神雕侠侣

Copyright Notice

Thần Điêu Hiệp Lữ (full)

By kingcamel

Ex Libris Sapientiae

2011 by kingcamel. All Rights Reserved.

No reuse, redistribution, or modification without permission.

Printing: Not allowed without explicit permission.

ID: 2027. View this Book Online

Table of Contents

1. Thần điêu hiệp lữ (hồi 1-10) 5

2. Thần điêu hiệp lữ (hồi 11-20) 933

3. Thần điêu hiệp lữ (hồi 21-30) 1869

4. Thần điêu hiệp lữ (hồi 31-40) 2779

Chapter 1

Thần điêu hiệp lữ (hồi 1-10)

Kim Dung

THẦN ĐIÊU HIỆP LỮ

Dịch giả: Lê Khánh Trường

Hồi 1

Phong nguyệt vô tình

"Phong nguyệt vô tình nhân ám hoán

Cựu du như mộng không trường đoạn..."

越女采蓮秋水畔

Việt nữ thái liên thu thuỷ bạn

窄袖輕羅

Trách tụ khinh la

暗露雙金釧

Ám lộ song kim xuyến

照影摘花花似面

Chiếu ảnh trích hoa hoa tự diện

芳心只共絲爭亂

Phương tâm chỉ cộng ti tranh loạn

雞尺溪頭風浪

Kê xích khê đầu phong lãng vãn

霧重煙輕

Vụ trọng yên khinh

不見來時伴

Bất kiến lai thì bạn

隱隱歌聲歸棹遠

Ẩn ẩn ca thanh quy trạo viễn

離愁引著江南岸

Ly sầu dẫn trước Giang Nam ngạn

Bờ thu Việt nữ hái sen,

Vờn tay áo lụa ẩn khoen xuyến vàng.

Hái hoa hoa ánh mặt nàng,

Lòng đây chỉ khốn nỗi quàng tơ vương.

Hỏi dòng Kê Xích phong sương,

Mù thâm khói nhẹ chung đường bạn đâu?

Chèo về ca vẳng bến đầu,

Bờ lan một dải mây sầu Giang Nam.

Tiếng hát nhẹ nhàng uyển chuyển vang vang trên mặt hồ. Tiếng hát phát ra từ một chiếc thuyền nhỏ, có năm thiếu nữ đang vui vẻ vừa cười nói, ca hát, vừa hái sen. Bài ca các nàng đang hát là bài từ "Điệp luyến hoa" của đại từ nhân Âu Dương Tu thời Bắc Tống sáng tác, miêu tả đúng cảnh thiếu nữ người Việt hái sen, tuy chỉ vỏn vẹn có năm mươi chữ, nhưng thời gian giờ giấc, mùa trong năm, địa điểm, cảnh vật, cùng dung mạo, đồ trang sức, y phục, tâm tình của các thiếu nữ Việt, mọi thứ đều được miêu tả hết sức sinh động, nhất là hai câu sau, trong tả cảnh có

kể chuyện, trong chuyện kể có ẩn tình, từ gần đến xa ý tứ vô cùng. Âu Dương Tu làm quan ở miền Giang Nam lâu năm, du sơn ngoạn thủy nhiều nơi, thơ ông rất giàu tình ý. Người đời Tống bất luận quan chức quí nhân hay thường dân xóm nhỏ, khi lấy nước bên bờ giếng, khi bẻ liễu trên bờ sông, khi hái sen trong hồ, đều thường thích thú ngâm ngợi các bài từ của ông.

Bấy giờ vào thời Nam Tống Lý Tông, ở vùng hồ Gia Hưng. Gần tiết Trung thu, lá sen tàn dần, hạt sen chắc mẩy. Tiếng hát vọng tới chỗ một đạo cô đang ngồi bên hồ. Đạo cô lặng lẽ ngồi dưới hàng liễu đã lâu, làn gió lay động tà áo bào màu vàng nhạt của bà ta, thổi tung mái tóc lòa xòa phủ gáy, bao ý nghĩ ngổn ngang trong đầu, thật đúng là trong lòng trăm mối tơ vò. Chỉ nghe tiếng hát xa dần, vẫn là ca từ của Âu Dương Tu, nhưng đã là bài khác, nghe văng vẳng trong gió câu "Trăng gió vô tình người đổi dạ, dấu xưa như mộng nát tan lòng..."(*) ((*)風月無情人暗換, 舊游如夢空腸斷-Phong nguyệt vô tình nhân ám hoán, cựu du như mộng không trường đoạn, Điệp luyến hoa - Âu Dương Tu.)

Lời ca chưa dứt, đã nghe tiếng cười khúc khích từng chặp. Vị đạo cô thở dài, giơ tay trái, nhìn lòng bàn tay nhuốm đầy máu tươi, lẩm bẩm một mình: "Có gì đáng cười kia chứ? Lũ trẻ hát mà chẳng hiểu nỗi tương tư sầu khổ, cái ý thương cảm trong bài từ". Cách phía sau đạo cô hơn mười trượng, có một lão nhân râu dài, áo bào xanh, cũng ngồi bất động, chỉ khi nghe câu "Trăng gió vô tình người đổi dạ, dấu xưa như mộng nát tan lòng..." thì mới khe khẽ thở dài. Con thuyền nhỏ lướt trên mặt nước phẳng như gương. Năm thiếu nữ trên thuyền, có ba nàng mười lăm mười sáu tuổi, hai nàng kia đều lên chín. Hai thiếu nữ ít tuổi nhất là chị em họ, cô chị họ Trình tên Anh; cô em họ Lục tên Vô Song, hơn kém nhau nửa tuổi.

Ba thiếu nữ lớn vừa hát vừa chèo thuyền ra khỏi đám lá sen, Trình Anh nói:

- Biểu muội nhìn kìa, vị lão bá kia vẫn còn ngồi ở đó.

Cô bé vừa nói vừa chỉ về phía lão nhân ngồi dưới gốc liễu. Lão nhân đầu tóc rối bù, râu tua tủa như lông nhím, râu tóc còn đen mướt, chứng tỏ tuổi còn trẻ, vậy mà mặt đầy các nếp nhăn sâu như một ông cụ

bảy tám mươi, mình bận chiếc áo dài màu lam, trước ngực quàng lên cổ một chiếc yếm dãi của trẻ sơ sinh, trên yếm thêu cảnh con mèo hoa đuổi bướm, chiếc yếm dãi đã sờn rách từ lâu.

Lục Vô Song nói:

- Ông già quái dị ấy ngồi đó đã nửa ngày, sao chẳng thấy động đậy gì hết?

Trình Anh nói:

- Đừng gọi là ông già quái dị, hãy gọi là "lão bá bá". Biểu muội mà gọi là ông già quái dị, thì người ta sẽ giận đấy.

Lục Vô Song cười nói:

- Như thế mà còn không phải là ông già quái dị nữa sao? Già thế kia mà còn đeo yếm dãi. Lão ta mà giận, râu tóc dựng ngược lên, trông càng vui mắt.

Nói đoạn cô bé nhặt một cái gương sen trong thuyền ném về phía quái khách.

Chiếc thuyền cách vị quái khách mấy trượng, Lục Vô Song tuy ít tuổi, nhưng sức ném đã không yếu, lại rất chuẩn. Trình Anh vội gọi:

- Biểu muội!

Định ngăn lại, nhưng đã không kịp, chỉ thấy cái gương sen bay thẳng tới mặt vị quái khách. Quái khách hất hàm một cái, đã ngậm được cái gương sen, chẳng buồn giơ tay cầm, dùng lưỡi điều khiển mà nhai cả cái gương sen rau ráu. Năm thiếu nữ thấy quái khách nhai tuốt cả vỏ lẫn hạt sen, chẳng sợ đắng, thì nhìn nhau kinh ngạc rồi cùng cười khúc khích, chèo thuyền vào bờ rồi bước lên bờ hồ.

Trình Anh tới bên cạnh quái khách, giật giật vạt áo của lão ta, nói:

- Lão bá bá, ăn như thế không ngon đâu.

Cô bé lấy trong giỏ ra một cái gương sen, bẻ lấy mười mấy hạt sen, rồi lại bóc vỏ xanh, tách vứt cái tâm đắng, mới đưa cho quái khách. Quái khách nhai vài miếng, cảm thấy thơm ngon hơn hẳn thứ vừa ăn ban nãy, thì nhoẻn miệng cười với Trình Anh, gật gật gù gù.

Trình Anh lại đưa cho quái khách mấy hạt sen nữa, quái khách bỏ tất vào mồm nhai nghiến ngấu, rồi ngửa mặt lên trời, nói:

- Có theo ta chăng?

Đoạn lão sải bước đi về hướng tây.

Lục Vô Song kéo tay Trình Anh, nói:

- Biểu tỷ chúng mình đi theo xem sao đi.

Ba thiếu nữ lớn hơn nhưng nhát gan, vội can:

- Mau về nhà thôi, đừng đi xa mà bị mẹ mắng cho đấy.

Lục Vô Song dẩu môi làm trò quỷ, thấy quái khách đã đi một quãng xa, bèn nói:

- Biểu tỷ không đi thì thôi.

Đoạn buông tay Trình Anh mà đuổi theo quái khách. Trình Anh trước giờ luôn luôn chơi đùa với biểu muội, nay không bảo được nó về thì đành đi theo nó vậy. Ba thiếu nữ lớn hơn mấy tuổi nhưng non gan, chỉ gọi với theo vài tiếng thì quái khách và hai chị em Trình, Lục đã trước sau khuất vào bãi dâu xanh.

Quái khách đi rất nhanh, thấy hai cô bé chân ngắn theo không kịp, đã mấy lần dừng lại chờ, cuối cùng sốt ruột, bèn dang hai cánh tay dài, mỗi tay kẹp một cô bé vào nách mà đi như bay. Hai cô bé chỉ nghe gió

ù ù bên tai, cỏ cây đất đá hai bên đường cứ vùn vụt trôi qua trước mắt. Lục Vô Song cảm thấy sợ, vội kêu:

- Đặt điệt nhi xuống, đặt điệt nhi xuống thôi!

Quái khách chẳng buồn lý đến, lại còn lướt đi nhanh hơn.

Lục Vô Song bèn ngẩng lên, há mồm cắn thật mạnh vào cạnh bàn tay lão ta một cái. Cạnh bàn tay của quái khách dai cứng, khiến mấy cái răng non của Lục Vô Song đau tê đi, cô bé đành nhả ra, không cắn nữa, nhưng chẳng chịu yên, cứ la hét ầm lên. Trình Anh thì lẳng lặng không nói gì.

Quái khách chạy một chặng nữa rồi mới đặt hai cô bé xuống đất. Chỗ này là một bãi tha ma, Trình Anh sợ tái mặt, riêng Lục Vô Song thì mặt mày đỏ gay. Trình Anh nói:

- Lão bá bá chúng điệt nhi muốn về nhà thôi, chúng điệt nhi không chơi với lão bá bá nữa đâu!

Quái khách đưa mắt nhìn cô bé một cái, không nói gì. Trình Anh thấy ánh mắt của quái khách chứa đựng một nỗi buồn ảm đạm hết sức đáng thương, thì không khỏi động lòng trắc ẩn, bèn nhẹ nhàng nói:

- Nếu không có ai chơi với lão bá bá thì ngày mai lão bá bá hãy tới bên hồ, chúng điệt nhi sẽ lại bóc hạt sen mời lão bá bá ăn.

Quái khách thở dài, nói:

- Đúng thế, mười năm rồi không có ai chơi đùa với ta.

Đột nhiên lão ta quắc mắt, giận dữ quát to:

- Hà Nguyên Quân đâu? Hà Nguyên Quân đâu rồi?

Trình Anh thấy lão ta bỗng dưng trở mặt, thì sợ hãi, ấp úng nói:

- Điệt nhi...điệt nhi... điệt nhi không biết.

Quái khách túm lấy tay cô bé, lắc lắc thân hình cô bé mấy cái, gằn giọng, hỏi:

- Hà Nguyên Quân đâu?

Trình Anh sợ quá, nước mắt lưng tròng, nhưng cố không để nước mắt trào ra. Quái khách nghiến răng nói:

- Khóc đi, khóc đi! Sao ngươi không khóc hả? Mười năm trước, ngươi bằng ngần này đây. Ta không bằng lòng gả ngươi cho hắn. Ngươi bảo ngươi không nỡ xa

ta, nhưng không thể không đi theo hắn. Ngươi bảo ngươi rất cảm kích ân tình của ta, rất đau lòng khi phải xa ta. Hừ, toàn những lời dối trá. Nếu ngươi thật sự đau lòng, tại sao ngươi không khóc hả?

Lão ta hầm hầm nhìn Trình Anh. Trình Anh sợ mất mật rồi, nhưng nước mắt vẫn chưa trào ra. Khi quái khách nắm cánh tay lắc người cô bé, cô bé cắn môi, nghiến răng chịu đau, nghĩ thầm: "Ta không khóc, quyết không khóc!". Quái khách nói:

- Hừ ngươi nhất định không chịu rơi một giọt nước mắt vì ta, ta còn sống làm gì kia chứ?

Đột nhiên lão ta buông tay Trình Anh, cúi người xuống, đập đầu vào một tấm bia nghe "Bịch" một tiếng, quái khách lập tức ngã lăn bất tỉnh. Lục Vô Song gọi:

- Biểu tỷ, chạy mau.

Rồi kéo Trình Anh quay người chạy đi. Trình Anh chạy được vài bước, thấy quái khách đầu bê bết máu, thì trong lòng không nỡ, nói:

- Hình như lão bá bá đập đầu chết rồi, mình lại coi xem sao.

Lục Vô Song nói:

- Người chết biến thành ma thì phải?

Trình Anh giật mình, vừa sợ lão ta biến thành ma, vừa sợ lỡ lão ta đột nhiên hồi tỉnh, lại tóm lấy tay mình mà nói nhưng lời điên khùng kỳ quái, nhưng thấy lão ta mặt mũi chan hòa máu tươi, trông thật đáng thương, thì tự nhủ: "Lão bá bá không hóa thành ma đâu mà phải sợ, lão bá bá sẽ không túm lấy mình nữa đâu!", cô bé đánh bạo từ từ lại gần, gọi:

- Lão bá bá, đau lắm phải không?

Quái khách rên một tiếng, không trả lời. Trình Anh bạo hơn, lấy khăn tay chặn chỗ vết thương lại cho lão ta. Nhưng lão ta đập đầu quá mạnh, vết thương quá nặng trong giây lát máu xối ra làm ướt sũng cả cái khăn. Trình Anh bèn dùng tay trái ấn chặt vết thương, một lát sau thì máu ngừng chảy. Quái khách mở mắt he hé, nhìn thấy Trình Anh ngồi bên cạnh, thì thở dài:

- Ngươi lại đi cứu ta làm gì thế? Sao không để ta chết quách cho xong.

Trình Anh thấy lão ta hồi tỉnh, cả mừng, hỏi nhẹ:

- Lão bá bá đầu có đau lắm không?

Quái khách lắc đầu, buồn rầu nói:

- Đầu không đau, nhưng lòng đau.

Trình Anh nghe vậy, lấy làm lạ, nghĩ thầm: "Đầu thủng một miếng lớn lại bảo đầu không đau, nhưng lòng đau là sao nhỉ?". Rồi chẳng cần hỏi thêm, cô bé bèn cởi dây lưng băng vết thương cho lão ta.

Quái khách thở dài, đứng dậy, nói:

- Ngươi quyết không chịu gặp lại ta, thế thì chúng ta chia tay ở đây hay sao? Ngươi không chiu rơi một giọt nước mắt vì ta hay sao?

Trình Anh nghe giọng lão ta hết sức thương tâm, lại thấy khuôn mặt xấu xí của lão tuy bê bết máu, nhưng đầy vẻ cầu khẩn, thì bất giác mủi lòng, hai dòng nước mắt trào ra. Quái khách thấy nước mắt của cô bé, thì sắc mặt nửa vui sướng, nửa đau buồn òa lên khóc.

Trình Anh thấy ông lão khóc một cách đau khổ, thì nước mắt cô bé cứ ứa ra ròng ròng, cô bé đưa hai tay bíu lấy cổ ông lão. Lục Vô Song nhìn cảnh hai người

chẳng hiểu sao đứng ôm nhau mà khóc, thì thấy buồn cười quá, nhịn không được, liền cười phá lên.

Quái khách nghe tiếng cười, ngửa mặt thở dài:

- Phải rồi, miệng bảo vĩnh viễn không xa rời ta, nhưng vừa mới lớn đã quên hết những lời đã nói, chỉ còn nhớ mỗi cái gã mặt trắng mới quen thôi. Ngươi cười sung sướng lắm hả!

Quái khách cúi đầu, chăm chú nhìn Trình Anh, nói:

- Đúng, đúng, ngươi đúng là bé Nguyên Quân của ta. Ta không cho ngươi đi, ta không cho phép ngươi đi theo tên súc sinh mặt trắng ấy đâu.

Nói rồi lão ta túm chặt lấy Trình Anh.

Lục Vô Song thấy lão già nổi cơn kích động, thì không dám cười nữa.

Quái khách nói:

- Nguyên Quân, ta đã tìm được ngươi rồi. Hai cha con ta về nhà thôi. Từ nay trở đi con sẽ mãi mãi ở bên cha.

Trình Anh nói:

- Lão bá bá ơi, cha của điệt nhi chết từ lâu rồi.

Quái khách nói:

- Ta biết, ta biết mà. Ta là nghĩa phụ của con, con không muốn thế hay sao?

Trình Anh khẽ lắc đầu:

- Điệt nhi làm gì có nghĩa phụ.

Quái khách tức giận đẩy cô bé ra, quát to:

- Nguyên Quân, đến nghĩa phụ mà mi cũng không chịu nhận hả?

Trình Anh đáp:

- Lão bá bá ơi, điệt nhi là Trình Anh, chứ không phải là Nguyên Quân của lão bá bá.

Quái khách lẩm bẩm:

- Mi không phải là Nguyên Quân ư? Không phải là Nguyên Quân của ta ư?

Lão ngẩn người một lát, rồi nói:

- Ờ, hai mươi năm trước, Nguyên Quân mới lớn bằng ngươi bây giờ. Nguyên Quân bây giờ lớn quá rồi, đâu

cần đến cha nữa. Trong lòng nó chỉ có mỗi mình tên súc sinh Lục Triển Nguyên mà thôi.

Lục Vô Song ồ lên một tiếng, hỏi:

- Lục Triển Nguyên ư?

Quái khách chăm chú nhìn Lục Vô Song, hỏi:

- Ngươi quen biết Lục Triển Nguyên phải không?

Lục Vô Song mỉm cười, nói:

- Dĩ nhiên điệt nhi quen biết vì người ấy là bác ruột của điệt nhi.

Quái khách đột nhiên hầm hầm tức giận, chộp lấy hai vai Lục Vô Song, hỏi:

- Hắn...hắn...tên... súc sinh ấy hiện giờ ở đâu? Mau dẫn ta đến gặp hắn.

Lục Vô Song tuy hoảng sợ, nhưng lại tức cười, nói:

- Bá bá của điệt nhi ở gần đây thôi, lão bá bá muốn gặp bá bá của điệt nhi thật à? Hì hì!

Quái khách nói:

- Phải, phải, ta tìm bên hồ Gia Hưng suốt ba ngày qua chính là để tính sổ với tên súc sinh ấy. Này bé con, ngươi dẫn ta đi, ta sẽ không làm gì ngươi đâu.

Giọng lão ta đã dịu lại, lão ta buông tay ra. Lục Vô Song dùng tay phải xoa xoa vai trái, nói:

- Lão bá bá bóp vai điệt nhi đau quá. Bá bá của điệt nhi ở chỗ nào, điệt nhi quên mất rồi.

Quái khách trợn ngược đôi lông mày, định nổi giận, nhưng nghĩ chẳng nên bắt nạt một đứa bé con, nên đổi giận làm lành, mỉm cười, thò tay vào túi, nói:

- Ồ, là công công không tốt, công công sẽ đền cho điệt nhi. Công công có kẹo cho điệt nhi đây.

Nhưng tay lão ta không rút ra khỏi túi, chắc là không tìm được cái kẹo nào.

Lục Vô Song vỗ tay cười, nói:

- Lão bá bá không có kẹo, nói dối không biết ngượng. Thôi được điệt nhi sẽ cho lão bá biết bá bá của điệt nhi đang ở đâu.

Rồi cô bé chỉ tay về phía có hai cây hòe cao cao ở đằng xa, nói:

- Bá bá của điệt nhi ở chỗ ấy đấy.

Quái khách vươn hai cánh tay dài, lại kẹp hai cô bé vào nách mà đi như bay về phía hai cây hòe. Lão ta đi vội, gặp dòng mương rộng cản đường, lão nhảy phốc qua dễ dàng. Loáng một cái, ba người đã tới bên hai cây hòe. Quái khách đặt hai cô bé xuống, thấy dưới gốc hòe có hai ngôi mộ, một ngôi có tấm bia đề sáu chữ "Lục công Triển Nguyên chi mộ" tấm bia thứ hai có bảy chữ "Lục môn Hà phu nhân chi mộ".

Cỏ trên hai ngôi mộ rất dày và xanh, rõ ràng an táng đã lâu.

Quái khách ngây người nhìn tấm bia, lẩm bẩm:

- Tên súc sinh Lục Triển Nguyên chết rồi ư? Chết khi nào vậy?

Lục Vô Song cười hì hì, đáp:

- Đã ba năm rồi.

Quái khách cười nhạt, nói:

- Chết khéo lắm, chết khéo lắm, chỉ tiếc là ta không thể tự tay lấy đi cái mạng chó của hắn.

Nói đoạn lão ngửa mặt lên trời cười ha hả, tiếng cười vọng đi rất xa, nghe đầy vẻ sầu khổ bi thương, chứ không có chút gì gọi là vui mừng.

Lúc này trời đã sắp tối, một màn sương mờ mờ phủ lên cỏ cây. Lục Vô Song kéo áo Trình Anh, nói nhỏ:

- Chúng mình về thôi.

Quái khách nói:

- Tên súc sinh chết rồi, Nguyên Quân còn ở lại làm gì? Ta phải đón nó về nước Đại Lý. Này bé con, ngươi mau đưa ta đi tìm bà cô... của ngươi, thê tử của bá bá ngươi ấy mà.

Lục Vô Song chỉ tấm bia thứ hai, nói:

- Lão bá chưa đọc à? Bà ấy cũng chết rồi.

Quái khách đứng bật dậy, quát to như sấm:

- Ngươi vừa nói là thật hay giả? Nó cũng chết rồi ư?

Lục Vô Song mặt trắng bệch, run run nói:

- Cha điệt nhi bảo rằng sau khi bá bá của điệt nhi mất, thì cô của điệt nhi cũng chết theo. Điệt nhi

không biết đâu, điệt nhi không biết rõ đâu. Lão bá đừng dọa điệt nhi sợ lắm!

Quái khách đấm ngực, kêu to:

- Nó chết rồi, nó chết rồi ư? Đâu có thể như thế, ngươi còn chưa gặp lại ta, quyết không thể chết được. Ta đã hẹn ngươi mười năm sau nhất định ta sẽ tới thăm ngươi kia mà. Tại sao ngươi không... không chịu chờ ta kia chứ?

Quái khách vừa hét vừa nhảy như một con hổ điên, bỗng dưng đá một cái vào gốc hòe, khiến cây hòe lớn lung lay mạnh, cành lá rào rào. Trình Anh và Lục Vô Song nắm tay nhau lùi ra xa, đâu dám tới gần.

Chỉ thấy quái khách đột nhiên ôm vòng thân cây hòe mà lay như định nhổ nó lên. Nhưng cây hòe to chắc thế kia, ai mà nhổ nổi? Quái khách rống lên:

- Ngươi, chính miệng ngươi tự nói mà, chẳng lẽ đã quên rồi sao?

Giọng lão nhỏ dần. Lão ngồi phệt xuống, hai tay vận kình, một luồng khí nóng từ đỉnh đầu từ từ bốc lên như hơi nước sôi, các bắp cơ trên hai cánh tay cuồn cuộn, lão nhổm dậy, tì lưng bốc cây hòe lên, miệng

thét "Lên này". Nhưng gốc hòe trước sau không hề suy suyển, chỉ nghe "rắc" một tiếng lớn, nửa thân cây phía trên bị gãy rời. Quái khách ôm nửa thân cây gãy đó, ngây ra, nói:

- Chết rồi, chết rồi.

Đoạn hất nó ra xa, nó bay đi chẳng khác gì một cây dù. Quái khách đứng trước mộ, lẩm bẩm:

- Không sai Lục môn Hà phu nhân chính là Nguyên Quân rồi.

Mắt lão hoa lên, hai tấm bia hóa thành hai bóng người, một là thiếu nữ trắng trẻo tươi như hoa, một là thiếu niên cao lớn, tuấn tú. Hai người sánh vai bên nhau.

Quái khách trừng mắt mắng:

- Mi quyến rũ đứa con gái ngoan của ta, ta phải giết mi.

Lão giơ ngón trỏ tay phải chúi người thẳng tới, chọc mạnh vào giữa ngực gã thiếu niên, chợt cảm thấy đau buốt như gãy ngón tay; thì ra lão chọc đúng vào

tấm bia đá, hình bóng gã thiếu niên đã không còn nữa. Quái khách cả giận, quát:

- Mi chạy đi đâu nào?

Rồi song chưởng đánh ra, bộp bộp hai tiếng, trúng vào tấm bia. Lão càng đánh càng giận, càng giận thì chưởng lực càng mạnh, sau hơn mười chưởng, hai bàn tay đã bê bết máu tươi. Trình Anh lòng không nỡ, lên tiếng can:

- Lão bá bá, đừng đánh nữa, càng đánh càng đau tay mình mà thôi.

Quái khách cười ha hả, nói:

- Ta không đau, ta phải đánh chết tên súc sinh Lục Triển Nguyên mới được.

Lão đang cười, chợt ngừng bặt, ngẩn ra một lát, nói:

- Ta phải nhìn mặt ngươi, ta không thể không nhìn mặt ngươi.

Hai tay lão giơ ra, mười ngón tay như mười cái dùi cắm xuống ngôi mộ có tấm bia "Lục môn Hà phu nhân chi mộ". Cánh tay lão gồng lên, móc luôn hai tảng đất khỏi mộ. Rồi chỉ thấy hai bàn tay lão như hai

cái lưỡi xẻng cứ liên tiếp hất từng vốc đất của ngôi mộ lên.

Trình Anh và Lục Vô Song sợ mặt cắt không còn hột máu, không hẹn mà cùng quay người bỏ chạy.

Quái khách mải đào mộ, không để ý. Hai cô bé chạy một hồi, qua mấy khúc quành, không thấy lão ta đuổi theo, mới đỡ lo. Hai đứa không biết đường, vừa đi vừa hỏi thăm thôn dân, mãi khi trời tối hẳn mới về tới cổng lớn của Lục gia trang.

Lục Vô Song há miệng gọi to:

- Không hay rồi, không hay rồi! Cha ơi, mẹ ơi, mau ra đi, có lão già điên khùng đang đào mộ vợ chồng đại bá bá đó.

Cô bé chạy vội vào đại sảnh, thấy phụ thân là Lục Lập Đỉnh đang ngẩng đầu, ngẩn ngơ nhìn lên tường.

Trình Anh cùng theo vào đại sảnh, hai cô bé đưa mắt nhìn lên tường, thấy trên đó in rõ ba hàng bàn tay máu, hàng trên hai bàn tay, hàng giữa hai bàn tay, hàng dưới năm bàn tay, tổng cộng chín bàn tay đỏ như máu.

Lục Lập Đỉnh nghe tiếng gọi của con gái, vội hỏi:

- Con bảo sao?

Lục Vô Song nói:

- Thưa cha, có lão già điên khùng đang đào mộ vợ chồng đại bá.

Lục Lập Đỉnh kinh ngạc, đứng dậy quát:

- Nói nhảm!

Trình Anh nói:

- Thưa di trượng, là thật đấy ạ.

Lục Lập Đỉnh biết con mình nghịch ngợm tinh quái, còn Trình Anh thì trước giờ không khi nào bịa chuyện, bèn hỏi:

- Sự việc thế nào?

Lục Vô Song bèn liến thoắng kể lại câu chuyện vừa xảy ra.

Lục Lập Đỉnh thầm biết không ổn, chẳng chờ con kể hết, vội giật lấy cây đơn đao treo trên tường, chạy tới khu mộ phần của huynh tẩu. Đến nơi, Lục Lập Đỉnh thấy chẳng những hai ngôi mộ của huynh tẩu đã bị

đào bới, mà ngay hai cỗ quan tài cũng bị bật nắp. Lúc nghe con bảo có kẻ đào mộ, chàng có nghĩ đến chuyện này, nhưng khi tận mắt nhìn thấy, thì bất giác trống ngực đập thình thình. Hai cái xác trong quan tài đều biến mất, các thứ vôi, giấy, bông lót trong quan tài bị bới tung tóe. Lục Lập Đỉnh định thần thấy trên nắp hai quan tài có rất nhiều vết cạy của dụng cụ bằng sắt, không khỏi vừa bi phẫn, vừa kinh nghi, không biết tên ác tặc cướp xác có mối thâm cừu đại oán thế nào với huynh tẩu, mà sau khi họ chết, hắn còn trút giận vào xác họ như vậy. Chàng bèn cầm đao đuổi theo. Toàn bộ võ công của chàng đều do huynh trưởng Lục Triển Nguyên truyền thụ, tính chàng giản dị, gia đạo lại đầm ấm, cả đời an nhàn no đủ, chưa từng hành tẩu giang hồ, có thể nói là chưa hề từng trải, kém tháo vát, chạy tìm tung tích kẻ ăn trộm xác cũng chẳng biết cách, chạy loanh quanh một hồi lại trở về bên mộ đứng ngẩn một hồi, đành trở về nhà.

Chàng vào đại sảnh, ngồi xuống ghế tiện tay đặt cây đơn đao cạnh ghế chăm chú nhìn vết chín bàn tay máu in trên tường, nghĩ thầm: "Lúc lâm chung, ca ca từng nói ca ca có kẻ thù là một đạo cô, tên Lý Mạc Sầu, ngoại hiệu "Xích Luyện tiên tử", võ công đã cao,

hành sự lại tàn bạo như lang sói, dự tính rằng mười năm sau khi ca ca kết hôn Lý Mạc Sầu sẽ đến tìm vợ chồng ca ca báo thù. Lúc lâm chung, ca ca nói: Huynh bị bệnh hiểm nghèo bất trị, mối oán cừu này với Lý Mạc Sầu thế là không báo được. Ba năm nữa khi nàng ta đến báo thù, dẫu thế nào đệ cũng phải khuyên tẩu tẩu tránh đi thật xa. Mình đã nuốt lệ nhận lời, nào ngờ ngay tối hôm ca ca qua đời, tẩu tẩu đã tự vẫn theo chồng. Ca ca mất đã ba năm, xem chừng đã đến lúc đạo cô tới báo thù. Nhưng vợ chồng huynh tẩu cùng chết cả rồi, oán thù coi như xóa sạch, đạo cô còn tới làm gì kia chứ. Ca ca còn bảo, đạo cô trước khi giết người, thường in vết bàn tay máu trên tường hoặc cánh cổng nhà nạn nhân, mỗi bàn tay tức là đạo cô sẽ giết một người. Nhà mình kể cả đầy tớ nam nữ cũng chưa quá bảy người, sao mụ nữ ma đầu ấy lại in những chín bàn tay máu? À, phải rồi, mụ ta in vết bàn tay xong, mới biết huynh tẩu đã chết, bèn sai người đi đào mộ lấy xác chăng? Mụ nữ ma đầu này độc ác quá chừng... Hôm nay mình ở nhà suốt ngày, không hiểu mụ ta in các bàn tay máu lúc nào nhỉ? Mụ ta ra tay bí ẩn như thế, người này...người này...".

Nghĩ đến đây, Lục Lập Đỉnh không khỏi lạnh sống lưng. Có tiếng chân rón rén phía sau, rồi hai bàn tay mềm nhỏ bịt hai mắt Lục Lập Đỉnh, tiếng con trẻ hỏi "Phụ thân ơi phụ thân đoán xem hài nhi là ai nào?". Đấy là trò chơi mà Lục Vô Song từ nhỏ thích đùa với phụ thân. Năm lên ba, một lần Lục Vô Song dùng tay bịt mắt phụ thân, hỏi: "Phụ thân ơi, phụ thân đoán xem hài nhi là ai nào?" khiến phụ mẫu được một phen cười thoả thích, từ đó, mỗi lần thấy phụ thân buồn rầu cô bé lại chơi trò đó để phụ thân vui. Có khi Lục Lập Đỉnh đang rất tức giận, được đứa con gái yêu bày trò đó, chàng cũng nguôi giận liền. Nhưng tối nay chàng không còn bụng dạ nào đùa với con, chàng gỡ tay nó ra, nói:

- Ta không rỗi, hài nhi ra chỗ khác mà chơi!

Lục Vô Song ngẩn người, từ nhỏ cô bé luôn được phụ mẫu cưng chiều, chưa bao giờ nó bị phụ thân hắt hủi như thế, nó dẩu môi, định mè nheo với phụ thân, nhưng chợt thấy người đầy tớ già A Căn hớt hải chạy vào bẩm báo:

- Thiếu gia, ngoài kia có khách ạ.

Lục Lập Đỉnh phẩy phẩy tay, nói:

- Ngươi ra bảo ta đi vắng.

A Căn nói:

- Bẩm thiếu gia, vị đại nương ấy không phải muốn gặp thiếu gia, mà là người qua đường xin nghỉ nhờ một đêm.

Lục Lập Đỉnh kinh ngạc hỏi:

- Sao, là nữ khách ư?

A Căn đáp.

- Vâng, vị đại nương ấy còn mang theo hai cậu bé rất kháu khỉnh.

Lục Lập Đỉnh nghe nói nữ khách có mang theo hai đứa bé, thì hơi yên tâm, hỏi:

- Bà ta không phải là đạo cô chứ?

A Căn lắc đầu:

- Thưa không ạ. Bà ta ăn vận sạch sẽ, xem chừng là một vị quý phái đấy ạ.

Lục Lập Đỉnh nói:

- Được, người mời bà ta vào phòng khách nghỉ ngơi, hãy mời họ ăn uống tử tế.

A Căn vâng lệnh lui ra. Lục Vô Song nói:

- Hài nhi cũng ra xem sao đây.

Liền chạy theo.

Lục Lập Đỉnh đứng dậy, đang định vào nội thất bàn với nương tử cách ứng phó với kẻ địch, thì Lục nhị nương đã bước ra sảnh. Lục Lập Đỉnh chỉ cho nương tử thấy các vết bàn tay máu, rồi lại kể việc hai ngôi mộ bị đào bới mất xác. Lục nhị nương cau mày hỏi:

- Biết đưa hai đứa nhỏ đi tránh ở đâu bây giờ?

Lục Lập Đỉnh chỉ tay lên tường, nói:

- Hai đứa nhỏ cũng đã bị mụ ma đầu kia liệt vào số bàn tay máu, chỉ e muốn tránh cũng chẳng xong. Ôi, vợ chồng ta luyện võ mấy năm chỉ uổng công, kẻ địch lọt vào nhà mà chúng ta chẳng hay biết, thế... thế...

Lục nhị nương nhìn bức tường trắng, tay nắm lưng ghế nói:

- Sao những chín bàn tay máu? Cả nhà ta hiện chỉ có bảy người.

Vừa nói, chân tay nàng bủn rủn, nhìn phu quân mà nước mắt lưng tròng. Lục Lập Đỉnh giơ tay dìu vợ, nói:

- Nương tử, việc đã thế này, cũng đừng nên lo sợ. Hai bàn tay hàng trên là vợ chồng huynh tẩu, hai bàn tay hàng dưới tất nhiên là ngụ ý hai ta. Hàng dưới, hai bàn tay đầu là Vô Song với Trình Anh, ba bàn tay cuối cùng là A Căn và hai tỳ nữ. Thế là hết sạch cả nhà.

Lục nhị nương run giọng:

- Vợ chồng huynh tẩu ư?

Lục Lập Đỉnh nói:

- Không biết mụ ma đầu ấy với huynh tẩu có oán thù gì lớn, mà huynh tẩu chết rồi, mụ ta còn sai người đào mồ lên làm nhục di thể họ.

Lục nhị nương hỏi:

- Chàng bảo lão già điên khùng là do mụ ta phái tới ư?

Lục Lập Đỉnh nói:

- Dĩ nhiên.

Lục nhị nương thấy mặt phu quân lấm lem bụi đất và mồ hôi, thì dịu dàng nói:

- Chàng về phòng rửa mặt thay áo, nghỉ một lát đi, rồi hãy hay.

Lục Lập Đỉnh cùng nương tử sánh vai đi vào phòng trong, nói:

- Nương tử, cả nhà họ Lục hôm nay dẫu có chết, cũng phải chết sao cho xứng với uy danh của huynh tẩu mới được.

Lục nhị nương lòng chua xót, đáp:

- Chàng nói rất phải.

Hai người đều nghĩ, Lục Lập Đỉnh tuy hoàn toàn vô danh, nhưng vợ chồng huynh trưởng Lục Triển Nguyên và Hà Nguyên Quân nổi tiếng giang hồ hiệp nghĩa, danh tiếng của Lục gia trang ở Gia Hưng được hết thảy mọi người trong võ lâm trước nay kính nể.

Hai vợ chồng đi vào hậu viện, bỗng nghe có tiếng động trên đầu tường bao phía đông. Lục Lập Đỉnh bèn chạy lên che cho nương tử, ngẩng đầu nhìn, thấy trên bờ tường có một cậu bé đang hái hoa lăng tiêu,

lại nghe có người ở dưới chân tường nói: "Cẩn thận, kẻo ngã". Thì ra là Trình Anh và Lục Vô Song đang cùng một cậu bé khác đứng dưới chân tường. Lục Lập Đỉnh nghĩ thầm: "Hai cậu bé kia chắc là con của người đến ngủ nhờ, sao lại biết ra đây chơi đùa nhỉ?".

Cậu bé trên bờ tường hái được một bông hoa, Lục Vô Song gọi:

- Cho tớ, cho tớ nào!

Cậu bé trên bờ tường mỉm cười, ném bông hoa xuống chỗ Trình Anh. Trình Anh giơ tay đón bông hoa, rồi đưa cho biểu muội. Lục Vô Song dỗi, vứt luôn xuống đất, lấy chân giẫm lên mấy cái nói:

- Tưởng báu lắm đấy, ta không thèm.

Vợ chồng Lục Lập Đỉnh thấy mấy đứa nhỏ hồn nhiên chơi đùa, chẳng biết đại họa đẫm máu sắp ập xuống Lục gia trang, thì thở dài, cùng đi vào phòng. Trình Anh thấy Lục Vô Song giẫm nát bông hoa, nói:

- Biểu muội tức lắm phải không?

Lục Vô Song dẩu mỏ, nói:

- Muội không cần nó, muội tự hái được.

Đoạn nhún chân một cái, nhảy lên, túm được một cành đẳng la có hoa chĩa thấp, lại đánh đu lấy đà bay lên cao mấy thước, túm lấy một cành ngân quế. Cậu bé trên bờ tường vỗ tay gọi:

- Lên đây với tớ đi!

Lục Vô Song hai tay nắm cành quế đánh đu vài lần, rồi buông tay cho người bay lên bờ tường.

Cô bé mới luyện qua một chút khinh công, động tác này quả vô cùng nguy hiểm. Chỉ vì bực cậu bé không tặng hoa cho nó, lại tặng cho Trình Anh, mà nó chạm lòng tự ái hiếu thắng, bất kể ba bảy hai mươi mốt gì hết, đu người phóng lên tường. Cậu bé kia ngạc nhiên, kêu to:

- Cẩn thận!

Rồi chìa tay ra đón. Nếu cậu ta không giơ tay đón, Lục Vô Song chắc có thể bíu lấy bờ tường, nhưng đang lơ lửng trên không, thấy cậu bé giơ tay đón đỡ, Lục Vô Song lại quát: "Tránh ra!" rồi xoay mình để tránh hai tay cậu bé. Động tác xoay mình trong không trung là một thứ khinh công tuyệt kỹ, cô bé từng thấy cha mình sử dụng, nhưng ngay cả mẹ nó

còn chưa làm nổi, thì một cô bé như nó sao đủ khả năng? Nó vừa xoay mình, thì mấy ngón tay đập vào bờ tường, nó kêu lên một tiếng "Ôi chao!", rơi thẳng xuống.

Cậu bé ở dưới chân tường thấy Lục Vô Song rơi xuống, vội vọt tới, giơ tay đỡ. Tường cao hơn một trượng thân thể cô bé tuy nhẹ, nhưng lực rơi từ trên cao xuống rất mạnh, cậu bé ở dưới chân tường ôm được ngang người cô bé thì cả hai đứa cùng ngã oạch xuống, nghe rất nặng nề. Nghe cạch cạch hai tiếng, Lục Vô Song bị gãy chân trái, còn cậu bé thì thái dương đập vào một cục đá, lập tức máu chảy loang mặt.

Trình Anh và cậu bé thứ hai thấy chuyện chẳng lành, vội xúm lại giúp. Cậu bé từ từ ngồi dậy, lấy tay bịt vết thương trên trán. Lục Vô Song thì ngất lịm.

Trình Anh ôm biểu muội, gọi to:

- Di trượng ơi, a di ơi, mau ra đây!

Vợ chồng Lục Lập Đỉnh nghe gọi, từ trong nhà chạy ra, thấy hai đứa trẻ bị thương, lại thấy một phụ nữ trung niên từ chái nhà phía tây chạy ra, chắc là ngươi

xin ngủ nhờ. Chỉ thấy người ấy bế Lục Vô Song vào trong sảnh, không lo cầm máu trước cho cậu bé, mà lại nắn chỗ xương gãy cho Lục Vô Song. Lục nhị nương lấy chiếc khăn tay băng trán cho cậu bé, rồi lại bên xem vết thương của con gái.

Người thiếu phụ kia điểm huyệt Bạnh Hải ở phía trong cái chân bị gãy và huyệt Ủy Trung ở sau đầu gối để giảm đau cho Lục Vô Song, hai tay thiếu phụ nắn nắn hai bên chỗ xương gãy để chuẩn bị bó kẹp lại. Lục Lập Đỉnh thấy động tác của bà ta lanh lẹ, điểm huyệt thành thạo, thì lòng đầy nghi vấn, hỏi:

- Đại nương là ai, quang lâm tệ trang có gì chỉ giáo chăng?

Người thiếu phụ ấy chỉ chăm chú tiếp cốt cho Lục Vô Song, ậm ậm ừ ừ, không trả lời.

Đúng lúc đó, trên mái nhà bỗng có tiếng cười ha hả, rồi một giọng nữ nói:

- Chỉ tính mấy mạng chín người trong Lục gia trang, những kẻ còn lại hãy mau mau rời khỏi đây.

Ngươi thiếu phụ đang nắn xương nghe tiếng nói trên mái nhà, giật mình, bất giác bóp hai tay một cái,

"cạch" một tiếng nhẹ , Lục Vô Song đau quá kêu tướng lên, lại ngất đi.

Mấy người cùng ngẩng đầu, chỉ thấy cạnh mái hiên có một đạo cô trẻ, ánh trăng chiếu vào khuôn mặt, trông nàng ta trạc mười lăm mười sáu tuổi, sau lưng giắt thanh trường kiếm, kiếm luyện huyết hồng, phát tiếng kêu u u trong gió. Lục Lập Đỉnh nói to:

- Tại hạ Lục Lập Đỉnh, người có phải là môn hạ của Lý tiên cô?

Tiểu đạo cô nhếch mép, nói:

- Ngươi biết thế thì tốt! Ngươi hãy mau giết hết vợ con, nô bộc, rồi tự vẫn, để ta đỡ phí thêm chút sức lực.

Lời này nói ra nhơn nhơn thong thả, thật không còn coi đối phương ra gì.

Lục Lập Đỉnh nghe mấy câu đó thì sợ phát run, nói:

- Ngươi... ngươi...

Nhất thời chưa biết ứng phó thế nào, cũng định nhảy lên mái nhà liều mạng một phen, nhưng nghĩ đối phương còn nhỏ tuổi, lại là nữ giới, thật không tiện

động thủ; chàng đang trù trừ, bỗng thấy có người vút qua bên cạnh, chính là thiếu phụ qua đường xin ngủ nhờ, tay cầm trường kiếm, phi thân lên mái nhà tỉ thí với tiểu đạo cô.

Thiếu phụ mặc bộ quần áo màu tro, tiểu đạo cô mặc bộ đạo bào màu hoàng hạnh, dưới ánh trăng chỉ thấy hai vệt màu xám màu vàng bay lượn kèm theo ba đạo hàn quang, đôi lúc phát ra tiếng binh khí chạm nhau. Lục Lập Đỉnh được huynh trưởng truyền dạy võ công, tuy chưa từng giao đấu với kẻ địch, nhưng nhãn quang của chàng cũng khá, có thể nhận biết rõ ràng kiếm chiêu của hai người. Thấy thanh trường kiếm trong tay tiểu đạo cô chợt thủ chợt công, đang công trở về thủ, kiếm pháp vô cùng lợi hại. Thiếu phụ thì ngưng thần đối phó, nhằm chỗ sơ hở của đối thủ mà xuất chiêu. Bỗng nghe "keng" một tiếng, hai kiếm chạm nhau, thanh trường kiếm của tiểu đạo cô văng lên trời, nàng ta vội lùi ra sau, nói:

- Ta phụng mệnh tới giết cả nhà họ Lục, ngươi là ai mà lại đến đây lo chuyện bao đồng?

Thiếu phụ cười khẩy nói:

- Sư phụ ngươi có giỏi thì phải sớm tìm Lục Triển Nguyên mà tính sổ, nay thừa biết Lục Triển Nguyên đã chết, lại đến tìm người khác để trút giận mà không biết ngượng hay sao?

Tiểu đạo cô vung tay phải, ba chiếc ngân châm bay đi, hai chiếc nhắm vào thiếu phụ, chiếc thứ ba phóng xuống Lục Lập Đỉnh đang đứng dưới sân. Không ai ngờ việc đó, thiếu phụ vung kiếm gạt, Lục Lập Đỉnh thì giơ hai ngón tay kẹp được chiếc ngân châm.

Tiểu đạo cô cười nhạt, nhảy xuống đất, chỉ nghe tiếng chân chạy như bay như biến. Thiếu phụ trở xuống thấy Lục Lập Đỉnh tay cầm chiếc ngân châm, vội nói:

- Mau ném đi!

Lục Lập Đỉnh y lời làm theo. Thiếu phụ dùng kiếm cắt một phần vạt áo của mình, buộc chặt cổ tay phải của Lục Lập Đỉnh.

Lục Lập Đỉnh giật mình, hỏi:

- Ngân châm tẩm độc ư?

Thiếu phụ đáp:

- Là chất cực độc đó!

Rồi lấy một viên thuốc đưa cho Lục Lập Đỉnh bảo nuốt ngay. Lục Lập Đỉnh cảm thấy hai ngón trỏ và giữa tê dại, sưng phù lên. Thiếu phụ bèn dùng mũi kiếm nhể vào đầu hai ngón tay ấy, máu đen nhỏ ra từng giọt từng giọt. Lục Lập Đỉnh cả sợ nghĩ thầm: "Ngón tay ta chưa bị sây sát, ta chỉ kẹp chiếc ngân châm mà còn nhiễm độc như thế, nếu để chiếc ngân châm đâm vào người thử hỏi còn gì mạng sống?". Bèn thi lễ với người thiếu phụ, nói:

- Tại hạ có mắt không thấy Thái Sơn, xin mạo muội thỉnh vấn quý tính đại danh.

Thiếu phụ nói:

- Quan nhân nhà tiểu phụ nhân họ Võ, là Võ Tam Thông.

Lục Lập Đỉnh giật mình, nói:

- Thì ra là Võ tam nương. Nghe kể Võ tiền bối là môn hạ của Nhất Đăng đại sư ở Vân Nam Đại Lý, có phải vậy chăng?

Võ tam nương đáp:

- Chính thế, Nhất Đăng đại sư là sư phụ của quan nhân nhà tiểu phụ nhân. Tiểu phụ nhân học được chút võ nghệ thô thiển, thật là múa rìu qua mắt thợ, làm trò cười cho Lục gia.

Lục Lập Đỉnh rối rít đa tạ ân đức. Chàng từng nghe huynh trưởng kể rằng bình sinh các cao thủ võ học phải kể trước hết môn đệ của Nhất Đăng đại sư. Nhất Đăng đại sư vốn là quốc quân của nước Đại Lý, sau khi rời ngôi đi tu, có bốn đại đệ tử "Ngư Tiều Canh Độc" theo hầu, trong đó nông phu (Canh) chính là Võ Tam Thông, là người có hiềm khích với huynh trưởng, nhưng còn việc kết oán thế nào, thì huynh trưởng không nói rõ. Nay Võ tam nương đã không coi chàng như kẻ địch, lại còn ra tay đánh đuổi đệ tử của "Xích Luyện tiên tử", duyên do vì sao thật là khó hiểu. Mấy người trở vào sảnh đường. Lục Lập Đỉnh ôm nữ nhi vào lòng, thấy nó đã tỉnh lại, sắc mặt nhợt nhạt, nhưng cố nhịn đau không khóc, thì chàng bất giác thấy thương nó quá. Võ tam nương thở dài, nói:

- Đệ tử của nữ ma đầu kia chạy đi rồi, thì mụ ta sẽ thân chinh đến ngay. Lục gia, không phải là tiểu phụ nhân này coi thường Lục gia, nhưng hai vị dẫu có

tiểu phụ nhân trợ giúp, cũng không tài nào địch nổi mụ ta. Song tiểu phụ nhân nghĩ rằng có bỏ chạy cũng vô ích, chi bằng đành phó mặc ý trời, chúng ta cứ chờ mụ ta đến vậy!

Lục nhị nương hỏi:

- Mụ ma đầu ấy rốt cuộc có thâm cừu đại oán gì với nhà chúng tôi vậy?

Võ tam nương nhìn Lục Lập Đỉnh một cái, nói:

- Không lẽ Lục gia chưa kể cho phu nhân biết hay sao?

Lục nhị nương đáp:

- Phu quân bảo chỉ biết việc này có liên quan đến huynh tẩu của chàng, còn chuyện mắc mứu tình ái thế nào, chàng cũng không rõ lắm!

Võ tam nương lại thở dài, nói:

- Thế cũng phải! Tiểu phụ nhân là người ngoài, có nói cũng không sao. Lệnh huynh Lục Triển Nguyên mười năm trước từng qua Đại Lý. Thời ấy "Xích Luyện tiên tử" Lý Mạc Sầu, người mà ngày nay võ lâm nghe nhắc tới đã kinh hồn táng đởm, còn là một thiếu nữ xinh

đẹp dịu dàng, chưa hề xuất gia. Cũng là oan nghiệt từ kiếp trước, sau khi Lý Mạc Sầu gặp lệnh huynh, đôi bên nảy nở ái tình. Sau đó trải qua nhiều biến cố tranh chấp, lệnh huynh lại thành hôn với lệnh tẩu Hà Nguyên Quân. Nói đến lệnh tẩu không thể không nhắc tới chuyết phu (chuyết phu: lời nói khiêm nhường, chỉ người chồng của mình). Chuyện này kể ra thật ngượng, nhưng hôm nay tình thế quẫn bách, tiểu phụ nhân này đành nói ra vậy. Lệnh tẩu Hà Nguyên Quản vốn là nghĩa nữ của phu phụ tiểu phụ nhân.

Hai vợ chồng Lục Lập Đỉnh cùng ồ lên. Võ tam nương xoa nhẹ vai cậu bé bị thương nhìn ngọn nến, nói:

- Lệnh tẩu Hà Nguyên Quân cô khổ từ nhỏ, phu phụ tiểu phụ nhân đem về nhà nuôi dưỡng, nhận làm nghĩa nữ, vô cùng yêu thương. Sau Hà Nguyên Quân quen biết lệnh huynh, đôi bên tình đầu ý hợp, muốn kết thành phu phụ. Chuyết phu một là không muốn gả chồng xa, hai là tính tình cố chấp, bảo người Giang Nam gian trá giảo hoạt, hoàn toàn không đáng tin cậy, bởi vậy nhất quyết không cho phép. Hà Nguyên Quân bèn trốn nhà đi theo lệnh huynh. Đúng ngày

thành hôn, chuyết phu và Lý Mạc Sầu cùng tới gây chuyện với cặp vợ chồng tân hôn. Tại tiệc cưới có một vị cao tăng chùa Thiên Long ở Đại Lý đã ra tay ngăn chặn, buộc hai người phải nể mặt, để cho đôi vợ chồng tân hôn được sống bình yên trong mười năm. Chuyết phu và Lý Mạc Sầu bấy giờ đành phải hứa nội trong mười năm không gây khó dễ với hai vợ chồng họ. Chuyết phu sau đó phẫn uất quá, hóa thành người điên điên khùng khùng, bất kể bạn hữu và tiểu phụ nhân này khuyên can thế nào, cũng không nguôi ngoai, cứ tính từng ngày. Hôm nay chính là hết hạn mười năm, ai ngờ lệnh huynh và lệnh tẩu đã... Ôi hạnh phúc mười năm cũng chưa được hưởng trọn. Nói đoạn cúi đầu, vẻ buồn bã.

Lục Lập Đỉnh nói:

- Như thế, kẻ đào mồ lấy di thể của huynh tẩu ta chính là tôn phu.

Võ tam nương cả thẹn, nói:

- Vừa rồi nghe hai tiểu thư trong phủ kể, thì đúng là chuyết phu rồi.

Lục Lập Đỉnh cao giọng:

- Hành động của tôn phu thật quá ư sai trái. Thù oán đâu có gì ghê gớm, huống hồ huynh tẩu của ta đã chết, dẫu có thâm cừu đại oán, kể như cũng xóa sạch, đằng này lại đi đào bới mộ phần, lấy mất di thể, như vậy đâu phải là anh hùng hảo hán?

Luận về vai vế, vợ chồng họ Võ là bề trên, nhưng Lục Lập Đỉnh trong lúc tức giận, nói năng bất chấp tôn ti. Võ tam nương thở dài:

- Lục gia trách cứ cũng phải, chuyết phu tâm trí thất thường, lời lẽ cử chỉ thường không có tình có lý gì cả. Hôm nay tiểu phụ nhân mang hai con nhỏ tới đây là để phòng chuyết phu ở đây quậy phá. Trên đời này, e rằng chuyết phu chỉ còn nể đôi chút một mình tiểu phụ nhân nữa thôi.

Đoạn quay sang bảo hai đứa con.

- Các ngươi hãy khấu đầu thay phụ thân các ngươi tạ tội với Lục gia và Lục nhị nương đi.

Hai cậu bé sụp xuống lạy.

Lục nhị nương vội đưa tay đỡ dậy, hỏi tên. Cậu bé bị thương vào trán tên là Võ Đôn Nhu, là anh, còn cậu em tên là Võ Tu Văn. Hai anh em hơn kém nhau một

tuổi, đứa mười hai, đứa mười một. Hai người con của danh gia võ học lại đều mang cái tên văn chương nho nhã. Võ Tam nương nói, hai vợ chồng bà đứng tuổi mới có con, thấm thía sự hiểm ác trong võ lâm, cho nên chỉ mong các con bỏ võ theo văn, song hai đứa con trai của họ vẫn cứ thích võ, chẳng hợp với cái tên của chúng chút nào.

Võ tam nương kể xong, lại buồn bã thở dài, nghĩ thầm chuyện này chỉ nên dừng ở đây, phần tiếp theo chẳng nên kể cho người ngoài biết. Vốn khi Hà Nguyên Quân mười bảy mười tám tuổi, thì đẹp như tiên nữ, kiều mị khả ái, Võ Tam Thông đối với nàng tựa hồ không đơn thuần chỉ có tình nghĩa phụ nghĩa nữ. Do thân phận hào hiệp trong võ lâm, Võ Tam Thông không thể cho phép mình có cử chỉ lời lẽ vượt quá giới hạn, tâm sự cứ uất kết lại, đột nhiên thấy nàng phải lòng một chàng trai Giang Nam, thì không kìm được cơn cuồng nộ. Còn về câu nói "Dân Giang Nam gian trá giảo hoạt, hoàn toàn không đáng tin cậy" thì ngoài cái ý chê bai ý trung nhân của Hà Nguyên Quân ra, Võ Tam Thông còn từng bị Hoàng Dung đánh lừa, tuy sau đấy hòa giải với Hoàng Dung,

Quách Tĩnh song cái ý nghĩ "Dân Giang Nam gian trá giảo hoạt" đã hằn sâu trong tâm trí Võ Tam Thông.

Võ tam nương nói:

- Nào ngờ chuyết phu không đến, "Xích Luyện tiên tử" đã tới phủ này tìm cách báo thù.

Vừa nói đến đây, bỗng nghe trên mái nhà có tiếng gọi:

- Nhu nhi, Văn nhi, ra đây ta bảo!

Tiếng gọi đột nhiên vang lên, trước đó không hề nghe thấy tiếng chân giẫm trên mái ngói, hai vợ chồng Lục Lập Đỉnh cùng giật mình, biết là Võ Tam Thông tới. Trình Anh và Lục Vô Song cũng nhận ra giọng nói của lão quái khách nhai gương sen.

Chỉ thấy một bóng người lướt qua. Võ Tam Thông từ trên mái nhà bay xuống, mỗi tay kẹp một đứa con lại phi thân lên mái nhà. Võ Tam nương kêu to:

- Này, này, tướng công hãy nói qua với Lục gia và Lục nhị nương, tướng công đã mang hai bộ di thể đi đâu thế? Hãy mau mang trả lại.

Võ Tam Thông chẳng buồn ngoái đầu, đã mất hút đằng xa.

Lão chạy loạn một hồi, chạy vào một cánh rừng, đột nhiên bỏ Võ Tu Văn xuống, chỉ cắp Đôn Nhu mà chạy đi mất tăm. Rốt cuộc lão bỏ một đứa con ở giữa rừng.

Võ Tu Văn gọi to:

- Cha ơi, cha ơi!

Cậu bé thấy phụ thân cắp ca ca chạy xa đã mấy chục trượng, chỉ nghe tiếng lão từ xa văng vẳng:

- Ngươi cứ đợi đó, ta sẽ trở lại ẵm ngươi.

Võ Tu Văn biết cha mình hành sự khi mê khi tỉnh, điên điên khùng khùng, nên cũng chẳng lấy làm lạ. Đêm tối một mình ở trong rừng kể cũng sợ, nhưng nghĩ cha sắp trở lại đón mình, nó bèn ngồi xuống một gốc cây chờ. Chờ lâu lắm rồi, vẫn không thấy cha quay lại, nó tự nhủ "Mình đi tìm mẹ thôi". Thế là nó lần ngược lại đường tới đây.

Nhưng đường sá ở miền Giang Nam dọc ngang chằng chịt giữa ban ngày còn khó nhận biết, nữa là trong đêm tối. Cậu bé càng đi đường càng hẹp, đã mấy lần

bước cả xuống ruộng, hai chân dính đầy bùn, cuối cùng lại tiến vào một cánh rừng, bước cao bước thấp, nhìn bốn phía toàn một màu đen mịt mùng. Nó lo sợ phát khóc, miệng gọi to:

- Cha ơi, cha! Mẹ ơi, mẹ!...

Đêm thanh vắng, nào có ai đáp lời? Chợt nghe có mấy tiếng kêu, ấy là tiếng cú rúc. Cậu bé từng nghe kể rằng loài cú rất thích đếm số lông mày của con người, ai mà bị nó đếm đúng lông mày có bao nhiêu sợi, người ấy sẽ chết liền. Nó bèn đưa đầu ngón tay vào miệng nhúng nước bọt, bôi lên lông mày cho dính vào nhau, để con cú không đếm được.Nhưng tiếng cú cứ kêu mãi, cậu bé bèn tựa vào thân cây, dùng các ngón tay bịt chặt hai hàng lông mày, không dám động đậy, trống ngực cứ đập dồn. Một lát sau thì nó díp mắt lại, ngủ thiếp đi. Ngủ đến sáng hôm sau đang mơ màng thì nghe có mấy tiếng kêu lanh lảnh. Võ Tu Văn mở mắt ra, ngẩng mặt nhìn lên, thấy có hai con chim ưng cực lớn dang rộng cánh bay lượn trên bầu trời. Sải cánh của chim phải tới mấy trượng. Từ nhỏ nó chưa từng thấy có con chim ưng nào lớn ngần này, nó chăm chú ngắm, vừa lạ vừa thích quên rằng nó chỉ có

một mình, tưởng ca ca nó vẫn ở bên cạnh buột miệng gọi:

- Ca ca, mau đến xem chim ưng này!

Bỗng nghe phía sau lưng có hai tiếng hú rất trong, là tiếng của một cô bé. Hai con chim ưng lớn lượn vòng rồi từ từ sà xuống. Võ Tu Văn ngoảnh đầu nhìn lại, thấy một cô bé từ sau thân cây bước ra, giơ tay lên trời vẫy vẫy. Hai con chim ưng cụp cánh đậu xuống ngay bên cạnh. Cô bé nhìn Võ Tu Văn, hai tay vuốt lưng hai con chim ưng, nói:

- Điêu nhi giỏi, điêu nhi ngoan lắm!

Võ Tu Văn nghĩ thầm: "Thì ra hai con chim ưng này là Điêu nhi đây", chỉ thấy hai con chim ưng nghển cổ, đậu dưới đất mà còn cao hơn cô bé, trông rất hùng dũng.

Võ Tu Văn bước tới gần, nói:

- Hai con điêu nhi này nhà bé nuôi phải không?

Cô bé nhếch mép có vẻ xem thường nói:

- Đây không biết đằng ấy, không chơi với đằng ấy.

Võ Tu Văn cũng chẳng giận, giơ tay vuốt lưng con điêu nhi. Cô bé bỗng huýt một tiếng sáo, cánh bên trái của con điêu nhi đột nhiên hất mạnh ra, Võ Tu Văn không đề phòng, bị ngã sóng xoài.

Cậu lồm cồm bò dậy, nhìn cặp điêu nhi nói:

- Hai con chim này cừ thật, biết nghe lệnh của bé. Ta về nhà cũng phải bảo phụ thân ta bắt một cặp điêu nhi về nuôi chơi mới được.

Cô bé nói:

- Phụ thân đằng ấy mà đòi bắt được điêu nhi?

Võ Tu Văn bị giội liền ba gáo nước lạnh thì hơi ngượng, bây giờ mới nhìn kỹ thấy cô bé mặc áo lụa xanh nhạt, cổ đeo một chuỗi ngọc, mặt trắng mịn như sữa, đôi mắt sinh động, lông mày dài thanh tú. Võ Tu Văn tuy còn nhỏ song cũng cảm nhận được sắc đẹp tuyệt vời của cô bé, bất giác muốn gần gũi, nhưng thấy thái độ lạnh nhạt của cô bé, nó cảm thấy sờ sợ.

Cô bé dùng tay phải vuốt ve lưng điêu nhi, đưa mắt nhìn Võ Tu Văn một lượt từ đầu xuống chân, hỏi:

- Tên đằng ấy là gì? Sao lại đi chơi một mình?

Võ Tu Văn đáp:

- Ta à? Ta tên là Võ Tu Văn, ta đang chờ phụ thân ta. Còn bé tên gì?

Cô bé dẩu môi hừ một tiếng, nói:

- Đây không chơi với trẻ đi hoang.

Đoạn quay người bỏ đi. Võ Tu Văn sững người, nói:

- Ta không phải là trẻ đi hoang.

Vừa nói cậu vừa đi theo cô bé.

Võ Tu Văn thấy cô bé kém mình hai, ba tuổi, người thấp chân ngắn, cậu chỉ cần rảo bước sẽ đuổi kịp; nào ngờ cậu vừa thi triển khinh công, thì cô bé bước nhanh hẳn lên, trong giây lát đã bỏ cậu rớt lại phía sau, xa đến mấy trượng. Cô bé chạy vài bước nữa, đứng lại, ngoảnh đầu hỏi:

- Này, đằng ấy có thể đuổi kịp đây không?

Võ Tu Văn nói:

- Dĩ nhiên là kịp.

Lập tức đuổi theo.

Cô bé vừa chạy vừa ngoái đầu lại, đột nhiên nấp vào sau thân một cây tùng. Võ Tu Văn đuổi tới gần, cô bé liền giơ chân trái ngáng chân Võ Tu Văn một cái. Võ Tu Văn đang chạy, không đề phòng, lập tức người ngã chúi về phía trước. Cậu vội sử chiêu "Thiết thụ trang" để giữ thăng bằng. Cô bé lại tung chân phải đá vào mông cậu thật mạnh. Võ Tu Văn tức thì ngã sấp mặt xuống, mũi đập vào một hòn đá nhọn máu cháy ròng ròng, loang lổ cả vạt áo.

Cô bé thấy máu thì hoảng sợ, vội bỏ chạy, bỗng đằng sau có tiếng quát:

- Phù nhi, điệt nhi lại bày trò khi dễ người khác phải không?

Cô bé không ngoảnh đầu, chối cãi:

- Ai bảo thế? Hắn ta tự vấp ngã đấy chứ, đâu liên quan gì tới cháu? Công công đừng có mách cha cháu đấy.

Võ Tu Văn xoa xoa mũi, kỳ thực cũng không đau mấy, chỉ là thấy máu tươi dính tay thì hơi hoảng. Cậu nghe cô bé nói, ngoảnh đầu nhìn thấy ông già thọt chống

gậy sắt, râu tóc như sương, người gầy, hai mắt toàn lòng trắng, thì ra đã mù.

Chỉ nghe lão nhân lạnh lùng nói:

- Ngươi đừng tưởng ta không nhìn thấy. Ta đã nghe thấy hết. Ngươi còn nhỏ đã xấu tính thế này, lớn lên sẽ hỏng đấy.

Cô bé liền chạy tới đỡ một cánh tay lão nhân, giọng van vỉ:

- Đại công công ơi, đừng mách cha cháu nhé, được không nào? Cậu ta ngã chảy máu mũi, công công chữa cho cậu ta đi!

Lão nhân bước tới, tay trái nắm cánh tay phải của Võ Tu Văn, giơ ngón tay phải day day mấy cái cạnh huyệt Văn Hương. Máu mũi vốn đã sắp ngừng chảy, sau vài cái day liền ngưng hẳn. Võ Tu Văn cảm thấy năm ngón tay của lão nhân nắm cánh tay mình cứ như một cây kìm bằng sắt, vừa dài vừa cứng thì hơi sợ, thử giằng ra, nhưng không cựa quậy được. Cậu bèn sử chiêu tiểu cầm nã thủ mà mẹ cậu đã dạy để thoát ra. Lão nhân không ngờ cậu bé lại có thủ pháp khôn khéo như vậy, tuy bị tuột tay ra song lại chộp

ngay được cổ tay cậu bé. Võ Tu Văn vận sức cố giằng ra, nhưng không được.

Lão nhân nói:

- Tiểu huynh đệ đừng sợ, cháu họ gì vậy?

Võ Tu Văn đáp:

- Điệt nhi họ Võ.

Lão nhân nói:

- Giọng nói của cháu không phải của người vùng này. Cháu từ đâu tới đây? Cha mẹ cháu đâu?

Nói rồi vị lão nhân buông cổ tay cậu bé ra. Võ Tu Văn nhớ lại từ đêm qua tới giờ chưa gặp cha mẹ không biết họ đang ở đâu, nước mắt lưng tròng, chỉ muốn khóc òa. Cô bé nhăn mặt trêu cậu:

- Ê xấu quá, mắt đỏ hoe sắp khóc nhè rồi kìa!

Võ Tu Văn hiên ngang nói:

- Không đời nào ta khóc!

Rồi cậu kể qua việc mẹ cậu ở Lục gia trang chờ địch, cha cậu xốc nách anh trai cậu chạy đi, còn cậu bị lạc trong rừng cả đêm qua. Cậu kể khá lộn xộn nhưng

lão nhân cũng hiểu được bảy, tám phần. Lão nhân lại hỏi thêm, biết gia đình cậu bé từ nước Đại Lý tới, cha cậu tên là Võ Tam Thông, có môn võ công giỏi nhất là "Nhất dương chỉ".

Lão nhân nói:

- Phụ thân cháu là môn đệ của Nhất Đăng đại sư phải không?

Võ Tu Văn mừng nói:

- Vâng, thế ra công công cũng quen biết hoàng tộc chúng cháu ư?

Nguyên trước kia ở nước Đại Lý, Võ Tam Thông làm Tổng quản Ngự lâm quân dưới quyền Quốc công cựu đế Đoàn Trí Hưng. Về sau Đoàn Trí Hưng xuất gia, lấy pháp danh Nhất Đăng. Nhưng mỗi lần kể chuyện cũ với hai đứa con, Võ Tam Thông vẫn cứ dùng câu "Hoàng tộc chúng ta thế này thế nọ", nên Võ Tu Văn cũng quen miệng gọi cha là "hoàng tộc".

Lão nhân nói:

- Ta chưa có cơ duyên bái kiến lão nhân gia, nhưng có nghe đại danh "Nam đế" từ lâu, nên rất khâm

phục. Cha mẹ cô bé này từng chịu ân huệ rất lớn của lão nhân gia. Như thế, chúng ta không phải là người ngoài. Cháu có biết kẻ địch mà mẹ cháu đang chờ là ai không?

Võ Tu Văn nói:

- Cháu nghe mẹ cháu nói với Lục gia, thì kẻ địch tên là Xích Luyện Xà hay Xích Luyện Sầu gì ấy.

Lão nhân ngẩng đầu, lẩm bẩm:

- Xích Luyện Xà ư?

Đột nhiên dộng mạnh cây gậy sắt, nói to:

- Là Xích Luyện tiên tử Lý Mạc Sầu phải không?

Võ Tu Văn mừng đáp:

- Đúng, đúng rồi! Chính là Xích Luyện tiên tử!

Lão nhân lập tức tỏ vẻ nghiêm trang, nói:

- Hai cháu hãy ở đây chơi, chớ rời khỏi chỗ này nửa bước. Để ta đi xem sao.

Cô bé nói:

- Đại công công, cháu cũng đi.

Võ Tu Văn cũng nói:

- Cháu cũng đi.

Lão nhân vội ngăn:

- Ấy chớ, ấy chớ! Hai cháu không đi được! Mụ nữ ma đầu ấy hung ác lắm, ta không địch nổi mụ. Chẳng qua biết bằng hữu gặp nạn, không thể không đi. Hai cháu phải nghe lời ta.

Đoạn chống nạng, cầm gậy đi rất nhanh.

Võ Tu Văn thán phục nói:

- Lão công công vừa mù vừa thọt mà đi nhanh thật!

Cô bé dẩu môi, nói:

- Thế có gì lạ? Khinh công của cha mẹ ta đây, đằng ấy mà thấy mới giật mình kia.

Võ Tu Văn hỏi:

- Cha mẹ của bé cũng vừa mù vừa thọt à?

Cô bé cả giận, đốp lại:

- Hừ, có cha mẹ đằng ấy vừa mù vừa thọt thì có!

Lúc này trời đã sáng bạch, nông phu đã ra nương rẫy làm việc, nam nữ vừa làm vừa hát sơn ca. Lão nhân là người vùng này, tuy mù hai mắt, nhưng thuộc đường, cứ vừa đi vừa hỏi, không lâu đã tới cổng Lục gia trang. Từ xa đã nghe tiếng binh khí va nhau chan chát. Nhà Lục Triển Nguyên là quan thân thế gia trong vùng, lão nhân chỉ là thường dân, tuy cũng là người có tiếng am hiểu võ học ở Gia Hưng, nhưng không hề qua lại. Lão nhân thừa biết võ công mình thua xa Xích Luyện tiên tử, tới đây chẳng qua chỉ nộp thêm cái mạng già, nhưng nghĩ chuyện này liên quan đến đệ tử của Nhất Đăng đại sư, là người có ân tình lớn với gia đình lão nhân, nên không thể khoanh tay, bèn rảo bước xông tới. Chỉ nghe trên mái nhà có bốn người đang giao đấu. Lão nhân dỏng tai, qua tiếng binh khí chạm nhau, biết một bên có ba người, bên kia có một người nhưng ba không địch nổi một, đã hoàn toàn rơi vào thế hạ phong.

Đêm qua, khi Võ Tam Thông ôm hai đứa con chạy đi, vợ chồng Lục Lập Đỉnh quá đỗi kinh ngạc, không hiểu dụng ý của Võ Tam Thông. Võ tam nương thì có vẻ mừng, nói:

- Chuyết phu thường ngày điên điên khùng khùng, ít khi thông đạt sự lý như lần này.

Lục nhị nương hỏi lý do, Võ tam nương cười không giải thích, chỉ nói:

- Tiểu phụ nhân cũng không biết mình đoán có đúng hay không, nhưng chờ một lúc nữa sẽ rõ.

Đêm đã về khuya, Lục Vô Song nằm ngủ trong lòng người cha; Trình Anh cũng mơ màng díp mắt lại. Lục nhị nương định bế hai đứa trẻ vào buồng ngủ, thì Võ tam nương nói:

- Hãy chờ chút nữa.

Bỗng nghe trên mái có tiếng gọi:

- Tung lên đây.

Chính là giọng nói của Võ Tam Thông. Khinh công của lão ta thật cao siêu, lão đi tới trên mái ngói mà hai vợ chồng Lục Lập Đỉnh chẳng hay biết tí gì.

Võ tam nương đón bé Trình Anh, ẵm ra cửa sảnh mà tung lên. Võ Tam Thông ở trên đón lấy. Vợ chồng Lục Lập Đỉnh còn đang kinh dị thì Võ tam nương lại ẵm Lục Vô Song tung lên.

Lục Lập Đỉnh cả kinh hỏi giật giọng:

- Làm gì thế?

Chàng vọt lên mái nhưng tứ phía tối om, không còn thấy Võ Tam Thông và hai đứa trẻ đâu nữa. Chàng định co giò đuổi theo, thì Võ tam nương gọi:

- Lục gia đừng đuổi theo. Chuyết phu có hảo ý đó.

Lục Lập Đỉnh bán tín bán nghi, nhảy trở xuống, run giọng hỏi:

- Hảo ý thế nào?

Lúc này Lục nhị nương đã hiểu ra, nói:

- Võ Tam gia sợ nữ ma đầu sát hại bọn trẻ, cho nên mới mang chúng tới giấu một chỗ an toàn đó.

Lục Lập Đỉnh là người trong cuộc bị lú lẫn, nghe vợ nói thì tỉnh ngộ, nói:

- Phải rồi, phải rồi!

Nhưng nghĩ đến chuyện Võ Tam Thông mang di thể của huynh tẩu đi mất, thì chàng lại không yên tâm.

Võ tam nương nói:

- Chuyết phu từ ngày Hà Nguyên Quân thành hôn với lệnh huynh, hễ gặp con gái lại nổi giận, không hiểu vì sao, cuối cùng gặp hai vị tiểu thư quý phủ lại không giận nữa, thật là ngoài sở liệu. Lúc chuyết phu đến mang Nhu nhi, Văn nhi đi, tiểu phụ nhân thấy chuyết phu nhìn hai tiểu thư mấy lần, đầy vẻ quan hoài và ưu ái, hệt như đối với Hà Nguyên Quân ngày xưa! Quả nhiên chuyết phu trở lại mang hai tiểu thư đi. Ôi, ước gì từ nay chuyết phu đổi tính, không còn hồ đồ nữa!

Nói đoạn thở dài hai tiếng liền rồi tiếp:

- Hai vị cứ nghỉ một chút đi, mụ ma đầu kia không biết lúc nào đến, cứ ngồi canh cánh chờ mụ thì chỉ tổ mệt mà thôi.

Vợ chồng Lục lập Đỉnh ban đầu lo lắng cho tính mạng của nữ nhi và điệt nhi, nên trong lòng thảng thốt, cử chỉ lời lẽ đều thất thố; bây giờ đã an tâm hơn về chúng, nên chỉ tập trung vào việc chống địch, ý chí đại tăng. Họ mang sẵn binh khí, ám khí bên người; ngồi trong sảnh, nhắm mắt dưỡng thần. Hai vợ chồng sống với nhau mười mấy năm, thường ngày vì chuyện gia đình lắm khi cự nự cằn nhằn lẫn nhau;

bây giờ nghĩ rằng cường địch có thể xộc tới bất cứ lúc nào, theo lời Lục Triển Nguyên và Võ tam nương, thì mụ ma đầu võ công cao cường, hành sự tàn bạo, chắc bảy phần là mình khó lòng thoát chết, vợ chồng còn được ở bên nhau không nhiều, bất giác họ tựa sát vào nhau, tay trong tay.

Rất lâu sau, giữa cảnh đêm khuya tịch mịch, bỗng nghe từ xa vẳng lại tiếng hát nhẹ nhàng êm dịu, khoảng cách rất xa, mà nghe rõ từng lời: "Vấn thế gian, tình thị hà vật. Trực giáo sinh tử tương hứa?". Mỗi tiếng lại đến gần hơn, người hát đi quá nhanh, nghe thấy chữ "hứa", thì người hát đã tới ngoài cổng.

Ba người kinh hãi nhìn nhau, bỗng "rầm rầm", "rắc rắc", các then gỗ cài cổng ngoài cửa trong cùng gãy rời, hai cánh cổng mở toang ra, một đạo cô vô cùng xinh đẹp mỉm cười thong thả bước vào, mình mặc đạo bào màu hoàng hạnh, chính là Xích Luyện tiên tử Lý Mạc Sầu đã tới.

A Căn lúc ấy đang quét sân, bước ra quát hỏi:

- Ai đó?

Lục Lập Đỉnh vội gọi:

- A Căn lui vào ngay!

Nhưng không kịp nữa. Lý Mạc Sầu vung cây phất trần một cái, A Căn đã vỡ đầu, chết không kịp ngáp.

Lục Lập Đỉnh cầm đao xông ra, Lý Mạc Sầu hơi lách mình vọt qua chỗ chàng, vung cây phất trần đánh chết liền hai tì nữ, rồi cười hỏi:

- Hai đứa bé gái kia đâu?

Vợ chồng Lục Lập Đỉnh thấy mụ ta trong chớp mắt đã giết chết ba người, thừa biết đại họa lâm đầu, cùng nghiến răng vung đao kiếm từ hai bên đánh vào. Lý Mạc Sầu định vung cây phất trần đánh trả, thấy Võ tam nương cầm kiếm đứng một bên, bèn cười, nói:

- Có người ngoài nhúng tay vào, thì ta không tiện giết người ở trong nhà!

Giọng nói của đạo cô nhẹ nhàng uyển chuyển, thần thái kiều mị, cộng với đôi mắt sáng, hàm răng trắng, da dẻ nõn nà, quả là một mỹ nhân tuyệt sắc.

Cũng chẳng thấy đạo cô nhún chân thế nào, mà mụ ta đã nhẹ nhàng bay lên mái nhà. Vợ chồng Lục Lập Đỉnh và Võ tam nương cùng phi lên theo.

Lý Mạc Sầu vung cây phất trần gạt vũ khí của cả ba người ra, nhẹ nhàng nói:

- Lục nhị gia, ca ca của các hạ nếu còn sống, chỉ cần chàng ta lên tiếng cầu xin và đoạn tuyệt với con tiểu tặc Hà Nguyên Quân, thì ta sẽ tha chết cho cả gia đình các hạ. Nay thì ôi thôi, vận số của các người không may, các người có trách thì trách ca ca nhà các người, đừng có trách ta!

Lục Lập Đỉnh nói:

- Ai cần ngươi tha?

Chàng vung đao chém. Võ tam nương và Lục nhị nương xông vào giáp công. Lý Mạc Sầu thấy Lục Lập Đỉnh võ công vào loại trung bình, nhưng tư thế bước chân xuất đao, xoay mình phách chưởng thì hệt như ý trung nhân Lục Triển Nguyên ngày nào, trong lòng dịu lại muốn được xem lâu hơn một chút, chứ nếu ra đòn hạ sát ngay, thì trên đời chẳng bao giờ còn được ngắm "đao pháp Lục gia Giang Nam" nữa. Thế là đạo cô chỉ đánh đỡ lấy lệ, cứ mặc cho ba đối thủ xoay vòng xung quanh, trong lòng còn ngổn ngang bao tình ý.

Đột nhiên Lý Mạc Sầu hú lên một tiếng nhẹ, nhảy khỏi mái nhà, lao xuống chỗ một lão nhân thọt cầm cây thiết trượng đang đứng bên dòng mương. Chân chưa chạm đất, cây phất trần đã nhắm ngay chỗ yếu hại của đối phương mà đánh tới, hoàn toàn không thèm phòng bị, chỉ muốn sát hại đối phương ngay tức thì.

Lão nhân nghe rõ lai chiêu của kẻ địch, cây thiết trượng quét ngang thật lẹ, rồi chọc ngay vào cổ tay đạo cô. Cây thiết trượng là thứ vũ khí thô nặng, vốn chỉ dùng để quét ngang, nay lão nhân lại sử dụng khẩu quyết chữ "thích", coi cây thiết trượng như thanh kiếm, xuất chiêu khinh linh phiêu dật. Lý Mạc Sầu khẽ rung cây phất trần, các sợi ngân ti quấn ngay lấy đầu cây thiết trượng, miệng quát:

- Rời tay!

Hàng ngàn sợi ngân ti mượn hết lực đâm của cây thiết trượng để giằng nó đi. Lão nhân thấy hai cánh tay bị chấn động mạnh, suýt nữa để văng mất cây thiết trượng; trong lúc nguy cấp thừa thế vọt lên, thân hình bay chéo trên không, mới hóa giải được xảo kình của cây phất trần, trong bụng nghĩ thầm:

"Mụ ma đầu này quả nhiên danh bất hư truyền". Chiêu "Thái công điếu ngư" vừa rồi của Lý Mạc Sầu, mượn ý của tích "Tự cắn câu, lấy sức của chính kẻ địch mà đoạt vũ khí của địch", bao lâu nay hễ sử đều được, lần này không ngờ thất bại, mụ nghĩ thầm: "Lão già thọt này là ai vậy? Rốt cuộc có công phu gì đây?" Mụ nhảy sang bên, thấy hai mắt lão nhân đảo lên toàn lòng trắng, thì ra là người mù, chợt hiểu, nói:

- Các hạ là Kha Trấn Ác!

Lão nhân vừa mù vừa thọt chính là người đứng đầu "Giang Nam thất quái", Phi Thiên Biển Bức Kha Trấn Ác.

Năm xưa Quách Tĩnh, Hoàng Dung sau khi tham gia cuộc luận kiếm trên đỉnh Hoa Sơn, được Hoàng Dược Sư chủ trì lễ thành hôn, tới Đào Hoa đảo qui ẩn.

Hoàng Dược Sư tính nết quái dị, không thích náo nhiệt, ở cùng con gái và con rể vài tháng đã chán, bèn để lại một bức thư, nói rằng muốn tìm một nơi thanh tịnh nhàn cư, rồi lẳng lặng bỏ đi. Hoàng Dung biết tính phụ thân, tuy không muốn xa phụ thân, nhưng cũng chẳng nghĩ ra được cách gì. Lúc đầu còn bảo chỉ vài tháng phụ thân sẽ có tin về, nào ngờ biền

biệt cả năm trời vẫn không có tin tức gì. Hoàng Dung nhớ phụ thân và sư phụ Hồng Thất Công, bèn cùng Quách Tĩnh đi tìm. Hai vợ chồng hành tẩu giang hồ mấy tháng liền, chưa kết quả gì đành phải trở về Đào Hoa đảo, bởi lẽ Hoàng Dung đã có thai.

Hoàng Dung tính nết điêu ngoa tai quái, không lúc nào chịu yên, khi có thai làm gì cũng bất tiện, nên càng hay bực dọc, gắt gỏng với chồng. Người phải chịu đựng dĩ nhiên là Quách Tĩnh. Chàng biết tính ái thê, mỗi khi nàng cáu bẳn vô lý, chàng chỉ cười cười không chấp, nếu Hoàng Dung tức quá, thì chàng lựa lời an ủi hoặc trêu chọc cho nàng phì cười mới thôi.

Thấm thoắt mười tháng trôi qua, Hoàng Dung sinh một đứa con gái, đặt tên là Quách Phù. Khi có thai, nàng không thích có con; nhưng sau khi sinh con ra rồi, nàng lại hết mực cưng nựng nó. Thành thử con bé chưa đầy tuổi mà đã bướng bỉnh quá thể. Quách Tĩnh lắm khi thấy chướng mắt, quở trách con thì Hoàng Dung lại bênh nó chằm chặp; thành thử nó càng lớn càng ngang ngạnh khó bảo.

Khi Quách Phù lên năm, Hoàng Dung bắt đầu dạy võ cho con. Từ đây các thứ chim muông, thú vật, côn

trùng trên đảo đều gặp tai ương, hoặc bị vặt trụi lông, hoặc bị cắt đuôi. Từ chỗ là nơi thanh tịnh để ẩn sĩ tu tâm dưỡng tính, Đào Hoa đảo cuối cùng hóa thành nơi gà bay chó chạy xáo xác. Quách Tĩnh một là quen chiều vợ, hai là cũng rất yêu đứa con gái ngang ngạnh, mỗi khi nó phạm lỗi, chàng định quở mắng, đánh đòn nó, thấy nó giả bộ nhăn nhó xin tha, chàng lại mềm lòng thở dài, cánh tay đã giơ lên lại từ từ buông xuống.

Mấy năm nay Hoàng Dược Sư và Hồng Thất Công biệt vô âm tín, vợ chồng Quách Tĩnh Hoàng Dung luôn nhớ hai vị lão niên. Quách Tĩnh mấy phen đi đón đại sư phụ Kha Trấn Ác, mời sư phụ tới Đào Hoa đảo an hưởng tuổi già. Nhưng Kha Trấn Ác thích bầu bạn với những người ở phố chợ, lấy trò uống rượu đánh bạc làm vui, không muốn cuộc sống thanh tịnh ở Đào Hoa đảo, lần nào cũng khước từ. Một lần Kha Trấn Ác không chờ Quách Tĩnh tới đón, tự mình đến đảo. Nguyên vì gần đây lão gặp vận xui, càng đánh bạc càng thua, mắc nợ quá nhiều, không có gì trả, đành lánh đến nhà đồ đệ để trốn nợ. Quách Tĩnh Hoàng Dung thấy sư phụ đến thì cả mừng, giữ rịt sư phụ ở đảo, nhất định không để đi đâu nữa. Hoàng Dung dần

dần biết rõ nguyên do, ngầm sai người đi trả hết các món nợ bài bạc cho sư phụ. Kha Trấn Ác không hay biết, không dám trở về Gia Hưng, nhàn rỗi chẳng có việc gì, đành chơi đùa với Quách Phù vậy.

Thấm thoắt đã mấy năm, Quách Phù lên chín. Hoàng Dung nhớ phụ thân, muốn cùng Quách Tĩnh rời Đào Hoa đảo đi tìm kiếm. Kha Trấn Ác bảo cũng muốn đi. Quách Phù cũng đòi đi theo bằng được. Sau khi bốn người rời đảo, bàn đến hành trình, Kha Trấn Ác nói:

- Đi đâu cũng được, trừ vùng Gia Hưng.

Hoàng Dung cười, nói:

- Đại sư phụ, các món nợ của sư phụ con đã trả giùm sư phụ xong cả rồi.

Kha Trấn Ác cả mừng, nói:

- Thế thì hãy tới vùng Gia Hưng trước.

Đến Gia Hưng, bốn người trú ở khách điếm. Kha Trấn Ác dò la tin tức qua những người quen cũ, có người kể mấy hôm trước có thấy một lão nhân mặc áo bào xanh ngồi một mình uống rượu ở lầu Ân Vũ, hỏi diện mạo, thì rất giống Hoàng Dược Sư. Quách Tĩnh,

Hoàng Dung cả mừng, bèn đi khắp vùng Gia Hưng tìm kiếm. Sáng nay Kha Trấn Ác dẫn Quách Phù mang theo đôi chim điêu vào rừng chơi, bất ngờ gặp Võ Tu Văn ở đó.

Kha Trấn Ác đấu với Lý Mạc Sầu vài hiệp, thì biết mình không phải là đối thủ của đạo cô, nghĩ thầm: "Nữ ma đầu này võ công cao thật, chẳng kém gì Mai Siêu Phong hồi trước". Lão vội bảo vệ môn hộ thật kín. Lý Mạc Sầu thầm tán thưởng: "Mình từng nghe chàng Lục Triển Nguyên vô lương tâm kể rằng trong các nhân vật tiền bối của chàng ở Gia Hưng, có Giang Nam Thất Quái, võ công cao cường, thu nhận một đệ tử lừng danh là đại hiệp Quách Tĩnh. Lão già này đứng đầu Giang Nam Thất Quái, quả nhiên danh bất hư truyền. Lão già yếu, lại vừa mù vừa thọt, mà vẫn còn tiếp nổi hơn mười chiêu của ta". Chỉ nghe vợ chồng họ Lục cùng Võ tam nương vừa quát tháo vừa đánh tới sau lưng, Lý Mạc Sầu chủ ý đã định: "Muốn hạ Kha Trấn Ác không khó, nhưng để vợ chồng Quách Tĩnh hỏi đến thì không ổn. Thôi hôm nay phải tha cho lão già vậy". Bèn giơ cây phất trần chọc thẳng vào giữa ngực Kha Trấn Ác như một mũi thương. Các sợi ngân ti của phất trần tuy mềm, nhưng đã mượn

xảo kình, lại nhắm vào đại huyệt yếu hại, thành thử cú đâm này rất lợi hại.

Kha Trấn Ác dộng cây thiết trượng xuống đất, mượn thế nhảy ra sau. Lý Mạc Sầu sấn tới một bước, tưởng là tiến chiêu truy kích, ai ngờ đột nhiên ngửa người cực nhanh ra phía sau, ưỡn lưng rất dẻo. Vai Lý Mạc Sầu còn cách Võ tam nương chưa đầy hai thước. Võ tam nương giật mình, vội vung tả chưởng vỗ xuống mặt Lý Mạc Sầu. Eo lưng của Lý Mạc Sầu nhẹ như một bông hoa cúc khẽ đung đưa trước gió, đã tránh từ sớm, nghe bộp một tiếng, Lục nhị nương liền bị trúng một chưởng vào bụng dưới.

Lục nhị nương trúng chưởng ngã ngửa ra. Lục Lập Đỉnh thấy vợ bị thương, bèn vung tay phải ném cây đơn đao về phía Lý Mạc Sầu rồi giang hai tay lao tới, định ôm chặt lấy mụ ta để cùng chết. Lý Mạc Sầu còn là xử nữ trinh bạch, vốn bị thất tình, rất ghét trò đụng chạm nam nữ, lúc này thấy Lục Lập Đỉnh nhào tới ôm thì nổi cơn lôi đình, dùng cán phất trần gạt rơi đơn đao, rồi thuận thế vung lên đánh chặn; nghe cộp một tiếng, trúng đỉnh đầu Lục Lập Đỉnh.

Việc hạ gục vợ chồng Lục Lập Đỉnh xảy ra trong chớp mắt, Kha Trấn Ác và Võ tam nương muốn cứu cũng chẳng kịp. Lý Mạc Sầu cười hỏi:

- Hai đứa bé gái đâu?

Không đợi Võ tam nương trả lời, Lý Mạc Sầu đã xộc vào gia trang, lục soát khắp nơi, nhưng không tìm thấy Trình Anh và Lục Vô Song. Lý Mạc Sầu lấy cây đuốc trong bếp, mang vào kho củi phóng hỏa, rồi nhảy ra ngoài, cười nói:

- Ta không có gì sai quấy với Đào Hoa đảo và Nhất Đăng đại sư, mong hai vị lui về cho.

Kha Trấn Ác và Võ tam nương thấy Lý Mạc Sầu quá ư hung tàn, thì cả giận, thiết trượng và kiếm thép cùng đánh tới. Lý Mạc Sầu nghiêng mình tránh thiết trượng, vung phất trần quấn lấy thanh kiếm của Võ tam nương. Hai luồng kình lực từ phất trần truyền ra, một kéo vào, một đẩy ra, nghe "cách" một tiếng; thanh kiếm gãy đôi, phần mũi kiếm đâm về phía Võ tam nương, phần chuôi kiếm thì văng về phía Kha Trấn Ác.

Võ tam nương bị mất kiếm, cả kinh, càng không ngờ mụ ma đầu có thể dùng phất trần làm gãy kiếm, lại dùng ngay hai đoạn kiếm gãy tấn công hai người. Phần mũi kiếm bay nhanh tới, Võ tam nương vội cúi đầu né tránh, chỉ cảm thấy lạnh cả đỉnh đầu, nửa thanh kiếm bay qua, hớt ngọt một mảng tóc. Kha Trấn Ác nghe tiếng rít của kim khí trong không trung, liền giơ trượng gạt văng được đoạn chuôi kiếm đi. Nghe tiếng gọi của Võ tam nương, vị lão nhân xoay tít cây trượng tiến công. Tay trái của lão tuy nắm ba mũi ám khí "Độc tật lê", nhưng lão nghĩ, nghe đâu Lý Mạc Sầu có loại "Băng phách ngân châm" âm độc dị thường, mình mù lòa không nhìn thấy, chớ nên khích mụ ta sử dụng ám khí lợi hại làm gì; vì vậy tuy tình thế nguy ngập, lão vẫn không dám phóng "Độc tật lê". Lý Mạc Sầu trước sau đối với lão vẫn hạ thủ lưu tình, nghĩ thầm: "Nếu ta không giở thủ đoạn, chỉ e lão già mù này không biết là ta nhường nhịn", liền vặn người dùng các sợi ngân ti phất trần cuốn lấy đầu cây trượng. Kha Trấn Ác chỉ cảm thấy có một sức mạnh ghê gớm tính đoạt lấy cây thiết trượng của lão; lão vội vận sức giằng lại. Nào ngờ sức vận ra tới đầu mút cây trượng, thì lực đoạt đột nhiên biến mất; trong

chớp mắt, lão cảm thấy tứ chi bủn rủn không còn chút sức lực nào cả. Lý Mạc Sầu dùng tay trái hất cây trượng sang một bên, bàn tay đã áp nhẹ vào ngực Kha Trấn Ác, cười nói:

- Kha lão gia tử, "Xích Luyện Thần chưởng" đánh vào ngực lão rồi nè!

Kha Trấn Ác lúc này đã hết bề chống đỡ, giận dữ nói:

- Nữ ác tặc, ngươi cứ việc ra đòn, chớ lắm lời!

Võ tam nương thấy vậy, vội lao tới cứu. Lý Mạc Sầu nhún mình nhảy lên, giơ tay vuốt qua mặt Võ tam nương một cái, cười nói:

- Ngươi dám đánh đuổi đồ đệ của ta, lá gan cũng không nhỏ.

Rồi cười khanh khách, nhún nhẩy vài cái, đã mất hút đằng xa.

Võ tam nương chỉ cảm thấy bàn tay mềm mại của mụ ta vuốt qua mặt rất dễ chịu, rồi cái lưng của mụ ta đã khuất vào phía sau một cây liễu. Võ tam nương vừa rồi tiếp chiêu mụ ta tuy chỉ vài hiệp, nhưng chiêu nào cũng hiểm tử hoàn sinh, phải dốc toàn lực, nên

bây giờ chân tay rã rời, không muốn động đậy nữa. Kha Trấn Ác thì vừa rồi tưởng như có tảng đá đè ngực, khó thở vô cùng, phải từ từ hít mấy hơi, mới điều hòa được hô hấp.

Lát sau, Võ tam nương gắng gượng đứng dậy, chỉ thấy khói đen bốc mù mịt, Lục gia trang đã chìm trong biển lửa. Lửa táp hơi nóng mỗi lúc một gần.

Kha Trấn Ác vội đỡ vợ chồng Lục Lập Đỉnh lên, nhưng thấy cả hai chỉ còn thở thoi thóp, thì nghĩ thầm: "Nếu di chuyển hai người này, chỉ e họ chóng tắt thở hơn, song cũng không thể bỏ mặc họ ở đây, phải làm sao bây giờ?"

Đang lưỡng lự, chợt nghe từ xa có tiếng gọi:

- Nương tử, nàng có sao không?

Chính là tiếng gọi của Võ Tam Thông.

Hồi 2

Con của địch nhân

Võ tam nương đang bối rối chưa biết làm sao, bỗng nghe tiếng gọi của phu quân thì vừa mừng vừa bực nghĩ bụng lão già điên khùng chẳng hiểu làm trò gì ở

đâu mà mãi giờ này mới tới. Chỉ thấy Võ Tam Thông áo quần rách rưới, ngực đeo cái yếm dãi hồi nhỏ Hà Nguyên Quân từng mang, chạy tới hỏi:

- Nương tử, nàng có sao không?

Ngót mười năm nay, Võ tam nương chưa bao giờ thấy phu quân quan tâm đến mình như vậy, thì trong lòng cả mừng, nói:

- Thiếp ở đây này.

Võ Tam Thông ào tới, hai tay cắp hai vợ chồng Lục Lập Đỉnh lên, nói:

- Mau đi theo ta.

Lời chưa dứt, đã phóng đi liền. Võ tam nương và Kha Trấn Ác chạy theo sau.

Võ Tam Thông chạy vòng vèo mấy dặm, dẫn hai người đến một cái hầm nấu rượu rất lớn. Cái nhà hầm này bỏ hoang đã lâu. Võ tam nương bước vào nhà hầm thấy Đôn Nhu, Tu Văn hai đứa con bình an, thì lập tức yên tâm, thở phào nhẹ nhõm.

Huynh đệ Võ Tu Văn đang chơi trò xếp sỏi với Trình Anh và Lục Vô Song. Trình Anh và Lục Vô Song thấy

hai vợ chồng Lục Lập Đỉnh như thế thì ôm lấy họ, vừa khóc vừa gọi.

Kha Trấn Ác nghe Lục Vô Song khóc gọi cha gọi mẹ, thì sực nhớ đến lời lẽ của Lý Mạc Sầu, vội kêu lên:

- Chao ôi, hỏng rồi, chúng ta đã dẫn quỷ vào nhà, mụ nữ ma đầu kia sẽ đến đây mất!

Võ tam nương nghe vậy thì hoảng sợ, hỏi:

- Tại sao?

Kha Trấn Ác nói:

- Mụ nữ ma đầu ấy muốn giết hại hai bé gái nhà họ Lục, nhưng mụ chưa biết chúng ta nấp ở đâu đó thôi...

Võ tam nương lập tức tỉnh ngộ, nói:

- Phải rồi, mụ ta cố ý không giết hai chúng ta, rồi bí mật bám theo.

Võ Tam Thông cả giận, nói:

- Con nữ quỷ Xích Luyện Xà này âm hồn không tan, để ta đấu với nó.

Rồi lão đứng chắn ngay cửa nhà hầm

Lục Lập Đỉnh bị vỡ đầu, nhưng còn chút việc riêng cần trăn trối, nên cố nhịn đau lấy sức, nói với Trình Anh:

- A Anh, hãy... lấy tấm khăn ở túi... túi ngực ra cho ta.

Trình Anh quệt nước mắt thò tay vào túi áo ngực của Lục Lập Đỉnh lấy ra một tấm khăn. Đó là tấm khăn tay bằng lụa trắng, bốn góc thêu bốn bông hoa hồng đỏ thắm, cạnh mỗi bông hoa thêu một chiếc lá xanh; lụa trắng đã ngả màu vàng nhưng màu hoa và lá thì vẫn tươi nguyên, trông y như hoa lá thật. Lục Lập Đỉnh nói:

- A Anh, điệt nhi hãy quàng tấm khăn này lên cổ, nhất thiết không được cởi ra, nghe chưa?

Trình Anh không rõ dụng ý, nhưng di phụ đã dặn thế, thì cô bé phải gật đầu vâng lời.

Lục nhị nương vốn đau tới mức thần trí mơ hồ, nghe thấy giọng nói của phu quân, bèn mở mắt ra, nói:

- Sao không cho Song nhi? Chàng hãy trao cho Song nhi đi!

Lục Lập Đỉnh nói:

- Không, làm sao ta có thể phụ lời ủy thác của cha mẹ nó?

Lục nhị nương nói:

-Chàng... chàng nỡ nào coi con mình không bằng người ngoài?

Nói đoạn hai mắt lộn lên toàn lòng trắng, tiếng nói tắt lịm.

Lục Vô Song không biết cha mẹ giằn vặt nhau điều gì, chỉ khóc gọi:

- Mẹ ơi! Cha ơi!

Lục Lập Đỉnh nói:

- Nương tử, nàng thương Song nhi, thì để con nó đi theo chúng ta có hơn không?

Nguyên tấm khăn thêu hoa hồng này là vật hứa hôn của Lý Mạc Sầu tặng Lục Triển Nguyên ngày trước. Hoa hồng là thứ hoa cà độc dược lừng danh ở nước Đại Lý. Còn lá xanh Lý Mạc Sầu coi là tượng trưng cho chàng trai họ Lục mà nàng ta yêu thương. Lúc lâm chung, Lục Triển Nguyên biết rằng hết thời hạn mười năm, Võ Tam Thông và Lý Mạc Sầu thể nào

cũng tìm đến gây sự, người em trai thì võ nghệ tầm thường, không thể địch nổi, chẳng biết làm sao, bèn đưa tấm khăn cho người em, dặn kỹ rằng, nếu Võ Tam Thông tìm đến trước đòi báo thù, có thể tránh được thì tránh, không tránh được mà động thủ ắt thua, nhưng cũng không lo mất mạng. Riêng Lý Mạc Sầu thì mấy năm gần đây khắp giang hồ lừng tiếng bạo tàn, mụ ta đến tất là đại họa, lúc nguy cấp hãy quàng tấm khăn này vào cổ có thể nữ ma đầu sẽ niệm tình cũ mà nương tay cho.

Lục Lập Đỉnh cao ngạo, trước sau không chịu dùng tấm khăn ấy để xin mụ nữ ma đầu tha mạng.

Trình Anh là con gái người anh đồng hao của Lục Lập Đỉnh. Cha mẹ cô bé khi còn sống đã nhờ Lục Lập Đỉnh nuôi dưỡng nó. Lục Lập Đỉnh nhận trọng thác, trách nhiệm chưa tròn, bây giờ đại nạn lâm đầu, bèn đem tấm khăn cứu mạng trao cho đứa cháu. Lục nhị nương mẫu tử tình thâm, thấy chồng chẳng nghĩ đến con gái thì bàng hoàng, cộng với cơn đau có sẵn, ngất lịm đi. Trình Anh thấy di mẫu vì chuyện tấm khăn mà phiền não, vội đưa chiếc khăn cho Lục Vô Song nói:

- Biểu muội, di mẫu bảo đưa cho muội, muội cầm lấy đi!

Lục Lập Đỉnh nói:

- Song nhi, đó là của biểu tỷ, con đừng nhận.

Võ tam nương nhìn cảnh đó, nói:

- Để ta cắt tấm khăn làm hai, mỗi tiểu thư cầm một mảnh, được chăng?

Lục Lập Đỉnh muốn nói, nhưng đã hết hơi, chỉ gật đầu. Võ tam nương liền xé tấm khăn làm hai đưa cho mỗi cô bé một mảnh. Võ Tam Thông đứng ở cửa nhà hầm, nghe sau lưng có tiếng khóc, tiếng gọi, không hiểu chuyện gì, ngoảnh nhìn vào trong, chợt thấy má bên trái của Võ tam nương đen như than, má bên phải vẫn bình thường, thì không khỏi kinh hãi, chỉ mặt vợ, hỏi:

- Vì lẽ gì... lại như thế?

Võ tam nương đưa tay sờ má, hỏi:

- Làm sao kia?

Chỉ thấy má bên trái tê dại bì bì, không có cảm giác gì, thì giật mình, nhớ Lý Mạc Sầu trước khi bỏ đi có

đưa tay vuốt má mình một cái; không lẽ cái vuốt nhẹ của một bàn tay mềm ấm lại là hạ độc thủ hay sao?

Võ Tam Thông đang định hỏi thêm, bỗng nghe bên ngoài cửa nhà hầm có tiếng người cười, nói:

- Hai con nhãi ở đây phải không? Bất kể chúng nó sống hay chết, cũng ném ra đây cho ta coi. Nếu trái lời, ta sẽ cho một mồi lửa để tất cả các người biến thành than.

Giọng nói trong trẻo, ngân vang, dịu dàng.

Võ Tam Thông vội nhảy ra ngoài cửa nhà hầm, thấy Lý Mạc Sầu đứng sừng sững trước mặt, thì vô cùng kinh ngạc "Mười năm không gặp, lẽ nào nàng ta vẫn trẻ trung xinh đẹp hệt như xưa?" Hồi gặp tại tiệc cưới của Lục Triển Nguyên, Lý Mạc Sầu khoảng hai mươi tuổi, bây giờ ba mươi; song trừ tấm áo đạo bào, còn nước da vẫn trắng trẻo nõn nà như xưa. Cây phất trần trong tay nàng khẽ rung động, thần thái thật là nhàn nhã, đôi mắt nhung huyền, chẳng có vẻ gì là một nữ ma đầu giết người không chớp mắt. Võ Tam Thông thấy cây phất trần rung rung, chợt nhớ mình để vũ khí trong nhà hầm, nếu trở vào lấy, e rằng Lý Mạc Sầu sẽ thừa cơ xông vào sát hại bọn trẻ, thấy

cạnh cửa hầm có một cây dẻ thân to bằng bắp chân, bèn dùng hai tay bẻ gãy luôn, lấy làm binh khí.

Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Sức vóc ghê thật!

Võ Tam Thông xoay ngang thân cây, nói:

- Lý cô nương, mười năm không gặp, cô nương khoẻ chứ?

Trước kia Võ Tam Thông gọi Lý Mạc Sầu là cô nương; ngày nay Lý Mạc Sầu đã xuất gia tu đạo, Võ Tam Thông vẫn không thay đổi cách xưng hô. Mười năm rồi Lý Mạc Sầu không còn nghe ba tiếng "Lý cô nương", giờ đột nhiên nghe thấy, lòng bỗng xúc động, tình ý hồi thiếu nữ chợt trỗi dậy; nhưng lại nghĩ, lẽ ra mình đã có thể chung sống với ý trung nhân, nào ngờ thế gian lại có một thiếu nữ khác là Hà Nguyên Quân, làm cho nàng mất hết thể diện, cô đơn thê thảm suốt đời thế này. Thế là trong giây lát bao nhiêu nhu tình mật ý đều hóa thành oán độc chất chồng. Võ Tam Thông cũng bị mất người mình yêu, tuy tình cảm có khác so với Lý Mạc Sầu, nhưng cũng coi như đồng bệnh tương lân, thế nhưng hôm ở tiệc cưới của Lục

Triển Nguyên ra về, Võ Tam Thông lại chính mắt nhìn thấy Lý Mạc Sầu ra tay sát hại hơn hai mươi người già trẻ trai gái nhà Hà lão quyền sư; bây giờ nhớ lại vẫn còn rợn gáy. Hà lão quyền sư không hề quen biết Lý Mạc Sầu, đôi bên vô oán vô cừu, cũng không dính dáng gì với Hà Nguyên Quân; chỉ vì gia đình Hà lão quyền sư mang họ Hà, mà Lý Mạc Sầu trong lúc đau khổ đã đang tay giết sạch cả nhà người ta. Già trẻ nhà ấy đến lúc chết vẫn không một ai biết vì lẽ gì họ bị giết. Bấy giờ Võ Tam Thông không hiểu duyên do, nên không can thiệp, sau mới biết là Lý Mạc Sầu chẳng qua giận cá chém thớt, thất tình mà làm vậy thôi; thì đối với Lý Mạc Sầu từ đó lão vừa hận vừa sợ. Lúc này nhìn thấy vẻ dịu dàng vừa thoáng hiện trên mặt nàng ta đã lập tức chuyển thành cái nhếch mép cười khẩy, thì lão không khỏi lo cho tính mạng hai đứa bé gái trong nhà hầm.

Lý Mạc Sầu nói:

- Ta đã in dấu chín bàn tay trên tường nhà họ Lục, hai bé gái kia không thể không giết. Võ tam gia, mong các hạ nhường lối cho.

Võ Tam Thông nói:

- Hai vợ chồng Lục Triển Nguyên đã chết rồi, hai vợ chồng người em trai của hắn cũng đã bị Lý cô nương hạ độc thủ; còn mỗi hai bé gái, cô nương hãy tha cho chúng nó.

Ly Mạc Sầu lắc đầu, dịu dàng nói:

- Võ tam gia, xin hãy nhường lối cho.

Võ Tam Thông nắm chặt cây dẻ, nói:

- Lý cô nương, cô nương độc ác quá. Nguyên Quân...

Hai tiếng "Nguyên Quân" vừa nói ra Lý Mạc Sầu sắc mặt biến đổi hẳn, nói:

- Ta từng thề độc, rằng kẻ nào trước mặt ta nhắc đến tên con tặc nhân ấy, thì kẻ đó và ta chỉ có một người được sống mà thôi. Trên sông Nguyên giang ta từng giết mười sáu nhà thuyền, chỉ vì chiêu bài hành nghề của họ mang cái tên xấu xa đó, việc ấy chắc các hạ biết rồi chứ? Võ tam gia, như thế là các hạ tự chuốc lấy họa, không thể oán trách ta.

Nói đoạn vung cây phất trần đánh xuống đầu Võ Tam Thông.

Tuy chỉ là một cây phất trần nhỏ bé, song Lý Mạc Sầu ra đòn vừa nhanh vừa mạnh, đòn mới tới gần mà mái tóc của Võ Tam Thông đã bay loạn lên. Lý Mạc Sầu biết Võ Tam Thông là cao đệ của Nhất Đăng đại sư, tuy điên điên khùng khùng, nhưng vô công quả vào loại phi phàm, cho nên mụ ra đòn là hạ sát thủ. Võ Tam Thông đưa tay trái lên, thân cây gạt mạnh qua. Lý Mạc Sầu thấy thế đến lợi hại, thân mình theo gió trôi ra, không đợi thân cây ngừng lại, mụ đã vọt tới tấn công trực diện. Võ Tam Thông thấy mụ ta tấn công vào vòng trong, tay phải liền giơ ngón trỏ điểm tới trán Lý Mạc Sầu. Phép điểm huyệt "Nhất dương chỉ" này tuy không thật lẹ, nhưng biến ảo khôn lường, khó bề chống đỡ. Lý Mạc Sầu dùng chiêu "Đảo đả kim chung", thân hình trong chớp mắt đã lùi ra xa hơn một trượng. Võ Tam Thông thấy Lý Mạc Sầu chợt vào chợt ra, trong chớp mắt đã tiến thoái mấy lần, thầm thán phục, bèn múa thân cây buộc Lý Mạc Sầu phải ở ngoài xa hơn trượng; nhưng chỉ cần lơi lỏng một chút, là nàng ta đã nhanh như chớp xông vào gần, nếu Võ Tam Thông không có môn "Nhất dương chỉ" lợi hại, thì lão đã thua lâu rồi. Nhưng cứ thế kéo dài, thân cây vốn nặng nề càng múa càng mất sức; Lý

Mạc Sầu cứ mỗi lúc một tiến vào gần hơn. Đột nhiên cái bóng vàng rung động, Lý Mạc Sầu nhảy vọt lên ngọn cái cây dẻ mà Võ Tam Thông đang cầm, vung cây phất trần từ phía trên đánh xuống. Võ Tam Thông cả kinh, đảo ngọn thành gốc để hất Lý Mạc Sầu xuống đất. Lý Mạc Sầu cười khanh khách, đạp trên thân cây mà xông vào. Võ Tam Thông vươn tay sử "Nhất dương chỉ". Lý Mạc Sầu hơi uốn cái lưng ong, đã lùi về đằng ngọn. Mấy chục chiêu tiếp theo, dù Võ Tam Thông rung lắc quét đập cái thân cây dẻ thế nào, Lý Mạc Sầu trước sau vẫn cứ đứng đè lên nó, tìm chỗ sơ hở của đối thủ mà tấn công.

Võ Tam Thông cảm thấy quá tốn sức, thân hình Lý Mạc Sầu tuy không nặng, nhưng cũng thêm vài chục cân cộng với cái thân cây; huống hồ nàng ta đứng đè thân cây như thế, thân cây đâu có thể đánh được nàng ta, trong khi nàng ta có thể đánh người, tức là nàng ta ở vào thế bất bại. Võ Tam Thông thấy mình sa vào thế hạ phong, biết rằng chỉ cần lão sơ sảy một chút, lão dẫu có mất mạng cũng chẳng sao nhưng tất cả già trẻ trong nhà hầm sẽ chết hết dưới tay Lý Mạc Sầu, nên lão liền dồn sức vào hai cánh tay, múa thân cây dẻ thật gấp để hất văng nàng ta đi.

Đấu thêm một lúc nữa, bỗng nghe sau lưng có tiếng nói to của Kha Trấn Ác:

- Phù nhi, cháu cũng tới đó ư? Mau gọi điêu nhi tới mổ con nữ ác nhân kia đi!

Tiếp đó có tiếng một bé gái luôn miệng gọi chim, từ trên trời có đôi chim trắng sà xuống, chính là hai con chim điêu khổng lồ của Quách Phù. Đôi chim điêu chia hai phía tấn công Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu thấy thế công của hai con chim điêu rất nguy hiểm, bèn lộn người một vòng xuống bên dưới cây dẻ, dùng chân trái móc vào thân cây. Hai con chim điêu mổ xuống không trúng, dang cánh bay lên cao. Giọng bé gái lại gọi mấy tiếng. Đôi chim điêu lao xuống lần thứ hai, bốn chân chim như bốn cái móc sắt cùng chộp xuống bên dưới cây dẻ. Lý Mạc Sầu từng nghe đồn vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung ở Đảo Hoa đảo có nuôi một cặp chim điêu lớn hết sức tinh khôn; lúc này nàng ta thấy hai con chim điêu chia nhau tấn công, đối với hai con chim này, nàng ta chẳng ngán, nhưng chỉ lo vợ chồng Quách Tĩnh đang ở gần đâu đây thì nguy. Nàng ta tránh mấy lần, rồi vung cây phất trần một cái đánh vào cánh con chim

cái, chỉ nghe nó kêu mấy tiếng đau đớn, vài cái lông trắng và dài bay lả tả trong không trung.

Quách Phù thấy chim bị thương, thì gọi to:

- Điêu nhi, đừng sợ! Mau cắn ác nhân!

Lý Mạc Sầu ngoảnh về phía tiếng nói, thấy một bé gái mặt trắng như ngọc, mi mục như họa, chợt nghĩ thầm: "Nghe đâu Quách phu nhân là mỹ nhân trong số anh hiệp thời nay, không biết so với ta thì sao? Bé gái này không lẽ là con của Hoàng Dung?"

Vừa nghĩ thế, tay nàng ta hơi chậm lại. Võ Tam Thông thấy có hai con chim điêu trợ lực, liền dồn sức vào hai cánh tay, hất mạnh cả cây lẫn Lý Mạc Sầu lên không trung. Lý Mạc Sầu không ngờ cuối cùng lão lại giở quái chiêu này, thân hình bị văng lên cao mấy trượng. Hai con chim điêu thấy nàng ta bay lên, bèn lao tới mổ.

Nếu là đang ở dưới đất, Lý Mạc Sầu chẳng ngán gì hai con chim điêu nhưng bây giờ nàng ta lơ lửng trên không, đâu có chỗ tựa để chống đỡ loài chim? Trong lúc gấp rút, Lý Mạc Sầu vung cây phất trần bảo vệ đầu và mặt, phóng từ tay áo ba mũi "Băng phách

ngân châm", một mũi nhắm tới ngực Võ Tam Thông, hai mũi nhắm tới hai con chim điêu. Hai con chim điêu vội vọt bay lên cao, song ngân châm bay quá nhanh, sượt vào vuốt con chim đực.

Võ Tam Thông lúc ấy đang ngẩng đầu lên, chợt một tia ngân quang lóe sáng, lão vội lăn sang bên để tránh; mũi ngân châm đã trúng vào bắp chân bên trái của lão. Võ Tam Thông lăn xong định đứng lên ngay, nào ngờ chân trái không nghe theo ý muốn nữa. Lão cố lấy sức để đứng lên, nhưng cả chân phải cũng đã tê dại, lão ngã sấp ngay xuống, hai tay đỡ vội, thế rồi đành nằm bất động.

Quách Phù gọi to:

- Điêu nhi, điêu nhi, mau tới đây!

Hai con chim đã bay xa, không ngoái đầu lại. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Này bé, bé họ Quách phải không?

Quách Phù thấy nàng ta diện mạo xinh đẹp dịu dàng dễ gần, chẳng có vẻ gì là "nữ ác nhân" cả, thì đáp:

- Vâng, điệt nhi họ Quách. Còn cô cô họ gì?

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Lại đây, ta dẫn bé đi chơi nào.

Nàng ta thong thả bước tới, định cầm tay Quách Phù. Kha Trấn Ác vội từ trong nhà hầm lao ra, giơ thiết trượng chắn trước mặt Quách Phù, nói:

- Phù nhi! Cháu hãy vào trong ngay!

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Sợ ta ăn thịt nó chăng?

Vừa lúc ấy, có một thiếu niên ăn mặc rách rưới, tay trái ôm một con gà trống, miệng hát nghêu ngao, nhảy chân sáo tới, thấy trước cửa nhà hầm có người, bèn hỏi:

- Các vị đến nhà ta làm gì đấy?

Cậu ta đến trước mặt Lý Mạc Sầu và Quách Phù, ngắm nghía hai người, rồi cười, nói:

- Chà chà, đại mỹ nhân quá xinh đẹp, tiểu mỹ nhân quá thanh tú, hai cô nương cùng tới tìm ta đó chăng? Họ Dương ta mấy khi có nhiều bằng hữu xinh đẹp thế này.

Thiếu niên vẻ mặt tươi cười, nói năng vô cùng lưu loát.

Quách Phù dẩu môi, giận dữ nói:

- Tiểu khiếu hóa, ai bảo ta đến tìm ngươi?

Thiếu niên cười nói:

- Cô nương không tìm ta, sao lại đến nhà ta?

Nói đoạn chỉ tay vào nhà hầm, ngụ ý đó là nhà của cậu ta. Quách Phù nói:

- Hừ, cái xó hôi hám như thế, ai mà thèm đến?

Võ tam nương thấy phu quân ngã sấp xuống đất, chưa biết sống chết thế nào, lo quá, vội từ trong nhà hầm lao ra, cúi xuống gọi:

- Tam ca, có sao không?

Võ Tam Thông rên một tiếng lưng động đậy mấy cái, vẫn không nhổm dậy được. Quách Phù nhìn ra xa, không thấy đôi chim điêu, cất tiếng gọi to:

- Điêu nhi, điêu nhi, mau trở về đây!

Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: "Dây dưa dễ lắm chuyện rắc rối, để vợ chồng Quách Tĩnh tới đây thì phiền to" liền

mỉm cười, tiến thẳng vào trong nhà hầm. Võ tam nương vội bật dậy, xoay người vung kiếm cản đường, nói:

- Không được vào đó!

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Đây là dinh thự của tiểu huynh đệ kia, đâu phải là chỗ của ngươi?

Tả chưởng của nàng ta chộp thẳng lấy mũi kiếm, nhưng sắp chạm đến, thì lòng bàn tay hơi xoay nghiêng, ba ngón tay đẩy vào sống kiếm, mũi kiếm bị hất về phía trán của Võ tam nương, làm sượt một chút da. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Đắc tội!

Nói rồi cắm cây phất trần vào vạt áo, cúi đầu tiến vào trong nhà hầm, một tay túm lấy Trình Anh, tay kia túm lấy Lục Vô Song, nhấc bổng lên, không xoay mình, khẽ nhún chân trái, vọt ra khỏi hầm, tiện thể còn tung cước đá văng cây thiết trượng của Kha Trấn Ác.

Cậu thiếu niên lam lũ thấy nàng ta đả thương Võ tam nương, lại bắt hai thiếu nữ, nghe tiếng kêu cứu của Trình Anh và Lục Vô Song, cảm thấy quá bất bình, liền lao tới ôm chặt lấy Lý Mạc Sầu, nói:

- Này đại mỹ nhân, cô nương đến dinh của ta đánh người bắt người, cũng chẳng thèm chào hỏi gì chủ nhân của nó cả, thật quá vô lý, mau thả người ra!

Lý Mạc Sầu hai tay còn vướng hai cô bé, không đề phòng, chàng thiếu niên lại dang tay ôm chặt lấy mình, chỉ cảm thấy có vòng tay lạ ôm hai bên eo, chẳng hiểu sao đột nhiên toàn thân bửng lửng, bèn vận lực vào lòng bàn tay, hất nhẹ hai cô bé ra xa mấy thước, tiếp đó chộp lấy lưng cậu thiếu niên. Từ mười tuổi trở đi, Lý Mạc Sầu chưa hề đụng chạm da thịt với nam giới; sống đến ba mươi tuổi vẫn còn là xử nữ. Hồi nàng ta si mê Lục Triển Nguyên, trước sau hai người luôn giữ lễ với nhau; trên giang hồ có không ít nam tử thấy nàng ta xinh đẹp, khó tránh động tình khởi tâm, nhưng chỉ cần thần sắc để lộ tà tâm, lập tức kẻ đó sẽ bỏ mạng bởi "Xích luyện thần chưởng" của nàng ta. Ai ngờ hôm nay cuối cùng lại để cho một cậu thiếu niên ghì chặt. Lý Mạc Sầu túm lấy cậu ta, đã

định dồn lực ra lòng bàn tay, đánh giập nát tim phổi của cậu ta; nhưng vừa rồi nghe cậu ta tán thưởng sắc đẹp của mình bằng lời lẽ chân thành, trong bụng không khỏi có phần thích thú; lời lẽ đó nếu là của một nam nhân lớn tuổi nói ra, chắc nàng ta đã chán ghét; đằng này lại là của một cậu thiếu niên mười ba, mười bốn tuổi, cho nên nàng ta chợt mềm lòng, không ra tay nữa.

Bỗng nghe trên trời có tiếng chim điêu kêu gấp, cặp chim điêu từ xa bay trở lại, lại nhào xuống tấn công. Lý Mạc Sầu phất tay áo bên trái, hai mũi "Băng phách ngân châm" phóng ra. Đôi chim điêu lúc trước từng dính đòn thứ árn khí lợi hại này, vội vã bay vút lên cao; nhưng mũi ngân châm bắn ra nhanh lạ thường, đôi chim điêu bay lánh tuy nhanh, song ngân châm còn lẹ hơn. Cặp chim điêu hoảng hốt kêu to. Lý Mạc Sầu mắt thấy lần này hai con ác điểu khó thoát chết, nàng ta đang hoan hỉ, bỗng nghe hai tiếng "chíu chíu", có hai vật nhỏ bay vút lên trời với tốc độ dị thường, vừa nghe tiếng phát ra, trong nhớp mắt đã đánh rơi hai mũi ngân châm xuống đất.

Loại ám khí đi nhanh hơn tiếng động kia có uy lực thật ghê gớm, Lý Mạc Sầu cả kinh, vội buông cậu thiếu niên ra, nhảy tới nhặt lên xem, hóa ra chỉ là hai viên sỏi tầm thường, liền nghĩ thầm: "Người phóng hai viên sỏi này võ công cao thâm khôn lường, ta không phải là đối thủ, nên tránh trước đi là hơn". Nghĩ vậy, liền quay mình, giơ chưởng vỗ vào sau lưng Trình Anh. Lý Mạc Sầu muốn giết hai cô bé Trình, Lục trước, rồi sẽ tính sau.

Bàn tay sắp chạm tới lưng Trình Anh thì Lý Mạc Sầu nhìn thấy cổ cô bé quàng tấm khăn lụa thêu hoa hồng lá xanh, chính tấm khăn mà nàng ta dành bao tâm tình vào đường kim mũi chỉ thêu tặng ý trung nhân. Lý Mạc Sầu sững người, thu hồi chưởng lực; bao nhiêu nhu tình mật ý trong giây lát trỗi dậy trong lòng, nghĩ thầm: "Chàng tuy thành thân với con nữ tặc họ Hà, song thủy chung chàng vẫn không quên ta. Tấm khăn này đưa ra là có ý xin ta tha cho hậu nhân của chàng. Có nên tha hay không đây?" Nhất thời khó quyết định vậy hãy đập chết Lục Vô Song đi đã. Cây phất trần vung lên, nhắm lưng Lục Vô Song quật xuống, chợt nàng ta lại thấy cổ cô bé này cũng quàng tấm khăn y hệt. Lý Mạc Sầu ồ lên một tiếng, nghĩ

thầm: "Sao lại có những hai tấm khăn? Tức thị có một tấm khăn là giả". Cây phất trần sắp đánh tới, liền được cuộn về.

Đúng lúc đó, tiếng "chíu" ban nãy lại xé gió, một viên sỏi bay thẳng tới sau lưng Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu vung cây phất trần ra sau lưng. Viên sỏi bắn trúng vào cán cây phất trần, nàng ta cảm thấy hổ khẩu đau nhói, lòng bàn tay phát nhiệt, toàn thân chấn động. Một viên sỏi nhỏ mà kình lực như thế, người phóng nó đi phải có võ công thế nào, khỏi nói cũng biết. Lý Mạc Sầu không dám chần chừ vội túm lấy Lục Vô Song, thi triển khinh công, lướt đi như một làn gió, thoáng một cái đã mất hút.

Trình Anh thấy biểu muội bị bắt đi, gọi to:

- Biểu muội, biểu muội!

Rồi chạy theo. Nhưng với cước lực của Lý Mạc Sầu, cô bé Trình Anh theo sao kịp? Đất Giang Nam sông hồ ngang dọc khắp nơi, Trình Anh chạy một hồi, thì bị một dòng sông nhỏ chắn trước mặt, bèn theo bờ sông mà chạy, vừa chạy vừa gọi. Bỗng thấy có một cái bóng vàng vút qua chiếc cầu phía bên trái, một người từ bờ bên kia lao sang. Trình Anh ngẩn người, Lý

Mạc Sầu đã đứng ngay trước mặt nó, không thấy có Lục Vô Song kẹp dưới nách.

Trình Anh thấy Lý Mạc Sầu quay lại thì cả sợ, đánh bạo hỏi:

- Biểu muội của ta đâu?

Lý Mạc Sầu thấy cô bé da trắng ngần, diện mạo xinh xắn, thì lạnh lùng nói:

- Mi xinh xắn thế này, mai sau lớn lên, không làm cho kẻ khác đau khổ, thì tự mình sẽ đau khổ, chi bằng chết sớm đi là hơn. Thế gian bớt được một chút phiền não.

Cây phất trần đưa ra sau, rồi đánh về đằng trước, cú đòn này sẽ làm cho Trình Anh vỡ đầu nát ngực.

Nhưng cây phất trần đang đánh về phía trước thì bị một vật gì đó giữ chặt lấy. Lý Mạc Sầu cố kéo cũng vô ích. Nàng ta cả kinh, ngoảnh đầu định nhìn xem sao, thì thân hình bị nhấc bổng lên cao rồi hất ngược ra phía sau hơn một tượng mới rơi xuống. Lý Mạc Sầu kinh hoàng, tả chưởng che ngực, dồn lực vào cây phất trần mà quật mạnh ra phía sau, nhưng nào thấy chạm vật gì đâu. Nàng ta từng đánh lớn nhỏ mấy

trăm trận, chưa lần nào gặp cảnh quái dị thế này, trong óc chợt lóe lên ý nghĩ "Yêu tinh chăng? Ma quỉ chăng?" Liền dùng chiêu "Hỗn nguyên thức" múa cây phất trần hộ thân trong vòng năm thước, rồi mới quay mình nhìn lại.

Chỉ thấy đứng cạnh Trình Anh là một quái nhân cao gầy mặc áo bào xanh, mặt không có chút thần sắc gì, nửa giống người sống, nửa giống tử thi, vừa nhìn thấy đã khó chịu bực bội khó nói nên lời. Lý Mạc Sầu bất giác lùi lại hai bước, nhất thời thật không ngờ trong võ lâm lại có một nhân vật lợi hại thế này, đang định mở miệng hỏi, thì người kia cúi đầu nói với Trình Anh:

- Này bé, nữ nhân này là kẻ hung ác, bé hãy đánh nó đi.

Trình Anh đâu dám động thủ, ngẩng lên nói:

- Điệt nhi không dám đâu.

Quái nhân hỏi:

- Bé sợ chi? Cứ đánh đi.

Trình Anh vẫn không dám. Quái nhân đặt tay vào lưng Trình Anh mà đẩy nó về phía Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu gặp tình huống bất thường, cũng không dám ứng phó theo lối thông thường, nghĩ rằng sử dụng cây phất trần không phải là cách hay, bèn giơ tay trái ra đón bắt, vừa chạm vào sườn của Trình Anh thì khuỷu tay tê dại đi, không tài nào nhấc nổi cánh tay ấy lên. Trình Anh húc đầu vào ngực Lý Mạc Sầu, một tay thuận thế vả đánh bộp một cái, trúng ngay mặt nàng ta.

Lý Mạc Sầu cả đời chưa lần nào bị nhục đến mức này, trong cơn cuồng nộ, chẳng còn e dè gì nữa, vung mạnh cây phất trần mà quật xuống, nhưng chỉ thấy hổ khẩu tê dại, cán cây phất trần văng đi, suýt nữa rời khỏi tay, hóa ra quái nhân vừa búng một hòn sỏi trúng cán cây phất trần. Trình Anh thì đã đứng thẳng người lại.

Lý Mạc Sầu biết rằng hôm nay xui xẻo, nếu không tìm cách thoát thân cho nhanh, e sẽ nguy đến tính mạng; bèn cười nhạt, quay mình đi liền, chạy được vài bước, hai ống tay áo phất về phía sau, nhiều tia ngân quang chớp chớp, hơn chục mũi "Băng phách

ngân châm" cùng bắn về phía quái nhân áo xanh. Nàng ta phóng ám khí, không cần ngoảnh đầu, không cần xoay mình, song các mũi ngân châm toàn nhắm vào chỗ yếu hại của đối phương. Quái nhân không ngờ tài sử dụng ám khí của đối phương lợi hại như vậy, vội phi thân về phía sau. Các mũi ngân châm bay nhanh, song quái nhân phi thân còn nhanh hơn, chỉ thấy các mũi ngân châm rơi lả tả ở trước mặt quái nhân. Lý Mạc Sầu thừa biết mười mấy mũi ngân châm vừa rồi khó lòng bắn trúng quái nhân, chỉ cốt đẩy lão ta ra xa; vừa nghe tiếng gió do lão ta phi thân phát ra, Lý Mạc Sầu lại vung tay áo, một mũi ngân châm bay thẳng về phía Trình Anh. Nàng ta biết mũi ngân châm này thể nào cũng trúng đích, sợ quái nhân áo xanh xông tới động thủ, bèn chạy vội qua cầu, lẩn vào một bãi dâu.

Quái nhân kêu lên "Ôi chao!" chạy tới đỡ Trình Anh, thấy mũi ngân châm dài cắm vào vai cô bé thì mặt biến sắc, ngẫm nghĩ giây lát, rồi ẵm cô bé bước nhanh về phía Tây.

Ở chỗ Kha Trấn Ác, mọi người thấy Lý Mạc Sầu rốt cuộc vẫn bắt Lục Vô Song mang đi, thì đều kinh hãi. Cậu thiếu niên rách rưới nói:

- Ta phải đi xem sao.

Quách Phù nói:

- Có gì đáng xem? Nữ ác nhân sẽ đá chết đằng ấy cho coi.

Cậu thiếu niên cười, hỏi:

- Cô nương đá chết ta ấy ư? Thì không gặp nhau nữa là cùng.

Nói rồi chạy nhanh về phía Lý Mạc Sầu vừa bỏ đi. Quách Phù nói:

- Đồ ngu! Không phải ta bảo ta đá chết ngươi.

Cô bé không biết rằng cậu thiếu niên vừa bóng gió nhiếc cô là "nữ ác nhân".

Cậu thiếu niên chạy một hồi, bỗng nghe đằng xa có tiếng Trình Anh gọi "Biểu muội, biểu muội!" Cậu chạy vài chục trượng nữa về phía đó, song không thấy bóng cô bé đâu cả.

Cậu nhìn quanh, thấy dưới đất có mười mấy mũi ngân châm, thân ngân châm có khắc hoa văn hết sức tinh vi. Cậu cúi nhặt một mũi ngân châm, cầm bên tay trái, bỗng nhìn thấy có một con rết lớn cạnh mũi ngân châm khác lật ngửa bụng lên, giãy giụa mấy cái rồi chết. Cậu cảm thấy thú vị, cúi xem kỹ, thấy có nhiều chú kiến chết; một đàn kiến đang bò thành hàng dài; cậu dùng mũi ngân châm gí vào con kiến nào, con ấy liền xoay lòng vòng rồi chết cứng. Thử gí vào mấy con côn trùng cũng thấy y như vậy.

Cậu cả mừng, nghĩ bụng dùng mũi ngân châm này đi bắt chuồn chuồn thì tha hồ thích; đột nhiên tay trái tê đi không còn cảm giác, cậu giật mình nghĩ thầm: "Ngân châm có độc! Cầm nó trong tay quá ư nguy hiểm!." Cậu vội ném nó đi, thấy cả hai lòng bàn tay đã biến thành màu đen, lòng bàn tay trái thì đen như mực. Cậu sợ hãi, cọ cọ lòng bàn tay vào đùi, nhưng tay trái tê dần từ cẳng tay lên khuỷu. Hồi nhỏ cậu từng bị rắn độc cắn, may mà thoát chết; hồi ấy quanh chỗ bị rắn cắn, cũng tê dại bì bì không cảm giác như thế này, cậu biết là nguy ngập, lo không kìm nổi, khóc òa lên.

Cậu bé bỗng nghe sau lưng có tiếng nói:

- Này bé con, đã biết lợi hại rồi hả?

Giọng nói oang oang chói tai, nghe như từ lòng đất dội lên. Cậu vội quay mình, bất giác cả kinh, thấy có một người đang chống đầu xuống đất, hai chân khép lại chĩa thẳng lên trời Cậu lùi mấy bước, hỏi:

- Người ... người là ai?

Người kia hai tay đẩy xuống đất, thân vọt đi ba thước, đáp xuống trước mặt cậu, nói:

- Ta là ai ư? Ta mà biết ta là ai thì đã tốt.

Cậu bé hoảng sợ cuống cuồng bỏ chạy. Chỉ nghe sau lưng mấy tiếng "hịch, hịch"; ngoảnh lại, thì hồn xiêu phách lạc, hóa ra người kia dùng tay thay chân ; mỗi tay cầm một cục đá, hai chân chĩa lên trời, cứ thế mà di chuyển mau lẹ vô cùng, chỉ cách lưng cậu vài thước.

Cậu cố chạy nhanh hơn, cắm đầu cắm cổ mà chạy; bỗng nghe "hịch" một tiếng to, người kia đã vọt qua đầu cậu, đáp xuống trước mặt cậu. Cậu kêu lên: "Mẹ ơi!" rồi quay đầu chạy, nhưng bất kể chạy về hướng

nào, quái nhân kia vẫn vọt tới chặn đằng trước. Cậu có hai chân mà không bằng một người đi bằng hai tay. Quái nhân đã tới gần hơn, cậu liền phát chưởng đẩy ra, nhưng tay đã tê dại từ lúc nào, mồ hôi túa ra đầm đìa, cậu không biết làm thế nào, hai chân bủn rủn, ngồi phệt xuống đất.

Quái nhân nói:

- Ngươi càng chạy lung tung, chất độc trong người phát tác càng nhanh đó.

Cậu bé khôn ngoan quì ngay xuống cầu xin:

- Xin lão công công cứu mạng cho điệt nhi với.

Quái nhân đáp:

- Khó cứu, khó cứu!

Cậu bé nói:

- Lão công công có bản lĩnh cao cường như thế, nhất định cứu được điệt nhi.

Lời này khiến quái nhân hết sức khoái chí, lão mỉm cười, nói:

- Làm sao ngươi biết ta có bản lĩnh cao cường?

Cậu bé nghe lão dịu giọng chắc có hi vọng, vội nói:

- Lão công công đi bằng tay còn nhanh hơn người ta chạy, thế gian này chẳng ai bằng được lão công công.

Lời này cậu tiện miệng nói ra, đâu ngờ câu "Thế gian này chẳng ai bằng được lão công công" lại đánh trúng vào chỗ yếu của quái nhân. Lão cười ha hả, nói:

- Lộn ngược đầu xuống, để ta coi thử.

Cậu bé nghĩ thầm, phải rồi, mình đứng thuận, lão đứng ngược thì nhìn không rõ; lão đã không thích đứng thuận, thì mình phải lộn ngược vậy. Bèn chống đầu xuống đất, tay phải của cậu vẫn còn cảm giác. Quái nhân nhìn kỹ cậu một chút, cau mày ngẫm nghĩ.

Cậu bé chống đầu thế này, nên nhìn rõ diện mạo của quái nhân: mũi cao, mắt sâu, râu bạc trắng, ngắn và cứng; thấy quái nhân lẩm bẩm gì đó rất khó nghe. Cậu bé sợ quái nhân không chịu cứu, liền năn nỉ:

- Lão công công ơi, xin hay cứu điệt nhi với.

Quái nhân thấy cậu bé mày thanh mục tú, xem chừng cũng mến nó, nói:

- Được, cứu người không khó, nhưng ngươi phải đáp ứng ta một việc.

Cậu bé nói:

- Lão công công bảo gì, điệt nhi cũng xin vâng lời. Lão công công muốn điệt nhi đáp ứng việc gì?

Quái nhân mỉm cười, nói:

- Chính ta đang muốn ngươi đáp ứng như thế đó. Ta bảo gì, ngươi cũng phải vâng lời.

Cậu bé nghi ngại:

- Lão công công bảo gì cũng phải nghe ư? Chẳng lẽ bảo điệt nhi ăn cứt chó, điệt nhi cũng phải ăn hay sao?

Quái nhân thấy cậu bé do dự, thì tức giận nói:

- Được, thì cho ngươi chết!

Nói rồi đẩy tay một cái, thân vọt ra xa mấy thước. Cậu bé sợ lão bỏ đi, vội lao theo để cầu xin, nhưng cậu chưa học được cách đi bằng tay; phải đảo người lại, mới chạy theo van nài:

- Lão công công, điệt nhi đáp ứng. Lão công công bảo gì, điệt nhi cũng phải nghe.

Quái nhân xoay người lại, nói:

- Được người thề đi.

Cậu bé lúc này tay trái đã tê dại đến vai, càng nghĩ càng sợ, đành thề.

- Nếu lão công công cứu được mạng điệt nhi, trừ hết chất độc khỏi người điệt nhi, thì điệt nhi nhất định sẽ vâng lời lão công công. Nếu điệt nhi không vâng lời, thì chất độc cứ việc trở lại người điệt nhi.

Bụng nghĩ thầm. "Từ nay mình không bao giờ đụng tới ngân châm, thì chất độc làm sao có thể trở lại người mình được? Nhưng không hiểu mình thề như thế, lão ta đã chịu chưa đây?"

Cậu bé liếc mắt, thấy sắc mặt quái nhân có vẻ rất hài lòng, thì nghĩ thầm: "May quá, lão ta tin lời mình rồi". Quái nhân gật đầu, dùng tay bóp bóp cánh tay cậu bé mấy cái, nói:

- Ngoan, ngoan, ngươi là một đứa bé ngoan.

Cậu bé cảm thấy cánh tay đỡ hẳn tê dại, bèn nói:

- Lão công công hãy nắn thêm tay cho điệt nhi đi.

Quái nhân cau mày, nói:

- Ngươi đừng gọi ta là lão công công, hãy gọi ta là cha!

Cậu bé nói:

- Phụ thân điệt nhi mất sớm, điệt nhi không có cha!

Quái nhân quát:

- Câu thứ nhất ta nói, ngươi đã không chịu vâng lời, đứa con như ngươi phỏng còn ra gì!

Cậu bé nghĩ thầm: "Thì ra lão ta muốn mình gọi lão là cha". Từ nhỏ, cậu chưa hề biết mặt phụ thân; mẹ cậu bảo cậu chưa ra đời thì cha cậu đã chết, từ trước đến giờ nhìn cảnh cha con nhà người khác, cậu rất muốn có cha, nhưng thấy quái nhân cử chỉ quái dị, điên điên khùng khùng, thì cậu chẳng muốn gọi lão là cha chút nào.

Quái nhân quát:

- Ngươi không chịu gọi ta là cha, được lắm. Khối kẻ muốn gọi ta là cha, ta đâu chịu.

Cậu bé nghĩ cách đánh lừa quái nhân để lão ta chữa trị cho nó. Quái nhân đột nhiên lẩm bẩm gì đó như niệm thần chú, rồi bỏ đi. Cậu bé vội gọi:

- Cha ơi, cha đi đâu vậy?

Quái nhân cười ha hả, nói:

- Con ngoan của ta, nào lại đây, ta dạy cho con cách trừ khí độc khỏi thân thể nào.

Cậu bé lại gần. Quái nhân nói:

- Con bị trúng độc bởi "Băng phách ngân châm" của ả nữ quái Lý Mạc Sầu, giải độc thật không dễ.

Rồi lão truyền khẩu quyết và phép hành công, dặn đây là cách đảo ngược khí tức, phải thực hiện tư thế trồng cây chuối, đầu chống đất, chân lên trời, khí huyết nghịch hành, khí độc sẽ đi ra từ chỗ nó đi vào thân thể. Vì cậu mới tập lần đầu, nên mỗi ngày chỉ có thể đẩy ra một chút, chừng một tháng mới có thể giải hết độc.

Cậu bé rất thông minh, nghe một lần là nhớ, làm theo lời dặn, quả nhiên cảm giác tê dại giảm dần.

Vận khí xong, các đầu ngón tay chảy ra vài giọt máu đen. Quái nhân vui mừng, nói:

- Tốt lắm. Hôm nay luyện thế đủ rồi. Mai con lại theo cách đó mà luyện. Chúng ta đi thôi.

Cậu bé ngạc nhiên:

- Đi đâu ạ?

Quái nhân nói:

- Người là con của ta, cha đi đâu, ắt con phải theo tới đó.

Vừa nói tới đây, thì trên trời có mấy tiếng kêu của chim điêu, hai con chim điêu lớn bay ngang qua đầu. Quái nhân ngây người nhìn đôi chim điêu, lấy tay gõ trán, cau mày suy nghĩ vẻ khổ sở, đột nhiên tựa hồ nhớ ra điều gì, sắc mặt đại biến, thốt lên:

- Ta không nên gặp họ, không nên gặp họ.

Đoạn vọt đi, mỗi bước vọt khá dài, sau mười bước vọt, đã khuất hẳn vào trong bãi dâu.

Cậu bé gọi:

- Cha ơi, cha!

Rồi chạy theo. Vòng qua một cây liễu lớn, bỗng thấy sau gáy có luồng gió thổi mạnh, đấy là do đôi chim điêu kia bay lướt qua đầu, đáp xuống đằng trước. Ở phía rừng liễu có một nam một nữ, đôi chim điêu đậu xuống vai mỗi người một con.

Nam là một chàng trai mặt to mày rậm, ba mươi tuổi, mép lún phún ria; nữ chừng hai sáu hai bảy tuổi, diện mạo tú lệ, đôi mắt vô cùng sinh động, nhìn cậu bé, rồi nói với chàng trai:

- Chàng bảo cậu bé kia giống ai?

Chàng trai chăm chú nhìn cậu bé, rồi nói:

- Nàng bảo nó giống...

Chàng chỉ nói bốn tiếng ấy thì ngừng lời, không nói nữa

Hai người ấy chính là vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Hôm nay họ đang ngồi trong một quán trà thăm dò tin tức của Hoàng Dược Sư, thì thấy xa xa lửa bốc ngút trời, lát sau có người chạy đến báo tin: "Lục gia trang bị cháy!" Hoàng Dung chợt nhớ chủ nhân Lục Triển Nguyên của Lục gia trang ở Gia Hưng là một nhân vật có tiếng trong võ lâm, tuy nàng chưa

kiến diện, nhưng nghe danh từ lâu, người trên giang hồ thường nhắc đến "Giang Nam lưỡng cá Lục gia trang" chính là muốn nói tới Thái hồ Lục gia trang và Gia Hưng Lục gia trang. Lục Triển Nguyên hoàn toàn có thể sánh ngang Lục Thừa Phong, chẳng phải loại thường. Hỏi thăm, biết nơi bị cháy là gia trang của Lục Triển Nguyên. Hai vợ chồng vội dời gót, khi đến nơi, lửa đã gần tàn, gia trang chỉ còn là đống tro nóng, có mấy tử thi cháy đen, không thể nhận ra mặt mũi được nữa. Hoàng Dung nói:

- Vụ này có điều kỳ quái.

Quách Tĩnh hỏi:

- Điều gì?

Hoàng Dung nói

- Lục Triển Nguyên khá nổi tiếng trong võ lâm, phu nhân là Hà Nguyên Quân cũng là một nữ hiệp thời nay. Nếu chỉ là một đám cháy bình thường, tại sao gia nhân lại có người bị chết cháy? Hắn là có kẻ thù tới phóng hỏa.

Quách Tĩnh nghĩ một chút, nói:

- Đúng thế, chúng ta dò xem kẻ nào phóng hỏa, vì sao lại hạ độc thủ như thế?

Hai người đi vòng gia trang một lượt, không thấy dấu vết gì. Hoàng Dung bỗng chỉ bức tường đã đổ một nửa, nói:

- Chàng xem, cái gì kia?

Quách Tĩnh ngẩng nhìn, thấy có mấy vết bàn tay máu đen kịt vì ám khói, trông rất đáng sợ; tường đổ nên có dấu bàn tay chỉ còn một nửa. Quách Tĩnh giật mình, thốt ra miệng:

- Xích Luyện Tiên Tử!

Hoàng Dung nói:

- Nhất định là nàng ta. Nghe đồn Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu võ công cao cường, âm độc vô tỉ, chẳng khác gì Tây Độc hồi nào. Nàng ta giá lâm Giang Nam, chúng ta phải đấu với nàng ta một phen mới được.

Quách Tĩnh gật đầu, nói:

- Bằng hữu võ lâm đều bảo nữ ma đầu Lý Mạc Sầu rất khó trị. Vợ chồng mình giá tìm được nhạc phụ thì đỡ quá.

Hoàng Dung cười nói:

- Càng nhiều tuổi, càng nhát gan.

Quách Tĩnh nói:

- Không sai chút nào. Càng luyện võ, càng biết là mình kém.

Hoàng Dung cười, nói:

- Quách đại gia khiêm nhường quá! Thiếp thì càng luyện võ càng thấy mình lợi hại hơn.

Hai người ngoài miệng cười nói, trong bụng vẫn ngầm để phòng, nhìn quanh tứ phía; bên một cái ao nhỏ, họ thấy có hai mũi "Băng phách ngân châm", một mũi ngân châm rơi ở bờ ao, một nửa ngập dưới nước, có mấy con cá vàng trong ao chết nổi bụng trắng trên mặt nước, đủ hiểu ngân châm độc đến mức nào. Hoàng Dung dùng hai cái que gắp mũi ngân châm, bọc thật kỹ trong một cái khăn, cất vào túi. Hai người lại đi ra xa tìm kiếm, thì gặp đôi chim điêu và cậu thiếu niên rách rưới.

Quách Tĩnh nhìn cậu thiếu niên có khuôn mặt quen quen, nhất thời chưa nhớ ra cậu bé giống ai. Mũi

chàng ngửi có mùi lạ, hít hít vài cái, cảm thấy đầu óc váng vất. Hoàng Dung cũng ngửi thấy mùi lạ đó, hình như tỏa ra từ ngay bên cạnh, bèn ngoảnh lại quan sát, thấy chân trái con chim đực có vết thương, quả nhiên mùi hôi thối phát ra từ đây. Hai người kinh ngạc, xem kỹ vết thương, tuy chỉ xước da, vậy mà chỗ đó sưng to, thịt đã thối. Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Bị thương vì cái gì mà lợi hại thế nhỉ?" Bỗng thấy tay trái của cậu thiếu niên đen nhẻm, bèn nói:

- Cậu bé kia cũng bị trúng độc hay sao ấy?

Hoàng Dung bước tới, cầm bàn tay cậu thiếu niên xem sao, rồi vén tay áo nó, lấy mũi dao trích chỗ cổ tay để nặn máu độc; thấy máu chảy ra vẫn màu hồng tươi thì hơi lạ: tại sao bàn tay cậu bé đen nhẻm thế này, mà máu lại không có độc? Nàng không biết rằng cậu thiếu niên được quái nhân dạy cách dồn chất độc ra đầu các ngón tay, nhất thời chất độc chưa lan lên cao. Nàng lấy trong bọc ra một viên "Cửu hoa ngọc lộ hoàn", nói:

- Hãy nhai nát, rồi nuốt xuống.

Cậu thiếu niên nhận viên thuốc, ngửi thấy mùi thơm dễ chịu, cho vào miệng nhai nát, thì cả miệng thơm

lừng, vị mát ngọt lạ thường thấm xuống tận đan điền. Hoàng Dung lấy ra hai viên nữa, cho mỗi con chim điêu ăn một viên.

Quách Tĩnh trầm ngâm một lúc, rồi đột nhiên há miệng hú một tiếng dài. Cậu thiếu niên tai ong ong, bị bất ngờ giật nảy mình, nhưng nghe tiếng hú vọng đi xa dần, khiến chim muông tứ phía hoảng sợ bay nháo nhác, các cành liễu bên cạnh rung động không ngừng. Tiếng hú thứ nhất chưa dứt, Quách Tĩnh đã hú tiếp tiếng thứ hai, hai tiếng hú chồng lên nhau, nghe như thiên binh vạn mã lao đi.

Hoàng Dung biết chồng mình phát tín hiệu khiêu chiến với Lý Mạc Sầu, nghe chàng vừa phát ra tiếng hú thứ ba, thì nàng hít một hơi sâu vào đan điền, cũng hú một tiếng dài. Tiếng hú của Quách Tĩnh vang trầm hùng tráng, tiếng hú của Hoàng Dung thì trong trẻo lảnh lót. Tiếng hú của hai người hòa vào nhau, giống như một cánh chim bằng lớn và một cánh chim nhỏ sánh vai bay lên cao, càng lúc càng lên cao, cánh chim nhỏ vẫn không tụt hậu so với cánh chim bằng. Hai người ở Đào Hoa đảo dày công khổ luyện, nội lực đạt tới cảnh giới cao siêu, hai tiếng hú cùng phát ra,

đúng là vang vọng chín tầng mây, cả mấy dặm quanh vùng đều nghe rõ.

Quái nhân nghe thấy tiếng hú đó thì càng lẩn tránh đi nhanh hơn.

Còn quái nhân áo xanh đang ẵm Trình Anh, nghe tiếng hú thì cười ha hả, nói:

- Các người cũng tới rồi ư, lão tử tránh xa một chút, để khỏi nhiều lời.

Lý Mạc Sầu đang cắp Lục Vô Song chạy gấp, nghe tiếng hú, liền dừng bước, vung cây phất trần, quay người lại, cười khẩy, nói:

- Quách đại hiệp danh chấn võ lâm, nhưng ta phải xem chàng ta có chân tài thực học hay không cái đã.

Bỗng sau hai tiếng hú ban đầu, lại nghe có tiếng hú theo trong trẻo lảnh lót, hai tiếng hú hòa quyện vào nhau, nửa cương nửa nhu, càng tăng uy lực. Lý Mạc Sầu giật mình, thầm biết không địch nổi, lại nghĩ vợ chồng người ta hành tẩu giang hồ có đôi, nương tựa lẫn nhau, mình thì cô đơn một thân, thế là chẳng thiết gì nữa, thở dài não nuột, túm lấy lưng Lục Vô Song mang đi.

Lúc này Võ tam nương đã dìu chồng, cùng hai đứa con từ biệt Kha Trấn Ác đi rồi. Kha Trấn Ác chỉ lo Lý Mạc Sầu quay trở lại hãm hại Quách Phù, đang tính dẫn cô bé đi tìm một chỗ lẩn trốn, chợt nghe thấy tiếng hú của vợ chồng Quách Tĩnh thì cả mừng. Quách Phù gọi:

- Cha ơi, mẹ ơi!

Rồi chạy ngay đi.

Một trẻ một già theo hướng tiếng hú chạy đến trước mặt vợ chồng Quách Tĩnh. Quách Phù sà vào lòng Hoàng Dung cười nói:

- Mẹ ơi, đại công công vừa đánh đuổi một nữ ác nhân phải vắt chân lên cổ mà chạy, bản lĩnh của lão nhân ghê thật.

Hoàng Dung thừa biết con bé bịa chuyện, chỉ cười cười. Quách Tĩnh chặn luôn:

- Con nít nói gì phải thật thà.

Quách Phù lè lưỡi, cười hỏi:

- Đại công công bản lĩnh không ghê, làm sao lại là sư phụ của cha?

Sợ phụ thân quở mắng thêm, cô bé lảng ra chỗ khác, rủ cậu thiếu niên:

- Đằng ấy hãy đi hái vài bông hoa tết làm mũ cho đây đội đi nào!

Cậu bé bèn cùng đi với Quách Phù. Quách Phù thấy lòng bàn tay cậu đen như nhọ nồi, thì nói:

- Tay đằng ấy dơ quá, đây không chơi với đằng ấy nữa. Đằng ấy cầm vào hoa, chỉ tổ làm cho hoa mất thơm.

Cậu bé đáp:

- Ai thích chơi với cô nương kia chứ?

Nói rồi rảo bước bỏ đi.

Quách Tĩnh gọi:

- Tiểu huynh đệ, chất độc trong người tiểu huynh đệ chưa trừ được, nó phát tác thì nguy đấy.

Cậu bé ghét nhất là bị kẻ khác coi thường, câu nói vừa rồi của Quách Phù khiến cậu đau lòng, cậu bèn ngẩng đầu bỏ đi, làm như không hề nghe thấy tiếng gọi của Quách Tĩnh. Quách Tĩnh chặn trước mặt, nói:

- Tiểu huynh đệ bị trúng độc, để ta chữa trị cho rồi hãy đi cũng chưa muộn.

Cậu bé nói:

- Đây không quen biết đấy, khỏi cần đấy lo hộ.

Cậu bé định lách qua bên cạnh mà đi. Quách Tĩnh thấy sắc diện, mặt mũi cậu bé giống hệt một người quen cũ, bèn nói:

- Tiểu huynh đệ họ gì vậy?

Cậu bé lườm Quách Tĩnh một cái, lách người định vọt qua, Quách Tĩnh liền chộp lấy cổ tay cậu. Cậu bé giằng mấy cái không được, liền đấm mạnh một quyền vào bụng dưới của Quách Tĩnh.

Quách Tĩnh mỉm cười, không thèm chấp. Cậu bé định rút tay về đấm tiếp, nào ngờ tay bị dính ở bụng Quách Tĩnh, không tài nào co về được. Cậu đỏ bừng cả mặt, vận sức đẩy mạnh, chỉ thấy đau tay mình, vẫn không bứt tay ra nổi. Quách Tĩnh cười, nói:

- Tiểu huynh đệ chịu nói họ tên, ta sẽ buông ra.

Cậu bé nói:

- Đây họ Bồ tên Mi Đầy.

Quách Tĩnh nghe vậy thì thất vọng, thả lỏng cơ bụng. Chàng không biết rằng cậu bé kỳ thực định nói là "Bố của mi đây". Cậu bé rút được tay về, nghĩ thầm: "Mi bản lĩnh khá đấy, bố của mi không bằng mi".

Hoàng Dung thấy diện mạo của cậu bé quá giống một người nọ, không dằn lòng được, bèn thử cậu một lần nữa, cười nói:

- Tiểu huynh đệ, cậu muốn làm cha của chồng ta, thành bố chồng của ta ư?

Tay trái nàng ấn vào gáy của cậu bé. Cậu bé cảm thấy lực ấn rất mạnh, liền vận sức phản kháng.

Hoàng Dung lập tức thu lực về; cậu bé không làm chủ được mình, ngã ngửa ra sau. Quách Phù vỗ tay cười to. Cậu bé cả giận, lồm cồm bò dậy, lùi mấy bước, đang định mở miệng chửi, thì Hoàng Dung bước tới đặt tay lên vai cậu, chăm chú nhìn vào mắt cậu, thong thả nói:

- Điệt nhi họ Dương tên Quá, mẹ điệt nhi họ Mục, đúng chưa nào?

Cậu bé chính là Dương Quá, đột nhiên bị Hoàng Dung gọi đúng họ tên, thì sửng sốt, khí huyết nhộn nhạo, chất độc ở tay hồi xung, trí óc mơ hồ, ngất đi.

Hoàng Dung vội đỡ người cậu bé. Quách Tĩnh xoa bóp cho cậu mấy cái, thấy cậu bé hai mắt nhắm nghiền, răng cắn phải lưỡi, chảy cả máu, không tỉnh lại. Chàng vừa lo vừa mừng, nói:

- Nó... nó là con của huynh đệ Dương Khang.

Hoàng Dung thấy Dương Quá trúng độc quá nặng, nói nhỏ:

- Chúng ta hãy mang ngay nó về khách điếm, vào thành cắt thuốc cho nó.

Nguyên Hoàng Dung thấy cậu bé có diện mạo rất giống Dương Khang, sực nhớ ngày trước ở khách điếm Trung Đô Vương Xứ Nhất có thử xem võ công của Mục Niệm Từ là do ai truyền thụ, giơ tay ấn gáy Mục Niệm Từ, Mục Niệm Từ không chúi về phía trước, mà lại ngửa ra đằng sau, đó chính là phép luyện công vận khí độc môn của Hồng Thất Công; cậu bé này nếu là con của Mục Niệm Từ, thì võ công mà cậu ta luyện tất nhiên cùng một lộ, Hoàng Dung là đệ

tử của Hồng Thất Công, dĩ nhiên nắm chắc yếu quyết luyện công của bản môn, nên nàng vừa thử là biết ngay chân tướng của cậu bé.

Quách Tĩnh liền ôm Dương Quá, cùng Kha Trấn Ác, Hoàng Dung, Quách Phù và đôi chim điêu trở về khách điếm. Hoàng Dung kê đơn, điếm tiểu nhị đến dược điếm cắt thuốc. Gia Hưng tuy là đại ấp thông thương với kinh đô, nhưng dược điếm nhất thời không có đủ các vị thuốc như trong đơn. Quách Tĩnh thấy Dương Quá trước sau vẫn hôn mê không tỉnh thì hết sức lo ngại. Hoàng Dung biết từ ngày Dương Khang mất đi, chàng thương nhớ khôn nguôi, hôm nay bất ngờ gặp đứa con nối dõi của Dương Khang, dĩ nhiên mừng không để đâu cho hết. Song Dương Quá lại bị trúng độc, chưa biết sống chết thế nào, bèn nói:

- Chúng ta phải tự đi hái thuốc thôi.

Quách Tĩnh thầm biết, chỉ cần có chút hi vọng, nàng sẽ an ủi chàng ngay, đằng này nhìn sắc diện lo lắng của nàng, chàng càng lo thêm, bèn dặn Quách Phù không được tùy tiện đi đâu, rồi hai vợ chồng chàng cùng đi tìm dược thảo.

Dương Quá ngủ mê mệt đến lúc trời tối vẫn chưa tỉnh lại. Kha Trấn Ác mấy lần ghé vào chỗ cậu bé, cũng đành bó tay, độc tính của ám khí "Độc tật lê" của lão và độc tính của "Băng phách ngân châm" hoàn toàn khác nhau, không thể lấy thuốc giải loại này dùng cho loài kia. Lão lại sợ Quách Phù lẻn đi đâu, nên cứ phải canh chừng việc nó ngủ.

Dương Quá hôn mê cũng không biết bao nhiêu lâu, tự dưng cảm thấy có ai xoa bóp ngực mình, thì tỉnh lại, mở mắt, thấy một bóng đen vọt ra ngoài qua lối cửa sổ. Cậu gượng dậy, lần theo mép bàn, ngó ra ngoài cửa số, thấy một người trồng cây chuối ở trên mái hiên, chính là quái nhân muốn cậu gọi là cha sáng nay. Thân hình lão ta cứ đung đưa như sắp ngã từ trên mái xuống đất

Dương Quá vừa ngạc nhiên vừa mừng, nói:

- Các hạ đấy à?

Quái nhân nói:

- Tại sao không gọi ta là cha?

Dương Quá gọi:

- Cha!

Nhưng trong bụng nghĩ thầm: "Ta là cha mi thì có". Quái nhân lấy làm thích chí, nói:

- Leo lên đây.

Dương Quá bám khung cửa để leo lên mái, nhưng sau khi bị trúng độc, người yếu ớt, không đủ sức, hai bàn tay nắm chỗ giọt tranh không chắc, người bị tuột xuống, bất giác kêu "Ối!"

Quái nhân giơ tay túm lưng cậu bé, nhẹ nhàng kéo lên mái nhà, đảo người đứng ở tư thế bình thường, định nói gì đó, bỗng nghe ở căn phòng phía Tây có tiếng người thổi tắt phụt ngọn nến, biết là đã bị phát hiện tung tích, liền ôm Dương Quá chạy đi. Lúc Kha Trấn Ác nhảy lên mái nhà, thì bốn phía đã im lặng như tờ.

Quái nhân cắp Dương Quá chạy tới một bãi hoang ngoài trấn, đặt cậu xuống, nói:

- Ngươi hãy theo cách ta đã dạy, đẩy khí độc ra khỏi cơ thể đi.

Dương Quá y lời làm theo. Bằng thời gian uống hết một ấm trà, cậu chích mấy giọt máu đen ra từ các đầu ngón tay, ngực cậu thấy nhẹ hẳn đi. Quái nhân nói:

- Ngươi quả rất thông minh, dạy một lần là biết cách làm, còn linh lợi hơn so với con trai ta ngày trước. Ôi, con trai ta!

Lão nhớ đến đứa con chết sớm, bất giác nước mắt lưng tròng, lão xoa đầu Dương Quá, thở dài nhè nhẹ.

Dương Quá từ nhỏ đã mất cha, khi cậu mười một tuổi mẹ cũng bị bệnh qua đời. Mục Niệm Từ lúc lâm chung, có dặn con rằng cha cậu chết ở miếu Thiết Thương tại Gia Hưng, cậu hãy hỏa táng mẹ, đem tro về chôn ở bên cạnh ngôi miếu đó. Dương Quá làm theo lời mẹ dặn, từ đó cậu lưu lạc ở Gia Hưng, trú ngụ trong cái hầm rượu bỏ hoang, ngày ngày đi ăn trộm vặt. Mục Niệm Từ có dạy cho cậu một chút võ công, nhưng một là bản thân người mẹ chưa mấy giỏi giang, lúc chết con còn nhỏ, nên cũng chưa dạy được nhiều. Vài năm qua, Dương Quá ở đâu cũng bị người ta khinh bỉ, chửi mắng; quái nhân này không biết gì về cậu, nên dĩ nhiên đối xử tốt với cậu. Dương Quá

thấy quái nhân bộc lộ chân tình với cậu, thì rất cảm động, ôm lấy cổ lão, gọi:

- Cha, cha ơi!

Từ hồi lên ba, cậu những mong mình có một người cha thương yêu, bảo vệ cậu. Có lần cậu nằm mơ cậu có một người cha anh hùng hiền từ, nhưng tỉnh dậy thì cha bỏ đi đâu mất, thế là cậu khóc òa lên. Lúc này tâm nguyện bao năm của cậu được đền bù, hai tiếng "cha ơi" được cậu gọi lên với tất cả lòng trìu mến thân thiết.

Khi mới gặp quái nhân, Dương Quá bị lão buộc cậu phải gọi lão là cha, thực tình cậu không muốn chút nào. Giờ đây hai người tâm linh tương thông, quả thật thân thiết như cha con, giả sử người kia gặp nguy nan, thì người này sẵn lòng vì người kia, dầu chết cũng cam. Quái nhân cười sung sướng, nói:

- Con giỏi quá, con ngoan quá, hãy gọi cha lần nữa đi con.

Dương Quá y lời, lại gọi "Cha ơi" và ngả đầu vào ngực lão.

Quái nhân cười, nói:

- Con ngoan của ta, để ta truyền cho con thứ võ công đắc ý nhất của ta.

Nói đoạn lão rùn mình xuống, miệng lẩm bẩm ba tiếng, hai tay đẩy ra, chỉ nghe rầm một tiếng lớn, bức tường đất phía trước đổ xuống, đất bụi bay tung tóe.

Dương Quá ngẩn người há hốc mồm mà nhìn, lè lưỡi thán phục, hỏi:

- Là thứ võ gì thế, con học được không cha?

Quái nhân nói:

- Cái này gọi là "Cáp mô công", chỉ cần con khổ luyện, thì sẽ học được.

Dương Quá hỏi:

- Sau khi con học được rồi, sẽ không ai làm nhục con nữa phải không?

Quái nhân trợn mắt, nói:

- Kẻ nào dám làm nhục con trai ta, ta sẽ bóc gân lột da nó.

Quái nhân này chính là Tây Độc Âu Dương Phong.

Từ sau cuộc luận kiếm trên đỉnh Hoa Sơn, bị Hoàng Dung làm cho hóa điên, mười năm nay Âu Dương Phong đi khắp chân trời góc biển, lúc nào cũng tự hỏi: "Rốt cuộc ta là ai?" Phàm những nơi quen thuộc, lão đều tìm đến, ở lâu lâu vùng đó, chỉ mong tìm biết mình là ai. Mấy tháng nay lão quanh quẩn ở Gia Hưng, cũng là vì lẽ đó. Nhưng năm gần đây, lão nghịch luyện Cửu Âm chân kinh, nội lực tiến triển rất nhiều, đầu óc cung tỉnh táo hẳn lại, tuy vẫn còn điên điên khùng khùng, nhưng các chuyện cũ đang dần dần nhớ lại, riêng mình rốt cuộc là ai, thì đến giờ lão vẫn chưa nhớ ra.

Âu Dương Phong đem tâm pháp nhập môn "Cáp mô công" truyền thụ cho Dương Quá. "Cáp mô công"của lão là công phu tuyệt đỉnh của võ học trong thiên hạ, biến hóa tinh vi, ảo diệu vô cùng, việc tu tập nội công càng hết sức gian nan, luyện không đúng cách, sẽ bị trọng thương, thậm chí có thể thổ huyết mà chết; cho nên hồi trước ngay Âu Dương Khắc là con đẻ mà lão cũng chưa truyền thụ. Bây giờ lão quá cảm động, thần trí lại đang lúc mơ hồ, chẳng cân nhắc nặng nhẹ, lại đem dạy ngay cho đứa nghĩa tử mới nhận. Dương Quá chưa có căn cơ võ công, tuy thuộc làu

khẩu quyết nhập môn, nhưng làm sao có thể lĩnh hội ý tứ bên trong? Bản tính thông minh lanh lợi, những chỗ chưa rõ cậu liền tự ý miễn cưỡng lý giải. Âu Dương Phong dạy chán chê rồi, nghe cậu lý giải lung tung, thì cả giận, đã định giáng cho vài cái tát, nhưng dưới ánh trăng, thấy cậu bé mặt mũi tuấn mỹ, quá ư khả ái, hơn cả đứa con ruột Âu Dương Khắc ngày trước, thì không nỡ đánh, hạ tay xuống, nói:

- Con mệt rồi, đi về nghỉ đi, ngày mai ta sẽ dạy tiếp

Dương Quá từ lúc bị Quách Phù chê tay cậu nhơ bẩn, cậu đâm ghét lây cả nhà cô bé, bèn nói:

- Con đi với cha, không về kia đâu.

Âu Dương Phong chỉ chưa nhớ chuyện của mình, chứ chuyện thế sự thì lão chẳng chút hồ đồ, lão nói:

- Đầu óc ta có một vài điều còn lú lẫn, chỉ sợ làm cho con vất vả. Giờ con cứ về đi, chờ ta nghĩ ra một việc cha con ta sẽ ở với nhau, mãi mãi không phân ly, được chứ con?

Dương Quá từ ngày mẹ mất, chưa bao giờ được nghe ai nói với cậu những lời thân thiết như thế, bèn nắm tay lão, dịu dàng nói:

- Cha sớm đến đón con, cha nhé.

Âu Dương Phong gật đầu:

- Ta vẫn ngầm theo con, bất kể con ở đâu, ta cũng biết hết. Kẻ nào bắt nạt con, ta sẽ đánh vỡ mặt hắn ra.

Rồi lão cắp Dương Quá đem trở lại khách điếm.

Kha Trấn Ác từng sang tìm Dương Quá, sờ soạng trên giường không thấy cậu, ra khắp xung quanh khách điếm tìm một lượt, cũng chẳng thấy đâu, thì lo lắm. Lần thứ hai sang tìm, thì Dương Quá đã trở về; lão đang định hỏi vừa rồi cậu đi đâu, bỗng nghe có tiếng gió lướt trên mái nhà. Lão biết có hai người võ công rất cao cường vừa lướt qua trên đó. Lão vội ôm Quách Phù sang đặt nằm cạnh Dương Quá, rồi cầm thiết trượng ngồi canh ở cửa sổ; chỉ lo hai kẻ kia là địch, đi xong sẽ quay lại. Quả nhiên tiếng gió từ xa lại lướt tới trên mái nhà, tiếng một người hỏi:

- Nàng bảo người ấy là ai?

Người kia đáp:

- Lạ thật, lạ thật, chẳng lẽ là lão ta?

Thì ra là hai vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Kha Trấn Ác lúc này mới yên tâm, mở cửa cho họ vào, Hoàng Dung hỏi:

- Đại sư phụ ở đây có chuyện gì không?

Kha Trấn Ác đáp:

- Không.

Hoàng Dung nói với Quách Tĩnh:

- Chẳng lẽ chúng mình nhìn nhầm người?

Quách Tĩnh lắc đầu:

- Không đâu, chín phần là người ấy.

Kha Trấn Ác hỏi:

- Ai thế?

Hoàng Dung kéo dải áo Quách Tĩnh, ý bảo đừng nói. Nhưng Quách Tĩnh không dám giấu ân sư, nói:

- Là Âu Dương Phong.

Kha Trấn Ác bình sinh căm ghét Âu Dương Phong, vừa nghe tên thì bất giác mặt biến sắc, thấp giọng hỏi:

- Âu Dương Phong ư? Hắn vẫn chưa chết ư?

Quách Tĩnh nói:

- Vừa rồi chúng con đi hái thuốc về, thấy trên mái nhà có bóng người, thân pháp vừa nhanh vừa lạ, vội đuổi theo thì đã mất hút. Trông rất giống Âu Dương Phong.

Kha Trấn Ác biết Quách Tĩnh xưa nay nói năng ổn trọng, chắc chắn. Chàng đã bảo là Âu Dương Phong, thì quyết không thể là kẻ khác.

Quách Tĩnh nhớ lo cho Dương Quá, chàng cầm nến tới bên giường, thấy sắc mặt cậu bé hồng nhuận, hơi thở đều đều, chính đang ngủ say, thì không khỏi vui mừng, nói với vợ:

- Nàng nhìn này, cậu bé khỏe.

Kỳ thực Dương Quá giả vờ ngủ, cậu nhắm mắt nghe ba người nói chuyện. Cậu loáng thoáng nghe biết nghĩa phụ tên là Âu Dương Phong, ba người này rõ ràng không ưa Âu Dương Phong, thì bất giác mừng thầm.

Hoàng Dung lại gần, lấy làm lạ; trước khi đi, rõ ràng khí độc lan lên cánh tay cậu bé, sau mấy canh giờ ắt phải sưng phù tím đen, đằng này khí độc lại tiêu đi, thật quái lạ. Vợ chồng nàng đi cả ngày vẫn chưa kiếm đủ các vị thuốc thiếu, thôi tạm giã nát mấy thứ thảo dược kiếm được cho cậu bé uống vậy.

Hôm sau vợ chồng Quách Tĩnh cùng Kha Trấn Ác mang hai đứa trẻ rời Gia Hưng đi về hướng đông nam; quyết định trước hết trở về Đào Hoa đảo, chữa trị xong cho Dương Quá, rồi tính sau. Tối hôm ấy, họ nghỉ ở khách điếm, Kha Trấn Ác và Dương Quá ở một buồng, vợ chồng Quách Tĩnh và Quách Phù ở một buồng.

Vợ chồng Quách Tĩnh ngủ đến nửa đêm, chợt nghe trên mái nhà có tiếng "cạch" rồi tiếng kêu lớn của Kha Trấn Ác ở buồng bên. Quách Tĩnh, Hoàng Dung vội bật dậy lao ra cửa sổ, thấy Kha Trấn Ác đang tay không ác đấu với người trên mái nhà; đối thủ thân cao, tay dài, chính là Âu Dương Phong. Quách Tĩnh cả sợ, chỉ lo Âu Dương Phong lấy mạng ân sư của chàng, đang định nhảy lên trợ giúp, thì thấy Kha Trấn Ác kêu to và ngã từ trên mái xuống. Quách Tỉnh phi

thân ra, đúng lúc đầu của Kha Trấn Ác sắp đập xuống đất, chàng nhẹ nhàng đỡ gáy lão nhấc lên, rồi mới nhẹ nhàng đặt lão xuống, hỏi:

- Đại sư phụ, có thụ thương không ạ?

Kha Trấn Ác nói:

- Chưa chết được đâu, mau chặn Âu Dương Phong lại!

Quách Tĩnh đáp:

- Vâng.

Rồi chàng nhảy lên mái nhà.

Lúc đó ở trên mái nhà Hoàng Dung múa song chưởng đang giao đấu dữ dội với đối thủ mười năm chưa gặp. Thời gian qua, võ công của nàng đại tiến, nội lực cường kình, xuất chưởng càng biến hóa ảo diệu; Âu Dương Phong đấu hơn mười chiêu rồi mà chưa chiếm được chút lợi thế nào.

Quách Tĩnh nói:

- Âu Dương tiên sinh, chớ có đến phá đám.

Âu Dương Phong nói:

- Người bảo sao, người vừa gọi ta là gì thế?

Vẻ mặt lão ngơ ngác, trong giây lát đối với Hoàng Dung, lão chỉ thủ, không tiến công, trong óc hai chữ Âu Dương tựa hồ gợi lại một cái gì rất mật thiết. Quách Tĩnh định nói tiếp, thì Hoàng Dung đã nhận ra bệnh mất trí nhớ của Âu Dương Phong chưa đỡ, vội nói:

- Tiên sinh tên là Việt Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trần Vương!

Âu Dương Phong sững sờ, hỏi lại:

- Ta là Việt Tiền Tôn Lý, Chu Ngô Trần Vương ư?

Hoàng Dung lại nói:

- Tiên sinh là Phùng Trịnh Chử Vệ, Tưởng Thẩm Hàn Dương.

Nàng kể ra đủ các họ, khiến đầu óc Âu Dương Phong vốn đã mơ hồ, nghe gọi liền một mạch ngót hai chục cái họ, lại càng hồ đồ thêm, hỏi:

- Ngươi là ai? Ta là ai?

Chợt nghe sau lưng có tiếng quát:

- Ngươi đã giết hại năm huynh đệ tốt của ta, lão độc vật kia!

Tiếng quát chưa dứt, thiết trượng đã đánh tới, chính là Kha Trấn Ác. Vừa nãy Kha Trấn Ác bị chưởng lực của Âu Dương Phong đẩy ngã từ trên mái xuống đất, nhờ Quách Tĩnh đỡ kịp, chưa bị thương, bèn chạy vào buồng lấy cây thiết trượng ra đấu. Quách Tĩnh kêu to:

- Sư phụ hãy cẩn thận!

Cây thiết trượng cách lưng Âu Dương Phong chưa đầy một thước, nghe keng một tiếng, cây thiết trượng bị đánh bật lại, Kha Trấn Ác không cầm được, để nó văng xuống sân, lão cũng phải nhảy xuống theo.

Quách Tĩnh biết sư phụ không việc gì, nhưng nếu để Âu Dương Phong thừa thế nhảy xuống truy kích thì nguy, bèn quát:

- Tiếp chiêu!

Chân trái hơi khuỵu, hữu chưởng vẽ một vòng tròn rồi đẩy ngang ra, chính là chiêu "Kháng long hữu hối" trong "Hàng long thập bát chưởng". Một chiêu này đêm ngày khổ luyện, hồi mới học đã lợi hại, sau mười năm khổ công, đã đạt tới cảnh giới lô hỏa thuần thanh; lúc vừa đẩy ra, trông rất đơn giản,

nhưng một khi gặp trở lực, trong giây lát sẽ có mười ba đạo hậu kình hùng mạnh dồn dập tràn tới, rắn chắc mấy cũng sẽ bị đập tan. Đấy là diệu cảnh chàng ngộ ra được từ "Cửu Âm chân kinh", tính từ thời trai trẻ của Hồng Thất Công đến giờ, chưa một ai luyện được chiêu số ảo diệu này.

Âu Dương Phong vừa đánh bật Kha Trấn Ác khỏi mái nhà, chỉ cảm thấy một làn gió nhẹ thổi tới mặt, thế gió tuy không mạnh, nhưng đã khiến lão khó thở, thì biết là lợi hại, vội rùn người xuống, song chưởng cùng đẩy ngang ra, chính là "Cáp mô công" đắc ý nhất đời của lão. Ba chưởng giao nhau, thân thể hai người cùng chấn động. Quách Tĩnh gia tăng chưởng lực, đạo này tiếp đạo khác, ào ào như sóng dồn; Âu Dương Phong thân mình lao đao như sắp ngã, song chưởng lực của Quách Tĩnh càng gia tăng, thì lực phản kích của lão cũng tăng theo.

Hai người không đấu với nhau đã hơn mười năm, lần này trùng phùng ở Giang Nam, đều muốn thử xem đối phương tiến bộ tới mức nào. Hồi Hoa Sơn luận kiếm, Quách Tĩnh chưa phải là đối thủ của Âu Dương Phong, nhưng giờ đã khác, võ công của chàng đại

tiến, Âu Dương Phong tuy nghịch luyện "Cửu Âm chân kinh" cũng có điều tâm đắc, song một thuận một nghịch, rốt cuộc thuận phải thắng nghịch. Lần này giao đấu, Quách Tĩnh đã hoàn toàn ngang hàng với lão, khó phân cao thấp. Hoàng Dung muốn phu quân một mình thủ thắng, nên chỉ đứng bên quan sát, không nhảy vào hợp kích.

Ở miền Nam, mái nhà khác hẳn ở miền Bắc. Ở miền Bắc, mái nhà phải chịu đựng băng tuyết mùa Đông chất đống, nên được làm thật vững chắc; còn từ sông Hoài trở xuống miền Nam, mái nhà lợp ngói hai lớp, lấy gọn nhẹ làm chính. Quách Tĩnh và Âu Dương Phong đang đấu chưởng lực với nhau, lực thông hai chân; sau thời gian uống hết một ấm trà, bỗng nghe dưới chân răng rắc, rồi sầm một tiếng lớn, rui mè, mấy cái tay đòn bị gãy cùng lúc, mái nhà sụp xuống để hổng một lỗ lớn, cả hai người cùng rơi xuống.

Hoàng Dung giật mình, cũng nhảy xuống dưới qua lỗ hổng, chỉ thấy hai người vẫn tiếp tục đấu chưởng lực với nhau, mấy cái tay đòn gãy đè lên một người khách trọ. Người ấy đang ngủ sực tỉnh, đâu ngờ họa giáng từ trên trời xuống, thấy hai chân đã bị gãy nát,

đau đớn kêu như bị chọc tiết. Quách Tĩnh không nỡ dùng lực dưới chân để đỡ làm khổ người vô tội; Âu Dương Phong thì chẳng thèm lý đến sự sống chết của người khác. Lực của đôi bên vốn ngang nhau, nhưng do Quách Tĩnh dưới chân không dùng lực trụ, chưởng bên trên không có nguồn, dần dần sa vào thế hạ phong. Chàng dùng đơn chưởng đấu với song chưởng của đối phương, lực toàn thân dồn vào hữu chưởng, tay trái tuy không làm gì, song cũng không thể dùng lực gì được. Hoàng Dung thấy chồng thân hơi ngả ra sau, tuy chỉ vài tấc, nhưng rõ ràng đã là bại thế, nàng bèn kêu lên:

- Này Trương Tam Lý Tứ, Hồ Đồ Vương Bát, hãy tiếp chiêu!

Một chưởng nhẹ nhàng vỗ tới vai Âu Dương Phong.

Chưởng này xuất chiêu tuy nhẹ nhưng là công phu thượng thừa của "Lạc Anh thần kiếm chưởng pháp", khi trúng vào thân thể kẻ địch, kình lực sẽ thấu vào nội tạng, dẫu là danh gia hạng nhất như Âu Dương Phong cũng không tránh khỏi nội thương. Âu Dương Phong thấy nàng lại gọi mình bằng một thứ họ tên kỳ quái, hơi ngẩn ngơ, thấy đòn đã đánh tới, bèn đẩy

mạnh song chưởng, đẩy chưởng lực của Quách Tĩnh bật ra nửa thước, rồi trong sát-na ấy phóng một trảo vào đầu vai Hoàng Dung, năm ngón tay như năm cái móc sắt quặp vào da thịt nàng.

Một trảo này phát ra, cả ba người cùng kinh ngạc. Âu Dương Phong chỉ cảm thấy các đầu ngón tay buốt nhói, thì ra lão đã chộp trúng cái túi lông nhím trên người nàng, vội buông tay ra. Đúng lúc ấy, chưởng lực của Quách Tĩnh lại dồn tới, Âu Dương Phong hồi chưởng chống đỡ, trong lúc nguy cấp, ai nấy xuất toàn lực, nghe "bình" một tiếng, hai người cùng bật ra, bụi bặm bay tứ tung, tường nhà rung rinh. Thì ra hai người vừa dùng cương chưởng, trong bóng tối không nhìn rõ thân hình đối phương, bao nhiêu sức mạnh của "Hàng long thập bát chưởng" và "Cáp mô công" rốt cuộc giáng vào vai của đối phương. Hai người phá thủng tường văng ra ngoài, nửa mái nhà phía bên này sụp xuống. Hoàng Dung tuy không bị thương vì trảo vừa rồi, nhưng mặt hoa cũng tái đi vì sợ, nàng cũng vội phi thân ra ngoài. Chỉ thấy Âu Dương Phong và Quách Tĩnh đứng bất động cách nhau nửa trượng, hiển nhiên đều đã bị nội thương nghiêm trọng.

Hoàng Dung không kịp tấn công địch, tới đứng bên cạnh bảo vệ phu quân. Nàng thấy hai người nhắm mắt vận khí, rồi không hẹn mà cùng hộc ra một ngụm máu tươi. Âu Dương Phong nói:

- "Hàng long thập bát chưởng", hừ, gớm thật, gớm thật!

Lão cười như điên rồi chạy đi, loáng một cái đã biến mất tăm.

Lúc này trong khách điếm đã nhốn nháo cả lên, tiếng gọi nhau í ới loạn xạ. Hoàng Dung biết không thể ở đây thêm nữa, bèn ôm lấy con gái từ tay Kha Trấn Ác, nói:

- Sư phụ hãy vác Tĩnh ca ca, chúng ta rời khỏi đây thôi!

Kha Trấn Ác vác Quách Tĩnh đi về hướng Bắc. Đi một đoạn, Hoàng Dung chợt nhớ đến Dương Quá không biết lúc này cậu bé chạy đâu, nhưng nghĩ phu quân nàng đang bị trọng thương, mọi chuyện khác hãy gác lại tính sau.

Quách Tĩnh đầu óc vẫn tỉnh táo, chỉ bị chưởng lực của Âu Dương Phong làm cho tức thở, trong lúc được

Kha Trấn Ác vác đi, chàng điều hòa hô hấp, vận khí thông mạch, đi chừng bảy, tám dặm thì các mạch đã thông, bèn nói:

- Đại sư phụ, đỡ lắm rồi.

Kha Trấn Ác đặt chàng xuống, hỏi:

- Khỏe rồi cơ à?

Quách Tĩnh lắc đầu, nói:

- "Cáp mô công" lợi hại thật!

Thấy Quách Phù ngả đầu vào vai mẹ ngủ ngon lành, chàng hỏi:

- Còn Quá nhi đâu?

Kha Trấn Ác nhất thời chưa nghĩ ra Quá nhi là ai, chẳng biết trả lời thế nào. Hoàng Dung nói:

- Chàng cứ yên tâm, ta tìm một chỗ nghỉ đã, rồi thiếp sẽ trở lại tìm nó.

Lúc này trời đã sắp sáng, đã có thể lờ mờ nhận biết cây cối, nhà cửa ven đường. Quách Tĩnh nói:

- Thương thế của ta không đáng ngại, ta cùng đi tìm với nàng.

Hoàng Dung cau mày, nói:

- Thằng bé ấy tinh nhanh lắm, chàng khỏi cần lo cho nó.

Vừa nói tới đó, bỗng sau bức tường trắng bên đường có một cái đầu nhỏ nhô lên rồi thụp xuống ngay. Hoàng Dung vụt tới tóm được, chính là Dương Quá. Cậu bé cười hì hì, nói:

- A di, các vị vừa mới tới phải không? Điệt nhi chờ ở đây khá lâu rồi.

Hoàng Dung lòng đầy ngờ vực, nhưng chỉ nói:

- Thế thì hãy đi theo chúng ta!

Dương Quá cười cười theo sau. Quách Phù mở mắt ra, hỏi:

- Đằng ấy đi đâu vậy?

Dương Quá nói:

- Ta đi bắt dế, xem chúng chọi nhau mới khoái.

Quách Phù hỏi:

- Có gì mà khoái?

Dương Quá nói:

- Ai bảo không khoái? Một con dế to đánh nhau với một con dế già. Con dế già thua, có hai con dế con đến giúp. Ba con dế đánh một. Con dế to nhảy qua nhảy lại, đá con này, cắn con kia, hì hì, lợi hại thật...

Quách Phù lắng nghe, hỏi:

- Sau đó thế nào?

Dương Quá nói:

- Ngươi bảo không khoái, còn hỏi làm gì?

Quách Phù ớ họng, tức lắm, ngoảnh mặt đi.

Hoàng Dung nghe cậu bé nói, rõ ràng nó ám chỉ chê bai Kha Trấn Ác cùng vợ chồng nàng, khen Âu Dương Phong, bèn hỏi:

- Điệt nhi thử nói cho a di biết, cuối cùng thì bên nào thắng?

Dương Quá cười cười, thản nhiên đáp:

- Điệt nhi đang thích thú xem trận đấu của mấy con dế, thì các vị tới; lũ dế thấy động, bỏ chạy hết cả.

Hoàng Dung nghĩ thầm: "Đúng là cha nào con ấy", nàng không khỏi cảm thấy hơi khó chịu.

Trong lúc nói chuyện, họ tới một thôn. Hoàng Dung vào gặp chủ nhân một tòa nhà lớn. Người này rất hiếu khách, nghe nói có người bị thương sinh bệnh, vội sai quét dọn sương phòng tiếp đãi.

Quách Tĩnh ăn hết ba tô cơm, ngồi trên giường nhắm mắt dưỡng thần. Hoàng Dung thấy phu quân khí định thần nhàn, biết là đã qua cơn nguy hiểm, chỉ ngồi bên cạnh bảo vệ. Nàng nghĩ đến việc từ khi gặp Dương Quá đến giờ, cậu bé này còn nhỏ tuổi song lại có nhiều điểm lạ lùng khó hiểu; dẫu có tra vấn, nó cũng sẽ không nói thật. Nàng nghĩ bụng phải cẩn thận để ý các hành động của nó mới được. Ăn bữa tối xong, ai nấy đi ngủ.

Dương Quá ở chung một buồng với Kha Trấn Ác. Nửa đêm, cậu len lén ngồi dậy, nghe tiếng thở của Kha Trấn Ác, biết là lão đang ngủ say, bèn mở cửa buồng, lẻn ra ngoài, đến bên tường, bám lấy một cành quế, đu người lên bờ tường, nhảy xuống. Bên ngoài có hai con chó ngửi thấy hơi người liền sủa lên. Dương Quá đã chuẩn bị sẵn từ ban ngày hai mẩu xương, bây giờ

cậu lấy trong túi ra ném cho chó. Hai con chó ngoạm lấy mẩu xương, lập tức thôi sủa.

Dương Quá đi về hướng tây nam, chừng bảy, tám dặm, thì đến trước miếu Thiết Thương. Cậu đẩy cửa miếu, gọi:

- Cha ơi, con đến đây!

Chỉ nghe bên trong có tiếng ừm, chính là tiếng Âu Dương Phong. Dương Quá cả mừng, lần tới bàn thờ, tìm được cái giá cắm nến, đốt mẩu nến cháy dở, thấy Âu Dương Phong nằm trên mấy tấm bồ đoàn ở trước bức tượng thần, sắc diện uể oải, hơi thở yếu ớt. Tình trạng thụ thương của lão cũng giống như Quách Tĩnh, có điều là Quách Tĩnh đang tuổi tráng niên, phục hồi mau chóng, còn lão thì đã bước sang tuổi già, tinh lực kém sút hẳn.

Nguyên đêm hôm trước ở khách điếm, Dương Quá ngủ cùng buồng với Kha Trấn Ác, lúc nửa đêm Âu Dương Phong lại tới gặp cậu. Kha Trấn Ác tỉnh giấc, động thủ với Âu Dương Phong. Sau đó Quách Tĩnh, Hoàng Dung lần lượt tham chiến. Dương Quá ở bên nhìn thấy cả. Cuối cùng Âu Dương Phong và Quách Tĩnh cùng bị thương, Âu Dương Phong bỏ đi. Dương

Quá nhân lúc hỗn loạn, không ai chú ý đến cậu, bèn lẳng lặng chạy theo Âu Dương Phong. Thoạt đầu Âu Dương Phong chạy quá nhanh, Dương Quá theo không kịp; nhưng rồi thương thế phát tác, Âu Dương Phong đi chậm dần. Dương Quá đuổi kịp, dìu lão nghỉ lại bên đường. Dương Quá tự biết, nếu cậu không quay trở lại, Hoàng Dung, Kha Trấn Ác sẽ đi tìm, e nguy lây đến tính mạng của nghĩa phụ, bèn hẹn với Âu Dương Phong sẽ gặp nhau ở miếu Thiết Thương. Miếu Thiết Thương có can hệ đến cả hai người, nên vừa nhắc tới là biết ngay. Sau đó Dương Quá một mình chờ ở bên đường cho đến lúc gặp gia đình Quách Tĩnh. Nửa đêm hôm nay cậu mới tìm tới đây.

Dương Quá lấy trong bọc ra bảy, tám cái bánh bao, đặt vào tay Âu Dương Phong, nói:

- Cha ơi, cha ăn đi.

Âu Dương Phong cả ngày hôm nay nhịn đói, sợ đi ra ngoài gặp kẻ thù, chỉ nằm lỳ trong miếu. Ăn hết mấy cái bánh, tinh thần phấn chấn hẳn lên, lão hỏi:

- Bọn chúng ở đâu?

Dương Quá kể lại mọi chuyện.

Âu Dương Phong nói:

- Gã họ Quách bị một chưởng của ta, trong vòng bảy ngày khó mà phục hồi, con vợ hắn phải săn sóc chồng, không dám đi đâu; hiện giờ chúng ta chỉ ngại mỗi lão già mù Kha Trấn Ác. Đêm nay lão ta chưa tới, ngày mai sẽ tới. Chỉ tiếc là ta không có sức. Ô, hình như là ta đã giết các huynh đệ của lão ta, chẳng nhớ là bốn hay năm đứa gì đó...

Nói đến đây tự dưng lão ho sặc sụa.

Dương Quá ngồi dưới đất, nghĩ thầm: "Mình phải bố trí vài vật nhọn ở dưới chân, lão già mù mà tới đây sẽ khiến cho lão bị thương một phen mới được".

Thế là cậu lấy bốn cái giá cắm nến trên bàn thờ xuống, vứt các mẩu nến thừa lưu cữu đi, đặt ở cửa ra vào, lại bưng một cái bát hương leo lên đặt trên bậu cửa miếu.

Cậu ngó quanh, muốn bố trí vài thứ có thể hại người, thấy hai phía đông tây trong điện treo hai quả chuông lớn, mỗi quả chuông phải ba người dang tay ôm mới xuể, chắc nặng ngàn cân. Đỉnh quả chuông có móc sắt, móc vào giá gỗ lớn. Miếu Thiết Thương

nhiều năm không tu bổ, lắm chỗ hoang tàn, nhưng hai quả chuông và cái giá gỗ thì vô cùng vững chắc, không suy suyển gì hết. Dương Quá nghĩ thầm: "Lão mù mò đến đây, ta sẽ leo lên trên cái giá treo chuông, cho lão tha hồ mà tìm ta".

Dương Quá cầm cái giá cắm nến định vào hậu điện tìm mấy thứ phòng thân, bỗng nghe ngoài đường có tiếng cây thiết trượng chống xuống đất lộc cộc, thì biết là Kha Trấn Ác đã tới, vội thổi tắt nến, nhưng lại nghĩ thầm: "Lão mù đâu có nhìn thấy gì mà ta phải tắt nến đi". Nghe tiếng lộc cộc càng lúc càng gần, Âu Dương Phong vội ngồi dậy, muốn dồn chút sức tàn vào hữu chưởng, định ra đòn trước, một chưởng đánh chết ngay đối phương. Dương Quá thì chìa cái cọc nến ra phía ngoài, rồi đứng bên cạnh Âu Dương Phong, nghĩ bụng mình dẫu võ nghệ thấp kém, cũng phải trợ giúp nghỉa phụ, liều mạng một phen với lão mù.

Kha Trấn Ác cho rằng Âu Dương Phong bị trọng thương, không thể đi xa, gần đây có miếu Thiết Thương, chính là nơi thời trước Âu Dương Phong hay ghé tới, lão ta cũng chẳng dám trú nhờ nhà dân, chắc

chỉ còn trốn ở miếu Thiết Thương; lại nghĩ đến năm huynh đệ phải chết thảm dưới tay Âu Dương Phong, nay có cơ hội báo thù, lẽ nào bỏ qua? Lão ngủ đến nửa đêm, thức dậy gọi khẽ hai tiếng "Quá nhi, Quá nhi!" không thấy trả lời, đoán là cậu bé ngủ say, chẳng lại gần kiểm tra, mà vượt tường đi ra. Hai con chó đang gặm xương, thấy lão già chỉ gầm gừ vài tiếng, không sủa.

Kha Trấn Ác thong thả đi đến trước miếu Thiết Thương, dỏng tai nghe, quả nhiên trong miếu có tiếng thở. Lão bèn gọi to:

- Lão độc vật kia, kẻ mù lòa này đến tìm ngươi, có giỏi thì mau ra đây.

Nói đoạn dộng mạnh cây thiết trượng xuống đất. Âu Dương Phong chỉ sợ hao tổn nguyên khí ở đan điền, không dám lên tiếng.

Kha Trấn Ác gọi mấy lần, không nghe tiếng trả lời, bèn dùng cây thiết trượng đẩy cửa miếu, bước vào, chỉ nghe "kịch" một tiếng, một vật nặng rơi trúng đầu, đồng thời chân trái đạp phải cái cọc nến, mũi cọc chọc thủng giày, đâm vào gan bàn chân đau nhói. Nhất thời chưa rõ nguyên do vì sao, lão vung cây

thiết trượng đánh văng cái bát hương lớn trên đầu, ngả người ngồi phệt xuống đất, lăn một cái, để gan bàn chân khỏi bị đâm sâu; nào ngờ cạnh mình còn có mấy cái giá cắm nến nữa, có cái đâm vào vai, có cái đâm vào sườn đau điếng. Lão rút ra quẳng đi, máu chảy ra liền. Lúc này lão không dám coi thường, nghe tiếng thở của Âu Dương Phong, lão quơ bàn chân đi trước dò đường mà tiến từng bước một, khi còn cách Âu Dương Phong ba thước, thì lão vung cao cây thiết trượng, quát:

- Lão độc vật, hôm nay ngươi có gì để nói nữa không?

Âu Dương Phong đã dồn sức lực toàn thân vào cánh tay phải, chờ cây thiết trượng của đối phương đánh xuống, sẽ đẩy tay ra để đôi bên cùng chết. Kha Trấn Ác tuy biết kẻ thù bị trọng thương, song chưa biết rốt cuộc thương thế ra sao, cây thiết trượng chưa đánh xuống vội, chờ đối thủ phát chiêu trước sẽ biết đối thủ còn được bao nhiêu sức lực. Hai người cùng căng thẳng, cùng bất động.

Kha Trấn Ác nghe tiếng thở nặng nề của đối thủ; bỗng thấy hiện ra hình ảnh và giọng nói của năm huynh đệ kết nghĩa như Chu Thông, Hàn Bảo Câu,

Nam Hi Nhân... tựa hồ họ thúc giục lão mau hạ thủ, thì lão không chờ thêm nữa, quát lớn một tiếng, sử chiêu "Tần vương tiên thạch", vung cây thiết trượng bổ xuống. Âu Dương Phong khẽ né mình, đang định phát chưởng, cánh tay giơ lên nửa chừng thì hết sức, buông thõng ngay xuống. Chỉ nghe "cạch" một tiếng lớn, các tia lửa bắn tung tóe, đầu cây thiết trượng đập xuống nền gạch của miếu. Kha Trấn Ác đánh hụt, ra tiếp đòn thứ hai, cây thiết trượng quét ngang người đối phương; nếu là ngày thường, Âu Dương Phong chỉ khẽ hất tay cũng làm cho cây thiết trượng văng đi; nhưng hiện tại lão không còn chút hơi sức nào, đành ngã lăn xuống nền để tránh. Kha Trấn Ác sử dụng "Hàng ma trượng pháp", ra chiêu liên tiếp. Âu Dương Phong càng tránh càng chậm, cuối cùng bị một đòn trúng vào vai trái.

Dương Quá ở bên cạnh thấy vậy rất muốn trợ giúp nghĩa phụ, nhưng tự biết võ nghệ thấp kém, xông vào chỉ tổ mất mạng.

Kha Trấn Ác giáng liền ba đòn trúng người Âu Dương Phong. Âu Dương Phong có nội lực phải nói là vô cùng thâm hậu, tuy không còn sức đánh trả, nhưng

có thể tránh né hóa giải, làm cho mỗi đòn của đối phương đều trượt sang bên; cho nên tuy da thịt trầy xước, song gân cốt nội tạng không bị tổn thương. Kha Trấn Ác lấy làm lạ, nghĩ bụng lão độc vật kia bản lĩnh quả phi thường, mỗi đòn đánh tới, rõ ràng đều trúng, mà sao mười thành kình lực thì bị lão ta hóa giải đến chín thành; lần này phải liên tiếp giáng cây thiết trượng vào đầu lão ta, xem lão ta còn tránh nổi nữa chăng.

Âu Dương Phong né đầu mấy lần, thân mình đã bị trùm bởi trượng phong, thầm kêu khổ, nếu bị cây thiết trượng đập trúng đầu, thì còn gì là tính mạng. Trong lúc tuyệt vọng, bèn nhào tới, túm lấy ngực đối phương. Kha Trấn Ác giật mình, cây thiết trượng đã ở ngoài, khó lòng đánh địch, đành giơ tay đẩy ra. Hai người cùng ngã lăn.

Âu Dương Phong không dám buông tay, tay trái sờ eo lưng đối phương, đột nhiên chạm phải một vật cứng, bèn chộp lấy thì ra là một con dao nhọn.Con dao này Trương A Sinh thường gọi là Đồ ngưu đao. Là gọi thế thôi, chứ đâu có dùng để chọc tiết bò bao giờ. Con dao nhọn này sắc như nước. Từ khi Trương A Sinh bị chết

bởi tay Trần Huyền Phong ở vùng sa mạc Mông Cổ, Kha Trấn Ác luôn nhớ đến nghĩa đệ, nên đeo Đồ ngưu đao ở bên mình, không lúc nào rời. Âu Dương Phong rút được con dao, xoay cổ tay đâm vào sườn đối phương. Lúc ấy, Kha Trấn Ác buông cây thiết trượng, hữu quyền vung ra, đấm cho Âu Dương Phong một quả lộn vòng tròn. Âu Dương Phong mặt mũi tối sầm, mơ hồ ném con dao về phía Kha Trấn Ác. Nghe tiếng gió, Kha Trấn Ác vội né tránh, bỗng "boong" một tiếng ngân nga, thì ra con dao ném trúng quả chuông trong điện. Lực ném tuy yếu, nhưng lưỡi dao quá bén, nên cắm vào chuông, thân dao vẫn rung rung.

Dương Quá đứng bên, lưỡi dao bay qua, suýt nữa chạm vào má cậu, cậu hoảng hồn vội leo lên cái giá treo chuông.

Âu Dương Phong chợt hiểu, liền bò ra sau quả chuông. Lúc này tiếng chuông còn ngân, Kha Trấn Ác không thể nghe thấy hơi thở của Âu Dương Phong, phải dỏng tai lên. Ánh trăng trong đại điện chiếu chếch, thấy lão đầu tóc rối bù, tay chống thiết trượng, nghênh nghênh mặt, trông rất đáng sợ. Dương Quá đã phát hiện điều quan trọng, cậu liền rút con dao

khỏi quả chuông, dùng cán dao gõ liên hồi vào quả chuông để át tiếng thở của cậu và của Âu Dương Phong.

Kha Trấn Ác nghe tiếng chuông, nhào nhanh tới, thì Âu Dương Phong đã lánh ra sau quả chuông. Kha Trấn Ác phang thiết trượng một cái, trúng quả chuông, tiếng chuông vang lên lần này đúng là đinh tai nhức óc. Dương Quá cảm thấy màng nhĩ buôn buốt. Kha Trấn Ác thì cứ dùng thiết trượng gõ vào quả chuông, tiếng này chưa dứt, tiếng sau lại vang lên, càng lúc càng to. Âu Dương Phong nghĩ bụng nguy mất, nghe tiếng chuông thế này, Hoàng Dung sẽ đến tiếp viện. Bèn thừa cơ tiếng chuông len lén chuồn khỏi hậu điện. Ai ngờ Kha Trấn Ác thính tai kỳ lạ, giữa tiếng chuông lớn vẫn phân biệt được âm thanh nhỏ nhẹ; nghe thấy tiếng bước chân của Âu Dương Phong di chuyển, lão vờ như không biết, tiếp tục gõ chuông, chờ lúc Âu Dương Phong đi cách quả chuông dăm bước, lão mới bất ngờ nhảy ra chặn trước, vung thiết trượng đánh xuống đầu Âu Dương Phong.

Âu Dương Phong tuy mất hết sức, nhưng đời lão từng trải bao phen sóng gió, những trò hư hư thực thực lúc tiếp chiến, làm gì che nổi mắt lão? Thấy vai phải của Kha Trấn Ác hơi nhấc lên, lão đã biết ý định của đối phương; chờ khi thiết trượng vung lên, lão lại nấp vào phía sau quả chuông. Sau khi bị trọng thương, lão khó bề đi lại, nhưng lúc này chuyện sống chết chỉ trong gang tấc, tự dưng nội lực thâm hậu từ mấy chục năm bỗng phát ra, ngay lão cũng không ngờ.

Kha Trấn Ác cả giận, quát:

- Ta không đánh chết ngươi, thì cũng phải làm cho ngươi chết mệt mới được!

Liền đuổi quanh quả chuông.

Dương Quá thấy hai người chạy quanh quả chuông mấy vòng, nếu kéo dài, nghĩa phụ sẽ không còn sức, giữa lúc nguy cấp bèn nghĩ ra một kế, nằm trên giá treo chuông cứ múa tay liên tục. Âu Dương Phong đang chăm chú tránh né sự truy đuổi của kẻ địch, nên không nhìn thấy cậu; lại chạy thêm hai vòng nữa quanh quả chuông, mới thấy bóng Dương Quá hắt xuống đất, cậu bé đang cố ra hiệu bảo lão tránh đi. Lão chưa hiểu ý, nhưng nghĩ bụng nó đã bảo mình

tránh đi, ắt có dụng ý; thế là lão bèn mạo hiểm chạy ra ngoài.

Kha Trấn Ác dừng bước bất động, muốn nhận biết hướng chạy của kẻ địch. Dương Quá liền tụt hai chiếc giày khỏi chân, ném ra phía hậu điện, "bạch bạch" hai tiếng, hai chiếc giày rơi xuống đất. Kha Trấn Ác lấy làm lạ, rõ ràng nghe Âu Dương Phong chạy ra phía cửa miếu, tại sao lại có tiếng động ở hậu điện? Trong lúc lão đang phân vân, thì Dương Quá dùng con dao nhọn chặt cái giá gỗ treo chuông. Cái giá thì to, sức chặt của Dương Quá thì yếu, con dao tuy sắc, nhưng chặt mấy nhát làm sao đã gãy được giá? Nhưng quả chuông quá nặng, cái giá treo bị chém lõm mấy nhát liền, cuối cùng chịu hết nổi sức nặng của quả chuông. Nghe "rắc rắc" mấy tiếng, cái giá treo chuông gãy hản, quả chuông khổng lồ ụp xuống đúng chỗ Kha Trấn Ác đang đứng.

Kha Trấn Ác sớm nghe thấy tiếng động lạ phía trên, đang lấy làm lạ lắm, thì quả chuông đã rơi xuống, vội giơ thẳng cây thiết trượng lên; nghe "kịch" một tiếng lớn, mép quả chuông đè trúng cây thiết trượng; Kha Trấn Ác thừa dịp lăn ra khỏi đáy chuông; chỉ nghe

"sầm sầm" mấy tiếng cực mạnh, cây thiết trượng gãy đôi, quả chuông lăn nghiêng, hích mạnh vào vai Kha Trấn Ác, đẩy lão bắn ra ngoài cửa miếu, lão lộn mấy vòng liền, mũi chảy máu, trán bị rách một mảng to. Kha Trấn Ác không nhìn thấy gì, chẳng hiểu sự cố từ đâu mà ra, chỉ sợ trong miếu có quái vật linh thiêng gì chăng, đành bò dậy bỏ đi.

Âu Dương Phong ở bên nhìn thấy cũng không khỏi kinh ngạc, bất giác thốt lên:

- Ghê thật! Con ta giỏi thật, thông minh thật!

Dương Quá từ trên bò xuống, mừng rỡ nói:

- Lão mù sẽ không dám tới nữa.

Âu Dương Phong nói:

- Lão mù thù ta sâu hơn bể, lão còn hơi sức, thể nào cũng tìm đến.

Dương Quá nói:

- Thế thì chúng ta mau đi thôi.

Âu Dương Phong lắc đầu, nói:

- Ta bị thương rất nặng, không chạy xa được.

Cơn nguy cấp qua rồi, lão chợt cảm thấy chân tay rã rời, một bước cũng không lê nổi. Dương Quá vội hỏi:

- Thế thì phải làm sao?

Âu Dương Phong ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Có cách này, con hãy chặt rơi nốt quả chuông kia xuống, để ta nấp bên trong quả chuông.

Dương Quá hỏi:

- Làm sao cha chui ra được?

Âu Dương Phong nói:

- Bảy ngày sau, khi ta phục hồi nguyên khí, ta sẽ tự có cách thoát ra. Trong bảy ngày đó, lão mù có tìm đến báo thù, cũng chẳng làm gì được ta. Chỉ cần cái con Hoàng Dung ấy không tới, thì chẳng có gì đáng ngại.

Dương Quá nghĩ thầm ngoài cách đó, chẳng còn cách nào khác, hỏi lại cho rõ, biết rằng nghĩa phụ hoàn toàn có thể ra khỏi quả chuông không cần ai giúp sức, lại hỏi:

- Suốt bảy ngày cha không ăn uống gì mà chịu nổi ư?

Âu Dương Phong nói.

- Con hãy kiếm cho ta một chậu nước trong, còn có vài cái bánh bao đây, thế là đủ sống bảy ngày.

Dương Quá vào bếp tìm được cái chậu nhỏ, đổ đầy nước, bưng lại, rồi dìu Âu Dương Phong leo lên ngồi lọt bên trong quả chuông thứ hai. Âu Dương Phong dặn:

- Con cứ đi theo Quách Tĩnh, ngày sau cha sẽ tự đến tìm con.

Dương Quá vâng lời, chém gãy cái giá treo chuông. Quả chuông rơi xuống, chụp kín Âu Dương Phong ở bên trong.

Dương Quá gọi "cha ơi" liền mấy lần, không thấy trả lời, nghĩ thầm nghĩa phụ ở trong quả chuông không thể nghe thấy, cậu đang tính bỏ đi, chợt nghĩ một kế. Cậu xuống bếp, tìm một cái chậu nhỏ đổ nước vào, đặt dưới đất, rồi trồng cây chuối, tay trái chống trong chậu nước, làm theo cách nghịch hành kinh mạch mà Âu Dương Phong đã dạy, dồn máu độc ra. Cách này rất mệt người, cậu chỉ đẩy được mười mấy giọt máu đen ra mà mồ hôi ướt đầm cả đầu tóc. Cậu ngồi nghỉ một lát, rồi xé mảnh vải buộc vào đầu cái ống thẻ, nhúng vào chậu nước hòa lẫn máu độc mà quét lên

khắp quả chuông, để nếu lão mù Kha Trấn Ác có tới định lật ngửa quả chuông, sẽ bị trúng độc.

Lại nghĩ thầm nghĩa phụ ở trong quả chuông bảy ngày sẽ bị ngạt thở, bèn dùng con dao nhọn khoét một khe hổng rộng gần bằng nắm tay ở dưới nền gạch xanh, chỗ mép quả chuông. Dưới gạch là đá cứng, lưỡi dao bị gãy. Cậu không biết đây là con dao quý, nó chẳng phải của mình, gãy rồi thì vứt đi; rồi cậu phục xuống, nói vào cái khe hở:

- Cha ơi, con đi đây. Cha mau tới đón con nhé. Mặt ngoài quả chuông có chất độc, khi chui ra, cha nhớ cẩn thận đấy.

Rồi cậu ghé tai xuống khe hở, chỉ nghe thấy giọng nói yếu ớt của Âu Dương Phong:

- Con giỏi lắm, ta không sợ chất độc, chất độc phải sợ ta. Con cứ yên chí, ta nhất định sẽ tới đón con.

Dương Quá đứng một lúc, tần ngần lưu luyến, rồi mới chạy về khách điếm. Lúe leo tường vào, cậu rón rén, sợ Kha Trấn Ác phát hiện, nhưng lúc vào buồng cậu mới biết Kha Trấn Ác vẫn chưa về

Sáng hôm sau, bỗng nghe có tiếng gậy gõ cồng cộc vào cánh cửa buồng. Dương Quá thức dậy, chạy ra mở cửa, thấy Kha Trấn Ác tay chống một cây gậy gỗ, mặt tái mét, vừa bước qua cửa thì ngã sấp xuống. Dương Quá thấy hai tay lão đen sì, quả nhiên lão lại tìm tới chỗ Âu Dương Phong, rốt cuộc đã trúng phải chất độc do cậu bố trí. Cậu mừng thầm, nhưng giả bộ kinh ngạc, gọi to:

- Đại công công, sao vậy?

Quách Tĩnh, Hoàng Dung nghe tiếng, chạy sang, thấy Kha Trấn Ác nằm dưới đất, thì cả kinh. Hiện thời Quách Tĩnh có thể đi lại được, nhưng không có sức; Hoàng Dung vội ôm Kha Trấn Ác đặt lên giường, hỏi:

- Đại sư phụ, sư phụ làm sao vậy?

Kha Trấn Ác lắc đầu, không nói. Hoàng Dung thấy lòng bàn tay sư phụ ám đen, thì tức giận nói:

- Lại là nữ tặc họ Lý. Quách Tĩnh ca ca, chờ thiếp đi gặp nó.

Nói đoạn xiết dây thắt lưng, bước ra.

Kha Trấn Ác nói nhỏ:

- Không phải tại nữ nhân ấy.

Hoàng Dung dừng bước, quay lại hỏi:

- Vậy thì là ai?

Kha Trấn Ác cảm thấy đối với một kẻ không còn sức trói gà mà lão cũng không đối phó nổi, lại để bị thương thế này, thì quả là đồ vô tích sự. Lão cứ ngậm tăm, không chịu nói ra nguyên do tại sao lão bị thương. Hai vợ chồng Quách Tĩnh biết tính sư phụ, lão đã không muốn nói mà còn hỏi sẽ khiến cho lão tức giận. Vả lại, tình trạng trúng độc của lão cũng không nguy hiểm lắm, uống một viên "Cửu hoa ngọc lộ hoàn" sẽ đỡ liền.

Hoàng Dung nghĩ thầm, hiện thời Quách Tĩnh và Kha Trấn Ác bị thương, Lý Mạc Sầu thì hiểm độc khôn lường; trước tiên cần đưa hai người bị thương và hai đứa trẻ về Đào Hoa đảo, sau đó sẽ trở lại tính sổ. Buổi sáng nghỉ ở khách điếm, buổi chiều nàng thuê thuyền đi về hướng đông.

Dương Quá thấy Hoàng Dung không đi tìm Âu Dương Phong, thì mừng thầm, lại nghĩ: "Cha ta chỉ sợ Quách bá mẫu đến tìm, chẳng lẽ một đại mỹ nhân yêu kiều

như Quách bá mẫu mà lại còn lợi hại hơn cả lão Kha Trấn Ác hay sao?"

Thuyền đi nửa ngày, gần tối thì đậu lại bên bờ sông, nhà thuyền nổi lửa nấu cơm. Quách Phù thấy Dương Quá chẳng thèm để ý đến nó, nó vừa tức vừa buồn, đứng tựa mạn thuyền nhìn ra ngoài, bỗng thấy dưới một gốc liễu có hai đứa bé đang khóc sướt mướt, nhìn kỹ thì chính là hai anh em Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn. Quách Phù gọi to:

- Này, các cậu làm gì ở đó?

Võ Tu Văn ngoảnh đầu, trông thấy Quách Phù, thì đáp:

- Hai ta đang khóc, tiểu cô nương không thấy hay sao?

Quách Phù hỏi:

- Tại sao khóc? Bị mẹ đánh đòn à?

Võ Tu Văn trả lời:

- Mẹ ta vừa chết rồi!

Hoàng Dung nghe vậy, giật mình nhảy lên bờ, thấy hai cậu bé đặt tay lên thi thể người mẹ mà khóc một

cách đau đớn. Võ tam nương mặt mày đen sạm, chết đã nhiều giờ. Hoàng Dung hỏi Võ Tam Thông đâu rồi, Võ Đôn Nhu nói:

- Phụ thân của điệt nhi không biết đi đâu ấy.

Võ Tu Văn nói:

- Mẫu thân điệt nhi hút chất độc ra cho phụ thân điệt nhi, hút ra bao nhiêu là chất độc. Phụ thân điệt nhi khỏi độc, thì mẫu thân điệt nhi lại bị chết. Phụ thân điệt nhi thấy mẫu thân điệt nhi chết, thì lại phát điên phát khùng. Chúng điệt nhi gọi mà phụ thân điệt nhi mặc kệ, cứ bỏ đi.

Nói rồi cậu bé lại khóc. Hoàng Dung nghĩ thầm: "Võ tam nương xả thân cứu phu quân, thật là một nữ nhân nghĩa liệt", bèn hỏi:

- Hai điệt nhi có đói không?

Huynh đệ Võ Tu Văn gật đầu.

Hoàng Dung thở dài, bảo nhà thuyền đưa hai cậu bé xuống thuyền ăn cơm, vào trấn mua một cỗ quan tài, tối hôm ấy chưa kịp chôn cất Võ tam nương; sáng

hôm sau mới mua một mảnh đất để mai táng. Huynh đệ Võ Tu Văn quỳ bên mộ khóc to.

Quách Tĩnh nói với vợ:

- Hai đứa trẻ này không còn cha mẹ, chúng ta đem về Đào Hoa đảo, từ nay nàng sẽ tốn thêm sức lo liệu cho chúng đó.

Hoàng Dung gật đầu, khuyên hai đứa trẻ, dẫn xuống thuyền, đi ra đến biển, thuê chiếc thuyền lớn mà ra Đào Hoa đảo ở biển Đông.

Hồi 3

Cầu sư Chung Nam

Quách Tĩnh ở dưới thuyền tiềm vận thần công, mấy ngày sau thương thế đã giảm quá nửa. Hai vợ chồng nhắc đến việc mười năm gặp lại Âu Dương Phong, thấy lão ta chẳng hề suy yếu, võ công cao cường hơn xưa; nếu một chưởng vừa rồi mà đánh trúng ngực Quách Tĩnh, có lẽ chàng phải dưỡng thương mươi bữa nửa tháng mới đỡ. Hai người nhắc đến Hồng Thất Công, không biết hiện giờ lão nhân ở đâu, thật là nhớ quá chừng. Hoàng Dung tuy ẩn cư ở Đào Hoa đảo, song vẫn còn giữ địa vị bang chủ Cái Bang; mọi

việc trong bang tạm ủy quyền cho Lỗ Hữu Cước thay mặt nàng phân xử. Chuyến đi Giang Nam vừa rồi, nàng định hội kiến các vị trưởng lão trong bang bàn một số việc, tiện thể dò la tin tức Hồng Thất Công, nhưng Quách Tĩnh bị thương, đành phải trở về đảo. Sau đó hai người nói đến Dương Quá, Hoàng Dung bèn gọi cậu bé vào hỏi chuyện trước đây. Dương Quá kể chuyện mẹ cậu lâm bệnh qua đời, cậu thì lưu lạc ở Gia Hưng; vợ chồng Quách Tĩnh nghĩ đến giao tình với Mục Niệm Từ, đều không khỏi thương cảm.

Đợi Dương Quá ra ngoài khoang thuyền, Quách Tĩnh nói:

- Ta có một tâm nguyện, nàng chắc cũng biết đó. Lần này may mắn gặp Quá nhi, thế là tâm nguyện của ta có thể đạt được.

Ngày trước phụ thân của Quách Tĩnh là Quách Khiếu Thiên kết nghĩa huynh đệ với ông nội của Dương Quá là Dương Thiết Tâm, khi đó hai người vợ của họ đang có thai. Hai vị ước định với nhau, nếu cùng sinh con trai, sẽ cho kết nghĩa huynh đệ; nếu cùng sinh con gái, cho kết nghĩa kim lan tỷ muội, nếu một bên sinh con trai, bên kia sinh con gái, sẽ kết thành phu phụ.

Sau hai nhà cùng sinh con trai, nên Quách Tĩnh kết nghĩa huynh đệ với cha của Dương Quá là Dương Khang. Tiếc rằng Dương Khang nhận giặc làm cha, làm nhiều việc bất nghĩa, cuối cùng chết thảm ở miếu Thiết Thương, Gia Hưng. Quách Tĩnh vẫn còn nhớ hẹn ước cũ, nên vừa rồi chàng nói vậy. Hoàng Dung sớm biết tâm ý của chàng, lắc đầu nói:

- Thiếp không bằng lòng.

Quách Tĩnh ngạc nhiên hỏi:

- Vì sao?

Hoàng Dung đáp:

- Phù nhi làm sao có thể lấy tên tiểu tử ấy.

Quách Tĩnh nói:

- Cha nó tuy sai trái, nhưng Quách, Dương hai nhà mấy đời giao hảo, ta thấy nó tướng mạo thanh tú, thông minh lanh lợi, từ nay ở với chúng ta, lo gì sau này không nên người.

Hoàng Dung nói:

- Thiếp sợ nó quá thông minh đấy.

Quách Tĩnh nói:

- Nàng không phải là quá thông minh đó sao? Thông minh thì có gì là không tốt?

Hoàng Dung cười, nói:

- Thiếp lại thích một ca ca ngốc nghếch như chàng cơ.

Quách Tĩnh cười, nói:

- Phù nhi sau này lớn lên, chắc gì đã giống nàng, thích một gã ngốc nghếch. Hơn nữa, ngốc nghếch như ta đây, chỉ e thiên hạ không có người thứ hai nữa đâu.

Hoàng Dung làm mặt giận, nói:

- Hiếm quá nhỉ! Đừng tưởng nhé!

Hai vợ chồng cười nói mấy câu, Quách Tĩnh lại trở lại chủ đề cũ:

- Cha ta có di mệnh, Dương Thiết Tâm thúc phụ lúc lâm chung cũng có ủy thác cho ta. Đối với Dương Khang huynh đệ và Mục Niệm Từ, ta chưa thật tận tâm. Nếu ta không lấy Quá nhi làm thân nhân, thì hóa ra có lỗi với cha ta và Dương thúc phụ hay sao?

Nói rồi thở dài, đầy vẻ buồn bã. Hoàng Dung dịu dàng nói:

- May mà hai đứa đều còn nhỏ, việc ấy chưa có gì phải vội. Sau này nếu Quá nhi quả không tệ lắm, thì chàng muốn sao sẽ được vậy thôi.

Quách Tĩnh đứng dậy, vái một cái thật dài, nghiêm trang nói:

- Đa tạ nàng đã bằng lòng, ta thật vô cùng cảm kích.

Hoàng Dung cũng nghiêm trang nói:

- Thiếp chưa bằng lòng đâu. Thiếp chỉ nói rằng để xem sau này Quá nhi thế nào đã.

Quách Tĩnh vái xong, vừa đứng thẳng người lên, nghe nàng nói vậy, không khỏi thất vọng, nói:

- Dương Khang huynh đệ từ nhỏ ở trong vương phủ nước Kim nên mới nhiễm nhiều cái xấu. Quá nhi ở trên đảo với chúng ta, quyết không thể hư hỏng được. Huống hồ tên của nó hồi trước do chính ta đặt. "Quá" nghĩa là có lỗi. Nay đổi tên đi thì được

Hoàng Dung cười, nói:

- Tên gọi đâu có gì quyết định. Chàng là Quách Tĩnh, có yên tĩnh chút nào không? Từ nhỏ chàng đã chạy nhảy y hệt một con khỉ đó thôi.

Quách Tĩnh trố mắt cứng họng. Hoàng Dung mỉm cười, nói sang chuyện khác.

Thuyền đã tới Đào Hoa đảo. Quách Phù tự dưng có thêm ba người bạn cùng trang lứa, hết sức vui thích.

Dương Quá sau khi uống thuốc giải của Hoàng Dung, đã giải hết chất độc còn lại trong cơ thể. Hiềm khích giữa cậu với Quách Phù lúc mới gặp nhau, sau ít hôm là hai đứa trẻ cùng quên ngay. Hồi này bốn đứa bé bắt dế cho chọi nhau làm trò vui.

Hôm nay Dương Quá từ trong nhà ra, lại đi bắt dế. Đi qua Đạn Chỉ các, Lưỡng Vong phong, vừa vòng qua Thanh Tiếu đình, cậu bỗng nghe thấy sau núi có tiếng cười nói, bèn chạy về phía đó, thấy Quách Phù và huynh đệ họ Võ đang vạch cỏ lật đá, cũng đang tìmbắt dế. Võ Đôn Nhu cầm một cái ống trúc, Quách Phù thì bưng một cái chậu sành.

Võ Tu Văn lật một hòn đá lên, vù một cái, một con dế to tướng nhảy ra. Võ Tu Văn nhào tới, chụp cả hai tay, reo lên vui mừng. Quách Phù nói:

- Cho tớ, cho tớ!

Võ Tu Văn bắt con dế, nói:

- Ừ, cho cậu này.

Con dế này đầu vuông, càng to, lưng mập, trông rất oai phong. Võ Tu Văn nói:

- Con dế này là đại tướng quân vô địch đây; mấy con dế của Dương ca ca chọi không lại nó đâu.

Dương Quá chưa chịu, rút mấy cái ống trúc ra, chọn một con dế hung mãnh nhất cho chọi với con dế to kia. Chơi được vài hiệp, con dế lớn há to miệng, cắn một cái vào bụng con dế của Dương Quá, hất con kia ra khỏi chậu sành, rồi giương cánh mà kêu đầy vẻ đắc ý. Quách Phù vỗ tay reo:

- Con của ta thắng rồi!

Dương Quá nói:

- Đừng vội mừng, còn con dế nữa.

Nhưng ba con dế cậu chọn đều bại trận, con thứ ba thậm chí bị cắn đứt đôi.

Dương Quá vẻ mặt buồn thiu, nói:

- Chả chơi nữa!

Cậu quay mình bỏ đi. Bỗng nghe từ một đám cỏ phía sau có ba tiếng "ri ri ri", chính là tiếng dế kêu, nhưng khá lạ. Võ Đôn Nhu nói:

- Lại một chú dế nữa.

Cậu bé gạt cỏ ra, đột nhiên nhảy lùi lại, kêu lên hốt hoảng:

- Rắn, có rắn!

Dương Quá ngoảnh lại, thấy một con rắn cạp nia cuộn mình trong cỏ, nghển đầu thè tia lưỡi. Dương Quá nhặt một hòn đá, nhắm kỹ ném tới, trúng ngay đầu con rắn. Nó quằn quại vài cái rồi chết. Chỉ thấy cạnh chỗ con rắn nằm có một con dế nhỏ đen trùi trũi, tướng mạo rất xấu xí, giương cánh phát ra tiếng ri ri.

Quách Phù cười, nói:

- Dương ca ca, ca ca bắt con quỉ đen ấy chứ?

Dương Quá nghe giọng cô bé có ý châm biếm, bèn tức khí nói:

- Bắt thì bắt!

Liền tóm luôn con dế đó. Quách Phù cười, nói:

- Ca ca bắt con quỉ đen ấy làm gì, đòi chọi với con đại tướng quân của muội chăng?

Dương Quá nói:

- Chọi thì chọi, con quỉ đen cũng đâu để cho người ta khinh thường nó.

Liền bỏ con dế đen ấy vào chậu của Quách Phù.

Lạ thay, con dế lớn thấy con dế nhỏ lại có vẻ sợ hãi, cứ nem nép một chỗ. Quách Phù và huynh đệ họ Võ ra sức hò la trợ uy cho nó. Con dế đen nghển đầu nhảy tới, con dế lớn không dám nghênh chiến, chỉ chực nhảy ra khỏi chậu. Con dế nhỏ liền nhảy lên theo, cắn một cái trúng đuôi con dế lớn, hai con dế cùng rơi xuống; con dế lớn xoay xoay vài cái, rồi lật ngửa bụng lên mà chết. Thì ra trong loài dế có một giống thích sống chung với độc trùng; sống chung với rết thì gọi là "Ngô công suất"(dế rết); sống chung với

rắn độc thì gọi là "Xà suất" (dế rắn). Giống "Xà suất" có nhiễm khí độc, nên mọi con dế khác đều kinh sợ. Con dế mà Dương Quá bắt được chính là một con "Xà suất". Quách Phù thấy con đại tướng quân bị chết thì buồn bã, nghĩ thế nào, lại nói:

- Dương ca ca, cho muội con dế đen của ca ca đi.

Dương Quá nói:

- Cho thì không tiếc, có điều là ban nãy muội chửi nó là con quỉ đen kia mà?

Quách Phù dẩu môi, nói dỗi:

- Không cho thì thôi, tưởng báu lắm!

Rồi đổ con dế ra khỏi chậu, lấy chân giẫm chết nó. Dương Quá cả giận, máu nóng bốc lên đỏ cả mặt, liền vung tay tát Quách Phù một cái thật mạnh.

Quách Phù ớ ra, chưa biết có nên khóc hay không. Võ Tu Văn liền nói:

- Ơ, tên tiểu tử đánh người hả!

Rồi đấm một quả vào ngực Dương Quá. Võ Tu Văn gia học uyên nguyên, từ nhỏ đã được cha mẹ dạy võ, võ công có căn cơ hẳn hoi, cú đấm này có lực đạo không

nhẹ. Dương Quá cả giận, cũng giáng trả một quyền, Võ Tu Văn vội né tránh, Dương Quá đuổi theo; Võ Đôn Nhu bèn ngáng chân một cái, Dương Quá ngã sấp xuống. Võ Tu Văn quay lại, cưỡi lên lưng Dương Quá. Võ Đôn Nhu cũng làm theo bốn quả đấm cứ thế đấm túi bụi xuống người Dương Quá.

Dương Quá lớn hơn hai cậu kia một, hai tuổi; nhưng hai tay không địch nổi bốn tay. Huynh đệ họ Võ lại từng luyện võ công thượng thừa, còn Dương Quá mới chỉ học qua chút võ công thô thiển do mẹ truyền cho, nên không thể đối phó, đành nghiến răng chịu đựng, không kêu một tiếng. Võ Đôn Nhu nói:

- Mi xin tha, huynh đệ ta sẽ tha cho mi.

Dương Quá nhiếc:

- Nói thối như cứt!

Võ Tu Văn thấy vậy lại đấm cho hai quả. Quách Phù đứng bên cạnh thấy huynh đệ họ Võ trả thù giúp mình thì trong bụng thích thú.

Huynh đệ họ Võ biết rằng nếu đánh vào đầu vào mặt Dương Quá sẽ gây thương tích, Quách Tĩnh, Hoàng Dung nhìn thấy sẽ trách mắng, nên hai đứa chỉ đấm

đá vào thân mình Dương Quá. Quách Phù thấy hai đứa đánh dữ, cũng hơi sợ, nhưng sờ lên mặt thấy nóng rát vì cái tát vừa nãy, thì bất giác kêu lên:

- Đấm mạnh vào, đánh đi!

Huynh đệ họ Võ nghe Quách Phù khích lệ, càng đánh mạnh hơn.

Dương Quá nằm dưới đất, nghe Quách Phù nói thế thì nghĩ thầm: "Con a đầu kia độc ác như vậy, sau này ta quyết trả thù". Nó cảm thấy lưng, mông, hai cánh tay đau như giần, càng lúc càng khó chịu đựng. Huynh đệ họ Võ luyện công từ bé, quyền cước có lực, người lớn bình thường cũng khó chịu nổi, Dương Quá từng luyện chút nội công, nếu không thì đã chết ngất từ lâu. Nó cắn răng chịu đựng, hai tay quờ quạng loạn xạ dưới đất, chợt tay trái vớ được một vật vừa lạnh vừa trơn, chính là con rắn cạp nia nó đập chết ban nãy, bèn vung tay quất mạnh con rắn về phía sau.

Huynh đệ họ Võ thấy vậy kêu lên hoảng hốt. Dương Quá thừa cơ lật người lại, quai tay thật mạnh một quyền, trúng mũi Võ Đôn Nhu, rồi cắm đầu chạy. Huynh đệ họ Võ tức giận đuổi theo. Võ Đôn Nhu

trúng đòn vào mũi, tuy không đau lắm, nhưng máu chảy be bét ra mặt. Quách Phù thích xem cảnh náo nhiệt, cứ luôn miệng giục:

- Bắt lấy nó, bắt lấy nó!

Dương Quá chạy một hồi, ngoảnh lại, thấy Võ Đôn Nhu mặt nhoe nhoét máu, biết rằng nếu để huynh đệ họ Võ tóm được, thì sẽ bị đánh tệ hại hơn, thế là nó cắm cổ mà chạy, đến chân ngọn núi Thí Kiếm phong, thì cứ thế lao lên trên, càng lúc càng lên cao.

Huynh đệ họ Võ không chịu buông tha, vẫn mải miết đuổi theo. Quách Phù lên tới lưng chừng núi thì dừng lại, ngẩng đầu quan sát. Dương Quá chạy một hồi, thấy trước mặt là một cái khe rộng, không còn đường chạy tiếp. Hồi trước Hoàng Dược Sư mỗi khi nghĩ ra một chiêu thức mới, đều nhảy vọt qua cái khe này để lên đỉnh núi hiểm trở thử chiêu. Dương Quá thì làm sao có thể nhảy qua? Nó nghĩ thầm: "Ta nhảy qua cái khe này dẫu có chết, còn hơn để cho hai tên tiểu tử thối tha kia tóm được". Nó bèn quay mình lại, quát to:

- Các ngươi còn tiến lên một bước, ta sẽ nhảy qua khe vực đấy!

Võ Đôn Nhu sững lại, Võ Tu Văn nói:

- Ngươi nhảy thì nhảy, ai sợ ngươi kia chứ? Ngươi có dám nhảy không?

Nói rồi cậu tiếp tục leo lên.

Dương Quá cả giận, đang định nhảy qua khe, bỗng thấy bên cạnh có một tảng đá to gác lên mấy hòn đá khác nhỏ hơn, trông hơi chênh vênh. Trong cơn cuồng nộ, nó đâu còn nghĩ gì đến hậu quả, bèn giơ tay vần một hòn đá nhỏ bên dưới; tảng đá to bên trên quả nhiên hơi lay động. Nó liền ra phía sau tảng đá, dùng hai tay đẩy thật mạnh, tảng đá lăn ngay xuống sườn núi.

Huynh đệ họ Võ thấy Dương Quá đẩy tảng đá, biết là nguy hiểm, vội co mình, sẵn sàng né tránh. Tảng đá kéo theo vô số bụi đất lăn ầm ầm qua bên cạnh huynh đệ họ Võ, đè nát các bụi cây nó gặp trên đường, cuối cùng lăn ùm xuống biển. Võ Đôn Nhu hoảng quá, trượt chân một cái, lăn xuống. Võ Tu Văn vội túm lấy người ca ca; hai đứa đứng không vững, cùng lăn xuống đến sáu, bảy trượng, may gặp một thân cây lớn chắn lại, mới không lăn tiếp.

Hoàng Dung ở trong nhà, nghe tiếng động xa xa, vội chạy ra, đến chân ngọn Thí Kiếm phong, chỉ thấy bụi đất mù mịt, Quách Phù đang nấp cạnh một bụi cỏ ở lưng chừng núi, sợ không khóc nổi, huynh đệ họ Võ thì mặt mũi bê bết máu. Nàng chạy lên ôm con gái vào lòng, Quách Phù khóc òa lên một hồi, rồi mới mếu máo kể việc Dương Quá vô cớ tát nó ra sao, huynh đệ họ Võ bênh nó đánh Dương Quá thế nào, Dương Quá lăn tảng đá định đè chết huynh đệ họ Võ ra sao. Bao nhiêu lỗi nó dồn vào Dương Quá tất cả, còn việc nó giẫm chết con dế của Dương Quá và huynh đệ họ Võ đấm đá Dương Quá thì nó lờ đi không kể. Hoàng Dung nghe xong, ngẩn người một lát, thấy một bên má con gái đỏ hằn vết các ngón tay, cái tát quả không nhẹ, thì rất thương con, vội an ủi nó.

Lúc này Quách Tĩnh cũng đã chạy tới, thấy huynh đệ họ Võ sây sát cả mặt mày, hỏi nguyên do, nghe xong rất buồn. Lại lo Dương Quá gặp chuyện bất trắc, vội chạy lên đỉnh núi tìm kiếm. Nhưng tìm trước kiếm sau đều không thấy tung tích cậu bé đâu cả. Chàng cất tiếng gọi to:

- Quá nhi, Quá nhi!

Tiếng gọi vang xa mấy dặm, song thủy chung vẫn không thấy Dương Quá ló mặt ra hoặc lên tiếng trả lời. Quách Tĩnh chờ một lúc, càng thêm lo lắng, bèn về nhà chèo một chiếc thuyền đi quanh đảo tìm kiếm, đến khi trời tối cũng chẳng biết Dương Quá ở đâu.

Nguyên Dương Quá sau khi lăn tảng đá xuống, thấy huynh đệ họ Võ cũng lăn xuống dốc núi, xa xa Hoàng Dung đang chạy tới, biết phen này nó sẽ bị trách phạt, bèn nép mình trong một kẽ đá. Nó nghe rõ tiếng Quách Tĩnh gọi, nhưng không dám trả lời. Nó cứ nép trong kẽ đá, không dám động đậy, ráng chịu đói, nhìn trời và biển cùng sẫm dần, tứ phía không một tiếng người; một hồi sau trên trời có ánh sao, gió lạnh thổi. Nó ra khỏi kẽ đá, nhìn xuống bên dưới, thấy các cửa sổ nhà đều sáng đèn, thiết tưởng cảnh vợ chồng Quách Tĩnh, Kha Trấn Ác, Quách Phù cùng huynh đệ họ Võ cả thảy sáu người đang quây quần quanh bàn ăn đầy các món cá thịt, bất giác nó nuốt nước miếng mấy lần. Nó lại nghĩ, chắc mọi người đang chê trách nó, thì trong lòng ấm ức vô cùng. Nó

cứ đứng đó, giữa đêm tối, trước gió biển, nghĩ cảnh cả đời mình cứ bị người ta khinh rẻ, quả là đáng oán giận.

Thực ra Quách Tĩnh tìm không thấy nó, chẳng thiết ăn uống gì. Hoàng Dung thấy phu quân buồn phiền, biết có khuyên chàng cũng chả nghe, nên nàng cũng không ăn, imlặng ngồi bên cạnh chàng. Sáng hôm sau hai người lại đi tìm.

Dương Quá bị đói nửa ngày và một đêm, sáng sớm hôm sau, nó lẻn xuống chân núi, bắt mấy con ếch bên bờ suối, lột da, vun lá khô nướng ếch mà ăn. Mấy năm lưu lạc, nó vẫn làm như thế để qua ngày. Bây giờ nó sợ Quách Tĩnh, Hoàng Dung nhìn thấy khói, nó liền chui vào nướng trong một cái hang. Nướng xong, nó dập lửa ngay, mới ăn. Nó nghe tiếng Quách Tĩnh gọi "Quá nhi", thì nghĩ thầm: "Định gọi ta về để đánh đòn, thì ta chả về đâu".

Tối hôm ấy nó ngủ trong hang. Đang mơ mơ màng màng, bỗng thấy Âu Dương Phong tiến vào, nói:

- Này con, ta đến dạy con võ công, để con khỏi bị hai thằng lỏi nhà họ Võ bắt nạt.

Dương Quá cả mừng, đi theo ra khỏi hang, thấy Âu Dương Phong ngồi xổm, miệng lẩm bẩm mấy tiếng, song chưởng đẩy ra. Dương Quá bắt chước làm theo, bỗng Âu Dương Phong vung quyền đánh tới, nó không tránh kịp, bộp một cái trúng ngay đỉnh đầu, đau quá, nó kêu tướng lên và bật dậy.

Lại cộp một cái, đầu va vào đá, nó giơ tay xoa đầu, thấy nổi cục u rất đau. Thì ra vừa nãy nó nằm mơ. Bất giác nó thở dài, nghĩ thầm: "Cha mình lúc này chắc đã khỏi, đã chui ra khỏi cái chuông. Không biết bao giờ cha mới tới đón mình, dạy võ công thật sự cho mình, để mình khỏi bị người ta ở đây bắt nạt." Nó ra khỏi hang, nhìn đường chân trời, chỉ thấy lác đác vài ngôi sao trên các ngọn cây, nhớ lại giấc mơ ban nãy, nhớ lại khẩu quyết Cáp mô công dùng cho quyền cước mà Âu Dương Phong truyền cho nó khi còn ở Gia Hưng. Nó rùn mình ngồi xuống, song chưởng đẩy ra, làm động tác giống như trong mơ, nhưng không đạt.

Nó đứng trên sườn núi, nhìn biển rộng mênh mang, vắng lặng, thấy lòng vô cùng trống trải, cô đơn; bỗng

nghe văng vẳng từ biển đưa tới tiếng gọi "Quá nhi, Quá nhi". Nó liền chạy xuống chân núi, kêu lên:

- Con ở đây, con ở đây.

Nó đã tới chân núi, chạy ra bãi cát. Quách Tĩnh từ xa nhìn thấy, cả mừng, vội chèo thuyền lại gần, nhảy lên bãi cát. Dưới ánh sao, hai người chạy về phía nhau.

Quách Tĩnh ôm Dương Quá vào lòng, chỉ nói:

- Mau về ăn cơm thôi.

Chàng xúc động, lời nói có phần nghẹn ngào. Về đến nhà, Hoàng Dung dọn cơm cho Quách Tĩnh và Dương Quá ăn, mọi người không ai nhắc đến chuyện hôm kia cả.

Sáng hôm sau, Quách Tĩnh gọi Dương Quá, huynh đệ họ Võ, Quách Phù tới đại sảnh, lại mời Kha Trấn Ác đến, bảo bốn đứa trẻ khấu đầu trước linh vị Giang Nam lục quái, rồi chàng thưa với Kha Trấn Ác:

- Đại sư phụ, đệ tử xin sư phụ ân chuẩn, cùng sư phụ thu nhận bốn đồ tôn.

Kha Trấn Ác vui vẻ nói:

- Hay lắm, ta chúc mừng con.

Quách Tĩnh bảo Dương Quá, huynh đệ họ Võ khấu đầu trước Kha Trấn Ác, rồi hành lễ bái sư với vợ chồng chàng. Quách Phù cười, hỏi:

- Mẹ, con có vái không?

Hoàng Dung nói:

- Tất nhiên là có.

Quách Phù cười hì hì khấu đầu với ba người.

Quách Tĩnh nghiêm trang nói:

- Từ hôm nay trở đi, bốn các ngươi là sư huynh đệ.

Quách Phù cười, nói xen vào:

- Không, còn là sư huynh muội nữa.

Quách Tĩnh lườm con, nói:

- Ta chưa nói xong, không được nói leo.

Chàng ngừng một chút, rời tiếp:

- Từ nay trở đi các ngươi phải tương thân tương ái, có phúc cùng hưởng, gặp nạn cùng chịu. Nếu còn tranh giành đánh lộn với nhau, ta sẽ không tha.

Nói đoạn chàng nhìn Dương Quá một cái. Dương Quá nghĩ thầm: "Bá bá tất nhiên sẽ bênh con gái, từ giờ mình lờ nó đi là xong".

Kha Trấn Ác nói một vài môn qui của Giang Nam thất quái cho bốn đứa trẻ biết, đại để là không được cậy mạnh khinh người, không được lạm sát người vô tội.

Quách Tĩnh nói:

- Sở học võ công của ta rất tạp, ngoài căn cơ do Giang Nam thất hiệp truyền thụ, ta còn luyện nội công của giáo phái Toàn Chân, võ công của hai đại tông đông nam là Đào Hoa đảo và Cái Bang. Làm người không được quên gốc, hôm nay ta trước hết dạy cho các ngươi công phu độc môn của Kha đại sư tổ của các ngươi.

Chàng đang định nói khẩu quyết, Hoàng Dung thấy Dương Quá cúi đầu xuất thần, sắc mặt có vẻ gì rất lạ, trông y hệt dáng dấp Dương Khang ngày trước, thì bất giác thấy ghét, nghĩ thầm: "Phụ thân nó tuy không phải do chính tay ta giết, nhưng cũng có thể nói đã chết trong tay ta, không thể nuôi ong tay áo, nuôi cáo trong nhà để sau này nó gây đại họa". Nghĩ vậy, nàng đã có chủ định, bèn nói:

- Chàng một mình dạy cả bốn đứa, sẽ rất vất vả; Quá nhi cứ để thiếp dạy cho.

Quách Tĩnh chưa trả lời, Kha Trấn Ác đã vỗ tay cười, nói:

- Thế thì hay lắm! Như vậy sẽ có thể so sánh xem đệ tử của ai giỏi hơn.

Quách Tĩnh trong bụng cũng mừng, chàng biết nàng thông minh gấp trăm lần chàng, cách dạy chắc sẽ hay hơn, nên cũng vui vẻ bằng lòng.

Quách Phù sợ cha nghiêm khắc, nói:

- Mẹ, con cũng muốn mẹ dạy cơ.

Hoàng Dung cười, nói:

- Con quen làm nũng mẹ, như thế luyện võ không xong, phải để cha con dạy mới được.

Quách Phù nhìn trộm phụ thân, thấy phụ thân đang nhìn nó chằm chằm, nó vội ngoảnh đi, không dám nài nỉ thêm.

Hoàng Dung nói với phu quân:

- Hai ta định qui củ, chàng không được dạy Quá nhi, thiếp cũng không được dạy ba đứa kia. Bốn đứa cũng không được truyền thụ cho nhau, nếu không sẽ rối loạn hết cả, chỉ có hại mà thôi.

Quách Tính nói:

- Điều đó tất nhiên.

Hoàng Dung nói:

- Quá nhi, ngươi đi theo ta.

Dương Quá ghét Quách Phù và huynh đệ họ Võ, nghe Hoàng Dung bảo không cùng học võ với ba đứa kia, thì rất hợp tâm ý, bèn theo Hoàng Dung đi vào nội đường.

Hoàng Dung dẫn nó vào thư phòng, lấy trên giá sách xuống một quyển, nói:

- Sư phụ của người có bảy vị sư phụ, người ta gọi các vị đó là Giang Nam thất quái. Đại sư phụ chính là Kha công công, nhị sư phụ là Diệu thủ thư sinh Chu Thông, hiện tại ta trước hết dạy cho ngươi công phu của nhị tổ sư.

Đoạn giở quyển sách kia ra, đọc rõ: "Tử viết: học nhi thời tập chi, bất diệc duyệt hồ? Hữu bằng tự viễn phương lai, bất diệc lạc hồ?"(*) ((*)Học thì theo đó mà tập, há chẳng vui sao? Có bạn từ phương xa đến, há chẳng vui sao?) .

Thì ra đấy là bộ Luận ngữ. Dương Quá lấy làm lạ, không dám hỏi, chỉ đọc theo và nhận mặt chữ.

Mấy ngày liền Hoàng Dung chỉ dạy nó đọc sách, trước sau hoàn toàn không nhắc gì đến võ công. Một hôm học xong, Dương Quá một mình đi ra núi dạo chơi, nghĩ đến Âu Dương Phong lúc này không biết đang ở đâu, nhớ quá bèn làm động tác trồng cây chuối. Tập động tác ấy một hồi, theo khẩu quyết Âu Dương Phong truyền thụ mà nghịch hành kinh mạch, trồng cây chuối rồi, tung người bật dậy, hét một tiếng, song chưởng đẩy ra, cảm thấy toàn thân khoan khoái dễ chịu vô cùng, mồ hôi vã ra như tắm. Nó không biết rằng chỉ một lần luyện công như thế, nội lực đã có phần tiến triển. Võ công do Âu Dương Phong sáng tạo là một môn công phu thượng thừa cực kỳ lợi hại, Dương Quá ngộ tính rất cao, tuy mới học được chút ít, nhưng cứ thế luyện tập thì nội lực cũng khá dần.

Từ đó trở đi, ngày ngày sau khi nghe Hoàng Dung dạy kinh thư, mỗi lúc nhàn rỗi, Dương Quá lại ra chỗ núi vắng luyện công. Nó vốn không định luyện thành một môn võ nghệ kinh nhân, mà chỉ vì mỗi lần luyện như thế nó đều cảm thấy toàn thân khoan khoái dễ chịu, không luyện thì nhớ.

Dương Quá lẳng lặng luyện tập, Quách Tĩnh và Hoàng Dung không hề hay biết. Hoàng Dung dạy cậu bé học chữ, chưa đầy ba tháng đã học hết quyển Luận ngữ. Dương Quá có trí nhớ lạ thường, đối với kinh nghĩa trong sách, nó không thắc mắc gì cả. Thực ra Hoàng Dung cũng không muốn dạy chữ cho nó, nàng thường nghĩ thầm: "Thằng bé này thông minh tài trí không kém gì mình, nếu nó thành một kẻ giống như cha nó, lại học võ công, thì sẽ là mối họa không nhỏ, chi bằng cho nó học văn, làm theo lời dạy của thánh hiền, may ra còn chút ích lợi". Thế là nàng cố kiên nhẫn dạy chữ, dạy hết "Luận ngữ", thì chuyển sang "Mạnh Tử".

Mấy tháng rồi mà Hoàng Dung không nhắc gì đến võ công, Dương Quá cũng không hỏi. Từ sau ngày đánh nhau với Quách Phù và huynh đệ họ Võ, nó cũng

chưa lần nào cùng chơi với ba đứa kia; một mình càng ngày càng cảm thấy cô đơn, nghĩ Quách Tĩnh tuy nhận nó làm đệ tử, song không hề truyền thụ võ công cho nó. Nó vốn đã không phải là đối thủ của huynh đệ họ Võ, chờ Quách Tĩnh dạy cho hai đứa kia nửa năm, nếu có tái đấu, chắc nó sẽ bị hai đứa kia đánh chết. Nó định bụng, hễ có dịp là nó sẽ lập tức rời bỏ hòn đảo này.

Chiều hôm ấy, sau khi học mấy dòng trong sách "Mạnh Tử", Dương Quá rời thư phòng, ra bờ biển dạo chơi. Nhìn các lớp sóng bạc đầu ngoài khơi, nó thầm nghĩ không biết đến bao giờ mới thoát khỏi chốn này.

Ngắm cánh chim hải âu trắng bay lượn, nó thèm muốn được tự do như chim trời. Đang mải ngắm cảnh, nó bỗng nghe từ phía rừng đào vọng lại tiếng hô. Lòng hiếu kỳ trỗi dậy, nó lẻn tới, nấp sau một thân cây xem sao, thì ra Quách Tĩnh đang dạy quyền cước cho huynh đệ họ Võ ở một bãi trống giữa rừng. Chiêu đang dạy có tên là "Thác lương hoán trụ", một chiêu thuộc cầm nã thủ. Quách Tĩnh miệng nói, chân tay làm động tác mẫu, bảo huynh đệ họ Võ làm theo. Dương Quá chỉ nhìn một lần là nắm ngay được cái

cốt lõi của chiêu thức, trong khi huynh đệ họ Võ học đi học lại vẫn không nắm được yếu lĩnh. Quách Tĩnh bản tính chất phác, biết rằng dạy và học võ có cái cam khổ của nó, không ngần ngại dạy đi dạy lại.

Dương Quá thở dài, nghĩ thầm: "Quách bá bá nếu chịu dạy ta, ta đâu có ngu xuẩn như hai đứa kia." Nó buồn bã trở về phòng nằm ngủ. Bữa tối ăn xong, đọc vài trang sách, nhưng cảm thấy chán, nó lại ra bờ biển, tập thử quyền cước do Quách Tĩnh dạy, sử chiêu kia mấy lần, cảm thấy đã thành thạo, nghĩ thầm: "Nếu ta cứ học lỏm võ công, bảo đảm huynh đệ họ Võ dẫu học được nhiều đến đâu cũng chẳng làm gì nổi ta".

Nhưng rồi nó lại nghĩ: "Quách bá bá đã không chịu dạy, hà tất ta học lỏm làm gì? Hừ, bây giờ Quách bá bá có cầu ta đi học, ta cũng chẳng thèm học. Giỏi lắm thì đánh chết người ta là cùng chứ gì?". Nghĩ tới đây, nó vừa kiêu ngạo, vừa cảm thấy chán ngán, tựa lưng vào vách đá, nghe tiếng sóng vỗ rì rào mà ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, Dương Quá không ăn cơm, cũng không vào thư phòng đọc sách. Nó mò được mấy con

hào to dưới biển, đốt lửa nướng ăn, nghĩ bụng: "Ta không ăn cơm nhà họ Quách, cũng chẳng đến nỗi chết đói". Nhìn những chiếc thuyền lớn thuyền nhỏ neo cạnh bờ, nó nghĩ thầm: "Thuyền lớn ta chèo không nổi, thuyền nhỏ thì không đi được xa, làm cách nào thoát khỏi chốn này kia chứ?". Chán ngán nửa ngày, chẳng biết làm gì, nó liền ra sau một tảng đá thực hiện động tác trồng cây chuối, luyện nội công theo cách Âu Dương Phong đã dạy.

Đang luyện tới lúc khí huyết lưu thông nhanh, toàn thân khoan khoái, đột nhiên phía sau lưng có người gọi to, Dương Quá giật mình, lập tức đảo người đứng lên, nhưng chân tay tê dại, không đứng ngay lên được. Thì ra Quách Phù và huynh đệ họ Võ đi tới. Phía sau tảng đá vốn hoàn toàn yên tĩnh, không ai bén mảng; nhưng cây cối đường đi lối lại trên Đảo Hoa đảo đều được bố trí theo sự biến đổi của Ngũ hành sinh khắc, Quách Phù và huynh đệ họ Võ không dám đi lại lung tung, chỉ quanh quẩn chơi đùa ở những chỗ quen thuộc. Vừa rồi chúng bắt gặp Dương Quá đang trong trạng thái luyện công. May mà lúc này công lực của Dương Quá rất nông cạn, nếu

không, khi bị ba người cùng gọi như thế, kinh mạch sẽ tán loạn, bị tê liệt ngay tại chỗ.

Quách Phù vỗ tay cười, nói:

- Dương ca ca làm trò quỉ gì ở đây thế?

Dương Quá dựa vào vách đá, từ từ đảo người dậy, lườm cô bé một cái rồi quay người đi. Võ Tu Văn nói:

- Này, Quách sư muội hỏi ngươi, tại sao ngươi lại vô lễ lờ đi như thế?

Dương Quá lạnh lùng hỏi:

- Mi làm gì được nào?

Võ Đôn Nhu tức giận, nói:

- Chúng mình đi chơi đi, đừng trêu chọc con chó điên.

Dương Quá nói:

- Đúng đấy, chó điên thấy người là cắn; người ta đang yên lành ở đây, ba con chó điên tự dưng kéo đến sủa loạn cả lên.

Võ Đôn Nhu tức giận hỏi:

- Ngươi bảo ba con chó điên hả? Ngươi chửi bọn ta hả?

Dương Quá cười khẩy:

- Ta chỉ chửi chó, không chửi người.

Võ Đôn Nhu tức quá, nhào tới đấm một quyền, Dương Quá tránh được. Võ Tu Văn nhớ lời sư phụ từng răn, sư huynh sư muội không được đánh nhau; vội kéo tay huynh trưởng lại, nói với Dương Quá:

- Dương đại ca, đại ca học võ công của sư nương, ba chúng tôi học võ công của sư phụ; mấy tháng nay chưa biết ai tiến nhanh. Bọn ta hãy thử vài chiêu, đại ca có dám hay không?

Dương Quá định nói "Ta không may mắn như các người, sư nương không hề dạy võ cho ta". Nhưng vừa nghe câu "đại ca có dám hay không?" bằng một giọng đầy vẻ khinh miệt, thì không nói câu kia nữa, hừ một tiếng, lạnh lùng liếc xéo Võ Tu Văn. Võ Tu Văn nói:

- Chúng mình đấu thử vài chiêu, bất kể ai thắng ai thua, cũng không được mách với sư phụ, sư nương; nếu có bị vỡ đầu, cũng phải nói là do mình bị ngã. Ai

thua thì phải cúi đầu tự nhận mình là đồ chó; đồ ngu. Dương đại ca, đại ca có dám hay không?

Câu "đại ca có dám hay không?" vừa dứt, trước mắt tối sầm, Võ Tu Văn đã bị Dương Quá đấm một quả rất mạnh vào mắt trái, lảo đảo suýt ngã. Võ Đôn Nhu cả giận, nói:

- Ngươi tự dưng đánh vào mặt người khác như thế à?

Rồi lập tức thi triển quyền pháp do Quách Tĩnh dạy, đấm một quyền vào vùng thắt lưng Dương Quá.

Dương Quá không biết cách tránh, bị trúng đòn. Nó thấy Võ Đôn Nhu lại tung cước đá tới, thì chợt nhớ đến chiêu thức hôm qua Quách Tĩnh truyền thụ cho huynh đệ họ Võ, liền rùn chân phải, tay trái đẩy vào bắp chân phải của đối phương đang đá tới, chính là chiêu "Thác lương hoán trụ" trong cầm nã thủ pháp, tuy không phải là thứ võ công tinh thâm gì, nhưng khi lâm địch rất có tác dụng. Hôm qua Quách Tĩnh đã dạy cho huynh đệ họ Võ, chúng học rồi, nhưng khi vận dụng thì không linh hoạt khôn khéo bằng Dương Quá học lỏm. Võ Đôn Nhu bị cú đẩy ấy mà ngã bắn ra xa.

Võ Tu Văn bị trúng quyền vào mắt, vốn giận lắm, lại thấy huynh trưởng bị ngã, liền xông lại, quyền trái vung lên, Dương Quá tránh sang trái, không biết rằng trong quyền thuật cận chiến, chiêu số tiên hư hậu thực, quyền phải của Võ Tu Văn mới là đòn thực, chỉ nghe hự một tiếng, gò má bên phải của Dương Quá trúng một quả đấm mạnh. Võ Đôn Nhu bò dậy, cũng xông tới. Huynh đệ họ Võ ra đòn có bài bản, mấy tháng qua đã được Quách Tĩnh chỉ bảo, Dương Quá làm sao địch nổi? Thoáng chốc nó đã bị trúng bảy, tám đòn quyền cước vào đầu, vào mặt, vào lưng. Nó nổi khùng, nghĩ thầm: "Cho các ngươi đánh chết ta, ta cũng không bỏ chạy". Hai tay nó đấm ra loạn xạ, không theo bài bản nào hết.

Võ Tu Văn thấy Dương Quá nghiến răng liều mạng, thì hơi hoảng, nhưng đang chiếm thượng phong, không muốn đấu thêm, bèn nói:

- Ca ca thua rồi, chúng tôi tha cho ca ca, không đấu nữa.

Dương Quá nói:

- Ai cần ngươi tha?

Rồi sấn tới đấm vào mặt Võ Tu Văn. Võ Tu Văn tay trái gạt ra, tay phải túm lấy ngực áo kéo mạnh một cái, đúng lúc ấy Võ Đôn Nhu đấm mạnh vào phía sau lưng Dương Quá, Dương Quá lập tức ngã sấp xuống. Võ Đôn Nhu hai tay túm tóc, đè đầu Dương Quá, hỏi:

- Ngươi chịu thua hay chưa?

Dương Quá tức giận nói:

- Ai chịu thua con chó điên là mi?

Võ Đôn Nhu giúi mặt Dương Quá xuống cát, nói:

- Ngươi không chịu thua, thì cho ngươi chết ngạt này.

Dương Quá mắt mũi miệng toàn cát là cát, không thở được, trong giây lát toàn thân như muốn nổ tung.

Võ Đôn Nhu hai tay đè đầu nó, Võ Tu Văn thì cưỡi sau gáy nó, Dương Quá vùng vẫy không thoát, đúng lúc tức thở hết chịu nổi, bỗng nội lực mà thời gian vừa qua nó luyện theo kiểu của Âu Dương Phong trỗi dậy, nó cảm thấy một luống khí ấm từ đan điền dâng lên, toàn thân đột nhiên tràn trề tinh lực, nó bật ngay dậy, mở mắt ra, song chưởng cùng đánh tới.

Đòn này trúng ngay vào bụng dưới của Võ Tu Văn. Võ Tu Văn kêu ối, ngã ngửa ra, ngất đi liền. Chưởng lực này là tuyệt kỹ Cáp mô công của Âu Dương Phong, uy lực dĩ nhiên không sánh được với thần công của Âu Dương Phong, Dương Quá vận dụng cũng chưa thạo, nhưng nó tự phát đánh ra trong lúc nguy khốn, Võ Tu Văn không tài gì chịu nổi.

Võ Đôn Nhu chạy lại, thấy huynh đệ nằm thẳng cẳng bất động, hai mắt trắng dã, tưởng là Võ Tu Văn đã bị Dương Quá đánh chết, thì cả kinh vừa khóc vừa kêu to:

- Sư phụ, sư phụ, đệ đệ của con chết rồi, đệ đệ của con chết rồi!

Nó chạy về gọi Quách Tĩnh. Quách Phù sợ quá, cũng chạy theo.

Dương Quá nhổ cát ra khỏi miệng, chùi cát trên mặt, cảm thấy toàn thân rã rời, cử động khó khăn vô cùng. Nó nhìn Võ Tu Văn nằm thẳng cẳng bất động, lại nghe Võ Đôn Nhu kêu to đệ đệ của con chết rồi, thì nó hoảng hốt, chẳng hiểu xảy ra chuyện gì, chỉ biết là rắc rối to, nhưng không còn sức để chạy trốn.

Chẳng mấy chốc đã thấy Quách Tĩnh, Hoàng Dung chạy như bay tới. Quách Tĩnh ôm Võ Tu Văn lên, xoa bóp vùng ngực bụng cho nó. Hoàng Dung tới bên cạnh Dương Quá, hỏi:

- Âu Dương Phong ở đâu, hắn đang ở đâu?

Dương Quá lẳng lặng không trả lời.

Hoàng Dung hỏi:

- Môn "Cáp mô công" ấy, hắn dạy cho ngươi khi nào?

Dương Quá nửa như nghe thấy, nửa như không; ánh mắt thất thần nhìn phía trước, miệng mím chặt, sợ nói ra. Hoàng Dung thấy nó như thế, thì túm hai cánh tay nó, giục giã:

- Nói mau! Âu Dương Phong ở đâu?

Dương Quá trước sau vẫn im lặng.

Lát sau, Võ Tu Văn được Quách Tĩnh xoa bóp đã tỉnh lại, tiếp đó Kha Trấn Ác cùng với Quách Phù cũng chạy đến. Kha Trấn Ác nghe Quách Phù kể Dương Quá trồng cây chuối, lại đánh chết Võ Tu Văn, nghĩ bụng tên tiểu tử ấy là truyền nhân của Âu Dương Phong, thì oán hận trào sôi trong lòng, nghe Hoàng

Dung hỏi dồn Âu Dương Phong ở đâu mà Dương Quá không thèm nói, lão liền bước tới, giơ cao cây thiết trượng, gằn giọng quát hỏi:

- Tên gian tặc Âu Dương Phong đang ở đâu? Ngươi không nói, ta đập chết ngươi!

Dương Quá lúc này đã bất cần, nó nói to:

- Người ấy không phải là gian tặc, người ấy rất tốt. Lão muốn đập chết thì cứ việc, đây chẳng nói đâu.

Kha Trấn Ác cả giận, vụt cây trượng xuống. Quách Tĩnh kêu to:

- Đại sư phụ, đừng...

Chỉ nghe "Bộp" một tiếng, thiết trượng sượt qua đầu Dương Quá, cắm xuống cát. Nguyên Kha Trấn Ác nghĩ đánh chết thằng bé không ổn, nên đập chệch đi.

- Ngươi nhất định không chịu nói hả?

Dương Quá nói to:

- Lão có giỏi thì cứ việc đánh chết ta, ta sợ gì lão mù kia chứ.

Quách Tĩnh xông tới, giáng cho nó một cái tát:

- Ngươi dám hỗn xược với sư tổ gia gia hả?

Dương Quá cũng chẳng buồn khóc, chỉ lạnh lùng nói:

- Các người cũng khỏi cần động thủ, muốn lấy mạng ta, thì ta chết cho xong.

Nói xong nó chạy xuống biển.

Quách Tĩnh quát:

- Quá nhi quay lại!

Dương Quá chạy nhanh hơn. Quách Tĩnh định vọt tới kéo lại, Hoàng Dung nói nhỏ:

- Hãy khoan?

Quách Tĩnh dừng bước, thấy Dương Quá đã lội xuống biển, sắp chìm trong sóng nước, thì hoảng hốt nói:

- Nó không biết bơi, Dung nhi, chúng ta hãy xuống cứu nó lên!

Hoàng Dung nói:

- Không chết được, đừng có vội.

Một lát vẫn không thấy Dương Quá trồi lên, nàng thầm thán phục ngạo khí của thằng bé, liền lao

xuống biển. Nàng giỏi bơi lội, đối với nàng, việc cứu một người sắp chết đuối gần bờ dễ như trở bàn tay. Nàng đưa Dương Quá lên bờ, dốc nước biển ra khỏi bụng nó. Thằng bé từ từ tỉnh lại.

Quách Tĩnh nhìn sư phụ, nhìn nàng, hỏi:

- Làm thế nào bây giờ?

Hoàng Dung nói:

- Món này nó học từ trước khi ra đảo. Nếu Âu Dương Phong ra đây, chúng ta nhất định phải biết chứ.

Quách Tĩnh gật đầu. Hoàng Dung hỏi:

- Tu Văn thế nào rồi?

Quách Tĩnh nói:

- Chỉ e phải tĩnh dưỡng một, hai tháng.

Kha Trấn Ác nói:

- Ngày mai ta trở lại Gia Hưng.

Hai vợ chồng Quách Tĩnh nhìn nhau, tự hiểu ý định của sư phụ nhất quyết không sống cùng một chỗ với truyền nhân của Âu Dương Phong. Hoàng Dung nói:

- Đại sư phụ, nơi đây là nhà của sư phụ, sư phụ hà tất phải nhường cho tên tiểu tử này?

Tối hôm ấy, Quách Tĩnh gọi Dương Quá vào buồng, nói:

- Quá nhi, chuyện qua rồi, mọi ngươi không nhắc đến nữa. Ngươi vô lễ với sư tổ gia gia, không thể làm môn hạ của ta được nữa, từ nay ngươi chỉ được gọi ta là Quách bá bá. Quách bá bá của ngươi không biết cách dạy, chỉ sợ làm cho ngươi hư hỏng. Vài hôm nữa ta sẽ đưa ngươi đến cung Trùng Dương ở núi Chung Nam, xin Trường Xuân Tử Khưu Chân Nhân của giáo phái Toàn Chân thu nhận ngươi làm môn hạ. Võ công phái Toàn Chân là võ học chính tông, ngươi sẽ ở cung Trùng Dương tu tâm dưỡng tính, mong sao sau này trở thành một chính nhân quân tử.

Dương Quá đáp:

- Vâng, Quách bá bá!

Vậy là nó đã đổi cách xưng hô, không còn nhận Quách Tĩnh làm sư phụ nữa.

Hôm nay Quách Tĩnh dậy sớm, từ biệt đại sư phụ, ái thê, nữ nhi, huynh đệ họ Võ, dẫn Dương Quá đáp

thuyền đến Chiết Giang, lên bờ. Chàng mua hai con ngựa, cùng Dương Quá ngày đi đêm nghỉ, thẳng lên hướng bắc. Dương Quá chưa cưỡi ngựa bao giờ, nhưng nó có chút nội công, tập vài bữa là quen. Nó trẻ người nên hiếu kỳ, thường thường phóng ngựa chạy trước Quách Tĩnh.

Ít ngày sau, hai người qua Hoàng Hà, đến Thiểm Tây. Bấy giờ nước Đại Kim đã bị Mông Cổ tiêu diệt, từ sông Hoàng Hà trở lên hoàn toàn là thiên hạ của ngươi Mông Cổ. Thời niên thiếu, Quách Tĩnh từng là đại tướng trong quân đội Mông Cổ chàng chỉ sợ gặp lại thuộc hạ cũ của quân đội Mông Cổ sẽ rất rắc rối, bèn đổi hai con ngựa lấy hai con lừa gầy xấu xí, mặc bộ quần áo rách rưới, giả làm một Hán tử thường dân. Dương Quá cũng mặc áo vải thô, đầu quấn một cái khăn xanh, cưỡi con lừa gầy, vừa xấu xí vừa đi chậm, nên suốt ngày cậu bé cứ càu nhàu với con vật.

Hôm nay tới Phàn Châu, đã là địa hạt núi Chung Nam. Vị đại tướng khai quốc Phàn Khoái thời Hán sơ từng lập ấp ở đây, nên gọi là Phàn Châu. Dọc đường đồi núi trập trùng, tùng bách tươi tốt, xen lẫn ruộng nước, rất giống cảnh sắc ở Giang Nam.

Dương Quá từ hôm rời Đào Hoa đảo, lòng buồn rười rượi, không lần nào nhắc đến chuyện trên đảo, lúc này đột nhiên nó nói:

- Quách bá bá, vùng này rất giống phong cảnh Đào Hoa đảo của chúng ta.

Quách Tĩnh nghe nó nói "Đào Hoa đảo của chúng ta" thì cảm động, nói:

- Quá nhi, từ đây tới núi Chung Nam không bao xa. Ngươi chịu khó học nghệ vài năm, ta sẽ tới đón ngươi về Đào Hoa đảo.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Suốt đời điệt nhi sẽ không bao giờ trở lại đó nữa.

Quách Tĩnh không ngờ thằng bé còn ít tuổi mà lại nói những lời quyết tuyệt như thế, thì ngẩn ra, nhất thời chưa biết nói sao, một lát mới hỏi:

- Ngươi giận Quách bá mẫu lắm ư?

Dương Quá đáp:

- Điệt nhi đâu dám? Quách bá mẫu giận điệt nhi thì có.

Quách Tĩnh thấy nó nói đúng, cũng không tiện nói thêm.

Hai người đi lên một cao nguyên. Giữa trưa thì tới một tòa miếu ở trên đỉnh. Quách Tĩnh thấy cổng miếu đề ngang ba chữ lớn "Phổ Quang tự", bèn xuống lừa, buộc vào một gốc thông ở bên ngoài, vào trong miếu xin cơm chay. Trong miếu có bảy, tám tăng nhân, thấy Quách Tĩnh ăn mặc lam lũ, thì họ tỏ ra hết sức lạnh nhạt, lấy bảy, tám cái bánh bao đưa cho hai người ăn.

Quách Tĩnh và Dương Quá ngồi trên ghế đá dưới gốc thông ăn bánh, ngoảnh đầu, bỗng thấy sau gốc thông có một tấm bia đá, bị cỏ cao che khuất, lộ ra hai chữ "Trường Xuân". Quách Tĩnh chợt động tâm, bước tới vạch cỏ xem, thấy tấm bia có khắc một bài thơ của Trường Xuân Tử Khưu Xứ Cơ. Thơ viết:

天蒼蒼兮臨下土

Thiên thương thương hề lâm hạ thổ

胡為不救萬靈苦

Hồ vi bất cứu vạn linh khổ

萬靈日夜相凌遲

Vạn linh nhật dạ tương lăng trì

飲氣 聲死無語

Ẩm khí thôn thanh tử vô ngữ

仰天大叫天不應

Ngưỡng thiên đại khiếu thiên bấtng

一物細瑣徒勞形

Nhất vật tế toả đồ lao hình

安得大千復混沌

An đắc đại thiên phục hỗn độn

免教造物生精靈

Miễn giáo tạo vật sinh tinh linh

Trời xanh hỡi mau nhìn cõi thế

Cớ sao không cứu tế muôn người

Ngày đêm máu chảy đầu rơi

Nín hơi nuốt tiếng chết đời vô danh

Ngửa mặt khóc trời xanh chẳng biết

Tạo nhân gian kể xiết công lao

Bình yên bỗng dậy ba đào

Nhìn dân chém giết làm sao cho đành?

Quách Tĩnh thấy bài thơ này, nhớ lại bao chuyện cũ trên đại sa mạc Mông Cổ hơn mười năm trước, cứ sờ tấm bia mà ngây người im lặng, nghĩ sắp được gặp lại Khưu Xứ Cơ thì thầm vui trong lòng.

Dương Quá hỏi:

- Quách bá bá, tấm bia viết cái gì vậy?

Quách Tĩnh nói:

- Đây là một bài thơ của Khưu tổ sư. Lão nhân gia thấy người đời đa tai đa nạn, thì vô cùng đau lòng.

Chàng giải thích hàm nghĩa các câu thơ, rồi nói:

- Khưu Chân Nhân võ công dĩ nhiên trác tuyệt, song tấm lòng thương dân của Người càng làm cho người ta khâm phục. Phụ thân ngươi hồi trước từng là đệ tử đắc ý của Khưu tổ sư. Khưu tổ sư nghĩ đến phụ thân ngươi, nhất định sẽ đối tốt với ngươi. Ngươi hãy chịu khó học nghệ, tương lai tất có đại thành.

Dương Quá nói:

- Quách bá bá, điệt nhi muốn thỉnh vấn Quách bá bá một chuyện.

Quách Tĩnh nói:

- Ngươi muốn hỏi chuyện gì?

Dương Quá nói:

- Phụ thân của điệt nhi chết như thế nào?

Quách Tĩnh mặt biến sắc, nhớ đến sự việc ở miếu Thiết Thương, vùng Gia Hưng, người hơi run, rầu rĩ không nói.

Dương Quá hỏi:

- Kẻ nào giết phụ thân của điệt nhi vậy?

Quách Tĩnh không trả lời.

Dương Quá nhớ mỗi lần nó hỏi mẹ nó vì sao cha chết, sắc mặt mẹ nó đều rất lạ, cứ né tránh không trả lời. Nó cảm thấy Quách Tĩnh tuy đối với nó rất thân ái, nhưng Hoàng Dung thì lại tỏ ý khó chịu; nó còn ít tuổi thật, song cũng cảm thấy bên trong tất có ẩn tình, bây giờ không nín được, bèn nói to:

- Phụ thân của điệt nhi là do Quách bá bá và Quách bá mẫu giết hại phải không?

Quách Tĩnh cả giận, vỗ tay xuống tấm bia đá, gằn giọng:

- Ai dạy ngươi nói năng hồ đồ như vậy?

Trong cơn thịnh nộ, cái vỗ tay của chàng khiến tấm bia đá lung lay chao đảo. Dương Quá thấy chàng quá giận, vội cúi đầu, nói:

- Điệt nhi biết lỗi rồi, từ nay không dám nói năng hồ đồ nữa, xin Quách bá bá đừng giận.

Quách Tĩnh vốn yêu thương nó, nghe nó nhận lỗi thì nguôi giận ngay, đang định an ủi nó vài câu, bỗng nghe phía sau có tiếng "ôi" đầy vẻ kinh ngạc. Chàng ngoảnh đầu lại, thấy hai trung niên đạo sĩ đứng ở cửa miếu, nhìn chàng chằm chằm rất khó chịu. Cái vỗ của chàng vào tấm bia đá hẳn đã làm cho hai đạo sĩ chú ý.

Hai đạo sĩ nhìn nhau, rồi đi ra khỏi miếu. Quách Tĩnh thấy bước đi của họ lất nhẹ, rõ ràng là họ có võ công, nghĩ bụng chỗ này cách núi Chung Nam không xa, hai đạo sĩ kia chắc là người của cung Trùng Dương.

Hai vị đó trạc tứ tuần, rất có thể là đệ tử của Toàn Chân Thất Tử. Từ khi về ẩn cư tại Đào Hoa đảo, chàng không có liên lạc tin tức gì với nhóm Mã Ngọc, nên không quen biết các đệ tử môn hạ của phái Toàn Chân, chỉ biết mấy năm gần đây, các vị như Hưng Vượng, Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất của phái Toàn Chân đều thu nhận không ít đệ tử, danh tiếng trong giới võ lâm ngày càng lẫy lừng; họ thường hành hiệp trượng nghĩa, cứu nguy giải khốn, làm biết bao điều tốt, bất luận là ai hễ nghe nhắc đến phái Toàn Chân đều hết sức kính nể. Chàng nghĩ mình lên núi bái kiến Khưu Xứ Cơ chính là đồng hành với hai vị đạo sĩ kia.

Chàng bèn rảo bước ra cổng miếu, thấy hai đạo sĩ đã cách xa hơn mười trượng, chốc chốc lại ngoái đầu lại. Quách Tĩnh gọi:

- Xin nhị vị đạo huynh dừng chân, tại hạ có lời thỉnh vấn.

Tiếng chàng vang như sấm, xa gần đều nghe rõ; hai đạo sĩ đã không dừng chân, lại còn rảo bước thêm. Quách Tĩnh ngạc nhiên nghĩ thầm: "Không lẽ họ điếc?". Chàng hơi sử kình xuống chân, vài lần khởi

lạc đã vọt tới ngang tầm, rồi vượt qua họ, xoay người lại, nói:

- Xin chào nhị vị đạo huynh.

Hai đạo sĩ thấy thân pháp của chàng thần tốc như thế thì lộ vẻ kinh hoàng, thấy chàng cúi mình hành lễ, lại ngỡ chàng vận nội công để ám toán, vội tránh ra hai bên, cùng hỏi:

- Các hạ muốn gì?

Quách Tĩnh nói:

- Nhị vị có phải là đạo huynh của cung Trùng Dương núi Chung Nam hay chăng?

Đạo sĩ gầy gò cau mặt, nói:

- Vậy thì sao?

Quách Tĩnh nói:

- Tại hạ là người quen cũ của Trường Xuân Chân Nhân Khưu đạo trưởng, muốn lên núi bái kiến Khưu đạo trưởng, phiền hai vị chỉ đường.

Đạo sĩ tướng ngũ đoản cười khẩy, nói:

- Có giỏi thì tự đi lấy!

Đột nhiên xuất chưởng cực nhanh. Quách Tĩnh đành tránh sang bên phải. Nào ngờ vị đạo sĩ gầy gò đã quen luyện võ hợp kích đạo sĩ ngũ đoản, lập tức xuất chưởng từ mé phải đánh sang bên trái, dồn Quách Tĩnh vào giữa. Hai chiêu này gọi là "Đại quan môn thức", là chiêu số cao minh của phái Toàn Chân, Quách Tĩnh lẽ nào không biết? Chàng thấy hai đạo sĩ chẳng hỏi nguyên do, tự dưng xuất chiêu rất nặng tay đả thương người khác, thì không khỏi ngạc nhiên, chưa hiểu vì sao họ lại nhầm lẫn như vậy, bèn không hóa giải, cũng chẳng né tránh, chỉ nghe "bình bình" hai tiếng, song chưởng của hai đạo sĩ đều đánh vào mạng mỡ chàng.

Quách Tĩnh trúng hai chưởng đó, đã biết võ công của họ như thế nào; chàng nghĩ, luận về công lực, hai người này quả là đệ tử của Toàn Chân thất tử, coi như cùng vai vế với chàng. Khi chịu đòn của hai đạo sĩ, chàng đã vận nội lực chống đỡ, vừa vặn để mình không bị tổn thương, mà đối phương cũng không bị đau đớn bởi lực phản kích.

Hai đạo sĩ khổ luyện mười năm tuyệt chiêu vừa rồi, vậy mà đánh vào người đối thủ lại như đấm bị bông,

thì kinh ngạc quá đỗi, liền cùng hét to, cùng nhảy lên, tung cước đá mạnh vào ngực Quách Tĩnh. Quách Tĩnh lấy làm lạ, nghĩ thầm: "Đệ tử phái Toàn Chân đều là người có đạo, đối xử thân thiện với người khác, tại sao tự dưng chẳng hỏi duyên cớ gì lại đánh người thế này?" Thấy hai đạo sĩ sử dụng cước pháp "Uyên ương liên hoàn thoái", chàng cũng chẳng đếm xỉa gì, chỉ nghe mấy tiếng bình bịch, bồm bộp, ngực chàng liên tiếp trúng các cú đá.

Hai đạo sĩ mỗi vị đá liền mấy cái, các đầu ngón chân như đá vào bao cát, mềm mềm dễ chịu; thấy kẻ bị đòn thần định khí nhàn, nhơn nhơn như không, thì càng sửng sốt hơn lần trước, nghĩ thầm: "Tên tặc tử này sao lại giỏi đến thế? Các sư phụ, sư bá của ta cũng không có được công phu như hắn. Họ nhìn kỹ, thấy chàng mày rậm mắt to, thần tình chất phác, y phục vải thô, chẳng khác gì một nông phu, không chút dị dạng, thì bất giác cả hai đứng ngẩn ra, không nói nên lời.

Dương Quá thấy hai đạo sĩ hết đấm lại đá Quách Tĩnh, Quách Tĩnh không hề trả đòn, thì nó tức giận bước tới quát:

- Hai lão đạo sĩ thối tha, tại sao lại đánh bá bá của ta?

Quách Tĩnh vội ngăn lại, nói:

- Quá nhi, không được thế, mau lại bái kiến hai vị đạo trưởng.

Dương Quá ngạc nhiên, nghĩ thầm: "Quách bá bá sao lại phải sợ họ thế nhỉ?".

Hai đạo sĩ nhìn nhau, soạt soạt hai tiếng, cùng rút kiếm ra. Đạo sĩ lùn sử chiêu "Thám hải đồ long" đâm tới hạ bàn Quách Tĩnh, đạo sĩ gầy thì sử chiêu "Canh phong tảo diệp" chém vào đùi phải của Dương Quá.

Với nhát kiếm của lão lùn đâm mình, Quách Tĩnh hoàn toàn không chú ý, nhưng thấy đòn của đạo sĩ gầy hiểm ác, thì chàng bực bội nghĩ bụng: "Thằng bé này vô oán vô cừu với các người, tại sao lại nỡ dùng độc thủ, định chém đứt chân nó ư?". Chàng bèn hơi nghiêng người, dùng cạnh bàn tay trái đánh nhẹ vào cán kiếm đạo sĩ lùn, "Thuận thủy thôi chu" hẩy khẽ sang bên trái. Lưỡi kiếm của đạo sĩ lùn tự dưng đưa sang đụng vào kiếm của đạo sĩ gầy, nghe keng một tiếng. Tuyệt kỹ lấy địch đánh địch của Quách Tĩnh vốn biến hóa từ công phu tay không đấu với đao

kiếm mà ra, đừng nói địch thủ có hai người, dẫu có đến chín mười người cùng tán công, chàng cũng thừa sức lấy đao kẻ này đánh kiếm kẻ kia, lấy giáo kẻ này đánh roi kẻ kia, lấy địch đánh địch, lấy ít thắng nhiều.

Hai đạo sĩ cảm thấy cổ tay tê tê, hổ khẩu đau nhức, liền nhảy ra hai bên, tức giận nhìn chàng, vừa kinh hãi vừa thán phục, lại hè nhau vung kiếm đánh tới.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Công phu căn cơ "Thiên Cang Bắc Đẩu trận" sơ luyện của hai người tuy là kiếm pháp thượng thừa, nhưng chỉ có hai người, kiếm thuật lại chưa luyện đến nơi đến chốn, phỏng có ích gì?". Chàng sợ Dương Quá bị mũi kiếm của hai đạo sĩ đụng tới, bèn né tránh song kiếm, giơ tay phải ôm lấy Dương Quá, nói:

- Tại hạ là người quen của Khưu Chân Nhân, hai vị hà tất đùa dai.

Đạo sĩ gầy nói:

- Ngươi có mạo nhận là người quen của Mã Chân Nhân cũng vô ích.

Quách Tĩnh nói:

- Mã Chân Nhân quả thực cũng từng truyền thụ võ công cho tại hạ.

Đạo sĩ lùn tức giận nói:

- Tên tặc tử nói nhăng nói cuội, không chừng Trùng Dương tổ sư của bọn ta cũng từng dạy võ công cho ngươi.

Đoạn đâm kiếm tới giữa ngực chàng.

Quách Tĩnh thấy hai đạo sĩ hiển nhiên là môn hạ của phái Toàn Chân, song lại coi chàng như kẻ thù, thật là không hiểu gì hết. Tình nghĩa giữa chàng với Toàn Chân Thất Tử chẳng phải tầm thường, lại nghĩ Dương Quá phải đến cung Trùng Dương học nghệ, không thể đắc tội với đạo sĩ trong cung, nên chỉ né tránh chứ không đánh lại.

Hai đạo sĩ vừa ngạc nhiên vừa lo sợ, sớm biết đối phương võ công cao hơn hẳn họ, khó lòng chế ngự; hai người ra hiệu cho nhau, bỗng nhiên kiếm pháp biến ảo, cứ nhắm trước ngực, sau lưng Dương Quá mà đánh tới, toàn là các chiêu số hiểm độc trí mạng. Quách Tĩnh thấy các chiêu kiếm hiểm độc, không lưu chút dư địa, toàn nhắm tới thằng bé, thì không thể

không tức giận, thấy đường kiếm của đạo sĩ lùn đâm mạnh tới, liền giơ hai ngón trỏ và giữa của tay phải kẹp lấy lưỡi kiếm, cổ tay hơi xoay vào trong một chút, cùi chỏ thúc tới sống mũi đối phương. Đạo sĩ lùn cố giằng kiếm lại không được, thấy cùi chỏ của chàng thúc tới, nếu trúng mặt thì không chết cũng bị thương, đành buông kiếm nhảy lùi.

Lúc này võ công của Quách Tĩnh đúng là muốn sao được vậy, bất kể giơ tay vung chân thế nào cũng đạt. Hai ngón tay phải của chàng hơi trầm, thanh kiếm kia đã chúi mũi xuống, hất cán lên trên; đúng lục đạo sĩ gầy chém xuống gáy Dương Quá, "keng" một tiếng, trúng vào cán kiếm hất lên. Đạo sĩ gầy bị chấn động toàn thân, cánh tay phải tê dại, cũng đành buông kiếm, nhảy sang bên cạnh. Cả hai cùng kêu:

- Dâm tặc lợi hại, đi thôi?

Rồi quay người bỏ chạy.

Quách Tĩnh trong đời từng bị chửi không ít, nào là đồ ngu, thằng ngốc; cũng có khi là xú tặc, tên tiểu tử thối tha; nhưng hai chữ dâm tặc thì đây là lần đầu tiên bị người ta chửi vào mặt. Chàng vẫn ôm Dương Quá, đuổi tới sau lưng hai đạo sĩ thì nhún chân phải một

cái, vọt qua đầu họ, chân vừa chạm đất liền quay mình quát:

- Các người chửi ta là gì?

Đạo sĩ lùn kinh hãi, nhưng vẫn nói cứng:

- Ngươi không vọng tưởng lấy thiếu nữ họ Long, thì lên núi Chung Nam làm gì?

Y nói xong, sợ Quách Tĩnh động thủ, vội lùi lại ba bước.

Quách Tĩnh ngẩn người, nghĩ thầm: "Ta mà vọng tưởng lấy thiếu nữ họ Long ư? Thiếu nữ họ Long là ai? Vì sao ta phải vọng tưởng lấy thiếu nữ họ Long? Ta đã có Dung nhi, cần gì phải lấy ai khác?". Nhất thời chàng chưa nghĩ ra. Hai gã đạo sĩ thấy chàng đứng sững ra đó, vội lách qua một bên, chạy lên núi.

Dương Quá thấy Quách Tĩnh xuất thần, khẽ níu:

- Quách bá bá, hai đạo sĩ đi rồi.

Quách Tĩnh như kẻ tỉnh mộng, nói:

- Ừ, họ bảo ta vọng tưởng lấy thiếu nữ họ Long, người ấy là ai thế?

Dương Quá nói:

- Điệt nhi cũng không biết, hai đạo sĩ kia không phân biệt phải trái trắng đen, chưa chi đã động thủ, hẳn là họ nhận lầm người.

Quách Tĩnh muốn cười chẳng xong, nói:

- Chắc thế, sao ta nghĩ không ra nhỉ? Ta đi thôi!

Dương Quá nhặt hai thanh kiếm hai đạo sĩ bỏ lại.

Quách Tĩnh nhìn cán kiếm, thấy khắc rõ ba chữ "Cung Trùng Dương". Hai người đi lên núi, đi hơn một canh giờ, đã qua Kim Liên các, đường từ đây lên hiểm trở, khuất khúc hơn, nhiều mỏm đá cheo leo. Qua Nhật Nguyệt nham thì trời sẩm tối, đến Bão tử nham thì trăng non xuất hiện ở chân trời. Mái đá này trông thật kỳ dị, hình thù giống như một người mẹ ôm con. Hai người nghỉ một lát, Quách Tĩnh hỏi:

- Quá nhi, mệt chưa?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Thưa chưa.

Quách Tĩnh nói:

- Tốt, thế thì ta đi tiếp.

Lại đi một hồi, thấy đằng trước có một khối đá lớn chắn đường, hình thù âm u đáng sợ, từ trên cao chĩa xuống như một bà lão còng nghiêng ngó. Dương Quá hơi sợ; bỗng nghe sau tảng đá có tiếng động, rồi bốn đạo sĩ nhảy ra, tay người nào cũng lăm lăm trường kiếm, lẳng lặng chặn đường.

Quách Tĩnh bước lên hành lễ, nói:

- Tại hạ là Quách Tĩnh ở Đào Hoa đảo, lên núi bái kiến Khưu Chân Nhân.

Một đạo sĩ dáng cao bước tới, cười nhạt, nói:

- Quách đại hiệp lừng danh thiên hạ, là lệnh tế (con rể) của Hoàng lão tiền bối ở Đào Hoa đảo, há trơ tráo như ngươi? Mau mau xuống núi cho rồi.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Ta làm gì mà bảo ta trơ tráo?" nhưng cố nén bực, nói:

- Tại hạ quả là Quách Tĩnh, xin các vị dẫn kiến Khưu Chân Nhân sẽ rõ.

Đạo sĩ cao quát to:

- Ngươi lên núi Chung Nam định trổ tài, đúng là chán sống mất rồi. Không để cho ngươi thấy đôi chút lợi hại, ngươi lại ngỡ cung Trùng Dương toàn là những kẻ vô dụng.

Câu này rõ ràng ngụ ý chê trách hai đạo sĩ lùn và gầy. Lời chưa dứt, đã xông tới sử chiêu "Phân hoa phất liễu" đâm kiếm vào sườn Quách Tĩnh. Quách Tĩnh lấy làm lạ, nghĩ thầm: "Mười năm ta không hành tẩu giang hồ, mọi qui củ trên đời đã thay đổi cả rồi sao?" Bèn né mình tránh, định nói, thì ba đạo sĩ còn lại cùng vung kiếm dồn chàng và Dương Quá vào giữa. Quách Tĩnh nói:

- Bốn vị muốn tại hạ phải làm thế nào mới tin tại hạ đúng là Quách Tĩnh?

Đạo sĩ cao quát:

- Trừ phi ngươi đoạt được kiếm của ta.

Nói đoạn lại đâm một kiếm thẳng tới ngực chàng, đường kiếm khinh linh, không mạnh không cứng như đơn đao, mà vô cùng linh hoạt.

Quách Tĩnh hơi bực, nghĩ thầm: "Đoạt được kiếm của ngươi thì khó gì?", thấy mũi kiếm đâm tới, bèn bật

ngón trỏ vào ngón cái mà búng ra, "coong" một tiếng, đạo sĩ cao không giữ nổi thanh kiếm, để nó bay lên trời; ba tiếng "coong" liên tiếp, ba thanh kiếm của ba đạo sĩ kia cũng bị chàng búng văng đi cả, trông loang loáng dưới ánh trăng. Dương Quá hỏi to:

- Các vị đã chịu tin hay chưa?

Quách Tĩnh lúc bình thường xuất thủ luôn có ý chừa dư địa cho đối phương, lúc này chàng giận vị đạo sĩ cao xuất chiêu vô lễ, mới sử dụng đến diệu kỹ "Đạn chỉ thần thông". Công phu ấy là tuyệt học của Hoàng Dược Sư truyền cho chàng. Mấy năm ở trên đảo chàng đã luyện thành thạo; với nội lực thâm hậu, khi sử dụng thật lợi hại vô cùng.

Bốn đạo sĩ cùng bị văng mất kiếm mà vẫn chưa hiểu đối phương sử dụng thủ pháp gì. Vị đạo sĩ cao nói:

- Tên dâm tặc biết tà pháp, ta rút thôi.

Nói đoạn nhảy ra phía sau tảng đá hình bà lão; ba đạo sĩ kia cũng chạy theo, loáng một cái đã lẫn vào bóng đêm.

Quách Tĩnh lần thứ hai bị gọi là "Tên dâm tặc", rồi còn biết "tà pháp", thì vừa bực vừa buồn cười, nói:

- Quá nhi, hãy nhặt mấy thanh kiếm kia đặt lên tảng đá bên đường.

Dương Quá y lời, đặt cả sáu thanh kiếm lên một tảng đá; nó vô cùng thán phục võ công của Quách Tĩnh, môi cứ mấp máy định nói: "Quách bá bá, điệt nhi không muốn theo học mấy gã đạo sĩ thối tha đâu. Điệt nhi muốn học võ nghệ của Quách bá bá cơ". Nhưng nghĩ đến nhiều chuyện trên Đào Hoa đảo, nó lại đành nuốt câu ấy xuống bụng.

Hai người đi qua hai khúc quành, thấy phía trước đường rộng ra, chợt nghe tiếng binh khí leng keng, từ trong lừng tùng nhảy ra bảy đạo sĩ, người nào người nấy cầm trường kiếm.

Quách Tĩnh thấy bảy người sắp thành thế trận, bên trái bốn người, bên phải ba người, chính là "Thiên Cang Bắc Đẩu trận", thì giật mình, nghĩ thầm: "Dính vào thế trận thì hơi rắc rối đây". Chàng không dám coi thường, hạ giọng nói nhỏ với Dương Quá:

- Ngươi ra sau tảng đá đằng kia chờ ta, xa xa một chút để ta khỏi bị phân tâm vì ngươi.

Dương Quá gật đầu, nó không muốn tỏ ra non kém trước các đạo sĩ, bèn tụt quần, nói to:

- Quách bá bá, điệu nhi đi ị đây.

Rồi nó chạy ra phía sau một tảng đá lớn. Quách Tĩnh thầm vui: "Thằng bé này thông minh linh lợi gần bằng Dung nhi, chỉ mong nó đi theo chính đạo, học lấy điều tốt".

Khi chàng ngoảnh lại nhìn bảy đạo sĩ, thấy họ đứng quay lưng về phía ánh trăng, không thấy rõ mặt, song có sáu vị râu dài, đều đã đứng tuổi, người thứ bảy thân hình nhỏ bé, hình như trẻ hơn. Chàng nghĩ thầm: "Phải sớm lên núi bái kiến Khưu Chân Nhân nói rõ sự nhầm lẫn, kẻo cứ bị vướng chân mãi thế này", liền lao tới chiếm vị trí sao Bắc Cực ở bên trái.

Bảy đạo sĩ thấy chàng không nói gì, đột nhiên phóng nhanh sang bên trái, họ chưa hiểu dụng ý của chàng, đạo sĩ đang ở vị trí sao Thiên Quyền liền hú nhỏ một tiếng, khiến sáu đạo sĩ kia cùng chạy sang bên trái, định vây Quách Tĩnh vào giữa. Ai ngờ bảy người vừa di chuyển, thì Quách Tĩnh đã chiếm tiên cơ, vọt sang bên phải hai bước, vẫn chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực. Đạo sĩ sắm vai Thiên Quyền vốn định để ba người ở

cán gáo (sao Bắc Đẩu) phát động tấn công, nhưng thấy phương vị mà Quách Tĩnh chiếm giữ quái dị, trường kiếm của ba người không sao đánh tới được, trong khi môn hộ của cả bảy người đều để hở, không phòng vệ được cho nhau, cả bảy người đều có thể bị chàng tấn công; bèn vung tay trái, làm hiệu cho trận thế chuyển ra sau. Nào ngờ đạo sĩ sắm vai sao Dao Quang vừa di chuyển, Quách Tĩnh đã lại vọt lên hai bước, vẫn chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực, làm cho thế trận của bảy đạo sĩ lại lâm vào tình trạng khó công khó thủ.

"Thiên Cang Bắc Đẩu trận" là công phu cực thượng thừa của phái Toàn Chân, luyện tới mức lô hỏa thuần thanh, do bảy cao thủ phối hợp sử dụng, thì có thể nói là vô địch thiên hạ. Tiếc rằng Quách Tĩnh thừa biết chỗ bí ảo của trận pháp này, chỉ cần chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực, thì sẽ là chủ sai khiến tôi tớ, bảy đạo sĩ sẽ như bị trói chân trói tay, không thể thi thố gì được. Hơn nữa, bảy đạo sĩ này luyện chưa thành thục, chứ nếu là trận pháp do các vị như Khưu Xứ Cơ, Mã Ngọc chủ trì, thì đâu có để kẻ khác dễ dàng chiếm lĩnh vị trí sao Bắc Cực. Tám người liên tục thay đổi

phương vị, song Quách Tĩnh luôn luôn nắm quyền chủ động, lẳng lặng chiếm giữ vị trí cốt yếu.

Đạo sĩ sắm vai sao Thiên Khu nhiều tuổi khôn ngoan, đã nhận ra sự không ổn, bèn quát:

- Biến trận!

Bảy đạo sĩ liền tản khai, tả xung hữu đột, chạy đông chạy tây cuồng loạn, những tưởng làm rối trận pháp để mê hoặc mục quang kẻ địch, rồi bất ngờ bảy đạo sĩ lại đã sắp thành thế trận. Thế trận đã từ chính tây chuyển sang đông nam. Thế trận vừa hình thành, đạo sĩ sắm vai sao Thiên Toàn và đạo sĩ sắm vai sao Thiên Hoàng liền vung kiếm xông lên, bỗng thấy đối thủ đứng ở cán sao Bắc Đẩu, vị trí chính bắc, hai chân không ra hình chữ Đinh, chữ Bát, song chưởng giao nhau, vẻ mặt mỉm cười, thì hai vị này nghĩ thầm: "Nếu mình xông lên, hai vị trí Khai Dương, Thiên Toàn sẽ bị trọng thương mất, đành đứng lại, ngẩn ngơ. Đạo sĩ sắm vai sao Thiên Khu quát to:

- Công không được thì mau lui về!

Đạo sĩ sắm vai sao Thiên Quyền vừa ngạc nhiên vừa tức giận, lớn tiếng điều khiển sáu đạo sĩ liên tục biến

đổi thế trận. Dương Quá không hiểu sự lý, chỉ thấy bảy đạo sĩ cứ chạy vòng quanh như điên; trong khi Quách Tĩnh cứ hoặc đông hoặc tây, hoặc nam hoặc bắc, chỉ di chuyển vài bước, vậy mà bảy đạo sĩ trước sau vẫn chưa dám công kích chàng một chiêu. Nó càng quan sát càng thú vị, bỗng nó thấy Quách Tĩnh song chưởng cùng đánh ra, miệng kêu:

- Đắc tội!

Chàng bất ngờ nhảy hai bước sang bên trái. Lúc này Bắc Đẩu trận đã hoàn toàn bị chàng khống chế, khi chàng lao sang bên trái, nếu bảy đạo sĩ không theo sang, tất cả bọn họ sẽ bị hở lưng, không thể phòng ngự, mà đó là điều vạn phần hung hiểm trong võ học; thế là họ đành lao theo sang bên trái. Quách Tĩnh lao nhanh thì họ cũng phải lao nhanh, Quách Tĩnh bước chậm thì họ cũng phải bước chậm. Gã đạo sĩ ít tuổi nội lực kém nhất, sau khi bị Quách Tĩnh điều chuyển gấp gáp mười mấy vòng, đã cảm thấy mắt hoa, khó thở, chỉ chực ngã, nhưng thầm biết Bắc Đẩu trận chỉ cần thiếu một người, sẽ vỡ trận, nên y đành nghiến răng, cố giữ cho vững.

Quách Tính tuy không còn ít tuổi, nhưng từ khi cùng Hoàng Dung về Đào Hoa đảo ẩn cư, ít giao thiệp với thế giới bên ngoài, vẫn còn phần nào tính trẻ con, thấy bảy đạo sĩ cứ chạy nháo nhào cũng thích thú, nghĩ thầm: "Hôm nay bỗng dưng vô cớ ta bị các người nhiếc là tên dâm tặc, bảo ta sử dụng yêu pháp, thế thì ta phải sử dụng yêu pháp thật cho các người coi", bèn gọi to:

- Quá nhi, xem ta sử yêu pháp này!

Đột nhiên chàng nhảy lên một khối đá cao. Bảy đạo sĩ kia đã hoàn toàn bị chàng khống chế; chàng nhảy lên chỗ cao, nếu bọn họ không nhảy lên theo, thì nhược điểm của trận thế sẽ bộc lộ ra hết, có vài người còn chần chừ, thì đạo sĩ sắm vai Thiên Quyền vội quát lớn, lệnh cho tất cả cùng nhảy lên trên khối đá kia.

Bảy đạo sĩ chân chưa đứng vững, Quách Tĩnh đã phi thân sang một cây tùng, chàng giữ cự ly không xa, cũng không gần so với bảy đạo sĩ, vẫn chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực, có điều là ở trên cao nhìn xuống, muốn tấn công rất tiện. Bảy đạo sĩ thầm kêu khổ: "Không hiểu tên đại ma đầu này từ đâu tới, phái Toàn Chân

ta hôm nay chẳng còn chút thể diện nào", ai nấy vội tìm các cây thích hợp làm chỗ đặt chân để nhảy sang.

Quách Tĩnh cười, nói:

- Xuống cả này.

Chàng nhảy khỏi cây tùng, giơ tay tóm lấy chân vị đạo sĩ đứng ở vị trí sao Khai Dương. Cái lợi hại nhất của Bắc Đẩu trận pháp là tả hữu hô ứng, hỗ trợ cho nhau, khi Quách Tĩnh tấn công Khai Dương, thì Dao Quang và Ngọc Hoành không thể không nhảy xuống giúp sức; và nếu hai đạo sĩ ấy làm như thế, thì Thiên Quyền, Thiên Khu cũng phái nhảy xuống theo; trong giây lát toàn trận đều chuyển động.

Dương Quá ở bên đứng xem, càng xem càng ngạc nhiên và thích thú, nghĩ thầm: "Giá có ngày ta học được tài nghệ của Quách bá bá, thì dẫu sau đó suốt đời khổ sở, ta cũng cam lòng. Nhưng làm sao ta có thể học được tài nghệ của Quách bá bá? Chỉ có con a đầu Quách Phù và huynh đệ họ Võ có cái diễm phúc đó thôi. Quách bá bá thừa biết võ công phái Toàn Chân thua xa mình, sao còn đưa ta đến học nghệ mấy lão đạo sĩ thối tha này kia chứ?". Nó càng nghĩ càng buồn, buồn phát khóc lên được. Nó ngoảnh đi, không

thèm xem nữa, nhưng chỉ một lát, nó lại quay lại xem vậy.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Bây giờ chắc các người tin ta là Quách Tĩnh rồi. Mình cũng không nên làm quá, để còn giữ thể diện cho Khưu Chân Nhân. Thấy bảy đạo sĩ đang chuyển gấp, chàng bèn đứng lại, ôm quyền, nói:

- Bảy vị đạo huynh, tại hạ đã đắc tội nhiều, xin được các vị dẫn đường cho.

Đạo sĩ sắm vai Thiên Quyền tính nóng nảy, thấy đối phương võ công cao cường, tinh thông Bắc Đẩu trận pháp, càng cho rằng chàng không có thiện ý với bổn giáo, bèn quát:

- Dâm tặc, ngươi dốc lòng điều nghiên trận pháp của bổn giáo, mưu đồ thật là thâm độc. Hai ngươi định lên núi Chung Nam giở trò vô liêm sỉ, phái Toàn Chân ta ghét ác như kẻ thù, quyết không khoanh tay đứng nhìn.

Quách Tĩnh ngạc nhiên hỏi:

- Thế nào là giở trò vô liêm sỉ?

Thiên Khu nói:

- Xét võ công của ngươi, hẳn ngươi không phải hạng hạ lưu, bần đạo khuyên ngươi hãy mau xuống núi là hơn.

Giọng nói của lão rõ ràng thể hiện sự khâm phục đối với võ công của Quách Tĩnh. Quách Tĩnh nói:

- Tại hạ từ phương nam xa xôi ngàn dặm đến đây, có việc bái kiến Khưu Chân Nhân, làm sao có thể chưa gặp lão nhân gia một lần đã xuống núi kia chứ?

Thiên Quyền hỏi:

- Ngươi nhất định đòi gặp Khưu Chân Nhân, rốt cuộc là có dụng ý gì?

Quách Tĩnh nói:

- Tại hạ từ nhỏ đã nhận đại ân của Mã Chân Nhân và Khưu Chân Nhân, hơn mười năm rồi chưa gặp lại, hết lòng thương nhớ. Lần này tại hạ đến còn có một việc cầu xin.

Thiên Quyền nghe vậy thì càng ghét hơn. Nguyên trong giang hồ, người ta coi trọng nhất hai chữ ân

cừu. Có khi thù oán sâu xa, lai nói là đến đền ơn, kỳ thực cốt để báo thù. Khi đó họ nói đại loại thế này:

- Hai mươi năm trước, tại hạ được các hạ chặt mất một cánh tay, ân đức ấy, há dám quên sao? Hôm nay tại hạ tới để đền đáp cái đại ân đó.

Còn câu có việc cầu xin, thường thường cũng không phải là thiện chí; chẳng hạn kẻ cướp thường nói:

- Huynh đệ bọn ta đói rách, cầu xin lão huynh một việc, hãy cho bọn ta vay vài vạn lượng bạc.

Hiện tại phái Toàn Chân có đại địch, đạo sĩ Thiên Quyền mang sẵn thành kiến, nghe những lời nói tử tế của Quách Tĩnh lại cứ nghĩ ngược đi, bèn nói:

- Chỉ e tệ sư phụ Ngọc Dương Chân Nhân cũng có ơn với nhà ngươi.

Quách Tĩnh nghe vậy, liền nhớ hồi nhỏ ở phủ Triệu Vương, Ngọc Dương Tử Vương Xứ Nhất không quản nguy hiểm, gắng sức chống đám tà ma, xả thân cứu giúp, quả thực ân tình không nhỏ, liền nói:

- Thì ra đạo huynh là môn hạ của Ngọc Dương Chân Nhân. Ngọc Dương Chân Nhân quả có ân huệ lớn đối

với tại hạ, nếu người cũng đang ở trên núi, thì không gì may mắn bằng.

Bảy đạo sĩ đều là đệ tử của Vương Xứ Nhất, họ cùng nổi giận quát to, vung kiếm đánh nhanh tới bảy chỗ trên người Quách Tĩnh. Quách Tĩnh cau mày, nghĩ bụng mình càng khiêm nhường, đối phương càng hung hãn, thật chẳng hiểu tại sao; giá có Hoàng Dung bên cạnh, nàng sẽ biết ngay nguyên nhân, chàng bèn tiến xéo đi, chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực, cao giọng hỏi:

- Tại hạ là Quách Tĩnh ở Giang Nam, tới đây quả thật không có ý xấu, các vị bảo tại hạ phải làm gì thì mới chịu tin.

Thiên Quyền nói:

- Ngươi đã đoạt sáu thanh kiếm của đệ tử phái Toàn Chân, sao không đoạt nốt bảy thanh kiếm của bọn ta?

Đạo sĩ sắm vai Thiên Toàn từ đầu im lặng, đột nhiên lên tiếng:

- Tên dâm tặc chó má, ngươi định trổ tài lấy lòng trước nữ tử nhà họ Long, chẳng lẽ có thiện ý với phái Toàn Chân bọn ta thực sao?

Quách Tĩnh tức giận, nói:

- Cô nương họ Long là ai, Quách Tĩnh này không hề quen biết.

Thiên Toàn cười ha ha, nói:

- Ngươi dĩ nhiên không quen biết nàng ta, trên đời há có nam nhân nào quen biết nàng ta? Ngươi có giỏi thì hãy chửi nàng ta một câu thật to xem nào?

Quách Tĩnh ngẩn người, nghĩ thầm: "Nữ tử nhà họ Long chẳng biết là người như thế nào, làm sao tự dưng vô cớ ta lại đi chửi bới người ta?", bèn nói:

- Tại sao tại hạ lại chửi nàng ta kia chứ?

Ba bốn đạo sĩ cùng tranh nhau nói:

- Ngươi đã không khảo tự xưng rồi đó.

Quách Tĩnh càng nghe họ buộc tội cho chàng thì càng hồ đồ, nghĩ bụng chỉ có cách xông lên cung Trùng Dương, gặp Mã Ngọc, Vương Xứ Nhất, Khưu Xứ Cơ, thì tất cả sẽ rõ, bèn lạnh lùng nói:

- Tại hạ phải lên núi, các vị còn ngăn cản thì đừng trách tại hạ vô lễ.

Bảy đạo sĩ cầm kiếm tiến lên hai bước. Đạo sĩ sắm vai Thiên Toàn nói lớn:

- Các hạ đừng dùng tà pháp, chúng ta hãy chỉ dùng võ công để phân cao thấp.

Quách Tĩnh cười, trong lòng đã có chủ ý, nói:

- Tại hạ cứ thích một chút yêu pháp; các vị nghe đây, hai tay của tại hạ không chạm tới vũ khí của các vị, mà vẫn có thể đoạt cả bảy thanh kiếm cho coi.

Bảy đạo sĩ đưa mắt nhìn nhau, sắc mặt đều tỏ vẻ không tin, trong bụng nghĩ thầm: "Ngươi tuy võ công cao cường, nhưng lẽ nào không dùng hai tay mà lại có thể đoạt được kiếm của bọn ta? Dẫu ngươi có luyện công phu tay không đoạt gươm giáo đến mức tối cao, thì cũng vẫn cứ phải sử dụng đôi tay". Đạo sĩ sắm vai Thiên Khu bèn nói:

- Được, bọn ta xin lĩnh giáo tứ cước thần công của các hạ.

Quách Tĩnh nói:

- Tại hạ cũng không cần dùng chân; tóm lại là chân tay, vũ khí của các vị, tại hạ sẽ hoàn toàn không chạm

tới; nếu tại hạ chạm tới, coi như tại hạ bị thua, sẽ phải tự quay xuống núi.

Bảy đạo sĩ nghe chàng nói thế đều ngán ngẩm. Đạo sĩ sắm vai Thiên Quyền vung kiếm, lập tức khởi động trận pháp vây chàng lại.

Quách Tĩnh nghiêng người lao đi chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực, rồi bước nhanh sang bên trái Bắc Đẩu trận. Thiên Quyền biết sự lợi hại, vội điều động Bắc Đẩu trận chuyển sang bên phải. Hai người đấu với nhau, tất phải quay mặt về phía kẻ địch, nếu kẻ địch vòng ra sau lưng mình, mình không thể không quay người lại để nghênh địch. Lúc này phía mà Quách Tĩnh hướng tới chính là phía sau lưng cốt tử của Bắc Đẩu trận, không cần xuất thủ tấn công, bảy đạo sĩ cũng phải di chuyển trận pháp để đối mặt với chàng. Quách Tĩnh cứ một mạch chạy hướng sang bên trái, không hề xoay người, chỉ hoặc nhanh hoặc chậm, hoặc thẳng hoặc xéo, chỉ một mực chạy sang mé trái. Chàng đã chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực, bảy đạo sĩ không thể không theo chàng chạy sang mé trái.

Quách Tĩnh càng lúc càng chạy nhanh, cứ như ngựa phi, thân hình lắc một cái, người đã vọt xa mấy

trượng. Công phu của bảy đạo sĩ cũng chẳng tầm thường, tuy ở tình thế bị động, song trận pháp của họ không hề rối loạn; bảy vị trí Thiên Khu, Thiên Toàn, Thiên Cơ, Thiên Quyền, Ngọc Hoành, Khai Dương, Dao Quang đều được giữ vững và chuẩn, chỉ có điều là phải bị động chạy theo mà thôi. Quách Tĩnh cũng phải thầm thán phục: "Môn hạ phái Toàn Chân quả nhiên bất phàm". Chàng đề khí chạy nhanh gần như chân không chấm đất.

Bảy đạo sĩ thoạt đầu còn cố chạy theo, nhưng càng lâu, thì khinh công cao thấp càng lộ rõ. Ba vị trí Thiên Khu, Thiên Quyền, Ngọc Hoành công phu cao hơn, chạy nhanh hơn; bốn đạo sĩ còn lại dần dần tụt lại sau, Bắc Đẩu trận thế lộ ra chỗ sơ hở, khuyết trống. Họ không khỏi giật mình, nghĩ thầm: "Nếu lúc này kẻ địch xuất thủ công trận, e rằng bên ta đã hết bề chống đỡ"; nhưng tình thế lúc này cũng không thể lo cho người bên cạnh, ai cũng chỉ đem nội lực bình sinh mà chạy như bay xung quanh Quách Tĩnh.

Trẻ con chơi đùa, lấy dây buộc cục đá mà xoay vòng tròn, xoay đến lúc thật nhanh thì đột nhiên buông sợi dây ra, cục đá sẽ mang theo sợi dây bay đi rất xa. Lúc

này vòng quay của "Thiên Cang Bắc Đẩu trận" xoay gấp, cũng gần giống như thế; bảy đạo sĩ chạy như điên quanh Quách Tĩnh, trường kiếm giơ cao trên đầu, chạy càng nhanh thì tay giữ kiếm càng không chắc, tựa hồ có một sức mạnh kéo văng nó đi vậy.

Đột nhiên Quách Tĩnh quát to:

- Buông tay!

Rồi chàng phi thân vút qua. Bảy đạo sĩ xuất kỳ bất ý, đành nhào theo gấp, cũng chẳng biết tại sao bảy thanh kiếm cùng tuột tay họ, trông như bảy con ngân xà, bay thẳng vào cánh rừng tùng cách xa hơn mười trượng. Quách Tĩnh đột nhiên dừng bước, ngoảnh đầu lại cười hi hi.

Bảy đạo sĩ tái mặt, đứng ngây bất động, song mỗi người vẫn giữ đúng phương vị của mình, trận thế vẫn nghiêm chỉnh. Quách Tĩnh thấy sau một hồi chạy cuồng loạn vừa rồi mà trận pháp không rối loạn, đủ biết công phu luyện tập thường ngày của họ quả không nhỏ. Đạo sĩ sắm vai Thiên Quyền hô nhỏ một tiếng, bảy đạo sĩ rút vào phía sau vách núi.

Quách Tĩnh gọi:

- Quá nhi, ta lên núi thôi.

Nào ngờ chàng gọi liền mấy tiếng, không nghe Dương Quá trả lời. Chàng vội tìm xung quanh một hồi, không thấy bóng thằng bé đâu cả, chỉ thấy dưới gốc cây vứt lại một chiếc giày nhỏ. Quách Tĩnh giật mình,, nghĩ thầm: "Thì ra ngoài bảy đạo sĩ, còn một đạo sĩ khác đứng ngoài xem trộm, đã bắt Dương Quá mang đi". Nhưng nghĩ chẳng qua các đạo sĩ nhận lầm người, chứ phái Toàn Chân hành hiệp trượng nghĩa, quyết không gây khó dễ với một cậu bé, chẳng cần quá lo; bèn đề khí chạy lên đỉnh núi. Chàng ẩn cư hơn mười năm ở Đào Hoa đảo, tuy ngày ngày luyện võ công, nhưng đã lâu không giao đấu với ai, lắm lúc cũng buồn tẻ, hôm nay được giao đấu một trận kịch liệt với các đạo sĩ; chiêu nào chiêu nấy đắc tâm ứng thủ, thì trong lòng không khỏi cảm thấy mãn ý.

Lúc này sơn đạo càng chênh vênh, có lúc phải dán sát người vào vách núi mà đi lên; đi chừng nửa canh giờ, bỗng mây đen che lấp mặt trăng, núi rừng tối tăm. Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Nơi này mình không thông thuộc địa thế, các đạo sĩ có thể bày nguỵ kế, mình

phải đề phòng mới được". Bèn thong thả tiến từng bước một.

Lại đi một hồi, mây hết che lấp mặt trăng, núi rừng lại sáng, Quách Tĩnh cảm thấy dễ chịu, chợt nghe từ phía sau núi vọng lại tiếng thở của nhiều người. Tiếng thở của con người tuy không to, nhưng nhiều người thì Quách Tĩnh nghe rất rõ. Chàng vội siết lại dây lưng, rẽ ra sau núi.

Trước mặt là một bãi đất hình tròn cực rộng, núi non bao quanh, dưới chân núi có một hồ nước lớn sóng lấp lánh dưới ánh trăng. Cạnh hồ nước có hơn một trăm đạo sĩ, ai cũng mũ vàng áo xám, tay cầm trường kiếm, kiếm quang loang loáng.

Quách Tĩnh định thần nhìn kỹ, thấy các đạo sĩ cứ bảy người một nhóm, sắp thành mười bốn "Thiên Cang Bắc Đẩu trận". Cứ bảy "Thiên Cang Bắc Đẩu trận" nhỏ lại sắp thành một "Thiên Cang Bắc Đẩu trận" lớn. Từ Thiên Khu đến Dao Quang, thanh thế thực là ghê gớm. Hai đại "Thiên Cang Bắc Đẩu trận", một chính một kỳ, tương sinh tương khắc, dựa dẫm vào nhau. Quách Tĩnh kinh ngạc nghĩ thầm: Bắc Đẩu trận pháp kiểu này, mình chưa từng nghe Khưu Chân Nhân nói

tới, chắc là mới được phát minh mấy năm nay, cao thâm hơn so với Bắc Đẩu trận pháp do Trùng Dương tổ sư sở truyền. Chàng bèn chậm rãi bước tới.

Chỉ nghe một người trong trận hô nhỏ, chín mươi tám đạo sĩ liền tản ra, người trước kẻ sau, trận thế biến ảo, vây luôn Quách Tĩnh vào giữa. Người nào người nấy trường kiếm chỉ xuống đất, chăm chú nhìn Quách Tĩnh, không nói một lời.

Quách Tĩnh ôm quyền, cúi mình xoay vòng, nói:

- Tại hạ thành tâm lên bảo sơn bái kiến các vị đạo trưởng Mã Chân Nhân, Khưu Chân Nhân, Vương Chân Nhân, mong các vị đạo huynh đừng ngăn cản.

Một đạo sĩ râu dài trong trận nói:

- Các hạ võ công cao cường, sao không tự trọng, lại kết bạn với yêu nhân? Bần đạo thành thật khuyên các hạ điều này, xưa nay nữ sắc làm hại người, các hạ chớ để công phu tu luyện mấy chục năm bị phế bỏ trong một ngày. Phái Toàn Chân chúng ta không quen biết các hạ, hoàn toàn không có sai sót gì với các hạ, tại sao các hạ lại theo bọn yêu nhân lên núi làm

loạn? Mong các hạ hãy lập tức xuống núi, sau này còn có dịp gặp lại.

Giọng nói của lão rất trầm, từng lời đều rành rọt, chứng tỏ nội lực thâm hậu, ngữ ý khẩn thiết, thành thật khuyến cáo.

Quách Tĩnh lại vừa bực mình vừa tức cười, nghĩ thầm: "Các đạo sĩ này chắc là nhận lầm mình với kẻ nào đó, giá có Dung nhi đi cùng, thì sẽ không có sự hiểu lầm này", bèn nói:

- Yêu nhân nữ sắc gì gì, tại hạ đều không biết, hãy để tại hạ gặp các vị đạo trưởng Mã Chân Nhân, Khưu Chân Nhân, thì tất cả sẽ rõ.

Đạo sĩ râu dài lạnh lùng nói:

- Các hạ chấp mê không ngộ, cứ đòi lĩnh giáo Mã Chân Nhân, Khưu Chân Nhân, thì trước hết hãy phá Bắc Đẩu đại trận của bọn ta đã.

Quách Tĩnh nói:

- Tại hạ có một mình, võ công thấp kém, làm sao dám đương đầu với tuyệt nghệ của quí giáo? Xin các vị trả

lại cho đứa bé mà tại hạ mang theo, và dẫn kiến Giáo chưởng Chân Nhân cùng Khưu Chân Nhân.

Đạo sĩ râu dài quát to:

- Ngươi chớ phách lối, bỡn cợt thêm nữa, trước cửa cung Trùng Dương núi Chung Nam há có thể cho phép tên dâm tặc như ngươi nói nhăng nói cuội?

Nói đoạn giơ kiếm chém lên không trung, tiếng ong ong ngân dài hồi lâu. Các đạo sĩ khác cũng làm như vậy, chín mươi tám thanh kiếm tua tủa, kiếm quang đan thành tấm lưới ánh sáng, tiếng ngân ù ù như gió.

Quách Tĩnh chán ngán nghĩ thầm: "Đại trận của họ kỳ chính tương phản, một mình ta làm sao chiếm giữ vị trí sao Bắc Cực thứ hai kia chứ? Chuyện hôm nay thật là quá nan giải". Chàng chưa quyết định thế nào, thì đại trận của chín mươi tám đạo sĩ đã từ hai phía tả hữu hợp vây, kiếm quang đan vào nhau, quả là một con ruồi cũng khó lọt qua. Đạo sĩ râu dài nói:

- Mau rút binh khí ra. Phái Toàn Chân không đánh kẻ tay không!

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Bắc Đẩu đại trận dĩ nhiên khó phá, nhưng muốn đả thương ta đâu có dễ. Các

người tuy đông, uy lực tuy lớn, nhưng công lực mỗi người một khác, tất có sơ hở; cứ xem trận pháp của họ một lát hãy hay." Đột nhiên chàng lẳng lặng xoay mình, chạy sang phương vị tây bắc, sử chiêu "Tiềm Long vật dụng" trong "Hàng long thập bát chưởng", đẩy chéo ra thật mạnh. Bảy đạo sĩ trẻ tuổi chuyển kiếm sang tay trái, cùng giơ hữu chưởng, dùng lực liên hợp của bảy người mà chống lại chiêu này của chàng. Chiêu này của Quách Tĩnh đã được luyện tới cảnh giới xuất thần nhập hóa, lực đẩy ban đầu cố nhiên rất mạnh, nhưng lực thu lại sau đó mới càng lợi hại. Bảy đạo sĩ dồn sức đẩy lại mãnh lực của chàng, không ngờ đột nhiên có một lực kéo mạnh về phía trước; bảy người đứng không vững, cùng ngã sấp mặt xuống; tuy bật dậy được ngay, nhưng mặt mũi ai nấy dính đất cát, thật là hổ thẹn.

Đạo sĩ râu dài thấy chàng xuất thủ lợi hại, một chiêu đã làm cho bảy sư điệt bị ngã, không khỏi giật mình, liền hú một tiếng dài, dẫn động mười bốn Bắc Đẩu trận liên hợp trùng trùng với nhau, thiết tưởng chưởng lực của kẻ địch dẫu mạnh gấp mười lần, cũng chẳng thể dùng hai tay đẩy nổi chín mươi tám người.

Quách Tĩnh nhớ lại trận đại chiến năm xưa chàng cùng Hoàng Dung giao đấu với Cái Bang, đối thủ võ công tuy không mạnh, nhưng khi họ hợp lực, thì mình khó bề chống đỡ, cho nên chàng không dám cường công ngạnh chiến với các đạo sĩ, mà chỉ thi triển khinh công lướt qua lướt lại tìm chỗ sơ hở trong trận thế.

Chàng lướt sang đông, vọt sang tây, dẫn động trận pháp biến đổi, sau thời gian uống cạn một ấm trà, đã hiểu rằng chỉ dựa vào sức của mình thì không thể phá nổi trận thế này. Một là chàng không muốn đả thương đối phương. Hai là trận pháp quá ư chặt chẽ, không có chỗ nào sơ hở. Ba là chàng suy tính chậm chạp; trong khi trận pháp biến ảo nhanh chóng, dẫu có sơ hở chàng cũng chẳng nhận ra ngay. Dưới ánh trăng, chỉ thấy kiếm quang như nước, bóng người như sóng, tới lui dồn dập không ngừng.

Đấu thêm một lát, thấy trận thế dần dần thu hẹp, khoảng trống để né tránh mỗi lúc ít dần, khó thêm, Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Ta phải rút ra khỏi trận, xông thẳng lên cung Trùng Dương mà gặp Mã đạo trưởng, Khưu đạo trưởng thôi". Chàng ngẩng nhìn tứ

phía, thấy trên sườn núi phía tây có vài chục gian nhà, vài tòa kiến trúc lớn, đoán cung Trùng Dương chắc ở đó, bèn lướt nhanh sang phía đông, nhảy vọt mấy lần, rồi ngoặt sang phía tây.

Các đạo sĩ thấy thân pháp của chàng đột nhiên tăng nhanh, lướt đi vùn vụt như một tia chớp, khiến họ hoa cả mắt, thế công liền sững lai. Đạo sĩ râu dài nói:

- Tất cả cẩn thận, đừng trúng ngụy kế của tên dâm tặc.

Quách Tĩnh cả giận, nghĩ thầm: "Quanh đi quẩn lại họ cứ gọi ta là tên dâm tặc. Cách gọi này mà truyền ra giang hồ, thì ta còn mặt mũi nào kia chứ?". Lại nghĩ bụng: "Trận pháp là do lão đạo sĩ râu dài chủ trì, chỉ cần hạ gục lão ta là có thể phá vỡ thế trận. Bèn lao thẳng về phía đạo sĩ râu dài. Nào ngờ một trong những điều huyền diệu của trận pháp này là dụ địch tấn công chủ soái, các tiểu trận sẽ thừa cơ bao vây, tấn công, dồn kẻ địch vào tử địa. Quách Tĩnh chỉ chạy được bảy, tám bước thì cảm thấy không ổn, áp lực phía sau gia tăng, hai bên sườn cũng cũng đều bị dồn ép lại, chàng định chuyển sang mé phải, thì mười bốn thanh trường kiếm của hai tiểu trận cùng đâm

thẳng tới trước mặt. Phương vị của mười bốn thanh kiếm này được bố trí thật khôn khéo, khiến cho chàng muốn né tránh phía nào cũng chẳng xong.

Quách Tĩnh thân lâm hiểm cảnh, trong lòng không chút run sợ, chỉ là nỗi tức giận càng lúc càng tăng, nghĩ thầm: "Các người nhận lầm ta với tên dâm tặc yêu nhân nào đó, người xuất gia lấy từ bi làm gốc, sao chiêu thức nào cũng đều là sát thủ cả thế? Chẳng lẽ các người định lấy mạng ta sao? Vậy mà còn bảo là phái Toàn Chân không đả thương người tay không vũ khí". Bèn nhảy xéo vài bước, tung cước phải đá lộn nhào một tiểu đạo sĩ, đồng thời tay trái đoạt luôn thanh kiếm của y, thấy bảy thanh kiếm mé phải cùng đâm tới, thì chàng vung kiếm tay trái một cái, tám thanh kiếm chạm nhau, cách một tiếng, cả bảy thanh kiếm đều gãy, riêng thanh kiếm trong tay chàng nguyên vẹn. Thanh kiếm chàng đoạt được cũng như mọi thanh kiếm khác, không sắc bén quí giá gì hơn, chẳng qua chàng vận lực ra đầu mũi kiếm, nên đánh gãy đồng loạt cả bảy thanh kiếm kia mà thôi.

Bảy đạo sĩ tái mặt, đứng ngẩn cả ra, hai tiểu Bắc Đẩu trận bên cạnh vội chuyển sang hỗ trợ. Quách Tĩnh

thấy mười bốn người đó đều đặt tay trái lên vai người bên cạnh, sức lực của cả mười bốn người đã hợp thành một, thì chàng nghĩ thầm: "Phải thử xem công lực của mình tới đâu nào?", liền giơ kiếm kiềm chế thanh kiếm của người đạo sĩ thứ mười bốn.

Đạo sĩ đó vội kéo vào phía trong, nào ngờ thanh kiếm trong tay y như bị giữ chặt tại chỗ, không tài gì lay động nổi. Mười ba người kia ai nấy vận sức, định dùng hợp lực của mười bốn người để kéo kiếm về.

Quách Tĩnh chính muốn dẫn dụ họ hợp lực, vừa cảm thấy lực kéo tăng mạnh, bèn quát to "Hãy cẩn thận!", cánh tay phải của chàng hất mạnh, giống như đẩy vào một vật cực lớn, nghe một loạt tiếng cách cách, mười hai thanh kiếm bị gãy, hai thanh kiếm cuối cùng thì bay lên trời. Mười bốn đạo sĩ kinh hãi vội vàng nhảy tránh. Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Công lực của mình chưa thật tinh thuần, còn hai thanh kiếm chưa bị đánh gãy". Thế là các đạo sĩ càng thận trọng hơn. Hai mươi mốt đạo sĩ tuy bị mất kiếm, nhưng họ vận chưởng thành gió, uy lực chẳng hề giảm sút. Quách Tĩnh vừa rồi đánh gãy kiếm của đối phương, vẫn chưa vừa ý lắm, cảm thấy trận thế của họ càng

siết chặt thêm, không hiểu Mã đạo trưởng, Khưu đạo trưởng mấy năm qua có sáng tạo gì mới cho Bắc Đẩu trận, nếu họ biến hóa cao minh, mình không hóa giải được, e rằng khó thoát bị họ bắt sống, thôi thì đành ra tay trước, bèn quát to:

- Các vị đạo huynh còn không nhường lối thì chớ trách tại hạ không lưu tình.

Đạo sĩ râu dài thấy quân mình đã chiếm thượng phong, cho rằng tài nghệ của Quách Tĩnh cũng chỉ đến thế là cùng, dẫu có đánh gãy cả chín mươi tám thanh kiếm, cũng không thể thoát khỏi Bắc Đẩu đại trận, nghe chàng nói vậy, lão chỉ mỉm cười, không thèm trả lời, chỉ siết chặt thêm trận pháp.

Quách Tĩnh rùn mình xuyên sang góc đông bắc, chỉ thấy hai tiểu Bắc Đẩu trận theo sang như hình với bóng, thì ngón tay chuyển động, thanh kiếm trong khoảnh khắc nhấp nhấp liền mười bốn lần, mười bốn hàn tinh dường như đồng thời chọc tới, mỗi cái chọc đều trúng vào huyệt Dương Cốc ở mé ngoài cổ tay phải của các đạo sĩ. Đây là công phu tối thượng thừa trong kiếm pháp, sử kiếm như gió như chớp,

điểm đánh tới không sai một li, tưởng chừng đồng thời bắn ra mười bốn cái ám khí vậy.

Quách Tĩnh xuất thủ nhẹ nhàng, các đạo sĩ chỉ cảm thấy cổ tay hơi tê, các ngón tay vô lực, mười bốn thanh kiếm cùng rơi cả xuống đất. Ai nấy kinh hãi nhảy vội về phía sau, nhìn xem vết thương ở cổ tay thế nào, chỉ thấy chỗ huyệt Dương Cốc hơi đỏ, không bị chảy máu, mới biết tài nghệ điểm huyệt của đối phương quá tài tình. Họ kinh hãi, nghĩ bụng: "Tên dâm tặc này tuy vô liêm sỉ, nhưng không độc ác; chứ nếu hắn thẳng tay, thì tất cả đã mất bàn tay rồi".

Như thế là đã có ba mươi lăm thanh kiếm văng khỏi tay. Đại sĩ râu dài bực lắm, thừa biết đối phương chưa hạ tuyệt thủ, mà phái Toàn Chân đã mất cả thể diện, nếu để cho một cường địch như chàng xông vào bổn cung, thì hậu họa không nhỏ, bèn liên tiếp phát lệnh, siết chặt trận thế, cho rằng chín mươi tám đạo sĩ hợp vây tứ phía, đối phương chỉ có một đường chết mà thôi.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Các đạo huynh thật không biết xấu tốt, nói nhẹ không xong, đành dằn mặt họ vậy". Tả chưởng đưa xéo, hữu chưởng đẩy sang trái.

Bảy đạo sĩ của một Bắc Đẩu trận liền chuyển sang tiếp chiêu. Quách Tĩnh vội vọt tới vị trí sao Bắc Cực. Bắc Đẩu trận thứ hai lập tức tấn công chàng. Lúc này có cả thảy mười bốn Bắc Đẩu trận, cũng tức là có mười bốn vị trí sao Bắc Cực. Quách Tĩnh không có thuật phân thân, nên không thể cùng lúc chiếm giữ mười bốn vị trí trọng yếu. Chàng thi triển thuật khinh công, vừa chiếm vị trí sao Bắc Cực của Bắc Đẩu trận thứ nhất, lại lập tức chạy sang chiếm vị trí sao Bắc Cực của Bắc Đẩu trận thứ hai; cứ thế xoay chuyển mấy lần, trận pháp bắt đầu có vẻ rối loạn.

Đạo sĩ râu dài thấy tình thế bất lợi, vội hạ lệnh cho các đạo sĩ tản xa ra, giữ vững trận thế, lấy tĩnh chế động; biết rằng nếu mọi người cứ xoay chuyển theo Quách Tĩnh, chàng ta chạy nhanh như thế, tất sẽ làm loạn thế trận; còn nếu cố thủ bất động, mười bốn vị trí sao Bắc Cực cách xa nhau, thì dù Quách Tĩnh có thân pháp nhanh đến mấy, cũng chẳng thể cùng lúc chiếm lĩnh.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Vị đạo huynh này tinh thông yếu quyết trận pháp, quả nhiên tùy cơ ứng biến rất linh hoạt. Họ đã đứng bất động một chỗ, thì ta thừa

cơ xông vào cung Trùng Dương vậy". Nhưng chàng lại nghĩ bụng: "Ồ, không được rồi, có lẽ Mã đạo trưởng, Khưu đạo trưởng đều không ở trong cung Trùng Dương, nếu không, mình đấu với các đạo sĩ lâu như thế, lẽ nào hai vị đó không hay biết?". Chàng ngẩng đầu nhìn về phía cung Trùng Dương, chỉ thấy ở một góc đạo quán loang loáng ánh binh khí, tựa hồ có người đang giao đấu; nhưng vì xa đây nên khó nhìn rõ và cũng không thể nghe tiếng binh khí va chạm.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Kẻ nào cả gan đến cung Trùng Dương động thủ? Sự việc tối nay quả là khó hiểu!". Chàng rất muốn tới đằng kia xem cho rõ, thì mười bốn Thiên Cang Bắc Đẩu trận đã lại xáp tới gần hơn. Chàng nóng lòng sốt ruột, tả chưởng sử chiêu "Kiến long tại điền", hữu chưởng sử chiêu "Cang long hữu hối" cùng đánh ra hai phía tả hữu, thấy bốn mươi chín người của Bắc Đẩu đại trận bên trái tiếp chiêu bên trái của chàng; còn bốn mươi chín người của Bắc Đẩu đại trận bên phải thì tiếp chiêu bên phải. Chàng lập tức biến chiêu, chiêu "Kiến long tại điền" biến thành chiêu "Cang long hữu hối", còn

chiêu "Cang long hữu hối" thì biến thành chiêu "Kiến long tại điền".

Tài nghệ hai tay sử dụng cùng lúc hai chiêu số khác nhau đã hiếm, giữa chừng lại biến chiêu cho nhau, thì các đạo sĩ càng chưa từng thấy, từng nghe. Bắc Đẩu đại trận bên trái vốn định tiếp chiêu "Kiến long tại điền", còn Bắc Đẩu đại trận bên phải định tiếp chiêu "Cang long hữu hối", thế đánh của hai chiêu này tương phản, các đạo sĩ mỗi bên đều dồn sức đánh trả; nào ngờ giữa chừng chàng lai hoán đổi chiêu số; chỉ thấy thân hình chàng xuyên qua khe hẹp giữa hai trận; bốn mươi chín đạo sĩ bên trái và bốn mươi chín đạo sĩ bên phải cùng phát lực đánh tới phía trước, đâu còn kịp dừng tay? Chỉ nghe rầm một tiếng lớn, hai Bắc Đẩu đại trận đâm sầm vào nhau, kiếm gãy tay đau, trán sưng mắt bầm, hơn ba chục người ngã chổng kềnh.

Đạo sĩ râu dài chủ trì Bắc Đẩu trận pháp tuy lanh lẹ né tránh, không bị đồng đạo đả thương, nhưng cũng lao đao một phen, cả giận quát tháo, gấp gáp chấn chỉnh trận thế, chỉ thấy Quách Tĩnh chạy như bay xuống phía hồ Ngọc Thanh dưới chân núi, bèn đem

mười bốn tiểu trận đuổi theo. Võ công của phái Toàn Chân vốn thanh tịnh vô vi, lấy nhu khắc cương, nay chủ soái động nộ, chính là phạm điều đại kỵ trong võ công phái Toàn Chân, không còn tỉnh táo, nói gì đến việc quan sát địch tình, tùy cơ ứng biến.

Quách Tĩnh chạy tới bên hồ Ngọc Thanh, thấy trước mặt ánh nước loang loáng, tay phải cầm kiếm liền chặt một cành liễu to trên bờ hồ, quăng kiếm đi, rồi dùng hai tay lẳng cành liễu ra tận giữa hồ. Đoạn chàng nhún chân, thân hình bay đi, đầu chân phải chạm xuống cành liễu, cành liễu hơi chìm xuống, thì chàng đã mượn sức vượt sang bờ hồ bên kia.

Các đạo sĩ ào ào đuổi theo không kịp dừng chân, chỉ nghe nhiều tiếng ùm ùm liên tiếp, bốn năm chục người nhảy tõm cả xuống hồ. Mấy chục người khác vấp vào lưng người đằng trước mới dừng lai được trên bờ hồ. Một số đạo sĩ không biết bơi, sau khi ngã xuống hồ, vùng vẫy chới với, các đạo sĩ biết bơi phải vội vã tiếp cứu. Các đạo sĩ bên hồ Ngọc Thanh ướt lướt thướt, hò hét ầm ĩ, thành một đám hỗn loạn.

Hồi 4

Môn hạ Toàn Chân

Quách Tĩnh thoát được sự níu chân của các đạo sĩ, đề khí chạy tới cung Trùng Dương, bỗng nghe tiếng chuông boong boong chính từ trong cung Trùng Dương vọng ra. Tiếng chuông gấp gấp, như truyền đi tiếng xin cấp cứu. Quách Tĩnh ngẩng nhìn, thấy tòa hậu viện của đạo quán có lửa bốc cao, chàng không khỏi kinh ngạc, nghĩ thầm: "Thì ra hôm nay phái Toàn Chân quả nhiên bị kẻ địch đại công kích, ta phải mau đến tiếp cứu". Nghe tiếng các đạo sĩ ở phía sau hô hoán ầm ĩ đuổi theo, bây giờ chàng mới hiểu rằng họ cứ tưởng lầm chàng là kẻ địch, hiện thời trong kia nguy cấp, họ sẽ quyết liều mạng với chàng, chàng bèn bỏ mặc họ đó lao lên núi.

Chàng thi triển thân pháp, vọt đi vài trượng một lần, lát sau đã tới trước cung Trùng Dương, chỉ thấy lửa cháy đùng đùng, khói dày cuộn cuộn, nhưng lạ thay, trong cung Trùng Dương vô số đạo sĩ mà chẳng thấy một ai ra cứu hỏa.

Quách Tĩnh thầm kinh ngạc, thấy mười mấy dãy đạo quán nằm rải rác trên núi, hậu viện đang cháy mạnh, nhưng tòa nhà chính thì chưa bén lửa, trong đó đầy tiếng huyên náo, tiếng binh khí va nhau. Quách Tĩnh

nhún chân nhảy lên bức tường cao, thấy một cái sân rộng lố nhố đầy người, chính ở đấy người ta đang đánh nhau chí tử. Định thần nhìn kỹ, thấy bốn mươi chín đạo sĩ áo vàng dàn thành bảy Bắc Đẩu trận, đánh trả hơn một trăm tên địch. Bọn địch cao thấp lố nhố, đứa mập đứa gầy, y phục không giống nhau, võ công khác phái, kẻ dùng binh khí, kẻ thì tay không, từ bốn phương tám hướng ào ạt tấn công bảy Bắc Đẩu trận. Xem chừng một số tên địch võ công không kém, quân số lại đông, cho nên phái Toàn Chân đã lâm thế hạ phong. Có điều là bọn địch đánh riêng lẻ, bảy Bắc Đẩu trận thì tiếp ứng cho nhau, trận thế chặt chẽ, cho nên kẻ địch tuy mạnh, vẫn chưa làm gì nổi họ.

Quách Tĩnh định lên tiếng hỏi, chợt nghe trong đại điện ù ù tiếng gió, ở đó đang có người giao chiến, căn cứ âm thanh, thì võ công của những người trong đại điện cao hơn hẳn phía ngoài này. Quách Tĩnh bèn nhảy xuống sân, lách mình qua khe hở của ba Bắc Đẩu trận để lướt vào đại điện. Các đạo sĩ kinh hãi, sử kiếm định ngăn chàng lại, nhưng kẻ địch đang tấn công mạnh, họ không thể phân thân đuổi theo chàng.

Trong đại điện vốn có mười mấy cây đuốc lớn sáng rực, nhưng lúc này ánh lửa từ phía hậu điện đã lấn hết ánh sáng của chúng; chỉ thấy có một dãy bảy cái bồ đoàn, bảy đạo sĩ ngồi xếp bằng trên đó, tả chưởng nối nhau, ai nấy giơ hữu chưởng chống đỡ sự vây công của hơn mười địch thủ.

Quách Tĩnh không nhìn bọn địch, mà nhìn bảy vị đạo sĩ trước. Thấy ba vị lão niên, bốn người trẻ tuổi. Ba vị lão niên chính là Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất. Bốn người trẻ tuổi, chàng chỉ biết một người là Doãn Chí Bình. Bảy người, từ vị trí Thiên Khu đến Dao Quang, dàn thành Bắc Đẩu trận, ngồi bất động. Phía trước bảy người có một đạo sĩ phủ phục dưới đất, không rõ sống chết, chỉ thấy mái tóc bạc phơ, không nhìn thấy mặt. Quách Tĩnh thấy các đạo sĩ đã nguy cấp, thì nhiệt huyết trào lên, bất kể kẻ địch là ai, chàng liền quát to như sấm:

- Tặc tử to gan, dám tới cung Trùng Dương làm loạn!

Hai tay chàng giơ ra túm lấy lưng hai tên địch, định hất ngã chúng, nào ngờ cả hai tên đều là hảo thủ, hai chân bám chắc xuống đất, không hề chao đảo. Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Bọn này cũng không đến nỗi tầm

thường, chẳng trách hôm nay phái Toàn Chân bị núng thế". Chàng đột nhiên buông tay, quét chân một cái. Hai tên kia đang sử dụng công phu "Thiên cân trụy" chống đỡ lực tay của chàng, không ngờ chàng lại biến chiêu, thân hình cả hai liền bị bay ra cửa.

Bọn địch thấy đối phương có cao thủ tới tiếp tay, đều ngạc nhiên, nhưng cho rằng mình đã cầm chắc phần thắng, nên chủ quan, chỉ có hai tên tiến lại gần, quát:

- Ngươi là ai?

Quách Tĩnh chẳng buồn nói, song chưởng cùng đẩy ra. Hai tên kia chưa đến gần đã bị chưởng lực của chàng đẩy văng đi, đập lưng vào tường, hộc cả máu mồm. Bọn còn lại thấy chàng vừa ra tay đã đả thương liền bốn người, thì cả kinh, nhất thời chưa có tên nào dám xông lại.

Các vị Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất nhận ra chàng, vui mừng khôn xiết, nghĩ thầm: "Người này đã tới, thì phái Toàn Chân thoát nạn !"

Quách Tĩnh không để ý tới bọn địch, chàng quì xuống khấu đầu với các vị đạo trưởng, nói:

- Đệ tử Quách Tĩnh bái kiến.

Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất mỉm cười, gật đầu, giơ tay hoàn lễ. Doãn Chí Bình bỗng nói:

- Quách huynh chú ý.

Quách Tĩnh nghe sau gáy có tiếng gió, biết có kẻ ám toán, không đứng dậy, chống nhẹ hai tay xuống đất, tung hai chân lên đánh trúng huyệt "Hồn Môn" ở lưng hai kẻ đánh lén phía sau, hai tên đó tức thời khuỵu xuống; Quách Tĩnh thả hai chân xuống thì đè ngay lên hai cái bị thịt đó.

Mã Ngọc mỉm cười, nói:

- Tĩnh nhi đứng lên đi, hơn mười năm không gặp, võ công của con đại tiến rồi?

Quách Tĩnh đứng lên, nói:

- Mấy tên kia cần xử thế nào, xin đạo trưởng cứ phân phó.

Mã Ngọc chưa kịp trả lời, Quách Tĩnh nghe sau lưng có hai người cùng cất tiếng cười ha ha rất quái dị.

Chàng bèn quay lại, thấy hai người; một khoác hồng bào, đầu đội mũ vàng, thân hình khô gầy, là một Tạng tăng trung niên. Người thứ hai mặc cẩm bào màu

vàng nhạt, tay cầm cây quạt gấp, trang điểm như một công tử quí phái, tuổi ngót ba mươi, vẻ mặt cao ngạo. Quách Tĩnh thấy hai người này phong độ trầm ổn, khác hẳn bọn địch còn lại, thì chàng không dám coi thường, bèn ôm quyền, nói:

- Hai vị là ai? Tới đây có việc gì chăng?

Công tử quí phái nói:

- Thế các hạ là ai? Ở đây làm gì?

Khẩu âm của y lơ lớ, rõ ràng không phải là người Trung Thổ.

Quách Tĩnh nói:

- Tại hạ là đệ tử của mấy vị sư trưởng đây.

Công tử quí phái cười khẩy, nói:

- Không ngờ phái Toàn Chân lại còn có nhân vật cỡ này.

Tuổi y còn kém Quách Tĩnh vài năm, nhưng giọng điệu lời lẽ ra vẻ ta đây già dặn, kẻ cả. Quách Tĩnh đã định nói rõ rằng mình không phải là đệ tử của phái Toàn Chân, nhưng nghe giọng điệu của y, thì chàng

hơi khó chịu, vốn không thạo nói năng, chàng cũng chẳng cần nhiều lời, chỉ nói:

- Hai vị có thù oán gì với phái Toàn Chân, tại sao lại hưng sư động chúng, phóng hỏa gây rối?

Công tử quí phái cười nhạt, nói:

- Ngươi là hậu bối của phái Toàn Chân, chỗ này không phải là chỗ để ngươi nói năng.

Quách Tĩnh nói:

- Các người tới đây thế này không khỏi quá ư ngang ngược.

Lúc này đám cháy lan đến gần, xem chừng chẳng mấy chốc sẽ cháy lan tới tòa nhà chính của cung Trùng Dương. Công tử quí phái xoè ra cụp vào cây quạt, tiến lên một bước, cười, nói:

- Mấy vị bằng hữu này đều do ta đưa đến, ngươi chỉ cần tiếp nổi ba mươi chiêu của ta, thì ta sẽ tha chết cho đám đạo sĩ thối tha này.

Quách Tĩnh thấy tình thế gấp gáp, không cần nhiều lời, tay phải chộp luôn lấy cây quạt kéo về phía mình; nếu gã công tứ quí phái không chịu buông cây quạt

thì thân hình gã sẽ bị kéo sang. Công tử quí phái bị kéo, cố nhiên không buông cây quạt, thân hình chỉ lắc lư mấy cái. Quách Tĩnh thầm ngạc nhiên: "Người này còn ít tuổi mà chịu nổi cái kéo của ta, cách vận nội lực của y rất giống môn hộ của Tạng tăng Linh Trí Thượng Nhân, song khôn ngoan linh hoạt hơn Linh Trí Thượng Nhân nhiều chắc là một phái ở Tây Tạng. Cái khung của cây quạt đúc bằng sắt, chính là một thứ vũ khí". Chàng bèn tăng lực ở tay, quát:

- Buông này !

Sắc mặt của gã công tử quí phái đột nhiên xuất hiện màu tím, nhưng tan đi ngay. Quách Tĩnh biết gã vận gấp nội công chống đỡ, nếu chàng lúc này gia tăng kình lực, chỉ cần trên mặt gã xuất hiện ba lần sắc tím, thì nội tạng của gã sẽ bị trọng thương, thiết nghĩ người này luyện được công phu ấy hoàn toàn không dễ, nên chàng không nỡ nặng tay đả thương gã; chỉ mỉm cười, đột nhiên buông tay ra. Công tử quí phái thầm biết đối phương võ công cao hơn hẳn gã, chẳng qua muốn giữ thể diện cho gã, nên mới không đoạt lấy cây quạt mà thôi, bèn nhảy lùi lại, mặt đỏ bừng, nói:

- Thỉnh vấn quý tính đại danh của các hạ?

Giọng nói đã rất lễ độ. Quách Tĩnh nói:

- Tiện danh của tại hạ không đáng nhớ, các vị Mã Chân Nhân, Khưu Chân Nhân, Vương Chân Nhân ở đây đều là ân sư của tại hạ.

Công tử quí phái bán tín bán nghi, nghĩ bụng vừa rồi đấu chán chê với các lão đạo sĩ, thấy họ chỉ có "Thiên Cang Bắc Đẩu trận" là lợi hại, nếu đánh riêng từng người, thì không một ai địch nổi gã, ai ngờ họ lại có một đệ tử lợi hại nhường này; bèn ngắm kỹ Quách Tĩnh từ đầu xuống chân, thấy chàng diện mạo chất phác, hết sức bình thường, quần áo vải thô, chẳng khác gì một nông phu, vậy mà võ công thì cao thâm khôn lường, bèn nói:

- Các hạ võ công kinh nhân, tại hạ vô cùng thán phục, mười năm nữa xin trở lại lãnh giáo. Ở đây tại hạ còn một tục vụ chưa làm xong, bây giờ xin cáo từ.

Nói đoạn gã chắp tay chào. Quách Tĩnh ôm quyền đáp lễ nói:

- Mười năm nữa, tại hạ xin chờ sẵn ở đây.

Công tử quí phái quay mình đi ra khỏi đại điện, đến cửa, nói:

- Cuộc giao đấu giữa tại hạ với phái Toàn Chân hôm nay tại hạ tự nhận mình thua. Chỉ mong các vị phái Toàn Chân hãy lo chuyện của mình, đừng ngăn cản việc riêng tư của tại hạ.

Theo qui củ giang hồ, một người đã tự nhận mình thua trong cuộc giao đấu, rồi đã ước hẹn thời gian tái đấu, thì từ nay đến lúc hẹn đó, đôi bên dẫu có gặp nhau ở chỗ đường hẹp, cũng không được động thủ.

Quách Tĩnh nghe gã nói vậy, liền đồng ý ngay, nói:

- Điều đó dĩ nhiên.

Công tử quí phái mỉm cười, dùng Tạng ngữ nói vài câu với Tạng tăng, đang định bước ra, thì Khưu Xứ Cơ đột nhiên đề khí quát:

- Khỏi cần đợi mười năm, Khưu Xứ Cơ ta sẽ đến tìm ngươi.

Tiếng quát của Khưu Xứ Cớ làm rung mái ngói, chứng tỏ nội lực của lão đạo sĩ vô cùng thâm hậu.

Công tử quí phái thấy ong ong trong tai, giật mình nghĩ thầm: "Lão đạo sĩ này nội lực chẳng kém chút nào, thì ra ban nãy họ chưa dốc toàn lực". Gã không dám dừng lại thêm, rảo bước đi ra. Gã hồng bào Tạng tăng hậm hực nhìn Quách Tĩnh một cái , rồi cùng bọn kia lũ lượt kéo ra.

Quách Tĩnh thấy bọn kia có không ít kẻ diện mạo đặc biệt, hoặc mũi cao râu rậm, hoặc tóc vàng mắt sâu, hoàn toàn không phải người Trung Thổ, thì lòng đầy nghi vấn, chỉ nghe tiếng binh khí va chạm và tiếng giao đấu huyên náo ngoài sân lắng dần, biết kẻ địch đang rút lui.

Bảy vị đạo sĩ trong điện đứng dậy, vị đạo sĩ nằm phủ phục vẫn bất động. Quách Tĩnh bước lại cúi nhìn, thì ra Quảng Ninh Tử Hách Đại Thông, mới biết là các vị đạo trưởng tuy bị nguy song vẫn ngồi ngay bất động, là để bảo vệ sư đệ đồng môn. Chàng thấy Hách Đại Thông mặt vàng như nghệ, hô hấp thoi thóp, hai mắt nhắm nghiền, rõ ràng bị trọng thương. Quách Tĩnh cởi đạo bào cho lão, bất giác giật mình, thấy trên ngực có một dấu bàn tay xòe năm ngón, màu tím sẫm, thấm sâu vào trong da thịt, thì nghĩ thầm: "Võ

công của kẻ địch đúng là một phái ở Tây Tạng, đây là công phu Đại thủ ấn". Chưởng không có độc, song công lực không thua gì Linh Trí Thượng Nhân năm nào. Chàng lại bắt mạch, may là mạch hồng, có lực, biết Hách Đại Thông là Huyền môn chính tông, tu luyện nhiều năm, nội lực thâm hậu, sẽ không nguy đến tính mạng.

Lúc này hỏa thế từ phía hậu viện đang lan tới gần. Khưu Xứ Cơ ôm Hách Đại Thông, nói:

- Chúng ta ra ngoài thôi.

Quách Tĩnh hỏi:

- Đệ tử có mang theo một đứa bé, không biết ai đang giữ nó? Liệu nó có bị nguy hiểm vì lửa chăng?

Các vị đạo trưởng toàn tâm chống địch, chưa biết chuyện đó, nghe chàng nói, đều hỏi:

- Là con của ai vậy? Nó đâu rồi?

Quách Tĩnh chưa kịp trả lời, bỗng nhoáng trong ánh lửa có một bóng đen , rồi một cậu bé từ trên xà nhà nhảy xuống, cười nói:

- Điệt nhi đây ạ.

Chính là Dương Quá. Quách Tĩnh cả mừng, hỏi:

- Sao Quá nhi lại trốn trên xà nhà?

Dương Quá cười đáp:

- Quách bá bá đấu với bảy đạo sĩ thối tha ...

Quách Tĩnh quát:

- Nói bậy, mau bái kiến tổ sư gia !

Dương Quá lè lưỡi, khấu đầu với Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất; tới trước mắt Doãn Chí Bình, nó thấy người này còn trẻ, bèn quay sang hỏi Quách Tĩnh:

- Vị này không phải là tổ sư gia phải không ạ? Điệt nhi nghĩ không cần lạy tạ.

Quách Tĩnh nói:

- Vị này là Doãn sư bá, mau khấu đầu.

Dương Quá trong lòng không chịu, nhưng đành phải khấu đầu. Quách Tĩnh thấy nó không khấu đầu với ba vị đạo sĩ trung niên, thì quát:

- Quá nhi, sao vô lễ như vậy?

Dương Quá cười đáp:

- Điệt nhi đã khấu đầu xong rồi, các vị mau kẻo không kịp, Quách bá bá đừng trách điệt nhi.

Quách Tĩnh hỏi:

- Cái gì không kịp?

Dương Quá nói:

- Có một đạo sĩ bị trói ở nhà bên kia, nếu không sang cứu, chỉ e chết cháy.

Quách Tĩnh vội hỏi:

- Ở nhà nào? Nói mau !

Dương Quá chỉ tay về phía đông, nói:

- Hình như ở bên đó, cũng không biết ai trói nữa.

Nói rồi nó cười hì hì.

Doãn Chí Bình nhìn nó một cái, chạy vội sang sương phòng phía đông, thấy không có ai, liền chạy sang tịnh thất, nơi các đệ tử đời thứ ba tu luyện nội công, vừa đạp cửa ra, thì thấy bên trong mù mịt khói, một đạo sĩ bị trói vào chân giường, miệng kêu ú ớ, tình

thế đã nguy kịch. Doãn Chí Bình liền rút kiếm, cắt dây trói, cứu đạo sĩ đó ra.

Lúc này Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, Quách Tĩnh, Dương Quá đều đã ra khỏi đại điện, đứng trên dốc núi nhìn hỏa thế. Phía hậu viện, lưỡi lửa lem lém, ánh lửa ửng đỏ cả một khoảng không, nguồn nước trên núi vốn không đáng kể, chỉ có dòng suối nhỏ thường ngày lấy nước uống, dùng để cứu hỏa thật không thấm tháp gì. Mọi người đành trơ mắt nhìn tòa hậu viện sừng sững dần dần sụp đổ hóa thành đống tro tàn. Chúng đệ tử phái Toàn Chân hợp lực chia cắt đường lửa, không cho lan rộng sang các dãy nhà khác. Mã Ngọc tính rất bao dung, bình thản; Khưu Xứ Cơ thì nóng nảy, càng già càng nôn nóng hơn, nhìn lửa cháy đùng đùng cứ nghiến răng chửi rủa.

Quách Tĩnh chính đang định hỏi kẻ địch là bọn nào, vì sao lại hạ độc thủ, thì Doãn Chí Bình cắp một đạo sĩ béo mập từ trong khói chạy ra. Đạo sĩ kia cứ ho sặc sụa vì khói, nước mắt nước mũi ròng ròng, vừa nhìn thấy Dương Quá thì y cả giận, nhảy xổ tới. Dương Quá cười hi hi, nấp ngay vào sau lưng Quách Tĩnh.

Gã đạo sĩ mập chẳng biết Quách Tĩnh là ai, túm ngực chàng đẩy sang một bên để tóm lấy Dương Quá, nào ngờ như chạm vào một bức tường, không xê dịch được chút nào. Gã đạo sĩ mập sững lại, giơ tay chỉ Dương Quá mà mắng:

- Thằng lỏi con, mi định hại chết cha mi.

Vương Xứ Nhất quát:

- Tịnh Quang, ngươi nói gì vậy?

Gã đạo sĩ mập tên Lộc Thanh Đốc, là một đồ tôn của Vương Xứ Nhất, vừa thoát hiểm cảnh chết cháy, trông thấy Dương Quá liền nhào tới bắt nó, chẳng để ý có Chưởng giáo Chân Nhân, sư tổ gia và Khưu sư tổ đều đang ở bên cạnh, nghe tiếng quát của Vương Xứ Nhất mới biết là mình vô lễ, toát mồ hôi lạnh, cúi đầu xuôi tay, nói:

- Đệ tử đáng chết !

Vương Xứ Nhất hỏi:

- Rốt cuộc là có chuyện gì?

Lộc Thanh Đốc nói:

- Là do đệ tử vô dụng, xin sư tổ gia cứ trách phạt.

Vương Xứ Nhất hơi cau mày, nói:

- Thì có ai bảo ngươi hữu dụng đâu? Ta hỏi ngươi có chuyện gì?

Lộc Thanh Đốc thưa:

- Thưa, thưa, đệ tử phụng mệnh Triệu Chí Kính Triệu sư thúc, đứng canh ở hậu viện, sau đó Triệu sư thúc dẫn thằng lỏi ... thằng ... thằng ...

Gã định nói "thằng lỏi con", nhưng nghĩ trước mặt các vị sư tổ không được vô lễ, bèn sửa lại:

- ...Thằng bé này đến, giao cho đệ tử, bảo nó là do đại địch của bổn giáo đưa tới, bị Triệu sư thúc tóm được, sai đệ tử canh giữ nó cẩn thận, không cho nó chạy thoát. Đệ tử bèn dẫn thằng bé này vào tịnh thất kia; ngồi một lát, thằng ... thằng bé này bày quỉ kế, nói là muốn đại tiện, xin đệ tử cởi dây trói tay cho nó. Đệ tử tưởng nó là một đứa bé, cũng không sợ nó chạy mất, mới cởi trói cho nó, ai ngờ nó ngồi vào cái bô giả vờ đại tiện, lát sau đột nhiên đứng dậy, hắt cái bô phân và nước tiểu vào người đệ tử ...

Lộc Thanh Đốc kể tới đây, Dương Quá phì cười, Lộc Thanh Đốc giận dữ nói:

- Thằng ... thằng bé này, mi cười cái gì?

Dương Quá ngẩng mặt lên trời, vừa cười vừa nói:

- Đây cười mình, đấy quản được chăng?

Lộc Thanh Đốc định đấu khẩu với Dương Quá, thì Vương Xứ Nhất nói:

- Đừng có hơn thua với một đứa bé, hãy kể tiếp xem.

Lộc Thanh Đốc nói:

- Vâng, vâng, sư tổ gia chưa biết đấy, thằng bé này giảo hoạt vô cùng. Đệ tử thấy nó hắt phân về phía mình, vội né tránh, thì nó cười cười bảo, ấy chết, đây lỡ tay làm bẩn quần áo của đằng ấy ...

Mọi người thấy Lộc Thanh Đốc bắt chước giọng nói của Dương Quá nhắc lại lời nó, thì đều cười thầm.

Vương Xứ Nhất cau mày, định đuổi gã đồ tôn cho khuất mắt.

Lộc Thanh Đốc kể tiếp:

- Đệ tử bực quá, xông tới định đánh nó, nào ngờ nó lại ném cả cái bô phân vào người đệ tử, đệ tử quát to, mi giở trò gì thế, vội sử chiêu "Cấp lưu dũng thoái",

tung cước đá trúng cái bô văng đi, không ngờ trượt chân bị ngã ... cái thằng ... thằng bé này lại thừa lúc đệ tử hoảng hốt, rút thanh bội kiếm của đệ tử, chĩa kiếm vào đầu đệ tử, bắt đệ tử phải ngồi im, nếu cựa quậy nó sẽ cho biết tay. Đệ tử đành phải ngồi im. Nó tay trái cầm kiếm, tay phải lấy dây thừng trói đệ tử vào chân giường, lại cắt một vạt áo nhét vào miệng đệ tử. Sau đó hậu viện bị cháy đệ tử đi không được, kêu chẳng xong, may có Doãn sư thúc, chứ không thì sẽ bị thằng bé này làm cho chết cháy.

Nói đoạn gã hậm hực nhìn Dương Quá.

Mọi người nghe gã kể xong, nhìn Dương Quá, lại nhìn gã, thấy một đằng gầy gò bé nhỏ, một đằng cao to mập mạp, không khỏi cười ồ lên.

Lộc Thanh Đốc không hiểu vì sao bị mọi người cười, đưa tay gãi gáy, chân tay bối rối.

Mã Ngọc cười, nói:

- Tĩnh nhi, đứa bé này là con của ngươi đó ư? Chắc nó học được bản lĩnh của mẫu thân nó, nên cơ linh phải biết.

Quách Tĩnh nói:

- Thưa không, nó là con của nghĩa đệ Dương Khang, khi phụ thân nó mất, nó còn trong bụng mẹ đấy ạ.

Khưu Xứ Cơ nghe hai tiếng Dương Khang thì nhìn kỹ Dương Quá, quả nhiên thằng bé mặt mũi có nhiều nét hao hao Dương Khang. Dương Khang là tục gia đệ tử duy nhất của lão nhân, tuy tham đồ phú quí, nhận giặc làm cha, nhưng Khưu Xứ Cơ mỗi khi nhớ đến, đều cho là mình không biết giáo huấn, để cho hắn sa vào con đường lầm lạc; nay nghe hắn có kẻ nối dõi, thì vừa thương cảm, vừa vui mừng, vội hỏi thật kỹ.

Quách Tĩnh kể vắn tắt thân thế của Dương Quá, rồi bảo rằng chàng mang nó đến đây để bái nhập môn hạ phái Toàn Chân. Khưu Xứ Cơ nói:

- Tĩnh nhi, võ công của ngươi từ lâu đã cao hơn bọn ta, sao không tự truyền thụ cho nó?

Quách Tĩnh nói:

- Chuyện này đệ tử xin bẩm cáo sau. Hôm nay đệ tử lên đây, đắc tội với quá nhiều đạo huynh, thật là áy náy, xin tạ tội với các vị đạo trưởng, xin được lượng thứ cho.

Rồi chàng kể lại việc bị các đạo sĩ cho là kẻ địch, phải liên tiếp động thủ. Mã Ngọc nói:

- Nếu Tĩnh nhi không kịp tới cứu viện, e rằng phái Toàn Chân khó tránh đại bại. Tất cả đều là người một nhà, không cần nói đến chuyện đắc tội gì nữa.

Khưu Xứ Cơ lông mày lưỡi mác đã dựng lên từ nãy, chờ sư huynh chưởng giáo nói xong, liền nói:

- Chí Kính chủ trì chiến trận bên ngoài, bất phân địch ta, thật là vô dụng. Ta đang lấy làm lạ, chuyện này kể ra thì dài, để ta dẫn ngươi đi xem cái này.

Nói đoạn quay sang gật gật đầu với Mã Ngọc và Vương Xứ Nhất, rồi quay mình đi ra sau núi. Quách Tĩnh nói với Dương Quá:

- Quá nhi, hãy ở đây chờ ta, đừng đi đâu cả.

Rồi chàng đi theo Khưu Xứ Cơ, thấy lão đạo sĩ đi nhanh ra sau núi, vẻ hăng hái y hệt thời trẻ.

Hai người tới một đỉnh núi. Khưu Xứ Cơ bước lại phía sau một tảng đá lớn, nói:

- Ở đây có khắc chữ.

Lúc này sắc trời mờ tối, phía sau tảng đá lớn càng tối hơn, Quách Tĩnh đưa tay sờ, quả nhiên thấy trên mặt đá có chữ, bèn sờ tay theo hàng chữ mà đọc nhẩm, hóa ra là một bài thơ như sau:

子房志亡秦

Tử Phòng chí vong Tần

曾進橋下履

Tằng tiến kiều hạ lý

佐漢開鴻舉

Tá Hán khai hồng cử

屹然天一柱

Ngật nhiên thiên nhất trụ

要伴赤松游

Yếu bạn Xích Tùng du

功成拂衣去

Công thành phất y khứ

異人與異書

Dị nhân dữ dị thư

造物不輕付

Tạo vật bất khinh phó

重陽起全真

Trùng Dương khởi Toàn Chân

高視仍闊步

Cao thị nhưng khoát bộ

矯矯英雄姿

Kiểu kiểu anh hùng tư

乘時或割據

Thừa thì hoặc cát cứ

妄跡復知非

Vọng tích phục tri phi

收心活死墓

Thu tâm Hoạt Tử mộ

人傳入道初

Nhân truyền nhập đạo sơ

二仙此相遇

Nhị tiên thử tương ngộ

於今終南下

Ư kim Chung Nam hạ

殿閣凌煙霧

Điện các lăng yên vụ

Tử Phòng ôm mộng phản Tần

Nhặt hài ba lượt dưới chân thạch kiều

Một tay phò tá Hán triều

Chống trời trụ đất cao siêu không cùng

Công thành rũ áo ung dung

Lui về theo gót Xích Tùng ngao du

Kỳ nhân cùng với kỳ thư

Có đâu tìm kẻ thiên tư tầm thường

Toàn Chân khởi tự Trùng Dương

Thanh cao khoát đạt một phương anh hùng

Dựng cờ đánh đuổi Khuyển Nhung

Vận trời khó cưỡng thu lòng mộ sâu

Ban sơ truyền đạo nhiệm màu

Hai tiên kim cổ gặp nhau chốn này

Chung Nam núi ấy hôm nay

Điện thờ cao vút tầng mây trập trùng

Quách Tĩnh dùng ngón tay ấn theo các nét bút viết trên đá, bỗng kinh ngạc thấy các nét bút hoàn toàn phù hợp với ngón tay, nghĩa là người ta đã dùng ngón tay viết trên đá, thì chàng buột miệng thốt lên:

- Dùng ngón tay viết trên đá !

Khưu Xứ Cơ nói:

- Việc này mà kể ra thì người nghe phải kinh hoàng, nhưng đúng là dùng ngón tay viết trên đá !

Quách Tĩnh lấy làm lạ, nói:

- Chẳng lẽ thế gian có người thần tình như vậy thật sao?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Bài thơ trên do hai người viết, cả hai người ấy đều là nhân vật kiệt xuất trong võ lâm. Người viết tám câu đầu có thân thế vô cùng đặc biệt, văn võ toàn tài, phiêu dật tuyệt luân, tuy không phải là thần tiên, song cũng là nhân kiệt trăm năm mới có.

Quách Tĩnh hết sức ngưỡng mộ, vội hỏi:

- Vị tiền bối đó là ai vậy? Đạo trưởng có thể dẫn kiến cho đệ tử được bái hội hay chăng?

Khưu Xứ Cơ đáp:

- Ta cũng chưa được gặp vị đó. Ngươi hãy ngồi xuống đây, nghe ta kể cho biết duyên do sự việc hôm nay.

Quách Tĩnh vâng lời ngồi xuống một táng đá, nhìn lửa lụi dần ở lưng núi, nghĩ thầm: "Tiếc rằng lần này Dung nhi không cùng đi với ta, nếu không có phải đã được nghe Khưu đạo trưởng kể cho nghe kỳ tích rồi?".

Khưu Xứ Cơ nói:

- Ý tứ bài thơ thế nào, ngươi có hiểu được không?

Quách Tĩnh hiện đã là trung niên, nhưng Khưu Xứ Cơ nói với chàng cứ như thể chàng còn là một thiếu niên

hơn mười năm trước; Quách Tĩnh cũng cảm thấy nên như vậy, bèn đáp:

- Tám câu đầu là nói về Trương Lương. Câu chuyện ấy đệ tử từng nghe Dung nhi kể, nên cũng hiểu được, rằng Trương Lương có nhặt giày cho một lão nhân ở dưới cầu; lão nhân bảo trẻ nhỏ dễ dạy, truyền cho Trương Lương một quyển sách lạ. Về sau Trương Lương phò tá Hán Cao Tổ khai quốc, được tôn là một trong ba "Hán hưng tam kiệt", cuối cùng thành công liền xin lui về ẩn cư, làm bạn với những cây tùng đỏ. Còn tám câu sau nói về sự tích tổ sư Trùng Dương, đệ tử không hiểu cho lắm.

Khưu Xứ Cơ hỏi:

- Ngươi có biết tổ sư Trùng Dương là ai không?

Quách Tĩnh sững người, đáp:

- Tổ sư Trùng Dương là sư phụ của đạo trưởng, là tổ sư khai sáng phái Toàn Chân, tại cuộc luận kiếm ở Hoa Sơn, là đệ nhất võ công thiên hạ.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Đúng thế, nhưng còn thời trẻ thì sao?

Quách Tĩnh lắc đầu, nói:

- Đệ tử không biết.

Khưu Xứ Cơ nói:

- "Kiêu kiêu anh hùng tư, Thừa thời hoặc cát cứ".

Ân sư của ta không phải ngay từ đầu đã làm đạo sĩ. Thời niên thiếu, người học văn, sau mới luyện võ, là một vị anh hùng hảo hán tung hoành giang hồ, vì căm ghét quân Kim xâm lược, cướp đất của chúng ta, giết hại dân ta, mà người đã giương cờ khởi nghĩa, đánh lại quân Kim, chiếm thành giữ đất, xây dựng ở Trung Nguyên một sự nghiệp oanh liệt. Nhưng về sau quân Kim quá mạnh, ân sư liên tục đánh thua nhiều trận, tướng sĩ thương vong gần hết, người mới phẫn chí xuất gia. Bấy giờ ân sư xưng là "Hoạt tử nhân", ở trong một ngôi mộ cổ trên núi Chung Nam này mấy năm liền, không ra khỏi mộ một bước, ngụ ý là tuy sống đấy, nhưng coi như đã chết, không muốn đội trời chung với quân Kim. Ba chữ "Hoạt tử nhân" là hàm ý như vậy.

Quách Tĩnh nói:

- Thì ra thế.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Mấy năm sau, cố nhân hảo hữu, đồng bào cựu bộ của ân sư liên tiếp đến thăm, khuyên người rời mộ dựng lại sự nghiệp. Ân sư đã không còn chí hướng như xưa, lại cảm thấy không còn mặt mũi nào nhìn bằng hữu cũ chốn giang hồ, nên thủy chung vẫn không rời mộ. Tám năm sau, có một kình địch ngày trước của ân sư tới bên mộ nhục mạ ân sư suốt bảy ngày bảy đêm, ân sư hết bề nhịn nổi, liền ra khỏi mộ để giao đấu. Ai ngờ người kia phá lên cười ha hả, nói:

- Đã ra khỏi mộ, tức là sống lại rồi, thì không được vào mộ nữa.

Ân sư bỗng ngộ ra, mới biết kình địch nhục mạ mình là vì thiện ý, không muốn mình chôn vùi tài nghệ trong mộ. Thế là hai người hóa thành bằng hữu, cùng hành tẩu giang hồ.

Quách Tĩnh nghĩ đến phong cách hiệp nghĩa của tiền bối, bất giác chăm chú, hỏi:

- Vị tiền bối đó là ai vậy? Chắc là một trong bốn đại tông sư, không phải Đông Tà, Tây Độc, thì là Nam Đế, Bắc Cái?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Không phải. Luận về võ công, người ấy còn cao hơn cả bốn đại tông sư, nhưng vì là nữ, không xuất đầu lộ diện, nên ít ai bên ngoài hay biết.

Quách Tĩnh nói:

- Ồ, thì ra là nữ.

Khưu Xứ Cơ thở dài, nói:

- Vị tiền bối đó đối với ân sư rất có tình ý, chỉ mong kết thành phu phụ với ân sư. Bấy giờ hai người cứ không ngừng gây sự với nhau, chẳng qua cũng vì vị tiền bối đó cố ý gần gũi với ân sư; có điều là nàng quá kiêu hãnh, nên nhất quyết không muốn thổ lộ tình ý trước. Lâu ngày tất nhiên ân sư cũng hiểu thôi, nhưng mối thù của đất nước chưa nguôi, ân sư thường nói, chưa diệt Hung nô, không tính chuyện gia thất. Trước thâm tình hậu ý của vị tiền bối kia, ân sư giả ngây không biết. Vị tiền bối thì lại cho rằng ân sư coi thường nàng ta, nên oán hận vô cùng. Hai người vốn đã từ thù hóa thành bạn, bây giờ lại vì ái tình mà hóa thành thù địch, hẹn nhau tỷ võ quyết thắng một phen trên núi Chưng Nam.

Quách Tĩnh nói:

- Đâu cần phải thế.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Đúng vậy ! Ân sư biết rõ thiện ý của nàng, nên nhất mực nhường nhịn. Ai ngờ nàng ta tính nết ngang ngạnh, nói:

- Huynh càng nhường nhịn, tức là càng coi muội chẳng ra gì.

Ân sư hết cách, đành phải động thủ với nàng ta. Bấy giờ hai vị tiền bối tỷ võ với nhau ở chính chỗ này đây; đấu mấy nghìn chiêu, ân sư không nặng tay, nên mãi vẫn khó phân thắng bại. Nàng ta tức giận, nói:

- Huynh hoàn toàn không có ý giao đấu với muội, vậy định coi muội là hạng người như thế nào?

Ân sư nói:

- Tỷ võ khó phân thắng bại, thì ta tỷ văn vậy.

Nàng ta nói:

- Cũng được, nếu muội thua, suốt đời muội sẽ không nhìn mặt huynh, để cho huynh khỏi chướng mắt bẩn tai.

Ân sư hỏi:

- Nếu muội thắng thì sao?

Nàng ta đỏ mặt, chẳng biết trả lời thế nào, cuối cùng nghiến răng, nói:

- Thì huynh phải cho muội trú trong "Hoạt tử nhân mộ".

Câu này của nàng thật là văn vẻ, ngụ ý là nếu nàng thắng, thì sẽ cùng ân sư chung sống trong ngôi mộ. Ân sư thấy quá khó, tự liệu võ công cao hơn nàng một bậc, bị buộc thế này thì đành phải thắng nàng, để tránh mọi sự rắc rối về sau, bèn hỏi nàng cách thi đấu.

Nàng nói:

- Hôm nay chúng ta mệt rồi, tối mai hãy phân thắng bại.

Hoàng hôn hôm sau, hai người lại gặp nhau ở đây. Nàng nói:

- Trước khi thi đấu, hãy định qui củ đã.

Ân sư hỏi:

- Còn định qui củ gì nữa?

Nàng ta nói:

- Nếu huynh đắc thắng, muội sẽ tự vẫn tại chỗ, thế là không bao giờ còn thấy mặt nhau. Nếu muội thắng, thì huynh phải cho muội trú trong "hoạt tử nhân mộ", suốt đời nghe muội sai bảo, không được làm trái bất cứ việc gì. Nếu không, huynh sẽ phải xuất gia, hoặc làm đạo sĩ, hoặc làm hòa thượng. Dù làm đạo sĩ hay hòa thượng, thì cũng phải xây dựng tự quán trên núi, ở bên muội mười năm.

Ân sư đã hiểu thầm: "Suốt đời nghe muội sai bảo, tức là ta phải lấy nàng làm vợ. Nếu không, phải làm hòa thượng hoặc đạo sĩ, thì sẽ khỏi phải lấy nàng. Ta nỡ nào thắng nàng, buộc nàng tự sát kia chứ? Nhưng ở trên núi với nàng mười năm thì cũng khó đây!". Ân sư cứ lưỡng lự mãi. Thực ra, về diện mạo cũng như võ công, nàng ta đều vào hàng đệ nhất, mối thâm tình của nàng cũng không phải không khiến cho ân sư động tâm; nhưng chẳng hiểu sao, nói đến chuyện

kết thành phu phụ, thì dường như hai người không có duyên phận. Ân sư trầm ngâm hồi lâu, đã quyết định, người này nói sao làm vậy nàng ta mà thua ắt sẽ tự sát; thôi thì ta quên mình theo người, bất kể thi kiểu gì, ta cũng thua nàng cho rồi, bèn nói:

- Được, cứ thế.

Nàng nói:

- Cách thi văn của chúng ta cực dễ. Hai bên dùng ngón tay khắc trên tảng đá này vài chữ, ai viết đẹp hơn thì thắng.

Ân sư nói:

- Dùng ngón tay làm sao có thể khắc chữ trên đá?

Nàng nói:

- Cái đó gọi là thi công phu sử dụng đầu ngón tay, xem ai khắc được sâu hơn.

Ân sư lắc đầu, nói:

- Huynh không phải là thần tiên, làm sao có thể dùng ngón tay khắc chữ trên đá kia chứ?

Nàng ta nói:

- Nếu muội làm được, thì huynh chịu thua chứ?

Ân sư lâm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, nghĩ bụng thế gian quyết không thể có chuyện đó, đây chính là dịp chấm dứt trò thi đấu, thành cục diện bất phân thắng bại, bèn nói:

- Nếu muội có tài như vậy, dĩ nhiên là huynh chịu thua. Nếu muội không làm được, thì hai ta bất phân cao thấp, khỏi cần tỷ thí gì nữa.

Nàng ta cười, nói:

- Được rồi, huynh chuẩn bị làm đạo sĩ đi thì vừa.

Nói xong tay trái nàng xoa xoa trên mặt đá một hồi lâu, ngẫm nghĩ, nói:

- Muội nên khắc chữ gì cho hay nhỉ? Ồ, xưa nay người xuất gia, thì vị anh hùng hào kiệt số một là Trương Tử Phòng. Trương Tử Phòng chống quân Tần tàn bạo, không ham danh lợi, chính là tiền bối của huynh.

Thế là nàng dùng ngón trỏ tay phải viết chữ trên đá, ân sư thấy ngón tay nàng đưa tới đâu, vụn đá rơi lả tả tới đó, quả nhiên thành từng hàng chữ một, thì

sửng sốt quá đỗi. Những chữ nàng viết trên đá chính là tám câu đầu của bài thơ này. Ân sư quá thán phục, không còn gì để nói, ngay tối hôm đó, dọn ra khỏi "hoạt tử nhân mộ", để cho nàng vào ở trong đó. Hôm sau thì ân sư xuất gia làm đạo sĩ, cạnh "hoạt tử nhân mộ" xây dựng một đạo quán nho nhỏ, là tiền thân của cung Trùng Dương bây giờ.

Quách Tĩnh vô cùng ngạc nhiên, đưa ngón tay sờ sờ lần nữa, quả nhiên không phải là tạc hay khắc, mà là dùng ngón tay ấn mạnh để viết trên đá, bèn nói:

- Công phu dùng ngón tay của vị tiền bối ấy quả thật kinh hồn.

Khưu Xứ Cơ ngửa mặt lên trời cười ha hả, nói:

- Tĩnh nhi, việc đó đã lừa được ân sư, lừa được ta, lừa được cả ngươi nữa. Nhưng nếu nội tướng (vợ) của ngươi bấy giờ có mặt ở đó, thì chắc chắn sẽ không bị lừa.

Quách Tĩnh tròn mắt hỏi:

- Không lẽ có sự dối trá trong đó?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Dối trá thì không. Ngươi thử nghĩ xem, thời nay luận về chỉ lực thì ai đứng số một?

Quách Tĩnh nói:

- Tất nhiên là "Nhất dương chỉ" của Nhất Đăng đại sư.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Đúng thế. Nếu sử dụng "chỉ thượng công phu" xuất thần nhập hóa của Nhất Đăng đại sư, dẫu khắc chữ trên gỗ cũng vị tất đã được, huống hồ viết chữ trên đá? Mà nàng ta thì không phải là Nhất Đăng đại sư. Ân sư làm đạo sĩ rồi, nghĩ mãi vẫn không hiểu nổi chuyện này. Sau đó nhạc phụ ngươi là Hoàng Dược Sư tiền bối có lên núi Chung Nam, ân sư biết Hoàng Dược Sư tiền bối là bậc túc trí đa mưu, mới kể lại chuyện và thỉnh giáo. Hoàng đảo chủ nghĩ hồi lâu, rồi cười ha hả, nói:

- Ta cũng có thể làm được, nhưng công phu như thế hiện chưa luyện xong. Một tháng sau ta sẽ trở lại.

Nói rồi Hoàng đảo chủ cười cười xuống núi. Một tháng sau Hoàng đảo chủ trở lại thật, cùng ân sư tới bên tảng đá này. Vị nữ tiền bối nọ viết cả thảy tám câu, đến "Dị nhân dữ dị thư, Tạo vật bất khinh phó"

thì dừng, ngụ ý muốn ân sư làm theo Trương Lương, lánh đời xuất gia. Hoàng đảo chủ tay trái xoa xoa trên mặt đá hồi lâu, đột nhiên giơ tay phải, dùng ngón tay viết trên đá từ câu "Trùng Dương khởi Toàn Chân" đến câu "Điện các lăng vân vụ" thì dừng, toàn là những lời ca tụng ân sư cả.

Ân sư thấy các chữ cũng hằn sâu vào đá không khác gì lần trước, thì càng kinh ngạc hơn, nghĩ thầm: "Tài nghệ của Hoàng Dược Sư hiển nhiên hơn ta một bậc, làm cách nào mà luyện được chỉ lực lợi hại đến thế không biết?". Trong bụng đầy nghi vấn, đột nhiên giơ ngón tay ấn vào mặt đá một cái, thì lạ thay, mặt đá lõm vào thành một cái lỗ như thế này đây.

Nói xong Khưu Xứ Cơ kéo ngón tay Quách Tĩnh tới một chỗ trên mặt đá. Quách Tĩnh dùng ngón tay trỏ ấn vào thấy lọt một đốt, thì nghĩ thầm: "Không lẽ mặt đá chỗ này đặc biệt mềm, không như chỗ khác", bèn vận kình ra đầu ngón tay trỏ, ấn thử, thì đau ngón tay mà đá thì chẳng suy suyển gì.

Khưu Xứ Cơ cười nói:

- Ngốc nghếch như ngươi thì chẳng nghĩ ra được bí quyết đâu. Vị nữ tiền bối kia trước khi dùng ngón tay

viết chữ, đã dùng bàn tay trái xoa xoa hồi lâu trên mặt đá, nguyên trong lòng bàn tay có giấu một loại "hóa thạch đan" làm cho mặt đá mềm đi, bằng thời gian cháy hết một que nhang mới cứng trở lại. Hoàng đảo chủ đoán biết như thế, mới xuống núi tìm thảo dược, chế hóa thạch đan, viết được y như vị nữ tiền bối kia.

Quách Tĩnh im lặng hồi lâu, nghĩ thầm: "Nhạc phụ của ta tài trí chả kém gì vị nữ tiền bối kia, nhưng không biết hiện giờ nhạc phụ đang ở đâu".

Khưu Xứ Cơ không rõ tâm sự của Quách Tĩnh, kể tiếp:

- Ân sư hồi mới làm đạo sĩ, trong tâm hết sức bất bình, nhưng đọc nhiều sách đạo rồi, cuối cùng đại triệt đại ngộ, hiểu rằng tất cả đều là duyên pháp; lại nghiền ngẫm diệu chỉ thanh tịnh hư vô, khổ tâm tiềm tu, làm sáng danh giáo phái. Nếu không có sự kích động của vị nữ tiền bối kia, hẳn trên thế gian đã chẳng có giáo phái Toàn Chân, Khưu mỗ cũng không có ngày hôm nay, Quách Tĩnh ngươi cũng không biết giờ này ở đâu.

Quách Tĩnh gật đầu, hỏi:

- Không biết vị nữ tiền bối húy danh là gì, hiện còn sống hay chăng?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Vị nữ tiền bối đó hồi ấy hành hiệp giang hồ, hành tích bí ẩn lạ thường, rất ít người biết được mặt nàng. Trừ Ân sư ra, e rằng trên thế gian không còn ai biết họ tên thật của nàng ta. Ân sư cũng không nói cho ai biết. Nàng ta đã từ trần từ trước khi diễn ra cuộc Hoa Sơn luận kiếm thứ nhất, nếu không với võ công và tính nết như thế, lẽ nào nàng ta lại không tham gia?

Quách Tĩnh gật đầu, nói:

- Đúng thế. Không biết có để lại truyền nhân hay chăng?

Khưu Xứ Cơ thở dài, nói:

- Rắc rối chính là ở chỗ này. Vị nữ tiền bối ấy bình sinh không thu nhận đệ tử, chỉ có một a hoàn hầu cận, hai người khổ thủ ở trong nhà mộ, hơn mười năm không ra ngoài. Bao nhiêu võ công kinh nhân, vị nữ tiền bối đều truyền thụ cả cho a hoàn. Nữ a hoàn ấy không đặt chân vào chốn giang hồ, dĩ nhiên không ai hay biết. Nữ a hoàn đó có thu nhận hai đệ tử. Một

người họ Lý, chắc ngươi có biết, trên giang hồ người ta vẫn gọi nàng ta là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu.

Quách Tĩnh ồ lên một tiếng, nói:

- Nàng Lý Mạc Sầu tính nết tàn độc thì ra xuất thân từ đấy.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Ngươi đã gặp Lý Mạc Sầu rồi ư?

Quách Tĩnh lắc đầu, nói:

- Dạ chưa. Đệ tử chưa gặp mặt, chỉ thấy mấy nạn nhân bị nàng ta hạ sát vô cùng tàn bạo, xem ra còn ác độc hơn cả Thiết Thi Mai Siêu Phong ngày trước.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Ngươi không đả thương nàng ta cũng là cái hay, nếu không sẽ hết sức phiền toái. Sư muội của Lý Mạc Sầu họ Long ...

Quách Tĩnh chột dạ, hỏi:

- Có phải là thiếu nữ họ Long hay không?

Khưu Xứ Cơ mặt hơi biến sắc, hỏi:

- Sao, ngươi cũng gặp nàng ta rồi ư? Vì chuyện gì thế?

Quách Tĩnh đáp:

- Đệ tử chưa hề gặp người đó, chỉ là khi lên núi, mấy lần đệ tử cứ bị các vị đạo huynh chửi là yêu nhân dâm tặc, bảo rằng đệ tử vì thiếu nữ họ Long mà đến, khiến đệ tử chẳng hiểu đầu cua tai nheo sao cả.

Khưu Xứ Cơ cười to, rồi thở dài, nói:

- Cung Trùng Dương gặp kiếp nạn cũng đáng. Nếu không có sự ngộ nhận ấy, thì "Thiên Cang Bắc Đẩu đại trận" đã chặn đứng được bọn tà ma kia, ngươi đã nhanh chóng lên trên núi, Hách sư đệ cũng chẳng đến nỗi bị trọng thương.

Thấy vẻ mặt ngơ ngác của Quách Tĩnh, Khưu Xứ Cơ nói tiếp:

- Hôm nay là ngày thiếu nữ họ Long tròn mười tám tuổi.

Quách Tĩnh tiếp lời:

- Thì ra là nàng ta tròn mười tám tuổi.

Nhưng một thiếu nữ tròn mười tám tuổi, tại sao lại liên quan đến đại họa, thì chàng không hiểu gì cả.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Thiếu nữ họ Long tên là gì, người ngoài chẳng ai hay biết. Bọn tà ma ngoại đạo gọi nàng ta là Tiểu Long Nữ. Chúng ta cũng cứ tạm gọi nàng ta như vậy. Mười tám năm về trước, một đêm nọ, bên ngoài cung Trùng Dương bỗng dưng có tiếng khóc trẻ thơ, đệ tử trong cung vội ra xem, thấy một đứa bé sơ sinh quấn tã đặt dưới đất. Cung Trùng Dương nhận nuôi dưỡng một đứa bé sơ sinh dĩ nhiên là không tiện chút nào, song người tu hành lấy từ bi làm gốc, không thể bỏ mặc một đứa bé sơ sinh.

Hôm ấy sư huynh chưởng giáo và ta không có trên núi, các đệ tử chưa biết làm thế nào, đột nhiên có một phụ nữ trung niên từ sau núi tới nói:

- Đứa bé này thật đáng thương, để ta mang nó về nuôi!

Các đệ tử chẳng mong gì hơn, bèn giao đứa bé cho người phụ nữ ấy. Khi Mã sư huynh và ta về cung, mọi người kể chuyện đó, miêu tả diện mạo của người phụ nữ kia, bọn ta mới biết người đó chính là a hoàn sống trong "hoạt tử nhân mộ". Người ấy và Toàn Chân Thất Tử bọn ta từng gặp nhau mấy lần, nhưng không

hề trò chuyện với nhau. Hai bên cách nhau tuy rất gần, nhưng vì bề trên đôi bên có chuyện bất hòa, cho nên đôi bên không quan hệ gì với nhau. Bọn ta nghe kể chuyện kia, cũng không để tâm.

Sau này nữ đệ tử Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu xuống núi, hành sự tàn ác, võ nghệ cực cao, gây một phen sóng gió ngả nghiêng trong giang hồ. Phái Toàn Chân mấy lần thương nghị định trừng trị nàng ta, nhưng cuối cùng vẫn không ra tay vì nể mặt vị đạo hữu ở trong mộ. Bọn ta viết một bức thư gửi sang ngôi mộ, lời lẽ vô cùng khách khí. Nhưng sau khi đưa thư sang đó, mãi vẫn không thấy hồi âm, người phụ nữ kia cứ dung túng cho Lý Mạc Sầu như cũ, không quản thúc gì hết.

Mấy năm sau, một hôm trên nhà mộ treo lên một cây phướn trắng. Bọn ta biết là vị đạo hữu kia đã từ trần, thế nên sáu huynh đệ bọn ta sang đó thăm viếng. Lễ viếng ở bên ngoài nhà mộ vừa xong, thì từ trong nhà mộ có một thiếu nữ mười ba mười bốn tuổi bước ra đáp lễ, cảm tạ, nói:

- Lúc sư phụ lâm chung, có bảo đệ tử thưa với các vị đạo trưởng, là người kia hoành hành tác ác, sư phụ tự có cách chế ngự, xin các vị đừng lo ngại.

Nói xong quay người đi vào. Bọn ta định hỏi cho rõ, thì nàng ta đã đi vào trong mộ. Ân sư từng có di huấn, bất cứ ai là môn hạ của phái Toàn Chân đều không được bước vào trong nhà mộ. Nàng ta đã đi vào rồi thì thôi, có điều ai nấy lấy làm lạ, vị đạo hữu kia đã chết, thì làm sao còn có cách chế ngự đệ tử kia chứ? Thấy thiếu nữ cô đơn đáng thương, bọn ta thường đưa sang tặng một số lương thực vật dụng, nhưng lần nào thiếu nữ cũng để nguyên, sai một người tỳ nữ mang trả lại. Bọn ta thấy thiếu nữ này cũng muốn lánh đời như tổ sư và sư phụ của nàng ta, nhưng nàng ta đã có một tỳ nữ hầu hạ, nên bọn ta cũng chẳng hơi đâu lo thay cho người khác. Sau đó bọn ta bận rộn công việc ở khắp nơi, ít ở trong cung. Tin tức về cô nương ấy bọn ta cũng hiếm khi nghe nói, chả biết thế nào. Lý Mạc Sầu thì tự dưng không nghe nói gây sự gì trên giang hồ cả. Bọn ta cho rằng vị đạo hữu kia quả có diệu sách để lại, nên rất khâm phục.

Mùa xuân năm ngoái, ta cùng Vương sư đệ đến vùng Tây Bắc có công việc, tại nhà một vị đại hiệp ở Cam Châu, có nghe được một cái tin đáng sợ, rằng một năm sau, bọn tà ma ngoại đạo từ bốn phương sẽ tụ tập ở núi Chung Nam để hành sự. Núi Chung Nam là căn cứ địa chủ yếu của phái Toàn Chân, bọn chúng tới tất nhiên là để gây sự với bổn giáo, há có thể không đề phòng? Ta cùng Vương sư đệ còn e tin này không đích xác phái người đi các nơi dò la, quả nhiên không phải là tin bịa đặt. Có điều là bọn chúng tới núi Chung Nam không phải để tấn công bổn giáo, mà là có mưu đồ đối với nàng Tiểu Long Nữ trong "Hoạt tử nhân mộ".

Quách Tĩnh lấy làm lạ, hỏi:

- Đối với một thiếu nữ nhỏ tuổi, lại không hề ra bên ngoài, sao lại có chuyện sinh oán kết cừu với bọn tà ma ngoại đạo?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Rốt cuộc nội tình ra sao, cũng chẳng liên quan gì tới chúng ta, kể ra cũng không cần can thiệp. Nhưng một khi bọn tà ma ngoại đạo đến núi Chung Nam, chúng ta không thể khoanh tay đứng ngoài, thế là mới tìm

cách thám thính, thì biết việc này là do sư tỷ của Tiểu Long Nữ gây nên.

Quách Tĩnh hỏi:

- Do Lý Mạc Sầu ư?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Đúng thế. Nguyên sư phụ của hai nàng dạy võ cho Lý Mạc Sầu được mấy năm, thấy bản tính của nàng ta độc ác, bèn bảo rằng nàng ta học nghệ đã thành, có thể hạ sơn. Hồi sư phụ còn sống, Lý Mạc Sầu tuy hành ác, song vẫn có vài phần nghi ngại. Khi sư phụ qua đời rồi, nàng ta mượn có viếng tang, xông vào lục lọi trong tòa cổ mộ, định đuổi sư muội ra ngoài. Nàng ta tự biết chưa được học hết võ công của sư tổ và sư phụ, muốn lục lọi trong mộ xem có bí kíp võ công nào để lại hay chăng. Nào ngờ trong nhà mộ bố trí rất nhiều cơ quan xảo diệu, Lý Mạc Sầu phí bao tâm cơ mới qua được hai cửa, ở cửa thứ ba nàng ta nhìn thấy một bức di thư của sư phụ. Sư phụ của nàng ta sớm đã dự liệu việc nàng ta sẽ tới đây, bức thư này chờ nàng ta từ lâu, trong đó viết, vào ngày mỗ tháng mỗ năm mỗ, sư muội của nàng sẽ tròn mười tám tuổi, từ lúc ấy sẽ bắt đầu đảm nhận cương

vị chưởng môn phái. Di thư còn dặn nàng ta phái sửa chữa lỗi lầm đã phạm, nếu không ắt khó có được kết cục tử tế; cũng nói rõ, nếu nàng ta còn làm điều ác, sư muội của nàng ta sẽ lấy tư cách chưởng môn mà thanh lý môn hộ.

Lý Mạc Sầu tức giận, cứ xông vào cửa thứ ba, song bị trúng độc kế mà sư phụ của nàng ta sắp đặt từ trước; nếu không có Tiểu Long Nữ chữa trị cho, thì có lẽ đã mất mạng tại chỗ. Lý Mạc Sầu biết lợi hại, đành rút lui, nhưng đâu dễ cam tâm bó tay? Sau đó nàng ta còn mấy phen lọt vào, nhưng đều thất bại chua cay. Lần cuối cùng nàng ta động thủ với sư muội. Bấy giờ Tiểu Long Nữ còn chưa đầy mười lăm tuổi, song võ công đã hơn hẳn sư tỷ, chẳng qua hạ thủ lưu tình, chứ không thì việc lấy mạng Lý Mạc Sầu chẳng có gì khó...

Quách Tĩnh nói xen vào:

- Chuyện đó chỉ e giang hồ đồn đại không đích xác.

Khưu Xứ Cơ hỏi:

- Tại sao?

Quách Tĩnh nói:

- Ân sư của đệ tử là Kha đại hiệp từng đấu hai trận với Lý Mạc Sầu, bảo rằng võ công của nàng ta quả rất độc đáo. Ngay một cao đồ của Nhất Đăng đại sư là Võ Tam Thông Võ đại ca mà cũng bại dưới tay nàng ta, thì Tiểu Long Nữ chưa đầy hai mươi tuổi, dù bản lĩnh đến mấy, cũng khó lòng thắng nổi.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Đấy là Vương sư đệ nghe một vị bằng hữu trên giang hồ kể thế, còn Tiểu Long Nữ có giỏi hơn Lý Mạc Sầu hay không, không có người thứ ba chứng kiến, thì ai mà biết được, chỉ là giang hồ đồn đại như vậy. Tức thị Lý Mạc Sầu đem lòng oán hận, biết rằng sư phụ thiên vị, dành công phu tối thượng thừa truyền cho sư muội, bèn loan tin đi, rằng vào ngày mỗ tháng mỗ năm mỗ Tiểu Long Nữ ở "Hoạt tử nhân mộ" sẽ tỷ võ chiêu thân (đấu võ kén chồng).

Quách Tĩnh vừa nghe bốn chữ "tỷ võ chiêu thân" liền nhớ đến chuyện của Dương Khang, Mục Niệm Từ ở Bắc Kinh, bất giác ồ khẽ một tiếng.

Khưu Xứ Cơ biết tâm ý của chàng, cũng thở dài, nói:

- Lý Mạc Sầu loan tin, rằng nếu có ai thắng được Tiểu Long Nữ, chẳng những Tiểu Long Nữ sẽ lấy người đó làm chồng, mà bao nhiêu thứ kỳ trân dị bảo, bí kíp võ công có trong mộ sẽ đem tặng hết.

Bọn tà ma ngoại đạo vốn không biết Tiểu Long Nữ là người như thế nào, nhưng nghe Lý Mạc Sầu loan tin khắp nơi, rằng sư muội của nàng ta có diện mạo xinh đẹp hơn nàng ta rất nhiều. Mà Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu thì vô cùng xinh đẹp, là một mỹ nhân hiếm có trong võ lâm, sư muội còn đẹp hơn, thì quả là hấp dẫn.

Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Như thế có gì là lạ? Dung nhi của ta còn đẹp hơn nàng ta trăm lần ấy chứ".

Khưu Xứ Cơ nói tiếp:

- Trong số nhân vật yêu tà chốn giang hồ, số kẻ say mê Lý Mạc Sầu không ít. Nhưng nàng ta không ưng ai hết; kẻ nào hơi tỏ ra vô lễ với nàng ta, nàng ta liền hạ độc thủ; giờ nghe nói sư muội của nàng ta diện mạo xinh đẹp bội phần, lại công khai tỷ võ chiêu thân, thì ai mà chẳng muốn tới thử một phen?

Quách Tĩnh chợt hiểu ra, nói:

- Thì ra bọn người kia đều tới cầu thân. Chẳng trách các vị đạo huynh cứ nhiếc đệ tử là yêu nhân dâm tặc.

Khưu Xứ Cơ cười ha hả, lại nói:

- Bọn ta thám thính được rằng một số kẻ yêu tà chẳng coi phái Toàn Chân ra gì. Chúng tụ tập rất đông người kéo đến núi Chung Nam, nếu bọn ta ra tay can thiệp, chúng sẽ vin cớ đó mà thừa cơ nhổ luôn cái gai trong mắt chúng là phái Toàn Chân. Ta cùng Vương sư đệ biết được tin đó, bèn quyết ý đối đầu với bọn yêu tà một phen, liền gửi thiếp mời, tập hợp các đời đạo lữ bổn giáo, tới cung Trùng Dương trước mười ngày. Chỉ có Lưu sư ca và Tôn sư muội ở Sơn Tây chưa về kịp. Bọn ta một mặt thao diễn "Thiên Cang Bắc Đẩu trận pháp", một mặt gửi thư sang nhắc Tiểu Long Nữ đề phòng. Nào ngờ thư chuyển sang rồi, chẳng thấy hồi âm gì hết.

Quách Tĩnh nói:

- Hay là Tiểu Long Nữ đã không còn ở trong tòa cổ mộ?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Không phải, từ đỉnh núi nhìn sang, hàng ngày vẫn thấy khói bếp nơi đó bốc lên. Ngươi xem, ở chỗ kia kìa.

Nói rồi giơ tay chỉ sang phía Tây. Quách Tĩnh nhìn theo, thấy hơn mười dặm phía đó xanh xanh, toàn là rừng cây, chẳng biết "Hoạt tử nhân mộ" ở chỗ nào; tưởng tượng một thiếu nữ mười tám tuổi suốt ngày đêm ở trong nhà mộ, nếu là Hoàng Dung, chắc nàng sẽ buồn chết đi được.

Khưu Xứ Cơ lại kể:

- Sư huynh sư đệ bọn ta bố trí chống địch. Năm ngày trước, các lộ thám thính báo về, rằng trong đám yêu tà, lợi hại nhất có hai tên đại ma đầu. Chúng hẹn nhau tụ tập trước ở chùa Phổ Quang dưới chân núi, dùng tay vỗ bia đá làm hiệu lệnh. Ngươi vô ý vỗ vào tấm bia, lại hiển thị công lực ghê gớm, hèn chi bọn đồ tôn vô dụng của ta kinh hoảng là phải.

Hai tên đại ma đầu danh tiếng thực không vừa, năm nay chúng vừa mới tới Trung Nguyên, mà đã chấn động cả võ lâm. Ngươi ẩn cư ở Đào Hoa đảo, cách biệt hẳn nên không biết đó thôi. Gã công tử quí phái là vương tử của Mông Cổ, nghe đâu là con cháu cận hệ

của Thành Cát Tư Hãn. Kẻ đi bên cạnh gọi y là vương tử Hoắc Đô. Ngươi ở bên Mông Cổ nhiều năm, biết rõ vương tộc Mông Cổ, chắc phải biết lai lịch hai kẻ đó?

Quách Tĩnh lẩm bẩm nhắc lại mấy lần bốn tiếng "Vương tử Hoắc Đô", nhớ lại diện mạo cử chỉ, xem y giống ai, cảm thấy y dung mạo tuấn nhã, cao ngạo song có phần giảo hoạt. Thành Cát Tư Hãn có cả thảy bốn người con trai, trưởng tử Thuật Xích mau lẹ dũng mãnh, thứ tử Sát Hợp Đài tính nết nóng nẩy mà thực khôn ngoan, con trai thứ ba Oa Khoát Đài hiện làm hoàng đế Mông Cổ, tính cách khoan hòa, con thứ tư Thi Lôi cương cường hơn người, tướng mạo cả bốn người đó đều khác hẳn vương tử Hoắc Đô.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Cũng có thể hắn tự đề cao thân phận, khoe khoang thế chăng. Võ công của hắn thuộc phái Tây Tạng. Đầu năm nay tới Trung Nguyên, hắn xuất thủ đả thương Hà Nam Tam Hùng, sau tại Cam Lương lại một mình giết chết Lan Châu Thất Bá, tiếng tăm lừng lẫy cả một góc trời. Bọn ta không ngờ hắn lại tới dính vào vụ này. Gã Tạng tăng đi cùng tên là Đạt Nhĩ Ba, trời ban thần lực, võ công cùng một lộ với Hoắc Đô, hình như

là sư huynh hoặc sư thúc của Hoắc Đô thì phải. Gã là hòa thượng, dĩ nhiên tới đây không phải để mong lấy Tiểu Long Nữ, chắc là chỉ để trợ giúp Hoắc Đô.

Những tên dâm tặc khác thấy hai tên đại ma đầu này xuất hiện, thì đều từ bỏ ý định cầu thân; nhưng Lý Mạc Sầu từng loan tin khắp nơi, rằng trong ngôi mộ cổ có vô số vật quí hiếm, rồi các thứ bí kíp võ công, như chưởng phổ "Hàng long thập bát chưởng", chỉ pháp "Nhất Dương chỉ" đều đủ cả. Bọn gian tặc tuy bán tín bán nghi, nhưng thiết nghĩ chỉ cần lên núi, mở toang tòa cổ mộ, thì ít nhiều cũng được chia phần, thế là cuối cùng có đến hơn trăm tên kéo lên núi Chung Nam. Bắc Đẩu trận của bọn ta vốn có thể quét sạch bọn hạ lưu ấy ngay dưới chân núi, dẫu không tóm cổ bọn chúng, thì cũng không để cho chúng tới gần cung Trùng Dương. Nào ngờ có chuyện nhận lầm ngươi, để bọn gian tặc đốt phá hậu viện... Thôi không nhắc việc đó nữa.

Quách Tĩnh rất áy náy, định nói vài lời tạ tội. Khưu Xứ Cơ phẩy tay, cười nói:

- "Ung dung cất một tiếng cười, Tây hồ mây đó trên trời vẫn trăng"[1]. Cung điện cũng chỉ là vật ngoại

thân, cả tấm thân còn chẳng tiếc, tiếc gì mấy thứ vật ngoại thân? Ngươi tu luyện nội công hơn mười năm nay, chẳng lẽ còn chưa hiểu thấu điều đó sao?

Quách Tĩnh cũng cười, đáp:

- Vâng !

Khưu Xứ Cơ cười, nói:

- Thực tình khi nhìn thấy tòa hậu viện của cung Trùng Dương bốc cháy, lòng ta cũng như lửa đốt; bây giờ mới bình tĩnh lại đấy. So với sự bình thản của Mã sư ca, sự tu luyện của ta quả là còn thua xa.

Quách Tĩnh nói:

- Bọn gian tặc tự dưng xông lên đốt phá, đạo trưởng tức giận là phải.

Khưu Xứ Cơ nói:

- Trong lúc Bắc Đẩu đại trận dốc toàn lực ngăn chặn ngươi, thì hai tên đại ma đầu dẫn bọn gian tặc thừa cơ xông tới trước cung Trùng Dương. Vừa xông tới, chúng liền phóng hỏa đốt đạo quán, Hách sư đệ xuất trận đấu với vương tử Hoắc Đô. Hách sư đệ quá khinh địch, còn Hoắc Đô lại có võ công hết sức quái

dị. Hách sư đệ lúc xuất thủ hơi nóng vội, ngực bị trúng một chưởng. Bọn ta vội dàn trận hộ vệ. Nhưng Bắc Đẩu trận thiếu mất một người là Hách sư đệ, đệ tử thay thế công lực chênh lệch quá xa, thành thử uy lực của trận pháp chỉ có hạn. Ngươi mà không đến kịp, thì hôm nay phái Toàn Chân đại bại rồi. Bây giờ nghĩ lại, nếu các đệ tử canh giữ dưới chân núi không nhận lầm địch ta, thì cố nhiên bọn hạ lưu kia không thể xông lên núi, Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô phải liên thủ đấu với Bắc Đẩu trận; bọn ta thua thì không thua, nhưng sẽ không thắng được hai tên ấy một cách sảng khoái như ngươi...

Vừa nói đến đây, bỗng nghe phía Tây vang lên tiếng tù và rền rĩ. Quách Tĩnh nghe tiếng tù và, bất giác nhớ đến sa mạc cát vàng mênh mông ở Mông Cổ.

Nghe một hồi, thấy tiếng tù và ẩn ý giết chóc, tựa hồ khiêu chiến với người. Khưu Xứ Cơ tức giận, nhìn cánh rừng phía Tây, nói:

- Nghiệt chướng, nghiệt chướng ! Tĩnh nhi, tên gian tặc kia hẹn với ngươi mười năm, vọng tưởng trong thời gian đó hắn tha hồ hoành hành, còn ngươi thì không tiện can thiệp. Hừ, thiên hạ làm gì có chuyện

để cho hắn xứng tâm toại ý như thế? Chúng ta đi thôi !

Quách Tĩnh nói:

- Là vương tử Hoắc Đô ư?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Dĩ nhiên là hắn. Hắn đang thách thức Tiểu Long Nữ đó .

Vừa nói, Khưu Xứ Cơ vừa đi như bay xuống núi. Quách Tĩnh vội theo sau.

Hai người đi xuống hơn một dặm, nghe tiếng tù và thổi càng gấp hơn, lẫn trong tiếng tù và còn có tiếng binh khí va nhau, hẳn là Đạt Nhĩ Ba cũng đã xuất thủ. Khưu Xứ Cơ tức giận nói:

- Hai danh gia võ học, thế mà lại hợp sức bắt nạt một thiếu nữ, thật không còn ra thể thống gì.

Rồi chạy nhanh hơn. Phút chốc hai người đã tới lưng núi, vòng qua một vách đá dài. Quách Tĩnh chỉ thấy trước mặt là một cánh rừng lớn. Ngoài bìa rừng đứng lố nhố hơn một trăm người, chính là bọn yêu tà ban

nãy vây đánh cung Trùng Dương. Hai người bèn nấp sau một vách đá quan sát động tĩnh.

Chỉ thấy vương tử Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba ngồi bên nhau. Hoắc Đô thổi tù và. Đạt Nhĩ Ba tay trái cầm một cái chày màu vàng gõ vào chiếc xuyến vàng đeo bên cổ tay phải, phát ra tiếng canh canh hòa với tiếng tù và, hai tên đó đang đòi Tiểu Long Nữ phải ra gặp chúng. Chúng gây náo loạn một hồi, trong rừng vẫn tĩnh lặng, không có âm thanh gì trả lời.

Hoắc Đô đặt chiếc tù và xuống, nói to:

- Tiểu vương Mông Cổ Hoắc Đô kính mừng sinh nhật Tiểu Long Nữ.

Lời vừa dứt, trong rừng có ba tiếng đàn tình tính tang, tựa hồ Tiểu Long Nữ gảy đàn trả lời. Hoắc Đô cả mừng, lại nói:

- Nghe Long cô nương dương ngôn thiên hạ, hôm nay tỷ võ chiêu thân, tiểu vương bất tài, cũng đến cầu giáo, thỉnh Long cô nương ban tiếp vài chiêu.

Bỗng nghe tiếng đàn bật mạnh, có ý giận dữ. Bọn yêu tà không hiểu âm luật, song cũng đoán biết tiếng đàn có ý đuổi khách.

Hoắc Đô cười nói:

- Tiểu vương gia thế tôn quí, tư mạo chẳng phải tầm thường đôi bên xứng đôi vừa lứa, cô nương là hiệp nữ thời nay, khỏi cần thẹn thùng.

Lời vừa dứt, tiếng đàn càng bật ra cao hơn, tựa hồ có ý chỉ trích.

Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba đưa mắt cho nhau. Đạt Nhĩ Ba gật đầu. Hoắc Đô nói:

- Cô nương đã không chịu đi ra, thì tiểu vương đành vào vậy.

Nói đoạn giắt chiếc tù và, vung tay phải, sải bước đi vào rừng. Quần hào ào theo sau như bầy ong vỡ tổ, tên nào tên ấy nghĩ bụng: "Ngay danh tiếng lừng lẫy như phái Toàn Chân mà còn không cản nổi bọn ta, thì một thiếu nữ cô thân như Tiểu Long Nữ chống chọi sao được?". Chỉ sợ kẻ khác vào được trong nhà mộ trước, lấy mất báu vật mang đi trước mình, nên tên nào tên nấy tranh nhau xông tới.

Khưu Xứ Cơ quát lớn:

- Đây là chốn cựu cư của tổ sư phái Toàn Chân, Trùng Dương Chân Nhân, các ngươi mau xéo đi.

Bọn kia nghe tiếng quát hơi sững sờ, nhưng chân chúng không hề dừng bước. Khưu Xứ Cơ giận dữ nói:

- Tĩnh nhi, động thủ !

Hai người rời vách đá, đang định xông tới, bỗng nghe quần hào kêu la chạy thục mạng ra khỏi cánh rừng.

Hai người ngẩn ra, chỉ thấy mấy chục tên vắt chân lên cổ mà chạy, rồi Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba cũng cắm đầu chạy ra, dáng điệu thảm hại bằng mấy lần lúc rút khỏi cung Trùng Dương. Hai người cảm thấy lạ lùng, nghĩ thầm: "Không biết Tiểu Long Nữ dùng cách gì mà đuổi được quần tà?". Thoáng nghĩ như vậy, đã thấy tiếng vo vo từ xa đến gần, dưới ánh trăng có vô số vật nhỏ màu trắng từ trong rừng bay ra, lao thẳng vào đầu vào mặt quần tà. Quách Tĩnh lấy làm lạ, hỏi:

- Cái gì thế nhỉ?

Khưu Xứ Cơ lắc đầu không đáp, chăm chú nhìn; chỉ thấy một số kẻ chạy chậm bị các vật nhỏ kia lao vào đầu liền ngã xuống, ôm đầu mà kêu la như bị chọc tiết. Quách Tĩnh kinh ngạc nói:

- Thì ra là đàn ong, nhưng sao lại màu trắng?

Trong lúc chàng nói, thì lại thêm dăm người nữa bị ong đốt. Mười mấy người lăn lộn trong rừng, kêu rú thảm thiết. Quách Tĩnh nghĩ thầm: "Bị ong đốt thì buốt thật, nhưng không lẽ bầy ong này có độc tính dị thường hay sao?". Chợt có một bầy ong như khói đặc tràn tới trước mặt chàng và Khưu Xứ Cơ. Nhìn thế tấn công hung mãnh của bầy ong, khó bề chống đỡ, Quách Tĩnh định quay đầu chạy, thì thấy Khưu Xứ Cơ hít hơi vào đan điền rồi há miệng thổi mạnh về phía bầy ong. Bầy ong đang tràn tới, đột nhiên phát hiện có luồng gió mạnh thổi đón đầu thì dạt ra. Khưu Xứ Cơ thổi xong hơi thứ nhất, liền thổi tiếp hơi thứ hai. Quách Tĩnh cũng bắt chước làm theo, hai người tạo ra một luồng gió khá mạnh, bầy ong chịu không nổi, mấy trăm con phải tránh sang hai bên, bay đi đuổi theo bọn Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba.

Mười mấy kẻ lăn lộn dưới đất kêu như cha chết mẹ chết, có kẻ nói:

- Tiểu nhân biết lỗi rồi, xin Tiểu Long Nữ tiên cô cứu mạng cho !

Quách Tĩnh kinh ngạc, nghĩ thầm: "Mấy tên kia toàn là phường tham sống sợ chết, nhưng có bị chặt chân tay, chúng cũng không kêu la khiếp đến thế. Bầy ong này quả nhiên lợi hại thật !".

Chỉ nghe trong rừng cây vọng ra mấy tiếng đàn, rồi trên các ngọn cây có một làn hơi trắng nhạt lan tỏa. Hai người ngửi trước mùi hương hoa thơm ngọt. Lát sau thì tiếng vo vo từ xa lại gần, bầy ong ngửi thấy mùi thơm bay trở lại, thì ra là Tiểu Long Nữ đốt hương gọi ong về.

Khưu Xứ Cơ là láng giềng của Tiểu Long Nữ mười tám năm, mà không hề biết nàng ta có bản sự đó, vừa thán phục, vừa thích thú, nói:

- Sớm biết vị phương lân (láng giềng quí hóa) thần thông quảng đại như thế, phái Toàn Chân đã khỏi cần đa sự.

Câu này tuy nói với Quách Tĩnh, nhưng lão đạo trưởng đề khí phát ra, có ý để Tiểu Long Nữ nghe thấy. Quả nhiên tiếng đàn trong rừng cây chậm lại, dìu dặt khoan hòa, như thể cảm tạ cao nghĩa. Khưu Xứ Cơ cười to cao giọng nói:

- Cô nương bất tất đa lễ. Bần đạo Khưu Xứ Cơ dẫn đệ tử Quách Tĩnh đến kính chúc sinh nhật của cô nương.

Tiếng đàn vang lên hai tiếng tình tang, rồi im hẳn.

Quách Tĩnh nghe mấy người kia kêu la thảm thiết, bèn nói:

- Đạo trưởng, mấy người này ta nên cứu như thế nào đây?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Long cô nương ắt có cách xử trí, chúng ta đi thôi !

Hai người quay mình đi trở về hướng đông. Dọc đường Quách Tĩnh lại xin Khưu Xứ Cơ thu nhận Dương Quá làm môn hạ. Khưu Xứ Cơ thở dài, nói:

- Thúc phụ Dương Thiết Tâm của ngươi là bậc hào kiệt, há để tuyệt tự? Dương Khang bị kết cục xấu xa như thế, ta cũng có lỗi một phần. Ngươi cứ yên tâm, ta sẽ tận tâm kiệt lực dạy dỗ thằng bé ấy nên người.

Quách Tĩnh cả mừng, đang đi quì ngay xuống bái tạ.

Hai người vừa đi vừa trò chuyện, đã về tới trước cung Trùng Dương. Trời cũng đã sáng. Chúng đạo sĩ đang thu dọn tàn tích đám cháy hậu viện.

Khưu Xứ Cơ tập hợp chúng đạo sĩ, giới thiệu với Quách Tĩnh. Chỉ vị đạo sĩ râu dài chỉ huy Bắc Đẩu trận, đạo trưởng nói:

- Đây là Triệu Chí Kính, đại đệ tử của Vương sư đệ. Trong số các đệ tử đời thứ ba, y luyện được võ công vững vàng hơn cả, giao cho y dạy dỗ Dương Quá là được.

Quách Tĩnh đã giao đấu với Triệu Chí Kính, biết võ công của vị đạo sĩ này quả là cao cường, thì cả mừng, liền bảo Dương Quá hành lễ bái sư với Triệu Chí Kính, bản thân chàng cũng trịnh trọng cảm tạ.

Chàng lưu lại ở núi Chung Nam vài ngày, dặn dò Dương Quá thật tỉ mỉ, rồi mới cáo biệt mọi người, trở về Đào Hoa đảo.

Khưu Xứ Cơ nhớ lại hồi trước dạy võ công cho Dương Khang, để cho y sống trong nhung lụa ở vương phủ, cuối cùng y phạm phải sai lầm lớn, nghĩ thầm: "Xưa nay nghiêm sư xuất cao đồ, bổng đầu xuất hiếu tử

(Thầy nghiêm trò mới giỏi, roi vọt con mới có hiếu). Lần này đối với Dương Quá phải quản giáo chặt chẽ, để thằng bé khỏi lặp lại sai lầm của cha nó"; bèn gọi Dương Quá tới, nghiêm nghị giáo huấn một hồi, dặn nó khắc khổ luyện tập, vâng theo mọi giáo huấn của sư phụ, nhất thiết không được lười nhác.

Dương Quá phải ở lại trên núi Chung Nam, vốn đã không muốn chút nào, bây giờ tự dưng lại bị giáo huấn nghiêm khắc, trong lòng vô cùng chán ngán, đành nuốt lệ vâng dạ, chờ lúc Khưu Xứ Cơ đi rồi, nó mới khóc òa lên. Bỗng nghe có tiếng nói lạnh lùng sau lưng:

- Sao, tổ sư gia nói điều gì không phải với ngươi hả?

Dương Quá giật mình nín khóc, ngoảnh đầu lại, thấy chính là sư phụ Triệu Chí Kính, thì nó vội buông xuôi tay, nói:

- Không ạ.

Triệu Chí Kính nói:

- Vậy tại sao ngươi lại khóc?

Dương Quá đáp:

- Đệ tử nhớ Quách bá bá quá ạ.

Triệu Chí Kính vừa rồi rõ ràng nghe Khưu sư bá nghiêm nghị giáo huấn thằng bé, thế mà nó lại nói thác đi là nó nhớ Quách Tĩnh, thì trong bụng rất khó chịu, nghĩ thầm: "Thằng bé này mới một tí tuổi đầu mà đã giảo hoạt như thế, nếu không nghiêm trị, lớn lên làm sao uốn nắn?" Bèn nghiêm mặt quát:

- Ngươi dám nói dối sư phụ hả?

Dương Quá chính mắt thấy các đạo sĩ phái Toàn Chân bị Quách Tĩnh đánh cho tơi tả, lại thấy các vị đạo trưởng như Khưu Xứ Cơ bị bọn yêu tà Hoắc Đô dồn vào thế thua to, may nhờ có Quách Tĩnh kịp đến cứu viện, thì nó cho rằng các đạo sĩ này võ công toàn thuộc hạng bình thường. Đối với Khưu Xứ Cơ nó còn không phục chút nào, huống hồ đối với Triệu Chí Kính? Cũng tại Quách Tĩnh nhất thời sơ ý, không nói rõ cho nó biết, rằng võ công của phái Toàn Chân là võ học chính tông, hồi trước võ công của Vương Trùng Dương là đệ nhất thiên hạ, cao thủ các gia các phái không một ai địch nổi. Quách Tĩnh sở dĩ thắng các đạo sĩ là bởi họ chưa luyện đến tuyệt đỉnh, chứ không phải do võ công phái Toàn Chân non kém.

Dương Quá cho rằng vợ chồng Quách Tĩnh không muốn thu nhận nó làm đồ đệ, nên mới giao bừa cho người khác dạy võ cho nó, hơn nữa, chính mắt nó chứng kiến cảnh các đạo sĩ gãy kiếm, thua tơi bời, dẫu Quách Tĩnh có giải thích thế nào, nó cũng chẳng tin. Lúc này nó thấy sư phụ mặt mày khó coi, thì nghĩ thầm: "Ta bái người làm sư phụ, chẳng qua là chuyện bất đắc dĩ, giả dụ ta có luyện được võ công bằng người, thử hỏi có tác dụng quái gì? Chỉ là một cái bị thịt chứ gì? Đừng có hầm hầm với ta như vậy !" Nó bèn ngoảnh mặt đi, không trả lời.

Triệu Chí Kính cả giận, quát to hơn:

- Ta hỏi ngươi, ngươi dám không thưa hả?

Dương Quá nói:

- Sư phụ muốn đệ tử thưa sao thì đệ tử thưa vậy.

Triệu Chí Kính nghe nó nói hỗn, thì không nén được giận, vẩy ngược bàn tay một cái, "bốp" một tiếng, Dương Quá bị một cái tát mạnh đỏ rát cả má; nó liền khóc tướng lên và bỏ chạy. Triệu Chí Kính đuổi theo túm lại, hỏi:

- Ngươi chạy đi đâu?

Dương Quá nói:

- Mau buông ta ra, ta không thèm học võ của lão đâu!

Triệu Chí Kính càng tức, quát:

- Ngươi nói gì hả, thằng lỏi con?

Dương Quá nổi khùng, đốp lại:

- Xú đạo sĩ, cẩu đạo sĩ, mi có giỏi cứ đánh chết ta đi!

Thời bấy giờ, phận sự sư đồ rất được coi trọng; trong võ lâm, sư đồ y như cha con, sư phụ dẫu có muốn giết chết đệ tử, đệ tử cũng không dám chống lại. Đằng này Dương Quá dám mở miệng chửi lại sư tôn, quả là chuyện đại nghịch chưa từng thấy. Triệu Chí Kính giận tím mặt, vung chưởng đánh vào mặt nó. Dương Quá bỗng nhiên nhảy lên, ôm lấy cánh tay sư phụ, há mồm cắn chặt lấy ngón trỏ tay phải của Triệu Chí Kính.

Dương Quá từ khi được Âu Dương Phong truyền cho bí quyết nội công, ngấm ngầm tu luyện, cũng có được chút căn cơ. Triệu Chí Kính trong cơn giận dữ, lại nghĩ nó còn là đứa bé, nên không hề đề phòng, bị thằng bé ôm chặt cánh tay mà cắn ngón tay, giằng

chưa ra. Ngạn ngữ có câu, mười ngón tay liền với tim, ngón tay bị đau là khổ sở nhất. Triệu Chí Kính đấm mạnh một quả vào vai Dương Quá, quát:

- Ngươi muốn chết hả? Mau buông ra !

Dương Quá nổi điên, lúc này dù kề dao vào cổ nó, nó cũng không buông không nhả, lúc vai nó bị đau nhói, nó liền nghiến răng cắn mạnh, "cắc" một tiếng,Triệu Chí Kính kêu lên "Ối chao !" ngón tay đã gãy xương. Quyền trái của Triệu Chí Kính giơ lên, đập xuống đỉnh đầu Dương Quá, khiến nó ngất đi, lão mới cậy hàm nó, rút được ngón tay ra, chỉ thấy cả ngón tay máu đầm đìa, xương ngón tay bị gãy, tuy có thể nối lại, nhưng từ nay cái ngón tay ấy sẽ kém hẳn, có phần tổn hại đến võ công. Triệu Chí Kính cả giận, đá vào người thằng bé mấy cái.

Triệu Chí Kính xé tay áo Dương Quá lấy một mảnh vải buộc vết thương lại, nhìn tứ phía, may không có ai cả; nghĩ bụng chuyện này mà để người ngoài biết, giang hồ loan tin đi, bảo Triệu Chí Kính phái Toàn Chân bị tên đệ tử trẻ con cắn gãy xương ngón tay, thì thực là mất hết thể diện; bèn bưng một chậu nước lạnh tới vẩy vào mặt cho Dương Quá tỉnh lại.

Dương Quá vừa tỉnh, nó lại vùng vẫy đánh lại. Triệu Chí Kính túm lấy ngực nó, quát:

- Đồ súc sinh, ngươi quả thật không thiết sống nữa hả?

Dương Quá chửi lại:

- Cẩu tặc, tên đạo sĩ thối tha, đồ râu dê, để cho Quách bá bá ta đánh cho bò lê bò càng dưới đất mà xực cứt chó, mi là tên súc sinh thì có !

Triệu Chí Kính vung chưởng lên, lần này có phòng bị, Dương Quá làm sao có thể đánh lại và xông tới gần? Trong giây lát nó bị liền mấy cú đá lộn nhào. Triệu Chí Kính muốn đánh nó thế nào chẳng được, nhưng nghĩ nó rốt cuộc là đồ đệ của mình, nếu nặng tay quá, sư phụ sư bá hỏi tới biết ăn nói ra sao. Song Dương Quá cứ liều chết đánh lại, tựa hồ có mối thù không đội trời chung, tuy liên tiếp bị đòn đau, nó vẫn cứ lăn xả vào mà đấm đá.

Triệu Chí Kính đánh thằng bé rồi, trong lòng hối hận, thấy nó tuy bị thương, song càng đánh càng hăng, cuối cùng không còn cách nào khác, đành điểm huyệt

ở sườn nó. Dương Quá nằm bất động dưới đất, ánh mắt đầy vẻ hằn học. Triệu Chí Kính nói:

- Ngươi là một tên nghịch đồ, đã chịu hay chưa?

Dương Quá giương mắt nhìn, không hề có ý khuất phục. Triệu Chí Kính ngồi xuống một tảng đá, thở hổn hển. Tỷ võ quá chiêu với cao thủ, hồi lâu Triệu Chí Kính cũng chưa bao giờ thở hổn hển thế này; lần này chân tay thì không mệt, nhưng trong lòng thì chán ngán, giận dữ khó trấn tĩnh.

Một thầy một trò hằn học nhìn nhau, Triệu Chí Kính vẫn chưa nghĩ ra cách trị thằng bé ngỗ nghịch hỗn xược, đang chán ngán, bỗng có tiếng chuông gióng giả vang lên, triệu tập đệ tử toàn giáo. Triệu Chí Kính giật mình, nói với Dương Quá:

- Ngươi không ngỗ nghịch nữa, thì ta tha cho ngươi.

Nói rồi đưa tay giải huyệt cho nó.

Nào ngờ Dương Quá bật dậy, lại xông vào. Triệu Chí Kính lùi hai bước, giận quát:

- Ta không đánh ngươi, ngươi còn muốn gì?

Dương Quá hỏi:

- Từ nay lão còn đánh ta nữa hay thôi?

Triệu Chí Kính nghe tiếng chuông giục giã, không dám chậm trễ, đành nói:

- Nếu ngươi ngoan ngoãn, ta đánh ngươi làm gì?

Dương Quá nói:

- Thế thì được. Sư phụ, lão không đánh ta, ta sẽ gọi lão là sư phụ. Lão còn đánh ta một lần nữa, ta sẽ vĩnh viễn không chấp nhận lão.

Triệu Chí Kính đành cười khổ, gật đầu, nói:

- Chưởng giáo chiêu tập môn nhân, mau đi theo ta.

Thấy Dương Quá quần áo xộc xệch, mặt mày chỗ sưng chỗ tím, sợ người ngoài tra hỏi, Triệu Chí Kính sửa sang qua loa cho nó, rồi dắt tay nó chạy đến tập trung trước cung.

Lúc Triệu Chí Kính dẫn Dương Quá tới nơi, thì chúng đạo sĩ đã tề tựu. Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất ba vị ngồi quay mặt về phía mọi người. Mã Ngọc vỗ tay ba cái, nói to:

- Trường Sinh Chân Nhân và Thanh Tịnh Tản Nhân từ Sơn Tây có báo tin về, rằng ở đó tình thế nguy

ngập. Bổn tòa cùng hai vị sư đệ thương nghị, quyết định rằng Trường Xuân Chân Nhân và Ngọc Dương Chân Nhân dẫn theo mười đệ tử sáng mai sẽ đi cứu viện.

Các đạo sĩ nhìn nhau, người thì có vẻ kinh hãi, người thì hăng hái. Khưu Xứ Cơ liền gọi tên mười đệ tử nói:

- Các ngươi lập tức thu xếp hành lý, sáng sớm mai cùng Ngọc Dương Chân Nhân và ta đi Sơn Tây. Thôi, giải tán.

Các đạo sĩ tản đi, bây giờ mới bàn tán, nói:

- Lý Mạc Sầu chẳng qua là một nữ nhân, thế mà Trường Sinh Tử Lưu sư thúc cũng không làm gì nổi mụ ta ư?

Có người nói:

- Thanh Tịnh Tản Nhân Tôn sư thúc chẳng phải cũng là nữ nhân đó sao? Đủ thấy nữ nhân lắm người tài giỏi, chớ nên coi thường.

Có người nói:

- Khưu sư bá với Vương sư thúc đi chuyến này, chắc Lý Mạc Sầu sẽ phải thúc thủ chịu trói thôi.

Khưu Xứ Cơ tới bên Triệu Chí Kính, nói:

- Ta cũng định đem ngươi đi, nhưng sợ chậm việc học hành của Quá nhi, nên không lấy ngươi đi theo nữa.

Thấy mặt mày Dương Quá có nhiều vết sây sát, bèn hỏi nó:

- Ngươi đánh nhau với ai vậy?

Triệu Chí Kính sợ sư bá biết sự tình, tất quở trách nặng, vội liên tiếp đưa mắt ra hiệu cho Dương Quá.

Dương Quá vốn đã có chủ ý, thấy Triệu Chí Kính lo cuống lên, thì vờ như không biết, cứ ậm ậm ừ ừ. Khưu Xứ Cơ giận hỏi:

- Kẻ nào đánh ngươi đến mức này? Rốt cuộc là ai có lỗi? Nói mau!

Triệu Chí Kính nghe giọng nói nghiêm khắc của sư bá, thì càng cuống lên.

Dương Quá nói:

- Không phải đánh nhau, mà là đệ tử bị ngã chỗ dốc núi.

Khưu Xứ Cơ không tin, bực hỏi:

- Ngươi nói dối. Đang dưng sao lại bị ngã? Vết thương trên mặt ngươi cũng không phải do bị ngã.

Dương Quá nói:

- Ban nãy sư tổ gia giáo huấn đệ tử phải chịu khó học nghệ...

Khưu Xứ Cơ nói:

- Phải, rồi sao?

Dương Quá nói:

- Sau khi sư tổ gia đi rồi, đệ tử nghĩ giáo huấn của sư tổ gia rất đúng, từ nay đệ tử phải cố gắng hết sức để khỏi phụ kỳ vọng của sư tổ gia.

Nghe mấy câu hoa ngôn xảo ngữ ấy, sắc mặt của Khưu Xứ Cơ dịu lại, ừ một tiếng. Dương Quá nói tiếp:

- Nào ngờ bỗng nhiên có một con chó điên ở đâu chạy đến, chẳng nói chẳng rằng xông vào cắn, đệ tử đá đuổi nó đi, con chó điên càng lúc càng hung hăng. Đệ tử đành quay người bỏ chạy, vì không cẩn thận, bị trượt chân ngã xuống dốc núi. May có sư phụ của đệ tử tới, cứu được đệ tử.

Khưu Xứ Cơ bán tín bán nghi, đưa mắt nhìn Triệu Chí Kính, ngụ ý hỏi những lời vừa rồi của thằng bé là thật hay không. Triệu Chí Kính cả giận, nghĩ thầm: "Thằng khốn, tên tiểu tử thối tha, ngươi dám chửi ta là con chó điên", nhưng trong tình thế này đành cho qua chuyện, nên gật đầu nói:

- Là đệ tử cứu nó lên ạ.

Khưu Xứ Cơ bấy giờ mới tin, nói:

- Sau khi ta đi, ngươi hãy truyền thụ huyền công bản môn cho nó, cứ mười ngày sẽ do sư bá chưởng giáo phúc tra một lần, chỉ điểm yếu quyết.

Triệu Chí Kính chẳng muốn chút nào, nhưng lời sư bá sao dám cãi, đành cúi mình đáp ứng. Dương Quá lúc này vừa buộc được sư phụ tự nhận là con chó điên thì quá thích thú, không để ý nghe lời nói của Khưu sư tổ.

Chờ Khưu Xứ Cơ đi xa mười mấy bước rồi, Triệu Chí Kính lửa giận bốc lên, không kìm nổi, lại giơ tay định đánh xuống đầu Dương Quá. Dương Quá gọi to:

- Khưu sư tổ !

Khưu Xứ Cơ ngạc nhiên ngoảnh lại, hỏi:

- Gì vậy?

Bàn tay của Triệu Chí Kính giơ lên lưng chừng, không dám đánh xuống, y đành miễn cưỡng đưa lại gãi gãi đầu tóc của mình. Dương Quá chạy về phía Khưu Xứ Cơ, nói:

- Sư tổ gia đi rồi, đệ tử không có ai bênh vực, ở đây có nhiều vị sư bá sư thúc muốn đánh chửi đệ tử.

Khưu Xứ Cơ nghiêm mặt, quát:

- Nói bậy. Làm gì có chuyện đó?

Bề ngoài nghiêm nghị, nhưng nội tâm thì Khưu Xứ Cơ rất hiền từ, nghĩ thằng bé mồ côi đáng thương, bèn nói:

- Chí Kính, ngươi hãy săn sóc tử tế thằng bé này, nếu có xảy ra chuyện gì, ta về sẽ hỏi tội ngươi đó.

Triệu Chí Kính lại đành đáp ứng.

Tối hôm đó sau bữa ăn, Dương Quá thong thả đi tới tịnh thất của sư phụ, gọi:

- Sư phụ?

Giờ là lúc truyền thụ võ công. Triệu Chí Kính đã ngồi xếp chân bằng tròn từ lâu trên giường, nghĩ thầm: "Thằng nhỏ này quá ư ương ngạnh, đã thành con ngựa bất kham; sau này võ công cao cường, thì ai có thể chế ngự được nó? Nhưng Khưu sư bá và sư phụ dặn ta dạy võ công cho nó, ta đâu có thể trái lời". Nghĩ mãi vẫn chưa biết nên làm thế nào, thấy Dương Quá thong thả bước tới, ánh mắt láo liên, dáng điệu nửa như cười cợt, thì Triệu Chí Kính càng tức giận, bỗng nhiên nghĩ ra: "Có cách rồi, nó chưa biết tí gì về công phu bản môn, ta chỉ truyền thụ khẩu quyết huyền công cho nó, chứ không dạy nó phép tu luyện. Dẫu nó thuộc lòng mấy trăm câu ca quyết, cũng chẳng ích gì. Nếu sư bá, sư phụ hỏi đến, ta sẽ bảo nó không chịu dụng công". Chủ ý đã định, Triệu Chí Kính bèn dịu dàng nói:

- Quá nhi, lại đây nào.

Dương Quá hỏi:

- Sư phụ có đánh hay không đấy?

Triệu Chí Kính nói:

- Ta truyền công phu cho ngươi, chứ đánh ngươi làm gì?

Dương Quá thấy thần tình của Triệu Chí Kính thật ngoài dự liệu, bèn từ từ lại gần, trong bụng sẵn sàng đề phòng, sợ sư phụ có ngụy kế gì chăng. Triệu Chí Kính thấy hết, nhưng giả như không biết, nói:

- Công phu của phái Toàn Chân là luyện từ trong ra ngoài, không như công phu ngoại gia luyện từ ngoài vào trong. Bây giờ ta truyền cho ngươi tâm pháp bản môn, ngươi phải nhớ cho kỹ.

Rồi đọc khẩu quyết nội công nhập môn của phái Toàn Chân một lượt. Dương Quá chỉ nghe một lần là thuộc. Nó nghĩ thầm: "Con dê già râu dài này căm ghét ta, lẽ nào lão chịu truyền công phu thật sự cho ta kia chứ? Chắc lão sẽ dạy ta mấy câu khẩu quyết giả vô dụng đấy thôi". Lát sau, nó giả bộ quên, hỏi lại Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính đọc lại đúng như lần trước. Hôm sau, Dương Quá lại tái vấn sư phụ, nghe sư phụ đọc đúng như hôm qua, nó mới tin là không phải khẩu quyết giả.

Cứ thế mười ngày, Triệu Chí Kính chỉ truyền thụ khẩu quyết, còn cách tu luyện thực tế ra sao, thì y

không nói một lời. Ngày thứ mười, Triệu Chí Kính dẫn Dương Quá lên gặp Mã Ngọc, bẩm rằng đã truyền thụ tâm pháp bổn môn, rồi bảo Dương Quá đọc cho sư tổ chưởng giáo nghe.

Dương Quá đọc một mạch từ đầu chí cuối, không sai một chữ. Mã Ngọc cả mừng, luôn miệng khen thằng nhỏ thông minh. Mã Ngọc là đạo sĩ đôn hậu khiêm xung, lòng dạ quân tử, đâu nghĩ đến việc Triệu Chí Kính có ngụy kế.

Hết hạ sang thu, hết thu sang đông, thấm thoắt đã mấy tháng, Dương Quá nhớ nằm lòng bao nhiêu là khẩu quyết, nhưng công phu thực tế thì chẳng học được tí gì, nói về nội công võ nghệ, nó chẳng khác gì khi mới lên núi. Hồi đầu chỉ học khẩu quyết, Dương Quá biết là sư phụ không chịu dạy võ tử tế cho nó, nó cũng chẳng nghĩ ra cách gì. Thấy sư tổ chưởng giáo Mã Ngọc hiền lành, có mách với Mã Ngọc, Mã Ngọc cũng chỉ trách cứ Triệu Chí Kính vài câu là cùng; e rằng lão dê già râu dài tìm cách hành hạ nó, đành chờ Khưu sư tổ về sẽ hay. Nhưng dăm tháng rồi vẫn không thấy Khưu sư tổ trở về. Hơn nữa, đối với võ công của phái Toàn Chân, Dương Quá vốn coi

thường, học cũng được mà không học cũng chẳng sao, có điều là bị Triệu Chí Kính lừa dối như thế, trong bụng nó ngày càng căm hận, ngoài mặt vẫn giả bộ vâng lời. Triệu Chí Kính thầm đắc ý, nghĩ bụng: "Mi hỗn hào với sư phụ, để xem ai bị thiệt?"

Chẳng mấy chốc tới tháng Chạp. Theo môn qui của phái Toàn Chân truyền từ thời Vương Trùng Dương, mỗi năm ba ngày cuối tháng Chạp các đệ tử môn hạ đều so tài với nhau, kiểm tra sự tiến bộ của từng người sau một năm luyện tập. Các đệ tử thấy ngày so tài sắp đến, đều miệt mài luyện tập.

Hôm ấy môn hạ đệ tử của Toàn Chân Thất Tử chia nhau thành bảy nhóm so tài. Các đồ tử đồ tôn của Mã Ngọc thành một nhóm. Các đồ tử đồ tôn của Khưu Xứ Cơ của Vương Xứ Nhất, đều thành một nhóm. Đàm Xứ Đoan tuy đã chết, song các đồ tử đồ tôn của họ Đàm vẫn rất mạnh. Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ nghĩ họ Đàm mất sớm, dành ưu ái nhiều hơn cho các đệ tử của họ Đàm, nên các dịp so tài cuối năm, các đệ tử đó cũng không thua kém gì đệ tử của sáu vị còn lại. Năm nay cung Trùng Dương gặp họa, trên dưới phái Toàn Chân đều nghĩ, phái Toàn Chân tuy được tôn là võ

học chính tông trong thiên hạ, nhưng các môn phái khác trong võ lâm ngày càng có nhiều cao thủ xuất hiện, uy danh của phái Toàn Chân bị lung lay, nên ai nấy chịu khó tu luyện hơn hẳn mọi năm.

Giáo phái Toàn Chân do Vương Trùng Dương khai sáng. Vương Trùng Dương là tổ sư sáng lập. Toàn Chân Thất Tử (Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ...) là đệ tử thân truyền của Vương Trùng Dương, thuộc đời thứ hai. Triệu Chí Kính, Doãn Chí Bình, Trình Dao Ca là môn đồ của Thất Tử, thuộc đời thứ ba. Dương Quá là đệ tử thuộc đời thứ tư. Chiều nay, các đệ tử của Ngọc Dương Tử như Triệu Chí Kính, Thôi Chí Phương ... tề tựu ở một sân bãi góc đông nam để so tài. Vương Xứ Nhất đi vắng, việc so tài do đại đệ tử Triệu Chí Kính chủ trì. Các đệ tử đời thứ tư hoặc diễn quyền cước, hoặc sử đao thương, hoặc phóng ám khí, hoặc hiển nội công, đều do Triệu Chí Kính phân định thứ tự.

Dương Quá nhập môn muộn nhất, xếp sau cùng, thấy không ít tiểu đạo sĩ hoặc thiếu niên tục gia võ nghệ thành thạo, ai nấy có sở trường của mình, thì nó đã chẳng ngưỡng mộ, lại còn ôm lòng căm giận. Triệu Chí Kính thấy nó luôn tỏ vẻ bất bình, bèn có ý để nó

lộ cái xấu ra, chờ hai tiểu đạo sĩ đấu khí giới với nhau xong, liền gọi to:

- Dương Quá bước ra !

Dương Quá ngẩn người, nghĩ thầm: "Lão chưa truyền cho ta chút võ nghệ gì, gọi ta ra làm chi?" Triệu Chí Kính lại gọi:

- Dương Quá, ngươi có nghe thấy hay không vậy? Mau bước ra !

Dương Quá đành tiến ra, cúi mình, nói:

- Đệ tử Dương Quá, tham kiến sư phụ !

Môn hạ phái Toàn Chân phần lớn là đạo sĩ, song cũng có không ít đệ tử tục gia như Dương Quá, vẫn hành lễ theo lối tục gia.

Triệu Chí Kính chỉ một tiểu đạo sĩ vừa thắng trong cuộc tỷ võ, nói:

- Nó cũng suýt soát tuổi ngươi, ngươi hãy tỷ thí với nó.

Dương Quá nói:

- Đệ tử không biết tí võ nghệ nào, làm sao có thể tỷ thí với sư huynh?

Triệu Chí Kính giận nói:

- Ta đã truyền thụ công phu cho ngươi cả nửa năm trời, sao lại bảo rằng không biết tí võ nghệ nào? Trong nửa năm ấy ngươi làm trò gì?

Dương Quá không biết trả lời ra sao, cúi đầu im lặng. Triệu Chí Kính nói:

- Ngươi lười nhác, ham chơi, không chịu dụng công, quyền cước tự nhiên lúng túng. Ta hỏi ngươi, sau hai câu "Tu chân hoạt kế hữu hà bằng? Tâm tử quần tình niệm bất sinh" (Tu luyện cuộc sống thật dựa vào cái gì? Để lòng chết đi, mọi ý nghĩ hết sinh ra) tiếp đến câu gì? Dương Quá nói:

- "Tinh khí sung dựng công hành cụ, Linh quang chiếu diệu mãn thần kinh" (Tinh khí đầy đủ thì thành công, ánh sáng linh thiêng soi rọi tâm thần).

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng lắm, ta lại hỏi ngươi, sau hai câu "Bí ngữ sư truyền ngộ bản sơ, Lai thời vô khiếm khứ vô dư (Lời

dạy bí truyền của sư phụ nới hiểu ra, đến khi sử dụng đến không thiếu không thừa) là câu gì?

Dương Quá đáp:

- Lịch niên trần cấu khi ma tận, Thiên thể linh minh diệu thái hư (Lau sạch bụi trần bao năm, cả tinh thần trong cơ thể tỏa sáng đến vô cùng).

Triệu Chí Kính mỉm cười, nói:

- Hay lắm, không sai một chữ. Ngươi cứ việc dùng mấy câu pháp môn ấy mà tỷ thí với sư huynh.

Dương Quá lại ngẩn ra, nói:

- Đệ tử không biết mà.

Triệu Chí Kính trong bụng đắc ý, ngoài mặt lại giả bộ cả giận, quát:

- Ngươi chỉ học thuộc khẩu quyết, chẳng chịu luyện công, bây giờ một mực chối từ, mau tỷ thí đi.

Mấy câu khẩu quyết kia tuy là yếu chỉ tu luyện nội công, dạy người thu tâm tức niệm, luyện tinh dưỡng khí; nhưng mỗi câu đều phối hợp với vài chiêu quyền cước, gộp lại sẽ thành một môn quyền pháp nhập môn đơn giản của phái Toàn Chân. Các đạo sĩ

chính tai nghe Dương Quá đọc thuộc làu làu, không sai một chữ, nhưng thấy thằng bé lâm chiến lại run sợ, người tốt bụng thì nói lời khích lệ, kẻ xấu bụng thì buông lời châm biếm. Các đệ tử phái Toàn Chân phần đông đều là người lương thiện, nhưng vì Quách Tĩnh hôm lên núi Chung Nam đã đánh cho họ một trận đại bại, đắc tội với nhiều người, nên có một số đạo sĩ giận cá chém thớt, giận lây Dương Quá, chỉ mong nó gặp chuyện này chuyện nọ, tuy chưa hẳn là ác ý, nhưng bớt được chút ấm ức trong lòng thì cũng là chuyện thường tình.

Dương Quá thấy mọi người thúc giục, vài người còn lạnh lùng châm biếm, thì nổi giận, nghĩ thầm: "Thì hôm nay ta liều mạng với các ngươi một phen", bèn nhảy vào vòng, múa hai tay, tấn công tới tấp gã tiểu đạo sĩ kia. Gã tiểu đạo sĩ kia thấy nó vừa nhảy vào chẳng hề hành lễ, cũng không khiêm tốn cầu giáo theo đúng môn qui, đã đấm đá như một kẻ điên, thì rất đỗi kinh ngạc, cứ liên tiếp thoái lui. Dương Quá sớm đã bất cần sống chết, cứ xông tới tấn công. Gã tiểu đạo sĩ kia đã lùi mấy bước, thấy hạ bàn của Dương Quá sơ hở, bèn nghiêng người gạt chân một cái sử chiêu "Phong tảo diệp lạc", gạt vào chân Dương

Quá. Dương Quá không biết cách tránh, đứng không vững, ngã sấp mặt xuống, chảy cả máu mũi.

Các đạo sĩ đứng ngoài thấy Dương Quá ngã đau, có kẻ cười ồ. Dương Quá bò dậy, cũng chẳng buồn lau máu mũi, chúi đầu xông tới phía tiểu đạo sĩ kia. Tiểu đạo sĩ kia thấy nó hung hăng quá, vội né sang bên. Dương Quá xuất chiêu chẳng theo pháp độ gì hết, nó giơ cả hai tay ôm lấy chân trái đối phương. Tiểu đạo sĩ hữu chưởng giáng ngay xuống vai nó; chiêu "Khi ma trần cấu" này vốn dùng để hóa giải khi hạ bàn bị tập kích, nhưng Dương Quá ở Đào Hoa đảo chưa học võ nghệ, ở cung Trùng Dương cũng không được truyền thụ công phu thực dụng, nên không hiểu gì về chiêu số của đối phương, chỉ nghe "bộp" một cái, vai đã trúng đòn khá nặng, đau thấu xương. Nó càng thua càng hung hăng, dùng đầu húc luôn vào đùi phải của đối phương, tiểu đạo sĩ kia đứng không vững, ngã ngửa xuống đất. Dương Quá vung nắm đấm đánh thẳng xuống đầu tiểu đạo sĩ.

Tiểu đạo sĩ kia đang bại nhưng cầu thắng, thúc cùi chỏ lên ngực Dương Quá, thừa lúc nó đau đớn, đã bật ngay dậy, thừa thế đẩy một cái khiến Dương Quá ngã

liền, chính là chiêu "Vô khiếm vô dư", rồi cúi đầu, nói:

- Dương sư đệ khiêm nhượng !

Đồng môn so tài, một khi đã phân rõ thắng bại thì phải dừng tay; nào ngờ Dương Quá cứ như con hổ điên cuồng lao tới; vài ba chiêu đã lại bị đánh ngã, nhưng nó càng đánh càng hung dữ, quyền cước cũng càng lúc càng nhanh hơn.

Triệu Chí Kính gọi:

- Dương Quá, ngươi thua từ lâu rồi, còn tỷ thí gì nữa?

Dương Quá không thèm đếm xỉa, cứ thế xông tới. Các đạo sĩ lúc đầu còn thấy tức cười, nghĩ thầm: "Sao phái Toàn Chân ta lại có đứa đánh đấm ngu xuẩn như thế?" Sau thấy nó nhắm mắt liều mạng, chỉ sợ tai họa, vội can:

- Thôi, thôi, dừng lại đi, sư huynh sư đệ đấu thử, đừng có đánh thật.

Đấu thêm một hồi, tiểu đạo sĩ kia đã có ý khiếp hãi, chỉ né tránh, không dám để nó tới gần. Tục ngữ có câu "Một người liều mạng, vạn người khó đương".

Dương Quá ở núi Chung Nam đã tích oán khí hơn nửa năm trời, lúc này có dịp phát tiết ra hết. Gã tiểu đạo sĩ kia tuy võ công hơn hẳn Dương Quá, nhưng không hề có ý chí quyết đấu hăng say như nó; thấy không địch nổi, đành cứ thế chạy quanh. Dương Quá đuổi theo sau, nhiếc:

- Tên đạo sĩ thối tha, mi đánh được ta rồi, định bỏ chạy hả?

Lúc này mười người đứng ngoài thì tám chín là đạo sĩ nghe nó chửi loạn hết "đạo sĩ thối tha", lại "đạo sĩ khốn kiếp", thì vừa giận vừa tức cười, ai ai cũng nói:

- Tên tiểu tử này phải quản giáo ra trò mới được.

Gã tiểu đạo sĩ kia bị đuổi gấp, hốt hoảng gọi to:

- Sư phụ, sư phụ!...

Mong Triệu Chí Kính lên tiếng bảo ngừng. Triệu Chí Kính quát liền mấy lần, Dương Quá vẫn bất chấp.

Giữa lúc ấy, trong số người đứng ngoài có một đạo sĩ béo mập quát to, bước ra, thộp gáy Dương Quá, nhấc bổng lên, rồi bốp bốp bốp ba tiếng, giáng liền ba cái tát mạnh, khiến một bên má của nó lập tức sưng đỏ

lên. Dương Quá bị người kia tát cho tối tăm mặt mày, nhìn lại, thì ra dó chính là Lộc Thanh Đốc, đạo sĩ có oán thù tới nó. Hôm Dương Quá lên núi, Lộc Thanh Đốc bị nó đẩy vào cảnh suýt chết cháy, sau đó bị sư huynh sư đệ châm chọc, bảo y bản lĩnh còn thua cả một thằng nhóc con. Gã ôm hận trong lòng, hôm nay thấy Dương Quá làm loạn thế này thì hết nhịn nổi, bèn bước ra động thủ.

Dương Quá vốn quyết đấu, thấy Lộc Thanh Đốc, càng không sợ gì; có điều là đang bị gã tóm gáy nhấc lên, không làm gì được. Lộc Thanh Đốc cười gằn, lại bốp bốp bốp tát thêm ba cái, nói:

- Mi không vâng lệnh sư phụ, là tên phản đồ của bản môn, ai cũng có quyền đánh mi.

Nói rồi lại giơ tay định đánh tiếp.

Sư đệ của Triệu Chí Kính là Thôi Chí Phương thấy Dương Quá khi xuất thủ hình như không biết chút công phu gì của bản môn, vốn biết Triệu Chí Kính tâm địa hẹp hòi, e rằng bên trong có ý gì khác, giờ thấy Lộc Thanh Đốc ra tay quá mạnh, sợ sẽ đả thương Dương Quá, bèn quát:

- Thanh Đốc, dừng tay !

Lộc Thanh Đốc nghe tiếng quát của sư thúc, tuy không muốn, vẫn phải thả Dương Quá xuống, nói:

- Sư thúc có điều chưa biết, tên tiểu tử này vô cùng giảo hoạt, nếu không nghiêm khắc giáo huấn, e rằng bản giáo không còn qui củ gì nữa.

Thôi Chí Phương không thèm để ý đến Lộc Thanh Đốc, bước tới trước mặt Dương Quá, thấy hai má nó sưng lên, mũi miệng dính máu, thần tình rất đáng thương, bèn dịu giọng nói:

- Dương Quá, sư phụ ngươi đã dạy ngươi võ nghệ, sao ngươi không dụng công luyện tập, lại đấm đá sư huynh loạn xạ lên như thế?

Dương Quá hậm hực nói:

- Sư phụ cái gì lão ta? Lão ta chẳng dạy chút võ công nào cả.

Thôi Chí Phương nói:

- Ta nghe ngươi đọc khẩu quyết thuộc làu làu, không sai một chữ kia mà.

Dương Quá nghĩ đến Hoàng Dung ở Đào Hoa đảo dạy nó đọc thuộc lòng tứ thư ngũ kinh; những kinh thư mà Triệu Chí Kính dạy nó ở đây cũng chẳng dính dáng gì tới võ công, bèn nói:

- Ta chẳng muốn thi đỗ trạng nguyên, học thuộc mấy thứ ấy có ích lợi gì?

Thôi Chí Phương giả bộ nổi giận, muốn thử xem có đúng là nó không biết chút võ công nào của bản môn hay chăng, bèn nghiêm mặt nói:

- Sao ngươi có thể nói năng vô lễ với tôn trưởng như vậy?

Rồi giơ tay đẩy vào vai nó một cái.

Thôi Chí Phương là một cao thủ trong số đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, võ công tuy chưa bằng Triệu Chí Kính, Doãn Chí Bình, song nội ngoại kiêm tu, công lực khá tinh thâm. Cú đẩy vừa rồi, Thôi Chí Phương dùng lực có tính toán, tay vừa chạm vai, cảm thấy vai Dương Quá hơi nghiêng, nội lực tự sinh, đẩy lực của Thôi Chí Phương lại non nửa, tuy nó lảo đảo vài bước, nhưng không bị ngã. Thôi Chí Phương kinh ngạc, lòng đầy nghi vấn, nghĩ thầm: "Nó còn nhỏ tuổi,

nhập môn chỉ mới nửa năm, làm sao lại có công lực như thế? Nó đã có nội lực như vậy, trong cuộc tỷ thí vừa rồi không thể nào lại đấm đá lung tung vậy được, không lẽ quả thật có sự giả trá?" Thôi Chí Phương đâu biết rằng Dương Quá đã tu tập nội công theo cách Âu Dương Phong truyền thụ, có tiến bộ rõ rệt. Tu luyện nội công theo phái Bạch Đà sơn rất dễ dàng, tiến triển cực nhanh, không như nội công phái Toàn Chân cầu căn cơ thực tế. Luyện tập trong mười năm đầu, công lực của đệ tử phái Bạch Đà sơn tiến triển nhanh hơn hẳn đệ tử phái Toàn Chân. Nội công của hai phái vốn khác hẳn nhau, Thôi Chí Phương tùy thủ đẩy một cái như thế, dĩ nhiên khó lòng phân biệt sự khác nhau đó.

Dương Quá bị đẩy, cảm thấy ngực khó thở, chỉ biết là Thôi Chí Phương ra tay đánh nó. Lúc này nó chẳng còn sợ trời sợ đất gì hết, dù là chính Khưu Xứ Cơ tới đây nó cũng xông tới động thủ, thử hỏi nó sợ gì Thôi Chí Phương với chả Thôi Chí Viên? (phương viên: vuông tròn). Nó bèn cúi đầu húc thẳng vào bụng dưới của Thôi Chí Phương. Thôi Chí Phương chẳng buồn bẩn tay với một đứa bé, y mỉm cười, né tránh một

cái, nhất định muốn biết công phu thật của Dương Quá, nên nói:

- Thanh Đốc, ngươi hãy quá chiêu với Dương sư đệ, chú ý có chừng mực thôi, đừng quá nặng tay !

Lộc Thanh Đốc chỉ chờ có thế, lập tức sấn tới trước mặt Dương Quá, tả chưởng đánh dứ, Dương Quá né người sang bên phải, Lộc Thanh Đốc hữu chưởng tung ra, chiêu "Hổ môn thủ" này kình lực không nhỏ, "bộp" một cái, trúng ngực Dương Quá. Nếu Dương Quá không từng luyện qua nội công theo phái Bạch Đà sơn, thì phải hộc máu mồm ra rồi. Tuy không bị thế, nhưng ngực nó cũng đau ghê gớm, mặt trắng bệch đi. Lộc Thanh Đốc thấy một chưởng chưa đánh ngã Dương Quá, cũng thầm lấy làm lạ, hữu quyền lại đánh vào mặt. Dương Quá giơ cánh tay ra đỡ, khổ nỗi nó không hiểu gì quyền lý, không biết cách hóa giải đơn giản nhất, hữu quyền của Lộc Thanh Đốc dẫn xéo đi, tả quyền phóng nhanh ra, "hự" một tiếng, trúng vào bụng dưới của Dương Quá, khiến nó đau oằn cả người lại. Lộc Thanh Đốc hạ thủ không dung tình, cạnh bàn tay phải lại chém ngay xuống gáy, tựa hồ y muốn đánh cho đối phương phải ngất đi luôn để

trả mối thù ngày nào. Ai ngờ thân hình Dương Quá chỉ lảo đảo vài cái, rồi lại đứng vững, chỉ thấy mặt mũi tối tăm, không còn khả năng đánh lại.

Thôi Chí Phương lúc này đã biết đích xác là Dương Quá không hề biết võ công, bèn gọi:

- Thanh Đốc, dừng tay !

Lộc Thanh Đốc nói với Dương Quá:

- Tên tiểu tử thối tha, mi đã phục ta hay chưa?

Dương Quá chửi:

- Tên đạo sĩ khốn kiếp, sẽ có ngày ta giết ngươi?

Lộc Thanh Đốc cả giận, hai quyền liên tiếp đánh vào sống mũi Dương Quá. Dương Quá thấy trời đất tối sầm, lảo đảo sắp ngã, không biết tại sao đột nhiên có một luồng khí nóng bốc thẳng lên từ đan điền, mắt thấy quyền thứ ba của Lộc Thanh Đốc lại đánh tới mặt, chẳng còn cách gì né tránh, thì tự dưng hai gối khép lại, miệng quát một tiếng, một chưởng đẩy ra, trúng vào bụng dưới của Lộc Thanh Đốc. Chỉ thấy thân hình béo mập của Lộc Thanh Đốc bỗng bay

ngang, kéo theo một lớp bụi đất, bắn ra xa hơn một trượng, nằm thẳng cẳng bất động.

Các đạo sĩ đứng ngoài thấy Lộc Thanh Đốc cậy lớn hiếp bé, đánh Dương Quá hơi ác, đều tỏ ý bất bình. Bậc trưởng bối, trừ Triệu Chí Kính, đều lên tiếng ngăn cản, nào ngờ sự việc biến đổi kỳ lạ, Lộc Thanh Đốc rốt cuộc lại bị chưởng lực của Dương Quá đánh ngã, nằm thẳng cẳng bất động, thì ai nấy kinh ngạc, cùng chạy lại xem sao.

Thứ nội lực "Cáp mô công" này Dương Quá vốn chưa biết cách sử dụng, chỉ là trong lúc nguy cấp liều mạng, tự nhiên nó lại phát ra, lần thứ nhất ở Đào Hoa đảo, nó đánh cho Võ Tu Văn ngất lịm; mấy tháng sau, nội lực đã tăng tiến, sự căm hận của nó đối với Lộc Thanh Đốc càng sâu xa hơn so với huynh đệ họ Võ, kình lực do tâm sinh, cuối cùng đánh cho đối phương bắn văng ra xa. Chỉ nghe các đạo sĩ kêu loạn lên:

- Ôi chao, hỏng rồi, chết rồi !

- Tắt thở rồi, chắc là vỡ nội tạng !

- Mau bẩm báo tổ sư chưởng giáo !

Dương Quá biết là mình đã gây đại họa, nhân lúc hỗn loạn, cũng chẳng kịp nghĩ ngợi gì, nó cắm đầu chạy.

Các đạo sĩ mải xem Lộc Thanh Đốc sống chết ra sao, nên không ai lưu tâm đến việc Dương Quá bỏ chạy.

Triệu Chí Kính thấy Lộc Thanh Đốc hai mắt trợn ngược, chưa rõ sống chết thế nào, vừa kinh hãi vừa tức giận, gọi to:

- Dương Quá, Dương Quá, ngươi học thứ yêu pháp gì vậy hả?

Y võ công tuy cao, nhưng trưởng thành ở trong cung Trùng Dương, kiến văn hạn hẹp, không biết đó là thủ pháp "Cáp mô công". Y gọi mấy lần, không thấy Dương Quá trả lời. Các đạo sĩ ngoảnh cả lại, thì đã không thấy bóng dáng Dương Quá đâu nữa. Triệu Chí Kính liền truyền lệnh cho mọi người chia nhau truy nã, thiết tưởng một thằng bé trong giây lát làm sao có thể trốn đi đâu được?

Dương Quá cắm đầu chạy, cứ chọn những chỗ nhiều bụi cây mà lao đến; chạy một hồi, nó nghe thoạt tiên ở sau lưng, rồi ở bốn phía, vang lên tiếng gọi:

- Dương Quá, Dương Quá, mau ra đây?

Nó càng hoảng, càng chạy loạn lên, đột nhiên trước mặt có bóng một dạo sĩ, người ấy đã trông thấy nó, đang chạy lại. Dương Quá vội quay mình, thì phía tây cũng có một đạo sĩ khác, nói:

- Đây rồi, nó đây rồi!

Dương Quá vội thụp người xuống, chui đại qua một bụi cây. Đạo sĩ kia thân hình cao to, chui qua không lọt, đành đi vòng bụi cây để tìm, thì Dương Quá đã chạy mất rồi.

Dương Quá chui qua bụi cây, cứ thế chạy thẳng một hồi, nghe tiếng người xa dần, nó vẫn chưa dám dừng chân. Nó tránh mọi đường đi, toàn đạp cỏ mà chạy, đến khi toàn thân mỏi nhừ, cơ hồ không còn sức cựa quậy, nó mới ngồi bệt xuống một hòn đá mà nghỉ. Nghỉ một lúc, nó tự nhủ: "Phải trốn thôi, trốn mau thôi!". Nhưng hai chân nó tường như nặng ngàn cân, cố đứng lên vẫn không được. Bỗng nó nghe sau lưng có tiếng cười hi hi, nó giật mình, ngoảnh lại, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, nhìn thấy một đạo sĩ đang trợn mắt nhìn nó, người kia có bộ râu dài, chính là Triệu Chí Kính.

Đôi bên gườm gườm nhìn nhau, trong giây lát cả hai cùng bất động. Dương Quá đột nhiên kêu to, quay người bỏ chạy. Triệu Chí Kính đuổi theo, giơ tay chộp sau lưng. Dương Quá cúi gấp về phía trước, cách được vài tấc, suýt nữa thì bị tóm. Nó tiện thể nhặt một hòn đá, ném về phía sau. Triệu Chí Kính né người tránh, đuổi nhanh hơn, khoảng cách đôi bên ngắn dần. Dương Quá chạy như điên mươi bước nữa, bỗng thấy trước mặt là một cái khe sâu; chẳng còn đường nào khác, cũng không biết dưới kia là thâm cốc hay sơn khê, không kịp nghĩ ngợi gì hết, nó lăn đại xuống.

Triệu Chí Kính tới bên mép khe, nhìn xuống bên dưới, thấy Dương Quá lăn xuống theo vách cỏ xanh, bên dưới là một cánh rừng. Từ chỗ này xuống dưới đó khoảng cách phải bảy, tám trượng, Triệu Chí Kính không dám lăn theo, mà chạy đường vòng để xuống dưới đó, dần theo vết cỏ rạp mà Dương Quá để lại, tiến vào cánh rừng, một quãng sau thì không còn dấu vết gì nữa; rừng cây càng lúc càng dày, che hết cả ánh sáng mặt trời. Triệu Chí Kính đi thêm hơn chục trượng, sực nhớ đây là khu vực "Hoạt tử nhân mộ" chốn cựu cư của Trùng Dương tổ sư năm xưa, bổn

phái đã có nghiêm qui, bất cứ ai cũng không được xâm nhập. Nhưng để cho Dương Quá trốn thoát vào đấy, thì Triệu Chí Kính không cam lòng, bèn lớn tiếng gọi:

- Dương Quá, Dương Quá, mau ra đi?

Gọi mấy lần, cánh rừng vẫn tĩnh lặng như tờ. Triệu Chí Kính đánh bạo tiến thêm vài bước, trong bóng tranh tối tranh sáng, thấy có một tấm bia đá, cúi nhìn, tấm bia khắc bốn chữ "Người ngoài dừng bước". Triệu Chí Kính do dự, cất tiếng gọi to:

- Tên tiểu tặc Dương Quá, nếu không chịu ra, ta mà bắt được sẽ đập chết ngươi !

Tiếng quát vừa dứt, từ trong rừng bỗng nghe có tiếng vo vo lạ tai, rồi một bầy ong trắng từ các kẽ lá bay ào ào tới.

Triệu Chí Kính cả kinh, vung tay áo đuổi bầy ong. Y nội lực thâm hậu, luồng kình lực tạo ra từ ống tay áo vốn không nhỏ, nhưng vung vẩy được mấy cái, thì bầy ong tản làm hai bọn, một bọn tấn công phía trước mặt, một bọn thì ào tới từ phía sau gáy. Triệu Chí Kính càng kinh hãi không dám chậm trễ, hai tay

áo cứ phất như bay, bảo vệ toàn thân. Bầy ong tản ra bu vào trên dưới, tứ diện bát phương dồn dập tấn công. Triệu Chí Kính không dám chống đỡ nữa, dùng tay áo che đầu che mặt, chạy ra khỏi cánh rừng.

Bầy ong vù vù đuổi theo, chúng bay cực nhanh, cứ bám riết không tha. Triệu Chí Kính chạy sang phía đông, bầy ong đuổi theo sang đông; Triệu Chí Kính chạy sang phía tây, bầy ong đuổi sang tây, y vung tay áo hơi chậm một chút, có hai con ong lợi dụng khe hở bay ngay vào, mỗi con đốt một cái vào má phải của Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính lập tức cảm thấy ngứa ngáy kinh khủng tựa hồ lục phủ ngũ tạng đều phát ngứa. Y nghĩ thầm: "Hôm nay ta bỏ mạng ở đây mất thôi !" Rồi y không đứng vững được nữa, ngã lăn mấy vòng xuống cái dốc cỏ ở bìa rừng, miệng la ôi ối. Bầy ong bay quanh thân hình y một lúc rồi bay trở vào rừng.

Hồi 5

Hoạt tử nhân mộ

Dương Quá lăn xuống khe, rơi vào đám cỏ dày trong rừng, rồi ngất lịm đi. Không biết bao lâu sau, bỗng cảm thấy thân thể đau buốt, mở mắt ra, thấy vô số

những con ong trắng bay quanh nó, trong tai chỉ toàn nghe tiếng vo vo vù vù, toàn thân phát ngứa lạ lùng, trước mắt mờ mờ ảo ảo, rồi lại ngất đi.

Khi tỉnh lại, chỉ thấy có một thứ nước ngọt, thơm và mát lạnh, từ từ chảy vào cổ họng; nó mơ mơ màng màng nuốt xuống bụng, thấy dễ chịu vô cùng, bèn he hé mắt, thì thấy cách hai thước có một bộ mặt xấu xí, mọc đầy mụn cơm, đang chăm chú nhìn nó. Dương Quá sợ quá, suýt nữa lại ngất đi. Người kia dùng tay trái cậy hàm dưới của nó, tay phải cầm một cái chén, rót nước ngọt vào miệng nó.

Dương Quá cảm thấy cái ngứa dị thường trong người đã bớt, lại phát hiện mình đang nằm trên giường, biết là người kia cứu chữa cho nó, bèn mỉm cười, tỏ ý cảm tạ. Người kia cũng cười, rót nước ngọt vào miệng nó xong, đặt cái chén xuống bàn. Dương Quá thấy nụ cười của người phụ nữ ấy vô cùng xấu xí, nhưng lại hàm chứa một sự hiền từ ôn nhu, thì nó cảm thấy ấm lòng, nói:

- Bà bà ơi, đừng để sư phụ đến bắt điệt nhi.

Xú kiểm lão phụ (Bà già mặt mũi xấu xí) dịu dàng hỏi:

- Hài tử ngoan, sư phụ của con là ai thế?

Dương Quá đã lâu lắm không được nghe giọng nói dịu dàng quan thiết như thế, ngực nó bỗng bồi hồi ấm áp, bất giác nó khóc òa lên. Lão phụ tay trái cầm tay nó, không khuyên nhủ gì, chỉ hơi mỉm cười, nghiêng đầu nhìn nó, ánh mắt đầy vẻ âu yếm, tay phải vỗ vỗ nhẹ lưng nó; chờ nó khóc một hồi, mới nói:

- Con đã dễ chịu hơn chưa?

Dương Quá nghe giọng nói hiền hòa, bất giác lại khóc òa lên. Lão phụ lấy khăn lau nước mắt cho nó , an ủi:

- Hài tử ngoan, đừng khóc, đừng khóc; chỉ lát nữa sẽ hết đau thôi.

Lão phụ càng dỗ, Dương Quá càng khóc nức nở.

Bỗng bên ngoài tấm màn cửa có một giọng trong trẻo vang lên:

- Tôn bà bà, hài tử đó cứ khóc mãi không nín, thì làm thế nào?

Dương Quá ngẩng đầu nhìn, chỉ thấv một bàn tay trắng như ngọc vén tấm màn che, rồi một thiếu nữ

bước vào. Thiếu nữ ấy mặc bộ đồ lụa trắng, tưởng như thân hình ở trong lớp sương mù, trạc mười bảy, mười tám tuổi, trừ mái tóc đen, toàn thân trắng như tuyết, khuôn mặt tú mỹ tuyệt vời, có điều là da dẻ trắng xanh, thiếu màu hồng. Dương Quá đỏ mặt, vội nín bặt, cúi đầu xấu hổ, nhưng vẫn đưa mắt nhìn trộm thiếu nữ một cái, thấy nàng đang nhìn mình, nó vội cúi mặt xuống.

Tôn bà bà cười, nói:

- Ta hết cách rồi, nàng lại dỗ nó vậy.

Thiếu nữ tới bên giường, xem vết ong đốt trên đầu Dương Quá, đưa tay sờ sờ góc trán, xem nó có bị sốt hay không. Bàn tay nàng vừa chạm vào trán, Dương Quá lập tức cảm thấy lạnh giá lạ thường, bất giác nó run cầm cập. Thiếu nữ nói:

- Không sao, ngươi đã uống mật ong, nửa ngày thì khỏi. Ngươi chạy vào rừng làm gì vậy?

Dương Quá ngẩng mặt lên, gặp ánh mắt của nàng, cảm thấy thiếu nữ thanh lệ tú nhã, càng nhìn càng ưa, song thần sắc lạnh lùng, đúng là thanh khiết như băng tuyết, cũng giá lạnh như băng tuyết, thật chẳng

biết nàng mừng hay giận, buồn hay vui, tự dưng nó cảm thấy sờ sợ, nghĩ thầm: "Cô nương này là pha lê, hay là người tuyết? Rốt cuộc là người hay ma? Hay là thần đạo tiên nữ?" Nghe lời nói kiều nhu uyển chuyển, nhưng giọng nói tựa hồ không một chút ấm áp, thì nó ngẩn ngơ, không trả lời.

Tôn bà bà cười, nói:

- Vị Long tỷ tỷ là chủ nhân ở đây, Long tỷ tỷ vừa hỏi gì, sao ngươi không đáp?

Bạch y thiếu nữ tú mỹ này hóa ra là Tiểu Long Nữ, chủ nhân của "Hoạt tử nhân mộ". Nàng đã mười tám tuổi, có điều sống lâu trong nhà mộ, không có ánh nắng, nội công tu luyện lại theo con đường khắc chế tâm ý, nên trông trẻ hơn các thiếu nữ cùng trang lứa tới mấy tuổi. Tôn bà bà là a hoàn của sư phụ nàng, từ ngày sư phụ qua đời, hai người cùng ở trong nhà mộ với nhau. Hôm nay nghe tiếng ong, biết có kẻ xông vào cánh rừng bên ngoài nhà mộ, Tôn bà bà đi ra xem sao, thấy Dương Quá đã trúng độc ngất lịm, bèn cứu nó. Lẽ ra, theo qui củ ở đây bất cứ người ngoài là ai, cũng không được vào trong nhà mộ nửa bước, nam giới bước vào càng phạm đại kỵ; nhưng Dương

Quá còn nhỏ, hơn nữa người đầy thương tích, Tôn bà bà không nỡ, nên phá lệ cứu nó.

Dương Quá ngồi dậy, từ trên giường đá nhảy xuống đất khấu đầu với Tôn bà bà và Tiểu Long Nữ, nói:

- Đệ tử Dương Quá, bái kiến bà bà, bái kiến Long cô cô.

Tôn bà bà tươi cười vội đỡ nó dậy, nói:

- À, vậy là Dương Quá, khỏi cần đa lễ.

Tôn bà bà sống trong nhà mồ đã mấy chục năm, không giao thiệp với người ngoài, lúc này thấy Dương Quá diện mạo tuấn tú, cứ chỉ lễ độ, thì trong bụng rất vui thích. Còn Tiểu Long Nữ chỉ hơi gật đầu, ngồi xuống chiếc ghế đá cạnh giường. Tôn bà bà nói:

- Sao ngươi lại tới đây? Tại sao lại bị thương? Kẻ nào đánh ngươi đến mức tệ hại thế này?

Tôn bà bà hỏi dồn dập, không đợi Dương Quá trả lời, bước ra, mang vào mấy cái bánh, luôn miệng giục nó ăn.

Dương Quá ăn hết mấy cái bánh, rồi đem thân thế của mình ra kể một mạch từ đầu chí cuối. Nó vốn

khéo mồm khéo miệng, kể về cảnh ngộ của mình khiến người nghe phải mủi lòng. Tôn bà bà không ngớt thở dài, chốc chốc xen vào vài lời, toàn là bênh Dương Quá, nào bảo Hoàng Dung thiên vị con gái, hành sự bất công; nào chê Triệu Chí Kính lòng dạ hẹp hòi, hiếp đáp con trẻ. Tiểu Long Nữ không biểu lộ thanh sắc, chỉ thản nhiên ngồi nghe, khi Dương Quá nhắc đến Lý Mạc Sầu, nàng đưa mắt nhìn Tôn bà bà.

Tôn bà bà nghe Dương Quá kể xong, kéo nó vào lòng, nói:

- Tội nghiệp cho con!

Tiểu Long Nữ thong thả đứng dậy, nói:

- Thương thế của ngươi không sao cả, Tôn bà bà hãy đưa nó sang bên đó!

Tôn bà bà và Dương Quá cùng sững sờ. Dương Quá kêu to:

- Đệ tử không về, chết cũng không trở về bên đó.

Tôn bà bà nói:

- Cô nương, đứa bé này nếu trở về cung Trùng Dương, sư phụ của nó sẽ gây khó dễ với nó.

Tiểu Long Nữ nói:

- Bà bà đưa nó sang, bảo sư phụ của nó đừng gây khó dễ cho nó.

Tôn bà bà nói:

- Ôi, chuyện của môn phái bên đó, chúng ta chẳng quản được đâu.

Tiểu Long Nữ nói:

- Bà bà mang theo một bình mật ong sang, rồi nói thế, lão đạo sĩ sẽ không thể trái lời.

Giọng nói của nàng rất uy nghiêm, khiến người ta khó bề phản kháng. Tôn bà bà thở dài, đã biết tính nàng, có nói thêm cũng vô ích, chỉ nhìn Dương Quá, ánh mắt đầy vẻ thương hại.

Dương Quá đứng phắt dậy, vái hai người một vái nói:

- Đa tạ bà bà và cô cô trị thương, đệ tử đi đây!

Tôn bà bà nói:

- Ngươi đi đâu thế?

Dương Quá ngẩn người giây lát, rồi nói:

- Thiên hạ rộng lớn, đi đâu mà chẳng được.

Trong bụng quả thật nó chưa biết nên đi đâu, nên sắc mặt bất giác lộ vẻ bối rối. Tôn bà bà nói:

- Hài tử, không phải cô nương của chúng ta không cho ngươi ở lại, mà là nơi này có nghiêm qui, không cho người ngoài bước vào, ngươi đừng buồn.

Dương Quá hiên ngang nói:

- Bà bà nói gì vậy? Chúng ta sau này sẽ còn gặp nhau mà.

Thằng bé bắt chước lối nói năng của người lớn, nhưng giọng nói thì còn của trẻ con, Tôn bà bà nghe vừa tức cười vừa thương hại. Thấy nó nước mắt lưng tròng, đang cố không khóc, thì Tôn bà bà quay sang nói với Tiểu Long Nữ:

- Cô nương, giữa đêm hôm thế này, hay là để sáng mai nó đi?

Tiểu Long Nữ khẽ lắc đầu, nói:

- Bà bà không lẽ đã quên qui củ của sư phụ rồi sao?

Tôn bà bà thở dài, đứng dậy, nói nhỏ với Dương Quá:

- Lại đây, hài tử, ta cho con một thứ đồ chơi.

Dương Quá đưa mu bàn tay chùi mắt, cúi đầu đi ra cửa, nói:

- Đệ tửkhông cần, đệ tử có chết cũng không về chỗ bọn đạo sĩ thối tha.

Tôn bà bà lắc đầu, nói:

- Ngươi không biết đường, để ta dẫn đi cho.

Tôn bà bà đi ra, cầm tay nó. Vừa ra tới cửa buồng, Dương Quá thấy trước mắt tối mò mò, nó phải để Tôn bà bà dắt đi, chỉ biết là vòng hai chỗ quành, không hiểu Tôn bà bà trong bóng tối làm cách nào nhận biết các chỗ rẽ.

Nguyên "Hoạt tử nhân mộ" tuy gọi là mộ phần, nhưng thực ra là một cái nhà kho rất lớn ngầm dưới lòng đất. Trước khi nổi dậy chống Kim, Vương Trùng Dương đã điều động mấy ngàn nhân lực xây dựng mấy năm mới xong, cất giấu ở đây khí giới, lương thực, làm căn bản cho một dải Sơn - Thiểm, bên ngoài có hình dạng một ngôi mộ, để che tai mắt của quân Kim. Lại sợ quân Kim tấn công vào, nên bên trong bố trí vô số cơ quan xảo diệu để chống ngoại

địch. Sau khi nghĩa binh thất bại, Vương Trùng Dương lui về đây ẩn cư. Vì bên trong mộ có rất nhiều phòng, lối đi lắt léo, người ngoài vào trong, dẫu bốn phía đèn đuốc sáng rực, cũng dễ bị lạc lối, nói chi trong bóng tối bưng lấy mắt như thế này.

Hai người ra khỏi tòa cổ mộ, đang đi trong cánh rừng, bỗng nghe bên ngoài có tiếng nói to:

- Môn hạ đệ tử phái Toàn Chân Doãn Chí Bình phụng mệnh sư phụ bái kiến Long cô nương.

Âm thanh ở xa, rõ ràng là từ bên ngoài cấm địa truyền vào. Tôn bà bà nói:

- Ngoài kia có người tìm ngươi đó, hượm hãy ra.

Dương Quá vừa sợ vừa tức, người run lên, nói:

- Bà bà khỏi cần lo cho đệ tử, dám làm thì dám chịu, đệ tử đã lỡ tay đánh chết người thì cứ để người ta giết đệ tử đền mạng.

Nói đoạn nó sải bước mà đi. Tôn bà bà nói:

- Ta cùng đi với ngươi.

Tôn bà bà cầm tay Dương Quá dắt đi qua cánh rừng, tới chỗ bìa rừng trống trải. Dưới ánh trăng đã thấy

sáu, bảy đạo sĩ đứng thành một hàng, lại có bốn đạo sĩ hỏa công khiêng hai người bị thương là Triệu Chí Kính và Lộc Thanh Đốc. Các đạo sĩ thấy Dương Quá thì không hẹn mà cùng tiến lên mấy bước.

Dương Quá gỡ tay Tôn bà bà ra, bước lên, nói to:

- Ta đây, các người muốn băm muốn vằm thế nào thì cứ việc.

Các đạo sĩ không ngờ một đứa bé lại cương ngạnh như thế. Một đạo sĩ tiến lại túm cổ Dương Quá lôi đi.

Dương Quá cười khẩy, nói:

- Ta có chạy đâu mà ngươi phải cuống lên thế?

Đạo sĩ đó là đại đệ tử của Triệu Chí Kính, sư phụ của y vì Dương Quá mà bị ong đốt, đau đớn chết đi sống lại, chưa biết có giữ được tính mạng hay không. Y vốn thập phần ngưỡng mộ sư phụ, nghĩ rằng là đồ đệ mà ngỗ nghịch với sư phụ như Dương Quá, thật là cực kỳ vô pháp vô thiên, nghe Dương Quá nói cứng, y đấm luôn một quyền vào đầu nó.

Tôn bà bà vốn định nói chuyện tử tế với các đạo sĩ, thấy Dương Quá bị người ta lôi đi xềnh xệch, đã rất

khó chịu, đột nhiên lại thấy nó bị đánh, thì cả giận, nén sao nổi? Tôn bà bà bèn sấn tới, phất tay áo một cái, gã đạo sĩ kia chỉ thấy cổ tay đau nhói, đành buông Dương Quá ra, định hỏi vì sao, thì Tôn bà bà đã ôm Dương Quá quay lưng bước đi.

Cứ tưởng Tôn bà bà là một lão phụ yếu ớt, nào ngờ xuất thủ đoạt người quá mau lẹ, các đạo sĩ còn đang ngẩn ra, thì Tôn bà bà đã mang Dương Quá đi ra xa hơn một trượng. Ba đạo sĩ chạy theo, quát:

- Để người lại!

Tôn bà bà dừng chân, ngoảnh đầu, cười khẩy:

- Các ngươi muốn gì?

Doãn Chí Bình biết các nhân vật của "Hoạt tử nhân mộ" có mối quan hệ sâu xa với sư môn, không dám đắc tội, vội quát các đạo sĩ:

- Các ngươi lui lại, không được vô lễ trước mặt tiền bối.

Rồi y bước tới, cúi đầu hành lễ, nói:

- Đệ tử Doãn Chí Bình bái kiến tiền bối.

Tôn bà bà nói:

- Để làm gì?

Doãn Chí Bình nói:

- Hài tử này là đệ tử của phái Toàn Chân, thỉnh tiền bối giao lại cho.

Tôn bà bà cau mày, gằn giọng:

- Trước mặt ta, các ngươi còn đánh đập nó như thế, thử hỏi về đến đạo quán, các ngươi sẽ còn hành hạ nó như thế nào? Muốn ta giao lại, đừng hòng!

Doãn Chí Bình nén giận, nói:

- Đứa bé này ngang bướng hết sức, khi sư diệt tổ, đại hoại môn qui, người trong võ lâm lấy việc kính trọng sư trưởng làm đầu, tệ giáo có trách phạt nó cũng là việc cần làm.

Tôn bà bà tức giận, nói:

- Cái gì mà khi sư diệt tổ, chỉ mới nghe một phía.

Rồi chỉ Lộc Thanh Đốc đang nằm trên cáng, nói:

- Thằng nhỏ tỷ thí với tên đạo sĩ mập kia, là qui củ của riêng phái Toàn Chân các người. Nó vốn không muốn tỷ thí, các người bắt nó phải tỷ thí. Đã tỷ thí, tất

nhiên có người thắng kẻ thua, tên đạo sĩ mập vô dụng như thế, còn trách ai kia chứ?

Tôn bà bà tướng mạo vốn xấu xí, lúc giận dữ mặt mày trông càng đáng sợ hơn.

Trong lúc đang nói, lại có thêm hơn mười đạo sĩ nữa tới, đều đứng sau Doãn Chí Bình, họ to nhỏ với nhau, không biết bà bà lớn tiếng kia là ai.

Doãn Chí Bình nghĩ thầm việc đả thương Lộc Thanh Đốc vốn không thể trách Dương Quá, nhưng trước mặt người ngoài không thể để mất uy phong, bèn nói:

- Chuyện này đúng sai thế nào, chúng đệ tử tất sẽ bẩm cáo rõ với sư phụ chưởng giáo, tùy lão nhân gia công bằng xử trí. Thỉnh tiền bối hãy giao lại hài tử kia cho đệ tử.

Tôn bà bà cười khẩy:

- Chưởng giáo của các người mà lại xử công bằng ư? Phái Toàn Chân từ Vương Trùng Dương trở đi, chẳng có lấy một người tử tế. Nếu không, tại sao đôi bên ở sát bên nhau, mà không hề lai vãng?

Doãn Chí Bình nghĩ thầm: "Đấy là các người không chịu lai vãng với bọn ta, sao lại trách cứ phái Toàn Chân? Lời mụ vừa nói dám nhục mạ cả Chân Nhân sáng lập phái Toàn Chân, thật quá ư vô lễ". Nhưng không muốn vì chuyện này mà tranh cãi làm tổn thương hòa khí đôi bên, chỉ nói:

- Thỉnh tiền bối thành toàn, tệ giáo nếu có chỗ nào đắc tội, chưởng giáo bên chúng đệ tử sẽ sang tạ tội với tiền bối.

Dương Quá ghé tai nói nhỏ với Tôn bà bà:

- Gã đạo sĩ ấy có rất nhiều quỉ kế, bà bà đừng để gã đánh lừa.

Tôn bà bà mười tám năm qua nuôi dưỡng Tiểu Long Nữ trưởng thành, trong thâm tâm chỉ mong được nuôi dưỡng một nam hài nhi, lúc này thấy Dương Quá thân thiết với mình, thì hết sức cao hứng, thế là tâm ý đã quyết: "Gì thì gì cũng không để bọn chúng đem tháng bé đi", bèn cao giọng nói:

- Ngươi định mang đứa bé về là để hành hạ nó chứ gì?

Doãn Chí Bình ngẩn người, nói:

- Đệ tử có tình đồng môn với vong phụ của đứa bé này, không khi nào gây khó dễ với cô nhi của vong hữu, mong lão tiền bối cứ yên tâm.

Tôn bà bà lắc đầu, nói:

- Lão bà tử không quen nghe những lời hứa suông của người ngoài. Ta đi thôi.

Nói đoạn đi vào rừng.

Triệu Chí Kính đang nằm trên cáng, vết ong đốt ngứa ngáy hết sức khó chịu, nghe Doãn Chí Bình đấu khẩu với Tôn bà bà hồi lâu không xong, càng nghe càng tức, đột nhiên từ trong cáng nhỏm dậy, lao đến trước mặt Tôn bà bà, quát:

- Đứa bé này là đệ tử của ta, muốn đánh chửi gì là quyền của ta. Không để sư phụ quản đệ tử, võ lâm lại có thứ qui củ như thế sao?

Tôn bà bà thấy một bên má Triệu Chí Kính sưng như đầu heo, nghe y nói, biết y là sư phụ của Dương Quá, nhất thời chưa biết đối đáp ra sao, đành cưỡng từ đoạt lý, nói:

- Ta không cho phép ngươi quản nó đấy, thì đã sao?

Triệu Chí Kính quát:

- Đứa bé này là thế nào với mụ? Mụ dựa vào cái gì mà thọc tay can thiệp?

Tôn bà bà sững người, quát to:

- Nó đã không còn là môn hạ của phái Toàn Chân các người. Đứa bé này đã cải bái Tiểu Long Nữ cô nương của nhà ta làm sư phụ, nó tốt hay xấu, trong thiên hạ chỉ có một mình Tiểu Long Nữ cô nương được quản nó mà thôi. Các người chớ có làm cái chuyện bao đồng.

Lời này vừa dứt, các đạo sĩ nhao nhao cả lên. Nên biết, theo qui củ võ lâm, nếu chưa được sư phụ cho phép, quyết không được bái người khác làm sư phụ, dù có gặp minh sư có bản lĩnh cao hơn sư phụ mình hàng chục lần, cũng không được thay lòng đổi dạ, đi theo người kia; nếu không sẽ là tên đại nghịch đồ, bị đồng đạo võ lâm khinh bỉ. Năm xưa, sau khi Quách Tĩnh bái Giang Nam Thất Quái làm sư phụ, lại học võ nghệ của Hồng Thất Công, song trước sau vẫn không gọi Hồng Thất Công là sư phụ, mãi sau này được các vị như Kha Trấn Ác chính thức cho phép, mới định danh phận sư đồ với Hồng Thất Công. Vừa rồi, Tôn bà

bà bị Triệu Chí Kính dồn cho cứng lưỡi không thể đối đáp, Tôn bà bà lại không giao thiệp với các nhân sĩ võ lâm nên không biết qui củ, bạ đâu nói đó, không ngờ phạm điều đại kỵ. Các đạo sĩ phái Toàn Chân phần đông vốn thương hại Dương Quá, cảm thấy Triệu Chí Kính xử sự không hay, nhưng nghe Dương Quá dám công nhiên phản xuất sư môn, là điều chưa từng có từ ngày sáng lập tới giờ, nên ai nấy đều phẫn nộ.

Triệu Chí Kính thấy chỗ vết ong đốt lại đau buốt nhức nhối, vốn đã rất khó chịu, chỉ cảm thấy nếu liều chết một phen có khi lại sảng khoái, bèn nghiến răng hỏi Dương Quá:

- Dương Quá, việc đó có thật hay không?

Dương Quá vốn không biết trời cao đất dày gì hết, thấy Tôn bà bà bênh vực nó mà tranh cãi với Triệu Chí Kính, từ giờ dẫu Tôn bà bà có bảo nó làm ngàn vạn việc đại ác, nó cũng nhất nhất vâng lời, huống hồ chỉ là việc cải đổi sư môn, chính là ý nguyện của nó; đừng nói là bái Tiểu Long Nữ làm sư phụ, dù có bái con heo con chó làm sư phụ, nó cũng nhận luôn không chút do dự, thế là nó liền cao giọng đáp:

- Này tên xú đạo sĩ, lão dê già râu dài tặc đầu cẩu não kia, lão đánh ta, ta còn nhận lão làm sư phụ nữa sao? Phải đấy, ta đã bái Tôn bà bà làm sư phụ, lại còn bái Long cô cô làm sư phụ đấy.

Triệu Chí Kính tức giận, ngực như muốn nổ tung; bèn phi thân tới, hai tay chộp vai Dương Quá. Tôn bà bà chửi:

- Xú tạp mao, ngươi muốn chết hả?

Tay phải đánh vào cổ tay Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính là đệ nhất cao thủ trong đám đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, nói về võ công, còn cao hơn Doãn Chí Bình, tuy thân thụ trọng thương, nhưng xuất thủ còn cực kỳ dũng mãnh. Hai người đụng tay vào nhau, cả hai cùng bật lùi hai bước, Tôn bà bà hừ một tiếng nói:

- Hảo tạp mao, cũng không phải hạng bất tài.

Triệu Chí Kính một trảo chưa trúng, trảo thứ hai liền chộp tới. Lần này Tôn bà bà không còn dám coi thường y, vội né tránh, một cước từ trong váy vô ảnh vô tông phóng ra. Triệu Chí Kính nghe tiếng gió, đang định tránh, thì đột nhiên vết ong đốt ngứa ngáy kinh

khủng, bất giác rú lên, ôm đầu thụp xuống, đòn cước của Tôn bà bà liền phóng tới sườn y, thân hình của y tung lên, miệng y vẫn la oai oái.

Doãn Chí Bình lướt tới hai bước, giơ tay đỡ Triệu Chí Kính, giao cho đệ tử phía sau. Y thấy xú bà bà có chiêu số võ công kỳ dị, biết là khó địch nổi, bèn huýt một tiếng sáo, sáu đạo sĩ từ hai bên ập lại, dàn thành "Thiên Cang Bắc Đẩu trận", vây Tôn bà bà và Dương Quá vào giữa.

Doãn Chí Bình quát:

- Đắc tội!

Hai đạo sĩ ở vị trí sao Thiên Khu, Dao Quang đã tấn công tới. Tôn bà bà không hiểu trận pháp, giao đấu vài chiêu đã biết lợi hại, lại chỉ có một mình đối phó với bảy người, sau hai ba chục chiêu đã hung hiểm bội phần; mọi đòn công kích của Tôn bà bà đều bị Doãn Chí Bình điều động Bắc Đẩu trận hóa giải dễ dàng, trong khi thế công của Bắc Đẩu trận thì cứ liên miên bất tận. Đấu thêm mươi chiêu nữa, hữu chưởng của Tôn bà bà bị hai đạo sĩ giữ chặt lấy. Mé bên trái lại có hai đạo sĩ đánh tới, Tôn bà bà đành buông Dương Quá, dùng tay trái chống đỡ; chỉ nghe Bắc Đẩu

trận phát ra một tiếng sáo, hai đạo sĩ tiến lại chộp lấy Dương Quá.

Tôn bà bà thầm kinh hãi: "Tên đạo sĩ này quả có chút bản lĩnh, lão bà tử đối phó không lại rồi". Vừa xuất cước đẩy lùi hai đạo sĩ, Tôn bà bà vừa khẽ phát từ miệng ra tiếng u u. Tiếng u u đó thoạt tiên rất nhỏ, các đạo sĩ không để ý, nhưng nó cứ liên tiếp phát ra, dồn lên nhau, mỗi lúc một lớn dần.

Doãn Chí Bình từ lúc giao đấu với Tôn bà bà, đã toàn thần phòng bị. Y biết rằng vị nữ tiền bối hồi trước sống ở "Hoạt tử nhân mộ" có võ công hoàn toàn ngang ngửa với tổ sư khai sáng bổn giáo; hậu nhân của vị đó dĩ nhiên cũng không phải hạng tầm thường; nghe tiếng u u , y ngỡ là thuật truyền âm nhiếp tâm, vội trấn tĩnh tinh thần, đề phòng bị địch chế ngự; nhưng nghe một hồi, âm thanh đó không hề gia tăng, tâm thần của mình không hề có biểu hiện dao động, đang lấy làm lạ, thì bỗng nhiên đại kinh thất sắc, vì nghe từ xa có tiếng vo vo hưởng ứng tiếng u u của Tôn bà bà. Doãn Chí Bình vội nói to:

- Mọi người mau rút lui!

Các đạo sĩ ngạc nhiên, nghĩ thầm: "Bên ta đang chiếm thượng phong, chẳng mấy chốc sẽ bắt sống một già một trẻ, lão bà bà kêu vớ vẩn thế kia thì có gì đáng sợ?" Đột nhiên từ trong rừng một đàn ong trắng ào ạt bay ra, đâm bổ xuống đầu mọi người. Các đạo sĩ đã thấy Triệu Chí Kính khổ sở vì bị ong đốt như thế nào, lập tức hồn xiêu phách lạc, cắm đầu bỏ chạy. Đàn ong bay riết đuổi theo.

Tôn bà bà thấy các đạo sĩ khó tránh mối nguy bị ong đốt thì phá lên cười ha hả; bỗng một lão đạo sĩ từ trong rừng tiến ra, tay giơ cao hai cây đuốc, đầu cây đuốc khói đen đặc bốc lên ngùn ngụt, khua khua chắn đường đàn ong. Đàn ong tức thời đại loạn, nháo nhác bay đi xa. Tôn bà bà cả kinh, nhìn kỹ lão đạo sĩ, thấy người kia râu tóc bạc phơ, mặt rất dài, trông bộ dạng chắc là một cao thủ của phái Toàn Chân, bèn hỏi:

- Này, lão đạo kia là ai? Tại sao lại xua tan bầy ong của ta?

Lão đạo sĩ cười, nói:

- Bần đạo Hách Đại Thông, bái kiến bà bà.

Tôn bà bà tuy không giao thiệp với người trong võ lâm, nhưng vì ở ngay bên cạnh cung Trùng Dương, nên cũng biết Quảng Ninh Tử Hách Đại Thông là một trong bảy đại đệ tử của Vương Trùng Dương, nghĩ hai tiểu đạo sĩ Triệu Chí Kính, Doãn Chí Bình còn gây khó dễ được với mình, thì Hách Đại Thông tất nhiên lợi hại hơn nhiều. Ngửi mùi khói đặc bốc ra từ hai cây đuốc, Tôn bà bà lợm giọng, thiết tưởng đuốc kia làm bằng một loại thảo dược dùng để hun chống độc trùng, bầy ong không chịu nổi đã bỏ đi, đành gằn giọng, nói:

- Lão hun mất đàn ong của cô nương nhà ta, liệu mà bồi thường, sau này ta sẽ tính sổ với lão.

Rồi ôm Dương Quá mà chạy vào rừng.

Doãn Chí Bình hỏi:

- Hách sư thúc, có đuổi theo hay không ạ?

Hách Đại Thông lắc đầu, nói:

- Sáng giáo Chân Nhân đã định nghiêm qui, không được vào đó, hãy về bàn kỹ, tính sau.

Tôn bà bà dắt Dương Quá đi vào nhà mộ. Hai người trải qua hoạn nạn vừa rồi, càng trở nên thân thiết hơn. Dương Quá lo Tiểu Long Nữ vẫn không chịu thu nạp nó, Tôn bà bà nói:

- Ngươi yên tâm, ta sẽ nói đến lúc Long cô nương thu nạp ngươi mới thôi.

Đoạn bảo nó ngồi nghỉ trong một gian thạch thất, còn tự mình đi nói với Tiểu Long Nữ.

Dương Quá đợi hồi lâu, không thấy Tôn bà bà quay lại, càng chờ càng nóng ruột, nghĩ thầm: "Long cô nương chắc không chịu thu lưu, dẫu Tôn bà bà có nài nỉ cô nương đáp ứng, ta ở đây cũng vô vị". Nghĩ thế, lòng đã quyết, nó đứng lên bước ra.

Vừa ra tới cửa, thì Tôn bà bà hối hả trở lại, hỏi:

- Ngươi đi đâu vậy?

Dương Quá nói:

- Bà bà, đệ tử đi đây, khi nào lớn một chút, đệ tử sẽ tới thăm bà bà.

Tôn bà bà nói:

- Không, ta sẽ đưa ngươi tới một nơi không ai bắt nạt ngươi.

Dương Quá nghe vậy, biết Tiểu Long Nữ quả nhiên không chịu thu lưu nó, thì không khỏi buồn lòng, cúi đầu nói:

- Không cần thế đâu. Đệ tử là một kẻ ngang bướng, dù đến đâu, người ta cũng không ưa đệ tử. Bà bà đừng lo cho đệ tử mà phí sức.

Tôn bà bà thuyết phục Tiểu Long Nữ mãi mà nàng ta vẫn không chịu, trong lòng đã có phần tự ái, lại thấy Dương Quá đáng thương, nhiệt huyết liền dâng lên, nói:

- Hài tử, người khác không cần ngươi, song ta thích ngươi. Ngươi hãy đi theo ta, dù ở đâu, bà bà cũng sẽ ở bên ngươi.

Dương Quá cả mừng, nắm lấy tay Tôn bà bà. Hai người đi ra cửa nhà mộ. Tôn bà bà tự ái, cũng chẳng buồn quay lại lấy quần áo, đưa tay sờ túi, thấy cái lọ mật ong, nhớ rằng mình cần giao cho Triệu Chí Kính chữa độc, gã đạo sĩ thối tha ấy tuy tàn ác, nhưng chưa đáng tội chết, hắn mà không uống thứ mật này,

thì khó tránh hậu hoạn vô cùng, bèn dắt Dương Quá đi về phía cung Trùng Dương.

Dương Quá thấy Tôn bà bà đi gần tới cung Trùng Dương, thì giật mình, hỏi nhỏ:

- Bà bà, mình còn đến đây làm gì?

Tôn bà bà nói:

- Đưa giải dược cho gã sư phụ thối tha của ngươi.

Chẳng mấy chốc đã tới trước đạo quán. Tôn bà bà nhảy lên bờ tường, đang định nhảy xuống sân, thì giữa đêm khuya tĩnh mịch đột nhiên các hồi chuông gióng giả cất lên dồn dập gấp gáp. Tôn bà bà biết là mình đã lọt vào trùng vây, không khỏi thầm kinh hãi.

Phái Toàn Chân là một đại tông phái trong võ lâm, bình thời việc bố trí canh phòng đã nghiêm mật dị thường, hôm nay liên tiếp xảy ra nhiều chuyện, bốn phương tám hướng đều có người canh giữ. Thấy có kẻ xâm nhập, tức thời có sự cảnh báo truyền tin, chúng đệ tử trong cung chia nhau nghênh địch. Có lớp bao vây kẻ địch đã xâm nhập, có lớp ra chặn hậu viện của kẻ địch từ ngoài xa.

Tôn bà bà chửi thầm: "Lão bà tử đến đây có phải để đánh nhau đâu mà lắm trò thế?" bèn cao giọng gọi to:

- Triệu Chí Kính, mau ra đây, ta có lời muốn nói với ngươi.

Từ trong đại điện, một trung niên đạo sĩ bước ra, nói:

- Đêm hôm khuya khoắt xông vào tệ giáo, có gì chỉ giáo?

Tôn bà bà nói:

- Đây là thuốc trị khi bị ong độc cắn, hãy nhận lấy!

Nói rồi ném cái lọ đựng mật ong vào. Đạo sĩ kia giơ tay đón bắt, bán tín bán nghi, nghĩ thầm: "Mụ ta sao lại có hảo tâm mang cho giải dược?" hỏi to:

- Là thuốc gì vậy?

Tôn bà bà nói:

- Khỏi cần hỏi nhiều, hãy cứ đưa cho Triệu Chí Kính uống hết cả đi, khắc thấy công hiệu.

Đạo sĩ kia nói:

- Bần đạo làm sao biết bà bà có hảo tâm hay là tịch ý, đây là giải dược hay là độc dược? Bà bà đã làm cho

Triệu sư huynh khổ sở như thế, sao tự dưng lại nảy sinh cái tâm Bồ tát như vậy?

Tôn bà bà nghe đạo sĩ kia nói thế, chẳng hóa ra hảo tâm của mình lại biến thành ý xấu hạ độc hại người, thì không nén nổi giận dữ, đặt Dương Quá xuống đất, vọt tới cướp lại lọ mật ong, mở nút lọ, bảo Dương Quá:

- Há miệng ra!

Dương Quá không rõ dụng ý nhưng cũng vâng lời há miệng. Tôn bà bà dốc hết chỗ mật trong lọ vào miệng Dương Quá, nói:

- Được thế này thì chúng hết nghi là độc dược. Quá nhi, ta đi thôi!

Đoạn dắt Dương Quá đi lại bên tường.

Đạo sĩ kia tên Trương Chí Quang, là đệ tử thứ hai của Hách Đại Thông, lúc này mới hối hận rằng lẽ ra không nên nghi ngờ như vậy; xem chừng Tôn bà bà mang tới đúng là giải dược, Triệu Chí Kính nếu không có thuốc giải, e khó sống được, vội chạy chắn trước mặt, dang hai tay, cười nói:

- Lão tiền bối hà tất nóng nảy như thế? Bần đạo nói đùa một câu, lão tiền bối đã tưởng thật ư? Đôi bên là láng giềng nhiều năm, dẫu gì cũng có chút tình, hì hì, đã là giải dược, thì xin lão tiền bối ban cho.

Tôn bà bà ghét lời lẽ giảo hoạt, cử chỉ khiếm nhã của gã đạo sĩ, cười khẩy, nói:

- Giải dược chỉ có một lọ, muốn thêm cũng chẳng có. Thương thế của Triệu Chí Kính, ngươi hãy tự nghĩ cách chữa trị cho hắn!

Đoạn phẩy ngược bàn tay lại một cái, nói:

- Ngươi bất kính với tiền bối, cái này là để giáo huấn ngươi.

Một chưởng xuất thủ cực nhanh, Trương Chí Quang không kịp né tránh, "bốp" một tiếng, má y bị trúng đòn, chỉ thấy rát bỏng.

Hai đạo sĩ đứng bên cổng thấy vậy, mặt biến sắc, cùng nói:

- Dẫu là tiền bối, cũng đâu được phép gây sự trước cung Trùng Dương?

Một dùng tả chưởng, một dùng hữu chưởng, từ hai phía hợp kích đánh vào. Tôn bà bà đã lĩnh giáo qua công phu Bắc Đẩu trận lợi hại của phái Toàn Chân, lúc này thân nhập trọng địa, đâu dám ham chiến? Tôn bà bà vội luồn qua khe hở giữa hai chưởng, ôm Dương Quá vọt lên bờ tường.

Mắt thấy trên bờ tường không có ai, Tôn bà bà sắp đặt chân trên bờ tường, đột nhiên từ bên ngoài bờ tường có một người vọt lên, quát:

- Xuống này!

Rồi song chưởng đẩy thẳng vào mặt Tôn bà bà. Tôn bà bà còn đang lơ lửng trên không, không có chỗ mượn lực, đành giơ tay phải hoàn chiêu, đơn chưởng đụng phải song chưởng, hai người cùng bật lại sau, mỗi người đáp xuống một bên bờ tường. Sáu bảy đạo sĩ liền gọi nhau, dồn Tôn bà bà vào một góc tường.

Sáu, bảy người này đều là hảo thủ trong số đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, được lựa chọn chuyên để bảo vệ đại điện đạo cung. Trong giây lát, họ đã thay nhau lần lượt tấn công mấy lần. Tôn bà bà bị dồn vào một góc tường, muốn cắp Dương Quá thoát ra, nhưng

bị sáu, bảy người ấy tạo nên bức tường người mấy phen đẩy trở lại.

Lại đấu hơn mười chiêu nữa, Trương Chí Quang chỉ huy việc phòng thủ đại điện thấy kẻ địch đã không còn khả năng làm gì được nữa, bèn ra lệnh đốt nến. Hơn chục cây nến lớn chiếu sáng tứ phía đại điện, thấy rõ Tôn bà bà mặt mày thảm đạm, bộ mặt xấu xí đáng sợ. Trương Chí Quang nói:

- Thủ trận dừng chiêu.

Bảy đạo sĩ giao đấu với Tôn bà bà cùng nhảy lùi lại, hai tay để trước ngực, ai giữ phương vị người nấy.

Tôn bà bà hít một hơi dài, cười khẩy, nói:

- Phái Toàn Chân uy chấn thiên hạ, quả nhiên danh bất hư truyền. Mười mấy tên trai tráng khốn kiếp lại hợp lực ăn hiếp một lão thái bà và một tiểu hài tử, hì hì, quả là lợi hại, lợi hại!

Trương Chí Quang đỏ mặt, nói:

- Chúng tại hạ chỉ tróc nã thích khách dám xông vào cung Trùng Dương, dù là lão thái bà hay nam tử hán

thì cũng như nhau, thẳng lưng xông vào, thì phải cúi lưng đi ra.

Tôn bà bà cười nhạt, nói:

- Thế nào gọi là cúi lưng đi ra? Có phải bắt lão thái bà phải bò qua cổng chăng?

Trương Chí Quang ban nãy bị một chưởng rát bỏng, đau lạ thường, dễ gì bỏ qua, nói:

- Bà bà muốn ra khỏi đây, cũng không khó, chỉ cần làm theo ba điều kiện. Thứ nhất, bà bà đã thả ong đốt Triệu sư huynh, thì hãy để lại giải dược. Thứ hai, đứa bé này là đệ tử của phái Toàn Chân, chưa được Chân Nhân chưởng giáo cho phép, làm sao dám tùy ý phản xuất sư môn? Bà bà phải giao nó lại. Thứ ba, bà bà tự tiện xông vào cung Trùng Dương, thì phải khấu đầu tạ tội trước Trùng Dương tổ sư.

Tôn bà bà cười ha hả, nói:

- Ta đã sớm nói với cô nương nhà ta, rằng bọn đạo sĩ phái Toàn Chân toàn hạng người không ra gì, lời của lão thái bà nào có sai? Lại đây, lại đây đi, để ta khấu đầu tạ tội với ngươi nào!

Nói đoạn cúi đầu, quỳ xuống.

Điều này hoàn toàn bất ngờ đối với Trương Chí Quang. Y đang ngẩn người, thì thấy Tôn bà bà cúi mình, một tia hàn quang nhoáng lên, một thứ ám khí đã bắn tới. Trương Chí Quang kêu "Ối!" vội tránh, nhưng ám khí bay quá nhanh, "bộp" một cái, đã trúng góc mắt bên trái của y, thứ ám khí ấy vỡ nát, khiến trán của Trương Chí Quang be bét máu. Nguyên Tôn bà bà thò tay vào túi rút cái lọ đựng mật ong ban nãy đã cho Dương Quá uống hết mật, dùng thủ pháp ám khí độc môn ném đi. Võ công của Tôn bà bà là do nữ lưu sáng tạo, chiêu số thủ pháp toàn một loại âm nhu, biến ảo đa đoan; chiêu "Tiến cứ hậu cung" này càng khó lường, tuy chỉ là một cái lọ rỗng, nhưng ở gần ném tới bất ngờ, Trương Chí Quang không tránh kịp.

Các đạo sĩ thấy Trương Chí Quang mặt mũi be bét máu, cùng thét lên tức giận, rút binh khí soàn soạt. Các đạo sĩ phái Toàn Chân đều sử trường kiếm. Trong giây lát ở sân loang loáng kiếm quang. Tôn bà bà đứng đó cười khẩy, thầm biết hôm nay khó thoát;

nhưng tính nết ngang ngạnh, gừng càng già càng cay, không chịu khuất phục, ngoảnh sang hỏi Dương Quá:

- Hài tử, ngươi có sợ không?

Dương Quá thấy các thanh kiếm, đã nghĩ thầm: "Nếu Quách bá bá ở đây, thì đám đạo sĩ đông mấy ta cũng chẳng sợ. Nhưng dựa vào tài nghệ của Tôn bà bà, thì không thoát khỏi đây được". Nghe Tôn bà bà hỏi, nó cao giọng nói:

- Bà bà, cứ để bọn họ giết đệ tử cho xong. Việc này không liên quan gì tới bà bà. Bà bà mau đi đi!

Tôn bà bà nghe cậu bé nói cứng cỏi như thế, lại thấy nó chỉ nghĩ đến lão bà, thì càng thương yêu nó, bèn cao giọng, nói:

- Bà bà sẽ cùng chết với ngươi ở đây, để cho bọn đạo sĩ thối tha kia được toại ý.

Đột nhiên Tôn bà bà quát một tiếng trợ oai, lao nhanh tới, hai tay chặt vào cổ tay của hai đạo sĩ, vừa chặt vừa đoạt kiếm của họ. Công phu tay không đoạt vũ khí của Tôn bà bà quá kỳ dị, xảo diệu phi phàm. Hai đạo sĩ không đề phòng, trong chớp mắt đã bị đoạt mất kiếm.

Tôn bà bà trao một thanh kiếm cho Dương Quá, nói:

- Hài tử, ngươi có dám động thủ với bọn đạo sĩ thối tha hay không?

Dương Quá nói:

- Đệ tử dĩ nhiên không sợ. Chỉ tiếc là không có người ngoài ở đây.

Tôn bà bà hỏi:

- Người ngoài ở đây làm gì?

Dương Quá nói:

- Phái Toàn Chân uy danh cái thế, cái hành động anh hùng bắt nạt cô nhi lão phụ này không có người ngoài đem kể rộng ra, chẳng phải đáng tiếc hay sao?

Dương Quá vừa nghe Tôn bà bà nói với Trương Chí Quang, đã hiểu ngụ ý bên trong. Lời nói của nó nghe trong trẻo, đúng là giọng trẻ con.

Các đạo sĩ nghe câu đó, quá nửa tự cảm thấy xấu hổ, nghĩ thầm, cậy đông giao đấu với một bà già và một đứa bé, dẫu có thắng cũng chẳng vẻ vang gì. Có người nói nhỏ:

- Ta đi bẩm cáo sư bá chưởng giáo, để người xử lý.

Lúc này Mã Ngọc tĩnh tu một mình ở một tịnh thất nhỏ sau núi, cách đây hơn mười dặm, mọi sự vụ trong giáo phái giao cho Hách Đại Thông xử lý. Người vừa nói là đệ tử của Đàm Xứ Đoan. Người ấy cảm thấy sự việc nghiêm trọng, liên quan tới danh dự của phái Toàn Chân, phải do chưởng giáo đích thân chủ trì mới được.

Trương Chí Quang bị chiếc lọ vỡ làm bị thương nhiều chỗ trên mặt, máu tươi che mắt trái, trong cơn thịnh nộ không kịp suy xét, nghĩ có thể con mắt trái đã bị ám khí làm hỏng, sư bá chưởng giáo thì tính nết hiền lành, ắt sẽ hạ lệnh thả người, thế thì mình mất không con mắt hay sao, bèn quát to:

- Trước hết hãy bắt mụ ác bà nương cho ta, rồi hãy đi thỉnh sư bá chưởng giáo phát lạc. Các vị sư đệ, bắt lấy mụ kia!

Thiên Canh Bắc Đẩu trận thu hẹp dần. Thấy Tôn bà bà chỉ còn cách bó tay chịu trói, nào ngờ bảy đạo sĩ tấn công chỉ còn cách Tôn bà bà ba bước, mà Tôn bà bà vẫn múa kiếm phòng thủ chặt chẽ dị thường, không ai có thể tiến lại gần. Trận pháp do Trương Chí

Quang chủ trì, vốn có thể thay đổi cách tiến công, nhưng y chỉ sợ ám khí của đối phương có độc, nếu y xuất thủ giao đấu, máu lưu thông mạnh, chỉ e độc tính mau phát tác hơn, nên y chỉ đứng ngoài, bịt mắt trái, quan sát và ra lệnh, trận pháp thiếu y bị kém hẳn uy lực.

Các đạo sĩ đánh lâu không hạ được, càng nóng ruột thêm, Tôn bà bà bỗng quát một tiếng, quẳng kiếm trong tay đi, sấn lên ba bước, thộp ngực một đạo sĩ trẻ, giơ hắn ngang trên đầu, nói gằn giọng:

- Xú tạp mao, rốt cuộc các ngươi có nhường đường hay không thì bảo?

Các đạo sĩ còn đang sững sờ, thì từ phía sau họ bỗng có một người vọt ra, giơ tay chộp lấy cổ tay Tôn bà bà. Tôn bà bà còn chưa nhìn rõ mặt người ấy, đã cảm thấy cổ tay tê dại, gã đạo sĩ trẻ đã bị người kia đoạt mất, tiếp đó kình phong quạt tới mặt, người ấy đã lại tấn công. Tôn bà bà nghĩ thầm: "Người này xuất chưởng quá nhanh", vội hồi chưởng chống đỡ. Hai chưởng vỗ vào nhau nghe "bốp", Tôn bà bà lùi lại một bước.

Người kia cũng lùi lại, nhưng chỉ nửa bước, chưởng thứ hai lại đánh tới, không chút nể nang. Tôn bà bà đánh trả một chiêu, song chưởng giao nhau, Tôn bà bà lại lùi một bước. Người kia tiến lên nửa bước, chưởng thứ ba lại đánh tới. Chưởng này ra chiêu quá lẹ, buộc Tôn bà bà liên tiếp lùi lại ba bước. Tôn bà bà vẫn chưa kịp nhìn rõ mặt địch thủ, chưởng thứ tư đã đánh tới. Sau lưng Tôn bà bà đã chạm tường, không còn chỗ để lùi lại. Tôn bà bà giơ chưởng chống đỡ, người kia quát:

- Bà bà hãy để giải dược và đứa bé lại.

Tôn bà bà ngẩng nhìn, thấy người kia râu tóc bạc phơ, khí tím đầy mặt, chính là Hách Đại Thông, người đã dùng đuốc xua đuổi đàn ong trong rừng; sau khi trao đổi ba chưởng, Tôn bà bà đã biết Hách Đại Thông nội lực thâm hậu hơn hẳn bà ta, nếu đối phương dồn thêm công lực, bà ta không thể chịu nổi; nhưng tính cương ngạnh, Tôn bà bà thà chết không khuất phục, nói:

- Muốn bắt thằng bé, phải giết được lão thái bà trước đã.

Hách Đại Thông biết Tôn bà bà có quan hệ sâu xa với tiên sư, không muốn đả thương, ra đòn rất nể nang, nói:

- Hai bên lân cư mấy chục năm, hà tất vì một đứa bé mà tổn thương hòa khí?

Tôn bà bà cười nhạt, nói:

- Ta sang đây vốn có hảo ý tặng thuốc, lão cứ hỏi đệ tử của mình ắt biết ta nói thật hay không.

Hách Đại Thông ngoảnh đầu lại, đang định lên tiếng hỏi đệ tử, thì Tôn bà bà đột nhiên tung một cước đá vào hạ bàn của Hách Đại Thông.

Cú đá này vô ảnh vô tông, thân bất động, quần bất động, lúc Hách Đại Thông phát giác ra, thì mũi chân đối phương đã đá tới bụng dưới, muốn lùi lại cũng không kịp, trong lúc nguy cấp bèn dồn lực vào chưởng, hất mạnh Tôn bà bà văng đi.

Cú đẩy này hàm chứa nội lực huyền công thượng thừa của phái Toàn Chân mà Hách Đại Thông tu luyện mấy chục năm, chỉ nghe sầm một tiếng, một mảng tường gạch bị thủng, Tôn bà bà hộc ra một ngụm máu to, từ từ gục xuống.

Dương Quá cả kinh, phục xuống người Tôn bà bà, kêu to:

- Các ngươi muốn giết người, thì cứ giết ta là được, sao lại giết Tôn bà bà.

Tôn bà bà mở mắt ra, mỉm cười, nói:

- Hài tử, ta cùng chết với con là được rồi.

Dương Quá dang hai tay che cho Tôn bà bà, lưng hướng về phía các đạo sĩ, không lo gì cho sự an nguy của nó cả.

Hách Đại Thông hạ thủ nặng tay, thấy đối phương bị thương thì rất hối hận, đâu còn có ý định tấn công. Lão đạo sĩ muốn cúi xuống xem Tôn bà bà bị thương thế nào, để đưa thuốc trị thương cho lão bà, nhưng bị Dương Quá che lấp, không nhìn được, chỉ ôn tồn nói:

- Dương Quá, ngươi hãy dịch ra, để ta xem thương thế của bà bà.

Dương Quá không tin, cứ ôm chặt lấy Tôn bà bà. Hách Đại Thông giục mấy lần, nó vẫn không nghe, lão đạo sĩ sốt ruột gỡ tay nó ra. Dương Quá gào tướng lên:

- Xú đạo sĩ, tặc đạo sĩ. Các ngươi giết ta được rồi, ta không cho các ngươi giết bà bà của ta.

Đang ầm ĩ thế, bỗng nghe sau lưng có tiếng nói lạnh lùng:

- Hiếp đáp ấu nhi, lão phụ như vậy, gọi là anh hùng hay sao?

Hách Đại Thông nghe giọng nói trong trẻo, lạnh giá, thì giật mình, chỉ thấy một thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp đứng ở cửa đại điện, y phục trắng như tuyết, ánh mắt lạnh lẽo đáng sợ. Một hồi chuông cất lên ở cung Trùng Dương, trong vòng mươi dặm các đạo sĩ đã được bố trí nhiều lớp, phòng thủ nghiêm mật dị thường, thế mà thiếu nữ kia lọt vào tận đây, không hề có ai cấp báo, chẳng hiểu nàng ta lọt vào bằng cách nào.

Hách Đại Thông hỏi:

- Cô nương là ai? Có gì kiến giáo?

Thiếu nữ quắc mắt nhìn lão đạo sĩ, không đáp, tới bên cạnh Tôn bà bà. Dương Quá ngẩng lên, buồn bã nói:

- Long cô cô, lão đạo sĩ tàn ác kia đánh ... đánh chết bà bà rồi!

Bạch y thiếu nữ chính là Tiểu Long Nữ. Tôn bà bà mang Dương Quá rời khỏi nhà mộ, sang đạo quán, xuất thủ, nàng bám theo phía sau đều nhìn thấy rõ cả, tưởng Hách Đại Thông không hạ sát thủ, nên thủy chung không lộ diện. Nào ngờ tình thế xoay chuyển bất ngờ, Tôn bà bà rốt cuộc bị trọng thương, nàng phải ra cứu, thì đã không kịp. Hình ảnh Dương Quá quên mình bảo vệ Tôn bà bà, nàng cũng thấy cả. Nhìn nó nước mắt lưng tròng, nàng gật đầu, nói:

- Ai rồi cũng chết cả, chuyện đó thường tình.

Tôn bà bà nuôi dưỡng nàng từ nhỏ, hai người không khác gì mẫu tử. Nhưng Tiểu Long Nữ mười tám năm nay chỉ sống những ngày bình lặng, cộng với từ nhỏ nàng tu luyện nội công, tu đến mức không còn chút tình hỉ nộ ai lạc, nhìn Tôn bà bà trọng thương hết cứu, không tránh khỏi đau lòng, nhưng cảm xúc đó chỉ thoáng qua giây lát, sắc mặt nàng vẫn không có gì thay đổi.

Hách Đại Thông nghe Dương Quá gọi "Long cô cô", biết thiếu nữ mỹ mạo kia là Tiểu Long Nữ, người đã

đánh đuổi vương tử Hoắc Đô, thì càng kinh hãi. Nên biết việc vương tử Hoắc Đô thảm bại bỏ chạy, mấy tháng nay đã truyền khắp giang hồ; Tiểu Long Nữ chưa hề xuống núi Chung Nam một bước, song danh tiếng của nàng đã lừng lẫy võ lâm.

Tiểu Long Nữ thong thả ngoảnh lại nhìn các đạo sĩ một lượt. Trừ Hách Đại Thông nội công thâm hậu, tâm thần bình tĩnh ra, tất cả các đạo sĩ còn lại bất giác đều run rẩy trước nhãn quang lạnh như băng giá của nàng.

Tiểu Long Nữ cúi xuống, hỏi Tôn bà bà:

- Bà bà cảm thấy thế nào?

Tôn bà bà thở dài, nói:

- Cô nương, cả đời ta chưa cầu xin cô nương điều gì. Bây giờ ta chỉ cầu xin cô nương một điều, cô nương không bằng lòng thì thôi.

Tiểu Long Nữ hơi cau đôi mày thanh tú, hỏi:

- Bây giờ bà bà muốn gì?

Tôn bà bà chỉ Dương Quá, nhất thời chưa nói nên lời. Tiểu Long Nữ nói:

- Bà bà muốn ta chiếu liệu cho nó chứ gì?

Tôn bà bà cố hít một hơi, nói:

- Ta cầu xin cô nương chiếu liệu cho nó suốt cả đời, không để cho nó bị thiệt thòi với người khác, cô nương có đáp ứng hay không?

Tiểu Long Nữ lưỡng lự:

- Chiếu liệu cho nó suốt đời ư?

Tôn bà bà gằn giọng:

- Cô nương, nếu lão bà tử này không chết, cũng sẽ chiếu liệu cho cô nương suốt đời. Hồi cô nương còn nhỏ, mọi việc ăn uống, tắm rửa, cứt đái... chẳng phải đều do một tay lão bà tử này lo liệu đó sao? Cô nương... cô nương đã báo ... đáp gì chưa ?

Tiểu Long Nữ cắn môi, nói:

- Được, ta đáp ứng bà bà.

Trên bộ mặt xấu xí của Tôn bà bà thoáng hiện nụ cười, lão bà nhìn Dương Quá, môi mấp máy, tựa hồ muốn nói.

Dương Quá biết ý, ghé tai lại gần, nói nhỏ:

- Bà bà có gì muốn dặn đệ tử phải không?

Tôn bà bà nói:

- Ngươi... ngươi cúi thấp chút nữa.

Dương Quá y lời, ghé tai sát miệng Tôn bà bà. Tôn bà bà nói:

- Long cô cô của ngươi cũng không ai thân thích, ngươi... ngươi... cũng...

Nói tới đó, Tôn bà bà đột nhiên hộc máu ra, làm ướt cả một bên má và ngực áo của Dương Quá, rồi nhắm mắt mà chết. Dương Quá gọi to:

- Bà bà! Bà bà!

Nó quá đau lòng, không nhịn được, khóc òa lên.

Các đạo sĩ đều mủi lòng, Hách Đại Thông càng ân hận, tới trước thi thể Tôn bà bà cúi đầu hành lễ, nói:

- Bà bà, ta lỡ tay đả thương Tôn bà bà, thực không cố ý. Tội đó ta chịu, cũng là số Tôn bà bà không may. Bà bà cứ yên nghỉ!

Tiểu Long Nữ đứng bên không nói gì. Chờ Hách Đại Thông nói xong, hai bên gườm gườm nhìn nhau.

Tiểu Long Nữ cau mày, nói:

- Sao, lão không chịu tự sát để tạ lỗi, chờ ta động thủ hay sao?

Hách Đại Thông sững sờ, nói:

- Cái gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Giết người đền mạng, lão tự sát là xong, bổn cô nương sẽ tha mạng cho các đạo sĩ khác.

Hách Đại Thông chưa kịp trả lời, các đạo sĩ đứng gần đã nhao nhao la ó. Lúc này ở đại điện tập trung ba bốn chục đạo sĩ, họ tranh nhau chỉ trích:

- Tiểu cô nương, mau đi đi! Bọn ta sẽ không gây khó dễ với cô nương!

- Nói nhăng nói cuội! Cái gì mà tự sát thì xong, tha cho các đạo sĩ khác?

- Một thiếu nữ trẻ người non dạ, không biết trời cao đất dày là gì!

Hách Đại Thông nghe các đạo sĩ nhao nhao nói, thì xua tay ngăn lại.

Tiểu Long Nữ làm như không nghe thấy lời nói của các đạo sĩ, thong thả thò tay vào túi rút ra một vật màu trắng, là hai cái bao tay bằng lụa, nàng đi bao tay vào, rồi nhẹ nhàng nói:

- Lão đạo sĩ, đã tham sống sợ chết, không chịu tự sát thì hãy rút binh khí ra cùng ta động thủ!

Hách Đại Thông cười buồn bã, nói:

- Bần đạo đã lỡ tay đả thương Tôn bà bà, không muốn động thủ làm gì nữa. Cô nương mang Dương Quá rời khỏi đây cho yên chuyện.

Hách Đại Thông nghĩ rằng Tiểu Long Nữ đuổi được vương tử Hoắc Đô chẳng qua là nhờ sức của đàn ong, một thiếu nữ ít tuổi như nàng ta, dẫu võ công có chỗ bí hiểm, thì cũng chỉ như Tôn bà bà là cùng, thôi thì để cho nàng ta mang Dương Quá đi, một là nể tình sư môn đôi bên thời trước, hai là sau khi ngộ sát Tôn bà bà, Hách Đại Thông cảm thấy bất an, chỉ muốn nhường nhịn mà thôi.

Không ngờ Tiểu Long Nữ chẳng thèm lắng nghe lời nói của Hách Đại Thông, tay trái hất nhẹ, một dải lụa trắng bỗng bật ra, bổ thẳng tới mặt Hách Đại Thông.

Sự việc vô thanh vô tức, trước đó không hề có dấu hiệu gì báo trước, dưới ánh nến chỉ thấy cuối dải lụa trắng buộc một hòn bi màu vàng. Hách Đại Thông thấy nàng xuất chiêu thần tốc, binh khí lại là thứ cực kỳ kinh dị, nhất thời chưa biết nên chống đỡ cách nào. Hách Đại Thông đã nhiều tuổi, hành sự ổn trọng, tuy tự cho rằng võ công mình cao hơn hẳn đối phương, song lão đạo sĩ cũng không dám tiếp chiêu, phải né thân tránh sang bên trái.

Nào ngờ dải lụa trắng của Tiểu Long Nữ lại có thể vẫy vùng trong không khí, Hách Đại Thông nhảy tránh sang bên trái, dải lụa trắng cũng bay sang bên trái, chỉ nghe "coong coong coong" ba tiếng liền, trái bi vàng phát ra ba tiếng chuông, mỗi tiếng kèm theo đòn điểm huyệt, nhắm tới ba huyệt Nghênh Hương, Thừa Khấp, Nhân Trung trên mặt. Phép điểm huyệt này quá lẹ, nhận huyệt quá chuẩn, thực là công phu hạng nhất trong võ lâm. Lại kèm theo tiếng chuông do trái bi vàng phát ra, tuy không to, nhưng nghe thập phần kinh dị, gõ vào tai muốn đứng tim hết hồn. Hách Đại Thông cả kinh, vội sử "Thiết bản kiều" thân ngả ra sau, dải lụa trắng vút qua cách mặt chỉ vài tấc. Lão đạo sĩ sợ dải lụa trắng lại đánh tới, và đây cũng

là độ tinh thuần võ công của lão, trong lúc ngả người ra sau như thế, toàn thân bỗng xê dịch sang bên cạnh ba thước. Tài nghệ đó cũng rất bất ngờ đối với Tiểu Long Nữ, "coong" một tiếng, trái bi vàng đánh xuống chạm đất. Vừa rồi nàng dùng trái bi vàng điểm huyệt liên tiếp, Hách Đại Thông trong lúc nguy cấp đã sử dụng xảo chiêu tránh được.

Hách Đại Thông đứng thẳng dậy, mặt biến sắc. Các đạo sĩ không phải là đệ tử, thì cũng là sư điệt, bao lâu nay vốn thán phục võ công của lão, thấy lão tuy chưa bị thương, chiêu vừa rồi thoát hiểm thật là khéo léo, ai cũng kinh hãi. Bốn đạo sĩ nhất tề chĩa kiếm tấn công Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ nói:

- Được lắm! Lẽ ra phải sử dụng binh khí sớm hơn!

Hai tay cùng phất, hai dải lụa trắng như hai con rắn ngoằn ngoèo phóng ra, coong coong hai tiếng, rồi lại coong coong hai tiếng nữa, huyệt Linh Đạo ở cổ tay bốn đạo sĩ đều đã bị trái bi vàng điểm trúng, keng keng bốn tiếng, kiếm của họ đã rơi xuống đất. Các đạo sĩ thảy đều biến sắc, không còn ai dám tiến lên tấn công.

Hách Đại Thông thoạt đầu cứ tưởng Tiểu Long Nữ võ công tầm thường, nào ngờ vừa động thủ đã suýt thua nàng ta, không khỏi không lo sợ, liền cầm lấy một thanh kiếm của đệ tử, nói:

- Long cô nương công phu cao cường, bần đạo thất kính, hãy xuất cao chiêu để bần đạo lĩnh giáo.

Tiểu Long Nữ gật đầu, coong coong hai tiếng, dải lụa trắng quét ngang từ trái sang phải.

Xét về vai vế, Hách Đại Thông cao hơn một bậc, Tiểu Long Nữ trước khi động thủ lẽ ra phải kính trọng bậc trên, nhường trước ba chiêu; đằng này nàng vừa tiến tới đã hạ sát thủ, chẳng còn theo qui củ võ lâm gì hết. Hách Đại Thông nghĩ thầm: "Nữ hài nhi này võ công tuy cao, nhưng tựa hồ nó chẳng hiểu gì cả. Rõ ràng là chưa bao giờ lâm địch tiếp chiến, có mạnh mấy cũng không đáng sợ". Bèn tay trái để theo kiếm quyết, tay phải vung trường kiếm chiết giải dải lụa trắng của nàng ta.

Các đạo sĩ đứng quanh nhiều lớp, ngưng thần quan chiến. Dưới ánh nến lung linh, chỉ thấy một bạch y thiếu nữ, một lão đạo áo xám, dải lụa bay như cầu

vồng, trường kiếm động như chớp, một bên má hồng, một bên tóc bạc, càng đấu càng kịch liệt.

Hách Đại Thông múa lấy chục đường kiếm nóng lạnh, chỉ luận riêng về kiếm pháp, thì trong phái Toàn Chân lão đứng thứ ba thứ tư; vậy mà đấu đã mấy chục chiêu với một cô nương, rốt cuộc vẫn chưa chiếm được chút nào lợi thế. Hai dải lụa của Tiểu Long Nữ cứ uốn lượn như linh xà, điều chuyển như ý, hai trái bi vàng không ngừng phát tiếng coong coong, càng khiến người ta kinh tâm động phách. Hách Đại Thông đánh lâu không thắng, tuy chưa sa vào thế hạ phong, nhưng thiết tưởng với thân phận thịnh danh đã lâu trong giang hồ, giả dụ sau trăm chiêu có đánh thắng được một thiếu nữ, thì cũng chẳng vẻ vang gì, thế là trở nên nôn nóng, kiếm pháp biến đổi từ nhanh sang chậm, chiêu thức tuy chậm hẳn lại so với lúc trước, song kình lực dồn cho thanh kiếm thì lớn gấp vài lần. Ban đầu lưỡi kiếm còn né tránh sự chuyển dẫn của dải lụa, bây giờ uy lực đã tăng, liền chuyển sang thế đuổi chém dải lụa trắng.

Đấu thêm vài chiêu, nghe coong một tiếng, trái bi vàng và lưỡi kiếm đụng nhau; Hách Đại Thông nội

lực thâm hậu, hất trái bi vàng bắn ngược vào mặt Tiểu Long Nữ, rồi thừa thế truy kích, trong tiếng hoan hô của các đạo sĩ, mũi kiếm lướt theo dải lụa trắng, đâm thẳng tới cổ tay Tiểu Long Nữ, buộc nàng nếu không buông dải lụa trắng ra, ắt cổ tay sẽ bị trúng kiếm. Ai ngờ Tiểu Long Nữ tay phải lật nhanh một cái, đã chộp lấy lưỡi kiếm, rắc một cái, thanh kiếm bị gãy làm hai đoạn.

Các đạo sĩ cùng kêu lên kinh hãi, Hách Đại Thông nhảy vội ra phía sau, tay cầm đoạn kiếm gãy, ngẩn người sững sờ. Hách Đại Thông làm sao có thể ngờ nổi, một cái bao tay mỏng mảnh dệt bằng tơ lụa, lại là một thứ binh khí sắc bén do sư tổ nàng ta truyền lại, tuy nó mềm và mỏng, song đao kiếm chẳng những không làm gì nổi, mà còn bị nó bẻ gãy như chơi.

Hách Đại Thông sắc mặt trắng bệch, bị đại bại, nhất thời chưa biết cái bao tay của Tiểu Long Nữ có cơ quan xảo diệu gì, chỉ biết quả thật nàng ta đã luyện được công phu thượng thừa đao thương bất nhập, thì run run nói:

- Được được được, bần đạo chịu thua. Long cô nương, cô nương cứ việc mang thằng bé kia đi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Lão đánh chết Tôn bà bà, nói mỗi câu chịu thua là xong ư?

Hách Đại Thông ngửa mặt lên trời cười ha hả, buồn bã nói:

- Ta quả thật quá hồ đồ!

Rồi đưa thanh kiếm gãy miết ngang qua cổ họng. Bỗng keng một tiếng, tay bị chấn động, một đồng tiền từ ngoài tường bắn vào, đánh rơi đoạn kiếm gãy xuống đất. Hách Đại Thông nội lực thâm hậu, muốn đánh rơi thanh kiếm khỏi tay lão, hoàn toàn không phải chuyện dễ. Hách Đại Thông kinh ngạc, nhưng qua công phu dùng đồng tiền búng rơi kiếm, biết rằng sư huynh Khưu Xứ Cơ đã về tới, ngẩng đầu lên, nói:

- Khưu sư ca, tiểu đệ vô năng, làm nhục lây bản giáo, tùy sư ca xử lý.

Chỉ nghe từ bên ngoài tường vang lên tiếng cười hồn nhiên, rồi tiếng nói:

- Thắng bại là chuyện thường, nếu mỗi lần thua lại cắt cổ, thì sư ca của đệ có đến mười tám cái đầu cũng không đủ.

Lời chưa dứt, Khưu Xứ Cơ tay cầm trường kiếm đã từ bên ngoài tường nhảy vào.

Khưu Xứ Cơ tính tình hào sảng, khi phiền não hay đùa bỡn, chĩa kiếm đâm tới cánh tay Tiểu Long Nữ, nói:

- Môn hạ phái Toàn Chân Khưu Xứ Cơ xin thỉnh giáo láng giềng cao quý.

Tiểu Long Nữ nói:

- Lão đạo sĩ này cũng vui tính đấy.

Tả chưởng giơ ra, lại đã nắm lấy trường kiếm của Khưu Xứ Cơ. Hách Đại Thông vội kêu to:

- Sư ca, cẩn thận!

Nhưng không kịp nữa, Tiểu Long Nữ dồn sức ra tay, Khưu Xứ Cơ dồn sức ra lưỡi kiếm, lực tay của người này đấu với lực tay của người kia, rắc một cái, trường

kiếm lại gãy đôi. Nhưng Tiểu Long Nữ cánh tay bị tê dại, ngực đau tức. Chỉ một chiêu nàng đã biết Khưu Xứ Cơ võ công cao hơn hẳn Hách Đại Thông, "Ngọc nữ tâm kinh" của mình thì nàng chưa luyện thành, thực không thể thắng nổi lão đạo sĩ, bèn ném đoạn kiếm gãy xuống đất, tay trái kẹp thi thể Tôn bà bà, tay phải cắp Dương Quá, nhún hai chân, thân hình nhẹ nhàng bay lên, qua bờ tường mà ra ngoài.

Khưu Xứ Cơ, Hách Đại Thông và cái đạo sĩ thấy Tiểu Long Nữ tự nhiên biểu lộ tuyệt kỹ khinh công, thì nhìn nhau kinh ngạc. Khưu, Hách hai người đã giao đấu với nàng, biết nàng võ công tuy tinh, song rốt cuộc vẫn chưa bằng mình, riêng công phu khinh thân như thế kia thì quả là chưa từng thấy. Hách Đại Thông thở dài, nói:

- Thôi rồi, thôi rồi!

Khưu Xứ Cơ nói:

- Hách sư đệ, sư đệ tu tập đạo pháp bao nhiêu năm mà vẫn không chịu đựng nổi một thất bại cỏn con hay sao? Mấy sư huynh sư đệ bọn ta đi Sơn Tây chuyến vừa rồi cũng chả kết quả gì, nhưng có sao đâu?

Hách Đại Thông hỏi:

- Thế nào, không ai bị tổn thương chứ?

Khưu Xứ Cơ nói:

- Chuyện hơi dài, chúng ta đi gặp Mã sư ca đi.

Nguyên Lý Mạc Sầu sau khi giết mấy người trong gia đình Lục Lập Đỉnh ở Gia Hưng, liền lên mãi vùng Sơn Tây, tại Phổ Bắc giết thêm mấy vị hào kiệt, cuối cùng kích động sự công phẫn; thủ lĩnh võ lâm đương địa bèn gửi thiếp mời anh hùng hảo hán khắp nơi tới vây công. Phái Toàn Chân cũng nhận được thiếp mời. Bấy giờ Mã Ngọc và Khưu Xứ Cơ bàn với nhau, cùng cho rằng Lý Mạc Sầu tuy tác ác đa đoan, nhưng sư tổ của nàng ta có mối quan hệ sâu xa với Trùng Dương tiên sư, tốt nhất là nên đứng ra hòa giải, dành cho nàng ta một con đường sống mới; thế là Lưu Xứ Huyền và Tôn Bất Nhị hai người lập tức đi Phổ Bắc. Nhưng Lý Mạc Sầu hành tung ngụy bí, chợt ẩn chợt hiện, Lưu, Tôn hai người không làm gì được nàng ta, nàng ta lại còn giết thêm mấy hảo hán ở Phổ Nam, Phổ Bắc.

Sau đó Khưu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất dẫn mười đệ tử đi cứu viện. Lý Mạc Sầu tự biết một mình không

thể địch nổi số đông hảo thủ, bèn thách đấu với người của Khưu, Vương. Ngày tỷ thí thứ nhất, Tôn Bất Nhị giao đấu, bị Lý Mạc Sầu ngầm hạ độc thủ, bị nàng ta dùng "Băng phách ngân châm" đả thương. Tiếp đó nàng ta thân chinh mang tặng giải dược, khiến huynh đệ Khưu Xứ Cơ không thể không nhận. Như thế, coi như các đạo sĩ phái Toàn Chân đã chịu ân tình của Lý Mạc Sầu, theo qui củ sẽ không được coi nàng ta là địch nữa. Mọi người đành nhìn nhau cười khổ, thu xếp ra về. May mà Khưu Xứ Cơ nóng lòng về trước, không cùng Vương Xứ Nhất du lãm Thái Hàng sơn, mới kịp cứu mạng Hách Đại Thông.

Tiểu Long Nữ ra khỏi cung Trùng Dương, đặt Dương Quá xuống đất, ôm thi thể Tôn bà bà cùng Dương Quá trở về "Hoạt tử nhân mộ". Nàng đặt thi thể Tôn bà bà xuống chiếc giường Tôn bà bà vẫn nằm, rồi nàng ngồi xuống chiếc ghế bên giường, chống tay lên cằm, ngẩn ngơ im lặng. Dương Quá phục xuống thi thể Tôn bà bà mà khóc tấm tức hồi lâu. Tiểu Long Nữ nói:

- Người chết rồi, còn khóc làm gì? Ngươi có khóc nữa, Tôn bà bà cũng chẳng nghe được đâu.

Dương Quá sững người, cảm thấy lời lẽ của nàng ta quá tàn nhẫn vô tình, nhưng nghĩ cho kỹ, thì cũng đúng thế thật, lại càng đau lòng hơn, bất giác lại khóc òa lên.

Tiểu Long Nữ lạnh lùng nhìn nó, sắc mặt hoàn toàn thản nhiên, một hồi lâu sau, nàng mới nói:

- Ta mai táng bà bà thôi; hãy đi theo ta.

Nàng ôm thi thể Tôn bà bà đi ra khỏi phòng. Dương Quá chùi nước mắt, đi theo sau. Lối đi trong nhà mộ không có đèn đuốc gì, nó phải căng mắt ra cũng nhìn không rõ cái bóng trắng của Tiểu Long Nữ, nên bám sát theo, không dám chậm nửa bước. Tiểu Long Nữ quẹo qua quẹo lại mấy lần, đi một hồi, đẩy một cánh cửa đá rất nặng, lấy trong túi ra bùi nhùi đánh lửa, châm vào hai đĩa đèn dầu trên một cái bàn đá. Dương Quá nhìn tứ phía, không khỏi lạnh người run rẩy, thấy trong một tòa đại sảnh bày một dãy năm cỗ quan tài bằng đá; nhìn kỹ, thấy hai cỗ quan tài đậy nắp rất khít, ba cỗ quan tài kia để hở nắp một nửa, cũng không biết bên trong có thi thể hay không.

Tiểu Long Nữ chỉ cỗ quan tài thứ nhất bên phải, nói:

- Bà bà tổ sư ngủ ở đây.

Chỉ cỗ quan tài thứ hai ở bên phải, nói:

- Sư phụ ngủ ở đây.

Dương Quá thấy nàng chỉ cỗ quan tài thứ ba ở bên phải, tim đập dồn, hồi hộp không biết nàng sẽ nói ai ngủ ở đó. Nắp cỗ quan tài này không đậy kín, lỡ có xác người trong đó thì mục nát mất hay sao? Chỉ nghe Tiểu Long Nữ nói:

- Tôn bà bà ngủ ở đây.

Dương Quá mới biết cỗ quan tài này còn để trống, thì thở dài nhẹ nhõm; nó nhìn hai cỗ quan tài còn lại, lòng hiếu kỳ nổi dậy, nó hỏi:

- Còn hai cỗ quan tài kia?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư tỷ Lý Mạc Sầu của ta ngủ ở một cỗ, ta ngủ một cỗ.

Dương Quá ngẩn người, nói:

- Lý Mạc Sầu... Lý cô nương cũng sẽ về đây ư?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ của ta đã an bài như vậy, sư tỷ sẽ phải trở về. Nơi đây còn thiếu một cỗ quan tài, bởi vì sư phụ ta không dự liệu có ngươi tới đây.

Dương Quá giật mình, vội nói:

- Đệ tử không, đệ tử không đâu!

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta đã đáp ứng Tôn bà bà sẽ chiếu liệu cho ngươi suốt đời. Ta không rời khỏi chốn này, thì tất nhiên ngươi cũng sẽ ở đây.

Dương Quá nghe nàng nhơn nhơn nói đến đại sự sống chết, thì cũng chẳng kiêng dè, nói:

- Cứ coi như cô cô không cho đệ tử ra khỏi đây, khi nào cô cô chết, đệ tử sẽ rời chốn này.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta đã nói sẽ chiếu liệu cho ngươi suốt đời, thì ta sẽ không chết trước ngươi.

Dương Quá nói:

- Vì sao? Cô cô lớn tuổi hơn đệ tử kia mà!

Tiểu Long Nữ nói:

- Trước khi chết, dĩ nhiên ta sẽ giết ngươi trước.

Dương Quá lại giật thót, nghĩ thầm: "Chưa chắc đâu. Ta có chân, ta không biết trốn đi hay sao?"

Tiểu Long Nữ đến bên cỗ quan tài thứ ba, đẩy nắp ra, ôm thi thể Tôn bà bà định đặt vào, Dương Quá cảm thấy không nỡ, nói:

- Hãy cho đệ tử nhìn bà bà một lúc nữa.

Tiểu Long Nữ thấy nó mới quen Tôn bà bà chưa được một ngày, mà đã nặng tình như thế, bất giác cảm thấy khó chịu, cau cau mày, cứ ôm thi thể đứng bất động. Dưới ánh đèn dầu leo lét, Dương Quá thấy Tôn bà bà mặt mũi sống động như còn sống, lại muốn khóc òa lên. Tiểu Long Nữ nhìn nó một cái, đặt thi thể Tôn bà bà vào trong quan tài, đẩy nắp lại, cạch một tiếng, cái nắp đậy rất khít với cỗ quan tài.

Tiểu Long Nữ sợ Dương Quá lại khóc, không nhìn nó nữa, nói:

- Ra thôi!

Phất tay áo trái một cái, hai đĩa đèn dầu cùng tắt, lập tức tối đen như mực. Dương Quá sợ nàng nhốt nó trong mộ thất, vội theo ra ngay.

Ở trong hầm mộ không phân biệt ngày đêm. Hai người đã gặp đủ chuyện suốt nửa ngày, bây giờ đều đã mệt. Tiểu Long Nữ bảo Dương Quá nằm ngủ ở buồng của Tôn bà bà. Dương Quá từ nhỏ một mình lưu lạc giang hồ, thường tá túc qua đêm ở các ngôi miếu hoang, lá gan vốn to, nhưng bây giờ bảo nó ngủ một mình trong mộ thất, nghĩ đến mấy người chết nằm trong quan tài đá, nó sợ hãi vô cùng. Tiểu Long Nữ nói mấy câu, vẫn không thấy nó thưa, bèn hỏi:

- Ngươi có nghe thấy không đó?

Dương Quá nói:

- Đệ tử sợ.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Sợ cái gì?

Dương Quá nói:

- Đệ tử không biết. Đệ tử không dám ngủ một mình.

Tiểu Long Nữ cau mày, nói:

- Thế thì ngủ cùng buồng với ta vậy.

Bèn dẫn nó sang buồng của mình.

Nàng đã quen với bóng tối. Bây giờ vì Dương Quá nàng mới thắp một cây nến. Dương Quá thấy nàng tú mỹ tuyệt luân, y phục trên người lại trắng bong như tuyết không lấm bụi trần, thì cứ ngỡ rằng khuê phòng của nàng hẳn phải được trần thiết cực kỳ trang nhã, ai ngờ bước vào buồng thì hết sức thất vọng, thấy bên trong trống trải, chẳng khác gì nơi để mấy cỗ quan tài. Một tấm đá xanh dài làm giường, trên giường có trải tấm đệm cỏ, một tấm vải màu trắng làm chăn, ngoài ra không còn vật gì khác.

Dương Quá nghĩ thầm: "Không biết mình nằm ở đâu? Chỉ sợ nàng bắt ta nằm dưới đất". Vừa nghĩ thế, thì Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi lên giường của ta mà nằm!

Dương Quá nói:

- Như thế không nên, đệ tử nằm dưới đất được rồi.

Tiểu Long Nữ cau mặt, nói:

- Ngươi muốn ở lại đây, ta bảo gì, ngươi đều phải vâng lời. Ngươi đã quen ẩu đả với bọn đạo sĩ, chuyện ấy quên đi. Nếu ngươi dám chống lệnh ta, ta sẽ lập tức giết ngươi.

Dương Quá nói:

- Cô cô khỏi cần dữ dằn như vậy, đệ tử vâng lời thì được chứ gì.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi còn dám cãi hả?

Dương Quá thấy nàng trẻ trung xinh đẹp mà làm bộ dữ tợn như thế, thì lè lưỡi không nói nữa. Tiểu Long Nữ nhìn thấy, nói:

- Ngươi thè lưỡi làm gì vậy? Không phục ta phải không?

Dương Quá không đáp, tụt giày, leo lên giường nằm.

Vừa nằm xuống giường, đã thấy lạnh thấu xương; nó sợ quá, nhảy luôn xuống đất. Tiểu Long Nữ thấy nó sợ cuống, tuy không hài lòng, nhưng suýt nữa phì cười hỏi:

- Làm sao vậy?

Dương Quá thấy ánh mắt nàng cười cười, thì cười nói:

- Cái giường này kỳ quái lắm, hóa ra cô cô trêu chọc đệ tử.

Tiểu Long Nữ nghiêm mặt nói:

- Ai trêu chọc ngươi làm gì, cái giường nó vốn như thế, mau lên giường nằm đi.

Nói đoạn lấy từ góc buồng một cây chổi, nói:

- Mỗi lần ngươi tụt xuống đất, ta sẽ đánh ngươi mười cái cán chổi.

Dương Quá thấy nàng nghiêm mặt, đành leo lên giường nằm. Lần này có đề phòng, không sợ nữa, chỉ cảm thấy dường như dưới tấm đệm cỏ là các lớp băng dày, càng nằm lâu càng thấy lạnh, bất giác toàn thân run bần bật, hai hàm răng gõ vào nhau cầm cập. Nằm một lát nữa, khí lạnh thấu xương, thật không tài nào chịu nổi.

Nó nhìn về phía Tiểu Long Nữ, thấy mặt nàng nửa cười nửa không, có vẻ khoái trá trước sự đau khổ của kẻ khác, thì nó thầm bực tức, nghiến răng chống chọi

với cái lạnh. Chỉ thấy Tiểu Long Nữ lấy một sợi dây chão, móc một đầu dây vào một chiếc đinh trên tường, dòng sợi dây ngang buồng, móc đầu dây bên kia vào một chiếc đinh trên bức tường đối diện, sợi dây cách mặt đất một khoảng cao bằng người, rồi nàng nhẹ nhàng nằm vắt ngang sợi dây, lấy sợi dây làm giường, tiếp đó tay trái phẩy một cái, chưởng phong quạt tắt luôn ngọn nến.

Dương Quá vô cùng thán phục, nói:

- Cô cô, ngày mai cô cô dạy cho đệ tử bản sự đó được chăng?

Tiểu Long Nữ nói:

- Bản sự này có đáng gì? Ngươi mà chịu khó học, ta có rất nhiều bản sự lợi hại dạy cho ngươi.

Dương Quá nghe Tiểu Long Nữ chịu thực tâm dạy võ cho nó, thì nó quên hết mọi sự oán trách ban đầu, cảm động quá, nước mắt tự nhiên ứa ra, nó nghẹn ngào nói:

- Cô cô, cô cô đối tốt với đệ tử, vậy mà lúc đầu đệ tử lại oán trách cô cô.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta đuổi ngươi đi, ngươi có oán trách ta, cũng chả có gì là lạ.

Dương Quá nói:

- Đệ tử chỉ mong cô cô đừng giống như sư phụ hồi trước của đệ tử, dạy đệ tử toàn những thứ vô dụng.

Tiểu Long Nữ nghe giọng nó run run, thì hỏi:

- Ngươi rét lắm à?

Dương Quá nói:

- Vâng, cái giường này bên dưới kỳ quái thế nào ấy, nằm cứ lạnh thấu xương.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Ngươi không muốn nằm cái giường này hả?

Dương Quá nói:

- Đệ tử... đệ tử không muốn.

Tiểu Long Nữ cười khẩy:

- Hừ, ngươi không muốn, trong khi biết bao nhiêu cao thủ võ lâm thiên hạ muốn nằm cái giường này mà không được đó.

Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Họ muốn chịu tội sống hay sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Hừ, ta nuông chiều ngươi, ngươi lại cho là phải chịu tội sống, thật không biết gì tốt xấu cả.

Dương Quá nghe vậy, xem chừng nàng bảo nó nằm cái giường này không phải do ác ý, thì dịu giọng cầu khẩn:

- Cô cô, cái giường lạnh này tốt ở điểm nào, cô cô có thể nói cho đệ tử biết được chăng?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi nằm cái giường này suốt đời, tự khắc sẽ biết nó tốt ở chỗ nào. Bây giờ thì nhắm mắt lại, không được nói nữa.

Trong bóng tối nghe tiếng quần áo của nàng khẽ sột soạt tựa hồ nàng trở mình. Đã nằm ngủ trên một sợi

dây mà còn trở mình tùy ý, thật là ngoài sức tưởng tượng.

Hai câu cuối của nàng nghe nghiêm lạnh, Dương Quá không dám hỏi thêm, bèn nhắm mắt cố ngủ. Nhưng từng luồng hơi lạnh từ bên dưới thấm lên, nghĩ đến Tôn bà bà nó lại đau lòng, làm sao ngủ được?

Một hồi lâu, nó gọi khẽ:

- Cô cô, đệ tử chịu không nổi nữa.

Chỉ nghe tiếng thở đều đều của Tiểu Long Nữ, chắc nàng đã ngủ. Nó gọi nhỏ hai lần nữa, vẫn không có tiếng trả lời, thì nghĩ thầm: "Mình xuống đất nằm, chắc nàng ta chẳng biết đâu." Bèn rón rén tụt khỏi giường, đứng dưới đất, không dám thở mạnh.

Nào ngờ vừa định cất bước, thì Tiểu Long Nữ đã nhỏm dậy, chộp lấy tay trái của nó bẻ quặt ra sau lưng, ấn nó ngồi xuống đất. Dương Quá kêu lên, thì Tiểu Long Nữ đã cầm cây chổi quất vào mông nó.

Dương Quá biết rằng có xin tha cũng vô ích, nên cắn răng nhịn đau. Năm cái quất đầu tiên rất đau, từ cái thứ sáu, Tiểu Long Nữ đã nhẹ tay dần, đến hai cái

quất cuối cùng thì chỉ còn đụng vào da mà thôi. Đánh xong mười cái, nàng nhấc nó ném lên giường, quát:

- Còn thế nữa, còn bị đánh.

Dương Quá nằm trên giường, không dám hó hé, chỉ nghe nàng ném cây chổi vào góc buồng, rồi lại nằm vắt ngang dây thừng mà ngủ. Tiểu Long Nữ ngỡ thằng bé sẽ khóc lóc ầm ĩ, không ngờ nó nằm im thin thít, bèn hỏi:

- Sao ngươi không kêu khóc?

Dương Quá nói:

- Kêu khóc mà làm gì? Cô cô muốn đánh thì sẽ đánh, có xin tha cũng vô ích.

Tiểu Long Nữ nói:

- Hừ, ngươi trong bụng chửi thầm ta chứ gì?

Dương Quá nói:

- Đệ tử không chửi thầm cô cô đâu. Cô cô tốt hơn lão sư phụ trước của đệ tử rất nhiều.

Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, hỏi:

- Vì sao?

Dương Quá nói:

- Cô cô tuy đánh đệ tử, nhưng trong bụng lại thương, càng đánh càng nhẹ tay, sợ đệ tử bị đau.

Tiểu Long Nữ thấy nó nói đúng tâm sự của mình, thì hơi đỏ mặt, may mà trong bóng tối Dương Quá không nhìn được, nàng làu bàu:

- Hừ, ai thương ngươi kia chứ, lần sau ngươi không vâng lời, ta sẽ nặng tay hơn đấy.

Dương Quá nghe giọng nàng ôn tồn, thì tươi cười nói:

- Cô cô đánh đau hơn nữa, đệ tử cũng vẫn thích.

Tiểu Long Nữ nguýt nó:

- Tặc cốt đầu (đồ quỷ), ngươi một ngày không bị đòn, khéo ngủ không ngon.

Dương Quá nói:

- Nếu đánh đệ tử là người thương đệ tử, thì đệ tử chả buồn chút nào, còn vui là đằng khác, vì ngươi ấy mong cho đệ tử thành người tốt. Còn nếu là người ghét đệ tử, thì dù chỉ mắng đệ tử một câu, trừng mắt nhìn đệ tử một cái, sau này đệ tử lớn lên sẽ tìm kẻ đó tính sổ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi thử kể xem, những ai thương ngươi, những ai ghét ngươi.

Dương Quá nói:

- Việc đó thì đệ tử nhớ rất kỹ. Những kẻ ghét đệ tử thì khỏi cần nhắc tới, vì nhiều lắm. Còn thương đệ tử thì có người mẹ quá cố của đệ tử này, nghĩa phụ này, Quách Tĩnh bá bá, Tôn bà bà và cô cô.

Tiểu Long Nữ cười khảy:

- Ta đâu có thương ngươi. Tôn bà bà nhờ ta chiếu liệu cho ngươi, thì ta chiếu liệu cho ngươi. Kiếp này ngươi đừng hi vọng ta có hảo tâm với ngươi.

Dương Quá vốn đã rét run cầm cập, nghe nàng nói thế thì vã mồ hôi lạnh, nén giận, hỏi:

- Đệ tử có gì không tốt, mà cô cô ghét đệ tử đến thế?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi tốt hay xấu thì can hệ gì đến ta? Ta cũng không ghét ngươi. Cả đời ta ở trong phần mộ này, ai ta cũng không thương, ai ta cũng chẳng ghét.

Dương Quá nói:

- Thế thì chán lắm. Cô cô đã đi ra ngoài bao giờ chưa?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta chưa hề rời khỏi núi Chung Nam, bên ngoài bất quá cũng chỉ có núi có cây, có mặt trăng mặt trời, chứ có gì hay?

Dương Quá vỗ tay, nói:

- Ôi, đúng là cô cô sống uổng cả một đời. Dưới thành ấp có bao nhiêu thứ hay vô cùng.

Rồi nó kể lại đủ thứ lạ mà nó nhìn thấy trong quãng đời lưu lạc từ nhỏ của mình tới giờ. Nó vốn khéo mồm khéo miệng, lúc này lại thêm giấm thêm ớt, càng kể càng bịa thêm lắm điều ly kỳ cổ quái, biến ảo đa đoan. May mà Tiểu Long Nữ mười tám năm nay chưa hề rời khỏi núi Chung Nam, nó khoa trương bịa đặt gì, nàng cũng đều tin cả, cuối cùng bất giác thở dài.

Dương Quá nói:

- Cô cô , đệ tử dẫn cô cô đi chơi một chuyến nhé?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đừng nói bậy! Tổ sư bà bà đã có di huấn, người nào đã sống ở "Hoạt tử nhân mộ" sẽ không được rời khỏi núi Chung Nam một bước.

Dương Quá chột dạ, nói:

- Chả lẽ cả đệ tử cũng không được rời khỏi núi Chung Nam?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tất nhiên không được.

Dương Quá nghe vậy cũng không lo lắm, nghĩ thầm: "Đào Hoa đảo là hòn đảo chơ vơ giữa biển, ta đến đó cũng có thể rời khỏi đó, ngôi nhà mồ này làm sao nhốt nổi ta?" lại hỏi:

- Cô cô bảo Lý Mạc Sầu Lý cô nương là sư tỷ của cô cô, hẳn cũng đã sống ở "Hoạt tử nhân mộ", sao vẫn được rời khỏi núi Chung Nam đi các nơi?

Tiểu Long Nữ nói:

- Lý sư tỷ không vâng lời sư phụ ta, bị sư phụ ta đuổi đi đấy.

Dương Quá cả mừng, nghĩ thầm: "Có qui củ hay thế thì cứ vậy mà làm theo, bao giờ mình muốn bỏ đi,

mình chỉ cần không vâng lệnh, để nàng ta đuổi đi là được". Nhưng nó nghĩ dự định đó phải giấu kín, không được lộ ra, kẻo mất linh.

Hai người trò chuyện, Dương Quá nhất thời quên cái lạnh; nhưng chỉ cần ngừng nói một lát, toàn thân lại run rẩy, nó liền mở miệng cầu khẩn:

- Cô cô tha cho đệ tử đi, đệ tử không muốn nằm cái giường này chút nào.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi đánh nhau với cả sư phụ của phái Toàn Chân, không chịu mở miệng xin tha, sao bây giờ lại thoái chí thế à?

Dương Quá cười, nói:

- Ai đối xử xấu với đệ tử, đánh đập đệ tử, đệ tử một câu cũng không chịu thua. Ai đối xử tốt với đệ tử, đệ tử có thể tình nguyện chết vì người đó, huống hồ mở miệng xin tha.

Tiểu Long Nữ nói:

- Hừ, đừng tưởng là ta đối tốt với ngươi.

Tiểu Long Nữ từ nhỏ được sư phụ và Tôn bà bà dạy dỗ, nuôi dưỡng, mười tám năm chỉ bầu bạn với hai lão bà bà. Hai người ấy tuy đối với nàng cực tốt, chỉ do sư phụ muốn nàng luyện "Ngọc nữ tâm kinh", nên từ nhỏ đã bảo phải nàng gạt bỏ mọi cái tình hỉ nộ ai lạc, hễ thấy nàng khóc nàng cười, lập tức trách phạt rất nặng. Tôn bà bà dẫu là người nhiệt thành, cũng không dám cản trở sự tu luyện của nàng, sao cho nàng có được cái tính khí lạnh lùng, tàn nhẫn, đơn độc. Nay Dương Quá vừa tới, người này tâm nhiệt như hỏa, tuổi lại còn nhỏ, lời lẽ cử chỉ đương nhiên khác hẳn hai vị lão bà bà. Tiểu Long Nữ nghe Dương Quá nói, thừa biết là không nên, nhưng vẫn cứ trò chuyện với nó không biết mệt. Lúc đầu nàng thu nhận Dương Quá chỉ vì nể lời thỉnh cầu của Tôn bà bà, nhưng sau nghe Dương Quá bảo nàng là người đối tốt với nó, nàng tự dưng cũng cảm thấy đúng thế thật.

Dương Quá nghe giọng nàng không có vẻ gì là tức giận, bèn rên thật to:

- Trời ơi lạnh quá, rét quá, đệ tử chịu hết nổi mất thôi.

Kỳ thực, dù rất lạnh, song cũng chưa đến nỗi phải rên rỉ quá như thế.

Tiểu Long Nữ nói:

- Im đi, để ta kể cho ngươi biết lai lịch của cái thạch sàng (giường đá) này.

Dương Quá cả mừng, nói:

- Hãy quá, đệ tử không rên nữa, cô cô kể mau đi.

Tiểu Long Nữ kể:

- Ta nói anh hùng khắp thiên hạ đều muốn nằm cái giường này chẳng phải là để đánh lừa ngươi đâu, cái giường này được chế từ một loại hàn ngọc cổ, giúp ích rất nhiều cho việc tu luyện nội công thượng thừa.

Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Không phải làm bằng đá ư?

Tiểu Long Nữ cười khẩy, nói:

- Ngươi bảo ngươi đã thấy không ít vật cổ quái, nhưng đã thấy có thứ đá nào lạnh như thế này chưa? Thứ này tổ sư bà bà phải tốn bảy năm tâm huyết, đến miền đất băng giá cực bắc, đào sâu qua lớp băng dày

mấy trăm trượng, mới lấy lên được thứ hàn ngọc này. Nằm ngủ trên cái giường ngọc này mà luyện nội công, thì một năm bằng mười năm tu luyện bình thường đó.

Dương Quá vui mừng nói:

- Thì ra nó có cái hay như thế.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thoạt tiên ngươi nằm ngủ trên cái giường này, sẽ cảm thấy giá lạnh không chịu nổi, phải vận công lực toàn thân chống lạnh, lâu dần thành tự nhiên, lúc nằm ngủ cũng là lúc luyện công. Người ta luyện công, dù là người cần mẫn nhất, mỗi ngày cũng phải ngủ ba, bốn canh giờ. Nên biết, đạo luyện công là hành động nghịch thiên, khí huyết vận hành không giống lúc bình thường. Nhưng mỗi khi nằm ngủ, khí huyết tự nó lại vận hành theo kiểu cũ, thế là công phu luyện tập ban ngày mười phần bị hao mất chín. Nhưng nếu nằm ngủ trên cái giường này, thì trong lúc ngủ chẳng những không bị hao tốn công lực đã luyện ban ngày, mà còn gia tăng công lực.

Dương Quá tức thời lĩnh ngộ, nói:

- Thế thì ban đêm nằm ngủ trên tuyết cũng có cái tốt.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không đâu. Một là băng tuyết hút cái nóng của cơ thể, tan thành nước; hai là thứ hàn ngọc này lạnh gấp mấy lần băng tuyết. Cái giường bằng hàn ngọc này còn có cái hay khác nữa, phàm tu luyện nội công, tối kỵ là tẩu hỏa nhập ma, bình thường luyện nội công, phải dùng một nửa tinh thần đề kháng tâm hỏa. Thứ hàn ngọc này là vật chí âm chí hàn trong thiên hạ, người tu đạo nằm ngồi trên nó, tâm hỏa tự thanh, do vậy, lúc luyện nội công có thể tha hồ dũng mãnh tinh tiến, như thế chẳng phải sẽ luyện nhanh hơn hẳn người khác đó sao?

Dương Quá cả mừng, nói:

- Cô cô, cô cô đối với đệ tử tốt quá, cô cô cho đệ tử nằm ngủ trên cái giường này, đệ tử sẽ không sợ huynh đệ họ Võ và Quách Phù. Lão Triệu Chí Kính của phái Toàn Chân tuy luyện nội công lâu hơn đệ tử, nhưng đệ tử cũng sẽ đuổi kịp.

Tiểu Long Nữ lạnh lùng nói:

- Tổ sư bà bà đã có di huấn, đã sống ở nhà mồ này, thì phải tu tâm dưỡng tính, nhất thiết không được có ý cạnh tranh với người khác.

Dương Quá vội nói:

- Chẳng lẽ bọn chúng hiếp đáp đệ tử, lại còn hại chết Tôn bà bà, mình cũng tha cho ư?

Tiểu Long Nữ nói:

- Người ta ai cũng phải chết, Tôn bà bà không chết bởi tay Hách Đại Thông, thì vài năm nữa tự mình cũng sẽ chết. Sống thêm vài năm, chết sớm vài năm thì cũng thế mà thôi. Chuyện báo cừu rửa hận, từ rày không được nhắc với ta nữa.

Dương Quá cảm thấy lời nói trên tuy có lý, nhưng vẫn có chỗ chưa đúng, song nhất thời nó chưa nghĩ ra được cách bác bỏ. Vừa lúc ấy, khí lạnh lại thấm vào người từng đợt một, nó lại run rẩy toàn thân. Tiểu Long Nữ nói:

- Để ta dạy ngươi cách chống cái lạnh khi nằm trên chiếc giường này.

Thế rồi nàng truyền cho nó mấy câu khẩu quyết cùng pháp môn tu tập nội công, chính là công phu căn cơ nhập môn của phái nàng. Dương Quá y lời luyện theo, trong giây lát đã cảm thấy khí lạnh giảm hẳn, đến khi nội tức chuyển sang vòng thứ ba, thì nó cảm thấy toàn thân phát nhiệt, không còn sợ băng giá nữa, ngược lại còn cảm thấy thoải mái dễ chịu khi nằm trên cái giường đá kia, hai mắt vừa nhắm lại, đã lơ mơ thiếp đi. Ngủ chừng nửa canh giờ, hơi ấm tan hết, hơi lạnh của cái giường làm cho nó tỉnh giấc, nó lại theo cách đã học mà dụng công. Cứ thế ngủ rồi tỉnh, tỉnh rồi ngủ nhiều lần trong đêm, sáng hôm sau thức dậy không hề cảm thấy mệt mỏi, thì ra chỉ trong một đêm tu luyện, mà nội lực đã có tiến bộ.

Hai người ăn sáng xong, Dương Quá mang bát đĩa vào bếp rửa sạch, rồi trở ra đại sảnh. Tiểu Long Nữ nói:

- Có một việc ngươi cần biết rõ. Nếu ngươi thật sự bái ta làm sư phụ, thì suốt đời sẽ phải nghe lời ta. Nếu ngươi không bái ta làm sư phụ, ta cũng vẫn truyền võ nghệ cho ngươi, sau này khi nào ngươi thắng nổi ta,

ngươi có thể dựa vào võ công mà ra khỏi "Hoạt tử nhân mộ".

Dương Quá không hề đắn đo, nói:

- Đệ tử tất nhiên bái cô cô làm sư phụ, dù cô cô không truyền võ nghệ cho đệ tử, thì đệ tử cũng vẫn vâng lời cô cô.

Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, hỏi:

- Tại sao?

Dương Quá nói:

- Cô cô, cô cô trong lòng đối tốt với đệ tử, đệ tử không biết hay sao?

Tiểu Long Nữ nghiêm mặt, nói:

- Ta đối với ngươi tốt hay không, từ nay ngươi không được nhắc đến. Ngươi đã bái ta làm sư phụ, thì ra hậu sảnh làm lễ.

Dương Quá theo nàng ra hậu sảnh, thấy ở đó chẳng bày biện đồ đạc gì, chỉ có mấy bức vẽ chân dung treo trên hai bức tường đông tây. Trên bức tường bên tây treo bức vẽ chân dung hai cô nương. Cô nương thứ nhất hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, đang soi

gương chải đầu. Cô nương thứ hai là a hoàn mười bốn mười lăm tuổi, tay bưng chậu rửa mặt, đứng hầu bên cạnh. Hiện lên trong gương là cô nương lớn tuổi hơn, với dung mạo cực đẹp, ánh mắt ẩn chứa sát khí. Dương Quá nhìn một chút, trong lòng bất giác nảy sinh sự kính phục.

Tiểu Long Nữ chỉ cô nương lớn tuổi, nói:

- Vị này là tổ sư bà bà, ngươi hãy khấu đầu.

Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Tổ sư bà bà sao lại trẻ như vậy?

Tiểu Long Nữ nói:

- Khi vẽ thì còn trẻ, về sau sẽ không trẻ nữa.

Dương Quá cứ vấn vương mãi với câu "Khi vẽ thì còn trẻ, về sau sẽ không trẻ nữa", tự dưng thấy buồn, ngẩn ngơ nhìn bức chân dung, nước mắt bỗng ứa ra.

Tiểu Long Nữ không biết nó đang nghĩ gì, chỉ thiếu nữ trong vai a hoàn, nói:

- Đây là sư phụ của ta, ngươi hãy khấu đầu.

Dương Quá nghiêng đầu nhìn bức chân dung, thấy phong thái thiếu nữ ấy sinh động, vẻ mặt hết sức ngây thơ non nớt, thế mà về sau lại trở thành sư phụ của Tiểu Long Nữ, thì nó không dám đa tưởng nữa, vội quì xuống khấu đầu.

Tiểu Long Nữ đợi nó đứng dậy, mới chỉ bức chân dung treo trên bức tường bên đông, nói:

- Ngươi hãy nhổ nước bọt vào gã đạo sĩ đó.

Dương Quá nhìn, thấy bức chân dung vẽ một đạo sĩ thân hình cao lớn, lưng đeo trường kiếm, ngón trỏ tay phải chỉ về góc đông bắc, có điều là đạo sĩ quay lưng lại nên không thấy mặt. Dương Quá rất lạ, hỏi:

- Người này là ai? Sao lại phỉ nhổ y?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đây là giáo chủ giáo phái Toàn Chân Vương Trùng Dương, môn phái chúng ta có một qui củ, sau khi vái tổ sư bà bà, thì phải phỉ nhổ hắn.

Dương Quá cả mừng, nó vốn hết sức căm ghét phái Toàn Chân, nay bổn môn lại có qui củ như thế, bèn nhổ một bãi nước bọt thật to vào lưng Vương Trùng

Dương trên bức vẽ, nhổ xong cho là chưa đủ, lại nhổ nữa, đang định nhổ lần thứ ba, thì Tiểu Long Nữ nói:

- Đủ rồi.

Dương Quá hỏi:

- Tổ sư bà bà của chúng ta hận Vương Trùng Dương lắm phải không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng vậy.

Dương Quá nói:

- Đệ tử cũng thế. Tại sao không hủy bức chân dung hắn đi, còn treo ở đây?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta cũng không biết, chỉ nghe sư phụ và Tôn bà bà bảo rằng nam tử trong thiên hạ không có lấy một người tốt.

Đột nhiên nàng nghiêm giọng, nói:

- Sau này ngươi lớn lên, liệu hồn đừng có làm việc xấu, ta sẽ không tha cho đâu.

Dương Quá nói:

- Dĩ nhiên là cô cô sẽ tha cho đệ tử.

Tiểu Long Nữ định dọa nó để ngăn chặn, nào ngờ nó lại trả lời như vậy, cũng chưa biết bắt bẻ nó thế nào, bèn quát:

- Mau vái sư phụ.

Dương Quá nói:

- Sư phụ dĩ nhiên phải vái, song cô cô trước tiên phải đáp ứng đệ tử một việc đã, nếu không thì đệ tử sẽ không vái.

Tiểu Long Nữ nghĩ thầm: "Nghe Tôn bà bà bảo, xưa nay trước khi thu nhận đồ đệ , chỉ có sư phụ yêu cầu đệ tử đáp ứng điều này điều nọ, há có chuyện đệ tử đòi sư phụ đáp ứng?" Có điều là tính nàng trầm tĩnh, hoàn toàn không tức giận, nói:

- Điều gì, ngươi nói ta nghe coi.

Dương Quá nói:

- Đệ tử trong lòng coi cô cô như sư phụ, kính trọng cô cô, cô cô bảo gì đệ tử cũng vâng lời, nhưng ngoài miệng đệ tử sẽ không gọi sư phụ, chỉ gọi cô cô.

Tiểu Long Nữ hơi lạ, hỏi:

- Vì lẽ gì?

Dương Quá nói:

- Đệ tử đã trót bái lão xú đạo sĩ phái Toàn Chân làm sư phụ, lão ta đối với đệ tử không tốt, đệ tử nằm mơ cũng chửi sư phụ. Cho nên gọi là cô cô thì hơn, để khi đệ tử chửi sư phụ, không liên lụy gì tới cô cô.

Tiểu Long Nữ không cười nổi, cảm thấy cách nghĩ của thằng bé này kể cũng thú vị, bèn nói:

- Được, ta đáp ứng.

Dương Quá liền cung kính quì xuống, khấu đầu trước Tiểu Long Nữ đủ tám cái nói:

- Đệ tử Dương Quá hôm nay bái Tiểu Long Nữ cô cô làm sư phụ. Từ nay trở đi, Dương Quá vĩnh viễn vâng lời cô cô. Cô cô có gặp nguy hiểm, Dương Quá sẵn sàng xả mệnh bảo vệ cô cô; nếu có kẻ xấu bắt nạt cô cô, Dương Quá nhất định sẽ giết hắn.

Kỳ thực hiện tại Tiểu Long Nữ võ công cao hơn Dương Quá không biết bao nhiêu lần mà kể, nhưng Dương Quá thấy nàng yếu đuối tú nhã, bất giác nảy

sinh khí khái nam tử hán che chở nữ nhi yếu đuối, càng nói càng hăng hái. Tiểu Long Nữ nghe giọng thành khẩn của nó, tuy còn đầy tính khí trẻ con, song nàng cũng không khỏi cảm động.

Dương Quá khấu đầu xong, đứng dậy, mặt mày tươi tỉnh. Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi có gì mà cao hứng thế? Bản sự của ta không thắng nổi lão Khưu Xứ Cơ phái Toàn Chân, càng không thể sánh với Quách bá bá nhà ngươi.

Dương Quá nói:

- Họ có giỏi mấy, cũng chẳng can hệ gì tới đệ tử. Chỉ có cô cô chịu thật lòng dạy võ công cho đệ tử mà thôi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thực ra học võ cũng vô dụng. Chẳng qua ở đây không biết làm việc gì, thì ta dạy võ cho ngươi.

Dương Quá nói:

- Cô cô, môn phái của chúng ta tên là gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Từ khi Tổ sư bà bà nhập cư "Hoạt tử nhân mộ" đến nay, không hề giao thiệp với các nhân vật võ lâm, môn phái của chúng ta cũng chẳng mang tên gọi nào. Sau Lý sư tỷ ra ngoài hành tẩu giang hồ, người ta gọi nàng là đệ tử "phái Cổ Mộ", vậy ta cứ gọi là "phái Cổ Mộ" thì được.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Ba chữ "phái Cổ Mộ" nghe không hay!

Nó vừa bái sư nhập môn, đã chỉ trích tên gọi của bổn môn, Tiểu Long Nữ cũng chẳng bực, nói:

- Tên gọi nghe hay hay dở thì đã sao? Ngươi chờ ta ở đây, ta đi đằng này một chút.

Dương Quá nghĩ một mình nó ở trong nhà mộ thì cả sợ vội nói:

- Đệ tử cùng đi với cô cô.

Tiểu Long Nữ trừng mắt nhìn nó, nói:

- Ngươi bảo sẽ vĩnh viễn vâng lời ta, vậy mà câu thứ nhất của ta, ngươi đã không nghe rồi.

Dương Quá nói:

- Đệ tử sợ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Nam tử hán đại trượng phu, sợ cái gì? Thế mà còn đòi bênh ta đánh kẻ xấu cơ đấy?

Dương Quá nghĩ một chút, nói:

- Thôi được, cô cô đi mau về nhé.

Tiểu Long Nữ lạnh lùng nói:

- Chưa thể nói trước, còn xem có chóng bắt được nó không đã.

Dương Quá ngạc nhiên hỏi:

- Bắt cái gì vậy?

Tiểu Long Nữ không trả lời, bước ra.

Tiểu Long Nữ đi rồi, trong nhà mồ hoàn toàn vắng lặng. Dương Quá không biết nàng đi đâu, bắt kẻ nào, nghĩ nàng sẽ không rời núi Chung Nam, chắc là bắt đạo sĩ phái Toàn Chân, chỉ chưa rõ nàng bắt ai, bắt về tất nhiên để hành hạ kẻ đó một phen, thật là lý thú, nhưng nàng trơ trọi một mình, mong rằng sẽ không việc gì. Nó nghĩ lung tung một hồi, bước ra đại sảnh,

theo hành lang đi về phía tây, đi chưa đến mười bước, trước mắt tối đen. Nó sợ lạc đường, bèn men theo tường đi ngược trở lại, không ngờ đi hai chục bước vẫn không thấy ánh đèn trong đại sảnh. Nó hốt hoảng bước nhanh hơn về phía trước. Đã lạc lối, còn hoảng loạn, sẽ càng lạc đi xa hơn. Nó đi vội, cứ vấp hết chỗ này chỗ kia, trong bóng tối chỉ thấy toàn là các ngã ba, không tài gì trở lại đại sảnh. Nó cất tiếng gọi to:

- Cô cô, cô cô, mau cứu đệ tử!

Chỉ có tiếng vọng lại âm vang trong nhà mồ.

Nó chạy loạn một hồi, chỉ thấy đất dưới chân lầy lội, hóa ra nó đã ra khơi khu vực nhà mồ, vào một đoạn địa đạo nào đó. Nó càng hoảng thêm, nghĩ thầm: "Ta lạc lối trong khu vực nhà mồ, cô cô còn dễ tìm được. Bây giờ ta lạc ra đây, cô cô tìm chán không thấy, ngỡ ta bỏ trốn, chắc sẽ buồn lắm". Nó không dám đi tiếp, sờ soạng gặp một hòn đá, nó bèn ngồi xuống, định khóc to lên mà không khóc nổi.

Nó cứ ngồi thế hơn một canh giờ, bỗng nghe văng vẳng có tiếng gọi: "Quá nhi, Quá nhi!" Nó cả mừng, đứng bật dậy, kêu to:

- Cô cô, đệ tử ở đây!

Nhưng tiếng gọi "Quá nhi" nghe cứ xa dần. Dương Quá cuống quít, gào thật to:

- Đệ tử ở đây.

Một hồi lâu không nghe thấy gì, đột nhiên tai nó bị ai véo cho một cái.

Dương Quá giật mình, nhưng lập tức mừng rơn, nói:

- Cô cô, cô cô đến mà sao đệ tử chả nghe thấy gì cả?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi mò tới đây làm gì?

Dương Quá nói:

- Đệ tử bị lạc lối.

Tiểu Long Nữ hừ một tiếng, cầm tay nó dắt đi, tuy trong bóng tối, song nàng đi như ngoài chỗ sáng, quẹo chỗ này rẽ chỗ kia, nhanh nhẹn lạ thường. Dương Quá hỏi:

- Cô cô, làm cách nào cô cô nhìn thấy vậy?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta cả đời sống trong bóng tối, tự nhiên khỏi cần ánh sáng.

Chẳng mấy chốc Tiểu Long Nữ đã dắt nó về tới đại sảnh. Dương Quá thở dài nhẹ nhõm, nói:

- Cô cô, ban nãy đệ tử lo quá.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Lo cái gì? Đằng nào ta chẳng tìm thấy ngươi?

Dương Quá nói:

- Không phải Dương Quá lo chuyện ấy, mà là lo rằng cô cô tưởng đệ tử bỏ đi, sẽ buồn bã trong lòng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu ngươi bỏ đi, ta khỏi cần giữ đúng cam kết với Tôn bà bà, làm gì phải buồn bã trong lòng?

Dương Quá nghe, cảm thấy vô vị, hỏi:

- Cô cô, cô cô bắt được chưa?

Tiểu Long Nữ nói:

- Bắt được rồi.

Dương Quá nói:

- Cô cô bắt về làm gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Bắt về cho ngươi luyện tập võ công. Nào, đi theo ta!

Dương Quá nghĩ thầm: "Thì ra cô cô bắt gã đạo sĩ thối tha để cho ta đấm đá tùy thích, tốt nhất là bắt được sư phụ Triệu Chí Kính, sau khi bị cô cô chế phục, hắn chỉ việc để cho ta đấm đá thỏa thích, không được chống đỡ", vừa khoái trá nghĩ thầm như thế, nó vừa đi theo sau.

Tiểu Long Nữ quẹo vài lần, đẩy một cánh cửa, bước vào một gian thạch thất có ánh đèn. Gian thạch thất này rất nhỏ, hai người đứng xoay chuyển hơi khó; trần lại thấp, Tiểu Long Nữ giơ tay lên gần chạm tới. Dương Quá không thấy đạo sĩ nào, ngạc nhiên hỏi:

- Gã đạo sĩ cô cô bắt về đâu rồi?

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Đạo sĩ nào?

Dương Quá nói:

- Cô cô chẳng bảo cô cô đi bắt người về cho đệ tử luyện công đó sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ai bảo là ta đi bắt người? Xem đây này.

Nàng cúi xuống một góc thạch thất, nhấc lên một cái túi vải, cởi nút buộc miệng túi, dốc nghiêng, từ trong túi bay ra ba con chim sẻ. Dương Quá kinh ngạc, nghĩ thầm: "Thì ra cô cô đi bắt chim sẻ".

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi hãy bắt cả ba con chim sẻ lại cho ta, không được làm rụng lông hoặc đau chân chúng.

Dương Quá vui vẻ nói:

- Được ngay!

Nó chộp bắt con chim, nhưng chim sẻ nhanh nhẹn dị thường, bay chỗ này chỗ nọ, Dương Quá thở hổn hển, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, đừng nói là bắt, ngay chỉ chạm vào thân con chim cũng chưa chạm nổi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi bắt thế sao được, để ta dạy cách cho.

Rồi nàng dạy nó cách với cao luồn thấp, cách chộp tóm. Dương Quá biết rằng nàng muốn thông qua việc

bắt chim sẻ mà truyền thụ võ công, nên cố ghi nhớ quyết khiếu; có điều là hiểu và ghi nhớ thì dễ, nhưng nhất thời vận dụng thì chẳng dễ chút nào.

Tiểu Long Nữ để mặc nó một mình luyện tập trong gian thạch thất ấy.

Hôm ấy Dương Quá không bắt được một con chim sẻ nào; ăn tối xong, nó luyện công trên chiếc giường hàn ngọc. Ngày thứ hai bắt chim, lúc nhảy đã cao hơn vài tấc, xuất thủ cũng nhanh hơn một chút. Đến ngày thứ năm, cuối cùng nó bắt được một con chim sẻ. Nó mừng khôn xiết, vội chạy đi khoe với Tiểu Long Nữ. Không ngờ nàng lạnh lùng nói:

- Bắt được một con thì ra gì, phải tóm được cả ba con.

Dương Quá nghĩ thầm: "Đã bắt được một con, thì sẽ bắt được ba con thôi". Đâu ngờ việc đó không dễ, hai hôm liền, nó vẫn không bắt được con nào.

Tiểu Long Nữ thấy ba con chim sẻ đã quá mệt và gầy, nàng cho chúng ăn tấm, rồi thả ra ngoài trời.

Nàng lại bắt ba con chim sẻ khác về cho Dương Quá luyện tập. Đến ngày thứ tám, Dương Quá mới bắt liền một mạch được ba con chim sẻ. Tiểu Long Nữ nói:

- Hôm nay cần sang cung Trùng Dương.

Dương Quá kinh ngạc, hỏi:

- Sang làm gì?

Tiểu Long Nữ không đáp, dẫn nó ra khỏi nhà mồ. Bảy ngày qua Dương Quá không nhìn thấy ánh sáng mặt trời, vừa ra ngoài nó liền bị chói mắt cơ hồ không mở ra nổi.

Hai người tới trước cung Trùng Dương, Dương Quá hồi hộp, chốc chốc lại liếc trộm Tiểu Long Nữ, thấy nàng thần sắc thản nhiên, không thể đoán tâm ý của nàng thế nào, chỉ nghe nàng cao giọng gọi:

- Triệu Chí Kính, mau ra đây!

Hai người đến trước cửa cung, đã có người phi báo vào bên trong, tiếng gọi của Tiểu Long Nữ chưa dứt, hai tiểu đạo sĩ đã dìu Triệu Chí Kính đi ra, chỉ thấy Triệu Chí Kính hình dung tiều tụy, hai mắt lõm sâu, đã không thể tự đi đứng được nữa. Các đạo sĩ thấy hai người tới, đều đặt tay ở cán kiếm, hầm hầm nhìn họ.

Hồi 6

Ngọc nữ tâm kinh

Tiểu Long Nữ lấy ra một cái lọ nhỏ, đưa vào tay Dương Quá, nói to:

- Đây là loại mật trị ong độc, hãy trao cho Triệu Chí Kính.

Dương Quá vừa thấy mặt Triệu Chí Kính đã nghiến răng tức giận, nhưng không dám trái ý nàng, bèn bước nhanh tới, đặt cái lọ xuống đất, phía trước mặt Triệu Chí Kính.

Các đạo sĩ nghe nói Tiểu Long Nữ đến trước cung, tưởng nàng ta sang đây tìm cách báo thù cho Tôn bà bà, một mặt tăng cường phòng bị, một mặt phi báo các bậc sư tôn Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ; ai ngờ cuối cùng nàng ta sang đây là để tặng thuốc giải độc, thì kinh ngạc, không biết nói sao.

Dương Quá đặt lọ xuống, nhìn Triệu Chí Kính một cái đầy vẻ khinh miệt, rồi ngoảnh đầu đi về.

Lộc Thanh Đốc nhìn thấy Dương Quá thì lửa giận bốc lên, gọi:

- Tên tiểu tử phản xuất sư môn kia, cứ thế mà bỏ đi được ư?

Lần trước y bị Dương Quá dùng "Cáp mô công" đánh ngất lịm, tuy nhất thời ngừng thở, nhưng Dương Quá công lực quá non yếu, nên y bị thương không nặng, được Khưu Xứ Cơ xoa bóp cho vài cái, nằm nghỉ vài ngày, là khỏi liền; lúc này y chạy như bay tới, định trả mối thù hôm trước.

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi, hôm nay tạm chưa đánh trả.

Dương Quá nghe tiếng bước chân sau lưng, rồi tiếng chưởng phong, biết là có kẻ chộp tới gáy mình. Tại "Hoạt tử nhân mộ", nó đã nằm ngủ tám ngày trên chiếc giường hàn ngọc, đã luyện tám ngày cách bắt chim sẻ; Tiểu Long Nữ đã dạy nó tuy chỉ là cách bắt chim sẻ, song đó cũng là cái tinh túy của khinh công phái "Cổ Mộ"; hiện giờ công phu của nó so với lần so tài cuối năm đã khác xa. Đúng lúc, không sớm không muộn, Lộc Thanh Đốc sắp chộp tới gáy thì nó liền thụp người xuống trườn đi, tiện tay giật cái mép vạt áo của Lộc Thanh Đốc. Lộc Thanh Đốc không thể ngờ chỉ trong ít ngày, khinh công của Dương Quá lại tiến

nhanh như vậy, trong lúc cả giận không tránh khỏi khinh địch, cúi chộp không trúng, thân hình hơi chúi, lại bị kéo vạt áo, y đứng không vững, ngã sấp mặt xuống đất.

Lúc y lồm cồm bò dậy, thì Dương Quá đã chạy về bên cạnh Tiểu Long Nữ. Lộc Thanh Đốc quát to, định lao tới đánh nữa, bỗng có một người lướt ra, tựa hồ chân không chấm đất, nắm cánh tay kéo y trở vào chỗ mọi người. Lộc Thanh Đốc bị nắm cánh tay, nửa người lập tức tê dại, định mở miệng chửi, ngẩng nhìn thấy người kia là sư thúc Doãn Chí Bình, thì vội bậm môi lại.

Doãn Chí Bình nói to:

- Đa tạ Long cô nương tặng thuốc.

Đoạn cúi mình hành lễ. Tiểu Long Nữ chẳng thèm nhìn, cầm tay Dương Quá, nói:

- Đi về nào.

Doãn Chí Bình nói:

- Long cô nương, Dương Quá là đệ tử môn hạ phái Toàn Chân, cô nương cưỡng hành thu nạp hắn, việc ấy rốt cuộc xử lý sao đây?

Tiểu Long Nữ hơi sững, nói:

- Ta không thích nghe la lối.

Rồi nắm cánh tay Dương Quá lướt nhanh vào rừng.

Doãn Chí Bình, Triệu Chí Kính và các đạo sĩ nhìn nhau kinh ngạc.

Hai người về đến "Hoạt tử nhân mộ", Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi, công phu của ngươi có tiến bộ, nhưng ngươi đánh gã đạo sĩ mập rất không đúng.

Dương Quá nói:

- Tên đạo sĩ ấy đã đánh đệ tử tàn tệ, tiếc rằng hôm nay đệ tử chưa đánh hắn. Tại sao cô cô bảo đệ tử không được đánh hắn?

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Không phải ta bảo ngươi không được đánh, mà là bảo ngươi đánh không đúng cách. Ngươi khỏi cần kéo hắn ngã, mà để hắn tự mình ngã ngửa ra kia.

Dương Quá cả mừng, nói:

- Thế thì hay quá, cô cô hãy dạy cho đệ tử đi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta là ngươi, ngươi làm đạo sĩ mập, nào, ngươi hãy bắt lấy ta xem nào.

Dương Quá cười hi hi, giơ tay chộp lấy gáy nàng. Tiểu Long Nữ như có mắt ở sau lưng, Dương Quá chạy nhanh, nàng cũng chạy nhanh; Dương Quá chạy chậm, nàng cũng chạy chậm lại, luôn luôn giữ khoảng cách chừng ba thước. Dương Quá nói:

- Đệ tử bắt được cô cô này!

Nó nhào tới, Tiểu Long Nữ không tránh né.

Dương Quá thấy hai tay sắp chộp được gáy nàng, nào ngờ lúc hai bàn tay sắp hợp vào nhau, Tiểu Long Nữ chợt lùi chéo về phía sau, thoát khỏi vòng tay của nó. Nó vội thu tay về để bắt nàng, vì động tác thu gấp gáp

ấy ngược với thế đứng, nên chân không vững, ngã ngửa luôn một cái, lưng đau như giần.

Tiểu Long Nữ đưa tay đỡ nó đứng thẳng dậy, Dương Quá vui mừng nói:

- Cô cô, cách này hay thật, thân pháp của cô cô làm sao nhanh đến thế?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi tập bắt chim sẻ một năm thì sẽ thành.

Dương Quá nói:

- Đệ tử đã bắt được rồi mà.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, nói:

- Hừ, như thế mà gọi là biết cách à? Võ công phái "Cổ Mộ" ta dễ thạo vậy ư?

Bèn dẫn Dương Quá tới một gian thạch thất mới, dài rộng gấp đôi gian thạch thất nó đã bắt chim sẻ. Ở đây có sáu con chim sẻ. Buồng rộng thế này, bắt được chim sẻ dĩ nhiên khó hơn nhiều. Tiểu Long Nữ lại dạy một vài thuật khinh công và phép cầm nã, mươi ngày sau, Dương Quá đã có thể bắt một mạch cả sáu con chim sẻ.

Sau đó gian thạch thất càng lúc càng rộng, số lượng chim sẻ cũng càng lúc càng nhiều, cuối cùng Dương Quá tập bắt tám mươi mốt con chim sẻ trong đại sảnh. Tâm pháp của phái "Cổ Mộ" quả nhiên thần diệu, cái giường hàn ngọc trợ giúp đặc biệt hữu hiệu cho việc tu luyện nội công, chỉ trong ba tháng, Dương Quá đã bắt được tám mươi mốt con chim sẻ trong đại sảnh. Tiểu Long Nữ thấy nó tiến bộ quá nhanh, cũng vui mừng, nói:

- Bây giờ chúng ta đã có thể ra ngoài nhà mồ bắt chim sẻ.

Dương Quá ở lỳ trong nhà mồ ba tháng, cảm thấy quá ư tù túng, nghe nói được ra ngoài luyện công, thì mừng lộ ra mặt. Tiểu Long Nữ nói:

- Đừng vội mừng, công phu này khó luyện lắm đó. Tám mươi mốt con chim sẻ, không được để cho một con nào bay đi cả.

Hai người đi ra ngoài nhà mồ, lúc này đang là tháng Ba mùa xuân, cây lá xanh non. Dương Quá hít sâu mấy hơi, cảm thấy hương hoa thơm mát tràn vào lồng ngực, dễ chịu vô cùng. Tiểu Long Nữ mở nghiêng miệng cái túi vải, chim sẻ từ trong túi lũ lượt

bay ra; lúc này hai bàn tay với mười ngón búp măng của nàng dang rộng, tay vẫy, tay phẩy, buộc những con chim sẻ đang giương cánh bay đi phải quay trở lại. Bầy chim được sổ lồng, lẽ nào không bay đi tứ phía? Nhưng lạ thay, song chưởng của Tiểu Long Nữ chỉ làm như thế, mà toàn bộ tám mươi mốt con chim sẻ đều quần tụ ở trước mặt nàng trong phạm vi ba thước.

Chỉ thấy hai cánh tay nàng bay lượn, hai bàn tay uốn lượn tựa hồ hóa thành cả ngàn bàn tay, làm cho toàn bộ tám mươi mốt con chim sẻ bay cách nào cũng không thoát ra khỏi vòng vây của hai bàn tay nàng. Dương Quá cứ đứng há hốc mồm mà nhìn, vừa kinh ngạc, vừa thích thú, nó định thần, nghĩ thầm: "Cô cô đang dạy ta một bộ chưởng pháp kỳ diệu, hãy mau ghi nhớ". Bèn chăm chú quan sát thật kỹ, nàng giơ tay ngăn chặn thế nào, thu cánh tay, phát chưởng ra sao, từng chiêu từng thức thật rõ ràng đâu ra đấy. Dương Quá quan sát một hồi, tuy chưa hiểu chỗ tinh vi của chưởng pháp, nhưng đã không còn vạn phần ngơ ngác như lúc đầu.

Tiểu Long Nữ làm như thế một hồi lâu, rồi song chưởng tách rộng, xoay mu bàn tay vào trong, bầy chim sẻ không còn bị níu giữ, lập tức bay lên trời. Tiểu Long Nữ phất mạnh hai ống tay áo, hai luồng gió quạt ra, bầy chim sẻ rơi xuống lả tả, kêu chíp chíp loạn một hồi rồi mới vỗ cánh bay đi từng con.

Dương Quá cả mừng, níu tay áo Tiểu Long Nữ, nói:

- Cô cô, Quách bá bá của đệ tử cũng chẳng có được bản sự này.

Tiểu Long Nữ nói:

- Bộ chưởng pháp này của ta gọi là "Thiên la địa võng thế" là công phu nhập môn của võ công "phái Cổ Mộ", ngươi hãy chịu khó học.

Rồi truyền cho Dương Quá mười mấy chiêu chưởng pháp. Dương Quá học từng chiêu một. Trong vòng mười ngày, nó đã học xong tám mươi mốt chiêu "Thiên la địa võng thế", luyện tập thành thạo. Tiểu Long Nữ bắt một con chim sẻ, lệnh cho nó chặn giữ. Thoạt tiên nó chỉ chặn được một lát, con chim sẻ đã lọt qua khe hở hai tay nó bay đi. Tiểu Long Nữ đứng bên cạnh, giơ tay bắt con chim sẻ trở lại. Dương Quá

tiếp tục thi triển chưởng pháp, nhưng xuất chiêu hoặc chưa đủ nhanh, chặn giữ không chuẩn xác, chỉ vài chiêu con chim sẻ lại sổng đi, Tiểu Long Nữ lại chặn giữ để nó tiếp tục luyện tập.

Cứ thế luyện tập không mệt mỏi, hết xuân qua hạ, ngày càng tiến bộ. Dương Quá thông minh dĩnh ngộ, cần mẫn dụng công, số chim sẻ chặn giữ được ngày càng tăng, đến sau Trung thu, nó đã luyện xong bộ chưởng pháp "Thiên la địa võng thế", khi thi triển, nó có thể ngăn giữ được tám mươi mốt con chim sẻ. Nếu có con nào bay thoát, thì chỉ là vì công lực của nó chưa thuần mà thôi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi đã luyện xong bộ chưởng pháp này, nếu gặp lại gã đạo sĩ mập, thì chẳng tốn sức cũng đã có thể làm cho hắn ngã lộn mấy vòng.

Dương Quá nói:

- Nếu đệ tử động thủ với Triệu Chí Kính thì sao?

Tiểu Long Nữ không đáp, nghĩ thầm: "Quan sát thân thủ của Triệu Chí Kính hôm giao đấu với Tôn bà bà, nếu y không bị ong đốt, thì Tôn bà bà chắc gì đã

thắng. Công phu của ngươi hiện giờ còn thua xa Triệu Chí Kính". Dương Quá tự hiểu hàm ý sự im lặng của Tiểu Long Nữ, bèn nói:

- Hiện tại đệ tử đánh chưa nổi lão ta cũng không sao, vài năm nữa sẽ thắng lão. Cô cô, võ công của "phái Cổ Mộ" ta lợi hại hơn phái Toàn Chân đấy nhỉ?

Tiểu Long Nữ ngẩng đầu nhìn cái trần bằng đá của thạch thất, nói:

- Câu này trên đời chỉ có hai người là ta và ngươi tin mà thôi. Lần trước ta động thủ với Khưu Xứ Cơ phái Toàn Chân, võ công của ta không bằng lão, điều đó hoàn toàn không phải là phái Cổ Mộ không bằng phái Toàn Chân, mà chỉ là do ta chưa luyện xong công phu tinh diệu nhất của bổn phái đó thôi.

Dương Quá vốn vẫn lo về việc Tiểu Long Nữ khó thắng nổi Khưu Xứ Cơ, nghe nàng nói vậy, thì vui mừng, hỏi:

- Cô cô, là công phu gì thế? Luyện khó lắm ư? Cô cô hãy bắt tay luyện tập đi được không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta kể cho ngươi chuyện cũ, để ngươi biết lai lịch bổn phái. Trước lúc ngươi bái ta làm sư phụ, ta đã bảo ngươi bái lạy tổ sư bà bà. Tổ sư bà bà họ Lâm, tên Triệu Anh. Mấy chục năm trước, trong võ lâm, hai người võ công cao nhất là tổ sư bà bà và Vương Trùng Dương. Hai người vốn khó phân cao thấp, sau Vương Trùng Dương do tổ chức nghĩa binh chống quân Kim, ngày đêm bận rộn mọi việc; trong khi tổ sư bà bà chuyên chú luyện võ, cuối cùng tổ sư bà bà cao hơn Vương Trùng Dương một bậc. Nhưng tổ sư bà bà vốn không hỏi đến tục sự trong võ lâm, không ưa khoe khoang, nên hầu như chẳng ai biết danh tiếng của tổ sư bà bà trên chốn giang hồ. Sau Vương Trùng Dương khởi nghĩa thất bại, phẫn uất ẩn cư trong "Hoạt tử nhân mộ", suốt ngày không có việc gì, lấy việc nghiền ngẫm võ công làm thú; trong khi tổ sư bà bà tâm tình kém vui, lại bị hai đợt bệnh nặng, nên võ công của tổ sư bà bà lại thua Vương Trùng Dương một bậc. Cuối cùng hai người tỷ võ với nhau không rõ theo kiểu gì, Vương Trùng Dương phải để cho tổ sư bà bà được cư trú trong nhà mồ này. Nào, để ta dẫn ngươi đi xem cái di tích do hai vị tiền bối để lại.

Dương Quá vỗ tay, nói:

- Thì ra cái nhà mồ này là do tổ sư bà bà cướp được từ tay Vương Trùng Dương. Sớm biết như thế, đệ tử ở đây càng thấy khoái.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, dẫn nó sang một gian thạch thất. Dương Quá thấy gian thạch thất này có hình dạng rất lạ, phía trước hẹp, phía sau rộng, thành hình cái thang, bên đông hình bán nguyệt, bên tây hình tam giác, bèn hỏi:

- Cô cô, gian thạch thất này sao có hình dạng kỳ quặc thế?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đây là nơi Vương Trùng Dương nghiền ngẫm võ học, đằng trước hẹp luyện chưởng, đằng sau rộng sử quyền, mé đông tròn thử kiếm, mé tây tam giác phóng tiêu.

Dương Quá đi đi lại lại trong phòng, chỉ cảm thấy cao thâm khôn lường.

Tiểu Long Nữ chỉ tay lên trần, nói:

- Sự tinh diệu của võ công Vương Trùng Dương đều ở đó.

Dương Quá ngẩng nhìn, thấy trần nhà khắc đầy phù hiệu hoa văn, có lẽ là dùng vật nhọn khắc nên, chỗ sâu chỗ nông, không theo qui tắc nào cả, nhất thời không hiểu gì hết.

Tiểu Long Nữ bước tới mé đông, giơ tay đẩy vào chỗ hình bán nguyệt, một khối đá lớn từ từ xê dịch, mở sang một gian thạch thất khác. Nàng cầm nến, cùng Dương Quá bước sang đó, gian này hoàn toàn đối xứng và tương phản với gian bên kia, phía trước rộng, phía sau hẹp, bên tây tròn, bên đông hình tam giác. Dương Qúa ngẩng nhìn, thấy trần nhà cũng khắc đầy phù hiệu hoa văn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Đây là nơi chứa đựng bí mật võ công của tổ sư bà bà. Tổ sư bà bà đoạt được tòa cổ mộ này là nhờ mưu trí, chứ luận về thực lực võ công, thì quả chưa bằng Vương Trùng Dương. Sau khi vào cư trú nơi này, tổ sư bà bà trước hết tìm hiểu một số môn võ công mà Vương Trùng Dương khắc họa ở đây, rồi nghiền

ngẫm sáng chế cách khắc chế môn võ công đó, cái đó cũng khắc ở đây cả.

Dương Quá vui mừng, nói:

- Hay quá chừng! Bọn Khưu Xứ Cơ, Hách Đại Thông võ công dù cao mấy, cũng không thể hơn Vương Trùng Dương, cô cô chỉ cần học được võ công của tổ sư bà bà, là chắc chắn sẽ đánh thắng đám đạo sĩ thối tha kia.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi nói đúng, chỉ tiếc rằng không có người giúp ta.

Dương Quá hiên ngang nói:

- Đệ tử sẽ giúp cô cô.

Tiểu Long Nữ nhìn nó một cái, nói:

- Ngươi làm sao có đủ bản sự?

Dương Quá đỏ bừng cả mặt, xấu hổ vô cùng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Môn võ công này của tổ sư bà bà gọi là "Ngọc nữ tâm kinh", phải có hai người cùng luyện, trợ giúp lẫn

nhau. Hồi trước tổ sư bà bà cùng luyện với sư phụ của ta. Tổ sư bà bà luyện xong không lâu thì qua đời, sư phụ của ta vẫn chưa luyện thành.

Dương Quá chuyển ngượng thành vui, nói:

- Đệ tử là thuộc hạ của cô cô, thì cũng có thể cùng luyện với cô cô.

Tiểu Long Nữ trầm ngâm, nói:

- Cũng được. Để xem. Bước thứ nhất, ngươi hãy luyện thành các môn võ công của bổn phái. Bước thứ hai là học võ công của phái Toàn Chân. Bước thứ ba sẽ luyện "Ngọc nữ tâm kinh" để khắc chế võ công phái Toàn Chân. Hồi sư phụ ta qua đời, ta mới mười bốn tuổi, đã học xong võ công bổn môn, còn võ công phái Toàn Chân thì chỉ mới bắt đầu học, nói gì đến "Ngọc nữ tâm kinh". Bước thứ nhất ta có thể dạy ngươi, bước thứ hai và bước thứ ba thì ta và ngươi sẽ cùng luyện tập.

Từ hôm ấy, Tiểu Long Nữ truyền thụ nội công, chưởng pháp, quyền pháp, binh khí, ám khí của phái Cổ Mộ cho Dương Quá; hai năm sau thì Dương Quá đã được truyền thụ đầy đủ; nhờ sự trợ giúp của cái

giường hàn ngọc, tiến bộ cực nhanh, chỉ riêng công lực chưa thâm hậu mà thôi. Võ công phái Cổ Mộ do nữ nhân sáng tạo ra, ba đời sư đồ đều là nữ nhân, khó tránh tình trạng nhu linh có thừa mà trầm hậu còn thiếu. Dương Quá bản tính khinh động bộp chộp, các môn võ công phái này cũng hợp với nó.

Tiểu Long Nữ càng lớn càng mỹ lệ tuyệt luân. Năm nay Dương Quá đã mười sáu tuổi, thân hình cao lớn dần, giọng nói hơi ồm ồm, đã thành một trang thiếu niên tuấn tú, chứ không còn là một đứa bé như lúc tới nhà mồ. Nhưng Tiểu Long Nữ sống với nó đã quen, vẫn cứ coi nó như một đứa trẻ. Dương Quá đối với sư phụ ngày càng kính trọng, hai năm vừa qua không một lần nào làm trái nàng. Tiểu Long Nữ vừa định làm gì, nó không đợi sư phụ mở miệng, đã làm tốt việc đó. Song Tiểu Long Nữ tính nết vẫn lạnh lùng, thờ ơ như trước, không hề vui cười, thân ái chút nào với nó. Dương Quá cũng không vì thế mà phật lòng. Tiểu Long Nữ có khi gảy đàn, tiếng đàn của nàng cũng bình hòa lãnh đạm. Dương Quá đứng bên lẳng lặng nghe.

Một hôm Tiểu Long Nữ nói:

- Võ công phái Cổ Mộ ta ngươi đã học xong, từ ngày mai chúng ta sẽ luyện võ công phái Toàn Chân. Các môn võ công đó luyện được thực chẳng dễ; hồi trước sư phụ ta cũng không rõ lắm; ta lại càng không lĩnh hội được bao nhiêu. Chúng ta sẽ luyện từ đầu. Chỗ nào ta hiểu chưa đúng, ngươi cứ nói nghe chưa.

Hôm sau hai người tới gian thạch thất hình dạng kỳ quặc nọ, dựa theo các phù hiệu hoa văn do Vương Trùng Dương năm xưa khắc trên trần mà luyện tập.

Dương Quá luyện mấy ngày, bây giờ căn cơ võ công của chàng đã khá, rất nhiều chỗ vừa động tới đã hiểu thấu, mọi việc tiến triển cực nhanh. Nhưng mươi ngày sau, tự dưng mấy hôm liền càng luyện càng bế tắc, đã không tiến, lại còn thụt lùi.

Tiểu Long Nữ cùng chàng nghiền ngẫm lý giải, cũng cảm thấy nghi nan trùng trùng. Dương Quá nôn nóng, bực bội ra mặt. Tiểu Long Nữ nói:

- Hồi ta cùng luyện võ công phái Toàn Chân với sư phụ, luyện được ít ngày, thì rất khó tiến triển. Rồi tổ sư bà bà tạ thế, ta không còn biết hỏi ai được nữa. Ta hiểu rằng do không biết khẩu quyết, thì chẳng thể nghĩ ra cách gì. Ta từng bảo ta sẽ sang phái Toàn

Chân lấy trộm khẩu quyết, bị sư phụ mắng cho một trận nên thân. Thế là môn công phu này đành gác lại, dẫu nó là võ công phái Toàn Chân, không luyện cũng chẳng sao cả. Ngươi cũng đừng bực tức mà làm gì. Việc này không khó, chúng ta chỉ cần lẻn sang bắt một tên đạo sĩ phái Toàn Chân mang về, buộc hắn truyền thụ khẩu quyết nhập môn thì được thôi. Nào, ngươi hãy đi theo ta.

Câu nói ấy chợt nhắc Dương Quá nhớ rằng Triệu Chí Kính từng truyền thụ cho nó "Toàn Chân đại đạo ca", trong đó có câu: "Đại đạo sơ tu thông cửu khiếu, Cửu khiếu nguyên tại Vĩ Lư huyệt, Tiên tòng Dũng Tuyền cước để xung, Dũng Tuyền xung khởi tiệm chí tất. Quá tất từ từ chí Vĩ Lư , Nê Hoàn đỉnh thượng hồi thi cấp, Kim tỏa quan xuyên hạ thước kiều, Trùng lâu thập nhị hàng cung thất (Đạo lớn mới tu thông chín lỗ, chín lỗ vốn khởi đầu từ huyệt Vĩ Lư. Thoạt tiên xung huyệt Dũng Tuyền dưới chân, từ huyệt Dũng Tuyền xung lên đầu gối, qua đầu gối chạy dọc lên Vĩ Lư, đến huyệt Nê Hoàn thì gấp rút quay lại, đi xuống bên dưới cầu Hỉ Thước, nhiều lần qua lại mười hai cung), thế là nó liền đem ra đọc thuộc lòng.

Tiểu Long Nữ suy nghĩ kỹ về ý nghĩa câu ca, nói:

- Xem chừng đấy chính là yếu quyết của võ công phái Toàn Chân, ngươi đã thuộc rồi thì còn gì bằng.

Bèn bảo Dương Quá đọc thuộc lòng khẩu quyết mà Triệu Chí Kính từng dạy. Thứ mà Triệu Chí Kính truyền cho dạo trước đúng là bí quyết căn bản của nội công thượng thừa phái Toàn Chân, chẳng qua y không truyền thụ cách sử dụng, các tên gọi như Dũng Tuyền, Trùng lâu thập nhị, Nê Hoàn, y cũng không hề giải thích, Dương Quá chỉ việc học thuộc, học thuộc rồi để đó cũng vô dụng. Bây giờ Tiểu Long Nữ vừa suy nghĩ đã có thể vạch ra điểm cốt yếu, Dương Quá tức thời hiểu rõ. Trong vòng mấy tháng, hai người đã tham cứu lĩnh ngộ hết tinh yếu võ công mà Vương Trùng Dương khắc họa trên trần phòng.

Một hôm hai người trong thạch thất vừa đối kiếm xong, Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Hồi đầu ta xem thường võ công phái Toàn Chân, cho rằng tuy họ xưng là võ học chính tông trong thiên hạ, song chẳng qua cũng chỉ đến mức này. Nhưng hôm nay ta mới biết nó quả là cao thâm khôn lường. Hai ta tuy biết hết bí quyết pháp môn của họ, nhưng

muốn luyện đến mức đắc tâm ứng thủ, kình lực tự nhiên dồn ra, thực không biết bao nhiêu năm tháng mới luyện thành.

Dương Quá nói:

- Võ công phái Toàn Chân tuy tinh diệu, nhưng tổ sư bà bà đã lưu lại cách khắc chế, dĩ nhiên sẽ thắng được bản sự của họ. Cái đó gọi là núi này cao lại có núi khác cao hơn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Từ mai, chúng ta phải luyện "Ngọc nữ tâm kinh".

Hôm sau, hai người tới gian thạch thất thứ hai, dựa vào các phù hiệu khắc họa trên trần phòng mà luyện công. Việc này dễ hơn hẳn so với việc luyện tập võ công của phái Toàn Chân. Pháp môn do Lâm Triệu Anh nghĩ ra để khắc chế võ công của Vương Trùng Dương vốn bắt nguồn từ võ học của bà ta.

Mấy tháng sau, hai người đã luyện xong ngoại công "Ngọc nữ tâm kinh". Có lúc Dương Quá sử kiếm pháp phái Toàn Chân, Tiểu Long Nữ thì dùng Ngọc nữ kiếm pháp hóa giải; có lúc Tiểu Long Nữ sử Toàn Chân kiếm pháp, còn Dương Quá thì dùng Ngọc nữ

kiếm pháp khắc chế. Ngọc nữ kiếm pháp quả nhiên là khắc tinh của Toàn Chân kiếm pháp, chiêu thức nào cũng áp đảo chiêu thức của phái Toàn Chân, bước nào cũng đối đầu và chiếm tiên cơ; Toàn Chân kiếm pháp bất kể biến hóa cách nào, cũng không thoát nổi sự chế ngự của Ngọc nữ kiếm pháp.

Ngoại công đã luyện xong, chuyển sang luyện nội công. Nội công phái Toàn Chân bác đại tinh thâm, muốn nghĩ ra cách thắng được nó, thật không phải chuyện dễ. Lâm Triệu Anh quả là thông minh vô cùng, lại không tìm lối đi riêng, mà từ bàng môn tả đạo chiếm thượng phong. Tiểu Long Nữ ngẩng nhìn đồ hình trên trần, trầm ngâm không nói, cứ thế mấy ngày im lặng, nhíu mày suy ngẫm.

Dương Quá nói:

- Cô cô, môn này luyện khó lắm ư?

Tiểu Long Nữ nói:

- Hồi trước ta nghe sư phụ bảo nội công của tâm kinh này phải có hai người cùng luyện, ta cứ ngỡ chỉ việc hợp tu với ngươi, nào ngờ như vậy chưa đủ.

Dương Quá vội hỏi:

- Vì sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Cả hai cùng là nữ mới ổn.

Dương Quá nói:

- Một nam một nữ thì đã sao? Nam nữ thì có gì khác?

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Khác chứ. Ngươi hãy nhìn xem trên trần khắc các hình gì nào?

Dương Quá nhìn lên chỗ nàng chỉ tay, thấy ở một góc trần nhà khắc vô số hình người, phải tới bảy, tám chục người, nhưng hình dạng tựa hồ toàn là nữ nhân, tư thế mỗi người một khác, từ toàn thân có nhiều tia nhỏ li ti tán xạ ra bên ngoài. Dương Quá chưa hiểu nguyên do, quay lại nhìn nàng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Tâm kinh nói rằng khi luyện công, hơi nóng toàn thân bốc lên ngùn ngụt, cần tập ở nơi thoáng mát và rộng rãi, không có người, cởi bỏ hết quần áo mà tập, để cho hơi nóng lập tức phát tán, không đọng lại chút

nào trong cơ thể; nếu không nó sẽ tích uất bên trong, nhẹ thì gây trọng bệnh, nặng thì làm chết người.

Dương Quá nói:

- Thế thì chúng ta cứ việc cởi bỏ quần áo mà luyện tập.

Tiểu Long Nữ nói:

- Lúc tập, hai người phải dùng nội lực đạo dẫn phòng hộ cho nhau, ta và ngươi một nam một nữ, cởi hết quần áo ra ngồi bên nhau thì còn ra thể thống gì?

Dương Quá hai năm nay chuyên tâm luyện công, chẳng hề nghĩ đến chuyện mình và sư phụ nam nữ hữu biệt; lúc này cảm thấy mình và sư phụ cùng trần truồng ngồi đối diện nhau mà luyện công thì quả thực không ổn; còn không ổn ở chỗ nào, thì cũng không thể nói thành lời. Tiểu Long Nữ hiện tại đã hai mươi tuổi, nhưng từ nhỏ sống trong nhà mồ, có thể nói là nàng chẳng biết gì về thế sự, yếu chỉ tu luyện bổn môn lại khắc chế thất tình lục dục; cho nên sư đồ hai người tuy là thiếu niên nam nữ, nhưng sớm tối bên nhau, một bên lạnh lùng, một bên cung kính, không có bất cứ điều gì vượt quá lễ giáo. Giờ đây nói

đến việc cởi bỏ quần áo để luyện công, chỉ cảm thấy đó là một nan đề, chứ cũng không có ý niệm gì khác. Dương Quá bỗng nói:

- Có cách rồi! Hai ta có thể ngồi trên cái giường hàn ngọc mà luyện.

Tiểu Long Nữ nói:

- Nhất thiết không được. Hơi nóng bị cái giường hàn ngọc bức hồi, luyện được vài hôm, ta và ngươi sẽ chết mất.

Dương Quá ngẫm nghĩ một lát, hỏi:

- Vì sao cứ nhất thiết phải hai người cùng luyện? Chúng ta mỗi người luyện một chỗ, đệ tử gặp điều gì chưa hiểu, sẽ thỉnh giáo cô cô sau cũng được.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Không được, môn nội công này hết sức gian nan, bất cứ lúc nào cũng sẽ nhập lối rẽ, nếu không có người bên cạnh trợ giúp, sẽ bị tẩu hỏa nhập ma, phải có hai người giúp nhau mới có thể vượt qua nguy hiểm.

Dương Quá nói:

- Luyện môn nội công này quả nhiên phiền phức.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chúng ta hãy luyện ngoại công cho thành thục, cũng đủ đánh bại các đạo sĩ phái Toàn Chân rồi. Huống hồ cũng chẳng cần sang đánh nhau với họ, mà dẫu có thắng họ, cũng vô ích. Môn nội công này không luyện cũng chẳng sao.

Dương Quá nghe sư phụ nói vậy, liền đáp ứng; chàng cũng không lưu tâm đến việc đó nữa.

Một hôm sau khi luyện công, chàng ra khỏi nhà mồ, bắt hoẵng bắt thỏ về làm thức ăn. Đánh quỵ một con hoẵng rồi, chàng lại đuổi theo một con thỏ xám. Con thỏ chạy vụt bên này bên nọ nhanh nhẹn lạ thường; hiện thời khinh công của chàng đã rất cao, song nhất thời chàng chưa thể bắt được con thỏ. Tính trẻ con trỗi dậy, chàng không chịu phóng ám khí đả thương con thỏ, mà muốn thi khinh công với nó, dồn cho nó đến lúc kiệt sức không chạy nổi mới thôi. Một người một thỏ chạy mỗi lúc một xa, con thỏ chạy vào một thung lũng, đột nhiên chui qua một bụi hoa hồng lớn.

Bụi hồng này dài tới vài trượng, tầng tầng lớp lớp hương thơm ngan ngát. Dương Quá chạy vòng bụi hoa hồng, thì con thỏ đã biến mất. Chàng đuổi nó quá

lâu cũng thấy thương nó, dù bắt được nó cũng sẽ thả ra; giờ không thấy thì thôi. Nhưng thấy bụi hoa hồng như có một tấm bình phong, hoa đỏ cành lá xanh, trông rất đẹp mắt, bốn phía có bóng cây bao phủ, tựa hồ một tòa phòng ốc bằng hoa lá cành do thiên nhiên kết thành. Chàng chợt nảy ra một ý, bèn chạy về kéo Tiểu Long Nữ ra xem.

Tiểu Long Nữ thản nhiên nói:

- Ta không thích hoa, ngươi thích thì cứ ra đấy mà chơi.

Dương Quá nói:

- Không, cô cô, đây đúng là chỗ rất tốt cho hai ta luyện công, cô cô ở bên này bụi hoa, đệ tử ở bên kia bụi hoa, mỗi người cứ việc cởi y phục, không ai nhìn thấy ai cả, chẳng phải tuyệt diệu hay sao?

Tiểu Long Nữ nghe rất có lý. Nàng nhảy lên cây, nhìn tứ phía, thấy đông nam tây bắc đều một màu xanh cây lá tĩnh mịch, văng vẳng tiếng suối rì rào, tiếng chim líu lo, không một dấu chân người, quả là một nơi luyện công cực tốt, bèn nói:

- Ngươi chọn được chỗ tốt, tối nay ta ra đây luyện công.

Canh hai tối hôm ấy, hai người ra chỗ bụi hoa hồng. Ban đêm, mùi hoa càng đậm đà. Tiểu Long Nữ đem pháp môn khẩu quyết tu tập "Ngọc nữ tâm kinh" nói ra một hồi, Dương Quá hỏi những chỗ chưa rõ, rồi hai người sang hai bên bụi hoa hồng, cởi hết quần áo, bắt đầu luyện tập. Dương Quá chìa tay trái qua bụi hoa, chạm vào bàn tay phải của Tiểu Long Nữ, hễ trong lúc luyện tập ai gặp chỗ khó, thì người kia nhận cảm ứng sẽ lập tức vận công trợ giúp.

Hai người từ đó lấy đêm làm ngày. Buổi tối họ luyện công, ban ngày nghỉ ngơi trong cổ mộ. Hồi này đang là mùa hạ nóng bức, ban đêm dụng công càng mát mẻ; cứ thế hơn hai tháng bình an vô sự. "Ngọc nữ tâm kinh" gồm chín đoạn hành công. Tối nay Tiểu Long Nữ đã luyện tới đoạn thứ bảy, Dương Quá cũng luyện tới đoạn thứ sáu. Hai người ở hai bên bụi hoa hồng tự luyện tập, toàn thân hơi nóng bốc lên ngùn ngụt, hòa với mùi hoa thêm nồng. Trăng đã lên tới đỉnh đầu, luyện thêm nửa canh giờ nữa, thì họ đã luyện xong đoạn thứ bảy và thứ sáu. Đột nhiên phía

sau núi vọng lại tiếng bước chân, giọng nói, có hai người vừa nói chuyện vừa đi tới chỗ họ.

Môn "Ngọc nữ tâm kinh" này, đơn số hành công là "Âm tiến", còn song số là "Dương thoái". Dương Quá đang luyện công phu "Dương thoái", có thể dừng lúc nào tùy ý. Tiểu Long Nữ đang luyện công phu "Âm tiến", phải liền một mạch, không được ngắt quãng giữa chừng, dù chỉ chút ít. Lúc này nàng đang dụng công đúng giây lát hệ trọng nhất, không hề nghe thấy tiếng bước chân và giọng nói. Dương Quá thì nghe rất rõ, chàng giật mình, vội đẩy khí đan điền ra khỏi cơ thể, thổ nạp ba lần, dừng việc luyện công. Chỉ nghe hai người kia đi tới gần, giọng nói rất quen, thì ra là Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình. Hai người ấy càng nói càng lớn tiếng, họ đang cãi nhau.

Triệu Chí Kính nói:

- Doãn sư đệ, sư đệ có chối cũng vô ích. Ta sẽ bẩm cáo Khưu sư bá để người tra xét.

Doãn Chí Bình nói:

- Sư huynh cứ bức đệ làm gì vậy? Tưởng đệ không biết chăng? Chẳng qua sư huynh chỉ muốn đứng đầu

các đệ tử đời thứ ba, để sau này ngoi lên chức vị chưởng giáo mà thôi.

Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Sư đệ không giữ thanh qui, đã phạm đại giới của bổn giáo; làm sao còn có thể làm đệ tử thủ tòa được nữa?

Doãn Chí Bình nói:

- Đệ phạm đại giới gì kia chứ?

Triệu Chí Kính quát to:

- Giới luật thứ tư của giáo phái Toàn Chân là dâm giới!

Dương Quá ẩn sau bụi hoa hồng, chỉ thấy hai đạo sĩ đứng đối diện với nhau. Doãn Chí Bình sắc diện xanh xao, dưới ánh trăng trông càng tái mét, gằn giọng nói:

- Dâm giới cái gì?

Vừa hỏi, vừa đặt tay lên đốc kiếm. Triệu Chí Kính nói:

- Từ bữa sư đệ gặp ả Tiểu Long Nữ, ngày ngày tâm thần ngơ ngẩn, hồ tư loạn tưởng, trong tâm trí sư đệ

có đến ngàn vạn lần cứ mơ tưởng ôm ấp Tiểu Long Nữ. Bổn giáo yêu cầu tu tâm dưỡng tính. Sư đệ cứ mơ tưởng như thế chẳng phải phạm dâm giới là gì?

Dương Quá đối với sư phụ kính trọng hết mực, nghe Triệu Chí Kính nói vậy, thì bất giác nổi giận, càng căm ghét hai gã đạo sĩ kia hơn. Chỉ nghe Doãn Chí Bình nói:

- Nói nhăng nói cuội, trong bụng đệ nghĩ gì, sư huynh cũng biết được sao?

Triệu Chí Kính cười khẩy:

- Sư đệ nghĩ gì trong bụng, dĩ nhiên ta không biết; nhưng ban đêm sư đệ nói mơ, người bên cạnh nghe thấy được chứ? Sư đệ viết ra giấy bao nhiêu cái tên Tiểu Long Nữ, người ta không nhìn thấy hay sao?

Doãn Chí Bình rùng mình, không nói gì. Triệu Chí Kính dương dương đắc ý, từ trong túi lấy ra một tờ giấy, giơ giơ nhứ nhứ, nói:

- Đây có phải là bút tích của sư đệ hay không? Ta sẽ giao cho chưởng môn Mã sư bá và tọa sư Khưu sư bá để họ xử.

Doãn Chí Bình không nhịn nổi nữa, xoẹt một tiếng, kiếm đã rút khỏi bao, đâm vào ngực Triệu Chí Kính.

Triệu Chí Kính né người tránh, nhét tờ giấy vào túi, cười nhăn nhở, nói:

- Ngươi định giết người diệt khẩu hả? Đâu có dễ!

Doãn Chí Bình không nói gì, đâm nhanh ba kiếm, nhưng mỗi đòn Triệu Chí Kính đều tránh được. Đến nhát kiếm thứ tư, thì keng một cái, Triệu Chí Kính cũng đã rút kiếm ra, hai kiếm đụng nhau, tiếp đó hai người giao đấu kịch liệt gần chỗ bụi hoa hồng. Hai người cùng là cao thủ trong số đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, một người là đệ tử số một của Khưu Xứ Cơ, người kia là đệ tử số một của Vương Xứ Nhất, võ công kẻ tám lạng, người nửa cân. Doãn Chí Bình nghiến răng lăn xả tấn công, Triệu Chí Kính thì vừa đấu vừa châm chọc vài lời để kích nộ đối phương, làm cho đối phương rối trí.

Dương Quá đã học hết kiếm pháp của phái Toàn Chân, nhìn hai người kia giao đấu, tiến kích thoái thủ, chiêu số tuy biến hóa đa đoan, song phần lớn nằm trong liệu định, nghĩ thầm bản sự mà cô cô đã dạy quả nhiên không sai. Chỉ thấy hai người kia đấu

mấy chục chiêu, Doãn Chí Bình toàn sử dụng chiêu số tiến công, Triệu Chí Kính thì không ngừng di chuyển cước bộ, cười khẩy, nói:

- Cái gì ta biết, ngươi hiểu cả; cái gì ngươi biết, ta đều đã luyện qua, muốn giết ta ư, đừng hòng!

Y phòng thủ rất chặt chẽ, Doãn Chí Bình đánh trối chết, nhưng chiêu số nào cũng đều bị đối phương hóa giải. Họ đấu một hồi nữa, Dương Quá thấy hai người không ngừng di chuyển về phía chỗ ngồi của Tiểu Long Nữ, thì cả kinh, nghĩ thầm: "Hai tên tặc đạo nếu tới sát chỗ cô cô thì nguy hiểm quá!" Bỗng Triệu Chí Kính đột nhiên phản kích, buộc Doãn Chí Bình phải lùi lại. Y tiến gấp ba chiêu, Doãn Chí Bình lùi liền ba bước. Dương Quá thấy hai người xa dần sư phụ, đã mừng thầm, nào ngờ Doãn Chí Bình bỗng dưng chuyển kiếm sang tay trái, tay phải tung một chưởng đánh tới ngực Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính cười, nói:

- Ngươi dẫu có ba đầu sáu tay, cũng khó làm gì nổi ta.

Đoạn dùng tả chưởng nghênh tiếp. Đôi bên kiếm đâm chưởng đánh, cuộc đấu càng thêm dữ dội.

Tiểu Long Nữ tiềm tâm nội dụng, trước sau vẫn không để ý gì tới ngoại giới. Dương Quá thấy hai đạo sĩ tới gần mấy bước, trong bụng lại lo lắng bội phần; khi thấy họ lùi xa vài bước, mới phần nào yên tâm.

Đang hồi kịch liệt, Doãn Chí Bình bỗng quát to giận dữ, liên tiếp tung hiểm chiêu, không buồn né tránh, cứ thế xông tới. Triệu Chí Kính thầm biết không ổn, biết sư đệ đang lâm vào tình cảnh khó ăn khó nói, thà bị đâm chết, còn hơn để người ngoài biết việc thầm yêu trộm nhớ của mình. Triệu Chí Kính tuy bất hòa với Doãn Chí Bình, song hoàn toàn không định hại chết y, thế là lập tức bị núng thế; đấu thêm vài chiêu, Doãn Chí Bình tả kiếm đâm ngang, hữu chưởng đánh thẳng, đồng thời chân trái gạt ngang một cái, chính là tuyệt chiêu "Tam liên hoàn" của phái Toàn Chân. Triệu Chí Kính vọt lên cao hơn một trượng, vung kiếm đánh xuống. Doãn Chí Bình trường kiếm rời khỏi tay, ném mạnh về phía đối phương, miệng quát một tiếng, song chưởng cùng đánh ra.

Dương Quá thấy mấy chiêu vừa rồi biến ảo lợi hại, đã ngoài tầm hiểu biết của chàng, bất giác lòng bàn tay

vã mồ hôi lạnh, thấy Triệu Chí Kính lơ lửng trên không, thế nửa hư nửa thực, xem chừng hai chưởng kia sắp đánh cho y gãy rời xương cốt. Ai dè giữa lúc nguy cấp dị thường như vậy, Triệu Chí Kính bỗng lật người trên không, lùi gấp cả trượng, nhẹ nhàng đáp xuống đất.

Nhìn thế đáp xuống của Triệu Chí Kính đúng chỗ Tiểu Long Nữ ngồi bên khóm hoa, Dương Quá cả kinh, không kịp nghĩ ngợi, đứng bật dậy, song chưởng đẩy vào lưng của Triệu Chí Kính, sử chiêu "Thái lâu phao cầu", dồn sức ra tay, đẩy tấm thân hộ pháp của Triệu Chí Kính bắn ra xa hơn một trượng. Nhưng hiện thời nội lực của chàng chưa đủ, sử kình quá mạnh, sức dồn vào cánh tay, hạ bàn thành hư, chân đứng không vững, thân chúi đi, chân trái giẫm lên một cành hoa; cành hoa ấy lập tức bật lại, chạm nhẹ vào mặt Tiểu Long Nữ.

Chỉ là một cái chạm nhẹ, nhưng Tiểu Long Nữ đã giật mình cả kinh, mồ hôi vã ra như tắm, vội vận gấp nội tức từ đan điền lên, nhưng không vận nổi, ngất lịm ngay đi.

Doãn Chí Bình bất ngờ thấy Dương Quá xuất hiện, lại bất ngờ nhìn thấy ý trung nhân trong mộng của mình đang ẩn thân cạnh một bụi hoa, thì ngây người, thực không biết là thật hay ảo. Lúc đó Triệu Chí Kính đã đứng trên mặt đất, dưới ánh trăng cũng đã nhìn rõ dung mạo của Tiểu Long Nữ, liền nói:

- Hay chưa, thì ra cô nàng dụ gã trai ra đây.

Dương Quá cả giận, quát:

- Hai tên đạo sĩ thối tha không mau xéo đi, ta sẽ tìm các ngươi tính sổ.

Chàng thấy Tiểu Long Nữ ngã ngửa nằm bất động, nhớ lời nàng dặn, lúc luyện công phải dành toàn lực phòng hộ cho nhau, dù chỉ một con nai con thỏ vô ý chạy tới, cũng có thể gây nên đại họa, vừa rồi nàng bị giật mình kinh hãi, mối nguy không nhỏ, thì chàng cả sợ đưa tay sờ trán nàng, thấy lạnh như băng, vội lấy áo đắp lên người nàng, rồi ôm nàng, gọi:

- Cô cô, cô cô không sao chứ?

Tiểu Long Nữ ừm một tiếng, không đáp. Dương Quá hơi yên tâm, nói:

- Cô cô, chúng ta về nhà đã, sau này sẽ giết hai tên tặc đạo kia.

Tiểu Long Nữ toàn thân vô lực, nằm gọn trong vòng tay chàng. Dương Quá rảo bước đi qua bên cạnh hai người kia. Doãn Chí Bình đứng ngây như phỗng. Triệu Chí Kính thì cười ha hả, nói:

- Doãn sư đệ , ý trung nhân của sư đệ đang được kẻ khác ôm ấp sờ mó kìa, sư đệ giết ta, sao bằng giết hắn!

Doãn Chí Bình như không nghe thấy, im như thóc.

Dương Quá nghe bốn chữ "ôm ấp sờ mó" thì cả giận, nhẹ nhàng đặt Tiểu Long Nữ xuống đất, để nàng tựa lưng vào một gốc cây, rồi bẻ một cành cây cầm tay, chỉ Triệu Chí Kính quát:

- Ngươi vừa nói nhăng nói cuội cái gì?

Hai năm trước Dương Quá còn là một cậu bé, nay đã trở thành một chàng trai cao lớn; Triệu Chí Kính thoạt tiên còn chưa nhận ra, nhưng nghe tiếng quát của chàng lần thứ hai, ánh trăng lại soi rõ khuôn mặt chàng, thì y đã nhận ra đệ tử cũ của mình, vừa rồi lại

bị chàng đánh văng đi, thì cả giận, thấy nửa thân trần của chàng lõa lồ, y quát:

- Dương Quá, thì ra là nhà ngươi, tên súc sinh!

Dương Quá nói:

- Ngươi chửi ta còn được, nhưng ngươi vừa chửi cô cô của ta cái gì?

Triệu Chí Kính cười ha hả, nói:

- Người ta bảo phái Cổ Mộ là phái các cô nương, từ xưa chỉ truyền nữ, không truyền nam, toàn là các xử nữ băng thanh ngọc khiết; hóa ra lại ô uế thế kia, lén lút thu nhận thiếu niên để hưởng lạc thú giữa màn trời chiếu đất!

Tiểu Long Nữ lúc này tỉnh lại, nghe mấy câu ấy, tức quá vừa điều thuận khí tức, lại nghịch chuyển, hai khí dội nhau, ngực tức khôn tả, biết đã bị nội thương, chỉ thốt được một câu:

- Ngươi nói láo, bọn ta không hề...

Máu đã phun ra ồng ộc từ miệng.

Doãn Chí Bình và Dương Quá cùng cả kinh, cùng chạy tới bên. Doãn Chí Bình hỏi:

- Cô nương làm sao thế?

Rồi cúi xuống xem thương thế của nàng. Dương Quá tưởng y có ý gia hại, bèn dùng tay trái đẩy vào ngực y. Doãn Chí Bình thuận tay hất ra. Dương Quá đối với võ công của phái Toàn Chân đã biết hết mọi chiêu, lật bàn tay một cái, tóm được cổ tay Doãn Chí Bình, trước kéo sau đẩy, khiến Doãn Chí Bình ngã ngửa.

Hiện thời võ công của Dương Quá thực ra còn thua xa Doãn Chí Bình, nếu dùng võ công phái khác mà đấu với Doãn Chí Bình, thì nhất định chàng sẽ thua. Nhưng Lâm Triệu Anh hồi trước đã nghiền ngẫm cách khắc chế võ công của phái Toàn Chân, mỗi chiêu mỗi thức đều phối hợp đâu ra đấy, có điều là sau khi sáng tạo chưa từng đem ra sử dụng, cho nên đệ tử phái Toàn Chân không ngờ rằng trên đời lại có thứ võ công khắc chế môn phái của họ. Lúc này Dương Quá đem ra sử dụng, Doãn Chí Bình không kịp đề phòng, tâm thần lại đang bị kích động, không thể chống đỡ, tuy chưa bị đánh ngã, song cũng phải lùi ra xa hai trượng, tới bên cạnh Triệu Chí Kính.

Dương Quá nói:

- Cô cô mặc xác bọn chúng, đệ tử dìu cô cô về nhà đã.

Tiểu Long Nữ thở hổn hển, nói:

- Không, ngươi hãy giết hai tên kia, đừng... đừng để chúng đem chuyện của... ta ra kể bên ngoài...

Dương Quá nói:

- Vâng.

Chàng xông lên, cành cây trong tay chọc tới ngực Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính coi thường, dùng trường kiếm phạt nhẹ cành cây. Nào ngờ Dương Quá sử dụng chính là chiêu thức khắc chế kiếm pháp của phái Toàn Chân, đầu cành cây rung một cái, phẩy trúng huyệt đạo ở cổ tay Triệu Chí Kính. Y thấy cổ tay tê dại, biết là nguy rồi. Dương Quá tả chưởng phách ngang, đánh thẳng tới má bên trái, thế phách mạnh mẽ, không thể chống đỡ. Triệu Chí Kính muốn giữ trường kiếm, tất mặt sẽ trúng chưởng; còn muốn tránh đòn, ắt phải buông kiếm khỏi tay.

Triệu Chí Kính võ công cao cường, trong cơn nguy cấp không hề bấn loạn, vội buông kiếm khỏi tay, cúi đầu né tránh, tiếp đó tả chưởng đưa ra để chộp lại thanh kiếm. Đâu ngờ Lâm Triệu Anh mấy chục năm trước đã sớm liệu chiếm tiên cơ, nghĩ ra đối sách đối

phó với sự biến chiêu lợi hại của cao thủ phái Toàn Chân. Triệu Chí Kính dùng chiêu này để cầu thắng trong lúc bại, nào dè Dương Quá và Tiểu Long Nữ đã luyện thành thạo cách chiết giải chiêu này. Dương Quá đã đoạt kiếm của địch, thấy tả chưởng của y vụt ra, chàng bèn chém luôn vào bàn tay đó. Triệu Chí Kính cả kinh, vội rụt tay lại. Dương Quá đã chĩa mũi kiếm vào ngực y, miệng quát:

- Nằm này!

Chân trái của chàng móc một cái. Triệu Chí Kính bị mũi kiếm chĩa vào chỗ yếu hại, đứng im không nhúc nhích, bị cú móc đó tức thời ngã ngửa. Dương Quá giơ kiếm đâm xuống bụng dưới của y.

Bỗng sau lưng có tiếng gió, một mũi kiếm đâm tới kèm theo tiếng quát:

- Ngươi dám sát sư ư?

Dương Quá đang thế công, lại bị đánh phía sau, vừa ngạc nhiên vừa tức giận, không nghĩ ngợi gì, xoay kiếm chống trả, keng một tiếng, hai kiếm đụng nhau. Doãn Chí Bình thấy Dương Quá xoay kiếm đã nhanh lại chuẩn, bất giác thầm thán phục; tự dưng cảm thấy

kiếm của mình bị kéo đi. Y kinh ngạc, vội vận nội lực đoạt lại. Nội lực của y dĩ nhiên thâm hậu, trường kiếm của Dương Quá cuối cùng lại bị hút đi. Dương Quá chính là dụ cho Doãn Chí Bình làm như thế, chỉ giữ kiếm một chút, rồi đột nhiên phóng kiếm, song chưởng đánh thẳng tới trước ngực Doãn Chí Bình; song chưởng nhất kiếm đồng thời đánh tới, Doãn Chí Bình võ công cao mấy cũng không đỡ nổi lối tập kích quái dị này.

Lúc này Doãn Chí Bình đành vứt kiếm, hồi chưởng, giơ tay ngang ngực chống đỡ, song y gập cánh tay quá sâu rất khó phát kình; cũng may công lực của Dương Quá còn non, chưa thể đánh gãy ngay hai cánh tay của y; nhưng y đã thấy chấn động mạnh, ngực đau nhói, hai cánh tay tê dại, vội thoái lui ba bước, vận khí bảo vệ yếu huyệt trước ngực. Triệu Chí Kính đã thừa cơ đứng dậy. Dương Quá song kiếm trong tay, tấn công cả hai người.

Hai đạo sĩ chỉ sau vài chiêu đã bị một thiếu niên vừa ra khỏi lều cỏ đánh cho tay chân rối loạn, thì vừa kinh ngạc vừa cả giận, cũng không dám coi thường nữa. Hai đạo sĩ kề vai bên nhau, sử dụng chưởng

pháp, chỉ thủ không công, muốn thăm dò kiểu cách võ công của đối phương trước đã, rồi sẽ tính sau. Dương Quá tuy hai tay hai kiếm, mà đối phương chỉ tay không, song họ thủ rất nghiêm mật, chàng không thể ra tay bất ngờ như lúc đầu. Trong kiếm thuật của "Ngọc nữ tâm kinh" hoàn toàn không có chiêu số khắc chế quyền cước của phái Toàn Chân. Nên biết Lâm Triệu Anh cho rằng dùng kiếm đánh kẻ tay không, có thắng cũng không phải là con nhà võ, là tự hạ mình, nên bà ta không hề nghĩ đến chuyện đó; thứ nữa, Triệu, Doãn hai người công lực dĩ nhiên thâm hậu hơn nhiều, họ liên thủ phòng vệ để không bị bại; Dương Quá hai tay hai kiếm, đâm ngang chém dọc, vẫn không làm gì được, cuối cùng rơi vào thế hạ phong. Triệu Chí Kính chưởng lực trầm hậu, không ngừng áp chế đường kiếm của chàng.

Doãn Chí Bình đã định thần, nghĩ thầm hai người bề trên hợp lực đấu với một gã thiếu niên thì không ra gì, biết bên mình nắm chắc phần thắng, lại nghĩ đến sự an nguy của Tiểu Long Nữ, bèn quát:

- Dương Quá, ngươi mau dìu cô cô của ngươi về nhà, cứ ở đây quấn lấy bọn ta làm gì?

Dương Quá nói:

- Cô cô hận các ngươi nói nhăng nói cuội, bảo ta phải giết các ngươi trước đã.

Doãn Chí Bình đánh một chưởng làm thanh kiếm bên trái của Dương Quá lệch đi, đoạn nhảy sang trái ba bước, hô:

- Dừng tay!

Dương Quá nói:

- Ngươi muốn chạy ư?

Doãn Chí Bình nói:

- Dương Quá, ngươi muốn giết hai sư huynh đệ ta, có mà khó hơn lên trời. Chi bằng săn sóc cho cô cô của ngươi đi thì hơn. Chuyện hôm nay, Doãn mỗ ta nếu đem đi kể nửa câu, sẽ lập tức tự sát để tạ tội, nếu ta nuốt lời...

Nói đến đây, y đột nhiên đảo người chộp lấy thanh kiếm ở tay trái của Dương Quá, nói:

- Thì sẽ như cái ngón tay này!

Rồi y giơ đứng bàn tay trái ra, tay phải cầm kiếm vừa đoạt chém đứt luôn ngón út và ngón vô danh tay trái.

Hành động này nhanh như tia chớp, Dương Quá không đề phòng, ngẩn người ra, biết lời của Doãn Chí Bình quả là thật lòng, nghĩ thầm: "Mình đấu cùng lúc với cả hai lão, quả nhiên khó thắng, chi bằng hãy giết lão họ Triệu trước đã", bèn quát:

- Doãn Chí Bình, lão chặt ngón tay ích gì? Trừ phi lão chặt đầu đi thì ta mới tin.

Doãn Chí Bình cười buồn, nói:

- Tính mạng của ta ư, chỉ cần cô cô của người nói một lời thì có gì không được?

Dương Quá nói:

- Thế thì được!

Dương Quá tiến lên hai bước, đâm kiếm vào ngực Triệu Chí Kính đang ở phía sau lưng.

Chiêu "Mộc lan hồi xạ" này âm độc vô cùng. Triệu Chí Kính đang chăm chú nghe hai người nói với nhau, thình lình bị Dương Quá bất ngờ đánh trộm, khi phát hiện ra thì mũi kiếm đã đâm tới bụng dưới. Y cảm

thấy hơi đau, liền vận khí đan điền, làm cho bụng dưới co về phía sau nửa thước, chân phải tung cú đá cực nhanh vào thanh kiếm trong tay Dương Quá. Dương Quá không chờ y co chân về, giơ tay điểm vào khoeo chân, trúng ngay huyệt đạo. Triệu Chí Kính tuy thoát chết, nhưng đứng không vững, ngã ngửa giơ chân phải lên trước mặt Dương Quá.

Dương Quá giơ tay đón bắt thanh kiếm từ trên rơi xuống, chĩa vào cổ họng Triệu Chí Kính, nói:

- Ta từng bái lão làm sư phụ, lạy lão tám cái; bây giờ lão đã không còn là sư phụ của ta nữa, mau trả lại ta tám cái lạy đó.

Triệu Chí Kính giận muốn ngất đi, tím mặt lại. Dương Quá hơi nhấn mũi kiếm vào da thịt ở cổ y. Triệu Chí Kính nói:

- Ngươi muốn giết thì cứ giết, khỏi cần lắm lời.

Dương Quá đang định ấn mạnh mũi kiếm xuống, bỗng nghe Tiểu Long Nữ nói sau lưng:

- Quá nhi, giết sư phụ không hay đâu, ngươi hãy bảo hắn thề... không tiết lộ chuyện hôm nay, rồi tha cho hắn!

Dương Quá coi lời nói của Tiểu Long Nữ như thần minh, nghe nàng nói vậy, bèn nói:

- Lão thề đi.

Triệu Chí Kính tuy cả giận, nhưng giữ mạng cần hơn, bèn đáp:

- Ta không kể là được rồi, cần gì phải thề bồi?

Dương Quá nói:

- Không, lão phải thề độc mới được!

Triệu Chí Kính nói:

- Được, chuyện hôm nay, chỉ có bốn người ở đây biết. Nếu ta đem kể với người thứ năm, thì ta sẽ thân bại danh liệt, phải rời khỏi sư môn, bị đồng đạo võ lâm khinh miệt, chết không toàn thây!

Tiểu Long Nữ và Dương Quá đều không am hiểu thế sự, chỉ biết Triệu Chí Kính quả đang thề độc. Doãn Chí Bình nhận ra trong lời thề của Triệu Chí Kính có ý khác, định nhắc Dương Quá, song lại nghĩ không tiện giúp người ngoài; chỉ thấy Dương Quá ôm Tiểu Long Nữ chạy rất nhanh ra sau núi. Máu tươi từ chỗ

hai ngón tay bị chém đứt vẫn chảy ròng ròng, y ngẩn ngơ đứng đó, không hề thấy đau.

Dương Quá ôm Tiểu Long Nữ về đến ngôi cổ mộ, đặt nàng xuống chiếc giường hàn ngọc. Tiểu Long Nữ nói:

- Ta bị trọng thương, làm sao còn có thể chống chọi khí lạnh?

Dương Quá ồ một tiếng, nghĩ thầm: "Thì ra cô cô bị thương rất nặng", bèn bế nàng sang phòng bên cạnh. Sau khi nàng nhường chiếc giường hàn ngọc cho Dương Quá nằm, thời gian đầu nàng ở chung một phòng với chàng; hơn một năm sau mới dọn sang phòng bên cạnh. Tiểu Long Nữ vừa nằm xuống, lại ộc ra một ngụm máu tươi. Nửa thân trên để trần của Dương Quá vấy toàn những máu là máu. Tiểu Long Nữ thở hổn hển vài cái, lại phun ra một ngụm máu nữa. Dương Quá cả sợ, chân tay luống cuống, chỉ ứa nước mắt.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, nói:

- Ta thổ hết huyết ra thì thôi, có gì mà phải thương tâm như vậy?

Dương Quá nói:

- Cô cô đừng chết.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi sợ chết lắm à?

Dưng Quá kinh ngạc, hỏi:

- Đệ tử ấy ư?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta trước khi chết tất nhiên sẽ giết ngươi trước.

Câu này hai năm trước nàng từng nói một lần với Dương Quá, chàng đã quên đi rồi, ai dè bây giờ nàng nhắc lại. Thấy sắc mặt chàng đầy vẻ kinh dị, Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu ta không giết ngươi, chết rồi ta còn mặt mũi nào gặp Tôn bà bà? Ngươi một thân một mình trên thế gian, lấy ai chiếu liệu cho ngươi?

Dương Quá trong óc hoảng loạn, không biết nói gì.

Tiểu Long Nữ vẫn cứ thổ huyết, song thần tình lại rất bình tĩnh, tựa hồ chẳng có chuyện gì. Dương Quá chợt nảy một ý, chạy đi rót một bát mật ong lại cho

Tiểu Long Nữ uống. Thứ mật ong này quả có thần hiệu, chỉ lát sau nàng không còn thổ huyết nữa, nằm ngủ mê mệt trên giường. Dương Quá phần nào yên tâm, vừa sợ vừa mệt, không chịu thêm được nữa, bèn ngồi bệt xuống đất, tựa lưng vào tường mà ngủ thiếp đi.

Không biết bao lâu sau, đột nhiên chàng cảm thấy cổ họng lành lạnh, chợt choàng tỉnh. Sau hai năm sống trong nhà mồ, tuy chưa thể nhìn rõ mọi vật trong bóng tối rõ như Tiểu Long Nữ, song chàng cũng đã có thể đi lại không cần đèn nến. Chàng mở mắt ra, thấy Tiểu Long Nữ ngồi ở mép giường, tay cầm trường kiếm, mũi kiếm chĩa vào cổ chàng, thì chàng giật mình nói:

- Cô cô! Cô...

Tiểu Long Nữ thản nhiên nói:

- Quá nhi, thương thế của ta không xong mất rồi, bây giờ ta giết ngươi, rồi hai ta cùng đi gặp Tôn bà bà nào!

Dương Quá chỉ thốt được hai tiếng:

- Cô cô!

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi thấy sợ lắm à? Đừng lo, nhanh lắm, chỉ đâm một nhát kiếm là xong thôi.

Dương Quá thấy nàng có ánh mắt lạ, biết nàng sẽ lập tức hạ sát thủ, bỗng ham sống vô cùng, chẳng nghĩ ngợi gì hết, vội lăn một vòng, tung chân đá thanh kiếm trong tay nàng.

Tiểu Long Nữ tuy bị nội thương rất nặng, song thân thủ vẫn nhanh nhẹn chẳng khác gì mọi khi, liền nghiêng người tránh cước của chàng, mũi kiếm lại chĩa ngay vào cổ chàng. Dương Quá sử dụng liên tiếp mấy chiêu thuật, nhưng chiêu thức nào cũng bị Tiểu Long Nữ hóa giải, trường kiếm của nàng cứ như ảnh tùy hình, trước sau vẫn cách cổ chàng không đầy ba tấc. Dương Quá sợ vã mồ hôi toàn thân, nghĩ thầm: "Hôm nay không giữ được mạng này, thể nào cũng bị cô cô giết mất thôi". Trong lúc nguy cấp, song chưởng cùng đẩy ra, tưởng nàng bị thương vô lực, chiêu số dẫu tinh diệu, nhưng làm gì có sức để đối chưởng với mình.

Tiểu Long Nữ thừa biết dụng ý của chàng, chỉ né người để chưởng lực của chàng sượt qua bên vai nàng, miệng nói:

- Quá nhi, đấu làm chi?

Mũi kiếm rung vài cái, sử chiêu "Phân hoa phất liễu" cực kỳ xảo diệu, ngỡ đánh bên tả mà thực ra đánh bên hữu, lại đã chĩa thẳng cổ họng Dương Quá. Nàng vận lực, chính đang định đâm chàng, chợt nhìn thấy ánh mắt van lơn của chàng, thì lòng đau thắt lại, trước mắt tối sầm, toàn thân rã rời, keng một tiếng, thanh kiếm rơi xuống nền, nàng liền ngất đi.

Vừa rồi Dương Quá chỉ còn đợi chết, ai dè vào khoảnh khắc cuối cùng, nàng lại ngất đi. Chàng ngẩn ngơ, đúng là tử lý đào sinh, vội chạy ra khỏi nhà mồ. Chỉ thấy ánh nắng chói chang gió nhẹ hoa thơm, chim hót líu lo, khác hẳn quang cảnh âm u ảm đạm trong ngôi cổ mộ.

Dương Quá đã bớt sợ, liền thi triển khinh công, chạy nhanh xuống núi, đường núi càng xuống dưới càng dễ đi hơn, giữa trưa thì chàng đã xuống đến chân núi. Chàng không thấy Tiểu Long Nữ đuổi theo, thì phần nào yên tâm, mới đi chậm lại. Đi một hồi, bụng

đói sôi lên từng chập. Chàng từ nhỏ bôn ba giang hồ, kiếm thức ăn là biệt tài của chàng, chàng nhìn tứ phía, thấy sườn núi phía tây có một nương ngô, bèn qua đó bẻ lấy năm bắp ngô. Chàng nhặt mấy que củi, đang định đốt lửa nướng ngô, bỗng nghe sau cây có tiếng bước chân nhè nhẹ, có người đi tới.

Chàng trước tiên giấu vội mấy bắp ngô, để tránh bị nông phu bắt quả tang mình lấy trộm, rồi liếc về phía kia, thấy một đạo cô trẻ trung, mặc đạo bào màu hoàng hạnh, thong thả nhẹ bước tiến lại. Sau lưng đạo cô giắt hai thanh kiếm, sợi dây màu đỏ trên đốc kiếm bay phần phật trước gió. Dương Quá nghĩ đạo cô hẳn là người của cung Trùng Dương trên núi, đa phần là đệ tử của Thanh Tịnh Tản Nhân Tôn Bất Nhị. Chàng đang sợ, không dám sinh sự, cúi đầu làm như đang nhặt củi.

Vị đạo cô kia tới trước mặt, hỏi:

- Này, lên núi đi đường nào?

Dương Quá nghĩ thầm: "Cô nàng là đệ tử phái Toàn Chân, tại sao lại không biết đường lên núi, hẳn là không có ý tốt". Bèn không ngoảnh đầu, đưa tay chỉ lên núi, nói:

- Cứ theo con đường lớn kia mà đi thì được.

Đạo cô thấy chàng nửa thân trên ở trần, cái quần thì cũ quá thể, đang nhặt củi bên đường, đoán chàng là một gã nông phu tầm thường. Nàng tự phụ xinh đẹp, nam giới gặp nàng đều nhìn chằm chằm hồi lâu, gã thiếu niên này lại chẳng thèm nhìn nàng lấy một cái, không lẽ là kẻ mù, bất giác hơi bực, nhưng lại nghĩ thầm: "Bọn nông phu ngu xuẩn thì hiểu cái gì kia chứ?" bèn nói:

- Ngươi đứng lên coi, ta có điều muốn hỏi.

Dương Quá đối với mọi kẻ thuộc phái Toàn Chân trên dưới đều ghét, nên giả bộ câm điếc, làm như không nghe thấy. Đạo cô nói:

- Này tiểu tử ngu ngốc, lời ta nói ngươi có nghe thấy hay không vậy?

Dương Quá đáp:

- Nghe rồi, nhưng ta không thích đứng lên.

Đạo cô thấy chàng nói vậy, thì mỉm cười, nói:

- Ngươi thử nhìn ta coi, ta bảo ngươi đứng lên đó!

Hai câu này thanh âm kiều mị, dịu dàng và ngọt ngào. Dương Quá nghĩ thầm: "Giọng nói này lạ thế?" bèn ngẩng đầu nhìn, thấy nàng da trắng nhuận, má đỏ hồng, đôi mắt long lanh đang nghiêng nghiêng nhìn mình, tựa hồ không hề có ác ý, chàng nhìn một cái rồi lại cúi xuống nhặt củi.

Đạo cô thấy vẻ mặt của chàng hoàn toàn trẻ con, tuy đã nhìn rõ nàng, mà không hề động lòng, thì cũng không giận, nghĩ bụng: "Thì ra là một đứa bé ngây thơ". Nàng lấy trong bọc ra hai đĩnh bạc, gõ vào nhau nghe canh cách, nói:

- Tiểu huynh đệ, ngươi vâng lời ta, ta sẽ cho ngươi hai đĩnh bạc này.

Dương Quá không muốn rắc rối, nhưng nghe lời nói lạ lùng, muốn thử xem dụng ý của đạo cô là gì, bèn giả vờ ngây ngô, cứ trân trân nhìn đĩnh bạc, hỏi:

- Cái thứ sáng sáng ấy là gì vậy?

Đạo cô cười nói:

- Là bạc đấy. Ngươi muốn có quần áo mới, có gạo trắng nấu cơm, có gà mái tơ, đều có thể mang thứ này đi mua được cả.

Dương Quá giả bộ không hiểu, nói:

- Đạo cô lừa ta, ta không tin đâu.

Đạo cô cười nói:

- Ta lừa ngươi hồi nào chưa? Tiểu tử, tên ngươi là gì?

Dương Quá nói:

- Ai cũng gọi ta là Thằng Ngố mà đạo cô không biết à? Thế đạo cô tên là gì?

Đạo cô cười nói:

- Thằng Ngố, ngươi cứ gọi ta là Tiên cô thì được. Mẹ ngươi đâu?

Dương Quá nói:

- Mẹ ta vừa mới chửi ta một trận, đã lên núi kiếm củi rồi.

Đạo cô nói:

- Này, ta cần một cái rìu, ngươi hãy về nhà lấy mang cho ta mượn.

Dương Quá há hốc mồm trợn mắt kinh ngạc, trông càng giống một kẻ ngớ ngẩn, lắc đầu quầy quậy, nói:

- Không được đâu, rìu của nhà ta không cho ai mượn đâu. Cha ta mà biết ta đem cho mượn, sẽ lấy đòn gánh phang ta mất.

Đạo cô cười nói:

- Cha mẹ ngươi nhìn thấy bạc sẽ mừng rơn, không đánh chửi ngươi đâu.

Đoạn ném đĩnh bạc về phía Dương Quá.

Dương Quá giơ tay chộp, nhưng giả vờ chộp hụt, để đĩnh bạc rơi trúng vai, khi đĩnh bạc lăn xuống, chàng lại giơ chân phải chân trái lung tung, miệng kêu:

- Úi chao, úi chao, cô cô đánh ta! Ta đi mách mẹ ta đây!

Rồi chẳng buồn nhặt đĩnh bạc, miệng la ôi ối, chạy vội đi.

Đạo cô thấy chàng ngốc nghếch lại thích thú, mỉm cười cởi dây lưng, vung về phía chân phải của Dương Quá. Dương Quá nghe tiếng gió, ngoảnh đầu lại, thấy thế đến của dải thắt lưng thì kinh ngạc: "Đây là võ công của phái Cổ Mộ ta! Chẳng lẽ nàng không phải là đạo cô phái Toàn Chân?" chàng không tránh, cứ để

dải thắt lưng quấn vào chân phải, ngã xuống đất, toàn thân thả lỏng để cho đạo cô kéo tới bên cạnh, trong bụng lo sợ: "Nàng ta lên núi, không lẽ định tấn công cô cô?"

Chàng vừa nghĩ đến Tiểu Long Nữ, không biết lúc này nàng sống chết ra sao, tự nhiên nóng ruột vô cùng, tâm niệm đã quyết, dẫu có bị mất mạng trong tay Tiểu Long Nữ, cũng phải lên gặp nàng cho bằng được. Chàng đang nghĩ vậy, thì đạo cô đã kéo chàng tới trước, thấy chàng tuy mặt mày lấm bẩn, nhưng mi thanh mục tú, nghĩ thầm: "Tên tiểu tử tuy ngớ ngẩn, nhưng rất tuấn tú, đúng là một cái gối thêu hoa, trong nhồi toàn cỏ", nghe chàng la lối ầm ĩ, thì mỉm cười, nói:

- Thằng Ngố, ngươi muốn sống hay muốn chết nào?

Nói rồi rút kiếm, chĩa vào ngực chàng.

Dương Quá thấy nàng sử chiêu "Cẩm bút sinh hoa", chính là kiếm pháp đích truyền của phái Cổ Mộ, thì càng nghi vấn "Người này chắc là đệ tử của sư bá Lý Mạc Sầu, lên núi tìm cô cô của ta, hẳn là không có ý tốt; trông thủ pháp vung dây lưng, rút trường kiếm, thì võ công cao cường đây, mình phải giả bộ ngây ngô

đến cùng, để nàng ta không đề phòng". Bèn lộ vẻ hoảng hốt, cầu xin:

- Tiên cô, tiên cô đừng... giết ta, ta vâng lời mà.

Đạo cô cười, nói:

- Tốt, nếu ngươi không vâng lời, ta cho một nhát kiếm là rồi đời.

Dương Quá lắp bắp:

- Ta vâng, ta vâng lời mà.

Đạo cô phất sợi dây lưng một cái, nó đã quấn quanh lưng mình, phong thái thật là phiêu dật, siêu thoát. Dương Quá thầm tán thưởng: "Hay thật" song ngoài mặt hết sức thản nhiên. Đạo cô nghĩ bụng: "Cái Thằng Ngố này làm sao hiểu nổi tài nghệ của ta, nó chả khác gì một kẻ mù", bèn nói:

- Ngươi mau về nhà lấy rìu ra đây.

Dương Quá vâng lời chạy về phía một ngôi nhà tranh trong xóm, cố ý giẫm chân bành bạch vụng về, thân hình ngả ngả nghiêng nghiêng, đạo cô trông rất chướng mắt, dặn với theo:

- Đừng nói cho ai biết đấy, đi mau rồi trở lại ngay, nghe chưa?

Dương Quá ngó vào một ngôi nhà, thấy bên trong không có ai, chắc người ta đi làm ngoài đồng cả rồi. Chàng lấy một cái rìu chẻ củi treo trên vách, thuận tay vớ luôn cái áo cũ vắt trên thành ghế, trở lại chỗ cũ với vẻ ngớ ngớ ngẩn ngẩn.

Chàng tuy đánh lừa đạo cô, trong bụng vẫn nghĩ đến sự an nguy của Tiểu Long Nữ, sắc mặt không giấu được vẻ lo lắng. Đạo cô bực bội, nói:

- Tại sao ngươi cứ xị mặt ra thế? Mau cười lên ta coi!

Dương Quá nhe răng, cười hi hi vài tiếng. Đạo cô hơi cau mày, nói:

- Ngươi hãy đi theo ta lên núi!

Dương Quá vội nói:

- Không, không, mẹ ta dặn ta không được đi lung tung.

Đạo cô quát:

- Ngươi không vâng lời, ta chém chết ngươi bây giờ!

Nói đoạn tay trái véo tai nó, tay phải vung kiếm làm bộ sắp chém xuống. Dương Quá rống lên như heo bị chọc tiết:

- Ta đi, ta đi mà!

Đạo cô nghĩ thầm: "Thằng Ngố ngu như bò này chính là kẻ ta cần dùng". Thế là nàng liền đi lên núi.

Khinh công của nàng không kém, dĩ nhiên nàng đi cực nhanh. Dương Quá thì bước thấp bước cao, lẽo đẽo theo mãi phía sau, đi một hồi lại ngồi bệt xuống, lau mồ hôi, thở hổn hển. Đạo cô luôn miệng giục chàng nhanh chân. Dương Quá nói:

- Đạo cô đi nhanh như thỏ ấy, ta làm sao theo kịp?

Đạo cô thấy mặt trời đã ngả chiều, nóng ruột, quay lại nắm cánh tay chàng mà chạy nhanh lên núi. Dương Quá giả bộ theo không kịp, chân nọ vấp chân kia, đột nhiên đá mạnh vào bắp chân đạo cô một cái.

Đạo cô kêu "ối chao!" quát:

- Ngươi muốn chết hả?

Nhưng thấy chàng thở hồng hộc, đoán là chàng mệt lử thật, bèn đặt tay trái vào lưng chàng mà dìu, thi

triển khinh công, đi nhanh lên núi; thấm thoắt đã đi được mấy dặm.

Dương Quá được nàng dìu đi, sau lưng cảm thấy làn da ấm mềm của cơ thể nàng, mũi ngửi thấy mùi hương nữ nhi, chàng không tốn chút hơi sức nào mà được nàng dìu lên núi. Đạo cô chạy một hồi, ngó thấy mặt chàng tươi cười, có vẻ khoái trá lắm, thì tức giận, đẩy chàng ngã phịch xuống đất, quát:

- Ngươi khoái chí lắm hả?

Dương Quá nói:

- Úi chao, đau quá, tiên cô làm cho ta đau mông quá chừng!

Đạo cô vừa bực vừa tức cười, nói:

- Ngươi ngốc nghếch từ khi nào vậy?

Dương Quá nói:

- Từ khi mới sinh ra đấy. Tiên cô này, mẹ ta bảo ta họ Trương, chứ không phải họ Thằng đâu. Còn Tiên cô họ Tiên chứ gì?

Đạo cô nói:

- Ngươi cứ việc gọi ta là Tiên cô, cần gì phải biết họ của ta.

Đạo cô chính là Hồng Lăng Ba, đại đệ tử của Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu, là tiểu đạo cô từng bị Võ tam nương đánh đuổi trước khi Lý Mạc Sầu tới giết cả nhà Lục Lập Đỉnh.

Dương Quá muốn biết họ tên nàng ta, ai dè nàng ta không chịu tiết lộ.

Đạo cô ngồi xuống một tảng đá, vuốt vuốt mái tóc huyền bị gió thổi rối. Dương Quá liếc nhìn nàng ta, nghĩ thầm: "Đạo cô kể cũng xinh xắn, nhưng chưa bằng Quách bá mẫu, càng thua xa cô cô của ta." Hồng Lăng Ba nhìn Dương Quá, cười nói:

- Thằng Ngố, ngươi ngắm ta để làm gì hả?

Dương Quá nói:

- Ngắm thì ngắm, sao lại hỏi để làm gì? Đạo cô không cho ta ngắm thì thôi, tưởng lạ lắm sao?

Hồng Lăng Ba cười:

- Ừ thì ngươi cứ ngắm đi! Thế nào, ngươi thấy ta có đẹp hay không?

Nàng lấy trong túi ra một chiếc lược bằng ngà voi, chải đầu.

Dương Quá nói:

- Đẹp thì có đẹp, nhưng chưa... chưa được.

Hồng Lăng Ba hỏi:

- Chưa được làm sao?

Dương Quá nói:

- Chưa được... trắng lắm.

Hồng Lăng Ba vốn tự phụ có nước da trắng hồng, nghe chàng nói thế thì không khỏi nổi giận, đứng dậy, nói:

- Thằng Ngố, ngươi muốn chết, ngươi bảo ta chưa đủ trắng trẻo hay sao?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Chưa đủ.

Hồng Lăng Ba quát:

- Ai có thể trắng trẻo hơn ta?

Dương Quá nói:

- Tối hôm qua nằm bên ta có cái trắng trẻo hơn.

Hồng Lăng Ba hỏi:

- Là ai? Tẩu tẩu của ngươi hay là mẫu thân ngươi?

Nàng ta định bụng sẽ giết chết nữ nhân nào trắng trẻo hơn mình.

Dương Quá nói:

- Đều không phải, là con cừu trắng của nhà ta.

Hồng Lăng Ba chuyển nộ thành tiếu, nói:

- Đúng là Thằng Ngố, sao lại so sánh người với súc sinh? Thôi đi nào!

Lại nắm cánh tay Dương Quá đi nhanh lên núi.

Khi tới con đường lớn dẫn tới cung Trùng Dương, Hồng Lăng Ba rẽ sang hướng Tây, đi về phía "Hoạt tử nhân mộ". Dương Quá nghĩ thầm: "Quả nhiên nàng ta tìm cô cô của mình". Đi một hồi, Hồng Lăng Ba lấy tấm địa đồ trong túi ra, tìm kiếm đường đi. Dương Quá nói:

- Tiên cô, đằng trước không đi được đâu. Trong rừng có ma đó.

Hồng Lăng Ba nói:

- Sao ngươi biết?

Dương Quá nói:

- Trong rừng có ngôi mộ lớn, trong mộ có ác quỉ, không ai dám tới gần.

Hồng Lăng Ba mừng thầm: "Hoạt tử nhân mộ quả nhiên ở đấy rồi". Nguyên Hồng Lăng Ba mấy năm qua được sư phụ truyền thụ, võ công tiến nhanh, ở Sơn Tây đã giúp sư phụ đánh bại quần hào võ lâm, càng được Lý Mạc Sầu yêu mến. Khi nghe sư phụ đàm luận chuyện giao đấu với chư tử phái Toàn Chân, có nói nếu luyện thành "Ngọc nữ tâm kinh" thì sẽ chẳng sợ gì mấy lão đạo sĩ thối tha; tiếc rằng quyển sách ghi chép môn võ công ấy cất trong ngôi cổ mộ trên núi Chung Nam. Hồng Lăng Ba hỏi sư phụ tại sao không đến ngôi mộ nọ mà luyện "Ngọc nữ tâm kinh", thì Lý Mạc Sầu ậm ừ, nói rằng đã giao ngôi mộ cho tiểu sư muội, sư tỷ sư muội bất hòa nặng nề, lâu nay không hề lai vãng. Lý Mạc Sầu cực kỳ hiếu thắng, việc mấy phen nàng ta xông vào "Hoạt tử nhân mộ" lùng sục, bị đánh đuổi ra, nàng ta không hề kể cho đệ tử biết, lại bảo Tiểu Long Nữ tiểu sư muội còn nhỏ

tuổi, võ công bình thường; nàng là sư tỷ không tiện cậy lớn bắt nạt nhỏ. Hồng Lăng Ba ra sức khuyên sư phụ đi lấy tâm kinh. Thực tình thì Lý Mạc Sầu cũng không lúc nào quên, nhưng đối với các cơ quan trong ngôi cổ mộ, nàng ta trước sau vẫn không hiểu nổi, nên chưa dám hành động, nghe đệ tử giục thì chỉ mỉm cười không đáp.

Hồng Lăng Ba nhắc mấy lần, thấy sư phụ chẳng bảo không, cũng chẳng nói là có, bèn tự lưu tâm hỏi sư phụ tỉ mỉ về đường đi lối lại trên núi Chung Nam, lén vẽ một tấm địa đồ, không biết rằng Lý Mạc Sầu thực ra chưa hề kể hết cho đệ tử . Lần này sư phụ phái Hồng Lăng Ba đi Tràng An giết một cừu gia, làm xong việc, Hồng Lăng Ba bèn đến núi Chung Nam, vô tình gặp Dương Quá, bèn sai Dương Quá mang theo rìu để chặt gai góc, mở rộng lối vào ngôi cổ mộ.

Dương Quá nghĩ bụng mở đường mà đi kiểu này thì có cả năm cũng không đến được ngôi mộ, nhưng cứ giả vờ ngớ ngẩn làm theo lệnh nàng ta. Mở đường đến nửa canh giờ, trời sắp tối, chưa đi được một dặm, còn xa mới đến chỗ nhà mồ. Nghĩ tới Tiểu Long Nữ, lòng chàng nóng như lửa đốt, nghĩ thầm chi bằng dẫn

đạo cô đến luôn đó, xem nàng ta có gì cổ quái; bèn vung rìu chém bừa mấy nhát, nhắm một hòn đá mà bổ thẳng xuống, lửa văng tung tóe, lưỡi rìu lập tức mẻ quằn đi. Chàng kêu to:

- Úi chao, úi chao, chỗ này có hòn đá, rìu bị mẻ rồi, về nhà cha ta sẽ đánh ta mất. Tiên cô, ta ... ta phải quay về thôi.

Hồng Lăng Ba vốn đang hết sức nóng ruột, thấy theo cách này thì tối nay không thể nào tới ngôi mộ nổi, chỉ mắng:

- Thằng Ngố, không về được!

Dương Quá nói:

- Tiên cô có sợ ma hay không?

Hồng Lăng Ba nói:

- Ma quỉ sợ ta thì có, gặp ác quỉ ta chém một nhát thì nó đứt làm hai mảnh ngay.

Dương Quá hỏi:

- Tiên cô không lừa ta chứ?

Hồng Lăng Ba đáp:

- Ta lừa ngươi để làm gì kia chứ?

Dương Quá mừng rỡ, nói:

- Ác quỉ đã sợ Tiên cô, thì để ta dẫn Tiên cô đến chỗ ngôi mộ lớn, ác quỉ hiện ra, Tiên cô phải ôm chặt nó đấy nhé!

Hồng Lăng Ba cả mừng, nói:

- Ngươi biết đường đến chỗ ngôi mộ lớn ư? Mau dẫn ta đi!

Dương Quá sợ nàng ta nghi ngờ, cứ đòi nàng ta phải hứa nhất định sẽ giết ác quỉ, Hồng Lăng Ba luôn miệng an ủi, bảo chàng cứ yên tâm, dẫu có mười con ác quỉ hiện ra, nàng cũng chém chết cả mười.

Dương Quá nói:

- Mấy năm trước, ta có tới chăn cừu gần chỗ ngôi mộ lớn. Một hôm ta đang ngủ chợt tỉnh dậy, lúc ấy đã nửa đêm, ta thấy từ trong nhà mồ bước ra một con ma mặc áo trắng, ta sợ quá cắm đầu chạy, bị vấp ngã một cái, đầu còn vết sẹo đây này.

Nói đoạn chúi đầu lại gần để Hồng Lăng Ba sờ. Dọc đường chàng được nàng ta dìu đi, lúc ấy cảm thấy

người nàng tỏa ra mùi thơm mát như hoa lan, người chàng lâng lâng dễ chịu; bây giờ thừa dịp nói bịa ra thế để cúi đầu sát người nàng. Hồng Lăng Ba cười, nói:

- Thằng Ngố!

Nàng đưa tay sờ sờ, đâu có thấy vết sẹo nào, song cũng chẳng để bụng, chỉ giục:

- Mau dẫn ta đi nào!

Dương Quá cầm tay nàng dẫn sang con đường bí mật đi tới ngôi mộ cổ. Lúc này đã gần nửa đêm, trăng sao đều mờ tối, Dương Quá kéo tay Hồng Lăng Ba, cảm thấy ấm và mềm, lấy làm lạ, nghĩ thầm: "Cô cô và nàng ta đều là nữ, tại sao tay cô cô giá lạnh như băng, còn nàng lại mềm ấm?" Chàng bất giác bóp bóp, cọ cọ mấy cái. Nếu trong võ lâm có kẻ nào dám vô lễ với Hồng Lăng Ba, hẳn nàng đã rút kiếm lấy mạng y; nhưng nàng nghĩ đây chỉ là một thằng ngớ ngẩn, nàng lại đang cần đến nó, hơn nữa nàng thấy nó cũng tuấn mỹ, trong bụng cũng thinh thích, nên không giận, nghĩ thầm: "Thằng Ngố này kể ra cũng chưa đến nỗi quá ngu, nó còn biết là ta xinh đẹp".

Đi một hồi nữa thì Dương Quá đã đưa Hồng Lăng Ba tới trước nhà mồ. Lúc rời khỏi đây, vì hoảng loạn, chàng đã quên đóng cửa mộ. Chàng thấy phiến đá lớn làm cửa mộ vẫn để lệch sang một bên, thì trống ngực đập dồn, nghĩ thầm: "Mong sao cô cô không chết, để ta còn được gặp cô cô một lần nữa". Lúc này chàng cũng chẳng còn bụng dạ nào nghịch ngợm với Hồng Lăng Ba nữa, chỉ nói:

- Tiên cô, ta đưa Tiên cô vào, nếu ác quỉ ăn thịt ta, ta hóa thành ma, thì sẽ vĩnh viễn bám riết lấy Tiên cô đấy.

Hồng Lăng Ba nghĩ thầm: "Lạ nhỉ, sao tự dưng Thằng Ngố lại bạo dạn hẳn lên như thế?" Nàng cũng không còn thời gian suy nghĩ, trong bóng tối vội bám sát theo, nàng từng nghe sư phụ nói rằng trong ngôi mộ đường đi lối lại quanh co rắc rối, chỉ cần nhầm một bước, sẽ rơi ngay vào mê lộ; nàng thấy Dương Quá không chút do dự, cứ đi xăm xăm, rẽ chỗ này, quẹo chỗ kia, đẩy cửa đá chỗ này chỗ kia, tựa hồ thông thuộc lạ thường. Hồng Lăng Ba bắt đầu sinh nghi: "Lối đi trong ngôi mộ đâu có gì rắc rối, Không lẽ sư phụ đánh lừa ta, sợ ta tìm vào một mình chăng?"

Chẳng mấy chốc Dương Quá đã dẫn Hồng Lăng Ba tới phòng ngủ của Tiểu Long Nữ ở giữa ngôi nhà mồ. Chàng đẩy nhẹ cánh cửa, dỏng tai nghe, không thấy động tĩnh gì, đang định gọi "cô cô!" chợt nhớ Hồng Lăng Ba đang ở bên cạnh, bèn nói:

- Đến nơi rồi!

Hồng Lăng Ba lúc này vào sâu trong nhà mồ, tuy võ nghệ cao, gan lớn, cũng hồi hộp lo lắng, nghe Dương Quá nói thế, vội lấy bùi nhùi ra đánh lửa, thắp vào cây nến để trên bàn, chỉ thấy một bạch y thiếu nữ nằm trên giường. Nàng sớm liệu, rằng trong ngôi mộ sẽ gặp sư thúc Tiểu Long Nữ, không ngờ lúc này sư thúc nằm trên giường kia, không rõ đang ngủ say hay không thèm để ý tới nàng, bèn nói:

- Đệ tử Hồng Lăng Ba, bái kiến sư thúc!

Dương Quá há hốc mồm, tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, toàn thần chăm chú theo dõi sự động tĩnh của Tiểu Long Nữ, thấy nàng không hề cử động, hồi lâu mới "ừ" khẽ một tiếng. Từ lúc Hồng Lăng Ba lên tiếng, đến lúc Tiểu Long Nữ trả lời, Dương Quá nôn nóng dị thường, hận không thể bước tới ôm sư phụ mà khóc òa lên. Nghe sư phụ trả lời, lòng chàng như

trút được gánh nặng, chàng mừng quá, không kìm nổi nữa, khóc nấc lên. Hồng Lăng Ba hỏi:

- Thằng Ngố, ngươi làm sao vậy?

Dương Quá nghẹn ngào, nói:

- Ta... ta sợ quá.

Tiểu Long Nữ từ từ xoay mình lại, nói nhỏ:

- Ngươi đừng sợ, ta vừa chết một lần rồi, thấy không có gì khó chịu cả.

Hồng Lăng Ba nhìn dung nhan tú lệ tuyệt tục của Tiểu Long Nữ, thì kinh ngạc, nghĩ thầm: "Thế gian lại có một mỹ nữ tuyệt sắc thế này ư?" không khỏi tự thẹn rằng mình xấu xí, lại nói:

- Đệ tử Hồng Lăng Ba bái kiến sư thúc.

Tiểu Long Nữ nhẹ nhàng hỏi:

- Sư tỷ của ta đâu, cũng tới đây chứ?

Hồng Lăng Ba nói:

- Sư phụ của đệ tử sai đệ tử đến trước, thỉnh vấn sức khỏe của sư thúc.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi hãy ra khỏi đây, nơi này đừng nói là ngươi, ngay cả sư phụ nhà ngươi cũng không được phép bước vào.

Hồng Lăng Ba thấy Tiểu Long Nữ mặt xanh mét, ngực loang lổ vết máu, nói năng như bị hụt hơi, rõ ràng đã bị trọng thương, thì không cần đề phòng nữa, hỏi:

- Tôn bà bà đâu ạ?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tôn bà bà mất lâu rồi. Ngươi mau ra khỏi đây.

Hồng Lăng Ba càng yên tâm, nghĩ thầm: "Đúng là duyên trời xảo hợp, không ngờ Hồng Lăng Ba ta lại trở thành truyền nhân của "Hoạt tử nhân mộ". Thấy Tiểu Long Nữ chẳng sống được mấy chốc nữa, chỉ lo Tiểu Long Nữ đột nhiên chết đi, không ai biết "Ngọc nữ tâm kinh" cất giấu chỗ nào, vội hỏi:

- Sư thúc, sư phụ sai đệ tử đến lấy "Ngọc nữ tâm kinh". Sư thúc giao nó cho đệ tử, đệ tử sẽ lập tức trị thương cho sư thúc.

Tiểu Long Nữ trường kỳ tu luyện, thất tình lục dục đã bị nàng áp chế, có cũng như không, có thể nói là vạn sự chẳng để trong lòng, nhưng hiện giờ bị trọng thương, mất đi sự kiềm chế, nghe Hồng Lăng Ba nói thế thì vừa lo vừa giận, lại ngất lịm đi. Hồng Lăng Ba sấn tới, day day nhân trung của nàng mấy cái, Tiểu Long Nữ mới tỉnh lại, nói:

- Sư tỷ ta đâu? Ngươi thỉnh sư tỷ lại đây, ta có điều... muốn nói.

Hồng Lăng Ba nghĩ rằng bí kíp thượng thừa của bổn môn cuối cùng sắp lọt vào tay mình, thì sốt ruột sốt gan, cười khẩy một tiếng, rút ra hai chiếc ngân châm dài, gằn giọng, nói:

- Sư thúc, sư thúc nhận biết loại ngân châm này chứ, mau đưa "Ngọc nữ tâm kinh" cho đệ tử, nếu không đừng trách đệ tử vô lễ.

Dương Quá từng bị khổ sở vì món "Băng phách ngân châm", chỉ vô ý nắm trong tay mà bị nhiễm chất kịch độc, nữa là bị nó đâm vào người? Thấy tình thế nguy cấp, chàng kêu to:

- Tiên cô, chỗ kia có ma, ta sợ!

Nói rồi nhào tới ôm sau lưng Hồng Lăng Ba, thuận tay điểm luôn hai huyệt Kiên Trinh và Kinh Môn. Hồng Lăng Ba nằm mơ cũng không ngờ Thằng Ngố lại có võ công thượng thừa, đang định mắng nó nói năng hồ đồ, thì toàn thân đã tê dại, ngồi tê liệt dưới đất. Dương Quá lo nàng ta biết cách tự thông kinh mạch, lại ấn mạnh tay vài cái vào huyệt Cự Cốt của Hồng Lăng Ba, rồi nói:

- Cô cô, nữ nhân này quá tệ, đệ tử dùng ngân châm đâm cho cô ả vài cái nên chăng?

Nói rồi dùng vạt áo quấn hai ngón tay, nhặt ngân châm lên.

Hồng Lăng Ba không thể cựa quậy, tai nghe rõ rành rành câu nói của Dương Quá, thấy chàng nhặt ngân châm, cười hi hi nhìn mình, thì hồn bay phách lạc định lên tiếng van xin, nhưng há miệng không được, ánh mắt chỉ biểu lộ sự đáng thương. Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi, hãy đóng cửalại, đề phòng sư tỷ của ta vào đây.

Dương Quá đáp:

- Vâng!

Vừa định quay ra, bỗng nghe sau lưng vang lên giọng nói kiều mị của nữ nhân:

- Sư muội, mạnh giỏi chứ? Ta vào từ nãy rồi.

Dương Quá cả kinh xoay mình, dưới ánh nến thấy sừng sững đứng choán cửaphòng là một đạo cô xinh đẹp, mắt hạnh má đào, khóe miệng nửa cười nửa không, chính là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu.

Khi Hồng Lăng Ba dò hỏi đường tới "Hoạt tử nhân mộ" Lý Mạc Sầu đã đoán chừng thể nào đệ tử cũng sẽ tự đến lấy trộm "Ngọc nữ tâm kinh", việc sai Hồng Lăng Ba đi Tràng An giết người, thực ra là cố ý sắp đặt. Lý Mạc Sầu kín đáo theo sau, thấy rõ Hồng Lăng Ba gặp Dương Quá như thế nào, vào trong nhà mộ, đòi Tiểu Long Nữ giao tâm kinh ra sao, bị trúng kế thất thủ thế nào. Thân pháp của Lý Mạc Sầu quá mau lẹ, cước bộ quá nhẹ nhàng, nên Hồng Lăng Ba và Dương Quá không hề phát giác được. Đến lúc này, Lý Mạc Sầu mới hiện thân.

Tiểu Long Nữ gượng ngồi dậy, nói:

- Sư tỷ!

Rồi ho sặc sụa. Lý Mạc Sầu lạnh lùng chỉ Dương Quá, hỏi:

- Kẻ này là ai? Tổ sư bà bà đã di huấn, không một gã nam tử thối tha nào được đặt chân vào "Hoạt tử nhân mộ", tại sao sư muội lại cho nó ở đây?

Tiểu Long Nữ ho dồn dập, không thể trả lời. Dương Quá đứng che phía trước nàng, cất giọng sang sảng, nói:

- Đây là cô cô của ta, mọi việc ở đây khỏi cần đạo cô đa quản!

Lý Mạc Sầu cười nhạt, nói:

- Người đóng vai Thằng Ngố khá lắm!

Cây phất trần vung vẩy, vù vù vù xuất liền ba chiêu. Ba chiêu này tuy phát xuất trước sau, nhưng tựa hồ tới cùng một lúc, chính là chiêu số lợi hại của võ công phái Cổ Mộ; cao thủ của phái khác nếu không hiểu sự huyền ảo của nó; sẽ lập tức bị Lý Mạc Sầu đánh cho gãy rời xương cốt. Môn võ công này Dương Quá luyện tập đã quen, tuy công lực không thâm hậu bằng Lý Mạc Sầu, song cũng dễ dàng né tránh chiêu số "Tam yến đầu lâm" của nàng ta.

Lý Mạc Sầu thu hồi cây phất trần, thầm ngạc nhiên, thấy thân pháp né tránh của Dương Quá chính là võ học bản môn, thì gằn giọng hỏi:

- Sư muội, tên tiểu tặc này là ai?

Tiểu Long Nữ sợ lại thổ huyết, không dám cao giọng, chỉ nói nho nhỏ:

- Quá nhi, hãy bái kiến đại sư bá đi.

Dương Quá nói:

- Hừ, như thế cũng đi làm sư bá ư?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi ghé tai lại đây, ta có điều cần dặn.

Dương Quá nghĩ sư phụ muốn khuyên chàng khấu đầu trước Lý Mạc Sầu, trong bụng không muốn, nhưng vẫn ghé tai. Tiểu Long Nữ nói khẽ, nghe như tiếng muỗi kêu:

- Cạnh chân giường trong góc, có một phiến đá trồi lên, ngươi hãy dùng lực đẩy phiến đá sang bên trái, rồi nhảy ngay lên giường với ta.

Lý Mạc Sầu tưởng rằng Tiểu Long Nữ đang dặn đệ tử cúi đầu cầu xin mình, trước mặt nàng ta là sư muội trọng thương và một tên tiểu tử hậu bối, chẳng có gì đáng ngại; nàng ta cần nghĩ cách hay để buộc sư muội trao "Ngọc nữ tâm kinh" ra.

Dương Quá gật đầu, nói to:

- Vâng, đệ tử bái kiến đại sư bá!

Chàng đưa tay sờ sờ cạnh chân giường trong góc, quả nhiên có một phiến đá trồi lên, bèn dùng lực đẩy mạnh sang bên trái, rồi nhảy ngay lên giường. Chỉ nghe ken két vài tiếng, chiếc giường đá đột nhiên hạ xuống. Lý Mạc Sầu kinh ngạc, biết trong nhà mồ chỗ nào cũng có cơ quan, sư phụ ngày trước thiên vị, giấu nàng ta, chỉ bày vẽ cho sư muội biết cách điều khiển các cơ quan đó. Nàng ta liền giơ tay chộp lấy Tiểu Long Nữ.

Tiểu Long Nữ lúc này không có sức đề kháng, chiếc giường tuy hạ xuống, nhưng Lý Mạc Sầu hành sự cực nhanh, giơ tay kéo nàng ra khỏi chiếc giường. Dương Quá cả kinh, dồn sức đánh một chưởng vào tay Lý Mạc Sầu, chỉ cảm thấy mắt tối sầm, xình xình hai tiếng, chiếc giường đá đã tụt xuống tầng dưới của

thạch thất, mảng trần phía trên tự động bật lên, ngăn cách sư đồ mỗi bên hai người, Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba ở tầng trên, Tiểu Long Nữ và Dương Quá ở tầng dưới.

Dương Quá lờ mờ nhìn thấy hình như có bàn ghế, bèn lại bàn đốt bùi nhùi, thắp ngọn nến cháy dở ở trên bàn. Tiểu Long Nữ nói:

- Ta không đủ máu, khó vận công trị thương. Song dẫu ta không bị thương, thì ta và ngươi cũng không đấu nổi sư tỷ ta...

Dương Quá nghe ba chữ "không đủ máu", không đợi nàng nói xong, liền đưa tay trái lên, nhắm chỗ đường gân máu, cắn mạnh một cái, tức thì máu tươi chảy ra. Chàng kề vết thương vừa cắn vào bên miệng Tiểu Long Nữ, để máu tươi chảy ròng ròng vào trong miệng nàng.

Tiểu Long Nữ toàn thân vốn lạnh ngắt, giờ máu nóng chảy vào bụng, thân thể ấm dần, nhưng nàng biết cách này không ổn, định phản đối thì Dương Quá đã liệu trước, giơ tay điểm huyệt ở thắt lưng khiến nàng không cử động được. Một lúc sau, thấy máu tươi ngừng chảy, Dương Quá lại cắn cho nó chảy tiếp; sau

đó cắn gân máu bên tay phải. Sau vài lần rót máu tươi như thế, chàng cảm thấy đầu váng mắt hoa, toàn thân vô lực mới ngồi xuống, giải huyệt cho nàng. Tiểu Long Nữ chằm chằm nhìn chàng hồi lâu, không nói gì, chỉ thở dài, tự hành luyện công. Dương Quá thấy cây nến sắp cháy hết, thì châm cây nến mới.

Hai người cùng ngồi luyện công. Dương Quá là để bổ dưỡng khỏi mệt mỏi sau khi mất máu. Tiểu Long Nữ sau khi được uống máu tươi của Dương Quá, thì tinh thần tươi tỉnh hẳn, hai canh giờ sau tự biết tính mạng không còn nguy hiểm, nàng mở mắt ra, mỉm cười với chàng. Dương Quá thấy hai má nàng trước trắng nhợt, lúc này đã phơn phớt hồng, thì cả mừng, nói:

- Cô cô, cô cô khỏe lại rồi.

Tiểu Long Nữ gật gật đầu. Dương Quá mừng không để đâu cho hết.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chúng ta tới buồng của Tôn bà bà, ta có điều muốn nói với ngươi.

Dương Quá hỏi:

- Cô cô không mệt chứ?

Tiểu Long Nữ đáp:

- Không sao.

Nàng giơ tay đẩy vào một cơ quan mấy cái, khối đá chuyển dịch, để lộ ra một lối đi. Lối đi dẫn tới đâu, Dương Quá hoàn toàn không biết. Tiểu Long Nữ dẫn chàng đi trong bóng tối, vòng quá vòng lại một lát thì tới buồng của Tôn bà bà.

Nàng thắp nến, lấy quần áo của Dương Quá gói thành một bọc, đặt vào đó đôi vòng tay bằng vàng của mình. Dương Quá đứng ngây nhìn nàng, lấy làm lạ, hỏi:

- Cô cô làm gì vậy?

Tiểu Long Nữ không trả lời, lại đặt hai lọ mật ong vào trong bọc. Dương Quá mừng, nói:

- Cô cô, chúng ta ra khỏi nhà mồ phải không? Thế thì hay quá!

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi hãy đi cho may mắn, ta biết ngươi là một người tốt, ngươi đối xử rất tốt với ta.

Dương Quá cả kinh, nói:

- Cô cô, sao lại...?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta đã thề với sư phụ, suốt đời không rời khỏi nơi này. Trừ phi... trừ phi... hừ, ta không đi đâu.

Nói rồi buồn bã lắc đầu.

Dương Quá thấy nàng sắc mặt trang nghiêm, giọng nói kiên định, rõ ràng quyết ý không cho chàng phản bác, thì không dám nói nữa, nhưng việc này quá hệ trọng, nên cuối cùng chàng đánh bạo nói:

- Cô cô, cô cô không đi, thì đệ tử cũng không đi. Đệ tử ở đây với cô cô.

Tiểu Long Nữ nói:

- Lúc này sư tỷ của ta hẳn đang chặn ở lối ra khỏi mộ, muốn buộc ta giao "Ngọc nữ tâm kinh". Võ công của ta, thua xa sư tỷ, ta lại đang bị nội thương, dĩ nhiên đấu không nổi, phải vậy không?

Dương Quá đáp:

- Vâng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Lương thực chúng ta để dành, ta nghĩ may lắm đủ cho hai mươi ngày, ăn thêm mật ong, lâu nhất cũng cố duy trì được một tháng. Sau một tháng sẽ ra sao?

Dương Quá nói:

- Chúng ta cứ xông ra, dẫu không đánh bại sư bá, cũng có thể trốn thoát.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Nếu ngươi biết võ công và tính khí của sư bá, thì sẽ hiểu là chúng ta không thể nào trốn thoát nổi. Bấy giờ sẽ không chỉ bị nhục nhã, mà sẽ khổ sở vô cùng trước khi chết.

Dương Quá nói:

- Đã thế thì một mình đệ tử càng khó lòng trốn thoát.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Không, ta sẽ khích sư tỷ đấu với ta, dụ sư tỷ đi sâu vào trong mộ, ngươi sẽ thừa cơ trốn thoát. Sau khi thoát ra, ngươi hãy đẩy tảng đá bên trái lấp cửa mộ, gạt cái chốt ở mặt trong, để hai khối đá vạn cân sập xuống, vĩnh viễn lấp kín cửa mộ.

Dương Quá càng nghe càng kinh hãi, nói:

- Cô cô, cô cô sẽ biết cách mở chốt để thoát ra chứ?

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Hồi Vương Trùng Dương khởi sự chống quân Kim, mưu đại sự, đã dùng tòa thạch mộ này làm kho cất giấu tiền lương binh khí. Bên trong có nhiều cơ quan, bố trí chặt chẽ, phía trên cửa mộ lại bố trí hai khối đá nặng vạn cân, gọi là "Đoạn long thạch", vạn nhất khởi nghĩa chưa nổ ra, mà quân Kim đã dò la, kéo tới đánh trước, quả bất địch chúng, thì Vương Trùng Dương sẽ cho hai khối đá ấy sập xuống, bít kín cửa mộ mà chết; những tên địch lọt vào trong mộ cũng chẳng thể sống sót mà trở về. Bởi "Đoạn long thạch" đã sập xuống, thì không tài gì mở ra được nữa. Ngươi biết đó, lối vào trong mộ rất hẹp, chỉ để cho một người đi, dẫu cả ngàn tên địch lọt vào trong mộ, cũng chỉ có thể sắp thành một hàng thật dài, một người đứng bên cửa mộ bị bít kín, dù khỏe đến mấy, cũng không tài gì lay chuyển nổi khối đá vạn cân. Lão đạo sĩ sắp đặt như vậy, là có ý thà chết cũng buộc quân địch phải chết theo. Sau khi cuộc kháng Kim thất bại, Vương Trùng Dương lui về sống một mình trong mộ,

chúa nước Kim biết được chỗ ở của lão đạo sĩ, từng lần lượt phái mấy chục cao thủ đi giết lão đạo sĩ, song đều bị lão đạo sĩ hoặc bắt sống, hoặc giết chết, không một ai chạy thoát. Sau chúa nước Kim đột tử, hoàng đế kế vị không biết nguyên ủy, bèn bỏ qua cho Vương Trùng Dương, do vậy hai "Đoạn long thạch" không hề được sử dụng. Khi lão đạo sĩ rời khỏi ngôi mộ này, lão đạo sĩ đã nói cho tổ sư bà bà biết hết các cơ quan bố trí trong mộ.

Dương Quá càng nghe càng kinh ngạc, ứa nước mắt, nói:

- Cô cô, Dương Quá sống chết gì cũng sẽ ở bên cạnh cô cô.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi ở bên ta có gì hay đâu kia chứ? Ngươi từng bảo ở thế giới bên ngoài có đủ thứ thích thú, ngươi hãy rời nơi đây, ra sống ngoài đó cho sướng. Với võ công hiện thời của ngươi, bọn đạo sĩ sẽ không thể gây khó dễ gì với ngươi. Ngươi lừa được Hồng Lăng Ba, xem ra còn thông minh hơn ta nhiều, từ nay khỏi cần ta chiếu liệu cho ngươi nữa.

Dương Quá bước tới ôm lấy nàng, khóc, nói:

- Cô cô, nếu đệ tử không được ở bên cạnh cô cô, thì cả kiếp sống này sẽ chẳng còn gì là sung sướng.

Tiểu Long Nữ lâu nay tính nết vốn lạnh lẽo tuyệt tình, lời lẽ cứng rắn nghiêm nghị, không cho phép kẻ khác cãi lại; chẳng rõ vì sao nghe câu vừa rồi của Dương Quá, bất giác nhiệt huyết dâng lên, mắt cay cay, như sắp ứa lệ. Nàng kinh hãi, nhớ lại lúc sư phụ lâm chung cứ dặn đi dặn lại: "Công phu luyện tập của con là môn võ công thượng thừa dứt bỏ thất tình, lục dục. Mai sau nếu con lại ứa nước mắt vì người khác, xúc động chân tình, thì chẳng những tổn hại lớn cho võ công, mà còn nguy đến tính mạng, con phải nhớ kỹ đó." Bèn đẩy Dương Quá ra, lạnh lùng nói:

- Ta bảo gì, ngươi phải theo đó mà làm.

Dương Quá thấy nàng đột nhiên nghiêm nghị, thì không dám nói thêm. Tiểu Long Nữ khoác cái bọc lên vai chàng, gỡ thanh trường kiếm treo trên tường, đặt vừa tay chàng, giọng đanh lại:

- Chờ lúc ta bảo ngươi đi, thì ngươi lập tức đi ngay, ra khỏi cửa mộ rồi, hãy cho hai khối đá lớn sập xuống.

Sư bá của ngươi cực kỳ lợi hại, thời cơ chỉ xuất hiện trong khoảnh khắc, ngươi có vâng lời ta hay không?

Dương Quá nghẹn ngào nói:

- Đệ tử xin vâng lời.

Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu ngươi không vâng lời ta, ta chết xuống âm phủ sẽ vĩnh viễn hận ngươi. Thôi đi nào!

Nói đoạn dắt Dương Quá đi ra cửa.

Dương Quá trước đây chạm tay nàng, đều thấy lạnh như băng; bây giờ bị nàng cầm tay kéo đi, lại cảm thấy bàn tay nàng lúc nóng lúc lạnh, khác hẳn mọi khi; nhưng cũng không còn bụng dạ nào nghĩ xem vì sao, vội đi theo nàng. Đi một hồi, Tiểu Long Nữ sờ sờ lên tường đá, nói nhỏ:

- Họ ở bên trong, ta sẽ dụ sư tỷ ra, ngươi hãy chạy ra lối cửa ở góc tây bắc. Nếu Hồng Lăng Ba đuổi theo ngươi, ngươi hãy dùng "Ngọc phong châm" đả thương nó.

Dương Quá tâm loạn như tơ vò, gật đầu đáp ứng.

"Ngọc phong châm" là ám khí độc môn của phái Cổ Mộ, ngày trước Lâm Triệu Anh có sáng chế ra hai thứ ám khí cực kỳ lợi hại, là "Băng phách ngân châm" và "Ngọc phong châm". "Ngọc phong châm" là loại kim châm mỏng manh như sợi tóc, chế bằng sáu phần vàng, bốn phần thép, tẩm qua chất độc của loài ong bò vẽ, tuy mỏng manh, nhưng chất vàng rất nặng, nên khi phóng có thể bay xa. Có điều là thứ ám khí này cực độc, Lâm Triệu Anh chưa từng sử dụng; từ trung niên trở đi, võ công đạt tới cảnh giới xuất thần nhập hóa, càng không cần dùng đến nó. Sư phụ của Tiểu Long Nữ nhân vì Lý Mạc Sầu không chịu thề chung thân sống trong cổ mộ để tiếp nhận y bát, sau khi truyền cho nàng ta "Băng phách ngân châm", không truyền cho "Ngọc phong châm" nữa.

Tiểu Long Nữ ngưng thần giây lát, ấn vào cơ quan trên vách, có tiếng ken két, tường đá từ từ xê dịch sang bên trái. Hai dải dây lưng của nàng lập tức vung ra, một tấn công Lý Mạc Sầu ở bên tả, một tấn công Hồng Lăng Ba ở bên hữu, thân hình sấn tới nhanh nhẹn vô cùng. Lúc này Lý Mạc Sầu đã giải huyệt cho Hồng Lăng Ba từ lâu, mắng đệ tử mấy câu, đang tính toán phương vị trong mộ, tìm lối ra khỏi thạch thất,

thì đột nhiên bị Tiểu Long Nữ tấn công, cả hai sư đồ cùng giật mình. Lý Mạc Sầu vung cây phất trần đánh bật dải thắt lưng của Tiểu Long Nữ. Cây phất trần và dải thắt lưng đều là vật cực mềm, lấy nhu địch phu, nhưng Lý Mạc Sầu công lực hơn hẳn, nên hai binh khí chạm nhau, dải thắt lưng của Tiểu Long Nữ liền bị bật lại.

Tiểu Long Nữ cuốn dải thắt lưng bên trái về, dải thắt lưng bên phải đánh tiếp, trong giây lát đã công liền mấy chiêu, hai dải thắt lưng yêu kiều sinh động. Lý Mạc Sầu vừa ngạc nhiên vừa tức giận: "Sư phụ quả nhiên thiên vị, chưa hề truyền thụ cho ta môn này". Lý Mạc Sầu thấy chẳng cần hạ sát thủ, một là chưa lấy được "Ngọc nữ tâm kinh", nếu giết Tiểu Long Nữ, thì khó lòng tìm được cái gì trong tòa nhà mồ này; hai là cũng muốn biết rốt cuộc thì sư phụ dạy cho sư muội những môn võ công lợi hại nào.

Hồng Lăng Ba lâu nay tự phụ khôn ngoan giỏi giang, không ngờ hôm nay bị mắc lừa một gã thiếu niên, suốt nửa ngày trời cứ tưởng gã là một kẻ ngớ ngẩn, lúc này cả giận, thấy sư phụ giao đấu với sư thúc, bèn quát:

- Thằng Ngố, mi quả là một tên tiểu tặc đáng ghét!

Hai tay hai kiếm, tiến lên nửa bước, nói:

- Ngươi hãy nhìn đây, xem ta cắt mũi xẻo tai ngươi.

Rồi song kiếm tiên tiếp đâm chém, tấn công liền mấy chiêu. Dương Quá thấy đối phương lợi hại, đành rút kiếm chống đỡ. Nếu là lúc khác, hẳn chàng đã nói vài lời châm chọc, đùa bỡn với nàng ta; nhưng lúc này nghĩ đến cảnh sắp phải biệt ly với Tiểu Long Nữ, mắt rưng rưng lệ, nhìn mọi vật mờ mờ, chỉ thuận tay chống đỡ chứ không có ý trả đòn. Hồng Lăng Ba thấy chàng xuất thủ vô lực, ngỡ chàng bản lĩnh tầm thường, càng tự trách mình lúc trước quá sơ ý để chàng điểm trúng huyệt đạo.

Lý Mạc Sầu đấu với sư muội hơn mười chiêu, cây phất trần lật một cái, cuốn lấy dải thắt lưng bên trái của Tiểu Long Nữ, cười, nói:

- Sư muội, hãy xem bản lĩnh của sư tỷ ngươi.

Rồi vận sức ra tay, dải thắt lưng lập tức bị đứt thành hai đoạn. Giao đấu bằng đao kiếm thông thường, dùng binh khí của mình đánh gãy binh khí của đối phương đã khó; cây phất trần và dải thắt lưng đều là

vật cực mềm, vậy mà Lý Mạc Sầu có thể dùng cương kình làm đứt dải thắt lưng, thật còn khó gấp mười lần. Làm được việc đó, nàng ta lộ vẻ đắc chí.

Tiểu Long Nữ thản nhiên nói:

- Bản lĩnh của sư tỷ thế nào đây?

Nửa dải thắt lưng đứt tung ra, quấn lấy phần sợi của cây phất trần, còn dải thắt lưng bên phải thì bay tới cuốn lấy cán gỗ cây phất trần, một bên kéo sang trái, một bên kéo sang phải, "rắc" một tiếng, cây phất trần gãy rời làm đôi. Việc này luận về công lực, so với việc Lý Mạc Sầu làm đứt dải thắt lưng, thì thua xa, song Tiểu Long Nữ xuất thủ cực lẹ, vận kình xảo diệu, làm cho Lý Mạc Sầu không kịp trở tay.

Nàng ta vứt cây phất trần, tay không sấn tới đoạt dải thắt lưng, dồn Tiểu Long Nữ liên tiếp thoái lui.

Lại đấu hơn mười chiêu nữa, Tiểu Long Nữ đã lùi tới trước bức tường bên đông, đằng sau đã hết chỗ lùi, nàng bỗng đẩy tay vào tường một cái, nói:

- Quá nhi, đi mau!

Có tiếng ken két, góc đông bắc chợt hé ra một cái khe. Lý Mạc Sầu kinh ngạc, vội xoay mình định cản Dương Quá. Tiểu Long Nữ quẳng dải thắt lưng, sấn tới, song chưởng cùng hạ sát thủ. Lý Mạc Sầu đành quay lại chống đỡ. Tiểu Long Nữ quát:

- Quá nhi, còn chưa đi mau!

Dương Quá nhìn Tiểu Long Nữ, biết không còn cách nào nữa, nói:

- Cô cô, đệ tử đi đây!

Vút vút vút chàng đột tiến ba kiếm vào trước mặt Hồng Lăng Ba; nàng ta cứ ngỡ kiếm chiêu của chàng tầm thường, nào ngờ đột nhiên kiếm thế quá lợi hại, trong lúc nguy cấp đành nhảy lùi lại. Dương Quá cúi mình lao qua khe cửa mở, ngoảnh đầu nhìn Tiểu Long Nữ lần cuối.

Tiểu Long Nữ đang tay không đối chưởng với sư tỷ, tuy trong tình trạng bị thương nặng, nhưng do luyện tập "Ngọc nữ tâm kinh", sau mấy chục chiêu vẫn có thể không bị núng thế; nhưng nhìn bóng Dương Quá vút qua khe cửa, nghĩ từ nay vĩnh viễn không còn gặp lại, bỗng ngực nóng ran, mắt cay cay, tựa hồ sắp

ứa nước mắt. Bao năm nay nàng chẳng hề xúc động chân tình, hôm nay hai lần chực khóc, không khỏi cả kinh. Cao thủ đối chưởng, đâu được phép thiếu tập trung chú ý? Lý Mạc Sầu thấy sư muội hơi ngẩn ra, lập tức lợi dụng sơ hở, chộp ngay lấy huyệt Hội Tông ở cổ tay trái, đưa chân gạt một cái. Tiểu Long Nữ đứng không vững, ngã phệt xuống.

Dương Quá ngoảnh đầu lại, đúng lúc thấy Tiểu Long Nữ bị sư tỷ gạt ngã, Lý Mạc Sầu nhào tới sắp sát hại sư phụ, thì máu nóng bốc lên, chàng thét:

- Không được hại cô cô của ta.

Đoạn nhảy vọt trở vào, ôm chặt lấy ngang eo lưng Lý Mạc Sầu. Cái ôm này không trong chiêu số bất cứ môn phái nào cả; là hành động tự nhiên giữa lúc nguy cấp mà thôi. Lý Mạc Sầu chỉ định bắt sống sư muội, không ngờ Dương Quá nhảy trở vào, bị chàng ôm chặt lấy, nhất thời chưa gỡ ra được.

Lý Mạc Sầu tuy ra tay tàn bạo, hành động ngang ngược, bất chấp tập tục; song nàng ta giữ thân như ngọc, phiêu bạt giang hồ ngần ấy năm mà vẫn còn là xử nữ; tự dưng bị Dương Quá ôm chặt, cảm thấy một luồng hơi ấm của nam tử từ sau lưng truyền lan khắp

cơ thể, người bửng lửng, bất giác toàn thân mềm nhũn, hai má nóng bừng, cánh tay vô lực. Tiểu Long Nữ thừa cơ điểm yếu huyệt ở cổ tay sư tỷ, nhưng mũi kiếm của Hồng Lăng Ba cũng đã đâm tới lưng Dương Quá.

Tiểu Long Nữ nằm ngửa dưới đất, thấy kiếm đánh tới vội lăn sang trái, kéo Dương Quá cùng Lý Mạc Sầu sang một bên, nhát kiếm của Hồng Lăng Ba lạc không. Tiểu Long Nữ bật dậy, quát:

- Quá nhi, đi mau!

Dương Quá đang ôm chặt Lý Mạc Sầu, nói:

- Cô cô, cô cô hãy đi đi! Đệ tử ôm cứng rồi, sư bá không đi đâu được.

Lý Mạc Sầu trong giây lát vụt nghĩ bao nhiêu điều biết tình thế nguy cấp, sống chết chỉ trên đầu sợi tóc nhưng bị Dương Quá ôm chặt, hồn vía đê mê, dễ chịu khôn tả, không muốn vùng vẫy gì hết. Tiểu Long Nữ lấy làm lạ: "Sư tỷ võ công cao siêu, sao lại bị Dương Quá chế ngự không cựa quậy được thế nhỉ?" Thấy tay kiếm bên trái của Hồng Lăng Ba lại đâm về phía Dương Quá, bèn giơ hai ngón tay búng vào thân kiếm

trong tay phải của nàng ta, thanh kiếm này văng vào thanh kiếm bên trái, keng một tiếng, Hồng Lăng Ba cảm thấy hai hổ khẩu tê dại, hai thanh kiếm cùng rơi xuống đất, nàng ta giật mình nhảy lùi ra sau.

Hai kiếm va nhau, bắn ra mấy tia lửa, trong cái nhoáng lên của vài tia lửa ấy, Lý Mạc Sầu nhận thấy ánh mắt kỳ dị của sư muội, thì bất giác xấu hổ, nói:

- Tên tiểu tử thối tha, muốn chết hả?

Liền vận sức vào hai cánh tay, gỡ tay thoát khỏi vòng ôm của Dương Quá, bật dậy, phát chưởng tấn công Tiểu Long Nữ.

Tiểu Long Nữ đang chăm chú nhìn Dương Quá, bỗng phát hiện chưởng phong của Lý Mạc Sầu, không kịp hóa giải, đành giơ chưởng chống đỡ, chỉ cảm thấy chưởng lực của sư tỷ khá nặng, khiến nàng đau tức cả ngực, thấy Dương Quá lao tới giúp mình, bèn quát:

- Quá nhi, ngươi không chịu vâng lời ta thật sao?

Dương Quá nói:

- Cô cô bảo gì, đệ tử cũng nghe, nhưng riêng câu này thì không. Cô cô, sống chết gì đệ tử cũng ở bên cô cô.

Tiểu Long Nữ nghe chàng nói chân thành, lại xúc động chân tình, thấy Lý Mạc Sầu lại vung chưởng đánh tới, tự biết lúc này công lực đại tổn, không thể chống đỡ, vội kéo Dương Quá, cúi đầu vọt qua khe cửa.

Lý Mạc Sầu như hình với bóng, giơ tay chộp sau lưng nàng, miệng nói:

- Chớ có đi!

Tiểu Long Nữ phẩy tay ra phía sau, hơn mười chiếc "Ngọc phong châm" phóng ra. Lý Mạc Sầu ngửi thấy mùi mật thơm ngọt, biết là ám khí lợi hại, vội ngả người bật ra đằng sau, húc ngay phải Hồng Lăng Ba, khiến cả hai cùng ngã ngửa.

Chỉ nghe mấy tiếng chíu chíu, nhiều chiếc "Ngọc phong châm" cắm lên bức tường đá, tiếp đó hai tiếng kèn kẹt, Tiểu Long Nữ sau khi kéo Dương Quá thoát ra khỏi thạch thất, đã khởi động chốt đóng chặt cửa lại.

Hồi 7

Trùng Dương di ngôn

Dương Quá cùng Tiểu Long Nữ chạy theo thông đạo ra khỏi nhà mồ, vui mừng không biết để đâu cho hết, dưới ánh sao hít mấy hơi dài, nói:

- Cô cô, đệ tử đi hạ hai phiến "Đoạn long thạch" để chôn vùi hai nữ nhân xấu xa kia ở trong mộ đây.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Hãy khoan, chờ ta trở vào trong ấy đã.

Dương Quá kinh ngạc, vội hỏi:

- Vì sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ đã dặn ta phải canh giữ tòa nhà mồ này thật tốt, không để kẻ khác chiếm giữ.

Dương Quá nói:

- Chúng ta lấp kín cửa nhà mồ, họ chết còn đâu mà chiếm giữ?

Tiểu Long Nữ nói:

- Nhưng như vậy thì ta cũng không vào được nữa. Lời dặn của sư phụ, vĩnh viễn ta không dám làm trái, không thể giống như ngươi!

Nói rồi trừng mắt nhìn Dương Quá một cái. Dương Quá máu nóng trào lên ngực, giơ tay nắm lấy cánh tay nàng, nói:

- Cô cô, đệ tử vâng lời cô cô thì được mà.

Tiểu Long Nữ cố nén lòng, sợ xúc động, một câu cũng không nói nữa, gỡ tay chàng ra, bước qua cửa mộ vào trong, nói:

- Ngươi hạ phiến đá xuống đi!

Nàng quay lưng ra ngoài, chỉ sợ chính mình đổi ý, cũng không ngoảnh nhìn Dương Quá lần cuối cùng.

Dương Quá tâm ý đã quyết, hít một hơi thật sâu toàn là mùi hương hoa và cây cỏ tươi mát, ngẩng đầu nhìn trời, muôn ngàn ngôi sao nhấp nháy không thôi, nghĩ thầm: "Đây là lần cuối cùng ta được ngắm trời sao". Chàng đến mé trái tấm bia mộ, theo lời chỉ dẫn từ trước của Tiểu Long Nữ, vận sức đẩy một tảng đá lớn, quả nhiên bên dưới có một hòn đá tròn. Chàng kéo mạnh hòn đá ấy lên, thấy lộ ra một lỗ hổng, một dòng cát mịn từ trong lỗ chảy rất nhanh ra ngoài, hai khối đá lớn phía trên cửa mộ từ từ hạ xuống. Hai khối "Đoạn long thạch" này nặng cả vạn cân, hồi Vương

Trùng Dương xây mộ, phải dùng sức cả trăm người mới lắp đặt chúng đúng vị trí. Bây giờ "Đoạn long thạch" đã lấp kín vĩnh viễn cửa mộ; Lý Mạc Sầu, Tiểu Long Nữ, Hồng Lăng Ba võ công cao mấy, cũng không tài gì ra khỏi nhà mồ.

Tiểu Long Nữ nghe tiếng hai khối đá nặng sập xuống, không nén được nữa, nước mắt trào ra, ngoảnh đầu nhìn lại. Dương Quá chờ lúc hai khối đá hạ xuống cách mặt đất chừng hai thước, đột nhiên sử chiêu "Ngọc nữ đầu thoa", thân hình như một mũi tên bay vèo qua khoảng trống vào trong. Tiểu Long Nữ kêu lên kinh ngạc, Dương Quá đã đứng thẳng người dậy, cười nói:

- Cô cô muốn đuổi đệ tử ra cũng không kịp nữa rồi.

Lời chưa dứt, sầm sầm hai tiếng mạnh; hai khối đá lớn đã sập tới đất.

Tiểu Long Nữ vừa kinh ngạc vừa vui mừng, quá xúc động, suýt nữa ngất đi, phải tựa lưng vào tường đá thở hổn hển. Hồi lâu, nàng mới nói:

- Thôi được, hai ta cùng chết với nhau vậy.

Rồi nàng dắt tay Dương Quá đi vào nội thất.

Sư đồ Lý Mạc Sầu đang tìm kiếm cơ quan ở bốn phía, sờ chỗ này, nắn chỗ kia, không theo một trật tự nào cả, ruột nóng như lửa, bỗng thấy hai người trở lại, thì mừng hết chỗ nói. Lý Mạc Sầu vọt tới sau lưng Tiểu Long Nữ và Dương Quá để chặn đường rút của hai người. Tiểu Long Nữ lạnh lùng nói:

- Sư tỷ, để muội dẫn sư tỷ tới một chỗ.

Lý Mạc Sầu không đáp, nghĩ thầm: "Trong cái nhà mồ này, chỗ nào cũng có các cơ quan, chỉ một mình sư muội biết, nếu sư muội muốn lừa ta, ta thật khó đề phòng".

Tiểu Long Nữ nói:

- Muội đưa sư tỷ đi bái kiến linh cữu sư phụ, sư tỷ không muốn đi thì thôi.

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội khỏi cần mượn danh sư phụ để lừa ta.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, không đáp, đi ra cửa. Lý Mạc Sầu thấy ngôn ngữ cử chỉ của Tiểu Long Nữ có một sự uy nghiêm tựa hồ buộc người ta không được phản kháng, sư đồ hai người bèn đi theo sau, có điều là

từng bước sẵn sàng đề phòng bất trắc. Tiểu Long Nữ dắt tay Dương Quá đi trước, cũng chẳng sợ sư tỷ ở đằng sau ám toán, dẫn họ đi tới gian đặt các cỗ quan tài đá.

Lý Mạc Sầu chưa từng đến gian này, nghĩ đến ơn giáo dưỡng của sư phụ, thấy hơi thương cảm, nhưng lại nghĩ sư phụ thiên vị, thì từ thương chuyển thành giận, rốt cuộc không khấu đầu trước linh cữu sư phụ, nói:

- Sư đồ ta sớm đã đoạn tình tuyệt nghĩa, sư muội dẫn ta đến đây làm gì?

Tiểu Long Nữ thản nhiên nói:

- Ở đây còn hai cỗ quan tài trống, một dành cho sư tỷ một dành cho muội. Sư tỷ thích cỗ nào, thì hãy chọn đi.

Nói rồi giơ tay chỉ hai cỗ quan tài.

Lý Mạc Sầu cả giận, nói:

- Sư muội dám đùa giỡn với ta hả?

Liền xuất chưởng đánh tới ngực Tiểu Long Nữ, ai dè Tiểu Long Nữ thấy đòn chẳng buồn tránh. Lý Mạc

Sầu sững lại, nghĩ thầm: "Chưởng này đủ đánh chết ngươi", cạnh bàn tay còn cách ngực Tiểu Long Nữ vài tấc thì thu về, Tiểu Long Nữ tâm bình khí hòa, nói:

- Sư tỷ. "Đoạn long thạch" ở cửa mộ đã sập xuống rồi!

Sắc mặt Lý Mạc Sầu lập tức tái nhợt đi; các cơ quan trong mộ, nàng ta không biết nhiều, riêng cái cơ quan lợi hại nhất ở cửa nhà mồ là "Đoạn long thạch" dùng để lấp kín cửa thì biết rõ. Hồi trước sư phụ từng gặp đại địch, gần như khó địch nổi, chút nữa đã tính hạ "Đoạn long thạch" xuống để chặn địch ở bên ngoài; nhưng sau dùng "Băng phách ngân châm" và "Ngọc phong châm" đả thương được kẻ địch mới thôi. Nào ngờ cuối cùng sư muội lại nhốt chết nàng ta ở đây, thì kinh hoàng nói, giọng run run:

- Sư muội biết có lối khác thoát ra, phải không?

Tiểu Long Nữ lạnh lùng nói:

- "Đoạn long thạch" đã sập xuống, cửa mộ làm sao còn mở ra được nữa, sư tỷ chẳng lẽ không biết hay sao?

Lý Mạc Sầu thộp ngực áo của Tiểu Long Nữ, gằn giọng nói:

- Sư muội đánh lừa ta?

Tiểu Long Nữ thản nhiên, nói:

- "Ngọc nữ tâm kinh" mà sư phụ lưu lại ở bên kia kìa, sư tỷ muốn xem thì lại đó mà xem. Muội và Quá nhi ở đây, sư tỷ muốn giết, cứ việc ra tay; nhưng sư tỷ muốn sống ra khỏi cái nhà mồ này thì muội thấy chẳng có đường nào đâu!

Bàn tay của Lý Mạc Sầu nắm ngực áo thả lỏng dần, nàng chăm chú nhìn sư muội, thấy sắc mặt của sư muội hoàn toàn hờ hững, biết là sư muội không nói dối, bèn đổi ý, nói:

- Cũng được, để ta giết chết hai sư đồ các ngươi trước vậy?

Rồi vung chưởng đánh vào mặt Tiểu Long Nữ.

Dương Quá sấn lại, chắn ngay phía trước Tiểu Long Nữ, nói:

- Sư bá hãy giết ta đã?

Lý Mạc Sầu hạ tay xuống, chưa dồn sức ra tay, hầm hầm nhìn Dương Quá, hỏi:

- Ngươi che chở cho nàng ta, tức là sẵn lòng vì nàng ta mà chết, phải vậy không?

Dương Quá đáp, giọng sang sảng:

- Đúng thế!

Lý Mạc Sầu dùng tay trái rút phắt thanh kiếm đeo ở lưng Dương Quá, chĩa vào cổ chàng, gằn giọng:

- Ta chỉ muốn giết một người. Ngươi hãy nói lại lần nữa, ngươi chịu chết hay nàng ta chết?

Dương Quá không đáp, chỉ nhìn Tiểu Long Nữ mỉm cười. Lúc này hai người đã không còn nghĩ gì đến chuyện sống chết, Lý Mạc Sầu bất kể giết ai thì cũng vậy mà thôi.

Lý Mạc Sầu thở dài, nói:

- Sư muội, lời thề của sư muội coi như không còn nữa; sư muội có thể xuống núi.

Tổ sư phái Cổ Mộ Lâm Triêu Anh năm xưa si mê Vương Trùng Dương, nhưng hai người không thành được phu thê. Lâm Triêu Anh đau khổ, định ra môn qui, phàm là người được truyền y bát, tất phải thề suốt đời sống trong nhà mồ, không được rời khỏi núi

Chung Nam; song nếu có một nam tử cam tâm tình nguyện chết thay, thì lời thề coi như được xóa bỏ. Có điều là không được cho nam tử biết trước điều đó. Lâm Triêu Anh cho rằng mọi nam tử trên thế gian đều vô ân bạc tình, anh hùng hiệp nghĩa như Vương Trùng Dương còn thế, huống hồ kẻ khác? Chắc chắn không thể có một nam tử nào cam tâm tình nguyện chết thay cho người mình yêu; giả dụ có được một nam tử như thế, thì đệ tử đời sau của Lâm Triêu Anh có theo nam tử đó xuống núi cũng không uổng phí một đời.

Lý Mạc Sầu gia nhập sư môn sớm hơn Tiểu Long Nữ, lẽ ra được truyền y bát, nhưng không chịu thề suốt đời không xuống núi, nên sau đó Tiểu Long Nữ trở thành người được chân truyền.

Lúc này Lý Mạc Sầu thấy Dương Quá chân thành đối đãi với Tiểu Long Nữ, thì không khỏi vừa ngưỡng mộ, vừa đau buồn; nhớ lại sự phụ bạc của Lục Triển Nguyên đối với mình, bèn nói:

- Sư muội, ngươi thật có phúc.

Bèn đâm mạnh kiếm vào cổ Dương Quá.

Tiểu Long Nữ thấy sư tỷ hạ độc thủ thật sự, thì không thể không cứu, bèn hất tay trái, hơn mười chiếc "Ngọc phong châm" phóng ra.

Lý Mạc Sầu nhún hai chân, nhảy sang bên tránh những chiếc châm độc. Tiểu Long Nữ đã kéo Dương Quá chạy ra cửa, ngoảnh lại nói:

- Sư tỷ, lời thề của muội còn hay hết hiệu lực cũng thế cả. Bốn chúng ta sẽ cùng chết trong cái nhà mồ này. Muội không muốn nhìn mặt sư tỷ nữa, mỗi người hãy chết theo cách của mình.

Nàng giơ tay ấn vào góc tường, cửa đá sập xuống, lại ngăn cách bốn người ở hai nơi.

Tiểu Long Nữ tâm tình kích động, nhất thời khó cất bước. Dương Quá dìu nàng đi tới buồng của Tôn bà bà ngồi nghỉ. Chàng rót mật ong ra chén, mời nàng uống một chén, chàng cũng uống một chén. Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Quá nhi, ngươi sao lại cam nguyện chết thay ta?

Dương Quá nói:

- Thiên hạ chỉ có cô cô đối tốt với đệ tử, lẽ nào đệ tử không chết thay cho cô cô?

Tiểu Long Nữ im lặng, lát sau mới nói:

- Sớm biết thế này, hai ta cũng chả cần trở lại nhà mồ cùng chết với họ. Nhưng nếu không quay trở vào thì làm sao biết ngươi cam nguyện chết thay ta, lời thề của ta cũng chưa thể bỏ.

Dương Quá nói:

- Chúng ta nghĩ cách thoát ra khỏi mộ được chăng?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi không biết kiến trúc của cái nhà mồ này xảo diệu thế nào, chúng ta không thể thoát ra ngoài được đâu

Dương Quá thở dài não nuột.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi hối hận rồi phải không?

Dương Quá nói:

- Không, đệ tử được ở bên cạnh cô cô, thế giới bên ngoài lại chẳng có ai yêu thương đệ tử.

Tiểu Long Nữ dạo trước không cho phép Dương Quá nhắc đến hai chữ "yêu thương" nên Dương Quá cũng không dám nhắc đến; lúc này tâm tình của nàng đã thay đổi, nghe hai tiếng ấy cảm thấy rất ấm lòng, bèn hỏi:

- Thế sao ngươi lại thở dài?

Dương Quá nói:

- Đệ tử nghĩ giá như hai ta cùng xuống núi, thiên hạ có nhiều trò chơi thú vị, hai ta ở bên nhau thì sung sướng vô cùng.

Tiểu Long Nữ từ lọt lòng lớn lên trong nhà mồ, bao năm nay lòng như nước ao tù, sư phụ và Tôn bà bà chưa bao giờ kể cho nàng biết sự việc ở thế giới bên ngoài, dĩ nhiên nàng không hề tưởng tượng, lúc này nghe Dương Quá nhắc đến, bất giác tâm sự như sóng trào, nhiệt huyết cứ từng đợt trào dâng trong ngực, định vận khí khắc chế, nhưng vẫn không sao trấn tĩnh được; thì không khỏi kinh dị, tự thấy bình sinh chưa bao giờ trải qua cảnh này, nghĩ chắc là do sau khi bị trọng thương, khó phục hồi công lực. Nàng không biết rằng dùng tĩnh công áp chế thất tình lục dục, vốn là hành sự trái tự nhiên, chỉ khắc chế bản

thân mình, chứ hoàn toàn không thể nhờ đó mà tiêu trừ được tình dục. Bây giờ nàng đã hơn hai mươi tuổi bất ngờ gặp nạn, lại có một thiếu niên sẵn lòng chết thay cho nàng, thì khó tránh khỏi xúc động chân tình, đủ mọi cảm xúc ào ra như vỡ đê. Nàng ngồi trên giường vận công một hồi, thấy nóng lòng sốt ruột, bèn xuống đất đi đi lại lại, càng đi lại càng sầu muộn, bèn gia tăng cước bộ, chạy loanh quanh. Dương Quá thấy hai má nàng hồng lên, thần tình kích động, từkhi biết nàng đến nay chưa thấy cảnh này lần nào, thì không khỏi kinh hãi. Tiểu Long Nữ chạy một hồi, lại ngồi xuống giường nhìn Dương Quá, thấy sắc mặt chàng đầy vẻ quan thiết, trong lòng bỗng xúc động: "Nhưng ta với chàng đều sắp chết cả rồi, đôi bên còn phân biệt sư đồ cô điệt làm gì kia chứ? Giá chàng lại ôm ta, ta sẽ không đẩy chàng ra, mà để cho chàng ôm chặt lấy ta".

Dương Quá thấy mắt nàng long lanh, ngực nàng phập phồng, tưởng ra thương thế tái phát, vội hỏi:

- Cô cô, có sao không?

Tiểu Long Nữ dịu giọng, nói:

- Quá nhi, lại đây nào.

Dương Quá y lời tới bên giường. Tiểu Long Nữ cầm lấy bàn tay chàng, đưa lên xoa xoa nhẹ má mình, hỏi nhỏ:

- Quá nhi, có thích ta không?

Dương Quá chỉ thấy mặt nàng nóng bừng bừng, thì lo cuống lên, run run hỏi:

- Cô cô bị đau ngực hay sao?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Không, ta cảm thấy rất dễ chịu. Quá nhi, ta sắp chết rồi, ngươi hãy nói cho ta biết, có thật là ngươi thích ta hay không?

Dương Qua nói:

- Đương nhiên, trên thế gian chỉ có cô cô là thân nhân của đệ tử mà thôi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu có một nữ nhân khác đối với ngươi cũng tốt như ta, thì ngươi có tốt với người ấy hay không?

Dương Quá nói:

- Ai tốt với đệ tử, đệ tử cũng sẽ tốt với người ấy.

Chàng thấy bàn tay nàng đang cầm tay mình run run, rồi lạnh hẳn đi, sắc mặt nàng đang ửng hồng bỗng lại tái trắng như mọi khi.

Dương Quá lo lắng hỏi:

- Đệ tử nói saiư?

Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu ngươi còn thích nữ nhân khác trên thế gian, thì đừng thích ta là hơn.

Dương Quá cười, nói:

- Hai ta còn vài hôm nữa đã chết rồi, đệ tử còn thích nữ nhân nào khác sao được? Chẳng lẽ đệ tử đi thích Lý Mạc Sầu và nữ đồ đệ của sư bá hay sao?

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Ta hồ đồ thật. Nhưng ta vẫn muốn nghe chính miệng ngươi thề với ta một điều.

Dương Quá hỏi:

- Điều gì nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta muốn ngươi nói, từ nay trong lòng ngươi chỉ có một mình ta, nếu có nữ nhân khác, thì ta sẽ giết chết ngươi.

Dương Quá cười, nói:

- Đừng nói đệ tử vĩnh viễn không có nữ nhân khác, mà giả dụ đệ tử không tốt, không vâng lời cô cô thì cũng đáng bị cô cô giết.

Thế rồi chàng liền thề:

- Đệ tử Dương Quá suốt kiếp này trong lòng chỉ có một mình cô cô; nếu về sau thay lòng đổi dạ, thì khỏi cần cô cô đến giết, chỉ cần nhìn thấy mặt cô cô, là đệ tử sẽ tự sát.

Tiểu Long Nữ rất hài lòng, nói:

- Ngươi nói rất hay, vậy thì ta yên tâm rồi.

Nàng cứ nắm chặt tay chàng không buông. Dương Quá cảm thấy từng luồng hơi ấm từ tay nàng truyền sang.

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi, ta thật không tốt.

Dương Quá vội nói:

- Không đâu, cô cô lúc nào cũng tốt.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Hồi trước ta đối với ngươi quá dữ, thoạt đầu còn đuổi ngươi đi, may mà Tôn bà bà giữ ngươi lại. Nếu ta không đuổi ngươi đi, thì Tôn bà bà đã chẳng bị chết!

Nói đến đây, bất giác nước mắt muốn trào ra.

Nàng từ năm tuổi bắt đầu luyện công, từ đấy không khóc bao giờ; lúc này khóc trở lại, tâm thần chấn động mạnh, khớp xương toàn thân kêu tanh tách, tựa hồ nội lực đang rời bỏ thân thể. Dương Quá kinh hãi, gọi:

- Cô cô, cô cô làm sao... thế?

Lời chưa dứt, bỗng có tiếng ken két, cánh cửa đá mở ra, Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba đã tiến vào. Nguyên Lý Mạc Sầu nghĩ rằng "Đoạn long thạch" đã ập xuống, đằng nào cũng chết, chẳng cần e ngại các cơ quan mai phục nguy hiểm gì nữa, cứ xông xáo bừa đi, cuối

cùng vượt qua liền mấy gian thạch thất, đến gian buồng của Tôn bà bà.

Nàng ta cứ tưởng là gặp vận may, không động chạm tới cơ quan vây khốn, không biết rằng các cơ quan trong mộ vốn được bố trí để chống đại đội quân Kim, toàn làm bằng đá lớn, vừa thô vừa nặng, phải có người vận hành thì mới hoạt động, Tiểu Long Nữ đã không định ám toán, thì các cơ quan ấy cũng không hoạt động.

Dương Quá lập tức đứng chắn cho Tiểu Long Nữ.

Lý Mạc Sầu nói:

- Ngươi tránh ra, để ta nói chuyện với sư muội.

Dương Quá sợ Lý Mạc Sầu gian trá, hãm hại sư phụ, đáp:

- Sư bá có gì cứ nói là được.

Lý Mạc Sầu trừng trừng nhìn chàng hồi lâu, thở dài, nói:

- Nam tử như ngươi, quả trong thiên hạ hiếm thấy.

Tiểu Long Nữ bỗng đứng dậy, hỏi:

- Sư tỷ, sư tỷ bảo y tốt hay không tốt?

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội chưa từng xuống núi, không biết lòng người trên thế gian hiểm ác, người nặng tình nặng nghĩa như y khắp thiên hạ không tìm được người thứ hai đâu.

Lý Mạc Sầu đã bị trúng thương trên tình trường, vô cùng bi phẫn, nên khó tránh khỏi nói quá, cho rằng trên thế gian không có lấy một nam tử chân tình.

Tiểu Long Nữ rất vui, nói nhỏ:

- Thế thì có y cùng chết theo muội, cũng không uổng phí một đời của muội.

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội, rốt cuộc thì y là người thế nào với sư muội? Sư muội đã lấy y rồi à?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không, y là đồ nhi của muội. Y bảo là muội đối tốt với y; nhưng rốt cuộc tốt hay không tốt, chính muội cũng không biết.

Lý Mạc Sầu lấy làm lạ, lắc đầu, nói:

- Sư muội, để ta coi cánh tay của sư muội xem nào.

Nói rồi tay trái khẽ nắm tay Tiểu Long Nữ, tay phải vén ống tay áo của sư muội, thấy trên làn da trắng như tuyết có một điểm hồng, chính là vết son trinh nữ mà sư phụ chấm ở đó, gọi là "Thủ cung sa".

Lý Mạc Sầu thầm thán phục: "Hai người này sống kề bên nhau trong nhà mộ, mà vẫn giữ lễ, sư muội vẫn là xử nữ trinh trắng". Bèn vén ống tay áo của mình, vết son trinh nữ đỏ hồng như máu; hai cánh tay ngọc giơ cạnh nhau, thật khiến người động lòng. Có điều là Lý Mạc Sầu chẳng thể làm gì khác, đành giữ thân nguyên vẹn, còn sư muội thì lại có người tình nguyện vì nàng mà chết, sướng khổ cùng ở bên nhau mãi mãi; nghĩ đến đây, Lý Mạc Sầu không khỏi thở dài não nuột, buông tay Tiểu Long Nữ ra.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Sư tỷ có điều gì muốn nói với muội?

Lý Mạc Sầu vốn định nhiếc móc sư muội một phen, rằng đã dụ dỗ nam tử, làm bại hoại sư môn, để sư muội trong lúc vừa thẹn vừa tức sẽ vô tình tiết lộ lối

ra khỏi nhà mồ; nhưng lúc này không thể làm thế được nữa; nàng ta ngẫm nghĩ giây lát, lại có chủ ý, nói:

- Sư muội, ta tới đây để xin lỗi sư muội.

Tiểu Long Nữ hoàn toàn bất ngờ, nàng vốn biết vị sư tỷ tâm cao khí ngạo, không đời nào chịu cúi đầu trước người khác, câu nói vừa rồi không hiểu có dụng ý gì, bèn thản nhiên nói:

- Sư tỷ làm việc của sư tỷ, muội làm việc của muội, ai việc nấy làm, khỏi cần xin lỗi.

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội, hãy nghe ta nói. Chúng ta là nữ nhân, cái phúc lớn nhất của cả một đời là có một đức lang quân chân tình. Cổ nhân có câu "Muốn tìm báu vật dễ không, tình lang được kẻ hết lòng khó thay"(*) ((*) 易求無價寶 , 難得有情郎-Dị cầu vô giá bảo, nan đắc hữu tình lang (Tặng lân nữ, Ngư Huyền Cơ - Đường). Số mệnh của ta hẩm hiu, thôi khỏi nói làm gì. Gã trai này đối với sư muội tốt quá, sư muội quả thật chẳng còn thiếu cái gì nữa.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Muội đúng là rất sung sướng. Quá nhi vĩnh viễn sẽ không phụ bạc muội, muội biết chứ.

Lý Mạc Sầu buồn bã nói:

- Thế thì sư muội hãy xuống núi mà sống cho sướng đời mới phải. Thế giới tươi đẹp, hai người như đôi uyên ương cùng đậu cùng bay, thưởng tâm lạc sự, thật sung sướng tận cùng.

Tiểu Long Nữ ngẩng lên, xuất thần giây lát, nhẹ nhàng nói:

- Đúng vậy, tiếc rằng đã muộn mất rồi.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Sao lại muộn?

Tiểu Long Nữ nói:

- "Đoạn long thạch" đã sập xuống, dẫu sư phụ tái sinh, chúng ta cũng chẳng tài gì thoát khỏi nơi đây.

Lý Mạc Sầu thất vọng, phí cả một phen thuyết phục, những mong gợi ý ham sống cho sư muội, để sư muội vốn thông thuộc địa hình tòa nhà mồ mà tìm một lối thoát, ai dè chẳng kết quả gì, chỉ là vô vọng, nàng ta

đổi sang tức giận, sát ý nảy sinh, cổ tay lật nhẹ, giơ chưởng đánh xuống đỉnh đầu sư muội.

Dương Quá đứng bên nghe hai người đối đáp với nhau, chợt thấy Lý Mạc Sầu bỗng nhiên hạ sát thủ, trong lúc hoảng loạn tự nhiên rùn mình xuống, quát một tiếng, song chưởng đẩy ra, sử dụng "Cáp mô công" do Âu Dương Phong truyền thụ. Món này chàng học mấy năm trước, từ hồi vào sống trong nhà mồ thì không luyện nữa, nhưng nó khắc sâu trong trí não, vào lúc nguy cấp nhất tự dưng bật ra.

Một chưởng của Lý Mạc Sầu chưa vỗ xuống đầu Tiểu Long Nữ, thì đột nhiên phát giác có luồng chưởng phong cực kỳ lợi hại từ bên cạnh ào sang, vội hồi chưởng chém ngang xuống. Dương Quá tu tập hai năm trong nhà mồ, nội lực đã mạnh, lực đẩy đã mạnh hơn xưa rất nhiều, sầm một tiếng, Lý Mạc Sầu bị đẩy bay vào bức tường đá phía sau, chắc là đau điếng.

Lý Mạc Sầu cả giận, xoa xoa hai tay vào nhau, trong thạch thất mùi tanh lan rộng, ngửi phải chỉ muốn nôn oẹ. Tiểu Long Nữ biết vừa rồi một đòn của Dương Quá may mắn đắc thủ, chứ một khi sư tỷ thi

triển công phu Xích Luyện thần chưởng lợi hại, thì nàng và Dương Quá hợp lực cũng không chống đỡ nổi, bèn kéo tay Dương Quá chạy ra cửa buồng.

Lý Mạc Sầu vung chưởng đánh tới, nào ngờ bàn tay đang ở giữa chừng, thì má bên trái bỗng bị một cái tát, tuy không đau, nhưng nghe tiếng "bốp" rất vang, rồi giọng nói của Tiểu Long Nữ:

- Sư tỷ muốn học "Ngọc nữ tâm kinh", thì đây!

Lý Mạc Sầu đang sững sờ, thì má phải lại trúng một chưởng nữa. Nàng ta biết công phu "Ngọc nữ tâm kinh" của sư phụ vô cùng lợi hại, vừa rồi Tiểu Long Nữ xuất thủ cực nhanh, thế chưởng biến ảo như thần, hiển nhiên là kiểu cách võ công bản môn, song nàng ta lại hoàn toàn không hiểu sự ảo diệu của nó, đây hẳn là công phu "Ngọc nữ tâm kinh", trong bụng khiếp vía, trơ mắt nhìn Tiểu Long Nữ dắt Dương Quá đi sang gian khác, đóng cửa buồng này lại. Nàng ta đưa tay sờ má, nghĩ thầm: "Đấy là sư muội thủ hạ lưu tình, chứ nếu dùng sức vào hai chưởng vừa rồi, thì mình đã mất mạng." Lý Mạc Sầu không biết rằng môn võ công ấy Tiểu Long Nữ vẫn chưa luyện thành,

chưởng pháp tuy tinh diệu, song chưởng lực không thể đả thương người khác.

Dương Quá thấy sư phụ đường hoàng giáng cho Lý Mạc Sầu hai cái tát thì vô cùng cao hứng, nói:

- Cô cô, công phu "Ngọc nữ tâm kinh" của cô cô, Lý Mạc Sầu địch chẳng nổi...

Lời chưa dứt, bỗng thấy Tiểu Long Nữ cứ run rẩy như không kiềm chế được, hoảng sợ hỏi:

- Cô cô có sao... sao không?

Tiểu Long Nữ run run đáp:

- Ta... ta lạnh quá...

Vừa rồi nàng đánh hai chưởng, tuy dùng lực rất nhẹ, nhưng sau khi bị trọng thương nguyên khí chưa phục hồi, việc dùng sức gây tổn hại không nhỏ. Nàng cả đời luyện công trên giường hàn ngọc, vốn là vật chí hàn, lúc này không còn sức chế ngự, giống như người bị chìm xuống dòng sông băng, cái lạnh thấm vào tận xương, hai hàm răng cứ đánh vào nhau cầm cập. Dương Quá vội hỏi:

- Làm thế nào bây giờ?

Chàng cuống lên, ôm chặt Tiểu Long Nữ vào lòng, định dùng hơi ấm của mình giúp nàng đỡ lạnh; ôm một lát, chàng cảm thấy thân thể Tiểu Long Nữ càng lúc càng lạnh, dần dần chính mình cũng không chịu nổi.

Tiểu Long Nữ tự biết nội lực của mình đang mất đi từng chút, từng chút một, bèn nói:

- Quá nhi, ta không xong mất, ngươi... ngươi bế ta đến chỗ đặt quan tài đi.

Dương Quá đau lòng vô cùng, không nói nên lời, nhưng chàng lại nghĩ, mấy người chỉ sống vài ngày nữa thôi, bây giờ chết cùng với nàng thì cũng vậy, thế là vui vẻ nói:

- Vâng.

Chàng bế nàng đến gian thạch thất đặt quan tài, đặt nàng ngồi trên nắp quan tài, đốt nến. Dưới ánh nến, cỗ quan tài to nặng càng tương phản với sự mảnh dẻ yếu đuối của Tiểu Long Nữ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngươi mở nắp cỗ quan tài... kia ra, đặt ta vào trong đó.

Dương Quá nói:

- Vâng!

Tiểu Long Nữ cảm thấy giọng nói của chàng không lộ chút gì thương cảm, thì hơi lạ; Dương Quá mở nắp cỗ quan tài, bế nàng đặt nhẹ nằm vào trong, rồi chàng cũng chui vào nằm trở đầu đuôi với nàng. Hai người nằm chung, vừa vặn không còn chỗ dư.

Tiểu Long Nữ vừa hoan hỉ vừa lấy làm lạ, hỏi:

- Ngươi làm gì vậy?

Dương Quá nói:

- Đệ tử đương nhiên ở bên cạnh cô cô. Để cho hai nữ nhân xấu xa nằm chung cỗ quan tài bên kia.

Tiểu Long Nữ thở dài thật sâu, trong lòng thập phần bình an, cái lạnh của cơ thể không ghê gớm như trước nữa. Nàng đưa mắt nhìn Dương Quá, thấy chàng cũng đang chăm chú nhìn nàng. Thân hình hai người áp sát vào nhau, đầu nàng nóng bừng, chỉ mong chàng choàng tay ôm chặt lấy mình, song

Dương Quá lại đặt hai cánh tay thẳng dọc hai bên đùi tựa hồ sợ chạm vào người nàng không bằng.

Tiểu Long Nữ cảm thấy hơi ngượng ngùng, má đỏ bừng, quay mặt đi không dám nhìn chàng nữa, đầu óc mê loạn một hồi. Bỗng nhiên nàng thấy ở nắp quan tài tựa hồ có viết chữ, căng mắt nhìn, quả đọc được mười sáu chữ to: "Ngọc nữ tâm kinh, kỹ áp Toàn Chân. Trùng Dương nhất sinh, bất nhược vu nhân" (Tuyệt kỹ "Ngọc nữ tâm kinh" lấn át phái Toàn Chân. Một đời Vương Trùng Dương chẳng hề thua kém người). Mười sáu chữ viết bằng mực đậm, bút lực cứng cát. Lúc này nắp quan tài mới đậy một nửa, nhìn nghiêng thấy rõ rành rành. Tiểu Long Nữ ngạc nhiên kêu lên:

- Câu ấy ngụ ý gì vậy?

Dương Quá nhìn theo ánh mắt nàng, thấy dòng chữ, ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Do Vương Trùng Dương viết phải không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chắc thế. Vương Trùng Dương muốn nói rằng "Ngọc nữ tâm kinh" của chúng ta tuy thắng được võ công

phái Toàn Chân, nhưng bản thân lão đạo sĩ thì hoàn toàn không thua kém tổ sư bà bà của chúng ta, có phải vậy chăng?

Dương Quá cười:

- Lão đạo sĩ ấy khoác lác.

Tiểu Long Nữ nhìn kỹ lại mười sáu chữ kia, thấy sau đó còn viết tiếp nhiều chữ nữa, nhưng chữ nhỏ hơn, nằm đầu này khó đọc, bèn nói:

- Quá nhi, hãy ra khỏi quan tài đi?

Dương Quá lắc đầu:

- Đệ tử không ra đâu.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Ra một lát, rồi lại trở vào với ta.

Bấy giờ Dương Quá mới chịu bò ra.

Tiểu Long Nữ ngồi dậy, bảo Dương Quá đưa đĩa nến, nàng chuyển đầu về phía ngược lại để đọc các chữ nhỏ. Ở tư thế này, các chữ trở thành ngược, nàng đọc chầm chậm hai lần, bỗng cảm thấy tay rã rời, đĩa nến

chao nghiêng, rơi xuống ngực, Dương Quá vội nhặt lên, đỡ nàng ra khỏi quan tài, hỏi:

- Sao, các chữ ấy viết gì vậy, cô cô?

Tiểu Long Nữ sắc mặt tái đi, định thần lại, thở dài, nói:

-Thì ra sau khi tổ sư bà bà qua đời, Vương Trùng Dương có trở lại nhà mồ.

Dương Quá hỏi:

- Lão trở lại làm gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Vương Trùng Dương đến viếng tổ sư bà bà. Lão đạo sĩ thấy tổ sư bà bà khắc để lại trên trần nhà "Ngọc nữ tâm kinh", hóa giải toàn bộ võ công của phái Toàn Chân. Lão đạo sĩ bèn viết ở mặt trong nắp quan tài này, nói rằng những chiêu thức mà tổ sư bà bà của chúng ta hóa giải chẳng qua chỉ là thứ võ công thô thiển của phái Toàn Chân mà thôi, chứ "Ngọc nữ tâm kinh" làm sao địch nổi võ công thượng thừa của phái Toàn Chân?

Dương Quá nói:

- Hừ, tổ sư bà bà đã chết rồi, lão ta nói thế nào chả được.

Tiểu Long Nữ nói:

- Vương Trùng Dương viết rằng lão có lưu lại cách hóa giải "Ngọc nữ tâm kinh" trong một gian thạch thất khác, hậu nhân có duyên tới đó khắc biết.

Dương Quá nổi tính hiếu kỳ, nói:

- Cô cô chúng ta đi xem đi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Vương Trùng Dương viết rằng gian thạch thất đó ở dưới gian này. Ta sống cả đời ở đây mà không biết dưới chỗ này còn có một gian thạch thất khác.

Dương Quá nói, giọng cầu khẩn:

- Cô cô chúng ta nghĩ cách xuống đó xem đi.

Lúc này Tiểu Long Nữ đối với Dương Quá đã không còn nghiêm nghị như trước nữa, người lại đang mệt mỏi, nghĩ nên chiều chàng thì hơn, bèn mỉm cười nói:

- Được thôi.

Nàng nhìn quanh gian thạch thất, ngẫm nghĩ, cuối cùng chăm chú nhìn đáy cỗ quan tài mình vừa nằm một lát, nói:

- Thì ra cỗ quan tài này cũng là do Vương Trùng Dương để lại, dưới đáy có chỗ mở.

Dương Quá cả mừng, nói:

- Ồ đệ tử biết rồi, đấy chính là lối xuống gian thạch thất bên dưới.

Bèn chui vào cỗ quan tài, sờ bốn phía, quả nhiên gặp một chỗ lõm bằng bàn tay, chàng bèn bẩy lên, nhưng không suy suyển chút nào. Tiểu Long Nữ nói:

- Hãy đẩy sang bên trái trước, rồi mới kéo lên.

Dương Quá làm theo lời, chỉ nghe cạch một tiếng, đáy cỗ quan tài bật lên. Chàng mừng rỡ nói:

- Được rồi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Hãy khoan, để cho uế khí tản bớt đi đã.

Dương Quá đứng ngồi nhấp nhổm, mới được một lát đã giục:

- Cô cô, thế nào?

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Nôn nóng như ngươi, không biết sẽ theo ta được mấy năm đây.

Nàng thong thả đứng dậy, cầm đĩa nến, cùng Dương Quá theo lối đáy cỗ quan tài đi xuống, bên dưới có các bậc đá, hết mươi bậc đá quả nhiên tiến vào một gian thạch thất.

Nơi đây cũng không có gì lạ. Hai người không hẹn cùng ngước nhìn lên trần nhà, thấy trên đó chi chít chữ viết và phù hiệu, góc cuối cùng bên phải viết bốn chữ to "Cửu Âm chân kinh".

Hai người chưa biết rằng "Cửu Âm chân kinh" chứa đựng cảnh giới võ học tối cao, nhìn một hồi, chỉ thấy khó hiểu nổi chỗ ảo diệu của nó. Tiểu Long Nữ nói:

- Nghe bảo công phu này lợi hại vô cùng, nhưng đối với chúng ta lại hoàn toàn vô dụng.

Dương Quá thở dài, định cúi xuống không xem nữa, bỗng phát hiện ở góc tây nam trên trần nhà có vẽ địa

đồ, hình như không liên quan gì đến võ công, bèn hỏi:

- Cái gì kia?

Tiểu Long Nữ nhìn theo tay chỉ của Dương Quá, chỉ nhìn thoáng qua, lập tức người cứng đơ ra, không cử động.

Nàng đứng như tượng đá một hồi, nhìn bức địa đồ xuất thần. Dương Quá sợ hãi, kéo kéo vạt áo của nàng, hỏi:

- Cô cô sao thế?

Tiểu Long Nữ kêu "ôi" một tiếng, rồi gục đầu vào ngực chàng khóc nấc lên. Dương Quá dịu dàng hỏi:

- Cô cô lại bị đau chỗ nào phải không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không, không phải.

Lát sau, mới nói:

- Chúng ta có thể ra khỏi chốn này.

Dương Quá cả mừng, nhảy cẫng lên, hỏi:

- Thật ư?

Tiểu Long Nữ gật đầu, nói:

- Bức địa đồ kia vẽ lối đi bí mật ra khỏi mộ.

Nàng thông thạo địa hình trong nhà mồ, nên vừa nhìn là hiểu ngay hàm nghĩa của bức địa đồ đó.

Dương Quá mừng không để đâu cho hết, nói:

- Hay quá! Thế sao cô cô lại khóc?

Tiểu Long Nữ nuốt nước mắt, cười, nói:

- Ta từ trước vốn không sợ chết, vì suốt đời ở trong nhà mồ, chết sớm hay chết muộn thì có gì khác nhau? Hai hôm nay, ta lại nghĩ muốn ra bên ngoài xem sao. Quá nhi, cho nên ta vừa sợ vừa mừng.

Dương Quá kéo tay nàng, nói:

- Cô cô, cô cô cùng đệ tử đi với nhau, đệ tử sẽ hái hoa cho cô cô cài đầu, bắt dế cho cô cô chơi, thế nhé?

Chàng tuy đã lớn, nhưng vẫn nghĩ đến mấy trò chơi thích thú của trẻ con. Tiểu Long Nữ chưa chơi đùa với người khác bao giờ, nghe chàng nói với vẻ đầy cao hứng, thì cũng chăm chú nghe, tuy nghĩ thầm:

"Phải mau ra khỏi đây thì hơn", nhưng thân thể rã rời vô lực, lại chưa muốn rời nhà mồ. Lát sau quá mệt, nàng không chịu nổi nữa, từ từ ngả đầu vào vai Dương Quá. Dương Quá nói một hồi, không thấy nàng trả lời, ngoảnh sang, thấy nàng hai mắt lim dim, hơi thở rất nhẹ, rõ là đang ngủ say. Chàng tự dưng cũng thấy mỏi mệt, nhắm mắt lại ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Không biết bao lâu sau, đột nhiên thắt lưng đau tức, huyệt Trung Khu ở lưng bị người điểm huyệt, chàng bừng tỉnh, định bật dậy kháng cự, gáy liền bị người khác tóm lấy, ấn xuống, không cựa quậy nổi; ngoảnh nhìn, thấy sư đồ Lý Mạc Sầu cười cười đứng bên cạnh, sư phụ cũng đã bị điểm huyệt. Thì ra Dương, Long hai người chưa từng trải cách phòng thân ứng địch trên giang hồ, trong lúc quá vui mừng đã không trở lên đậy đáy cỗ quan tài lại để cho Lý Mạc Sầu phát hiện, mò xuống đây đánh lén thành công.

Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Gớm nhỉ, không ngờ lại có một chốn thú vị như thế này để hai đứa ngươi chui xuống hưởng phúc. Sư

muội, hãy cố nghĩ xem, không chừng lại có lối thoát ra khỏi mộ cũng nên.

Tiểu Long Nữ nói:

- Muội dẫu có biết, cũng không nói với sư tỷ đâu.

Lý Mạc Sầu vốn tin lời nói lúc trước của Tiểu Long Nữ là thật, "Đoạn long thạnh" đã sập xuống, không còn hi vọng gì thoát ra khỏi mộ, nhưng câu nói vừa rồi của sư muội, với giọng điệu và sắc mặt, hiển nhiên là sư muội biết đường thoát ra. Lý Mạc Sầu nghe thế thì cả mừng, nói:

- Sư muội quý hóa, hãy dẫn ta ra khỏi nhà mồ, từ nay ta sẽ không gây khó dễ cho sư muội nữa.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư tỷ tự vào được thì hãy tự tìm cách mà thoát ra, vì sao phải nhờ muội dẫn dắt?

Lý Mạc Sầu vốn biết tính sư muội quật cường cố chấp, ngay sư phụ lúc sinh thời cũng phải nhường nàng ta vài phần, dùng cách cưỡng bức thì chẳng ăn thua gì, nhưng bây giờ là lúc sống chết, gì thì gì cũng phải cưỡng bức mới xong; thế là giơ tay điểm mạnh

vào huyệt Thiên Đột trên gáy và huyệt Ngũ Khu ở mông của hai người. Huyệt Thiên Đột là nơi giao hội của Âm Duy và mạch Nhâm trên cơ thể người, huyệt Ngũ Khu là nơi giao hội của Túc Thiếu Dương đới mạch; Lý Mạc Sầu đã sử dụng thủ pháp điểm huyệt bí truyền của phái Cổ Mộ, biết rằng không lâu sau hai người sẽ bị ngứa ngáy toàn thân đến mức không chịu nổi, phải nói ra lối đi bí mật.

Tiểu Long Nữ nhắm mắt vào, không thèm nhìn nữa. Dương Quá nói:

- Nếu cô cô của ta biết lối thoát ra, thì hai ta còn ở lại đây làm gì kia chứ

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Câu nói của nàng ta vừa rồi đã tiết lộ, không giấu nổi ta đâu. Sư muội ta dĩ nhiên biết lối ra, chờ hai ngươi lấy lại sức thì mới đi đó thôi. Sư muội, rốt cuộc sư muội có chịu nói hay không thì bảo?

Tiểu Long Nữ nhẹ nhàng nói:

- Sư tỷ ra bên ngoài, chẳng qua chỉ nghĩ cách sát hại người khác, thế thì đừng ra là hơn.

Lý Mạc Sầu ngồi ôm gối bên cạnh, cười hi hi không nói. Lát sau, Dương Quá bắt đầu cảm thấy khó chịu, nói:

- Hừ, Lý Mạc Sầu, tổ sư bà bà truyền thụ thủ pháp điểm huyệt là để ngươi đối phó với kẻ địch, hay là để bắt nạt người đằng mình vậy? Ngươi sử dụng để hãm hại sư muội của ngươi, như thế có tội với tổ sư bà bà hay không?

Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Ngươi gọi trống không ta là Lý Mạc Sầu, thế là đôi bên không phải người một nhà nữa rồi.

Dương Quá ghé tai nói nhỏ với Tiểu Long Nữ:

- Dù thế nào cô cô cũng chớ nói cho Lý Mạc Sầu biết lối ra bí mật, nàng ta không biết, thì sẽ chưa dám giết chúng ta; chỉ khi biết rồi, nàng ta mới lập tức hạ độc thủ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ừ, ngươi nói đúng lắm, ta chưa nghĩ ra đấy.

Lúc này nàng nằm ngửa dưới đất, mở mắt ra là nhìn thấy bức địa đồ vẽ trên trần nhà. Nàng nghĩ thầm:

"Không thể để sư tỷ thấy bức địa đồ kia được; mình đừng nhìn lên chỗ ấy nữa". Năm xưa Vương Trùng Dương khi biết Lâm Triêu Anh qua đời trong nhà mồ, nghĩ đến mối tình si mà Lâm Triêu Anh cả đời dành cho mình, mối ân tình ấy quả không nhỏ, nay âm dương đôi ngả, lòng đau đớn muôn phần, bèn theo lối đi bí mật vào trong nhà mồ, không để cho đệ tử của Lâm Triêu Anh hay biết, đứng ngắm di dung của vị cựu lữ giang hồ hồi lâu, khóc lóc một hồi, mới đi xem lại một vòng tòa nhà mồ do mình xây dựng năm nào, thấy bức chân dung của mình do Lâm Triệu Anh vẽ quay lưng ra ngoài, lại thấy hai gian thạch thất trên trần khắc đầy phù hiệu. Thấy thuật rõ võ công "Ngọc nữ tâm kinh" hết sức tinh vi ảo diệu, mỗi chiêu đều là khắc tinh của võ công phái Toàn Chân, thì bất giác tái mặt, lập tức rời tòa nhà mồ.

Lão đạo sĩ một mình vào rừng sâu, dựng lều cỏ, ba năm liền không xuống núi, nghiền ngẫm cách hóa giải "Ngọc nữ tâm kinh", tuy một số chỗ có thành tựu, nhưng cuối cùng vẫn không tạo thành một bộ võ công hoàn chỉnh. Lão đạo sĩ chán nản, càng khâm phục tài trí của Lâm Triêu Anh, cam bái hạ phong, không nghiên cứu nữa.

Hơn mười năm sau, tại cuộc Hoa Sơn luận kiếm, lão đạo sĩ có được kỳ thư "Cửu Âm chân kinh". Lão quyết ý không luyện võ công ghi trong bộ kinh đó, nhưng bị tính hiếu kỳ thôi thúc, bèn mở ra xem một lượt.Thời đó võ công của Vương Trùng Dương đã là đệ nhất thiên hạ. Các tinh nghĩa bí ẩn hàm chứa trong "Cửu Âm chân kinh" đọc qua một lần, suy nghĩ mất hơn mười ngày thì hiểu tất thảy, VươngTrùng Dương ngẩng mặt lên trời cười vang, trở lại "Hoạt tử nhân mộ", tại gian thạch thất kín đáo nhất trong tòa nhà mồ, khắc lên trên trần tinh yếu của "Cửu Âm chân kinh" đồng thời chỉ rõ cách hóa giải "Ngọc nữ tâm kinh". Lão đạo sĩ đoán biết mấy cỗ quan tài trống sẽ được đệ tử của Lâm Triêu Anh sử dụng; chắc là lúc lâm chung họ sẽ tự chui vào quan tài nằm chờ chết, lúc đó họ sẽ đọc thấy rằng tổ sư của phái Toàn Chân một đời không chịu thua kém ai; thế là ở mặt trong tấm thạch thiên của mỗi cỗ quan tài trống, lão viết mười sáu chữ, để hậu nhân của Lâm Triệu Anh biết rằng võ học của tổ sư sáng phái Toàn Chân không phải là thứ mà "Ngọc nữ tâm kinh" có thể khắc chế.

Đấy chỉ là xuất phát từ tính hiếu thắng của Vương Trùng Dương, chứ lão đạo sĩ không hề có ý tiết lộ

"Cửu Âm chân kinh", bởi vì khi đệ tử của Lâm Triêu Anh được thấy "Cửu Âm chân kinh", thì họ đã thoi thóp hấp hối, chỉ có thể mang theo bí mật xuống âm phủ mà thôi.

Vương Trùng Dương và Lâm Triêu Anh đều là bậc kỳ tài võ học, nguyên là một cặp tạo hóa sinh ra, hai người vốn không bị chia rẽ bởi sóng gió bể tình của kẻ thứ ba, cũng không hề bị chia rẽ bởi oán cừu của thân hữu sư đồ. Vương Trùng Dương thoạt tiên chỉ chuyên tâm đại sự kháng Kim, không lúc nào nghĩ đến tư tình nhi nữ; sau khi khởi nghĩa thất bại, lui vào sống một mình trong nhà mồ, Lâm Triêu Anh tới an ủi, nhu tình cao nghĩa, cảm động sâu xa, nhưng bấy giờ Vương Trùng Dương đã chán nản hết thảy, thế là thành mối tình thiên trường hận, chàng thì xuất gia làm đạo sĩ, nàng thì ôm hận lầm lũi sống trong tòa nhà mồ. Nguyên do bên trong, các đệ tử như Khưu Xứ Cơ không hay biết, ngay giữa hai người Vương, Lâm cũng khó nói với nhau, chỉ qui về hai chữ "vô duyên" mà thôi. Họ không biết rằng, "vô duyên" chỉ là "quả", còn "nhân" là hai người võ công đều cao, quá ư tự phụ, mỗi lần đôi bên đàm luận võ học, thì không ai chịu ai, cứ cạnh tranh với nhau cho

đến lúc chết. Lâm Triêu Anh thì sáng tạo "Ngọc nữ tâm kinh" khắc chế võ công phái Toàn Chân, còn Vương Trùng Dương không chịu thua kém, đem "Cửu Âm chân kinh" khắc trong mộ. Có điều là Vương Trùng Dương cho rằng, "Ngọc nữ tâm kinh" là do Lâm Triệu Anh tự sáng tạo ra, còn mình thì phải dựa vào di thư của người khác, so ra kém một bậc, nên sau đó lão đạo sĩ tự khiêm nhường, thường dặn đệ tử phải theo cái đạo nghiêm khắc với mình, nhường nhịn người khác, nhận phần thiệt thòi.

Về bức địa đồ bí mật ở trên trần, thì đã khắc ngay từhồi mới xây dựng tòa nhà mồ. Nguyên đề phòng nếu nhà mồ bị quân Kim trường kỳ vây khốn, thì sẽ theo lối đi bí mật thoát ra. Lâm Triệu Anh không biết điều này, chỉ biết một khi "Đoạn long thạch" sập xuống, ta với địch sẽ cùng chết; không ngờ Vương Trùng Dương khi xây dựng tòa nhà mồ, mưu đại sự khôi phục Trung Nguyên, tràn đầy hùng tâm tráng chí, há chịu để mình bị dồn vào tuyệt địa? Sau này, khi Vương Trùng Dương nhường lại tòa nhà mồ, sợ Lâm Triệu Anh chế giễu rằng mình dự phòng tẩu thoát, mất cái khí khái của nam nhi, nên không nói

cho nàng ta biết lối đi bí mật thoát ra khỏi mộ, cũng là do tính hiếu thắng mà nên.

Tiểu Long Nữ không dám nhìn lên chỗ địa đồ, chỉ đưa mắt nhìn sang góc khác; đột nhiên thoáng thấy bốn chữ nhỏ "Bí quyết giải huyệt", vội nhìn kỹ chỗ đó, cả mừng, suýt nữa không kiềm lòng được, cơ hồ muốn reo lên. Bí quyết chỉ rõ cách tự thông huyệt đạo, nếu trong khi tu luyện nội công bị tẩu hỏa, bế tắc huyệt đạo, thì có thể dùng cách này tự đả thông. Ai luyện tới "Cửu Âm chân kinh", võ công ắt đã đạt tới cảnh giới hạng nhất, thì rất hiếm khi để cho kẻ khác điểm trúng huyệt đạo; bí quyết này vốn dùng để đối phó với ma đầu do nội tâm mình sinh ra. Nhưng đối với tình cảnh hiện thời của Tiểu Long Nữ, nó quả là diệu pháp cứu mạng.

Nàng nghĩ thầm: "Ta có đả thông được huyệt đạo, cũng không địch nổi sư tỷ, hóa ra vô dụng". Bèn nhìn kỹ kinh văn trên trần, xem có môn võ công nào có thể sử dụng ngay tức thời để chế ngự Lý Mạc Sầu hay chăng; nhưng xem qua một lượt, thấy rằng môn dễ nhất cũng phải vài chục ngày mới luyện thành, thì nàng thôi không nhìn thêm nữa, sợ Lý Mạc Sầu theo

mình đưa mắt nhìn lên trần sẽ phát hiện bức địa đồ và "Cửu Âm chân kinh". Cũng may Dương Quá cứ luôn miệng đấu khẩu với Lý Mạc Sầu, nên vị sư tỷ rất khôn ngoan tinh ý kia mới không để ý đến ánh mắt của Tiểu Long Nữ. Nàng đột nhiên nảy ra một ý, mở mắt học thuộc "Bí quyết giải huyệt" và "Bí quyết nhịn thở" trong "Cửu âm chân kinh", rồi ghé tai truyền lại cho Dương Quá. Dương Quá lập tức lĩnh hội. Tiểu Long Nữ dặn nhỏ :

- Trước tiên hãy giải huyệt.

Dương Quá sợ sư đồ Lý Mạc Sầu phát giác, cứ luôn miệng nói loạn cả lên:

- Úi chao, Lý sư bá, sư bá hạ thủ quá ư tàn ác, đúng là có tội với tổ sư bà bà, lại càng có tội với bà bà của tổ sư bà bà, với thái bà của bà bà...

Hai người ngầm vận công dựa theo "Bí quyết giải huyệt" do Vương Trùng Dương khắc trên trần, nội công của họ vốn có căn bản, nên trong giây lát đã giải khai hai huyệt bị điểm. Hai người bề ngoài không để lộ động tĩnh, song Lý Mạc Sầu phát hiện không bình thường, liền đứng dậy, quát:

- Làm gì thế?

Tiểu Long Nữ bật dậy, lật tay xuất chưởng đánh nhẹ vào vai Lý Mạc Sầu, chính là võ công thượng thừa trong "Ngọc nữ tâm kinh". Lý Mạc Sầu hoàn toàn không ngờ sư muội lại có thể tự giải huyệt, cả kinh, vội nhảy lùi lại. Tiểu Long Nữ nói:

- Sư tỷ có muốn thoát ra hay không?

Lý Mạc Sầu nghe vậy cả mừng, nàng ta tự phụ võ công cao cường, tài trí càng ít ai sánh kịp, mới rồi lại bị tiểu sư muội, một kẻ chưa từng nếm mùi đời, cho hai cái tát, không khỏi tức giận dị thường, nhưng nghĩ lại tạm phải nín nhịn, cốt ra khỏi nhà mồ rồi trị sư muội cũng chưa muộn, sư muội tuy có vài chiêu quái dị, song đã mất sức; ban nãy tựa hồ không phải thủ hạ lưu tình, mà là không còn sức lực, chả có gì đáng ngại, bèn cười nói:

- Thế mới đúng là sư muội tốt bụng, ta xin lỗi sư muội nhé, sư muội dẫn ta đi nào.

Dương Quá nghĩ thầm đây là cơ hội tốt để ly gián sư đồ nàng ta, bèn nói:

- Cô cô của đệ tử bảo rằng chỉ có thể dẫn một trong hai vị ra khỏi chốn này, sư bá nói xem là dẫn sư bá, hay đồ đệ của sư bá?

Lý Mạc Sầu nói:

- Tên tiểu tử lắm lời này, mau câm miệng lại cho ta coi.

Tiểu Long Nữ chưa rõ dụng ý của Dương Quá, nhưng bênh vực chàng, nói:

- Đúng thế, muội chỉ có thể dẫn một người ra, nhiều hơn thì không được.

Dương Quá cười, nói:

- Sư bá, hay là để cho Hồng sư tỷ cùng chúng tôi thoát ra thì hơn, sư bá đã nhiều tuổi, sống ngần ấy đủ rồi. Hồng sư tỷ dung mạo lại xinh đẹp hơn hẳn sư bá.

Kỳ thực Lý Mạc Sầu tuy hơn cả chục tuổi, nhưng xinh đẹp hơn hẳn Hồng Lăng Ba, nghe vậy thì càng tức giận, nhưng không nói gì. Dương Quá nói:

- Thôi được, chúng ta đi thôi! Cô cô đi trước dẫn đường, đệ tử đi thứ hai. Người đi sau cùng sẽ không thể ra khỏi nhà mồ.

Tiểu Long Nữ lúc này đã hiểu ý, khẽ cười, cầm lấy tay Dương Quá. Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba không hẹn mà tranh nhau đi thứ ba, hai người cùng chen ra cửa, chỉ sợ Tiểu Long Nữ bấm chốt đóng cửa, bỏ người cuối cùng ở lại trong nhà mồ. Lý Mạc Sầu giận dữ nói:

- Ngươi dám chen trước ta.

Tay trái giơ ra, đặt ngay lên vai Hồng Lăng Ba. Hồng Lăng Ba biết sư phụ xuất thủ tàn bạo, nếu không dừng bước, sẽ lập tức bỏ mạng dưới tay sư phụ, đành nhường Lý Mạc Sầu đi trước, trong bụng vừa hận vừa sợ.

Lý Mạc Sầu bám sát theo Dương Quá từng bước, không dám cách xa, chỉ thấy Tiểu Long Nữ quẹo ngang rẽ dọc, càng đi càng xuống thấp. Đồng thời chân giẫm phải bùn, thì biết rằng đã rời khỏi khu vực nhà mồ. Nhưng nhìn trong bóng tối, thấy có quá nhiều chỗ rẽ. Đi thêm một hồi, đường quá dốc, nếu bốn người võ công non kém, thì đã ngã lăn xuống từ sớm. Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: "Núi Chung Nam vốn không cao lắm, đi lối này chắc không lâu nữa sẽ tới chân núi".

Đi xuống dốc chừng nửa canh giờ, đường bớt dốc dần, song khí ẩm càng lúc càng tăng, sau đó nghe tiếng chảy rì rào, rồi chân đã đặt xuống nước; càng đi nước càng cao dần, tới gối, tới bụng, rồi ngập tới ngực. Tiểu Long Nữ hỏi nhỏ Dương Quá:

- "Bí quyết nín thở" ngươi còn nhớ hay không?

Dương Quá hạ giọng đáp:

- Thưa còn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Khi nín thở rồi, cứ yên tâm mà lội dưới nước.

Dương Quá nói:

- Vâng, cô cô cũng hãy cẩn thận.

Tiểu Long Nữ gật đầu.

Lúc này nước đã ngập tới cổ họng. Lý Mạc Sầu cả kinh, hỏi:

- Sư muội, sư muội có biết bơi không đấy?

Tiểu Long Nữ nói:

- Muội từ lúc sinh ra chỉ sống trong nhà mồ, làm sao biết bơi?

Lý Mạc Sầu hơi yên tâm, bước dài một bước, không ngờ dưới chân hụt hẫng, nước xộc ngay vào miệng, nàng cả kinh, vội lùi lại, nhưng Tiểu Long Nữ và Dương Quá đã hụp xuống nước, đến bước này, phía trước dẫu là rừng đao biển kiếm, nàng ta cũng phải lao tới, chợt sau lưng bị Hồng Lăng Ba túm chặt lấy áo; vội hất tay lại đằng sau một cái khá mạnh, song áo vẫn bị túm chặt. Lúc này tiếng nước réo ào ào, nước chảy rất mạnh, Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba đều không biết bơi, bị cuốn trôi đi.

Lý Mạc Sầu võ công tuy cao thâm, lúc này cũng hết hồn, hai tay chới với túm loạn cả lên, bỗng chạm vào một vật, vội túm chặt lấy, hóa ra là cánh tay trái của Dương Quá. Dương Quá đang nín thở, được Tiểu Long Nữ dắt tay đi dưới nước, từng bước tiến lên phía trước, không ngờ bị Lý Mạc Sầu túm tay, bèn vận cầm nã thủ pháp gỡ ra, song Lý Mạc Sầu đã túm được, đời nào chịu buông? Dương Quá cố thoát ra mấy lần không xong, sợ dùng sức quá độ, sẽ uống nước vào bụng, đành để im cho nàng ta túm vậy.

Bốn người lôi kéo nhau đi dưới nước bằng thời gian ăn xong một bữa cơm, Tiểu Long Nữ và Dương Quá đã tức thở hết chịu nổi, hai người đã uống no một bụng nước, thì may sao nước chảy chậm lại và địa thế lên cao dần, chẳng bao lâu đã nhô đầu lên khỏi mặt nước. Lại đi chừng tàn một nén nhang, càng đi phía trước càng sáng, cuối cùng ra tới một cái hang đá. Hai người kiệt sức, trước tiên vận khí nôn hết nước trong bụng ra, rồi mới nằm nghỉ.

Lúc này Lý Mạc Sầu vẫn nắm chặt cánh tay của Dương Quá. Chàng phải gỡ mãi mới xong. Tiểu Long Nữ điểm huyệt trên vai hai thầy trò sư tỷ, rồi mới đặt họ nằm xuống một tảng đá tròn, dốc cho nước trong bụng họ chảy ra đằng miệng.

Một hồi lâu sau, Lý Mạc Sầu kêu mấy tiếng, tỉnh lại trước, thấy ánh nắng chói chang, quả nhiên được thấy lại ánh sáng ban ngày, nhớ lại cảnh nguy khốn vừa trải qua trong nhà mồ và dòng suối ngầm, thì không lạnh mà run, tuy nửa thân trên tê dại, nhưng trong lòng dễ chịu hơn hẳn khi trước. Một hồi lâu nữa thì Hồng Lăng Ba cũng tỉnh lại.

Tiểu Long Nữ nói với Lý Mạc Sầu:

- Sư tỷ, hai người đi đâu thì đi?

Sư đồ Lý Mạc Sầu hai tay tê dại, nửa thân dưới hành động như thường, liền đứng dậy, lẳng lặng nhìn nhau một cái, rồi người trước kẻ sau bước đi.

Dương Quá đưa mắt nhìn tứ phía, chỉ thấy cây xanh bạt ngàn, ánh nắng chan hòa phía trên, lòng dạt dào vui sướng, nói:

- Cô cô, cô cô thấy có đẹp không?

Tiểu Long Nữ gật đầu, mỉm cười. Hai người nhớ lại tình cảnh mấy hôm rồi, tưởng như ở kiếp khác.

Xung quanh tĩnh mịch không một tiếng người, nguyên cái hang này ở dưới chân núi Chung Nam, một nơi vô cùng hoang vắng. Tối hôm ấy hai người nằm ngủ trên cỏ dưới một gốc cây.

Hôm sau tỉnh dậy, theo lời Dương Quá thì phải đi du ngoạn một chuyến, nhưng Tiểu Long Nữ chưa từng nhìn thấy thế giới phồn hoa, chưa biết thế nào, nên rất lo ngại, nói:

- Không, ta cần trước hết dưỡng thương cho khỏe, rồi hai ta luyện nết "Ngọc nữ tâm kinh" đã.

Dương Quá đánh vào đầu mình một cái, nói:

- Đáng chết? Tên tiểu tử hồ đồ này đáng ăn đòn. Đệ tử quên mất cả việc cô cô đang bị thương.

Chàng nghĩ sau khi xuống núi, lại cùng sư phụ cởi bỏ quần áo mà luyện công, thực là hết sức bất tiện, bèn giúp Tiểu Long Nữ vận công trị thương.

Không đầy nửa tháng, Tiểu Long Nữ đã khỏi nội thương. Dưới gốc một cây tùng lớn, hai người dựng hai gian nhà tranh nhỏ để tránh mưa gió. Dương Quá thích mùi hoa nồng đậm, nên trồng trước gian của mình các thứ như hoa hồng, hoa nhài. Tiểu Long Nữ thì thích đạm nhã, bảo lá tùng có mùi thơm mát, hơn hẳn các thứ kỳ hoa dị thảo, cho nên trước cửa gian của nàng cứ để tự nhiên, chỉ có dã thảo mà thôi.

Sư đồ hai người ban ngày thì ngủ, ban đêm luyện công. Mấy tháng sau, Tiểu Long Nữ luyện xong trước, thêm vài tháng nữa, Dương Quá cũng luyện thành.

Hai người diễn đi diễn lại hết sức thành thạo rồi, Dương Quá lại nhắc đến chuyện nhập thế.

Tiểu Long Nữ cảm thấy cứ sống yên ổn như thế này là được, khỏi phải vướng bận việc gì khác trên thế

gian, song nghĩ Dương Quá lưu luyến hồng trần, khó lòng chịu giam mình ở chốn rừng núi hoang vu thế này, bèn nói:

-Quá nhi, võ công hai ta tuy đã tiến hơn hẳn trước nhưng nếu đem so với Quách bá phụ, Quách bá mẫu của ngươi thì sao?

Dương Quá nói:

- Dĩ nhiên là còn thua xa.

Tiểu Long Nữ nói :

- Quách bá phụ của ngươi truyền võ công cho con gái và huynh đệ họ Võ, khi hai ta gặp bọn họ, sẽ bị bọn họ làm nhục.

Vừa nghe vậy, Dương Quá đứng bật dậy, tức giận nói:

- Bọn họ còn làm nhục đệ tử, đệ tử há để họ yên lành?

Tiểu Long Nữ lạnh lùng nói:

- Ngươi đánh không lại bọn họ, còn đòi này nọ.

Dương Quá nói:

- Thì cô cô giúp đệ tử.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta không địch nổi Quách bá mẫu của ngươi, thì cũng vô dụng.

Dương Quá cúi đầu không đáp, ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Nể mặt Quách bá phụ, đệ tử sẽ không tranh chấp với họ nữa.

Tiểu Long Nữ nghĩ thầm: "Dương Quá ở trong nhà mồ hơn hai năm, đã luyện nội công phái Cổ Mộ cho nên tính nóng bớt hẳn, thật là tốt." Kỳ thực là do Dương Quá đã lớn, hiểu thêm sự lý, nghĩ Quách Tĩnh đối với chàng quả rất chân tình, chàng lấy làm cảm kích, cam nguyện nhường nhịn; huống hồ chàng cũng chẳng có thâm cừu đại oán gì với Quách Phù và huynh đệ họ Võ; chẳng qua đôi bên chỉ vì tranh nhau con dế mà đánh nhau, bây giờ nghĩ lại, đúng là chuyện trẻ con.

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi, ngươi chịu nhường nhịn người khác thì không còn gì bằng. Nhưng nghe ngươi nói, ở bên ngoài, dù ngươi chịu nhường nhịn người khác, song

người ta vẫn cứ bắt nạt ngươi, nếu hai ta không luyện võ công mà Vương Trùng Dương để lại, thì khi gặp người võ công cao cường, hai ta vẫn không địch nổi.

Dương Quá biết nàng vẫn chưa muốn rời bỏ chốn thanh tịnh này, nên không nỡ làm phật ý nàng, bèn nói:

-Cô cô, đệ tử vâng lời cô cô, từ ngày mai trở đi, chúng ta bắt đầu luyện "Cửu Âm chân kinh".

Thế là hai người lại sống trong sơn cốc hơn một năm nữa. Tiểu Long Nữ và Dương Quá theo lối đi bí mật quay lại "Hoạt tử nhăn mộ", bỏ ra mấy ngày học thuộc lòng di khắc của Vương Trùng Dương, mới trở ra bắt đầu luyện tập. Sau hơn một năm, nội công ngoại công của cả hai người đều tinh tiến.

Nhưng di khắc của Vương Trùng Dương ở trong mộ chỉ là pháp môn đối phó với "Ngọc nữ tâm kinh", chỉ là một phần nhỏ của "Cửu Âm chân kinh" mà thôi. Sở học của hai người nếu so với Quách Tĩnh, Hoàng Dung thì còn thua xa, song hai người không biết điều đó.

Một hôm luyện võ xong, hai người đều cảm thấy rất có tiến cảnh. Dương Quá thì hết sức vui sướng, Tiểu Long Nữ lại rầu rĩ không vui. Dương Quá luôn niệng nói cười để giải sầu cho nàng, Tiểu Long Nữ vẫn không nói năng gì. Dương Quá bây giờ đã học xong di khắc của Vương Trùng Dương, nếu nói phải hoàn toàn quán thông, thì chả biết đến ngày nào năm nào; chứ bí ẩn quyết khiếu của thứ võ công đó thì chàng đã hiểu hết cả; chỉ cần tiếp tục luyện tập công phu sẽ càng cao thâm, uy lực sẽ càng mạnh mẽ.

Đoán biết Tiểu Long Nữ không muốn xuống núi, chưa tìm ra lý do giữ chàng ở lại nên mới buồn rầu như thế, chàng bèn nói:

- Cô cô, cô cô không muốn xuống núi, thì hai ta vĩnh viễn ở đây cũng được.

Tiểu Long Nữ vui mừng, nói:

- Hay quá...

Hai chữ "hay quá" vừa buột ra, nàng ngừng luôn, biết rằng Dương Quá vì mình mà miễn cưỡng ở lại, thì mình cũng chẳng thể vui sướng thật sự, thế nên buồn bã nói tiếp:

-Để mai hãy hay.

Bữa tối nàng không ăn, đi vào gian của mình ngủ sớm.

Dương Quá ngồi ngẩn ngơ trên cỏ một lúc, mãi khi trăng sau núi mọc lên, chàng mới vào gian của mình nằm ngủ. Ngủ đến nửa đêm, nghe mơ màng có tiếng gió ù ù, âm thanh gấp gáp, đáng ngại. Dương Quá choàng tỉnh, dỏng tai nghe, đúng là có tiếng quyền, chưởng phong của hai người đang đánh nhau. Chàng vội chạy sang cửa gian nhà của sư phụ, gọi nhỏ:

-Cô cô, cô cô có nghe gì không?

Lúc này chưởng phong vù vù, nghe rõ hơn trước, lẽ ra Tiểu Long Nữ đã phải nghe thấy, song bên trong vẫn không có tiếng trả lời. Dương Quá gọi thêm hai lần, đẩy cánh cửa, thấy giường trống, sư phụ đã không nằm ở đó. Chàng vội vàng chạy về phía có tiếng động, chạy hơn mười trượng, chưa thấy người giao đấu, nhưng nghe chưởng phong đã biết một người chính là sư phụ, còn chưởng phong của đối thủ thì trầm hùng lợi hại, võ công dường như cao hơn sư phụ.

Dương Quá lao tới, dưới ánh trăng thấy Tiểu Long Nữ đang giao đấu kịch liệt với một người thân hình rất cao lớn. Tiểu Long Nữ tuy thân pháp khinh linh, nhưng đối phương võ công cao siêu, nàng bị chưởng lực của y chế ngự, chỉ miễn cưỡng chống đỡ mà thôi.

Dương Quá cả kinh, kêu lên:

- Sư phụ, có đệ tử đây!

Chàng vọt tới chỗ hai người, vừa đối diện với người kia, thì không khỏi vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, thì ra cái người cao lớn, râu ria tua tủa như lông nhím kia chính là nghĩa phụ Âu Dương Phong xa cách đã lâu.

Chỉ thấy Âu Dương Phong đứng sừng sững như núi, đòn chưởng cứ thong thả tung ra liên tiếp, Tiểu Long Nữ chỉ tránh né chứ không dám đối chưởng.

Dương Quá kêu lên:

- Là người một nhà, xin đừng đấu nữa.

Tiểu Long Nữ hơi sững, nghĩ thầm gã hán tử điên khùng râu ria kia mà lại là người một nhà ư, thân pháp hơi chậm lại; một chưởng đánh xéo của Âu

Dương Phong đã đánh thẳng tới mặt nàng, chưởng thế mạnh mẽ ghê gớm. Dương Quá kinh hãi, sấn tới, thấy tả chưởng của Tiểu Long Nữ đã đụng hữu chưởng của Âu Dương Phong, biết sư phụ công lực thua xa nghĩa phụ, thời khắc lâu một chút tất bị nội thương, liền giơ năm ngón tay đẩy nhẹ vào cùi chỏ bên phải của Âu Dương Phong, chính là công phu thượng thừa "Thủ huy ngũ huyền" trong "Cửu Âm chân kinh" mà chàng mới học được. Chàng luyện tuy chưa thành thạo, nhưng ra đòn đúng chỗ, Âu Dương Phong thấy cánh tay hơi tê, toàn thân mất lực.

Tiểu Long Nữ chớp ngay lấy thời cơ, thấy thế địch hơi yếu đi, thì lập tức tung đòn; trong chớp mắt này, Âu Dương Phong toàn thân vô lực, chỉ cần một ngón tay ra đòn cũng đủ khiến lão bị trọng thương. Dương Quá lật tay giữ lấy bàn tay của sư phụ, đứng xen giữa hai người, cười nói:

- Xin hai vị dừng tay, là người một nhà cả.

Âu Dương Phong chưa nhận ra Dương Quá, chỉ thấy gã thiếu niên này võ công rất cao, không thể xem thường, tức giận hỏi:

- Mi là ai? Cái gì mà người một nhà với chả hai nhà?

Dương Quá biết nghĩa phụ điên điên khùng khùng, chỉ sợ lão đã quên biến mình, bên kêu to:

- Cha ơi, con đây, nhi tử của cha đây mà.

Câu này tràn ngập tình cảm. Âu Dương Phong ngẩn ra, kéo tay chàng, xoay mặt chàng ra phía ánh trăng mà nhìn, đúng là nghĩa nhi mấy năm nay lão tìm kiếm khắp nơi, bây giờ một là thân hình đã cao lớn, hai là võ nghệ cao cường nên ban đầu khó bề nhận ra. Lão lập tức ôm chầm lấy Dương Quá, kêu to :

- Hài nhi, ta tìm con khổ sở biết bao?

Hai người ôm chặt nhau, cùng ứa nước mắt.

Tiểu Long Nữ vốn lãnh đạm, chỉ biết trên đời có một mình Dương Quá là người nhiệt tình như lửa, lúc này thấy Âu Dương Phong cũng như thế, thì đối với việc xuống núi càng lo ngại, ngồi lặng im một bên, lòng buồn bã.

Âu Dương Phong từ ngày chia tay với Dương Quá ở miếu Thiết Thương phủ Gia Hưng, trốn trong chiếc chuông lớn khiến Kha Trấn Ác không làm gì được. Lão tiềm vận thần công, trị liệu nội thương, sau bảy ngày đêm nội lực đã phục hồi, nhưng vết ngoại

thương bởi thiết trượng của Kha Trấn Ác thì vẫn chưa đỡ. Lão chui ra khỏi chuông, tới khách điếm dưỡng thương hai mươi ngày nữa, nội thương ngoại thương đều khỏi cả, liền đi tìm Dương Quá.

Nhưng đã một tháng trôi qua, đất trời bao la, biết tìm đâu tung tích của đứa con nuôi? Lão nghĩ bụng: "Hài tử chín phần mười ra Đào Hoa đảo", bèn thuê một chiếc thuyền nhỏ, giong buồm tới Đào Hoa đảo, ban ngày không dám lại gần đảo, ban đêm mới lên bờ ở sau núi. Lão tự biết không địch nổi hai người Quách Tĩnh, Hoàng Dung; lại không biết Hoàng Dược Sư vắng mặt ở đảo, nghĩ mình có bản lĩnh gấp đôi, cũng chẳng địch nổi ba cha con họ; vì thế ban ngày phải trốn trong một cái hang cực kỳ hoang vu, ban đêm mới dám len lén tuần du. Trên đảo bố trí kỳ diệu, lão cũng chả dám đi lại tùy tiện.

Cứ thế hơn một năm, lão vẫn thận trọng vạn phần, ban ngày không dám rời hang nửa bước, không phát giác được tung tích Dương Quá, mãi một buổi tối nọ, tình cờ nghe huynh đệ Võ Tu Văn trò chuyện, mới biết Quách Tĩnh đã đưa Dương Quá đến giáo phái Toàn Chân học nghệ. Âu Dương Phong cả mừng, lập

tức lấy trộm thuyền rời đảo, tìm đến cung Trùng Dương, núi Chung Nam.

Nào ngờ bấy giờ Dương Quá đã làm náo loạn cả phái Toàn Chân, vào sống trong "Hoạt tử nhân mộ". Việc đó quả là nỗi nhục lớn đối với phái Toàn Chân, nên mọi người trong giáo phái đều tuyệt nhiên không nhắc tới, Âu Dương Phong tìm thiên phương bách kế cũng không dò la được chút tin tức gì.

Lão lặn lội xung quanh núi Chung Nam hàng trăm dặm, đâu biết Dương Quá đang ở trong lòng đất, dĩ nhiên tìm chẳng ra.

Đêm nay tình cờ lão đang đi trong sơn cốc, bỗng thấy một bạch y thiếu nữ ngồi bó gối dưới ánh trăng mà thở dài. Âu Dương Phong điên điên khùng khùng hỏi:

- Này, hài nhi của ta ở đâu hả? Ngươi có trông thấy nó hay không?

Tiểu Long Nữ nhìn lão một cái, không thèm để ý.

Âu Dương Phong sấn tới, giơ tay chộp lấy cánh tay nàng, quát:

- Này, hài nhi của ta ở đâu hả?

Tiểu Long Nữ thấy lão ta xuất thủ mạnh mẽ, võ công cao cường, bình sinh chưa từng gặp, các cao thủ phái Toàn Chân không thể sánh bằng, thì nàng không khỏi kinh hãi, vội sử thủ pháp tiểu cầm nã để thoát ra.

Âu Dương Phong đã chộp phải trúng, ai dè đối phương lại nhẹ nhàng khôn khéo hóa giải được, thì cũng chẳng buồn hỏi nàng là ai, tay trái tung đòn liền. Hai người giao đấu với nhau không một chút nguyên do.

Nghĩa phụ nghĩa tử hàn huyên một hồi. Âu Dương Phong thần trí nửa tỉnh nửa mê, chuyện quá khứ đã kể không thật rõ, mà đối với những gì Dương Quá thuật lại cũng chẳng hiểu mấy, chỉ biết mấy năm rồi Dương Quá lúc nào cũng ở bên cạnh Tiểu Long Nữ luyện công, lão nói to:

- Nàng ta võ công không bằng ta, hà tất theo nàng luyện? Để ta dạy cho con.

Tiểu Long Nữ đâu có so bì với lão ta, nàng nghe vậy chỉ cười nhạt, tự lánh sang một bên.

Dương Quá cảm thấy khó xử, nói:

- Cha ơi, sư phụ đối với con rất tốt.

Âu Dương Phong thấy ghét, nói:

- Nàng ta rất tốt, còn ta thì không tốt hay sao?

Dương Quá cười, nói:

-Cha cũng rất tốt. Trên đời này chỉ có hai vị đối xử rất tốt với con.

Lời kể của Âu Dương Phong tuy không rõ ràng, nhưng Dương Quá cũng biết mấy năm nay nghĩa phụ lặn lội tìm kiếm mình khắp nơi, thật là thiên tân vạn khổ.

Âu Dương Phong nắm lấy bàn tay Dương Quá, cười hi hi ngớ ngẩn một hồi, rồi nói:

- Võ công con luyện không sai, chỉ tiếc rằng con không biết hai đại kỳ công tối thượng thừa trên thế gian.

Dương Quá hỏi:

- Là kỳ công gì vậy?

Cặp lông mày rậm của Âu Dương Phong dựng ngược, lão quát:

- Ngươi là con nhà võ, mà có hai đại kỳ công cũng không biết, thử hỏi ngươi bái nàng ta làm sư phụ có được cái gì?

Dương Quá thấy Âu Dương Phong chợt vui chợt giận, không khỏi lo ngại, nghĩ thầm: "Bệnh của nghĩa phụ thế này, chẳng biết bao giờ mới khỏi?" Âu Dương Phong cười ha hả, nói:

- Hừ, để ta dạy cho con. Hai đại kỳ công, thứ nhất là "Cáp mô công", thứ hai là "Cửu Âm chân kinh". Trước tiên ta dạy cho con công phu nhập môn của "Cáp mô công".

Nói đoạn liền đọc khẩu quyết. Dương Quá mỉm cười, nói:

-Cha đã dạy con rồi, cha quên rồi sao?

Âu Dương Phong gãi gãi đầu, nói:

- Thì ra con đã học qua, thế thì còn gì hay bằng, vậy con làm thử ta coi.

Dương Quá sau khi vào "Hoạt tử nhân mộ", không còn luyện công phu kinh dị mà Âu Dương Phong từng truyền thụ cho chàng lúc này nghe lão nói vậy,

bèn làm theo. Tại Đào Hoa đảo chàng đã luyện, bây giờ vận dụng thêm nội công thượng thừa, lập tức diễn đâu ra đấy. Âu Dương Phong nói:

- Khá lắm, khá lắm! Nhưng như thế chưa đủ, chỉ nhìn đẹp mắt chứ vô dụng. Thôi để ta đem quyết khiếu truyền hết cho con mới được?

Rồi hoa chân múa tay, miệng thao thao bất tuyệt, cũng chẳng cần biết Dương Quá có nhớ nổi hay không, cứ nói liên tục một chập về "Cáp mô công", lại một chập về "Cửu Âm chân kinh". Dương Quá nghe một hồi, thấy mỗi câu đều có hàm nghĩa sâu xa, đã phồn tạp lại cổ quái, nhất thời làm sao có thể lĩnh hội nhiều chừng ấy?

Âu Dương Phong nói một hồi, bỗng liếc sang thấy Tiểu Long Nữ ngồi gần đó, bèn kêu lên:

- Úi chao, hỏng rồi, không được để cho ả sư phụ của con nghe lén.

Lão tới trước mặt Tiểu Long Nữ, nói:

- Này con tiểu a đầu, ta đang truyền võ công cho hài nhi của ta, ngươi đừng có mà nghe trộm.

Tiểu Long Nữ nói:

- Võ công của lão có gì quý hóa, ai thèm nghe trộm?

Âu Dương Phong nghiêng đầu nghĩ một chút, nói:

- Được thế thì ngươi đi ra chỗ khác đi.

Tiểu Long Nữ dựa vào gốc cây, lạnh lùng nói:

- Tại sao ta lại phải làm theo lời của lão? Ta thích đi thì đi, không thích đi thì thôi.

Âu Dương Phong cả giận, lông mày trợn ngược, giơ tay như sắp trảo vào mặt nàng, song Tiểu Long Nữ coi như không thấy. Dương Quá gọi to:

- Cha ơi, cha chớ nên đắc tội với sư phụ của con.

Âu Dương Phong thu tay về, nói:

- Thôi được, thế thì bọn ta đi ra chỗ khác vậy, nhưng ngươi không được bám theo nghe lén đấy.

Tiểu Long Nữ nghĩ thầm nghĩa phụ của Dương Quá là một kẻ vô lại, nàng chẳng buồn đếm xỉa đến nữa, ngoảnh đi không đáp; không ngờ sau lưng đột nhiên tê dại, thì ra Âu Dương Phong bất ngờ điểm huyệt sau lưng nàng. Lão xuất thủ cực lẹ, Tiểu Long Nữ lại

không hề đề phòng, đến lúc muốn chống cự thì toàn thân đã khó bề cử động. Âu Dương Phong lại điểm thêm một huyệt ở thắt lưng nàng, cười nói:

- Này con tiểu a đầu, đừng lo, chờ ta dạy võ cho con ta xong, ta sẽ trở lại thả ngươi ra.

Nói xong cười lớn mà đi. Dương Quá chính đang mải ghi nhớ "Cáp mô công" và "Cửu Âm chân kinh" do nghĩa phụ truyền thụ, cảm thấy một số khẩu quyết luyện công có sự lẫn lộn không rõ, song diệu dụng cực nhiều, không có gì nghi ngờ, nên chú tâm suy nghĩ, không biết Tiểu Long Nữ bị đánh lén. Âu Dương Phong bước tới cầm tay chàng, nói:

- Chúng ta lại đằng kia, không cho tiểu sư phụ của con nghe trộm.

Dương Quá nghĩ thầm, Tiểu Long Nữ cần gì phải nghe trộm, nghĩa phụ dẫu có muốn truyền cho nàng, nàng cũng không chịu học; nhưng biết nghĩa phụ tâm tính thất thường, cũng chẳng nên tranh cãi với lão làm gì, bèn đi theo lão.

Tiểu Long Nữ ngồi phệt xuống đất, vừa bực tức vừa buồn cười, nghĩ bụng mình luyện võ cũng khá tinh

thâm, song lại chưa có kinh nghiệm lâm địch, sau khi bị Lý Mạc Sầu ám toán, lại bị lão râu xồm điên khùng này đánh lén, bèn vận "Cửu Âm thần công" tự thông huyệt đạo, hít một hơi dài, xung hướng huyệt đạo mấy lần, ai dè hai chỗ huyệt đạo chẳng những không có dấu hiệu giải khai, mà còn ê ẩm hơn, thì không khỏi kinh hãi. Nguyên thủ pháp của Âu Dương Phong nghịch chuyển với "Cửu Âm chân kinh"; nàng dùng di pháp của Vương Trùng Dương xung giải mấy lần, chỉ thấy huyệt đạo đau đau, thì không dám thử thêm, nghĩ thầm lão khùng truyền dạy xong trở lại giải huyệt, nàng cũng chẳng có việc gì phải vội, thế nên cũng không lo lắng, ngẩng đầu nhìn bầu trời sao một lát rồi ngủ thiếp đi.

Rất lâu sau, cảm thấy trên mắt có sự đụng chạm, nàng có khả năng nhìn mọi vật trong bóng đêm rõ như ban ngày, song lần này không thấy gì, hóa ra hai mắt đều bị người ta dùng băng vải bịt lại. Tiếp đó có người vòng tay ôm lấy nàng. Người đó lúc mới ôm còn rụt rè, sau cứ bạo dạn dần lên. Tiểu Long Nữ vô cùng kinh hãi, há miệng để kêu to, song miệng lưỡi khó cử động, lại bị người kia dùng miệng mà hôn vào miệng nàng. Thoạt tiên nàng còn tưởng Âu Dương

Phong giở trò cường bạo, nhưng khi người kia áp mặt vào má nàng, thì da dẻ nhẵn nhụi, không có râu. Nàng không sợ nữa, tình dục nảy sinh, đoán là Dương Quá lại đùa giỡn với nàng.

Chỉ cảm thấy hai tay chàng càng lúc càng lộn xộn, thong thả cởi quần áo nàng ra. Tiểu Long Nữ không thể cử động, đành để người kia muốn làm gì tùy ý, vừa thinh thích, vừa ngượng ngùng.

Âu Dương Phong thấy Dương Quá cực kỳ thông minh, lão truyền thụ khẩu quyết, chàng tuy không lĩnh hội hết, nhưng ghi nhớ cực nhanh. Lão thích chí, càng nói càng cao hứng, thao thao bất tuyệt mãi đến khi trời sáng mới nói xong yếu chỉ hai đại kỳ công, Dương Quá lẳng lặng ghi nhớ, rồi nói:

- Hài nhi cũng đã học "Cửu Âm chân kinh" nhưng lại khác hẳn với những gì cha nói là vì sao?

Âu Dương Phong nói:

- Nói bậy, ngoài thứ này ra, làm gì còn có thứ "Cửu Âm chân kinh" nào khác?

Dương Quá nói:

- Tỷ như luyện thuật "Dịch cân đoạn cốt", cha bảo bước thứ ba là khí huyết nghịch hành, xung huyệt Thiên Trụ. Sư phụ con lại bảo ý thủ đan điền, thông huyệt Chương Môn.

Âu Dương Phong lắc đầu, nói:

- Không đúng, không đúng, hừ, khoan đã...

Lão vận hành theo lời Dương Quá, bỗng thấy nội lực phát triển, ý cảnh khác hẳn. Lão tự nghĩ không thể ngờ rằng kinh văn mà Quách Tĩnh chép cho lão kỳ thực đã bị thay đổi, bất giác đầu óc rối loạn, lão lẩm bẩm một mình:

- Sao nhỉ, cuối cùng là ta sai, hay là ả sư phụ của ngươi sai? Sao lại có chuyện lung tung như thế?

Dương Quá thấy nghĩa phụ tròn mắt, ngơ ngơ ngẩn ngẩn, gọi liền mấy tiếng lão cũng chẳng đáp, sợ lão lại nổi cơn điên, trong lòng rất lo, bỗng nghe có tiếng soạt, một bóng người lướt sau một gốc cây cách xa mấy trượng, thấp thoáng một góc áo đạo sĩ màu vàng. Nơi đây không dấu chân người, sao lại có kẻ lạ mò tới? Hơn nữa hắn lại lén lén lút lút, hiển nhiên không có thiện ý, bất giác chàng nghi ngờ, vội vã đuổi

theo. Người kia cước bộ cực nhanh, chạy như bay, chỉ thấy sau lưng, thì ra là một đạo sĩ. Dương Quá gọi:

- Này người kia, là ai vậy? Đến đây làm gì?

Chàng thi triển khinh công, đuổi thật gấp. Đạo sĩ kia nghe tiếng gọi càng chạy nhanh hơn.

Dương Quá dấn lên, thân hình lao đi như một mũi tên, giơ tay túm được vai người kia, kéo lại, thì ra là Doãn Chí Bình phái Toàn Chân. Dương Quá thấy y áo mũ không tề chỉnh, mặt lúc đỏ lúc trắng, bèn quát hỏi:

- Ngươi làm trò gì thế?

Doãn Chí Bình là thủ tòa đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, võ công cao cường, thường ngày cử chỉ rất đường hoàng, nhưng không hiểu vì sao lúc này vẻ mặt lại hết sức bối rối, không nói nên lời. Dương Quá thấy y sợ hãi, nhớ lại ngày nào y tự chặt hai ngón tay để thề, kể ra không phải là kẻ xấu, bèn buông vai y, ôn tồn nói:

- Đã không có việc gì, thì hãy đi đi!

Doãn Chí Bình vừa vội vã bước đi, vừa mấy lần ngoảnh lại sợ sệt nhìn chàng.

Dương Quá cười thầm: "Gã đạo sĩ này hồn vía lên nây, trông thật tức cười". Chàng quay về chỗ hai gian nhà tranh, thấy từ sau gốc cây chìa ra hai chân của Tiểu Long Nữ, hoàn toàn bất động, tựa hồ nàng đang ngủ. Dương Quá gọi :

- Cô cô?

Chàng gọi liền hai tiếng, không thấy nàng thưa, bên vòng ra sau gốc cây, thấy Tiểu Long Nữ nằm đó, mắt bị một mảnh vải bịt kín.

Dương Quá hơi kinh ngạc, cởi mảnh vải ra, thấy ánh mắt nàng thần sắc lạ lùng, đầy vẻ thẹn thùng.

Dương Quá hỏi:

- Cô cô, ai bịt mắt cô cô thế?

Tiểu Long Nữ không trả lời, ánh mắt thoáng lộ vẻ trách móc. Dương Quá thấy thân thể nàng bất động, hình như bị điểm huyệt, giơ tay lay lay nàng, quả nhiên nàng không cử động gì được, chàng chợt hiểu nguyên do: "Chắc là nghĩa phụ dùng phép điểm

huyệt nghịch kình, điểm huyệt cô cô, nếu không thì cô cô đã tự giải huyệt được rồi". Thế là chàng bèn dựa theo cách Âu Dương Phong vừa dạy, đả thông huyệt đạo cho nàng.

Không ngờ sau khi Dương Quá đã giải huyệt cho nàng, người nàng vẫn cứ mềm nhũn ngả hẳn vào người chàng, tựa hồ xương cốt toàn thân nhũn đi vậy. Dương Quá đỡ vai nàng, nói:

- Cô cô, nghĩa phụ đệ tử hành sự thất thường, mong cô cô đừng giận.

Tiểu Long Nữ giấu mặt vào ngực chàng, nói:

- Ngươi hành sự thất thường thì có, không biết xấu còn chê người khác?

Dương Quá thấy cửchỉ của nàng khác hẳn mọi khi, thì đâm hoảng, ấp úng:

- Cô cô, đệ tử... đệ tử...

Tiểu Long Nữ ngẩng mặt lên, có vẻ giận, nói:

- Chàng còn gọi ta là cô cô ư?

Dương Quá càng hoảng thêm, nói:

- Đệ tử không gọi là cô cô, chẳng lẽ lại gọi là sư phụ hay sao?

Tiểu Long Nữ mỉm cười ngượng nghịu, nói:

- Chàng đã làm thế đối với ta, ta còn có thể là sư phụ của chàng được sao?

Dương Quá kinh ngạc, hỏi:

- Đệ tử... đệ tử làm gì kia?

Tiểu Long Nữ vén tay áo lên, để lộ cánh tay trắng ngần như ngọc, điểm son trinh nữ màu đỏ đã biến mất, nàng xấu hổ nói:

- Chàng nhìn xem.

Dương Quá không hiểu gì hết, vò đầu bứt tai, nói:

- Cô cô, đệ tử không hiểu gì cả.

Tiểu Long Nữ bực mình:

- Ta đã bảo chàng đừng gọi ta là cô cô nữa.

Tiểu Long Nữ thấy chàng lộ vẻ hoảng sợ, lòng bỗng nảy sinh muôn phần trìu mến, dịu dàng nói:

- Môn hạ phái Cổ Mộ chúng ta mấy đời toàn là xửnữ truyền xử nữ. Sư phụ của ta điểm một dấu son trinh nữ ở đây, đêm qua... đêm qua chàng... làm thế với ta, bây giờ dấu son trinh nữ có còn nữa không?

Dương Quá nói:

- Đêm qua đệ tử làm gì với cô cô kia chứ?

Tiểu Long Nữ đỏ mặt, nói:

- Đừng hỏi nữa. Dạo trước ta sợ xuống núi, bây giờ khác rồi, bất luận chàng đi đâu, ta cũng cam tâm tình nguyện đi theo chàng.

Dương Quá cả mừng, reo lên:

- Cô cô, hay lắm!

Tiểu Long Nữ nghiêm mặt, nói:

- Đấy, chàng lại gọi ta là cô cô rồi. Chẳng lẽ chàng không chân tình với ta hay sao?

Nàng thấy Dương Quá không trả lời, thì sốt ruột, run giọng, hỏi:

- Rốt cuộc chàng coi ta là người thế nào?

Dương Quá chân thành nói:

- Cô cô là sư phụ của đệ tử, cô cô thương đệ tử, dạy đệ tử, đệ tử xin thề suốt đời kính trọng cô cô, vâng lời cô cô.

Tiểu Long Nữ cao giọng:

- Chẳng lẽ chàng không coi ta là thê tử của chàng?

Dương Quá chưa bao giờ nghĩ đến việc đó, đột nhiên bị nàng hỏi đến thì ngớ ra, chưa biết trả lời thế nào cho phải, lẩm bẩm một mình: "Không, không, cô cô không thể làm thê tử của ta, ta làm sao xứng nổi? Cô cô là sư phụ của ta, là cô cô của ta".

Tiểu Long Nữ giận run cả người, bỗng ọe ra một ngụm máu tươi.

Dương Quá chân tay luống cuống, chỉ kêu lên:

- Cô cô, cô cô!

Tiểu Long Nữ thấy chàng vẫn cứ gọi như thế, thì hầm hầm nhìn chàng, liền giơ tả chưởng đánh xuống đỉnh đầu Dương Quá, song đòn ấy trước sau vẫn không đánh xuống; ánh mắt nàng từ não hận chuyển thành oán trách, từ oán trách lại chuyển thành thương yêu; nàng thở dài, nhẹ nhàng nói:

- Đã thế, từ rày chàng đừng gặp mặt ta nữa.

Rồi phất tay áo, quay người chạy xuống núi.

Dương Quá gọi to:

- Cô cô, cô cô đi đâu vậy? Đệ tử cùng đi với.

Tiểu Long Nữ quay mặt lại, nước mắt lưng tròng, thong thả nói:

- Chàng còn gặp mặt ta, chỉ e... chỉ e ta... ta không làm chủ được mình, khó bề tha chết cho chàng.

Dương Quá nói:

- Cô cô trách đệ tử không nên học võ công của nghĩa phụ phải không?

Tiểu Long Nữ buồn rầu nói:

- Chàng học võ công của người khác, ta đâu trách làm gì?

Đoạn quay mình đi thẳng.

Dương Quá sững sờ, không biết mình có lỗi gì, thấy bóng áo trắng của nàng xa dần, cuối cùng biến mất ở chỗ quành của sơn đạo, thì bất giác bi phẫn khóc tướng lên. Ngẫm đi nghĩ lại, thực không biết mình

đắc tội gì với sư phụ, tại sao thần tình của nàng lại kỳ dị như thế, lúc thì nhu mì âu yếm, lúc lại oán hận quyết tuyệt? Vì sao nàng lại bảo muốn làm thê tử của ta, lại không cho phép ta gọi nàng là cô cô? Nghĩ chán chê, tự nhủ thầm: "Việc này chắc chắn liên quan đến nghĩa phụ, ắt là nghĩa phụ đã đắc tội với sư phụ".

Thế là chàng đi tới trước mặt Âu Dương Phong, chỉ thấy lão mắt mở trừng trừng, ngồi không động đậy. Dương Quá nói:

- Cha ơi, cha đắc tội thế nào với sư phụ của con vậy?

Âu Dương Phong nói:

- Cửu Âm chân kinh, Cửu Âm chân kinh.

Dương Quá hỏi:

- Tại sao cha lại điểm huyệt sư phụ con, để sư phụ con tức giận đến thế?

Âu Dương Phong nói:

- Rốt cuộc là nghịch xung huyệt Thiên Trụ, hay là thuận thông huyệt Chương Môn.

Dương Quá sốt ruột, hỏi:

- Cha ơi, vì sao sư phụ con lại bỏ đi? Cha nói đi, cha đã làm gì?

Âu Dương Phong nói:

- Sư phụ người là ai? Ta là ai? Ai là Âu Dương Phong?

Dương Quá thấy lão lại nổi cơn điên khùng, thì vừa sợ hãi, vừa đau lòng, ôn tồn nói:

- Cha ơi, cha mệt rồi, cha con mình vào trong nhà nghỉ thôi.

Âu Dương Phong đột nhiên lộn người trồng cây chuối, chống đầu xuống đất, nói to:

- Ta là ai? Ta là ai? Âu Dương Phong đi đâu rồi?

Hai chân lão múa loạn lên, thân hình di chuyển nhanh chóng, đi bằng hai tay, nhanh như gió xuống núi. Dương Quá gọi to:

- Cha ơi?

Chàng định kéo lão lại, bị lão phóng cước đá cho một cái trúng cằm, may mà lão không dùng lực mạnh. Dương Quá đứng không vững, ngã ngửa ra sau, lúc đứng thẳng dậy, thì Âu Dương Phong đã đi xa ngoài chục trượng.

Dương Quá đi mấy bước, bỗng dừng chân, ngẩn người giây lát, Âu Dương Phong đã biến mất dạng. Dương Quá nhìn tứ phía, chỉ là cảnh núi rừng tĩnh mịch, thoảng có tiếng chim hót. Chàng cuống lên, gọi to:

- Cha ơi, cô cô ơi! Cha ơi, cha ơi!

Lát sau tứ phía sơn cốc hồi âm vọng lại "Cha ơi, cô cô ơi?"

Mấy năm vừa qua chàng với Tiểu Long Nữ không rời nhau nửa bước, vừa như mẫu tử, lại như chị em, giờ đây bỗng dưng không hiểu vì sao nàng lại tuyệt tình bỏ đi, lẽ nào chẳng làm cho chàng ruột đứt từng đoạn? Chàng quá đau lòng, tưởng muốn đập đầu vào đá mà chết quách.

Nhưng trong lòng còn chút hi vọng; sư phụ đã bỗng dưng bỏ đi, chắc sẽ bỗng dưng trở lại. Nghĩa phụ tuy có đắc tội với nàng, song nàng nghĩ ta hoàn toàn không phạm lỗi gì tự nhiên nàng sẽ trở lại tìm chàng.

Đêm ấy chàng ngủ sao yên? Hễ nghe một tiếng động nhỏ, chàng đều tưởng là Tiểu Long Nữ trở về, lại vội bò dậy, gọi to "Cô cô!" chạy ra đón; và lần nào cũng

thất vọng buồn bã. Sau đó chàng không nằm nữa, chạy ra sườn núi, căng mắt nhìn bốn phía, mãi cho tới lúc trời sáng hẳn, chỉ thấy dưới đáy sơn cốc sương mù như mây, trời đất mênh mông, song chỉ có mỗi một người là Dương Quá mà thôi.

Dương Quá vỗ vào ngực, chợt nghĩ: "Sư phụ không trở về, thì ta đi tìm nàng, chỉ cần gặp được nàng, bất kể nàng muốn đánh muốn chửi ta thế nào, ta cũng sẽ không rời nàng. Nàng muốn đánh chết ta thì cứ để nàng đánh".

Lòng đã quyết, tinh thần lập tức phấn chấn, chàng vơ đại quần áo vật dụng của hai người gói lại, đeo sau lưng rồi đi xuống núi. Cứ đến chỗ nào có nhà dân, chàng lại hỏi thăm có thấy một bạch y thiếu nữ xinh đẹp hay chăng. Nửa ngày trời, hỏi thăm mười mấy hương dân, ai cũng lắc đầu bảo không thấy. Dương Quá nóng lòng sốt ruột, khi hỏi thăm lời lẽ không tránh khỏi thiếu lễ độ; một số hương dân thấy chàng còn ít tuổi mà luôn miệng hỏi về một thiếu nữ xinh đẹp nào đó, thì họ có phần bực mình, có người hỏi lại, thiếu nữ kia là thế nào với chàng. Dương Quá đáp:

- Các hạ khỏi cần biết, ta chỉ hỏi các hạ có nhìn thấy bạch y thiếu nữ đi qua đây hay không?

Người được hỏi bĩu môi giễu cợt. Một lão nhân đứng cạnh kéo áo chàng, chỉ con đường nhỏ ở mé đông, cười nói:

- Tối qua lão phu thấy có một tiên nữ đi về hướng đông, lão phu cứ ngỡ là Quan Thế Âm Bồ Tát giáng trần, không ngờ lại là hiền thê của tiểu huynh đệ...

Dương Quá chưa nghe xong đã vội vái tạ, rồi cắm đầu chạy về hướng đó, chỉ nghe sau lưng tiếng cười ồ, chàng cũng chàng để ý, đâu biết rằng lão nhân thấy chàng trẻ tuổi vô lễ, đã cố tình đánh lừa chàng.

Chạy độ một tuần trà, trước mắt có ngã ba, không biết nên rẽ hướng nào. Chàng nghĩ thầm: "Cô cô không thích ồn ào, chắc sẽ chọn nơi nào hẻo lánh", bèn quẹo sang một con đường mòn nhỏ bên trái, không ngờ đường này càng đi càng rộng dần, sau mấy đoạn quành, lại thông ra một con đường lớn. Từ hôm qua đến giờ chàng chưa có chút gì vào bụng, thấy trời sắp tối, bụng đói cồn cào, nhìn phía trước nhà cửa san sát, là một thị trấn, bèn rảo bước, tìm một khách điếm, bước vào gọi cơm ăn.

Điếm tiểu nhị bưng ra một suất ăn thông thường.

Dương Quá ăn vài miếng, cổ họng cứ nghẹn lại khó nuốt, thì không ăn nữa, nghĩ thầm: "Dù trời tối, mình cũng phải đi tìm cô cô, bỏ lỡ đêm nay, chỉ e mãi mãi không được gặp lại". Thế là chàng buông đũa, gọi:

- Điếm bạn, ta hỏi ngươi một câu.

Điếm tiểu nhị cười, nói:

- Thiếu gia có gì sai bảo ạ? Món ăn không hợp khẩu vị chăng? Tiểu đích sẽ dọn món khác hầu thiếu gia.

Dương Quá xua tay lia lịa, nói:

- Không phải chuyện ăn uống, ta hỏi ngươi, ngươi có thấy một bạch y cô nương mỹ mạo ghé qua đây chăng?

Điếm tiểu nhị ngẫm nghĩ, nói:

- Bạch y à, ồ vị cô nương ấy mặc đồ tang ư? Gia đình có thân nhân qua đời à?

Dương Quá sốt ruột, hỏi:

- Rốt cuộc là có hay không?

Điếm tiểu nhị đáp:

- Cô nương thì có, đúng là mặc đồ màu trắng...

Dương Quá mừng rơn, hỏi:

- Nàng đi lâu chưa?

Điếm tiểu nhị nói:

- Đi lâu rồi? Nhưng mà thiếu gia ơi, cô nương ấy không hay đâu...

Đột nhiên y hạ thấp giọng, nói:

- Tiểu đích khuyên thiếu gia đừng tìm nàng ta thì hơn.

Dương Quá cả mừng, biết là đã lần theo tung tích cô cô vội hỏi:

- Nàng ta... làm sao?

Điếm tiểu nhị nói:

- Tiểu đích hỏi thiếu gia câu này, thiếu gia có biết nàng ta giỏi võ hay không đã?

Dương Quá nghĩ thầm: "Sao ta lại không biết?" bèn đáp:

- Biết chứ, nàng ta giỏi võ lắm.

Điếm tiểu nhị nói:

- Thế thì thiếu gia còn đi tìm nàng ta làm gì, nguy hiểm đấy!

Dương Quá hỏi:

- Rốt cuộc là có chuyện gì?

Điếm tiểu nhị nói:

- Thiếu gia hãy cho tiểu đích biết, bạch y mỹ nữ là người thế nào với thiếu gia đã.

Dương Quá hết cách, biết rằng nếu không nói vài điều về Tiểu Long Nữ, thì điếm tiểu nhị sẽ không chịu cho biết hành tung của nàng, bèn nói:

- Nàng ta là... tỷ tỷ của ta, ta cần tìm nàng.

Điếm tiểu nhị nghe vậy liền tỏ vẻ kính nể hơn, nhưng lại lắc đầu lẩm bẩm:

- Không giống, không giống...

Dương Quá sốt ruột, túm lấy cổ áo điếm tiểu nhị, quát:

- Rốt cuộc ngươi có chịu nói hay không thì bảo?

Điếm tiểu nhị lè lưỡi, nói:

- Đúng, đúng, giờ thì giống!

Dương Quá quát hỏi:

- Cái gì mà lúc thì không giống, lúc lại giống?

Điếm tiểu nhị nói:

- Thiếu gia, hãy buông tay ra đã, cổ họng tiểu đích bị nghẹn không nói được đây này, kể ra nói cũng được nhưng mà...

Dương Quá nghĩ gã này tính nết như thế, mình có dùng vũ lực cũng bằng thừa, liền buông tay. Điếm tiểu nhị ho vài tiếng, nói:

- Thiếu gia, tiểu đích bảo không giống, bởi vì cô nương... tỷ tỷ của thiếu gia vừa trẻ vừa xinh hơn thiếu gia, trông là muội muội thì đúng hơn là tỷ tỷ. Còn bảo giống, là vì cả hai vị đều nóng như lửa, động một tí đã giở vũ lực.

Dương Quá nghe vậy thì cả mừng, tươi cười, nói:

- Tỷ tỷ của ta động võ với người khác hả?

Điếm tiểu nhị nói:

- Chứ sao nữa, không chỉ động võ, mà còn đánh bị thương mấy người, thiếu gia xem đây.

Gã chỉ vết đao kiếm chém mặt bàn, đắc ý nói:

- Nguy hiểm thật, tỷ tỷ của thiếu gia võ công tài quá, một đao mà chém đứt tai cả hai vị đạo gia.

Dương Quá cười, hỏi:

- Đạo gia nào?

Chàng đoán thầm chắc hai gã đạo sĩ phái Toàn Chân bị Tiểu Long Nữ giáo huấn một phen. Điếm tiểu nhị nói:

- Hai vị ấy...

Nói tới đó, mặt liền biến sắc, nhún vai, quay người đi.

Dương Quá đoán có chuyện gì, không đuổi theo gã mà bưng đũa bát lên lùa cơm vào miệng; mắt thì liếc vội thấy từ ngoài cổng khách điếm có hai đạo sĩ sánh vai nhau tiến vào. Hai người đó trạc hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi, băng tai, tới ngồi xuống bàn bên cạnh. Gã đạo sĩ lông mày rậm liên tiếp hối thúc mang cơm rượu lên. Điếm tiểu nhị cười cười, nháy mắt ra hiệu với Dương Quá, rồi bĩu môi. Dương Quá làm

như không trông thấy, cúi đầu ăn. Chàng biết được tin tức của Tiểu Long Nữ thì vui mừng, ăn hết một bát rồi, đang ăn thêm bát nữa. Chàng mặc bộ quần áo vải thô do Tiểu Long Nữ khâu cho chàng, trông giản dị, lại lấm bụi hơn một ngày đêm qua, trông chàng y hệt một thiếu niên bình thường ở thôn quê. Hai gã đạo sĩ bàn bên cạnh cũng chẳng để ý tới chàng, trò chuyện nho nhỏ với nhau.

Dương Quá cố ý nhai thật to, nhưng lại dỏng tai chăm chú nghe xem hai đạo sĩ nói gì.

Chỉ thấy gã đạo sĩ lông mày rậm nói:

- Bì sư đệ, theo sư đệ thì hai vị Hàn, Trần tối nay có đến đúng hẹn hay không?

Gã đạo sĩ thứ hai cầm bạnh, giọng ồ ồ, đáp:

- Hai vị ấy đều là hán tử chắc chắn bên Cái Bang, rất thân với Thân sư thúc, Thân sư thúc đã mời, họ thể nào cũng đến.

Dương Quá liếc mắt, thấy hai đạo sĩ đều lạ mặt, nghĩ thầm: "Cung Trùng Dương có hàng ngàn đạo sĩ, mình không quen họ, họ cũng chẳng nhận ra mình; song họ đều biết mình là tên tiểu tử từ bỏ giáo phái Toàn

Chân, đừng để họ nhìn thấy mặt là hơn. Hừ, họ đánh không lại cô cô của ta, lại phải đi nhờ bọn ăn mày giúp sức". Gã đạo sĩ lông mày rậm nói:

- Không chừng đường xa quá, tối nay họ không đến kịp...

Gã đạo sĩ họ Bì nói:

- Ồ Cơ sư huynh, việc đã như thế, lo lắng cũng vô dụng, một mình nàng ta thì...

Gã đạo sĩ lông mày rậm họ Cơ, vội nói:

- Uống rượu đi nào, đừng nhắc đến nó.

Rồi gọi điếm tiểu nhị, sai chuẩn bị một gian phòng để đêm nay nghỉ ở đây.

Dương Quá nghe hai đạo sĩ nói chuyện với nhau, nghĩ rằng cứ bám theo họ hẳn sẽ có thể gặp được sư phụ, nghĩ vậy lòng mừng vô hạn. Chờ họ đi ngủ, chàng cũng bảo điếm tiểu nhị bố trí cho chàng một phòng nhỏ bên cạnh họ.

Điếm tiểu nhị cầm đèn, ghé tai Dương Quá nói nhỏ:

- Thiếu gia hãy cẩn thận đó, tỷ tỷ của thiếu gia cắt mất tai của hai đạo gia, họ chuẩn bị trả thù đó.

Dương Quá nói nhỏ:

- Tỷ tỷ của ta tính rất hiền, sao lại cắt tai của người ta thế?

Điếm tiểu nhị cười nhăn nhở, thấp giọng nói:

- Nàng ta đối với thiếu gia thì hiền, nhưng đối với người khác chẳng hiền tí nào. Tỷ tỷ của thiếu gia đang ăn cơm ở đây, hi hi, có đúng là tỷ tỷ hay không? Tiểu đích chưa tin lắm, nhưng thôi, cứ coi như tỷ tỷ, một đạo gia ngồi bàn bên nhìn chân nàng ta mấy lần, thế là nàng ta nổi giận, rút kiếm ra động thủ liền...

Điếm tiểu nhị cứ thao thao bất tuyệt, còn định kể tiếp. Dương Quá thấy gian bên đã tắt đèn, vội xua tay ra hiệu bảo hắn ngừng lời, trong bụng nghĩ thầm: "Hai gã đạo sĩ thối tha kia hẳn là thấy cô cô xinh đẹp, cứ nhìn chằm chằm, khiến cô cô tức giận. Hừ, giáo phái Toàn Chân làm gì có người nào tử tế kia chứ?" Lại nghĩ thầm: "Cô cô từng đến cung Trùng Dương động thủ, hai gã đạo sĩ kia tất nhiên nhận ra cô cô".

Chờ điếm tiểu nhị đi ra, chàng tắt đèn lên giường, quyết ý đêm nay không ngủ, đọc thuộc lại lần nữa bí quyết hai đại thần công mà Âu Dương Phong truyền

thụ, song hai bí quyết đó quá ư thâm ảo, Âu Dương Phong lại truyền thụ tạp loạn vô chương, chàng chỉ nhớ được vài ba phần là cùng, lúc này cũng không dám tập trung suy ngẫm, sợ mải nghĩ sẽ không biết được động tĩnh ở buồng bên. Lặng lẽ canh chừng như thế đến nửa đêm, bỗng ngoài sân có hai tiếng bịch bịch nhẹ, có người vượt tường nhảy vào. Tiếp đó cửa sổ buồng bên cạnh khẽ kẹt một tiếng. Gã đạo sĩ họ Cơ hỏi:

- Có phải hai vị Hàn, Trần đó chăng?

Một người ngoài sân đáp:

- Đúng vậy.

Đạo sĩ họ Cơ nói:

- Mời vào!

Cửa buồng mở ra, đèn được thắp sáng. Dương Quá dỏng tai lắng nghe bốn người kia nói chuyện.

Đạo sĩ họ Cơ nói:

- Bần đạo là Cơ Thanh Hư và Bì Thanh Huyền, bái kiến Hàn, Trần hai vị anh hùng.

Dương Quá nghĩ thầm: "Giáo phái Toàn Chân xếp thứ tự theo bốn chữ 'Xứ Chí Thanh Tịnh', hai gã đạo sĩ này là đệ tử đời thứ tư trong phái Toàn Chân, không hiểu là môn hạ của Hách Đại Thông hay Lưu Xứ Huyền". Nghe một người giọng the thé nói:

- Hai ta nhận được thiếp mời của Thân sư thúc các vị, đi suốt ngày đêm tới đây. Kẻ tiểu tặc ấy tài giỏi lắm sao?

Cơ Thanh Hư nói:

- Nói ra thật hổ thẹn, sư huynh đệ tại hạ đấu với nàng ta một trận, không thể địch nổi.

Người kia nói:

- Võ công của nữ nhân ấy thuộc môn phái nào?

Cơ Thanh Hư đáp:

- Thân sư thúc nghi rằng nàng ta là truyền nhân của phái Cổ Mộ, tuy ít tuổi nhưng thân thủ rất lợi hại.

Dương Quá nghe ba chữ "phái Cổ Mộ" thì bất giác khẽ "à" một tiếng.

Chỉ nghe Cơ Thanh Hư nói:

- Nhưng khi Thân sư thúc nhắc đến phái Cổ Mộ, tiểu a đầu ấy lại nói lời khinh bỉ Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu, hóa ra không phải.

Người kia nói:

- Đã thế thì cũng chẳng có gì ghê gớm. Ngày mai hẹn nhau ở đâu?

Cơ Thanh Hư nói:

- Thân sư thúc và nàng ta hẹn nhau, chính ngọ ngày mai sẽ gặp nhau ở Sài Lang Cốc, cách đây bốn chục dặm về phía tây nam, đôi bên tỷ võ quyết thắng. Đối phương có bao nhiêu người, hiện vẫn chưa biết. Chúng tại hạ đã có hai vị cao thủ anh hùng Hàn, Trần của Cái Bang áp trận trợ quyền, thì không sợ bọn họ đông người.

Một giọng già dặn hơn nói:

- Được, trưa mai huynh đệ ta sẽ tới đó, Hàn lão đệ, chúng ta đi nào.

Cơ Thanh Hư tiễn hai người kia ra cửa, nói nhỏ:

- Nơi đây cách cung Trùng Dương không xa, chuyện tỷ võ này không thể để các vị sư bá Mã, Lưu, Khưu,

Vương hay biết, nếu không chúng tại hạ sẽ bị trách phạt rất nặng.

Người họ Hàn cười ha hả, nói:

- Thân sư thúc của các vị đã nói rõ trong thư rồi, nếu không thế, cung Trùng Dương cao thủ nhiều như mây, hà tất phải nhờ hai người ngoài bọn ta trợ giúp?

Người họ Trần nói:

- Ngươi cứ yên tâm, bọn ta quyết không tiết lộ phong thanh là được. Đừng nói sáu vị chân nhân Mã, Lưu, Khưu, Vương, Hách, Tôn hay biết, mà các vị sư bá, sư thúc khác của hai ngươi cũng không biết được.

Hai đạo sĩ cùng khen phải. Dương Quá nghĩ thầm: "Các người liên thủ với nhau ăn hiếp cô cô của ta, lại sợ người phe khác hay biết, hừ, lén lén lút lút, thật là gian xảo".

Chỉ nghe bốn người bàn thêm vài câu, rồi Hàn, Trần hai người vượt tường mà ra, Cơ Thanh Hư và Bì Thanh Huyền tiễn theo ra bên ngoài.

Hồi 8

Cô gái áo trắng

Dương Quá đẩy nhẹ cửa sổ, lẻn vào phòng hai gã đạo sĩ Cơ, Bì; thấy trên giường hai cái bọc, giở một cái ra, bên trong có hai mươi lạng bạc, nghĩ thầm: "Mình đang cần lộ phí". Bèn nhét luôn vào túi. Cái bọc thứ hai dài bốn thước, bọc hai thanh trường kiếm. Dương Quá rút từng thanh kiếm ra khỏi bao, bẻ gãy đôi, rồi nhét lại vào bao như cũ, đang định rời phòng, nghĩ thế nào lại vạch quần, tè một bãi vào chăn của hai gã đạo sĩ.

Nghe có tiếng người vượt tường, chàng biết hai đạo sĩ kia khinh công cũng tầm thường, muốn vượt tường phải nhảy lên bờ tường trước, rồi mới trên bờ tường nhảy xuống. Chàng vội lẻn về buồng mình, đóng cửa lại, hai đạo sĩ kia không biết gì. Dương Quá ghé tai sát tường lắng nghe động tĩnh bên kia.

Chỉ nghe hai đạo sĩ nói nho nhỏ với nhau, cuộc tỷ võ ngày mai đã nắm chắc phần thắng, cùng cởi quần áo lên giường ngủ, bỗng Bì Thanh Huyền kêu lên:

- Ôi, chăn sao ướt sũng thế này? Khiếp, khai ơi là khai, Cơ sư huynh lười quá, đi tiểu luôn trong chăn thế này?

Cơ Thanh Hư ngơ ngác, nói:

- Cái gì mà tiểu tiện luôn trong chăn?

Rồi chính y cũng kêu toáng lên:

- Mèo chết tiệt ở đâu lại đến đái vào chăn thế này?

Bì Thanh Huyền nói:

- Mèo đái có bao giờ lại sũng ra thế này?

Cơ Thanh Hư nói:

- Ừ kỳ quái... Thôi chết, bạc đâu mất rồi?

Buồng bên kia náo loạn cả lên, hai gã đạo sĩ tìm cái bọc đựng bạc khắp nơi. Dương Quá thích thú cười thầm. Nghe Bì Thanh Huyền gọi to:

- Điếm bạn nhi, điếm bạn nhi, các người ở đây mở hắc điếm phải không? Nửa đêm vào đánh cắp vàng bạc của khách nhân thế này ư?

Hai đạo sĩ kêu ầm ĩ, điếm bạn đang ngủ bị đánh thức dậy, giụi mắt hỏi. Bì Thanh Huyền thộp ngực áo y bảo y mở hắc điếm. Điếm bạn vội đi gọi chưởng cự, người thắp đèn, điếm đường của khách điếm cùng thức dậy; tiếp đó các khách trọ cũng lần lượt kéo sang xem có gì ồn ào. Dương Quá trà trộn lẫn vào đó. Chỉ nghe điếm tiểu nhị trổ tài hùng biện, thao thao bất tuyệt,

trình bày lý lẽ khiến hai đạo sĩ Cơ Bì á khẩu vô ngôn. Điếm tiểu nhị này vốn có cái tính thích đấu khẩu với người khác, bình thời còn ưa tán dóc với người bên cạnh, huống hồ lúc này có nhiều người xúm lại nghe, mà y thì hăng hái vì có lẽ phải. Y nói đến sùi bọt mép, càng nói tinh thần càng hăng hái. Hai đạo sĩ Cơ, Bì ngượng quá hóa giận, đã định động thủ, song nghĩ đến thanh qui bổn phái, nơi này ở ngay dưới chân núi Chung Nam, há dám gây chuyện? Họ đành nuốt giận, đóng cửa nằm ngủ. Gã điếm tiểu nhị vẫn còn chưa chịu ngừng lời ở bên ngoài.

Sáng hôm sau, Dương Quá dậy ăn điểm tâm, gã điếm tiểu nhị bẻm mép kia chào hỏi, vẫn còn lẩm bẩm chửi người. Dương Quá cười, hỏi:

- Hai gã tặc đạo kia sao rồi?

Điếm tiểu nhị đắc ý nói:

- Mẹ nó chứ, hai tên đạo sĩ thối tha ấy tưởng có thể ăn quịt, ngủ quịt. Kể ra nể cung Trùng Dương; cũng có thể thí không cho chúng, nhưng chúng lại dám bảo ở đây mở hắc điếm. Hôm nay trời chưa sáng hẳn, hai tên đạo sĩ thối tha ấy đã cuốn gói đi rồi. Hừ, lão phu nhất định phải báo cho cung Trùng Dương biết, giáo

phái Toàn Chân có hàng ngàn hàng vạn đạo gia, sao lại có kẻ không giữ nghiêm thanh qui giới luật như thế? Hai tên đạo sĩ ấy lão phu đã nhớ kỹ mặt chúng, có mà chạy đằng trời...

Dương Quá cười thầm, nói khích thêm vài câu, trả tiền phòng, hỏi kỹ lối đi tới Sài Lang cốc, rồi lên đường.

Chẳng mấy chốc chàng đã đi hơn ba chục dặm. Sài Lang cốc không còn xa nữa, mà nhìn trời chỉ mới đầu giờ Thìn, Dương Quá nghĩ thầm: "Mình hãy tạm lánh một bên, xem cô cô đối phó với bọn kia ra sao. Tốt nhất là đừng để cô cô nhận ra mình trước". Nhớ lại lần giả trang đánh lừa Hồng Lăng Ba, chàng lấy làm đắc ý, quyết định giả trang một lần nữa; bèn lẻn vào sân sau một nhà nông phu nọ, nhìn trước ngó sau, thấy trong chuồng trâu có một con trâu đực rất lớn đang lồng lộn cọ sừng, húc đầu ầm ĩ vào gióng gỗ cửa chuồng. Dương Quá chợt nảy ra một ý: "Mình sẽ đóng giả kẻ mục đồng, cô cô có gặp cũng chẳng thể nhận ra".

Chàng lẻn vào nhà, trong nhà chỉ có hai đứa bé đang chơi đùa, trông thấy chàng thì cả sợ, không dám ho

he một tiếng. Chàng tìm quần áo, đổi lấy một bộ của nông phu, đi giày cỏ, lấy đất bôi lên mặt, lại gần chuồng trâu, thấy trên vách treo một cái nón rộng vành, một cây sáo ngắn, chính là vật thường dùng của trẻ mục đồng, chàng cả mừng, có hai thứ này đóng giả càng giống, bèn đội nón, giắt cây sáo vào lưng, nhặt một đoạn dây thừng buộc quanh người, rồi mở cửa chuồng trâu. Con trâu thấy chàng lại gần đã hằm hè tức giận, vừa thấy cửa chuồng mở, nó lập tức phóng ra, húc thẳng vào người chàng.

Dương Quá tay trái ấn đầu con trâu, phi thân lên lưng trâu. Con trâu này thân cao, thịt săn chắc, nặng ít ra bảy tám trăm cân, lông mượt sừng nhọn, trông thật hùng vĩ. Loáng một cái nó đã phóng ra tới đường cái. Nó đang giai đoạn động hớn, nóng nảy dị thường, nó cứ tung vó muốn hất Dương Quá ra khỏi lưng nó. Dương Quá kẹp chân ngồi vững, cực kỳ đắc ý, cười nói:

- Mi không vâng lời ta thì khổ thân mi thôi, con ạ.

Chàng vung tay lên, dùng cạnh bàn tay chém một nhát xuống vai con trâu. Cú chém này chàng mới dùng hai thành nội lực, song con trâu đực đã đau lắm

rồi; nó kêu ầm lên, định lồng lên ra oai, Dương Quá lại chém một nhát nữa. Chém hơn mười nhát, thì con trâu không dám chống lại nữa. Dương Quá lại thử dùng ngón tay ấn vào bên trái cổ con trâu, nó liền ngoảnh đầu sang bên phải; ấn vào bên phải cổ, nó liền ngoảnh đầu sang bên trái; ấn vào sau mông, thì nó tiến lên phía trước; ấn vào đằng trước thì nó lùi về phía sau, chịu sự chỉ huy của chàng.

Dương Quá cả mừng, ấn mạnh ngón tay xuống mông nó một cái, con trâu phóng lên phía trước, nhanh nhẹn lạ thường, chẳng kém gì ngựa. Không lâu sau nó chạy xuyên qua một cánh rừng rậm, tới một sơn cốc bốn phía là vách núi dựng đứng, đúng như lời mô tả của điếm tiểu nhị. Dương Quá bèn nhảy xuống đất, thả cho con trâu tự do gặm cỏ, tay cầm sẵn sợi dây thừng, nằm xuống đất giả vờ ngủ. Thỉnh thoảng chàng lại nhìn mặt trời, thấy vầng dương lên cao gần tới đỉnh đầu, trong lòng càng lúc càng hoảng loạn, chỉ sợ Tiểu Long Nữ không đến như đã hẹn với đối phương. Bốn phía tĩnh mịch, chỉ có con trâu thỉnh thoảng kêu lên một hai tiếng. Đột nhiên ở cốc khẩu có người vỗ tay, rồi từ sau núi mé nam cũng vọng lại mấy tiếng vỗ tay. Dương Quá nằm trên dốc, giơ một

cái chân lấm bùn vắt lên đầu gối bên kia, kéo cái nón che quá nửa mặt, chỉ để lộ con mắt bên phải ra ngoài.

Một lát sau từ cốc khẩu đi vào ba đạo sĩ. Hai người trong đó là Cơ Thanh Hư và Bì Thanh Huyền đã ở khách điếm đêm qua, còn người thứ ba trạc tứ tuần, thân hình thấp lùn, chắc là vị được gọi là "Thân sư thúc". Dương Quá nhìn kỹ tướng mạo, dường như chàng từng gặp người này ở cung Trùng Dương. Từ phía sau có hai người chạy tới. Một người thân hình thô tráng, một người tóc bạc da nhăn, cả hai ăn mặc theo kiểu dân ăn mày, hẳn là hai vị Hàn, Trần của Cái Bang. Năm người kia tiến lại gần nhau, không nói năng gì, chỉ cung tay chào nhau, rồi sắp thành một hàng, hướng về phía tây.

Lúc đó từ ngoài cốc khẩu truyền vào tiếng lóc cóc.

Năm người kia đưa mắt cho nhau, cùng chăm chú nhìn về phía cốc khẩu; chỉ nghe tiếng lóc cóc càng lúc càng gần, ở cốc khẩu xuất hiện một khối trắng đen xen nhau, một bạch y thiếu nữ cưỡi con lừa đen phóng vào. Dương Quá vừa nhìn, biết ngay không phải là Tiểu Long Nữ: "Chẳng lẽ bọn kia thêm một trợ thủ?" Chỉ thấy thiếu nữ tới cách năm người kia vài

trượng thì dừng lừa lại, lạnh lùng nhìn năm người một lượt, vẻ mặt đầy ngạo mạn, tựa hồ không thèm nói chuyện với họ.

Cơ Thanh Hư nói:

- Tiểu a đầu, tưởng ngươi không có gan tới đây cơ đấy, có trợ thủ nào thì gọi cả ra đi.

Thiếu nữ cười khẩy, xoẹt một cái, rút từ thắt lưng ra một thanh loan đao vừa mảnh vừa nhỏ, cong cong như mảnh trăng lưỡi liềm, ngân quang lóa mắt. Cơ Thanh Hư nói:

- Bọn ta đây có năm người, các trợ thủ của ngươi bao giờ mới tới, bọn ta không thể chờ lâu.

Thiếu nữ giơ thanh loan đao, nói:

- Đây là trợ thủ của ta.

Thanh loan đao quét một vòng trong không trung, phát ra tiếng u u.

Lời này nói ra, sáu người đều kinh ngạc. Năm người kia kinh ngạc, vì thấy một thiếu nữ dám cả gan không dẫn theo trợ thủ, một mình đến tỷ võ với năm hảo thủ võ lâm. Dương Quá thì thất vọng quá chừng,

chàng nóng lòng chờ Tiểu Long Nữ xuất hiện, nào ngờ "bạch y thiếu nữ xinh đẹp" lại là một người khác; đột nhiên nghịch khí dâng lên trong ngực, không sao kiềm chế nổi, bật ra thành tiếng khóc òa.

Chàng vừa khóc rống lên, thì sáu người kia cũng hết sức kinh ngạc. Chỉ thấy một gã mục đồng thả trâu ăn cỏ trên dốc núi, không đáng để ý, chắc là gã mục đồng gặp chuyện oan ức gì, mới ra đây khóc như thế. Cơ Thanh Hư chỉ vị họ Hàn nói:

- Vị này là Hàn anh hùng trong Cái Bang.

Chỉ vị họ Trần nói:

- Vị này là Trần anh hùng trong Cái Bang.

Lại chỉ "Thân sư thúc", nói:

- Sư thúc đạo trưởng Thân Chí Phàm của hai ta, ngươi đã gặp rồi đó.

Thiếu nữ chẳng buồn lý đến, mục quang lạnh lùng, nhìn năm người kia như không có họ vậy.

Thân Chí Phàm nói:

- Ngươi đã một mình tới đây, thì bọn ta cũng không thể động thủ với ngươi. Hạn cho ngươi mười ngày, sau mười ngày, ngươi phải dẫn bốn trợ thủ đến đây.

Thiếu nữ nói:

- Ta đã nói ta có trợ thủ rồi, đối phó với lũ bị thịt như các ngươi, cần chi phải dẫn thêm ai khác kia chứ?

Thân Chí Phàm nổi giận, nói:

- Tiểu a đầu, ngươi quả thật điên rồ...

Lão đã định nhiếc móc, song kìm lại được, hỏi:

- Rốt cuộc ngươi có thuộc phái Cổ Mộ hay không?

Thiếu nữ hỏi lại:

- Phải thì sao? Không phải thì sao? Này lão đạo, lão đạo có dám động thủ với ta hay không đấy?

Thân Chí Phàm thấy nàng có một thân một mình, mà chẳng sợ hãi gì, đoán là người có mai phục sẵn hảo thủ đâu đây, Lý Mạc Sầu của phái Cổ Mộ là một nhân vật không phải tầm thường, bèn nói:

- Cô nương, bần đạo muốn hỏi, bỗng dưng vô cớ cô nương đả thương người của môn phái ta, là vì lẽ gì.

Nếu người bên phía bần đạo có lỗi, bần đạo sẽ tới gặp sư phụ cô nương tạ tội, còn nếu cô nương không nói ra được lý do, thì đừng trách vô lễ.

Thiếu nữ cười khẩy, nói:

- Dĩ nhiên là vì hai tên tiểu tử kia vô lễ, ta mới phải giáo huấn họ. Nếu không, thiên hạ thiếu gì thứ, hà tất ta phải xẻo tai của họ?

Thân Chí Phàm càng nghe thiếu nữ nói, càng kinh nghi bất định. Lão khất cái họ Trần tuy đã già, nhưng rất nóng nảy, sấn tới, gằn giọng, nói:

- Tiểu a đầu, nói chuyện với bậc tiền bối mà người không thèm xuống lừa ư?

Nói rồi vọt tới trước đầu con lừa đen, đưa tay chộp lấy cánh tay phải của thiếu nữ. Động tác xuất thủ cực lẹ, thiếu nữ tránh không kịp, cánh tay phải cầm đao bị nắm, không thể vung đao chống đỡ.

Nào ngờ thiếu nữ hơi xoay cánh tay phải, thanh loan đao vẫn ngoặt lại được. Lão khất cái họ Trần kinh hãi, vội buông tay ra. Phải nói là lão biến chiêu cực nhanh, vậy mà hai ngón tay cũng vẫn bị lưỡi đao làm

chảy máu ròng ròng. Lão nhảy lùi lại, rút đơn đao ra, quát to:

- Tặc tiện nhân, đúng là ngươi chán sống mất rồi.

Lão khất cái họ Hàn rút ra một cặp liên tử chùy, Bì Thanh Huyền và Cơ Thanh Hư cũng rút kiếm khỏi bao, thấy kiếm nhẹ hẳn đi, cả hai không hẹn cùng kêu "ôi" một tiếng, cả kinh, vì thanh kiếm trong tay mình đã gãy từ lúc nào.

Thiếu nữ thấy thần thái ngơ ngác của hai gã đạo sĩ, thì bất giác cười òa; Dương Quá đang đau lòng, nghe tiếng cười của thiếu nữ, nhìn bộ dạng ngơ ngác của hai gã đạo sĩ, cũng không khỏi phì cười. Chỉ thấy thiếu nữ hơi ngả người chém một đao vào đầu Bì Thanh Huyền. Bì Thanh Huyền vội rụt đầu lại, nào ngờ đao thế bất tận, cổ tay hơi xoay, loan đao đang giữa chừng chợt ngoặt xuống dưới, trúng góc trán bên phải của Bì Thanh Huyền, lập tức máu tươi chảy ròng ròng. Bốn người còn lại vừa kinh ngạc vừa tức giận, vây tròn xung quanh con lừa đen. Bì Thanh Huyền và Cơ Thanh Hư lùi lại phía sau, mỗi người tay cầm một thanh kiếm gãy vứt đi thì tiếc, giữ lại cũng vô dụng, loay hoay chưa biết nên làm thế nào.

Thiếu nữ hú một tiếng, tay trái giật dây, con lừa đen phóng ra xa mấy trượng. Hai lão khất cái họ Trần, họ Hàn tức thì đuổi theo, đao chùy cùng vung lên tấn công. Thân Chí Phàm cũng xông tới, sử dụng kiếm pháp phái Toàn Chân, mũi kiếm nhằm toàn vào những chỗ yếu hại của đối phương. Dương Quá thấy kiếm pháp của y kém hẳn Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, đoán rằng y chỉ xếp thứ ba thứ tư trong hàng chữ "Chí". Dương Quá lúc này tâm thần đã phần nào trấn tĩnh, mới nhìn kỹ dung mạo của thiếu nữ, thấy mặt nàng hình trái soan xinh xắn, tuổi còn thua chàng một, hai năm; hèn chi điếm tiểu nhị không tin rằng "bạch y thiếu nữ xinh đẹp" là tỷ tỷ của chàng. Nàng tuy cũng mặc bộ quần áo màu trắng, song nước da ngăm ngăm, khác hẳn nước da trắng như tuyết của Tiểu Long Nữ. Đao pháp của nàng rất linh hoạt, phần lớn giống như cách sử kiếm, đâm nhiều hơn là chém. Dương Quá nhìn vài chiêu, nghĩ thầm: "Nàng sử dụng quả nhiên là võ công của phái ta, chẳng lẽ nàng là đệ tử của Lý Mạc Sầu?" Nghĩ bụng cả hai phe đều không phải là người tốt, bất kể ai thắng ai bại cũng vậy, lại nghĩ thầm: "Người như nàng mà cũng đòi xưng là "bạch y thiếu nữ xinh đẹp". Nàng có làm

a hoàn cho cô cô của ta cũng chưa xứng". Thế là chàng nằm gối đầu lên tay, nhìn nghiêng xem đôi bên giao đấu.

Mười mấy chiêu đầu, thiếu nữ chưa bị núng thế, nàng ngồi trên lưng con lừa, trên cao nhìn xuống, loan đao vung chém tới tấp, năm người không thể không nhảy qua nhảy lại né tránh. Lại đấu hơn mười chiêu nữa, Cơ Thanh Hư thấy thanh kiếm gãy trong tay quả là vô dụng, chợt nghĩ một cách, gọi:

- Bì sư đệ, hãy theo ta.

Rồi chạy tới một bụi cây, chọn một cây nhỏ, dùng kiếm chặt sát gốc, phạt hết cành lá, thành một cây gậy nhọn. Bì Thanh Huyền cũng làm như vậy. Hai người dùng gậy làm binh khí, từ hai phía tả hữu đâm về phía con lừa đen. Thiếu nữ quát khẽ:

- Nhìn đây!

Nàng vung đao phạt ngang hai cây gậy; nhưng chỉ phân tâm một chút, liên tử chùy của lão họ Hàn và trường kiếm của Thân Chí Phàm trước sau cùng đánh tới. Thiếu nữ vội cúi đầu, né người, liên tử chùy vụt qua sát mặt nàng. Keng một tiếng, loan đao và trường

kiếm đụng nhau; đúng lúc ấy con lừa rú lên một tiếng đau đớn, chân trước tung lên, thì ra nó bị Cơ Thanh Hư đâm trúng một gậy. Lão khất cái họ Trần lăn một vòng, triển khai Địa Đường đao pháp, dùng sống đao chém mạnh vào chân lừa, con lừa đen tức thời quị xuống. Thế là thiếu nữ kia không thể cưỡi lừa mà giao chiến. Nàng thấy kiếm và chùy cùng đánh tới, vội phi thân lên, tay trái chộp được cây gậy của Bì Thanh Huyền, dùng lực bẻ gãy làm hai đoạn. Hai chân vừa chạm đất, nàng hồi đao quét ngang, gạt cây đao của lão khất cái họ Trần đánh tới. Dương Quá kinh ngạc: "Sao, nàng ta bị thương rồi ư?"

Thì ra chàng thấy chân trái của thiếu nữ đi hơi khập khiễng, nên từ đầu nàng không chịu rời khỏi lưng lừa. Lòng hiệp nghĩa của Dương Quá trỗi dậy, định ra tay giúp nàng, nhưng chợt nghĩ: "Mình và cô cô đang sống yên lành trong nhà mồ, thì mụ Lý Mạc Sầu tàn ác mò tới mới đến nông nỗi này. Nay thiếu nữ kia lại mạo xưng là cô cô của ta, đòi người ta gọi là "bạch y thiếu nữ xinh đẹp" mà không biết ngượng." Chàng bèn ngoảnh đi, không thèm nhìn nàng ta nữa. Tiếng binh khí va nhau keng keng không dứt, cuối cùng chàng không nén được lòng hiếu kỳ, lại ngoảnh đầu

xem, chỉ thấy tình thế đã thay đổi, thiếu nữ tránh bên này bên nọ, chống đỡ nhiều mà tấn công ít. Đột nhiên thiết chùy của lão khất cái họ Hàn bay tới, thiếu nữ nghiêng đầu né tránh, vừa hay trường kiếm của Thân Chí Phàm chém tới, "cạch" khẽ một tiếng, một cái kẹp tóc bằng bạc bị đứt, một nửa mái tóc bị xổ ra. Thiếu nữ nhướn mày, mím môi, đánh trả một đao. Dương Quá thấy cử chỉ nhướn mày, mím môi của thiếu nữ thì xúc động mạnh: "Cô cô lúc giận ta cũng có thần sắc y hệt như thế". Chỉ vì cử chỉ nổi giận của thiếu nữ mà Dương Quá quyết định giúp nàng; chàng nhặt bảy, tám viên sỏi bỏ vào túi. Lúc này thần sắc của thiếu nữ đã giận lắm rồi. Thân Chí Phàm nói:

- Ngươi là thế nào với Xích Luyện Tiên TửLý Mạc Sầu? Nếu không nói thực, đừng trách bọn ta không khách khí!

Thanh loan đao của thiếu nữ bỗng ngoằng ra sau gáy Thân Chí Phàm. Thân Chí Phàm không ngờ bị đòn đó, không kịp chống đỡ. Lão khất cái họ Trần vội kêu:

- Cẩn thận!

Cơ Thanh Hư vội giơ gậy gạt thanh loan đao, mới cứu sống được Thân Chí Phàm. Năm người thấy thiếu nữ

sử dụng chiêu số tàn độc, hạ thủ không dung tình nữa. Trong giây lát, thiếu nữ liên tiếp gặp hiểm chiêu.

Thân Chí Phàm cho rằng thiếu nữ có liên hệ với Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu, nếu để Lý Mạc Sầu biết tin thì tai họa vô cùng, thấy nàng không có trợ thủ, chính là dịp giết người diệt khẩu, bèn liên tiếp đánh vào chỗ yếu hại của nàng.

Dương Quá thấy thiếu nữ bị nguy cấp, không thể chần chừ được nữa, liền nhảy lên lưng trâu, ấn vào mông nó một cái, hai chân chàng quặp chặt ngang bụng trâu. Con trâu đực lồng lên, lao thẳng tới chỗ sáu người.

Sáu người đang mải ác đấu, đột nhiên thấy một con trâu điên xông tới, đều cả kinh, nhảy ra tứ phía né tránh. Dương Quá nằm rạp trên lưng trâu, nhắm đúng các huyệt đạo như Hồn Môn, Thần Đường ở lưng năm nam tử mà búng các viên sỏi, cả năm người cánh tay đều tê dại, binh khí rớt cả xuống đất. Dương Quá đã đánh trâu quay lại sườn núi, từ lưng trâu nhảy xuống đất, miệng kêu ầm ĩ:

- Úi chao, úi chao, con trâu này phát điên mất rồi?

Thân Chí Phàm bị điểm huyệt, binh khí bị rơi khỏi tay, mà không thấy kẻ địch xuất thủ thế nào, tự liệu đó là hành động của trợ thủ thiếu nữ kia, võ công của trợ thủ đó cao minh như thế, y làm sao còn dám ham chiến? May mà hai chân vẫn chưa việc gì, bèn bỏ chạy, miệng gọi:

- Trần đại ca, Hàn huynh đệ, chúng ta đi thôi!

Mấy người còn lại không kịp suy nghĩ, cũng chạy theo. Bì Thanh Huyền hốt hoảng thế nào lại chạy về phía thiếu nữ, Cơ Thanh Hư gọi to:

- Bì sư đệ, đây cơ mà!

Bì Thanh Huyền định quay lại, thì thiếu nữ đã sấn tới, thanh loan đao chém ngang. Bì Thanh Huyền cả kinh, trong tay không có binh khí, vội nghiêng người né tránh, ai dè hướng chém của thanh loan đao bất định, tưởng chém bên này mà lại chém bên kia, tưởng trên hóa dưới, đang phạt ngang lại bổ xuống trước mặt. Bì Thanh Huyền vội giơ tay gạt đi xoẹt một cái, thanh loan đao chém đứt mất bốn ngón tay của y. Y chưa cảm thấy đau ngay, cắm đầu bỏ chạy.

Lão khất cái họ Hàn chạy mươi bước, thấy thiếu nữ không đuổi theo, thì nghĩ thầm: "Tiểu a đầu kia bị thọt chân, làm sao đuổi được kia chứ?" Bèn nhìn chân trái nàng ta một cái, đâu biết rằng cử chỉ đó phạm vào điều đại kỵ của nàng ta, thiếu nữ lập tức nổi cơn lôi đình, quát:

- Quân ăn mày, ngươi tưởng ta không đuổi kịp ngươi ư?

Nàng xoay thanh loan đao mấy vòng, rồi ném vù nó đi, chỉ thấy thanh loan đao loang loáng trong không trung, rồi cắm phập vào vai trái của lão khất cái họ Hàn. Lão ôm vai, để nguyên thanh loan đao mà chạy, lát sau cả năm người đều đã chạy khuất vào rừng cây.

Thiếu nữ cười khẩy mấy tiếng, lòng đầy hồ nghi: "Không lẽ có người mai phục đâu đây, vì lẽ gì người đó lại giúp ta?" Thanh loan đao bằng bạc nàng ném, cắm vào vai lão khất cái họ Hàn, bất giác tiêng tiếc; cúi nhặt thanh đơn đao mà lão khất cái họ Trần đánh rơi dưới đất, đi tứ phía ngó nghiêng vào rừng cây, chẳng thấy bóng một ai, lại trở về chỗ cũ, thấy Dương

Quá đang ngồi dưới đất, mặt mày ủ rũ, miệng kêu trời than khổ.

Thiếu nữ hỏi:

- Này mục đồng, ngươi kêu khổ gì vậy?

Dương Quá nói:

- Con trâu của ta tự dưng nổi điên, bị tuột mất mấy mảng lông, ta về nhà chắc sẽ bị chủ nhân đánh chết mất thôi?

Thiếu nữ nhìn con trâu, thấy lông nó mượt mà, đâu có mất gì, nói:

- Thôi được; coi như con trâu này đã giúp ta một chút, ta đền cho ngươi một đĩnh bạc đây.

Nàng lấy trong bọc ra một thỏi bạc ba lạng, ném xuống đất, tưởng Dương Quá sẽ hoan hỉ cảm tạ, ai dè chàng vẫn mếu máo, lắc đầu không nhặt thỏi bạc.

Thiếu nữ nói:

- Ngươi sao vậy, đồ ngốc, cả một thỏi bạc đấy!

Dương Quá nói:

- Một thỏi chưa đủ.

Thiếu nữ lấy ra một thỏi nữa, ném xuống. Dương Quá cố ý chọc ghẹo, vẫn lắc đầu. Thiếu nữ khó chịu, nhướn mày, sầm mặt, mắng:

- Không chịu à, đồ ngốc!

Nàng quay mình bỏ đi. Dương Quá thấy cử chỉ nổi giận của nàng bất giác máu nóng dâng lên ngực, thấy nôn nao, mắt cay cay, nhớ lại dáng dấp của Tiểu Long Nữ mỗi khi trách cứ chàng, tâm ý đã quyết: "Trong thời gian chưa tìm thấy cô cô, mình phải làm cho cô nương này thỉnh thoảng nổi cáu lên mới được?" Bèn giơ hai tay ôm lấy chân phải nàng ta, nói:

- Không được đi!

Thiếu nữ dùng lực hất, song bị chàng ôm chặt, không thoát ra được, thì càng tức, quát:

- Buông ra! Sao ngươi lại làm như thế?

Dương Quá thấy nàng ta cau có thì càng thích chí, nói:

- Ta không về nhà được, cô cô hãy cứu ta.

Rồi kêu tướng lên:

- Cứu với! Cứu với!

Thiếu nữ vừa bực vừa buồn cười, giơ đao lên quát:

- Ngươi không buông tay ra, ta sẽ chém chết ngươi!

Dương Quá càng ôm chặt hơn, giả bộ khóc lóc, nói:

- Thì cô cô cứ chém chết ta đi cũng được, còn hơn về nhà cũng không sống nổi.

Thiếu nữ hỏi:

- Ngươi muốn gì?

Dương Quá nói:

- Ta không biết, ta đi theo cô cô.

Thiếu nữ nghĩ thầm: "Chẳng tội gì vướng víu với cái tên ngốc này", bèn chém xuống. Dương Quá đoán nàng sẽ không dám chém thật, vẫn cứ ôm chân nàng không thả, nào ngờ nàng xuất thủ tàn nhẫn, một nhát này tuy không định giết chàng, song cũng phải làm cho chàng đau đớn, không dám đeo bám nữa.

Dương Quá chờ đơn đao chỉ còn cách đỉnh đầu vài tấc, liền lăn tránh, miệng la to:

- Ối giết người, giết người!

Thiếu nữ càng tức, sấn tới chém xuống. Dương Quá nằm dưới đất, hai chân đá loạn xạ, mồm kêu:

- Ta chết, ta chết thôi?

Hai chân lấm đất của chàng cứ đá loạn lên, như kẻ đang giãy giụa, thực ra là mấy lần thiếu nữ suýt bị chàng đá trúng cổ tay, nên cũng chưa chém trúng được nhát nào. Dương Quá thấy nàng tức giận, chính là vẻ mặt mình muốn thấy, thì cứ nhìn trân trân như si dại. Thiếu nữ thấy chàng thần sắc kỳ quái, quát:

- Ngươi đứng lên đi?

Dương Quá nói:

- Cô cô có giết ta hay không đã?

Thiếu nữ nói:

- Được, ta sẽ không giết ngươi.

Dương Quá từ từ bò dậy, thở hổn hển, ngầm vận khí bế huyết, khuôn mặt liền tái nhợt như không còn hạt máu, ra điều sợ hãi lắm không bằng. Thiếu nữ đắc ý, nghĩ bụng: "Hừ xem ngươi còn dám đeo bám ta hay không nào?" Nàng giơ đao chỉ mấy ngón tay của Bì Thanh Huyền bị nàng chém đứt rơi dưới đất, nói:

- Người ta hung hăng cỡ mấy, ta cũng còn chém đứt tay bọn chúng nữa là.

Dương Quá giả vờ sợ sệt co rúm người lại. Thiếu nữ gài đao vào lưng, quay đi tìm con lừa đen, nhưng nó đã chạy mất từ hồi nào.

Dương Quá nhặt hai đĩnh bạc cất vào túi, dắt con trâu đi theo sau, gọi:

- Cô cô cho ta theo với.

Thiếu nữ chẳng buồn ngó, đi nhanh hơn, thoáng một lát đã bỏ chàng tụt lại sau rất xa. Nào ngờ vừa ngồi nghỉ, đã thấy chàng cưỡi trâu từ xa phóng tới, miệng gọi:

- Cho ta theo với! Cho ta theo với!

Thiếu nữ cau mày, thi triển khinh công, chạy một mạch mấy dặm liền, tưởng chàng không tài nào theo kịp, ai dè chẳng mấy chốc lại nghe tiếng gọi văng vẳng "cho ta theo với". Thiếu nữ giận không để đâu cho hết, chạy ngược lại, rút đao giơ sẵn. Dương Quá ôm đầu chạy đi, miệng kêu:

- Úi chao, úi chao!

Thiếu nữ chỉ cần chàng không bám theo, bèn quay người đi tiếp. Đi một hồi, lại nghe sau lưng có tiếng trâu rống, ngoảnh lại, thấy Dương Quá cưỡi trâu ở xa xa phía sau, cách chừng ba, bốn chục bước. Thiếu nữ dừng chân chờ chàng tới, song Dương Quá thấy nàng không đi thì cũng dừng trâu, nàng đi tiếp thì chàng cũng đi theo; nếu nàng vác đao đuổi chàng, thì chàng cắm đầu chạy. Cứ đuổi rồi dừng như thế, trời đã tối mà thiếu nữ vẫn không thoát nổi sự đeo bám của Dương Quá. Thiếu nữ thấy gã mục đồng tuy ngu ngốc, song cước bộ nhanh nhẹn dị thường, nghĩ rằng gã đã quen đi lại ở vùng núi, vậy muốn thoát sự đeo bám, thì phải đả thương cặp giò của gã.

Lại đi mấy hồi nữa, cái chân bên trái của thiếu nữ bị ngắn, càng đi lâu càng mỏi, nàng bèn nghĩ ra một kế, gọi to:

- Thôi được, ta cho ngươi đi theo vậy. Nhưng ngươi phải vâng lời ta.

Dương Quá mừng hỏi:

- Cô cô cho ta đi theo thật chứ?

Thiếu nữ đáp:

- Thật, cần gì phải đánh lừa ngươi? Ta đi bộ mệt rồi, ngươi hãy để ta cùng cưỡi trên lưng trâu.

Dương Quá cưỡi trâu lại gần; trong bóng tối nhập nhoạng thấy mục quang nàng ánh lên, biết là nàng ta không có ý tốt. Thiếu nữ nhún chân phải một cái, khéo léo leo lên lưng trâu, ngồi đằng trước Dương Quá, nghĩ thầm: "Ta mất lừa, thì cưỡi trâu cũng được".

Nàng thúc mạnh đầu bàn chân vào bụng con trâu. Con trâu bị đau lồng lên. Thiếu nữ cười khẩy, đột nhiên thúc cùi chỏ ra phía sau, trúng vào giữa ngực Dương Quá. Dương Quá kêu "Chết rồi?" ngã lộn một vòng ra sau lưng.

Thiếu nữ vô cùng đắc ý, nghĩ thầm: "Tên tiểu tử vô lại để xem lần này ngươi còn bám theo ta được không". Nàng ấn ngón tay vào bụng trâu, con trâu lồng lên nhanh hơn, bỗng nghe tiếng kêu oai oái của Dương Quá ở sau lưng; nàng ngoảnh lại, thấy chàng hai tay túm chặt đuôi con trâu, hai chân không chạm đất, để con trâu đưa đi như bay, mặt mũi lấm lem, trông rất thảm hại, song vẫn không chịu buông đuôi con trâu. Thiếu nữ vô pháp khả thi, liền vung đao định chặt

tay chàng, chợt nghe tiếng người huyên náo, thì ra con trâu đã chạy tới một cái chợ. Người chen chúc khá đông, hết lối đi con trâu đành dừng lại.

Dương Quá cố tình làm cho thiếu nữ tức giận để ngắm thần sắc của nàng khi giận dữ. Chàng nằm dưới đất kêu to:

- Ngực ta đau quá, ngươi đánh chết ta rồi?

Dân đi chợ liền bu lại xung quanh. Thiếu nữ chen vào đám đông, định thừa cơ chuồn đi nào ngờ Dương Quá đã ôm chặt lấy chân phải của nàng, nói to:

- Đừng đi, đừng đi!

Mọi người hỏi:

- Làm sao thế? Hai người cãi nhau chuyện gì vậy?

Dương Quá nói:

- Nàng là tức phụ nhi (cô vợ trẻ) của ta, nàng không cần ta, nàng đánh ta.

Một người nói:

- Tức phụ nhi mà đánh phu quân thì còn ra cái thể thống gì?

Thiếu nữ mày liễu dựng ngược, giơ chân trái mà đá. Dương Quá đẩy một người cao lớn ở bên cạnh, khiến cú đá kia trúng vào lưng người ấy. Đại hán nổi giận, mắng:

- Tiểu tặc nhân, đá người hả?

Rồi tung quả đấm to tướng về phía nàng. Thiếu nữ mượn lực ở cùi chỏ của người ấy mà đẩy mạnh, thân hình nặng hai trăm cân của đại hán bay đi, kêu oai oái trên không, rồi rơi xuống đám đông, những người bị đè kêu la ầm ĩ, loạn cả lên.

Thiếu nữ cố sức thoát khỏi Dương Quá, bị chàng ôm chặt lấy chân, làm sao thoát nổi? Thấy năm, sáu người kéo lại chắc là gây khó dễ với nàng, nàng bèn cúi đầu nói:

- Ta đưa ngươi đi thì được chứ gì, buông ra đi.

Dương Quá hỏi:

- Có còn đánh ta nữa thôi?

Thiếu nữ đáp:

- Không đánh nữa.

Dương Quá bấy giờ mới buông tay, bò dậy. Hai người rời đám đông, ra khỏi chợ, nghe tiếng huyên náo sau lưng. Trong lúc vội vã, Dương Quá vẫn dắt theo con trâu đực.

Dương Quá cười hi hi, nói:

- Mọi người cũng bảo tức phụ nhi không được đánh phu quân đó.

Thiếu nữ hầm hầm nhìn chàng, nói:

- Đồ chết tiệt, ngươi còn nói năng bậy bạ, còn nói tức phụ nhi gì gì nữa, thì đừng trách ta bổ vỡ sọ ngươi ra.

Nói rồi giơ đao lên. Dương Quá ôm đầu, nhảy ra xa mấy bước, cầu xin:

- Hảo cô nương, ta không dám nói thế nữa.

Thiếu nữ nói :

- Trông ngươi bẩn thỉu thế kia, nữ nhân có xấu như ma cũng cũng chẳng thèm làm tức phụ nhi của ngươi.

Dương Quá cười hi hi, không đáp. Trời đã tối hẳn, hai người nhìn lại chỗ cái chợ kia, thấy khói bếp bốc lên, bụng đói cồn cào. Thiếu nữ nói:

- Thằng ngố, ngươi đến chợ mua mười cái bánh mang về đây.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Ta không đi.

Thiếu nữ cau mặt, hỏi:

- Tại sao ngươi không đi?

Dương Quá nói:

- Cô nương lừa ta đi mua bánh bao, rồi một mình chuồn mất chứ gì.

Thiếu nữ nói:

- Ta không chuồn đi đâu cả.

Dương Quá vẫn lắc đầu. Thiếu nữ định đấm chàng, chàng chạy tránh. Nàng đuổi theo. Hai người chạy vòng quanh con trâu, thiếu nữ chân bị thọt, tuy thi triển khinh công cũng không thể đuổi kịp chàng. Nàng tức không để đâu cho hết, nghĩ thầm mình một thân võ công, lại cơ trí khôn khéo, thế mà đành thúc thủ vô sách trước một gã mục đồng vừa ngớ ngẩn vừa bẩn thỉu, thì quả là đồ vô dụng. Dương Quá lại giả trang quá giống, nếu không thì sau mấy phen giết

chàng không nổi, nàng đã phải nghi ngờ từ sớm. Nàng theo đường lớn đi về phía nam, thấy Dương Quá cưỡi trâu lẽo đẽo theo sau một quãng. Nàng nghĩ cách phải bất ngờ giết chàng. Đi một hồi, thấy bên đường có một tòa thạch thất đổ nát cũ kỹ, tựa hồ không có người ở, nàng nghĩ thầm: "Đêm nay mình ngủ ở đây, đợi nửa đêm tên tiểu tử kia ngủ say, mình sẽ cho hắn một đao chết quách là xong", bèn đi tới thạch thất, đẩy cửa, chỉ thấy mùi ẩm mốc xộc vào mũi, bàn ghế bên trong cũ nát, rõ ràng ngôi nhà bỏ hoang đã lâu. Nàng lấy cỏ lau sạch một cái bàn, rồi nằm lên bàn nhắm mắt dưỡng thần.

Không thấy Dương Quá theo vào, thiếu nữ gọi:

- Thằng ngốc, thằng ngốc?

Không có tiếng trả lời, nàng nghĩ thầm: "Chẳng lẽ nó biết mình định giết nó, nên bỏ chạy rồi!" Không nghĩ đến nữa. Rất lâu sau, đang mơ mơ màng màng, bỗng ngửi thấy mùi thịt thơm nức mũi. Nàng ngồi dậy, bước ra ngoài, thấy Dương Quá đang ngồi dưới ánh trăng, tay cầm một miếng thịt to, miệng nhai ngon lành, trước mặt có một đống lửa nhỏ gác mấy cây củi

nướng thịt. Mùi thịt nướng tỏa ra từng chập thơm lừng. Dương Quá thấy nàng bước ra, cười cười hỏi:

- Muốn ăn không?

Rồi ném cho nàng một miếng thịt nai đã nướng còn nóng. Thiếu nữ đón lấy, bụng đang đói ngấu, cắn luôn một miếng nhỏ, tuy không có muối, song thật tươi ngon, bèn ngồi xuống bên đống lửa, nhai chầm chậm, nàng cắn miếng thịt từng chút một, ăn rất nhỏ nhẹ; trong khi Dương Quá cắn từng miếng to, nhai nhồm nhoàm; nàng phải ngoảnh mặt ra chỗ khác, không muốn thấy sự thô tục.

Nàng ăn hết miếng thịt, Dương Quá lại đưa cho nàng một miếng to. Nàng hỏi:

- Đồ ngốc, tên ngươi là gì?

Dương Quá chậm rãi nói:

- Cô nương là tiên nữ hay sao mà lại biết tên ta là Đồ ngốc?

Thiếu nữ đắc chí, cười nói:

- Ồ thì ra tên ngươi là Đồ ngốc. Thế cha mẹ ngươi đâu?

Dương Quá nói:

- Chết cả rồi. Cô nương tên là gì?

Thiếu nữ nói:

- Ta không biết, ngươi hỏi để làm gì?

Dương Quá nghĩ thầm: "Cô nương không chịu nói, ta sẽ khích cho cô nương phải nói" bèn đắc ý nói:

- Ta biết rồi, cô nương cũng tên là Đồ ngốc, nên mới giấu không dám nói.

Thiếu nữ tức giận, đứng dậy, đấm vào đầu chàng một cái, mắng:

- Ai bảo tên ta là Đồ ngốc? Chính ngươi là Đồ ngốc thì có.

Dương Quá nhăn nhó, ôm đầu nói:

- Người ta hỏi ta, tên ta là gì, ta bảo không biết, thế nên người ta gọi ta là Đồ ngốc; cô nương cũng trả lời không biết, thế chẳng phải cô nương cũng tên là Đồ ngốc là gì?

Thiếu nữ nói:

- Ai bảo ta không biết? Ta không thích nói cho người biết ta họ Lục, ngươi hiểu chưa?

Thiếu nữ chính là cô bé Lục Vô Song năm nào hái hoa sen ở Gia Hưng. Người cùng với biểu tỷ Trình Anh và huynh đệ họ Võ trong lúc chơi hái hoa bị ngã gãy chân; Võ tam nương đang chữa trị cho nàng, đúng lúc ấy Hồng Lăng Ba đến tập kích, việc nắn xương chưa xong, nên sau này chân trái của nàng bị ngắn mất hơn một tấc, đi hơi khập khiễng. Nàng có nước da không thật trắng, nhưng dung mạo tú lệ, càng lớn càng xinh, chỉ tội một chân khập khiễng.

Hôm Lý Mạc Sầu giết hại cha mẹ, nô tì nhà nàng, bắt cóc nàng đi, vốn cũng định giết nàng, nhưng thấy trên cổ nàng quàng tấm khăn lụa, nghĩ đến tình xưa của bá phụ nàng là Lục Triển Nguyên, chần chừ chưa nỡ hạ thủ. Lục Vô Song thông minh khôn ngoan, biết rơi vào tay nữ ma đầu thì sống chết chỉ trong gang tấc, nữ ma đầu này đến và đi như gió lốc, đừng hòng trốn thoát tay mụ ta. Thế là ngay từ đầu Lục Vô Song đã tỏ ra ngoan ngoãn, tìm mọi cách lấy lòng, khiến nữ ma dầu sát nhân không chớp mắt ấy dần dần quên ý định giết nàng. Lý Mạc Sầu có lúc nhớ mối

hận xưa, bèn gọi nàng ra mắng nhiếc một hồi. Lục Vô Song cố ý để đầu bù tóc rối, dáng đi khập khiễng; Lý Mạc Sầu thấy nàng có vẻ tội nghiệp, chửi mắng một trận đã tức, rồi thôi. Lục Vô Song cứ thế ủy khúc cầu toàn, cố làm một đứa bé ngoan ngoãn, nghiễm nhiên trở thành một môn hạ của nữ ma đầu.

Lục Vô Song chôn chặt mối thù của cha mẹ trong lòng, không để lộ chút gì. Lý Mạc Sầu có hỏi tới cha mẹ của nàng, nàng đều giả bộ không nhớ gì hết. Mỗi khi Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba luyện võ, nàng ở bên đưa kiếm dâng khăn, châm trà dâng trái cây, hầu hạ rất mực chu đáo. Nàng đã có căn cơ võ học, nhìn hai người luyện võ thì thầm ghi nhớ. Khi hai người đi vắng, nàng mới lén luyện tập, thường ngày lại càng cố lấy lòng Hồng Lăng Ba. Sau đó Hồng Lăng Ba nhân lúc thấy sư phụ đang vui vẻ, liền thay mặt Lục Vô Song xin cho nàng, thế là Lục Vô Song cũng trở thành đệ tử của Lý Mạc Sầu.

Cứ thế mấy năm, võ công của Lục Vô Song ngày càng tinh tiến. Có điều là đối với nàng, Lý Mạc Sầu vẫn ngờ vực, đừng nói võ công thượng thừa, mà ngay cả võ công hạng nhì cũng không truyền thụ. Ngược lại

Hồng Lăng Ba thấy nàng đáng thương, thường kín đáo bày vẽ, chỉ dẫn, nên võ công của nàng nói là cao cũng không phải, bảo là thấp cũng không đúng.

Khi Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba trước sau đi lên núi Chung Nam tìm "Ngọc nữ tâm kinh", Lục Vô Song thấy họ lâu ngày chưa trở về, bèn rời bỏ nơi ở của nữ ma đầu, về Giang Nam tìm kiếm xem cha mẹ sống chết ra sao. Hồi chín tuổi nàng thấy Lý Mạc Sầu đánh cha mẹ nàng trọng thương, thiết nghĩ lành ít dữ nhiều nhưng rốt cuộc nàng chưa chính mắt nhìn thấy cha mẹ tắt thở, nên vẫn le lói chút hi vọng, phải tìm hỏi cho ra. Lúc ra đi, nàng đánh liều lấy trộm bản sao quyển "Ngũ độc bí truyền" của Lý Mạc Sầu ghi chép các thứ độc dược và giải dược.

Chân trái bị thọt, nàng hận nhất kẻ nào cứ nhìn vào chân trái của nàng. Hôm rồi tại khách điếm, hai đạo sĩ nhìn vào chân trái của nàng mấy lần, nàng bèn xuất ngôn chỉ trích, hai đạo sĩ tính cũng chẳng vừa, đôi bên lời qua tiếng lại, đi tới động thủ. Lục Vô Song dùng loan đao xẻo tai hai gã, mới có cuộc hẹn tái đấu ở Sài Lang cốc. Khi Lý Mạc Sầu bắt cóc nàng mang lên phương bắc, ở cửa hầm rượu nàng và Dương Quá

từng gặp nhau, nhưng hồi ấy cả hai còn nhỏ, mấy năm qua đã thay đổi hẳn, bây giờ cả hai đều đã quên, không thể nhớ ra.

Lục Vô Song ăn hết hai miếng thịt nai nướng, đã no. Dương Quá mượn ánh lửa ngắm sắc diện nàng, nghĩ thầm: "Cô cô của mình lúc này ở đâu không biết? Ước gì người ngồi kia là cô cô của mình, mình nướng thịt cho cô cô ăn, có phải tốt biết bao!" Mải nghĩ, chàng ngây người nhìn nàng. Lục Vô Song nghĩ thầm: "Hừ, ngươi dám nhìn ta vô lễ thế kia, tạm thời ta nhẫn nại một chút, nửa đêm sẽ giết ngươi". Liền vào trong nhà nằm ngủ.

Ngủ đến nửa đêm, nàng nhẹ nhàng trở dậy, đi ra ngoài, thấy Dương Quá nằm im không hề động đậy bên đống lửa, lửa đã tắt, bèn rón rén tới phía sau chàng, chém mạnh cây đao xuống, bỗng cổ tay tê dại, hổ khẩu chấn động đau nhói, tai nghe tiếng choang, tay buông rơi cây đao, chỉ cảm thấy chỗ vừa chém xuống rắn như sắt như đá. Nàng kinh ngạc, vội quay mình chạy, nghĩ thầm: "Chẳng lẽ tên tiểu tử lại luyện được cách chống lại đao kiếm?"

Chạy vài trượng, thấy Dương Quá không hề đuổi theo, ngoảnh lại, thấy chàng vẫn nằm bất động như cũ.

Lục Vô Song nghi ngờ, gọi:

- Đồ ngốc, Đồ ngốc! Ta có lời cần nói với ngươi.

Dương Quá không trả lời. Nàng nhìn kỹ, chỉ thấy Dương Quá nằm co quắp, hình thù quái dị, bèn đánh bạo tới gần, thấy chàng không giống hình người, giơ tay sờ sờ, hóa ra bên dưới quần áo rất cứng rắn, y như là một hòn đá. Kéo quần áo phủ bên trên ra, quả nhiên là một tảng đá, chứ đâu phải là Dương Quá.

Nàng sững sờ, gọi to:

- Đồ ngốc, Đồ ngốc!

Không có tiếng trả lời. Nàng lắng nghe, từ trong nhà hình như vọng ra tiếng ngáy, bèn đi vào, thấy Dương Quá đang nằm trên chính cái bàn nàng vừa nằm, lưng quay ra ngoài, ngáy như kéo bễ, đang ngủ say. Lục Vô Song cả giận, cũng chẳng nghĩ tại sao chàng tự dưng lại nằm ở đây, sấn ngay tới, giơ đao đâm vào lưng chàng.

Mũi đao đâm sâu, đúng là vào da thịt, chứ tay nàng không có cảm giác gì lạ. Chỉ nghe Dương Quá khịt khịt mũi nói mớ:

- Đứa nào gãi ngứa sau lưng ta đó? Hi hi, đừng nghịch, đừng nghịch, để yên ta ngủ!

Lục Vô Song tái mặt, hai tay run rẩy, nghĩ thầm: "Người này chẳng lẽ là ma quỉ?" Nàng quay người định chạy, nhưng hai chân ríu lại, chỉ nghe Dương Quá lại nói mớ:

- Sau lưng ngứa quá, chắc là con chuột nhắt đến ăn vụng tảng thịt nai của ta rồi.

Chàng giơ tay, lôi từ sau lưng ra tảng thịt nai, ném phịch một cái xuống đất. Lục Vô Song há hốc mồm, bây giờ mới hiểu: "Thì ra Đồ ngốc đeo tảng thịt nai sau lưng, vừa rồi mũi đao của ta đâm trúng vào đó, chính ta bị giật mình". Hai lần đâm, chém đều bị lừa, Lục Vô Song càng tức giận thêm, nghiến răng nói:

- Đồ ngốc thối tha, xem lần này ta có lấy nổi mạng ngươi hay không.

Nàng xông tới, vung đao chém mạnh xuống người chàng. Dương Quá vẫn ngáy, lăn mình một cái, lưỡi

đao cắm phập xuống mặt bàn. Lục Vô Song định vận sức vào hai tay để rút cây đao lên, thì Dương Quá hình như đang mơ thấy ác mộng, nói mớ:

- Mẹ ơi, mẹ ơi, chuột nhắt nó cắn con?

Hai chân lấm bùn của chàng giơ lên, chân trái gí vào huyệt Khúc Trì ở khuỷu tay, chân phải gí vào huyệt Kiên Tỉnh ở vai nàng, cả hai chỗ đều là đại huyệt trên cơ thể người, hai cái chân lấm lem giãy giãy thế nào mà lại điểm trúng hai huyệt ấy. Lục Vô Song tức thời đứng ngay đơ ra đó, làm cái giá để hai chân chàng gác lên. Lục Vô Song giận quá, thân hình tuy không cựa quậy được nhưng miệng thì vẫn có thể nói, bèn quát:

- Này, Đồ ngốc, mau bỏ hai cái chân hôi hám của ngươi ra!

Chỉ nghe chàng ngáy to hơn. Lục Vô Song không biết làm cách gì, liền há miệng nhổ một bãi nước bọt về phía chàng. Dương Quá trở mình, mũi bàn chân phải gí trúng vào huyệt Cự Cốt, Lục Vô Song toàn thân tê dại, ngay miệng cũng không há ra được, mũi vẫn ngửi thấy mùi hôi từ bàn chân chàng xộc lên. Cứ thế chừng một tuần trà, Lục Vô Song giận tưởng muốn

ngất đi, trong bụng thề độc: "Ngày mai khi huyệt đạo đã thông, nhất định ta sẽ băm vằm Đồ ngốc vài chục nhát đao". Dương Quá nghĩ thầm đùa giỡn nàng như thế là đủ, bèn buông chân xuống, xoay mình lại, tuy trong bóng tối vẫn nhìn rõ thần sắc giận dữ của nàng, nàng càng giận thì hình như càng giống Tiểu Long Nữ, Dương Quá cứ trân trân nhìn nàng, không chớp mắt. Kỳ thực Lục Vô Song tướng mạo khác hẳn Tiểu Long Nữ, chẳng qua nữ nhân trong thiên hạ khi tức giận sẽ có diện mạo phần lớn giống nhau, Dương Quá quá nhớ sư phụ, nên nhìn Lục Vô Song giận dữ lại ngỡ đấy là Tiểu Long Nữ, giống như trường hợp ăn bánh vẽ, nhìn cây mơ đỡ khát mà thôi. Lúc này ánh trăng chếch sang phía tây, chiếu từ ngoài cổng vào. Lục Vô Song thấy Dương Quá mở to mắt đăm đăm nhìn mình, thì nghĩ thầm: "Không lẽ Đồ ngốc giả vờ ngớ ngẩn? Hắn điểm huyệt mình, chứ đâu phải là vô tình đạp trúng huyệt?" Nghĩ tới đó bỗng toát mồ hôi lạnh. Đúng lúc ấy, Dương Quá bỗng liếc xuống đất, nàng cũng đưa mắt nhìn theo, thấy dưới đất in rõ ba bóng đen đứng thành một hàng, là ba người đang đứng ngay ở cửa. Nhìn kỹ, tay họ đều lăm lăm vũ khí. Lục Vô Song thầm kêu khổ: "Nguy rồi, hỏng

rồi, kẻ địch tìm đến, ta lại bị Đồ ngốc điểm huyệt thế này". Nàng liên tiếp gặp chuyện lạ, thâm tâm tuy nghi ngờ, song vẫn không thể tin rằng một gã mục đồng bẩn thỉu lại có võ công cao minh đầy mình như vậy.

Dương Quá nhắm mắt ngáy to. Chỉ nghe một người ngoài cửa gọi:

- Con tiểu tiện nhân kia, mau ra đây, ngươi cứ đứng yên trong ấy, tưởng đạo gia sẽ tha cho ngươi chăng?

Dương Quá nghĩ thầm: "Vẫn là tên đạo sĩ". Một người khác nói:

- Bọn ta cũng không cần lấy mạng ngươi, chỉ xẻo hai cái tai và chặt ba ngón tay ngươi mà thôi.

Người thứ ba nói:

- Lão phu ở bên ngoài chờ, ra ngoài này động thủ cho sướng tay.

Nói xong nhảy ra ngoài. Ba người dàn thành nửa vòng tròn ngoài sân.

Dương Quá vươn vai, thong thả ngồi dậy, nói:

- Ngoài kia ai gọi cái gì thế, Lục cô nương, cô nương đâu rồi? Ồ, sao cô nương lại đứng đờ ra thế?

Chàng ấn mấy cái vào sau lưng nàng. Lục Vô Song lập tức cảm thấy một luồng cường kình truyền sang, toàn thân chấn động, ba huyệt đạo đã được giải khai, cũng không kịp nghĩ ngợi gì, vội cúi nhặt thanh đơn đao, nhảy ra ngoài, chỉ thấy ba nam nhân đứng quay lưng về phía ánh trăng.

Nàng không nói gì, lật cổ tay đâm đơn đao về phía người đứng bên trái. Người đó tay cầm thiết tiên (roi sắt) vụt vào lưỡi đao. Thiết tiên của y vốn nặng, lực vụt lại mạnh, keng một tiếng, thanh đao của Lục Vô Song văng khỏi tay. Dương Quá đang nằm ngang trên bàn, thấy Lục Vô Song bước sang bên cạnh, tay trái đưa chếch, nghĩ thầm: "Hay lắm, đạo sĩ kia sắp mất kiếm cho mà xem". Quả nhiên Lục Vô Song thi triển võ công phái Cổ Mộ, đoạt được thanh kiếm từ tay gã đạo sĩ ở bên phải, thuận tay chém luôn, xoẹt một tiếng, trúng vai đạo sĩ. Gã kêu to, nhảy ra ngoài, xé vạt áo băng vết thương.

Lục Vô Song múa kiếm đấu với hán tử cầm thiết tiên. Gã hán tử thứ ba, thấp bé, cầm hoa thương (vũ khí cổ

giống chiếc giáo, nhưng ngắn hơn) cứ đâm bên này một cái, đâm bên kia một cái, không dám lại quá gần. Gã sử dụng thiết tiên võ công không phải loại thường, sau hơn mười chiêu, Lục Vô Song bắt đầu cảm thấy khó địch nổi. Người ấy xuất thủ rất có khí độ, tựa hồ chú ý tới thân phận của mình; Lục Vô Song mấy lần thất thủ, người ấy đều không lấn tới quá mức.

Gã đạo sĩ băng bó xong vết thương, tay không nhảy vào, chỉ mặt Lục Vô Song, mắng:

- Tiểu tiện nhân phái Cổ Mộ kia, ngươi hạ thủ tàn độc quá!

Rồi múa quyền đấm tới. Bạch quang loáng lên, gã đạo sĩ thiếu chút nữa bị một kiếm chém vào lưng, nhưng cây hoa thương của gã thấp bé đã đâm phía sau Lục Vô Song, còn thiết tiên của gã thứ hai thì quất tới vai Lục Vô Song. Dương Quá kêu thầm "Không ổn". Hai viên sỏi từ hai tay búng đi, một viên đánh bật hoa thương, một viên bắn trúng cổ tay phải gã đạo sĩ sử dụng thiết tiên.

Không ngờ gã đó võ công cao cường, cổ tay phải trúng đòn, thiết tiên không còn lực quất tới, nhưng tả chưởng lại nhanh như chớp đánh ra, hự một tiếng,

trúng vào sườn Lục Vô Song. Dương Quá cả kinh, vội lao ra, thộp gáy ném gã đi. Gã bị bay ra xa hơn một trượng. Gã đạo sĩ bị thương và gã thấp bé thấy Dương Quá lợi hại như thế, vội dìu hán tử vừa bị quẳng ra, kéo nhau đi luôn, không dám ngoảnh lại.

Dương Quá cúi nhìn Lục Vô Song, thấy mặt nàng tái nhợt, hơi thở rất yếu ớt, bị thương thực không nhẹ, đưa tay đỡ nàng từ từ ngồi dậy, nghe hai tiếng "cách cách" nhẹ, là tiếng xương gãy chạm nhau, thì ra hai dẻ xương sườn của nàng đã bị gã sử dụng thiết tiên đánh gãy. Lục Vô Song vốn ngất lịm, do cử động chỗ xương gãy gây đau nhói khiến nàng tỉnh lại, rên thành tiếng. Dương Quá hỏi:

- Thế nào, đau lắm à?

Lục Vô Song đau đến ngất đi, nghiến răng nói:

- Hỏi cái gì? Dĩ nhiên là đau rồi. Đưa ta vào nhà đi.

Dương Quá bế nàng lên, không khỏi động chạm, hai cái xương gãy đụng nhau, lại đau hoa cả mắt.

Nàng kêu:

- Đau quá, ngươi... ngươi cố ý hành hạ ta. Ba tên kia đâu rồi?

Lúc Dương Quá ra tay, nàng đã bị đòn ngất đi nên không biết là chàng đã cứu mạng mình.

Dương Quá cười cười, nói:

- Họ ngỡ cô nương đã chết, nên phủi tay bỏ đi rồi.

Lục Vô Song hơi yên tâm, mắng:

- Ngươi cười cái gì? Đồ ngốc, thấy ta càng đau, ngươi càng thích thú phải không?

Dương Quá mỗi lần nghe nàng mắng một câu, lại nhớ đến lúc chàng bị Tiểu Long Nữ mắng. Mấy năm chung sống với Tiểu Long Nữ trong nhà mồ là thời kỳ sung sướng nhất trong đời chàng, mỗi khi Tiểu Long Nữ mắng chàng, chàng đều cảm thấy dễ chịu. Lúc này chưa tìm thấy sư phụ, vừa may gặp một bạch y thiếu nữ, cảm giác cô đơn khổ sở cũng vơi bớt mấy phần.

Kỳ thực khi Tiểu Long Nữ mắng chàng, do tính nàng lãnh đạm, nên cũng chỉ nói vài câu lạnh nhạt mà thôi; đâu có mắng té tát như Lục Vô Song? Song tình

cảnh Dương Quá lúc này thà có thiếu nữ mắng nhiếc chàng còn hơn là không có ai nói gì. Cho nên Lục Vô Song mắng nhiếc gì, chàng cũng chẳng để bụng, cứ bế nàng đặt lên bàn. Lúc nàng nằm xuống, chỗ xương gãy lại đau nhói, nàng kêu to lên, lúc kêu to, phổi hít khí vào mạnh, lại động tới xương sườn, càng đau hơn; nàng đành nghiến răng, trán vã mồ hôi lạnh.

Dương Quá hỏi:

- Để ta nối chỗ xương gãy cho cô nương chứ?

Lục Vô Song nhiếc:

- Đồ ngốc thối tha, ngươi mà đòi biết cách tiếp cốt.

Dương Quá nói:

- Ở nhà ta có con chó ghẻ cắn nhau với con chó vàng nhà láng giềng, bị con kia cắn què một cẳng, ta đã chữa lành cho con chó ấy. Còn nữa, con heo nái nhà Vương bá bá bị gãy xương sườn, cũng do ta chữa khỏi đấy.

Lục Vô Song cả giận, nhưng không dám quát to, chỉ gằn giọng, nói:

- Ngươi nhiếc ta là chó ghẻ, lại còn nhiếc là heo nái. Ngươi mới là chó ghẻ, ngươi mới là heo nái.

Dương Quá cười, nói:

- Dẫu có là heo, thì ta cũng phải là heo đực chứ. Hơn nữa, con chó ghẻ lại là chó cái, chứ chó đực không bao giờ bị ghẻ.

Lục Vô Song tuy nói năng sắc sảo, song hễ nói một câu lại đau nhói ở ngực, tuy rất muốn đấu khẩu với chàng, song đành nhắm mắt nhịn đau, mặc kệ chàng. Dương Quá nói:

- Con chó ghẻ gãy chân, được ta tiếp cốt, mấy hôm đã khỏi, lại đi đánh nhau như chưa hề bị què vậy.

Lục Vô Song nghĩ thầm: "Không chừng Đồ ngốc hắn biết tiếp cốt thật cũng nên. Huống hồ nếu không có người chữa trị, ta chết là cái chắc. Nhưng mà hắn tiếp cốt cho mình, phải cởi áo nắn ngực... thì làm sao đây? Hừ, hắn chữa không xong, thì ta liều chết với hắn; hắn chữa xong, thì ta cũng quyết không để cho kẻ nhìn thấy thân thể ta được sống trên đời". Nàng từ nhỏ đã gặp thảm họa, phải nhẫn nhục giữ mạng sống, tâm trạng vốn khác hẳn người thường, sống lâu

năm với Lý Mạc Sầu, tai nghe mắt thấy nhiều chuyện, càng học cách nghĩ cách làm tàn ác, tuổi còn nhỏ mà lòng dạ độc địa, hạ giọng, nói:

- Thôi được, nếu ngươi lừa ta, Đồ ngốc, ta quyết không để cho người được chết một cách yên lành.

Dương Quá nghĩ thầm: "Bây giờ không gây khó dễ, sau không còn dịp", thế là lạnh lùng nói:

- Con heo nái nhà Vương bá bá bị gãy xương sườn, cô con gái của Vương bá bá khẩn khoản nhờ ta, gọi ta là "hảo ca ca" một trăm tiếng, ta mới chữa cho đấy...

Lục Vô Song nói:

- Ôi ôi, ôi, Đồ ngốc thối tha, Đồ ngốc xấu xa...

Ngực lại đau nhói lên.

Dương Quá cười, nói:

- Cô nương không chịu gọi cũng chả sao. Ta đi về nhà ta vậy. Cô nương cứ nằm đây mà nghỉ cho khỏe.

Đoạn đứng dậy, đi ra cửa.

Lục Vô Song nghĩ thầm: "Hắn bỏ đi, ta còn một mình ở đây, chắc chết mất", đành nuốt giận, hỏi:

- Ngươi muốn thế nào?

Dương Quá nói:

- Lẽ ra cô nương cũng phải gọi ta là "hảo ca ca" một trăm tiếng; nhưng vì suốt dọc đường cô nương mắng nhiếc ta khổ sở, vậy phải gọi một ngàn lần mới được.

Lục Vô Song nhẩm tính trong đầu: "Hãy tạm đáp ứng hắn, đợi khi mình khỏi, sẽ trị cho hắn một phen cũng chưa muộn". Bèn nói:

- Hảo ca ca, hảo ca ca, hảo ca ca... ối, ối, ối...

Dương Quá nói:

- Thôi được, còn chín trăm chín mươi bảy tiếng nữa, ta cho cô nương nợ, đợi khi khỏe hãy gọi.

Rồi bước lại, giơ tay cởi áo cho nàng.

Lục Vô Song bất giác co người lại, sợ hãi nói:

- Tránh ra! Ngươi làm trò gì thế?

Dương Quá lùi một bước, nói:

- Để nguyên quần áo tiếp cốt thì ta chưa biết cách; con chó ghẻ và con heo nái đâu có mặc thứ gì.

Lục Vô Song cũng thấy buồn cười, nhưng khổ nỗi để cho chàng cởi áo thì xấu hổ quá, một lát sau, đành cúi đầu nói:

- Thôi được, ta chịu thua ngươi.

Dương Quá nói:

- Cô nương không muốn chữa thì thôi, ta đâu cần...

Vừa nói tới đó, bỗng nghe ngoài cổng có tiếng người:

- Con tiện nhân ấy chắc chắn ở đâu đây trong vòng hai chục dặm, chúng ta mau lục soát...

Lục Vô Song vừa nghe giọng nói đó, thì mặt cắt không còn hột máu, bất chấp cái đau ở ngực, giơ tay bịt miệng Dương Quá, thì ra tiếng nói vừa rồi là của Lý Mạc Sầu.

Dương Quá nghe giọng nàng ta, cũng kinh ngạc.

Một giọng nữ khác nói:

- Thanh loan đao ở vai gã ăn mày chính là thanh đao của sư muội, chỉ tiếc là không tiện đứng ra nhận.

Chính là Hồng Lăng Ba.

Hai sư đồ Lý Mạc Sầu thoát ra khỏi "Hoạt tử nhân mộ", về đến Xích Hà trang, thì phát hiện Lục Vô Song đã bỏ trốn, việc ấy cũng chẳng sao, không ngờ Lục Vô Song lại lấy mất quyển "Ngũ độc bí truyền". Lý Mạc Sầu hoành hành trên giang hồ, các nhân sĩ võ lâm kính sợ, không phải vì nàng võ công cao cường, mà chủ yếu vì chất độc của "Ngũ độc thần chưởng" và của "Băng phách ngân châm". "Ngũ độc bí truyền" ghi chép các thứ độc dược và giải dược, cách điều chế, sử dụng cho ngân châm, nếu truyền rộng ra, thì Xích Luyện Tiên Tử có khác gì con rắn độc bị người ta bẻ mất răng. Những điều ghi trong sách, Lý Mạc Sầu đã thuộc lòng từ lâu, không cần mang sách theo bên mình, nàng ta đem cất ở một chỗ hết sức bí mật trong Xích Hà trang, ai ngờ Lục Vô Song vạn sự bình nhật đều lưu tâm ghi nhớ, biết được chỗ sư phụ cất giấu, khi quyết ý bỏ trốn, đã lấy sách mang đi.

Lý Mạc Sầu tức giận ghê gớm, dẫn Hồng Lăng Ba ngày đêm đuổi theo, nhưng Lục Vô Song bỏ trốn đã lâu lại toàn đi đường nhỏ, sư đồ Lý Mạc Sầu đi từ bắc xuống nam, từ nam sang đông, quanh đi quẩn lại mấy lần, thủy chung vẫn chẳng thấy tung tích Lục Vô Song đâu cả. Đêm nay tình cờ sư đồ hai người đi tới

gần Đồng Quan, nghe các đệ tử Cái Bang truyền tin nhau triệu tập bang chúng Cái Bang. Lý Mạc Sầu nghĩ bụng đệ tử Cái Bang rải khắp thiên hạ, tai mắt linh thông, nhất định có người gặp Lục Vô Song, thế là hai sư đồ đi tới nơi họ tụ họp để điều tra tin tức, đang đi chợt thấy một đệ tử năm túi của Cái Bang được một đệ tử khác vác chạy như bay, có mười bảy mười tám đệ tửkhác chạy bên cạnh hộ vệ. Lý Mạc Sầu thấy vai người kia cắm một thanh loan đao, chính là thanh loan đao của Lục Vô Song. Lý Mạc Sầu liền bám theo bên cạnh nghe lén, loáng thoáng nghe mấy đệ tử Cái Bang nói rằng thanh loan đao ấy do một tiểu a đầu thọt chân phóng ra, trúng vai gã kia.

Lý Mạc Sầu cả mừng, nghĩ chuyện mới xảy ra, thì Lục Vô Song còn ở gần đâu đây, thế là lao đi tìm, tìm đến trước tòa thạch thất hoang phế. Thấy ở đó có một đống tro còn ấm, lại thoảng mùi máu tanh, vội thắp lửa soi bốn phía, thấy dưới đất có dấu máu còn mới, rõ ràng ác đấu xảy ra chưa lâu. Lý Mạc Sầu kéo áo Hồng Lăng Ba, chỉ tay vào trong nhà. Hồng Lăng Ba gật đầu, đẩy cửa, múa kiếm hộ thân, xông vào. Lục Vô Song nghe sư phụ và sư tỷ nói với nhau, biết là

nguy rồi, đành nằm chờ chết. Chỉ thấy một cái bóng vàng đẩy cửa lướt vào, chính là sư tỷ Hồng Lăng Ba.

Hồng Lăng Ba rất quí sư muội, biết phen này sư phụ sẽ dùng đủ cách ác độc, sư muội sẽ bị hành hạ thống khổ vạn phần trước khi chết, thấy nàng ta đang nằm trên bàn, bèn vung kiếm đâm luôn để sư muội khỏi bị khổ sở. Mũi kiếm đâm sắp đến ngực Lục Vô Song, thì Lý Mạc Sầu vỗ vào vai Hồng Lăng Ba một cái, cánh tay nàng vô lực, liền thõng xuống. Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Chẳng lẽ ta không biết động thủ sát nhân hay sao? Làm gì phải vội?

Rồi nói với Lục Vô Song:

- Ngươi gặp sư phụ mà không vái chào ư?

Lúc này Lý Mạc Sầu tuy tức giận, nhưng lời lẽ vẫn như thường ngày. Lục Vô Song nghĩ thầm: "Hôm nay gặp mụ ta, dù van xin hay ngang ngạnh thì cũng đều bị mụ ta hành hạ khổ sở", bèn thản nhiên nói:

- Sư phụ với nhà ta có mối thâm cừu, khỏi cần nhiều lời.

Lục Vô Song chăm chú nhìn, mục quang cũng không lộ rõ là vui hay buồn. Hồng Lăng Ba thì vẻ mặt đầy thương hại. Lục Vô Song hơi bĩu môi, sắc mặt thản nhiên.

Ba người cứ thế nhìn nhau một hồi lâu, Lý Mạc Sầu nói:

- Quyển sách đâu, đưa đây.

Lục Vô Song nói:

- Bị một gã đạo sĩ thối tha, một tên ăn mày xấu xa cướp mất rồi.

Lý Mạc Sầu thầm kinh hãi, nàng tuy không có thù oán gì với Cái Bang, nhưng với phái Toàn Chân thì đụng chạm không nhỏ, "Ngũ độc bí truyền" một khi rơi vào tay bọn họ, làm sao còn lấy lại được?

Lục Vô Song thấy sư phụ thản nhiên mỉm cười, tự biết sư phụ chính đang suy tính độc kế. Suốt thời gian đi trốn, nàng luôn luôn thấp thỏm sợ bị sư phụ đuổi bắt. Bây giờ đã bị sư phụ bắt được, nàng lại không sợ như trước, tự dưng lúc này lại nghĩ thầm: "Đồ ngốc đâu rồi nhỉ?". Nàng sắp mất mạng, nghĩ đến gã mục đồng bẩn thỉu và ngốc nghếch, chẳng hiểu

sao lại có cảm giác ấm áp và thân thiết. Đột nhiên có lửa sáng và tiếng chân sầm sầm.

Sư đồ Lý Mạc Sầu quay người lại, thấy một con trâu xông thẳng vào nhà, một bên sừng buộc cây đơn đao, sừng bên kia buộc một cây củi đang cháy đùng đùng. Cái thế lao tới của con trâu uy mãnh vô cùng, Lý Mạc Sầu vội né sang một bên, con trâu chạy một vòng trong nhà, rồi quay đầu chạy ra ngoài. Nó chạy vào rất hung hăng, lúc chạy ra cũng như điên, thoáng chốc đã phóng ra xa mấy trượng. Lý Mạc Sầu nhìn theo con trâu, thoạt tiên cảm thấy hơi kỳ dị, sau đó nghĩ thầm: "Kẻ nào buộc củi lửa và đao nhọn vào sừng con trâu?". Quay người lại cả hai sư đồ cùng kinh ngạc, Lục Vô Song vừa nằm trên bàn đã biến mất tăm.

Hồng Lăng Ba ngó trước ngó sau toà thạch thất một lượt, rồi nhảy lên mái nhà tìm kiếm. Lý Mạc Sầu đoán là mọi sự ở con trâu kia mà ra, bèn ra khỏi nhà đuổi theo. Trong đêm tối, chỉ thấy ánh lửa loang loáng ở sừng con trâu đã chạy vào cánh rừng trước mặt. Dưới ánh lửa, Lý Mạc Sầu thấy trên lưng trâu không hề có người cưỡi, xem chừng Lục Vô Song

hoàn toàn không phải cưỡi con trâu chạy trốn. Nàng nghĩ thầm: "Phải rồi, nhất định có kẻ ở bên ngoài tiếp ứng, cho con trâu chạy vào để làm cho ta phân tâm, hắn thừa Cơ cứu Lục Vô Song đi". Song nhất thời nàng chưa biết đuổi về hướng nào, bèn gia tăng cước bộ, chẳng mấy chốc đã đuổi kịp con trâu, nàng nhảy vọt lên lưng nó, nhìn kỹ không thấy gì lạ, mới nhảy xuống, đá một cái vào mông con trâu, huýt một tiếng sáo miệng thông tin cho Hồng Lăng Ba, rồi một người từ bắc xuống nam, một người từ đông sang tây, bắt đầu truy đuổi.

Con trâu dĩ nhiên do Dương Quá lùa vào nhà. Chàng nghe thấy tiếng sư đồ Lý Mạc Sầu nói với nhau, bèn chuồn ra cửa sau, nép bên ngoài nghe lén; chỉ sau một câu đã biết Lý Mạc Sầu sắp giết Lục Vô Song; bèn nảy ra một kế, chạy lại chỗ con trâu, nhặt thanh đơn đao của Lục Vô Song bị thiết tiên đánh rơi, nhặt một cành củi khô, buộc hai thứ vào hai bên sừng trâu, đốt thanh củi, nằm ở dưới bụng con trâu, tay chân quặp chặt thân trâu, cho con trâu xông vào trong nhà, ôm lấy Lục Vô Song, lại nép dưới bụng trâu mà thoát ra. Chàng hành động thần tốc, con trâu lại cổ quái nhờ vậy đã qua mặt được Lý Mạc Sầu. Khi Lý Mạc Sầu

đuổi kịp con trâu, thì Dương Quá đã ôm Lục Vô Song trốn vào một đám cỏ dày.

Trải qua phen vừa rồi Lục Vô Song đau đến chết đi sống lại. Mọi việc Dương Quá cứu làm sao, ôm nàng nấp dưới bụng trâu, chui nấp trong cỏ thế nào, nàng chỉ biết một cách lờ mờ. Nằm một chỗ rồi, thần trí mới phục hồi, kêu "ôi" một tiếng. Dương Quá vội lấy tay bịt miệng nàng lại, ghé tai nàng nói nhỏ:

- Đừng lên tiếng!

Chỉ nghe tiếng bước chân, Hồng Lăng Ba nói:

- Lạ thật, tại sao trong chớp mắt đã biến mất tăm là sao?

Lý Mạc Sầu từ đằng xa nói:

- Chúng ta đi thôi. Con tiện nhân ấy chắc đã chạy xa rồi.

Tiếng chân của Hồng Lăng Ba đi xa dần. Lục Vô Song khó thở, lại rên lên, Dương Quá vẫn cứ bịt miệng nàng, chưa buông tay ra.

Lục Vô Song giãy một cái, phát hiện mình đang nằm trong lòng chàng, vừa ngượng vừa cuống, giơ tay định đánh chàng. Dương Quá ghé tai nàng nói:

- Đừng mắc lừa, sư phụ cô nương đánh lừa cô nương đấy.

Lời vừa dứt, quả nhiên nghe Lý Mạc Sầu nói:

- Đúng là nó không còn ở đây.

Tiếng nói nghe như ngay bên cạnh hai người, Lục Vô Song giật mình, nghĩ thầm: "Không có Đồ ngốc kiến cơ hành sự, thì mình mất mạng rồi". Nguyên Lý Mạc Sầu nghi là Lục Vô Song trốn ở đâu đây, miệng nói là đi thôi, kỳ thực thi triển khinh công quanh quẩn ở lại, Lục Vô Song tí nữa thì trúng kế.

Dương Quá dỏng tai lắng nghe, lần này thì sư đồ Lý Mạc Sầu bỏ đi thật, mới bỏ tay bịt miệng Lục Vô Song ra, cười, nói:

- Tốt rồi, không phải sợ nữa.

Lục Vô Song nói:

- Buông ta ra.

Dương Quá nhẹ nhàng đặt nàng nằm trên cỏ, nói:

- Ta sẽ lập tức tiếp cốt cho cô nương, chúng ta cần mau chóng rời khỏi nơi này, để sáng mai e khó thoát thân.

Lục Vô Song gật gật đầu. Dương Quá sợ nàng giãy giụa kêu đau trong lúc nắn xương, sư đồ Lý Mạc Sầu có thể nghe thấy, bèn điểm huyệt, cởi áo ngoài của nàng ra, nói:

- Nhất thiết chớ kêu đó!

Cởi xong áo ngoài, lộ ra cái áo trong màu trắng, dưới áo trong là cái yếm màu vàng. Dương Quá không dám cởi tiếp, đưa mắt nhìn lên, thấy nàng mắt nhắm nghiền, vừa ngượng vừa sợ. Dương Quá ngửi thấy mùi thơm của thân thể xử nữ, bất giác trống ngực đập thình thình. Lục Vô Song mở mắt, nhẹ nhàng giục:

- Ngươi chữa cho ta đi!

Nói xong lại nhắm mắt vào, nghiêng mặt sang một bên. Dương Quá hai tay run run, cởi yếm của nàng ra, thấy hai bầu vú, không dám đưa tay sờ nắn. Lục Vô Song chờ hồi lâu, chỉ thấy gió mơn man da ngực

lành lạnh, ngoảnh mặt lại, mở mắt ra, thấy Dương Quá đăm đăm nhìn như đờ đẫn, thì nổi giận, nói:

- Ngươi... nhìn gì... mãi thế?

Dương Quá giật mình, đưa tay sờ nắn xương, chạm vào da thịt trắng ngần của nàng, người như bị chớp giật, nóng bừng lên, vội rụt tay lại. Lục Vô Song nói:

- Mau nhắm mắt vào đi, ngươi còn nhìn ta, ta sẽ...

Nói đến đây, nước mắt ứa ra.

Dương Quá vội nói:

- Vâng, vâng, ta nhắm mắt đây. Cô nương... cô nương đừng khóc?

Liền nhắm mắt, hai tay sờ chỗ xương gãy, nắn lại thật khớp với nhau, lấy yếm che ngực nàng, đã hơi trấn tĩnh, liền chặt bốn đoạn cành cây, đặt hai đoạn trước ngực, hai đoạn sau lưng, dùng vỏ cây buộc chặt để chỗ xương gãy không xê dịch vị trí. Xong đâu đấy mới mặc áo lại, giải huyệt cho nàng.

Lục Vô Song mở mắt ra, ánh trăng chiếu vào mặt chàng, thấy hai má chàng ửng hồng, vẻ ngượng nghịu, mắt đang ngó trộm nàng, bốn mắt chạm nhau,

cả hai cùng vội ngoảnh đi nơi khác. Lúc này chỗ xương gãy đã cố định, tuy còn đau, nhưng không đau chói như lúc trước nữa, nàng nghĩ thầm: "Đồ ngốc quả có tài tiếp cốt". Bây giờ nàng đã biết Dương Quá thực không phải kẻ tầm thường, càng không ngốc nghếch, nhưng ngay từ đầu đã quen miệng mắng nhiếc chàng, tuy vừa được chàng cứu, vẫn chưa chịu tỏ ra kính trọng, hỏi:

- Đồ ngốc, ngươi bảo nên làm thế nào, ở lại đây hay trốn đi thật xa?

Dương Quá nói:

- Thế cô nương nghĩ sao?

Lục Vô Song nói:

- Tất nhiên phải đi xa, ở lại đây chịu chết à?

Dương Quá hỏi:

- Đi xa là đi đâu?

Lục Vô Song nói:

- Ta phải về Giang Nam, ngươi có chịu đi theo ta hay không?

Dương Quá nói:

- Ta phải tìm cô cô của ta, không thể đi xa như thế được.

Lục Vô Song sa sầm mặt, nói:

- Được vậy thì ngươi đi cho mau! Cứ mặc ta chết ở đây cho xong.

Giả dụ Lục Vô Song khôn khéo cầu xin, chắc hẳn Dương Quá sẽ không đáp ứng; đằng này thấy nàng giận dỗi, buồn bã, trông rất giống lúc Tiểu Long Nữ tức giận, thì chàng lại khó cự tuyệt, nghĩ thầm: "Không chừng cô cô lại đi Giang Nam, mình đưa Lục cô nương đến đó, có câu hảo tâm sẽ được báo đáp, trời sẽ run rủi cho mình gặp cô cô ở Giang Nam." Chàng biết hi vọng ấy rất mỏng manh, song không nỡ cự tuyệt Lục Vô Song, đành tự an ủi mình, thở dài, cúi xuống bế nàng lên.

Lục Vô Song nói dỗi:

- Ngươi bế ta lên làm gì?

Dương Quá cười, nói:

- Bế cô nương đi Giang Nam đây.

Lục Vô Song cả mừng, tươi cười, nói:

- Đồ ngốc, Giang Nam xa lắm, ngươi làm sao bế ta đến tận đó?

Nói rồi ngoan ngoãn ngả đầu vào ngực chàng.

Con trâu đực đã chạy mất tiêu. Dương Quá sợ chạm trán với sư đồ Lý Mạc Sầu, toàn phải tìm đường nhỏ, vắng người mà đi. Chàng bước nhanh, nửa thân trên cố giữ yên, để khỏi chấn động đến vết thương của Lục Vô Song. Lục Vô Song thấy cây cối hai bên đường chạy lùi về phía sau, chàng đi nhanh như ngựa phi, so với nàng chạy một mình còn nhanh hơn, khinh công xem ra chẳng thua gì sư phụ, thì trong bụng kinh ngạc: "Thì ra Đồ ngốc thân mang tuyệt nghệ. Chàng còn ít tuổi, mà sao đã luyện được một thân võ công như thế?" Không lâu sau, phương đông rạng dần, nàng ngẩng mặt lên, thấy Dương Quá mặt mày tuy lấm lem, nhưng diện mạo thanh tú đôi mắt càng sinh động có thần, bất giác xúc động, dần dần quên cả chỗ đau trên ngực, rồi nàng ngủ thiếp đi.

Trời đã sáng hẳn, Dương Quá hơi mệt, chạy tới một cây to, chàng nhẹ nhàng đặt nàng xuống, mình thì

ngồi nghỉ bên cạnh. Lục Vô Song mở mắt, mỉm cười nói:

- Ta đói. Ngươi có đói hay không?

Dương Quá nói:

- Dĩ nhiên ta cũng đói, thôi được, ta tìm một phạn điếm mà ăn đã.

Chàng đứng dậy, bế nàng lên, có điều chàng bế nàng từ nửa đêm qua tới giờ, hai tay hơi mỏi, bèn đặt nàng ngồi lên vai mà đi.

Lục Vô Song hai chân đụng nhẹ trước ngực Dương Quá, cười nói:

- Đồ ngốc, tên ngươi rốt cuộc là gì? Không thể trước mặt mọi người, ta lại gọi ngươi là Đồ ngốc.

Dương Quá nói:

- Ta không có tên, ai ai cũng gọi ta là Đồ ngốc.

Lục Vô Song hơi dỗi:

- Ngươi không nói thì thôi! Thế sư phụ của ngươi là ai?

Dương Quá nghe nhắc đến hai tiếng "sư phụ", chàng vốn hết mực kính trọng Tiểu Long Nữ, thì không dám đùa bỡn, nghiêm mặt đáp:

- Sư phụ của ta là cô cô của ta.

Lục Vô Song tin liền, nghĩ thầm: "Thì ra là võ nghệ gia truyền". Lại hỏi:

- Cô cô của ngươi thuộc nhà nào phái nào?

Dương Quá ngẩn ra, đáp:

- Cô cô sống ở nhà, thuộc phái nào ta cũng không biết.

Lục Vô Song hơi bực, nói:

- Ngươi giả vờ ngốc nghếch! Ta hỏi ngươi, ngươi học là học võ công của môn phái nào?

Dương Quá nói:

- Làm sao ta biết được?

Lục Vô Song nghĩ thầm: "Không lẽ hắn ngớ ngẩn thật? Giỏi võ, nhưng mà ngu." Bèn ôn tồn nói:

- Đồ ngốc, ngươi thửnói xem, vì sao ngươi lại cứu mạng ta?

Dương Quá nhất thời khó trả lời. Chàng nghĩ một lúc rồi nói:

- Tại cô cô của ta bảo ta cứu cô nương, thì ta cứu.

Lục Vô Song hỏi:

- Cô cô của ngươi là ai?

Dương Quá nói:

- Cô cô là cô cô. Cô cô bảo ta làm gì thì ta làm nấy.

Lục Vô Song thở dài, nghĩ thầm: "Người này đúng là một kẻ ngớ ngẩn". Vốn đã có chút mến mộ, bây giờ lại cảm thấy chán ghét chàng. Dương Quá không thấy nàng nói nữa, bèn hỏi:

- Sao cô nương không nói nữa?

Lục Vô Song hừ một tiếng. Dương Quá lại hỏi lần nữa. Lục Vô Song bực mình, đáp:

- Ta không thích nói thì không nói nữa chứ sao. Đồ ngốc, im miệng đi!

Dương Quá biết vẻ mặt nàng lúc này dĩ nhiên rất dễ coi, chỉ tiếc nàng đang ngồi trên vai, nên chàng không thể ngắm được.Không lâu sau thì đến một thị

trấn nhỏ. Dương Quá tìm một phạn điếm, gọi cơm ăn. Hai người ngồi đối diện nhau. Lục Vô Song ngửi thấy mùi mồ hôi trâu tỏa ra từ người chàng, cau mày, nói:

- Đồ ngốc, sang chỗ khác mà ngồi, đừng ngồi chung bàn với ta.

Dương Quá cười cười, sang bàn bên cạnh. Lục Vô Song thấy chàng vẫn đối diện với mình, thì càng nhìn càng khó chịu, nói:

- Ngươi đừng nhìn ta.

Rồi chỉ chiếc bàn xa hơn, nói:

- Ra đấy mà ngồi.

Dương Quá tủm tỉm cười, bưng bát cầm ra đó ngồi ăn. Lục Vô Song tuy đói bụng, nhưng đau ngực, khó nuốt, cảm thấy trăm thứ đều trái ý, chỉ muốn trút giận xuống đầu Dương Quá, nhưng lúc này chàng đã ngồi đằng xa. Đang lúc ngán ngẩm, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng hát cất cao:

- Tiểu tiểu cô nương làm việc tốt.

Người thứ hai hát tiếp:

- Mau thí cho ta một bát cơm!

Lục Vô Song ngẩng đầu nhìn, thấy bốn hóa tử (người ăn xin) đứng dàn hàng ngang ngoài cửa cùng nhìn nàng. Nàng biết bốn kẻ kia có ý xấu, lòng thầm e ngại. Lại nghe gã thứ ba hát:

- Thiên đường có lối người chẳng tới!

Gã thứ tư hát tiếp:

- Địa ngục vô môn lại xuống đây?

Bốn hóa tử hát các câu trong bài ăn xin, nhan đề "Liên hoa lạc", mỗi gã đều tay phải cầm một chiếc bát mẻ, tay trái chống một cành cây, vai đeo bốn cái túi vải thô. Lục Vô Song từng nghe sư tỷ trong lúc nhàn đàm nói rằng bang chúng Cái Bang dùng số túi vải đeo trên vai để phân biệt thân phận cao thấp. Bốn gã hóa tử này đeo bốn cái túi vải, gọi là đệ tử bốn túi. Hôm qua ở Sài Lang cốc nàng đã giao đấu với hai lão Hàn, Trần, hình như hai lão ấy đều đeo năm cái túi vải cao hơn mấy gã này một bậc. Giá như nàng không bị thương, thì chẳng sợ gì bốn hóa tử này. Bây giờ cầm đũa còn run, thì làm sao có thể nghênh địch? Đồ ngốc tuy giỏi khinh công, nhưng lại ngớ ngớ ngẩn ngẩn, dù biết võ công, cũng chẳng giỏi giang, bất giác nàng phập phồng lo sợ.

Dương Quá cứ cúi đầu ăn cơm, làm như không nhìn thấy bốn hóa tử. Chàng ăn hết một bát, lại tự đến bên liễn cơm xới một bát đầy có ngọn rồi chìa tay nhón lấy một con cá kho trong đĩa, làm cho nước cá kho nhỏ mấy giọt xuống mặt bàn, cười nhăn nhở:

- Hi hi, ta ăn cá!

Lục Vô Song hơi cau mày, chẳng còn bụng dạ nào mắng chàng nữa.

Chỉ nghe bốn hóa tử lại hát bài ăn xin, nhấn mãi bốn tiếng "tiểu tiểu cô nương". Họ hát đi hát lại ba lần, tám con mắt cứ chằm chằm nhìn Lục Vô Song. Lục Vô Song chẳng biết đối phó thế nào, cứ thong thả và cơm, giả bộ không để ý, trong lòng thì lo lắng vô cùng.

Một gã hóa tử nói to:

- Tiểu cô nương, đã không chịu bố thí một bát cơm, thì hãy bố thí một thanh loan đao nữa đi.

Gã thứ hai nói:

- Cô nương hãy đi theo bọn ta, bọn ta cũng chẳng khó dễ gì, chỉ cần hỏi rõ phải trái cong vẹo, tự khắc sẽ có phán xét công bằng.

Lát sau, gã thứ ba nói:

- Đi mau, không lẽ chờ bọn ta cưỡng bức hay sao?

Lục Vô Song trả lời không được, im lặng cũng không xong, chẳng biết phải làm thế nào. Gã hóa tử thứ tư nói:

- Bọn ta bốn nam nhi không thể bắt nạt một cô nương bé nhỏ, để cho hảo hán giang hồ chê cười hay sao? Bọn ta chỉ cần cô nương đi giải thích một chút thôi.

Lục Vô Song nghe giọng điệu của bốn hóa tử, biết là họ sắp động thủ, mình không tài nào địch nổi, song chẳng lẽ khoanh tay chịu chết, tay trái liền cầm lấy một chiếc ghế, đối phương xông tới sẽ dùng chiếc ghế làm vũ khí.

Dương Quá nghĩ thầm: "Đến lúc xuất thủ rồi!" Chàng tới bên bàn của Lục Vô Song, bưng tô canh lên, miệng thì vừa cắn một khúc cá to, nói không rõ tiếng:

- Ta... ta muốn húp canh!

Tô canh nghiêng đi, đổ về phía vai phải của Lục Vô Song, khiến nàng co người lại né tránh. Dương Quá kêu "Ôi chao" chân tay luống cuống, tìm cách lau chùi cho nàng, nhân đó tay trái hất ra phía ngoài một cái, bốn chiếc đũa tre bắn về phía bốn hóa tử. Bốn chiếc đũa bay tới cực nhanh, bốn hóa tử còn chưa kịp nhìn cho rõ, chỉ cảm thấy khuỷu tay tê đi, "choang choang" mấy tiếng liền, bốn cái bát cùng rơi xuống nền vỡ tan. Dương Quá thì lấy vạt áo của chàng chùi chùi vào vạt áo của Lục Vô Song, nói:

- Để ta lau... sạch cho cô nương, cô nương đừng giận.

Lục Vô Song quát:

- Đừng lắm chuyện!

Nàng quay ra nhìn bốn hóa tử thì rất đỗi kinh ngạc.

Chỉ thấy bốn hóa tử đã chạy tít ra góc đường, dưới nền nhà đầy mảnh bát vỡ. Lục Vô Song kinh ngạc: "Bốn người kia kỳ quái thật, tự dưng lại bỏ chạy cả rồi là sao?" Nàng thấy Dương Quá hai tay dính nước cá kho, đang chùi vào bàn, thì mắng:

- Xéo ra chỗ khác đi, người đâu mà bẩn thỉu thế không biết!

Dương Quá nói:

- Vâng, vâng!

Hai tay lại chùi chùi vào vạt áo. Lục Vô Song cau mày hỏi:

- Bốn gã hóa tử sao lại bỏ đi?

Dương Quá nói:

- Họ thấy cô nương tham ăn, không chịu bố thí cho họ, có nài thêm cũng vô ích, đành phải bỏ đi.

Lục Vô Song ngẫm nghĩ một lát, chẳng hiểu nguyên do vì sao, lấy bạc ra, bảo Dương Quá đi mua một con lừa, trả tiền cơm xong xuôi, nàng leo lên lưng con lừa mà đi. Nhưng vừa đi thì chỗ xương gãy lại đau nhói, không nén được, phải rên to. Dương Quá nói:

- Đáng tiếc ta vừa bẩn vừa hôi, nếu không đã có thể ngồi sau dìu cô nương.

Lục Vô Song nói:

- Hừ, toàn nói vớ vẩn.

Nàng kéo căng dây cương, con lừa này rất ngang bướng, nó đi sát vào tường để người cưỡi bị đụng vào

tường, Lục Vô Song vô lực, kêu lên một tiếng, ngã xuống. Chân phải nàng chạm đất, may mà đứng lại được không ngã, nhưng động đến chỗ xương gãy, đau đớn quá chừng, nàng tức giận nói:

- Ngươi thừa biết ta ngã, mà chẳng chịu đỡ.

Dương Quá nói:

- Ta... người ta hôi hám mà.

Lục Vô Song nói:

- Ngươi không biết tắm rửa hay sao?

Dương Quá cười ngô nghê, không đáp. Lục Vô Song nói:

- Ngươi đỡ ta lên lưng con lừa đi.

Dương Quá đỡ nàng ngồi lên lưng con lừa. Thấy có người cưỡi lên lưng mình, con lừa lại giở trò quỉ.

Lục Vô Song nói:

- Ngươi mau dắt nó đi.

Dương Quá nói:

- Không, ta sợ nó đá lắm. Nếu là con trâu của ta, thì ta mới điều khiển nó được.

Lục Vô Song cả giận, nghĩ thầm: "Tên ngốc này bảo nó ngốc cũng không đúng, bảo nó không ngốc cũng không đúng. Rõ ràng là nó muốn ôm mình."

Không còn cách nào khác, đành nói:

- Thôi được, ngươi lên ngồi sau ta.

Dương Quá nói:

- Đấy là cô nương sai ta, không được ngại ta bẩn thỉu, không được đánh chửi ta đấy nhá.

Lục Vô Song nói:

- Phải, đừng có nhiều lời nữa.

Dương Quá bấy giờ mới leo lên lưng con lừa, hai tay ôm nàng, hai chân hơi dùng lực, con lừa cảm thấy bụng đau nhói, không dám giở trò gì, ngoan ngoãn bước đi.

Dương Quá hỏi:

- Đi hướng nào đây?

Lục Vô Song đã hỏi thăm đường đi từ sớm, vốn định đi về hướng đông, qua Đồng Quan, qua Trung Châu, rẽ xuống phía nam, đó là đường lớn; nay sau khi gặp bốn đệ tử Cái Bang, nghĩ rằng dọc đường phía trước sẽ còn bọn Cái Bang mai phục, chi bằng đi đường nhỏ, qua ải Trúc Lâm, vượt qua Long Câu trại, rồi qua ải Tử Kinh mà xuống Giang Nam, tuy lộ trình xa hơn, nhưng an toàn hơn hẳn, sư phụ càng khó đuổi theo; nghĩ một chút, nàng chỉ tay về hướng đông nam, nói:

- Đi lối kia.

Con lừa gõ móng lóc cóc, thong thả đi. Vừa ra khỏi thị trấn, thì có một cậu bé nông gia ở bên đường chạy tới chắn phía trước con lừa, nói:

- Lục cô nương, có cái này cho cô nương.

Nó tung bó hoa đang cầm trong tay về phía Lục Vô Song, rồi quay đầu chạy đi ngay. Lục Vô Song giơ tay đón bó hoa, thấy bên trong giấu một phong thư, vội bóc thư ra xem, là một tờ giấy ố vàng, viết: "Tôn sư sắp tới đó mau tìm cách trốn!"

Tờ giấy thô xấu, nhưng nét chữ thì rất đẹp. Lục Vô Song thốt một tiếng "ôi" kinh nghi bất định: "Cậu bé vừa rồi là ai? Sao lại biết ta họ Lục? Sao lại biết sưphụ sắp đuổi tới nơi?" Nàng hỏi Dương Quá:

- Ngươi biết cậu bé vừa rồi phải không? Lại do cô cô của ngươi sai nó tới à?

Dương Quá ở sau lưng đã nhìn thấy dòng chữ, nghĩ thầm: "Cậu bé này hẳn là do người ta nhờ mang thư đến. Ai là người viết thư nhỉ? Xem ra người ấy có lòng tốt. Nếu đúng là Lý Mạc Sầu đuổi tới, thì phải đối phó sao đây?" Chàng tuy đã luyện "Ngọc nữ tâm kinh" và "Cửu Âm chân kinh" một thân mà kiêm tu hai đại bí truyền trong võ lâm, nhưng thời gian ngắn ngủi, tuy biết sự bí ảo, song công lực chưa chín muồi, hoàn toàn chưa phải là đối thủ của Lý Mạc Sầu; thanh thiên bạch nhật thế này, biết trốn vào đâu, đang nghĩ cách, nghe Lục Vô Song hỏi, thì nói:

- Ta không quen biết cậu bé đó, xem chừng cũng không phải do cô cô của ta sai tới.

Vừa trả lời xong, bỗng nghe có tiếng cổ nhạc vang lên, đi ngược về phía hai người là một chiếc kiệu hoa, mấy chục người đi theo, thì ra là một đám rước dâu.

Tuy là thứ cổ nhạc của thôn phu nhà quê, nhưng nghe cũng rất vui vẻ xôm tụ, làm háo hức lòng người. Dương Quá chợt nảy ra một ý, hỏi:

- Cô nương có muốn làm tân nương (cô dâu) hay không?

Hồi 9

Trăm kế tránh địch

Lục Vô Song đang lo sợ, nghe Dương Quá hỏi một câu ngớ ngẩn, thì tức giận nói:

- Đồ ngốc, lại nói vớ vẩn gì thế?

Dương Quá cười, nói:

- Hai ta thử chơi trò bái thiên địa thành hôn. Cô nương sắm vai tân nương tử được chứ? Thế mới đẹp đó. Mặt được che tấm khăn hồng, ai nói gì mặc kệ, sẽ không ai nhìn thấy mặt cô nương.

Lục Vô Song ngẩn người, hỏi:

- Ngươi bảo ta sắm vai tân nương để trốn sư phụ, đúng không?

Dương Quá cười hi hi, nói:

- Ta không biết, cô nương sắm vai tân nương, còn ta sắm vai tân lang.

Tình thế lúc này quẫn bách, Lục Vô Song cũng chả còn bụng dạ nào trách mắng, nghĩ thầm: "Chủ ý của Đồ ngốc đúng là quái dị, nhưng ngoài cách đó ra, cũng chẳng còn cách nào khác", bèn hỏi:

- Phải làm thế nào?

Dương Quá không dám kéo dài thời gian, ra roi quất mấy cái vào mông con lừa, con lừa chạy tế lên.

Đường thôn quê nhỏ hẹp, chiếc kiệu hoa lớn do tám người khiêng choán hết mặt lộ, hai bên không còn chỗ trống nào. Đoàn người rước dâu thấy con lừa xông thẳng tới, thì kêu la ầm ĩ, bảo người cưỡi lừa hãy mau dừng lại. Dương Quá kẹp hai chân, thúc con lừa phóng nhanh hơn, thoáng chốc đã tới trước đám rước dâu. Hai đại hán to khỏe chặn lại, không cho con lừa đâm vào chiếc kiệu. Dương Quá vung cây roi da lên cuốn vào cánh tay hai người ấy, kéo họ ngã xuống vệ đường, nói với Lục Vô Song:

- Ta sắm vai tân lang đây.

Chàng chạy tới, túm lấy gã tân lang đang cưỡi con ngựa trắng.

Tân lang chừng mười bảy, mười tám tuổi, trang phục mới toàn thân, đầu đội kim hoa, đột nhiên bị Dương Quá tóm lấy thì cả sợ. Dương Quá tung thân hình tân lang lên cao hơn một trượng, rồi giơ tay đón đỡ y lúc y rơi xuống trong tiếng kêu sợ hãi của mọi người. Đám rước dâu ba chục người, quá nửa là tráng đinh, nhưng thấy bản lĩnh của chàng như thế, tân lang lại đang trong tay chàng, thì còn ai dám động thủ? Một lão nhân từng trải, đoán là gặp tướng cướp chặn đường, bèn bước lại mặc cả, nói:

- Xin đại vương hãy tha cho tân lang, đại vương cần bao nhiêu tiền lộ phí, chúng ta có thể thương lượng mà.

Dương Quá nói với Lục Vô Song:

- Tức phụ nhi, tại sao lão nhân lại gọi ta là đại vương? Họ tên của ta đâu phải là đại vương kia chứ? Ta thấy lão nhân còn ngốc hơn cả ta.

Lục Vô Song nói:

- Thôi đừng rề rà, ta đã nghe hình như là tiếng chuông đeo cổ lừa của sư phụ ta rồi đó.

Dương Quá kinh ngạc, dỏng tai nghe, quả nhiên văng vẳng xa xa có tiếng chuông, nghĩ thầm: "Mụ ta đến quá nhanh", nói:

- Chuông ư? Chuông gì? Của kẻ rao bán đường phải không? Hay quá, thế thì ta mua ít đường mà ăn.

Chàng quay sang nói với lão nhân:

- Các vị chịu làm theo lời ta, thì ta sẽ thả người này, nếu không...

Chàng lại tung tân lang lên cao một lần nữa, tân lang kêu oai oái, khóc ré. Lão nhân chắp tay, nói:

- Vâng, xin đại vương cứ sai bảo.

Dương Quá chỉ Lục Vô Song, nói:

- Nàng ấy là tức phụ nhi (vợ) của ta; nàng ấy thấy các vị diễn trò bái thiên địa thành hôn, thấy thú vị, cũng muốn chơi trò này một lúc...

Lục Vô Song nói:

- Đồ ngốc, nói gì vậy?

Dương Quá mặc kệ không lý đến nàng, nói:

- Các vị hãy mau lấy trang phục của tân nương mặc cho nàng ấy, còn ta sẽ sắm vai tân lang.

Trẻ con đùa nghịch, thường vẫn chơi trò tân nương tân lang bái thiên địa thành hôn. Người lớn muốn bắt chước chơi trò ấy thì cũng chẳng có gì lạ. Nhưng một tên tướng cướp chặn đường, không đòi tiền, lại muốn chơi trò kia, thì ai cũng bất ngờ, nhìn nhau im lặng. Nhìn Dương, Lục hai người, chàng đôi mươi, nàng mười tám, bảo là một cặp vợ chồng thì quá giống, mọi người chưa biết làm thế nào. Dương Quá nghe tiếng chuông vàng tới gần, từ trên lưng lừa nhảy xuống, đặt tân lang ngồi lên yên lừa để Lục Vô Song kiềm chế y, chàng tự tới trước chiếc kiệu hoa, mở cửa kiệu, lôi tân nương ra.

Tân nương sợ hãi, kêu rú lên, mặt che tấm khăn đỏ không biết bên ngoài có chuyện gì. Dương Quá đưa tay lật tấm khăn che mặt, chỉ thấy tân nương có khuôn mặt đầy đặn, phúc hậu, thì cười, nói:

- Tân nương tử xinh quá thôi.

Rồi khẽ vuốt má nàng ta một cái. Tân nương sợ quá không dám kêu nữa. Dương Quá tay trái nhấc tân nương lên cao, nói:

- Nếu muốn ta tha mạng cho người này, hãy mau để cho tức phụ nhi của ta đóng thế vai tân nương.

Lục Vô Song nghe tiếng chuông của sư phụ đã khá gần, lườm Dương Quá một cái, nghĩ thầm: "Lúc này mà Đồ ngốc vẫn chẳng biết trời cao đất dày gì, vẫn cứ đùa cợt". Lão nhân ban nãy luôn miệng giục:

- Mau, mau nào! Mau thay đổi y phục cho đôi tân nương tân lang mới.

Những người đưa dâu vội vã gỡ mũ phụng, quần hồng áo gấm của tân nương, đội và mặc cho Lục Vô Song. Dương Quá thì tự thay quần áo lấy, rồi nói với Lục Vô Song:

- Tức phụ nhi, mau lên kiệu hoa đi.

Lục Vô Song bảo tân nương vào trong kiệu trước, rồi nàng vào sau, ngồi lên phía trên người tân nương, thả tấm khăn che mặt xuống.

Dương Quá nhìn đôi giày cỏ đi dưới chân, định thay, thì tiếng chuông đã vang lên ngay chỗ góc núi, chàng bèn nói to:

- Hãy quay đầu kiệu đi về hướng đông nam, mau nổi nhạc lên nào! Nếu có ai hỏi, đừng nói là có nhìn thấy vợ chồng ta.

Chàng nhảy lên lưng con ngựa trắng, đi ngang vai bên cạnh gã tân lang đang ngồi trên lưng con lừa. Mọi người thấy tân nương và tân lang của họ rơi vào tay kẻ cướp, thì không ai dám trái lời, tiếng cổ nhạc lập tức nổi lên.

Chiếc kiệu hoa quay đầu, mới đi được hơn mười trượng, thì tiếng chuông gấp gấp phía sau, hai con lừa đã đuổi tới nơi. Lục Vô Song ngồi trong kiệu nghe tiếng chuông, nghĩ thầm có thoát khỏi đại nạn hay không là ở lúc này đây, trống ngực đập loạn lên, dỏng tai nghe động tĩnh bên ngoài. Dương Quá giả vờ xấu hổ, cúi mặt xuống cổ ngựa, chỉ nghe Hồng Lăng Ba hỏi:

- Này, các vị có nhìn thấy một cô nương thọt chân qua đây hay không?

Lão nhân trong đoàn người rước dâu đáp:

- Không... không thấy.

Hồng Lăng Ba lại hỏi:

- Có thấy một thiếu nữ cưỡi trâu đi qua hay không?

Lão nhân đáp:

- Không thấy.

Sư đồ hai người cưỡi lừa vượt qua đoàn người, phóng lên trước.

Không lâu sau, Lý, Hồng hai sư đồ cưỡi lừa quay lại. Lý Mạc Sầu dùng cây phất trần cuộn tấm vải che kiệu, giật một cái, tấm vải rách làm hai. Dương Quá cả kinh, tế ngựa lại gần, chỉ đợi Lý Mạc Sầu phất cây phất trần lần nữa, sẽ lập tức ra tay cứu người, nào ngờ Lý Mạc Sầu nhòm vào trong kiệu một cái, rồi cười, nói:

- Tân nương xinh lắm.

Rồi xoay qua phía Dương Quá, nói:

- Tiểu tử, ngươi có phúc đó.

Dương Quá cúi gằm mặt, không dám ngẩng nhìn Lý Mạc Sầu, chỉ nghe tiếng lóc cóc, hai con lừa đã chạy đi.

Dương Quá lấy làm lạ: "Tại sao Lý Mạc Sầu lại bỏ qua cho Lục cô nương?" Chàng ngó vào trong kiệu, thấy tân nương sợ tái cả mặt, người run rẩy, còn Lục Vô Song thì không biết trốn ở đâu. Dương Quá càng lạ thêm, hỏi:

- Ơ hay, tức phụ nhi của ta đâu rồi?

Có tiếng cười của Lục Vô Song:

- Không thấy ta ư?

Từ trong váy của tân nương, Lục Vô Song chui ra, thì ra vừa rồi nàng đã trốn vào đó. Nàng biết sư phụ hành sự rất tỉ mỉ cặn kẽ, quyết không bỏ qua bất cứ chỗ nào khả nghi; nàng đoán sư phụ sẽ quay lại, nên phải trốn.

Dương Quá nói:

- Cô nương cứ yên ổn sắm vai tân nương đi, ngồi kiệu dễ chịu hơn cưỡi lừa nhiều lắm đấy.

Lục Vô Song gật đầu, nói với tân nương:

- Ngươi mau xuống kiệu, để ta ngồi một mình thôi.

Tân nương đành xuống kiệu, ra cưỡi chung con lừa với tân lang. Tân lang và tân nương chưa gặp mặt nhau bao giờ, lúc này tân lang thấy tân nương trắng mập, có vài phần châu viên ngọc nhuận; tân nương ngó trộm tân lang, cũng thấy mặt mũi ngay ngắn, cả hai cùng mừng thầm, tạm quên tình cảnh trớ trêu hiện thời.

Đoàn người đi chừng hai mươi dặm, thấy trời sắp tối. Vị lão nhân không ngớt cầu xin Dương Quá tha cho, để khỏi lỡ ngày giờ cát lành bái thiên địa. Dương Quá quát:

- Sao lão lắm lời thế?

Vừa nói thì thấy có hai bóng người từ vệ đường chạy vụt vào rừng. Dương Quá khởi nghi, giục ngựa đuổi theo, thấy họ ăn mặc lam lũ, là dân hóa tử. Chàng ghìm ngựa lại, nghĩ thầm: "Chắc là Cái Bang bám theo tung tích, đã mai phục sẵn. Vậy thì phải đi mau hơn nữa".

Trở lại bên kiệu, Lục Vô Song thò đầu ra, hỏi:

- Có chuyện gì thế?

Dương Quá nói:

- Kiệu hoa không che kín, tân nương lại không che mặt. Đã sắm vai tân nương, thì cũng phải khóc khóc mếu mếu, sụt sùi gọi mẹ gọi cha, không chịu xuất giá. Thiên hạ làm gì có tân nương nào không e thẹn như nàng?

Lục Vô Song nghe chàng nói, đoán là hành tung của mình đã bị lộ, chỉ lẩm bẩm "Đồ ngốc", rồi im lặng. Đi một hồi nữa, đường núi phía trước hẹp dần, mỗi lúc càng khó đi hơn, đoàn người rước dâu đã mệt lắm, nhưng họ sợ Dương Quá, nên không ai dám oán thán một câu.

Mặt trời đã lặn sau núi, quạ bay ngang trên đầu về tổ, kêu quang quác. Đang đi, bỗng sau chỗ quành có mấy người cùng cất tiếng hát:

- Tiểu tiểu cô nương làm việc tốt, bố thí cho ta chiếc loan đao.

Lục Vô Song mặt biến sắc, nghĩ thầm: "Bốn gã hóa tử đã phục sẵn ở đây". Kiệu hoa đi tới, thấy ba gã hành khất chắn đường, cả ba thân hình đều cao to, không giống bốn gã hóa tử đã gặp ở phạn điếm. Dương Quá

thấy mỗi người đều đeo năm cái túi vải, nghĩ bụng: "Ba đệ tử năm túi này chắc lợi hại hơn mấy gã hóa tử bốn túi trưa nay, xem ra đến phải động thủ mất thôi".

Trong đoàn rước dâu có người vung roi vụt vào đầu một gã hành khất, quát:

- Tránh ra, tránh ra cho người ta đi!

Gã hóa tử không buồn tránh, giơ tay chộp cây roi, kéo một cái, người kia ngã sấp mặt xuống. Nếu là lúc khác, hẳn mọi người đã cùng xông tới giao chiến, nhưng ai cũng nghĩ ba gã hóa tử này là đồng bọn của Dương Quá, không ai dám tiến lên, mà lùi lại vài bước. Một gã hóa tử nói to:

- Cung hỉ cô nương đại hỉ, tiểu khiếu hóa xin thưởng chút tiền.

Lục Vô Song ngoảnh lại, nói nhỏ:

- Đồ ngốc, ta đang bị thương, không thể động thủ, ngươi đuổi bọn kia đi cho ta.

Dương Quá nói:

- Được lắm.

Chàng giục ngựa lên trước, nói:

- Này các vị, hôm nay ngày lành tháng tốt, ta đi đón tức phụ nhi, các vị đừng nhiều lời, mau nhường lối ta đi.

Một gã hóa tử nhìn Dương Quá dò xét, nhất thời chưa biết lai lịch của chàng. Bốn gã hóa tử bốn túi bị que đũa tấn công ban trưa, cứ ngỡ là do Lục Vô Song xuất thủ, chẳng hề bẩm báo với mấy vị sư bá sư thúc về Dương Quá.

Một gã hóa tử hất tay phải. Con ngựa Dương Quá đang cưỡi giật mình, giơ hai vó trước lên. Dương Quá giả vờ ngồi không vững, ngã xuống đất, hồi lâu vẫn chưa bò dậy được. Ba gã hóa tử nghĩ thầm: "Thì ra người này đúng là tân lang". Cái Bang là bang hội theo con đường hiệp nghĩa, bao năm nay ngăn kẻ mạnh giúp kẻ yếu, tế khốn phù nguy, sở dĩ gây khó dễ với Lục Vô Song chỉ vì nàng đả thương huynh đệ của họ; bây giờ thấy Dương Quá không biết võ công, bị ngã ngựa, thì họ cảm thấy có lỗi, một gã hóa tử vội đỡ chàng dậy, nói:

- Xin lượng thứ cho.

Dương Quá giận nói:

- Hừ, các vị... thật là... xin tiền thì xin, sao lại dọa con ngựa của ta?

Chàng mò túi, lấy ra ba đồng tiền, cho mỗi gã một tiền. Ba gã hóa tử theo qui củ của Cái Bang, nhận tiền lạy tạ.

Dương Quá quay lại nói với Lục Vô Song:

- Nàng muốn ta đuổi bọn kia đi, ta đuổi rồi đó.

Lục Vô Song bực mình, nói:

- Ngươi cứ giả vờ ngốc nghếch với ta, có phải là hay không?

Dương Quá nói:

- Phải, phải!

Chàng lùi sang một bên, lấy ống tay áo phủi bụi trên người.

Lục Vô Song thấy ba gã hóa tử vẫn cứ chắn đường, bèn lạnh lùng hỏi:

- Các vị còn muốn gì?

Một gã hóa tử nói:

- Cô nương là cao thủ phái Cổ Mộ, ba huynh đệ ta rất ngưỡng mộ, muốn được cô nương chỉ điểm cho vài chiêu.

Lục Vô Song nói:

- Ta đang bị trọng thương, làm sao có thể động thủ? Các vị đã không phục, thì xin định ngày, chờ ta khỏi, sẽ tới lĩnh giáo. Ba vị là cao thủ Cái Bang, hôm nay hợp lực khi vũ một thiếu nữ đang bị trọng thương, như thế có còn là anh hùng hảo hán nữa không?

Ba gã hóa tử nghe nàng nói thế, quả nhiên cảm thấy bên mình đuối lý. Hai người cùng nói:

- Thôi được, đợi cô nương khỏi, sẽ tính chuyện này.

Gã thứ ba nói:

- Hãy khoan, cô nương bị thương ở đâu? Là thật hay giả, phải để ta coi. Nếu đúng là bị thương, hôm nay bọn ta sẽ tha cho cô nương.

Gã không biết Lục Vô Song bị thương ở ngực, lời nói chỉ là vô tình, nhưng Lục Vô Song thì lập tức đỏ bừng cả mặt, cả giận, nhất thời chưa nói nên lời, lát sau mới nói:

- Trên giang hồ người ta bảo Cái Bang anh hùng hiệp nghĩa gì kia chứ, toàn là một bọn vô sỉ.

Ba gã hóa tử nghe nàng thóa mạ thanh danh của Cái Bang, thì tái mặt, một gã hóa tử tính nóng nảy thô bạo bèn sấn tới giơ tay túm lấy nàng lôi ra khỏi kiệu.

Dương Quá thấy tình thế gấp gáp, kêu lên:

- Hượm, hượm đã, các vị xin tiền, ta cho rồi, sao lại còn gây sự với tức phụ nhi của ta?

Nói rồi tiến đến chắn trước kiệu, lại nói:

- Trông ba vị nhân huynh tuy đi ăn mày, nhưng ai nấy tướng mạo đường đường, sau này thể nào cũng thăng quan phát tài, sao lại đi trêu chọc một tân nương, câu kết với nhau giở trò vô lại như thế?

Ba gã hóa tử sững người, không biết đối đáp làm sao. Gã hóa tử thô bạo nói:

- Ngươi hãy tránh ra, bọn ta chỉ cần lĩnh giáo võ công phái Cổ Mộ của nàng ta, cái gì mà vô lại với chả vô đi?

Đoạn đưa tay đẩy nhẹ một cái. Dương Quá kêu tướng lên, ngã xuống vệ đường. Cái Bang bao lâu nay tương

truyền có một qui củ, nhất thiết không được phép xuất thủ đánh người không biết võ công. Gã hóa tử nóng nảy kia không ngờ chàng tân lang lại bị thịt như thế, mới đẩy khẽ một cái đã ngã, nếu vì cái ngã ấy mà chàng bị thương, thì gã sẽ bị phạt tội rất nặng, hai đồng bọn cũng bị liên lụy. Ba gã hóa tử cả kinh, cùng xô lại dìu chàng đứng lên. Dương Quá cứ la ôi ối:

- Ái, ái, ối mẹ ơi!

Ba gã hóa tử cũng chẳng biết chàng có bị thương hay không.

Dương Quá vừa rên rỉ kêu đau, vừa nói:

- Ba vị cũng thật là ngốc, tân tức phụ nhi của ta còn e thẹn, đời nào chịu nói chuyện với mấy người lạ cơ chứ? Thế này vậy, ba vị cần lĩnh giáo cái gì, cứ nói trước với ta, ta sẽ hỏi tức phụ nhi của ta, rồi trả lời ba vị được không nào?

Ba gã hóa tử thấy Dương Quá chẳng ngớ ngẩn chút nào, kể đã sốt ruột lắm, song lại không tiện động thủ với chàng. Gã nhiều tuổi nhất trong ba gã hóa tử nghĩ thầm: "Nữ tử họ Lục vờ sắm vai tân nương, tên này nếu đúng là tân lang, thì sẽ không bênh vực như thế,

còn nếu là tân lang giả, thì không thể vô dụng như vậy." Chăm chú quan sát thân hình, cử chỉ của chàng, không phát hiện được bất cứ điều gì.

Gã hóa tử nóng tính giơ tay lên, nói:

- Ngươi có tránh ra hay không thì bảo?

Dương Quá dang rộng hai tay, nói to:

- Các vị nhất quyết không được khi vũ tức phụ nhi của ta.

Một gã hóa tử nói:

- Lục cô nương, cô nương sai một tên ngốc như hắn ngăn chặn bọn ta có nổi không, thử nói ta nghe coi.

Dương Quá lấy làm lạ, nói:

- Ồ, vị này cũng biết tên ta là Đồ ngốc ư? Lạ quá nhỉ?

Gã hóa tử nóng tính nói với Lục Vô Song:

- Bọn ta cũng không cần lĩnh giáo thứ gì khác, chỉ cần biết môn loan đao chém vai, chiêu đó gọi là gì?

Lục Vô Song cũng biết Dương Quá cố gây khó dễ với ba gã hóa tử kia, không biết đến bao giờ mới chấm

dứt, chính nàng cũng đang nghĩ kế thoát thân, nghe gã kia hỏi vậy, bèn thuận miệng nói:

- Chiêu đó gọi là "Điêu Thuyền bái nguyệt", nghe chưa.

Dương Quá nói tiếp:

- Đúng thế, thanh loan đao của hiền thê ta vù một cái, chém xuống vai các hạ thế này này.

Tay phải của chàng vòng ra phía sau, cạnh bàn tay chém nhẹ một cái vào sau bả vai gã kia.

Dương Quá xuất thủ, ba gã hóa tử kinh ngạc, cùng nhảy lùi, nghĩ thầm: "Thì ra hắn đóng giả tân lang để giễu cợt bọn mình". Gã bị một chưởng vào vai, tuy Dương Quá không dùng lực, song gã bị mất thể diện, bèn quát:

- Giỏi lắm, tên tiểu tử giả bộ ngốc nghếch, lại đây nào, ta lĩnh giáo cao chiêu của ngươi trước đã.

Dương Quá nói:

- Các hạ bảo muốn lĩnh giáo cao chiêu của hiền thê ta, sao bây giờ lại đòi lĩnh giáo cao chiêu của ta?

Gã kia nói:

- Lĩnh giáo cao chiêu của ngươi thì cũng thế.

Dương Quá nói:

- Thế thì chả hay rồi, vì ta không biết chiêu nào hết.

Rồi chàng ngoảnh lại hỏi Lục Vô Song

- Hiền thê, hiền thê thân thiết của ta, nàng bảo ta dạy người kia chiêu gì đây?

Lục Vô Song lúc này không còn nghi ngờ gì nữa, biết chàng một thân tuyệt nghệ, một chưởng vừa rồi của chàng chém xuống vai đối phương, thật tài tình, nàng không thể nào bì kịp, chỉ là chưa biết gia số võ công của chàng, bèn thuận miệng nói:

- Hãy dạy lại chiêu "Điêu Thuyền bái nguyệt".

Dương Quá nói:

- Được!

Lưng xoay, tay giơ, hịch một tiếng, lại chém một chưởng xuống sau bả vai gã hóa tử. Đòn này, ba gã hóa tử càng kinh hãi hơn. Dương Quá rõ ràng đứng đối diện với đối thủ, hoàn toàn không di bộ chuyển thân, chỉ thấy vung tay mà đã chém đằng sau vai, chưởng pháp kiểu này quả là quái dị. Lục Vô Song

cũng chấn động nghĩ thầm: "Rõ ràng là võ công phái Cổ Mộ ta, tại sao Đồ ngốc cũng biết?" Bèn nói:

- Ngươi hãy dạy cho hắn chiêu "Tây Thi bổng tâm".

Dương Quá nói:

- Được!

Một quyền tung ra, trúng ngay ngực trái của đối phương.

Gã hóa tử trúng quyền, chỉ cảm thấy một lực mạnh đẩy y bay ra xa hơn một trượng, chỗ ngực trúng đòn không đau đớn gì, tựa hồ có người nhấc bổng đưa đi hơn một trượng rồi đặt xuống vậy. Hai gã hóa tử kia từ hai bên xông lại. Dương Quá gọi gấp:

- Hiền thê, ta đối phó không nổi, mau dạy ta.

Lục Vô Song nói:

- Chiêu Quân xuất tái, Ma Cô hiến thọ.

Dương Quá tay trái đưa xéo, tay phải búng năm ngón, như tư thế gảy đàn tì bà, năm ngón tay búng vào người gã hóa tử bên hữu, chính là chiêu "Chiêu Quân xuất tái", lại nghiêng người tung cước đá gã

hóa tử ở bên tả, một tay nắm lại thành quyền, đấm thẳng lên, trúng cằm đối phương, nói:

- Cái này gọi là "Ma Cô hiến thọ", có phải không?

Chàng không định đả thương, nên không hề dùng sức.

Chàng sử liền bốn chiêu, đều thuộc "Mỹ nữ quyền pháp" tinh diệu của phái Cổ Mộ. Phái Cổ Mộ từ khi Lâm Triệu Anh khai sáng, chỉ truyền cho nữ, không truyền cho nam. Lâm Triệu Anh sáng tạo "Mỹ nữ quyền pháp", mỗi chiêu đều lấy tên một mỹ nữ để gọi, khi sử dụng thật kiều mị uyển chuyển, song toàn là sát thủ lợi hại. Dương Quá học võ của Tiểu Long Nữ, pho quyền pháp này dĩ nhiên đã học qua, có điều chàng cảm thấy quyền pháp này tuy tinh diệu, nhưng cứ thướt tha ủy mị thế nào ấy, nam giới sử dụng không được hợp lắm, cho nên khi luyện tập, chàng vô tình thêm chất dương cương vào chiêu số thuần nhu, phong thái tuy khác đi, song quyền thức vẫn nguyên trạng.

Ba gã hóa tử trúng đòn vẫn không hiểu vì sao, lại không cảm thấy đau, vẫn chưa phục võ công của

Dương Quá, cùng hè nhau xông vào tấn công. Dương Quá né bên này, tránh bên kia, nói:

- Hiền thê ơi, nguy rồi, hôm nay nàng sẽ thành tiểu quả phụ mất thôi!

Lục Vô Song cười, nói:

- Thiên Tôn chức cẩm!

Dương Quá làm động tác tay phải đưa sang trái, tay trái đưa sang phải, y như người ném con thoi dệt vải, hai tay lại đánh vào hai gã hóa tử. Lục Vô Song nói:

- Văn Quân đương lô, Qúy Phi túy tửu!

Dương Quá giơ tay làm động tác rót rượu, cốc vào đầu gã hóa tử nóng tính một cái, người lảo đảo ngã về phía gã hóa tử bên phải, dùng đầu vai hích trúng vào ngực gã hóa tử bên trái.

Ba gã hóa tử vừa kinh ngạc vừa tức giận, cả ba đã thi triển võ công bình sinh, vẫn không chạm được vào áo của đối phương, trong khi tên tiểu tử kia cứ vung tay đưa mắt, muốn đánh ai thì đánh, tuy ba gã bị trúng đòn không đau, nhưng đòn nào cũng quá ư cổ quái. Lục Vô Song nói liền ba chiêu "Lộng Ngọc xuy tiêu",

"Lạc Thần lăng ba", "Điếu Phạt ốc quyền", Dương Quá đều xuất chiêu chính xác. Lục Vô Song cực kỳ thán phục, cố ý làm khó, chàng đang đấm quyền ra đằng trước, nàng liền kêu:

- Tắc Thiên thùy liêm.

Thân hình chàng đang như thế kia, xét về lý, tưởng không tài gì sử nổi chiêu này, vậy mà Dương Quá vẫn dừng lại được, hai bàn tay làm động tác buông rèm. Ba gã hóa tử thấy ngực chàng sơ hở, mừng thầm, cùng đánh tới, không ngờ bị nội lực của chàng đẩy ra, buộc phải lùi mấy bước.

Lục Vô Song vừa kinh ngạc vừa vui mừng, nói:

- Nhất tiếu khuynh quốc!

Đây là chiêu do nàng tự nghĩ ra. Mỹ nhân đúng là có thể dùng tiếng cười làm nghiêng nước nghiêng thành, chứ làm sao có thể dùng để động thủ quá chiêu với đối phương? Dương Quá ngẩn người, tức thì cất tiếng cười ha ha ha ha, hi hi hi hi, khùng khục khà khà, vận nội công cao thâm theo "CửuÂ m chân kinh". Tuy chàng chưa luyện đến nơi đến chốn, chưa thể dùng để đối phó với một cao thủ thật sự, nhưng

ba gã hóa tử năm túi này cũng chỉ là vào hàng thứ ba, thứ tư, nghe tiếng cười kinh dị thì bất giác đầu váng mắt hoa, thân hình loạng choạng mấy cái, rồi ngã sóng soài. Nên biết trong tai người có một vật nhỏ hình bán nguyệt, chuyên phụ trách sự cân bằng của cơ thể. Nếu vật nhỏ hình bán nguyệt đó đột nhiên bị chấn động, sẽ khiến cho người ta cảm thấy đầu nặng chân nhẹ không thể đứng vững được nữa. Tiếng cười của Dương Quá dùng nội lực cường kình phát ra, màng tang của người nghe liên tục bị xung kích, ai nấy cảm thấy trời xoay đất chuyển. Lục Vô Song tưởng ngất đi vội hai tay giữ chặt lấy kiệu; trong tiếng oang oang, cả đoàn người rước dâu, tân lang và tân nương đều ngã ngổn ngang.

Tiếng cười của Dương Quá vừa dừng, ba gã hóa tử lồm cồm bò dậy, mặt cắt không còn hạt máu, bỏ đi không dám ngoái đầu lại.

Mọi người nghỉ một lát, rồi mới khiêng kiệu đi tiếp. Lúc này họ coi Dương Quá như thần, càng không dám trái lời. Khoảng canh hai, đến một thị trấn, Dương Quá mới thả đoàn người rước dâu đi. Mọi người cứ ngỡ phen này bị tướng cướp bắt làm con tin

đòi chuộc tiền, chắc là khổ sở vô cùng, ai dè tên tướng cướp chỉ chơi trò đóng giả tân lang, tân nương thì thôi, thật là ngoài dự liệu, không khỏi khấu đầu lạy tạ Dương Quá. Tân nương thì nói:

- Chúc đại vương và nương tử bách niên hảo hợp, bạch đầu giai lão, sinh hạ vài vị tiểu đại vương!

Nghe vậy Dương Quá cười ha hả, còn Lục Vô Song thì vừa ngượng vừa giận.

Dương Quá và Lục Vô Song tìm một khách điếm vào trú, gọi cơm, vừa ngồi xuống ăn, thì chợt thấy ngoài cửa có bóng người ló đầu vào, nhìn thấy Dương Quá và Lục Vô Song liền rụt đầu, quay mình đi.

Dương Quá đoán có chuyện, chạy đuổi theo, thấy ngoài sân có hai người, chính là Thân Chí Phàm và Cơ Thanh Hư đã đấu với Lục Vô Song tại Sài Lang cốc. Hai gã kia rút kiếm xông tới. Dương Quá nghĩ thầm: "Các ngươi tìm ta chuốc lấy khổ sở hay sao?" Hai đạo sĩ tới gần chàng thì lách qua, xông tới chỗ Lục Vô Song trong phòng lớn. Đúng lúc đó bỗng có tiếng chuông đeo cổ lừa vang lên tinh tang một chập.

Tiếng chuông đột nhiên vang lên, nghe đã rất gần, hai đạo sĩ sắc diện đại biến, nhìn nhau một cái, vội vàng lùi vào gian buồng thứ nhất ở phía tây, đóng sập cửa lại, không thấy ló ra nữa. Dương Quá nghĩ thầm: "Đạo sĩ thối tha, chắc đã xơi đòn của Lý Mạc Sầu nên mới kinh hoảng như thế".

Lục Vô Song nói nhỏ:

- Sư phụ của ta lại đến rồi, Đồ ngốc, ngươi bảo nên làm thế nào?

Dương Quá nói:

- Làm thế nào ư? Tránh đi thôi!

Vừa đưa tay đỡ nàng, thì thấy tiếng chuông dừng ở cổng khách điếm, và giọng nói của Lý Mạc Sầu:

- Ngươi lên canh trên mái cho ta.

Hồng Lăng Ba vâng lời, vù một cái, phi thân lên mái nhà. Lại nghe chưởng cự nói:

- Tiên cô, lão nhân gia nghỉ lại đây... Ôi...

Huỵch một tiếng, chưởng cự đã ngã gục, không cựa quậy gì nữa. Y đâu biết rằng Lý Mạc Sầu ghét nhất kẻ khác nhắc đến chữ "lão" trước mặt nàng ta, huống hồ

y lại gọi nàng ta là "Lão nhân gia"? Cây phất trần vung lên, lấy luôn mạng của y. Lý Mạc Sầu hỏi điếm tiểu nhị:

- Có cô nương thọt chân nào trọ ở đây hay không?

Điếm tiểu nhị sớm đã hồn xiêu phách tán, chỉ ấp úng:

- Tiểu nhân... tiểu...

Lý Mạc Sầu chân trái đá điếm tiểu nhị, chân phải đẩy cánh cửa gian buồng thứ nhất mé tây, chính là buồng của hai gã đạo sĩ Thân, Cơ, bước vào lục soát.

Dương Quá nghĩ thầm: "Đành chuồn lối cửa sau vậy, tuy có thể bị Hồng Lăng Ba nhìn thấy, nhưng không ngại nàng ta", bèn nói:

- Tức phụ nhi, theo ta đào mệnh nào.

Lục Vô Song lườm chàng một cái, đứng dậy, nghĩ bụng phen này mà trốn thoát được thì đúng là nhờ ơn trời che mắt sư phụ.

Hai người vừa đứng dậy, thì một vị khách ngồi ở chiếc bàn mé đông đứng lên, tới cạnh hai người, nói nhỏ:

- Ta ra ngoài kia dụ kẻ địch ra ngoài, hãy mau nghĩ cách mà trốn đi.

Người này vốn ngồi chỗ tối, quay mặt vào trong, nên Dương Quá không nhìn rõ diện mạo; bây giờ nói lại nhìn chỗ khác, nói xong liền chạy ra cổng, chỉ còn nhìn thấy lưng. Người đó thân hình không cao, mặc trường bào màu xanh, rộng thùng thình.

Dương, Lục hai người nhìn nhau, chợt nghe tiếng chuông treo cổ lừa vang rền, chuyển dần về phía bắc.

Hồng Lăng Ba gọi:

- Sư phụ, có kẻ dắt trộm lừa!

Lý Mạc Sầu từ trong buồng chạy ra cổng đuổi theo. Lục Vô Song nói:

- Đi mau thôi!

Dương Quá nghĩ thầm: "Lý Mạc Sầu khinh công mau lẹ như thế, sẽ đuổi kịp người kia trong giây lát, rồi trở lại đây. Mình phải ẵm Lục cô nương, đi không thể nhanh, rất khó thoát thân". Chàng chợt nảy ra một kế, chạy vào gian phòng thứ nhất ở mé tây. Thấy Thân Chí Phàm và Cơ Thanh Hư đang ngồi bên cạnh

giường lò, trên mặt vẫn chưa hết vẻ kinh hoàng. Tình thế lúc này gấp rút, Dương Quá chẳng để cho hai đạo sĩ hỏi han gì, liên tiếp điểm huyệt họ, nói:

- Tức phụ nhi, vào đây.

Lục Vô Song bước vào. Dương Quá đóng cửa lại, nói:

- Mau cởi quần áo!

Lục Vô Song đỏ mặt, nói:

- Đồ ngốc, ngươi nói lung tung gì vậy?

Dương Quá nói:

- Cởi hay không tùy cô nương, riêng ta thì ta phải cởi.

Chàng cởi áo ngoài, mặc áo đạo sĩ của Thân Chí Phàm, lại lột cả mũ của y đội lên đầu mình. Lục Vô Song chợt hiểu, nói:

- Được, ta cũng đóng giả đạo sĩ để lừa sư phụ.

Nàng cởi áo ngoài, lại đỏ mặt, đá gã Cơ Thanh Hư một cái, nói:

- Nhắm mắt vào, tên đạo sĩ chết tiệt!

Cơ Thanh Hư và Thân Chí Phàm chỉ bất động tứ chi, ngũ quan vẫn hoạt động bình thường; họ vội nhắm mắt, không dám nhìn nàng.

Lục Vô Song lại nói:

- Đồ ngốc, ngươi quay đi, đừng có nhìn ta thay quần!

Dương Quá cười, nói:

- Sợ cái gì, lúc nắn xương cho cô nương, ta chưa thấy gì hay sao?

Vừa nói xong, biết ngay mình quá ư khinh bạc vô lại, bất giác ngượng ngùng. Lục Vô Song cau mày, lật tay đánh một chưởng.

Dương Quá chỉ hơi cúi đầu, dễ dàng tránh qua, nhưng nhất thời thất hồn lạc phách, ngây ra xuất thần, bỗng bốp một tiếng, má bên trái của chàng bị một chưởng. Lục Vô Song không ngờ lần này nàng lại đánh trúng, lực dùng không nhẹ, nàng cũng ngây ra, cười, nói:

- Đồ ngốc, có đau lắm không? Ai bảo nói năng vớ vẩn?

Dương Quá xoa xoa má, cười cười, quay người nhìn chỗ khác. Lục Vô Song thay áo xong, cười, hỏi:

- Ngươi trông ta có giống một tiểu đạo sĩ hay chưa?

Dương Quá nói:

- Ta nhìn thấy sao được mà hỏi.

Lục Vô Song nói:

- Đồ ngốc, quay lại nhìn đi.

Dương Quá ngoảnh lại, thấy chiếc áo bào trên người nàng rộng thùng thình, càng lộ rõ thân hình mảnh dẻ của nàng, đang định nói, bỗng Lục Vô Song khẽ kêu ối, tay chỉ lên giường lò, thấy một đạo sĩ từ trong chăn ló mặt ra, chính là Bì Thanh Huyền, gã đạo sĩ bị nàng chém ba ngón tay ở Sài Lang cốc. Nguyên y nằm trên giường lò dưỡng thương, thấy Lục Vô Song vào buồng thì rụt đầu vào trong chăn, Dương, Lục hai người mải thay quần áo, không lưu ý. Lục Vô Song nói:

- Hắn... hắn...

Định nói "Hắn nhìn trộm ta thay đồ", nhưng không tiện nói rõ.

Lúc này tiếng chuông lại vang lên. Dương Quá nghe mấy lần, biết Lý Mạc Sầu đã đoạt lại con lừa; khi người khách áo xanh cưỡi lừa chạy đi, tiếng chuông nghe tạp loạn; còn khi Lý mạc Sầu cưỡi, con lừa tuy chạy nhanh, song tiếng chuông vẫn thành nhịp hẳn hoi. Chàng chợt nghĩ, liền kéo Bì Thanh Huyền lên, điểm huyệt y, mở cửa ngăn giường lò, đẩy y vào dưới gầm giường lò. Phương bắc trời lạnh, mùa đông người ta đốt than dưới gầm giường lò cho ấm, bây giờ thời tiết đang nóng, gầm giường lò không đất than, nhưng bên trong toàn muội than, Bì Thanh Huyền bị đẩy vào trong đó, không khỏi bị dính đầy muội.

Tiếng chuông đã dừng, Lý Mạc Sầu đã quay trở lại cổng khách điếm. Dương Quá nói với Lục Vô Song:

- Lên giường lò nằm đi.

Lục Vô Song cau mày:

- Đạo sĩ thối tha đã nằm đó, hôi hám thế, làm sao mà nằm?

Dương Quá nói:

- Tùy cô nương thôi.

Vừa nói vừa đẩy Thân Chí Phàm vào gầm giường lò, thuận tay giải huyệt cho Cơ Thanh Hư. Lục Vô Song tuy có cảm giác chăn gối hôi hám, nhưng nghĩ đến thủ đoạn tàn ác của sư phụ, đành leo lên giường, nằm quay mặt vào trong. Vừa nhắm mắt, thì Lý Mạc Sầu đã đạp cửa, xộc vào phòng lần thứ hai để lục soát. Dương Quá cầm chén trà, cúi mặt mà uống, tay trái đặt trên tử huyệt ở sau lưng của Cơ Thanh Hư. Lý Mạc Sầu thấy trong phòng vẫn ba đạo sĩ, Cơ Thanh Hư mặt xám như gà cắt tiết, thần hồn bất định, nàng ta bèn cười cười đi sang phòng khác tìm kiếm. Lần trước vào phòng này, Lý Mạc Sầu đãnhìn kỹ mặt từng người, sợ Lục Vô Song cải trang làm đạo sĩ; còn lần thứ hai thì nàng ta không nhìn kỹ mặt từng người nữa.

Đêm nay sư đồ Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba rà soát khắp nơi trong trấn, khiến nhà nhà gà chó không yên. Dương Quá thì hoàn toàn yên ổn nằm trên giường lò bên Lục Vô Song, ngửi mùi hương thiếu nữ lan sang từng chập, không khỏi vô cùng thích thú. Lục Vô Song trong lòng cứ nổi lên bao ý nghĩ, thấy Dương Quá quả là một nhân vật cổ quái, bảo là ngốc nghếch thì không phải, chàng ta hết sức thông minh;

bảo là thông minh, thì cũng đúng, song lại pha chút điên điên khùng khùng. Nàng nằm im không cựa quậy, nghĩ bụng, nếu Đồ ngốc đưa tay ôm nàng, thì nàng sẽ phải làm sao? Rất lâu cũng không thấy Dương Quá có động tĩnh gì, thì nàng lại cảm thấy thất vọng, ngửi hơi đàn ông nồng nàn của chàng, cũng thấy lòng xốn xang; hồi lâu sau mới mơ mơ màng màng ngủ thiếp đi.

Dương Quá ngủ một giấc tỉnh lại, trời đã sáng bạch, thấy Cơ Thanh Hư ngủ gục bên bàn chưa tỉnh; Lục Vô Song thì hai cánh mũi hơi phập phồng, hai má ửng hồng, đôi môi hồng he hé, bất giác lòng chàng xốn xang, nghĩ thầm: "Nếu mình thơm nhẹ nàng một cái, nàng cũng chẳng biết đâu". Thiếu niên bước đầu hiểu về tình ái, chưa từng gần gũi nữ giới, lúc này mặt trời vừa mọc, chính là lúc tình dục dâng lên mạnh nhất; nhớ đến cặp vú quá đẹp nhìn thấy lúc nắn xương cho nàng, càng không kiềm chế được, cúi đầu sang định thơm vào môi nàng.

Sắp chạm đến môi thì đã ngửi thấy mùi hương ngọt ngào, người bửng lửng, máu nóng dâng trào, nhưng bỗng thấy đôi mày nàng hơi cau, tựa hồ trong mơ

vẫn cảm thấy đau ở vết xương gãy. Dương Quá trông thấy thế thì lập tức nhớ đến Tiểu Long Nữ, nhớ lời thề mà chàng đã nói với nàng "Trong lòng ta suốt đời chỉ có một mình cô cô, nếu ta thay lòng đổi dạ, thì không cần cô cô tới giết ta, ta cũng sẽ tự sát". Mồ hôi lạnh vã ra đầy người, bốp bốp hai tiếng, chàng tự giáng cho mình hai cái tát mạnh, nhảy khỏi giường lò.

Lục Vô Song giật mình thức giấc, mở mắt hỏi:

- Đồ ngốc, ngươi làm sao thế?

Dương Quá đang xấu hổ, trả lời ậm ừ:

- Không có gì, ta bị một con muỗi đốt vào mặt.

Lục Vô Song nghĩ đến chuyện cả đêm qua mình nằm ngủ với chàng, đột nhiên mặt đỏ bừng, cúi đầu nói nhỏ:

- Đồ ngốc, Đồ ngốc!

Giọng nói đầy vẻ ôn nhu trìu mến.

Lát sau, nàng ngẩng đầu, hỏi:

- Đồ ngốc, ngươi làm sao biết được "Mỹ nữ quyền pháp" của phái Cổ Mộ ta vậy?

Dương Quá nói:

- Trong lúc nằm mơ, ta thấy có nhiều mỹ nữ, như Tây Thi, Điêu Thuyền đến bên cạnh, mỗi người dạy ta một chiêu, cho nên ta biết.

Lục Vô Song hừ một tiếng, biết có hỏi thêm chàng cũng không chịu nói, đang định nói sang việc khác, thì lại nghe tiếng chuông đeo cổ lừa của Lý Mạc Sầu. Sư phụ vẫn cứ quanh quẩn tìm nàng, vì cuốn sách "Ngũ độc bí truyền" lấy lại chậm ngày nào nguy hiểm ngày ấy, nên không dám buông lơi, trời vừa tảng sáng, đã lại cưỡi lừa đi tìm.

Dương Quá nói:

- Lý cô nương tìm chưa ra hai ta, sẽ còn trở lại. Chỉ tiếc rằng cô nương bị thương, tránh bị chấn động, chứ không thì hai ta ăn cắp hai con tuấn mã, phóng một mạch một ngày một đêm, thử hỏi Lý cô nương làm sao đuổi cho kịp kia chứ!

Lục Vô Song giận hỏi:

- Ngươi không bị thương, sao không đi ăn cắp ngựa mà phóng một mạch cho yên chuyện?

Dương Quá nghĩ thầm: "Cái cô nương này quả là hay giận dỗi, mình mới nói một câu vô ý, mà đã tức rồi", song vì chàng thích nhìn lúc nàng nổi giận, bèn khích thêm:

- Nếu cô nương không cầu xin ta đưa xuống Giang Nam, thì ta đã đi lâu rồi.

Lục Vô Song giận nói:

- Ngươi đi đi, đi ngay đi! Đồ ngốc, ta hễ thấy mặt ngươi là tức quá, thà ta chết một mình ở đây còn hơn.

Dương Quá cười, nói:

- Ồ, để cô nương chết thì ta không nỡ.

Chàng sợ Lục Vô Song cả giận làm chấn động vết thương, bèn cười cười đi ra khỏi phòng, tới quầy hàng hỏi mượn nghiên mực, mang vào phòng, rót chút nước vào trong nghiên, rồi hai tay nhúng vào mực, đột nhiên bôi lên mặt Lục Vô Song.

Lục Vô Song không đề phòng, vội đưa tay xoa mặt, mắng:

- Đồ ngốc thối tha, Đồ ngốc chết tiệt.

Chỉ thấy Dương Quá bốc một nắm muội than dưới gầm giường lò lên, hòa vào nước, rồi bôi lên mặt mình, khiến khuôn mặt chàng trông lồi lồi lõm lõm, như mọc đầy mụn cơm. Nàng lập tức hiểu ra: "Mình tuy mặc áo đạo nhân, nhưng diện dung còn nguyên, gặp sư phụ tất bị nhận biết ngay", bèn cũng bôi nước mực loãng lên mặt.

Hai người cải trang đã xong, Dương Quá mới lôi hai đạo sĩ trong gầm giường lò ra, giải huyệt cho họ, Lục Vô Song không nhìn họ, đá cho vài cái, hai đạo sĩ rên rỉ, nàng trong bụng thán phục: "Đồ ngốc võ công cao hơn ta gấp mười lần", nhưng không để lộ ý thán phục, vẫn nhiếc chàng là Đồ ngốc, tựa hồ không coi chàng ra gì.

Dương Quá ra chợ định thuê một cỗ xe lớn, nhưng thị trấn này quá nhỏ, không có xe cho thuê, chàng đành mua hai con ngựa còm. Hôm nay thương thế của Lục Vô Song đã đỡ, hai người mỗi người cưỡi một con ngựa, thong thả đi về hướng đông nam.

Đi hơn một canh giờ, Dương Quá sợ Lục Vô Song không trụ nổi, bèn đỡ nàng xuống ngựa, ngồi nghỉ trên một tảng đá bên đường. Chàng nhớ lại sáng sớm

nay mình đã có ý khinh bạc đối với Lục Vô Song, khinh bạc nàng ta thì cũng chẳng sao, nhưng như thế tức là không đúng đối với cô cô, quả thực là chàng đã phạm một điều đại kỵ ngu xuẩn, đang thầm tự trách mình, thì Lục Vô Song bỗng hỏi:

- Đồ ngốc, sao không nói gì với ta?

Dương Quá mỉm cười, không đáp, rồi chợt nhớ điều gì kêu lên:

- Thôi chết, hỏng rồi, ta thật là hồ đồ!

Lục Vô Song nói:

- Thì ngươi vốn là kẻ hồ đồ mà!

Dương Quá nói:

- Hai ta cải trang ngay trước mặt ba gã đạo sĩ kia, nếu họ kể với sư phụ của cô nương, thì có nguy hay không?

Lục Vô Song nhếch mép cười, nói:

- Ba tên đạo sĩ thối tha ấy đã cưỡi ngựa đi trước chúng ta, sư phụ còn ở mãi đằng sau chúng ta, ngươi hồn vía để ở đâu đâu, đang nghĩ vớ vẩn gì thế không biết.

Dương Quá kêu "Ờ nhỉ", nhìn nàng cười cười. Lục Vô Song cảm thấy nụ cười này hàm ý sâu xa, nghĩ câu nàng vừa nói "hồn vía để ở đâu đâu, đang nghĩ vớ vẩn" thì bất giác đỏ mặt. Đúng lúc đó, một con ngựa bỗng hí lên một tiếng dài. Lục Vô Song ngoảnh đầu nhìn, thấy ở khúc đường quành phía trước có hai lão hành khất sánh vai nhau đi tới.

Dương Quá thấy sau góc núi còn có hai bóng người thò đầu ra rồi thụt lại ngay, chính là Thân Chí Phàm và Cơ Thanh Hư, thì chợt hiểu: "Ba gã đạo sĩ đã đi báo tin với Cái Bang, rằng hai ta cải trang đạo sĩ", bèn chắp tay nói:

- Hai vị khiếu hóa đại gia, các vị xin ăn xin tám phương, bần đạo hóa duyên hóa mười phương, hôm nay xin hai vị bố thí cho.

Một lão hành khất giọng vang như chuông, nói:

- Hai ngươi dẫu có cạo trọc đầu, giả làm hòa thượng ni cô, cũng đừng hòng thoát khỏi tai mắt của bọn ta. Đừng có giả bộ ngốc nghếch, mau đi theo bọn ta tới gặp chấp pháp trưởng lão của bọn ta để làm rõ mọi chuyện.

Dương Quá nghĩ thầm: "Hai lão hóa tử này đeo tám cái túi, e rằng võ công rất cao cường". Hai lão hóa tử chính là hai đệ tử tám túi của Cái Bang, thấy Dương, Lục hai người đều là thiếu niên chưa đầy hai mươi tuổi, vậy mà đánh bại bốn đệ tử bốn túi, ba đệ tử năm túi, thì đoán rằng bên trong hẳn có điều gì cổ quái.

Đôi bên còn đang quan sát nhau, thì ở phía bắc vang lên tiếng chuông vàng tinh tang dồn dập trong trẻo. Lục Vô Song nghĩ thầm: "Nguy rồi, nguy rồi, mình tuy cải trang, nhưng lúc này lại có hai lão hóa tử chết tiệt kia làm lộ hết, làm sao thoát nổi độc thủ của sư phụ? Ôi, vận hạn thật là xui xẻo, tai nạn dồn dập, ở đâu mà lắm kẻ ăn no nhàn rỗi, cứ tìm đến mình gây sự thế này không biết?"

Tiếng chuông đã tới gần thêm. Dương Quá nghĩ thầm: "Mụ Lý Mạc Sầu này, ta đánh không nổi, chỉ còn cách mau cướp đường mà chạy trốn thôi". Bèn nói:

- Hai vị đã không chịu hóa duyên, cũng không sao, vậy xin hãy nhường đường cho.

Nói đoạn bước đi. Hai lão hóa tử thấy chàng bước đi thế kia tựa hồ là kẻ không hề biết võ công, cùng giơ tay phải ra chộp. Dương Quá hữu chưởng phách ra, đụng vào hai chưởng của hai lão hóa tử, cả ba cùng tự thoái lui ba bước. Hai lão hóa tử tám túi luyện công mấy chục năm, nội lực đều rất thâm hậu, trên giang hồ đã ít gặp địch thủ, nếu luận về võ công cao thấp, thực là hơn hẳn Dương Quá, song luận về sự ảo diệu tinh kỳ của chiêu số, thì lại không bằng. Dương Quá mượn lực địch đánh địch, hóa giải chưởng lực của hai người, song muốn nhờ đó để vượt qua họ, thì lại chưa thể được. Cả ba người cùng thầm kinh ngạc.

Lúc này sư đồ Lý Mạc Sầu đã tới. Hồng Lăng Ba gọi:

- Này, khiếu hóa nhi, tiểu đạo sĩ, có thấy một cô nương thọt chân đi qua đây hay không?

Hai lão hóa tử thuộc vai vế rất cao trong võ lâm, nghe Hồng Lăng Ba hỏi xách mé như vậy, trong bụng hơi bực, nhưng qui củ của Cái Bang rất nghiêm, không cho phép bang chúng tùy ý tranh chấp hơn thua với người ngoài, hai người thuận miệng đáp:

- Không thấy!

Lý Mạc Sầu tinh mắt, nhìn sau lưng Dương, Lục hai người, trong bụng hơi nghi: "Hai người này hình như mình đã gặp ở đâu thì phải", lại thấy bốn người đang đứng đối diện với nhau, tư thế sắp động võ, thì nghĩ thầm hãy đứng ngoài xem sao.

Dương Quá liếc nhanh, thấy Lý Mạc Sầu nhếch mép cười, khoanh tay đứng xem, chợt nảy một kế: "Có cách rồi, mình sẽ làm cho mụ ta hết nghi ngờ". Chàng bèn tới trước mặt Hồng Lăng Ba, cúi chào.

Hồng Lăng Ba dùng nghi thức Đạo gia hoàn lễ. Dương Quá nói:

- Bần đạo đi qua đây, không dưng vô cớ hai lão hành khất chặn đường, đòi động võ, bần đạo không mang theo binh khí, mong đạo hữu nể mặt Lão Quân, cho mượn thanh bảo kiếm.

Nói xong lại cúi mình thật thấp.

Hồng Lăng Ba thấy chàng mặt mày lồi lồi lõm lõm, vừa đen vừa xấu, nhưng thần thái khiêm cung, lại nhắc đến tổ sư của Đạo gia là Thái Thượng Lão Quân, thì không tiện cự tuyệt, rút trường kiếm, nhìn sư phụ, thấy sư phụ gật đầu, bèn chuyển thanh kiếm, chìa

cán kiếm cho chàng. Dương Quá cúi mình cảm tạ, nhận thanh kiếm, chĩa mũi kiếm xuống đất, nói:

- Bần đạo nếu không địch nổi, mong đạo hữu nghĩ đến phái Đạo gia, giúp cho một tay.

Hồng Lăng Ba cau mày, không đáp.

Dương Quá quay sang nói to với Lục Vô Song:

- Sư đệ, sư đệ cứ đứng ngoài mà xem, khỏi cần động thủ, để ta cho hai lão hóa tử chút kiến thức về môn hạ phái Toàn Chân chúng ta.

Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: "Thì ra hai tiểu đạo sĩ là đệ tử phái Toàn Chân. Nhưng giáo phái Toàn Chân và Cái Bang vốn giao hảo với nhau kia mà, sao môn hạ đôi bên lại đánh nhau thế này?" Dương Quá sợ hai lão hóa tử lên tiếng nhiếc mắng, làm lộ bí mật của Lục Vô Song, liền vung kiếm, nói:

- Nào nào lại đây, mình ta đấu với hai vị.

Lục Vô Song thầm lo: "Đồ ngốc không biết rằng sư phụ ta đã đánh nhau hơn chục trận lớn nhỏ với các đạo sĩ phái Toàn Chân, mọi chiêu thức võ công của phái Toàn Chân, sư phụ ta đều thừa biết. Thiên hạ

thiếu gì giáo phái, nào Chính Ất, Thái Đạo, nào Thái Nhất, mạo xưng giáo phái nào chẳng được, lại đi mạo nhận là môn hạ phái Toàn Chân".

Hai lão hóa tử nghe năm chữ "môn hạ phái Toàn Chân", đều kinh ngạc, cùng quát:

- Có thật ngươi là môn hạ phái Toàn Chân hay không? Ngươi và...

Dương Quá đâu để cho họ nhắc đến Lục Vô Song, trường kiếm đã đâm luôn vào ngực người này, vào bụng dưới người kia, chính là kiếm pháp đích truyền của phái Toàn Chân. Hai lão hóa tử vai vế rất cao, không hề muốn hợp lực đấu với một kẻ hậu bối, nhưng chiêu kiếm của Dương Quá đâm tới quá nhanh, hai lão hóa tử đành phải cùng lúc giơ thiết bổng chống đỡ. Thiết bổng vừa giơ lên, trường kiếm của Dương Quá đã xuyên qua khe hở giữa hai cây thiết bổng, đâm nhanh tới ngực hai lão.

Hai lão hóa tử không ngờ kiếm pháp của chàng thần tốc như thế, vội vã nhảy lùi. Dương Quá không chút dung tình, lập tức xông tới; trong giây lát đã đâm liền hai lần chín mười tám kiếm, mỗi kiếm đều là một đánh hai, khi xuất chỉ có một chiêu, nhưng cổ tay hơi

xoay, kiếm chiêu đánh ra hai nơi. Đây là kiếm thuật "Nhất khí hóa tam thanh" trong võ công thượng thừa của phái Toàn Chân, mỗi chiêu đều có thể hóa thành ba chiêu. Mỗi kiếm Dương Quá đâm ra, hai lão hóa tử lùi ba bước; mười tám kiếm đâm ra, hai lão hóa tử không kịp đánh trả một chiêu nào, tổng cộng phải lùi năm mươi tư bước. Võ công "Ngọc nữ tâm kinh" chuyên dùng để khắc chế phái Toàn Chân, Dương Quá khi chưa luyện "Ngọc nữ tâm kinh", đã luyện võ công phái Toàn Chân, có điều là luyện chưa đến mức thuần thục, nên "Nhất khí chưa hóa thành tam thanh", nhưng xem ra cũng hơi giống.

Lý Mạc Sầu thấy kiếm pháp tinh kỳ của tiểu đạo sĩ không khỏi thầm kinh ngạc: "Hèn chi phái Toàn Chân nổi danh thiên hạ, quả nhiên lắm nhân tài, người này mười năm nữa, ta làm sao còn địch nổi? Hẳn rằng chức vị chưởng giáo giáo phái Toàn Chân sau này sẽ thuộc về gã tiểu đạo sĩ kia". Nếu Lý Mạc Sầu động thủ với Dương Quá, chỉ sau vài chiêu sẽ biết kiếm pháp phái Toàn Chân mà chàng sử dụng chỉ là gần giống mà thôi, kỳ thực là công phu phái Cổ Mộ, nhưng nhìn bề ngoài thì khó phân biệt thật giả. Dương Quá từ khi được Triệu Chí Kính truyền thụ ca quyết của võ công

phái Toàn Chân, cũng đã luyện tập, nên chàng bảo đó là võ công phái Toàn Chân thì cũng không phải là mạo xưng. Hồng Lăng Ba và Lục Vô Song dĩ nhiên hết sức thán phục.

Dương Quá nghĩ thầm: "Nếu ta xuất thủ chậm lại một chút, để cho hai lão hóa tử kia mở miệng nói năng, thì lành ít dữ nhiều", thế là trường kiếm đâm chếch, người vọt ra sau lưng hai lão hóa tử, một kiếm lại hóa thành hai chiêu mà đâm. Hai lão hóa tử vội quay người lại chống đỡ; Dương Quá không để cho thiết bổng của hai lão hóa tử đụng tới kiếm của mình, chàng lại luồn ra sau lưng họ, họ vội xoay mình, thì Dương Quá lại luồn ra sau lưng họ. Dương Quá tự biết, nếu dựa vào võ công đích thực, đừng nói một địch hai, mà chỉ với một lão hóa tử chàng cũng không địch nổi, nên dùng cách thi triển khinh công, luồn ra sau lưng họ như vậy.

Mỗi đệ tử phái Toàn Chân luyện võ công đến hỏa hầu thích đáng, thì phải luyện khinh công để còn sử dụng khi tham gia "Thiên CangBắc Đẩu trận". Dương Quá lúc này bộ pháptuy là võ công phái Toàn Chân, nhưng vận khí hô hấp thì lại theo tâm pháp "Ngọc nữ

tâm kinh". Khinh công của phái Cổ Mộ đứng đầu thiên hạ, chàng mà chạy, thì hai cao thủ Cái Bang không thể theo kịp; hai lão hóa tử chỉ thấy chàng vùn vụt như tia chớp, bạch quang loang loáng, kiếm đâm lia lịa. Nếu chàng định lấy mạng hai người, thì đã giết hàng chục lần rồi. Hai lão hóa tử cứ vội vã xoay mình, dùng thiết bổng bảo vệ chỗ yếu hại, xem ra đã không thể chống đỡ nổi, chỉ cố sức giữ, mong ông trời phù hộ mà thôi.

Cứ thế xoay tròn mấy chục vòng, hai lão hóa tử đã mệt đến hoa cả mắt, cước bộ loạng choạng, sắp ngã đến nơi. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Ồ, bằng hữu Cái Bang, ta dạy cho một cách nhé, hai vị đứng tựa lưng vào nhau thì khỏi phải xoay.

Lời mách nước ấy, hai lão hóa tử nghe được thì cả mừng, đang định làm theo. Dương Quá nghĩ thầm: "Không được, để họ làm thế, mình thua mất", bèn không di chuyển vị trí nữa, một chiêu hai thức đâm tới sau lưng hai lão hóa tử. Hai lão hóa tử nghe tiếng gió quạt gấp sau lưng, không kịp dùng thiết bổng chống đỡ, đành bước vội về phía trước một bước, chân vừa chạm đất, kiếm lại đâm tới sau lưng, sợ quá

đành bỏ chạy. Nào ngờ mũi kiếm của Dương Quá cứ bám theo như hình với bóng, bất kể hai lão hóa tử chạy nhanh mức nào, mũi kiếm của Dương Quá vẫn rung rung sát sau lưng, họ chỉ cần chạy chậm lại một chút, mũi kiếm đã chọc vào da thịt đau nhói. Hai lão hóa tử biết Dương Quá không có ý sát hại, nếu không chàng chỉ ấn mạnh một cái, lập tức kiếm sẽ đâm xuyên ngay ra trước ngực. Biết vậy song hai lão hóa tử vẫn không dám dừng lại. Ba người dốc sức chạy như điên, thoáng chốc đã chạy hơn hai dặm, cách xa hẳn chỗ Lý Mạc Sầu đang đứng.

Dương Quá đột nhiên vọt lên chặn trước hai lão hóa tử, cười hi hi, nói:

- Đi chậm thôi, kẻo ngã!

Hai lão hóa tử không hẹn mà cùng đâm thiết bổng tới. Dương Quá giơ tay trái chộp luôn được một cây thiết bổng, đồng thời trường kiếm trong tay phải dùng sống kiếm gạt cây thiết bổng thứ hai sang bên trái, thế là tay trái chộp luôn cả hai cây thiết bổng. Hai lão hóa tử vội vận kình giằng lại. Dương Quá công lực không bằng đối phương, dại gì giằng co với họ. Chàng dùng kiếm mà chặt một cái như người

xước mía. Hai lão hóa tử nếu không buông thiết bổng ra, thì tám ngón tay của họ sẽ bị chém đứt tức thì, thế là họ đành buông tay, nhảy lùi lại, vẻ mặt ngượng ngùng. Đấu tiếp chắc không được, mà bỏ chạy thì chẳng còn gì thể diện.

Dương Quá nói:

- Tệ giáo với quí bang lâu nay vốn giao hảo, hai vị chớ nên nghe lời xúi giục của người ngoài. Oán có đầu, nợ có chủ, Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu hiển nhiên ở kia, sao hai vị chẳng đi tìm mụ ta?

Hai lão hóa tử hoàn toàn không biết mặt Lý Mạc Sầu, chỉ nghe đồn nàng ta lợi hại, nghe Dương Quá nói vậy thì kinh ngạc hỏi:

- Thật vậy ư?

Dương Quá nói:

- Bần đạo nói dối làm gì? Bần đạo chẳng qua bị nữ ma đầu dồn vào đường cùng, mới phải động thủ với hai vị đó thôi.

Nói rồi hai tay nâng hai cây thiết bổng cung kính trả lại cho hai lão hóa tử, lại nói:

- Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu có mang theo bên mình một vật lừng danh thiên hạ, hai vị lẽ nào không biết?

Một lão hóa tử chợt nhớ, nói:

- Phải rồi, nàng ta cầm cây phất trần, con lừa hoa có đeo chiếc chuông vàng, là nữ nhân mặc áo vàng phải không?

Dương Quá đáp:

- Đúng đấy, đúng đấy; còn cô nương dùng loan đao đả thương đệ tử của quí bang, chính là đệ tử của Lý Mạc Sầu...

Chàng ngẫm nghĩ, rồi nói:

- Chỉ e... không được... không được...

Lão hóa tử giọng vang như chuông nóng tính, hỏi:

- Chỉ e cái gì?

Dương Quá nói:

- Không được... không được.

Lão hóa tử đó hỏi:

- Cái gì không được?

Dương Quá nói:

- Lý Mạc Sầu hoành hành thiên hạ, các nhân vật giang hồ ai nghe thấy cũng đều khiếp đảm, quí bang tuy lợi hại, nhưng chưa có ai địch nổi Lý Mạc Sầu. Nữ đệ tử của mụ ta đã đả thương đệ tử của quí bang thì cũng nên bỏ qua đi cho xong chuyện.

Lão hóa tử nóng tính bị chàng nói khích, thì giậm cây thiết bổng, nói:

- Hừ, dẫu mụ ta là Xích Luyện Tiên Tử hay Hắc Luyện Tiên Tử, thì hôm nay cũng phải đấu với mụ ta một trận!

Nói rồi định chạy ngay về chỗ cũ. Lão hóa tử thứ hai tính thận trọng, nghĩ thầm hai người vừa rồi còn chưa đối phó nổi với một gã tiểu tử nhãi ranh, huống hồ là Xích Luyện Tiên Tử, chỉ có mang thân đến nộp mạng, bèn kéo lão kia, nói:

- Cũng chưa có gì phải gấp, chúng ta phải về bàn tính kỹ đã.

Đoạn ôm quyền, nói với Dương Quá:

- Thỉnh giáo quý tính đại danh của đạo hữu?

Dương Quá cười, nói:

- Bần đạo họ Tát, tên Hoa Từ. Hẹn ngày tái ngộ.

Đoạn cúi chào, quay mình chạy đi.

Hai lão hóa tử lẩm bẩm "Tát Hoa Từ, Tát Hoa Từ? Chưa nghe cái tên này bao giờ, hắn còn nhỏ tuổi, mà võ công đã cao siêu đến thế..." Một lão hóa tử bỗng nhảy dựng lên, chửi:

- Mẹ kiếp, tên chó má!

Lão thứ hai hỏi:

- Sao vậy?

Lão thứ nhất nói:

- Hắn bảo tên là Tát Hoa Từ, nghĩa là sát hóa tử (giết ăn mày), để cho tên tiểu tặc chửi mình mà mình không biết.

Hai lão hóa tử chửi bới một hồi cho bõ tức, nhưng không dám đi tìm chàng tính sổ.

Dương Quá cười thầm, sợ Lục Vô Song có chuyện gì vội chạy trở lại chỗ cũ, thấy Lục Vô Song vẫn ngồi

trên lưng ngựa, nhìn ra xa xa, chắc là sốt ruột dị thường. Vừa thấy Dương Quá, nàng vội giục ngựa lại đón, thấp giọng hỏi:

- Đồ ngốc, tưởng là ngươi chuồn rồi.

Dương Quá cười cười, hai tay giơ ngang kiếm, chìa cán kiếm về phía Hồng Lăng Ba, cúi mình hành lễ, nói:

- Đa tạ đã cho mượn kiếm.

Hồng Lăng Ba đưa tay đón lấy. Dương Quá định quay người đi, thì Lý Mạc Sầu bỗng nói:

- Hãy khoan.

Lý Mạc Sầu thấy tiểu đạo sĩ võ công cao cường, nghĩ thầm để kẻ này sống, ắt sau này có họa, chi bằng nhân lúc võ công hắn còn chưa bằng mình, đem giết quách hắn đi.

Dương Quá nghe hai tiếng "Hãy khoan", biết là có chuyện. Lý Mạc Sầu vốn muốn khích chàng động thủ, rồi dùng cây phất trần đánh chết chàng, nhưng hiện giờ tay chàng không có binh khí, mình địa vị cao thế

này, chẳng thể dùng vũ khí đả thương chàng, bèn hất cây phất trần về phía sau một cái, hỏi:

- Ngươi là môn hạ của vị nào trong Toàn Chân Thất Tử?

Dương Quá cười đáp:

- Ta là đệ tử của Vương Trùng Dương.

Đối với các đạo sĩ phái Toàn Chân, chàng đều không ưa, cũng chẳng kính nể gì. Khưu Xứ Cơ tuy đối với chàng không tệ, nhưng thời gian hai người ở bên nhau quá ngắn, trước khi đi Khưu Xứ Cơ lại giáo huấn cho chàng một trận nên thân, chàng biết Khưu Xứ Cơ không có ác ý, nên cũng chẳng giận; còn những người như Hách Đại Thông, Triệu Chí Kính, thì mỗi khi nghĩ đến lại nghiến răng căm tức. Chàng đã học yếu quyết "CửuÂ m chân kinh" mà Vương Trùng Dương tự tay khắc trong tòa nhà mồ, nếu gọi chàng là đệ tử của Vương Trùng Dương, kể cũng phải. Nhưng xét về lứa tuổi, chàng chỉ đáng là đệ tử của Triệu Chí Kính, Doãn Chí Bình. Lý Mạc Sầu thấy chàng võ công cũng khá, mới hỏi chàng là môn hạ của vị nào trong Toàn Chân Thất Tử, tức là đã đề cao chàng quá lắm rồi. Giả dụ Dương Quá thuận miệng

nói đại tên của Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, thì Lý Mạc Sầu chắc cũng tin. Đằng này chàng lại không chịu hạ mình đứng cùng hàng với Hách Đại Thông là kẻ đã giết chết Tôn bà bà, mà vỗ ngực xưng là đệ tử của Vương Trùng Dương. Trùng Dương Chân Nhân là tổ sư sáng lập giáo phái Toàn Chân, bình sinh chỉ thu nhận có bảy đệ tử, điều này trong võ lâm ai nấy đều biết; ngày gã tiểu đạo sĩ này chào đời, Vương Trùng Dương đã từ trần lâu rồi.

Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: "Tên tiểu tử này không biết trời cao đất dày, cũng không biết ta là ai, trước mặt ta dám cả gan giở trò ma", lại nghĩ bụng: "Các đạo sĩ phái Toàn Chân làm gì dám đem tổ sư gia ra đùa bỡn? Lại còn nói trống không ba chữ "Vương Trùng Dương" nữa chứ? Nhưng nếu hắn không phải là đệ tửp hái Toàn Chân, thì tại sao chiêu thức võ công lại rõ ràng là của phái Toàn Chân?"

Dương Quá thấy Lý Mạc Sầu miệng tuy cười mỉm, nhưng lông mày hơi cau, đang ngẫm nghĩ, chàng nhớ lần chàng đóng giả kẻ kiếm củi đánh lừa Hồng Lăng Ba một trận, trong nhà mồ đã từng giao đấu với sư đồ nàng ta, không thể để họ nhận ra mình qua giọng

nói, cử chỉ, việc không thể chậm trễ, chuồn đi là thượng sách, bèn giơ tay hành lễ, rồi nhảy phắt lên ngựa, định phóng đi.

Lý Mạc Sầu vọt ngay tới trước đầu ngựa của chàng, nói:

- Xuống đi, ta có điều cần hỏi ngươi.

Dương Quá nói:

- Bần đạo biết ngươi muốn hỏi gì rồi. Ngươi muốn hỏi bần đạo có nhìn thấy một cô nương xinh đẹp, chân trái hơi bị thọt, có biết quyển sách gì đó nàng ta mang theo ở đâu chứ gì?

Lý Mạc Sầu thầm kinh ngạc, nhưng làm ra vẻ thản nhiên nói:

- Đúng, ngươi thông minh lắm. Thế quyển sách ấy đâu rồi?

Dương Quá nói:

- Ban nãy bần đạo và sư đệ kia ngồi nghỉ ở bên đường, thấy cô nương ấy động thủ với ba gã hóa tử. Một gã hóa tử chém cô nương ấy một đao, lại thêm

hai gã hóa tử nữa đến, cô nương ấy không địch nổi, cuối cùng bị họ bắt đi...

Lý Mạc Sầu luôn bình tĩnh, gặp việc to bằng trời cũng không lộ ra mặt, nhưng nghĩ đến việc Lục Vô Song bị Cái Bang bắt đi, quyển "Ngũ độc bí truyền" ắt rơi vào tay bọn họ, thì không khỏi tỏ ra nóng ruột.

Dương Quá thấy mình bịa chuyện kiến hiệu, càng tán rộng thêm:

- Một gã hóa tử lôi từ trong túi cô nương ra một quyển sách gì đó, cô nương không chịu giao, gã hóa tử nọ bèn tát cho một cái thật mạnh.

Lục Vô Song lườm chàng một cái, nghĩ thầm: "Đồ ngốc, ngươi nói nhăng nói cuội chê ta, cứ chờ đó, rồi ta sẽ cho ngươi một trận". Dương Quá thừa biết Lục Vô Song đang nghĩ gì, bèn hỏi:

- Này sư đệ, sư đệ bảo như thế thì có tức hay không cơ chứ? Cô nương ấy bị ba gã hóa tử tay đấm chân đá một phen tơi bời, tội nghiệp quá phải không?

Lục Vô Song cúi đầu, chỉ ậm ừ.

Vừa nói đến đây, phía góc núi vọng lại tiếng vó ngựa, rồi một đội binh mã nghi trượng hùng dũng kéo qua, thì ra là bọn quan binh Mông Cổ. Thời bấy giờ nước Kim đã bị diệt, từ Hoài Hà trở lên phía bắc hoàn toàn thuộc quyền cai quản của Mông Cổ. Lý Mạc Sầu không coi bọn quan binh Mông Cổ ra gì, nhưng lúc này đang cần tra xét hành tung của Lục Vô Song, nên không muốn lắm sự rắc rối, bèn tránh sang vệ đường, chỉ thấy vó ngựa rầm rập tung bụi, hơn trăm binh sĩ Mông Cổ hộ vệ một quan viên phóng qua. Quan viên Mông Cổ mình mặc cẩm bào, lưng đeo cung tiễn, tư thế cưỡi ngựa thành thục, nhìn không rõ mặt, chỉ biết là thần thái rất oai vệ.

Lý Mạc Sầu chờ binh mã đi qua, dùng cây phất trần phủi bụi do ngựa chạy tung lên bám vào người. Cứ mỗi lần cây phất trần vung, Lục Vô Song lại giật mình một cái, sợ rằng cây phất trần ấy mà quất vào đầu mình một cái, thì vỡ đầu nát óc tức thời.

Lý Mạc Sầu phủi bụi xong, lại hỏi:

- Sau đó thế nào?

Dương Quá nói:

- Ba gã hóa tử bắt cô nương đi về phía bắc, bần đạo giữa đường thấy cảnh bất bình, ra tay ngăn cản, thế nên hai gã hóa tử mới ở lại đánh nhau với bần đạo.

Lý Mạc Sầu gật gật đầu, mỉm cười, nói:

- Đa tạ đạo hữu. Ta họ Lý, tên Mạc Sầu; trên giang hồ người ta gọi ta là Xích Luyện Tiên Tử. Cũng có kẻ gọi ta là Xích Luyện ma đầu. Đạo hữu đã nghe tên ta bao giờ chưa?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Bần đạo chưa nghe bao giờ. Này cô nương, cô nương xinh đẹp như tiên giáng trần thế này, tại sao lại bảo là ma đầu kia chứ?

Lý Mạc Sầu đã ba mươi tuổi, nhưng nội công thâm hậu, da dẻ nõn nà, mặt không có một nếp nhăn, nhìn chỉ ngoài hai mươi một chút. Nàng ta cả đời tự phụ xinh đẹp, nghe Dương Quá ca tụng, dĩ nhiên cũng thích chí, nói:

- Đạo hữu vừa nói đùa, tự xưng là đệ tử của Vương Trùng Dương, đáng lẽ phải cho đạo hữu nếm mùi khổ ải rồi mới được chết. Nhưng ta thấy đạo hữu còn

biết ăn nói, vậy phải dùng cây phất trần giáo huấn một chút thôi.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Ấy chớ, ấy chớ, bần đạo không thể tự dưng vô cớ động thủ với hậu bối được.

Lý Mạc Sầu giận, nói:

- Chết đến nơi còn pha trò. Làm sao mà ta lại có thể là hậu bối của đạo hữu?

Dương Quá nói:

- Sư phụ của bần đạo là Trùng Dương Chân Nhân, ngang vai với tổ sư bà bà của cô nương, chẳng phải bần đạo ở trên cô nương một bậc đó sao? Tiểu cô nương xinh xắn dễ thương như thế, lão phu ta đây không nỡ bắt nạt cô nương.

Lý Mạc Sầu cười nhạt, bảo Hồng Lăng Ba:

- Hãy lại đưa kiếm cho hắn mượn.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Không được, không được, bần đạo...

Chàng chưa nói xong, Hồng Lăng Ba đã rút kiếm khỏi bao, nhưng lạ chưa, trong tay nàng chỉ có cán kiếm, còn lưỡi kiếm thì nằm lại trong bao. Nàng kinh ngạc, chợt hiểu, thì ra khi trả kiếm, Dương Quá đã nhân lúc hơi dùng dằng mà ngầm dùng lực bẻ gãy kiếm. Lý Mạc Sầu mặt biến sắc. Dương Quá nói:

- Bần đạo vốn không muốn động thủ với các cô nương hậu bối vừa trẻ trung vừa xinh xắn; nhưng cô nương đã nhất quyết đòi quá chiêu với bần đạo, thì thế này vậy, bần đạo sẽ tay không tiếp ba chiêu phất trần của cô nương. Đôi bên nói rõ trước, như vậy chỉ ba chiêu thôi. Nếu cô nương địch nổi, thì bần đạo sẽ tha cho cô nương đi. Nhưng sau ba chiêu, cô nương nhất định không được bám theo bần đạo nghe chưa?

Dương Quá biết tình thế này không động thủ không xong, nhưng nếu tỷ thí thật sự, dĩ nhiên chàng hoàn toàn không phải là đối thủ của Lý Mạc Sầu, bèn giả bộ mình là bậc tiền bối, dùng lời lẽ nói khích nàng ta, để nàng ta đáp ứng chỉ đấu ba chiêu, không thể phát chiêu thứ tư; mình đã không địch nổi nàng ta, thì dù có dùng binh khí hay không cũng vậy, cốt sao nàng

đừng giở hết chiêu số vô cùng lợi hại của cây phất trần.

Lý Mạc Sầu không hiểu dụng ý của chàng, nghĩ thầm: "Tên tiểu tử như ngươi mà tiếp nổi ba chiêu của ta ư?" bèn nói:

- Được, lão tiền bối, hậu bối xin lĩnh giáo.

Dương Quá nói:

- Không dám...

Đột nhiên chỉ thấy màu vàng chao động, đằng trước đằng sau đều là hình bóng cây phất trần. Đây là chiêu "Vô khổng bất nhật" của Lý Mạc Sầu, nhắm đánh toàn thân đối phương, tuy chỉ một chiêu, nhưng lại bao hàm mấy chục chiêu, cùng lúc điểm tất cả các đại huyệt trên thân thể chàng. Ban nãy nàng thấy Dương Quá giao thủ với hai lão hóa tử, kiếm pháp tinh diệu, chẳng phải tầm thường, muốn trong ba chiêu đả thương chàng, cũng không dễ gì, thế là nàng bèn sử luôn chiêu "Tam vô tam bất thủ" bình sinh đắc ý nhất.

Chiêu số này là do nàng sáng tạo, ngay Tiểu Long Nữ cũng chưa được biết, Dương Quá nhìn thấy thì giật

mình. Đây là chiêu quả thực không thể chống đỡ; tránh sang bên trái, thì huyệt đạo bên phải sẽ bị điểm; tránh đằng trước, thì huyệt đạo đằng sau sẽ bị thương; chỉ có cao thủ trên tài Lý Mạc Sầu, mới có thể dùng chiêu nguy hiểm đánh chính diện, buộc Lý Mạc Sầu phải thu cây phất trần về tự cứu. Dương Quá dĩ nhiên không có cái tài đó, trong lúc nguy cấp bỗng lộn người một cái trồng cây chuối, vận công phu mà Âu Dương Phong truyền thụ, kinh mạch nghịch hành, phong bế hết thảy huyệt đạo toàn thân, chỉ cảm thấy vô số huyệt đạo cùng lúc hơi tê tê, hoàn toàn vô sự. Thân hình chàng chuyển gấp, cước bộ tức thời tung đòn đá ra.

Lý Mạc Sầu mắt thấy rõ ràng đã điểm trúng nhiều huyệt đạo của Dương Quá, vậy mà chàng vẫn còn khả năng trả đòn, thì hết sức lấy làm lạ, liền sử chiêu "Vô sở bất chí". Chiêu này chỉ điểm các huyệt đạo thiên môn toàn thân. Dương Quá đầu chống đất, tay trái đánh vào huyệt Ủy Trung ở bên trong gối phải của nàng. Lý Mạc Sầu càng kinh ngạc, vội né tránh, lập tức sử chiêu "Vô sở bất vi". Chiêu này không điểm huyệt nữa, mà chuyên dùng để đánh vào các chỗ mềm trên cơ thể người, như con mắt, cổ họng, bụng

dưới, hạ âm; cực kỳ hiểm độc. Nhưng khi nàng luyện tập độc chiêu này, nàng đâu nghĩ rằng trên thế gian có kẻ lúc động võ lại lộn ngược, đầu dưới đất, chân trên trời. Lúc này gấp gáp xuất chiêu, cứ như đã luyện thành thạo mà đánh ra, thành thử đánh con mắt hóa thành đánh bắp chân, đánh cổ họng hóa thành đánh cẳng chân, đánh bụng dưới trở thành đánh trúng đùi, đánh hạ âm trở thành đánh ngực, định đánh chỗ mềm, hóa thành đánh vào chỗ cứng, đòn này chẳng đem lại chút công hiệu gì.

Lý Mạc Sầu quá sửng sốt, trong đời nàng đã đánh không ít trận lớn trận nhỏ, từng giao đấu với những người võ công cao hơn nàng, có điều là lúc lâm trận nàng đều tiên liệu chu toàn, hoặc công hoặc thủ, hoặc đánh hoặc tránh, đã có dự tính từ trước; không ngờ một gã tiểu đạo sĩ lại có võ công ngoài sức tưởng tượng thế này; nàng ngẩn ra, thì Dương Quá đột nhiên há miệng, cắn đuôi cây phất trần của nàng, bật người đứng thẳng dậy. Lý Mạc Sầu thấy tay chấn động, cây phất trần đã bị đối phương đoạt mất.

Tại cuộc luận kiếm lần thứ hai trên đỉnh Hoa Sơn, Âu Dương Phong nghịch vận kinh mạch, cắn trúng ngón

tay của Hoàng Dược Sư, suýt nữa lấy mạng Hoàng Dược Sư. Trong lúc nghịch vận kinh mạch, môi miệng vận khí, một há một mím, tự nhiên nảy sinh ý định cắn người. Lực của mọi bộ vị trên cơ thể người, không chỗ nào lợih ại bằng răng, người ta có thể dùng răng cắn vỡ hạt hồ đào, trong khi lực tay của một đại lực sĩ cũng không thể bóp vỡ nổi cái vỏ cứng của hạt hồ đào. Bởi vậy, nội lực của Dương Quá tuy thua xa Lý Mạc Sầu, song chàng dùng răng cắn đã đoạt được cây phất trần là thứ binh khí mà nàng ta dùng để dương uy hơn mười năm nay.

Biến cố bất ngờ này khiến Hồng Lăng Ba và Lục Vô Song cùng sửng sốt kêu lên; Lý Mạc Sầu tuy kinh ngạc, nhưng không chút hoảng sợ, song chưởng vỗ nhẹ, thi triển Xích Luyện thần chưởng, đánh ra để đoạt lại cây phất trần. Một chưởng sắp tung ra, thì đột nhiên kêu lên:

- Ồ, thì ra là ngươi, sư phụ của ngươi đâu rồi?

Nguyên bùn đất bôi vẽ trên mặt Dương Quá sau hai phen lộn người gấp rút đã bị bong ra, rơi xuống, để lộ một nửa bản lai diện mục của chàng; đồng thời Hồng Lăng Ba cũng đã nhận ra Lục Vô Song, thốt lên:

- Sư phụ, là sư muội đây này.

Từ đầu Lục Vô Song không dám nhìn thẳng vào mặt Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba; bây giờ Dương Quá và Lý Mạc Sầu giao đấu ác liệt với nhau, Lục Vô Song cứ chăm chú quan sát, quên mất Hồng Lăng Ba theo dõi mình.

Dương Quá nhún chân một cái, phi thân lên con lừa hoa của Lý Mạc Sầu, đồng thời búng tay trái, một chiếc Ngọc phong châm bắn vào đầu con lừa mà Hồng Lăng Ba đang cưỡi.

Lý Mạc Sầu cả giận phi thân về phía Dương Quá. Dương Quá nhảy khỏi yên, đảo cán cây phất trần, bộp một tiếng, đập vỡ đầu con lừa hoa, miệng gọi to:

- Tức phụ nhi, mau theo phu quân đi thôi.

Thân hình chàng đáp xuống lưng ngựa, cây phất trần đập túi bụi về đằng sau. Lục Vô Song lập tức phóng ngựa đi. Lý Mạc Sầu nếu thi triển khinh công, thì chạy một, hai dặm cũng có thể đuổi kịp bốn vó ngựa; nhưng vừa rồi còn hoảng bởi quái chiêu của Dương Quá, nên không dám sấn tới quá gần, chỉ thi triển tiểu cầm nã thủ đoạt lại cây phất trần mà thôi.

Con lừa Hồng Lăng Ba cưỡi bị trúng Ngọc phong châm, bỗng dưng phát cuồng, húc mạnh về phía Lý Mạc Sầu, há mồm mà đớp. Lý Mạc Sầu quát:

- Lăng Ba, ngươi làm sao thế?

Hồng Lăng Ba nói:

- Con lừa này điên rồi.

Nàng gò cương, khiến mồm nó bật máu; đột nhiên nó khuỵu xuống chết luôn; Hồng Lăng Ba nhảy ra, nói:

- Sư phụ, chúng ta đuổi theo!

Nhưng lúc này Dương, Lục hai người đã phóng ngựa đi xa nửa dặm, không tài gì đuổi kịp.

Lục Vô Song theo Dương Quá phóng ngựa đi một hồi, ngoảnh lại không thấy sư phụ đuổi theo, thì gọi:

- Đồ ngốc, ta bị đau ngực quá, hết chịu nổi rồi.

Dương Quá xuống ngựa, áp tai xuống đất nghe, hoàn toàn không thấy có tiếng chân đuổi theo, nói:

- Không sợ nữa, thong thả đi được rồi.

Thế là hai người sóng vai nhau mà đi.

Lục Vô Song thở dài, nói:

- Đồ ngốc, làm cách nào mà ngay cả cây phất trần của sư phụ ta, ngươi cũng đoạt được thế?

Dương Quá nói:

- Ta làm loạn lên một hồi, nàng ta thích chí, đem cây phất trần tặng luôn cho ta. Lão phu không tiện sử dụng tặng vật của tiểu cô nương ấy, nên trả lại cho nàng ta rồi.

Lục Vô Song nói:

- Hừ, tại sao nàng ta thích chí? Tại vì nhìn thấy khuôn mặt tuấn tú của ngươi chăng?

Nói câu này, mặt nàng bất giác ửng hồng. Dương Quá cười, nói:

- Nàng ta thấy ta ngốc nghếch nên thích chí, chắc thế.

Lục Vô Song nói:

- Hừ, thích cái nỗi gì mà thích!

Hai người đi thong thả một quãng, sợ Lý Mạc Sầu đuổi theo, lại giục ngựa phóng nhanh. Cứ đi lúc

nhanh lúc chậm như thế đến lúc hoàng hôn. Dương Quá nói:

- Tức phụ nhi, nàng muốn giữ được mạng sống, thì đành chịu đau vết thương ở ngực, cố đi thêm một đêm nữa.

Lục Vô Song nói:

- Ngươi còn nói năng lung tung, thì cứ chờ đấy, xem ta dám làm gì hay không.

Dương Quá lè lưỡi, nói:

- Chỉ tiếc là ngựa mệt rồi, bắt nó chạy đêm nữa thì nó chết mất.

Lúc này trời sắp tối, bỗng nghe phía trước có nhiều tiếng ngựa hí, Dương Quá mừng nói:

- Chúng ta thay ngựa thôi.

Hai người giục ngựa, chạy hơn một dặm, thì thấy ngoài rìa làng buộc hơn trăm con ngựa, nguyên là đội kỵ binh Mông Cổ họ gặp sáng nay. Dương Quá nói:

- Cô nương hãy đợi ta ở đây, ta vào trong làng xem sao.

Rồi chàng xuống ngựa, đi vào trong làng. Chỉ thấy các cửa sổ của một tòa nhà lớn đều sáng ánh đèn. Dương Quá vọt tới bên một cửa sổ, nhìn vào trong, thấy một quan viên Mông Cổ ngồi xoay lưng ra phía cửa sổ. Dương Quá chợt nảy ra một kế: "Thay ngựa chẳng bằng đổi người". Đợi một chút, thấy gã quan viên Mông Cổ đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng, người này chưa đến ba mươi tuổi, chính là gã quan viên mặc cẩm bào đã gặp sáng nay trên đường, trông cử chỉ phong thái rất oai vệ, chắc là một chức quan không nhỏ. Dương Quá chờ lúc y quay lưng lại, liền nhẹ nhàng gỡ khung cửa sổ, nhảy vào trong. Gã quan viên nghe có tiếng gió sau lưng, cánh tay trái đưa ngang, xoay người lại, mười ngón tay như hai bộ vuốt chim ưng, chộp ngay tới, chính là chiêu số "Đại lực ưng trảo công" lợi hại. Dương Quá hơi chột dạ, không ngờ gã quan viên Mông Cổ lại biết võ công, chàng vội nghiêng mình né tránh. Gã quan viên chộp mấy lần liền, đều bị Dương Quá dễ dàng tránh được.

Gã quan viên thời nhỏ từng được danh sư truyền thụ "ưng trảo công", tự phụ mình giỏi võ, nhưng sau vài chiêu giao thủ với Dương Quá, đã hoàn toàn bị trói chân trói tay. Dương Quá thấy mười ngón tay gớm

ghiếc của y lại chộp tới, chàng bèn dướn người lên, tay trái ấn vai trái, tay phải ấn vai phải của y, dồn lực ra hai tay, quát:

- Ngồi xuống!

Gã quan viên hai đầu gối mềm đi, ngồi phệt xuống, cảm thấy ngực tức, dường như máu cứ dồn lên, chỉ muốn phun ra miệng. Dương Quá đưa tay day day huyệt ở dưới vú hai cái, y mới thấy hết tức ngực, hít một hơi, từ từ đứng dậy, chăm chú nhìn Dương Quá một hồi, rồi hỏi:

- Ngươi là ai, tới đây làm gì?

Y nói tiếng Hán không chút ngọng nghịu.

Dương Quá cười cười, hỏi:

- Tên ngươi là gì? Giữ chức quan gì?

Gã quan viên trừng mắt nhìn chàng, lại định xông tới, Dương Quá chẳng thèm để ý, bước lại ngồi xuống chiếc ghế mà y ngồi ban nãy. Gã quan viên lao đến, hai tay đấm mạnh, Dương Quá không tốn chút sức lực nào, dễ dàng hóa giải từng chiêu của y, nói:

- Này, vai của ngươi bị thương rồi, chớ có dùng sức nữa.

Gã quan viên giật mình, hỏi:

- Bị thương gì chứ?

Y đưa tay trái sờ sờ vai bên phải, có một chỗ đau âm ỉ, vội đưa tay phải sờ sờ vai bên trái, cũng có một chỗ đau âm ỉ, hai chỗ ấy chỉ sờ đến mới đau, mà đau đến tận xương. Gã quan viên cả kinh, vội vạch áo, nhìn nghiêng, thấy vai bên trái có một nốt đỏ chỉ bằng cái lỗ kim, vai bên phải cũng thế. Y liền thịnh nộ, đối phương vừa rồi ấn tay lên vai y, chắc có giấu ám khí trong bàn tay, y không khỏi vừa sợ vừa giận, hỏi:

- Ngươi sửdụng loại ám khí gì? Có độc hay không?

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Ngươi đã học võ, mà chả hiểu qui củ gì hết thế ư? Ám khí lớn không có độc, ám khí nhỏ dĩ nhiên có độc.

Gã quan viên tin đến chín phần, song vẫn hi vọng là Dương Quá chỉ dọa thôi, thần sắc bán tín bán nghi.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Vai ngươi trúng thần châm của ta, khí độc mỗi ngày ngấm sâu một tấc, khoảng sáu ngày sẽ ngấm vào tim, thì được chầu trời.

Gã quan viên rất muốn cầu xin giải dược, song không chịu mở miệng, tức giận nói:

- Đã thế, lão gia sẽ liều chết với ngươi một phen.

Nói rồi xông tới. Dương Quá né tránh, mỗi tay cầm một cái Ngọc phong châm, chờ khi gã quan viên giơ hai tay chộp đến, chàng phóng châm vào hai lòng bàn tay y. Gã quan viên cảm thấy giữa lòng bàn tay đau nhói, liền dừng bước, giơ lòng bàn tay lên coi, thấy chiếc kim nhỏ xíu đâm giữa lòng bàn tay, cả hai bàn tay tê dại, thì cả kinh, không dám hùng hổ nữa, nói:

- Coi như ta thua rồi!

Dương Quá cười ha ha, hỏi:

- Tên ngươi là gì?

Gã quan viên nói:

- Hạ quan Gia Luật Tấn, thỉnh vấn quý tính đại danh của anh hùng?

Dương Quá nói:

- Ta là Dương Quá. Ngươi làm quan gì ở Mông Cổ?

Gia Luật Tấn trả lời. Thì ra y là con trai của đại thừa tướng Mông Cổ Gia Luật Sở Tài. Gia Luật Sở Tài phò trợ Thành Cát Tư Hãn và Oa Khoát Đài (con trai của Thành Cát Tư Hãn, - ND) bình định bốn phương, công huân siêu việt, cho nên Gia Luật Tấn tuổi chưa nhiều, đã được phong chức đại quan là Biện Lương kinh lược sứ, lần này đi Biện Lương Hà Nam nhậm chức.

Dương Quá không hiểu Biện Lương kinh lược sứ là chức quan thế nào, chỉ gật đầu, nói:

- Hay lắm, hay lắm!

Gia Luật Tấn nói:

- Hạ quan không rõ đắc tội gì với Dương anh hùng, thật là hồ đồ vạn phần. Dương anh hùng cần gì, xin cứ phân phó.

Dương Quá cười cười, nói:

- Cũng chả đắc tội gì.

Chàng đột nhiên đứng dậy, nhảy qua cửa sổ mà đi. Gia Luật Tấn cả sợ, vội gọi:

- Dương anh hùng...

Y chạy ra bên cửa sổ, thì Dương Quá đã mất hút. Y kinh nghi bất định: "Người ấy chợt đến chợt đi, ta bị trúng độc châm của hắn, phải làm thế nào bây giờ?" Vội rút cây kim nhỏ ra khỏi lòng bàn tay, vai và lòng bàn tay ngứa ngáy rất khó chịu.

Đang tâm phiền ý loạn, thì Dương Quá đã trở lại, lần này có thêm một thiếu nữ, chính là Lục Vô Song. Gia Luật Tấn nói:

- A, Dương anh hùng đã trở lại!

Dương Quá chỉ Lục Vô Song, nói:

- Đây là tức phụ nhi của ta, ngươi hãy khấu đầu trước nàng!

Lục Vô Song quát:

- Ngươi bảo sao?

Giơ tay tát chàng một cái. Dương Quá muốn tránh, nào có khó gì? Chẳng hiểu tại sao chàng lại thấy khoan khoái khi bị nàng đánh một chưởng, mắng nhiếc vài câu. Bốp một tiếng, bên má bị tát nóng rát lên. Gia Luật Tấn không biết hai người này thường

ngày đùa giỡn kiểu gì, chỉ đoán võ công của Lục Vô Song cao hơn hẳn Dương Quá, y cứ ngẩn ngơ nhìn họ, không dám nói gì. Dương Quá xoa xoa bên má bị tát, cười nói với Gia Luật Tấn:

- Ngươi bị trúng độc thần châm của ta, nhưng không chết ngay đâu mà sợ. Chỉ cần ngươi ngoan ngoãn vâng lời ta, ta sẽ chữa khỏi cho ngươi.

Gia Luật Tấn nói:

- Hạ quan bình sinh ngưỡng mộ nhất các bậc anh hùng hảo hán, chỉ tiếc chưa từng gặp được người có bản lĩnh thật sự. Hôm nay may mắn được quen biết cao hiền, thực thỏa ước vọng bình sinh. Dương anh hùng không cứu chữa cho hạ quan, hạ quan dù chết cũng cam lòng.

Câu này vừa đề cao mình, lại vừa ca tụng đối phương. Dương Quá chưa bao giờ giao thiệp với quan viên, không biết rằng học vấn lớn nhất của người làm quan là phải nịnh bợ thượng ty, càng tinh thông hoạn lộ bao nhiêu, thì sự a dua càng kín đáo bấy nhiêu. Quan viên Mông Cổ vốn thô thiển chất phác, nhưng sau khi xuống Trung Nguyên, cũng dần dần nhiễm tập khí của quan trường Trung Quốc. Dương Quá

được Gia Luật Tấn nịnh vài câu đã sướng rơn, giơ ngón tay cái tán thưởng, nói:

- Không ngờ ngươi lại là một hán tử rất có cốt khí. Nào lại đây, ta sẽ chữa trị cho ngươi.

Chàng liền dùng đá nam châm hút hai cái Ngọc phong châm ra khỏi vai Gia Luật Tấn, rồi xoa giải dược vào vai và hai lòng bàn tay y.

Lục Vô Song chưa từng nhìn thấy Ngọc phong châm, bây giờ thấy nó chỉ như sợi tóc, tưởng chừng bỏ xuống nước nó sẽ nổi lên, nghĩ thầm: "Một làn gió đủ thổi bay Ngọc phong châm không biết đi tận đâu, sao lại có thể dùng làm ám khí được kia chứ?" nàng trong bụng càng thêm thán phục Dương Quá, nhưng ngoài miệng lại nói:

- Sử dụng thứ ám khí âm tổn này thì còn gì là khí phách nam nhi, không sợ người ta cười cho hay sao?

Dương Quá cười cười, không thèm chấp, nói với Gia Luật Tấn:

- Hai ta muốn dựa hơi đại nhân, làm thị tòng cho đại nhân.

Gia Luật Tấn sợ hãi, vội nói:

- Dương anh hùng chỉ nói đùa, cần sai bảo gì, xin cứ phân phó.

Dương Quá nói:

- Ta không nói đùa đâu, quả thật bọn ta cần làm thị tòng cho đại nhân.

Gia Luật Tấn nghĩ thầm: "Chắc hai người này muốn làm quan, mong muốn tiến thân", bèn lấy lại tư thế, ho một tiếng, nghiêm trang nói:

- Phải, đã giỏi võ nghệ rồi, mua một chức quan lớn, thì sẽ chóng tiến thân.

Dương Quá cười, nói:

- Điều này thì đại nhân hiểu sai rồi. Hai ta có một kẻ thù cực kỳ lợi hại đang đuổi theo, hai ta địch không nổi hắn, nên muốn giả làm thị tòng cho đại nhân, để tạm thời tránh né hắn.

Gia Luật Tấn có vẻ thất vọng, vẻ nghiêm trang trở lại tự nhiên, cười nịnh:

- Võ công cao siêu như hai vị, kẻ thù nào dám làm gì kia chứ. Nếu hắn đông người, hạ quan sẽ triệu tập binh mã, bắt chúng cho Dương anh hùng tùy ý xử trí.

Dương Quá nói:

- Ngay đến ta còn đánh không nổi hắn, đại nhân đừng phí công. Mau sai thị tòng mang y phục ra cho hai ta thay.

Câu này chàng nói rất tự nhiên, nhưng giọng nói đầy vẻ uy nghiêm, Gia Luật Tấn luôn miệng vâng dạ, sai thị tòng mang y phục ra. Dương, Lục hai người sang phòng khác thay quần áo. Lục Vô Song soi gương, thấy trong đó một quân quan Mông Cổ trẻ trung, xinh đẹp, mặc áo gấm, mắt sáng, răng trắng, tự cảm thấy thú vị.

Sáng hôm sau dậy sớm, Dương Quá và Lục Vô Song mỗi người ngồi trong một chiếc kiệu do kiệu phu khiêng đi, Gia Luật Tấn vẫn cưỡi ngựa như hôm qua; đi đến giờ Ngọ, nghe có tiếng chuông vàng đeo cổ lừa vang vang, từ xa lại gần, rồi vượt qua đoàn người ngựa. Lục Vô Song cười vui, nghĩ thầm: "Ngồi trong kiệu dưỡng thương, quả nhiên không gì bằng. Đồ

ngốc nghĩ ra cách này kể cũng có lý. Thế này là mình sẽ được ngồi kiệu về đến Giang Nam".

Cứ thế đi hai ngày, không còn nghe thấy tiếng chuông vàng, tức là Lý Mạc Sầu không quay lại tìm kiếm. Mấy gã đạo sĩ và đệ tử Cái Bang đuổi theo trả thù cũng mất tăm.

Ngày thứ ba, đoàn người đến Long Câu trại, đây là yếu địa giao thông giữa hai vùng Tần -Biện, chợ búa sầm uất. Dùng bữa tối xong, Gia Luật Tấn sang phòng của Dương Quá thỉnh giáo võ học, không tiếc lời tán dương tài nghệ của chàng. Dương Quá cũng chỉ vẽ cho một vài điều; Gia Luật Tấn đang chăm chú lắng nghe, thì một thị tòng hớt hải chạy vào nói:

- Khải bẩm đại nhân, lão đại nhân ở kinh có phái người mang thư đến.

Gia Luật Tấn mừng, nói:

- Được, ta sẽ sang gặp.

Y định đứng lên tạ tội với Dương Quá, nhưng lại nghĩ thầm: "Mình tiếp sứ giả mang thư đến trước mặt Dương Quá, để chứng tỏ mình coi Dương Quá như

người thân tình, như thế Dương Quá sẽ dạy võ cho mình thật tận tình", bèn bảo gã thị tòng:

- Bảo người ấy sang đây gặp ta.

Gã thị tòng vẻ mặt rất lạ, ấp úng:

- Lão... lão đại nhân...

Gia Luật Tấn phẩy tay, nói:

- Không sao hết, ngươi cứ dẫn hắn sang đây.

Gã thị tòng nói:

- Là lão đại nhân thân chinh...

Gia Luật Tấn cau mày, gắt:

- Đầy tớ gì dám nhiều lời, xéo đi...

Lời chưa dứt, có một người vén rèm tươi cười bước vào nói:

- Tấn nhi, con không ngờ ta tới phải không?

Gia Luật Tấn vừa kinh ngạc vừa vui mừng, vội quì xuống, nói:

- Cha, là lão nhân gia đến thật ư...

Người kia cười, nói:

- Phải, là ta thân chinh tới đây!

Người ấy chính là Gia Luật Sở Tài, đại thừa tướng Mông Cổ, phụ thân của Gia Luật Tấn. Bấy giờ, theo quan chế Mông Cổ, Gia Luật Sở Tài giữ chức Trung thư lệnh.

Dương Quá nghe Gia Luật Tấn gọi người kia là phụ thân, chàng không biết vị đó là đại thừa tướng đầy quyền thế, uy danh hàng vạn dặm, ở dưới một người, ở trên muôn người; chàng nhìn người ấy, thấy người ấy cũng chưa già, tướng mạo thanh nhã, trong vẻ uy nghiêm có ba phần hiền hòa, bất giác trong lòng nảy sinh ý kính nể.

Người ấy vừa ngồi xuống ghế, ngoài cửa lại thêm hai người bước vào, hành lễ với Gia Luật Tấn, gọi Gia Luật Tấn là "đại ca". Hai người kia một nam một nữ, nam chừng hai mươi ba, hai mươi tư tuổi; nữ thì trạc tuổi Dương Quá. Gia Luật Tấn mừng rỡ nói:

- Nhị đệ, tam muội, cũng đến cả ư?

Rồi quay sang nói với phụ thân:

- Thưa phụ thân, phụ thân rời kinh, hài nhi không hề hay biết.

Gia Luật Sở Tài nói:

- Phải, có một việc lớn, nếu ta không thân chinh đến chủ trì, thì không thể yên lòng.

Lão đại nhân nhìn Dương Quá và đám thị tòng một cái, ngụ ý bảo chúng lui ra.

Gia Luật Tấn cảm thấy khó xử, vốn định khoát tay đuổi đám thị tòng ra ngoài, song lại không dám đắc tội với Dương Quá, vẻ mặt không khỏi lộ vẻ do dự. Dương Quá hiểu tâm ý của y, mỉm cười, tự bước ra. Gia Luật Sở Tài thấy Dương Quá có cử chỉ khác lạ, lúc mình bước vào, đám thị tòng đều rạp mình cúi chào, chỉ một mình gã thiếu niên ấy đứng nguyên, lúc này đường hoàng bước ra, tự nhiên tự tại như bậc công hầu, thì bất giác động lòng, hỏi Gia Luật Tấn:

- Người đó là ai vậy?

Gia Luật Tấn là một vị đại quan, nếu nói rõ lai lịch của Dương Quá trước mặt đệ, muội, thì mất hết thể diện, bèn thưa:

- Đấy là một vị bằng hữu mà hài nhi làm quen dọc đường. Phụ thân thân chinh đi xuống phương nam, không biết là vì việc gì?

Gia Luật Sở Tài thở dài, sắc mặt lo lắng, thong thả nói rõ nguyên do.

Nguyên sau khi đại hãn Mông Cổ Thành Cát Tư Hãn tạ thế, người con thứ ba là Oa Khoát Đài lên nối ngôi. Oa Khoát Đài làm đại hãn mười ba năm, thì qua đời; con trai là Quý Do lên nối ngôi. Quý Do hồ đồ, say sưa rượu ngon gái đẹp, làm đại hãn có ba năm đã đoản mệnh chết đi. Lúc này hoàng hậu của Quý Do buông màn nhiếp chính. Hoàng hậu tin dùng bọn tiểu nhân, loại bỏ các vị đại thần đại tướng tiền triều, triều chính vô cùng hỗn loạn. Tể tướng Gia Luật Sở Tài là vị nguyên lão ba triều, lại là khai quốc công thần, thấy việc làm sai trái của hoàng hậu, thường dùng lời lẽ chính trực can gián. Hoàng hậu thấy Gia Luật Sở Tài thường ngăn trở các chỉ dụ của mình, thì rất tức giận, nhưng vì Tể tướng vị cao vọng trọng, nhiều điều nói ra đều là chính lý, nên không thể không dao động. Gia Luật Sở Tài tự biết mình đắc tội với hoàng hậu, tính mạng cả gia đình thân thích hàng trăm người như trứng để đầu đẳng, bèn dâng lên hoàng hậu một bản tấu, nói rằng tình hình ở vùng Hà Nam không yên, cần phái đại thần đi lo liệu, tự nguyện xin được lĩnh chỉ lên đường. Hoàng hậu cả

mừng, nghĩ bụng người này đi càng xa càng tốt, ngày ngày khỏi chướng mắt, bèn lập tức chuẩn tấu. Thế là Gia Luật Sở Tài liền đem theo thứ tử Gia Luật Tề, tam nữ Gia Luật Yến đi Hà Nam. Chuyến đi này danh nghĩa là vỗ an dân chúng, thực tình là để tránh họa.

Dương Quá về phòng ở, cùng với Lục Vô Song trò chuyện đùa bỡn một hồi, thì Lục Vô Song im lặng. Dương Quá nói mấy câu, không nghe hồi đáp, bèn ngồi xếp chân dụng công.

Lục Vô Song thấy buồn tẻ, nhìn sang thấy Dương Quá cúi đầu nhắm mắt, ngồi chán chê chẳng động đậy gì, bèn nói:

- Đồ ngốc, tại sao lúc này lại ngồi dụng công hả?

Dương Quá không đáp. Lục Vô Song tức giận:

- Dụng công thì lúc nào chẳng được, bây giờ ngươi có chịu tiếp chuyện ta hay không thì bảo?

Nàng đang định giơ tay đánh gãi ngứa chàng, thì Dương Quá đột nhiên ngồi thẳng dậy, nói nhỏ:

- Có người đang nhòm trộm trên mái nhà!

Lục Vô Song không hề nghe thấy chút động tĩnh gì, ngẩng đầu nhìn lên mái nhà một cái, nói nhỏ:

- Lại định lừa ta hả?

Dương Quá nói:

- Không phải ở phòng này, là ở gian nhà bên kia kìa.

Lục Vô Song càng không tin, cười cười, mắng nhỏ:

- Đồ ngốc!

Nàng cho rằng Dương Quá lại giả bộ ngớ ngẩn để trêu chọc nàng.

Dương Quá kéo kéo áo nàng, nói khẽ:

- Nếu là sư phụ của cô nương tìm đến, thì chúng ta phải trốn trước.

Lục Vô Song nghe hai chữ "sư phụ", thì lưng toát mồ hôi lạnh, vội bám theo Dương Quá ra bên cửa sổ. Dương Quá chỉ lên mái nhà phía tây. Lục Vô Song ngẩng nhìn theo, quả nhiên thấy có một bóng đen mặc đồ đen nằm phục trên đó. Đêm nay cuối tháng, không có trăng, sao thì mờ, nếu không căng mắt quan sát khó lòng nhận biết. Lục Vô Song thầm thán phục: "Đồ ngốc làm sao phát giác được thế không biết?"

Nàng biết sư phụ rất tự phụ, đi đêm vẫn mặc đạo bào màu vàng, không thèm mặc đồ đen, bèn ghé tai Dương Quá nói nhỏ:

- Không phải sư phụ đâu.

Lời vừa dứt, hắc y nhân bỗng đứng thẳng dậy, chạy trên mái nhà đến chỗ cửa sổ buồng cha con Gia Luật Tấn, dùng chân móc khuôn cửa sổ, rồi cầm đao nhảy vào trong buồng, miệng quát:

- Gia Luật Sở Tài, đêm nay ta cùng chết với ngươi ở đây!

Thì ra là một giọng nữ nhân.

Dương Quá nghĩ thầm: "Nữ nhân này thân pháp mau lẹ, võ công chắc là hơn hẳn Gia Luật Tấn, chỉ e lão đại nhân khó toàn tính mạng". Lục Vô Song giục:

- Ta đến mau!

Hai người chạy tới bên ngoài cửa sổ, ngó vào bên trong.

Chỉ thấy Gia Luật Tấn giơ chiếc ghế đang giao đấu với hắc y nữ tử. Nữ tử tuy tuổi còn trẻ, nhưng đao pháp hiểm ác, thanh liễu diệp đao trong tay nàng ta sắc

bén dị thường, chém mấy nhát, chiếc ghế đã gãy nát thành nhiều mảnh. Gia Luật Tấn thấy không chống nổi, gọi:

- Phụ thân, mau tránh đi!

Rồi lớn tiếng gọi:

- Người đâu!

Hắc y thiếu nữ tung cước đá một cái, Gia Luật Tấn không kịp đề phòng, bị trúng vào thắt lưng ngã sấp xuống. Hắc y thiếu nữ liền lao tới, vung đao chém thẳng xuống đầu Gia Luật Sở Tài.

Dương Quá nghĩ thầm: "Nguy rồi! Cứu người trước đã rồi sẽ tính sau", chàng đang định phóng Ngọc phong châm tới cổ tay thiếu nữ, thì nghe một giọng nữ vang lên:

- Không được vô lễ!

Đó là Gia Luật Yến, con gái của Gia Luật Sở Tài. Gia Luật Yến tay phải xuất chưởng đánh tới mặt hắc y thiếu nữ, tay trái dùng thủ pháp tay không đoạt binh khí để cướp đao của thiếu nữ. Hai tay nàng phối hợp cực khéo, hắc y thiếu nữ nghiêng đầu tránh chưởng,

thì cổ tay đã bị Gia Luật Yến chộp lấy, vội tung cước đá ra, buộc Gia Luật Yến phải lùi lại, mới không bị cướp mất đao. Dương Quá thấy hai thiếu nữ đều xuất thủ thần tốc, chàng thầm kinh ngạc. Trong giây lát, hai nàng đã trao đổi bảy, tám chiêu.

Lúc này đã có mươi vệ sĩ chạy đến cửa, thấy hai thiếu nữ đang giao đấu, họ đều muốn xông vào, nhưng Gia Luật Tấn nói:

- Hượm đã, tam tiểu thư không cần các ngươi trợ thủ.

Dương Quá nói nhỏ với Lục Vô Song:

- Tức phụ nhi, hai cô nương kia võ công cao hơn nàng đấy!

Lục Vô Song cả giận, nghiêng người giáng cho một chưởng. Dương Quá vừa cười vừa tránh, nói:

- Đừng làm ồn, hãy xem người ta giao đấu thì hơn.

Lục Vô Song nói:

- Vậy ngươi thử nói thật ta nghe, rốt cuộc ta cao hơn họ, hay là họ cao hơn ta?

Dương Quá nói nhỏ:

- Một đấu một, thì hai cô nương kia đều không bằng nàng. Nàng một mình đánh hai cô nương ấy, nếu chỉ luận về võ công, chắc nàng sẽ thua. Nhưng lối đánh của hai cô nương kia quá thật thà, không hề mưu trí, quỉ kế đa đoan, hiểm ác như nàng, cho nên cuối cùng sẽ bị thua nàng.

Lục Vô Song thầm khoái chí, nói nhỏ:

- Cái gì mà quỉ kế đa đoan, nói về quỉ kế đa đoan, thì chẳng ai trên đời sánh kịp Ngốc đại gia Đồ ngốc nhà này!

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Như thế là nàng được làm Ngốc đại nương rồi còn gì?

Lục Vô Song xì nhẹ một tiếng.

Hai thiếu nữ đấu một hồi, Gia Luật Yến cuối cùng tay không vũ khí, mấy lần cố đoạt liễu diệp đao của đối phương không được, toàn phải né tránh, không cách gì trả đòn.

Gia Luật Tề nói:

- Tam muội, để huynh đấu thử.

Chàng trai tiến vào, tay phải tung liền ba chưởng. Gia Luật Yến lui ra, đứng bên tường, nói:

- Được, để ca ca thử.

Dương Quá mới ngắm Gia Luật Tề xuất thủ ba chiêu, đã thầm kinh dị. Thấy chàng ta tay trái chống nạnh, thủy chung không động, tay phải duỗi ra co vào, không hề di động cước bộ, linh hoạt đối phó với đơn đao của đối phương, chiêu số tinh diệu, bộ vị chuẩn xác, quả thật bất phàm, thì nghĩ thầm: "Người này cừ thật, võ công tựa hồ là phái Toàn Chân, song lại không phải".

Lục Vô Song nói:

- Đồ ngốc, võ công chàng trai kia cao hơn ngươi nhiều lắm.

Dương Quá mải nhìn, không nghe thấy lời của Lục Vô Song.

Hồi 10

Thiếu niên anh hiệp

Gia Luật Tề nói:

- Tam muội, muội hãy nhìn kỹ, huynh vỗ vào huyệt Kiên Nho của nàng ta, nàng ta nhất định sẽ lùi chếch đi để tránh; huynh sẽ vỗ vào huyệt Cự Cốt, nàng ta đành phải giơ đao chém ngược lại. Lúc đó xuất thủ phải nhanh, thì mới có thể đoạt được binh khí của nàng ta.

Hắc y thiếu nữ giận dữ nói:

- Hừ, đâu có dễ thế.

Gia Luật Tề nói:

- Nhìn đây này.

Nói đoạn tay phải vỗ vào huyệt Kiên Nho, một chưởng này xuất thủ xiên xiên chếch chếch, khống chế toàn bộ lối thoát trước sau tả hữu, chỉ chừa một kẽ hở ở góc chéo phía sau, hắc y thiếu nữ muốn né tránh chưởng này, ắt phải thoái lui về phía đó hai bước. Gia Luật Tề gật gật đầu, quả nhiên giơ tay vỗ tới huyệt Cự Cốt. Hắc y thiếu nữ đinh ninh tự nhủ: "Nhất thiết chớ giơ đao chém ngược lại"; nhưng tình thế cho thấy chỉ có làm như thế mới là cách hay nhất, cũng không thể suy tính lâu đành giơ đao chém ngược lại. Gia Luật Tề nói:

- Nhìn đây này!

Ai cũng tưởng chàng sẽ giơ tay đoạt đao, không ngờ tay phải của chàng rụt lại, ngang với tay trái, rồi cả hai bàn tay cùng thọt vào trong ống tay áo.

Hắc y thiếu nữ một đao chém hụt, thấy hai tay đối phương cùng chui vào ống tay áo thì hơi ngẩn người.

Gia Luật Tề đột nhiên tay phải vụt chìa ra, dùng hai ngón kẹp lấy sống đao, giật một cái, Hắc y thiếu nữ không giữ được đao, để đối phương đoạt mất.

Mọi người chứng kiến thần kỹ, nhất thời ngây người, rồi mới vỗ tay reo hò. Hắc y thiếu nữ sắc diện ủ dột, đứng im một chỗ. Mọi người đều nghĩ thầm: "Nhị công tử đã không bắt giữ nàng ta, rõ ràng dành cho một con đường sống, sao thiếu nữ không chạy đi, còn chờ gì nữa?"

Gia Luật Tề chậm rãi lùi lại, nói với Gia Luật Yến:

- Nàng ta đã không có binh khí, muội tái đấu thử với nàng ta đi. Mạnh dạn hơn một chút, lưu ý chân nàng ta lúc tung chưởng.

Gia Luật Yến tiến lên hai bước, nói:

- Hoàn Nhan Bình, chúng ta lại tha cho ngươi một lần nữa, ngươi cứ nằng nặc bám theo gây sự, không lẽ đến nay vẫn cố chấp như thế ư?

Hắc y thiếu nữ tên là Hoàn Nhan Bình cúi đầu ngẫm nghĩ. Gia Luật Yến nói:

- Ngươi đã quyết phân thắng bại với ta thì hãy mau vui vẻ lên mà động thủ đi!

Nói đoạn sấn tới tung ra hai quyền đánh thẳng vào mặt đối phương. Hoàn Nhan Bình nhảy lùi né tránh, buồn rầu nói:

- Trả đao cho ta.

Gia Luật Yến sững lại, nghĩ thầm: "Ca ca ta đoạt binh khí của ngươi, nay ta và ngươi bình thủ tương đấu sao ngươi lại còn đòi đao?" Bèn nói:

- Cũng được!

Nàng cầm lấy thanh liễu diệp đao từ tay Gia Luật Tề mà tung cho Hoàn Nhan Bình. Một vệ sĩ xoay ngược cán đao đang cầm, đưa cho Gia Luật Yến, nói:

- Tam tiểu thư, tiểu thư cũng dùng tạm binh khí đi.

Gia Luật Yến nói:

- Không cần.

Nhưng nghĩ lại: "Mình tay không đánh chẳng nổi nàng ta, vậy thì tỷ đao xem sao". Nàng nhận đơn đao, chém thử hai cái, thấy hơi nặng, đành dùng tạm.

Hoàn Nhan Bình sắc diện nhợt nhạt, tay trái giơ đao, tay phải chỉ Gia Luật Sở Tài, nói:

- Gia Luật Sở Tài, lão giúp quân Mông Cổ giết hại cha mẹ ta, kiếp này ta đã không thể tìm lão trả thù được nữa. Ta hẹn lão tính sổ ở cõi âm vậy!

Lời vừa dứt, tay trái đưa đao lên cứa ngang cổ họng.

Dương Quá nhìn ánh mắt thê lương của Hoàn Nhan Bình, tim bỗng đập mạnh, ngực đau, buột miệng kêu thất thanh:

- Cô cô!

Hoàn Nhan Bình dùng đao tự vẫn. Gia Luật Tề vọt lên hai bước, tay phải chìa ra, lại dùng hai ngón đoạt lấy thanh đao lá liễu của Hoàn Nhan Bình, tiện tay điểm luôn huyệt đạo ở vai nàng ta, nói:

- Tự dưng sao lại tự vẫn kia chứ?

Giơ đao cứa ngang cổ, hai ngón tay đoạt đao, hai sự việc ấy diễn ra trong một cái chớp mắt, mọi người đều nhìn rõ, thanh đao đã nằm trong tay Gia Luật Tề.

Lúc này mọi người trong nhà cùng kêu lên kinh ngạc, hai tiếng "Cô cô!" của Dương Quá không ai để ý. Lục Vô Song ở bên cạnh nghe rõ, thấp giọng hỏi:

- Ngươi gọi ai thế? Thiếu nữ kia là cô cô của ngươi ư?

Dương Quá vội đáp:

- Không, không, không phải!

Nguyên chàng nhìn thấy ánh mắt buồn thảm, hoàn toàn tuyệt vọng của Hoàn Nhan Bình, thấy giống hệt sắc diện của Tiểu Long Nữ lúc chia tay với chàng, thì bất giác chàng như si như cuồng, không biết mình đang ở chốn nào nữa.

Gia Luật Sở Tài chậm rãi nói:

- Hoàn Nhan cô nương, cô nương đã hành thích lão phu ba phen. Lão phu thân làm Tể tướng Mông Cổ, diệt nước Đại Kim, hại chết cha mẹ cô nương. Nhưng cô nương có biết tổ tiên của lão phu đã bị ai tiêu diệt hay không?

Hoàn Nhan Bình lắc đầu, nói:

- Ta không biết.

Gia Luật Sở Tài nói:

- Tổ tiên của lão phu là hoàng tộc nước Đại Liêu, nước Đại Liêu đã bị nước Đại Kim của cô nương tiêu diệt. Con cháu họ Gia Luật ở nước Đại Liêu ta đã bị họ Hoàn Nhan của cô nương giết gần hết, chỉ còn vài người sống sót. Lão phu từ nhỏ lập chí báo thù, mới phò tá đại hãn Mông Cổ tiêu diệt nước Đại Kim của cô nương. Ôi, oán thù tương báo, không biết khi nào mới chấm dứt đây?

Nói câu cuối, Gia Luật Sở Tài ngẩng đầu nhìn ra cửa sổ, nghĩ đến chỉ vì mấy nhà tranh giành ngôi vị đế vương, mà bao thành trấn sầm uất trở thành hoang phế, thây chất thành núi, máu chảy thành sông. Hoàn Nhan Bình im lặng, để lộ mấy chiếc răng trắng như ngọc, nàng cắn môi, hừ một tiếng, nói với Gia Luật Tề:

- Ta ba phen báo thù không xong, tự trách bản lĩnh kém cỏi, đã đi một nhẽ. Ta muốn tự sát, việc đó can hệ gì tới công tử?

Gia Luật Tề nói:

- Cô nương chỉ cần đáp ứng từ nay không tìm đến báo thù nữa, thì cô nương có thể đi đâu tùy ý!

Hoàn Nhan Bình lại hừ một tiếng, nhìn trừng trừng. Gia Luật Tề dùng cán liễu diệp đao ấn nhẹ sau lưng Hoàn Nhan Bình vài cái, giải huyệt cho nàng, rồi đưa trả thanh đao. Hoàn Nhan Bình do dự, nửa nhận lại nửa không, cuối cùng cầm lấy, nói:

- Gia Luật công tử, công tử mấy lần thủ hạ lưu tình, dùng lễ đối đãi, ta há không biết? Nhưng dòng họ Hoàn Nhan ta với dòng họ Gia Luật của công tử thù sâu như bể, dẫu công tử có cao nghĩa khảng khái đến mấy, thì mối huyết hải thâm cừu của cha mẹ ta, ta không thể không báo.

Gia Luật Tề nghĩ thầm: "Thiếu nữ này thủy chung cứ bám riết, nàng ta võ công không kém, mình không thể lúc nào cũng kè kè bên cạnh cha già, lỡ có lúc sơ suất biết làm sao đây? Chi bằng dùng lời buộc nàng ta không được tìm đến nữa", bèn nói to:

- Hoàn Nhan cô nương, cô nương báo thù cho cha mẹ, chí khí đáng khen. Nhưng món nợ của lớp trước,

phải do lớp trước thanh toán với nhau. Lớp người sau chúng ta có ân oán của mình. Món nợ máu giữa hai dòng họ chúng ta, cô nương cứ tính với tại hạ là được, nếu còn tìm phụ thân ta, thì lần sau gặp lại cô nương, sẽ rất khó xử cho tại hạ đó.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Hừ, ta võ công thua xa công tử, làm sao tính sổ với công tử kia chứ? Thôi được rồi.

Đoạn nàng che mặt mà đi.

Gia Luật Tề biết nàng ta đi ra bên ngoài, sẽ lại ra tay tự sát, chàng không muốn nàng phải chết, bèn cười khẩy, nói:

- Hi hi, nữ tử họ Hoàn Nhan chẳng có chí gì cả!

Hoàn Nhan Bình quay phắt lại, hỏi:

- Sao lại không có chí?

Gia Luật Tề cười, nói:

- Tại hạ võ công cao hơn cô nương, điều đó không sai, nhưng vì thế mà chịu ư? Tại hạ cao hơn, vì từng được minh sư chỉ điểm, chứ chẳng phải tại hạ có gì tài giỏi hơn người. Công phu Thiết chưởng của cô nương vốn

cũng là một môn võ công vô cùng lợi hại thời nay, nhưng vị sư phụ truyền thụ cho cô nương chưa tinh, thời gian cô nương luyện tập còn ngắn, khó lòng khắc địch chế thắng, là lẽ đương nhiên. Tuổi còn trẻ, chỉ cần khổ công tìm kiếm minh sư, chẳng lẽ không tìm được hay sao?

Hoàn Nhan Bình đang oán giận, nghe chàng nói vậy cũng phải gật gật đầu. Gia Luật Tề lại nói:

- Mỗi lần động thủ với cô nương, tại hạ chỉ sử dụng tay phải, hoàn toàn không phải là tại hạ cao ngạo gì đâu, mà chỉ vì tay trái của tại hạ có lực rất mạnh, đã xuất thủ thường là đả thương đối phương. Bây giờ thế này, cô nương hãy đi tìm học minh sư, học xong hãy đến tìm tại hạ, chỉ cần cô nương buộc được tại hạ phải dùng đến tay trái, thì tại hạ chịu để cô nương lấy đầu, quyết không oán hận.

Gia Luật Tề biết võ công của Hoàn Nhan Bình thua mình quá xa, dù nàng có được cao nhân chỉ điểm, cũng khó thắng nổi một tay của chàng; thiết nghĩ một người chỉ muốn tự sát, nay ta nói khích để người đó tầm sư học nghệ, chuyên tâm tu luyện, thì sau một thời gian họ sẽ không còn ý định tự sát nữa.

Hoàn Nhan Bình nghĩ thầm: "Ngươi không phải là thần thánh, ta khổ công luyện tập, lẽ nào hai tay không thắng nổi một tay của ngươi?" bèn giơ đao chém một nhát vào không trung, trầm giọng, nói:

- Được, quân tử nhất ngôn...

Gia Luật Tề tiếp lời:

- Khoái mã nhất tiên (Ngựa hay chỉ một roi)!

Hoàn Nhan Bình không thèm nhìn mọi người, ngẩng đầu bước đi, nhưng không giấu được vẻ rầu rĩ lộ rõ trên mặt.

Đám thị vệ thấy nhị công tử thả cho Hoàn Nhan Bình đi, dĩ nhiên không dám ngăn lại; họ vội vã vấn an Gia Luật Sở Tài, rồi lui ra. Gia Luật Tấn thấy ở đây náo loạn động trời, mà thủy chung chẳng thấy Dương Quá xuất hiện, thì trong lòng rất lấy làm lạ.

Gia Luật Yến nói:

- Nhị ca, sao nhị ca lại để cho nàng ta đi?

Gia Luật Tề nói:

- Không cho nàng ta đi, chẳng lẽ giết nàng ta ư?

Gia Luật Yến mỉm cười, nói:

- Nhị ca thả nàng ta đi là sai rồi.

Gia Luật Tề hỏi:

- Sao lại sai?

Gia Luật Yến cười cười, nói:

- Nhị ca đã muốn nàng ta làm chị dâu của muội, thì không nên thả đi.

Gia Luật Tề nghiêm mặt, nói:

- Đừng nói bậy!

Gia Luật Yến thấy Gia Luật Tề nghiêm mặt, sợ nhị ca động nộ, không dám nói đùa nữa.

Dương Quá ở bên ngoài cửa sổ nghe Gia Luật Yến nói "muốn nàng ta làm chị dâu của muội" thì tự dưng vô cớ trong lòng nôn nao, thấy Hoàn Nhan Bình chạy về hướng đông nam, bèn nói với Lục Vô Song:

- Ta đi xem sao.

Lục Vô Song hỏi:

- Xem cái gì?

Dương Quá không trả lời, thi triển khinh công đuổi theo.

Hoàn Nhan Bình võ công không mạnh, song khinh công lại rất cao siêu. Dương Quá đề khí đuổi theo một mạch, mãi đến khi ra khỏi Long Câu trại, mới thấy bóng nàng ta. Chỉ thấy Hoàn Nhan Bình đi vào một sân nhà, đẩy cửa vào phòng. Dương Quá vào theo, nấp ở bên tường. Một lát sau trong phòng thắp đèn, rồi nghe một tiếng thở dài não nuột. Tiếng thở dài này chứa đầy oán sầu, thống khổ.

Dương Quá ở ngoài cửa sổ nghe thấy, ngơ ngẩn xúc động, bất tri bất giác cũng thở dài. Hoàn Nhan Bình nghe vậy cả kinh, vội thổi tắt đèn, lui vào bên góc tường, quát khẽ:

- Ai đó?

Dương Quá đáp:

- Cũng là người đang đau khổ như cô nương.

Hoàn Nhan Bình kinh ngạc, nghe giọng nói của người lạ tựa hồ hoàn toàn không có ác ý, bèn hỏi lại:

- Các hạ rốt cuộc là ai?

Dương Quá nói:

- Tục ngữ có câu "Quân tử báo thù, mười năm chưa muộn". Cô nương mấy phen hành thích không thành, định tự sát, sao lại coi rẻ tính mạng của mình như vậy? Chẳng phải quá xem nhẹ mối huyết hải thâm cừu hay sao?

Kẹt một tiếng, hai cánh cửa phòng mở ra, Hoàn Nhan Bình thắp đèn lên, nói:

- Mời các hạ vào.

Dương Quá chắp tay từ ngoài cửa, bước vào. Hoàn Nhan Bình thấy chàng dùng trang phục quân quan Mông Cổ, còn rất trẻ, thì hơi kinh ngạc, nói:

- Các hạ dạy rất phải, thỉnh vấn quý tính đại danh?

Dương Quá không trả lời, hai bàn tay lồng trong ống tay áo, nói:

- Gia Luật Tề nói khoác không biết ngượng, cho rằng chỉ dùng tay phải đã là tài giỏi, kỳ thực muốn đoạt đơn đao, điểm huyệt người khác, vẫn dùng một tay, thì có gì khó đâu?

Hoàn Nhan Bình trong bụng nghĩ khác, nhưng chưa hiểu dụng ý của đối phương, nên không tiện phản bác. Dương Quá nói tiếp:

- Ta sẽ dạy cho cô nương ba chiêu võ công, là có thể buộc Gia Luật Tề phải dùng cả hai tay. Bây giờ ta sẽ làm thử trước với cô nương, ta không dùng tay, cũng không dùng chân, đấu với cô nương vài chiêu, được chăng?

Hoàn Nhan Bình lấy làm lạ, nghĩ thầm: "Không lẽ ngươi có yêu pháp, hay là chỉ khoác lác?" Dương Quá thấy nàng do dự, thì nói:

- Cô nương cứ việc dùng đao chém ta, nếu ta tránh không được, có chết cũng không oán trách.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Thôi được. Ta không dùng đao, chỉ dùng quyền, chưởng đánh các hạ là được rồi.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Không, ta không dùng tay chân mà đoạt đơn đao của cô nương, thì cô nương mới tin phục chứ.

Hoàn Nhan Bình thấy chàng nửa cười nửa không, trong bụng hơi giận, nói:

- Các hạ tài tình như thế, quả ta chưa từng gặp.

Đoạn rút đơn đao chém xuống vai chàng. Nàng thấy Dương Quá hai bàn tay lồng trong ống tay áo, làm như vô sự, thì sợ đả thương chàng, lưỡi đao chếch đi một chút. Dương Quá thấy vậy, thản nhiên nói:

- Đừng có nhường, cứ chém thật đi!

Thanh liễu diệp đao bèn chém thẳng xuống, chỉ còn cách vai chàng hơn một tấc. Hoàn Nhan Bình thấy chàng chẳng thèm lý đến, thầm khâm phục sự can đảm của chàng, lại nghĩ thầm: "Hay y là một kẻ ngớ ngẩn?" đao liền chém ngang sang, chẳng dung tình nữa. Dương Quá lập tức rùn mình xuống, lưỡi đao phạt qua, chỉ cách đỉnh đầu một tấc. Hoàn Nhan Bình hăng lên, vung đao chém thẳng. Dương Quá tránh đao, nói:

- Cô nương có thể phối hợp với chưởng pháp.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Được!

Nàng dùng đao phạt ngang, tay trái đánh ra. Dương Quá nghiêng mình tránh, nói:

- Nhanh chút nữa!

Hoàn Nhan Bình liền thi triển đao pháp phối hợp với chưởng pháp, càng đánh càng nhanh. Dương Quá nói:

- Chưởng pháp của cô nương lợi hại hơn đao pháp. Gia Luật Tề gọi đây là công phu Thiết chưởng, phải vậy không?

Hoàn Nhan Bình gật đầu, xuất thủ hiểm ác hơn. Dương Quá thủy chung vẫn hai tay lồng trong ống áo, múa lượn giữa chưởng ảnh đao phong. Đơn đao thiết chưởng của Hoàn Nhan Bình vẫn chưa chạm được vào quần áo của chàng.

Hoàn Nhan Bình đã sử quá nửa pho đao pháp, thì Dương Quá nói:

- Cẩn thận đó, nội trong ba chiêu, ta sẽ đoạt đao của cô nương.

Hoàn Nhan Bình lúc này đã hết sức thán phục chàng, nhưng bảo rằng nội trong ba chiêu, sẽ đoạt được

binh khí, thì vẫn chưa tin; nàng bất giác nắm chặt cán đao hơn, nói:

- Các hạ đoạt đi!

Rồi dùng chiêu "Vân hoành Tần lĩnh" phạt đao ngang đầu Dương Quá. Dương Quá cúi đầu, luồn nghiêng ra, dùng góc trán đụng vào huyệt Khúc Trì ở khuỷu tay nàng. Hoàn Nhan Bình cánh tay tê dại, ngón tay vô lực. Dương Quá ngẩng đầu, há mồm, cắn lấy sống đao, nhẹ nhàng đoạt lấy thanh đao, tiếp đó nghiêng đầu sang một bên, cán đao thúc nhẹ vào bên sườn nàng, điểm trúng huyệt đạo ở đó. Dương Quá ngẩng mặt, há miệng, hất thanh đao lên trời, nói:

- Thế nào, đã phục chưa?

Nói xong năm chữ ấy, thì thanh đao rớt xuống, Dương Quá há miệng cắn lấy thanh đao, cười hi hi nhìn Hoàn Nhan Bình. Hoàn Nhan Bình vừa kinh ngạc vừa vui mừng, gật gật đầu.

Dương Quá thấy làn thu ba của nàng đung đưa, kiều mị động nhân, bất giác muốn ôm nàng thơm một cái nhưng làm như vậy quá liều lĩnh, miệng cắn sống đao, mặt đỏ bừng. Hoàn Nhan Bình không biết tâm

sự của chàng, thấy sắc diện của chàng hơi lạ, chỉ thấy toàn thân nàng tê dại, hai chân bủn rủn muốn ngã khuỵu xuống. Dương Quá bước tới một bước, cách nàng chưa đầy một thước, định nhả đao, kề môi thơm nàng một cái, bỗng nghĩ thầm: "Nàng rất cảm kích trước việc Gia Luật Tề dùng lễ đối đãi với nàng, chẳng lẽ ta lại không bằng Gia Luật Tề? Hừ, ta phải hơn hắn về mọi phương diện". Thế là chàng cúi đầu, dùng cán đao thúc nhẹ vào lưng giải huyệt cho nàng, rồi chìa cán đao cho nàng.

Hoàn Nhan Bình chưa nhận đao, quì xuống đất, nói:

- Xin sư phụ chỉ điểm, tiểu nữ trả được mối thù cho cha mẹ, sẽ mãi mãi ghi nhớ đại đức.

Dương Quá vội đỡ nàng dậy, dùng tay cầm đao đang cắn ở miệng đưa trả nàng, nói:

- Ta sao có thể làm sư phụ của cô nương? Ta chỉ có thể dạy cho cô nương cách giết Gia Luật Tề mà thôi.

Hoàn Nhan Bình cả mừng, nói:

- Chỉ cần giết được Gia Luật Tề, thì ca ca và muội muội của hắn tiểu nữ đều không sợ, bấy giờ sẽ giết được phụ thân hắn...

Nói đến đây, sực nhớ điều gì, buồn bã nói:

- Ôi, chờ tiểu nữ học cách giết được Gia Luật Tề, thì phụ thân hắn đâu còn sống nữa? Mối thù của cha mẹ vậy là không bao giờ trả được.

Dương Quá cười, nói:

- Phụ thân của Gia Luật Tề đã chết ngay đâu mà lo.

Hoàn Nhan Bình ngạc nhiên, hỏi:

- Nghĩa là sao?

Dương Quá nói:

- Muốn giết Gia Luật Tề thì có khó gì? Bây giờ ta dạy cô nương ba chiêu, ngay đêm nay đã có thể giết chết hắn.

Hoàn Nhan Bình từng ba lần hành thích Gia Luật Sở Tài, cả ba phen đều bị Gia Luật Tề dễ dàng đánh bại, biết chàng ta võ công cao hơn nàng nhiều lần, nghĩ thầm viên quân quan Mông Cổ trẻ tuổi này dù giỏi võ đến mấy, cũng chưa chắc địch nổi Gia Luật Tề, dẫu có thắng nổi, cũng quyết không thể chỉ dạy nàng có ba chiêu, mà đã đủ để giết Gia Luật Tề, lại giết ngay trong đêm nay, thì càng không đời nào có chuyện đó.

Nàng sợ Dương Quá buồn, không dám phản bác, chỉ nhè nhẹ lắc đầu, đăm đăm nhìn chàng bằng ánh mắt long lanh, lúng liếng.

Dương Quá biết rõ tâm ý của nàng, nói:

- Đúng là võ công của ta, nếu đánh nhau thật, chưa chắc ta địch nổi Gia Luật Tề; nhưng dạy cho cô nương ba chiêu để đi giết hắn ngay trong đêm nay, thì không có gì khó. Chỉ lo hắn đã tha cho cô nương ba lần, cô nương không nỡ ra tay mà thôi.

Hoàn Nhan Bình động lòng, quả quyết nói:

- Hắn tuy có đức với tiểu nữ, nhưng mối thù của cha mẹ không thể không báo.

Dương Quá nói:

- Được vậy ta sẽ dạy cho cô nương ba chiêu. Nếu cô nương có thể giết được hắn, mà cô nương lại tha cho hắn, thì sao?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Thì tùy các hạ xử trí. Các hạ võ công cao siêu thế, muốn đánh muốn giết, tiểu nữ làm sao thoát nổi?

Dương Quá nghĩ thầm: "Ta nỡ lòng nào giết nàng? Nàng giết hắn hay tha cho hắn, đâu có liên quan gì đến ta?" Bèn mỉm cười, nói:

- Thực ra ba chiêu cũng không có gì mới lạ. Cô nương hãy nhìn cho rõ này.

Đoạn giơ đao thong thả chém từ trái qua phải, nói:

- Chiêu thứ nhất là "Vân hoành Tần lĩnh".

Hoàn Nhan Bình nói:

- Chiêu này tiểu nữ biết lâu rồi, khỏi cần phải dạy.

Thấy lưỡi đao phạt ngang, nàng nghiêng người né tránh. Dương Quá đột nhiên giơ tay trái chộp bàn tay phải của nàng, nói:

- Chiêu thứ hai là "Khô đằng triền thụ".

Hoàn Nhan Bình nói:

- Đây là một chiêu trong "Thiết chưởng cầm nã thủ" của tiểu nữ.

Dương Quá nắm bàn tay mềm mại, trong lòng nao nao, cười, nói:

- Cô nương nên học "Dương chỉ ngọc chưởng công" mới phải, sao lại đi học "Thiết chưởng cầm nã thủ"?

Hoàn Nhan Bình không hiểu câu nói đùa của chàng, nói:

- Có môn "Dương chỉ ngọc chưởng công" ư? Nghe cái tên ấy hay đấy.

Nàng chỉ thấy chàng bóp bóp nhẹ bàn tay nàng, nghĩ như thế đâu có lợi hại bằng môn cầm nã thủ trong Thiết chưởng của nàng, nghĩ thầm: "Chiêu thứ nhất và chiêu thứ hai của chàng đều là thứ ta đã biết, không lẽ chỉ dựa vào một chiêu thứ ba mà giết được Gia Luật Tề?" Dương Quá nhìn chăm chú vào mắt nàng, nói:

- Nhìn cho kỹ này!

Đột nhiên xoay cổ tay, đưa ngang lưỡi đao cứa cổ mình.

Hoàn Nhan Bình cả kinh, kêu lên:

- Các hạ làm gì vậy?

Tay phải của nàng bị Dương Quá nắm giữ, nàng vội đưa tay trái giằng lấy đơn đao. Tuy trong lúc nguy

cấp song chiêu "Thiết chưởng cầm nã thủ" nàng sử dụng cực chuẩn, chộp ngay cổ tay Dương Quá xoay ra ngoài, đơn đao không thể cứa vào cổ chàng được.

Dương Quá buông tay nàng, lùi lại hai bước, cười hỏi:

- Cô nương biết cách rồi chứ?

Hoàn Nhan Bình hoảng hồn, tim vẫn còn đập dồn, chưa rõ dụng ý của chàng. Dương Quá cười, nói:

- Cô nương thoạt sử chiêu "Vân hoành Tần lĩnh" phạt ngang, rồi sử chiêu "Khô đằng triền thụ" nắm lấy tay phải của Gia Luật Tề, chiêu thứ ba thì giơ đao cứa cổ tự sát, Gia Luật Tề ắt sẽ dùng tay trái cứu cô nương. Gia Luật Tề đã thề với cô nương, chỉ cần cô nương buộc hắn sử dụng tay trái, hắn sẽ để cho cô nương giết hắn mà hắn không một lời oán trách. Như thế được chưa?

Hoàn Nhan Bình nghĩ thấy đúng vậy. Nàng sững sờ nhìn Dương Quá. Dương Quá nói:

- Ba chiêu này hoàn toàn chắc thắng, nếu không, cứ đem đầu ta đi mà chặt.

Hoàn Nhan Bình lắc đầu, nói:

- Gia Luật Tề đã nói không dùng tay trái, thì nhất định hắn sẽ không dùng. Lúc ấy sẽ ra sao?

Dương Quá nói:

- Còn ra sao nữa? Thì cô nương sẽ vĩnh viễn không trả được mối thù, chết rồi còn trả sao được nữa?

Hoàn Nhan Bình buồn bã gật đầu, nói:

- Các hạ nói phải lắm. Đa tạ chỉ điểm bến mê. Cuối cùng thì các hạ là ai?

Dương Quá chưa kịp trả lời, ngoài song bỗng có giọng thiếu nữ nói:

- Chàng ta là Đồ ngốc, cô nương chớ tin lời quỷ quái của chàng ta.

Dương Quá nghe giọng nói của Lục Vô Song, chỉ cười cười, thây kệ. Hoàn Nhan Bình chạy ra cửa sổ ngó, chỉ thấy một bóng người nhảy qua tường vây ra khỏi sân.

Hoàn Nhan Bình định đuổi theo, Dương Quá kéo tay nàng, cười, nói:

- Đừng đuổi theo, là một bạn đồng hành của ta đó. Nàng ta rất thích gây khó dễ với ta.

Hoàn Nhan Bình nhìn chàng, ngẫm nghĩ một lát nói:

- Các hạ đã không muốn xưng danh thì thôi. Tiểu nữ tin rằng các hạ có thiện chí đối với tiểu nữ.

Dương Quá thấy ánh mắt nàng đung đưa, thần sắc ảm đạm, bất giác thấy nàng thật tội nghiệp, bèn cầm tay nàng, kéo nàng ngồi kề vai bên mép giường, dịu dàng nói:

- Ta họ Dương tên Quá, ta là người Hán, không phải là người Mông Cổ. Cha mẹ ta đều mất cả rồi, cũng như cô nương vậy...

Hoàn Nhan Bình nghe chàng nói đến đây, thì lòng bồi hồi, nước mắt rưng rưng. Dương Quá xúc động bỗng khóc òa lên. Hoàn Nhan Bình rút trong túi ra một chiếc khăn tay, đưa cho chàng. Dương Quá cầm khăn lau mặt, nghĩ đến thân phận của mình, lệ lại trào ra.

Hoàn Nhan Bình gượng cười, nói:

- Dương gia, hãy xem tiểu nữ làm theo chiêu khóc của các hạ này.

Dương Quá nói:

- Đừng gọi ta là Dương gia. Cô nương năm nay bao nhiêu tuổi?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Tiểu nữ mười tám, còn các hạ?

Dương Quá nói:

- Ta cũng mười tám.

Nghĩ thầm: "Nếu mình ít tháng hơn, chẳng hóa không được gọi nàng bằng muội muội ư?" Bèn nói:

- Ta sinh tháng Giêng, từ giờ cô nương cứ gọi ta là Dương đại ca thì được. Ta cũng chẳng khách sáo, gọi cô nương là Hoàn Nhan muội tử.

Hoàn Nhan Bình đỏ mặt, cảm thấy người này hành sự bộc trực, tính tình cổ quái, đối với nàng quả nhiên không hề có ác ý, bên gật gật đầu.

Dương Quá thấy nàng gật đầu thì hết sức vui mừng. Hoàn Nhan Bình diện mạo thanh tú, thân hình mảnh mai, gặp nhiều bất hạnh, tựa hồ sinh ra là để người ta thương yêu, nhưng điều đáng nói nhất là đôi mắt nàng giống hệt Tiểu Long Nữ. Chàng không biết rằng một người trong lòng đau khổ, thì ánh mắt dĩ nhiên

đượm vẻ sầu muộn, ai mà chẳng vậy, bảo đôi mắt của Hoàn Nhan Bình giống Tiểu Long Nữ chỉ là cảm giác tự an ủi của chàng mà thôi. Chàng đắm đuối nhìn nàng, bỗng ảo tưởng hắc y thành bạch y, ảo tưởng khuôn mặt gầy gầy thành khuôn mặt kiều diễm của Tiểu Long Nữ, có cái nhìn đắm đuối, chan chứa vẻ cầu khẩn, thương nhớ, tiếc nuối.

Hoàn Nhan Bình hơi sợ, gỡ nhẹ tay khỏi tay chàng, hỏi nhỏ:

- Dương đại ca sao vậy?

Dương Quá như tỉnh mộng, thở dài, nói:

- Không sao. Muội có đi giết Gia Luật Tề hay không?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Muội đi chứ. Dương đại ca có đi với muội hay không?

Dương Quá định trả lời "Tất nhiên ta đi với muội", nhưng lại nghĩ thầm: "Nếu có ta ở bên cạnh, nàng sẽ không sợ, hành động tự sát sẽ không quả quyết, Gia Luật Tề sẽ không trúng kế", bèn nói:

- Ta không tiện đi với muội.

Hoàn Nhan Bình lộ vẻ thất vọng rõ rệt, Dương Quá chợt mềm lòng, cơ hồ bằng lòng đi cùng với nàng, thì Hoàn Nhan Bình nói:

- Thôi được rồi, Dương đại ca, chỉ e muội sẽ không gặp lại Dương đại ca nữa.

Dương Quá vội nói:

- Không đâu, có lẽ nào? Ta...

Hoàn Nhan Bình buồn bã lắc đầu, chạy ra khỏi nhà, trong giây lát đã quay lại chỗ trú đêm của Gia Luật Tấn.

Lúc này mấy cha con Gia Luật Sở Tài ai nấy đã về phòng mình, sắp ngủ yên. Hoàn Nhan Bình gõ mạnh vào cánh cổng hai tiếng, gọi to:

- Hoàn Nhan Bình cầu kiến Gia Luật công tử Gia Luật Tề.

Mấy tên thị vệ chạy ra, định ngăn cản, thì Gia Luật Tề mở cổng ra, hỏi:

- Hoàn Nhan cô nương, có chuyện gì vậy?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Ta muốn lĩnh giáo cao chiêu của công tử.

Gia Luật Tề lấy làm lạ, nghĩ thầm: "Sao cô nàng không tự lượng sức?" Bèn lùi sang một bên, giơ tay phải, nói:

- Mời vào.

Hoàn Nhan Bình vào phòng, rút đao, tấn công liền, đao phong phối hợp với Thiết chưởng chưởng pháp, một đao hai chưởng từ hai phía tả hữu đánh vào. Gia Luật Tề buông xuôi tay trái, tay phải hóa giải đao, chưởng của đối phương, nghĩ thầm: "Phải nghĩ cách khiến nàng ta thấy khó mà lùi, từ rày không dám đến quấy nhiễu nữa".

Hai người đấu một hồi, Hoàn Nhan Bình sắp sử dụng ba chiêu Dương Quá vừa dạy, thì ngoài cửa bỗng có tiếng thiếu nữ nói:

- Gia Luật Tề, Hoàn Nhan cô nương định lừa công tử sử dụng tay trái đấy, hãy cẩn thận.

Chính là giọng nói của Lục Vô Song. Gia Luật Tề hơi sững, Hoàn Nhan Bình không đợi chàng ta hiểu ra, lập tức sử chiêu "Vân hoành Tần lĩnh" phạt ngang, chờ khi chàng ta nghiêng mình né tránh, thì đột

nhiên dùng tay trái sử chiêu "Khô đằng triền thụ", chộp lấy tay phải của Gia Luật Tề, còn tay phải cầm đao thì đưa ngay về cứa mạnh một cái vào cổ mình. Trong khoảnh khắc ấy, đầu óc Gia Luật Tề vụt hiện ý nghĩ: "Có cứu nàng ta hay không? Nhưng nàng ta lừa ta dùng tay trái, nếu ta dùng tay trái, thì ta phải nộp mạng cho nàng. Đại trượng phu chết thì thôi, lẽ nào thấy người ta chết không cứu?"

Dương Quá dự đoán tâm tư của Gia Luật Tề, chỉ cần đột nhiên sử dụng ba chiêu này, Gia Luật Tề nhất định sẽ phải dùng tay trái để cứu; ai dè Lục Vô Song lại gây rắc rối, đi nhắc trước cho Gia Luật Tề biết. Đáng lẽ ba chiêu này đã mất thiêng, nhưng Gia Luật Tề hào hiệp khảng khái, biết rõ ra tay cứu tức là mình sẽ mất mạng, vẫn dùng tay trái chộp cổ tay phải của Hoàn Nhan Bình, vặn ra ngoài, đoạt liễu diệp đao của nàng ta. Hai người cùng nhảy lùi hai bước. Gia Luật Tề không đợi nàng lên tiếng, quẳng đao đi, nói:

- Cô nương đã buộc ta phải sử dụng tay trái, vậy cô nương cứ việc giết ta, nhưng ta có một điều cầu xin cô nương.

Hoàn Nhan Bình mặt tái nhợt, hỏi:

- Là điều gì?

Gia Luật Tề nói:

- Xin cô nương đừng sát hại gia phụ.

Hoàn Nhan Bình hừ một tiếng, lại gần, nhặt thanh đao giơ lên, dưới ánh đèn chỉ thấy Gia Luật Tề thần sắc thản nhiên, có uy, lộ rõ khí khái nam tử hán, nghĩ vừa rồi chàng chỉ vì cứu sống nàng mà sử dụng tay trái, nỡ nào nàng đang tâm chém chàng? Ánh mắt đầy sát khí chuyển thành nhu hòa, Hoàn Nhan Bình quẳng đao xuống đất, ôm mặt chạy ra.

Nàng để mặc hai chân muốn đưa nàng tới đâu thì đến, chạy mãi ra tận ngoại ô, tới bên một con mương nhỏ, nhìn ánh sao in bóng dưới dòng nước, tâm trạng rối bời. Rất lâu sau, nàng mới thở dài não nuột.

Bỗng nghe sau lưng cũng có tiếng thở dài. Hoàn Nhan Bình kinh ngạc, quay lại, thấy người đứng sau lưng mình chính là Dương Quá. Nàng gọi một tiếng "Dương đại ca", rồi cúi đầu im lặng.

Dương Quá nắm lấy hai tay nàng, an ủi:

- Báo thù cho cha mẹ vốn là việc không dễ, cũng không nên nóng vội.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Dương đại ca thấy hết cả chứ?

Dương Quá gật gật đầu. Hoàn Nhan Bình nói:

- Đối với hạng người vô dụng như muội, báo thù tất nhiên là việc không dễ. Muội chỉ cần có một nửa bản lĩnh của Dương đại ca, thì sẽ không thất bại như thế này.

Dương Quá buông tay nàng, hai người cùng ngồi xuống một gốc cây lớn, chàng nói:

- Dù học được võ công như ta, cũng vô dụng thôi. Muội tuy chưa trả được mối thù, nhưng còn biết kẻ thù là ai, sau này sẽ có dịp tốt. Chứ ta thì cha mình chết thế nào, ai giết cha ta, ta cũng không biết, còn nói gì đến chuyện báo thù?

Hoàn Nhan Bình ngẩn người, hỏi:

- Cha mẹ của Dương đại ca cũng bị giết hại ư?

Dương Quá thở dài, nói:

- Mẹ ta chết vì bệnh; còn cha ta thì không rõ vì sao chết, chết thế nào? Ta không được biết mặt cha mình.

Hoàn Nhan Bình hỏi:

- Sao lại thế?

Dương Quá nói:

- Khi mẹ ta sinh ra ta, thì cha ta đã chết. Ta thường hỏi mẹ ta, cha con cuối cùng bị chết như thế nào, kẻ thù là ai? Mỗi lần hỏi thế, mẹ ta chỉ ứa nước mắt không trả lời, lâu dần ta không dám hỏi nữa. Bấy giờ ta nghĩ chờ ta lớn thêm vài tuổi, sẽ hỏi cũng chưa muộn; nào ngờ mẹ ta bỗng nhiên bị bệnh qua đời. Khi mẹ ta lâm chung, ta có hỏi, mẹ ta chỉ lắc đầu, nói: "Cha con... cha con... ôi, hài nhi, kiếp này con đừng nghĩ đến việc trả thù. Con hãy hứa với mẹ, nhất định đừng tính chuyện trả thù cho cha con!" Ta bi thương không chịu nổi, kêu to: "Con không hứa. Con không hứa!" Mẹ ta nấc lên, rồi tắt thở. Ôi, muội bảo ta sống thế có khổ hay không?

Chàng kể chuyện này cốt để an ủi Hoàn Nhan Bình, nhưng kể xong thì chính mình cũng cảm thấy đau khổ. Tục ngữ có câu "Mối thù giết cha, không đội trời

chung". Kẻ nào không báo thù cho cha, sẽ phạm tội lớn nhất, tội bất hiếu, suốt đời bị người đời sỉ nhục, khinh bỉ. Dương Quá ngay họ tên kẻ giết cha cũng không biết, mối hận ấy dồn nén trong lòng đã lâu, lúc này thổ lộ, giọng nói dĩ nhiên chứa đầy phẫn uất.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Vậy ai nuôi dưỡng Dương đại ca?

Dương Quá nói:

- Làm gì có ai? Tự ta nuôi dưỡng ta. Sau khi mẹ ta chết, ta lưu lạc giang hồ, xin nơi này một bữa, ngủ chỗ kia một đêm; có khi đói mờ cả mắt, đành đi lấy trộm quả dưa, củ khoai, bị người ta tóm được, đánh cho no đòn. Muội xem, còn bao nhiêu vết sẹo đây này, toàn là do hồi nhỏ bị đòn mà ra.

Dương Quá vừa nói vừa vén ống tay áo, ống quần, chìa cho Hoàn Nhan Bình coi, dưới ánh sao lờ mờ, nàng không nhìn rõ, Dương Quá liền cầm tay nàng sờ vào vết sẹo ở bắp chân. Hoàn Nhan Bình sờ sờ thấy vết sẹo ở bắp chân chàng thì không khỏi buồn, nghĩ mình tuy quốc phá gia vong, nhưng cha mẹ còn để lại

bao nhiêu người thân thích, vô số của cải; so với thân thế của chàng thật là còn may mắn hơn nhiều.

Hai người im lặng hồi lâu, Hoàn Nhan Bình nhè nhẹ rụt tay khỏi bắp chân chàng, nhưng vẫn để chàng cầm tay, hỏi nhỏ:

- Dương đại ca làm sao lại học được võ công cao cường? Do đâu lại làm quan cho người Mông Cổ?

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Ta không phải làm quan cho người Mông Cổ, ta mặc quần áo Mông Cổ chỉ là để tránh sự truy đuổi của kẻ thù mà thôi.

Hoàn Nhan Bình mừng nói:

- Thế thì hay quá.

Dương Quá hỏi:

- Sao lại hay?

Hoàn Nhan Bình đỏ mặt, nói:

- Người Mông Cổ là kẻ tử thù của nước Đại Kim muội muội, dĩ nhiên muội chỉ mong Dương đại ca không phải làm quan cho người Mông Cổ.

Dương Quá nắm bàn tay mềm mại, ấm áp, mượt mà của nàng, thì tâm thần bất định, hỏi:

- Nếu ta làm quan cho nước Đại Kim, muội sẽ đối với ta như thế nào?

Hoàn Nhan Bình thoạt đầu thấy chàng dung mạo tuấn tú, võ công cao cường, đã thích ba phần; huống hồ trong lúc hoạn nạn, lại được chàng thành tâm trợ giúp, rồi lại nghe chàng thổ lộ thân thế, càng thêm thương cảm vài phần; song lúc này nghe đôi lời của chàng không được hảo ý, thì nàng cũng chẳng tức giận, chỉ thở dài, nói:

- Nếu phụ thân muội còn sống, Dương đại ca muốn gì, phụ thân muội đều có thể dành cho Dương đại ca. Bây giờ phụ mẫu của muội đều mất cả rồi, còn biết nói gì?

Dương Quá nghe giọng nói dịu dàng, thì đặt tay lên vai nàng, ghé tai nói nhỏ:

- Muội tử, ta xin muội một điều.

Hoàn Nhan Bình trống ngực đập dồn, đoán chàng sẽ nói gì, thấp giọng hỏi:

- Gì cơ?

Dương Quá nói:

- Ta muốn thơm mắt muội, muội cứ yên tâm! Ta chỉ thơm mắt muội, chứ không phạm gì khác.

Hoàn Nhan Bình lúc đầu tưởng là chàng xin cầu hôn, lại sợ chàng đòi gần gũi về thể xác, nếu mình cự tuyệt, chàng ta sử dụng vũ lực, thì nàng đối phó sao nổi? Huống hồ bàn tay nhỏ bé của nàng đang nằm trong bàn tay to khỏe của chàng, đã cảm thấy ý loạn tình mê, chàng chẳng cưỡng bức, nàng cũng khó kiềm chế. Không ngờ chàng chỉ xin thơm mắt, thì cũng yên tâm, nhưng không khỏi có phần thất vọng. Nàng đắm đuối nhìn chàng, ánh mắt có phần e thẹn. Dương Quá nhìn nàng chằm chằm, bỗng nhiên nhớ lúc chia tay lần thứ nhất với mình, Tiểu Long Nữ cũng nhìn chàng đắm đuối và e thẹn thế này, bất giác chàng kêu to lên, đứng bật dậy.

Hoàn Nhan Bình giật mình, định hỏi chàng vì sao, nhưng lại thôi.

Dương Quá trong lòng bấn loạn, trước mặt cứ lúng liếng ánh mắt của Tiểu Long Nữ. Ngày ấy, khi nhìn

thấy ánh mắt của Tiểu Long Nữ, chàng còn là một gã trai trong trắng, đối với Tiểu Long Nữ chỉ một niềm tôn kính, hoàn toàn không biết hàm ý bên trong; còn bây giờ, từ hôm xuống núi, sau mấy ngày ở chung với Lục Vô Song, vừa rồi lại kề vai áp má với Hoàn Nhan Bình, chàng bỗng đại ngộ, bây giờ mới lĩnh hội nhu tình mật ý của Tiểu Long Nữ, thì quá ư buồn phiền, chỉ muốn đập đầu vào thân cây mà chết quách, nghĩ bụng: "Cô cô đối với ta nặng tình như thế, lại bảo muốn làm thê tử của ta, ta lại nỡ phụ mỹ ý của nàng; bây giờ biết tìm nàng ở đâu kia chứ?" Đột nhiên chàng kêu lên, ôm chầm lấy Hoàn Nhan Bình mà thơm vào mắt nàng.

Hoàn Nhan Bình thấy chàng như si như cuồng, trong bụng vừa sợ vừa thích, chỉ thấy hai cánh tay chàng như hai thanh sắt, ghì chặt hai eo lưng mình, thì nhắm mắt lại, tiếp nhận sự âu yếm cuồng nhiệt của chàng, cảm thấy chàng thơm hết mắt trái lại thơm mắt phải, nghĩ thầm người này tuy cuồng bạo, nhưng biết giữ chữ tín, đâu biết vì sao chàng chỉ thơm vào mắt nàng? Đột nhiên Dương Quá gọi:

- Cô cô, cô cô!

Giọng nói của chàng đầy âu yếm, song cũng đầy đau khổ. Hoàn Nhan Bình đang định hỏi chàng gọi ai, thì sau lưng họ có một giọng thiếu nữ vang lên:

- Cảm phiền hai vị!

Dương Quá và Hoàn Nhan Bình cùng giật mình, rời nhau ra, thấy có một người đứng bên cạnh, mặc áo bào màu xanh. Hoàn Nhan Bình trống ngực đập dồn, mặt đỏ bừng, cúi đầu mân mê tà áo, không dám nhìn người kia. Dương Quá thì nhận ngay ra chính là người hôm rồi ở tiểu khách điếm đã dắt trộm lừa của Lý Mạc Sầu, quả thật là có ơn cứu mạng đối với chàng và Lục Vô Song. Thấy hai bên tóc mai buông dài của người đó, thì ra là một thiếu nữ, bèn cúi mình thật thấp, nói:

- Hôm rồi được cô nương cứu viện, đại đức khó quên.

Thiếu nữ áo xanh cung kính đáp lễ, nói:

- Dương gia lúc này còn nhớ người bạn vào sinh ra tử của mình hay chăng?

Dương Quá hỏi:

- Cô nương muốn nhắc đến...

Thiếu nữ nói:

- Sư đồ Lý Mạc Sầu vừa nãy đã bắt nàng ta mang đi!

Dương Quá cả kinh, run run hỏi:

- Thật ư? Hiện... giờ nàng ta... không sao cả chứ?

Thiếu nữ nói:

- Tạm thời thì chưa sao. Lục cô nương khăng khăng bảo rằng quyển sách bí truyền đã bị Cái Bang cướp mất, Xích Luyện ma đầu áp giải Lục cô nương đuổi theo Cái Bang đòi lại. Chắc tính mệnh thì chưa sao, song bị hành hạ chắc là khó tránh.

Dương Quá nói:

- Chúng ta mau đi cứu Lục cô nương.

Thiếu nữ nói:

- Dương gia võ công tuy cao, song chỉ e chưa phải là đối thủ của Xích Luyện ma đầu. Chúng ta tìm mụ thì chỉ là tự dẫn xác nộp mạng mà thôi.

Dưới ánh sao mờ, Dương Quá thấy diện mạo của thanh y thiếu nữ thật là ma chê quỷ hờn, da mặt không hề lay động, cứ y như một xác chết, khiến ai

trông thấy cũng không khỏi e sợ. Chàng không dám nhìn thẳng vào mặt nàng ta nữa, nghĩ thầm: "Cô nương này tốt bụng biết bao, tiếc thay tướng mạo lại kinh dị thế kia; mình còn nhìn diện mạo nàng ta, ắt sẽ để lộ thần sắc, chẳng hóa ra đắc tội với nàng", bèn hỏi:

- Mạn phép thỉnh vấn quý tính đại danh của cô nương?

Thiếu nữ đáp:

- Tiện danh không đáng hé môi, sau này Dương gia sẽ tự biết. Hiện tại cần phải nghĩ cách cứu người trước đã.

Lúc nàng nói, da mặt không hề động đậy, nếu không nghe tiếng nói từ miệng nàng phát ra, thì cứ ngỡ nàng là một tử thi biết đi lại. Song kỳ lạ thay, giọng nói của nàng lại vô cùng trong trẻo dịu dàng, nghe du dương, tỉnh cả người.

Dương Quá nói:

- Đã vậy, làm cách nào cứu người, mong cô nương cứ cho biết, tiểu nhân xin lắng nghe cô nương phân phó.

Thiếu nữ nói:

- Dương gia khỏi cần khách khí, Dương gia võ công cao hơn tiểu nữ nhiều lần, thông minh tài trí cũng hơn hẳn tiểu nữ. Dương gia hơn tuổi tiểu nữ, lại đường đường là một nam tử hán, Dương gia bảo nên làm gì, tiểu nữ sẽ y lời.

Dương Quá nghe nàng nói vừa khiêm tốn, vừa chân thành, thì cả mừng, nghĩ thầm cô nương này diện mạo đáng sợ, nhưng lời lẽ nho nhã êm dịu, quả là nhìn người không thể chỉ xét bề ngoài, chàng nghĩ một chút, rồi nói:

- Chúng ta hãy kín đáo bám theo, tùy cơ cứu người vậy.

Thiếu nữ nói:

- Như thế là hay. Không biết ý của Hoàn Nhan cô nương thế nào?

Nói xong nàng đi ra chỗ khác, để Dương Quá bàn riêng với Hoàn Nhan Bình.

Dương Quá nói:

- Muội tử, ta phải đi cứu một người bạn. Hai ta sẽ có ngày tái ngộ.

Hoàn Nhan Bình cúi đầu, nói:

- Muội bản sự tuy thấp kém, song có lẽ cũng giúp được phần nào. Dương đại ca, muội xin theo Dương đại ca đi cứu người.

Dương Quá cả mừng, nói:

- Hay, hay lắm!

Rồi cao giọng gọi thiếu nữ:

- Cô nương, Hoàn Nhan cô nương nguyện theo chúng ta đi cứu người đó.

Thiếu nữ lại gần, nói với Hoàn Nhan Bình:

- Hoàn Nhan cô nương, cô nương là kim chi ngọc diệp, hành sự xin hãy nghĩ kỹ một chút. Kẻ thù của Dương gia và tiểu nữ hành sự cực kỳ tàn bạo, chốn giang hồ người ta gọi mụ là Xích Luyện ma đầu, quả là một con ác quỉ đó.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Đừng nói Dương đại ca có ơn với muội, việc của Dương đại ca cũng là việc của muội. Chỉ riêng với một vị bằng hữu như thư thư đây, muội cũng rất mong được kết giao rồi. Muội xin theo cùng thư thư, mọi việc cẩn thận là được.

Thiếu nữ lại bên, cầm tay Hoàn Nhan Bình, dịu dàng nói:

- Thế thì không còn gì bằng, Thư thư, thư thư hơn tuổi tiểu nữ, cứ gọi tiểu nữ là muội thì hơn.

Hoàn Nhan Bình trong bóng tối không nhìn thấy diện mạo cực xấu của thiếu nữ, nghe giọng nói trong trẻo êm dịu của nàng ta, bàn tay của nàng ta cầm tay mình rất mềm mại, trẻ trung, thì đoán nàng ta là một mỹ nữ, trong bụng rất mừng, hỏi:

- Cô nương năm nay bao nhiêu tuổi?

Thiếu nữ cười khẽ, nói:

- Chúng ta đừng câu nệ lớn nhỏ. Cứu người là việc khẩn cấp, Dương gia bảo có phải vậy không?

Dương Quá nói:

- Đúng vậy, xin cô nương dẫn đường cho.

Thiếu nữ nói:

- Muội thấy họ đi về hướng đông nam. Chắc là chạy thẳng đến cửa ải Đại Thắng.

Ba người lập tức thi triển khinh công, phóng về hướng đông nam. Khinh công của phái Cổ Mộ vốn được coi là đệ nhất trong thiên hạ. Hoàn Nhan Bình võ nghệ còn thấp, nhưng khinh công không kém. Ai ngờ thanh y thiếu nữ luôn luôn bám sát phía sau, Hoàn Nhan Bình phóng nhanh thì thiếu nữ cũng phóng nhanh; Hoàn Nhan Bình đi chậm lại, thiếu nữ cũng đi chậm lại, hai người trước sau chỉ cách nhau một, hai bước. Dương Quá thầm kinh ngạc: "Cô nương này không rõ là đệ tử phái nào, khinh công của nàng ta rõ ràng cao hơn Hoàn Nhan muội tử". Chàng không muốn trổ tài trước mặt hai nàng, nên chỉ bám theo đằng sau họ.

Đi đến khi trời sáng bạch, thiếu nữ lấy trong túi ra lương khô, đưa cho hai người. Dương Quá thấy chiếc áo bào màu xanh của nàng ta tuy bằng vải thô, nhưng may cắt cực khéo, bó sát lấy thân hình mảnh mai, uyển chuyển của thiếu nữ, quả còn hơn cả y phục sang trọng; lương khô và bình nước uống cũng

được sắp đặt hết sức chu đáo. Hoàn Nhan Bình thấy diện mạo của nàng ta thì không dám nhìn lâu, nghĩ thầm: "Trên thế gian sao lại có một thiếu nữ xấu xí đến thế?"

Thiếu nữ chờ hai người ăn xong, thì nói với Dương Quá:

- Dương gia, Lý Mạc Sầu biết mặt Dương gia, phải không?

Dương Quá nói:

- Lý Mạc Sầu đã gặp tại hạ mấy lần.

Thiếu nữ lấy trong bọc ra một vật mềm mềm, nói:

- Đây là một cái mặt nạ, Dương gia đeo nó vào, Lý Mạc Sầu sẽ không thể nhận ra được.

Dương Quá cầm cái mặt nạ lên, thấy nó có bốn cái lỗ cho hai mắt, mũi và miệng, đeo lên mặt, chỗ cao chỗ thấp đều phù hợp, khít liền với da mặt, thì cả mừng, cảm tạ. Hoàn Nhan Bình thấy Dương Quá sau khi đeo mặt nạ vào, tướng mạo thay đổi hẳn, cực kỳ xấu xí, thì chợt tỉnh ngộ, nói:

- Muội tử, thì ra muội cũng đeo mặt nạ, thư thư ngốc quá cứ ngỡ muội sinh ra đã vậy. Thật là ngớ ngẩn.

Thiếu nữ mỉm cười, nói:

- Dương gia diện mạo tuấn tú là thế, đeo cái mặt nạ vào bị xấu hẳn đi, thiệt thòi quá. Còn muội thì đeo mặt nạ hay không đeo, diện mạo cũng thế cả.

Hoàn Nhan Bình nói:

- Thư thư không tin! Muội tử hãy gỡ mặt nạ ra cho thư thư ngắm một chút đi, được chứ?

Dương Quá cũng nổi tính hiếu kỳ, muốn biết diện mạo thật của thiếu nữ ra sao, nhưng nàng ta lùi lại hai bước, cười, nói:

- Đừng, đừng, diện mạo của tiểu nữ quái dị lắm, không dám để hai vị nhìn thấy đâu.

Hoàn Nhan Bình thấy thiếu nữ nhất định không chịu, thì đành thôi.

Giữa trưa, ba người tới trấn Vũ Quan. Họ vào một tửu lâu lên trên lầu, chọn một bàn ngồi dùng cơm. Trong tửu điếm thấy Dương Quá trang phục như quan quân Mông Cổ, thì không dám chậm trễ, hầu bàn rất chu

đáo. Ba người dùng được nửa bữa, bỗng thấy rèm cửa vén ra, ba nữ nhân bước vào, chính là sư đồ Lý Mạc Sầu và Lục Vô Song. Dương Quá nghĩ thầm, hiện thời Lý Mạc Sầu tuy không thể nhận ra chàng, nhưng cái diện mạo cổ quái như chàng rất dễ khiến nàng ta nghi ngờ, hành sự sẽ rất bất tiện, bèn quay mặt lo và cơm, dỏng tai nghe sư đồ Lý Mạc Sầu nói chuyện.

Nhưng sư đồ Lý Mạc Sầu ăn xong cũng không trò chuyện gì với nhau.

Hoàn Nhan Bình đã nghe Dương Quá miêu tả hình dạng sư đồ Lý Mạc Sầu, cảm thấy nóng ruột, xoay đầu đũa chấm vào nước canh, viết trên mặt bàn ba chữ "Động thủ chưa?" Dương Quá nghĩ thầm: "Dựa vào sức của ba người, cộng với Lục cô nương, vẫn khó địch nổi hai sư đồ Lý Mạc Sầu. Việc này phải dùng trí nữa mới được". Bèn dùng đôi đũa thong thả lắc qua lắc lại vài cái.

Cầu thang lên lầu có tiếng bước chân, Hoàn Nhan Bình liếc ra, thấy huynh muội Gia Luật Tề, Gia Luật Yến bước vào. Hai người kia thấy Hoàn Nhan Bình ở đây đều lấy làm lạ, gật gật đầu với nàng, tìm một bàn ngồi xuống. Huynh muội Gia Luật Tề sau khi Hoàn

Nhan Bình bỏ đi, họ biết nàng sẽ không trở lại hành thích, bèn từ biệt phụ huynh, cùng nhau đi du sơn ngoạn thủy, giờ gặp nàng ở đây, lại càng thêm yên tâm.

Lý Mạc Sầu do sách "Ngũ độc bí truyền" rơi vào tay Cái Bang, sinh ra sầu muộn, mấy ngày nay không nuốt nổi cơm, chỉ ăn nửa bát mì đã buông đũa, quay ra nhìn cảnh ngoài đường, bỗng thấy ở góc đường có hai gã hành khất, vai đeo năm cái túi vải, thì động lòng, lại bên cửa sổ, vẫy tay gọi:

- Hai vị anh hùng Cái Bang, xin hãy lên lầu đây, bần đạo có một lời, phiền hai vị bẩm lại với bang chủ quí bang.

Lý Mạc Sầu biết rằng nếu tự dưng gọi họ lên, họ vị tất chịu lên lầu, còn nếu bảo có lời cần bẩm lại với bang chủ, thì đệ tử Cái Bang không thể từ chối.

Lục Vô Song nghe sư phụ gọi đệ tử Cái Bang tới, hẳn để tra hỏi về sách "Ngũ độc bí truyền", thì bất giác tái mặt. Gia Luật Tề biết Cái Bang ở phương Bắc thế lực cực mạnh, vị đạo cô xinh đẹp kia bảo có lời cần bẩm lại với bang chủ Cái Bang, không hiểu lai lịch của đạo

cô ra sao, tính hiếu kỳ nổi lên, liền dừng uống, nghiêng đầu lắng nghe.

Phút chốc có tiếng chân ở cầu thang, rồi hai gã hóa tử bước lên lầu, hành lễ với Lý Mạc Sầu, nói:

- Tiên cô có gì sai bảo, chúng tiểu nhân xin vâng mệnh.

Hai gã hóa tử hành lễ xong đứng thẳng dậy, một gã nhìn thấy Lục Vô Song đứng bên cạnh thì mặt biến sắc, nguyên gã từng ngăn chặn nàng ở dọc đường, bèn kéo gã kia chạy ra cầu thang. Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Hai vị hãy nhìn mu bàn tay coi thử.

Hai gã hóa tử cùng đưa mắt nhìn mu bàn tay, thấy mỗi mu bàn tay của mình đều có ba vết ngón tay màu đỏ, thật không thể hiểu nổi thủ pháp mau lẹ tới mức nào của đạo cô, vì họ đã bị trúng "Ngũ độc thần chưởng" của Lý Mạc Sầu mà không hề hay biết; ngay cả Dương Quá và Gia Luật Tề cũng nhìn không rõ.

Hai gã hóa tử cả kinh, cùng kêu lên:

- Đạo cô là... là Xích Luyện Tiên Tử ư?

Lý Mạc Sầu dịu dàng nói:

- Hãy đi nói với bang chủ các vị rằng Cái Bang và Lý Mạc Sầu ta bao lâu nay đôi bên không xâm phạm lẫn nhau, bần đạo luôn luôn ngưỡng mộ quí bang chủ anh hùng, chỉ là chưa có duyên kiến diện, rất lấy làm tiếc.

Hai gã hóa tử nhìn nhau, nghĩ thầm: "Mi nói năng dễ nghe thế, tại sao bỗng dưng vô cớ lại hạ độc thủ?" Lý Mạc Sầu ngừng một lát, nói tiếp:

- Hai vị bị trúng "Ngũ độc thần chưởng" cũng đừng lo, chỉ cần đem trả lại quyển sách đã chiếm đoạt, bần đạo tất sẽ chữa trị cho hai vị.

Một gã hóa tử hỏi:

- Sách gì kia chứ?

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Một quyển sách cũ, kể ra cũng chẳng đáng gì, nếu quí bang không trả lại, cũng chẳng sao. Nhưng bần đạo sẽ lấy mạng một ngàn gã khiếu hóa tử đó.

Mu bàn tay của hai gã hóa tử chưa thấy biến chuyển gì lạ, nhưng nghe mỗi câu của Lý Mạc Sầu, họ lại

nhìn mu bàn tay một lần; từ lâu họ đã nghe "Xích Luyện Thần chưởng" cực kỳ âm độc, bị trúng chưởng, khi chết sẽ đau và ngứa ghê gớm; bây giờ họ có cảm tưởng hình như ba vết ngón tay màu đỏ ở mu bàn tay đang lan rộng dần, thấy Lý Mạc Sầu nói thế, nghĩ bụng chỉ có mau về bẩm báo với trưởng lão bản lộ để đối phó, bèn đưa mắt cho nhau, cùng chạy xuống lầu.

Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: "Bang chủ các người muốn giữ mạng sống cho hai ngươi, ắt phải đem sách "Ngũ độc bí truyền" trả lại ta... Ồ, không được, nếu y sao một bản giữ lại, rồi trả bản gốc cho ta, thì tính sao?" Lại nghĩ bụng: "Các cách cứu chữa độc tính của ám khí và Thần chưởng của ta, đều có chép rành rành trong sách; bọn họ đã có quyển sách ấy, thì còn cần gì đến ta nữa?" Nghĩ vậy, sắc diện thay đổi hẳn, nàng phi thân chặn đầu hai gã hóa tử ở giữa cầu thang, hất họ bay ngược lên lầu. Chỉ thấy bóng áo vàng vút lên, Lý Mạc Sầu đã trở lại tầng lầu, túm lấy cánh tay một gã hóa tử, "rắc" một cái, đã bẻ gãy xương cánh tay người đó. Gã hóa tử thứ hai cả kinh, nhưng rất có nghĩa khí, không bỏ chạy mà đứng che chắn cho người bạn bị thương, tung quyền đấm thẳng vào mặt

Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu chộp cổ tay y, lại tiện tay bẻ gãy luôn xương cánh tay của y.

Hai gã hóa tử chỉ trong một chiêu đã bị trọng thương, biết là hôm nay đã gặp bất hạnh, bèn tựa lưng vào nhau, mỗi người sử dụng cánh tay chưa bị gãy của mình mà liều chết với Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu nhẹ nhàng nói:

- Hai vị hãy ở lại đây, đợi bang chủ mang sách tới chuộc về.

Hai gã hóa tử thấy Lý Mạc Sầu trở lại bàn uống rượu, xoay lưng về phía họ, bèn nhích dần từng bước về phía cầu thang, để thừa cơ bỏ chạy. Lý Mạc Sầu quay lại, cười, nói:

- Xem chừng phải bẻ gãy cả chân của hai vị mới chịu yên tâm ngồi lại.

Nói rồi đứng dậy.

Hồng Lăng Ba không nỡ, nói:

- Sư phụ, đệ tử canh giữ không cho họ chạy đi là được rồi.

Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Hừ, ngươi tốt bụng không phải chỗ.

Rồi chậm rãi tiến lại chỗ hai gã hóa tử. Hai gã hóa tử vừa phẫn nộ, vừa hoảng sợ.

Huynh muội Gia Luật Tề quan sát từ đầu, lúc này đã không nhịn nổi nữa, cùng đứng bật dậy. Gia Luật Tề nói nhỏ với Gia Luật Yến:

- Tam muội đi mau đi, nữ nhân kia lợi hại lắm đó.

Gia Luật Yến nói:

- Còn nhị ca?

Gia Luật Tề đáp:

- Ta cứu hai người kia, rồi sẽ chạy sau.

Gia Luật Yến biết nhị ca đã là một cao thủ ít ai địch nổi, thế mà nhị ca lại bảo cũng sẽ bỏ chạy, thì nàng không tin.

Lúc ấy Dương Quá vỗ bàn một cái, đến trước mặt Gia Luật Tề, nói:

- Gia Luật huynh, huynh và đệ cùng xuất thủ cứu người được chứ?

Dương Quá nghĩ rằng muốn cứu Lục Vô Song, thì sớm muộn gì cũng phải động thủ với Lý Mạc Sầu, mấy khi gặp được một hảo thủ trượng nghĩa cứu người như Gia Luật Tề, mà không kéo chàng ta vào cuộc, thì còn đợi lúc nào?

Gia Luật Tề thấy Dương Quá mặc bộ quân trang Mông Cổ, tướng mạo thập phần xấu xí, bình sinh chưa gặp người này, nghĩ thầm Dương Quá đã đi cùng với Hoàn Nhan Bình, tất biết mình là ai, nhưng Lý Mạc Sầu giỏi võ như thế, chàng khó bề thủ thắng, để một người bình thường xuất thủ, chỉ uổng mạng mà thôi, cho nên chàng còn lưỡng lự.

Lý Mạc Sầu nghe Dương Quá nói, thì nhìn chàng từ đầu xuống chân, cảm thấy giọng nói rất quen thuộc, nhưng tướng mạo một người thế này đã gặp sẽ chẳng thể quên, bèn nghĩ rằng chàng là một kẻ không quen biết.

Dương Quá nói:

- Ta không có binh khí, cần mượn một thứ.

Đoạn chàng vọt qua bên cạnh Hồng Lăng Ba, thuận tay tháo luôn cái bao kiếm nàng đeo bên hông, thơm một cái vào má nàng, nói:

- Thơm quá!

Hồng Lăng Ba đánh một chưởng, chàng đã cúi đầu trườn qua, đứng chắn giữa Lý Mạc Sầu và hai gã hóa tử. Thân pháp như thế, phải nói là mau lẹ dị thường, nhờ công phu thượng thừa mà chàng đã luyện ở trong nhà mồ với việc rượt bắt chim sẻ. Lý Mạc Sầu thầm kinh ngạc. Gia Luật Tề thì cả mừng, hỏi:

- Thỉnh vấn quý tính đại danh của huynh đài?

Dương Quá nói:

- Tiểu đệ họ Dương.

Chàng giơ cái bao kiếm lên, nói:

- Ta đoán rằng thanh kiếm bên trong đã gãy.

Chàng rút kiếm ra khỏi bao, quả nhiên là một thanh kiếm gãy. Hồng Lăng Ba đột nhiên tỉnh ngộ, kêu lên:

- Hảo tiểu tử, sư phụ, là hắn đó.

Dương Quá lột cái mặt nạ ra, nói:

- Sư bá, sư tỷ, Dương Quá tham kiến.

Gia Luật Tề nghe Dương Quá gọi "Sư bá, sư tỷ" thì chẳng còn hiểu ra sao, Lục Vô Song thì vừa kinh ngạc vừa vui mừng: "Sao Đồ ngốc lại gọi Sư bá, sư tỷ?", Lý Mạc Sầu thì cười nhạt, nói:

- Hừ, sư phụ của ngươi khỏe chứ?

Dương Quá lập tức nao lòng, nước mắt lưng tròng. Lý Mạc Sầu lạnh lùng nói:

- Sư phụ của ngươi quả dạy được một đệ tử giỏi giang.

Hôm trước Dương Quá đã dùng quái chiêu hóa giải được tuyệt kỹ bình sinh "Tam vô tam bất thủ" của nàng ta; cuối cùng dùng răng cắn, đoạt được cây phất trần của nàng ta; võ công quái dị khôn lường. Tuy rốt cuộc Lý Mạc Sầu đoạt lại cây phất trần, biết võ công của Dương Quá còn thua xa mình, nhưng sau đó nhớ lại vẫn không khỏi kinh ngạc: "Tên tiểu tử tiến nhanh như thế, thì sư muội chắc còn lợi hại hơn nữa. Võ công trong "Ngọc nữ tâm kinh" ghê gớm thật. May mà hôm trước sư muội không liên thủ với hắn, không thì... không thì..." Lúc này lại thấy chàng xuất hiện, Lý

Mạc Sầu cảm thấy lo ngại, bất giác đưa mắt nhìn bốn phía, xem Tiểu Long Nữ có tới hay không.

Dương Quá đoán biết tâm ý nàng ta, cười hi hi, nói:

- Sư phụ của đệ tử hỏi thăm sức khỏe của sư bá đấy.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Nàng ta đâu? Hai ta đã lâu chưa gặp nhau.

Dương Quá nói:

- Sư phụ ở cũng gần thôi, lát nữa sẽ tới gặp.

Chàng biết mình hoàn toàn không phải là đối thủ của Lý Mạc Sầu, dù có thêm Gia Luật Tề, cũng khó thủ thắng, bèn bày kế "Bỏ ngỏ cổng thành", đem sư phụ ra dọa Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nói:

- Ta quản giáo đệ tử của ta, can hệ gì đến sư phụ của ngươi?

Dương Quá cười, nói:

- Sư phụ của đệ tử xin sư bá một việc, xin sư bá hãy tha cho Lục sư muội.

Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Ngươi loạn luân phạm thượng, dan díu ăn nằm với sư phụ của ngươi, trước mặt mọi người còn một điều sư phụ, hai điều sư phụ, không biết xấu hổ ư?

Dương Quá nghe Lý Mạc Sầu mở miệng làm nhục sư phụ, thì máu nóng bốc lên bừng bừng, dùng bao kiếm làm kiếm, đâm thật mạnh. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Ngươi làm trò xấu, lại sợ người ta biết chuyện chứ gì?

Dương Quá dùng bao kiếm tấn công dồn dập, chính là môn võ công khắc chế "Ngọc nữ kiếm pháp" của Lâm Triệu Anh mà Vương Trùng Dương khắc họa trên trần thạch thất. Lý Mạc Sầu không dám chậm trễ, vội vung cây phất trần chăm chú tiếp chiến.

Chiêu số cây phất trần của Lý Mạc Sầu đều xuất phát từ "Ngọc nữ kiếm pháp" mà ra, chỉ sau vài chiêu, Lý Mạc Sầu đã thấy kiếm pháp của Dương Quá tinh kỳ, mỗi chiêu thức của nàng đều bị chàng tiên liệu, ngăn chặn được cả, nếu không nhờ công lực thâm hậu, thì nàng đã bị núng thế. Nàng thầm oán hắn: "Sư phụ

thiên vị, chỉ truyền thụ pho kiếm pháp đó cho một mình sư muội; ôi, chắc là để sư muội kiềm chế ta. Kiếm pháp này tuy lạ, nhưng ta đâu có sợ". Nàng lập tức biến chiêu, đột nhiên phi thân nhảy lên bàn, chân phải đá chếch, chân trái đứng ngay mép bàn, thân hình chao động trước sau, phiêu dật như lá sen trên mặt hồ lộng gió. Nàng cười hi hi, hỏi:

- Nhân tình của ngươi có dạy ngươi thứ này chưa? Xem chừng chính nàng ta cũng chưa biết đâu!

Dương Quá ngẩn ra, hỏi:

- Nhân tình là cái gì?

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội ta từng thề độc, nếu không có nam tử cam nguyện chết thay nàng, thì nàng sẽ suốt đời sống trong nhà mồ, quyết không xuống núi. Nay nàng đã cùng ngươi xuống núi, hai người không phải phu thê, thì là nhân tình nhân ngãi, chứ còn gì nữa?

Dương Quá cả giận, không thèm nói, vung bao kiếm, cũng nhảy lên mặt bàn. Có điều là khinh công của chàng không bằng đối phương, không dám đứng cheo leo ở mép bàn, hai chân đạp vỡ mấy chén đĩa

thức ăn mới đứng vững, lia cái bao kiếm phạt ngang thật mạnh. Lý Mạc Sầu dùng cây phất trần gạt bao kiếm ra, cười, nói:

- Khinh công của ngươi không tồi! Nhân tình của ngươi đối với ngươi quả nhiên tử tế, có tình có nghĩa.

Dương Quá giận không để đâu cho hết, quát:

- Họ Lý kia, mụ có còn là người hay không hả?

Lại dùng bao kiếm đâm lia lịa. Lý Mạc Sầu thản nhiên nói:

- Mọi việc xấu xa, cuối cùng lộ ra. Phái Cổ Mộ ta có hai kẻ bại hoại như nàng ta và ngươi, thật là mất hết thể diện.

Lý Mạc Sầu vừa giao đấu vừa luôn miệng trào phúng, bởi lẽ nàng ta lo sợ Tiểu Long Nữ đang ở gần đâu đây, nếu nhảy ra động thủ, nàng ta sẽ khó lòng địch nổi, nên phải dùng lời lẽ nhiếc móc tệ hại, để Tiểu Long Nữ xấu hổ, không dám hiện thân.

Dương Quá nghe nàng ta càng nói càng tệ hại; nếu nàng ta chửi bới chàng, thì cũng chẳng sao, đằng này nàng ta lại vũ nhục Tiểu Long Nữ như thế, trong cơn

cuồng nộ, tay chân run run, đầu óc bỗng mụ đi, chỉ cảm thấy trước mắt tối sầm, tức thì đứng không vững, rú lên một tiếng, ngã từ trên bàn xuống. Lý Mạc Sầu vung cây phất trần lên, quất thẳng xuống thiên linh cái của chàng.

Gia Luật Tề thấy tình thế nguy cấp, vội chộp hai ly rượu trên bàn, ném tới sau lưng Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghe tiếng tiếng gió do ám khí phát ra, liếc ngang thấy ly rượu, lập tức hít hơi phong bế huyệt đạo sau lưng, định hãy cứ đập chết Dương Quá trước đã, rồi tính sau, nghĩ thầm chỉ hai ly rượu nhỏ thì chẳng có gì đáng ngại. Nào ngờ ly chưa đến, rượu đã văng đến trước, chỉ cảm thấy hai huyệt Chí Dương và Trung Khu bị rượu bắn vào tê tê thầm kêu: "Nguy quá, sự muội đến rồi! Chút rượu đã thế, chiếc ly sẽ thế nào?" Vội chuyển cây phất trần lại, kịp thời hất được hai chiếc ly đi, thấy cánh tay bị chấn động, càng lo thêm: "Sư muội đã luyện được khí lực mạnh mẽ vậy ư?" Đợi khi quay mình lại, Lý Mạc Sầu thấy người ném ly không phải Tiểu Long Nữ, mà là một thiếu niên cao cao, trang phục theo lối quân quan Mông Cổ, thì kinh ngạc, nghĩ thầm: "Trong đám hậu sinh

thật có nhiều hảo thủ!" Thấy thiếu niên kia rút kiếm, giọng sang sảng, nói:

- Tiên cô hạ thủ quá ư tàn bạo, tại hạ muốn lĩnh giáo vài chiêu.

Lý Mạc Sầu thấy chàng thong thả lại gần, cước bộ ngưng trọng, tuổi chỉ độ hai mươi, nhưng sức ném ly rượu vừa rồi cùng tư thức rút kiếm, bước chân tựa hồ đã có công lực tu luyện hai chục năm, bèn chăm chú quan sát, cười hỏi:

- Các hạ là ai? Tôn sư là vị nào?

Gia Luật Tề cúi mình nói:

- Tại hạ Gia Luật Tề, là môn hạ của phái Toàn Chân.

Lúc này Dương Quá đã tránh sang một bên, nghe Gia Luật Tề bảo là môn hạ phái Toàn Chân, thì nghĩ thầm: "Y quả nhiên là người của phái Toàn Chân, không lẽ là đệ tử của Lưu Xứ Huyền? Xem chừng Hách Đại Thông chẳng có nổi một hảo thủ như y".

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Tôn sư là Mã Ngọc, hay là Khưu Xứ Cơ?

Gia Luật Tề nói:

- Không phải.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Là vị nào trong ba vị Lưu, Vương, Hách?

Gia Luật Tề nói:

- Đều không phải.

Lý Mạc Sầu cười ha hả, chỉ Dương Quá, nói:

- Tên kia tự xưng là đệ tử của Vương Trùng Dương, vậy các hạ và hắn là sư huynh sư đệ chăng?

Gia Luật Tề ngạc nhiên nói:

- Sao thế được? Trùng Dương Chân Nhân tạ thế đã lâu, vị huynh đài này làm sao có thể là đệ tử của người được chứ?

Lý Mạc Sầu cau mày nói:

- Hừ, môn hạ phái Toàn Chân toàn là những tên tiểu tử nói khoác không ngượng mồm, giáo phái Toàn Chân nên sớm đổi tên thành phái "Toàn Giả" thì mới đúng. Tiếp chiêu!

Cây phất trần phất nhẹ, đánh xuống giữa đầu Gia Luật Tề. Gia Luật Tề tay trái giữ kiếm quyết, chân

phải bước ra, sử chiêu "Định dương châm" đâm xéo lên, chính là kiếm pháp chính tông phái Toàn Chân. Một chiêu này thần hoàn khí túc, kình, công, thức, lực, hết thảy đều chuẩn xác, trông bình thường không có gì lạ, nhưng để luyện được tới mức chuẩn xác lạ lùng như thế, có người tốn công luyện cả đời cũng không được. Dương Quá trong "Hoạt tử nhân mộ" cũng từng học kiếm pháp phái Toàn Chân, dĩ nhiên biết những chỗ kỳ diệu của kiếm pháp đó, có điều là võ học của chàng pha tạp, chiêu "Định dương châm" này chàng không tài gì có thể sử một cách đoan ngưng hậu trọng như thế.

Lý Mạc Sầu thấy Gia Luật Tề sử chiêu đó, biết ngay là gặp kình địch, bèn bước chếch chân, vung cây phất trần ra phía sau. Gia Luật Tề chỉ thấy chùm sợi phất trần vùn vụt lúc bên phải khi bên trái, ập đến từ bốn phương tám hướng; chàng rất ít kinh nghiệm lâm trận, lần này gặp luôn cường địch, không dám lơ là, dốc toàn lực ứng phó. Thoáng chốc đôi bên đã trao đổi hơn bốn mươi chiêu, Lý Mạc Sầu càng đánh càng xích lại gần, Gia Luật Tề thu hẹp dần vòng kiếm, ngưng thần chống đỡ, thấy mình thua đã rõ; song Lý Mạc Sầu muốn thắng ngay thì cũng chưa thể. Lý Mạc

Sầu thầm khen: "Tên tiểu tử này quả nhiên có võ công thuần chất của phái Toàn Chân, tuy chưa bằng ba vị Khưu, Vương, Lưu, song cũng chẳng thua Tôn Bất Nhị. Môn hạ phái Toàn Chân đúng là không thiếu nhân tài trẻ tuổi".

Lại đấu thêm mấy chiêu, Lý Mạc Sầu vờ để lộ một chỗ sơ hở, Gia Luật Tề không biết mưu kế của đối phương, giơ kiếm đâm thẳng, Lý Mạc Sầu đột nhiên tung chân trái đá trúng cổ tay chàng, Gia Luật Tề tê dại cả một cánh tay, thanh kiếm văng khỏi tay; chàng tuy bại song không loạn, tay trái chém chéo, tay phải sử dụng phép cầm nã đoạt lấy cây phất trần của đối phương. Lý Mạc Sầu cười, khen:

- Công phu khá lắm!

Trong vòng vài chiêu, thấy phép cầm nã của Gia Luật Tề chứa đựng nhu kình vô tận, là điều mà Lưu Xứ Huyền và Tôn Bất Nhị không thể có được, thì nàng càng thầm kinh dị.

Dương Quá ngoạc mồm chửi:

- Tặc tiện nhân kia, đời này kiếp này ta không thèm gọi mụ là sư bá nữa.

Rồi dùng bao kiếm sấn tới giáp công. Lý Mạc Sầu dùng cây phất trần cuốn lấy thanh trường kiếm đã rời khỏi tay của Gia Luật Tề mà hất tới mặt Dương Quá, cười nói:

- Ngươi làm nhân tình của sư phụ, thì cứ gọi ta là sư tỷ cũng được.

Dương Quá nhìn thế bay đến của thanh kiếm, chìa bao kiếm ra đón. Lục Vô Song, Hoàn Nhan Bình cùng kêu lên thảng thốt, chỉ nghe "phập" một tiếng rất ngọt, thanh kiếm cắm gọn trong bao. Việc giơ bao kiếm đón kiếm phải cực kỳ chuẩn xác, chỉ cần chệch đi một li thôi, với sức quăng của Lý Mạc Sầu, thanh kiếm sẽ xuyên qua ngực chàng như chơi. May mà trong nhà mồ chàng đã chuyên cần rèn luyện cách sử dụng ám khí, thời khắc đón bắt, lực đạo nặng nhẹ, phương vị chuẩn đầu, đều đã luyện đến mức không sai một li, ám khí "Ngọc phong châm" nhỏ li ti như sợi tóc mà chỉ vung tay là trúng, nói chi đón lấy một thanh trường kiếm. Chàng đón kiếm xong, liền rút kiếm khỏi bao, liên thủ với Gia Luật Tề mà giao đấu với Lý Mạc Sầu.

Trên tầng lầu lúc này bàn nghiêng ghế đổ, bát vỡ đũa văng, các tửu khách đã bỏ đi từ sớm, Hồng Lăng Ba từ ngày theo sư phụ đến nay, chưa một lần thấy sư phụ ở thế hạ phong trong giao chiến, trong khu nhà mồ bị thua Tiểu Long Nữ, chỉ là vì không biết bơi lặn; cây phất trần tuy từng bị Dương Quá đoạt mất, song chỉ trong giây lát đã lấy lại được; còn buộc Dương Quá phải bỏ chạy. Bây giờ Hồng Lăng Ba tuy thấy sư phụ bị hai chàng thiếu niên giáp công, song trong lòng không chút lo lắng, chỉ đứng ngoài quan chiến. Ba người giao đấu say sưa, Lý Mạc Sầu lại biến chiêu, cây phất trần phát ra một đạo kình phong, khiến Gia Luật Tề và Dương Quá không thể đứng vững, rơi vào hiểm chiêu.

Gia Luật Yến và Hoàn Nhan Bình thốt lên:

- Nguy mất!

Hai nàng cùng xông lên trợ chiến. Chỉ sau ba chiêu, Gia Luật Yến đã bị cây phất trần đánh trúng bắp chân trái, lảo đảo đụng lưng vào mép một cái bàn mới khỏi ngã. Gia Luật Tề thấy muội tử thụ thương, tâm thần hơi rối loạn, bị Lý Mạc Sầu công kích mạnh, đành liên tiếp thoái lui.

Thanh y thiếu nữ thấy tình thế nguy ngập, chạy tới đỡ Gia Luật Yến lùi về. Lý Mạc Sầu trong lúc giao đấu mắt vẫn nhìn bốn phía, tai vẫn nghe tám phương, thấy thanh y thiếu nữ thân pháp khinh linh, hiển nhiên là danh gia đệ tử, bèn quất ngọn cây phất trần tới mặt nàng, hỏi:

- Cô nương họ gì? Sư tôn là vị nào?

Hai người cách nhau hơn một trượng, nhưng cây phất trần nói đến là đến, sợi phất trần đã vụt tới trước mặt; thanh y thiếu nữ sợ hãi, tay phải hất vội, từ trong ống tay áo phóng ra một thứ binh khí đánh bật cây phất trần sang một bên. Lý Mạc Sầu thấy món binh khí kia rất cổ quái, dài chừng ba thước, trông từa tựa một cây sáo, lấp lánh phát quang, thì tự hỏi: "Là thứ binh khí của nhà nào phái nào không biết?" Bèn công kích dồn dập để buộc thiếu nữ thể hiện hết sở trường. Thiếu nữ không địch nổi, Dương Quá và Gia Luật Tề vội tiếp cứu; song quả thật khó bề đối phó với lối đánh cực kỳ linh hoạt, đông một chiêu, tây một chưởng, dồn dập ác hiểm. Dương Quá nghĩ thầm: "Chỉ cần huynh muội bên mình sơ suất một chút, thì khó giữ được mạng sống".

Chàng gọi to:

- Hảo tức phụ nhi, hảo muội tử, hảo thanh y tỷ tỷ, hảo Gia Luật sư muội, tất cả hãy mau mau xuống lầu, tản nhanh đi nào! Mụ tặc bà nương kia độc ác lắm đó!

Bốn thiếu nữ nghe chàng gọi ầm ĩ, loạn cả lên, người nào cũng gắn với chữ "hảo" thì bất giác cùng chau mày, thấy tình thế quả là hết sức nguy ngập. Lục Vô Song xuống lầu trước, thanh y thiếu nữ dìu Gia Luật Yến theo sau.

Hai gã hóa tử thấy mấy thiếu niên anh hiệp vì mình mà đánh nhau dữ dội với Lý Mạc Sau, rất muốn xông vào trợ chiến, khổ nỗi cánh tay đã bị bẻ gãy, không thể động thủ. Hai người cũng đầy nghĩa khí, tuy Lý Mạc Sầu không còn thời gian để ý đến họ, song họ vẫn đứng tại chỗ, không chịu bỏ chạy trước mấy người trẻ tuổi.

Dương Quá cùng Gia Luật Tề kề vai nhau chống đỡ chiêu thuật càng lúc càng lợi hại của Lý Mạc Sầu.

Hoàn Nhan Bình cũng đã xuống lầu. Dương Quá nói:

- Gia Luật huynh, ở đây khó thi triển thủ cước, chúng ta xuống lầu mà đánh.

Chàng nghĩ xuống chỗ đông người, có thể thừa cơ bỏ chạy. Gia Luật Tề nói:

- Được!

Hai người kề vai nhau lùi dần từng bước xuống cầu thang. Lý Mạc Sầu lấn dần từng bước, tuy đắc thắng, nhưng trong lòng rất chán nản: "Ta bình sinh muốn giết ai thì giết, hôm nay lại bị hai tên tiểu tử ngăn chặn; nếu để cho con tiện nhân Lục Vô Song chạy thoát, thì còn gì là uy danh của Xích Luyện Tiên Tử kia chứ?" Nàng quyết ý phải bắt giữ Lục Vô Song, nên truy sát xuống lầu.

Mọi người cùng dốc toàn lực, đấu từ tửu lâu ra đến giữa đường, rồi từ đường lớn lùi dần ra vùng ngoại vi. Dương Quá vẫn luôn miệng gọi:

- Tức phụ nhi thân ái, hảo muội tử thân ái, hãy đi càng nhanh càng tốt; thanh y cô nương, Gia Luật sư muội, tất cả hãy đi mau mau; hai nam tử hán này không chết được đâu.

Gia Luật Tề chẳng nói một lời, chàng chỉ hơn Dương Quá hai tuổi, nhưng sắc diện uy nghiêm, trầm tĩnh hậu trọng; khác hẳn với Dương Quá bồng bột nôn

nóng, hăng hái ồn ào. Hai chàng đoạn hậu chặn địch; Gia Iuật Tề lẳng lặng đương đầu với độc chiêu của địch; Dương Quá thì vọt trước nhảy sau, làm rối loạn tâm thần đối phương.

Lý Mạc Sầu thấy Tiểu Long Nữ thủy chung không xuất hiện, thì càng yên tâm hơn, thi triển toàn lực. Dương Quá và Gia Luật Tề rốt cuộc công lực thua nàng ta quá xa, cả hai chàng đều đã đỏ gay cả mặt, tim đập dồn, thở hổn hển. Lý Mạc Sầu thấy vậy cả mừng, nghĩ thầm: "Không đầy nửa canh giờ nữa, ta sẽ lấy mạng hai gã tiểu quỉ này".

Đang giao đấu kịch liệt, bỗng nghe trên không trung vang lên mấy tiếng chim kêu rất to, rồi hai con chim điêu lớn lao thẳng xuống đầu Lý Mạc Sầu, bốn cánh chim quạt gió, tung bụi cát từ dưới đất lên mù mịt, thanh thế kinh người. Dương Quá nhận ra đó là đôi chim điêu do vợ chồng Quách Tĩnh nuôi dưỡng, hồi nhỏ ở Đào Hoa đảo, chàng từng chơi đùa với đôi chim điêu này; nghĩ bụng đôi chim điêu đã tới, thì vợ chồng Quách Tĩnh cũng đang ở gần đâu đây; chàng đã tự rời bỏ cung Trùng Dương mà đi, thì không nên

gặp lại Quách Tĩnh, vội nhảy lùi mấy bước, lấy chiếc mặt nạ đeo lên.

Đôi chim điêu nhào xuống vút lên, lúc bên phải khi bên trái, không ngừng lao tới mổ vào người Lý Mạc Sầu. Thì ra đôi chim điêu này nhớ rất dai, dăm năm trước chúng từng bị thương khổ sở vì trúng "Băng phách ngân châm" của Lý Mạc Sầu, chúng vẫn để bụng, hôm nay từ trên trời cao nhìn xuống, nhận ra kẻ thù, chúng liền sà xuống tấn công, nhưng vẫn sợ ngân châm lợi hại, nên mỗi khi thấy nàng ta vung tay, đôi chim điêu lại vội bay vút lên.

Gia Luật Tề thấy đôi chim điêu khó bề đánh thắng, bèn gọi Dương Quá:

- Dương huynh, chúng ta lại tiếp chiến đi, bốn phía giáp công, xem người kia đối phó sao đây?

Chàng đang định xông vào, thì từ phía đông nam bỗng vang lên tiếng vó ngựa, rồi một người cưỡi ngựa phi tới.

Ngựa phóng nhanh vô tỉ, tai vừa nghe tiếng vó ngựa, thì một con ngựa đã vọt tới trước mắt. Con ngựa thân dài, chân cao, toàn thân một màu lông hồng, thần

tuấn phi phàm. Lý Mạc Sầu và Gia Luật Tề đều kinh ngạc: "Giống ngựa gì mà phóng nhanh đến thế?" Cưỡi trên lưng ngựa là một hồng y thiếu nữ, cả người lẫn ngựa đều giống như một khối lửa đỏ ào tới, chỉ có khuôn mặt trắng như tuyết của thiếu nữ là không phải màu đỏ mà thôi. Dương Quá thấy đôi chim điêu và con ngựa hồng, thì đã đoán ngay đó là Quách Phù, con gái của vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Chỉ thấy thiếu nữ gò cương, con ngựa hồng dừng ngay lại. Con ngựa này đang phi như bay, bảo dừng là dừng, không chút khó khăn, thần định khí nhàn. Gia Luật Tề từ nhỏ sống ở Mông Cổ, từng gặp không biết bao nhiêu con tuấn mã, nhưng tinh anh như con ngựa này thì chưa từng, bất giác càng thêm kinh ngạc. Chàng không biết rằng con ngựa này là con ngựa quí mà Quách Tĩnh có được hồi ở sa mạc Mông Cổ, bấy giờ còn nhỏ, nay đã thành ngựa già, nhưng thần vật cuối cùng vẫn khác ngựa thường, về già mà gân cốt vẫn cường tráng, cước lực vẫn hùng kiện gần như thời trẻ.

Dương Quá và Quách Phù nhiều năm không gặp, hồi trước chỉ nhớ nàng là một cô bé kiêu ngạo đáo để, không ngờ bây giờ đã thành một thiếu nữ vô cùng

xinh tươi. Sau một phen phi ngựa gấp gáp, trán nàng lấm tấm mồ hôi, đôi má ửng hồng, càng tăng vẻ kiều diễm.

Nàng nhìn đôi chim điêu giây lát, rồi nhìn bọn Gia Luật Tề, khi ánh mắt nàng nhìn tới Dương Quá, thấy chàng mặc quân phục Mông Cổ, mặt mũi xấu xí do mang mặt nạ, thì nàng hơi cau mày, có vẻ khó chịu. Dương Quá từ nhỏ vốn không ưa Quách Phù, lần này trùng phùng, thấy nàng vẫn ghét mình, thì càng tự ti và đau buồn, nghĩ thầm: "Nàng coi khinh ta, đâu phải lỗi tại ta? Phụ thân nàng là đại hiệp thời nay, mẫu thân nàng là bang chủ Cái Bang, ông ngoại của nàng là bậc đại tông sư võ học, hết thảy những người am hiểu võ học trong thiên hạ, không ai không kính nể Quách gia nhà nàng. Còn phụ mẫu của ta thì sao? Mẹ ta chỉ là một thôn nữ; cha ta chẳng biết là ai, lại chết một cách không minh bạch... Hừ, dĩ nhiên ta không thể so với nàng. Số mạng ta đen đủi, luôn bị người vũ nhục. Nàng có vũ nhục ta, thì cũng thế thôi". Chàng đứng một bên buồn bã, cảm thấy trên thế gian không một ai coi trọng chàng, sống trên đời thật là vô vị. Chỉ một mình sư phụ Tiểu Long Nữ đối với chàng chân tình, nhưng bây giờ không biết đã đi phương nào?

Không biết kiếp này chàng còn được gặp lại sư phụ nữa chăng?

Trong lòng đang chán ngán, nghe có tiếng vó ngựa, lại thêm hai người nữa phi ngựa tới, hai con ngựa kia, một xanh một vàng, cũng đều thuộc loại tuấn mã, song chẳng thể so với con ngựa hồng của Quách Phù.

Hai người cưỡi ngựa là thiếu niên, đều mặc áo vàng. Quách Phù gọi:

- Võ gia ca ca, lại gặp mụ ác nữ rồi.

Hai thiếu niên cưỡi ngựa chính là huynh đệ Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn. Nhìn thấy Lý Mạc Sầu, mụ ta là đại cừu nhân sát hại cha mẹ họ, mấy năm nay họ đêm ngày không quên, ai dè giờ lại gặp đây, họ liền xuống ngựa, rút trường kiếm, từ hai bên tả hữu đánh tới. Quách Phù nói:

- Muội cũng tham chiến.

Nói rồi lấy thanh bảo kiếm gài bên yên, xuống ngựa lại gần trợ chiến.

Lý Mạc Sầu thấy bên địch càng đánh càng đông, toàn một bọn thiếu niên nam nữ, hai gã thiếu niên vừa tới chưa chi đã hùng hổ xông vào đánh chí chết, kiếm pháp thuần chính, hiển nhiên cũng là danh gia đệ tử; rồi lại thêm hồng y thiếu nữ, vừa xuất thủ mũi kiếm đã rung rung, phát quang loang loáng, đâm chéo tới, ngầm giấu chiêu số cực kỳ lợi hại sau đó, công lực tuy nông cạn, nhưng kiếm pháp vô cùng ảo diệu, thì giật mình, hỏi:

- Cô nương là con gái Quách gia ở Đào Hoa đảo phải không?

Quách Phù cười, nói:

- Mụ cũng nhận ra bổn cô nương.

Rồi đâm liền hai kiếm, nhắm vào chỗ yếu hại ở giữa ngực. Lý Mạc Sầu dùng cây phất trần gạt kiếm, nghĩ thầm: "Tiểu nữ hài nhi kiêu căng quá đấy, bản lĩnh như ngươi mà đòi vô lễ với ta, nếu ta không ngán ngại cha mẹ ngươi, thì mười đứa ngươi ta cũng đập chết". Lý Mạc Sầu thu cây phất trần về, định đoạt thanh kiếm của Quách Phù, đột nhiên mũi kiếm của huynh đệ họ Võ cùng chọc tới hai bên sườn. Huynh đệ họ Võ và Quách Phù đều được Quách Tĩnh thân

chinh truyền thụ võ công; ba người sống một nhà ở Đào Hoa đảo, cùng luyện một loại kiếm pháp. Kiếm chiêu của họ phối hợp cực kỳ chặt chẽ, người thoái kẻ tiến, người trên kẻ dưới, tuy không phải là trận pháp, nhưng ba kiếm liên thủ với nhau quả rất lợi hại.

Ba người, một đôi chim điêu, liên hoàn tấn công, vây Lý Mạc Sầu vào giữa. Nếu chỉ có vậy, lâu dần thì Lý Mạc Sầu cũng sẽ thừa sức đả thương một người, sau đó lấy mạng hai người kia. Nhưng Lý Mạc Sầu thấy bên địch đông người, nếu tất cả cùng tiến đánh, nàng khó lòng chống đỡ; thứ nữa còn vợ chồng Quách Tĩnh gần đâu đây, họ mà xuất hiện thì nguy to, bèn cuộn cây phất trần lại, cười nói:

- Bọn nhãi ranh kia, hãy nhìn thủ pháp đuổi khỉ của Xích Luyện Tiên Tử này!

Vù vù vù đánh liền sáu chiêu, mỗi chiêu đều nhắm vào chỗ yếu hại, khiến Quách Phù và huynh đệ họ Võ luống cuống chân tay, cứ phải nhảy tránh như con choi choi, quả nhiên giống khỉ. Lý Mạc Sầu cười một tràng, xoay mình gọi:

- Lăng Ba, đi thôi!

Hai sư đồ liền chạy về hướng tây bắc.

Quách Phù nói:

- Mụ sợ chúng ta rồi, đuổi mau!

Nàng cầm kiếm lao tới đuổi theo. Huynh đệ họ Võ thi triển khinh công, bám sát phía sau. Lý Mạc Sầu phẩy phẩy cây phất trần về phía sau, phong thái thản nhiên, mũi chân hơi nhún, không hề tung bụi, lướt đi nhẹ nhàng. Hồng Lăng Ba thì phải vắt chân lên cổ mà chạy. Quách Phù và huynh đệ họ Võ đã dùng đủ sức, mà khoảng cách với hai sư đồ Lý Mạc Sầu mỗi lúc một xa; chỉ có đôi chim điêu là nhanh hơn Lý Mạc Sầu, chúng không ngừng sà xuống tấn công. Võ Đôn Nhu thấy cuộc báo thù hôm nay vô vọng, bèn huýt sáo miệng, gọi đôi chim điêu trở về.

Bọn Gia Luật Tề sợ ba người có gì sơ suất, chạy theo sau tiếp ứng, thấy bọn Quách Phù quay lại, bèn tới gần hành lễ làm quen. Cả bọn đều trẻ tuổi, chỉ sau dăm ba câu đã trở nên thân tình. Gia Luật Tề bỗng sực nhớ, hỏi:

- Dương huynh đâu nhỉ?

Hoàn Nhan Bình nói:

- Chàng bỏ đi một mình rồi. Muội hỏi chàng đi đâu, chàng cũng chẳng thèm trả lời.

Nói đoạn cúi đầu xuống.

Gia Luật Tề chạy lên đỉnh một cái gò, nhìn tứ phía, chỉ thấy thanh y thiếu nữ cùng Lục Vô Song sánh vai nhau mà đi, cũng đã khá xa; Dương Quá thì không thấy tăm hơi đâu cả. Gia Luật Tề có cảm giác như mất đi cái gì. Chàng gặp Dương Quá đây là lần đầu, liên thủ chống địch, chỉ trong một buổi mà mấy lần hai người tưởng nguy đến tính mạng, đôi bên đã trở nên thân thiết bởi chung kẻ thù, nay Dương Quá đột nhiên bỏ đi, không một lời từ biệt, thì cảm thấy như mất đi một bằng hữu lâu năm vậy.

Nguyên Dương Quá thấy huynh đệ họ Võ phóng ngựa đến, cùng với Quách Phù hợp lực đánh nhau với Lý Mạc Sầu, ba người ấy thần tình thân mật, kiếm pháp thi triển lại vô cùng tinh diệu, chỉ vài chiêu đã buộc Lý Mạc Sầu phải bỏ chạy. Chàng không biết đấy là Lý Mạc Sầu ngán ngại vợ chồng Quách Tĩnh mà bỏ đi, chàng cứ tưởng rằng kiếm chiêu của ba người ẩn chứa nội lực cực kỳ lợi hại, khiến Lý Mạc Sầu không thể chống đỡ.

Ngày Quách Tĩnh dẫn chàng lên núi Chung Nam học nghệ, Quách Tĩnh đã thi triển hùng uy, đánh bại vô số đạo sĩ phái Toàn Chân; võ công cao cường của Quách Tĩnh để lại ấn tượng quá sâu trong trí óc non nớt của chàng, thiết nghĩ đệ tử của Quách Tĩnh phải có võ công cao hơn chàng gấp mười lần. Với định kiến như vậy, nhìn một chiêu kiếm pháp tầm thường của ba người kia, chàng cũng ngỡ rằng nó ẩn chứa chiêu số diệu kỳ. Chàng càng nhìn càng phẫn uất, nhớ hồi nhỏ ở Đào Hoa đảo bị huynh đệ họ Võ hai phen đánh đập, Quách Phù đứng bên cạnh cứ xúi: "Đánh nữa đi! Đánh mạnh vào". Lại nhớ Hoàng Dung cố ý không dạy võ công cho chàng; Quách Tĩnh võ công cao cường như thế, cũng không chịu truyền thụ, lại dẫn chàng lên cung Trùng Dương, núi Chung Nam, để cho bọn đạo sĩ hành hạ, thì trong lòng chàng đầy một nỗi oán hận. Lại thấy bọn Hoàn Nhan Bình, Lục Vô Song, thanh y thiếu nữ, Gia Luật Yến đều nhìn chàng với ánh mắt khác lạ, nghĩ thầm: "Lý Mạc Sầu dùng lời lẽ nhơ nhuốc chửi cô cô của ta, bọn người kia đều tin. Bọn họ coi thường ta thì cứ việc, nhưng sao dám khinh bỉ cô cô của ta? Ta lúc này mặt mũi khó coi, là do ta giận huynh đệ họ Võ và Quách Phù, giận Quách

bá phụ, Quách bá mẫu; các người lại tưởng rằng vì ta tằng tịu dan díu với cô cô của ta mà ta hổ thẹn ư?" Đột nhiên chàng chạy như phát cuồng, cũng không theo đường nào cả, cứ chạy loạn giữa cảnh hoang dã. Lúc này tâm thần của chàng bất thường, chỉ nghĩ mọi người trong thiên hạ đều gây khó dễ với chàng, lại quên rằng mình đang đeo mặt nạ, dẫu sắc mặt có khó coi hay ngượng ngùng chăng nữa, bọn Hoàn Nhan Bình kia làm sao thấy được? Không dưng vô cớ mấy người kia sao lại chê cười chàng? Lý Mạc Sầu nổi tiếng xấu xa chốn giang hồ, đang chống đối mọi người, ai lại đi tin lời của mụ ta?

Chàng vốn từ vùng tây bắc đi xuống hướng đông nam; bây giờ chàng rời bỏ mấy người kia càng lúc càng xa, rốt cuộc lại chạy về hướng tây bắc. Trong lòng rối loạn, căm ghét thế gian, chàng lột mặt nạ, cứ đi bừa giữa chốn hoang sơn dã lĩnh; đói bụng thì hái quả dại rau dại mà ăn. Càng đi càng xa, chưa đầy một tháng, hình dung tiều tụy, quần áo rách nát, đến một vùng núi cao. Chàng cũng không biết đây là Hoa Sơn, một trong Ngũ nhạc của thiên hạ. Chỉ thấy sơn thế hiểm trở, thì cứ leo lên đỉnh núi như một người điên.

Khinh công của chàng tuy cao, nhưng sự hiểm trở của Hoa Sơn thì cũng không đâu bằng. Leo tới lưng chừng núi, khí trời rất lạnh, mây vờn trên đầu, gió bấc mạnh dần, tiếp đó hoa tuyết rơi lả tả. Trong lòng phiền não, chàng tự hành hạ mình, chẳng tìm chỗ tránh tuyết, gió tuyết càng mạnh, chàng càng chọn chỗ vách núi cheo leo mà đi, đi đến gần tối, tuyết rơi từng nắm lớn, dưới chân trơn trượt, đường càng khó đi, chỉ cần bước hụt một cái, rất dễ lăn xuống vực sâu vạn trượng, tan xương nát thịt. Chàng cũng bất cần, coi tính mạng của mình như cỏ rác, cứ thế cắm đầu leo thẳng lên.

Lại đi một hồi, bỗng nghe sau lưng tiếng lạo xạo khe khẽ, tựa hồ có dã thú chạy trong tuyết; Dương Quá liền quay mình lại, thấy phía sau có một bóng người nhảy xuống sơn cốc.

Dương Quá cả kinh, vội chạy lại chỗ đó, nhòm xuống hẻm núi, thấy một người dùng ba ngón tay bám vào vách đá, thân người treo lơ lửng giữa không trung. Chỉ dùng ba ngón tay bám vào vách đá, giữ toàn thân treo lơ lửng, dưới kia là vực sâu vạn trượng, võ công

cao siêu như thế thật ngoài sức tưởng tượng. Thế là chàng bèn cung kính hành lễ, nói:

- Lão tiền bối, thỉnh người lên đây!

Người kia cười ha ha, vang động cả sơn cốc, bật người lên mép vực, đột nhiên gằn giọng hỏi:

- Ngươi có phải là đồng đảng của "Tạng biên ngũ xú" hay không? Giữa lúc gió to tuyết dầy, nửa đêm khuya khoắt, lén lén lút lút làm gì ở chốn này?

Dương Quá tự dưng bị nhiếc móc, nghĩ thầm: "Đại phong đại tuyết, bán dạ tam canh, rốt cuộc mình lén lén lút lút làm gì ở đây vậy?" Động đến tâm sự, chàng đột nhiên khóc òa lên, nghĩ một đời bất hạnh, bị người khinh rẻ, người mà chàng kính yêu vô hạn là Tiểu Long Nữ thì lại vô lý trách cứ chàng, đoạn tuyệt bỏ đi, chắc kiếp này chẳng còn hi vọng gặp lại, thì khóc một cách đau đớn não nề, tưởng chừng muốn dốc cho vợi ngàn mối sầu oán tích kết trong lòng.

Người kia thoạt nghe chàng khóc, thì không khỏi ngẩn ra, càng nghe càng thấy tiếng khóc đau thương, thì lấy làm lạ, cuối cùng thấy chàng khóc mãi không dừng, thì đột nhiên cất tiếng cười vang; một khóc

một cười, hai thứ tiếng đụng vào nhau trong sơn cốc, chấn động, làm cho từng tảng tuyết bám trên vách núi rơi xuống tới tấp.

Dương Quá thấy người kia cười, thì nín khóc, giận hỏi:

- Lão tiền bối cười gì vậy?

Người kia cười, hỏi:

- Ngươi khóc cái gì vậy?

Dương Quá định dùng lời lẽ nặng nề, nhưng nghĩ người kia võ công cao siêu khôn lường, đành nuốt giận, cung kính vái chào, nói:

- Tiểu nhân Dương Quá, tham kiến tiền bối.

Người kia dùng một cái que trúc gẩy khẽ vào cánh tay chàng một cái, Dương Quá cảm thấy bị một luồng lực đạo đẩy mạnh ra phía sau, thế đẩy khiến chàng không thể không ngã ngửa; nhưng chàng đã từng luyện "Cáp mô công", đầu ở dưới đất, chân chĩa lên trời, thế là chàng bèn lộn người một vòng, ngã rồi lại đứng ngay ngắn như cũ.

Việc xảy ra bất ngờ đối với cả hai người. Với võ công hiện tại của Dương Quá, người khác muốn xuất thủ một cái khiến chàng phải ngã lộn người đi một vòng, thì cao thủ như Lý Mạc Sầu, Khưu Xứ Cơ cũng chẳng thể làm nổi. Người kia thấy Dương Quá lộn một vòng lại đứng vững như cũ, thì cũng không dám coi thường chàng nữa, lại hỏi:

- Ngươi khóc cái gì?

Dương Quá nhìn kỹ, thấy người kia là một lão nhân râu tóc bạc trắng, quần áo rách rưới như một gã hành khất, tuy trong bóng tối, nhưng được ánh tuyết trắng hắt lên, chàng thấy mặt lão nhân hồng hào, thần thái hăng say, thì bất giác kính nể, nói:

- Tiểu nhân số mệnh hẩm hiu, sống trên đời như thừa, chi bằng chết quách cho xong.

Lão nhân nghe lời lẽ chua chát, đúng là đầy phẫn uất thì gật gật đầu, hỏi:

- Ai vũ nhục ngươi? Mau nói cho công công của ngươi nghe coi.

Dương Quá nói:

- Phụ thân của tiểu nhân bị người ta giết, song không biết là ai giết. Mẫu thân của tiểu nhân lại bị bệnh qua đời, trên thế gian chẳng có ai thương xót tiểu nhân.

Lão nhân nói:

- Hừm, đáng thương thật. Sư phụ dạy võ công cho ngươi là ai?

Dương Quá nghĩ thầm: "Quách bá mẫu danh nghĩa là sư phụ của ta, nhưng không dạy ta chút võ công nào cả. Bọn đạo sĩ thối tha phái Toàn Chân nhắc đến chỉ thêm bực mình. Âu Dương Phong là nghĩa phụ của ta, chứ không phải là sư phụ. Võ công của ta là do cô cô dạy. Nhưng cô cô nói muốn làm thê tử của ta, ta cứ gọi cô cô là sư phụ, thì cô cô lại tức giận. Kinh sách mà Vương Trùng Dương tổ sư và Lâm Triệu Anh bà bà khắc họa trên trần thạch thất, sao có thể gọi là sư phụ của ta? Sư phụ của ta tuy nhiều, song không thể nhắc đến một ai cả". Câu hỏi của lão nhân lại động đến tâm sự của chàng, chàng lại khóc òa lên, nói:

- Tiểu nhân không có sư phụ, không có sư phụ!

Lão nhân nói:

- Được rồi! Được rồi! Ngươi không chịu nói thì thôi.

Dương Quá khóc, nói:

- Không phải là tiểu nhân không chịu nói, mà là không có thật.

Lão nhân nói:

- Không có thì thôi, làm sao phải khóc? Ngươi có quen biết "Tạng biên ngũ xú" hay không?

Dương Quá đáp:

- Tiểu nhân không quen biết.

Lão nhân nói:

- Ta thấy ngươi một mình đi trong đêm tối, lại tưởng ngươi là đồng đảng của "Tạng biên ngũ xú". Đã không phải, thì rất tốt.

Lão nhân chính là "Cửu chỉ thần cái" Hồng Thất Công. Lão nhân đã đem chức vị bang chủ Cái Bang truyền cho Hoàng Dung, rồi một mình phiêu du nơi này chốn nọ, tìm kiếm và thưởng thức của ngon vật lạ trong thiên hạ. Quảng Đông địa khí ôn hòa, là nơi có nhiều món ăn trân kỳ hơn cả. Từ khi đến Lĩnh Nam, Hồng Thất Công ở lỳ tại đó hơn mười năm, không trở lên Trung Nguyên ở phía bắc nữa.

Đất Quảng rắn độc mèo già, cá đốm chuột khoang, đều là món ăn khoái khẩu; tôm hùm hấp rượu, hào mập nấu cháo, heo sữa quay giòn, thôi thì đủ món; Hồng Thất Công như lên thiên đường, khoái lạc vô cùng. Gặp chuyện bất bình, lão lại kín đáo phò nguy tế khốn, diệt ác trừ gian, với bản lĩnh hiện thời của lão, không ai có thể hay biết lão đang hiện diện chỗ nào. Có lần nghe lỏm các đệ tử Cái Bang trò chuyện, lão được biết Cái Bang dưới sự dẫn dắt của Hoàng Dung, Lỗ Hữu Cước, thái bình vô sự, bên trong giảm bớt sự tranh chấp giữa hai phe áo dơ, áo sạch; bên ngoài thì loại trừ sự uy hiếp của người Kim và bang Thiết Chưởng, lão nhân gia thảnh thơi vô sự, ngày ngày chỉ bận bịu với việc ăn uống thỏa thích mà thôi.

Năm nay Nhị xú trong "Tạng biên ngũ xú" tại Quảng Đông lạm sát người vô tội, giết hại không biết bao nhiêu người lương thiện. Hồng Thất Công ghét ác như kẻ thù, vốn đã định ra tay trừ khử Nhị xú, nhưng muốn giết một mình hắn thì quá dễ; tìm diệt bốn tên còn lại trong "Tạng biên ngũ xú" sẽ rất khó khăn; bởi vậy Hồng Thất Công mới bí mật bám theo tung tích, chờ khi cả năm tên tụ lại một chỗ, lão sẽ một đòn diệt sạch cho gọn; không ngờ bám theo từ nam lên bắc,

vượt qua ngàn dặm, cuối cùng đến tận Hoa Sơn. Hiện thời bốn trong năm "Tạng biên ngũ xú" đã tụ một chỗ, chỉ còn tên đứng đầu, gọi là Đại xú, chưa đến. Lão đang theo dõi, thì trong đêm tối tuyết dày bắt gặp Dương Quá.

Hồng Thất Công nói:

- Hai ta tạm gác chuyện ấy lại đã, ta thấy ngươi chắc đã đói bụng, phải ăn no rồi tính.

Thế là lão bới tuyết tìm một số cành củi, nhóm một đống lửa. Dương Quá giúp lão kiếm củi, hỏi:

- Lão tiền bối nấu món gì ạ?

Hồng Thất Công nói:

- Món Ngô Công (thịt rết)!

Dương Quá ngỡ lão nói đùa, chỉ cười cười, không hỏi thêm. Hồng Thất Công nói:

- Ta vất vả đuổi theo "Tạng biên ngũ xú" từ Lĩnh Nam, một mạch đến tận Hoa Sơn này, nếu không tìm được vài món ăn đặc biệt, thì hóa ra không phải với nó quá sao?

Lão vừa nói vừa vỗ vỗ vào bụng. Dương Quá thấy toàn thân lão săn chắc, chỉ riêng cái bụng là hơi phệ. Hồng Thất Công lại nói:

- Cái chất âm của Hoa Sơn là thứ cực âm hàn trong thiên hạ, lũ rết ở đây béo ngậy. Quảng Đông tiết trời nóng bức, bách vật sinh trưởng nhanh, thịt rết không ngon mấy.

Dương Quá nghe lão nói nghiêm trang, hình như không phải nói đùa, thì nửa tin nửa ngờ.

Hồng Thất Công đặt bốn hòn đá vây quanh đống lửa, lấy từ bên thắt lưng ra một cái nồi sắt nhỏ, đặt lên bếp, vốc hai vốc tuyết bỏ vào nồi, nói:

- Theo ta đi bắt rết.

Vụt một cái, lão đã nhảy lên chỗ vách núi cao hơn hai trượng. Dương Quá thấy sơn thế hiểm trở, không dám nhảy. Hồng Thất Công gọi:

- Lên đây mau! Tên tiểu tử vô dụng kia!

Dương Quá ức nhất là bị người khác coi thường, nghe gọi vậy bèn nghiến răng, đề khí nhảy lên, nghĩ thầm: "Sợ cái gì? Ngã mất mạng là cùng chứ gì?" Khi bạo

gan hơn, khinh công thi triển càng nhịp nhàng như ý, chàng bám sát đằng sau Hồng Thất Công, những chỗ cheo leo trơn trượt, chàng cũng vượt qua được cả.

Chừng sau một tuần trà, hai người leo tới một đỉnh núi không có dấu chân người. Hồng Thất Công thấy chàng có tài và có gan thi triển khinh công như vừa rồi, thì rất hài lòng; với kiến thức quảng bác của mình, lão vẫn chưa nhận biết được lai lịch võ công của gã thiếu niên này, cũng định hỏi cho ra lẽ, nhưng còn mải nghĩ đến món ăn ngon lành, bèn tới bên một tảng đá lớn, hai tay bới đất vun lên miệng hố. Một lát sau thì lộ ra một con gà trống đã chết. Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Ô hay, sao ở đây lại có con gà trống?

Rồi chợt hiểu: "Thì ra lão nhân gia vùi nó ở đây". Hồng Thất Công cười cười, lôi con gà lên. Trong ánh sáng mờ mờ của tuyết, chàng thấy có mấy chục con rết bám cắn thân con gà. Lũ rết dài bảy, tám tấc, đốt đen đốt hồng, hoa văn loang lổ, chúi đầu nhung nhúc. Chàng từ nhỏ lưu lạc giang hồ, vốn không sợ độc trùng, nhưng đột nhiên gặp ở một chỗ nhiều con

rết lớn thế này, chàng cũng không khỏi rùng mình. Hồng Thất Công đắc ý, nói:

- Rết và gà hai loài xung khắc nhau, tối qua ta vùi ở đây con gà này, quả nhiên dụ được rết tứ phía bu lại.

Lão nhét con gà cùng lũ rết vào trong một cái túi vải, hoan hỉ rời khỏi đỉnh núi. Dương Quá theo sau, rùng mình nghĩ thầm: "Không lẽ xơi món rết thật? Trông thần tình của lão, không phải lão có ý dọa ta".

Lúc này nồi nước tuyết đã sôi sùng sục, Hồng Thất Công mở túi vải, tóm đuôi rết, thả từng con vào trong nồi. Lũ rết quằn quại một lát, đều chết thẳng cẳng. Hồng Thất Công nói:

- Lũ rết lúc sắp chết, có bao nhiêu chất độc trong cơ thể đều nhả ra hết, cho nên nồi nước này độc lắm đó.

Dương Quá đổ nước luộc rết xuống vực.

Hồng Thất Công dùng một con dao nhỏ chặt đầu đuôi từng con rết, tuốt nhẹ một cái, cái vỏ của con rết tuột ra, để lộ lớp thịt màu trắng, hơi trong, như thịt tôm, trông rất đẹp.

Hồng Thất Công lại đun sôi một nồi nước, cho thịt rết vào nhúng cho hết sạch chất độc; rồi lấy từ cái bọc sau lưng ra bảy, tám lọ đựng dầu mỡ mắm muối gia vị. Lão cho mỡ vào nồi, xào thịt rết, lập tức một mùi thơm nức mũi tỏa ra. Dương Quá thấy lão nuốt nước miếng liên tục, lộ rõ vẻ hăm hở thèm ăn, thì vừa kinh ngạc vừa buồn cười.

Hồng Thất Công đợi thịt rết hơi vàng, mới cho mắm muối gia vị vào trộn đều. Đoạn lão nhón tay vào nồi, lấy một con đưa vào miệng, nhai nhai chầm chậm, hai mắt lim dim, hít một hơi dài, cảm thấy mọi khoái lạc trong thiên hạ, không gì bằng món này. Lão gỡ một bầu rượu ở thắt lưng, đặt xuống bên cạnh, nói:

- Xơi món rết thì đừng uống rượu, nếu không rượu sẽ làm mất hết vị ngon của thịt rết.

Lão ăn mười mấy con liền, rồi bảo Dương Quá:

- Ăn đi, sao phải làm khách?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Tiểu nhân không ăn đâu.

Hồng Thất Công ngẩn người, rồi cười ha hả, nói:

- Phải rồi, phải rồi, ta từng gặp không ít anh hùng hảo hán, đầu rơi máu chảy chẳng cau mày, song lại không dám xơi một con rết với lão khiếu hóa này. Ha ha, tên tiểu tử này cũng nhát gan như họ cả thôi.

Dương Quá bị lão nói khích, nghĩ thầm: "Mình nhắm mắt lại, không nhai, nuốt vài con, cho lão khỏi coi thường mình"; bèn dùng hai cái que làm đũa, gắp một con rết xào trong nồi. Hồng Thất Công như đọc được ý nghĩ của chàng, nói:

- Nhắm mắt nhắm mũi, không nhai, nuốt vài con rết, như thế gọi là hạng ngu xuẩn, thực bất tri kỳ vị, chứ đâu phải là anh hùng hảo hán.

Dương Quá nói:

- Ăn độc trùng cũng được coi là anh hùng hảo hán ư?

Hồng Thất Công nói:

- Trong thiên hạ có vô số kẻ không biết ngượng mồm tự xưng là anh hùng hảo hán, nhưng dám ăn thịt rết thử hỏi có được mấy người?

Dương Quá nghĩ thầm: "Cùng lắm là chết chứ quái gì!" Liền bỏ con rết vào miệng mà nhai. Vừa nhai một

cái đã cảm thấy vị thơm ngon, ngọt đậm lạ thường, nhai vài miếng thật kỹ, nuốt xuống, lại gắp, nhai con thứ hai, tấm tắc khen:

- Ngon quá! Ngon quá đi mất!

Hồng Thất Công thấy chàng ăn ngon lành, thì cũng mừng thầm. Thế là hai người, một già một trẻ, tranh nhau gắp, hơn một trăm con rết xào trong nồi đã xơi hết sạch. Hồng Thất Công đưa lưỡi liếm quanh mép, hận rằng không có trăm con rết nữa mà ăn cho sướng miệng. Dương Quá nói:

- Tiểu nhân lại mang con gà đi vùi, dụ rết đến được chăng?

Hồng Thất Công nói:

- Không được, một là mãnh tính của con gà đã hết, hai là quanh đó chẳng còn con rết béo mập nào nữa.

Đột nhiên lão vươn vai, ngáp một cái, nằm ngửa xuống tuyết, nói:

- Ta đuổi gấp tịch đồ, đã năm ngày đêm liền không ngủ, hiếm khi được chén một bữa ngon như hôm nay, bây giờ buồn ngủ quá, phải làm một giấc ngủ ba ngày

liền, dù trời có sụp, ngươi cũng chớ đánh thức ta dậy. Ngươi hãy để ý, đừng để dã thú thừa cơ ta ngủ say, ngoạm mất cái đầu của ta, nghe chưa.

Dương Quá cười, đáp:

- Tuân lệnh!

Hồng Thất Công nhắm mắt lại, không lâu đã ngủ say.

Dương Quá nghĩ thầm: "Vị tiền bối này đúng là một kỳ nhân. Không lẽ sẽ ngủ ba ngày liền thật sao? Dù thật hay giả, mình cũng chẳng biết đi đâu, thôi thì đợi lão ba ngày vậy". Món thịt rết ở Hoa Sơn là vật chí hàn trong thiên hạ, sau khi ăn, Dương Quá cảm thấy trong bụng cứ mát lạnh, bèn tìm một tảng đá, ngồi dụng công thật lâu, mới thấy toàn thân dễ chịu.

Lúc này tuyết lông ngỗng rơi từng bông dày không ngớt, Hồng Thất Công toàn thân phủ một lớp tuyết dày, trông như đắp một tấm chăn bông vậy. Cơ thể người vốn có hơi ấm, hoa tuyết gặp nóng ấm thì tan, tại sao tuyết lại phủ trên mặt lão thế kia? Dương Quá thoạt tiên không hiểu nổi, nghĩ một hồi chợt hiểu: "Phải rồi, trong lúc ngủ, lão tiềm hành thần công, dồn hết hơi ấm vào bên trong cơ thể. Một người sống đấy,

song lúc ngủ lại giống một tử thi, nội công luyện tới mức đó, thực đáng kính nể. Cô cô từng để cho ta nằm trên giường hàn ngọc, cốt mong mai sau ta có thể luyện thành nội công thâm hậu. Ôi, chiếc giường hàn ngọc giờ đây sao rồi?!"

Thấy trời sắp sáng, Hồng Thất Công đã bị vùi kín trong nấm mồ bằng tuyết cao cao. Dương Quá hoàn toàn không cảm thấy mỏi mệt, chỉ thấy bốn phía đều im lìm, bỗng phía đông bắc có tiếng chân đạp trên tuyết; chàng ngưng thần nhìn kỹ, thấy có năm cái bóng đen đang chạy lại, thân pháp ai nấy mau lẹ, đao quang sau lưng loang loáng. Dương Quá chợt nghĩ thầm: "Chắc là "Tạng biên ngũ xú" mà lão tiền bối đã nói". Chàng bèn nấp vào sau một tảng đá lớn.

Lát sau năm người kia chạy tới phía trước tảng đá. Một người kêu lên:

- Thôi chết, đây là cái bầu rượu của lão khiếu hóa!

Người thứ hai lắp bắp:

- Lão ta... lão ta đang ở Hoa Sơn.

Năm người kia mặt lộ vẻ kinh hoàng, họ chụm đầu lại bàn tính.

Đột nhiên năm gã tách ra, chạy vội xuống núi. Đường núi vốn hẹp, một gã mới chạy vài bước đã vấp phải người Hồng Thất Công, hắn thấy đụng phải một vật mềm mềm, thì kêu "Ối" một tiếng. Bốn tên kia dừng bước, quây chung quanh, bới tuyết, thấy Hồng Thất Công nằm ngay đơ bên dưới, tựa hồ đã chết từ lâu. Năm gã cả mừng, sờ tay chỗ mũi của lão, thấy tắt thở, thân thể thì lạnh giá. Năm gã reo mừng, nhảy cỡn cả lên, còn hơn là vớ được của quí. Một tên nói:

- Lão khiếu hóa cứ bám theo như đỉa đói, ai dè cuối cùng lại chết thảm ở đây.

Tên thứ hai nói:

- Lão tặc Hồng Thất Công võ công cao siêu, sao lại chết thế này?

Một tên nói:

- Võ công cao siêu thì không chết hay sao? Thử nghĩ xem lão ta đã bao nhiêu tuổi rồi còn gì.

Bốn tên kia đồng thanh khen phải, nói:

- May mà Diêm Vương gọi lão ta đi sớm, chứ không thì bọn ta khó mà đối phó.

Tên cầm đầu nói:

- Nào, bọn ta mỗi người chém lão khiếu hóa vài nhát đao cho bõ tức! "Cửu chỉ thần cái" Hồng Thất Công anh hùng cái thế, cuối cùng bị "Tạng biên ngũ xú" chém nát thây, thành mấy chục mảnh.

Dương Quá nghĩ thầm: "Thì ra vị lão tiền bối này là Hồng Thất Công, hèn chi võ công cao siêu đến thế." Danh tiếng Hồng Thất Công và tuyệt kỹ "Hàng long thập bát chưởng" chàng từng nghe Tiểu Long Nữ kể lúc nhàn đàm; nhưng còn hình dạng và tính khí của Hồng Thất Công, thì hồi trước Lâm Triệu Anh cũng không biết rõ, nên Tiểu Long Nữ dĩ nhiên cũng không biết. Chàng đã thủ sẵn "Ngọc phong châm" trong tay, nghĩ mình không thể đối phó cùng lúc với cả năm tên, sẽ chờ cơ hội phóng ám khí đả thương hai, ba tên trước; rồi sẽ thanh toán nốt hai, ba tên còn lại. Nhưng bây giờ nghe chúng bảo sẽ băm vằm cho bõ ghét, thì chàng sợ chúng đả thương Hồng Thất Công, không kịp phóng ám khí, lập tức quát to, từ sau tảng đá nhảy ra. Trong tay không có binh khí, chàng tiện tay nhặt hai cành cây, phát chiêu đánh năm tên kia. Năm chiêu này thần tốc dị thường, chỉ tiếc trước đó

chàng đã quát to khiến Ngũ xú đề phòng, chứ không thì ít ra một hai tên đã bị trúng đòn. Nghe quát, năm tên quay lại chống đỡ.

Chúng thấy chỉ có một thiếu niên lam lũ, hai tay cầm hai cành cây, thì hầu như không chút sợ hãi. Đại xú nói:

- Tên tiểu tử thối tha kia, ngươi là tiểu khiếu hóa phải không? Lão khiếu hóa đã đi gặp tổ tông rồi, ngươi hãy mau quì xuống khấu đầu năm vị gia gia đi nào.

Dương Quá vừa nhìn thấy thân pháp của năm tên, đã biết qua võ công của chúng. Cả năm tên đều dùng đao to bản, võ công do một sư phụ truyền thụ, công phu thâm thiển khác nhau, nhưng gia số thì là một. Nếu là một đánh một, chàng thắng là cầm chắc; còn một đấu năm, thì chàng không thể địch nổi. Nghe Đại xú bảo chàng khấu đầu, bèn nói:

- Vâng, tiểu nhân xin khấu đầu năm vị gia gia.

Chàng tiến một bước, vái một cái. Động tác quì vái này chính là chiêu "Tiền cung hậu cứ"; năm trước Tôn bà bà từng sử qua, nhân lúc đạo sĩ phái Toàn Chân Trương Chí Quang xuất kỳ bất ý, ném chiếc lọ,

chút nữa đánh mù mắt y. Lúc này Dương Quá sử xong chiêu đó, lại đánh tiếp chiêu "Thôi song vọng nguyệt", đột nhiên hai tay gạt ngang, quật hai cành cây sang hai bên.

Tên đứng bên trái là Nhị xú, ở bên phải là Tam xú. Chiêu "Thôi song vọng nguyệt" rất hiểm độc, Tam xú công phu khá cao, vội dựng đứng cây đao chống đỡ, bị cành cây của Dương Quá đánh vào sống đao, hổ khẩu nóng bừng, suýt nữa buông rơi đại đao. Ngũ xú thì bị quật trúng xương ống chân, "cộc" một tiếng, xương không gãy, nhưng đau oằn cả người lại. Bốn tên còn lại cả giận, bốn thanh đao vù vù chém tới. Dương Quá thân pháp linh hoạt, nhanh nhẹn né tránh, bọn kia chưa làm gì được. Một hồi sau, Ngũ xú khập khiễng cũng tiến vào tham chiến, nhăn nhó tức giận, xuất thủ như một kẻ liều mạng.

Dương Quá khinh công hơn hẳn năm tên kia; nếu muốn bỏ chạy thì không khó; nhưng nhớ đến Hồng Thất Công, sợ rời xa lão một bước, năm tên kia sẽ hạ độc thủ. Nhưng một mình chàng không thể đánh lại năm tên kia liên thủ, sẽ mau chóng gặp nguy hiểm; thế là chàng bèn cúi xuống, ôm Hồng Thất Công lên,

tay phải múa cành cây dọn đường, chạy một mạch hơn mười trượng. "Tạng biên ngũ xú" đuổi theo sau.

Dương Quá cảm thấy thân thể Hồng Thất Công lạnh giá, bất giác lo sợ, nghĩ thầm lão có ngủ say đến mấy, cũng quyết không thể không tỉnh giấc, nếu lão chưa chết. Bèn gọi:

- Lão tiền bối, lão tiền bối!

Hồng Thất Công chẳng cựa quậy gì hết, không khác gì một tử thi, chỉ chưa cứng đơ mà thôi. Dương Quá đưa tay sờ chỗ ngực trái, hình như tim lão còn đập thoi thóp, mũi thì tắt thở hoàn toàn.

Dương Quá dừng lại một chút, Đại xú đã đuổi tới, chỉ vì Dương Quá võ công cao cường, nên hắn không dám một mình tới gần; chờ Nhị xú, Tam xú, Tứ xú, cùng tới, thì Dương Quá đã lại chạy xa hơn mười trượng. "Tạng biên ngũ xú" thấy chàng cứ chạy lên đỉnh núi, từ đây lên đỉnh núi chỉ có một lối đi duy nhất, thì nghĩ không lẽ chàng có thể bay lên trời? Bọn chúng chả cần vội, cứ thong thả đuổi theo cũng được.

Sơn đạo càng lúc càng cheo leo, qua một khúc quành, Dương Quá thấy trước mặt có một đoạn đường cực

hẹp. Một người đi qua chỗ đó cũng không dễ, một bên mép đường là vực sâu vạn trượng, mây bay lãng đãng, không nhìn thấy đáy. Chàng nghĩ thầm: "Chỗ này hay lắm! Mình sẽ chặn bọn chúng ở đây". Chàng vội đi nhanh qua quãng đó, rồi đặt Hồng Thất Công xuống một tảng đá, quay trở lại, Đại xú đã tới đầu bên kia, Dương Quá bèn lao sang, quát:

- Xú bát quái, ngươi dám qua chỗ này không?

Đại xú sợ bị chàng đẩy xuống vực, vội lùi lại. Dương Quá đứng chặn ngay đầu đoạn đường hẹp ấy. Lúc này mặt trời vừa mọc, tuyết đã ngừng rơi, phóng tầm mắt ra xa, chỉ thấy rừng núi lung linh trong lớp tuyết phủ trắng xóa, dưới ánh hồng ban mai, trông đẹp tuyệt trần.

Dương Quá đeo cái mặt nạ vào, quát:

- Các ngươi xấu xí, hay là ta xấu xí?

"Tạng biên ngũ xú" tướng mạo dĩ nhiên rất khó coi, song cũng chưa đến nỗi quá ư quái dị; chữ "xú" gắn vào chúng để chỉ hành vi xấu xa của chúng, nhiều hơn là để chỉ tướng mạo. Lúc này chúng thấy Dương Quá vừa đưa tay lên mặt xoa một cái, đột nhiên mặt

chàng đã biến thành xấu xí cực độ, da vàng như sáp, thần tình lì lợm, như một cái xác chui từ dưới mộ lên, thì năm tên nhìn nhau ngơ ngác.

Dương Quá thong thả bước tới chỗ hẹp nhất, chênh vênh nhất, biểu diễn chiêu "Khôi tinh tứ đẩu thế", chân trái làm trụ, chân phải đá lên trời, thân hình khẽ đung đưa trong gió; trong giây lát khí khái anh hùng tràn đầy lồng ngực, kẻ địch dẫu có thiên binh vạn mã xông tới, một mình chàng cũng đủ chốt chặn cửa ải này.

Năm tên kia nghĩ thầm: "Cái Bang sao lại kiếm đâu được một thiếu niên cổ quái đến thế không biết?" Chúng nhìn địa thế quá hiểm yếu, không dám đi qua quãng đường hẹp, chụm đầu vào nhau bàn tính:

- Huynh đệ ta giữ chỗ này, thay phiên nhau xuống núi mang thức ăn lên. Chỉ cần vài ngày là tên tiểu tử kia sẽ đói mờ mắt, kiệt sức thôi.

Thế là bốn tên sắp thành hàng một ở đầu cầu, để tên Nhị xú xuống núi lấy thức ăn.

Đôi bên cứ canh chừng nhau như thế, không dám xông sang đầu cầu bên kia.

Ngày thứ hai, Nhị xú mang thức ăn lên, năm tên ăn uống nhồm nhoàm, cố ý nhai tóp tép rõ to. Dương Quá đói bụng từ lâu, ngoảnh nhìn Hồng Thất Công, chỉ thấy tư thế của lão vẫn hệt như hôm trước, không có gì thay đổi. Chàng nghĩ thầm: "Lão dẫu có ngủ, thì trong giấc ngủ cũng có lúc trở mình; đằng này nằm bất động mãi như thế, e rằng đã chết thật rồi. Chờ một ngày nữa, mình đói quá kiệt sức, càng khó chống địch, chi bằng lập tức tiến sang, còn có thể chạy thoát". Chàng thong thả đứng dậy, lại nghĩ thầm: "Lão bảo cần ngủ ba ngày liền, dặn mình canh chừng, mình đã đáp ứng, không thể bỏ lão mà đi". Bèn cố nhịn đói, nhắm mắt dưỡng thần.

Đến ngày thứ ba, Hồng Thất Công vẫn nằm bất động như hai hôm trước. Dương Quá càng nhìn càng nghi ngại: "Lão hiển nhiên đã chết rồi, mình cứ cố thủ ở đây, chẳng hóa ra ngu lắm sao. Chờ thêm nửa ngày nữa, chỉ e năm tên kia không cần động thủ, mình cũng chết đói mất thôi". Chàng bốc mấy vốc tuyết nuốt vào bụng, cũng đỡ cảm giác trống rỗng cồn cào. Nghĩ thầm: "Ta đối với cha mẹ đã không thể tận hiếu, lại không phải với cô cô, huynh đệ tỷ muội đều không có, ngay hảo bằng hữu cũng không có lấy một người,

hai chữ "nghĩa khí" thôi đừng nhắc tới; nhưng còn chữ "Tín" sống chết gì cũng phải giữ cho bằng được!" Lại nghĩ: "Quách bá mẫu năm nào giảng sách cho ta, kể rằng thời xưa có chàng Vĩ Sinh hẹn chờ thiếu nữ ở dưới cầu; thiếu nữ không đến mà nước lũ dâng cao. Vĩ Sinh không chịu thất ước, ôm trụ cầu mà chết đuối, sau đó tên chàng được truyền tụng trăm đời. Dương Quá ta bị người đời khinh rẻ, nếu không giữ chữ tín, càng không ra gì; dẫu có vì chuyện này mà chết, ta cũng phải canh giữ đủ ba ngày".

Một ngày đêm thấm thoắt cũng qua nhanh, sáng hôm thứ tư, Dương Quá đến bên cạnh Hồng Thất Công, thử xem hơi thở của lão, thấy hoàn toàn tắt thở, chàng không khỏi thở dài, vái lão một cái, nói:

- Hồng lão tiền bối, tiểu nhân đã canh giữ đúng ba ngày như hẹn ước, tiếc rằng lão tiền bối không may qua đời. Tiểu nhân không còn sức canh giữ di thể của lão tiền bối, đành lăn người xuống vực sâu, không để cho bọn gian kia hủy nhục.

Rồi chàng ôm xác Hồng Thất Công lên, đi ra chỗ đường hẹp.

"Tạng biên ngũ xú" tưởng chàng không nhịn đói được nữa, phải bỏ chạy, thì chúng bèn hò nhau xông tới. Dương Quá thét một tiếng, lẳng Hồng Thất Công xuống vực, xông tới chỗ tên Đại xú.

[1]出門一笑無拘礙，雲在西湖月在天- Xuất môn nhất tiếu vô câu ngại, vân tại Tây hồ nguyệt tại thiên. Đây là hai câu cuối trong bài thơ thất ngôn bát cú mà Toàn Chân thất tử từng ngâm khi lập Thiên cang Bắc đẩu trận (hồi 25 - Xạ điêu Anh hùng truyện).

Chapter 2

Thần điêu hiệp lữ (hồi 11-20)

Kim Dung

THẦN ĐIÊU HIỆP LỮ

Dịch giả: Lê Khánh Trường

Hồi 11

Phong Trần Khốn Đốn

Dương Quá chạy được hai bước, thì đột nhiên một luồng gió mạnh ào qua phía trên đầu, có một người bay qua đầu chàng, đứng chắn giữa chàng và Ngũ xú, cười, nói:

- Ngủ giấc vừa rồi sướng ghê!

Chính là "Cửu chỉ thần cái" Hồng Thất Công.

Dương Quá mừng khôn xiết, Ngũ xú thì kinh hãi thất sắc.

Nguyên Hồng Thất Công ban đầu nằm trên tuyết ngủ thiếp đi thật, đến khi bị Ngũ xú đạp trúng người một cái, lão liền tỉnh giấc. Lão cố ý thử xem chàng thiếu niên có giữ đúng cái hẹn ba ngày hay không, mỗi lần Dương Quá tới thăm dò hơi thở của lão, lão lại nín thở giả chết. Cho đến tận bây giờ, lão mới đứng sừng sững chỗ đầu đường hẹp, hiển lộ thần uy. Tay trái khoát một nửa vòng tròn, tay phải đẩy ra một chưởng, chính là chiêu "Cang long hữu hối" trong "Hàng long thập bát chưởng". Đại xú không kịp tránh, biết rõ là không được tiếp chưởng này, song hai tay vẫn buộc phải cùng đưa ra, dồn lực chống đỡ.

Hồng Thất Công chưởng lực thu phát tùy ý, chỉ mới sử dụng một thành kình lực, Đại xú đã cảm thấy hai cánh tay tê chồn, ngực đau tức. Nhị xú thấy thế nguy của Đại xú, sợ chưởng lực của Hồng Thất Công đẩy hắn xuống vực sâu, vội đưa hai bàn tay đẩy vào sau lưng Đại xú. Hồng Thất Công gia tăng chưởng lực, Nhị xú phải ngả người ra sau, suýt ngã ngửa. Tứ xú

đứng sau giơ tay ra đỡ, chưởng lực của Hồng Thất Công truyền tới Tứ xú, rồi truyền tới Tam xú, từ Tam xú truyền tới người Ngũ xú. Năm tên ấy chạy không được, tránh không được, chỉ trong giây lát sẽ bị Hồng Thất Công vận lực vào một chưởng mà đánh chết.

Hồng Thất Công cười, nói:

- Năm đứa các ngươi tác ác đa đoan, hôm nay được lão khiếu hóa dùng một chưởng đánh chết, tưởng cũng được nhắm mắt đó.

Năm tên cố bấm chân cho chắc, hợp lực chống chọi đơn chưởng của Hồng Thất Công, chỉ cảm thấy áp lực càng lúc càng nặng, ngực đau tức, muốn thở một hơi cũng càng lúc càng khó hơn.

Hồng Thất Công đột nhiên kêu "A" một tiếng đầy vẻ kinh dị, thu hồi tám phần kình lực, nói:

- Nội công của các ngươi rất khá, sư phụ của các ngươi là ai vậy?

Đại xú hai tay chống đỡ đơn chưởng của lão, vừa thở hổn hển vừa nói:

- Chúng tiểu nhân... là... môn hạ của... sư phụ Đạt Nhĩ Ba.

Hồng Thất Công lắc đầu, nói:

- Đạt Nhĩ Ba à? Chưa từng nghe qua. Hừ, nội lực của các ngươi có thể truyền tiếp cho nhau, công phu ấy khá lắm.

Dương Quá nghĩ thầm: "Được Hồng lão tiền bối khen như vậy tức là khá thật; nhưng sao mình thấy năm tên kia cũng tầm thường, chẳng tên nào đánh hơn mình".

Hồng Thất Công lại nói:

- Các ngươi thuộc môn phái nào?

Đại xú nói:

- Sư phụ của chúng tiểu nhân... là... đệ tử thứ hai của vị thánh tăng Tây Tạng... Kim Luân pháp vương.

Hồng Thất Công lại lắc đầu, nói:

- Thánh tăng Tây Tạng, Kim Luân pháp vương ư? Cũng chưa từng nghe qua. Tây Tạng có một hòa thượng, tên là Linh Trí Thượng Nhân gì đó, ta từng gặp qua, võ công của hắn cao hơn các ngươi, nhưng

sở học chưa phải là công phu thượng thừa. Các ngươi học được công phu rất hay, hừ, rất có lý. Ngươi hãy đi gọi tổ sư gia của các ngươi lại đây đấu thử với ta.

Đại xú nói:

- Tổ sư gia của... chúng tiểu nhân là... Thánh tăng...vị Bồ Tát sống, đệ nhất quốc sư Mông Cổ, thần thông quảng đại... vô địch thiên hạ, làm sao... có thể...

Nhị xú nghe giọng nói của Hồng Thất Công thì hình như lão tha mạng cho bọn chúng, nhưng Đại xú nói thế, chẳng hóa ra tự hủy đường sống hay sao, bèn nói:

- Vâng, vâng. Chúng tiểu nhân sẽ... đi mời tổ sư gia tới... đấu với Hồng lão tiền bối... Cũng chỉ có... tổ sư gia... mới đủ tài động thủ... với Hồng lão tiền bối. Chúng tiểu nhân... thì bưng bầu rượu hầu... lão tiền bối... chưa đáng...

Đang nói, bỗng nghe mấy tiếng "thịch thịch", từ mé núi truyền tới, một người ở tư thế trồng cây chuối, hai tay cầm hai cục đá chống xuống đất mà đi tới, chính là Tây Độc Âu Dương Phong. Dương Quá gọi to, lạc cả giọng:

- Cha ơi!

Âu Dương Phong như không nghe thấy, nhảy đến sau lưng Ngũ xú; đặt chân phải vào bối tâm của hắn, truyền một luồng kình lực qua thân thể năm tên kia.

Hồng Thất Công thấy Âu Dương Phong bất ngờ xuất hiện, cũng vô cùng kinh ngạc, nghe Dương Quá gọi "Cha ơi", thì ra tiểu tử kia là con của Âu Dương Phong, hèn chi giỏi thế, cảm thấy tay trầm xuống, lực đạo của đối phương đã dồn đến, vội gia kình phản kích.

Sau cuộc luận kiếm thứ hai ở Hoa Sơn, hơn mười năm rồi Hồng Thất Công và Âu Dương Phong chưa gặp lại nhau. Âu Dương Phong thần trí tuy hồ đồ, vẫn nghịch luyện "Cửu Âm chân kinh", võ công càng luyện càng lạ, càng lạ càng mạnh. Hồng Thất Công từng nghe Quách Tĩnh, Hoàng Dung đọc thuộc lòng một phần trong "Cửu Âm chân kinh", đem ấn chứng với võ công vốn có của lão, lão cũng có tiến cảnh rõ ràng, cuối cùng chính phải thắng nghịch, tuy sở tri không nhiều, song cũng chẳng thua Tây Độc Âu Dương Phong. Mấy chục năm trước, hai người võ công đã khó phân cao thấp, hôm nay lần thứ ba

tương phùng tại Hoa Sơn, đấu công lực với nhau, vẫn là bất phân thắng bại. Chỉ đáng thương cho "Tạng biên ngũ xú" phải đứng giữa hai đại cao thủ thời nay, làm vật thử chiêu, một thứ bao cát luyện quyền cho họ, thân thể cứ lạnh một chập lại nóng một chập, hô hấp dồn dập một chập lại chậm chạp một chập, xương cốt toàn thân kêu răng rắc, khổ sở hơn bị tra tấn hàng trăm lần.

Âu Dương Phong bỗng nói:

- Năm thằng nhãi ranh này học được thứ nội công rất khá. Là môn phái gì vậy?

Dương Quá nghĩ thầm: "Ngay nghĩa phụ của mình cũng bảo nội công của chúng rất khá, vậy thì Tạng biên ngũ xú quả thực không phải hạng tầm thường".

Hồng Thất Công nói:

- Bọn chúng bảo chúng là đồ tôn của thánh tăng Tây Tạng Kim Luân pháp vương gì đó.

Âu Dương Phong nói:

- Cái gã Kim Luân pháp vương ấy so với các hạ, ai lợi hại hơn?

Hồng Thất Công đáp:

- Không biết, chắc là ngang ngửa.

Âu Dương Phong hỏi:

- So với lão phu thì sao?

Hồng Thất Công nói:

- Lợi hại hơn một chút.

Âu Dương Phong sững sờ, nói:

- Không tin!

Hai người trong lúc đàm thoại, chân tay vẫn tiếp tục đấu lực. Hồng Thất Công mấy lần phát chưởng lực khác nhau, đều bị Âu Dương Phong dùng chân hóa giải, tiếp đó Âu Dương Phong dồn lực vào chân đẩy đi, nhưng cũng khó buộc Hồng Thất Công lui lại nửa tấc. Hai người một phen đấu lực, thầm thán phục nhau, bất chợt cùng cười phá lên và nhảy về phía sau.

Áp lực đè nặng lên thân thể "Tạng biên ngũ xú" không còn, năm tên kia lảo đảo như kẻ say rượu, chúng vừa bị nội lực của hai đại cao thủ từ hai phía trước sau dồn ép lại, lục phủ ngũ tạng đều bị trọng

thương, gân cốt mềm đi, đã thành phế nhân, với một đứa bé bảy, tám tuổi cũng chẳng làm gì nổi. Hồng Thất Công quát:

- Năm tên gian tặc kia, coi như đại hạn của các ngươi còn chưa tới, nhưng từ nay các ngươi sẽ không thể làm hại người khác được nữa. Hãy mau xéo đi cho khuất mắt. Nhớ về bảo tổ sư gia Kim Luân pháp vương của các ngươi đến Trung Nguyên tỷ thí với ta.

Âu Dương Phong nói:

- Tỷ thí cả với ta nữa.

"Tạng biên ngũ xú" vâng dạ rối rít, dìu nhau líu ríu đi xuống núi.

Âu Dương Phong lộn người đứng lên, liếc xéo Hồng Thất Công như rất lạ, nói:

- Hừ, võ công của các hạ rất cao, tên các hạ là gì vậy?

Hồng Thất Công nghe thế, lại nhìn thần sắc ngu ngơ của Âu Dương Phong, thì biết là chứng phát cuồng từ hơn mười năm trước của lão ta vẫn chưa đỡ, bèn nói:

- Ta là Âu Dương Phong, còn các hạ tên chi?

Âu Dương Phong giật mình một cái, cảm thấy ba tiếng "Âu Dương Phong" nghe rất quen thuộc, nhưng tên mình là gì, thì vẫn chưa nhớ ra được, lắc đầu, nói:

- Lão phu không biết. Ồ, lão phu tên là gì nhỉ?

Hồng Thất Công cười ha hả, nói:

- Các hạ ngay cả tên mình là gì cũng không nhớ, hãy mau về nhà ngồi nhớ lại đi.

Âu Dương Phong tức giận nói:

- Các hạ nhất định biết, hãy nói lão phu nghe đi.

Hồng Thất Công nói:

- Ừ thì nói. Tên các hạ là Xú Cáp Mô (Con cóc hôi).

Hai chữ "Cáp Mô" thì Âu Dương Phong mười phần quen thuộc, nghe hình như tên mình là thế, nhưng nghĩ một lúc, lại thấy không phải thế.

Âu Dương Phong và Hồng Thất Công mấy chục năm là tử thù của nhau, sự căm ghét hằn sâu trong trí não, bây giờ không hiểu vì sao, song tự nhiên vừa trông thấy Hồng Thất Công, lão đã nổi giận. Hồng Thất Công nhìn Âu Dương Phong đứng ngây ra đó, ánh mắt bỗng lộ hung quang, thì ngầm đề phòng, quả

nhiên Âu Dương Phong gầm lên một tiếng, xông tới, thì không dám chậm trễ, vội sử dụng luôn chưởng pháp "Hàng long thập bát chưởng". Hai người chân đạp hàn băng, gió bấc lay động vạt áo, đứng ở đoạn đường hẹp chưa đầy một thước mà thi triển tuyệt kỹ bình sinh, dốc sức đấu nhau. Một bên là vực sâu vạn trượng, chỉ cần sảy chân là thịt nát xương tan, so với giao đấu ở chỗ đất bằng, hung hiểm gấp bội. Hai người tuổi đã cao, tinh lực tuy đã suy thoái, nhưng tu vi võ học thì đạt tới cảnh giới lô hỏa thuần thanh, chiêu số vô cùng huyền diệu; chỉ sau mươi chiêu, đôi bên không khỏi thầm khâm phục đối phương. Âu Dương Phong thốt lên:

- Lão gia hỏa quá ư lợi hại!

Hồng Thất Công cười, nói:

- Xú Cáp Mô cũng ghê gớm thật!

Dương Quá thấy địa thế hiểm trở, sợ Âu Dương Phong ngã xuống vực, nhưng có lúc chàng thấy Hồng Thất Công gặp nguy, cũng tự dưng mong sao cho lão chuyển nguy thành an. Âu Dương Phong là nghĩa phụ của chàng, tình nghĩa là điều dĩ nhiên; song Hồng Thất Công khảng khái hào hiệp, có phong độ một bậc

đại hiệp đương thế, khiến chàng vừa gặp đã tâm phục. Suốt ba ngày đói rét, chàng bất chấp nguy hiểm lo liệu cho Hồng Thất Công; ba ngày đêm ấy hai người không nói với nhau một lời, song trong tâm khảm Dương Quá, tựa hồ chàng đã vào sinh ra tử với Hồng Thất Công cả ngàn lần vậy.

Sau mấy chục chiêu, Dương Quá thấy hai vị lão nhân trước mọi ngón đòn cực kỳ lợi hại của đối phương đều có thể hóa giải, thì chàng không lo cho sự an nguy của cả hai bên nữa, mà chỉ chăm chú ngắm kỹ võ công kỳ diệu. "Cửu Âm chân kinh" là tổng cương của võ thuật thiên hạ; chàng biết chỉ một phần nhỏ rời rạc, song chàng thấy chiêu số của hai người ám hợp với yếu nghĩa của "Cửu Âm chân kinh", thì bất giác cả mừng, nghĩ thầm: "Một câu rất bình thường trong Cửu Âm chân kinh lại có thể diễn hóa huyền diệu tới mức này đây".

Đấu đến hơn một ngàn chiêu, võ công của hai người vẫn chưa tận, song tuổi đã cao, họ đều cảm thấy thấm mệt, chân tay không khỏi có phần uể oải. Dương Quá gọi to:

- Hai vị đấu chán chê, chắc đã đói bụng rồi, chúng ta hãy chén một bữa, rồi đấu tiếp, được chăng?

Hồng Thất Công nghe thấy chữ "chén" thì lập tức nhảy lùi lại, nói:

- Hay lắm! Hay lắm!

Dương Quá sớm nhìn thấy "Tạng biên ngũ xú" bỏ lại giỏ thức ăn đằng kia, bèn chạy tới, mở giỏ ra, thấy bên trong có gà luộc thịt luộc, cơm, rượu đủ cả. Hồng Thất Công cả mừng, vớ con gà luộc mà ngoạm ngon lành.

Dương Quá đưa cho Âu Dương Phong một tảng thịt luộc, dịu giọng nói:

- Cha ơi, những ngày qua cha ở đâu?

Âu Dương Phong chăm chú nhìn chàng, rồi nói:

- Ta đi tìm con.

Dương Quá nao lòng, nghĩ thầm: "Trên đời vẫn có người chân tình yêu thương ta". Chàng nắm cánh tay lão nói:

- Cha ơi, cha chính là Âu Dương Phong. Vị Hồng lão tiền bối kia là người tốt, cha đừng đánh nhau với Hồng lão tiền bối nữa.

Âu Dương Phong chỉ Hồng Thất Công, nói:

- Lão ta là Âu Dương Phong đấy, Âu Dương Phong là kẻ xấu.

Dương Quá thấy nghĩa phụ thần trí mê loạn, thì rất khổ tâm. Hồng Thất Công cười, nói:

- Đúng lắm, Âu Dương Phong là kẻ xấu, Âu Dương Phong đáng chết!

Âu Dương Phong nhìn Hồng Thất Công, nhìn Dương Quá, hai mắt thao láo, cố nhớ lại, nhưng trong trí não tất cả vẫn rối loạn.

Dương Quá hầu Âu Dương Phong ăn xong, đứng dậy nói với Hồng Thất Công:

- Hồng lão tiền bối, đây là nghĩa phụ của tiểu nhân. Mong lão tiền bối nghĩ thương nghĩa phụ của tiểu nhân bị trọng bệnh, thần trí hồ đồ, mà không gây khó dễ cho nghĩa phụ của tiểu nhân.

Hồng Thất Công nghe chàng nói vậy, thì gật gù, nói:

- Hảo tiểu tử, thì ra lão ta là nghĩa phụ của ngươi.

Ai dè Âu Dương Phong đột nhiên đứng dậy, nói:

- Này Âu Dương Phong, hai ta đấu quyền cước bất phân thắng bại, vậy hãy đấu bằng binh khí.

Hồng Thất Công lắc đầu, nói:

- Không đấu nữa, coi như các hạ thắng ta là được chứ gì.

Âu Dương Phong nói:

- Thắng thua cái gì? Ta phải giết ngươi mới được.

Nói rồi bẻ một cành cây, tuốt lá đi, thành một cái côn, đánh xuống đầu Hồng Thất Công. Hồi trước cây xà trượng của lão tung hoành thiên hạ, lợi hại vô cùng, bây giờ cây côn này tuy không có cái đầu con rắn, nhưng một khi đánh xuống, đầu gậy chưa tới, mà một luồng kình phong đã khiến Dương Quá khó thở. Dương Quá vội nhảy tránh xa, nhìn Hồng Thất Công, thấy lão khiếu hóa nhặt một cành cây, làm cái bổng (gậy) ngắn, mà đấu với Âu Dương Phong. Đả cẩu bổng pháp của Hồng Thất Công thiên hạ vô song,

song ít khi được thi triển, bây giờ gặp đối thủ, mới có dịp sử dụng.

Trận ác đấu này, so với trận đấu quyền cước vừa rồi, quang cảnh đã khác; chỉ thấy trượng đi uyển chuyển như thần long, bổng đến cuộn xoáy như linh xà; khi thì như cầu vồng vắt ngang trời, lúc thì như sao băng truy nguyệt, làm cho Dương Quá kinh tâm động phách, nhìn như si như say.

Hai người trượng đi bổng đến, đấu mãi tới gần tối, khó phân thắng bại. Dương Quá thấy địa thế hiểm trở, băng tuyết trên núi cực trơn, hai người tuổi đã cao, tái đấu tất có sơ suất, bèn gọi to bảo dừng, khuyên hai người ngừng đấu. Nhưng Hồng Thất Công và Âu Dương Phong đang hăng say, há chịu dừng tay?

Dương Quá biết Hồng Thất Công mê các món ăn, nghĩ nếu có mùi thơm hấp dẫn, có thể kiến hiệu; bèn đào lấy mấy củ mài, củ sắn, đốt lửa nướng chín.

Hồng Thất Công ngửi thấy mùi thơm, nói:

- Xú Cáp Mô, không đánh nhau nữa, phải ăn cái đã.

Nói xong chạy tới chỗ Dương Quá, nhặt hai củ mài nướng lên ăn liền, tuy bị nóng bỏng cả miệng, nhưng

vẫn lúng búng khen ngon. Âu Dương Phong cũng chạy tới vung trượng đập xuống đầu đối phương. Hồng Thất Công không tránh, ném một củ mài về phía Âu Dương Phong nói:

- Ăn đi đã!

Âu Dương Phong ngẩn người, giơ tay đón bắt củ mài mà ăn, quên luôn cuộc ác đấu vừa rồi.

Đêm ấy ba người ngủ trong một hang đá. Dương Quá muốn giúp nghĩa phụ phục hồi trí nhớ, gợi lại rất nhiều chuyện cũ. Âu Dương Phong chỉ ngẩn ngơ không đáp, có lúc giơ tay đấm mạnh vào đầu mình, rõ ràng cố nhớ, nhưng không lần ra manh mối, mười phần khổ não. Dương Quá sợ lão tái phát cơn điên, bèn khuyên lão nằm ngủ; còn chàng trằn trọc mãi không ngủ được, nhớ lại quyền pháp, chưởng pháp của hai người, càng nghĩ càng thú vị, không nhịn được phải rón rén ngồi dậy, luyện đến nửa đêm, mệt bở hơi tai mới đi ngủ.

Sáng sớm hôm sau, Dương Quá chưa tỉnh giấc, đã nghe ngoài hang tiếng gió ù ù, xen lẫn tiếng quát, chạy ra, đã thấy Hồng Thất Công và Âu Dương Phong đang giao đấu với nhau. Chàng thở dài, nghĩ thầm:

"Hai vị lão nhân gia này cải lão hoàn đồng hay sao mà ham đánh nhau thế không biết". Đành ngồi một bên mà xem, thấy mỗi chiêu mỗi thức của Hồng Thất Công đều đâu ra đó, còn chiêu số của Âu Dương Phong thì chàng khó nắm bắt, mỗi khi Hồng Thất Công chiếm thượng phong, lại bị Âu Dương Phong dùng quái chiêu lấy lại thế cân bằng.

Hai người ngày đấu đêm ngủ, đấu liên tiếp bốn ngày, đều mỏi mệt cả về tâm thần lẫn thể xác, cũng muốn dừng tay, nhưng rốt cuộc không chịu nhường nhịn nhau nửa chiêu.

Dương Quá nghĩ thầm: "Ngày mai gì thì gì cũng không thể để hai người đấu nữa". Đêm đó, chờ lúc Âu Dương Phong đã ngủ, chàng nói nhỏ với Hồng Thất Công:

- Mời Hồng lão tiền bối ra ngoài cửa hang, tiểu nhân có lời muốn thưa.

Hồng Thất Công theo chàng ra ngoài. Cách cửa hang mươi trượng, Dương Quá đột nhiên quì xuống, liên tục khấu đầu, không nói một lời. Hồng Thất Công ngẩn người một chút, chợt hiểu, rằng Dương Quá cầu

xin lão nghĩ Âu Dương Phong có bệnh nặng mà nhường nhịn. Lão ngẩng mặt cười to, nói:

- Ừ thì thế vậy.

Bèn quẳng cây bổng mà đi xuống núi.

Nhưng mới đi được vài trượng, đã nghe tiếng gió dập vạt áo, Âu Dương Phong từ trong hang xông ra, vung trượng quét ngang, nói:

- Lão gia hỏa, định chuồn hả?

Hồng Thất Công nhường ba chiêu, muốn cướp đường mà đi, nhưng bị trượng phong bao vây bốn phía tám mặt, không thể thoát thân. Cao thủ tỷ võ ngang ngửa, Hồng Thất Công đã cố nhường nhịn, lập tức ở thế hạ phong, mấy lần nguy hiểm, suýt bỏ mạng dưới cây trượng của đối phương; thấy cây trượng đánh nhanh tới bụng dưới, biết sau nó còn có chiêu lợi hại hơn, không thể tránh được, vội dùng bổng chặn ngang, bỗng cảm thấy từ cây trượng truyền sang một luồng nội lực cực kỳ mạnh mẽ, bất giác ngạc nhiên: "Lão khùng lại muốn đấu nội lực với ta ư?" Vừa nghĩ thế, nội lực của đối phương đã ào ạt dồn sang, trừ việc

dùng nội lực chống đỡ, không còn cách nào khác. Bèn vận kình lực kháng ngự.

Với tu vi của hai người hiện thời, dẫu có sơ suất trúng một trượng, một chưởng của đối phương, thì nội lực sẽ lập tức sản sinh, vừa giữ mình vừa chống đỡ; dù có bị thương, cũng không quá nguy hiểm; lúc này tỷ thí nội lực đã đến cảnh giới không thể nhường nhịn, chưa chết chưa dừng. Hai người mấy phen tỷ võ trước kia, đều e ngại đối phương cao cường, biết mình khó thắng, không dám liều lĩnh mạo hiểm, sợ rằng cầu vinh chẳng được, lại bị mất mạng. Không ngờ bây giờ Âu Dương Phong sau mấy ngày tỷ võ không thắng, đột nhiên vận nội lực, hùng hùng hổ hổ tấn công.

Hơn mười năm trước, Hồng Thất Công còn căm hận Âu Dương Phong tận xương tủy; nhưng hiện giờ tuổi đã cao, tính nóng đã bớt, lại thấy Âu Dương Phong điên điên khùng khùng, Dương Quá lại cầu xin, thì lão thật tình không có ý định sát hại, bèn vận khí đan điền, chỉ thủ không công, chờ cho nội lực của Âu Dương Phong suy kiệt. Nào ngờ nội lực của đối phương cứ như sóng lớn Trường Giang, ào ạt tràn tới

hết lớp này lớp khác, đã không có dấu hiệu suy giảm, lại còn càng lúc càng hung mãnh. Hồng Thất Công tự tin nội lực thâm hậu, mấy chục năm nay dũng mãnh tinh tiến, dẫu không thắng nổi Âu Dương Phong, nếu dốc toàn lực phòng ngự thì nhất định không thể lạc bại, ai dè vài lần phản kích, chỉ thấy nội lực của đối phương càng lúc càng mạnh. Hồng Thất Công nhớ lại lúc đấu nội lực với Âu Dương Phong thông qua "Tạng biên ngũ xú", Âu Dương Phong đã ba lần dồn lực ra chân mà đẩy, lần sau mạnh hơn lần trước; bây giờ nhớ lại, dường như lực đạo của lần tấn công thứ nhất chưa dứt, kình lực của lần thứ hai đã tràn tới; lực đạo của lần tấn công thứ hai chưa dứt, kình lực lần thứ ba đã tràn tới. Nếu chỉ thủ, sẽ liên tiếp bị dồn ép, càng khó chống đỡ; phải thừa lúc sơ hở mà phản công, buộc đối phương phải phòng thủ, thì thế công kích mới không tích lũy mạnh dần; nghĩ vậy, Hồng Thất Công bèn vận kình phản kích, hai người dùng cương đối cương, cùng bị chấn động toàn thân.

Dương Quá thấy hai vị lão tiền bối tỷ thí nội lực, thì bất giác lo ngại; nếu chàng xuất thủ tập kích sau lưng Hồng Thất Công, dĩ nhiên có thể giúp nghĩa phụ đắc thắng. Nhưng chàng thấy Hồng Thất Công tóc bạc

như cước, trong vẻ thần uy lẫm liệt vẫn lộ rõ sự hiền từ nhân hậu, cương chính hiệp nghĩa mà hiền hòa tươi vui, thật chàng không thể đang tâm gia hại, huống hồ Hồng Thất Công đã đáp ứng lời cầu khẩn của chàng mà nhường nhịn.

Hai người lại đấu một hồi, từ đỉnh đầu Âu Dương Phong bốc lên một lớp bạch khí, càng lúc càng đậm, trông như hơi nước sôi. Hồng Thất Công cũng dốc toàn lực chống đỡ, lúc này chẳng còn nghĩ chuyện đả thương đối phương hay không, chỉ lo giữ được mạng mình đã là may lắm rồi.

Từ sáng sớm đấu đến giờ Thìn, lại từ giờ Thìn đấu đến giờ Ngọ, nội lực của Hồng Thất Công đã cạn dần, nhưng nội lực của đối phương thì vẫn cứ như sóng dữ tràn tới, nghĩ thầm: "Lão độc vật này thì ra càng điên khùng càng lợi hại, lão khiếu hóa hôm nay bỏ mạng mất thôi". Lão đoán mình sẽ thua, đã không thể tránh né, thì đành ráng sức cầm cự, không biết rằng Âu Dương Phong cũng đã khí suy lực kiệt, khó bề giữ vững.

Lại đấu hai canh giờ nữa, đã tới giờ Thân. Dương Quá thấy hai vị sắc diện đại biến, nghĩ thầm họ đấu thêm

một lúc nữa, chắc cả hai sẽ chết, nếu chàng nhảy vào chiết giải, công lực của chàng thua họ quá xa, quá nửa sẽ không tách được họ ra, mà chàng còn mất mạng, do dự hồi lâu, thấy Âu Dương Phong thần sắc sầu khổ, Hồng Thất Công thì thở dốc, nghĩ thầm: "Mình phải mạo hiểm, mới có thể cứu mạng họ". Thế là chàng bẻ một cành cây to, đến ngồi xếp bằng giữa hai người, vận công bảo vệ toàn thân, nghiến răng đẩy vào giữa trượng bổng của họ.

Ai dè một cái đẩy ấy hoàn toàn không cần dùng sức, nội lực của hai người truyền vào cành cây, bị nội lực của chàng đẩy ra, lập tức tiêu tán. Cái nỏ cực mạnh đã hết đà bay, chẳng xuyên thủng được da thú. Bắc Cái Tây Độc tuy đều là anh hùng thời nay, nhưng tỷ thí nội lực đã mấy ngày nay, tinh lực đều kiệt, bị nội lực của Dương Quá phản kích, tức thời ngã vật ra, mặt tái nhợt, không cựa quậy nổi. Dương Quá cả sợ, gọi to:

- Cha ơi, Hồng lão tiền bối, hai vị không việc gì chứ?

Hai người cùng khó thở, không trả lời.

Dương Quá định dìu hai người vào trong hang nằm nghỉ, Hồng Thất Công khe khẽ lắc đầu. Dương Quá

biết hai người đã bị thương rất nặng, không nên di động, tối hôm ấy chàng nằm ngủ giữa hai người, chỉ lo nửa đêm họ lại vùng dậy đấu tiếp. Kỳ thực hai người muốn vận nội công trị thương còn chưa nổi, lấy đâu sức lực giao đấu? Sáng hôm sau Dương Quá thấy họ thở thoi thóp, còn yếu hơn cả tối qua, thầm lo sợ, vội đào củ mài nướng cho họ ăn. Mãi đến ngày thứ ba, hai người mới phục hồi một chút sinh khí. Dương Quá dìu họ vào trong hang, nằm chắn giữa họ với nhau.

Cứ thế nghỉ ngơi mấy hôm, Hồng Thất Công ăn được, phục hồi sức lực nhanh hơn. Âu Dương Phong thì cả ngày không nói, thần sắc cau có; Dương Quá gợi chuyện, lão cũng không buồn trả lời.

Hôm nay hai người đang nằm ngoảnh mặt vào nhau, Hồng Thất Công bỗng nói:

- Xú Cáp Mô, đã phục ta chưa?

Âu Dương Phong hỏi:

- Phục cái đếch gì? Ta còn nhiều món võ công chưa sử dụng, nếu đem ra thi triển thì ngươi đã bại từ lâu rồi.

Hồng Thất Công cười to, nói:

- Chính ta cũng còn nhiều món võ công chưa sử dụng. Ngươi có nghe nói đến "Đả cẩu bổng pháp" của Cái bang hay chưa?

Âu Dương Phong chột dạ, nghĩ thầm: "Đả cẩu bổng pháp", cái tên này hình như đã nghe qua, lợi hại lắm thì phải, không lẽ thằng cha kia biết sử dụng. Nhưng trong cuộc ác đấu vừa rồi, tại sao hắn chưa sử dụng? Hay là hắn đã thi triển từ sớm rồi? Nếu không, hắn đâu có cầm cự được tới giờ?" Bèn nói:

- Đả cẩu bổng pháp là cái quái gì?

Hồng Thất Công đã hối hận, hôm trước đấu với Âu Dương Phong, lão đã định thi triển Đả cẩu bổng pháp để chế ngự đối phương, nhưng thấy Âu Dương Phong thần trí hồ đồ, bản thân lão đã chiếm không ít tiện nghi, nếu lại đem Đả cẩu bổng pháp là môn chí bảo của Cái Bang ra đối phó, có thắng cũng chẳng vẻ vang gì, không phải là hành động anh hùng hảo hán, ai dè Âu Dương Phong tuy điên khùng, song võ công chẳng vì thế mà suy giảm, lại quyết ý đấu theo lối lưỡng bại câu thương. Bây giờ có muốn sử dụng Đả cẩu bổng pháp, lão đã không còn hơi sức, nghe Âu Dương Phong nói rõ ràng không phục, thì chợt nảy ra một

kế, giơ tay vẫy vẫy Dương Quá, bảo chàng ghé tai, nói:

- Ta là bang chủ tiền nhiệm của Cái Bang, ngươi có biết hay không?

Dương Quá gật gật đầu, hồi ở cung Trùng Dương, chàng từng nghe các vị sư huynh phái Toàn Chân đàm luận về các nhân vật thời nay, họ đều nói vị bang chủ tiền nhiệm của Cái Bang "Cửu chỉ thần cái" Hồng Thất Công võ công cái thế, can đảm hơn người, là đại anh hùng hảo hán.

Hồng Thất Công nói:

- Ta có một pho võ công muốn truyền cho ngươi. Pho võ công ấy vốn chỉ truyền cho bang chủ bổn bang, không truyền cho người ngoài. Nhưng vì nghĩa phụ ngươi mở miệng coi thường ta, nên ta muốn ngươi biểu diễn cho lão ta xem.

Dương Quá nói:

- Pho võ công của lão tiền bối đã không truyền cho người ngoài, thì vãn bối không dám học. Nghĩa phụ của vãn bối thần trí chưa phục hồi, lão tiền bối khỏi cần chỉ giáo.

Hồng Thất Công lắc đầu, nói:

- Ngươi tuy học chiêu thức, không biết quyết khiếu vận kình, khi lâm địch cũng vô dụng. Ta lại không muốn ngươi đánh lại nghĩa phụ ngươi, mà chỉ cần ngươi biểu diễn tư thức cho lão ta nhìn rõ thôi. Do vậy, cũng không thể bảo là ta truyền võ công cho ngươi.

Dương Quá nghĩ thầm: "Pho võ công ấy đã là môn trấn bang của Cái Bang, nghĩa phụ mình vị tất chống đỡ nổi, tội gì mình đi giúp lão ta thắng nghĩa phụ mình?" Bèn thoái thác rằng chàng không dám học môn võ công bí truyền của Cái Bang.

Hồng Thất Công biết ý chàng, nói to:

- Xú Cáp Mô, nghĩa nhi của ngươi biết ngươi không địch nổi Đả cẩu bổng pháp của ta, nên không chịu diễn xuất cho ngươi xem.

Âu Dương Phong cả giận, nói:

- Hài nhi, ta còn mấy thứ võ công thần kỳ chưa sử dụng, sợ gì lão ta? Mau diễn xuất ta coi.

Dương Quá bị ép từ hai phía, không còn cách gì, đành tới bên cạnh Hồng Thất Công.

Hồng Thất Công bảo chàng bẻ một cành cây, nói tỉ mỉ cho chàng nghe một chiêu "Bổng đả song khuyển" trong Đả cẩu bổng pháp. Dương Quá vừa nghe đã hiểu, theo đó diễn xuất.

Âu Dương Phong thấy bổng chiêu thần kỳ, quả nhiên lợi hại, nhất thời khó hóa giải, nghĩ một hồi lâu mới nói một chiêu trượng pháp cho Dương Quá nghe. Dương Quá theo đó diễn xuất. Hồng Thất Công mỉm cười, khen:

- Hay!

Lại nói một chiêu Đả cẩu bổng pháp.

Hai ngươi cứ thế đấu võ mồm với nhau, đến tối cũng mới xong được mười chiêu, thì Dương Quá đã mệt bở hơi tai, mồ hôi đầm đìa. Mất đứt ba ngày, ba mươi sáu lộ bổng pháp mới hoàn tất. Đả cẩu bổng pháp tuy chỉ có ba mươi sáu lộ, song sự biến hóa tinh vi thì lại huyền diệu vô cùng, càng về cuối, Âu Dương Phong càng tốn thời gian suy nghĩ; song chiêu số hồi kích của lão cũng đầy đủ công thủ, uy lực không kém

phần lợi hại, khiến Hồng Thất Công nhìn cũng thầm thán phục.

Đến gần tối hôm ấy, Hồng Thất Công nói đến cách biến hóa thứ sáu của chiêu "Thiên hạ vô cẩu" trong ba mươi sáu lộ bổng pháp, đây là tuyệt chiêu khi biến hóa chiêu cuối cùng của Đả cẩu bổng pháp. Khi thi triển chiêu này, tứ diện bát phương đều là gậy, dẫu có mấy chục con chó dữ xung quanh cũng đều đánh chết, bốn chữ "Thiên hạ vô cẩu" là có nghĩa như vậy, cái tinh diệu của bổng pháp đã đạt tới tuyệt chỉ trong võ học. Âu Dương Phong dĩ nhiên khó có đối sách. Cả đêm hôm ấy Âu Dương Phong cứ trằn trọc mãi.

Sáng hôm sau, Dương Quá chưa dậy, Âu Dương Phong đã reo lên:

- Có rồi, có rồi, hài nhi, mau thi triển trượng pháp hóa giải.

Tiếng gọi vừa gấp vừa mừng. Dương Quá nghe hơi lạ, nhìn về phía đó, bất giác cả kinh, thì ra Âu Dương Phong tuy tuổi cao, nhưng nội lực thâm hậu, nên tóc chỉ mới hoa râm, nay qua một đêm suy ngẫm, cả mái tóc đã bạc trắng, tựa hồ già đi hàng chục tuổi.

Dương Quá đau lòng, định mở miệng cầu xin Hồng Thất Công đừng tỷ thí nữa, Âu Dương Phong đã thúc giục rối rít. Chiêu này thập phần phức tạp, Âu Dương Phong nói đi nói lại, Dương Quá mới hiểu rõ, theo lời mà diễn xuất.

Hồng Thất Công vừa xem thì sắc mặt đại biến, lão vốn chỉ nằm liệt một chỗ, khó bề cựa quậy, thế mà lúc này như bỗng sinh thần lực, bật dậy, gọi to:

- Lão độc vật, Âu Dương Phong! Lão khiếu hóa hôm nay khâm phục ngươi đó.

Rồi bước sang ôm choàng lấy Âu Dương Phong.

Dương Quá cả kinh, tưởng Hồng Thất Công định đả thương nghĩa phụ, vội kéo lưng lão ra, nhưng lão ôm quá chặt, kéo không ăn thua gì. Chỉ nghe Hồng Thất Công cười ha hả, nói:

- Lão độc vật, Âu Dương Phong! Ngươi đã nghĩ ra được một tuyệt chiêu, giỏi quá chừng! Hảo Âu Dương Phong! Hảo Âu Dương Phong!

Âu Dương Phong qua mấy ngày ác đấu, một đêm suy ngẫm khổ sở, thần đã suy, lực đã kiệt, nghe ba tiếng "Âu Dương Phong" thì đột nhiên hồi quang phản

chiếu, trí óc bỗng sáng bừng, chuyện cũ mấy chục năm dồn dập hiện ra, cũng cười ha hả, reo lên:

- Ta là Âu Dương Phong! Ta là Âu Dương Phong! Ngươi chính là lão khiếu hóa Hồng Thất Công!

Hai lão nhân bạc đầu ôm nhau cười hô hố; cười một hồi, nghe tiếng nhỏ dần, rồi tắt hẳn, cả hai không thấy cử động gì cả.

Dương Quá cả kinh, gọi:

- Gia gia, lão tiền bối!

Không ai trả lời. Dương Quá đưa tay kéo Hồng Thất Công một cái, hai lão ngã ngay ra, đã chết rồi.

Dương Quá kinh hãi, cúi xuống chỗ Âu Dương Phong, nghĩa phụ cũng đã tắt thở. Hai người đã chết, mặt vẫn giữ vẻ tươi cười, tiếng cười của họ dường như vẫn âm vang trong sơn cốc.

Bắc Cái, Tây Độc mấy chục năm vài phen ác đấu, liều chết với nhau, ai dè cuối cùng lại cùng qui tiên trên đỉnh Hoa Sơn. Hai người suốt đời oán hận triền miên, lúc sắp chết lại ôm nhau cười vang. Mối thâm

cừu đại hận mấy chục năm tiêu tan trong một tiếng cười!

Dương Quá nhất thời vừa kinh ngạc vừa bi thương, chưa có chủ ý, nghĩ thầm Hồng Thất Công từng giả chết ba ngày ba đêm, hay là hai lão tiền bối lại giả vờ chết? Nhưng thấy tình hình có vẻ không giống lắm, lại nghĩ thầm: "Rất có thể họ chết một thời gian, rồi sẽ sống lại. Hai vị lão nhân gia võ công cao siêu như thế, sẽ không thể chết được. Không chừng hai vị lại thi nhau, xem ai giả chết lâu hơn cũng nên".

Chàng túc trực bên hai cái xác đúng bảy ngày bảy đêm, sau một ngày, hi vọng lại bớt đi một phần, thấy sắc mặt hai người sạm dần, mới biết là họ đã chết thật, thì khóc to một hồi, đào hai cái hố ở ngoài cửa hang, đem hai vị kỳ nhân võ lâm mai táng. Cái bầu rượu của Hồng Thất Công, cùng trượng, bổng mà hai vị dùng làm binh khí tỷ thí, cũng chôn theo họ. Chàng thấy các vết chân của họ giẫm trên tuyết trong thời gian ác đấu, giờ đã kết thành băng cứng, dấu chân còn đó, mà thể xác thì đã nằm sâu trong lòng đất, Dương Quá không khỏi tiếc thương. Lại nghĩ đến võ công kinh thế hãi tục của hai vị, rốt cuộc lại bị một

tên tiểu tử kém cỏi như chàng chôn xuống đất, bao nhiêu uy phong, bao nhiêu vinh dự cũng chỉ là một giấc mộng mà thôi.

Chàng cung kính khấu đầu tám cái trước mộ hai vị, nghĩ thầm: "Nghĩa phụ tuy tài giỏi, cuối cùng vẫn thấp hơn Hồng lão tiền bối một bậc. Khi thi triển Đả cẩu bổng pháp, nghĩa phụ phải suy ngẫm khổ sở một đêm mới hóa giải được, nếu là đánh nhau thật, ai cho phép nghĩ ngợi lâu như thế?" Lại thở dài một hồi, rồi đi xuống núi.

Chàng mặc cho hai chân đưa chàng đi đâu thì đi, cũng chẳng phân biệt đông tây nam bắc, thiết nghĩ đại địa bao la, chỉ có một mình ta, phiêu bạt tứ xứ, lúc nào hết thọ mệnh, thì chỉ việc nằm xuống chết. Ở trên đỉnh Hoa Sơn chưa đầy một tháng, mà chàng tưởng như đã sống mấy năm. Khi lên núi thì đau khổ, phẫn uất vì bị người đời khinh rẻ. Khi xuống núi thì cảm thấy thế sự chỉ như phù vân, người đời quí trọng hay khinh rẻ thì cũng chẳng sao hết. Tuổi còn nhỏ, mà đã phẫn thế đố tục, coi cuộc đời như một trò đùa.

Một hôm mới một vùng hoang dã ở Thiểm Nam, phóng tầm mắt ra xa, chỉ thấy cành khô cỏ úa, gió

bấc thổi ào ào, cỏ rạp xuống trỗi lên từng chập. Đột nhiên từ phía tây văng vẳng tiếng chân ngựa, bụi tung lên như sương mù, không lâu sau có mấy chục con ngựa hoang cuồng bôn từ tây sang đông, cách chỗ chàng đứng non một dặm. Nhìn đàn ngựa hoang thỏa sức phi nhanh, tự do tự tại giữa thảo nguyên, Dương Quá bất giác cũng cảm thấy khoan khoái dễ chịu.

Đồng cỏ bằng phẳng, đàn ngựa đã chạy xa, trời đất rộng lớn, không gì trói buộc, thật là đắc ý, bỗng nghe có tiếng ngựa hí bi thương phía sau lưng. Quay người lại, thấy một con ngựa gầy lông vàng kéo một chiếc xe chở củi thong thả chạy tới. Chàng tưởng con ngựa này thấy đồng loại được rong ruổi tự do giữa thảo nguyên, còn nó phải lao thần khổ dịch ở đây, nên hí lên bi thương như thế. Con ngựa gầy quá, gầy trơ cả xương, bốn cái vó dài teo hết cả thịt, trông khô khẳng như cành cây; lông rụng từng đám, mình mẩy rớm máu nhiều chỗ vì vết roi quất. Một hán tử thô lỗ ngồi chễm chệ trên xe, cứ không ngừng quất roi đánh ngựa, giục ngựa chạy nhanh.

Dương Quá bị người ta khi vũ đã nhiều, giờ thấy con ngựa còm khổ sở thế kia, cái roi tựa hồ đang quất vào chính thân chàng, chợt nao lòng, nước mắt muốn ứa ra. Hai tay chống nạnh, chàng đứng giữa đường, quát to:

- Tên kia, sao nỡ đánh con ngựa tàn tệ như thế?

Hán tử thấy một thiếu niên lam lũ, trông như thằng ăn mày, đứng chắn đường, bèn vung roi quát:

- Xê ra, muốn mất mạng hả?

Nói xong lại quật roi tới tấp xuống mình ngựa.

Dương Quá cả giận, nói:

- Mi còn đánh ngựa, ta sẽ giết mi.

Hán tử kia cười hô hố, vung roi đánh xuống đầu Dương Quá. Dương Quá giơ tay chộp lấy, đảo ngược cái roi, cầm đằng cán, xoay xoay một vòng trong không trung, rồi quấn vào cổ gã kia kéo hắn xuống khỏi xe mà đánh cho một trận.

Con ngựa tuy gầy ốm, nhưng rất có linh tính, thấy hán tử bị đánh, thì nó hí lên thích thú, dùng đầu giụi giụi vào ống chân Dương Quá, đầy vẻ thân thiết.

Dương Quá giật đứt dây chằng giữ nó với cỗ xe, vỗ vỗ mông nó, chỉ tay về phía đám bụi mà đàn ngựa hoang còn để lại phía sau, nói:

- Mi hãy đi đi, không kẻ nào còn khi vũ mi nữa.

Con ngựa giơ hai vó trước lên, hí một tiếng dài, phi nhanh về đằng trước. Ai dè sức nó suy kiệt, đột nhiên phóng nhanh, không còn đủ sức, mới chạy được mươi trượng, thì chân trước bủn rủn, ngã khuỵu ngay xuống. Dương Quá nhìn vậy không nỡ, chạy tới luồn tay dưới bụng con ngựa, giục "Dậy nào!" bốc con ngựa đứng lên. Gã hán tử thấy thần lực của chàng như thế, thì bỏ cả chiếc xe củi mà cắm đầu chạy, chạy đến nửa dặm mới kêu toáng lên:

- Cướp cướp! Có kẻ cướp ngựa, cướp củi!

Dương Quá cảm thấy tức cười, vặt mấy túm cỏ xanh cho con ngựa ăn, thấy con ngựa bị đày đọa, bất giác nảy sinh đồng bệnh tương liên, vuốt ve lưng nó, nói:

- Ngựa ơi, ngựa ơi, từ nay mi cứ đi theo ta!

Chàng cầm cương, dắt nó thong thả tới một thị trấn, mua một ít lúa mạch cho con ngựa ăn no. Hôm sau

thấy con ngựa còm có vẻ khỏe lên, chàng mới cưỡi lên mình nó mà đi.

Con ngựa thoạt đầu bước đi còn lẩy bẩy, không ngờ càng đi càng vững; sau bảy, tám ngày được ăn no, tinh lực dồi dào, đã có thể phóng như bay. Dương Quá cả mừng, càng chăm chút nó hơn.

Một hôm chàng vào nghỉ ở một tửu lâu, con ngựa tự nhiên tới bên bàn, nhìn bát rượu ở bàn bên cạnh, hí hí mấy tiếng liền, như thể muốn uống. Dương Quá nổi lòng hiếu kỳ, gọi tửu bảo mang ra một bát rượu to, đặt trên bàn. Chàng xoa xoa đầu con ngựa, chìa bát rượu cho nó, nó uống một hơi hết luôn, ve vẩy đuôi, giậm giậm chân, vô cùng thích thú. Dương Quá cũng lấy làm lạ, gọi mang rượu ra, con ngựa uống liên tục mười bát rượu, mà còn định uống thêm. Tửu bảo thấy Dương Quá ăn mặc rách rưới, sợ chàng không có tiền để trả, nói rằng đã hết rượu.

Ăn xong, tiếp tục lên đường, con ngựa có lẽ say rượu, phóng như điên, cây cối bên đường cứ vùn vụt lùi về phía sau, càng phóng càng nhanh thêm, thân mình nó cứ nhấp nhô lên xuống, Dương Quá may có khinh công cực cao, nên mới ngồi vững trên yên. Con ngựa

này quái dị ở chỗ, hễ thấy đằng trước có một con vật, thì nó nhất định phải phi vượt lên mới xong, bất kể đó là trâu bò lừa ngựa. Cái tính hiếu thắng trình cường có lẽ là do nó cả đời luôn bị làm nhục mà ra. Dương Quá nghĩ bụng con tuấn mã này rơi vào tay gã thôn phu thô lỗ, phong trần khốn đốn, uất ức mãi rồi, bây giờ bỗng được một phen tung vó, ắt muốn phi đi như bay.

Cái tính nết ấy sao mà giống với Dương Quá, một người một ngựa, thành đôi hảo hữu. Chàng vốn tâm tình phẫn uất dọc đường lấy việc huấn luyện con ngựa làm vui, tính nết thiếu niên, cũng chóng quên buồn. Từ đó một mạch đi xuống phía nam, đến bờ sông Hán Thủy. Dọc đường nhớ lại chuyện đùa giỡn Lục Vô Song cùng sư đồ Lý Mạc Sầu, ngồi trên lưng ngựa bất giác cười vui. Nghĩ đến Tiểu Long Nữ không biết hiện tại ở đâu, bao giờ mới được gặp lại nàng, thì chàng lại buồn bã vô cùng.

Hôm ấy đi đến chính ngọ, dọc đường chốc chốc lại gặp một khiếu hóa tử, nhìn bộ dạng họ, phần lớn đều biết võ công, Dương Quá nghĩ thầm: "Không lẽ cuộc tranh chấp giữa Lục Vô Song và Cái Bang còn chưa

chấm dứt? Hay là Cái Bang triệu tập bang chúng, nhất quyết thư hùng với Lý Mạc Sầu? Cuộc nhiệt náo này không thể không xem". Đối với Cái Bang chàng vốn không mấy hảo cảm, nhưng vì khâm phục Hồng Thất Công, mà tự dưng chàng có cảm giác thân cận với Cái Bang, nghĩ thầm nếu mấy khiếu hóa tử kia không phải đang gây khó dễ với Lục Vô Song, thì chàng sẽ báo cho họ biết cái tin Hồng Thất Công tạ thế. Lại đi một quãng, thấy trên đường khiếu hóa tử càng đông thêm. Các khiếu hóa tử nhìn Dương Quá cũng hơi lấy làm lạ, vì lối ăn mặc của chàng hệt như khiếu hóa tử, song bang chúng Cái Bang nếu không có việc thật khẩn cấp, thì không bao giờ họ cưỡi ngựa.

Dương Quá cũng chẳng để tâm, cứ thế đi.

Đi đến giờ Thân, bỗng nghe có tiếng chim điêu trên trời, một đôi chim điêu trắng bay qua, lao xuống phía trước. Chỉ nghe một khiếu hóa tử nói:

- Hoàng bang chủ đến rồi, tối nay chín phần sẽ tụ hội.

Một khiếu hóa tử khác nói:

- Không biết Quách đại hiệp có đến hay không?

Gã hóa tử thứ nhất nói:

- Vợ chồng họ như cán cân với quả cân, có bao giờ rời nhau...

Liếc thấy Dương Quá đang chú ý nghe họ nói chuyện, gã trừng mắt với chàng một cái, không nói nữa.

Dương Quá nghe nhắc đến tên Quách Tĩnh, Hoàng Dung, hơi ngạc nhiên, rồi cười nhạt, nghĩ thầm: "Ngày trước ta ăn chực ở nhà các người, bị các người khinh rẻ; bấy giờ ta còn bé nhỏ bất tài, phải chịu không ít khổ sở. Giờ đây ta lấy thiên hạ làm nhà, đâu cần dựa dẫm vào các người?" Lại nghĩ bụng: "Chi bằng giả bộ bơ vơ khốn khổ, xem các người đối xử với ta thế nào".

Thế là chàng bèn tìm một chỗ vắng, vò tóc rối bù, đấm mạnh một cái vào mắt trái, cào cào mấy cái vào má, mắt trái lập tức sưng lên và tím lại, má có nhiều vệt cào xước rớm máu. Quần áo của chàng vốn đã rách, chàng lại xé cho rách thêm, rồi lăn mình xuống chỗ ướt át cho lấm lem, cộng với con ngựa gầy gò xấu xí, quả nhiên trông như một kẻ cùng đồ mạt lộ, thiểu não vô cùng. Hóa trang xong xuôi, chàng khập khiễng trở ra đường cái, không cưỡi ngựa nữa, mà đi

lẫn vào đám hóa tử. Chàng không cầm cương dắt ngựa, con ngựa tự đi sau chàng. Có gã hóa tử hỏi chàng có đi dự buổi đại yến hay không, chàng giương mắt nhìn không đáp, đi lẫn với đám hóa tử, lúc với đám này, lúc với đám khác.

Đi đến lúc trời sắp tối, thì tới một tòa miếu lớn cũ nát. Thấy đôi chim điêu trắng đậu trên một cây tùng. Huynh đệ họ Võ một tay cầm chậu, tay kia nhặt từng miếng thịt trong chậu ném cho chim ăn.

Lần huynh đệ họ Võ cùng Quách Phù hợp lực đấu với Lý Mạc Sầu, Dương Quá từng đứng bên cạnh quan sát, nhưng lúc ấy chàng chỉ chú ý đến Quách Phù, không để ý lắm tới huynh đệ họ Võ. Lúc này chàng có dịp nhìn kỹ, thấy Võ Đôn Nhu thần sắc dũng mãnh, cử chỉ mạnh mẽ; Võ Tu Văn thì linh hoạt sinh động, luôn chạy chỗ này chỗ kia, không lúc nào yên. Võ Đôn Nhu mặc chiếc áo lụa tơ tằm, Võ Tu Văn thì mặc áo lụa Sơn Đông màu lam, cả hai đều thắt dây lưng bằng gấm thêu, quả nhiên là thiếu niên anh hùng, nhân tài xuất chúng.

Dương Quá bước tới, ấp úng nói:

- Hai vị... Võ huynh... vẫn mạnh giỏi!

Lúc này trước miếu sau miếu tụ tập khá đông hóa tử, người nào người nấy quần áo vá chằng vá đụp, Dương Quá tuy mặt mày lem luốc, song giữa đám đông hóa tử cũng không có gì khác biệt lắm.

Võ Đôn Nhu đáp lễ, nhìn Dương Quá một cái, không nhận ra chàng, nói:

- Thứ cho tiểu đệ mắt kém, tôn huynh là ai vậy?

Dương Quá nói:

- Tiện danh chẳng đáng xưng, tiểu đệ... tiểu đệ muốn cầu kiến Hoàng bang chủ.

Võ Đôn Nhu nghe giọng nói quen quen, đang định hỏi, bỗng từ cửa miếu vọng ra giọng nói trong trẻo như tiếng chuông ngân:

- Đại Võ ca ca, muội nhờ ca ca mua giùm cái roi ngựa mềm, không biết ca ca đã mua hộ chưa?

Võ Đôn Nhu vội bỏ Dương Quá, quay sang đón người kia, nói:

- Huynh mua rồi, muội thử xem có vừa tay hay không này.

Nói rồi lấy trong túi ra một cái roi ngựa.

Dương Quá ngoảnh lại, thấy một thiếu nữ mặc áo màu xanh nhạt, từ trong miếu bước nhanh ra, đôi lông mày cong cong, cái mũi nhỏ, mặt như bạch ngọc, dung nhan tươi như hoa, chính là Quách Phù. Nàng phục sức cũng không sang trọng cho lắm, chỉ đeo một chuỗi minh châu trên cổ, hợp với khuôn mặt diễm lệ của nàng. Dương Quá chỉ nhìn nàng một cái rồi ngoảnh đi, không khỏi tự thẹn về sự nhơ bẩn của mình. Võ Tu Văn cũng chạy lại, hai huynh đệ cùng ra sức nịnh bợ Quách Phù.

Võ Đôn Nhu nói chuyện với Quách Phù một hồi, mới sực nhớ ra Dương Quá, quay lại hỏi:

- Tôn huynh đến dự anh hùng yến phải không?

Dương Quá chẳng hiểu anh hùng yến là gì, thuận miệng đáp phải. Võ Đôn Nhu bèn vẫy gọi và nói với một gã hóa tử:

- Hãy tiếp đãi vị bằng hữu này, ngày mai dẫn tới ải Đại Thắng.

Rồi quay qua trò chuyện với Quách Phù, chẳng lý gì đến Dương Quá nữa.

Gã hóa tử đáp ứng, hỏi họ tên của Dương Quá. Dương Quá nói thật ra. Chàng vốn là hạng vô danh, gã hóa tử kia tất nhiên chưa từng nghe tên chàng bao giờ, cũng không để ý. Gã tự xưng tên là Vương Thập Tam, là đệ tử hai túi trong Cái Bang. Gã hỏi:

- Dương huynh từ đâu tới?

Dương Quá nói:

- Từ Thiểm Tây.

Vương Thập Tam nói:

- Ồ, Dương huynh là môn hạ phái Toàn Chân à?

Dương Quá nghe ba tiếng "phái Toàn Chân" thì khó chịu, lắc đầu nói:

- Không phải.

Vương Thập Tam hỏi:

- Dương huynh chắc là có mang theo anh hùng thiếp đấy chứ?

Dương Quá ngẩn người, nói:

- Tiểu đệ lưu lạc giang hồ, làm sao được gọi là anh hùng? Chẳng qua ngày trước có gặp Hoàng bang chủ, nay cầu kiến để bẩm cáo vài việc liên quan.

Vương Thập Tam cau mày, ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Hoàng bang chủ bận tiếp đãi anh hùng thiên hạ, chỉ e không rỗi để gặp huynh.

Dương Quá lần này cố ý giả trang cơ hàn, đối phương càng khinh rẻ, chàng càng đắc ý trong thâm tâm, bèn ra sức cầu khẩn.

Bang chúng Cái Bang đều xuất thân bần khổ, xưa nay phò nguy giải khốn, không khinh miệt người bần cùng. Vương Thập Tam nghe Dương Quá nài nỉ khổ sở, thì nói:

- Dương huynh đệ, huynh đệ hãy ăn no bụng cái đã, ngày mai chúng ta sẽ cùng đến ải Đại Thắng. Huynh sẽ bẩm về đệ với trưởng lão, nhờ bẩm với bang chủ, tùy bang chủ phân phó, được chứ?

Vương Thập Tam lúc đầu gọi Dương Quá là Dương huynh, bây giờ nghe chàng trả lời không phải là người được mời dự anh hùng yến, mình lại nhiều

tuổi hơn hẳn chàng, đổi sang gọi là Dương huynh đệ. Dương Quá rối rít cảm tạ. Vương Thập Tam mời chàng vào trong miếu, bưng suất cơm khách ra mời chàng ăn. Bang quy của Cái Bang định rằng, đệ tử bổn bang dù gặp dịp đại điển hỉ khánh, mọi thứ thịt cá đều phải đem nấu cho nhừ nát, hệt như thức ăn dư thừa, mới được ăn, để vĩnh viễn không quên gốc gác, nhưng khi chiêu đãi khách khứa, thì lại thết cơm rượu tử tế.

Dương Quá đang ăn, thấy Quách Phù cười nói vui vẻ ung dung đi vào đại điện, huynh đệ họ Võ theo hầu hai bên. Nghe Võ Tu Văn nói:

- Được, đêm nay chúng ta sẽ đi suốt đêm tới ải Đại Thắng. Để huynh đi dắt ngựa lại cho muội.

Ba người mải trò chuyện, không để ý đến Dương Quá đang ngồi ăn dưới đất. Họ đi vào hậu điện lấy bọc vật dụng, binh khí, ra khỏi miếu, sau đó lên ngựa phóng đi. Dương Quá ngồi ăn, nghe tiếng vó ngựa xa dần, trong lòng cảm xúc lẫn lộn, cũng không rõ là sầu hay hận, là nộ hay bi?

Sáng hôm sau Vương Thập Tam rủ chàng cùng đi. Dọc đường, trừ bang chúng Cái Bang, còn có không ít

nhân vật võ lâm, hoặc cưỡi ngựa, hoặc bộ hành, chắc là đều đi dự anh hùng yến. Dương Quá chẳng biết anh hùng yến, anh hùng thiếp là cái gì, có hỏi chắc Vương Thập Tam cũng chả chịu nói, bèn giả si giả ngốc mà đi. Gần tối thì đến ải Đại Thắng. Đại Thắng là cửa ải hiểm yếu giữa vùng Dự Ngạc, dân cư thưa thớt, từ đây trở lên phía bắc là vùng đất do quân Mông Cổ chiếm đóng. Vương Thập Tam dẫn Dương Quá đi qua thị trấn, lại đi thêm bảy, tám dặm nữa, thấy phía trước có mấy trăm cây hòe cổ thụ bao quanh một đại trang viện, các lộ anh hùng hảo hán đều đi đến trang viện này. Trong trang viện có nhiều dãy nhà, không đếm xuể, xem chừng có thể tiếp đón hàng ngàn tân khách một lúc.

Vương Thập Tam trong Cái Bang chỉ là đệ tử thuộc hạng thấp kém, biết bang chủ hiện đang bận bịu yếu vụ đâu dám bẩm cáo những chuyện nhỏ nhặt? Sau khi bố trí cho Dương Quá một chỗ ở, y đi gặp các bằng hữu trò chuyện.

Dương Quá thấy trang viện rất sang trọng, các trang đinh qua lại nườm nượp để tiếp khách, thì kinh ngạc, không hiểu chủ nhân trang viện là ai mà thanh thế

lớn vậy? Bỗng nghe đoành đoành ba tiếng súng hỏa mai, rồi nhạc trống tấu lên. Có người nói:

- Vợ chồng trang chủ thân chinh ra đón khách, bọn mình đi xem vị anh hùng nào đến đi.

Chỉ thấy tri khách, trang đinh đứng thành hai hàng, rất đông người tụ tập ở hai bên. Từ sau tấm bình phong đại sảnh sánh vai nhau bước ra một nam một nữ, đều trạc tứ tuần, nam thì mặc áo cẩm bào, để ria con kiến, phong thái hiên ngang; nữ thì trắng trẻo, có dáng dấp thanh lịch của bậc quí phái. Các tân khách nói nhỏ với nhau:

- Lục trang chủ và Lục phu nhân thân chinh ra đón đại tân khách đó.

Đằng sau hai người lại có một cặp vợ chồng, Dương Quá vừa nhìn thấy thì giật mình, mặt tự nhiên nóng bừng, đó là vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Dăm năm không gặp, Quách Tĩnh khí độ càng trầm tĩnh, Hoàng Dung thì mỉm cười, nhan sắc không kém gì ngày trước. Dương Quá nghĩ thầm: "Thì ra Quách bá mẫu quá xinh đẹp, hồi nhỏ ta không nhận biết". Quách Tĩnh mặc trường bào bằng vải thô, Hoàng Dung thì mặc áo lụa màu tím nhạt, vì nàng là bang

chủ Cái Bang nên không thể trang phục sang trọng. Theo sau Hoàng Dung là Quách Phù và huynh đệ họ Võ. Lúc này trong đại sảnh đã thắp lên vô số ngọn nến hồng, dưới ánh nến lung linh, nam càng thêm anh võ, nữ càng thêm kiều diễm. Tân khách chỉ trỏ, gật đầu:

- Vị kia là Quách đại hiệp, vị kia là Quách phu nhân Hoàng bang chủ.

- Khuê nữ tươi như hoa kia là ai vậy?

- Là nữ nhi của vợ chồng Quách đại hiệp đấy.

- Hai chàng trai kia là nhi tử của vợ chồng họ phải không?

- Không phải đâu, là điệt nhi đấy.

Dương Quá không muốn hội diện với vợ chồng Quách Tĩnh trước mặt mọi người, chàng nấp vào phía sau một hán tử cao lớn mà quan sát. Trong tiếng nhạc trống, từ bên ngoài tiến vào có bốn đạo nhân. Dương Quá vừa nhìn thấy, thì lập tức nổi giận, đi đầu là một lão đạo sĩ râu tóc và lông mày bạc như cước, mặt đầy khí tím, chính là Quảng Ninh tử Hách Đại Thông, một trong "Toàn Chân thất tử", tiếp đến một

lão đạo cô tóc hoa râm, vị này Dương Quá chưa từng gặp. Đằng sau là hai đạo sĩ trung niên sánh vai nhau, là Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình.

Vợ chồng Lục trang chủ cùng vái lạy, gọi lão đạo cô là sư phụ, tiếp đến vợ chồng Quách Tĩnh, Quách Phù, huynh đệ họ Võ lần lượt hành lễ. Dương Quá nghe một lão nhân đứng bên cạnh chàng nói nhỏ:

- Vị lão đạo cô kia là nữ hiệp của phái Toàn Chân, họ Tôn, tên Bất Nhị.

Một người khác nói:

- Ồ, thì ra đó là "Thanh tịnh tản nhân" lừng danh Đại giang nam bắc.

Lão nhân nói:

- Đúng vậy. Lão đạo cô là sư phụ của Lục phu nhân. Võ nghệ của Lục trang chủ thì không phải do lão đạo cô truyền thụ.

Nguyên Lục trang chủ có song danh là Quán Anh, phụ thân của Lục Quán Anh là Lục Thừa Phong làm đệ tử của Hoàng Dược Sư, phụ thân của Hoàng Dung; do đó phải nói là vai vế của Lục Quán Anh so với

Quách Tĩnh, Hoàng Dung còn thấp hơn một bậc. Phu nhân của Lục Quán Anh là Trình Dao Gia là đệ tử của Tôn Bất Nhị. Vợ chồng Lục Quán Anh vốn sống ở Qui Vân trang tại Thái Hồ, sau trang viện ấy bị Âu Dương Phong đốt trụi. Lục Thừa Phong cả giận, bảo nhi tử từ bỏ chức thủ lĩnh lục lâm ở vùng Thái Hồ, dời lên phương bắc, định cư ở ải Đại Thắng. Hiện thời Lục Thừa Phong đã qua đời từ lâu. Có dạo Trình Dao Gia gặp nạn, được Quách Tĩnh, Hoàng Dung và người của Cái Bang cứu giúp, nên luôn luôn nhớ ơn Cái Bang. Vừa rồi Cái Bang gửi thiếp mời anh hùng thiên hạ, vợ chồng Lục Quán Anh xuất lực lo liệu, bày anh hùng yến ở Lục gia trang.

Quách Tĩnh, Hoàng Dung hành lễ xong, mời Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị vào đại sảnh, dẫn kiến với các vị anh hùng. Hách Đại Thông vuốt râu, nói:

- Bốn vị sư huynh Mã, Lưu, Khưu, Vương nhận được anh hùng thiếp của Hoàng bang chủ, đều bảo phải đi dự, nhưng Mã sư huynh gần đây không được khỏe, ba vị sư huynh kia phải giúp Mã sư huynh vận kình chữa trị, không thể phân thân, đành phải cáo tội với Hoàng bang chủ.

Hoàng Dung nói:

- Nói rất khéo, rất khéo. Mấy vị tiền bối quá khách sáo rồi.

Nàng tuy trẻ tuổi, nhưng làm bang chủ một bang lớn nhất trong thiên hạ, nên Hách Đại Thông tất phải hết sức tôn trọng nàng. Quách Tĩnh với Doãn Chí Bình hồi niên thiếu từng quen nhau, hôm nay gặp lại rất đỗi vui mừng, dắt tay nhau bước vào. Quách Tĩnh hỏi thăm bệnh tình của Mã Ngọc. Bàn tiệc được bày biện trong đại sảnh, tiếng người huyên náo, ánh nến sáng hồng, không khí rất tưng bừng. Doãn Chí Bình nhìn đông ngó tây, tựa hồ tìm kiếm một người nào đó. Triệu Chí Kính cười khẩy, nói nhỏ:

- Doãn sư đệ, vị Long gia nọ chẳng hay có đến hay chưa?

Doãn Chí Bình biến sắc, không trả lời. Quách Tĩnh không biết rằng Triệu Chí Kính vừa nói đến Tiểu Long Nữ, bèn hỏi:

- Vị anh hùng họ Long ấy là bằng hữu của hai vị sư huynh hay sao?

Triệu Chí Kính nói:

- Là hảo hữu của Doãn sư đệ, bần đạo đâu dám tương giao.

Quách Tĩnh thấy thần sắc hai người quái lạ, chẳng lẽ có tình ý gì khác, không tiện hỏi thêm.

Đột nhiên trong đám đông Doãn Chí Bình nhận ra Dương Quá, thì rùng mình như bị chớp giật sét đánh; y cho rằng Dương Quá đã ở đây thì Tiểu Long Nữ ắt cũng đã tới. Triệu Chí Kính nhìn theo ánh mắt của Doãn Chí Bình, tức thời sắc diện đại biến, tức giận thốt lên:

- Dương Quá! Đúng là Dương Quá! Tên tiểu... tử ấy cũng đến.

Quách Tĩnh nghe hai tiếng "Dương Quá", vội ngoảnh nhìn. Hai người xa cách mấy năm, Dương Quá giờ đã trưởng thành, Quách Tĩnh vốn khó lòng nhận ra, nhưng nghe Triệu Chí Kính nói thế, liền nhận ra ngay, trong bụng vừa kinh ngạc, vừa vui mừng, vội chạy tới nắm cánh tay chàng, mừng rỡ nói:

- Quá nhi, ngươi cũng đến đây. Ta chỉ sợ làm lỡ việc luyện võ công của ngươi, nên không gửi thiếp cho

ngươi. Sư phụ ngươi cho ngươi theo cùng, thật là hay quá chừng!

Việc Dương Quá rời bỏ cung Trùng Dương, phái Toàn Chân trên dưới đều coi là nỗi nhục của bổn giáo, không ai tiết lộ ra ngoài một câu, cho nên Quách Tĩnh ở Đào Hoa đảo không hề biết.

Triệu Chí Kính phen này đi dự anh hùng yến, nhân tiện sẽ cho Quách Tĩnh biết chuyện đó, không ngờ lại gặp Dương Quá. Y sợ Quách Tĩnh chỉ nghe lời một phía là Dương Quá, nhưng vừa nghe Quách Tĩnh nói, thì biết rằng hai người họ bây giờ mới gặp nhau lần đầu, bèn sa sầm mặt, ngẩng lên trời, nói:

- Bần đạo làm gì có đức có tài để là sư phụ của Dương gia kia chứ?

Quách Tĩnh vô cùng kinh ngạc, vội hỏi:

- Triệu sư huynh nói gì vậy? Chắc là tiểu hài nhi không nghe lời giáo huấn?

Triệu Chí Kính thấy trong sảnh đông đủ anh hùng, đề cập chuyện không hay với Dương Quá chỉ làm mất thể diện phái Toàn Chân, nên chỉ cười nhạt, không nói nữa.

Quách Tĩnh nhìn Dương Quá, thấy chàng mắt sưng húp, mặt có nhiều vết máu xước, quần áo rách như tổ đỉa, toàn thân lem luốc, rõ ràng phải chịu không ít cảnh khổ sở, thì đau lòng, ôm chặt lấy chàng. Dương Quá bị Quách Tĩnh ôm, vội ngầm vận nội công bảo vệ các chỗ yếu hại. Nhưng đó là Quách Tĩnh yêu thương chàng, không hề có ý hại chàng.

Quách Tĩnh gọi:

- Dung nhi, nàng xem ai đến đây này!

Hoàng Dung nhìn thấy Dương Quá, cũng hơi ngạc nhiên, song nàng không mừng rỡ như Quách Tĩnh, chỉ thản nhiên nói:

- À ngươi cũng đến à?

Dương Quá khẽ khàng thoát ra khỏi vòng ôm của Quách Tĩnh, nói:

- Điệt nhi người nhơ bẩn, chẳng dám làm bẩn y phục của Quách bá bá.

Chàng nói câu này rất lạnh lùng, pha chút châm biếm. Quách Tĩnh đau lòng, nghĩ thầm: "Hài tử này không cha không mẹ, xem chừng sư phụ của nó cũng

chẳng thương yêu nó", bèn cầm tay Dương Quá, muốn chàng ngồi cùng một bàn với mình. Dương Quá đã được chỉ cho một chỗ ngồi ở một góc khuất trong đại sảnh, cùng với những người thấp kém, xa lạ; chàng liền lạnh lùng nói:

- Điệt nhi ngồi đây được rồi, Quách bá bá hãy đi lo tiếp các quí khách!

Quách Tĩnh cũng cảm thấy có quá nhiều tôn khách, không tiện ngồi đây, bèn vỗ vỗ nhẹ vai chàng, trở lại bàn tiệc chính. Sau ba tuần rượu, Hoàng Dung đứng dậy nói to:

- Ngày mai là ngày chính thức anh hùng đại yến. Hiện còn vài lộ anh hùng hảo hán chưa đến kịp. Tối nay mong các vị hãy uống cho thỏa thích, chưa say chưa dừng. Ngày mai hãy bàn chính sự.

Mọi người vỗ tay khen phải.

Chỉ thấy trên các bàn tiệc thịt cao như núi, rượu tràn như suối, quần hào vui vẻ chuốc rượu, hàn huyên. Hôm nay không biết Lục gia trang mổ bao nhiêu heo, cừu, rót bao nhiêu vò mỹ tửu.

Tiệc rượu đã tàn, các trang đinh đưa các lộ hảo hán về các phòng nghỉ ngơi.

Triệu Chí Kính bẩm cáo vài câu với Hách Đại Thông, Hách Đại Thông gật gật đầu. Triệu Chí Kính đứng lên, ôm quyền nói với Quách Tĩnh:

- Quách đại hiệp, bần đạo phụ lời ủy thác, hổ thẹn vô cùng, hôm nay tới đây chịu tội.

Quách Tĩnh vội trả lễ, nói:

- Triệu sư huynh quá khiêm rồi. Chúng ta hãy sang thư phòng nói chuyện. Tiểu hài nhi gia đắc tội với Triệu sư huynh, tiểu đệ sẽ phạt hắn thật nặng, mong Triệu sư huynh bớt giận.

Quách Tĩnh nói to mấy câu ấy, Dương Quá tuy ở cách xa, nghe rất rõ, định bụng: "Chỉ cần Quách bá bá chửi ta một câu, ta sẽ đi ngay, không bao giờ gặp lại nữa. Nếu Quách bá bá đánh ta, tuy võ công ta thua kém, ta cũng quyết liều chết một phen".

Ý đã quyết, chàng cảm thấy thản nhiên, đã không còn khó chịu như lúc mới nhìn thấy Triệu Chí Kính. Thấy Quách Tĩnh vẫy tay, chàng liền đứng dậy đi theo sau.

Quách Phù cùng huynh đệ họ Võ ngồi ở bàn khác, thoạt tiên không nhận ra Dương Quá, sau thấy cha mẹ đã nhận ra chàng, mới nhớ rằng đấy là cậu bé từng chơi đùa ở Đào Hoa đảo ngày trước. Xa cách đã lâu, tướng mạo thiếu niên thay đổi nhanh chóng, vài tháng không gặp đã khác, huống hồ mấy năm; hơn nữa Dương Quá lại cố ý giả trang làm một kẻ khốn cùng, lẫn lộn vào đám hành khất hàng trăm người, Quách Phù dĩ nhiên không thể nhận ra. Nàng gặp lại Dương Quá, trong lòng không khỏi xúc động, nhớ lại đôi lần ẩu đả ở Đào Hoa đảo, không hiểu Dương Quá còn nhớ hận cũ hay chăng? Nhìn tình trạng khốn khổ của chàng, so với hình mạo tuấn tú gọn gàng của huynh đệ họ Võ thật cách nhau một trời một vực, bất giác có phần thương cảm, bèn nói nhỏ với Võ Đôn Nhu:

- Gia gia dẫn chàng ta đến phái Toàn Chân học nghệ, không biết so với bọn ta thì thế nào?

Võ Đôn Nhu chưa đáp, Võ Tu Văn đã nói:

- Sư phụ võ công vô địch thiên hạ, hắn làm sao so được với chúng ta?

Quách Phù gật đầu, nói:

- Chàng ta từ đầu căn cơ đã kém, chắc khó có tiến cảnh, nhưng tại sao lại khổ sở thế kia không biết?

Võ Tu Văn nói:

- Mấy đạo nhân kia nhìn hắn cứ như muốn ăn sống nuốt tươi. Hắn xấu tính xấu nết, chắc là đã gây đại họa gì rồi.

Ba người thì thào với nhau một hồi, nghe Quách Tĩnh mời Hách Đại Thông vào thư phòng nói chuyện, lại bảo sẽ phạt nặng Dương Quá, Quách Phù nổi tính hiếu kỳ, nói:

- Này, chúng ta mau sang nấp ở thư phòng, xem họ nói chuyện gì.

Võ Đôn Nhu sợ sư phụ trách mắng, không dám đáp ứng. Võ Tu Văn thì rối rít khen hay, đã chạy trước Quách Phù. Quách Phù giả làm mặt giận, nói với Võ Đôn Nhu:

- Ca ca không nghe lời muội hả?

Võ Đôn Nhu thấy vẻ giận dỗi rất đẹp của nàng thì tim đập dồn, không dám trái lời, liền đi theo nàng.

Ba người vừa nấp sau giá sách, thì Quách Tĩnh, Hoàng Dung dẫn Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị, Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình bốn người đi vào thư phòng, hai bên phân ngôi chủ khách mà ngồi. Dương Quá vào sau, đứng một bên.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi, ngươi cũng ngồi xuống đi!

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Điệt nhi không ngồi đâu.

Đối diện với sáu vị cao thủ võ lâm, chàng dẫu to gan, cũng không khỏi hồi hộp lo lắng. Quách Tĩnh vốn coi Dương Quá như con cháu ruột của mình, đối với "Toàn Chân thất tử" lại mười phần kính trọng, thiết tưởng cũng khỏi cần hỏi rõ phải trái, mặc nhiên kẻ dưới có lỗi với bề trên, bèn nghiêm nghị nói với Dương Quá:

- Tiểu hài nhi thật to gan, dám bất kính sư phụ. Mau khấu đầu tạ tội với hai vị sư thúc tổ, sư phụ, sư thúc!

Thời ấy danh phận giữa quân thần, phụ tử, sư đồ rất rõ ràng, vua muốn bề tôi chết, bề tôi không dám

sống; cha muốn con chết, con không dám sống. Còn sự phân định tôn ti sư đồ trong võ lâm cũng không sai lệch một ly.

Quách Tĩnh nói thế, tức là đã thương Dương Quá cô khổ, giọng nói ôn tồn muôn phần, chứ là người khác thì đã chửi loạn lên "Tên súc sinh, đồ chó đẻ", đã đấm đá túi bụi rồi.

Triệu Chí Kính đứng phắt dậy, lạnh lùng nói:

- Bần đạo đâu dám làm sư tôn của Dương gia? Quách đại hiệp, đừng châm biếm nữa. Phái Toàn Chân chúng bần đạo không hề đắc tội với Quách đại hiệp, hà tất phải làm nhục nhau như vậy? Dương đại gia, tiểu bần đạo xin khấu đầu tạ tội với lão nhân gia, coi như tiểu bần đạo có mắt như mù, không biết ai là anh hùng hảo hán...

Vợ chồng Quách Tĩnh thấy y thần sắc đại biến, càng nói càng giận, thì rất đỗi kinh ngạc, nghĩ rằng đồ đệ phạm lỗi, sư phụ trách mắng cũng là chuyện thường tình, hà tất phải nói năng chẳng còn ra thể thống gì như vậy? Hoàng Dung đoán là Dương Quá hẳn đã phạm lỗi rất nặng, rồi Quách Tĩnh sẽ cho hắn một trận, bèn thong thả nói:

- Chúng đệ muội gây phiền phức cho Triệu sư huynh, thật là áy náy. Triệu sư huynh cũng không nên phát nộ, hài tử này đắc tội với sư phụ như thế nào, xin cứ ngồi xuống nói rõ cho.

Triệu Chí Kính nói lớn:

- Triệu Chí Kính mỗ là đồ hèn mọn, sao dám đòi làm sư phụ của người ta? Để cho hảo hán trong thiên hạ cười thối mũi hay sao?

Hoàng Dung mày liễu hơi cau, thâm tâm cảm thấy khó chịu. Nàng với giáo phái Toàn Chân vốn không có giao tình gì nhiều, ngày trước "Toàn Chân thất tử" từng bày Thiên Cang Bắc Đẩu trận vây công phụ thân nàng là Hoàng Dược Sư; Khưu Xứ Cơ lại từng chỉ muốn Mục Niệm Từ kết hôn với Quách Tĩnh, là hai việc khiến nàng không ưa chút nào; tuy hai chuyện qua cũng lâu lắm rồi, chẳng để bụng nữa, nhưng bây giờ trước mặt nàng Triệu Chí Kính lớn tiếng, xuất ngôn như thế là quá vô lễ.

Hách Đại Thông và Tôn Bất Nhị tuy biết vì sao Triệu Chí Kính nổi giận, nhưng nóng nảy thô bạo kiểu đó thực không phải là bản sắc của người xuất gia. Tôn Bất Nhị nói:

- Chí Kính, hãy nói rõ với Quách đại hiệp và Hoàng bang chủ xem nào. Ngươi nóng nảy thô bạo như thế có ra gì hay không? Ngươi tu hành tu cái đạo gì như thế?

Tôn Bất Nhị tuy là nữ lưu, nhưng tính khí nghiêm nghị, chúng tiểu bối đều hết sức kính sợ lão đạo cô. Mấy câu chậm rãi vừa nói khiến Triệu Chí Kính không dám cãi, chỉ vâng dạ ngồi xuống.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi, ngươi coi sư phụ của ngươi đối với trưởng bối có qui củ thế nào, sao ngươi không noi theo kia chứ?

Triệu Chí Kính lại định nói "Ta không phải là sư phụ của hắn", nhìn Tôn Bất Nhị một cái, rồi nhịn lại không nói, ai dè Dương Quá nói to:

- Y không phải là sư phụ của điệt nhi.

Câu này nói ra, Quách Tĩnh, Hoàng Dung cố nhiên rất đỗi kinh ngạc, Quách Phù và huynh đệ họ Võ nấp sau kệ sách cũng lấy làm lạ. Trong võ lâm, sự phân chia sư đồ rất nghiêm minh, tục ngữ có câu "nhất nhật vi sư, chung thân vi phụ" (Một ngày làm thầy, suốt đời

làm cha). Quách Tĩnh từ nhỏ được Giang Nam thất quái nuôi dạy nên người, lại được Hồng Thất Công truyền thụ võ nghệ, ơn thầy sâu nặng, từ nhỏ đã tin rằng cái đạo tôn sư quả là thiên kinh địa nghĩa, nào ngờ Dương Quá công khai không nhận sư phụ, nói những lời ngỗ nghịch. Quách Tĩnh đứng phắt dậy, chỉ mặt Dương Quá, hỏi, giọng run run:

- Ngươi... ngươi... vừa nói cái gì?

Chàng chưa chửi mắng, nhưng mặt đanh lại, tức là đã giận đến cực điểm. Hoàng Dung ít khi thấy chàng giận như vậy, thấp giọng khuyên chàng:

- Tĩnh ca ca, hài tử này bản tính không hay, đừng vì nó mà tức giận quá.

Dương Quá vốn đã sợ, lúc này thấy ngay cả Quách bá bá là người yêu thương mình cũng gắn giọng, thì chẳng cần gì nữa, nghĩ thầm: "Chết là cùng chứ gì? Cùng lắm thì các người giết ta". Thế là chàng nói rành rọt:

- Điệt nhi bản tính chẳng ra gì, song cũng không hề cầu xin các vị truyền thụ võ công. Các vị đều là nhân vật lừng lẫy trong võ lâm, hà tất phải dùng quỉ kế

làm hại một đứa bé bơ vơ không cha không mẹ như điệt nhi?

Nói đến bốn chữ bơ vơ "không cha không mẹ", chàng tự thương cho thân thế của mình, nước mắt lưng tròng, nhưng lập tức cắn môi, tự nhủ "Hôm nay dù có chết, ta cũng quyết không rơi nước mắt".

Quách Tĩnh giận nói:

- Quách bá mẫu của ngươi và sư phụ của ngươi... có hảo tâm... có lòng truyền thụ võ nghệ cho ngươi, đều là nghĩ đến giao tình giữa ta và phụ thân quá cố của ngươi, ai lại đi... lại đi dùng quỉ kế gì? Ai... ai... lại làm hại ngươi?

Quách Tĩnh vốn không biết khéo nói, trong cơn thịnh nộ lại càng ấp a ấp úng hơn.

Dương Quá thấy vậy, thì nói thật rành rọt:

- Quách bá bá đối với điệt nhi rất tốt. Điệt nhi vĩnh viễn sẽ không quên.

Hoàng Dung thong thả nói:

- Quách bá mẫu hóa ra đối với ngươi không tốt. Ngươi thích suốt đời nhớ hận, thì tùy ngươi thôi.

Dương Quá đã đến bước này thì phải nói thẳng ra:

- Quách bá mẫu đối với điệt nhi chưa tốt, nhưng cũng không xấu. Quách bá mẫu miệng nói là truyền thụ võ nghệ, kỳ thực chỉ dạy điệt nhi đọc sách, không dạy một chút võ công nào cả. Nhưng đọc sách cũng là việc tốt, điệt nhi cuối cùng biết thêm được ít chữ, được nghe Quách bá mẫu giảng giải nhiều chuyện của cổ nhân. Còn mấy lão đạo sĩ này...

Chàng chỉ Hách Đại Thông và Triệu Chí Kính, căm hận nói:

- ... thì sẽ có ngày điệt nhi phải trả mối huyết hải thâm cừu mới xong.

Quách Tĩnh kinh ngạc, vội hỏi:

- Cái gì? Gì mà... huyết hải thâm cừu... tại sao ngươi nói thế?

Dương Quá nói:

- Lão đạo sĩ họ Triệu tự xưng là sư phụ của điệt nhi, nhưng không hề truyền thụ một chút võ nghệ nào cả, thế cũng được đi, nhưng lão ta lại sai một bọn tiểu đạo sĩ hùa nhau đánh đập điệt nhi. Quách bá mẫu

không dạy võ công cho điệt nhi, phái Toàn Chân cũng không hề dạy võ công cho điệt nhi, điệt nhi chỉ được bọn đạo sĩ cho ăn đòn mà thôi. Lại còn lão họ Hách kia, thấy có một vị bà bà thương điệt nhi, liền ra tay đánh chết bà bà đó. Này lão đạo sĩ họ Hách thối tha kia, lão có thừa nhận việc đó hay không?

Nghĩ đến Tôn bà bà vì chàng mà bỏ mạng, chàng nghiến răng như muốn xông tới liều chết với Hách Đại Thông.

Hách Đại Thông là bậc cao sĩ của giáo phái Toàn Chân, cả Đạo học lẫn võ công đều đã tu luyện đến cảnh giới rất cao, tinh thông Dịch lý, trong phái Toàn Chân là một vị đạo sĩ xuất chúng, chỉ vì lỡ tay giết chết Tôn bà bà, mà mấy năm nay thấp thỏm không yên, coi đó là một mối hận bình sinh. "Toàn Chân thất tử" bình sinh giết không ít người, nhưng những kẻ bị giết đều là phường gian ác, chứ họ chưa hề giết người vô tội. Lúc này nghe Dương Quá chỉ trích trước mặt mọi người, Hách Đại Thông bất giác tái mặt, tình cảnh Tôn bà bà hôm nào bị lão đánh hộc máu tươi lại hiện ra trước mắt rõ mồn một. Lão không mang theo binh khí, bèn giơ tay trái rút lấy thanh kiếm từ bên

hông Triệu Chí Kính. Mấy người cứ tưởng lão định dùng kiếm để đâm Dương Quá, Quách Tĩnh liền bước lên một bước, tính che chở cho Dương Quá, nào ngờ Hách Đại Thông quay cán kiếm, chìa cho Dương Quá, nói:

- Đúng vậy, bần đạo đã giết lầm người. Thí chủ cứ việc báo thù cho Tôn bà bà đi, bần đạo sẽ không chống đỡ đâu.

Mọi người thấy vậy thảy đều kinh ngạc. Quách Tĩnh sợ Dương Quá nhận kiếm đả thương Hách Đại Thông, bèn nói:

- Quá nhi, không được vô lễ.

Dương Quá biết có mặt Quách Tĩnh, Hoàng Dung, chàng không thể báo thù, bèn lạnh lùng nói:

- Lão thừa biết Quách bá bá sẽ không cho phép ta động thủ với lão, nên mới tỏ ra cao thượng như thế. Lão thật sự muốn ta giết lão, sao không đưa kiếm cho ta ở chỗ vắng người?

Hách Đại Thông là bậc tiền bối võ lâm, lại bị một gã thiếu niên châm biếm mà không đối đáp nổi, tay cầm kiếm giơ ra không xong, rút về chẳng ổn, bèn vận

kình làm cho kiếm gãy đôi, rồi vứt kiếm gãy xuống đất, thở dài nói:

- Thôi đành, thôi đành!

Lão bước ra khỏi thư phòng, Quách Tĩnh định giữ chân, nhưng thấy lão cắm đầu đi, chẳng buồn ngoảnh lại.

Quách Tĩnh nhìn Dương Quá, lại nhìn Tôn Bất Nhị, nghĩ bụng lời Dương Quá nói là thật không phải bịa, một lát, mới lên tiếng:

- Lẽ nào các vị sư phụ phái Toàn Chân lại không hề dạy võ cho ngươi? Vậy thì mấy năm trời ở đấy ngươi làm những gì?

Hỏi hai câu ấy, giọng nói của Quách Tĩnh đã dịu hẳn lại.

Dương Quá nói:

- Khi Quách bá bá lên núi Chung Nam, đã đánh cho mấy trăm gã đạo sĩ cung Trùng Dương một trận tơi bời, cứ tạm coi như chư vị chân nhân Mã, Lưu, Khưu, Vương không để bụng, song những kẻ khác thì đâu có quên mối hận ấy? Bọn họ không làm gì được Quách

bá bá, bèn trút giận xuống đầu một mình điệt nhi. Bọn họ chỉ hận không đánh chết điệt nhi, đời nào còn truyền thụ võ công cho điệt nhi kia chứ? Mấy năm qua, điệt nhi phải sống trong cảnh hoàn toàn tăm tối, không thấy ánh sáng ban ngày, hôm nay còn sống gặp được Quách bá bá thế này, quả là ông trời có mắt.

Chàng nói mấy câu, trút toàn bộ nguyên do từ bỏ phái Toàn Chân sang vai Quách Tĩnh. Câu "phải sống trong cảnh hoàn toàn tăm tối, không thấy ánh sáng ban ngày" cũng hoàn toàn là thật, không bịa chút nào, vì chàng mấy năm sống trong "Hoạt tử nhân mộ", làm gì có ánh sáng ban ngày. Quách Tĩnh nghe xong, không khỏi thương xót cho chàng.

Triệu Chí Kính thấy Quách Tĩnh chín phần tin lời Dương Quá, vội đứng dậy, nói:

- Ngươi... đồ khốn kiếp... hồ thuyết bát đạo... ngươi... hừ, phái Toàn Chân ta quang minh lỗi lạc... nào... khi nào...

Quách Tĩnh tin Dương Quá nói thật. Hoàng Dung thì nhìn mặt, thấy cặp mắt Dương Quá và thần sắc lanh lợi cơ biến thế kia, nghĩ thầm: "Hài tử này giảo hoạt vô cùng, bên trong ắt hẳn có sự dối trá", bèn hỏi:

- Như thế tức là ngươi không biết một chút võ công nào chứ gì? Ngươi làm môn hạ phái Toàn Chân mấy năm coi như trắng tay phải không?

Vừa nói vừa thong thả đứng dậy, đột nhiên giơ tay đánh thẳng xuống đỉnh đầu Dương Quá.

Một đòn này, ngón tay đánh xuống huyệt Bách Hội, cửa của bộ não, gốc bàn tay thì đánh vào huyệt Thượng Tinh ở mép tóc với trán; hai đại yếu huyệt này đều là nơi trí mạng, chỉ cần trúng đòn mạnh, sẽ táng mạng tức thời, không gì cứu vãn. Quách Tĩnh cả kinh, thốt lên:

- Dung nhi!

Nhưng Hoàng Dung xuất thủ cực nhanh, một đòn này là "Lạc Anh thần kiếm chưởng pháp" gia truyền của nàng, hoàn toàn không có triệu chứng báo trước, Quách Tĩnh có muốn cứu Dương Quá cũng chẳng kịp. Dương Quá hơi ngả người ra phía sau, định tránh né; nhưng võ công của Hoàng Dung hiện thời ở bậc nào, đã xuất thủ đâu còn để cho chàng né tránh, mắt thấy bàn tay đã vỗ xuống đầu chàng. Dương Quá cả kinh, vội giơ tay đỡ, trong óc chợt nghĩ, tay phải mới giơ lên một chút liền lập tức buông thõng xuống. Một

người võ công cao cường mà trí óc chậm hiểu như Quách Tĩnh, thì trong óc chưa hiểu rõ, tay chân đã động. Còn Dương Quá liệu sự cực nhanh, trong óc nghĩ ngay: "Quách bá mẫu muốn thử xem ta có biết võ hay không, nếu ta đưa tay chống đỡ chưởng này, thì có khác gì tự nhận vừa rồi ta nói láo. Nhưng mắt thấy chiêu này của Hoàng Dung đúng là sát thủ lợi hại, nếu Quách bá mẫu không thử mà đánh thật, thì ta uổng mạng hay sao?" Trong cái sát-na ấy, tính quật cường trỗi dậy, chàng nghĩ thầm: "Chết thì chết đã sao!" Võ công của chàng bây giờ tuy chưa bằng Hoàng Dung, nhưng nếu muốn giơ tay chống đỡ chiêu đó của nàng thì cũng không khó. Song chàng chấp nhận đại hiểm sinh tử, đứng thõng tay bất động.

Chiêu này của Hoàng Dung quả nhiên chỉ để thử võ công của chàng, tay vỗ xuống đầu nhưng không vận lực, chỉ thấy Dương Quá sắc diện kinh hoàng, không giơ tay chống đỡ, cũng không ngầm vận nội công bảo vệ yếu huyệt, hiển nhiên là chàng không hề biết võ công, Hoàng Dung bèn mỉm cười, nói:

- Ta không truyền thụ võ công cho ngươi, là mong điều tốt cho ngươi thôi. Các vị đạo gia phái Toàn Chân chắc cũng có tâm ý như ta.

Rồi ngồi xuống, nói nhỏ với Quách Tĩnh:

- Nó quả nhiên không hề học võ công phái Toàn Chân.

Nói xong, đột nhiên kêu thầm: "Ôi, nhầm rồi! Suýt nữa thì mình bị mắc lừa hắn". Nhớ hồi trước ở Đào Hoa đảo, Dương Quá từng dùng "Cáp mô công" làm chấn thương Võ Tu Văn, võ công đã có chút căn cơ, dẫu mấy năm qua không có tiến cảnh, thì vừa rồi cũng nhất định phải biết cách chống đỡ một chưởng vỗ vào đỉnh đầu, nghĩ bụng: "Tên tiểu tử, ngươi thông minh quá chừng, tí nữa thì ta bị ngươi đánh lừa. Ngươi cứ giả bộ ngớ ngẩn không biết gì ta coi". Bèn im lặng, không nói ra, định bụng xem Dương Quá còn giở trò quỉ gì nữa. Nàng nhìn Triệu Chí Kính, lại nhìn Dương Quá, chỉ mỉm cười.

Triệu Chí Kính thấy Hoàng Dung thử một chiêu, Dương Quá hoàn toàn không hoàn thủ, biết là Hoàng Dung đã mắc lừa, như thế y càng bị đuối lý, liền cả giận, quát to:

- Tên súc sinh quỉ kế đa đoan, Hoàng bang chủ thử ngươi không xong, để ta thử coi.

Y tới trước mặt Dương Quá, chỉ vào mũi chàng, nói:

- Tên súc sinh, người quả thật không biết võ công ư? Nếu ngươi không tiếp chiêu, đạo gia thủ hạ sẽ không dung tình, sống hay chết là tùy ở ngươi đó.

Y biết Dương Quá võ công đúng là cao hơn y, song y sẽ sử dụng sát thủ, buộc chàng phải bộc lộ chân tướng, nếu cố ý giả trang, thì tiện thể một đòn lấy luôn mạng chàng, nhiều lắm chỉ là trở mặt với Quách Tĩnh, Hoàng Dung, bị giáo chủ và sư phụ trách phạt là cùng. Đúng là no mất ngon, giận mất khôn, y nghĩ thầm: "Ngươi cho rằng Hoàng bang chủ không lấy mạng ngươi, cho nên ngươi mới cả gan giả vờ như thế. Để xem dưới tay ta, ngươi có dám vậy nữa chăng?" Liền vung tay áo ra đòn.

Quách Tĩnh kêu:

- Hãy khoan!

Chàng chỉ lo Triệu Chí Kính đánh chết Dương Quá, nên định can thiệp. Hoàng Dung kéo áo chàng, nói nhỏ:

- Tĩnh ca ca đừng quản.

Hoàng Dung biết Triệu Chí Kính phẫn nộ dị thường, xuất chiêu ắt rất nặng tay, Dương Quá không mong gì sự nương nhẹ, muốn sống nhất định phải hoàn thủ, lúc ấy chân tướng sẽ rõ như ban ngày. Quách Tĩnh không biết bên trong có nhiều uẩn khúc, trong bụng rất lo, nhưng biết thê tử liệu sự không bao giờ sai lầm, nên cũng không nói thêm, chỉ bước gần thêm một bước, để nếu thật sự có nguy hiểm, sẽ kịp ra tay cứu giúp.

Triệu Chí Kính nói với Tôn Bất Nhị và Doãn Chí Bình:

- Tôn sư thúc, Doãn sư đệ, tên súc sinh kia giả vờ không biết võ công, họ Triệu ta không còn cách nào khác, đành phải thử; nếu hắn giả vờ đến cùng, họ Triệu này có một chưởng đánh chết hắn, mong hai người làm chứng cho trước mặt sư bá chưởng giáo, Khưu sư bá và sư phụ của Triệu mỗ.

Nguyên do vì sao Dương Quá từ bỏ phái Toàn Chân, Tôn Bất Nhị dĩ nhiên biết rõ, vừa rồi thấy chàng khôn khéo dồn Triệu Chí Kính vào thế bế tắc, rõ ràng phái Toàn Chân bị đuối lý, lúc này đạo cô cũng muốn Triệu

Chí Kính buộc Dương Quá bộc lộ chân tướng, bèn lạnh lùng nói:

- Đối với một tên nghịch đồ hủy sư phản giáo, đánh giết sao cũng được.

Lão đạo cô là một cao nhân, há đi khuyên kẻ khác giết người? Câu này chẳng qua chỉ để dọa Dương Quá, khiến chàng không dám tiếp tục giả vờ nữa.Triệu Chí Kính có sư thúc khích lệ, càng bạo gan hơn, tung chân phải, nhắm bụng dưới của Dương Quá mà đá mạnh một cái. Chiêu "Thiên Sơn phi độ" này trong cương có nhu, dương kình ẩn chứa âm kình, vô cùng lợi hại. Nhưng cú đá này kình lực tuy mạnh, lại không có gì sâu xa, chỉ là chiêu số nhập môn của võ công phái Toàn Chân, xuất chiêu hết sức bình thường, chỉ cần hơi biết chút võ công, là có thể hóa giải.

Phàm đệ tử phái Toàn Chân ngày đầu tiên học võ, tất sẽ học chiêu "Thiên Sơn phi độ" này cùng chiêu "Thoái mã thế" là chiêu né tránh, tức là một cặp vừa công vừa thủ. Triệu Chí Kính sử chiêu này là để chứng minh với Quách Tĩnh, Hoàng Dung, rằng "Bảo là ta không truyền thụ võ công cao thâm đã đành,

không lẽ chiêu nhập môn đầu tiên cũng không dạy hay sao?"

Dương Quá thấy Triệu Chí Kính sử chiêu "Thiên Sơn phi độ", thì chàng không dùng chiêu "Thoái mã thế" mà kêu:

- Ôi chao!

Tay trái giơ ra che bụng dưới, Triệu Chí Kính thấy chàng không chịu tránh né, thì không dung tha, đá thẳng luôn, chờ lúc mũi chân chỉ còn cách bụng Dương Quá ba tấc, trong chớp mắt thấy ngón cái tay phải của chàng hơi động, nhắm vào huyệt Đại Khoát ở chân phải của y.

Cú đá này nếu cứ tiếp diễn, thì mũi chân chưa tới thân thể đối phương, chân y đã bị điểm huyệt trước. Cũng có thể nói là đối phương không hề giơ tay điểm huyệt, mà là tự y chìa mũi chân cho người ta đụng vào huyệt đạo. Y là đệ nhất cao thủ trong số đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, trong lúc nguy cấp vội biến chiêu, chuyển hướng của cú đá, chân phải chếch ra bên cạnh sườn Dương Quá, tuy tránh được nguy cấp song thân hình hơi chao đi, mặt đỏ bừng.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung đều đứng phía sau Dương Quá, không nhìn thấy ngón tay cái của chàng, lại tưởng Triệu Chí Kính cước hạ lưu tình, vào sát-na cuối cùng đã đá ra chỗ khác. Tôn Bất Nhị và Doãn Chí Bình thì đã nhìn thấy rõ ràng. Tôn Bất Nhị đứng phắt dậy, quát:

- Hảo tiểu tử , thật là gian trá!

Triệu Chí Kính tả chưởng đánh nhứ, hữu chưởng vỗ chếch vào má bên trái của Dương Quá, chiêu "Tử điện xuyên vân" này là chiêu số thượng thừa cực kỳ tinh diệu, bàn tay đến giữa chừng đột nhiên chuyển hướng, rõ ràng đánh má trái, song cạnh bàn tay lại chém xuống phía cổ bên phải của đối phương. Nào ngờ Dương Quá đã luyện "Ngọc nữ tâm kinh" vô cùng nhuần nhuyễn, "Ngọc nữ tâm kinh" chính là đại khắc tinh của võ công phái Toàn Chân. Mọi chiêu số quyền thuật chưởng pháp lợi hại của Vương Trùng Dương đều đã bị Lâm Triệu Anh đưa ra cách hóa giải tài tình. Dương Quá thấy Triệu Chí Kính giơ tả chưởng, chàng vội giơ tay ôm đầu, tựa hồ cả sợ, ngón trỏ tay trái đã che cổ gáy phía bên phải, có điều là bàn tay phải ở bên ngoài che lấp, nên Triệu Chí Kính không

nhìn thấy, đợi lúc cạnh bàn tay của y chém xuống, thì đột nhiên ngón trỏ tay trái điểm trúng ngay huyệt Hậu Khê ở giữa cạnh bàn tay phải của Triệu Chí Kính. Chiêu này vẫn là Triệu Chí Kính tự đưa bàn tay tới cho Dương Quá điểm huyệt. Dương Quá chỉ là tiên liệu đặt ngón tay ở bộ vị chuẩn xác mà thôi. Triệu Chí Kính bàn tay bị điểm huyệt, cánh tay phải lập tức tê chồn, trong cơn cuồng nộ tung chân trái quét ngang, Dương Quá kêu to:

- Thôi chết!

Cánh tay trái hơi gập lại, đặt đỉnh cùi chỏ cách sườn bên trái hai tấc năm phân. Chân trái của Triệu Chí Kính đá tới, hai huyệt Chiếu Hải và Thái Khê ở cạnh bàn chân cùng lúc đụng vào đỉnh cùi chỏ của Dương Quá. Cú đá này tung ra trong cơn đại nộ, y dồn hết sức mạnh vào đó, cho nên huyệt đạo bị chấn động cũng mạnh, cả chân trái tê dại đi, y ngã khuỵu xuống đất.

Tôn Bất Nhị thấy sư điệt bị hố, giơ tay đỡ y dậy, vỗ mấy cái vào sau lưng, giải huyệt cho y. Dương Quá thấy lão đạo cô xuất thủ đã nhanh lại chuẩn, võ công

cao hơn hẳn Triệu Chí Kính, thì cũng thầm e ngại, vội lùi về một bên.

Tôn Bất Nhị tuy tu đạo lâu năm, tính nết vẫn cực kỳ cương cường, thấy công phu của Dương Quá vô cùng kỳ bí, hình như chính là khắc tinh của võ công bản môn, tự mình ra tay cũng chưa chắc thắng nổi, bèn nói:

- Đi thôi!

Cũng chẳng thèm cáo biệt Quách Tĩnh, Hoàng Dung, phất tay áo vọt ra khỏi thư phòng bằng lối cửa sổ, rồi vọt lên nóc nhà mà đi. Doãn Chí Bình dường như vẫn còn thất hồn lạc phách, định chờ Quách Tĩnh, Hoàng Dung giải thích nguyên do, thì Triệu Chí Kính giận dữ quát:

- Còn chờ gì nữa?

Y kéo áo sư đệ, cả hai trước sau nhảy qua cửa sổ, đi theo Tôn Bất Nhị.

Bằng nhãn lực của mình, Quách Tĩnh, Hoàng Dung dĩ nhiên biết là Triệu Chí Kính bị người điểm huyệt, nhưng Dương Quá hiển nhiên không hề giơ tay điểm

huyệt, chẳng lẽ cạnh đây có vị cao nhân nào ngầm tương trợ hay sao?

Quách Tĩnh vội thò đầu ra ngoài cửa sổ, song làm gì có ai? Quách Tĩnh cho rằng Triệu Chí Kính lúc hạ sát thủ bỗng nhiên không nỡ, nên giả vờ bị điểm huyệt để mượn cớ bỏ đi. Hoàng Dung thì đoán rằng Dương Quá đã dùng quỉ kế, có điều một là nàng đứng sau lưng Dương Quá, nhãn quang tinh mấy cũng chẳng thể nhìn rõ cử động của ngón tay và cùi chỏ, hai là nàng không biết trên thế gian còn có môn võ công "Ngọc nữ tâm kinh", tiên liệu hành vi của đối phương, không tốn sức đánh trả mà vẫn khắc chế được võ công phái Toàn Chân, nên nhất thời đoán chưa ra. Nàng không có tấm lòng quân tử độ lượng như Quách Tĩnh, thấy bốn đạo nhân phái Toàn Chân rũ áo bỏ đi một cách vô lễ, thì ngấm ngầm tức giận.

Hoàng Dung ngoảnh lại phía sau, thấy bên dưới kệ sách lộ ra đôi hài màu xanh sẫm của Quách Phù, bèn gọi:

- Phù nhi, làm gì ở đó?

Quách Phù cười cười từ sau kệ sách bước ra, nói:

- Hài nhi và Võ gia ca ca đang tìm sách để xem.

Hoàng Dung biết ba đứa trẻ vốn không ham đọc sách, sao hôm nay lại chăm chỉ thế, vừa nhìn mặt Quách Phù, thì biết ngay chúng đã nấp vào đây từ trước để nghe trộm, đang định trách mắng vài câu, bỗng đệ tử Cái Bang bẩm báo có viễn khách lai lâm, Hoàng Dung nhìn Dương Quá một cái, rồi cùng Quách Tĩnh đi ra đón khách.

Quách Phù nói với huynh đệ họ Võ:

- Dương gia ca ca là bạn thời nhỏ của hai ca ca đấy, hai ca ca ra chào đi.

Huynh đệ họ Võ vốn bất hòa với Dương Quá, lúc này thấy chàng khốn khổ thế kia, ở với phái Toàn Chân đã không học được chút võ công nào, còn bị sư phụ mắng nhiếc là "Tên súc sinh, đồ khốn kiếp", thì càng khinh bỉ, gọi một trang đinh tới, bảo hắn bố trí cho Dương Quá một chỗ ngủ.

Quách Phù đối với Dương Quá thì hết sức hiếu kỳ, hỏi:

- Dương đại ca, sư phụ của đại ca sao lại không cần đại ca vậy?

Dương Quá nói:

- Nguyên do thì nhiều. Ta vừa ngu vừa lười, tính nết khó chịu, lại không chịu cúi mình hầu hạ thân nhân của sư phụ, không chịu đi mua roi ngựa roi lừa...

Huynh đệ họ Võ nghe vậy biến sắc. Võ Tu Văn không nhịn được, quát:

- Ngươi nói cái gì?

Dương Quá nói:

- Ta nói ta vô dụng, không biết lấy lòng sư phụ.

Quách Phù cười, nói:

- Sư phụ của đại ca là đạo sĩ, chẳng lẽ cũng có con gái hay sao?

Dương Quá thấy nàng cười tươi như đóa hoa hồng chớm nở, xinh xắn vô cùng, thì bất giác xúc động, mặt hơi đỏ, ngoảnh ra chỗ khác. Quách Phù lâu nay bao giờ cũng dễ dàng làm cho huynh đệ họ Võ xoay quanh nàng như chong chóng, sớm đã mất hứng thú với họ, giờ thấy Dương Quá ngoảnh đi, biết là chàng bắt đầu rung động trước sắc đẹp của nàng, thì trong lòng đắc ý.

Dương Quá nhìn về góc phòng phía tây, thấy trên tường treo một đôi câu đối, vế trên viết "Đào hoa ảnh lạc phi thần kiếm", vế dưới viết "Bích hải triều sinh án ngọc tiêu". Tại "Thí kiếm đình" ở Đào Hoa đảo, chàng đã từng thấy đôi câu đối này, là do Hoàng Dược Sư viết, nhưng ở đây bên dưới lại đề "Phế nhân ở Ngũ Hồ viết trong lúc bị bệnh". Về tuổi, chàng chỉ hơn ba người trước mặt vài ba năm, nhưng từng trải tâm sự thì phải già hơn cả chục năm, đọc năm chữ "Phế nhân ở Ngũ Hồ", nghĩ đến mấy người thân, hoặc đã chết hoặc xa cách, bản thân mình thì phiêu bạt đó đây cũng chẳng khác gì một phế nhân, cái tâm trạng đắc ý vì vừa buộc Triệu Chí Kính phải tức giận bỏ đi lập tức tiêu tan, một nỗi xót xa xâm chiếm trái tim, bất giác chàng cúi đầu, chán chường.

Quách Phù dịu dàng nói nhỏ:

- Dương đại ca, đại ca đi nghỉ đi nhé, sáng mai muội sẽ lại tìm đại ca nói chuyện.

Dương Quá thản nhiên nói:

- Được thôi!

Chàng theo trang đinh rời thư phòng, nghe tiếng Quách Phù gắt với huynh đệ họ Võ:

- Muội thích tìm chàng ta nói chuyện đấy, hai ngươi quản được muội chắc? Võ công chàng ta kém, thì muội sẽ xin gia gia giúp chàng ta.

Hồi 12

Anh Hùng Đại Yến

Sáng hôm sau Dương Quá ăn điểm tâm trong sảnh, thấy Quách Phù ở ngoài sân giơ tay vẫy vẫy, huynh đệ họ Võ lấp ló ở chỗ khác, thì chàng cười thầm, đi ra chỗ Quách Phù, hỏi:

- Cô nương tìm ta ư?

Quách Phù cười, nói:

- Vâng, đại ca đi theo muội ra ngoài cổng trang viện, muội muốn hỏi mấy năm rồi đại ca làm những gì?

Dương Quá thở dài, nghĩ chuyện của mình kể ba ngày đêm cũng chưa hết, hơn nữa có một số chuyện làm sao có thể đem kể với nàng kia chứ?

Hai người sánh vai nhau đi ra ngoài cổng, Dương Quá nghiêng đầu, liếc nhìn, thấy huynh đệ họ Võ lẽo

đẽo bám theo ở xa xa đằng sau. Quách Phù biết thế, nhưng giả như không thấy, chỉ luôn miệng hỏi chuyện Dương Quá.

Dương Quá thì chọn mấy chuyện vô thưởng vô phạt mà nói, vừa nói vừa bịa cho vui, khiến Quách Phù thích chí cười khúc khích.

Quách Phù biết là Dương Quá bịa ra, nhưng vẫn thú vị. Hai người thong thả đến bên một cây liễu, bỗng nghe một tiếng hí dài, rồi một con ngựa còm, da bị ghẻ, chạy tới, dụi dụi đầu vào người Dương Quá, vẻ rất thân thiết.

Huynh đệ họ Võ thấy con ngựa xấu xí, không nhịn được, cười hô hố, tiến lại chỗ hai người.

Võ Tu Văn nói:

- Dương huynh, con thiên lý mã của huynh tuyệt quá nhỉ? Lúc nào huynh cho đệ mượn cưỡi với nhé.

Võ Đôn Nhu nói nghiêm trang:

- Đây là giống ngựa quí của nước Đại Thục, làm cách nào huynh mua được nó thế?

Quách Phù nhìn Dương Quá, nhìn con ngựa xấu xí, thấy cả hai bẩn thỉu, khốn khổ như nhau, bất giác cũng cười một tiếng.

Dương Quá cười, nói:

- Ta xấu, ngựa cũng xấu, một cặp xứng đôi. Ngựa của hai vị Võ huynh, chắc phải là thần mã.

Võ Tu Văn nói:

- Ngựa của tiểu huynh đệ cũng chỉ khá hơn con ngựa ghẻ của Dương huynh một chút, còn con ngựa hồng của Phù muội thì mới đúng là ngựa quí. Ngày trước ở Đào Hoa đảo huynh cũng đã nhìn thấy nó rồi đó.

Dương Quá nói:

- Thì ra Quách bá bá đã tặng con ngựa hồng cho Quách cô nương.

Bốn người vừa đi vừa trò chuyện. Quách Phù bỗng chỉ về phía tây, nói:

- Nhìn kìa, mẫu thân của muội lại đi truyền thụ bổng pháp kìa.

Dương Quá nhìn theo, thấy Hoàng Dung cùng một lão khất cái đang sánh vai nhau đi về phía một thung lũng, mỗi người tay cầm một cây gậy. Võ Tu Văn nói:

- Lỗ trưởng lão cũng ngu thật đấy, Đả cẩu bổng pháp học bao nhiêu lâu mà vẫn chưa xong.

Dương Quá nghe đến bốn chữ "Đả cẩu bổng pháp" thì hơi chột dạ, nhưng thản nhiên như không, quay đầu nhìn chỗ khác, làm như đang ngắm cảnh.

Quách Phù nói:

- Đả cẩu bổng pháp là bảo bối trấn bang của Cái Bang, mẫu thân của muội nói rằng Đả cẩu bổng pháp thần diệu vô cùng, là chiêu số lợi hại nhất trong các binh khí của thiên hạ, cho nên không phải là thứ chỉ học mươi bữa nửa tháng đã xong. Ca ca bảo Lỗ trưởng lão ngu, chắc ca ca thông minh lắm đấy?

Võ Đôn Nhu thở dài, nói:

- Chỉ tiếc trừ bang chủ của Cái Bang, Đả cẩu bổng pháp không truyền cho người ngoài.

Quách Phù nói:

- Sau này nếu Võ đại ca làm bang chủ Cái Bang, thì Lỗ bang chủ dĩ nhiên sẽ truyền cho đại ca. Đả cẩu bổng pháp, phụ thân của muội cũng không biết, đại ca đừng có sốt ruột.

Võ Đôn Nhu nói:

- Kém cỏi như huynh, làm sao có thể trở thành bang chủ Cái Bang? Phù muội này, muội bảo tại sao sư mẫu lại chọn Lỗ trưởng lão làm người thay thế mình?

Quách Phù nói:

- Mấy năm rồi mẫu thân của muội chỉ nhắc đến Lỗ trưởng lão mà thôi. Mọi việc lớn nhỏ của Cái Bang, đều giao cho Lỗ trưởng lão xử lý. Mẫu thân của muội nghe chuyện này chuyện nọ trong Cái Bang đã nhức đầu lắm rồi, bảo rằng hà tất cứ phải hữu danh vô thực thế này mãi, chi bằng để Lỗ trưởng lão chính thức làm bang chủ cho xong. Đợi Lỗ trưởng lão học xong Đả cẩu bổng pháp, thì mẫu thân của muội sẽ chính thức truyền vị cho Lỗ trưởng lão.

Võ Tu Văn nói:

- Phù muội, Đả cẩu bổng pháp rốt cuộc là đánh như thế nào? Phù muội đã nhìn thấy bao giờ chưa?

Quách Phù nói:

- Muội chưa thấy bao giờ. À, mà thấy rồi!

Nàng nhặt một cành cây ở dưới đất lên, đánh nhẹ vào vai Võ Tu Văn, cười, nói:

- Đánh thế này này!

Võ Tu Văn nói:

- Được, muội coi ta như con chó, để xem ta có tha cho muội được không?

Bèn giơ tay làm như chộp bắt nàng. Quách Phù cười, bỏ chạy. Võ Tu Văn đuổi theo, hai người chạy một vòng tròn lại trở về chỗ cũ.

Quách Phù cười, nói:

- Tiểu Võ ca ca, đừng làm ồn nữa, muội có một ý này.

Võ Tu Văn nói:

- Được, muội nói đi.

Quách Phù nói:

- Chúng ta đi xem trộm, xem Đả cẩu bổng pháp rốt cuộc là thứ bảo bối gì đi.

Võ Tu Văn vỗ tay khen hay, Võ Đôn Nhu thì lắc đầu nói:

- Nếu sư mẫu phát giác chúng ta học lén bổng pháp, thì sẽ bị mắng đó.

Quách Phù nói:

- Chúng ta chỉ nhìn trộm xem thế nào thôi, chứ không học lén. Hơn nữa, thứ võ công thần diệu ấy, nhìn qua vài cái thì làm sao biết nổi? Đại Võ ca ca, ca ca đúng là kẻ nhát gan!

Võ Đôn Nhu bị nàng nhiếc thế, chỉ mỉm cười, Quách Phù lại nói:

- Tối qua chúng ta trốn trong thư phòng nghe trộm, mẹ của muội có chửi mắng hay không? Tiểu Võ ca ca, hai chúng mình đi thôi.

Võ Đôn Nhu nói:

- Thôi thôi, coi như muội đúng, ca ca đi theo muội vậy.

Quách Phù nói:

- Môn võ công đệ nhất thiên hạ này, lẽ nào ca ca không muốn xem? Ca ca không đi xem cũng được,

muội học được rồi, trở về sẽ đánh cho ca ca thế này này.

Nàng giơ cành cây lên nhứ nhứ.

Ba người họ rất chú tâm tới môn Đả cẩu bổng pháp, họ nghe danh đã lâu, nhưng nó là thế nào, thì cuối cùng họ vẫn chưa nhìn thấy. Quách Tĩnh từng giảng cho họ nghe, năm xưa tại đại hội Cái Bang ở Quân Sơn, Hoàng Dung đã dùng Đả cẩu bổng pháp chiến thắng quần hùng, đoạt ngôi vị bang chủ như thế nào, ba hài tử nghe mà ngưỡng mộ vô cùng. Lúc này Quách Phù xướng nghị đi xem, Võ Đôn Nhu ngoài miệng phản đối, trong bụng thì rất muốn, chỉ giả vờ miễn cưỡng, làm theo chủ ý của Quách Phù, để lỡ có bị phát hiện, thì sư mẫu không thể trách mắng chàng ta.

Quách Phù nói:

- Dương đại ca, hãy cùng đi nào.

Dương Quá nhìn dãy núi xa xa, giả bộ đang suy nghĩ, không nghe thấy lời ba người. Quách Phù gọi thêm lần nữa, Dương Quá mới ngoảnh lại, vẻ ngơ ngác, nói:

- Được thôi, đi thì đi, nhưng đi đâu vậy?

Quách Phù nói:

- Dương đại ca đừng hỏi, cứ đi theo muội.

Võ Đôn Nhu nói:

- Phù muội, rủ chàng ta đi làm gì, chàng ta có xem cũng chả hiểu gì, lại hỏi này hỏi kia, khiến sư mẫu phát giác thì sao?

Quách Phù nói:

- Võ đại ca yên tâm, muội chú ý đến chàng ta là được. Hai người cứ đi trước đi, muội sẽ cùng Dương đại ca đi sau một chút, bốn người cùng đi thì tiếng chân nghe rõ lắm.

Huynh đệ họ Võ chẳng muốn thế chút nào, nhưng lại không dám làm trái lời Quách Phù, đành đi lên trước. Quách Phù nói:

- Hãy đi đường tắt đến chỗ cái cây to đằng kia mà nấp, mọi người cẩn thận chớ gây ra tiếng động, mẫu thân của muội sẽ không biết đâu.

Huynh đệ họ Võ đáp ứng, rảo bước hơn. Quách Phù nhìn Dương Quá, thấy bộ quần áo chàng mặc quá rách nát, thì nói:

- Khi về, muội sẽ bảo mẫu thân cho đại ca vài bộ quần áo mới, đại ca mặc vào sẽ không khó coi nữa.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Ta vốn khó coi rồi, có mặc gì cũng thế thôi.

Quách Phù nói qua rồi thôi, cũng chẳng để tâm, nhìn theo bóng huynh đệ họ Võ, thở dài nhè nhẹ.

Dương Quá hỏi:

- Cô nương sao lại thở dài?

Quách Phù nói:

- Muội buồn lắm, đại ca chả hiểu được đâu.

Dương Quá thấy Quách Phù đôi má ửng hồng, mi mục thanh tú, quả là một cô nương tuyệt mỹ, xinh đẹp hơn hẳn Lục Vô Song, Hoàn Nhan Bình, Gia Luật Yến, thì lòng hơi rung động, nói:

- Ta biết cô nương buồn chuyện gì rồi.

Quách Phù cười, nói:

- Lạ nhỉ, làm sao đại ca có thể biết, đúng là chỉ đoán mò.

Dương Quá nói:

- Được, nếu ta đoán trúng, cô nương không được chối cãi đấy nhé.

Quách Phù giơ một ngón tay thon thả nõn nà chạm lên má phải, đôi mắt đung đưa, khoé miệng tủm tỉm, nói:

- Được, Dương đại ca đoán đi.

Dương Quá nói:

- Kể cũng khó chọn thật. Huynh đệ họ Võ đều thích cô nương, cố lấy lòng cô nương, cô nương chẳng biết chọn ai.

Quách Phù bị chàng đoán trúng tâm sự thầm kín, trống ngực bỗng đập mạnh. Điều này nàng biết, huynh đệ họ Võ biết, cha mẹ nàng biết, thậm chí cả sư công Kha Trấn Ác cũng biết, nhưng mọi người đều cảm thấy việc này thật khó nói ra, trong lòng ai cũng hay nghĩ đến, nhưng ngoài miệng thì lại chưa nhắc đến một lần. Bây giờ đột nhiên Dương Quá nói toạc

ra, bất giác Quách Phù đỏ bừng cả mặt, vừa vui vừa buồn, vừa muốn cười, vừa muốn khóc, nước mắt lưng tròng.

Dương Quá nói:

- Đại võ ca ca tư văn ổn trọng, Tiểu Võ ca ca thì lại có thể giúp cô nương giải sầu. Cả hai cùng niên thiếu anh tuấn, võ công cao cường, lại cùng ngoan ngoãn vâng lời, ân cần săn đón, đúng là ca ca có cái hay của ca ca, đệ đệ có cái hay của đệ đệ, mà cô nương chỉ một thân này, biết gả cho ai bây giờ?

Quách Phù ngẩn ra nghe chàng nói, nghe xong câu cuối cùng, thì dẩu môi, nói:

- Dương đại ca chỉ giỏi nói quàng nói xiên, ai thèm kia chứ?

Dương Quá nhìn thần sắc của Quách Phù, biết mình đoán trúng, bèn nói như hát:

- Cô nương chỉ một thân này, biết gả cho ai bây giờ?

Quách Phù giả vờ không để tâm, nói:

- Dương đại ca, theo đại ca thì Đại Võ ca ca và Tiểu Võ ca ca, ai hơn ai?

Câu này thật bất ngờ. Nàng với Dương Quá tuy hồi nhỏ biết nhau, chơi với nhau, nhưng hồi ấy có hiềm khích, lại nhiều năm không gặp nhau, bây giờ cả hai đều đã trưởng thành, chuyện thầm kín của nữ nhi, sao lại đem ra thổ lộ với chàng? Nhưng Dương Quá tính tình hoạt bát, chỉ cần không đắc tội với chàng, thì chàng sẽ nói sẽ cười, hi hi ha ha, chỉ giây lát sẽ làm cho người khác vui như gặp gió xuân, thích như uống rượu ngon. Huống hồ Quách Phù từng nghĩ đến chuyện này hàng ngàn vạn lần, cảm thấy đúng là huynh đệ họ Võ mỗi người đều có ưu điểm riêng, thường ngày chơi đùa thì Võ Tu Văn rất hợp, nhưng cần làm việc nghiêm trang, thì phải có Võ Đôn Nhu. Thiếu nữ mới biết yêu, bình thời đối với hai chàng kia hoặc giận dỗi, hoặc vui buồn, đều làm cho họ thần hồn điêu đứng, trong thâm tâm thì nàng cảm thấy thật khó, nên chọn ai cho hơn, bây giờ buột miệng đem ra hỏi Dương Quá.

Dương Quá cười, nói:

- Ta thấy cả hai đều không được.

Quách Phù sững người, hỏi:

- Tại sao?

Dương Quá cười, nói:

- Nếu hai người ấy đều được, thì Dương Quá này còn hi vọng nỗi gì?

Dọc đường chàng đã quen mặt dày mày dạn đùa cợt giả làm vợ chồng với Lục Vô Song, kỳ thực hoàn toàn không có tà niệm, lúc này trò chuyện với Quách Phù, cũng lại buột miệng thốt ra.

Quách Phù ngẩn ra, nàng quen được nâng niu chiều chuộng, chưa ai dám nói một câu khinh bạc với nàng, lúc này không biết có nên nổi giận hay không, bèn nghiêm mặt, nói:

- Đại ca không trả lời thì thôi, ai nói đùa với đại ca? Chúng ta đi mau lên nào.

Rồi thi triển khinh công chạy về phía sau thung lũng.

Dương Quá nghe nàng nói thế, nghĩ thầm: "Mình xen vào giữa ba người ấy làm quái gì? Tự mình tránh xa ra là hơn!" Bèn quay mình đi thong thả, nghĩ bụng: "Huynh đệ họ Võ coi Quách Phù như tiên nữ, chỉ sợ nàng ta không lấy mình; thực ra nếu lấy được một cô nương đỏng đảnh kiêu ngạo như thế, thì sẽ khổ sở hơn là lạc thú, ôi, hai gã si mê, thật tức cười!"

Quách Phù chạy một hồi, cứ tưởng Dương Quá sẽ chạy theo xin lỗi, không ngờ đứng lại chờ một lát vẫn chẳng thấy chàng đâu, thì nghĩ thầm: "Chàng ta không biết khinh công, tất nhiên không theo kịp mình", bèn chạy trở lại, thấy chàng đi ngược chiều đã khá xa, thì lấy làm lạ, chạy nhanh đến trước mặt, hỏi:

- Sao đại ca không đến?

Dương Quá nói:

- Quách cô nương, hãy thưa với thân phụ thân mẫu cô nương, rằng ta đi rồi.

Quách Phù ngạc nhiên, hỏi:

- Sao tự dưng lại bỏ đi?

Dương Quá cười nhạt, nói:

- Chẳng sao cả, ta vốn không định đến, nhưng đã đến rồi, thì cũng nên đi thôi.

Quách Phù vốn thích cảnh nhiệt náo, tuy nàng xem thường Dương Quá, chỉ cảm thấy chàng trò chuyện thú vị hơn hẳn huynh đệ họ Võ, song thực tình nàng rất muốn Dương Quá đừng bỏ đi, bèn nói:

- Dương đại ca, chúng ta lâu năm không gặp, muội có rất nhiều điều muốn hỏi đại ca. Hơn nữa tối nay mở anh hùng đại yến, anh hùng hảo hán của các gia các phái khắp bốn phương tụ hội, tại sao đại ca lại không đến xem cho biết kia chứ?

Dương Quá cười, nói:

- Ta không phải là anh hùng, nếu cũng đòi tham dự, chẳng hóa ra làm trò cười cho các vị đại anh hùng hay sao?

Quách Phù nói:

- Kể cũng phải, nhưng số người không biết võ công ở Lục gia trang cũng đông lắm. Đại ca cứ ngồi cùng bàn với các quản gia, trưởng phòng tiên sinh cũng được mà.

Dương Quá nghe vậy thì cả giận, nghĩ thầm: "Đồ nhãi ranh, mi lại xếp ta vào loại thấp kém thế sao". Nhưng ngoài mặt thản nhiên, nói:

- Kể cũng phải.

Chàng đã định bỏ đi, nhưng thế này thì nhất định phải làm cho nàng ta bẽ mặt một phen mới được.

Quách Phù quen được nuông chiều, không hiểu nhân tình thế cố, câu vừa nói của nàng thực tâm hoàn toàn không có ý khinh thường, cũng không biết mình đã vô tình đắc tội với người khác. Thấy Dương Quá đổi ý, nàng cười, giục:

- Đi thôi nào, đừng chậm trễ nữa, đến muộn thì không được xem nữa đâu.

Nàng nhanh nhẹn đi trước, Dương Quá nặng nề đi sau, giả bộ mười phần chậm chạp, vụng về.

Chạy tới gần chỗ Hoàng Dung truyền thụ Đả cẩu bổng pháp cho Lỗ Hữu Cước, thấy huynh đệ họ Võ đã leo lên ngọn cây, ngó nghiêng tứ phía. Quách Phù nhảy lên cây, chìa tay kéo Dương Quá lên theo.

Dương Quá nắm bàn tay ấm mềm như nhung của nàng, bất giác lòng thấy xốn xang, nhưng vội nghĩ ngay: "Mi có xinh đẹp gấp mười thế này, cũng chưa bằng được nửa cô cô của ta".

Quách Phù hỏi khẽ:

- Mẫu thân của muội vẫn chưa đến à?

Võ Tu Văn chỉ tay về phía tây, nói nhỏ:

- Lỗ trưởng lão đang múa gậy ở đằng kia, còn sư mẫu thì ra nói chuyện với sư phụ.

Quách Phù bình sinh chỉ sợ một người là phụ thân nàng, nghe nói phụ thân cũng đến đây, cảm thấy có chuyện gì không ổn. Chỉ thấy Lỗ Hữu Cước cầm một cây gậy trúc, chọc bên này, gạt bên kia, chẳng có gì ghê gớm, thì nói:

- Đấy là Đả cẩu bổng pháp ư?

Võ Đôn Nhu nói:

- Quá nửa là như vậy. Sư mẫu đang chỉ bảo, thì sư phụ tới, có việc cần bàn, mời sư mẫu ra một bên nói chuyện, Lỗ trưởng lão tự tập một mình.

Quách Phù lại xem vài chiêu nữa, thấy chả có gì huyền diệu, thì nói:

- Lỗ trưởng lão học chưa được, chả có gì đáng xem, chúng ta đi thôi.

Dương Quá thấy Lỗ trưởng lão sử bổng pháp hoàn toàn đúng như thứ mà Hồng Thất Công đã truyền thụ trên đỉnh Hoa Sơn, thì cười thầm trong bụng: "Nhãi ranh đã không hiểu, lại còn mở miệng chê bai".

Huynh đệ họ Võ răm rắp tuân theo ý muốn của Quách Phù, đang định tụt xuống đất, thì dưới gốc cây có tiếng bước chân, vợ chồng Quách Tĩnh đang đi tới gần. Chỉ nghe Quách Tĩnh nói:

- Chung thân đại sự của Phù nhi, dĩ nhiên không thể xem nhẹ. Quá nhi còn ít tuổi, tuổi trẻ khó tránh ương ngạnh, gây chuyện rắc rối. Việc nó gây rắc rối ở phái Toàn Chân, xem ra cũng không phải chỉ mình nó có lỗi.

Hoàng Dung nói:

- Việc nó gây rắc rối ở phái Toàn Chân, thiếp chẳng ngại. Chàng nghĩ đến giao tình nhiều đời giữa hai họ Quách, Dương cũng phải. Nhưng Dương Quá quá giảo hoạt, thiếp càng nhìn, càng thấy nó giống phụ thân nó, thiếp làm sao có thể yên tâm gả Phù nhi cho nó?

Bốn người, Dương Quá, Quách Phù, huynh đệ họ Võ nghe câu đó, đều vô cùng kinh ngạc. Bốn người tuy biết hai nhà Quách, Dương có dây mơ rễ má, nhưng không ngờ lại có uyên nguyên nhiều đời sâu xa như vậy, càng không thể ngờ Quách Tĩnh có ý gả Quách Phù cho Dương Quá. Câu nói vừa rồi có quan hệ

trọng đại với cả bốn người, nên cả bốn cùng chăm chú nghe, bốn quả tim cùng đập mạnh.

Quách Tĩnh nói:

- Dương Khang huynh đệ không may lưu lạc vương phủ nước Kim, ngộ giao với bọn phỉ, mới bị kết cục bi thảm, chết chẳng toàn thây. Nếu từ nhỏ chàng ta được Dương Thiết Tâm thúc phụ giáo dưỡng, thì chắc chắn không như vậy.

Hoàng Dung thở dài, nhớ lại chuyện kinh tâm động phách đêm nọ ở miếu Thiết Thương tại Gia Hưng, thì rùng mình, nói nhỏ:

- Đúng thế.

Dương Quá bao năm nay không biết lai lịch của mình, chỉ biết phụ thân chết sớm, chết bởi tay kẻ khác, nhưng chết như thế nào, kẻ thù là ai, thì chính mẫu thân của chàng cũng không chịu nói cho chàng biết. Bây giờ nghe Quách Tĩnh nhắc đến phụ thân, nào là "không may lưu lạc vương phủ nước Kim, ngộ giao với bọn phỉ", nào là "bị kết cục bi thảm, chết chẳng toàn thây", thì như bị sét đánh, toàn thân run rẩy, mặt tái nhợt. Quách Phù liếc sang, thấy thần sắc

của chàng như vậy, chỉ sợ chàng đột nhiên ngã xuống thì nguy to.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung ngồi kề vai trên một tảng đá, xoay lưng về phía cây lớn. Quách Tĩnh vuốt vuốt mu bàn tay của Hoàng Dung, nói:

- Từ khi nàng mang thai hài tử thứ hai, gần đây sức khỏe kém hẳn dạo trước, phải mau mau giao hết mọi việc lớn nhỏ của Cái Bang cho Lỗ Hữu Cước, rồi phải lo bổ dưỡng thật chu đáo mới được.

Quách Phù cả mừng, nghĩ thầm: "Thế là mẹ sắp sinh đệ đệ, hay quá! Sao mẹ chả nói cho mình biết?"

Hoàng Dung nói:

- Công việc của Cái Bang, thiếp vốn không lo mấy. Riêng chung thân đại sự của Phù nhi, thì thiếp chưa yên tâm.

Quách Tĩnh nói:

- Phái Toàn Chân đã không chịu thu nhận Quá nhi, thì ta sẽ tự dạy cho nó vậy. Ta thấy nó là đứa hết sức thông minh, tương lai ta sẽ truyền thụ mọi môn võ

công cho nó, cho bõ cái việc ta kết nghĩa với phụ thân nó.

Dương Quá lúc này mới biết thì ra Quách Tĩnh với phụ thân mình là huynh đệ kết nghĩa, ba tiếng "Quách bá bá" thực chứa đựng bao ý nghĩa, nghe lời lẽ của Quách Tĩnh đối với chàng nặng tình như thế, thì chàng cảm động ứa nước mắt.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Thiếp chỉ lo nó thông minh quá hóa hỏng, cho nên chỉ dạy nó kinh thư, không truyền võ công. Những mong sau này nó trở thành một bậc nam nhi chính phái, thâm minh đại nghĩa, dù không biết gì võ công, song chúng ta gả Phù nhi cho nó, cũng là mãn nguyện rồi.

Quách Tĩnh nói:

- Nàng việc gì cũng lo liệu chu toàn, ý định rất hay, nhưng Phù nhi tính nết như thế, lại một thân võ công như thế, bảo nó sống suốt đời với một thư sinh yếu ớt, nàng nghĩ là nó chịu ư? Nàng bảo nó chịu tôn trọng Quá nhi hay sao? Ta nghĩ một cặp vợ chồng như thế khó lòng hòa thuận.

Hoàng Dung cười, nói:

- Nói không biết ngượng? Hóa ra vợ chồng ta hòa thuận, chẳng qua là vì võ công của chàng cao hơn thiếp. Quách đại hiệp, nào chúng ta tỷ thí xem ai hơn ai.

Quách Tĩnh cười, nói:

- Được Hoàng bang chủ, nàng muốn sao thì bảo?

Chỉ nghe bộp một tiếng, Hoàng Dung vỗ nhẹ vào vai Quách Tĩnh.

Lát sau, Hoàng Dung nói:

- Ôi, chuyện này kể cũng khó, việc của Quá nhi tạm gác lại đã, còn hai huynh đệ họ Võ tính sao đây? Chàng thấy giữa Đại Võ và Tiểu Võ, đứa nào hơn?

Quách Phù và huynh đệ họ Võ tự nhiên trống ngực đập dồn. Chuyện này không liên quan đến Dương Quá, nhưng chàng cũng muốn nghe Quách Tĩnh đánh giá hai người kia thế nào.

Chỉ nghe Quách Tĩnh "Ừm" một tiếng, im lặng hồi lâu, cuối cùng mới nói:

- Chuyện nhỏ, nhìn chưa ra. Phải gặp chuyện lớn, phẩm tính thật sự của một con người mới bộc lộ rõ ràng.

Giọng Quách Tĩnh dịu lại, nói:

- Được rồi, Phù nhi tuổi còn nhỏ, vài năm sau tính chuyện kia chưa muộn, không chừng bấy giờ mọi việc sẽ tự an bài thỏa đáng, cha mẹ khỏi cần lo lắng. Nàng dạy Đả cẩu bổng pháp cho Lỗ Hữu Cước, cũng đừng gắng sức quá. Mấy ngày nay ta cảm thấy nàng thở hơi loạn, ta rất lo. Bây giờ ta đi tìm Quá nhi, nói chuyện với nó.

Đoạn đứng dậy, đi về trang viện.

Hoàng Dung ngồi lại điều hòa hơi thở một hồi, mới gọi Lỗ Hữu Cước tới diễn thử bổng pháp. Hiện tại Lỗ Hữu Cước đã học hết ba mươi sáu lộ Đả cẩu bổng pháp, chỉ chưa nắm được quyết khiếu sử dụng như thế nào mà thôi. Hoàng Dung kiên nhẫn giải thích cho Lỗ Hữu Cước nghe tỉ mỉ từng lộ một. Chiêu số của môn Đả cẩu bổng pháp này cố nhiên là tinh diệu, song tâm pháp quyết khiếu còn thần diệu vô tỉ, nếu không chỉ một cành tre cành trúc nhỏ làm sao có thể trở thành bảo bối trấn bang của Cái Bang kia chứ? Âu

Dương Phong võ công lợi hại như thế, mà phải suy ngẫm khổ sở một đêm mới hóa giải nổi một chiêu Đả cẩu bổng pháp. Hoàng Dung đã tốn ngót một tháng truyền thụ chiêu số cho Lỗ Hữu Cước, bây giờ mới đem khẩu quyết và tâm pháp biến hóa đọc vài lần cho Lỗ Hữu Cước ghi nhớ thật kỹ, nói việc lĩnh hội thấu triệt tới mức nào là tùy ở tư chất và ngộ tính của mỗi người, cái đó thì sư phụ không thể truyền thụ được.

Quách Phù và huynh đệ họ Võ không hiểu bổng pháp, nghe đọc thấy vô vị, nào quyết khiếu chữ "Phong" thế này thế này, còn quyết khiếu chữ "Triền" lại thế kia thế nọ, biến thứ mười tám chuyển sang thứ mười chín, thứ hai mươi như thế nào. Ba người đã định tụt xuống gốc cây, nhưng sợ Hoàng Dung phát giác, chỉ mong Hoàng Dung nói khẩu quyết cho chóng xong, rồi cùng Lỗ Hữu Cước đi về. Ai dè Hoàng Dung dự tính hôm nay tại anh hùng đại yến, trước khi truyền ngôi vị bang chủ cho Lỗ Hữu Cước, phải truyền cho lão hết khẩu quyết, thà lão chưa hiểu thì sau sẽ học tiếp chứ phải theo đúng bang qui, trước khi tiếp nhiệm chức bang chủ, lão đã học xong Đả cẩu bổng pháp. Hoàng Dung đọc gần một canh giờ mới hết. Lỗ

Hữu Cước thì tư chất không được thông minh, tuổi đã già; trí nhớ sút kém, nhất thời làm sao nhớ nổi nhiều khẩu quyết đến thế? Hoàng Dung cứ nhắc đi nhắc lại, lão vẫn khó nhớ đầy đủ.

Hoàng Dung quen biết Quách Tĩnh từ năm mười lăm tuổi, đã quen với người có tư chất chậm hiểu, Lỗ Hữu Cước trí nhớ kém, nàng cũng chẳng bực mình. Khổ nỗi theo bang qui, tâm pháp khẩu quyết này phải được truyền miệng, nhất thiết không được ghi chép, chứ không thì nàng đã viết ra cho lão học thuộc dần dần, đỡ tốn bao sức lực.

Ngày Hồng Thất Công tỷ thí với Âu Dương Phong trên đỉnh Hoa Sơn, lão đã dạy từng chiêu, từng biến chiêu Đả cẩu bổng pháp cho Dương Quá, bảo chàng diễn xuất cho Âu Dương Phong thấy, nhưng tâm pháp khẩu quyết dùng khi lâm địch thì không hề truyền thụ. Lão nghĩ Dương Quá tuy biết chiêu số, không biết tâm pháp khẩu quyết, thì hoàn toàn vô dụng, như vậy không thể coi là vi phạm bang qui, khi đó lại cũng không phải giao đấu thật với Âu Dương Phong, nên tâm pháp khẩu quyết cũng chẳng cần truyền thụ. Nào ngờ Dương Quá cuối cùng ở đây lại được

nghe nguyên vẹn toàn bộ. Tư chất của chàng cao hơn Lỗ Hữu Cước cả trăm lần, chỉ nghe đến lần thứ ba thì đã thuộc lòng từng chữ, trong khi Lỗ Hữu Cước vẫn cứ lẫn lộn lung tung.

Hoàng Dung sau khi có thai lần thứ hai, trong một lần tu luyện nội công đã thiếu thận trọng, làm tổn hại thai khí, cho nên cảm thấy yếu hẳn đi. Hôm nay dạy võ đã nửa ngày, nàng cảm thấy rất mệt, tựa lưng vào vách đá, nhắm mắt dưỡng thần một lát, rồi gọi:

- Phù nhi, Nhu nhi, Văn nhi, Quá nhi, tất cả xuống đây cho ta!

Bọn Quách Phù bốn người cả kinh, nghĩ thầm: "Hoàng bang chủ cứ thản nhiên như không, thật ra đã phát hiện từ lâu rồi!" Quách Phù cười, nói:

- Mẹ ơi, mẹ tài thật đấy, không có gì giấu nổi mẹ.

Nói rồi dùng chiêu "Nhũ yến đầu lâm" nhẹ nhàng đáp xuống trước mặt mẫu thân.

Huynh đệ họ Võ nhảy xuống theo, Dương Quá thì vụng về tụt xuống.

Hoàng Dung nói:

- Hừ, một chút công phu như các ngươi mà cũng đòi xem trộm ư? Nếu có mấy tên tiểu tặc như các người mà còn không phát hiện ra, thì hành tẩu giang hồ chắc chưa đến nửa ngày đã bị bọn xấu mai phục hãm hại rồi.

Quách Phù ngượng ngùng, nhưng thừa biết mẫu thân cưng chiều, sẽ không trách mắng nàng, nên cười, nói:

- Mẹ ơi, con rủ ba người này đến xem Đả cẩu bổng pháp uy chấn thiên hạ như thế nào, ai dè Lỗ trưởng lão múa gậy chán quá. Mẹ diễn cho bọn con xem đi.

Hoàng Dung cười, cầm cành trúc từ tay Lỗ Hữu Cước nói:

- Được, ngươi hãy cẩn thận, coi ta đánh ngã con chó con này.

Quách Phù toàn thần chú ý đến hạ bàn, chờ cành trúc vung ra thì nhảy lên, không để mẫu thân quét dưới chân. Hoàng Dung vung cành trúc một cái, Quách Phù nhảy ngay lên, hai chân cách mặt đất nửa thước, thì cành trúc mới quét ngang, nhẹ nhàng làm cho nàng ngã liền. Quách Phù bật ngay dậy, kêu to:

- Con chưa chịu, con chưa chịu. Đấy là tại con quá vụng.

Hoàng Dung cười, nói:

- Được ngươi muốn thế nào, cho ngươi làm lại lần nữa.

Quách Phù đứng dạng chân thật vững, gọi:

- Đại Võ ca ca, Tiểu Võ ca ca, cả hai cùng lại đứng hai bên với muội.

Huynh đệ họ Võ y lời, tới đứng dạng chân thật vững; Quách Phù móc tay với họ, ba người hợp lực, đúng là vững như núi Thái Sơn, nói:

- Mẹ ơi, con không sợ nữa. Trừ phi "Hàng long thập bát chưởng" của cha con, may ra mới đẩy ngã được chúng con.

Hoàng Dung mỉm cười, dùng cành trúc quét ngang mặt ba người, thế quét rất mạnh, cả ba vội ngả người ra sau để tránh, thế là dưới chân không còn vững nữa. Hoàng Dung sử dụng khẩu quyết chữ "Chuyển", đưa cành trúc về quét ngang dưới chân ba người, cả

ba đều ngã ngửa cùng lúc. Họ có căn cơ võ công, nên đều bật dậy được ngay.

Quách Phù nói:

- Mẹ, vừa rồi mẹ lại dùng cách đánh lừa được con, con chưa chịu.

Hoàng Dung cười, nói:

- Vừa nãy ta truyền thụ cho Lỗ trưởng lão tám khẩu quyết chữ Bạn, Phách, Triền, Tài, Khiêu, Dẫn, Phong, Chuyển; khẩu quyết chữ nào dùng lực mạnh nhất? Ngươi bảo ta dùng cách đánh lừa; đúng thế, trong võ công, chín phần mười là dùng cách đánh lừa đối phương, chỉ cần đánh lừa được cao thủ, coi như đã thắng. Chỉ có môn võ công như "Hàng long thập bát chưởng" của cha con, mới là thứ công phu thật sự, không thể dùng lối xảo trá. Nhưng thiên hạ phỏng có mấy ai luyện được tới mức ấy?

Dương Quá nghe, thầm gật đầu, nghĩ tâm pháp khẩu quyết Đả cẩu bổng pháp mà Hoàng Dung đọc, đem ấn chứng với chiêu số mà Hồng Thất Công dạy chàng, quả thật huyền diệu vô cùng. Quách Phù và huynh đệ

họ Võ tuy hiểu lời của Hoàng Dung, nhưng chưa ngộ được diệu chỉ trong đó.

Hoàng Dung nói:

- Đả cẩu bổng pháp là công phu đặc dị nhất trong võ lâm, đứng riêng thành một nhà, không giống công phu của các môn phái khác. Chỉ học chiêu số mà không biết khẩu quyết, thì cũng hoàn toàn vô dụng. Dù ngươi có thông minh tuyệt đỉnh, cũng khó lòng tự nghĩ ra nổi một câu khẩu quyết để phối hợp với chiêu số. Dù đã biết khẩu quyết, mà không do chính ta truyền thụ chiêu số, thì cũng chỉ nhớ tám khẩu quyết chữ Bạn, Phách, Triền, Tài, Khiêu, Dẫn, Phong, Chuyển mà thôi; bởi vậy không sợ bốn tên tiểu quỉ các ngươi nghe lén. Nếu là ta truyền thụ môn võ công khác, vị tất ta đã cho phép các ngươi làm như vậy. Từ rày trở đi, nhất thiết không được nghe lén học lén, biết chưa?

Quách Phù rối rít vâng dạ, cười, nói:

- Mẹ, võ công của mẹ, hài nhi hà tất phải học lén? Chẳng lẽ mẹ còn có môn chưa dạy cho hài nhi hay sao?

Hoàng Dung dùng cành trúc quất nhẹ vào mông con, cười, nói:

- Ngươi hãy theo hai vị Võ gia ca ca đi chơi đi. Quá nhi thì ở lại đây, ta có chuyện cần nói. Lỗ trưởng lão hãy về đi, cố nhớ dần, sau này quên chỗ nào, ta sẽ dạy lại cho.

Lỗ Hữu Cước, Quách Phù và huynh đệ họ Võ từ biệt Hoàng Dung, đi về Lục gia trang, chỉ còn Dương Quá đứng lại.

Dương Quá tim đập thình thình, sợ Hoàng Dung biết chàng học lén Đả cẩu bổng pháp, sẽ ra tay lấy mạng chàng.

Hoàng Dung thấy thần sắc của Dương Quá kinh nghi bất định, thì kéo tay chàng, bảo ngồi xuống bên cạnh, dịu dàng nói:

- Quá nhi, ngươi có nhiều chuyện ta đều không biết, ta có hỏi ngươi, chắc ngươi cũng không chịu nói. Song ta cũng không trách ngươi đâu. Thuở nhỏ, tính nết ta cũng ngang bướng lắm, Quách bá bá của ngươi cứ toàn phải nhường nhịn ta thôi.

Nói tới đây, Hoàng Dung thở dài khe khẽ, nhếch mép cười, nhớ lại những trò ngang bướng của mình hồi còn là thiếu nữ, rồi tiếp:

- Ta không truyền thụ võ công cho người, vốn là mong cho ngươi may mắn, không ngờ lại làm cho ngươi phải chịu không ít khổ sở. Quách bá bá của ngươi thương yêu ta, ân tình ấy dĩ nhiên ta sẽ hết lòng báo đáp. Quách bá bá của ngươi có một tâm nguyện rất lớn, mong ngươi trở thành một hảo nam nhi đội trời đạp đất. Ta nhất định sẽ tận lực giúp ngươi học giỏi, để thành toàn tâm nguyện ấy. Quá nhi, ngươi dù thế nào đi nữa cũng đừng để cho Quách bá bá ngươi phải thất vọng, được không con?

Dương Quá chưa bao giờ được nghe Hoàng Dung nói với mình những lời ấm áp chân thành đến thế, lại thấy ánh mắt của Quách bá mẫu tràn ngập thương yêu thì bất giác cảm động nghẹn ngào, không kìm được khóc òa lên.

Hoàng Dung xoa đầu chàng, dịu dàng nói:

- Quá nhi, ta cũng chẳng giấu gì con, trước đây ta không ưa phụ thân con, vì thế cũng không ưa con. Nhưng từ nay trở đi, ta nhất định sẽ thương yêu con;

chờ khi ta khỏe mạnh trở lại, ta sẽ đem mọi môn võ công của mình truyền thụ hết cho con. Quách bá bá cũng bảo sẽ dạy võ công cho con đó.

Dương Quá càng xúc động mạnh, khóc càng to hơn, nghẹn ngào nói:

- Quách bá mẫu, rất nhiều chuyện điệt nhi giấu Quách bá mẫu, điệt nhi... sẽ nói hết với Quách bá mẫu...

Hoàng Dung xoa đầu chàng, nói:

- Hôm nay ta rất mệt, vài hôm nữa hãy kể cũng chưa muộn, con chỉ cần làm một hảo hài tử là ta vui rồi. Đại hội Cái Bang, con cũng nên đến mà xem.

Dương Quá nghĩ thầm chuyện Hồng Thất Công tạ thế, sẽ phải nói rõ tại đại hội, bèn lau nước mắt, gật đầu.

Chuyện hai người ngồi nói dưới gốc đại thụ, đều là lời lẽ chân tình, đã xua tan hết thảy những gì bất mãn trước đây giữa đôi bên. Cuối câu chuyện thì Dương Quá đã từ khóc chuyển sang cười, lại nghĩ đến sự kỳ vọng và hậu ý của Quách Tĩnh đối với chàng, thì lần đầu tiên kể từ khi xa Tiểu Long Nữ, hôm nay chàng mới cảm thấy ấm áp trong lòng.

Hoàng Dung nói một hồi, bỗng thấy bụng đau âm ỉ bèn thong thả đứng dậy, nói:

- Chúng ta về thôi.

Đoạn dắt tay Dương Quá mà đi chầm chậm. Dương Quá nghĩ cần bẩm rõ cái tin Hồng Thất Công tạ thế, bèn nói:

- Quách bá mẫu, điệt nhi có một việc rất khẩn yếu cần thưa với Quách bá mẫu.

Hoàng Dung cảm thấy khí tức trong đan điền càng lúc càng khó chịu, cau mày nói:

- Để mai hãy nói, ta... ta... đang khó chịu.

Dương Quá thấy sắc mặt Quách bá mẫu tái nhợt, không khỏi lo lắng, thấy bàn tay Hoàng Dung hơi lạnh, bèn đánh bạo ngầm vận khí, truyền một luồng nhiệt lực qua bàn tay. Hồi chàng với Tiểu Long Nữ cùng luyện "Ngọc nữ tâm kinh" ở núi Chung Nam, chàng đã luyện cách truyền lực qua bàn tay rất thành thạo, nhưng chàng chỉ sợ nội công của Hoàng Dung trái ngược với sở học của chàng; nên thoạt tiên chỉ truyền từ từ, sau thấy thông hành dễ dàng, mới gia tăng nội lực.

Hoàng Dung cảm thấy luồng nội lực của Dương Quá truyền sang mạnh mẽ, khác hẳn nội công phái Toàn Chân, song rất nhu hòa hồn hậu, thực chẳng kém gì các cao thủ phái Toàn Chân, cơ thể mình tiếp nhận ngay, chỉ trong giây lát khí huyết nghịch chuyển đã trở lại thuận sướng, hai má hồng dần, thầm kinh ngạc: "Hài tử học ở đâu được môn nội công thượng thừa này vậy?" Hoàng Dung nhìn Dương Quá, mỉm cười hài lòng.

Đang định hỏi, thì Quách Phù từ xa chạy tới, gọi:

- Mẹ, mẹ ơi, mẹ đoán xem ai đến nào?

Hoàng Dung cười, nói:

- Hôm nay anh hùng thiên hạ tụ hội, ta làm sao biết ai đến kia chứ?

Đột nhiên nghĩ ra, vui mừng nói:

- À, là mấy vị sư bá, sư thúc của Võ gia ca ca chứ gì, quá lâu rồi chưa gặp họ.

Quách Phù nói:

- Mẹ thông minh thật, sao mẹ lại đoán ra ngay thế?

Hoàng Dung cười, nói:

- Có gì khó đâu? Hai Võ gia ca ca của ngươi không xa ngươi nửa bước, bây giờ lại không thấy đi cùng với ngươi, hẳn là thân nhân của chúng tới chứ gì nữa.

Dương Quá bao lâu nay tự cho mình là người thông minh cơ biến, nay thấy Hoàng Dung liệu sự như thần, hơn hẳn mình, thì không khỏi hãi phục.

Hoàng Dung lại nói:

- Phù nhi, cung hỉ ngươi lại có dịp học thêm một môn võ công thượng thừa, chỉ e ngươi học không nổi.

Quách Phù hỏi:

- Môn gì ạ?

Dương Quá nói xen vào:

- Nhất dương chỉ!

Quách Phù không thèm lý đến Dương Quá, nói:

- Dương đại ca thì hiểu gì? Mẹ, là môn võ công gì vậy?

Hoàng Dung đáp:

- Dương đại ca đã nói rồi đó thôi.

Quách Phù nói:

- Thì ra mẹ đã nói cho Dương đại ca biết.

Hoàng Dung và Dương Quá đều mỉm cười, im lặng.

Hoàng Dung nghĩ thầm: "Quá nhi thông minh gấp hàng chục lần huynh đệ họ Võ. Phù nhi thì càng ngốc nghếch, chẳng đáng nói đến. Dương Quá biết "Nhất dương chỉ" là công phu bản môn của Nhất Đăng đại sư, sư bá sư thúc của huynh đệ họ Võ tới đây, thương hai đứa trẻ cô khổ, chắc sẽ truyền thụ cho chúng, mà hai đứa ấy đều muốn lấy lòng Phù nhi, tất học được gì sẽ đem truyền thụ cho Phù nhi". Quách Phù thì cứ lấy làm lạ, tại sao mẹ nàng lại đem chuyện ấy nói trước với Dương Quá, không lẽ quả thật định gả nàng cho gã tiểu khiếu hóa này? Nghĩ đến đây, bất giác lườm Dương Quá một cái, dẩu môi với chàng.

Bên dưới Nhất Đăng đại sư nước Đại Lý có bốn đại đệ tử Ngư, Tiều, Canh, Độc. Phụ thân của huynh đệ họ Võ là Võ Tam Thông, chính là nông phu, đại đệ tử thứ ba. Từ ngày đánh nhau với Lý Mạc Sầu bị thương, đến nay vẫn không rõ tung tích, sống chết ra sao. Đến dự anh hùng đại yến lần này là hai vị: ngư nhân Điểm Thương Ngư Ân và thư sinh Chu Tử Liễu.

Chu Tử Liễu với Hoàng Dung vừa gặp nhau đã muốn đấu khẩu, phen này sau hơn mười năm xa cách, vừa tái ngộ hai người đã trổ tài hùng biện. Sau khi hàn huyên, Điểm Thương Ngư Ân và Chu Tử Liễu quả nhiên tìm một gian tịnh thất, đem công phu "Nhất dương chỉ" truyền thụ cho huynh đệ họ Võ.

Sáng nay, lại thêm vô số anh hùng hảo hán đến Lục gia trang. Lục gia trang tuy rộng lớn, vậy mà chỗ nào cũng đã đầy người.

Ăn trưa xong, bang chúng Cái Bang tụ tập ở cánh rừng bên ngoài Lục gia trang. Lễ bàn giao giữa bang chủ cũ và mới là khánh điển long trọng nhất của Cái Bang. Các đại đệ tử các lộ đông tây nam bắc đều về dự; quần hào đến Lục gia trang tham gia anh hùng đại yến cũng được mời tới dự lễ.

Hơn mười năm nay Lỗ Hữu Cước luôn thay mặt Hoàng Dung xử lý bang vụ, công bằng chính trực, dám làm dám chịu, cả hai phe áo dơ, áo sạch đều khâm phục. Hiện thời Giản trưởng lão của phe áo sạch đã tạ thế, Lương trưởng lão ốm liệt giường nhiều năm, Bành trưởng lão bội phản bỏ đi, trong bang không có ai tranh chấp, cho nên lần bàn giao

này là thuận lý thành chương. Sau khi Hoàng Dung theo bang qui tuyên bố, trao Đả cẩu bổng của bang chủ cho Lỗ Hữu Cước, chúng đệ tử nhất tề nhổ nước bọt về phía lão, tới lúc đầu, mặt, trước ngực sau lưng lão đều ướt sũng nước bọt, thì lễ tiếp nhiệm của tân bang chủ coi như hoàn tất.

Dương Quá thấy buổi lễ bàn giao bang chủ quá đặc biệt, trong bụng cứ lấy làm lạ, đang định đứng lên bẩm cáo cái tin Hồng Thất Công tạ thế, bỗng thấy một lão khất cái nhảy lên một tảng đá, nói to:

- Hồng lão bang chủ có lệnh, sai ta truyền đạt.

Bang chúng lập tức hoan hô vang dội. Hơn mười năm nay họ không biết tin tức của bang chủ, thường vẫn nhớ đến, nay bỗng nghe có hiệu lệnh của bang chủ, thì ai nấy hồ hởi như phát cuồng. Từ trong đám đông, một gã khất cái gào to:

- Cung chúc Hồng lão bang chủ mạnh giỏi!

Bang chúng đồng thanh hô vang trời dậy đất, hồi lâu mới ngừng. Dương Quá thấy bang chúng Cái Bang ai nấy kích động, có người thậm chí khóc òa, thì nghĩ thầm: "Đại trượng phu được mọi người yêu kính như

thế, mới không sống uổng một đời. Nhưng bây giờ mọi người đang hoan hỉ thế này, ta nỡ lòng nào đi báo tin Hồng lão bang chủ đã mất? Huống hồ ta là kẻ thấp hèn, lời nói không có sức nặng gì, nói chuyện lớn kia ra, vị tất họ đã tin? Tất cả sẽ nhốn nháo cả lên, cái tin ta đưa ra lại không phải là tin mừng, chả nên làm mất hứng của họ". Lại nghĩ: "Họ hỏi đến tại sao Hồng lão bang chủ chết, ta sẽ không thể giấu việc nghĩa phụ tỷ thí với Hồng lão bang chủ. Huynh đệ họ Võ biết ta đã học "Cáp mô công" của nghĩa phụ, sẽ nói toạc việc đó ra, mọi người sẽ nghi ta ở bên cạnh ra tay trợ giúp nghĩa phụ, làm cho Hồng lão bang chủ bị chết. Ta dù có một trăm cái miệng cũng khó mà cãi lại. Đợi sau đại hội, ta sẽ kể tỉ mỉ với Quách bá mẫu, để Quách bá mẫu chuyển cáo cho mọi người thì hơn". Chàng thầm mừng: may mà lão khất cái kia lên tiếng trước, chứ không chàng chưa nghĩ kỹ đã báo tin ra, thì rầy rà to rồi.

Chỉ nghe lão khất cái kia nói:

- Cách đây nửa năm, tại quận Thủy Hưng, Thiệu Châu đông lộ Quảng Nam, lão phu có tình cờ gặp Hồng lão bang chủ, cùng uống một bữa rượu với Hồng lão.

Hồng lão vẫn khỏe, ăn uống rất ngon miệng, tửu lượng còn cao hơn trước.

Quần hào lại hoan hô vang dậy, kèm theo không ít tiếng cười. Lão khất cái kia nói tiếp:

- Hồng lão mấy năm qua đã giết không ít bọn ác bá cẩu quan hại nước hại dân, Hồng lão bảo mới nghe tin có năm tên khốn kiếp gọi là "Tạng biên ngũ xú" gì đó vâng lệnh Thát tử Mông Cổ làm nhiều việc xấu xa ở một dải Xuyên Đông, Hồ Quảng. Hồng lão phải đi tra xét, nếu đúng như thế, Hồng lão sẽ ra tay lấy năm cái mạng chó ấy.

Một gã khất cái đứng tuổi nói:

- "Tạng biên ngũ xú" hoành hành ngang ngược, có điều là hành tung của chúng đó đây bất định, chúng huynh đệ ở Xuyên Đông thủy chung không sao tìm được chúng. Gần đây đột nhiên không biết chúng đi đâu mất, chắc hẳn Hồng lão bang chủ đã trừ xong bọn đó rồi.

Lão khất cái nọ lại nói:

- Hồng lão bang chủ nói: hiện nay thiên hạ đại loạn, Thát tử Mông Cổ ngày càng lấn dần xuống phía nam,

chiếm lấy thiên hạ của Đại Tống ta. Phàm là bang chúng, đều phải có lòng trung nghĩa, thề quyết giết địch, chống giặc ngoại xâm.

Bang chúng Cái Bang đồng thanh hưởng ứng hết sức hăng hái. Lão khất cái nói:

- Triều đình chính sự thối nát, gian thần lộng hành, chờ mong bọn quan lại hủ bại lo chuyện báo quốc hộ dân thì chỉ uổng công. Hiện thời cái họa ngoại xâm ngày càng lớn, người người đều phải có lòng quên mình báo quốc, Hồng lão bang chủ bảo lão phu khích lệ chư vị hảo huynh đệ hãy nhớ kỹ hai chữ "trung nghĩa".

Bang chúng đồng thanh hô to:

- Thề vâng theo giáo huấn của Hồng lão bang chủ!

Dương Quá từ nhỏ thất học, không biết hai chữ "trung nghĩa" có quan hệ trọng đại thế nào, chỉ thấy ai nấy hừng hực hào khí chính nghĩa, thì bất giác cũng xúc động, cảm thấy dạo trước chàng đùa giỡn khinh nhờn đệ tử Cái Bang là không nên không phải.

Phần tiếp theo của đại hội Cái Bang gồm mấy việc thưởng phạt thăng giáng trong nội bộ bổn bang, tân khách không tiện nghe, đều lũ lượt cáo biệt.

Đến tối, Lục gia trang trong ngoài treo đèn kết hoa, hoa chúc huy hoàng, chính sảnh, tiền sảnh, hậu sảnh, sương sảnh, hoa sảnh các nơi bày ra tổng cộng hơn hai trăm bàn tiệc, quá nửa anh hùng hào kiệt thành danh trong thiên hạ tới đây tham dự. Mấy chục năm nay mới có một cuộc anh hùng đại yến linh đình như lần này. Chủ nhân phải là người giao du rất rộng, được ai nấy khâm phục, mới có thể mời đông đảo hào kiệt võ lâm như thế này.

Quách Tĩnh, Hoàng Dung ngồi tiếp khách chính ở chính sảnh. Hoàng Dung xếp cho Dương Quá ngồi ở bàn tiệc kế tiếp, cạnh bàn của mình. Quách Phù và huynh đệ họ Võ ngồi ở bàn rất xa.

Quách Phù nổi tính hiếu kỳ, nghĩ thầm: "Chàng ta không biết võ công, sao mẫu thân lại cho chàng ta ngồi ở chỗ cao quí như thế?" Đột nhiên nghĩ bụng: "Thôi chết, phụ thân muốn gả mình cho chàng ta, hẳn là mẫu thân phải làm theo ý của phụ thân chăng?" Nàng càng nghĩ càng lo, nhớ sáng nay mẹ

nàng cầm tay Dương Quá đi về, thần thái thân thiết, lại nghĩ cha mẹ nàng rất kính nể nhau, ý phụ thân đã như thế, mẫu thân nàng không thể làm khác. Nàng liếc về phía Dương Quá, vừa lo vừa tức, nghĩ thầm: "Làm sao ta có thể lấy một gã tiểu khiếu hóa kia chứ?" Không nhịn được, nàng chỉ muốn khóc nấc lên. Vừa lúc ấy Võ Tu Văn nói:

- Phù muội nhìn kìa, cái tên tiểu tử họ Dương cũng được ngồi chễm chệ đằng kia, cứ như một vị anh hùng của một môn phái không bằng!

Quách Phù bực bội nói:

- Ca ca có bản lĩnh thì tới đuổi hắn đi!

Huynh đệ họ Võ vốn đã coi khinh Dương Quá, lúc ở trên cây lại nghe Quách Tĩnh bảo muốn gả Quách Phù cho chàng, thì hai gã càng có ý thù địch. Võ Tu Văn nghe Quách Phù nói vậy, nghĩ thầm: "Tại sao mình không làm nhục hắn ta một phen, làm cho hắn ta bẽ mặt trước anh hùng thiên hạ kia chứ? Sư mẫu vốn là người hiếu thắng, ưa kẻ mạnh, hắn ta bị bẽ mặt thì sư mẫu sẽ không nhận hắn làm con rể". Y vừa học được công phu "Nhất dương chỉ" do sư bá truyền thụ, chính là dịp đem ra thi thố, bèn nói:

- Hắn đã mạo nhận anh hùng, thì hãy để cho hắn lộ rõ chân tướng.

Y đứng dậy, rót đầy hai ly rượu, mang tới bên cạnh Dương Quá, nói:

- Dương đại ca, mấy năm qua chắc đại ca đắc ý lắm, đệ kính đại ca một ly.

Dương Quá thấy Võ Tu Văn đi tới gần mình, mắt chốc chốc lại nhìn về phía Quách Phù, vẻ mặt giảo hoạt, rõ ràng không phải tử tế, nghĩ thầm: "Ngươi tới mời rượu ta, hẳn có trò ma. Nhưng bỏ thuốc độc vào rượu thì ngươi chẳng dám". Bèn đứng lên, nhận ly rượu, nói:

- Đa tạ.

Rồi uống một hơi cạn sạch. Đúng lúc ấy Võ Tu Văn đột nhiên giơ ngón trỏ tay phải thọc vào lưng chàng. Cú chọc này nhắm đúng vào huyệt "Tiếu yêu" của Dương Quá, nghe sư bá y nói, nếu sử dụng phép "Nhất dương chỉ" điểm trúng huyệt "Tiếu yêu" của đối phương, thì đối phương sẽ cười ầm ĩ không dừng, chỉ khi giải huyệt, mới hết cười.

Dương Quá sớm đã chăm chú đề phòng, há để bị người ám toán? Thực ra, với võ công hiện giờ của chàng, kẻ địch dẫu có bất ngờ đánh lén, chàng cũng đối phó được. Nếu là lúc khác, với cái tính không chịu lép vế của mình, chắc chàng đã hùng hổ phản kích, nếu không đánh ngã Võ Tu Văn, thì ít ra cũng điểm trả lại huyệt "Tiếu yêu" của y, nhưng sau buổi trò chuyện với Hoàng Dung, chàng đang sung sướng, dễ chịu, nghĩ thầm: "Ngươi tuy có lỗi với ta, nhưng dầu sao cũng là đồ đệ của Quách bá bá và Quách bá mẫu, ta cũng chả nên dằn mặt hắn". Bèn ngầm vận nội công theo lối Âu Dương Phong truyền thụ, làm cho kinh mạch toàn thân tức thời nghịch chuyển, các huyệt đạo thay đổi vị trí; nhưng vì lúc này chàng không làm động tác trồng cây chuối, việc tu luyện công phu này cũng chưa sâu, nên kinh mạch chỉ nghịch chuyển giây lát, rồi lại chuyển thuận; nếu muốn kinh mạch nghịch chuyển lần thứ hai, lại phải vận công. Song chỉ một lần cũng đã đủ làm cho cú chọc của Võ Tu Văn vô hiệu.

Võ Tu Văn điểm huyệt xong, thấy Dương Quá chỉ mỉm cười, ngồi xuống như thường, thì trong bụng lấy làm lạ, trở về bàn của mình, nói nhỏ:

- Ca ca, công phu "Nhất dương chỉ" mà sư bá vừa dạy, đừng nên sử dụng.

Võ Đôn Nhu hỏi:

- Sao lại không sử dụng?

Võ Tu Văn kể lại việc vừa rồi. Võ Đôn Nhu cười khẩy, nói:

- Hoặc là đệ xuất chỉ không đúng, hoặc là đệ điểm chệch huyệt đạo.

Võ Tu Văn nói:

- Sao lại không đúng? Ca ca coi đây.

Y giơ ngón tay làm động tác điểm huyệt huynh trưởng, tư thế đúng như sư bá đã truyền thụ.

Quách Phù bĩu môi, nói:

- Muội chỉ e cái món "Nhất dương chỉ" không có tác dụng gì!

Nàng biết huynh đệ họ Võ đã học được môn "Nhất dương chỉ", còn nàng thì chưa, tuy biết rồi hai người kia sẽ truyền thụ cho nàng, nhưng trong bụng vẫn cảm thấy khó chịu.Võ Đôn Nhu liền đứng dậy, cũng

rót đầy hai ly rượu, mang tới bên cạnh Dương Quá, nói:

- Dương đại ca, mấy năm mới trùng phùng, tiểu đệ cũng xin kính đại ca một chén.

Dương Quá cười thầm: "Đệ đệ của mi đã hiện lộ thân thủ, để xem mi có cao chiêu gì nào?" đôi đũa đang gắp một miếng thịt bò to, cũng không đặt xuống, giơ tay trái nhận ly rượu, cười, nói:

- Đa tạ.

Võ Đôn Nhu chẳng cần che giấu, giơ tay phải, ống tay áo quạt gió, ngón tay thọc nhanh tới phía sau lưng Dương Quá. Dương Quá thấy đòn thế hiểm ác công phu nghịch vận kinh mạch của mình có hạn, e rằng không đối phó nổi, bèn không vận khí nghịch mạch nữa, mà đưa luôn miếng thịt bò xuống chắn huyệt "Tiếu yêu" của mình. Động tác của chàng thực hiện sau mà đến trước, ngón tay trỏ của Võ Đôn Nhu thọc ngay vào miếng thịt bò. Dương Quá buông đũa, cười, nói:

- Nhắm rượu với thịt bò là hợp nhất.

Võ Đôn Nhu rút tay lại, thấy miếng thịt bò mắc trong ngón tay, nước chảy nhỏ giọt, để nguyên hay hất đi đều bất tiện, trừng mắt nhìn Dương Quá một cái trở về chỗ cũ.

Quách Phù thấy ngón tay gã móc miếng thịt bò, thì lấy làm lạ, hỏi:

- Cái gì thế?

Võ Đôn Nhu đỏ mặt, chẳng biết ăn nói thế nào. Đang lúng túng, thì tân nhiệm bang chủ Cái Bang Lỗ Hữu Cước nâng ly rượu đứng lên.

Lão nâng ly rượu kính quần hùng, sang sảng nói:

- Hồng lão bang chủ tệ bang truyền hiệu lệnh, nói Mông Cổ ngày càng lấn dần xuống phía nam, lệnh cho bang chúng ai nấy dốc toàn lực chống lại ngoại xâm. Hiện thời anh hùng thiên hạ tề tựu ở đây, ai nấy một lòng trung nghĩa, chúng ta hãy bàn một diệu sách làm cho Thát tử Mông Cổ không dám tái xâm phạm giang sơn Đại Tống của chúng ta.

Lỗ Hữu Cước nói xong, quần hùng sôi nổi đứng dậy, mỗi người nói một câu, đều tỏ ý tán đồng. Đến dự anh hùng đại yến đa phần là người Hán, mắt thấy

quốc sự ngày một nguy nan, đại họa lớn dần, sớm tự lo lắng, nay có người đề xướng, thì các bậc hào kiệt trung nghĩa tất nhiên hưởng ứng.

Một vị lão nhân tóc bạc như cước đứng dậy, giọng vang như chuông, nói:

- Tục ngữ có câu "Rắn không đầu chẳng thể bò", chúng ta đều có chí trung nghĩa, nhưng không có người dẫn đầu, thì đại sự khó thành. Hôm nay quần hùng ở đây hãy cử một vị hào kiệt đức cao vọng trọng, người người kính phục, làm minh chủ để hiệu lệnh chúng nhân.

Quần hùng hoan hô, có người nói to:

- Để lão nhân gia dẫn đầu là được! Khỏi cần cử ai khác!

Vị lão nhân cười ha hả, nói:

- Lão phu kém tài kém đức không thể đảm đương. Cao thủ võ lâm, bao năm nay vẫn do Đông Tà, Tây Độc, Nam Đế, Bắc Cái, Trung Thần Thông đứng đầu. Trung Thần Thông Trùng Dương Chân Nhân qui tiên đã lâu, Đông Tà Hoàng đảo chủ một mình nay đây mai đó, Tây Độc thần trí điên điên khùng khùng,

Nam Đế ở tận Đại Lý xa xôi, không phải là thần dân Đại Tống. Minh chủ quần hùng nhất định phải là Bắc Cái Hồng lão tiền bối.

Hồng Thất Công là Thái Sơn Bắc Đẩu trong võ lâm, đúng là người được ai nấy trông đợi. Quần hùng nhất tề vỗ tay, không ai dị nghị.

Một người nói:

- Hồng lão tiền bối đương nhiên xứng đáng làm minh chủ quần hùng; ngoài Hồng lão tiền bối chẳng ai tài đức hơn người, đảm đương nổi đại nhiệm.

Giọng người ấy sang sảng, ai nấy nhìn về phía ấy, song không thấy người, thì ra người ấy quá thấp, bị những người bên cạnh che khuất. Có tiếng hỏi:

- Vị nào vừa nói đó?

Người kia đứng luôn lên bàn, thân cao chưa đầy ba thước, tuổi trạc tứ tuần, vẻ mặt sắc sảo. Có người nhận ra đó là hảo hán Giang Tây "Oải Sư" Lôi Mãnh. Mọi người định cười, nhưng thấy mục quang uy mãnh của Lôi Mãnh quắc lên nhìn hai bên tả hữu, liền thôi.

Chỉ nghe Lôi Mãnh nói:

- Thế nhưng Hồng lão tiền bối hành sự xuất quỉ nhập thần, mười năm nay khó gặp một lần, nếu gặp đại sự chống ngoại xâm, biết tìm Hồng lão tiền bối ở đâu để thỉnh thị, lúc ấy phải làm sao đây?

Quần hùng nghĩ thầm: "Kể cũng đúng". Lôi Mãnh nói tiếp:

- Việc làm của chúng ta hôm nay là tận trung báo quốc, không một chút tư tâm. Chúng ta tiến cử một vị phó minh chủ, khi Hồng lão minh chủ đi chu du bốn phương, thì mọi người sẽ làm theo hiệu lệnh của vị phó minh chủ.

Trong tiếng hoan hô, có người kêu to đề xướng:

- Quách Tĩnh Quách đại hiệp!

Có người nói:

- Lỗ bang chủ là hay nhất!

Có người nói:

- Hoàng tiền bang chủ Cái Bang túc trí đa mưu, lại là đệ tử của Hồng lão bang chủ, tại hạ tiến cử Hoàng bang chủ!

Lại có người nói:

- Lục trang chủ.

Lại có người nói:

- Mã giáo chủ giáo phái Toàn Chân! Trường Xuân Tử Khưu Chân Nhân!

Tiếng ồn ào nhất thời nổi lên.

Giữa lúc đó, có bốn đạo nhân tiến nhanh từ cửa sảnh vào, đó là Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị, Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình. Dương Quá thấy bọn họ đã bỏ đi, giờ quay trở lại, thì nghĩ thầm: "Muốn gây sự thêm với ta chăng?" Quách Tĩnh và Lục Quán Anh cả mừng, vội rời bàn ra đón. Phái Toàn Chân hiệu xưng chính tông võ lâm thiên hạ, anh hùng đại yến hôm nay nếu không có cao thủ phái Toàn Chân tham gia, dĩ nhiên kém phần long trọng.

Hách Đại Thông nói nhỏ với Quách Tĩnh:

- Có kẻ địch sắp đến gây sự, hãy cẩn thận đề phòng. Bần đạo phải vội trở lại báo tin.

Quách Tĩnh nghĩ thầm, Hách Đại Thông là một cao thủ có hạng của phái Toàn Chân, giang hồ không mấy

người võ công thắng nổi lão, vậy mà nói mấy câu vừa rồi, giọng lão hơi run, thì kẻ địch phải là nhân vật cực kỳ lợi hại, bèn hỏi nhỏ:

- Âu Dương Phong?

Hách Đại Thông nói:

- Không phải, là người Mông Cổ, bần đạo từng bại trận dưới tay đệ tử của hắn.

Quách Tĩnh chợt nhớ, gật đầu hỏi:

- Là vương tử Hoắc Đô chứ gì?

Hách Đại Thông chưa kịp trả lời, đã nghe ngoài cổng trang viện nổi lên tiếng tù và vang vang từng hồi không ngớt. Lục Quán Anh kêu to:

- Nghênh tiếp quí khách!

Lời vừa dứt, trước sảnh đã có mấy chục người đứng lố nhố. Quần hùng đang vui vẻ sướng ẩm, đột nhiên thấy có nhiều người xông vào trong sảnh, đều cảm thấy hơi khó chịu, nhưng nghĩ toàn là các nhân vật tới dự anh hùng đại yến, nhìn kỹ không thấy ai quen mặt, thì cũng chẳng để tâm.

Quách Tĩnh nói lại cho Hoàng Dung biết lời của Hách Đại Thông, rồi hai vợ chồng cùng phu thê Lục Quán Anh đi ra đón khách. Quách Tĩnh nhận ra ngay quí công tử diện mạo thanh nhã là vương tử Mông Cổ Hoắc Đô; gã Tạng tăng mặt quắt thân gầy là sư huynh của Hoắc Đô, tên Đạt Nhĩ Ba. Hai kẻ này chàng đã gặp tại cung Trùng Dương, núi Chung Nam, tuy là cao thủ hạng nhất, nhưng võ công thua kém chàng, không có gì đáng ngại. Nhưng ở giữa hai tên đó là một Tạng tăng cực cao cực gầy, thân hình như một cây trúc khô, mặc áo bào đỏ, đỉnh đầu lõm xuống như một cái đĩa. Quách Tĩnh và Hoàng Dung đưa mắt nhìn nhau, họ từng nghe Hoàng Dược Sư kể rằng có môn võ công kỳ dị của Mật tông Tây Tạng, khi luyện đến cảnh giới cực cao, thì đỉnh đầu hơi lõm xuống. Lão tạng kia đỉnh đầu lõm hẳn xuống, không lẽ võ công quả thật cực kỳ cao siêu? Tại sao lâu nay chưa hề nghe giang hồ đồn đại về một cao thủ như thế ở Tây Tạng? Hai vợ chồng ngầm đề phòng, đồng thời cúi mình thi lễ.

Quách Tĩnh nói:

- Các vị từ xa tới, mời vào bàn uống vài chén rượu.

Chàng đã biết bọn kia là địch, nên cũng chẳng cần dùng những lời giả dối như "quang lâm", "hoan nghênh" gì cả . Lục Quán Anh sai trang đinh bày bàn tiệc mới.

Huynh đệ họ Võ tất bật trợ giúp sư phụ sư mẫu liệu lý sự vụ, Võ Tu Văn nhanh chân nhanh tay, là nhân vật tháo vát số một. Hai huynh đệ chỉ huy trang đinh, bày bàn tiệc mới ở chỗ tôn quí nhất, miệng luôn xin lỗi khách khứa di chuyển chỗ ngồi. Quách Phù thấy Dương Quá cứ ngồi yên một chỗ, chẳng làm gì cả, trông rất chướng mắt, nghĩ thầm: "Mi cũng đòi làm anh hùng ư? Anh hùng trong thiên hạ có chết hết, cũng chưa đến lượt mi". Nàng nháy mắt ra hiệu cho Võ Tu Văn, rồi hất hàm về phía Dương Quá. Võ Tu Văn hiểu ý, tới trước mặt Dương Quá, nói:

- Dương đại ca, hãy ra đằng kia mà ngồi.

Rồi chẳng đợi Dương Quá có bằng lòng hay không, y sai trang đinh mang bát đũa của chàng tới chiếc bàn ở góc xa khuất. Dương Quá tức giận, nhưng chẳng thèm nói, chỉ lạnh lùng cười thầm.

Ở chỗ kia, vương tử Hoắc Đô nói với lão Tạng tăng cao gầy:

- Sư phụ, đệ tử dẫn kiến lão nhân gia với hai vị anh hùng lừng lẫy Trung Nguyên...

Quách Tĩnh ngạc nhiên: "Thì ra lão ta là sư phụ của vương tử Mông Cổ Hoắc Đô". Lão Tạng tăng gật gật đầu, mắt lim dim. Vương tử Hoắc Đô nói:

- Vị này là Quách Tĩnh Quách đại hiệp, từng làm hữu quân nguyên soái Tây chinh của Mông Cổ. Vị này là Quách phu nhân, cũng là Hoàng bang chủ Cái Bang.

Lão Tạng tăng nghe mấy chữ "hữu quân nguyên soái Tây chinh của Mông Cổ" thì mở to hai mắt, đột nhiên tinh quang phóng ra tứ phía, dừng một lát ở mặt Quách Tĩnh, rồi trở lại lim dim, không thèm để ý đến bang chủ Cái Bang.

Vương tử Hoắc Đô nói, giọng sang sảng:

- Vị này là sư tôn của tại hạ, thánh tăng Tây Tạng, được người người tôn xưng là Kim Luân pháp vương, được đương kim hoàng hậu nước Đại Mông Cổ phong làm Đệ nhất hộ quốc đại sư.

Câu này Hoắc Đô nhấn mạnh, quần hùng trong sảnh nghe rành rọt. Ai nấy kinh hãi nhìn nhau, đều nghĩ thầm: "Chúng ta đang ở đây bàn cách chống chọi

Mông Cổ xâm lược phía nam, sao lại có tên hộ quốc đại sư Mông Cổ tới đây?"

Dương Quá càng kinh ngạc, nhớ hôm trên đỉnh Hoa Sơn, nghĩa phụ và Hồng Thất Công cùng tán thưởng công phu sở học của "Tạng biên ngũ xú", bảo chúng hãy về bảo sư tổ Kim Luân pháp vương mau tới Trung Nguyên tỷ thí. Bây giờ Kim Luân pháp vương cùng với sư phụ của "Tạng biên ngũ xú" Đạt Nhĩ Ba tới đây, nghĩa phụ và Hồng Thất Công đã không còn trên thế gian, thì đau lòng và biết lão Tạng tăng cao gầy kia chẳng phải tầm thường.

Quách Tĩnh chưa biết nên đối phó thế nào với mấy người này, chỉ thản nhiên nói:

- Các vị từ xa tới, mời vào bàn uống vài chén rượu.

Rượu qua ba tuần, vương tử Hoắc Đô đứng dậy, xòe cây quạt, để lộ trên cây quạt một bông mẫu đơn tuyệt đẹp, nói:

- Sư đồ tại hạ hôm nay không nhận được anh hùng thiếp, song vẫn đến dự anh hùng đại yến, muối mặt làm khách không mời, nhưng thiết nghĩ được gặp quần hiền, thì cũng không cần khách sáo gì lắm.

Thịnh hội khó có, dịp may không trở lại, anh hùng thiên hạ tề tựu cả ở đây, theo thiển ý của tiểu vương, cần suy tôn một vị minh chủ của quần hùng, làm lãnh tụ võ lâm, đứng đầu hào kiệt trong thiên hạ, các vị thấy thế nào?

"Oải Sư" Lôi Mãnh nói to:

- Nói rất đúng. Ở đây quần hào đã tiến cử Hồng lão bang chủ Cái Bang làm minh chủ, hiện đang đề cử một vị phó minh chủ, các hạ thấy sao?

Hoắc Đô cười nhạt, nói:

- Hồng Thất Công đã chầu trời rồi. Tiến cử một hồn ma làm minh chủ, các hạ định coi mọi người đều là ma cả chăng?

Lời này vừa dứt, quần hùng cùng ồ lên, bang chúng Cái Bang phẫn nộ dị thường, nhao nhao phản đối.

Hoắc Đô nói:

- Thôi được, Hồng Thất Công nếu còn sống, mời vị ấy ra gặp coi!

Lỗ Hữu Cước hai lần giơ cao Đả cẩu bổng, nói:

- Hồng lão bang chủ vân du thiên hạ, hành tung vô định. Các hạ muốn gặp là gặp được sao?

Hoắc Đô cười nhạt, nói:

- Đừng nói là Hồng Thất Công sống chết khó biết, cho dù Hồng Thất Công có mặt ở đây chăng nữa, thì võ công đức vọng của Hồng Thất Công cũng không tài gì sánh nổi với Kim Luân pháp vương, sư phụ của tại hạ. Các vị anh hùng hãy nghe đây, vị minh chủ của võ lâm thiên hạ hiện nay, trừ Kim Luân pháp vương ra, không có người thứ hai xứng đáng.

Quần hùng nghe Hoắc Đô nói thế, đã biết ý định của bọn kia khi tới đây, bọn chúng biết anh hùng đại yến bất lợi cho Mông Cổ, nên tới đây phá đám và tranh chức vị minh chủ. Nếu Kim Luân pháp vương dùng võ công đoạt được chức vị minh chủ, dẫu hào kiệt Trung Nguyên không tuân theo hiệu lệnh của lão, thì vẫn làm suy giảm thanh thế chống Mông Cổ của người Hán. Mọi người đều biết Hoàng Dung túc trí đa mưu, không hẹn mà cùng quay đầu nhìn nàng, nghĩ thầm: "Mấy chục tên kia võ công dù cao đến mấy, cũng không thể địch nổi ngàn người ở đây, bất kể đơn đả độc đấu hay là quần ẩu, chúng ta nhất định đều

không thua, mọi người chỉ cần nghe lệnh của Hoàng bang chủ mà hành sự là được".

Hoàng Dung biết hôm nay nếu không động võ, chắc không xong, quần ẩu tất nhiên sẽ thắng, nhưng đối phương sẽ không phục, bèn nói to:

- Vừa rồi quần hùng đã tiến cử Hồng lão bang chủ làm minh chủ; vị hảo hán Mông Cổ này lại đến cắt ngang, đòi tiến cử một vị Kim Luân pháp vương nào đó chẳng ai biết mặt, nghe tên. Giá như Hồng lão bang chủ có mặt ở đây, thì có thể cùng Kim Luân pháp vương hiển lộ thần thông, nhất quyết thư hùng; thế nhưng lão nhân gia chu du thiên hạ, diệt trừ bọn Thát tử Mông Cổ và bọn Hán gian, không ngờ hôm nay các vị kéo đến, nên không chờ sẵn, sau này Hồng lão bang chủ biết tin này, hẳn lấy làm tiếc lắm. May sao Hồng lão bang chủ và Kim Luân pháp vương đều có đệ tử thân truyền, vậy hãy để đệ tử đôi bên thay mặt sư phụ mình tỷ thí với nhau, có được chăng?

Quần hùng Trung Nguyên quá nửa biết Quách Tĩnh võ công kinh nhân, lại đang thời tráng niên, có khi đứng thứ nhất, bây giờ Hồng Thất Công chưa chắc đã mạnh hơn chàng; nếu chàng tỷ thí với đệ tử của Kim

Luân pháp vương, thì phần thắng là cái chắc, không lý gì thua được, thế là khen phải, reo to làm rung chuyển cả mái ngói. Quần hùng đang ăn uống ở thiên sảnh, hậu sảnh, nghe tin lập tức đổ dồn lại, nhất thời hành lang, ngoài sân, bên cửa đầy kín người, ai nấy hô to trợ uy. Bọn Kim Luân pháp vương ít người, thanh thế sao bì được.

Hoắc Đô năm nọ ở cung Trùng Dương từng giao đấu với Quách Tĩnh, một chiêu đã bại, bấy giờ hắn chỉ biết chàng là môn nhân phái Toàn Chân, sau dò la mới biết lai lịch của chàng. Sư huynh Đạt Nhĩ Ba và hắn võ công xấp xỉ nhau, cả sư huynh và hắn liên thủ với nhau, chắc cũng không địch nổi gã đệ tử của Hồng Thất Công là Quách đại hiệp. Nhưng nếu không chấp nhận kiến nghị của Hoàng Dung, thì hôm nay khó đoạt chức vị minh chủ; biến cố này nằm ngoài dự liệu ban đầu, không khỏi khiến cho hắn hoang mang.

Kim Luân pháp vương nói:

- Được, Hoắc Đô, ngươi cứ việc tỷ thí với đệ tử của Hồng Thất Công đi.

Giọng nói của lão ta rất nặng và đục, một câu nói dài mà lão không cần nghỉ chuyển hơi. Lão ta chỉ sống ở Tây Tạng, cho rằng võ công của Hoắc Đô ở Trung Nguyên ít có đối thủ, giỏi lắm thì cũng chỉ thua mấy vị lão tiền bối, như Bắc Cái, Đông Tà, Tây Độc gì đó mà thôi, chứ không biết hắn từng bị Quách Tĩnh đánh bại. Hoắc Đô vâng dạ, rồi nói nhỏ:

- Sư phụ, đồ đệ của Hồng lão nhi mười phần tài giỏi, đệ tử chỉ sợ khó bề thủ thắng, làm mất uy phong của sư phụ.

Kim Luân pháp vương sầm mặt lại, nói:

- Hừ, không lẽ đồ đệ của người ta, ngươi cũng đánh không nổi? Cứ đánh đi.

Hoắc Đô ngại ngần, chuyện hắn từng thua Quách Tĩnh, hắn vẫn giấu sư phụ, lúc này thực không dám bẩm cáo. Hắn cứ ngỡ sư phụ có tài thông thiên thấu địa, thời nay không ai địch nổi, chỉ cần bí mật tới được anh hùng đại yến, thì có thể giành ngay lấy chức vị minh chủ, ai ngờ cuối cùng hắn lại phải tỷ thí với Quách Tĩnh. Hắn đang lo, thì một đại hán to béo mặc quân phục Mông Cổ tới ghé tai hắn nói nhỏ mấy câu.

Hoắc Đô vừa nghe đã cả mừng, đứng dậy, phe phẩy quạt vài cái nói lớn:

- Nghe đâu Cái Bang có món bảo bối trấn bang gì đó gọi là Đả cẩu bổng pháp, là bản sự bình sinh lợi hại nhất của Hồng lão bang chủ, tiểu vương bất tài, muốn thử dùng cây quạt này phá giải Đả cẩu bổng pháp. Nếu phá được, chẳng hóa ra bản sự của Hồng Thất Công cũng chẳng có gì ghê gớm.

Hoàng Dung thoạt thấy có kẻ rỉ tai gì đó với Hoắc Đô, cũng không để ý; nhưng bỗng nghe hắn nhắc đến Đả cẩu bổng pháp, tuy chỉ vài câu, song đã gạt bỏ được người có võ công mạnh nhất là Quách Tĩnh sang một bên, thì không biết kẻ nào vừa hiến diệu kế cho hắn? Nhìn kỹ gã quân nhân Mông Cổ kia, nàng chợt nhận ra đó là một trong bốn vị trưởng lão của Cái Bang, là Bành trưởng lão. Nguyên lão ta đã chạy sang theo bọn Mông Cổ, cải trang thành quân nhân Mông Cổ, để râu dài, mũ kép sụp xuống trán, nếu không chăm chú nhìn kỹ, rất khó nhận ra; cũng chỉ có lão ta, mới biết rằng Đả cẩu bổng pháp chỉ truyền cho bang chủ; Quách Tĩnh võ công cao cường, song cũng không được biết môn võ công đó. Hoắc Đô nói vậy, tức là

khiêu chiến với đích danh Lỗ Hữu Cước. Lỗ Hữu Cước mới học Đả cẩu bổng pháp, chưa hề luyện tập, lĩnh hội có hạn, sử dụng chưa thạo, vậy là nàng đành phải xuất trận.

Quách Tĩnh biết Đả cẩu bổng pháp của thê tử diệu tuyệt thiên hạ, chắc chắn đánh thắng Hoắc Đô, nhưng mấy tháng nay nàng bị động thai, nội tức không điều hòa, hoàn toàn không thể động võ với người, bèn đứng dậy, bước ra, nói:

- Đả cẩu bổng pháp của Hồng lão bang chủ xưa nay không mấy khi sử dụng đến, các hạ hãy thử lĩnh giáo "Hàng long thập bát chưởng" của lão nhân gia.

Kim Luân pháp vương lim dim mắt, thấy Quách Tĩnh đứng dậy, bước ra, đường hoàng vững chãi, khí thế phi phàm, không khỏi kinh ngạc: "Người này quả không tầm thường".

Hoắc Đô cười hô hố, nói:

- Ở cung Trùng Dương, núi Chung Nam, tiểu vương từng có duyên kiến diện với các hạ, khi đó các hạ tự xưng là môn nhân của chư vị Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ

sao bây giờ lại mạo nhận là đệ tử của Hồng Thất Công?

Quách Tĩnh định trả lời, thì Hoắc Đô đã cướp lời, nói tiếp:

- Một người theo học vài vị sư phụ, chuyện đó lẽ thường. Nhưng hôm nay là cuộc tỷ thí công phu giữa Kim Luân pháp vương với Hồng lão bang chủ, các hạ võ công tuy mạnh, song nghệ kiêm nhiều môn, không phải là bản sự đích thực của Hồng lão bang chủ.

Lời nói của Hoắc Đô kể cũng có lý, Quách Tĩnh vốn không giỏi nói năng, nhất thời chưa biết đối đáp ra sao. Quần hùng thì nhao nhao lên:

- Có giỏi thì tỷ thí với Quách đại hiệp, nhát gan thì cụp đuôi mà xéo đi.

- Quách đại hiệp là đệ tử cập môn của Hồng lão bang chủ, không xứng đại diện cho Hồng lão bang chủ thì còn ai vào đấy?

- Ngươi cứ nếm thử "Hàng long thập bát chưởng", rồi hãy xơi món Đả cẩu bổng pháp cũng chưa muộn.

Hoắc Đô ngửa mặt cười một tràng, trong lúc cười hắn ngầm vận nội lực, dùng tiếng ha ha hô hô át mọi tiếng ồn ào của quần hùng, làm cho đèn nến trong đại sảnh lung lay muốn tắt. Quần hùng nhìn nhau thất sắc, đều nghĩ thầm: "Không ngờ hắn còn trẻ, trông như công tử, mà lại có nội công lợi hại đến thế". Tất cả liền trở lại im lặng.

Hoắc Đô nói to với Kim Luân pháp vương:

- Sư phụ, chúng ta bỏ qua cho bọn họ thôi. Lúc đầu cứ tưởng hôm nay anh hùng thiên hạ tề tựu, mới từ ngàn dặm xa xôi tìm đến, ai ngờ rặt một phường tham sống sợ chết. Chúng ta về thôi, chẳng may sư phụ làm minh chủ cho bọn này, thì hảo hán thiên hạ sẽ bảo sư phụ đứng đầu phường giá áo túi cơm bị thịt, chẳng hóa làm ô danh sư phụ hay sao?

Quần hùng đều biết hắn cố ý khiêu khích để Hoàng Dung xuất chiến, nhưng lời lẽ ngông cuồng như thế thì ai chịu nổi? Mọi người nhao nhao nhiếc móc hắn, Lỗ Hữu Cước cầm cây gậy trúc, rời bàn tiệc bước ra, nói:

- Tại hạ là tân nhiệm bang chủ Cái Bang Lỗ Hữu Cước. Đả cẩu bổng pháp mười hai thành, tại hạ học

chưa thạo một thành, lẽ ra chưa nên sử dụng. Có điều các hạ muốn nếm thử mùi vị Đả cẩu bổng, tại hạ đành chiều lòng các hạ.

Lỗ Hữu Cước võ công vốn rất tinh thâm, Đả cẩu bổng pháp tuy chưa học xong, nhưng cộng với căn cơ võ công thì cũng có không ít uy lực; thấy Hoắc Đô tuổi mới tam tuần, dẫu hắn có cao nhân truyền thụ, công lực chắc cũng chưa thâm hậu, lão biết Hoàng Dung người không được khỏe, bản thân lão dù thắng hay bại cũng không thể để nàng mạo hiểm.

Hoắc Đô chỉ cốt không phải tỷ thí với Quách Tĩnh, còn thì hắn không sợ ai khác, bèn ôm quyền cúi mình nói:

- Lỗ bang chủ, hạnh hội, hạnh hội. Được lĩnh giáo Lỗ bang chủ, thật không gì bằng.

Hoàng Dung thầm lo ngại, nhưng nghĩ Lỗ Hữu Cước vừa tiếp nhiệm chức bang chủ, đã lên tiếng khiêu chiến, nàng không tiện ngăn cản, nếu không sẽ vừa làm giảm uy phong của Lỗ Hữu Cước, vừa ra vẻ ta đây vẫn còn quyền thế ở Cái Bang, đành để lão thượng trận trước vậy.

Quản gia của Lục gia trang chỉ huy trang đinh kê lại bàn ghế trong đại sảnh, dành một chỗ trống khá rộng, đốt thêm nến hồng, chiếu sáng sảnh đường y như ban ngày.

Hoắc Đô nói:

- Xin mời!

Lời vừa dứt, cây quạt phe phẩy, một luồng kình phong quạt tới mặt Lỗ Hữu Cước, trong gió thoang thoảng mùi hương. Lỗ Hữu Cước sợ trong gió có độc, vội né tránh. Hoắc Đô vẩy tay, xoẹt một tiếng, cây quạt đã gấp lại thành một cây bút điểm huyệt dài tám tấc, chọc tới mạng sườn đối phương. Lỗ Hữu Cước vung cây gậy trúc, bất chấp Hoắc Đô định điểm huyệt, dùng khẩu quyết chữ "Triền", một quét ngang một gảy lên, môn Đả cẩu bổng pháp quả nhiên xảo diệu dị thường, thế đánh toàn vào những chỗ người bên cạnh không thể ngờ tới. Hoắc Đô nhẹ nhàng nhảy lên tránh, nào ngờ cây gậy đột nhiên quật lại, đánh trúng vào ống chân hắn, hắn loạng choạng ba bước, suýt nữa thì ngã. Quần hùng đứng xem cùng reo lên:

- Đánh trúng con chó rồi!

- Cho mi biết thế nào là uy phong của Đả cẩu bổng pháp!

Bị trúng một đòn, Hoắc Đô đỏ mặt đến tận mang tai, xoay mình, tay trái đánh ra một chưởng. Lỗ Hữu Cước tung chân trái đá, gậy trúc quét ngang, tức thì bổng ảnh múa lượn biến ảo vô định. Hoắc Đô nghĩ thầm: "Đả cẩu bổng pháp quả nhiên danh bất hư truyền!" Hắn tập trung toàn bộ tinh thần, tay phải cầm quạt phối hợp với tả chưởng mà đối phó. Lỗ Hữu Cước rốt cuộc chưa luyện thành Đả cẩu bổng pháp, mấy lần đáng lẽ đắc thủ, lại bỏ phí. Quách Tĩnh, Hoàng Dung ở ngoài quan sát, không khỏi kêu thầm "Tiếc quá!"

Đánh hơn mười chiêu nữa, Đả cẩu bổng pháp của Lỗ Hữu Cước đã bộc lộ sơ hở càng lúc càng lớn. Dương Quá nhìn rõ từng chiêu, bất giác cau mày. May mà Đả cẩu bổng pháp vừa xuất thủ, đã đánh trúng ngay vào ống chân đối phương, Hoắc Đô thầm ngán ngại, không dám bám sát quá, chứ không thì Lỗ Hữu Cước đã lạc bại từ sớm. Hoàng Dung thấy tình hình không ổn, định gọi Lỗ Hữu Cước dừng lại, thì Lỗ Hữu Cước đột nhiên sử chiêu "Tà đả cẩu bối", mím môi mím lợi

giáng một gậy vào má trái của Hoắc Đô. Nhưng gậy này giáng quá mạnh, mất cái sự khôn khéo nhẹ nhàng; Hoắc Đô vừa đau vừa ngượng vì trúng đòn ở ống chân, đã giơ tay cực nhanh, chộp giật được cây gậy, chẳng cần suy nghĩ, tay kia giáng luôn một chưởng đánh trúng vào ngực Lỗ Hữu Cước, cây gậy thì quật ngang một cái, cách một tiếng, Lỗ Hữu Cước đã bị đánh gãy xương ống chân, miệng hộc ra một ngụm máu tươi, ngã sấp mặt xuống đất. Hai đệ tử bảy túi vội chạy tới đỡ Lỗ Hữu Cước dậy.

Quần hùng thấy Hoắc Đô xuất thủ tàn bạo, đều căm phẫn, nhiếc móc hắn.

Hoắc Đô cầm ngang cây gậy trúc nhẵn bóng màu bích lục, dương dương đắc ý, nói:

- Đả cẩu bổng, bảo bối trấn bang của Cái Bang chẳng qua chỉ thế mà thôi.

Hắn cố ý làm nhục một đại bang hội có tiếng nghĩa hiệp ở Trung Nguyên, hai tay cầm hai đầu cây gậy trúc, định bẻ gãy nó.

Đột nhiên một bóng áo xanh vọt tới trước mặt hắn, một thiếu phụ thanh nhã tú lệ, chính là Hoàng Dung, nói:

- Hãy khoan!

Hoắc Đô thấy thân pháp của nàng quá lẹ làng, kinh ngạc chưa kịp nói, thì tay phải của Hoàng Dung đã móc tới hai mắt hắn, hắn vội giơ tay gạt ra, thì tay trái của nàng đã nhẹ nhàng đoạt lấy cây gậy trúc.

Thủ pháp đoạt bổng như thế gọi là "Ngao khẩu đoạt trượng", một chiêu số rất cao minh trong Đả cẩu bổng pháp. Năm xưa tại đại hội Quân Sơn của Cái Bang bên hồ Động Đình, Hoàng Dung từng dùng chiêu này ba lần đoạt cây gậy trúc trong tay Dương Khang. Chiêu này biến ảo khó lường, dùng để đoạt gậy thì "trăm lần được cả trăm" cao thủ giỏi mấy cũng không tránh thoát. Quần hùng hò reo vang dậy. Hoàng Dung trở về chỗ ngồi, chống cây gậy trúc ở bên cạnh, bỏ Hoắc Đô đứng tại chỗ ngơ ngác.

Hoắc Đô tuy võ học tinh thông, nhưng cũng không thể hiểu, rốt cuộc Hoàng Dung đã đoạt cây gậy trúc bằng thủ pháp gì, hắn nghĩ thầm: "Chẳng lẽ thiếu phụ kia có ảo thuật?" Nghe tiếng chế nhạo của mọi người,

liếc về phía sư phụ, thấy sắc diện lầm lì, thiết tưởng bản lĩnh của thiếu phụ xinh đẹp kia cũng chỉ có hạn, bèn nói to:

- Hoàng bang chủ, tại hạ đã trả lại cây gậy cho bang chủ, mời bang chủ ra đây giao đấu, bang chủ có dám hay không nào?

Hắn nói như vậy, quả nhiên có người nghĩ rằng vừa rồi không phải Hoàng Dung đoạt lại cây gậy trúc, mà là Hoắc Đô trả lại cho nàng, để đôi bên tỷ thí. Chỉ có người võ công rất cao, mới biết thực hư mà thôi.

Quách Phù nghe câu nói của Hoắc Đô thì cả giận, cả đời nàng chưa từng thấy kẻ nào dám vô lễ như thế với mẫu thân, xoẹt một tiếng, nàng đã rút bội kiếm ra. Võ Tu Văn nói:

- Phù muội, để huynh trị hắn cho!

Võ Đôn Nhu cùng một tâm tư, huynh đệ họ Võ không hẹn mà cùng nhảy ra giữa sảnh, người này nói:

- Sư mẫu của ta là bậc tôn quí.

Người kia tiếp lời:

- Há đi động thủ với loại thô lỗ như ngươi? Ngươi hãy lĩnh giáo công phu của tiểu gia đây đã!

Hoắc Đô thấy hai người nhỏ tuổi, nhưng thân pháp đoan ổn, đích thị có danh sư chỉ điểm, nghĩ thầm: "Hôm nay bọn ta đến đây chính là dụng võ dương uy, làm nhụt khí các võ sư người Hán, đánh thêm vài trận cũng tốt. Nhưng địch đông ta ít, nếu biến thành quần ẩu, thì sẽ rất khó", bèn nói:

- Xin anh hùng thiên hạ lưu ý, hai gã vắt mũi chưa sạch này đòi tỉ võ với tại hạ; nếu tại hạ xuất thủ, chỉ e bị mọi người cho là người lớn bắt nạt con nít, còn không thì lại cho rằng tại hạ sợ hai gã đó. Vậy chúng ta hãy nói rõ trước, đôi bên tỉ võ ba trận, bên nào thắng hai trận, sẽ giành chức minh chủ. Trận tỷ thí vừa rồi giữa tại hạ với Lỗ Hữu Cước Lỗ bang chủ coi như chưa tính. Các vị nói xem; như thế có thỏa đáng hay không?

Mấy câu vừa nói rõ ra cái giọng kẻ cả. Quách Tĩnh, Hoàng Dung với một số tân khách bàn nhỏ với nhau, thấy kiến nghị của đối phương thật khó từ chối. Tham gia đại hội hôm nay, trừ Hoàng Dung không thể xuất trận, còn ba người võ công mạnh hơn cả, là

Quách Tĩnh, Hách Đại Thông, và đệ tử thứ tư của Nhất Đăng đại sư là thư sinh Chu Tử Liễu. Chu Tử Liễu là người nước Đại Lý, không phải là người Tống, nhưng Đại Lý và Đại Tống môi hở răng lạnh, những năm gần đây cũng bị Mông Cổ uy hiếp rất mạnh, nên Mông Cổ là kẻ thù chung; huống hồ Chu Tử Liễu giao hảo với vợ chồng Quách Tĩnh, ắt không từ chối. Bèn quyết định Chu Tử Liễu sẽ đấu trận thứ nhất với Hoắc Đô, Hách Đại Thông đấu trận thứ hai với Đạt Nhĩ Ba, Quách Tĩnh đấu trận cuối cùng với Kim Luân pháp vương. Trận thế này thắng thua ra sao chưa rõ; nếu Kim Luân pháp vương quả võ công cực cao, ngay Quách Tĩnh cũng địch không nổi, thì không chừng cả ba trận phía ta đều thua cũng nên.

Mọi người đang bàn chưa quyết, Hoàng Dung bỗng nói:

- Có một cách chắc thắng.

Quách Tĩnh cả mừng, đang định hỏi, bỗng nghe tiếng kiếm phong vù vù, ai nấy ngoảnh lại, thấy huynh đệ họ Võ đã bắt đầu giao đấu với Hoắc Đô, một bên sử dụng hai thanh trường kiếm, một bên là cây quạt. Vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung và hai môn hạ của

Nhất Đăng đại sư là Điểm Thương Ngư Ẩn và thư sinh Chu Tử Liễu rất lo cho sự an nguy của đồ đệ, cùng chăm chú xem cuộc đấu.

Nguyên huynh đệ họ Võ nghe vương tử Hoắc Đô mở miệng càn rỡ, gọi họ là hai kẻ "miệng còn hơi sữa", để cho các bậc thượng nhân nghe thấy thì còn gì là thể diện, huống hồ vừa thấy sư mẫu đoạt lại cây gậy trúc một cách khá dễ dàng, nghĩ bụng Hoắc Đô tuy đánh bại Lỗ Hữu Cước, nhưng xem ra Lỗ Hữu Cước võ công quá thấp; lại nghĩ hai huynh đệ được sư phụ chân truyền võ công, một người đấu có thể không thắng, hai người hợp lực, quyết chẳng thể thua. Cũng bất chấp ba trận bốn trận gì hết, đúng là nghé con không sợ hổ, hai huynh đệ họ Võ đưa mắt cho nhau, song kiếm cùng xuất.

Nhưng Quách Tĩnh võ công tuy cao, cũng chưa dạy cả cho đồ đệ, tự mình lĩnh hội tinh nghĩa võ học thượng thừa, song khi truyền thụ thì diễn giải không rõ ràng, từ không đạt ý. Huynh đệ họ Võ tư chất bình thường, vẻn vẹn trong dăm năm, phỏng học được bao nhiêu? Chỉ sau vài chiêu, trường kiếm của họ đã bị Hoắc Đô khống chế, không thi thố gì được.

Hoắc Đô muốn trổ tài lập uy trước mặt quần hùng, thấy trường kiếm của Võ Tu Văn đâm tới, bèn dùng ngón trỏ tay trái hẩy lưỡi kiếm lên thành nằm ngang, cây quạt đánh xuống giữa thanh kiếm, "cách" một tiếng, kiếm gãy làm hai đoạn. Huynh đệ họ Võ cả kinh, Võ Tu Văn vội nhảy sang một bên, Võ Đôn Nhu thì đâm một kiếm tới sau lưng Hoắc Đô để hắn không thể đuổi đánh huynh đệ. Hoắc Đô sớm đã tiên liệu chiêu này, không cần ngoái đầu, đưa cây quạt về phía sau, vừa hay chạm vào sống kiếm, ngón tay xoay xoay hai cái. Hắn chỉ cần chuyển động ngón tay, thanh kiếm trong tay Võ Đôn Nhu nếu phải thuận theo cây quạt mà xoay chuyển, thì xương vai của Võ Đôn Nhu không thể không bị trật khớp, gã đành phải buông kiếm mà nhảy sang một bên; thanh kiếm bay thẳng lên, kiếm quang loang loáng mấy lần trong không trung rồi mới rơi xuống.

Huynh đệ họ Võ vừa kinh ngạc vừa tức giận, tuy đã mất binh khí, vẫn không hề sợ, Võ Đôn Nhu tả chưởng hoành không, sử chiêu thức của "Hàng long thập bát chưởng"; Võ Tu Văn thì tay phải buông xuống, ngón tay trỏ hơi gập lại, hễ kẻ địch đánh tới, sẽ dùng "Nhất dương chỉ" đối phó.

Hoắc Đô thấy tư thế của hai người ngưng trọng, thì không dám coi thường, nghĩ thầm: "Thắng đến mức này là đủ, đừng tưởng lấn tới đã ngon". "Hàng long thập bát chưởng" và "Nhất dương chỉ" là hai công phu đệ nhất trong võ học, huynh đệ họ Võ công lực tuy non, nhưng động tác của họ hoàn toàn chính xác, người thường nhận không ra, nhưng người có nhãn quang tinh đời như Hoắc Đô thì biết ngay giá trị, hắn bèn cười hà hà, ôm quyền nói:

- Mời hai vị về chỗ ngồi, chúng ta chỉ phân thắng bại, chứ không liều chết.

Giọng nói đã bớt hẳn ngông cuồng.

Huynh đệ họ Võ ngượng ngùng, thiết nghĩ tay không đấu với hắn, quá nửa là sẽ thảm bại, đành cúi đầu lùi về, không dám trở lại bên chỗ Quách Phù.

Quách Phù vội chạy lại, nói:

- Võ gia ca ca, ba chúng ta cùng xông ra tái đấu với hắn.

Mọi người chăm chú nhìn, Quách Phù tay phải cầm kiếm, tay trái vẫy gọi:

- Ba sư huynh muội chúng ta liên thủ với nhau.

Quách Tĩnh quát:

- Phù nhi, đừng làm ồn!

Quách Phù sợ nhất phụ thân, đành lùi mấy bước, hầm hầm nhìn Hoắc Dô. Hoắc Đô thấy nàng mỹ mạo kiều diễm, thì gật gù, cười hì hì. Quách Phù trừng mắt nhìn hắn một cái, rồi quay nhìn chỗ khác. Huynh đệ họ Võ vốn chỉ sợ Quách Phù chê cười, giờ thấy nàng bênh vực cho họ, thì trong lòng rất được an ủi.

Hoắc Đô mở quạt, phe phẩy vài cái, nói:

- Trận tỷ thí vừa rồi, dĩ nhiên cũng không tính. Quách đại hiệp, tệ phương gồm ba người là gia sư, sư huynh và tại hạ. Tại hạ võ công thấp nhất, sẽ đấu trận đầu. Vị nào bên quí phương sẽ hạ trường chỉ giáo đây? Ai thắng ai bại, chẳng phải chuyện đùa.

Quách Tĩnh nghe Hoàng Dung bảo có cách chắc thắng, biết nàng túc trí đa mưu, tuy chưa rõ diệu kế của nàng thế nào, nhưng đã không lo nữa; lớn tiếng nói:

- Được, chúng ta sẽ đấu ba trận để phân thắng bại.

Hoắc Đô biết bên phía đối phương, người có võ công mạnh nhất là Quách Tĩnh, sư phụ của hắn vô địch thiên hạ, nhất định sẽ thắng chàng; Hoàng Dung vừa rồi tuy có quái chiêu đoạt gậy, nhưng nhìn vẻ yếu ớt của nàng, nếu giao đấu thật sự, vị tất đã lợi hại, những kẻ khác chả đáng nói, thế là đưa mắt quét qua mọi người một lượt, nói:

- Các vị nếu có kiến nghị gì khác thì hãy nói sớm. Một khi thắng bại đã quyết, tất phải theo lệnh minh chủ đó.

Quần hùng cũng định đáp ứng, nhưng thấy hắn liên tiếp đánh bại Lỗ Hữu Cước và huynh đệ họ Võ, không biết còn có những bản sự gì chưa thi triển, nên chưa ai dám lên tiếng, đều quay nhìn vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung.

Hoàng Dung nói:

- Túc hạ đấu trận thứ nhất, lệnh sư huynh đấu trận thứ hai, tôn sư đấu trận thứ ba, đã chắc chắn không thay đổi nữa chứ?

Hoắc Đô đáp:

- Đúng thế.

Hoàng Dung quay lại nói nhỏ với mấy người xung quanh:

- Chúng ta chắc thắng rồi.

Quách Tĩnh hỏi:

- Làm thế nào?

Hoàng Dung nói nhỏ:

- Nay "dĩ quân chi hạ tứ, dữ bỉ thượng tứ..."

Nàng vừa nói vừa nhìn Chu Tử Liễu. Chu Tử Liễu mỉm cười, nói tiếp:

- "Thủ quân thượng tứ, dữ bỉ trung tứ, thủ quân trung tứ, dữ bỉ hạ tứ". Đánh xong ba trận, Điền Kỵ thua một trận mà thắng hai trận, giành được ngàn lạng vàng.

Quách Tĩnh giương mắt nhìn, hoàn toàn không hiểu họ nói gì.

Hoàng Dung ghé tai chàng nói:

- Chàng tinh thông binh pháp, sao lại quên diệu kế của ông tổ binh pháp Tôn Tẫn?

Quách Tĩnh chợt nhớ thời nhỏ học "Võ Mục di thư", Hoàng Dung từng kể với chàng tích cũ thế này: Đại tướng Điền Kỵ nước Tề đua ngựa với Tề vương, đánh cuộc ngàn lạng vàng. Tôn Tẫn bày cho Điền Kỵ cách thắng cuộc, dùng con ngựa kém nhất đua với con ngựa hay nhất của Tề vương; dùng con ngựa hay nhất đua với con ngựa trung bình của Tề vương; rồi dùng con ngựa trung bình đua với con ngựa kém nhất của Tề vương, kết quả Điền Ky thắng hai trận, giành được ngàn lạng vàng. Hoàng Dung vừa nói là ngụ ý dùng cách tương tự.

Hoàng Dung nói:

- Chu sư huynh, với công phu "Nhất dương chỉ" của mình, sư huynh thắng vương tử Hoắc Đô không khó.

Chu Tử Liễu ở nước Đại Lý từng thi đỗ trạng nguyên, từng làm Tể tướng, tất là bậc tài trí hơn người. Hiểu rất sâu về võ công của môn phái họ Ân ở nước Đại Lý. Ban đầu Chu Tử Liễu là môn hạ của Nam Đế, võ công đứng sau cùng trong bốn đại đệ tử Ngư, Tiều, Canh, Độc; mười năm đã thăng lên vị trí thứ hai. Hiện thời võ công đã cao hơn hẳn ba vị sư huynh. Nhất Đăng đại sư đối với bốn đại đệ tử như nhau, có môn võ

công nào cũng đều truyền thụ cho họ, nhưng cuối cùng thì Chu Tử Liễu là người lĩnh hội được nhiều hơn cả, nhất là công phu "Nhất dương chỉ" luyện tới mức xuất thần nhập hóa. Lúc này võ công của Chu Tử Liễu so với Quách Tĩnh, Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ thì chưa bằng, nhưng đã cao hơn những người như Vương Xứ Nhất, Hách Đại Thông.

Quách Tĩnh nghe Hoàng Dung nói vậy, bèn tiếp lời:

- Mời Hách đạo trưởng đấu với Kim Luân pháp vương, kể ra rất nguy hiểm. Thắng hay bại cố nhiên không liên quan đến đại cục. Chỉ sợ kẻ địch xuất thủ quá tàn ác, không đối phó nổi.

Chàng ngay thẳng, nghĩ sao nói vậy, cũng không ngại coi mình là "con ngựa hay nhất", Hách Đại Thông là "con ngựa dở nhất".

Hách Đại Thông hiểu rõ cuộc đấu này quan hệ đến vận mệnh quốc gia, hoàn toàn không giống cuộc đấu giành giật danh tiếng tầm thường trong võ lâm; nếu để lão quốc sư Mông Cổ kia đoạt lấy chức vị minh chủ anh hùng thiên hạ, thì các võ sĩ người Hán chẳng những mất mặt, mà còn làm phân tán nhân tâm, e rằng khó kết minh kháng địch, bèn khảng khái nói:

- Chuyện đó khỏi cần lo nghĩ, chỉ cốt lợi cho quốc gia, lão đạo này dẫu có bỏ mạng dưới tay Tạng tăng, cũng không sao cả.

Hoàng Dung nói:

- Trong ba trận, chúng ta chỉ cần thắng hai trận đầu, thì trận thứ ba đâu cần đấu nữa.

Quách Tĩnh cả mừng, khen phải.

Chu Tử Liễu cười, nói:

- Tại hạ gánh vác trọng nhiệm rồi, nếu không thắng nổi gã vương tử Mông Cổ, thì suốt đời sẽ bị anh hùng thiên hạ phỉ thổ mất thôi.

Hoàng Dung nói:

- Không nên quá khiêm tốn, mời sư huynh xuất trận cho.

Chu Tử Liễu bước ra giữa sảnh, ôm quyền nói với Hoắc Đô:

- Trận đấu thứ nhất này, do tệ nhân lĩnh giáo các hạ. Tệ nhân họ Chu, tên Tử Liễu. Bình sinh thích ngâm thơ, làm câu đối, tụng kinh đọc Dịch, võ công thì rất thô sơ, mong được các hạ chỉ giáo thật nhiều.

Nói rồi vái một cái thật dài, rút từ ống tay áo ra một cây bút, viết mấy nét trong không trung, đúng là phong thái một gã hủ nho.

Hoắc Đô nghĩ thầm: "Kẻ trông càng tầm thường, càng có võ công cao thâm, thực không thể coi thường", bèn ôm quyền đáp lễ, nói:

- Tiểu vương xin lĩnh giáo tiền bối, xin hãy lấy binh khí ra cho.

Chu Tử Liễu nói:

- Mông Cổ là xứ man di, chưa được thánh nhân giáo hóa, các hạ đã muốn lĩnh giáo, thì tệ nhân dĩ nhiên sẽ chỉ điểm cho.

Hoắc Đô trong bụng tức giận: "Ngươi mở miệng nhục mạ Mông Cổ ta, không thể tha cho ngươi được".

Hắn xòe quạt, nói:

- Đây là binh khí của tiểu vương. Tiền bối sử dụng đao hay kiếm?

Chu Tử Liễu giơ bút viết chữ "Bút" trong không trung, cười, nói:

- Tệ nhân cả đời lấy cây bút làm bạn, còn biết sử dụng thứ binh khí nào khác?

Hoắc Đô nhìn kỹ cây bút của đối phương, thấy cán tre lông cừu, ngòi bút chấm mực đen một nửa, thật không có gì lạ, khác hẳn với loại bút thép dùng để điểm huyệt trong võ lâm, đang định hỏi, thì thấy từ ngoài tiến vào một bạch y thiếu nữ.

Nàng dừng chân ở cửa sảnh, thong thả đưa mắt nhìn mặt mọi người, tựa hồ đang tìm ai đó.

Quần hùng vốn đang chú mục nhìn Chu Tử Liễu và Hoắc Đô, thấy bạch y thiếu nữ bước vào, ai nấy bất giác cùng nhìn về phía nàng. Chỉ thấy nàng sắc diện trắng trẻo, xanh xao như người có bệnh, nhìn dưới ánh nến tưởng chừng không một hạt máu, càng lộ vẻ thanh nhã tuyệt tục, vô cùng tú lệ. Người đời thường dùng bốn chữ "đẹp như tiên nữ" để tả cái đẹp của nữ nhân, nhưng tiên nữ đẹp như thế nào, thì chẳng ai biết cả. Lúc này vừa trông thấy bạch y thiếu nữ, mọi người nghĩ ngay tới bốn chữ kia. Toàn thân nàng như được bao phủ bởi một lớp sương khói mỏng manh, nửa thực nửa hư, không phải như người trần tục.

Dương Quá nhìn thấy bạch y thiếu nữ thì sung sướng như điên, như có ai đấm mạnh vào ngực, tức thì từ trong góc sảnh lao ra, ôm lấy nàng, gọi to:

- Cô cô, cô cô!

Bạch y thiếu nữ chính là Tiểu Long Nữ. Sau khi giã biệt Dương Quá, nàng quanh quẩn ở vùng sơn dã một vòng, lội suối trở lại "Hoạt tử nhân mộ". Hơn mười tám năm sống trong tòa cổ mộ, lòng nàng giống như hồ nước lặng, không hề gợn sóng. Nhưng từ khi gặp Dương Quá, lại trải qua một phen sóng gió vừa rồi, muốn trở lại nếp sống cũ đã không tài gì làm nổi. Mỗi lần ngồi tĩnh tọa luyện công trên chiếc giường hàn ngọc, nàng lại nhớ Dương Quá từng nằm ngủ trên cái giường này; mỗi lần ngồi bên bàn ăn cơm, nàng lại nhớ mình luôn có Dương Quá bầu bạn trong lúc ăn uống. Luyện công chỉ được một lát, nàng đã sốt ruột, không thể tiếp tục được nữa. Cứ vậy hơn một tháng, nàng hết chịu nổi, quyết ý đi tìm Dương Quá, nhưng nếu tìm được, sẽ đối xử với Dương Quá như thế nào, nàng cũng chưa biết. Nhân tình thế cố nàng không hiểu gì hết; y hệt một dã nhân ở chốn thâm sơn cùng cốc. Từ khi xuống núi, Tiểu Long Nữ

thấy cái gì cũng hoàn toàn mới mẻ, nàng lại không biết đường, hễ gặp ai trên đường nàng cũng hỏi:

- Quí vị có thấy Dương Quá hay không?

Bụng đói, thì lấy thứ này thứ nọ của nhà người ta mà ăn, cũng không biết rằng cần phải trả tiền, dọc đường đã gây nên bao chuyện tức cười. Người ta thấy nàng xinh đẹp hồn nhiên, tự dưng đều nhường nhịn, cũng chẳng nỡ gây khó dễ với nàng. Một hôm vô tình ở một khách điếm nghe hai đại hán trò chuyện với nhau, rằng các anh hùng hảo hán hữu danh trong thiên hạ đều đi dự anh hùng đại yến ở Lục gia trang, ải Đại Thắng. Tiểu Long Nữ nghĩ bụng Dương Quá rất có thể sẽ tới đó, thế là nàng hỏi đường và đi tới Lục gia trang.

Trừ ba người Hách Đại Thông, Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình, hơn hai ngàn người trong đại sảnh không ai biết lai lịch của Tiểu Long Nữ, chỉ thấy nàng quá xinh đẹp, thì ai nấy đều có cảm giác đặc dị. Tôn Bất Nhị tuy biết Tiểu Long Nữ, song cũng chưa gặp mặt lần nào. Doãn Chí Bình mặt tái nhợt, người run rẩy. Triệu Chí Kính liếc nhìn sư đệ, cười nhạt. Quách

Tĩnh, Hoàng Dung thấy cử chỉ của Dương Quá đối với Tiểu Long Nữ thì cũng vô cùng kinh ngạc.

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi, ngươi quả nhiên ở đây, thế là cuối cùng ta đã tìm được ngươi.

Dương Quá ứa nước mắt, nghẹn ngào nói:

- Cô cô... cô cô sẽ không hắt hủi đệ tử nữa chứ?

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Ta không biết.

Dương Quá nói:

- Từ rày cô cô đến đâu, đệ tử sẽ theo cô cô đến đó.

Đại sảnh đông cả ngàn người, hai người ấy cứ làm như xung quanh chẳng có ai, cứ trò chuyện thân mật với nhau. Tiểu Long Nữ cầm tay Dương Quá, trong lòng cũng không rõ là hỉ hay bi.

Hoắc Đô thấy Tiểu Long Nữ xinh đẹp như thế, lòng cũng xúc động, nhưng hắn không biết nàng chính là cô nương ở núi Chung Nam mà hắn từng đến cầu

hôn, thấy Dương Quá ăn mặc lam lũ, nhưng lại thân mật với Tiểu Long Nữ, thì hắn rất khó chịu, bèn nói:

- Bọn ta cần tỷ thí ở đây, hai người bước ra chỗ khác hộ cho!

Dương Quá cũng chẳng trả lời, kéo tay Tiểu Long Nữ sang bên cạnh, ngồi xuống tảng đá kê chân cột, lòng sung sướng không sao kể xiết.

Hoắc Đô quay lại, nói với Chu Tử Liễu:

- Các hạ đã không dùng binh khí, thì chúng ta dùng quyền cước phân thắng bại cũng được.

Chu Tử Liễu nói:

- Đâu có. Trung Hoa là nước có lễ nghĩa, không phải Mông Cổ man di. Quân tử luận văn, dùng bút hiểu nhau, tệ nhân có bút, chính là binh khí đó.

Hoắc Đô nói:

- Đã vậy thì tiếp chiêu đi!

Hắn xòe quạt, quạt một cái về phía đối phương. Chu Tử Liễu bước chếch, lắc đầu, tả chưởng đưa nhẹ trước thân, cây bút trong tay phải vạch một nét lên mặt Hoắc Đô. Hoắc Đô nghiêng mặt né tránh, thấy

đối phương thân pháp nhẹ nhàng, chiêu số kỳ dị, chưa dám tấn công, muốn xem gia số võ công của đối phương thế nào, mới định cách đối phó

Chu Tử Liễu nói:

- Cây bút của tệ nhân quét sạch ngàn quân, các hạ hãy cẩn thận đấy.

Nói xong ngọn bút chọc nhanh về phía trước.

Hoắc Đô tuy học võ nghệ ở Tây Tạng, nhưng Kim Luân pháp vương có bộ não uyên bác, võ công của các danh gia Trung Nguyên món nào cũng biết. Hoắc Đô trong khi học võ, đã quyết ý đi Trung Nguyên lập uy danh, bởi vậy Kim Luân pháp vương từng đem những chiêu số đắc ý của các đại phái võ học lừng danh ở Trung Nguyên ra chiết giải với hắn. Không ngờ hôm nay lại gặp Chu Tử Liễu sử dụng cây bút như một thứ binh khí cổ quái, xuất chiêu càng lạ lùng ngoài sức tưởng tượng, chỉ thấy ngọn bút cứ tạo các nét vạch, nét sổ, nét chấm, y như đang viết chữ, nhắm vào các đại huyệt trên thân người.

Họ Ân ở nước Đại Lý vốn thuộc quận Võ Uy, Lương Châu, lập nước xưng đế tại Đại Lý, chịu ảnh hưởng

mạnh mẽ của văn vật giáo hóa Trung Hoa. Chu Tử Liễu là danh gia thư pháp đệ nhất ở Thiên Nam, tuy học võ, song không bỏ văn, khi võ học càng luyện càng tinh thông, đã đem môn "Nhất dương chỉ" phối hợp làm một với thư pháp. Công phu ấy do một mình Chu Tử Liễu sáng tạo; đối phương võ công dẫu cao cường mà trong bụng ít chữ, thì quả thật khó bề đối phó nổi với môn võ công trong văn có võ, trong võ có văn, cả văn lẫn võ đều đạt tới cảnh giới cao diệu của Chu Tử Liễu. Chỉ thấy cây bút cứ chao động, trong thư pháp có điểm huyệt, trong điểm huyệt có thư pháp, lợi hại vô cùng, vừa oai hùng lại vừa uyển chuyển.

Quách Tĩnh không hiểu văn chương, nhìn mà lấy làm lạ. Hoàng Dung được phụ thân dạy dỗ, văn võ toàn tài, thấy môn võ công kỳ diệu của Chu Tử Liễu, không khỏi thầm tán thưởng.

Quách Phù đến bên cạnh Hoàng Dung, hỏi:

- Mẹ ơi, Chu tiên sinh cứ vạch vạch cái gì như đùa thế ạ?

Hoàng Dung đang mải xem đấu, trả lời:

- Bia văn Phòng Huyền Linh.

Quách Phù ngơ ngác:

- Bia văn Phòng Huyền Linh là cái gì ạ?

Hoàng Dung đang ngắm thích quá, không trả lời.

Nguyên "Bia văn Phòng Huyền Linh" là loại bia văn do vị đại thần triều Đường Chử Toại Lương viết ra, là một loại thư phẩm kỳ diệu kiểu chữ khải. Tiền nhân bình phẩm thư pháp của Chử Toại Lương là "Tiên nữ tán hoa", thư pháp vừa mạnh mẽ vừa uyển chuyển, vút lên trời cao, cực kỳ phóng khoáng, thanh thoát. Môn "Nhất dương thư chỉ" của Chu Tử Liễu này dùng bút thay ngón tay, chiêu nào pháp độ cũng nghiêm cẩn, hệt như lối viết chữ khải không thể cẩu thả.

Hoắc Đô tuy không hiểu sự huyền diệu của môn "Nhất dương chỉ", song cũng từng tập viết "Bia văn Phòng Huyền Linh", dự tính sau nét ngang sẽ là nét sổ, nên phòng thủ rất chặt chẽ, hoàn toàn không có dấu hiệu núng thế.

Chu Tử Liễu thấy đối phương nhận biết lộ thư pháp này, bèn quát:

- Coi chừng! Giờ đến chữ thảo.

Đột nhiên ném cái mũ đang đội trên đầu xuống đất, tay áo dài múa lượn, chạy tế lên, xuất chiêu không còn theo chương pháp nào nữa. Chỉ thấy Chu tiên sinh như điên như cuồng, như kẻ say rượu, như kẻ trúng tà, bút ý lâm li, chỉ trỏ loạn xạ.

Quách Phù ngạc nhiên, hỏi:

- Mẹ ơi, Chu tiên sinh phát điên hay sao thế?

Hoàng Dung nói:

- Ừm, nếu uống ba chén rượu, thế bút càng tuyệt diệu.

Nàng cầm bình rượu, rót ra ba chén, gọi:

- Chu đại ca, hãy cạn ba chén trợ hứng.

Rồi tay trái giơ chén, dùng ngón giữa tay phải búng một cái, chén rượu bay ngang đi. Chu Tử Liễu ra một đòn bút, buộc Hoắc Đô lùi một bước, đón chén rượu uống cạn một hơi. Hoàng Dung búng tiếp chén thứ hai, chén thứ ba. Hoắc Đô thấy hai người mời rượu trước trận như thế, thật chẳng coi hắn ra gì, định dùng cây quạt đánh văng chén rượu; nhưng Hoàng

Dung phối hợp rất ăn ý với cây bút của Chu Tử Liễu, búng chén rượu tới đúng lúc, Hoắc Đô không làm gì được.

Chu Tử Liễu uống liền ba chén, nói:

- Đa tạ, công phu Đạn chỉ thần công mới hay làm sao!

Hoàng Dung cười, nói:

- Sắc bén thay "Tự ngôn thiếp"!

Chu Tử Liễu cười, nghĩ thầm: "Chu mỗ một đời tự phụ thông minh, hóa ra còn thua tiểu cô nương một bậc. Ta tốn hơn mười năm khổ công mới nghĩ ra tuyệt kỹ này, nàng ta vừa nhìn đã biết". Nguyên lối chữ Chu Tử Liễu viết lúc này chính là "Tự ngôn thiếp" của Trương Húc đời Đường. Trương Húc được tôn là "Thảo thánh", tức là bậc thánh về thảo thư. Đỗ Phủ viết Ẩm trung bát tiên ca có câu:

張旭三杯草圣傳

Trương Húc tam bôi thảothánh truyền

脫帽露頂王公前

Thoát mạo lộ đính vương công tiền

揮毫落紙如云煙

Huy hào lạc chỉ như vân yên

Trương Húc ba ly xưng thánh thủ

Trước vương công ném mũ ngẩng đầu

Bút vung quỷ khốc thần sầu

Như mây như khói trên màu giấy hoa

Hoàng Dung mời ba chén rượu, một là rất hợp với thân phận của Chu Tử Liễu khi sử dụng môn công phu này, hai là để tăng tửu ý, bút pháp sẽ càng lợi hại, ba là cũng giảm bớt nhuệ khí của Hoắc Đô.

Chỉ thấy Chu Tử Liễu viết đến chữ "Đạo" trong câu "Đảm phu tranh đạo", thì nét cuối cùng hất lên, như cái móc kéo toạc vạt áo của Hoắc Đô. Quần hào cười rộ, Hoắc Đô nhảy vội về phía sau.

Hồi 13

Minh Chủ Võ Lâm

Kim Luân pháp vương mắt lúc mở lúc nhắm, tựa hồ không thèm để ý đến chiến cục trước mặt, thực ra lão

nhìn rõ hết thảy, thấy Hoắc Đô đã rơi vào thế hạ phong, đột nhiên nói:

- A cu si chin tơ nhi, mi ma cáp si tâng, si ơ si ơ hô!

Mọi người không ai hiểu mấy câu tiếng Tạng ấy nghĩa là gì. Hoắc Đô thì biết là sư phụ nhắc hắn không nên chỉ thủ mãi, bèn sử "Cuồng phong tấn lôi công" mà tấn công đối phương, tức thì hú lên một tiếng dài, cây quạt cuốn lên một luồng gió mạnh, xông về phía Chu Tử Liễu. Luồng kình phong lợi hại, những người đứng xem bất giác lùi dần, nghe Hoắc Đô luôn miệng gầm lên như sấm để trợ uy, thiết tưởng "Cuồng phong tấn lôi công" ngoài binh khí quyền cước, thì tiếng gầm thét cũng là một thủ đoạn lợi hại để khắc địch chế thắng. Chu Tử Liễu vung bút, nhìn cao bước rộng, đối phó dữ dội với địch thủ.

Hai người đấu hơn trăm chiêu, Chu Tử Liễu sắp viết xong thiên "Tự ngôn thiếp", bút ý đột nhiên biến đổi, xuất thủ chậm hẳn lại, nét bút vừa gầy vừa cứng. Hoàng Dung tự nhủ: "Cổ nhân nói "Sấu ngạnh phương thông thần" , cái lộ "Bao tà đạo thạch khắc" này quả là kỳ quan ngàn năm chưa có".

Hoắc Đô vẫn sử dụng "Cuồng phong tấn lôi công" đối địch, thấy lực đạo của đối phương rất mạnh, thì hắn cũng gia kình tương ứng, tiếng quát cũng ầm ĩ hơn. Những người võ công kém hơn không thể đứng lại trong đại sảnh, cứ phải lùi dần ra sân.

Hoàng Dung thấy Tiểu Long Nữ ngồi kề vai với Dương Quá dưới chân cột, chỗ ấy cách trận ác đấu chỉ hơn một trượng, hai người cứ thì thầm trò chuyện với nhau, dĩ nhiên chẳng thèm để ý tới hai kẻ đang giao đấu, kình phong của Hoắc Đô không làm tổn hại nổi họ. Chỉ thấy cái dải áo của Tiểu Long Nữ bay phần phật, song nàng coi như không có chuyện gì, cứ đắm đuối nhìn Dương Quá. Hoàng Dùng càng nhìn càng lạ, sau đó nhìn hai người đó nhiều hơn là xem cuộc đấu, nghĩ thầm: "Quá nhi hình như có võ công thượng thừa, nó và cô nương kia thân mật như vậy, không rõ cả hai là môn hạ của vị cao nhân nào?"

Tiểu Long Nữ hiện thời đã ngoài hai mươi tuổi, chỉ vì nàng hoàn toàn sống trong tòa cổ mộ, không có ánh mặt trời, nên da dẻ đặc biệt trắng trẻo, nội công lại cao, nên trông chỉ chừng mười sáu, mười bảy tuổi. Trước khi gặp Dương Quá, nàng hầu như không có hỉ

nộ ai lạc, thất tình lục dục rất có hại cho thân thể và nhan sắc. Nàng sống hai năm, chỉ như người thường sống một năm. Ví thử nàng cứ theo đúng lời dạy của sư phụ mà tu luyện, thì chẳng những có thể thọ trăm tuổi, mà đến khi một trăm tuổi, thể lực và nhan sắc sẽ chỉ như người năm mươi tuổi; vì thế dưới con mắt của Hoàng Dung, Tiểu Long Nữ không chỉ ít tuổi hơn Dương Quá, mà cử chỉ hồn nhiên chất phác thì còn nhiều hơn cả Quách Phù.

Lúc này Chu Tử Liễu dùng bút càng lúc càng thô thiển, nhưng kình lực thì cũng mạnh dần, bút tới như nhện giăng tơ, vô cùng kỳ ảo, Hoắc Đô thầm kinh sợ. Kim Luân pháp vương quát to:

- Ma mi pa mi, cu xi mo xi?

Tám chữ ấy không biết nghĩa gì, chỉ làm cho mọi người nghe đinh tai nhức óc. Chu Tử Liễu chợt sốt ruột, nghĩ thầm: "Nếu hắn lại biến chiêu, thì trận đấu này biết khi nào mới xong. Ta là người Đại Lý, đánh trận đầu giúp Đại Tống, nhất quyết không được để thua, làm hổ danh bang quốc và sư môn". Đột nhiên bút pháp lại thay đổi, vận bút tựa hồ không phải để

viết chữ, mà là như cầm búa đập đá. Điều này Quách Phù cũng nhận ra, hỏi:

- Mẹ ơi, Chu bá bá đang khắc chữ à?

Hoàng Dung cười, nói:

- Con gái ta cũng không đến nỗi xuẩn, lộ chỉ pháp ấy gọi là Thạch cổ văn. Là thứ văn tự dùng búa khắc vào đá, thời Xuân Thu. Con thử nhìn kỹ, xem Chu bá bá khắc chữ gì nào.

Quách Phù nhìn theo bút ý, chỉ thấy các chữ cứ quấn quít với nhau, như một bức vẽ nhỏ, không thể nhận biết một chữ nào cả. Hoàng Dung cười, nói:

- Đấy là lối chữ triện cổ xưa, ngươi không biết là phải, ta cũng không nhận ra được hết mọi chữ.

Quách Phù vỗ tay cười nói :

- Tên Mông Cổ ngu xuẩn kia càng nhận không ra nổi. Mẹ nhìn kìa, hắn vã mồ hôi đầy mặt kìa.

Lối chữ triện cổ xưa, quả nhiên Hoắc Đô không nhận ra được chữ nào. Hắn đã không biết đối phương viết chữ gì, tất nhiên sẽ không đoán nổi thế đi của chiêu thức trong thư pháp, khó bề chống đỡ. Chu Tử Liễu

viết lối chữ triện cổ xưa hết chữ này chữ kia, "Nhất dương chỉ" làm nền cho thư pháp cũng gia tăng kình lực tương ứng. Hoắc Đô vung quạt đỡ, thu về hơi chậm, bị Chu Tử Liễu viết lên cây quạt một chữ triện to tướng.

Hoắc Đô nhìn, ngạc nhiên hỏi:

- Là chữ "Võng" phải không?

Chu Tử Liễu cười, đáp:

- Không phải, là chữ "Nhữ".

Lại đưa bút viết luôn lên quạt một chữ nữa. Hoắc Đô hỏi:

- Chắc là chữ "Nguyệt" hả?

Chu Tử Liễu lắc đầu, nói:

- Sai rồi, là chữ "Nãi".

Hoắc Đô chán nản, hất hất cây quạt, muốn tránh ngọn bút, không để cho đối phương đề chữ lên cây quạt; ai ngờ Chu Tử Liêu đột nhiên vung tả chưởng công kích, Hoắc Đô vội giơ chưởng chống đỡ, Chu Tử Liễu thừa cơ lại đề hai chữ lên cây quạt, nhưng vì

viết vội, đã không còn lối chữ triện, mà là chữ thảo. Hoắc Đô liền nhận ra, kêu lên:

- Man di!

Chu Tử Liễu cười ha hả, nói:

- Không sai, chính là bốn chữ "Nhữ nãi man di" (Mi là mọi rợ).

Quần hùng căm hận quân thiết kỵ Mông Cổ xâm lược tàn hại bách tính, ai cũng hờn căm, nghe Chu Tử Liễu chửi Hoắc Đô "Mi là mọi rợ" thì reo hò thích thú.

Hoắc Đô bị đối phương dùng bốn kiểu chữ chân, thảo, lệ, triện, lồng vào "Nhất dương chỉ" tấn công, không chống nổi, đã khiếp đảm, nghe tiếng reo hò, tâm trí càng loạn, thấy Chu Tử Liễu múa bút viết ba chữ cổ trên không trung, không nhận biết là chữ gì; chỉ gắng gượng dùng cây quạt che đỡ vùng ngực, đột nhiên cảm thấy đầu gối tê dại, thì ra hắn đã bị đối phương quay bút, dùng cán bút điểm huyệt. Hoắc Đô thấy đầu gối mềm đi, chực ngã khuỵu xuống, nhưng nghĩ nếu ngã thì không còn mặt mũi nào làm người, bèn hít một hơi dài dẫn tới huyệt đạo đó, tính lùi lại nhận thua, thì cây bút của Chu Tử Liễu đã như tia

chớp điểm tới. Chu Tử Liễu dùng bút thay ngón tay, lấy cán bút liên hoàn tiến chiêu "Nhất dương chỉ". Hoắc Đô làm sao đỡ nổi? Đầu gối tê dại, cuối cùng hắn ngã khuỵu xuống, mặt không còn hạt máu.

Quần hùng hoan hô như sấm. Quách Tĩnh quay sang nói với Hoàng Dung:

- Diệu kế của nàng đã thành.

Hoàng Dung mỉm cười.

Huynh đệ họ Võ đứng bên xem đấu, thấy môn "Nhất dương chỉ" của Chu sư thúc biến ảo vô cùng, thì cực kỳ khâm phục, nghĩ thầm: "Công lực của Chu sư thúc mạnh mẽ thâm hậu, hóa thành thư pháp lại càng biến hóa huyền ảo thêm, bao giờ mình mới học được như vậy?" Cả hai đang định nói lời tán thưởng võ công của sư thúc, bỗng nghe Chu Tử Liễu rú lên, quay đầu nhìn lại, thì thấy Chu Tử Liễu đã ngã ngửa. Diễn biến xảy ra bất ngờ khiến tất cả kinh hãi.

Nguyên sau khi Hoắc Đô nhận thua, Chu Tử Liễu nghĩ bụng mình đã sử dụng phép "Nhất dương chỉ" điểm trúng huyệt đạo của hắn, phép điểm huyệt này khác hẳn phép điểm huyệt thông thường, người

ngoài không cứu nổi, bèn đưa tay ấn vào sườn hắn mấy cái, vận khí giải huyệt cho hắn. Ai dè Hoắc Đô vừa được giải huyệt, thì sát cơ nổi lên, miệng lầm bầm, thân chưa đứng thẳng dậy, đã đưa ngón tay cái bật cái chốt trên cây quạt, bốn cây đinh bôi chất độc từ trong khung quạt bắn ra, cắm cả vào người Chu Tử Liễu. Cao thủ tỷ võ, đã phân rõ thắng bại, nhất thiết không được tái động thủ, huống hồ trước con mắt của bao nhiêu con người trong đại sảnh, ai ngờ Hoắc Đô lại dám ám toán. Nếu trong lúc giao đấu, Hoắc Đô có phóng ám khí, mấy cây đinh có giấu trong cây quạt khéo đến mấy, cũng không làm gì nổi Chu Tử Liễu; đằng này Chu Tử Liễu giải huyệt cho hắn, chỉ cách hắn chưa đầy một thước, cho nên võ công cao mấy cũng khó lòng né tránh. Bốn cây đinh bôi chất độc lấy trên núi tuyết vùng Tây Tạng, Chu Tử Liễu vừa bị trúng, lập tức cảm thấy toàn thân đau buốt ghê gớm, không thể đứng vững.

Quần hùng căm phẫn, chỉ mặt Hoắc Đô mà chửi hắn là quân hèn hạ vô sỉ. Hoắc Đô cười nhăn nhở, nói:

- Tiểu vương chuyển bại thành thắng, có gì mà hữu sỉ với chả vô sỉ? Trước khi tỉ thí, đôi bên có nói là không

được sử dụng ám khí hay không? Vị Chu huynh đây nếu sử dụng ám khí trước, tiểu vương cũng sẽ không nói gì cả.

Mọi người tuy thấy hắn cưỡng từ đoạt lý, song nhất thời cũng chưa biết nên đối phó thế nào, chỉ chửi bới hắn mà thôi.

Quách Tĩnh chạy ra ôm Chu Tử Liễu vào, thấy bốn cây đinh nhỏ cắm trên ngực, sắc mặt rất quái dị, biết là chất độc bôi vào ám khí kỳ dị, vội điểm ngay ba đại huyệt để máu lưu thông chậm lại, phong bế kinh mạch, không cho khí độc chạy vào tim, rồi hỏi Hoàng Dung:

- Làm thế nào?

Hoàng Dung cau mày, im lặng, nghĩ thầm thuốc giải độc hắn do Hoắc Đô hoặc Kim Luân pháp vương nắm giữ, làm thế nào lấy được thuốc giải, thì nhất thời nàng chưa nghĩ ra.

Điểm Thương Ngư Ẩn thấy sư đệ trúng độc trầm trọng, vừa lo vừa tức, thắt chặt dây lưng, định xông ra giao đấu với Hoắc Đô. Hoàng Dung nghĩ thầm: "Đối phương đã thắng một trận, Ẩn sư huynh nếu

nhảy ra, bên đối phương Đạt Nhĩ Ba ứng chiến, thì bên ta hoàn toàn không thể thắng", vội nói:

- Sư huynh hãy khoan?

Điểm Thương Ngư Ẩn hỏi:

- Tại sao?

Hoàng Dung tuy túc trí đa mưu, cũng chưa biết trả lời thế nào, trận thứ nhất đã thua, hai trận sau sẽ rất khó khăn.

Hoắc Đô dùng gian kế thắng Chu Tử Liễu, hắn đứng ở cửa sảnh dương dương tự đắc, đưa mắt nhìn bốn phía. Hắn thấy Tiểu Long Nữ và Dương Quá kề vai nhau ngồi dưới chân cột, thì thầm chuyện trò thân mật với nhau, chẳng để ý đến trận thắng của hắn, thì bất giác nổi giận, giơ cây quạt chỉ mặt Dương Quá, quát:

- Tiểu súc sinh, đứng lên.

Dương Quá còn mải mê ngắm Tiểu Long Nữ, cảm thấy thiên hạ tuy rộng lớn, nhưng không việc gì có thể làm cho chàng phân tâm, cho nên trận đấu rung chuyển trời đất vừa rồi giữa Hoắc Đô với Chu Tử

Liễu, chàng nhìn mà chẳng thấy, nghe mà không để ý. Chàng cùng Tiểu Long Nữ đã sống mấy năm trong tòa cổ mộ, quả thực không biết rằng chàng với nàng đã khắc cốt ghi xương, sống chết có nhau. Hôm Tiểu Long Nữ hỏi chàng có muốn lấy nàng làm thê tử hay không, câu hỏi đột ngột, chàng chưa từng nghĩ đến, chưa biết trả lời thế nào; sau đó Tiểu Long Nữ bỏ đi mất tăm, chàng cứ thầm nhắc lại trong lòng hàng ngàn vạn lần: "Ta muốn, ta muốn. Thà phải chết ngay, ta cũng muốn lấy cô cô làm thê tử của ta". Tình ý giữa Tiểu Long Nữ với chàng, cả hai đều chớm nở mà không biết, đến khi chia tay mới bột phát ra không thể kìm chế. Giờ đây Dương Quá cố nhiên không sợ trời, không sợ đất; mà Tiểu Long Nữ thì lễ giáo thế tục chẳng biết chút gì, chỉ nghĩ mình muốn luyến ái thì luyến ái, đâu có liên quan gì tới người khác? Thế nên, một người thì bất chấp, một người thì không hiểu, đôi bên ở chỗ ngàn người vây quanh, cạnh cuộc ác đấu, vẫn cứ điềm nhiên nắm tay nhau, đắm đuối chuyện trò với nhau.

Hoắc Đô quát một tiếng, Dương Quá vẫn không nghe thấy. Hoắc Đô định quát tiếp, thì nghe Kim Luân pháp vương nói:

- Bên ta đã thắng một trận, có thể bắt đầu trận thứ hai.

Hoắc Đô trừng mắt nhìn Dương Quá, lui về chỗ ngồi, nói to:

- Bên tại hạ đã thắng một trận, trận thứ hai sẽ do sư huynh Đạt Nhĩ Ba xuất thủ. Vị anh hùng nào của quí phương sẽ ra chỉ giáo đây?

Đạt Nhĩ Ba rút binh khí từ trong áo cà sa đỏ, bước ra giữa sảnh. Mọi người nhìn thấy binh khí của y đều kinh ngạc, thì ra đó là một cái chày vừa thô vừa dài bằng vàng, gọi là kim chử. Loại "Kim cương hàng ma chử" này vốn được các bậc chấp pháp trong Phật giáo sử dụng. Lão tăng này dùng nó làm binh khí cũng không lạ, nhưng cây kim chử này của Đạt Nhĩ Ba dài tới bốn thước, đầu thô, cán lấp lánh màu vàng, hình như được đúc bằng vàng nguyên chất, nặng không khác gì sắt thép.

Đạt Nhĩ Ba tới giữa sảnh, chấp tay trước ngực hành lễ với quần hùng, tung cây kim chử lên một cái, nó rơi xuống nghe hịch một tiếng, làm vỡ vụn hai hòn gạch hoa xanh lớn dưới nền, cán kim chử cắm sâu xuống đất non một thước. Trọng lượng cây kim chử nặng tới

mức ấy, mà Đạt Nhĩ Ba thì là một hòa thượng gầy đét, sử nổi cây kim chử đó, đủ hiểu võ công cao cường biết chừng nào.

Hoàng Dung nghĩ thầm: "Tĩnh ca ca có thể đánh bại lão hòa thượng này, nhưng trận thứ ba sẽ do Kim Luân pháp vương xuất thủ, bên ta không ai địch nổi, cuộc đấu võ kết cục đã định mất rồi. Có lẽ mình phải gắng dùng xảo kình đấu với lão hòa thượng này vậy". Nàng bèn cầm Đả cẩu bổng, nói:

- Để thiếp xuất thủ!

Quách Tĩnh cả kinh, vội nói:

- Không được, không được. Nàng không khỏe, làm sao động thủ với người khác được kia chứ?

Hoàng Dung cũng cảm thấy không nắm chắc phần thắng, nếu thua trận này nữa, thì khỏi cần đấu trận thứ ba, đang ngần ngừ, thì Điểm Thương Ngư Ẩn lên tiếng:

- Hoàng bang chủ, để lão phu đấu với ác tăng đó.

Điểm Thương Ngư Ẩn thấy thảm trạng của sư đệ sau khi trúng độc, thì nóng lòng báo thù. Hoàng Dung

cũng không có cách nào hơn, nghĩ thầm: "Bây giờ chỉ còn cách liều thử, nếu Ẩn sư huynh đánh thắng Đạt Nhĩ Ba, thì Tĩnh ca ca quyết phân cao thấp với Kim Luân pháp vương là được". Bèn nói:

- Xin sư huynh cẩn thận cho.

Huynh đệ họ Võ mang ra cho sư bá hai cái mái chèo bằng sắt, gọi là thiết tương. Điểm Thương Ngư Ẩn kẹp chúng vào nách, bước ra giữa sảnh, hai mắt rực lửa, đi quanh Đạt Nhĩ Ba một vòng. Đạt Nhĩ Ba không hiểu gì, thấy đối phương đi vòng quanh mình, thì xoay người theo. Điểm Thương Ngư Ẩn bỗng quát một tiếng, vung hai cái thiết tương đánh xuống đầu Đạt Nhĩ Ba. Đạt Nhĩ Ba thân pháp cực nhanh, giơ tay rút cái kim chử cắm dưới đất lên, chử - tương đụng nhau, choang một tiếng lớn, mọi người nghe rát cả tai. Hổ khẩu cả hai người đều đau nhức, biết đối phương nội công thâm hậu, cùng nhảy lùi lại Đạt Nhĩ Ba nói một câu tiếng Tạng, Điểm Thương Ngư Ẩn thì dùng tiếng Đại Lý chửi một câu, hai người không ai hiểu ai, đột nhiên cùng sấn tới, chử - tương lại đụng nhau, lại choang một tiếng lớn.

Trận ác đấu này khác hẳn trận đấu tiêu sái mềm mỏng giữa Chu Tử Liễu với Hoắc Đô. Đôi bên dùng đại lực đấu với đại lực, lấy thượng thừa ngoại môn ngạnh công đối địch nhau, chử - tương sinh gió, người xem hết sức kinh hãi.

Điểm Thương Ngư Ẩn có lực cánh tay cực khỏe. Khi Nhất Đăng đại sư ẩn cư ở chùa Sương Tây, ngày ngày Điểm Thương Ngư Ẩn dùng thiết tương chèo thuyền bơi ngược dòng, luyện hai cánh tay có gân cốt cứng như sắt. Điểm Thương Ngư Ẩn là đại đệ tử của Nhất Đăng đại sư, ở trong sư môn lâu nhất, được Nhất Đăng đại sư quí nhất vì cái tính chất phác thô lỗ; chỉ có điều thiên tư hơi kém, nội công không bằng Chu Tử Liễu, nhưng ngạnh công thì cực kỳ lợi hại. Lúc này tỷ thí ngoại công với Đạt Nhĩ Ba, chính là dùng đến sở trường của mình. Chỉ thấy hai cái thiết tương vung lên đánh xuống, công kích mãnh liệt. Mỗi cái thiết tương nặng dăm chục cân, Điểm Thương Ngư Ẩn vung múa nó linh hoạt cứ như người ta sử dụng cây đao thanh kiếm nặng vài cân vậy.

Đạt Nhĩ Ba tự phụ có hai cánh tay vô song, nào ngờ đến Trung Nguyên lại gặp một vị tướng quân có thần

lực nhường này, đối phương không chỉ cực khỏe, mà chiêu số càng tinh diệu, phải dốc toàn lực sử dụng kim cương chử. Chử đối tương, tương đối chử, cả hai thủ ít công nhiều. Lúc Chu Tử Liễu đấu với Hoắc Đô, nhiều người xem trong sảnh đã phải tản đi tránh gió; bây giờ hai loại binh khí nặng đấu nhau, đừng nói luồng gió quạt ra khó chịu, mà tiếng va nhau của chúng càng không thể chịu nổi. Đa số phải bịt tai mà xem. Dưới ánh nến, cái kim chử hóa thành một đạo kim quang, thiết tương thì trông như hai luồng hắc khí, cứ xoắn lấy nhau, càng đấu càng ác liệt.

Trận đấu này, mọi người quả là bình sinh chưa từng gặp. Tình cảnh hung hiểm cố nhiên lại càng hiếm thấy; cao thủ khi đấu nội công, bên trong căng thẳng, mà bề ngoài thì rất thản nhiên. Còn việc tỷ thí bằng quyền cước và binh khí, sự xảo diệu và hiểm ác dĩ nhiên là cốt yếu. Đằng này trước hết là cuộc đấu ngạnh công. Trên thế gian mấy ai có thần lực như Điểm Thương Ngư Ẩn, trận đấu dữ dội thế này quả là khó gặp.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung hồi hộp theo dõi, mồ hôi ướt cả lòng bàn tay. Quách Tĩnh hỏi:

- Dung nhi, nàng nghĩ bên ta có thắng được không?

Hoàng Dung đáp:

- Hiện tại còn chưa rõ.

Kỳ thực Quách Tĩnh làm gì không biết lúc này chưa phân thắng bại, song chàng chỉ mong Hoàng Dung nói "Ngư Ẩn sẽ thắng" để yên tâm mà thôi. Lại đấu mươi chiêu nữa, khí lực của hai người chẳng suy giảm, tinh thần càng hăng thêm. Điểm Thương Ngư Ẩn vừa đấu vừa hò hét trợ uy. Đạt Nhĩ Ba hỏi:

- Ngươi nói gì vậy?

Y hỏi bằng Tạng ngữ; Điểm Thương Ngư Ẩn không hiểu, cũng hỏi:

-Ngươi nói cái gì?

Đôi bên không hiểu nhau nói gì, vừa đấu vừa chửi nhau, chỉ thấy đụng bàn ghế trong sảnh, làm chúng gãy rời văng tung toé; mọi người chỉ lo lỡ một trong hai đấu thủ không để ý, lại giáng binh khí vào cây cột, e rằng sảnh đường sẽ đổ sụp xuống không chừng.

Kim Luân pháp vương và Hoắc Đô cũng đều thầm kinh ngạc, xem ra trận này dẫu có đắc thắng, Đạt Nhĩ

Ba cũng sẽ kiệt sức trọng thương, nhưng trận đấu đang hăng, làm sao dừng lại?

Hai người chạy nhảy, hò hét, kim quang hắc khí làm lu mờ cả ánh nến; đột nhiên hai người cùng thét lên rầm trời, cùng nhảy tách ra, cái thiết tương trong tay phải của Điểm Thương Ngư Ẩn chém vào cái kim chử của Đạt Nhĩ Ba, cả hai cùng dùng toàn lực, thiết tương không cứng bằng kim chử, nên bị gãy thành hai mảnh, một mảnh bay tới, choang một cái, rơi ngay xuống trước mặt Tiểu Long Nữ.

Tiểu Long Nữ đang mải mê trò chuyện với Dương Quá, mảnh thiết tương rơi chạm vào ngón chân trái của nàng, nàng kêu "ái" một tiếng, đứng dậy. Dương Quá giật mình, hỏi:

- Cô cô có bị thương không?

Tiểu Long Nữ chỉ ngón chân, vẻ mặt đau đớn.

Dương Quá cả giận, quay lại xem kẻ nào để mảnh thiết tương rơi làm đau cô cô, chỉ thấy Điểm Thương Ngư Ẩn tay cầm cái thiết tương còn lại đang định đấu tiếp với Đạt Nhĩ Ba. Đạt Nhĩ Ba lắc đầu, biết rằng công phu và lực khí của đối phương với mình kẻ tám

lạng người nửa cân, có tái đấu cũng khó thắng, giờ y đã chiếm ưu thế về binh khí, phần thắng nắm chắc trong tay trận này.

Hoắc Đô đứng dậy, nói to:

- Tệ phương ba trận đã thắng hai trận rồi, chức vị minh chủ võ lâm tất nhiên thuộc về sư phụ của tiểu vương, các vị...

Lời hắn chưa dứt, nghe Dương Quá hỏi Điểm Thương Ngư Ẩn:

- Thiết tương của lão sao lại để gãy, bay tới làm đau chân cô cô của ta?

Điểm Thương Ngư Ẩn nói:

- Lão phu... lão phu...

Dương Quá nói:

- Có cái thiết tương cũng không đúc cho chắc hơn, hãy mau tạ lỗi.

Điểm Thương Ngư Ẩn thấy chàng còn như một đứa con nít, không thèm lý đến. Dương Quá liền giơ tay đoạt cái thiết tương gãy của Điểm Thương Ngư Ẩn, gằn giọng:

- Hãy mau tạ lỗi với cô cô của ta.

Hoắc Đô bị Dương Quá ngắt lời, thì bực lắm, quát:

- Tên súc sinh kia, cút mau!

Dương Quá hỏi:

- Ai chửi là tên súc sinh đấy?

Hoắc Đô nghe Dương Quá hỏi "Ai chửi là tên súc sinh?" bèn thuận miệng nói luôn:

- Ta chửi đấy.

Hoắc Đô không biết con nít phương nam có kiểu cãi nhau dùng câu hỏi đánh lừa đối phương, nên đã mắc lừa, chỉ nghe Dương Quá cười hô hố, nói:

- Đúng thế, kẻ chửi ta chính là tên súc sinh!

Đại sảnh đang cực kỳ căng thẳng, đột nhiên anh chàng thiếu niên kia đánh lừa để Hoắc Đô tự nhận mình là tên súc sinh, thì cười ầm lên. Hoắc Đô cả giận, cầm cây quạt đánh thẳng xuống đầu Dương Quá.

Quần hùng vừa nãy thấy Hoắc Đô võ công cao cường, đòn này đánh thẳng xuống đầu Dương Quá, không chết cũng trọng thương, vội kêu to:

- Dừng tay!

- Không được ỷ lớn hiếp nhỏ.

Quách Tĩnh phi thân tới, định đoạt chiếc quạt, thì Dương Quá đã cúi đầu luồn qua dưới nách Hoắc Đô, cái thiết tương vòng trở lại, quét ngang dưới chân hắn theo khẩu quyết chữ "Triền" của Đả cẩu bổng pháp. Hoắc Đô đứng không vững, lảo đảo suýt ngã; thực ra là nhờ võ công cao cường, đang ngã đã lật người lại được.

Quách Tĩnh ngạc nhiên, hỏi:

- Quá nhi, có sao không?

Dương Quá cười, đáp:

- Không sao đâu ạ. Kẻ này dám coi thường Đả cẩu bổng pháp của Hồng lão bang chủ. Điệt nhi muốn dùng Đả cẩu bổng pháp cho hắn nếm mùi, tiếc rằng hắn vừa đỡ được.

Quách Tĩnh lấy làm lạ, hỏi:

- Sao ngươi biết sử dụng?

Dương Quá nói khoác:

- Ban nãy Lỗ bang chủ động thủ với hắn, điệt nhi xem rồi học được vài chiêu.

Quách Tĩnh vốn quá thật thà, nghĩ rằng trên thế gian có rất nhiều người thông minh, nghe Dương Quá nói vậy đã tin tám, chín phần.

Hoắc Đô bị Dương Quá quét ngang chân, ngỡ là mình thiếu cẩn thận, chứ đâu ngờ một gã thiếu niên lại có võ công cao cường, nghĩ thầm hiện thời việc tranh chức minh chủ là đại sự, tranh xong sẽ xử lý tên tiểu tử này cũng không muộn, bèn nói lớn với Quách Tĩnh:

- Quách đại hiệp, cuộc tỷ thí hôm nay tệ phương đã thắng, sư phụ của tiểu vương là Kim Luân pháp vương từ nay làm minh chủ võ lâm thiên hạ. Có vị nào không phục...

Hắn chưa dứt lời, Dương Quá đã lặng lẽ tới sau lưng hắn, sử chiêu thứ tư theo khẩu quyết chữ "Tróc" của Đả cẩu bổng pháp, chọc vào mông hắn. Tu vi võ công của Hoắc Đô dẫu có người bất ngờ ám toán, lẽ nào

hắn không biết? Nhưng môn Đả cẩu bổng pháp này thần kỳ huyền diệu, hắn tuy cảm thấy, vội vã né tránh, song vẫn cứ trúng đòn, "bộp" một cái vào mông, may nhờ hắn nội công thâm hậu, mông đít lại là chỗ dày thịt, vậy mà hắn vẫn thấy đau điếng, phải kêu "ối" một tiếng.

Dương Quá nói:

- Có ta không phục đây.

Cả đại sảnh cười ầm lên. Quần hùng đều nghĩ chàng thiếu niên không chỉ ngang ngạnh, mà còn can đảm, gã vương tử Mông Cổ hai lần bị chàng cho nếm đòn.

Đến nước này thì Hoắc Đô không tức sao được? Hắn tát ngược lại một cái cho đỡ tức đã rồi tính sau. Một chưởng này của Hoắc Đô chứa đựng kình lực đủ để làm cho gã thiếu niên kia ngã xuống ngất lịm, chính là cái tinh túy của võ công phái Tây Tạng.

Quách Tĩnh biết nó lợi hại, dùng tay trái chộp lấy chưởng của Hoắc Đô, khuyên:

- Các hạ sao lại đi đánh một hài nhi?

Hoắc Đô bị Quách Tĩnh bóp bàn tay, chỉ cảm thấy nửa thân mình tê dại, vừa kinh hãi vừa tức giận.

Dương Quá thừa thế dùng thiết tương đánh mạnh vào mông đít Hoắc Đô, nói:

- Tên súc sinh không vâng lời, cha mi phải cho mi ăn đòn này!

Quách Tĩnh quát:

- Quá nhi, lui về, đừng làm ồn!

Nhưng quần hùng đã hi hi ha ha cười rộ lên. Đám võ sĩ Mông Cổ kêu nhao nhao:

- Như thế là hai đánh một!

- Không biết ngượng!

- Như thế mà gọi là đấu võ à!

Quách Tĩnh ngẩn người, buông tay Hoắc Đô ra.

Hoàng Dung thấy hai chiêu của Dương Quá vừa dùng chính là chiêu số trong Đả cẩu bổng pháp, thì cả nghi: "Quá nhi học lén ở đâu được lộ bổng pháp này? Không lẽ hơn tháng qua mình dạy cho Lỗ Hữu Cước, nó ngày ngày đến xem trộm hay sao? Nhưng ngày

nào mình cũng tra xét bốn phía, nó làm sao giấu được mình?" bèn gọi:

- Tĩnh ca ca, về đây đi.

Quách Tĩnh lui về chỗ thê tử, nhưng vẫn lo cho Dương Quá, mắt cứ nhìn chăm chú ra giữa sảnh.

Chỉ thấy Hoắc Đô vung chưởng tung cước liên tiếp tấn công Dương Quá. Dương Quá thì vừa né, miệng kêu to "Đánh đít mi này! Đánh đít mi này!" vừa dùng thiết tương đánh mạnh vào mông đít Hoắc Đô, nhưng lúc này Hoắc Đô đã triển khai thân pháp, Dương Quá không đánh trúng mông hắn được. Hoắc Đô dùng cây quạt đập vào đầu Dương Quá, Dương Quá thì dùng thiết tương đánh mạnh vào mông đít Hoắc Đô, hai người cứ thế đuổi nhau thành vòng tròn cực nhanh trong đại sảnh, không ai đánh trúng được ai.

Người xem lúc đầu thấy hoạt kê, sau vài vòng thì đều kinh ngạc, Dương Quá tuy nhỏ tuổi, song cước bộ nhanh nhẹn, thân thủ thần tốc chẳng kém gì Hoắc Đô. Hoắc Đô mấy phen dấn lên ra đòn, đều bị Dương Quá khéo léo tránh được.

Điểm Thương Ngư Ẩn và Đạt Nhĩ Ba vẫn cầm binh khí gườm gườm nhìn nhau, một người muốn xông tới tái đấu, người kia toàn thần phòng bị đối phương, thấy Hoắc Đô không làm gì nổi một gã thiếu niên, thì đều rất đỗi kinh ngạc, một người cười hô hô, một người lẩm bẩm niệm chú bằng Tạng ngữ.

Hoắc Đô, Dương Quá trong giây lát đã chạy ba vòng, Hoắc Đô nhận thấy đối phương có khinh công cao siêu, cứ thế này đuổi tiếp, có lẽ hắn sẽ thua, bỗng chuyển thân, giơ tay trái chộp lấy cái thiết tương của Dương Quá, tay phải thì dùng cây quạt điểm huyệt Hoàn Khiêu ở đùi chàng. Đòn này không còn là để phạt đứa con nít hỗn hào, mà là chiêu thức võ công hẳn hoi.

Dương Quá vẫn chưa đối chiến chính diện với Hoắc Đô, nghiêng người tránh cây quạt, quật ngang cái thiết tương, nói:

- Cha mi phải đét mông mi này! Một ngày không đánh đòn quá ba lần, đánh hai lần rồi, còn một lần nữa này!

Chàng dùng thủ đoạn đùa giỡn là để đối phương dù võ công cao cường hơn hẳn mình cũng chưa thể ra

đòn nguy hiểm. Chàng đã học không ít môn võ công thượng thừa, nhưng công lực thì còn thua xa Hoắc Đô, cứ thế này lâu sẽ khó tránh tai ương. Nhưng quần hùng rất thích thú, ra sức khích lệ, vỗ tay, giậm chân trợ uy cho chàng. Hoắc Đô nghe vậy thì tâm thần bất định, chỉ sợ trước mắt anh hùng thiên hạ bị gã thiếu niên đét đít lần nữa, song cũng không dám hạ sát một đứa bé, cứ toàn thần chăm chú tránh đòn, nhất thời quên cả phản kích nên Dương Quá vẫn chưa gặp nguy.

Đến lúc này Hoàng Dung đã biết Dương Quá được cao nhân chỉ điểm, võ công rất cao, nhớ trưa nay Dương Quá truyền nội lực cho mình điều tức, thấy tu vi nội công của chàng cũng không phải tầm thường, nghĩ thầm cứ để Dương Quá đùa giỡn một phen, không chừng có thể cứu vãn tình thế thất bại hai trận bèn nói to:

- Quá nhi, hãy đấu thử với hắn một phen, ta nghĩ hắn không phải là đối thủ của ngươi đâu.

Dương Quá thè lưỡi nói với Hoắc Đô:

- Ngươi có dám hay không nào?

Chàng chỉ thẳng vào mặt hắn.

Hoắc Đô tuy tức giận, nhưng nghĩ không nên vì chuyện nhỏ mọn mà làm lỡ mưu lớn, phe hắn đã thắng liền hai trận, chức minh chủ võ lâm đã chiếm được rồi, hà tất lôi thôi với gã thiếu niên, bèn nói:

- Tên súc sinh, tên nhãi ranh hỗn hào như ngươi lẽ ra phải được giáo huấn một phen, song chuyện đó chưa vội. Bây giờ mời vị minh chủ võ lâm thiên hạ Kim Luân pháp vương chỉ giáo cho mọi người, tất cả mọi người hãy nghe hiệu lệnh của lão nhân gia.

Quần hùng phản đối ầm ĩ, náo loạn cả lên. Hoắc Đô quát to:

- Chúng ta đã nói rõ từ đầu, ba trận chỉ cần thắng hai. Các vị gây ồn ào như thế có đáng hay không?

Quần hùng đều là nhân vật hữu danh trên giang hồ, đều biết ý nghĩa câu "một lời đã nói, tứ mã khó đuổi kịp", điều đã nói không thể nuốt lời; nhưng hai trận thua vừa rồi thực là oan uổng: trận thứ nhất bị địch ám toán, đã thắng hóa thành bại; trận thứ hai chỉ mới gãy binh khí, chưa thể bảo là đã bại. Mọi người căn vặn, Hoắc Đô cứng lưỡi.

Dương Quá nói:

- Cái lão hòa thượng kia vừa cao vừa gầy, cổ quái như thế, làm minh chủ võ lâm sao được? Ta thấy lão không xứng đáng.

Hoắc Đô tức giận, nói:

- Sư phụ của đứa nhỏ này là ai? Mau ra lôi nó về quản giáo. Còn ở đây nói láo, ta sẽ hạ thủ không lưu tình nữa.

Dương Quá nói:

- Sư phụ của ta mới xứng đáng làm minh chủ võ lâm, chứ sư phụ của ngươi có bản lĩnh gì mà đòi?

Hoắc Đô hỏi:

- Sư phụ ngươi là vị nào? Mời vị đó ra đây coi.

Hoắc Đô thấy Dương Quá thân thủ bất phàm, đoán sư phụ của gã thiếu niên ắt là một đại cao thủ, nên phải dùng chữ "mời". Dương Quá nói:

- Hôm nay tranh chức vị minh chủ võ lâm, đều là đệ tử giao đấu thay sư phụ, phải vậy không?

Hoắc Đô nói:

- Đúng vậy, bọn ta đã thắng hai trong ba trận, do đó sư phụ của ta là minh chủ.

Dương Quá nói:

- Ừ thì vừa rồi coi như các ngươi đã thắng bọn họ đi, nhưng ngươi chưa hề thắng đồ đệ của sư phụ ta kia mà.

Hoắc Đô hỏi:

- Đệ tử của sư phụ ngươi là ai nào?

Dương Quá cười, nói:

- Đồ ngu! Đệ tử của sư phụ ta tất nhiên là ta chứ ai.

Quần hùng nghe chàng nói rất lý thú, đều cười khoái trá. Dương Quá nói tiếp:

- Chúng ta cũng đấu ba trận, các ngươi phải thắng hai trận, thì ta mới chịu nhận lão hòa thượng kia làm minh chủ. Nếu ta thắng hai trận, thì xin lỗi nhé, minh chủ võ lâm phải do sư phụ ta đảm nhiệm.

Quần hùng nghe Dương Quá nói đến đây, đều nghĩ không lẽ sư phụ của chàng quả là nhân vật không vừa, muốn đến tranh chức vị minh chủ võ lâm với Hồng Thất Công và Kim Luân pháp vương; bất kể sư

phụ chàng là ai, thì cũng là người Hán, còn hơn để cho cái lão quốc sư Mông Cổ kia đoạt mất địa vị minh chủ; chàng thiếu niên này dĩ nhiên không địch nổi Hoắc Đô, nhưng hiện tại phe mình đã bại trận, phải có chuyện gì đó mới mong xoay chuyển tình hình, thế là ai nấy phụ họa:

- Đúng, đúng, trừ phi người Mông Cổ thắng hai trận nữa.

- Vị tiểu ca này nói chí phải.

- Trung Nguyên thiếu gì cao thủ, các ngươi may mắn chiếm được tiện nghi hai trận, chưa là gì cả.

Hoắc Đô nghĩ thầm: "Hai cao thủ mạnh nhất của đối phương đã bị đánh bại, thêm hai tên nữa thì có gì ngại? Chỉ sợ bọn chúng cứ dùng kiểu xa luân chiến, hết hai tên này lại hai tên khác", bèn nói với Dương Quá:

- Tôn sư muốn tranh chức minh chủ võ lâm, kể cũng có lý; nhưng anh hùng thiên hạ đâu ít, cứ đấu hết trận này lại đấu trận khác, thì biết bao giờ mới xong?

Dương Quá ngẩng cao đầu, nói:

- Người bên ngoài đến đây đòi làm minh chủ võ lâm, sư phụ ta cũng chẳng muốn dính, nhưng nhìn thấy sư phụ của người, thì sư phụ của ta không thể ưa nổi.

Hoắc Đô hỏi:

- Tôn sư là ai? Lão nhân gia người ngồi đâu?

Dương Quá cười, nói:

- Lão nhân gia người ngồi ngay trước mặt ngươi đó. Cô cô, hắn vấn an lão nhân gia đấy.

Tiểu Long Nữ "ừm" một tiếng, nhìn Hoắc Đô gật gật đầu. Quần hùng thoạt tiên cùng sửng sốt, rồi cười ha hả. Họ thấy Tiểu Long Nữ dung mạo tú lệ, tuổi còn nhỏ hơn Dương Quá, làm sao lại có thể là sư phụ của chàng kia chứ? Hiển nhiên chàng thiếu niên này có ý đùa giỡn với Hoắc Đô. Chỉ có Hách Đại Thông, Triệu Chí Kính, Doãn Chí Bình mấy người là biết chàng nói thật. Hoàng Dung tuy trí tuệ hơn người cũng không thể nghĩ một thiếu nữ kiều nhược bé bỏng như thế kia lại là sư phụ của Dương Quá. Hoắc Đô cả giận, quát:

- Tên nhãi ranh hỗn hào nói nhăng nói cuội? Hôm nay quần hùng tụ hội, có bao nhiêu việc hệ trọng cần

làm, đâu phải chỗ cho ngươi gây náo loạn? Mau xéo đi cho ta!

Dương Quá nói:

- Sư phụ của ngươi vừa đen vừa xấu, nói xì xà xì xồ chướng tai lắm. Ngươi thử nhìn xem, sư phụ của ta thanh nhã tú lệ, trắng trẻo biết chừng nào, nàng mà làm minh chủ võ lâm, chẳng hơn hẳn lão hòa thượng xấu xí, sư phụ của ngươi hay sao?

Tiểu Long Nữ nghe Dương Quá tán tụng mình xinh đẹp, thì trong lòng vui sướng, mỉm cười, thật y như đóa hoa lạ chớm nở, xinh tươi, diễm lệ tuyệt trần.

Quần hùng thấy Dương Quá chọc ghẹo, giễu cợt kẻ địch càng lúc càng táo bạo, thì hết sức khoái trá; một số bậc lão thành hơi lo lắng cho chàng, sợ Hoắc Đô hạ sát thủ, thì chàng ắt bỏ mạng. Quả nhiên đến lúc này Hoắc Đô không thể nhịn thêm, liền nói to:

- Xin anh hùng thiên hạ làm chứng cho, tiểu vương sẽ giết tên nhãi ranh hỗn hào này, cũng là do hắn tự chuốc lấy họa, đừng trách tiểu vương.

Nói đoạn vung cây quạt đánh xuống đầu Dương Quá. Dương Quá nhại kiểu nói của Hoắc Đô, ưỡn ngực, gọi:

- Xin anh hùng thiên hạ làm chứng cho, tên nhãi ranh hỗn hào sẽ giết gã vương tử này, cũng là do hắn tự chuốc lấy họa, đừng trách tên nhãi ranh.

Quần hùng cười rộ lên, Dương Quá đột nhiên cầm cái thiết tương quất vào mông đít Hoắc Đô. Hoắc Đô nghiêng người tránh, cây quạt đâm chếch, tả chưởng như gió, đánh thẳng vào đầu đối phương. Quạt đâm là hư, chưởng đánh là thực, Hoắc Đô dồn vào chưởng này mười thành kình lực, muốn làm vỡ đầu nát óc đối phương. Dương Quá nhảy chếch sang một bên, thuận tay hất một cái bàn vuông, "bốp" một tiếng, chưởng của Hoắc Đô đánh vào cái bàn, ván gỗ bay tung, cái bàn chỉ còn một nửa. Quần hùng thấy Hoắc Đô chưởng lực kinh người, bất giác lè lưỡi. Hoắc Đô lập tức đá tung chiếc bàn, sấn tới công kích. Dương Quá thấy hắn xuất chưởng hiểm ác thì không dám coi thường, múa thiết tương theo Đả cẩu bổng pháp mà đấu với hắn. Chiêu số Đả cẩu bổng pháp, Hồng Thất Công đã truyền thụ hết cho chàng, lần ấy trên đỉnh Hoa Sơn, Dương Quá từng biểu diễn cho Âu Dương Phong thấy mấy ngày liền, những chỗ huyền diệu khúc chiết nhất của chiêu số, chàng từng diễn qua, khẩu quyết và cách biến hóa thì chàng nghe Hoàng

Dung truyền thụ cho Lỗ Hữu Cước, lúc này chàng đem hai thứ phối hợp với nhau, dĩ nhiên xuất chiêu cũng đâu ra đấy. Nhưng vì cái thiết tương quá nặng, lại gãy một nửa, sử dụng rất bất tiện, nên chỉ sau mươi chiêu đã bị cây quạt của Hoắc Đô khống chế, khó bề thi triển.

Hoàng Dung thấy Dương Quá sử dụng đúng là Đả cẩu bổng pháp, nhưng chiêu số chưa nhuần nhuyễn, tư thế xuất chiêu cũng không chuẩn xác, biết là binh khí trong tay chàng không phù hợp, bèn tới gần một chút, giơ cây gậy trúc vào khoảng giữa hai người, nói:

- Quá nhi, đánh chó thì phải dùng cẩu bổng. Ta cho ngươi mượn cây cẩu bổng này của Lỗ bang chủ, đánh xong ác cẩu, phải trả lại liền.

Đả cẩu bổng là tín vật của bang chủ Cái Bang, nên cần nói rõ rằng đây chỉ là cho mượn.

Dương Quá cả mừng, nhận lấy cây gậy trúc. Hoàng Dung nói nhỏ bên tai chàng:

- Hãy buộc hắn phải trao thuốc giải.

Nói xong nàng nhảy về chỗ ngồi. Dương Quá ban nãy không để ý đến chuyện Chu Tử Liễu bị trúng ám khí,

không hiểu thuốc giải cái gì, hơi ngẩn người, thì chưởng của Hoắc Đô đã đánh tới. Dương Quá giơ Đả cẩu bổng chọc tới bụng dưới của Hoắc Đô. Cây gậy trúc này có độ dài ngắn nặng nhẹ thật vừa tay, lại vừa chắc vừa dẻo, dùng để thi triển Đả cẩu bổng pháp, tất nhiên uy lực gia tăng hẳn lên. Hoắc Đô đang đánh một chưởng tới cổ Dương Quá, thấy cây gậy trúc chọc tới huyệt Quan Nguyên ở dưới rốn ba tấc, là yếu huyệt của mạch Nhâm. "Tên tiểu tử kia nhận huyệt quả là chuẩn xác", hắn nghĩ và giật mình. Ban nãy hắn cứ tưởng Dương Quá chẳng qua là một gã thiếu niên có thân thủ nhanh nhẹn, được cao nhân chỉ điểm; bây giờ nhìn một chiêu điểm huyệt của chàng, mới thấy chàng quả là một đối thủ đáng gờm, không thể coi thường, vội thu chưởng về, lấy cây quạt che ngực. Người xem thấy hắn lui về thế thủ, chứng tỏ ngán ngại Dương Quá, thì họ càng kinh ngạc.

Dương Quá nói:

- Hãy khoan, tên nhãi ranh quyết không đấu không với người, đã đấu thì phải đánh cuộc.

Hoắc Đô nói:

- Được, ngươi thua sẽ phải rập đầu ba cái, gọi ta là gia gia.

Dương Quá lại giở trò chơi đánh lừa của trẻ con Giang Nam, giả vờ nghe chưa rõ, hỏi:

- Gọi thế nào?

Trò chơi này bất ngờ, đối phương rất dễ bị lừa. Hoắc Đô sống ở Mông Cổ, thường ngày giao tiếp toàn với những người chất phác thực thà, làm sao hiểu nổi trò ma mãnh của trẻ con Giang Nam, liền trả lời luôn:

- Gia gia! (Cha)

Dương Quá đáp:

- Cha nghe thấy rồi, con ngoan, gọi lần nữa đi!

Mọi người cười phá lên, Hoắc Đô biết mình mắc lừa, nghiến răng, cây quạt tay phải, tay trái tung chưởng, tấn công tới tấp như cuồng phong bạo vũ.

Dương Quá vừa chống đỡ, vừa nói:

- Nếu ngươi thua, thì phải đưa thuốc giải cho ta.

Hoắc Đô giận, nói:

- Ta mà thua ngươi ư? Đừng có nằm mơ, tên súc sinh!

Dương Quá giơ cây bổng, quát:

- Ai chửi là tên súc sinh?

Hoắc Đô suýt nữa thì lại mắc lừa, may mà sực nhớ, nuốt luôn chữ "Ta chửi..." vào bụng. Dương Quá cười, nói:

- Tiểu phiên vương kia, từ rày thì nhớ nhá!

Chàng nói nghe ngon lành, nhưng tay chân xem chừng mỗi lúc một lúng túng hơn.

Hoắc Đô là đệ tử đắc ý của Kim Luân pháp vương, đã nắm vững tinh yếu của võ công Tây Tạng, đã đấu ngót ngàn chiêu với đệ tử giỏi nhất của Nhất Đăng đại sư là Chu Tử Liễu, nội công thâm hậu, Dương Quá không thể sánh nổi. Dương Quá thoạt đầu khích cho hắn tức giận, thừa cơ chiếm tiện nghi; hắn cũng chưa dốc toàn lực, bây giờ hắn mới đấu thật sự, sau hơn hai mươi chiêu, Dương Quá đã lộ rõ chỗ non kém. Quần hùng thấy chàng nhỏ tuổi, cầm cự lâu được như thế, đã là đáng khen, đều nói:

- Hài tử này giỏi thật!

Họ bàn tán, không biết chàng là môn hạ của ai.

Hoắc Đô thấy đối phương núng thế, càng gia tăng chưởng lực. Môn Đả cẩu bổng pháp mà Dương Quá sử dụng thần diệu khôn lường, vốn lợi hại hơn phiến pháp (cách dùng quạt) và chưởng pháp của Hoắc Đô, nhưng Hồng Thất Công chỉ truyền thụ cho chàng chiêu số, còn bí ẩn khẩu quyết thì chàng nghe lỏm được từ miệng Hoàng Dung, chỉ nhờ trí thông minh mới đem phối hợp hai thứ với nhau, ngay lập tức chưa thể phát huy uy lực; đấu thêm một lát nữa, Dương Quá toàn phải tránh né, đã khó chống trả.

Quách Phù và huynh đệ họ Võ từ khi bắt đầu có các cuộc tỷ thí trong đại sảnh, đã toàn thần xem đấu, to nhỏ bàn luận với nhau; đến lúc Dương Quá tiến ra động thủ, cả ba quả thật bị bất ngờ. Huynh đệ họ Võ bảo Dương Quá ngu xuẩn cuồng vọng, tự chuốc lấy tai họa. Quách Phù cãi lại, khen Dương Quá dũng cảm cơ mẫn. Huynh đệ họ Võ nghe nàng nói thế thì trong lòng chua xót. Lúc họ mới thấy Tiểu Long Nữ đến, thần thái thân mật với Dương Quá, thì cả hai cảm thấy nhẹ cả người, đến khi nghe Dương Quá bảo Tiểu Long Nữ là sư phụ, chưa biết thật hay giả, thì cả hai lại thấy lòng nặng trĩu. Giờ đây thấy Dương Quá bị Hoắc Đô dồn vào thế chân tay luống cuống, huynh

đệ họ Võ tự biết không nên mong cho kẻ địch chiến thắng, người đằng mình đại bại; nhưng trong thâm tâm vẫn cứ mong Dương Quá thảm bại thì hơn. Với tâm trạng ấy, huynh đệ họ Võ cứ lúc thì mừng, lúc thì lo, thay đổi xoành xoạch. Quách Phù đối với Dương Quá tuy không có hảo cảm, song cũng không ghét bỏ; vốn coi chàng là kẻ bất tài vô dụng, chẳng đáng lưu tâm; nghe phụ thân muốn gả nàng cho Dương Quá, tuy bực tức, nhưng tin rằng việc ấy quyết không thành sự thực, nên cũng không lo lắm. Bây giờ thấy chàng võ công cao cường, nàng cũng chỉ kinh ngạc mà thôi; nhìn chàng lâm vào tình thế nguy hiểm, không khỏi lo lắng cho chàng.

Dương Quá biết cứ đấu kiểu này, nội trong mươi chiêu nữa sẽ bị đối phương đánh gục. Nhác thấy Tiểu Long Nữ tuy vẫn ngồi ở chân cột, nhưng đã không tựa lưng vào cột nữa, vẻ mặt chăm chú, sẵn sàng bật dậy tiếp cứu, chàng chợt nảy ra một kế, đột nhiên quật ngang cây bổng, phi thân chếch qua bên chân Tiểu Long Nữ.

Hoắc Đô quát:

- Chạy đằng trời!

Hắn lập tức đuổi theo.

Tiểu Long Nữ hơi nâng hai chân lên, mũi chân trái chọc vào huyệt Côn Luân ở bên trên mắt cá chân phải của Hoắc Đô; mũi chân phải thì chọc vào huyệt Dũng Tuyền ở lòng bàn chân trái. Phải nói là Hoắc Đô võ công rất tinh cường, thoáng nhìn đã biết, biến hóa mau lẹ, Tiểu Long Nữ vừa nhấc hai chân lên, nhiều người không để ý, song Hoắc Đô đã biết là thiếu nữ này dùng chiêu số lợi hại trợ giúp cho Dương Quá, hấn vội sử chiêu "Uyên ương liên hoàn thoái", hai chân liên tiếp đạp nhứ trong không trung, mới tránh được đòn điểm huyệt lai vô ảnh khứ vô tung của nàng.

Dương Quá vọt qua bên chân Tiểu Long Nữ rồi, đoán sự việc tiếp theo sẽ như thế, không đợi Hoắc Đô đặt chân xuống đất, đã quất cây bổng lại phía sau lưng mình. Hoắc Đô dùng cây quạt đè gạt cây bổng, mượn sức bay người chếch ra ngoài, xa hẳn chỗ Tiểu Long Nữ, bất giác nhìn nàng, nghĩ thầm: "Trung Nguyên quả nhiên lắm nhân tài, đôi thiếu niên nam nữ này mới mười mấy tuổi, mà đã tài ba như thế!"

Dương Quá được lợi một chiêu, thừa thế dùng bổng pháp tấn công mạnh. Hoắc Đô phải dốc toàn lực chống đỡ. Nhưng chỉ vài chiêu sau thì Dương Quá không thể công kích được nữa, bị Hoắc Đô phản kích, lại lâm vào thế bí.

Người xem không hiểu bổng pháp thì thôi, chứ Hoàng Dung thì luôn miệng thốt lên tiếc rẻ. Cuối cùng nàng không nhịn được, liền nhắc:

- Bổng hồi lược địa thi diệu thủ,

Hoành đả song ngao mạc hồi đầu.

(Khéo léo quét ngang cây gậy sát đất, đánh hai con chó, không thu về).

Đó chính là quyết khiếu Đả cẩu bổng pháp, Dương Quá tuy biết chiêu số ca quyết, song chưa biết chiêu này sử dụng lúc nào; nghe Hoàng Dung nhắc, liền giơ cây bổng đâm thẳng, không thu về.

Đòn bổng pháp này thế rất cổ quái, Dương Quá tuy sử dụng, song chưa biết công hiệu của nó ra sao, ai dè cây bổng đánh ra đúng lúc cây quạt của đối phương đâm chếch tới. Hoắc Đô chưa sử xong chiêu đó, đã biết nguy rồi, vội nhảy lên cao né tránh.

Hoàng Dung lại nói:

- Cẩu cấp khiêu tường như hà đả,

Khoái kích cẩu đôn phách cẩu vi.

(Chó nhảy vội lên cao, phải đánh sao? Mau mau quất mạnh mông, đuôi chó).

Lộ bổng pháp này truyền đời trong Cái Bang, người ngoài nghe cứ tưởng Hoàng Dung xuất ngôn chế giễu kẻ địch là chó, không biết rằng nàng đang mách nước cho Dương Quá. Đả cẩu bổng pháp vốn chỉ bang chủ Cái Bang mới được truyền thụ, người khác nhất quyết không được biết, nhưng một là Dương Quá đã tự học được, hai là cuộc tỷ võ này có quan hệ trọng đại bên mình phải thắng, thế nên Hoàng Dung bất chấp sự hạn chế của bang qui, căn cứ tình hình công thủ tiến thoái của hai người, mà lên tiếng mách nước cho Dương Quá.

Mỗi câu nhắc của Hoàng Dung đều là quyết yếu, Dương Quá lại hết sức thông minh, sau vài lần đắc thủ, không đợi Hoàng Dung đọc hết câu ca quyết, chỉ nghe vài chữ đầu, chàng đã có thể thi triển, Đả cẩu bổng pháp quả nhiên uy lực mạnh mẽ lạ thường,

Hoắc Đô võ công đầy mình mà vẫn cứ bị cây gậy trúc buộc phải di chuyển loạn cả lên, không còn dịp đánh trả.

Thấy chỉ vài chiêu nữa, gã vương tử Mông Cổ võ công cao cường sẽ bị lạc bại, quần hùng vui mừng hẳn lên trong đại sảnh.

Hoắc Đô vung cây quạt đánh rát hai chiêu, buộc Dương Quá lùi vài bước, nói:

- Hãy khoan!

Dương Quá cười hỏi:

- Cái gì? Ngươi nhận thua gia gia rồi phải không?

Hoắc Đô sầm mặt, nói:

- Ngươi bảo ngươi đấu thay sư phụ ngươi tranh chức vị minh chủ, sao ngươi lại sử dụng võ công của Hồng Thất Công? Nói về việc Hồng Thất Công tranh chức vị minh chủ, thì hai trận đấu ban nãy đã xong rồi. Rốt cuộc các người định thế nào đây?

Hoàng Dung nghĩ thầm hắn nói đúng, định cưỡng từ đoạt lý với hắn một phen, thì Dương Quá đã trả lời:

- Lần này ngươi nói đúng, món bổng pháp này quả nhiên không phải do sư phụ ta truyền thụ, dẫu có đánh thắng ngươi, ngươi cũng không phục. Ngươi muốn lĩnh giáo võ công của sư phụ ta, chuyện đó cũng chả khó. Vừa rồi ta mượn võ công của môn phái khác, nếu dùng công phu bản môn chỉ e ngươi sẽ thảm bại quá sớm mà thôi.

Nguyên Dương Quá nghe Hoắc Đô nói thế, mới ngoảnh nhìn Tiểu Long Nữ, sực nhớ: "May mà tên phiên vương nhắc ta. Nếu ta dùng Đả cẩu bổng pháp thắng hắn, thì đâu có hiển lộ bản sự của cô cô ta? Cô cô sẽ trách ta quên ân đức cô cô đã truyền thụ võ công." Kỳ thực Tiểu Long Nữ hết sức hồn nhiên, lòng đang tràn ngập nhu tình mật ý đối với Dương Quá; nàng chỉ cần trông thấy chàng, thì trong lòng đã thỏa mãn rồi, muôn sự khác đều không cần, chàng thắng cũng tốt, mà bại cũng chẳng sao; còn chuyện chàng có sử dụng công phu bản môn, có nghe lời mách nước của Hoàng Dung hay không, nàng nửa điểm cũng chẳng để tâm.

Hoắc Đô nghĩ thầm: "Nếu ngươi không sử dụng Đả cẩu bổng pháp, ta lấy mạng ngươi đâu có khó gì", bèn cười khẩy, nói:

- Cứ vậy đi, ta sẽ lĩnh giáo cao chiêu do tôn sư truyền thụ.

Môn võ công mà Dương Quá cùng luyện với Tiểu Long Nữ nhuần nhuyễn nhất là kiếm pháp. Thế là chàng hướng về phía quần hùng, nói:

- Xin vị tôn trường nào đó cho mượn một thanh kiếm.

Hai ngàn người trong sảnh, có tới ba trăm người có bội kiếm. Nghe Dương Quá nói vậy, nhiều người đồng thanh đáp ứng, soàn soạt rút kiếm ra.

Hách Đại Thông và Tôn Bất Nhị hồi xưa bái Vương Trùng Dương làm sư phụ, đều đã có lòng trung nghĩa, sau được Vương Trùng Dương trui rèn, cái chí chống Mông Cổ xâm lấn càng sôi sục. Việc Dương Quá từ bỏ phái Toàn Chân, hai người rất phẫn nộ, nhưng hôm nay thấy chàng dốc sức chống địch, giữ thể diện cho Trung Hoa, họ liền gác bỏ thành kiến riêng sang một bên. Tôn Bất Nhị là người thấp nhất về võ công trong "Toàn Chân thất tử", lúc lâm chung Vương Trùng

Dương đem thanh bảo kiếm sắc bén nhất tặng lại, ngụ ý lấy binh khí lợi hại bù cho phần khiếm khuyết của võ công. Thấy Dương Quá mượn kiếm đánh địch, Tôn Bất Nhị là người đầu tiên chạy ra, hai tay giơ ngang một thanh bảo kiếm lấp lánh ánh biếc, đưa cho Dương Quá, nói:

- Hãy dùng thanh kiếm này!

Dương Quá nhìn thanh kiếm như một vệt thu thủy, biết là nó lợi hại vô cùng, dùng để đấu với Hoắc Đô, nhất định chàng sẽ chiếm không ít lợi thế, nhưng nhìn bộ đạo bào trên người Tôn Bất Nhị, liền nhớ ngay cảnh chàng bị vũ nhục hồi ở cung Trùng Dương. Lại nhớ lúc Tôn bà bà phải chết dưới chưởng của Hách Đại Thông, thì chàng bèn ngoảnh mặt đi, nhận một thanh kiếm sắt nặng nề màu đen, hơi hoen gỉ, của một đệ tử Cái Bang, nói:

- Xin mượn đại ca thanh kiếm này.

Để Tôn Bất Nhị đứng ngẩn tại chỗ, tiến thoái lưỡng nan. Lão đạo cô tuy xuất gia tu luyện, rốt cuộc tính nóng vẫn còn, mình có thiện chí cho mượn thanh bảo kiếm, gã thiếu niên này lại dám vô lễ như thế, thì không khỏi cả giận, đã định mở miệng mắng nhiếc,

song nghĩ đại địch ở trước mặt, chẳng nên hơn thua chuyện khác, bèn cố nén giận trở về chỗ ngồi. Cũng tại Dương Quá tính nết quá cương ngạnh, yêu ghét quá rõ ràng, lẽ ra có thể nhân cơ hội này làm lành với phái Toàn Chân, đàng này chàng làm như thế, chỉ khiến cho hiềm khích giữa đôi bên càng sâu thêm.

Hoắc Đô thấy Dương Quá không nhận bảo kiếm, lại mượn thanh kiếm sắt xấu xí, chớm gỉ, thì hắn lại đâm ra lo sợ. Người luyện võ đến cảnh giới cực cao, thì hoa bay lá rụng cũng có thể đả thương đối thủ, chẳng cần binh khí sắc bén hay không, nghĩ bụng đối phương chọn thanh kiếm thô thế này, chẳng lẽ hắn không sợ gì hay sao? Bèn xòe quạt, định mở miệng khai chiến. Dương Quá dùng kiếm chỉ bốn chữ Chu Tử Liễu viết trên cây quạt, cười, nói:

- Mi là mọi rợ, tuy ai cũng biết, nhưng đừng xòe quạt thì hơn.

Hoắc Đô đỏ mặt, gấp cây quạt lại, thành một cây gậy ngắn, điểm nhẹ tới huyệt Kiên Tỉnh của Dương Quá, tả chưởng đẩy ra, một luồng kình phong ép tới rất hiểm ác. Dương Quá vung kiếm, dùng "Ngọc nữ kiếm pháp" đánh trả.

Hồi Lâm Triêu Anh khổ luyện trong tòa cổ mộ, đã sáng tạo môn võ công "Ngọc nữ tâm kinh", sau đó không hề ra khỏi nhà mồ, chỉ truyền thụ cho a hoàn hầu cận, a hoàn truyền thụ cho Tiểu Long Nữ, rồi Tiểu Long Nữ truyền thụ cho Dương Quá. A hoàn kia không giao thiệp với võ lâm, thậm chí không rời khỏi núi Chung Nam một bước. Lý Mạc Sầu tuy là sư tỷ của Tiểu Long Nữ, song chưa được sư phụ truyền thụ kiếm pháp cao siêu, chỉ dùng cây phất trần, chưởng pháp và ám khí lập uy chốn giang hồ. Lúc này Dương Quá sử dụng kiếm pháp phái Cổ Mộ, cao thủ các môn phái tề tựu trong đại sảnh, trừ Tiểu Long Nữ ra, chẳng một ai nhận biết.

Người sáng tạo phái võ công này cố nhiên là nữ, đệ tử hai đời tiếp theo cũng đều là nữ, không tránh khỏi thừa khinh nhu mà thiếu uy mãnh. Chiêu thức mà Tiểu Long Nữ truyền thụ cho Dương Quá đều mang vài phần phong thái ẻo lả. Dương Quá sau khi luyện nhuần nhuyễn, tự nhiên loại trừ thần thái nữ nhân, biến nó thành linh động uyển chuyển. Khinh công phái Cổ Mộ là vô địch thời nay, lúc này chỉ thấy Dương Quá lướt đi trong sảnh, chiêu này chưa dứt, chiêu sau đã tới. Thoạt xuất kiếm chiêu thì thân mình

còn ở bên trái, cuối chiêu thân mình đã lách sang bên phải, kiếm với người tưởng một mà hai, ngỡ hai mà một, chàng mới sử mươi chiêu pho kiếm pháp này, quần hùng ai nấy đã cùng thán phục.

Công phu sử dụng cây quạt của Hoắc Đô vốn cũng là một tuyệt kỹ võ lâm, ra đòn điểm huyệt, đâm, quét, chém, chặt, cũng là lấy sự khinh nhu thủ thắng; nhưng bây giờ gặp phải khinh công tuyệt đỉnh vô song của phái Cổ Mộ, thì không thi triển được, hơn nữa, cây quạt đã bị Chu Tử Liễu đề bốn chữ, Dương Quá nhè vào đó chế giễu, Hoắc Đô không muốn xòe quạt ra nữa, thành thử công phu chữ "phẩy" của cây quạt đã mất tác dụng.

Quách Phù và huynh đệ họ Võ thấy kiếm pháp của Dương Quá tài tình như thế, cứ trố mắt mà ngắm, không thể nói gì hơn. Trong số quần hào bàng quan, người mừng nhất là Quách Tĩnh, thấy con trai của cố nhân không ngờ đã luyện thành môn võ công siêu việt mà chính chàng cũng chưa nhận biết gia số, nghĩ đến giao tình nhiều đời giữa hai họ Dương - Quách, bất giác vừa bi vừa hỉ. Hoàng Dung liếc phu quân một cái, thấy mắt chàng rưng rưng, khóe miệng mỉm

cười, biết tâm ý của chàng, đưa tay nắm bàn tay chàng.

Hoắc Đô thấy không địch nổi, lo lắng nghĩ thầm, nếu hôm nay bị bại bởi tay tên tiểu tử này, thì từ đây mất hết thể diện, còn nói gì tới việc lập uy ở Trung Nguyên? Thấy trường kiếm của Dương Quá chĩa xéo, mũi kiếm rắc hoa, đâm liền ba chỗ, nếu nhảy tránh, Hoắc Đô sẽ lập tức rơi vào thế hạ phong, bèn xòe cây quạt quét liền ba chiêu; quát một tiếng, lại sử "Cuồng phong tấn lôi công" để phản kích. Với thân phận cao thủ võ lâm như hắn, giao đấu với một gã thiếu niên, phải vừa đấu vừa quát tháo, dẫu có đắc thắng, cũng chả vẻ vang gì; huống hồ bây giờ hắn chỉ cầu không thua, chẳng dám mong gì hơn.

Dương Quá kiếm đi khinh linh, chiêu dứt ý liền, liên miên bất tuyệt, quả thực nhàn nhã thảnh thơi. Pho mỹ nữ kiếm pháp này vốn lấy sự khéo léo dịu dàng để thủ thắng, bên cạnh sự hò hét cuồng tẩu của đối phương, càng lộ rõ vẻ ung dung, yên vị đàng hoàng của chàng. Dương Quá quần áo tuy rách rưới, nhưng lộ kiếm pháp này của chàng quả thật tinh diệu, ai

nấy chỉ thấy kiếm quang loang loáng, chàng cứ thanh thoát tuyệt tục như một công tử phong lưu.

Nhưng Dương Quá vừa chọn tư thế, phong thái tuấn nhã, thì đường kiếm khó bề phát huy uy lực. Hoắc Đô thì liều mạng, càng đấu càng hung, Dương Quá dần dần cảm thấy đuối sức. Quách Tĩnh, Hoàng Dung lại thấy chàng sắp lạc bại, đều lắc đầu, cau mày, bất giác thầm kêu lên "Nguy mất!"

Bỗng Dương Quá chĩa kiếm, quát:

- Cẩn thận! Ta sắp phóng ám khí đó!

Hoắc Đô từng dùng đinh có độc giấu trong cây quạt đả thương Chu Tử Liễu; nghe Dương Quá kêu thế, tưởng thanh kiếm thô của chàng cũng giấu ám khí như cây quạt của hắn, hèn chi Dương Quá không dùng bảo kiếm, mà chọn thanh kiếm gỉ này, tự hắn đã dùng thủ đoạn này để vượt hiểm thủ thắng, chắc đối phương cũng bắt chước làm theo; thấy Dương Quá chĩa mũi kiếm vào mặt mình, hắn vội nhảy sang bên trái. Tay trái của Dương Quá dẫn kiếm quyết, kiếm đâm tới, chứ đâu có ám khí gì?

Hoắc Đô biết mình bị lừa, chửi:

- Tên súc sinh!

Dương Quá hỏi:

- Ai chửi là tên súc sinh?

Hoắc Đô không trả lời, sợ lại bị lừa, đánh ra một chưởng. Dương Quá vung tay trái, quát:

- Phóng ám khí đó!

Hoắc Đô vội tránh sang bên phải, thì thanh kiếm của đối phương vừa vặn từ bên phải đâm tới, hắn vội thu mình rụt người lại, mũi kiếm sượt qua bên sườn, chỉ cách không đầy một tấc, hú vía! Quần hùng suýt soa tiếc rẻ, đám võ sĩ Mông Cổ thì kêu "Hú vía!"

Hoắc Đô tuy thoát nạn, nhưng cũng sợ vã mồ hôi lạnh, thấy Dương Quá lại vung tay trái, quát:

- Ám khí này!

Hoắc Đô không thèm lý đến nữa, vung chưởng tiếp đòn, quả nhiên đối phương lại bịa. Dương Quá sấn tới, đâm một kiếm, lại vung tay trái, quát:

- Ám khí thực đó!

Hoắc Đô chửi:

- Tên súc...

Chữ "sinh" chưa ra đến đầu lưỡi, chợt thấy trước mắt loang loáng bay tới mấy thứ ám khí rất nhỏ, từ cự li cực gần, vội nhảy tránh, nhưng đã cảm thấy bắp đùi đau nhói mấy chỗ. Hoắc Đô cho rằng ám khí quá nhỏ, có trúng cũng không đáng ngại, trong cơn thịnh nộ quạt chém, chưởng vỗ, định đánh chết tươi tên nhãi ranh giảo hoạt.

Dương Quá biết đã đắc thủ, đâu còn cần liều mạng làm gì với hắn, bèn múa kiếm nghiêm thủ môn hộ, cười hì hì, nói:

- Ta đã tam phen tứ phen nhắc ngươi phải đề phòng ám khí, vậy mà ngươi cấm chịu tin. Ta đâu có đánh lừa ngươi, đúng không nào?

Hoắc Đô định ra đòn, bỗng đùi ngứa ngáy quá chừng, như thể bị một con muỗi lớn đốt, hắn cố nhịn ngứa để xuất chiêu, nhưng cơn ngứa càng dữ dội, chợt giật mình: "Thôi chết, ám khí của tên súc sinh có độc". Vừa nghĩ thế, thì cái sự ngứa ngáy không thể chịu đựng thêm được nữa, cũng bất chấp đại địch trước mặt, hắn quẳng cây quạt để lấy tay gãi ngứa; song bây giờ thì dường như cả quả tim cũng đang ngứa

ngáy, hắn bất giác kêu lên và ngã gục xuống. Nên biết, chất độc bôi vào ám khí Ngọc phong châm của phái Cổ Mộ là thứ hiếm gặp trong thiên hạ, trúng một cái châm đã khó chịu, huống hồ đang ác đấu, huyết lưu thông nhanh, lại bị trúng những mấy cái châm liền.

Lão tăng Đạt Nhĩ Ba bước ra, ôm Hoắc Đô mang vào trao cho sư phụ, rồi quay ra, nói với Dương Quá:

- Tiểu hài tử, ta tỷ võ với ngươi!

Cây kim cương chử phạt ngang lưng Dương Quá.

Cây kim cương chử nặng như thế phạt qua, mang theo một đạo kim quang, chứng tỏ cánh tay của Đạt Nhĩ Ba cực khỏe, thủ pháp cực nhanh. Dương Quá hai chân giữ nguyên vị trí, cong người ra phía sau gần một thước, cây kim cương chử đánh qua ngay trước ngực. Nào ngờ Đạt Nhĩ Ba không chờ cây kim cương chử đi hết đà, cổ tay vận kình, cây kim cương chử đang phạt ngang liền chuyển sang đâm thẳng vào bụng Dương Quá. Cây kim cương chử nặng thế, giữa chừng đột ngột chuyển hướng, khiến ai nấy cùng bất ngờ; Dương Quá cũng cả kinh, vội dùng

kiếm ghìm đầu cây kim cương chử xuống, mượn sức vọt lên không trung.

Đạt Nhĩ Ba không đợi chàng đáp xuống đất, vung cây chử truy kích, Dương Quá lại ghìm đầu cây chử xuống mà nhảy vọt lên. Đạt Nhĩ Ba quát to:

- Chạy đi đâu?

Cây kim cương chử đánh tới. Dương Quá thân lơ lửng trên không, khó bề xoay trở, thấy tình thế quá nguy hiểm, bèn liều lĩnh giơ tay chộp đầu cây kim cương chử, đồng thời tay kia chém kiếm thẳng xuống. Giá như chàng có sức lực như Điểm Thương Ngư Ẩn, thì đối phương đã phải buông tay khỏi cây chử. Đằng này Đạt Nhĩ Ba lực mạnh gấp mấy lần chàng, đã giằng lại cây chứ mà nhảy về phía sau. Dương Quá thừa thế buông cây chử ra, nhẹ nhàng đáp xuống đất. Chàng bị dồn ép liền ba chiêu ở trên không, tính mệnh ngàn cân treo sợi tóc, vừa rồi tuy không đoạt được binh khí của đối phương, nhưng đã giải nguy, người xem xung quanh đều thở phào nhẹ nhõm.

Đạt Nhĩ Ba thấy Dương Quá khinh công cao cường, biến chiêu linh hoạt, bèn hỏi:

- Tiểu hài tử công phu rất khá, là ai dạy ngươi vậy?

Đạt Nhĩ Ba nói tiếng Tạng, Dương Quá dĩ nhiên chẳng hiểu lấy một chữ. Chàng đoán lão hòa thượng này chửi mắng chàng, thế là bèn bắt chước giọng nói, cũng xì xà xì xồ vài câu. Mấy câu của chàng phát âm rất chuẩn, lại đúng trật tự từ ngữ, Đạt Nhĩ Ba chỉ nghe là:

- Tiểu hài tử công phu rất khá, là ai dạy ngươi vậy?

Tưởng Dương Quá hỏi y, Đạt Nhi Ba đáp:

- Sư phụ ta là Kim Luân pháp vương, ta lại không phải là tiểu hài tử, ngươi phải gọi ta là đại hòa thượng.

Dương Quá không chịu lép vế, nghĩ thầm: "Bất kể lão chửi ta độc ác thế nào, ta cứ chửi lại đúng hệt, cái khoản đấu khẩu lão đừng hòng thắng ta. Lão dùng tiếng Tạng nhiếc ta là heo là chó, thì ta cũng nhiếc lại lão hệt như thế". Đợi Đạt Nhĩ Ba nói xong, chàng bắt chước nhại lại y hệt:

- Sư phụ ta là Kim Luân pháp vương, ta lại không phải là tiểu hài tử, ngươi phải gọi ta là đại hòa thượng.

Đạt Nhĩ Ba lấy làm lạ, nghiêng đầu nhìn bên trái, lại nhìn bên phải, nghĩ thầm: "Ngươi hiển nhiên là tiểu hài tử, đâu phải là đại hòa thượng? Sư phụ của ngươi sao lại là Kim Luân pháp vương?" Bèn nói:

- Ta là đệ tử đời thứ nhất của Kim Luân pháp vương, ngươi là đệ tử đời thứ mấy?

Dương Quá cũng nói:

- Ta là đệ tử đời thứ nhất của Kim Luân pháp vương, ngươi là đệ tử đời thứ mấy?

Đạo Lạt Ma ở Tây Tạng xưa nay có thuyết luân hồi truyền kiếp, thời bấy giờ Đạt Lai Lạt Ma và Ban Thiền chưa bắt đầu kiếp sau, nhưng chuyện người ta sau khi chết sẽ đầu thai tái sinh, thì đã được mọi người theo đạo Lạt Ma tin chắc như đinh đóng cột. Kim Luân pháp vương thời trẻ có thu nhận một đại đệ tử, đệ tử ấy chưa đến hai mươi tuổi đã chết, Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô đều không biết mặt người đó, chỉ biết từng có một người như vậy. Trong đám môn hạ của Kim Luân pháp vương, Đạt Nhĩ Ba là đệ tử thứ hai, Hoắc Đô là đệ tử thứ ba. Bây giờ Đạt Nhĩ Ba nghe mấy câu đối đáp vừa rồi, cứ ngỡ Dương Quá đúng là đại sư huynh đã đầu thai sang kiếp này, nghĩ thầm nếu

không phải là thần đồng võ nghệ đầu thai, thì làm sao một gã thiếu niên đã giỏi võ đến thế? Hơn nữa chàng ta là một gã thiếu niên Trung Nguyên, làm sao lại nói tiếng Tạng sõi như thế được? Đạt Nhĩ Ba chăm chú nhìn Dương Quá một lát, càng nhìn càng thấy giống, bèn đặt cây kim cương chử xuống đất, chắp tay vái Dương Quá, nói:

- Đại sư huynh, sư đệ Đạt Nhĩ Ba tham kiến.

Dương Quá càng lấy làm lạ, nghĩ bụng lão hòa thượng này chửi mình không xong, đành cúi đầu nhận thua, thấy cử chỉ của lão ta cực kỳ cung kính, lời vừa nói chắc không phải chửi bới, nên chàng không bắt chước nhại lại, chỉ mỉm cười, gật đầu, ra vẻ tiếp nhận.

Người xem xung quanh thì càng kinh dị. Mọi người không hiểu Tạng ngữ, chẳng biết Dương Quá xì xà xì xồ những gì, mà sau một hồi vị lão tăng có sức lực kinh nhân kia lại cúi đầu bái phục chàng.

Chỉ có Kim Luân pháp vương biết rõ nguồn cơn, thừa biết gã đệ tử thứ hai là người thẳng thắn chất phác, đã mắc lừa Dương Quá, bèn nói to:

- Đạt Nhĩ Ba, nó không phải là đại sư huynh tái sinh đâu, mau tỷ thí với nó đi.

Đạt Nhĩ Ba giật mình, nói:

- Sư phụ, đệ tử thấy đó chính là đại sư huynh rồi, nếu không, còn nhỏ tuổi sao đã có thân thủ như vậy?

Kim Luân pháp vương nói:

- Đại sư huynh của ngươi võ công giỏi hơn ngươi rất nhiều, đứa bé này thì còn thua xa ngươi.

Đạt Nhĩ Ba cứ lắc đầu, chưa tin. Kim Luân pháp vương biết y tính quá thẳng thắn, nhất thời chưa hiểu ngay, bèn nói:

- Ngươi chưa tin, cứ đấu thử với nó một lát sẽ biết.

Đạt Nhĩ Ba luôn coi lời sư phụ như thần thánh, nếu sư phụ đã bảo Dương Quá không phải là đại sư huynh tái sinh, thì quá nửa không phải là đại sư huynh. Nhưng chàng ta mới tí tuổi đầu, đã có võ công cao minh như thế, lại tự xưng là đại sư huynh của y, thì thật là khó mà không tin, thôi thì vâng lời sư phụ, đấu thử với chàng ta vài chiêu, xem công phu đích

thực của chàng ta, xem ai thắng ai bại, sẽ biết ngay thật giả, thế là y bèn ôm quyền nói với Dương Quá:

- Được, ta sẽ tỷ thí võ công với ngươi, là thật hay giả, dựa vào thắng bại mà định.

Dương Quá thấy y xì xà xì xồ mấy câu, thần sắc rất cung kính, bèn bắt chước nhại lại y như thế với y:

- Được, ta sẽ tỷ thí võ công với ngươi, là thật hay giả, dựa vào thắng bại mà định.

Đạt Nhi Ba nghe vậy, trong lòng run sợ, nghĩ thầm:

"Sư phụ bảo võ công của đại sư huynh cao hơn ta rất nhiều, tất nhiên là ta không địch nổi rồi".

Dương Quá thấy vẻ mặt sợ hãi của Đạt Nhĩ Ba, nghĩ thầm: "Mình phải dọa thêm cho lão ta sợ mà lùi mới được" bèn nói to:

- Ngươi có năm tên đệ tử, gọi là "Tạng biên ngũ xú" ít ngày trước đây trên đỉnh Hoa Sơn dám vô lễ với ta, đã bị ta phế bỏ võ công. Năm tên đó vẫn còn sống cả chứ?

Dương Quá nói bằng tiếng Hán, Đạt Nhĩ Ba dĩ nhiên không hiểu, bèn nhờ một võ sĩ đi cùng dịch lại. Nghe

xong, Đạt Nhĩ Ba cả kinh thất sắc. "Tạng biên ngũ xú" làm vật đệm cho hai đại cao thủ Hồng Thất Công và Âu Dương Phong giáp kích, gân mạch toàn thân đều bị phế, trở về chỉ còn ú ớ, nói cũng không ra lời nữa. Đạt Nhĩ Ba xem thương thế của "Tạng biên ngũ xú", nghĩ ngay Kim Luân pháp vương cũng không thể có công lực tài tình như vậy, đánh hỏng bát mạch của cả năm người mà vẫn bảo toàn tính mạng cho họ, hạ thủ như thế thật là quỉ quái thần thông, thông thiên triệt địa. Bây giờ nghe Dương Quá nói, càng kinh hãi, quay nhìn Kim Luân pháp vương, chỉ thấy sư phụ vẻ mặt tức giận, thì không thể không động thủ với Dương Quá, đành nói:

- Xin hãy thủ hạ lưu tình.

Dương Quá bắt chước y, cũng nhại lại:

- Xin hãy thủ hạ lưu tình.

Quách Phù thấy hai người cứ nói tiếng Tạng với nhau mãi, bèn lại bên cạnh Hoàng Dung, hỏi:

- Mẹ ơi, họ nói gì thế?

Hoàng Dung sớm đã nhận biết Dương Quá chỉ nhại theo y hệt, vậy mà Đạt Nhĩ Ba lại chắp tay mà vái, thì cũng chưa hiểu vì sao, nghe nữ nhi hỏi, chỉ đáp:

- Ừm, Dương gia ca ca nói giỡn lão tăng đấy thôi!

Lúc này Đạt Nhĩ Ba đã vung cây chử tấn công Dương Quá, nghĩ bụng y đã nói rõ trước, đối phương tất có phòng bị. Dương Quá thấy Đạt Nhĩ Ba thần thái cung kính, không ngờ y lại đột nhiên xuất thủ, cây chử suýt nữa thì đánh trúng người chàng, chàng vội nhảy lùi né tránh.

Dương Quá lùi rồi, lập tức sấn tới, đâm liền ba nhát kiếm. Đạt Nhĩ Ba vốn sợ hãi, chỉ lo Dương Quá theo học sư phụ lâu năm, võ học tài giỏi hơn người, luân hồi tái sinh, càng quỉ quái thần thông, nên chỉ dùng cây chử che đỡ môn hộ, không dám lơ là chút nào; sau vài chiêu, Dương Quá nhận thấy Đạt Nhĩ Ba chỉ thủ không công, tuy chưa hiểu dụng ý, nhưng thừa thế tấn công, đâm đông chém tây, tha hồ thi triển "Ngọc nữ kiếm pháp". Đấu hơn trăm chiêu, Kim Luân pháp vương không nhịn được nữa, quát:

- Đạt Nhĩ Ba, mau phản kích đi, nó không phải là đại sư huynh của ngươi.

Võ công của Đạt Nhĩ Ba dĩ nhiên cao hơn hẳn Dương Quá, chẳng qua y kính sợ trong bụng, nên giảm mất năm phần, Dương Quá thì thừa cơ toàn lực thi triển. Một người càng lúc càng ứng tâm đắc thủ, một người thì càng lúc càng co về thoái nhượng.

Dương Quá tuy chiếm thượng phong, cũng không đả thương y nổi, Đạt Nhĩ Ba lại cứ ngỡ đại sư huynh thủ hạ lưu tình. Kim Luân pháp vương cả giận, gằn giọng quát:

- Hãy phản kích ngay lập tức!

Tiếng quát làm rung chuyển cả đại sảnh, nghe váng cả tai. Đạt Nhĩ Ba không dám trái lời sư phụ, vội vung cây chử mà cuồng đả cấp công.

Đợt tấn công mãnh liệt này buộc Dương Quá liên tiếp né tránh, những chỗ sơ hở non nớt của chàng cũng dần dần lộ ra. Đạt Nhĩ Ba thấy kiếm chiêu của Dương Quá hơi chậm lại, bèn phang cây chử gấp tới, Dương Quá tránh không kịp, chử kiếm đụng nhau. Trong lúc tỷ thí, binh khí đôi bên đụng nhau là chuyện thường, nhưng cây kim cương chử quá nặng, Dương Quá chỉ múa kiếm, không dám cho đụng vào cây chử của đối phương, bây giờ kiếm - chử đụng nhau, chàng thấy

hổ khẩu bị chấn động đau nhói, keng một tiếng, thanh kiếm của chàng gãy đôi. Đạt Nhĩ Ba nói:

- Ta thắng rồi!

Y cắm cây chử xuống đất, chắp tay trước ngực, cúi mình hành lễ. Y tuy đắc thắng, song không dám thất lễ với đại sư huynh.

Dương Quá nhại lại bằng tiếng tạng:

- Ta thắng rồi!

Đoạn ném cái kiếm gãy vào mặt Đạt Nhĩ Ba, y né tránh, nghĩ thầm: "Tại sao đại sư huynh lại thắng? Không lẽ đấy là chiêu dẫn dụ?" Chỉ thấy Dương Quá tay không đánh tới, không dám xem thường, vội múa cây chử hộ thân.

Hồi Dương Quá ở trong "Hoạt tử nhân mộ" theo Tiểu Long Nữ học chưởng pháp, chàng đã luyện thành thạo cách dùng song chưởng ngăn giữ chín chín tám mươi mốt con chim sẻ đang bay, mà không để cho một con nào bay thoát. Lộ chưởng pháp "Thiên la địa võng thế" ấy là bí quyết độc đáo của Lâm Triêu Anh, chiêu số chưởng hình chưa hề ra khỏi núi Chung Nam một bước; bây giờ đem ra sử dụng, quả nhiên

kín đáo vô cùng, tuy chỉ là tay không, mà uy lực chẳng thua gì trong tay có đao kiếm.

Đạt Nhĩ Ba múa cây chử vù vù, Dương Quá thì sử dụng khinh công cao siêu, tiến thoái trong kẽ hở của cây chử. Tuy cây chử gây vô số hung hiểm, nhưng thủy chung vẫn chưa hề đụng được vào người chàng, trong khi không không ngừng công kích, trảo, đả, phách, cầm nã, kích, thi triển chưởng pháp "Thiên la địa võng thế".

Lại đấu một trận nữa, Đạt Nhĩ Ba thần lực càng tăng, Dương Quá cũng khinh công càng lúc càng lanh lẹ. Hồi ở tòa cổ mộ, chàng từng nằm trên giường hàn ngọc luyện công, bây giờ công phu tu luyện mấy năm mới hiển lộ hết ra.

Tiểu Long Nữ ngồi bên chân cột, mỉm cười nhìn cuộc đấu thấy Dương Quá cầm cự được lâu như thế chưa thua, bèn lấy trong túi ra đôi bao tay màu trắng, gọi:

- Quá nhi, đón lấy này.

Tay phải ném đôi bao tay ra.

Đôi bao tay này của nàng được đan bằng hàng trăm sợi bạch kim, tuy mềm mỏng, nhưng bảo đao lợi

kiếm chẳng làm gì được. Hách Đại Thông nhìn thấy đôi bao tay bay trong không trung thì mặt hơi biến sắc. Hồi lão giao đấu với Tiểu Long Nữ ở cung Trùng Dương, nàng đã đeo đôi bao tay này mà bẻ gãy trường kiếm của lão, buộc lão chút nữa phải tự sát, bây giờ gặp lại nó, lão không khỏi xúc động tâm cảnh.

Dương Quá đón bắt đôi bao tay, lùi lại một bước, đeo ngay vào tay, bắt đầu sử dụng môn võ công đẹp mắt và kỳ diệu nhất trong võ công phái Cổ Mộ là "Mỹ nữ quyền pháp". Lộ quyền pháp này chàng từng sử dụng vài chiêu hôm giúp Lục Vô Song cự địch, đánh lui mấy đệ tử Cái Bang truy đuổi. Mỗi chiêu quyền pháp bắt chước một mỹ nữ thời xưa, do nam tử sử dụng thì có lẽ không được thanh nhã cho lắm; nhưng Dương Quá khi luyện tập đã cải biên tư thế, tên gọi từng chiêu vẫn giữ nguyên, nhưng động tác tay chân thì đã được chàng biến từ ẻo lả ủy mị thành phiêu dật thanh thoát. Bởi vậy quần hùng bàng quan càng không thể biết gia số, chỉ thấy chàng lúc thì múa may uyển chuyển, lúc thì đứng sững nghiêm nghị, thần thái biến ảo cực kỳ kỳ dị.

Nên biết tâm trạng thần thái của nữ nhân thay đổi đã nhiều lại nhanh, mà các mỹ nữ lừng danh thời đại thì tính cách đều có điểm phi phàm, buồn vui cười khóc càng khó tiên liệu. Đem sự thay đổi khôn lường tâm trạng thần thái của mỹ nữ bao nhiêu đời vào trong võ công, rồi thêm vào độ phong tư mỹ lệ, dáng hình phiêu diêu của tiên nữ, thì kẻ phàm phu tục tử làm sao hiểu nổi?

Dương Quá sử chiêu "Hồng Ngọc kích cổ", hai cánh tay thay nhau đánh nhanh, Đạt Nhĩ Ba giơ cây chử đỡ ngang. Dương Quá biến chiêu thành "Hồng Phất dạ bôn", xuất kỳ bất ý chọc thẳng vào, Đạt Nhĩ Ba giơ cây chử chặn dọc. Dương Quá đột nhiên sử chiêu "Lục Châu trụy lâu", nhào xuống đánh vào hạ bàn đối phương. Đạt Nhĩ Ba cả kinh, nghĩ thầm: "Chiêu pháp của đại sư huynh sao mà khó đoán đến thế?", vội nhảy lên tránh tả chưởng của chàng chém xuống. Song chưởng của Dương Quá liên tiếp vỗ ra mấy lần, ấy là chiêu "Hán Cơ qui Hán", tổng cộng vỗ liền mười tám cái.

Mỗi chiêu của chàng đều có lai lịch, Đạt Nhĩ Ba là Tạng tăng, làm sao hiểu nổi điển cố Trung Nguyên?

Trong giây lát chỉ thấy Dương Quá bất chợt đánh trên cao, bất chợt đánh dưới thấp, bất chợt bên đông, bất chợt lên tây, khiến y chân tay luống cuống cả lên. Dương Quá đeo đôi bao tay, cứ luôn luôn thừa cơ sử các chiêu "Hồng Tuyến đạo hạp", "Mộc Lan loan cung", "Ban cơ phú thi", "Thường Nga khấu dược" mà đoạt cây kim cương chử. Đạt Nhĩ Ba cứ phải kêu lên hoảng sợ. Quần hùng cả mừng, hò reo trợ uy.

Kim Luân pháp vương thấy đệ tử võ công hiển nhiên cao hơn gã thiếu niên, chỉ vì có ý hoảng sợ, mà liên tiếp bị đối phương tấn công trước, đến nỗi lâm vào thế quẫn bách, bèn gằn giọng quát:

- Mau sử Vô thượng đại lực chử pháp!

Đạt Nhĩ Ba đáp:

- Vâng!

Hai tay nắm chắc cây chử, y bắt đầu múa. Y dùng một tay múa cây chử, đã là thần lực kinh nhân, bây giờ dùng cả hai tay, thêm cả sức của eo lưng, tiếng gió ù ù do cây chử phát ra càng mạnh gấp bội. "Vô thượng đại lực chử pháp" không có gì biến hóa, chỉ gồm tám chiêu phạt ngang, tám chiêu chọc thẳng, tổng cộng

hai lần tám mười sáu chiêu, nhưng mười sáu chiêu đó cứ sử đi sử lại, phạt ngang chọc thẳng, buộc Dương Quá phải tránh thật xa, đừng nói giao phong chính diện, ngay cả chử phong, chàng cũng không dám tiếp xúc.

Điểm Thương Ngư Ẩn sau khi bị gãy cái thiết tương, vẫn ấm ức không phục, lúc này thấy uy lực khủng khiếp của "Vô thượng đại lực chử pháp" nghĩ bụng "Thiết tương pháp" của mình không thể có được chiêu số chí cương chí mãnh như vậy, thì bất giác cũng đã khâm phục.

Đấu một lát nữa, bảy tám cây nến hồng trong sảnh đã bị chử phong thổi tắt, Dương Quá chỉ dựa vào khinh công nhảy chỗ này luồn chỗ kia, tránh né, cốt sao không bị cây chử đánh trúng, làm gì còn khả năng phản kích?

Quần hùng Trung Nguyên thầm kinh sợ, lặng cả đi; đám võ sĩ Mông Cổ thì thích thú reo hò. Dương Quá bị cây chử dồn ép cứ liên tiếp thoái lui chẳng mấy chốc đã bị dồn vào một góc sảnh, rất muốn biến chiêu, nhưng không thể thi thố gì được. Lộ "Vô thượng đại lực chử pháp" này có mang ba phần điên

khùng, Đạt Nhĩ Ba giờ đã phát cuồng, đã quên biến trước mặt là đại sư huynh tái sinh, chỉ thấy Dương Quá đã thu mình vào trong góc sảnh, không còn đường thoái lui, bèn quát lớn một tiếng:

- Ngươi chết này!

Cây chử đập vào, chỉ nghe "sầm" một tiếng to, bụi tung mù mịt, vôi gạch bay tung tóe, bức tường chỗ ấy đã bị phá thủng một mảng lớn.

Dương Quá thoát cái thế ngàn cân treo sợi tóc bằng cách phi thân vọt qua đầu đối phương, vẫn không quên nhại câu tiếng Tạng:

- Ngươi chết này!

Cú vọt này là võ công trong "Cửu Âm chân kinh". Hồi ở trong tòa cổ mộ với Tiểu Long Nữ, Dương Quá đã luyện theo di kinh mà Vương Trùng Dương khắc trên trần thạch thất, quyền cước kiếm thuật học được mấy thành, chỉ có nội công là không được ai chỉ dẫn, hai người luyện thì luyện, song không biết đúng hay sai, bây giờ lần đầu tiên gặp đại địch, đâu dám đem ra sử dụng? Không ngờ trong cơn nguy cấp, tự nhiên bật ra, nhờ vậy thoát chết.

Quần hùng biết rằng chiêu này nhất định Đạt Nhĩ Ba đắc thủ, Quách Tĩnh không để y vung cây chử hết mức, đã nhảy ra định tập kích vào sau lưng y, chợt thấy hồng bào chao động, Kim Luân pháp vương đã phát chưởng đánh tới. Quách Tĩnh thấy chưởng thế của đối phương quá thần tốc, vội sử chiêu "Kiến long tại điền" gạt ra. Song chưởng của hai người đụng nhau, không hề phát ra tiếng động, nhưng thân hình đôi bên đều chao đảo. Quách Tĩnh lùi lại ba bước, Kim Luân pháp vương thì vẫn đứng nguyên tại chỗ. Lão ta công lực thâm hậu hơn hẳn Quách Tĩnh, song chưởng pháp võ kỹ thì lại không bằng chàng. Quách Tĩnh lùi lại giảm mãnh kình của kẻ địch, để khỏi thụ thương. Kim Luân pháp vương thì cực kỳ hiếu thắng, sau cú tiếp chiêu vừa rồi, cảm thấy ngực bị đau tức, phải đứng yên một chỗ. Cả hai cao thủ cỡ Quách Tĩnh lẫn Kim Luân pháp vương đều biết Dương Quá nhất định sẽ ngộ hiểm, nên một người phi thân ra cứu, một người thì xuất thủ ngăn cản. Nào ngờ cuối cùng Dương Quá đã có kỳ chiêu, vọt ra khỏi kẽ hở đánh tới của cây chử. Hai người thấy Dương Quá thoát hiểm, thì một người vui mừng, một người tiếc nuối, cùng trở về chỗ cũ.

Đạt Nhĩ Ba ra đòn không trúng, cũng chẳng quay người lại, vung cây chử ra phía sau. Dương Quá thấy chiêu của địch tới quá nhanh, chàng tự nhiên bay ngang một cái, giống như chim én bay vụt qua mành vậy, thân hình lướt ngang cách mặt đất hơn một thước, ở bên dưới cây chử vài tấc. Lại là võ công trong "Cửu Âm chân kinh". Hoàng Dung rất đỗi kinh ngạc nói:

- Tĩnh ca ca, tại sao Quá nhi cũng biết "Cửu Âm chân kinh"? Chàng có dạy cho nó không vậy?

Nàng cho rằng Quách Tĩnh vì nghĩ đến tình cố nhân mà trên đường dẫn Dương Quá lên núi Chung Nam đã đem "Cửu Âm chân kinh" dạy cho nó. Quách Tĩnh nói:

- Không hề, nếu truyền thụ cho nó, ta đã chẳng giấu nàng làm gì?

Hoàng Dung "ừm" một tiếng, biết tính phu quân vốn đối với người ngoài vẫn có sao nói vậy, đối với nàng càng không khi nào nói dối. Chỉ thấy Dương Quá bay người né tránh mỗi lúc nguy cấp, đúng là dựa vào công phu hộ thân của "Cửu Âm chân kinh".

Nhưng chàng rõ ràng chưa luyện thành thục, không biết dùng võ công "Cửu Âm chân kinh" phản kích thủ thắng, tuy giữ được tính mạng, nhưng trận đấu này rốt cuộc chàng sẽ thua mất. Hoàng Dung thở dài:

"Quá nhi quả là bậc kỳ tài, nếu nó theo học mình chừng một năm, sẽ luyện xong Đả cẩu bổng pháp và Cửu Âm chân kinh, thì lão Tạng tăng kia đâu có địch nổi nó?"

Chính đang phiền não, vừa đưa mắt, Hoàng Dung bỗng nhìn thấy gã phản đồ của Cái Bang là Bành trưởng lão đang đứng lẫn trong đám võ sĩ Mông Cổ có vẻ hí hửng, nàng chợt nảy ra một kế, gọi:

- Quá nhi, Di hồn đại pháp! Di hồn đại pháp!

Trong "Cửu Âm chân kinh" có một môn công phu gọi là "Di hồn đại pháp", dùng sức mạnh tâm linh để khắc địch chế thắng. Lần trước tại đại hội Cái Bang bên hồ Động Đình, Hoàng Dung từng sử dụng công phu đó khắc chế "Nhiếp tâm thuật" thôi miên của Bành trường lão, cho nên bây giờ trông thấy lão ta, nàng sực nhớ ra.

Dương Quá vẫn nhớ cách luyện "Di hồn đại pháp", nhưng chàng chưa tin rằng dùng tâm lực chăm chú nhìn đối phương, lại có thể khắc địch chế thắng, bởi vì chàng chưa từng luyện qua. Chàng vốn phục tài năng của Hoàng Dung, nên nghĩ thầm: "Quách bá mẫu đã bảo thế, tất có duyên cớ; đằng nào thì hôm nay mình cũng thua, chi bằng cứ thử một phen". Thế là trong lúc quyền cước tiếp tục tránh né, trong óc bắt đầu gạt bỏ mọi ý nghĩ, căn cứ cái gọi là "pháp môn chỉ quán" nói trong "Cửu Âm chân kinh", đi từ "Chế tâm chỉ" đến "Thể chân chỉ", tinh thần qui về một điểm duy nhất, hoàn toàn không còn tạp niệm. Lúc này chàng toàn dựa vào bản tính mà chống đỡ, nghe âm thanh, tiếng gió mà né tránh, nhãn quang trừng trừng nhìn kẻ địch.

Lại thêm vài chiêu, Đạt Nhĩ Ba thấy cử chỉ của Dương Quá lạ hẳn, bèn nhìn vào mắt chàng, cây kim cương chử đánh mạnh tới. Dương Quá sử chiêu "Man yêu hiên hiên" trong "Mỹ nữ quyền pháp" uốn éo eo lưng né tránh. Chàng đã vận "Di hồn đại pháp", tâm thể là một, quyền cước đang sử chiêu số gì, thì trên mặt có thần tình tương ứng. Đạt Nhĩ Ba thấy mặt chàng bỗng hiện khí thư quyển, đâu biết rằng chàng đang bắt

chước tư thế múa của Tiểu Man, là ái thiếp của thi nhân Bạch Lạc Thiên đời Đường, bất giác ngây người, chọc thẳng cây chử. Dương Quá nghiêng đầu tránh, rồi sử chiêu "Lệ Hoa sơ trang" trong Mỹ nữ quyền pháp, giơ tay chải đầu một cái, các ngón tay mềm mại vuốt tóc, miệng mỉm cười. Trương Lệ Hoa là ái thiếp của Lý Hậu chủ, tóc dài bảy thước, bóng mượt tới mức người khác có thể soi gương. Lý Hậu chủ vì mê mệt Lệ Hoa mà phế bỏ chính sự, đi đến mất nước, đủ hiểu sức quyến rũ thế nào. Dương Quá mỉm cười, Đạt Nhĩ Ba bị lây, cũng bắt chước mỉm cười. Nhưng Dương Quá mi thanh mục tú, thêm nụ cười càng quyến rũ; còn Đạt Nhĩ Ba thì lưỡng quyền nhô cao, hai má lõm sâu, bắt chước mỉm cười, chỉ khiến cho quần hùng đứng ngoài xem không khỏi sởn gai ốc.

Dương Quá thấy Đạt Nhĩ Ba ngây người, thì giơ ngón tay sử chiêu "Bình Cơ châm thân". Đạt Nhĩ Ba nghiêng người né tránh, trên mặt bắt chước Dương Quá làm vẻ chăm chú khâu áo.

Hoàng Dung thấy Dương Quá lĩnh hội ý tứ của nàng, biết dùng "Di hồn đại pháp" làm cho kẻ địch bị cảm

ứng, thì trong bụng cả mừng, nói nhỏ với Quách Tĩnh:

- Quá nhi thông tuệ lạ thường, hồi ca ca bằng tuổi nó bây giờ, ca ca đâu đã có được bản sự như nó.

Quách Tĩnh vui mừng gật gật đầu, mắt vẫn chăm chú theo dõi hai người ở giữa sảnh. Môn "Di hồn đại pháp" là sự cảm ứng bằng sức mạnh của tâm linh, nếu đối phương tâm thần ổn định vững vàng, thì môn này thường thường vô hiệu. Nếu đối phương có nội lực cao cường, phản kích trở lại, thì người thi triển môn này sẽ bị chế ngự. Hai bên tỷ võ, người nào võ công cao hơn, có thể dùng quyền cước, binh khí thủ thắng, thì không cần thi triển môn này. Kẻ công lực thua kém, cũng không dám sử dụng nó. Vì thế, môn này tuy cao thâm tinh diệu, song khi lâm địch ít khi được sử dụng.

Đạt Nhĩ Ba nghe Dương Quá nói tiếng Tạng, sớm đã tin tám, chín phần rằng chàng là đại sư huynh tái sinh ở kiếp này, vì trong lòng vốn có ý kính sợ, nên bị cảm ứng cực nhanh, Dương Quá vừa thi triển đã thành công. Nếu chàng đem thi triển với Hoắc Đô, nội lực chàng thua kém hắn, ắt sẽ gặp đại họa.

Lúc này Dương Quá đem Mỹ nữ quyền pháp ra thi triển, khi gót sen lãng đãng, lúc thướt tha liễu rủ, Đạt Nhĩ Ba cứ bắt chước y hệt, làm cho mọi người đứng xem vừa kinh ngạc, vừa tức cười.

Quách Phù cười ngặt cười nghẽo, nói với mẫu thân:

- Mẹ ơi, công phu này của Dương gia ca ca hay thật, sao mẹ không dạy cho hài nhi?

Hoàng Dung nói:

- Ngươi mà biết "Di hồn đại pháp" chắc sẽ làm cho trời long đất lở, rốt cuộc tự làm hại mình.

Nàng kéo tay con, nghiêm trang nói:

- Ngươi chớ có đùa, Dương gia ca ca chính đang giao đấu một mất một còn với lão Tạng tăng, môn này còn hung hiểm hơn cả giao đấu bằng đao kiếm đấy.

Quách Phù lè lưỡi, chăm chú nhìn Dương Quá, nghĩ thầm dầu sao cũng có khác gì trò đùa đâu kia chứ, thấy Dương Quá cười, thì Đạt Nhĩ Ba cũng cười; Dương Quá giận, thì Đạt Nhĩ Ba cũng giận, thế là nàng bắt chước làm theo. Ai ngờ "Di hồn đại pháp"

cực kỳ lợi hại, mới học theo một lát, đầu óc đã mụ mẫm, tự dưng bước ra giữa sảnh.

Hoàng Dung cả kinh, vội giơ tay kéo lại. Lúc này tâm thần Quách Phù đã bị chế ngự, bèn đẩy mạnh mẹ ra. Hoàng Dung chộp cổ tay con, xoay lại, không cho Quách Phù nhìn thấy mặt Dương Quá. Quách Phù co kéo vài cái, mạch môn đã bị giữ chặt hết bề cựa quậy, đầu óc mụ đi, gục đầu vào lòng mẫu thân mà ngủ.

Lúc này Đạt Nhĩ Ba đã bị Dương Quá chế ngự hoàn toàn, thấy chàng sử chiêu "Tây Tử bổng tâm", y lập tức sử theo chiêu "Đông Thi hiệu Tần"; thấy chàng sử chiêu "Lạc Thần vi bộ", y cũng "bay như chim, trườn như rắn", nhanh chậm tùy theo Dương Quá. Kim Luân pháp vương sớm đã nhận ra không ổn, luôn miệng quát gọi, song Đạt Nhĩ Ba coi như không nghe thấy. Dương Quá thấy thời cơ đã đến, đột nhiên sử chiêu "Tào Lệnh cát tỵ", dùng hai tay luân phiên nhau chém xéo trên mặt mình, chém liên tiếp không ngừng. Thời xưa vợ của Tào Văn Thúc tên là Lệnh, sau khi chồng chết đã tự cắt mũi mình để biểu thị quyết ý không tái giá. Trong quyền pháp, chiêu này vốn dùng để ngăn chặn quyền chưởng của đối

phương đánh vào mặt mình. Tay của Dương Quá cách mặt vài tấc, trông tưởng là chém vào mặt mình, xuất thủ cực mạnh, kỳ thực hai bàn tay chàng chỉ vuốt nhẹ qua má và mũi. Đạt Nhĩ Ba đâu có biết thế, hai tay cứ tự đánh vào mặt mình, y thần lực kinh nhân, mỗi chưởng đều có kình lực cả trăm cân, đánh hơn mười chưởng thì không chịu nổi nữa, y ngã xuống ngất lịm. Dương Quá lùi mấy bước, ngồi xuống bên cạnh Tiểu Long Nữ, tay phải chống cằm, tay trái giơ ra vẫy nhè nhẹ, thở dài, vẻ mặt lộ ý tịch liêu. Đây là chiêu cuối cùng của "Mỹ nữ quyền pháp", gọi là chiêu "Cổ mộ u cư", do Dương Quá tự tạo ra, Lâm Triêu Anh thời trước cũng như Tiểu Long Nữ hiện thời đều không biết. Sau khi học xong "Mỹ nữ quyền pháp", Dương Quá nghĩ thầm tổ sư bà bà có đức hạnh chẳng thua gì các mỹ nữ thời xưa, nếu trong lộ quyền pháp này không có hình bóng tổ sư bà bà thì chưa toàn vẹn, thế là chàng bèn sáng tạo ra chiêu này, tiếng là tưởng nhớ Lâm Triêu Anh, cử chỉ thần thái thì lại mô phỏng sư phụ Tiểu Long Nữ của chàng. Khi đó Tiểu Long Nữ có nhìn thấy, song chỉ mỉm cười, không đùa giỡn với chàng.

Quần hùng đồng thanh hoan hô, reo to:

- Chúng ta thắng trận thứ hai rồi! Minh chủ võ lâm là cao thủ của Đại Tống!

- Thát tử Mông Cổ mau mau cút xéo, đừng vác mặt tới Trung Nguyên nữa?

Hai võ sĩ Mông Cổ vội chạy ra, khiêng Đạt Nhĩ Ba vào.

Kim Luân pháp vương thấy hai đệ tử đều thảm bại một cách cực kỳ vô lý bởi tay một gã thiếu niên, mà không phải do võ công thua kém, thì trong bụng hết sức tức giận, nhưng ngoài mặt thản nhiên như không, tựa người vào lưng ghế, quát:

- Gã thiếu niên kia, sư phụ của ngươi là ai?

Ngoài võ công tuyệt luân, lão ta còn bác học đa tài, biết cả tiếng Hán.

Dương Quá chỉ Tiểu Long Nữ, cười nói:

- Sư phụ của ta là vị này, lão hãy mau bái kiến minh chủ võ lâm!

Kim Luân pháp vương thấy Tiểu Long Nữ dịu dàng kiều mị, còn ít tuổi hơn Dương Quá, thì không tin nàng là sư phụ của chàng, nghĩ thầm: "Người Hán Trung Nguyên quỉ kế đa đoan, đừng hòng lừa nổi ta".

Lão đứng phắt dậy, lấy trong bọc ra một cái kim luân, lập tức vang lên nhiều tiếng loong coong. Cái kim luân này đường kính một thước rưỡi, đúc bằng vàng, trên khắc chân ngôn Mật tông bằng chữ Tạng, bên trong có chín quả cầu nhỏ, cầm kim luân lắc lắc, tiếng loong coong sẽ phát ra hồi lâu không dứt. Kim Luân pháp vương chỉ Tiểu Long Nữ, nói:

- Hừ, một tiểu cô nương như ngươi cũng đòi làm minh chủ võ lâm ư? Chỉ cần ngươi tiếp nổi ta mười chiêu kim luân này, ta sẽ công nhận ngươi làm minh chủ.

Dương Quá cười, nói:

- Ta đã thắng hai trận, đấu ba thắng hai, phe của lão đã nói rõ ngay từ đầu như thế, giờ còn gây sự nỗi gì?

Kim Luân pháp vương nói:

- Ta chỉ muốn thử võ công, xem tiểu cô nương này có xứng đáng hay không.

Tiểu Long Nữ không biết Kim Luân pháp vương võ công kinh thế hãi tục, cũng không biết "minh chủ võ lâm" là cái giống gì, càng không cần biết mình có xứng đáng hay không xứng đáng, nghe lão ta bảo

muốn thử coi nàng có tiếp nổi mười chiêu của lão ta hay không, bèn đứng dậy, nói:

- Để đó ta thử.

Kim Luân pháp vương nói:

-Nếu cô nương không tiếp nổi mười chiêu của ta thì sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không tiếp nổi tức là không tiếp nổi, chứ còn sao nữa?

Tiểu Long Nữ lúc này tuy đối với Dương Quá tình ái đã sâu, song đối với mọi chuyện khác, nàng vẫn không hề quan tâm. Quần hùng Trung Nguyên và đám võ sĩ Mông Cổ đều không biết bản tính của nàng, thấy nàng chẳng coi Kim Luân pháp vương ra gì, thì đoán là nàng có võ công cao thâm khôn lường; có người thấy Dương Quá sử dụng Di hồn đại pháp đánh bại Đạt Nhĩ Ba, còn cho rằng nàng biết sử dụng yêu pháp, nàng là Tiểu Yêu Nữ, ai nấy xôn xao bàn luận.

Kim Luân pháp vương cũng sợ nàng hành sử yêu pháp, bèn lên tiếng niệm thần chú, câu thần chú lão

niệm là chân ngôn Mật tông "Hàng yêu phục ma chú". Dương Quá đứng bên cạnh nghe rõ ràng, ngỡ rằng lão ta dùng tiếng Tạng chửi sư phụ của chàng, bèn cố ghi nhớ thật đầy đủ mọi chữ.

Kim Luân pháp vương niệm thần chú xong, vung cái kim luân lên, loong coong một hồi, quát Dương Quá:

- Mau lui ra, để ta động thủ!

Câu này lão đã nói bằng tiếng Hán. Dương Quá xua xua tay, không dám nói, sợ phân tâm sẽ quên mấy câu tiếng Tạng vừa thuộc, rồi chàng cũng đọc lại đúng như Kim Luân pháp vương vừa niệm chú. Vừa lúc đó Đạt Nhĩ Ba tỉnh lại, thấy sư phụ tay cầm kim luân, sắp động thủ với người, nghe Dương Quá niệm chân ngôn Mật tông "Hàng yêu phục ma chú", là bí pháp bản môn, không bao giờ truyền cho người ngoài, Dương Quá nếu không đích thực là đại sư huynh tái sinh ở kiếp này, thì làm sao lại biết niệm thần chú? Đạt Nhĩ Ba vội bật dậy, quì trước mặt Kim Luân pháp vương mà nói:

- Sư phụ, đó đúng là đại sư huynh tái sinh, sư phụ hãy thu nhận lại chàng thiếu niên kia đi!

Kim Luân pháp vương tức giận:

- Nói láo! Ngươi đã mắc lừa còn chưa tỉnh hay sao.

Đạt Nhĩ Ba nói:

- Đó là điều thiên chân vạn xác, quyết không thể sai.

Kim Luân pháp vương thấy Đạt Nhĩ Ba cứ mê muội như vậy, bèn túm lưng áo y mà quẳng đi. Thân xác Đạt Nhĩ Ba nặng hơn trăm cân bị lão tăng túm quẳng đi nhẹ như không vậy.

Mọi người vừa nãy chứng kiến Đạt Nhĩ Ba giao đấu với Điểm Thương Ngư Ẩn và Dương Quá, biết y có sức mạnh cánh tay kinh người, bây giờ cái quẳng của Kim Luân pháp vương chứng tỏ công lực của lão tăng này còn ghê gớm hơn nhiều, nhìn Tiểu Long Nữ mảnh khảnh yêu kiều thế kia, đừng nói tiếp mười chiêu, chỉ e lão ta thổi mạnh một cái, nàng cũng đã bay đi, thì không khỏi lo lắng cho nàng. Trong đám võ sĩ Mông Cổ, không ít người từng chứng kiến Kim Luân pháp vương hiển thị võ công, đúng là tài hơn muôn người, sức khỏe hơn voi. Tiểu Long Nữ tuy ở phía địch, nhưng thấy nàng bé nhỏ xinh xắn, lòng trắc ẩn ai mà chẳng có, nghĩ nàng dẫu có yêu thuật,

cũng khó địch nổi huyền công thần thông của Kim Luân pháp vương, đều thầm mong nàng không bị những đòn ác hiểm.

Dương Quá niệm thần chú xong, nói nhỏ:

- Cô cô, cẩn thận với lão hòa thượng.

Kim Luân pháp vương nghe chàng niệm chú không sai một chữ, lòng thầm thán phục, nói:

- Gã thiếu niên kia, khá khen cho ngươi.

Dương Quá nói:

- Hòa thượng kia, khá khen cho lão.

Kim Luân pháp vương trừng mắt, hỏi:

- Khá khen về cái gì?

Dương Quá nói:

- Khá khen cho lão dám cả gan động thủ với sư phụ của ta, sư phụ ta là Bồ tát đầu thai, có tài thông thiên thấu địa, có công hàng long phục hổ, lão hãy cẩn thận kẻo nguy đó.

Dương Quá thấy lão tăng này lợi hại, định dọa cho lão ta lo sợ, xuất thủ không dám tận lực, sư phụ sẽ dễ

đối phó hơn; nhưng Kim Luân pháp vương là anh kiệt ẩn cư ở Tây Tạng, văn võ toàn tài, đâu bị mắc lừa. Lão chỉ nói:

- Chiêu thứ nhất, tiểu cô nương, mau lấy binh khí ra!

Dương Quá cởi đôi bao tay bạch kim đưa cho sư phụ đeo, rồi lùi ra. Tiểu Long Nữ lấy từ trong bọc ra một dải lụa trắng, hất nhẹ một cái, đầu dải lụa buộc một quả cầu tròn màu vàng, quả cầu rỗng, bên trong có vật nhỏ, khi dải lụa chuyển động, quả cầu phát ra tiếng kinh coong trong trẻo rất êm tai. Mọi người thấy binh khí của đôi bên đều quái dị, nghĩ thầm hôm nay quả là được mở rộng tầm mắt, một bên binh khí cực ngắn, bên kia binh khí cực dài, một bên cực cứng, bên kia cực mềm, song cả hai loại binh khí đều phát ra âm thanh kính coong.

Cái kim luân mà Kim Luân pháp vương sử dụng chuyên dùng để khóa và cướp vũ khí của đối phương, bất kể đao thương kiếm kích, mâu chùy tiên côn, đều bị kim luân của lão làm cho bó tay, bị đoạt mất ngay từ chiêu đầu tiên. Nếu không phải lão ta thấy Dương Quá võ công cao siêu, thì hẳn lão đã

chẳng nói hãy tiếp mười chiêu. Trong cả cuộc đời lão, ít ai có thể tiếp nổi ba chiêu kim luân của lão.

Dải lụa của Tiểu Long Nữ rung động, nàng đã xuất chiêu trước. Kim Luân pháp vương nói:

- Là cái thứ gì vậy?

Tay trái lão chộp dải lụa, nhìn dải lụa yêu kiều linh động, chắc hẳn có nhiều biến hóa, cho nên cú chộp của lão ám tàng năm phương vị trên, dưới, phải, trái, giữa, bất kể dải lụa lướt tới đâu, cũng không thoát nổi cú chộp của lão. Nào ngờ quả cầu nhỏ ở đầu dải lụa kêu coong một tiếng, bật lại đánh vào huyệt Trung Chử ở mu bàn tay lão. Kim Luân pháp vương biến chiêu cực nhanh, lão lật bàn tay, lại chộp lấy quả cầu. Tiểu Long Nữ hơi xoay cổ tay, quả cầu bật từ dưới lên trên, đánh vào huyệt Hợp Cốc ở hổ khẩu lão ta.

Kim Luân pháp vương lại lật bàn tay, lần này dùng hai ngón trỏ và giữa để kẹp lấy quả cầu. Tiểu Long Nữ nhìn rõ, hơi đẩy dải lụa ra, quả cầu đã đánh tới huyệt Khúc Trạch ở chỗ gập cánh tay của lão ta.

Mấy biến chiêu vừa xảy ra thực chỉ trong nháy mắt, Kim Luân pháp vương lật bàn tay hai lần, Tiểu Long

Nữ thì xoay cổ tay ba lần, đôi bên đã trao đổi nhau năm chiêu. Dương Quá nhìn rất rõ, đếm to:

- Mộ hai, ba, bốn, năm... năm chiêu rồi! Còn năm chiêu nữa!

Kim Luân pháp vương đòi Tiểu Long Nữ tiếp lão mười chiêu, tức là muốn Tiểu Long Nữ chống đỡ mười chiêu tấn công bằng kim luân của lão ta; Dương Quá lại khôn ngoan đem cộng mọi chiêu số mà đôi bên trao đổi với nhau lại. Kim Luân pháp vương là bậc tông sư võ học, không lẽ lại đi tranh cãi với một gã thiếu niên vô danh về cách đếm chiêu số. Lão bèn hơi lệch cánh tay trái, để quả cầu trượt qua rồi chĩa thẳng cái kim luân ra đằng trước. Tiểu Long Nữ chỉ nghe loong coong loạn xạ, kim quang loang loáng trước mặt; cái kim luân của đối phương đã công tới cách mặt hơn một thước.

Biến đổi này thật bất ngờ, đừng nói chống đỡ, ngay cả né tránh cũng chẳng kịp, trong cơn nguy cấp, nàng bèn xoay cổ tay, dải lụa lập tức vòng lại, quả cầu đánh thẳng vào huyệt Phong Trì ở sau ót Kim Luân pháp vương. Huyệt này là nơi yếu hại của cơ thể con người, dù võ công cao cường đến mấy, bị đánh trúng

huyệt này cũng khó mà toàn mạng. Chẳng qua Tiểu Long Nữ không còn cách nào khác, mới đành dùng hiểm chiêu lưỡng bại câu thương này để buộc lão ta phải đưa cái kim luân về chống đỡ, giữ lấy mạng sống. Quả nhiên Kim Luân pháp vương không định liều chết với nàng, bèn cúi thấp đầu né tránh; chỉ cần một cái cúi đầu ấy, cái kim luân trong tay lão đánh ra đã hơi chậm lại, Tiểu Long Nữ thừa cơ thu hồi dải lụa, tiếng kính coong vang dồn, quả cầu đánh bật kim luân ra. Chỉ trong chớp mắt, Tiểu Long Nữ thoát chết, vội thi triển khinh công lùi ngay sang một bên, mặt lộ vẻ kinh hoàng.

Kim Luân pháp vương mới tiến công có một chiêu này, song Dương Quá đã kêu to:

- Sáu, bảy, tám, chín, mười... hết rồi; sư phụ ta đã tiếp nổi lão mười chiêu, còn gì để nói nữa không?

Kim Luân pháp vương sau một hồi giao thủ, đã biết tiểu cô nương này võ công tuy cao, song còn thua xa lão, nếu chính thức tỷ thí, nội trong mười chiêu nhất định lão sẽ đánh bại nàng, chỉ tức nỗi Dương Quá cứ lải nhải luôn mồm ở bên ngoài, khiến cho lão tâm thần bất định, lão nghĩ thầm: "Mặc kệ tên nhãi đó

mình cứ gấp tiến chiêu, đánh bại xong tiểu cô nương sẽ tính", thế là lại dùng kim luân tung ra một chiêu cực kỳ lợi hại.

Dương Quá kêu to :

- Không biết xấu! Nói mười chiêu, hết rồi lại đánh trộm, mười một, mười hai, mười ba, mười bốn chiêu...

Chàng bất kể đôi bên công thủ bao nhiêu chiêu số miệng cứ đếm liên tục. Tiểu Long Nữ tiếp xong chiêu thứ nhất, thì cả sợ, không dám chính diện tiếp chiêu thứ hai của đối phương, mà thi triển khinh công bay lượn qua lại trong sảnh, dải lụa phiêu động, quả cầu chuyển động vùn vụt, như tạo thành một vệt sương mù, một đạo hoàng quang. Quả cầu phát ra tiếng kính coong tinh tang, lúc nhanh lúc chậm, khi cao khi thấp, nghe như một khúc nhạc. Nguyên những lúc nhàn nhã trong tòa nhà mồ, Tiểu Long Nữ dựa vào bản cầm phổ do Lâm Triêu Anh để lại mà gảy đàn, nghe rất hay. Sau đó khi luyện dải lụa, thấy quả cầu phát ra âm thanh rất có tiết tấu, cũng là do tâm tính thiếu nữ, nàng bèn đem thứ nhạc ấy phổ vào võ công. Trình tự năm tháng trong trời đất, sự sinh trưởng của

thảo mộc, cho đến hơi thở, mạch đập của cơ thể người, đều có tiết tấu nhất định, âm nhạc là dựa vào tiết tấu tự nhiên của trời đất và con người mà hình thành, nên tiếng nhạc dặt dìu thì nghe êm tai dễ chịu, âm thanh nhộn nhạo, pha tạp rối rắm thì nghe rất mệt. Võ công khi phù hợp với âm nhạc, sử ra sẽ nhịp nhàng, đắc tâm ứng thủ.

Khinh công phái Cổ Mộ là tuyệt kỹ trong võ lâm, không một môn phái nào theo kịp, ở chốn trống trải hoang dã, người ta khó thấy chỗ mạnh của nó, còn đem nó ra sử dụng ở trong sảnh đường này, đích thị là phiêu dật vô luân, biến ảo vạn phương. Nàng suốt đời luyện công trong thạch thất, bây giờ trong sảnh đường tiến thoái như thần. Kim Luân pháp vương võ công tuy cao hơn hẳn nàng, nhưng khinh công thì không sánh được, chỉ thấy nàng chạy, nhảy, luồn lách, quả cầu phát ra âm thanh nghe như một khúc nhạc, nghe một hồi thì Kim Luân pháp vương cũng rung lắc cái kim luân, thế là cả đại sảnh tràn ngập âm thanh, lúc cao lúc thấp, lên bổng xuống trầm, nghe cũng thú vị. Âm thanh của cái kim luân phát ra có lúc nghe như tiếng gõ sắt, tiếng giết heo, tiếng đánh chó vô cùng quái dị.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung ngồi xem, đều nhớ lại tình cảnh hồi nhỏ ở Đào Hoa đảo, Hồng Thất Công, Âu Dương Phong, Hoàng Dược Sư ba người giao đấu dựa theo tiếng nhạc, tưởng như đã ở một kiếp khác. Hai người này võ công tuy kỳ diệu, nhưng nói về giao đấu dựa theo tiếng nhạc, thì còn thua xa ba vị Hồng, Hoàng, Âu Dương.

Lúc này, Dương Quá vẫn thao thao bất tuyệt đếm chiêu, đã tới số "một ngàn lẻ năm, một ngàn lẻ sáu, một ngàn lẻ bảy..." song Tiểu Long Nữ vẫn không chính diện động thủ với Kim Luân pháp vương, Kim Luân pháp vương thì tính ra chưa đủ mười chiêu. Quách Phù ngủ vùi trong lòng mẹ, bị tiếng kim luân chói tai đánh thức, lấy hai tay bịt tai, ngẩng đầu lên nhìn, mặt ngơ ngơ ngác ngác, không hiểu có chuyện gì.

Lúc này Kim Luân pháp vương đã vô cùng sốt ruột, nghĩ bụng với địa vị một đại tông sư mà cứ loay hoay mãi không hạ nổi một thiếu nữ, nếu kéo dài thêm, dù có chiến thắng cũng đã mất hết thể diện, bèn giơ ngang cánh tay trái, kim luân chênh chếch, tả chưởng từ phía dưới bên trái hất lên, kim luân từ

phía trên bên phải dập xuống. Hai người giao đấu đã lâu, lộ khinh công của Tiểu Long Nữ đã bị Kim Luân pháp vương xác định năm phần, hai sát chiêu này của lão là nhằm chặn đứng đường tiến thoái của nàng, nàng muốn tránh thoát đàng trước, thì không tránh nổi phía sau. Trong cơn nguy cấp, Tiểu Long Nữ hất dải lụa, cuốn lên một dải hoa trắng, thân hình vọt lên trên cao. Kim Luân pháp vương dùng kim luân khóa giữ dải lụa lại.

Nếu là binh khí thông thường, đã bị kim luân của lão khóa giữ, thì lập tức tuột khỏi tay, để lão đoạt mất; nhưng dải lụa lại chẳng có chút gì cứng rắn, quá ư nhẹ nhàng tuột khỏi vòng kim luân. Kim Luân pháp vương quát:

- Mới qua chiêu thứ hai, giờ đến chiêu thứ ba!

Lão dấn lên một bước, cái kim luân đột nhiên rời khỏi tay lão, bay về phía Tiểu Long Nữ.

Tuyệt chiêu này thực ngoài dự liệu của mọi người. Cái kim luân bay thẳng tới trước mặt Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ cả kinh, rùn người xuống, lùi nhanh ra phía sau, chỉ nghe loong chong, một vệt hoàng quang vụt qua, cách mặt chừng một tấc, luồng gió làm rát cả

da. Giữa tiếng kêu hốt hoảng của mọi người, Kim Luân pháp vương rướn người, vươn dài cánh tay, hất một cái vào mép cái kim luân, cái kim luân ấy như một vật sống, đột nhiên chuyển mình trong không trung, vòng trở lại đuổi theo Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ thấy cái kim luân chuyển động dị thường như thế, đâu dám dùng dải lụa cuốn lấy, đành thi triển khinh công tuyệt đỉnh tránh sang một bên. Kim Luân pháp vương hai đòn không đánh trúng, kêu lên:

- Khinh công giỏi!

Đột nhiên dùng tả quyền đẩy một cái vào mép cái kim luân, đồng thời song chưởng cùng đẩy về phía trước mặt Tiểu Long Nữ, trong khi cái kim luân bay vòng lại tấn công sau gáy nàng. Cái kim luân bay tới không thật nhanh, nhưng kim luân chưa tới, gió đã ập đến, hiểm ác cùng cực. Kim Luân pháp vương khi đẩy một quyền vào cạnh cái kim luân, đã tiên liệu phương vị mà đối phương né tránh, cho nên cái kim luân cứ y như có mắt, bay một nửa vòng thì quay lại đánh vào gáy nàng.

Tiểu Long Nữ vừa rồi một nhảy lên, một lạng người sang bên, đã thi triển hết sở học bình sinh, lại thấy

song chưởng của lão Tạng tăng ập tới trước mặt. Quần hùng tai bùng nhùng, mắt hoa lên, ai cũng kinh hồn.

Dương Quá thấy Tiểu Long Nữ bị nguy cấp, lo sợ cho nàng, thuận tay nhặt luôn cây kim cương chử mà Đạt Nhĩ Ba ném dưới đất, hai tay giơ cây chử lên hất cái kim luân đi; nghe choang một tiếng lớn, cây chử lọt ngay vào trong vòng kim luân, có điều là lực đạo của kim luân quá mạnh, làm chấn rách hổ khẩu cả hai tay chàng, máu tươi tức thì trào ra, chàng ngã huỵch xuống đất, lôi theo cây chử và kim luân. Tiểu Long Nữ thấy kim luân đã rơi xuống đất, nguy hiểm phía sau không còn, nhưng thân hình nàng đang lơ lửng trên không, làm sao tránh nổi đại địch trước mặt? Tình cấp trí sinh, dải lụa tung ra cuốn lấy cây cột phía tây, nàng kéo tay một cái, thân hình giữa không trung đã có chỗ mượn lực, liền bay chếch đi, nhẹ nhàng đáp xuống đất, rồi luồn ngay ra sau cây cột tránh được chưởng lực khủng khiếp của Kim Luân pháp vương.

Kim Luân pháp vương rõ ràng thấy mình đắc thủ, không ngờ bị Dương Quá ngăn cản giữa chừng,

chẳng những đối phương thoát được, ngay cả thứ binh khí tung hoành vô địch của lão cũng bị kéo rơi xuống đất, thật là thất bại chưa từng có trong đời. Lão ta vốn khôn ngoan sáng suốt, lúc này tự dưng không còn biết gì hết, không đợi Dương Quá bò dậy, vung ngay chưởng đánh chàng. Về lý mà nói, lão là tông sư một phái, đối phương vừa là hậu bối, lại đã ngã chưa kịp đứng dậy, lão đánh như thế thật không xứng chút nào với thân phận và lòng tự phụ vốn có của lão, nhưng trong cơn thịnh nộ, lão đã bất chấp tất cả.

Quách Tĩnh thấy lão ta hầm hầm nhìn Dương Quá, cái vai hơi động, cánh tay hơi co, biết ngay là lão ta sắp hạ độc thủ, nghĩ thầm: "Nguy mất nếu mình sấn tới dù có ngăn lại, Dương Quá cũng không khỏi bị thương" thế là cũng không kịp nghĩ thêm, sử luôn chiêu "Phi long tại thiên", bay vọt trên không, nhắm đỉnh đầu lão ta mà đánh xuống. Kim Luân pháp vương nếu không thu chưởng lại, tuy sẽ đánh chết Dương Quá, song chính lão cũng sẽ mất mạng bởi một chưởng trong "Hàng long thập bát chưởng" vô cùng lợi hại, thế là lão đành chuyển gấp chưởng về, "bùng" một tiếng, đối chưởng với Quách Tĩnh.

Hai vị đại sư võ học đương đại đối chưởng với nhau lần thứ hai. Quách Tĩnh lơ lửng trên không, không có chỗ mượn lực, thuận chưởng thế của đối phương mà lộn nửa vòng, đáp xuống phía sau. Kim Luân pháp vương đứng vững tại chỗ, người không lảo đảo chân không xê dịch, tựa hồ chẳng có gì xảy ra.

Những người biết võ công của Quách Tĩnh, như Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị, Điểm Thương Ngư Ẩn thấy thế đều không khỏi kinh hãi, công phu của lão Tạng tăng thật cao thâm khôn lường. Kỳ thực Quách Tĩnh lùi về phía sau, đã tự dưng hóa giải được chưởng lực của kẻ địch, là chính đạo vô học. Kim Luân pháp vương bị Dương Quá ngăn chặn, cảm thấy mất thể diện, muốn cứu vãn thể diện bằng cách tiếp chưởng của Quách Tĩnh, đã đại hao chân khí nội lực, tuy chiếm thượng phong, song bên trong thiệt to. Cả hai đều là hùng kiệt đương đại, trong vài chục chiêu khó phân thắng bại, Kim Luân pháp vương miễn cưỡng cố chiếm ưu thế trong một chiêu, ngực lại bị đau tức; may mà đối phương chỉ cốt cứu người, không tiếp tục tiến chiêu, nên lão có dịp mím môi, ngầm vận nội lực khai thông trệ khí trong ngực.

Dương Quá thoát chết, đứng lên, chạy tới bên Tiểu Long Nữ, Tiểu Long Nữ cũng đang bước lại xem chàng thế nào, cả hai cùng hỏi:

- Có sao không?

Hai người cùng gật đầu, cùng mỉm cười, nắm tay nhau vui sướng.

Dương Quá nhặt cây kim cương chử và cái kim luân lên, giơ cây chử quay quay cái kim luân như làm trò ảo thuật, cao giọng nói:

- Các võ sĩ Mông Cổ nghe đây, binh khí của lão đại quốc sư các ngươi đã bị ta đoạt mất, còn đòi làm minh chủ võ lâm cái cóc gì nữa, bảo lão ta mau xéo về với mụ bà bà Mông Cổ của lão đi!

Các võ sĩ Mông Cổ không phục, thấy Kim Luân pháp vương tỷ thí với Tiểu Long Nữ đã thắng rõ rồi, đối phương có Dương Quá nhảy ra chưa đủ, lại thêm Quách Tĩnh xông tới, bèn nhao nhao nói:

- Các người lấy ba địch một, không biết xấu hay sao?

- Kim Luân pháp vương tự quẳng cái kim luân đi, chứ nhà ngươi mà đòi đoạt được?

- Một chọi một thôi, người khác không được xen vào?

- Đúng đấy, đấu lại đi!

Họ nhao nhao lên, nhưng nói bằng tiếng Mông Cổ, trừ Quách Tĩnh ra, quần hùng Trung Nguyên chẳng ai hiểu họ nói gì.

Những người hiểu lý lẽ trong số quần hùng Trung Nguyên cũng biết rằng nói về võ công, Kim Luân pháp vương cao hơn Tiểu Long Nữ, song danh hiệu minh chủ võ lâm không thể để rơi vào tay một tên quốc sư Mông Cổ, nếu không võ lâm Trung Nguyên chẳng còn thể diện đã đành, mà mất cả nhuệ khí chống địch sau này. Những người trẻ tuổi thấy bọn võ sĩ Mông Cổ nhao nhao gì đó, thì cũng chửi mắng chúng ầm ĩ, đôi bên rút binh khí, sẵn sàng quần ẩu. Dương Quá giơ cao cái kim luân, nói với Kim Luân pháp vương:

- Còn chưa nhận thua hay sao? Lão đã đánh mất binh khí, còn thể diện gì nữa? Trên thế gian có vị minh chủ võ lâm nào để cho đối phương đoạt mất vũ khí hay không hả?

Kim Luân pháp vương đang ngầm vận nội lực, lời của Dương Quá lão ta nghe rõ mồn một, nhưng không dám mở miệng trả lời. Dương Quá nhìn lão đoán ngay ra ba phần, liền nói lớn:

- Các vị anh hùng nghe đây, tôi hỏi ba tiếng nữa, nếu lão ta không đáp, tức là đã nhận thua.

Chàng sợ kéo dài thời gian, Kim Luân pháp vương sẽ vận khí xong mất, liền hỏi một mạch:

- Lão nhận thua rồi phải không? Chức minh chủ võ lâm, lão không dám mơ đến nữa chứ gì? Lão im lặng không trả lời, tức là đã nhận thua phải không?

Kim Luân pháp vương chính vừa loại trừ được trệ khí, ngực không còn đau tức, định mở miệng trả lời, thì Dương Quá đã nói luôn:

- Thôi được, lão đã nhận thua, thì mọi người bên ta cũng không gây khó dễ cho lão, lão hãy đem cả bọn lui về đi.

Rồi chàng giao cái kim luân cho Quách Tĩnh. Chàng vốn định đưa cho sư phụ, nhưng sợ Kim Luân pháp vương nổi giận xông tới đoạt lại, Tiểu Long Nữ sẽ không địch nổi.

Kim Luân pháp vương giận tím mặt, nhưng sợ Quách Tĩnh võ công cao cường, cái kim luân đã rơi vào tay chàng, lão tay không xông tới khó lòng đoạt lại, nhìn các võ sĩ Trung Nguyên người đông thế mạnh, nếu là quần ẩu, phe của lão chắc chắn thảm bại. Người khôn ngoan biết nhịn nhục trước mắt, phục hận sau này, thế là lão nói to:

- Bọn Trung Nguyên ngụy kế đa đoan, cậy đông lấn lướt, không phải là anh hùng hảo hán, mọi người hãy theo ta về thôi.

Lão phẩy tay một cái, đám võ sĩ Mông Cổ cùng rút ra khỏi đại sảnh. Lão từ xa thi lễ với Quách Tĩnh, nói:

- Quách đại hiệp, Hoàng bang chủ, hôm nay lĩnh giáo cao chiêu. Non xanh không đổi, nước biếc chảy hoài, nhất định sẽ còn gặp lại.

Quách Tĩnh cúi mình đáp lễ, nói:

- Đại sư võ công tinh thâm, tại hạ hết sức thán phục. Binh khí của quí vị sư đồ, hãy nhận lại cho.

Nói xong định đưa trả cái kim luân và cây kim cương chử. Dương Quá nói to:

- Kim Luân pháp vương, lão giơ tay nhận lại mà không biết ngượng hay sao?

Quách Tĩnh quát:

- Quá nhi, đừng nói bậy.

Kim Luân pháp vương đã phất tay áo, quay người đi ra khỏi đại sảnh, không buồn ngoảnh đầu lại.

Dương Quá sực nhớ một việc, gọi giật giọng:

- Này, đệ tử Hoắc Đô của lão trúng ám khí có độc của ta, mau đưa thuốc giải đổi lấy giải dược của ta.

Kim Luân pháp vương tự phụ huyền công thông thần, hiểu sâu y lý, chất độc nào lão cũng chữa trị được, căm tức Dương Quá giảo hoạt vô lễ, nên chẳng thèm lý đến lời chàng, bỏ đi thẳng.

Hoàng Dung nhìn Chu Tử Liễu đang nhắm mắt ngủ say, nghĩ thầm quần hùng tề tựu ở đây chẳng thiếu gì danh gia sử dụng ám khí có chất độc, sẽ có người chữa trị được cho Chu Tử Liễu, nên việc Kim Luân pháp vương không chịu trao đổi thuốc giải, cũng chẳng đáng lo.

Lúc này khắp Lục gia trang người người reo hò, khen ngợi Dương Quá và Tiểu Long Nữ đã chiến thắng Kim Luân pháp vương. Hàng mấy trăm người vây quanh hai người, râm ran bàn luận. Người thì bảo Dương Quá đánh bại Hoắc Đô là đã lấy "Gậy ông đập lưng ông". Người thì ca ngợi khinh công tuyệt luân của Tiểu Long Nữ trong việc tránh né đòn phi kích của cái kim luân lợi hại. Còn về việc Dương Quá sử dụng "Di hồn đại pháp" làm cho Đạt Nhĩ Ba tự đánh hắn đến ngất xỉu, thì mười người có đến tám chín người không hiểu. Có người hỏi, Dương Quá chỉ nói nhăng nói cuội vài câu.

Hồi 14

Lễ Giáo Cản Ngại

Lập tức Lục gia trang dọn dẹp đại sảnh, bày lại bàn tiệc. Dương Quá cả đời bị bao nhiêu ủy khuất; bị vô số khinh khi vũ nhục hôm nay mới được mở mày mở mặt, đã lập đại công cho võ lâm Trung Nguyên, ai ai cũng muốn được ngắm chàng, chàng vô cùng đắc ý.

Tiểu Long Nữ không am hiểu thế sự, thấy Dương Quá hoan hoan hỉ hỉ, nàng không rõ nguyên do, song cũng rất cao hứng. Hoàng Dung rất mến nàng, cầm

tay nàng hỏi han điều này điều nọ, muốn nàng ngồi cùng bàn tiệc với mình. Tiểu Long Nữ thấy Dương Quá ngồi giữa Quách Tĩnh với Điểm Thương Ngư Ẩn, cách xa chỗ nàng, bèn vẫy tay gọi:

- Quá nhi, lại đây ngồi bên ta.

Dương Quá biết là nam nữ thụ thụ bất thân, lúc mới gặp nhất thời quên mất, đã biểu lộ chân tình, còn bây giờ trước con mắt chăm chú của bao nhiêu người, chàng không thể tỏ ra thân mật với nàng như ban nãy, cho nên nghe nàng gọi như vậy, chàng bất giác đỏ mặt, mỉm cười, song vẫn ngồi im.

Tiểu Long Nữ lại gọi:

- Quá nhi, sao không sang bên này?

Dương Quá nói:

- Tại hạ ngồi đây được rồi, Quách bá bá muốn nói chuyện với tại hạ.

Tiểu Long Nữ hơi cau mày, nói:

- Ta muốn ngươi ngồi bên cạnh ta cơ.

Dương Quá thấy thần tình hơi giận dỗi của nàng, thì dầu có tan xương nát thịt cũng chẳng dám trái ý

nàng; nhớ hôm nào Lục Vô Song giận dỗi chỉ hơi giống Tiểu Long Nữ, mà chàng đã sẵn sàng thân chinh đưa nàng ta vượt ngàn dặm về phương nam, nữa là bây giờ chính người thật ngồi kia. Thế là chàng liền đứng dậy, đi tới ngồi trước mặt nàng.

Hoàng Dung thấy thần tình của hai người, thì trong bụng hơi nghi ngờ, hỏi Dương Quá:

- Quá nhi, võ công của ngươi là học được ở ai vậy?

Dương Quá chỉ Tiểu Long Nữ, nói:

- Đây là sư phụ của điệt nhi. Quách bá mẫu vẫn không tin hay sao?

Hoàng Dung vốn biết Dương Quá giảo hoạt, nhưng thấy Tiểu Long Nữ hồn nhiên thật thà, chắc nàng ta không nói dối, bèn quay đầu, hỏi nàng:

- Muội muội, võ công của Quá nhi là do muội dạy phải không?

Tiểu đong Nữ đắc ý, nói:

- Vâng, tỷ tỷ bảo muội dạy Quá nhi như thế có được không?

Hoàng Dung mới tin, nói:

- Được lắm! Muội muội, thế sư phụ của muội là ai?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ của muội đã chết rồi.

Nói rồi nước mắt rưng rưng, lòng xúc động. Sư phụ của nàng vốn dạy nàng không được khơi động thất tình lục dục, vậy mà tình ái sâu lắng đối với Dương Quá cứ không ngừng lộ ra.

Hoàng Dung lại hỏi:

- Xin hỏi quý tính đại danh của tôn sư.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Muội không biết, sư phụ là sư phụ mà.

Hoàng Dung nghĩ Tiểu Long Nữ không chịu nói, trong võ lâm người ta không cho biết sự thật về sư môn cũng là chuyển thường, nên không hỏi thêm. Kỳ thực sư phụ của Tiểu Long Nữ là a hoàn của Lâm Triêu Anh, chỉ gọi tên, chứ nàng cũng không biết họ là gì.

Lúc này các lộ quần hào võ lâm lần lượt tới chúc rượu Quách Tĩnh, Hoàng Dung, Tiểu Long Nữ và Dương Quá bốn người, chúc mừng họ đã cùng nhau đánh bại cường địch là Kim Luân pháp vương. Quách

Phù ở bên cha mẹ, vốn luôn được mọi người tôn trọng, lúc này xem ra mờ nhạt hẳn, trừ huynh đệ họ Võ vẫn ân cần săn đón, còn thì chẳng ai hỏi đến. Nàng buồn phiền, nói:

- Đại Võ ca ca, Tiểu Võ ca ca, chúng mình không uống rượu nữa, ra ngoài kia chơi đi.

Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn cùng đáp ứng. Cả ba đứng dậy, định ra khỏi sảnh, thì bỗng nghe Quách Tĩnh gọi:

- Phù nhi, lại đây nào.

Quách Phù thấy phụ thân đã chuyển sang ngồi cùng bàn tiệc với mẫu thân, mỉm cười, vẫy tay gọi nàng lại gần, nàng bèn tới cạnh, tựa người vào bên mẫu thân. Quách Tĩnh nói với Hoàng Dung:

- Nàng thoạt đầu cứ lo Quá nhi nhân phẩm bất chính, võ công non kém, khó sánh kịp Phù nhi. Bây giờ thì nàng không còn gì để chê nữa phải không? Quá nhi đã lập đại công đối với anh hùng Trung Nguyên, chẳng những không có sai phạm gì, mà dù có sai phạm, thì cũng không đáng kể so với công lao.

Hoàng Dung gật đầu, cười, nói:

- Hồi trước thiếp để mắt đi đâu không biết, Quá nhi cả nhân phẩm lẫn võ công đều tốt, thiếp rất mừng.

Quách Tĩnh thấy thê tử đã đáp ứng hôn sự của con gái, thì cả mừng, nói với Tiểu Long Nữ:

- Long cô nương, phụ thân quá cố của lệnh đồ ngày trước có kết nghĩa huynh đệ với tại hạ. Dương, Quách hai họ nhiều đời giao hảo, tại hạ có một đứa con gái, dung mạo và võ công đều rất khá...

Quách Tĩnh bộc trực, nghĩ sao nói vậy. Hoàng Dung cười, ngắt lời:

- Ô hay, sao chàng lại tự khoe khoang nữ nhi mình như thế, không sợ Long gia muội tử cười cho à?

Quách Tĩnh cười hà hà, tiếp lời:

- Ý của tại hạ là muốn gả con gái cho Quá nhi. Phụ mẫu của Quá nhi đều đã qua đời, việc hôn sự xin nhờ Long cô nương chủ trì cho. Nhân dịp hôm nay quần hiền tề tựu, có thêm điều vui, chúng ta hãy mời hai vị anh hùng tuổi cao đức lớn làm mối đính hôn luôn có được chăng?

Thời ấy việc dựng vợ gả chồng hoàn toàn do cha mẹ định liệu, người làm mối tuyên ngôn, bản thân nam nữ không được làm theo ý mình. Trước kia phụ thân của Quách Tĩnh là Quách Khiếu Thiên và tổ phụ của Dương Quá là Dương Thiết Tâm đã định hôn ước từ khi thê tử của hai người mới có thai.

Quách Tĩnh vừa nói vừa cười hì hì, nhìn Dương Quá và Quách Phù. Tưởng rằng Tiểu Long Nữ sẽ hoàn tất mỹ sự. Quách Phù thì mặt đỏ bừng, giấu mặt vào vai mẫu thân, cảm thấy không ổn, nhưng không dám nói gì cả.

Tiểu Long Nữ hơi biến sắc, chưa kịp trả lời, thì Dương Quá đã đứng lên, vái Quách Tĩnh và Hoàng Dung một cái thật dài, nói:

- Đại ân dưỡng dục, tình thương mến của Quách bá bá và Quách bá mẫu, điệt nhi nát thân cũng khó báo đáp. Nhưng điệt nhi gia thế hàn vi, nhân phẩm thấp kém, muôn phần không xứng với thiên kim tiểu thư của Quách bá bá và Quách bá mẫu.

Quách Tĩnh cứ tưởng vợ chồng mình nổi danh khắp thiên hạ, con gái mình phẩm hạnh và võ công đều là nhân tài hạng nhất, giờ chàng đích thân gả con cho

Dương Quá, chắc Dương Quá sẽ vô cùng hoan hỉ mới phải, đằng này lại cự tuyệt, thì ngẩn ra, nhưng lại nghĩ chắc Dương Quá còn ít tuổi, bẽn lẽn ngượng ngùng, liền cười ha hả, nói:

-Quá nhi, chúng ta không phải người ngoài, chung thân đại sự này không cần phải xấu hổ.

Dương Quá lại vái dài, rồi nói:

- Quách bá bá, bá bá có gì sai khiến, điệt nhi dẫu phải nhảy vào nước sôi lửa bỏng, cũng không dám từ nan. Nhưng còn việc hôn nhân, điệt nhi quả thật không thể vâng mệnh.

Quách Tĩnh thấy vẻ mặt Dương Quá trịnh trọng, thì rất đỗi kinh ngạc, nhìn thê tử, mong nàng nói rõ. Hoàng Dung thầm trách phu quân trực tính, chưa thăm dò xem sao, đã nói thẳng trước mặt mọi người giữa bàn tiệc, nên vấp ngay phải sự cự tuyệt, thấy thần tình giữa Dương Quá với Tiểu Long Nữ đầy vẻ luyến ái, song rõ ràng hai người ấy tự nhận là sư đồ, không lẽ họ lại dám làm cái việc trái luân thường hay sao? Việc này thật là khó nói, nghĩ thầm Dương Quá tuy chưa hẳn đã là chính nhân quân tử, song cũng không dám làm bậy đến như vậy. Người đời Tống

trọng nhất lễ giáo, tôn ti luân thường giữa sư đồ được coi trọng không khác gì quan hệ quân thần, phụ tử nhất quyết không được nghịch loạn. Hoàng Dung tuy có nghi ngờ, nhưng việc này quá lớn, nhất thời chưa dám tin, bèn hỏi Dương Quá:

- Quá nhi, Long cô nương đúng là sư phụ của ngươi chứ?

Dương Quá đáp:

- Thưa, đúng ạ!

Hoàng Dung lại hỏi:

- Ngươi đã khấu đầu, hành đại lễ bái sư chứ?

Dương Quá đáp:

- Thưa, vâng ạ !

Chàng miệng trả lời Hoàng Dung, nhưng mắt thì nhìn Tiểu Long Nữ, ánh mắt dịu dàng đắm đuối, thâm liên mật ái, đừng nói Hoàng Dung quá đủ thông minh, ngay bất cứ ai nhìn vào cũng biết ngay hai người không chỉ có tình sư đồ mà thôi.

Quách Tĩnh chưa rõ dụng ý của thê tử, nghĩ thầm: "Quá nhi đã nói ngay nó là đệ tử của Long cô nương,

võ công của hai người quả nhiên nhất lộ đồng phái, đâu phải là giả mà còn hỏi? Mình nhắc đến chuyện hôn nhân với Phù nhi, sao nàng lại hỏi nó về môn phái sư thừa? Hừ, thoạt tiên nó theo phái Toàn Chân, sau đi theo sư phụ khác, tuy không phù hợp qui củ võ lâm, song chuyện ấy hóa giải cũng không khó".

Hoàng Dung thấy thần sắc của Dương Quá với Tiểu Long Nữ, thì ngầm kinh ngạc, nháy mắt với phu quân, nói:

- Phù nhi còn ít tuổi, chuyện hôn nhân chưa cần vội. Hôm nay quần hùng tề tựu, còn phải thương nghị đại kế quốc gia. Chuyện riêng của nữ nhi, chúng ta hãy tạm gác một bên.

Quách Tĩnh nghĩ đúng vậy, bèn nói:

- Phải, phải lắm! Ta chút nữa thì lo chuyện riêng, quên việc chung. Long cô nương, việc hôn nhân của Quá nhi với tiểu nữ, chúng ta để sau hãy bàn vậy.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Muội tự mình muốn làm thê tử của Quá nhi, Quá nhi sẽ không lấy nữ nhi của huynh đâu.

Câu này nói rất rành rọt, mấy trăm người trong đại sảnh đều nghe rõ. Quách Tĩnh sửng sốt, đứng bật dậy, không tin vào tai mình nữa, nhưng thấy Tiểu Long Nữ nắm tay Dương Quá, thần tình thân mật, thì không thể không tin, ấp úng nói:

- Hắn... hắn là đồ... nhi của cô nương kia mà, chẳng lẽ không phải vậy sao?

Tiểu Long Nữ bao nhiêu năm sống trong hầm mộ, không có ánh mặt trời, mặt trắng nhợt như không hạt máu, nhưng lúc này trong lòng sung sướng, má hơi ửng hồng, trông tươi như đóa hoa chớm nở, mỉm cười, nói:

- Đúng vậy, trước đây muội có dạy võ công cho Quá nhi, nhưng hiện nay võ công của Quá nhi đã ngang với muội rồi. Quá nhi thích muội, muội cũng rất thích Quá nhi. Dạo trước...

Nói đến đây, giọng nàng thấp xuống, tuy hồn nhiên chất phác, nhưng cái ngượng ngùng của nữ nhi là đặc tính bẩm sinh, nàng thong thả nói tiếp:

- Dạo trước... muội cứ tưởng Quá nhi không thích muội, không muốn muội làm thê tử của chàng,

muội ... muội đau lòng quá chừng, đã định chết quách cho xong. Đến hôm nay muội mới biết Quá nhi thật lòng luyến ái muội, muội... muội...

Sảnh đường mấy trăm con người im lặng như tờ, lặng nghe nàng thổ lộ tâm sự. Thường thì một thiếu nữ dẫu trong lòng tràn đầy nhiệt ái, cũng không khi nào thổ lộ trước Quách Tĩnh là người không liên can, và trước cả công chúng như vậy. Nhưng vì nàng không biết chút gì về nhân tình lễ giáo, nàng chỉ thấy cần nói ra điều đó, liền nói ngay ra.

Dương Quá nghe nàng thổ lộ chân tình, thì vô cùng cảm động, song nhìn vẻ mặt kinh dị của hết thảy mọi người xung quanh, thấy họ vừa ngượng ngùng, vừa chê trách, thì chàng biết là Tiểu Long Nữ quá ngây thơ về thế sự, lẽ ra không nên nói ra điều đó ở đây bèn kéo nàng đứng dậy, dịu dàng nói:

- Cô cô chúng mình đi thôi!

Tiểu Long Nữ nói:

- Được!

Hai người sánh vai nhau đi ra cửa đại sảnh. Lúc này quần hùng tề tựu trong đại sảnh rất đông, nhưng

dưới con mắt của Tiểu Long Nữ, thì chỉ có một mình Dương Quá mà thôi.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung kinh ngạc nhìn nhau, trong đời hai vợ chồng từng gặp muôn ngàn chuyện quái dị, khó hiểu; nhưng sự việc trước mắt thì không tài nào tưởng tượng nổi, nhất thời chưa biết đối phó thế nào.

Tiểu Long Nữ và Dương Quá sắp bước ra khỏi cửa, thì Hoàng Dung gọi:

- Long cô nương, cô nương là minh chủ võ lâm, ai nấy trông chờ, hi vọng ở cô nương, mong cô nương hãy suy nghĩ cho kỹ.

Tiểu Long Nữ ngoảnh đầu lại, cười hồn nhiên, nói:

- Muội không làm nổi minh chủ minh tớ gì đâu, nếu tỷ tỷ thích, thì tỷ tỷ làm thay cho muội đi.

Hoàng Dung nói:

- Không, nếu cô nương quả thật muốn nhường, thì hãy nhường lại cho vị anh hùng tiền bối Hồng lão bang chủ.

Minh chủ võ lâm là danh vị tôn vinh nhất của các bậc võ học, Tiểu Long Nữ chẳng để tâm chút nào, chỉ cười, nói:

- Việc đó cứ tùy ý tỷ tỷ, muội không biết gì đâu.

Rồi nàng kéo tay Dương Quá bước ra. Bỗng nhiên tay áo quạt gió, nến hồng lay lắt chực tắt, một người từ trong sảnh nhảy ra, thân mặc đạo bào, tay cầm trường kiếm, chính là đạo sĩ phái Toàn Chân Triệu Chí Kính. Y giơ kiếm chắn ngang cửa sảnh, quát to:

- Dương Quá, ngươi khi sư diệt tổ, đã không biết xấu hôm nay còn giở trò cầm thú, làm sao có thể đứng giữa trời đất? Triệu mỗ dẫu còn một hơi thở, cũng không dung tha cho ngươi.

Dương Quá không muốn dây dưa với Triệu Chí Kính trước mặt mọi người, chỉ gằn giọng quát:

- Tránh ra!

Triệu Chí Kính nói to:

- Doãn sư đệ, mau tới đây, sư đệ hãy nói đi, đêm nào trên núi Chung Nam, chúng ta từng chính mắt nhìn

thấy hai người này thân thể lõa lồ, đang làm trò gì nào?

Doãn Chí Bình run rẩy đứng dậy, giơ tay trái lên.

Mọi người thấy ngón tay út và ngón vô danh bị cụt một nửa, tuy không hiểu hàm ý, nhưng nhìn y run rẩy, sắc diện kỳ dị, thì đoán là bên trong có chuyện mờ ám.

Dương Quá đêm ấy cùng Tiểu Long Nữ luyện "Ngọc nữ tâm kinh" bên bụi hoa, bị Triệu, Doãn hai gã bắt gặp, Dương Quá đã buộc Triệu Chí Kính phải thề không được nói với người thứ năm, không ngờ hôm nay y lại đem ra nói trước đông đảo quần hào, thì cả giận, quát:

- Ngươi đã thề không nói với người thứ năm, tại sao lại... lại đi...

Triệu Chí Kính cười hô hố, nói to:

- Đúng, ta đã thề không nói với người thứ năm, nhưng ở đây có người thứ sáu, người thứ bảy, người thứ một trăm một ngàn, chứ đâu phải là người thứ năm. Hai đứa ngươi làm trò khỉ, ta cứ nói ra đấy.

Triệu Chí Kính nửa đêm nhìn thấy hai người ở bên bụi hoa, áo quần xộc xệch, làm sao nghĩ hai người đang tu tập võ công thượng thừa? Lúc này giận dữ đem nói toạc ra, kể cũng không phải là cố y vu hãm.

Tiểu Long Nữ đêm ấy bị thổ huyết, suýt nữa mất mạng, bây giờ nghe y lu loa, thì không nhịn được nữa, bèn giơ tay đẩy nhẹ vào ngực y, nói:

- Ngươi nói láo như thế đủ rồi.

"Ngọc nữ tâm kinh" nàng đã luyện thành từ sớm, một chưởng này vô ảnh vô tung, "Ngọc nữ tâm kinh" lại là khắc tinh của võ công phái Toàn Chân. Triệu Chí Kính vội giơ tay gạt ra, không ngờ bàn tay của Tiểu Long Nữ đã vòng qua tay y, đẩy ngay vào ngực.

Triệu Chí Kính gạt sểnh cả kinh, bàn tay của đối phương đã đẩy nhẹ vào ngực, hầu như không có cảm giác gì, thì y chẳng để tâm, cười gằn, nói:

- Nàng sờ mó ta làm chi? Ta chẳng...

Lời chưa dứt, hai mắt đã trợn ngược, huỵch một cái, y đã ngã ngửa, bị nội thương rất nặng.

Tôn Bất Nhị và Hách Đại Thông thấy sư điệt bị thương, vội chạy ra đỡ dậy, chỉ thấy máu dồn lên mặt y đỏ bừng như kẻ say rượu. Tôn Bất Nhị cười khẩy, nói:

- Nhãi con, phái Cổ Mộ các ngươi đúng là đối nghịch với phái Toàn Chân của ta.

Đoạn rút trường kiếm định động thủ với Tiểu Long Nữ.

Quách Tĩnh vội từ bàn tiệc lao ra, đứng giữa hai người, khuyên:

- Chúng ta là người mình cả, không nên tương tranh.

Quay sang nói với Dương Quá:

- Quá nhi, đôi bên đều là sư tôn của ngươi. Ngươi hãy khuyên mọi người trở lại bàn, thong thả phân biện phải trái cũng không muộn.

Tiểu Long Nữ không thể ngờ trên thế gian lại có kẻ nói rồi trở mặt bội tín, trong lòng quá ư chán ngán, bèn nắm tay Dương Quá, cau mày, nói:

- Quá nhi, chúng mình đi thôi, vĩnh viễn không nhìn mặt bọn kia nữa!

Dương Quá đi theo nàng.

Tôn Bất Nhị vung kiếm, quát:

- Đả thương người rồi bỏ đi ư?

Quách Tĩnh thấy đôi bên lại định tranh chấp hơn thua, bèn nghiêm mặt, nói:

- Quá nhi, ngươi hãy tỏ ra vững vàng, làm người tử tế, đừng gây chuyện để thân bại danh liệt. Tên của ngươi là do ta đặt, ngươi có biết chữ "Quá" có hàm ý gì hay không?

Dương Quá nghe vậy giật mình, đột nhiên nhớ bao chuyện thời thơ ấu, bao điều sỉ nhục đau lòng, lại nghĩ thầm: "Sao tên mình lại do Quách bá bá đặt nhỉ?"

Quách Tĩnh hết mực thương yêu Dương Quá, thấy hôm nay trước mặt quần hùng chàng đã lập đại công, đang vô cùng hãnh diện, thì đột nhiên phát hiện chàng lại làm một việc muôn phần không nên làm, nên ra giọng nói hết sức nghiêm nghị:

- Mẫu thân quá cố của ngươi chắc cũng đã nói cho ngươi biết, chữ "Quá" trong tên của ngươi có hàm ý gì chứ?

Dương Quá nhớ mẫu thân từng nói với chàng, nhưng bấy giờ chàng còn quá nhỏ, cũng không có ai dùng tên chữ để gọi chàng, nên hầu như chàng đã quên, bèn đáp:

- Hàm ý "sửa đi".

Quách Tĩnh nói:

- Đúng thế, vậy nghĩa là gì?

Dương Quá nghĩ một chút, nhớ đến kinh thư mà Hoàng Dung đã dạy qua, bèn nói:

- Nghĩa là Quách bá bá bảo điệt nhi có lầm lỗi thì phải hối cải.

Giọng nói của Quách Tĩnh đã dịu lại:

- Quá nhi, người ta ai cũng có thể lầm lỗi, lầm lỗi rồi mà biết hối cải, thì không gì tốt hơn, đấy là lời thánh hiền đã dạy đó. Ngươi bất kính đối với sư tôn, là lầm lỗi lớn, ngươi hãy suy nghĩ một chút xem.

Dương Quá nói:

- Nếu điệt nhi lầm lỗi, dĩ nhiên phải hối cải, nhưng hắn ta...

Chàng chỉ Triệu Chí Kính, nói tiếp:

- Hắn ta đánh đập điệt nhi, vũ nhục, lừa dối, căm ghét điệt nhi, làm sao điệt nhi có thể nhận hắn ta làm sư phụ? Điệt nhi và Long cô cô hoàn toàn thanh bạch, có trời đất chứng giám. Điệt nhi kính ái Long cô cô, không lẽ như thế là sai hay sao?

Chàng nói, lời lẽ hùng hồn, có lý. Quách Tĩnh cơ trí, tài nói năng đều thua xa, nói sao cho lại, chỉ biết hành vi của Dượng Quá là lầm lỗi rất lớn, song không biết diễn giải thế nào mới phải, cứ ngắc ngứ:

- Chuyện ấy... chuyện ấy... ngươi không đúng...

Hoàng Dung thong thả lại gần, dịu giọng nói:

- Quá nhi, Quách bá bá chỉ mong điều tốt cho ngươi, ngươi nên nhớ kỹ.

Dương Quá nghe giọng nói dịu dàng ấm áp của Hoàng Dung, xúc động, cũng dịu giọng:

- Quách bá bá luôn đối tốt với điệt nhi, điệt nhi biết lắm chứ.

Nước mắt lưng tròng, chút nữa thì trào ra.

Hoàng Dung nói:

- Quách bá bá thật tình khuyên ngươi, ngươi chớ hiểu sai ý của Quách bá bá.

Dương Quá nói:

- Điệt nhi chỉ không hiểu, rốt cuộc thì điệt nhi đã phạm lỗi lầm gì?

Hoàng Dung cau mặt, nói:

- Ngươi quả thật không hiểu, hay là còn vờ vịt với chúng ta?

Dương Quá tức giận nghĩ thầm: "Các vị tử tế đối với ta, ta cũng báo đáp tử tế, vậy còn muốn gì nữa chứ?" Chàng cắn môi không đáp. Hoàng Dung nói:

- Được, ngươi đã muốn ta nói thẳng, thì ta cũng không vòng vo nữa. Long cô cô đã là sư phụ của ngươi, tức là bậc tôn trưởng của ngươi, thì không được phép có chuyện tư tình nam nữ.

Qui củ này, Dương Quá không phải là hoàn toàn không hay biết như Tiểu Long Nữ, song chàng chưa phục, tại sao chỉ vì cô cô từng dạy võ cho chàng, mà

nàng không thể trở thành thê tử của chàng kia chứ? Tại sao chàng không hề có hành vi bất chính với cô cô mà Quách bá bá cũng không chịu tin? Nghĩ đến đây cơn giận trào lên ngực. Chàng vốn là kẻ bất cần, chẳng sợ trời sợ đất, lúc này bị oan uổng, thì càng bất chấp, bèn lớn tiếng nói:

- Điệt nhi đã làm điều gì sai trái với các vị? Đã làm hại ai chưa? Long cô cô dạy điệt nhi võ công, điệt nhi muốn lấy nàng làm vợ đấy. Các vị có chém điệt nhi nghìn đao, muôn kiếm, thì điệt nhi cũng cứ muốn lấy nàng làm vợ.

Mấy câu này quả thực khiến hết thảy kinh hãi. Thời ấy người đời Tống hết sức câu nệ lễ giáo khắt khe, có bao giờ nghe những lời ngỗ nghịch bất chấp luân lý như thế. Quách Tĩnh một đời rất mực tôn kính sư phụ, nghe vậy thì nộ khí bốc lên đầu, bèn giơ tay thộp ngực Dương Quá.

Tiểu Long Nữ giật mình, giơ tay gạt đi. Quách Tĩnh võ công cao hơn hẳn nàng, lúc này trong cơn thịnh nộ, càng xuất toàn lực, hất một cái khiến nàng bắn ra xa hơn một trượng, tiếp đó chộp tới huyệt Thiên Đột ở ngực Dương Quá, tay trái giơ lên, quát:

- Tên súc sinh, ngươi dám nói những lời đại nghịch thế ư?

Dương Quá bị Quách Tĩnh thộp ngực, toàn thân mất hết sức lực, nhưng trong lòng không một chút sợ hãi, nói bằng giọng sang sảng:

- Long cô cô toàn tâm toàn ý luyến ái điệt nhi, điệt nhi đối với nàng cũng hệt như vậy. Quách bá bá muốn giết điệt nhi thì cứ ra tay; chủ ý của điệt nhi, kiếp này quyết không thay đổi

Quách Tĩnh nói:

- Ta coi ngươi như thân sinh nhi tử, ta quyết không cho phép ngươi đã lầm lỗi còn không chịu hối cải.

Dương Quá hiên ngang đáp:

- Điệt nhi không hề lầm lỗi! Điệt nhi không hề làm việc gì bại hoại! Điệt nhi không làm hại ai.

Ba câu nói được nói ra bằng giọng quả quyết, đanh chắc.

Quần hùng trong sảnh nghe xong, cảm thấy lời nói của Dương Quá cũng vài phần có lý; giả dụ sư đồ hai người họ sống ở cõi đào nguyên, hoặc ở một hoang

đảo nào đó mà kết thành phu phụ, suốt đời không ai biết, thì đúng là chẳng tổn hại gì cho ai cả. Có điều ở đây là nhân tâm thế đạo, hai người công nhiên bất chấp để làm bừa như vậy, thì bị coi là chuyện bại hoại trong võ lâm.

Quách Tĩnh giơ chưởng lên, buồn rầu nói:

- Quá nhi, ta rất đau lòng, ngươi biết không? Ta thà để ngươi chết, còn hơn để ngươi làm việc xấu, ngươi hiểu không?

Nói câu cuối, giọng Quách Tĩnh nghẹn ngào.

Dương Quá nghe vậy, biết nếu mình không nói khác đi, Quách bá bá sẽ một chưởng đánh chết chàng.

Chàng có những lúc khôn ngoan giảo hoạt né tránh, nhưng lúc này lại hết sức quật cường, sang sảng nói:

- Điệt nhi biết mình không hề lầm lỗi, Quách bá bá không tin thì cứ việc đánh chết điệt nhi đi.

Quách Tĩnh giơ cao tay trái, một chưởng này nếu đánh xuống đỉnh đầu Dương Quá, thì chàng tất mất mạng. Quần hùng nín thở, mấy trăm cặp mắt đều nhìn bàn tay đó của Quách Tĩnh. Quách Tĩnh nhìn

Dương Quá, thấy chàng cắn môi, cau mày, trông giống hệt phụ thân Dương Khang của chàng năm xưa, thì trong lòng nhói đau, thở dài, tay phải đang túm ngực Dương Quá buông ra, nói:

- Ngươi hãy suy xét cho thật kỹ.

Rồi quay mình trở lại bàn, không nhìn Dương Quá lần nào nữa, vẻ mặt bi thương, tuyệt vọng.

Tiểu Long Nữ vẫy tay, gọi:

- Quá nhi, mấy người kia ngang ngược quá, chúng mình đi thôi.

Nàng hoàn toàn không biết rằng vừa rồi Dương Quá ở giữa lằn ranh sống chết. Dương Quá nghĩ bụng hai chữ "ngang ngược" rất đúng với đám người kia, chàng rảo bước đi ra, tay nắm tay Tiểu Long Nữ, ra bên ngoài trang viện, dắt theo con ngựa gầy mà đi.

Quần hùng nhìn theo bóng hai người, kẻ tức giận, kẻ tiếc nuối, kẻ cảm thông, kẻ kinh dị.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ sánh vai nhau đi đến lúc đêm đã về khuya. Hai người cửu biệt trùng phùng, đã quên luôn mấy phen ác đấu, tranh biện vừa trải qua,

lúc này được thảnh thơi ở bên nhau, cảm thấy nhân sinh thật tươi đẹp, quá khứ đã sống uổng phí, tương lai chắc gì đã bằng hiện tại. Hai người tâm linh tương thông, không nói một lời, lặng lẽ đi bên nhau.

Đến dưới một gốc thùy dương, thì ngồi xuống, tựa lưng vào thân cây, cảm thấy mệt mỏi, cùng ngủ thiếp đi. Con ngựa gầy gặm cỏ cách đó một quãng, thỉnh thoảng hí khẽ một tiếng.

Tỉnh giấc, trời đã sáng bạch, hai người nhìn nhau cười. Dương Quá nói:

- Cô cô, chúng mình đi đâu bây giờ?

Tiểu Long Nữ nghĩ một lát, nói:

- Trở về tòa cổ mộ còn hơn.

Nàng từ ngày xuống núi, cảm thấy cuộc sống ở ngoài nhà mồ tuy phồn hoa, nhưng rốt cuộc lại không bằng cảnh tiêu dao tự tại trong nhà mồ. Dương Quá nghĩ thầm: "Được sống suốt đời với cô cô trong nhà mồ, cũng không cần gì hơn". Trước đây chàng khắc khoải nhớ thế giới bên ngoài, chỉ mong Tiểu Long Nữ thả cho chàng ra khỏi nhà mồ, nhưng sau một thời gian ở bên ngoài, chàng lại lưu luyến cuộc sống thanh tịnh

trong nhà mồ. Thế là hai người nhắm hướng bắc mà thong thả đi. Một người gọi "Quá nhi", người kia gọi "Cô cô", xưng hô như thế cảm thấy tự nhiên dễ chịu.

Giữa trưa, hai người nhắc đến võ công của Kim Luân pháp vương, đều nói là võ công quá cao cường, khó lòng địch nổi. Tiểu Long Nữ bỗng nói:

- Quá nhi, chương cuối cùng của "Ngọc nữ tâm kinh" chúng mình luyện chưa thạo, Quá nhi còn nhớ không?

Dương Quá nói:

- Nhớ thì nhớ đấy, nhưng chúng ta tập đi tập lại vẫn không thành, chắc là có chỗ nào đó không đúng cách.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta vốn cũng nghĩ mãi không ra, nhưng hôm qua nhìn lão đạo cô lắc bảo kiếm mấy cái, ta đã nghĩ ra một chuyện.

Dương Quá hồi tưởng kiếm chiêu mà Tôn Bất Nhị sử hôm qua, lập tức lĩnh ngộ, thốt lên :

- Đúng rồi, đúng rồi, cần phải sử dụng đồng thời võ công phái Toàn Chân với "Ngọc nữ tâm kinh", hèn chi chúng ta luyện mãi không được.

Thời trước tổ sư phái Cổ Mộ Lâm Triêu Anh sống một mình trong nhà mồ, sáng tạo "Ngọc nữ tâm kinh", tuy muốn khắc chế võ công phái Toàn Chân, nhưng tình ý với Vương Trùng Dương thủy chung không giảm, khi viết đến chương cuối cùng, tưởng tượng sẽ có một ngày nào đó sát cánh với người trong mộng mà đánh địch, cho nên võ thuật trong chương này là một người sử dụng "Ngọc nữ tâm kinh", người kia sử dụng võ công phái Toàn Chân, phân tiến hợp kích. Khi ấy Lâm Triêu Anh đem toàn bộ cõi lòng với bao tình cảm sâu xa, ý tứ triền miên gửi gắm vào chương võ kinh này. Song kiếm tung hoành là khách, kề vai đánh địch mới là chủ; song lúc khắc lại trên trần thạch thất, không tiện ghi chú rõ tâm sự đó. Lúc Tiểu Long Nữ và Dương Quá mới luyện, đôi bên chưa luyến ái nhau, không tài nào hiểu nổi thâm ý của tổ sư bà bà, khi tập hai người đều sử dụng tâm pháp bản môn, tất nhiên không lĩnh hội được diệu chỉ hàm chứa trong đó.

Bây giờ hai cùng ngộ ra, bèn bẻ cành liễu mà đối chiêu với nhau. Tiểu Long Nữ chậm rãi sử "Ngọc nữ kiếm pháp", Dương Quá thì sử kiếm pháp phái Toàn Chân; nhưng trao đổi mấy chiêu, vẫn cảm thấy khó bề ăn ý. Hai người không nghĩ được rằng Lâm Triêu Anh khi sáng tạo pho kiếm pháp này, trong lòng thầm mơ ước kề vai với Vương Trùng Dương chống địch, mỗi chiêu thức đều phối hợp chiếu cố nhau; còn lúc này Dương Quá và Tiểu Long Nữ lại đấu với nhau, tức thị coi đối phương là địch mất rồi, ngược hẳn với hàm ý. Thực ra Lâm Triêu Anh và Vương Trùng Dương đều là đệ nhất cao thủ đương thời, chỉ một trong hai người đã không ai địch nổi, huống hồ hai người liên thủ với nhau, thành thử môn võ công ấy sẽ trở nên vô dụng.

Chẳng qua Lâm Triêu Anh sáng tạo ra chỉ để gửi gắm tâm sự mà thôi. Khi ấy, võ công của Lâm Triêu Anh đã đạt tới cảnh giới tột đỉnh, chiêu thức kình cấp, vô cùng chặt chẽ, không sai lệch một ly, Dương Quá và Tiểu Long Nữ không hiểu hàm ý bên trong, làm sao có thể đắc tâm ứng thủ.

Hai người luyện một hồi vẫn cảm thấy không đúng,

Tiểu Long Nữ nói:

- Có lẽ chúng mình nhớ lầm, khi nào về đến nhà mồ xem lại cho rõ, rồi hãy luyện.

Dương Quá đang định trả lời, bỗng nghe phía xa có tiếng vó ngựa, rồi một con ngựa lông màu đỏ tuyền phi tới như bay, ngồi trên lưng ngựa là một thiếu phụ mặc áo tím, trong nháy mắt, một người một ngựa lướt qua như gió, chính là Hoàng Dung cưỡi con ngựa hồng. Dương Quá không muốn gặp lại người nào ở nhà ấy cho khỏi phiền phức, bèn bàn với Tiểu Long Nữ bỏ đường lớn, đi đường nhỏ, để khỏi gặp lại. Tiểu Long Nữ tuy là sư phụ, nhưng trừ võ công, mọi chuyện còn lại nàng đều không hiểu gì cả, Dương Quá bảo đi đường nhỏ, thì nàng bằng lòng ngay. Tối hôm ấy, họ nghỉ đêm trong một tiểu khách điếm. Dương Quá nằm trên giường, Tiểu Long Nữ vẫn dùng dây thừng buộc chéo căn phòng mà nằm ngủ trên dây. Hai người đã quyết ý kết thành phu phụ, nhưng mấy năm qua ở "Hoạt tử nhân mộ" họ đã quen ngủ như vậy, bây giờ gặp lại, họ vẫn tự nhiên nằm ngủ như cũ, chỉ khác là bây giờ trong lòng biết rằng có ý

trung nhân ở bên cạnh, không bao giờ xa nhau nữa, đều rất vui và an tâm.

Trưa hôm sau hai người tới một thị trấn lớn. Nơi đây ngựa xe qua lại rất tấp nập. Dương Quá dẫn Tiểu Long Nữ vào một tửu lâu dùng cơm. Vừa lên trên lầu, chàng sững người, thấy Hoàng Dung cùng huynh đệ họ Võ đang ngồi ăn cơm ở một bàn. Dương Quá nghĩ thầm đã gặp, thì không tiện giả bộ không thấy, bèn bước tới hành lễ, nói:

- Quách bá mẫu.

Hoàng Dung vẻ mặt buồn bã lo lắng, hỏi:

- Ngươi có gặp nữ nhi của ta hay không?

Dương Quá nói:

- Không, Phù muội không đi với Quách bá mẫu hay sao?

Hoàng Dung chưa trả lời, thì cầu thang lầu có tiếng mấy người đi lên, người đi đầu thân hình cao lớn, chính là Kim Luân pháp vương. Dương Quá vội ngoảnh đi, không nói chuyện thêm với Hoàng Dung, lẳng lặng đến bên Tiểu Long Nữ, nói nhỏ:

- Quay mặt đi, đừng nhìn bọn chúng.

Nhưng Kim Luân pháp vương rất tinh mắt, vừa lên lầu lão ta đã nhìn khắp lượt, biết có những ai, lão cười hì hì, ngồi xuống một bàn. Dương Quá đã ngoảnh đi bỗng nghe tiếng Hoàng Dung gọi:

- Phù nhi!

Chàng bất giác quay đầu lại, thấy Quách Phù ngồi cùng bàn với Kim Luân pháp vương, mắt mở to nhìn mẫu thân, song lại không dám đi sang đó.

Nguyên Kim Luân pháp vương bị bại ở Lục gia trang, trong lòng ấm ức, nghĩ cách chuyển bại thành thắng, hiềm nỗi Hoắc Đô trúng độc Ngọc phong châm, độc tính phát tác, giải cứu nhiều cách đều vô hiệu, phải nghĩ cách lấy được thuốc giải, vì chưa đi xa, nên vẫn quanh quẩn gần Lục gia trang. Vừa hay sáng sớm hôm nay Quách Phù cưỡi con ngựa hồng đi chơi, chạm trán Kim Luân pháp vương, bị lão ta bắt giữ. Con ngựa hồng rất tinh khôn, chạy về trang viện, hí lên đau buồn. Quách Tĩnh biết nữ nhi gặp nạn, cả kinh, chia nhau đi tìm. Hoàng Dung tuy có thai, cũng dẫn huynh đệ họ Võ đi một một hướng, trưa nay ghé vào tửu lâu, gặp sư đồ Dương Quá, không ngờ Kim

Luân pháp vương lại áp giải Quách Phù cũng tới nơi này.

Hoàng Dung vừa nhìn thấy nữ nhi, thì vừa mừng vừa lo, vì Quách Phù rơi vào tay đại địch, gọi một tiếng, không nói gì thêm, tay cầm đũa vẽ lên bàn, suy tính cách cứu con. Đang suy tính, bỗng nghe Kim Luân pháp vương gọi:

- Hoàng bang chủ, vị này là ái nữ của bang chủ phải không? Hôm trước ta thấy tiểu thư làm nũng với bang chủ, trông rất đáng yêu.

Hoàng Dung hừ một tiếng, không nói gì. Võ Tu Văn đứng dậy, quát:

- Không ngờ lão là tông sư một phái, tỷ võ không thắng, lại đi bắt nạt con gái nhà người, thật không biết xấu hổ.

Kim Luân pháp vương coi như không nghe Võ Tu Văn nói gì, lại tiếp:

- Hoàng bang chủ, hôm trước tỷ võ, các vị rõ ràng đã thua, lại giở trò ngang ngược, không phải là phong cách hảo hán. Bang chủ trước hết hãy trao thuốc giải độc châm cho ta, sau đó chúng ta ước định ngày tỷ thí

thật công bằng, để xem danh vị minh chủ võ lâm rất cuộc sẽ thuộc về ai.

Hoàng Dung lại hừ một tiếng, không trả lời.

Võ Tu Văn quát:

- Lão hãy thả Quách cô nương ra đã, chúng ta sẽ trao thuốc giải, chuyện tỷ thí bàn sau chưa muộn.

Hoàng Dung liếc về phía Dương Quá và Tiểu Long Nữ, nghĩ thầm: "Thuốc giải là của hai người kia, ngươi đáp ứng trao thuốc, trong khi chưa biết họ có bằng lòng cho hay không".

Kim Luân pháp vương nói:

- Tẩm độc vào ám khí, thiên hạ không lẽ chỉ một mình các người biết làm? Các người dùng độc châm đả thương đệ tử của ta, ta cũng có thể cắm vài cái đinh có độc vào người tiểu cô nương này. Các người đưa thuốc giải, thì ta sẽ chữa trị cho nó. Muốn ta thả người, đâu có dễ thế.

Hoàng Dung thấy nữ nhi thần sắc vẫn bình thường, tựa hồ chưa bị thương, nhưng mẫu nữ tình thâm, bất giác tâm trung vô chủ, ngạn ngữ có câu "Quan tâm

tắc loạn", nàng tuy cơ biến vô song, nhưng lúc này lại bối rối chẳng biết làm sao.

Chỉ thấy điếm tiểu nhị liên tục bưng thức ăn tới bàn Kim Luân pháp vương, bọn họ ăn uống nói cười rôm rả, Quách Phù thì cứ ngồi ngẩn ra nhìn mẫu thân, không hề động đũa. Hoàng Dung lòng như dao cắt, đột nhiên thấy bụng đau âm ỉ.

Kim Luân pháp vương ăn uống xong, đứng đậy, nói:

- Hoàng bang chủ, đi theo ta nào.

Hoàng Dung kinh ngạc, lập tức tỉnh ngộ, lão ta không chỉ bắt nữ nhi, mà còn bắt cả nàng đi theo; lúc này bên cạnh chỉ có huynh đệ họ Võ, tất nhiên không phải là địch thủ của lão, bất giác tái mặt. Kim Luân pháp vương lại nói:

- Hoàng bang chủ, đừng sợ, bang chủ là một nhân vật rất có tiếng tăm của võ lâm Trung Nguyên, bọn ta sẽ đối đãi tử tế. Chỉ cần danh vị minh chủ võ lâm định rõ, bọn ta sẽ lập tức tiễn về phương nam.

Khi vừa lên lầu, nhìn thấy Hoàng Dung, lão ta biết ngay là cơ hội hiếm có, chỉ cần bắt sống nàng, thì võ lâm Trung Nguyên không thể không khoanh tay thần

phục; việc này còn có giá trị gấp trăm lần so với việc bắt Quách Phù, đúng là cơ hội trời cho. Hoàng Dung mải lo cho nữ nhi, chưa nghĩ đến điều này. Huynh đệ họ Võ thấy sư mẫu bị cưỡng bức, tuy biết không địch nổi, cũng không thể không ra tay, cùng rút trường kiếm khỏi bao, đứng chắn phía trước sư mẫu. Hoàng Dung nói nhỏ:

- Mau nhảy qua cửa sổ đi cầu cứu sư phụ!

Huynh đệ họ Võ nhìn sư mẫu, lại nhìn Quách Phù một cái, rồi mới chạy ra phía cửa sổ.

Hoàng Dung mắng thầm: "Đồ ngốc! Sao lại chậm trễ như thế?"

Quả nhiên chỉ chậm một giây đã không kịp. Kim Luân pháp vương chìa tay, mỗi tay tóm lưng một người, như con đại bàng chộp gà con vậy. Huynh đệ họ Võ vội xoay kiếm đâm vội; Kim Luân pháp vương cũng chẳng thèm tránh, hai tay hơi xoay, kiếm của Võ Đôn Nhu đã đâm đệ đệ, còn kiếm của Võ Tu Văn thì đâm ca ca. Huynh đệ họ Võ cả kinh, vội vàng buông kiếm, keng keng hai tiếng, hai thanh kiếm cùng rơi xuống sàn, cả hai mới không bị thương.

Kim Quân pháp vương vung nhẹ hai tay, ném huynh đệ họ Võ ra một góc xa hơn một trượng, cười nói:

- Hãy ngoan ngoãn đi theo lão Phật gia nghe.

Lão ta quay sang phía Dương Quá và Tiểu Long Nữ, nói:

- Hai vị nếu không muốn cùng đi với Hoàng bang chủ, thì đi đâu tùy ý, sau này đừng nhúng tay vào việc của ta là được. Hai vị võ công cũng khá, từ rày gắng bảo trọng, luyện tập thêm một, hai chục năm, thì thiên hạ sẽ không có đối thủ đâu.

Kim Luân pháp vương không dám coi thường hai người, lão biết Hoàng Dung, Dương Quá, Tiểu Long Nữ ba người võ công tuy thua kém lão, nhưng nếu cả ba liên thủ đấu với lão, thì lão rất khó đối phó, dẫu có thắng, cũng chưa chắc đã bắt sống được Hoàng Dung; bèn cố ý ly gián, tức là chỉ lấy thân cây, loại bỏ các cành. Lão hoàn toàn không biết rằng Hoàng Dung đang mang thai, nên không tiện động thủ; cứ tưởng nàng có Đả cẩu bổng pháp cực kỳ thần diệu, là một cường địch.

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi, chúng mình đi thôi, lão hòa thượng này rất lợi hại, chúng mình địch không nổi đâu.

Nàng chỉ mong sớm trở về tòa cổ mộ, chung sống với Dương Quá; về những chuyện ân oán đấu sát trên thế gian, nàng vốn chẳng hề quan tâm, lại sợ Kim Luân pháp vương, nên nói thẳng với Dương Quá như vậy. Dương Quá đáp ứng, đứng dậy, đi ra cầu thang, nghĩ thầm lần này trở về tòa cổ mộ, chắc là sẽ không bao giờ còn gặp lại Hoàng Dung, bất giác chàng ngoảnh lại nhìn lần cuối.

Chỉ thấy Quách bá mẫu mặt tái nhợt, tay trái đặt ở bụng dưới, rõ ràng đang nén cơn đau, Dương Quá liền nghĩ thầm: "Quách bá bá, Quách bá mẫu không cho ta lấy cô cô để tránh mọi phiền toái, chứ không phải có ý xấu gì với ta; hôm nay Quách bá mẫu gặp nạn, ta có thể quay mặt bỏ đi thế này được ư? Chỉ có điều kẻ địch quá mạnh, ta với cô cô cùng chống chọi, cũng không thể địch nổi lão ta, hóa ra cứu chẳng được Quách bá mẫu, mà còn làm cho cả ta lẫn cô cô mất mạng. Chẳng bằng ta lập tức đi bẩm cáo với Quách bá bá, để Quách bá bá đến cứu thì hơn". Nghĩ vậy, chàng bèn đưa mắt ra hiệu cho Hoàng Dung.

Hoàng Dung biết chàng sẽ đi báo tin cầu cứu, thấy yên tâm phần nào, chậm rãi gật đầu.

Dương Quá cầm tay Tiểu Long Nữ, đi xuống cầu thang lầu, thấy một tên võ sĩ Mông Cổ đến trước mặt Hoàng Dung, quát:

- Đi mau, sao còn lần khần mãi thế?

Hắn giơ tay nắm cánh tay Hoàng Dung để kéo đi như một tù nhân.

Hoàng Dung đã làm bang chủ Cái Bang hơn mười năm, trong võ lâm có địa vị tôn kính, tuy hôm nay gặp nạn, song há chịu để một tên vũ phu làm nhục? Thấy bàn tay lông lá to tướng của hắn sắp đụng vào tay mình, nàng phất tay áo che lấp cổ tay của hắn, thừa thế chộp lấy hất đi, thân hình to béo cửa tên võ sĩ bay qua cửa sổ, rơi xuống giữa đường nghe huỵch một cái, nằm bất động, không biết còn sống hay đã chết. Hoàng Dung tính ưa sạch sẽ, không muốn tay mình chạm vào tay hắn, đã dùng tay áo làm lớp ngăn cách.

Khách khứa trên tửu lâu thoạt tiên nghe hai bên nói nhỏ, không để ý, bây giờ thấy động thủ, tức thì nhốn nháo cả lên. Kim Luân pháp vương cười khẩy, nói:

- Hoàng bang chủ công phu quả nhiên lợi hại.

Lão ta bắt chước tên võ sĩ vừa rồi, bước tới, giơ tay y hệt; Hoàng Dung biết lão ta có ý hiển thị võ công, tuy là ra tay hệt như tên kia, song nàng thì không thể quẳng lão đi như với tên kia, đành lùi một bước.

Dương Quá đã bước xuống vài bậc cầu thang, thấy Hoàng Dung sắp bị làm nhục chợt nổi lòng nghĩa hiệp, bất chấp an nguy sinh tử, phi thân lên nhặt thanh kiếm Võ Đôn Nhu đánh rơi, dùng chiêu "Thanh long xuất hải" đâm nhanh tới sau lưng Kim Luân pháp vương, miệng quát:

- Hoàng bang chủ đang bị bệnh, lão thừa cơ cưỡng bức, không biết xấu mặt ư?

Kiếm Luân pháp vương nghe tiếng binh khí sau lưng, không thèm ngoảnh đầu, đưa tay lại, dùng ngón búng vào mặt bằng của thanh kiếm. "Tâng" một tiếng, Dương Quá thấy cánh tay tê dại, mũi kiếm đã chúi xuống, chàng vội phi thân tránh sang một bên.

Kim Luân pháp vương quay người lại, nói:

- Gã thiếu niên, đi nơi khác cho mau! Ngươi còn quá trẻ, võ công không kém, tương lai sẽ hơn hẳn ta, bây giờ thì chưa phải là đối thủ của ta, nếu cứ liều mạng, chẳng hóa chết uổng hay sao?

Mấy câu này vừa đấm vừa xoa, vừa khen ngợi Dương Quá, vừa đe dọa chàng. Chiếc kim luân của lão đã bị Dương Quá và Tiểu Long Nữ đánh rơi, khiến danh vị minh chủ võ lâm đã vào tay lão cuối cùng lại bị vuột mất, lão rất căm hận hai người. Nhưng lúc này cân nhắc nặng nhẹ, lão coi việc bắt giữ Hoàng Dung là hệ trọng nhất, không muốn có thêm kẻ thù; chỉ mong Dương Quá và Tiểu Long Nữ rút khỏi trường thị phi này, mai đây tìm hai tên nhãi ranh trừng trị cũng chưa muộn. Lão xưng hùng Tây Tạng, là người đầy mưu lược, chứ đâu chỉ lừng danh về võ công.

Mấy câu vừa rồi nửa cương nửa nhu, không hề đại ngôn khinh người, Dương Quá rốt cuộcvẫn còn tâm tính thiếu niên, nghe lão bảo tương lai chàng sẽ còn cao siêu hơn lão, trong lòng dĩ nhiên khoái trá, chàng cười nói:

- Đại hòa thượng khỏi cần khách sáo, muốn luyện được công phu lợi hại như lão, chẳng dễ gì. Vị Hoàng bang chủ này nuôi dưỡng ta từ nhỏ, lão đừng gây khó dễ thì hơn. Nếu không phải Hoàng bang chủ đang có bệnh, thì công phu của lão chưa chắc thắng nổi đâu; nếu lão không tin, cứ đợi Hoàng bang chủ khỏi bệnh hãy đấu với Hoàng bang chủ được chăng?

Chàng biết Kim Luân pháp vương tự phụ võ công cao cường, nghe chàng nói khích như thế, may ra sẽ không gây khó dễ cho Hoàng Dung nữa.

Ai dè Kim Luân pháp vương chỉ lo Hoàng Dung, Tiểu Long Nữ, Dương Quá ba người liên thủ hợp lực, lão mới khách sáo với chàng; giờ nghe nói thế, nhìn kỹ Hoàng Dung, thấy sắc diện tiều tụy, có bệnh không nhẹ, thì nghĩ bụng Kim Luân pháp vương ta đâu ngán gì hai gã thiếu niên các ngươi, bèn cười khẩy, nhảy ra đứng chặn đầu cầu thang, nói:

- Thế thì cả ngươi cũng ở lại đây.

Tiểu Long Nữ đang đứng giữa cầu thang, bị Kim Luân pháp vương ngăn cách nàng với Dương Quá, thì không thích thế, nói:

- Lão hòa thượng tránh ra, để Quá nhi xuống đây nào!

Kim Luân pháp vương quắc mắt, một chưởng "Đơn chưởng khai bi" đẩy xuống; lực cánh tay của lão vốn đã mạnh, lại ở trên cao đánh xuống, càng uy mãnh vô cùng. Tiểu Long Nữ không dám đối chưởng, nghĩ Dương Quá ở trên tửu lâu, nàng không nhảy xuống bên dưới, mà dùng khinh công tuyệt đỉnh luồn người qua bên cạnh kẻ địch, lên đứng sánh vai với Dương Quá. Lúc nàng luồn qua bên cạnh, Kim Luân pháp vương có đánh cùi chỏ, vậy mà không trúng, lão cũng phải thầm khen tài khinh công của nàng.

Dương Quá nhặt thanh kiếm của Võ Tu Văn, đưa cho Tiểu Long Nữ, nói:

- Cô cô, lão hòa thượng này vô lễ, chúng mình cùng đánh cho lão một trận.

Kinh coong, Kim Luân pháp vương lấy từ trong bọc ra một cái vòng, kích thước cũng như cái kim luân đã sử dụng, cái này màu đen, đúc bằng sắt, gọi là thiết luân, trên đó cũng có đúc chân ngôn Mật tông. Lão có năm cái luân cả thảy, đúc bằng vàng, bạc, đồng, sắt, chì; khi gặp đại địch, lão sẽ sử dụng năm cái luân,

nhưng thường thì chỉ dùng kim luân đã chiến thắng vô số kẻ địch, cho nên mới có biệt hiệu Kim Luân pháp vương. Bốn cái luân còn lại, đúc bằng bạc, đồng, sắt, chì, lão chưa từng dùng đến, thực ra căn cứ tu vi võ học, phải gọi lão là Ngũ Luân pháp vương mới đúng. Trong cuộc tỷ thí ở Lục gia trang, cái kim luân đã bị Dương Quá dùng cây kim cương chử đoạt mất, lúc này liền rút thiết luân ra, nói:

- Hoàng bang chủ cũng nhập bọn một thể chứ?

Kim Luân pháp vương tuy biết Hoàng Dung đang có bệnh, song vẫn ngại võ công cao cường của nàng, lão dùng ba tiếng "Hoàng bang chủ" là cốt nhắc nhở rằng nàng là bang chủ một đại bang hội, nếu hợp lực với kẻ khác đánh một người, tức là để mất thân phận bang chủ của mình.

Dương Quá nói:

- Hoàng bang chủ cần phải về nhà, không thừa thời gian huyên thuyên với lão.

Chàng quay sang phía Hoàng Dung, nói:

- Quách bá mẫu, mau đưa Phù muội về đi.

Chàng đã có chủ ý, chàng cùng Tiểu Long Nữ hợp lực cự địch, chắc là đánh không lại, nhưng dẫu gì cũng chống chọi được một hồi, rồi sẽ tìm cách bỏ chạy, quá nửa là chạy thoát, may mà bây giờ hoàn toàn không phải là tỷ võ để giành giật cái gì, nên có bỏ chạy cũng chẳng hề mất thể diện, bèn chĩa kiếm đâm Kim Luân pháp vương. Tiểu Long Nữ thấy chàng sử dụng công phu "Ngọc nữ tâm kinh", thì cũng vung kiếm lên; nàng chẳng hề có dự tính gì, thấy Dương Quá động thủ với lão hòa thượng, thì nàng vung kiếm trợ giúp thế thôi.

Kim Luân pháp vương múa thiết luân, gạt song kiếm, lão ngại trên tửu lâu có quá nhiều bàn ghế, khó thi triển thủ cước, nên vừa múa thiết luân, vừa đá bàn ghế sang một bên. Dương Quá nghĩ thầm: "Đấu lực với lão, bọn ta nhất định thua, chỉ có làm cho lão vướng víu, mới mong cầm cự ít lâu." Thấy lão ta đạp bàn ghế cho rộng chỗ, chàng lại đẩy bàn ghế lại chắn giữa đôi bên. Chàng và Tiểu Long Nữ đều có khinh công cao siêu, chỉ luồn ngang lách dọc, hoàn toàn không chính diện đương đầu với kẻ địch, rồi lúc thì ném bầu rượu, lúc thì ném bát đĩa, làm cho cả tửu lâu bừa bãi thức ăn, cơm nước.

Hoàng Dung đã thừa cơ kéo Quách Phù lại bên mình. Đạt Nhĩ Ba sau khi trúng "Di hồn đại pháp" của Dương Quá, hiện tại cứ lúc tỉnh lúc mê; Hoắc Đô thì trúng độc trọng thương, đám võ sĩ Mông Cổ còn lại, bản lĩnh thấp kém, làm sao ngăn nổi Hoàng Dung? Dương Quá kêu to:

- Quách bá mẫu, các vị đi về mau đi!

Hoàng Dung thấy Kim Luân pháp vương chiêu số lợi hại, Dương, Long hai người dốc toàn lực cũng khó bề chống chọi, bây giờ làm rối lên, còn ngăn chặn lão ta được một lát; nhưng rồi lão ta sẽ tìm ra chỗ sơ hở, hạ độc thủ, thì còn gì tính mạng đôi thiếu niên nam nữ. Hoàng Dung nghĩ thầm: "Quá nhi xả thân cứu ta, ta há có thể chỉ lo cho mình, bỏ đây mà đi?" Bèn cứ đứng đó quan chiến.

Huynh đệ họ Võ luôn miệng giục giã:

- Sư nương, chúng ta về thôi, sư nương không được khỏe, cần phải bảo trọng.

Hoàng Dung ban đầu còn không đếm xỉa, sau nghe hai huynh đệ họ Võ cứ giục giã, bèn nổi giận:

- Làm người không hiểu hai chữ "nghĩa hiệp" thì luyện võ mà làm gì, sống trên đời mà làm gì? Gã họ Dương kia đúng là hơn các ngươi cả trăm lần. Huynh đệ nhà ngươi cứ thử nghĩ coi.

Huynh đệ họ Võ bày tỏ hảo ý, lại bị trách mắng, chỉ biết ngượng ngùng đứng im.

Quách Phù nhặt một cái chân bàn gãy, nói:

- Võ gia ca ca, chúng ta cùng xông vào đi.

Hoàng Dung giữ con lại, nói:

- Công phu như ngươi, xông vào đó nộp mạng à?

Quách Phù bĩu môi không tin, nàng thấy Dương Quá và Tiểu Long Nữ xuất chiêu cũng đâu có gì là tuyệt diệu; có lúc tư thế thì đẹp, nhưng kiếm chiêu lại chẳng lợi hại chút nào.

Kim Luân pháp vương mỗi lần truy kích đều bị bàn ghế ngã đổ chỏng chơ ngăn cản, trong khi Dương, Long hai người di chuyển linh hoạt, nhẹ nhàng du đấu. Lão chợt nảy ra một kế, đột nhiên dồn sức xuống chân, tiếng bàn ghế gãy nát dưới chân lão vang lên dồn dập. Tay múa thiết luân, chân sử công

phu "Thiên cân trụy", chân giẫm tới đâu, bàn ghế chỗ đó gãy vụn; sau vài vòng, toàn bộ sàn lầu đã thành một bãi đầy các mảnh gỗ vụn; ba người giao đấu trên đó, không còn bị bàn ghế ngăn trở nữa.

Kim Luân pháp vương tha hồ sải bước, cái thiết luân phát ra tiếng kính coong liên hồi, hai cánh tay to khỏe của lão khép mở liên tục, mãnh công Dương, Long hai người.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ lúc này không còn được bàn ghế che chắn, đành dùng công phu thật sự để chống chọi. Kim Luân pháp vương tấn công liền ba chiêu, Dương Quá đỡ xong, thấy cánh tay đau âm ỉ. Kim Luân pháp vương thừa thế giáng luôn chiêu thứ tư, đánh thẳng xuống đầu Dương Quá, thiết luân chưa đến mà kình phong đã ập tới kinh người. Dương Quá và Tiểu Long Nữ song kiếm cùng xộc lại, mũi kiếm đụng vào thiết luân, hợp lực song kiếm mới gạt được chiêu này, nhưng cả hai thanh kiếm đều bị cong đi.

Hai người dồn sức đẩy thiết luân ra rồi, Dương Quá đâm thẳng tới hạ bàn, Tiểu Long Nữ thì chém ngang đùi kẻ địch. Kim Luân pháp vương tung cước đá cổ

tay Tiểu Long Nữ, cái thiết luân đánh chếch lên cổ Dương Quá. Dương Quá thụp người xuống, tránh thiết luân. Không ngờ Kim Luân pháp vương ném thiết luân xuống đỉnh đầu chàng, rồi hai tay chộp lấy vai Tiểu Long Nữ.

Trong khoảnh khắc ấy, cả hai người cùng gặp kỳ hiểm. Hoàng Dung nhìn thấy, kêu "ôi" một tiếng, định xông lại cứu, chỉ thấy Dương Quá phi thân chéo lên, người chưa đáp xuống đã đâm kiếm vào lưng Kim Luân pháp vương, chiêu này nhất cử lưỡng tiện, vừa công vừa thủ, vừa giải nguy cho mình, vừa là kế "vây Ngụy cứu Triệu", buộc Kim Luân pháp vương không dám tấn công Tiểu Long Nữ nữa, gọi là chiêu "Nhạn hành tà kích", là kiếm pháp phái Toàn Chân. Kim Luân pháp vương kêu "ái chà!" nhân cái thiết luân chưa rơi xuống sàn, dùng mu bàn chân phải hẩy nó một cái, nó kêu kính coong, bay ngược lên phía đầu Dương Quá. Dương Quá vừa rồi trong cơn nguy cấp đã sử một chiêu kiếm pháp phái Toàn Chân, thu được hiệu quả kỳ diệu, thì lại sử tiếp chiêu "Bạch hồng kinh thiên" của kiếm pháp phái Toàn Chân, mặt bằng của kiếm đánh vào thiết luân. Luân nặng kiếm nhẹ, đòn kiếm này vốn dĩ vô hiệu, nhưng đánh đón này lại

hoàn toàn phù hợp với đạo lý "bốn lạng thắng ngàn cân" trong võ học, cái thiết luân chuyển hướng, bay vụt về phía đầu Kim Luân pháp vương; Quách Phù đứng cạnh trông thấy thế thích quá, vỗ tay reo lên.

Kim Luân pháp vương cả gan ném thiết luân bay đi tấn công đối phương, vốn nghĩ rằng đối phương không tài gì tiếp thiết luân, nếu đối phương dùng binh khí đụng vào cái thiết luân đang bay, thì bất kể binh khí ấy nặng như đại đao, hay nhẹ như thiết tiên, đã đụng phải ắt văng tuột khỏi tay, ai ngờ Dương Quá lại có tài hất thiết luân như thế. Lão cả giận, giơ tay chộp lại cái thiết luân, rồi vận kình lại phóng nó đi. Lúc này thiết luân lao đi cực nhanh, quả cầu nhỏ bên trong thiết luân không kịp va đập phát ra tiếng kính coong nữa.

Dương Quá lần thứ nhất hất được thiết luân, là do vô tình sử dụng công phu "Cửu Âm chân kinh" lần này chàng lại giơ kiếm hất luân, keng một tiếng, thanh kiếm tuột khỏi tay. Kim Luân pháp vương tức thời sử chiêu "Đại suất bi thủ", song chưởng đánh mạnh tới.

Nguyên công phu "Cửu Âm chân kinh" của Dương Quá luyện chưa thành thạo, lần này sử dụng lực đạo không chuẩn xác.

Tiêu Long Nữ thấy Dương Quá gặp hiểm, hơi uốn lưng đâm một kiếm tới, đường kiếm đi lợi hại, tư thế xuất chiêu phiêu dật vô cùng, chính là võ công trong chương cuối của "Ngọc nữ tâm kinh". Mẫu nữ Hoàng Dung nhìn thấy quá đẹp, cùng thốt lên:

- Hay quá!

Kim Luân pháp vương thu chưởng về, nhảy lên chộp lấy thiết luân để đỡ đòn trường kiếm. Dương Quá cũng thừa cơ chộp lại thanh kiếm, vừa rồi đúng là thoát chết. Nhưng người ta trong lúc nguy cấp, tâm trí đặc biệt linh mẫn, chàng sực nhớ: "Cô cô và ta hai người cùng sử Ngọc nữ kiếm pháp thì rất khó chống đỡ lão ta; còn khi ta sử dụng kiếm pháp phái Toàn Chân, cô cô sử dụng Ngọc nữ kiếm pháp, lại giải trừ hết nguy hiểm, không lẽ chương cuối cùng của "Ngọc nữ tâm kinh" lại phải hành sử như thế sao?" bèn gọi:

- Cô cô "Lãng tích thiên nhai"!

Rồi chàng đâm chếch một kiếm. Tiểu Long Nữ không kịp suy nghĩ, theo lời chàng sử luôn chiêu "Lãng tích thiên nhai" trong "Ngọc nữ tâm kinh", giơ kiếm chém thẳng. Hai chiêu tên gọi như nhau, nhưng chiêu thức khác hẳn, một bên là kiếm chiêu lợi hại của kiếm pháp phái Toàn Chân, một bên là gia số hiểm ác của Ngọc nữ kiếm pháp, song kiếm hợp bích, uy lực lập tức kinh hồn. Kim Luân pháp vương không thể chống đỡ song kiếm cái đâm cái chém, vội nhảy lùi, may mà kịp, hai kiếm sượt qua sườn, một kiếm đâm thủng cả vạt áo lão ta, khiến lão ta sợ toát mồ hôi lạnh.

Kim Luân pháp vương vội nhảy lùi hai bước để tránh đòn, lại nghe Dương Quá gọi:

- Cô cô, "Hoa tiền nguyệt hạ"!

Một chiêu từ trên đánh xuống, như tuyết rơi. Tiểu Long Nữ mũi kiếm rung rung như hoa tươi rơi lả tả trong gió, khiến Kim Luân pháp vương hoa cả mắt, không còn biết kiếm chiêu từ phía nào đánh tới, đành phải nhảy tránh về phía sau. Dương Quá lại nói:

- Thanh ẩm tiểu chước!

Đốc kiếm chổng lên, mũi kiếm chĩa xuống, như người róc rượu từ bầu ra chén. Mũi kiếm của Tiểu Long Nữ thì chĩa lên môi mình, như đưa chén rượu lên miệng mà uống vậy.

Kim Luân pháp vương thấy kiếm chiêu của hai người càng lúc càng quái dị, phối hợp với nhau, bổ khuyết cho nhau, vô cùng lợi hại. Lão càng đấu càng hãi, nghĩ thầm: "Thiên hạ rộng lớn, quả nhiên có nhiều nhân tài, thứ kiếm pháp kỳ diệu thế này, ta ở Tây Tạng làm sao tưởng tượng ra nổi? Ôi, ta khác gì ếch ngồi đáy giếng, dám coi thường anh hùng thiên hạ". Lão càng lúc càng núng thế, bại tượng đã rõ ràng.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ mấy phen tu luyện chương kiếm pháp này đều chưa có công hiệu; bây giờ thân lâm kỳ hiểm, hai người lo lắng cho nhau, bất chấp sự an nguy của bản thân mình, chỉ cốt cứu tình lữ, thật hợp với chủ đích của lộ kiếm pháp này. Mỗi chiêu của nó đều hàm chứa một sự tao nhã, là chiêu "Phủ cầm án tiêu" (Gảy đàn thổi sáo) hay "Tảo tuyết phanh trà" (Quét tuyết đun trà), hay "Tùng hạ đối địch" (Đánh cờ dưới gốc tùng), hay "Trì biên điếu điêu" (Chăn chim điêu bên hồ) đều là cảnh nam nữ

bên nhau, dịu dàng đầm ấm. Lâm Triêu Anh tình trường thất ý, ôm hận mà chết trong tòa cổ mộ. Nàng văn võ toàn tài, cầm kỳ thư họa, môn gì cũng biết, cuối cùng đem toàn bộ sở học bình sinh hóa thành pho võ công này. Khi nàng sáng tạo nó, chỉ là gửi gắm hoài bão, không ngờ mấy chục năm sau lại có một đôi tình lữ dùng nó để chế ngự cường địch.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ thoạt đầu sử dụng vẫn chưa thấy hết sự huyền diệu của nó, càng sử càng đắc tâm ứng thủ. Nếu một đôi nam nữ sử dụng kiếm pháp này mà không phải là tình lữ, thì sẽ không thể lĩnh hội được nhiều chỗ tinh diệu của nó, tâm linh không thể hoà thông với nhau; nếu hai người liên thủ là bằng hữu sẽ quá khách sáo; nếu là kẻ trên người dưới, sẽ khó tránh dựa dẫm vào nhau; nếu là phu phụ, thì tuy tốt đấy, nhưng đôi bên lại quá ư đắm đuối e lệ thẹn thùng, nửa gần nửa xa, tâm tình vẫn có chỗ chênh lệch. Hiện thời Dương Quá và Tiểu Long Nữ luyến ái nhau thắm thiết, nhưng chưa kết thành phu phụ, trong lòng vẫn cảm thấy phía trước còn đầy rẫy gian truân, vui đấy mà lo đấy, cay đắng đấy mà ngọt ngào đấy, tâm tình hệt như Lâm Triêu Anh lúc sáng tạo pho Ngọc nữ kiếm pháp.

Hoàng Dung đứng ngoài quan chiến, thấy Tiểu Long Nữ hai má hơi ửng hồng, đôi phần bẽn lẽn; Dương Quá thi thoảng liếc trộm nàng ta, lo lắng bảo vệ, tuy đang cùng chống cường địch, song hai người vẫn để lộ tâm trạng vui sướng, tình ái thân thiết; thì Hoàng Dung không khỏi kinh ngạc, đồng thời bị lây tâm trạng của họ, tự dưng nhớ lại thời nàng và Quách Tĩnh mới luyến ái nhau. Giữa tửu lâu đầy tiếng sát phạt, lại tràn ngập nhu tình mật ý.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ tâm linh hòa thông, Kim Luân pháp vương càng khó chống đỡ, hối hận là ban nãy đi hủy hết bàn ghế, nếu không, có bàn ghế ngăn trở, đối phương sẽ không thể tấn công lợi hại như thế.

Lão thấy cứ đánh tiếp, lão ắt sẽ phải bỏ mạng, bèn từng bước lùi dần ra đầu cầu thang, rồi lùi xuống từng bậc cầu thang một. Dương Quá và Tiểu Long Nữ từ trên đánh xuống, thấy sắp đuổi được lão ta đi rồi. Hoàng Dung nói:

- Trừ ác phải triệt để, Quá nhi, đừng cho lão ta chạy thoát.

Hoàng Dung thấy sở dĩ Dương Quá và Tiểu Long Nữ đánh bại Kim Luân pháp vương là nhờ pho kiếm pháp kỳ diệu, lại thêm tám phần may mắn; nếu hôm nay để lão ta chạy thoát, người này võ học cao thâm, lão ta sẽ nghĩ ra cách phá giải pho kiếm pháp nảy, thì mai sau khó lòng trừ khử nổi lão ta.

Dương Quá đáp ứng, liên tiếp sử các chiêu sát thủ "Tiểu viên nghệ cúc" "Xuyến song dạ thoại","Liễu âm liên cú", "Trúc liêm lâm trì", Kim Luân pháp vương cơ hồ chống đỡ không nổi, nói gì đánh trả.

Dương Quá cũng định giết Kim Luân pháp vương theo lệnh của Hoàng Dung, nhưng Lâm Triêu Anh khi sáng tạo pho kiếm pháp này vốn không có ý giết người, lòng đang tràn ngập nhu tình, nên không có chiêu nào lấy mạng đối phương. Lúc này Dương, Long hai người tuy làm cho Kim Luân pháp vương tối tăm mặt mũi, nhưng giết được lão ta không phải dễ.

Kim Luân pháp vương không rõ lai lịch của pho kiếm pháp, thấy đối phương liên tiếp xuất kỳ chiêu, nhưng họ chưa hề sử dụng sát chiêu; nếu họ sử dụng, mạng lão đâu còn nữa; trong cơn nguy cấp nghĩ ra một kế,

dồn lực xuống chân, lùi qua bậc cầu thang nào lại đạp gãy bậc đó. Thân hình to lớn của lão choán giữa cầu thang, Dương, Long hai người không thể ào xuống; đợi khi ba bậc thang đã gãy sụp, thì trường kiếm của họ không thể với tới người lão được nữa. Lão giơ thiết luân, nói:

- Hôm nay được biết võ công Trung Nguyên, lão nạp thán phục vô cùng. Pho kiếm pháp của hai vị tên là gì vậy?

Dương Quá nghiêm trang nói:

- Võ công Trung Nguyên lấy Đả cẩu bổng pháp Thích lư (đâm con lừa) kiếm thuật làm đầu, pho kiếm pháp này của tại hạ chính là Thích lư kiếm thuật đó.

Kim Luân pháp vương ngẩn ra, hỏi:

- Thích lư kiếm thuật ư?

Dương Quá đáp:

- Phải, nghĩa là kiếm thuật đâm con lừa trọc ấy mà.

Kim Luân pháp vương bây giờ mới biết gã thiếu niên chửi xỏ mình, bèn quát:

- Tiểu nhi vô lễ, rồi có ngày ngươi được nếm đòn của Kim Luân pháp vương.

Lão vung cái thiết luân kêu loong coong, sải bước mà đi. Chỉ thấy thân hình lão ta lướt đi rất nhanh, loáng một cái đã khuất sau góc tường. Dương Quá biết là khó mà đuổi kịp, quay lại, thấy Đạt Nhĩ Ba dìu Hoắc Đô đi, mặt mày nhợt nhạt, chợt dừng lại nói với Dương Quá:

- Đại sư huynh, sư huynh có định giết đệ hay không?

Dương Quá thấy hai tên này đáng thương, bèn hỏi Hoàng Dung:

- Quách bá mẫu, tha cho chúng đi được không ạ?

Hoàng Dung gật đầu. Dương Quá thấy Hoắc Đô lờ đờ, tiều tụy chàng lấy trong bọc ra một lọ mật ong, chỉ chỉ Hoắc Đô, làm động tác uống thuốc, rồi trao cho Đạt Nhĩ Ba. Đạt Nhĩ Ba cả mừng, xì xồ một hồi với Hoắc Đô. Hoắc Đô lấy ra một gói thuốc bột, đưa cho Dương Quá, nói:

- Vị tiền bối dùng bút nọ bị trúng độc đinh của ta, đây là giải dược.

Đạt Nhĩ Ba chắp tay thước ngực hành lễ với Dương Quá, nói:

- Đa tạ đại sự huynh.

Dương Quá cũng chắp trước ngực hành lễ, nói:

- Đa tạ đại sư huynh.

Đạt Nhĩ Ba lấy làm lạ: "Đại sư huynh tại sao lại gọi ta là đại sư huynh nhỉ?" Nghĩ giây lát, chợt hiểu: "Phải rồi, đại sư huynh đầu thai sang kiếp này, thấy ta đã lớn hơn, nên không tranh địa vị đại sư huynh với ta nữa", thế là y càng cảm kích, vái chào Dương Quá thật cung kính, đoạn tay trái cắp Hoắc Đô, cùng bọn võ sĩ Mông Cổ rút đi.

Dương Quá trao lại giải dược cho Hoàng Dung, cúi mình thi lễ, nói:

- Quách bá mẫu, điệt nhi xin cáo biệt ở đây, mong bá mẫu và Quách bá bá bảo trọng.

Chàng nghĩ sau lần biệt ly này, chắc sẽ không còn ngày gặp lại, trong lòng buồn bã. Hoàng Dung hỏi:

- Ngươi đi đâu vậy?

Dương Quá nói:

- Điệt nhi sẽ cùng Long cô cô tới một nơi ẩn cư không ai biết, vĩnh viễn không ra khỏi nơi đó, để khỏi lụy đến thanh danh của Quạch bá bá và bá mẫu.

Hoàng Dung nghĩ thầm: "Hôm nay ngươi đã xả thân cứu ta và Phù nhi, ân đức không nhỏ, bây giờ thấy ngươi sa vào cảnh trầm luân, ta há có thể không cứu hay sao?" Bèn nói:

- Vậy thì cùng không cần vội, hôm nay mọi người đều đã mệt, chúng ta hãy tìm khách điếm nghỉ một đêm, sáng mai hãy chia tay lên đường chưa muộn.

Dương Quá thấy Hoàng Dung chân tình, không tiện thoái thác, liền đáp ứng.

Hoàng Dung lấy hai lạng bạc đền cho tửu lâu về khoản thiệt hại, rồi đi tìm khách điếm nghỉ ngơi. Tối hôm ấy sau bữa ăn, Hoàng Dung bảo Quách Phù ra ngoài nói chuyện với huynh đệ họ Võ, còn nàng thì rủ Tiểu Long Nữ vào trong phòng mình, nói:

- Muội tử, tỷ tỷ có thứ này muốn tặng muội.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Tỷ tỷ tặng muội cái gì thế?

Hoàng Dung kéo Tiểu Long Nữ lại bên cạnh, dùng lược chải đầu cho nàng ta, thấy mái tóc đen óng mượt xõa vai rất đẹp, bèn cuộn lại, rồi rút một cái vòng vàng chặn tóc trên đầu mình ra, nói:

- Muội muội, tỷ tỷ tặng muội cái này.

Cái vòng vàng được chế tạo cực kỳ tình xảo, trông như một cành hoa hồng, uốn vòng với mấy đóa hoa chớm nở. Hoàng Dược Sư thu thập kỳ trân dị bảo trong thiên hạ, Hoàng Dung chọn lấy cái vòng vàng này, đủ biết nó được chế tạo tinh xảo bậc nào. Tiểu Long Nữ từ nhỏ chưa bao giờ dùng vật trang sức, nên cũng không hiểu giá trị của cái vòng giữ tóc này, chỉ nói lời đa tạ thông thường. Hoàng Dung gài lên mái tóc Tiểu Long Nữ, rồi hai người nhàn đàm với nhau.

Nói chuyện một hồi, thấy Tiểu Long Nữ hồn nhiên vô tà không hiểu chút gì về thế sự, dưới ánh nến thấy nàng dung sắc tú mỹ, thanh lệ tuyệt tục, nếu không có danh phận sư đồ với Dương Quá, thì hai người ấy sẽ là một cặp xứng đôi vừa lứa, Hoàng Dung bèn hỏi:

- Muội tử, muội thích Quá nhi lắm phải không?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Vâng, tại sao các vị không cho phép Quá nhi đối tốt với muội?

Hoàng Dung nhớ lại hồi nhỏ phụ thân không chịu cho hứa hôn với Quách Tĩnh, Giang Nam Thất Quái lại nhiếc nàng là "Tiểu Yêu Nữ", trải qua bao sóng gió, cuối cùng mới kết thành phu phụ với Quách Tĩnh; còn hiện tại Dương Quá và Tiểu Long Nữ chân tình luyến ái nhau, tại sao mình lại nỡ nhảy vào ngăn cản? Nhưng nghĩ hai người đã định rõ danh phận sư đồ, nếu lại thêm tình nam nữ là trái với luân thường, không còn mặt mũi nào nhìn anh hùng thiên hạ. Nàng thở dài, nói:

- Muội tử, thế gian có rất nhiều chuyện muội chưa biết đâu. Nếu muội kết thành phu thê với Quá nhi, thì suốt đời người ta sẽ coi khinh muội.

Tiểu Long Nữ mỉm cười hỏi:

- Người ta coi khinh muội, thì đã làm sao?

Hoàng Dung Lại sững người, chỉ thấy lời này sao mà giống với cách nghĩ của phụ thân nàng, đúng là ta thích sao làm vậy, chẳng làm gì phải sợ thiên hạ.

Nghĩ đến đây, Hoàng Dung bất giác gật đầu, nghĩ rằng một nhân vật siêu quần như Tiểu Long Nữ ắt không câu nệ thiên kiến của thế tục. Lại nghĩ phu quân đối với Dương Quá hết sức ái hộ, bất kể Dương Quá có thành con rể của mình hay không, cũng chỉ mong Quá nhi đức hạnh hoàn mỹ, thế là bèn nói:

- Còn Quá nhi? Người ta cũng sẽ coi khinh Quá nhi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi và muội sẽ chung sống ở một nơi không ai nhìn thấy, sống sung sướng với nhau, cần gì cái việc người ta coi khinh coi trọng?

Hoàng Dung hỏi:

- Một chỗ không ai nhìn thấy là thế nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đấy là một tòa cổ mộ rất rộng lớn, muội đã sống ở đó từ khi ra đời.

Hoàng Dung ngây người, hỏi:

- Chẳng lẽ từ nay suốt đời muội sẽ sống trong đó, vĩnh viễn không ra ngoài?

Tiểu Long Nữ rất vui vẻ, đứng dậy đi đi lại lại, nói:

- Đúng thế, ra ngoài mà làm gì? Người ở bên ngoài đều quá tệ.

Hoàng Dung nói:

- Quá nhi từ nhỏ lang bạt đó đây, phải giam mình mãi trong tòa cổ mộ, liệu nó buồn chán hay không?

Tiểu Long Nữ cười, đáp:

- Có muội bên cạnh, sao lại buồn chán?

Hoàng Dung thở dài:

- Thời gian đầu dĩ nhiên sẽ không buồn chán. Nhưng vài năm sau sẽ luôn nhớ đến thế giới phồn hoa bên ngoài, nhớ mà không được ra, sẽ phiền não lắm.

Tiểu Long Nữ vốn rất vui vẻ, nghe xong mấy câu này, xịu mặt lại nói:

- Muội đi hỏi Quá nhi đây, muội không nói chuyện với tỷ tỷ nữa đâu.

Nói rồi ra khỏi phòng.

Hoàng Dung thảy khuôn mặt mỹ lệ của Tiểu Long Nữ thoáng qua bóng mây u ám, biết lời mình vừa nói đã

làm tổn thương tấm lòng thiếu nữ hồn nhiên vô tà, thì rất ân hận; song lại nghĩ mình đã từng trải hơn hẳn đôi thiếu niên nam nữ này, lời nói thật dễ chướng tai, không biết Dương Quá sẽ trả lời ra sao?

Bèn rón rén tới bên cửa sổ phòng Dương Quá, nghe hai người đối đáp nhau.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Quá nhi, Quá nhi suốt đời chung sống với ta, sẽ không phiền não chứ?

Dương Quá đáp:

- Cô cô hỏi ta làm gì? Cô cô biết là ta hết sức vui lòng mà. Hai ta sẽ chung sống đến già, đến lúc tóc bạc trắng, răng rụng hết, cũng vẫn vui sướng không rời nhau.

Câu này chân tình, hoàn toàn thành thực. Tiểu Long Nữ nghe xong, cảm động, ngẩn ngơ một hồi, mới nói:

- Phải rồi, ta cũng thế.

Nàng giấy trong bọc ra sợi sây thừng, chăng ngang phòng, nói:

- Ngủ thôi!

Dương Quá nói:

- Quách bá mẫu bảo đêm nay cô cô hãy ngủ cùng phòng với mẫu nữ Quách bá mẫu, ta với huynh đệ họ Võ sẽ ngủ một phòng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không! Tại sao phải để hai nam nhân nằm với Quá nhi? Ta với Quá nhi sẽ ngủ một phòng.

Noi rồi phẩy tay tắt đèn.

Hoàng Dung nghe câu ấy thì kinh hãi, nghĩ thầm: "Sư đồ Quá nhi quả nhiên đã ăn nằm với nhau, Triệu Chí Kính nói không sai?"

Hoàng Dung cứ tưởng hai người nằm chung một giường, không tiện đứng ngoài nghe lén, đang định bỏ đi, đột nhiên thấy một vệt trắng chuyển động trong phòng, có người nằm vắt ngang giữa không trung, đung đưa mấy cái, rồi bất động.

Hoàng Dung lấy làm lạ, nhờ ánh trăng hắt vào phòng mà nhìn. Chỉ thấy Tiểu Long Nữ nằm vắt ngang trên một sợi dây, còn Dương Quá thì nằm trên giường.

Hai người tuy ngủ chung buồng, song vẫn giữ lễ. Hoàng Dung rón rén lui về, cảm thấy hai người này hành sự thật khác người thường.

Hoàng Dung đứng hồi lâu, đang định về phòng ngủ, bỗng nghe tiếng bước chân, Quách Phù vả huynh đệ họ Võ từ bên ngoài trở về. Hoàng Dung nói:

- Đôn nhi, Tu nhi, hai ngươi hãy thuê thêm một phòng, không ngủ chung với Dương gia ca ca nữa.

Huynh đệ họ Võ đáp ứng. Quách Phù hỏi:

- Mẹ, vì sao vậy?

Hoàng Dung đáp:

- Không liên quan đến ngươi.

Võ Tu Văn cười, nói:

- Điệt nhi biết vì sao. Hai người ấy sư chẳng ra sư, đồ chẳng ra đồ, cẩu nam cẩu nữ ngủ chung một buồng...

Hoàng Dung mắng:

- Tu nhi, ngươi nói nhăng nói cuội gì vậy?

Võ Đôn Nhu nói:

- Sư nương kể cũng lạ thật đấy, đối với người như hắn, ta cứ mặc xác hắn. Điệt nhi thì quyết không trò chuyện với hắn.

Quách Phù nói:

- Hôm nay hai người ấy đã cứu chúng ta, dẫu gì cũng là đại ân.

Võ Tu Văn nói:

- Huynh đệ ta thà để Kim Luân pháp vương giết đi, còn hơn phải mang ơn tên súc sinh ấy.

Hoàng Dung khó chịu, nói:

- Đừng nhiều chuyện nữa, mau đi ngủ đi.

Câu chuyện ngoài song ấy, Dương Quá và Tiểu Long Nữ đều nghe rõ ràng. Dương Quá từ nhỏ vốn đã bất hòa với huynh đệ họ Võ, nghe vậy chỉ cười. Tiểu Long Nữ thì cứ trằn trọc: "Tại sao Quá nhi tốt với ta, lại thành tên súc sinh, cẩu nam cẩu nữ kia chứ?" Nghĩ mãi không ra, nửa đêm gọi Dương Quá dậy, hỏi:

- Quá nhi, có một việc Quá nhi phải thành thật trả lời ta. Quá nhi rồi đây sống với ta trong tòa cổ mộ, mấy

năm sau có nhớ đến thế giới phồn hoa bên ngoài hay không?

Dương Quá đớ người hồi lâu không trả lời. Tiểu Long Nữ lại hỏi:

- Nếu không được ra ngoài, Quá nhi liệu có phiền não hay không? Lòng luyến ái ta của Quá nhi tuy không thay đổi, nhưng ở mãi trong tòa cổ mộ, liệu có phiền muộn hay không?

Hai câu trên, Dương Quá đều cảm thấy khó trả lời. Bây giờ nghĩ suốt đời được sống với Tiểu Long Nữ thì đúng là sướng như tiên, sống trong tòa nhà mồ lạnh giá, tối tăm mười năm, hai mươi năm cũng chưa chán, nhưng ba mươi năm thì sao? Bốn mươi năm sẽ thế nào? Nếu cứ trả lời bừa "Quyết không phiền muộn" thì chẳng có gì khó, song chàng đối với Tiểu Long Nữ hoàn toàn chân thành, không bao giờ nói dối, sau một lát ngẫm nghĩ, bèn đáp:

- Cô cô, giả dụ hai ta phiền muộn, thì lại cùng nhau ra ngoài đời.

Tiểu Long Nữ "ừm" một tiếng, không nói thêm, nghĩ thầm: "Quách phu nhân hóa ra nói đúng, tương lai

rồi Quá nhi rồi sẽ phiền muộn; muốn rời khỏi nhà mộ, bấy giờ bị người người coi khinh, Quá nhi sống còn gì lạc thú? Mình tốt với Quá nhi, tại sao người ta lại coi khinh Quá nhi? Họ coi ta là kẻ xấu xa. Ta luyến ái chàng, thích chàng, họ muốn lấy mạng ta thì đi một nhẽ. Đàng này họ lại không chịu để cho chàng sống sung sướng, vậy thì chàng đừng lấy ta là hơn. Ngày nọ trên núi Chung Nam, Quá nhi không bằng lòng lấy ta làm thê tử, chắc là vì thế". Nàng suy đi nghĩ lại hồi lâu nghe tiếng thở đều đều của Dương Quá, biết chàng đang ngủ say, bèn nhẹ nhàng ngồi dậy, bước lại bên giường, chăm chú ngắm khuôn mặt tuấn tú của chàng, trong lòng thổn thức, bất giác lệ chảy ròng ròng.

Sáng hôm sau Dương Quá tỉnh giấc, thấy một bên vai ẩm ướt, Tiểu Long Nữ không có trong phòng, chàng ngồi dậy, thấy trên mặt bàn có viết tám chữ bằng kim châm: "Hãy tự bảo trọng, đừng nhớ ta nữa".

Dương Quá lập tức đầu óc rối loạn, sững sờ, thấy mặt bàn còn nhiều giọt nước mắt chưa khô hẳn, một bên vai áo là vì nước mắt của Tiểu Long Nữ. Thần trí hỗn loạn, chàng đẩy cửa sổ nhảy ra, gọi to:

- Cô cô, cô cô!

Điếm tiểu nhị chạy lại. Dương Quá hỏi y bạch y nữ khách đi từ lúc nào, đi về hướng nào, y trố mắt nhìn, không biết trả lời ra sao. Dương Quá lúc này ruột đứt trăm đoạn, nếu hôm nay tìm không thấy nàng, chỉ e khó lòng có ngày hội ngộ, liền chạy ra chuồng ngựa, dắt con ngựa gầy, cưỡi ngựa phóng đi.

Quách Phù trong phòng chạy ra hỏi:

- Dương đại ca, đi đâu vậy?

Dương Quá nghe mà không hiểu, phóng ngựa về hướng bắc theo đường cái, không lâu đã vượt mấy chục dặm. Chàng thi thoảng lại gọi to:

- Cô cô, cô cô!

Nhưng nào thấy bóng hình Tiểu Long Nữ.

Phóng ngựa một hồi nữa, chàng thấy bọn Kim Luân pháp vương cưỡi ngựa đi về hướng Tây. Bọn kia thấy Dương Quá một mình một ngựa, đều kinh ngạc, Kim Luân pháp vương thúc ngựa lại chỗ chàng.

Dương Quá không mang theo binh khí, đột nhiên chạm trán đại địch, đúng là mười phần hung hiểm,

nhưng lúc này chàng chỉ nghĩ đến mỗi một điều là Tiểu Long Nữ đang ở đâu, không lo gì đến sự an nguy của bản thân mình, thấy Kim Luân pháp vương tế ngựa đến, chàng còn quay đầu ngựa về phía lão ta, hỏi:

- Lão hòa thượng có gặp sư phụ của tại hạ hay không?

Kim Luân pháp vương thấy chàng không bỏ chạy, đã lấy làm lạ, nghe chàng hỏi thế, càng ngạc nhiên hơn, đáp:

- Không gặp, nàng ta không đi cùng ngươi hay sao?

Hai người một hỏi một đáp, đều là vội vàng, không qua suy nghĩ, lúc này Dương Quá một thân một mình, không thể địch nổi Kim Luânn pháp vương. Hai người vừa nhìn nhau, chợt hiểu ngay. Dương Quá kẹp hai chân vào bụng ngựa, Kim Luân pháp vương đã giơ tay chộp đến. Nhưng con ngựa gầy thần tuấn phi phàm, phóng vút ngay đi. Kim Luân pháp vương giục ngựa đuổi theo, thoáng chốc Dương Quá một người một ngựa đã vọt xa cả dặm. Kim Luân pháp vương không đuổi theo nữa, chợt nghĩ thầm: "Sư đồ hắn mỗi đứa một nơi, ta còn sợ gì nữa? Hoàng bang

chủ nếu chưa đi xa, hì hì..." Lão ta bèn dẫn đám võ sĩ Mông Cổ đi ngược trở lại. Dương Quá phóng ngựa liền mấy chục dặm, không thấy bóng dáng Tiểu Long Nữ đâu cả, bỗng thấy nôn nao chóng mặt, suýt nữa ngã ngựa, trong lòng bi khổ: "Cô cô sao nỡ bỏ ta mà đi, ta lại đắc tội với cô cô hay sao? Trước khi bỏ đi, nàng khóc nhiều như thế, hẳn không phải là trách móc ta". Chợt nghĩ thầm: "Thôi đúng rồi, ta bảo ở lâu trong tòa cổ mộ nếu buồn chán, thì nàng lại cho rằng ta không chung tình với nàng".

Nghĩ tới đó, chàng lập tức hiểu ra: "Cô cô đã trở về tòa cổ mộ, ta về đó với nàng là xong". Bất giác chàng cười vui, lộn mấy vòng trên yên ngựa. Vừa rồi cứ cắm đầu phi ngựa, chẳng kể đông tây nam bắc; bây giờ chàng định thần lại, xác định rõ phương hướng, cho ngựa chạy về hướng núi Chung Nam. Trưa hôm đó chàng ghé vào một phạn điếm bên đường, ăn xong bữa, chưa trả tiền, thấy điếm chủ nhân không để ý, chàng nhảy ngay lên ngựa phóng đi, chỉ nghe có tiếng người chửi phía sau, đâu làm gì được chàng, nghĩ mà cười thầm.

Đi đến giờ Thân, thấy phía trước là một cánh rừng lớn sẫm màu, từ trong rừng vọng ra tiếng chửi mắng. Dương Quá hơi ngạc nhiên, lắng nghe, nhận ra giọng nói của Kim Luân pháp vương và Quách Phù.

Dương Quá biết là có chuyện, vội xuống ngựa, buộc dây cương vào hàm thiếc, nấp mình sau các thân cây tiến về phía có tiếng ồn, đi hơn mười trượng, thì thấy trong một bãi đá lổn nhổn ở sâu giữa rừng, mẫu nữ Hoàng Dung và huynh đệ họ Võ đang chống chọi với bọn Kim Luân pháp vương. Chỉ thấy huynh đệ họ Võ trên mặt và quần áo lốm đốm vết máu, Hoàng Dung và Quách Phù thì đầu tóc rối bời, thần tình hoảng hốt; xem ra nếu không phải Kim Luân pháp vương định bắt sống, thì bốn người đã bỏ mạng từ sớm dưới thiết luân của lão ta rồi.

Dương Quá nhìn một lát, nghĩ thầm: "Cô cô không có ở đây nếu mình xông ra giúp họ, chỉ e mất mạng. Phải làm sao bây giờ? Có cách gì cứu Quách bá mẫu hay không?" Chàng thấy Kim Luân pháp vương vung thiết luân tấn công, Hoàng Dung không dám đỡ, rút vào phía sau bãi đá lổn nhổn, Kim Luân pháp vương cứ loay hoay bên ngoài bãi đá, không đánh được tới

chỗ Hoàng Dung. Dương Quá lấy làm lạ, nhìn kỹ, thấy Quách Phù và huynh đệ họ Võ cũng dựa vào bãi đá kia mà tránh địch, mỗi lúc nguy cấp lại nấp vào sau một tảng đá, bọn Đạt Nhĩ Ba phải đuổi vòng tảng đá, gần kịp thì ba người đã lại lẩn vào sau một tảng đá khác. Dương Quá rất đỗi kinh ngạc, thấy một bãi đá lổn nhổn mà lại diệu dụng như vậy, thật ngoài sức tưởng tượng; xem chừng nhóm Hoàng Dung bốn người tuy nguy mà an, chẳng qua không thể rời bỏ bãi đá gọi là "Loạn thạch trận" để đào thoát mà thôi.

Kim Luân pháp vương đánh mãi không xong, tuy đả thương huynh đệ họ Võ, nhưng họ chỉ bị thương nhẹ, bên lão có một võ sĩ bị Quách Phù đâm chết, lão thấy "Loạn thạch trận" mà Hoàng Dung bố trí rất cổ quái, phải tìm hiểu chỗ huyền diệu của nó đã, mới có thể bắt sống bốn người. Lão tự phụ tài trí hơn người, đàng nào thì bốn người này cũng không thoát nổi tay lão; chờ lão tìm ra cách bố trí "Loạn thạch trận", rồi sẽ xông vào bắt. Thế là lão khoát tay cho cả bọn đồ đệ lui ra, bản thân lão cũng lùi về hơn một trượng, quan sát "Loạn thạch trận" thật kỹ.

Phàm hành binh bố trận, không ra ngoài sự biến hóa Thái cực, Lưỡng nghi, Ngũ hành, Bát quái. Kim Luân pháp vương tinh thông Kỳ môn diệu thuật, nghĩ bụng "Loạn thạch trận" tuy quái lạ, song cũng không nằm ngoài đạo lý Ngũ hành sinh khắc.

Nào ngờ lão ngẫm nghĩ chán chê, tưởng đã tìm ra đầu mối, song nghĩ sâu thêm, lại thấy hoàn toàn không đúng, đúng với cánh bên phải, thì cánh bên trái đã biến đổi, tưởng thông phía trước của trận pháp, thì phía sau lại bị bế tắc, lão bất giác đứng ngây tại chỗ, khâm phục trận đồ. Lão văn, võ toàn tài, đúng là nhân vật siêu quần thời nay, bây giờ lại gặp nan đề, quyết ý dùng tài trí hóa giải mới thỏa chí.

Dương Quá thấy Kim Luân pháp vương cau mày trầm tư, hồi lâu bất động, đột nhiên ánh mắt bừng sáng, thân hình vọt đi, xông thẳng vào "Loạn thạch trận", túm được cánh tay Quách Phù, lập tức lui ra.

Sự việc đột biến, Hoàng Dung và huynh đệ họ Võ cả kinh, luống cuống chân tay, nếu nhảy ra cứu, không thể thoát khỏi độc thủ của Kim Luân pháp vương.

Nguyên Quách Phù thấy kẻ địch đứng ngây một chỗ, nhất thời sơ ý, không đứng đúng vị trí mẫu thân chỉ định, rời khỏi chỗ che chắn của trận pháp.

Kim Luân pháp vương vừa phát hiện có sơ hở, lập tức xuất thủ bắt sống nàng, điểm huyệt bên sườn rồi bỏ nằm dưới đất. Lão ta cố ý không điểm á huyệt, để cho nàng rên rỉ cầu cứu, khiến Hoàng Dung phải xông ra khỏi "Loạn thạch trận". Quách Phù cảm thấy toàn thân tê tái khó chịu, không nhịn được, rên lên đau đớn. Hoàng Dung làm gì chẳng biết đó là quỉ kế của kẻ địch, nhưng nghe tiếng rên rỉ của nữ nhi, lòng đau như cắt, đành cắn môi nín nhịn.

Dương Quá ở sau thân cây nhìn rất rõ, thấy Hoàng Dung lăm lăm cây gậy trúc, sắp xông ra khỏi "Loạn thạch trận" để cứu ái nữ, việc đó cực kỳ nguy hiểm, Dương Quá không nghĩ ngợi gì nữa, nhảy vọt ngay ra, túm lấy sau lưng Quách Phù, lao vào trong "Loạn thạch trận". Kim Luân pháp vương phóng thiết luân đánh tới sau lưng chàng, Dương Quá đang lơ lửng trên không, khó né tránh, bèn quăng mạnh Quách Phù về phía Hoàng Dung, đồng thời sử chiêu "Thiên cân trụy", cho thân hình rơi thẳng xuống, huỵch một

cái, ngã ngay xuống bãi đá, chỉ nghe tiếng kính coong vang liên tục, cái thiết luân bay vào qua đầu chàng, vòng trở về tay Kim Luân pháp vương. Hoàng Dung ôm lấy ái nữ, cả mừng, thấy Dương Quá lóp ngóp bò dậy giữa bãi đá, má tím mũi sưng, vội giơ cây gậy trúc chỉ dẫn cho chàng lối vào "Loạn thạch trận". Kim Luân pháp vương thấy mình sắp thành công, lại bị Dương Quá phá đám, tuy vậy lão chuyển giận thành vui, cười khẩy, nói:

- Càng hay, ngươi ngoan ngoãn tự chui vào lưới, để ta tóm cổ ngươi luôn thể.

Dương Quá vừa cứu người, quả thực vì nghĩa khí, sau khi vào trong "Loạn thạch trận" rồi, mới nghĩ lần này khó hi vọng thoát chết để gặp lại Tiểu Long Nữ, thì thầm ân hận.

Hoàng Dung hỏi:

- Sư phụ của ngươi đâu rồi?

Dương Quá rầu rĩ nói:

- Nàng đột nhiên nửa đêm bỏ đi, điệt nhi đang đi tìm nàng.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Quá nhi, ngươi đâu cần làm như vậy?

Dương Quá chỉ cười buồn, lắc đầu nói:

- Điệt nhi vẫn ngu ngốc lắm, nhiệt huyết đã dâng lên là điệt nhi không còn làm chủ mình được nữa.

Hoàng Dung nói:

- Hảo hài tử, ngươi thật tốt bụng, khác hẳn phụ...

Nói nửa chừng, bỗng nhiên ngừng bặt. Dương Quá giọng run run, hỏi:

- Quách bá mẫu, phụ thân của điệt nhi là người xấu phải không?

Hoàng Dung cúi đầu, nói:

- Ngươi muốn biết điều đó làm gì?

Đột nhiên kêu lên:

- Cẩn thận, lại đây nào.

Liền kéo Dương Quá qua một tảng đá tránh đòn đánh lén của Kim Luân pháp vương.

Dương Quá quan sát trước sau "Loạn thạch trận" một hồi, rồi thán phục, nói:

- Quách bá mẫu, thông minh tài trí như bá mẫu, trên thế gian thật không có người thứ hai.

Hoàng Dung đang xoa bóp giải huyệt cho Quách Phù, mỉm cười không đáp. Quách Phù nói:

- Dương đại ca biết không, bản sự của mẹ muội đều do ngoại công (ông ngoại) dạy đấy. Ngoại công mới ghê cơ.

Dương Quá từng thấy cách bày trận của Hoàng Dược Sư ở Đào Hoa đảo, có điều là hồi nhỏ chàng không thể hiểu cái hay của nó, bây giờ nghe Quách Phù nhắc đến, chàng liền gật gật đầu, bất giác thở dài, mơ màng:

- Biết bao giờ mới được bái kiến Hoàng lão nhân gia một lần, cũng không uổng một đời.

Đột nhiên Kim Luân pháp vương lại vượt qua hai tảng đá, xông tới tấn công. Dương Quá trong tay không có binh khí, bèn nhặt cây gậy trúc Hoàng Dung để dưới đất, vung lên ngăn chặn, vù vù hai gậy, đã sử Đả cẩu bổng pháp. Kim Luân pháp vương thấy Đả

cẩu bổng pháp của chàng tinh diệu, ngưng thần tiếp chiến, giao đấu mấy chiêu, cả hai bỗng cùng vấp vào đá mà loạng choạng suýt ngã. Kim Luân pháp vương sợ bị ám toán, vội nhảy ra khỏi "Loạn thạch trận".

Hoàng Dung chỉ dẫn cho Dương Quá đi vào, sai huynh đệ họ Võ và Quách Phù lăn đá, thay đổi "Loạn thạch trận", hỏi Dương Quá:

- Đả cẩu bổng pháp, rốt cuộc là ngươi học ở đâu vậy?

Thế là Dương Quá cứ thực tình kể lại trên đỉnh Hoa Sơn chàng đã gặp Hồng Thất Công như thế nào, rồi Bắc Cái và Tây Độc tỷ võ ra sao, Hồng Thất Công truyền thụ Đả cẩu bổng pháp thế nào; nhưng Dương Quá sợ kích động tâm thần Hoàng Dung, nên giấu việc Hồng Thất Công đã tạ thế. Hoàng Dung thở dài, nói:

- Quá nhi, sự tình cờ của ngươi quả thực hi hữu vô cùng.

Bỗng nảy ra một ý, nói:

- Quá nhi, ngươi rất thông minh, hãy thử nghĩ xem có cách gì thoát nạn này không?

Dương Quá nhìn thần tình của Hoàng Dung, biết Hoàng Dung đã nghĩ ra kế sách, nhưng còn làm như chưa biết, đáp:

- Nếu Quách bá mẫu không bị bệnh, cùng điệt nhi đấu với Kim Luân pháp vương, có thể chiến thắng; hoặc có sư phụ của điệt nhi tới cũng vậy.

Hoàng Dung nói:

- Bệnh của ta làm sao có thể khỏi ngay? Sư phụ của ngươi cũng không biết đi đâu rồi. Ta có một cách, ấy là sử dụng "Loạn thạch trận". "Loạn thạch trận" là do phụ thân ta truyền thụ, biến hóa tài tình, vừa rồi mới chỉ dùng đến hai thành của nó mà thôi.

Dương Quá vừa kinh ngạc vừa vui mừng, nghĩ Hoàng Dược Sư nghiên cứu thiên địa nhân sâu xa, thật đáng khâm phục.

Hoàng Dung nói:

- Đả cẩu bổng pháp mà sư phụ ta truyền thụ cho ngươi chỉ là chiêu thức, khẩu quyết mà ngươi ở trên cây nghe ta đọc chỉ là đại ý. Bây giờ ta sẽ đem mọi biến hóa tinh vi trong Đả cẩu bổng pháp pháp dạy hết cho ngươi.

Dương Quá cả mừng, nói nhún nhường mà thực ra là để tiến tới:

- Điệt nhi chỉ sợ không tiện, Đả cẩu bổng pháp trừ bang chủ Cái Bang, xưa nay không truyền cho người ngoài.

Hoàng Dung lườm một cái, nói:

- Trước mặt ta ngươi còn giả bộ nữa ư? Đả cẩu bổng pháp, sư phụ ta đã truyền cho ngươi ba thành, ngươi nghe lén được hai thành, bây giờ ta dạy cho người hai thành. Còn ba thành nữa, ngươi hãy dùng tài trí của mình mà lĩnh hội, không ai truyền thụ được cho ngươi đâu. Môn này, một là không có ai truyền thụ toàn bộ cho ngươi; hai là hôm nay tình thế cấp bách, đành phải tòng quyền.

Dương Quá quì xuống, vái mấy cái, cười, nói:

- Quách bá mẫu, hồi điệt nhi còn nhỏ, bá mẫu đã bằng lòng truyền thụ võ công cho điệt nhi, hôm nay mới truyền thụ, cũng vẫn chưa muộn.

Hoàng Dung mỉm cười hỏi:

- Trong bụng ngươi vẫn chưa quên mối hận cũ, phải không?

Dương Quá cười, đáp:

- Điệt nhi đâu dám!

Hoàng Dung đem những điều huyền diệu của bổng pháp nói cặn kẽ cho một mình Dương Quá nghe. Kim Luân pháp vương đứng bên ngoài "Loạn thạch trận" thấy Dương Quá khấu đầu trước Hoàng Dung, rồi hai người cười cười nói nói với nhau chẳng biết những gì, xem ra không có vẻ gì là sợ sệt, không coi lão ta vào đâu cả. Tuy lão tức giận, nhưng quen thận trọng, biết hai người võ công tuy không địch nổi lão, song quỉ kế đa đoan, thiếu cẩn thận sẽ mắc lừa họ ngay, chi bằng cứ suy tính bí ẩn của trận pháp kia cho rõ, rồi hãy định đối sách. May mà Kim Luân pháp vương tạm dừng tấn công, Hoàng Dung và Dương Quá không cần ứng chiến, chưa đến nửa canh giờ đã truyền thụ xong mọi yếu quyết.

Dương Quá thông minh đĩnh ngộ gấp trăm lần Lỗ Hữu Cước, nghe một biết mười, đã thế môn bổng pháp này chàng đã hao tốn bao tâm huyết để suy đoán cho hiểu thấu về nó, hôm nay Hoàng Dung chỉ

dẫn một chút là chàng đã lập tức quán thông. Kim Luân pháp vương thấy Hoàng Dung thần sắc nghiêm trang an tường, miệng mấp máy, Dương Quá thì chăm chú lắng nghe, mặt mày hớn hở, lão không biết hai người kia đang giở trò quỉ gì, song rõ ràng là bất lợi cho lão.

Dương Quá nghe xong yếu quyết, hỏi rõ mươi điều chưa rõ, Hoàng Dung giải thích xong xuôi, nói:

- Được rồi, các câu hỏi của ngươi chứng tỏ ngươi đã lĩnh hội đủ. Bước thứ hai là chúng ta hãy dụ lão hòa thượng kia vào đây để bắt sống lão ta.

Dương Quá kinh ngạc, hỏi:

- Bắt sống lão ta ư?

Hoàng Dung nói:

- Việc đó có gì là khó? Bây giờ ta và ngươi liên thủ với nhau, cả trí và lực đều đã hơn lão ta rồi. Nếu ta đem cái sự huyền diệu của "Loạn thạch trận" giảng cho ngươi, nhất thời ngươi khó lĩnh hội được, may mà ngươi có trí nhớ cực tốt, nên ngươi chỉ cần nhớ kỹ ba mươi sáu cách biến hóa là được.

Rồi bắt đầu giảng lần lượt, Thanh Long làm thế nào diễn thành Bạch Hổ, Huyền Vũ làm sao lại biến thành Chu Tước. Nguyên "Loạn thạch trận" này là biến đổi từ Bát trận đồ của Gia Cát Lượng mà ra.

Năm xưa Gia Cát Lượng tại bến sông Trường Giang dùng các khối đá xếp thành trận pháp, đại tướng Lục Tốn của Đông Ngô sau khi xông vào trong đó, không thể thoát ra. Hôm nay Hoàng Dung bố trí "Loạn thạch trận" là theo phép tắc của Gia Cát Võ Hầu, có điều sự thể bất ngờ, bố trí chưa trọn vẹn, đại địch đã tới, nên "Loạn thạch trận" có qui mô nhỏ hơn mà thôi. Tuy thế nó cũng đã khiến cho Kim Luân pháp vương tâm thần bất định, cứ trố mắt nhìn năm người trước mặt mà không dám xông vào động thủ.

Ba mươi sáu cách biến hóa trận đồ, quả thật phức tạp huyền diệu, Dương Quá tuy rất thông minh, nhất thời cũng chỉ nhớ được hơn mười cách. Thấy trời sắp tối Kim Luân pháp vương có vẻ muốn động thủ.

Hoàng Dung nói:

- Mười mấy cách biến hóa, đã đủ vây khốn địch thủ rồi. Ngươi hãy ra dụ lão ta vào trận, ta biến đổi trận pháp, vây khốn lão ta.

Dương Quá cả mừng, nói:

- Quách bá mẫu, sau này nếu điệt nhi đến Đào Hoa đảo, bá mẫu có chịu dạy nốt môn học này cho điệt nhi hay chăng?

Hoàng Dung mỉm cười, gió thổi tóc bay bay, trời gần tối gió mạnh lên, Hoàng Dung nói:

- Nếu ngươi chịu đến, lẽ nào ta không dạy? Ngươi đã xả thân cứu ta và Phù nhi hai phen, không lẽ ta còn đối xử với ngươi như cũ hay sao?

Dương Quá nghe xong, trong lòng cực kỳ ấm áp; bây giờ Hoàng Dung có bảo chàng làm bất cứ việc gì, chàng cũng không quản ngại, thế là liền cầm cây gậy trúc, ra ngoài "Loạn thạch trận", gọi to:

- Này Thiết Luân pháp vương, lão có gan thì tới đây đấu với ta ba trăm hiệp!

Kim Luân pháp vương đang lo mấy người trong "Loạn thạch trận" bày trò quỉ ám hại lão; thấy Dương Quá ra khỏi trận khiêu chiến, thì thật là không cầu mà được, bèn vung thiết luân loong coong đánh tới.

Lão sợ Dương Quá sắp thua, lại chạy vào "Loạn thạch trận", nên sau hai chiêu, lão chặn ngay phía sau lưng chàng, buộc chàng phải rời xa "Loạn thạch trận". Không ngờ Dương Quá mới học được tinh yếu của Đả cẩu bổng pháp, đem ra sử theo khẩu quyết tám chữ Bạn, Phách, Triền, Tróc, Khiêu, Dẫn, Phong, Chuyển, quả nhiên biến hóa tinh vi, xuất thần nhập hóa. Kim Luân pháp vương sơ ý một chút, bị chàng chọc một gậy vào đùi, tuy trong lúc nguy cấp lão đã phong bế huyệt đạo, nên không bị thương, nhưng cũng đau, nhức nhối hồi lâu.

Bị một đòn rồi, lão không dám khinh thường, giơ thiết luân ngưng thần nghênh chiến, đối thủ trước mắt chỉ là một gã thiếu niên mười mấy tuổi, song lão coi như đại địch, lúc công thì linh hoạt, lúc thủ thì chặt chẽ, y như đang phải đối phó với một vị đại tông sư môn phái không bằng. Dương Quá cảm thấy khó cầm cự, Đả cẩu bổng pháp tuy kỳ diệu, song vừa học dùng ngay, khó bề tận thông; chàng bèn theo khẩu quyết chữ "Phong", ngăn chặn thế công của cái thiết luân, di chuyển cước bộ, tả xung hữu đột. Kim Luân pháp vương thấy cây gậy trúc của đối phương biến chiêu, thấy Dương Quá xông ra phía ngoài, nghĩ bụng

thế này quá tốt, cứ thế dẫn dụ chàng rời xa "Loạn thạch trận", không ngờ lùi được mươi bước, đột nhiên chân phải vấp vào một tảng đá, thì ra chính lão đã bị dụ vào "Loạn thạch trận" lúc nào không biết.

Lão biết là hỏng rồi, chỉ nghe Hoàng Dung luôn miệng nói:

- Chu Tước di Thanh Long, vị trí Tốn đổi thành vị trí Ly, Ất mộc biến Quý thủy.

Quách Phù và huynh đệ họ Võ xê dịch các tảng đá, "Loạn thạch trận" nhanh chóng biến đổi. Kim Luân pháp vương tái mặt cả kinh, dừng cái thiết luân chờ quan sát tình hình bốn phía, cây gậy trúc của Dương Quá lại đánh tới. Đả cẩu bổng pháp đánh chính diện với lão thì chưa đáng ngại, nhưng giữa lúc lão đang rối trí, thì có thừa lợi hại; Kim Luân pháp vương bị vấp chân liền mấy cái, đứng không vững, biết là "Loạn thạch trận" quá ư lợi hại, đã sa chân vào đây, càng di động càng loạn, trong cơn nguy cấp, lão quát to một tiếng, nhảy lên trên đống đá. Lẽ ra đứng trên đống đá sẽ không bị "Loạn thạch trận" vây hãm, không bị mê loạn phương vị, chứ cứ ở bên dưới chạy chán vẫn cứ loanh quanh trong vòng tròn mươi

trượng của "Loạn thạch trận", cuối cùng tinh hao lực tận, thì chỉ còn cách khoanh tay chờ chết. Nhưng Kim Luân pháp vương vừa nhảy lên trên một tảng đá, Dương Quá đã vung gậy trúc quật ngang ống chân, thiết luân của lão ngắn, không thể cúi thấp chống đỡ, lão đành phải nhảy xuống đất, vung thiết luân phản kích.

Lại đấu thêm mươi chiêu, trời đã sẩm tối, bốn phía nhấp nhô loạn thạch, "Loạn thạch trận" tựa hồ thấp thoáng nhiều bóng ma quỉ, lão dẫu to gan, cũng không khỏi rùng mình. Đột nhiên óc lão lóe lên một kế, lão dùng chân trái hất một hòn đá chừng hơn hai chục cân bay lên cao, rồi chân phải cũng hất một hòn lên cao. Lão cứ thế dùng hai chân hất đá bay lên, các hòn đá va vào nhau tóe lửa, có hòn vỡ ra, rơi xuống; "Loạn thạch trận" tức thời bị phá vỡ. Nhóm Hoàng Dung năm người cả kinh, cứ phải không ngừng né tránh các hòn đá từ trên cao rơi xuống.

Lúc này nếu Kim Luân pháp vương muốn ra khỏi "Loạn thạch trận", đã dễ như trở bàn tay; song lão lại chuyển từ thủ sang công, tay trái vươn dài, túm lấy Hoàng Dung. Dương Quá chọc mũi cây gậy vào sau

lưng lão, lão vung chếch cái thiết luân gạt gậy đi, tay trái lại túm lấy bả vai Hoàng Dung. Hoàng Dung đã định nhảy tránh về phía sau, nhưng nghe tiếng gió mạnh, một hòn đá lớn từ trên cao đang rơi xuống phía sau, nàng đành thi triển đại cầm nã thủ pháp, chộp lấy cổ tay trái của Kim Luân pháp vương. Kim Luân pháp vương thốt lên:

- Hay lắm!

Lão chờ nàng nắm cổ tay mình, tiện thế vận thần lực giật mạnh nàng về phía lão một cái.

Nếu là ngày thường, Hoàng Dung có thể vận kình đẩy ra, nhưng lúc này nội lực không đủ, kêu ối và ngã sấp xuống. Dương Quá bất chấp an nguy sống chết, lao tới ôm hai cẳng Kim Luân pháp vương, cả hai người cùng ngã. Kim Luân pháp vương võ công cao hơn hẳn chàng, thân hình chưa chạm đất, lão đã đánh ra một chưởng vào ngực chàng, Dương Quá vội giơ tay trái chống đỡ. "Bộp" một cái, Dương Quá cảm thấy khí huyết nhộn nhạo trong ngực, thân hình bay đi như một bó lúa.

Đúng lúc ấy, một hòn đá lớn từ trên cao rơi xuống, giáng trúng lưng Kim Luân pháp vương, nghe huỵch

một tiếng; nội công của lão dẫu thâm hậu đến mấy, cũng không chịu nổi, tuy lão vận công đẩy được tảng đá sang bên cạnh, nhưng cũng lảo đảo, cuối cùng ngã gục xuống.

Lúc này đá rơi trận vỡ, Hoàng Dung, Dương Quá, Kim Luân pháp vương ba người cùng bị thương, nằm cả dưới đất.

Hồi 15

Đệ Tử Đông Tà

Đạt Nhĩ Ba cùng đám võ sĩ Mông Cổ ở bên ngoài "loạn thạch trận", Quách Phù và huynh đệ họ Võ ở trong "loạn thạch trận" cùng kinh hãi, đổ xô lại cứu. Đạt Nhĩ Ba thần lực kinh nhân, trong đám võ sĩ Mông Cổ cũng có vài hảo thủ, Quách Phù và huynh đệ họ Võ làm sao địch nổi? Đột nhiên Kim Luân pháp vương loạng choạng đứng dậy, rung cái thiết luân kêu loong coong một hồi, sắc diện nhợt nhạt, ngửa mặt cười một cách thê thảm, mọi người kinh hãi nhìn nhau, không dám tiến lại.

Kim Luân pháp vương trầm giọng nói:

- Lão nạp bình sinh động thủ với người, chưa bao giờ bị một vết thương nhỏ, hôm nay tự mình lại đả thương mình.

Rồi giơ tay túm lấy lưng Hoàng Dung. Dương Quá bị chưởng lực của lão ta làm chấn thương vùng ngực, bò dưới đất chưa dậy nổi, thấy Hoàng Dung bị nguy, bèn giơ cây gậy trúc gạt chưởng của lão ta ra, do gắng sức, chàng hộc ra một ngụm máu tươi. Hoàng Dung buồn rầu nói:

- Quá nhi, chúng ta nhận thua cho rồi, đừng liều mạng nữa, hãy tự bảo trọng.

Quách Phù chĩa kiếm bảo hộ trước mặt mẫu thân. Dương Quá nói nhỏ:

- Phù muội, mau chạy đi, báo tin cho phụ thân muội cần hơn.

Quách Phù tâm trí rối bời, biết là mình võ công thấp kém, nhưng làm sao nỡ bỏ mẫu thân mà đi? Kim Luân pháp vương dùng thiết luân đánh nhẹ vào thanh kiếm của nàng, keng một tiếng, thanh kiếm bị văng ngay về phía rừng cây.

Kim Luân pháp vương đang định gạt Quách Phù ra để bắt Hoàng Dung, thì bỗng nghe một thanh âm trong trẻo vang lên:

- Hãy khoan!

Một cái bóng áo xanh từ trong rừng cây nhảy ra, giơ tay đón thanh kiếm sắp rơi, sau ba cú nhảy đã tới bên cạnh. Kim Luân pháp vương thấy mặt mày người kia rất đáng sợ, ba phần giống người, bảy phần giống quỉ, bình sinh chưa từng gặp thứ diện mạo quái đản thế này, không khỏi giật mình, quát:

- Là ai vậy?

Thiếu nữ không trả lời, cúi xuống lăn một hòn đá vào chắn giữa lão ta với Hoàng Dung, nói:

- Các hạ có phải là Kim Luân pháp vương tiếng tăm lừng lẫy đó chăng?

Diện mạo của thiếu nữ tuy xấu xí, nhưng giọng nói trong trẻo lạ thường.

Kim Luân pháp vương đáp:

- Không sai. Tôn giá là ai?

Thiếu nữ nói:

- Tiểu nữ là kẻ vô danh, các hạ khỏi cần biết.

Nói rồi lại di chuyển một hòn đá khác đi ba thước. Lúc này mặt trời đã lặn, rừng cây một dải mông lung, Kim Luân pháp vương chợt lo ngại, quát to để ngăn thiếu nữ không được lăn đá:

- Ngươi làm trò gì vậy?

Thiếu nữ nói:

- Giốc mộc giao biến Cang kim long!

Quách Phù và huynh đệ họ Võ ngẩn người, nghĩ thầm: "Thiếu nữ này cũng biết cách biến hóa loạn thạch trận ư?" Nghe giọng nói của nàng ta uy nghiêm như mệnh lệnh, ba người vội y lời, lăn bốn, năm hòn đá, trận pháp tán loạn đã được phục hồi.

Kim Luân pháp vương vừa kinh ngạc vừa tức giận, quát:

- Nhãi ranh như ngươi cũng đòi làm loạn!

Chỉ nghe thiếu nữ lại nói:

- Tâm nguyệt hồ chuyển Phòng nhật thố, Tất nguyệt điểu di Khuê mộc lang, Nữ thổ bức tiến Thất hỏa trư.

Nàng toàn gọi tên phương vị của Nhị thập bát tú. Quách Phù và huynh đệ họ Võ nghe rõ rành rành, hệt như khi Hoàng Dung chủ trì trận pháp, thì cả mừng, ra sức di động các tảng đá, thấy rõ lại vây khốn Kim Luân pháp vương vào trong.

Kim Luân pháp vương bị hòn đá rơi trúng lưng, cố vận nội lực cầm cự, nhưng kỳ thực đã bị nội thương không nhẹ, không còn đủ sức hất hoặc lăn các hòn đá, biết rằng chỉ cần chậm trễ giây lát, sẽ bị hãm thân trong "Loạn thạch trận", đệ tử Đạt Nhĩ Ba tuy có dũng lực, nhưng không hiểu trận pháp, khó lòng vào cứu; Hoàng Dung thì vừa gắng gượng đứng dậy được, chỉ cần tiến vài bước là đủ bắt sống nàng ta, nhưng lão nghĩ điều cốt yếu là lão phải thoát thân, bèn vung thiết luân giả bộ đánh tới ngực Võ Tu Văn.

Sau khi bị thương, cánh tay lão đã mất hết sức lực phải mười phần gắng sức mới giơ nổi cái thiết luân; Võ Tu Văn giả dụ dùng kiếm đỡ gạt, thì thừa sức đánh rớt binh khí của lão. Nhưng trông lão uy phong lẫm hệt, tuy là hư chiêu, mà trông cứ dũng mãnh phi thường, Võ Tu Văn không dám chống đỡ, vội thu mình vào trong "loạn thạch trận".

Kim Luân pháp vương thong thả ra khỏi "loạn thạch trận", đứng ngây một hồi, nghĩ thầm: "Hôm nay bỏ lỡ thời cơ, chỉ e mai sau khó còn gặp lại. Không lẽ ông trời quả thật phù hộ cho Đại Tống, không cho đại sự của ta được thành toàn? Võ lâm Trung Nguyên quá nhiều anh tài, chỉ vài gã thiếu niên nam nữ cũng đã văn võ kiêm toàn, đoàn hào kiệt Mông - Tạng của ta vì khinh địch mà đành bại trận". Lão thở dài, quay đầu bỏ đi, mới được mươi bước, đột nhiên nghe "choang" một tiếng, cái thiết luân rơi xuống đất, thân hình lão lảo đảo.

Đạt Nhĩ Ba cả kinh, gọi to:

- Sư phụ!

Chạy tới đỡ, vội hỏi:

- Sư phụ có sao không?

Kim Luân pháp vương cau mày im lặng, đưa tay quàng vai y, nói nhỏ:

- Đáng tiếc, đáng tiếc! Đi thôi!

Một võ sĩ Mông Cổ dắt ngựa lại. Kim Luân pháp vương bị trọng thương, không còn đủ sức leo lên

lưng ngựa, Đạt Nhĩ Ba phải dùng bàn tay trái đỡ lưng sư phụ lên yên. Đoàn người ấy bỏ đi về hướng đông.

Thanh y thiếu nữ thong thả tới bên cạnh Dương Quá, chậm rãi cúi người quan sát sắc diện của chàng, muốn biết thương thế ra sao. Lúc này trời đã tối mịt, cách hơn một thước nhìn không rõ, nàng phải cúi thật gần, thấy chàng hai mắt mở to thất thần, hơi thở hổn hển, hiển nhiên bị thương không nhẹ.

Trong cơn nửa mê nửa tỉnh, Dương Quá thấy trước mặt mình một đôi mắt đen láy hiền hòa, hệt như ánh mắt Tiểu Long Nữ vẫn nhìn chàng, vừa dịu dàng, vừa ấm áp, bèn giơ hai tay ôm lấy nàng, gọi:

- Cô cô, Quá nhi bị thương rồi, cô cô đừng bỏ mặc Quá nhi mà đi nhé.

Thiếu nữ vừa ngượng vừa lo, đẩy nhẹ ra. Vết thương ở ngực Dương Quá lập tức đau nhói, chàng kêu ối một tiếng. Thiếu nữ đành để yên, nói nhỏ:

- Muội không phải là cô cô của huynh đâu, huynh hãy buông muội ra nào.

Dương Quá nhìn trân trân vào mắt nàng, khẩn cầu:

- Cô cô đừng bỏ mặc ta, ta... ta... ta là Quá nhi của cô cô đây mà.

Thiếu nữ mềm lòng, dịu dàng nói:

- Muội không phải là cô cô của huynh đâu.

Trời tối như bưng, diện mạo đáng sợ của thiếu nữ nhòa lẫn, chỉ còn đôi mắt long lanh phát sáng. Dương Quá kéo tay nàng, không ngớt khẩn cầu:

- Phải mà, phải mà! Cô cô đừng bỏ mặc ta.

Thiếu nữ đành để cho chàng ôm, ngượng ngùng run rẩy cả người, không biết nên làm thế nào. Đột nhiên Dương Quá bừng tỉnh, biết người này không phải là Tiểu Long Nữ, thì quá ư thất vọng, trong đầu thấy trời xoay đất chuyển, lập tức ngất đi.

Thiếu nữ kinh hãi, thấy Quách Phù và huynh đệ họ Võ đều vây quanh Hoàng Dung hỏi han hầu hạ, không ai để ý đến Dương Quá, nàng nghĩ chàng bị thương rất nặng, nếu không cho uống linh dược mà sư phụ bí mật chế ra, e sẽ nguy đến tính mạng, bèn cõng chàng rời khỏi bãi đá, rồi thong thả ra khỏi cánh rừng. Con ngựa gầy của Dương Quá cực kỳ tinh khôn, nhận biết chủ nhân, chạy lại gần. Thiếu nữ đặt

Dương Quá nằm lên lưng ngựa, rồi nàng dắt ngựa mà đi.

Dương Quá cứ lúc mê lúc tỉnh, có lúc thấy thiếu nữ bên cạnh là Tiểu Long Nữ thì sung sướng gọi, có lúc phát hiện không phải, toàn thân tưởng như rơi xuống hố băng. Cũng không biết bao nhiêu lâu sau, tự nhiên thấy cổ họng mát rượi, lan dần tới vết thương trong ngực, cảm giác dễ chịu vô cùng, mới từ từ mở mắt ra, thì không khỏi kinh ngạc, hóa ra chàng đang nằm trên giường, đắp ngang mình một tấm chăn mỏng. Chàng định ngồi dậy, bỗng thấy xương ngực đau nhói, không dám cựa quậy nữa.

Quay đầu nhìn ra, chỉ thấy bên song cửa một thanh y thiếu nữ tay trái đè giấy, tay phải cầm bút đang viết. Nàng ngồi quay lưng về phía chàng, không nhìn thấy diện mạo, nhưng thân hình nàng thon thả, mảnh mai, kiều mỹ vô cùng. Nhìn xung quanh, thấy đây là một gian nhà lá, bàn ghế, giường đều bằng gỗ, hết sức giản dị mộc mạc, bốn bức tường sạch bong, không một vết bụi, thanh u tuyệt tục. Trên cái chõng tre cạnh giường có một chiếc đàn dao và một cây sáo trúc.

Chàng chỉ nhớ mình bị thương trong trận ác đấu với Kim Luân pháp vương tại "loạn thạch trận", không biết tại sao được mang đến đây, chỉ nhớ mang máng mình nằm trên lưng ngựa, có người dắt ngựa đi, người đó là nữ. Bây giờ nhìn kỹ sau lưng, nhớ ra người ấy chính là thiếu nữ đang ngồi kia. Thiếu nữ đang mải viết, chỉ thấy cánh tay phải nàng ta lay động nhẹ, tư thế thanh thoát tự nhiên. Nơi đây tĩnh mịch hoàn toàn, so với cuộc ác đấu ở "loạn thạch trận" vừa rồi thật y như một thế giới khác. Chàng không dám lên tiếng làm phiền thiếu nữ, cứ nằm yên như thể vừa tỉnh sau một giấc mộng hoặc một cơn say.

Bỗng nhiên chàng nhớ ra, thanh y thiếu nữ kia chính là người ở dọc đường Tràng An đã cảnh báo cho chàng biết về Lý Mạc Sầu, sau đó liên thủ với chàng cứu Lục Vô Song, chàng nghĩ hai bên không quen biết thân thích gì, tại sao nàng lại cứu chàng thế này? Chàng buột miệng, hỏi:

- Tỷ tỷ, thì ra lại là tỷ tỷ cứu sống đệ.

Thiếu nữ dừng bút, không ngoảnh lại, dịu dàng nói:

- Cũng không thể nói là muội cứu sống huynh, muội tình cờ đi qua, thấy lão hòa thượng Tây Tạng quá càn rỡ, huynh lại bị thương...

Nàng nói rồi hơi cúi đầu xuống.

Dương Quá nói:

- Tỷ tỷ, đệ... đệ...

Chàng cảm kích, nhất thời nghẹn ngào nói không nên lời.

Thiếu nữ nói:

- Huynh có lòng nghĩa hiệp, bất chấp nguy hiểm cứu mạng người khác, chứ muội chỉ giúp được tí chút, đâu có đáng gì.

Dương Quá nói:

- Quách bá mẫu đối với đệ có ơn dưỡng dục, Quách bá mẫu gặp nguy nan, đệ ắt phải cứu, còn tỷ tỷ với đệ...

Thiếu nữ nói:

- Muội không nói đến Quách bá mẫu của huynh, mà là nói về Lục Vô Song muội tử.

Ba chữ "Lục Vô Song" Dương Quá đã lâu không nhớ tới, nghe thiếu nữ nhắc đến, vội hỏi:

- Lục cô nương có được bình an chăng? Vết thương đã lành hẳn chưa?

Thiếu nữ nói:

- Đa tạ huynh quan hoài, vết thương của Lục muội đã lành hẳn, thì ra huynh vẫn chưa quên Lục muội.

Dương Quá nghe thiếu nữ nói về Lục Vô Song với giọng nói thân thiết, bèn hỏi:

- Không biết tỷ tỷ với Lục cô nương xưng hô thế nào?

Thiếu nữ không trả lời, mỉm cười, nói:

- Huynh đừng có một tỷ tỷ, hai tỷ tỷ nữa, muội còn ít tuổi hơn huynh mà.

Dừng một lát, cười, nói tiếp:

- Cũng không hiểu tại sao lại gọi người ta là "cô cô", đến lúc đổi cách xưng hô, chỉ e đã muộn.

Dương Quá đỏ mặt, đoán là trong lúc hôn mê chàng đã tưởng nhầm thiếu nữ là Tiểu Long Nữ, cứ luôn miệng gọi "cô cô", không chừng còn nói những lời

thân mật, vượt quá lễ giáo, càng nghĩ càng cảm thấy bất an, ấp úng:

- Cô... cô nương... không trách ta chứ?

Thiếu nữ cười, nói:

- Dĩ nhiên là muội không trách huynh, huynh cứ yên tâm ở đây dưỡng thương, khi nào khỏe sẽ lại đi tìm "cô cô" của huynh.

Lại nói thêm:

- Cũng đừng quá lo, rồi huynh sẽ tìm thấy thôi.

Mấy lời vừa nói dịu dàng, hiền hòa, ấm áp, trân trọng, khiến người nghe vừa yên tâm, vừa vui lòng, thật khác hẳn tất cả các thiếu nữ mà Dương Quá từng gặp. Nàng không hoạt bát nhanh nhẹn như Lục Vô Song, cũng không kiêu căng khó chịu như Quách Phù. Gia Luật Yến thì hào sảng, không ràng buộc. Hoàn Nhan Bình yếu ớt đáng thương. Còn Tiểu Long Nữ ban đầu lạnh nhạt băng giá, không thèm quan tâm, về sau thì đằm thắm chung tình, sống chết có nhau, tính nết có vẻ thiên về cực đoan. Chỉ riêng thanh y thiếu nữ là dịu dàng thanh nhã, chu đáo ân cần, biết chàng thương nhớ "cô cô" thì khuyên chàng

yên tâm dưỡng thương, lúc nào khỏi hãy đi tìm, mà tìm khắc thấy. Ở bên nàng, cảm thấy thật yên bình.

Nàng nói xong, lại cầm bút viết. Dương Quá hỏi:

- Cô nương, quí tính là chi?

Thiếu nữ nói:

- Huynh đừng hỏi gì nữa, hãy cứ nằm yên đó, đừng nghĩ ngợi lung tung thì nội thương mới mau lành.

Dương Quá nói:

- Thôi được, thực ra ta đã biết là có hỏi cũng vô ích; cô nương có khuôn mặt còn chẳng cho nhìn, nữa là chịu nói họ tên.

Thiếu nữ thở dài:

- Tướng mạo của muội xấu xí lắm, huynh đã nhìn thấy rồi mà.

Dương Quá nói:

- Không, không phải! Đấy là cô nương đeo mặt nạ.

Thiếu nữ nói:

- Nếu muội xinh xắn như "cô cô" của huynh, thì cần gì phải đeo mặt nạ kia chứ?

Dương Quá nghe nàng khen Tiểu Long Nữ xinh đẹp thì rất sung sướng, hỏi:

- Tại sao cô nương biết "cô cô" của ta xinh xắn?

Thiếu nữ nói:

- Muội chưa hề gặp. Nhưng trong giấc ngủ mà huynh cứ luôn miệng nhớ nhớ thương thương như thế, nàng ta hẳn phải là đệ nhất mỹ nhân trong thiên hạ.

Dương Quá thở dài:

- Ta nhớ thương nàng, không chỉ vì nàng xinh xắn, dẫu nàng có là đệ nhất xú nhân trong thiên hạ, thì ta cũng nhớ thương nàng như vậy. Có điều... có điều là nếu cô nương nhìn thấy nàng, thì thể nào cũng phải khen nàng đẹp.

Câu này mà nói với Quách Phù và Lục Vô Song, nhất định chàng sẽ bị họ châm biếm vài câu, còn thiếu nữ này thì nói:

- Chắc chắn như vậy. Nàng không chỉ xinh xắn, mà đối với huynh hẳn là tốt lắm.

Nói xong nàng lại cúi xuống bàn mà viết.

Dương Quá nhìn lên nóc nhà một hồi, không nhịn được lại quay đầu nhìn thân hình thon thả của thanh y thiếu nữ, hỏi:

- Cô nương viết cái gì mà chăm chú vậy?

Thiếu nữ đáp:

- Muội tập viết chữ.

Dương Quá hỏi:

- Cô nương viết chữ kiểu gì?

Thiếu nữ nói:

- Chữ muội xấu lắm, đâu có kiểu cách gì.

Dương Quá nói:

- Cô nương quá khiêm tốn, ta đoán chữ cô nương phải rất đẹp.

Thiếu nữ cười, nói:

- Ồ, huynh lạ thật, tại sao huynh lại đoán như thế?

Dương Quá nói:

- Cô nương có nhân phẩm tuấn nhã dường ấy, thư pháp ắt phải tuấn nhã. Cô nương cho ta xem vài chữ được chăng?

Thiếu nữ lại mỉm cười, nói:

- Chữ của muội chẳng đáng xem đâu, chờ khi nào huynh dưỡng thương khỏe rồi, sẽ nhờ huynh dạy muội viết chữ.

Dương Quá thầm cảm kích Hoàng Dung hồi ở Đào Hoa đảo đã dạy chàng đọc sách, viết chữ; nếu hồi ấy chàng không chịu học, thì đừng nói là phân biệt thư pháp hay dở, mà ngay cả người ta viết chữ gì, mình cũng không đọc hiểu.

Mải nghĩ một hồi, chợt thảy ngực đau âm ỉ, chàng bèn vận nội công, dẫn khí đi bách huyệt, dần dần dễ chịu, ngủ thiếp đi; tỉnh dậy thì trời đã tối, thiếu nữ dọn cơm trên một cái chõng tre sát giường, bón cơm cho chàng ăn. Đũa tre bát sành, tuy là vật thô sơ, nhưng đều mới nguyên, nhìn vào thấy ngay có sự chăm chút.

Bữa cơm cũng rất bình thường, có rau xanh, đậu phụ, trứng gà, cá nhỏ, nhưng nấu nướng thật khéo léo, ăn

rất ngon miệng. Dương Quá ăn một mạch hết ba tô cơm, vừa ăn vừa tấm tắc khen ngon. Thiếu nữ tuy mang mặt nạ, không thấy được vẻ hỉ nộ, nhưng nhìn ánh mắt cũng biết nàng rất hoan hỉ.

Hôm sau thương thế của Dương Quá khá hơn một chút, thiếu nữ kéo chiếc ghế lại cạnh giường, ngồi vá áo cho chàng. Cái áo ngoài rách bươm của chàng được nàng vá víu cẩn thận. Nàng giơ cái áo lên, nói:

- Một người nhân phẩm cao đẹp như huynh, sao lại cố ý ăn mặc lam lũ thế này?

Nói rồi nàng vào buồng trong, mang ra một mảnh vải xanh, dựa theo cái áo rách mà cắt khâu cho chàng chiếc áo mới.

Nghe giọng nói, nhìn cử chỉ, thiếu nữ chỉ mười bảy, mười tám tuổi là cùng; nhưng nàng đối với Dương Quá cứ y như trưởng tỷ đối với tiểu đệ, thậm chí như một từ mẫu. Dương Quá mồ côi mẹ đã lâu, hôm nay cảm thấy như trở lại cảnh hồi thơ ấu ở bên mẹ, vừa cảm kích, vừa lạ lùng, không nhịn được, hỏi:

- Tỷ tỷ, sao tỷ tỷ đối với đệ chu đáo quá vậy? Đệ thật không xứng đáng.

Thiếu nữ nói:

- May giúp một cái áo thì có gì mà bảo là chu đáo? Huynh xả thân cứu người, thế mới quí đấy.

Hôm sau buổi sáng trôi qua yên ổn, buổi chiều thiếu nữ ngồi bên bàn viết. Dương Quá rất muốn xem nàng viết gì, xin xem mấy lần nàng đều không chịu.

Nàng viết chừng một canh giờ, viết xong một tờ, nhìn một hồi, vò nhàu tờ giấy, viết tờ khác, tựa hồ vẫn chưa vừa ý, lại vò nhàu, viết tờ mới. Kiểu cách đó, xem chừng không phải là nàng sao chép bí kíp võ công nào cả. Cuối cùng nàng để đấy, không viết nữa, hỏi Dương Quá:

- Huynh muốn ăn món gì, để muội đi làm cho huynh ăn.

Dương Quá chợt nảy ra một kế, nói:

- Chỉ sợ tỷ tỷ vất vả quá thôi.

Thiếu nữ nói:

- Món gì nào? Huynh cứ nói cho muội nghe coi.

Dương Quá nói:

- Đệ thèm ăn bánh trôi.

Thiếu nữ nói:

- Làm vài cái bánh trôi thì có gì mà vất vả. Muội cũng thích ăn bánh trôi đây. Thế huynh thích ăn loại nhân mặn hay nhân ngọt?

Dương Quá nói:

- Mặn ngọt đều được. Có bánh trôi ăn là thích lắm rồi.

Tối hôm ấy, thiếu nữ quả nhiên cho chàng ăn mấy cái bánh trôi, loại ngọt thì nhân đậu xanh với chút mỡ heo, loại mặn thì nhân thịt tươi, ngon vô cùng, Dương Quá cứ vừa ăn vừa tấm tắc khen ngon. Thiếu nữ thở dài nói:

- Huynh thông minh thật, đoán trúng ngay thân thế của muội.

Dương Quá lấy làm lạ, nghĩ thầm: "Ta đoán trúng ư? Sao lại bảo ta đoán trúng thân thế của nàng?"

Thiếu nữ nói:

- Bánh trôi ở Giang Nam quê muội nổi tiếng khắp thiên hạ, huynh nói một cái trúng luôn.

Dương Quá nhớ lại hàng loạt chuyện cách đây mấy năm ở vùng Chiết Tây chàng gặp vợ chồng Quách Tĩnh, cuộc đấu với Lý Mạc Sầu, rồi việc Âu Dương Phong nhận chàng làm nghĩa tử, vậy mà chàng vẫn chưa nhận ra thiếu nữ trước mặt mình là ai.

Chàng bảo muốn ăn bánh trôi là có dụng ý khác. Ăn xong, thừa lúc thiếu nữ không để ý, chàng giấu một cái trong lòng bàn tay; chờ lúc thiếu nữ dọn bát đũa đi, chàng lấy một sợi chỉ mà thiếu nữ khâu áo để lại buộc một đầu vào cái bánh trôi, ném cái bánh trôi tới chỗ mấy tờ giấy vò nhàu kia cho dính, kéo tờ giấy lại mở ra xem, thấy viết tám chữ "Ký kiến quân tử, vân hồ bất hỉ"* (* 既見君子,云胡不喜.Hai câu trong bài Phong vũ, thuộc phần Quốc phong - Kinh thi. Đại ý là: một khi đã gặp được người quân tử, sao mà không vui mừng cho được.Tạ Quang Phát dịch:Khi em đã gặp được chàng. Rằng sao mà chẳng rộn ràng vui tươi?)

Đây là hai câu trong Kinh Thi, năm trước Hoàng Dung từng dạy Dương Quá. Hai câu này được giảng nghĩa là: đã gặp được chàng nam tử rồi, tại sao còn chưa biết vui sống?

Dương Quá lại ném cái bánh buộc sợi chỉ, kéo một tờ giấy khác lại, mở ra xem, thấy tờ này vẫn viết tám chữ kia. Dương Quá hồi hộp, tim đập dồn, kéo hơn mười tờ giấy vò nhàu lại, mở ra xem, toàn là viết tám chữ đó, chàng suy nghĩ về thâm ý của chúng, bất giác ngẩn cả người. Nghe có tiếng chân thiếu nữ đi vào, Dương Quá vội giấu cái bánh vào trong chăn, thiếu nữ đem số giấy vò nhàu ra ngoài đốt đi.

Dương Quá nghĩ thầm: "Nàng viết "Khái kiến quân tử", hai chữ quân tử không lẽ là nói về ta? Nàng và ta đều chưa nói gì với nhau, nàng đã thấy ta có gì để mà thích nhỉ? Ta nào có ra gì mà nàng coi ta là bậc quân tử kia chứ. Nhưng ở đây ngoài ta ra, đâu còn ai khác?"

Chàng đang ngẩn ngơ, thì thiếu nữ bước vào phòng, đứng bên cửa sổ một lát, thổi tắt ngọn nến, ánh trăng suông chiếu qua khung cửa, soi xuống nền nhà. Dương Quá gọi:

- Cô nương!

Thiếu nữ không đáp, thong thả bước ra ngoài.

Lát sau, nghe có tiếng tiêu (sáo) dìu dặt qua cửa sổ vọng vào. Dương Quá từng thấy nàng dùng cây ngọc tiêu đứng thủ với Lý Mạc Sầu, võ công không kém chút nào, bây giờ thổi ngọc tiêu, không ngờ nghe cũng hay đến thế.

Hồi sống trong tòa cổ mộ, Dương Quá có nghe Tiểu Long Nữ gảy đàn, chàng đứng bên nghe nàng giảng giải, cũng hiểu đôi chút về âm luật. Lúc này chàng nhận ra cây tiêu đang thổi điệu "Vô xạ thương" trong khúc "Kỳ úc". Khúc nhạc này u nhã bình hòa, Dương Quá đã nghe mấy lần, cũng không thích lắm. Chàng thấy nàng cứ thổi đi thổi lại năm câu đầu:

瞻彼淇奧

Chiêm bỉ kỳ úc

綠竹猗猗

Lục trúc a a

有匪君子

Hữu phỉ quân tử

如切如磋

Như thiết như tha

如琢如磨

Như trác như ma

Trông kìa trên dải sông Kỳ,

Bờ tre mới mọc xanh rì thướt tha,

Có người quân tử tài hoa,

Như lo mài giũa đặng mà lập thân,

Dùi mài dốc chí chuyên cần...*

(* Đây là một đoạn trong bài Kỳ úc - là một bài Vệ phong (dân ca nước Vệ), thuộc phần Quốc phong trong Kinh Thi, bản dịch thơ của Tạ Quang Phát).

Tiếng tiêu lúc bổng lúc trầm, lúc nhanh lúc chậm, vẫn năm câu kia, nghe quyến luyến triền miên. Dương Quá biết đấy là mấy câu trong Kinh Thi, khen ngợi một trang nam nhi thanh nhã, tuấn tú, có chí, như một viên ngọc đẹp đã được mài giũa vậy.

Dương Quá nghe hồi lâu, bất giác ngâm nga khe khẽ hai câu đầu, Chiêm bỉ Kỳ úc, Lục trúc a a... đột nhiên tiếng tiêu ngừng bặt. Dương Quá sững lại, ân hận về sự đường đột của mình: "Nàng thổi tiêu là để biểu

hiện ý nghĩ, ta lại đi ngâm nga, hóa ra biết rõ tâm tư của nàng, thật quá vô lễ".

Sáng hôm sau thiếu nữ mang cơm vào, thấy Dương Quá đeo mặt nạ, thì ngạc nhiên, cười, hỏi:

- Huynh cũng mang mặt nạ để làm gì?

Dương Quá nói:

- Cái mặt nạ này là cô nương cho ta, cô nương không chịu để lộ bản lai diện mục, thì ta cũng đeo mặt nạ.

Thiếu nữ thản nhiên nói:

- Thế cũng hay.

Nói xong đặt mâm cơm xuống, đi ra, cả ngày hôm đó không nói câu nào.

Dương Quá thấp thỏm không yên, sợ mình đã đắc tội với nàng, định nói vài lời xin lỗi, song nàng không dừng bước trong phòng. Mãi đến tối, khi nàng vào thu dọn chén đũa, sắp bước ra, Dương Quá bèn nói:

- Cô nương thổi tiêu nghe rất hay, cô nương cho nghe một khúc nữa, được chăng?

Thiếu nữ nghĩ một lát, rồi nói:

- Cũng được.

Nàng đi lấy ống tiêu, ngồi ngay bên giường của Dương Quá mà thổi. Lần này nàng thổi khúc "Nghênh tiên khách", là khúc nhạc chủ khách thù đáp, giai điệu cũng ôn hòa dìu dặt. Dương Quá nghĩ thầm: "Thì ra khi thổi tiêu nàng cũng đeo mặt nạ cho cả tiếng tiêu, không chịu thổ lộ tâm tư".

Bỗng có tiếng chân, có người từ xa chạy vội đến. Thanh y thiếu nữ đặt ống ngọc tiêu xuống, bước ra cửa, gọi:

- Biểu muội!

Một người chạy tới cửa, thở hổn hển, nói:

- Biểu tỷ, nữ ma đầu ấy đã dò ra tung tích của muội, đang tìm đến đây, chúng ta mau chạy đi thôi.

Dương Quá nghe giọng, nhận ra Lục Vô Song thì rất mừng; nhưng nghe Lục Vô Song nhắc đến nữ ma đầu sắp đến, chính là Lý Mạc Sầu, thì lại thầm kinh hãi, rồi chàng nghĩ bụng: "Thì ra thiếu nữ này là biểu tỷ của Lục cô nương".

Thiếu nữ nói:

- Có người bị thương, đang ở đây dưỡng thương.

Lục Vô Song hỏi:

- Ai thế?

Thiếu nữ nói:

- Ân nhân cứu mạng của muội đó.

Lục Vô Song kêu lên:

- A, Đồ Ngốc, chàng... ta đang ở đây ư!

Nói xong chạy ào vào.

Dưới ánh trăng, chỉ thấy nàng mừng rỡ rối rít:

- Đồ Ngốc, Đồ Ngốc! Sao huynh lại tìm tới đây được? Lần này thì đến lượt huynh bị thương nhé.

Dương Quá nói:

- Tức phụ...

Chàng đã định gọi "Tức phụ nhi" (cô vợ trẻ), nhưng nghĩ bên cạnh có thanh y thiếu nữ đoan trang thanh nhã, không thể bỡn cợt với Lục Vô Song như trước, bèn đổi cách xưng hô, hỏi:

- Lý Mạc Sầu làm sao lại lần ra tung tích cô nương?

Lục Vô Song nói:

- Sau trận đấu ở tửu lâu hôm ấy, huynh đột nhiên bỏ đi, biểu tỷ đưa muội về đây dưỡng thương. Vết thương lành rồi, muội buồn quá, mới đi chơi cho đỡ buồn, một hôm gặp hai gã khiếu hóa tử, nghe họ nói với nhau rằng ở ải Đại Thắng có đại hội quần hùng gì đó. Muội bèn đến ải Đại Thắng xem cảnh nhiệt náo, không ngờ đến nơi thì đã bế mạc. Muội sợ biểu tỷ nhớ, vội trở về, ở trước cửa một quán trà, muội bỗng nhìn thấy con lừa hoa của nữ ma đầu, lừa đã thay con khác, cái chuông vàng thì vẫn giữ nguyên...

Nói đến đây giọng hơi run:

- May mà mạng chưa tuyệt, chứ cứ đi thẳng vào quán, thì bây giờ đâu còn được nhìn thấy biểu tỷ với huynh.

Dương Quá hỏi:

- Cô nương đây là biểu tỷ của cô nương à? May được cô nương đây cứu mạng, vẫn chưa kịp hỏi họ tên.

Thanh y thiếu nữ nói:

- Muội...

Lục Vô Song đột nhiên dùng hai tay gỡ cả hai cái mặt nạ ra khỏi mặt Dương Quá và thiếu nữ, nói:

- Nữ ma đầu sắp đến rồi, hai người còn mang mặt nạ làm gì kia chứ?

Dương Quá thấy trước mặt sáng hẳn lên, thấy thiếu nữ có khuôn mặt trái soan xinh xắn, má lúm đồng tiền, da trắng như tuyết, tuy không thanh lệ tuyệt tục bằng Tiểu Long Nữ, song cũng là một cô nương rất xinh tươi.

Lục Vô Song nói:

- Biểu tỷ của muội là Trình Anh, tiểu đệ tử quan môn của Đào Hoa đảo Hoàng đảo chủ.

Dương Quá vái một cái, nói:

- Trình cô nương.

Trình Anh đáp lễ, nói:

- Dương thiếu hiệp.

Dương Quá nghĩ thầm: "Nàng còn ít tuổi, sao lại là đệ tử của Hoàng Dược Sư? Tính theo Quách bá mẫu, không lẽ mình lại ở dưới nàng một bậc?"

Nguyên Trình Anh năm nọ bị Lý Mạc Sầu bắt đi, bị nữ ma đầu hạ độc thủ, may gặp Hoàng Dược Sư tình cờ đi ngang qua, cứu sống nàng. Hoàng Dược Sư từ sau khi nữ nhi xuất giá, lão lang bạt giang hồ, bốn biển là nhà, tuổi già cô đơn, bấy giờ thấy Trình Anh tuổi nhỏ bơ vơ, không nơi nương tựa, thì động lòng trắc ẩn, sau khi trị thương cho nàng, bèn mang nàng đi theo bên mình. Trình Anh hầu hạ Hoàng lão nhân còn chu đáo bằng mấy Hoàng Dung ngang ngạnh và kiêu ngạo. Hoàng Dược Sư quý mến, nhận nàng làm đồ đệ. Trình Anh tuy thông minh cơ trí thua xa Hoàng Dung, nhưng nàng chịu khó và tỉ mỉ, cũng học được không ít bản sự của Hoàng Dược Sư.

Năm nay võ công sơ thành, Trình Anh bẩm minh sư phụ, đi lên phương bắc tìm biểu muội, tại vùng Quan Thiểm gặp Dương Quá và Lục Vô Song, người cảnh báo nguy hiểm, rồi đang đêm cứu giúp, chính là nàng. Sau trận mấy thiếu niên nam nữ hợp sức chống trả Lý Mạc Sầu, nàng đưa Lục Vô Song tới cánh rừng hoang này, làm nhà tranh trị thương. Mấy hôm trước Lục Vô Song một mình đi ra ngoài, lâu không về. Trình Anh lo lắng đi tìm, thấy Hoàng Dung bày "loạn thạch trận" chống chọi Kim Luân pháp vương.

Kỳ môn trận pháp này, nàng cũng đã được Hoàng Dược Sự truyền thụ, tuy biết không nhiều, nhưng nàng học kỹ, may sao cứu được Dương Quá đưa về đây.

Lục Vô Song nói:

- Tình hình khẩn cấp thế này, hai vị còn khách sáo đa lễ làm gì kia chứ?

Dương Quá hỏi:

- Rồi Lý Mạc Sầu trông thấy cô nương à?

Lục Vô Song nói:

- Huynh hỏi mới tức cười chứ? Nếu để nữ ma đầu nhìn thấy, thì muội còn chạy thoát được về đây ư? Muội nhìn thấy cái chuông vàng đeo ở cổ con lừa hoa, bèn nấp vào sau quán trà, không dám thở mạnh nữa; nghe nữ ma đầu hỏi dò tin tức trong quán; rằng có nhìn thấy hai tiểu cô nương, một đi cà nhắc, một xấu như ma lem, hay không. Biểu tỷ, nữ ma đầu gọi biểu tỷ là cô nương xấu như ma lem, không biết rằng biểu tỷ là một mỹ nhân...

Trình Anh hơi đỏ mặt, nói:

- Biểu muội đừng nói thế, Dương thiếu hiệp cười cho đấy.

Dương Quá nói:

- Ta thì thiếu hiệp cái gì kia chứ? Cô nương cứ gọi Dương Quá là được rồi.

Lục Vô Song nguýt một cái, nói:

- Huynh vừa gặp biểu tỷ của muội thì đã khép na khép nép, cả họ lẫn tên đều khai ra hết, còn với muội thì giả vờ ngớ ngẩn để đánh lừa người ta.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Cô nương cứ nhiếc ta là Đồ Ngốc, thì ta liền vâng lời làm Đồ Ngốc, như thế còn chưa phải là khép nép ngoan ngoãn hay sao?

Lục Vô Song bĩu môi, nói:

- Cứ chờ đấy, rồi muội sẽ tính sổ với huynh.

Nàng quay sang nói với Trình Anh:

- Biểu tỷ thường mang mặt nạ tới thị trấn mua gạo muối, vật dụng, mọi người ở đấy đều biết biểu tỷ; chủ quán trà cũng không ngờ Lý Mạc Sầu là một đạo cô

xinh đẹp thanh nhã như thế mà lại tàn ác, nên mới kể cho mụ ta biết chỗ ở của chúng ta. Nữ ma đầu cảm tạ, rồi hỏi ở thị trấn có thể nghỉ đêm tại nơi nào, sau đó cùng Hồng Lăng Ba sư tỷ đi tìm nhà trọ. Mụ ta nóng lòng hại người, chắc là sáng ra sẽ đi ngay, coi như chúng ta còn ba canh giờ nữa.

Trình Anh nói:

- Đúng thế. Năm trước nữ ma đầu đến nhà biểu muội cũng là vào cuối giờ Dần đầu giờ Mão.

Ba người kể lại việc năm đó Lý Mạc Sầu đã hạ độc thủ sát hại cha mẹ Lục Vô Song như thế nào, mới biết ba người hồi ấy từng gặp nhau ở Gia Hưng, Trình Anh và Lục Vô Song còn tới cái nhà hầm hoang phế là chỗ trú thân của Dương Quá, nhớ lại thời ấy, cả ba không khỏi cảm thấy thêm phần thân thiết.

Dương Quá nói:

- Nữ ma đầu võ công cao cường, dù ta không bị thương, cả ba chúng ta hợp lực cũng không địch nổi mụ ta. Chi bằng chúng ta cứ theo bài cũ, chuồn đi thì hơn.

Trình Anh gật đầu, nói:

- Chúng ta còn ba canh giờ nữa. Con ngựa của Dương huynh rất hay, chúng ta chạy đi, nữ ma đầu vị tất đã đuổi kịp.

Lục Vô Song nói:

- Đồ Ngốc, huynh bị thương, có cưỡi ngựa được hay không?

Dương Quá thở dài:

- Không cưỡi được thì cũng phải cố, còn hơn rơi vào tay nữ ma đầu.

Lục Vô Song nói:

- Chúng ta chỉ có một con ngựa. Biểu tỷ, biểu tỷ hãy đưa Dương huynh chạy về hướng tây, muội sẽ nghi binh, dụ nữ ma đầu đuổi về hướng đông.

Trình Anh hơi đỏ mặt, nói:

- Không, biểu muội hãy đi với Dương huynh. Tỷ với Lý Mạc Sầu không có thâm cừu đại oán, mụ ta có bắt được, cũng không hẳn sẽ sát hại tỷ. Muội mà sa vào tay mụ ta thì nguy lắm.

Lục Vô Song nói:

- Nếu nữ ma đầu đuổi kịp muội, thấy muội đi cùng Dương huynh, chẳng hóa ra làm liên lụy đến Dương huynh hay sao?

Hai thiếu nữ cứ mỗi người một câu nhường cho nhau đi cùng với Dương Quá.

Dương Quá nghe một hồi, vô cùng cảm động, nghĩ hai cô nương này đều là người có nghĩa khí, trong lúc nguy cấp cam lòng mạo hiểm cứu mạng chàng, dù chàng có bị nữ ma đầu giết hại, cũng coi như đã sống một cuộc đời không uổng phí.

Chỉ nghe Lục Vô Song nói:

- Đồ Ngốc, huynh hãy nói một lời xem nào, huynh muốn biểu tỷ của muội đi trốn cùng huynh, hay là muốn muội đi cùng?

Dương Quá chưa trả lời, Trình Anh nói:

- Sao biểu muội còn gọi Dương huynh là Đồ Ngốc mãi thế, không sợ Dương huynh giận hay sao?

Lục Vô Song lè lưỡi, cười:

- Trông biểu tỷ kìa, biểu tỷ đối với Ngốc huynh hiền dịu như thế, chắc là Ngốc huynh sẽ chọn biểu tỷ đi cùng.

Nàng đổi cách xưng hô, gọi Dương Quá là Ngốc huynh, coi như đã lùi một bước.

Trình Anh da mặt trắng trẻo, rất dễ đỏ mặt, bị biểu muội nói thế, lập tức ngượng đỏ bừng cả mặt như một đóa hồng, cười, trêu lại:

- Người ta gọi biểu muội là "tức phụ nhi", phải không nào? Đã là tức phụ nhi, không theo chàng sao được?

Lần này đến lượt Lục Vô Song đỏ mặt, giơ hai tay túm lấy Trình Anh, Trình Anh bỏ chạy. Gian nhà tranh lập tức ồn ào vui vẻ, ba người không còn lo sợ như lúc đầu nữa.

Dương Quá nghĩ thầm: "Nếu Trình cô nương đưa ta chạy trốn, tức phụ nhi sẽ khó toàn mạng; nếu tức phụ nhi đi với ta, Trình cô nương cũng muôn phần nguy hiểm". Bèn nói:

- Hai cô nương đối đãi như vậy, ta cảm kích vô cùng. Ta nghĩ hay là hai cô nương mau trốn đi, để ta ở lại đây đối phó với nữ ma đầu. Sư phụ ta với mụ ta là sư

tỷ muội, mụ ta cũng phải nể tình hương hỏa; huống hồ mụ ta sợ sư phụ, sẽ không dám giết...

Lời chàng chưa dứt, Lục Vô Song đã cướp lời:

- Không được, không được!

Dương Quá nghĩ bụng hai người không ai chịu đi với mình, bèn cao giọng nói:

- Ba chúng ta kết bạn đồng hành, nếu nữ ma đầu đuổi kịp, cả ba sẽ liều mình tử chiến, sống chết tùy ý trời.

Lục Vô Song vỗ tay, nói:

- Đúng, cứ thế đi.

Trình Anh ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Nữ ma đầu đến như gió lốc, ba người cùng đi, nhất định mụ ta sẽ đuổi kịp ngay. Tử chiến với mụ ta ở dọc đường, chẳng bằng ta cứ ở lại đây dĩ dật đãi lao.

Dương Quá nói:

- Đúng đấy. Trình cô nương biết thuật Kỳ môn độn giáp, ngay Kim Luân pháp vương còn bị vây khốn, thì Xích Luyện Tiên Tử chắc gì đã phá nổi.

Lời vừa nói đem lại cho ba người một tia hi vọng. Trình Anh nói:

- "Loạn thạch trận" là do Quách phu nhân bố trí, muội chỉ nhân đó biến hóa đôi chút là xong, chứ bảo muội tự bày trận, thì quả thật chưa đủ tài. Thôi thì chúng ta cứ gắng hết sức, còn sống chết tùy ở ông trời. Biểu muội, hãy ra đây giúp tỷ nào.

Dương Quá nghĩ thầm: "Quách bá mẫu dạy ta cách biến đổi trận pháp, ta nhớ được mươi cách, chỉ dùng để dẫn dụ cái lão Tạng tăng gớm ghiếc Kim Luân pháp vương vào trận, chứ chẳng thể ngăn chặn nổi cái mụ Lý Mạc Sầu oán trời giận đất này. Cái môn công phu ấy quả rắc rối vô cùng, muốn thành thạo, bỏ công sức một hai năm chẳng thể xong. Trình cô nương còn ít tuổi, sở học dĩ nhiên không theo kịp Quách bá mẫu, lời nàng vừa nói cũng không phải là khiêm nhường. Nhưng trận thế do nàng bố trí dẫu đơn giản cách mấy, cũng còn hơn là không có".

Hai cô nương mang cuốc xẻng ra khỏi nhà, đào đất, khiêng đá, bày trận. Hơn một canh giờ sau, nghe có tiếng gà gáy xa xa, Trình Anh mồ hôi nhễ nhại, nhìn thổ trận của mình so với "loạn thạch trận" của Hoàng

Dung thực không ra gì, thì trong lòng buồn bã: "Tài năng của Quách phu nhân thật gấp ta trăm lần. Cái thổ trận thô sơ thế này làm sao ngăn chặn Xích Luyện ma đầu kia chứ?" Sợ biểu muội và Dương Quá thất vọng, nàng không dám nói ra.

Dưới ánh trăng, Lục Vô Song thấy sắc mặt biểu tỷ có vẻ lạ, biết Trình Anh không nắm chắc trận pháp, bèn lấy ra một quyển sách, đi vào phòng đưa cho Dương Quá, nói:

- Dương huynh, đây là quyển "Ngũ độc bí truyền" của sư phụ muội.

Dương Quá thấy bìa cuốn sách đỏ như máu, thì hơi rờn rợn. Lục Vô Song nói:

- Muội nói dối sư phụ muội, rằng quyển sách bị Cái Bang lấy mất. Khi sư phụ bắt được muội, mụ ta sẽ lục thấy nó. Dương huynh chỉ cần xem qua một lần, nhớ rồi thì hãy hủy nó đi.

Nàng và Dương Quá lâu nay chưa lần nào nói năng nghiêm túc với nhau, bây giờ nghĩ chẳng còn sống được mấy lúc nữa, thì không còn bụng dạ nào đùa giỡn.

Dương Quá thấy nàng nghiêm túc, thì gật đầu cầm lấy.

Lục Vô Song lại lấy ra một tấm khăn, nói nhỏ:

- Nếu Dương huynh không may sa vào tay nữ ma đầu, mụ ta định giết hại huynh, thì huynh hãy đưa cái này cho mụ ta.

Dương Quá thấy một trong bốn mặt của tấm khăn tua tua, rõ ràng nó bị xé ra từ mảnh vải gì đó, bông hoa hồng thêu trên khăn cũng chỉ có một nửa, chàng chưa biết dụng ý của nàng nên chưa nhận, hỏi:

- Là cái gì vậy?

Lục Vô Song nói:

- Là cái mà muội nhờ huynh giao cho nữ ma đầu, huynh có đáp ứng hay không?

Dương Quá gật đầu, nhận lấy, để bên gối. Lục Vô Song bước tới, nhặt lên, nhét vào túi áo chàng, nói nhỏ:

- Đừng để cho biểu tỷ của muội biết đấy.

Đột nhiên ngửi thấy mùi đàn ông từ người chàng tỏa ra, nhớ tới lần cởi áo nắn xương, ngủ chung một

giường hôm nào, trong lòng nao nao, ngơ ngẩn nhìn chàng, rồi quay mình bước ra.

Dương Quá thấy cái nhìn vừa rồi của nàng vô cùng đắm đuối, thì trống ngực cũng đập dồn. Chàng giở sách ra xem, nhớ kỹ cách giải "Ngũ độc thần chưởng" và độc tính của "Băng phách ngân châm", nghĩ thầm: "Hai loại giải dược này đều rất khó chế luyện, nhưng nếu hôm nay ta thoát chết, ngày sau sẽ rất hữu dụng".

Bỗng nghe có tiếng kẹt cửa, chàng ngẩng đầu lên, thấy Trình Anh hai má đỏ bừng, bước lại bên giường, mồ hôi lấm tấm trên trán, hơi thở dồn dập, nói:

- Dương huynh, thổ trận mà muội bố trí ở bên ngoài hết sức thô thiển, chắc không ngăn nổi Xích Luyện Tiên Tử.

Nói đoạn lấy ra một tấm khăn, đưa cho chàng, nói:

- Nếu mụ ta xông vào đây, huynh hãy đưa tấm khăn này cho mụ ta.

Dương Quá thấy tấm khăn này y hệt tấm khăn Lục Vô Song vừa đưa chàng, lấy làm lạ, ngẩng nhìn, bắt gặp ánh mắt của nàng, dưới ánh đèn thấy nàng nước mắt

lưng tròng, có vẻ e thẹn, đang định hỏi, thì nàng đỏ bừng cả mặt, nói nhỏ:

- Đừng để cho biểu muội của muội biết đấy.

Nói xong bước ra ngoài.

Dương Quá lấy trong túi ra tấm khăn của Lục Vô Song, ghép lại, quả nhiên là hai nửa của một tấm khăn lụa bị xé đôi, lụa đã cũ, phai màu vàng, nhưng bông hồng thêu thì vẫn đỏ hồng tươi rói. Chàng ngắm hai nửa tấm khăn, biết bên trong nhất định có thâm ý, tại sao hai nàng lại cùng trao cho chàng? Tại sao lại bảo chàng hãy đưa cho Lý Mạc Sầu? Tại sao cả hai nàng đều không muốn người kia biết chuyện? Tại sao lúc trao khăn cho chàng, cả hai nàng cùng đỏ mặt e thẹn?

Chàng ngồi trên giường ngẩn ngơ xuất thần, lại nghe xa xa có tiếng gà gáy, rồi tiếng tiêu dìu dặt nổi lên, chắc là Trình Anh đã bày trận xong xuôi, thổi tiêu để đỡ lo buồn, nàng thổi khúc "Lưu ba", tiếng tiêu réo rắt, không hề có ý bi thương, nghe tựa hồ người thổi tiêu đang ở trong tâm trạng vui vẻ, vô tư. Dương Quá nghe một lát, liền cất tiếng hát theo.

Lục Vô Song ngồi sau động đất, nghe biểu tỷ và Dương Quá người thổi tiêu, người hòa ca, phương đông rạng dần, nghĩ thầm: "Sư phụ sắp ập đến đây, tính mạng của mình sắp tuyệt, chỉ mong sư phụ nhìn thấy tấm khăn, sẽ tha chết cho Dương huynh và biểu tỷ, hai người ấy..."

Lục Vô Song tính nết vốn đáo để, từ nhỏ trong mọi chuyện Trình Anh đều nhường nhịn nàng vài phần. Nhưng giờ đây lâm nguy, nàng chỉ mong Dương Quá bình an vô sự, ước sao tai qua nạn khỏi, Dương Quá và biểu tỷ sẽ kết thành đôi uyên ương, thì nàng có chết cũng cam lòng.

Đang mải nghĩ, chợt ngẩng lên, thấy bên ngoài đống đất sừng sững một đạo cô áo vàng, tay phải cầm ngang cây phất trần, gió lay động tay áo, chính là sư phụ Lý Mạc Sầu.

Lục Vô Song giật mình, rút kiếm đứng dậy. Lý Mạc Sầu đứng im, dỏng tai nghe.

Nguyên Lý Mạc Sầu đang nghe tiếng tiêu hòa với tiếng hát, hồi tưởng tình cảnh nàng ta cùng với ái lữ (người bạn tình) Lục Triển Nguyên thời trước vẫn thường cùng nhau hòa tấu khúc nhạc "Lưu ba" này.

Đấy là chuyện hai mươi năm trước, bây giờ âm vận thì vẫn như cũ, nhưng đã là "trăng gió vô tình người đổi dạ", tai nghe tiếng tiêu hòa với lời ca, vô cùng vương vấn, đột nhiên đau đớn hết chịu nổi, liền khóc tướng lên.

Tiếng khóc bi thương thật là hoàn toàn bất ngờ đối với Lục Vô Song. Nàng vốn chỉ quen thấy sư phụ nghiêm khắc hung sát, chưa một lần mềm yếu khóc than. Tại sao mụ ta đến đây là để báo oán sát nhân, lại đứng ngoài cổng mà khóc một cách đau đớn như vậy? Nghe tiếng khóc cực kỳ sầu thảm, tưởng chừng đứt ruột của Lý Mạc Sầu, nàng cũng không khỏi nao lòng.

Lý Mạc Sầu đứng khóc, Dương Quá và Trình Anh cũng rất đỗi kinh ngạc, tiếng tiêu và tiếng ca lập tức tán loạn. Lý Mạc Sầu đột nhiên ngừng khóc, cất tiếng ca, âm điệu thê lương, ca rằng:

問世間

Vấn thế gian

情是何物

Tình thị hà vật

直教生死相許

Trực giáo sinh tử tương hứa

天南地北雙飛客

Thiên nam địa bắc song phi khách

老翅幾回寒暑

Lão sí kỷ hồi hàn thử

歡樂趣

Hoan lạc thú

離別苦

Ly biệt khổ

就中更有癡兒女

Tựu trung cánh hữu si nhi nữ

君應有語

Quân ứng hữu ngữ

渺萬里層云

Diểu vạn lý tằng vân

千山暮雪

Thiên San mộ tuyết

只影向誰去

Chích ảnh hướng thùy khứ

Tình là chi hỡi thế gian

Câu thề sinh tử đa mang một đời

Trời Nam đất Bắc đôi nơi

Cánh chim rũ mỏi mấy hồi hàn ôn

Vui ân ái, biệt ly buồn

Si tình nhi nữ khởi nguồn bi hoan

Tiếng xưa xa khuất mây ngàn

Về đâu bóng lẻ Thiên San tuyết chiều*

(* Dịch thơ Vi Nhất Tiếu)

Khúc nhạc "Lưu ba" vốn là khúc hoan ca, lời ca của Lý Mạc Sầu lại bi thương, ai oán, thanh điệu khác hẳn, tiếng ca càng lúc càng lên cao, Trình Anh tâm thần hơi loạn, khi Lý Mạc Sầu hát ba chữ "Hoan lạc thú" chuyển qua "Ly biệt khổ", giọng ngâm cao vút, âm điệu gấp gáp, tiếng tiêu của Trình Anh không lên

theo nổi do tiêu vận thanh hòa, mà nội lực của nàng còn non. Nàng do dự một chút, rồi chạy vào phòng, bỏ cây tiêu xuống, ngồi gảy cây dao cầm. Dương Quá cũng lên cao giọng để trợ thế. Chỉ nghe tiếng ca của Lý Mạc Sầu càng vút lên, sợi dây đàn của Trình Anh cũng căng lên theo, "phựt" một tiếng, sợi dây "Chủy" đứt luôn.

Trình Anh sợ hãi, ngón tay hơi loạn, sợi thứ hai của cây đàn là dây "Vũ" đứt phựt. Tiếng ca của Lý Mạc Sầu ngân dài cùng tiếng khóc, sợi thứ ba của cây đàn là dây "Cung" đứt luôn.

Gảy đàn và thổi sáo, Trình Anh đều học ở Hoàng Dược Sư, tuy có minh sư truyền thụ, nhưng nàng còn ít tuổi, thành tựu có hạn. Lý Mạc Sầu vốn có thể thừa cơ đối phương bị đứt dây đàn, tâm ý hoảng loạn, mà xông thẳng vào, nhưng thấy thổ trận trước căn nhà tranh trông tưởng là lổn nhổn, kỳ thực ẩn tàng sự biến hóa Ngũ hành sinh khắc. Lý Mạc Sầu không am hiểu trận pháp loại này, trong "Hoạt tử nhân mộ" từng mấy lần bị mai phục trúng thương, không tránh khỏi lo ngại. Nàng ta chợt nảy ra một kế, liền vòng

sang bên hông, vừa cao giọng ca, vừa đạp vách nhảy vào.

Thổ trận của Trình Anh đây một đống đất, kia một mô đất, hoàn toàn chỉ để giữ cổng, không nghĩ đến việc vách nhà tranh không kiên cố, Lý Mạc Sầu không vào lối cổng, mà vòng ra bên hông nhà, phá vách xông vào. Lục Vô Song cả kinh, vung kiếm chạy vào nhà.

Dương Quá đang bị thương, không thể đứng lên đối địch, đành nằm bất động. Trình Anh nghĩ rằng động thủ với Lý Mạc Sầu chỉ uổng mạng, bèn quyết ý bất chấp sinh tử, điều huyền chuyển luật, gảy khúc nhạc "Đào yêu". Khúc nhạc này hoa mỹ xán lạn, tràn ngập giai điệu hoan hỉ. Nàng nghĩ thầm: "Ta một đời cô khổ, hôm nay được chết bên cạnh Dương đại ca, kể cũng không uổng". Nàng liếc về phía Dương Quá. Dương Quá mỉm cười với nàng, Trình Anh cảm thấy trong lòng êm dịu, sung sướng, thầm ca:

桃之夭夭

Đào chi yêu yêu

灼灼其華

Chước chước kỳ hoa

Đào tơ mơn mởn xinh tươi,

Hoa hồng bát ngát dưới trời xuân trong *

(*Hai câu thơ này xuất xứ từ khúc Đào yêu, là một bài dân ca Chu Nam, thuộc phần Quốc phong trong Kinh Thi, bản dịch thơ của Tạ Quang Phát (có sửa đổi đôi chút).

Tiếng đàn reo vui, nghe như có tiếng gió xuân, có hoa thơm đua nở.

Vẻ sầu khổ của Lý Mạc Sầu giảm dần, nàng ta hỏi Lục Vô Song:

- Quyển sách ấy đâu? Rốt cuộc là Cái Bang có lấy đi không?

Dương Quá đưa quyển "Ngũ độc bí truyền" cho Lý Mạc Sầu, nói:

- Hoàng bang chủ, Lỗ bang chủ Cái Bang đại nhân đại nghĩa, đời nào sử dụng cuốn tà thư này? Họ đã truyền ngay lệnh, bang chúng đệ tử không ai được giở xem một trang cuốn sách này.

Lý Mạc Sầu thấy cuốn sách còn nguyên vẹn, thì cả mừng, biết Cái Bang hành sự chính phái, luật lệnh nghiêm minh, chắc quả là họ chưa giở ra xem.

Dương Quá lại lấy trong túi ra hai nửa tấm khăn thêu, trải ở đầu giường, nói:

- Mời đạo cô hãy mang cả đi cho!

Lý Mạc Sầu biến sắc, dùng cây phất trần cuốn lấy hai mảnh khăn, ngẩn ngơ cầm trong tay, nhất thời bao nhiêu ý nghĩ dồn dập trong óc, tâm thần bất định. Trình Anh và Lục Vô Song đưa mắt nhìn nhau, cùng đỏ mặt, người này không ngờ người kia đưa khăn cho Dương Quá, để bây giờ chàng đưa ra.

Một phen người này nhìn người kia, ai nấy tâm sự trào dâng, thu ba dào dạt, sát khí trong căn nhà tranh tức thời hóa thành tình ý đậm đà. Khúc nhạc "Đào yêu" được Trình Anh gảy càng triền miên hoan hỉ.

Đột nhiên Lý Mạc Sầu xé hai mảnh khăn làm bốn, nói:

- Chuyện cũ đã quên, nhắc lại làm chi?

Rồi xé vụn bốn mảnh khăn, tung lên không, các mảnh vụn rơi lả tả như hoa lê rụng. Trình Anh giật mình, lại làm đứt thêm một sợi dây đàn.

Lý Mạc Sầu quát:

- Đứt nữa này!

Trong tiếng bi ca, quả nhiên dây "Giốc", sợi thứ năm của cây đàn, đứt luôn. Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Bây giờ ta muốn ba đứa ngươi sống không được, chết chẳng xong, phải ôm mặt mà khóc!

Lúc này cây đàn dao chỉ còn hai sợi, cầm nghệ của Trình Anh vốn chỉ vào loại tầm thường, tự nàng khó tạo nên khúc điệu. Lý Mạc Sầu nói:

- Mau gảy vài âm thê thảm! Thế gian đầy khổ não, có gì là lạc thú?

Trình Anh gảy hai tiếng, tuy không thành điệu, nhưng vẫn là âm luật của Đào chi yêu yêu. Lý Mạc Sầu quát:

- Được lắm, ta sẽ giết một đứa trước, xem bọn bay có đau buồn hay không?

Tiếng quát này làm cho tiếng hát ngừng bặt, làm đứt thêm một sợi dây đàn, Lý Mạc Sầu giơ cây phất trần định đánh xuống đầu Lục Vô Song.

Dương Quá cười, nói:

- Ba người bọn ta hôm nay được cùng chết với nhau thật là sướng bằng mấy cuộc sống cô đơn của đạo cô trên thế gian. Anh muội, Song muội, hai muội lại đây với huynh nào.

Trình Anh và Lục Vô Song đến bên giường. Dương Quá tay trái cầm tay Trình Anh, tay phải cầm tay Lục Vô Song, cười, nói:

- Ba đứa mình cùng chết với nhau, trên đường xuống suối vàng tha hồ cười đùa, chẳng thú hơn con mụ độc ác kia hàng chục lần hay sao?

Lục Vô Song cười, đáp:

- Đúng thế, Chàng Ngốc, chàng nói không sai chút nào.

Trình Anh mỉm cười hiền dịu. Hai thiếu nữ được Dương Quá nắm tay, đều ngây ngất trong lòng. Dương Quá nghĩ thầm: "Ôi, tiếc rằng không có cô cô ở

bên ta", chàng tươi cười, kéo hai thiếu nữ sát lại, ngả vào người chàng.

Lý Mạc Sầu nghĩ bụng: "Tên tiểu tử này nói không sai, ba đứa chúng nó chết thế này, hóa ra sướng hơn ta sống. Hừ, thiên hạ đâu có chuyện dễ dàng như thế? Ta phải làm cho các ngươi đau đớn khổ sở trước khi chết kia". Mặt sa sầm, nàng ta khe khẽ hát, âm điệu lúc nối lúc đứt, khi nghẹn ngào khi nức nở, như oan hồn nỉ non trong đêm.

Tình là chi hỡi thế gian

Câu thề sinh tử đa mang một đời...

Dương Quá và hai thiếu nữ tay trong tay, nghe một hồi, bất giác lòng dạ bi ai. Dương Quá nội lực cao hơn, ngưng thần bất động, vẻ mặt nửa như đang cười. Lục Vô Song cứng cỏi, không dễ bị kích động; Trình Anh thì không nhịn được, nước mắt rơi lã chã. Tiếng ca của Lý Mạc Sầu càng lúc càng thấp, cuối cùng chỉ như một sợi dây mảnh, như có như không. Lý Mạc Sầu chỉ đợi ba người cùng rơi nước mắt, là mụ sẽ vung cây phất trần đánh chết cả ba. Tiếng ca thê thảm đang rên rỉ, bỗng nghe có tiếng cười ha hả, rồi một người vừa vỗ tay vừa hát, đi vào nhà.

Giọng hát là của nữ nhân, tuổi đã không còn nhỏ, song lại hát bài đồng dao hồn nhiên vui vẻ của nhi đồng:

Cô dâu chú rể

Đội rế lên đầu

Đi qua đầu cầu

Đánh rơi mất rế...

Tiếng ca vui nhộn át hẳn tiếng ca bi thảm của Lý Mạc Sầu. Chỉ nghe người kia mỗi lúc một tới gần, từ ngoài cổng đã tiến thẳng vào, là một phụ nữ trung niên đầu bù tóc rối, áo quần xộc xệch, hai mắt mở to, cười như một kẻ ngớ ngẩn, tay cầm một chiếc que cời than.

Lý Mạc Sầu kinh ngạc: "Làm sao mụ kia có thể dễ dàng vượt qua thổ trận, đi thẳng qua cổng vào đây? Nếu không phải là đồng bọn của ba đứa này, thì mụ ta phải tinh thông thuật Kỳ môn độn giáp". Lý Mạc Sầu mải nghĩ sang chuyện khác, sức tác động người khác của tiếng ca bi thảm lập tức suy giảm.

Trình Anh nhìn thấy nữ nhân kia thì cả mừng, nói:

- Sư tỷ, người này muốn hại muội, sư tỷ mau giúp muội với.

Người phụ nữ kia là Khúc cô, vai vế ở dưới Trình Anh một bậc, nhưng tuổi hơn gấp đôi, nên Trình Anh mới gọi là sư tỷ.

Chỉ nghe Khúc cô lại vỗ tay, cao giọng hát hết bài "Một ông sao sáng, hai ông sáng sao" lại đến bài "Chi chi chành chành, cái đanh thổi lửa", có lúc nhớ lộn chữ này sang chữ kia. Lý Mạc Sầu muốn dùng tiếng ca sầu khổ át tiếng hát vui nhộn, đâu ngờ Khúc cô vốn không hề biết phiền não khổ sở là gì, trong đầu là một khối hỗn độn, tác động tinh thần từ bên ngoài có mạnh đến mấy, cũng chẳng làm gì được Khúc cô; Lý Mạc Sầu bị Khúc cô phá rối, thì cả giận, nghĩ thầm: "Phải đập chết mụ này đi đã", tiếng ca chưa dứt, đã vung cây phất trần đánh Khúc cô.

Năm xưa Hoàng Dược Sư hối hận vì mình hành sự thiếu sáng suốt, làm cho đệ tử Khúc Linh Phong bị địch giết hại, nên đã thu dưỡng nữ nhi của Khúc Linh Phong là Khúc cô, thề sẽ truyền thụ mọi bản sự cho Khúc cô. Nhưng Khúc cô chứng kiến cảnh phụ thân bị giết hại, quá kinh sợ mà mất trí, Hoàng Dược Sư

tốn bao tâm huyết chữa trị và dạy bảo, song sức người vẫn không thắng nổi số trời, đừng nói học lấy một nửa võ công của Hoàng Dược Sư, mà ngay nhớ thêm vài chữ, biết sử vài pho võ công thô thiển, cũng là việc cực khó đối với Khúc cô. Tuy vậy, hơn mười năm trở lại đây, với sự kiên trì chỉ dẫn của minh sư, Khúc cô cũng luyện được một pho chưởng pháp, một pho xoa pháp (xoa: chiếc que cời). Gọi là pho, kỳ thực mỗi môn chỉ gồm ba chiêu. Hoàng Dược Sư biết rằng dù biến hóa kỳ chiêu thế nào chăng nữa, thì Khúc cô cũng không nhớ nổi, thế nên nghĩ hết cách, sáng tạo ra ba chiêu chưởng pháp, ba chiêu xoa pháp. Sáu chiêu cứng nhắc, hoàn toàn không có biến hóa gì hết, uy lực chỉ dựa vào công kình mà thôi. Người thường luyện võ, ít cũng vài chục chiêu, nhiều thì ngàn chiêu biến hóa, đàng này Khúc cô chỉ luyện sáu chiêu, luyện mãi tự nhiên thành thạo, tinh thuần, chiêu số tuy ít, nhưng rất lợi hại.

Còn chuyện Khúc cô vượt qua thổ trận, thì đó là vì Khúc cô sống lâu năm ở Đào Hoa đảo, trận pháp mà Trình Anh bố trí chỉ là công phu thô thiển so với ở Đào Hoa đảo, Khúc cô chỉ nhìn qua đã hiểu, nên mới đi vào dễ dàng.

Lúc này Khúc cô thấy cây phất trần của Lý Mạc Sầu đánh tới, bèn đâm ngang chiếc que cời về phía đối phương. Lý Mạc Sầu nghe tiếng que cời đâm tới nhanh và mạnh khôn tả, không khỏi cả kinh: "Không ngờ mụ kia lại có công lực thâm hậu thế này", vội né người sang bên trái, vung cây phất trần đánh vào gáy Khúc cô. Khúc cô chẳng thèm để ý chiêu số của đối phương thế nào, chiếc que cời cứ đâm thẳng. Cây phất trần của Lý Mạc Sầu đã chuyển hướng, cuốn lấy đầu chiếc que cời. Khúc cô coi như không nhìn thấy, chiếc que cời vẫn cứ đâm thẳng. Lý Mạc Sầu vận kình giật mạnh, chiếc que cời không hề dao động, trong chớp mắt sẽ đâm tới giữa ngực Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu võ công cao cường đến mấy, cũng phải cuống quít sử chiêu "Đảo chuyển thất tinh bộ", nhảy lùi ra phía sau, làm thủng cả vách nhà, mới tránh được cú đâm kinh hồn táng đởm, song vẫn sợ vã mồ hôi hột. Lý Mạc Sầu định thần, lại xông vào nhà, tung mình lên, vung cây phất trần đánh xuống. Khúc cô lấy bất biến ứng vạn biến, lại đâm ngang chiếc que cời, nhưng lần này đối phương đã nhảy lên cao, nên Khúc cô chĩa đầu que cời vào bụng dưới của nàng ta. Lý Mạc Sầu thấy thế đến của chiếc que cời mạnh mẽ, vội

chuyển cây phất trần, dùng cán gạt ngang, mượn thế nhảy tránh đi. Tránh xong rồi, Lý Mạc Sầu sững sờ nhìn Khúc cô, nghĩ thầm: "Ba chiêu công kích vừa rồi của ta, mỗi chiêu đều ẩn chứa chín cách biến hóa, mười hai hậu chiêu, dù mụ kia có là một vị cao thủ võ lâm, cũng quyết không thể coi như không thế được. Mụ ta chỉ có mỗi một chiêu đâm que cời ngang ngực, thế mà vô hình trung đã hóa giải cả sáu mươi ba chiêu biến hóa của ta. Mụ này võ công cao thâm khôn lường, mình phải chuồn thôi!"

Ai dè xoa pháp của Khúc cô vỏn vẹn chỉ có ba chiêu, chỉ cần đấu thêm một lát, Lý Mạc Sầu ắt sẽ thấy rõ cách xuất thủ của đối phương, dễ dàng thủ thắng. Người ta bảo Trình Giảo Kim chỉ có ba cái búa, thì Khúc cô cũng chỉ có ba chiêu que cời, mới sử dụng mỗi một chiêu xoa pháp, đã đánh đuổi được kẻ địch có võ công cực kỳ lợi hại, Đào Hoa đảo chủ kể cũng đáng tự hào.

Lý Mạc Sầu quay người, định nhảy qua chỗ vách thủng ra ngoài, thì bỗng thấy cạnh chỗ đó có một vị thanh y lão nhân đang ngồi vuốt chòm râu dài, chính là Đào Hoa đảo chủ Hoàng Dược Sư, người đã cứu

Trình Anh khỏi tay nàng ta. Hoàng Dược Sư đặt cây đàn dao mà Trình Anh ban nãy đã gảy trên một chiếc chõng thấp. Trong lúc giao chiến, Lý Mạc Sầu mắt nhìn sáu đường, tai nghe tám phía, nhưng Hoàng Dược Sư bước vào, cầm cây đàn, ngồi xuống, mà nàng ta hoàn toàn không hay biết, nếu Hoàng Dược Sư ám toán sau lưng, thì lấy mạng nàng ta có khác gì dễ như trở bàn tay?

Khi đối chiêu với Khúc cô, Lý Mạc Sầu sợ bọn Trình Anh liên thủ tham chiến, nàng vẫn cứ dùng khúc bi ca để làm rối loạn tâm thần của ba người, lúc này thấy Hoàng Dược Sư ngồi xuống gảy đàn, thì giật mình, lập tức ngừng hát.

Hoàng Dược Sư gảy một tiếng đàn, cất tiếng ca:

Tình là chi hỡi thế gian

Câu thề sinh tử đa mang một đời...

Vẫn là ca khúc mà Lý Mạc Sầu vừa hát. Cây dao cầm chỉ còn một sợi là dây "Vũ", nhưng trên một sợi dây đàn này, Hoàng Dược Sư vẫn gảy ra đủ năm âm luật Cung, Thương, Giốc, Chuỷ, Vũ; mà cầm vận còn bi thiết hơn cả tiếng ca của Lý Mạc Sầu.

Khúc ca này Lý Mạc Sầu hát đã thuộc, Hoàng Dược Sư vừa biến điệu, cảm ứng sinh ra trong lòng nàng ta còn mạnh gấp hàng chục lần hơn bọn Dương Quá. Hoàng Dược Sư sớm biết Lý Mạc Sầu tác ác đa đoan, hôm nay rất muốn nhân cơ duyên này mà trừ khử nàng ta. Năm xưa Hoàng Dược Sư từng dùng một cây ngọc tiêu đấu với cái thiết tranh (cái diều) của Âu Dương Phong và tiếng hú của Hồng Thất Công, bất phân thắng bại. Bây giờ khí lực đã suy giảm vì tuổi tác, nội lực thì càng ngày càng thâm sâu, Lý Mạc Sầu làm sao địch nổi? Trong giây lát nàng ta đã bị nhiễm cảm, dao động không thể kiềm chế được.

Tiếng cầm ca của Hoàng Dược Sư hòa với nhau, chợt hoan lạc, chợt phẫn nộ, chợt vút lên hiên ngang, chợt hạ xuống quằn quại, khiến nàng ta cũng chợt vui chợt buồn, chợt nộ chợt sầu, ca khúc này kết thúc, Lý Mạc Sầu chắc chắn sẽ phát cuồng.

Giữa lúc đó Khúc cô ngoảnh đầu, bỗng nhìn thấy Dương Quá, dưới ánh đèn trông chàng giống hệt phụ thân chàng là Dương Khang. Khúc cô sợ nhất là hồn ma; cái cảnh tượng ngày xưa Dương Khang bị trúng độc mà chết, đã in sâu trong óc Khúc cô vĩnh viễn

không quên, giờ bỗng nhìn thấy Dương Quá ngồi ngây chỗ kia, ngỡ là Dương Khang hiện hồn về, Khúc cô vội nhảy dựng lên, chỉ Dương Quá, kêu thất thanh:

- Dương... Dương huynh đệ, huynh đệ đừng... hại... không phải ta sát hại huynh đệ, huynh đệ đừng... hãm hại...người khác.

Hoàng Dược Sư không ngờ Khúc cô ở bên cạnh phá rối, "tăng" một cái, sợi dây đàn cuối cùng đứt phựt. Khúc cô nấp vào sau lưng sư tổ, kêu to:

- Ma... ma... gia gia, là hồn ma của Dương huynh đệ kìa.

Lý Mạc Sầu thừa cơ, dùng cây phất trần thổi tắt ngọn đèn, chui qua chỗ vách thủng chạy đi. Hoàng Dược Sư không chế ngự buộc nàng ta bỏ mạng được, đành để cho nàng ta chạy thoát, do thân phận của mình, cũng không thể đuổi theo. Trong bóng tối Khúc cô càng sợ hãi, cứ kêu rú lên:

- Eo ôi, ác quỉ đấy, gia gia, đánh ma đi, đánh quỉ đi.

Hoàng Dược Sư quát bảo Khúc cô đừng kêu. Trình Anh thắp đèn sáng, quì xuống vái sư phụ, rồi đứng dậy, bẩm qua lai lịch của Dương Quá và Lục Vô Song.

Hoàng Dược Sư nhìn Dương Quá, cười, nói:

- Đồ tôn kiêm đồ nhi Khúc cô của lão phu hơi ngớ ngẩn. Nó biết mặt phụ thân ngươi. Ngươi quả nhiên rất giống phụ thân ngươi.

Dương Quá ngồi trên giường cúi rạp đầu, nói:

- Thứ cho đệ tử đang bị thương, không thể khấu bái.

Hoàng Dược Sư dịu dàng nói:

- Ngươi không quản hiểm nguy, cứu mạng nữ nhi và ngoại tôn nữ của lão phu, thật là một hảo hài tử.

Nguyên Hoàng Dược Sư đã gặp Hoàng Dung, biết chuyện vài ngày trước, nghe nói Trình Anh đã cứu Dương Quá mang đi, thế là bèn dẫn Khúc cô đi tìm.

Hoàng Dược Sư lấy linh dược trị thương cho Dương Quá uống, lại vận nội lực xoa bóp cho chàng. Dương Quá chỉ cảm thấy hai bàn tay của lão nóng rực, bất giác cơ thể sinh ra kháng lực. Hoàng Dược Sư chợt cảm thấy da thịt chàng chấn động một cái, rồi kinh mạch vận chuyển, nội công thực có thành tựu dị thường, thế là lão gia tăng kình lực vào hai tay, xoa bóp bằng thời gian ăn một bữa cơm, thì Dương Quá

thấy tứ chi toàn thân khoan khoái vô cùng, mơ mơ hồ hồ ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau thức giấc, Dương Quá mở mắt ra, đã thấy Hoàng Dược Sư ngồi cạnh đầu giường, vội ngồi dậy hành lễ. Hoàng Dược Sư nói:

- Ngươi có biết trên giang hồ người ta gọi lão phu bằng danh hiệu gì chứ?

Dương Quá đáp:

- Tiền bối là Đào Hoa đảo chủ.

Hoàng Dược Sư hỏi:

- Còn gì nữa?

Dương Quá cảm thấy không tiện nói ra hai chữ "Đông Tà", nhưng lại nghĩ, ngoại hiệu của lão đã có chữ "Tà", hẳn là tính khí phải khác hẳn người thường, bèn bạo gan nói:

- Tiền bối là "Đông Tà".

Hoàng Dược Sư cười ha hả, nói:

- Không sai, lão phu nghe nói, ngươi võ công không kém, lòng dạ nhiệt thành, hành sự cũng có vài phần

gian tà. Lại nghe đâu ngươi muốn lấy sư phụ ngươi làm thê tử, phải vậy không?

Dương Quá đáp:

- Thưa đúng vậy. Lão tiền bối, người người đều không cho phép đệ tử, nhưng đệ tử thà chết, nhất định sẽ lấy người ấy làm thê tử.

Hoàng Dược Sư nghe Dương Quá nói mấy câu này quả quyết như dao chém đá, thì chăm chú nhìn chàng một hồi, rồi ngửa mặt cười khanh khách, làm rung chuyển cả nếp nhà tranh. Dương Quá hơi bực, hỏi:

- Chuyện đó có gì tức cười kia chứ? Đệ tử tưởng lão tiền bối hiệu xưng "Đông Tà", chắc phải có cao kiến, ai dè cũng chẳng khác gì thường nhân cả.

Hoàng Dược Sư nói:

- Hảo, hảo, hảo!

Nói xong liền đi ra. Dương Quá ngồi lại, nghĩ thầm: "Mấy câu vừa rồi của mình chắc là đắc tội với lão tiền bối, nhưng sao không thấy lão tức giận?"

Chàng đâu biết Hoàng Dược Sư một đời tung hoành thiên hạ, chúa ghét các định kiến thế tục lễ giáo đương thời, hành sự nói năng toàn là ly kinh phản đạo cho nên mới bị gắn cho chữ "Tà". Lão suốt đời cô đơn, bình sinh thực không có tri kỷ, tuy có nữ nhi và nữ tế (con rể), nhưng họ không hợp với lão, Quách Tĩnh nghiêm trang hậu trọng, lão càng ghét hơn. Không ngờ lúc xế bóng, lão lại gặp Dương Quá. Dương Quá hành sự thế nào tại đại hội quần hùng vừa rồi, lão đã nghe kể, Hoàng Dung cũng đã thuật sơ qua lai lịch của chàng, nay trò chuyện vài câu với chàng, lão đã cảm thấy đại hợp tâm ý.

Gần tối, Hoàng Dược Sư trở vào phòng, nói:

- Dương Quá, nghe bảo ngươi phản xuất phái Toàn Chân, ẩu đả bản sư, cũng gian tà ghê gớm. Chi bằng ngươi lại phản xuất sư môn phái Cổ Mộ, bái lão phu đây làm sư phụ đi.

Dương Quá sửng sốt, hỏi:

- Để làm gì ạ?

Hoàng Dược Sư cười, nói:

- Ngươi trước hết không nhận Tiểu Long Nữ là sư phụ nữa, rồi lấy nàng ta làm thê tử, như thế có phải là danh chính ngôn thuận hay không?

Dương Quá nói:

- Cách đó cũng hay. Nhưng mà sư đồ không được kết thành phu thê, quy củ đó là do ai định ra vậy? Vãn bối muốn nàng ta vừa là sư phụ, vừa là thê tử của vãn bối kia.

Hoàng Dược Sư vỗ tay, cười:

- Hay lắm! Ngươi nghĩ thế, là còn cao hơn lão phu một bậc đấy.

Lão đưa tay xoa bóp trị thương cho Dương Quá, lại nói:

- Lão phu vốn định truyền y bát cho ngươi, để cho người đời biết rằng sau Hoàng lão tà còn có Dương tiểu tà. Ngươi không chịu làm đệ tử của ta, thế là hết cách.

Dương Quá nói:

- Cũng không nhất thiết phải là sư đồ mới có thể truyền lại chữ Tà của lão tiền bối. Lão tiền bối nếu

không ngại vãn bối nhỏ tuổi, võ nghệ non kém, thì hai ta có thể kết làm bằng hữu, thậm chí làm huynh đệ kết nghĩa.

Hoàng Dược Sư nổi giận:

- Thằng nhãi ranh này có lá gan không nhỏ. Lão phu không phải là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông, làm sao có thể bằng vai phải lứa với ngươi kia chứ?

Dương Quá hỏi:

- Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông là ai vậy?

Hoàng Dược Sư bèn kể cho chàng nghe sơ qua Chu Bá Thông là người như thế nào, đã kết nghĩa huynh đệ với Quách Tĩnh ra sao.

Hai người chuyện trò vô cùng ý hợp tâm đầu, tục ngữ có câu "Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiểu, thoại bất đầu cơ bán cú đa" , Dương Quá ăn nói lưu loát, ngôn từ lanh lợi, tính nết lại gần giống Hoàng Dược Sư, mỗi câu nói ra đều hợp ý lão, hai người cứ như thể bạn cũ lâu ngày gặp lại, chỉ tiếc sao gặp nhau quá muộn. Hoàng Dược Sư ngoài miệng không chịu, nhưng trong bụng thì đã coi Dương Quá như người bạn vong niên, tối hôm ấy sai Trình Anh kê thêm một

chiếc giường trong phòng Dương Quá, để hai người nằm cạnh nhau trò chuyện.

Mấy hôm sau Dương Quá đã khỏe hẳn, chàng và Hoàng Dược Sư hai người cứ như keo sơn, lưu luyến không rời. Hoàng Dược Sư vốn định dẫn Khúc cô xuống phương Nam, thế mà không thấy lão nhắc một câu ngày nào lên đường. Trình Anh và Lục Vô Song thấy hai người, một già một trẻ, ngày cùng ngồi uống trà, tối thắp đèn thâu đêm, cao đàm khoát luận, thao thao bất tuyệt, hai nàng không nhịn được cười, cảm thấy lão già thì bất chấp thân phận, chàng trai thì chẳng nể nang gì hết. Xét về học vấn, kiến thức mà nói, Dương Quá không bằng cái móng tay Hoàng Dược Sư, song Hoàng Dược Sư nói bất cứ chuyện gì, chàng cũng đều có thể chêm vào một hai chữ hoặc tán thưởng, hoặc rất đúng chỗ, khiến Hoàng Dược Sư bất giác xem chàng như đệ nhất tri kỷ của mình vậy.

Mấy ngày nay, ngoài thời gian trò chuyện với Hoàng Dược Sư, Dương Quá thường nhớ đến câu nói của Khúc cô buổi tối đầu tiên, khi nhận lầm chàng; khi đó, Khúc cô nói: "Không phải ta sát hại huynh đệ, huynh đệ đừng hãm hại...người khác!" Chàng nghĩ

Khúc cô hẳn là biết ai sát hại phụ thân chàng, người khác giấu chàng không nói, chứ Khúc cô ngớ ngớ ngẩn ngẩn, không chừng có thể qua miệng Khúc cô mà tìm ra chân tướng.

Chiều hôm sau, Dương Quá nói:

- Khúc cô, hãy lại đây, ta có điều muốn nói với Khúc cô.

Khúc cô thấy chàng quá giống Dương Khang, vẫn sợ hãi, lắc đầu nói:

- Ta không chơi với ngươi đâu.

Dương Quá nói:

- Ta biết làm trò ảo thuật, Khúc cô có muốn xem không?

Khúc cô lắc đầu:

- Ngươi lừa ta, ta không xem đâu!

Nói xong nhắm mắt lại. Dương Quá đột nhiên lộn người trồng cây chuối, như Âu Dương Phong đã dạy chàng, nói:

- Xem này!

Rồi chàng cứ thế di chuyển bằng hai tay về phía trước. Khúc cô mở mắt nhìn, thấy thế vui quá, vỗ tay hoan hô, đi theo sau.

Đến một chỗ có nhiều bụi cây, cách ngôi nhà tranh khá xa, Dương Quá mới đứng thẳng người lại, rủ:

- Hai ta chơi trò bịt mắt bắt dê nhé? Ai thua thì phải bị phạt.

Khúc cô bao năm nay đi theo Hoàng Dược Sư, làm gì được chơi đùa với ai? Nghe Dương Quá rủ chơi, thì mừng hết chỗ nói, cứ vỗ tay thích thú, không còn sợ gì Dương Quá nữa, nói:

- Hay quá, hay quá! Hảo huynh đệ, huynh đệ bảo nên phạt thế nào?

Khúc cô gọi phụ thân chàng là huynh đệ, bây giờ đối với chàng, cũng lại gọi là huynh đệ.

Dương Quá lấy ra một cái khăn, bịt mắt Khúc cô lại, nói:

- Khúc cô hãy đuổi bắt ta, nếu bắt được, Khúc cô hỏi câu gì, ta đều phải trả lời thật thà, không được giấu

giếm. Nếu không bắt được ta, ta có hỏi câu gì, Khúc cô cũng phải trả lời thật thà.

Khúc cô rối rít nói:

- Được lắm, được lắm!

Dương Quá lên tiếng:

- Ta ở đây này, Khúc cô đuổi bắt ta đi!

Khúc cô dang hai tay, đuổi theo tiếng gọi. Dương Quá đã luyện khinh công phái Cổ Mộ, là môn tuyệt diệu nhất thiên hạ, đừng nói Khúc cô đang bị bịt mắt, cho dù nhìn thấy, cũng chẳng thể đuổi kịp. Khúc cô đuổi loanh quanh một hồi không được, lại đụng trán vào một thân cây, trán sưng to một cục, miệng xuýt xoa kêu đau.

Dương Quá sợ Khúc cô mất hứng, bèn cố ý đi chậm lại, ho khẽ một tiếng. Khúc cô chạy tới, tóm lấy lưng chàng, kêu to:

- Tóm được rồi, tóm được rồi!

Cởi cái khăn ra, vẻ mặt đầy vui thích.

Dương Quá nói:

- Được ta thua rồi, Khúc cô muốn hỏi gì thì hỏi đi.

Không ngờ đặt câu hỏi lại là chuyện khó đối với Khúc cô. Khúc cô cứ ngẩn ra nhìn Dương Quá, không biết nên hỏi cái gì, hồi lâu mới nói:

- Hảo huynh đệ, huynh đệ đã ăn cơm chưa?

Dương Quá thấy Khúc cô nghĩ chán chê, mới hỏi một câu không đáng hỏi, suýt nữa thì chàng phì cười, nhưng làm vẻ mặt thản nhiên, nghiêm trang đáp:

- Ta ăn cơm rồi.

Khúc cô gật gật đầu, không nói gì. Dương Quá nói:

- Khúc cô muốn hỏi thêm gì không?

Khúc cô lắc đầu:

- Không hỏi nữa, chơi tiếp nào.

Dương Quá nói:

- Được, Khúc cô mau đuổi bắt ta đi.

Khúc cô sờ sờ cục sưng trên trán, nói:

- Bây giờ đến lượt huynh đệ đuổi bắt Khúc cô.

Khúc cô bỗng nhiên không ngớ ngẩn, thật là điều bất ngờ đối với Dương Quá, song rất hợp ý định của chàng, chàng liền cầm khăn bị mắt lại.

Khúc cô tuy ngớ ngẩn, nhưng khinh công rất khá, Dương Quá bị bịt mắt, làm sao đuổi bắt được? Chàng nhảy nhót vài lần, len lén đưa tay làm rách khăn, nhìn thấy Khúc cô nấp sau bên phải một thân cây lớn, chàng cố ý sờ soạng mé bên trái, miệng hỏi:

- Khúc cô ở đâu? Khúc cô ở đâu thế?

Rồi đột nhiên xoay ngươi lại túm lấy cổ tay của Khúc cô tay trái chàng giật tấm khăn ra, nhét luôn vào túi để Khúc cô không phát hiện vết thủng, cười, nói:

- Lần này thì ta hỏi Khúc cô đây.

Khúc cô nói luôn:

- Ta ăn cơm rồi.

Dương Quá cười, nói:

- Ta đâu có hỏi Khúc cô câu ấy. Ta hỏi câu này: Khúc cô quen biết cha ta phải không?

Nói tới đây, vẻ mặt chàng rất trịnh trọng. Khúc cô đáp:

- Cha của huynh đệ là ai? Ta không quen biết đâu.

Dương Quá nói:

- Có một người tướng mạo giống hệt ta, người ấy là ai vậy?

Khúc cô nói:

- À, đó là Dương huynh đệ.

Dương Quá hỏi:

- Khúc cô nhìn thấy Dương huynh đệ bị người ta giết chết phải không?

Khúc đáp:

- Phải, lúc ấy nửa đêm, ở trong tòa miếu, có rất nhiều quạ kêu, quạc, quạc, quạc!

Khúc cô bắt chước tiếng quạ kêu. Cây lá xung quanh âm u, Khúc cô kêu lên như vậy, bất giác thấy hơi rờn rợn. Dương Quá rùng mình, hỏi:

- Dương huynh đệ chết như thế nào?

Khúc cô nói:

- Cô cô muốn ta nói, Dương huynh đệ không cho ta nói, Dương huynh đệ đánh cô cô một chưởng, rồi cười ha ha, hô hô, hi hi!

Khúc cô cố bắt chước tiếng cười của Dương Khang trước khi chết, cười đến nỗi chính Khúc cô cũng tái mặt hoảng sợ. Dương Quá nghe chẳng hiểu thế nào, hỏi:

- Cô cô là ai thế?

Khúc cô đáp:

- Cô cô là cô cô chứ còn ai.

Dương Quá biết bí mật về cái chết của phụ thân sắp được vén mở, máu nóng dồn lên ngực, đang định hỏi tiếp, bỗng nghe có tiếng người nói sau lưng:

- Hai đứa ngươi chơi đùa ở đây hả?

Đó là Hoàng Dược Sư. Khúc cô nói:

- Hảo huynh đệ chơi bịt mắt bắt dê với Khúc cô. Là hảo huynh đệ rủ Khúc cô đi chơi, chứ không phải Khúc cô rủ đâu, đừng mắng Khúc cô.

Hoàng Dược Sư mỉm cười, nhìn Dương Quá một cái, thần sắc đầy ngụ ý, tựa hồ đọc được tâm sự của

chàng. Dương Quá động lòng, định nói vài câu che giấu, chợt phía ngoài rừng cây có tiếng bước chân, Trình Anh và Lục Vô Song hớt hải chạy tới, nói với Hoàng Dược Sư:

- Lão nhân gia đoán không sai, nàng ta quả nhiên còn ở đấy.

Nói rồi chỉ tay về phía sau mé núi phía Tây. Dương Quá hỏi:

- Ai thế?

Trình Anh đáp:

- Lý Mạc Sầu!

Dương Quá kinh ngạc, nghĩ bụng sao nữ ma đầu lại cả gan như thế, chàng nhìn Hoàng Dược Sư, chờ lão giải thích. Hoàng Dược Sư mỉm cười, nói:

- Chúng ta đến đó xem sao.

Mấy người có lão ở bên cạnh, chẳng sợ gì, thế là cả bọn kéo nhau ra sau núi.

Trình Anh biết Dương Quá lòng đầy nghi vấn, bèn nói nhỏ:

- Sư phụ bảo Lý Mạc Sầu biết sư phụ có thân phận đại tông sư; tối hôm ấy có ý lấy mạng mụ ta nhưng không thành, đánh một lần không trúng, lần sau ngượng không xuất thủ nữa.

Dương Quá bỗng đại ngộ, nói:

- Do vậy mụ ta mới không chút sợ hãi, ở lại đây chờ cơ hội thuận tiện sẽ lấy mạng ba chúng ta. Nếu Hoàng đảo chủ không nhắc nhở, ba đứa mình cứ tưởng mụ ta đã chuồn đi xa, không đề phòng, rất dễ sa vào tay mụ.

Trình Anh mỉm cười, gật đầu.

Lục Vô Song nói xen vào:

- Dương huynh tự phụ thông minh hơn người, so với Hoàng đảo chủ xem ra còn thua xa.

Dương Quá cười, nói:

- Huynh là Đồ Ngốc, là hảo huynh đệ của Khúc cô mà lại.

Chẳng mấy chốc năm người đã ra sau núi, thấy cạnh một cây đại thụ có một gian nhà tranh cũ, nhỏ, rất tuềnh toàng, hai cánh cửa đóng chặt, trên cánh cửa

viết mười sáu chữ: "Đào Hoa đảo chủ, đệ tử quá đông, lấy năm đánh một, giang hồ chê cười!"

Hoàng Dược Sư cả cười, cúi nhặt dưới đất hai viên sỏi, dùng ngón tay cái và ngón trỏ búng đi, bộp bộp hai tiếng, hai cánh cửa ở cách xa mươi bước bị hai viên sỏi mở tung ra. Dương Quá hồi ở Đào Hoa đảo nghe Quách Phù kể rằng ông ngoại của nàng có bản lĩnh "Đạn chỉ thần thông", hôm nay chính mắt chứng kiến, không khỏi hết sức thán phục.

Cánh cửa mở tung, chỉ thấy Lý Mạc Sầu đang ngồi ngay ngắn trên tấm bồ đoàn, tay giữ cây phất trần, mắt lim dim, chính đang ngồi thiền, thần quang thu vào bên trong, trang nghiêm đúng như một đạo sĩ. Trong nhà chỉ có một mình Lý Mạc Sầu, không thấy Hồng Lăng Ba. Dương Quá hiểu ngay: "Lý Mạc Sầu châm biếm Hoàng đảo chủ đông đệ tử, cậy đông ăn hiếp một mình nàng ta, cho nên nàng ta đuổi cả Hồng Lăng Ba đi nơi khác, ra điều nàng ta chỉ có một mình, với thân phận Hoàng đảo chủ, Hoàng Dược Sư sẽ không động đến nàng ta".

Lục Vô Song nghĩ đến mối thù của cha mẹ, bao năm nay nhẫn nhục khổ sở, bèn rút kiếm, nói:

- Biểu tỷ, Dương huynh, không cần Hoàng đảo chủ ra tay, ba chúng ta hãy liều chết với mụ ta.

Khúc cô xoa xoa tay, nói:

- Có cả Khúc cô nữa!

Lý Mạc Sầu mở mắt, nhìn năm người một lượt, lộ vẻ khinh bỉ, rồi lại nhắm mắt, làm như không thèm để ý tới cường địch đang ở trước mặt. Trình Anh nhìn sư phụ, chờ lệnh. Hoàng Dược Sư thở dài:

- Hoàng lão tà đúng là đệ tử rất đông, nếu bốn đại đệ tử Trần, Mai, Khúc, Lục có một người ở đây, đâu có để cho nó lẻo mép?

Rồi lão phẩy tay, nói:

- Về thôi!

Bốn người không hiểu tâm ý của Hoàng Dược Sư, theo lão về căn nhà tranh, chỉ thấy lão cau có không vui bỏ bữa ăn tối, lẳng lặng nằm ngủ.

Dương Quá nằm giường bên cạnh, nhớ lại lời Khúc cô nói chiều nay, rồi thần tình của Lý Mạc Sầu, nghĩ thầm: "Mụ ta chê cười bên này cậy đông, lấy năm đánh một; hiện giờ thương thế của ta đã lành, dùng

sức một mình ta, có khi cũng đủ địch nổi mụ; chi bằng ta kín đáo đi đấu với mụ một trận, trước là rửa nỗi nhục của cô cô ta, sau là để Hoàng đảo chủ đỡ bực mình". Tâm ý đã quyết, bèn nhẹ nhàng nai nịt quần áo gọn ghẽ. Chàng tuy nóng tính, nhưng hành sự rất cẩn thận, biết Lý Mạc Sầu đúng là cường địch, chỉ cần sơ suất một chút, sẽ mất mạng bởi tay mụ ta như chơi, bèn ngồi xếp bằng trên giường vận khí điều tức, dưỡng đủ tinh thần, rồi sẽ đi tử chiến một phen.

Vận khí chừng nửa canh giờ, đột nhiên trước mắt tựa hồ bừng sáng, toàn thân chỗ nào cũng tràn đầy khí, miệng tự dưng phát ra một âm thanh nghe như tiếng rồng hú ở vực lớn, hổ gầm trong rừng sâu, truyền đi rất xa. Hoàng Dược Sư phát hiện ngay từ lúc Dương Quá nai nịt quần áo, nghe chàng phát ra âm thanh kỳ lạ, không ngờ nội công của chàng tiến triển đến mức ấy, thì vừa kinh ngạc vừa vui mừng.

Nguyên một người luyện nội công đến cảnh giới nhất định, thường sẽ tự dưng phát ra âm thanh lạ. Sau này vào thời nhà Minh, bậc đại nho Vương Dương Minh nửa đêm luyện khí trong binh doanh, đột nhiên hú

lên một tiếng, toàn quân kinh hãi, điều này có chép rõ ràng trong sử sách. Hiện tại Dương Quá trung khí sung mãn, khó kìm giữ, phát ra tiếng hú vang xa mấy dặm. Trình Anh, Lục Vô Song cố nhiên kinh ngạc, ngay cả Lý Mạc Sầu ở sau núi nghe tiếng hú cũng kinh hãi, song nàng ta nghĩ rằng đấy là Hoàng Dược Sư thổ nạp canh khí, mà lão thì sẽ không xuất thủ, nên mụ chẳng lo. Không ngờ là Dương Quá từng được nằm giường hàn ngọc, lại được học "Ngọc nữ tâm kinh" và bí yếu của "Cửu Âm chân kinh", nội công tích lũy lâu dần, mấy hôm trước được Hoàng Dược Sư truyền lực trị thương, nhận sự kích thích của nguồn nội lực mạnh mẽ đó, tự dưng chàng phát ra tiếng hú.

Tiếng hú vang rền lâu gần bằng thời gian ăn một bữa cơm, mới lặng tắt dần. Hoàng Dược Sư nghĩ thầm: "Ta tự phụ là kỳ tài, cũng phải ngoài ba mươi tuổi mới đạt tới cảnh giới này. Gã thiếu niên này chín sớm hơn ta mười năm, không hiểu từng có sự kỳ ngộ gì đây?" Chờ Dương Quá hú xong, Hoàng Dược Sư hỏi:

- Ngươi bảo môn võ công lợi hại nhất của Lý Mạc Sầu là gì?

Dương Quá nghe câu hỏi, biết hành động của chàng đã bị lão phát giác, đáp:

- Là công phu "Ngũ độc thần chưởng" và cây phất trần.

Hoàng Dược Sư nói:

- Không sai. Nội công của ngươi đã có căn cơ như thế, muốn khắc chế nàng ta cũng không khó.

Dương Quá cả mừng, bất giác vái lão sát đất. Chàng vốn rất kiêu ngạo, tuy coi Hoàng Dược Sư là bậc tiền bối, có võ công cao thâm, huyền học thông thần, song vẫn chưa cúi đầu trước lão; lúc này nghe lão bảo có thể khắc chế được võ công hoành hành thiên hạ của Lý Mạc Sầu, làm sao chàng không bái phục?

Thế là Hoàng Dược Sư liền truyền thụ cho chàng công phu "Đạn chỉ thần thông" là cái có thể khắc chế "Ngũ độc thần chưởng", rồi dạy chàng một lộ kiếm pháp diễn xuất từ "Ngọc tiêu kiếm pháp", có thể phá hủy cây phất trần của Lý Mạc Sầu. Dương Quá nghe lão chỉ dẫn quyết khiếu, hỏi rõ những chỗ nghi nan, để bụng ghi nhớ; nhưng cảm thấy hai môn võ công này tinh thâm huyền diệu, xem ra muốn đạt tới mức

tiểu thành, tối thiểu phải luyện một năm; muốn chắc thắng, cũng không thể dưới ba năm, bèn nói:

- Hoàng đảo chủ, muốn thắng mụ ta ngay, cũng không có cách gì hay sao?

Hoàng Dược Sư nói:

- Thời gian ba năm vèo một cái đã qua, lúc ấy ngươi mới hai mốt, hai hai tuổi, mà đã luyện thành hai môn võ công như thế, còn lo chưa đủ hay sao?

Dương Quá nói:

- Đệ tử... đệ tử không phải là nghĩ cho đệ tử...

Hoàng Dược Sư vỗ nhẹ bên sườn chàng, ôn tồn nói:

- Ba năm nữa ngươi giết Lý Mạc Sầu cho ta, ta cũng chịu ơn ngươi rồi. Hồi trước ta tự hủy hoại mấy đệ tử hiền tài, bây giờ bị báo ứng cũng phải thôi.

Nói xong lão thở dài.

Dương Quá quì xuống, vái tám cái, kêu lên:

- Sư phụ!

Chàng biết Hoàng Dược Sư truyền thụ võ công cho chàng là muốn chàng thay lão rửa cái nhục mười sáu

chữ Lý Mạc Sầu viết kia, không thể không có danh phận sư đồ.

Hoàng Dược Sư biết Dương Quá có tình nghĩa sâu xa với phái Cổ Mộ, không chịu nhận người khác làm minh sư, bèn đưa tay đỡ chàng dậy, nói:

- Khi nào ngươi động thủ với nữ ma đầu, thì ngươi là đệ tử của ta. Ngoài khi đó ra, ngươi là bằng hữu của ta. Dương huynh đệ, đã rõ chưa nào?

Dương Quá cười, nói:

- Được làm bằng hữu của sư phụ thì còn gì sướng hơn.

Hoàng Dược Sư cười, nói:

- Ta và ngươi tương ngộ, cũng hạnh ngộ ba sinh đó.

Hai người nắm tay nhau cả cười, làm rung chuyển cả bốn vách nhà. Hoàng Dược Sư lại giải thích tỉ mỉ quyết khiếu huyền diệu của "Đạn chỉ thần thông" và "Ngọc tiêu kiếm pháp". Dương Quá nghe tường tận, biết lão sắp đi xa, buồn bã nói:

- Quen biết chưa lâu, đã phải chia ly, không rõ ngày nào mới được tái ngộ?

Hoàng Dược Sư nói:

- Hai ta như tri kỷ, dù cách xa góc biển chân trời, cũng như đang ở bên nhau. Sau này nếu ta biết có kẻ ngăn cản hôn sự của ngươi, dù xa vạn dặm, ta cũng sẽ đến giúp ngươi.

Dương Quá thấy lão vỗ ngực hứa hẹn thì rất cảm động, cười, nói:

- Chỉ e người đầu tiên đứng ra ngăn cản, lại là lệnh ái.

Hoàng Dược Sư nói, giọng châm biếm:

- Hoàng Dung gặp được tình lang như ý, nên không hiểu nỗi khổ tương tư của người khác. Con gái rượu của ta chỉ biết xuất giá tòng phu, hì hì, tam tòng tứ đức, tốt quá đi thôi!

Nói rồi cười ha hả, rũ áo bước ra, tiếng cười đã ở ngoài xa mấy chục trượng, đúng là đi như thần long, không thể biết tung tích.

Dương Quá ngẩn ngơ một hồi, ngồi ôn lại quyết khiếu hai môn võ công vừa học. Không lâu thì trời sáng, bỗng thấy cửa mở ra, Trình Anh bước vào, cầm chiếc áo trường bào màu xanh, mỉm cười, nói:

- Dương huynh hãy mặc thử, xem có vừa hay không.

Dương Quá cảm kích, nhận tấm áo mà hai tay run run.

Chàng và Trình Anh ánh mắt nhìn nhau, thấy ánh mắt nàng dịu dàng đằm thắm vô cùng, bèn mặc thử chiếc áo mới, thấy tấm áo mới ôm khít lấy thân mình, chỗ nào cũng vừa vặn, thì nói:

- Huynh... huynh... đa tạ muội.

Trình Anh lại cười vui, nhưng chợt lộ vẻ buồn, thở dài:

- Sư phụ đi rồi, không biết bao giờ mới được gặp lại.

Nàng vừa ngồi xuống định trò chuyện, bỗng thấy có bóng áo vàng thấp thoáng ngoài cửa, biết là biểu muội ở ngoài đó, nghĩ thầm: "Biểu muội hay để ý, mình không nên ngồi lâu trong phòng chàng". Bèn đứng dậy, thong thả đi ra.

Dương Quá xem kỹ chiếc áo mới, thấy đường kim mũi chỉ rất chu đáo, bất giác cảm động: "Nàng đối với ta chu đáo thế này, Lục cô nương cũng thân ái với ta, nhưng ta đã sớm thuộc về người khác, không thể phụ

nghĩa. Nếu ta không bỏ đi sớm, chỉ e gây phiền não cho mọi người". Nghĩ chán chê, lại sợ sau khi chàng đi, Lý Mạc Sầu mò tới tập kích, bèn một mình tìm ra sau núi, đến chỗ căn nhà tranh nọ thăm dò, thấy chỉ còn một đống tro tàn, Lý Mạc Sầu đã đốt trụi mà bỏ đi.

Đại địch đã bỏ đi, tối hôm nay chàng ngồi dưới đèn viết thư từ biệt, nghĩ đến tình ý của hai thiếu nữ, chàng không khỏi nao lòng, thấy lời văn nhạt nhẽo, chữ viết xấu xí, sợ Trình Anh chê cười, thư viết nửa chừng chàng lại vò nhàu. Đêm nay chàng cứ trằn trọc mãi vẫn chưa ngủ được.

Đang mơ mơ màng màng, bỗng nghe có tiếng gõ cửa, rồi Lục Vô Song gọi:

- Chàng Ngốc, chàng Ngốc! Mau ra mà xem này.

Giọng nghe rất sợ hãi. Dương Quá ngồi dậy, mặc áo, mở cửa bước ra, chỉ thấy gió bấc ù ù khá lạnh, trời chưa sáng rõ. Lục Vô Song vẻ mặt sợ hãi, chỉ lên cánh cửa. Dương Quá nhìn theo, bất giác giật mình, trên cánh cửa in bốn bàn tay máu, hiển nhiên đêm qua Lý Mạc Sầu đã đến đây dò xét, biết Hoàng Dược Sư đi rồi, mụ ta liền thị ý là sẽ giết bốn người.

Hai người sững sờ một hồi, tiếp đó Trình Anh nghe tiếng chạy ra, hỏi:

- Biểu muội trông thấy từ lúc nào?

Lục Vô Song đáp:

- Trời chưa sáng, muội đã thấy nó rồi.

Nàng vừa nói liền đỏ mặt, bởi vì nàng nghĩ đến Dương Quá, mới tinh mơ đã lảng vảng bên ngoài cửa sổ phòng chàng. Trình Anh làm như không biết, nói:

- May muội không gặp mụ ta, bây giờ mặt trời đã mọc, hôm nay nữ ma đầu sẽ không đến nữa đâu, chúng mình thong thả bàn cách đối phó chưa muộn.

Ba người vào phòng Dương Quá thương nghị.

Lục Vô Song nói:

- Hôm nọ nữ ma đầu lĩnh giáo công phu cây que cời của Khúc cô, mụ ta không sợ hay sao?

Trình Anh nói:

- Chiêu số cây que cời của Khúc cô quanh đi quẩn lại chỉ có ba chiêu, mụ ta về ngẫm nghĩ, hẳn đã nghĩ ra cách hóa giải.

Lục Vô Song nói:

- Nhưng chàng Ngốc thương thế đã lành hẳn, hợp lực với Khúc cô, uy lực sẽ vô cùng mạnh mẽ.

Dương Quá cả cười, nói:

- Hai kẻ ngớ ngẩn, ngốc nghếch hợp lực với nhau, thành một bè đại ngu, uy lực nỗi gì?

Ba người bàn một hồi, chưa ra diệu kế, nhưng nghĩ bốn người liên thủ, dẫu không thắng, cũng đủ tự bảo vệ, ngày mai cố chống chọi với Lý Mạc Sầu thì được. Dương Quá nói:

- Ngu huynh và Khúc cô hợp bích, đối chiến chính diện với nữ ma đầu, biểu tỷ biểu muội hai người tả hữu giáp công. Chúng mình hãy gọi Khúc cô tới diễn tập trước với nhau cho quen.

Gọi Khúc cô thì không thấy tiếng thưa, tìm một hồi không biết Khúc cô đi đâu. Ba người lo lắng, chia nhau đi mấy ngả tìm kiếm. Trình Anh tìm một hồi, bỗng thấy Khúc cô nằm cạnh một đống đá, hơi thở chỉ còn thoi thóp, cả kinh, vội cởi áo xem thương thế, thấy ở giữa lưng lờ mờ một vệt bàn tay máu, quả nhiên Khúc cô đã trúng "Ngũ độc thần chưởng" của

Lý Mạc Sầu, vội gọi Dương Quá, Lục Vô Song cùng đến, đem linh dược sư môn "Cửu hoa ngọc lộ hoàn" cho Khúc cô uống. Dương Quá nhớ lại cách trị liệu "Ngũ độc thần chưởng" chép trong sách "Ngũ độc bí truyền", vội vận nội kình xoa huyệt đạo cho Khúc cô.

Khúc cô cười nhăn nhở, nói:

- Ác nữ nhân, sau lưng, đánh Khúc cô. Khúc cô lật ngược tay, đánh nó.

Lật ngược tay ra đòn là một trong ba chiêu chưởng pháp mà Hoàng Dược Sư truyền thụ cho Khúc cô. Lý Mạc Sầu tuy đánh lén đắc thủ, nhưng cũng bị Khúc cô lật ngược tay đánh một chưởng trúng cánh tay, suýt nữa thì gãy xương, vừa sợ vừa đau liền bỏ chạy, không dám tiếp tục tiến chiêu lấy mạng Khúc cô.

Ba người cứu Khúc cô về rồi, ngồi nhìn nhau buồn bã, họ thiếu mất một hảo thủ, ngày mai càng khó cự địch hơn. Khúc cô bị trọng thương, nếu đưa Khúc cô đi trốn, ắt Lý Mạc Sầu sẽ đuổi kịp. Dương Quá nhìn Trình Anh, lại nhìn Lục Vô Song, thuận tay cầm cái kéo cắt đứt một sợi chỉ khâu thành nhiều đoạn. Khúc cô đang nằm trên giường đột nhiên kêu to:

- Mang kéo, cắt phăng cái chổi của ác nữ nhân! Cắt phăng cái chổi!

Khúc cô không biết cây phất trần, lại gọi là cái chổi. Dương Quá chợt nghĩ ra: "Cây phất trần của Lý Mạc Sầu là vật rất mềm, mụ ta lại sử dụng xuất thần nhập hóa, mình dùng bảo đao lợi kiếm cũng không đả thương nổi mụ ta; nếu có một chiếc kéo lớn cắt phăng cây phất trần, thì xong". Nghĩ đến đây, tay trái cầm sợi chỉ đánh ra theo lối cây phất trần, tay phải cầm kéo thì đưa ra cắt, hình dung thế đánh của cây phất trần và đòn cắt của chiếc kéo, sáng tạo ra chiêu thuật.

Trình Anh và Lục Vô Song nhìn nhìn một hồi, hiểu ý, đều vui mừng ra mặt. Trình Anh nói:

- Đi về hướng bắc, cách đây bảy tám dặm, có một cái lò rèn...

Lục Vô Song nói xen vào:

- Chúng ta đến đó thuê thợ rèn rèn cho một chiếc kéo lớn.

Dương Quá nghĩ thầm: "Thời gian cấp bách, khó lòng rèn xong một thứ binh khí. Khi tiếp chiến ta phải tùy

cơ ứng biến, như thế dễ hơn hẳn trăm lần việc luyện "Ngọc tiêu kiếm pháp" nhưng hiện tại chưa có cách gì khác, thì cứ thử xem sao". Nghĩ nếu một mình chàng đi tìm lò rèn, Lý Mạc Sầu đến đây thì vô cùng nguy hiểm cho ba người ở lại, từ lúc này bốn người không được xa nhau nửa bước. Thế là Trình Anh và Lục Vô Song lót chăn lên lưng ngựa, dìu Khúc cô ra nằm vắt ngang trên đó, cùng đi tìm lò rèn.

Mông Cổ sau khi diệt nước Kim, quân thiết kỵ tiến vào biên cảnh nhà Tống, vùng này là biên thùy phía bắc của cương giới Đại Tống, nhiều thành trấn bị quân Mông Cổ chiếm đóng, cảnh tàn phá bày rõ nơi nơi. Lò rèn là một cái quán rất sơ sài, bước vào thấy chính giữa kê một cái đe lớn, than và sắt vụn vung vãi khắp quán, trên vách treo mấy cái lưỡi cày, lưỡi liềm, trong quán không thấy ai.

Dương Quá nhìn cảnh tượng này, nghĩ thầm: "Lò rèn thế này thì rèn được loại binh khí gì kia chứ? Nhưng đã cất công đến đây, cũng hỏi thử xem sao", bèn lớn tiếng gọi:

- Ông chủ có nhà không đấy?

Một lát từ gian trong có một lão nhân bước ra, râu tóc muối tiêu, trạc năm mươi tuổi, chắc là nhiều năm cúi mình quai búa nên lưng bị còng, hai mắt bị khói hun nên vừa đỏ vừa hấp háy, khóe mắt có dử, chân trái tàn phế, một cây quải trượng treo ở hõm vai. Lão nhân bước ra, nói:

- Quí vị có gì sai bảo?

Dương Quá đang định nói, bỗng nghe có tiếng vó ngựa, hai người cưỡi ngựa phi đến trước quán, là một gã thập trưởng quân Mông Cổ và một gã người Hán, không biết là thông dịch hay địa bảo. Gã người Hán gọi to:

- Lão thợ rèn họ Phùng, mau ra nghe hiệu lệnh.

Lão nhân bước ra hành lễ, nói:

- Thưa có tiểu nhân đây ạ.

Gã người Hán nói:

- Trưởng quân có lệnh, thợ rèn toàn trấn, hạn trong ba ngày phải tề tựu ở huyện thành, gắng sức làm việc trong quân. Ngày mai lão phải có mặt tại huyện thành, nghe rõ chưa hả?

Lão nhân nói:

- Tiểu nhân tuổi đã già yếu...

Gã thập trưởng quân Mông Cổ vung roi ngựa quất vun vút mấy cái, xì xồ gì đó. Gã người Hán nói:

- Ngày mai lão không đến, người ta sẽ lấy đầu lão đặt sang chỗ khác đó.

Nói rồi hai gã phóng ngựa đi.

Phùng lão nhân thở dài, đứng ngây người. Trình Anh thấy lão già cả đáng thương, bèn lấy ra mười lạng bạc đặt lên bàn, nói:

- Phùng sư phó, sư phó đã nhiều tuổi, huống hồ đi lại không tiện, bị sung quân thì sống sao nổi? Sư phó hãy cầm chút bạc này mà trốn đi thì hơn!

Phùng lão nhân thở dài:

- Đa tạ cô nương hảo tâm, lão phu sống đến tuổi này, có chết cũng đáng rồi; chỉ buồn vì muôn vạn sinh linh Giang Nam lại gặp đại kiếp nạn mà thôi.

Ba người đều kinh ngạc, hỏi:

- Vì sao vậy?

Phùng lão nhân nói:

- Bọn Mông Cổ trưng tập thợ rèn, tức là để rèn binh khí. Quân Mông Cổ vốn đủ binh khí rồi, nay lại huy động hết thảy thợ rèn, có phải chúng sắp tiến đánh giang sơn Đại Tống hay không?

Ba người nghe Phùng lão nhân nói rất có lý, định hỏi thêm, thì lão đã hỏi trước:

- Ba vị muốn rèn cái gì nào?

Dương Quá nói:

- Phùng sư phó đang có việc, lẽ ra không dám làm phiền, ngặt nỗi quá cần, đành phiền lão nhân.

Rồi chàng miêu tả kiểu dáng, kích thước cái kéo lớn, vật này rất lạ, nào ngờ Phùng lão nhân nghe xong, gật gật đầu, kéo chiếc bễ ra thổi lửa, đặt hai thanh sắt vào lửa nung cho nóng đỏ. Dương Quá hỏi:

- Không biết tối nay có rèn xong được chăng?

Phùng lão nhân nói:

- Lão phu ráng sức thì xong.

Nói rồi kéo mạnh cái bễ quạt gió.

Khúc cô ngồi gục bên bàn, bọn Dương Quá ba người quê đều ở Giang Nam, tuy rời quê hương từ nhỏ, nhưng nghe quê hương sắp gặp kiếp nạn, đều không khỏi lo lắng. Cả ba nhìn ngọn lửa, nghĩ thầm giữa thời buổi loạn lạc này, mạng người chỉ như con sâu cái kiến, chốn nào cũng khổ sở khốn cùng, mình ngày mai có nạn, nhưng sự lo sợ cũng giảm đi vài phần.

Một canh giờ sau, hai thanh sắt đã đỏ lừ, Phùng lão nhân tay trái dùng kìm kẹp thanh sắt đặt lên đe, tay phải quai cây búa lớn, tuy lão đã già, nhưng động tác quai búa dường như không hề tốn sức, đập cây búa một hồi, hai vòng khuyên của chiếc kéo lớn đã dần dần thành hình. Lục Vô Song vui mừng nói:

- Dương huynh, hôm nay chắc làm kịp đó.

Bỗng nghe phía sau có tiếng nói lạnh lùng:

- Rèn chiếc kéo này để cắt cây phất trần của ta chứ gì?

Ba người giật mình, ngoảnh lại, thấy Lý Mạc Sầu rung rung nhẹ cây phất trần, đứng chắn ngay giữa cửa.

Thế là binh khí chưa rèn xong, cường địch đã tới. Trình Anh và Lục Vô Song cùng rút trường kiếm,

Dương Quá nhắm sẵn một thanh sắt cạnh bễ lò rèn, chỉ cần thấy đối phương xuất thủ, chàng sẽ lập tức chộp lấy làm binh khí.

Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Mấy đứa nhãi ranh các ngươi đòi rèn chiếc kéo này để cắt cây phất trần của ta. Được, ta sẽ ngồi đây, chờ rèn xong chiếc kéo, động thủ cũng chưa muộn.

Nói đoạn Lý Mạc Sầu kéo một chiếc ghế, ngồi xuống, không coi ba người ra gì cả.

Dương Quá nói:

- Thế thì còn gì bằng. Ta đã nhìn kỹ cây phất trần của mụ rồi, nhất định sẽ bị chiếc kéo của ta cắt đứt.

Lý Mạc Sầu thấy Khúc cô gục đầu xuống bàn, lưng gồ lên, nghĩ thầm: "Mụ kia trúng một chưởng của ta, sao lại còn ngồi được, lạ nhỉ?" Bèn lạnh lùng hỏi:

- Hoàng Dược Sư đâu rồi?

Phùng lão nhân nghe ba tiếng "Hoàng Dược Sư" thì rùng mình một cái, ngẩng nhìn Lý Mạc Sầu, rồi lại cúi đầu quai búa. Trình Anh nói:

- Đạo cô thừa biết sư phụ của ta không có ở đây, còn hỏi làm gì? Đạo cô biết lão nhân gia chưa đi, gan có to bằng trời cũng chẳng dám đến.

Lý Mạc Sầu hừ một tiếng, lấy trong túi ra một tờ giấy, nói:

- Hoàng Dược Sư khinh đời mạo danh, toàn dựa vào việc thu nhận nhiều đồ đệ, cậy đông mà thắng. Hừ, trong đám đệ tử của lão, có tên nào làm nên trò trống gì đâu.

Nói xong tay trái vung tờ giấy ra, cánh tay hơi động, một cái ngân châm bay ra theo, đính tờ giấy vào cây cột nói:

- Để đây làm chứng, khi nào Hoàng lão tà trở về, sẽ biết hai đệ tử quí hóa của lão bị ai giết.

Rồi mụ ta quay sang quát giục Phùng lão nhân:

- Rèn mau lên, ta không ưa chờ lâu.

Phùng lão nhân đưa cặp mắt kèm nhèm nhìn tờ giấy đính trên cột, thấy mười sáu chữ "Đào Hoa đảo chủ, đệ tử quá đông, lấy năm đánh một, giang hồ chê

cười". Rồi ngước lên mái nhà, ngẫm nghĩ. Lý Mạc Sầu quát:

- Còn không làm nhanh tay ư?

Phùng lão nhân cúi đầu, nói:

- Vâng, làm nhanh, làm nhanh.

Tay trái giơ cây kìm gắp tờ giấy cho luôn vào ngọn lửa, tờ giấy tức thời cháy thành tro. Tất cả rất đỗi kinh ngạc, Lý Mạc Sầu cả giận, giơ cây phất trần định đánh xuống đầu Phùng lão nhân, nhưng lại nghĩ thầm: "Một lão thợ rèn ở cái tiểu trấn này mà cũng to gan như thế, có lẽ lão ta không phải là nhân vật tầm thường?" Nàng ta đã nhổm lên, song lại thong thả ngồi xuống, hỏi:

- Các hạ là ai?

Phùng lão nhân nói:

- Đạo cô không nhìn thấy ư? Lão phu là thợ rèn.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Căn cớ gì các hạ đốt tờ giấy của ta?

Phùng lão nhân nói:

- Tờ giấy viết sai, tốt nhất là đừng đính ở quán của lão phu.

Lý Mạc Sầu gằn giọng, hỏi:

- Sai ở chỗ nào?

Phùng lão nhân nói:

- Đào Hoa đảo chủ có tài thông thiên thấu địa, đệ tử của người chỉ cần học thạo một nghề của người cũng đủ để tung hoành thiên hạ rồi. Đại đệ tử của người là Trần Huyền Phong xương sắt da đồng, đao thương bất nhập, đạo cô từng nghe danh chứ?

Phùng lão nhân vừa nói, vừa quai búa rèn sắt, tiếng búa đập xuống đe tăng thanh thế cho lời nói. Phùng lão nhân vừa nhắc đến Trần Huyền Phong, Lý Mạc Sầu kinh ngạc đã đành, bọn Dương Quá càng không thể ngờ một lão thợ rèn ở chốn khỉ ho cò gáy mà cũng rành rẽ nhân vật giang hồ.

Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, Đồng Thi Trần Huyền Phong, nghe đâu đã bị một đứa bé đâm chết, có quái gì là lợi hại? Nói đao thương bất nhập là nói khoác một tấc đến trời!

Phùng lão nhân nói:

- Hừm. Đệ tử thứ hai của Hoàng đảo chủ là Mai Siêu Phong, di chuyển như gió, xuất thủ nhanh như chớp.

Lý Mạc Sầu cười giễu, nói:

- Phải rồi, nữ đệ tử ấy xuất thủ quá nhanh, nên mới bị Giang Nam thất quái đánh mù mắt và bị Tây Độc Âu Dương Phong đánh vỡ tim phổi.

Phùng lão nhân ngẩn ra một hồi, buồn bã nói:

- Có chuyện như thế ư? Sao lão phu không biết. Đệ tử thứ ba của Hoàng đảo chủ là Khúc Linh Phong, khinh công thần diệu, phách không chưởng lợi hại tuyệt luân.

Lý Mạc Sầu nói:

- Giang hồ đồn rằng kẻ lẻn vào hoàng cung ăn cắp báu vật, bị Ngự tiền thị vệ đánh chết, chính là Khúc Linh Phong, phách không chưởng lợi hại tuyệt luân. Chưởng chưởng đánh ra, chưởng chưởng lạc không, ấy chính là phách không chưởng của Hoàng đảo chủ.

Phùng lão nhân cúi đầu, xèo xèo hai tiếng, hai giọt nước mắt rơi xuống tấm phôi sắt nóng đỏ, hóa thành

hơi nước. Lục Vô Song ngồi bên cạnh, nhìn rõ mồn một hai giọt nước mắt từ mắt Phùng lão nhân rơi xuống, rất đỗi kinh ngạc. Chỉ thấy Phùng lão nhân giơ búa cao hơn, giáng xuống đe mạnh hơn.

Lát sau, Phùng lão nhân lại nói:

- Trong bốn đại đệ tử Trần, Mai, Khúc, Lục của Hoàng đảo chủ, thì Lục Thừa Phong không những võ công tinh thâm, lại giỏi thuật Kỳ môn độn giáp, đạo cô mà gặp vị đó, thì sẽ biết thế nào là lợi hại.

Lý Mạc Sầu cười khẩy:

- Kỳ môn độn giáp thì có tác dụng gì kia chứ? Y dựng tòa Qui vân trang ở Thái Hồ, hảo hán giang hồ khen là vô cùng huyền diệu, nhưng vẫn bị người ta thiêu thành tro bụi, từ đó y biến mất tăm, quá nửa là đã bỏ xác trong đám cháy rồi.

Phùng lão nhân ngẩng đầu lên, gằn giọng:

- Đạo cô hồ thuyết bát đạo. Các đệ tử thứ ba của Hoàng đảo chủ người người võ nghệ tinh thông, không lẽ đã bị giết hại hết cả rồi sao? Đạo cô khinh ta là dân quê không biết thế sự chắc?

Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Lão cứ hỏi ba đứa nhãi ranh này thì biết.

Phùng lão nhân nhìn Trình Anh, ánh mắt dò hỏi. Trình Anh đứng dậy, buồn bã nói:

- Sư môn của vãn bối bất hạnh, nhân tài điêu linh. Vãn bối nhập môn chưa lâu, công phu non kém, không thể tranh tài cho sư phụ, thật là hổ thẹn. Lão nhân gia có quen biết gia sư chăng?

Phùng lão nhân không đáp, nhìn nàng từ đầu xuống chân, vẻ nghi ngờ, hỏi:

- Về già sức khỏe của Hoàng đảo chủ thế nào?

Trình Anh nhìn cái chân trái bị tàn phế của Phùng lão nhân, thấy ái ngại, nói:

- Gia sư về già cô đơn, có sai vãn bối đi theo hầu cận. Vãn bối tuổi nhỏ, võ công non nớt, thực không dám nói là đệ tử của Hoàng đảo chủ, hơn nữa vãn bối cũng chưa có duyên được đặt chân lên Đào Hoa đảo.

Nàng nói như thế cũng tức là đã thừa nhận mình là đệ tử của Hoàng đảo chủ.

Phùng lão nhân gật gật đầu, ánh mắt nhu hòa, thân tình, lại cúi đầu rèn kéo, tựa hồ đang suy tính điều gì. Trình Anh thấy chiếc búa trong tay Phùng lão nhân giơ lên nửa vòng, đánh xuống đe, thủ pháp hệt như "Lạc Anh thần kiếm chưởng pháp" bản môn, thì ngầm rõ thêm ba phần, nói:

- Lúc nhàn rỗi gia sư trò chuyện với vãn bối, nói hồi trước gia sư đuổi đệ tử rời khỏi đảo; Trần, Mai hai người ấy tự làm điều sai trái, đuổi đi đã đành. Khúc, Lục, Võ, Phùng bốn vị thì không dưng bị giận lây, nhất là Phùng Mặc Phong sư ca, là người ít tuổi nhất, hoàn cảnh lại hết sức đáng thương, sư phụ luôn thương nhớ vị ấy, hối hận đã phạt oan.

Thực ra Hoàng Dược Sư tính tình kiêu ngạo, trong lòng tuy có nghĩ như thế, nhưng quyết không khi nào nói ra. Trình Anh tinh tế, biết rõ ý người, khi nhàn rỗi trò chuyện cùng sư phụ, nghe giọng nói của Hoàng Dược Sư, nàng đoán ra được, bây giờ nàng nói thế, kể không phải là lời của Hoàng Dược Sư, song cũng không trái với nguyên ý của người.

Lý Mạc Sầu nghe hai người đối đáp, nhìn sắc diện, đã đoán ra tám chín phần; chỉ thấy Phùng lão nhân thở

dài não nuột, nước mắt nhỏ như mưa xuống tấm phôi đang rèn, bốc thành khói trắng, bất giác cũng xúc động, nhưng lại mím môi, nghĩ thầm: "Dẫu bọn chúng thêm một đứa nữa, nhưng cái lão thợ rèn tàn phế này thì làm nổi trò gì?" Bèn cười khẩy, nói:

- Phùng Mặc Phong, cung hỉ sư huynh sư muội lão tương ngộ.

Lão thợ rèn này chính là Phùng Mặc Phong, đệ tử của Hoàng Dược Sư. Năm xưa Trần Huyền Phong và Mai Siêu Phong lấy cắp "Cửu Âm chân kinh" trốn đi, Hoàng Dược Sư cả giận, trút giận xuống đầu các đệ tử còn lại, đánh gãy đùi họ, đuổi khỏi Đào Hoa đảo. Khúc Linh Phong, Lục Thừa Phong, Võ Thiên Phong ba người đều bị đánh què cả hai chân, riêng đánh đến Phùng Mặc Phong, thì Hoàng Dược Sư thấy còn ít tuổi võ công còn thấp, bỗng thương tình, chỉ đánh gãy chân trái. Phùng Mặc Phong đau đớn tới vùng heo hút này, mở lò rèn mưu sinh, tuyệt giao với các nhân vật giang hồ, hơn ba mươi năm lẳng lặng mà sống, không ngờ hôm nay lại được tin sư môn. Tính mệnh của lão là do Hoàng Dược Sư cứu từ tay kẻ thù, đem về nuôi dưỡng từ nhỏ cho tới lúc trưởng thành,

thật là ân đức sâu nặng, bất luận Hoàng Dược Sư đối với lão như thế nào, Phùng Mặc Phong cũng không hề oán trách; giờ này nghe Trình Anh nói, bất giác biết bao cảm xúc dâng trào.

Hồi 16

Sát Phụ Thâm Cừu

Dương Quá và Lục Vô Song nghe bảo lão thợ rèn họ Phùng là sư huynh của Trình Anh, thì kinh ngạc và vui mừng, nghĩ thầm đệ tử của Hoàng Dược Sư thì võ công quyết không kém, ai dè lúc nguy nan lại có cường trợ, thật mừng không để đâu cho hết.

Lý Mạc Sầu lạnh lùng nói:

- Lão đã bị sư phụ đuổi đi, sao còn lưu luyến nỗi gì? Hôm nay ta muốn giết ba đứa nhãi ranh với một mụ ngớ ngẩn kia, lão hãy đứng sang một bên mà xem cảnh nhiệt náo.

Phùng Mặc Phong chậm rãi nói:

- Lão phu tuy có học võ nghệ, nhưng cả đời chưa từng động thủ với ai, huống hồ một chân bị gãy, có muốn đánh nhau cũng chẳng được.

Lý Mạc Sầu nói:

- Như thế còn gì bằng, vậy là lão cũng giữ được cái mạng già của mình đó.

Phùng Mặc Phong lắc đầu, nói:

- Nhưng lão phu không cho phép đạo cô động tới một sợi tóc của sư muội lão phu; mấy vị kia là bằng hữu của sư muội lão phu, đạo cô cũng chớ có động tới họ.

Lý Mạc Sầu nổi sát khí, cười:

- Thế thì cả bốn đứa cùng nộp mạng, càng vui.

Nói rồi đứng dậy. Phùng Mặc Phong vẫn thản nhiên, tiếp tục quai búa rèn sắt, giống như người đánh trống nhịp theo điệu bộ diễn tuồng, nói vài tiếng lại nện xuống đe một cái, nói rành rọt từng tiếng:

- Lão phu rời sư môn đã hơn ba mươi năm, võ nghệ không luyện, chỉ còn nhớ mang máng trong đầu.

Lý Mạc Sầu cười hi hi, nói:

- Bần đạo nửa đời hành tẩu giang hồ, thật chưa gặp ai lâm trận mới mài gươm, nước đến chân mới nhảy như lão, hôm nay được mở rộng tầm mắt. Phùng Mặc

Phong, cả đời lão chưa một lần động thủ với ai thật ư?

Phùng Mặc Phong nói:

- Lão phu chưa bao giờ đắc tội với người khác; có kẻ đánh chửi lão phu, lão phu cũng không thèm chấp, tất nhiên chưa động thủ với ai.

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Hoàng lão tà quả nhiên thu nhận một đám bị thịt làm đệ tử, rồi đẩy chúng ra trước mặt bàn dân thiên hạ.

Phùng Mặc Phong nói:

- Này đạo cô, không được nói xấu ân sư của lão phu.

Lý Mạc Sầu nhếch mép cười, nói:

- Người ta đã không nhận lão làm đệ tử từ lâu, lão còn cứ ân sư ân vãi, không sợ người đời chê cười hay sao?

Phùng Mặc Phong vẫn quai búa rèn sắt, thong thả nói:

- Lão phu một đời cô khổ, thân nhân trên thế gian chỉ có một mình ân sư, lão phu không kính yêu ân sư, thì còn nghĩ đến ai kia chứ? Này tiểu sư muội, lão nhân gia ân sư ngọc thể thế nào?

Trình Anh nói:

- Lão nhân gia người rất khoẻ.

Sắc mặt Phùng Mặc Phong lập tức lộ vẻ vui.

Lý Mạc Sầu thấy lão thợ rèn biểu lộ chân tình, nghĩ thầm: "Hoàng lão tà là tông sư một đời, quả nhiên có chỗ hơn người. Lão ta làm cho đệ tử tàn phế thế kia, mà đệ tử vẫn còn trung thành lưu luyến với lão ta".

Lúc này tấm phôi rèn đã nguội dần, Phùng Mặc Phong lẽ ra dùng kìm đưa nó vào bếp lửa, nhưng lão đang mải nghĩ chuyện khác, lại đưa cây búa lớn đang cầm bên tay phải vào lửa nung, chứ không phải đưa tấm phôi vào. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Này lão thợ rèn, lão cứ thong thả nhớ lại võ công mà sư phụ đã dạy lão cũng được, khỏi cần luống cuống chân tay như thế.

Phùng Mặc Phong không trả lời, lẳng lặng nhìn khối lửa đỏ trong lò, lát sau lại vùi một đầu cây quải trượng treo ở hõm vai vào trong lửa. Dương Quá và Lục Vô Song cùng kêu lên:

- Ô hay, ô hay, là cây quải trượng mà!

Trình Anh cũng kêu lên:

- Sư ca!

Phùng Mặc Phong vẫn im lặng nhìn lò lửa. Chỉ thấy lửa rừng rực thế kia, mà cây quải trượng không hề bị cháy, đang đỏ hồng dần, thì ra là một cây thiết trượng. Một hồi sau thì chiếc búa cũng đỏ hồng lên.

Lúc này Lý Mạc Sầu mới chuyển từ khinh miệt sang đề phòng, biết rằng lão thợ rèn diện mạo xấu xí trước mặt nàng ta là một nhân vật có điểm hơn người, chỉ sợ lão có độc chiêu, vội vung vung cây phất trần che chắn chỗ yếu hại đằng trước, nhảy ra khỏi cửa, gọi:

- Phùng Mặc Phong, ra đây coi!

Phùng Mặc Phong đi ra cửa, thân thủ hoàn toàn không giống một kẻ tàn phế, lão chống cây quải trượng đỏ hồng xuống đất, nói:

- Đạo cô, lão phu mong đạo cô đừng nhiếc móc ân sư của lão phu, đừng gây khó dễ với sư muội của lão phu, hãy tha cho cái lão thợ rèn khốn khổ này!

Lý Mạc Sầu rất đỗi ngạc nhiên: "Tại sao lâm trận lại đi cầu xin thế này?" bèn nói:

- Ta chỉ tha cho một mình lão thôi, nếu lão biết sợ rồi, thì đừng có xen vào việc của ta.

Phùng Mặc Phong nghiến răng, gằn giọng:

- Được, vậy đạo cô hãy lấy mạng ta trước đã!

Nói xong toàn thân run rẩy, vừa sợ hãi, vừa kích động.

Lý Mạc Sầu vung cây phất trần đánh tới đỉnh đầu lão, Phùng Mặc Phong vội tránh, nhảy sang bên rất nhanh nhẹn, nhưng cánh tay run run, chưa dám đánh trả. Lý Mạc Sầu tiến công ba chiêu liên tiếp, lão đều khéo léo tránh được, vẫn chưa trả đòn. Bọn Dương Quá ba người đứng một bên quan sát, chờ cơ hội trợ giúp, thấy Lý Mạc Sầu chiêu số mỗi lúc thêm dồn dập, Phùng Mặc Phong tựa hồ chưa hề động thủ với ai bao giờ, cộng với tính tình hiền hòa, chiếc búa đỏ hồng cầm tay vẫn chưa ra đòn. Dương Quá thấy

không ổn, vị dị nhân võ lâm này võ công tuy cao, nhưng không có ý tranh đấu, phải kích động cho lão nổi giận mới được; thế là chàng nói lớn:

- Lý Mạc Sầu, vì lẽ gì mụ chửi Đào Hoa đảo chủ là kẻ bất trung bất hiếu, bất nhân bất nghĩa?

Lý Mạc Sầu nghĩ thầm: "Ta chửi thế bao giờ nhỉ?", tay vẫn xuất chiêu gấp hơn, không trả lời. Dương Quá lại nói:

- Mụ vu hãm Đào Hoa đảo chủ cưỡng dâm thê nữ người khác, bắt cóc tử đệ của người khác, mụ có tận mắt nhìn thấy việc đó hay không? Mụ bảo Đào Hoa đảo chủ lừa dối bằng hữu, bán rẻ ân nhân, có đúng thế không? Tại sao mụ tung tin đồn nhảm khắp chốn giang hồ để hủy hoại thanh danh của Hoàng đảo chủ?

Trình Anh ngớ ra không hiểu, Phùng Mặc Phong nghe vậy thì nổi cơn lôi đình, cây quải trượng và chiếc búa cùng ra đòn. Lão đứng một chân, thành thế "Kim kê độc lập", như chôn chân tại chỗ thật vững chắc, búa và trượng mang khí nóng của lửa tấn công trực diện Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu thấy khí thế của lão mãnh liệt, không dám chính diện tiếp chiến, vội nhảy tránh, thừa cơ mới phản kích. Dương Quá lại nói:

- Lý Mạc Sầu, mụ vu hãm Đào Hoa đảo chủ là hạng người xấu xa, ta thấy chính mụ mới là kẻ xấu xa!

Phùng Mặc Phong càng nghe càng giận, chiếc búa và cây quải trượng đỏ hồng bổ dọc phạt ngang cực mạnh, thoạt tiên chiêu thuật còn hơi vụng, sau một hồi, càng thấy quen tay dần.

Hai người công lực hơn kém nhau không xa, nhưng Lý Mạc Sầu ngang dọc giang hồ, từng trải vài trăm trận lớn nhỏ, dày dạn kinh nghiệm hơn Phùng Mặc Phong hàng trăm lần. Sau vài chục chiêu, Lý Mạc Sầu đã biết Phùng Mặc Phong nội công không yếu, nhưng hoàn toàn không có kinh nghiệm, hơn nữa chỉ có một chân, đấu lâu một chút, chắc chắn sẽ thua, bèn dùng lối du đấu, đợi lão nhụt bớt nhuệ khí, sẽ lại phản kích. Quả nhiên đấu một hồi nữa, nộ ý của Phùng Mặc Phong đã giảm hẳn, đấu chí nhụt đi, dần dần sa vào thế hạ phong, Lý Mạc Sầu cả mừng, vung cây phất trần đánh tới ngực lão.

Phùng Mặc Phong giơ chiếc búa gạt đi. Cây phất trần thừa thế đã cuốn lấy đầu chiếc búa, đây chính là tuyệt chiêu của Lý Mạc Sầu đoạt binh khí đối phương, chỉ cần giật một cái, chiếc búa của Phùng Mặc Phong sẽ bị văng tuột khỏi tay. Ai ngờ xèo xèo một hồi, khói xanh bốc lên, ai nấy ngửi thấy mùi khét, toàn bộ phần ngọn cây phất trần đã bị thiêu hủy.

Thế là Lý Mạc Sầu chẳng những không đoạt được binh khí của đối phương, mà chính binh khí của mình còn bị hủy hoại; nàng ta lâm nguy không rối loạn, ném cán cây phất trần đi, sử dụng Ngũ độc thần chưởng. Lộ chưởng pháp này tuy lợi hại, nhưng phải đánh gần mới có thể kiến hiệu, lúc này Phùng Mặc Phong múa búa và trượng ù ù, đắc tâm ứng thủ, chỉ thấy ở khoảng giữa hai người liên tục có tia khói xanh bay lên, nguyên y phục của Lý Mạc Sầu bị chiếc búa và quải trượng đỏ hồng chạm tới đốt cháy từng vệt. Lý Mạc Sầu cả giận, rõ ràng nàng sắp thủ thắng, rốt cuộc lại bị binh khí của lão thợ rèn giành mất lợi thế, thật tức không chịu nổi, quyết ý phải cho lão nếm một chưởng.

Phùng Mặc Phong lần đầu giao đấu, nếu liên tiếp thua kém, chắc đã co lại; nhưng lúc này đang thắng thế, lão sử búa và trượng càng thêm tinh diệu. Lý Mạc Sầu muốn giáng cho lão một chưởng, mấy lần suýt nữa thì dính đòn búa, đòn trượng của lão, may mà tránh kịp, chứ không thì đã bị bỏng nặng rồi. Đột nhiên Phùng Mặc Phong kêu lên:

- Không đánh nữa, không đánh nữa, đạo cô thế kia, trông chẳng còn ra thể thống gì cả!

Lão nhảy một chân về phía sau nửa trượng. Lý Mạc Sầu sững lại, một luồng gió mát thổi tới, áo xống trên người Lý Mạc Sầu lập tức bay đi từng mảnh, cánh tay, bờ vai, trước ngực, hai đùi, có rất nhiều chỗ hở hang cả da thịt. Nàng ta là một xử nữ, thế này thật là ngượng ngập hết chỗ nói, đang định quay đầu bỏ chạy, bỗng thấy lưng lại mát rượi, có một chiếc áo bay đến vắt lên vai nàng ta.

Dương Quá thấy Lý Mạc Sầu áo quần tơi tả, bèn tháo dây lưng, cởi chiếc áo ngoài, vận nội lực ném áo khoác vào vai nàng ta. Lý Mạc Sầu vội mặc áo khép vạt vào, nàng ta từng trải trăm trận, lúc này cũng quá ngượng ngùng, mặt lúc đỏ lúc tái, không biết có nên

tiếp tục động thủ nữa chăng, nghĩ thầm: "Nếu đấu tiếp, cái áo này sẽ lại bị cháy mất, thôi hãy tạm nuốt giận đã vậy". Bèn gật gật đầu với Dương Quá, cảm ơn chàng tặng áo, rồi quay sang nói với Phùng Mặc Phong:

- Binh khí quái đản của lão đúng là tà đạo đích truyền của Hoàng lão tà. Lão hãy nói thật xem, nếu đấu bằng võ công thật sự, lão có thắng nổi bần đạo hay không? Đệ tử của Hoàng lão tà nếu đơn đả độc đấu với bần đạo, có chiếm được thượng phong hay không?

Phùng Mặc Phong buồn bã nói:

- Nếu đạo cô không bị mất binh khí, thì đấu một hồi nữa, có thể thắng lão phu.

Lý Mạc Sầu nói:

- Lão biết thế thì được rồi. Lời bần đạo viết trên giấy, rằng đệ tử Đào Hoa đảo chủ cậy đông thủ thắng, là không hề sai.

Phùng Mặc Phong cúi đầu ngẫm nghĩ, rồi nói:

- Cái đó chưa chắc! Nếu bốn vị sư huynh của lão phu Trần, Mai, Khúc, Lục có ở đây, thì riêng mỗi vị ấy đều thắng đạo cô. Không kể hai vị Trần sư huynh, Khúc sư huynh võ công trác tuyệt đã đành, ngay cả Mai Siêu Phong Mai sư tỷ tuy là nữ, song đạo cô cũng không địch nổi đâu.

Lý Mạc Sầu cười khẩy, nói:

- Mấy người ấy chết cả rồi, không đối chứng được, còn nói làm chi? Võ công của Hoàng lão tà cũng chỉ đến thế mà thôi. Bần đạo cũng định lĩnh giáo thần kỹ của thân sinh nữ nhi lão ta là Quách phu nhân, nhưng suy ra thì khỏi cần.

Nói xong quay mình định đi.

Dương Quá chợt nói:

- Hãy khoan!

Lý Mạc Sầu nhướn mày, hỏi:

- Cái gì nữa?

Dương Quá nói:

- Đạo cô bảo võ công của Hoàng đảo chủ cũng chỉ đến thế mà thôi, là sai. Ta được nghe Hoàng đảo chủ

giảng về "Ngọc tiêu kiếm pháp", thừa sức phá công phu cây phất trần của đạo cô.

Nói rồi nhặt một que sắt, vạch hình vẽ dưới đất, miệng giải thích:

- Đây, cây phất trần của đạo cô đánh thẳng tới trước mặt thế này, quả nhiên lanh lẹ lợi hại, nhưng trường kiếm của Hoàng đảo chủ chém ngang thế này, đạo cô thu về không kịp. Nếu đạo cô phản kích, thanh kiếm sẽ từ chỗ này đánh nhanh tới; nếu đạo cô điểm huyệt chính diện, Hoàng đảo chủ sẽ chộp lấy ngọn cây phất trần như cái vuốt hổ, rồi đảo cán kiếm điểm huyệt Kiên Trinh ở vai đạo cô, chiêu này đạo cô có thể ngờ được không?

Chiêu đó quả là không thể ngờ, một chiêu tinh diệu tuyệt luân; điểm huyệt chính diện vốn là một trong số tuyệt chiêu của cây phất trần Lý Mạc Sầu, song chiêu thức mà Dương Quá vạch ra sẽ khắc chế nó, khiến Lý Mạc Sầu không thể nào đánh trả, chỉ còn cách quẳng cây phất trần nhận thua.

Dương Quá lại vừa vạch vạch dưới đất, vừa nói:

- Còn về "Ngũ độc thần chưởng" của đạo cô, thì Hoàng đảo chủ có "Đạn chỉ thần thông" chế ngự, chờ một chưởng của đạo cô đánh tới, Hoàng đảo chủ búng vào lòng bàn tay đạo cô, thì bàn tay ấy chẳng phải bị hủy hoại ngay tại chỗ đó sao? Hoàng đảo chủ chỉ búng một viên sỏi, thần chưởng của đạo cô đã không thể với tới thân thể Hoàng đảo chủ.

Tiếp đó chàng còn kể ra mười mấy chiêu khắc chế võ công của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghe mà tái mặt, mỗi câu nói của chàng đều hợp tình hợp lý, mỗi chiêu số đưa ra đều vô cùng xảo diệu, nàng ta quả thật không thể địch nổi.

Dương Quá lại nói:

- Hoàng đảo chủ hận đạo cô nói năng vô lễ, Hoàng đảo chủ địa vị là một đại tông sư, không thèm động thủ với đạo cô, đã dạy cho ta mấy cách trên, lệnh cho ta thay lão nhân gia thu thập đạo cô. Nhưng ta nể tình đạo cô với sư phụ ta dẫu gì cũng là đồng môn, nên hôm nay ta nói cho đạo cô biết sự lợi hại của Hoàng đảo chủ. Từ rày đạo cô có gặp đệ tử của Hoàng đảo chủ thì hãy tránh xa là được.

Lý Mạc Sầu im lặng hồi lâu, rồi nói:

- Thôi được, thôi được!

Đoạn quay người đi, thoáng chốc đã khuất sau núi, thân pháp nhanh nhẹn hiếm thấy trong giang hồ.

Thực ra mấy chiêu thức kia Hoàng Dược Sư tuy đã truyền cho Dương Quá, nhưng muốn luyện tới mức thành thạo, đủ để chiến thắng kẻ địch, thì nhanh nhất cũng phải tốn vài năm. Dương Quá chỉ giải thích một phen, không cần động thủ, đã khiến Lý Mạc Sầu tâm phục khẩu phục, từ nay suốt đời sẽ không dám nói một lời xem thường Hoàng Dược Sư.

Lục Vô Song vốn chỉ nghe giọng nói của Lý Mạc Sầu đã run sợ, tim đập mạnh, bây giờ thấy sư phụ đã đi xa, thì như trút được gánh nặng, vỗ tay reo:

- Chàng Ngốc, ngay cả sư phụ của muội cũng sợ chàng quá, bỏ chạy rồi.

Trình Anh thấy Dương Quá đem tặng Lý Mạc Sầu tấm áo nàng may cho chàng, tình cảnh lúc ấy làm thế cũng phải, nhưng bên trong tấm áo mới, chàng vẫn mặc chiếc áo cũ rách, chỉ vì nó do Tiểu Long Nữ khâu cho chàng, chàng phân biệt thân sơ, không hề quên

người cũ như thế, Trình Anh cảm thấy buồn, giả như không để ý. Bốn người liền vào trong quán xem Khúc cô thế nào.

Vừa bước vào, bỗng nghe ở phía trước núi có tiếng người ngựa huyên náo, ì ầm rùng rùng như tiếng sấm, bốn người cùng quay ra.

Dương Quá nói:

- Tại hạ đi xem sao.

Nói rồi nhảy lên ngựa, phóng ra khỏi thung lũng, đi vài dặm, ra đến đường cái thấy bụi tung mù mịt, tinh kỳ rợp trời, là đại quân Mông Cổ tiến xuống phía nam, thiết cung trường đao, thế như sóng trào.

Dương Quá chưa từng thấy đại quân hành binh bao giờ, nhìn cảnh tượng kinh tâm động phách, bất giác ngẩn người.

Hai tên lính vung đao quát:

- Thằng mọi kia, nhìn cái gì?

Chúng xông tới. Dương Quá quay đầu ngựa bỏ chạy. Hai tên kia lắp tên vào cung, pựt pựt hai tiếng, bắn tới sau lưng chàng. Dương Quá giơ tay tóm lấy mũi

tên, cảm thấy hai mũi tên bay rất gấp, chàng mà không đầy mình võ công, thì đã bị mũi tên xuyên qua người mà chết. Hai tên kia thấy chàng bản lĩnh như thế, vội kìm ngựa lại, không dám đuổi theo.

Dương Quá trở về chỗ lò rèn, kể lại sự việc. Phùng Mặc Phong thở dài:

- Đại quân Mông Cổ quả nhiên tiến xuống phía nam. Bách tính Trung Quốc ta khốn khổ rồi!

Dương Quá nói:

- Thuật cưỡi ngựa bắn cung của người Mông Cổ, quân Tống thật không địch nổi. Tai họa phen này hẳn là không nhỏ.

Phùng Mặc Phong nói:

- Dương công tử chính đang tuổi anh niên, sao không về Nam đầu quân, chống lại ngoại xâm?

Dương Quá ngây ra, nói:

- Không, tại hạ muốn lên phía bắc tìm cô cô của tại hạ. Quân Mông Cổ thanh thế hùng hậu như vậy, sức một mình tại hạ, phỏng làm được trò gì?

Phùng Mặc Phong lắc đầu, nói:

- Sức một người tuy nhỏ, nhưng sức nhiều người sẽ mạnh. Nếu ai cũng nghĩ như công tử, thì có ai chịu đứng lên chống sự xâm nhập của dị tộc?

Dương Quá cảm thấy lời Phùng Mặc Phong nói không sai, nhưng trên đời bây giờ không có việc nào hệ trọng hơn việc đi tìm Tiểu Long Nữ. Từ nhỏ chàng lưu lạc giang hồ, đã phải khổ sở không ít vì bọn tiểu quan tiểu lại; nghĩ thầm bọn Mông Cổ cố nhiên tàn bạo, nhưng hoàng đế Tống triều chưa chắc đã là người tốt, chả tội gì xuất lực cho lão ta. Chàng nghĩ thế, mỉm cười, không nói gì.

Phùng Mặc Phong buộc kìm, búa, bễ quạt gió vào với nhau, đeo lên vai, nói với Trình Anh:

- Sư muội, sau này gặp lại sư phụ, sư muội hãy thưa với lão nhân gia người rằng đệ tử Phùng Mặc Phong không dám quên lời giáo huấn của lão nhân gia. Hôm nay ta đầu quân chống Mông Cổ, sống chết gì cũng phải giết cho được một, hai vương tử đại tướng xâm lược giang sơn chúng ta. Sư muội, nhớ bảo trọng. Hôm nay ta được gặp một vị truyền nhân của sư phụ, thực hoan hỉ vô cùng.

Nói xong chống quải trượng, đi luôn, cũng chẳng buồn nhìn Dương Quá một lần.

Dương Quá nhìn Trình Anh và Lục Vô Song, nói:

- Không ngờ ở nơi này lại gặp một vị dị nhân.

Lục Vô Song bênh Dương Quá, nói:

- Biểu tỷ, các nhân vật đệ tử của sư phụ biểu tỷ, trừ biểu tỷ ra, không ngớ ngẩn thì cũng điên điên khùng khùng.

Trình Anh mỉm cười, thản nhiên nói:

- Mỗi người một chí hướng, chẳng thể nài ép. Biểu muội bảo Phùng Mặc Phong điên điên khùng khùng, không chừng Phùng Mặc Phong lại bảo chúng ta là hạng người vô tình cũng nên. Hơn nữa, chính tỷ tỷ đây lại không có chút ngớ ngẩn, điên điên khùng khùng đó sao?

Dương Quá nghe chợt động lòng, liếc thấy thần sắc nàng ta vẫn như thường, không biết lời vừa rồi có ngụ ý cả chàng trong đó hay không.

Bỗng nghe huỵch một cái, Khúc cô ngã từ trên ghế xuống đất. Ba người vội dìu Khúc cô nằm lên giường,

thấy Khúc cô mặt đỏ bừng bừng, hai mắt trợn ngược, biết là độc tính của Ngũ độc thần chưởng lại phát tác. Trình Anh liền cho uống thuốc, Dương Quá thì xoa bóp day ấn huyệt. Khúc cô trố mắt nhìn chàng, mặt lộ vẻ kinh sợ, nói:

- Dương huynh đệ, huynh đệ đừng tìm ta đòi mạng, không phải ta hại huynh đệ...

Trình Anh dịu dàng nói:

- Tỷ tỷ, đừng sợ, người này không phải là...

Dương Quá chợt nghĩ: "Lúc này Khúc cô thần trí mê loạn, chính là lúc nên buộc Khúc cô nói thật cả ra". Bèn nắm lấy hai cổ tay Khúc cô, gằn giọng, nói:

- Vậy ai hại chết ta? Ngươi không nói, ta sẽ bắt ngươi đền mạng.

Khúc cô cầu xin:

- Dương huynh đệ, không phải Khúc cô đâu mà.

Dương Quá tức giận:

- Ngươi không chịu nói hả? Được, ta sẽ bóp chết ngươi.

Chàng đưa tay bóp cổ Khúc cô. Khúc cô hoảng hốt kêu tướng lên.

Trình Anh và Lục Vô Song đâu biết dụng ý của Dương Quá, cùng ngăn lại:

- Dương đại ca, đại ca làm cho Khúc cô sợ hết hồn rồi kìa.

- Chàng Ngốc, lúc này còn đùa cợt được.

Dương Quá mặc kệ, tay hơi dùng sức một chút, mặt thì giả bộ hung thần ác sát, nghiến răng, nói:

- Ta là ác quỷ Dương huynh đệ đây. Ta chết khổ chết sở, ngươi biết không?

Khúc cô nói:

- Khúc cô biết mà, huynh đệ chết rồi, lũ quạ rỉa thịt huynh đệ.

Dương Quá lòng đau như cắt, chàng chỉ biết phụ thân chết vì tai nạn, không ngờ sau khi chết, thi thể lại không được mai táng, để cho quạ rỉa, liền gào to:

- Kẻ nào hại chết ta? Nói mau, nói mau!

Khúc cô nói lúng búng trong cổ họng:

- Là huynh đệ tự đến đánh cô cô, cô cô trên người có độc châm, cho nên huynh đệ bị chết.

Dương Quá gào to hơn:

- Cô cô là ai?

Khúc cô bị chàng bóp cổ, không thở được, sắp ngất đi, chỉ thều thào:

- Cô cô là cô cô.

Dương Quá hỏi:

- Cô cô họ gì, tên là gì?

Khúc cô nói:

- Khúc cô không... không biết đâu... Huynh đệ hãy buông ta ra.

Lục Vô Song thấy tình hình như vậy, bèn kéo cánh tay Dương Quá. Dương Quá lúc này như một kẻ điên, hất mạnh một cái, sử đến mười thành lực, Lục Vô Song không trụ nổi, hịch một cái, nàng bị hất văng vào vách, may mà không đau. Trình Anh thấy Dương Quá thường ngày ôn hòa, từ tốn, bây giờ như con hổ điên, sợ quá đờ cả người ra.

Dương Quá nghĩ: "Hôm nay nếu không hỏi cho ra tính danh của kẻ giết phụ thân ta, ta sẽ lập tức hộc máu mà chết", liền hỏi dồn dập:

- Cô cô họ Khúc phải không? Hay là họ Mai?

Chàng đoán Khúc cô họ Khúc, thế thì cô cô của Khúc cô cũng là họ Khúc, cũng có thể là Mai Siêu Phong.

Khúc cô cố vùng ra, Khúc cô có thời gian luyện công lâu hơn hẳn Dương Quá, song võ công thua kém chàng, hơn nữa huyệt đạo ở cổ tay đang bị kiềm chế, chỉ ấp úng nói:

- Huynh đệ hãy đi lấy mạng cô cô, đừng... đừng tìm Khúc cô.

Dương Quá hỏi:

- Cô cô ở đâu?

Khúc cô nói:

- Khúc cô với gia gia đi ra. Cô cô và hán tử của cô cô ở trên đảo.

Dương Quá nghe câu ấy thì cảm thấy lạnh cả sống lưng, run run hỏi:

- Cô cô gọi gia gia của Khúc cô là gì?

Khúc cô đáp:

- Gọi là gia gia, chứ còn gọi là gì nữa?

Dương Quá tái mặt, còn sợ nghe nhầm, hỏi thêm một câu:

- Hán tử của cô cô tên là Quách Tĩnh phải không?

Khúc cô nói:

- Khúc cô không biết đâu, cô cô gọi "Tĩnh ca ca, Tĩnh ca ca".

Khúc cô bắt chước Hoàng Dung gọi Quách Tĩnh, rồi luống cuống chân tay, kêu rú lên như lợn bị chọc tiết:

- Cứu mạng, cứu mạng với! Ma... ma...

Dương Quá lúc này không còn nghi ngờ gì nữa. Thời thơ ấu cô khổ, bao nhiêu chuyện bị người đời khinh rẻ trong giây lát cùng hiện ra, nghĩ: "Nếu phụ thân không bị giết hại, mẫu thân ta đâu đến nỗi khốn khổ, mất sớm, ta cũng đâu phải cực khổ như thế". Lại nghĩ: "Hồi ở đảo Đào Hoa, vợ chồng Quách Tĩnh đối với ta thiếu tự nhiên, có phần khách khí, có phần úy ky, khác hẳn thái độ mắng chửi tùy ý với huynh đệ

họ Võ, bấy giờ ta không khó chịu; nào ngờ chỉ là vì họ đã giết phụ thân ta, nên trong lòng cảm thấy hổ thẹn. Họ không chịu dạy võ cho ta, đưa ta đến cho phái Toàn Chân hành hạ ta, đều là do đấy mà ra". Ngạc nhiên và tức giận, chân tay chàng bải hoải.

Khúc cô kêu to, nhảy ra khỏi giường. Trình Anh đến bên cạnh Dương Quá, dịu dàng nói:

- Khúc cô vốn ngớ ngẩn, Dương huynh đã biết. Sau khi Khúc cô bị thương, nói năng càng lung tung, Dương huynh chớ nên tin lời Khúc cô.

Trình Anh ngoài miệng nói thế, song trong bụng tin lời Khúc cô là thật, biết có an ủi Dương Quá cũng vô dụng, nhưng nhìn vẻ mặt quá đau khổ của chàng, nàng cũng hết sức đau lòng.

Mấy câu ấy Dương Quá không hề nghe thấy, chàng ngẩn người một lát, rồi lao ra cửa, nhảy lên lưng con ngựa gầy, kẹp mạnh hai chân, con ngựa lao vút đi, chớp mắt đã xa mấy chục trượng, chỉ nghe loáng thoáng sau lưng mấy tiếng gọi "Chàng ngốc", "Dương đại ca". Chàng đâu thèm để ý, trong đầu chỉ một ý nghĩ: "Ta phải trả thù. Ta phải trả thù!"

Chàng phi ngựa một mạch như điên, hơn một giờ đã đi mấy chục dặm, chợt cảm thấy môi đau xót, đưa tay sờ môi, thì máu đỏ hai ngón tay, thì ra trong cơn giận dữ chàng đã cắn môi đến bật máu. Chàng nghĩ: "Quách bá mẫu đối với ta không tốt, vừa rồi đột nhiên tỏ ra tử tế, chỉ là hoàn toàn giả nhân giả nghĩa, đã đành một nhẽ; nhưng còn Quách bá bá, Quách bá bá..."

Đối với Quách Tĩnh, chàng luôn luôn một lòng sùng kính, cảm thấy Quách Tĩnh võ công, đức hạnh đều siêu phàm tuyệt tục, tưởng là vẫn hết mực chân tình đối với chàng, nào ngờ rốt cuộc chàng bị lừa; con người ấy xem chừng còn gian ngoan hơn cả Hoàng Dung. Nghĩ đến đây Dương Quá tức muốn vỡ ngực vậy.

Chàng xuống ngựa, ngồi giữa đường, ôm đầu mà khóc rống lên. Tiếng khóc bi thương quả là trời sầu đất thảm, cơ hồ mọi đau khổ phiền não trên thế gian dồn vào một mình chàng. Chàng không biết mặt phụ thân, cũng chưa nghe ai kể, ngay mẫu thân cũng không chịu nói; chàng từ bé cứ nghĩ rằng phụ thân là người thập toàn thập mỹ, tốt nhất trần đời. Một vị

hào kiệt anh hùng như thế lại bị Quách Tĩnh, Hoàng Dung dùng gian kế sát hại.

Dương Quá khóc một hồi, bỗng nghe tiếng vó ngựa, từ mạn bắc có bốn võ sĩ Mông Cổ cưỡi ngựa chạy tới. Tên đi đầu tay cầm trường mâu, đầu mâu xâu vào một đứa bé hai, ba tuổi, tên ấy cứ cười hô hố. Đứa bé chưa chết, tiếng khóc đã yếu lắm. Bốn tên võ sĩ Mông Cổ thấy Dương Quá ngồi khóc giữa đường, cũng hơi lạ, nhưng loại thiếu niên người Hán lam lũ thế này chẳng thiếu gì, nên chúng cũng chẳng để tâm. Một tên quát:

- Tránh ra, tránh ra!

Và dùng ngọn giáo đâm tới. Dương Quá đang tức giận, chộp luôn ngọn giáo kéo tên kia xuống ngựa, tiện tay hất hắn văng ra xa hơn một trượng, ngã vỡ sọ chết liền. Ba tên còn lại thấy chàng thần dũng như thế, hô một tiếng, cùng quay ngựa chạy ngược về đường cũ. Nghe "bạch" một tiếng, đứa bé rơi xuống đường.

Dương Quá chạy tới ẵm đứa bé lên. Đó là một đứa bé người Hán, trắng mập đáng yêu, bị trường mâu đâm thủng bụng, nhất thời chưa chết ngay, nhưng cũng

không thể cứu sống nó, miệng nó khóc như gọi mẹ. Dương Quá thương đứa bé quá, chảy cả nước mắt, chàng không nỡ nhìn nó đau đớn quá mức, bèn đánh nhẹ một chưởng cho nó chết hẳn, rồi dùng ngọn giáo của tên võ sĩ Mông Cổ đào một cái hố, định vùi đứa bé xuống.

Đào được một lát, bỗng nghe tiếng vó ngựa rầm rập, tiếng tù và inh ỏi, cả đại đội lính Mông Cổ phóng tới. Dương Quá tay trái cắp đứa bé chết, tay phải cầm giáo, nhảy lên lưng ngựa; con ngựa gầy này vốn là chiến mã quen với sa trường, nay thấy chiến trận thì tinh thần hăng hái hẳn lên, nó hí dài một tiếng, xông về phía quân Mông Cổ. Ngọn giáo trong tay Dương Quá trong giây lát đánh ngã ba, bốn tên. Nhưng thấy quân địch quá đông, chàng bèn quay đầu ngựa, chạy xuống ruộng hoang. Đằng sau tên bắn theo như mưa, chàng vung giáo gạt đi hết. Con ngựa chạy cực nhanh, phút chốc bỏ xa bọn truy binh rồi, mà nó vẫn cứ phi như bay.

Trời gần tối, Dương Quá cho ngựa đi thong thả, nhìn bốn phía toàn là cỏ dày, đá cứng, không gian hết sức

vắng lặng, không một bóng người, chim chóc cũng không.

Chàng xuống ngựa, đứa bé chết chàng cắp bên nách trông như vẫn sống, chỉ có vẻ đau đớn còn hằn trên mặt nó, Dương Quá buồn rầu nghĩ: "Đứa bé này chắc được cha mẹ nó yêu quí vô cùng, giờ nó chết rồi, cha mẹ nó có lẽ đứt từng khúc ruột. Đại quân Mông Cổ tàn bạo tiến xuống phía nam, không biết bao nhiêu trẻ thơ bị chúng sát hại dọc đường". Càng nghĩ càng buồn, chàng đào một cái hố cạnh một cây lớn, chôn đứa bé xuống đó, lại nhớ đến câu nói của Khúc cô, nghĩ: "Đứa bé này chết còn được ta chôn cất, phụ thân ta chết rồi còn bị quạ rỉa. Ôi các người giết cha ta xong, sao không vùi người xuống đất kia chứ? Lòng dạ các người thật độc ác quá chừng! Thù này không trả, Dương Quá ta thề chẳng làm người".

Tối hôm ấy chàng ngủ dưới gốc cây, sáng hôm sau lên ngựa, mặc cho con ngựa gầy muốn đi đâu thì đi; có lúc chàng muốn đi về tòa cổ mộ gặp Tiểu Long Nữ, có lúc lại nghĩ dẫu thế nào cũng phải giết Quách Tĩnh, Hoàng Dung để báo thù cho cha, bụng đói thì ăn quả dại cho đỡ đói lòng.

Đi đến ngày thứ tư, bỗng thấy phía xa có một người cứ từ dưới đất nhảy lên cao, giơ tay hái quả cây dại. Dương Quá phi ngựa lại gần, nhận ra đấy là đệ tử của Kim Luân pháp vương Đạt Nhĩ Ba. Mỗi lần Đạt Nhĩ Ba nhảy lên, chỉ hái được một quả, sau y không nhẫn nại nữa, lúc nhảy lên dùng tay rung mạnh cành cây, làm cho trái cây rụng lộp bộp; y nhặt các trái cây rụng ấy, cho vào trong túi.

Dương Quá nghĩ: "Không lẽ Kim Luân pháp vương đang ở gần đâu đây?" Chàng với Kim Luân pháp vương vốn chẳng thù oán gì, bây giờ chàng coi Quách Tĩnh, Hoàng Dung là kẻ thù giết cha, thành ra chàng ân hận vừa rồi đi giúp Quách Tĩnh, Hoàng Dung đánh bại Kim Luân pháp vương. Thế là chàng bèn kín đáo bám theo sau Đạt Nhĩ Ba, xem sự việc thế nào. Chỉ thấy Đạt Nhĩ Ba đi như bay, thẳng vào trong một thung lũng. Dương Quá xuống ngựa đi bộ theo sau một quãng xa. Đạt Nhĩ Ba đi sâu vào rừng, càng lúc càng cao, cuối cùng lên một ngọn núi.

Trên đỉnh núi có một mái nhà tranh nhỏ, bốn phía thông gió. Kim Luân pháp vương đang nhắm mắt ngồi trên chõng. Đạt Nhĩ Ba đặt số trái cây xuống đất,

cạnh chõng, quay người lại, bất ngờ thấy Dương Quá đi tới gần, thì tái mặt, nói:

- Đại sư huynh, sư huynh định tới gia hại sư phụ phải không?

Y xông thẳng tới, giơ tay túm vạt áo của Dương Quá. Võ công của y vốn cao hơn Dương Quá, nhưng lúc này sư phụ đang ở tình trạng cực kỳ nguy hiểm, nếu bị ngoại cảm, lập tức tính mạng khó toàn, trong lúc lo sợ, thần trí thất thường, xuất chiêu sai hết chương pháp, phạm vào điều đại kỵ trong võ học, để Dương Quá vặn trái tay một cái, đẩy y ngã sóng soài.

Đạt Nhĩ Ba trong lòng cho rằng Dương Quá là đại sư huynh đầu thai, vừa rồi đánh y ngã gục; bèn lăn mấy vòng, đứng dậy, tiến lại trước mặt Dương Quá. Dương Quá tưởng y lại định động thủ, mới lùi một bước, không ngờ Đạt Nhĩ Ba đột nhiên quì xuống, khấu đầu nói:

- Đại sư huynh, mong sư huynh hãy nghĩ đến ân tình của sư phụ ở kiếp trước. Sư phụ bị trọng thương, đang tự hành công trị liệu, nếu sư huynh kinh động sư phụ, thì... thì...

Nói đến đó, giọng y nghẹn ngào, nước mắt ứa ra. Dương Quá tuy không hiểu Tạng ngữ, nhưng nhìn thần tình của Đạt Nhĩ Ba, thấy Kim Luân pháp vương hình dung tiều tụy, thì chàng đoán được bảy, tám phần, vội đỡ Đạt Nhĩ Ba dậy, nói:

- Ta không gia hại tôn sư đâu, ngươi cứ yên tâm.

Đạt Nhĩ Ba thấy sắc diện chàng hiền hòa, thì mừng lắm, tuy không hiểu tiếng Hán, song đã không còn ý thù nghịch.

Lúc ấy Kim Luân pháp vương mở mắt ra, thấy Dương Quá, lão cả kinh, vừa rồi lão mải nhập định vận khí, hoàn toàn không nghe thấy lời đối đáp giữa Đạt Nhĩ Ba và Dương Quá; bây giờ bỗng thấy đại địch trước mặt, lão thở dài, thong thả nói:

- Ta uổng công tu luyện bao năm, không phá nổi danh quan, ai ngờ hôm nay bỏ mạng ở Trung Nguyên.

Nguyên lão bị hòn đá lớn rơi trúng, nội tạng bị trọng thương, mấy ngày vừa qua tới đây làm nhà tranh trị thương, không ngờ Dương Quá lần theo tung tích tìm thấy; hiện giờ lão không được phép dùng sức, chỉ có

thể sai Đạt Nhĩ Ba đánh đuổi Dương Quá. Tình hình thế này, nội thương của lão khó lòng thuyên giảm. Nào ngờ Dương Quá cúi mình nói:

- Tại hạ tới đây, không định đối địch với đại sư, xin cứ yên tâm.

Kim Luân pháp vương lắc đầu, định nói, ngực bỗng đau nhói, vội nhắm mắt vận khí. Dương Quá bước vào trong nhà, giơ hữu chưởng đặt vào huyệt Chí Dương ở sau lưng lão ta. Huyệt này nằm ở phía dưới đốt sống thứ bảy, là đại huyệt của mạch Đốc trên cơ thể người. Đạt Nhĩ Ba thấy vậy cả kinh, vung quyền tấn công Dương Quá. Dương Quá xua xua tay trái, ra hiệu bằng mắt cho y. Đạt Nhĩ Ba thấy thần tình của sư phụ không có gì lạ, mặt còn có vẻ tươi cười, thì không đánh tới nữa.

Dương Quá tu vi chưa sâu, lại không biết gì về nội công của phái Tây Tạng, lòng bàn tay lờ mờ cảm thấy khí tức lưu động trong cơ thể Kim Luân pháp vương, chàng bèn ngầm vận nội lực truyền một luồng nhiệt khí giúp lão ta trên thì thông các huyệt Linh Đài, Thần Đạo, Thân Trụ; dưới thông các huyệt Cân Túc, Trung Khu, Tích Xung, Huyền Khu, cố gắng hết mức

cũng chỉ có thể giúp lão ta bảo vệ mạch Đốc. Đạt Nhĩ Ba võ công tuy cao, nhưng chỉ luyện ngoại công, không thể giúp sư phụ trị liệu, những ngày vừa qua chỉ lo cuống quít. Bây giờ Kim Luân pháp vương đã không phải lo gì nữa, liền đẩy khí vào mạch Nhâm, toàn lực điều trị thương thế ở ngực và bụng dưới, sau hơn một canh giờ cơn đau giảm hẳn, mặt lộ sắc hồng nhuận, mở mắt nhìn Dương Quá gật đầu tạ ơn, chắp tay nói:

- Dương cư sĩ, tại sao cư sĩ tự dưng đến giúp lão nạp?

Dương Quá cũng chẳng giấu, đem việc chàng mới biết vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung giết hại phụ thân ra sao, nay chàng quyết ý báo thù, tình cờ gặp Đạt Nhĩ Ba thế nào, kể lại một lượt. Kim Luân pháp vương tuy biết gã thiếu niên này cực kỳ giảo hoạt, nói mười câu cũng chẳng thể tin một câu, nhưng hôm nay trong khi có thể giết lão dễ như trở bàn tay, Dương Quá lại giúp lão trị thương, quả thực không có ý thù nghịch, bèn nói:

- Thì ra cư sĩ mang nặng mối thâm cừu. Nhưng vợ chồng Quách Tĩnh võ công cao thâm, Dương cư sĩ muốn trả được mối thù này, chỉ e không dễ.

Dương Quá im lặng giây lát, rồi nói:

- Dù cha con tại hạ hai đời cùng phải chết bởi tay họ, cũng phải trả thù!

Kim Luân pháp vương nói:

- Lão nạp ban đầu tự phụ vô địch thiên hạ, định dùng sức một người đè bẹp quần hùng Trung Nguyên, giành chức vị minh chủ võ làm. Nhưng các võ sĩ Trung Nguyên không theo đúng qui củ đơn đả độc đấu, lại ùa cả vào mà ẩu đả, lão nạp đành tính kế khác vậy. Khi trị thương xong, lão nạp sẽ đi mời nhiều cao thủ giúp đỡ. Phe của lão nạp đông và mạnh, các võ sư Trung Nguyên sẽ không thể ỷ đông tranh thắng, mọi người quyết thắng bại một phen theo lẽ công bằng. Dương cư sĩ có muốn đứng về phe lão nạp hay không?

Dương Quá đã định trả lời có, nhưng chợt nghĩ thảm cảnh mà quân lính Mông Cổ gây ra, bèn nói:

- Tại hạ không thể giúp quân Mông Cổ.

Kim Luân pháp vương lắc đầu nói:

- Dương cư sĩ muốn đơn thương độc mã giết vợ chồng Quách Tĩnh, thì không xong được đâu.

Dương Quá trầm ngâm một hồi, nói:

- Được, tại hạ giúp đại sư giành chức vị minh chủ võ lâm, đại sư phải giúp tại hạ báo thù.

Kim Luân pháp vương giơ bàn tay ra, nói:

- Đại trượng phu nhất ngôn vi định, vỗ tay nhau ba cái để thề.

Hai người vỗ vào tay nhau ba cái đính ước. Dương Quá nói:

- Tại hạ chỉ giúp đại sư giành chức vị minh chủ, nếu đại sư giúp quân Mông Cổ tiến chiếm Giang Nam, sát hại bách tính, tại hạ sẽ không theo đâu.

Kim Luân pháp vương cười, nói:

- Mỗi người một chí hướng, không nên ép nhau. Dương huynh đệ, võ công của huynh đệ đa tạp, lão nạp nói thật câu này, biết nhiều môn cố nhiên rất hay, nhưng cũng không tránh khỏi tạp loạn. Rốt cuộc thì huynh đệ có sở trường về môn nào? Phải sử dụng công phu gì đối phó với vợ chồng Quách Tĩnh đây?

Dương Quá nghe hỏi thế thì cứng lưỡi, khó trả lời. Đời chàng lắm cái ngẫu nhiên, tính chàng lại tham, nào phái Toàn Chân, nào Âu Dương Phong, nào phái Cổ Mộ, nào "Cửu Âm chân kinh", nào Hồng Thất Công, nào Hoàng Dược Sư, môn võ công nào của họ chàng cũng học qua. Mỗi môn võ công ấy đều vô cùng huyền diệu, dùng tinh lực tài trí cả đời nghiên cứu cũng khó đi tới chỗ tận cùng, nữa là tham học mỗi thứ một chút, làm sao có thể luyện tới cảnh giới cao siêu. Gặp đối thủ bình thường, đem ra thi triển cố nhiên làm cho người ta kính nể, nhưng chạm trán với cao thủ đích thực, sẽ bị người ta phát hiện ngay chỗ yếu, ngay đệ tử của Kim Luân pháp vương như Hoắc Đô, Đạt Nhĩ Ba, chàng cũng chưa địch nổi. Chàng cúi đầu suy nghĩ, cảm thấy câu hỏi của Kim Luân pháp vương như gậy đánh vào đầu chàng, nói trúng chỗ non kém cơ bản trong võ học của chàng.

Chàng lại nghĩ: "Mình đã quyết ý chung tình với cô cô suốt đời, tại sao đi đâu cũng vương vấn lưu tình? Nào Trình cô nương, nào Lục Vô Song, nào Hoàn Nhan Bình. Mình đã không có chân tình với họ, sao cứ đi đùa cợt? Thật là tham luyến quá chừng". Lại nghĩ: "Bất luận Hồng Thất Công, Hoàng Dược Sư, Âu Dương

Phong hay Toàn Chân thất tử, Kim Luân pháp vương, phàm trở thành danh gia, đều là nhờ tinh tu công phu bản môn, chỉ biết gia số của võ công phái khác, chứ không tu luyện, vậy mình cần chuyên tu một môn công phu thôi chăng? Xét về tình về lý, phải chuyên tâm tu luyện "Ngọc nữ tâm kinh" của phái Cổ Mộ mới đúng, nhưng lại nghĩ môn Đả cẩu bổng pháp của Hồng Thất Công huyền diệu như thế, Ngọc Tiêu kiếm pháp của Hoàng Dược Sư tinh vi như thế, mà bỏ qua thì chẳng đáng tiếc lắm sao? Rồi Cáp mô công nghịch hành kinh mạch của nghĩa phụ, "Cửu Âm chân kinh" và các môn công phu khác, chỉ cần giỏi một môn trong số đó cũng đủ dương danh thiên hạ, đâu dễ có dịp được học, sao nỡ bỏ qua?"

Chàng bước ra khỏi nhà tranh, đi tha thẩn trên đỉnh núi, nặng lòng suy tư, hết sức phiền muộn, nghĩ chán chê, chợt tự hỏi: "Tại sao ta không dám lấy sở trường của các môn phái, tự thành một nhà? Võ công thiên hạ đều do từng người sáng tạo ra, chẳng lẽ ta không sáng tạo nổi?" Nghĩ đến đây, lập tức thấy sáng bừng lên.

Chàng suy nghĩ từ sáng đến trưa, từ trưa đến đêm, ở trên đỉnh núi không ăn không uống, các môn võ công tinh diệu từng biết cứ lần lượt diễn ra trong óc chàng. Chàng từng thấy Hồng Thất Công và Âu Dương Phong đấu võ miệng với nhau; chàng cũng từng miệng nói tay vẽ mà có thể làm cho Lý Mạc Sầu phải kinh sợ bỏ đi; bây giờ các môn võ công tranh hùng với nhau trong óc, xem ra còn nhanh mạnh hơn cả khẩu thuật. Mải nghĩ, bất giác hoa chân múa tay thi triển võ công. Ban đầu còn có thể phân biệt chiêu này là học của Hồng Thất Công, chiêu kia là học của Âu Dương Phong, sau thì rối loạn cả lên, không không trụ nổi nữa, ngã ngửa xuống đất ngất đi. Đạt Nhĩ Ba từ xa thấy Dương Quá hoa chân múa tay, không hiểu thế nào, bỗng thấy chàng ngã vật ra, thì kinh hãi định chạy lại cứu, Kim Luân pháp vương cười nói:

- Đừng làm rối tâm tư của hắn, chỉ tiếc là ngươi tài trí tầm thường, không hiểu đạo lý bên trong.

Dương Quá tỉnh lại lúc nửa đêm, sáng hôm sau thức dậy lại nghĩ. Trong bảy ngày, chàng ngất đi năm lần. Nói tổng hợp các môn, tự sáng tạo một nhà, nghe cứ

tưởng là dễ. Với kiến văn, tu vi hiện thời của mình, chàng chưa thể làm nổi việc đó, càng không phải là chuyện mươi bữa nửa tháng. Nhưng sau cả tuần tập trung suy nghĩ, chàng cũng ngộ ra một điều, ấy là tất cả các môn võ công kia, chàng đều biết cách sử dụng, đã không thể hợp làm một, thì cũng đừng cưỡng cầu; sau này khi lâm địch, cần dùng thì dùng, khỏi cần nghĩ đến lai lịch xuất xứ, như thế coi như gần ngang với việc tự mình sáng tạo một nhà. Nghĩ được như vậy, trong lòng cảm thấy dễ chịu hẳn.

Kim Luân pháp vương qua mấy ngày trị thương, đã khỏi tám, chín phần, đã có thể hoạt động như thường; hôm nay thấy Dương Quá đột nhiên thần tình bình hòa, vẻ như đã tính toán đâu ra đó, biết chàng đã tiến thêm một bước về võ học, bèn nói:

- Dương huynh đệ, lão nạp đưa huynh đệ đi gặp một người, người này hùng tài vĩ lược, khoáng đạt đại độ, bảo đảm huynh đệ gặp rồi sẽ thán phục.

Dương Quá hỏi:

- Là ai vậy?

Kim Luân pháp vương nói:

- Vương tử Mông Cổ Hốt Tất Liệt, cháu nội của Thành Cát Tư Hãn, con trai thứ tư của Đà Lôi.

Dương Quá từng thấy sự bạo ngược của quân sĩ Mông Cổ, chàng rất căm ghét người Mông Cổ, nên cau mày nói:

- Tại hạ chỉ nóng lòng trả thù, không cần gặp vương tử Mông Cổ làm gì.

Kim Luân pháp vương cười, nói:

- Lão nạp đã bằng lòng giúp huynh đệ, làm sao có thể thất tín? Nhưng lão nạp tới Trung Nguyên là theo lời mời của vương tử Hốt Tất Liệt, dẫu gì cũng phải bẩm cáo với vương tử một tiếng. Vương trướng của Hốt Tất Liệt cách đây không xa, đi một ngày là đến.

Dương Quá tự nghĩ mình hoàn toàn không phải là đối thủ của vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung, bất kể đấu trí đấu lực, đều không thể sánh, nếu không có sự trợ giúp của Kim Luân pháp vương, mối thù khó mà trả được, đành phải theo lão ta đi.

Kim Luân pháp vương được phong là đệ nhất hộ quốc đại sư của Mông Cổ, binh tướng Mông Cổ đối với lão cực kỳ tôn sùng, vừa thấy lão tới, liền phi báo

vương gia. Người Mông Cổ đời đời ở trong lều bạt, tuy đến thành phố, họ cũng không quen cung thất, nên Hốt Tất Liệt ở trong một cái lều lớn.

Kim Luân pháp vương cầm tay Dương Quá bước vào vương trướng. Dương Quá thấy cái lều này to gấp mấy lều thông thường của người Mông Cổ, bên trong trần thiết hết sức đơn giản. Một thanh niên trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi đang ngồi đọc sách. Thấy khách vào, người ấy vội đứng dậy đón, tươi cười, nói:

- Lâu ngày không gặp quốc sư, ta vẫn thường nhớ.

Kim Luân pháp vương nói:

- Vương gia, lão nạp xin dẫn kiến vương gia một vị anh hùng thiếu niên. Vị Dương huynh đệ đây tuy ít tuổi nhưng là một vị nhân kiệt.

Dương Quá chỉ biết Hốt Tất Liệt là cháu nội của Thành Cát Tư Hãn, diện mạo nếu không tôn vinh quí thịnh, thì cũng cương mãnh uy vũ, không ngờ lại là một người khiêm hòa dễ gần, biết nói tiếng Hán, thì chàng lấy làm lạ.

Hốt Tất Liệt nhìn Dương Quá một cái, tay trái kéo Kim Luân pháp vương, nói với tả hữu:

- Mau mang rượu ra để ta uống với vị huynh đệ này.

Tả hữu bưng ra ba bát rượu to, rót đầy rượu sữa ngựa Mông Cổ. Hốt Tất Liệt bưng một bát uống cạn, Kim Luân pháp vương cũng uống cạn. Dương Quá thường ngày ít uống rượu, nhưng thấy chủ nhân tự nhiên như vậy, mình là khách không tiện làm khác, bèn nhận một bát cũng uống cạn, chỉ thấy rượu rất cay, vị chua.

Hốt Tất Liệt cười, hỏi:

- Tiểu huynh đệ, rượu này có ngon không?

Dương Quá đáp:

- Rượu này cay và chua, uống vào miệng như đao, vị tuy không ngon, nhưng thể hiện bản sắc nam tử hán đại trượng phu.

Hốt Tất Liệt cả mừng, gọi tiếp rượu, ba người ai cũng uống cạn ba bát. Dương Quá nhờ nội lực tinh thâm, nên uống nhiều mà vẫn giữ được vẻ thản nhiên. Hốt Tất Liệt mừng nói:

- Quốc sư tìm đâu được một nhân tài thế này. Thật may cho Đại Mông Cổ ta.

Kim Luân pháp vương thuật qua thân phận của Dương Quá, cố đề cao chàng như một đại nhân vật của võ lâm Trung Nguyên. Dương Quá nghe lão ca ngợi mình như thế, cũng không khỏi cảm thấy lâng lâng.

Hốt Tất Liệt nhận sứ mạng thôn tính giang sơn Đại Tống, ở Trung Nguyên đã lâu, lòng bị Hán hóa, thường ngày tiếp xúc với nho sinh, học kinh sách, mời các bậc cao nhân võ học, kết giao tân khách, hoạch địch việc tấn công xuống nhà Tống ở phía nam. Nếu là người khác, thấy Dương Quá ít tuổi như vậy, hẳn là không tin, nhưng Hốt Tất Liệt tài trí siêu quần, khí độ rộng lớn, lại rất tin tưởng Kim Luân pháp vương, nên vui mừng hạ lệnh mở tiệc khoản đãi.

Không lâu thì tiệc được bày ra, với nhiều rượu thịt, các món ăn một nửa của người Mông Cổ, một nửa của người Hán. Hốt Tất Liệt sai tả hữu:

- Mời mấy vị anh hùng ở Chiêu Hiền quán tới đây.

Tả hữu vâng lệnh bước ra. Hốt Tất Liệt nói:

- Mấy hôm rồi ở Chiêu Hiền quán có thêm vài vị tân khách, vị nào cũng có dị năng, thật là cái phúc của quốc gia, song cũng chưa bằng quốc sư và Dương quân văn võ toàn tài.

Đang trò chuyện thì tả hữu bẩm khách mời đã tới, cửa lều vén ra, bốn người bước vào. Đi đầu là một người cao gầy, mặt không hạt máu, thân hình khô đét như một cái xác, Hốt Tất Liệt dẫn kiến với Kim Luân pháp vương và Dương Quá, đấy là người Quảng Tây, tên Tiêu Tương Tử. Người thứ hai cực lùn và đen, đến từ Thiên Trúc, tên Ni Ma Tinh. Tiếp đến một người thân cao tám thước, chân tay to và thô, mặt mang nụ cười ngớ ngẩn, cặp mắt lờ đờ. Người cuối cùng mũi cao mắt sâu, tóc xoăn râu vàng, là người Hồ, trang phục theo lối người Hán, cổ đeo hạt ngọc, cổ tay đeo vòng ngọc long lanh.

Hốt Tất Liệt lần lượt dẫn kiến, người thứ ba cao lớn là người Hồi Cương, tên Mã Quang Tá. Gã người Hồ vốn người Ba Tư, tổ tông ba đời buôn bán ngọc quí ở đất Biện Lương, Tràng An, Thái Nguyên, lấy một cái tên người Trung Quốc là Doãn Khắc Tây.

Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh nghe nói Kim Luân pháp vương là đệ nhất hộ quốc đại sư của Mông Cổ, thì lạnh lùng nhìn lão từ đầu xuống chân, vẻ mặt không phục; thấy Dương Quá nhỏ tuổi, đoán là đồ tử đồ tôn gì đó của Kim Luân pháp vương, càng không coi chàng ra gì. Rượu qua ba tuần, Ni Ma Tinh không nhịn được, nói:

- Vương gia, Đại Mông Cổ đất đai rộng lớn, vị đại hòa thượng này là đệ nhất hộ quốc đại sư, võ công hẳn phải rất rất cao cường, chúng tại hạ mong được chiêm ngưỡng.

Hốt Tất Liệt mỉm cười không nói gì, Tiêu Tương Tử tiếp lời:

- Vị Ni Ma Tinh nhân huynh đây đến từ Thiên Trúc, võ công Tây Tạng truyền từ Thiên Trúc, chẳng lẽ thiên hạ quả nhiên có chuyện trò giỏi hơn thầy hay sao?

Kim Luân pháp vương thấy Ni Ma Tinh hai mắt long lanh như tia chớp, mặt Tiêu Tương Tử thì ẩn hiện khí xanh, biết hai người này nội công đều thâm hậu. Doãn Khắc Tây thì cười hi hi ha ha, cố tỏ vẻ là một gã lái buôn tầm thường, hắn càng tỏ vẻ bất tài, e rằng

càng đáng ngại, không thể xem thường; còn gã Mã Quang Tá cao lớn thì chẳng đáng lo, bèn mỉm cười nói:

- Lão nạp được phong quốc sư, là nhờ ân điển của đại hãn và Tứ vương tử điện hạ, bản thân lão nạp hổ thẹn không dám nhận.

Tiêu Tương Tử nói:

- Thế thì đại sư nên tị vị nhượng hiền cho rồi.

Nói đoạn liếc về phía Ni Ma Tinh, nhếch khóe miệng cười khẩy.

Kim Luân pháp vương dùng đũa gắp giữ một miếng thịt bò to, cười, nói:

- Đây là miếng thịt to nhất trong bát, lão nạp vốn không định ăn nó, nhưng tình cờ gắp đũa trúng phải, cái đó nhà Phật gọi là duyên pháp. Vị cư sĩ nào có hứng, xin mời cứ gắp đi cho.

Rồi lão tiếp tục dùng đũa giữ miếng thịt trong bát, chờ người khác gắp đi.

Mã Quang Tá không hiểu Kim Luân pháp vương nói miếng thịt bò to nhất là ngụ ý chức vị đệ nhất hộ

quốc đại sư Mông Cổ, thấy lão giữ miếng thịt bảo là để nhường khách, bèn giơ đũa gắp. Đũa của y vừa chạm vào miếng thịt, thì một chiếc đũa của Kim Luân pháp vương đột nhiên gạt ngang sang chiếc đũa của y, Mã Quang Tá cảm thấy cánh tay tê dại, không cầm nổi nữa, buông rơi cả đôi đũa xuống bàn. Chiếc đũa của Kim Luân pháp vương lại lập tức đưa về giữ miếng thịt. Mọi người kinh ngạc nhìn nhau. Mã Quang Tá còn chưa hiểu, cầm đôi đũa lên, năm ngón tay giữ đũa thật chặt, nghĩ: "Lần này lão đừng hòng gạt được nữa". Y lại gắp lấy miếng thịt. Một chiếc đũa của Kim Luân pháp vương lại gạt ngang sang, lần này Mã Quang Tá cầm chặt đũa, chỉ nghe "cách" một tiếng, đôi đũa của Mã Quang Tá gãy rời thành bốn, hai đoạn gãy rơi xuống bàn như bị dao chặt.

Mã Quang Tá cả giận, quát to một tiếng, nhoài sang định đánh Kim Luân pháp vương. Hốt Tất Liệt cười nói:

- Mã tráng sĩ đừng nóng vội, nếu muốn tỷ võ, đợi ăn xong cũng chưa muộn.

Mã Quang Tá sợ vương gia, đành hậm hực ngồi xuống, chỉ Kim Luân pháp vương, hỏi:

- Lão dùng yêu pháp gì làm gãy đôi đũa của người ta như vậy?

Kim Luân pháp vương cười, gắp miếng thịt, giơ lên trước mặt.

Ni Ma Tinh ban đầu không coi Kim Luân pháp vương ra gì, vừa thấy lão triển hiện nội lực thâm hậu, thì không dám xem thường nữa. Hắn là người nước Thiên Trúc, ăn cơm không dùng đũa. Hắn nói:

- Miếng thịt này, đại Hán tử gắp không được, bổn nhân muốn ăn.

Đột nhiên năm ngón tay hắn như năm cái móc sắt chộp lấy miếng thịt. Kim Luân pháp vương bật ngang chiếc đũa bên phải, nhanh như chớp điểm năm huyệt đạo ở lòng bàn tay, cổ tay, mu bàn tay, hổ khẩu và ngón giữa của hắn. Ni Ma Tinh vội lật bàn tay, chém vào cổ tay Kim Luân pháp vương. Kim Luân pháp vương cánh tay không động, bật chiếc đũa lên, lại bật bật mấy cái, Ni Ma Tinh cảm thấy đầu đũa chọc tới hổ khẩu của mình, phải vội co tay về. Chiếc đũa của Kim Luân pháp vương lại đưa về giữ miếng thịt, không để nó rơi xuống. Lão bật đũa điểm huyệt mấy lần nhanh như thế nào, Dương Quá và mọi

người đều nhìn thấy rõ, trong giây lát hai người kia đã trao đổi mấy chiêu, Kim Luân pháp vương bật đũa cực nhanh, Ni Ma Tinh kịp thu tay về tránh đòn, võ công cũng thật cao siêu. Tiêu Tương Tử phải thốt lên:

- Hảo bản sự!

Hốt Tất Liệt biết hai người đã sử dụng công phu thượng thừa, nhưng đó là môn gì thì chưa rõ. Mã Quang Tá cũng trơ mắt ra nhìn hết người này người kia, chưa hiểu thế nào.

Doãn Khắc Tây cười hi hi, nói:

- Các vị khách sáo quá! Có miếng thịt mà cứ người này nhường người kia mãi, chả ai chịu ăn, để nguội mất rồi.

Nói đoạn thong thả giơ đôi đũa ra gắp miếng thịt. Hai chiếc vòng ở cổ tay gã, một bằng ngọc phỉ thúy, một bằng vàng, va vào nhau kinh coong. Đôi đũa của Doãn Khắc Tây chưa chạm đến miếng thịt, đôi đũa của Kim Luân pháp vương đã hơi rung rung, thì ra gã đã sử dụng nội kình để bức không cho Kim Luân pháp vương gạt đũa của gã. Kim Luân pháp vương bèn nhả đũa cho gã gắp miếng thịt, khi kình lực

truyền sang đôi đũa của gã, liền dồn lực sang đánh cánh tay Doãn Khắc Tây. Doãn Khắc Tây vội vận kình phản kích. Nào ngờ nội kình của Kim Luân pháp vương vừa phát ra đã lập tức thu về, miếng thịt từng nhường cho Doãn Khắc Tây, giờ lại được hoàn trả về đôi đũa của lão. Kim Luân pháp vương cười, nói:

- Doãn huynh lại cũng nhường nốt, cũng là quá khách sáo đấy!

Doãn Khắc Tây trúng kế, đồng thời cũng đã thử, thầm biết nội lực của đối phương hơn hẳn mình, nhưng không lộ ra, chỉ mỉm cười, chuyển đũa gắp miếng thịt nhỏ hơn trong bát, cười, nói:

- Huynh đệ bình sinh chỉ mê các thứ châu ngọc, miếng thịt to không ưa lắm, tạm ăn miếng thịt nhỏ này thôi.

Nói xong đưa miếng thịt vào mồm, thong thả nhai.

Kim Luân pháp vương nghĩ: "Khí độ giả dối của dân Hồ nước Ba Tư cũng bất phàm", quay sang Tiêu Tương Tử, nói:

- Lão huynh đã khiêm nhường, thì lão nạp đành dùng vậy.

Nói rồi đôi đũa hơi kéo về phía mình, cách chừng nửa thước. Lão đoán nội lực của Tiêu Tương Tử không yếu chẳng dám sơ ý, sử dụng nội kình đưa miếng thịt gần về phía mình nửa thước, cách Tiêu Tương Tử cũng nửa thước. Tiêu Tương Tử cười khẩy, giơ đũa ra kẹp ngay lấy miếng thịt, kéo về phía mình.

Kim Luân pháp vương không ngờ thủ pháp của Tiêu Tương Tử mau lẹ như vậy, vội vận kình đoạt lại, miếng thịt chậm rãi xê dịch từng tấc một. Tiêu Tương Tử đứng dậy, tay trái tì xuống bàn khiến chiếc bàn kêu răng rắc, song vẫn không ngăn được cái thế miếng thịt vẫn di chuyển về phía Kim Luân pháp vương.

Nhìn sắc mặt nhàn nhã của Kim Luân pháp vương, trong khi Tiêu Tương Tử đã vã mồ hôi trán, đủ phân biệt mạnh yếu.

Bỗng nghe xa xa có tiếng gọi to:

- Quách Tĩnh, Quách huynh đệ, huynh đệ ở đâu? Mau ra đây, Quách Tĩnh, tên tiểu tử họ Quách!

Tiếng ban đầu phát ra từ mé đông, rồi bỗng nhiên lại phát ra từ phía tây. Hai phía đông tây phải cách xa

mấy dặm, tưởng như một người gọi, một người nhắc lại, song tiếng gọi ấy chỉ là của một người, cứ liên tiếp vang vọng không ngừng ở khoảng cách như thế, đủ biết thân pháp mau lẹ và nội lực thâm hậu hiếm có trên thế gian.

Mọi người kinh ngạc nhìn nhau. Tiêu Tương Tử buông đũa, ngồi xuống. Kim Luân pháp vương cười ha ha, nói:

- Thừa nhượng, thừa nhượng!

Đang định đưa miếng thịt lên miệng, đột nhiên cửa lều vén ra, một bóng người vút vào, cướp miếng thịt khỏi đũa của Kim Luân pháp vương mà cho vào mồm nhai tóp tép thật to.

Mọi người đứng bật cả dậy kinh hãi; nhìn kỹ người kia, thì thấy đó là một lão nhân râu tóc bạc phơ, mặt mũi hồng hào, tươi cười dễ thân. Lão nhân ngồi trên một tấm chăn, tay trái vuốt chòm râu bạc, tay phải đưa miếng thịt bò vào miệng, nhai tóp tép thành tiếng. Kim Luân pháp vương nhớ lại lúc vị lão nhân kia đoạt lấy miếng thịt từ đôi đũa của lão, càng nghĩ càng kinh hãi.

Mấy võ sĩ canh cửa không chặn được vị lão nhân tóc bạc, quát to:

- Bắt lấy thích khách!

Bốn mũi giáo dài cùng đâm tới ngực vị lão nhân. Vị lão nhân kia giơ tay trái chộp giữ luôn cả bốn mũi giáo, nhìn Dương Quá, nói:

- Tiểu huynh đệ, lấy cho ta mấy miếng thịt nữa, ta đói bụng quá chừng.

Bốn võ sĩ Mông Cổ dùng sức đẩy tới không được, cố giằng giáo lại, nhưng cả bốn gắng sức đến đỏ cả mặt, các mũi giáo cũng không hề động đậy, y như thể chúng được đúc liền vào một quả núi sắt không bằng.

Dương Quá nhìn cảnh ấy thích chí, cầm cả bát thịt trên bàn quăng ngang về phía vị lão nhân, nói:

- Xin mời!

Vị lão nhân đưa tay phải đón lấy bát thịt, cầm ngang trước ngực, đột nhiên một miếng thịt từ trong bát tự bay lên miệng vị lão nhân như thể một vật sống động vậy. Hốt Tất Liệt thấy rất thú vị, nghĩ rằng vị lão nhân biết sử dụng ma thuật. Bọn Kim Luân pháp vương thì

biết rằng vị lão nhân đã vận lực cục bộ ở lòng bàn tay để đẩy miếng thịt từ trong bát tự bay lên miệng. Người thường có thể dùng lực đẩy mạnh vào chiếc bát, làm cho thịt bay ra, nhưng cả các miếng thịt lẫn nước thịt sẽ cùng văng lên. Chứ không tài gì làm cho một miếng thịt từ trong bát tự bay lên miệng theo ý muốn như vị lão nhân này. Mọi người tự lượng không thể sánh nổi, bất giác đều kính phục.

Vị lão nhân không ngớt nhai thịt, hết miếng này đến miếng khác, chẳng mấy chốc đã hết sạch cả bát thịt. Vị lão nhân tay phải hất một cái, chiếc bát bay vòng vòng về phía Dương Quá và Doãn Khắc Tây.

Dương Quá và Doãn Khắc Tây sợ vị lão nhân ngầm sử quái kình vào chiếc bát, nên không dám giơ tay đón nó, vội né sang hai bên. Chiếc bát bay sát mặt bàn, va đúng vào bát đựng thịt cừu nướng, chiếc bát đựng thịt cừu nướng liền bay ngang về phía vị lão nhân, còn chiếc bát không kia thì xoay tròn tại chỗ vài vòng rồi đứng yên. Nguyên vị lão nhân sử dụng "Thái Cực kình", xoay vòng rồi trở lại tư thế ban đầu; nếu là ở ngoài chỗ trống trải, thì chiếc bát sau khi ném đi sẽ bay vòng quanh thân người ném. Kình lực phát ra

không khó, người giỏi trò ảo thuật đều có thể làm được tuyệt kỹ này; cái khó là ở chỗ sử kình sao cho thích hợp, chiếc bát không thì bay đến kích vào chiếc bát đựng thịt rồi dừng lại, còn chiếc bát đựng thịt thì bay về phía vị lão nhân.Vị lão nhân cười ha hả đắc ý, tay cầm bát thịt cừu vận lực đẩy từng miếng thịt bay lên miệng, lại chén hết sạch.

Khi đó bốn võ sĩ Mông Cổ ở trong tình trạng tiến thoái lưỡng nan, cố sức đoạt lại cây giáo không nổi, mà buông tay ra cũng chẳng dám. Quân pháp của Mông Cổ rất nghiêm, lâm trận mà bỏ vũ khí sẽ bị khép tội chết, huống hồ bốn võ sĩ này có trọng nhiệm hộ vệ Tứ vương tử, nên đành dốc hết sức lực tranh đoạt. Vị lão nhân thấy bốn võ sĩ kia càng luống cuống thì lão càng thích thú, đột nhiên quát:

- Biến biến biến, hai đứa rập đầu, hai đứa ngã ngửa ta coi! Một, hai, ba!

Chữ "ba" vừa dứt, bốn cây trường mâu cùng gãy. Phương hướng sử lực của vị lão nhân khác nhau, đối với hai cây giáo thì đẩy ra, đối với hai cây còn lại thì kéo vào, chỉ nghe "huỵch huỵch" liên tiếp, quả nhiên

hai võ sĩ ngã sấp, hai võ sĩ ngã ngửa. Vị lão nhân vỗ tay reo lên:

- Khéo khéo quá, hay hay quá, đứng lên nào, bé bé con!

Đấy là mấy câu hát người lớn sử dụng để an ủi đứa bé bị ngã.

Doãn Khắc Tây đứng bật dậy, hỏi:

- Lão tiền bối họ Chu phải không?

Vị lão nhân cười, nói:

- Phải, ha ha, ngươi nhận ra ta rồi.

Doãn Khắc Tây ôm quyền, nói:

- Thì ra là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông Chu lão tiền bối đã tới.

Tiêu Tương Tử đã nghe danh tiếng vị lão nhân, Kim Luân pháp vương và Ni Ma Tinh thì chưa biết Chu Bá Thông là ai, nhưng thấy vị lão nhân kia võ công cao siêu, hành sự tinh nghịch như trẻ con, quả nhiên tương xứng với ba chữ "Lão Ngoan đồng". Mọi người ai nấy giảm hẳn sự khó chịu, cùng mỉm cười.

Kim Luân pháp vương nói:

- Xin lượng thứ cho lão nạp chưa được biết tiền bối võ lâm. Xin mời lão tiền bối cùng vào bàn tiệc được chăng? Vương gia tha thiết cầu hiền, hôm nay được tiếp cao nhân, chắc là rất vui.

Hốt Tất Liệt ôm quyền, nói:

- Đúng vậy, xin mời Chu tiên sinh vào bàn.

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Ta ăn no rồi, không ăn nữa đâu. Còn Quách Tĩnh, hiện giờ y ở đâu?

Dương Quá từng nghe Hoàng Dược Sư kể về việc Chu Bá Thông kết nghĩa huynh đệ với Quách Tĩnh, bèn lạnh lùng hỏi:

- Lão tìm Quách Tĩnh để làm gì?

Chu Bá Thông hồn nhiên chất phác, thích nhất giao tiếp với trẻ con, thấy trong bàn tiệc Dương Quá là kẻ nhỏ tuổi nhất, đã có thiện cảm, lại nghe chàng hỏi trống không một chữ "lão", không gọi là "lão tiền bối", "Chu tiên sinh", thì càng khoái, nói:

- Quách Tĩnh là huynh đệ kết nghĩa của ta, ngươi quen y chứ? Y từ nhỏ đã thích ở với người Mông Cổ, cho nên ta thấy chỗ nào có lều của người Mông Cổ, thì ta đến tìm y.

Dương Quá cau mày, nói:

- Lão tìm Quách Tĩnh có chuyện gì?

Chu Bá Thông là người thành thật, không biết giấu giếm, nói:

- Y sai người gửi thư cho ta, mời ta đến dự đại yến anh hùng. Ta đi ngay, nhưng dọc đường mải chơi mấy chỗ, đến muộn mất vài ngày, mọi người đã ra về cả, chán quá đi mất.

Dương Quá hỏi:

- Họ không để lại thư từ gì cho lão à?

Chu Bá Thông trừng mắt, nói:

- Ngươi vì sao cứ tra vấn ta như thế? Rốt cuộc thì ngươi có quen biết Quách Tĩnh hay không?

Dương Quá nói:

- Sao lại không quen? Quách phu nhân tên là Hoàng Dung, đúng chưa nào? Con gái của vợ chồng họ là Quách Phù, đúng chưa nào?

Chu Bá Thông vỗ tay cười, nói:

- Sai rồi, sai rồi! Ả Hoàng Dung cũng là một cô bé gái, làm sao lại có con được?

Dương Quá ngớ ra, nhưng hiểu ngay, hỏi:

- Lão không gặp vợ chồng họ mấy năm rồi?

Chu Bá Thông bấm lần lượt tất cả các đốt ngón tay, chỉ còn thừa hai đốt, nói:

- Hai mươi hai năm rồi.

Dương Quá cười, nói:

- Phải rồi, cách đây hai mươi hai năm, Hoàng Dung còn là một cô bé. Thế trong hai mươi hai năm ấy không sinh con hay sao?

Chu Bá Thông cười lớn, rung cả chòm râu bạc, nói:

- Ngươi nói đúng, ngươi nói đúng! Hai vợ chồng Quách Tĩnh sinh đứa con gái, chắc cũng xinh xắn chứ?

Dương Quá nói:

- Diện mạo của con gái họ giống Quách phu nhân nhiều hơn là giống Quách Tĩnh, theo lão thì có xinh hay không?

Chu Bá Thông cười ha ha, nói:

- Thế thì xinh, chứ một đứa con gái mà mắt to mày rậm, da đen như Quách huynh đệ của ta thì không coi được.

Dương Quá biết Chu Bá Thông đã hết ngờ vực, bèn hỏi:

- Phụ thân của Hoàng Dung là Đào Hoa đảo chủ Hoàng Dược Sư huynh, là bạn vong niên của vãn bối, lão có quen biết hay không?

Chu Bá Thông sững sờ, nói:

- Một gã oắt con như ngươi cũng đòi xưng hô huynh đệ với Hoàng lão Đông Tà ư? Sư phụ của ngươi là ai?

Dương Quá nói:

- Sư phụ của vãn bối võ công cao siêu lắm, nói ra chỉ e lão quá run sợ.

Chu Bá Thông cười, nói:

- Ta không khi nào run sợ.

Lão vung tay phải, chiếc bát không bay vù rất nhanh về phía Dương Quá.

Dương Quá đã biết Chu Bá Thông là sư thúc của Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ, nhìn lão vung tay hất chiếc bát đi, cánh tay không gập vào phía trong, toàn dùng lực của ngón tay, chính là thủ pháp của phái Toàn Chân, mà chàng thì không hề sợ võ công của phái Toàn Chân, bèn giơ ngón tay trỏ bên trái đón lấy đáy chiếc bát, khiến chiếc bát xoay vòng vòng trên đầu ngón tay đó.

Việc đó làm cho Chu Bá Thông vô cùng thích thú, còn bọn Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh, Mã Quang Tá, Doãn Khắc Tây thì vô cùng kinh ngạc. Tiêu Tương Tử thì ban đầu thấy Dương Quá ăn mặc lam lũ, tuổi còn nhỏ, không coi chàng ra gì; bây giờ y nghĩ: "Nhìn thế bay của chiếc bát, mình không dám giơ tay ra đón, thế mà hắn chỉ dùng một ngón! Chỉ cần đón thiếu chuẩn xác một chút, sẽ bị gãy cổ tay như chơi. Không biết gã thiếu niên này lai lịch thế nào?"

Chu Bá Thông khen: "Hay lắm, hay lắm!" và cũng đã nhận biết thủ pháp của Dương Quá đón chiếc bát là gia số của phái Toàn Chân, bèn hỏi:

- Ngươi quen biết Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ chứ?

Dương Quá nói:

- Hai gã mũi trâu ấy, sao vãn bối lại không quen biết?

Chu Bá Thông thích thú. Lão không ưa bọn Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ lắm, vì cho rằng họ có quá nhiều thanh qui giới luật, quá ư cố chấp. Lão bình sinh thán phục nhất, ngoài sư huynh Vương Trùng Dương, có Cửu chỉ thần cái Hồng Thất Công; chứ đối với cái tà của Hoàng Dược Sư và cái khôn khéo của Hoàng Dung, thì lão không ưa. Lúc này nghe Dương Quá gọi Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ là "gã mũi trâu", thì cảm thấy rất hợp ý, lại hỏi:

- Bọn Hách Đại Thông thì sao?

Dương Quá vừa nghe ba tiếng "Hách Đại Thông" đã nổi giận, nói:

- Gã mũi trâu ấy là tên khốn kiếp nhất, thể nào cũng có ngày vãn bối làm cho gã khốn khổ một phen.

Chu Bá Thông càng thích thú hơn, hỏi:

- Ngươi định cho hắn khốn khổ bằng cách nào?

Dương Quá nói:

- Vãn bối sẽ trói chân tay hắn, giúi đầu hắn vào thùng phân nửa ngày.

Chu Bá Thông thích chí, dặn:

- Khi nào ngươi bắt được hắn, đừng vội giúi đầu hắn vào thùng phân, hãy báo cho ta biết, để ta đến xem lén một chút.

Đối với Hách Đại Thông, kỳ thực lão không hề có ác ý, chẳng qua tính lão ham đùa giỡn, thấy người ta giở trò tinh nghịch, quái ác, thì lão tham dự một phần vậy thôi. Dương Quá cười, nói:

- Được, vãn bối nhớ rồi. Nhưng tại sao lão phải xem lén? Lão sợ bọn mũi trâu phái Toàn Chân ư?

Chu Bá Thông thở dài:

- Ta là sư thúc của Hách Đại Thông, để hắn nhìn thấy ta, tất nhiên hắn kêu cứu. Ta không cứu thì áy náy, nên mới phải xem lén.

Dương Quá nghĩ thầm: "Người này võ công cực cao, tính nết thật thà khả ái, nhưng là người của phái Toàn Chân, lại là huynh đệ kết nghĩa của Quách Tĩnh. Đại trượng phu phải tàn bạo, phải tìm cách trừ khử lão ta mới được".

Chu Bá Thông đâu ngờ Dương Quá có ý tàn ác, lại hỏi:

- Bao giờ ngươi đi bắt Hách Đại Thông?

Dương Quá nói:

- Vãn bối sắp đi đây. Lão muốn xem nhiệt náo, thì hãy đi theo vãn bối.

Chu Bá Thông cả mừng, vỗ tay đứng dậy, nhưng lại buồn bã ngồi xuống, nói:

- Không được, ta phải đến thành Tương Dương mất rồi.

Dương Quá hỏi:

- Thành Tương Dương có trò gì vui mà đến đó?

Chu Bá Thông nói:

- Quách huynh đệ có để lại thư ở Lục gia trang cho ta, bảo là đại quân Mông Cổ đánh xuống phía nam, ắt

công phá thành Tương Dương. Quách Tĩnh suất lĩnh hào kiệt Trung Nguyên đi cứu viện, dặn ta cũng nên góp sức. Ta tìm y chẳng thấy, đành đến thành Tương Dương vậy.

Hốt Tất Liệt và Kim Luân pháp vương đưa mắt nhìn nhau, nghĩ: "Thì ra phần lớn võ sĩ Trung Nguyên đến thành Tương Dương giúp việc giữ thành".

Vừa lúc ấy, có một hòa thượng trạc tứ tuần, dung mạo nho nhã bước vào trong lều, thần sắc cử chỉ như một thư sinh. Y tới bên Hốt Tất Liệt, hai người chụm đầu, ghé tai nói nhỏ với nhau vài câu. Hòa thượng này là người Hán, pháp danh Tử Thông, là mưu sĩ của Hốt Tất Liệt. Tên tục của y là Lưu Khản, hồi trẻ làm thư lại ở huyện nha, sau xuất gia, học vấn uyên nguyên, thẩm sự tinh tường, Hốt Tất Liệt rất tín nhiệm y. Vừa rồi y được vệ sĩ bẩm báo có dị nhân đến trướng của vương gia, nên y tới xem sao.

Chu Bá Thông vỗ vỗ bụng, nói:

- Này hòa thượng, đứng xê ra một chút để ta nói chuyện với tiểu huynh đệ. Này tiểu huynh đệ, họ tên ngươi là gì?

Dương Quá đáp:

- Vãn bối họ Dương tên Quá.

Chu Bá Thông hỏi:

- Sư phụ ngươi là ai?

Dương Quá đáp:

- Sư phụ của vãn bối là nữ nhân, tướng mạo xinh đẹp võ công cao siêu, nhưng không thích người khác nhắc đến tên mình.

Chu Bá Thông rùng mình, nghĩ đến tình nhân cũ của lão là Anh Cô, thì lập tức không dám hỏi thêm, đứng dậy, giũ giũ chiếc quần, tức thì bụi tung mù mịt trong lều. Tử Thông hắt hơi liền hai cái. Chu Bá Thông khoái chí, đập tay vào quần cho bụi càng bay mạnh hơn, cười to, nói:

- Ta đi đây!

Lão vung tay trái, bốn cái mũi giáo gãy liền bay về phía bốn gã Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh, Mã Quang Tá, Doãn Khắc Tây. Bốn cái mũi giáo bay vù vù cực nhanh, ở khoảng cách gần, trong chớp mắt đã bay tới trước mặt bốn người kia.

Bọn Tiêu Tương Tử cả kinh, thấy không thể tránh kịp, đành ai nấy vận kình đón lấy, nào ngờ cả bốn bàn tay giơ ra đều chụp không trúng, chỉ nghe phập phập, bốn cái mũi giáo gãy đã cắm xuống đất. Nguyên bốn cái mũi giáo gãy được phóng đi rất tài tình, khi bay tới trước mặt bốn người kia lập tức quành ngoặt, cắm xuống đất. Mã Quang Tá ngớ ngẩn, cảm thấy thú vị, cười to nói:

- Lão râu dài này diễn nhiều trò hay đáo để!

Tiêu Tương Tử và hai gã còn lại thì kinh hãi tái mặt, nghĩ vừa rồi giơ tay bắt không trúng cái mũi giáo gãy, nếu nó không cắm xuống đất mà cắm vào bụng mình, thì đã mất mạng vào tay đối phương rồi.

Chu Bá Thông đùa cợt thành công với bốn người, cực kỳ đắc ý, quay mình ra khỏi lều. Từ Thông nói:

- Chu lão tiên sinh, thần thông như lão tiên sinh, quả là hiếm có trong thiên hạ. Tiểu tăng xin thay vương gia kính lão tiên sinh một chén.

Nói đoạn y rót một chén rượu mời Chu Bá Thông. Chu Bá Thông uống cạn luôn. Tử Thông rót một chén rượu nữa, mời:

- Tiểu tăng cũng xin kính lão tiên sinh một chén.

Chu Bá Thông lại uống cạn. Từ Thông rót chén thứ ba định mời tiếp, thì Chu Bá Thông bỗng kêu to:

- Ối chao, không hay rồi! Ta đau bụng, buồn ỉa quá!

Lão ngồi xuống, cởi thắt lưng quần, định đại tiện luôn trong lều. Kim Luân pháp vương buồn cười hết nhịn nổi, quát không được ỉa. Chu Bá Thông sững lại, nói:

- Đau bụng quá chừng, song lại không ỉa được!

Dương Quá nhìn Tử Thông một cái, đã hiểu, thì ra trong rượu có độc. Chàng từng có ý tìm cách trừ khử Chu Bá Thông để Quách Tĩnh không có người tài giỏi giúp đỡ, nhưng ác ý đó chỉ thoáng qua, chàng với Lão Ngoan đồng không hề có thù oán, thấy lão hồn nhiên chất phác, rất dễ thân, giờ lão bị trúng kế gian, chàng lại không nỡ, đang định nhắc nhở lão, bảo lão hãy bắt giữ Hốt Tất Liệt để buộc Tử Thông đưa thuốc giải độc, bỗng nghe lão nói:

- Không được, không được, rượu pha ít chất độc quá, ta mới đau bụng thế này. Hòa thượng, mau mau rót cho ta ba chén nữa nào. Càng nhiều độc càng tốt!

Mọi người kinh hãi nhìn nhau. Từ Thông sợ lão ra oai lúc lâm chung, không dám tới gần.

Chu Bá Thông sải bước tới bàn, Kim Luân pháp vương đứng chắn để bảo vệ cho Hốt Tất Liệt, chỉ thấy Chu Bá Thông tay trái giữ cạp quần, tay phải cầm vò rượu độc, ngửa cổ tu ừng ực, không còn một giọt.

Mọi người thất sắc, Chu Bá Thông cười ha hả, nói:

- Ổn rồi, trong bụng bây giờ đầy chất độc, Lão Ngoan đồng hóa thành Lão độc vật rồi chăng? Lấy độc trị độc mà lại.

Đột nhiên lão há mồm, phun thẳng rượu vào mặt Tử Thông. Kim Luân pháp vương thấy thế nguy, vội dựng đứng cái bàn lên, tia rượu độc bắn vào mặt bàn phát ra tiếng rất mạnh.

Chu Bá Thông cười đi ra, đến cửa lều thì nảy ra ý tinh nghịch, cầm cái cột lều mà lay mấy cái, cây cột gãy nghe "rắc" một tiếng, cả khối da bò lợp lều đổ ụp xuống đầu tất cả mọi người. Chu Bá Thông khoái chí chạy qua chạy lại bên trên, giẫm lung tung vào mấy người bị trùm bên dưới. Kim Luân pháp vương ở bên trong vung chưởng đánh ra, trúng vào gan bàn chân

Chu Bá Thông, lão cảm thấy một luồng lực cực mạnh đẩy lên, lão bèn lộn một vòng, nói:

- Thú vị, thú vị lắm!

Rồi ung dung bỏ đi.

Khi Kim Luân pháp vương hộ giá Hốt Tất Liệt đứng dậy, bảy tám vệ sĩ kịp dựng lều lên, thì Chu Bá Thông đã đi xa. Kim Luân pháp vương và bọn Tiêu Tương Tử cùng tạ tội với Hốt Tất Liệt, hổ thẹn đã không bảo vệ chu đáo, khiến vương gia bị kinh động.

Hốt Tất Liệt không trách cứ, chỉ không ngớt tán thưởng bản lĩnh của Chu Bá Thông, nói một dị nhân như thế mà không thu nạp được, thật đáng tiếc. Bọn Kim Luân pháp vương thảy đều hổ thẹn.

Bàn tiệc được dọn lại. Hốt Tất Liệt nói:

- Quân đội Mông Cổ mấy phen công thành Tương Dương, vẫn chưa hạ được. Hiện tại hào kiệt Trung Nguyên tập trung giữ thành, lão Chu Bá Thông kia lại tới đó giúp, thật là nan giải. Không biết các vị có diệu kế gì chăng?

Doãn Khắc Tây nói:

- Lão Chu Bá Thông võ công tuy mạnh, song chúng lão nạp cũng chưa hẳn đã yếu hơn lão ta. Vương gia cứ tấn công thành, chúng ta binh đối binh, tướng đối tướng, Trung Nguyên có anh hùng thì Tây Vực cũng có hào kiệt.

Hốt Tất Liệt nói:

- Nói không sai, nhưng cổ nhân có câu "Chưa đánh, số người cho là thắng bao giờ cũng nhiều hơn". Nhưng ta phải tính đến khả năng không thắng.

Tử Thông nói:

- Kiến giải của vương gia vô cùng anh minh...

Lời chưa dứt, bỗng nghe bên ngoài có tiếng người nói to:

- Ta đã bảo không đến là không đến, các ngươi có khẩn khoản mời mọc, cũng vô dụng.

Chính là giọng nói của Chu Bá Thông, không hiểu tại sao lão đã đi rồi, còn quay lại, đang nói với ai đó.

Mọi người nổi tính hiếu kỳ, đều muốn ra ngoài lều xem sao. Hốt Tất Liệt cười, nói:

- Mọi người hãy ra xem, Lão Ngoan đồng lại đùa giỡn với ai vậy.

Mọi người ra ngoài lều, thấy Chu Bá Thông đứng giữa một bãi trống ở phía tây, bốn người khác chia nhau đứng bốn phương vị nam, tây, tây bắc, bắc, vây lão thành hình bán nguyệt, chừa một lối thoát ở mé đông. Chu Bá Thông vung quyền, quát to:

- Không đi, không đi!

Dượng Quá lấy làm lạ: "Lão không muốn đi, thì ai bắt buộc lão được kia chứ? Hà tất phải tranh cãi?" Nhìn bốn người kia, họ đều mặc áo bào màu xanh lá cây, trang phục cổ lỗ, không theo kiểu đương thời, ba người là nam nhân trung niên, đội mũ cao, còn người đứng ở góc tây bắc là thiếu nữ, dải thắt lưng màu lục bay phất phơ trước gió.

Chỉ nghe nam nhân đứng ở mé bắc nói:

- Chúng vãn bối hoàn toàn không có ý gây khó dễ, chỉ vì tôn giá đạp đổ đan lô, giẫm nát linh chi, hủy hoại đạo thư, thiêu hủy kiếm phòng, nên buộc phải thỉnh đại giá tới nói rõ với gia sư; nếu không, gia sư trách cứ thì chúng vãn bối không đương nổi.

Chu Bá Thông cười hi hi, nói:

- Các ngươi cứ về bẩm là có một lão dã nhân đi qua, vô ý gây họa, không được hay sao?

Nam nhân kia nói:

- Tôn giá nhất định không chịu đi phải không?

Chu Bá Thông lắc đầu. Nam nhân kia chỉ tay về phía đông, nói:

- Được, được, gia sư tới đó.

Chu Bá Thông ngoảnh nhìn, không thấy ai. Nam nhân kia giơ tay ra hiệu, bốn người đột nhiên quăng ra một tấm lưới đánh cá màu xám cực lớn, chụp xuống người Chu Bá Thông. Thủ pháp của bốn người ấy hết sức thành thục, lại cổ quái vạn phần, Chu Bá Thông tuy võ công xuất thần nhập hóa, nhưng bị chụp trong lưới, chân tay vướng víu, chỉ biết kêu cha gọi mẹ, bốn người kia quấn lưới thật chặt, rồi một nam nhân vác lão lên vai, ba người kia cầm kiếm hộ vệ, chạy như bay về hướng đông.

Dương Quá lo cho sự an nguy của Chu Bá Thông, nghĩ: "Ta không thể không cứu", bèn đề khí đuổi theo, miệng kêu:

- Các người mang lão ta đi đâu vậy?

Bọn Kim Luân pháp vương thấy chuyện lạ, sao có thể bỏ qua. Họ liền từ biệt Hốt Tất Liệt, chạy đuổi theo. Chạy mấy dặm, đến một dòng mương, bốn người kia khiêng Chu Bá Thông lên một chiếc thuyền, hai người chèo ngược dòng. Mọi người bám theo trên bờ.

Chạy chừng một dặm, thấy có một con thuyền nhỏ, mọi người cùng xuống thuyền.

Mã Quang Tá to khỏe, cầm mái chèo chèo mạnh, phút chốc chỉ còn cách chiếc thuyền kia vài trượng. Nhưng dòng mương uốn khúc mấy chỗ liền, thoáng cái đã không thấy chiếc thuyền kia đâu nữa. Ni Ma Tinh từ dưới thuyền nhảy lên bờ, leo thoăn thoắt mười mấy trượng như khỉ leo vách núi, từ trên nhìn xuống, thấy chiếc thuyền kia rẽ vào một ngách mương rất hẹp ở mé tây, chỗ ấy có một bụi cây lớn um tùm che khuất, nếu không ở trên cao thế này, không thể đoán biết chỗ ấy có một cái hang động.

Ni Ma Tinh trở xuống thuyền, chỉ đường cho mọi người chèo tới chỗ bụi cây lớn, tới nơi thấy cửa động chỉ cao chưa đầy ba thước, mấy người phải cúi rạp xuống, chiếc thuyền mới bơi lọt vào. Chèo một hồi, chỉ thấy hai bên là vách núi dựng đứng, nhìn lên trời chỉ có một khe hẹp bằng đường chỉ. Non xanh nước biếc, cảnh sắc cực kỳ tĩnh mịch, bốn phía lặng ngắt như tờ, đầy vẻ hung hiểm. Lại chèo thuyền vài dặm nữa, trước mặt bỗng có chín tảng đá chắn ngang dòng mương như một tấm bình phong, ngăn không cho thuyền đi qua.

Mã Quang Tá kêu lên:

- Hỏng rồi, thuyền hết đường đi rồi.

Tiêu Tương Tử nói:

- Mã huynh khỏe như vâm, bưng chiếc thuyền qua là xong chứ gì.

Mã Quang Tá bực bội nói:

- Đệ khỏe như vâm, cũng chẳng bằng yêu pháp tử thi của Tiêu huynh.

Kim Luân pháp vương đang nghĩ cách, nghe hai người nói móc nhau, thì nói:

- Sức một người chẳng đưa thuyền qua nổi, nhưng hợp lực cả sáu chúng ta thì được. Dương huynh đệ, Doãn huynh và lão nạp một bên, Ni huynh, Mã huynh và Tiêu huynh ba vị một bên, sáu người cùng nhấc chiếc thuyền qua được chăng?

Mọi người khen phải, cùng lên bờ, tìm chỗ đứng vững chắc, may dòng mương chỗ này rất hẹp, đứng hai bên vươn tay cũng tới mạn thuyền, Kim Luân pháp vương nói:

- Hai, ba nào!

Sáu người cùng khiêng chiếc thuyền lên khỏi mặt nước, đưa qua tấm bình phong bằng đá kia. Mọi người lại xuống thuyền, vỗ tay cười. Sáu người vốn chia thành mấy nhóm, chẳng thân thiện gì với nhau, nhưng sau việc hợp lực khiêng thuyền vừa rồi, họ trở nên thân mật hơn.

Tiêu Tương Tử nói:

- Sáu người bọn ta, công phu tuy khác nhau, nhưng đều là hảo thủ trong võ lâm, cả sáu người hợp lực khiêng một chiếc thuyền, kể không khó, nhưng...

Ni Ma Tinh cướp lời:

- Bốn người kia, ba nam một nữ, võ công thế nào mà cũng khiêng nổi chiếc thuyền qua?

Trong sáu người thì năm người sớm đã thầm ngạc nhiên, chỉ có Mã Quang Tá là chưa hiểu ngụ ý bốn chữ "võ công thế nào". Ni Ma Tinh nói:

- Bốn người ấy khiêng nổi chiếc thuyền qua... thì họ cũng khỏe đấy.

Doãn Khắc Tây nói:

- Ba nam nhân thì có thể, chứ cô nương mười bảy, mười tám tuổi ấy thì khỏe làm sao được. Vậy tấm bình phong bằng đá kia hẳn có cơ quan, chúng ta nhất thời chưa đoán biết đó thôi.

Kinh Luân pháp vương mỉm cười, nói:

- Không thể chỉ nhìn bề ngoài, như vị Dương huynh đệ của chúng ta đây chẳng hạn, mới chút tuổi đầu đã

mang võ công tuyệt đỉnh; nếu chúng ta không tận mắt chứng kiến, chắc chẳng ai tin.

Dương Quá khiêm tốn nói:

- Tiểu đệ mạt học hậu tiến, đâu có gì đáng kể. Bốn người kia có thể bắt trói Chu Bá Thông, hẳn có chỗ hơn người.

Chàng lời lẽ thì khiêm tốn, nhưng giọng nói như thể ngang hàng với bọn Tiêu Tương Tử. Mọi người từ lúc thấy chàng dùng một ngón tay đón chiếc bát Chu Bá Thông quăng tới, đã không dám coi thường chàng nữa, bây giờ nghe lời chàng có lý, đều cùng suy đoán.

Kim Luân pháp vương, Ni Ma Tinh, Mã Quang Tá ba người luôn ở Tây Vực, Tiêu Tương Tử thì độc tu ở hoang sơn, ít giao thiệp với người bên ngoài; chỉ có Doãn Khắc Tây am hiểu sâu rộng về môn phái, nhân vật, võ công của võ lâm Trung Nguyên; nhưng đối với lai lịch của bốn người áo xanh kia, Doãn Khắc Tây cũng không biết gì. Mải nói chuyện, họ đã đi đến đầu dòng mương. Sáu người nhảy lên bờ, theo con đường mòn đi sâu vào thâm cốc.

Con đường độc đạo càng lúc càng lên cao, trời sắp tối vẫn chưa thấy bóng bốn người kia đâu. Đang nóng lòng sốt ruột, bỗng thấy phía xa có mấy đống lửa, mọi người vui mừng, cùng nghĩ: "Giữa chốn hoang sơn cùng cốc, có ánh lửa tức là có nhà ở, ngoài mấy người áo xanh kia, ít ai chui vào sống ở chốn này".

Họ liền chạy vội, thầm biết thân nhập hiểm địa, cần tự phòng bị. Nhưng ai cũng từng ngang dọc giang hồ, từng trải hung hiểm, bây giờ sáu cao thủ cùng đi với nhau, thiên hạ ai dám ngăn? Tuy họ đề phòng, nhưng không hề run sợ.

Đi một lúc, thì đến một chỗ đất rộng trên đỉnh núi, thấy có một đống lửa cực lớn cháy rừng rực; lại gần vài chục trượng, mọi vật đã nhìn rõ như ban ngày; phía sau đống lửa là một tòa thạch thất.

Ni Ma Tinh gọi to:

- Này, có khách tới đó! Các ngươi mau ra đón.

Cửa thạch thất từ từ mở, từ phía trong bước ra ba nam một nữ, chính là bốn người áo xanh đã bắt Chu Bá Thông. Họ cúi mình hành lễ, người ở mé bên phải nói:

- Quý khách từ xa lặn lội đến, chưa kịp nghênh tiếp thật áy náy.

Kim Luân pháp vương nói:

- Nói hay, nói hay.

Người kia tiếp:

- Mời các vị vào nhà.

Bọn Kim Luân pháp vương sáu người bước vào thạch thất, thấy bên trong rộng rãi, trừ vài bộ bàn ghế, không có trần thiết gì khác. Bốn người áo xanh ngồi ở vị trí chủ nhà. Một người nói:

- Không dám thỉnh vấn quý tính đại danh các vị.

Doãn Khắc Tây mau miệng, cười hi hi, giới thiệu thân phận năm người, cuối cùng nói:

- Tại hạ là Doãn Khắc Tây, là người Hồ ở Ba Tư, bản sự của tại hạ, ngoài ăn uống ra, còn biết phân biệt báu vật châu ngọc, chứ không có tuyệt kỹ như năm vị huynh đệ đồng hành.

Người kia nói:

- Tệ xứ hoang dã vắng vẻ, chưa từng có ai tới đây; hôm nay quý khách giáng lâm, quá ư hân hạnh. Không rõ sáu vị có việc gì?

Doãn Khắc Tây cười, đáp:

- Bọn ta thấy bốn vị bắt Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông thì nổi tính hiếu kỳ, đến xem thế thôi. Nơi này cảnh sắc u nhã, được ngắm một phen, không uổng công lặn lội.

Một người áo xanh nói:

- Thì ra kẻ phá rối đó là lão già họ Chu, kể mang tên Lão Ngoan đồng cũng phải.

Người áo xanh thứ hai nói:

- Các vị đồng hành với lão ta chăng?

Kim Luân pháp vương nói:

- Bọn ta hôm nay gặp lão ấy lần đầu, không hề có giao tình.

Người áo xanh thứ nhất nói:

- Lão Ngoan đồng tự tiện xông vào tuyệt cốc, ngang ngược phá phách vô lối.

Kim Luân pháp vương hỏi:

- Lão Ngoan đồng phá phách những gì? Nghe các vị nói, thì là xé sách, đốt nhà phải không?

Người áo xanh nói:

- Đúng vậy. Vãn bối vâng lệnh gia sư trông coi đan lô (lò luyện thuốc), tự dưng lão già đó lọt vào phòng, nói huyên thuyên đủ chuyện, lại đòi đánh cuộc với vãn bối, cứ như một kẻ điên điên khùng khùng. Mẻ thuốc trong lò đang hồi quyết định, vãn bối không thể lơ là, chỉ chăm chú vào công việc, không nghe lão ta dông dài; ai ngờ đột nhiên lão ta tung chân đá đổ đan lô. Phải cả năm mới hái được ngần ấy vị thuốc, lão ta đạp đổ trong giây lát.

Giọng nói và sắc mặt đầy vẻ bực bội.

Dương Quá cười, nói:

- Lão ta còn trách các hạ không tiếp chuyện lão chứ gì?

Thiếu nữ áo xanh nói:

- Đúng vậy. Tiểu nữ đang ở phòng Linh chi, nghe tiếng ầm ĩ bên phòng luyện đan, đoán là có chuyện,

đang định qua đó xem sao, thì lão quái ấy vọt sang, giơ tay đánh gãy cây nấm linh chi đã hơn bốn trăm tuổi.

Dương Quá thấy thiếu nữ trạc mười bảy, mười tám, da trắng nõn trắng nà, mắt đen láy, bên miệng có một cái nốt ruồi đen nhỏ, bèn nói:

- Lão Ngoan đồng đúng là làm loạn, cây nấm linh chi hơn bốn trăm tuổi của người ta là vật quí như thế mà đem đánh gãy.

Thiếu nữ thở dài:

- Phụ thân của tiểu nữ định để dành sẽ uống vào hôm tân hôn với kế mẫu của tiểu nữ, ai ngờ bị Lão Ngoan đồng hủy hoại, khỏi nói cũng biết phụ thân của tiểu nữ tức giận tới mức nào. Lão Ngoan đồng bẻ gãy cây nấm, nhét vào trong túi, nói thế nào cũng không chịu trả lại, còn cười hô hố. Tiểu nữ không hề đắc tội với lão ta, không hiểu tại sao lão ta bỗng dưng vô cớ lại gây rắc rối với tiểu nữ.

Nói rồi nước mắt lưng tròng, có vẻ rất oan ức.

Dương Quá nghĩ: "Lão Ngoan đồng lẽ ra không nên bắt nạt một thiếu nữ như nàng".

Doãn Khắc Tây nói:

- Xin hỏi danh hiệu của lệnh tôn. Bọn ta vô ý xông vào, ngay họ tên của chủ nhân cũng chưa biết, thật là vô lễ.

Thiếu nữ chần chừ chưa đáp. Người áo xanh thứ nhất nói:

- Chưa được phép cốc chủ, không tiện nói ra, mong quí khách lượng thứ.

Dương Quá nghĩ: "Những người này ẩn cư chốn hoang cốc, hành tung kỳ bí, không chịu tiết lộ thân phận với người ngoài". Chàng hỏi:

- Lão Ngoan đồng lấy nấm linh chi đi, rồi sao?

Người áo xanh thứ ba nói:

- Lão già họ Chu gây sự ở phòng đan lô và phòng linh chi, sau đó nhảy sang thư phòng, cướp một quyển sách giở xem. Tại hạ trông coi ở đó, đành xuất thủ ngăn cản. Lão ta nói: "Mấy đứa con nít này không biết đùa gì cả, chán mớ đời!" Lão xé nát liền ba quyển sách đạo. Bấy giờ đại sư huynh, nhị sư huynh

và sư muội cùng tới, bốn chúng tôi hợp lực cũng không ngăn nổi lão.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lão Ngoan đồng tính nết quái dị, võ công cao cường, đâu dễ ngăn cản.

Người áo xanh thứ hai nói:

- Lão ta gây sự ở phòng đan lô, phòng linh chi, thư phòng rồi, lại xông vào kiếm phòng, nơi cất giữ rất nhiều loại binh khí, lão ta phóng hỏa, làm cháy rụi mất bức họa trên tường. Chúng tôi bận lo cứu hỏa, lão ta thừa cơ chuồn mất. Chúng tôi nghĩ việc này không nhỏ, nên phải đuổi theo ra khỏi tuyệt cốc, bắt về giao cho cốc chủ phát lạc.

Dương Quá nói:

- Không biết cốc chủ xử trí ra sao, nhưng mong rằng đừng làm hại đến tính mạng lão ta.

Người áo xanh thứ ba nói:

- Gia sư sắp đến ngày tân hôn, chắc sẽ không giết người. Nhưng nếu lão già đó cứ tiếp tục nói năng bậy

bạ, nói những lời chướng tai đắc tội với gia sư, thì lão ta không thể trách người khác.

Doãn Khắc Tây cười, nói:

- Không biết Lão Ngoan đồng nói điều gì nghịch ý gây khó dễ với tôn sư vậy? Ta thấy lão tuy ngang ngược tinh nghịch, nhưng tính nết đâu đến nỗi nào.

Thiếu nữ áo xanh nói:

- Lão ta bảo phụ thân của tiểu nữ đã nhiều tuổi, mà còn đi cưới...

Vị đại sư huynh của nàng vội xen vào:

- Lão Ngoan đồng ấy nói năng vớ vẩn, chẳng có gì đáng nghe. Các vị từ xa đến, chắc đã đói bụng, để vãn bối gọi cơm.

Mã Quang Tá nói:

- Hay lắm, hay lắm!

Mặt y tươi tỉnh hẳn lên.

Bốn người áo xanh vào bếp, lát sau bưng mâm cơm ra, có bốn món là rau cải xanh, đậu phụ trắng, giá vàng và nấm đông cô đen, không có gì là chất tanh.

Mã Quang Tá từ bé đến giờ, bữa ăn nhất thiết phải có thịt, nhìn bốn món không có chút dầu mỡ gì thì rất thất vọng. Người áo xanh thứ nhất nói:

- Ở đây chúng tôi hoàn toàn ăn chay, mong quí khách lượng thứ cho, xin mời dùng bữa.

Rồi bưng ra một bình nước trắng, rót đầy vào từng bát trước mặt mỗi người. Mã Quang Tá nghĩ: "Đã không có thịt, uống vài ngụm rượu cũng được". Bèn bưng bát lên uống, thấy nhạt nhẽo vô vị, bèn nói to:

- Chủ nhà keo kiệt quá chừng, một ngụm rượu cũng chẳng có.

Người áo xanh thứ nhất nói:

- Ở đây không được phép uống rượu, đấy là tổ huấn đã mấy trăm năm nay, mong quí khách lượng thứ.

Thiếu nữ nói:

- Chúng tôi cũng chỉ thấy hai chữ "mỹ thư" trong thư phòng, còn "mỹ tửu" là thế nào, chưa ai được nhìn thấy. Trong sách viết rằng rượu có thể gây loạn tính, thiết tưởng không phải là món hay.

Bọn Kim Luân pháp vương, Doãn Khắc Tây thấy bốn người áo xanh cử chỉ nói năng cổ hủ, hơn nữa từ đầu tới giờ chưa thấy họ cười lần nào, nhìn diện mạo của họ không có gì đáng ghét, nhưng lời lẽ hết sức vô vị. Quả là "nói chuyện không hợp, nửa câu đã nhiều" ai nấy không nói nữa, cúi đầu ăn cơm. Bốn người áo xanh lui ra, không thấy trở vào.

Ăn xong, Mã Quang Tá muốn trở về ngay. Nhưng năm người còn lại thấy ở đây có nhiều chỗ bí hiểm, muốn tìm biết ngọn nguồn. Doãn Khắc Tây khuyên:

- Mã huynh, chúng ta đã tới được đây, ngày mai còn gặp cốc chủ cái đã, sao lại bỏ về giữa chừng?

Mã Quang Tá càu nhàu:

- Không có rượu thịt gì, chẳng phải là định hành hạ nhau hay sao? Sống kiểu này, nửa ngày ta cũng chả thiết.

Tiêu Tương Tử nói:

- Mọi người đều ở lại, một mình ngươi định làm trái hả?

Mã Quang Tá nhìn diện mạo đáng sợ của Tiêu Tương Tử, không dám nói gì thêm.

Đêm ấy sáu người ngủ lại trong thạch thất. Dưới đất có mấy cái chiếu cỏ; cảm thấy mọi thứ ở đây đều bất cận nhân tình, so ra còn nghiêm lạnh hơn cả miếu mạo. Ở miếu mạo tuy ăn chay, song không lạnh nhạt với khách như ở đây. Chỉ có Dương Quá đã quen ở trong tòa cổ mộ, quen với thái độ lạnh nhạt của Tiểu Long Nữ, là không thấy lạ mà thôi. Ni Ma Tinh lẩm bẩm:

- Lão Ngoan đồng đốt nhà của bọn họ đi là phải lắm!

Lời này được Mã Quang Tá tán đồng ngay. Ni Ma Tinh nói:

- Kim Luân lão huynh, lão huynh đứng đầu sáu người chúng ta, theo lão huynh thì cốc chủ là người như thế nào, có tử tế hay không? Ngày mai chúng ta sẽ khách sáo với hắn, hay là nện cho hắn một trận... nên thân?

Kim Luân pháp vương nói:

- Lộ số của cốc chủ thế nào, lão nạp cũng như các vị thôi, khó đoán biết. Ngày mai chúng ta cứ tùy cơ hành sự.

Doãn Khắc Tây nói nhỏ:

- Bốn kẻ áo xanh võ công không kém, ở đây hẳn có cao thủ. Mọi người hãy thận trọng, sơ ý một chút, sáu người bọn ta bị hãm thân chốn này thì nguy đấy.

Mã Quang Tá vẫn còn lẩm bẩm về chuyện cơm rau khó nuốt, không để ý đến lời người khác. Dương Quá nói với y:

- Ngày mai các hạ không cẩn thận, để họ bắt nhốt suốt đời e rằng chỉ cơm rau nước lã cũng không được no đâu...

Mã Quang Tá giật mình, nói:

- Hảo huynh đệ, ta nghe, ta nghe mà.

Đêm ấy mọi người thân lâm hiểm địa, giấc ngủ chập chờn, chỉ một mình Mã Quang Tá ngáy như sấm, đôi lúc nói mơ rất to:

- Nào, nào, cạn chén! Món thịt bò này ngon tuyệt!

Hồi 17

Tuyệt Tình cốc

Sáng hôm sau Dương Quá tỉnh dậy sớm, ra khỏi thạch thất. Tối qua không nhìn rõ, nguyên nơi này bốn bề thảo mộc hoa lá xanh tươi, đường tới đây cảnh vật đã đẹp, nơi này phong cảnh lại càng mỹ lệ hiếm có. Chàng thả bộ mà đi, thấy bên đường mấy con hạc tiên tha thẩn, lũ hươu trắng từng đàn, lũ thỏ nhởn nhơ không hề sợ người. Qua hai khúc quành, thấy thiếu nữ áo xanh đang hái hoa bên đường, gặp chàng, nàng ta giơ tay vẫy, nói:

- Các hạ dậy sớm thế, hãy lại đây dùng món điểm tâm đã nào.

Rồi nàng hái mấy bông hoa đưa cho chàng.

Dương Quá nhận hoa, nghĩ: "Không lẽ hoa cũng ăn được ư?" Thấy thiếu nữ ngắt các cánh hoa cho vào miệng, chàng cũng bắt chước làm theo, nhai vài cái, miệng vừa thơm vừa ngọt như mật ong, hơi có vị hăng hăng của rượu, cảm thấy lâng lâng khoan khoái. Nhưng nuốt xuống thì chợt thấy đắng chát, nửa muốn nhổ đi, nửa tiếc rẻ, nếu nuốt vào bụng, e khó trôi.

Chàng nhìn kỹ bông hoa, thấy cành và lá đầy gai, màu sắc của cánh hoa thì đẹp vô ngần, tựa như phù

dung nhưng thơm hơn, như sơn trà nhưng đẹp hơn, hỏi:

- Là hoa gì vậy? Tại hạ chưa từng gặp.

Thiếu nữ đáp:

- Cái này gọi là hoa Tình, nghe đâu hiếm có trên thế gian. Các hạ thấy ăn có ngon không?

Dương Quá nói:

- Thoạt đầu cực ngọt, sau lại đắng. Gọi là hoa Tình ư? Cái tên nghe lạ quá.

Nói đoạn giơ tay ngắt hoa. Thiếu nữ nói:

- Cẩn thận! Cây có nhiều gai, khéo kẻo bị gai đâm!

Dương Quá tránh gai nhọn ở cành, thận trọng thò tay vào, nào ngờ phía sau đài hoa cũng có gai, đâm ngay vào ngón tay chàng. Thiếu nữ nói:

- Thung lũng này gọi là Tuyệt Tình cốc, hoa Tình mọc ở khắp nơi.

Dương Quá nói:

- Vì sao gọi là Tuyệt Tình cốc? Tên gọi quả là... quả là bất phàm.

Thiếu nữ lắc đầu, nói:

- Tiểu nữ cũng không biết vì sao. Cái tên ấy do tổ tông truyền lại, có lẽ phụ thân của tiểu nữ biết lai lịch.

Hai người sánh vai nhau, vừa đi vừa trò chuyện. Dương Quá ngửi thấy mùi hoa thơm từng đợt từng đợt thoảng tới, lại nhìn đàn hươu, bầy thỏ trắng nhởn nhơ khả ái, cảm thấy vô cùng khoan khoái, tự nhiên nhớ đến Tiểu Long Nữ: "Ước gì có cô cô ở bên cạnh ta, thì ta nguyện vĩnh viễn ở chốn này, không ra khỏi Tuyệt Tình cốc". Vừa nghĩ đến đó, chỗ bị gai đâm đột nhiên đau nhói, buốt lên tận óc, còn ngực thì như bị ai giáng mạnh một chùy vậy. Chàng không nén được, buột miệng kêu ối một tiếng và đưa ngón tay đau lên miệng mà mút chặt.

Thiếu nữ hững hờ hỏi:

- Vừa nghĩ đến ý trung nhân phải không?

Dương Quá bị nàng đoán trúng tâm sự, thì đỏ mặt, ngạc nhiên, hỏi:

- Sao cô nương biết?

Thiếu nữ nói:

- Thân thể bị trúng gai hoa Tình, trong vòng mười hai canh giờ không được nhớ thương ai cả, nếu không sẽ khổ sở vô cùng.

Dương Quá kinh ngạc, nói:

- Thiên hạ lại có chuyện kỳ lạ thế ư?

Thiếu nữ nói:

- Phụ thân tiểu nữ bảo, ái tình là thế, ban đầu ngọt ngào, sau đó cay đắng; hơn nữa, toàn những gai là gai như thế này, người ta có cẩn thận mấy cũng khó tránh bị gai đâm. Loại hoa Tình chắc rất đặc biệt, mới được đặt tên như vậy.

Dương Quá hỏi lại:

- Như thế là trong vòng mười hai canh giờ không được... không được... động tình tương tư?

Thiếu nữ nói:

- Phụ thân bảo trong gai hoa Tình có độc. Phàm người nào nghĩ đến ái tình, tình dục, huyết mạch không chỉ tăng nhanh, mà trong máu còn sinh ra chất gì đó. Chất độc của gai hoa Tình lúc bình thường

thì vô hại, nhưng gặp chất kia trong máu sẽ lập tức làm cho người ấy đau đớn không chịu nổi.

Dương Quá nghe nàng nói vài phần có lý, nên bán tín bán nghi.

Hai người thong thả đi tới sơn dương, chỗ này ánh nắng chan hòa, địa khí ấm áp, hoa Tình nở sớm hơn, hiện giờ đã kết trái. Chỉ thấy trái Tình hoặc xanh hoặc đỏ, hoặc nửa xanh nửa đỏ, trái nào cũng đầy lông, trông như sâu róm. Dương Quá nói:

- Hoa Tình đẹp thế, mà kết thành trái thì lại khó coi quá chừng.

Thiếu nữ nói:

- Quả Tình đúng là không ai muốn ăn, có trái chua, có trái chát, có trái rất hôi, ngửi đã buồn nôn.

Dương Quá cười, nói:

- Chẳng lẽ không có trái nào ngọt như đường hay sao?

Thiếu nữ nhìn chàng, nói:

- Kể cũng có, nhưng nhìn vỏ thì không thể đoán biết. Có trái nhìn bên ngoài xấu xí vô cùng, nhưng bên

trong lại ngọt. Nói chung mười trái, thì chín đắng chát, cho nên mọi người không ăn.

Dương Quá nghĩ: "Gọi là hoa Tình, thực ra là ví von ái tình nam nữ. Chẳng lẽ nỗi tương tư mới đầu ngọt ngào, sau đó nhất định đắng chát hay sao? Chẳng lẽ một đôi nam nữ luyến ái nhau, rốt cuộc đẹp ít xấu nhiều hay sao? Chẳng lẽ nỗi nhớ cô cô của ta, sau này..."

Chàng vừa nhớ đến Tiểu Long Nữ, đột nhiên ngón tay lại đau buốt, bất giác phải vẩy vẩy mấy cái, nghiệm ra lời thiếu nữ nói quả không sai. Thiếu nữ nhìn bộ dạng của chàng, khóe miệng như sắp cười, song lại thôi. Lúc này ánh ban mai chiếu chênh chếch vào khuôn mặt nàng, thấy rõ đôi mắt đen láy, nước da trắng hồng, trông thật kiều diễm. Dương Quá cười, nói:

- Tại hạ từng nghe kể, xưa có một vị quốc vương đem đại binh đi chinh phục chư hầu, chẳng qua chỉ để thấy được nụ cười của một giai nhân tuyệt thế. Đủ biết khó có được nụ cười đến chừng nào, hóa ra thời nay cũng vậy.

Thiếu nữ bị Dương Quá trêu chọc, không nhịn được, phải bật cười một tiếng.

Dương Quá thấy nàng vốn lạnh lùng, nên ba phần e ngại; giờ thấy nàng cười, sự ngăn cách giữa hai người chỉ còn phân nửa. Chàng lại nói:

- Thiên hạ đều biết khó thấy được nụ cười của mỹ nhân, còn bảo cười một tiếng nghiêng thành, cười tiếng nữa nghiêng nước, song tại hạ chưa thấy mỹ nhân nào có được nụ cười như vừa rồi.

Thiếu nữ tròn mắt nhìn nhìn Dương Quá, nói:

- Thật vậy ư?

Dương Quá tiếp:

- Được gặp mỹ nhân đã là có duyên phận rất lớn, muốn được thấy nàng cười, tổ tông phải tích đức, bản thân cũng phải tu hành ba kiếp...

Chàng chưa nói xong, thiếu nữ đã cười khanh khách. Dương Quá nghiêm trang nói:

- Nếu được mỹ nhân thổ lộ phương danh, thì tổ tông phải mười tám đời tích âm công.

Thiếu nữ nói:

- Tiểu nữ không phải là mỹ nhân, ở đây chưa một ai bảo tiểu nữ là mỹ nhân cả, các hạ chẳng nên chế giễu như thế.

Dương Quá thở dài, nói:

- Ồ, chẳng trách sơn cốc gọi là Tuyệt Tình cốc, tại hạ cho rằng nên đổi tên đi thì hơn.

Thiếu nữ hỏi:

- Đổi tên là gì?

Dương Quá nói:

- Phải gọi là Manh Nhân cốc.

Thiếu nữ ngạc nhiên nói:

- Vì sao?

Dương Quá nói:

- Cô nương xinh đẹp thế này, mà người ta không tán thưởng cô nương, chẳng phải là người ở đây mù cả rồi sao?

Thiếu nữ lại cười khanh khách. Thực ra, dung mạo nàng tuy rất đẹp, nhưng so với Tiểu Long Nữ thì còn thua xa; so với sự dịu dàng của Trình Anh và sự uyển

chuyển của Lục Vô Song cũng chưa bằng; có điều là nàng tú nhã thoát tục, đặc biệt trong trắng. Cả đời nàng quả thật chưa nghe ai khen nàng xinh đẹp; bởi lẽ mọi người ở đây dường như chuyên luyện thiền môn, tất cả nhìn nhau bằng con mắt lạnh lùng thản nhiên, người bên cạnh dù có cảm thấy nàng xinh đẹp, cũng chẳng dám mở miệng tán dương. Hôm nay nàng gặp Dương Quá, một người tinh nghịch, nàng càng nghiêm trang càng bị trêu chọc thêm. Nàng nghe lời nói của chàng, trong bụng vui thích, nhưng ngoài miệng lại nói:

- Chỉ sợ các hạ mới là người mù, đi gọi người xấu xí là mỹ nhân.

Dương Quá nghiêm mặt, nói:

- Có thể lắm. Nhưng tại hạ muốn sửa câu "nghiêng nước nghiêng thành" thành "nghiêng cả sơn cốc".

Thiếu nữ hơi cúi người, cười nói:

- Đa tạ các hạ, đừng trêu tiểu nữ nữa, được chăng?

Dương Quá nhìn cử chỉ của nàng đáng yêu, trong lòng chợt xúc động, không ngờ lòng vừa động theo hướng kia, thì ngón tay gai đâm lại buốt nhói.

Thiếu nữ thấy chàng vẩy vẩy ngón tay thì hơi khó chịu, nói:

- Tiểu nữ nói chuyện với các hạ, mà các hạ lại chỉ nhớ đến ý trung nhân của mình.

Dương Quá nói:

- Oan quá chừng! Tại hạ bị đau tay vì cô nương, thế mà cô nương còn trách cứ.

Thiếu nữ đỏ mặt; đột nhiên bỏ chạy.

Dương Quá nói xong liền hối hận: "Ta đã một lòng với cô cô, sao cái tính ấy vẫn không chịu sửa kia chứ? Dương Quá ơi là Dương Quá, mi chớ có nói nhăng nói cuội nữa". Chàng đúng là có ba phần cái tính khinh bạc vô lại của kẻ nam tử, tuy không có ý xấu nhưng hễ gặp thiếu nữ là lại cười nói mấy câu lả lơi, làm cho người ta ý loạn tình mê, tưởng chàng thích họ.

Thiếu nữ chạy đi mấy trượng, dừng lại cạnh một cây hoa Tình, đứng cúi đầu ngơ ngẩn hồi lâu, rồi ngoảnh đầu lại, mỉm cười, nói:

- Nếu một người xấu xí nói cho các hạ biết tên, chắc hẳn tổ tông mười tám đời của các hạ làm nhiều việc tồi tệ nên con cháu phải gánh hậu họa.

Dương Quá bước lại gần, cười, nói:

- Cô nương quả ưa nói ngược. Tổ tông mười tám đời của tại hạ làm rất nhiều việc tốt, nên tại hạ mới được hưởng đó.

Câu này lại tán dương cái đẹp của đối phương. Thiếu nữ hơi đỏ mặt, nói nhỏ:

- Thì tiểu nữ nói cho các hạ biết, nhưng các hạ không được nói lại cho người thứ hai, càng không gọi tên tiểu nữ trước mặt người khác đấy.

Dương Quá thè lưỡi, nói:

- Vô lễ với mỹ nhân, tại hạ sẽ bị tuyệt tự.

Thiếu nữ lại mỉm cười, nói:

- Phụ thân của tiểu nữ họ Công Tôn...

Thiếu nữ vẫn chưa chịu nói tên của mình ra luôn, lại vòng vo. Dương Quá liền chen vào:

- Thế cô nương tên là gì?

Thiếu nữ mỉm cười, nói:

- Tiểu nữ không biết đâu. Phụ thân tiểu nữ từng đặt cho đứa con gái độc nhất cái tên Lục Ngạc.

Dương Quá tán dương:

- Quả nhiên tên cũng đẹp như người.

Công Tôn Lục Ngạc nói tên ra rồi, hai người lại thân mật thêm vài phần. Nàng nói:

- Khi phụ thân tiểu nữ tiếp các hạ, các hạ chớ có nhìn tiểu nữ mà cười đấy.

Dương Quá nói:

- Cười thì sao?

Công Tôn Lục Ngạc thở dài:

- Ôi, nếu phụ thân tiểu nữ biết tiểu nữ cười vui với các hạ, lại biết tiểu nữ nói tên cho các hạ, thì không rõ phụ thân sẽ trách phạt tiểu nữ thế nào?

Dương Quá nói:

- Chưa nghe có người cha nào nghiêm khắc như vậy, con mình cười một tiếng với người khác cũng không

được. Một người con gái như hoa như ngọc, chẳng lẽ người cha cũng không thương yêu hay sao?

Công Tôn Lục Ngạc nghe chàng nói vậy, bất giác rưng rưng lệ, nói:

- Hồi tiểu nữ còn bé, phụ thân rất yêu tiểu nữ, nhưng sau khi mẫu thân tiểu nữ mất đi, phụ thân đối với tiểu nữ ngày càng nghiêm khắc. Không hiểu sau khi phụ thân lấy người vợ mới, phụ thân sẽ đối với tiểu nữ ra sao đây?

Nói xong, hai giọt lệ ứa ra. Dương Quá an ủi:

- Phụ thân cô nương cưới vợ mới xong sẽ vui sướng, nhất định sẽ đối xử tốt hơn với cô nương.

Công Tôn Lục Ngạc lắc đầu:

- Thà phụ thân đối xử tệ, cũng còn hơn là đi cưới vợ mới.

Dương Quá sớm mồ côi cha mẹ, không hiểu tâm trạng này lắm, cố ý nói đùa cho nàng ta vui:

- Kế mẫu của cô nương chắc là chẳng đẹp bằng một nửa cô nương.

Công Tôn Lục Ngạc vội nói:

- Các hạ nhầm rồi, kế mẫu của tiểu nữ mới đúng là mỹ nhân. Phụ thân vì nàng ta... vì nàng ta... nên đêm qua... nếu không vì bận lo hôn sự, đời nào phụ thân để cho cái Lão Ngoan đồng kia trốn thoát.

Dương Quá vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, hỏi:

- Lão Ngoan đồng trốn thoát rồi ư?

Công Tôn Lục Ngạc hơi nhíu mày, nói:

- Còn không phải thế sao?

Hai người trò chuyện một hồi, mặt trời lên cao dần, Công Tôn Lục Ngạc chợt giật mình, nói:

- Các hạ mau về đi, đừng để các sư huynh thấy hai ta nói chuyện với nhau, họ sẽ mách phụ thân.

Dương Quá cảm thấy thương hại cho hoàn cảnh của nàng, tay trái nắm tay nàng, tay phải vỗ nhẹ lưng nàng vài cái tỏ ý an ủi. Ánh mắt Công Tôn Lục Ngạc lộ vẻ cảm kích, nàng cúi đầu, đột nhiên đỏ mặt. Dương Quá chỉ sợ nhớ đến Tiểu Long Nữ, ngón tay sẽ đau, vội trở về thạch thất.

Dương Quá chưa bước vào cửa đã nghe tiếng Mã Quang Tá lớn tiếng phàn nàn, rằng chỉ có ăn chay

uống nước lã làm sao no bụng, rồi mấy bông hoa ngọt chẳng ra ngọt, đắng chẳng ra đắng, cũng bảo người ta ăn, thật chẳng ra sao. Doãn Khắc Tây cười, nói:

- Mã huynh, có bảo bối gì thì thu vén lại đi, đệ cho rằng cốc chủ không có chút thiện ý nào đâu.

Mã Quang Tá không biết y trêu chọc, cứ gật gù khen phải. Dương Quá bước vào, thấy có mấy bát hoa Tình để trên cái bàn đá, mấy người kia vừa ăn vừa nhăn nhăn nhó nhó, ngay cả đại hòa thượng Kim Luân pháp vương cũng phải xơi món hoa Tình, thì không khỏi buồn cười.

Chàng uống hai chén nước trắng, nghe ngoài cửa có tiếng bước chân, rồi một người áo xanh tiến vào, chắp tay cúi mình nói:

- Cốc chủ thỉnh sáu vị quí khách tương kiến.

Kim Luân pháp vương, Ni Ma Tinh đều là tông sư một phái, bất kể đến đâu, chủ nhân cũng phải đích thân nghênh tiếp, ngay cả vương tử Mông Cổ Hốt Tất Liệt cũng hết mực kính trọng, không ngờ đến chốn thâm sơn cùng cốc này, chủ nhân lại đối đãi vô lễ, ai

nấy đều tức giận, nghĩ thầm: "Lát nữa gặp lão cốc chủ khốn kiếp, sẽ cho hắn biết tay".

Sáu người theo gã áo xanh đi ra sau núi, đi hơn một dặm, bỗng thấy trước mặt một rừng trúc xanh mướt. Trúc ở phương bắc hiếm gặp, nơi đây là cả một cánh rừng, thật hiếm có. Họ đi xuyên qua rừng trúc, ngửi từng đợt hương hoa thoang thoảng, cảm giác phiền tục tan biến hết. Qua rừng trúc, trước mắt trải ra một rừng hoa thủy tiên thơm mát, thì ra có một cái hồ sâu chưa đến một thước, mọc đầy hoa thủy tiên. Loài hoa này vốn của phương nam, không hiểu sao lại có mặt trên đỉnh núi này. Kim Luân pháp vương nghĩ: "Bên dưới núi này phải có suối nước nóng, địa khí mới đặc biệt ấm áp".

Trên hồ cứ cách bốn, năm thước lại cắm một cái cọc gỗ. Gã áo xanh dẫn đường nhảy trên các cọc gỗ mà qua. Sáu người làm theo. Riêng Mã Quang Tá thân xác nặng nề, khinh công lại kém, nhảy được vài cái cọc rồi thì lội phắt xuống hồ mà đi.

Đi hết một đoạn đường lát đá xanh, thấy một tòa thạch thất cực lớn. Bảy người tới gần thấy có hai tiểu đồng tay cầm cây phất trần đứng trước cửa. Một tiểu

đồng đi vào bẩm báo, một tiểu đồng mở cửa đón khách. Dương Quá nghĩ: "Không biết cốc chủ có ra đón hay không?" Vừa lúc đó từ trong bước ra một lão nhân râu dài mặc áo xanh.

Lão nhân quá lùn, thân cao chưa đến bốn thước, ngũ nhạc hếch lên trời, tướng mạo kỳ quái, lạ nhất là bộ râu dài chấm đất, mặc chiếc áo màu xanh sẫm, thắt cái dây lưng bện bằng cỏ, diện mạo cực kỳ cổ quái. Dương Quá nghĩ: "Cốc chủ quái mạo thế này mà lại sinh được một cô con gái xinh đẹp". Lão nhân vái dài sáu người, nói:

- Quí khách quang lâm, thật là hân hạnh, mời vào trong dùng trà.

Mã Quang Tá nghe chữ "trà", liền cau mày, nói to:

- Uống trà à? Chỗ nào chẳng có trà? Hà tất phải đến đây uống?

Lão nhân không hiểu ý, nhìn y, cúi mình nhường khách.

Ni Ma Tinh nghĩ: "Mình đã lùn, lão ta còn lùn hơn. Cùng lùn, nhưng để xem võ công ai mạnh hơn". Ni Ma Tinh bước lên trước, chìa tay, nói:

- Hân hạnh, hân hạnh.

Y bắt tay lão nhân, sử hai phần kình lực. Mọi người thấy họ bắt tay nhau, đều lui lại mấy bước, nên biết hai đại cao thủ đấu lực với nhau không phải chuyện thường.

Ni Ma Tinh thoạt tiên sử hai phần kình lực, cảm thấy đối phương không chống cự, cũng không hoàn kích, hơi lấy làm lạ, thêm hai phần kình lực, chỉ cảm thấy như nắm vào một khúc gỗ cứng. Y bèn tăng thêm hai phần kình lực nữa, thấy mặt lão nhân thoáng qua một lớp khí màu xanh, bàn tay kia cứng như sắt. Y kinh dị, còn mấy phần kình lực không dám sử nốt, sợ đối phương đột nhiên phản kích, mình không kịp chống đỡ, miệng cười ha ha, buông tay lão nhân ra.

Kim Luân pháp vương đi thứ hai, nhìn bộ dạng Ni Ma Tinh, biết y chưa phát hiện được bản lĩnh nông sâu của lão nhân, nghĩ mình không nên mù quáng xuất thủ, bèn chắp hai tay vào nhau, bước đi ngay ngắn. Doãn Khắc Tây và Tiêu Tương Tử nối nhau bước vào. Tiếp đến Mã Quang Tá. Gã thấy lão nhân râu dài quét đất, thật lạ kỳ. Sáng nay gã không được ăn, chỉ nhấm vài bông hoa Tình, bụng thêm cồn cào;

bây giờ vừa đói vừa tức, lúc bước vào gã bèn giẫm chân lên mút bộ râu của lão nhân mà di di.

Lão nhân thản nhiên như không, nói:

- Quí khách cẩn thận cho.

Mã Quang Tá giẫm nốt chân kia xuống đầu mút bộ râu của lão nhân, nói:

- Cái gì?

Lão nhân hơi lắc đầu, Mã Quang Tá đứng không vững, ngã ngửa ra sau. Một thân hình hộ pháp thế này mà ngã xuống, quả là chuyện lớn. Dương Quá đi cuối cùng, vội sải bước, giơ tay đẩy mạnh vào mông Mã Quang Tá, hất gã lên. Mã Quang Tá đứng thẳng lại được, giơ tay sờ mông.

Lão nhân làm như không thấy, mời sáu người ngồi ở phía tây trong đại sảnh, nói:

- Quí khách đã tới, thỉnh cốc chủ ra tiếp.

Bọn Dương Quá ngạc nhiên: "Thì ra lão lùn không phải là cốc chủ".

Chỉ thấy từ hậu đường có mười nam nữ áo xanh bước ra, đứng thành một hàng ở bên trái, Công Tôn

Lục Ngạc ở trong số đó. Một lát nữa, từ sau bình phong bước ra một người, vái chào khách, rồi ngồi ngay xuống chiếc ghế ở mé đông. Lão nhân râu dài buông tay đứng một bên. Nhìn cung cách ấy, biết người vừa ra là cốc chủ. Người đó trạc bốn mươi lăm, bốn mươi sáu tuổi, mặt mũi anh tuấn, cử chỉ phóng khoáng, vừa bước ra sảnh, vái chào là ngồi xuống ngay, da mặt màu vàng nến, dung mạo khô khan, không giống như người võ công cao cường.

Người đó vừa ngồi xuống, các đồng tử áo xanh liền bưng trà ra. Trong đại sảnh, mọi thứ đều màu xanh; chiếc áo bào của cốc chủ bằng đoạn màu lam, nổi bật hẳn lên. Cốc chủ vén ống tay áo, bưng tách trà lên, nói:

- Mời quí khách dùng trà.

Mã Quang Tá thấy trong chén trà nguội ngắt có hai ba lát trà nổi trên mặt nước, đoán là nhạt thếch, liền nói:

- Này chủ nhân, các hạ thịt chẳng chịu ăn, trà không chịu uống, làm gì mà sắc diện chẳng ốm yếu thế này.

Cốc chủ thản nhiên uống một ngụm trà, nói:

- Bổn cốc mấy trăm năm nay vốn chỉ ăn chay.

Mã Quang Tá hỏi:

- Như thế thì có gì hay? Tưởng được trường sinh bất lão chăng?

Cốc chủ nói:

- Từ thời Đường Huyền Tông, khi tổ tiên tới đây ẩn cư đã giới định ăn chay, con cháu không dám phá giới.

Kim Luân pháp vương chắp tay nói:

- Thì ra tôn phủ đã di cư đến đây từ thời Thiên Bảo, quả là lâu đời.

Cốc chủ chấp tay nói:

- Không dám!

Tiêu Tương Tử đột nhiên lên tiếng bằng một giọng rất lạ:

- Vậy là tổ tông các hạ từng gặp Dương quí phi cơ đấy?

Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây đã nghe quen giọng y, nay thấy lạ, đều quay nhìn mặt y, vừa nhìn đã giật mình, vì thấy sắc mặt y thay đổi hẳn, trông rất kỳ bí.

Kim Luân pháp vương, Ni Ma Tinh đều thầm lo ngại, nghĩ: "Thì ra người này nội công rất lợi hại, có thể đổi hẳn dung mạo. Y ngầm vận công, chắc là muốn gây khó dễ với cốc chủ". Mấy người nghĩ vậy, đều ngầm phòng bị.

Chỉ nghe cốc chủ nói:

- Tệ tộc quả từng làm quan trong triều thời Đường Huyền Tông, khi thấy Dương Quốc Trung làm loạn triều chính, mới phẫn chí tới đây ẩn cư.

Tiêu Tương Tử cười hô hố, nói:

- Thế thì tổ tông các hạ từng uống nước rửa chân Dương quí phi rồi.

Câu này nói ra, mọi người cùng biến sắc. Câu nói hiển nhiên thách thức cốc chủ, đôi bên sắp động thủ đến nơi. Bọn Kim Luân pháp vương kinh ngạc, nghĩ: "Tiêu Tương Tử vốn thâm hiểm, mọi việc đều để kẻ khác đương đầu, sao hôm nay y lại xông ra trước thế này?"

Cốc chủ hoàn toàn không lý đến, lão lùn râu dài đứng bên cạnh nói to:

- Cốc chủ nể các vị là khách, dùng lễ đối đãi, sao các hạ lại nói năng bất nhã như vậy?

Tiêu Tương Tử lại cười hô hố, giọng quái dị, nói:

- Tổ tông các người nhất định từng uống nước rửa chân Dương quí phi, nếu không uống, ta sẽ cắt đầu nộp cho các người.

Mã Quang Tá lấy làm lạ, hỏi:

- Tiêu Tương huynh, sao huynh biết? Chẳng lẽ ngày ấy huynh cũng cùng uống với họ hay sao?

Tiêu Tương Tử cười hô hố, giọng nói lại thay đổi:

- Nếu không uống nước rửa chân để bị đau bụng, thì làm gì phải kiêng chất tanh?

Mã Quang Tá vỗ tay cười lớn, reo lên:

- Đúng, đúng lắm, thật là chí lý.

Bọn Kim Luân pháp vương cau mày, cảm thấy lời lẽ của Tiêu Tương Tử có phần quá đáng, chuyện ăn uống của mỗi người là thói quen riêng, không nên lấy ra giễu cợt. Huống hồ sáu người tự tiện xông vào u cốc, có định động thủ với đối phương, cũng chẳng nên cạn tàu ráo máng.

Lão lùn râu dài không thể nhịn thêm, bước ra giữa sảnh, nói:

- Tiêu Tương tiên sinh, chúng tôi ở đây không hề đắc tội với tiên sinh, tiên sinh muốn động thủ, thì mời lại đây.

Tiêu Tương Tử nói:

- Hay lắm!

Chỉ thấy thân hình y mang theo cái ghế bay qua chiếc bàn, hịch một tiếng, đã đáp xuống giữa sảnh, nói:

- Gã râu dài kia, tên ngươi là gì? Ngươi biết tên ta, ta vẫn chưa biết tên ngươi, động thủ như thế chẳng công bằng chút nào.

Câu này tựa hồ nửa có lý, nửa phi lý, càng khiến lão lùn râu dài tức giận, có điều thấy Tiêu Tương Tử nhấc ghế bay đổi chỗ vừa rồi quá linh hoạt phiêu dật, thật là phi phàm, thì tăng thêm sự đề phòng.

Cốc chủ nói:

- Thì cứ cho y biết tên, không sao.

Lão lùn râu dài nói:

- Ta họ Phàn, tên Nhất Ông, mời tiên sinh đứng dậy ban chiêu.

Tiêu Tương Tử nói:

- Ngươi sử dụng binh khí gì? Lấy ra cho ta coi cái đã.

Phàn Nhất Ông nói:

- Tiên sinh muốn xem binh khí ư, được thôi.

Bèn giậm chân phải xuống nền nhà, nói:

- Mang ra đây!

Hai đồng tử áo xanh liền chạy vào nội thất, khiêng ra một cây cương trượng đầu rồng dài chừng trượng mốt. Bọn Dương Quá kinh ngạc, nghĩ: "Binh khí dài và nặng thế kia, lão lùn râu dài làm sao sử dụng nổi kia chứ?" Tiêu Tương Tử chẳng buồn để ý, rút từ trong bọc ra một cái kéo to, nói:

- Ngươi có biết ta dùng cây kéo này làm gì không?

Mọi người thấy cái kéo thì lấy làm lạ, riêng Dương Quá cả kinh, chàng không cần sờ vào bọc, cũng biết là cái kéo của mình cất trong túi đã bị mất, chàng nghĩ: "Cái kéo kia là do lão thợ rèn họ Phùng rèn cho ta để chống lại cây phất trần của Lý Mạc Sầu, đêm

qua Tiêu Tương Tử đã lấy trộm mà ta không hay biết có chết không?"

Phàn Nhất Ông nhận cây cương trượng, dộng xuống nền một cái, đại sảnh rất rộng, vậy mà một cái dộng ấy cũng gây chấn động mạnh, quả thực thanh thế phi phàm.

Tiêu Tương Tử tay phải cầm cái kéo, các ngón tay cử động mạnh mới có thể đóng mở hai lưỡi kéo, nói:

- Này gã râu dài, ngươi có biết cái kéo quí này của ta có tên là gì hay không?

Phàn Nhất Ông tức giận, nói:

- Thứ binh khí bàng môn tả đạo ấy, làm sao có tên gọi tao nhã được kia chứ.

Tiêu Tương Tử cười ha ha, nói:

- Không sai, cái tên đúng là không tao nhã, gọi là cái kéo cắt lông chó đấy.

Dương Quá hơi khó chịu, nghĩ bụng: "Cái kéo tử tế của ta, ai khiến hắn gán cho nó một cái tên khó nghe như vậy".

Chỉ thấy Tiêu Tương Tử nói tiếp:

- Ta sớm biết ở đây có con quái vật lông dài, nên mới chế ra cái kéo cắt lông chó này để xén râu của ngươi đấy.

Mã Quang Tá và Ni Ma Tinh cười ồ lên, Doãn Khắc Tây và Dương Quá cũng không nhịn được, bật cười, chỉ riêng Kim Luân pháp vương ngồi đối diện với cốc chủ là thản nhiên. Hai người ấy coi như không thấy.

Phàn Nhất Ông giơ cây cương trượng, nói:

- Râu của ta cũng đã quá dài, tiên sinh muốn làm thợ cạo thì không còn gì hay bằng, xin mời!

Tiêu Tương Tử ngẩng nhìn cây xà ngang của đại sảnh, ngẩn ngơ xuất thần, tựa hồ không để ý đến lời Phàn Nhất Ông, đột nhiên cánh tay phải giơ ra nhanh như chớp, xoẹt một tiếng, cái kéo lớn chĩa tới bộ râu của Phàn Nhất Ông mà cắt. Phàn Nhất Ông không thể ngờ đối phương đang ngồi trên ghế mà lại xuất chiêu, trong lúc nguy cấp, vội chống cây trượng, tung người lộn một vòng lên cao hơn một trượng. Tiêu Tương Tử phát động tấn công cực nhanh, Phàn Nhất Ông cũng né tránh thần tốc, một cắt một né, hai cao thủ đã bộc lộ võ công thượng thừa. Phàn Nhất Ông bị đối phương xuất thủ bất ngờ, không kịp trở tay, tuy né

được nhưng cũng bị Tiêu Tương Tử cắt mất ba sợi râu.

Tiêu Tương Tử đắc ý, tay trái giơ ba sợi râu, há miệng thổi phù một cái, ba sợi râu bay tới chén trà của y ở trên bàn, "choang" một tiếng, chén trà rơi xuống nền vỡ tan. Bọn Dương Quá thừa biết Tiêu Tương Tử thổi ba sợi râu chỉ là động tác giả, chén trà rơi vỡ là do luồng hơi mà y thổi tới. Mã Quang Tá thì không hiểu điều đó, cứ ngỡ ba sợi râu thổi đi mà có sức mạnh như thế, bèn reo to:

- Tiêu Tương Tử, huynh thổi râu lợi hại quá chừng!

Tiêu Tương Tử cười ha ha, đánh kéo tanh tách, nói:

- Ngươi có muốn thử cái kéo cắt lông chó của ta một lần nữa hay không?

Mọi người thấy Tiêu Tương Tử cười ha ha mà da mặt không hề rung động, thì càng kinh ngạc, nghĩ: "Nội công luyện tới cảnh giới thượng thừa, thì hỉ nộ không thể hiện ra sắc mặt. Hiện tại y cười vui mà vẻ mặt lại lầm lì đáng sợ thì quả là hiếm thấy!" Diện mạo như xác chết của y quả khó coi, mọi người chỉ nhìn qua lại quay mặt đi ngay.

Phàn Nhất Ông liên tiếp bị giễu cợt, thì cả giận, quay về phía cốc chủ, cúi mình nói:

- Sư phụ, đệ tử hôm nay không thể giữ lễ kính khách được nữa rồi.

Dương Quá lấy làm lạ: "Lão lùn này nhiều tuổi hơn hẳn cốc chủ, sao lại gọi cốc chủ là sư phụ?" Cốc chủ khẽ gật đầu, tay trái phẩy nhẹ. Phàn Nhất Ông vung cây cương trượng quét ngang qua cái ghế, lão tuy lùn, nhưng thần lực kinh người, cây trượng nặng hơn trăm cân tạo nên tiếng gió ù ù.

Bọn Dương Quá tuy đồng hành với Tiêu Tương Tử, nhưng chưa biết công phu đích thực của y thế nào, bèn ngưng thần quan sát hai người tỷ thí. Thấy cây trượng cách chân ghế chưa đầy nửa thước, thì Tiêu Tương Tử giơ tay trái chụp lấy cây trượng, tay phải lại chĩa kéo cắt râu. Phàn Nhất Ông cả giận, nghĩ: "Ngươi dám coi thường ta đến thế ư?" bèn hất đầu, quăng bộ râu dài sang một bên, cây trượng quật mạnh, trúng vào bàn tay của Tiêu Tương Tử. Mọi người cùng ồ lên, đứng dậy, những tưởng bàn tay của Tiêu Tương Tử thể nào cũng bị trọng thương. Phàn Nhất Ông cảm thấy cây trượng như đánh xuống

nước, trôi đi tuồn tuột, thầm biết không ổn, vội rút cây trượng về, nào ngờ Tiêu Tương Tử lật cổ tay một cái, đã chộp lấy đầu cây trượng.

Phàn Nhất Ông cảm thấy đối phương kéo cây trượng đi, bèn tống mạnh về đàng trước; lực tống cực mạnh, chắc chắn Tiêu Tương Tử phải rời khỏi cái ghế. Không ngờ Tiêu Tương Tử kẹp luôn cả cái ghế xê dịch sang bên trái, cây trượng đẩy vào chỗ trống không, nhưng Tiêu Tương Tử cũng phải buông tay ra. Phàn Nhất Ông xoay tay trái qua đầu, đưa cây trượng xoay một vòng, đánh tới đầu đối phương. Tiêu Tương Tử cố ý đùa giỡn, kẹp cái ghế tung người lên cao hơn trượng, cây trượng phạt qua hạ bàn. Mọi người thấy công phu của Tiêu Tương Tử nhẹ nhàng lạ lùng, thân mình kẹp chiếc ghế mà cứ thanh thoát như không, thì bất giác reo lên.

Phàn Nhất Ông thấy đối phương bản lĩnh cao cường, phải toàn thần tiếp chiến, thầm biết muốn đánh trúng thân thể đối phương chẳng dễ chút nào; nhưng nếu đập nát được chiếc ghế của y, thì coi như chiếm lĩnh tiên cơ. Nào ngờ Tiêu Tương Tử võ công thần xuất quỷ nhập, tay phải cầm kéo cứ đánh tanh tách,

đe dọa cắt xén bộ râu dài của Phàn Nhất Ông, tay phải thì sử thủ pháp cầm nã, mong đoạt lấy cây trượng. Hai người xoay tròn trong đại sảnh, phút chốc đã đấu mấy chục hiệp, tựa hồ ngang sức ngang tài, bất phân thắng bại. Kỳ thực Tiêu Tương Tử thân không rời ghế, chẳng coi đối phương ra gì. Bọn Kim Luân pháp vương thầm kinh hãi: "Ai ngờ cái gã quái vật giống xác chết này lại có bản sự như thế?"

Lại đấu vài hiệp, cây trượng của Phàn Nhất Ông quét ngang liên tiếp, Tiêu Tương Tử kẹp ghế vọt tránh lên xuống cứ như con choi choi, mỗi lúc một nhanh. Cốc chủ bỗng nói:

- Đừng đánh vào cái ghế, nếu không ngươi chẳng đối phó nổi đâu!

Phàn Nhất Ông ngẩn người, nghĩ: "Hắn ngồi ghế, mình còn cố đấu ngang ngửa với hắn. Nếu để hắn đứng dậy, e rằng chỉ sau vài chiêu, mình đã bị hắn cắt mất bộ râu". Đột nhiên lão thay đổi trượng pháp, xoay như điên cây trượng xung quanh mình.

Cốc chủ thấy Tiêu Tương Tử cố ý đùa giỡn, đấu thêm một chút, Phàn Nhất Ông nhất định đại bại, bèn chậm rãi rời bàn, nói:

- Nhất Ông, ngươi không phải là đối thủ của vị cao nhân này đâu, hãy lui ra.

Phàn Nhất Ông nghe lệnh sư phụ, đáp:

- Vâng!

Lão định thu chiêu, lui ra, thì Tiêu Tương Tử kêu to:

- Không được, không được!

Rồi thân hình rời cái ghế, bay lên, tính chộp lấy thân cây trượng. Chỉ nghe "bộp" một tiếng, cái ghế bị cây trượng đánh vỡ nát, song thân cây trượng đã bị Tiêu Tương Tử dùng tay trái giữ chặt, rồi lấy chân trái đè lên, đồng thời cái kéo chĩa ra, chỉ cần bập hai lưỡi kéo vào nhau, là bộ râu dài của Phàn Nhất Ông sẽ tiêu ma.

Ai ngờ Phàn Nhất Ông nuôi bộ râu dài là để sử dụng nó như một loại binh khí mềm lợi hại, cách dùng giống như nhuyễn tiên, vân trửu, liên tử chùy. Chỉ thấy Phàn Nhất Ông hơi lắc đầu, bộ râu dài đã cuốn lại, không chỉ thoát ra khỏi lưỡi kéo, mà còn quấn lấy nó, cái đầu ngửa ra phía sau, cái kéo đã bị đoạt đi rất mạnh. Tiêu Tương Tử kêu to:

- Úi chao, lão lùn râu dài, bộ râu của ngươi lợi hại quá chừng, ta phục ngươi đó!

Một tay y giữ cái kéo đang bị kéo đi, một tay giữ cây trượng, nhất thời do dự chưa quyết, miệng cười hô hô, nói:

- Thú vị thật, thú vị thật!

Đột nhiên có một cái bóng xám từ cửa sảnh vụt vào cực nhanh, song chưởng cùng đánh tới sau lưng Tiêu Tương Tử. Cốc chủ quát:

- Ai đó?

Nhìn kẻ đánh lén vừa nhanh vừa mạnh, thế tất đắc thủ, Tiêu Tương Tử tay trái buông cây trượng, đánh bên dưới cùi chỏ, hóa giải ngay chưởng lực của kẻ đánh lén. Kẻ đó giận dữ nói:

- Tên quái tặc, ta quyết sống mái với ngươi!

Bọn Dương Quá nhìn kẻ đó, cùng sửng sốt kêu lên:

- Tiêu Tương Tử!

Thì ra người tiến vào đánh lén cũng chính là Tiêu Tương Tử. Tại sao một gã Tiêu Tương Tử lại hóa

thành hai? Tại sao gã lại tấn công hóa thân của mình? Mọi người nhất thời chưa hiểu ra sao.

Nhìn kỹ lại, người vừa tỷ thí với Phàn Nhất Ông rõ ràng trang phục hệt như Tiêu Tương Tử, bộ mặt tuy cũng ngay đơ như xác chết, nhưng tướng mạo thì không giống Tiêu Tương Tử. Kẻ vừa tiến vào mặt mũi đúng là Tiêu Tương Tử, nhưng lại mặc bộ đồ màu xanh như người trong sơn cốc. Hai tay gã như hai bộ vuốt chim, chộp tới bối tâm của Tiêu Tương Tử, miệng quát:

- Giở trò ám toán có đáng mặt anh hùng hảo hán hay không?

Phàn Nhất Ông thấy người tới giúp tuy mặc quần áo như người trong sơn cốc, nhưng không quen mặt, thì lấy làm lạ, xách cây trượng lùi sang một bên, nhìn hai người như hai tử thi kia đấu với nhau ù ù ào ào.

Dương Quá lúc này đoán rằng người sử dụng chiếc kéo kia chắc hẳn đã lấy trộm cái mặt nạ của chàng mà đeo lên mặt, lại đánh tráo bộ quần áo của Tiêu Tương Tử để lọt vào đại sảnh. Vì mặt mũi của Tiêu Tương Tử bình thường trông như xác chết, nên thoạt đầu không ai nhận biết. Dương Quá cũng có lần

mang mặt nạ, khi ấy diện mạo của mình ra sao, chàng không thể biết; còn khi Trình Anh mang mặt nạ, thì chàng cũng không để ý, không dám nhìn kỹ, nên đã bị lừa.

Chàng chăm chú quan sát một lát, nhận ra võ công của người sử dụng chiếc kéo, liền gọi:

- Chu Bá Thông, hãy trả lại cho vãn bối cái mặt nạ và chiếc kéo.

Nói rồi chàng nhảy ra giữa sảnh, giơ tay đoạt lại chiếc kéo.

Người kia chính là Chu Bá Thông. Lão đã sơ ý, để bốn đệ tử của Tuyệt Tình cốc dùng lưới đánh cá bắt giữ. Nhưng lão thần thông quảng đại, bốn người kia chỉ sơ ý một chút, đã bị lão phá lưới thoát đi. Lão nấp sau mái đá, định gây náo loạn sơn cốc một phen, vừa hay thấy bọn Dương Quá sáu người tới đây. Đợi đêm khuya, lão mò vào điểm huyệt Tiêu Tương Tử, vác y ra khỏi thạch thất, cởi lấy quần áo của y mặc vào người mình. Khinh công của Chu Bá Thông cao siêu, nên bọn Kim Luân pháp vương cố nhiên không hay biết gì. Mặc quần áo xong, Chu Bá Thông mò vào thạch thất nằm cạnh Dương Quá, tiện tay thó luôn

chiếc kéo và cái mặt nạ của chàng. Sáng nay mọi người tỉnh dậy, cố nhiên không ai phát giác được gì.

Tiêu Tương Tử bị điểm huyệt, vội vận nội lực tự thông, nhưng thủ pháp điểm huyệt của Chu Bá Thông lợi hại, sau ba canh giờ tứ chi mới có thể vận động như ý. Lúc ấy trên người y chỉ có độc chiếc quần lót. Y cả giận, chờ khi có một đệ tử của Tuyệt Tình cốc đi qua, y đánh ngã người đó, lấy quần áo mặc vào, chạy đi tìm, tới đây thì thấy kẻ mặc quần áo của y đang tỷ thí với Phàn Nhất Ông, y tức quá liền xông vào tung cả hai chưởng một lúc.

Chu Bá Thông thấy Dương Quá nhảy ra đoạt cái kéo, bèn vận dụng tuyệt kỹ hai tay đánh hai phía khác nhau, tay trái lúc co lúc duỗi đối phó với Dương Quá; tay phải cầm kéo đánh tanh tách, không cho Tiêu Tương Tử lại gần. Cái kéo to, khi hai lưỡi kéo mở ra, phải rộng đến hai thước; để cái đầu lọt vào đó, lưỡi kéo bập vào, thì đầu lìa khỏi cổ như bỡn, vì vậy Tiêu Tương Tử không dám mạo hiểm tới gần.

Công Tôn cốc chủ thấy Chu Bá Thông đấu với Phàn Nhất Ông, đã thầm kính phục; lúc này thấy Chu Bá Thông hai tay đấu riêng với hai người, như thể một

người phân thân thành hai, cảm thấy gần giống với công phu "Âm dương song nhẫn" sở học của mình, nhưng quả thật làm sao có thể cùng lúc làm hai việc khác nhau kia chứ? Lại thấy Tiêu Tương Tử song trảo như hai cái móc sắt, xuất chiêu tàn độc; Dương Quá thì xuất chiêu ung dung nhàn nhã, động tác tay chân phiêu diêu thoát tục, nghĩ thầm: "Thiên hạ rộng lớn, quả lắm nhân tài. Hai lão nhân cố nhiên quá giỏi, gã thiếu niên kia công lực tuy nông, song thân pháp quyền cước thật uyển chuyển thanh thoát". Bèn cao giọng nói:

- Thỉnh ba vị dừng tay.

Dương Quá và Tiêu Tương Tử cùng nhảy về phía sau, Chu Bá Thông lột mặt nạ ra, ném luôn cùng với cây kéo về phía Dương Quá, nói:

- Đùa thế đủ rồi, ta đi đây!

Nói xong lão nhún chân, vọt ngay lên cái xà nhà. Các đệ tử sơn cốc thấy lão để lộ bản lai diện mục, đều kinh ngạc. Công Tôn Lục Ngạc kêu lên:

- Cha ơi, lão già ấy đấy!

Chu Bá Thông ngồi ngang trên xà nhà, cười ha hả, cái xà nhà cách mặt đất hơn ba trượng, trong đại sảnh có nhiều hảo thủ, nhưng ai nấy tự thẹn không thể vọt lên trên đó. Phàn Nhất Ông là đại đệ tử của chưởng môn ở Tuyệt Tình cốc, võ công chỉ đứng sau Công Tôn cốc chủ, hôm nay liên tiếp bị Chu Bá Thông đùa cợt, bảo sao không tức? Phàn Nhất Ông thấp lùn, giỏi thuật leo trèo, lão bám cột mà leo lên thoăn thoắt như một con vượn. Chu Bá Thông khoái nhất khi có người đùa giỡn với lão. Thấy Phàn Nhất Ông leo lên, rất hợp ý mình, không đợi lão ta leo đến cây xà ngang, bèn chìa tay đón lên.

Phàn Nhất Ông đâu biết thiện chí của Chu Bá Thông, thấy lão nhân chìa tay, lại búng ngón tay vào huyệt Đại Lăng ở cổ tay Chu Bá Thông. Chu Bá Thông hơi có cảm giác tưng tức ở cổ tay, bèn lập tức bế huyệt, thả lỏng các cơ. Phàn Nhất Ông ngón tay như búng vào lớp bông mềm, vội thu tay về. Chu Bá Thông vỗ vào mu bàn tay Phàn Nhất Ông "bộp" một cái, miệng hát:

- Chi chi chành chành, cái đanh thổi lửa...

Phàn Nhất Ông cả giận, hất đầu một cái, bộ râu dài quất tới ngực Chu Bá Thông. Chu Bá Thông nghe

tiếng gió quạt mạnh, bèn đạp chân trái, tay trái ôm xà ngang, toàn thân treo lơ lửng, đưa người đánh đu như đưa võng.

Tiêu Tương Tử biết Phàn Nhất Ông không phải là đối thủ của Chu Bá Thông, y có liên thủ với lão lùn râu dài, cũng khó lòng đánh thắng, bèn quay sang nói với Ni Ma Tinh và Mã Quang Tá:

- Ni, Mã nhị huynh, hắn ta không coi sáu huynh đệ chúng ta ra gì, thật là khinh người quá đỗi.

Ni Ma Tinh tính thô bạo, dễ bị kích động; Mã Quang Tá thì đầu óc đần độn, không phân phải trái, nghe câu "hắn ta không coi sáu huynh đệ chúng ta ra gì", liền cho là đúng, gầm gừ, nhún mình nhảy lên tóm chân Chu Bá Thông. Chu Bá Thông đá từng chân vào bàn tay của hai gã Ni, Mã.

Tiêu Tương Tử lạnh lùng nhìn Doãn Khắc Tây, nói:

- Doãn huynh, huynh cứ khoanh tay đứng nhìn thôi sao?

Doãn Khắc Tây mỉm cười, nói:

- Tiêu Tương huynh cứ lên trước, tiểu đệ sẽ theo sau.

Tiêu Tương Tử gầm một tiếng lạ, rung chuyển bốn bức tường, đột nhiên nhảy vọt lên, hai chân thẳng đuột, toàn thân dưới thẳng như khúc gỗ, hai tay thúc lên bụng Chu Bá Thông.

Chu Bá Thông thấy vậy, hơi co mình, thân cong cong thành hình cầu, đổi tay ôm xà ngang từ tay trái sang tay phải. Tiêu Tương Tử chộp không được, rơi xuống, thân hình vẫn cứng đơ như một khúc gỗ, chân chạm đất lại bật lên. Phàn Nhất Ông ở trên xà ngang quăng râu qua, Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh và Mã Quang Tá ba người cứ thay nhau nhảy lên rơi xuống, liên tiếp tấn công.

Doãn Khắc Tây cười, nói:

- Chu lão quả nhiên thân thủ bất phàm, tại hạ cũng phải góp vui một chút.

Gã thò tay vào túi, đột nhiên trong sảnh loang loáng ánh sáng vàng bạc. Tay Doãn Khắc Tây cầm một cây nhuyễn tiên tết bằng các sợi vàng sợi bạc, đính theo nhiều hạt ngọc. Thứ binh khí hoa mỹ đắt đỏ thế này, e rằng trong võ lâm là độc nhất vô nhị. Cây nhuyễn tiên ấy cứ đánh tới tấp vào bắp chân của Chu Bá Thông.

Dương Quá nhìn rất thú vị, nghĩ: "Năm người kia ai nấy hiển lộ thần thông vây Lão Ngoan đồng, mình cũng phải xuất kỳ chế thắng mới được". Nghĩ vậy, bèn đeo mặt nạ vào, bắt chước Tiêu Tương Tử cũng gầm lên một tiếng, nhặt cây trượng mà Phàn Nhất Ông quẳng dưới đất, dùng nó làm cây chống, đu mình lên cao ngang đầu Chu Bá Thông, nói to:

- Lão Ngoan đồng, nhìn kéo đây!

Chàng giơ kéo cắt râu Chu Bá Thông.

Chu Bá Thông cả mừng, nghiêng đầu tránh lưỡi kéo, nói:

- Tiểu huynh đệ, trò chơi của ngươi rất thú vị.

Dương Quá nói:

- Lão Ngoan đồng, vãn bối không hề đắc tội với lão, tại sao lão giễu cợt vãn bối?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Có đi có lại, ngươi không thiệt chút nào, còn được lợi cơ đấy.

Dương Quá ngẩn người, hỏi:

- Có đi có lại là thế nào?

Chu Bá Thông cười:

- Hiện tại ta có một trò chơi, chưa thể cho ngươi biết được.

Thấy ngọn nhuyễn tiên của Doãn Khắc Tây đánh tới, Chu Bá Thông bèn giơ tay chộp. Ngọn nhuyễn tiên của Doãn Khắc Tây cuộn lại, định quất vào mu bàn tay của lão, nhưng thân hình gã đã rơi xuống đất.

Chu Bá Thông nói:

- Món đồ chơi như con rắn cạp nong cạp nia này cũng thú đấy.

Lúc ấy bộ râu dài của Phàn Nhất Ông quăng tới, lão ta hai tay giữ xà ngang, dùng bộ râu của mình tấn công.

Chu Bá Thông cười, nói:

- Bộ râu dài hóa ra cũng đắc dụng!

Lão bắt chước, cũng dùng bộ râu của mình quất đi, nhưng bộ râu của lão ngắn hơn hẳn bộ râu của Phàn Nhất Ông, lại chưa từng luyện công phu, nên vô dụng; chỉ nghe "bạch" một tiếng, bộ râu của Phàn

Nhất Ông đánh trúng vào một bên má lão, má lập tức đỏ bừng thành vết rát bỏng; nếu nội lực không thâm hậu, thì lão đã ngất xỉu rồi.

Lão Ngoan đồng bị đòn nhưng không tức giận, lại còn thán phục, nói:

- Gã râu dài kia, râu ta không bằng ngươi, ta chịu thua rồi, hai ta khỏi cần đấu thêm.

Phàn Nhất Ông một chiêu đắc thủ, tưởng ngon không lui, lại quăng râu đánh tới. Chu Bá Thông không dám dùng râu đối chiến, tay trái sử chiêu "Không Minh quyền" tung ra một quả đấm, quyền phong đẩy bộ râu của Phàn Nhất Ông sang bên phải, vừa hay Mã Quang Tá nhảy lên, bộ râu quất trúng luôn mặt hắn.

Mã Quang Tá hai tay chộp lấy bộ râu, Phàn Nhất Ông cố giằng lại, Mã Quang Tá cứ tóm chặt không buông, thế là cả hai cùng rơi xuống đất.

Mã Quang Tá da thịt thô dày, bị ngã cũng không đau lắm. Phàn Nhất Ông nằm đè bên trên, giận dữ nói:

- Ngươi làm trò gì vậy, còn chưa buông tay?

Mã Quang Tá ngã tuy không đau, nhưng bị hai chân Phàn Nhất Ông đạp lên bụng, rất khó chịu, cũng tức giận quát:

- Ta không buông đấy, lão làm gì được nào?

Nói rồi dùng cánh tay lực lưỡng quấn luôn mấy vòng bộ râu. Phàn Nhất Ông đánh một chưởng, Mã Quang Tá né đầu tránh, ai ngờ đó chỉ là hư chiêu, Phàn Nhất Ông tay trái giáng ngay một quyền trúng sống mũi đối phương. Mã Quang Tá khịt mũi ầm ĩ, đánh trả một quyền. Nói về võ công, Phàn Nhất Ông vốn cao hơn hẳn, nhưng bộ râu bị quấn vào cánh tay đối phương, khó bề di chuyển, nên bị trúng quyền của đối phương vào mặt. Hai người một cao một lùn, nằm dưới đất mà đánh nhau; Phàn Nhất Ông tuy nằm trên, nhưng bộ râu bị vướng vào tay đối phương, không thoát ra được.

Kim Luân pháp vương nhìn cảnh hỗn loạn trong đại sảnh, sáu người đồng hành thì năm người đã xuất thủ, nếu không hạ nổi một mình Lão Ngoan đồng, thì mất cả thể diện, liền rút từ trong bọc ra một cái ngân luân, một cái đồng luân, nghe kính coong kính coong, một cái đánh từ trái sang phải, một cái đánh từ phải

sang trái, tạo thành hai hình vòng cung tập kích Chu Bá Thông. Song luân xé gió bay đi, nghe rợn người.

Chu Bá Thông không biết lợi hại, nói:

- Vật gì thế nhỉ?

Lão giơ tay bắt. Dương Quá kêu to:

- Đừng bắt!

Chàng lẳng cây cương trượng đón đầu, choang một tiếng lớn, chiếc đồng luân đụng vào cương trượng, bay vào góc tường đá, các tia lửa và vụn đá văng ra tung tóe. Chiếc đồng luân bay vòng trở lại, Kim Luân pháp vương hất tay trái một cái, chiếc đồng luân lại bay về phía xà nhà.

Chu Bá Thông đã biết lão hòa thượng kia không đùa, thiết nghĩ cả bọn liên thủ với nhau, một mình lão khó địch nổi, bèn lộn một vòng xuống đất, nói:

- Các vị, Lão Ngoan đồng thất bồi, ngày mai chúng ta hãy lại chơi tiếp.

Nói xong lão chạy ra cửa sảnh, chỉ thấy bốn gã áo xanh đã chăng sẵn lưới bên ngoài. Chu Bá Thông đã nếm mùi lưới hôm qua, kêu lên:

- Nguy rồi!

Lão xoay người phóng ra cửa sổ phía đông, thấy mấy cái bóng xanh chao động, một tấm lưới khác sắp chụp tới. Chu Bá Thông vội nhảy trở vào giữa sảnh, thấy bốn phía đông nam tây bắc đều có lưới đón sẵn, bèn nhảy trở lên xà nhà, một chiêu "Xung thiên chưởng" làm cho mái nhà thủng một lỗ lớn, vừa nhô đầu định vọt lên, thấy trên đó cũng có lưới chăng sẵn. Lão không còn đường thoát, nhảy xuống đất, chỉ mặt cốc chủ cười, nói:

- Lão mặt vàng kia, ngươi giữ chân ta làm gì, muốn ta chơi đùa với ngươi ư?

Công Tôn cốc chủ thản nhiên nói:

- Chỉ cần lão để lại bốn thứ đã lấy, sẽ lập tức cho lão ra khỏi sơn cốc.

Chu Bá Thông ngạc nhiên:

- Ơ hay, ta lấy mấy thứ thối tha của nhà ngươi làm gì? Dẫu có luyện được cái bản lĩnh như nhà ngươi, tưởng đã hiếm lắm sao?

Công Tôn cốc chủ thong thả bước ra giữa sảnh, dùng tay phải phẩy phẩy bụi trên áo, lại dùng tay trái phẩy phẩy bụi, nói:

- Không phải hôm nay là ngày đại hỉ của ta, thì ta đã lĩnh giáo lão vài chiêu. Lão hãy để lại mấy thứ của sơn cốc, rồi rút đi cho thì hơn.

Chu Bá Thông cả giận, cao giọng:

- Nói thế, tức là nhà ngươi bảo ta lấy trộm đồ vật của ngươi. Hừ, cái xó cùng cốc này có bảo bối quái gì kia chứ?

Nói xong lão cởi bỏ quần áo ra, động tác chân tay cực lẹ, trong giây lát đã trần như nhộng. Công Tôn cốc chủ luôn miệng quát dừng, nhưng Chu Bá Thông chẳng thèm nghe, cứ cởi tuốt tuột. Mấy nữ đệ tử trong sảnh xấu hổ ngoảnh cả đi, không dám nhìn lão.

Hành động ấy cũng thật bất ngờ đối với cốc chủ. Bốn thứ của hắn bị mất trong đan phòng, thư phòng, kiếm phòng và phòng Linh Chi đều là những vật quan trọng, không thể không truy tìm, chẳng lẽ Lão Ngoan đồng không lấy trộm thật sao?

Công Tôn cốc chủ đang ngẫm nghĩ, Chu Bá Thông đã vỗ tay, nói:

- Ta thấy nhà ngươi đã ngần này tuổi, sao lại không biết tôn kính lão nhân? Nói năng không lựa lời, hành sự lỗ mãng, trước mặt bao nhiêu người mà cứ phô cái xấu ra, chẳng để cho thiên hạ chê cười hay sao?

Mấy câu này lẽ ra dùng để trách chính lão mới phải, không ngờ lão lại cướp lời nói trước, khiến Công Tôn cốc chủ cũng phải phì cười, chả biết đối đáp thế nào. Nhìn Phàn Nhất Ông vẫn đang đánh nhau với Mã Quang Tá ở dưới đất, Công Tôn cốc chủ quát:

- Nhất Ông, đừng gây náo loạn với khách nhân nữa.

Chu Bá Thông cười, nói:

- Gã râu dài kia, tính nết ngươi ta đây rất khoái; hai ta kết giao với nhau được đấy.

Kỳ thực Phàn Nhất Ông một đời đoan trang ổn trọng, hôm nay đánh lộn với Mã Quang Tá thật là bất đắc dĩ, đã mấy lần định chấm dứt, ngặt nỗi bộ râu dài bị đối phương quấn vào tay mấy vòng rồi, lão muốn thoát ra cũng chẳng xong.

Công Tôn cốc chủ hơi cau mày, chỉ Chu Bá Thông, nói:

- Nói về chuyện trước mặt bao nhiêu người mà cứ phô cái xấu ra, để cho thiên hạ chê cười, chỉ e là chính các hạ đó.

Chu Bá Thông nói:

- Ta ở trong bụng mẹ chui ra như thế nào, thì bây giờ vẫn trong trắng y nguyên như thế, có gì là xấu? Còn nhà ngươi, đã già rồi lại còn lấy một thiếu nữ xinh đẹp làm vợ, hì hì, mới đáng bị chê cười!

Mấy câu này như búa giáng vào ngực cốc chủ, sắc mặt vàng vọt của y hơi đỏ lên, hồi lâu y vẫn chưa nói nên lời.

Chu Bá Thông bỗng kêu:

- Ối chao, quên mất, không mặc quần áo, lạnh quá.

Đột nhiên lão phóng ra cửa sảnh.

Bốn gã áo xanh thấy một bóng người vụt đi, vội di động phương vị, bốn góc lưới cùng nhấc bổng lên, hốt lão vào trong lưới. Chỉ cảm thấy kẻ sa lưới giãy giụa rất mạnh, bốn người gộp lại, kết lưới, khiêng đến trước mặt cốc chủ. Loại lưới này đan bằng các

sợi kim loại dẻo cực bền, đao kiếm chặt không đứt. Thủ pháp chăng lưới, kéo lưới của bốn người vô cùng lanh lẹ, cao thủ giỏi mấy cũng khó bề đối phó. Bốn người vừa kéo lưới thành công, hết sức đắc ý nhưng thấy cốc chủ đang chăm chú nhìn vào trong lưới đột nhiên nhăn mặt, cũng nhìn vào đấy, thì lập tức vã mồ hôi lạnh, cuống quít gỡ lưới thả hai người ra, chính là Phàn Nhất Ông và Mã Quang Tá.

Nguyên Chu Bá Thông cởi hết quần áo rồi, chẳng ai ngờ lão chưa mặc lại quần áo mà đã phóng đi. Thân pháp của lão quá nhanh, lão đã ôm xốc Phàn, Mã hai người nằm dưới đất mà quăng vào lưới, bốn đệ tử kia vội nhấc lưới lên, lão liền thừa cơ thoát ra.

Hành động nửa thực nửa hư, dương đông kích tây, đúng là xuất quỉ nhập thần.

Lão Ngoan đồng gây náo loạn, Công Tôn cốc chủ quả thật mất mặt, ngay cả bọn Kim Luân pháp vương cũng có phần ngượng ngùng, đều nghĩ: cũng đòi là nhất lưu hảo thủ trong võ lâm, hợp lực từng ấy người vẫn chẳng làm gì nổi một lão già điên điên khùng khùng. Chỉ riêng Dương Quá mừng thầm. Đối với Chu Bá Thông, chàng hết sức thán phục, nghĩ nếu lão bị

bắt, chàng nhất định sẽ tìm cách cứu ra; bây giờ lão tự thoát đi rồi, thì không còn gì hay bằng.

Kim Luân pháp vương vốn định tra tìm lai lịch cốc chủ, nhưng sau một phen Chu Bá Thông gây náo loạn, cảm thấy có ở đây thêm cũng chỉ vô nghĩa, lão bàn riêng đôi câu với Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây, rồi đứng dậy, chắp tay nói:

- Đa tạ thịnh tình tiếp đãi của cốc chủ, cũng định học hỏi thêm, nhưng chúng tại hạ ai cũng có việc, vậy xin cáo biệt.

Công Tôn cốc chủ vốn nghi sáu người cùng phe cánh với Lão Ngoan đồng, sau thấy Tiêu Tương Tử ác đấu sống còn với Lão Ngoan đồng, rồi Kim Luân pháp vương, Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây, Mã Quang Tá và Dương Quá cùng hợp lực thi triển tuyệt kỹ công kích lão ta, có ý giúp mình, bèn chắp tay nói:

- Tiểu đệ có một thỉnh cầu, không biết sáu vị có đáp ứng cho chăng?

Kim Luân pháp vương nói:

- Nếu vừa sức, chúng tại hạ chẳng từ nan.

Công Tôn cốc chủ nói:

- Chiều nay, tiểu đệ làm lễ tục huyền, kính mời các vị đại giá tham dự. Nơi đây xa lánh quạnh hiu, mấy trăm năm hiếm có người ngoài đặt chân, hôm nay được cả sáu vị quí khách cùng giáng lâm, thật là tam sinh hữu hạnh cho tiểu đệ.

Mâ Quang Tá hỏi:

- Có rượu uống chứ?

Công Tôn cốc chủ định trả lời, bỗng thấy Dương Quá cứ nhìn trân trân ra bên ngoài sảnh, vẻ mặt kỳ quái, nửa như cả mừng, nửa như đau khổ. Ai nấy kinh ngạc, nhìn theo ánh mắt chàng, chỉ thấy có một bạch y thiếu nữ đang thong thả đi ngoài hành lang, ánh nắng nhạt chiếu vào khuôn mặt trắng xanh của nàng, lạnh lùng như thể ánh nắng đã biến thành ánh trăng. Mắt nàng long lanh ngấn lệ, đi được vài bước thì có hai giọt lệ lăn trên má. Nàng bước đi nhẹ nhàng, thân hình như lướt trên mặt nước, trước sau không hề nhìn vào trong đại sảnh.

Dương Quá như người bị điểm huyệt, toàn thân đờ đẫn, đột nhiên chàng gọi to:

- Cô cô!

Bạch y thiếu nữ đã đi tới cuối hành lang, nghe tiếng gọi, thân hình chấn động, nói nhỏ:

- Quá nhi, Quá nhi, Quá nhi ở đâu? Quá nhi gọi ta phải không?

Nàng ngoảnh đầu, tựa hồ tìm cái gì, nhưng ánh mắt mơ hồ xa xăm như thể đang mơ.

Dương Quá từ trong sảnh chạy bổ ra, nắm lấy tay Bạch y thiếu nữ, nói:

- Cô cô, cô cô cũng đến đây ư? Ta tốn bao công sức tìm kiếm cô cô!

Rồi chàng kêu "Ối!" một tiếng, đầu ngón tay bị gai hoa Tình đâm chợt đau nhói lên ghê gớm.

Bạch y thiếu nữ thốt lên một tiếng "Ôi", người run rẩy, phải ngồi bệt xuống đất, nhắm hai mắt lại như bị ngất đi. Dương Quá gọi:

- Cô cô, cô... cô cô sao thế?

Lát sau, bạch y thiếu nữ từ từ mở mắt, đứng dậy, nói:

- Các hạ là ai? Các hạ gọi tôi là gì vậy?

Dương Quá cả kinh, nhìn nàng chằm chằm, chính là Tiểu Long Nữ đây chứ ai? Vội nói:

- Cô cô, Quá nhi đây mà, tại sao... sao cô cô lại không nhận ra ta kia chứ? Cô cô vẫn khỏe chứ? Trên người có chỗ nào bị đau hay không?

Bạch y thiếu nữ nhìn chàng lần nữa, lạnh lùng nói:

- Ta không quen biết các hạ.

Nói xong đi vào đại sảnh, ngồi xuống bên cạnh Công Tôn cốc chủ. Dương Quá ngỡ ngàng, hoang mang đi vào theo, một tay phải tựa vào lưng ghế.

Công Tôn cốc chủ sắc diện vốn lãnh đạm, lúc này bất giác hoan hỉ, chìa tay về phía các vị khách, nói:

- Đây là tân hôn phu nhân của tiểu đệ, chiều nay sẽ làm lễ thành thân.

Nói đoạn liếc một cái về phía Dương Quá, tựa hồ trách chàng vừa rồi hành sự thô lỗ, nhận lầm người, làm cho tân phu nhân của y hoảng sợ.

Dương Quá càng kinh hãi hết mức, nói to:

- Cô cô, chẳng lẽ cô cô... cô cô không phải là Tiểu Long Nữ ư? Chẳng lẽ cô cô không phải là sư phụ của ta ư?

Bạch y thiếu nữ chậm rãi lắc đầu, nói:

- Không phải! Tiểu Long Nữ là ai?

Dương Quá hai tay nắm chặt lại, móng tay hằn sâu vào lòng bàn tay, đầu óc rối loạn, nghĩ: "Cô cô giận ta, không chịu nhận ta ư? Chỉ vì chúng ta lâm vào hiểm địa, cô cô phải giả bộ thế chăng? Hay là nàng cũng bị bệnh như nghĩa phụ ta, quên hết mọi việc rồi? Nhưng nghĩa phụ vẫn biết nhận ra ta kia mà. Không lẽ trên thế gian lại có người giống nàng như đúc thế sao?" Chàng chỉ biết nói:

- Cô cô... cô cô... cô cô... ta là Quá nhi đây!

Công Tôn cốc chủ thấy Dương Quá thất thần, thì hơi cau mày, nói khẽ với Bạch y thiếu nữ:

- Liễu muội, hôm nay thật lắm người kỳ quái.

Bạch y thiếu nữ chẳng nói gì, lẳng lặng rót nước trắng, thong thả uống, mắt nhìn lướt qua Kim Luân pháp vương, tránh không nhìn Dương Quá. Mọi người thấy ống tay áo của nàng run run, nước trong chén sóng sánh rơi xuống vạt áo mà nàng không biết.

Dương Quá bàng hoàng thảng thốt, quay sang nói với Kim Luân pháp vương:

- Sư phụ tại hạ từng tỷ thí với đại sư, đại sư nhất định còn nhớ. Đại sư thử nói coi, tại hạ có nhận lầm người hay không?

Khi bạch y thiếu nữ bước vào sảnh, Kim Luân pháp vương đã nhận ngay ra nàng là Tiểu Long Nữ, song thấy nàng chẳng lý gì tới Dương Quá, lão đoán đôi nam nữ thiếu niên này có chuyện không ổn với nhau, bèn mỉm cười, nói:

- Lão nạp cũng không nhớ lắm.

Tiểu Long Nữ từng liên thủ với Dương Quá sử "Ngọc nữ kiếm pháp" khiến lão bị đại bại chưa từng thấy trong đời. Lão nghĩ nếu đôi trai gái này không nhìn mặt nhau nữa, sẽ chỉ có lợi cho lão, tội gì giúp họ làm lành với nhau?

Dương Quá kinh ngạc, chợt hiểu, thầm nổi giận: "Lão hòa thượng này quá thâm độc. Khi lão đang dưỡng thương trên đỉnh núi, ta đã dốc sức giúp lão, bây giờ lão trở mặt hại ta". Chàng căm hận muốn giết chết lão ta.

Kim Luân pháp vương thấy Dương Quá thất thần lạc phách, ánh mắt lộ rõ vẻ căm hận, thì nghĩ: "Hắn căm tức ta, để tên tiểu tử này sống chỉ lưu hậu họa. Hôm nay hắn rối loạn tâm trí, đúng là dịp tốt để trừ khử hắn". Lão chắp tay vui vẻ nói với Công Tôn cốc chủ:

- Hôm nay may gặp ngày đại hỉ của cốc chủ, tất nhiên lão nạp ở lại dự lễ chúc mừng; chỉ hiềm lão nạp và nấy vị bằng hữu đây không kịp sửa lễ chúc mừng, nghĩ thật áy náy.

Công Tôn cốc chủ thấy lão chịu ở lại dự lễ, thì rất mừng, nói với bạch y thiếu nữ:

- Các vị đây đều là cao nhân trong võ lâm, chỉ cần mời được một vị đã đại vinh hạnh, huống hồ mời được những... những...

Y định nói "những sáu vị", nhưng cảm thấy Dương Quá ít tuổi non nớt, ban nãy nhìn chàng động thủ với Chu Bá Thông, tư thế tuy đẹp, nhưng công lực tầm thường, nghĩ tu vi võ học non kém, chưa thể xếp hạng "cao nhân võ lâm"; nhưng nếu gạt chàng ra, nói rõ "năm vị", thì không khỏi lộ liễu, sau một lát trù trừ, bèn tiếp:

- Những mấy vị anh hùng.

Kim Luân pháp vương nghĩ: "Gã cốc chủ khá lợi hại, cứ xem gã bày trận chăng lưới bắt Lão Ngoan đồng, đủ biết võ công và mưu trí của gã đều cao siêu, nhưng độ lượng lại hẹp hòi. Dương Quá nói vài câu với Tiểu Long Nữ, gã đã để bụng".

Công Tôn cốc chủ nói:

- Liễu muội, vị này là Kim Luân pháp vương...

Y dẫn kiến lần lượt từng người, cuối cùng đến Dương Quá. Bạch y thiếu nữ nghe họ tên, danh hiệu từng người đều gật đầu nhẹ, sắc mặt thản nhiên, cơ hồ không lưu tâm; nghe tên Dương Quá, nàng chẳng buồn gật đầu, mắt thì lơ đãng nhìn ra ngoài sảnh.

Dương Quá đỏ bừng cả mặt, trong lòng ngổn ngang, Công Tôn cốc chủ nói gì, chàng đều không hiểu. Bọn Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây không biết nội tình, ngỡ chàng nhận lầm người nên xấu hổ.

Công Tôn Lục Ngạc đứng sau lưng phụ thân, mọi cử chỉ lời lẽ của Dương Quá, nàng không hề bỏ sót, nghĩ: "Sáng sớm nay ngón tay chàng bị gai hoa Tình; nhìn bộ dạng này, không lẽ kế mẫu của ta lại là ý trung

nhân của chàng hay sao? Thiên hạ sao lại có sự tình cờ lạ lùng đến thế? Không lẽ chàng cùng mấy người kia đến sơn cốc là để tìm kế mẫu của ta?" Nàng liếc nhìn "kế mẫu" thì thấy người ấy chẳng có gì vui mừng hoặc e thẹn như một cô dâu, nên nàng càng nghi ngờ.

Dương Quá đau đớn trong lòng, nhưng lại nghĩ: "Cô cô đã cố ý không nhận ta, chắc hẳn nàng có mưu đồ gì đó, ta cần tìm cách nắm được chân tướng". Thế là chàng bèn đứng dậy, vái cốc chủ một vái, nói:

- Tiểu tử có một người bà con diện mạo rất... rất giống vị cô nương này, vừa rồi nhận lầm người, mong lượng thứ cho.

Công Tôn cốc chủ nghe câu nói lễ độ, liền thay đổi ngay vẻ mặt, cũng vái đáp lễ, nói:

- Nhận lầm người là chuyện thường, không có gì đáng trách. Có điều...

Y dừng giây lát, rồi cười, nói tiếp:

- Thiên hạ lại có một người giống hệt như nàng, thì thật quái lạ.

Ngụ ý của y là khắp thiên hạ không thể có thiếu nữ nào xinh đẹp như tân nương của y.

Dương Quá nói:

- Đúng thế. Tiểu tử cũng thấy thật là quái lạ. Tiểu tử mạo muội, thỉnh vấn quý tính đại danh của cô nương?

Công Tôn cốc chủ mỉm cười, nói:

- Nàng họ Liễu. Người bà con của tiểu huynh đệ cũng họ Liễu chứ?

Dương Quá nói:

- Không, họ khác.

Trong bụng nghĩ: "Sao cô cô lại đổi thành họ Liễu? Phải rồi, vì ta họ Dương". Vừa nghĩ thế, ngón tay lại đau buốt. Công Tôn Lục Ngạc nhìn vẻ đau đớn của chàng, cảm thấy thương hại, ánh mắt vẫn không rời mặt chàng.

Công Tôn cốc chủ chăm chú nhìn Dương Quá một lát lại nhìn bạch y thiếu nữ, thấy nàng cúi đầu nhìn xuống, không nói gì, thì y lại nghi ngờ, nghĩ: "Ban nãy hình như ta nghe nàng gọi Quá nhi, Quá nhi, Quá nhi

ở đâu? Quá nhi gọi ta phải không? Chẳng lẽ nàng chính là người thân của gã thiếu niên này? Nhưng vì sao nàng không nhận hắn?" Y định căn vặn, nhưng lại nghĩ chỗ này đông người, đợi sau hôn lễ hỏi cũng không muộn, nên lại thôi.

Dương Quá lại nói:

- Liễu cô nương chắc không sống ở sơn cốc này, không biết cốc chủ quen biết nàng ta như thế nào?

Thời xưa, nữ nhân vốn không dễ gì tiếp xúc với người ngoài, ngày thành hôn càng không ra tiếp khách; nhưng bọn Kim Luân pháp vương hoặc là người Hồ ở Tây Vực, hoặc bôn ba giang hồ, không câu nệ lễ tiết, thấy bạch y thiếu nữ ra đây ngồi, cũng không cho là kỳ, nhưng vào ngày hôn lễ mà nàng lại mặc đồ tang, thì không tránh khỏi quái dị; nghe Dương Quá vặn hỏi cốc chủ quen biết bạch y thiếu nữ thế nào, đi sâu vào chuyện riêng tư, thì đều cảm thấy bất nhã.

Công Tôn cốc chủ cũng đang muốn biết lai lịch vị hôn thê của mình, nghĩ: "Tên tiểu tử này quả thực quen biết Liễu muội cũng không chừng", bèn nói:

- Dương huynh đệ đoán không sai. Nửa tháng trước, tại hạ đi hái thuốc ở rìa núi, thấy nàng nằm ở chân núi, bị trọng thương, hơi thở chỉ còn thoi thóp. Tại hạ thăm dò, biết nàng bị tẩu hỏa nhập ma nhân luyện nội công, bèn cứu mang về cốc, dùng linh dược gia truyền giúp nàng điều dưỡng. Nói về nhân duyên quen biết, thì quả thật là chuyện ngẫu nhiên.

Kim Luân pháp vương góp lời:

- Cái đó gọi là "hữu duyên thiên lý năng tương ngộ", chắc Liễu cô nương cảm ân đồ báo, mới tính chuyện nâng khăn sửa túi. Đúng là lang tài nữ mạo, giai ngẫu thiên thành.

Câu nói của gã tựa hồ vừa nịnh cốc chủ, vừa đánh Dương Quá.

Dương Quá nghe câu đó quả nhiên tái mặt, toàn thân run rẩy, đột nhiên thấy cổ họng ngòn ngọt, miệng hộc ra một ngụm máu.

Bạch y thiếu nữ thấy vậy, thốt lên, giọng run run:

- Ngươi... ngươi...

Nàng đứng bật dậy, định giơ tay đỡ Dương Quá, nhưng lại kìm được, song cũng hộc ra một ngụm máu tươi, làm đỏ loang cả vạt áo.

Liễu cô nương chính là Tiểu Long Nữ đổi tên. Đêm nọ tại khách điếm, sau khi nghe Hoàng Dung nói, nàng nghĩ nếu kết thành phu phụ với Dương Quá, sẽ làm cho chàng liên lụy, suốt đời bị thóa mạ khinh bỉ; nàng sẽ không thể yên lòng; mà nếu cứ giữ chàng sống trong tòa cổ mộ, lâu ngày chàng sẽ phiền muộn, nàng trăn trở suy tính suốt đêm, cuối cùng dằn lòng lẳng lặng bỏ đi. Đối với Dương Quá, nàng đúng là tình thâm ái trọng, việc đoạn tuyệt này quả thực xuất phát từ ái tình sâu nặng với chàng. Nghĩ nếu trở về cổ mộ, Dương Quá ắt sẽ tìm gặp; thế là nàng một mình lang thang nơi khoáng dã cùng cốc; một hôm ngồi vận công, đột nhiên tình cảm dâng trào, khó bề kìm nén, nội tức xung đột kinh mạch, làm cho vết thương cũ tái phát, nếu không được Công Tôn cốc chủ tình cờ ngang qua cứu chữa, chắc đã bỏ mạng giữa hoang sơn.

Công Tôn cốc chủ góa vợ đã lâu, thấy Tiểu Long Nữ tú lệ kiều mỹ, bình sinh chưa từng thấy, bên cạnh cái ý

cứu người lại càng ân cần bội phần. Tiểu Long Nữ thì chán ngán tất cả, nghĩ sau này sống độc thân, chắc khó kìm lòng, lại sẽ đi tìm Dương Quá, làm cho chàng bị liên lụy. Thấy Công Tôn cốc chủ tình ý triền miên, ngỏ lời cầu hôn, nàng bèn đáp ứng, nghĩ rằng từ nay đã thành vợ người, tự thị chấm dứt nghiệt duyên với Dương Quá, hơn nữa chốn này người ngoài hiếm tới, hẳn sẽ không bao giờ còn gặp mặt chàng.

Nào ngờ Lão Ngoan đồng đột nhiên tìm đến phá rối, dẫn lối cho chàng đến đây.

Tiểu Long Nữ đột nhiên gặp lại Dương Quá, thật quả ngổn ngang trăm mối bên lòng, nghĩ thầm: "Mình đã đáp ứng lấy người khác, vậy phải giả bộ không quen biết chàng, để cho chàng tức giận bỏ đi, hận mình suốt đời. Tài mạo như chàng, lo gì không gặp giai nhân xứng đôi? Mình tuy đau lòng cả đời, nhưng sẽ tránh cho chàng khỏi bị đau khổ". Vì thế, nhìn Dương Quá khổ sở đấy, song nàng cứ làm ngơ. Tuy nhiên lòng đau như cắt, càng lúc càng khó chịu đựng,vừa rồi thấy chàng thổ huyết, nàng bất giác nôn nao, cũng hộc máu ra.

Mặt nàng tái nhợt, nàng chệnh choạng đi vào nội thất, Công Tôn cốc chủ vội nói:

- Đừng cử động, mau ngồi xuống, kẻo chấn động kinh mạch.

Rồi y quay sang bảo Dương Quá:

- Ngươi hãy ra khỏi đây ngay, vĩnh viễn đừng tới đây nữa.

Dương Quá nước mắt lưng tròng, nói với Tiểu Long Nữ:

- Cô cô, nếu ta làm gì sai trái, cô cô cứ việc đánh chửi ta, rút kiếm giết ta, ta cũng cam lòng. Sao cô cô nỡ không nhận ta kia chứ?

Tiểu Long Nữ cúi đầu không nói, húng hắng ho.

Công Tôn cốc chủ thấy Dương Quá làm cho Tiểu Long Nữ bị thổ huyết, đã tức giận dị thường, phải nói là công phu hàm dưỡng của y rất cao, mới không phát tác, chỉ gằn giọng nói:

- Ngươi không xéo đi, đừng trách ta thủ hạ vô tình.

Dương Quá trân trân nhìn Tiểu Long Nữ, chẳng lý gì đến cốc chủ, giọng van nài:

- Cô cô, ta bằng lòng suốt đời ở trong cổ mộ với cô cô quyết không hối hận; hai ta cùng về đi.

Tiểu Long Nữ ngẩng đầu, gặp ánh mắt của chàng, chỉ thấy vẻ mặt thâm tình vô hạn, sầu khổ vạn phần, bất giác trong lòng dao động, nghĩ: "Mình đi theo chàng thôi!" Nhưng lại nghĩ: "Mình bỏ chàng đi đâu phải chuyện giây lát. Đã suy đi tính lại mọi mặt. Bây giờ không cố nén lòng, sẽ làm cho chàng đau khổ suốt đời". Thế là nàng bèn ngoảnh mặt đi, thở dài, nói:

- Ta không quen biết ngươi mà. Ngươi nói gì, ta không hiểu đâu. Ngươi hãy đi đi cho yên lành!

Mấy câu này nói ra có khí vô lực, song ẩn chứa biết bao nhu tình luyến ý, trừ Mã Quang Tá thô kệch không hiểu, còn hết thảy mọi người trong sảnh đều biết nàng có thâm tình với Dương Quá, những lời này trái với lòng nàng.

Công Tôn cốc chủ không khỏi ghen tức, nghĩ: "Nàng tuy bằng lòng lấy ta, song chưa từng nói với ta nửa lời thâm tình chừng ấy". Y trừng mắt nhìn Dương Quá, thấy chàng mi thanh mục tú, anh khí tràn trề, với Tiểu Long Nữ quả xứng đôi vừa lứa, nghĩ bụng: "Xem chừng hai người này hẳn là một đôi tình lữ. Chỉ

vì có chuyện bất hòa gì đây, Liễu muội mới bằng lòng lấy ta, song hoàn toàn chưa quên tên tiểu tử này. Hắn lớn hơn Liễu muội vài tuổi, sao lại gọi nàng là "cô cô" với chả "sư phụ". Nghĩ đến đây, ánh mắt của y lộ vẻ hết sức tức giận.

Phàn Nhất Ông rất trung thành với sư phụ, thấy sư phụ bao năm vò võ cô đơn, thường mong có cách gì giải sầu cho y; nửa tháng trước sư phụ mang về một thiếu nữ xinh đẹp, thiếu nữ ấy lại bằng lòng làm vợ sư phụ, thì lão vui mừng cơ hồ chẳng kém gì sư phụ; bây giờ bỗng thấy Dương Quá xuất hiện ngăn trở, khiến sư mẫu phải thổ huyết, sư phụ vẫn nín nhịn, lão bèn đứng ra, xẵng giọng nói:

- Tên tiểu tử họ Dương kia, ngươi khôn hồn thì xéo đi! Cốc chủ của bọn ta không thích hạng tân khách vô lễ như ngươi.

Dương Quá nghe mà không thấy, lại dịu dàng nói với Tiểu Long Nữ:

- Cô cô, cô cô quên hẳn ta rồi ư?

Phàn Nhất Ông cả giận, giơ tay túm sau lưng chàng để quẳng chàng ra khỏi sảnh. Dương Quá toàn tâm

toàn ý nói với Tiểu Long Nữ, không để mắt đến mọi việc khác, đến lúc ngón tay của Phàn Nhất Ông chạm tới lưng, chàng mới vội thu mình, soạt một tiếng, năm ngón tay Phàn Nhất ông làm rách một lỗ thủng to ở chiếc áo của chàng.

Dương Quá van nài, thấy Tiểu Long Nữ trước sau vẫn chẳng lý đến chàng, thì càng lo cuống, giá ở trong cổ mộ hoặc chỗ không người, còn có thể thong thả cầu xin; đàng này giữa đại sảnh đông người, vừa rồi còn bị Phàn Nhất Ông quát tháo, động thủ, thì bao nhiêu uất ức muốn trút xuống đầu Phàn Nhất Ông, chàng quay lại quát:

- Ta nói chuyện với cô cô ta, can hệ gì tới lão, hả lão lùn kia?

Phàn Nhất Ông quát to:

- Cốc chủ bảo ngươi xéo đi, vĩnh viễn không cho phép ngươi đặt chân tới đây nữa. Ngươi không nghe lệnh, thì đừng trách ta hạ thủ vô tình.

Dương Quá nổi giận:

- Ta không đi đấy, cô cô ta không đi, thì ta sẽ ở đây suốt đời. Dẫu ta có chết, xương cốt hóa thành tro, ta cũng ở bên nàng.

Mấy câu này cốt nói cho Tiểu Long Nữ nghe. Công Tôn cốc chủ nhìn trộm nét mặt Tiểu Long Nữ. Thấy nàng nước mắt lưng tròng, thì y không nhịn nổi nữa, máu nóng dâng lên ngực. Y lại cố nuốt giận, ra hiệu bằng mắt cho Phàn Nhất Ông, phẩy nhẹ mấy ngón tay, ngụ ý bảo lão hạ sát thủ, giết quách Dương Quá để Tiểu Long Nữ khỏi tơ tưởng, tránh hậu họa.

Phàn Nhất Ông thấy sư phụ ra hiệu như vậy thì không ngờ; lão vốn chỉ định đuổi Dương Quá ra khỏi sơn cốc, để chàng khỏi gây rắc rối là được rồi; nào ngờ sư phụ lại hạ lệnh giết người, bèn nói to:

- Hôm nay tuy là ngày đại hỉ của sư phụ, chẳng lẽ ta không dám giết người hay sao?

Lão quát và nhìn sư phụ. Công Tôn cốc chủ lại ra hiệu phẩy tay, ngụ ý khỏi cần ngại ngày đại hỉ gì cả, cứ giết luôn gã thiếu niên này đi. Phàn Nhất Ông cầm cây cương trượng lên, dộng mạnh xuống nền, làm chấn động cả đại sảnh, quát:

- Tên tiểu tử, ngươi không sợ chết thật ư?

Dương Quá mới bị hộc một ngụm máu, lúc này lại cảm thấy máu nóng dâng lên trong ngực, như muốn ộc ra. Nội công phái Cổ Mộ chú trọng khắc kỷ tiết dục, sư phụ của Tiểu Long Nữ khi truyền thụ tâm pháp cho nàng, đã dặn kỹ phải đoạn tuyệt mọi hỉ nộ ai lạc; sau đó Tiểu Long Nữ từng đôi phen thổ huyết vì không nén được tâm tình. Dương Quá được Tiểu Long Nữ truyền thụ, nội công cùng một lộ với nàng, lúc này chàng lạnh lùng nghĩ: "Ta phải hộc máu trước mặt nàng mà chết, xem nàng có chịu ngó đến ta hay không?" Nhưng lại nghĩ: "Cô cô thường ngày đối với ta rất thân ái, chuyện hôm nay, chắc bên trong có ẩn tình gì đây, quá nửa là bị lão tặc cốc chủ kia khống chế, mới không dám nhận ta. Nếu ta tự hành hạ thể xác mình, thì làm sao còn sức kháng cự?" Nghĩ vậy, lập tức hùng tâm đại chấn, chàng quyết ý liều mạng phá vây, cứu Tiểu Long Nữ thoát hiểm, vội trấn tĩnh, đưa khí xuống đan điền, máu nóng xuôi dần. Chàng mỉm cười, chỉ Phàn Nhất Ông, nói:

- Cái sơn cốc chết tiệt này, ta muốn tới, lão chẳng ngăn nổi ta; muốn đi, lão cũng đừng hòng giữ lại.

Mọi người thấy chàng phút chốc thay đổi hẳn, tưởng sắp phát điên, thế mà lại thần định khí nhàn, thì rất kinh ngạc.

Phàn Nhất Ông ban đầu thấy chàng thổ huyết, cũng ái ngại cho chàng, thực không nỡ lấy mạng chàng. Lão vung cương trượng, tạo thành luồng gió làm bay bay vạt áo của Dương Quá, quát:

- Rốt cuộc ngươi có xéo đi hay không?

Công Tôn cốc chủ cau mày, nói:

- Nhất Ông, sao người lắm lời mãi vậy?

Phàn Nhất Ông biết sư phụ đã hạ nghiêm lệnh, đành quật mạnh cây trượng ngang ống chân Dương Quá. Công Tôn Lục Ngạc biết đại sư huynh võ nghệ kinh nhân, tuy thân hình thấp lùn, nhưng trời phú cho thần lực, võ công đã được phụ thân nàng truyền thụ bảy, tám phần mười; cây cương trượng này đã đánh chết không ít mãnh thú. Nàng nghĩ Dương Quá trẻ tuổi, nhất định không địch nổi chín chín tám mốt lộ trượng pháp của đại sư huynh; đợi lúc hai người đã giao đấu, sẽ càng khó cứu chàng hơn; tuy nàng thấy

sắc mặt nghiêm lạnh, cực nộ của phụ thân, nàng cũng đánh bạo bước ra nói với Dương Quá:

- Dương công tử, công tử ở lại đây cũng vô ích, tội gì uổng phí sinh mạng đi như vậy?

Giọng nói của nàng ấm áp, đầy vẻ quan hoài.

Bọn Kim Luân pháp vương cùng nhìn về phía nàng, thầm ngạc nhiên, nghĩ: "Dương Quá cùng vào đây với cả bọn, không hiểu làm cách nào hắn đã kịp lẻn đi kết giao với cô nương kia?"

Dương Quá gật đầu, mỉm cười, nói:

- Đa tạ hảo ý của cô nương. Cô nương có muốn lấy bộ râu dài kia tết đuôi sam chơi chăng?

Công Tôn Lục Ngạc ngẩn người, hỏi:

- Cái gì cơ?

Dương Quá nói:

- Ta sẽ cắt bộ râu của lão lùn cho cô nương làm đồ chơi, được chứ?

Công Tôn Lục Ngạc cả kinh thất sắc, nghĩ thầm chàng đùa cợt kiểu đó thì đúng là chán sống rồi. Ở Tuyệt

Tình cốc này qui củ rất nghiêm, nàng khuyên Dương Quá vài câu, chắc chắn sẽ bị phụ thân phạt nặng; ai ngờ lại còn khiến chàng nói nhăng nói cuội, nàng đỏ mặt, vội lùi về chỗ cũ.

Phàn Nhất Ông thấp lùn, vốn rất tự phụ về bộ râu của mình, nghe Dương Quá xuất ngôn khinh bạc, bèn quẳng cây trượng xuống đất, quát:

- Hảo tiểu tử, hãy cho ngươi nếm đòn râu của ta trước.

Lời chưa dứt, bộ râu dài đã quất tới. Dương Quá cười, nói:

- Lão Ngoan đồng không xén được bộ râu của lão, ta sẽ cắt thử.

Chàng rút cây kéo lớn trong bọc ra, chĩa nhanh đón bộ râu. Bộ râu dài của Phàn Nhất Ông quất thẳng tới đỉnh đầu Dương Quá, đòn thế rất lợi hại. Dương Quá hơi rùn người xuống, tránh sang một bên, chĩa lưỡi kéo ra đón, tách một tiếng, hai lưỡi kép bập lại, Phàn Nhất Ông cả kinh, vội hất ra, chậm chút nữa thì bộ râu đã bị cắt mất. Lão hoảng sợ, những người đứng xem không hẹn nhau, cùng kêu "ôi".

Nên biết Dương Quá nhờ Phùng Mặc Phong rèn chiếc kéo này là để đối phó với cây phất trần của Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu tung hoành giang hồ nhờ đôi Ngũ độc thần chưởng và một cây phất trần; Dương Quá muốn hóa giải công phu sử dụng cây phất trần của nàng ta, đã suy tính rất kỹ cách dùng chiếc kéo này; không ngờ chưa phải đấu với Lý Mạc Sầu, thì ở đây chàng lại gặp lão lùn Phàn Nhất Ông dùng bộ râu dài làm binh khí. Dương Quá nghĩ: "Công phu sử dụng bộ râu của lão có lợi hại mấy, cũng chẳng thể bằng cây phất trần của Lý Mạc Sầu". Thế là không chút sợ hãi, cầm kéo xông tới.

Phàn Nhất Ông đã có hơn mười năm luyện tập với bộ râu, chỉ dùng đầu mặt điều khiển bộ râu, cùng với song chưởng cấp công đối phương. Ban nãy Chu Bá Thông dùng kéo cắt râu, không ngờ lại bị bộ râu của Phàn Nhất Ông quấn lấy cái kéo, đành nhận thua.

Mọi người đã biết tài nghệ của Chu Bá Thông, tự thẹn không bằng lão; nào ngờ Dương Quá cũng dùng chiếc kéo này, song thủ pháp lại thành thạo hơn hẳn Lão Ngoan đồng, thì ai cũng kinh ngạc. Nói về công lực võ kỹ, Dương Quá thua xa Lão Ngoan đồng; nhưng vì

chàng đã luyện kỹ cách đối phó với cây phất trần của Lý Mạc Sầu, mà công phu sử dụng bộ râu thì đại để cũng tương tự chiêu số của cây phất trần, cho nên quả nhiên Dương Quá đắc tâm ứng thủ; chiếm hẳn thượng phong, khác hẳn lối dụng kéo tùy tiện, vô chương pháp của Lão Ngoan đồng. Bọn Kim Luân pháp vương thấy Lão Ngoan đồng trao cái kéo cho Dương Quá, cứ tưởng đấy là thứ binh khí độc đáo kỳ quái do lão chế ra. Dương Quá quen sử kiếm thế nào, thì Kim Luân pháp vương đã biết; không ngờ chàng lại giỏi sử kéo thế này.

Phàn Nhất Ông mấy lần suýt bị cắt mất bộ râu, không dám coi thường gã thiếu niên này nữa; chiêu pháp cũng thay đổi, lão múa bộ râu từ bốn phương tám hướng đánh tới tấp, quất dọc quét ngang, vẫn thành chiêu số hẳn hoi. Dương Quá chĩa kéo cắt mấy lần đều không trúng; lại thấy chưởng phong lợi hại, có lúc bộ râu là hư chiêu, chưởng lực mới đánh thực; có lúc chưởng pháp dẫn dụ, để bộ râu thừa cơ công kích, thực thực hư hư, quả nhiên là thứ công phu kỳ diệu chưa từng gặp trong võ lâm. Đấu mấy chục chiêu rồi, Dương Quá nghĩ: "Cốc chủ nham hiểm, võ công hẳn cao hơn lão lùn; ta không thắng đệ tử, làm sao đương

đầu với sư phụ của lão ta?" Chàng hơi nôn nóng. Bộ râu của Phàn Nhất Ông vừa dài vừa dày hơn hẳn cây phất trần của Lý Mạc Sầu, thành thử chàng chưa tìm ra cách hóa giải.

Lại đấu thêm mấy chiêu, Dương Quá chăm chú quan sát đối phương, thấy Phàn Nhất Ông lúc lắc đầu trông rất hoạt kê, bộ râu chuyển động càng lúc càng gấp, chàng chợt nảy ra cách hóa giải, bèn nhảy lùi nửa trượng, nói:

- Hượm đã!

Phàn Nhất Ông không đuổi theo, hỏi:

- Tiểu huynh đệ, ngươi đã chịu thua, thì nên rời khỏi sơn cốc cho mau!

Dương Quá cười, lắc đầu, nói:

- Này, bộ râu của lão nếu bị cắt cụt, phải bao lâu sau mới nuôi dài bằng nửa thế kia?

Phàn Nhất Ông nổi giận:

- Việc đó can hệ gì đến ngươi? Bộ râu của ta chưa cắt ngắn bao giờ.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc!

Phàn Nhất Ông hỏi:

- Đáng tiếc cái gì?

Dương Quá nói:

- Trong vòng ba chiêu, ta sẽ cắt cụt bộ râu của lão.

Phàn Nhất Ông nghĩ: "Ngươi và ta đấu mấy chục chiêu, vẫn đôi bên ngang ngửa; nội trong ba chiêu đòi thủ thắng, hừ, đừng có nằm mơ!" Lão gầm lên:

- Tiếp chiêu!

Hữu chưởng đánh ra; Dương Quá dùng tay trái chặt xéo, cây kéo trong tay phải đánh xuống trán mé trái của đối phương. Chàng cao hơn, nên khi ra đòn thì mũi kéo xỉa từ trên xuống dưới. Phàn Nhất Ông nghiêng đầu né tránh, không ngờ tả chưởng của Dương Quá cũng đánh thẳng xuống trán mé bên phải của lão, chưởng thế cực kỳ hung mãnh. Phàn Nhất Ông vội nghiêng đầu né sang bên trái; chiêu đánh tới của đối phương rất nhanh, lão né tránh cũng cực lẹ, bộ râu dài của lão hất sang; chiếc kéo của Dương Quá

đã chờ sẵn ở mé phải, xoẹt một tiếng, cắt mất hơn hai thước bộ râu của lão.

Mọi người cùng ồ lên, vô cùng kinh ngạc, thấy quả nhiên nội trong ba chiêu, Dương Quá đã cắt cụt bộ râu dài của Phàn Nhất Ông.

Nguyên Dương Quá đấu hồi lâu, cuối cùng phát hiện khi bộ râu của Phàn Nhất Ông quất sang trái, thì trước đó đầu lão ta tất hất sang bên phải; bộ râu quất từ dưới lên trên, thì trước đó đầu lão ta tất hất xuống dưới; chàng tự mắng mình ngu xuẩn: "Râu mọc từ cằm ra, muốn điều khiển bộ râu dài, đầu lão ta tất phải chuyển động trước. Mình chẳng chú ý đến cái gốc của đòn địch, cứ chăm chăm nhìn bộ râu, thật quá ngu". Trong bụng định sẵn kế nhìn đầu mà cắt râu rồi, mới nói nội trong ba chiêu sẽ cắt được bộ râu của đối phương.

Phàn Nhất Ông sững sờ, nhìn bộ râu nửa đời nuôi dưỡng của mình rơi lả tả xuống đất, vừa tiếc nuối, vừa tức giận, cúi nhặt cây cương trượng lên, quát:

- Hôm nay ta quyết sống mái với ngươi, ngươi đừng hòng thoát khỏi chốn này.

Dương Quá cười, nói:

- Thì ta đâu có định bỏ đi!

Phàn Nhất Ông quật cây cương trượng ngang lưng Dương Quá.

Mã Quang Tá ẩu đả hồi lâu với Phàn Nhất Ông, bị lép vế, bây giờ đắc ý, reo to:

- Này lão lùn, tướng mạo lão đã không đẹp, nay mất bộ râu, trông càng xấu xí dị dạng.

Phàn Nhất Ông nghe vậy, nghiến răng, dồn thêm ba phần kình lực vào cây trượng.

Dương Quá giao đấu với bộ râu của Phàn Nhất Ông hồi lâu, chưa rõ lực cánh tay của lão ta thế nào; thấy cây trượng quật tới, chàng giơ kéo ra chặn; choang một tiếng rất lớn, tay chàng tê dại, cái kéo đã cong queo, không còn hình thù gì nữa.

Một chiêu ấy đã loại bỏ cái kéo. Mọi người thấy Dương Quá vừa đắc thắng, không ngờ đổi sang thứ binh khí khác, ưu thế đôi bên cũng đổi hẳn: Phàn Nhất Ông tay nắm cây trượng to nặng lợi hại, Dương

Quá thì chỉ cầm cái kéo phế thải trong tay. Công Tôn Lục Ngạc không nén được, lên tiếng:

- Dương công tử, công tử không có sức lực bằng đại sư huynh của tiểu nữ đâu, hà tất còn tái đấu?

Công Tôn cốc chủ thấy con gái mình lại đi bênh người ngoài, thì tức giận trừng mắt với nàng, chỉ thấy mặt nàng đầy vẻ quan tâm lo lắng; y lại nhìn Tiểu Long Nữ, thấy nàng thần sắc thản nhiên, hững hờ trước sự an nguy của Dương Quá, thì y đổi giận thành vui nghĩ: "Thì ra nàng chẳng có tình ý gì với tên tiểu tử kia, nếu không, trước cảnh hắn lâm nguy hiểm, nàng đã lo sợ". Y đâu ngờ Tiểu Long Nữ thừa biết Dương Quá rất mưu trí, võ công cũng cao hơn Phàn Nhất Ông; hai bên giao đấu, Dương Quá chỉ có thắng mà thôi, nên không có gì đáng lo.

Dương Quá quẳng cái kéo cong queo xuống đất, nói:

- Này lão Phàn, lão không phải là đối thủ của ta, hãy mau buông trượng đầu hàng.

Phàn Nhất Ông tức giận, nói:

- Ngươi thắng được cây trượng này của ta, ta sẽ đập đầu mà chết.

Dương Quá nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc!

Phàn Nhất Ông quát:

- Tiếp chiêu!

Lão sử chiêu "Thái Sơn áp đỉnh", bổ cây trượng xuống đầu Dương Quá. Chàng né nhanh sang bên, chân trái đã đè lên đầu cây trượng. Phàn Nhất Ông hai tay hất cây trượng lên. Dương Quá bay lên theo cây trượng, chân trái vẫn đè lên đầu cây trượng. Phàn Nhất Ông hất hất mấy lần, vẫn không đẩy được chàng ra khỏi cây trượng, đã thế Dương Quá còn đặt cả bàn chân phải lên thân cây trượng.

Quái chiêu của chàng, dưới con mắt mọi người và Phàn Nhất Ông, là không thể hiểu nổi; kỳ thực chỉ là thường pháp của phái Cổ Mộ dùng khinh công tuyệt đỉnh vô hiệu hóa binh khí dài và lớn của đối phương.

Năm nào Lý Mạc Sầu đấu với Võ Tam Thông trước cửa hầm rượu, đứng đè lên cái cây lớn mà Võ Tam Thông dùng làm binh khí, chính là môn công phu này.

Phàn Nhất Ông đang sững sờ, Dương Quá bước chân trái lại một bước, chân phải tung cước đá vào mũi lão. Lúc này tình thế của Phàn Nhất Ông vô cùng khó khăn: đối phương đè trên cây trượng, hai tay lão phải giữ nó, không lấy gì đối phó, bộ râu thì đã bị cắt, mất lợi khí phòng thân, trong lúc nguy cấp, đành buông cây trượng, nhảy lùi tránh cước. Keng một tiếng, cây trượng rơi xuống đất, một đầu của nó chưa tới đất đã bị Dương Quá chộp lấy.

Bọn Ni Ma Tinh, Mã Quang Tá, Tiêu Tương Tử cùng reo lên khen ngợi. Dương Quá dộng cây trượng xuống nền một cái, cười, hỏi:

- Thế nào?

Phàn Nhất Ông đỏ mặt, nói:

- Ta nhất thời sơ ý, trúng quỷ kế của ngươi, trong lòng chưa phục.

Dương Quá nói:

- Cho đấu lại đấy.

Chàng tung nhẹ cây trượng sang. Phàn Nhất Ông giơ tay đón. Nào ngờ cây trượng bay ngang đến cách lão

hơn hai thước thì đột nhiên hất lên trên, Phàn Nhất Ông chộp hụt, Dương Quá phi thân tới, giơ cánh tay dài ra tóm lại được. Bọn Ni Ma Tinh, Mã Quang Tá reo to hơn, Phàn Nhất Ông thì tím mặt lại.

Kim Luân pháp vương và Doãn Khắc Tây nhìn nhau cười, trong bụng thầm khen Dương Quá thông minh. Hôm qua Chu Bá Thông chộp mũi giáo và bẻ gãy, kình lực thu phát tùy ý, lúc này Dương Quá học theo cách ấy chỉ khác hôm qua bốn mũi giáo, bây giờ chỉ có một; cây trượng rất nặng, truyền kình không khó, động tác của Dương Quá dễ hơn nhiều so với Chu Bá Thông. Nhưng Công Tôn cốc chủ và mọi người không biết duyên do, nên không khỏi kinh dị.

Dương Quá cười, hỏi:

- Thế nào? Có muốn thử lại một lần nữa không?

Phàn Nhất Ông đã bị cắt râu, bị đoạt mất cây trượng, toàn là do đối phương dùng trí thủ thắng, đời nào lão chịu thua? Lão nói to:

- Nếu ngươi dùng bản lĩnh đích thực thắng ta, ta mới phục.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Đạo của võ học, lấy trí xảo làm đầu. Sư phụ của lão đầu óc mù mờ, thì đệ tử làm sao giỏi được. Ta khuyên lão đi tìm minh sư thì hơn.

Câu này chẳng khác gì nhổ vào mặt Công Tôn cốc chủ.

Phàn Nhất Ông nghĩ: "Mình học nghệ không tinh, để nhục cho sư tôn; nếu quả thực không thắng được hắn, hôm nay chỉ còn cách tự vẫn để tạ tội với sư phụ". Lão nghiến răng, nhận cây trượng mà Dương Quá trao ngang tận tay lão. Chàng nói:

- Lần này phải cẩn thận hơn, nếu để ta đoạt mất, thì chớ oán trách người khác.

Phàn Nhất Ông không nói, tay phải nắm chặt cây trượng, nghĩ: "Ngươi muốn đoạt được cây trượng này, trừ phi phải chém đúng cánh tay của ta". Dương Quá nói:

- Cẩn thận!

Thân chàng nhào tới, tay trái cầm lấy đầu cây trượng, hai ngón trỏ và giữa tay phải thì móc mắt đối phương, đồng thời chân trái giơ lên đè thân cây

trượng, chính là tuyệt chiêu "Ngao khẩu đoạt trượng" trong Đả cẩu bổng pháp.

Hai lần trước Dương Quá đoạt trượng, người ngoài tuy cảm thấy thủ pháp của chàng kỳ lạ, nhưng họ nhìn thấy rõ ràng; lần này ngay cả Phàn Nhất Ông cũng không hiểu nổi sự ảo diệu, chỉ nhoáng một cái, cây trượng đã ở trong tay đối phương. Chỉ có Kim Luân pháp vương võ học uyên thâm, từng chứng kiến Đả cẩu bổng pháp, mới biết thủ pháp vừa rồi của chàng.

Mã Quang Tá nói to:

- Này lão râu dài cụt râu, lần này đã phục chưa?

Phàn Nhất Ông nói:

- Hắn sử dụng yêu thuật, không phải là võ công chân thực, làm sao ta chịu phục?

Dương Quá hỏi:

- Phải thế nào lão mới phục?

Phàn Nhất Ông nói:

- Trừ phi ngươi dựa vào bản lĩnh chân thực đánh ngã ta, ta mới chịu thua.

Dương Quá lại trao cây trượng cho lão, nói:

- Được chúng ta thử thêm vài chiêu.

Phàn Nhất Ông thấy chàng vừa tay không đoạt trượng, quá ngán ngại, nghĩ: "Mình có chiếm thượng phong, hắn hết cách chống đỡ, hắn lại giở yêu thuật ra, thì mình khó lòng thắng nổi", hắn bèn nói:

- Ta dùng binh khí lớn, ngươi lại tay không, ta có thắng, ngươi cũng không phục.

Dương Quá cười, nói:

- Lão sợ ta sử dụng công phu tay không đoạt binh khí chứ gì. Được thôi, vậy ta cũng sẽ dùng binh khí.

Chàng đưa mắt nhìn khắp sảnh, bốn bức tường chẳng treo thứ binh khí gì, ngoài sân có hai cây dương liễu lớn, cành lá la đà; chàng nhìn Tiểu Long Nữ một cái, nghĩ: "Cô cô muốn mang họ Liễu, thì ta lấy cành liễu làm binh khí vậy!" Bèn chạy ra sân, bẻ một cành liễu to hơn một tấc, dài độ bốn thước, giống như cái gậy đánh chó, nhưng không tuốt lá, mang vào.

Tiểu Long Nữ tâm trạng rối bời, đã hoàn toàn không còn chủ kiến gì về tương lai nữa. Dương Quá ở trước mặt nàng càng lâu, nàng càng khó xa rời chàng. Khi chỉ có một mình suy nghĩ, tuy đau lòng vì phải chia tay với Dương Quá, nhưng suy đi nghĩ lại, vẫn còn chịu nổi. Bây giờ con người ấy sống động ngay trước mắt, nhất cử nhất động, nhất tiếu nhất nộ đều tác động đến nàng; nàng đã định đi vào bên trong để khỏi nhìn và nghe thấy, song lại không thể, đành cúi đầu im lặng, tưởng chừng có nhiều mũi dao đang đâm vào tim.

Hồi 18

Công Tôn Cốc Chủ

Phàn Nhất Ông thấy Dương Quá bẻ cành liễu làm binh khí, chẳng khác gì trò đùa của trẻ con, không coi lão ra gì, thì cả giận, không biết rằng cành liễu tuy mềm nhưng dẻo dai, dùng để thi triển Đả cẩu bổng pháp, tuy không bằng cây gậy trúc truyền đời của Cái Bang, nhưng lợi hại thật chẳng thua gì bảo đao lợi kiếm.

Mã Quang Tá nói:

- Dương huynh đệ, hãy dùng cây đao này!

Nói rồi rút soạt cây đao ra khỏi vỏ, ánh thép loang loáng, đúng là một cây đao sắc bén. Dương Quá chắp tay, cười nói:

- Đa tạ! Lão già lùn này là người không tệ, ngặt nỗi lão ta bái nhầm sư phụ, võ nghệ non kém, một cành liễu cũng đủ đối phó với lão ta rồi.

Chàng rung rung cành liễu, dứ dứ tới cây trượng.

Phàn Nhất Ông nghe lời lẽ chàng làm nhục sư tôn, nghĩ bụng phen này giao thủ đúng là một mất một còn, hết chỗ dung tình, liền thi triển chín chín tám mươi mốt lộ bát thủy trượng pháp. Môn trượng pháp này mang tên "bát thủy" (hắt nước, giội nước), đủ biết nó nghiêm mật tới mức nào.

Trượng pháp thi triển, ban đầu nghe ù ù lợi hại, nhưng chỉ sau mấy chiêu, phương vị công kích cứ dần dần chệnh choạng, đầu cây trượng hơi chếch, khiến tiếng gió tạo ra cũng yếu dần. Thì ra Dương Quá đang sử tự quyết chữ "Triền" trong Đả cẩu bổng pháp, cành liễu cứ bám riết đầu cây trượng, cây trượng sang đông, cành liễu theo sang đông, cây

trượng hất lên, cành liễu cũng theo lên, đồng thời cứ đẩy nhẹ sang ngang, làm cho cây trượng buộc phải đổi hướng. Tự quyết chữ "Triền" trong Đả cẩu bổng pháp chính là bắt nguồn từ công phu thượng thừa trong võ học "bốn lạng bạt ngàn cân" ảo diệu tinh vi hơn cả phép "mượn lực đánh lực", "thuận nước đẩy thuyền".

Mọi người càng xem càng lạ, không ngờ Dương Quá còn ít tuổi, mà lại có võ công thần diệu như thế, chỉ thấy lực đạo trên cây trượng của Phàn Nhất Ông yếu dần, còn kình lực trên cành liễu của Dương Quá thì càng lúc càng gia tăng.

Sau ba mươi chiêu, toàn thân Phàn Nhất Ông đã bị cành liễu khống chế, lão càng dùng lực thì càng lảo đảo, khó bề đứng vững; sau đó giống như bị cuốn vào trong một luồng gió lốc, lão cứ xoay tròn như cái chong chóng, tối tăm mặt mũi, không còn phân biệt phương hướng gì nữa.

Công Tôn cốc chủ đập mạnh tay xuống bàn, quát to:

- Nhất Ông, lui ra!

Tiếng đập bàn mạnh làm cho Dương Quá cũng giật mình, chàng nghĩ: "Lúc này há để cho ngươi lui về". Liền đổi sang tự quyết chữ "Chuyển", thân hình bất động tại chỗ, cổ tay xoay nhanh một vòng tròn nhỏ, khiến Phàn Nhất Ông xoay tròn y như một con quay. Dương Quá chuyển động cổ tay càng nhanh, thì Phàn Nhất Ông xoay càng nhanh, cây trượng trong tay lão giống như cái cán dài của con quay, cũng cứ xoay tròn. Dương Quá nói, giọng sang sảng:

- Lão mà đứng vững không ngã, mới đúng là anh hùng hảo hán. Chỉ sợ sư phụ của lão nhầm lẫn, lại đi dạy đồ đệ lâm trận phải ngã quỵ mà thôi.

Nói rồi chàng hất mạnh cành liễu lên cao, nhảy lùi hơn một trượng.

Phàn Nhất Ông lúc này tâm thần và thân xác đã hoàn toàn không còn tự chủ, hai chân loạng choạng, chỉ xoay vài vòng nữa ắt ngã quỵ. Công Tôn cốc chủ đột nhiên tung mình nhảy lên cao, vỗ mạnh một chưởng xuống đầu cây trượng, rồi nhẹ nhàng đáp xuống đất. Cái vỗ trông bình thường, mà lực đạo cực mạnh, khiến cây trượng cắm xuống đất hơn hai thước, không xoay tròn nữa. Phàn Nhất Ông hai tay ôm chặt

cây trượng, mới không bị ngã quỵ, nhưng thân hình lảo đảo như kẻ say rượu, nhất thời không đứng vững được.

Bọn Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây nhìn Dương Quá, lại nhìn Công Tôn cốc chủ, nghĩ rằng hai người này khó tránh một phen ác đấu, mình cứ việc đứng xem kẻ thắng người thua, chỉ có Mã Quang Tá nhất mực bênh vực Dương Quá, kêu to:

- Dương huynh đệ, hảo công phu! Lão lùn thua rồi!

Phàn Nhất Ông hít một hơi dài, trấn tĩnh tâm thần, quay người lại, đột nhiên quì vái sư phụ mấy cái, rập đầu bốn lần, không nói một lời, lao thẳng tới cái cột đá. Mọi người cả kinh, không ngờ đấu võ thua, lão lại đâm đầu tự vẫn như thế. Công Tôn cốc chủ kêu lên:

- Ôi chao!

Vội nhảy theo, giơ tay túm lưng Phàn Nhất Ông, nhưng còn cách xa, Phàn Nhất Ông lại lao đi rất nhanh, thành thử Công Tôn cốc chủ túm hụt. Phàn Nhất Ông nhắm mắt đâm đầu vào thạch trụ, đột nhiên cảm thấy trán mình chạm vào một chỗ mềm

như bông, ngẩng nhìn, thì ra là Dương Quá giơ hai bàn tay đứng chắn thạch trụ, nói:

- Phàn huynh, huynh có biết điều đau khổ nhất trên thế gian là gì hay chăng?

Nguyên Dương Quá thấy Phàn Nhất Ông quỳ vái sư phụ, đoán lão sắp có hành động bất thường, đã chăm chú đề phòng, chàng đứng gần chỗ Phàn Nhất Ông, nên kịp thời xuất chưởng ngăn lão ta lại.

Phàn Nhất Ông ngẩn ra, hỏi:

- Là việc gì vậy?

Dương Quá rầu rĩ nói:

- Đệ cũng không biết. Có điều là lòng đệ đau đớn gấp mười lần huynh, đệ cũng không tự tận, huynh hà tất phải làm như thế?

Phàn Nhất Ông nói:

- Ngươi tỷ võ thắng rồi, trong lòng sao lại phải đau đớn?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Tỷ võ thắng bại, đâu có đáng gì. Trong đời đệ, không biết đã bao lần đệ bị người ta đánh bại. Huynh định tự vẫn, sư phụ của huynh lo cho huynh như vậy. Nếu đệ tự tận, sư phụ của đệ chẳng thèm quan hoài đôi chút, đấy mới là điều đau lòng nhất trên đời.

Phàn Nhất Ông còn chưa hiểu ý, Công Tôn cốc chủ liền quát:

- Nhất Ông, ngươi còn hành động ngu ngốc như thế, tức là coi thường mệnh lệnh của sư phụ. Ngươi hãy lui sang một bên, xem sư phụ ngươi thu thập tên tiểu tử kia.

Phàn Nhất Ông không dám trái lệnh sư phụ, lùi ra một góc, trân trân nhìn Dương Quá, tự mình cũng không biết là căm hận hay thán phục chàng.

Công Tôn cốc chủ nhìn Tiểu Long Nữ, theo dõi thần tình của nàng, thấy nàng lại ứa hai giọt nước mắt, thì vừa đố kỵ vừa tức giận, vỗ tay ba cái, nói:

- Tóm cổ tên tiểu tử lại cho ta.

Y tự đề cao thân phận, không thèm động thủ với Dương Quá. Đệ tử áo xanh ở hai bên dạ ran, mười sáu người chia nhau đứng bốn phía, đột nhiên hô lên

một tiếng, cứ bốn người chăng một tấm lưới, cùng thi triển vây quanh Dương Quá.

Dương Quá cùng đi với bọn Kim Luân pháp vương tới đây, Kim Luân pháp vương mặc nhiên là thủ lĩnh, đến bước này nên hòa hay chiến, về lý lẽ ra lão ta phải đứng ra chủ trì; song lão ta chỉ lạnh lùng mỉm cười tụ thủ bàng quan.

Công Tôn cốc chủ không biết dụng ý của Kim Luân pháp vương, lại tưởng lão ta cười y không đối phó nổi với Dương Quá. Y nghĩ: "Phải để cho các người thấy thủ pháp của Tuyệt Tình cốc mới được". Y lại vỗ tay ba tiếng, mười sáu đệ tử áo xanh thay đổi vị trí, thu hẹp vòng vây thêm vài bước. Bốn tấm lưới cái ngang cái dọc, cái nghiêng cái bằng, không ngừng biến đổi.

Dương Quá từng hai lần chứng kiến các đệ tử áo xanh chăng lưới bắt Chu Bá Thông, đúng là biến ảo vô phương, khó bề chống đỡ. Trận pháp này, so với Thiên Cang Bắc Đẩu trận của phái Toàn Chân, có thể nói mỗi thứ có cái hay riêng. Chàng nghĩ: "Võ công cao siêu như Lão Ngoan đồng mà còn bị sa lưới, thì ta làm sao đối phó đây? Huống hồ Lão Ngoan đồng chỉ

cần thoát thân, đem quẳng Phàn, Mã hai người vào lưới thế chỗ, nhờ vậy thoát đi; chứ ta thì chưa thể rời khỏi chốn này".

Mỗi tấm lưới chăng ra chiếm hơn một trượng vuông, người cầm lưới giấu mình sau lưới; muốn phá trận pháp, trước tiên phải tấn công tới chỗ gã đệ tử áo xanh cầm lưới, nhưng nếu lại gần, khó thoát bị lưới chụp bắt, hết bề cựa quậy. Chỉ thấy mười sáu đệ tử áo xanh càng lúc càng áp sát, Dương Quá nhất thời chưa biết đối phó cách nào, đành thi triển khinh công của phái Cổ Mộ, lướt chạy trong đại sảnh, khiến đối phương khó xác định phương vị xuất thủ.

Chàng chạy nháo nhào, song mười sáu đệ tử áo xanh không di chuyển theo chàng, chỉ lẳng lặng thu hẹp dần vòng vây. Dương Quá vừa chạy, vừa đưa mắt tìm chỗ sơ hở của trận pháp, thấy bốn tấm lưới di chuyển rất nhanh, song không để lộ kẽ hở nào, nghĩ thầm: "Trừ sử dụng ám khí đả thương chúng, không còn cách nào khác", bèn thò tay vào túi lấy ra một số chiếc "Ngọc phong châm", thấy bốn người phía tây xáp lại gần, chàng liền vung tay trái, bảy tám chiếc

"Ngọc phong châm" bắn về phía bốn người ở mạn bắc.

Những tưởng cả bốn người kia đều sắp trúng "Ngọc phong châm", ai ngờ nghe "tạch tạch" mấy tiếng rất khẽ, tất cả "Ngọc phong châm" đều bị hút vào lưới. Thì ra một số mắt lưới có gắn miếng nam châm nhỏ, mọi thứ ám khí bằng kim loại của đối phương ném tới sẽ đều bị hút vào đó.

Dương Quá không ngờ tấm lưới đa dụng như vậy, trừng mắt nhìn Công Tôn cốc chủ, biết có phóng thêm ám khí cũng vô dụng. Chàng đang nghĩ cách khác, thì tấm lưới phía đông đưa tới gần, kẻ chỉ huy hô một tiếng, tấm lưới chụp xuống vai bên phải của chàng. Dương Quá lạng người đi, định né về phía tây bắc, thì hai tấm lưới phía bắc và phía tây bắc cùng chụp tới.

Dương Quá nghĩ: "Thôi nguy rồi, tiêu rồi! Mình sa vào tay cốc chủ, không biết sẽ bị làm nhục đến mức nào đây?" Bỗng người giữ mép lưới phía nam rên lên "Ối chao!" Dương Quá ngoảnh lại, thấy Công Tôn Lục Ngạc ngã dưới đất, một góc lưới xẹp lại.

Đây chính là chỗ hở của trận thế, Dương Quá khỏi cần nghĩ, thân hình đã vọt ra khỏi vòng vây, nghe

Công Tôn Lục Ngạc rên rỉ kêu đau và nháy mắt với chàng, ngụ ý bảo chàng hãy mau rời khỏi sơn cốc. Dương Quá nghĩ thầm: "Nàng xả mệnh cứu ta, tình ý đã rõ. Nhưng nếu ta rời khỏi chốn này, cô cô sẽ bị gã tặc cốc chủ ép phải thành hôn; hôm nay dẫu có bị y bắt giữ, bị hành hạ khổ sở, ta cũng không thể bỏ đây mà đi". Chàng đứng ở một góc sảnh, chằm chằm nhìn Tiểu Long Nữ, nghĩ bụng: "Ta vừa bị nguy hiểm quá chừng, chẳng lẽ cô cô vẫn thản nhiên được sao?"

Chỉ thấy Tiểu Long Nữ vẫn cúi đầu nhìn xuống, không nói một lời.

Công Tôn cốc chủ vỗ tay hai tiếng, bốn tấm lưới tản ra. Y lạnh lùng nói với Công Tôn Lục Ngạc:

- Ngươi làm sao vậy?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Hài nhi đột nhiên bị trẹo chân, đau quá đi mất.

Công Tôn cốc chủ sớm biết con gái y đã có tình với Dương Quá, đến mức vào thời khắc khẩn yếu đã mở đường sống cho gã thiếu niên, hiềm vì có người ngoài ở đây, y không tiện phát tác, chỉ cười nhạt, nói:

- Được, ngươi lui ra. Số mười bốn thế chỗ.

Công Tôn Lục Ngạc cúi đầu lui ra. Một gã thiếu niên áo xanh được lệnh vào thay, gã chỉ độ mười bốn, mười lăm tuổi là cùng.

Công Tôn Lục Ngạc liếc trộm Dương Quá, ánh mắt nàng đầy vẻ trách móc. Dương Quá áy náy, nghĩ: "Thịnh tình hậu ý của cô nương, chỉ e kiếp này ta khó báo đáp".

Công Tôn cốc chủ lại vỗ tay bốn tiếng, mười sáu đệ tử đột nhiên đi nhanh vào nội đường; Dương Quá ngạc nhiên, nghĩ: "Chẳng lẽ hắn chịu thua rồi sao?" Chàng lấy làm lạ, ngoảnh nhìn lại Công Tôn Lục Ngạc, thì thấy thần sắc của nàng hết sức kinh hoàng, nàng lại đưa mắt ra hiệu bảo chàng mau mau rời khỏi sơn cốc, kẻo đại họa sắp giáng xuống đầu. Dương Quá mỉm cười, lại kéo một chiếc ghế mà ngồi xuống. Chỉ nghe trong nội đường vang lên tiếng tinh tang dồn dập, rồi mười sáu đệ tử lại tiến ra, kéo theo các tấm lưới. Mọi người nhìn các tấm lưới, thảy đều biến sắc.

Thì ra bốn tấm lưới đã được đổi. Bốn tấm lưới mới gắn nhiều móc câu và chuỷ thủ sắc nhọn loang loáng,

nó mà chụp xuống người nào, thì kẻ ấy sẽ bị đả thương toàn thân, không có hi vọng gì sống sót.

Mã Quang Tá kêu lên:

- Này cốc chủ lão huynh, lão huynh dùng trò độc ác thế kia để đối đãi với tân khách ư?

Công Tôn cốc chủ chỉ Dương Quá, nói:

- Không phải là ta muốn hại ngươi, ta đã hai phen khuyên ngươi rời khỏi chốn này, ngươi vẫn cứ cố ý làm loạn. Lần cuối cùng ta khuyên ngươi, hãy mau xéo đi.

Mã Quang Tá nhìn bốn tấm lưới, người bạo gan như gã cũng không khỏi lo sợ; nghe tiếng hung khí gài trên các tấm lưới va chạm nhau, càng kinh tâm động phách, gã bèn tới kéo tay Dương Quá, nói:

- Dương huynh đệ, mấy thứ kia nguy hại vô cùng, ta hãy bỏ quách chúng mà đi, ăn thua làm gì với bọn chúng kia chứ?

Dương Quá nhìn Tiểu Long Nữ, xem nàng có nói gì hay không.

Tiểu Long Nữ thấy cốc chủ cho mang loại lưới gớm ghiếc kia ra, thì trong bụng đã nghĩ đến chữ "chết". Nàng chỉ chờ Dương Quá bị tấm lưới chụp xuống, nàng sẽ lao đầu vào đó cùng chết với chàng.

Nghĩ tới đó, nàng cảm thấy thanh thản, bao nỗi đau khổ trên thế gian sẽ tan biến, nên bất giác mỉm cười. Tâm sự uẩn khúc của Tiểu Long Nữ, Dương Quá làm sao biết được; chàng cứ tưởng mình bị nguy nan thế này, mà nàng thản nhiên cười cợt, thì vừa đau đớn, vừa bi phẫn, một ý nghĩ chợt lóe lên trong óc, chàng không nghĩ ngợi gì nữa, bước tới trước mặt Tiểu Long Nữ, hơi cúi mình, nói:

- Cô cô, Quá nhi hôm nay gặp nạn, xin được mượn sợi dây chuông, dải lụa và đôi bao tay của cô cô.

Tiểu Long Nữ chỉ nghĩ sẽ rất vui được cùng chết với chàng, không nghĩ chuyện gì khác, nghe chàng nói vậy, liền lấy trong túi ra mấy thứ kia đưa cho chàng.

Dương Quá thong thả nhận lấy, chăm chú nhìn mặt nàng, nói:

- Bây giờ cô cô đã nhận ra Quá nhi hay chưa?

Tiểu Long Nữ nhu tình vô hạn, mỉm cười:

- Lòng ta đã nhận ra Quá nhi ngay từ đầu!

Dương Quá vô cùng phấn chấn, run run hỏi:

- Vậy cô cô quyết ý cùng đi với Quá nhi, không thành hôn với cốc chủ nữa chứ?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, gật đầu, nói:

- Ta quyết ý đi theo Quá nhi, tất nhiên sẽ không lấy ai khác. Ta đương nhiên là thê tử của Quá nhi.

Mấy chữ "quyết ý đi theo Quá nhi", nghĩa là sẽ cùng chết với Dương Quá, ngay Dương Quá còn chưa hiểu, nói gì những người khác; song câu "Ta đương nhiên là thê tử của Quá nhi" thì không còn gì rõ ràng hơn. Công Tôn cốc chủ mặt tái nhợt đi, hai tay vỗ mạnh bốn tiếng, giục các đệ tử áo xanh động thủ.

Mười sáu đệ tử bắt đầu di động các tấm lưới. Dương Quá nghe lời nói vừa rồi của Tiểu Long Nữ thì như kẻ chết được sống lại, đúng là dũng khí tăng gấp bội, dù trước mặt có là rừng đao biển lửa, chàng cũng không coi ra gì, vội đeo đôi bao tay đao kiếm không làm gì nổi, tay phải điều khiển dải lụa trắng phóng ra như một con rắn đeo chuông.

Chiếc chuông vàng ở đầu dải lụa phát tiếng kinh coong, đã đánh trúng huyệt Âm Cốc của gã đệ tử ở phía nam, lúc thu về lại đánh trúng huyệt Khúc Trạch của gã đệ tử đứng mé đông. Huyệt Âm Cốc ở eo gối, gã kia đứng không vững, khuỵu ngay xuống; huyệt Khúc Trạch thì ở chỗ khuỷu tay, kẻ bị đánh trúng huyệt đó cánh tay tê dại, buông rơi một góc lưới.

Dải lụa vừa đánh ra, ngư võng trận thế lộ ngay chỗ sơ hở; bốn đệ tử ở phía tây hoảng hốt, lúc tấn công hơi chậm, dải lụa với chiếc chuông của Dương Quá lại đánh tới thêm hai đệ tử ngã quỵ. Nhưng cũng lúc ấy tấm lưới phía bắc đã chụp xuống, hung khí trên tấm lưới chỉ còn cách đầu Dương Quá chưa đến nửa thước, việc sử dụng dải lụa đối phó đã không kịp nữa. Dương Quá giơ tay trái lên túm tấm lưới, mượn lực hất mạnh. Tay chàng đụng vào móc câu và chuỳ thủ sắc bén, song không hề hấn gì nhờ đôi bao tay. Tấm lưới bị chàng hất mạnh, lại chụp xuống người bốn gã đệ tử áo xanh.

Các đệ tử khi luyện tập trận pháp chăng lưới, chỉ lo đối phương thoát lưới, tìm cách bủa lưới thật kín,

chứ không hề tính đến việc tấm lưới bị hất ngược lại đầu mình. Thấy móc câu, chuỳ thủ lao tới, họ kinh hãi rú lên, quẳng lưới mà chạy. Gã thiếu niên thế chỗ Công Tôn Lục Ngạc chậm và yếu hơn, bị chuỳ thủ chém vào đùi máu tươi chảy ra xối xả, cậu ta khóc tướng lên.

Dương Quá cười, nói:

- Tiểu huynh đệ, đừng sợ, ta không giết ngươi đâu.

Chàng tay trái cấm mép lưới rung rung, tay phải thì múa sợi dây chuông, tiếng tinh tang, kinh coong hòa với nhau nghe cũng vui tai. Các đệ tử không dám xáp tới, lùi xa ra sát tường, chỉ vì chưa có hiệu lệnh của sư phụ nên chưa dám nhận thua rút đi.

Mã Quang Tá vỗ tay, giậm chân reo vui, trong đám đông, chỉ một mình gã reo hò, không tránh khỏi đơn độc. Gã bèn quay sang hỏi Kim Luân pháp vương:

- Dương huynh đệ bản lĩnh cao thế, sao đại sư không khen ngợi?

Kim Luân pháp vương mỉm cười, nói:

- Cao thì có cao, nhưng chưa đến mức kinh thiên động địa.

Mã Quang Tá hỏi:

- Vì sao?

Kim Luân pháp vương thấy Công Tôn cốc chủ lông mày dựng ngược, thong thả bước ra giữa sảnh, bèn chăm chú quyết định động tĩnh, không lý gì đến Mã Quang Tá.

Công Tôn cốc chủ nghe Tiểu Long Nữ nói "Ta đương nhiên là thê tử của Quá nhi", hiểu rằng giấc mộng ngọt ngào suốt nửa tháng nay rốt cuộc đã tan biến, tuy vừa thất vọng, vừa tức giận, nhưng nghĩ bụng: "Ta dẫu không chinh phục được trái tim nàng, song cũng phải làm chồng nàng. Ta đánh chết tên súc sinh kia, nàng không muốn cũng phải lấy ta; lâu ngày rồi nàng sẽ hồi tâm chuyển ý".

Dương Quá thấy lông mày, lông mi của Công Tôn cốc chủ dựng ngược cả lên mỗi lúc một cao, chưa biết đó là thứ võ công lợi hại của phái nào, trong bụng không khỏi lo ngại, tay phải cầm dải lụa, tay trái giữ mép lưới, chăm chú đề phòng, biết sự sinh tử tồn vong của

mình và Tiểu Long Nữ là ở trận này, thực không dám khinh suất.

Công Tôn cốc chủ chậm rãi đi một vòng xung quanh Dương Quá, Dương Quá đứng tại chỗ, thong thả xoay đầu, mục quang chăm chú theo dõi ánh mắt của y, thấy y càng chậm động thủ, hẳn là sẽ càng lợi hại; chỉ thấy y hai tay giơ ngang ra phía trước ba lần, rồi vỗ vào nhau, choang một tiếng, như thể là tiếng kim loại va nhau vậy. Dương Quá giật mình, lùi lại một bước, tay phải của Công Tôn cốc chủ đột nhiên vươn dài, chộp lấy mép lưới, giật một cái. Dương Quá chỉ cảm thấy lực giật quá mạnh, năm ngón tay chàng đau nhói, đành buông lưới ra. Công Tôn cốc chủ quẳng tấm lưới về phía góc sảnh có bốn đệ tử đang đứng, quát:

- Lui ra!

Dương Quá bị giật lưới, không để cho Công Tôn cốc chủ ra tay trước, liền phóng dải lụa, cái chuông nhằm đánh hai huyệt Cự Cốt ở vai và Thiên Đỉnh ở gáy đối phương. Công Tôn cốc chủ dang rộng hai tay, hoàn toàn để hở ngực, song Dương Quá không dám tấn công đại huyệt ở ngực, trước tiên đánh thử tiểu huyệt

để thăm dò. Võ công của Công Tôn cốc chủ hóa ra là một phái riêng, y chẳng thèm chú ý đến lối điểm huyệt của Dương Quá, tay cứ vươn ra trảo tới tay chàng. Chỉ nghe hai tiếng "binh binh", hai huyệt Cự Cốt và Thiên Đỉnh bị trúng đòn, nhưng Công Tôn cốc chủ coi như không, trảo biến thành chưởng, vỗ vào ngực trái của Dương Quá. Dương Quá cả kinh, vội né người tránh, may mà chàng giỏi khinh công, nếu không đã trúng chưởng của đối phương.

Dương Quá từng nghe các đại cao thủ võ lâm như Âu Dương Phong, Hồng Thất Công, Hoàng Dược Sư đàm luận võ công, biết một người luyện nội công đến cảnh giới thượng thừa, khi chiêu số của đối phương đánh tới, có thể tạm thời phong bế huyệt đạo. Lại như võ công dị phái của Âu Dương Phong, luyện tới mức kinh mạch đảo ngược, các đại huyệt toàn thân đều thay đổi vị trí, nhưng đấy là lúc Âu Dương Phong trồng cây chuối, nhìn vào thấy ngay. Đàng này kẻ địch trước mặt chàng hoàn toàn không phản ứng đối với việc điểm huyệt, tựa hồ trên người không có huyệt đạo vậy; môn công phu này quả hiếm thấy; chàng giật mình, trong bụng có ba phần khiếp sợ. Thấy Công Tôn cốc chủ song chưởng đẩy ra, lòng bàn

tay ẩn hiện một luồng hắc khí, lúc vỗ vào nhau kình phong ập tới hết sức lợi hại, Dương Quá không dám chính diện tiếp chưởng, tay phải điều khiển cái chuông tấn công, tay trái thì che đỡ các vị trí yếu hại trên thân thể.

Phút chốc đã đấu hơn mười chiêu, Dương Quá toàn thần chống đỡ, bỗng thấy tả chưởng của đối phương nhẹ nhàng đặt trước ngực, theo lối thiết chưởng của Hoàn Nhan Bình, vội nhảy tránh vài thước. Công Tôn cốc chủ vọt tới trước mặt Dương Quá, người ta xuất quyền phát chưởng thường thường sử dụng cánh tay; đằng này y lấy thân mình phát chưởng, bàn tay bất động, lấy sức mạnh của thân hình công kích đối phương. Dương Quá đã không thể tránh, đành đưa tả chưởng tiếp chiêu. "Bốp" một tiếng, hai chưởng đụng nhau, Dương Quá bị đẩy lùi ba bước, Công Tôn cốc chủ vẫn đứng bất động tại chỗ, thân hình hơi đung đưa.

Công Tôn cốc chủ rõ ràng đại chiếm thượng phong, song lực phản kích của Dương Quá cũng làm cho y đau tức bên sườn, y thầm kinh dị, nghĩ: "Một chiêu công phu thiết chưởng của ta sử đến mười thành

công lực, mà tên tiểu tử này vẫn tiếp nổi. Xem chừng ta khó lòng đánh chết hắn. Nếu để cho hắn đấu ngang ngửa với mình, thì chẳng còn ra thể thống gì".

Y vỗ tay liên tiếp, nghe chói cả tai, nói:

- Gã họ Dương kia, bổn cốc chủ chưởng hạ lưu tình, ngươi hiểu chứ?

Nếu là tỷ võ thông thường, phần thắng bại đã rõ, đánh tiếp, Dương Quá chỉ thua mà thôi. Công Tôn cốc chủ nói thế, Dương Quá lẽ ra phải thừa nhận võ công thua kém, nhưng chuyện hôm nay, chàng thầm biết đối phương không đời nào để cho chàng cùng Tiểu Long Nữ yên lành ra khỏi sơn cốc, trừ việc liều chết, không còn đường nào khác. Giữa lúc nguy khốn này, Dương Quá vẫn không từ bỏ cái lối bỡn cợt đối phương của chàng; huống hồ Tiểu Long Nữ đã nhận chàng, chàng vui sướng vô bờ, liền cười ha ha, nói:

- Ngươi mà đánh chết ta, cô cô ta há chịu lấy ngươi? Ngươi không đánh chết ta, cô cô ta cũng không thể lấy ngươi. Ngươi mà chưởng hạ lưu tình ư? Ngươi nhẹ không được, nặng chẳng xong, chẳng biết làm cách nào, chân tay luống cuống quá chừng!

Dương Quá nói thế là nghĩ tâm địa của đối thủ quá lương thiện. Công Tôn cốc chủ hận không thể một chiêu đánh chết chàng, diệt trừ hậu họa, y đâu nghĩ gì đến chuyện Tiểu Long Nữ oán trách hay không. Y quay sang sai con gái:

- Mang binh khí cho ta.

Công Tôn Lục Ngạc chần chừ không đáp. Công Tôn cốc chủ gằn giọng:

- Ngươi nghe thấy chưa?

Công Tôn Lục Ngạc tái mặt, vội thưa "Vâng", rồi đi vào nội đường.

Dương Quá quan sát thần tình của hai cha con Công Tôn cốc chủ, nghĩ: "Hắn tay không, mình đã đối phó chẳng nổi, nếu hắn lại sử dụng thứ binh khí cổ quái gì đó, thì mình làm sao còn đường sống? Lúc này chưa rút đi, còn chờ khi nào?" bèn tới bên Tiểu Long Nữ, giơ tay, dịu dàng nói:

- Cô cô hãy theo Quá nhi đi nào!

Công Tôn cốc chủ hai tay thủ thế, chỉ cần Tiểu Long Nữ đứng dậy, chìa tay cho Dương Quá, y sẽ lập tức

dùng thiết chưởng đánh tới sau lưng chàng, y đã định bụng: "Dù Liễu muội trách cứ, ta cũng quyết đập chết tên tiểu tử này. Nếu Liễu muội bỏ đi theo hắn, nửa đời còn lại của ta còn gì là lạc thú?"

Ai ngờ Tiểu Long Nữ không đứng dậy, chỉ bình thản nói:

- Ta đương nhiên muốn đi theo Quá nhi. Có điều là Công Tôn cốc chủ đã cứu mạng ta, chúng ta cần nói rõ duyên do với cốc chủ, để cốc chủ nguyên lượng cho đã.

Dương Quá sốt ruột, nghĩ: "Cô cô chả hiểu gì cả. Cô cô nói rõ với hắn rồi, chẳng lẽ hắn chịu bỏ qua cho hay sao?"

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Quá nhi, những ngày qua Quá nhi sống thế nào?

Dương Quá nghe giọng nói, nhìn vẻ mặt đầy tình ý của Tiểu Long Nữ, thì dù trời có sập xuống, chàng cũng bất cần, đâu còn nghĩ đến việc bỏ chạy, bèn nói:

- Cô cô, cô cô có giận Quá nhi hay không?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Sao ta lại giận Quá nhi? Ta chưa bao giờ giận Quá nhi cả. Quá nhi hãy quay lưng lại nào.

Dương Quá nghe lời quay lưng, chưa rõ dụng ý của nàng.

Tiểu Long Nữ lấy trong túi ra hộp kim chỉ, xâu chỉ vào kim, ướm vết rách ở lưng áo chàng do Phàn Nhất Ông làm rách, thở dài:

- Ta vốn định khâu cho Quá nhi cái áo mới, nhưng nghĩ từ nay không bao giờ gặp lại nữa, thì khâu áo mà làm gì? Nào ngờ Quá nhi lại tìm đến tận đây.

Vẻ mặt nàng từ thê lương chuyển sang hoan hỉ, nàng dùng chiếc kéo nhỏ cắt vạt áo của mình lấy mảnh vải, rồi thong thả vá áo cho Dương Quá.

Hồi hai người sống trong tòa cổ mộ, mỗi khi quần áo của Dương Quá bị rách, Tiểu Long Nữ vẫn kéo chàng lại bên mình mà khâu vá cho chàng. Mấy năm trời, việc đó xảy ra không biết bao nhiêu lần. Lúc này hai người chẳng chú ý gì đến chuyện sinh tử, coi xung quanh như chốn không người, trước bao nhiêu con mắt trong đại sảnh, hai người cứ làm như đang ở trong tòa cổ mộ vậy.

Dương Quá hoan hỉ vô hạn, nước mắt rưng rưng, nghẹn ngào nói:

- Cô cô, ban nãy Quá nhi làm cho cô cô phải thổ huyết, Quá nhi... thật quá tệ.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Không phải lỗi của Quá nhi đâu, Quá nhi biết bệnh cũ của ta mà. Không gặp ít ngày, võ công của Quá nhi tiến bộ rất nhanh. Ban nãy Quá nhi cũng thổ huyết, có sao không?

Dương Quá cười:

- Không sao đâu. Trong bụng Quá nhi nhiều máu quá đó mà.

Tiều Long Nữ mỉm cười:

- Quá nhi chỉ nói năng lung tung.

Hai người cứ thế trò chuyện với nhau, lời lẽ tuy không có gì lạ, nhưng ai ai nghe rõ, cũng biết hai người tình thâm ái thiết, dĩ vãng từng có uyên nguyên cực sâu với nhau. Bọn Kim Luân pháp vương ngơ ngác nhìn nhau. Công Tôn cốc chủ vừa kinh ngạc

vừa ghen tức, đứng ngẩn ra đó, chưa biết nên làm thế nào.

Dương Quá nói:

- Những ngày qua Quá nhi gặp mấy người lý thú lắm. Cô cô, cô cô thử đoán, tại sao Quá nhi lại có chiếc kéo to tướng ấy nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ta cũng lấy làm lạ, làm như Quá nhi sớm biết ở đây có người râu dài, nên thuê rèn sẵn chiếc kéo đó vậy. Quá nhi hơi tệ đấy, người ta tốn mười mấy năm nuôi dưỡng bộ râu, Quá nhi đem cắt phăng đi, không tiếc hay sao?

Nói rồi mỉm cười, đôi mắt long lanh nhìn Dương Quá.

Công Tôn cốc chủ không nhịn được nữa, đưa tay chộp ngực Dương Quá, quát:

- Tiểu tạp chủng, ngươi chớ khinh người quá đáng!

Dương Quá không chống đỡ, nói:

- Đừng vội, đợi cô cô của ta vá xong áo cho ta, ta sẽ đấu với ngươi.

Ngón tay của Công Tôn cốc chủ cách ngực chàng vài tấc, thân phận y dẫu sao cũng là một đại tông sư võ học, dù tức giận cách mấy, cũng không tiện thực hiện chiêu này. Chợt nghe tiếng nói của Công Tôn Lục Ngạc ở sau lưng:

- Cha ơi, binh khí đây ạ.

Công Tôn cốc chủ không ngoảnh lại, nhún vai một cái, lùi liền mấy thước, nhận lấy binh khí.

Mọi người thấy tay trái Công Tôn cốc chủ cầm cây đao to bản lưng dày, lưỡi hình răng cưa, kim quang lấp lánh, tựa hồ làm bằng vàng; tay phải thì cầm một thanh kiếm đen vừa mảnh vừa dài. Thanh trường kiếm rung rung, thân kiếm cực kỳ nhu nhuyễn, lưỡi kiếm tỏa ra một đạo lam quang, chứng tỏ sắc bén dị thường.

Hai thứ binh khí tương phản nhau, một cực nặng và cứng, một cực nhẹ và mềm.

Dương Quá nhìn đôi binh khí quái dị của cốc chủ một cái, nói:

- Cô cô, ít ngày trước Quá nhi có gặp một nữ nhân, người đó có nói cho Quá nhi biết kẻ giết phụ thân của Quá nhi là ai.

Tiểu Long Nữ hỏi, vẻ quan tâm:

- Kẻ đó là ai?

Dương Quá nghiến răng căm hận nói:

- Cô cô có đoán cả đời cũng không ra đâu, Quá nhi còn cứ nghĩ là họ đối xử rất tử tế với mình.

Tiểu Long Nữ nói:

- Họ ư? Họ đối xử rất tử tế với Quá nhi ư?

Dương Quá nói:

- Phải, đó là...

Chỉ nghe âm thanh "uông uông" ngân hồi lâu, ấy là kim đao và hắc kiếm của Công Tôn cốc chủ chạm nhẹ vào nhau. Công Tôn cốc chủ cổ tay phải rung động, đâm liền ba kiếm, một đâm tới đỉnh đầu, một đâm gáy phía bên trái, một đâm gáy phía bên phải, nhát nào cũng chỉ sướt qua, cách da thịt chưa đến nửa tấc. Công Tôn cốc chủ tự trọng thân phận, kẻ địch chưa

xuất thủ chống đỡ, thì y cũng chưa đả thương. Độ chuẩn xác của ba nhát kiếm cho thấy thần kỹ của y.

Tiểu Long Nữ nói:

- Vá xong rồi.

Nàng vỗ nhẹ sau lưng chàng. Dương Quá ngoảnh lại mỉm cười, rồi cầm dải lụa bước ra giữa sảnh.

Trong võ công của Công Tôn cốc chủ, có ba môn gia truyền, là công phu bế huyệt, ngư võng trận pháp và Âm dương song nhẫn kim đao hắc kiếm, do mấy trăm năm chỉ sống trong sơn cốc, không giao lưu với người bên ngoài, cho nên ba môn võ công ấy tuy kỳ lạ nhưng thế gian không hay biết. Cả ba môn võ công này đều có chỗ sơ hở lớn, nếu bị cao thủ phát hiện, khó tránh thảm họa sát thân. Gia huấn nhà họ Công Tôn rất nghiêm, không cho trình năng tranh hùng trên chốn giang hồ, cho nên bản thân họ cũng không nhận ra chỗ sơ hở đó. Hơn hai mươi năm trước Công Tôn cốc chủ từng học môn Thiết chưởng. Người truyền thụ võ nghệ cho y tuy không phải là đại cao thủ, nhưng kiến thức quảng bác, tâm tư chu đáo đã giúp y bổ khuyết các thiếu sót của võ công gia truyền, bởi vậy chiêu số của "Âm dương song nhẫn" được cải

tiến rất nhiều. Người ấy từng nói với y: "Môn Âm dương song nhẫn này bây giờ coi như đã hoàn bị, đối thủ dẫu thông minh tuyệt đỉnh, cũng không thể trong vòng năm chục chiêu hóa giải cơ quan bên trong. Mà một khi ngươi đã sử dụng cùng lúc đôi đao kiếm này, có lý nào trong vòng năm chục chiêu chưa giết được địch thủ?"

Công Tôn cốc chủ thấy Dương Quá đã sẵn sàng tiếp chiến, liền quát:

- Nhìn đây!

Thanh hắc kiếm rung rung, đâm tới ngực, song mũi kiếm không chọc thẳng, mà cứ xoay vòng tròn trước mặt đối phương. Dương Quá chưa biết hướng đâm của thanh hắc kiếm, vội kinh hãi nhảy lùi. Công Tôn cốc chủ xuất thủ mau lẹ, Dương Quá nhảy lùi né tránh, nhưng mũi kiếm của y lại đã xoay tròn trước mặt chàng, vòng xoay mỗi lúc rộng dần, ban đầu chỉ xoay tròn trước ngực, sau đó vài chiêu đã bao quanh vùng bụng dưới, thêm vài chiêu nữa, đã khống chế tới đỉnh đầu. Các điểm yếu hại từ mặt xuống bụng của Dương Quá đều bị mũi kiếm đe dọa. Bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây

bình sinh chưa từng thấy thứ kiếm pháp xoay vòng bức nhân kiểu này, thảy đều kinh hãi.

Công Tôn cốc chủ sử một chiêu, Dương Quá lập tức né tránh; y sử mười mấy chiêu, Dương Quá né tránh mười mấy lần, vẫn chưa có cách gì trả đòn.

Chàng thấy kiếm chiêu của đối phương càng lúc càng lợi hại, mà thanh đao răng cưa bên tay trái của y vẫn chưa động tới; chờ lúc thanh kim đao cũng động, hẳn sẽ khó bề đối phó vô cùng, bèn không nghĩ nhiều nữa, nhảy sang bên trái, phóng quả chuông ở đầu dải lụa, nghe kinh coong, bay tới đánh vào mắt trái kẻ địch. Công Tôn cốc chủ nghiêng đầu tránh, chĩa hắc kiếm phản kích. Dương Quá cả mừng, hất cái chuông quấn vào bắp chân bên phải của y, đang định giật mạnh, thì thanh kiếm đen của Công Tôn cốc chủ chém xuống, phựt một tiếng nhẹ, dây dẫn chuông đã đứt, thanh kiếm kia quả sắc bén dị thường.

Mọi người kêu ồ lên, chỉ nghe tiếng gió ù ù, Công Tôn cốc chủ đã vung kim đao chém Dương Quá. Dương Quá lăn vội xuống đất một vòng, bỗng "choang" một tiếng, chấn động cả bốn bức tường đá, thì ra chàng đã chộp cây cương trượng của Phàn Nhất Ông mà

chống đỡ, đao trượng đụng nhau, đôi bên đều cảm thấy cánh tay tê dại. Công Tôn cốc chủ thầm kinh dị: "Tên tiểu tử lợi hại thực, hắn tiếp nổi mười mấy chiêu của mình". Tả đao phạt ngang, hữu kiếm đâm chếch. Vốn đao pháp lấy cương mãnh làm chính, kiếm pháp lấy khinh linh làm đầu, hai thứ binh khí này đặc tính trái ngược nhau, một người sử dụng cả đao lẫn kiếm cùng lúc, cơ hồ là điều không thể xảy ra, vậy mà đao kiếm trong hai tay Công Tôn cốc chủ càng lúc càng dồn dập, đao pháp kiếm pháp vẫn đâu ra đấy, âm dương cương nhu hỗ trợ lẫn nhau, quả là tuyệt kỹ hiếm có trong võ lâm.

Dương Quá quát to một tiếng, vung cây trượng lên, sử tự quyết chữ "Phong" trong Đả cẩu bổng pháp, che kín môn hộ. Công Tôn cốc chủ đao kiếm cùng tấn công, song nhất thời chưa lọt vào được. Chỉ có điều môn Đả cẩu bổng pháp lấy sự biến hóa tinh vi làm chính, cây gậy trúc nhẹ nhàng mới dễ sử dụng như ý, đằng này thay bằng cây trượng nặng nề, chỉ sau vài chiêu đã không thể biến hóa linh hoạt.

Công Tôn cốc chủ chợt nhận ra chỗ sơ hở của đối phương, kim đao chắn trên, hắc kiếm chém dưới,

"kịch" một tiếng, hắc kiếm đã chém gãy cây cương trượng. Dương Quá reo lên:

- Hay quá! Ta đang ngán cây trượng quá nặng nề!

Chàng múa nửa cây trượng bây giờ linh động vô cùng. Công Tôn cốc chủ hừ một tiếng, nói:

- Hay hay không, lát nữa sẽ biết!

Cây kim đao bên tay trái y bổ thẳng xuống đầu Dương Quá.

Chiêu này nhìn rất vụng về, Dương Quá chỉ cần hơi né người là dễ dàng tránh được; nhưng thanh hắc kiếm của Công Tôn cốc chủ xoay tròn khống chế trước sau tả hữu, khiến chàng hoàn toàn không có lối thoát nào hết, chàng chỉ còn cách giơ cây trượng lên, sử chiêu "Chích thủ kình thiên" chống đỡ cây đao. Chỉ nghe "choang" một tiếng lớn, đao chém vào trượng, tia lửa tung tóe, Dương Quá cảm thấy hai tay tê dại. Công Tôn cốc chủ lại bổ nhát đao thứ hai xuống đầu chàng, chiêu pháp hệt như nhát đao thứ nhất. Dương Quá hiểu rộng về võ học, khi lâm trận lại hết sức linh hoạt, nhưng không thể phá giải cái chiêu thô thiển này, trừ việc giơ trượng chống đỡ, chẳng còn cách

nào tốt hơn. Đao lại chém vào trượng, tia lửa tung tóe, Dương Quá cảm thấy hai tay càng thêm tê dại, thiết nghĩ đỡ hai ba nhát nữa, chắc đứt hết gân tay. Đang nghĩ thế, thì Công Tôn cốc chủ lại bổ nhát đao thứ ba xuống đầu chàng. Chàng đỡ hai ba nhát nữa, cây trượng bị lõm mấy chỗ, hổ khẩu tay phải của chàng bật máu.

Công Tôn cốc chủ thấy chàng trong cơn nguy cấp vẫn mỉm cười, thì đao tay trái chém xuống, kiếm tay phải đâm vào bụng dưới đối phương.

Lúc này Dương Quá bị dồn tới một góc sảnh, thấy mũi kiếm đâm tới, vội giơ bàn tay chống đỡ; mũi kiếm đâm vào lòng bàn tay chàng, thân kiếm cong thành hình vòng cung, bật trở lại. Nguyên cái bao tay của Tiểu Long Nữ rất chắc chắn, hắc kiếm tuy sắc bén, cũng không đâm thủng được.

Dương Quá thấy bao tay vô hiệu hóa được mũi kiếm, bèn đột nhiên lật bàn tay chộp lấy mũi kiếm của địch, bắt chước thủ pháp của Tiểu Long Nữ năm xưa bẻ gãy kiếm của Hách Đại Thông. Nào ngờ Công Tôn cốc chủ chỉ hơi bị chấn động cổ tay, thanh kiếm cong đi, bật lại, mũi kiếm đâm trúng phía trong bắp tay

Dương Quá, máu tươi tức thì trào ra. Dương Quá giật mình, nhảy vội về phía sau. Công Tôn cốc chủ chưa truy kích ngay, cười khẩy mấy tiếng, rồi mới thong thả bước tới. Giả dụ trong tay Công Tôn cốc chủ chỉ có một thanh kim đao, hoặc một thanh hắc kiếm, Dương Quá còn có thể chống đỡ; đằng này hai thứ binh khí, một cương một nhu, cùng đánh tới, Dương Quá lập tức luống cuống chân tay.

Công Tôn cốc chủ đao chém kiếm đâm, Dương Quá lại trúng đòn vào vai, máu loang ướt áo. Công Tôn cốc chủ gằn giọng:

- Ngươi đã phục chưa?

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Ngươi hoàn toàn chiếm lợi thế khi tỷ võ với ta, sao còn hỏi ta có phục hay không?

Công Tôn cốc chủ thu đao kiếm lại, hỏi:

- Ta chiếm lợi thế gì, ngươi nói nghe coi?

Dương Quá nói:

- Ngươi đầy mình vũ khí, tay trái cầm quái đao, tay phải có kỳ kiếm, đôi đao kiếm ấy chỉ sợ tìm khắp thiên hạ không đâu có, phải không nào?

Công Tôn cốc chủ nói:

- Cái dây chuông và đôi bao tay của ngươi cũng đâu phải vật tầm thường.

Dương Quá ném cây trượng xuống đất, cười:

- Cái này là ta mượn của đệ tử ngươi.

Chàng tháo đôi bao tay và dải lụa đưa trả Tiểu Long Nữ, nói:

- Cái này là của cô cô ta.

Chàng vỗ tay, phủi bụi, chẳng buồn để ý đến ba vết thương máu chảy, cười, nói:

- Ta tay không đến sơn cốc này, há có ý thù địch? Ngươi muốn giết thì cứ việc, hà tất nhiều lời.

Công Tôn cốc chủ thấy chàng ung dung nhàn nhã, mặt mày tuấn tú, cơ thể bị thương mấy chỗ mà vẫn cười nói như không, so ra y tự thẹn thua kém, nghĩ: "Ta không bằng người này, để hắn sống trên thế gian,

Liễu muội nhất định sẽ mê hắn". Y gật đầu, nói "Được!" rồi chĩa kiếm đâm tới ngực chàng.

Dương Quá sớm đã có chủ ý: "Mình đánh không lại hắn, để hắn đâm chết cho rồi". Thấy kiếm đâm tới, chàng cũng không tránh, chỉ quay đầu nhìn Tiểu Long Nữ, nghĩ: "Ta được ngắm cô cô mà chết, như thế cũng sung sướng". Chỉ thấy Tiểu Long Nữ mỉm cười dịu dàng, thong thả bước về phía chàng, bốn mắt gặp nhau, không thèm nhìn thanh hắc kiếm của Công Tôn cốc chủ.

Công Tôn cốc chủ không quen biết Dương Quá, đâu có cừu oán gì? Y sở dĩ dồn chàng vào tử địa, hoàn toàn chỉ là vì Tiểu Long Nữ; cho nên kiếm đâm đi rồi, mắt còn bất giác nhìn Tiểu Long Nữ một cái. Y thấy Tiểu Long Nữ đắm đuối nhìn Dương Quá, ngó về phía Dương Quá, y thấy thần sắc của Dương Quá đối với nàng cũng như vậy. Lúc này mũi kiếm đã chạm tới áo, y chỉ cần nhấn một chút, mũi kiếm sẽ đâm ngập ngực chàng; song Tiểu Long Nữ không hề kinh hoàng, mà Dương Quá cũng chẳng tìm cách chống đỡ. Hai người đắm đuối nhìn nhau, tâm ý tương thông, quên hết mọi sự trên đời. Công Tôn cốc chủ

căm tức, nghĩ bụng: "Bây giờ nếu ta giết tên tiểu tử, không chừng Liễu muội sẽ tự vẫn theo hắn. Ta phải bức nàng thành hôn với ta, sau đêm động phòng hoa chúc, hãy giết tên tiểu tử cũng chưa muộn". Bèn nói:

- Liễu muội, muội muốn ta giết hắn, hay tha cho hắn?

Tiểu Long Nữ từ nãy chỉ nhìn Dương Quá, không nghĩ gì đến Công Tôn cốc chủ, đột nhiên nghe y nói to, mới sực tỉnh, nói:

- Cốc chủ thu kiếm lại đi, động tới ngực người ta rồi kìa.

Công Tôn cốc chủ nhếch mép cười, hỏi:

- Liễu muội muốn ta tha mạng cho hắn không khó, muội chỉ việc bảo hắn lập tức rời khỏi sơn cốc, không ngăn cản ngày đại hỉ của hai ta.

Tiểu Long Nữ khi chưa gặp lại Dương Quá, đã quyết định sẽ vĩnh viễn không gặp chàng, đành chịu đau khổ suốt đời, để cho chàng được bình an sung sướng; bây giờ gặp lại rồi, làm sao nàng chịu thành thân với Công Tôn cốc chủ? Tự biết chủ ý của mình vừa qua không thể làm được, nàng thà chết cũng không lấy kẻ khác, bèn quay sang nói với cốc chủ:

- Công Tôn tiên sinh, đa tạ tiên sinh đã cứu mạng tiểu nữ, nhưng tiểu nữ không thể thành thân với tiên sinh được.

Công Tôn cốc chủ thừa biết lý do, vẫn hỏi:

- Vì sao?

Tiểu Long Nữ khoác tay Dương Quá, đúng bên chàng, mỉm cười, nói:

- Tiểu nữ quyết ý kết thành phu phụ với người này, suốt đời bên nhau, lẽ nào tiên sinh không hiểu?

Công Tôn cốc chủ rùng mình, nói:

- Bữa nọ nếu nàng kiên quyết không đáp ứng, ta há thừa cơ đi ép buộc nàng; đàng này chính nàng tự bằng lòng thành thân với ta kia mà.

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng thế, nhưng tiểu nữ không nỡ bỏ người này. Hai chúng tôi phải đi rồi, mong tiên sinh đừng phiền lòng.

Nói rồi nàng kéo tay Dương Quá mà đi ra cửa sảnh.

Công Tôn cốc chủ vội nhảy tới chắn cửa sảnh nói:

- Muốn ra khỏi sơn cốc, trừ phi hãy giết ta trước đã.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Tiên sinh có đại ân cứu mạng đối với tiểu nữ, làm sao tiểu nữ nỡ sát hại tiên sinh? Hơn nữa, tiên sinh võ công cao cường, tiểu nữ có muốn cũng đánh không lại.

Nàng vừa nói vừa xé vạt áo băng bó vết thương cho Dương Quá.

Kim Luân pháp vương bỗng nói to:

- Công Tôn cốc chủ, hãy để cho họ ra đi thì hơn.

Công Tôn cốc chủ hừ một tiếng, sầm mặt im lặng.

Kim Luân pháp vương nói tiếp:

- Hai người họ liên thủ song kiếm với nhau, kim đao hắc kiếm của Công Tôn tiên sinh không địch nổi đâu. Đừng để như Đông Ngô, vừa mất phu nhân lại mất quân; chi bằng lấy được tình người, để họ đi cho rồi.

Lão từng chiến bại bởi "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" của Tiểu Long Nữ và Dương Quá liên thủ, lão dày công suy nghĩ vẫn chưa biết cách hóa giải; nay thấy "Âm dương song nhẫn" cực kỳ lợi hại, chẳng thua gì

kim luân của lão, lão bèn nói khích để ba người đấu với nhau; một là để thừa dịp tìm ra sơ hở của "Ngọc nữ kiếm pháp", khi nào có dịp sẽ trả thù; hai là cũng muốn để ba người tam bại câu thương.

Thực ra, Kim Luân pháp vương không nói khích, thì Công Tôn cốc chủ cũng không đời nào để cho Tiểu Long Nữ và Dương Quá khoác tay nhau rời khỏi chốn này, y ngoảnh nhìn Kim Luân pháp vương bằng ánh mắt tức tối, nghĩ: "Ngươi dám mở miệng nói những lời lẽ như thế trước mặt ta ư? Bây giờ ta đang bận, rồi sẽ có lúc ta tính sổ với ngươi". Y quay lại, nghiến răng nhìn Tiểu Long Nữ, nghĩ: "Trái tim nàng không trao cho ta, nhưng thể xác nàng phải thuộc về ta. Nàng sống không chịu thành thân với ta, thì nàng có chết ta cũng phải thành thân với nàng". Ban đầu y chỉ định dùng tính mạng Dương Quá để uy hiếp, buộc Tiểu Long Nữ phải khuất phục; bây giờ thấy hai người không hề sợ chết, thì y nghĩ dù phải giết cả hai, y cũng không cho họ đi, thế là đôi lông mày lại dựng ngược, sát khí bừng bừng trên mặt.

Bỗng nghe Mã Quang Tá nói, giọng ồm ồm:

- Ê, cái lão Công Tôn kia, người ta đã bảo không muốn thành thân với lão, sao lão còn ngăn cản người ta? Định mặt dày mày dạn vậy sao?

Tiêu Tương Tử nham hiểm tiếp lời:

- Mã huynh đừng nói thế, Công Tôn cốc chủ đã trót bày đại yến mời bọn ta thưởng thức một bữa rồi mà.

Mã Quang Tá nói:

- Mấy món rau dưa với nước lã của lão ta mà gọi là yến với chả tiệc cái nỗi gì? Ta mà là cô nương kia, ta cũng chẳng đời nào lấy lão. Mỹ mạo như nàng, làm hoàng đế nương nương cũng được, tội gì làm vợ cái lão già hung tợn kia, để suốt đời phải ăn dưa với đậu phụ. Như thế chỉ nghĩ cũng đã tức mà chết!

Tiểu Long Nữ ngoảnh lại, nhẹ nhàng nói:

- Mã đại gia, Công Tôn tiên sinh có ơn cứu mạng với tiểu nữ. Tiểu nữ... tiểu nữ mãi mãi không quên cốc chủ.

Mã Quang Tá nói:

- Được thôi, này lão Công Tôn kia, nếu lão là người đại nhân đại nghĩa, thì chi bằng hôm nay để cho đôi

thiếu niên nam nữ này làm lễ bái đường thành thân, động phòng hoa chúc ở đây. Còn nếu lão cứu một cô nương, rồi đi bá chiếm thân thể nàng ta, thì có khác gì thổ phỉ, đạo tặc?

Mã Quang Tá trực tính, nghĩ sao nói vậy, mỗi lời nói ra tuy nghịch nhĩ, nhưng người nghe khó lòng phản bác.

Công Tôn cốc chủ nổi sát cơ, quyết ý bắt giữ cả đám khách, thản nhiên nói:

- Tuyệt Tình cốc của ta tuy không phải là chốn thần tiên, nhưng các vị muốn đến thì đến, muốn đi thì đi, chẳng hóa ra dòng họ Công Tôn ta kém cỏi quá ư. Liễu cô nương...

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Tiểu nữ nói mình họ Liễu là nói dối tiên sinh đấy. Tiểu nữ họ Long, vì chàng đây họ Dương, nên tiểu nữ mới bảo mình họ Liễu.

Công Tôn cốc chủ càng ghen tức, làm như không nghe thấy mấy câu vừa rồi của nàng, vẫn nói:

- Liễu cô nương, ta...

Mã Quang Tá ngắt lời y:

- Cô nương đã nói rõ nàng họ Long, sao lão còn gọi Liễu cô nương?

Tiểu Long Nữ nói:

- Công Tôn tiên sinh gọi quen miệng rồi, chỉ tại tiểu nữ ban đầu đánh lừa cốc chủ, thôi cứ để Công Tôn tiên sinh gọi sao cũng được.

Công Tôn cốc chủ chẳng lý gì đến lời hai người, vẫn nói:

- Liễu cô nương, gã họ Dương chỉ cần thắng được "Âm dương song nhẫn" trong tay ta, thì ta sẽ để cho gã yên lành ra khỏi sơn cốc. Chuyện riêng giữa ta với cô nương, hai ta bàn định với nhau, không can hệ tới người ngoài.

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Công Tôn tiên sinh, tiểu nữ hoàn toàn không muốn động thủ với tiên sinh, song một mình chàng đánh không lại tiên sinh, nên tiểu nữ đành phải giúp chàng.

Công Tôn cốc chủ lông mày dựng ngược, nói:

- Cô nương không sợ mình vừa thổ huyết, cũng đòi tham chiến hay sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu nữ và chàng đều không có binh khí, tay không đấu với đao kiếm của tiên sinh thì cầm chắc sẽ thua. Tiên sinh là người đại lượng, hãy để hai chúng tôi đi thì hơn.

Kim Luân pháp vương xen vào:

- Công Tôn cốc chủ, nơi đây bao la vạn tượng, chẳng lẽ không có được hai thanh trường kiếm hay sao? Ta đã nhắc tiên sinh ban nãy, hai người ấy song kiếm liên thủ, chỉ e tiên sinh khó giữ nổi mạng sống.

Công Tôn cốc chủ chỉ tay về phía tây, nói:

- Đi sang gian thứ ba đằng kia là kiếm thất, các vị muốn thứ binh khí gì, cứ việc tới đó mà chọn. Chỉ sợ các thứ lợi khí ta cất giữ, quí khách vị tất đã sử dụng được.

Y nói và cười nham hiểm.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ nhìn nhau, cùng nghĩ: "Hai ta được ở riêng một chỗ, trong tĩnh thất một lát,

rồi chết cũng cam lòng". Bèn dắt tay nhau đi về phía tây, qua cửa hông, đi qua hai gian phòng, đến trước cửa sang gian thứ ba.

Tiểu Long Nữ mắt không rời mặt Dương Quá, thấy cửa phòng đóng kín, không nhìn kỹ, giơ tay đẩy cửa, định bước vào liền, Dương Quá bỗng nghĩ ra điều gì, vội kéo nàng lại, nói:

- Cẩn thận.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sao kia?

Dương Quá dùng chân trái đạp vào bậu cửa, chân phải đặt trên khung cửa giây lát, rồi lui ra ngay, không thấy có gì lạ. Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi sợ cốc chủ muốn ám toán chúng ta ư? Cốc chủ là người tốt, chẳng đến nỗi...

Lời chưa dứt, có hai tiếng lịch kịch, rồi tám thanh kiếm sắc từ trên dưới, hai bên cửa phòng nhất tề lao ra, đan kín khuôn cửa trống, vừa rồi nếu có ai bước vào phòng, võ công cao mấy, cũng khó thoát bị kiếm đâm nát thân.

Tiểu Long Nữ hít một hơi dài, nói:

- Quá nhi, cốc chủ hóa ra độc ác quá chừng, ta đã nhìn lầm hắn rồi. Hai ta khỏi cần tỷ kiếm với hắn làm gì nữa, đi thôi.

Bỗng có tiếng nói sau lưng:

- Cốc chủ mời hai vị vào phòng chọn kiếm.

Hai người ngoảnh lại, thấy tám đệ tử áo xanh chăng lưới gài hung khí chặn hậu, tức là cốc chủ đề phòng hai người bỏ chạy, đã sai người bám theo. Dải lụa có cái chuông của Tiểu Long Nữ đã bị đứt mất dây, không thể dùng để điểm huyệt đám đệ tử áo xanh.

Tiểu Long Nữ nói với Dương Quá:

- Quá nhi bảo trong phòng này còn có gì cổ quái nữa hay không?

Dương Quá hai tay nắm tay nàng, nói:

- Cô cô, lúc này hai ta ở bên nhau, cô cô cảm thấy thế nào? Dẫu ngàn đao vạn kiếm, hai ta cũng được chết bên nhau.

Tiểu Long Nữ cũng lòng đầy trìu mến. Hai người cùng bước vào phòng để kiếm. Dương Quá giơ tay khép cửa lại.

Chỉ thấy nơi đây, trên tường, trên bàn, trên giá, trong tủ, có đủ các kiểu các loại kiếm. Tám chín phần mười là kiếm cổ, hoặc dài bảy thước, hoặc ngắn vài tấc; có thanh han gỉ, có thanh sáng loáng, hai người thoạt nhìn hoa cả mắt, chưa nhìn rõ thế nào.

Tiểu Long Nữ chăm chăm nhìn Dương Quá, rồi đột nhiên nép vào người chàng. Dương Quá ôm chặt nàng, thơm vào môi nàng. Tiểu Long Nữ được chàng hôn, tâm hồn ngây ngất, hai tay đưa lên ôm cổ chàng.

Cửa phòng bỗng mở ra, một đệ tử áo xanh nói to:

- Cốc chủ có lệnh, chọn kiếm xong phải ra khỏi đây không được chần chừ.

Dương Quá đỏ mặt, vội buông hai tay. Tiểu Long Nữ yêu thích Dương Quá, cho rằng việc hai người ôm hôn nhau không có gì quan ngại, nhưng bị người bên cạnh cản trở, mất cả hứng thú. Nàng thở dài, nói khẽ khàng:

- Quá nhi, đợi khi nào đánh bại gã cốc chủ rồi, Quá nhi lại hôn ta nghe.

Dương Quá mỉm cười, gật đầu, đưa tay ôm eo nàng, âu yếm nói:

- Quá nhi hôn cô cô suốt đời cũng không chán. Cô cô chọn kiếm đi nào.

Tiểu Long Nữ nói:

- Binh khí ở đây xem ra quả nhiên đều là dị vật, thứ nào cũng lợi hại, tòa cổ mộ của chúng ta không có nhiều thế này.

Thế là nàng bắt đầu xem các thanh kiếm treo trên tường, muốn chọn hai thanh kiếm sắc, có độ dài và sức nặng thích hợp, để khi liên thủ cùng Dương Quá đấu với kẻ địch sẽ thu hiệu quả cao nhất. Xem đi xem lại, các thanh kiếm đều khác nhau. Nàng vừa xem, vừa hỏi Dương Quá:

- Lúc sắp bước vào đây, sao Quá nhi biết nơi này có ám khí?

Dương Quá nói:

- Quá nhi nhìn sắc diện và ánh mắt của cốc chủ mà đoán. Hắn vốn muốn lấy cô cô làm vợ, nhưng khi nghe cô cô bảo sẽ liên thủ cùng Quá nhi đấu với hắn, thì hắn tính giết luôn cô cô. Một kẻ như hắn, Quá nhi không tin rằng hắn có thiện chí để cho chúng ta dễ dàng chọn binh khí.

Tiểu Long Nữ khe khẽ thở dài, hỏi:

- Chúng mình sử "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" liệu có thắng nổi hắn hay không?

Dương Quá nói:

- Hắn võ công tuy cao cường, nhưng cũng không thể cao hơn Kim Luân pháp vương. Hai ta liên thủ đã đánh bại Kim Luân pháp vương, chắc cũng sẽ thắng hắn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng vậy. Kim Luân pháp vương cứ khích hắn đấu với hai chúng mình là có dụng ý đấy.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lòng người nham hiểm, cô cô cũng đã bắt đầu hiểu phần nào rồi đấy.

Rồi chàng nói tiếp:

- Quá nhi chỉ lo sức khỏe của cô cô thôi, ban nãy cô cô mới bị thổ huyết.

Tiểu Long Nữ cười tươi như hoa, nói:

- Quá nhi biết không, khi nào đau buồn ta mới bị thổ huyết; bây giờ ta vui lắm, một chút nội thương không đáng ngại. Quá nhi cũng bị thổ huyết, không mệt lắm chứ?

Dương Quá nói:

- Quá nhi được ở bên cô cô thì không còn sợ bất cứ gì nữa.

Tiểu Long Nữ dịu dàng nói:

- Ta cũng thế.

Ngừng một chút, nàng tiếp:

- Gần đây võ công của Quá nhi đại tiến, dạo trước chúng mình đấu với Kim Luân pháp vương còn thắng, huống hồ hôm nay!

Dương Quá cũng cảm thấy trận đấu này mình nhất định thắng, bèn cầm tay nàng, nói:

- Quá nhi muốn cô cô đáp ứng cho một điều, không biết cô cô có chịu hay không?

Tiểu Long Nữ dịu dàng hỏi:

- Quá nhi hà tất phải hỏi ta? Từ lâu ta đã không còn là sư phụ của Quá nhi, mà đã là thê tử của chàng. Chàng bảo sao, thiếp nghe vậy.

Dương Quá nói:

- Thế thì... còn gì bằng... Vậy mà Quá nhi lại không biết.

Tiểu Long Nữ nói:

- Từ cái đêm nọ ở núi Chung Nam, khi chàng và thiếp ân ái với nhau, thiếp đâu còn là sư phụ của chàng? Chàng tuy không chịu lấy thiếp làm vợ, thiếp cũng sớm đã thành vợ của chàng.

Dương Quá không biết đêm nọ ở núi Chung Nam có chuyện gì, nghe nàng đột nhiên nhắc tới, có lẽ lúc này nàng quá xúc động mà nói vậy, chứ chàng hoàn toàn không biết đến trò quái ác của Doãn Chí Bình, nghĩ bụng: "Hôm ấy nghĩa phụ Âu Dương Phong truyền thụ võ công cho ta, đã điểm huyệt nàng, để

nàng nằm một chỗ, ta và nàng đâu có ân ái với nhau". Nhưng nghe giọng nói đầy âu yếm của nàng, chàng như người say rượu, nhất thời không nói nên lời.

Tiểu Long Nữ ngả vào ngực chàng, hỏi:

- Chàng muốn thiếp đáp ứng điều gì?

Dương Quá vuốt tóc nàng, nói:

- Sau khi đánh bại cốc chủ, chúng ta sẽ lập tức trở về tòa cổ mộ, sau đó bất luận có chuyện gì, cô cô cũng vĩnh viễn không xa rời Quá nhi.

Tiểu Long Nữ ngẩng đầu lên, nhìn vào mắt chàng, nói:

- Chẳng lẽ thiếp muốn xa rời chàng hay sao? Chẳng lẽ sau khi xa chàng, thiếp không đau khổ lắm hay sao? Thiếp dĩ nhiên đáp ứng chàng, dù trời có sập xuống, thiếp cũng không xa rời chàng nữa.

Dương Quá cả mừng, định nói, thì có tiếng quát to của một đệ tử áo xanh:

- Đã chọn xong binh khí hay chưa?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói với Dương Quá:

- Mình chọn nhanh lên thôi.

Nàng xoay người lại, định lấy phắt hai thanh kiếm nào cũng được, bỗng thấy bức tường phía tây và mấy chiếc bàn có vệt cháy sém, thì không khỏi ngạc nhiên.

Dương Quá cười, nói:

- Lão Ngoan đồng từng xông vào gian này, phóng hỏa, vệt cháy sém là vết tích của Lão Ngoan đồng đấy.

Thấy dưới một bức tranh cháy một nửa lộ ra hai bao kiếm, Dương Quá chợt nghĩ: "Hai bao kiếm kia vốn bị bức tranh che lấp, vì bức tranh bị cháy, mới lộ bao kiếm ra. Chủ nhân bố trí như vậy, hắn đó phải là hai thanh kiếm quí!

Chàng bèn gỡ hai bao kiếm trên tường xuống, đưa cho Tiểu Long Nữ một cái, một cái mình cầm và rút thanh kiếm ra khỏi bao. Kiếm vừa ra khỏi bao, hai người đều cảm thấy lành lạnh. Thân kiếm đen đen, trông như miếng gỗ lim. Tiểu Long Nữ cũng rút thanh kiếm thứ hai ra khỏi bao, thanh này cũng hệt như thanh kiếm thứ nhất. Hai thanh kiếm làm cho hơi lạnh trong phòng tăng hẳn lên, cả hai mũi kiếm

không nhọn, cũng không có lưỡi sắc, trông từa tựa một cái roi bằng gỗ. Dương Quá lật lật thân kiếm, thấy khắc hai chữ "Quân tử", còn thanh kiếm Tiểu Long Nữ đang cầm thì khắc hai chữ "Thục nữ". Dương Quá ban đầu không thích hình dạng hai thanh kiếm, nhưng tên của chúng thì thành đôi, nghe quá hay, chàng nhìn Tiểu Long Nữ xem ý nàng thế nào. Tiểu Long Nữ hài lòng, nói:

- Thanh kiếm này không nhọn không sắc, dùng để đấu với cốc chủ rất hợp, hắn từng cứu mạng thiếp, thiếp vốn không muốn đả thương hắn.

Dương Quá cười, nói:

- Tên kiếm "Quân tử Thục nữ" thế này, ta không xứng. Chữ "Quân" phải đổi thành chữ "Lãng" thì hợp với ta hơn.

Nói đoạn giơ kiếm đâm nhứ hai cái, cảm thấy sức nặng rất vừa tay, cực kỳ thuận tiện, bèn nói:

- Được, chúng ta dùng hai thanh kiếm này.

Tiểu Long Nữ tra kiếm vào bao, đang định bước ra khỏi phòng, bỗng thấy lọ hoa trên bàn có những bông hoa cực đẹp, có điều là các bông hoa được cắm

lộn xộn không thành kiểu cách gì, nàng bên tiện tay sửa lại. Dương Quá kêu lên:

- Ấy chết, đừng động tới.

Nhưng đã không kịp. Ngón tay của Tiểu Long Nữ đã bị mấy cái gai đâm phải, nàng kinh ngạc ngoảnh lại, hỏi:

- Tại sao vậy?

Dương Quá nói:

- Đây là hoa Tình, cô cô ở sơn cốc mấy tuần, vẫn chưa biết ư?

Tiểu Long Nữ đưa ngón tay lên miệng, hút chỗ bị gai đâm mấy lần, lắc đầu nói:

- Thiếp không biết. Hoa Tình ư? Là loại hoa quái quỉ gì vậy?

Dương Quá định giải thích, thì nghe đám đệ tử áo xanh luôn mồm thúc giục, thế là hai người trở ra đại sảnh. Công Tôn cốc chủ chờ đã sốt ruột, hầm hầm nhìn đám đệ tử áo xanh, rõ ràng chê trách chúng biện sự bất lực, dành cho đôi thiếu niên nam nữ nhiều thời gian như vậy. Bọn đệ tử đều sợ xanh mặt.

Công Tôn cốc chủ đợi hai người tới gần, nói:

- Liễu cô nương, cô nương chọn được kiếm rồi chứ?

Tiểu Long Nữ rút thanh kiếm "Thục nữ" ra, gật đầu nói:

- Chúng tôi sử dụng hai thanh kiếm cùn này, không dám đấu thật với cốc chủ, chỉ chạm đến người là dừng, như thế được chăng?

Công Tôn cốc chủ giật mình, gằn giọng, hỏi:

- Kẻ nào chỉ dẫn Liễu cô nương chọn kiếm vậy?

Nói rồi y đưa mắt nhìn Công Tôn Lục Ngạc một cái, rồi lại nhìn Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ hơi lạ, nói:

- Không ai hướng dẫn chúng tôi cả. Hai thanh kiếm này không được dùng hay sao? Vậy thì chúng tôi đi đổi thanh kiếm khác cũng được.

Công Tôn cốc chủ gườm gườm nhìn Dương Quá, nói:

- Định đi đổi để rề rà hàng nửa ngày nữa chắc? Không đổi nữa, động thủ đi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Công Tôn tiên sinh, chúng tôi xin nói rõ trước, hai chúng tôi đơn đả độc đấu với tiên sinh, đều không phải là đối thủ, bây giờ hai đánh một, hóa ra chúng tôi chiếm lợi thế. Chúng tôi thực tình không muốn đối địch với tiên sinh, cũng không muốn tranh thắng bại với tiên sinh để làm gì cả. Chỉ mong tiên sinh đừng ngăn cản, chúng tôi nhận thua và đa tạ tiên sinh.

Công Tôn cốc chủ cười khẩy, nói:

- Thắng được đao kiếm trong tay ta, ta sẽ để cho hai ngươi xử trí; còn nếu các ngươi thua, thì hôn ước cứ làm như đã định.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, nói:

- Chúng tôi thua, hai chúng tôi sẽ bỏ mạng ở sơn cốc này.

Công Tôn cốc chủ không nói thêm, cây kim đao trong tay trái tức thì vung chém về phía Dương Quá. Dương Quá giơ kiếm sử chiêu "Bạch hạc lượng xí" là kiếm pháp chính tông của phái Toàn Chân. Công Tôn cốc chủ nghĩ: "Chiêu này tuy pháp độ nghiêm cẩn, cũng chỉ là bình ổn mà thôi". Thanh hắc kiếm bên tay phải

đâm thẳng tới đầu vai chàng, như thế là đao kiếm cùng tấn công Dương Quá, chưa lý đến Tiểu Long Nữ. Dương Quá ngưng thần ứng chiến, nghiêm thủ môn hộ, tiếp liền ba chiêu.

Tiểu Long Nữ đợi cốc chủ sử xong ba chiêu, mới chĩa kiếm tiến lên. Công Tôn cốc chủ không dùng kim đao đối phó với nàng, thấy lai thế quá nhanh, mới dùng thanh hắc kiếm đỡ gạt, chiêu số rõ ràng có ý nhường nhịn.

Kim Luân pháp vương xem bảy, tám chiêu, mỉm cười, nói:

- Công Tôn cốc chủ, cứ thương hoa tiếc ngọc như thế, chỉ e sẽ nguy to đấy.

Công Tôn cốc chủ nói:

- Đại hòa thượng, nếu lão còn xem thường tại hạ, thì cứ đợi cuối trận hãy hay, bây giờ chớ phí công chỉ điểm.

Nói đoạn vung đao kiếm, tạo tiếng gió mạnh dần trong sảnh.

Lại đấu vài hiệp, Dương Quá sử chiêu "Hoành hành mạc bắc" trong kiếm pháp phái Toàn Chân, Tiểu Long Nữ sử chiêu "Thái bút họa mi" của "Ngọc nữ kiếm pháp", chiêu số của hai người hợp thành một chiêu "Liêm hạ sơ trang" thuộc "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp". Công Tôn cốc chủ hơi lạ, dùng hắc kiếm gạt trường kiếm của DươngQuá, dùng kim đao thu ngang trước mặt. Kiếm của Tiểu Long Nữ chém tới trán cốc chủ, choang một tiếng, đao kiếm đụng nhau, lưỡi kim đao bị mẻ một miếng.

Người xem thảy đều kinh ngạc, không ngờ thanh kiếm cùn bình thường lại lợi hại như vậy. Dương Quá và Tiểu Long Nữ cũng bất ngờ, họ chọn hai thanh kiếm này chỉ vì thích tên gọi của nó, ai ngờ lại vớ được bảo kiếm; thế là tinh thần đại chấn, song kiếm ào ạt tấn công.

Công Tôn cốc chủ cũng thầm kinh ngạc: "Liễu muội và tên tiểu tử võ công đều không bằng ta, hai người hợp lực, ta chẳng ngại gì; tại sao song kiếm hợp bích, lại lợi hại như thế; xem chừng lão hòa thượng kia nói không sai. Nếu hôm nay bị hai ngươi đánh bại... Nếu hôm nay bị hai ngươi đánh bại..." Nghĩ tới đây, kim

đao hữu công, hắc kiếm tả kích, Công Tôn cốc chủ sử dụng đến tuyệt học bình sinh "Âm dương đảo loạn nhẫn pháp". Hắc kiếm vốn âm nhu; lúc này đột nhiên chém mạnh, biến thành đao pháp dương cương; còn cây kim đao lưỡi cưa nặng nề lại đánh nhứ chọc nhẹ theo kiểu kiếm pháp linh động, đao thành kiếm, kiếm biến đao, thật là kỳ ảo muôn phần.

Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây ba người đều kiến thức quảng bác, nhưng cái môn đảo ngược Âm dương song nhẫn về đao pháp và kiếm pháp thế này thì họ chưa từng thấy, chưa từng nghe. Mã Quang Tá kêu lên:

- Chà, lão cốc chủ già đời gớm thật, có công phu cổ quái gì thế này? Lão già... lão đúng là gừng càng già càng cay.

Công Tôn cốc chủ bất quá bốn mươi tuổi, chưa gọi là già, hôm nay định bái đường thành thân với Tiểu Long Nữ, bây giờ cứ bị kẻ khác gọi lão này lão nọ, trong bụng làm sao không tức? Nhưng hiện tại chưa có thời gian đối phó với Mã Quang Tá, phải dốc toàn lực thi triển môn võ công y đã khổ luyện hơn hai

chục năm nay, quyết ý đánh bại Dương, Long hai người, rồi sẽ tính sau.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ song kiếm hợp bích, đang dần dần chiếm thượng phong, nhưng đối phương bỗng nhiên đao kiếm thác loạn, chiêu số kỳ dị, hai người không khỏi chân tay luống cuống, lập tức liên tiếp gặp hiểm chiêu. Dương Quá thấy uy lực của thanh hắc kiếm mạnh hơn kim đao, bèn đón đỡ các đòn kiếm, để Tiểu Long Nữ chống đỡ kim đao, nghĩ thầm thanh kiếm của nàng chiếm được lợi thế, kim đao không dám đụng vào kiếm "Thục nữ", thì nàng không bị nhiều nguy hiểm.

Nhưng làm thế, hai người thành ra độc lập tác chiến, "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" giảm hẳn uy lực. Công Tôn cốc chủ cả mừng, vung kiếm chém mạnh ba nhát, cây đao bên tay trái cũng sử bốn chiêu "Định dương châm", "Hư tức phân kim", "Kinh Kha thích Tần", "Cửu phẩm liên đài". Bốn chiêu phiêu dật lưu chuyển, phối hợp với ba nhát chém của thanh kiếm theo lối đao pháp, Dương Quá chỉ gắng gượng chống đỡ; Tiểu Long Nữ thì tâm ý rối loạn, muốn vung kiếm

chém kim đao, nhưng cây kim đao thế như phượng bay, kiếm chém không tới.

Dương Quá biết không ổn, liều mạng sử chiêu "Mã tựu lạc hoa" trong kiếm pháp Toàn Chân, đưa mũi kiếm chếch lên, tiếp đỡ cả đao lẫn kiếm của đối phương. Tiểu Long Nữ liền thu kiếm về che ngực cho Dương Quá, thế là hai người lại trở về "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp". Điều cốt yếu của bộ kiếm pháp này là hai người sử kiếm phải một lòng như nhau, vì nhau. Chiêu của Dương Quá là xả thân cứu người, chính là tâm pháp tối cao của kiếm thuật. Tiểu Long Nữ thấy chàng lăn xả cứu nàng, không thủ môn hộ, sợ chàng bị hại, vội giơ kiếm bảo vệ thay cho chàng, thế là hai người tuy không thủ mà đều là thủ, uy thế của song kiếm lại tăng lên.

Đấu thêm mấy chiêu, Công Tôn cốc chủ trán lấm tấm mồ hôi, đao kiếm chống đỡ lúng túng, bại trận đã rõ. Tiểu Long Nữ và Dương Quá thì càng đánh càng thuận tay. Dương Quá tay trái miết kiếm quyết, tay phải đâm kiếm vào sườn bên trái của địch; Tiểu Long Nữ hai tay giữ chuôi kiếm, giơ kiếm lên, chiêu này gọi là "Cử án tề mi". Lòng nàng tràn đầy nhu tình mật ý,

âu yếm ngoảnh nhìn Dương Quá, đột nhiên ngực như bị chùy sắt giáng mạnh, ngón tay bên phải nhức buốt, tưởng chừng không cầm nổi kiếm được nữa, bất giác tái mặt, nhảy lùi ba bước.

Công Tôn cốc chủ cười khẩy, nói:

- Ô, hoa Tình, hoa Tình!

Y mừng thầm, song cũng ghen tức. Tiểu Long Nữ không hiểu ý, Dương Quá thì biết chất độc của hoa Tình phát tác, ban nãy trong kiếm thất nàng bị gai hoa Tình đâm vào ngón tay, bây giờ động tình, lập tức bị đau đớn. Chàng đã bị khổ tương tự, nên rất thương Tiểu Long Nữ, dịu dàng hỏi:

- Đau lắm phải không?

Công Tôn cốc chủ thừa cơ gấp gấp tấn công Dương Quá một trận. Tiểu Long Nữ đã bớt đau, giơ kiếm tiến lại. Dương Quá bảo nàng:

- Cô cô cứ nghỉ thêm chút nữa đi!

Đâu ngờ vừa động nhu tình, ngón tay chàng cũng lại đau nhói.

Công Tôn cốc chủ thừa dịp chàng sơ hở, hắc kiếm chém gấp, keng một tiếng, thanh kiếm "Quân tử" của Dương Quá bị văng xuống đất, Công Tôn cốc chủ tức thì chĩa mũi kiếm tới trước ngực chàng. Tiểu Long Nữ cả kinh, lao tới cứu, nhưng kim đao của y không để cho nàng tiếp cận. Công Tôn cốc chủ quát:

- Tóm cổ tên tiểu tử cho ta!

Bốn đệ tử áo xanh vâng lệnh, tung lưới chụp xuống người Dương Quá, quấn lại mấy vòng. Công Tôn cốc chủ hỏi:

- Liễu muội, muội định thế nào?

Tiểu Long Nữ biết một mình nàng đã không thể địch nổi y, bèn quăng kiếm "Thục nữ" xuống đất, chỉ nghe "cạch" một cái, kiếm "Thục nữ" và kiếm "Quân tử" tự nhảy lại gần, rồi hút dính vào nhau; thì ra hai thanh kiếm đều có nam châm cực mạnh. Tiểu Long Nữ nói:

- Kiếm còn như thế, người há không bằng kiếm? Cốc chủ cứ việc giết hai chúng tôi đi.

Công Tôn cốc chủ nói:

- Hừ, muội hãy theo ta.

Y chắp tay nói với bọn Kim Luân pháp vương:

- Xin chờ cho!

Rồi y đi vào nội đường, Bốn đệ tử khiêng Dương Quá nằm trong lưới theo sau. Tiểu Long Nữ cũng đi theo họ.

Mã Quang Tá nói:

- Đại hòa thượng, Tiêu huynh, chúng ta hãy tìm cách cứu người.

Kim Luân pháp vương mỉm cười không đáp. Tiêu Tương Tử cười khẩy, nói:

- Mã huynh liệu có địch nổi lão ta không?

Mã Quang Tá vò đầu bứt tai, chưa nghĩ ra cách gì, chỉ nói:

- Địch không nổi cũng phải đánh, địch không nổi cũng phải đánh!

Công Tôn cốc chủ hiên ngang đi vào một gian thạch thất nhỏ hẹp, nói:

- Ngắt hoa Tình mang vào đây.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ đã quyết ý cùng chết, hai người nhìn nhau mỉm cười, chẳng buồn để tâm đến việc Công Tôn cốc chủ làm gì, nói gì. Lát sau, từ cửa phòng tràn vào mùi hoa thơm ngây ngất, hai người nhìn ra, thấy mười mấy đệ tử áo xanh mang vào những bông hoa Tình ngũ sắc, nổi bật màu đỏ tươi và màu vàng chanh. Họ đeo các bao tay bằng da bò để khỏi bị gai hoa Tình đâm vào tay. Công Tôn cốc chủ hất tay phải, lạnh lùng nói:

- Ném cả xuống người tên tiểu tử!

Lập tức toàn thân Dương Quá như bị hàng ngàn con ong đốt, tứ chi bách hạch đau nhức khó chịu, phải kêu rống lên. Tiểu Long Nữ vừa thương chàng, vừa căm tức, quát với Công Tôn cốc chủ:

- Ngươi giở trò gì vậy?

Nàng bước tới định hất các bông hoa Tình ra khỏi người Dương Quá.

Công Tôn cốc chủ giơ tay cản lại, nói:

- Liễu muội, hôm nay lẽ ra là ngày ta với muội động phòng hoa chúc, bị tên tiểu tử này xông vào phá đám. Ta và hắn vốn không quen biết, không thù oán gì;

hơn nữa hắn là người quen cũ của muội; chỉ cần hắn giữ phép tắc tân khách, đương nhiên ta sẽ dùng lễ đãi hắn. Bây giờ việc đến nước này...

Y hất tay, các đệ tử lui cả ra ngoài, y nói tiếp:

- Là phúc hay họa, hoàn toàn tùy muội.

Dương Quá bị gai hoa Tình vây quanh đâm vào người, đau đớn vô cùng, nhưng không muốn để Tiểu Long Nữ phải khổ sở vì chàng, nên chỉ nghiến răng im lặng, không để ý nghe Công Tôn cốc chủ nói gì.

Tiểu Long Nữ nhìn thần tình khổ sở của chàng, vừa cảm thấy thương chàng quá đỗi, thì ngón tay lại nhức buốt vì chất độc của hoa Tình phát tác, nàng nghĩ: "Mình bị gai hoa Tình đâm hai, ba chỗ, đã đau như thế, chàng bị hàng trăm cái gai đâm, làm sao chịu nổi?"

Công Tôn cốc chủ đoán biết tâm ý nàng, nói:

- Liễu muội, ta thành tâm thành ý muốn kết mối lương duyên trăm năm với muội, đối với muội, ta chỉ có lòng ái mộ, tuyệt không tà ý, điều đó hẳn muội biết rõ.

Tiểu Long Nữ gật đầu, buồn bã nói:

- Tiên sinh đối với tiểu nữ rất tốt, chưa nói chuyện có ơn cứu mạng, hai tuần qua tiên sinh lúc nào cũng tỏ ra ân cần chu đáo, chỉ sợ làm cho tiểu nữ không vui lòng.

Nàng cúi đầu, thở dài não nuột, nói:

- Công Tôn tiên sinh, hôm ấy giá như tiên sinh đừng gặp tiểu nữ ngoài hoang sơn, không cứu mạng tiểu nữ, cứ để tiểu nữ chết đi không ai hay biết, có phải là cả ba chúng ta đều dễ chịu hơn không. Tiên sinh cưỡng ép tiểu nữ thành thân với tiên sinh, thừa biết tiểu nữ sẽ suốt đời buồn khổ, thế thì có hay ho gì cho tiên sinh kia chứ?

Công Tôn cốc chủ hai lông mày lại từ từ dựng ngược, nói gằn giọng, rành mạch từng lời:

- Ta xưa nay nói một là một, nói hai là hai, quyết không cho phép kẻ nào khinh thường vũ nhục. Muội đã đáp ứng thành thân với ta, thì phải thành thân. Còn chuyện sướng hay khổ, thế sự vốn khó đoán, việc ngày mai ai biết thế nào? Chờ đó sẽ biết sau.

Y phẩy tay áo, nói:

- Kẻ này bị gai hoa Tình đâm khắp người, cứ sau mỗi canh giờ, cái đau lại tăng một phần, ba mươi sáu ngày sau toàn thân sẽ đau nhức mà chết. Trong vòng mười hai canh giờ, ta có diệu dược bí truyền chữa khỏi, chứ sau một ngày đêm thì thần tiên khó cứu. Hắn sống hay chết, là tùy ở Liễu muội.

Nói xong, y thong thả đi ra, mở cửa, ngoảnh đầu lại nói:

- Nếu muội thà để cho hắn đau đớn rồi chết, thì muội cứ ở đây mà xem hắn ra sao trong ba mươi sáu ngày, muội có thể yên tâm là ta quyết sẽ không gia hại muội. Trong vòng mười hai canh giờ, nếu muội hồi tâm chuyển ý, chỉ cần nói một tiếng, ta sẽ đem giải dược cứu sống hắn.

Nói đoạn định bước ra khỏi phòng.

Tiểu Long Nữ thấy Dương Quá toàn thân run rẩy, cắn môi đến bật máu, đôi mắt vốn sáng long lanh giờ đây đờ dại hẳn đi, nghĩ đến nỗi đau nhức đang ghê gớm, vậy mà cứ sau mỗi canh giờ, cái đau lại tăng một phần, phải chịu đựng ba mươi sáu ngày, thì chỉ e dưới địa ngục cũng không có hình phạt nào khủng khiếp hơn thế, nàng bèn nghiến răng, nói:

- Công Tôn cốc chủ, tiểu nữ đáp ứng thành thân với tiên sinh. Tiên sinh mau thả chàng ra, đưa thuốc cứu chàng.

Công Tôn cốc chủ một mực truy bức, chỉ cốt Tiểu Long Nữ nói câu vừa rồi; nhưng nghe nàng nói, y vừa mừng vừa ghen tức, biết rằng từ nay trở đi, thiếu nữ này đối với y chỉ có lòng oán hận, chứ không có nửa phần tình ý, bèn gật đầu, nói:

- Liễu muội biết hồi tâm chuyển ý, là tốt cho mọi người. Đêm nay hai ta động phòng hoa chúc, sáng mai ta sẽ đem giải dược cứu hắn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiên sinh hãy cứu người đi đã.

Công Tôn cốc chủ thở dài, nói:

- Liễu muội, muội coi thường ta quá. Dễ gì được muội đáp ứng kia chứ? Muội không hề chân tâm tình nguyện, ta có ngu mấy cũng thừa biết. Tội gì ta phải trị thương cho hắn trước?

Nói rồi y quay người đi ra khỏi phòng.

Tiểu Long Nữ và Dương Quá nhìn nhau ảm đạm, không nói gì. Dương Quá chậm rãi nói:

- Cô cô, Quá nhi được cô cô khuynh tâm tương ái, dẫu ở nơi chín suối, cũng sung sướng vô cùng. Cô cô hãy đánh cho Quá nhi một chưởng chết luôn đi thôi.

Tiểu Long Nữ nghĩ: "Mình đánh chết chàng, rồi tự tận theo". Thế là giơ tay lên, tiềm vận nội kình.

Dương Quá mỉm cười, mục quang nhu hòa, âu yếm nhìn nàng, nói nhỏ:

- Đây có khác gì lúc hai ta động phòng hoa chúc kia chứ.

Tiểu Long Nữ nhìn thần thái thanh thản của chàng, nghĩ: "Một lang quân tuấn tú thế này, sao ông trời nỡ tàn nhẫn, bắt chàng phải chết oan chết uổng?" Ngực đột nhiên nong nóng, cổ họng ngòn ngọt, tựa hồ sắp thổ huyết, kình lực ở cánh tay lập tức tiêu tan. Nàng đột nhiên sà xuống ôm lấy Dương Quá, để cho hàng trăm chiếc gai hoa Tình đâm vào người nàng, nàng nói:

- Quá nhi, hai ta cùng chịu khổ với nhau.

Chợt nghe có tiếng kêu của Công Tôn cốc chủ ở sau lưng:

- Ối, muội... muội...

Rồi y lạnh lùng nói:

- Tội gì chịu khổ như thế? Muội bị đau đớn, nỗi đau trên người hắn có giảm bớt được chút nào đâu kia chứ?

Tiểu Long Nữ âu yếm nhìn Dương Quá, quay người đi ra cửa, không ngoảnh lại nữa. Công Tôn cốc chủ nói với Dương Quá:

- Dương huynh đệ, cố chịu mười canh giờ nữa, ta sẽ mang linh dược tới cứu. Trong mười canh giờ, chỉ cần ngươi đừng khởi động tình dục, thì tuy đau đớn, cũng vẫn chịu được.

Nói xong y bước ra khỏi phòng, đóng cửa lại, bỏ đi.

Dương Quá thể xác và tinh thần đều đau đớn khổ sở, nghĩ: "Mọi đau khổ từ trước tới giờ, so với nỗi khổ này, đều chẳng là gì. Gã cốc chủ tàn bạo thế này, ta làm sao chịu chết, để cho hắn tùy ý hành hạ cô cô? Huống hồ mối thù giết cha chưa trả, há có thể để cho

hai kẻ Quách Tĩnh, Hoàng Dung giả nhân giả nghĩa hành ác mà không bị báo ứng hay sao?" Chàng nghĩ tới đây bất giác nhiệt huyết dâng lên, tinh thần hăng hái "Không thể chết, bất kể thế nào cũng không được chết! Dẫu cô cô có thành phu nhân của cốc chủ, ta cũng sẽ cứu nàng ra. Ta còn phải khổ luyện võ công, trả thù cho cha mẹ nữa chứ". Thế là chàng nghiến răng, ngồi dậy, xếp bằng tròn, tuy vướng tấm lưới không thể ngồi đúng tư thế, song vẫn đưa khí xuống đan điền, bắt đầu dụng công.

Sau hơn hai canh giờ, đã sang buổi chiều, một đệ tử áo xanh bưng đĩa trên có bốn chiếc bánh bao tới, nói:

- Hôm nay là ngày đại hỉ tân hôn của cốc chủ, ngươi cũng được một bữa no nê đây.

Gã đặt đĩa bánh bên cạnh tấm lưới, tay hắn mang bao tay bằng vải thô dày để khỏi bị gai hoa Tình đâm phải. Dương Quá thò tay ra ngoài lưới, ăn hết cả bốn cái bánh, nghĩ: "Ta phải đấu với gã tặc cốc chủ đến cùng, không thể hủy hoại thân mình". Gã đệ tử cười, nói:

- Xem ra ngươi vẫn ăn ngon miệng lắm!

Bỗng cửa phòng thoáng bóng áo xanh, thêm một đệ tử áo xanh nữa, người ấy lẳng lặng tới sau lưng gã thứ nhất, giáng mạnh một quyền vào bối tâm gã; gã chưa biết ai vào, đã bị đòn ngất đi.

Dương Quá thấy người kia chính là Công Tôn Lục Ngạc, thì ngạc nhiên, nói:

- Cô nương... cô nương...

Công Tôn Lục Ngạc quay ra đóng cửa lại, rồi nói nhỏ:

- Công tử thấp giọng thôi, muội đến cứu công tử đây.

Nàng cởi nút buộc lưới, gỡ các bông hoa Tình, giúp Dương Quá ra khỏi lưới. Tay nàng mang bao bằng vải thô. Dương Quá nói:

- Nếu lệnh tôn biết việc này...

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Muội nhận hình phạt là cùng.

Nàng nhét một bông hoa Tình vào miệng gã đệ tử kia, để khi tỉnh lại hắn không thể kêu cứu, rồi trùm tấm lưới lên người hắn, rải hoa Tình lên trên, rồi mới nói:

- Dương đại ca, nếu có ai vào đây, đại ca hãy tạm nấp sau cánh cửa. Bây giờ muội tới đan phòng lấy thuốc giải độc cho đại ca.

Dương Quá cảm kích, biết việc làm này của nàng là phạm vào nguy hiểm lớn, chàng mới quen nàng chưa đầy một ngày, vậy mà nàng dám phản lại cha, tới cứu chàng, bèn nói:

- Cô nương, tại hạ... tại hạ...

Chàng xúc động, nghẹn ngào, nói không nên lời.

Công Tôn Lục Ngạc mỉm cười, nói:

- Đại ca chờ cho một chút, muội sẽ trở lại ngay.

Nói đoạn bước ra khỏi phòng.

Dương Quá ngẩn ngơ xuất thần: "Vì sao nàng lại đối tốt với ta? Ta tuy gặp bất hạnh, từ nhỏ bị người khinh khi, nhưng số người chân tâm tử tế với ta cũng không ít. Cô cô thì khỏi nói. Nào Tôn bà bà, nào Hồng lão bang chủ, nào nghĩa phụ Âu Dương Phong, nào Hoàng đảo chủ; rồi còn Trình Anh, Lục Vô Song, bây giờ là Công Tôn Lục Ngạc, toàn là những người chân tình thương mến ta. Số phận ta chắc kỳ lạ lắm, nếu

không tại sao có người đối tốt với ta thì cực tốt, có kẻ đối ác với ta thì cực ác?" Chàng không nghĩ rằng đó là vì tính nết của chàng mà ra; chàng thấy ai nói không hợp, thì coi họ như kẻ thù; thấy ai hợp ý thì hết mực chân thành với họ, nên càng được họ đối xử tử tế hơn.

Đợi hồi lâu, vẫn không thấy Công Tôn Lục Ngạc trở lại, Dương Quá càng lúc càng nóng ruột. Ban đầu còn đoán, đan phòng có người, nhất thời chưa tiện lấy trộm giải dược, sau đó càng lâu, chàng nghĩ nếu nàng không lấy được thuốc, thì cũng quay lại báo cho biết, xem chừng có chuyện chẳng lành rồi, nàng vì ta xông pha nguy hiểm, lẽ nào ta không tìm cách cứu nàng?

Thế là chàng hé cửa nhìn ra ngoài, bên ngoài yên ắng không một bóng người, chàng bèn lẻn ra, nhưng chưa biết Công Tôn Lục Ngạc bị hãm thân ở chỗ nào.

Đang hoang mang, bỗng nghe tiếng bước chân ở một góc nhà, chàng vội nép mình nấp vào một góc khác, thấy hai đệ tử áo xanh sánh vai nhau mỗi gã cầm một cây gậy là công cụ hành hình. Dương Quá cả giận, nghĩ: "Cô cô thà chết không khuất phục, lão cốc chủ lại định dùng hình phạt cưỡng bức nàng!" Bèn

nhẹ bước bám theo hai đệ tử kia. Hai gã đó không hề phát giác, cứ đi vòng qua mấy dãy hành lang dài, tới trước cửa một thạch thất, nói to:

- Khải bẩm cốc chủ, kinh trượng đã được mang tới.

Rồi cả hai bước vào trong.

Dương Quá trống ngực đập dồn, chàng thấy ở mé đông thạch thất có cửa sổ, bèn tới đó, ghé mắt nhìn vào, thấy Công Tôn Lục Ngạc đang đứng cúi đầu trước mặt cha nàng, có hai đệ tử áo xanh cầm kiếm kèm hai bên. Công Tôn cốc chủ ngồi ghế, nhận hai cây kinh trượng, lạnh lùng nói:

- Ngạc nhi, ngươi là cốt nhục thân sinh của ta, sao lại phản bội ta?

Công Tôn Lục Ngạc cúi đầu không trả lời. Công Tôn cốc chủ nói:

- Ngươi thích tên tiểu tử họ Dương, ta há không biết sao? Ta đã bảo sẽ tha cho hắn, ngươi hà tất lo cuống lên? Ngày mai để ta bảo hắn, ta sẽ gả ngươi cho hắn, thế được chưa?

Dương Quá làm gì chẳng biết Công Tôn Lục Ngạc có tình ý với chàng, nhưng lúc này nghe người khác công khai nói ra, cũng cảm thấy xốn xang.

Công Tôn Lục Ngạc cúi đầu im lặng, lát sau ngẩng đầu nói rành rọt:

- Gia gia, gia gia bây giờ chỉ nghĩ đến hôn lễ của mình, đâu còn nhớ gì đến hài nhi?

Công Tôn cốc chủ hừ một tiếng, không trả lời.

Công Tôn Lục Ngạc nói tiếp:

- Đúng thế, hài nhi ngưỡng mộ Dương công tử là người chính phái, có tình có nghĩa. Nhưng hài nhi biết trong lòng chàng ta chỉ có một người là Long cô nương. Sở dĩ hài nhi cứu chàng ta, là vì thấy gia gia làm những điều không nên làm, chứ không có ý gì khác.

Dương Quá hết sức cảm động, nghĩ: "Tặc cốc chủ xấu xa tàn bạo, không ngờ lại có được cô con gái nhân nghĩa đến thế".

Công Tôn cốc chủ lạnh lùng nói:

- Vậy ngươi thử nói xem, ta là người không chính phái, vô tình vô nghĩa phải không?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Hài nhi làm sao dám bảo gia gia như vậy. Có điều... có điều là...

Công Tôn cốc chủ hỏi:

- Có điều là sao?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Dương công tử bị ngần ấy cái gai hoa Tình đâm vào người, đau đớn chịu sao nổi? Gia gia đại ân đại đức, hãy cứu chàng ta đi.

Công Tôn cốc chủ cười khẩy, nói:

- Cứu hắn, tha cho hắn, ta tự biết, không cần ngươi đa sự.

Công Tôn Lục Ngạc cúi đầu ngẫm nghĩ, tựa hồ cân nhắc xem nên nói câu gì, cuối cùng nói với vẻ mặt kiên nghị:

- Gia gia, hài nhi chịu đại ơn sinh thành dưỡng dục của gia gia, Dương công tử chỉ là người ngoài mới

quen, khi nào hài nhi lại đi giúp chàng ta? Nếu quả thật ngày mai gia gia cho chàng giải dược và thả chàng đi, thì hà tất hài nhi phải mạo hiểm đột nhập đan phòng?

Công Tôn cốc chủ gằn giọng, hỏi:

- Vậy ngươi lẻn vào đó làm gì?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Hài nhi biết gia gia không có thiện ý với chàng ta; sau khi cưỡng bức Long cô nương thành thân với mình, gia gia sẽ dùng độc kế hại chết Dương công tử, để Long cô nương không còn nghĩ đến chàng ta nữa.

Công Tôn cốc chủ đôi lông mày dần dần dựng ngược, lạnh lùng nói:

- Hừ, đúng là nuôi ong tay áo, nuôi cáo trong nhà. Nuôi cho người lớn ngần này, không ngờ hôm nay ngươi lại cắn ta. Đưa ra đây!

Nói đoạn y chìa tay ra. Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Gia gia muốn cái gì?

Công Tôn cốc chủ nói:

- Đừng có vờ vịt không biết. "Tuyệt Tình đơn" giải độc hoa Tình ngươi đã lấy đâu rồi, đưa cho ta!

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Hài nhi không hề lấy.

Công Tôn cốc chủ đứng dậy, hỏi:

- Thế thì thuốc đi đâu?

Dương Quá nhìn trong nhà, chỉ thấy trên bàn, trong tủ bày đầy các bình dược, trên tường treo vô số thảo dược khô, ở phía tây có ba lò luyện thuốc đặt thành một hàng, gian này gọi là đan phòng. Nhìn thần tình của Công Tôn cốc chủ, thì hôm nay Công Tôn Lục Ngạc khó thoát bị phạt nặng. Chỉ nghe nàng nói:

- Gia gia, hài nhi vào đan phòng đúng là để lấy "Tuyệt Tình đơn" cứu Dương công tử, nhưng tìm chán chê cũng không thấy, nếu thấy, đã chẳng để gia gia phát giác.

Công Tôn cốc chủ gằn giọng, nói:

- Nơi cất giấu thuốc cực kỳ cơ mật, người ngoài đều ở đại sảnh, không rời đó nửa bước, "Tuyệt Tình đơn"

đột nhiên biến mất tiêu, chẳng lẽ nó có chân tự đi hay sao?

Công Tôn Lục Ngạc quì xuống, khóc, nói:

- Gia gia, xin gia gia tha mạng cho Dương công tử, dặn chàng sau khi rời khỏi sơn cốc vĩnh viễn không được phép trở lại, thì được rồi.

Công Tôn cốc chủ cười nhạt, nói:

- Nếu tính mạng ta bị nguy cấp, ngươi vị tất chịu cầu xin kẻ khác như thế.

Công Tôn Lục Ngạc không nói, chỉ ôm lấy hai đầu gối của cha. Công Tôn cốc chủ nói:

- Ngươi đã lấy trộm "Tuyệt Tình đơn" lại còn xin ta tha mạng cho hắn ư? Được, ngươi không chịu nhận, cái đó tùy ngươi. Ngươi sẽ bị nhốt tại đây một ngày. Ngươi tuy lấy trộm giải dược của ta, song không đưa vào miệng tên tiểu tử ấy được, thì chỉ uổng công vô ích. Mười hai canh giờ sau, ta sẽ thả ngươi!

Nói đoạn y đi ra cửa. Công Tôn Lục Ngạc nghiến răng, gọi:

- Gia gia!

Công Tôn cốc chủ hói:

- Ngươi còn muốn gì?

Công Tôn Lục Ngạc chỉ bốn đệ tử áo xanh, nói:

- Gia gia hãy bảo họ ra ngoài.

Công Tôn cốc chủ nói:

- Trong sơn cốc của ta, tất cả một lòng, không có chuyện gì phải giấu họ.

Công Tôn Lục Ngạc đỏ mặt, rồi tái mặt, nói:

- Được, gia gia không tin con gái của gia gia, thì hãy nhìn xem trên người hài nhi có đơn dược hay không.

Nói rồi nàng cởi áo, cởi luôn cả quần ra. Công Tôn cốc chủ vội hất tay đuổi bốn đệ tử ra ngoài.

Trong giây lát, trên người Công Tôn Lục Ngạc chỉ còn đồ lót, quả nhiên không giấu vật gì cả.

Dương Quá ở ngoài cửa sổ nhìn thấy toàn thân nàng trắng ngần, trong lòng bồi hồi. Chàng là thiếu niên nam tử, Công Tôn Lục Ngạc thân hình nảy nở, đầy đặn, dung mạo xinh xắn, vừa nhìn nàng, chàng cảm thấy huyết mạch rộn ràng, nhưng lập tức nghĩ: "Nàng

vì muốn cứu mạng ta, mới không ngần ngại cởi bỏ y phục; Dương Quá ơi là Dương Quá, nếu ngươi còn nhìn nàng, thì không bằng loài cầm thú". Chàng vội nhắm mắt lại, nhưng tâm thần hơi bấn loạn, vô ý để trán cụng nhẹ vào cửa sổ một cái. Tiếng cụng phát ra rất nhẹ, cũng đủ để Công Tôn cốc chủ nhận biết; y đến bên ba lò thuốc, kéo chiếc lò ở giữa ra, đẩy chiếc lò ở phía đông vào giữa, đẩy chiếc lò ở phía tây sang phía đông, rồi đẩy chiếc lò vốn ở giữa sang phía tây, nói:

- Đã thế, ta cho phép ngươi cứu mạng tên tiểu tử ấy vậy!

Công Tôn Lục Ngạc cả mừng, quì xuống vái, run run nói:

- Gia gia!

Công Tôn cốc chủ trở lại ngồi xuống chiếc ghế sát tường, nói:

- Qui củ trong sơn cốc thế nào, ngươi biết rồi. Tự tiện lẻn vào đan phòng, sẽ bị phạt thế nào?

Công Tôn Lục Ngạc cúi đầu, nói:

- Phải bị xử tử.

Công Tôn cốc chủ thở dài, nói:

- Ngươi tuy là thân sinh nữ nhi của ta, nhưng cũng không thể vi phạm qui củ được.

Nói đoạn y rút kiếm, giơ lên, nói:

- Ngạc nhi, nếu từ giờ ngươi không cầu xin cho tên tiểu tử họ Dương, thì ta sẽ tha mạng cho ngươi. Ta chỉ được phép tha mạng cho một người, vậy tha cho ngươi hay là tha cho hắn thì bảo?

Công Tôn Lục Ngạc thấp giọng đáp:

- Tha cho chàng!

Công Tôn cốc chủ nói:

- Được, con gái của ta đại nhân đại nghĩa, hơn hẳn cha của nó nhiều đấy.

Nói xong vung kiếm chém xuống đầu nàng.

Dương Quá cả kinh, kêu to:

- Hãy khoan!

Chàng từ ngoài cửa sổ vừa phi thân vào, vừa nói:

- Hãy giết ta đi!

Chân phải của chàng vừa chạm đất, đang định giơ tay chộp lấy cổ tay của Công Tôn cốc chủ, không cho thanh kiếm chém xuống, thì đột nhiên cảm thấy dưới chân hẫng hụt như đạp vào chỗ trống. Chàng thầm biết có chuyện, vội đề chân khí, cố rướn người lên trên. Công Tôn cốc chủ dùng tay đẩy mạnh vào vai Công Tôn Lục Ngạc, khiến nàng loạng choạng lùi về phía sau, đụng vào người Dương Quá.

Dương Quá đang đáp xuống, vừa lúc Công Tôn Lục Ngạc đụng vào chàng, thế là hai người cùng rơi thẳng xuống, chỉ thấy dưới chân trống không, rơi mấy chục trượng vẫn chưa chạm đất.

Dương Quá tuy kinh hoàng, vẫn muốn cứu mạng Công Tôn Lục Ngạc, liền dùng hai tay ôm ngang lưng nàng đỡ lên, trước mắt tối om, không biết rơi đi đâu, bên dưới là rừng đao biển kiếm, hay loạn thạch cự nham? Đang nghĩ, thì ùm một tiếng, hai người rơi xuống nước, chìm nhanh. Thì ra bên dưới đan phòng có một cái vực sâu.

Hồi 19

Lão Phụ Địa Lao

Khi thân mình chạm mặt nước, Dương Quá cả mừng, biết tính mạng tạm thời vẫn còn, nếu không hai người rơi từ trên cao mấy chục trượng như thế, khó lòng thoát chết. Xung lực đã lớn, chìm xuống đã sâu mà vẫn tiếp tục chìm, tựa hồ không có đáy. Chàng nín thở, đợi thế chìm chậm lại, tay trái ôm Công Tôn Lục Ngạc, tay phải quạt nước ngoi lên. Vừa lên tới mặt nước, hít được một hơi, đột nhiên xộc vào mũi một mùi tanh lợm giọng; đồng thời phía bên trái có sóng trào mạnh, tựa hồ có loài thủy tộc khổng lồ nào đó tấn công.

Một ý nghĩ chợt lóe lên trong óc chàng: "Tặc cốc chủ đẩy mình và nàng xuống chốn này, đâu có tử tế gì?" Liền phát chưởng tay phải đánh mạnh sang phía bên trái, "Bốp" một tiếng lớn, trúng phải một vật cứng, vừa lúc sóng lớn đẩy tới, chàng mượn thế chưởng mà ôm Công Tôn Lục Ngạc né sang bên phải.

Chàng không giỏi bơi lặn, sở dĩ chịu được lâu dưới nước chỉ là nhờ nội công nín thở. Lúc này trước mắt tối om, chỉ nghe phía bên trái và đằng sau có tiếng đẩy nước dồn dập, chàng hất mạnh tay phải, chạm

vào một vật lớn thô ráp, lạnh ngắt, tựa hồ vảy của một loài thủy tộc, thì cả kinh: "Không lẽ trên thế gian quả có loài rồng độc?" Chàng dồn sức vào tay, đẩy mạnh, con quái vật kia bị chàng đẩy xuống sâu.

Chàng hít một hơi dài, chuẩn bị chìm người xuống, không ngờ chân đã đạp vào thực địa, vì sự việc xảy ra ngoài dự liệu, chân dùng sức không đúng cách, nên chân phải bị đau nhói.

Nhưng niềm vui khiến chàng quên cả cái đau, chàng giơ tay sờ soạng, thì ra là bờ đá của đầm sâu. Sợ quái vật lại tấn công, chàng vội nhoài người lên chỗ cao, ngồi vững vàng rồi, mới hết hoảng hồn. Công Tôn Lục Ngạc uống mấy ngụm nước, nửa tỉnh nửa mê.

Dương Quá đặt nàng nằm sấp, vắt qua đùi chàng, cho nước ộc ra. Chỉ nghe có tiếng quái vật bò lạch bạch lên bờ đá và mùi tanh càng lúc càng nồng nặc, có mấy con quái vật đã bò lên bờ.

Công Tôn Lục Ngạc ngồi dậy, ôm cổ Dương Quá, kinh ngạc hỏi:

- Con gì ghê vậy?

Dương Quá nói:

- Đừng sợ, cô nương hãy nấp sau lưng ta.

Công Tôn Lục Ngạc bất động, cứ ôm chặt chàng hơn, run rẩy nói:

- Cá sấu, cá sấu!

Hồi sống trên đảo Đào Hoa, Dương Quá từng thấy không ít cá sấu, biết giống vật này còn hung dữ hơn cả hổ báo trên đất liền; bấy giờ chàng với Quách Phù và huynh đệ họ Võ hễ gặp cá sấu là phải tránh cho xa, không dám trêu chọc. Không ngờ hôm nay bên vực sâu này chàng lại chạm trán với lũ cá sấu, bèn ngồi thật vững, chăm chú lắng nghe, qua tiếng chân phát hiện có ba con cá sấu đang bò lại gần.

Công Tôn Lục Ngạc nói nhỏ:

- Dương đại ca, không ngờ muội và đại ca lại mất mạng ở chốn này.

Giọng nói của nàng lại có phần tự an ủi. Dương Quá cười, nói:

- Dẫu có mất mạng, cũng phải giết vài con cá sấu đã.

Lúc này con cá sấu thứ nhất đã cách Dương Quá chưa đầy một trượng, Công Tôn Lục Ngạc kêu:

- Đánh nó đi!

Dương Quá nói:

- Chờ thêm chút nữa.

Chàng duỗi dài chân phải về phía bờ đầm, con cá sấu bò tới gần vài thước, ngoác to mồm để đớp chân chàng. Dương Quá co chân về, rồi đá ra một cú trúng ngay hàm dưới con cá sấu. Nó bị hất văng xuống đầm, chỉ nghe tiếng nước vang động, bầy cá sấu trong đó quẫy ngầu lên, hai con cá sấu khác thì đang bò tới gần.

Dương Quá tuy bị trúng độc hoa Tình, song võ công nguyên vẹn, cú đá vừa rồi phải đạt vài trăm cân lực đạo, sau khi đạp trúng mõm cá sấu, chàng cảm thấy đầu ngón chân đau buốt. Con cá sấu bắn xuống nước thì lại bơi lội như thường. Dương Quá nghĩ: "Lớp da của cá sấu quá dày, chỉ dùng tay không thế này, khó lòng chống chọi cả bầy cá sấu hung dữ, cuối cùng ta và Công Tôn cô nương sẽ thành mồi ngon của chúng mất, phải tìm cách giết sạch lũ cá sấu mới được". Chàng đưa tay sờ, muốn tìm một hòn đá to làm vũ khí, nhưng bờ đầm phẳng lì, một hạt cát cũng không có, chỉ thấy hai con cá sấu đang bò tới gần, vội hỏi:

- Cô nương có giắt bội kiếm bên mình hay không?

Công Tôn Lục Ngạc hỏi lại:

- Bội kiếm bên mình ư?

Nàng chợt nhớ trong đan phòng nàng đã cởi bỏ quần áo ngoài, chỉ còn đồ lót, vừa rồi lại nằm trong lòng chàng trai Dương Quá, bất giác cả thẹn, toàn thân nóng bừng, trong lòng êm dịu vô cùng.

Dương Quá toàn thần theo dõi lũ cá sấu tấn công, không biết nàng có gì lạ, tai nghe hai con cá sấu chỉ còn cách chàng hơn một trượng, tiếp sau chúng lại có hai con; nếu chàng phát chưởng, có thể đánh văng lũ cá sấu xuống đầm, nhưng rồi chúng sẽ lại bò lên ngay, như thế thật vô bổ, nội lực của chàng sẽ mất dần. Nghĩ vậy, chàng thủ thế sẵn, chờ hai con cá sấu tới cách ba thước mới cùng phóng hai chưởng, bốp bốp hai tiếng, trúng vào đầu cả hai con cá sấu. Cá sấu di động chậm, không biết tránh chưởng của Dương Quá, nhưng da chúng quá dày, nên chúng chỉ lịm đi một chút, tuột xuống đầm. Hai con phía sau lại trườn tới, Dương Quá dùng chân trái đạp mạnh nó văng xuống đầm, Công Tôn Lục Ngạc ôm không chắc, bị lăn tuột đi.

Công Tôn Lục Ngạc hốt hoảng kêu to, tay cố bám vào bờ đầm để leo lên. Dương Quá chìa tay kéo nàng. Lúc ấy một con cá sấu đã tới ngay bên cạnh, ngoác rộng hai hàm đớp vai Dương Quá. Lúc này đấm đá đều không kịp nữa, dẫu chàng có thể tránh được, song miệng con cá sấu không chừng sẽ ngoạm trúng thân mình Công Tôn Lục Ngạc; trong cơn nguy cấp, một tay chàng nắm hàm trên, một tay nắm hàm dưới con cá sấu vận lực, hét lớn một tiếng, chỉ nghe "roạt", mõm con cá sấu đã bị xé toạc làm đôi, nó chết thẳng cẳng.

Dương Quá tuy giết được con cá sấu hung dữ, song lưng chàng cũng vã mồ hôi lạnh. Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Đại ca có bị thương không?

Dương Quá nghe giọng nói của nàng dịu dàng, đầy vẻ quan hoài, thì lòng hơi động, trả lời:

- Không sao.

Chàng vừa dùng lực quá mạnh, hai cánh tay hơi nhức. Công Tôn Lục Ngạc thấy con cá sấu nằm bất động trên bờ đầm, rất thán phục Dương Quá, nói:

- Đại ca tay không, làm sao đánh chết được nó vậy? Tối om om mà đại ca vẫn nhìn rõ được ư?

Dương Quá nói:

- Ta sống với cô cô trong tòa cổ mộ nhiều năm, chỉ cần có một tia sáng, là có thể nhìn thấy mọi vật.

Nhắc đến cô cô và tòa cổ mộ, chàng bất giác thở dài, đột nhiên toàn thân đau buốt, hết sức khó chịu, không khỏi hét tướng lên, đồng thời tung cước đá con cá sấu chết xuống đầm.

Hai con cá sấu đang bò dưới đầm lên, nghe tiếng kêu lạc giọng của chàng, hoảng sợ chuồi xuống nước.

Công Tôn Lục Ngạc vội nắm cánh tay chàng, một tay xoa xoa nhẹ gáy chàng, hi vọng giảm bớt cái đau cho chàng. Dương Quá tự biết mình trúng độc toàn thân, an nguy gì cũng chỉ sống được vài ngày nữa, nghe Công Tôn cốc chủ bảo phải ba mươi sáu ngày mới chết, nhưng đau đớn thế này vài lần nữa, chắc chẳng thể sống nổi; song sau khi chàng chết rồi, Công Tôn Lục Ngạc không có ai cứu hộ, há chẳng thảm thương lắm sao? Chàng nghĩ: "Nàng sở dĩ lâm vào cảnh này, chỉ là vì ta. Bất kể ta đau đớn thế nào, cũng phải cố

chịu; chỉ mong cốc chủ nghĩ đến tình cha con, cuối cùng hồi tâm chuyển ý, cứu nàng lên". Ý đã quyết, chàng không nhớ đến Tiểu Long Nữ nữa, cơn đau nhức tức thì giảm hẳn, chàng nói:

- Công Tôn cô nương, đừng lo, ta nghĩ gia gia của cô nương sẽ xuống đây cứu cô nương. Cốc chủ chỉ hận một mình ta chứ vẫn yêu thương cô nương, chắc lúc này gia gia của cô nương đang hối hận đấy.

Công Tôn Lục Ngạc ứa lệ, nói:

- Hồi mẫu thân muội còn sống, gia gia đúng là rất yêu thương muội. Nhưng từ khi mẫu thân qua đời, gia gia đối với muội cứ ngày càng lạnh nhạt, nhưng trong lòng... trong lòng... muội biết là gia gia sẽ không hận muội.

Nàng chợt nghĩ đến rất nhiều điều lạ lùng khó hiểu, bèn nói:

- Dương đại ca, muội chợt nhớ, gia gia cứ tỏ vẻ sợ muội thì phải.

Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Cốc chủ sợ cô nương ư, sao lạ vậy?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Đúng thế. Muội thấy mỗi lần gặp muội, thần sắc của gia gia lại mất tự nhiên thế nào ấy, tựa hồ giấu giếm chuyện gì rất hệ trọng, chỉ sợ muội biết. Mấy năm nay gia gia toàn tìm cách tránh mặt muội.

Nàng trước đây thấy phụ thân thần tình bất thường, tuy lấy làm lạ, nhưng đều nghĩ chắc là do mẫu thân nàng qua đời, phụ thân đau lòng, thành thử tính nết thay đổi, nhưng lần này nàng rơi xuống đầm cá sấu, hiển nhiên là do sự sắp đặt của cha nàng. Cha nàng đã di chuyển vị trí ba lò thuốc trong đan phòng, tức thị khởi động cơ quan lật ván sàn. Nếu bảo cha nàng hận Dương Quá, muốn đẩy chàng ta vào tử địa, thì không phải, Dương Quá đã trúng độc hoa Tình, chỉ cần không cho thuốc giải là xong; huống hồ khi chàng sắp rơi xuống bên dưới, cầm chắc cái chết, cớ sao cha nàng lại đẩy nàng xuống theo? Cái đẩy ấy đâu còn gì tình nghĩa cha con? Đó quyết không phải là sự lỡ tay trong cơn giận dữ, mà là một âm mưu định sẵn. Nàng càng nghĩ càng đau khổ, song cũng càng nhận biết rõ thêm. Bao hành vi cử chỉ lạ lùng của cha nàng, trước đây khó hiểu, giờ thì rõ ràng là

xuất phát từ một chữ "sợ" mà ra. Nhưng vì sao thân sinh lại sợ nữ nhi của mình, thì nàng không thể hiểu nổi.

Lúc này bầy cá sấu trong đầm đang sôi sục tranh nhau xé xác con cá sấu chết, nhất thời không bò lên bờ nữa. Dương Quá thấy nàng ngẩn ngơ xuất thần, bèn hỏi:

- Phụ thân cô nương có chuyện bí mật gì bị cô nương bắt gặp hay không?

Công Tôn Lục Ngạc lắc đầu, nói:

- Không có. Gia gia xử sự công chính, ngay thẳng, mọi người trong sơn cốc ai cũng kính trọng gia gia. Hôm nay gia gia muội đối xử sai trái với đại ca, nhưng trước đây chưa hề làm chuyện gì không phải cả.

Dương Quá không biết sự việc ở Tuyệt Tình cốc, nên khó đoán thay cho nàng.

Đầm cá sấu lạnh như hố băng, hai người bị ướt, càng lạnh thấu xương. Dương Quá từng luyện nội công trên giường hàn ngọc, cái lạnh ở đây không đáng gì với chàng; nhưng Công Tôn Lục Ngạc thì cứ run cầm cập, nép vào người Dương Quá cho ấm. Dương Quá

nghĩ cô nương này lâm tử địa, tất nhiên lo sợ, định pha trò vài câu cho nàng vui, thấy bầy cá sấu tranh ăn, mõm to răng nhọn, hình dạng gớm ghiếc, bèn cười, nói:

- Công Tôn cô nương, hôm nay hai ta bỏ mạng chốn này, kiếp sau cô nương muốn đầu thai thành gì? Thành con cá sấu xấu xí thế kia thì ta chẳng muốn chút nào.

Công Tôn Lục Ngạc mỉm cười, nói:

- Đại ca hãy biến thành hoa thủy tiên, vừa đẹp, vừa thơm, ai nhìn cũng ưa.

Dương Quá cười, nói:

- Biến thành hoa, cái đó ta nhường cho cô nương mới hợp, còn ta thì không cần.

Công Tôn Lục Ngạc cười, nói:

- Nếu Diêm vương muốn đại ca biến thành hoa Tình, đại ca có chịu hay không?

Dương Quá im lặng không đáp, thầm ân hận: "Ta và cô cô sử Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp, gã tặc cốc chủ không thể địch nổi. Lúc ấy hắn đã chân tay luống

cuống, sắp thua đến nơi. Ai ngờ cô cô trong kiếm thất lại bị gai hoa Tình đâm vào tay, mà "Ngọc nữ kiếm pháp" đòi hai người tâm linh phải tương thông, tình ý triền miên mới phát huy uy lực. Ôi, cũng là số trời định trước cả thôi. Không biết cô cô bây giờ thế nào?" Chàng vừa nhớ đến Tiểu Long Nữ, các vết thương lại nhưng nhức.

Công Tôn Lục Ngạc không nghe chàng trả lời, biết lẽ ra không nên nhắc đến hoa Tình, vội lái sang chuyện khác, nói:

- Dương đại ca, đại ca nhìn rõ lũ cá sấu, muội chỉ thấy trước mắt tối om, chẳng nhìn thấy gì cả.

Dương Quá cười, nói:

- Lũ cá sấu hình thù xấu xí lắm, không nhìn thấy chúng còn hơn.

Nói rồi chàng vỗ nhẹ vai Công Tôn Lục Ngạc, ngụ ý an ủi, cảm thấy vai nàng lạnh và trơn, mới chợt nhớ khi ở trong đan phòng nàng đã cởi bỏ quần áo ngoài, bây giờ không có gì che vai và bụng. Chàng giật mình, rụt tay lại Công Tôn Lục Ngạc nghĩ chàng có thể nhìn rõ trong bóng tối, nàng hầu như lõa thể trước mắt

chàng thế này, bất giác kêu "Ôi chao!" tự nhiên lùi ra xa một chút.

Dương Quá cởi áo trường bào để khoác lên vai nàng, lúc cởi áo, chàng vừa nghĩ đến Tiểu Long Nữ, vừa nhớ Trình Anh từng may áo cho chàng, nghĩ đến Lục Vô Song từng sẵn sàng chết thay cho chàng; thấy trong đời may mắn chịu ơn của nhiều mỹ nhân, hổ thẹn chưa báo đáp được, bất giác thở dài não nuột.

Công Tôn Lục Ngạc mặc trường bào, thắt dây lưng cẩn thận, bỗng thấy trong túi áo của chàng có một cái gói nhỏ, bèn lấy ra đưa cho chàng, nói:

- Đại ca có cái gì thế? Lỡ đại ca cần dùng đến thì sao?

Dương Quá nhận lấy, thấy nằng nặng, bèn hỏi:

- Cái gì thế?

Công Tôn Lục Ngạc cười, nói:

- Vật ở trong túi của đại ca, sao lại hỏi muội?

Dương Quá xem kỹ, thấy cái bọc bằng vải thô này chàng chưa hề có, bèn mở ra, chợt sáng bừng trước mặt, thấy bên trong có bốn thứ, một con chủy thủ nhỏ bé, một viên ngọc to bằng hạt nhãn, phát quang

xanh xanh, chiếu lên khuôn mặt Công Tôn Lục Ngạc. Chàng nghĩ: "Cổ nhân gọi là ngọc dạ quang, quả nhiên không sai".

Công Tôn Lục Ngạc bỗng reo lên:

- Ôi!

Nàng cầm lấy cái bình nhỏ màu phỉ thúy, nói:

- "Tuyệt Tình đơn" đây rồi.

Dương Quá kinh ngạc, vui mừng hỏi:

- Thứ này giải độc hoa Tình phải không?

Công Tôn Lục Ngạc giơ chiếc bình lắc lắc, cảm thấy bên trong có vật, mừng rỡ nói:

- Phải, muội tìm cả nửa ngày trong đan phòng chẳng thấy nó, hóa ra nó ở trong túi áo đại ca. Đại ca làm thế nào lấy được vậy? Lấy rồi sao còn chưa uống? Đại ca không biết đây chính là "Tuyệt Tình đơn" chứ gì?

Quá vui, nàng cứ hỏi dồn hết câu nọ câu kia, chẳng để cho Dương Quá trả lời.

Dương Quá gãi gáy, nói:

- Huynh chẳng hiểu gì hết, cái này... cái lọ này sao lại ở trong túi của huynh, kỳ quái thật!

Nhờ ánh sáng viên dạ minh châu hắt vào chủy thủ, Công Tôn Lục Ngạc cũng nhìn được vật ở gần. Trong bọc, ngoài chuỳ thủ, viên ngọc, lọ "Tuyệt Tình đơn", còn có miếng da cừu vuông bảy, tám tấc gói nửa cái nấm linh chi. Công Tôn Lục Ngạc chợt nhớ ra, nói:

- Nửa cái nấm linh chi này là do Lão Ngoan đồng ngắt đây.

Dương Quá hỏi:

- Lão Ngoan đồng ư?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Đúng vậy, phòng linh chi do muội trông coi; cái nấm linh chi này trồng trong cái liễn bạch ngọc. Lão Ngoan đồng đại náo thư, kiếm, đan, chi bốn phòng, hủy sách lấy kiếm, đẩy lò hái nấm, đều là do lão ta gây ra.

Dương Quá hiểu ra, nói:

- Phải rồi, phải rồi.

Công Tôn Lục Ngạc vội hỏi:

- Gì kia?

Dương Quá nói:

- Cái bọc này là do Chu lão tiền bối để vào túi của huynh.

Lúc này chàng đã biết Chu Bá Thông có ý ngầm giúp chàng, bèn đổi cách gọi từ "Lão Ngoan đồng" thành "Chu lão tiền bối". Công Tôn Lục Ngạc đã hiểu quá nửa, nói:

- Thì ra Lão Ngoan đồng tặng đại ca.

Dương Quá nói:

- Không phải thế. Vị tiền bối võ lâm ấy du hí nhân gian, hành sự quỉ thần khó biết, lấy cái mặt nạ và cây kéo lớn của huynh, huynh cố nhiên không biết; sau lại nhét cái bọc này vào túi áo của huynh, huynh cũng không phát giác được. Ôi, bản lĩnh của Chu lão tiền bối, một nửa huynh cũng không theo kịp.

Công Tôn Lục Ngạc gật đầu, nói:

- Đúng rồi, gia gia bảo lão lấy trộm mấy vật hệ trọng trong sơn cốc, không thể không bắt lão lại, nhưng khi

lão... cởi quần áo ra trước mặt mọi người, thì không thấy có giấu vật gì hết.

Dương Quá cười, nói:

- Lão cởi quần áo chỉ cốt đánh lừa cốc chủ, bởi vì lão đã nhét cái bọc này vào túi áo huynh rồi.

Công Tôn Lục Ngạc mở nút cái lọ nhỏ bằng ngọc phỉ thúy, nghiêng nhẹ cái lọ, đổ viên thuốc bên trong ra lòng bàn tay, đó là một viên thuốc màu đen, hình vuông, mùi tanh xộc lên mũi. Phàm là thuốc viên, thường làm hình tròn, hoặc hình bầu dục, cho dễ nuốt, đằng này lại là hình vuông, Dương Quá chưa từng thấy bao giờ. Công Tôn Lục Ngạc xem kỹ viên thuốc, rồi lắc lắc cái lọ, không còn viên nào nữa, nói:

- Chỉ có một viên, đại ca nhai luôn đi, khéo kẻo đánh rơi xuống đầm thì nguy.

Dương Quá đang định bỏ viên thuốc vào miệng, nghe nàng bảo chỉ có một viên, bất giác sững lại, hỏi:

- Chỉ có một viên thôi ư? Chỗ gia gia cô nương còn nữa hay không?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Chỉ có một viên, nó mới quí. Nếu không, hà tất gia gia phải tức giận đến thế?

Dương Quá cả kinh, run run nói:

- Nói thế, cô cô của huynh khắp người cũng bị trúng thương hoa Tình, thì gia gia của cô nương cứu bằng cách nào?

Công Tôn Lục Ngạc thở dài, nói:

- Muội từng nghe đại sư huynh bảo rằng "Tuyệt Tình đơn" vốn có nhiều, về sau không biết tại sao lại chỉ còn một viên. Loại thuốc này bào chế cực khó, không thể tìm đủ các vị quí hiếm; cho nên đại sư huynh từng dặn mọi người phải hết sức đề phòng hoa Tình, chớ để gai đâm. Bị nhẹ thì vài ngày sau tự khỏi, không đáng ngại; nhưng trúng độc nặng, thì sẽ rất nguy, bởi vì "Tuyệt Tình đơn" chỉ có một viên, chỉ cứu được một người.

Dương Quá kêu lên:

- Chao ôi, sao gia gia của cô nương không tới cứu cô nương?

Công Tôn Lục Ngạc biết tâm ý của chàng, thấy chàng cho viên thuốc vào trong lọ, thì thở dài, nói:

- Dương đại ca, đại ca si tình đối với Long cô nương thế này, gia gia muội thật không biết xấu hổ! Đại ca chỉ mong muội mang viên thuốc này lên cứu Long cô nương.

Dương Quá bị nàng đoán trúng tâm sự, thì mỉm cười nói:

- Huynh vừa mong sao một người tốt bụng như cô nương thoát khỏi hiểm cảnh này, vừa mong cứu mạng cô cô của huynh. Coi như huynh có giải được độc hoa Tình, thì cũng chẳng thể sống chết dưới đầm cá sấu này. Vậy thì cứu chữa cho cô cô cần hơn.

Chàng nghĩ: "Cô cô mỹ lệ tuyệt luân, Công Tôn cốc chủ muốn lấy nàng làm vợ, cũng là lẽ thường tình. Cô cô không chịu lấy hắn, hắn bèn lừa nàng tới kiếm phòng, định giết nàng, mưu đồ thật hiểm ác; hắn thừa biết chỉ có mỗi một viên "Tuyệt Tình đơn", đã bị người ta lấy trộm mất, cô cô bị trúng độc không thể cứu được nữa, sống thêm ba mươi sáu ngày là cùng, thế mà hắn vẫn cứ ép nàng phải thành thân với hắn, so với lũ cá sấu kia, e rằng hắn còn hung ác hơn".

Công Tôn Lục Ngạc biết dù có khuyên thế nào, chàng cũng chẳng chịu nhai viên "Tuyệt Tình đơn", nàng hối hận đi nói với chàng chỉ có một viên, bèn nói:

- Cái nấm linh chi này tuy không thể giải độc, nhưng có tác dụng cường kiện thân thể, đại ca mau nhai đi.

Dương Quá nói:

- Được!

Bèn bẻ nửa cái nấm làm hai, mình ăn một nửa, nửa kia đưa vào miệng Công Tôn Lục Ngạc, nói:

- Cũng chưa biết lúc nào gia gia của cô nương mới xuống cứu cô nương, hãy ăn một chút cho đỡ lạnh.

Công Tôn Lục Ngạc thấy vẻ ân cần của chàng, không nỡ từ chối, cũng há miệng nhai luôn. Cái nấm linh chi này trồng đã mấy trăm năm, hai người vừa nuốt vào bụng, lát sau đã cảm thấy toàn thân ấm áp dễ chịu, tinh thần phấn chấn, tâm trí cũng trở nên minh mẫn hơn. Công Tôn Lục Ngạc bỗng nói:

- Lão Ngoan đồng lấy trộm "Tuyệt Tình đơn", gia gia đương nhiên biết trước, thế mà lại bảo sẽ chữa trị cho đại ca, rõ ràng là để đánh lừa Long cô nương;

ngay cả việc buộc muội đưa "Tuyệt Tình đơn" ra, cũng là hoàn toàn giả dối.

Dương Quá sớm đã nghĩ như vậy, nhưng không tiện nói để nàng đỡ đau khổ, bây giờ nghe nàng tự nói ra rồi, chàng mới nói:

- Sau khi gia gia cô nương thả cô rồi, cô nương hãy đề phòng cẩn thận, tốt nhất là nên rời khỏi sơn cốc.

Công Tôn Lục Ngạc thở dài, nói:

- Ôi, đại ca chưa biết con người gia gia muội đấy, gia gia đã đẩy muội xuống đầm cá sấu, đời nào còn để cho muội sống sót? Đại ca không muốn cho muội cùng chết với đại ca ư?

Dương Quá đang định nói vài lời an ủi, bỗng lại có một con cá sấu thong thả bò lên bờ đầm, chân trước sắp quơ tới miếng da cừu chìa ra từ trong cái bọc nhỏ. Dương Quá chợt nghĩ: "Mình chưa kịp xem miếng da cừu có gì lạ hay không". Chàng vung cây chuỳ thủ lên, nhắm chỗ chính giữa hai con mắt con cá sấu mà đâm một nhát; con dao nhỏ này cực sắc, lưỡi dao ngập sâu; con cá sấu giãy đành đạch vài cái rồi chết luôn. Dương Quá vui mừng nói:

- Chúng mình có con dao nhỏ này, lũ cá sấu gặp vận xui rồi.

Tay trái cầm miếng da cừu, tay phải chàng hướng lưỡi chủy thủ vào ánh sáng mờ phát ra từ viên dạ minh châu, để xem kỹ miếng da cừu. Miếng da cừu một mặt thô nháp, không có gì lạ; lật mặt sau, thấy có hình vẽ nhiều phòng ốc thì phải.

Dương Quá xem một hồi, thấy không có gì lạ, nói:

- Miếng da cừu này không có gì liên can.

Công Tôn Lục Ngạc vẫn ghé nhìn bên vai chàng, bỗng nói:

- Đấy là bản đồ Thủy Tiên sơn trang trong Tuyệt Tình cốc. Đại ca xem này, đây là con mương mà đại ca đi vào sơn cốc, đây là đại sảnh, đây là kiếm phòng, đan phòng, linh chi phòng...

Nàng vừa nói vừa chỉ vào bản đồ. Dương Quá chợt reo lên một tiếng, nói:

- Cô nương nhìn này, nhìn này.

Chàng chỉ gợn sóng bên dưới đan phòng. Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Đó là đầm cá sấu. Ồ, chỗ này có thông đạo.

Hai người thấy bên cạnh đầm cá sấu có vẽ một thông đạo, thì tinh thần phấn chấn hẳn lên. Dương Quá đem bản đồ đối chiếu với địa thế của đầm cá sấu, nói:

- Nếu bản đồ vẽ thật, thì từ thông đạo này ắt phải có lối ra. Nhưng...

Công Tôn Lục Ngạc tiếp lời:

- Rất lạ là thông đạo lại đi chếch xuống dưới, đầm cá sấu đã sâu thế này, còn đi chếch xuống bên dưới nữa, thì sẽ tới đâu?

Trên miếng da cừu, thông đạo đi tới mép thì hết, không hiểu đấy là chỗ nào.

Dương Quá nói:

- Chuyện cái đầm cá sấu này, gia gia hoặc đại sư huynh của cô nương có kể cho cô nương biết hay không?

Công Tôn Lục Ngạc lắc đầu, nói:

- Đến hôm nay muội mới biết bên dưới đan phòng là đầm cá sấu đáng sợ thế này, chỉ e ngay cả đại sư huynh cũng không được biết. Nhưng... nhưng... nuôi

ngần này cá sấu, tất định kỳ phải cho chúng ăn chứ, không biết gia gia vì sao...

Nàng nghĩ đến sự tàn ác của phụ thân, bất giác run rẩy cả người.

Dương Quá xem xét tình thế xung quanh, thấy phía sau bờ đá có một hõm tối đen, đoán là lối vào thông đạo, nhưng khoảng cách hơi xa, không thể nhìn rõ, nghĩ bụng: "Cứ cho chỗ ấy đúng là thông đạo, song không biết bên trong còn nuôi quái vật hung dữ gì nữa, có thể còn nguy hiểm hơn. Song cũng không thể ngồi đây khoanh tay chờ chết. Chi bằng mạo hiểm cầu sinh. Chỉ cần cứu Công Tôn cô nương khỏi nơi nguy hiểm, đưa "Tuyệt Tình đơn" vào miệng cô cô, coi như xong". Thế là chàng đưa chủy thủ cho Công Tôn Lục Ngạc, dặn:

- Huynh đi xem thử, cô nương đề phòng lũ cá sấu.

Chàng nhún chân một cái, nhảy ngay ra giữa đầm.

Công Tôn Lục Ngạc hoảng sợ kêu to. Dương Quá chân phải đạp lên bụng con cá sấu chết, mượn chỗ nhảy tiếp, chân trái đạp lên lưng một con cá sấu khác. Con cá sấu ấy chìm hẳn xuống nước, Dương Quá đã vọt

sang bờ bên kia. Chàng đứng trên mép đầm, đưa tay sờ, reo lên:

- Quả nhiên có một cái hang lớn!

Công Tôn Lục Ngạc khinh công thua xa chàng, không dám nhảy qua. Dương Quá nghĩ, nếu trở sang cõng nàng, hai người quá nặng, không thể bay được, cũng không thể mượn cá sấu làm chỗ đặt chân; đến bước này phải mạo hiểm tới cùng, bèn gọi:

- Công Tôn cô nương, cô nương hãy cởi trường bào, nhúng nước rồi ném sang đây.

Công Tôn Lục Ngạc không rõ dụng ý, nhưng làm theo lời chàng, cởi trường bào, nhúng nước thật nhanh, buộc lại hai nút thành khoanh tròn, rồi gọi:

- Đón lấy này!

Rồi ném mạnh sang. Dương Quá đón lấy, cởi nút buộc, tìm trên vách đá một chỗ đứng vững chắc, tay trái bám chặt vào một mỏm đá chìa ra, tay phải khua khua chiếc trường bào ướt, nói:

- Cô nương hãy nghe thanh âm cho kỹ này.

Chàng vung trường bào, đập "bộp" vào cửa hang. Làm như thế ba lần, hỏi:

- Cô nương nhận biết cửa hang ở chỗ nào chưa?

Công Tôn Lục Ngạc nghe thanh âm, nhận vị trí, xác định phương vị gần xa, nói:

- Biết rồi.

Dương quá nói:

- Cô nương hãy nhảy sang, túm lấy trường bào, huynh sẽ kéo cô nương vào hang.

Công Tôn Lục Ngạc căng mắt ra nhìn, nhưng vẫn chỉ thấy phía ấy tối om om, thì rất sợ, nói:

- Muội không... muội...

Dương Quá nói:

- Đừng sợ, nếu cô nương không túm trúng trường bào, có ngã xuống đầm, huynh sẽ nhảy xuống kéo cô nương lên, lúc trước còn không sợ lũ cá sấu, nữa là bây giờ có chủy thủ lợi hại rồi.

Nói đoạn lại quơ quơ trường bào.

Công Tôn Lục Ngạc nghiến răng, nhún chân bay người sang, nghe tiếng trường bào quơ quơ mà chộp lấy, tay phải chộp được gấu áo, tay trái thì không.

Dương Quá chỉ cảm thấy tay bị kéo xuống rất nặng, tức thời vặn cổ tay, lẳng trường bào để hất Công Tôn Lục Ngạc bay về phía cửa hang, sợ nàng đứng không vững, sau khi hất trường bào, chàng liền nhảy tới chỗ đó đưa tay đỡ nhẹ vào eo lưng nàng, đỡ nàng ngồi xuống bên cửa hang.

Công Tôn Lục Ngạc cả mừng, nói:

- Được rồi, đại ca tính giỏi thật đấy!

Dương Quá nói:

- Trong hang không biết còn có mãnh thú, độc vật quỉ quái gì không, chúng ta đành phó mặc cho số mệnh thôi.

Nói rồi chàng cúi khom người đi vào hang. Công Tôn Lục Ngạc đưa chủy thủ cho chàng, Dương Quá thì đưa trường bào cho nàng mặc vào.

Lối đi trong hang rất hẹp, hai người phải bò; vì hang ở bên đầm cá sấu, nên không khí ẩm thấp, tanh hôi. Dương Quá vừa bò vừa cười, nói:

- Sớm nay hai chúng ta còn cùng nhau ngắm hoa Tình dưới ánh ban mai trên non, nghe chim hót líu lo; ai ngờ giờ đây lại chui rúc chỗ hôi hám này, ta làm cho cô nương khổ sở quá chừng.

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Không phải lỗi của đại ca.

Hai người bò một hồi, lối đi rộng dần, đã có thể đứng thẳng mà đi. Đi một hồi lâu, vẫn chưa thấy tận cùng, mặt đất càng lúc càng bớt dốc nghiêng. Dương Quá nói đùa:

- Ồ, xem ra chúng ta khổ tận cam lai, sắp đến chốn đào nguyên.

Công Tôn Lục Ngạc thở dài, nói:

- Dương đại ca, đại ca lo buồn, hà tất phải cố làm cho muội vui...

Lời chưa dứt, bỗng nghe từ phía bên trái vọng lại từng tràng cười "hô hô, hô hô, hô hô!" Rõ ràng là

tiếng cười, mà sao nghe giống như tiếng khóc, thê lương bi thiết dị thường. Dương Quá và Công Tôn Lục Ngạc bình sinh chưa từng nghe cái thứ tiếng cười không ra cười, khóc không ra khóc ấy; huống hồ giữa cái hang tối om om, âm thanh dị thường đột nhiên vang lên, làm cho người hoảng sợ còn hơn cả gặp độc xà quái vật. Dương Quá vốn rất bạo gan, cũng giật nảy mình, đầu cụng vào vách hang đau điếng. Công Tôn Lục Ngạc sợ toát mồ hôi hột, sởn cả gai ốc, vội ôm lấy Dương Quá.

Hai người không biết phải làm sao, tiến lên không dám, lùi lại thì tiếc. Công Tôn Lục Ngạc hỏi nhỏ:

- Là ma ư?

Ba tiếng ấy rất khẽ, không ngờ từ phía bên trái lại vang lên từng tràng nửa cười nửa khóc, rồi có tiếng nói:

- Không sai, ta là ma, ta là ma đây, hô hô, hi hi!

Dương Quá nghĩ: "Y đã tự xưng là ma, tức y không phải là ma", bèn nói to:

- Tại hạ là Dương Quá, cùng với Công Tôn cô nương hai người gặp nạn, chỉ mong thoát chết, hoàn toàn không có tà ý gì với người ngoài...

Người kia đột nhiên ngắt lời:

- Công Tôn cô nương ư? Công Tôn cô nương nào?

Dương Quá nói:

- Là Công Tôn Lục Ngạc, con gái của Công Tôn cốc chủ.

Đằng kia không có tiếng động gì, tựa hồ người kia đã biến mất tăm.

Khi người kia cười không ra cười, khóc không ra khóc, hai người đã hoảng sợ, lúc này đột nhiên lại lặng thinh, trong bóng tối càng đáng sợ hơn, hai người tựa sát vào nhau, không dám cử động.

Một lát sau, bỗng người kia quát:

- Công Tôn cốc chủ cái gì, có phải là Công Tôn Chỉ hay không?

Giọng nói đầy vẻ phẫn nộ, nhưng đã nghe rõ là giọng phụ nữ. Công Tôn Lục Ngạc đánh bạo nói:

- Gia gia của tiểu nữ đúng là Công Tôn Chỉ, lão tiền bối có quen biết với gia phụ chăng?

Người kia cười nhạt, nói:

- Ta quen biết y ư? Hi hi, ta quen biết y thôi ư?

Công Tôn Lục Ngạc không dám nói thêm. Lát sau, người kia lại quát hỏi:

- Tên ngươi là gì?

Công Tôn Lục Ngạc đáp:

- Vãn bối tên là Lục Ngạc, chữ đài trong đài hoa, chữ lục là màu xanh.

Người kia hỏi:

- Hừm, ngươi sinh năm nào, tháng nào, ngày nào, giờ nào?

Công Tôn Lục Ngạc nghĩ: "Quái nhân kia hỏi ngày sinh của mình làm gì không biết? Lỡ y dùng yêu pháp hại mình thì sao?" Bèn ghé tai hỏi nhỏ Dương Quá:

- Có nên nói ra không?

Dương Quá chưa kịp trả lời, người kia đã hỏi:

- Ngươi năm nay mười tám tuổi, sinh ngày mồng ba tháng Hai, vào giờ Tuất, phải không?

Công Tôn Lục Ngạc cả kinh, lắp bắp:

- Tiền bối... sao tiền bối lại biết?

Đột nhiên nàng có linh tính khó bề giải thích, rằng quái nhân trong hang sẽ không hại nàng, bèn rời chỗ chạy nhanh về phía trước, qua hai khúc quành, trước mặt bỗng sáng bừng lên, chỉ thấy một bà bà trọc đầu, bán thân lõa thể, ngồi xếp chân bằng tròn dưới đất, vẻ mặt giận dữ, có uy.

Công Tôn Lục Ngạc kêu "Ối!" một tiếng kinh ngạc, đứng sững lại. Dương Quá sợ nàng gặp chuyện gì, vội chạy theo.

Đến nơi, thấy lão bà bà ngồi dưới đáy một hốc đá thiên tạo, trên đỉnh hốc đá có một lỗ hổng lớn, ánh sáng ban ngày rọi từ trên đó xuống hốc đá, từ đỉnh xuống tới đáy hốc đá phải sâu hơn trăm trượng, có lẽ lão bà bà kia đã sơ ý bị rơi qua lỗ hổng xuống hốc đá, nên không thể ra được. Từ dưới đáy hốc đá, dẫu có gọi to, người bên trên đi ngang qua cũng không nghe thấy; nhưng lão bà bà rơi từ trên cao như thế xuống

đáy hốc đá mà không chết thì lạ thật. Dưới đáy hốc đá nơi ánh sáng rọi tới, có mấy cây táo lớn, không lẽ bà bà rơi xuống vướng cành cây nên thoát chết? Dương Quá thấy bà bà dùng vỏ cây, lá cây che thân, thì đoán ràng bà bà đã ở dưới hốc đá này nhiều năm, quần áo đã rách nát hết từ lâu.

Lão bà bà chẳng chú ý đến Dương Quá, chỉ chăm chú nhìn Công Tôn Lục Ngạc, rồi buồn bã nói:

- Cô nương, cô nương lớn lên xinh xắn lắm.

Công Tôn Lục Ngạc tiến lên một bước, thi lễ, nói:

- Xin chào lão tiền bối.

Lão bà bà ngửa mặt lên trời, cười vang, vẫn là cười không ra cười, khóc không ra khóc, nói:

- Lão tiền bối ư? Hô hô, hi hi!

Nói xong, sắc mặt giận dữ. Lục Ngạc không hiểu câu chào của mình vừa rồi có gì đắc tội với lão bà bà, thì hoảng sợ, quay sang cầu cứu Dương Quá.

Dương Quá nghĩ lão bà bà ở trong hốc đá lâu năm, tâm trí thất thường là lẽ đương nhiên; chàng bèn nhìn Lục Ngạc lắc đầu, mỉm cười, ngụ ý bảo nàng

đừng lo; chàng đưa mắt quan sát địa hình, nghĩ cách leo lên đỉnh hốc đá. Thạch nhũ trên ấy tuy cách xa mặt đất, nhưng dựa vào khinh công của chàng, nếu mạo hiểm thì cũng có thể leo lên được lắm.

Lục Ngạc chăm chú quan sát bà bà, thấy bà bà tóc rất thưa, đã rụng gần hết, trông như trọc đầu, mặt đầy nếp nhăn, nhưng hai mắt sáng quắc có thần. Bà bà cũng nhìn Lục Ngạc không chớp mắt, hai người ấy cứ nhìn nhau, không để ý gì tới Dương Quá. Bà bà nhìn một hồi, bỗng hỏi:

- Ở eo lưng bên trái cô nương có một vết bớt màu hồng, phải vậy không?

Lục Ngạc lại cả kinh, nghĩ: "Vết bớt màu hồng trên thân thể mình, ngay gia gia còn chưa chắc biết, tại sao bà bà ở chốn này lại biết rõ đến thế? Bà bà còn biết rõ ngày sinh tháng đẻ của mình, xem chừng có quan hệ mật thiết với gia đình mình". Thế là nàng nhẹ nhàng hỏi:

- Lão tiền bối hẳn là quen biết gia gia của vãn bối, cũng quen biết mẫu thân quá cố của vãn bối, phải không?

Bà bà ngẩn người, nói:

- Quen biết mẫu thân quá cố của cô nương ư? Hô hô, dĩ nhiên ta quen biết.

Đột nhiên bà bà xẵng giọng, nói:

- Cô nương có vết bớt màu hồng hay không? Mau cởi áo ta coi, nếu nói dối nửa lời, ta sẽ lấy mạng ngươi đó.

Lục Ngạc quay nhìn Dương Quá, mặt đỏ bừng. Dương Quá vội ngoảnh mặt đi, xoay lưng về phía nàng.

Lục Ngạc cởi trường bào ra, trên eo lưng trắng ngần quả nhiên có một vết bớt màu hồng trông rất khả ái. Bà bà vừa nhìn thấy thì toàn thân run rẩy, nước mắt lưng tròng, dang rộng vòng tay, kêu lên:

- Con gái thân yêu của mẹ, mẹ thương nhớ con khổ biết bao!

Lục Ngạc nhìn mặt bà bà, đột nhiên thiên tính xúc động, nhào vào lòng bà bà, khóc gọi:

- Mẹ ơi, mẹ ơi!

Dương Quá nghe sau lưng chàng, người thì gọi con gái yêu, kẻ thì gọi mẹ, không khỏi kinh ngạc, ngoảnh

lại thấy hai người kia ôm chặt lấy nhau, tấm lưng của Lục Ngạc cứ rung động từng chặp, mặt bà bà thì chan hòa nước mắt. Chàng nghĩ: "Không lẽ bà bà lại là mẹ của Công Tôn cô nương?"

Chợt thấy đôi lông mày của bà bà dựng lên, hệt như Công Tôn cốc chủ lúc xuất thủ, Dương Quá nghĩ: "Nguy rồi", vội bước lên một bước, sợ bà bà gia hại Lục Ngạc; song chỉ thấy bà bà vỗ vỗ nhẹ vào vai Lục Ngạc, quát:

- Đứng lên, nghe ta hỏi đây.

Lục Ngạc sững sờ, đứng dậy, lùi lại, chỉ kêu lên một tiếng:

- Mẹ!

Bà bà gằn giọng hỏi:

- Công Tôn Chỉ sai ngươi xuống đây làm gì? Hắn dặn ngươi dùng hoa ngôn xảo ngữ lừa dối ta, phải không?

Lục Ngạc lắc đầu, nói:

- Mẹ ơi, thì ra mẹ vẫn còn sống trên đời, mẹ!

Sắc mặt nàng vừa vui mừng, vừa đau khổ, đúng là chân tình mẫu nữ, làm gì có chút nào giả dối? Bà bà lại xẵng giọng hỏi:

- Công Tôn Chỉ hắn bảo ta chết rồi, phải không?

Lục Ngạc nói:

- Hài nhi khổ sở hơn mười năm, cứ ngỡ là con mồ côi mẹ, thì ra mẹ còn sống sờ sờ; ôi con mừng quá chừng!

Bà bà chỉ Dương Quá, hỏi:

- Hắn là ai? Ngươi dẫn hắn xuống đây làm gì?

Lục Ngạc nói:

- Mẹ, mẹ hãy nghe con kể.

Rồi nàng thuật lại đầu đuôi chuyện Dương Quá tới Tuyệt Tình cốc, trúng độc gai hoa Tình, hai người rơi xuống đầm cá sấu như thế nào; riêng chuyện Công Tôn Chỉ muốn lấy Tiểu Long Nữ, thì nàng không nhắc đến, sợ bà bà nổi cơn ghen mà buồn bực.

Chỗ nào thấy Lục Ngạc kể không rõ, bà bà căn vặn thật kỹ. Trừ chuyện Tiểu Long Nữ ra, mọi việc khác Lục Ngạc không chút giấu giếm. Bà bà càng nghe sắc

mặt càng dịu dần, nhìn Dương Quá mỗi lúc một thân thiện hơn. Nghe Lục Ngạc kể Dương Quá giết cá sấu thế nào, che chở cho nàng ra sao, bà bà gật gù, khen:

- Tốt lắm, tốt lắm! Tiểu hóa tử, không uổng con gái ta thích ngươi.

Lục Ngạc đỏ bừng cả mặt, cúi đầu thẹn thùng.

Dương Quá thấy còn nhiều điều chưa tiện nói rõ lúc này, bèn nói:

- Công Tôn bá mẫu, chúng ta hãy nghĩ cách làm sao thoát ra khỏi đây.

Bà bà đột nhiên sa sầm mặt, quát:

- Công Tôn bá mẫu cái gì, từ này bốn tiếng ấy, ta cấm ngươi nhắc đến. Ngươi đừng tưởng ta chân tay vô lực, ta muốn giết người thật dễ như trở bàn tay.

Đột nhiên nghe "búp", một vật từ trong miệng bà bà bay ra, keng một tiếng, trúng vào cán cái chủy thủ Dương Quá đang nắm trong tay.

Dương Quá chỉ cảm thấy cánh tay bị chấn động mạnh, năm ngón tay tê dại, không cầm chắc được, chủy thủ rơi xuống đất. Chàng cả kinh, vội nhảy lùi

lại, thấy bên cạnh chủy thủ có một hạt táo đang xoay tít dưới đất. Chàng nghĩ: "Mình đang nắm chặt chủy thủ như thế, dẫu kim luân của Kim Luân pháp vương, kim chử của Đạt Nhĩ Ba, kim đao của Công Tôn cốc chủ cũng chưa chắc đánh bật khỏi tay ta, đằng này bà bà chỉ thổi một hạt táo mà đủ đánh rơi binh khí của ta, tuy nói là ta không đề phòng, nhưng võ công của người này phải nói là cao thâm khôn lường".

Lục Ngạc thấy chàng biến sắc, vội nói:

- Dương đại ca, mẫu thân muội không có ý hại đại ca đâu.

Nàng bước tới kéo tay bà bà, nói:

- Mẹ, mẹ chỉ cho Dương đại ca cách xưng hô đi, Dương đại ca đâu đã biết.

Bà bà cười hì hì, nói:

- Được, lão nương đi không đổi họ, ngồi chẳng đổi tên; trên giang hồ người ta vẫn gọi ta là Thiết chưởng liên hoa Cầu Thiên Xích. Ngươi xưng hô với ta thế nào ư? Còn chưa quì xuống khấu đầu, gọi "nhạc mẫu đại nhân" hay sao?

Lục Ngạc vội nói:

- Mẹ, mẹ chưa biết rồi, Dương đại ca đối với con thanh thanh bạch bạch, Dương đại ca đối với con chỉ là hảo ý, không có ý gì khác.

Cầu Thiên Xích nổi giận:

- Hừ, thanh thanh bạch bạch ư? Không có ý gì khác ư? Thế quần áo của con đâu? Tại sao con chỉ mang đồ lót, rồi đi mặc trường bào của hắn?

Đột nhiên bà bà xẵng giọng:

- Tên tiểu tử họ Dương nếu định học thói bạc tình vô sỉ như Công Tôn Chỉ, thì ta sẽ cho hắn chết không có đất mà chôn. Tên tiểu tử kia, ngươi có lấy con gái ta không thì bảo?

Dương Quá thấy bà bà nói năng điên điên khùng khùng, bất chấp lý lẽ, mới gặp mặt, nói vài câu, đã bắt chàng phải lấy con gái bà ta. Nhưng nếu chàng cự tuyệt thẳng thừng, không tránh khỏi làm cho Lục Ngạc khổ tâm. Huống hồ vị bà bà này võ công cực cao, tính khí quái dị, chàng ứng đối không khéo, chỉ e bà ta lập tức hạ sát thì nguy. Hiện tại ba người đang

bị hãm thân trong hốc đá, hãy tìm kế thoát thân trước đã, bèn mỉm cười, nói:

- Xin lão tiền bối cứ yên tâm, Công Tôn cô nương xả thân cứu vãn bối, vãn bối quyết không phải là nam tử bạc tình; ân đức ấy suốt đời không dám quên.

Câu này nói rất khéo, tuy không đáp ứng lấy Lục Ngạc làm vợ, nhưng bà bà nghe chừng thuận tai, nên gật đầu nói:

- Thế thì được.

Công Tôn Lục Ngạc tất nhiên hiểu ý Dương Quá, nàng nhìn chàng, ánh mắt có vẻ u oán, cúi đầu im lặng, sau đó nói với bà bà:

- Mẹ, tại sao mẹ lại ở đây? Tại sao gia gia lại bảo là mẹ đã qua đời, để cho hài nhi đau khổ mười mấy năm trời? Nếu hài nhi sớm biết mẹ ở đây, hài nhi đã liều chết đi tìm mẹ rồi.

Nàng thấy mẹ không có áo mặc, nếu đưa trường bào của Dương Quá cho mẹ, thì bản thân nàng lại hở hang, bèn xé vạt áo khoác lên vai mẹ.

Dương Quá nghĩ cái trường bào Tiểu Long Nữ khâu cho chàng bị lâm vào cảnh này, thì rất buồn, khiến cho chất độc hoa Tình bị kích động, toàn thân đau nhức một trận. Cầu Thiên Xích thấy vậy, vẻ mặt hơi thay đổi, tay phải run run thò vào bọc, tựa hồ muốn lấy ra thứ gì, nhưng rồi lại thôi, rút ra tay không.

Lục Ngạc để ý thần sắc và cử chỉ của bà bà, cầu xin:

- Mẹ, Dương đại ca bị trúng độc hoa Tình, mẹ có thể chữa trị được cho Dương đại ca phải không?

Cầu Thiên Xích buồn bã nói:

- Ta bị đẩy xuống đây, chính mình còn chẳng lo nổi, người khác không cứu ta thì chớ, ta làm sao cứu được ai?

Lục Ngạc nói:

- Mẹ cứu Dương đại ca, Dương đại ca sẽ biết cách cứu mẹ. Dẫu mẹ không cứu Dương đại ca, Dương đại ca cũng vẫn sẽ tận lực giúp mẹ. Có đúng thế không, Dương đại ca?

Dương Quá không ưa gì cái lão bà Cầu Thiên Xích cổ quái này, nhưng nể mặt Lục Ngạc, đúng là chàng sẽ tận lực giúp bà ta, bèn nói:

- Cái đó đương nhiên. Lão tiền bối ở đây lâu năm, thông thạo địa hình, xin hãy chỉ bảo đôi điều.

Cầu Thiên Xích lại thở dài, nói:

- Chốn này tuy nằm sâu dưới lòng đất, nhưng muốn thoát ra cũng không khó.

Bà bà nhìn Dương Quá một cái, nói:

- Chắc ngươi đang nghĩ, đã thoát ra không khó, tại sao cứ ở lỳ mãi đây chứ gì? Hừ, chân tay ta bị bẻ đứt hết gân mạch, mất hết võ công còn đâu.

Dương Quá sớm đã nhận thấy chân tay bà ta cử động không bình thường, Lục Ngạc thì cả kinh, hỏi:

- Mẹ từ trên cao ngã xuống, bị thương hay sao?

Cầu Thiên Xích rầu rĩ nói:

- Không phải thế! Là ta bị người hại.

Lục Ngạc càng kinh ngạc hơn, run run hỏi:

- Mẹ, kẻ nào hại mẹ vậy? Chúng ta tất phải trả thù.

Cầu Thiên Xích cười hô hô, nói:

- Trả thù ư? Ngươi có nỡ ra tay hay không? Kẻ bẻ đứt gân mạch của ta chính là Công Tôn Chỉ.

Lục Ngạc từ lúc biết Cầu Thiên Xích là mẫu thân của mình, trong lòng đã có dự cảm lờ mờ, nhưng khi nghe chính miệng mẹ nàng nói ra, nàng vẫn cứ bị chấn động mạnh, hỏi:

- Vì... vì lẽ gì kia chứ?

Cầu Thiên Xích nhìn Dương Quá một cái, nói:

- Chỉ vì ta giết một người, một thiếu nữ xinh đẹp. Ôi, chỉ vì ta giết nữ nhân tâm ái của Công Tôn Chỉ.

Nói tới đây bà ta nghiến răng ken két. Lục Ngạc sờ sợ lùi ra xa bà bà, gần về phía Dương Quá hơn một chút. Nhất thời trong hốc đá lặng ngắt như tờ.

Cầu Thiên Xích bỗng nói:

- Các ngươi đói rồi chứ gì? Trong hốc đá chỉ có ăn táo cho đỡ đói mà thôi.

Nói đoạn bà ta bò như một con thú về phía trước, bò cực nhanh. Lục Ngạc và Dương Quá thấy tình cảnh

đó cảm thấy thê lương. Song Cầu Thiên Xích đã quen bò như thế mười mấy năm nay, không cho là phiền.

Lục Ngạc định tới dìu bà ta, thì thấy bà ta nằm xuống dưới gốc một cây táo lớn.

Không biết năm nào tháng nào, gió thổi hạt táo qua lỗ hổng trên đỉnh hốc đá, rơi xuống dưới này, rồi hạt táo gặp đất, nảy mầm, thành cây, sau đó ra hoa, kết quả; dần dần mọc thành vườn táo năm, sáu chục cây lớn nhỏ thế này. Bấy giờ nếu không có hạt táo rơi xuống đây, hoặc rơi xuống nhưng không nảy mầm thành cây táo thì Dương Quá và Lục Ngạc lúc tới hốc đá này sẽ nhìn thấy một đám xương trắng và sẽ không thể ngờ đấy là di cốt của một vị dị nhân võ lâm. Lục Ngạc càng không thể ngờ đó chính là di cốt của mẹ nàng.

Cầu Thiên Xích nhặt dưới đất một hạt táo, bỏ vào miệng, ngẩng đầu thổi một cái, hạt táo bắn lên cao mấy trượng, trúng vào một cành cây, làm cho cành đó rung động một trận, mấy chục trái táo rơi xuống lộp độp.

Dương Quá gật đầu, nghĩ thầm: "Thì ra bà ta bị bẻ đứt gân mạch chân tay, mới buộc phải luyện thành

tuyệt kỹ phun hạt táo, đủ thấy trời không chặn hết đường sống của con người". Nghĩ thế, tinh thần chàng bất giác phấn chấn hơn.

Lục Ngạc nhặt táo, đưa mời mẹ và Dương Quá ăn, nàng cũng ăn vài trái. Trong hốc đá dưới lòng đất, mời khách hầu mẹ, cử chỉ đâu ra đấy, cứ y như một nữ chủ nhân trẻ tuổi.

Cầu Thiên Xích gặp thảm cảnh trong đời, nỗi oán hận tích chứa trong lòng mười mấy năm, đừng nói bà ta bản tính thô bạo, ngay một người hiền lành cũng sẽ biến thành kẻ bất cận nhân tình, nhưng tình mẹ con là thuộc tính bẩm sinh, thấy đứa con gái ngày thương đêm nhớ của mình khỏe mạnh xinh xắn, xử sự đâu ra đó thì tình thương dần dần chiếm ưu thế, bà ta hỏi:

- Công Tôn Chỉ nói xấu những gì về ta?

Lục Ngạc nói:

- Gia gia không hề nhắc đến mẹ, hồi nhỏ hài nhi thường hỏi gia gia là hài nhi có giống mẹ hay không? Còn hỏi mẹ bị bệnh gì mà qua đời? Gia gia nổi giận,

mắng hài nhi một trận, dặn từ sau không được hỏi. Mấy năm sau hài nhi lại hỏi, lại bị gia gia mắng.

Cầu Thiên Xích hỏi:

- Thế ngươi nghĩ sao?

Lục Ngạc nói:

- Hài nhi luôn đoán rằng mẹ nhất định vừa xinh đẹp, vừa hiền hòa, gia gia thương nhớ mẹ quá chừng, cho nên sau khi mẹ qua đời, mỗi khi ai nhắc đến mẹ, gia gia lại đau khổ; bởi thế từ đấy hài nhi không dám hỏi nữa.

Cầu Thiên Xích cười khẩy, nói:

- Bây giờ thì ngươi hoàn toàn thất vọng rồi chứ gì? Mẹ của ngươi vừa không xinh đẹp, lại chẳng hiền hòa, mà chỉ là một bà lão xấu xí, hung dữ. Sớm biết thế này, ta nghĩ ngươi không gặp ta thì hơn.

Lục Ngạc đưa hai tay ôm lấy cổ bà ta, dịu dàng nói:

- Mẹ, ý nghĩ của hai mẹ con ta giống nhau mà.

Rồi quay sang phía Dương Quá, nói:

- Dương đại ca, mẹ của muội đẹp đấy chứ, đúng không? Mẹ của muội đối tốt với muội, với cả đại ca, phải không?

Giọng nói của nàng đầy vẻ chân thành, trong lòng nàng, quả thật mẹ là người tốt nhất trong thiên hạ.

Dương Quá nghĩ: "Bà ta thời trẻ có thể đẹp, chứ bây giờ thì đẹp cái nỗi gì? Đối với cô nương hẳn là tốt, còn đối với ta thì vị tất bà ấy có hảo tâm". Nhưng Lục Ngạc đã hỏi vậy, chàng đành trả lời:

- Phải, cô nương nói rất đúng.

Giọng nói của chàng rõ ràng không thành khẩn như Lục Ngạc, Cầu Thiên Xích nghe lập tức hiểu ngay, nghĩ: "Ông trời thương hại, cho hai mẹ con ta được gặp nhau; hôm nay nó trìu mến thế, nhưng khó được như vậy mãi; nỗi oan ức của ta bấy lâu, ta phải nói rõ cho nó biết mới được". Thế là bèn nói:

- Ngạc nhi, ngươi hỏi ta vì sao thân hãm chốn này, vì sao Công Tôn Chỉ bảo ta đã chết, ngươi hãy ngồi xuống, ta thong thả kể cho mà nghe.

Cầu Thiên Xích chậm rãi kể:

- Ông tổ của Công Tôn Chỉ làm quan đời nhà Đường, sau tránh loạn An sứ, mang gia tộc di cư đến u cốc này. ông tổ làm quan võ, Công Tôn Chỉ học võ nghệ gia truyền, cố nhiên là có thể coi y giỏi hơn người truyền thụ. Nhưng võ công thượng thừa thật ra là do ta dạy cho y.

Dương Quá và Lục Ngạc cùng ồ lên bất ngờ.

Cầu Thiên Xích kể tiếp:

- Các ngươi còn nhỏ, dĩ nhiên không biết đạo lý bên trong chuyện đó. Bang chủ bang Thiết Chưởng "Thiết Chưởng thủy thượng phiêu" Cầu Thiên Nhẫn chính là thân huynh trưởng của ta. Dương Quá, ngươi hãy kể cho Ngạc nhi nghe một chút lai lịch bang Thiết Chưởng.

Dương Quá ngẩn ra, nói:

- Bang Thiết Chưởng ư? Đệ tử kiến văn hạn hẹp, thực không biết bang Thiết Chưởng là gì.

Cầu Thiên Xích lớn tiếng mắng:

- Ngươi dám nói dối trước mặt ta? Uy danh của bang Thiết Chưởng chấn động đại giang nam bắc, cùng với

Cái Bang là hai đại bang hội trong thiên hạ, tại sao ngươi lại không biết?

Dương Quá nói:

- Cái Bang thì vãn bối có nghe kể, nhưng bang Thiết Chưởng...

Cầu Thiên Xích mắng:

- Thế cũng đòi học võ nghệ, đến bang Thiết Chưởng cũng không biết...

Lục Ngạc thấy mẫu thân giận đỏ mặt tía tai, vội khuyên:

- Mẹ, Dương đại ca chưa đến hai mươi tuổi, từ nhỏ đã theo sư phụ luyện công trong thâm sơn, sự tình của võ lâm thế nào, Dương đại ca làm sao biết được kia chứ.

Cầu Thiên Xích mặc kệ lời con, miệng vẫn lầu bầu khó chịu.

Hai chục năm trước, thanh thế của bang Thiết Chưởng trên giang hồ quả rất hưng thịnh, nhưng tại cuộc luận kiếm lần thứ hai ở Hoa Sơn, bang chủ bang Thiết Chưởng Cầu Thiên Nhẫn đã qui y Phật môn, bái

Nhất Đăng đại sư làm thầy, nên bang Thiết Chưởng lập tức tan rã. Khi đó Dương Quá vừa mới chào đời, sau này không nghe ai kể, tất nhiên chàng không biết. Bây giờ nghe Cầu Thiên Xích hỏi, chàng cứ há hốc miệng, không thể trả lời. Cầu Thiên Xích thì sống ở Tuyệt Tình cốc đã ngót ba mươi năm, cũng không nghe ai kể về các biến động trên giang hồ, chỉ biết bang Thiết Chưởng xưng hùng mấy trăm năm, hiện tại chắc càng hưng vượng, nghe Dương Quá bảo không biết gì về bang Thiết Chưởng, thì dĩ nhiên bà ta nổi cơn lôi đình.

Dương Quá tự dưng bị Cầu Thiên Xích mắng nhiếc một hồi, ban đầu chàng còn nhịn, sau nghe bà ta càng mắng càng dùng lời lẽ thậm tệ, thì tức giận, định đốp lại vài câu nhưng vừa ngẩng lên định nói, thì thấy Lục Ngạc chằm chằm nhìn mình, ánh mắt hết sức dịu dàng, âu yếm, như kẻ có lỗi. Chàng mềm lòng, nghĩ: "Mẹ nàng chửi mắng càng tệ, thì nàng đối với ta càng tốt. Mình chỉ cần xem nhu tình của mỹ nhân, chẳng cần chú ý đến lời lẽ của bà lão làm gì". Lòng hết bực, trí óc chợt lóe sáng, chàng bỗng nhớ lại: "Võ công của Hoàn Nhan Bình cô nương cùng một lộ với Công Tôn Chỉ thì phải, nàng ta bảo đã học công

phu Thiết Chưởng, chắc là nàng ta có quan hệ với bang Thiết Chưởng". Chàng nhắm mắt nhớ lại đao pháp, quyền pháp mà Hoàn Nhan Bình sử dụng khi đấu với Gia Luật Tề, chàng nhớ lại được bảy, tám phần; rồi nhớ lại trận đấu mấy giờ trước đây giữa mình với Công Tôn Chỉ, càng lúc càng trở nên rõ ràng, bèn reo lên:

- Ôi, đệ tử nhớ ra rồi!

Cầu Thiên Xích hỏi:

- Nhớ cái gì?

Dương Quá nói:

- Ba năm trước, đệ tử từng gặp một vị kỳ nhân võ lâm động thủ với mười tám hảo hán giang hồ. Vị đó một mình tay không đối địch với mười tám người, kết quả là bên đối phương chín người bị trọng thương, chín người bị chết. Vị kỳ nhân kia nghe bảo là thuộc bang Thiết Chưởng.

Cầu Thiên Xích vội hỏi:

- Hình dạng vị đó thế nào?

Dương Quá nói đại:

- Người ấy đầu trọc, tuổi chừng lục tuần, mặt hồng hào, thân hình cao lớn, mặc áo bào xanh, tự xưng họ Cầu.

Cầu Thiên Xích liền quát:

- Nói láo! Hai vị ca ca của ta đầu không cạo trọc, thân hình thấp nhỏ, chưa khi nào mặc áo bào xanh. Ngươi thấy ta thân cao đầu trọc, tưởng ca ca của ta cũng thế chứ gì?

Dương Quá nghĩ bụng: "Nguy rồi!" nhưng vẻ mặt thản nhiên, cười nói:

- Lão tiền bối đừng nóng, đệ tử đâu có bảo vị đó là ca ca của lão tiền bối; không lẽ thiên hạ ai mang họ Cầu cũng đều là ca ca của lão tiền bối hay sao?

Cầu Thiên Xích không bắt bẻ được, đành hỏi:

- Thế ngươi thấy võ công của người ấy ra sao?

Dương Quá đứng lên, diễn lại vài đường quyền pháp của Hoàn Nhan Bình, rồi bổ sung chưởng thế thân pháp của Công Tôn Chỉ, sau đó chàng càng diễn càng thuận tay, trong hốc đá quyền phong cứ ù ù, chưởng

ảnh cứ chập chờn, chiêu thức hao hao như Hoàn Nhan Bình, nhưng cao hơn nhiều lần.

Cầu Thiên Xích cao hứng nói:

- Ngạc nhi, Ngạc nhi, đó chính là công phu của bang Thiết Chưởng ta, con hãy nhìn cho kỹ.

Trong lúc Dương Quá diễn lại, Cầu Thiên Xích ở bên ngoài miệng nói tay chỉ, giảng giải những chỗ lợi hại trong quyền cước. Dương Quá cười thầm, nghĩ bụng: "Nếu diễn tiếp, chỉ e lộ tẩy mất", bèn thu thế, nói:

- Vị kỳ nhân võ lâm nọ đánh đến đây thì đại thắng, không đánh nữa.

Cầu Thiên Xích thập phần hoan hỉ, nói:

- Rất nhiều chiêu thức ngươi nhớ sai, thủ pháp cũng không đúng; nhưng sử được như thế cũng không dễ chút nào. Thế vị kỳ nhân võ lâm nọ tên là gì?

Dương Quá nói:

- Vị kỳ nhân võ lâm nọ đại thắng bèn lẳng lặng bỏ đi. Đệ tử chỉ nghe chín người bị thương nằm ngổn ngang dưới đất oán trách lẫn nhau, họ không dám hỏi tên vị lão gia tử họ Cầu bang Thiết Chưởng kia.

Cầu Thiên Xích vui vẻ nói:

- Vị kia quá nửa là đệ tử của ca ca ta rồi.

Bà ta bẩm sinh hiếu võ, hơn mười năm nay chân tay khó cử động, lúc này thấy Dương Quá diễn xuất công phu bản môn thì vui thích, thế là thao thao bất tuyệt giảng cho hai người nghe quyền pháp và khinh công của bang Thiết Chưởng.

Dương Quá nóng lòng ra khỏi nơi này để trao "Tuyệt Tình đơn" cho Tiểu Long Nữ uống, tuy nghe giảng về võ công thượng thừa kể cũng có ích, nhưng nghĩ đến Tiểu Long Nữ đang bị khổ sở, thì đâu còn bụng dạ nào nghiên cứu võ công, bèn nháy mắt ra hiệu cho Lục Ngạc. Lục Ngạc hiểu ý, nói:

- Mẹ, mẹ truyền thụ võ công cho gia gia khi nào?

Cầu Thiên Xích tức giận, nói:

- Hãy gọi y là Công Tôn Chỉ, không có gia gia gia giảm gì nữa!

Lục Ngạc nói:

- Vâng, mẹ kể luôn đi!

Cầu Thiên Xích hậm hực, nói:

- Đấy là chuyện hơn hai chục năm trước. Hai vị ca ca của ta gây rắc rối, tranh nhau...

Lục Ngạc ngắt lời:

- Hài nhi có hai vị cữu cữu ư?

Cầu Thiên Xích nói:

- Ngươi không biết sao?

Giọng xẵng hẳn, đầy ý trách cứ. Lục Ngạc nghĩ: "Làm sao con biết kia chứ?" bèn nói:

- Vâng, thì có ai kể cho hài nhi đâu.

Cầu Thiên Xích thở dài, nói:

- Ngươi... ngươi quả nhiên không biết gì thật. Đáng thương! Đáng thương! Hai vị cữu cữu của ngươi là huynh đệ song sinh, đại cữu cữu là Cầu Thiên Trượng, nhị cữu cữu là Cầu Thiên Nhẫn. Hai vị cữu cữu giống nhau như đúc về tướng mạo, giọng nói; nhưng cách đối xử và tính nết thì khác hẳn nhau. Nhị ca võ công cực cao, đại ca chỉ bình bình mà thôi. Võ công của ta là do nhị ca đích thân truyền thụ. Đại ca thì thân với ta hơn nhiều. Nhị ca là bang chủ bang Thiết Chưởng, công việc đã bận bịu, lại chuyên cần

luyện công, ít thời gian gặp ta, nên khi truyền thụ võ công, nhị ca rất nghiêm khắc, ít lời. Đại ca thì rất thân mật với ta, lúc nào cũng luôn miệng muội muội. Sau đại ca cãi nhau với nhị ca, thì ta đứng về phía đại ca.

Lục Ngạc hỏi:

- Mẹ, hai vị cữu cữu gây chuyện rắc rối gì vậy?

Cầu Thiên Xích bỗng mỉm cười, nói:

- Chuyện đó bảo là lớn thì lớn, bảo là nhỏ thì nhỏ, chỉ tại nhị ca quá cổ lỗ. Nên nhớ nhị ca làm bang chủ bang Thiết Chưởng, tám chữ "Thiết Chưởng thủy thượng phiêu Cầu Thiên Nhẫn" lừng lẫy giang hồ, còn danh tiếng Cầu Thiên Trượng của đại ca thì ít người hay biết. Khi xuất ngoại hành tẩu, để cho tiện lợi, đại ca có khi mượn tên nhị ca. Hai người tướng mạo giống nhau, lại là thân huynh đệ, mượn tên một chút thì đâu có gì ghê gớm? Song nhị ca không chấp nhận, bảo đại ca làm như thế là lừa dối. Đại ca hiền lành, bị nhị ca mắng nhiếc, chỉ cười hì hì. Có một lần nhị ca mắng đại ca dữ quá, chẳng nể nang gì đại ca. Ta ở bên cạnh, không nhịn được, mới lên tiếng bênh đại ca, nhận lỗi về mình, thế là nhị ca với ta cãi nhau một trận to, ta cả giận rời bỏ đỉnh Thiết Chưởng, từ đấy

không quay về nữa. Ta một mình bôn ba giang hồ, có một lần truy sát một tặc nhân, vô ý đến Tuyệt Tình cốc này, cũng là nghiệt chướng kiếp trước, mới gặp... tên ác tặc... tên ác tặc Công Tôn Chỉ, thành thân với y. Ta hơn y mấy tuổi, võ công cũng cao hơn nhiều, sau khi thành thân, ta không chỉ truyền thụ hết toàn thân võ công cho y, mà còn chăm lo chu đáo mọi việc quần áo cơm nước, không để y phải vất vả chút nào. Võ công gia truyền của y kể cũng xảo diệu, nhưng có quá nhiều sơ hở, hoàn toàn nhờ ta dày công suy tính bổ túc. Có một phen Tuyệt Tình cốc bị cường địch tấn công, nếu không có ta liều chết chống trả, đánh lui chúng thì Tuyệt Tình cốc đã bị thiêu hủy rồi. Ai ngờ tên ác tặc chó má lấy oán trả ân, đủ lông đủ cánh rồi liền quên phắt bản lĩnh của mình nhờ đâu mà có, chẳng nhớ lúc nguy nan ai là người đã cứu mạng y.

Đến đây bà ta ngoạc mồm ra mà chửi bằng những lời tục tằn.

Lục Ngạc đỏ bừng cả mặt, nghe mẹ chửi cha thậm tệ trước mặt Dương Quá, nghĩ thật quá đáng, cứ luôn miệng gọi "Mẹ, mẹ", nhưng không ngăn được. Dương Quá vốn căm hận Công Tôn Chỉ, nghe bà ta chửi bới

hắn thì khoái trá, cứ chêm vài lời, thêm dầu vào lửa, khiến Cầu Thiên Xích càng cao hứng; đấy là Dương Quá nể mặt Lục Ngạc, chứ không thì chàng cũng phải chửi Công Tôn Chỉ cho bõ tức.

Cầu Thiên Xích chửi chán chê, không còn ý gì mới, ý cũ cũng đã lặp lại đôi lần, mới đành ngừng chửi, kể tiếp:

- Cái năm ta hoài thai ngươi, Ngạc nhi, người phụ nữ bụng mang dạ chửa tính khí không tránh khỏi nóng nảy, tên ác tặc ngoài mặt tỏ ra tử tế, ai ngờ y lén lén lút lút hò hẹn với con tặc a hoàn trong sơn cốc. Sau khi ta sinh ngươi rồi, y và con tặc nô tì vẫn tiếp tục đi lại với nhau, ta không hề hay biết, cứ nghĩ hai người đã có đứa con gái khả ái thì y đối với ta sẽ càng tốt hơn mới phải. Ta bị đôi cẩu nam cẩu nữ ấy lừa dối mấy năm trời, mới tình cờ nghe thấy tên cẩu tặc và con tặc tì bàn nhau cao chạy xa bay khỏi Tuyệt Tình cốc, không bao giờ trở lại nữa.

Bấy giờ ta nấp sau một gốc cây lớn, nghe hai đứa bàn nhau, rằng sợ ta võ công cao cường, phải bỏ chạy càng xa càng tốt, y lại nói ta quản y quá chặt, làm cho y mất hết tự do, y bảo chỉ có sống với con tiện tì kia,

cuộc đời y mới có lạc thú. Bao năm ta cứ tưởng y toàn tâm toàn ý với ta, giờ nghe y nói vậy thì tức muốn ngất đi, chỉ định xông ra cho mỗi đứa một chưởng chết tươi. Nhưng ta nghĩ đến ân nghĩa phu thê, còn cho rằng dẫu sao y cũng là người rất tử tế, chắc là bị con tiện tì kia dùng hoa ngôn xảo ngữ làm cho y mê muội, nên ta cố nén giận, đứng sau gốc cây nghe tiếp.

Chỉ nghe hai đứa ấy bàn nhau, nói hai ngày nữa, khi ta mải luyện công trong tịnh thất, bảy ngày bảy đêm không ra khỏi nhà, chúng sẽ thừa cơ bỏ trốn, đợi khi ta phát giác, thì đã cách bảy ngày, không tài gì đuổi kịp. Lúc ấy ta rùng mình, nghĩ bụng đúng là trời thương cho ta biết việc này, nếu không để chúng trốn đi lâu rồi, ta biết đi tìm nơi đâu?

Nói đến đây, Cầu Thiên Xích nghiến răng ken két, căm tức hết mức.

Lục Ngạc nói:

- Tì nữ nọ tên là gì? Diện mạo chắc phải xinh đẹp lắm?

Cầu Thiên Xích nói:

- Xinh cái rắm chó! Con tiện tì ấy chỉ được cái bảo sao nghe vậy, Công Tôn Chỉ bảo gì nó cũng vâng dạ, lại dùng toàn những lời đường mật, nào Công Tôn Chỉ là người tốt nhất, là đại anh hùng có bản lĩnh cao nhất trên thế gian, khiến cho tên ác tặc mê tơi. Hừ, con tiện tì ấy tên là Nhu Nhi. Cái gã ác tặc mười tám đời không tích đức Công Tôn Chỉ kia bản lĩnh thế nào, ta đâu có lạ gì? Như thế mà đòi là đại anh hùng ư? Y chưa bằng cái móng tay của đại ca ta, càng không thể so với nhị ca ta...

Dương Quá nghe đến đây, không khỏi thương hại thay cho Công Tôn Chỉ, nghĩ: "Hẳn là bà vợ quản thúc chồng chặt quá, mọi việc lớn việc nhỏ đều phải răm rắp làm theo lệnh bà ta, hắn còn bị bà ta khinh thường, nên cuối cùng sinh lòng phản bội". Lục Ngạc sợ bà mẹ lại chửi bới không dứt, vội hỏi:

- Mẹ, sau đó thế nào?

Cầu Thiên Xích kể:

- Ồ, bấy giờ hai tên cẩu nam cẩu nữ hẹn giờ Thìn ngày thứ ba lại gặp nhau ở chỗ này để cùng trốn đi; trong hai ngày đó phải hết sức cẩn thận, không để lộ dấu vết kẻo ta phát hiện. Rồi hai đứa còn nói nhiều

lời nhăng nhít với nhau; con tiện tì đắm đuối nhìn gã cẩu nam, làm như y là thần thánh pháp lực vô biên, là hoàng đế không bằng. Gã cẩu nam thì dương dương đắc ý lúc huênh hoang vỗ ngực, lúc ôm ôm ấp ấp mà hôn hít con tiện tì, khiến ta tức chết đi được. Sáng sớm ngày thứ ba, ta giả trang ngồi luyện công trong tịnh thất, Công Tôn Chỉ ở bên ngoài nhòm trộm vào mấy lần, vẻ mặt hí hửng lắm. Đợi y đi rồi, ta mới lập tức thi triển khinh công đến chỗ chúng hẹn nhau. Con tiện tì vô sỉ đã chờ sẵn tại đó từ sớm. Ta không nói gì, lẳng lặng tóm lấy nó quẳng vào bụi hoa Tình...

Dương Quá và Lục Ngạc cùng kêu ồ lên một tiếng. Cầu Thiên Xích nhìn hai người một cái, kể tiếp:

- Lát sau Công Tôn Chỉ cũng tới, thấy Nhu Nhi lăn lộn rên rỉ trong bụi hoa Tình, thì kinh hoàng thế nào khỏi nói cũng biết. Ta từ sau gốc cây nhảy ra, tóm lấy Mạch môn của y, cũng lẳng y vào bụi hoa Tình. Trong sơn cốc vốn có loại thuốc giải độc hoa Tình gia truyền gọi là "Tuyệt Tình đơn". Công Tôn Chỉ lăn lộn, kéo con tiện tì ra khỏi bụi gai, chạy về đan phòng lấy "Tuyệt Tình đơn" cứu chữa. Hô hô, y nhìn thấy gì, các người biết không?

Lục Ngạc nói:

- Mẹ, thế Công Tôn Chỉ thấy gì?

Dương Quá nghĩ bụng: "Chắc bà bà đã hủy hết "Tuyệt Tình đơn" chứ sao nữa?"

Cầu Thiên Xích quả nhiên nói:

- Hô hô, y thấy trên bàn trong đan phòng đặt một chậu thạch tín, mấy trăm liều "Tuyệt Tình đơn" ngâm trong đó. Muốn uống "Tuyệt Tình đơn", không khỏi ngộ độc thạch tín. Không uống thì cũng chết. Bài thuốc pha chế "Tuyệt Tình đơn" nguyên là bí mật gia truyền, gồm một số vị dược liệu khó kiếm, phải phơi xuân lộ thu sương, ba năm sau mới chế thành. Công Tôn Chỉ vội chạy sang tịnh thất, quì xuống xin ta tha mạng cho hai đứa chúng nó. Y biết ta nghĩ tình phu thê, chắc chắn không hủy hết "Tuyệt Tình đơn", còn giữ lại một ít. Y liên tiếp tự vả vào mặt mình, thề nếu ta tha mạng cho hai đứa, y sẽ lập tức đuổi Nhu Nhi ra khỏi sơn cốc, vĩnh viễn không gặp lại nó, không phản bội ta nữa. Ta nghe y cầu xin, mà cứ luôn miệng nhắc đến Nhu Nhi, thì trong lòng rất buồn, bèn lấy ra một viên "Tuyệt Tình đơn" đặt lên bàn, nói: "Ta chỉ lưu lại một viên, tức là chỉ cứu được một người. Cứu con

tiện tì hay cứu mình, cái đó tùy ngươi". Công Tôn Chỉ lập tức cầm viên thuốc "Tuyệt Tình đơn" đi sang đan phòng. Ta vội đi theo. Lúc ấy con tiện tì đang quằn quại đau đớn ở dưới đất. Công Tôn Chỉ nói: "Nhu Nhi, ta cùng chết với nàng đây". Nói rồi rút kiếm ra. Nhu Nhi thấy thấy y tình thâm nghĩa trọng, thì hết sức cảm kích, cố gượng dậy, nói: "Hảo, hảo, thiếp sẽ cùng chàng kết thành phu phụ dưới cõi âm". Công Tôn Chỉ liền vung kiếm đâm chết nó. Ta ở bên ngoài cửa sổ nhìn thấy, thầm kinh hãi, chỉ sợ Công Tôn Chỉ sẽ đưa kiếm cứa cổ tự vẫn, nhưng không, y đưa thanh kiếm chùi chùi vào người Nhu Nhi cho sạch máu, rồi tra kiếm vào bao, ngoảnh ra cửa sổ, nói: "Xích tỷ tỷ, ta cam lòng hối hận, đã tự tay giết con tiện tì rồi, tỷ tỷ hãy tha thứ cho ta". Nói rồi y cho viên "Tuyệt Tình đơn" vào miệng. Ta rất bất ngờ, sự việc chứng tỏ y đã chân thành hối hận, thì ta cũng mãn ý. Hôm ấy Công Tôn Chỉ mở tiệc trong phòng, một mực xin ta tha tội, nói y đáng chết, nói hàng mấy trăm câu thề độc, rằng từ rày quyết không tái phạm.

Dương Quá nghĩ thầm: "Bà bà bị hắn lừa rồi!" Lục Ngạc rưng rưng nước mắt. Cầu Thiên Xích quát:

- Sao vậy? Ngươi thương con tiện tì hả?

Lục Ngạc lắc đầu không nói, nàng quả thật đau đớn vì người cha tàn nhẫn tuyệt tình.

Cầu Thiên Xích kể tiếp:

- Ta uống hai chén rượu, mỉm cười, lấy trong túi ra một viên "Tuyệt Tình đơn" nữa, đặt lên bàn, cười nói: "Vừa rồi ngươi hạ thủ quá vội, ta vốn chỉ định thử lòng ngươi một chút, ngươi nài nỉ thêm vài câu là ta sẽ đưa cho một viên "Tuyệt Tình đơn", có phải đã cứu được mỹ nhân rồi không?"

Lục Ngạc vội hỏi:

- Mẹ, nếu lúc trước Công Tôn Chỉ cầu xin thêm, mẹ sẽ cho thêm một viên "Tuyệt Tình đơn" thật chứ?

Cầu Thiên Xích ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Ta cũng không biết. Bấy giờ ta cũng từng nghĩ, chi bằng cứu mạng con tiện tì, đuổi nó đi, thì CôngTôn Chỉ sẽ cảm kích ta, không chừng sẽ cải tà qui chính, không dám làm bậy nữa. Nhưng Công Tôn Chỉ chỉ nghĩ đến mạng sống của y, vội vàng giết chết Nhu Nhi, vậy y không thể trách ta được. Công Tôn Chỉ cầm

viên "Tuyệt Tình đơn" lên ngắm chán chê, rồi nâng chén, nói: "Xích tỷ tỷ, chuyện qua rồi, thôi không nhắc đến nữa. Con a hoàn kia chết rồi càng tốt. Tỷ tỷ hãy cạn chén này với ta". Công Tôn Chỉ cứ chuốc rượu mãi cho ta, ta thì đang vui, nên say mèm lúc nào cũng không biết. Lúc tỉnh dậy, đã nằm ở hốc đá này, gân mạch chân tay bị bẻ đứt hết. Tên ác tặc cũng chả dám nhìn mặt ta lấy một lần. Hừ, chắc y cho rằng xương cốt của ta cũng đã nát vụn cả rồi.

Cầu Thiên Xích kể xong sự việc, mắt lộ hung quang, thần sắc rất đáng sợ. Dương Quá và Lục Ngạc đều ngoảnh mặt đi, không dám nhìn mặt bà ta. Rất lâu, ba người không nói gì.

Lục Ngạc nhìn quanh, thấy nơi đây chỉ đá sỏi, cây lá, cỏ dại, buồn rầu hỏi:

- Mẹ, mẹ ở trong cái hốc đá này hơn mười năm, chỉ nhờ ăn táo mà sống thôi ư?

Cầu Thiên Xích nói:

- Phải, không lẽ tên ác tặc ngày ngày mang cơm đến cho ta hay sao?

Lục Ngạc ôm mẹ, thốt lên:

- Mẹ!

Dương Quá nói:

- Công Tôn Chỉ có nói gì với lão tiền bối về đường ra khỏi cái hốc đá này hay không?

Cầu Thiên Xích cười nhạt, nói:

- Ta sống với y nhiều năm, không hề biết bên dưới gia trang lại có cái hốc đá này, nếu hốc đá này có lối ra, tên ác tặc đã chẳng quẳng ta xuống đây. Lũ cá sấu thì quá nửa là y nuôi sau này, y sợ cuối cùng ta thoát ra được.

Dương Quá đi vòng quanh cái hốc đá một vòng, thấy ngoài lối vào đây, không có bất cứ thông lộ nào khác; ngẩng đầu nhìn lên lỗ hổng trên đỉnh hốc đá, thấy khoảng cách phải trên trăm trượng, tuy có mấy cây táo lớn, nhưng bất quá chỉ cao bốn, năm trượng, có chồng hai chục cây lên nhau, cũng chưa tới đỉnh. Chàng nghĩ một hồi, quả thực thúc thủ vô sách, bèn nói:

- Vãn bối leo lên cây xem thử.

Chàng liền nhảy lên một cây táo lớn, leo tới ngọn, nhìn lên vách đá, thấy nó lồi lõm, chứ không trơn trượt như ở sát dưới đáy hốc đá. Chàng nín thở, từ ngọn cây bám vách đá mà leo lên, mỗi lúc một cao, lòng mừng thầm, chàng ngó xuống, nói với Lục Ngạc:

- Công Tôn cô nương, nếu huynh leo được ra ngoài, huynh sẽ thả dây xuống kéo hai người lên.

Chàng leo lên chừng sáu bảy chục trượng, nhờ khinh công trác tuyệt, mấy phen hóa hiểm thành an, nhưng khi còn cách đỉnh hốc đá bảy, tám trượng, thì vách đá nhẵn nhụi dị thường, không còn chỗ đặt chân, bám tay, đã thế còn nghiêng vào trong, chỉ có rắn mối may ra bò được không rơi mà thôi. Dương Quá quan sát hình thế xung quanh, lỗ hổng trên đỉnh hốc đá có đường kính hơn một trượng, đủ để chui ra chui vào dễ dàng, trong óc đã có dự tính; chàng bèn tụt xuống đáy hốc đá, nói:

- Có thể ra được! Nhưng phải bện một sợi dây thật dài.

Chàng rút chủy thủ, bóc vỏ cây táo, bện một sợi dây. Công Tôn Lục Ngạc cả mừng, giúp chàng một tay, hai người bện rất nhanh, cũng mất hơn hai canh giờ, đến

lúc sắc trời hoàng hôn, mới bện xong một sợi dây dài bằng vỏ cây.

Dương Quá cầm một đoạn sợi dây, dùng sức kéo mạnh mấy cái, nói:

- Không đứt được!

Chàng chặt một cành táo dài chừng một trượng rưỡi, buộc một đầu sợi dây vào giữa cành, rồi leo lên. Leo đến hết mức có thể leo, thì hai chân chàng sử công phu Thiên cân trụy, đứng vững trên vách đá, vận sức vào hai tay, quát một tiếng "Lên này!"

Chàng tung cành cây lên lỗ hổng. Chàng sử kình vừa vặn, khi cành cây rơi xuống ở thế nằm ngang, vừa hay vắt ngang giữa lỗ hổng. Chàng kéo dây, làm cho cành cây xê dịch sang mép lỗ hổng, hai đầu cành cây nằm chắc một chỗ, kéo thử sợi dây vài lần, biết là cành cây vắt qua chỗ chắc chắn, chịu được trong lượng cơ thể chàng. Thế là chàng hai tay bám vào sợi dây mà leo lên; cúi xuống, thấy hai mẹ con Cầu Thiên Xích và Lục Ngạc trong ánh sáng mông lung chỉ như hai chấm đen nho nhỏ. Chàng dồn sức vào tay, leo lên rất nhanh; trong giây lát đã bám tới cành cây vắt

ngang bên mép lỗ hổng. Chàng co mạnh tay, hô một tiếng, đã bay người ra khỏi lỗ hổng, rơi trên mặt đất.

Chàng hít một hơi dài, đứng thẳng dậy, thấy trăng sáng vừa nhô lên sau núi. Sau khi bị giam hãm ở đầm cá sấu tối tăm, rồi ở trong hốc đá nửa ngày, lúc này chàng được tự do, cảm thấy khoan khoái vô cùng. Chàng nghĩ: "Mình và cô cô ở trong tòa cổ mộ tăm tối, tại sao không thấy khó chịu? Đủ thấy, tùy theo cảnh ngộ mà có tâm trạng này nọ; muốn thoát ra mà không ra được; hoặc không muốn ra ngoài, mà bị buộc phải ra, thì mới khổ sở".

Dương Quá thòng sợi dây xuống hốc đá. Cầu Thiên Xích vừa thấy Dương Quá chui ra khỏi lỗ hổng, liền mắng con gái:

- Ngươi ngu xuẩn lắm, sao lại để cho hắn thoát đi một mình? Hắn thoát ra rồi, còn nhớ gì đến chúng ta.

Lục Ngạc nói:

- Mẹ cứ yên tâm, Dương đại ca không phải hạng người như thế đâu.

Cầu Thiên Xích nổi giận nói:

- Bọn đàn ông khắp thiên hạ đều cùng một giuộc cả.

Đột nhiên bà ta nhìn kỹ toàn thân con gái, nói:

- Đồ ngốc, ngươi để cho hắn chiếm tiện nghi rồi phải không?

Lục Ngạc đỏ mặt, nói:

- Mẹ, mẹ bảo cái gì, hài nhi không hiểu.

Cầu Thiên Xích càng tức giận, nói:

- Ngươi không hiểu, sao lại đỏ mặt? Ta nói cho ngươi biết, đối với bọn đàn ông, không được buông thả hay nhẹ dạ nửa bước, chẳng lẽ ngươi còn chưa thấy tình cảnh của mẹ ngươi hay sao?

Bà ta đang lảm nhảm, thì Lục Ngạc đứng dậy đón đầu sợi dây mà Dương Quá dòng xuống, quấn một vòng chắc chắn vào ngang bụng mẹ, cười nói:

- Mẹ xem, Dương đại ca có nhớ đến chúng ta hay không nào?

Rồi nàng giật giật nhẹ, ngụ ý đã buộc xong.

Cầu Thiên Xích nói:

- Hừm, ta nói cho ngươi hay, từ rày trở đi, ngươi phải bám sát lấy hắn, nửa bước không rời. Trượng phu, trượng phu, nghĩa là trong vòng một trượng còn là chồng mình, ngoài một trượng đã không còn là chồng nữa, người biết chưa? Cha ngươi để cho mẹ ngươi mang tên Thiên Xích (ngàn thước), Thiên Xích tức là trăm trượng, hô hô, bên ngoài trăm trượng còn gì là trượng phu kia chứ?

Lục Ngạc vừa buồn cười, vừa thương cảm, nghĩ: "Mẹ đúng là muốn ta với chàng, nhưng chàng đâu có để ý gì đến ta đâu". Mắt nàng đỏ hoe, nàng vội ngoảnh đi. Cầu Thiên Xích định nói thêm, thì thấy sợi dây căng nơi bụng, thân hình được từ từ kéo lên. Lục Ngạc nhìn theo mẹ, tuy biết Dương Quá sẽ thả dây xuống cứu nàng, nhưng lúc này chỉ còn một mình trơ trọi dưới đáy hốc đá, bất giác nàng phát run, lo sợ dị thường.

Dương Quá kéo Cầu Thiên Xích qua lỗ hổng, cởi dây buộc bụng bà ta, rồi lại thả sợi dây xuống. Lục Ngạc buộc dây quanh bụng thật chắc, mới yên tâm, giật giật nhẹ vài lần; sợi dây căng, thân hình nàng đã được kéo lên. Nàng thấy các cây táo bên dưới càng

lúc càng nhỏ dần, các ngôi sao trên đầu càng lúc càng sáng, chỉ vài trượng nữa là sẽ ra khỏi hốc đá, bỗng nghe phía trên có tiếng quát to, sợi dây chùng hẳn, thân hình nàng rơi nhanh xuống. Từ trên cao trăm trượng thế này mà rơi xuống, chắc chắn thịt nát xương tan. Lục Ngạc rú lên, suýt nữa ngất đi, chí cảm thấy thân hình rơi thẳng xuống, quả thực mình không làm gì được.

Dương Quá hai tay đang lần lượt kéo ngắn sợi dây đưa Lục Ngạc lên, sắp thành công rồi, chợt nghe có tiếng bước chân sau lưng, thì ra có kẻ lao đến tấn công. Chàng kinh ngạc, đành ngoảnh lại đón địch, hai tay kéo gấp sợi dây; nhưng kẻ kia quát to:

- Ngươi làm trò quỉ gì ở đây thế này?

Tiếp đó là tiếng gió ù ù, một thứ binh khí vừa to vừa nặng đánh tới sau lưng Dương Quá.

Dương Quá nghe tiếng gió, biết là gã lùn Phàn Nhất Ông tấn công, trong cơn nguy cấp đành dùng tay trái chộp đầu cây cương trượng đẩy ra, hóa giải miếng đòn đó. Trong bóng tối, Phàn Nhất Ông không nhìn thấy diện mạo của Dương Quá, nhưng biết đối phương võ công cao cường, bèn thu cây trượng về

mà quét ngang người đối phương, dốc toàn lực, định đánh đứt đôi thân hình đối phương.

Lúc ấy Dương Quá tay phải giữ trọng lượng cơ thể của Lục Ngạc cộng với sức nặng đáng kể của sợi dây bằng vỏ cây, kéo dài một chút rất tốn sức, mắt thấy cương trượng đánh tới, vội giơ tay trái hóa giải. Không ngờ cây trượng của Phàn Nhất Ông phạt ngang quá mạnh, tay trái chàng vừa chạm vào thân cây trượng thì toàn thân chấn động, tay phải giữ sợi dây không chắc, sợi dây tuột tay, Lục Ngạc bị rơi thẳng xuống. Lục Ngạc rú lên trong hốc đá, ở bên trên, Dương Quá và Cầu Thiên Xích cũng cùng kêu "Ôi!" Dương Quá bất chấp cây trượng, nhoài người xuống miệng lỗ hổng, tay trái chộp vội lấy sợi dây. Nhưng Lục Ngạc đang rơi xuống cực nhanh, trọng lượng hàng trăm cân cộng với sức nặng gia tăng do rơi nhanh thành cả ngàn cân, kéo luôn Dương Quá chúi đầu, chân chổng ngược, rơi xuống hốc đá. Chàng võ công tuy cao, song cũng không tài gì lộn người lại được.

Cầu Thiên Xích đã mất hết võ công, ngồi bên cạnh lo lắng, thấy sợi dây dài trăm trượng tuột xuống hốc đá,

mỗi lúc một ngắn dần, đầu sợi dây đằng kia là Dương Quá và Lục Ngạc sắp bị họa nát thây, đầu trên này bị hất lại bên cạnh Cầu Thiên Xích. Bà ta nhìn Phàn Nhất Ông, nghĩ: "Tên ác tặc hại người này, cho ngươi cùng chết một thể", bèn nhẹ nhàng, khéo léo lẳng đầu sợi dây khiến nó quấn mấy vòng quanh bụng Phàn Nhất Ông. Phàn Nhất Ông chợt cảm thấy có sợi dây thít chặt bụng mình, vội vàng sử công phu Thiên cân trụy, đứng cho vững; nhưng sức nặng của Dương Quá và Lục Ngạc cộng với lực rơi gia tốc cứ kéo Phàn Nhất Ông từng bước tới bên lỗ hổng. Phàn Nhất Ông thấy chỉ tiến thêm một bước nữa là sẽ lao xuống hốc đá; lão cả kinh, tay trái nắm sợi dây, tay phải bám chắc vào tảng đá bên lỗ hổng, hét một tiếng, cuối cùng giữ không cho sợi dây lôi xuống nữa.

Lúc này Lục Ngạc cách đáy hốc đá chỉ còn mươi trượng, thực là tính mạng ngàn cân treo sợi tóc. Phàn Nhất Ông dùng thần lực giữ được sợi dây không cho tuột xuống nữa rồi, mới đưa tay phải giữ sợi dây, tay trái gỡ sợi dây khỏi bụng mình, để cho kẻ địch rơi xuống đáy hốc đá. Đột nhiên Phàn Nhất Ông cảm thấy sau lưng hơi nhói, có một vật nhọn chĩa vào huyệt Linh Đài ở dưới đốt sống lưng thứ sáu, rồi một

giọng phụ nữ quát: "Kéo người lên mau! Huyệt Linh Đài bị tổn hại, trăm mạch bị phế!"

Phàn Nhất Ông cả kinh, mười chữ "Huyệt Linh Đài bị tổn hại, trăm mạch bị phế!" chính là lời căn dặn của sư phụ khi truyền thụ cho lão công phu điểm huyệt; lão không dám trái lời, đành ráng sức dùng hai tay kéo Dương Quá và Lục Ngạc lên. Vừa rồi Phàn Nhất Ông phải vận thần lực giữ cho không bị kéo xuống, bây giờ cảm thấy tức ngực, cổ họng ngòn ngọt như muốn hộc máu, biết là tạng phủ đã bị nội thương, quả thật không muốn dùng sức chút nào, khổ nỗi đại huyệt yếu hại trên cơ thể đang bị kẻ địch khống chế, đành liều mạng gắng sức kéo được Dương Quá lên, thở phào nhẹ nhõm, lập tức cảm thấy tứ chi rã rời, lão hộc ra một ngụm máu tươi, ngã vật xuống đất. Phàn Nhất ông vừa buông tay, sợi dây tức thì tuột xuống, Cầu Thiên Xích hét to:

- Mau cứu người!

Dương Quá cũng không chờ lệnh của bà ta, vội giữ chặt sợi dây, kéo Lục Ngạc lên. Lục Ngạc mấy phen kéo lên tụt xuống, đã ngất xỉu. Dương Quá đưa tay điểm hai huyệt Phục Thố, Cự Cốt của Phàn Nhất Ông,

làm cho lão ta không cựa quậy được, rồi chàng mới day ấn huyệt Nhân Trung để cứu tỉnh Lục Ngạc.

Lục Ngạc dần dần tỉnh lại, mở mắt ra, không biết mình đang ở đâu, dưới ánh trăng chỉ thấy Dương Quá mỉm cười nhìn mình, bất giác ngả vào người chàng, nói:

- Dương đại ca, chúng ta chết rồi sao? Đây là cõi âm phải không?

Dương Quá cười, nói:

- Phải, hai ta đều chết rồi.

Lục Ngạc nghe giọng nói của chàng có vẻ bỡn cợt, bèn ngẩng mặt nhìn cho rõ sắc mặt chàng, thì thấy bên cạnh, mẫu thân cũng đang nhìn nàng nửa cười nửa không, thì nàng cả thẹn, gọi:

- Mẹ!

Rồi đứng dậy.

Dương Quá thấy Cầu Thiên Xích tuy đã mất võ công, vẫn có thể chế ngự được Phàn Nhất Ông, cứu sống chàng, thì thầm thán phục, hỏi:

- Lão tiền bối dùng cách gì buộc gã lùn này phải vâng lệnh thế?

Cầu Thiên Xích mỉm cười, chìa ra một mảnh đá nhọn. Nên biết công phu điểm huyệt của Công Tôn Chỉ là do bà ta truyền thụ; Phàn Nhất Ông lại học Công Tôn Chỉ; ba người cùng một mạch, khẩu quyết giống nhau, bà ta đã ấn mảnh đá vào huyệt Linh Đài của Phàn Nhất Ông, lại nói "Huyệt Linh Đài bị tổn hại, trăm mạch bị phế!" Phàn Nhất Ông làm sao dám trái lời? Thực ra, kình lực trên tay của Cầu Thiên Xích bây giờ đã yếu ớt, với một mảnh đá nhỏ thế kia, không thể làm cho "trăm mạch bị phế được".

Dương Quá chỉ lượng cho sự an nguy của Tiểu Long Nữ, thấy Lục Ngạc và Cầu Thiên Xích đã thoát khỏi hiểm địa, Phàn Nhất Ông đã bị khống chế, bèn nói:

- Xin hai người chờ ở đây, tại hạ phải mang "Tuyệt Tình đơn" đi cứu người.

Cầu Thiên Xích lấy làm lạ, hỏi:

- Cái gì mà "Tuyệt Tình đơn"? Ngươi cũng có "Tuyệt Tình đơn" ư?

Dương Quá nói:

- Vâng, lão tiền bối xem có đúng loại thuốc ấy không?

Rồi chàng lấy trong túi ra chiếc lọ nhỏ, đổ ra viên thuốc hình vuông. Cầu Thiên Xích xem, ngửi ngửi, nói :

- Đúng rồi! Tại sao viên thuốc này rơi vào tay ngươi? Bản thân ngươi trúng độc hoa Tình, tại sao không uống ngay?

Dương Quá nói:

- Chuyện hơi dài, đợi vãn bối đi cứu người, rồi sẽ kể tỉ mỉ cho lão tiền bối nghe.

Đoạn chàng dợm bước đi.

Lục Ngạc vừa thương cảm, vừa quan hoài, buồn rầu nói:

- Dương đại ca, đại ca hãy cố tránh, đừng chạm trán với gia gia của muội.

Cầu Thiên Xích nổi giận, nói:

- Lại gia gia! Ngươi còn gọi y là gia gia, thì đừng gọi ta là mẹ nữa!

Dương Quá nói:

- Huynh đưa thuốc cứu chữa cô cô, Công Tôn cốc chủ quyết không ngăn trở đâu.

Lục Ngạc nói:

- Lơ cốc chủ lại nghĩ kế hãm hại đại ca thì làm sao?

Dương Quá cười nhạt, nói:

- Thì lúc đó hãy hay.

Cầu Thiên Xích hỏi:

- Ngươi đến chỗ Công Tôn Chỉ phải không?

Dương Quá đáp:

- Vâng.

Cầu Thiên Xích nói:

- Ta sẽ cùng đi với ngươi, có thể giúp ngươi một tay!

Dương Quá ban đầu chỉ nghĩ đến chuyện mang thuốc cứu Tiểu Long Nữ, không nghĩ gì khác; nghe Cầu Thiên Xích nói vậy, chợt thấy sáng ra: "Người vợ của tặc cốc chủ đã tới, hắn làm sao có thể thành thân với cô cô kia chứ?" Chàng cả mừng, chợt nghĩ: "Tuyệt Tình đơn chỉ có một viên, tuy cứu sống cô cô, nhưng ta không tránh khỏi chết", cũng không khỏi đau lòng.

Lục Ngạc thấy chàng chợt vui chợt buồn, lại nghĩ khi phụ mẫu nàng gặp nhau, không hiểu trời long đất lở sao đây; ruột gan rối bời. Cầu Thiên Xích thì hăng hái nói:

- Ngạc nhi, mau cõng ta đi nào!

Lục Ngạc nói:

- Mẹ phải rửa ráy, thay quần áo trước đã.

Nàng chỉ muốn làm cho cuộc gặp mặt của cha mẹ chậm lại chút nào hay chút ấy.

Cầu Thiên Xích cả giận, nói:

- Quần áo ta không có, thân thể bẩn thỉu là do kẻ nào gây ra? Chẳng lẽ...

Chợt nhớ đại ca Cầu Thiên Trượng thường đóng giả vai nhị ca Cầu Thiên Nhẫn, làm cho khối anh hùng hảo hán chốn giang hồ sợ mất vía; nghĩ mình bây giờ thế này, không còn là đối thủ của Công Tôn Chỉ, dẫu gặp mặt hắn, nhưng mối thù khó báo, chỉ có giả làm nhị ca, làm cho tên ác tặc hoảng sợ, sau đó chờ cơ hội hạ thủ hắn; may là hắn chưa từng gặp nhị ca lần nào, lại đoán là người vợ đã chết từ lâu trong hốc đá, chắc

hắn sẽ không nghi ngờ, song lại nghĩ: "Ta với hắn là vợ chồng từng ấy năm, lẽ nào hắn không nhận ra ta?"

Dương Quá thấy bà ta ngẫm nghĩ chưa quyết, đã đoán được vài phần, hỏi:

- Tiền bối sợ Công Tôn Chỉ nhận ra phải không? Vãn bối có thứ này rất hay.

Chàng lấy ra cái mặt nạ. Đeo nó lên, diện mạo sẽ thay đổi hẳn, trông rất đáng sợ.

Cầu Thiên Xích cả mừng, nhận cái mặt nạ, nói:

- Ngạc nhi, chúng ta hãy tới cánh rừng phía sau gia trang, nấp ở đó, chờ ngươi đi kiếm cho ta một bộ quần áo vải gai, một cây quạt to là được.

Lục Ngạc vâng lệnh, cúi xuống cõng mẹ lên lưng. Dương Quá đưa mắt nhìn tứ phía, chỗ này là một đỉnh núi, bốn phía cây cối rậm rạp, sơn trang ở dưới chân núi, cách đây vài dặm.

Cầu Thiên Xích thở dài, nói:

- Ngọn núi này gọi là Lệ Quỷ phong, trong sơn cốc nhiều đời đồn rằng trên đỉnh núi này có ác quỉ,

không ai dám lên, không ngờ hôm nay ta lại tái sinh trên đỉnh Lệ Quỉ này.

Dương Quá hỏi Phàn Nhất Ông:

- Lão mò lên đây làm gì?

Phàn Nhất Ông không chút sợ hãi, nói:

- Mau giết ta đi, khỏi cần nhiều lời.

Dương Quá nói:

- Công Tôn cốc chủ sai lão tới đây phải không?

Phàn Nhất Ông tức giận, nói:

- Phải, sư phụ sai ta ra trước núi sau núi quan sát, đề phòng kẻ gian trà trộn, quả nhiên không ngoài sở liệu của lão nhân gia cốc chủ, có kẻ giở trò quái quỉ ở đây.

Y vừa nói vừa nhìn Cầu Thiên Xích, nghĩ bụng không biết lão thái bà này là ai, mà Công Tôn cô nương lại gọi là mẹ. Phàn Nhất Ông nhiều tuổi hơn hai vợ chồng Cầu Thiên Xích, khi y bái Công Tôn Chỉ làm sư phụ, thì Cầu Thiên Xích đã bị hãm trong hốc đá nên hai người hoàn toàn không biết nhau; song nghe ba người bàn bạc với nhau, thì y thấy là đại bất lợi cho sư phụ.

Cầu Thiên Xích nghe y nói, biết y rất trung thành với Công Tôn Chỉ, thì không khỏi tức giận, bảo Dương Quá:

- Đập chết con quỉ lùn này đi, cho khỏi hậu họa.

Dương Quá quay nhìn Phàn Nhất Ông, thấy y không chút hoảng sợ, rõ ra là một trang hảo hán, thì chàng sinh lòng kính trọng, có ý tha chết y; nhưng lúc này đang cần có sự trợ giúp của Cầu Thiên Xích, không tiện làm phật ý bà ta, bèn nói:

- Công Tôn cô nương, cô nương hây cõng bá mẫu xuống núi trước, huynh sẽ liệu lý gã lùn này...

Công Tôn Lục Ngạc vốn biết đại sư huynh là người chính phái, không nỡ nhìn y bị chết oan uổng, nói:

- Dương đại ca, đại sư ca của muội không phải là kẻ xấu...

Cầu Thiên Xích quát:

- Đi mau! Đi mau! Ta nói gì ngươi cũng không nghe, làm con như thế ư?

Lục Ngạc không dám nói nữa, cõng mẹ đi xuống núi.

Dương Quá tới bên cạnh Phàn Nhất Ông, nói nhỏ:

- Phàn huynh, huynh bị điểm huyệt, sáu canh giờ sau sẽ tự giải khai. Hai ta không thù không oán, ta không muốn hại huynh.

Nói rồi chàng thi triển khinh công đuổi theo Lục Ngạc. Phàn Nhất Ông đang nhắm mắt chờ chết, không ngờ được Dương Quá tha mạng, nhất thời ngẩn ra chưa biết nói sao, chỉ trố mắt nhìn bóng ba người khuất dần trong đêm.

Dương Quá nóng lòng gặp Tiểu Long Nữ, thấy Lục Ngạc đi quá chậm, bèn nói:

- Cầu lão tiền bối, để vãn bối cõng một quãng nào.

Lục Ngạc ban đầu cảm thấy thần tình và lời lẽ giữa mẫu thân và Dương Quá rất lạnh nhạt, nàng cứ lo lo, giờ nghe chàng nói thế thì cả mừng, nói:

- Thế thì phiền đại ca vất vả một phen.

Cầu Thiên Xích nói:

- Ta mười tháng hoài thai, mới có được đứa con gái như hoa như ngọc, đem gả ngay cho ngươi, chẳng lẽ không đáng để ngươi cõng hay sao?

Dương Quá ngẩn ra, không tiện nói gì, chỉ cõng bà ta mà chạy băng băng xuống núi.

Cầu Thiên Nhẫn, ngoại hiệu "Thiết Chưởng thủy thượng phiêu", công phu khinh công có thể nói là độc bộ võ lâm, năm xưa đấu với Chu Bá Thông, hai người bám theo nhau hàng vạn dặm, từ Trung Nguyên đến Tây Vực, Lão Ngoan đồng võ công cao siêu như thế mà cũng không theo kịp. Công phu của Cầu Thiên Xích là do Cầu Thiên Nhẫn truyền thụ, khi võ công chưa bị phế, khinh công của bà ta cũng vào hàng cao thủ; lúc này nằm trên lưng Dương Quá, thấy chàng lướt đi tựa hồ chân không chạm đất, vừa nhanh vừa vững; thì vừa thán phục vừa lấy làm lạ, nghĩ: "Khinh công của tên tiểu tử này so với gia số của ta hoàn toàn khác, vậy mà không thua kém công phu Thiết Chưởng môn chút nào, quả không thể xem thường hắn". Cầu Thiên Xích vốn cho rằng con gái mình phải lấy tên tiểu tử này là không xứng, nhưng bây giờ thì dần dần cảm thấy cậu con rể tương lai này tựa hồ sẽ không làm xấu mặt con gái bà ta.

Chừng bằng thời gian ăn xong một bữa, Dương Quá đã cõng Cầu Thiên Xích xuống đến chân núi, ngoảnh

lại, chờ hồi lâu Lục Ngạc mới theo kịp, nàng thở dồn, trán lấm tấm mồ hôi.

Ba người lẳng lặng vòng ra phía sau sơn trang, Lục Ngạc tìm vào nhà láng giềng hỏi mượn quần áo cho mình, cho mẫu thân, một cái trường bào cho Dương Quá, cái quạt bằng lá cây hương bồ cho mẹ. Cầu Thiên Xích đeo mặt nạ, mặc áo vải gai, tay cầm quạt, được Dương Quá và Lục Ngạc dìu hai bên, tiến vào cổng sơn trang. Khi đi vào cổng, ba người tâm trạng ngổn ngang. Cầu Thiên Xích xa cách đã hơn mười năm, lúc này trở về chốn cũ, lòng cảm khái muôn phần. Chỉ thấy trên cổng treo đèn lồng đỏ, nhìn vào trong có nhiều dải lụa treo mừng hỉ sự, từ đại sảnh vọng ra tiếng nhạc. Các gia đinh thấy Cầu Thiên Xích và Dương Quá thảy đều kinh ngạc, nhưng thấy có Lục Ngạc đi bên cạnh, họ không dám ho he gì cả.

Ba người đi thẳng vào đại sảnh, thấy khách khứa đầy nhà, đa phần là láng giềng bốn bên của Thủy Tiên trang trong Tuyệt Tình cốc. Công Tôn Chỉ toàn thân cát phục, ngồi đầu dãy bên trái. Tân nương đội mũ phượng, ngồi đầu dãy bên phải, tuy mặt che khăn

hồng, nhưng thân hình mảnh mai, biết ngay là Tiểu Long Nữ.

Sân trong ánh lửa bừng sáng, ba tiếng pháo nổ vang, người chủ trì buổi lễ xướng to:

- Giờ lành đã tới, tân nhân cùng bái thiên địa!

Cầu Thiên Xích cười hô hố, làm lung lay các ngọn nến hồng, mái ngói cùng rung động, rồi sang sảng nói:

- Tân nhân cùng bái thiên địa, còn cựu nhân thì sao đây?

Cầu Thiên Xích tuy chân tay bị đứt gân mạch, nhưng nội công thì còn nguyên, trong hốc đá không có việc gì làm, ngày đêm khổ luyện, tu luyện mười bốn năm bằng hai mươi tám năm của người khác, hai câu vừa rồi nói ra làm cho mọi người váng tai, hoa mắt, mười mấy cây nến hồng trong sảnh bị tắt phụt.

Mọi người kinh ngạc, nhất tề ngoảnh ra. Công Tôn Chỉ nghe tiếng quát, vốn đã kinh dị, nhìn thấy Dương Quá và con gái an nhiên vô sự, đứng hai bên một vị khách mang mặt nạ, thì càng lo sợ, hỏi to:

- Tôn giá là ai?

Cầu Thiên Xích gằn giọng, cười khẩy, nói:

- Ta và ngươi nghi thuộc chí thân, ngươi giả trang không nhận ra ta ư?

Khi nói câu này, bà ta vận khí đan điền, giọng tuy không to, nhưng vang truyền rất xa. Tuyệt Tình cốc bốn bên là núi, một lát sau tiếng vọng dội trở lại, nghe vang vang mãi câu "ngươi giả trang không nhận ra ta".

Bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây dự lễ, nghe tiếng nói của Cầu Thiên Xích, biết là một nhân vật lợi hại, đều đưa mắt nhìn nhau.

Công Tôn Chỉ thấy người kia mặc áo vải gai, tay cầm cây quạt bằng lá hương bồ, đúng như vợ y từng miêu tả về người anh vợ là Cầu Thiên Nhẫn, thấy nội công của vị khách lại sung mãn; nhưng diện mạo thì kỳ bí, hệt như khi Chu Bá Thông đóng giả Tiêu Tương Tử, bên trong hẳn có chuyện bất thường, phải ngấm ngầm đề phòng, lạnh lùng đáp:

- Ta với tôn giá không hề quen biết, làm gì có chuyện nghi thuộc chí thân, nói nghe tức cười!

Doãn Khắc Tây thông thạo chuyện võ lâm, nhìn cái áo vải gai và cây quạt lá của Cầu Thiên Xích, liền hỏi:

- Các hạ phải chăng là Thiết Chưởng thủy thượng phiêu Cầu lão tiền bối?

Cầu Thiên Xích cười ha ha, phe phẩy cây quạt lá vài cái, nói:

- Ta cứ ngỡ người nhận biết lão hủ trên thế gian chết hết cả rồi, không dè còn một vị này.

Công Tôn Chỉ thản nhiên, nói:

- Tôn giá quả thật là Cầu Thiên Nhẫn, hay là hạng vô sỉ mạo danh người khác?

Cầu Thiên Xích giật mình, nghĩ bụng: "Tên ác tặc khôn ngoan thật, làm sao hắn biết ta không phải là Cầu Thiên Nhẫn?" Chưa hiểu đối phương phát hiện ra mình sơ hở chỗ nào, bà ta chỉ cười cười không đáp.

Dương Quá không thèm lý đến cảnh vợ chồng nhà họ tranh cãi, chàng lướt tới bên cạnh Tiểu Long Nữ, tay phải cầm viên "Tuyệt Tình đơn", tay trái hất tấm khăn hồng che mặt nàng, nói:

- Cô cô há miệng ra nào.

Tiểu Long Nữ chợt thấy Dương Quá, tim đập mạnh, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, run run nói:

- Quá nhi... Chàng khỏe rồi.

Nàng đã biết Công Tôn Chỉ lòng dạ tàn độc, sở dĩ nàng đáp ứng thành hôn với hắn, chỉ là để cứu mạng Dương Quá, giờ thấy chàng đột nhiên tới, lại ngỡ rằng Công Tôn Chỉ còn giữ chữ tín, đã đưa thuốc giải độc cho chàng. Dương Quá nhét viên "Tuyệt Tình đơn" vào miệng Tiểu Long Nữ, nói:

- Cô cô mau nuốt đi!

Tiểu Long Nữ không biết là thứ gì, nghe lời chàng nuốt xuống, cảm thấy mát ngay đến tận đan điền. Trong sảnh rối loạn, Công Tôn Chỉ thấy Dương Quá lại tới gây rắc rối, định ngăn chặn, song lại ngại quái khách mang mặt nạ, không biết có đúng là Thiết Chưởng thủy thượng phiêu Cầu Thiên Nhẫn hay chăng, nhất thời chưa dám phát tác.

Dương Quá xé nát cái mũ phượng Tiểu Long Nữ vừa đội, khoác tay nàng đứng sang một bên, nói:

- Cô cô, tên tặc cốc chủ khốn khổ rồi, chúng ta xem cảnh nhiệt náo kìa.

Tiểu Long Nữ tâm trí bối rối, tựa vào người Dương Quá, chưa biết nói gì.

Mã Quang Tá thấy Dương Quá bất ngờ trở lại, thì rất đỗi vui mừng, bước lại hỏi câu này câu nọ, không hiểu rằng Dương Quá và Tiểu Long Nữ lúc này không thích có ai quấy nhiễu họ.

Doãn Khắc Tây từng nghe Cầu Thiên Nhẫn hai chục năm về trước uy danh lừng lẫy nam bắc đại giang, là một nhân vật kiệt xuất, vừa rồi lại nghe tiếng nói vang động sơn cốc, nội công cực kỳ thâm hậu, bèn bước tới, chắp tay vái, cười nói:

- Hôm nay là ngày đại hỉ của Công Tôn cốc chủ, Cầu lão tiền bối cũng tới uống rượu mừng phải không?

Cầu Thiên Xích chỉ Công Tôn Chỉ, nói:

- Các hạ có biết hắn với lão hủ quan hệ thế nào hay không?

Doãn Khắc Tây nói:

- Vãn bối không biết, xin được thỉnh giáo.

Cầu Thiên Xích nói:

- Các hạ cứ hỏi hắn thì biết.

Công Tôn Chỉ nhắc lại câu hỏi:

- Tôn giá quả thật là Cầu Thiên Nhẫn ư? Kỳ quái thật!

Hắn vỗ tay một cái, sai một gã đệ tử áo xanh:

- Sang thư phòng, mang chiếc hộp thư ở trên giá phía đông ra đây.

Lục Ngạc lục thần vô chủ, thuận tay kéo một chiếc ghế để mẹ nàng ngồi. Công Tôn Chỉ thầm lấy làm lạ: "Nó và tên tiểu tử họ Dương rơi xuống đầm cá sấu, tại sao lại không chết kia chứ?"

Lát sau, gã đệ tử bưng hộp thư ra. Công Tôn Chỉ mở hộp, lấy ra một phong thư, lạnh lùng nói:

- Mấy năm trước ta có nhận được một bức thư của Cầu Thiên Nhẫn. Nếu tôn giá quả thật là Cầu Thiên Nhẫn, thì bức thư này là giả.

Cầu Thiên Xích giật mình, nghĩ: "Từ khi ta và nhị ca bất hòa, ta bỏ đi, không hề có tin tức gì, sao bỗng dưng lại có thư là sao? Không biết trong thư viết gì?"

Bèn nhìn qua Tiểu Long Nữ:

- Ta gửi thư cho ngươi hồi nào? Đừng có nói nhăng nói cuội.

Công Tôn Chỉ nghe giọng nói bây giờ chợt nhớ ra một người thì cả kinh, lưng toát mồ hôi lạnh, nhưng lại nghĩ: "Không thể nào, mụ ta đã chết trong hốc đá, lúc này chỉ còn là một nắm xương tàn mà thôi. Người này là ai kia chứ?" Bèn giở thư ra đọc to:

- "Thân gửi Chỉ đệ Xích muội, từ khi đại ca bỏ mạng bởi tay Quách Tĩnh, Hoàng Dung trên đỉnh Thiết Chưởng..."

Cầu Thiên Xích nghe câu đó, bất giác đau đớn, quát:

- Cái gì? Ai bảo đại ca ta bỏ mạng?

Bình sinh bà ta có thâm tình sâu xa với Cầu Thiên Trượng, nay bỗng nghe tin đại ca chết, thì toàn thân run rẩy, giọng nói cũng thay đổi. Bà ta vốn vận khí từ đan điền, giọng nói khó phân nam nữ, bây giờ đau đớn, nói giọng bình thường, lộ rõ mình là phụ nữ.

Công Tôn Chỉ nghe, hóa ra người trước mặt là nữ, lại nghe ba tiếng "đại ca ta", thì trong lòng cả sợ, chỉ đoán nhất định không phải đấy là Cầu Thiên Nhẫn, nên đọc tiếp:

- "Ngu huynh rất hổ thẹn vì mấy chục năm nay khiếm khuyết đạo bằng hữu, ngay cả chuyện thủ túc bất

hòa, đều do lỗi của ngu huynh mà ra. Ngu huynh nửa đêm suy ngẫm, thấy mình hành ác đã nhiều, đắc tội đâu phải chỉ với đại ca hiền muội? Từ cuộc luận kiếm lần thứ hai ở Hoa Sơn, ngu huynh được Nhất Đăng đại sư điểm hóa, nay đã vứt bỏ đao giết người, qui y cửa Phật. Ngu huynh tu trì chưa lâu, tục duyên khó dứt, bên ngọn đèn khuya, vẫn thường nhớ những ngày huynh muội vui vầy bên nhau. Nay chỉ biết chúc đệ muội đa phúc mà thôi..."

Công Tôn Chỉ đọc một mạch, Cầu Thiên Xích chỉ khóc thầm, đến khi hắn đọc xong, thì bà ta không kìm được, khóc to lên, nói:

- Đại ca, nhị ca ơi hỡi, có biết muội khổ sở chừng nào hay chăng?

Rồi bà giật phăng cái mặt nạ ra, quát:

- Công Tôn Chỉ, ngươi còn nhận ra ta chứ?

Tiếng quát lớn lần này làm cho bảy, tám cây nến lớn trong đại sảnh tắt phụt, những ngọn còn lại cũng lay lắt.

Trong ánh nến mờ, mọi người thấy hiện ra một khuôn mặt cực kỳ già nua đau khổ của một lão bà, thì

ai nấy kinh hãi, không dám mở miệng. Sảnh đường im phăng phắc, tất cả đều hồi hộp.

Đột nhiên một lão bộc từ góc sảnh chạy tới, gọi:

- Chủ mẫu, chủ mẫu chưa chết ư?

Cầu Thiên Xích gật đầu, nói:

- Trương nhị thúc, hóa ra nhị thúc còn nhớ ta.

Người lão bộc rất mực trung thành, thấy bà chủ bình an, mừng quá cứ rập đầu lia lịa, nói:

- Chủ mẫu, đây mới đúng là đại hỉ!

Trong đám tân khách, trừ bọn Kim Luân pháp vương, còn toàn là láng giềng ở Tuyệt Tình cốc, phàm những ai ngoài ba, bốn mươi tuổi đều nhận ra Cầu Thiên Xích, họ lập tức ùa tới hỏi thăm.

Công Tôn Chỉ quát to:

- Tất cả lùi ra cho ta!

Mọi người kinh ngạc nhìn hắn, thấy hắn chỉ mặt Cầu Thiên Xích, nói:

- Tiện nhân, ngươi còn dám vác mặt trở về gặp ta hay sao?

Lục Ngạc chỉ mong phụ thân nhận tội, đối xử tử tế với mẹ, không ngờ lại nghe Công Tôn Chỉ dùng lời lẽ như thế, bèn chạy lại quì trước mặt hắn, nói:

- Gia gia, mẹ hài nhi chưa chết, chưa chết mà. Gia gia mau nhận tội, xin mẹ lượng thứ là xong!

Công Tôn Chỉ cười khẩy, nói:

- Xin mụ ta lượng thứ ư? Ta đâu có làm điều gì sai trái?

Lục Ngạc nói:

- Cha đẩy mẹ xuống hốc đá, làm cho mẹ sống dở chết dở mười mấy năm trời. Cha, tại sao cha nỡ tàn nhẫn như thế với mẹ?

Công Tôn Chỉ lạnh lùng nói:

- Tại mụ ta hạ độc thủ trước, ngươi không biết hay sao? Mụ đã đẩy ta vào bụi hoa Tình, khiến ta bị gai đâm toàn thân, ngươi biết hay không? Mụ ngâm giải dược vào thạch tín, ta không uống cũng chết, mà uống vào cũng chết, ngươi biết hay không? Mụ còn buộc ta phải... hạ sát tâm ái nhân của ta, ngươi có biết hay không?

Lục Ngạc khóc, nói:

- Hài nhi biết cả rồi, đó là Nhu Nhi chứ gì.

Công Tôn Chỉ mười mấy năm nay không nghe ai nhắc đến cái tên ấy, lúc này bất giác tái mặt, ngẩng lên trời lẩm bẩm "Không sai, là Nhu Nhi, Nhu Nhi!" Rồi hắn chỉ Cầu Thiên Xích, nghiến răng, nói:

- Là con tiện nhân tàn ác này đã buộc ta sát hại Nhu Nhi!

Mặt hắn càng lúc càng tức giận, miệng lẩm bẩm "Nhu Nhi, Nhu Nhi..."

Dương Quá nghĩ cả hai vợ chồng oan nghiệt nhà này đều không phải là người tốt, chàng trúng độc đã sâu, chỉ còn sống được vài ngày trên thế gian, trong mấy ngày ấy chàng muốn tìm một chỗ yên tĩnh để ở bên Tiểu Long Nữ, không còn bụng dạ nào xem vợ chồng Công Tôn Chỉ ai phải ai trái, chàng bèn kéo nhẹ vạt áo của Tiểu Long Nữ, nói nhỏ:

- Chúng mình đi thôi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Người phụ nữ kia đúng là vợ hắn ư? Bà ta đúng là bị hắn nhốt mười mấy năm ư?

Nàng quả thật không thể tin trên đời lại có kẻ tàn ác như vậy. Dương Quá nói:

- Hai vợ chồng hắn trả thù nhau đó.

Tiểu Long Nữ nghiêng đầu ngẫm nghĩ giây lát, nói nhỏ:

- Chuyện này thiếp không hiểu, chẳng lẽ bà ta cũng bị ép phải thành thân với hắn như thiếp hay sao?

Theo cách hiểu của nàng, hai người nếu không bị ép thành hôn, ắt phải yêu thương nhau, chứ không thể sát hại nhau như vậy. Dương Quá lắc đầu, nói:

- Trên thế gian người tốt ít, kẻ ác nhiều, lòng dạ bọn người này thế nào, người ngoài khó đoán biết...

Bỗng nghe Công Tôn Chỉ quát to:

- Xéo đi!

Chân phải của hắn đá một cái, thân hình Lục Ngạc bay ra phía ngoài, bay đúng vào ngực Cầu Thiên Xích. Cầu Thiên Xích chân tay vô lực, chỉ nghiêng người né tránh, nhưng thân hình Lục Ngạc bay rất nhanh,

"phịch" một cái, va vào vai người mẹ. Cầu Thiên Xích ngã ngửa cùng với chiếc ghế ra phía sau, cái đầu trọc đập vào cột đá, tóe cả máu; vội lồm cồm bò dậy.

Lục Ngạc bị cha đá một cú, ngã sấp xuống, ngất đi.

Hồi 20

Đại Hiệp Cứu Quốc

Dương Quá vốn muốn tách mình ra khỏi chuyện phải trái nơi đây, nhưng mắt thấy Công Tôn Chỉ hung bạo như vậy, chàng không nén được cơn giận, đang định bước ra đối đáp với hắn, thì Tiểu Long Nữ đã chạy tới đỡ Cầu Thiên Xích dậy, xoa xoa huyệt Ngọc Chẩm sau gáy cho bà ta, cầm máu, rồi xé vạt áo băng vết thương, xẵng giọng nói với Công Tôn Chỉ:

- Công Tôn tiên sinh, người này là nguyên phối phu nhân của tiên sinh, tại sao tiên sinh nỡ đối xử với bà ta như vậy? Tiên sinh đã có phu nhân, tại sao còn muốn lấy ta? Giả dụ ta lấy tiên sinh, mai này tiên sinh cũng sẽ đối xử với ta như thế chứ gì?

Mấy câu hỏi dồn dập này làm cho Công Tôn Chỉ cứng lưỡi, không thể trả lời.

Mã Quang Tá thích thú reo lên. Tiêu Tương Tử thì lạnh lùng nhận xét:

- Cô nương này nói rất đúng.

Công Tôn Chỉ quả thật si mê Tiểu Long Nữ, tuy bị nàng hỏi dồn cho cứng lưỡi, nhưng hắn không tức giận, chỉ nhẹ nhàng nói:

- Liễu muội, sao muội lại đi so mình với mụ ác bà kia? Ta nhất mực luyến ái muội còn chưa xong, nếu ta có ý xấu với muội, thì trời tru đất diệt.

Tiểu Long Nữ thản nhiên nói:

- Thiên hạ chỉ cần một mình Quá nhi yêu ta, tiên sinh có thích ta gấp trăm lần, ta cũng chẳng thiết.

Nói rồi nàng nắm chặt tay Dương Quá.

Dương Quá xúc động dị thường, nghĩ: "Cô cô đối với ta như vậy, mà ta chỉ còn được sống vài ngày, tất cả đều do tên ác tặc này", chàng bèn chỉ mặt Công Tôn Chỉ, nói:

- Ngươi bảo ngươi không có ý xấu gì đối với cô cô ta, hứ, ngươi đẩy ta xuống tử địa, lại lừa dối cô cô ta để thành hôn, như thế gọi là tốt ư? Cô cô bị trúng độc

hoa Tình, ngươi thừa biết không có thuốc cứu, song không nói rõ cho cô cô ta biết, như thế là tử tế ư?

Tiểu Long Nữ kinh ngạc, run run hỏi:

- Thật vậy à?

Dương Quá nói:

- Đừng lo, cô cô ban nãy vừa uống thuốc rồi.

Nói đoạn mỉm cười, trong lòng vừa buồn vừa vui, nghĩ: "Ta đưa thuốc cho nàng rồi, ta tình nguyện vì nàng mà chết".

Công Tôn Chỉ nhìn Cầu Thiên Xích, lại nhìn Tiểu Long Nữ và Dương Quá, trong bụng hắn vừa đố kỵ, vừa thèm muốn, vừa tức giận, vừa hối hận, lại thất vọng, ngượng ngùng. Hắn vốn có công phu hàm dưỡng, nhưng lúc này lâm vào tình cảnh nửa muốn phát điên, liền cúi xuống rút từ dưới tấm chăn hồng "Âm dương song nhẫn", kim đao hắc kiếm đụng vào nhau "keng" một tiếng, hắn nói:

- Được lắm, hôm nay chúng ta sẽ cùng bỏ mạng một lượt!

Mọi người không ngờ trong đêm tân hôn giao bái, Công Tôn Chỉ lại giấu hung khí dưới chăn, bất giác cùng kêu ồ lên kinh ngạc.

Tiểu Long Nữ lạnh lùng nói:

- Quá nhi, đối với kẻ ác như hắn, không nên khách khí làm gì.

Keng một tiếng, nàng cũng rút từ trong bộ hỉ phục màu hồng của tân nương ra hai thanh kiếm, chính là hai thanh kiếm Quân tử và Thục nữ. Nàng tuy không am tường thế sự, nhưng đối với ác nhân, nàng hạ thủ không hề lưu tình. Hôm trả thù cho Tôn bà bà tại cung Trùng Dương, nàng đã làm cho đệ tử phái Toàn Chân kinh hồn táng đởm, Quảng Ninh tử Hách Đại Thông suýt nữa mất mạng. Hôm nay Công Tôn Chỉ làm cho nàng không được đoàn viên với Dương Quá, nàng đã có ý định liều mình từ sớm, giấu hai thanh kiếm dưới áo cưới, chờ Công Tôn Chỉ chữa trị xong cho Dương Quá, là nàng sẽ tìm cơ hội giao đấu với hắn, nếu không thắng, nàng sẽ tự vẫn, quyết không chôn vùi sự trinh khiết ở cái xó Tuyệt Tình cốc này.

Tân khách thấy cặp phu phụ tân hôn thủ sẵn đao kiếm, đều kinh ngạc, chỉ một số ít người, như Kim

Luân pháp vương, đoán trước rằng cuộc hỉ sự này tất sẽ dẫn tới một trường hung sát; nhưng khi thấy Cầu Thiên Xích vừa bị đụng đã ngã chổng kềnh, chẳng tương xứng chút nào với nội công thâm hậu mà bà ta hiển thị, thì không khỏi ngạc nhiên.

Dương Quá nhận thanh kiếm Quân tử từ tay Tiểu Long Nữ, nói:

- Cô cô, hôm nay hai ta giết tên thất phu kia, trả thù cho Quá nhi!

Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, hỏi:

- Trả thù cho Quá nhi ư?

Dương Quá đau lòng, nhưng nghĩ chuyện này không nên nói rõ cho nàng biết, chỉ nói:

- Tên ác tặc kia đã hại nhiều người.

Chàng vung kiếm đâm thẳng tới sườn trái của Công Tôn Chỉ. Chàng biết trận đấu này rất hung hiểm, chất độc hoa Tình trong người Tiểu Long Nữ tuy đã được giải, nhưng bản thân chàng bị trúng độc quá sâu, nếu song kiếm hợp bích để thi triển "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp", động đến chân tình, chàng sẽ bị đau buốt; thế

là chàng thi triển kiếm pháp phái Toàn Chân, mỗi chiêu thức đều giữ pháp độ nghiêm cẩn. Lộ kiếm pháp này nếu do mấy lão đạo sĩ Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ xuất thủ, tất sẽ ngưng trọng, bình ổn và sâu lắng; còn Dương Quá sử thì không tránh khỏi thiếu niên lão thành, không được tự nhiên.

Công Tôn Chỉ biết sự lợi hại khi đối phương liên thủ, vừa vào trận liền thi triển "Âm dương đảo loạn nhẫn pháp", tay trái kim đao, tay phải hắc kiếm, chiêu số hết sức hung hiểm. Kiếm pháp Toàn Chân của Dương Quá là do Vương Trùng Dương sáng tạo, tuy không hung hiểm như kẻ địch, nhưng biến hóa tinh vi, Dương Quá chỉ thủ không công, tiếp liền ba chiêu của hắn. Tiểu Long Nữ quát một tiếng, vung kiếm Thục nữ đâm sau lưng Công Tôn Chỉ.

Công Tôn Chỉ vô cùng thất vọng: "Đóa hoa tươi thắm này lẽ ra là phu nhân tân hôn của ta, bây giờ lại liên thủ với kẻ khác đánh ta". Lại nghĩ: "Ác bà nương đột nhiên xuất hiện, bóc trần chuyện cũ, làm ta mất hết thể diện và uy tín, không chỉ không ép được Liễu muội thành hôn, mà ngay cơ nghiệp Tuyệt Tình cốc cũng không thể bảo tồn". Tuy gặp tình huống thúc

thủ nan giải, nhưng hắn vẫn ỷ thế võ công cao siêu, chỉ cần hôm nay đánh bại Dương Quá, hắn sẽ đem Tiểu Long Nữ cao chạy xa bay. Hắn không biết rằng Tiểu Long Nữ đã uống giải dược Tuyệt Tình đơn, còn nghĩ nàng sẽ sống ba mươi sáu ngày nữa, trong ba mươi sáu ngày ấy hắn vẫn muốn nàng làm vợ hắn. Càng nghĩ tà tâm càng trỗi dậy, thủ pháp càng hung bạo.

Tiểu Long Nữ sử dụng "Ngọc nữ kiếm pháp", muốn tâm ý tương thông với Dương Quá, phát dương uy lực "Tố tâm kiếm pháp"; ai dè chàng trước sau không hề nhìn nàng, cứ vung kiếm cự địch riêng rẽ. Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, hỏi:

- Quá nhi, sao chàng không nhìn thiếp?

Dương Quá nghe giọng nàng, lòng chấn động, lập tức đau nhói ở ngực, kiếm chiêu hơi chậm lại, xoạc một tiếng, ống tay áo chàng bị hắc kiếm xé rách. Tiểu Long Nữ cả kinh, đâm liền ba kiếm, ngăn chặn đòn công kích của Công Tôn Chỉ. Dương Quá nói:

- Quá nhi không thể nhìn cô cô, cũng không được nghe cô cô nói đâu.

Tiểu Long Nữ dịu dàng hỏi:

- Tại sao?

Dương Quá chỉ sợ lại gặp nguy hiểm, nên xẵng giọng đáp:

- Cô cô muốn Quá nhi chết, thì hãy nói năng âu yếm với Quá nhi!

Chàng vừa nổi giận, cơn đau hết ngay, đủ sức hóa giải chiêu kiếm của Công Tôn Chỉ.

Tiểu Long Nữ cảm thấy mình có lỗi, nói:

- Chàng đừng giận, thiếp không nói nữa vậy.

Đột nhiên nàng nghĩ: "Ô, mình đã được giải độc, chàng thì chưa! Thuốc giải có được, chàng không uống, đã dành cho ta rồi". Nghĩ đến đó, vừa cảm kích, vừa thương chàng, thâm tình vô hạn, uy lực của "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" tăng lên tức thì, chiêu số sử ra che chở cho mọi chỗ yếu hại trên thân thể Dương Quá. Khi nàng che chở cho chàng, lẽ ra chàng phải phòng ngự giúp nàng, nhưng Dương Quá không dám liếc nhìn nàng, thành thử toàn thân nàng đầy sơ hở, rất dễ bị đòn của địch.

Công Tôn Chỉ tinh mắt, qua vài chiêu đã nhận ra sơ hở của nàng; nhưng hắn không muốn đả thương nàng, đao kiếm chỉ nhắm Dương Quá mà công kích mãnh liệt. Khi công kích thì như sóng dữ vỗ bờ, lúc phòng thủ thì tường đá sừng sững. Tiểu Long Nữ thì chỉ chăm chú bảo hộ cho Dương Quá, nên trong mấy chục chiêu, đôi bên vẫn ngang ngửa với nhau.

Lúc này Lục Ngạc đã tỉnh lại, nàng đứng bên mẹ xem cuộc đấu, thấy Tiểu Long Nữ tận lực phòng thủ cho Dương Quá, chẳng chú ý tới sự an nguy của mình, thì bất giác nghĩ bụng: "Nếu ở địa vị nàng là ta, vào lúc sinh tử hệ trọng, liệu ta có thể quên mình, chỉ lo cho chàng như vậy được chăng?" Nàng thở dài: "Ta cũng có thể làm được như Long cô nương. Tiếc rằng chàng không hề nghĩ đến ta".

Cầu Thiên Xích bỗng nói to:

- Giả đao phi đao, giả kiếm phi kiếm!

Dương Quá và Tiểu Long Nữ nghe cùng ngẩn người, chưa rõ dụng ý câu nói của bà ta. Cầu Thiên Xích lại nói to:

- Đao tức là đao, kiếm tức là kiếm!

Dương Quá đấu với Công Tôn Chỉ đây là lần thứ hai, chàng cố tìm ra chỗ bí ảo của "Âm dương đảo loạn nhẫn pháp", chỉ thấy đối phương cây hắc kiếm thanh mảnh cứ chém mạnh, còn cây kim đao nặng nề thì lại múa lượn linh hoạt, chiêu số xuất thủ tương phản hoàn toàn với cái lý của võ học. Nhưng nếu trước sau hắn cứ lấy đao làm kiếm, lấy kiếm làm đao thì là một chuyện; đàng này cứ bất chợt hiển thị đao pháp với kiếm pháp, biến hóa khôn lường, chẳng biết đâu mà lần. Lúc này bỗng nghe Cầu Thiên Xích nói mười sáu chữ kia, thì chàng nghĩ: "Không lẽ kiếm chiêu trên đao, đao chiêu trên kiếm của hắn toàn là giả?" Mắt thấy thanh hắc kiếm chém ngang vai, rõ ràng là chiêu số của đơn đao, Dương Quá bèn thử dùng kiếm Quân tử gạt đi, hai kiếm đụng nhau, keng một tiếng, cả hai người đều thoái lui một bước. Dương Quá mới biết, rốt cuộc hắc kiếm vẫn là kiếm, đao chiêu mà hắn sử dụng chỉ cốt làm cho đối phương hoa mắt; nhưng nếu đối phương võ công non kém, ứng phó vụng về, thì vẫn có thể bị đả thương bởi đao chiêu ấy.

Dương Quá vừa thử đã thành công, thì cả mừng, chăm chú theo dõi sự sơ hở trong đao kiếm của đối phương, nghĩ bụng, hắn sử dụng chiêu số đảo loạn,

tuy kỳ diệu, song lộ tử chắc chắn không thuần nhất. Bỗng nghe Cầu Thiên Xích nói:

- Tấn công đùi bên phải, tấn công đùi bên phải!

Dương Quá thấy kim đao của Công Tôn Chỉ rung rung, hạ bàn thực ra không có gì sơ hở, nhưng chàng nghĩ Cầu Thiên Xích tuy chân tay vô lực, nhưng hiểu biết võ học còn nguyên, võ công của Công Tôn Chỉ lại là do bà ta truyền thụ, bà ta nhất định biết rõ hư thực của hắn, bèn theo lời mà xuất chiêu, đâm một liếm vào đùi bên phải của hắn. Công Tôn Chỉ đưa kim đao gạt ngang, đùi bên phải được che đỡ; nhưng việc chống đỡ đó để hở vai và sườn bên trái. Dương Quá không chờ Cầu Thiên Xích chỉ điểm, trường kiếm của chàng đã đâm toạc vạt áo dưới nách Công Tôn Chỉ. Hắn làu bàu chửi, nhảy lùi lại trừng mắt nhìn Cầu Thiên Xích, quát:

- Lão khất bà, cứ chờ đó, ta sẽ không tha cho mụ đâu.

Đoạn lại vung đao kiếm tấn công Dương Quá. Dương Quá chống đỡ, Cầu Thiên Xích lại nhắc:

- Đá sau lưng hắn.

Lúc này hai người đang đối diện nhau, muốn đá sau lưng hắn là không thể được, song Dương Quá đã tin vào sự chỉ dẫn của Cầu Thiên Xích, biết lời nói của bà ta hẳn có thâm ý, bèn vòng ra phía sau lưng đối phương. Công Tôn Chỉ chém chéo kim đao ra phía sau. Cầu Thiên Xích nói:

- Đâm giữa trán hắn!

Dương Quá nghĩ: "Mình vừa vòng ra sau lưng hắn, bà ta lại bảo mình đâm vào giữa trán hắn"; chàng cũng chẳng kịp nghĩ ngợi thêm, lập tức trở lại đối diện với kẻ địch, đang định đâm vào giữa trán hắn, thì Cầu Thiên Xích lại nói:

- Đâm vào mông hắn!

Lục Ngạc đứng bên, hai lòng bàn tay ướt mồ hôi vì hồi hộp, nàng cau mày, nghĩ: "Mẹ cứ nói loạn như thế, chẳng hóa ra lại giúp cha hay sao vậy?" Nàng nghĩ nhưng không nói. Mã Quang Tá thì không nhịn được, kêu to lên:

- Dương huynh đệ, chớ mắc lừa lão thái bà, bà ta muốn huynh đệ chết mệt đó!

Dương Quá vòng ra sau, trở lại trước mấy lần, đã lờ mờ đoán ra dụng ý của Cầu Thiên Xích, nghe bà ta bảo sao, chàng làm đúng như vậy, sau vài lần di chuyển, quả nhiên phát hiện sườn bên phải của Công Tôn Chỉ lộ rõ sơ hở. Trường kiếm của chàng đâm tới, xuyên qua áo, mũi kiếm sâu vào thịt hơn một tấc, máu tươi tức thì loang đỏ vạt áo Công Tôn Chỉ.

Mọi người ồ lên, cùng đứng dậy. Bọn Kim Luân pháp vương đều đã hiểu, nguyên Cầu Thiên Xích vừa rồi không chỉ dẫn cho Dương Quá thủ thắng như thế nào, mà là dạy chàng tìm cơ hội chiến thắng trong tình thế không thể thắng; hoàn toàn không chỉ ra chỗ sơ hở trong chiêu số của Công Tôn Chỉ, mà là muốn Dương Quá dẫn dụ đối phương từ chỗ không có sơ hở trong chiêu số đến chỗ bộc lộ sơ hở. Cầu Thiên Xích chỉ điểm vài lần liên tiếp, Dương Quá lập tức lĩnh hội được tinh nghĩa của võ học thượng thừa, lòng thầm thán phục: "Kẻ địch là cao thủ, rất khó tìm ra sơ hở trong chiêu số của hắn, sự chỉ dẫn của vị Cầu lão tiền bối đáng là bài học cho ta dùng suốt đời".

Nhưng muốn Công Tôn Chỉ bộc lộ sơ hở, không những võ công phải cao cường, mà còn phải thông

thạo chiêu số mà hắn sử dụng, mới có thể trong vòng mươi chiêu, dẫn dụ hắn đi vào con đường sai lầm. Điều này chỉ Cầu Thiên Xích mới làm nổi; Dương Quá thì tuy biết cái lý như vậy, song chưa tự làm được, chàng theo lời chỉ dẫn của bà ta, liên tiếp tấn công tiền hậu tả hữu, phải sau hơn hai mươi chiêu, mới lại đâm một kiếm trúng đùi Công Tôn Chỉ.

Nhát kiếm này đâm tuy không sâu, nhưng rạch một đường dài năm, sáu tấc. Công Tôn Chỉ nghĩ: "Liễu muội cứ phòng hộ vững chắc cho tên tiểu tử họ Dương, khiến ta không đả thương được hắn; cứ đà này, hắn được lão khất bà chỉ điểm, ta sẽ bỏ mạng dưới kiếm của hắn mất". Năm nào để tự cứu mình, hắn từng đâm chết tình nhân; bây giờ trong cơn nguy cấp, hắn cũng chẳng tha cho Tiểu Long Nữ nữa, liền vung hắc kiếm chém mạnh vào vai Tiểu Long Nữ.

Dương Quá lo sợ, vội giơ kiếm đỡ cho nàng, chỉ nghe Cầu Thiên Xích nói to:

- Đâm eo lưng hắn!

Dương Quá sững sờ, nghĩ: "Cô cô bị tấn công, làm sao ta bỏ mặc không cứu? Nhưng Cầu lão tiền bối mỗi lần chỉ dẫn đều có thâm ý, chắc đấy là chiêu vây Ngụy

cứu Triệu; chàng liền chuyển mũi kiếm đâm vào mạng sườn bên phải của Công Tôn Chỉ. Bỗng nghe Tiểu Long Nữ kêu "ối", nàng bị thương vào cánh tay, thanh kiếm Thục nữ rơi xuống đất. Công Tôn Chỉ đưa chếch hắc kiếm chống đỡ một chiêu của Dương Quá.

Dương Quá cả kinh, vội nói:

- Cô cô mau lui ra, để Quá nhi một mình đối phó với hắn.

Chàng vừa quan tâm đến Tiểu Long Nữ, ngực lại đau nhói. Tiểu Long Nữ bị thương không nhẹ, đành lùi ra, xé vạt áo băng vết thương. Dương Quá cố chống trả, chàng trừng mắt nhìn Cầu Thiên Xích vì bà ta vừa chỉ dẫn sai.

Cầu Thiên Xích cười khẩy, nói:

- Ngươi trách gì ta? Ta chỉ giúp ngươi giết địch, ai bảo ngươi đi cứu người? Hừ, cô nương kia sống hay chết đâu có can hệ đến ta? Nó chết đi còn hay hơn là đằng khác!

Dương Quá giận nói:

- Hai vợ chồng lão tiền bối đúng là một cặp tương xứng, chẳng có lương tâm gì hết!

Cầu Thiên Xích cười, cũng không giận, thản nhiên xem hai người giao đấu.

Dương Quá liếc qua về phía Tiểu Long Nữ, thấy nàng dựa vào chiếc ghế, xé vạt áo băng vết thương, đoán nàng sẽ không sao, tinh thần hăng lên, kiếm chiêu chợt biến, từ kiếm pháp phái Toàn Chân đổi sang Ngọc nữ kiếm pháp. Công Tôn Chỉ thấy kiếm pháp của chàng đang ổn trọng đoan nghiêm, đột nhiên chuyển thành khinh linh thanh thoát, như thể hóa thành một người khác, thì hắn lấy làm lạ, nghĩ: "Kẻ này ngụy kế đa đoan, lại giở trò quỉ gì đây?" Nhưng khi tiếp chiêu, cảm thấy kiếm pháp của đối phương đúng là phong cách danh gia, cùng một lộ với Tiểu Long Nữ, thì hắn không nghi ngờ nữa, kim đao hắc kiếm cùng tấn công tới.

Sau hơn mười chiêu, Dương Quá lại dần dần núng thế, để Công Tôn Chỉ đẩy chàng lùi dần. Cầu Thiên Xích mấy lần lên tiếng chỉ điểm, nhưng Dương Quá giận bà ta có ý hại Tiểu Long Nữ, không thèm nghe

lời bà ta, nghĩ bụng: "Ai cần mụ la lối kia chứ?" Chàng đâm liền bốn kiếm, cất giọng ngâm nga:

- Dập dồn chân ngựa, sắc áo hồng tươi.

Lỏng buông tay khấu, mê mải rong chơi.

Miệng ngâm nga, kiếm chiêu phối hợp với câu thơ, động tác múa lượn cực kỳ uyển chuyển. Công Tôn Chỉ ngẩn người, hỏi:

- Cái gì vậy?

Dương Quá lại ngâm:

- Gió bay điện chớp, cảnh vùn vụt trôi.

Trung Nguyên tươi đẹp, mắt ai sáng ngời* .

(*Tám câu mà Dương Quá ngâm là bài Tặng tú tài nhập quân(贈秀才入軍)kỳ cửu của Kê Khang (嵇康), nhân vật đứng đầu trong Trúc Lâm thất hiền đời Ngụy Tấn:

良馬既閒，麗服有暉。

左攬繁弱，右接忘歸。

風馳電逝，躡景追飛。

凌厲中原，顧盼生姿

(Dịch thơ: Vi Nhất Tiếu)

Thơ bốn chữ một câu, kiếm chiêu cũng bốn chiêu một lớp, ngâm đến câu "Gió bay điện chớp, cảnh vùn vụt trôi", thì kiếm pháp nhanh lạ thường, ở câu "Trung Nguyên tươi đẹp, mắt ai sáng ngời", thì lại dìu dặt uyển chuyển. Công Tôn Chỉ chưa từng gặp lộ kiếm pháp thế này, nghe đối phương ngâm thơ êm tai, thế công lập tức chậm lại, hắn ngưng thần dò đoán ý thơ, nghĩ rằng kiếm chiêu của Dương Quá phù hợp với ý thơ, chỉ cần hiểu được ý thơ, là sẽ phá giải kiếm pháp.

Lại nghe Dương Quá ngâm:

- Rời gót vườn lan, ruổi ngựa Hoa san. Sông dài như lụa, rủ xuống non ngàn. Mắt dõi cánh hồng, tay lộng cung đàn.

Mấy câu thơ này ngâm lên hết sức tự nhiên, kiếm pháp thì đại khai đại hợp, anh tuấn hùng vĩ, nhất là hai câu cuối thì kiếm chiêu cực kỳ phiêu hốt, tưởng đông hóa tây, hướng lên mà lại đánh xuống, một chiêu hai kiếm, khó phân hư thực.

Tiểu Long Nữ lúc này đã băng bó xong vết thương, thấy kiếm pháp của Dương Quá rất đẹp mắt, bèn hỏi:

- Quá nhi, là môn kiếm pháp gì vậy, ai dạy cho chàng thế?

Dương Quá cười, đáp:

- Quá nhi tự luyện đó, cô cô bảo có được không? Ít ngày trước Quá nhi nằm dưỡng thương, cạnh giường có một quyển thơ, Quá nhi xem nên nhớ. Chu Tử Liễu tiền bối tại anh hùng yến dùng thư pháp hóa nhập võ công, Quá nhi thì lấy thi cú hóa nhập võ công, xem chừng cũng được.

Tiểu Long Nữ khen:

- Hay lắm.

Bỗng nghe Kim Luân pháp vương tán thưởng:

- Dương huynh đệ, sự thông minh của huynh đệ khiến lão nạp thán phục vô cùng. Mấy câu tiếp theo hẳn sẽ là "Cúi đầu thấu hiểu, hồn du thái huyền, Vui như ngư khách, được cá quên thuyền."

Công Tôn Chỉ chợt nghĩ: "Lão hòa thượng đang chỉ điểm cho ta". Cũng không cần nghĩ xem Kim Luân

pháp vương có dụng ý gì, đoán rằng sau câu "Cúi đầu thấu hiểu", kiếm tất đánh xuống, bèn vung hắc kiếm thủ trước hạ bàn, còn kim đao thì phạt ngang trung bàn.

Kim Luân pháp vương văn võ toàn tài, tuy ẩn cư ở Tây Tạng, nhưng đọc hết bách gia kinh sử của người Hán, nghe Dương Quá ngâm thơ, lão ta đã biết câu tiếp theo là gì, bèn nói toạc ra, để giúp Công Tôn Chỉ trừ khử Dương Quá. Lần này Công Tôn Chỉ quả nhiên đi trước nửa bước, kiếm chiêu của Dương Quá chưa sử ra, đã bị đối phương chặn đứng, đao răng cưa lại phạt ngang trung bàn. May mà Dương Quá nghe Kim Luân pháp vương đọc bốn câu thơ kia, thôi không sử kiếm theo thơ, mà phòng thủ trung bàn, chàng dùng ngón giữa tay trái búng vào sống đao "coong" một tiếng. Công Tôn Chỉ cảm thấy cánh tay chấn động, hổ khẩu hơi tê, hắn kinh ngạc nghĩ bụng: "Tên tiểu tử này võ công cổ quái thật!" Cái búng vừa rồi của Dương Quá chính là công phu Đạn chỉ thần công mà Hoàng Dược Sư truyền thụ, bất quá chàng công lực chưa đủ, nên chưa thể khắc địch chế thắng. Nếu là cái búng của Hoàng Dược Sư, thì cây đao kia đã văng khỏi tay Công Tôn Chỉ rồi. Tuy nhiên nhờ cái búng ấy

mà trong giây lát Dương Quá từ thế hạ phong giành lại thượng phong, trường kiếm múa tít, sử dụng Ngọc tiêu kiếm pháp do Hoàng Dược Sư truyền thụ. Ngọc tiêu kiếm pháp và Đạn chỉ thần công đều lấy việc tấn công huyệt đạo của địch làm chính, kiếm phối hợp với chỉ (ngón tay), tinh vi huyền diệu, tuy công phu của chàng chưa thành thục, nhưng đông kích dồn dập một trận, Công Tôn Chỉ cũng không dễ gì đối phó.

Lúc này Cầu Thiên Xích lại nhắc:

- Hắn đâm kiếm sườn phải, đao chém ngang cổ đó!

- Hắn thọc kiếm vai phải, thủ đao sườn trái đấy!

Bà ta cứ vạch ra trước từng lộ chiêu số của Công Tôn Chỉ. Như thế này, Dương Quá tất sẽ thắng chứ không thể bại, chàng không ngâm thơ nữa, Kim Luân pháp vương sẽ chẳng còn cách gì đoán biết kiếm ý của chàng. Âm dương song nhẫn của Công Tôn Chỉ tuy là võ học gia truyền, nhưng sau một phen được Cầu Thiên Xích gạn đục khơi trong, sáng tân bổ khuyết, chỉnh đốn hoàn toàn, mọi chiêu số đều bị Cầu Thiên Xích đoán biết, dù biến hóa thế nào cũng bị bà ta vạch trần.

Đang đấu say sưa, bỗng nghe Cầu Thiên Xích nói:

- Đao kiếm của hắn cùng tấn công thượng bàn đó.

Câu này thật là tai hại, nói ra đúng vào lúc đao kiếm của Công Tôn Chỉ vừa đánh ra, không thể biến đổi giữa chừng, thừa cơ hội cho Dương Quá né tránh. Dương Quá chúi người xuống tránh, đưa ngang kiếm che lưng, ngón tay trái đã điểm vào huyệt Khí Hải ở dưới rốn một tấc rưỡi của đối phương. Dương Quá điểm trúng huyệt, cả mừng, tưởng đối phương nhất định bị trọng thương, nào ngờ Công Tôn Chỉ lại điềm nhiên tung cước đá lên cằm chàng. Dương Quá kinh ngạc, vội nhảy sang bên cạnh mấy thước, lấy làm lạ về huyệt đạo của người này. Ở trận trước, chàng dùng chuông vàng rõ ràng đánh trúng huyệt của hắn, vậy mà hắn không việc gì; chàng còn đang mải nghĩ, đao kiếm của Công Tôn Chỉ đã đánh tới. Chỉ nghe Cầu Thiên Xích nói:

- Đao kiếm của hắn giao thoa, hữu kiếm công bên trái, tả đao công bên phải.

Dương Quá lập tức cố chống trả.

Xét về công lực mà nói, Dương Quá đã không địch nổi từ sớm, may nhờ có Cầu Thiên Xích vạch ra trước các chiêu số lợi hại của Công Tôn Chỉ. Lúc này hai bên đã trao đổi bảy, tám trăm chiêu, đám đệ tử sơn cốc cố nhiên kinh hồn táng đởm, bọn cao thủ như Tiêu Tương Tử cũng hoa cả mắt, không thể đoán kết cục trận này ai thắng ai bại.

Trong đao quang kiếm ảnh, Công Tôn Chỉ há miệng mà thở phì phò, Dương Quá thì mồ hôi ướt áo, hai người tiến thoái đã không còn linh hoạt như trước nữa.

Công Tôn Lục Ngạc nghĩ cứ đấu tiếp, một trong hai người ắt sẽ trọng thương, nàng không muốn Dương Quá bại trận, cung không nỡ nhìn phụ thân ngã xuống, bèn nói nhỏ với Cầu Thiên Xích:

- Mẹ, mẹ bảo họ đừng đánh nhau nữa, hãy ngồi lại phân định phải trái thì hơn.

Câu Thiên Xích nói:

- Hừm, rót hai chén trà mang lại cho ta!

Lục Ngạc vâng lời, mang hai chén trà đến trước mặt mẹ. Cầu Thiên Xích đưa hai tay gỡ miếng vải mà ban

nãy Tiểu Long Nữ đã băng vết thương trên đầu bà ta, vừa gỡ ra, máu lập tức lại chảy. Lục Ngạc thốt lên:

- Mẹ!

Cầu Thiên Xích nói:

- Không chết được đâu!

Bà ta đặt băng trên gối, hai tay bưng hai chén trà, bốn ngón mỗi tay giữ chén, ngón cái thì chấm đẫm máu tươi mà nhúng vào trong chén trà. Máu tươi tan liền trong nước trà, không còn vết tích gì. Bà ta gọi to:

- Đấu mệt cả rồi, hãy uống một chén trà rồi đấu tiếp!

Rồi sai Lục Ngạc:

- Bưng ra cho họ giải khát, mỗi người một chén!

Lục Ngạc biết mẹ vô cùng oán hận phụ thân, quyết không có hảo tâm để cho phụ thân giải khát; việc này chắc hẳn bất lợi cho phụ thân; nhưng hai chén trà này chính nàng rót ra, không hề có độc, cũng không có gì lạ, có lẽ mẹ nàng thương hại Dương Quá, song nếu không cho phụ thân nàng được uống, phụ thân sẽ không chịu dừng đấu; Dương Quá cũng không thể

uống; cả hai sẽ mệt lử. Thế là nàng bước ra giữa sảnh, nói to:

- Xin hãy dùng trà!

Dương Quá và Công Tôn Chỉ đã khát khô cả cổ, nghe Cầu Thiên Xích gọi, đều dừng tay nhảy sang một bên. Lục Ngạc bưng khay trà cho phụ thân trước.

Công Tôn Chỉ nghĩ bụng, trà này do Cầu Thiên Xích sai mang ra, chắc có gì bất thường, quá nửa là bị hạ độc bèn hất tay về phía Dương Quá, nói:

- Mang cho hắn uống trước!

Dương Quá không chút lo sợ, bưng luôn chén trà, uống một ngụm nhỏ. Công Tôn Chỉ nói:

- Được rồi, ngươi hãy đưa chén trà ấy cho ta.

Hắn giơ tay nhận chén trà từ tay Dương Quá. Dương Quá cười, nói:

- Trà do con gái ngươi rót, không lẽ lại có thuốc độc hay sao?

Chàng nói rồi bưng chén trà kia uống một hơi cạn sạch.

Công Tôn Chỉ nhìn mặt Lục Ngạc, thấy sắc diện bình hòa, nghĩ: "Ngạc nhi có tình ý đối với tên tiểu tử kia, tất nhiên không hạ độc vào trà, mình đã đổi lấy chén của hắn, còn ngại gì nữa". Bèn cũng uống cạn một hơi, rồi gõ đao kiếm vào nhau keng một tiếng, nói:

- Không cần nghỉ, hãy đấu tiếp; nếu không được mụ già kia chỉ điểm, thì ngươi có mười cái mạng cũng đã táng dưới kim đao hắc kiếm của ta rồi.

Cầu Thiên Xích băng lại vết thương trên đầu, nói:

- Công phu bế huyệt của hắn đã trở nên vô hiệu, ngươi cứ việc đánh vào huyệt đạo của hắn.

Công Tôn Chỉ sững sờ, chỉ lờ mờ cảm thấy lưỡi có vị tanh tanh của máu thì kinh hoàng. Nguyên công phu bế huyệt gia truyền của hắn có một điều đại cấm kỵ, là trong ăn uống tuyệt nhiên không được có chất tanh, nếu không công phu lập tức bị mất hiệu nghiệm. Tổ tiên hắn sợ vô ý phạm kỵ, đã nghiêm huấn mọi người trong sơn cốc này phải ăn chay; người ngoài dẫu không luyện công phu thượng thừa ấy cũng phải ăn chay theo. Hắn xưa nay phòng phạm chu đáo, ai ngờ Cầu Thiên Xích thực hiện độc kế, đem hòa máu bà ta vào trà? Dương Quá uống thứ nước trà

ấy đâu có tổn hại gì, còn công phu khổ luyện một đời của Công Tôn Chỉ thì hóa thành công cốc.

Trong cơn cuồng nộ, hắn ngoảnh nhìn Cầu Thiên Xích, thấy bà ta đang ngồi đặt đĩa táo ngọt dùng để thết khách trên đầu gối bà ta, thong thả nhai táo một cách ngon lành, rồi bà ta chậm rãi nói:

- Hai mươi năm trước ta đã bảo ngươi rồi, môn công phu của gia tộc Công Tôn nhà ngươi khó luyện dễ phá, đừng luyện thì hơn.

Công Tôn Chỉ mắt như tóe lửa, vung đao kiếm lao về phía Cầu Thiên Xích. Công Tôn Lục Ngạc hoảng hốt nhào tới che trước mặt mẹ, chỉ cảm thấy tiếng gió rít ngang tai, tựa hồ có ám khí bay qua. Công Tôn Chỉ rú lên một tiếng dài, mắt phải của hắn máu chảy ròng ròng, hắn quay người chạy ra, hai tay vẫn nắm đao kiếm. Một vệt máu tươi nhỏ dưới đất, thẳng ra cửa sảnh. Chỉ nghe tiếng kêu thảm thiết càng lúc càng xa của hắn, cuối cùng tắt lặng ngoài rừng. Mọi người trong sảnh nhìn nhau, không biết Cầu Thiên Xích đả thương Công Tôn Chỉ bằng cách nào. Chỉ có Dương Quá và Công Tôn Lục Ngạc mới biết Cầu Thiên Xích vừa sử dụng công phu phun hạt táo.

Trong lúc Dương Quá và Công Tôn Chỉ giao đấu, Cầu Thiên Xích ăn táo, đã ngậm sẵn trong miệng bảy, tám hạt táo. Bà ta thấy Công Tôn Chỉ võ công đại tiến, nếu mình phun hạt táo, hắn ắt tránh được, một đòn không trúng, hắn đã đề phòng thì sau đó khó lòng đả thương hắn. Thế là bà ta trước tiên dùng trà pha máu hủy hoại công phu bế huyệt của hắn, sau đó mới thừa cơ hắn nổi giận mà đột nhiên phun hạt táo. Mười mấy năm bà ta chỉ khổ luyện một môn võ công này, kình lực mạnh mẽ, sự chuẩn xác của nó không thua bất cứ thứ ám khí lợi hại nào trong thiên hạ. Nếu Công Tôn Lục Ngạc không bất ngờ nhảy ra che chắn trước mặt, thì Công Tôn Chỉ đã không chỉ mù cả hai mắt, mà còn bị hạt táo phun trúng giữa trán, chết ngay tại trận.

Lục Ngạc không nỡ lòng nào, nàng ngây ra, gọi:

- Gia gia, gia gia!

Rồi định chạy theo xem sao. Cầu Thiên Xích quát:

- Ngươi muốn gọi gia gia, muốn đi theo hắn thì vĩnh viễn đừng nhìn mặt ta nữa.

Lục Ngạc dừng bước, tiến thoái lưỡng nan, nhưng nghĩ trong chuyện này phụ thân sai trái, thảm cảnh mẹ nàng phải chịu nặng nề hơn nhiều, hơn nữa phụ thân đã đi xa, nàng có đuổi theo cũng chẳng kịp, bèn quay lại, đứng cúi đầu im lặng.

Cầu Thiên Xích thản nhiên ngồi trên ghế, nhìn hai bên, cười nhạt, nói:

- Được rồi, hôm nay các vị tới đây là để uống rượu mừng, tiệc rượu chưa xong, há để mất hứng?

Mọi người đều lạnh gáy trước mục quang của Cầu Thiên Xích, chỉ sợ bà ta đột nhiên phun ra thứ ám khí cổ quái. Mọi người của sơn cốc đều lo ngại, bọn Kim Luân pháp vương, Doãn Khắc Tây thì ngấm ngầm phòng bị.

Tiểu Long Nữ và Dương Quá thấy Công Tôn Chỉ rơi vào kết cục như vậy, cũng hết sức bất ngờ, bất giác cùng thở dài, đưa tay ra nắm chặt tay nhau; hai người tâm ý tương thông, kề vai nhau bước ra ngoài. Vừa tới cửa sảnh, thì nghe Cầu Thiên Xích đột nhiên quát to:

- Dương Quá, ngươi đi đâu vậy?

Dương Quá quay người lại, vái bà ta thật dài, nói:

- Cầu lão tiền bối, Công Tôn cô nương, chúng ta từ biệt ở đây thôi.

Chàng tự biết mạng mình không dài, nên không nói "Hẹn ngày tái ngộ".

Lục Ngạc đáp lễ, buồn rầu im lặng. Cầu Thiên Xích mặt hầm hầm, xẵng giọng:

- Ta có đứa con gái độc nhất hứa gả cho ngươi, tại sao ngươi đã không gọi ta là nhạc mẫu, lại còn vội vàng bỏ đi?

Dương Quá ngẩn ra, nghĩ: "Lão bà hứa gả con gái cho ta, nhưng ta đâu có muốn".

Cầu Thiên Xích nói:

- Ở đây đồ lễ, đèn nến đủ cả, tân khách cũng đông đủ, nhân sĩ võ lâm chúng ta cũng khỏi cần nhiêu khê, hai đứa ngươi bây giờ hãy thành thân luôn cho xong.

Bọn Kim Luân pháp vương thấy Dương Quá chỉ vì Tiểu Long Nữ đã phải hai phen ác đấu với Công Tôn Chỉ, lúc này nghe Cầu Thiên Xích nói thế, biết rằng lại

sắp xảy ra một trận phong ba. Mọi người nhìn nhau, kẻ thì mỉm cười, người thì lắc đầu nhè nhẹ.

Dương Quá tay trái khoác tay Tiểu Long Nữ, tay phải đè lên cán kiếm Quân tử, nói:

- Mỹ ý của Cầu lão tiền bối, vãn bối vô cùng cảm kích. Nhưng vãn bối đã có ý trung nhân, quả thật không xứng với lệnh ái.

Nói rồi thong thả bước lùi, chàng sợ Cầu Thiên Xích trong cơn giận dữ lại phun hạt táo, nên tay đè cán kiếm phòng bị.

Cầu Thiên Xích giận dữ nhìn Tiểu Long Nữ một cái, lạnh lùng nói:

- Hừm, tiểu hồ ly tinh này quả nhiên quá ư xinh xắn, chẳng trách lão già thì mê muội, trai trẻ cũng điên đảo vì nó.

Lục Ngạc nói:

- Mẹ, Dương đại ca và Long cô nương sớm có ước hẹn nhân duyên, đầu đuôi thế nào, hài nhi sẽ kể cho mẹ nghe sau.

Cầu Thiên Xích quát:

- Cái gì? Ngươi coi mẹ của ngươi là hạng người nào hả? Lời ta đã hứa, há có thể thay đổi? Dương Quá, đừng nói con gái ta dung mạo xinh đẹp, hoàn toàn xứng đôi với ngươi, cho dù nó xấu như ma, hôm nay ngươi không lấy nó làm vợ thì không xong với ta.

Mã Quang Tá nghe bà ta nói năng ngang ngược, thì cười phá lên, nói to:

- Vợ chồng cốc chủ đúng là một cặp hoạt bảo, lão công ép khuê nữ nhà khác thành hôn với mình, lão bà cũng ép thiếu niên nhà người phải lấy con gái mình, muốn hay không cũng mặc ư?

Cầu Thiên Xích lạnh lùng nói:

- Đúng thế!

Mã Quang Tá cười ha hả, "bộp" một tiếng, một hạt táo đột nhiên phun tới trán y, nhanh như một tia chớp.

Không thể né tránh, Mã Quang Tá kinh hãi nghiêng đầu, hạt táo làm y gãy mất ba cái răng cửa.

Mã Quang Tá cả giận, gầm lên, xông tới. Nhưng chỉ nghe "oạch oạch" hai tiếng, huyệt Hoàn Khiêu bên chân phải và huyệt Dương Quan bên chân trái của y

cùng lúc bị hạt táo bắn trúng, y ngã khuỵu xuống, không đứng dậy nổi.

Ba hạt táo bắn đi với tốc độ quá nhanh, không kịp đối phó. Dương Quá lúc thấy Mã Quang Tá cả cười, biết rằng thể nào Cầu Thiên Xích cũng sẽ hạ độc thủ, chàng rút kiếm chạy lại cứu, nhưng đã chậm một bước, vội giơ tay đỡ Mã Quang Tá dậy, giải khai huyệt đạo cho y.

Mã Quang Tá thực sự thán phục, thấy Cầu Thiên Xích tay không động, chân không giơ, chỉ mấp máy môi mà đánh ngã y, liền nhổ ba cái răng gãy ra, nói:

- Lão thái bà, bản lĩnh của bà bà cao hơn ta, ta không dám đắc tội nữa.

Cầu Thiên Xích không thèm lý đến y, trừng mắt nói với Dương Quá:

- Ngươi nhất quyết không chịu lấy con gái ta phải không?

Lục Ngạc quá thẹn trước mặt mọi người trong đại sảnh, không nhịn được nữa, rút chuỷ thủ bên hông, chĩa mũi dao vào ngực mình, nói to:

- Mẹ, mẹ còn nói thế nữa, hài nhi sẽ chết ngay tại đây cho mẹ coi.

Cầu Thiên Xích chúm môi, bộp một tiếng, một hạt táo bắn tới, trúng cán chuỷ thủ khiến nó bay ngang, cắm vào một cây cột gỗ sâu mấy tấc, dưới ánh nến còn thấy cán dao rung rung.

Mọi người kêu ồ lên, cùng sởn gai ốc.

Dương Quá nghĩ ở đây thêm chỉ phí lời, chàng búng ngón tay vào thanh kiếm kêu tinh tinh, ngâm to:

Bơ vơ thỏ trắng lạc loài

Về đông nhưng cứ nhớ hoài trời tây

Không gì bằng áo mới may

Bằng em của những tháng ngày xa xưa

Rồi chàng khoác tay Tiểu Long Nữ mà quay mình đi.

Lục Ngạc nghe hai câu "Không gì bằng áo mới may, bằng em của những tháng ngày xa xưa", thì càng đau lòng; nàng lấy tấm áo cũ rách mà Dương Quá đã thay ra, bưng hai tay đến trước mặt chàng, nói:

- Dương đại ca, bộ quần áo cũ tuy cũ vẫn hơn đấy.

Dương Quá nhận lấy, nói:

- Đa tạ cô nương.

Chàng và Tiểu Long Nữ đều biết Lục Ngạc cố ý che chắn, để mẹ nàng không thể phun hạt táo đả thương họ. Tiểu Long Nữ mỉm cười, gật đầu tỏ ý đa tạ, Lục Ngạc khẽ hất hàm ra phía ngoài, ngụ ý bảo hai người hãy mau mau rút đi.

Cầu Thiên Xích lẩm bẩm "Không gì bằng áo mới may, bằng em của những tháng ngày xa xưa". Bỗng bà ta cao giọng gọi:

- Dương Quá, ngươi không chịu lấy con gái ta, ngay cả tính mạng ngươi cũng không muốn giữ hay sao?

Dương Quá cười nhạt, lùi thêm một bước, chân đã đặt trên ngưỡng cửa. Tiểu Long Nữ giật mình, nói:

- Hãy khoan.

Rồi nàng dõng dạc hỏi:

- Cầu lão tiền bối, lão tiền bối có đan dược trị độc hoa Tình hay không?

Lục Ngạc vốn vẫn nghĩ đến chuyện này, phụ thân trong tay chỉ có một viên "Tuyệt Tình đơn", Dương

Quá đã đưa cho Tiểu Long Nữ uống rồi, chất độc hoa Tình trong người chàng chưa được giải, nàng chỉ còn mong mẫu thân có cách gì chữa trị; nhưng mẫu thân ắt sẽ dùng cái đó để uy hiếp Dương Quá, buộc chàng lấy nàng làm vợ; nên nàng không dám mở miệng cầu xin; bây giờ tình thế gấp gáp, nàng cũng chẳng giữ kẽ nữa, liền nói với mẹ:

- Mẹ, nếu không có Dương đại ca cứu giúp, thì mẹ còn bị hãm trong hốc đá. Dương đại ca lại không hề đắc tội với mẹ. Chúng ta có ân báo ân, mẹ hãy mau tìm cách giải độc cho Dương đại ca.

Cầu Thiên Xích cười khẩy, nói:

- Có ân báo ân ư? Có thù báo thù ư? Ân cừu trên đời há phân minh rành rọt? Công Tôn Chỉ hắn đã báo ân ta rồi đấy!

Lục Ngạc nói to:

- Hài nhi căm hận nhất kẻ ba lòng hai ý, có mới nới cũ. Nếu Dương đại ca định quên người cũ, đòi lấy hài nhi, thì hài nhi dù chết cũng quyết không lấy chàng ta.

Mấy câu này Cầu Thiên Xích nghe rất hợp ý, nhưng nghĩ kỹ thấy ngay dụng tâm của con gái, biết nó rất thích Dương Quá, nếu Dương Quá bằng lòng lấy nó, nó sẽ chịu liền, có điều là tình thế trước mắt buộc phải tính cách cứu mạng Dương Quá cái đã.

Bọn Kim Luân pháp vương, Doãn Khắc Tây chứng kiến hai phen bức hôn, chỉ nhìn nhau tủm tỉm cười. Kim Luân pháp vương đến lúc này mới biết Dương Quá trúng độc, lão ta mừng thầm, chỉ mong chàng kiên trì đến cùng, đừng đáp ứng lấy Lục Ngạc để giữ mạng. Lão chỉ lo Dương Quá ngụy kế đa đoan, giả bộ đáp ứng, lấy được thuốc giải sẽ trở mặt. Nhưng lão ta nghĩ có mặt lão ở đây, tên tiểu tử kia có giở trò gian trá, lão ta cũng sẽ vạch trần, không để Cầu Thiên Xích mắc lừa.

Cầu Thiên Xích đưa mắt quét từ đông sang tây, thong thả nhìn mặt từng người, rồi nói:

- Dương Quá, ở đây có người mong ngươi sống, có kẻ muốn ngươi chết. Chính ngươi muốn sống hay chết, hãy tự nghĩ đi.

Dương Quá quàng tay sang eo lưng Tiểu Long Nữ, hiên ngang nói:

- Hai chúng tôi đây nếu không được sống bên nhau, thì cả hai chúng tôi thà cùng chết một lần.

Tiểu Long Nữ cười tươi, nói:

- Đúng vậy!

Nàng với Dương Quá tâm ý tương thông, ái tình của hai người nồng nàn đến mức họ coi rất nhẹ đại sự sinh tử.

Cầu Thiên Xích chưa hiểu tâm tư của Tiểu Long Nữ, nói:

- Nếu ta không ra tay cứu tên tiểu tử đó, hắn sẽ mất mạng, ngươi hiểu chưa? Hắn chỉ sống được ba mươi sáu ngày thôi, ngươi hiểu chưa?

Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu lão tiền bối cứu mạng, hai chúng tôi được sống với nhau vài năm, dĩ nhiên đội ơn đại đức. Còn không, chỉ sống được ba mươi sáu ngày, hai chúng tôi cũng cam lòng! Quá nhi chết, vãn bối cũng chẳng thiết sống.

Nàng nói mấy câu đó, khuôn mặt xinh đẹp thản nhiên như không.

Cầu Thiên Xích nhìn Tiểu Long Nữ, lại nhìn Dương Quá, thấy hai người ấy nhìn nhau, tình si ý thành, bà ta chưa từng trải qua hay nghĩ đến trong đời, không ngờ nam nữ trên thế gian lại yêu thương nhau đắm đuối đến thế, bất giác nhớ đến kết cục phu thê bi thảm giữa mình với Công Tôn Chỉ, thì thở dài, hai dòng nước mắt lăn trên má.

Lục Ngạc sà vào lòng mẹ, khóc, nói:

- Mẹ, mẹ trị độc cho Dương đại ca, rồi hai mẹ con mình đi tìm cữu cữu, cữu cữu rất mong nhớ mẹ, phải vậy không?

Cầu Thiên Xích ứa nước mắt, lòng tràn ngập nhu tình, nhưng nghĩ đến câu nhị ca Cầu Thiên Nhẫn viết trong thư "Từ khi đại ca bị bỏ mạng dưới tay Quách Tĩnh, Hoàng Dung...", bản thân mình thì chân tay tàn phế, nhị ca lại đã xuất gia đi tu, nói là "buông đao đồ tể, qui y tam bảo", như thế chẳng hóa ra mối thù của đại ca không bao giờ trả được hay sao? Dương Quá võ công không kém, hắn đã không chịu lấy con gái ta, thì ta phải sai hắn thay ta đi báo thù, cũng là một đại sự.

Nghĩ đến đó, Cầu Thiên Xích bèn nói:

- "Tuyệt Tình đơn" vốn không ít, nhưng ta đã ngâm vào thạch tín hủy đi, chỉ có ba viên. Ba viên ấy, tên gian tặc đã uống một viên, viên thứ hai khi ta say rượu, bị Công Tôn Chỉ lấy đi, sau đó Dương Quá ngươi có được ngươi đã đưa cho thiếu nữ kia uống. Trên thế gian chỉ còn một viên duy nhất, được ta cất giữ trong người đã hơn hai mươi năm nay. Sống ở Tuyệt Tình cốc mà không để sẵn trong người một viên "Tuyệt Tình đơn", thì coi như sinh mạng không còn của mình nữa. Nay ta còn sống cũng chẳng lâu, con gái ta cũng vị tất ở lại chốn này...

Nói rồi bà ta thong thả lấy trong bọc ra viên "Tuyệt Tình đơn" độc nhất trên thế gian, dùng móng tay cắt thành hai, để một nửa viên giữa lòng bàn tay, nói:

- Viên thuốc này ta cho ngươi, ngươi không chịu làm nữ tế (con rể) ta cũng được, song ngươi phải đáp ứng làm cho ta một việc.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ nhìn nhau, không ngờ cuối cùng bà ta lại có hảo tâm. Hai người tuy nói là không quan tâm đến chuyện sống chết, nhưng trước mắt có đường sống, tất nhiên hết sức vui mừng, cùng nói:

- Lão tiền bối muốn làm việc gì, chúng tôi sẽ tận lực.

Cầu Thiên Xích chậm rãi nói:

- Ta muốn ngươi đi lấy thủ cấp của hai người về giao tận tay ta.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ vừa nghe, liền đoán rằng một trong hai kẻ mà Cầu Thiên Xích muốn giết hẳn là Công Tôn Chỉ. Đối với kẻ đó, Dương Quá tuyệt vô hảo cảm, hắn đã mù một mắt, công phu bế huyệt đã không còn, tuy chưa mất võ công, song giết hắn cũng không khó; có điều hắn là cha của Lục Ngạc, mà cô nương ấy đối với chàng lại si tình; giết cha nàng ta không khỏi khiến nàng ta đau khổ, thành thử nhất thời chàng chưa biết trả lời thế nào. Tiểu Long Nữ cũng nghĩ, Công Tôn Chỉ tuy tàn ác, song hắn có ơn cứu mạng nàng; nhìn sắc diện của Cầu Thiên Xích, nếu không làm theo yêu cầu của bà ta, bà ta sẽ không đời nào trao thuốc cho Dương Quá.

Cầu Thiên Xích nhìn nhìn vẻ lưỡng lự của hai người, lạnh lùng nói:

- Ta không biết hai kẻ ấy có quan hệ thế nào với các ngươi, song không thể không giết chúng.

Dương Quá nghe giọng điệu của Cầu Thiên Xích, thì dường như không phải là Công Tôn Chỉ, bèn hỏi:

- Cầu lão tiền bối có thù với ai? Muốn vãn bối lấy thủ cấp của ai?

Cầu Thiên Xích nói:

- Ngươi không nghe nhắc tên ác tặc trong bức thư ban nãy ư? Kẻ giết hại đại ca của ta là Quách Tĩnh, Hoàng Dung gì đó.

Dương Quá cả mừng, nói:

- Thế thì hay lắm! Hai kẻ đó chính là kẻ thù giết cha vãn bối. Cầu lão tiền bối không nhờ, vãn bối cũng phải giết hai kẻ đó để trả thù.

Cầu Thiên Xích lấy làm lạ, hỏi:

- Thật vậy ư?

Dương Quá chỉ Kim Luân pháp vương, nói:

- Vị đại sư kia cũng có hiềm khích với hai kẻ đó. Chuyện của vãn bối, vãn bối từng kể cho đại sư kia biết.

Cầu Thiên Xích nhìn Kim Luân pháp vương. Kim Luân pháp vương gật đầu, nói:

- Nhưng lần ấy vị Dương huynh đệ này lại đi giúp Quách Tĩnh, Hoàng Dung gây khó dễ với lão nạp.

Tiểu Long Nữ và Lục Ngạc rất ghét cái lão hòa thượng cứ chốc chốc xui nguyên giục bị kia, cùng hầm hầm nhìn lão ta. Kim Luân pháp vương giả bộ không thấy, mỉm cười, nói:

- Dương huynh đệ, chuyện đó có chứ?

Dương Quá nói:

- Đúng. Đợi tại hạ báo thù xong cho cha mẹ, sẽ thỉnh giáo đại sư vài chiêu.

Kim Luân pháp vương chắp tay, nói:

- Hay lắm, hay lắm!

Cầu Thiên Xích chìa bàn tay, nói với Dương Quá:

- Ta cũng không cần biết ngươi nói thật hay giả, ngươi hãy nhận thuốc mà uống trước đi.

Dương Quá bước tới nhận, thấy chỉ có nửa viên, thì hiểu ngay, cười, nói:

- Phải mang thủ cấp của hai người về đổi lấy nửa viên còn lại phải không?

Cầu Thiên Xích gật đầu, nói:

- Ngươi rất thông minh, nhìn một cái hiểu ngay, khỏi cần người khác nhiều lời.

Dương Quá nghĩ: "Cứ uống nửa viên này đã, còn hơn không có thuốc". Chàng bèn bỏ thuốc vào miệng, nuốt theo nước bọt xuống bụng. Cầu Thiên Xích nói:

- "Tuyệt Tình đơn" này trên thế gian chỉ có một viên, ngươi đã uống nửa viên, nửa viên còn lại ta sẽ giấu ở một nơi bí mật. Mười tám ngày sau, nếu ngươi mang thủ cấp của hai người về đây, tất nhiên ta sẽ trao nốt cho ngươi; nếu không, dẫu ngươi có đem thân ta ra mà tra tấn hành hạ, dẫu ngươi có quăng ta trở lại hốc đá, ta cũng không cho ngươi. Cầu Thiên Xích ta nói lời như dao chém đá, nói sao làm vậy. Xin cáo biệt các vị quí khách, Dương đại gia, Long cô nương, hẹn mười tám ngày sau tái ngộ.

Nói xong nhắm mắt lại, không lý gì đến mọi người nữa.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Vì sao định thời hạn mười tám ngày?

Cầu Thiên Xích nhắm mắt, nói:

- Chất độc hoa Tình trong người Dương Quá sau ba mươi sáu ngày sẽ phát tác, vừa rồi hắn đã uống nửa viên "Tuyệt Tình đơn", chất độc tụ vào một chỗ, khi phát tác sẽ nhanh gấp bội. Mười tám ngày sau uống nết nửa viên, sẽ lập tức giải hết độc. Bằng không... thì... hi hi!

Nói đoạn vung tay, ngụ ý bảo mọi người hãy mau lui ra.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ biết không thể lý sự thêm với người này, bèn từ biệt Công Tôn Lục Ngạc, nhanh chóng rời Thủy Tiên trang. Dương Quá lại dùng thuyền rời khỏi Tuyệt Tình cốc, cùng Tiểu Long Nữ thi triển khinh công, băng qua núi cao mà ra.

Dương Quá ở trong sơn cốc chỉ có ba ngày, song số lần gian nan nguy hiểm, kề bên cái chết, trải qua trong ba ngày ấy không phải một, hai lần, giờ chàng được cùng ý trung nhân thoát khỏi hiểm địa, thật đúng như tái sinh kiếp khác. Hai người sánh vai đứng trên núi cao, nhìn xuống u cốc, chỉ thấy rừng

cây âm u một màu xanh sẫm, trong lòng phơi phới, lâng lâng như đang đứng trên mây.

Dương Quá dắt tay Tiểu Long Nữ đi đến bên gốc một cây hòe lớn, nói:

- Cô cô!

Tiểu Long Nữ tựa lưng vào thân cây, mỉm cười, nói:

- Thiếp nghĩ chàng đừng gọi thiếp là cô cô nữa thì hơn.

Dương Quá trong thâm tâm đã không còn coi nàng là sư phụ, chàng gọi nàng là "cô cô" chỉ vì thói quen, nghe nàng nói vậy, thầm vui, nhìn chăm chú vào mắt nàng, hỏi:

- Quá nhi nên gọi là gì đây?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng thích gọi là gì thì gọi, tùy ý chàng.

Dương Quá nghĩ một lát, nói:

- Thời gian sung sướng nhất đời của Quá nhi là khi sống với cô cô trong tòa cổ mộ; bây giờ Quá nhi gọi

nàng là cô cô vậy thì từ giờ đến chết cứ gọi là cô cô thôi.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Lúc thiếp đánh vào mông chàng, chàng cũng sung sướng hay sao?

Dương Quá vòng hai tay ôm nàng vào lòng, chỉ thấy hơi ấm của cơ thể nàng phảng phất hương hoa của núi rừng, thật khiến người ta say đắm, bèn âu yếm nói:

- Hai ta cứ thế này mười tám ngày, cũng đủ sướng lắm rồi, khỏi cần đi giết Quách Tĩnh, Hoàng Dung làm gì nữa. Thay vì bôn ba lao lực, liều chết giao đấu, hai ta hãy sống yên ổn sung sướng mười tám ngày còn hơn.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Chàng muốn thế nào cũng được. Trước kia thiếp bắt chàng phải vâng lời thiếp, từ giờ thiếp sẽ nghe lời chàng.

Nàng bao năm lạnh lùng, nay thì từ trong lòng cho đến đầu mày cuối mắt, cả thân hình đều ôn nhu âu

yếm, toàn tâm toàn ý chiều theo lời Dương Quá, lấy đó làm niềm sung sướng cao nhất.

Dương Quá ngẩn ngơ ngắm nàng, thong thả nói:

- Tại sao trong mắt cô cô có ngấn lệ?

Tiểu Long Nữ cầm tay chàng đặt lên má mình, dịu dàng nói:

- Thiếp... không biết. Chắc là tại thiếp thích chàng quá đấy.

Dương Quá nói:

- Quá nhi biết cô cô đau lòng về điều gì rồi.

Tiểu Long Nữ ngẩng lên, nước mắt ứa ra ròng ròng, ngả người vào lòng chàng, khóc nấc lên:

- Quá nhi, chàng... chúng mình chỉ còn mười tám ngày, làm sao cho đủ?

Dương Quá vỗ vỗ nhẹ vai nàng, dịu dàng nói:

- Phải rồi, Quá nhi cũng thấy không đủ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp muốn chàng cứ mãi mãi như thế này với thiếp, một trăm năm, một ngàn năm, một vạn năm.

Dương Quá nâng cằm nàng lên, đặt vào đôi môi phớt hồng của nàng một cái hôn nhè nhẹ, nói:

- Đúng, gì thì cũng phải đi giết Quách Tĩnh, Hoàng Dung.

Đầu lưỡi chàng cảm thấy vị mằn mặn của nước mắt nàng, tình ý trong lòng trỗi dậy, toàn thân chàng run lên.

Bỗng nghe trên đỉnh gò cao bên trái có người cười to, nói:

- Muốn chàng chàng nàng nàng với nhau, cũng không cần vội thế.

Dương Quá ngoảnh đầu, thấy trên cái gò cách hơn mười trượng có năm người đứng kề vai nhau là Kim Luân pháp vương, Mã Quang Tá, Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh và Doãn Khắc Tây; kẻ vừa nói là Kim Luân pháp vương. Chàng nghĩ mình và Tiểu Long Nữ rời khỏi sơn cốc một cách mau lẹ, không ngờ mấy người kia bám sát theo sau, hai người trùng phùng sau cơn đại nạn, ngoài đối phương ra, không còn để ý tới bất

cứ ai và bất cứ cái gì khác; đang âu yếm nhau bên gốc hòe, thì bị năm người kia nhìn thấy.

Dương Quá nhớ lại trong Tuyệt Tình cốc, Kim Luân pháp vương mấy lần gây khó cho chàng, chút nữa chàng bỏ mạng vì lời lẽ của lão ta; sớm biết thế này, thì khi lão ta đang dưỡng thương trong ngôi nhà tranh trên đỉnh núi nọ, chàng lấy mạng lão ta cho xong, lại đi trị thương giúp lão; một vị tông chủ như lão mà lại đi lấy oán báo ơn. Tiểu Long Nữ thấy ánh mắt giận dữ của chàng, bèn nói:

- Mặc xác hắn, cả đời hắn cũng không có được một thời khắc sung sướng như chúng mình đâu.

Mã Quang Tá nói:

- Dương huynh đệ, Long cô nương, chúng ta hãy nhập bọn với nhau thì hơn. Ở chốn hoang sơn dã lĩnh, không rượu không thịt này, có gì đáng thăm thú đâu.

Dương Quá chỉ muốn được cùng Tiểu Long Nữ yên ổn giờ nào hay giờ ấy, lúc này lại bị kẻ khác quấy nhiễu, nhưng chàng biết Mã Quang Tá có hảo tâm, bèn đáp:

- Mã đại ca cứ đi trước, tiểu đệ sẽ theo sau.

Mã Quang Tá nói:

- Hay lắm, vậy huynh đệ mau lên một chút.

Kim Luân pháp vương cười hô hố, nói:

- Họ Mã, ngươi chờ làm gì phí công, họ còn luyến ái nhau ở chốn này mười tám ngày cơ.

Cầu Thiên Xích bảo sau mười tám ngày chất độc sẽ phát tác, mọi người trong đại sảnh đều nghe rõ; nhưng thấy Kim Luân pháp vương lúc này nhắc lại, thì Mã Quang Tá cả giận, túm lấy vạt áo Kim Luân pháp vương, nói:

- Lão trọc chết tiệt, bụng dạ lão sao mà hiểm độc thế! Cả bọn cùng đi với Dương huynh đệ tới sơn cốc, lão đã chẳng giúp Dương huynh đệ thì thôi, lại cứ nói này nói nọ là sao?

Kim Luân pháp vương cười khẩy, nói:

- Ngươi có buông tay ra không?

Mã Quang Tá nói:

- Ta không buông đấy, lão làm gì nào?

Kim Luân pháp vương đánh một quyền phải tới trước mặt, Mã Quang Tá nói:

- Ái chà, động thủ ư?

Y đưa bàn tay to như cái quạt lên chộp nắm đấm của Kim Luân pháp vương. Nào ngờ cú đấm của Kim Luân pháp vương chỉ là hư chiêu, tay trái lão ta giơ ra, túm sau lưng Mã Quang Tá, cương kình nhu kình cùng hất ra, thân hình hộ pháp của Mã Quang Tá tức thời bay xuống dốc, may nhờ da thịt dày, dốc núi lại đầy cỏ, nên y không bị trọng thương, nhưng trán sưng u tím bầm, y vừa kêu oai oái vừa bò lên.

Dương Quá thấy hai người động thủ, biết Mã Quang Tá sẽ bị đòn, vội tới giúp, mới chạy được ba bước, Mã Quang Tá đã bị hất văng đi. Mã Quang Tá tuy đần độn, song cũng biết đánh không lại lão hòa thượng, miệng vừa rên rỉ vừa kêu lên:

- Ối chao, úi chao, lão trọc đánh gãy tay ta rồi.

Kim Luân pháp vương được phong là đệ nhất quốc sư Mông Cổ, được vương tử Mông Cổ Hốt Tất Liệt mời tới Trung Nguyên, bọn Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh vốn chưa phục, lúc này thấy lão ta ngang ngược như

vậy thì tức giận, đưa mắt cho nhau. Tiêu Tương Tử nói:

- Đại sư võ công quả nhiên cao cường, không hổ danh hiệu đệ nhất quốc sư Mông Cổ.

Kim Luân pháp vương nói:

- Không dám, không dám...

Lão nhìn sắc diện, biết Ni, Tiêu hai gã định xuất thủ, mà Dương Quá và Tiểu Long Nữ thì cũng sẵn sàng ra tay, tâm ý của Doãn Khắc Tây ra sao chưa rõ. Lão tuy tự thị võ công cao siêu, nhưng nếu năm cao thủ kia hợp sức đánh lão, thì lão không thể địch nổi đã đành, chỉ e tính mạng khó toàn, nên ngoài miệng đối đáp trong đầu nghĩ cách thoát thân.

Lão không ngờ Mã Quang Tá lẻn tới sau lưng lão, giáng cho lão một quyền rất mạnh, trúng vào gáy lão. Võ công như Kim Luân pháp vương, Mã Quang Tá có đánh lén cũng khó, song lúc này lão mải chú ý tới mấy người kia, coi thường gã Mã Quang Tá đần độn, nên bị một quyền nặng như búa bổ, khiến lão nổ đom đóm mắt. Lão cả giận, thúc cùi chỏ ra phía sau, Mã Quang Tá bị thoi trúng ngực, kêu to một tiếng,

gục xuống phía trước. Kim Luân pháp vương hơi nhún hai chân xuống, thân hình hộ pháp của Mã Quang Tá vừa hay đổ vắt qua vai lão, lão vác y chạy luôn xuống dốc. Mọi người kêu to, Dương Quá đuổi theo trước tiên.

Kim Luân pháp vương tuy vác một người khổng lồ nặng ngót ba trăm cân, song vẫn chạy như bay. Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Ni Ma Tinh đều thi triển khinh công, song qua mấy chục trượng vẫn chưa đuổi kịp lão ta. Dương Quá và Tiểu Long Nữ lao nhanh hơn, sắp đến gần. Kim Luân pháp vương dừng lại, ngoảnh đầu, cười nhăn nhở, nói:

- Được, các ngươi muốn liên thủ, hay muốn đơn đả độc đấu thì bảo?

Đoạn lão đặt cái đầu của Mã Quang Tá đối diện với một tảng đá bên cạnh, sẵn sàng đập đầu gã kia vào đó.

Dương Quá vòng ra sau lưng lão ta, nói:

- Nếu lão đả thương Mã đại ca, chúng tôi sẽ liên thủ cùng tấn công.

Kim Luân pháp vương cười hô hố, đặt Mã Quang Tá xuống đất, nói:

- Kẻ đần độn như hắn, cũng được coi trọng thế ư?

Lão thò hai tay vào bọc, lúc rút ra thì tay trái bạch quang loang loáng, tay phải hoàng khí bừng bừng, ngân luân và đồng luân đã gõ vào nhau, nghe choang một tiếng, vang vọng núi rừng. Lão hỏi:

- Vị nào xông tới trước đây?

Doãn Khắc Tây cười hì hì, nói:

- Các vị chuyên về võ học, tại hạ thì lo chuyện mua bán, xin đứng ngoài quan đấu.

Kim Luân pháp vương nghĩ bụng: "Tên này không ngả theo bên nào, bớt được một kình địch". Tiêu Tương Tử nghĩ cứ để người khác đấu với Kim Luân pháp vương trước, khi nào lão ta mỏi mệt rồi, mình sẽ nhảy vào thủ thắng, bèn nói:

- Ni huynh, võ công của huynh cao hơn tiểu đệ, mời huynh đấu trước!

Ni Ma Tinh nghe Tiêu Tương Từ nói, đã biết ý của gã kia, song tự phụ tu vi võ học độc bộ Thiên Trúc, bình

sinh chưa gặp địch thủ, nghĩ mình không thắng Kim Luân pháp vương, thì cũng chẳng thể lạc bại, bèn tiện tay vác một hòn đá lớn bên dốc núi lên, nói:

- Được, tại hạ thử tài hai cái vòng tròn của đại sư.

Y vác đá đánh tới ngực Kim Luân pháp vương, hòn đá này nặng chí ít cũng ba trăm cân, mọi người thấy y không dùng binh khí, lại vác đá mà đánh, đều không khỏi kinh ngạc.

Kim Luân pháp vương cũng không ngờ gã lùn này lại có thần lực ghê gớm vậy, không dám coi thường, nghiêng người né tránh, dùng cái đồng luân quật ngang lưng Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh đưa tảng đá ra sau cản lại, đồng luân cự thạch va vào nhau, tia lửa tung tóe tứ phía. Kim Luân pháp vương cảm thấy cánh tay trái hơi tê dại, nghĩ: "Con quỉ lùn này võ công quái dị, thật không thể coi thường. Nhưng dù hắn khỏe đến mấy, vác khối đá nặng thế kia phỏng được bao lâu?" Thế là múa song luân xoay chuyển quanh người Ni Ma Tinh.

Dương Quá đỡ Mã Quang Tá dậy, rồi cùng Tiểu Long Nữ đứng xem giao đấu, thấy Ni Ma Tinh thần lực kinh nhân, võ công đặc dị, đều thầm kinh ngạc.

Hai người kia đấu một hồi, lực đạo của Ni Ma Tinh vẫn không suy giảm, đột nhiên y quát to:

- A bà tinh!

Đồng thời ném tảng đá tới người Kim Luân pháp vương.

Cú ném này là một môn võ công lợi hại của họ Thích ở Thiên Trúc, gọi là "Thích Ca trịch tượng công". Trong kinh Phật có viết, Thích Ca Mâu Ni hồi làm thái tử, một hôm ra khỏi hoàng thành, có một con voi chắn đường, thái tử bèn túm chân con voi ném nó lên không trung, ba ngày sau con voi mới rơi xuống đất, tạo thành một cái khe sâu, nay gọi là khe Tếch Tượng (Ném voi). Cái đó dĩ nhiên là chuyện ngụ ngôn, ngụ ý Phật pháp là điều ngoài sức tưởng tượng. Sau các võ sĩ Thiên Trúc luyện thành môn ngoại công ném một vật nặng, bèn đặt tên như thế. Lúc này Ni Ma Tinh vận thần công ném đá, thấy khối đá lao vù vù về phía Kim Luân pháp vương.

Kim Luân pháp vương võ công tuy mạnh, nhưng đối với một vật nặng ngần kia, há dám chống chọi trực diện, vội nhảy tránh sang một bên. Ni Ma Tinh đột nhiên bay theo khối đá, song chưởng đẩy khối đá

chuyển hướng bay, lại lao về phía Kim Luân pháp vương. Lần này đang đà bay, kình lực được gia tăng, nên khối đa bay nhanh và mạnh hơn lúc đầu.

Luận về võ công, Kim Luân pháp vương đúng là cao hơn Ni Ma Tinh, nhưng "Thích Ca trịch tượng công" là môn lão ta chưa từng đối phó, nhất thời lão trở tay không kịp, thấy khối đá đổi hướng, lại bay tới, lão ta đành nhảy tránh. Ni Ma Tinh thừa thắng truy kích, khối đá được đẩy tiếp, thế bay càng mãnh liệt thêm. Kim Luân pháp vương nghĩ bụng: "Cứ đà này, ắt mình sẽ bại dưới tay con quỷ lùn mất; phải lập tức dùng cách khác thôi. May mà hắn một mình ra đấu với mình, mình đánh chết hắn rồi, Tiêu Tương Tử sẽ không dám xông lại. Dương Quá và Tiểu Long Nữ trong người có độc, sử dụng "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" sẽ không thể như ý".

Bỗng nghe sau núi có tiếng vó ngựa rầm rập, thế như sấm động, tinh kỳ triển động, một đội nhân mã lao tới. Kim Luân pháp vương và Ni Ma Tinh mải đấu, không để ý. Bọn Dương Quá thấy đó là một đội kỵ binh Mông Cổ, ai nấy mang trường đao, cung nỏ. Đến

cách vài chục trượng thì họ dừng lại, quan lãnh binh giơ tay làm hiệu toàn đội kìm ngựa, không tiến nữa.

Người đứng dưới cờ xem cuộc đấu giây lát, rồi giục ngựa chạy tới, gọi to:

- Dừng tay, dừng tay!

Người ấy mặc hoàng bào, tay cầm thiết cung, chính là vương tử Mông Cổ Hốt Tất Liệt.

Ni Ma Tinh nghe tiếng gọi, bay người lên đẩy khối đá lăn xuống dốc núi, kéo theo đất đá chuyển động rùng rùng.

Hốt Tất Liệt xuống ngựa, tay trái kéo Kim Luân pháp vương, tay phải kéo Ni Ma Tinh, cười nói:

- Thì ra hai vị đang trao đổi võ công ở đây, khiến tiểu vương đại khai nhãn giới.

Hốt Tất Liệt làm gì chẳng biết hai người đánh nhau thực sự, nhưng muốn giữ thể diện cho hai bên, mới bảo họ dừng tay. Kim Luân pháp vương mỉm cười, nói:

- Vị Ni huynh này võ học hết sức độc đáo, hiếm có, hiếm có!

Ni Ma Tinh lườm một cái, nói:

- Tại hạ cứ ngỡ đệ nhất quốc sư Mông Cổ tài giỏi lắm, hóa ra... hi hi!

Kim Luân pháp vương cả giận, nghĩ bụng: "Chẳng lẽ ta không đánh lại ngươi được hay sao?" Đang định mở miệng đấu khẩu, thì Hốt Tất Liệt cười, nói:

- Chốn này phong cảnh hữu tình, há có thể không uống rượu! Tả hữu, mang rượu lại, chúng ta uống vài chén nào!

Người Mông Cổ sinh trưởng giữa thảo nguyên, quen màn trời chiếu đất, coi việc ăn uống giữa rừng hoang với trong nhà không khác gì nhau, thị vệ lập tức bày mâm rượu và món nhắm trên mặt đất.

Hốt Tất Liệt nhìn Tiểu Long Nữ, nghĩ thầm: "Nhân gian lại có thiếu nữ xinh đẹp nhường này". Thấy nàng tay nắm vai kề với Dương Quá, thần tình thân mật, Hốt Tất Liệt bèn hỏi Dương Quá:

- Vị cô nương này là ai đây?

Dương Quá đáp:

- Đây là Long cô nương, là sư phụ của tiểu nhân, cũng là thê tử của tiểu nhân.

Sau một phen xuất sinh nhập tử ở Tuyệt Tình cốc, mọi thứ lễ giáo tập tục trói buộc con người khắp thiên hạ chàng không coi ra gì nữa, chỉ muốn hết thảy mọi người trên đời đều biết Dương Quá ta là người lấy sư phụ làm vợ đấy.

Người Mông Cổ đâu có lễ giáo tôn sư trọng đạo, nam nữ cách biệt như người Hán, Hốt Tất Liệt nghe Dương Quá nói vậy không hề lấy làm lạ, biết nữ nhân này là người truyền thụ võ nghệ cho Dương Quá, thì bất giác thêm kính nể, cười, nói:

- Quả nhiên là lang tài nữ mạo, thiên sinh khuê ngẫu, vừa lứa xứng đôi, hay lắm hay lắm! Nào, mọi người cùng cạn một chén chúc mừng hai vị.

Đoạn nâng ly rượu uống cạn một hơi. Kim Luân pháp vương mỉm cười, cũng uống cạn. Mấy người kia cùng uống. Riêng Mã Quang Tá uống liền ba chén.

Tiểu Long Nữ vốn không yêu ghét gì người Mông Cổ nay nghe Hốt Tất Liệt khen nàng với Dương Quá đẹp đôi, thì sung sướng uống nửa chén, dung sắc càng

thêm kiều diễm, nghĩ thầm: "Một số người Hán bảo ta và Quá nhi không được thành thân, vị vương gia Mông Cổ này nói là "hay lắm", xem ra kiến thức của người Mông Cổ cao thật đấy".

Hốt Tất Liệt cười, nói:

- Ba hôm không thấy các vị trở về, tiểu vương nhớ quá, ngặt nỗi thành Tương Dương quân vụ khẩn cấp, không thể chờ lâu, tiểu vương bèn dặn lại đại doanh, mời các vị lập tức đến bên thành Tương Dương hợp lực. Hôm nay may gặp ở đây, thật không gì bằng.

Kim Luân pháp vương nói:

- Thỉnh vấn vương gia, quân ta công thành Tương Dương có thuận lợi hay không?

Hốt Tất Liệt cau mày, nói:

- Viên tướng giữ thành Tương Dương Lã Văn Đức vốn là kẻ bất tài, nhưng tiểu vương lo nhất khi nghe có một người là Quách Tĩnh ở đó.

Dương Quá giật mình, hỏi:

- Quách Tĩnh quả đang ở trong thành Tương Dương ư?

Hốt Tất Liệt nói:

- Vị Quách Tĩnh ấy lại là bề trên của tiểu vương, hồi trẻ từng kết giao huynh đệ với tiên vương, từng là viên ái tướng số một của tổ phụ tiểu vương Thành Cát Tư Hãn. Người ấy trí dũng song toàn, cầm quân viễn chinh Tây Vực, kiến lập đại công. Tiên vương từng dặn tiểu vương, Nam triều chúa hôn thần gian, tướng binh nhu nhược, người tuy đông song khó địch nổi tinh binh Mông Cổ chúng ta, nhưng nếu gặp Quách Tĩnh thì phải hết sức thận trọng, nhất thiết không được sơ ý. Ôi, phụ vương quả có tiên kiến, quân ta đóng binh ngoài thành Tương Dương tấn công lâu rồi vẫn chưa hạ được, tất cả chỉ tại Quách Tĩnh ở trong đó.

Dương Quá đứng dậy, nói:

- Gã họ Quách ấy có mối thù lớn giết cha của tiểu nhân, tiểu nhân xin nhận lệnh đi lấy đầu hắn.

Hốt Tất Liệt vui mừng, nói:

- Tiểu vương mời các vị anh hùng hảo hán cũng chính là vì việc ấy. Nhưng nghe đồn Quách Tĩnh võ công đứng đầu người Hán ở Trung Nguyên, lại có

không ít người tài năng dị thường trợ giúp, tiểu vương mấy lần phái dũng sĩ đi hành thích, thảy đều thất thủ, bị bắt hoặc bị giết, không một ai trở về. Dương huynh đệ tuy vũ dũng, song một tay khó vỗ thành tiếng, tiểu vương muốn mời các vị anh hùng cùng trà trộn vào thành Tương Dương, hợp lực hạ thủ. Chỉ cần giết được Quách Tĩnh, thành Tương Dương ắt buông tay đầu hàng.

Bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử cùng đứng dậy ôm quyền, nói:

- Được vương gia sai khiến, chúng tôi xin tận lực.

Hốt Tất Liệt cả mừng, nói:

- Bất kể vị nào giết được Quách Tĩnh, mấy vị cùng đi đều có đại công. Riêng người đích thân hạ sát, tiêu vương sẽ tâu rõ với đại hãn, phong thưởng tước hiệu công hầu, hưởng danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Đại Mông Cổ.

Bọn Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh đối với tước hiệu công hầu không coi ra gì, nhưng nếu được phong danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Đại Mông Cổ, dương danh thiên hạ, thì quả là thỏa nguyện bình sinh. Mông Cổ

lúc này binh uy bốn cõi, cương giới rộng lớn cổ kim chưa từng có; cương thổ Tây Vực kéo dài mấy vạn dặm, hai phần ba Trung Quốc cũng thuộc về Mông Cổ, từ trung tâm đế quốc đến biên cương, phi ngựa thật nhanh cũng cả năm trời mới tới, nếu được phong danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Đại Mông Cổ, anh hùng hào kiệt khắp thiên hạ sẽ đều phải kính nể. Bởi vậy ai cũng náo nức, ngay Kim Luân pháp vương cũng sáng mắt lên.

Dương Quá thản nhiên mỉm cười, lắc đầu. Tiểu Long Nữ âu yếm nhìn chàng, nghĩ thầm: "Tước hiệu công hầu, danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Đại Mông Cổ mà làm gì? Ta chỉ mong chàng bình an sống sót mà thôi".

Mọi người lại uống rượu, rồi đứng dậy. Các võ sĩ Mông Cổ dắt ngựa tới, Dương Quá, Tiểu Long Nữ, bọn Kim Luân pháp vương nhất tề lên ngựa, theo sau Hốt Tất Liệt, cùng phi nhanh về hướng nam, đến thành Tương Dương.

Dọc đường chỉ thấy mười nhà thì chín bỏ hoang, xương phơi đầy đồng, quân Mông Cổ gặp người Hán thường ngang ngược chém giết, Dương Quá nhìn thấy rất tức giận, định ra tay can thiệp, nhưng lại nể

mặt Hốt Tất Liệt, nghĩ bụng: "Quân Mông Cổ tàn bạo thế này, chúng coi người Hán ta không bằng con heo con chó, chờ ta lấy đầu Quách Tĩnh, Hoàng Dung rồi sẽ giết một số quan quân Mông Cổ tàn ác nhất cho hả dạ".

Mấy ngày sau thì đến bên ngoài thành Tương Dương. Bấy giờ đôi bên công thủ giao chiến đã hơn một tháng, chỗ nào cũng thấy gươm giáo gãy nát, máu đọng thây phơi, đủ biết chiến sự ác liệt chừng nào.

Quân Mông Cổ được tin Tứ đại vương Hốt Tất Liệt thân chinh lâm trận, thì nguyên soái, đại tướng toàn quân nghênh đón từ ngoài ba chục dặm. Thấy đại kỳ của Hốt Tất Liệt từ xa, các tướng soái nhất tề xuống ngựa, phủ phục hai bên đường.

Hốt Tất Liệt phóng ngựa tới gần, dừng ngựa nhìn quanh hồi lâu, rồi nói:

- Hừ, thành Tương Dương đánh lâu không hạ được, chẳng hóa ra hạ thấp uy danh của Đại Mông Cổ ta ư?

Các tướng cùng đáp:

- Tiểu tướng đáng chết, thỉnh Tứ đại vương trị tội.

Hốt Tất Liệt vung roi quất một cái, con ngựa chồm lên phía trước. Chư tướng hồi lâu không dám ngửng mặt, người người run sợ.

Dương Quá thấy Hốt Tất Liệt đối đãi với chàng và bọn Kim Luân pháp vương rất mực bình dị, nhưng đứng trước chư tướng thì rất uy nghiêm, nghĩ bụng: "Quân Mông Cổ binh cường mã tráng, kỷ luật nghiêm minh, Đại Tống làm sao địch nổi?" Chàng bất giác cau mày.

Hôm sau, trời vừa sáng, quân Mông Cổ đại cử công thành, tên bay, đá rơi như mưa, hướng cả vào trong thành. Tiếp đó quân sĩ vác thang áp vào tường thành, từ bốn phía ào ào leo lên bờ tường. Trong thành phòng thủ nghiêm mật, cứ tám binh sĩ cùng giữ một cây gỗ lớn, đẩy thang của địch ra khỏi tường thành. Giao chiến hồi lâu, cuối cùng có mấy trăm binh sĩ Mông Cổ leo lên được bờ thành. Trong quân Mông Cổ tiếng reo hò rầm trời, từng đội một trăm người ào lên theo như kiến cỏ. Bỗng từ phía sau nữ tường (bờ tường thấp, trên mặt thành) một đội cung thủ xuất hiện, tên bắn ra như mưa, làm cho viện quân Mông Cổ không thể leo lên; tiếp đó một đội quân Tống cầm

đuốc lao tới, đốt cháy các cây thang, những binh sĩ Mông Cổ đang leo thang rơi xuống lả tả.

Trong tiếng hô rầm trời trong và ngoài thành, một đội hán tử dũng mãnh xách giáo dài kiếm sắc lao ra tấn công những tên lính Mông Cổ đã leo lên mặt thành. Đội hán tử này không mặc binh phục quân Tống; người thì áo đen, kẻ lại áo xanh, khi công kích cũng không thành đội hình, nhưng thân thủ hiển nhiên là những người có võ công. Những tên lính Mông Cổ đã leo lên mặt thành đều là dũng sĩ, thuộc loại vô địch, nhưng gặp đội hán tử này, sau vài hiệp đấu, cứ lần lượt bị hạ gục, kẻ nằm vắt ngang bờ thành, người thì rơi xuống chân thành tan thây. Giữa quân Tống có một hán tử trung niên đặc biệt uy mãnh, người đó mặc bộ y phục màu xám, tay không, tung hoành ngang dọc, thấy quân Tống bị nguy chỗ nào liền lao tới giải vây; người đó lao tới đâu, binh tướng Mông Cổ đều dạt cả ra, thật y như hổ xông vào đàn dê.

Hốt Tất Liệt thân chinh đứng dưới chân thành đốc chiến, thấy hán tử kia anh dũng như thế, bất giác

ngây người hồi lâu, thở dài: "Dũng sĩ thiên hạ, liệu còn ai theo kịp người đó?"

Dương Quá đứng bên, hỏi:

- Vương gia có biết ai đấy chăng?

Hốt Tất liệt chột dạ, hỏi:

- Không lẽ đó là Quách Tĩnh?

Dương Quá nói:

- Chính hắn!

Lúc này mấy lính Mông Cổ đã leo lên mặt thành bị giết chỉ còn được vài mống, có ba tên bách phu trưởng ngoan cường nhất tay cầm giáo dài, tiếp tục chiến đấu. Tên vạn phu trưởng ở dưới chân thành thổi tù và, lại dồn quân công thành, hòng tiếp ứng ba tên bách phu trưởng trên kia.

Quách Tĩnh hú một tiếng dài, chạy tới. Một tên bách phu trưởng đâm mũi giáo về phía đó, Quách Tĩnh giơ tay chộp cán giáo, hất mạnh về phía trước, đồng thời tung chân trái đá chiếc mộc của tên bách phu trưởng thứ hai bay đi. Hai tên bách phu trưởng tuy dũng cảm, nhưng chịu sao nổi một hất một cước đầy thần

lực của Quách Tĩnh? Cả hai ngã lộn mấy vòng, rơi xuống đất chết tươi.

Tên bách phu trưởng thứ ba đã nhiều tuổi, tóc muối tiêu, tự biết hôm nay khó toàn mạng, vung cây đao dài chém loạn xạ, thế như mãnh hổ. Quách Tĩnh dùng tay trái túm lấy cổ tay cầm đao của hắn, hữu chưởng định giáng tới, bỗng sững lại. Tên bách phu trưởng này cũng đã nhận ra Quách Tĩnh, liền kêu lên:

- Kim đao phò mã, là đại nhân đấy ư?

Nguyên hắn là thuộc hạ của Quách Tĩnh hồi tây chinh năm nào. Hôm nay hắn là một trong những dũng sĩ leo lên mặt thành đầu tiên.

Quách Tĩnh nghĩ đến tình xưa, nói:

- Ồ, ngươi là Ngạc Nhĩ Đa phải không?

Tên bách phu trưởng thấy Quách Tĩnh nhớ được tên mình, không khỏi rơm rớm nước mắt, thốt lên:

- Thưa, chính là tiểu nhân.

Quách Tĩnh nói:

- Nghĩ đến tình xưa, hôm nay ta tha mạng cho ngươi. Lần sau còn để ta bắt gặp, đừng trách ta vô tình.

Đoạn ngoảnh đầu, sai tả hữu:

- Lấy dây buộc, thả hắn xuống dưới chân thành!

Hai tráng đinh liền dùng dây thừng dài quấn ngang bụng Ngạc Nhĩ Đa, rồi thả hắn xuống dưới chân thành.

Ngạc Nhĩ Đa là một dũng sĩ lừng danh trong quân đội Mông Cổ, bị quân Tống buộc dây thả xuống dưới chân thành, binh sĩ Mông Cổ bên dưới đều lấy làm lạ, không hiểu có biến cố gì, nhất tề lùi lại vài chục trượng; trên mặt thành cũng ngừng bắn tên xuống, đôi bên bãi đấu. Ngạc Nhĩ Đa xuống đến dưới đất, quì xuống đất lạy tạ Quách Tĩnh, nói to:

- Có Kim đao phò mã ở đây, tiểu nhân quyết không dám tái phạm hổ giá.

Quách Tĩnh đứng trên mặt thành, thần uy lẫm liệt, nói lớn:

- Chủ soái Mông Cổ nghe đây: Đại Tống và Mông Cổ năm xưa đồng tâm kết minh, hợp lực diệt Kim, nay quân Mông Cổ nhà ngươi cớ sao xâm phạm cương giới của ta, sát hại bách tính của ta? Dân chúng Đại Tống ta đông gấp mười lần dân số Mông Cổ, nếu các

ngươi không mau lui binh, nghĩa binh của Đại Tống ta vùng dậy, e rằng mười mấy vạn quân Mông Cổ các ngươi sẽ không có đất mà chôn.

Mấy câu này Quách Tĩnh nói bằng tiếng Mông Cổ trung khí sung mãn, từng câu từng chữ rành rọt; tường thành tuy cao, khoảng cách quân lính hai bên lại xa, nhưng mấy vạn binh tướng Mông Cổ đều nghe rõ, không khỏi nhìn nhau thất sắc.

Một tên vạn phu trưởng dẫn Ngạc Nhĩ Đa tới trước mặt Hốt Tất Liệt, bẩm cáo nguyên do. Ngạc Nhĩ Đa kể lại năm xưa từng cùng Quách Tĩnh tây chinh, Kim đao phò mã dùng binh như thần thế nào, khắc địch chế thắng ra sao, miêu tả đâu ra đấy. Hốt Tất Liệt sa sầm mặt, quát:

- Mang ra chém đầu!

Ngạc Nhĩ Đa kêu lên:

- Oan quá!

Tên vạn phu trưởng nói:

- Tứ đại vương minh xét cho, Ngạc Nhĩ Đa có nhiều chiến công...

Hốt Tất Liệt phẩy tay, bốn vệ sĩ lôi Ngạc Nhĩ Đa ra chém đầu, mang thủ cấp lại trình. Chư tướng thảy đều kinh hãi. Hốt Tất Liệt nói với tên vạn phu trưởng:

- Ngạc Nhĩ Đa được chôn cất như một liệt sĩ, ngoài ra hãy thưởng cho thê tử hắn mười cân vàng, ba mươi nô lệ, ba trăm con cừu.

Tên vạn phu trưởng ngơ ngác không hiểu, chỉ nói:

- Vâng, vâng.

Hốt Tất Liệt nói:

- Ta đã giết hắn, lại còn ban thưởng cho gia thuộc, các ngươi chưa hiểu lý do chứ gì?

Chư tướng nhất tề cúi mình, nói:

- Thỉnh Tứ đại vương chỉ bảo.

Hốt Tất Liệt nói:

- Tên bách phu trưởng ấy đã quì lạy Quách Tĩnh, cường điệu sự lợi hại của Quách Tĩnh, làm cho lòng quân dao động, không đáng chém đầu hay sao? Nhưng hắn đã dũng cảm leo lên thành đầu tiên,

chiến đấu đến người cuối cùng, há không đáng ban thưởng?

Chư tướng đều bái phục.

Như thế là quân Mông Cổ đã mất nhuệ khí. Hốt Tất Liệt biết hôm nay dù tái công thành cũng chỉ tổn thất vô ích, chẳng được gì, thấy dưới chân thành ngổn ngang mấy ngàn xác binh sĩ Mông Cổ, toàn là những chiến binh tinh nhuệ từng qua trăm trận, thì rất đau lòng. Nhìn thành Tương Dương kiên cố, phòng thủ nghiêm mật, quả không có sơ hở nào, bất giác Hốt Tất Liệt thở dài, hạ lệnh lui quân bốn mươi dặm. Hai vệ sĩ tả hữu nhìn nhau, cùng tâu:

- Tiểu nhân xin phân ưu với Tứ đại vương, gì thì cũng phải giảm bớt nhuệ khí của bọn Nam man.

Nói xong họ nhảy lên ngựa, phi tới chân tường thành, giương cung, hai mũi tên bắn lên chỗ Quách Tĩnh.

Tài cưỡi ngựa của hai người ấy đã cao, thuật bắn cung lại chuẩn, đúng là ngựa phi như bay, tên lao như chớp. Dưới chân thành chỉ nghe "phựt phựt" hai tiếng, hai mũi tên đã bay vút tới ngực và bụng Quách

Tĩnh. Quách Tĩnh không thể tránh, chỉ thấy mỗi tay chộp một mũi tên, rồi vung tay phóng xuống.

Hai vệ sĩ Mông Cổ chưa kịp quay ngựa chạy về, mũi tên đã phóng cắm vào ngực, cùng ngã ngựa. Quân Tống trên mặt thành reo hò như sấm, khua cả trống trận trợ uy.

Hốt Tất Liệt rầu rĩ dẫn quân lui về phía bắc. Đại quân đi được vài dặm, thì Dương Quá nói:

- Xin vương gia đừng lo buồn, tiểu nhân sẽ vào thành lấy đầu Quách Tĩnh.

Hốt Tất Liệt lắc đầu, nói:

- Quách Tĩnh trí dũng song toàn, quả nhiên danh bất hư truyền. Hôm nay vừa gặp, ta liền cảm thấy đành hoàn toàn thúc thủ.

Dương Quá nói:

- Tiểu nhân từng sống mấy năm với gia đình Quách Tĩnh, lại từng trợ giúp hắn, đối với tiểu nhân, hắn chắc hẳn sẽ không có ý đề phòng. Người đời có câu "Giáo đâm chỗ sáng dễ tránh, tên bắn trong tối khó phòng".

Hốt Tất Liệt nói:

- Vừa rồi trong lúc công thành, Dương huynh đệ đứng bên cạnh tiểu vương, e rằng Quách Tĩnh ở trên thành đã nhìn thấy.

Dương Quá nói:

- Tiểu nhân đã nghĩ đến việc đó, nên lúc công thành, đã cùng Long cô nương đội mũ sụp xuống trán, dựng cổ áo che gáy, Quách Tĩnh nhất định không thể nhận ra.

Hốt Tất Liệt nói:

- Nếu vậy, chúc Dương huynh đệ lập đại công, ước hẹn phong thưởng, quyết không nuốt lời.

Dương Quá đa tạ, đang định quay mình, cùng Tiểu Long Nữ cáo biệt mọi người, thì nhìn thấy vẻ mặt khác lạ của bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh và Doãn Khắc Tây, chợt nghĩ: "Mấy người kia đều lo mình đi giết Quách Tĩnh, được phong danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Đại Mông Cổ, nhất định sẽ tìm cách ngăn cản, khiến mình khó thành công", bèn nói với Hốt Tất Liệt:

- Vương gia, tiểu nhân có một điều cáo bẩm; tiểu nhân đi giết Quách Tĩnh, là để báo thù riêng, cũng là đầu lấy thủ cấp của hắn mang về đổi lấy đan dược cứu mạng, nếu nhờ phúc của vương gia mà đại sự thành công, thì tiểu nhân quyết không dám nhận danh hiệu đệ nhất dũng sĩ Đại Mông Cổ.

Hốt Tất Liệt hỏi:

- Vì sao vậy?

Dương Quá nói:

- Tiểu nhân võ công còn thua xa các vị ở đây, làm sao dám nhận danh hiệu đó? Vương gia có đáp ứng việc đó, tiểu nhân mới dám động thân.

Hốt Tất Liệt thấy chàng lời lẽ thành khẩn, đúng là ý muốn của chàng; nhìn thần sắc mấy người kia, cũng đoán ra tâm ý của chàng, bèn nói:

- Đã thế, mỗi người có chí hướng riêng, tiểu vương cũng không ép.

Bọn Kim Luân pháp vương nghe Hốt Tất Liệt nói vậy, quả nhiên đều có vẻ hài lòng.

Dương Quá quay đầu ngựa, sánh vai cùng Tiểu Long Nữ phi về phía thành Tương Dương, dọc đường quẳng mũ, áo da, phục hồi lối trang phục của người Hán, đến dưới chân thành thì trời đã tối, thấy cổng thành đóng kín, từng tốp binh sĩ trên đầu thảnh cầm đuốc đi tuần phòng. Dương Quá gọi to:

- Tại hạ họ Dương tên Quá, đến xin bái kiến Quách Tĩnh Quách đại gia.

Tướng giữ thành nghe tiếng gọi, thấy chỉ có hai người, bèn bẩm cáo với Quách Tĩnh.

Lát sau, có hai thanh niên ra đầu thành, nhìn xuống dưới, một người nói:

- Thì ra là Dương đại ca, chỉ có hai vị thôi sao?

Dương Quá thấy huynh đệ họ Võ, nghĩ: "Quách Tĩnh giết cha ta, không biết khi đó phụ thân của huynh đệ họ Võ có ở bên cạnh trợ giúp hay không?" nói:

- Võ đại ca, Võ nhị ca, Quách bá bá có ở trong thành hay không?

Võ Tu Văn nói:

- Mời vào hãy hay.

Họ ra lệnh binh sĩ mở cổng thành, hạ cầu treo, để Dương Quá và Tiểu Long Nữ đi vào trong thành.

Huynh đệ họ Võ dẫn hai người đến trước một tòa nhà lớn. Quách Tĩnh tươi cười ra cửa vái Tiểu Long Nữ một cái, nắm tay Dương Quá cười, nói:

- Quá nhi, hai người đến thật đúng lúc. Bọn Thát tử đang gấp rút công thành, có hai người đến trợ lực với ta, thật là phúc cho bách tính thành Tương Dương này.

Tiểu Long Nữ là sư phụ của Dương Quá, Quách Tĩnh dùng lễ ngang hàng đối đãi, trân trọng nhường lối vào nhà, đối với Dương Quá cũng vô cùng thân thiết.

Dương Quá bị Quách Tĩnh nắm tay kéo đi, nghĩ người này là kẻ thù giết cha mình, hận không thể rút kiếm đâm chết ngay, chỉ e ngại võ công của Quách Tĩnh, chưa dám ngang nhiên động thủ, phải gượng cười, nói:

- Quách bá bá vẫn khỏe.

Chàng căm hận nên không quì xuống khấu đầu.

Quách Tĩnh khoan dung đại độ, cũng không lưu tâm đến tiểu tiết. Tới đại sảnh, Dương Quá muốn vào nội đường bái kiến Hoàng Dung. Quách Tĩnh cười, nói:

- Quách bá mẫu của ngươi sắp lâm bồn, mấy hôm nay người không được khỏe, ngày mai gặp cũng được.

Dương Quá mừng thầm: "Hoàng Dung mưu trí hơn người, mình chỉ lo bị bà ta nhận ra chỗ sơ hở, nay bà ta sắp đến kỳ sinh nở, đúng là trời giúp ta thành công".

Có người vào bẩm cáo:

- Lã đại soái mời Quách đại gia tới dự yến, mừng hôm nay đại thắng Thát tử.

Quách Tính nói:

- Ngươi về bẩm với đại soái, đa tạ ban yến. Ta có viễn khách quang lâm, không thể phụng bồi.

Trung quân thấy Dương Quá ít tuổi, chẳng có gì đặc dị, không hiểu tại sao Quách Tĩnh lại trân trọng với chàng như thế, đến mức từ chối dự tiệc mừng công

để tiếp đãi chàng, thì không khỏi lấy làm lạ, trở về bẩm cáo với Lã Văn Đức.

Quách Tĩnh tự bày tiệc trong nhà thết đãi Tiểu Long Nữ và Dương Quá. Tham dự có Chu Tử Liễu, Lỗ Hữu Cước, huynh đệ họ Võ, Quách Phù. Chu Tử Liễu ngỏ lời cảm tạ Dương Quá về việc chàng đã lấy được thuốc giải của Hoắc Đô để trị độc cho ông ta. Dương Quá cười nhạt, nói vài lời khiêm tốn.

Quách Phù thấy Dương Quá tỏ vẻ lạnh nhạt, bèn gọi:

- Dương đại ca.

Quách Tĩnh nói:

- Phù nhi, hôm trước hài nhi bị Kim Luân pháp vương bắt giữ, nếu không được Dương đại ca xả mệnh cứu giúp, chẳng riêng gì hài nhi, mà ngay cả mẫu thân hài nhi cũng bị đại hoạn, tại sao con chưa lạy tạ Dương đại ca?

Dương Quá nói:

- Mọi người là người một nhà, hà tất phải lạy tạ?

Quách Phù không nói một lời, ngồi xuống. Trong suốt bữa tiệc, chỉ thấy nàng ta hơi cau mày, dường như có

tâm sự gì, huynh đệ họ Võ luôn né tránh mục quang của nàng ta. Lỗ Hữu Cước và Chu Tử Liễu thì cao hứng thao thao bất tuyệt về trận thắng Thát tử hôm nay.

Ăn xong đã cuối canh một, Quách Tĩnh sai Quách Phù đưa Tiểu Long Nữ vào nội thất an nghỉ, còn mình thì kéo Dương Quá nằm chung một giường. Trước khi bước vào nội thất, Tiểu Long Nữ nhìn Dương Quá một cái đầy trìu mến, ngụ ý bảo chàng hãy cẩn thận. Dương Quá chỉ sợ lộ ra tâm sự, ngoảnh mặt đi, không dám nhìn nàng.

Quách Tĩnh dắt Dương Quá sang phòng ngủ của mình, khen ngợi chàng đối địch với Kim Luân pháp vương, tại tửu lâu và trong loạn thạch trận đã cứu được Hoàng Dung, Quách Phù cùng huynh đệ họ Võ; rồi hỏi sau đó chàng ở đâu. Dương Quá sợ nói nhiều lỡ lời, việc gặp Trình Anh, Lục Vô Song, Ngốc cô, Hoàng Dược Sư, chàng đều lờ đi, chỉ nói:

- Sau khi bị thương, điệt nhi nằm dưỡng thương trong một sơn cốc, rồi gặp sư phụ, bèn cùng đi tìm Quách bá bá.

Quách Tĩnh vừa cởi áo đi nằm, vừa nói:

- Quá nhi, hiện thời cường địch áp cảnh, thiên hạ Đại Tống như trứng để đầu đẳng. Thành Tương Dương là tấm lá chắn che đỡ một nửa giang sơn Đại Tống, nếu thành này thất thủ, chỉ e trăm họ của Đại Tống đều sẽ trở thành nô lệ của người Mông Cổ. Chính mắt ta từng chứng kiến thảm cảnh người Mông Cổ tàn sát dị tộc, thật khiến người ta sôi máu.

Dương Quá nghe đến đây, nhớ lại cảnh bạo hành đáng sợ của binh tướng Mông Cổ dọc đường tới đây, cũng bất giác nghiến răng căm hận.

Quách Tĩnh lại nói:

- Chúng ta luyện công học võ là để làm gì? Hành hiệp trượng nghĩa, cứu tế phò nguy cố nhiên là bổn phận, song cũng chỉ là tiểu hiệp mà thôi. Người trên giang hồ sở dĩ gọi ta là Quách đại hiệp, thật ra bởi vì kính trọng ta vì nước vì dân, xả thân trợ thủ thành Tương Dương. Song ta tài lực có hạn, không thể giải khốn cho dân, thực hổ thẹn với hai chữ "đại hiệp". Ngươi thông minh tài trí gấp mười lần ta, tương lai nhất định sẽ hơn ta nhiều lắm. Điều này ta nói thật lòng. Chỉ mong ngươi hãy nhớ kỹ tám chữ "Vì nước vì dân, đại hiệp cứu quốc", mai sau dương danh thiên hạ, trở

thành bậc đại hiệp chân chính được muôn dân kính ngưỡng.

Những lời lẽ hết sức chân thành, khiến Dương Quá nghe mà xúc động, thấy Quách Tĩnh sắc mặt trang nghiêm, tuy biết Quách Tĩnh là kẻ thù giết cha, song cũng không khỏi kính nể, bèn đáp:

- Quách bá bá, sau khi Quách bá bá qua đời, điệt nhi nhất định sẽ ghi nhớ lời này.

Quách Tĩnh đâu ngờ Dương Quá đêm nay tới để hành thích mình, giơ tay xoa xoa đầu chàng, nói:

- Đúng, cúc cung tận tụy, chết cũng cam lòng. Nếu mất nước, Quách bá bá của ngươi tính mạng khó toàn. Nghe đồn Hốt Tất Liệt giỏi dùng binh, hôm nay hắn lui quân, vài hôm nữa ắt có một trường đại sát. Chúng ta sẽ chống trả một phen cho thật oanh liệt. Đêm đã khuya rồi, chúng ta ngủ thôi.

Dương Quá đáp:

- Vâng.

Rồi cởi áo nằm ngủ, giấu cái chủy thủ mang từ Tuyệt Tình cốc đi theo ở bên người, nghĩ: "Đợi khi mi ngủ

say, ta đâm cho mi một dao; mi võ công cao cường đến mấy, cũng đâu biết mà tránh!"

Quách Tĩnh ban ngày ác chiến, đại hao tâm lực, vừa đặt mình đã ngủ luôn. Dương Quá thì ngổn ngang tâm sự, làm sao ngủ được? Chàng nằm trên giường, nghe Quách Tĩnh thở đều đều bằng mũi, hít vào thở ra rất chậm, thầm thán phục Quách Tĩnh nội công thâm hậu. Một hồi lâu sau, nghe bốn bề tĩnh lặng, chỉ vọng lại từ xa tiếng bước chân của binh lính tuần tiễu.

Thế là chàng bèn rón rén ngồi dậy, sờ cái chuỷ thủ giấu bên trong áo lót, nghĩ: "Sau khi mình đâm chết hắn, sẽ tới giết Hoàng Dung, giết luôn thai nhi sắp sinh. Đại sự thành công, sẽ cùng cô cô đến Tuyệt Tình cốc, lấy nửa viên "Tuyệt Tình đơn". Rồi mình và cô cô sẽ về ẩn cư ở tòa cổ mộ, tận hưởng hạnh phúc nhân gian, thây kệ thiên hạ là của Đại Tống hay của Mông Cổ".

Nghĩ đến đó, chàng rất đắc ý, bỗng nghe bên nhà láng giềng có tiếng trẻ khóc to, tiếng người mẹ ru con, đứa bé nín dần rồi ngủ. Dương Quá chột dạ, nhớ có lần giữa đường lớn chàng thấy một tên lính Mông Cổ

dùng giáo dài đâm vào bụng một đứa bé mà giơ lên đùa giỡn, đứa bé chưa chết hẳn, kêu khóc thảm thiết. Chàng nghĩ: "Bây giờ ta giết Quách Tĩnh, việc không khó. Nhưng Quách Tĩnh chết rồi, thành Tương Dương khó giữ, ngàn vạn đứa bé trong thành để cho binh sĩ Mông Cổ đem ra giết hại làm trò vui hay sao? Mình báo thù riêng, làm hại sinh mạng trăm họ như vậy, liệu có nên chăng?"

Nhưng chàng lại nghĩ: "Nếu mình không giết Quách Tĩnh, Cầu Thiên Xích không đời nào cho mình nửa viên "Tuyệt Tình đơn"; mình sẽ chết, cô cô cũng không sống nữa". Ái tình của chàng với Tiểu Long Nữ, không có việc gì trên thế gian sánh được, thế là chàng quyết ý: "Thôi, thây kệ trăm họ trong thành Tương Dương, thây kệ giang sơn của Đại Tống; khi ta bị khổ, trừ cô cô ra, nào có ai thương ta? Người đời không thương ta, hà tất ta phải thương yêu họ?" Bèn giơ chủy thủ, dồn sức ra cánh tay, chĩa mũi dao nhọn vào giữa ngực Quách Tĩnh. Trong nhà đèn nến đã tắt, nhưng Dương Quá vẫn có thể nhìn được trong bóng tối. Chàng thấy vẻ mặt Quách Tnh hiền hòa, ý định thần nhàn, ngủ rất ngon lành, nhớ đến hồi chàng còn nhỏ, Quách Tĩnh hết lòng che chở, trên đảo Đào Hoa

đối xử thân thiết với chàng ra sao, không quản đường xa ngàn dặm dẫn chàng lên núi Chung Nam học nghệ, rồi còn muốn đem đứa con gái duy nhất gả cho chàng, thì chàng bất giác nghĩ thầm: "Quách bá bá một đời chính trực, quang minh lỗi lạc, thực là một người trung hậu; một người như thế, thực không thể hại phụ thân ta. Lỡ Ngốc cô thần trí mơ hồ, nói năng lung tung thì sao? Nếu ta giết lầm người tốt, thì có chết vạn lần cũng không chuộc hết tội. Thôi, việc này phải hỏi cho rõ ràng rồi hãy tính".

Thế là chàng cất chủy thủ vào người, suy nghĩ lại mọi việc từ ngày gặp vợ chồng Quách Tĩnh đến nay. Chàng nhớ Hoàng Dung đối với chàng thần sắc không lúc nào tử tế, có mấy lần hai vợ chồng họ đang nói chuyện với nhau, vừa thấy chàng đến liền nói sang chuyện khác; vợ chồng họ có điều hệ trọng giấu chàng, đó là điều chắc chắn, không còn nghi ngờ gì. Chàng lại nghĩ: "Quách bá mẫu nhận ta làm đệ tử, tại sao chỉ dạy đọc sách, không truyền thụ một chút võ nghệ? Quách bá bá đối tốt với ta, chẳng lẽ chỉ vì đã giết hại phụ thân ta, nên trong lòng bất an, muốn bù đắp lại phần nào? Song nếu Quách Tĩnh quả thật đã giết phụ thân ta, tại sao lại không hề đề phòng ta, ngủ

chung một giường cùng ta. Chàng nhìn lên đỉnh màn, trằn trọc nghĩ ngợi mãi. Quách Tĩnh tuy ngủ song vẫn cảm nhận được hơi thở không đều của Dương Quá, bèn tỉnh lại, mở mắt ra, hỏi:

- Quá nhi, không ngủ được ư? Có sao không?

Dương Quá chột dạ, nói:

- Không sao.

Quách Tnh cười, nói:

- Nếu ngươi không quen nằm chung giường với người khác, thì ta ra bàn nằm cũng được.

Dương Quá vội nói:

- Không, không sao.

Quách Tĩnh nói:

- Được, vậy thì cố ngủ đi. Con nhà võ, cần nhất là ổn định tâm thần.

Dương Quá đáp:

- Vâng.

Lát sau, Dương Quá không nín được, nói:

- Quách bá bá, năm bá bá dẫn điệt nhi đến cung Trùng Dương học nghệ, ở chân núi Chung Nam, điệt nhi từng hỏi bá bá một việc.

Quách Tĩnh nói:

- Việc gì vậy?

Dương Quá nói:

- Lúc ấy Quách bá bá nổi giận vỗ vào tấm bia, khiến các đạo sĩ phái Toàn Chân hiểu lầm, Quách bá bá có nhớ điệt nhi hỏi câu gì hay không?

Quách Tĩnh nghĩ giây lát, nói:

- Phải rồi, hôm ấy ngươi hỏi ta, phụ thân ngươi qua đời như thế nào.

Dương Quá chằm chằm nhìn Quách Tĩnh, nói:

- Không, điệt nhi hỏi Quách bá bá, rốt cuộc là ai sát hại phụ thân điệt nhi.

Quách Tĩnh nói:

- Làm sao ngươi biết phụ thân ngươi bị sát hại mà chết?

Dương Quá nghẹn ngào nói:

- Chẳng lẽ phụ thân điệt nhi tự dưng lăn ra chết hay sao?

Quách Tĩnh im lặng một lát, thở dài, nói:

- Phụ thân ngươi chết không lành, nhưng không có ai sát hại cả, mà là phụ thân ngươi tự sát hại mình.

Dương Quá ngồi dậy, tâm tình kích động dị thường, nói:

- Quách bá bá nói dối điệt nhi. Trên đời làm gì có chuyện một người tự sát hại mình? Dẫu phụ thân điệt nhi có tự sát mà chết, hẳn cũng là do có kẻ bức tử.

Quách Tĩnh đau lòng, ứa nước mắt, thong thả nói:

- Quá nhi, tổ phụ ngươi và phụ thân ta là cốt nhục khác họ, phụ thân ngươi và ta cũng từng kết nghĩa kim lan. Phụ thân ngươi nếu chết oan, ta há không báo thù cho phụ thân ngươi?

Dương Quá giận run người, định nói toạc ra: "Là mi giết hại cha ta, làm sao mi báo thù kia chứ?" Nhưng nếu nói ra, Quách Tĩnh ắt đề phòng, muốn hành

thích Quách Tĩnh sẽ vô cùng khó khăn, nên chàng chỉ gật đầu im lặng.

Quách Tĩnh nói:

- Chuyện của phụ thân ngươi có rất nhiều uẩn khúc, không thể vắn tắt vài lời. Hồi trước lúc hỏi ta, ngươi còn nhỏ, chưa hiểu nổi duyên do nội tình, nên ta chưa cho ngươi biết. Hiện tại ngươi đã trưởng thành, hiểu được trắng đen phải trái. Chờ đánh lui bọn Thát tử ta sẽ kể đầu đuôi cho người hay.

Nói đoạn lại trở mình ngủ tiếp.

Dương Quá vốn biết Quách Tĩnh nói một là một, chưa bao giờ nói dối, nghe mấy câu kia thì bán tín bán nghi, tự mắng mình: "Dương Quá ơi là Dương Quá, ngươi vốn hành sự quả quyết, tại sao hôm nay cứ lưỡng lự chần chừ như thế? Không lẽ ngươi sợ võ công hắn lợi hại hay sao? Đêm nay do dự, bỏ lỡ dịp may, ngày mai để Hoàng Dung nhận ra chỗ sơ hở, chỉ e cả cô cô cũng chết không có chỗ mà chôn đó". Chàng vừa nghĩ đến Tiểu Long Nữ, tinh thần lại phấn chấn, đưa tay sờ cái chủy thủ trong áo, con dao sát vào da thịt, ấm từ cán đến lưỡi.

Chapter 3

Thần điêu hiệp lữ (hồi 21-30)

Kim Dung

THẦN ĐIÊU HIỆP LỮ

Dịch giả: Lê Khánh Trường

Hồi 21

Ác Chiến Tương Dương

Dương Quá đang định rút chuỷ thủ ra, bỗng nghe ngoài song có người gõ nhẹ ba tiếng, vội nhắm mắt nằm im.

Quách Tĩnh tỉnh giấc liền, ngồi dậy, hỏi:

- Dung nhi phải không? Có quân tình khẩn cấp chăng?

Ngoài song im lặng. Quách Tĩnh thấy Dương Quá ngủ, hơi thở đằng mũi đều đều, may đã ngủ được, không đánh thức chàng, nhẹ chân xuống giường, đi ra khỏi phòng, thấy Hoàng Dung đứng ở sân vẫy tay.

Quách Tĩnh tới gần, thấp giọng hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Hoàng Dung không đáp, kéo chồng ra hậu viện, nhìn tứ phía, rồi nói:

- Tĩnh ca ca và Quá nhi đối đáp, muội đã nghe cả. Quá nhi không có hảo ý, Tĩnh ca ca biết hay không?

Quách Tĩnh kinh ngạc, hỏi:

- Không có hảo ý là thế nào?

Hoàng Dung nói:

- Muội cảm thấy lời hắn nói sớm có ý nghi ngờ vợ chồng mình giết hại phụ thân hắn.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi có thể nghi ngờ, nhưng ta đã hứa sẽ kể tỉ mỉ nguyên do phụ thân hắn chết như thế nào cho hắn biết.

Hoàng Dung nói:

- Tĩnh ca ca có thế kể hết cho Quá nhi nghe được ư?

Quách Tĩnh nói:

- Phụ thân hắn chết thảm, ta vẫn luôn tự trách mình. Dương Khang huynh đệ tuy lầm đường lạc lối, nhưng chúng ta cũng không tận tình khuyên can, không tìm mọi cách cứu y.

Hoàng Dung nói:

- Hừ, người như thế còn cứu vãn làm sao được kia chứ? Muội chỉ hận không giết y sớm hơn, nếu không mấy vị sư phụ của Tĩnh ca ca đâu đến nỗi phải táng mạng ở đảo Đào Hoa?

Quách Tĩnh nghĩ lại chuyện đó, không khỏi thở dài não nề.

Hoàng Dung nói:

- Chu đại ca bảo Phù nhi tới nói với muội, rằng lần này Quá nhi đến thành Tương Dương thần sắc có vẻ

kỳ quái, lại bảo ca ca nằm ngủ cùng giường với hắn. Muội lo ngại lỡ có bất trắc, ở ngoài song theo dõi từ lâu. Muội thấy ca ca ngủ riêng chỗ khác thì hơn. Nên nhớ lòng người khó đoán, mà phụ thân hắn... rốt cuộc vì đánh một chưởng vào vai muội mà trúng độc chết đi.

Quách Tĩnh nói:

- Như thế không thể bảo là Dung nhi giết hại y được.

Hoàng Dung nói:

- Hai vợ chồng mình đều có ý giết y, kết quả là y vì đánh muội mà chết, thế thì so với việc chúng ta tự tay giết y, cũng đâu có gì khác mấy?

Quách Tĩnh trầm ngâm giây lát, nói:

- Dung nhi nói đúng. Thế thì ta không thể nói hết cho Quá nhi biết được. Dung nhi, nửa đêm rồi, Dung nhi hãy về phòng ngủ kẻo mệt. Hết đêm nay, ngày mai ta sẽ dọn vào ngủ trong quân doanh.

Quách Tĩnh biết ái thê đa mưu túc kế gấp trăm lần mình, tuy không tin Dương Quá có ác ý với mình, nhưng nàng đã nói như vậy, cũng nên nghe theo, thế

là đặt tay vào eo lưng vợ, chậm rãi đi vào nội đường, nói:

- Quá nhi tận lực đoạt lại địa vị minh chủ võ lâm, chuyện đại sự quốc gia phân minh phải trái, hai phen cứu Dung nhi và Phù nhi, không nề hà nguy hiểm đối với bản thân, lòng hiệp nghĩa như thế, phụ thân hắn làm sao sánh nổi?

Hoàng Dung gật đầu, nói:

- Một trang thiếu niên như thế thật hiếm có. Nhưng trong lòng hắn có hai khúc mắc không thể gỡ nổi, một là nguyên do cái chết của phụ thân hắn, hai là tư tình giữa hắn với sư phụ. Ôi, muội phải nói khó lắm Long cô nương mới bỏ hắn mà đi, ai ngờ Quá nhi thần thông quảng đại, chẳng hiểu sao lại tìm được nàng ta. Nhìn thần tình sư đồ họ, thì từ rày không tài nào chia rẽ họ được nữa rồi.

Quách Tĩnh im lặng một lát, bỗng nói:

- Dung nhi thần thông quảng đại hơn cả Quá nhi, hãy cố nghĩ cách cứu hắn, đừng để hắn lầm đường lạc lối

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Đừng nói chuyện của Quá nhi muội không có cách, ngay cả đại tiểu thư của chúng ta, muội cũng chưa biết làm thế nào mới ổn. Tĩnh ca ca, trong lòng muội chỉ có mình ca ca, trong lòng ca ca cũng chỉ có một mình muội. Nhưng con gái chúng ta lại có đồng thời hai gã thiếu niên lang quân, cuối cùng lại không dứt khoát được với hai huynh đệ họ Võ. Chuyện đó khiến cho người làm cha mẹ khó xử biết chừng nào.

Quách Tĩnh đưa Hoàng Dung vào phòng, đợi nàng nằm xuống giường đâu đấy, đắp chăn cho vợ, rồi ngồi xuống bên cạnh, cầm tay nàng, mỉm cười. Ngót một tháng nay hai vợ chồng đều bận rộn việc quân quốc, hiếm có thời khắc yên tĩnh bên nhau. Hai người nhìn nhau im lặng, trong lòng cảm thấy dễ chịu. Hoàng Dung đưa mu bàn tay của chồng cọ nhè nhẹ vào má mình, nói:

- Tĩnh ca ca, hài tử thứ hai của vợ chồng ta, Tĩnh ca ca hãy đặt tên cho con đi.

Quách Tĩnh cười, nói:

- Dung nhi thừa biết ta không thạo việc đó, lại còn định giễu ta ư?

Hoàng Dung nói:

- Tĩnh ca ca cứ nói xem ý ca ca thế nào nào. Nam tử khắp thiên hạ, không ai bằng được ca ca đâu.

Câu này Hoàng Dung nói ra với toàn bộ vẻ thành thật sâu xa.

Quách Tĩnh cúi xuống, thơm nhẹ lên má vợ, nói:

- Nếu Dung nhi sinh con trai, chúng ta sẽ gọi nó là Quách Phá Lỗ (phá ngoại xâm), còn nếu sinh con gái...

Nghĩ một lát, cười, nói:

- Ta nghĩ không ra, Dung nhi cứ đặt tên cho con thì được.

Hoàng Dung nói:

- Khưu Xứ Cơ đạo trưởng đặt cho ca ca chữ "Tĩnh", là để ca ca đừng quên cái nhục Tĩnh Khang. Nay nước Kim đã diệt xong, gót sắt Mông Cổ lại kéo đến giày xéo, hài nhi sinh ra trong thành Tương Dương, vậy thì gọi là Quách Tương, để mai sau nó nhớ mình đã ra đời ở chốn nào.

Quách Tĩnh nói:

- Được lắm, những mong nữ hài nhi sau này đừng quỉ quái như chị nó, lớn tướng rồi mà vẫn khiến cha mẹ lo lắng.

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Nếu chỉ lo lắng thì cũng được, đằng này... Muội chỉ mong sinh một nam hài nhi, để họ Quách có người nối dõi.

Quách Tĩnh vuốt tóc vợ, nói:

- Nam hài nhi hay nữ hài nhi cũng thế cả. Thôi ngủ đi, đừng nghĩ vẩn nghĩ vơ nữa.

Nói xong đắp kỹ chăn cho vợ, thổi tắt nến, rồi quay mình đi về phòng, thấy Dương Quá đang ngủ say, trống vừa điểm canh ba, leo lên giường ngủ tiếp.

Không ngờ hai vợ chồng nói gì với nhau, Dương Quá đã ẩn mình sau cửa nghe thấy tất cả. Quách Tĩnh, Hoàng Dung đi vào nội đường rồi, chàng cứ đứng ngây một chỗ, nghĩ đi nghĩ lại mấy câu Hoàng Dung vừa nói "Muội hận không giết phụ thân hắn sớm hơn... phụ thân hắn rốt cuộc vì đánh một chưởng vào vai muội mà trúng độc chết đi... Hai vợ chồng mình đều có ý giết y, kết quả là y vì đánh muội mà chết..."

Chàng nghĩ: "Cha ta vì hai người ấy mà chết, điều đó thiên chân vạn xác, không còn nghi ngờ gì nữa. Hoàng Dung thật là giảo hoạt, đã có ý nghi ta, nếu đêm nay ta không hạ thủ, e rằng sẽ không còn dịp nào nữa." Chàng bèn về giường nằm im, chờ Quách Tĩnh trở lại.

Quách Tĩnh mở chăn ra, nghe tiếng ngáy nho nhỏ của Dương Quá, nghĩ: "Hài từ này ngủ ngon giấc thật", để khỏi đánh thức Dương Quá bèn rón rén nằm xuống bên cạnh. Lát sau, đang lơ mơ sắp thiếp đi, bỗng thấy Dương Quá thong thả trở mình, nhưng trong lúc trở mình vẫn cứ ngáy. Quách Tĩnh lấy làm lạ: "Bất cứ ai đang ngủ, lúc trở mình cũng đều ngừng ngáy. Hài tử này hô hấp dị thường, không lẽ khi luyện nội công hắn vận nghịch khí hay sao? Thật là bất thường!" Hoàn toàn không ngờ đấy là Dương Quá giả bộ đang ngủ say.

Dương Quá lại chậm rãi trở mình, thấy Quách Tĩnh không hay biết, bèn tiếp tục vừa ngáy nho nhỏ, vừa xuống khỏi giường. Nguyên ban đầu chàng định hành thích ở trong chăn, nhưng nghĩ khoảng cách quá gần, rất nguy hiểm, nếu lúc giãy chết Quách Tĩnh

phóng ra một chưởng, chỉ e chàng khó toàn mạng, nên sau khi ngồi dậy, rút chuỷ thủ ra rồi, sợ đối phương võ công quá mạnh, bèn quyết định trước tiên hãy xuống đất, đâm một nhát trúng giữa ngực, rồi lập tức nhảy ra cửa sổ, lại lo mình ngừng ngáy sẽ làm cho Quách Tĩnh đang ngủ phát giác có chuyện, nên đã đứng dưới đất vẫn giả bộ ngáy.

Quách Tĩnh thì không hiểu nổi Dương Quá có chuyện gì, nghĩ: "Hài tử này bị bệnh mộng du hay sao? Nếu mình lên tiếng, e rằng nó giật mình, khí tức nghịch xung đan điền, sẽ lập tức bị tẩu hỏa nhập ma mất". Thành thử Quách Tĩnh không dám động đậy, cứ dỏng tai nghe động tĩnh.

Dương Quá tay phải cầm chuỷ thủ ngang ngực, bước tới trước giường, đột nhiên vận kình ra cánh tay, đang định đâm, thì nghe Quách Tĩnh hỏi:

- Quá nhi, ngươi mơ thấy ác mộng ư?

Dương Quá hoảng hồn giật mình, nhún hai chân một cái, xoay người lao ra cửa sổ. Chàng vọt đi nhanh, song Quách Tĩnh còn bay nhanh hơn, chân chàng chưa chạm đất, hai cánh tay đã bị Quách Tĩnh tóm chặt. Dương Quá biết võ công của mình thua xa đối

phương, chống cự cũng vô dụng, bèn nhắm mắt không nói. Quách Tĩnh mang Dương Quá vào, đặt ngồi xuống giường, hai tay xuôi trước đan điền, chính là tư thế luyện khí Huyền môn. Dương Quá vừa tức vừa sợ: "Không biết hắn sẽ dùng cách độc ác gì để hành hạ ta?" Chàng bỗng nhớ đến Tiểu Long Nữ, bèn hít một hơi dài, định cất tiếng gọi thật to: "Cô cô, ta đã thất thủ bị bắt, cô cô mau trốn đi". Quách Tĩnh thấy Dương Quá đột nhiên cấp tốc vận khí, càng tưởng nhầm Dương Quá luyện công bất thường, nghĩ: "Trong lúc nguy cấp chỉ nên hít thở thong thả, chứ hô hấp gấp gáp thế này vô cùng nguy hiểm", vội đặt bàn tay vào bụng dưới của chàng.

Đan điền Dương Quá bị Quách Tĩnh vận nội kình thâm hậu án ngữ, kêu không thành tiếng, nghĩ đến sự an nguy của Tiểu Long Nữ, cố giằng ra đến đỏ mặt tía tai, khổ nỗi đan điền và toàn thân bị chế ngự, không thể cựa quậy được.

Quách Tĩnh thong thả nói:

- Quá nhi, ngươi luyện công quá gấp, như thế gọi là dục tốc bất đạt, hãy mau ngồi yên, để ta giúp ngươi thuận khí qui nguyên.

Dương Quá ngẩn người, chưa hiểu dụng ý của đối phương, chỉ cảm thấy một luồng khí ấm từ lòng bàn tay Quách Tĩnh truyền sang đan điền của mình, hết sức dễ chịu, lại nghe Quách Tĩnh nói:

- Ngươi hãy từ từ thở ra, để luồng khí ấm từ Thủy phần đến Kiện lý, qua Cự quyết, Cưu vĩ, đến Ngọc đường, Hoa cái, thông mạch Nhâm trước đã, đừng để ý đến các kinh mạch khác vội.

Dương Quá nghe mấy câu đó, lại cảm thấy Quách Tĩnh đang truyền nội công giúp mình thông mạch, thì đã đoán được tám, chín phần, nghĩ: "Ngượng quá đi mất! Thì ra Quách Tĩnh tưởng ta luyện công bị tẩu hỏa nhập ma, dẫn đến hành động điên khùng". Bèn ngầm vận nội tức, cố ý dẫn lung tung đi tứ phía ngang dọc, tựa hồ không thể khắc chế. Quách Tĩnh lo lắng, gia tăng nội lực lòng bàn tay để cứu giúp Dương Quá. Phái mất nửa canh giờ mới làm cho khí tức nghịch hành của Dương Quá hoàn toàn qui thuận.

Một phen vận khí vừa qua cố nhiên làm cho Dương Quá rã rời cả người, Quách Tĩnh cũng cảm thấy rất mệt mỏi. Hai người cùng đả tọa cho đến sáng, mới phục hồi nguyên khí. Quách Tĩnh mỉm cười, nói:

- Quá nhi, đã khỏe lại chưa? Không ngờ nội lực của ngươi cũng có thành tựu như vậy, chút nữa thì ta cũng chịu không giúp ngươi được.

Dương Quá biết Quách Tĩnh đã hao tổn nhiều công lực cứu trợ chàng, không khỏi cảm động, nói:

- Đa tạ Quách bá bá cứu hộ, điệt nhi đêm qua chút nữa thì bị tàn phế tứ chi.

Quách Tĩnh nghĩ bụng: "Đêm qua trong lúc mê ngủ, ngươi dùng dao định đâm ta, may mà tự ngươi không biết, chứ nếu biết chắc sẽ hổ thẹn lắm". Quách Tĩnh lo Dương Quá biết chuyện đó sẽ áy náy, bèn lái sang chuyện khác, nói:

- Ngươi hãy theo ta ra ngoài thành, xem xét việc phòng vụ xung quanh.

Hai người cưỡi chiến mã sánh vai ra ngoài thành. Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi, nội công phái Toàn Chân là nội công chính tông trong thiên hạ, tiến cảnh tuy chậm, nhưng hoàn toàn không sợ sai phạm. Võ công các gia các phái, ngươi có thể học tất, nhưng nội công thì chỉ nên

chuyên tu công phu Huyền môn mà thôi. Đợi khi quân địch lui binh, ta sẽ cùng luyện tập với ngươi.

Dương Quá nói:

- Chuyện điệt nhi bị tẩu hỏa đêm qua, Quách bá bá chớ kể cho Quách bá mẫu biết, kẻo Quách bá mẫu lại chê là điệt nhi học công phu bàng môn tả đạo của Long cô nương, làm cho Quách bá bá khổ sở một phen.

Quách Tĩnh nói:

- Dĩ nhiên ta sẽ không kể. Thực ra công phu của Long cô nương cũng không phải là bàng môn tả đạo, chẳng qua ngươi chưa lĩnh hội đầy đủ đó thôi.

Dương Quá nghĩ nếu Hoàng Dung biết chuyện, sẽ hiểu ngay chân tướng, nghe Quách Tĩnh đáp ứng không kể, thì mới an tâm.

Hai người phi ngựa về phía tây, thấy có một dòng mương nhỏ chảy ngang dưới chân núi. Quách Tĩnh nói:

- Dòng mương này tuy nhỏ, nhưng lừng danh, gọi là Đàn khê.

Dương Quá "a" lên một tiếng, nói:

- Điệt nhi nghe kể chuyện Tam quốc, Lưu hoàng thúc phóng ngựa nhảy qua Đàn khê, thì ra dòng mương ấy lại ở đây.

Quách Tĩnh nói:

- Lưu Bị ngày ấy cưỡi con ngựa tên là Đích Lư, người xem tướng ngựa bảo đó là con ngựa phản chủ. Không ngờ chính con ngựa Đích Lư ấy đã vọt qua Đàn khê, thoát khỏi truy binh, cứu sống Lưu hoàng thúc.

Nói đến đây, lại nhớ đến cha của Dương Quá là Dương Khang, thở dài nói tiếp:

- Thật ra người đời cũng đều như con ngựa Đích Lư, làm người thiện thì thiện, làm kẻ ác thì ác, người tốt kẻ xấu không nhất định. Tất cả đều do cái tâm mà ra.

Dương Quá chột dạ, liếc trộm Quách Tĩnh, thấy thần sắc có vẻ thương cảm, rõ ràng không có ý chê bai chàng, nghĩ: "Nói thì đúng, nhưng thế nào là ác, thế nào là thiện? Hai vợ chồng ngươi ngầm sát hại phụ thân ta, không lẽ lại là thiện? Nói thế mà không biết ngượng!" Chàng thán phục Quách Tĩnh mọi điều,

nhưng mỗi khi nghĩ phụ thân bị chết bởi hai vợ chồng Quách Tĩnh, thì trong lòng lại sinh ác niệm.

Hai người phi ngựa một hồi, thấy bên đường có một tấm bia, trên khắc hàng chữlớn: "Đường công bộ lang Đỗ Phủ quê ở đây". Dương Quá nói:

- Thành Tương Dương quả không tầm thường, thì ra đây là quê hương của vị đại thi nhân.

Quách Tĩnh ngâm nga:

- Đại thành thiết bất như,

Tiểu thành vạn trượng dư...

Liên vân liệt chiến cách,

Phi điểu bất năng du.

Hồ lai đản tự thủ,

Khởi phục ưu Tây Đô...

Gian nan phấn trường kích,

Vạn cổ dụng nhất phu.

Tạm dịch:

(Thành to thừa sức vững bền.

Thành con muôn trượng tiếp liền trời mây...

Đó rào chiến thật là kiên cố,

Dù chim bay cũng khó vượt qua.

Quân Hồ hết lối xông pha,

Tây Đô còn cách đường xa ngại gì.

Kìa lối hiểm men đi chót vót,

Đường hẹp này chỉ lọt một xe.

Giáo dài cũng khó giờ nghề,

Một người chống vạn, quen lề từ xưa).

Dương Quá nghe Quách Tĩnh ngâm thơ khảng khái hiên ngang, cũng nhẩm theo:

- Quân Hồ hết lối xông pha,

Tây Đô còn cách đường xa ngại gì.

Kìa lối hiểm men đi chót vót,

Đường hẹp này chỉ lọt một xe.

Giáo dài cung khó giờ nghề,

Một người chống vạn, quen lề từ xưa.

Quách bá bá, mấy câu thơ này hay thật, của Đỗ Phủ phải không?

Quách Tĩnh nói:

- Phải, mấy hôm trước Quách bá mẫu của ngươi đàm luận cùng ta về việc thủ thành Tương Dương, đã nhớ bài thơ này của Đỗ Phủ, đã viết ra cho ta đọc. Ta rất thích, đọc mấy chục lần, nhưng chỉ nhớ được mấy câu trên. Văn sĩ Trung Nguyên người nào cũng biết làm thơ, nhưng thiên cổ Đỗ Phủ vẫn là đệ nhất thi nhân, chính là vì Đỗ Phủ ưu quốc ái dân vậy.

Dương Quá nói:

- Quách bá bá bảo "Vì nước vì dân, là bậc đại hiệp", vậy thì dẫu là văn hay võ, cũng như nhau cả.

Quách Tĩnh thấy Dương Quá đã hiểu được thế, thì cả mừng, nói:

- Văn chương kinh thư, ta không am hiểu, nhưng thiết nghĩ làm người sống trên thế gian, dù là kẻ tầm thường, chỉ cần vì nước vì dân, thì đều là hảo hán thật sự, hào kiệt thật sự.

Dương Quá hỏi:

- Quách bá bá, bá bá bảo có thể giữ vững được thành Tương Dương hay không?

Quách Tĩnh ngẫm nghĩ hồi lâu, chỉ tay về phía tây nhấp nhô gò đống, cây cối xanh tươi, nói:

- Nhân vật lừng lẫy nhất ở Tương Dương từ xưa đến nay dĩ nhiên là Gia Cát Lượng. Cách đây hai chục dặm về phía tây là Long Trung, nơi Gia Cát Lượng từng ẩn cư cày cấy. Tài thao lược trị quốc an dân của Gia Cát Lượng, kẻ thô thiển chúng ta không thể sánh nổi. Vậy mà Gia Cát Lượng từng nói "Thần chỉ cúc cung tận tụy, chết cũng cam lòng, còn thành bại cuối cùng, thần cũng không biết". Ta cùng Quách bá mẫu của ngươi khi đàm luận về việc liệu có giữ được thành Tương Dương hay không, cũng chỉ biết tám chữ "Cúc cung tận tụy, chết cũng cam lòng" mà thôi.

Vừa nói tới dó, bỗng thấy các nạn dân chạy đến cổng thành thành từng đoàn dài, nhất thời bên ngoài tiếng gọi í ới, tiếng kêu khóc như ri.

Quách Tĩnh ngạc nhiên, nói:

- Tại sao binh lính trong thành không mở cổng thành cho dân chúng chạy vào?

Rồi phi ngựa một mạch tới chân thành, thấy binh lính sắp hàng trên mặt thành đang chĩa cung tên về phía nạn dân. Quách Tĩnh quát to:

- Các ngươi làm gì vậy? Mau mở cổng thành!

Thấy Quách Tĩnh, trên thành vội mở cổng thành để Quách Tĩnh và Dương Quá vào thành. Quách Tĩnh nói:

- Trăm họ bị quân Mông Cổ tàn sát, tại sao không để cho họ chạy vào thành?

Tướng giữ thành nói:

- Lã đại soái bảo có gian tế Mông Cổ trà trộn trong đám nạn dân, nên nhất thiết không được mở cổng thành để tránh tai họa.

Quách Tĩnh quát:

- Dù có một vài tên gian tế, há có thể vì thế mà phó mặc tính mạng hàng ngàn bách tính? Mau mở cổng thành!

Quách Tĩnh thủ thành đã lâu, mấy lần lập kỳ công, uy vọng lớn lao, tuy không quan chức, nhưng hiệu lệnh của Quách Tĩnh, tướng giữ thành không dám bất

tuân, đành vừa cho mở cổng thành, vừa sai người phi báo với An phủ sứ Lã Văn Đức.

Trăm họ bồng bế, dìu dắt nhau chạy vào thành sắp dứt, bỗng thấy đằng xa bụi tung mù mịt, quân Mông Cổ từ phía bắc tràn tới. Quân Tống tản khai, nấp sau bờ thành phòng ngự. Chỉ thấy phía trước quân địch là một đoàn người áo quần lam lũ, tay cầm gậy, hàng ngũ rối loạn, cùng gọi to:

- Trên thành đừng bắn tên, chúng tôi đều là trăm họ của Đại Tống!

Núp sau lưng trăm họ là tinh binh thiết kỵ của Mông Cổ.

Từ Thành Cát Tư Hãn trở đi, quân Mông Cổ công thành đều xua bách tính của nước đối phương đi trước, lính giữ thành không nỡ bắn họ, là quân Mông Cổ bám theo sau lập tức tràn lên. Cách này vừa sát hại bách tính nước địch, vừa làm dao động lòng lính địch, có thể nói là nhất cử lưỡng tiện, tàn bạo đấy song thường thu được kỳ hiệu. Quách Tĩnh ở trong quân Mông Cổ lâu năm, dĩ nhiên biết rõ cách này, nhưng khổ nỗi không biết cách hóa giải. Chỉ thấy tinh binh Mông Cổ cầm giáo mác thúc nạn dân phải leo

lên thành. Dân chúng tới mỗi lúc một gần, những người đầu tiên đang bắt đầu leo lên thang. Tương Dương An phủ sứ Lã Văn Đức cưỡi một con ngựa xanh, tuần thị trong thành, thấy tình thế nguy cấp, vội hạ lệnh:

- Giữ thành cần hơn, bắn!

Lính bắn tên xuống như mưa, dân chúng nhiều người trúng tên, rú lên ngã xuống, những người khác quay đầu chạy về phía sau. Quân Mông Cổ vung đao chém, đuổi dồn họ thành từng tốp leo lên thành.

Dương Quá đứng bên Quách Tĩnh, nhìn thảm trạng, tức giận vô cùng, chỉ nghe Lã Văn Đức thét: "Bắn!" là hàng loạt mũi tên lại bắn xuống như mưa. Quách Tĩnh thét lớn:

- Như thế không được, chớ giết lầm người tốt!

Lã Văn Đức nói:

- Tình thế nguy cấp, người tốt cũng đành phải giết.

Quách Tĩnh nói:

- Không được, sao lại đi giết lầm người tốt?

Dương Quá chột dạ, nghĩ thầm: "Không được giết lầm người tốt! Sao lại đi giết lầm người tốt?"

Quách Tĩnh nói to:

- Huynh đệ Cái Bang và các vị bằng hữu võ lâm, mọi người hãy theo ta!

Rồi chạy xuống phía cổng thành. Dương Quá chạy theo. Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi, đêm qua ngươi luyện khí bị thương, hôm nay không nên dùng sức, hãy ở trên mặt thành quan sát cho ta.

Dương Quá thấy quân Mông Cổ tàn sát người Hán, coi người Hán đúng là không bằng dê chó, định theo Quách Tĩnh đi giết chúng một phen, nhưng nghe Quách Tĩnh nói vậy, đành trở lên mặt thành, không dám phân bua rằng đêm qua kỳ thực chàng không hề bị tẩu hỏa vì luyện công.

Quách Tĩnh dẫn một tốp hảo thủ võ lâm mở rộng cổng thành phía tây, xông ra, đánh vu hồi vào bên sườn quân Mông Cổ. Bọn Mông Cổ nấp sau lưng bách tính liền chia nhau ra đối địch. Đôi bên ập vào nhau, đã có hơn trăm tên Mông Cổ bị chém ngã ngựa. Thấy

đội quân ngàn tên không cản nổi, đội quân ngàn tên thứ hai liền từ bên hông lao tới, vung trường đao xung sát. Quân Mông Cổ từng trải trăm trận, dũng mãnh thiện chiến, các võ sĩ do Quách Tĩnh chỉ huy tuy đều giỏi võ nghệ, song nhất thời cũng không dễ thủ thắng. Dân chúng bị dồn lên thành thấy quân Mông Cổ còn bận chiến đấu, không để ý tới họ nữa, bèn hò nhau chạy tản đi tứ phía.

Chỉ nghe từ phía đông có tiếng tù và nổi lên, tiếng vó ngựa dồn dập, hai đội quân ngàn tên Mông Cổ từ phía đó lao tới, tiếp sau lại có thêm hai đội quân ngàn tên từ phía tây ập lại, vây tròn nhóm võ sĩ Quách Tĩnh vào giữa.

Lã Văn Đức đứng trên mặt thành thấy uy thế của quân Mông Cổ như vậy thì cả sợ, không dám cho lính ra cứu.

Dương Quá đứng trên mặt thành quan chiến, trong óc cứ luẩn quẩn câu nói của Quách Tĩnh "Không được giết lầm người tất? Sao lại đi giết lầm người tốt?" Nhìn Quách Tĩnh đứng giữa trùng vây, nghĩ bụng: "Trên thành chỉ cần liên tục bắn tên, bắn chết một số bách tính, thì quân Mông Cổ không thể tấn

công lên được. Quách bá bá thân lâm nguy nạn, hoàn toàn là do không nỡ giết lầm người tốt! Những người dân kia không hề quen biết gì, mà Quách bá bá còn xả thân cứu họ, vì cớ gì Quách bá bá lại giết chết phụ thân ta?"

Mắt nhìn cảnh chém giết dưới chân thành, trong óc chàng cứ quanh quẩn mấy câu hỏi: "Quách bá bá và phụ thân ta kết nghĩa kim lan, giao tình không phải tầm thường, vậy mà Quách bá bá lại hạ thủ, không lẽ phụ thân ta là kẻ xấu tuyệt nhiên không thể tha thứ?" Chàng từ nhỏ luôn tưởng tượng cha mình là một đấng nam nhi hào hiệp khảng khái, anh tuấn vũ dũng, hiếm có trong thiên hạ, bây giờ bỗng nhiên bảo chàng phải thừa nhận phụ thân là kẻ xấu kẻ ác, thì thật là không thể. Nhưng trong thâm tâm, chàng sớm lờ mờ cảm thấy cha mình thua xa Quách bá bá, có điều là mỗi lần nghĩ thế, chàng lại cố gạt bỏ ngay nó đi.

Lúc này dưới chân thành tiếng hò hét dậy trời, nhóm võ sĩ Quách Tĩnh tả xung hữu đột, song vẫn không thể thoát ra khỏi trùng vây. Chu Tử Liễu chỉ huy một đội nhân mã, huynh đệ họ Võ và Quách Phù cũng chỉ

huy một đội nhân mã, muốn xông ra khỏi thành tiếp ứng, bỗng nghe tiếng tù và thổi gấp, lại thêm bốn đội quân ngàn tên Mông Cổ xông tới trước cổng thành. Hốt Tất Liệt dùng binh quả nhiên lợi hại, chỉ đợi trong thành mở cổng xông ra tiếp ứng, bốn đội quân ngàn tên kia sẽ lập tức tràn vào.

Lã Văn Đức cả sợ, cao giọng truyền lệnh:

- Cấm mở cổng thành!

Lại sai hai trăm đao phủ thủ nghiêm thủ hai bên cổng, kẻ nào dám mở cổng thành ra sẽ bị chém đầu tức thì. Đại tướng Vương Kiên chỉ huy đội quân cung nỏ từ trên mặt thành không ngớt phóng tên xuống.

Trong thành ngoài thành nháo nhào cả lên, các ý nghĩ trong đầu Dương Quá cũng đối chọi nhau, lúc thì chàng mong Quách Thành bỏ xác trong loạn quân vây hãm, lúc thì lại mong Quách Tĩnh đánh lui quân địch. Bỗng thấy thế trận của quân Mông Cổ rối loạn, mấy ngàn kỵ binh phải dạt sang hai bên như nước triều, Quách Tĩnh tay cầm giáo dài, lao ngựa đi, đằng sau các võ sĩ kết thành một khối hình vuông xung sát. Phương trận này rất nghiêm mật, chỉ giây lát đã áp tới cổng thành, Quách Tĩnh quay đầu ngựa, thân

chinh cản hậu, cây giáo dài rung động, bảy tám tên lính Mông Cổ ngã ngựa. Binh tướng Mông Cổ nhất thời không dám tới gần.

Lã Văn Đức thấy Quách Tĩnh thoát hiểm thì cả mừng, vội nói lớn:

- Mở cổng! Chỉ được mở hé, không nên mở rộng!

Cổng thành được mở rộng chừng ba, bốn thước, đủ cho một người cưỡi ngựa đi vào, các võ sĩ lục tục vào thành. Lá hoàng kỳ trong quân Mông Cổ chao động, hai đội binh mã từ hai bên xông tới.

Lã Văn Đức gọi to:

- Quách Tĩnh huynh đệ! Vào thành mau! Đừng chờ người khác nữa!

Quách Tĩnh thấy bộ thuộc chưa thoát hiểm hết, đâu chịu vào thành trước, đã thế còn giục ngựa xông lên đánh hai tên dũng sĩ Mông Cố gần nhất. Nhưng đại quân đã động, giống như nước thủy triều, Quách Tĩnh tuy võ nghệ tinh thâm, sức một người làm sao ngăn nổi đại quân xung kích? Chu Tử Liễu trên mặt thành thấy tình thế nguy cấp, vội thả xuống một sợi dây dài, gọi:

Quách huynh đệ, nắm lấy này!

Quách Tĩnh ngoảnh đầu, thấy huynh đệ Cái Bang cuối cùng đã vào trong thành, có hơn mười tên lính Mông Cổ xông vào theo. Các đao phủ thủ vừa đánh chặn, vừa khép cổng thành, hai cánh cổng sắt nặng nề thong thả khép lại. Quách Tĩnh thét to một tiếng, dùng giáo đâm chết một tên thập phu trưởng, tung mình nhảy lên chộp lấy sợi dây. Chu Tử Liễu ráng sức kéo lên, Quách Tĩnh lập tức vọt lên cao hơn trượng.

Tên vạn phu trưởng đốc chiến phía Mông Cổ quát lớn:

- Bắn tên!

Lập tức cả ngàn cây cung cùng bắn. Quách Tĩnh trong lúc được kéo lên đã lường trước việc này, đã xé vạt trường bào, tay phải nắm sợi dây, tay trái cầm vạt áo múa dồn dập như một cái mộc che chắn mọi mũi tên. Chỉ có con ngựa vừa cưỡi dưới chân thành bị trúng mấy trăm mũi tên dài, trông như một con nhím khổng lồ. Chu Từ Liễu hai tay kéo nhanh, Quách Tĩnh lên cao dần.

Khi Quách Tĩnh còn cách bờ thành hai trượng, thì trong quân Mông Cổ đột nhiên phi tới một hòa thượng gầy mặc áo cà sa màu vàng, chính là Kim Luân pháp vương. Lão ta cầm lấy cung nỏ của một tên quân quan Mông Cổ, giương cung lên. Lão ta biết Quách Tĩnh và Chu Tử Liễu đều võ nghệ tinh thâm, nếu nhắm bắn vào người họ, họ nhất định tránh được, thế là lão nhắm bắn sợi dây. Mũi tên này thật độc địa, nó cách Quách, Chu hai người khoảng một trượng, cả hai không tài gì chống đỡ. Kim Luân pháp vương sợ hai người có cách hóa giải, lão liền bắn tiếp mỗi người một mũi tên. Mũi tên thứ nhất nghe "phựt" một tiếng, sợi dây dài đứt luôn, hai mũi tên sau bay nhanh về phía Quách, Chu.

Sợi dây đứt, thân hình Quách Tĩnh rơi xuống, mũi tên bắn Quách Tĩnh dĩ nhiên không trúng. Chu Tử Liễu chợt cảm thấy cánh tay nhẹ bẫng, kêu "Hỏng rồi!" thì một mũi tên đã bay đến trước mặt. Kẻ bắn mũi tên nội lực cực kỳ thâm hậu. Lúc này trên mặt thành đầy người, Chu Tử Liễu thầm biết nếu mình né đầu tránh, ắt người phía sau sẽ bị trúng thương, bèn dùng hai ngón tay trái nhắm thật chuẩn mũi tên, giơ

ra hất cán mũi tên một cái, khiến nó bay chếch xuống dưới.

Quách Tĩnh thấy đứt dây, thầm kinh hãi, rơi xuống chân thành tuy có thể không bị thương, nhưng giữa vòng vây thiên binh vạn mã, làm sao thoát nổi? Lúc này quân địch đã áp sát, nếu quân ta mở cổng thành tiếp ứng, quân địch nhất định thừa cơ xông vào. Trong cơn nguy cấp không kịp nghĩ ngợi, Quách Tĩnh chạm chân trái vào tường thành một cái, thân hình vọt lên cao hơn trượng, chân phải chạm vào tường thành một cái, thân hình lại vọt lên cao hơn trượng. Môn võ công cao siêu "Thượng thiên thê" (thang lên trời) này hiếm ai đương thời nắm vững, người nào dẫu luyện thành, mỗi bước cũng chỉ lên cao được hai, ba thước mà thôi. Đằng này Quách Tĩnh leo tường thành, cứ mỗi bước vọt lên cao hơn trượng, võ công cao siêu đúng là kinh thế hãi tục. Nhất thời trên thành dưới thành im phăng phắc không một tiếng động, mấy vạn đạo mục quang đều chăm chú dồn vào thân hình Quách Tĩnh.

Kim Luân pháp vương thầm kinh hãi, biết công phu "Thượng thiên thê" phải thực hiện liền một mạch, chỉ

cần giữa chừng có sự chệch choạc một chút, sẽ không thể leo lên tiếp được nữa. Lão ta bèn giương cung, phóng tiếp một mũi tên nhắm đón lưng Quách Tĩnh.

Tên đi như gió, quân sĩ trên thành dưới thành đều kêu to:

- Đừng có phóng tiễn!

Tất cả mọi người thấy Quách Tĩnh võ công kinh nhân, thật đáng khâm phục, đều mong Quách Tĩnh lên được mặt thành. Quân Mông Cổ tuy ở phe địch, song cũng sùng kính anh hùng hảo hán, thấy có kẻ đột nhiên bắn lén, thì không khỏi căm phẫn.

Quách Tĩnh nghe tiếng mũi tên xé gió sau lưng, nghĩ bụng: "Thôi nguy rồi!" đành đưa tay ra sau gạt đi. Mấy vạn binh sĩ đôi bên thấy Quách Tĩnh như có con mắt sau lưng, mũi tên bắn lén không làm gì nổi Quách Tĩnh, thì đồng thanh reo hò. Nhưng giữa tiếng reo hò rầm trời, thân hình Quách Tĩnh đã hơi trầm xuống, tuy còn cách mặt thành vài thước, mà lại không thể leo lên được nữa.

Trong lúc quân sĩ đôi bên ác chiến, trong lòng Dương Quá tựa hồ cũng có hai phe giằng xé. Nhìn Quách

Tĩnh gặp nạn, thân hình được kéo lên rồi rơi xuống, sau đó lại đạp lên rồi rơi xuống, trong lòng Dương Quá mấy ý nghĩ cứ thoáng qua liền liền: "Hắn là kẻ thù đã giết cha ta, ta có giết hắn hay không? Có nên cứu hắn hay không?" Lúc Quách Tĩnh sử công phu "Thượng thiên thê" sắp lên tới mặt thành, Dương Quá đã định phát chưởng lăng không đánh cho Quách Tĩnh rơi xuống. Quách Tĩnh đang giữa không trung, không có chỗ nào mượn lực, tất nhiên sẽ bị trọng thương rơi xuống. Chàng hơi chần chừ, Quách Tĩnh đã bị Kim Luân pháp vương bắn mũi tên ngăn cản, không thể lên được nữa. Dương Quá tâm trạng rối bời, đột nhiên tay trái chộp lấy đầu sợi dây đứt mà Chu Tử Liễu đang cầm, nhoài người xuống, tay phải đã chộp được cánh tay Quách Tĩnh. Hành động rất bất ngờ, nhưng Chu Tử Liễu tùy cơ ứng biến, nhanh nhẹn dị thường, lập tức sử kình vào hai tay, để cho sợi dây kéo xuống một chút, rồi vận kình kéo lên cực gấp. Dương Quá và Quách Tĩnh vạch một vòng tròn giữa không trung, giống như hai con chim bay.

Binh sĩ trên thành dưới thành mấy vạn người nhìn cảnh ấy cùng há hốc miệng.

Quách Tĩnh đang ở giữa không trung, nghĩ bụng mình liên tiếp bị lão phiên tăng kia đánh lén, chưa có dịp trả đòn, chẳng hóa thua hắn? Thấy Kim Luân pháp vương lại lắp tên sắp bắn nữa, Quách Tĩnh chân trái vừa chạm mặt thành, tức thời chộp cung nỏ của một binh sĩ, cánh tay vượn dang ra, trường tiễn phóng ngay về phía Kim Luân pháp vương, hai mũi tên gặp nhau giữa chừng, mũi tên của Kim Luân pháp vương bị chẻ làm đôi. Lão ta ngẩn người, đột nhiên kình phong vọt tới, cây thiết cung trong tay bị gãy luôn.

Nên biết Kim Luân pháp vương và Quách Tĩnh võ công tuy ngang ngửa, nhưng Quách Tĩnh từ nhỏ đã ở Mông Cổ, được thần tiễn Triết Biệt truyền thụ thuật cung nỏ, cộng với nội lực tinh thâm, trở thành thiên hạ vô song về tuyệt kỹ cung tiễn, Kim Luân pháp vương không thể sánh kịp. Quách Tĩnh phóng liên tiếp ba mũi tên, mũi thứ nhất chẻ mũi tên đối phương, mũi thứ hai làm gãy cây cung của lão ta, mũi thứ ba nhắm cán cờ của Hốt Tất Liệt.

Lá cờ lớn này đang bay phần phật trong gió, giữa thiên binh vạn mã hiển lộ thập phần uy vũ, cán cờ bị

mũi tên bắn trúng, gãy liền, lá cờ vàng tức thời xuội lơ. Quân sĩ trên thành dưới thành lại cùng kêu ồ lên.

Hốt Tất Liệt thấy Quách Tĩnh uy vũ như vậy, sĩ khí quân mình không còn, lập tức truyền lệnh thoái lui.

Quách Tĩnh đứng trên mặt thành, nhìn hàng ngũ quân Mông Cổ chỉnh tề, tuy rút lui nhưng trật tự đâu ra đó, người rút trước không vội, kẻ đoạn hậu không hoảng, bất giác thở dài, nghĩ: "Tinh binh Mông Cổ, quân Tống yếu kém quả không thể địch nổi". Nghĩ đến quốc sự cặp lông mày rậm bất giác nhíu lại. Chu Tử Liễu, Dương Quá thấy Quách Tĩnh dương oai trong trận địa quân địch, trước mục quang vạn chúng song không hề tỏ vẻ kiêu ngạo, thì trong lòng đều thán phục.

Hốt Tất Liệt lui binh mấy chục dặm, dọc đường lặng lẽ nghĩ cách phá thành, nghĩ có Quách Tĩnh ở đó thành Tương Dương quả thật khó hạ. Kim Luân pháp vương nói:

- Điện hạ chính mắt thấy đó, nếu tên tiểu tử Dương Quá không xuất thủ cứu viện, thì hôm nay Quách Tĩnh khó mà thoát chết. Lão nạp đã sớm nhận ra, Dương Quá là kẻ phản phúc vô thường.

Hốt Tất Liệt nói:

- Không đâu! Tiểu vương cho rằng Dương Quá đúng là muốn giết Quách Tĩnh để trả thù cho cha, y là một kẻ kiên cường dũng cảm, không phải hạng tiểu nhân thâm trầm gian trá.

Kim Luân pháp vương nghĩ khác, song không dám phản bác, chỉ nói:

- Chỉ mong được như điện hạ sở liệu.

Mông Cổ lui binh, thành Tương Dương chuyển nguy thành an, An phủ sứ Lã Văn Đức cao hứng mở tiệc mừng công tại phủ nguyên soái, Dương Quá cũng được mời làm thượng khách. Mọi người ai cũng không tiếc lời tán thưởng việc chàng lanh lẹ, bất chấp hiểm nguy, lao người tương cứu Quách Tĩnh. Huynh đệ họ Võ ngồi ở bàn bên, thấy Dương Quá vừa đến thành đã lập kỳ công, thì không khỏi sinh lòng đố kỵ, chỉ sợ sau lần này, Quách Tĩnh cảm ân cứu mạng, sẽ lại đem con gái gả cho chàng. Hai huynh đệ chẳng nói chẳng rằng, chỉ buồn bã nốc rượu.

Tan tiệc, họ trở về phủ của Quách Tĩnh. Hoàng Dung mời Dương Quá vào nội đường tương kiến, nói lời

tán thưởng. Dương Quá khiêm tốn từ tạ. Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi, hồi chiều ngươi dùng lực quá mạnh, ngực có bị đau tức hay không?

Quách Tĩnh lo cho Dương Quá đêm qua bị tẩu hỏa, hôm nay trên mặt thành ráng sức, dễ bị thương nội tạng.

Dương Quá sợ Hoàng Dung truy vấn nguyên do, vội nói:

- Không, không sao cả.

Rồi chàng lái ngay sang chuyện khác:

- Quách bá bá, công phu bay lên mặt thành của bá bá đúng là độc bộ võ lâm.

Quách Tĩnh mỉm cười, nói:

- Công phu ấy ta biết đã lâu, nhiều năm rồi không ôn luyện, khó tránh khỏi vụng về, nên mới bị như thế.

Kỳ thực, nếu đêm qua Quách Tĩnh không dùng chân lực trợ sức cho Dương Quá, đến nỗi hao tổn nguyên khí, thì trong lúc thi triển công phu "Thượng thiên thê", dẫu Kim Luân pháp vương có bắn lén, cũng

chẳng làm gì được, nhưng Quách Tĩnh dĩ nhiên không đả động đến chi tiết ấy, chỉ nói:

- Năm xưa Đan Dương Tử Mã đạo trưởng ở Mông Cổ truyền thụ cho ta môn công phu đó, không ngờ hôm nay lại vận dụng ở đây. Nếu ngươi thích, vài hôm nữa ta sẽ truyền thụ cho ngươi.

Hoàng Dung thấy Dương Quá thần tình hoảng hốt, trong lúc trò chuyện vẫn mải nghĩ chuyện khác, hôm nay Dương Quá ra sức cứu Quách Tĩnh là việc vạn người cùng chứng kiến, tất nhiên càng không có gì khả nghi, song Hoàng Dung vẫn không yên tâm, nói:

- Tĩnh ca ca, hôm nay muội hơi khó ở, ca ca ở lại đây với muội.

Quách Tĩnh gật đầu, nói với Dương Quá:

- Quá nhi, hôm nay mệt rồi, ngươi sớm về phòng mà nghỉ ngơi.

Dương Quá từ biệt, một mình đi về phòng, nghe tiếng trống điểm canh điểm canh hai. Chàng ngồi bên bàn, nhìn ngọn nến cháy chập chờn, lòng đầy tạp niệm. Bỗng nghe có tiếng gõ cửa, rồi tiếng nói nhỏ nhẹ của thiếu nữ:

- Chưa ngủ ư?

Chính là giọng nói của Tiểu Long Nữ.

Dương Quá cả mừng, chạy ra mở cửa, thấy Tiểu Long Nữ mặc bộ quần áo màu xanh nhạt, đứng đó.

Chàng hỏi:

- Cô cô có việc gì thế?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thiếp đến ngắm chàng một chút.

Dương Quá cầm tay nàng, dịu dàng nói:

- Quá nhi cũng đang nhớ đến cô cô.

Hai người sánh vai thong thả đi về phía hoa viên, trong đó cây và hoa xen nhau, mùi hương thơm ngát. Tiểu Long Nữ nhìn vầng trăng khuyết trên trời, nói:

- Chàng không thể tự tay giết y được ư? Thời gian không còn nhiều nữa.

Dương Quá vội ghé tai nàng nói nhỏ:

- Ở đây lắm tai mắt, đừng nhắc việc ấy.

Tiểu Long Nữ trân trân nhìn chàng, nói:

- Đợi đến ngày trăng tròn, thì sẽ hết hạn mười tám ngày đó.

Dương Quá kinh ngạc, gập ngón tay đếm, tính ra từ lúc từ biệt Cầu Thiên Xích, đã qua chín ngày, nếu trong một vài ngày tới không giết được vợ chồng Quách Tĩnh, chất độc phát tác thì khó lòng trở về Tuyệt Tình cốc. Chàng khe khẽ thở dài, cùng Tiểu Long Nữ ngồi xuống một tảng đá. Hai người nhìn nhau im lặng, nhu tình mỗi lúc thêm nồng nàn, quên cả chuyện cừu hận, chiến trận.

Hồi lâu sau, bỗng nghe từ phía ngoài hòn non bộ vọng lại tiếng chân, có hai người tới bụi hoa gần đấy. Một giọng thiếu nữ nói:

- Huynh còn ép muội, thì muội dùng kiếm cứa cổ chết quách cho khỏi khổ thế này.

Giọng chàng trai hờn dỗi:

- Hừ, muội tam tâm lưỡng ý, huynh không biết đấy ư? Tên tiểu tử họ Dương vừa đến thành Tương Dương, đã ra mặt trước hết thảy mọi người. Những lời muội nói dạo trước, bây giờ quên hết rồi chứ gì?

Nghe giọng, chính là Quách Phù và Võ Tu Văn. Tiểu Long Nữ nhìn Dương Quá, nháy mắt trêu chàng, ngụ ý chàng đi tới đâu cũng để vương tơ lòng, làm cho không ít cô nương phải sầu não vì chàng. Dương Quá mỉm cười, kéo Tiểu Long Nữ lại sát mình, xua xua tay, ngụ ý nàng đừng lên tiếng, hãy nghe hai người kia nói.

Quách Phù nghe Võ Tu Văn nói thế, liền cao giọng gắt:

- Đã thế, mọi lời hai ta từng nói với nhau, coi như không cả đi. Muội sẽ một mình bỏ đi thật xa, vĩnh viễn không gặp Dương Quá, hai ta cũng vĩnh viễn không gặp nhau nữa.

Nghe dường như có tiếng Võ Tu Văn kéo áo Quách Phù và bị nàng đẩy ra, giọng nàng càng giận dỗi hơn:

- Huynh co co kéo kéo gì vậy? Người ta lộ mặt hay không thì can dự gì tới muội? Cha mẹ của muội dẫu đem muội gả cho hắn, muội thà chết cũng không chịu. Gia gia nếu ép muội, muội sẽ trốn đi một nơi thật xa. Tên tiểu tử Dương Quá từ nhỏ đã lên mặt ta đây, song muội không coi hắn ra gì. Gia gia thì cứ làm

như hắn quí lắm, hừ, muội thấy hắn không phải là người tử tế.

Võ Tu Văn vội hùa theo:

- Đúng, đúng vậy. Vừa rồi coi như huynh có mắt như mù, Phù muội đừng giận nữa. Từ rày huynh còn như thế, sẽ bị chết mất xác, kiếp sau hóa thành con rùa đen ngu xuẩn.

Giọng nói đã rất vui vẻ. Quách Phù cười khúc khích. Dương Quá và Tiểu Long Nữ cũng nhìn nhau mỉm cười. Một người ngụ ý: "Cô cô thấy đó, Quá nhi bị người ta ghét đến thế mà". Người kia thì ngụ ý: "Thì ra thiếp đoán lầm, thiếp thích chàng, còn người khác không phải vậy". Nghe giọng nói của Quách Phù, tuy có vẻ giận dỗi trách cứ, làm cho Võ Tu Văn cuống quít lo sợ, nhưng thực ra trong lòng nàng đầy sự âu yếm.

Võ Tu Văn nói:

- Sư mẫu yêu chiều muội hơn cả, muội cứ ngày đêm cầu xin sư mẫu đi. Chỉ cần sư mẫu không đáp ứng gả muội cho gã họ Dương, thì sư phụ sẽ phải chịu.

Quách Phù nói:

- Hừ, huynh thì biết gì? Gia gia tuy vẫn nghe lời mẫu thân muội, nhưng khi gặp đại sự, mẫu thân muội không dám trái ý gia gia đâu.

Võ Tu Văn thở dài, nói:

- Muội đối với huynh cũng như thế thì hay biết mấy?

Chỉ nghe "bốp" một tiếng, Võ Tu Văn kêu "Ối!", vẻ đau đớn, nói:

- Tại sao muội lại đánh huynh?

Quách Phù nói:

- Ai bảo huynh ăn nói tùy tiện? Muội không lấy Dương Quá, nhưng cũng chẳng lấy con khỉ nhỏ là huynh đâu.

Võ Tu Văn nói:

- Được, tối nay rốt cuộc muội đã thổ lộ tâm sự, muội không chịu làm vợ ta, chỉ muốn làm chị dâu ta thôi. Ta nói cho muội biết, ta nói cho muội biết...

Chàng ta tức quá, không nói tiếp được nữa.

Quách Phù đột nhiên đổi sang giọng âu yếm:

Tiểu Võ ca ca, ca ca đối tốt với muội, đã nói cả ngàn vạn lần, muội đã biết chân tình của ca ca từ lâu. Đại ca của ca ca tuy không nói thế lần nào, song muội cũng biết Đại Võ ca ca si tình với muội. Dù muội lấy ai, thì một trong hai huynh đệ ca ca cũng đau lòng. Ca ca yêu thương muội, lại không biết lòng muội khó xử thế nào hay sao?

Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn từ nhỏ không có cha mẹ săn sóc, huynh đệ đối xử với nhau hết mực thuận hòa, nhưng vài năm trở lại đây, cả hai cùng si mê Quách Phù, tự nhiên sinh ra không ưa nhau. Võ Tu Văn cuống lên, ứa cả nước mắt ra. Quách Phù rút khăn tay đưa cho chàng ta, thở dài nói:

- Tiểu Võ ca ca, chúng mình sống bên nhau từ nhỏ, muội kính trọng đại ca của ca ca, song muội trò chuyện với ca ca thấy hợp hơn là với đại ca của ca ca. Hôm nay ca ca ép muội phải nói rõ ràng, nhưng nếu ở địa vị muội, ca ca sẽ nói sao đây?

Võ Tu Văn nói:

- Ta không biết. Ta chỉ nói với muội, rằng nếu muội lấy người khác, thì ta không sống nổi nữa.

Quách Phù nói:

- Thôi, hôm nay đừng nhắc chuyện này nữa. Hôm nay gia gia chút nữa mất mạng với kẻ địch, chúng mình ở đây cãi nhau thế này, gia gia mà nghe thấy, thì phiền phức lắm đó. Tiểu Võ ca ca, muội nói với ca ca câu này, nếu ca ca muốn được cha mẹ muội ưa thích, hãy lập nhiều chiến công có hơn không? Ca ca cứ suốt ngày bám theo muội, làm gì mà cha mẹ muội chẳng coi thường?

Võ Tu Văn nhảy cẫng lên, nói to:

- Đúng! Ta phải đi giết Hốt Tất Liệt, giải vây cho thành Tương Dương, khi đó muội có chịu lấy ta hay không nào?

Quách Phù cười, nói:

- Ca ca lập đại công, dù muội không muốn lấy ca ca, chỉ e cũng không xong. Nhưng bên cạnh Hốt Tất Liệt có bao nhiêu là vệ sĩ, chỉ riêng Kim Luân pháp vương, ngay cả gia gia còn chưa chắc đánh thắng hắn. Ca ca đừng có hồ tư loạn tưởng nữa, mau đi ngủ cho rồi.

Võ Tu Văn nhìn khuôn mặt xinh xắn của Quách Phù một hồi, rồi nói:

- Được, vậy muội đi ngủ sớm đi.

Chàng ta đi vài bước, bỗng dừng chân, ngoảnh đầu, hỏi:

- Phù muội, đêm nay muội có nằm mơ hay không?

Quách Phù cười, nói:

- Muội làm sao biết trước kia chứ?

Võ Tu Văn nói:

- Nếu có nằm mơ, muội nghĩ sẽ mơ chuyện gì?

Quách Phù mỉm cười, nói:

- Quá nửa muội sẽ nằm mơ gặp một con khỉ nhỏ.

Võ Tu Văn cả mừng, nhảy chân sáo mà đi.

Tiểu Long Nữ và Dương Quá ngồi phía sau bụi hoa nghe câu chuyện của hai người, không khỏi nhìn nhau mỉm cười, nghĩ hai người ấy, một thì si mê khổ sở, một thì tâm ý bất định, thật không sao sánh được với mối thâm tình của hai người mình, yêu thương

nhau dù chết cũng không ân hận, trong lòng vô cùng sung sướng.

Võ Tu Văn đi rồi, Quách Phù ngồi lại một mình trên ghế đá, ngây ngây nhìn vầng trăng xuất thần một hồi lâu, thở dài một tiếng não nuột. Bỗng nhiên từ sau hòn non bộ đối diện có một người bước ra, nói:

- Phù muội, sao lại thở dài?

Chính là Võ Đôn Nhu. Dương Quá và Tiểu Long Nữ hơi ngạc nhiên, nghĩ chàng ta đã đến chỗ kia từ trước hai người, nếu chàng ta đến sau, hai người không thể không biết.

Quách Phù hơi giận, nói:

- Thì ra những gì muội nói với đệ đệ của ca ca, ca ca đều đã nghe hết cả rồi chứ gì?

Võ Đôn Nhu gật đầu, đứng đối diện xa xa với Quách Phù, nhưng ánh mắt chàng ta thì đầy vẻ đắm đuối. Hai người im lặng một hồi, Quách Phù hỏi:

- Ca ca muốn nói gì với muội thì nói đi!

Võ Đôn Nhu đáp:

- Không có gì. Huynh không nói thì muội cũng biết.

Nói đoạn thong thả quay mình bỏ đi.

Quách Phù nhìn theo Võ Đôn Nhu, thấy chàng ta đi khuất xa vào phía sau hòn non bộ, không hề ngoảnh lại một lần, nghĩ: "Bất luận là đại Võ hay tiểu Võ, giá trên thế gian chỉ có một người, có phải là hơn không?" Nàng thở dài, một mình đi về phòng.

Dương Quá chờ Quách Phù đi xa, cười hỏi:

- Nếu cô cô là nàng ta, cô cô sẽ lấy ai?

Tiểu Long Nữ nghiêng đầu nghĩ một lát, nói:

- Lấy chàng.

Dương Quá cười, nói:

- Không tính Quá nhi. Quách cô nương không thích Quá nhi chút nào. Quá nhi nói giả dụ cô cô là nàng ta, trong hai huynh đệ họ Võ, cô cô sẽ chọn lấy ai?

Tiểu Long Nữ "ừm" một tiếng, thầm so sánh huynh đệ họ Võ, cuối cùng lại nói:

- Thiếp vẫn chọn chàng.

Dương Quá cười sung sướng, lại cảm kích, vòng tay ôm nàng vào lòng, âu yếm nói:

- Người ta tam tâm nhị ý, cô cô của Quá nhi chỉ yêu một mình Quá nhi thôi.

Hai người tựa vào nhau, sung sướng ngồi đó cho đến khi trời sáng. Phương đông đã rạng, hai người vẫn chưa muốn rời nhau. Bỗng thấy một gia đinh hớt hải chạy tới, bẩm rằng Quách gia mời Dương đại gia vào sảnh đường có yếu sự cần thương lượng.

Dương Quá thấy thần tình của bộc nhân ấy, biết là có việc khẩn cấp, bèn từ biệt Tiểu Long Nữ, theo bộc nhân đi vào nội đường. Bộc nhân nói:

- Tiểu nhân chạy tìm khắp nơi, hóa ra Dương gia thưởng hoa trong hoa viên.

Dương Quá hỏi:

- Quách đại gia đợi ta lâu rồi phải không?

Bộc nhân thấp giọng nói:

- Hai vị Võ thiếu gia tự dưng không biết đi đâu, Quách đại gia và Quách phu nhân đều rất lo lắng, Quách cô nương thì đã khóc mấy lần rồi!

Dương Quá chợt hiểu nguyên do: "Huynh đệ họ Võ giành nhau lấy sư muội, đều muốn lập kỳ công, chắc

là đã ra khỏi thành để đi hành thích Hốt Tất Liệt". Vào tới nơi, chỉ thấy Hoàng Dung mặc bộ quần áo rộng, ngồi một bên, dung sắc tiều tụy, Quách Tĩnh thì cứ đi đi lại lại, Quách Phù hai mắt đỏ hoe, chực khóc. Có hai thanh kiếm đặt trên bàn.

Quách Tĩnh vừa thấy Dương Quá, liền nói:

- Quá nhi, ngươi có biết huynh đệ họ Võ sang doanh trại quân địch làm gì hay không?

Dương Quá nhìn Quách Phù một cái, nói:

- Hai vị Võ huynh sang doanh trại quân địch ư?

Quách Tĩnh nói:

- Đúng vậy. Bọn trẻ các ngươi có chuyện gì đều nói với nhau, ngươi có đoán được chúng sang doanh trại quân địch làm gì hay không?

Dương Quá nói:

- Điệt nhi không hề lưu tâm. Hai vị Võ huynh cũng không nói gì với điệt nhi cả. Chắc là thấy khó giải vây cho thành Tương Dương, hai vị Võ huynh nôn nóng, định sang doanh trại quân địch giết đại tướng Mông Cổ, nếu thành công thì lập kỳ công.

Quách Tĩnh thở dài, chỉ hai thanh kiếm trên bàn, nói:

- Có lẽ thế, nhưng chúng thật không biết lượng sức mình, vũ khí đều bị người ta tước mất và gửi trả về nhà.

Chuyện này bất ngờ với Dương Quá, chàng đoán chắc rằng huynh đệ họ Võ sẽ thất bại. Trí tuệ và võ công của hai người ấy, làm sao đương đầu nổi với bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây kia chứ? Không ngờ chỉ trong vòng mấy canh giờ, binh khí của hai người cũng đã bị gửi trả lại. Quách Tĩnh cầm một phong thư bị hai thanh kiếm đè lên, đưa cho Dương Quá, nhìn Hoàng Dung một cái, hai người cùng lắc đầu. Dương Quá mở thư ra xem, thấy viết:

"Đệ nhất hộ quốc pháp sư đại Mông Cổ Kim Luân pháp vương kính gửi Quách đại hiệp trong thành Tương Dương. Đêm qua, tình cờ gặp hiền đồ của Quách đại hiệp là huynh đệ họ Võ, tục ngữ có câu "Danh môn tất xuất cao đệ". Lão nạp ngưỡng mộ phong thái Quách đại hiệp từ lâu, những mong có dịp hội kiến. Bữa trước tại anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng, chúng ta gặp nhau ngắn ngủi, chưa kịp đàm luận sâu xa, nay viết thư này kính mời Quách đại

hiệp đại giá, tới quân doanh uống vài ly rượu, chỉ giáo cho đôi điều, thật là vinh hạnh. Tôn giá tới nơi, nhị vị hiền đồ sẽ lập tức bình an trở về".

Lời lẽ trong thư khiêm nhường, tựa hồ chỉ mời Quách Tĩnh sang trò chuyện, nhưng ý tứ rõ ràng là bắt huynh đệ họ Võ làm con tin, Quách Tĩnh phải sang đón mới thả về. Quách Tĩnh đợi Dương Quá xem xong thư, hỏi:

Thế nào?

Dương Quá nghĩ bụng: "Quách bá mẫu mưu trí hơn ta nhiều lần, ta có diệu kế, lẽ nào bà ta không biết? Bà ta gọi ta tới bàn, dụng ý duy nhất là muốn ta và cô cô cùng đi với Quách bá bá sang doanh trại quân địch. Quách bá bá sang doanh trại quân địch, bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử hợp lực có thể đánh bại, nhưng không dễ bắt giết được Quách bá bá. Có ta và cô cô cùng đi, Quách bá bá ắt có cách thoát thân". Lại nghĩ: "Nhưng nếu ta và cô cô đột nhiên trở giáo, một là xuất kỳ bất ý, hai là ưu thế đôi bên quá chênh lệch, bấy giờ lấy mạng Quách Tĩnh dễ như trở bàn tay. Ta không nỡ đích thân ra tay, mượn tay bọn

Kim Luân pháp vương lấy mạng Quách Tĩnh, há chẳng hay lắm sao?" Bèn mỉm cười, nói:

- Quách bá bá, Quá nhi cùng sư phụ đi theo bá bá thì được. Quách bá mẫu đã thấy Quá nhi cùng sư phụ liên kiếm đánh bại Kim Luân pháp vương, ba người cùng đi, kẻ địch muốn bắt ở lại cũng không nổi.

Quách Tĩnh cả mừng, cười, nói:

- Ngươi thông minh lanh lợi, ngoài Quách bá mẫu ngươi ra, không ai theo kịp ngươi. Ý của Quách bá mẫu ngươi cũng đúng như vậy.

Dương Quá nghĩ: "Hoàng Dung ơi Hoàng Dung! Người thông minh nhất đời, hôm nay cũng bị mắc mưu ta rồi", chàng nói:

- Không nên chậm trễ, chúng ta nên đi ngay. Quá nhi và sư phụ sẽ đóng giả làm hai kẻ theo hầu Quách bá bá, để tôn thêm khí phách anh hùng đơn đao phó hội cho Quách bá bá.

Quách Tĩnh nói:

- Tốt lắm!

Quay sang Hoàng Dung, nói:

- Dung nhi, nàng đừng lo, có Quá nhi và Long cô nương đi cùng, dù xông vào đầm rồng hang hổ, ba chúng ta cũng sẽ bình an trở về.

Vừa sửa áo, vừa nói:

- Cho mời Long cô nương.

Hoàng Dung lắc đầu, nói:

- Không, ý của muội là chỉ cần một mình Quá nhi đi cùng Tĩnh ca ca. Long cô nương là một khuê nữ xinh tươi, chúng ta không nên để nàng ta phải đi vào chốn hung hiểm. Muội muốn Long cô nương ở lại với muội.

Dương Quá sững người, lập tức hiểu ý: "Quách bá mẫu quả nhiên có ý đề phòng mình. Bà ta giữ cô cô lại làm con tin, để mình không dám trở mặt. Nếu mình đòi cô cô đi cùng, chỉ càng tăng thêm sự nghi ngờ", bèn lặng thinh không nói.

Quách Tĩnh thì nói:

- Long cô nương kiếm thuật tinh diệu, nếu đi cùng sẽ trợ giúp được rất nhiều.

Hoàng Dung nói:

- Phá Lỗ, Tương nhi của ca ca sắp chào đời, có Long cô nương ở bên cạnh, muội mới có thể yên lòng.

Quách Tĩnh vội nói:

- Phải, phải đấy. Ta thật hồ đồ. Quá nhi, hai ta đi thôi.

Dương Quá nói:

- Để Quá nhi nói với cô cô một tiếng.

Hoàng Dung nói:

- Ta chuyển lời với nàng ta thì được rồi. Hai người sang doanh trại địch, nếu nửa ngày chưa thấy về, ắt là có chuyện lớn.

Dương Quá biết rằng đấu trí với Hoàng Dung thì chàng chỉ có thua, nhưng còn Quách Tĩnh chất phác thật thà, không phải là đối thủ của chàng, sau khi sang doanh trại quân Mông Cổ, chàng thừa sức đề phòng với Quách Tĩnh, sau đó trở về cứu Tiểu Long Nữ cũng chưa muộn, thế là liền theo Quách Tĩnh rời thành.

Quách Tĩnh cưỡi con ngựa quí màu huyết, Dương Quá thì cưỡi con ngựa gầy lông vàng, cước lực của cả

hai con đều nhanh, chưa đầy nửa giờ đã tới đại doanh quân Mông Cổ.

Hốt Tất Liệt nghe báo Quách Tĩnh đã tới, vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, vội cho mời vào trướng. Quách Tĩnh bước vào vương trướng, thấy một vương gia trẻ tuổi ngồi giữa, mặt vuông tai to, hai mắt lõm sâu, bất giác sững lại: "Người này giống phụ thân Đà Lôi của y như đúc". Nghĩ đến hồi trẻ có tình thâm nghĩa trọng với Đà Lôi, nay đã âm dương đôi ngả, Quách Tĩnh không khỏi thương cảm, chút nữa thì rơi nước mắt.

Hốt Tất Liệt đứng dậy nghênh đón, vái sát đất, nói:

- Tiên vương sinh thời vẫn thường nhắc đến Quách Tĩnh thúc thúc anh hùng đại nghĩa, tiểu điệt ngưỡng mộ đã lâu, hôm nay được thấy tôn nhan, thật là bình sinh như nguyện.

Quách Tĩnh vái đáp lễ, nói:

- Đà Lôi an đáp và ta tình hơn cốt nhục, hai mẹ con ta từ nhỏ đã được ơn mưa móc của Thành Cát Tư Hãn và sự trợ giúp của lệnh tôn. Lệnh tôn hồi trẻ rực rỡ như ánh dương, không may bất ngờ tạ thế, khiến ta nhớ đến lại đau lòng.

Hốt Tất Liệt thấy Quách Tĩnh lời lẽ chân thành thì rất xúc động, dẫn kiến bọn Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây, rồi mời Quách Tĩnh ngồi trên.

Dương Quá đứng sau lưng Quách Tĩnh, giả bộ không quen biết mọi người. Bọn Kim Luân pháp vương không biết chàng đi cùng Quách Tĩnh sang đây với dụng ý gì, thấy chàng lờ mọi người đi, họ cũng không nói gì với chàng. Mã Quang Tá vừa mở miệng "Dương huynh..." chữ "đệ" chưa kịp thốt ra, thì Doãn Khắc Tây đã véo mạnh vào đùi y một cái, y kêu "Gì vậy?" Doãn Khắc Tây đã ngoảnh mặt làm ngơ. Mã Quang Tá không biết ai véo mình, làu bàu chửi, quên luôn việc chào hỏi Dương Quá.

Quách Tĩnh ngồi, sau khi uống một bát rượu sữa ngựa, chưa thấy huynh đệ họ Võ, đang định hỏi, thì Hốt Tất Liệt quay sang tả hữu phân phó:

- Mau mời hai vị Võ gia.

Vệ sĩ tả hữu vâng lệnh bước ra, dẫn vào Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn. Chân tay hai người bị trói bằng dây gân bò, bước đi rất khó khăn, chỉ có thể nhích dần từng chút một. Huynh đệ họ Võ thấy sư phụ thì hổ thẹn, cùng thốt lên:

- Sư phụ!

Và cúi gằm, không dám ngẩng mặt lên.

Huynh đệ họ Võ tham công mạo hiểm, tự tiện rời thành, gây náo loạn, Quách Tĩnh vốn mười phần giận dữ, nhưng thấy cả hai quần áo xộc xệch, người có vết máu, rõ ràng trải qua một phen ác chiến mới thất thủ bị bắt, lại đang bị trói chặt, không khỏi chuyển giận thành thương, nghĩ cả hai tuy sai phạm, nhưng cũng là vì nước vì dân, bèn ôn tồn nói:

- Nhân sĩ võ học, một đời thất bại vô số lần, cũng là chuyện thường.

Hốt Tất Liệt giả bộ trách mắng tả hữu:

- Ta bảo các ngươi hãy khoản đãi tử tế hai vị Võ gia, sao lại vô lễ với họ như thế? Mau mau cởi trói.

Tả hữu vâng lệnh cởi trói cho hai người, nhưng sợi gân bò sau khi thít quá chặt, đã ăn sâu vào da thịt, nhất thời không cởi được ngay. Quách Tĩnh bước tới, cầm hai đầu sợi dây gân bò buộc trước ngực Võ Đôn Nhu, kéo nhẹ ra hai phía, "phựt" một tiếng, sợi dây đứt liền, tiếp đó lại giật đứt sợi dây trói Võ Tu Văn. Công phu ấy trông tựa hồ nhẹ nhàng, không có gì

đáng nói, kỳ thực phải có nội công thâm hậu mới làm nổi.

Bọn Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây nhìn nhau, thầm tán thưởng võ công của Quách Tĩnh. Hốt Tất Liệt nói:

- Mau bưng rượu ra tạ tội với hai vị Võ gia.

Quách Tĩnh thầm nghĩ, chuyến sang đây hôm nay chắc chắn không êm thấm, thể nào cũng xảy ra ác chiến, huynh đệ họ Võ nếu không về cho sớm, mình sẽ phải phân tâm chiếu cố, bèn chắp tay vái tứ phía, nói:

- Tiểu đồ mạo muội vô trạng, được vương gia cùng các vị giáo huấn, huynh đệ xin cảm tạ.

Rồi quay sang nói với huynh đệ họ Võ:

- Các ngươi về trước bẩm cáo sư mẫu, bảo ta hội kiến với con trai của cố nhân, xong xuôi sẽ về ngay.

Võ Tu Văn nói:

- Sư phụ, sư phụ...

Đêm qua y hành thích không thành, bị Tiêu Tương Tử bắt giữ, biết trong doanh trại quân địch quả nhiên

cao thủ như ruồi, không khỏi lo cho sự an nguy của sư phụ. Quách Tĩnh phẩy tay, nói:

- Mau về đi! Các ngươi bẩm cáo với An phủ sứ, rằng hãy nghiêm thủ cổng thành, bất kể có biến cố gì cũng không được mở cổng thành, đề phòng quân địch tập kích.

Mấy câu này được nói ra sang sảng thần uy, cốt để bọn Hốt Tất Liệt biết rằng dù mình có gặp chuyện bất trắc, thành Tương Dương cũng quyết không đầu hàng.

Huynh đệ họ Võ thấy sư phụ thân chinh mạo hiểm cứu mình thì vừa cảm kích, vừa hối hận, không dám đa ngôn, bái biệt sư phụ trở về thành.

Hốt Tất Liệt cười, nói:

- Hai vị hiền đồ sang đây hành thích tiểu diệt, chắc Quách thúc phụ không biết.

Quách Tĩnh gật đầu, nói:

- Ta không hề biết trước việc đó. Hai đứa trẻ không biết trời cao đất dày, sang đây làm loạn.

Hốt Tất Liệt nói:

- Phải rồi, thiết tưởng tiểu diệt với Quách thúc phụ tương giao ba đời, Quách thúc phụ nể tình cố nhân, tất không làm vậy.

Quách Tĩnh nghiêm nghị nói:

- Điều đó chưa hẳn, đứng trước công nghĩa, phải coi nhẹ tư giao. Năm nào Đà Lôi cầm quân công phá thành Tương Dương, ta từng có ý hành thích nghĩa huynh, để đánh lui quân địch, song bấy giờ gặp lúc Thành Cát Tư Hãn lâm trọng bệnh, Mông Cổ lui quân, nên nghĩa kim lan của ta mới vẹn toàn. Cổ nhân đại nghĩa diệt thân, thân nhân còn có thể trừ diệt, huống hồ bằng hữu?

Mấy câu nói thẳng thừng, bọn Kim Luân pháp vương, Doãn Khắc Tây nhìn nhau biến sắc. Dương Quá nghĩ bụng: "Phải rồi, đâm chém nghĩa huynh nghĩa đệ vốn là trò đùa của Quách Tĩnh. Không biết phụ thân ta năm xưa có sai phạm gì đến nỗi bị hắn hạ độc thủ? Quách Tĩnh ơi là Quách Tĩnh, không lẽ trong đời ngươi chưa từng sai phạm điều gì hay sao?" Nghĩ đến đây, lòng oán hận lại trỗi dậy.

Hốt Tất Liệt thản nhiên, ngậm cười, nói:

- Đã vậy sao Quách thúc phụ còn bảo hai vị hiền đồ làm loạn?

Quách Tĩnh nói:

- Hai đứa hắn học nghệ chưa thành, không tự lượng sức, đòi sang hành thích, làm sao thành công? Hai đứa hắn bị bắt là chuyện nhỏ, để cho ngươi tăng cường đề phòng, người sau muốn sang hành thích thật không dễ chút nào, đó là chuyện lớn.

Hất Tất Liệt cười ha hả, nghĩ: "Từ lâu nghe Quách Tĩnh trung hậu chất phác, nói năng vụng về, nào ngờ miệng lưỡi của y cũng quá ư sắc sảo". Kỳ thực Quách Tĩnh trong bụng nghĩ gì thì nói ra như vậy, chỉ vì ý nghĩ trong bụng thông đạt, cho nên lời lẽ mới lợi hại.

Bọn Kim Luân pháp vương thấy Quách Tĩnh một mình tay không, dám sang đứng giữa thiên binh vạn mã của Mông Cổ mà không run sợ, khí phách như thế bọn họ không thể bì kịp, đều thầm khâm phục.

Hốt Tất Liệt thấy Quách Tĩnh hiên ngang, cũng không khỏi hỉ ái, nghĩ thầm nếu chiêu nạp được người này thì hơn là lấy mười tòa thành Tương Dương, nói:

- Quách thúc phụ, Triệu Tống vô đạo, vua hôn mê, dân khốn khổ, gian nịnh đương triều, trung thần hàm oan, tiểu điệt nói không sai chứ?

Quách Tĩnh nói:

- Không sai, hoàng đế Lý Tông là hôn quân vô đạo, tể tướng Giả Tự Đạo là một tên đại gian thần.

Mọi người nghe vậy đều ngẩn ra, hoàn toàn không ngờ Quách Tĩnh lại thẳng thắn chỉ trích quân thần triều Tống như thế.

Hốt Tất Liệt nói:

- Đúng, Quách thúc phụ là đại anh hùng hảo hán đời nay, tội gì phải bán mạng cho bọn hôn quân gian thần?

Quách Tĩnh đứng dậy, sang sảng nói:

- Quách mỗ này há để cho bọn hôn quân gian thần lợi dụng? Chỉ vì căm hận quân Mông Cổ tàn bạo, xâm lăng cương thổ nước ta, giết hại đồng bào ta, nên Quách mỗ ta đêm bầu nhiệt huyết của mình hiến cho ngàn vạn bách tính Thần Châu.

Hốt Tất Liệt vỗ tay xuống mặt bàn, nói:

- Nói rất hay, mọi người xin kính Quách thúc phụ một bát rượu.

Đoạn nâng bát rượu sữa ngựa lên uống cạn một hơi. Bọn tùy tùng thầm nóng ruột, chỉ sợ Hốt Tất Liệt nghĩ đến giao tình đời trước, lại xúc động trước lời lẽ của Quách Tĩnh mà để cho Quách Tĩnh về thành, sau muốn bắt lại cực khó, nhưng thấy Hốt Tất Liệt nâng bát rượu, thì cả bọn cũng đành phải uống theo mỗi người một bát. Vệ sĩ lại rót rượu vào đầy bát của mọi người.

Hốt Tất Liệt nói:

- Quí bang có một vị lão phu tử từng nói: "Dân vi quí, xã tắc thứ chi, quân vi khinh." (Dân là quí, rồi đến xã tắc, vua là nhẹ). Câu đó thật chí lý. Chỉ người có đức ở cao trên hết, mới lấy được thiên hạ. Đại Mông Cổ ta triều chính thanh bình, bách tính an cư lạc nghiệp, các đắc kỳ sở (ai muốn gì được nấy). Đại hãn Mông Cổ không nỡ nhìn con dân nam triều bị hãm trong vòng thống khổ, không có người cứu giải, nên mới điếu dân phạt tội (cứu dân, trừ bạo ngược), cử quân nam chinh, không ngại vất vả. Tâm ý đó không khác gì Quách thúc phụ, có thể nói là anh hùng sở kiến

lược đồng. Nào chúng ta hãy cạn thêm một bát rượu nữa.

Bọn Kim Luân pháp vương nâng bát rượu lên môi. Quách Tĩnh hất mạnh ống tay áo, kình phong quạt đi, các bát rượu trên tay mọi người đều rơi xuống vỡ tan.

Quách Tĩnh quát to:

- Im đi! Quân Mông Cổ các ngươi từ khi xâm Tống đã giết hại dân chúng, thây chất đầy đồng, máu chảy thành sông. Trăm họ Đại Tống gia phá nhân vong, bao nhiêu người đã bỏ mạng bởi đao tiễn quân Mông Cổ, làm gì có chuyện điếu dân phạt tội?

Một cái hất mạnh ống tay áo, tuy bất ngờ, song bọn Kim Luân pháp vương thân mang tuyệt nghệ, vậy mà các bát rượu trên tay vẫn bị đánh rơi, họ đều cảm thấy mất mặt, cùng đứng bật dậy, chỉ chờ Hốt Tất Liệt phát tác là sẽ lập tức động thủ.

Nào ngờ Hốt Tất Liệt ngẩng mặt cười một tràng, nói:

- Quách thúc phụ anh hùng vô địch, binh tướng Mông Cổ ai nhắc đến cũng đều kính phục, hôm nay chính mắt chứng kiến, quả nhiên danh bất hư truyền. Tiểu

vương bất tài, không dám làm tổn thương tình nghĩa của tiên phụ, bữa nay chỉ nói chuyện vui, không đàm luận quốc sự được chăng?

Quách Tĩnh chắp tay, nói:

- Đà Lôi có người con rộng lượng, chư vương Mông Cổ không ai sánh kịp, sau này tất sẽ gánh vác trọng nhiệm quốc gia. Ta có lời này thành thật khuyến cáo, không biết có muốn nghe hay chăng?

Hốt Tất Liệt nói:

- Xin lắng nghe lời giáo huấn của Quách thúc phụ.

Quách Tĩnh xoa tay, nói:

- Nam triều ta đất rộng người đông, coi trọng khí tiết. Nhân tài đâu đâu cũng có, từ cổ đến nay, không hề khuất phục dị tộc. Mông Cổ tuy nhất thời nhanh chóng mở rộng cương giới, nhưng sau này nhất định sẽ bị đuổi về vùng sa mạc phương bắc, bấy giờ nguyên khí bị tổn thất nặng nề, hối hận không kịp, mong vương gia suy nghĩ cho kỹ.

Hốt Tất Liệt cười, nói:

- Đa tạ minh giáo.

Quách Tĩnh nghe câu đáp giả dối, liền nói:

- Vậy thì từ biệt, có ngày gặp lại.

Hốt Tất Liệt ôm quyền, nói:

- Tiễn khách!

Bọn Kim Luân pháp vương nhìn nhau kinh ngạc, rồi cùng nhìn Hốt Tất Liệt, nghĩ: "Dễ gì cá chui vào lưới, há có thể thả hổ về rừng?" Nhưng Hốt Tất Liệt đã khách sáo tiễn khách ra khỏi vương trướng, bọn họ cũng không tiện động thủ.

Quách Tĩnh bước ra khỏi trướng, nghĩ: "Hốt Tất Liệt cử chỉ bất phàm, quả là kình địch", nháy mắt với Dương Quá, rảo bước đến chỗ buộc ngựa. Bỗng nhiên từ bên hông xông ra tám gã đại hán Mông Cổ, gã đi đầu nói:

- Ngươi là Quách Tĩnh phải không? Ở bên thành Tương Dương ngươi đã sát hại bao nhiêu huynh đệ của ta, hôm nay còn tới quân doanh Mông Cổ bọn ta huy võ dương oai. Vương gia thả cho ngươi đi, chứ bọn ta thì không.

Hắn thét một tiếng, tám gã đại hán cùng ùa tới, dùng thủ pháp đánh vật Mông Cổ, mười sáu cánh tay túm lấy Quách Tĩnh.

Thuật đánh vật của người Mông Cổ vốn vô địch thiên hạ, tám gã đại hán này lại là đệ nhất hảo thủ trong quân Mông Cổ, Hốt Tất Liệt cho mai phục bên ngoài trướng để bắt sống Quách Tĩnh. Nhưng Quách Tĩnh từ nhỏ lớn lên trên đất Mông Cổ, cưỡi ngựa bắn cung đánh vật thành thạo từ nhỏ, thấy tám người ùa tới bèn múa hai tay, chân phải móc khèo, lập tức bốn gã đại hán bị Quách Tĩnh lẳng ra hơn một trượng, bốn gã còn lại thì ngã cả xuống đất. Quách Tĩnh sử dụng chính là thuật đánh vật chính tông của người Mông Cổ chẳng qua có căn cơ võ công, kình lực chân tay mạnh mẽ dị thường, thử hỏi tám gã đại hán làm sao địch nổi? Phía ngoài vương trướng của Hất Tất Liệt có một đội thân binh ngàn tên, người người đều giỏi thuật đánh vật, nhìn thủ pháp lợi hại của Quách Tĩnh đánh ngã cùng lúc tám hảo thủ trong quân, thần kỹ chưa từng thấy, thì không hẹn cùng đồng thanh reo hò.

Quách Tĩnh ôm quyền lắc lắc, cầm mũ xoay một vòng tung lên trời, đó là nghi thức đáp tạ người xem khi đô vật thắng trận, quan binh lại hoan hô như sấm. Tám gã đại hán lồm cồm bò dậy, sững sờ nhìn Quách Tĩnh, chưa biết nên xông vào hay là rút lui.

Quách Tĩnh bảo Dương Quá:

- Đi thôi!

Chỉ nghe tiếng tù và nổi lên dồn dập, đội quân ngàn tên chạy qua chạy lại, thì ra Hốt Tất Liệt điều động binh mã vây chặt Quách Tĩnh và Dương Quá thành nhiều lớp. Quách Tĩnh thầm kinh ngạc, nghĩ: "Hai người dẫu có bản lĩnh thông thiên, làm sao thoát được trùng vây quân mã? Không ngờ để đối phó với một mình ta, Hốt Tất Liệt lại "hưng sư động chúng" (điều động quá nhiều binh mã). Lo Dương Quá khiếp sợ, Quách Tĩnh giữvẻ mặt thản nhiên như không, nói:

- Hai ta có khoái mã, chỉ cần xông lên, đoạt lấy hai tấm khiên, đề phòng quân địch bắn ngựa.

Rồi ghé tai nói nhỏ:

- Đầu tiên chạy về hướng nam, sau đó ngoặt lên phía bắc.

Dương Quá ngẩn người: "Thành Tương Dương ở mạn nam, tại sao lại chạy về phía bắc? À phải, binh mã của Hốt Tất Liệt tập trung ở mạn nam, đề phòng hai người chạy về thành Tương Dương, nên mạn bắc tất nhiên bỏ trống. Đầu tiên chạy về hướng nam, sau đó ngoặt lên phía bắc, làm cho quân địch bất ngờ, trở tay không kịp, như thế mới thừa cơ vượt được vòng vây. Mình phải ngăn Quách Tĩnh lại bằng cách nào đây?"

Dương Quá đang nghĩ, thấy từ trong vương trướng của Hốt Tất Liệt có mấy bóng người lao ra chặn hậu, tiếp đến tiếng loong coong rền rĩ, đồng luân và thiết luân đã bay về phía hai con ngựa, chính là Kim Luân pháp vương ra tay ngăn chặn hai người thoát thân. Quách Tĩnh thấy thế bay của song luân quá cương mãnh, không dám giơ tay bắt, vội cúi đầu, hai tay ấn cổ hai con ngựa, hai con ngựa quì chân trước xuống, song luân vừa vặn bay qua đầu ngựa, lượn một vòng trong không trung, trở về tay Kim Luân pháp vương. Trong giây lát ấy Ni Ma Tinh và Doãn Khắc Tây đã

chạy tới trước mặt hai người. Kim Luân pháp vương và Tiêu Tương Tử cũng lao tới, bốn kẻ vây tròn lấy hai người.

Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử đều là đệ nhất cao thủ, khi động thủ với người quyết không ỷ đông thủ thắng, nhưng Quách Tĩnh võ công quá mạnh, mỗi người kia đều muốn được phong danh hiệu "Đệ Nhất dũng sĩ Mông Cổ" chỉ sợ kẻ bên cạnh đoạt trước, chỉ thấy bạch quang, hoàng quang loang loáng, bốn người đều đã cầm binh khí trong tay. Kim Luân pháp vương cầm kim luân, Doãn Khắc Tây cầm ngọn nhuyễn tiên đính vàng ngọc, Tiêu Tương Tử cầm cây can bổng giống như cây gậy đưa đám, binh khí của Ni Ma Tinh cổ quái nhất, là một cây linh xà đoản tiên (roi ngắn), cứ thò thò thụt thụt trong tay hắn như lưỡi con rắn.

Quách Tĩnh nhìn dáng chạy và thủ pháp rút binh khí, thấy trong bốn người ấy, Doãn Khắc Tây tựa hồ võ công kém hơn, liền vung song chưởng đánh trước mặt Tiêu Tương Tử. Tiêu Tương Tử chọc cây can bổng vào lòng bàn tay Quách Tĩnh. Quách Tĩnh thấy đầu cây can bổng bịt sắt màu trắng, buộc một sợi dây

màu trắng, giống như cây gậy mà người con trai chống khi đưa tang, đoán người này võ công cao thâm, binh khí sử dụng cổ quái, tất có chỗ đặc dị, tay phải bèn chuyển hướng, dùng chiêu "Thần long bãi vĩ" chộp lấy cái kim tiên của Doãn Khắc Tây. Doãn Khắc Tây đang định ra đòn, thì đầu cái kim tiên đã nằm trong tay đối phương, bèn thuận theo đà kéo của đối phương mà lao cả thân mình tới bên Quách Tĩnh, tay trái đã loang loáng một mũi chuỷ thủ. Chiêu này lấy công làm thủ, là một tuyệt chiêu trong mười tám tiểu cầm nã thủ.

Quách Tĩnh thốt lên "Hảo!" hai tay cùng thi triển cầm nã thủ, tay phải vẫn nắm cái kim tiên không buông, tay trái thì đoạt chuỷ thủ. Lúc này tay phải đoạt binh khí trong tay phải của đối phương, tay trái đoạt binh khí trong tay trái đối phương, hai tay đã thành cái thế bắt chéo nhau. Mũi chuỷ thủ của Doãn Khắc Tây đâm tới, kẻ địch không thể không buông cái kim tiên để tránh mũi dao, ai ngờ kẻ địch đoạt luôn cả chuỷ thủ.

Lúc ấy kim luân của Pháp vương và cây can bổng của Tiêu Tương Tử đồng thời đánh tới. Quách Tĩnh giật cái kim tiên không được, quát to một tiếng, một luồng

canh khí từ cái kim tiên truyền sang. Ngực Doãn Khắc Tây như bị giáng một nhát búa, mắt nổ đom đóm, miệng hộc ra một ngụm máu tươi. Quách Tĩnh đã buông cái kim tiên, đưa tay về chống đỡ. Doãn Khắc Tây tự biết mình bị thương không nhẹ, chậm rãi lùi ra xa, ngồi xuống đất vận khí đan điền, không để thổ huyết thêm.

Bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh thấy Quách Tĩnh vừa vào trận đã đả thương Doãn Khắc Tây, đều vừa mừng vừa lo, mừng vì bớt được một kẻ tranh giành danh hiệu "Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ", lo vì Quách Tĩnh lợi hại như thế, e rằng mình cũng bị hạ thủ. Thế là ba người không dám mạo hiểm tấn công, thủ giữ môn hộ thật nghiêm.

Quách Tĩnh kiến chiêu chiết chiêu, quan sát kỹ binh khí đặc dị của Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh. Cây can bổng rõ ràng được rèn bằng thép tinh, nhưng ngoài sức nặng và vẻ chắc chắn, nhất thời chưa biết còn có gì lạ hay không. Binh khí hình rắn của Ni Ma Tinh thì hết sức cổ quái, y như một con rắn độc, thân rắn uốn lượn mềm mại, đính theo vô số viên bi nhỏ bằng sắt, đầu rắn đuôi rắn đều nhọn hoắt. Lợi hại nhất là khi

thân rắn uốn lượn, thì không thể đoán biết đầu rắn đuôi rắn chọc về hướng nào, chỉ thấy ngọn thiết xà đoản tiên trong tay Ni Ma Tinh chợt bay vọt lên, chợt bò ngoằn ngoèo bên dưới, biến ảo đa đoan, linh động vạn trạng. Quách Tĩnh hồi xưa từng thấy chiêu số cây xà trượng của Âu Dương Phong, quái xà trên đầu cây trượng là rắn thật, mà là rắn cực độc, còn binh khí hình rắn của Ni Ma Tinh dù lợi hại, nhưng là vật vô tri, xuất chiêu thu chiêu nhất định phải có qui củ khả tầm, nên chỉ có Kim Luân pháp vương là đáng gờm nhất.

Bốn người trao đổi mấy chiêu, bỗng nghe một người gầm lên như hổ, hùng dũng bước tới, sừng sững như một con trâu mộng, chính là Mã Quang Tá. Y cầm một cây côn bằng đồng vừa thô vừa dài, từ phía sau lưng Ni Ma Tinh bổ xuống đầu Quách Tĩnh. Bốn vị cao thủ đang giao đấu hăng say, ai nấy nghiêm thủ môn hộ, tuyệt không có sơ hở nào. Chưởng phong của Quách Tĩnh, kim luân của Pháp vương, cây can bổng của Tiêu Tương Tử, cây thiết xà của Ni Ma Tinh đan nhau qua lại, thành một lưới lực. Cây côn của Mã Quang Tá giáng xuống, chạm vào lưới lực của bốn đại cao thủ kia, tuy vô thanh vô tức, song cây côn bị hất

ngược lên. Mã Quang Tá cảm thấv không ổn, quát to một tiếng, dồn lực ra hai cánh tay, ghìm cây côn giữa không trung, chỉ như thế mà máu tươi đã chảy thành dòng ở hai hổ khẩu. Y kêu to:

- Tà môn, tà môn!

Rồi vận kình, lại đánh mạnh xuống.

Kim Luân pháp vương đối diện với Mã Quang Tá, biết đòn này giáng xuống, Mã Quang Tá sẽ khốn khổ, lão ta chỉ nhếch mép cười. Dương Quá nhìn rõ, biết Mã Quang Tá khỏe như vâm, song võ công chưa bằng một thành của Quách Tĩnh, y xuất thủ cương mãnh thế kia, nếu Quách Tĩnh sử dụng "Hàng long thập bát chưởng" chính diện đối địch, thì Mã Quang Tá còn gì mạng sống? Dù Quách Tĩnh không hạ độc thủ, song đụng phải binh khí của Kim Luân pháp vương và Ni Ma Tinh, thì Mã Quang Tá thể nào cũng thụ thương, Dương Quá cảm mến gã hộ pháp chất phác, ngốc nghếch, từng mấy lần bênh vực chàng, thấy cây côn của y giáng xuống tất bị họa, bèn gọi to:

- Mã Quang Tá, tiếp chiêu!

Chàng đâm một nhát kiếm tới sau lưng Mã Quang Tá. Mã Quang Tá ngẩn ra, cây côn sững lại giữa không trung, ngạc nhiên nói:

- Dương huynh đệ, sao huynh đệ lại động thủ với ta?

Dương Quá nói:

- Đại ca ngốc lắm, vẫn chưa hiểu hay sao? Mau lùi ra xa nào!

Trường kiếm rung động, chàng đâm liền mấy nhát, khiến Mã Quang Tá chân tay luống cuống, liên tiếp thoái lui. Mã Quang Tá chân dài và to, mỗi bước rộng bằng hai bước của người thường, lùi hơn mười bước, đã cách xa hẳn chỗ Quách Tĩnh. Mã Quang Tá thấy kiếm quang cứ loang loáng trước mặt, phải toàn lực chống đỡ cũng không còn thời gian để nghĩ xem vì sao Dương Quá đột nhiên lại công kích y.

Dương Quá chờ Mã Quang Tá lùi thêm vài bước nửa, mới chĩa mũi kiếm xuống đất, nói nhỏ:

- Mã đại ca, đệ vừa cứu mạng đại ca đó, đại ca có biết hay không?

Mã Quang Tá nói to:

- Cái gì?

Dương Quá nói nhỏ:

- Đại ca nói khẽ thôi, đừng để bọn họ nghe thấy.

Mã Quang Tá trợn mắt, hỏi:

- Vì sao? Ta không sợ Quách Tĩnh.

Lời y vang to, đối với y, đó chỉ là giọng nói bình thường nhưng người nghe tưởng chừng y quát lên vậy. Dương Quá nói:

- Được rồi, đại ca đừng nói nữa, hãy nghe đệ nói đây.

Mã Quang Tá gật gật đầu. Dương Quá nói:

- Quách Tĩnh biết sử dụng yêu pháp, chỉ cần miệng niệm thần chú, là có thể lấy đầu kẻ khác, đại ca tránh xa ra thì hơn.

Mã Quang Tá trợn tròn hai mắt, bán tín bán nghi.

Dương Quá có ý cứu mạng Mã Quang Tá, nghĩ bụng nếu bảo Quách Tĩnh võ công cao cường, thì Mã Quang Tá sẽ không chịu thua, song nếu bảo Quách Tĩnh biết yêu pháp, quá nửa là Mã Quang Tá sẽ tin, lại nói:

- Đại ca giáng một côn xuống đầu hắn, côn chưa chạm vào đầu đã bật ngược lên, chẳng cổ quái lắm sao? Gã người Hồ buôn châu báu võ công rất lợi hại, vì sao vừa xuất thủ đã bị hắn đả thương?

Mã Quang Tá đã tin bảy, tám phần, lại gật gật đầu, nhìn về phía Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử.

Dương Quá đoán y đang nghĩ gì, nói:

- Lão hòa thượng vẽ bùa, trao bùa cho Tiêu Tương Tử và gã lùn, có bùa thì không sợ yêu pháp. Lão ta có cho đại ca lá bùa nào hay không?

Mã Quang Tá đáp:

- Không hề.

Dương Quá nói:

- Thấy chưa, lão trọc khốn kiếp không đáng là bằng hữu, lão ta cũng không cho đệ, trở về chúng ta sẽ tính sổ với lão ta.

Mã Quang Tá nói:

- Đúng thế, vậy chúng ta phải làm sao?

Dương Quá nói:

- Hai ta tụ thủ bàng quan, tránh càng xa bọn họ càng tốt.

Mã Quang Tá nói:

- Dương huynh đệ là người tốt, đa tạ huynh đệ nói cho ta biết.

Đoạn chống cây côn, từ xa quan sát nhóm Quách Tĩnh bốn người giao đấu.

Quách Tĩnh lúc này thi triển tuyệt học võ lâm "Hàng long thập bát chưởng". Ba người kia vây chặt xung quanh, nghĩ rằng Quách Tĩnh nội lực thâm hậu đến mấy, cũng không thể cầm cự lâu dài. Họ không biết ngót hai chục năm nay Quách Tĩnh chăm luyện "Cửu Âm chân kinh", ban đầu chân lực không hiển lộ, sau vài chục chiêu, kình lực của "Hàng long thập bát chưởng" chợt mạnh chợt yếu, chợt nhả chợt thu, đang chí cương lại sinh ra chí nhu, là thần công mà ngay cả Hồng Thất Công năm xưa cũng chưa lĩnh ngộ được. Quách Tĩnh dùng nó đương đầu với ba đại cao thủ, không những không núng thế, mà còn có thể nhắm chỗ sơ hở của đối phương mà phản kích, càng đấu càng thanh thoát tự nhiên.

Dương Quá đứng ngoài quan sát, thán phục vô cùng. Trong tòa cổ mộ, chàng từng luyện "Cửu Âm chân kinh" nhưng không có người chỉ dẫn, không biết chân kinh thần kỳ đến thế. Chàng bèn dùng công quyết chân kinh ấn chứng chưởng pháp của Quách Tĩnh, tức thì ngộ ra không ít quyền lý vô cùng ảo diệu, lòng thầm ghi nhớ, quên bẵng mối huyết hải thâm cừu và ý định đẩy Quách Tĩnh vào tử địa.

Võ công của Kim Luân pháp vương vốn ngang ngửa với Quách Tĩnh, Quách Tĩnh tuy có được không ít kỳ ngộ, song Kim Luân pháp vương lớn hơn hai mươi tuổi, cũng tức là có công lực nhiều hơn hai chục năm, hai người nếu đơn đả độc đấu, ngoài ngàn chiêu vẫn khó phân thắng bại. Lại thêm hai cao thủ Tiêu Tương Tử và Ma Tinh trợ lực, pháp vương thủ thắng vốn không khó, nhưng "Hàng long thập bát chưởng" của Quách Tĩnh quả thật uy lực quá mạnh, cộng với chưởng pháp có vận dụng "Thiên Cang Bắc Đẩu trận pháp" của phái Toàn Chân, một người mà như biến thành bảy, ngay từ đầu lại đả thương Doãn Khắc Tây, ba đối thủ trước lo giữ mình, không dám phóng tay công kích, nên tuy Quách Tĩnh lấy một địch ba, cũng vẫn ngang ngửa.

Lại đấu thêm mấy chục chiêu, kim luân của Pháp vương, đoản xà tiên của Ni Ma Tinh dần dần phát huy uy lực. Quách Tĩnh nghĩ: "Cứ đà này, cuối cùng mình sẽ không địch nổi. Quá nhi đấu với gã hộ pháp đằng kia, gã đó võ công tầm thường, mình phải nhanh chóng hội hợp với Quá nhi để tìm đường thoát thân". Bốn người toàn lực quyết đấu, không để mắt, nên không biết rằng Dương Quá và Mã Quang Tá ở ngoài xa hơn mười trượng chỉ xem họ giao đấu.

Bỗng nghe một tiếng thét lạ, cây can bổng của Tiêu Tương Tử từ trên không bổ xuống. Quách Tĩnh nghiêng người né tránh, đột nhiên thấy trước mặt ám đen, từ đầu cây can bổng phun ra một luồng khói đen, mũi ngửi thấy mùi tanh lợm giọng, đầu óc hơi choáng váng. Quách Tĩnh biết là cây can bổng chứa chất độc, vội lùi lại. Tiêu Tương Tử thấy đối phương rõ ràng đã hít phải chất cực độc phả ra từ cây can bổng của hắn, mà lại không ngất đi, thì không khỏi kinh hãi, nghĩ: "Dẫu là mãnh thú như sư tử, hổ báo, hít phải "Độc sa thiềm thừ" của ta cũng ngất đi liền, đằng này hắn không sao, kỳ lạ thật". Hắn lại xông tới, phóng "Độc sa thiềm thừ" một lần nữa.

Tại hoang sơn tỉnh Hồ Nam năm nào, Tiêu Tương Tử đang luyện công, từng nhìn thấy một con cóc từ trong cỗ quan tài thủng phun ra chất "Độc sa thiềm thừ" làm cho một con mãng xà lớn trúng độc quằn quại. Thế là Tiêu Tương Tử bắt cóc, lấy chất độc dịch, chế luyện thành "Độc sa thiềm thừ", giấu vào trong lòng cây can bổng. Đuôi cây gậy có chốt, chỉ cần ấn ngón tay một cái, chất "Độc sa thiềm thừ" sẽ phun ra, từ trên phun xuống, uy lực càng mạnh. Hắn đã từng thử dùng mấy lần đối phó với mãnh thú, mãng xà, đều hiệu nghiệm tức thời. Không ngờ Quách Tĩnh nội lực thâm hậu, lại đủ sức kháng ngự chất kịch độc.

Kim Luân pháp vương và Ni Ma Tinh tuy không ở phía chính diện, chỉ hít sơ sơ một chút khí "Độc sa thiềm thừ", đã tức ngực nôn nao, vội chạy ra xa. Tiêu Tương Tử đã nhét giải dược vào trong mũi, xông qua lớp khói đen mà truy kích. Quách Tĩnh giáng một chưởng "Kiến long tại điền" vào đầu gối hắn. Tiêu Tương Tửđưa cây can bổng đỡ gạt, chưa kịp phóng độc đã bị chưởng lực đẩy văng ra xa năm thước.

Quách Tĩnh thấy cây thiết đoản xà của Ni Ma Tinh ở gần bèn sử chiêu "Tiềm long vật dụng" đánh ra. Ni

Ma Tinh vội giơ cây thiết đoản xà gạt đi, tay phải hắn nắm đuôi rắn, tay trái cầm đầu rắn, giơ lên ngang ngực chống đỡ. Đâu ngờ lực của chưởng này không nhắm vào giữa ngực, tuy lòng bàn tay Quách Tĩnh đối diện với giữa ngực hắn, mà là tỏa ra xung quanh. Ni Ma Tinh giơ ngang ngực đỡ, không thấy gì, biết là nguy hiểm, thì mặt và bụng dưới đã cảm thấy chưởng lực, may nhờ thân hình lùn tịt, hành động mau lẹ, vội nhoài người xuống đất mà lăn mấy vòng ra ngoài như một trái cầu.

Quách Tĩnh thấy có thể thừa dịp, gọi to:

- Quá nhi, đi thôi!

Đoạn nhảy mấy bước ra chỗ trống. Kim Luân pháp vương thấy Quách Tĩnh thoát khỏi vòng vây, liền lao tới. Sau lưng Quách Tĩnh cách binh tướng Mông Cổ chỉ vài trượng, mười mấy cây giáo dài chĩa tua tủa về phía mình. Quách Tĩnh hai tay gạt giáo, chộp hai tên binh sĩ ném về phía Kim Luân pháp vương, nói:

- Đón lấy này!

Kim Luân pháp vương nếu giơ tay đón, tất Quách Tĩnh sẽ chạy xa hơn, lão ta bèn nghiêng người, dùng

vai trái hất một cái, làm cho hai tên lính bay đi hơn một trượng, rồi lao theo Quách Tĩnh.

Quách Tĩnh biết rằng chỉ cần đánh lại một chiêu, sẽ lập tức bị Kim Luân pháp vương bám riết, chỉ sau vài chiêu, Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử lại xông đến, lúc ấy thật khó bề thoát đi, bèn đoạt hai cây giáo dài mà đâm về phía sau. Quách Tĩnh chân không dừng bước, sau lưng lại như có con mắt thứ ba, một mũi giáo đâm vai phải, một mũi giáo đâm vào ngực Kim Luân pháp vương, kình lực rất mạnh. Kim Luân pháp vương vội lẳng kim luân ra, keng keng hai tiếng, hai mũi giáo cùng gãy, nhưng khi nhìn Quách Tĩnh thì thấy đã lẫn vào trong quân Mông Cổ.

Quân Mông Cổ phụng mệnh Hốt Tất Liệt, xếp thành nhiều lớp dày đặc bên ngoài vương trướng để bắt sống Quách Tĩnh, lúc này để Quách Tĩnh xông vào giữa trận, binh tướng bắt không nổi, giết chẳng xong, chỉ nghe gươm giáo va nhau, tiếng hô hoán vang động, chỉ cản trở bọn Kim Luân pháp vương ba người truy kích mà thôi.

Quách Tĩnh ẩn mình trong quân mã, giống như vào rừng dày, xem ra còn dễ thoát thân hơn ở chỗ trống

trải. Sau vài cái nhún, Quách Tĩnh vọt tới trước ngựa một tên bách phu trưởng, kéo hắn xuống ngựa, vọt lên yên, xông xáo ngang dọc, đột nhiên vòng ra phía sau, phi ngựa thật nhanh, miệng huýt sáo. Con ngựa quí hãn huyết đứng đằng xa, nghe tiếng chủ gọi, phóng đến như bay.

Dương Quá ở xa nhìn con hãn huyết phóng qua trước mặt chàng về phía Quách Tĩnh, thầm kêu "Hỏng mất!" Chàng nghĩ chỉ cần Quách Tĩnh cưỡi trên lưng con ngựa quí hãn huyết, thì Hốt Tất Liệt có tập trung binh mã khắp thiên hạ, cũng không thể đuổi kịp. Trong lúc gấp gáp, chàng chợt kêu to:

- Ối, đau quá trời!

Rồi lảo đảo chực ngã, miệng nói nhỏ với Mã Quang Tá:

- Đừng nói gì cả, mau tránh ra, càng xa càng tốt!

Tiếng kêu đau vận khí từ đan điền, tuy trong đám quân tạp loạn, Quách Tĩnh ắt nghe thấy, tất sẽ đến cứu, nếu Mã Quang Tá đứng bên cạnh, không chừng sẽ bị quách Tĩnh cho một chưởng chết tươi. Mã Quang Tá rất chịu nghe lời Dương Quá, tuy chưa hiểu

dụng ý của chàng, song vẫn chạy về phía vương trướng.

Quách Tĩnh nghe tiếng kêu của Dương Quá, quả nhiên nôn nóng, không đợi con hãn huyết chạy tới, đã lập tức quay đầu ngựa lại xông vào trận, phóng đến chỗ Dương Quá. Kim Luân pháp vương đã hiểu ý Dương Quá, để cho Quách Tĩnh lướt qua bên cạnh, không ngăn cản, rồi quay mình chặn đường rút của Quách Tĩnh.

Quách Tĩnh phi ngựa đến trước mặt Dương Quá, gọi:

- Quá nhi, sao thế?

Dương Quá giả bộ lảo đảo, nói:

- Gã đại hán không phải địch thủ của tiểu điệt, nhưng chẳng hiểu vì sao tiểu điệt vừa vận chân lực, liền có luồng khí dội ngược, đan điền đau nhói như bị dao đâm.

Câu nói dối này không có điểm nào sơ hở, Mã Quang Tá võ công tầm thường, y vừa đánh một côn, Quách Tĩnh đã nhận biết, Dương Quá nếu bảo bị y đả thương, Quách Tĩnh sẽ sinh nghi, nhưng bảo là chàng vận khí bị dội ngược, thì nhìn bề ngoài không tài gì

thấy được. Huống hồ đêm trước Quách Tĩnh đã tưởng lầm Dương Quá luyện công bị tẩu hỏa, vừa rồi kịch đấu, nội thương lại tái phát, cũng là chuyện thường.

Quách Tĩnh thấy chàng tay trái đặt ở bụng dưới, trán vã mô hôi, thương thế hẳn không nhẹ, vội nói:

- Mau ngồi sau lưng ta, ta đưa ngươi thoát đi.

Dương Quá giả bộ nói:

- Quách bá bá cứ thoát đi, tính mạng điệt nhi không đáng gì, Quách bá bá mới là rường cột của thành Tương Dương. Quân dân đều trông cậy vào một mình Quách bá bá.

Quách Tĩnh nói:

- Ngươi vì ta mà đến, làm sao ta có thể bỏ ngươi lại? Mau mau lên ngựa.

Dương Quá chần chừ do dự, Quách Tĩnh cúi xuống kéo chàng lên sau lưng mình, thì con ngựa bị trúng nhiều mũi tên, hí lên đau đớn, gục xuống chết. Quách Tĩnh trong đời trải bao phen hung hiểm, tình thế càng nguy cấp, dũng khí càng gia tăng, bình tĩnh ứng phó, nói:

- Quá nhi, đừng sợ, chúng ta nhất định thoát khỏi chốn này.

Đoạn đứng thẳng người dậy, cõng Dương Quá chạy về phía bắc.

Lúc này Kim Luân pháp vương, Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử lại đánh tới. Quách Tĩnh nhìn bốn phía quân mã dồn lại, vòng vây siết chặt hơn lúc trước. Dưới lá đại kỳ bên vương trướng, Hốt Tất Liệt tay bưng bát rượu, đứng quan chiến cùng với một hòa thượng, giơ tay chỉ chỉ trỏ trỏ, rõ ràng nắm chắc phần thắng, thần tình cực kỳ đắc ý.

Quách Tĩnh quát to một tràng, cõng Dương Quá lao về phía Hốt Tất Liệt, chỉ sau vài lần nhấp nhô đã tới gần trước mặt. Thân binh hộ vệ hai bên cả kinh, mười mấy người chĩa đao, giáo dài ngăn chặn. Quách Tĩnh chưởng phong ù ù, một thân binh bị chưởng lực hất văng ra xa, chỉ vài bước nữa là chưởng lực có thể đánh tới chỗ Hốt Tất Liệt. Bọn thân binh liều chết cản đường, song địch sao nổi thần dũng của Quách Tĩnh? Kim Luân pháp vương thấy nguy cấp, phóng kim luân tới đầu Quách Tĩnh, Quách Tĩnh cúi đầu tránh, chân vẫn không dừng bước.

Dương Quá nghĩ: "Nếu Quách Tĩnh tóm được Hốt Tất Liệt, quân Mông Cổ tất ném chuột sợ vỡ lọ quí, phải để Quách Tĩnh thoát thân. Mình chưa hạ thủ, còn đợi khi nào?" Nhưng lại lên tiếng hỏi:

- Quách bá bá, phụ thân điệt nhi quả là tội ác quá lớn, Quách bá bá không thể không giết ư?

Quách Tĩnh sững lại, lúc này đâu có thời gian suy nghĩ, thuận miệng đáp luôn:

- Phụ thân ngươi nhận giặc làm cha, phản quốc hại dân, người người đều căm hận, muốn trừ bỏ.

Dương Quá nói:

- Được.

Thế là chàng không còn do dự gì nữa, giơ thanh Quân tử kiếm lên, đâm vào gáy Quách Tĩnh.

Đột nhiên một đạo bạch quang loáng qua trước mắt, một cây can bổng gạt kiếm của chàng đi. Dương Quá nhìn, thấy đó là cây can bổng của Tiêu Tương Tử, kinh ngạc nghĩ: "Mình đâm Quách Tĩnh, sao hắn lại ngăn cản? À phải rồi, nếu Quách Tĩnh chết bởi kiếm của ta, thì danh hiệu "Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ" sẽ

thuộc về ta. Hừm, ta giết Quách Tĩnh là để báo thù cho cha, chứ thứ hư danh kia, ta đâu có thiết?" Chàng đâm nhanh mấy nhát, đánh bật cây can bổng của Tiêu Tương Tử, rồi thu kiếm về, lại đâm sau lưng Quách Tĩnh. Tiêu Tương Tử lại dùng cây can bổng gạt ra.

Lúc này Quách Tĩnh mải dùng chưởng lực đối phó với kim luân của Pháp vương và thiết đoản xà của Ni Ma Tinh, không hề biết Dương Quá đang giở trò ma sau lưng mình, cứ ngỡ chàng đang dốc lực chống chọi Tiêu Tương Tử, nói:

- Cẩn thận, cây can bổng của hắn có thể phóng độc.

Kim Luân pháp vương và Ni Ma Tinh đối diện với Quách Tĩnh, nhìn rõ, thấy Dương Quá hai lần sắp đắc thủ, đều bị Tiêu Tương Tử gạt ra, bèn đồng thanh quát:

- Tiêu Tương Tử, giở trò gì vậy?

Tiêu Tương Tử cười nham hiểm, vung cây can bổng đánh Quách Tĩnh, Quách Tĩnh nghiêng mình né tránh. Dương Quá lần thứ ba định hạ độc thủ, Tiêu Tương Tử lại dùng cây can bổng gạt trường kiếm của

chàng. Quách Tĩnh lo Dương Quá đang bị nội thương, sợ chàng không chống nổi cây can bổng, bèn đánh về phía sau, vào ngực Tiêu Tương Tử, một chưởng. Tiêu Tương Tử vội thoái lui mấy bước.

Lúc này Dương Quá không còn ai ngăn cản, lại giơ kiếm đâm vào gáy Quách Tĩnh. Nào ngờ Tiêu Tương Tử sợ Dương Quá đắc thủ, vừa thoái lui đã chọc cây can bổng tới yếu huyệt sau lưng chàng, buộc chàng phải thu kiếm về tự cứu mình trước đã. Quách Tĩnh hữu chưởng đang tỷ đấu với nội lực thượng thừa của Kim Luân pháp vương, phát hiện mình và Dương Quá cùng ngộ hiểm, thì không nghĩ đến mình, mà quay lại cứu Dương Quá trước, tả chưởng sử chiêu "Thần long bãi vĩ", đánh trúng cây can bổng, khiến Tiêu Tương Tử toàn thân nóng bừng, bộ mặt lạnh bỗng chốc đỏ tía.

Đúng lúc ấy, Ni Ma Tinh lăn đến, thiết xà đánh ra, đầu rắn đã chạm đến sườn trái Quách Tĩnh. Nội kình toàn thân của Quách Tĩnh có bảy thành đang đối phó với Kim Luân pháp vương, ba thành đánh bật cây can bổng của Tiêu Tương Tử, không còn gì chống đỡ thiết xà. Trong cơn nguy cấp, sườn trái bỗng co vào

nửa thước, coi như tránh được đòn lợi hại nhất, song đầu rắn cũng đâm ngập vào bên sườn mấy tấc.

Quách Tĩnh vận khí, dùng cơ nhục đẩy ra, để đầu rắn không đâm sâu thêm được, đồng thời tung cước đá Ni Ma Tinh lộn đi vài vòng. Ni Ma Tinh thấy thiết xà đâm trúng chỗ yếu hại, chiêu này chắc chắn lấy mạng Quách Tĩnh, danh hiệu vinh quang "Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ" đã sắp thuộc về hắn, hắn cả mừng, không ngờ đối phương lại có công phu lợi hại, cú đá của Quách Tĩnh trúng ngực, làm gãy luôn ba dẻ xương sườn của hắn.

Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh cùng lúc bị đánh bại, song Kim Luân pháp vương thì thừa cơ đẩy chưởng lực tới. Quách Tĩnh sườn trái đã thủng khí môn, không thể tiếp tục chống chọi, chí cảm thấy một luồng đại lực bài sơn đảo hải ập tới, nếu vận sức chống đỡ sẽ bỏ mạng tại chỗ, đành xuôi tay, dùng nội công thượng thừa hơn hai mươi năm của thân mình tiếp nhận chiêu này, người lảo đảo hộc ra một ngụm máu tươi. Mạng tuy nguy cấp, Quách Tĩnh vẫn còn lo cho Dương Quá, nói:

- Quá nhi, mau đi lấy ngựa, ta chặn địch cho ngươi.

Dương Quá chính mắt thấy Quách Tĩnh liều mạng cứu chàng, máu nóng bỗng trào dâng, còn nghĩ gì đến thù cũ? Chàng nghĩ: "Quách bá bá tình nghĩa sâu nặng, nếu ta không lấy mạng mình để cứu mạng Quách bá bá, thì sống trên thế gian cũng uổng". Chàng bèn từ trên lưng Quách Tĩnh nhảy xuống đất, múa thanh kiếm Quân tử thành một vòng kiếm hoa bảo vệ Quách Tĩnh, thế như mãnh hổ, chiêu nào cũng là chiêu liều chết. Kim Luân pháp vương và Tiêu Tương Từ ngẩn cả ra, gọi:

- Dương Quá, ngươi làm gì vậy?

Dương Quá không trả lời, đâm Kim Luân pháp vương một kiếm, mũi kiếm rung rung, lại đâm Tiêu Tương Tử một nhát. Hai người kia thấy mắt chàng đỏ ngầu, thần tình đại dị, bất giác cùng lùi hai bước, cho rằng Dương Quá muốn danh hiệu vinh quang "Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ", độc chiếm công lao giết chết Quách Tĩnh.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi đừng lo cho ta, hãy mau thoát đi.

Dương Quá nói:

- Quách bá bá, là điệt nhi hại bá bá, hôm nay điệt nhi sẽ cùng chết với Quách bá bá.

Kiếm quang loang loáng, chàng chỉ bảo vệ Quách Tĩnh, không nghĩ gì đến sự an nguy của mình.

Kim Luân pháp vương và Tiêu Tương Tử nhất tề vung binh khí tấn công Quách Tĩnh. Nhưng kiếm chiêu của Dương Quá hết sức linh động, không để cho hai kẻ kia tới gần. Mấy ngàn binh mã Mông Cổ vây xung quanh, hò reo rầm trời, nhìn ba người ác đấu.

Quách Tĩnh luôn miệng giục Dương Quá mau thoát đi, nhìn chàng nhất mực bảo vệ cho mình, thì vừa nóng ruột, vừa cảm kích, xúc động nội thương, không gắng gượng được thêm, hai gối mềm đi, ngồi phệt xuống đất.

Ni Ma Tinh bị gãy ba dẻ xương sườn, vẫn cố nhịn đau, giơ thiết xà chậm rãi lại gần để giết Quách Tĩnh. Dương Quá đâm liền mấy nhát kiếm, cúi xuống xốc Quách Tĩnh lên lưng, xông ra ngoài. Chàng võ công vốn đã không bằng Kim Luân pháp vương, giờ lại cõng thêm Quách Tĩnh, làm sao chịu nổi? Đấu vài

hiệp nữa, xoẹt một cái, cánh tay trái của chàng bị kim luân của Pháp vương rạch một vết dài.

Hồi 22

Nữ Hài Tội Nghiệp

Quách Tĩnh và Dương Quá thấy không còn đường thoát, bỗng trong quân Mông Cổ binh tướng tản khai, một vị lão nhân thọt tay trái cầm thiết quải, tay phải múa thiết chùy, xung sát lao tới, gọi to:

- Dương công tử, mau chạy ra ngoài, có ta chặn hậu cho.

Dương Quá nhận ra đó là lão thợ rèn, đệ tử của đảo Đào Hoa Phùng Mặc Phong, thì rất kinh ngạc, mải đấu nên cũng không kịp nghĩ vì sao người ấy lại đột nhiên tới đây.

Nguyên Phùng Mặc Phong bị người Mông Cổ trưng nhập vào quân đội để sửa chữa binh khí, đã bí mật giết chết một viên thiên phu trưởng, một viên bách phu trưởng của Mông Cổ. Phùng Mặc Phong hành động kín đáo, chưa bị địch phát hiện. Hôm nay nghe tiếng quân sĩ hô hoán, từ trên chỗ cao ngó thấy

Quách Tĩnh và Dương Quá bị vây, bèn múa cây thiết chùy mở đường máu xông vào.

Dương Quá vui mừng, vung kiếm đánh ra. Pháp vương dùng kim luân đón đỡ đồng thời cả kiếm chiêu lẫn cây thiết chùy của Phùng Mặc Phong, chỉ khi cây can bổng của Tiêu Tương Tử đâm tới lưng Quách Tĩnh, lão ta mới ngừng tấn công Dương Quá, để chàng hồi kiếm cứu Quách Tĩnh. Song khi kim luân của Pháp vương đánh tới Quách Tĩnh, thì Tiêu Tương Tử cũng dùng cây can bổng gạt đi. Nếu hai người đó không tranh công với nhau, thì Dương Quá dẫu xả thân tử chiến, Quách Tĩnh cũng đã sớm bỏ mạng rồi. Danh hiệu "Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ" mà bữa nọ Hốt Tất Liệt hứa hẹn cốt mong mọi người dũng mãnh, nào ngờ lại khiến họ ngăn cản lẫn nhau, hóa ra đại phản tác dụng. Nhưng tính mạng của Quách Tĩnh tuy giữ được nhất thời, quân Mông Cổ tứ bề đã vây chặt như thành đồng vách sắt. Kim Luân pháp vương và Tiêu Tương Tử tranh tiên. Ni Ma Tinh cố nén đau, cũng đang tìm chỗ sơ hở để ra đòn độc.

Đến lúc này Quách Tĩnh và Dương Quá đã đấu hơn nửa canh giờ, vầng dương đã hơi chếch. Pháp vương

múa kim luân, chiêu số đột biến, đụng vào thanh kiếm Quân tử của Dương Quá. Kiếm Quân tử chém sắt như bùn, kim luân lập tức bị mẻ một miếng. Pháp vương tiện thể lẳng nó đi, cái kim luân bay tới với một tốc độ kinh người. Dương Quá sợ trúng người Quách Tĩnh, không dám né tránh, hồi kiếm gạt nó đi, cái kim luân bay chếch, lại sượt vào cánh tay phải của chàng, vết thương tuy không sâu, nhưng trúng mạch máu, máu tươi tức thời trào ra, trong vòng vài chiêu, chàng cảm thấy cánh tay yếu dần, mà kẻ địch thì tấn công dồn dập, không có lúc nào rảnh tay để băng bó, cầm máu vết thương.

Phùng Mặc Phong vung cây thiết chùy dốc sức cứu viện, nhưng Kim Luân pháp vương liên tiếp tung chưởng, khiến Phùng Mặc Phong phải vất vả chống đỡ, ngay bản thân mình cũng khó giữ mạng sống. Tiêu Tương Tử thấy có cơ hội, vội vung cây can bổng gạt thiết đoản tiên của Ni Ma Tinh, rồi vọt tới, bổ cây can bổng xuống đầu Quách Tĩnh, định phóng "độc sa".

Dương Quá cả kinh, trong cơn nguy cấp giơ tay trái chộp đầu cây can bổng, tay phải thuận thế đâm ra

một kiếm. Lúc này môn hộ toàn thân chàng để ngỏ, Kim Luân pháp vương chỉ cần giáng một đòn nhẹ cũng đủ lấy mạng chàng, song lão ta có ý mượn tay chàng đánh Tiêu Tương Tử, để lão ta đẩy Phùng Mặc Phong ra, đưa tay chộp lấy sau lưng Quách Tĩnh, cốt bắt sống đối phương, lập được kỳ công. Tiêu Tương Tử không ngờ Dương Quá lại liều mạng như vậy, thân hình hắn chưa chạm xuống đất, cây can bổng đã bị Dương Quá nắm lấy, bạch quang loang loáng trước mắt, mũi kiếm đã đâm tới ngực, trong tình thế đó hắn đành buông cây can bổng, ngả người ra sau để bảo toàn tính mạng.

Phùng Mặc Phong cùng thi triển chùy và quải đánh gấp tới lưng Kim Luân pháp vương. Kim Luân pháp vương tay phải đưa luân gạt đỡ phía sau, keng keng hai tiếng, hổ khẩu hai tay Phùng Mặc Phong ứa máu, tay trái lão vẫn chộp sau lưng Quách Tĩnh. Phùng Mặc Phong gầm lên một tiếng, quăng cả chùy lẫn quải, dang hai tay ôm chặt lấy Kim Luân pháp vương, cả hai người cùng ngã lăn ra đất. Kim Luân pháp vương cả giận, vung chưởng đánh vào vai Phùng Mặc Phong, khiến cho lục phủ ngũ tạng của lão thọt lộn tùng phèo cả lên. Phùng Mặc Phong ở trong quân mắt

thấy giặc Mông Cổ tàn bạo, xua dân đi đánh thành Tương Dương, thấy Quách Tĩnh một lòng tử chiến đánh lui quân địch, lão không quen biết gì Quách Tĩnh, càng không biết Quách Tĩnh là con rể của sư phụ lão, chỉ biết nếu Quách Tĩnh chết, thì thành Tương Dương khó đứng vững, thế nên lão quyết ý, thà mình bị đao kiếm băm vằm, cũng phải cứu cho Quách Tĩnh thoát hiểm. Kim Luân pháp vương xuất chưởng nhanh và mạnh, bộp bộp mấy cái, Phùng Mặc Phong lập tức gãy xương đứt gân, nội tạng trọng thương, nhưng hai tay của Phùng Mặc Phong vẫn ghì chặt, mười ngón tay hằn sâu vào da thịt của Pháp vương.

Binh tướng Mông Cổ vốn đứng ngoài quan đấu, biết Kim Luân pháp vương nhất định thành công, không vào góp tay, đột nhiên thấy Kim Luân pháp vương ngã chỏng gọng, Tiêu Tương Tử thì bật ra xa, bèn ùa vào.

Tình thế lúc này, dẫu Quách Tĩnh không bị trọng thương, thì Quách Tĩnh và Dương Quá hai người võ công mạnh mấy, cũng khó lòng chống chọi đồng thời ngàn vạn binh tướng. Dương Quá thở dài "Thế là

hết!". Chàng vung cây can bổng của Tiêu Tương Tử múa loạn lên, đột nhiên nghe "tách" một tiếng, từ đầu cây can bổng phun ra một luồng khói đen, mười mấy binh tướng Mông Cổ trước mặt lập tức ngã xuống. Thì ra trong lúc vung cây can bổng, vô tình chàng đã chạm vào cái chốt phóng "Độc sa thiềm thừ" của nó. Dương Quá hơi kinh ngạc, chợt hiểu, cõng Quách Tĩnh chạy đi. Quân Mông Cổ tràn tới như thủy triều, mỗi lần chàng ấn chốt, khói phun ra, hàng chục binh tướng Mông Cổ lại ngã rạp. Binh tướng Mông Cổ tuy thiện chiến, song ai cũng tin có thần có ma, thấy mỗi lần Dương Quá vung cây can bổng, khói lại phun ra, hàng chục binh tướng ngã xuống, liền kêu to:

- Hắn có yêu pháp đấy, mau tránh ra!

Thân binh cận vệ của Hốt Tất Liệt dũng cảm tuyệt luân, nghĩ quân lệnh của vương gia như sơn, tuy thấy nguy hiểm, vẫn cứ lao tới. Dương Quá vung cây can bổng, khói phun ra, hàng chục tên lại ngã gục. Chàng huýt sáo miệng, con ngựa gầy phi tới. Dương Quá gắng sức đặt Quách Tĩnh lên lưng ngựa, cảm thấy tay chân rã rời, chính mình không còn đủ sức lên ngựa, đành đưa tay vỗ vỗ nhẹ vào mông nó, nói:

- Ngựa ơi, ngựa ơi, hãy phóng đi mau!

Con ngựa như có linh tính, thấy chủ không có sức nhảy lên lưng nó, nó ngẩng cổ hí một tiếng dài, chân vẫn không chạy đi. Dương Quá thấy quân Mông Cổ từ bốn phía đang tới gần, nghĩ độc sa trong cây can bổng dù lợi hại, song cũng sắp cạn, giơ kiếm lên định ấn vào mông ngựa giục nó chạy đi, song lại không nỡ, chỉ nói:

- Ngựa ơi, phóng đi nào!

Chàng ấn chuôi cây can bổng vào mông ngựa. Nhưng lúc này không còn sức, động tác không chuẩn xác, lại ấn cây bổng vào đùi Quách Tĩnh. Quách Tĩnh đang nửa mê nửa tỉnh, đột nhiên bị đau ở đùi, mở mắt ra, liền túm ngực Dương Quá kéo lên trên yên ngựa. Con ngựa hí một tiếng dài vui mừng, tung vó lao đi.

Chỉ nghe tiếng tù và dồn dập tứ phía, Quách Tĩnh huýt sáo miệng, con ngựa quí hãn huyết chạy theo, đại đội binh mã Mông Cổ cũng lao tới. Con ngựa hồng chạy bên con ngựa vàng, chốc chốc lại cọ cọ vào người Quách Tĩnh. Dương Quá biết con ngựa vàng tuy là tuấn mã, nhưng còn thua xa con ngựa hồng, bèn hít một hơi dài, ôm Quách Tĩnh nhảy sang lưng

con ngựa hồng. Đúng lúc ấy, nghe sau lưng có tiếng loong cong, là kim luân bay tới. Dương Quá đau lòng nghĩ : "Phùng lão đã bị Pháp vương giết rồi". Chàng thấy tiếng kim luân bay tới rất gần, vội cúi rạp người trên lưng ngựa, hi vọng kim luân bay qua trên đầu, nhưng nghe âm thanh hóa ra lại ở dưới thấp, ngang chân con ngựa hồng.

Nguyên Kim Luân pháp vương sau khi đánh chết Phùng Mặc Phong thì đứng dậy, thấy Quách Tĩnh và Dương Quá đã lên ngựa, lão đuổi theo không kịp, bèn ném kim luân, nhắm đánh thật thấp bên dưới. Lão tính rằng nếu kim luân có đánh chết Dương Quá, thì con ngựa hồng vẫn chở Quách Tĩnh thoát đi được, chỉ có đánh trúng chân con ngựa, mới thật sự thành công.

Dương Quá nghe kim luân bay tới, bèn giơ kiếm gạt đi. Chàng thừa biết mình đã kiệt sức, nhát kiếm này khó lòng chống đỡ, nhưng không còn cách nào khác, thấy kim luân cách chân con ngựa chưa đầy hai thước, bèn giơ kiếm che chân ngựa, không ngờ rằng con ngựa hồng đã hăng lên, lao đi càng lúc càng nhanh, kim luân vẫn cách chân con ngựa chừng hai

thước, không thể gần hơn. Dương Quá cả mừng, biết kim luân sẽ bay chậm dần, quả nhiên khoảng cách tăng lên ba thước, rồi bốn thước, năm thước, cuối cùng "cạch" một tiếng, nó rơi xuống đất.

Dương Quá đang mừng, bỗng nghe sau lưng tiếng con ngựa vàng hí lên đau đớn, nó bị trúng tên vào giữa bụng, ngã vật xuống, hai mắt nhìn chủ đầy lưu luyến. Dương Quá đau lòng, bất giác nước mắt ứa ra.

Con ngựa hồng phóng đi như tia chớp, nhanh hơn lưu tinh, giây lát đã bỏ truy binh xa mãi phía sau. Dương Quá ôm Quách Tĩnh, hỏi:

- Quách bá bá, thế nào rồi?

Quách Tĩnh ậm ừ rất nhỏ. Dương Quá thăm dò đằng mũi, thấy Quách Tĩnh hơi thở thô nặng, biết nhất thời chưa việc gì, đỡ lo phần nào, không gắng gượng thêm được nữa, lờ mờ phục xuống lưng ngựa, mặc cho con ngựa hồng đưa đi. Đột nhiên thấy trước mặt có vô số quân mã tới bắt Quách Tĩnh, chàng liền vung trường kiếm, thét to:

- Không được giết Quách bá bá của ta!

Chàng đâm chém hai bên loạn xạ, trước mắt lờ mờ người này kẻ nọ, múa kiếm một hồi, cuối cùng hình như chàng ngã ngựa, miệng còn quát:

- Hãy giết ta đi, giết ta đi, tại ta không tốt, đừng giết Quách bá bá.

Rồi trời đất quay cuồng, chàng ngất đi.

Không biết bao nhiêu lâu sau thì chàng tỉnh lại, gọi to:

- Quách bá bá, Quách bá bá, thế nào rồi? Đừng giết Quách bá bá!

Chỉ nghe bên cạnh một giọng nói dịu dàng:

- Quá nhi, cứ yên tâm, Quách bá bá tĩnh dưỡng đôi chút sẽ khỏe.

Dương Quá tỉnh hẳn, mở mắt thấy Hoàng Dung thần sắc vô cùng cảm kích. Phía sau Hoàng Dung là một người nước mắt lưng tròng, âu yếm chằm chằm nhìn chàng, chính là Tiểu Long Nữ. Dương Quá kinh ngạc hỏi:

- Cô cô, sao cô cô tới đây? Cô cô cũng bị quân Mông Cổ bắt ư? Chạy mau đi, chạy mau đi, mặc kệ Quá nhi.

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Quá nhi đã về đến nhà, đừng sợ. Chúng ta đều đang bình yên ở trong thành Tương Dương.

Dương Quá thở dài, cảm thấy tứ chi và toàn thân rã rời, lại nhắm nghiền mắt. Hoàng Dung nói:

- Quá nhi đã tỉnh rồi, không đáng ngại, cô nương hãy ở lại đây với Quá nhi.

Tiểu Long Nữ đáp ứng, hai mắt không rời Dương Quá. Hoàng Dung đứng dậy, đang định ra khỏi phòng, bỗng nghe "cạch" một tiếng nhẹ trên mái nhà, mặt hơi biến sắc, tay trái phẩy tắt ngọn nến.

Dương Quá thấy tối sầm, lại tỉnh, ngồi bật dậy. Chàng chỉ bị ngoại thương, do mất nhiều máu cộng với cuộc ác chiến kiệt sức, nên bị ngất đi, nhưng vừa rồi đã được nằm nghỉ nửa ngày, Hoàng Dung cho chàng uống linh dược trị thương bí truyền của đảo Đào Hoa là "Cửu hoa ngọc lộ hoàn", chàng trẻ tuổi khỏe mạnh, đã hồi phục quá nửa, thấy có kẻ địch trên mái nhà, lập tức sẵn sàng chống trả.

Tiểu Long Nữ chắn trước mặt chàng, nói nhỏ:

- Quá nhi đừng động, có thiếp ở đây.

Chỉ nghe trên mái có tiếng cười hô hô, tiếp đến tiếng nói sang sảng:

- Tại hạ đến gửi thư, chẳng lẽ Nam triều tiếp khách trong bóng tối? Nếu có chuyện không tiện để người ngoài trông thấy, thì tại hạ sẽ đến vào lúc khác vậy chăng?

Nghe giọng nói chính là đệ tử của Kim Luân pháp vương là vương tử Hoắc Đô. Hoàng Dung nói:

- Lễ tiết của Nam triều tùy người mà tiếp, thanh thiên bạch nhật đón tiếp quí khách quang minh chính đại, còn đêm tối thì tiếp hạng khách không mời mà đến.

Hoắc Đô cứng họng, nhẹ nhàng nhảy xuống sân, noi:

- Xin hãy chuyển thư này cho Quách Tĩnh Quách đại hiệp.

Hoàng Dung mở cửa phòng, nói:

- Mời vào nhà.

Hoắc Đô thấy trong phòng tối như mực, không dám bước vào, nói:

- Thư ở ngoài này, xin mời ra nhận.

Hoàng Dung nói:

- Tự xưng tân khách, sao không vào nhà?

Hoắc Đô cười khẩy, nói:

- Quân tử không vào chỗ hiểm, đề phòng ám toán đả thương.

Hoàng Dung nói:

- Trên thế gian há có bậc quân tử đem bụng dạ tiểu nhân đi đo lòng người?

Hoắc Đô nóng mặt, nghĩ bụng Hoàng bang chủ miệng lưỡi sắc sảo, đấu khẩu khó chiếm thượng phong, chi bằng im lặng, bèn căng mắt nhìn vào trong, hai tay chìa bức thư ra.

Hoàng Dung chĩa cây gậy trúc tới trước mặt Hoắc Đô. Hoắc Đô giật mình, nhảy lùi lại mấy thước, bức thư đã không còn trên tay nữa. Thì ra Hoàng Dung đã dùng đầu gậy khều dính phong thư. Hoàng Dung đã sắp lâm bồn, bụng to, không muốn tiếp khách, càng không muốn để kẻ địch nhìn thấy. Hoắc Đô hốt

hoảng, nhuệ khí đột nhập vào thành đã giảm đi tám, chín phần, nói to:

- Thư đã chuyển, hẹn tối mai gặp lại.

Hoàng Dung nghĩ: "Thành Tương Dương để cho ngươi tự tiện ra vào, làm như trong thành không có người hay sao?" Bèn tiện tay cầm bình trà trên bàn hất một cái. Nước trà nóng bỏng vừa pha từ trong bình qua vòi bay nhanh ra sân.

Hoắc Đô sớm đã toàn thần đề phòng, sợ trong phòng bắn ra ám khí. Nhưng nước trà bay ra vô thanh vô tức không có tiếng gió như các loại ám khí, đến lúc phát giác thì cổ, ngực và tay phải đã bị trúng nước nóng như người phải bỏng, kinh hãi kêu "Ôi!" nhảy tránh sang một bên.

Hoàng Dung đứng bên cửa, nhân lúc hắn chưa đứng vững, gậy trúc chĩa ra, thi triển tự quyết chữ "bạn" (kéo ngã) trong Đả cẩu bổng pháp, giật một cái làm cho hắn ngã xuống. Hoắc Đô bật ngay dậy, nhưng Đả cẩu bổng lại khoèo một cái, cái giật thứ nhất nếu tránh được, tức thời nhảy đi, may ra tránh nổi cái khoèo thứ hai, đằng này cái thứ nhất đã bị ngã, muốn tránh cái thứ hai đâu có dễ? Chỉ thấy dưới

chân vướng vít, ngã xuống, đứng lên lại ngã xuống mấy lần.

Hoắc Đô võ công vốn không kém, nếu chính thức động thủ với Hoàng Dung, cuối cùng dĩ nhiên hắn thua một bậc, song không đến nỗi ngay từ đầu đã bị đẩy ngã túi bụi thế này, chẳng qua khi nước trà nóng bỏng hắt vào người, hắn ngỡ mình bị trúng một thứ nước thuốc cực độc nào đó, phen này khó giữ mạng sống. Đang lúc bàng hoàng thì bị Hoàng Dung tập kích, chiêu thứ nhất đã bị đánh ngã, chiêu thứ hai càng không còn chỗ chống đỡ, cứ ngã giúi giụi sưng trán giập mũi.

Lúc ấy huynh đệ họ Võ nghe tiếng chạy tới. Hoàng Dung quát:

- Bắt tên tiểu tặc cho ta!

Hoắc Đô tình cấp trí sinh, biết là chỉ cần đứng lên sẽ lại bị khoèo ngã, bèn kêu "Ôi chao!" một tiếng thật to, giả bộ bị ngã rất đau, cứ nằm im không bò dậy. Huynh đệ họ Võ cùng sấn tới đè xuống, cây quạt nan bằng sắt của Hoắc Đô lập tức điểm huyệt đùi hai người, khiến cả hai cùng bị đẩy ngã, hắn gạt cây gậy

trúc của Hoàng Dung, bay người dậy, bật lên bờ tường, ôm quyền, nói:

- Hoàng bang chủ, bổng pháp thật lợi hại, đồ đệ thì đúng là đồ bị thịt!

Hoàng Dung cười, nói:

- Ngươi đã trúng độc thủy, người khác ai thèm đụng tới thân xác ngươi?

Hoắc Đô nghe vậy cả sợ, nghĩ : "Thứ độc thủy làm bỏng da ấy có mùi trà, không biết là loại dược vật cổ quái gì nữa?" Hoàng Dung đoán tâm ý của hắn, nói:

- Ngươi bị trúng độc, mà tên gọi của độc thủy là gì cũng không biết, bị chết một cách mờ ám thì nhắm mắt sao nổi? Thôi để ta nói cho ngươi biết, thứ độc thủy ấy tên là "Tý Ngọ kiến cốt trà".

Hoắc Đô lẩm bẩm "Tý Ngọ kiến cốt trà". Hoàng Dung nói:

- Đúng thế, chỉ cần da thịt dính một giọt, toàn thân sẽ rữa nát lòi xương ra, bị giờ Tý không qua nổi giờ Ngọ, bị giờ Ngọ không qua nổi giờ Tý. Ngươi còn sống được sáu giờ, mau về nhà đi!

Hoắc Đô biết Hoàng bang chủ Cái Bang võ công đã cao cường, mưu trí lại khiến người khác khó lường, phụ thân là Hoàng Dược Sư sở học cực kỳ sâu xa, hai chữ "Dược Sư" đủ cho thấy tinh thông dược lý, Hoàng Dung thông minh tài trí cộng với sở học gia truyền, việc điều chế "Tý Ngọ kiến cốt trà" thật dễ như trở bàn tay, nhất thời hắn đứng ngây trên bờ tường, chưa biết nên chạy ngay về, hay là cúi đầu xin ban cho giải dược.

Hoàng Dung biết Hoắc Đô không phải kẻ ngu, bảo độc thủy cũng chỉ lừa hắn được một lúc, rồi hắn sẽ biết, bèn nói:

- Ta với ngươi vốn không thù oán, nếu ngươi không nói năng vô lễ, thì cũng không đáng phải mất mạng.

Hoắc Đô nghe câu nói có ngụ sinh cơ, bèn cũng chẳng nghĩ đến thân phận thể diện gì nữa, nhảy xuống sân, vái sát đất, nói:

- Tiểu nhân vô lễ, mong Hoàng bang chủ thứ tội!

Hoàng Dung nấp sau cánh cửa, búng nhẹ ngón tay ra cho hắn một viên "Cừu hoa ngọc lộ hoàn", nói:

- Nuốt ngay đi!

Hoắc Đô giơ tay đón viên thuốc, cho là tiên đan cứu mạng, nào dám chậm trễ, vội cho vào miệng, chỉ cảm thấy một mùi thơm mát thấu tận đan điền, toàn thân dễ chịu vô cùng, thì lại vái sát đất, nói:

- Đa tạ Hoàng bang chủ ban dược!

Đoạn từ từ bước lùi, đến tận chân tường mới xoay người nhảy lên, vội vã ra khỏi thành.

Hoàng Dung thấy Hoắc Đô đã đi xa, thở dài nhè nhẹ, giải huyệt cho huynh đệ họ Võ, nhớ đến câu nói của Hoắc Đô "bổng pháp thật lợi hại, đồ đệ thì đúng là đồ bị thịt!" Tuy đã dùng mưu hạ nhục kẻ địch, song trong lòng không một chút đắc ý, dùng Đả cẩu bổng pháp đánh ngã Hoắc Đô, dĩ nhiên lấy sự khéo léo là chính, nhưng cũng cảm thấy hơi đau âm ỉ trong bụng, bèn ngồi xuống ghế điều tức một hồi.

Tiểu Long Nữ thắp nến. Hoàng Dung mở thư ra đọc. Thư viết:

"Đệ nhất hộ quốc pháp sư Mông Cổ Kim Luân pháp vương kính gửi Quách đại hiệp túc hạ: Cuộc gặp hôm nay được thấy phong thái túc hạ, lão nạp thỏa nguyện bình sinh. Cũng định đêm nay tới đàm luận,

nhưng e túc hạ chẳng ưng. Thôi thì sáng mai tái ngộ, xin đừng từ chối thiện chí của người từ phương xa ngàn dặm lặn lội tới đây".

Hoàng Dung lo lắng, đưa thư cho Dương Quá và Tiểu Long Nữ xem, nói:

- Thành Tương Dương tuy kiên cố, song không thể cản được cao thủ võ lâm. Quách bá bá của ngươi bị trọng thương, ta lại không tiện dùng sức, ngày mai cường địch tấn công, phải làm sao đây?

Dương Quá nói:

- Quách bá bá...

Tiểu Long Nữ lườm chàng một cái, ánh mắt đầy vẻ trách móc. Dương Quá biết nàng trách mình đã bất chấp tính mạng cứu sống Quách Tĩnh, nên không nói nữa. Hoàng Dung sinh nghi, lại hỏi:

- Long cô nương, Quá nhi cũng chưa lại sức, chỉ có thể trông cậy vào Long cô nương và Chu Tử Liễu đại ca chống địch mà thôi.

Tiểu Long Nữ vốn không quen giả dối, nghĩ sao nói vậy, thản nhiên nói:

- Tiểu nữ chỉ bảo vệ cho Quá nhi, người khác sống chết thế nào, không liên can đến tiểu nữ.

Hoàng Dung càng thấy kỳ quái, không tiện nói thêm, nói với Dương Quá:

- Quách bá bá bảo rằng phen này chỉ trông cậy vào ngươi được thôi.

Dương Quá nghĩ mình đã mấy phen định hại Quách Tĩnh, lòng thầm hổ thẹn, nói:

- Tiểu điệt vô năng, làm cho Quách bá bá trọng thương.

Hoàng Dung nói:

- Ngươi hãy nằm nghỉ thêm đi, khi kẻ địch tới, nếu chúng ta không có sức, thì dùng mưu vậy.

Rồi quay sang nói với Tiểu Long Nữ:

- Long cô nương, hãy theo ta, ta có vài lời muốn nói với cô nương.

Tiểu Long Nữ do dự, nói:

- Quá nhi...

Từ lúc Dương Quá trở về thành, Tiểu Long Nữ không rời giường chàng nửa bước, nghe Hoàng Dung bảo nàng ra ngoài nói chuyện, nàng lo Dương Quá lại bị thương. Hoàng Dung nói:

- Kẻ địch đã nói rõ ngày mai mới đến, đêm nay chắc sẽ vô sự. Chuyện ta sắp nói với cô nương, có liên quan đến Quá nhi.

Tiểu Long Nữ gật đầu, nói nhỏ dặn Dương Quá đề phòng cẩn thận, rồi mới theo Hoàng Dung ra khỏi phòng.

Hoàng Dung dẫn Tiểu Long Nữ tới phòng mình, đóng cửa vào, hỏi:

- Long cô nương, cô nương muốn giết vợ chồng ta phải không?

Tiểu Long Nữ dẫu tính nết thật thà, nhưng không đến nỗi ngu ngốc, nàng có ý giết vợ chồng Quách Tĩnh để cứu mạng Dương Quá, nếu Hoàng Dung dùng lời lẽ vòng vo, chắc nàng sẽ để lộ thực tình, đằng này Hoàng Dung nhắm đúng tính cách của nàng, hỏi thẳng một câu như vậy. Tiểu Long Nữ ấp a ấp úng:

- Tiểu... tiểu nữ... Các vị đối tốt với tiểu nữ như vậy tiểu nữ sao lại... lại muốn giết các vị?...

Hoàng Dung thấy nàng đỏ mặt, biết mình đoán trúng, liền nói:

- Cô nương khỏi cần giấu ta, ta biết từ đầu rồi. Quá nhi bảo vợ chồng ta hại chết phụ thân nó, nó phải giết vợ chồng ta để báo thù. Cô nương tâm ái Quá nhi, nên muốn giúp nó hoàn thành tâm nguyện đó.

Tiểu Long Nữ bị Hoàng Dung đoán trúng, không thể nói dối, biết Dương Quá đã để lộ chuyện, im lặng một lát, rồi thở dài, nói:

- Tiểu nữ thật sự không hiểu.

Hoàng Dung hỏi:

- Không hiểu cái gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Quá nhi hôm nay tại sao lại xả thân cứu Quách đại gia về đây? Quá nhi và Kim Luân pháp vương đã ước hẹn là sẽ cũng nhau hạ sát Quách đại gia kia mà.

Hoàng Dung nghe mà kinh hãi, tuy đoán biết Dương Quá có ý xấu, song hoàn toàn không ngờ Dương Quá

lại đi câu kết với người Mông Cổ, bèn giả bộ như đã biết việc đó, nói:

- Chắc là Quá nhi thấy Quách đại gia đối với nó tình nghĩa sâu nặng, nên đến lúc quyết định, nó không nỡ hạ thủ.

Tiểu long Nữ gật đầu, buồn bã nói:

- Sự đã thế này, thì cũng chẳng còn gì để nói. Quá nhi đã thà xả thân cứu người, thì tùy chàng vậy thôi. Tiểu nữ đã sớm biết chàng là người tốt nhất trên đời, chàng thà chết chứ không chịu sát hại kẻ thù.

Hoàng Dung chưa hiểu mấy câu của Tiểu Long Nữ có ngụ ý gì, nhưng nhìn vẻ sầu khổ của nàng, bèn an ủi:

- Mối thù giết cha của Quá nhi còn có nhiều mắc mứu bên trong, rồi đây thong thả vợ chồng ta sẽ nói rõ cho nó biết. Nó bị thương không nặng, điều dưỡng vài bữa sẽ khỏe, cô nương đừng buồn.

Tiểu Long Nữ nhìn Hoàng Dung một hồi, đột nhiên hai dòng nước mắt lăn dài trên má, nghẹn ngào nói:

- Quá nhi... Quá nhi chỉ còn sống được bảy ngày, điều dưỡng vài bữa mà làm gì?

Hoàng Dung kinh ngạc, vội hỏi:

- Sao lại chỉ còn sống được bảy ngày? Cô nương nói mau đi, chúng ta nhất định sẽ có cách cứu nó.

Tiểu Long Nữ chậm rãi lắc đầu, nhưng cuối cùng cũng thuật lại sự việc ở Tuyệt Tình cốc, Dương Quá trúng độc hoa Tình ra sao, Cầu Thiên Xích cho chàng nửa viên "Tuyệt Tình đơn", hạn trong mười tám ngày phải giết vợ chồng Quách Tĩnh, mang thủ cấp về mới cho nốt nửa viên còn lại thế nào, khi chất độc hoa Tình phát tác sẽ khổ sở ra sao, mà trên thế gian chỉ có nửa viên "Tuyệt Tình đơn" kia mới cứu sống được Dương Quá mà thôi.

Hoàng Dung càng nghe càng lạ, không thể ngờ huynh đệ Cầu Thiên Trượng, Cầu Thiên Nhẫn lại còn có người em gái là Cầu Thiên Xích, dẫn đến mối họa này.

Tiểu Long Nữ kể xong nguyên ủy, nói:

- Quá nhi chỉ còn sống được bảy ngày, dù đêm nay có giết hai người, cũng vị tất kịp về Tuyệt Tình cốc, tiểu nữ còn sát hại hai vị để làm gì? Tiểu nữ chỉ muốn cứu sống Quá nhi, còn chuyện thù hằn của phụ thân chàng, tiểu nữ chẳng cần biết.

Hoàng Dung ban đầu chỉ tưởng Dương Quá có ý xấu là để báo thù cho cha, đâu ngờ bên trong còn nhiều mắc mớ như vậy, hôm nay Dương Quá tận lực cứu Quách Tĩnh, tức là tự giết mình, tấm lòng nhân hiệp xả kỷ vị nhân thật là hiếm có trên đời. Hoàng Dung thong thả đứng dậy, thảng thốt đi đi lại lại, mưu trí tuyệt luân mà nay không có cách gì, lại nghĩ chỉ vài giờ nữa, cường địch đối phương kéo đến tấn công, tuy mình an ủi Dương Quá "nếu chúng ta không có sức, thì dùng mưu vậy". Nhưng dùng mưu gì đây? Có mưu gì bây giờ?

Tiểu Long Nữ toàn tâm toàn ý thâm ái Dương Quá. Trái tim Hoàng Dung thì chia đôi, một nửa dành cho chồng, một nửa dành cho con, chỉ nghĩ : "Làm sao để Tĩnh ca ca và Phù nhi bình an". Lại nghĩ : "Quá nhi có thể xả thân vì người, ta há không bằng hắn?" Bèn khảng khái nói với Tiểu Long Nữ:

- Long cô nương, ta có một cách cứu được tính mạng Quá nhi, cô nương có chịu làm theo lời ta hay chăng?

Tiểu Long Nữ cả mừng, toàn thân run rẩy, nói:

- Tiểu nữ... tiểu nữ... dù phải chết, chết không có gì khó, dù phải làm việc gì khó gấp mười lần chết... tiểu nữ cũng... cũng...

Hoàng Dung nói:

- Được việc này chỉ có ta và cô nương biết, nhất thiết không được lộ ra, ngay cả Dương nhi cũng không cho biết, nếu không sẽ mất linh.

Tiểu Long Nữ luôn miệng đáp ứng. Hoàng Dung nói:

- Ngày mai cô nương và Quá nhi liên thủ bảo vệ Quách đại gia, qua cơn nguy rồi, ta sẽ trao thủ cấp của ta cho cô nương, để Quá nhi cưỡi con ngựa hãn huyết về đổi lấy Tuyệt Tình đơn cho kịp.

Tiểu Long Nữ sững người hỏi:

- Phu nhân nói gì vậy?

Hoàng Dung dịu dàng nói:

- Cô nương tâm ái Quá nhi hơn cả tính mạng mình, phải không nào?

Tiểu Long Nữ gật đầu, nói:

- Phải, vì sao phu nhân biết?

Hoàng Dung cười nhạt, nói:

- Bởi vì ta tâm ái trượng phu cũng hệt như cô nương vậy. Cô nương chưa có hài nhi, chưa biết tình mẫu tử thế nào đâu, nó không thua gì tình nghĩa phu thê. Ta chỉ mong cô nương bảo vệ chồng con của ta bình yên, chứ không muốn gì hơn.

Tiểu Long Nữ trầm ngâm không đáp. Hoàng Dung lại nói:

- Nếu cô nương không liên thủ với Quá nhi, thì không thể đánh lui Kim Luân pháp vương. Quá nhi đã mấy phen xả thân cứu vợ chồng ta, ta cứu Quá nhi một lần không được hay sao? Con ngựa hãn huyết ngày đi ngàn dặm, chưa đầy ba hôm là về đến Tuyệt Tình cốc. Ta nói để cô nương biết, Cầu Thiên Xích và phụ thân của Quá nhi là do một tay ta sát hại, không liên quan gì đến Quách đại gia. Cầu Thiên Xích nhìn thấy thủ cấp của ta, dẫu chưa hoàn toàn hài lòng, cũng không thể không trao nốt giải dược cho Quá nhi. Sau đó hai người nếu có thể vì nước vì dân tiếp tục chống địch thì tất nhiên là hay nhất, nếu không dù hai người ẩn cư lánh đời trong thâm sơn u cốc, ta cũng vô cùng cảm kích.

Điều này được nói ra rành mạch, ngoài cái đó, quả không còn cách nào khác. Mấy hôm rày Tiểu Long Nữ chỉ nghĩ cách làm thế nào giết Quách Tĩnh, Hoàng Dung để cứu mạng Dương Quá, lúc này nghe chính miệng Hoàng Dung nói như vậy, trong lòng lại cảm thấy muôn phần áy náy, cứ lắc đầu rồi nói:

- Thế không được, thế không được!

Hoàng Dung đang định giải thích, bỗng nghe Quách Phù gọi ngoài cửa:

- Mẹ, mẹ ơi, mẹ đang ở đâu?

Giọng nói rất hốt hoảng. Hoàng Dung giật mình, hỏi:

- Phù nhi, chuyện gì vậy?

Quách Phù đẩy cửa bước vào, bất chấp sự hiện diện của Tiểu Long Nữ, sà vào lòng mẹ, nói:

- Mẹ, đại Võ ca ca và tiểu Võ ca ca...

Đang nói thì Quách Phù khóc nấc lên. Hoàng Dung cau mày, hỏi:

- Lại có chuyện gì?

Quách Phù nghẹn ngào nói:

- Huynh đệ... Võ ca ca ra bên ngoài thành đánh nhau.

Hoàng Dung cả giận, xẵng giọng:

- Đánh nhau với ai? Huynh đệ chúng nó đánh lẫn nhau ư?

Quách Phù ít khi thấy mẹ giận như vậy, không khỏi lo sợ, run run nói:

- Vâng, hài nhi bảo họ đừng đánh nhau, nhưng bảo mãi họ cũng không nghe, nói... nói rằng nhất định sống mái một phen... họ... nói sẽ chỉ có một người trở về, người thua dẫu không chết, cũng sẽ không trở về... gặp hài nhi nữa.

Hoàng Dung càng nghe càng giận, nghĩ bụng tính mạng quân dân cả thành Tương Dương đang trứng để đầu đẳng, thế mà huynh đệ họ Võ lại vì chuyện tranh giành một cô nương mà tàn sát lẫn nhau. Hoàng Dung giận quá, làm động đến thai nhi, bụng đau quặn, trán vã mồ hôi, gằn giọng:

- Hẳn là ngươi ở giữa giở trò quỉ, ngươi mau nói thật tỉ mỉ cho ta nghe, không được giấu gì hết.

Quách Phù nhìn Tiểu Long Nữ một cái, hơi đỏ mặt, nói:

- Mẹ!

Tiểu Long Nữ nghĩ đến Dương Quá, chẳng hơi đâu nghe Quách Phù kể lại chuyện nhị Võ tranh nhau, bèn đi về chỗ Dương Quá, vừa đi vừa nghĩ đến những lời Hoàng Dung vừa nói.

Quách Phù đợi Tiểu Long Nữ ra khỏi phòng, nói:

- Mẹ, nhị Võ ca ca sang doanh trại Mông Cổ hành thích Hốt Tất Liệt, thất thủ bị bắt, khiến cho gia gia bị trọng thương, toàn do hài nhi không tốt. Việc ấy hài nhi không nói, chẳng hóa ra uổng công cha mẹ thương con hay sao?

Rồi nàng thuật lại huynh đệ họ Võ cùng lấy lòng nàng thế nào, nàng bảo họ phải giết giặc lập công để cha mẹ hài lòng ra sao. Hoàng Dung rất tức giận, song không mắng nhiếc, chỉ hầm hầm nhìn con.

Quách Phù nói:

- Mẹ bảo con phải làm thế nào kia chứ? Huynh đệ họ mỗi người đều có cái hay, con không biết thích ai

hơn. Con bảo họ phải giết giặc lập công, chẳng phải đó là tâm ý của cha mẹ hay sao? Ai bảo họ vô dụng, vừa đi đã bị bắt?

Hoàng Dung nói:

- Võ công của chúng nó không mạnh, ngươi còn lạ gì nữa.

Quách Phù nói:

- Dương Quá thì sao? Dương Quá chỉ hơn nhị Võ ca ca vài tuổi, sao vẫn địch nổi Kim Luân pháp vương và làm náo loạn doanh trại quân Mông Cổ, mà đâu có bị bắt?

Hoàng Dung biết con gái từ nhỏ được mình nuông chiều đã quen, nó thừa biết sai vẫn cố cãi bướng, nên không truy vấn chuyện đã qua, chỉ hỏi:

- Đã về thành rồi, hà cớ gì lại ra ngoài thành đánh nhau?

Quách Phù nói:

- Mẹ, tại mẹ đấy, chỉ vì mẹ bảo họ là hai tên đồ đệ bị thịt.

Hoàng Dung ngẩn người, hỏi:

- Ta nói thế bao giờ?

Quách Phù nói:

- Con nghe nhị Võ ca ca nói, hồi nãy Hoắc Đô trao chiến thư, mẹ sai nhị Võ ca ca bắt hắn, họ bị hắn điểm huyệt, nên mẹ mắng họ là đồ bị thịt.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Tài nghệ kém người, còn biết nói sao? "Đồ đệ bị thịt" là Hoắc Đô hắn nói đó.

Quách Phù nói:

- Hoắc Đô hắn nói, mà mẹ không cải chính, tức là thừa nhận. Nhị Võ ca ca ức lắm, hai người nói này nói nọ, dẫn đến tranh cãi với nhau, đệ bảo huynh xuất thủ bắt Hoắc Đô quá chậm, huynh trách đệ chắn trước mặt, làm vướng chân tay. Đôi bên cãi nhau mỗi lúc một hăng, cuối cùng rút kiếm động thủ. Con bảo: "Hai người đánh nhau trong thành, để mọi người nhìn thấy, còn ra thể thống gì? Gia gia đang bị thương, hai người làm cho gia gia tức giận, thì muội sẽ không thèm nhìn mặt hai người nữa đâu". Thế là họ nói: "Được, hai ta ra ngoài thành đánh nhau vậy".

Hoàng Dung ngẫm nghĩ một lát, chán ngán nói:

- Trước mắt bao nhiêu việc nguy nan, chuyện này ta không quản nữa. Chúng nó thích gây sự thì mặc chúng.

Quách Phù níu cổ mẹ, nói:

- Mẹ, lỡ một trong hai người ấy bị tổn thương, thì con biết làm sao?

Hoàng Dung nổi giận:

- Chúng nó bị thương trong khi đánh địch, thì ta mới phải lo. Huynh đệ ruột thịt mà đánh lẫn nhau, có chết cũng đáng đời.

Quách Phù thấy thần sắc của mẫu thân nghiêm nghị, khác hẳn sự nuông chiều thường ngày, thì không dám nài nỉ, ôm mặt chạy đi.

Trời rạng sáng. Hoàng Dung một mình trong phòng, tuy giận huynh đệ họ Võ, nhưng đã nuôi dưỡng chúng từ nhỏ, nên cũng không thể bỏ mặc, lại nghĩ tới đại nạn hôm nay, bất giác nước mắt ứa ra. Nhớ đến thương thế của Quách Tĩnh, bèn đi sang phòng của chồng xem sao.

Quách Tĩnh đang ngồi vận công trên giường, sắc diện tuy nhợt nhạt, nhưng khí tức đã điều hòa, biết rằng chỉ cần nghỉ ngơi vài ngày sẽ đỡ, tình cảnh này lại làm cho Quách Tĩnh nhớ đến hồi trẻ, có lần hai người cùng dưỡng thương trong mật thất ở thôn Ngưu Gia phủ Lâm An.

Quách Tĩnh từ từ mở mắt, thấy có ngấn lệ trên mặt vợ, nói:

- Dung nhi, đã biết thương thế của ta không nguy hiểm, sao còn lo lắng? Dung nhi phải nghỉ ngơi mới được đó.

Hoàng Dung nói:

- Vâng. Mấy ngày nay Quách Phá Lỗ hoặc Quách Tương của Tĩnh ca ca trong bụng đạp dữ, chắc đòi gặp gia gia.

Hoàng Dung sợ Quách Tĩnh lo lắng, không nhắc đến việc Hoắc Đô chuyển chiến thư và huynh đệ họ Võ ra ngoài thành đánh nhau. Quách Tĩnh nói:

- Nàng hãy bảo nhị Võ tuần thị thủ thành, kẻ địch biết ta bị thương, e sẽ thừa cơ tập kích.

Hoảng Dung gật đầu đáp ứng. Quách Tĩnh lại nói:

- Thương thế của Quá nhi thế nào rồi?

Hoàng Dung chưa kịp trả lời, chợt nghe bên ngoài có tiếng chân, rồi giọng Dương Quá nói:

- Quách bá bá, điệt nhi chỉ bị ngoại thương, uống Cửu hoa ngọc lộ hoàn của Quách bá mẫu rồi thì không sao cả.

Đoạn đẩy cửa bước vào, nói:

- Điệt nhi đã ra bờ thành quan sát một vòng, mọi người đấu chí rất cao, chỉ riêng huynh đệ Võ gia...

Hoàng Dung ho một tiếng, nháy mắt với Dương Quá, chàng lập tức hiểu ý, nói tránh đi:

- Huynh đệ Võ gia bảo rằng Quách bá bá vì họ mà bị trọng thương, nếu quân địch kéo đến, họ quyết tử chiến để báo đáp ân đức của Quách bá bá.

Quách Tĩnh thở dài, nói:

- Sau chuyến này, hai đứa chúng nó cũng khôn ra được một chút, không nghĩ là việc thiên hạ quá dễ dàng nữa.

Dương Quá nói:

- Quách bá mẫu, cô cô không đi cùng với Quách bá mẫu hay sao?

Hoàng Dung nói:

- Ta trò chuyện với Long cô nương một lát, chắc là nàng ta về phòng ngủ rồi. Từ lúc ngươi bị thương về nàng ta chưa hề chợp mắt.

Dương Quá "ừm" một tiếng, nghĩ bụng Tiểu Long Nữ nói chuyện xong với Hoàng Dung, tất trở lại cho chàng biết, có điều là khi nàng trở lại, chàng đã ra ngoài mặt thành quan sát. Nguyên khi mới đến thành Tương Dương, chàng nhất tâm nhất ý giết vợ chồng Quách Tĩnh, nhưng sau mấy ngày ở bên, thấy hai người một lòng vì nước, không hề nghĩ đến bản thân, thì chàng rất cảm động. Tại quân doanh Mông Cổ, thấy Quách Tĩnh xả thân cứu hộ chàng, chàng mới quyết từ bỏ ý định giết vợ chồng họ, ngược lại, sẽ tận tâm báo đáp. Chàng tự biết chỉ còn bảy ngày nữa là chất độc hoa Tình sẽ phát tác, cốt sao trong thời gian ngắn ngủi còn lại làm được một hai việc tốt khỏi uổng làm người trên thế gian. Chàng cũng đoán Quách Tĩnh bị trọng thương, quân địch sẽ thừa cơ tấn

công, nên vừa lại sức một chút đã ra ngoài mặt thành quan sát việc phòng bị.

Lúc này nhớ đến Tiểu Long Nữ, chàng định đi tìm nàng, bỗng nghe trên mái nhà, cách xa hơn mười trượng, vang lên tràng cười dài, tiếp đó có tiếng kim luân và thiết luân va nhau, chính là Pháp vương đã tới.

Quách Tĩnh hơi biến sắc, tiện tay kéo Hoàng Dung nấp ra phía sau mình. Hoàng Dung nói nhỏ:

- Quách ca ca, thành Tương Dương hệ trọng, hay là tình ái của hai ta hệ trọng hơn? Ca ca hệ trọng hơn, hay là muội hệ trọng hơn?

Quách Tĩnh buông tay Hoàng Dung, nói:

- Đúng, quốc sự trên hết!

Hoàng Dung cầm cây gậy trúc đứng trấn bên cửa, nghĩ bụng những lời mình nói với Tiểu Long Nữ, nàng ta chưa kịp kể lại với Dương Quá, không biết Dương Quá sẽ xuất thủ chống địch, hay là thừa cơ vừa báo tư thù, vừa để đổi lấy thuốc giải? Dương Quá tâm tính phù động, thiện ác khó biết, nếu hắn trở giáo theo giặc, thì đại sự ôi thôi, cho nên Hoàng Dung

tuy cầm gậy trấn giữ cửa phòng, nhưng mục quang lại theo dõi Dương Quá.

Lời nói giữa hai vợ chồng Quách Tĩnh vừa rồi, Dương Quá nghe mà cảm thấy kinh tâm động phách. Chàng đã quyết ý trợ giúp Quách Tĩnh, cũng là vì cảm động trước đại nhân đại nghĩa của Quách Tĩnh, nay nghe bốn chữ "quốc sự trên hết", lại nhớ hôm trước ở bên ngoài thành Tương Dương, Quách Tĩnh có nói "Vì nước vì dân, mới là bậc đại hiệp", "cúc cung tận tụy, chết cũng cam lòng", lòng bỗng nhẹ nhõm, nhìn vợ chồng Quách Tĩnh tình nghĩa sâu nặng với nhau, nhưng lúc lâm nguy, cả hai chỉ lo nghĩ cho đất nước trước tiên, bản thân chàng thì chỉ nghĩ đến mối thù riêng và ái tình giữa mình với Tiểu Long Nữ, có lúc nào nghĩ gì đến đại sự quốc gia? Có lúc nào nghĩ đến nỗi thống khổ của trăm họ trong thiên hạ? So với họ, chàng thấy mình quá thấp hèn.

Lúc này, câu mà Hoàng Dung từng dạy chàng hồi nhỏ ở đảo Đào Hoa "sát thân thành nhân, xả sinh thủ nghĩa" bỗng sáng rõ trong óc dị thường, thế là chí khí trỗi dậy. Nhìn cường địch trước mặt, sinh tử tồn vong chỉ trong đường tơ kẽ tóc, nhiều điều bình thời không

nghĩ đến hoặc chưa hiểu, đột nhiên trở nên sáng tỏ lạ lùng. Tâm trí chàng vươn cao, tựa hồ thân hình cũng cao lớn hẳn lên, thần thái bừng sáng, dường như đã biến thành một người khác.

Bao nhiêu ý nghĩ diễn ra trong óc chàng, kỳ thực chỉ trong giây lát. Hoàng Dung thấy sắc mặt Dương Quá từ mơ hồ trở nên ngượng ngùng, từ cảm động trở nên kiên định, không biết chàng đang nghĩ gì, bỗng nghe chàng nói nhỏ:

- Quách bá mẫu cứ yên tâm!

Rồi chàng rút kiếm Quân tử chạy ra ngoài cửa. Kim Luân pháp vương mỗi tay cầm một cái luân, đứng trên mái nhà, cười nói:

- Dương huynh đệ, ngươi lươn lươn lẹo lẹo, sáng nắng chiều mưa, thành kẻ tiểu nhân phản phúc, thật là quá đáng.

Nếu là ngày trước, Dương Quá nghe câu đó hẳn đã nổi giận, nhưng lúc này chàng suy nghĩ đơn giản, tâm cảnh thanh thản, nghĩ thầm: "Lão nói không sai, phải đến hôm nay, tâm ý ta đã quyết. Dù sống trăm

năm hay một giờ, ta vĩnh viễn không phản phúc nữa", bèn cười nói:

- Pháp vương, lão nói đúng đấy. Chẳng hiểu ma xui quỉ khiến thế nào, ta lại giúp Quách Tĩnh chạy về. Nhưng từ khi vào thành Tương Dương, không biết ẩn thân nơi đâu, ta tìm mãi vẫn chưa ra, đang hối hận và chán nản đây. Lão có biết Quách Tĩnh trốn ở đâu hay không?

Đoạn nhảy lên mái nhà, đứng cách Kim Luân pháp vương vài thước.

Kim Luân pháp vương liếc chàng, nghĩ bụng tên tiểu tử này quỉ kế đa đoan, không biết hắn nói thật hay giả, cười hỏi:

- Nếu ta tìm thấy hắn thì sao?

Dương Quá đáp:

- Thì ta sẽ đâm một nhát.

Kim Luân pháp vương nói:

- Hừ, ngươi dám đâm hắn thật ư?

Dương Quá nói:

- Ai bảo là đâm Quách Tĩnh?

Kim Luân pháp vương ngạc nhiên:

- Vậy thì ngươi đâm ai?

Xoẹt một cái, kiếm Quân tử đâm vút tới sườn trái Kim Luân pháp vương, Dương Quá cười, nói:

- Dĩ nhiên là đâm lão!

Đôi bên đang cười nói, đột nhiên Dương Quá đâm đối phương một nhát, chiêu số dĩ nhiên rất lợi hại, lại bất ngờ ở khoảng cách rất gần, Kim Luân pháp vương nếu võ công chỉ như Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh, thì đã mất mạng vì nhát kiếm này rồi. Lão ta trong cơn nguy cấp biến chiêu thần tốc, vận kình vào cánh tay trái hất nhanh lưỡi kiếm ra, nhưng kiếm Quân tử vô cùng sắc nhọn, đã rạch một đường dài, sâu gần một tấc, trên cánh tay lão ta, máu tươi chảy ròng ròng.

Kim Luân pháp vương biết Dương Quá giảo hoạt, nhưng hoàn toàn không ngờ chàng lại đột nhiên xuất chiêu vào lúc này, khiến lão ta vừa đột nhập thành Tương Dương đã bị thương, mất cả nhuệ khí, liền cả giận, kim luân trong tay phải tức thời tấn công liên

tiếp hai chiêu, thiết luân trong tay trái cũng đánh ra. Dương Quá không lùi một bước, địch đánh ba chiêu, chàng cũng đánh trả ba kiếm, cười, nói:

- Trong quân Mông Cổ, ta bị kim luân của lão đả thương, bây giờ mới trả được một nhát kiếm. Kiếm của ta có phần cổ quái đấy, lão biết hay không hả?

Ngân luân của Pháp vương không ngừng công kích, song lão không nhịn được, phải hỏi:

- Có gì cổ quái?

Dương Quá cười, nói:

- Cái sự cổ quái ấy không phải do ta, lão chớ trách ta.

Pháp vương nói:

- Hoa ngôn xảo ngữ, quân vô liêm sỉ! Cái gì mà đừng trách ngươi?

Dương Quá dương dương đắc ý, nói:

- Thanh kiếm này ta mang theo từ Tuyệt Tình cốc, Công Tôn Chỉ có bôi thuốc độc, nay mai lão trúng độc không chết, thì cứ đi tìm Công Tôn Chỉ mà tính sổ với hắn.

Kim Luân pháp vương giật mình, nghĩ bụng không lẽ kiếm của Công Tôn Chỉ có bôi thuốc độc, nửa tin nửa ngờ, lão xuất chiêu chậm lại. Kỳ thực lưỡi kiếm đâu có bôi thuốc độc. Dương Quá nhớ lúc Hoàng Dung dùng nước trà nóng dọa Hoắc Đô, tự biết võ công không địch nổi Kim Luân pháp vương, bèn dùng lời lẽ làm cho đối phương bối rối tinh thần, thấy nói một câu đã hiệu nghiệm, liền chăm chú phòng ngự, thừa cơ đánh trả một chiêu, không để cho đối phương có thời gian băng bó vết thương. Vết thương ở cánh tay trái của Kim Luân pháp vương tuy không nặng, nhưng máu cứ chảy không cầm, dù không trúng độc, để lâu cũng sẽ đại giảm tinh lực, lão thấy tình thế này nên tốc chiến, thế là vung ngay song luân tấn công tới tấp.

Dương Quá biết tâm ý của lão, dùng kiếm phòng thủ nghiêm mật dị thường. Kình lực của song luân càng lúc càng mạnh, kim luân chém dọc, ngân luân phạt ngang, Dương Quá thấy không cản nổi, bèn nhảy tránh. Pháp vương xé vạt áo định băng vết thương, Dương Quá lập tức đâm kiếm tới. Cứ thế mấy lần, Kim Luân pháp vương chờ lúc chàng nhảy tránh, lão cũng nhảy lùi để đôi bên cách xa nhau, lão vội vã

băng bó vết thương, cảm thấy chỗ đó có đau, nhưng không tê dại, ngứa ngáy, xem chừng lưỡi kiếm không bôi thuốc độc, bụng yên tâm phần nào.

Lúc này ở phía đông nam nghe có tiếng binh khí va chạm mạnh. Dương Quá liếc về phía đó, thấy Tiểu Long Nữ đang vung kiếm giao đấu với Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh. Cây can bổng của Tiêu Tương Tử đã bị Dương Quá đoạt mất trong chiến trận với quân Mông Cổ, lúc hôn mê không biết Dương Quá vứt đi đâu, lúc này Tiêu Tương Tử lại cầm một cây can bổng giống hệt về hình dạng, chỉ không biết trong có chứa độc sa hay không. Dương Quá nghĩ hai vợ chồng Quách Tĩnh ở trong phòng bên dưới, nếu để Kim Luân pháp vương phát hiện, tai họa sẽ không nhỏ, phải dụ lão ta ra càng xa càng tốt, nhưng phải làm việc đó thật khéo, thế là chàng bèn nói:

- Cô cô, Quá nhi tới giúp cô cô đây!

Chàng nhảy mấy bước đã tới sau lưng Ni Ma Tinh, giơ kiếm đâm hắn.

Kim Luân pháp vương bị Dương Quá ám toán, dĩ nhiên tức lắm, nhưng mục đích chuyến đột nhập này là giết Quách Tĩnh, còn nhát kiếm cả tên tiểu tử kia

để tính sổ sau cũng không muộn, thế là lão cất tiếng gào to:

- Quách Tĩnh Quách đại hiệp, lão nạp tới thăm đây, tại sao Quách đại hiệp không ra tiếp khách?

Lão gọi mấy tiếng, bốn bề không ai đáp lời, chỉ nghe phía tây bắc vọng lại tiếng hò hét, chính là hai đệ tử của lão, Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, đang vây đánh Chu Tử Liễu. Lão thấy Dương Quá cùng Tiểu Long Nữ đấu với Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh thắng bại khó phân, bên dưới nhà tiếng người ồn ào, đó là binh tướng giữ thành biết có kẻ địch đột nhập, nên kéo tới bắt gian tế. Kim Luân pháp vương biết quân sĩ không làm gì nổi lão, nhưng quân số quá đông, sẽ làm cho lão vướng víu chân tay, nên gọi to:

- Quách Tĩnh bớ Quách Tĩnh, uổng anh danh một đời của nhà ngươi, hôm nay hóa thành con rùa đen rụt cổ nơi nao?

Lão gọi thách đấu một hồi, rồi chửi rủa thậm tệ, song vẫn không thấy hình bóng Quách Tĩnh, thì nghĩ : "Thành Tương Dương vạn hộ nhân gia, biết tìm hắn trốn chỗ nào? Hắn cam tâm nhịn nhục, để hắn dưỡng thương xong, thì càng khó đối phó hơn". Lão nghĩ

giây lát, nảy ra độc kế, bèn nhảy từ trên mái nhà xuống đất, tìm thấy đống củi, cỏ ở nhà sau, lấy dụng cụ đánh lửa đốt lửa, châm cháy bốn, năm chỗ, rồi lại nhảy lên mái, nghĩ rằng khi lửa cháy lớn, kẻ trốn trong nhà sẽ phải chạy ra.

Dương Quá tuy tiếp chiến với Tiêu Tương Tử, nhưng ánh mắt vẫn chốc chốc theo dõi Kim Luân pháp vương, thấy lão ta đột nhiên phóng hỏa đốt nhà, hai phía nam bắc căn phòng của Quách Tĩnh đều có khói bốc lên, thì lo lắng, chút nữa bị thiết xà của Ni Ma Tinh quét ngang ngực, vội thót bụng nhảy tránh. Nếu không phải hôm qua Ni Ma Tinh bị Quách Tĩnh đánh gãy ba dẻ xương sườn, thì vừa rồi Dương Quá đã bị trọng thương bởi độc chiêu của hắn. Dương Quá nghĩ : "Hú vía!" Lại nghĩ : "Quách bá bá bị trọng thương, Quách bá mẫu sắp lâm bồn, lửa cháy lớn, nếu hai người không chạy ra khỏi nhà, tất bị chết thiêu, mà chạy ra, ắt chạm trán lão giặc trọc". Bèn đành để một mình Tiểu Long Nữ đương đầu với hai đại cao thủ, chàng đâm gấp Tiêu Tương Tử hai nhát kiếm, rồi nhảy xuống đất, xông qua màn khói đi tìm vợ chồng Quách Tĩnh.

Chỉ thấy Hoàng Dung đang ngồi bên giường Quách Tĩnh, khói dày từ cửa sổ tràn vào. Quách Tĩnh nhắm mắt vận công, Hoàng Dung hai mày hơi cau, sắc diện thản nhiên, thấy Dương Quá bước vào thì mỉm cười. Dương Quá thấy hai người không hề hoảng hốt, thì cũng yên tâm, chợt nghĩ ra một kế, nói nhỏ:

- Điệt nhi đi dẫn dụ kẻ địch, Quách bá mẫu mau dìu Quách bá bá tạm lánh đến một chỗ yên ổn.

Đoạn chàng khẽ nhấc lấy chiếc mũ khỏi đầu Quách Tĩnh, vọt ra ngoài qua song cửa.

Hoàng Dung ngẩn người, chưa hiểu Dương Quá bày trò gì, thấy màn khói dồn tới gần, bèn đưa tay đỡ Quách Tĩnh, nói:

- Chúng mình chuyển sang chỗ khác.

Vừa định dùng sức, đột nhiên bụng quặn đau, bất giác thốt lên tiếng "Ối!" đành ngồi xuống giường, lòng đại hận: "Con quỉ con, không sớm không muộn, nhè đúng lúc này mà ra đời, định hại chết cha mẹ sao con?"

Dương Quá nhảy ra ngoài cửa sổ, thấy bốn bề binh sĩ hò hét, người thì xách nước dập lửa, người thì bắn

tên lên mái nhà. Chàng nhảy tới sau lưng một binh sĩ mặc áo xám, điểm huyệt, chụp cái mũ của Quách Tĩnh lên đầu người ấy, rồi cõng anh ta, nhảy lên mái nhà, kiếm vung loạn xạ.

Lúc này Tiểu Long Nữ đang đấu với Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh, Chu Tử Liễu thì đấu với Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, đều đã núng thế. Kim Luân pháp vương thì đang múa song luân cách mặt Quách Phù chỉ vài tấc, truy vấn nàng về chỗ ở của cha mẹ nàng. Quách Phù đầu tóc rối bời, trường kiếm đã bị Kim Luân pháp vương làm gãy mũi, đành nghiến răng chống đỡ, coi như không nghe thấy câu hỏi của đối phương, trong bụng tức giận nghĩ: "Nhị Võ ca ca nếu không ra ngoài thành đánh nhau, có phải bây giờ ba người liên thủ, sợ gì lão giặc trọc này?" Không nhịn được, nàng buột miệng nói:

- Được, hai người cứ tranh giành nhau đi, bất kể ai thắng, cũng đừng có vác mặt về gặp ta nữa!

Kim Luân pháp vương ngạc nhiên hỏi:

- Cô nương nói gì vậy? Rốt cuộc thì Quách Tĩnh đang ở đâu?

Lão đang chờ câu trả lời của Quách Phù, bỗng thấy Dương Quá cõng một người chạy về hướng tây bắc, người được cõng hẳn là Quách Tĩnh, thế là lão bỏ Quách Phù, đuổi theo Dương Quá. Bọn Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh, Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba thấy vậy cũng bỏ đối thủ, chạy theo Kim Luân pháp vương. Chu Tử Liễu không dám chậm trễ, lao theo để hỗ trợ Dương Quá hộ vệ Quách Tĩnh.

Lúc Dương Quá nhảy lên mái nhà, chạy qua chỗ Tiểu Long Nữ, đã nháy mắt với nàng, mỉm cười, Tiểu Long Nữ biết chàng lại bày mưu lừa địch, chưa hiểu là kế gì, thấy địch đông và mạnh, nàng không yên lòng, cũng định đuổi theo giúp chàng, bỗng nghe dưới nhà vọng lên mấy tiếng khóc oa oa của trẻ sơ sinh. Quách Phù vui mừng nói:

- Mẹ sinh tiểu đệ rồi?

Đoạn nhảy xuống sân. Tiểu Long Nữ nổi lòng hiếu kỳ, biết Dương Quá đa mưu túc trí, lúc nãy mỉm cười tức là bảo nàng cứ yên tâm, bèn xuống xem hài nhi Hoàng Dung vừa sinh thế nào, rồi sẽ tính sau.

Kim Luân pháp vương đuổi gấp, càng lúc càng gần Dương Quá, mừng thầm: "Để xem phen này mi có

thoát nổi tay ta hay không?" Thấy kẻ Dương Quá cõng đầu đội chiếc mũ hôm qua Quách Tĩnh đội, hẳn đúng là Quách Tĩnh.

Khinh công phái Cổ Mộ mà Dương Quá học được có thể nói là thiên hạ vô song, tuy cõng theo một người, nhưng càng chạy xa thêm bước nào, Quách bá bá sẽ càng bớt nguy hiểm chừng ấy. Chàng cắm đầu chạy, Kim Luân pháp vương nhất thời chưa đuổi kịp. Sau khi chạy một hồi trên mái, nghe tiếng chân ngay sau lưng, Dương Quá liền nhảy xuống đất, chạy lòng vòng trong các ngõ phố để trốn Kim Luân pháp vương.

Khinh công của Dương Quá tuy cao hơn Kim Luân pháp vương, nhưng phải cõng một người, nếu ở ngoài đồng trống, chắc đã bị đuổi kịp, nhưng đây là các ngõ ngách dễ dàng lẩn trốn, cho nên Kim Luân pháp vương chưa đuổi kịp. Hai người cứ chạy lòng vòng. Tiêu Tương Tử, Ni Ma Tinh và Chu Tử Liễu trước sau cũng chạy tới.

Kim Luân pháp vương bảo Ni Ma Tinh:

- Ni Ma huynh, hãy chặn ở đầu hẻm, để ta vào lùa con thỏ ấy ra.

Ni Ma Tinh trừng mắt, nói:

- Tại sao ta phải nghe lệnh của lão kia chứ?

Kim Luân pháp vương nghĩ gã lùn người Thiên Trúc này không chơi được, bèn nhảy lên bờ tường, đưa mắt tứ phía, thấy Dương Quá cõng Quách Tĩnh đang đứng nghỉ ở một góc tường gần đó. Lão cả mừng, rón rén bò tới gần, đang định nhảy xuống chộp, thì Dương Quá thét to một tiếng, chạy vào trong một đám khói dày, biến mất tăm.

Kim Luân pháp vương phóng hỏa cốt buộc Quách Tĩnh phải chui ra. Lúc này khói bao trùm nhiều chỗ, hóa ra khó tìm người. Lão đang ngó nghiêng, bỗng nghe có tiếng Đạt Nhĩ Ba "Đây rồi!" Kim Luân pháp vương lần về phía đó, thấy Đạt Nhĩ Ba đang vung cây kim chử đấu với Dương Quá. Kim Luân pháp vương nhảy vọt đến, trước hết chặn đường rút của Dương Quá. Dương Quá vọt tới bên Đạt Nhĩ Ba, ngân luân của Pháp vương đã bay tới.

Thế bay của ngân luân như gió, Dương Quá không kịp tránh, ngân luân xoẹt qua vai chàng, hớt đi một mảng lưng của người chàng cõng. Kim Luân pháp vương cả mừng, quát:

- Trúng rồi!

Dương Quá bất kể người kia sống chết, lại phóng chạy.

Dương Quá chạy tới đầu hẻm, chợt nghe một giọng khê nồng:

- Tiểu tử, đầu hàng đi!

Chính là Tiêu Tương Tử cầm can bổng phục ở đầu hẻm. Lúc này Dương Quá trước có kẻ chặn, sau có truy binh, ngẩng mặt lên, trên bờ tường có Ni Ma Tinh chực sẵn. Dương Quá tung mình nhảy lên bờ tường, Ni Ma Tinh dùng thiết xà đánh thẳng xuống đầu muốn buộc chàng phải nhảy xuống đường hẻm. Dương Quá nghĩ mình đã dụ địch hồi lâu, Quách Tĩnh và Hoàng Dung nhất định đã thoát cơn nguy hiểm, bèn hất gã binh sĩ trên lưng về phía Ni Ma Tinh, nói:

- Quách Tĩnh đây, cho ngươi đấy!

Ni Ma Tinh kinh ngạc và vui mừng, nghĩ Dương Quá phản phúc đột nhiên lại đầu hàng, đem đại công trao sang tay hắn, bèn giơ tay đón lấy. Dương Quá tung cước đá một cái trúng mông, hất hắn xuống đường hẻm. Ni Ma Tinh reo to:

- Ta tóm được Quách Tĩnh rồi, ta trở thành "Đệ nhất dũng sĩ Mông Cổ" rồi!

Tiêu Tương Tử và Đạt Nhĩ Ba há để cho hắn độc chiếm công lao, xông tới giành giật. Ba người kéo chân tay gã binh sĩ kia mỗi người về một phía, sức kéo ghê gớm, xé luôn xác người kia thành ba mảnh, chiếc mũ đội đầu rơi ra. Ba người nhìn kỹ, thì ra không phải Quách Tĩnh, đều đứng ngây tại chỗ, không biết nói gì.

Kim Luân pháp vương thấy Dương Quá cõng Quách Tĩnh mà chạy, sớm đoán tất có mưu kế gì, lão không đuổi theo nữa, thấy ba tên kia đột nhiên đứng ngây tại chỗ, thì lão chửi:

- Hừ, tên tiểu tử khốn kiếp!

Lão nghĩ hôm nay nếu không tìm được Quách Tĩnh, nhất định phải giết tên tiểu tử Dương Quá gian trá phản phúc cho khỏi uổng công đột nhập thành Tương Dương.

Nhưng lúc này không biết Dương Quá đã trốn chỗ nào. Lão nghĩ thầm: "Dương Quá đã cõng Quách Tĩnh giả, đánh lừa ta tốn bao thời gian đuổi theo, tức là

Quách Tĩnh vẫn ở chỗ gần nơi ta phóng hóa. Hắn đã dùng gian kế, thì ta tương kế tựu kế để tóm hắn vậy". Bèn chạy về chỗ đang cháy mạnh nhất.

Dương Quá nấp dưới mái hiên một nhà nọ, quan sát động tĩnh, thấy Kim Luân pháp vương lại cắm cổ chạy về phía phòng ở của Quách Tĩnh. Chàng không biết Quách Tĩnh đã lánh đi xa chỗ đó chưa, trong lòng lo lắng, bèn bám theo. Chỉ thấy Kim Luân pháp vương chạy về gần đó, từ trên mái nhà nháy xuống đất, gọi to:

- Bớ Quách Tĩnh, thì ra ngươi vẫn chui rúc ở đây, mau ra tiếp lão nạp nào!

Dương Quá cả kinh, đang định nhảy xuống, bỗng nghe có tiếng binh khí va nhau, rồi tiếng kim Luân pháp vương quát to:

- Quách Tĩnh, đầu hàng cho mau!

Thì ra Kim Luân pháp vương dùng kim luân và thiết luân tự gõ vào nhau. Dương Quá cười thầm : "Lão giặc trọc, chút nữa thì ta mắc lừa lão, lão giả vờ vụng quá. Quách Tĩnh bị trọng thương, làm sao có thể dùng binh khí giao đấu với lão, sao lại cứ leng keng

liên tiếp như thế kia chứ? Lão muốn lừa ta, ta nấp ở đây xem lão giở trò quỉ gì nữa".

Bỗng nghe Pháp vương quát to:

- Dương Quá, lần này thì ngươi nhất định phải chết này!

Dương Quá ngạc nhiên: "Sao lần này ta lại phải chết?" Lập tức chàng hiểu: "Lão không dụ được mình ra, bèn dụ Quách bá bá ra cứu mình". Lại nghe Pháp vương cười hô hố, nói:

- Dương Quá bớ Dương Quá, hôm nay ngươi được chết bởi tay ta, cũng coi như không uổng đâu.

Lời vừa dứt, từ trong đám khói có một bạch y thiếu nữ xông ra, vung kiếm đâm Pháp vương. Dương Quá gọi:

- Cô cô, Quá nhi ở đây cơ!

Nhưng Pháp vương đã múa kim luân chặn Tiểu Long Nữ lại. Nguyên Pháp vương la hét ầm ĩ, làm như Dương Quá đang gặp hung hiểm, Tiểu Long Nữ nghe vậy lo lắng, xông ra động thủ với lão ta. Dương Quá chạy tới, mỉm cười với Tiểu Long Nữ, sử "Ngọc nữ tố

tâm kiếm pháp", kiếm quang bao quanh người lão. Pháp vương thầm kêu khổ: "Phen này mình tự chuốc họa vào thân, để cho hai đứa chúng nó song kiếm hợp bích mất rồi". Bốn bề khí nóng rừng rực, khói lửa lan rộng mù mịt.

Pháp vương cố sử dụng song luân chống đỡ song kiếm của hai người, vừa lùi gấp vào góc tây bắc. Dương Quá nói:

- Hôm nay không thể để cho lão ta đào thoát, phải diệt mầm họa này.

Mũi kiếm rung rung, thân theo kiếm đâm nhanh tới sau lưng Pháp vương.

Pháp vương từ sau lần thất thủ bởi "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp", vẫn suy ngẫm cách đối phó với pho kiếm pháp này. Lão biết hai người song kiếm hợp bích, ảo diệu vô cùng, hai người tâm linh hợp nhất, thành một cao thủ võ học bốn chân bốn tay, khó lòng chống đỡ, lúc này trong cơn nguy cấp, biết pho "Ngũ luân đại chuyển" của mình có nhiều sơ hở, cũng đành phải thử thi thố một phen, liền thò tay vào bọc, thế là vù vù vù trong không trung bay vòng ba cái luân, mỗi tay cầm một luân. Ngũ luân kim, ngân, đồng, thiết

(sắt), diên (chì) nặng nhẹ, lớn nhỏ khác nhau, lão liên tiếp liệng ra, cái bay theo mặt phẳng, cái bay theo mặt nghiêng.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ lập tức cảm thấy hoa cả mắt, hơi hoảng. Dương Quá đâm sang mé tả hai nhát kiếm, thân hình dựa sang bên phải. Tiểu Long Nữ hiểu ý kiếm Thục nữ đâm liên tiếp mấy nhát, chân di động dựa vào người Dương Quá. Hai người thấy chiêu số của địch quái dị, phải phòng thủ nghiêm mật, nhận rõ chiêu thuật của đối phương, rồi mới phản kích.

Ngũ luân của Pháp vương cứ bay vòng, lão thấy kiếm khí của hai người tung hoành, kết thành một đạo kiếm võng (tấm lưới đan bằng kiếm), ngũ luân uy lực tuy mạnh, song không thể lọt qua kiếm võng, thì tự than: "Ta thi triển ngũ luân mà chẳng làm gì nổi hai tên tiểu quỉ này song kiếm hợp bích". Lão đang thất vọng, bỗng trong bọc của Tiểu Long Nữ phát ra hai tiếng khóc "oa oa" của trẻ sơ sinh. Không riêng Pháp vương, mà cả Dương Quá cũng kinh ngạc, chiêu số của cả ba người đều chậm lại.

Tiểu Long Nữ khẽ vỗ vỗ tay trái vào bọc, nói:

- Bé ngoan đừng khóc, hãy xem ta đánh lui lão hòa thượng này.

Nào ngờ đứa bé càng khóc to hơn. Dương Quá hỏi nhỏ:

- Quách bá mẫu phải không?

Tiểu Long Nữ gật gật đầu, đâm một kiếm về phía Pháp vương.

Pháp vương dùng kim luân gạt kiếm, lão nghe không rõ câu hỏi của Dương Quá, nhất thời chưa hiểu Tiểu Long Nữ ôm theo đứa bé sơ sinh để làm gì, nhưng nghĩ nàng bận bịu như thế, kiếm pháp tất đại giảm uy lực, bèn dùng kim luân tấn công tới tấp về phía nàng.

Dương Quá tiếp lấy thế công của Pháp vương, hỏi nhỏ:

- Quách bá bá, Quách bá mẫu đều ổn cả chứ?

Tiểu Long Nữ đáp:

- Hoàng bang chủ đã đưa Quách đại gia thoát khỏi đám cháy...

Bỗng "choang" một tiếng, nàng gạt đồng luân trong tay trái Pháp vương, lại nói:

- Lúc ấy tình thế nguy cấp, cái xà nhà sắp rơi xuống, thiếp bèn chộp lấy nữ hài nhi này...

Dương Quá đâm một kiếm vào đùi bên phải của Pháp vương, hóa giải diên luân của lão ta tấn công Tiểu Long Nữ, nói:

- Là nữ hài nhi ư?

Chàng nghĩ Quách Tĩnh đã có con gái, lần này sẽ sinh nam hài nhi, ai dè lại là một nữ hài nhi, thì hơi bất ngờ. Tiểu Long Nữ gật đầu, nói:

- Là nữ hài nhi, chàng mau đón lấy này...

Đoạn tay trái thò vào bọc, định đưa đứa bé sang cho Dương Quá.

Nhưng trong tiếng khóc của đứa bé, Pháp vương công kích dữ dằn, ba cái luân bay phía trên sẵn sàng đánh xuống đầu, hai cái luân trong tay lão càng thêm lợi hại. Dương Quá toàn lực chống đỡ vất vả, làm sao có thể tiếp nhận đứa bé? Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng mau ẵm đứa bé, cưỡi con ngựa hãn huyết mà...

Song luân của Pháp vương đánh tới trước mặt hai người, Tiểu Long Nữ chưa nói hết câu. Lúc này tâm trí mỗi người một ngả, "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" giảm hẳn uy lực.

Dương Quá nghĩ chỉ có mình đỡ lấy đứa bé, Tiểu Long Nữ mới không bị phân thần thất thủ, bèn dần dần xích lại bên nàng, Tiểu Long Nữ cũng đang định trao đứa bé cho Dương Quá, hai người tâm ý hợp nhất, song kiếm lại múa tít, buộc Pháp vương lùi hai bước. Tiểu Long Nữ tay trái trao đứa bé qua, Dương Quá chính đang chìa tay đón, bỗng thiết luân bay chếch tới, đụng vào đứa bé. Tiểu Long Nữ sợ đứa bé bị thương, bèn buông nó ra, tay trái chộp lấy thiết luân. Thiết luân bay đến uy mãnh, mép thiết luân sắc như đao kiếm, nhưng Tiểu Long Nữ mang bao tay bằng sợi kim ti, vừa chạm thiết luân liền thuận thế hất nó bay ra ngoài, vòng lên trên, rồi chộp luôn nó.

Lúc ấy Dương Quá đã tiếp lấy đứa bé, thấy Tiểu Long Nữ chộp được thiết luân, thốt lên:

- Hay lắm!

Cái thiết luân này nếu nhắm đánh Tiểu Long Nữ, thì nàng không thể chộp được, nhưng vì nó nhắm đánh đứa bé, nên nàng mới đắc thủ. Tiểu Long Nữ chộp được thiết luân thì rất cao hứng, song vẻ mặt vẫn thản nhiên, bắt chước chiêu thức của Pháp vương, dùng thiết luân tấn công đối phương, gọi là dùng gậy ông đập lưng ông.

Pháp vương vừa ngạc nhiên vừa hổ thẹn, ngũ luân bị mất một cái, "Ngũ luân đại chuyển" tức thời bị hóa giải, lão thu hồi hai luân, hai tay chỉ còn sử dụng kim luân và ngân luân.

Dương Quá tay trái ẵm đứa bé, nói:

- Hai chúng ta hãy giết lão giặc trọc này, mọi việc tính sau.

Tiểu Long Nữ nói:

- Được!

Tay trái cầm thiết luân che ngực, cùng với Dương Quá song kiếm nhất tề tấn công. Trong tay nàng có thêm một loại binh khí lợi hại, lại rảnh tay vì không phải lo cho đứa bé, lẽ ra uy lực phải tăng mạnh, nào ngờ sau mấy chiêu kiếm pháp vẫn không hài hòa với

Dương Quá. Nàng càng đấu càng lấy làm lạ, không biết rằng diệu chỉ của "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" là hai người sử kiếm thuần nhất chung tình, bây giờ nàng lại có thêm cái thiết luân, chẳng khác gì có kẻ thứ ba xen vào giữa đôi tình nhân, như vậy làm sao tâm ý tương thông? Làm sao có thể hóa lòng nàng thanh lòng chàng? Hai người nhất thời chưa ngộ ra điều đó, lại đấu mấy hiệp, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ. Tiểu Long Nữ nóng ruột, nói:

- Hôm nay đấu không lại hắn, chàng mau mang đứa bé đến Tuyệt Tình cốc đi thôi...

Dương Quá đã hiểu dụng ý của nàng: Bây giờ nếu cưỡi con ngựa hãn huyết rời thành, thì nội nhật bảy ngày nhất định sẽ đến Tuyệt Tình cốc, tuy không lấy được thủ cấp của Quách Tĩnh, Hoàng Dung, nhưng mang con gái của họ về, hai vợ chồng Quách Tĩnh bị mất ái nữ, sẽ tìm đến đây, bấy giờ Cầu Thiên Xích có thể tìm cách trả thù. Như thế, Cầu Thiên Xích sẽ phải bằng lòng trao nốt nửa xiên tuyệt Tình đơn" cho chàng. Đợi khi giải độc xong rồi, chàng sẽ có cách cứu đứa bé thoát hiểm. Kế hoãn binh của chàng, Cầu Thiên Xích không thể không chấp nhận. Nếu là hai

ngày trước đây Dương Quá sẽ không chút do dự đi ngay, nhưng bây giờ chàng đã vô cùng khâm phục tấm lòng son của Quách Tĩnh đối với đất nước, chàng thật không nỡ vì mình mà đẩy đứa bé sơ sinh của Quách Tĩnh vào vòng hung hiểm. Nếu bây giờ mang đứa con của Quách Tĩnh đến Tuyệt Tình cốc, bất kể thế nào cũng là thừa cơ người ta gặp nguy, không phải là hành vi của bậc đại trượng phu, bởi vậy, chàng nghĩ một lát, rồi nói:

- Cô cô, thế không được!

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng...

Đang nói thì kim luân của Pháp vương làm rách vai áo bên trái của nàng. Dương Quá nói:

- Làm như thế, Quá nhi còn mặt mũi nào nhìn Quách bá bá? Còn mặt mũi nào sử thanh kiếm này?

Chàng giơ thanh kiếm Quân tử. Tâm ý chàng đã thay đổi, Tiểu Long Nữ thì toàn tâm toàn ý mong giải độc cho chàng, nghe chàng muốn đối xử tử tế với kẻ thù giết cha, muốn làm một bậc quân tử có đức, thì bất giác kinh ngạc dị thường. Mỗi người theo đuổi một ý

nghĩ, song kiếm càng khó phối hợp. Pháp vương thừa thế, thúc cùi chỏ trúng vai trái của Dương Quá.

Dương Quá cảm thấy nửa người tê dại, đứa bé chàng ẵm rơi xuống khỏi tay chàng. Ba người ác đấu trên mái nhà, đứa bé lúc này bị rơi xuống dưới đất. Dương Quá và Tiểu Long Nữ cùng kêu lên thảng thốt, muốn nhảy theo để đỡ, nhưng làm sao cho kịp?

Pháp vương nghe hai người đối đáp, đã biết đứa bé là con của Quách Tĩnh và Hoàng Dung, nghĩ đã không bắt được Quách Tĩnh, thì đành bắt con gái Quách Tĩnh làm con tin, rồi ép Quách Tĩnh đầu hàng, há không phải là một kỳ công? Thấy tình thế khẩn cấp liền vung tay phải, kim luân lập tức bay theo, đón đỡ bên dưới cái bọc bọc đứa bé.

Kim luân cách mặt đất dăm thước, bay theo đón đỡ bên dưới đứa bé, rồi bay ngang. Cả ba người cùng từ trên mái nhà nhảy xuống để đón lấy. Dương Quá đứng gần nhất, thấy kim luân bay thấp dần, sắp rơi xuống đất chàng bèn lăn một vòng tới đón lấy cả kim luân lẫn đứa bé, để đứa bé khỏi bị tổn thương. Đột nhiên từ bên cạnh có một cánh tay dài của ai đó

vươn tới, chộp mất kim luân và đứa bé, phóng chạy đi liền.

Dương Quá đứng dậy, Pháp vương và Tiểu Long Nữ cũng chạy tới chỗ chàng. Tiểu Long Nữ nói:

- Là sư tỷ đấy.

Dương Quá thấy người kia mặc áo đạo bào màu vàng nhạt, tay phải cầm cây phất trần, nhìn sau lưng đúng là Lý Mạc Sầu, không biết từ đâu lại đến thành Tương Dương. Chàng biết người này tính nết nóng nảy, xuất thủ cực kỳ tàn bạo, đứa bé rơi vào tay mụ ta thì hậu quả sẽ tai hại vô cùng, bèn lập tức đuổi theo.

Tiểu Long Nữ gọi to:

- Sư tỷ! Sư tỷ! Đứa bé ấy có liên can lớn, sư tỷ mang nó đi đâu vậy?

Lý Mạc Sầu không hề ngoảnh lại, nói:

- Phái Cổ Mộ ta mấy đời đều là xử nữ, ngươi lại sinh con mà không biết xấu hổ hay sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không phải là hài nhi của muội đâu, sư tỷ mau trả lại cho muội.

Nàng gọi mấy lần, khí lực giảm sút, tức thời tụt lại phía sau hơn mười trượng. Thấy ba người chạy về phía bắc, nàng không đuổi theo nữa.

Lúc này binh mã trong thành kéo đến, tiếng hò hét râm ran, hoặc đốc thúc cứu hỏa, hoặc truy tìm gian tế, Tiểu Long Nữ chạy ra phía mặt thành, thấy Lỗ Hữu Cước dẫn một nhóm bang chúng Cái Bang đi tuần ở cửa bắc, đề phòng địch thừa cơ từ bên ngoài tấn công vào thành khi bên trong có đám cháy, thấy Tiểu Long Nữ, bèn hỏi:

- Long cô nương, Hoàng bang chủ và Quách đại hiệp có khỏe không?

Tiểu Long Nữ không trả lời, hỏi lại:

- Có thấy Dương công tử và Kim Luân pháp vương, có thấy một nữ nhân ẵm đứa bé qua đây hay không?

Lỗ Hữu Cước chỉ ra bên ngoài thành, nói:

- Ba người đã nhảy ra ngoài mà đi rồi.

Tiểu Long Nữ sững sờ, tường thành cao ngần này, võ công giỏi mấy nhảy xuống cũng gãy chân gãy tay là nhẹ, làm cách nào ba người kia nhảy xuống bình

yên? Đang định hỏi, bỗng nhìn thấy một đệ tử Cái Bang đang dắt con ngựa hãn huyết của Quách Tĩnh, bèn nghĩ : "Quá nhi dù đoạt lại được đứa bé mà không có con ngựa quí này, thì làm sao về Tuyệt Tình cốc cho kịp?" Nàng bèn vọt tới, cầm cương ngựa, nói với Lỗ Hữu Cước:

- Tiểu nữ có việc gấp ở ngoài thành, tạm dùng con ngựa này.

Lỗ Hữu Cước chỉ nghĩ đến Quách Tĩnh và Hoàng Dung, lại hỏi:

- Hoàng bang chủ và Quách đại hiệp có khỏe không?

Tiểu Long Nữ nhảy lên lưng ngựa, nói:

- Hai người khỏe, nhưng đứa bé Hoàng bang chủ vừa sinh đã bị nữ nhân kia cướp đi, tiểu nữ phải đoạt lại mới được.

Lỗ Hữu Cước giật mình, vội ra lệnh mở cổng thành.

Cổng thành chỉ mở vài thước, cầu treo chưa kịp hạ xuống, Tiểu Long Nữ đã phóng ngựa ra. Con hãn huyết thần tuấn phi phàm, vó sau nhún mạnh một

cái đã bay qua dòng mương hộ thành. Binh tướng trên thành thấy cảnh ấy đồng thanh reo hò.

Tiểu Long Nữ ra ngoài thành, thấy ở một góc dưới chân thành có xác hai binh sĩ máu thịt bầy hầy, một con chiến mã cũng nằm vỡ đầu gãy chân, phóng tầm mắt ra xa, chỉ thấy núi non xanh xanh, đồng hoang khô cằn, không thấy bóng ba người đâu cả. Nàng bồn chồn lo lắng, vỗ vỗ bờm ngựa, nói:

- Mã nhi, mã nhi, ta đi cứu ấu chúa của ngươi đây, mau đưa ta đi đến nơi nào!

Không biết con ngựa có hiểu tiếng người hay chăng, nó nghển cổ, hí một tiếng dài, tung vó phi về hướng đông bắc.

Nguyên Dương Quá và Kim Luân pháp vương đuổi theo Lý Mạc Sầu đến bờ thành, đều nghĩ tường thành cao thế kia, Lý Mạc Sầu không còn đường lui, tất phải dừng lại. Nào ngờ Lý Mạc Sầu túm ngay lấy một binh sĩ, ném xuống chân tường và nhảy theo. Đợi lúc thân hình binh sĩ kia sắp chạm đất, chân trái Lý Mạc Sầu liền đạp vào vai người đó một cái, triệt tiêu hết thế rơi, thân hình nhẹ nhàng đáp xuống mặt đất, ngay cả

đứa bé trong bọc cũng không bị chấn động, còn gã binh sĩ kia thì gẫy cổ chết không kịp kêu một tiếng.

Kim Luân pháp vương chửi thầm: "Nữ nhân quá ư lợi hại!" Lão bắt chước y hệt, cũng quẳng một binh sĩ xuống và nhảy theo.

Dương Quá quyết không nỡ làm như thế với con người. Chàng đẩy một con chiến mã xuống bên dưới tường thành, lúc nó sắp chạm đất thì chàng đạp lưng nó nhảy lên, con ngựa ngã vỡ đầu gãy chân mà chết, chàng bình yên đáp xuống, đuổi theo sau Kim Luân pháp vương. Hôm trước chàng đại chiến trong quân doanh Mông Cổ, bị Kim Luân pháp vương đánh bị thương hai chỗ, tuy không nặng, nhưng mất nhiều máu, hôm nay lại khổ chiến mấy giờ, quả đã yếu sức lắm, nhưng nghĩ đứa bé bất luận rơi vào tay Lý Mạc Sầu hay Kim Luân pháp vương đều lành ít dữ nhiều, nên vẫn gắng sức đuổi theo.

Ba người cước trình vốn đều mau lẹ, nhưng Lý Mạc Sầu ẵm thêm đứa bé, Pháp vương thì cánh tay bị thương, lưỡi kiếm rốt cuộc có bôi thuốc độc hay không chưa rõ, chốc chốc cứ lo chất độc phát tác, không dám dùng lực nhiều, bởi vậy mỗi người đều

chạy không nhanh bằng lúc khác, chạy được vài dặm, thành Tương Dương đã ở xa sau lưng, khoảng cách giữa ba người vẫn là hơn chục trượng, Pháp vương đuổi không kịp Lý Mạc Sầu, Dương Quá đuổi không kịp Pháp vương.

Lý Mạc Sầu chạy thêm một hồi, thấy phía trước đồi núi nhấp nhô, chạy vài dặm nữa, vào đến rừng núi, thì gia tăng cước bộ, cốt vào một sơn cốc để dễ bề thoát thân. Lý Mạc Sầu nghe Tiểu Long Nữ bảo đứa bé này không phải là con nàng ta, nhưng thấy Dương Quá quyết chí đuổi theo, thì đoán chắc đó là nghiệt chủng của chàng với Tiểu Long Nữ, chỉ cần nắm giữ đứa bé, thì sẽ có thể buộc Tiểu Long Nữ truyền thụ "Ngọc nữ tâm kinh" cho mụ. Ba người chạy lên cao dần, bốn phía là rừng cây, sơn đạo hiểm trở. Pháp vương nghĩ nếu không chặn lại e nữ nhân kia sẽ lẩn vào chỗ cây cối râm rạp thì càng khó tìm. Lão chưa từng động thủ với Lý Mạc Sầu nhưng thấy khinh công của mụ cao siêu, hẳn phải là kình địch, ngũ luân của lão đã mất đi hai cái, cũng không định phóng luân khỏi tay, nhưng tình thế cấp bách, không thể chần chừ thêm, thế là quát to:

- Bớ bà nương kia, mau đặt đứa bé xuống sẽ được tha mạng, nếu trái lời thì đừng trách lão hòa thượng vô tình.

Lý Mạc Sầu cười khanh khách, càng chạy nhanh hơn. Pháp vương vung tay phải, ngân luân vạch một đường cầu vồng màu trắng, xé gió bay tới sau lưng Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghe lai thế của binh khí kẻ địch rất lợi hại, không dám coi thường, đành xoay người lại, cầm cây phất trần chờ đợi, thấy ngân luân vòng gấp, ngân quang chói mắt, nếu để cây phất trần đụng luân, sẽ bị nó tiện gãy, đành né người tránh. Pháp vương sấn tới hai bước, đồng luân phóng đi, thoạt tiên nó bay ra ngoài, rồi mới vòng trở lại. Lý Mạc Sầu vẫn chưa dám tiếp chiến, phải lùi ba bước, cong người, dùng khinh công thượng thừa né tránh. Khoảng cách với Pháp vương chỉ còn chưa đầy ba trượng. Pháp vương tay trái đón lấy ngân luân, tay phải phóng diên luân đánh tới vai trái của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu múa cây phất trần thành vạn điểm kim châm khiến Pháp vương hoa mắt. Diên luân của Pháp vương hóa giải chiêu đó, tay phải lão tiếp lấy

chiếc đồng luân bay về, hai tay giao nhau, ngân đồng hai luân đụng vào nhau, choang một tiếng vang động sơn cốc hồi lâu. Lúc này ngân luân bên tay trái đã chuyển sang tay phải, đồng luân bên tay phải đã chuyển sang tay trái, trong lúc di chuyển hai luân, lão thi triển sát chiêu. Lý Mạc Sầu gặp đại địch thì tinh thần phấn chấn, không ngờ lão hòa thượng cao gầy này lại xuất chiêu mạnh mẽ, thần tốc như thế, mụ liền thi triển sở học bình sinh mà ứng chiến.

Hai người đấu mấy chiêu, thì Dương Quá đuổi tới. Chàng đứng bên ngoài vài trượng quan sát, vừa điều hòa hơi thở, vừa chờ cơ hội đoạt lại đứa bé. Chàng thấy hai người càng đấu càng nhanh, ba cái luân bay lượn, một cây phất trần lật lên lật xuống. Nói về võ công và nội lực, Pháp vương đều cao hơn một bậc, huống hồ Lý Mạc Sầu tay còn phải ẵm đứa bé, nội dưới trăm chiêu, mụ ta ắt phải thua. Nào dè ban đầu mụ ta sợ binh khí của Pháp vương đả thương đứa bé, nhưng mỗi lần cái luân sắp đụng đứa bé, Pháp vương lại vội vàng thu chiêu, Lý Mạc Sầu nghĩ một chút liền ngộ ra: "Lão trọc muốn cướp đứa bé, tức thị không lấy mạng nó". Với tâm tính độc ác của mình, dĩ nhiên mụ không cần quan tâm đến sự sống chết của người

khác, một khi đã nhận ra tâm tư của Pháp vương, mỗi khi Pháp vương tung sát thủ, mụ không ngần ngại giơ đứa bé che đỡ chỗ yếu hại của mình, thế là đứa bé chẳng những không hề vướng víu, mà còn trở thành một tấm khiên cực kỳ uy lực, chỉ cần giơ nó ra, mọi tuyệt chiêu hung hiểm của Pháp vương đều phải lập tức thu hồi.

Pháp vương liên tiếp đánh mấy luân, đều bị Lý Mạc Sầu dùng đứa bé hóa giải, Dương Quá thấy vậy thì rất lo, hai người kia chỉ cần xuất thủ thiếu chuẩn xác một chút, còn gì là tính mạng đứa bé? Chàng đang định ra tay đoạt lấy đứa bé, thì thấy Pháp vương dùng ngân luân đánh từ ngoài vào trong, đồng luân từ tay trái cũng bay ra, song luân tạo thành một cái vòng ôm quanh hai vai Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu hơi đỏ mặt, thầm chửi Pháp vương xuất chiêu không giữ thể diện trang nghiêm của người xuất gia, bèn vung cây phất trần ra phía sau hất ngân luân đi, tay trái ẵm đứa bé che trước ngực. Pháp vương sớm tính đến điều này, lão búng ngón tay trái cho đồng luân đột nhiên bay chếch, tấn công mặt Lý Mạc Sầu.

Đồng luân cách Lý Mạc Sầu chưa đến một thước, đột nhiên bay chếch lên mặt, lai thế kình cấp dị thường, thực không dễ chống đỡ. Phải nói là Lý Mạc Sầu một đời tung hoàng giang hồ, trải vài trăm trận lớn nhỏ, kinh lịch lâm địch nhiều hơn hẳn Pháp vương, trong cơn nguy cấp liền ngửa người ra sau, hai chân bám vững như đóng đinh xuống đất, cây phất trần trả đòn, đánh vào vai đối phương. Pháp vương vội né vai cho cây phất trần sượt qua, tả chưởng thuận thế chém mạnh xuống vai trái của Lý Mạc Sầu. Cánh tay của Lý Mạc Sầu lập tức tê dại vô lực, khẽ kêu "Ôi chao!" nhảy tránh ra, cảm thấy tay nhẹ bẫng, đứa bé đã bị Pháp vương đoạt mất.

Pháp vương đang cả mừng, bỗng nghe tiếng gió bên cạnh, Dương Quá nhào tới đoạt lấy đứa bé rồi lăn đi ngay, trường kiếm múa tít thành một đạo kiếm võng che chắn phía sau, tiếp đó chàng đứng thẳng dậy, trường kiếm sử chiêu "Thuận thủy thôi chu", ngăn chặn không cho hai kẻ địch tới gần. Nguyên chàng thấy đứa bé nằm trong tay Pháp vương, chỉ chậm một phiến khắc sẽ khó bề đoạt lại, bèn thừa lúc lão ta ẵm chưa chắc, nhào tới giành lấy, đứa bé truyền qua tay ba người chỉ trong giây lát.

Lý Mạc Sầu khen:

- Dương Quá, thủ pháp khá lắm!

Pháp vương cả giận, song luân cùng tấn công, tiếng ngân bất tuyệt. Dương Quá đâm kiếm nhứ nhứ, quay người định chạy, bỗng nghe sau lưng tiếng gió ù ù, Lý Mạc Sầu đã vung cây phất trần chặn lối, cười, nói:

- Dương Quá, đứng lại! Hãy đấu với lão hòa thượng, rồi sẽ tính sau!

Dương Quá thấy đồng luân của Pháp vương đã bay tới trước ngực chưa đầy nửa thước, đành dùng kiếm chống đỡ.

Hai người giao đấu liền mấy ngày, chiêu số, nội công của đối phương đều biết rõ, xuất thủ đều lấy nhanh đánh nhanh, chỉ thấy hai thân hình di động, ba đạo bạch quang bay lượn trên dưới, thoáng chốc đã đấu hơn hai chục chiêu. Lý Mạc Sầu thầm kinh ngạc:

- Sao mới cách ít ngày, mà võ công của tên tiểu tử đã tiến đến bước này?

Kỳ thực võ công của Dương Quá cố nhiên có bước tiến dài, một phần vì chàng tự biết mình còn được

sống không lâu, để báo đáp ơn dưỡng dục của Quách Tĩnh, chàng quyết ý liều chết, gặp hiểm chiêu thường không tự cứu, lấy hiểm chiêu đánh trả hiểm chiêu, buộc Pháp vương phải biến chiêu. Dương Quá không lo cho tính mạng của mình, song lại lo cho sự an nguy của đứa bé, không như Lý Mạc Sầu dùng đứa bé che chắn nơi yếu hại của mình. Tuy chàng thấy lúc Pháp vương đấu với Lý Mạc Sầu, lão tránh đả thương đứa bé, song chàng nghĩ đây là đứa con của Quách Tĩnh, thật không dám sơ xuất mạo hiểm chút nào, chỉ lo bảo vệ đứa bé, thành thử càng lúc càng bị Pháp vương dồn vào thế cực kỳ hung hiểm.

Pháp vương thấy Lý Mạc Sầu chẳng thèm lo cho đứa bé, thì lão ta cố tránh đụng phải đứa bé, còn bây giờ thấy Dương Quá lo cho đứa bé, thì lão ta lại tấn công nhắm vào đứa bé nhiều hơn là nhắm vào Dương Quá. Điều đó làm cho Dương Quá luống cuống chân tay, không chống đỡ nổi, gọi to:

- Lý sư bá, mau giúp đệ tử đánh lui lão trọc, chuyện khác sẽ tính sau không muộn.

Lý Mạc Sầu biết Pháp vương sẽ không đả thương đứa bé, bất chấp Dương Quá lớn tiếng xin cứu trợ, mụ cứ chắp tay sau lưng, vẻ nhàn tản.

Lại đấu một hồi, Dương Quá cảm thấy ngực đau âm ỉ, biết nội lực của mình không bằng đối phương, sẽ không thể cầm cự lâu, lâu rồi không nghe đứa bé khóc, sợ có chuyện gì, giữa lúc túi bụi vẫn cúi đầu nhìn đứa bé một cái, thấy khuôn mặt nhỏ mi thanh mục tú, vô cùng xinh xắn, đang mở to đôi mắt đen láy nhìn chàng. Dương Quá vốn bất hòa với Quách Phù, song đối với nữ hài trong bọc này chàng bỗng có thiện cảm lạ thường: "Ta lúc này liều mạng vì bé, nếu may mắn cứu sống bé, bảy ngày sau ta chết đi, bé sẽ lớn lên như tỷ tỷ của bé, liệu lúc ấy bé có còn nhớ đến ta?" Quá xúc cảm, chàng ứa nước mắt.

Lý Mạc Sầu ở bên ngoài thấy Dương Quá thế cùng lực kiệt, sắp bỏ mạng bởi song luân, định xông vào cứu viện, nhưng lại nghĩ : "Tên tiểu tử này võ công đại tiến, vừa hay có lão hòa thượng diệt trừ hắn, khỏi lo sau này". Thế là mụ tiếp tục tụ thủ bàng quan.

Trong ba người, Pháp vương võ công cao nhất, Lý Mạc Sầu tàn ác nhất, nhưng luận về quỉ kế đa đoan,

thì họ thua Dương Quá. Sau cơn xúc động, chàng lập tức nghĩ cách thoát thân: "Quách bá mẫu từng kể chuyện Tam Quốc, rằng hồi ấy Tào Ngụy mạnh nhất, Thục Hán chống Tào, liên minh với Tôn Quyền". Lý Mạc Sầu đã không chịu giúp mình, thì mình giúp Lý Mạc Sầu vậy, bèn đâm liền hai kiếm ngăn chặn Pháp vương, rồi lùi nhanh hai bước, đột nhiên trao đứa bé cho Lý Mạc Sầu, nói:

- Cho sư bá đấy!

Việc này hoàn toàn bất ngờ đối với Lý Mạc Sầu, mụ ta chưa rõ dụng ý của chàng, thuận tay đón lấy đứa bé.

Dương Quá nói:

- Lý sư bá, mau ẵm đứa bé chạy đi, để đệ tử ngăn chặn lão giặc trọc cho!

Chàng đâm hai kiếm, không cho Pháp vương tới gần. Lý Mạc Sầu nghĩ : "Thì ra hắn tưởng mình sẽ nể tình sư môn, không sát hại đứa bé, trong cơn nguy cấp bèn trao đứa bé cho mình, thật không còn gì bằng". Mụ không ngờ hiểm kế của Dương Quá chĩa mũi dùi ác đấu sang phía mụ. Mụ vừa chạy thì Pháp vương lập tức bỏ Dương Quá, dùng ngân luân tấn công sau

lưng mụ. Chiêu này cực nhanh, Lý Mạc Sầu vừa dợm bước chạy, ngân luân đã như hình với bóng, bay tới sau lưng mụ. Lý Mạc Sầu không còn cách nào khác, đành quay lại dùng cây phất trần chống đỡ.

Dương Quá thấy mưu kế hữu hiệu thì thở phào nhẹ nhõm. Chàng lo cho đứa bé, không tụ thủ bàng quang chờ hai đấu thủ lưỡng bại câu thương, làm ngư ông đắc lợi mà hít một hơi dài, tiếp đó vung kiếm tấn công Pháp vương.

Lúc này là chính ngọ, ánh nắng qua kẽ lá rọi xuống dưới. Dương Quá phấn chấn, trường kiếm càng đắc tâm ứng thủ, nghe "keng" một tiếng, đồng luân bị kiếm Quân tử chém mẻ một miếng. Pháp vương thầm lo, xuất chiêu càng lợi hại hơn. Dương Quá chợt nghĩ ra một kế, nói:

- Lý sư bá! Sư bá hãy cẩn thận với cái luân kia. Nó bị kiếm của đệ tử đánh mẻ, đã dính độc, sư bá đừng để nó chạm vào da thịt.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Tại sao?

Dương Quá nói:

- Vì kiếm của Dương Quá có bôi thuốc độc rất lợi hại!

Ban nãy Pháp vương bị kiếm Dương Quá rạch một đường ở cánh tay, vẫn ngay ngáy lo lưỡi kiếm có bôi thuốc độc, nhưng đánh nhau hồi lâu, vết thương không có dị cảm, lão đã yên tâm, bây giờ nghe Dương Quá nhắc đến, bất giác lại giật mình : "Công Tôn Chỉ là kẻ nham hiểm, chỉ sợ lưỡi kiếm quả có bôi thuốc độc". Vừa nghĩ thế, nhuệ khí lập tức giảm hẳn.

Lý Mạc Sầu vung cây phất trần, nói:

- Quá nhi, hãy dùng kiếm có độc mà đâm lão ta.

Đoạn vung tay, làm như phóng ám khí ra. Pháp vương múa luân che chắn vùng ngực. Lý Mạc Sầu vừa rồi hư trương thanh thế, thấy Pháp vương võ công cao cường, có phóng băng phách ngân châm cũng vô ích, chỉ cần ngăn trở lão ta, thế là thoát ra khỏi uy lực của song luân.

Pháp vương tuy nghi ngờ kiếm của Dương Quá có bôi thuốc độc, song vết thương không ngứa, cũng không sưng, quả không muốn đi chuyến này phải về tay không, thấy Lý Mạc Sầu bỏ chạy, bèn đuổi gấp.

Dương Quá nghĩ cứ đánh đuổi kiểu này, không biết bao giờ mới chấm dứt, để cho đứa bé phải chịu cảnh phong hàn giữa trời, dù có cứu được, sau này cũng khó nuôi, chỉ có hai người hợp lực đánh lui Pháp vương, mới là thượng sách, bèn gọi to:

- Lý sư bá, không cần chạy nữa! Lão giặc trọc bị trúng độc rồi, chẳng sống được lâu nữa đâu.

Lời vừa dứt, chỉ thấy Lý Mạc Sầu chui vào một cái hang trên sườn núi.

Pháp vương sững lại, không dám xông vào. Dương Quá không biết Lý Mạc Sầu cướp đứa bé để làm gì, chỉ sợ mụ ta hạ độc thủ, chàng sớm đã bất kể hiểm nguy, liền giữ kiếm che ngực, xông vào hang, thấy ngân quang loang loáng, chàng vung kiếm gạt rơi ba mũi băng phách ngân châm, nói:

- Lý sư bá, là đệ tử đây!

Trong hang tối om, nhưng hai mắt chàng đã quen nhìn trong bóng tối, thấy Lý Mạc Sầu tay trái ẵm đứa bé, tay phải còn cầm mấy cái băng phách ngân châm, chàng bèn xoay mình ra phía ngoài để thể hiện thiện ý, nói:

- Hai chúng ta hãy liên thủ đánh lùi lão giặc trọc đã.

Chàng cầm kiếm giữ cạnh cửa hang.

Pháp vương đoán hai người nhất thời chưa dám xông ra, bèn ngồi xuống bên ngoài cửa hang, cởi băng ra xem vết thương, thấy chỗ đó hồng tươi, không có dấu hiệu trúng độc, lấy tay ấn vào, có cảm giác hơi đau, lại thử vận công, tứ chi bách hạch không có chỗ nào bế tắc, thì vừa mừng vừa giận, mừng vì lưỡi kiếm của Dương Quá không hề bôi thuốc độc, giận vì mắc lừa tên tiểu tử, lo ngay ngáy cả nửa ngày trời. Nhìn vào hang, thấy cửa hang cỏ mọc cao, chỉ vừa rộng cho một người chui vào, thân hình lão cao lớn, chui vào đó xoay trở rất bất tiện, e rằng sẽ bị người nấp bên trong ám toán.

Lão chưa nghĩ ra cách gì, bỗng nghe có tiếng gọi của gã lùn người Thiên Trúc là Ni Ma Tinh:

- Đại hòa thượng, lão đang ở đâu?

Pháp vương đáp:

- Lão nạp ở đây, có ba con thỏ chui vào hang, lão nạp phải lùa chúng chạy ra.

Ni Ma Tinh sau khi vào thành Tương Dương, trên đường trở về quân doanh Mông Cổ, từ xa nhìn thấy ba chiếc luân của Pháp vương bay lượn, biết lão ta đang động thủ, bèn định rõ phương hướng, chạy đến, thấy lão ta đang chăm chú theo dõi cửa hang, thì mừng thầm, hỏi:

- Quách Tĩnh trốn vào trong cái hang ấy ư?

Pháp vương nói:

- Hừ, một con thỏ đực, một con thỏ cái, một chú thỏ con.

Ni Ma Tinh càng mừng, nói:

- Ồ! Trừ vợ chồng Quách Tĩnh, còn có cả tên tiểu tử Dương Quá.

Pháp vương không buồn để ý đến lời nói của Ni Ma Tinh, nhìn tứ phía, đã có chủ định, đi vơ cỏ khô và củi ném trước cửa hang, đốt lửa. Lúc này gió tây nam thổi mạnh, đẩy từng luồng khói dày vào trong hang.

Khi Pháp vương chất củi, Dương Quá đã biết ý đồ của lão ta, chàng nói với Lý Mạc Sầu:

- Đệ tử đi sâu vào hang, xem có lối khác thoát ra hay không.

Rồi chàng đi vào trong, chừng bảy, tám trượng thì đến chỗ tận cùng, liền quay ra, nói nhỏ:

- Lý sư bá, bọn chúng hun khói, chúng ta phải làm thế nào?

Lý Mạc Sầu nghĩ : "Xông ra thì đấu không lại lão hòa thượng, nấp trong hang dĩ nhiên chết ngạt, chỉ còn cách vứt bỏ đứa bé, một mình thoát đi, mình với lão hòa thượng vô oán vô cừu, lão ta sẽ không bám theo mình nữa". Thế là mụ chẳng lo, chỉ cười khẩy.

Lát sau, khói dồn vào hang càng dày hơn, Dương Quá và Lý Mạc Sầu nín thở, nhất thời không sao, nhưng đứa bé thì vừa ho vừa khóc. Lý Mạc Sầu cười nhạt, hỏi:

- Ngươi thương nó lắm hả?

Dương Quá đã ẵm đứa bé mà xả thân ác đấu, trong lòng nảy sinh tình yêu thương nó, nghe nó khóc ngằn ngặt, bèn nói:

- Để đệ tử ẵm nó cho!

Chàng giơ hai tay, lại gần hai bước. Lý Mạc Sầu quát:

- Đừng lại gần ta! Ngươi không sợ băng phách ngân châm ư?

Dương Quá lùi lại, nghe bốn chữ "băng phách ngân châm", bỗng nhớ lại hồi nhỏ, lần đầu tiên gặp Lý Mạc Sầu, chàng chỉ cầm ngân châm trong tay một lát, thân đã bị trúng độc. Chàng liền xé vạt áo, bọc mấy ngón tay phải, đi ra gần cửa hang nhặt ba cái ngân châm mà Lý Mạc Sầu phóng lúc chàng bước vào hang, chàng cắm chuôi ngập dưới đất, chĩa mũi nhọn lên trên chừng một tấc, lại phủ một chút cát mỏng che mũi ngân châm khỏi sáng. Lúc này bên ngoài cửa hang chất củi cỏ, khói lại dày, nên Pháp vương và Ni Ma Tinh không nhìn thấy chàng làm gì ở bên trong.

Dương Quá bố trí xong, trở vào, nói nhỏ:

- Đệ tử đã có kế đánh lui kẻ địch, sư bá hãy nựng cho đứa bé đừng khóc.

Rồi chàng nói to:

- Hay quá, đằng sau hang có lối ra, chúng ta đi mau thôi!

Giọng nói đầy vẻ mừng rỡ. Lý Mạc Sầu kinh ngạc, còn ngỡ quả thật có lối thoát ra khỏi hang. Dương Quá ghé tai nói rất nhỏ:

- Là giả đó, đệ tử muốn đánh lừa lão trọc.

Pháp vương và Ni Ma Tinh nghe tiếng reo vui mừng của Dương Quá, tiếp đến trong hang im lìm, tiếng khóc của đứa bé nhỏ dần rồi lặng hẳn, tưởng rằng mấy người trong hang đã chuồn ra cửa hậu. Ni Ma Tinh không nghĩ nhiều, phóng ngay sau dốc núi để đón đầu. Pháp vương khôn ngoan hơn, lão nghe kỹ tiếng khóc của đứa bé chỉ nhỏ đi, chứ không phải xa dần, biết là Dương Quá giả trá, lừa cho lão ra sau núi sẽ mang đứa bé thoát ra cửa trước, bèn cười thầm, nghĩ : "Cái kế điệu hổ ly sơn của ngươi cũng đòi mang ra thi thố với ta ư?" Bèn nấp ở bên cạnh cửa hang, lăm lăm ngân luân, chờ Dương Quá bước ra.

Dương Quá gọi:

- Lý sư bá, lão trọc đi rồi, chúng ta ra thôi.

Rồi chàng hạ giọng, nói rất nhỏ:

- Chúng ta cùng kêu thét dụ lão trọc vào hang.

Lý Mạc Sầu chưa rõ mưu kế của Dương Quá, nhưng biết tên tiểu tử này cực kỳ giảo hoạt, chính mụ từng bị vài vố với chàng, chắc chàng đã bố trí đâu ra đó, mụ nắm đứa bé trong tay, chỉ cần đuổi được Pháp vương đi, lo gì không đem đứa bé đổi lấy "Ngọc nữ tâm kinh", bèn gật đầu.

Hai người cùng kêu lên "Ôi chao!" Dương Quá giả trang bị thương rất nặng, rên rỉ nói:

- Sư bá... tại sao lại... hạ độc thủ... với đệ tử?

Rồi nói nhỏ:

- Sư bá hãy giả vờ sắp bỏ mạng.

Lý Mạc Sầu liền nói to:

- Được, hôm nay dù... ta bị chết bởi tay ngươi, cũng không thể để cho ngươi... sống sót.

Càng về cuối, tiếng nói càng lịm dần như đứt hơi. Pháp vương ở bên ngoài nghe vậy cả mừng, nghĩ hai người tranh giành đứa bé, chưa ra đến bên ngoài đã tàn sát lẫn nhau, xem chừng đều lưỡng bại câu thương. Lão ta sợ rằng đứa bé cũng bị chết, thì không còn gì để uy hiếp Quách Tĩnh, bèn gạt củi, xông vào

hang, mới đi được hai bước, chợt thấy gan bàn chân trái đau nhói.

Lão ứng biến cực nhanh, lập tức nhún mạnh chân phải, bật ra khỏi hang, lúc chân trái chạm đất thì đùi tê dại, suýt nữa bị ngã. Với nội công thâm hậu, dù có bị chém vài nhát, khi nhảy như thế lão cũng vẫn đứng vững như thường, đằng này... Lão biết gan bàn chân đã đạp phải ám khí cực độc, định cởi hài ra xem sao, thì Ni Ma Tinh trở lại, nói:

- Tên tiểu tử đánh lừa đấy, đằng kia không có lối ra, Quách Tĩnh và vợ hắn vẫn còn ở trong hang.

Pháp vương không cởi hài nữa, thản nhiên nói:

- Ni Ma huynh đoán đúng, nhưng trong hang không hề thấy động tĩnh gì, chắc là chúng nó bị ngất đi vì hun khói rồi.

Ni Ma Tinh cả mừng, không ngờ cuối cùng hắn lại có dịp bắt sống Quách Tĩnh. Hắn cũng chẳng nghĩ tại sao Pháp vương không đoạt lấy công lao đó, hắn múa thiết xà che đỡ chỗ yếu hại trước mình, tiến thẳng vào trong hang. Ba mũi băng phách ngân châm Dương Quá đã cắm giữa lối, bất kể kẻ tiến vào là ai

cũng sẽ giẫm trúng. Ni Ma Tinh đạp chân phải trúng ngân châm, bị đau chưa kịp dừng, thì chân trái cũng đạp trúng mũi ngân châm khác. Thiên Trúc là xứ nhiệt đới nóng bức, người nước ấy đi chân đất, Ni Ma Tinh cũng không đi hài, tuy da bàn chân dày như da bò, nhưng ngân châm rất sắc nhọn, đã cắm sâu vào da thịt hơn tấc. Ni Ma Tinh tính khí táo tợn, cái đau nhỏ dưới chân hắn không coi ra gì, dùng thiết tiên quét sát đất một lượt, nghĩ không còn cái gai nào nữa, đang định bước tiếp vào để bắt sống vợ chồng Quách Tĩnh, thì hai chân bỗng tê dại, đứng không vững, ngã khuỵu xuống, mới biết đã trúng độc, vội lăn ra khỏi hang. Ra đó, hắn thấy Pháp vương cởi hài, chân trái bị sưng tím, đang vận khí ngăn chất độc lan rộng.

Ni Ma Tinh cả giận, chửi:

- Lão trọc khốn kiếp, lão thừa biết bị trúng độc, sao còn nói để ta mắc lừa?

Pháp vương mỉm cười, nói:

- Ta mắc lừa, huynh cũng mắc lừa, ai thiệt hơn ai kia chứ?

Ni Ma Tinh không nén nổi cơn giận, quát lớn:

- Ni Ma mỗ hôm nay cóc cần bắt Quách Tĩnh nữa, đã thế ta cùng chết với lão trọc khốn kiếp!

Hai chân hắn đã tê hệt, hắn dùng tay trái đẩy xuống đất, lăn mình tới, thiết xà trong tay phải quật xuống đầu Pháp vương. Pháp vương giơ đồng luân gạt thiết xà, tiếp đó thúc ngang cùi chỏ một cái. Ni Ma Tinh không tránh được, bị trúng đòn vào vai.

Ni Ma Tinh gân cốt tuy săn chắc, nhưng bị cú thúc đau điếng, nổi trận lôi đình, bất kể sống chết, ôm ghì lấy Pháp vương mà há to mồm cắn một cái trúng huyệt Khí Xả ở cổ Pháp vương. Nếu là lúc khác, Pháp vương đâu để cho hắn lại gần ôm lấy mình? Dù có ôm được, cũng không đời nào có thể cắn trúng đại huyệt của lão? Nhưng lúc này Pháp vương biết rằng bàn chân bị trúng độc châm rất nặng, lão phải dồn toàn bộ nội lực chống lại khí độc, không để cho khí độc chạy qua huyệt Khúc Tuyền nằm giữa bắp chân và bắp đùi. Làm được như thế, dù bị phế bỏ một bên chân cũng không đến nỗi mất mạng, cho nên lúc Ni Ma Tinh lăn tới, lão đã không còn nội lực, chỉ dùng

ngoại công chống trả. Ni Ma Tinh thì dốc toàn lực cắn vào huyệt đạo đối phương, giữ chặt răng tại chỗ.

Pháp vương khoèo chân phải một cái, hai chân của Ni Ma Tinh đã liệt, cả hai người cùng ngã chổng kềnh. Pháp vương dùng tay đẩy đối phương ra, nhưng đại huyệt bị chế ngự, lực cánh tay yếu hẳn, làm sao đẩy nổi? Lão đành đưa bàn tay ra sau, úp lên huyệt Đại Chùy ở gáy, đề phòng Ni Ma Tinh hạ độc thủ lấy mạng lão ta. Hai người vốn là đệ nhất cao thủ, nhưng sau khi bị trúng độc, đánh nhau cận thân kiểu này thì cả hai chẳng còn giữ thể diện gì nữa.

Hai người lăn dưới đất, lăn dần đến mép vực. Pháp vương thấy trước, kêu to:

- Mau buông tay ra, chỉ tiến thêm chút nữa, cả hai sẽ đều lăn xuống vực nát xương bây giờ!

Nhưng Ni Ma Tinh lúc này đã mất hết lý trí. Hắn không vận khí chống chọi chất độc nên nội lực thâm hậu hơn hẳn Pháp vương, cứ dùng sức mà đẩy tới, Pháp vương không chặn lại nổi. Thấy còn cách mép vực chỉ vài thước, bên dưới là vực sâu, Pháp vương tình cấp trí sinh, gọi to:

- Quách Tĩnh ra kìa!

Ni Ma Tinh giật mình, hỏi:

- Nó đâu?

Hắn nói, thế là răng đã buông huyệt đạo của Pháp vương. Pháp vương vận sức vào tả chưởng, đánh vào mặt Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh biết mắc lừa, cúi đầu tránh, cong lưng húc thẳng. Chưởng này của Pháp vương vốn chỉ cốt Ni Ma Tinh phải lùi ra sau, lão quên mất rằng hai chân của đối phương đã trúng độc, không còn tuân theo sự điều khiển, làm sao lùi ra sau được nữa? Thấy đối phương không lùi, mà còn húc về phía mình, Pháp vương kinh hãi, cơ thể cả hai lại ôm lấy nhau, bỗng cảm thấy bên dưới trống không, cả hai cùng rơi xuống vực.

Lý Mạc Sầu thấy kỳ mưu của Dương Quá thành công, thầm thán phục tên tiểu tử quả nhiên lợi hại, nghe tiếng hai kẻ ở bên ngoài quát tháo ầu đả, biết đã không còn nguy hiểm, bèn cất bước đi ra khỏi hang, thì vừa hay nghe tiếng rú kinh hãi của Pháp vương cùng Ni Ma Tinh phát ra khi bị rơi xuống vực.

Mép vực cách cửa hang hơn mười trượng, lại có một khối đá che khuất, nên từ trong hang không nhìn được, không biết hai người kia gặp chuyện gì, Lý Mạc Sầu nói:

- Này tiểu tử, họ làm trò gì vậy?

Dương Quá không ngờ hai người kia lăn xuống vực, trầm ngâm nói:

- Lão trọc rất xảo quyệt, chúng ta giả trang đấu nhau bị thương, không chừng lão ta cũng bắt chước y hệt để lừa chúng ta.

Lý Mạc Sầu cũng nghĩ thế, nói nhỏ:

- Hừ, hắn định lừa ta ra khỏi hang để lấy thuốc giải của ta.

Mụ chậm rãi tiến ra cửa hang để ngó ra ngoài xem thử, Dương Quá nói:

- Cẩn thận, có ngân châm ở dưới đất.

Lời vừa buột miệng, chàng liền hối hận: "Hà tất có thiện chí nhắc nhở nữ ma đầu?"

Lý Mạc Sầu giật mình, vội thu chân lại. Lúc này lửa ở cửa hang đã tắt, trong hang lại tối mò, mụ không thể

nhìn trong bóng tối như Dương Quá, không biết ba mũi ngân châm cắm ở chỗ nào, nếu cứ đi liều, tất đạp phải. Tuy mụ có thuốc giải, nhưng chất độc của ngân châm rất mạnh, chữa trị sẽ đau đớn, hơn nữa, khi đó Dương Quá sẽ thừa cơ tấn công, chỉ e tính mạng cũng khó giữ, bèn nói:

- Ngươi mau thu dọn ngân châm, còn đứng ngây ở đó làm gì thế?

Dương Quá nói:

- Hãy đợi một chút, để hai người kia chết vì chất độc, chúng ta sẽ ra cũng không muộn.

Lý Mạc Sầu hừ một tiếng, quả thật mụ e ngại Dương Quá, ở trong cái hang tối mò đầy rẫy nguy hiểm, võ công của mụ chưa chắc đã hơn, mưu trí càng thua kém, cứ cúi đầu nghĩ cách ra khỏi hang.

Bên ngoài hang tĩnh lặng, hai người trong hang mỗi người im lặng theo đuổi ý nghĩ của mình. Đột nhiên đứa bé khóc to, từ lúc chào đời nó chưa được bú, bây giờ đói bụng.

Lý Mạc Sầu nói:

- Sư muội đâu rồi? Nàng ta đến hài tử của mình bị đói cũng bỏ mặc ư?

Dương Quá nói:

- Ai bảo đó là hài tử của cô cô? Đấy là con gái của Quách Tĩnh Quách đại hiệp.

Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, ngươi đem uy danh Quách đại hiệp đe dọa ta, tưởng ta sợ ư? Nếu là con của kẻ khác, ngươi đâu lo lắng cho nó đến thế? Chắc nó là nghiệt chủng của hai sư đồ nhà ngươi.

Dương Quá cả giận, gằn giọng:

- Đệ tử quyết ý kết hôn với cô cô thật đấy, nhưng đôi bên chưa thành thân, làm sao có con kia chứ? Sư bá nói thế không biết ngượng mồm hay sao?

Lý Mạc Sầu cười khẩy, bĩu môi nói:

- Ngươi bảo ta ngượng mồm, sao ngươi và sư phụ ngươi lại xằng bậy với nhau?

Dương Quá đối với Tiểu Long Nữ kính nể như thần thánh, đâu cho phép kẻ khác miệt thị nàng như vậy. Chàng càng tức giận, quát:

- Sư phụ của ta băng thanh ngọc khiết, sư bá chớ có ăn nói hồ đồ.

Lý Mạc Sầu nói:

- Băng thanh ngọc khiết ư? Tiếc rằng vết son trinh nữ trên cánh tay đã không còn.

Xoẹt một tiếng, Dương Quá đã rút kiếm đâm tới ngực Lý Mạc Sầu, nói:

- Sư bá chửi ta không sao, nhưng xuất ngôn làm nhục sư phụ ta, thì hôm nay ta quyết liều chết với sư bá.

Chàng đâm liền ba nhát. Kiếm pháp đã cao, chàng lại nhìn rõ trong bóng tối, Lý Mạc Sầu toàn phải nghe tiếng gió mà chống đỡ, tuy chưa sơ suất, nhưng chỉ vài chiêu đã nguy hiểm bội phần, may mà Dương Quá sợ đánh rát quá, Lý Mạc Sầu sẽ đả thương đứa bé, nên chàng chưa hạ độc thủ.

Hai người đấu hơn mười chiêu, đứa bé bỗng lại khóc to, lần này khóc hồi lâu không nín.

Dương Quá lo lắng, lập tức thu kiếm, run giọng hỏi:

- Sư bá làm cho nó bị thương hay sao vậy?

Lý Mạc Sầu thấy Dương Quá quan hoài đứa bé như vậy, càng tin rằng nó là hài nhi thân sinh của chàng, nói:

- Hiện thời nó chưa chết đâu, nhưng nếu ngươi không nghe lệnh ta, thì ngươi biết rồi đấy, ta đủ gan bóp chết nó.

Dương Quá lạnh xương sống, biết mụ ta giết người không chớp mắt, đừng nói một đứa bé sơ sinh, ngay cả một gia đình hàng chục mạng người, mụ cũng giết không còn một mống chỉ vì lý do không đâu, chàng nói:

- Sư bá chỉ cần đừng vũ nhục sư phụ đệ tử, thì đệ tử dĩ nhiên sẽ vâng lệnh sư bá.

Lý Mạc Sầu thấy Dương Quá đấu dịu, biết rằng chỉ cần đứa bé ở trong tay mình, Dương Quá sẽ không dám làm gì, bèn nói:

- Được, ta sẽ không chửi sư phụ ngươi. Bây giờ ngươi đi ra, xem hai người kia bị trúng độc thế nào rồi.

Dương Quá bước ra, nhìn tứ phía, không thấy Pháp vương và Ni Ma Tinh đâu cả, chàng sợ Pháp vương ngụy kế đa đoan, nấp chỗ nào đó, nên dùng kiếm

đâm vào mấy bụi cỏ rậm, không thấy gì lạ, mới trở vào hang, nói:

- Không thấy họ đâu, chắc là sau khi trúng độc, họ đã chạy đi xa rồi.

Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, đã trúng độc ngân châm của ta, làm sao chạy đi xa được kia chứ? Ngươi hãy nhổ ba cái ngân châm cho ta coi.

Dương Quá nghe đứa bé khóc đã lâu, nghĩ cần phải đi kiếm thức ăn cho nó, vội dùng vạt áo nhổ ngân châm, đưa cho Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu cất ngân châm vào bao, ra khỏi hang.

Dương Quá theo sau, hỏi:

- Sư bá mang đứa bé đi đâu?

Lý Mạc Sầu nói:

- Đem nó về nhà của ta.

Dương Quá vội nói:

- Sư bá cần đứa bé để làm gì, nó có phải do sư bá sinh ra đâu kia chứ?

Lý Mạc Sầu đỏ mặt, rồi xẵng giọng nói:

- Đừng nói vớ vẩn. Ngươi hãy mang "Ngọc nữ tâm kinh" đến cho ta, ta sẽ trao đứa bé cho ngươi, không đụng đến một sợi tóc của nó.

Đoạn thi triển khinh công đi về hướng bắc.

Dương Quá theo sau, nói:

- Sư bá phải cho nó bú đã chứ?

Lý Mạc Sầu quay đầu lại, mặt đỏ bừng, quát:

- Tên tiểu tử này nói năng lung tung, không ra thể thống gì cả!

Dương Quá ngạc nhiên:

- Ô hay, sao lại bảo đệ tử nói năng không ra thể thống gì? Đứa bé không được bú thì nó chết mất à?

Lý Mạc Sầu nói:

- Ta là xử nữ giữ thân như ngọc, làm sao có sữa để cho nó bú?

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lý sư bá, Dương Quá bảo phải cho nó bú, dĩ nhiên không phải bú sữa sư bá...

Lý Mạc Sầu không nhịn được cười, mụ ở vậy không lấy chồng, cả đời chỉ quen với đao kiếm, việc nuôi con quả thật không biết tí gì, hỏi:

- Lấy sữa đâu cho nó bú? Cho nó ăn cơm có được không?

Dương Quá nói:

- Sư bá thử xem nó đã mọc răng hay chưa?

Lý Mạc Sầu nhìn miệng đứa bé, lắc đầu:

- Không có chiếc răng nào.

Dương Quá nói:

- Chúng ta đến một bản làng nào đó, tìm một nữ nhân đang nuôi con nhỏ, cho đứa bé bú nhờ là được.

Lý Mạc Sầu mừng rỡ, nói:

- Ngươi quả nhiên đầy mưu trí.

Hai người lên mỏm núi, nhìn tứ phía, thấy ở thung lũng phía tây có khói bếp bốc lên. Họ thi triển khinh công, chẳng mấy chốc đã đến một cái bản nhỏ. Xung

quanh thành Tương Dương, các thôn trang thị trấn gần đường lớn, đã bị quân Mông Cổ phá hủy, chỉ còn vài bản làng nhỏ trong núi rừng heo hút.

Lý Mạc Sầu đẩy cửa, xộc vào các nhà, đến nhà thứ tư, thấy có một thiếu phụ đang cho con bú, đứa bé hơn một tuổi.

Lý Mạc Sầu cả mừng, giằng đứa bé đang bú ra đặt trên giường lò, rồi đặt nữ hài nhi vào lòng thiếu phụ kia, nói:

- Hài nhi này đói, ngươi mau cho nó bú đi.

Đứa con của thiếu phụ trên giường lò khóc tướng lên, thiếu phụ thương con, vội bế lấy nó. Dương Quá thấy thiếu phụ để hở ngực, vội ngoảnh mặt đi, chỉ nghe Lý Mạc Sầu quát:

- Ta bảo ngươi cho đứa bé của ta bú, ngươi không nghe hả? Ai cho phép ngươi bế con ngươi?

Nghe hịch một cái, Dương Quá giật mình ngoảnh lại, thấy đứa con của thiếu phụ bị ném xuống chân tường, đầu bê bết máu, không biết còn sống hay chết. Thiếu phụ quá đau đớn, đặt đứa con của Quách Tĩnh đấy, nhào tới bế con của mình, vừa khóc vừa gọi. Lý

Mạc Sầu cả giận, vụt cây phất trần xuống lưng thiếu phụ.

Dương Quá vội giơ kiếm cản lại, nghĩ : "Thiên hạ sao lại có nữ nhân ngang ngược đến thế không biết?", miệng thì nói:

- Lý sư bá, sư bá đánh chết chị ta, thì người chết làm sao cho bú được nữa?

Lý Mạc Sầu quát:

- Ta lo cho hài nhi của ngươi, ngươi lại đi lo chuyện bao đồng?

Dương Quá nghĩ : "Đã nói rõ không phải là hài nhi của mình, mụ cứ một mực bảo là con của mình; mà nếu là con của mình, tại sao còn nói mình lo chuyện bao đồng?" Chàng chỉ cười, nói:

- Đứa bé đói quá rồi, hãy để cho nó bú đi đã.

Đoạn chàng đưa tay bế đứa bé. Lý Mạc Sầu chĩa cây phất trần ngăn lại, nói:

- Ngươi dám cướp đứa bé hả?

Dương Quá đành lùi bước, cười nói:

- Thôi thôi, đệ tử không bế nó nữa.

Lý Mạc Sầu bế đứa bé lên, định đưa cho thiếu phụ, quay lại, thì thiếu phụ đã chạy đâu mất. Nguyên chị ta thấy hai người tranh chấp, đã ôm con mình trốn đi lối cửa sau. Lý Mạc Sầu cả giận, chạy ra sân, thấy thiếu phụ đang ôm con chạy đi, mụ vung cây phất trần đánh tới, hai mẹ con thiếu phụ lập tức vỡ đầu nát óc chết liền. Mụ tiếp tục tìm phụ nữ có sữa trong bản, nhưng gặp toàn nam giới. Mụ tức giận châm lửa đốt mấy nhà rồi mới rời bản.

Dương Quá thấy Lý Mạc Sầu hung bạo, thầm thở dài, lặng lẽ đi sau mụ. Hai người đi mấy dặm giữa sơn dã, đứa bé khóc đã mệt, ngủ thiếp đi trong bọc của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu đang đi, chợt kêu "Ôi" và dừng bước, thấy hai con báo gấm nhỏ đang đùa giỡn vật nhau. Mụ bước tới, định đá con báo nhỏ đi, bỗng từ trong bụi cỏ gần đó vang lên một tiếng hộc, một con báo gấm lớn lao vọt ra. Lý Mạc Sầu giật mình, nhảy dạt sang bên trái. Con báo lớn lập tức chuyển mình, lại nhảy bổ tới, giơ chân trước để vồ. Lý Mạc Sầu vụt cây phất trần một cái, trúng giữa hai mắt nó. Con báo đau đớn

rống lên, càng hung hãn hơn, nhe hàm răng sắc nhọn, nằm phục dưới đất, hai con mắt xanh lè nhìn chằm chằm kẻ thù, chờ cơ hội lao tới.

Lý Mạc Sầu vung tay trái, hai mũi ngân châm phóng đi, nhắm tơi cặp mắt của con báo lớn. Dương Quá kêu :

- Hãy khoan!

Chàng dùng kiếm gạt hai mũi ngân châm, ngay lúc đó con báo cũng đã tung mình nhảy lên cao hơn một trượng, từ trên không nhào xuống. Dương Quá cũng nhảy lên, sau khi múa kiếm đánh rơi hai mũi ngân châm, chàng dùng hữu chưởng giáng một đòn vào gáy con báo. Con báo bị đau gầm to, rơi xuống đất, lại chồm dậy, lao tới Dương Quá. Dương Quá né người tránh, tả chưởng đánh ra, chưởng này sử năm thành nội lực, con báo trúng đòn lăn một vòng về phía sau.

Lý Mạc Sầu lấy làm lạ, hai mũi ngân châm của mụ vốn đã có thể giết con báo, vì sao Dương Quá lại xuất thủ cứu con báo, để rồi phí sức đánh nhau với nó? Thấy chàng một hữu chưởng, một tả chưởng, khiến con báo ngã xuống chồm lên, lại ngã xuống, nhưng đòn của chàng tránh vị trí yếu hại của con báo, nghe

tiếng gầm của nó mỗi lúc một nhỏ dần, sau khi bị hơn mười chưởng của Dương Quá, con báo hết chịu nổi, liền bỏ chạy. Dương Quá chộp lấy đuôi nó để kéo lại, nhưng chộp hụt. Chàng đang định thi triển khinh công đuổi theo, thấy con báo chạy đi vài trượng, thì quay lại kêu mấy tiếng, gọi hai con báo nhỏ chạy theo. Dương Quá chợt nảy ra một ý, hai tay chàng chộp gáy hai con báo nhỏ, giơ cao chúng lên.

Con báo mẹ thương con, thấy con mình bị bắt, nó bất chấp tính mạng của mình, lại nhảy bổ tới chỗ Dương Quá. Dương Quá ném hai con báo nhỏ về phía Lý Mạc Sầu, nói:

- Sư bá giữ hộ, đừng đánh chết chúng!

Rồi chàng cũng tung mình nhảy lên, còn cao hơn cả con báo mẹ, đáp xuống giữa không trung trúng lưng nó, túm lấy hai tai nó ghì xuống. Con báo giãy giụa, nhưng toàn thân bị chế ngự, cái mồm bị ghìm xuống đất.

Dương Quá gọi:

- Lý sư bá, hãy lấy vỏ cây tết hai sợi dây để trói bốn chân con báo.

Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, ta không rỗi rãi cùng đùa với ngươi.

Mụ quay người đi. Dương Quá vội nói:

- Ai đùa kia chứ? Con báo mẹ này có sữa đó!

Lý Mạc Sầu chợt hiểu, mừng rỡ, cười nói:

- Ngươi giỏi lắm!

Liền bóc vỏ cây, bện thành mấy sợi dây, trước hết buộc chặt mồm con báo, rồi trói hai chân trước, chân sau của nó lại.

Dương Quá phủi bụi trên mình, mỉm cười, đứng dậy. Con báo không cựa quậy được, ánh mắt lộ vẻ sợ hãi. Dương Quá xoa đầu nó, cười, nói:

- Bọn ta xin mi làm vú em một chút thôi, chứ không giết mi đâu.

Lý Mạc Sầu ôm đứa bé kề miệng nó vào vú con báo. Đứa bé đói ngấu, tức thì há miệng mút lấy núm vú. Con báo mẹ rất nhiều sữa, đứa bé bú một lát đã no, nhắm mắt ngủ liền.

Lý Mạc Sầu và Dương Quá nhìn đứa bé bú, ánh mắt không rời khuôn mặt nhỏ nhoi xinh xắn của nó, thấy nó ngủ ngon rồi, vẻ mặt hơi lộ vẻ tươi cười, thì hai người cảm thấy trong lòng hết sức dễ chịu, cũng nhìn nhau cười.

Nụ cười này làm cho sự đề phòng vốn có giữa hai người đối với nhau tan biến. Lý Mạc Sầu sắc mặt dịu dàng, miệng lẩm nhẩm hát, tay vỗ vỗ nhẹ đứa bé.

Dương Quá lấy cỏ mềm trải dưới một gốc cây thành cái ô, nói:

- Sư bá hãy đặt bé ngủ ở đây?

Lý Mạc Sầu liền xua xua tay làm hiệu đừng nói to, kẻo đứa bé thức giấc. Dương Quá lè lưỡi, thấy đứa bé ngủ ngon, chàng thở dài nhẹ nhõm, quay đầu lại, thấy hai con báo nhỏ đang rúc đầu vào vú mẹ chúng.

Bốn bề thoang thoảng mùi hoa, gió thổi nhẹ, sát khí không còn, người và thú cùng yên ổn.

Dương Quá mấy ngày trải qua bao biến cố, đến lúc này mới cảm thấy phần nào thư thái, mặc dù cạnh chàng bên này là nữ ma đầu giết người không chớp mắt, bên kia là một con thú dữ.

Lý Mạc Sầu ngồi bên đứa bé sơ sinh, thong thả phe phẩy cây phất trần đuổi muỗi rừng cho bé. Cây phất trần này đã giết không biết bao nhiêu người, nhân sĩ võ lâm thấy nó ai cũng kinh hồn táng đởm, lúc này lần đầu tiên trong đời mụ ta dùng nó làm việc lành. Dương Quá thấy mụ ta chăm chú nhìn đứa bé, sắc mặt chợt vui chợt buồn, lúc cảm động, lúc thanh thản, thì chàng cũng nhớ lại nhiều chuyện trong đời mình. Chàng không biết thân thế của Lý Mạc Sầu, chỉ nghe Trình Anh và Lục Vô Song kể sơ sơ, nghĩ mụ ta hành sự tàn ác ngang ngược ắt là do phải từng trải một phen cực kỳ khốn khổ, chàng vốn lâu nay căm hận mụ, giờ bất giác có ý thương hại mụ.

Một hồi lâu, Lý Mạc Sầu ngẩng đầu lên, bắt gặp cái nhìn của Dương Quá, hơi sững sờ, nói nhẹ nhàng:

- Trời sắp tối rồi, tối nay làm gì đây?

Dương Quá nhìn tứ phía, nói:

- Chúng ta không thể mang vị vú em này đi theo, vậy hãy tìm một cái hang trú tạm, ngày mai sẽ định sau.

Lý Mạc Sầu gật đầu.

Dương Quá đi tìm trước sau, phát hiện một cái hang khả dĩ qua đêm, bèn lấy cỏ mềm trải hai cái ổ, một lớn một nhỏ trong đó, nói:

- Lý sư bá, sư bá nghỉ ngơi một chút, để đệ tử đi tìm thức ăn.

Nửa canh giờ sau, chàng trở về, mang theo ba chú thỏ rừng, mười mấy trái cây dại. Chàng cởi dây buộc mõm con báo, cho nó ăn một con thỏ. Rồi nhóm lửa nướng hai con còn lại để mình và Lý Mạc Sầu ăn.

Xong đâu đấy, chàng nói:

- Lý sư bá, sư bá ngủ đi, đệ tử sẽ nằm canh ở bên ngoài.

Chàng lấy sợi dây dài, buộc ngang giữa hai cây, nằm trên đó.

Bản sự này là tâm pháp luyện công của phái Cổ Mộ, Lý Mạc Sầu nhìn thấy không lấy làm lạ. Trừ có thời gian đồng hành với nữ đệ tử Hồng Lăng Ba, suốt đời mụ một mình lai vãng, đêm nay có Dương Quá đi cùng, được chàng hầu hạ chu đáo, khác hẳn tình cảnh những ngày đơn độc giữa hoang sơn dã lãnh, bất giác mụ thở dài.

Hồi 23

Thủ Túc Tình Cừu

Dương Quá ngủ đến nửa đêm, bỗng nghe từ phía tây bắc vọng đến từng chập tiếng chim điêu, âm thanh không được trong trẻo, nhưng rất có khí thế. Chàng nổi tính hiếu kỳ, lần theo âm thanh tìm đến. Nghe tiếng chim điêu lúc kêu lúc dừng, vang vọng hơn hẳn tiếng kêu của cặp chim điêu trên đảo Đào Hoa. Chàng đi xuống thấp dần, rồi tiến vào một sơn cốc, lúc này tiếng chim điêu đã gần phía trước, chàng nhẹ bước, vén cành cây mà nhìn, bất giác không khỏi kinh dị.

Phía trước là một con chim điêu thân hình cực lớn, cao hơn cả con người, diện mạo hết sức xấu xí, lông thưa, tựa hồ bị người ta vặt đi già nửa; màu vàng vàng đen đen, hiển nhiên vô cùng bẩn thỉu, diện mạo thì có phần giống cặp chim điêu trên đảo Đào Hoa, nhưng xấu xí hơn rất nhiều. Con chim điêu xấu xí này mỏ khoằm, có cái mào to đỏ như máu, trên thế gian có ngàn loài chim, chưa thấy loài mãnh cầm nào dị dạng như nó. Nó sải bước đi đi lại lại, nghển cao đầu trông khí khái uy vũ.

Con chim điêu xấu xí kêu một hồi, chỉ nghe phía bên trái có tiếng phì phì, dưới ánh trăng bốn con độc xà màu ngũ sắc nhất tề lao như tên bắn tới chỗ con chim điêu. Con điêu mổ liền bốn cái, bốn con độc xà chết tươi, cú mổ nào cũng chuẩn xác, nhanh nhẹn, y như một đệ nhất cao thủ võ lâm. Thần kỹ mổ chết tươi bốn con độc xà khiến Dương Quá há mồm kinh ngạc, từ chỗ coi thường con chim điêu xấu xí, hóa thành khâm phục nó. Con chim điêu há to mồm, nuốt một con độc xà vào bụng. Dương Quá nghĩ: "Bắt con chim điêu này đem về đấu với cặp chim điêu của Quách Phù, chắc không thể thua". Chàng đang nghĩ cách bắt con chim điêu, bỗng ngửi thấy mùi tanh nồng nặc, chắc là có một con mãng xà bò tới gần.

Con chim điêu ngẩng cao đầu, kêu khẹc khẹc liền ba tiếng, tựa hồ khiêu chiến với kẻ địch. Chỉ nghe vù một cái, một con mãng xà đầu to như cái bát lớn, hình tam giác, vắt mình từ trên cây cao đối diện lao xuống tấn công con chim điêu. Con chim điêu không hề né tránh, mà ngẩng cao đầu, cái mỏ khoằm mổ nhanh trúng mắt bên phải con mãng xà. Cổ con chim điêu vừa ngắn vừa thô, tưởng đâu không tiện chuyển động, ai dè nó co duỗi nhanh như tia chớp, Dương

Quá tuy rất tinh mắt, cũng không nhìn rõ nó đã mổ trúng mắt con mãng xà như thế nào.

Con mãng xà mù mắt phải, đau đớn, há miệng táp trúng cái mào đỏ như máu của con chim điêu. Dương Quá cũng bị bất ngờ, thốt lên tiếng "Ối". Con mãng xà đớp trúng, cái thân dài hai trượng từ trên cây đột nhiên trườn xuống, cuốn quanh thân hình con chim điêu mấy vòng, Dương Quá thấy con chim điêu khó bề toàn mạng.

Dương Quá không muốn con chim điêu bị hại bởi con mãng xà, bèn nhảy ra, vung kiếm chém con mãng xà; đột nhiên con chim điêu bật cánh bên phải ra vỗ vào tay Dương Quá một cái thật mạnh, khiến thanh kiếm Quân tử của chàng văng khỏi tay, bay ra xa mấy trượng. Chàng đang kinh ngạc, thì thấy con chim điêu mổ lia lịa vào thân con mãng xà, mỗi cú mổ lại làm cho máu con mãng xà bắn phọt ra. Dương Quá nghĩ: "Chẳng lẽ ngươi nắm chắc phần thắng hay sao mà không muốn ta giúp một tay?"

Con mãng xà siết chặt vòng quấn, con chim điêu ráng sức chống chọi, lông dựng đứng cả lên. Thấy con chim điêu không chịu nổi, Dương Quá nhặt một cục

đá to nện liên tiếp vào thân con mãng xà, vòng siết của con mãng xà hơi lỏng ra, con chim điêu lại nghển cổ mổ nhanh một cái vào mắt trái con mãng xà. Con mãng xà cắn lung tung, lúc này nó đã mù cả hai mắt, đâu còn có thể cắn trúng cái gì. Hai cái vuốt của con chim điêu quặp chỗ bảy tấc đầu mãng xà, đè gí xuống đất, trong khi cái mỏ vẫn mổ lia lịa. Con chim điêu như có thần lực, con mãng xà toàn thân quằn quại, nhưng đầu bị đè gí dưới đất, một hồi lâu thì chết thẳng cẳng.

Con chim điêu ngẩng lên, kêu to ba tiếng, rồi quay sang phía Dương Quá, kêu mấy tiếng dịu dàng.

Dương Quá nghe tiếng kêu của con chim điêu có vẻ thiện ý, bèn thong thả tới gần, cười nói:

- Điêu huynh, huynh thần lực kinh nhân, tại hạ thán phục, thán phục.

Con chim điêu kêu khẽ vài tiếng, bước tới bên chàng, giơ cánh đụng nhẹ vào vai chàng. Dương Quá thấy con chim điêu thông linh như thế, thì rất mừng, đưa tay vuốt ve lưng nó.

Con chim điêu dùng mỏ ngậm vạt áo của Dương Quá mà kéo kéo, rồi nhả ra, bước đi trước. Dương Quá biết nó có dụng ý, bèn theo sau. Con chim điêu xấu xí đi nhanh dị thường, trên lớp cỏ cao trong sơn cốc, nó đi như ngựa phi, Dương Quá phải thi triển khinh công mới theo kịp. Con chim điêu đi xuống thấp dần, vào một thâm cốc. Lại đi hồi lâu, tới trước một cái hang lớn, con chim điêu cúi đầu ba cái, kêu ba tiếng, rồi ngoảnh lại nhìn Dương Quá.

Dương Quá thấy nó tựa hồ hành lễ với cái hang, nghĩ: "Có lẽ đây là nơi trú ngụ của một vị cao nhân tiền bối, con chim điêu này hẳn là được vị đó thuần dưỡng, vậy mình cũng phải giữ lễ mới được". Chàng bèn quì xuống, vái mấy cái, nói to:

- Đệ tử Dương Quá khấu kiến tiền bối, xin lượng thứ cho cái tội tự tiện tới đây.

Chàng đợi một lát, không có ai trả lời.

Con chim điêu lại kéo gấu áo chàng, bước vào hang. Trong hang tối om, không biết có kỳ sĩ võ lâm, hay là quái vật gì của rừng rú, chàng rất hồi hộp, nhưng đã không màng chuyện sống chết, nên cứ bước vào.

Cái hang này rất nông, đi chưa đầy ba trượng, đã hết. Trong hang ngoài một cái bàn và một chiếc ghế đá, không có vật gì khác. Con chim điêu chĩa mỏ vào một góc hang kêu vài tiếng, Dương Quá thấy ở đó có một đống đá cao cao lổn nhổn, trông như mộ phần, chàng nghĩ: "Chắc là nơi vị kỳ nhân nằm xuống, tiếc rằng con chim điêu không biết nói, ta không thể biết thân thế của vị đó". Chàng ngẩng đầu, thấy trên vách hang hình như có khắc chữ, nhưng bị rêu phủ, không thể nhìn rõ trong bóng tối. Dương Quá đốt một cành củi khô, xoa xoa lớp rêu, quả nhiên hiện ra ba hàng chữ khắc sâu vào đá bằng vũ khí nhọn. Ba dòng chữ viết:

"Tung hoành giang hồ hơn ba chục năm, giết sạch cừu khấu, đánh bại mọi anh hùng, thiên hạ không có đối thủ, chẳng còn cách nào khác, đành ẩn cư thâm cốc làm bạn với chim điêu. Ô hô, bình sinh chỉ mong có một địch thủ mà không được, thật đáng buồn".

Bên dưới đề "Kiếm ma Độc Cô Cầu Bại".

Dương Quá đọc đi đọc lại ba dòng chữ mấy lần, vừa ngạc nhiên vừa thán phục, cũng cảm nhận được nỗi buồn cô đơn của vị kỳ nhân tiền bối không tìm được đối thủ kia, người đành vào thâm cốc ẩn cư, không

hiểu võ công cao siêu bậc nào mà được người đời gọi là "Kiếm Ma". Ngoại hiệu "Cầu Bại" ắt là đi khắp thiên hạ tìm người có thể đánh thắng mình mà không tìm được, cuối cùng về nhắm mắt xuôi tay chốn này, kết thúc một đời oanh liệt.

Chàng cúi đầu hồi lâu, rồi giơ que củi cháy quan sát trong hang một lát, không tìm thấy di tích nào khác, trên nấm mộ cũng không có vật gì biểu thị, chàng đoán rằng sau khi vị kỳ nhân qua đời, con chim điêu đã lấy đá đắp lên trên thế này.

Chàng cảm thấy kính ngưỡng vị dị nhân tiền bối, bèn sụp xuống trước mộ vái bốn cái. Con chim điêu thấy chàng có lễ giáo với mộ phần, dường như rất vui, nó giơ cánh đụng nhẹ vài lần vào vai chàng.

Dương Quá nghĩ: "Vị Độc Cô tiền bối trong di ngôn gọi chim điêu là bạn, chú thần điêu này tuy là giống vật, song là tiền bối của mình, mình gọi chim điêu là "huynh" quả là phải phép". Bèn nói:

- Điêu huynh, hai ta giải cấu tương phùng, cũng là có duyên. Tại hạ xin từ biệt, điêu huynh ở lại làm bạn với mộ phần của Độc Cô tiền bối, hay là đi theo tại hạ nào?

Thần điêu kêu mấy tiếng, coi như trả lời. Dương Quá không hiểu ý, chỉ thấy nó đậu bên cạnh ngôi mộ đá không đi theo. Chàng nghĩ: "Các vị tiền bối võ lâm chưa hề nhắc đến Độc Cô Cầu Bại, vậy thì người ấy phải là nhân vật sống bảy, tám chục năm về trước. Thần điêu sống ở đây lâu như thế, lưu luyến đất này, tất sẽ không đi theo ta". Chàng đưa tay ôm cổ chim điêu, vỗ về thân thiết một hồi, rồi mới ra khỏi hang.

Bình sinh ngoài tình lưu luyến với Tiểu Long Nữ, chàng chưa từng có một ai tri kỷ, hữu hảo, đêm nay gặp chim điêu, tuy một người một chim, nhưng sau khi ở trong hang với nhau lại lưu luyến không nỡ rời, đi vài bước lại quay đầu nhìn. Mỗi lần chàng quay đầu lại, chim điêu kêu lên một tiếng, đôi bên đã cách nhau mấy chục trượng, trong bóng tối chim điêu vẫn nhìn rõ như thường, mỗi lần Dương Quá quay đầu lại, chim điêu lại kêu lên một tiếng. Dương Quá bỗng thấy nhiệt huyết trào dâng, liền nói to:

- Điêu huynh hỡi điêu huynh, tại hạ còn sống chẳng được mấy ngày nữa, chờ xong việc đứa bé của Quách bá bá, sau khi vĩnh biệt cô cô, tại hạ sẽ trở lại đây,

nằm xuống bên cạnh mộ Độc Cô đại hiệp, coi như không uổng tấm thân.

Đoạn chàng chắp tay vái dài, rồi rảo bước.

Nghĩ đến ấu nữ của Quách Tĩnh, chàng nhặt thanh kiếm Quân tử, vội trở về hang; vừa tới cửa hang, đã nghe Lý Mạc Sầu nói:

- Ngươi đi đâu về thế? Vừa nãy có một cô hồn dã quỷ, cứ đi qua đi lại than khóc sụt sùi, khó chịu quá chừng!

Dương Quá nói:

- Làm gì có ma quỉ nào?

Lời chưa dứt, bỗng nghe có tiếng khóc to từ xa vọng tới.

Dương Quá kinh ngạc, nói nhỏ:

- Lý sư bá, sư bá hãy trông nom đứa bé, cứ để đệ tử đối phó với hắn.

Chỉ nghe tiếng khóc tới càng lúc càng gần, một người vừa khóc vừa than:

- Khốn khổ thân ta, khốn khổ thân ta? Vợ đã bị người giết hại, hai đứa con lại đi tàn sát lẫn nhau.

Dương Quá nhìn kỹ, dưới ánh trăng thấy một đại hán đầu bù tóc rối, ôm mặt khóc to, đi lòng vòng rất nhanh, quần áo rách nát, không nhìn rõ mặt.

Lý Mạc Sầu nói:

- Hừ, thì ra là một gã điên, ngươi mau đuổi hắn đi, kẻo hắn làm đứa bé thức giấc bây giờ.

Gã đại hán kia vẫn vừa khóc vừa than:

- Trên thế gian ta chỉ còn hai đứa con, chúng lại đi đánh giết nhau, thử hỏi lão già này còn sống để làm gì kia chứ?

Tiếng khóc thật ai oán não nề. Dương Quá chợt nghĩ: "Không lẽ là người ấy?" chàng bèn thong thả ra khỏi hang, gọi to:

- Có phải Võ lão tiền bối đó chăng?

Người kia khóc lóc giữa chốn hoang sơn lúc nửa đêm vì quá đau khổ, không ngờ chốn này lại có người, bèn nín khóc, quát hỏi:

- Ngươi là ai? Lén lút làm trò quỉ gì ở đây?

Dương Quá nói:

- Tiểu nhân là Dương Quá, tiền bối có phải là Võ Tam Thông Võ lão tiền bối hay chăng?

Người kia chính là Võ Tam Thông, phụ thân của huynh đệ họ Võ. Tại phủ Gia Hưng năm nào, lão bị thương bởi ngân châm của Lý Mạc Sầu, ngất lịm đi, lúc tỉnh lại thấy vợ là Võ tam nương phủ phục dưới đất, đang hút máu độc từ miệng vết thương trên đùi trái của lão. Võ Tam Thông giật mình kinh hãi, nói:

- Tam nương, chất độc ngân châm lợi hại vô cùng, sao nàng lại hút như thế?

Đoạn vội đẩy vợ ra. Võ tam nương nhổ ra một ngụm máu độc, mỉm cười, nói:

- Máu đen đã chuyển sang màu hồng, không việc gì nữa.

Võ Tam Thông thấy hai gò má của vợ đã đen sạm lại, bất giác cả kinh, run run nói:

- Tam nương, nàng... nàng...

Võ tam nương xả thân trị độc cho chồng, biết mình sắp chết, đưa tay xoa đầu hai đứa con, nói nhỏ:

- Sau khi tướng công thành thân với thiếp, tướng công cứ luôn rầu rĩ không vui. Bước đi lầm lẫn đã hết bề cứu vãn. Thiếp chỉ mong tướng công nuôi dưỡng hai con nên người, làm cho chúng suốt đời hữu ái và hòa thuận với nhau...

Lời chưa dứt, đã tắt thở.

Võ Tam Thông quá xúc động, bệnh điên lại tái phát, nhìn hai đứa con trai gục đầu xuống xác mẹ mà khóc, lão cũng không hiểu gì, lẳng lặng bỏ đi.

Lang bạt giang hồ điên điên khùng khùng như thế mấy năm, bệnh điên của lão cũng đỡ dần. Tứ Thủy Ngư Ổn sau khi tham dự anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng trở về, dọc đường đồng hành với bằng hữu võ lâm, lúc nhàn đàm nghe họ nhắc đến một nhân vật rất giống sư đệ Võ Tam Thông của mình, cất công tìm kiếm, cuối cùng gặp được.

Võ Tam Thông biết tin hai đứa con trai đã trưởng thành thì cả mừng, bèn tìm đến thành Tương Dương, đúng lúc Kim Luân pháp vương đột nhập vào thành, Quách Tĩnh bị thương nặng, Hoàng Dung lâm bồn. Võ Tam Thông sau khi gặp Chu Tử Liễu và Quách Phù, nghe tin hai con mình ra ngoài thành đánh nhau,

nhớ lại lời vợ nói lúc lâm chung, thì vô cùng đau khổ, vội đi tìm, phát hiện có tiếng binh khí va chạm trong một ngôi miếu đổ nát, bèn chạy vào, đúng là thấy Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn đang đấu kiếm với nhau trong đó. Lão xa con đã lâu, nay hai con đã trưởng thành, khó lòng nhận ra, nhưng nhìn chúng tay phải sử kiếm, tay trái sử dụng "Nhất dương chỉ", bèn quát dừng.

Huynh đệ họ Võ gặp lại cha, sung sướng ứa nước mắt, nhưng vừa nhắc đến Quách Phù, hai huynh đệ lại chẳng ai chịu nhường ai. Võ Tam Thông tức giận mắng chửi, hoặc ôn tồn khuyên nhủ hai con đừng tâm ái Quách Phù, cũng đều vô ích. Huynh đệ họ Võ trước mặt cha không dám tỏ ý thù hằn nhau, nhưng chỉ cần người cha đi đâu đó một lát, huynh đệ hai người lại tranh cãi nhau. Họ hẹn nửa đêm hôm nay sẽ tới chốn hoang sơn quyết một phen thắng bại. Võ Tam Thông nghe lén chuyện đó, bi phẫn vô cùng, đến trước chỗ họ hẹn nhau để ngăn chặn cuộc quyết đấu. Lão càng nghĩ càng đau lòng, nên vừa rồi khóc hu hu như vậy.

Võ Tam Thông đang trong tâm trạng như thế, bỗng thấy có một gã thiếu niên từ trong hang bước ra, liền quát to:

- Ngươi là ai? Tại sao biết tên ta?

Dương Quá nghe lão thừa nhận, bèn nói:

- Võ lão bá, tiểu điệt là Dương Quá, hồi nhỏ cùng sống với nhị huynh Đôn Nhu và Tu Văn tại phủ Quách đại hiệp trên đảo Đào Hoa, rất ngưỡng mộ uy danh của Võ lão bá.

Võ Tam Thông gật đầu, nói:

- Ngươi tới đây làm gì? Phải rồi, Đôn Nhu và Tu Văn hẹn quyết đấu ở đây, ngươi là kẻ làm chứng. Ngươi đã quen biết với hai đứa ấy, tại sao không tìm cách ngăn chúng? Lại còn xúi bẩy cho chúng đánh nhau, còn gọi là bằng hữu được sao?

Giọng càng về cuối càng xẵng, lão đem trút cơn giận dữ xuống đầu Dương Quá, miệng nói, chân bước, vung bàn tay hộ pháp để giáo huấn cho tên tiểu tử một trận.

Dương Quá thấy lão râu tóc dựng đứng, thần uy lẫm lẫm, thiết nghĩ tự dưng chẳng nên động thủ với lão ta làm gì, bèn lùi hai bước, cười nói:

- Tiểu điệt không hề biết nhị vị Võ huynh đến đây tỷ võ, xin lão bá đừng trách lầm người.

Võ Tam Thông quát:

- Còn hoa ngôn xảo ngữ ư? Nếu ngươi không biết trước, tại sao còn chờ sẵn ở đây? Thế gian rộng lớn, cớ gì nhà ngươi mò đến chốn hoang sơn cùng cốc này?

Dương Quá chưa biết nên giải thích thế nào với lão ta. Võ Tam Thông thấy chàng lúng túng, cho rằng chàng không phải là người tử tế, hồi trẻ lão bị thất tình, mỗi khi gặp một thanh niên tuấn tú, lão lại có ác cảm, lão nghĩ bụng: "Tên tiểu tử này chắc gì quen biết hai đứa con ta, hắn lén lút ở đây, chắc là có gian kế". Bèn vung hữu chưởng vỗ xuống vai Dương Quá. Chàng vội né tránh, chưởng của Võ Tam Thông đánh trượt, lão liền chuyển sang thúc cùi chỏ. Dương Quá thấy đối phương xuất chiêu kình lực trầm hậu, chàng không dám coi thường, lại né tránh. Võ Tam Thông nói:

- Hảo tiểu tử, khinh công khá lắm, mau rút kiếm ra động thủ nào!

Lúc ấy đứa bé ở trong hang chợt thức giấc, khóc oa oa mấy tiếng. Dương Quá nghĩ: "Lão này có mối thù sát thê với Lý Mạc Sầu, để họ giáp mặt nhau, khó tránh cảnh tử đấu, mình khó bảo hộ được đứa bé". Bèn cười, nói:

- Võ lão bá, tiểu điệt là vãn bối, đâu dám động thủ với lão bá? Nhưng nếu lão bá cứ coi tiểu điệt là kẻ xấu, thì đành vậy, tiểu điệt xin nhường lão bá ba chiêu, nếu lão bá không đánh chết được tiểu điệt, thì lão bá phải lập tức rời khỏi chốn này, thế nào?

Võ Tam Thông cả giận, quát:

- Tên tiểu tử cuồng vọng, vừa rồi ta ra đòn lưu tình, chưa hạ độc thủ, ngươi dám coi thường ta ư?

Ngón trỏ tay phải của lão sử công phu "Nhất dương chỉ". Lão khổ luyện mấy chục năm, công lực thâm hậu. Dương Quá thấy ngón tay trỏ của lão rung động, thế đến tuy chậm, nhưng các đại huyệt của chàng ở nửa thân trên đã nằm trong tầm khống chế của ngón tay đó; chàng chưa biết đối phương sẽ điểm huyệt

nào, bèn dùng ngón giữa búng ngón trỏ của lão ta, chính là chàng sử dụng công phu "Đạn chỉ thần thông" của Hoàng Dược Sư.

"Đạn chỉ thần thông" và "Nhất dương chỉ" nổi danh ngang nhau mấy chục năm, nhưng Dương Quá công lực còn nông, sở học ngắn ngủi, học rồi lại chưa chuyên tâm khổ luyện, làm sao sánh nổi Võ Tam Thông chuyên tâm mấy chục năm? Hai ngón tay đụng nhau, Dương Quá chỉ cảm thấy cánh tay mình chấn động, toàn thân phát nhiệt, chàng phải loạng choạng lùi năm, sáu bước, mới không bị ngã.

Võ Tam Thông nghĩ: "Hừ, tên tiểu tử này quả nhiên từng sống ở đảo Đào Hoa". Một là nể mặt Hoàng Dược Sư, hai là thấy chàng còn nhỏ tuổi mà đã chống đỡ nổi tuyệt kỹ "Nhất dương chỉ" của lão, lão đâm ra mến mộ, nói:

- Chỉ thứ hai tới, nếu không đỡ được thì đừng đỡ, để khỏi chấn thương nội tạng, ta không muốn lấy mạng ngươi đâu.

Rồi lão sấn tới mấy bước, lại xuất chiêu, lần này nhắm vào bụng dưới của Dương Quá.

Các yếu huyệt phía dưới mà chiêu này khống chế còn rộng hơn chiêu trước, cả mười hai đại huyệt vùng bụng, từ U Môn, Thông Cốc, xuống đến Trung Chú, Tứ Mãn, đến tận Hoành Cốt, Hội Âm, đều bị đe dọa. Dương Quá thấy thế đến cực nhanh, nếu dùng "Đạn chỉ thần thông" ngăn lại, e không chỉ gãy ngón tay, mà nội tạng cũng bị chấn thương, bèn sử gấp một chiêu "Cầm tâm vận thông", xoẹt một cái, kiếm Quân tử được rút khỏi bao, chắn trước bụng hai tấc. Ngón tay của Võ Tam Thông sắp chạm lưỡi kiếm, vội thu về, chiêu thứ ba lập tức tiếp nối, nhắm tới mi tâm Dương Quá, thiết tưởng chàng không sao đưa kiếm lên che đỡ nổi. Dương Quá thấy thế đến quá lẹ, không thể hóa giải, trong cơn nguy cấp liền sử dụng công phu "Cửu Âm chân kinh", rùn người xuống chui qua háng Võ Tam Thông. Chiêu này tuy mau lẹ, nhưng tư thế bần tiện, mất hết thể diện; có điều chàng là vãn bối, chui qua háng tiền bối cũng không đáng ngại.

Võ Tam Thông không kịp thốt lên một tiếng "ái chà" thì đối phương đã vỗ nhẹ một chưởng xuống vai trái của lão, tiếp đó nghe Dương Quá vừa cười vừa nói:

- Võ lão bá, chiêu thứ ba của lão bá quá lợi hại.

Võ Tam Thông ngẩn người, xuôi tay lùi ra, buồn bã nói:

- Hừm, đúng là thiếu niên anh hùng, lão nạp vô dụng.

Dương Quá vội tra kiếm vào bao, cúi mình nói:

- Tiểu điệt tránh chiêu của lão bá trông thật khó coi, nếu là tỷ võ thật sự, coi như tiểu điệt đã thua rồi.

Võ Tam Thông cảm thấy được an ủi phần nào, thở dài, nói:

- Cũng không hẳn thế. Vừa rồi nếu ngươi đâm ta một kiếm sau lưng, thì ta đã mất mạng. Lão nạp thô lậu, đánh không lại một gã oắt con thông minh lanh lợi...

Lời chưa dứt, bỗng nghe từ xa có tiếng bước chân, có hai người sánh vai đi tới. Dương Quá kéo tay áo Võ Tam Thông, hai người nấp vào sau một bụi cây. Hai người kia đến gần, chính là Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn.

Võ Tu Văn dừng bước, nhìn tứ phía, nói:

- Đại ca, chỗ này địa thế rộng rãi, ở đây được rồi.

Võ Đôn Nhu nói:

- Được!

Hắn vốn ít nói. Xoẹt một cái, trường kiếm đã rút hỏi bao. Võ Tu Văn không rút kiếm, nói:

- Đại ca, hai ta từ nhỏ mồ côi mẹ, phụ thân bỏ đi xa, hai ta sống bên nhau chưa từng hơn thua nửa câu, hôm nay đến nước này, đại ca không trách huynh đệ chứ?

Võ Đôn Nhu nói:

- Huynh đệ, chuyện này là định mệnh, hai ta đều không tự quyết được.

Võ Tu Văn nói:

- Bất kể ai sống ai chết, suốt đời cũng không được để lộ chuyện này, kẻo gia gia và Phù muội đau lòng.

Võ Đôn Nhu gật đầu, nắm cánh tay Võ Tu Văn. Huynh đệ hai người lặng lẽ nhìn nhau hồi lâu.

Võ Tam Thông thấy hai con nói năng với nhau ôn tồn, rõ ràng có thâm tình, thì cũng được an ủi, định bước ra, mắng chúng không nên hành động ngu xuẩn hồ đồ, bỗng nghe cả hai đứa con cùng nói to:

- Thế thôi!

Và cùng nhảy lùi lại. Võ Tu Văn đâm liền ba kiếm, dưới ánh trăng chỉ thấy ánh kiếm loang loáng, xuất thủ mau lẹ dị thường. Võ Đôn Nhu đỡ gạt cả, chiêu thứ ba mới đánh trả hai kiếm, nhát nào cũng nhắm chỗ yếu hại của Võ Tu Văn. Võ Tam Thông nhìn thấy giật mình, song Võ Tu Văn đã né mình tránh được.

Giữa chốn hoang sơn chỉ nghe tiếng song kiếm đụng nhau liên miên bất tuyệt, huynh đệ hai người cứ lăn xả vào nhau mà đâm chém, xuất thủ không một chút dung tình, khiến Võ Tam Thông vừa lo lắng vừa đau lòng. Cả hai đều là con ruột, từ nhỏ lão vốn yêu thương chúng như nhau, giờ thấy hai đứa đánh nhau như hai kẻ thù, cứ đà này ắt có một trong hai đứa tử thương, nếu lão quát dừng, tất chúng sẽ ngừng đấu. Nhưng hôm nay không đấu, ngày mai chúng ta sẽ lại quyết một phen sống mái, lão đâu có thể kè kè ở bên chúng để ngăn chặn? Lão càng nhìn càng đau lòng, nghĩ mà cám cảnh cho mình, nước mắt cứ chảy ròng ròng.

Dương Quá từ bé có hiềm khích với huynh đệ họ Võ, sau này trùng phùng, đôi bên cũng chẳng ưa gì nhau. Chàng vốn đã sẵn thành kiến, cũng chẳng độ lượng,

thấy hai kẻ đó đánh nhau, lúc đầu cũng thích thú; nhưng nhìn Võ Tam Thông đau khổ thế kia, nghĩ mình còn sống được vài ngày, chợt nghĩ: "Ta một đời chưa làm việc gì có ích cho người khác, sau khi ta chết, cô cô dĩ nhiên sẽ đau lòng, ngoài ra, nhớ đến ta chỉ có vài hồng nhan tri kỷ như Trình Anh, Lục Vô Song, Công Tôn Lục Ngạc mà thôi. Hôm nay, ta phải làm một việc tốt để Võ lão bá suốt đời nhớ đến ta mới được". Ý đã quyết, chàng ghé tai nói nhỏ với Võ Tam Thông:

- Võ lão bá, tiểu điệt có một kế có thể làm cho hai vị lệnh lang bãi đấu.

Võ Tam Thông ngảnh đầu, quệt nước mắt nhìn chàng, vẻ cảm kích, nhưng bán tín bán nghi, không biết chàng có diệu kế gì cởi bỏ mối xung đột kia.

Dương Quá nói nhỏ:

- Có điều phải đắc tội với hai vị lệnh lang, mong lão bá đừng trách.

Võ Tam Thông nắm chặt hai tay chàng, xúc động nói không nên lời. Thời trẻ lão không được nếm mùi tình ái, lấy vợ chỉ là theo lệnh cha mẹ, sau đó bị tình

nghiệt trói buộc, nhưng từ ngày vợ chết, nhớ ân tình người vợ xả thân cứu mình, mối tình si của lão đối với Hà Nguyên Quân nhạt dần, bao nhiêu tình thương lão dồn cho con, chỉ mong hai đứa con bình yên hòa thuận, thì dù lão chết cũng cam lòng. Trong cảnh tuyệt vọng lúc này, đột nhiên nghe Dương Quá nói vậy, thật y như gặp Bồ tát cứu khổ cứu nạn.

Dương Quá nhìn thần sắc của lão, bất giác chạnh lòng: "Nếu cha ta còn sống, chắc cũng yêu ta như vậy". Chàng dặn:

- Dù thế nào lão bá cũng không được để cho họ phát giác, nếu không kế sách sẽ mất linh.

Lúc ấy huynh đệ họ càng đấu càng ác liệt, họ cùng sử dụng Việt nữ kiếm pháp. Đây là công phu vốn do Hàn Tiểu Oanh trong Giang Nam thất quái truyền thụ, hai người từ nhỏ đã cùng luyện với nhau không biết bao nhiêu lần, nhưng đêm nay là trận sống mái, nên đôi bên chiết chiêu khác hẳn ngày thường. Võ Tu Văn nhanh nhẹn khinh linh, sấn tới lui về, nhắm chỗ sơ hở tấn công. Võ Đôn Nhu nghiêm thủ môn hộ, thi thoảng đâm một kiếm, chiêu thức hiểm ác, kình lực trầm hùng.

Dương Quá nhìn một hồi, nghĩ: "Quách bá bá võ công cao cường, quán tuyệt đương thời, nhưng đệ tử tựa hồ chưa nắm được thủ pháp, huynh đệ họ Võ tư chất bình thường, xem ra chưa học được hai thành võ công của Quách bá bá". Đột nhiên chàng cười to, thong thả bước ra.

Huynh đệ họ Võ kinh ngạc, nhảy lùi lại, nhận ra Dương Quá, thì cùng quát to:

- Các hạ tới đây làm gì?

Dương Quá cười, đáp:

- Thế hai vị tới đây làm gì?

Võ Tu Văn cười nhạt, nói:

- Huynh đệ ta nửa đêm vô sự, ra đây luyện kiếm.

Dương Quá nghĩ: "Tiểu Võ cơ trí, nhanh miệng nói dối", chàng cười khẩy, nói:

- Luyện kiếm đến mức bất chấp tính mạng, hì hì, dụng công như thế là sao?

Võ Đôn Nhu giận nói:

- Các hạ đi chỗ khác thì hơn, chuyện riêng của huynh đệ ta, không cần các hạ quản.

Dương Quá cười khẩy, nói:

- Nếu quả thật hai vị luyện công, tại hạ dĩ nhiên không quản làm gì. Nhưng trong lúc xuất chiêu, hai vị toàn nghĩ đến Phù muội của tại hạ, tại hạ không quản sao được?

Huynh đệ họ Võ nghe năm chữ "Phù muội của tại hạ" thì chấn động, bất giác tay cầm kiếm đều run run.Võ Tu Văn gằn giọng:

- Các hạ hồ thuyết bát đạo gì vậy?

Dương Quá nói:

- Phù muội là thân sinh nhi nữ của Quách bá bá và Quách bá mẫu phải không nào? Đại sự hôn nhân trước hết phải theo ý muốn của cha mẹ, đúng thế chứ? Quách bá bá từ sớm đã hứa gả Phù muội cho tại hạ, hai vị lại vờ làm như không biết, ở đây quyết đấu tranh giành vị hôn thê của tại hạ, hai vị có còn coi Dương Quá này là người nữa hay chăng?

Lời lẽ của chàng thật nghiêm trang, huynh đệ họ Võ lập tức cứng lưỡi. Họ biết Quách Tĩnh đúng là luôn có ý chọn Dương Quá làm con rể, chỉ riêng Hoàng Dung và Quách Phù chưa ưng, bây giờ đột nhiên bị Dương Quá nói trúng tâm sự, huynh đệ nhìn nhau, không biết đối đáp thế nào. Võ Tu Văn nhanh trí, cười khẩy, nói:

- Hừ, vị hôn thê, nói nghe dễ thế! Hôn sự đã có môi giới hay chưa? Các hạ đã có lễ dạm hỏi hay chưa? Có lễ đính hôn hay chưa?

Dương Quá cũng cười khẩy, nói:

- Được, thế hai vị đã có cha mẹ đến thưa chuyện, có môi giới gì hay chưa?

Thời nhà Tống trọng nhất lễ giáo, đại sự hôn nhân không thể thiếu việc cha mẹ và có môi giới đến thưa chuyện. Huynh đệ họ Võ vốn quyết thắng bại một phen, kẻ bại sẽ tự sát, người thắng sẽ cầu hôn với Quách Phù, khi ấy Quách Phù không còn sự lựa chọn nào khác, tất bằng lòng, bấy giờ sẽ cầu xin vợ chồng Quách Tĩnh; không ngờ Dương Quá lại nhảy ngang vào. Võ Tu Văn ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Sư phụ có ý gả Phù muội cho các hạ, có thể có việc đó. Nhưng sư mẫu có ý gả nàng cho một trong hai huynh đệ ta. Hiện thời cả ba chúng ta đều chưa có danh phận, rồi đây Phù muội thuộc về ai, điều đó chưa thể nói trước.

Dương Quá ngửa mặt cười ha hả.

Võ Tu Văn thấy chàng cười mãi không thôi, giận nói:

- Cười cái gì kia chứ? Tại hạ nói sai hay sao?

Dương Quá nói:

- Phải, sai quá, sai quá rồi. Quách bá bá cố nhiên thích tại hạ, Quách bá mẫu lại càng thích hơn, hai vị huynh đệ làm sao sánh nổi tại hạ kia chứ?

Võ Tu Văn nói:

- Hừ, các hạ chỉ bẻm mép, có ai tin được?

Dương Quá cười, nói:

- Tại hạ cần gì phải bẻm mép? Quách bá mẫu cũng đã hứa gả Phù muội cho tại hạ từ lâu, nếu không tội gì tại hạ chịu tận lực cứu nhạc phụ nhạc mẫu kia chứ? Tất cả chỉ là vì Phù muội đó. Các hạ nói đi, sư mẫu

của các hạ có tự bảo sẽ gả Phù muội cho huynh đệ các hạ hay không nào?.

Huynh đệ họ Võ nhìn nhau, quả nhiên sư mẫu chưa lần nào nói đến việc đó, cũng không hề ngụ ý gì việc đó, hay là sư mẫu đã hứa gả cho tên tiểu tử họ Dương thật rồi? Huynh đệ vốn định sống mái với nhau, bây giờ xuất hiện cường địch, hai người bất giác xích lại gần nhau.

Dương Quá bữa nọ nghe lén được cuộc trò chuyện giữa Quách Phù với huynh đệ họ Võ, chàng cố ý để cho họ đố kỵ với mình, bèn cười, nói:

- Phù muội từng kể với tại hạ, hai vị ca ca họ Võ cứ bám riết lấy nàng, nàng đành phải khéo nói để cả hai người cùng vui. Hô hô, trên thế gian làm gì có một thiếu nữ cùng lúc tâm ái hai nam nhân kia chứ? Phù muội của tại hạ đoan trang trinh thục, càng không có lý nào như thế. Tại hạ nói thực với hai vị đây, hai vị cùng thích Phù muội, nhưng Phù muội không thích cả hai vị đâu.

Rồi chàng nhại giọng Quách Phù bữa nọ, nói:

- Tiểu Võ ca ca, ca ca quí muội, tâm ái muội, nhưng không biết lòng muội có bao nhiêu điều khó nói hay sao? Đại Võ ca ca, ca ca sao lạ thế, có muốn nói gì với muội thì nói đi?

Huynh đệ họ Võ tái mặt. Mấy câu ấy là của Quách Phù nói riêng với họ, bấy giờ hoàn toàn không có kẻ thứ ba, nếu nàng ta không tự kể lại, làm sao Dương Quá hay biết kia chứ? Hai người lòng đau như cắt, nghĩ Quách Phù trước sau không chịu hứa hôn, thì ra là vì thế.

Dương Quá nhìn thần sắc hai người, biết kế của mình đã thành, nghiêm nghị nói:

- Tóm lại, Phù muội là vị hôn thê của tại hạ, mai này tại hạ và nàng bách niên hảo hợp, bạch đầu giai lão, tương kính như tân, tử tôn...

Chàng nói đến đây, bỗng nghe phía sau có tiếng thở dài, nghe như của Tiểu Long Nữ, bèn buột miệng thốt lên hai tiếng "Cô cô!" không thấy tiếng trả lời, chợt hiểu đấy là âm thanh do Lý Mạc Sầu ở trong hang phát ra, nữ nhân đó quyết không thể chạm trán với huynh đệ họ Võ, chàng bèn nói to:

- Huynh đệ hai vị tự tác đa tình, chỉ làm trò cười cho người khác. Tại hạ nể mặt nhạc phụ nhạc mẫu, chuyện này bỏ qua cho hai vị. Hai vị hãy mau trở về thành Tương Dương, giúp nhạc phụ nhạc mẫu của tại hạ thủ thành, đó mới là việc nên làm.

Chàng cứ luôn miệng nhắc gọi vợ chồng Quách Tĩnh là nhạc phụ nhạc mẫu. Huynh đệ họ Võ thất vọng nắm lấy tay nhau. Võ Tu Văn buồn rầu nói:

- Được, Dương đại ca, chúc đại ca và Quách sư muội phúc... phúc thọ vô cương. Huynh đệ tại hạ sẽ đi thật xa, trên thế gian coi như không có huynh đệ tại hạ nữa.

Nói xong cả hai cùng quay người đi.

Dương Quá mừng thầm, nghĩ hai người đã căm hận chàng, ắt căm hận cả Quách Phù, từ đây trở đi sẽ hữu ái hòa mục với nhau, như mong muốn của người cha già.

Võ Tam Thông nấp sau bụi cây, nghe Dương Quá nói một phen khiến cho hai ái nhi của lão không đánh nhau nữa, thì cả mừng, thấy hai đứa dắt nhau bỏ đi, không nén nổi, bèn gọi to:

- Nhu nhi, Văn nhi, ta sẽ cùng đi với các ngươi.

Nhị Võ nghe tiếng cha gọi, sững lại, cùng thốt lên "Gia gia!". Võ Tam Thông vái Dương Quá một cái thật dài, nói:

- Dương huynh đệ, ân tình hậu ý của huynh đệ, lão phu xin ghi nhớ suốt đời.

Dương Quá bất giác cau mày, sao lão lại đi nói câu ấy trước mặt nhị Võ. Võ Tu Văn đã sinh nghi, nói:

- Đại ca, lời tiểu tử vừa nói chưa chắc đã là thật.

Võ Đôn Nhu không nhanh trí, nhanh miệng bằng tiểu đệ, nhìn cha, rồi nhìn Võ Tu Văn, gật đầu.

Võ Tam Thông thấy sự tình như vậy, vội nói:

- Đừng hiểu lầm, ta không nhờ Dương huynh đệ đến khuyên hai ngươi đâu.

Huynh đệ họ Võ vốn chỉ hơi nghi, nghe phụ thân nói hớ như vậy, lập tức nghĩ đến việc Dương Quá và Quách Phù lâu nay bất hòa với nhau, Dương Quá có tình ý với Tiểu Long Nữ, những lời vừa rồi quá nửa là bịa đặt. Võ Tu Văn nói:

- Đại ca, chúng ta hãy trở vào thành Tương Dương hỏi Phù muội cho rõ ràng.

Võ Đôn Nhu nói:

- Phải, kẻ khác hoa ngôn xảo ngữ, chúng ta không thể mắc lừa.

Võ Tu Văn nói:

- Gia gia, hãy cùng tới thành Tương Dương. Sư phụ, sư mẫu là người quen cũ của gia gia, gia gia đến thăm họ luôn thể.

Võ Tam Thông ấp úng:

- Ta... ta...

Lão đỏ mặt, không biết nói sao, định nghiêm nghị trách mắng hai đứa con về tội ác đấu, nhưng lại sợ chúng vâng lời trước mặt, sau lưng lại quyết sống mái với nhau.

Dương Quá lạnh lùng nói:

- Võ nhị ca, hai chữ "Phù muội", hai vị không được gọi nữa. Từ rày trở đi, tại hạ không cho phép hai vị chẳng những nhắc đến, mà ngay cả nghĩ thôi cũng không được.

Võ Tu Văn tức giận nói:

- Hừ, thiên hạ lại có kẻ ngang ngược vô lý thế ư? Hai chữ "Phù muội" ta đã gọi bảy, tám năm nay, không chỉ gọi hôm nay, mà mai sau còn gọi như thế. Phù muội, Phù muội, Phù muội của ta...

Bỗng "bốp" một tiếng, Võ Tu Văn đã bị Dương Quá cho một cái tát.

Võ Tu Văn nhảy lui hai bước, gằn giọng nói:

- Được, họ Dương kia, đã nhiều năm chúng ta chưa đánh nhau.

Võ Tam Thông quát:

- Văn nhi, sao tự dưng lại đi đánh nhau?

Dương Quá quay sang, nghiêm trang nói:

- Võ lão bá, rốt cuộc lão bá sẽ đứng về bên nào?

Nói về lý, Võ Tam Thông tất nhiên sẽ giúp con mình, nhưng Dương Quá vừa rồi làm như thế hiển nhiên cốt để ngăn chặn hai đứa con của lão tàn sát lẫn nhau, thành thử lão cứng lưỡi, không trả lời được. Dương Quá nói:

- Đã thế, xin lão bá cứ ngồi yên một chỗ, tiểu điệt sẽ không đả thương đến tính mạng họ, mà họ cũng không thể đả thương nổi tiểu điệt, lão bá hãy xem cảnh náo nhiệt một lúc.

Dương Quá ít tuổi hơn nhiều, nhưng Võ Tam Thông bất giác nghe lời chàng, ngồi xuống một tảng đá.

Dương Quá rút kiếm Quân tử, hàn quang nhoáng lên, "phập" một cái, chặt đứt ngang thân một cây tùng lớn. Phần ngọn cây tùng đổ rạp sang một bên, chỗ thân cây bị chém ngang phẳng lì. Huynh đệ họ Võ thấy kiếm của chàng sắc bén như thế thì nhìn nhau tái mặt. Dương Quá tra kiếm vào bao, cười, nói:

- Đối phó với hai vị, đâu cần dùng kiếm?

Chàng thuận tay bẻ một cành cây tuốt lá, thành một cây bổng dài ba thước, nói:

- Tại hạ bảo nhạc mẫu rất quí tại hạ, hai vị chưa chịu tin, vậy tại hạ chỉ sử dụng cây bổng này, hai vị cứ việc sử kiếm cùng đánh. Hai vị vừa có thể sử dụng võ công do nhạc phụ nhạc mẫu tại hạ truyền thụ, vừa có thể sử dụng Nhất dương chỉ do Chu sư thúc của hai vị truyền thụ, tại hạ sẽ chỉ sử dụng võ công do nhạc

mẫu truyền thụ; nếu tại hạ sử nhầm công phu của môn phái khác, coi như tại hạ bị thua.

Nhị Võ vốn sợ Dương Quá võ công cao cường, lần trước thấy chàng hai phen ác đấu với Kim Luân pháp vương, chiêu số quái dị, họ không hiểu nổi; lúc này nghe chàng luôn miệng nhạc phụ nhạc mẫu, tựa hồ Quách Phù đã thật sự là vợ chàng, bảo họ không căm tức sao được? Huống hồ chàng ngạo mạn, lấy một địch hai, dùng cành cây đấu với kiếm sắc, còn bảo chỉ giới hạn trong việc sử dụng công phu mà Hoàng Dung truyền thụ riêng cho chàng, huynh đệ họ Võ nghĩ bụng họ đã chiếm ba phần lợi thế, nếu không thắng chàng, thì cũng chẳng còn mặt mũi nào sống trên đời.

Võ Đôn Nhu cảm thấy thắng như vậy không vẻ vang gì, lắc đầu, định lên tiếng, thì Võ Tu Văn đã cướp lời:

- Được, đấy là các hạ tự cao tự đại, chứ không phải huynh đệ tại hạ nài ép các hạ. Nếu các hạ sử dụng nhầm võ công của phái Toàn Chân hoặc phái Cổ Mộ thì sao?

Hắn nghĩ chàng võ công tuy cao, chẳng qua là dựa vào học được công phu thượng thừa của phái Toàn

Chân và phái cổ Mộ, chứ hồi ở đảo Đào Hoa, đánh nhau với huynh đệ họ, chàng đã bị no đòn, đâu có bản lĩnh gì?

Dương Quá nói:

- Chúng ta tỷ võ lần này, không phải vì oán hận hồi nhỏ, cũng không vì oán hận hôm nay, mà chỉ vì Phù muội. Nếu tại hạ thua, mà còn nhìn Phù muội một lần, nói với Phù muội một câu, thì sẽ là hạng vô liêm sỉ, không bằng con heo con chó. Nhưng nếu hai vị thua thì sao?

Câu vừa rồi cốt để buộc huynh đệ họ Võ cũng phải nói y như vậy. Võ Tu Văn đành nói:

- Huynh đệ tại hạ mà thua, cũng sẽ vĩnh viễn không gặp Phù muội nữa.

Dương Quá hỏi Võ Đôn Nhu:

- Còn các hạ thì sao?

Võ Đôn Nhu tức giận, nói:

- Huynh đệ ta đồng tâm nhất ý, há có dị ngôn?

Dương Quá cười, nói:

- Hay lắm, nếu hôm nay hai vị bị thua mà không giữ lời, thì sẽ là hạng vô liêm sỉ, không bằng con heo con chó, phải vậy chăng?

Võ Tu Văn nói:

- Phải. Các hạ cũng vậy. Tiếp chiêu!

Đoạn trường kiếm đâm nhanh tới đùi Dương Quá. Võ Đôn Nhu cũng đâm vào sườn trái của chàng, thành thế tả hữu giáp công.

Dương Quá nhảy lên, nói:

- Huynh đệ đồng tâm, chém đứt kim loại, huynh đệ hai vị liên thủ, quả nhiên lợi hại.

Võ Đôn Nhu chém tới, Dương Quá vẫn né tránh, chưa đánh trả, nói:

- Thê tử như quần áo, huynh đệ như chân tay, quần áo rách, có thể vá, chân tay đứt, không liền lại! Câu thơ ấy, hai vị từng nghe rồi chứ?

Võ Tu Văn nói:

- Các hạ chớ nhiều lời. Sư mẫu truyền thụ riêng cho các hạ công phu gì, sao không đem ra thi triển?

Võ Đôn Nhu không nói một lời, chỉ lẳng lặng vung kiếm.

Dương Quá nói:

- Được, cẩn thận này, công phu tinh diệu mà nhạc mẫu tại hạ truyền thụ là đây!

Nói đoạn giơ cây bổng sử tự quyết chữ "Bạn" (móc giật) trong Đả cẩu bổng pháp, đồng thời ngón trỏ tay trái điểm nhứ vào huyệt đạo của Võ Đôn Nhu. Võ Đôn Nhu vội lùi ra sau né tránh, Võ Tu Văn kêu "ái", đã bị cây bổng giật ngã một cái.

Võ Đôn Nhu thấy huynh đệ bất lợi, đâm nhanh một nhát kiếm tới Dương Quá. Dương Quá nói:

- Đúng, huynh đệ ruột thịt, có nạn cùng chịu.

Cây bổng di động, nhoáng một cái đã đập "bộp" một cái vào mông Võ Đôn Nhu. Cây bổng di chuyển không nhanh, nhưng toàn đánh vào bộ vị đối phương không ngờ tới, Đả cẩu bổng pháp biến ảo vô phương, quỉ thần khó lường. Võ Đôn Nhu trúng đòn tuy không đau, nhưng rõ ràng đã thua một chiêu, thầm lo sợ.

Võ Tu Văn bật dậy, nói:

- Đấy là Đả cẩu bổng pháp, đâu phải công phu sư mẫu truyền thụ riêng? Chẳng qua khi sư mẫu truyền thụ cho Lỗ Hữu Cước, các hạ học lỏm được vài chiêu, không được tính.

Dương Quá giơ cây bổng ra, Võ Tu Văn lại ngã "oạch" một cái, bổ nhào về phía trước, Võ Đôn Nhu vội phạt ngang trường kiếm bảo hộ cho huynh đệ.

Dương Quá chờ Võ Tu Văn bò dậy, cười, nói:

- Ba chúng ta cùng nhìn thấy, tại sao tại hạ học được, hai vị thì không? Nhạc mẫu tại hạ chỉ nói cho Lỗ trưởng lão biết khẩu quyết, còn chiêu số sau đó nhạc mẫu truyền thụ riêng cho tại hạ. Ngay cả Phù muội của tại hạ cũng không được biết, hai vị hiểu sao nổi?

Võ Tu Văn không biết Dương Quá từng có những cuộc kỳ ngộ, khi Hồng Thất Công và Âu Dương Phong tỷ võ bằng cách đấu khẩu, đã nói chiêu số cho chàng nghe; hắn nghĩ lời Dương Quá quá nửa là thật, nếu không làm sao chàng chỉ nghe khẩu quyết mà có thể sử cây bổng, trong khi hắn chẳng hiểu gì. Hắn cố cãi lý:

- Cái đó là do phẩm cách của từng người, Đả cẩu bổng pháp vốn chỉ do bang chủ Cái Bang sử dụng, chúng ta

vô tình nghe thấy, chưa được lệnh sư mẫu, ai dám học lỏm? Chỉ có hạng tiểu nhân ti tiện mới để bụng ghi nhớ. Các hạ không biết xấu hổ, không sợ người ta chê cười hay sao?

Dương Quá cười ha hả, nhứ nhứ cây bổng, bộp bộp hai tiếng, đánh trúng lưng hai người. Huynh đệ họ Võ vội nhảy lùi, đỏ bừng cả mặt. Dương Quá cười, nói:

- Hiện tại không có người đối chứng, tại hạ dù có đánh thắng hai vị bằng Đả cẩu bổng pháp, hai vị cũng chỉ tâm phục, khẩu chẳng phục. Thôi được, tại hạ sẽ sử dụng môn công phu mà nhạc mẫu bí mật truyền thụ cho tại hạ để hai vị thấy.

Chàng nhìn Võ Đôn Nhu, lại nhìn Võ Tu Vãn, hỏi:

- Võ công của nhạc mẫu tại hạ là do ai truyền thụ?

Võ Tu Văn tức giận đáp:

- Các hạ không biết ngượng mồm, cứ một điều nhạc mẫu, hai điều nhạc mẫu, bọn ta không nói chuyện nữa.

Dương Quá cười, nói:

- Sao lại để ý chuyện vặt đó? Được, tại hạ hỏi huynh, trước khi sư mẫu của huynh bái Hồng lão bang chủ làm sư phụ, võ công là do ai truyền thụ?

Võ Tu Văn nói:

- Sư mẫu bọn ta là con gái của Đào Hoa Hoàng đảo chủ, võ công là do Hoàng đảo chủ đích truyền, thiên hạ ai mà chẳng biết?

Dương Quá nói:

- Đúng, hai vị sống ở đảo Đào Hoa lâu năm, có biết tuyệt kỹ của Hoàng đảo chủ là công phu gì hay không?

Võ Tu Văn nói:

- Hoàng đảo chủ bác đại tinh thâm, văn tài võ lược, môn nào cũng thông, đâu phải chỉ có một tuyệt kỹ.

Dương Quá nói:

- Nói thế cũng đúng, luận về kiếm, Hoàng đảo chủ sử dụng kiếm pháp gì?

Võ Tu Văn nói:

- Các hạ biết rồi sao còn hỏi? Ngọc tiêu kiếm pháp của Hoàng đảo chủ độc bộ võ lâm, lừng danh thiên hạ, người trên giang hồ ai chẳng biết.

Dương Quá nói:

- Hai vị đã gặp Hoàng đảo chủ hay chưa?

Võ Tu Văn nói:

- Hoàng đảo chủ vân du thiên hạ, xuất quỉ nhập thần, ngay sư phụ, sư mẫu cũng khó tìm gặp Hoàng đảo chủ, bọn tiểu bối chúng ta làm sao có duyên kiến diện?

Dương Quá nói:

- Thế Ngọc tiêu kiếm pháp của Hoàng đảo chủ, hai vị đã được thấy hay chưa?

Võ Tu Văn cười khẩy, nói:

- Có một năm vào dịp sinh nhật Hoàng đảo chủ, sư mẫu mở tiệc mừng, tiệc xong sư mẫu có sử một lần, huynh đệ tại hạ và Phù muội được ngắm một phen. Bấy giờ Dương huynh đã đến phái Toàn Chân tìm minh sư rồi.

Dương Quá cười, nói:

- Đúng, sau đó nhạc mẫu tại hạ... thôi được, sau đó sư mẫu của huynh có bí mật truyền thụ Ngọc tiêu kiếm pháp cho tại hạ.

Huynh đệ họ Võ đưa mắt nhìn nhau, đều chưa tin, nghĩ dạo trước Dương Quá tuy bái Hoàng Dung làm sư phụ, nhưng họ biết sư mẫu chỉ dạy chàng học chữ, đọc sách, chứ không hề dạy võ công; cho nên khi đánh nhau với hai người ở đảo Đào Hoa, chàng không phải là đối thủ của họ, cuối cùng đả thương Võ Tu Văn, theo Kha công công nói, là môn Cáp mô công của Tây độc Âu Dương Phong. Thiết tưởng Ngọc tiêu kiếm pháp là công phu tinh diệu, ngay Quách Phù là ái nữ duy nhất còn chưa được sư mẫu truyền thụ. Dương Quá từ khi ở núi Chung Nam trở về, mỗi lần gặp sư mẫu đều ngắn ngủi, sư mẫu dù có ý truyền thụ Ngọc tiêu kiếm pháp cho Dương Quá, cũng chưa có thời gian rảnh rỗi.

Dương Quá giơ cây bổng lên múa nhẹ, nói:

- Nhìn coi, đây là "Tiêu sử thừa long"!

Chàng lấy cành cây thay kiếm, chĩa nhanh, "bộp" khẽ một tiếng, đã trúng ngực Võ Đôn Nhu. Nếu đổi cây

bổng là thanh kiếm sắc nhọn, thì Võ Đôn Nhu đã bị đâm xuyên qua ngực, còn gì mạng sống.

Võ Tu Văn hành động cực nhanh, trường kiếm đâm tới sườn phải của Dương Quá, song vẫn bị chậm một bước, Dương Quá đã thu cây bổng về, thúc trúng đùi bên phải của Võ Tu Văn, chiêu này đánh sau mà đến trước, mũi kiếm chưa chạm thân thể đối phương, thì cổ tay đã bị cây bổng chọc trúng, thanh kiếm sẽ tuột khỏi tay. Hắn vội thu kiếm biến chiêu, chân trái đá ra, cây bổng của Dương Quá lại chọc tới vai Võ Đôn Nhu, thân người sấn tới theo cây bổng, không tránh mà hóa ra tránh cước của Võ Tu Văn. Võ Tu Văn đá hụt, Võ Đôn Nhu thì vội đưa kiếm che đỡ môn hộ mới không bị trúng đòn thêm.

Sau vài chiêu, nhị Võ đã rối loạn chân tay, cố thủ còn chưa xong, nói gì thi triển kiếm pháp đối phó với cây bổng của đối phương? Dương Quá miệng gọi tên chiêu số:

- Sơn ngoại thanh âm, Kim thanh ngọc thần, Phụng khúc trường minh, Hướng cách lâu đài, Trác ca trung lưu...

Cây bổng đâm chọc liên tiếp, tiêu sái tự nhiên, chiêu nào cũng tấn công, chưa đợi nhị Võ hóa giải chiêu này đã xuất chiêu tiếp theo dồn dập, buộc nhị Võ kề vai nhau chống đỡ, không dám rời nhau nửa bước. Huynh đệ họ Võ từng xem Hoàng Dung sử kiếm pháp này, chỉ biết là nó tuấn nhã hoa tiêu, đâu ngờ lại diệu dụng đến thế. Nghe Dương Quá gọi tên các chiêu số, tựa hồ ngày trước Hoàng Dung từng nói qua, hai người bị chế ngự, tình thế quẫn bách, đau lòng nghĩ rằng Ngọc tiêu kiếm pháp chắc quả thật do Hoàng Dung truyền thụ riêng cho Dương Quá. Họ đâu biết Dương Quá từng nhiều ngày ở bên Hoàng Dược Sư, được Hoàng Dược Sư đích thân truyền thụ hai tuyệt kỹ Ngọc tiêu kiếm pháp và Đạn chỉ thần công?

Dương Quá thấy hai người thần sắc thê thảm, cũng không nỡ; nhưng nghĩ phải làm đến cùng, đã giúp Võ Tam Thông thì giúp đến nơi đến chốn; hôm nay nếu không làm cho hai gã này tâm phục khẩu phục, vĩnh viễn không dám nhìn mặt Quách Phù, thì hai gã sẽ còn vì nàng ta mà tàn sát nhau một mất một còn mới thôi. Trị bệnh phải trị tận gốc, thế là chàng tiếp tục thi triển Ngọc tiêu kiếm pháp dồn ép huynh đệ họ Võ,

khiến họ càng đấu càng kinh hãi, phải nghiến răng chống trả một cách tuyệt vọng.

Việt nữ kiếm pháp mà huynh đệ họ Võ học được vốn cũng là môn kiếm pháp cực kỳ lợi hại, nhưng họ chưa luyện đến hỏa hầu, Quách Tĩnh lại vụng về, không biết giải thích tường tận cái huyền diệu tinh vi của môn kiếm pháp ấy cho hai gã đệ tử. Cho nên nhị Võ nếu tỷ thí với hảo thủ giang hồ thì chắc thắng, còn đấu với Dương Quá tất nhiên không nổi, mà tự họ cũng không hiểu vì sao. Ngọc tiêu kiếm pháp Dương Quá cũng chưa luyện kỹ, có điều võ công của chàng cao hơn hai gã kia mấy bậc, huống hồ hai gã vừa đau lòng vừa tức giận, khó tránh xuất thủ bấn loạn.

Dương Quá không hạ độc thủ, song từ từ truyền nội lực ra cây bổng. Nhị Võ đấu một hồi, cảm thấy cây bổng trong tay đối phương dường như có sức hút rất mạnh, cứ dẫn kiếm của họ chệch đi, khi thì sang bên phải, khi thì sang bên trái, không trúng đích. Lực hút của cây bổng mạnh đến mức cuối cùng dẫn kiếm của hai gã đâm lẫn nhau. Võ Đôn Nhu đâm Dương Quá một chiêu, lại suýt trúng người Võ Tu Văn; còn Võ Tu

Văn đâm Dương Quá một kiếm, song Võ Đôn Nhu phải dốc sức chống đỡ mới không bị trúng đòn.

Dương Quá cười một tràng dài, nói:

- Cái tinh diệu của Ngọc tiêu kiếm pháp không dừng ở đó, hãy cẩn thận này!

Cây bổng của chàng đụng vào lưỡi kiếm của Võ Đôn Nhu, cây bổng chẳng hề hấn gì, trong khi Võ Đôn Nhu cảm thấy tay mình bị kéo mạnh ra ngoài, thanh kiếm mấy lần bị tuột khỏi tay, y phải cố ghìm lại, cây bổng của Dương Quá thuận thế đẩy chếch đi, luôn cả thanh kiếm của Võ Tu Văn cũng bị hút lấy, bị kéo xuống, cả hai mũi kiếm cùng chĩa xuống sát đất. Nhị Võ ráng sức rút về, thì chân trái của Dương Quá đã đạp lên hai cán kiếm, còn cây bổng thì chọc nhẹ lần lượt vào yết hầu từng gã, kèm theo tiếng cười, hỏi:

- Đã phục chưa?

Nếu đổi cây bổng thành vật nhọn sắc, thì hai gã đã đứt họng, dù chỉ là cây bổng, song dùng lực mạnh, thì hai gã cũng sẽ bị trọng thương. Nhị Võ mặt xám ngoét, không nói một lời. Dương Quá nhấc chân trái về lùi lại ba bước, thấy thần sắc nhị Võ thì nhớ lại hồi

nhỏ từng bị hai gã ẩu đả làm nhục, hôm nay mới cho hai gã bẽ mặt, chàng không khỏi đắc ý.

Lúc này huynh đệ họ Võ không còn nghi ngờ gì nữa, tin chắc Dương Quá quả nhiên được Hoàng Dung truyền thụ tuyệt kỹ, nhưng từ nhỏ cả hai đã si mê Quách Phù, nếu bại trận này, sẽ vĩnh viễn không thể gặp nàng ta, thật không cam lòng; lại nghĩ cuộc đấu vừa khởi đầu đã bị đối phương chiếm tiên cơ, sau đó toàn phải luống cuống chống đỡ, chưa thi triển được võ nghệ sở học, ngay môn Nhất dương chỉ mới luyện cũng chưa kịp thi thố. Võ Tu Văn đột nhiên nói to:

- Đại ca, nếu chúng ta dừng tay, thì sống trên đời còn có ý vị gì nữa? Chi bằng hãy liều chết cùng hắn!

Võ Đôn Nhu nói:

- Đúng thế!

Hai gã lại xông tới, cũng không buồn nghiêm thủ các vị trí yếu hại, mà chỉ dốc sức tấn công.

Biến chiêu kiểu này, quả nhiên uy lực tăng mạnh, hai gã chỉ công không thủ, liều chết một phen với Dương Quá. Cây bổng của Dương Quá nhắm vào chỗ yếu hại của họ, họ cũng bất chấp, tay phải sử kiếm, tay trái

thì thi triển môn Nhất dương chỉ, quyết lấy mạng đối phương. Dương Quá cười, nói:

- Được, đấu thế này mới thú vị một chút!

Chàng quẳng cây bổng đi, luồn lách như tia chớp giữa hai thanh kiếm. Nhị Võ càng hung hăng hơn, song vẫn không sao đâm trúng đối thủ.

Võ Tam Thông nhìn ba người động thủ, nhất thời mong Dương Quá đắc thắng, để hai đứa con của lão ta tuyệt tình với Quách Phù, song khi thấy hai đứa con liên tiếp gặp hiểm chiêu, có lúc lại mong chúng đánh bại Dương Quá, tâm trạng cứ thay đổi không ngừng.

Bỗng nghe Dương Quá hú một tiếng dài, búng ngón tay vào hai thanh kiếm của nhị Võ, tinh tinh hai tiếng, hai thanh kiếm bay lên trời. Dương Quá tung mình nhảy lên, mỗi tay chộp một thanh kiếm, cười, nói:

- Công phu Đạn chỉ thần công này cũng là do nhạc mẫu tại hạ truyền thụ đó.

Đến bước này, huynh đệ họ Võ tự biết đấu thêm với chàng sẽ càng thêm nhục. Dương Quá đảo chuôi kiếm, tung nhẹ trả lại, nói:

- Xin lỗi đã đắc tội.

Võ Tu Văn nhận kiếm, rầu rĩ nói:

- Thôi, tại hạ vĩnh viễn không còn gặp Phù muội nữa.

Đoạn đưa kiếm lên cứa ngang cổ tự vẫn. Võ Đôn Nhu cùng một ý như huynh đệ, cũng đưa kiếm lên cứa ngang cổ tự vẫn. Dương Quá kinh ngạc, bay người tới búng hai thanh kiếm ra ngoài, hai lưỡi kiếm đụng nhau cùng gãy đôi.

Lúc ấy Võ Tam Thông cũng nhảy vào, mỗi tay tóm cổ một đứa con, xẵng giọng nói:

- Hai ngươi vì một đứa con gái mà tự kết liễu tính mạng mình, thật uổng là một trang hảo hán.

Võ Tu Văn ngẩng lên, buồn bã nói:

- Gia gia, gia gia... cũng vì một nữ nhân... mà đau khổ suốt cả đời đó thôi? Hài nhi...

Lời chưa dứt, hắn thấy trên mặt phụ thân nước mắt ròng ròng, chợt nghĩ hai gã tàn sát lẫn nhau, quả thật

làm cho người cha già đau lòng, thế là hắn khóc nấc lên. Võ Tam Thông buông tay, ôm hắn vào lòng, tay trái cũng ôm Võ Đôn Nhu, cha con ba người dính thành một chùm. Võ Đôn Nhu nghĩ mình luôn chân tình tâm ái Quách Phù, thế mà nàng ta ngấm ngầm thân mật với Dương Quá, ngay cả sư mẫu cũng đánh lừa huynh đệ y, đem tuyệt nghệ bình sinh truyền riêng cho đứa con rể tương lai, xem ra người ngoài toàn là hạng giả dối, chỉ có tình phụ tử huynh đệ mới là chân tình, bèn gục đầu vào ngực cha mà khóc nấc lên.

Dương Quá sau khi hành hạ huynh đệ họ Võ một chập, thấy ba cha con họ bây giờ đã thương yêu nhau, thì vô cùng đắc ý, nghĩ thầm tuy mình chỉ còn sống được mấy ngày, song trước khi chết cũng đã làm một việc tốt.

Chỉ nghe Võ Tam Thông nói:

- Hài tử ngu ngốc, đại trượng phu lo gì không có vợ? Nữ hài tử họ Quách đã không có chân tình với các ngươi, hà tất còn nhớ đến nó? Đại sự trước mắt ba cha con ta là gì hả?

Võ Tu Văn ngẩng đầu, nói:

- Phải báo đại cừu cho mẹ.

Võ Tam Thông đanh giọng, nói:

- Đúng thế! Cha con ta dẫu phải đi khắp chân trời góc bể, cũng phải tìm bằng được nữ ma đầu Lý Mạc Sầu!

Dương Quá kinh hãi, nghĩ: "Phải mau đưa ba người này ra chỗ khác, Lý sư bá mà nghe thấy câu vừa rồi thì phiền lắm". Chàng chưa kịp làm gì, thì nghe tiếng cười lạnh lùng của Lý Mạc Sầu từ trong hang vọng ra:

- Hà tất phải đi khắp chân trời góc bể? Lý Mạc Sầu ta chờ ở đây đã lâu.

Đoạn từ trong hang bước ra, tay trái ẵm đứa bé, tay phải cầm cây phất trần, gió thổi bay bay tà áo, thần thái tự nhiên.

Cha con họ Võ không thể nào ngờ nữ ma đầu lại xuất hiện vào lúc này tại đây, Võ Tam Thông gầm lên một tiếng, lao tới, Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn đã bị gãy kiếm, mỗi người nhặt thanh kiếm gãy, sấn tới tả hữu giáp công. Dương Quá nói to:

- Bốn vị hãy khoan động thủ, nghe tại hạ nói một lời đã.

Võ Tam Thông mắt đỏ ngầu, nói:

- Dương huynh đệ, để giết con ma đầu này rồi nói sau.

Vừa nói, tả chưởng và hữu chỉ đã thi triển liên tiếp ba sát chiêu. Huynh đệ họ Võ thì tuy sử dụng hai thanh kiếm gãy, nhưng đánh gần như dùng chủy thủ, cũng có uy lực không nhỏ. Dương Quá biết họ có mối huyết cừu, quyết không chịu nghe lời khuyên giải của chàng, chỉ sợ đứa bé bị thương, chàng nói:

- Lý sư bá, hãy đưa đứa bé cho đệ tử ẵm.

Võ Tam Thông sững sờ, lùi hai bước, hỏi:

- Tại sao Dương huynh đệ lại gọi mụ ta là sư bá?

Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Sư điệt thân ái, hãy đánh chặn phía sau lão điên, đứa bé cứ để ta ẵm cũng được.

Mụ vừa tiếp ba chiêu của Võ Tam Thông, thấy công lực đại tiến, hơn hẳn năm nào đôi bên động thủ ở phủ Gia Hưng, huynh đệ họ Võ cũng không phải hạng tầm thường, ba người ấy liều chết tấn công thì mụ cũng không dễ gì đối phó, mụ bèn cố ý gọi Dương

Quá là "sư điệt thân ái" để cho ba người phân tâm. Võ Tam Thông quả nhiên trúng kế, nói:

- Nhu nhi, Văn nhi, hai ngươi đề phòng gã họ Dương, để mình ta trừng trị nữ ma đầu.

Dương Quá xuôi tay lùi ra, nói:

- Tại hạ không giúp bên nào, nhưng các vị nhất thiết không được đả thương đứa bé.

Võ Tam Thông thấy Dương Quá lùi ra, phần nào yên tâm hơn, dồn lực vào chưởng mà sấn tới. Lý Mạc Sầu vung cây phất trần chống đỡ, nói:

- Hai vị tiểu Võ công tử, vừa nãy ta thấy hai công tử hành sự cũng là kẻ đa tình, không như hạng nam nhân bạc hạnh vô tình vô nghĩa đáng ghét. Nghĩ riêng việc đó hôm nay ta tha chết cho hai công tử, vậy cả hai hãy mau chạy đi!

Võ Tu Văn tức giận nói:

- Tặc tiện nhân, mụ ác bà nương chó má kia, cái gì mà đa tình với chả vô tình?

Rồi xông tới, liên tiếp tung sát chiêu. Lý Mạc Sầu nổi giận nói:

- Xú tiểu tử không biết tốt xấu!

Cây phất trần chuyển động từ trong ra ngoài, xoay một vòng, đụng hai thanh kiếm gãy của nhị Võ, cả hai cảm thấy ngực bị chấn động mạnh, kiếm gãy suýt nữa thì tuột khỏi tay. Võ Tam Thông phóng một chưởng tới, Lý Mạc Sầu đưa cây phất trần về cản, mới giải nguy cho nhị Võ.

Dương Quá chậm rãi tới phía sau Lý Mạc Sầu, chỉ chờ chiêu số của mụ ta hơi ngưng lại, chàng sẽ lập tức cướp lấy đứa bé. Nhưng ba cha con họ Võ đánh rát, buộc Lý Mạc Sầu phải vung cây phất trần bảo hộ toàn thân, không có kẽ hở nào để chàng lợi dụng. Chàng thấy cha con họ Võ xuất thủ không nể nang, úy kỵ gì đối với đứa bé, lỡ nó bị thương, thật chàng sẽ không biết nói sao với vợ chồng Quách Tĩnh? Chàng kêu to:

- Lý sư bá, mau đưa đứa bé cho đệ tử!

Rồi chàng sấn lên, vung chưởng gạt cây phất trần, định đoạt lấy đứa bé. Lúc này Lý Mạc Sầu đứng giữa bốn người, trước sau tả hữu đều là địch thủ, cũng định trao đứa bé cho Dương Quá, song mụ lại tiếc, nên quát to:

- Ngươi mà tiến bước nữa, ta sẽ bóp chết nó tức thì.

Dương Quá cả sợ, đành dừng lại.

Lý Mạc Sầu chỉ hơi phân tâm, tả chưởng của Võ Tam Thông đã vỗ tới, ngón trỏ tay phải thì điểm trúng huyệt đạo bên sườn mụ ta. Lý Mạc Sầu lập tức cảm thấy nửa người tê dại, loạng choạng chực ngã. Mụ tiện thể tung chân đá văng cây kiếm gãy khỏi tay Võ Đôn Nhu, vụt ngọn cây phất trần xuống đầu Võ Tu Văn. Võ Tam Thông túm lưng Võ Tu Văn kéo gấp về phía sau mới giúp hắn tránh thoát đòn truy hồn đoạt mệnh của mụ ta. Lý Mạc Sầu bị thương không nhẹ, vung cây phất trần mở đường chạy vào hang.

Võ Tam Thông cả mừng, nói:

- Tặc tiện nhân đã trúng một chỉ của ta, hôm nay khó lòng chạy thoát.

Huynh đệ họ Võ định xông vào hang, Võ Tam Thông nói:

- Hãy khoan, đề phòng độc kế của tặc tiện nhân, chúng ta hãy canh chừng ngoài này, nghĩ cách thật hay đã...

Lời chưa dứt, bỗng nghe một tiếng gầm lớn, rồi từ trong hang một con báo gấm lớn lao ra.

Con mãnh thú đột nhiên xuất hiện, ba cha con Võ Tam Thông đều cả kinh, trong giây lát ngân quang loáng lên, từ dưới bụng con báo phóng ra mấy mũi ngân châm. Điều này lại càng hoàn toàn bất ngờ; Võ Tam Thông võ công tinh thâm, ứng biến thần tốc, kịp bay người lên, ngân châm bay qua bên dưới, nhưng nhị Võ huynh đệ thì cùng kêu "ối!" Lý Mạc Sầu đã từ phía dưới bụng con báo lật người, cưỡi trên lưng mãnh thú, cây phất trần giắt sau lưng, tay trái ẵm đứa bé, tay phải túm gáy con báo, phát ra một tràng cười. Con báo gấm lao vào hẻm núi.

Sự việc cũng hết sức bất ngờ đối với Dương Quá, chàng thấy con báo chạy đi, vội chạy theo, gọi to:

- Lý sư bá...

Võ Tam Thông thấy hai đứa con gục ngã không bò dậy nổi, bèn dang tay ôm lấy Dương Quá, nói:

- Hôm nay ta liều chết với ngươi.

Dương Quá không phòng bị, bị lão ôm cứng, vội nói:

- Lão bá mau buông ra, để tiểu điệt cướp lại đứa bé!

Võ Tam Thông nói:

- Thôi thì cả bọn cùng chết với nhau một thể!

Dương Quá thi triển tiểu cầm nã thủ để gỡ tay lão ta, nhưng Võ Tam Thông nổi cơn điên, cứ ôm chặt ngang bụng chàng.

Dương Quá thấy Lý Mạc Sầu đã cưỡi con báo phóng đi mất hút, không thể đuổi kịp được nữa, thở dài nói:

- Lão bá ôm tiểu điệt làm gì kia chứ? Mau cứu nhị vị lệnh lang thì hơn!

Võ Tam Thông mừng rỡ:

- Phải, phải rồi! Huynh đệ biết cách cứu chữa phải không?

Nói xong lão buông Dương Quá ra.

Dương Quá cúi xuống nhìn huynh đệ họ Võ, thấy Võ Đôn Nhu bị trúng ngân châm vào vai, Võ Tu Văn bị trúng ở đùi, chất độc lan nhanh, trong giây lát hai người đã thở hổn hển, ngất đi không biết gì. Chàng xé vạt áo Võ Đôn Nhu, bọc ngón tay mình để rút hai mũi

ngân châm ra khỏi người nhị Võ. Võ Tam Thông vội hỏi:

- Huynh đệ có giải dược hay không?

Dương Quá thấy nhị Võ trúng độc khó cứu, lặng lẽ lắc đầu.

Võ Tam Thông phụ tử tình thâm, lòng như dao cắt, nhớ lại vợ lão từng hút độc cho lão mà chết, đột nhiên lão chồm tới chỗ Võ Tu Văn, định hút máu từ vết thương ở đùi cho hắn. Dương Quá kinh hãi, kêu to:

- Đừng làm thế!

Chàng tiện tay điểm huyệt Đại Chùy ở lưng lão ta. Võ Tam Thông không đề phòng, bị ngã xuống, không cử động được, giương mắt nhìn hai đứa con, lệ chảy ròng ròng.

Dương Quá chợt nghĩ: "Dăm hôm nữa, chất độc hoa Tình trong người mình sẽ phát tác, sống thêm hay bớt đi dăm ngày thật chẳng có gì khác nhau, huynh đệ họ Võ là kẻ tầm thường, nhưng Võ lão bá là người chí tình, rất hợp với tâm ý của mình, Võ lão bá cả đời bất hạnh, mình hiến cho lão bá năm ngày để cha con

Võ lão bá đoàn tụ mà nhớ mãi đến mình". Thế là chàng ghé miệng vào hút máu độc ra khỏi vết thương ở đùi Võ Tu Văn, nhổ đi mấy ngụm; xong lại cứu Võ Đôn Nhu.

Võ Tam Thông nhìn cảnh ấy, lòng cảm kích bội phần, ngặt vì đã bị điểm huyệt, không làm gì được. Dương Quá hút máu độc cho nhị Võ một hồi, miệng có cảm giác từ vị đắng chuyển sang vị mặn, đầu óc càng lúc càng choáng váng, biết mình trúng độc đã sâu, cố hút thêm vài ngụm, nhổ ra, rồi ngã ra ngất lịm.

Không biết ngất đi bao lâu, dần dần thấy có nhiều bóng người lờ mờ diễu qua trước mặt, muốn nhìn cho rõ, càng lờ mờ thêm; cuối cùng chàng cũng mở mắt ra được, chỉ thấy Võ Tam Thông mừng rỡ nhìn chàng, reo lên:

- Hay quá, hay quá!

Đột nhiên lão quì xuống, rập đầu mười mấy cái liền, nói:

- Dương huynh đệ, huynh đệ đã... cứu sống... cứu sống hai đứa con ta, cũng cứu sống cái mạng già này.

Lão lồm cồm bò dậy, rồi lại khấu đầu với một người khác, nói:

- Đa tạ sư thúc, đa tạ sư thúc!

Dương Quá nhìn về phía người kia, thấy người ấy mặt đen, mũi cao mắt sâu, diện mạo hơi giống Ni Ma Tinh, tóc ngắn râu quăn, râu tóc bạc phơ, tuổi đã cao. Dương Quá chỉ biết Võ Tam Thông là đệ tử của Nhất Đăng đại sư, không biết lão còn có một vị sư thúc là người nước Thiên Trúc, chàng muốn ngồi dậy, nhưng cảm thấy không có chút sức lực nào; nhìn quanh, thấy mình đang nằm trên giường, chính là căn phòng chàng đã ở trong thành Tương Dương; chàng mới biết là mình chưa chết, còn có thể gặp lại Tiểu Long Nữ, bất giác thốt lên hai tiếng:

- Cô cô, cô cô!

Một người tới bên giường, đặt nhẹ tay lên trán chàng, nói:

- Quá nhi, hãy nghỉ đi, cô cô của ngươi có việc ra bên ngoài thành.

Đó là Quách Tĩnh. Dương Quá thấy Quách Tĩnh đã khỏe, thì rất mừng, nhưng chợt nghĩ: "Quách bá bá bị

thương hồi phục, tất đã qua bảy ngày bảy đêm, chẳng lẽ mình bị hôn mê nhiều ngày như thế hay sao? Mà chất độc hoa Tình trong người mình tại sao chưa phát tác?" Chàng ngạc nhiên, đầu óc lại mơ hồ, ngất đi.

Chàng tỉnh lại lần thứ hai, thì là đêm khuya, bên đầu giường có một ngọn nến hồng cháy sáng, Võ Tam Thông ngồi cạnh giường đăm đăm nhìn chàng. Dương Quá mỉm cười, nói:

- Võ lão bá, tiểu điệt không sao đâu, lão bá đừng bận tâm, hai vị Võ huynh đều khỏe cả chứ?

Võ Tam Thông nước mắt lưng tròng, chỉ gật đầu, không nói nên lời.

Dương Quá bình sinh chưa từng được ai cảm kích đến như vậy, cảm thấy áy náy, bèn lái sang chuyện khác, hỏi:

- Chúng ta làm cách nào về được thành Tương Dương?

Võ Tam Thông đưa tay áo quệt nước mắt, nói:

- Chu sư đệ của lão phu được Long cô nương ủy thác, đem con ngựa quí hãn huyết tới cho Dương huynh đệ, thấy bốn người chúng ta đều nằm lăn dưới đất, mới vội cấp cứu mang về.

Dương Quá ngạc nhiên, nói:

- Sao sư phụ của tiểu điệt lại biết tiểu điệt ở đó? Sư phụ của tiểu điệt có việc khẩn cấp gì, đến nỗi phải nhờ Chu lão bá mang ngựa cho tiểu điệt kia chứ?

Võ Tam Thông lắc đầu, nói:

- Lão phu về đến thành Tương Dương thì không gặp được Long cô nương. Chu sư đệ bảo rằng nàng ta còn trẻ, võ công xuất thần nhập hóa, tiếc thay lần này lão phu không có duyên bái kiến. Ôi, anh hùng thiếu niên tài ba như thế, lão phu bảo với Chu sư đệ rằng cánh già như lão phu sống cũng bằng thừa.

Dương Quá nghe Võ Tam Thông ca tụng Tiểu Long Nữ, giọng nói chân thành, thì trong lòng rất mừng, xét về lứa tuổi, Võ Tam Thông đáng bậc cha chú của Tiểu Long Nữ, song lão lại dùng hai chữ "bái kiến", tức là nhìn đệ tử mà kính nể sư phụ. Dương Quá mỉm cười, nói:

- Thương thế của tiểu điệt...

Võ Tam Thông cướp lời:

- Dương huynh đệ, trong võ lâm có người gặp nạn, ra tay cứu giúp cũng là chuyện thường, nhưng xả thân cứu người như huynh đệ, hơn nữa, lại cứu hai đứa con vừa đắc tội lớn với Dương huynh đệ, thì trừ sư phụ của lão phu ra, không ai có thể làm nổi...

Dương Quá không ngừng lắc đầu, bảo lão ta đừng nói thêm. Võ Tam Thông cứ nói tiếp:

- Lão phu nếu gọi huynh đệ là ân công, chắc huynh đệ không chịu, nhưng nếu huynh đệ còn gọi lão phu là lão bá, thì rõ ràng là huynh đệ coi Võ Tam Thông này chẳng ra gì.

Dương Quá tính sảng khoái, lâu nay không câu nệ tiểu tiết, chàng đã quyết ý lấy Tiểu Long Nữ làm vợ, phàm những gì trái với lễ tục, phép xưng hô thông thường, chàng đều ưa thích, thế là liền nói:

- Được, vậy thì tiểu đệ sẽ gọi lão bá là Võ đại ca. Có điều trước mặt hai vị lệnh lang mà xưng hô như vậy không được tiện lắm.

Võ Tam Thông nói:

- Cái gì mà không tiện? Mạng sống của chúng nó là do huynh đệ cứu vớt, chúng có làm trâu ngựa cho huynh đệ cũng đáng.

Dương Quá nói:

- Võ đại ca, đại ca khỏi cần đa tạ tiểu đệ. Tiểu đệ bị trúng độc hoa Tình, vốn không sống được lâu nữa, việc hút chất độc giúp hai vị lệnh lang thật không đáng gì.

Võ Tam Thông lắc đầu, nói:

- Dương huynh đệ, không nên nói thế. Đừng nói là chất độc trong người huynh đệ chưa chắc đã khó trị, dù là vô dược khả cứu, phàm người ta sống thêm giờ nào hay giờ ấy, dẫu một khắc cũng quí. Trên thế gian không có người trường sinh, dẫu võ công thông thiên, cuối cùng rồi cũng chết, cho nên người người đều thích sống ghét chết.

Dương Quá cười, hỏi:

- Chúng ta về thành Tương Dương được mấy hôm rồi?

Võ Tam Thông nói:

- Hôm nay đã là ngày thứ bảy.

Dương Quá ngơ ngác, nói:

- Đáng lý tiểu đệ đã bị chất độc phát tác mà chết, sao vẫn còn sống, lạ thật!

Võ Tam Thông mừng rỡ, nói:

- Sư thúc của lão phu là vị thần tăng nước Thiên Trúc, trị thương liệu độc, phải nói là đệ nhất trong thiên hạ. Hồi trước sư phụ của lão phu uống nhầm độc dược do Quách phu nhân gửi đến, chính vị sư thúc ấy chữa khỏi. Lão phu phải đi mời sư thúc tới mới được.

Đoạn xăng xái ra khỏi phòng.

Dương Quá mừng thầm: "Có lẽ khi mình hôn mê, vị thần tăng nước Thiên Trúc đã cho mình uống thứ linh đan diệu dược gì chàng, ngay cả chất độc của hoa Tình cũng hóa giải được. Ôi, không biết cô cô đi đâu nhỉ? Nếu cô cô biết mình không phải chết, hẳn sẽ sung sướng lắm!" Vừa nghĩ thế thì tim đau nhói, ngực đột nhiên như bị búa đập, đau đớn không thể chịu nổi, phải kêu to một tiếng. Từ sau hôm uống nửa viên

"Tuyệt Tình đơn" của Cầu Thiên Xích, chàng chưa bị đau đến mức này lần nào, chắc là dược tính của nửa viên thuốc ấy đã hết, mà chất độc trong cơ thể chưa bị giải trừ, đành túm ngực, nghiến răng chịu đựng, mồ hôi túa ra đầy đầu.

Đang đau đớn chết đi sống lại, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng niệm Phật hiệu "Nam mô a di đà Phật", vị thần tăng nước Thiên Trúc chắp tay bước vào. Võ Tam Thông theo sau, thấy thần sắc nhăn nhó của Dương Quá thì cả kinh, hỏi:

- Dương huynh đệ, huynh đệ làm sao vậy?

Rồi lão quay sang phía vị thần tăng, nói:

- Sư thúc, chất độc phát tác, sư thúc mau cho uống thuốc giải độc!

Vị thần tăng không hiểu lời Võ Tam Thông, bước tới bắt mạch cho Dương Quá. Võ Tam Thông nói:

- Quên mất!

Đoạn lão chạy đi gọi sư đệ Chu Tử Liễu tới. Chu Tử Liễu biết tiếng Phạn, sẽ làm thông dịch.

Dương Quá bớt đau, kể lại cho vị thần tăng Thiên Trúc nghe tỉ mỉ nguyên do chàng bị trúng độc hoa Tình. Vị thần tăng hỏi kỹ về hình dạng loài hoa đó, kinh ngạc nói:

- Loài hoa ấy có từ thời thượng cổ, đã tuyệt chủng từ lâu, trong Phật điển có câu: "Ngày ấy hoa Tình hại vô số người, Văn Thù Sư Lợi bồ tát dùng đại trí tuệ lực hóa giải, thế gian từ đó không còn lưu truyền". Nào ngờ ở Trung Thổ vẫn còn. Lão nạp chưa từng nghe loài hoa này, thật không biết làm thế nào hóa giải độc tính của nó.

Sắc mặt của vị thần tăng lộ vẻ thông cảm. Nghe Chu Tử Liễu dịch xong, Võ Tam Thông nói:

- Sư thúc từ bi, sư thúc từ bi!

Vị thần tăng chắp tay, miệng niệm "A di đà Phật!" nhắm mắt, cúi đầu trầm tư. Trong phòng tĩnh lặng, không ai dám lên tiếng. Một hồi lâu, vị thần tăng mở mắt ra, nói:

- Dương cư sĩ đã hút chất độc cho hai sư điệt tôn của lão nạp, cứ như chất độc của Băng phách ngân châm, thì chỉ hút vài ngụm vào miệng, sẽ chết ngay tại chỗ;

song Dương cư sĩ đến lúc này vẫn khỏe, mà chất độc hoa Tình đến kỳ phát tác rồi cũng chưa nặng lắm, tức là đã lấy độc trị độc, hai chất cực độc khắc chế lẫn nhau, Dương cư sĩ được hưởng thiện quả chăng?

Chu Tử Liễu gật gật đầu thông dịch, Dương Quá cũng cảm thấy lời nói đó có lý.

Vị thần tăng lại nói:

- Tục ngữ có câu "Thiện hữu thiện báo", Dương cư sĩ xả thân cứu người, không có gì từ bi hơn thế, chất độc này tất sẽ được giải.

Võ Tam Thông nghe Chu Tử Liễu dịch xong, vui mừng reo lên:

- Vậy xin sư thúc mau mau thi cứu.

Vị thần tăng nói:

- Lão nạp phải đi Tuyệt Tình cốc một chuyến.

Dương Quá, Võ Tam Thông, Chu Tử Liễu cùng ngẩn người, nghĩ lộ trình đến Tuyệt Tình cốc không gần, vừa đi vừa về tốn không ít ngày. Vị thần tăng nói:

- Lão nạp phải tận mắt nhìn thấy hoa Tình, thử nghiệm độc tính của nó, mới có thể điều chế giải

dược. Trước khi lão nạp trở về, Dương cư sĩ chớ nghĩ ngợi đến các kỷ niệm tình tứ, nếu không sẽ bị đau đớn lần sau dữ dội hơn lần trước. Nếu để tổn thương đến chân nguyên khí, sẽ hết phương cứu chữa.

Dương Quá chưa đáp ứng, Võ Tam Thông đã nói to:

- Sư đệ, chúng ta cùng đi Tuyệt Tình cốc, buộc lão khất bà kia phải trao giải dược.

Chu Tử Liễu lần nọ bị Hoắc Đô hạ độc, Dương Quá đã dùng kế lấy được thuốc giải, vốn có ý báo đáp, bèn nói:

- Đúng thế, hai ta cùng hộ tống sư thúc, hai ta cưỡng chế mụ ta, sư thúc thì điều chế giải dược, cả hai cách đều tốt.

Sư huynh sư đệ hết sức hăng hái, vị thần tăng Thiên trúc thì chăm chú nhìn Dương Quá, cau cau mày có vẻ lo lắng.

Hồi 24

Ý loạn tình Mê

Dương Quá thấy con ngươi mắt màu xanh của vị thần tăng nước Thiên Trúc có ánh lạ, khóe miệng có

vẻ thương cảm, nghĩ chất độc trong người mình khó trị, đến mức vị thần tăng trị độc này cũng phải thúc thủ, thì cười nhạt, nói:

- Đại sư có điều gì, xin cứ cho biết, đừng ngại.

Vị thần tăng nói:

- Chất độc hoa Tình khác hẳn các loại độc vật khác. Chất độc gắn kết với tình, cái hại nối liền với tâm. Lão nạp thấy Dương cư sĩ có căn tình rất sâu, gắn kết với chất độc kia, khó giải vô cùng. Dù lấy được nốt nửa viên Tuyệt Tình đơn nọ, cũng vị tất đã diệt được căn. Nhưng nếu cư sĩ vung tuệ kiếm chém đứt sợi tơ tình, thì chất độc kia chẳng cần uống thuốc, cũng tự khỏi. Chúng tôi đi Tuyệt Tình cốc, chẳng qua là mỗi người cố hết sức mình, chứ tám chín phần là tùy ở cư sĩ đó.

Dương Quá nghĩ: "Muốn ta không còn tình ý gì với cô cô, thì hà tất sống thêm làm gì kia chứ? Chi bằng cứ để chất độc phát tác mà chết đi cho xong".

Nhưng ngoài miệng vẫn nói:

- Đa tạ đại sư chỉ giáo.

Chàng định bảo Võ Tam Thông và Chu Tử Liễu đừng phí công đi Tuyệt Tình cốc, nhưng nghĩ hai người ấy nghĩa khí sâu nặng, có nói họ cũng chẳng chịu nghe, nên thôi.

Võ Tam Thông cười, nói:

- Dương huynh đệ, huynh đệ cứ an tâm tĩnh dưỡng, đừng nghĩ ngợi gì. Sớm mai chúng tôi sẽ lên đường, sẽ nhanh chóng trở về; trị xong căn bệnh cho huynh đệ sẽ thích thú uống rượu mừng huynh đệ và Quách cô nương.

Dương Quá sững người, nhưng chuyện này không thể nói vắn tắt vài câu, đành đáp ứng, nhìn ba người đi ra, khép cửa lại, chàng nhắm mắt ngủ liền.

Chàng lại ngủ mấy canh giờ nữa, tỉnh lại nghe tiếng chim ríu rít, biết trời đã rạng. Mấy ngày liền không ăn, bụng đói cồn cào, thấy đầu giường có đặt bốn cái bánh, chàng cầm lấy ăn, mới ăn hai miếng, bỗng nghe có tiếng chân người, tiếng kẹt cửa, rồi cánh cửa phòng được đẩy nhẹ ra.

Lúc này cây nến hồng ở đầu giường cháy còn một tấc, chưa tắt, Dương Quá thấy người bước vào là Quách

Phù, mặc bộ quần áo màu hồng nhạt, sắc mặt hơi giận. Dương Quá ngẩn người, nói:

- Quách cô nương, cô nương dậy sớm thế.

Quách Phù hừ một tiếng, không trả lời, ngồi xuống chiếc ghế trước giường, lông mày thanh tú hơi cau, đôi mắt to giận dữ nhìn chàng một hồi lâu, không nói một lời.

Dương Quá bị nàng nhìn, trong lòng bất an, mỉm cười nói:

- Quách bá bá bảo cô nương tới nói gì với tại hạ phải không?

Quách Phù nói:

- Không phải!

Dương Quá bị giội hai gáo nước lạnh như thế, giá lúc khác, chàng đã quay mặt vào tường, thây kệ nàng ta, nhưng lúc này thấy thần sắc của nàng rất lạ, chưa đoán biết nàng sớm tinh mơ đã tới phòng mình về chuyện gì, lại hỏi:

- Quách bá mẫu sau khi sinh bình an, đã khỏe hẳn rồi chứ?

Quách Phù càng tăng vẻ mặt lạnh lùng, nói:

- Mẹ của bổn cô nương có khỏe hay không, khỏi cần huynh quan tâm.

Trên thế gian ngoài Tiểu Long Nữ ra, Dương Quá không hề nhường ai, hôm nay bị Quách Phù lấn lướt như thế, ngạo khí dần sinh, nghĩ bụng: "Phụ thân mi là Quách đại hiệp, mẫu thân là Hoàng bang chủ, thì mi tưởng là mi giỏi lắm ư?" Bèn hừ một tiếng. Quách Phù nói:

- Huynh hừ cái gì?

Dương Quá không trả lời, lại hừ tiếng nữa. Quách Phù lớn tiếng:

- Bổn cô nương hỏi huynh hừ cái gì?

Dương Quá cười thầm: "Rốt cuộc cô nàng không nhịn nổi, mình mới hừ hai cái, cô nàng đã cuống lên", nói:

- Tại hạ khó chịu trong người, hừ vài cái cho dễ chịu hơn.

Quách Phù tức giận:

- Khẩu thị tâm phi, hồ thuyết bát đạo (nói một đằng, nghĩ một nẻo, ăn nói hồ đồ) đã thành nết xấu khó sửa, đúng là hạng tiểu nhân hèn hạ.

Dương Quá bị nàng nhiếc móc thậm tệ, chợt nghĩ: "Hay là những lời mình bịa ra với huynh đệ họ Võ đã bị nàng ta hay biết?" Thấy nàng tuy giận dữ, nhưng dung nhan kiều mỹ, thì không khỏi thương thương. Tính chàng vốn có ba phần phong lưu, không nhịn cười được, nói:

- Quách cô nương, cô nương giận tại hạ về những lời tại hạ nói với Võ gia huynh đệ phải không?

Quách Phù gằn giọng:

- Huynh nói gì với họ, hãy tự nhắc lại cho bổn cô nương nghe coi?

Dương Quá cười, nói:

- Tại hạ chỉ muốn điều tốt đẹp cho họ, tránh cho hai anh em ruột quyết đấu một mất một còn, khiến người cha già đau lòng mà thôi. Là Võ lão bá kể lại với cô nương phải không?

Quách Phù nói:

- Võ lão bá vừa gặp bổn cô nương đã chúc mừng, tâng bốc huynh tận mây xanh. Thanh danh thanh bạch của... bổn cô nương đâu phải là thứ để huynh nói năng tùy tiện như thế?

Nói đến đây, giọng nàng nghẹn ngào, nước mắt lăn dài trên mặt.

Dương Quá cúi đầu không nói, lòng thầm hối hận, đêm nọ chàng đã cao hứng uốn ba tấc lưỡi, càng nói càng đắc ý với huynh đệ họ Võ, không ngờ làm tổn hại thanh danh của Quách Phù, trót dùng lời lẽ khinh bạc mất rồi, bây giờ không dễ thu thập.

Quách Phù thấy chàng cúi đầu im lặng, thì càng tức, vừa khóc vừa nói:

- Võ lão bá kể rằng đại Võ ca ca, tiểu Võ ca ca đánh không lại huynh, bị huynh ép cho từ nay không dám nhìn mặt bổn cô nương. Điều đó có đúng hay không?

Dương Quá thở dài, nghĩ: "Võ Tam Thông thật là chẳng biết cân nhắc gì cả, ai lại đi kể câu ấy với nàng ta kia chứ?" Biết không thể giấu, chàng đành gật đầu. nói:

- Tại hạ hồ thuyết bát đạo, quả thật không nên, nhưng tại hạ thực không có ý xấu, mong cô nương lượng thứ.

Quách Phù lau nước mắt, tức giận nói:

- Lời nói tối hôm qua là để làm gì?

Dương Quá ngạc nhiên:

- Tối hôm qua nói gì kia chứ?

Quách Phù nói:

- Võ lão bá báo, đợi khi trị thương xong cho huynh, sẽ uống rượu mừng huynh... với bổn cô nương... tại sao huynh đáp ứng mà không biết ngượng?

Dương Quá thầm kêu khổ: "Thôi hỏng mất rồi! Thì ra câu chuyện đêm qua, nàng ta cũng nghe được".

Chàng đành biện hộ:

- Lúc ấy tại hạ mơ mơ màng màng, không nghe rõ lời của Võ lão bá.

Quách Phù biết chàng nói dối, lớn tiếng:

- Huynh bảo mẹ của bổn cô nương bí mật dạy võ cho huynh, đã sớm nhắm huynh làm con rể, có chuyện đó hay không?

Dương Quá bị nàng căn vặn xấu hổ đỏ bừng cả mặt, nghĩ: "Mình nói đùa với Quách cô nương, dẫu bị coi là khinh bạc vô lại cũng chẳng sao, bởi vì mình chẳng phải là chính nhân quân tử gì cả. Nhưng mình bịa chuyện Quách bá mẫu bí mật dạy võ cho mình,việc này không phải chuyện thường, dù thế nào cũng không để Quách bá mẫu hay biết", vội nói:

- Quách cô nương, đều do tại hạ nói năng không thận trọng, xin cô nương chớ cho Quách bá bá và Quách bá mẫu biết chuyện.

Quách Phù cười khẩy:

- Huynh đã sợ gia gia, sao còn dám bịa chuyện bêu xấu mẫu thân của bổn cô nương?

Dương Quá vội nói:

- Tại hạ hoàn toàn không có ý bất kính đối với Quách bá mẫu, hôm ấy tại hạ chỉ muốn Võ gia huynh đệ dứt hẳn tình niệm, cho nên ăn nói thiếu cân nhắc...

Quách Phù là bạn thanh mai trúc mã với huynh đệ họ Võ, có tình ý với cả hai người, biết tin Dương Quá đánh lừa để họ dứt tình với nàng, vĩnh viễn không nhìn mặt nàng, thứ hỏi làm sao nén được giận dữ? Nàng lại lớn tiếng hỏi:

- Việc đó bổn cô nương thư thả sẽ tính sổ sau với huynh. Còn muội muội của bổn cô nương? Huynh đã mang bé đi đâu?

Dương Quá nói:

- Phải đó, mau mời Quách bá bá tới đây, tại hạ đang định thưa với Quách bá bá.

Quách Phù nói:

- Gia gia đã xuất thành đi tìm muội muội. Huynh... huynh là kẻ tiểu nhân vô sỉ, định mang muội muội của bổn cô nương đi đổi lấy thuốc giải. Hừ tính mạng của huynh đáng giá quá, còn tính mạng muội muội của bổn cô nương thì không đáng gì.

Dương Quá từ đầu vẫn hổ thẹn, nhưng nghe nhắc đến đứa bé, thì chàng không có gì phải hổ thẹn với trời đất, liền cứng cỏi nói:

- Tại hạ một lòng một dạ muốn giành lại lệnh muội, mang về cho gia nương của cô nương, chứ Dương Quá ta hoàn toàn không có ý định mang bé đi đổi lấy thuốc giải.

Quách Phù nói:

- Thế muội muội của bổn cô nương đâu rồi?

Dương Quá nói:

- Bị Lý Mạc Sầu mang đi mất, tại hạ giành lại không được, rất hổ thẹn. Chỉ cần tại hạ nhất thời chưa bị chết, mà khỏe lại, tại hạ sẽ lập tức đi tìm bé.

Quách Phù cười khẩy, nói:

- Lý Mạc Sầu là sư bá của huynh phải không? Hai người cùng trốn trong hang, phải vậy không?

Dương Quá nói:

- Phải, Lý Mạc Sầu tuy là sư bá của tại hạ, nhưng vốn bất hòa từ lâu với sư phụ của tại hạ.

Quách Phù nói:

- Hừ, bất hòa từ lâu, tại sao mụ ta lại nghe lời huynh, mang muội muội của bổn cô nương đi đổi lấy thuốc giải cho huynh?

Dương Quá đứng bật dậy, tức giận nói:

- Quách cô nương chớ nói bậy, Dương Quá ta tuy là kẻ tiểu nhân, song không hề có ý đó.

Quách Phù nói:

- "Không hề có ý đó" ư? Chính miệng sư phụ huynh nói ra điều ấy, chẳng lẽ là giả?

Dương Quá hỏi:

- Sư phụ tại hạ nói gì?

Quách Phù đứng thẳng dậy, chỉ mặt chàng, hầm hầm nói:

- Chính miệng sư phụ huynh nói với Chu bá bá, rằng huynh và Lý Mạc Sầu cùng ở trong hoang cốc, nhờ Chu bá bá mang con ngựa hãn huyết của gia gia bổn cô nương đến đó cho huynh, để huynh mang muội muội của bốn cô nương đi Tuyệt Tình cốc...

Dương Quá kinh nghi bất định, nói:

- Không sai, sư phụ tại hạ đúng là có ý đó, muốn tại hạ hãy mang muội muội của cô nương đi trước, lấy được nửa viên Tuyệt Tình đơn rồi sẽ tính, nhưng đó chỉ là kế sách tạm thời, không có ý hại muội muội của cô nương...

Quách Phù ngắt lời:

- Muội muội của bốn cô nương ra đời chưa đầy một ngày, huynh đã đem giao cho một ác nhân giết người không chớp mắt, còn bảo là không có ý hại muội muội của bổn cô nương. Huynh là một tên ác tặc lang tâm cẩu phế! Hồi nhỏ huynh cô khổ bơ vơ, gia nương ta đối với huynh thế nào hả? Nếu không đưa huynh về nuôi dưỡng ở đảo Đào Hoa, liệu huynh có được như hôm nay? Nào ngờ huynh lấy oán trả ân, đưa kẻ địch tới, thừa cơ gia nương ta không được khỏe, cướp mất muội muội của ta mang đi...

Nàng càng mắng càng hăng, Dương Quá nhất thời làm sao biện bạch? Sau khi trúng độc thân thể suy yếu lại vừa ức vừa lo, "oạch" một cái, chàng ngã xuống giường ngất đi.

Một hồi sau, chàng dần dần hồi tỉnh. Quách Phù lạnh lùng nhìn chàng, nói:

- Không ngờ huynh còn có chút liêm sỉ, tự biết tâm địa như thế thì trời đất khó dung...

Dương Quá thở dài, nói:

- Nếu tại hạ quả có ý như vậy, tại sao tại hạ không mang muội muội của cô nương đi Tuyệt Tình cốc?

Quách Phù nói:

- Vì chất độc phát tác trong người huynh, đi xa không tiện, mới nhờ sư bá của huynh đi giùm. Hừ, nhưng mà người tính chẳng bằng trời tính. Bổn cô nương nghe sư phụ của huynh nói với Chu bá bá, bèn đem con hãn huyết giấu đi, để sư đồ huynh không thực hiện được gian kế...

Dương Quá nói:

- Thôi được, cô nương thích nói sao thì cứ nói, tại hạ cũng không cần tranh biện nữa. Sư phụ của tại hạ đi đâu rồi?

Quách Phù hơi đỏ mặt, nói:

- Thế mới gọi là thầy nào trò ấy, sư phụ của huynh cũng không phải là người tử tế.

Dương Quá cả giận, đứng dậy nói:

- Cô nương nhiếc mắng ta, ta nể mặt gia nương cô nương mà bỏ qua nhưng nếu cô nương dám nói xấu sư phụ ta...

Quách Phù nói:

- Sư phụ của huynh thì sao? Ai bảo nàng ta nói năng không đứng đắn.

Dương Quá nghĩ: "Cô cô thanh khiết không nhuốm một chút bụi trần, không đời nào nói năng không đứng đắn", bèn nói:

- Chẳng qua cô nương có tà tâm, nên mới bẻ cong lời lẽ của sư phụ ta.

Quách Phù vốn không định thuật lại lời của Tiểu Long Nữ, nghe Dương Quá nói vậy thì nổi giận, nói:

- Nàng ta bảo, Quách cô nương, Quá nhi tâm địa thiện lương, chàng một đời cô khổ, mong cô nương hãy đối đãi tốt với chàng; lại bảo, cô nương với chàng vốn là.. một cặp xứng đôi vừa lứa! Cô nương hãy bảo chàng quên ta đi, ta không trách chàng đâu. Nàng ta còn đưa một thanh bảo kiếm cho bổn cô nương, nói là kiếm Thục nữ gì đó, hợp với kiếm Quân tử của huynh

chính là... một cặp đẹp đôi. Như thế chẳng phải là nói năng không đứng đắn hay sao?

Quách Phù vừa ngượng vừa giận, đem nói lại nguyên xi mấy câu tuyệt vọng của Tiểu Long Nữ, chỉ có giọng điệu là không giống.

Dương Quá nghe mỗi câu như một nhát búa bổ vào đầu, choáng váng không hiểu tại sao Tiểu Long Nữ lại nói như vậy, chờ Quách Phù nói xong, chàng từ từ ngẩng đầu lên, ánh mắt có dị quang, quát:

- Cô nương bịa chuyện, sư phụ ta không khi nào nói thế! Kiếm Thục nữ đâu, nếu không đưa ra được, tức là cô nương bịa chuyện lừa người!

Quách Phù cười khẩy, đưa tay ra sau lưng rút thanh trường kiếm, thân kiếm đen tuyền, chính là kiếm Thục nữ.

Dương Quá tuyệt vọng, nói bừa đi:

- Ai thèm cặp đôi với cô nương kia chứ? Thanh kiếm này rõ ràng là của sư phụ ta, cô nương đã lấy trộm, cô nương đã lấy trộm nó!

Quách Phù từ nhỏ quen nết kiêu ngạo, ngay cha mẹ nàng cũng phải chiều nàng ba phần, huynh đệ họ Võ thì thiên ưng bách thuận, nào ai dám nặng lời với nàng thế này? Nàng thuật lại lời Tiểu Long Nữ chỉ vì Dương Quá nói khích, ai dè chàng lại trả lời như vậy, làm như là nàng muốn lấy chàng, còn chàng lại không thèm. Quách Phù cả giận, định vung kiếm chém chàng, song lại nghĩ: "Chàng ta kính trọng sư phụ của chàng như vậy, thì ta kể phắt chuyện kia cho chàng tức mà chết".

Lúc này Quách Phù giận quá mất khôn, không nghĩ gì đến hậu quả tệ hại của câu chuyện nàng sắp kể, nàng tra kiếm vào vỏ, ngồi xuống ghế, cười khẩy, nói:

- Sư phụ của huynh tướng mạo mỹ lệ, võ công cao cường, quả nhiên hiếm có trên đời, song có một việc không ra gì.

Dương Quá hỏi:

- Đó là việc gì?

Quách Phù nói:

- Chỉ tiếc nàng ta thiếu đứng đắn, lén lén lút lút đi lại với đạo sĩ phái Toàn Chân.

Dương Quá nổi giận, nói:

- Sư phụ ta có mối thù với phái Toàn Chân, làm sao có chuyện lén lút đi lại với họ?

Quách Phù lạnh lùng nói:

- Nói lén lút đi lại là còn nhã nhặn đấy. Có những điều bổn cô nương là phái nữ không tiện nói ra đâu.

Dương Quá càng nghe càng tức, cao giọng:

- Sư phụ ta băng thanh ngọc khiết, cô nương còn nói bậy nửa câu, ta sẽ vả vỡ miệng cho coi.

Quách Phù cau mày, thản nhiên nói:

- Đúng, nàng ta làm được, song bổn cô nương không tiện nói ra. Một thiếu nữ băng thanh ngọc khiết, thế mà lại đi ôm ấp một gã đạo sĩ hôi hám.

Dương Quá quát:

- Cô nương bảo sao?

Quách Phù nói:

- Bổn cô nương chính tai nghe thấy, chẳng lẽ còn không phải? Có hai đạo sĩ phái Toàn Chân tới thăm gia gia bổn cô nương, trong thành đang rối loạn, gia

nương không được khỏe, không thể tiếp khách, sai bổn cô nương tiếp đãi tân khách...

Dương Quá quát:

- Rồi sao?

Quách Phù thấy Dương Quá tức giận, trán nổi gân xanh, hai mắt đỏ vằn, thì mừng thầm, nói:

- Hai đạo sĩ ấy một người tên Triệu Chí Kính, một người tên Doãn Chí Bình, có hai kẻ đó hay không?

Dương Quá hỏi:

- Rồi sao?

Quách Phù cười nhạt, nói:

- Bổn cô nương sai người bố trí nơi ăn nghỉ cho họ, cũng chẳng để tâm. Nào ngờ nửa đêm có một đệ tử Cái Bang đến báo cho bổn cô nương biết, hai vị đạo sĩ đang đấu kiếm với nhau trong phòng...

Dương Quá hừ một tiếng, biết Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình vốn bất hòa, có đánh nhau cũng không có gì lạ.

Quách Phù kể tiếp:

- Bổn cô nương nổi tính hiếu kỳ, rón rén đến bên song cửa nhìn vào, thấy hai đạo sĩ đã thu kiếm ngừng đấu, song còn đang đấu khẩu, lão họ Triệu bảo gã họ Doãn cùng với sư phụ của huynh đã thế này thế nọ với nhau, gã họ Doãn không phủ nhận, chỉ trách lão họ Triệu không nên nói lớn chuyện đó ra như vậy...

Dương Quá hất tung chăn khỏi người, ngồi bật dậy ở mép giường, quát:

- Thế này thế nọ với nhau là thế nào?

Quách Phù hơi đỏ mặt, vẻ ngượng ngập, nói:

- Làm sao bổn cô nương biết? Chẳng lẽ là việc hay ho? Vị sư phụ quí hóa của huynh làm việc gì thì chỉ có nàng ta mới biết thôi.

Giọng nói của nàng đầy vẻ khinh miệt. Dương Quá vừa tức vừa nóng, tâm trí bấn loạn, vung tay, "bốp" một tiếng, tát Quách Phù một cái thật mạnh, Quách Phù tối tăm mặt mũi, nửa bên má lập tức sưng đỏ, nếu không phải Dương Quá bị bệnh sức lực suy yếu, thì nàng đã gãy mấy chiếc răng rồi.

Quách Phù cả đời đâu có khi nào bị nhục thế này? Trong cơn cuồng nộ, nàng rút phăng kiếm Thục nữ, đâm luôn vào cổ Dương Quá.

Dương Quá tát nàng một cái, nghĩ: "Ta đắc tội với ái nữ của Quách bá bá và Quách bá mẫu, Quách Phù là công chúa trong thành Tương Dương, Quách bá bá và Quách bá mẫu một mực chiều chuộng, ta làm sao có thể ở lại chốn này?" Chàng thò chân xuống đất đi hài, thấy Quách Phù đâm kiếm tới, chàng cười khẩy, tay trái hồi dẫn, tay phải giơ ra nhứ nhứ, đoạt luôn thanh kiếm Thục nữ.

Quách Phù bị thua liền hai chiêu, càng giận thêm, thấy ở đầu giường có một thanh kiếm, liền chộp lấy, rút khỏi bao, chém xuống đầu Dương Quá. Dương Quá thấy hàn quang loáng một cái, giơ thanh kiếm Thục nữ lên chống đỡ, nào ngờ sau bẩy ngày hôn mê, chàng xuất thủ vô lực, thanh kiếm mới giơ lên tới trước ngực thì cánh tay đã mềm rũ; Quách Phù chém vát đi một chút, keng một tiếng, hai kiếm đụng nhau, thanh kiếm Thục nữ rơi xuống đất.

Quách Phù bị nhục bởi một cái tát, nghĩ: "Ngươi hãm hại muội muội của ta, thật là đê hèn, độc ác, hôm nay

ta giết ngươi trả thù cho muội muội. Gia gia và mẹ cũng sẽ không trách ta". Nàng thấy Dương Quá ngã phệt xuống đất, không còn sức chống đỡ, chỉ giơ tay phải lên che trước ngực, ánh mắt không một chút van xin, bèn nghiến răng, tăng thêm sức cho cánh tay, chém kiếm xuống.

Hôm ấy Tiểu Long Nữ cưỡi con ngựa quí đuổi theo Dương Quá và Kim Luân pháp vương, song đi nhầm hướng. Con ngựa hồng chạy một mạch hơn chục dặm, nàng quay đầu ngựa tìm kiếm, thì không còn biết Dương Quá đi về hướng nào nữa. Nàng nóng ruột, thấy mỗi khắc trôi qua, tính mạng của Dương Quá càng nguy khốn thêm, cứ phi ngựa lòng vòng ba bốn chục dặm quanh thành Tương Dương tìm kiếm. Con ngựa hãn huyết tuy phi nhanh, nhưng hoang cốc kia quá heo hút, mãi đến nửa đêm, nàng mới nghe loáng thoáng từ xa tiếng khóc của Võ Tam Thông. Nàng tiến đến gần, không lâu nghe thấy tiếng huynh đệ họ Võ đấu kiếm với nhau, rồi tiếng nói của Dương Quá. Nàng cả mừng, sợ Dương Quá gặp kình địch, nàng định ở trong bóng tối kín đáo tương trợ, nên xuống ngựa, buộc ngựa vào một gốc cây, nấp sau một tảng đá quan sát Dương Quá đối địch.

Việc nhìn lén không sao, nhưng khốn nỗi nàng cứ nghe Dương Quá luôn miệng bô bô rằng chàng đã đính ước với Quách Phù từ sớm, gọi Quách Phù là "vị hôn thê" của chàng, gọi vợ chồng Quách Tĩnh là "nhạc phụ nhạc mẫu". Tiểu Long Nữ càng nghe càng kinh tâm động phách, nghe chàng kể Quách Tĩnh, Hoàng Dung đã chọn chàng làm rể, bí mật truyền thụ võ công, nàng còn thấy Dương Quá tức giận với huynh đệ họ Võ, không cho phép họ được nhìn mặt Quách Phù. Mỗi câu nói của Dương Quá như một tiếng sét bên tai nàng, tâm trí hồ đồ, tựa hồ vũ trụ vạn vật trong giây lát đã thay đổi hoàn toàn. Nếu là người khác, thấy lời nói và việc làm của Dương Quá khác hẳn với mấy năm qua, ắt sẽ sinh nghi, chờ sau sự việc này sẽ hỏi lại chàng cho rõ; nhưng Tiểu Long Nữ thì lòng dạ như thuỷ tinh trong suốt, không nhuốm bụi trần, không biết gì về thủ đoạn dối trá của nhân gian. Dương Quá bẻm mép, hồ thuyết bát đạo với kẻ khác, song đối với nàng thì bao năm nay chưa từng nói đùa một câu, nên nàng vẫn tin hoàn toàn vào lời nói của chàng. Mắt thấy huynh đệ họ Võ không địch nổi Dương Quá, nàng tự thương mình, bất giác thở dài não nuột. Lúc ấy Dương Quá nghe

thấy, buột miệng gọi "Cô cô", Tiểu Long Nữ không trả lời, che mặt bỏ đi. Dương Quá lại tưởng là do Lý Mạc Sầu phát ra, chàng nghe nhầm, nên không để ý thêm.

Tiểu Long Nữ dắt con ngựa hãn huyết đi loạn một hồi trong hoang cốc, nghĩ đi ngẫm lại, không biết nên làm thế nào. Nàng đã hơn hai mươi tuổi, nhưng cả đời sống trong tòa cổ mộ, không hiểu gì về thế sự, kiến thức chẳng khác một hài đồng hồn nhiên ngây thơ, nàng nghĩ: "Quá nhi đã định thân với Quách cô nương, tất nhiên sẽ không thể lấy ta. Thảo nào vợ chồng Quách đại hiệp nhất quyết không cho Quá nhi kết thân với ta. Quá nhi sở dĩ trước nay không nói cho ta biết, là vì chàng sợ ta đau lòng. Ôi, chàng đối với ta thật là tốt!" Lại nghĩ: "Quá nhi chần chừ, không chịu hạ sát Quách đại hiệp để báo thù cho cha, ban đầu ta không hiểu chút gì, thì ra hoàn toàn là vì Quách cô nương, như vậy xem chừng tình nghĩa của chàng với Quách cô nương cũng rất sâu nặng. Nếu bây giờ ta mang ngựa tới cho chàng, chàng lại nghĩ đến lòng tốt của ta, mai sau lại thay đổi hôn sự với Quách cô nương thì phiền. Thôi thì ta một mình trở về tòa cổ mộ, thế gian này chỉ khiến ta tâm loạn ý phiền mà thôi".

Nghĩ một hồi, ý niệm đã quyết, tuy lòng đau như cắt, nhưng nghĩ việc cứu mạng Dương Quá là hệ trọng, bèn gấp trở vào thành Tương Dương, nhờ Chu Tử Liễu mang con ngựa hãn huyết đến hoang cốc cho Dương Quá. Lúc ấy trong thành Tương Dương thích khách đã bỏ đi xa, Quách Tĩnh, Hoàng Dung chưa khỏe lại, tình thế rối rắm. Chu Tử Liễu văn võ toàn tài, đồng tâm hiệp lực với Lỗ Hữu Cước gánh vác trọng trách giữ thành. Giữa lúc ấy, Tiểu Long Nữ dắt con ngựa quí tới, nhờ Chu Tử Liễu mang đi trao cho Dương Quá, nói Dương Quá phải lập tức đi Tuyệt Tình cốc, mang đứa bé sơ sinh đi đổi lấy linh đan giải độc, khiến Chu Tử Liễu nghe mà chẳng hiểu gì hết. Chu Tử Liễu hỏi vài câu cho rõ, Tiểu Long Nữ tâm thần phiền loạn, không muốn nhiều lời, chỉ bảo hãy đi mau cho, chậm khắc nào, tính mạng Dương Quá thêm nguy hiểm khắc ấy.

Lúc ấy Quách Phù đang ở bên cạnh Chu Tử Liễu, song Tiểu Long Nữ cũng chẳng ngại ngần, nàng nghĩ: "Mang muội muội đi Tuyệt Tình cốc vài hôm cũng không sao, chẳng qua để cứu mạng vị hôn phu của cô nương, cô nương tất nhiên cũng ưng thuận". Tiểu Long Nữ nhắc đến tên Dương Quá, không khỏi bi

thương, lời chưa nói hết, lệ đã lăn dài, bèn chạy về phòng, gục xuống gối mà khóc to lên.

Chu Tử Liễu không biết gì đầu đuôi, nghe mấy câu nói không đầu không đũa của Tiểu Long Nữ, không hiểu nàng nói gì, nhưng nghe câu "hãy đi mau cho, chậm khắc nào, tính mạng Dương Quá thêm nguy hiểm khắc ấy", nghĩ phải đến hoang cốc một chuyến đã, tới đó sẽ liệu. Chu Tử Liễu quyết định ra khỏi thành, ngó tới con ngựa hãn huyết, đã không thấy đâu, hỏi một thân binh, người ấy bảo Quách cô nương đã dắt đi, tìm Quách Phù không được, Chu Tử Liễu thở dài, nghĩ các cô nương thật khó hiểu. Lo cho sự an nguy của Dương Quá, Chu Tử Liễu chọn mấy đệ tử Cái Bang, cùng họ phi ngựa tới hoang cốc theo lời mô tả của Tiểu Long Nữ, thấy Dương Quá với huynh đệ họ Võ nằm ngất dưới đất, Võ Tam Thông thì đang vận khí giải huyệt, nhớ câu "chậm khắc nào, tính mạng Dương Quá thêm nguy hiểm khắc ấy" quả không sai, vội cấp cứu chở về thành Tương Dương, vừa may có vị sư thúc từ nước Thiên Trúc sang, liền nhờ sư thúc cứu chữa.

Tiểu Long Nữ nằm khóc một hồi, càng nghĩ càng đau lòng, nước mắt không kìm lại được. Nàng khóc đã ướt đầm cả vạt áo, nàng đưa tay lấy khăn ở thắt lưng để lau nước mắt, thì chạm vào thanh kiếm Thục nữ, nghĩ: "Ta trao thanh kiếm này cho Quách cô nương, cho họ thành đôi, cũng là một việc tốt đẹp". Nàng si ái Dương Quá, bất cứ việc gì có ích cho chàng, nàng đều sẵn lòng làm, thế là ngồi dậy, cũng chẳng lau nước mắt, đi tìm Quách Phù.

Lúc này đã nửa đêm, Quách Phù đã ngủ, Tiểu Long Nữ không chờ người vào báo, mở cửa sổ, nhảy vào phòng, gọi Quách Phù dậy, nói:

- Hai người vốn là một cặp đẹp đôi...

Đúng như Quách Phù sau đó thuật lại với Dương Quá. Rồi Tiểu Long Nữ trao thanh kiếm Thục nữ cho Quách Phù, quay đầu đi luôn. Quách Phù chưa hiểu gì, hỏi:

- Long cô nương bảo sao cơ?

Tiểu Long Nữ không đáp, nhảy ra cửa sổ. Quách Phù ngó đầu ra, gọi:

- Long cô nương, mau quay lại đây!

Song Tiểu Long Nữ cứ cắm đầu mà đi, không buồn ngoảnh lại.

Tiểu Long Nữ cúi đầu bước tới hoa viên, một bụi hoa hồng lớn tỏa hương thơm thơm, nàng nhớ hồi ở chân núi Chung Nam, cùng với Dương Quá luyện "Ngọc nữ tâm kinh" bên bụi hoa, hôm nay sư đồ hai người có muốn ở bên nhau, đã không còn dịp nữa.

Nàng đang ngẩn ngơ, bỗng nghe từ ngôi nhà mé trái vọng tới tiếng nói:

- Sư đệ cứ mở miệng lại nhắc đến Tiểu Long Nữ, thử một ngày không nhắc đến nàng ta có được hay không?

Tiểu Long Nữ kinh ngạc: "Ai mà lại luôn miệng nhắc tên ta vậy?" Bèn dỏng tai nghe, giọng thứ hai nói:

- Đây là phủ của người ta, sư huynh nói nhỏ chứ, lỡ người ta nghe thấy, còn gì là thanh danh phái Toàn Chân chúng ta?

Người thứ nhất nói:

- Sư đệ còn nghĩ đến thanh danh phái Toàn Chân chúng ta ư? Thế cái đêm nọ ở núi Chung Nam, cái khoái lạc mê hồn... ha ha.

Tiếng nói dừng ở dó, tiếp theo là tiếng cười giễu cợt.

Tiểu Long Nữ kinh hãi, sinh nghi: "Chẳng lẽ cái đêm Quá nhi ân ái với mình, hai gã đạo sĩ kia đã nhìn thấy?" Nghe giọng nói của hai người, nàng đã biết đó là Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính; nàng bèn rón rén tới bên cửa sổ phòng họ mà nghe. Lúc này hai đạo sĩ nói nhỏ, nhưng khoảng cách giữa họ với nàng rất gần, thành thử nàng nghe rõ từng lời.

Doãn Chí Bình có vẻ giận dỗi, nói:

- Triệu sư huynh, sư huynh cứ không ngừng hành hạ đệ, rốt cuộc là để làm gì?

Triệu Chí Kính nói:

- Sư đệ thừa biết rồi.

Doãn Chí Bình nói:

- Sư huynh muốn đệ làm gì, đệ đều đáp ứng, đệ chỉ xin sư huynh đừng nhắc tới chuyện đó nữa, vậy mà

sư huynh càng lúc càng làm già. Có phải sư huynh muốn đệ phải chết trước mặt sư huynh hay chăng?

Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Ta cũng không biết, ta chỉ không nhịn được, cứ phải nhắc đến mới xong.

Doãn Chí Bình đột nhiên lên cao giọng:

- Sư huynh tưởng đệ không biết chăng. Sư huynh ghen tức, không có được thời khắc thần tiên như đệ được hưởng chứ gì?

Câu này nghe rất lạ, Triệu Chí Kính không trả lời, hình như muốn cười khẩy mà không cười được.

Lát sau, Doãn Chí Bình nói:

- Đúng thế, đêm ấy nàng ta bị Âu Dương Phong điểm huyệt không cựa quậy được bên bụi hoa hồng, cho nên đệ được ân ái với nàng như sở nguyện. Phải rồi, đệ không nói thì sư huynh cũng chẳng thể biết, đúng thế không? Đệ kể cho sư huynh biết, thế là sư huynh cứ không ngừng gây khó dễ với đệ, hành hạ đệ... Nhưng đệ cũng không hối hận, không hối hận chút nào đâu.

Càng về cuối, giọng nói của y càng ôn tồn nhẹ nhàng.

Tiểu Long Nữ nghe mấy câu ấy thì lòng trĩu nặng, tai như ù đi: "Không lẽ là hắn, chứ không phải Quá nhi tâm ái của ta? Không, không phải hắn, quyết không phải hắn, hắn bịa ra, phải là Quá nhi".

Lại nghe Triệu Chí Kính nói, giọng lạnh lùng:

- Phải rồi, sư đệ không hối hận chút nào. Sư đệ cũng không định kể cho ta biết, nhưng trong bụng sướng quá, không kể ra thì không chịu được. Được, ta sẽ ngày ngày nhắc nhở sư đệ việc ấy, nhưng tại sao sư đệ lại sợ nghe kia chứ?

Đột nhiên nghe mấy tiếng bình bình, đó là Doãn Chí Bình đập đầu vào tường, nói:

- Sư huynh nói đúng, có nói cho cả thiên hạ cùng biết, đệ cũng chẳng sợ... Không, không, Triệu sư huynh, sư huynh bảo gì đệ cũng đáp ứng, chỉ xin đừng nhắc chuyện ấy nữa.

Tiểu Long Nữ trong một đêm nghe thấy hai chuyện lớn làm tan nát cõi lòng, nàng mơ hồ đứng ngoài song, tuy nghe hai đạo sĩ trong phòng nói chuyện tiếp nhưng nàng không còn hiểu ý họ nữa.

Lại nghe Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Chúng ta là người tu đạo, nếu rơi vào ma chướng, thì phải dùng định lực vô thượng mà chống lại. Ta sở dĩ luôn nhắc đến Tiểu Long Nữ là cốt cho sư đệ nghe mãi đâm chán ghét nàng ta, là có ý giúp sư đệ tu luyện.

Doãn Chí Bình nói nhỏ:

- Nàng là tiên nữ hóa thân, đệ làm sao có thể ghét nàng kia chứ?

Đột nhiên cao giọng, nói:

- Thôi, sư huynh đừng giả bộ tử tế nữa, tâm địa độc ác của sư huynh, chẳng lẽ đệ không biết? Sư huynh một là ghen tức với đệ, hai là căm hận Dương Quá, muốn làm toáng chuyện này ra, để làm cho sư đồ hai người ấy di hận suốt dời.

Tiểu Long Nữ nghe hai chữ "Dương Quá", thì giật mình, lẩm bẩm "Dương Quá, Dương Quá", bất giác cảm thấy một sự âu yếm lạ thường, chỉ mong hai đạo sĩ kia cứ nói tiếp về chàng, chỉ cần nghe người khác nhắc đến tên chàng, nàng đã rất sung sướng.

Triệu Chí Kính cũng cao giọng, bực bội nói:

- Nếu ta không làm cho tên tiểu tử ấy bị một phen đau khổ, thì khó mà trút bớt nỗi tức giận, có điều...

Doãn Chí Bình nói:

- Có điều là Dương Quá võ công quá mạnh, hai chúng ta không phải là đối thủ của hắn, phải không?

Triệu Chí Kính nói:

- Cũng không hẳn thế. Võ công bàng môn tả đạo của hắn thì đâu có gì đáng nói? Võ công Huyền môn của phái Toàn Chân ta là võ thuật chính tông trong thiên hạ, sợ gì tên tiểu tử? Doãn sư đệ, sư đệ cứ chờ xem, ta sẽ làm cho hắn phải què cụt, khiến hắn muốn sống không được, muốn chết cũng chẳng xong. Bấy giờ được nhìn cảnh Tiểu Long Nữ của sư đệ đau xót, chắc cũng thú vị lắm.

Tiểu Long Nữ lạnh xương sống, nếu là lúc khác, chắc nàng đã xông vào phòng, cho mỗi đạo sĩ một nhát kiếm hết đời, nhưng lúc này nàng đang tuyệt vọng, chỉ cảm thấy toàn thân bải hoải vô lực, tứ chi khó cử động.

Doãn Chí Bình cười nhạt, nói:

- Võ công Huyền môn chính tông của chúng ta vị tất theo kịp võ công bàng môn tả đạo của người ta.

Triệu Chí Kính tức giận, nói:

- Đồ ngu, ngươi là tên phản đồ của phái Toàn Chân! Ngươi đã ăn nằm với Tiểu Long Nữ, lại còn đi tán thưởng võ công của kẻ khác!

Doãn Chí Bình nhiều lần bị nhục, lúc này không nhịn được nữa, quát:

- Sư huynh chửi ai? Nên nhớ đừng có cạn tàu ráo máng!

Triệu Chí Kính cho rằng mình nắm đối phương trong tay, chỉ cần đem việc này nói ra ở cung Trùng Dương, thì Mã sư bá chưởng giáo tiền nhiệm, Khưu sư bá chưởng giáo hiện nhiệm sẽ xử tử Doãn Chí Bình, cho nên bao nhiêu lần lão vũ nhục Doãn Chí Bình mà y không dám phản kháng; bây giờ nghe y cãi hỗn, thiết nghĩ nếu không chế ngự y, thì kế lớn của lão khó thành công, bèn sấn tới giáng cho một chưởng.

Doãn Chí Bình không ngờ sư huynh động thủ, vội cúi đầu, bốp một cái, bị trúng vào gáy, người loạng choạng suýt ngã. Y nổi giận, rút kiếm đâm sư huynh.

Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Giỏi, ngươi dám động thủ với ta.

Lão rút kiếm đánh trả. Doãn Chí Bình gằn giọng:

- Để cho sư huynh hành hạ mãi, đàng nào cũng chết, chi bằng hôm nay để sư huynh giết luôn cho rồi.

Đoạn sấn tới, mũi kiếm rung rung. Y là đệ tử số một của Khưu Xứ Cơ, võ công so với Triệu Chí Kính không thua kém gì. Hai người sở học chiêu số hoàn toàn giống nhau, động thủ khó phân cao thấp; nhưng y uất ức đã lâu, lúc này liều chết với sư huynh, trong khi Triệu Chí Kính có mưu đồ khác, không muốn lấy mạng y, bởi vậy sau vài chục chiêu, Triệu Chí Kính đã bị dồn vào một góc phòng, lâm thế hạ phong.

Hai đạo sĩ đấu kiếm trong phòng, đệ tử Cái Bang hay biết liền đi báo tin cho Quách Phù. Quách Phù đang ngủ, vội khoác áo chạy tới, thấy Tiểu Long Nữ đứng ngoài song, bèn gọi:

- Long cô nương!

Tiểu Long Nữ ngẩn ngơ xuất thần, như không hề nghe thấy. Quách Phù nổi lòng hiếu kỳ, không vào phòng ngay, mà cũng nấp ngoài song, chỉ nghe Triệu Chí Kính vừa chống đỡ, vừa luôn miệng nói những lời châm chọc xấu xa động chạm đến Tiểu Long Nữ.

Quách Phù nghe lời lẽ nhơ nhuốc của hai dạo sĩ ở bên trong, không tiện nghe thêm, định bỏ đi; chỉ thấy Tiểu Long Nữ cứ đứng ngây ra đó, không tức giận gì trước những lời lẽ kia, thì lấy làm lạ, bèn hỏi nhỏ:

- Những điều họ nói là thật ư?

Tiểu Long Nữ gật gật đầu, nói:

- Cũng chẳng biết... có lẽ... có lẽ...

Quách Phù cảm thấy khinh miệt, hừ một tiếng, bỏ đi chẳng thèm ngoái lại.

Triệu, Doãn hai đạo sĩ đánh nhau bên trong, nghe tiếng người nói ngoài song, bèn ngừng đấu, cùng hỏi to:

- Ai đó?

Tiểu Long Nữ chậm rãi đáp:

- Là ta đây.

Doãn Chí Bình toàn thân run rẩy, hỏi:

- Ta là ai?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu Long Nữ!

Ba tiếng ấy vừa nói ra, không riêng Doãn Chí Bình, mà cả Triệu Chí Kính cũng như rơi xuống hố băng. Tại anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng, chỉ một chưởng của nàng chắn trước ngực, Triệu Chí Kính đã bị trọng thương, phải tĩnh dưỡng nhiều ngày; động thủ với nàng, quả thật thất bại là cái chắc. Lão không thể ngờ Tiểu Long Nữ cũng có mặt ở thành Tương Dương, những lời vừa rồi, tám chín phần đã bị nàng nghe thấy, nhất thời hồn xiêu phách lạc, chỉ nghĩ: "Làm sao trốn cho thoát?".

Doãn Chí Bình tâm trạng dị thường, không nghĩ đến việc bỏ trốn. Y giơ tay mở cửa sổ, thấy cạnh bụi hoa có một bạch y thiếu nữ lẳng lặng đứng đó, chính là người mà y ngày đêm tưởng nhớ, là Tiểu Long Nữ diễm lệ vô song trên thế gian!

Doãn Chí Bình ngây ngất hỏi:

- Là nàng đó ư?

Tiểu Long Nữ đáp:

- Phải, là ta, những lời các người vừa nói đều là thật cả ư?

Doãn Chí Bình gật đầu:

- Là thật! Nàng cứ việc giết ta đi!

Đoạn xoay ngược chuôi kiếm, chìa ra ngoài cửa sổ. Tiểu Long Nữ mắt có dị quang, lòng buồn khổ vô hạn, bi phẫn cùng cực, chỉ nghĩ dù có giết một ngàn người, một vạn người, nàng cũng không còn là một cô nương trong trắng, vĩnh viễn không còn có thể thâm ái Dương Quá như trước, nhìn thanh kiếm chìa ra, nàng không cầm lấy, chỉ nhìn Triệu, Doãn, hai người, chưa có chủ định gì.

Triệu Chí Kính nhận ra cơ hội, biết nữ nhân này thần trí thất thường, e rằng đã phát điên, bây giờ chưa chạy đi còn chờ lúc nào? Lão kéo tay Doãn Chí Bình, cười, nói:

- Mau chạy đi thôi, nàng ta tha không giết sư đệ đó!

Đoạn chạy ra cửa. Doãn Chí Bình đã không còn hồn vía gì, bị kéo tay, liền chạy theo. Triệu Chí Kính thi triển khinh công, chạy gấp. Doãn Chí Bình ban đầu được sư huynh kéo đi, sau mấy trượng cũng tự thi triển khinh công. Hai người đầu sư học nghệ còn trước cả Quách Tĩnh, chỉ giây lát đã chạy tới bên cửa đông của thành Tương Dương.

Bên cổng thành có hơn mười đệ tử Cái Bang đang cùng quan binh tuần tiễu. Người đứng đầu đám đệ tử Cái Bang nhận ra Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình, biết hai người là cao thủ phái Toàn Chân, xét về địa vị còn là sư huynh của Quách Tĩnh, nghe Triệu Chí Kính nói có việc gấp cần ra khỏi thành, may là lúc này bên ngoài hoàn toàn không có quân địch, họ bèn hạ lệnh mở cổng. Cổng vừa mở đủ cho một người qua, Triệu, Doãn, hai người đã chạy ngay ra. Cổng thành định đóng lại, thì một bóng trắng đã vút ra theo. Người đứng đầu đám đệ tử Cái Bang lên mặt thành nhìn ra, nhưng lúc này trời vẫn chưa sáng, ngoài mấy trượng không nhìn rõ là ai cả, hỏi mấy người ở bên cạnh, họ cũng không thấy phái Toàn Chân, người này nghĩ rằng mình bị hoa mắt sau mấy ngày canh gác vất vả.

Triệu, Doãn, hai người không dừng bước, chạy mấy dặm mới đi chậm lại. Triệu Chí Kính dùng tay áo lau mồ hôi trán, nói:

- May quá, hú vía!

Lão nhìn lại phía sau, hai gối chợt mềm nhũn suýt ngã, thì ra cách lão mươi trượng, bạch y thiếu nữ vừa dừng chân, chăm chăm nhìn lão, chính là Tiểu Long Nữ. Triệu Chí Kính hoảng sợ buột miệng kêu "ối", lão cứ ngỡ đã bỏ nàng ở trong thành, nào ngờ nàng vẫn bám theo sau, vậy mà lão không hề nghe thấy tiếng chân nàng. Thế là lão lại kéo Doãn Chí Bình cắm đầu chạy.

Chạy hơn mười trượng, ngoảnh lại, lão thấy Tiểu Long Nữ vẫn bám theo như cũ, nhưng bây giờ đã ở gần hơn, chỉ cách ba, bốn trượng. Triệu Chí Kính lục thần vô chủ, lại chạy, song lão không dám ngó lại phía sau, vì mỗi lần ngó lại chỉ càng thêm sợ, hai chân dần dần vô lực, lão nói:

- Doãn sư đệ, lúc này nàng ta muốn giết hai ta thật dễ như trở bàn tay, chắc nàng ta có mưu đồ gian ác gì chăng.

Doãn Chí Bình ngạc nhiên, nói:

- Có mưu đồ gian ác gì kia chứ?

Triệu Chí Kính nói:

- Ta đoán nàng muốn bắt sống chúng ta, vạch tội lỗi của sư đệ trước mặt anh hùng thiên hạ, làm cho phái Toàn Chân không thể ngẩng mặt lên được nữa.

Doãn Chí Bình giật mình, lúc này y đã không nghĩ đến sự sống chết của bản thân nữa; nếu Tiểu Long Nữ vung kiếm giết y, cũng không chống đỡ; nhưng y từ nhỏ làm môn hạ của Khưu Xứ Cơ, sư ân sâu nặng, thanh danh của phái Toàn Chân nếu do y mà mất, thì không thể được, nghĩ đến đó, y lạnh cả sống lưng, bèn dồn sức xuống chân, kề vai với Triệu Chí Kính mà chạy thật nhanh.

Hai người cứ cắm đầu chạy giữa chốn đồng hoang, có lúc không nhịn được, ngó về phía sau, thấy Tiểu Long Nữ vẫn cứ ở phía sau vài trượng. Khinh công của phái Cổ Mộ thiên hạ vô song, Tiểu Long Nữ đuổi theo hai người có thể nói là không hề tốn sức; có điều là nàng chưa biết xử trí hai gã đạo sĩ này như thế nào, nên cứ bám theo sau, không để cho họ tách xa.

Triệu, Doãn, hai người thấy Tiểu Long Nữ cứ bám riết như thế, thì càng sợ hãi, chạy từ sáng sớm đến trưa, lại chạy từ trưa sang giờ Mùi, chạy bốn năm canh giờ, nội lực tuy thâm hậu, cũng đã khó chịu đựng thêm, hơi thở hổn hển, chân bước chậm dần. Lúc này mặt trời chang chang trên đầu, không khí nóng bức, hai người mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Lại chạy một hồi, cả hai vừa đói vừa khát, thấy phía trước có một dòng mương, thì nghĩ: "Dù có bị bắt, cũng mặc". Cả hai bèn nhào tới dòng mương, vục nước mà uống.

Tiểu Long Nữ thong thả tới phía thượng du của dòng mương, cũng vục nước uống mấy ngụm. Dòng nước trong veo in hình một bạch y thiếu nữ, xinh đẹp như tiên nữ. Tiểu Long Nữ chỉ thấy lòng trống rỗng, đau khổ, song nàng thản nhiên hái một bông hoa trên bờ mương, cài lên mái tóc, soi bóng dưới nước, ngẩn ngơ xuất thần.

Triệu, Doãn, hai người vừa uống nước, vừa liếc trộm Tiểu Long Nữ, thấy nàng tựa hồ hồn lìa khỏi xác, đã quên mọi việc trước mắt, bèn đưa mắt cho nhau, lẻn về phía sau lưng nàng, lảng đi xa dần, thi thoảng ngó lại, thấy nàng vẫn nhìn xuống dòng nước; thế là cả

hai chạy thật nhanh, không lâu tới một con đường lớn.

Hai người tưởng đã thoát hiểm, nào dè Doãn Chí Bình vừa ngoảnh lại, đã thấy Tiểu Long Nữ bám theo đằng sau. Doãn Chí Bình tái mặt, nói:

- Thôi rồi, Triệu sư huynh, chết chạy chẳng thoát nổi, nàng ta muốn giết thì cũng đành chịu vậy!

Y dừng bước. Triệu Chí Kính nổi giận, nói:

- Ngươi chết cũng đáng, còn ta tại sao phải chết theo ngươi?

Đoạn lại kéo tay sư đệ, Doãn Chí Bình nản chí, không muốn chạy nữa. Triệu Chí Kính vừa tức vừa sợ, lại tát cho Doãn Chí Bình một cái. Doãn Chí Bình quát:

- Sư huynh lại đánh ta ư?

Tiểu Long Nữ thấy hai gã đạo sĩ lại đánh nhau, thì lấy làm lạ.

Lúc ấy có hai người phóng ngựa đến, đó là hai binh sĩ Mông Cổ truyền đạt quân lệnh. Triệu Chí Kính chợt nảy ý định, nói nhỏ:

- Cướp ngựa! Hai ta giả bộ đánh nhau, đừng để cho Tiểu Long Nữ nghi ngờ.

Đoạn vung chưởng đánh tới, Doãn Chí Bình giơ tay gạt đi, đánh trả một chưởng; Triệu Chí Kính lùi mấy bước, hai người tiến dần ra giữa lộ. Hai kỵ sĩ Mông Cổ bị cản đường, gò ngựa lại. Triệu, Doãn, hai người liền vọt tới, kéo hai binh sĩ xuống đất, nhảy lên lưng ngựa mà phi nhanh về hướng bắc.

Hai con ngựa ấy đều là tuấn mã, chạy rất nhanh. Hai người ngó lại, không thấy Tiểu Long Nữ đuổi theo, mới yên tâm. Đi hơn mười dặm, đến một ngã ba, Triệu Chí Kính nói:

- Tiểu Long Nữ thấy hai ta phi về hướng bắc, bây giờ ta nên đổi sang hướng đông.

Rồi rẽ sang bên phải. Gần tối thì hai người đến một thị trấn nhỏ.

Hai người chạy từ sáng sớm, chưa ăn gì, đã quá đói mệt, bèn tìm một phạn điếm, sai tiểu nhị dọn lên một chậu thịt bò, ba cân bánh. Triệu Chí Kính ngồi vào bàn, hơi trấn tĩnh, nghĩ lại cảnh huống hôm nay, thật ngượng ngùng, cũng không hiểu tại sao Tiểu Long Nữ

bám sát phía sau mà không ra tay. Doãn Chí Bình mặt xám ngoét, cúi đầu như kẻ mất hồn. Bữa ăn được dọn lên, hai người vừa cầm đũa, thì có tiếng huyên náo ngoài phạn điếm, rồi tiếng quát:

- Hai con ngựa này là của ai? Sao lại ở đây?

Nghe rõ là khẩu âm người Mông Cổ.

Triệu Chí Kính đứng lên, bước ra cổng, thấy một quân quan Mông Cổ dẫn theo bảy tám binh sĩ, đang chỉ hai con ngựa của hai người mà quát hỏi. Chủ quán sợ hãi, chỉ lắp bắp:

- Quân gia, đại nhân!

Triệu Chí Kính bị Tiểu Long Nữ đuổi cả một ngày, chưa biết trút giận vào ai, bèn ưỡn ngực bước tới, nói:

- Ngựa của mỗ đó! Hỏi làm gì?

Gã quân quan kia hỏi:

- Ngựa này lấy đâu ra?

Triệu Chí Kính nói:

- Ngựa của ta, can hệ gì đến ngươi?

Hiện thời từ thành Tương Dương về phía bắc thuộc quyền cai trị của quân Mông Cổ, dân chúng Đại Tống bị quân Mông Cổ đàn áp, đâu có ai dám vô lễ với quan binh Mông Cổ như thế? Gã quân quan thấy Triệu Chí Kính thân hình cao lớn, lưng đeo kiếm, cũng ngán ngại ba phần, hỏi:

- Ngựa ngươi mua hay là dắt trộm?

Triệu Chí Kính nổi giận:

- Mua với chả dắt trộm cái gì? Là do bọn ta nuôi lớn đó.

Gã quân quan phẩy tay, quát:

- Bắt lấy hắn!

Bảy tám tên lính rút binh khí vây quanh. Triệu Chí Kính tay đè đốc kiếm, hỏi:

- Vì lẽ gì đòi bắt người?

Gã quân quan cười khẩy:

- Đồ dắt trộm ngựa! Đúng là kẻ to gan, dám dắt trộm ngựa của quân mã đại doanh!

Nói rồi hắn vạch đám lông ở chân sau hai con ngựa, lộ ra chữ Mông Cổ được in vào đó bằng sắt nung. Nguyên ngựa chiến của quân Mông Cổ đều có dấu in bằng sắt nung, nói rõ thuộc doanh nào bộ nào để tiện phân biệt. Triệu Chí Kính cướp ngựa từ tay binh sĩ Mông Cổ, không hề biết chuyện đó; bây giờ mới thấy, còn cố cãi:

- Ai bảo đây là ngựa chiến của quân Mông Cổ? Ngựa của đạo quán ta có dấu in bằng sắt nung là phạm pháp ư?

Gã quân quan cả giận, nghĩ từ ngày tiến đánh phương nam đến nay, chưa từng gặp kẻ cuồng đồ nào ngang ngạnh thế này, bèn đưa tay túm ngực Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính tay trái chộp cổ tay gã quân quan, tay phải thì túm sau lưng gã mà giơ gã lên cao, xoay ba vòng trên không rồi lẳng gã ra ngoài. Gã quân quan bay đi, rơi xuống chỗ mấy cái vò cái chậu của phạn điếm, vò chậu bị vỡ nghe loảng xoảng một hồi; gã quân quan bị thương khắp mình vì các mảnh vỡ, máu chảy nhoe nhoét, chưa bò dậy được. Mấy tên lính vội chạy tới cứu hộ, dìu gã ta lên, đâu còn dám tính đến việc bắt giữ kẻ ăn trộm ngựa?

Triệu Chí Kính cười ha hả, trở vào bàn ăn. Sau cuộc rối loạn vừa rồi, các phạn điếm trong thị trấn đều đóng cửa; thực khách đều vội vã bỏ đi hết; họ nghĩ quân Mông Cổ bạo ngược vô cùng, lần này gã quân quan bị người Hán đánh như thế, e rằng quân Mông Cổ sẽ trả thù, giết toàn trấn đi không chừng. Triệu Chí Kính ăn vài miếng, bỗng thấy chủ quán bước tới, quì xuống đất, liên tiếp khấu đầu. Triệu Chí Kính biết chủ quán sợ liên lụy, cười đứng dậy, nói:

- Bọn ta cũng ăn no rồi, ngươi đừng sợ, bọn ta đi đây.

Gã chủ quán mặt như chàm đổ, vẫn cứ vái lạy.

Doãn Chí Bình nói:

- Gã sợ hai ta đi rồi, quân Mông Cổ đến đòi người.

Doãn Chí Bình vốn tinh minh cường cán, chỉ do đối với Tiểu Long Nữ y si tâm cuồng luyến mới không biết hành xử, chứ thường ngày y xử sự kỳ thực hơn hẳn Triệu Chí Kính, cho nên Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ đều có ý sẽ để y tiếp nhiệm chức chưởng giáo, lúc này y đã có chủ ý, bèn bảo chủ quán:

- Mau mang rượu ngon ra đây, việc đạo gia làm, đạo gia sẽ gánh chịu, các người không làm gì phải sợ.

Chủ quán vâng dạ rối rít, đứng dậy sai mang rượu ngon tới.

Gã quân quan bị thương không nhẹ, được bọn lính dìu lên ngựa. Triệu Chí Kính cười, nói:

- Doãn sư đệ, hôm nay đã bị một phen khó chịu, chờ ở đây sẽ đánh chúng một trận tơi bời cho bõ tức.

Doãn Chí Bình chỉ hừ một tiếng, nhìn bọn lính dìu tên quân quan bỏ đi, điếm tiểu nhị bưng các món ăn ngon ra bàn.

Triệu, Doãn, hai người ăn uống một hồi, Doãn Chí Bình đột nhiên đứng dậy, đánh một chưởng cho tiểu nhị đứng hầu bàn ngã quay lơ. Chủ quán cả kinh, ba chân bốn cẳng chạy tới, cười nịnh:

- Tên tiểu tử ấy không biết hầu hạ hai vị, thật đáng chết, xin đạo gia bớt giận...

Lời chưa dứt, Doãn Chí Bình đã tung cước đá khẽ cho gã ngã lăn chiêng. Triệu Chí Kính tưởng y thần trí mơ hồ lẫn lộn, gọi:

- Doãn sư đệ, sư đệ...

Doãn Chí Bình đẩy cái bàn bên cạnh cho chén đĩa rơi xuống đất vỡ tan, lại đánh ngã hai điếm tiểu nhị nữa, điểm huyệt họ, rồi xoa tay, nói:

- Khi quân Mông Cổ kéo tới, nhìn thấy phạn điếm của các người bị thế này, chúng sẽ không giận các người, hiểu chưa? Các người cứ đánh nhau một trận cho sứt đầu mẻ trán càng tốt đấy.

Mọi người đại ngộ, khen là diệu kế, bèn đánh lộn, xé rách quần áo của nhau, làm cho mặt mũi thâm tím. Một canh giờ sau, nghe ngoài đường có tiếng vó ngựa, mấy con ngựa phi tới. Mọi người trong phạn điếm giả bộ ngã lăn ra đất, kêu loạn cả lên:

- Ui chao, đánh chết người ta rồi!

- Trời ơi, đau quá!

- Xin đạo gia tha mạng!

Tiếng vó ngựa quả nhiên dừng ở ngoài phạn điếm, bốn quân quan Mông Cổ bước vào, theo sau là một Tạng tăng cao gầy cùng một gã người Hồ lùn và đen. Gã người Hồ bị cụt hai chân, mỗi tay cầm một cây quải trượng. Quân quan Mông Cổ thấy trong phạn điếm bừa bãi, thì cau mày quát lớn:

- Mau dọn cơm rượu cho các lão gia xơi, còn phải đi nữa!

Chủ quán nghĩ: "Thì ra bọn này là đám khác, nếu đám kia quay trở lại, thì phải làm thế nào?" Còn đang chần chừ, thì mấy gã quân quan vụt roi tới tấp, chủ quán vâng dạ, bò dậy, sai các điếm tiểu nhị dọn bàn ăn.

Vị Tạng tăng kia chính là Kim Luân pháp vương, còn gã người Hồ là Ni Ma Tinh. Hai người hôm nọ bị trúng "Băng phách ngân châm", ôm nhau lăn xuống vực. May trên sườn núi có một cây lớn, Kim Luân pháp vương giơ tay trái túm lại được. Lúc ấy Ni Ma Tinh đã nửa mê nửa tỉnh, vẫn ôm chặt Kim Luân pháp vương. Kim Luân pháp vương nhìn tứ phía, vận kình vào tay trái đẩy một cái, hai người cùng lăn xuống một đám cỏ dày bên sườn núi, rồi từ đó lại lăn xuống dốc hơn mười trượng nữa, tới đáy vực mới dừng. Cả hai đều sây sát mình mẩy, mặt mũi.

Kim Luân pháp vương gỡ vòng tay của Ni Ma Tinh ra, quát:

- Rốt cuộc ngươi có buông ta ra không?

Ni Ma Tinh mơ mơ màng màng, không còn sức phản kháng, buông tay trái, song tay phải vẫn còn túm sau lưng Pháp vương. Pháp vương cười khẩy, nói:

- Hai chân ngươi đã trúng độc nặng, chẳng lo tự cứu, cứ ôm lấy ta làm gì?

Hai câu ấy như sét đánh ngang tai, Ni Ma Tinh cúi đầu nhìn, thấy hai bắp chân mình đã sưng tím, biết nếu không cấp cứu, sẽ khó thoát chết, bèn rút cây thiết tiên ở sau lưng ra, nghiến răng, chém mạnh hai nhát đứt lìa hai chân, máu tuôn ra xối xả, người ngất đi luôn. Pháp vương thấy Ni Ma Tinh dũng quyết như vậy, rất thán phục, lại nghĩ hắn đã cụt hai chân, không còn đáng ngại nữa, bèn đưa tay điểm hai huyệt Khúc Tuyền ở khoeo chân hắn, trước tiên cầm máu, sau đó lấy thuốc bôi lên vết thương, xé áo băng lại.

Các võ sĩ Thiên Trúc phần lớn đã luyện thuật chịu đau như nằm ngủ trên phản cắm đinh nhọn, ngồi trên đao kiếm, Ni Ma Tinh càng thành thạo thuật đó. Vừa được cầm máu, hắn đã tỉnh lại, ngồi dậy, nói:

- Hay lắm, đại sư đã cứu mạng tại hạ, oán cừu đôi bên coi như xong.

Pháp vương mỉm cười cay đắng, nghĩ: "Ngươi tuy bị mất đôi chân, song chất độc trong người đã ra hết, ta thì không được như ngươi". Bèn ngồi vận công, đẩy khí độc từ bàn chân ra ngoài, hơn một canh giờ sau thì nặn ra một bãi nước màu đen, mệt muốn đứt hơi.

Hai người tại hoang cốc dưỡng thương mấy ngày, Pháp vương dùng nội công thượng thừa đẩy chất độc ra khỏi cơ thể, vết thương của Ni Ma Tinh đã đỡ, hắn bẻ hai cành cây làm quải trượng, cùng rời hoang cốc. Không lâu thì gặp bốn quân quan Mông Cổ, cùng đi về đại doanh của Hốt Tất Liệt, đến thị trấn này thì gặp Triệu, Doãn, hai người.

Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính nhìn thấy Pháp vương thì thất sắc, nhìn nhau. Hai đạo sĩ tại anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng từng thấy Pháp vương hiển thị võ công, quả thật kinh thế hãi tục, lại nghĩ hai đệ tử của lão ta là Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba năm nọ tới cung Trùng Dương, chư tử phái Toàn Chân còn khó địch nổi, bây giờ gặp lão ta ở đây, thực là đáng sợ. Hai người đưa mắt cho nhau, bụng nghĩ cách thoát thân.

Tại anh hùng đại yến, hào kiệt Trung Nguyên hàng mấy ngàn người, Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình biết mặt Pháp vương, còn Pháp vương thì không biết hai đạo sĩ. Pháp vương tuy thấy cảnh tượng ẩu đả trong phạn điếm, nhưng thời buổi này nơi nơi bị tàn phá, lão cũng chẳng cho là lạ. Chuyến đột nhập thành Tương Dương lần này, lão đại bại trở về, gặp Hất Tất Liệt sẽ quá mất mặt, lão đang nghĩ cách biện hộ sao đây, nên cũng chẳng bụng dạ nào để ý đến hai đạo sĩ đang ngồi ăn.

Đúng lúc ấy, bên ngoài phạn điếm náo loạn, một tốp quan binh Mông Cổ xông vào, vừa thấy Triệu, Doãn hai người liền hô hoán bắt giữ. Doãn Chí Bình thấy Pháp vương ngồi gần cửa, nếu chạy ra, ngang qua đó dễ bị lão ta xuất thủ, bèn nói nhỏ:

- Thoát lối cửa sau!

Đoạn đẩy đổ cái bàn ăn, chén bát vỡ loảng xoảng, hai người bật dậy, chạy ra cửa hậu.

Doãn Chí Bình sắp tới cửa hậu, ngó lại, thấy Pháp vương cầm ly rượu, vẻ trầm ngâm, hình như không để ý tới cảnh náo loạn trong phạn điếm, thì mừng thầm: "Lão ta không ra tay thì hay quá!" Bỗng một

bóng đen lướt tới, gã lùn người Tây Vực vung quải trượng đánh xuống vai Doãn Chí Bình. Triệu, Doãn hai người chưa gặp Ni Ma Tinh, thấy hắn thân pháp mau lẹ, xuất thủ hung hãn, vội rùn người né tránh. Ni Ma Tinh một trượng đánh hụt, biết hai đạo sĩ không phải hạng tầm thường, bèn sử dụng hai cây quải trượng chặn lối thoát của hai người. Hai đạo sĩ cùng rút kiếm đâm Ni Ma Tinh, buộc hắn thoái lui để lấy lối thoát ra.

Ni Ma Tinh võ công tuy cao hơn Triệu, Doãn hai người, nhưng hắn mới bị cụt hai chân, nguyên khí chưa phục hồi, giờ một mình đấu với hai cao thủ, sau vài chiêu đã không địch nổi. Pháp vương thong thả bước tới, thấy mũi kiếm của Triệu Chí Kính đâm vào ngực Ni Ma Tinh, Ni Ma Tinh giơ quải trượng chống đỡ, thì trường kiếm của Doãn Chí Bình đã chọc tới sườn bên phải của Ni Ma Tinh, chiêu số này rất hiểm, Ni Ma Tinh không thể không quẳng cây trượng mà nhảy về đàng sau. Pháp vương bước đến, vừa vặn thân hình Ni Ma Tinh vọt lên, lão bèn dùng tay trái đỡ mông cho Ni Ma Tinh, tay phải đặt vào cánh tay của hắn. Lúc ấy quải trượng của hắn chưa tách khỏi kiếm của Triệu Chí Kính, nội lực của Pháp vương

truyền qua cây trượng, Triệu Chí Kính cảm thấy cánh tay phải tê dại, nửa bên ngực nóng bừng, keng một tiếng, trường kiếm rơi xuống đất.

Ni Ma Tinh nội lực không đủ, nhưng biến chiêu cực nhanh, thấy Triệu Chí Kính để rơi kiếm, lập tức thu quải trượng về dính với kiếm của Doãn Chí Bình. Pháp vương lại đặt tay phải vào cánh tay của Ni Ma Tinh. Doãn Chí Bình đã thấy sai lầm của Triệu Chí Kính, liền vận lực phản kích, ai ngờ nội lực của Pháp vương vừa cương vừa nhu, "cạch" một tiếng, kiếm của y đã gãy đôi. Pháp vương nhẹ nhàng đặt Ni Ma Tinh ngồi xuống, hai tay ấn xuống hai đầu vai của Triệu, Doãn hai người, cười nói:

- Các hạ vị vốn không quen biết, hà tất phải động võ? Thân thủ thế này đúng là thuộc hàng đệ nhất kiếm sĩ Trung Nguyên, chúng ta hãy ngồi đàm luận đôi chút được chăng?

Pháp vương xuất thủ không có gì lạ, nhưng hai đạo sĩ không tránh kịp, chỉ cảm thấy như có vật nặng ngàn cân đè xuống vai, đành vận lực chống đỡ, đâu dám đáp lời? E rằng nếu mở miệng, nội tức buông lỏng

một chút, xương cốt từ vai xuống thắt lưng sẽ bị gãy nát.

Lúc này quan binh Mông Cổ đã vây xung quanh, dẫn đầu là một gã thiên hộ. Gã biết Kim Luân pháp vương là pháp sư hộ quốc của Mông Cổ, Tứ đại vương Hốt Tất Liệt rất kính nể lão ta, nên gã vội hành lễ, nói:

- Quốc sư gia, hai đạo sĩ này ăn trộm ngựa chiến, ẩu đả quan binh, xin quốc sư gia...

Gã vừa nói vừa nhìn Doãn Chí Bình, đột nhiên hỏi:

- Vị này có phải là Doãn Chí Bình Doãn đạo gia hay chăng?

Doãn Chí Bình gật đầu, chưa nhận ra người kia là ai. Pháp vương hơi giảm lực ấn vai hai người, nghĩ: "Hai đạo sĩ này tuổi trạc tứ tuần, mà nội công đã thâm hậu thế này thực không dễ". Gã thiên hộ Mông Cổ cười, nói:

- Doãn đạo gia không nhận ra tiểu nhân ư? Mười chín năm trước chúng ta từng ở sa mạc Hoa Thích Tử Mô nướng thịt bò mà ăn. Tiểu nhân là Tát Đa đây.

Doãn Chí Bình nhìn kỹ, vui mừng nói:

- À đúng rồi, đúng rồi! Các hạ để râu dài, nên tại hạ không nhận ra!

Tát Đa cười, nói:

- Tiểu nhân bôn ba đông tây nam bắc mấy vạn dặm, râu tóc đều bạc cả, còn Doãn đạo gia tướng mạo vẫn không thay đổi lắm. Chẳng trách Thành Cát Tư Hãn bảo rằng các vị tu đạo đều là thần tiên.

Rồi gã quay sang nói với Pháp vương:

- Quốc sư gia, vị đạo gia này thời trước từng được Thành Cát Tư Hãn mời sang Tây Vực, hóa ra là người một nhà cả.

Pháp vương gật đầu gù, thu tay khỏi vai hai người.

Năm xưa Thành Cát Tư Hãn có mời Khưu Xứ Cơ sang Tây Vực tương kiến để học hỏi về thuật trường sinh. Khưu Xứ Cơ vạn lý tây du, đem theo mười chín đệ tử; Doãn Chí Bình là môn hạ đại đệ tử, dĩ nhiên được đi cùng. Thành Cát Tư Hãn phái hai trăm quân mã cung phụng, hộ vệ sư đồ Khưu Xứ Cơ. Hồi ấy Tát Đa chỉ là một tên tiểu tốt, nên nhớ rõ Doãn Chí Bình. Gã chinh chiến bốn phương hai mươi năm, được thăng đến chức thiên hộ, không ngờ tình cờ gặp lại Doãn Chí

Bình ở đây thì cả mừng, vội gọi cơm rượu thết đãi, một mực cung kính với Doãn Chí Bình, chuyện trộm ngựa đánh quan binh coi như không có. Tát Đa hỏi thăm tỉ mỉ về Khưu Xứ Cơ và mười tám đệ tử, nhắc lại chuyện thời trai trẻ một cách đầy hứng khởi.

Pháp vương cũng từng nghe danh Khưu Xứ Cơ, biết đó là đệ nhất cao thủ phái Toàn Chân, thấy Triệu, Doãn hai người võ công không kém, nghĩ nội công kiếm thuật của phái Toàn Chân quả nhiên danh bất hư truyền, vừa rồi may mà lão vừa xuất thủ đã chiếm tiên cơ, nếu không cũng phải sau vài chục chiêu mới mong thủ thắng.

Đột nhiên từ ngoài cửa thoáng hiện một bóng người tiến vào, đó là bạch y thiếu nữ. Ni Ma Tinh, Pháp vương và Triệu, Doãn hai đạo sĩ cùng giật mình, vì người ấy chính là Tiểu Long Nữ. Chỉ riêng Ni Ma Tinh không sợ hãi, nói to:

- Chào tân nương tử của Tuyệt Tình cốc!

Tiểu Long Nữ khẽ gật đầu, chọn một cái bàn nhỏ trong góc ngồi xuống, không để ý gì tới mọi người, nói nhỏ với điếm tiểu nhị, gọi một bữa ăn chay.

Triệu, Doãn hai người sắc mặt lúc xanh, lúc trắng, nhấp nhổm không yên. Pháp vương cũng sợ Dương Quá sẽ tới, bình sinh lão chẳng sợ gì, chỉ sợ Dương Quá cùng Tiểu Long Nữ song kiếm hợp bích, thi triển "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp". Ba người ấy mỗi người một tâm sự, không trò chuyện, chỉ cúi đầu ăn uống. Triệu, Doãn hai người vốn đã ăn no, nhưng nếu bây giờ cứ ngồi im thì dễ bị nghi ngờ, đành tiếp tục ăn uống vậy.

Tát Đa thì cao hứng, hỏi:

- Doãn đạo trưởng đã gặp Tứ vương tử của chúng tôi hay chưa?

Doãn Chí Bình lắc đầu. Tát Đa nói:

- Vương tử Hốt Tất Liệt là vị công tử thứ tư của Tứ vương gia Đà Lôi, anh minh nhân hậu, người người trong quân ngưỡng mộ. Tiểu tướng chính đi bẩm cáo quân tình. Hai vị đạo gia nếu không bận việc, hãy cùng đi với tiểu tướng được chăng?

Doãn Chí Bình tâm trí để đâu đâu, lại lắc đầu. Triệu Chí Kính thì chợt có chủ ý, bèn hỏi Pháp vương:

- Đại sư cũng đi gặp Tứ vương tử phải không?

Pháp vương nói:

- Phải. Tứ vương tử là nhân kiệt đời nay, hai vị không thể không gặp.

Triệu Chí Kính vui mừng nói:

- Hay lắm, chúng tôi cùng đi với đại sư và Tát Đa tướng quân vậy.

Lão đưa tay dưới gầm bàn cấu khẽ vào đùi Doãn Chí Bình một cái, nháy mắt ra hiệu. Tát Đa cả mừng, rối rít nói:

- Hay lắm, hay lắm!

Doãn Chí Bình cơ trí tài cán đều hơn hẳn Triệu Chí Kính, nhưng vừa gặp Tiểu Long Nữ thì lập tức hồn vía mơ hồ, phải một lát sau mới hiểu dụng ý của Triệu Chí Kính, là muốn dựa vào sự che chở của Pháp vương để thoát sự truy sát của Tiểu Long Nữ.

Mọi người dùng bữa xong, ra khỏi phạn điếm, lên ngựa đi. Pháp vương không thấy Dương Quá xuất hiện, thì yên tâm nghĩ: "Phái Toàn Chân là một đại chính phái của võ lâm Trung Nguyên, nếu thu phục phái này trợ giúp Mông Cổ, thì thực là một kỳ công.

Ngày mai gặp vương gia, cũng có chuyện để khỏi bẽ mặt". Liền có ý thu nạp Triệu, Doãn hai người.

Lúc này trời sắp tối, mọi người đi một quãng, nghe có tiếng lóc cóc phía sau, ngó lại, thấy Tiểu Long Nữ cưỡi một con lừa theo sau đàng xa. Pháp vương nghĩ: "Một mình nàng quyết không phải là đối thủ của ta, tại sao nàng cả gan cứ bám theo sau? Hay là có gã Dương Quá mai phục đâu đó ám trợ?" Lão lần đầu tiếp xúc với Triệu, Doãn hai người, sợ lỡ có gì bị mất uy phong, bèn làm như không biết.

Mọi người đi đến nửa đêm, đến một cánh rừng. Tát Đa lệnh cho quân sĩ dừng nghỉ, mọi người xuống ngựa, ngồi nghỉ dưới gốc cây. Tiểu Long Nữ cũng xuống lừa, ngồi tựa gốc cây, cách mọi người hơn chục trượng. Nàng hành động càng kỳ bí, Pháp vương càng thận trọng, không dám liều lĩnh xuất thủ. Triệu Chí Kính thấy Ni Ma Tinh từng chào hỏi Tiểu Long Nữ, không biết Tiểu Long Nữ và Pháp vương có hiềm khích gì, không dám nhìn về phía nàng. Nghỉ nửa canh giờ, mọi người lại lên ngựa đi tiếp, rời cánh rừng, nghe tiếng lóc cóc phía sau, là Tiểu Long Nữ vẫn đi theo.

Đến lúc trời sáng hẳn, Tiểu Long Nữ vẫn cách đoàn người hơn chục trượng. Lúc này tới chỗ đồng trống, Pháp vương đưa mắt nhìn ra xa, trong vòng một dặm không một bóng người, bỗng nảy sinh ác niệm: "Ta bình sinh tung hoành vô địch, đến Trung Nguyên lại liên tiếp thất bại bởi Dương Quá và Tiểu Long Nữ song kiếm hợp bích. Hôm nay nàng ta cứ bám theo sau hẳn chẳng có thiện ý, có lẽ ta phải giết quách nàng đi, dù nàng có kẻ trợ giúp, cũng không đến cứu kịp. Nàng chết rồi, trên thế gian không còn kẻ nào đủ sức ngăn ta được nữa". Pháp vương tâm niệm đã quyết, đang định ghìm ngựa đứng lại, bỗng nghe phía trước vang lên tiếng lục lạc, ngoài xa vài dặm bụi tung mù mịt, một đoàn nhân mã phóng tới.

Pháp vương ân hận: "Nếu biết hậu viện của Tiểu Long Nữ bây giờ mới tới, thì ta phải hạ độc thủ sớm hơn một chút". Chợt nghe Tát Đa kêu lên kinh ngạc:

- Kỳ quái!

Pháp vương thấy từ xa có bốn con lạc đà phi tới, con đi đầu hàng bên phải trên lưng cắm một lá cờ lớn bay phần phật trong gió, chính là soái kỳ của Hốt Tất

Liệt, song không thấy có người cưỡi trên lưng bốn con lạc đà. Tát Đa nói:

- Vương gia đã tới!

Đoạn tế ngựa lên đón, cách đoàn lạc đà nửa dặm, thì xuống ngựa, cung kính đón chờ ở bên đường.

Pháp vương nghĩ: "Vương gia tới, thì ta chưa tiện giết Tiểu Long Nữ". Lão tự lượng thân phận, nếu để Hốt Tất Liệt thấy lão ra tay hạ sát một thiếu nữ đơn độc, thì khó tránh khỏi bị xem thường, lão bèn thong thả tới chỗ Tát Đa, chỉ thấy có một người ngồi ở khoảng giữa bốn con lạc đà, trên không trung, râu tóc và lông mày bạc trắng, miệng cười tươi, chính là Chu Bá Thông.

Chỉ nghe Chu lão nhân nói từ xa:

- Hay lắm, lão hòa thượng, gã đen lùn, hay lắm, chúng ta lại trùng phùng ở đây, còn thêm một tiểu cô nương kiều diễm nữa kìa.

Pháp vương lấy làm lạ, người này sao lại có thể ngồi giữa không trung thế kia? Đợi khi đôi bên tới gần, mới nhìn rõ, thì ra từ đầu bốn con lạc đà có dây kết

thành một cái võng, Chu Bá Thông ngồi trên cái võng đó.

Chu Bá Thông vậy là vẫn chưa đến cung Trùng Dương, cũng ít khi lai vãng với Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ, nên Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình không biết mặt lão nhân. Hai gã tuy từng nghe sư phụ kể có một vị sư thúc tổ một mình du hí nhân gian, nhưng đã lâu lắm không có tin tức gì, chắc vị đó đã qua đời. Bây giờ hai gã gặp Chu Bá Thông, đều không nghĩ đấy là sư thúc tổ của mình. Pháp vương hơi cau mày, nghi người này võ công kỳ diệu, thật không dễ đối phó, bèn hỏi:

- Vương gia đến sau phải không?

Chu Bá Thông chỉ ra sau lưng, cười nói:

- Ba, bốn chục dặm đằng ấy là vương trướng của hắn. Đại hòa thượng, ta khuyên lão lúc này đừng tới đó thì hơn.

Pháp vương hỏi:

- Vì sao?

Chu Bá Thông nói:

- Hắn đang nổi cơn lôi đình, lão tới đó không chừng bị hắn cắt phăng cái đầu trọc của lão đó.

Pháp vương nói:

- Hồ thuyết bát đạo! Vương gia sao lại nổi cơn lôi đình?

Chu Bá Thông chỉ lá cờ trên lưng con lạc đà, cười nói:

- Thì vương kỳ của vương gia bị ta lấy trộm mất, làm sao hắn không nổi cơn lôi đình kia chứ?

Pháp vương sững sờ, hỏi:

- Lão lấy trộm vương kỳ để làm gì?

Chu Bá Thông nói:

- Hòa thượng biết Quách Tĩnh chứ?

Pháp vương gật đầu, nói:

- Thì sao?

Chu Bá Thông cười nói:

- Quách Tĩnh là huynh đệ kết nghĩa của ta. Hai huynh đệ ta hơn mười năm chưa gặp lại, ta nhớ hắn quá, muốn đến thăm hắn. Hắn ở thành Tương Dương,

đánh nhau với quân Mông Cổ, ta lấy trộm vương kỳ của vương gia Mông Cổ làm quà cho hắn.

Pháp vương cả kinh, nghĩ bụng việc này không ra thể thống gì, thành Tương Dương đã không hạ được, vương kỳ lại bị cướp mất, thật mất hết thể diện, phải tìm cách đoạt lại vương kỳ mới xong.

Chu Bá Thông quát một tiếng, mười sáu cái chân của bốn con lạc đà cùng cuốn gió chạy về hướng tây, rồi chạy vòng trở lại. Lá cờ bay phần phật trong gió. Chu Bá Thông đứng thẳng người, tay cầm bốn dây cương điều khiển lạc đà phóng đi, trông cứ như một vị lão tướng bát diện uy phong.

Chỉ thấy lão nhân đắc ý phi phàm, phóng bốn con lạc đà tới gần, miệng quát "Họ!" bốn con lạc đà lập tức dừng chân, đủ biết tay lão cầm cương khỏe như thế nào, Chu Bá Thông cười, nói:

- Đại hòa thượng, mấy con lạc đà của ta có khá hay không?

Pháp vương giơ ngón tay cái lên, vẻ tán thưởng:

- Khá lắm, rất đáng phục!

Trong óc Pháp vương vẫn đang nghĩ cách đoạt lại vương kỳ. Chu Bá Thông vung tay trái, nói:

- Đại hòa thượng, tiểu cô nương, Lão Ngoan đồng đi đây!

Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính nghe ba tiếng "Lão Ngoan đồng", cùng buột miệng thốt lên:

- Sư thúc tổ ư?

Rồi cùng xuống ngựa. Doãn Chí Bình nói:

- Thưa có phải đây là Chu lão tiền bối của phái Toàn Chân hay không?

Chu Bá Thông đưa mắt đảo qua đảo lại, nói:

- Hừ, sao hả? Tiểu đạo sĩ hãy mau khấu đầu.

Triệu, Doãn hai người đã định hành lễ, nghe lão nhân nói năng cổ quái, chợt sững lại vì sợ lạy nhầm người. Chu Bá Thông hỏi:

- Hai đứa ngươi là môn hạ của gã mũi trâu nào?

Doãn Chí Bình cung kính đáp:

- Triệu Chí Kính là môn hạ của Ngọc Dương tử Vương đạo trưởng, còn đệ tử Doãn Chí Bình là môn hạ của Trường Xuân tử Khưu đạo trưởng.

Chu Bá Thông nói:

- Hừ, tiểu đạo sĩ phái Toàn Chân càng đời sau lại càng thua kém đời trước, ta thấy các ngươi cũng chẳng ra gì.

Đột nhiên hai chân lão hất hai chiếc hài về phía hai người.

Doãn Chí Bình thấy chiếc hài bay không nhanh, dù có trúng vào mặt cũng không sao, không dám thất lễ, vẫn cúi mình hành lễ; Triệu Chí Kính thì lại giơ tay ra chộp. Nào ngờ hai chiếc hài bay đến cách mặt hai gã chừng ba thước đột nhiên bay vòng trở lại. Triệu Chí Kính chộp hụt, nhìn chiếc hài bên trái bay vòng sang bên phải, chiếc hài bên phải bay vòng sang bên trái, gần chạm nhau giữa không trung, rồi bay trở về chỗ Chu Bá Thông. Chu Bá Thông giơ hai chân đi luôn vào hai chiếc hài bay về.

Việc này tuy chỉ là trò đùa, nhưng nếu không có nội lực cực kỳ thâm hậu thì không tài gì điều khiển hai

chiếc hài bay đúng chỗ như thế. Pháp vương và Ni Ma Tinh đã từng thấy Chu Bá Thông hất các mũi giáo trong vương trướng của Hốt Tất Liệt, nên nhìn trò hất đôi hài không lấy làm lạ. Nhưng Triệu Chí Kính giơ tay chộp hụt chiếc hài thì không khỏi kinh ngạc, với võ công của mình, Triệu Chí Kính có thể dùng tay chộp mọi thứ ám khí lợi hại, đã chộp là trúng, đằng này chiếc hài đã bay chầm chậm như thế mà hắn không tóm được, thì không còn hoài nghi nữa, vội cùng với Doãn Chí Bình vái dài, nói:

- Đệ tử Triệu Chí Kính khấu kiến sư thúc tổ.

Chu Bá Thông cười ha ha, nói:

- Nhãn giới của Khưu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất quá thấp kém, đi thu nạp hạng đệ tử vô dụng. Thôi ta miễn cho, ai cần các ngươi vái lạy?

Đoạn lão hô to:

- Xung phong!

Bốn con lạc đà vểnh tai cong đuôi, tung vó chạy đi.

Pháp vương phi thân xuống ngựa, chắn phía trước bốn con lạc đà, hai tay ghìm đầu hai con lạc đà đi trước, miệng quát:

- Hãy khoan!

Bốn con lạc đà đang chạy bị lão ta ấn lùi trở lại hai bước.

Chu Bá Thông cả giận, nói:

- Đại hòa thượng, muốn đánh nhau phải không? Lão Ngoan đồng mười năm nay chưa gặp đối thủ, đang ngứa tay, lại đây nào, hai ta đấu với nhau vài hiệp!

Lão Ngoan đồng bình sinh hiếu võ, nhưng mấy năm gần đây võ công càng luyện càng cao, muốn tìm đối thủ thật khó; biết Pháp vương là đại cao thủ, bèn bước tới động thủ. Pháp vương xua tay, nói:

- Lão nạp bình sinh không động thủ với hạng người vô sỉ. Lão muốn đánh thì cứ việc, lão nạp không đánh trả đâu.

Chu Bá Thông cả giận, nói:

- Lão dám bảo ta là hạng người vô sỉ hả?

Pháp vương nói:

- Lão thừa biết lão nạp không có mặt trong quân doanh, còn đến lấy trộm vương kỳ, như thế chẳng phải là hạng người vô sỉ hay sao? Lão tự biết không địch nổi lão nạp, nên nhè lúc lão nạp đi vắng, mới dám mò tới lấy trộm. Hừ, Chu Bá Thông, lão thật không biết ngượng nữa rồi.

Chu Bá Thông nói:

- Được, ta không địch nổi lão, vậy hai ta đấu một hồi sẽ biết.

Pháp vương lắc đầu, nói:

- Lão nạp đã bảo là không động thủ với hạng người vô sỉ. Quả đấm của lão nạp rất có cốt cách, đánh nhau với hạng người vô sỉ, nó sẽ bị thối ba năm sáu tháng mới hết mùi.

Chu Bá Thông tức giận nói:

- Cứ như lão thì phải làm sao?

Pháp vương nói:

- Lão phải đưa trả vương kỳ cho lão nạp mang về, đêm nay lão hãy đến lấy trộm, lão nạp sẽ giữ ở trong doanh trại. Bất kể lão dùng cách gì, miễn sao lấy

được, thì lão nạp khâm phục Lão Ngoan đồng là đại đại anh hùng hảo hán.

Chu Bá Thông không thể chịu nổi khi bị nói khích, bị đánh đố, việc càng khó, lão càng muốn làm cho bằng được, thế là lão lấy vương kỳ xuống, quẳng cho Pháp vương, nói:

- Cầm lấy này, đêm nay ta sẽ đến lấy cho coi.

Pháp vương giơ tay đón lấy cán cờ, mới biết lực ném không phải tầm thường, vội vận sức chống đỡ, song vẫn phải lùi hai bước mới đứng vững được.

Bốn con lạc đà vốn định chạy, bị Pháp vương đè chặn lại, lúc này lão ta đã buông tay ra, cả bốn con lạc đà bỗng vọt một cái xa hơn hai trượng, phóng nhanh đi. Mọi người nhìn theo sau lưng Chu Bá Thông xa dần, lát sau chỉ thấy bốn con lạc đà là bốn cái chấm đen.

Pháp vương trao vương kỳ cho Tát Đa, nói:

- Đi thôi!

Pháp vương nghĩ Lão Ngoan đồng hành sự xuất quỷ nhập thần, khó bề đoán biết, tất phải dùng mưu gì đây mới thủ thắng? Lão ngồi trên lưng ngựa mải

nghĩ, chưa ra kế gì, ngó lại phía sau, thấy Triệu, Doãn hai người ghé tai nhau thì thầm, thi thoáng lấm lét nhìn về phía Tiểu Long Nữ, có vẻ sợ hãi. Pháp vương nghĩ: "Cô nương kia hẳn là bám theo hai gã đạo sĩ", bèn lên tiếng thăm dò:

- Doãn đạo huynh, đạo huynh và Long cô nương có quen biết nhau hay chăng?

Doãn Chí Bình lập tức tái mặt, chỉ ậm ừ không nói rõ. Pháp vương đoán việc đó ắt phải có duyên cớ, lại hỏi:

- Hai vị đắc tội với Tiểu Long Nữ, nàng ta tìm hai vị để trút giận, phải không? Nàng ta lợi hại lắm, hai vị mà đối đầu với nàng ta, chỉ e lành ít dữ nhiều đó.

Chuyện giữa Doãn Chí Bình và Tiểu Long Nữ, lão ta không biết gì, song nhìn vẻ hoảng sợ của Triệu, Doãn hai người và hỏi vài câu thăm dò, lão đã đoán ra.

Triệu Chí Kính thừa dịp, nói:

- Nàng cũng đắc tội với đại sư, hôm ở anh hùng đại yến, đại sư từng bại dưới kiếm của nàng ta, mối thù ấy không thể không báo.

Pháp vương nói:

- Hừ, Triệu đạo huynh cũng biết ư?

Triệu Chí Kính nói:

- Mọi chuyện lan truyền thiên hạ, hào kiệt võ lâm ai mà không biết.

Pháp vương nghĩ: "Gã đạo sĩ này cũng lợi hại đây. Mình định dùng gã chế ngự địch thủ, gã lại khích mình ra tay giúp gã thoát nạn", bèn nói:

- Long cô nương định lấy mạng hai vị. Hai vị không địch nổi nàng ta, muốn lão nạp bảo hộ chứ gì?

Doãn Chí Bình tức giận nói:

- Doãn mỗ chết thì chết, không thèm nhờ vả kẻ khác, huống hồ đại sư chắc gì đã thắng nổi nàng ta.

Pháp vương thấy Doãn Chí Bình nói rất hiên ngang, không một chút giả dối, thì nghĩ bụng: "Chẳng lẽ mình đoán sai?" Nhất thời lão chưa biết tâm ý hai đạo sĩ thế nào, bèn cười cười, nói:

- Nàng ta song kiếm hợp bích với tên tiểu tử Dương Quá, tất nhiên có chỗ lợi hại. Nhưng hiện tại nàng có một mình, lão nạp muốn lấy mạng nàng ta thật dễ như trở bàn tay.

Triệu Chí Kính lắc đầu, nói:

- Chỉ sợ vị tất. Trên giang hồ người người đều nói, tại anh hùng đại yến ải Đại Thắng, Kim Luân pháp vương bị Tiểu Long Nữ đánh bại.

Pháp vương cười, nói:

- Lão nạp tu luyện mấy chục năm, đạo huynh dùng cách nói khích chỉ uổng công thôi.

Pháp vương nghe Triệu Chí Kính nói, biết hắn quả thực mong lão động thủ với Tiểu Long Nữ. Trước lúc Chu Bá Thông xuất hiện, lão vốn định giết Tiểu Long Nữ, nhưng bây giờ lão phải đối phó với việc Chu Bá Thông sắp đến lấy trộm vương kỳ, nếu lão giết Tiểu Long Nữ, thì không còn gì để kiềm chế hai đạo sĩ, bèn giả bộ nhàn hạ, chắp tay nói:

- Vậy lão nạp đi trước một chút vậy. Hai vị lo liệu xong xuôi công việc với Long cô nương, hãy đến đại doanh cũng được.

Nói đoạn phóng ngựa đi.

Triệu Chí Kính lo cuống lên, nghĩ chỉ cần Pháp vương bỏ đi, Tiểu Long Nữ sẽ sấn tới, sư huynh đệ hắn sẽ

phải chịu hình phạt khổ sở mức nào, nhớ lại nỗi đau đớn cái lần hắn bị bầy ong độc đốt ở núi Chung Nam, thì hắn sợ hết hồn, thấy Pháp vương không chỉ võ công cao cường, mà còn mưu trí hơn hẳn hắn, hắn vội tế ngựa theo mà gọi:

- Đại sư, thư thả đã. Tiểu đạo chưa biết đường, phiền đại sư chỉ dẫn, tiểu đạo không dám quên đại đức.

Pháp vương nghe mấy tiếng "không dám quên đại đức" thì mỉm cười, nghĩ: "Chắc gã họ Triệu này đắc tội với Long cô nương mới sợ hãi như thế, còn gã họ Doãn thì không liên can"; bèn nói:

- Cũng được, không chừng rồi lão nạp cũng có việc nhờ cậy đạo huynh đó.

Triệu Chí Kính vội nói:

- Đại sư có gì sai khiến, tiểu đạo xin sẵn lòng.

Pháp vương và Triệu Chí Kính sánh vai mà đi, tiện thể dò hỏi tình hình phái Toàn Chân, Triệu Chí Kính không giấu chuyện gì. Doãn Chí Bình ngơ ngẩn đi cách phía sau một quãng, cũng chẳng để ý hai người nói những chuyện gì.

Pháp vương nói:

- Thì ra Mã đạo trưởng cao tuổi tịnh thoái, không quan tâm đến giáo vụ, nghe nói Khưu đạo trưởng hiện nhiệm chưởng giáo cũng đã cao tuổi rồi.

Triệu Chí Kính nói:

- Phải, Khưu sư bá cũng đã ngoài bảy mươi.

Pháp vương nói:

- Thế thì khi Khưu đạo trưởng từ nhiệm, sẽ chuyển giao chức vị chưởng giáo cho tôn sư Vương đạo trưởng.

Câu này chạm ngay tới tâm sự của Triệu Chí Kính, hắn nói:

- Gia sư cũng đã nhiều tuổi, Toàn Chân lục tử những năm gần đây tinh nghiên cái học số mệnh, tục vụ của chưởng giáo quá nửa sẽ giao cho Doãn sư đệ của tiểu đạo.

Pháp vương nhìn sắc mặt khó chịu của Triệu Chí Kính, nói:

- Lão nạp thấy vị Doãn đạo huynh võ công tuy cao, nhưng còn thua Triệu đạo huynh, còn về sự khôn

ngoan, thì thua xa đạo huynh lắm lắm. Trọng nhiệm chưởng giáo phải do đạo huynh gánh vác mới đúng.

Mấy lời này Triệu Chí Kính để trong lòng đã bảy, tám năm nay, hôm nay được Pháp vương nói ra hộ, thật như cởi tấm lòng, càng lộ rõ vẻ oán hận. Toàn Chân lục tử cho Doãn Chí Bình đứng đầu các đệ tử đời thứ ba, tức là đã minh định y sẽ tiếp nhiệm chức chưởng giáo. Ban đầu Triệu Chí Kính chẳng qua chỉ không phục trong bụng, sinh lòng đố kỵ; nhưng từ khi nắm được tội lỗi của Doãn Chí Bình, thì hắn nung nấu ý đồ tranh đoạt chức vị chưởng giáo. Doãn Chí Bình làm nhục Tiểu Long Nữ, phạm đại giới của giáo phái, nếu các vị sư tôn hay biết, tính mạng y khó giữ. Nhưng Triệu Chí Kính tự biết mình tính nết nôn nóng thô lỗ, không được Toàn Chân lục tử yêu mến, các sư huynh đệ đồng môn cũng phần lớn bất hòa với hắn, dẫu Doãn Chí Bình có thân bại danh liệt, chức chưởng giáo cũng không đến tay hắn, nên hắn chỉ giấu kín trong lòng mà thôi.

Pháp vương nhìn mặt đoán tâm tư, nghĩ: "Mình giúp hắn giành được chức chưởng giáo, hắn sẽ một dạ trung thành với mình. Phái Toàn Chân thế lực hùng

mạnh, tín đồ đông đảo, có giáo phái ấy trợ giúp là thuận lợi lớn cho cuộc nam chinh của vương gia, đó là một chiến công lớn, e rằng còn hơn cả việc giết Quách Tĩnh". Pháp vương thầm trù tính, không nói chuyện với Triệu Chí Kính nữa.

Buổi trưa, mọi người đến đại doanh của Hốt Tất Liệt. Pháp vương ngoảnh lại, thấy Tiểu Long Nữ cưỡi con lừa dừng lại ngoài xa một dặm, nghĩ: "Có nàng ta ở bên ngoài, chẳng lo hai gã đạo sĩ không cắn câu".

Khi mọi người bước vào vương trướng, Hốt Tất Liệt đang hết sức buồn phiền về chuyện mất cờ. Nên biết vương kỳ là biểu trưng của ba quân, trong lúc chinh chiến, thiên binh vạn mã đều nhìn vương kỳ mà tiến thoái, đúng là vật trọng yếu số một trong quân. Đột nhiên ma xui quỉ khiến thế nào lại có kẻ lấy mất, thật không khác gì thua một trận lớn. Hất Tất Liệt thấy Pháp vương mang vương kỳ về thì cả mừng, vội ra đón.

Hốt Tất Liệt hùng tài đại lược gần bằng Thành Cát Tư Hãn, vừa nghe Pháp vương dẫn kiến Triệu, Doãn hai người là cao thủ phái Toàn Chân, thì lập tức tỏ ý mến mộ và thu nạp, quên ngay chuyện mất cờ, sai bày tiệc

rượu thết đãi tân khách. Doãn Chí Bình tâm thần bất định, lúc nào cung chỉ vẩn vơ nghĩ đến Tiểu Long Nữ. Triệu Chí Kính là kẻ rất trọng danh vị, được vị vương gia Mông Cổ đối đãi niềm nở thì sung sướng vô cùng.

Hốt Tất Liệt không nhắc gì đến việc Pháp vương đi hành thích Quách Tĩnh, chỉ luôn miệng khen ngợi sự tận tụy của Ni Ma Tinh đến mức tự phế bỏ cả hai chân, tại tiệc rượu mời Ni Ma Tinh ngồi ở vị trí thượng khách, liên tiếp rót rượu mời, khiến Ni Ma Tinh hết sức cảm kích, nghĩ bụng chỉ cần Hốt Tất Liệt lại ra lệnh, thì dẫu phải xông vào biển lửa, hắn cũng không từ nan. Những người khác thấy Ni Ma Tinh được đối đãi như vậy, cũng lấy làm xúc động.

Tiệc xong, Pháp vương đưa Triệu, Doãn hai người sang nghỉ ở trướng bên cạnh. Doãn Chí Bình mệt mỏi, nằm xuống ngủ liền. Pháp vương nói:

- Triệu huynh, hai ta ra ngoài tản bộ một lát.

Hai người sánh vai ra khỏi trướng.

Triệu Chí Kính nhìn kỹ, thấy Tiểu Long Nữ ngồi dưới một gốc cây đằng xa, con lừa buộc bên cạnh, bất giác

mặt biến sắc. Pháp vương làm như không thấy, lại hỏi han về tình hình bên trong giáo phái Toàn Chân.

Đạo giáo thời Bắc Tống vốn chỉ có một phái Chính Ất, do Trương Thiên Sư ở núi Long Hổ, tỉnh Sơn Tây thống suất. Từ khi người Kim xâm lấn Trung Hoa, tôn thất nhà Tống chạy xuống phía nam, Đạo giáo chia thành ba phái mới, là phái Toàn Chân, phái Đại Đạo, phái Thái Ất, trong đó phái Toàn Chân mạnh nhất, các đạo sĩ phái này hành hiệp trượng nghĩa, cứu khổ tế bần. Bấy giờ phương bắc nằm trong tay dị tộc, bách tính quá ư thống khổ, thấy triều đình không có khả năng phục hồi, lê dân thường coi phái Toàn Chân là cứu tinh. Thời ấy có bài vè: "Trung Nguyên rối ren, Nam Tống yếu hèn, hào kiệt thiên hạ, chẳng biết theo ai... Trùng Dương tông sư, Trường Xuân chân nhân, vạn vật siêu nhiên, dạy người vô vi, hóa thành hữu vi, tịnh an Đông Hoa, chỉ chờ minh chúa..." Bấy giờ từ sông Dương Tử trở lên phía bắc, thế lực của phái Toàn Chân và Cái Bang còn mạnh hơn cả quan phủ. Triệu Chí Kính thấy Pháp vương đãi hắn nồng hậu, trong lòng cảm kích, nghe lão ta hỏi gì đều trả lời tường tận, nào sự phân bố lực lượng bản giáo, nào tình hình các trọng trấn, nhất nhất đều nói hết cả ra.

Hai người vừa đi vừa nói, dần dần đến chỗ vắng vẻ không người. Pháp vương thở dài, nói:

- Triệu đạo huynh, quí giáo có được qui mô như hiện nay, thật không dễ. Lão nạp vô lễ, nói thẳng câu này: Các vị Mã, Lưu, Khưu, Vương đạo trưởng đều quá ư hồ đồ, sao lại có thể trao đại nhiệm chưởng giáo vào tay Doãn đạo huynh kia chứ?

Triệu Chí Kính mấy ngày nay chỉ tính chuyện sau khi Doãn Chí Bình tiếp nhiệm chức chưởng giáo, Toàn Chân lục tử lần lượt qua đời, hắn sẽ buộc sư đệ phải nhường chức chưởng giáo lại cho hắn. Nhưng hắn không biết từ nay đến lúc thành công phải chờ bao nhiêu năm nữa, giờ nghe Pháp vương đề cập, thì bất giác thở dài, lại nhìn về phía Tiểu Long Nữ một cái.

Pháp vương nói:

- Long cô nương là chuyện nhỏ, lão nạp chỉ vung tay là có thể kết liễu sinh mạng nàng ta, thực không đáng ngại. Chức vị chưởng giáo không thể để lọt vào tay hạng bất tài, đó mới là việc cần kíp.

Triệu Chí Kính nói:

- Nếu đại sư có thể chỉ giáo, tiểu đạo suốt đời xin vâng lệnh.

Pháp vương sáng mắt, dõng dạc nói:

- Quân tử nhất ngôn, sau này đừng có hối hận.

Triệu Chí Kính nói:

- Lẽ đương nhiên.

Pháp vương nói:

- Được, lão nạp sẽ lo liệu để trong vòng nửa năm đạo huynh trở thành chưởng giáo phái Toàn Chân.

Triệu Chí Kính cả mừng, nhưng việc này quá khó, nên hắn còn bán tín bán nghi. Pháp vương nói:

- Đạo huynh chưa tin chứ gì?

Triệu Chí Kính nói:

- Tiểu đạo tin, tin chứ. Đại sư diệu pháp thông thần, tất có cách hay.

Pháp vương nói:

- Quí giáo và lão nạp không can hệ gì đến nhau, lẽ ra ai làm chưởng giáo cũng thế cả. Nhưng không hiểu

sao lão nạp vừa gặp đạo huynh đã thấy thân thiết, muốn xuất thủ tương trợ.

Triệu Chí Kính cảm động không để đâu cho hết.

Pháp vương nói:

- Bước thứ nhất, chúng ta phải làm cho đạo huynh có được người ủng hộ thật mạnh trong giáo phái. Ở quí giáo hiện thời ai là người có vai vế tôn kính nhất?

Triệu Chí Kính nói:

- Chính là sư thúc tổ Chu Bá Thông gặp trên đường hôm nay.

Pháp vương nói:

- Đúng thế. Nếu lão ta chịu giúp đạo huynh, thì Doãn đạo trưởng sẽ không thể là đối thủ của đạo huynh.

Triệu Chí Kính vui mừng nói:

- Phải đấy, Mã sư bá, Khưu sư bá, sư phụ của tiểu đạo đều gọi lão ta là sư thúc. Lời nói của Chu Bá Thông tất có sức nặng. Nhưng không hiểu đại sư có diệu kế gì khiến Chu sư thúc tổ giúp cho tiểu đạo?

Pháp vương nói:

- Hôm nay lão nạp đánh cuộc với Chu Bá Thông, muốn lão ta đến lấy trộm vương kỳ. Đạo huynh bảo liệu lão ta có đến hay không?

Triệu Chí Kính nói:

- Dĩ nhiên lão sẽ đến.

Pháp vương nói:

- Lá vương kỳ ấy đêm nay sẽ không treo trên cột cờ, mà sẽ được giấu vào một chỗ an toàn bí mật. Trong đại doanh Mông Cổ có hàng ngàn mái lều, Chu Bá Thông có tài thông thiên triệt địa, cũng không thể nào tìm thấy vương kỳ trong một đêm.

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng thế!

Trong bụng hắn nghĩ: "Đánh cuộc kiểu ấy, có thắng cũng chẳng vẻ vang gì". Pháp vương nói:

- Chắc đạo huynh cho rằng đánh cuộc kiểu ấy, có thắng cùng chẳng vẻ vang. Nhưng lão nạp làm thế chỉ là để giúp đạo huynh thôi đó.

Triệu Chí Kính sững sờ nhìn Pháp vương, chưa hiểu dụng ý.

Pháp vương đưa tay vỗ vỗ nhẹ vào vai Triệu Chí Kính, nói:

- Lão nạp sẽ nói cho đạo huynh biết chỗ giấu vương kỳ, đạo huynh lại mách cho Chu Bá Thông biết để lão ta tìm thấy, há chẳng phải là lập kỳ công hay sao?

Triệu Chí Kính cả mừng, nói:

- Đúng, đúng, làm thế nhất định sẽ được Chu sư thúc tổ vừa lòng.

Nhưng nghĩ lại, nói:

- Nhưng như thế chẳng hóa ra để đại sư bị thua cuộc hay sao?

Pháp vương nói:

- Chúng ta kết giao bằng hữu, chỉ toàn tâm toàn ý vì nhau, chuyện thắng bại vinh nhục của bản thân có gì đáng kể?

Triệu Chí Kính quá cảm kích, nói:

- Ân đức của đại sư, không biết lấy gì báo đáp.

Pháp vương mỉm cười, nói:

- Đạo huynh trước tiên giành được sự trợ giúp của Chu Bá Thông trong quí giáo, sau đó lão nạp sẽ giúp đạo huynh trù hoạch mọi việc, khi đó chỉ e đạo huynh có không muốn làm chưởng giáo cũng không xong.

Đoạn giơ tay chỉ sang bên trái, nói:

- Chúng ta đến sườn núi kia xem thử.

Cách đại doanh hơn một dặm có mấy quả núi nhỏ, hai người thoáng chốc đã tới trước núi. Pháp vương nói:

- Chúng ta hãy tìm một cái hang để giấu vương kỳ bên trong.

Hai quả núi đầu không có cái hang nào, hai người sang đến quả núi thứ ba, nơi đây cây cối um tùm, có nhiều hang. Pháp vương nói:

- Núi này hay lắm.

Thấy một cái hang ở giữa hai cây du lớn, cửa hang kín đáo, nhìn qua khó phát hiện, bèn nói:

- Đạo huynh hãy nhớ chỗ này, lão nạp sẽ giấu vương kỳ vào đây. Đạo huynh sẽ dẫn Chu Bá Thông tới mà lấy.

Triệu Chí Kính vâng dạ rối rít, mừng rỡ vô hạn, nhìn vị trí đó thật kỹ, nghĩ không thể nào lẫn được. Hai người trở về đại doanh, không bàn việc đó nữa.

Ăn cơm chiều xong, Triệu Chí Kính trò chuyện với Doãn Chí Bình, nhưng Doãn Chí Bình tâm trí để ở đâu đâu, hỏi chuyện này lại đáp chuyện khác. Trời tối dần, đã vào canh một, Triệu Chí Kính lặng lẽ ra khỏi khu vực doanh trướng, ngồi trên một gò cát, nhìn quân kỵ vệ tuần tiễu qua lại cực kỳ nghiêm mật, nghĩ: "Muốn lọt vào đại doanh một bước thật khó, vậy mà Chu sư thúc tổ ra vào như chơi, lấy được vương kỳ mang đi, bản lĩnh quả là quá ư cao cường".

Bầu trời trên đầu tím thẫm dần, giống như một cái lều khổng lồ trùm xuống đại doanh của quân Mông Cổ, sao lấp lánh, chòm Bắc Đẩu bảy ngôi rất sáng, hắn nghĩ: "Nếu đúng như lời Pháp vương, ba tháng sau ta trở thành chưởng giáo, bấy giờ danh tiếng lẫy lừng, ba ngàn đạo quán trong thiên hạ, tám vạn đệ tử thảy đều nghe hiệu lệnh của ta, ha ha, muốn lấy

mạng tên tiểu tử Dương Quá thật dễ như trở bàn tay". Hắn càng nghĩ càng đắc ý, đứng dậy, căng mắt nhìn, thấy lờ mờ bóng Tiểu Long Nữ vẫn ngồi dưới gốc cây nọ, lại nghĩ: "Long cô nương quả nhiên kiều diễm vô song, ta thấy còn ưa, chẳng trách Doãn Chí Bình mất hết hồn vía vì nàng ta. Anh hùng hào kiệt muốn nên đại sự, há có thể mê muội vì nữ sắc?"

Đang dương dương tự đắc, bỗng thấy một bóng đen từ phía tây vút qua rất nhanh, luồn lách trong các doanh trướng, phút chốc đã tới dưới chân cột cờ treo vương kỳ. Người ấy tay áo rộng thùng thình, râu tóc bạc phơ, chính là Chu Bá Thông.

Hồi 25

Nội Ưu Ngoại Loạn

Chu Bá Thông ngẩng lên, đỉnh cột cờ không thấy vương kỳ thì sững sờ. Lão chỉ nghĩ Pháp vương chắc sẽ mai phục cao thủ bốn phía để ngăn chặn, lão sẽ nhân dịp này đánh một trận tơi bời cho sướng tay; ai dè không thấy vương kỳ trên cột cờ, đưa mắt tứ phía, thấy hàng ngàn doanh trướng trùng trùng điệp điệp, biết tìm nơi nào?

Triệu Chí Kính định lên tiếng gọi, song lại nghĩ: "Bây giờ nói cho lão ta biết ngay thì chưa hay. Hãy cứ để lão ta tìm chán không thấy, hết cách, chán nản hoàn toàn, mình mới nói cho biết nơi giấu vương kỳ, lão ta mới thật sự chịu ơn mình". Bèn nấp sau một doanh trướng, chăm chú theo dõi Chu Bá Thông. Thấy Chu Bá Thông leo thoăn thoắt lên đỉnh cột cờ. Triệu Chí Kính thầm kinh ngạc: "Chu sư thúc tổ tuổi chưa đến một trăm thì cũng đã ngoài chín mươi, dẫu tu luyện thì cũng khó tránh gân cốt suy yếu, vậy mà thân thủ của lão ta vẫn nhanh nhẹn thế kia, hơn cả thiếu niên, thật là dị nhân trong võ lâm".

Chu Bá Thông leo lên tới đỉnh cột cờ, mắt nhìn tứ phía, thấy tinh kỳ bay phấp phới tới vài ngàn lá, song không có vương kỳ. Lão tức giận gọi to:

- Bớ Kim Luân pháp vương, lão đem vương kỳ giấu biến đi đâu rồi?

Tiếng gọi vang dội, truyền đi rất xa giữa không gian rộng lớn, sau đó từ dãy núi nhỏ xa xa vọng về. Pháp vương đã bẩm cáo Hốt Tất Liệt việc này, thông truyền toàn quân, cho nên trong quân nghe rõ, nhưng không một ai đáp lời.

Chu Bá Thông lại gọi:

- Pháp vương, lão không trả lời, thì ta chửi cho đó.

Chờ một lát, vẫn không có ai lên tiếng, Chu Bá Thông bèn chửi:

- Xú Pháp vương, Cẩu Pháp vương, ngươi như vậy là đáng mặt anh hùng hảo hán ư? Như thế có khác gì con rùa đen chui vào hang không dám ló đầu ra!

Đột nhiên mé đông có tiếng gọi:

- Lão Ngoan đồng, vương kỳ ở đây này, có giỏi thì đến mà lấy!

Chu Bá Thông tụt xuống khỏi cột cờ, vội chạy về phía đó, hỏi:

- Ở đâu?

Nhưng chẳng một ai trả lời. Chu Bá Thông nhìn vô số doanh trướng, chả biết tìm ở đâu.

Bỗng nghe xa xa mé tây có người gọi:

- Vương kỳ ở đây, vương kỳ ở đây!

Chu Bá Thông lao vút về phía đó, tiếng người kia vẫn gọi, nhưng nhỏ dần rồi tắt hẳn. Chu Bá Thông chạy

một quãng, không còn biết tiếng gọi phát ra từ doanh trướng nào, lão bèn cười hô hô, nói:

- Xú Pháp vương, mi muốn chơi trò ú tim với ta ư? Chờ ta phóng hỏa thiêu trụi đại doanh Mông Cổ, xem mi có chịu chui ra hay không.

Triệu Chí Kính nghĩ: "Nếu lão ta phóng hỏa thật thì hỏng hết", bèn chạy tới, nói nhỏ:

- Chu sư thúc tổ, chớ nên phóng hỏa!

Chu Bá Thông nói:

- À tiểu đạo sĩ, là ngươi! Vì sao không nên phóng hỏa?

Triệu Chí Kính bịa chuyện:

- Bọn họ cố ý dụ sư thúc tổ phóng hỏa, trong một số doanh trướng gài sẵn địa lôi, sư thúc tổ phóng hỏa, địa lôi sẽ nổ làm cho người đốt tan xác.

Chu Bá Thông giật mình, nói:

- Quỉ kế của bọn chúng độc ác thật!

Triệu Chí Kính thấy Chu Bá Thông đã tin, lòng khấp khởi, nói:

- Đồ tôn dò biết được quỉ kế của chúng, chỉ sợ sư thúc tổ không nhìn kỹ, nôn nóng phóng hỏa, nên đứng chờ sẵn ở đây.

Chu Bá Thông nói:

- Ừ, hóa ra ngươi có hảo tâm; ngươi không nói, làm sao Lão Ngoan đồng ta biết chúng gài sẵn địa lôi?

Triệu Chí Kính nói nhỏ:

- Đồ tôn hết sức mạo hiểm, dò được chỗ bọn chúng cất giấu vương kỳ, sư thúc tổ hãy đi theo đồ tôn sẽ thấy.

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Không được, không làm thế được! Nếu ta tìm không thấy, thì ta nhận thua là xong.

Đánh cuộc lấy trộm vương kỳ, đối với Lão Ngoan đồng cũng là một trò chơi; nếu để Triệu Chí Kính chỉ dẫn mà thắng cuộc, thì còn gì thú vị; trò chơi đòi hỏi đôi bên thật thà, quang minh lỗi lạc, tối kỵ hành động mờ ám.

Triệu Chí Kính hoàn toàn bất ngờ, nghĩ: "Lão ta có biệt hiệu Lão Ngoan đồng, dĩ nhiên tính nết khác hẳn mọi người, phải đánh lừa lão ta thôi", bèn nói:

- Đã thế, đồ tôn sẽ đi lấy trộm vương kỳ, xem sư thúc tổ tìm thấy trước, hay là đồ tôn.

Đoạn thi triển khinh công, chạy về phía mấy quả núi nhỏ ở phía bên trái, chạy mấy trượng, ngó lại, thấy Chu Bá Thông theo sau, hắn bèn chạy nhanh tới quả núi thứ ba, miệng tự hỏi:

- Bọn họ bảo họ giấu vương kỳ trong một cái hang ở giữa hai cây du lớn, chỗ nào có hai cây du nhỉ?

Hắn cố ý tìm chỗ này chỗ nọ, song không lại gần cái hang Pháp vương đã nói. Bỗng nghe tiếng reo của Chu Bá Thông:

- Ta tìm thấy trước ngươi rồi!

Đoạn chui vào cái hang giữa hai cây du lớn. Triệu Chí Kính mỉm cười, nghĩ: "Lão tìm thấy vương kỳ, công chỉ dẫn của ta không nhỏ; huống hồ ta ngăn lão phóng hỏa, lão còn coi ta có ơn cứu mạng lão. Việc đó còn hay hơn cả trù tính của Pháp vương". Hắn đắc ý đi về phía cửa hang.

Bỗng nghe Chu Bá Thông rú lên:

- Độc xà, độc xà!

Triệu Chí Kính cả kinh, chân phải đã bước vào cửa hang, vội rút ra, hỏi to:

- Sư thúc tổ, trong hang có rắn độc ư?

Chu Bá Thông nói:

- Không phải rắn... không phải rắn...

Tiếng nói nghe yếu dần.

Điều này ngoài dự liệu của Triệu Chí Kính, hắn vội lấy một cành củi khô châm lửa, chĩa vào trong cửa hang, thấy Chu Bá Thông nằm dưới đất, tay trái cầm một lá cờ cứ vẫy vẫy như thể chống đỡ một con quái vật nào đó. Triệu Chí Kính vội hỏi:

- Sư thúc tổ, sao vậy?

Chu Bá Thông nói:

- Ta bị... độc vật... độc vật... cắn trúng...

Nói đến đó, cánh tay xuội dần, không vung vẩy được nữa.

Triệu Chí Kính thấy Chu Bá Thông vào hang bị thương, nghĩ với võ công của lão, dẫu bị thương vào chỗ yếu hại, cũng không đến nỗi nào, ai dè lại còn vật gì lợi hại như thế? Hắn lại thấy lá cờ Chu Bá Thông cầm kia chỉ là một lá cờ thông thường, không phải là vương kỳ, thì cả sợ: "Thì ra Pháp vương bảo ta lừa Chu Bá Thông vào hang, mai phục độc vật bên trong để lấy mạng Chu Bá Thông". Lúc này hắn chỉ lo chạy trốn, đâu còn nghĩ đến sự sống chết của Chu Bá Thông, cũng chẳng dám xem thương thế của sư thúc tổ thế nào, bị con vật gì cắn, hắn quẳng que củi cháy, quay người chạy đi.

Que củi chưa rơi xuống đất, đã có người nhặt lên, chỉ nghe người ấy nói:

- Bỏ mặc cả bậc tôn trưởng hay sao?

Giọng nói êm dịu như tiếng khánh ngọc, lửa chiếu rõ màu áo trắng và khuôn mặt mỹ lệ, vẻ hoàn toàn thản nhiên của Tiểu Long Nữ. Triệu Chí Kính sợ đến nỗi cuống cả chân, líu cả lưỡi; không thể ngờ nàng lại đứng phía sau hắn gần như thế, rất muốn chạy, song không nhấc bước nổi.

Kỳ thực Tiểu Long Nữ giám thị từ xa, nhất cử nhất động của Triệu Chí Kính đều bị nàng giám sát. Khi hắn dẫn Chu Bá Thông đi vào núi, Tiểu Long Nữ liền theo sau; Chu Bá Thông dĩ nhiên là biết, nhưng không buồn để ý, còn Triệu Chí Kính thì không biết gì.

Tiểu Long Nữ nhặt que đuốc, soi về phía Chu Bá Thông, thấy mặt lão ẩn hiện khí màu xanh. Nàng lấy đôi găng bằng sợi kim loại đeo vào tay, nhấc cánh tay của lão lên xem thử, bất giác giật mình, thấy ba con nhện to bằng miệng cái chén uống rượu đang cắn chặt vào ba ngón tay của Chu Bá Thông.

Loài nhện này hình dạng cổ quái, toàn thân có sọc xanh, đỏ màu tươi rói, ai nhìn cũng kinh tâm động phách. Tiểu Long Nữ biết mọi con vật độc màu sắc càng tươi thì độc tính càng lợi hại. Ba con nhện độc cắn ngón tay Chu Bá Thông, nàng dùng một cái que gẩy con nhện mấy cái, nó vẫn không nhả ra. Nàng bèn vung tay phải, ba mũi Ngọc phong châm phóng trúng ba con nhện độc. Kình lực phóng châm vừa vặn đâm chết ba con nhện, chứ không đụng tới da thịt Chu Bá Thông.

Nguyên loài nhện này gọi là "Thái tuyết thù", sống ở đỉnh núi tuyết vùng Tây Tạng, là một trong ba vật cực độc trong thiên hạ. Kim Luân Pháp vương mang "Thái tuyết thù" đến Trung Nguyên để thi tài cao thấp với danh gia dụng độc. Khi vào thành Tương Dương hành thích Quách Tĩnh, lão không nghĩ đến việc sử độc nên không mang theo "Thái tuyết thù". Sau khi bị trúng Băng phách ngân châm của Lý Mạc Sầu, trở về đại doanh, lão giận lắm, bèn lấy cái hộp đựng "Thái tuyết thù" mang bên mình, chỉ mong tái ngộ Lý Mạc Sầu sẽ cho mụ ta biết thế nào là độc vật của Tây Tạng. Tình cờ lão lại đánh cuộc với Chu Bá Thông, gặp gã đạo sĩ Triệu Kính rắp tâm làm chưởng giáo, lão mới đem giấu một lá cờ cuốn vào trong hang, thả ba con "Thái tuyết thù" bên trong lá cờ. "Thái tuyết thù" ngửi thấy mùi da thịt người, lập tức cắn chặt, hút no máu mới nhả ra, độc tính cực mạnh, không thuốc nào cứu nổi, ngay cả Kim Luân Pháp vương cũng không biết cách cứu chữa.

Ngọc phong châm của Tiểu Long Nữ có bôi chất cực độc của nọc ong trên núi Chung Nam, tuy độc tính không bằng "Thái tuyết thù", song cũng vô cùng lợi hại, khi mũi châm xuyên vào cơ thể con "Thái tuyết

thù", cơ thể loài nhện này lập tức sinh ra một chất kháng độc. Nhện độc ăn các con trùng độc khác mà không bị trúng độc là hoàn toàn nhờ ở chất kháng độc đó. Chất kháng độc từ mồm con "Thái tuyết thù" phun vào máu Chu Bá Thông, phun vài lần thì nó chết. May mà Tiểu Long Nữ vội cứu người, lại nhìn con nhện độc đáng sợ, mới phóng ám khí, hóa ra lại giải cứu được chất cực độc trong thiên hạ.

Tiểu Long Nữ thấy ba con nhện độc chết rơi xuống đất, xanh xanh đỏ đỏ trông mà rùng mình; lại thấy Chu Bá Thông nằm thẳng cẳng, chắc cũng đã tắt thở. Nàng đối với Chu Bá Thông có lòng cảm kích, thường nghĩ nếu lão không dẫn Dương Quá đến Tuyệt Tình cốc thì nàng đã thành hôn với Công Tôn Chỉ; bây giờ mỗi khi nhớ lại, lại sởn gai ốc. Ai ngờ cuối cùng Chu Bá Thông bỏ mạng ở đây, thật đáng thương. Bỗng nàng thấy Chu Bá Thông vẫy vẫy tay trái, nói nhỏ:

- Con gì cắn ta mà... ghê thế không biết?

Lão chống tay định ngồi dậy, nhưng mới nhổm lên đã khuỵu xuống. Tiểu Long Nữ thấy lão chưa chết thì cả mừng, giơ que đuốc soi xung quanh, không thấy có dấu vết nhện độc mới yên tâm, hỏi:

- Lão tiền bối không sao chứ?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Hình như chưa chết, chết quá nửa, sống non nửa...ha ha...

Lão định cười phá lên, nhưng tự dưng chân tay co rúm, không cười nổi nữa.

Chỉ nghe bên ngoài hang có kẻ cười to, váng cả tai, rồi nói:

- Lão Ngoan đồng, đã lấy được vương kỳ hay chưa?

Kẻ đó chính là Kim Luân Pháp vương.

Tiểu Long Nữ tay trái bóp tắt ngay que đuốc, nàng đi bao tay, nên không sợ lửa. Chu Bá Thông nói nhỏ:

- Trò chơi này Lão Ngoan đồng ta thua cuộc rồi, chỉ e tính mạng cũng bị ngươi lấy mất. Xú Pháp vương! Nhện độc của ngươi là loài gì mà lợi hại đến thế?

Pháp vương thầm kinh hãi: "Lão ta đã bị "Thái tuyết thù" của ta cắn rồi, sao lại chưa chết, giọng nói vẫn khỏe thế không biết? Có lẽ lão ta cũng chỉ chịu đựng thêm được một lát nữa thôi, thế là diệt trừ xong một cường địch".

Chu Bá Thông lại nói:

- Tên tiểu đạo sĩ Triệu Chí Kính, ngươi lừa ta vụ này thật là quá tệ. Ngươi hãy mau về bảo Khưu Xứ Cơ xử ngươi đi!

Triệu Chí Kính ở bên ngoài, nấp sau lưng Kim Luân Pháp vương, nghe mà lạnh người, nghĩ: "Việc này làm sao mình có thể về bẩm báo với Khưu sư bá kia chứ?". Kim Luân Pháp vương cười, nói:

- Triệu đạo sĩ khá lắm. Vương gia của lão nạp sẽ khải bẩm với đại hãn, phong cho y là chưởng giáo Chân nhân phái Toàn Chân.

Miệng nói vậy, bụng nghĩ: "Chu Bá Thông mà chết, Triệu Chí Kính không thoát khỏi liên can, từ đây sẽ suốt đời bị ta khống chế. Hắn là kẻ tài trí bình thường, không hiểu rằng một lão già điên điên khùng khùng như Chu Bá Thông tuy vai vế bậc trên, nhưng dễ gì được Khưu Xứ Cơ tin theo lời lão ta, để cho hắn làm chưởng giáo kia chứ?".

Chu Bá Thông cả giận, chất độc trong cơ thể lão tuy đã tiêu trừ được quá nửa, song độc tính của "Thái tuyết thù" không phải là thứ con người chịu nổi, chỉ

một lượng nhỏ đủ giết nhiều người, Chu Bá Thông chỉ để thoát một chút chân khí, liền ngất đi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Kim Luân Pháp vương, lão đánh không nổi người ta, lại đi dùng nhện độc hại người, có còn giống tôn chủ một phái nữa không? Hãy mau đưa giải dược cứu trị lão gia tử!

Pháp vương ngó vào, thấy chu Bá Thông ngất đi, tưởng lão đã chết, vô cùng đắc ý, nghĩ Tiểu Long Nữ làm sao đối phó nổi với lão ta, nhớ lúc ban ngày Triệu Chí Kính bảo lão ta bị bại dưới tay nàng, bèn quyết ý bắt sống nàng để hiển thị uy phong. Lão ta sấn tới cửa hang, chĩa tay tóm lấy Tiểu Long Nữ, miệng nói:

- Giải dược đây, cô nương hãy nhận lấy!

Tiểu Long Nữ vung tay, sợi dây chuông bay ra, kêu loong coong, điểm tới huyệt Kỳ Môn của đối phương.

Pháp vương nghĩ: "Hôm nay nếu ta không bắt sống được ngươi, chẳng hóa để cho tên Triệu đạo sĩ chê cười ta hay sao?" Lão lắc mình tránh cái chuông, rút ngay song luân ra, gõ vào nhau "keng" một tiếng rát

tai. Tiểu Long Nữ xuất thủ chưa trúng, điều khiển quả chuông điểm huyệt Đại Chùy sau lưng lão ta, biến chiêu cực nhanh. Pháp vương nhảy tránh mấy thước, miệng khen:

- Công phu như cô nương hiếm gặp trong đám nữ lưu!

Hai người giao đấu trong cái hang hẹp, phúc chốc đã mười mấy chiêu. Pháp vương nếu cứ công kích mạnh, Tiểu Long Nữ hẳn không chống nổi; nhưng hôm trước lão xông vào hang, đã bị thương vì Băng phách ngân châm của Lý Mạc Sầu, suýt nữa mất mạng; võ công của Tiểu Long Nữ và Lý Mạc Sầu cùng một lộ, chiêu số của nàng còn xảo diệu hơn Lý Mạc Sầu, cái gương hôm trước còn đó, lão đâu dám quên? Huống hồ trong hang có ba con "Thái tuyết thù", nếu để chúng cắn, sẽ lập tức bỏ mạng, nên tuy nôn nóng, lão cũng không dám mạo hiểm cường công. Trong bóng đêm, chỉ nghe tiếng song luân và tiếng chuông vàng như tiếng nhạc.

Triệu Chí Kính đứng ngoài xa, nghe tiếng binh khí của hai người, cứ giật mình thon thót, nghĩ cái chết của sư thúc tổ tuy không phải do hắn cố ý gia hại,

nhưng vẫn khó tránh tội, mà cái tội giết bề trên, bất kể môn phái nào trong võ lâm cũng không dung tha; nếu Pháp vương giết được Tiểu Long Nữ thì hay nhất, nhưng nếu Tiểu Long Nữ chiến thắng, hoặc giả nàng thoát thân, tin này truyền đi, thì phải làm sao đây? Hắn cứ lùi dần từng bước, tay đặt trên đốc kiếm, người bất giác run rẩy, nghe tiếng binh khí càng lúc càng dồn dập, thì mồ hôi vã ra như tắm.

Pháp vương tuy võ công cao hơn Tiểu Long Nữ, nhưng luân thì ngắn, mà sợi dây chuông của đối phương lại dài, không vào trong hang khó lòng thủ thắng, đã đấu sáu, bảy chục chiêu, vẫn chưa chế ngự được đối phương. Tiểu Long Nữ thấy Chu Bá Thông nằm bất động, có lẽ đã chết, muốn cứu trợ cũng không thể ngưng đấu. Hai người đấu trong bóng đêm, nàng tinh mắt hơn hẳn Pháp vương, thấy lão ta vung chéo ngân luân chếch sang bên phải, để lộ sườn phải, bèn hồi chuyển sợi dây chuông đánh tới đó, đồng thời vung tay trái, tung mười mấy mũi Ngọc phong châm về phía thượng, trung, hạ bàn lão ta.

Từ khoảng cách gần, Ngọc phong châm bắn ra lại không một tiếng động, đợi lúc Pháp vương phát giác

thì các mũi châm chỉ còn cách thân lão chưa đầy một thước, phải nói võ công của lão quá cao siêu, lão lật ngân luân chặn đòn chuông, đồng thời nhún hai chân, tung mình lên cao hơn trượng, mười mấy mũi Ngọc phong châm đều bay qua bên dưới gót chân lão. Lão sức lực mạnh, thân vọt lên cao, hai cánh tay vung rộng, song luân và sợi dây chuông cùng tuột khỏi tay hai người, bay lên không trung, cao đến mươi trượng, thành một vệt sáng, hai vệt tối giữa không trung.

Tiểu Long Nữ không đợi Pháp vương đáp xuống, đã phóng tiếp Ngọc phong châm. Pháp vương đang ở lưng chừng trời, võ công cao mấy cũng không thể né tránh, lúc này khoảng cách tuy xa, nhưng tình thế rất hung hiểm.

Tuy nhiên, lúc tung mình vọt lên, Pháp vương đã tiên liệu đối phương sẽ tấn công tiếp, bèn hai tay nắm hai vạt áo phẩy ra, đúng lúc Ngọc phong châm bay tới, mấy chục mũi châm ghim cả vào hai vạt áo. Lão cười hô hô đáp xuống đất, giơ tay đón bắt song luân đang rơi xuống. Hai lần thoát hiểm đều nhờ võ công tuyệt

đỉnh và thông minh cơ biến, đã thế còn đoạt luôn cả sợi dây chuông của Tiểu Long Nữ.

Một chân vừa chạm đất, Pháp vương sấn ngay tới cửa hang, cười gọi:

- Long cô nương, còn chưa đầu hàng hay sao?

Lão ta sợ Tiểu Long Nữ mai phục, chưa dám xông thẳng vào. Tiểu Long Nữ không biết đối phương ngại điều gì, nàng đã mất binh khí, ám khí đã phóng gần hết, chỉ còn mươi mũi Ngọc phong châm thủ sẵn nơi tay, nép mình bên cửa hang, không lên tiếng.

Pháp vương chờ một lát, không thấy động tĩnh, bèn nảy ra một kế, tay phải cầm song luân, tay trái cầm vạt áo đột nhiên quẳng song luân vào trong hang, cách cửa hang vài thước, một trước một sau, chân nhảy vào theo, đạp lên song luân, đề phòng có châm độc cắm dưới đất; tay trái thì phẩy vạt áo che chắn thân mình. Hai cái vạt áo cắm mấy chục mũi Ngọc phong châm đã trở thành một thứ binh khí lợi hại, lão cười, nói:

- Kẻ khác có lang nha bổng, còn ta có thứ lang nha bố (tấm vải) này, hãy thử nếm sự lợi hại của nó, bớ Long cô nương!

Lời chưa dứt, đột nhiên tay trái lão bị kéo căng, Tiểu Long Nữ đã giật vạt áo của lão. Nàng đeo bao tay, đừng nói lang nha bố, ngay cả lang nha bổng nàng cũng dám chộp lấy như thường.

Pháp vương bị bất ngờ, vội vận kình giằng lại. Giây lát đó, mười mũi Ngọc phong châm từ tay Tiểu Long Nữ được phóng ra. Pháp vương thầm kêu nguy rồi, tình cấp trí sinh, tiện tay lão chộp luôn Chu Bá Thông đang nằm dưới đất, đưa lên che chắn cho mình, rồi sử chiêu "Đảo thái thất tinh bộ" chạy gấp ra khỏi hang. Trong đời lão từng trải qua vài phen đại chiến, nhưng lần này sống chết chỉ trong đường tơ kẽ tóc, bất giác khiến lão toát mồ hôi hột, phải đứng cách cửa hang xa xa mà thở.

Mười mấy mũi Ngọc phong châm đều găm cả vào người Chu Bá Thông. Tiểu Long Nữ khẽ thở dài, nghĩ bụng lão nhân đã chết mà thân xác còn bị hành tội, không ngờ bỗng nghe Chu Bá Thông kêu lên:

- Đau, đau, nhưng dễ chịu, lại có con gì cắn ta thế?

Tiểu Long Nữ kinh ngạc và vui mừng, hỏi:

- Chu Bá Thông, lão còn sống ư?

Nàng không hiểu lễ giáo, gọi trống không họ tên Lão Ngoan đồng.

Chu Bá Thông nói:

- Hình như đã chết rồi, nhưng rồi sống lại. Cũng chẳng biết là sống chết thế nào nữa.

Tiểu Long Nữ nói:

- Lão tiền bối không chết thì càng hay. Cái lão Pháp vương hung ác kia, tiểu nữ đánh không nổi.

Nàng lấy cục nam châm ra hút các mũi Ngọc phong châm khỏi người Chu Bá Thông. Chu Bá Thông chửi:

- Tên cẩu tặc Pháp vương kia thật quá đáng, nhân lúc ta chết còn chưa hoàn hồn, hắn lại phóng những mũi châm li ti vào người ta.

Tiểu Long Nữ không dừng tay hút các mũi Ngọc phong châm, mỉm cười, nói:

- Các mũi châm này là của tiểu nữ phóng ra đấy.

Rồi nàng kể sơ qua trận ác đấu vừa xong, lại hỏi:

- Ngọc phong châm của tiểu nữ có bôi nọc ong độc, lão tiền bối có cảm thấy khó chịu lắm không?

Chu Bá Thông nói:

- Rất dễ chịu, cô nương hãy chọc cho ta vài mũi đi.

Tiểu Long Nữ tưởng lão nói đùa, lấy ra một cái lọ ngọc nhỏ, nói:

- Thứ mật ong đựng trong này có thể giải độc Ngọc phong châm, lão tiền bối hãy uống một chút đi.

Chu Bá Thông xua tay lia lịa, nói:

- Không, không, mấy mũi châm của cô nương cắm vào người ta, ta cảm thấy đau đau nhưng rất dễ chịu, dường như đó là khắc tinh của nhện độc vậy.

Tiểu Long Nữ vẫn tưởng Lão Ngoan đồng nói nhảm, nhưng thấy lão kiên quyết không chịu uống, thì nàng cũng không ép, xem chừng Lão Ngoan đồng nội công thâm hậu khôn lường, ngay nhện độc cắn cũng không giết chết lão, trúng bao nhiêu mũi Ngọc phong châm cũng chẳng việc gì. Kỳ thực loài ong mật đốt người tuy có đau, có chất độc, song chất độc ấy có thể chữa khỏi một số bệnh, nhất là bệnh phong thấp; cho

nên phàm những người nuôi ong trong thiên hạ, không ai bị bệnh phong thấp. Tiểu Long Nữ và Chu Bá Thông đều không am hiểu y lý, không biết Ngọc phong châm lấy độc trị độc, đã giải phần lớn chất độc của "Thái tuyết thù".

Pháp vương ở bên ngoài nghe tiếng nói của Chu Bá Thông, giọng nói khỏe khoắn như thường, thì càng kinh hãi, nghĩ chẳng lẽ người này là thần tiên hay sao? Phải nhân lúc Chu Bá Thông chưa phục hồi nguyên khí, xông vào kết liễu lão, nếu không sau này chẳng còn dịp nào. Ban nãy vào hang bất thành, song luân lại nằm cả trong đó, thế là lão ta bèn vung sợi dây chuông lấy được của Tiểu Long Nữ, gọi:

- Long cô nương, ta mượn binh khí của cô nương đây.

Đoạn lão vung dây tiến vào hang. Võ công của lão xuất thần nhập hóa, binh khí nào cũng có thể sử dụng thành thạo, sợi dây gắn chuông của Tiểu Long Nữ tuy là vật lạ, nhưng lão ta có thể sử dụng như một cây nhuyễn tiên, lại đánh ra từ xa, không sợ đối phương dùng ám khí tấn công.

Tiểu Long Nữ chợt nổi tính hiếu kỳ, nàng nhặt ngân luân và diên luân của Pháp vương vứt dưới đất lên, gõ vào nhau "keng" một tiếng, nói:

- Được, chúng ta đổi binh khí đánh nhau một phen.

Tay phải đẩy ngang ra, chợt thấy diên luân quá nặng, đành thu về che trước ngực.

Pháp vương nghĩ mình cớ lợi thế, đột nhiên sấn tới, vươn cánh tay đoạt lại song luân.

Tiểu Long Nữ lùi một bước, tay trái ném ngân luân tới, nhưng động tác ném luân chỉ là hư chiêu, nàng thừa thế ném để phóng ra mấy chục mũi Ngọc phong châm. Số châm này đều hút từ thân thể Chu Bá Thông, độc tính chỉ còn non nửa, có trúng cũng không nguy hiểm lắm. Lần này Pháp vương sớm có phòng bị, không đón lấy ngân luân, mà nhảy tránh hẳn sang một bên, các mũi Ngọc phong châm đều rơi xuống đất.

Chu Bá Thông cười hô hô, nói:

- Hay lắm, lão giặc trọc tới, cô nương cứ phóng châm, chờ ta phục hồi nguyên khí, sẽ tóm cổ hắn đánh cho một trận nát đít ra.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ngọc phong châm, tiểu nữ phóng hết rồi, chẳng còn mũi nào nữa.

Chu Bá Thông kinh ngạc, gãi gáy, nói:

- Thế thì hơi nguy đó.

Hai người một già một trẻ đều thật thà, nghĩ sao nói vậy.

Pháp vương thì vô cùng mưu trí, song không biết tính nết của Chu Bá Thông và Tiểu Long Nữ, không tin rằng thiên hạ lại có kẻ nói thật chỗ yếu của mình ra, nghĩ: "Ngươi bảo Ngọc phong châm đã phóng hết, đừng hòng đánh lừa ta; ngươi định dụ ta lại gần để phóng châm chứ gì?" Tiểu Long Nữ nói thật, hóa ra lại làm cho Pháp vương sợ không dám xông vào; thêm nữa, hôm trước lão giẫm phải châm của Dương Quá, nhớ lại cái cảnh Ni Ma Tinh phải tự chém đứt hai cẳng chân mà kinh.

Trời rạng dần. Chu Bá Thông ngồi vận công, muốn dùng nội công thượng thừa đẩy nốt chất độc ra khỏi cơ thể. Nhưng độc tính của "Thái tuyết thù" cực mạnh, mỗi lần lão vận khí, ngực lại tức và nôn nao

muốn ọe, toàn thân đau đớn khó chịu. Ngừng vận khí thì không sao. Thử ba lần đều thế, bèn bỏ, thở dài nói:

- Lão Ngoan đồng lần này không đùa được nữa rồi!

Pháp vương ở bên ngoài ngó trộm vào, không biết đối phương đang gặp khó khăn, nghĩ: "Không ổn, Lão Ngoan đồng đang vận nội công kìa!" Lão chợt nảy kế mới, lấy ra cái hộp vàng đựng nhện độc "Thái tuyết thù", mở nắp, hơn chục con "Thái tuyết thù" lúc nhúc bên trong, lúc này ánh dương vừa lóe, chiếu rõ các sọc vằn xanh đỏ của lũ nhện độc "Thái tuyết thù". Lão dùng cái kẹp làm bằng sừng tê giác, kẹp một sợi tơ nhện, nhẹ nhàng gắn vào mép cửa hang. Sợi tơ mang theo một con "Thái tuyết thù". Lão gắn như thế mười mấy sợi tơ, bầy nhện độc "Thái tuyết thù" trong chiếc hộp đã được thả ra hết, các sợi tơ chăng ngang dọc cửa hang. Bầy nhện độc "Thái tuyết thù" bị đói đã lâu, chúng lập tức chăng ngang chăng dọc, kết thành mạng nhện, chưa đến nửa canh giờ, cửa hang đã bị chăng kín bởi mười mấy cái mạng nhện. Tiểu Long Nữ và Chu Bá Thông thoạt tiên nhìn cảnh đó còn thấy thú vị, chưa xuất thủ can dự; sau nhìn bầy nhện độc

xanh xanh đỏ đỏ chạy qua chạy lại trên các mạng nhện, thì cả hai cùng tâm phiền ý loạn.

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Tiếc rằng tiểu nữ đã phóng hết Ngọc phong châm, nếu không mỗi mũi châm có thể giết một con nhện độc đáng ghét kia.

Chu Bá Thông nhặt một que củi định phá các mạng nhện, bỗng thấy một con bướm bay gần cửa hang lập tức bị dính vào mạng nhện. Côn trùng một khi sa vào mạng nhện, thường sẽ giãy giụa hồi lâu, nếu khỏe hơn, sẽ phá mạng nhện mà thoát đi. Đàng này con bướm tuy to xác, nhưng vừa sa vào mạng nhện đã ngất lịm, không cựa quậy được. Tiểu Long Nữ thận trọng nói:

- Đừng động tới, mạng nhện có độc.

Chu Bá Thông giật mình, ném que củi đi. Nguyên Pháp vương lúc thả "Thái tuyết thù" trước cửa hang, không hề có ý định dùng mấy cái mạng nhện mỏng manh kia ngăn chặn hai người, mà chỉ mong hai người ra tay hủy mạng nhện, các sợi tơ nhện dính một hai sợi vào người thì chất độc sẽ giết họ.

Chu Bá Thông nhìn nhện ăn con bướm, lại ngồi xếp bằng tròn, nghĩ: "Huyền công của ta nhất thời không dễ phục hồi, thì cứ ngồi chờ vậy". Tiểu Long Nữ thì nghĩ: "Cục diện này kéo dài đến bao giờ không biết? Cũng chẳng hiểu Lão Ngoan đồng đã đẩy hết chất độc trong người hay chưa?" Nàng hỏi:

- Lão tiền bối vận công khử độc, thêm một ngày nữa có đủ không?

Chu Bá Thông thở dài:

- Đừng nói một ngày, một trăm ngày cũng không đủ.

Tiểu Long Nữ kinh hãi:

- Thế thì phải làm sao?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Nếu lão giặc trọc kia chịu mang cơm cho chúng ta, thì ở trong hang vài năm cũng không phải là dở.

Tiểu Long Nữ nói:

- Hắn chẳng chịu mang cơm cho đâu.

Nàng thở dài, nói:

- Nếu có Dương Quá bên cạnh, thì tiểu nữ ở trong hang suốt đời cũng được.

Chu Bá Thông tức giận, nói:

- Ta có chỗ nào không bằng Dương Quá? Hắn giỏi hơn ta ư? Ta bồi tiếp cô nương thì có gì không được?

Hai câu nói lung tung của lão lại không làm cho Tiểu Long Nữ bực bội, nàng chỉ thản nhiên nói:

- Dương Quá biết sử dụng kiếm pháp phái Toàn Chân, tiểu nữ cùng chàng song kiếm hợp kích, sẽ đánh cho lão hòa thượng kia chạy bán sống bán chết.

Chu Bá Thông nói:

- Kiếm pháp phái Toàn Chân thì có gì là hay? Chẳng lẽ ta không biết sử? Dương Quá sử giỏi hơn ta chắc?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu nữ cùng Dương Quá song kiếm hợp kích, gọi là "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp", phải là tiểu nữ tâm ái chàng, chàng tâm ái tiểu nữ, thì mới có thể khắc địch chế thắng.

Chu Bá Thông vừa nghe đến chuyện tâm ái nam nữ thì lập tức hoảng sợ, xua tay lia lịa, nói:

- Thôi thôi, ta không tâm ái cô nương, cô nương cũng chớ có tâm ái ta. Ta nói cho cô nương hay, sống trong hang vài năm cũng chẳng có gì ghê gớm. Hồi trước ở đảo Đào Hoa, ta từng một mình sống mười mấy năm trong hang, không có ai làm bạn, đành tự mình đấu với mình; bây giờ có cô nương bên cạnh, có nói có cười, khác hẳn hồi trước.

Lão tự đắc về khả năng của mình, đi tính kế sống lâu ngày trong hang.

Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, hỏi:

- Tự mình đấu với mình là thế nào?

Chu Bá Thông vô cùng đắc ý, liền kể qua thuật phân tâm nhị dụng, tay nọ đánh tay kia cho nàng nghe. Tiểu Long Nữ chợt nghĩ: "Nếu mình học được thuật đó, tay trái sử kiếm pháp phái Toàn Chân, tay phải sử Ngọc nữ kiếm pháp, thì cũng thành Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp chứ gì? Chỉ sợ luyện môn công phu ấy tốn nhiều thời gian lắm", bèn nói:

- Công phu ấy chắc khó học lắm.

Chu Bá Thông nói:

- Bảo khó thì cực khó, bảo là dễ thì cũng cực dễ. Có kẻ cả đời học không xong, có người chỉ vài hôm đã luyện được. Cô nương biết hai gã nhóc con Quách Tĩnh, Hoàng Dung chứ?

Tiểu Long Nữ gật đầu. Chu Bá Thông nói:

- Cô nương bảo trong hai kẻ đó, đứa nào thông minh hơn?

Tiểu Long Nữ nói:

- Quách phu nhân thiên linh bách lợi, tiểu nữ nghe Dương Quá bảo rằng trên thế gian e rằng không ai thông minh mưu trí cho bằng. Quách đại hiệp thì tư chất quá bình thường.

Chu Bá Thông cười, hỏi:

- Cái gì mà bảo là tư chất quá bình thường? Nói rằng là hắn quá ngu ngốc thì có. Còn ta, cô nương bảo ta khôn hay ngu?

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Tiểu nữ thấy lão tiền bối tuy đã nhiều tuổi, song vẫn còn ngớ ngẩn, nói năng hành sự có phần điên điên khùng khùng.

Chu Bá Thông vỗ tay, nói:

- Đúng, cô nương nói không sai tí nào. Cái thuật tay nọ đấu tay kia là do ta nghĩ ra, sau đó ta dạy cho Quách Tĩnh, hắn chỉ luyện vài ngày đã xong. Nhưng khi hắn dạy cho mụ vợ hắn, mà cô nương bảo là kẻ thông minh hiếm có trên thế gian, thì Hoàng Dung học mãi không được. Ta còn tưởng Quách Tĩnh hắn ngu ngốc, không biết cách dạy, ta đích thân truyền thụ, ai ngờ bài thứ nhất "tay trái vẽ hình vuông, tay phải vẽ vòng tròn", con nhóc ấy cũng không làm nổi. Nghĩa là có người học được ngay, có kẻ học cả đời chẳng xong. Dường như càng khôn ngoan, càng khó luyện thành.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không lẽ người khôn học công phu đó lại thua người ngu? Tiểu nữ chẳng tin.

Chu Bá Thông cười hi hi, nói:

- Ta thấy cô nương phẩm mạo tài trí tương tự như con nhóc Hoàng Dung, võ công cũng ngang ngửa với nó. Cô nương đã không tin, hãy thử dùng ngón trỏ tay

trái vẽ dưới đất hình vuông, đồng thời dùng ngón trỏ tay phải vẽ vòng tròn xem nào.

Tiểu Long Nữ y lời dùng hai ngón trỏ vẽ dưới đất, nhưng hình vuông lại hơi tròn, còn hình tròn thì lại hơi vuông. Chu Bá Thông cười ha hả, hỏi:

- Thế nào? Làm chưa được chứ gì?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, ngưng thần thủ nhất, tâm địa không minh, hai ngón tay giơ ra tự nhiên, tay trái vẽ một hình vuông, tay phải vẽ một vòng tròn, vuông tròn đâu ra đấy.

Chu Bá Thông kinh ngạc, ấp úng nói:

- Cô nương... cô nương... từng luyện hồi trước rồi phải không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chưa, vẽ thế này đâu có gì khó kia chứ?

Chu Bá Thông gãi gáy, hỏi:

- Cô nương vẽ bằng cách nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu nữ cũng không biết, trong óc không nghĩ gì cả, cứ giơ tay vẽ mà thôi.

Đoạn nàng tay trái viết ba chữ "Lão Ngoan đồng", tay phải đồng thời viết ba chữ "Tiểu Long Nữ", chữ nào chữ ấy ngay ngắn như do cùng một bên tay viết ra vậy. Chu Bá Thông cả mừng, nói:

- Cái này nhất định là bản lĩnh mà cô nương học được từ trong bụng mẹ.

Rồi lão dạy cho nàng cách tả công hữu thủ, tả kích hữu cự, đem kỳ công độc nhất vô nhị mà lão lĩnh hội được hồi ở đảo Đào Hoa truyền thụ cho Tiểu Long Nữ. Kỳ thực yếu quyết căn bản của thuật tay nọ đấu tay kia là bốn chữ "phân tâm nhị dụng". Phàm những người đa mưu túc trí, tâm tư phức tạp, việc này nghĩ chưa xong đã nghĩ sang việc khác. Thời Tam quốc, Tào Tử Kiến đi bảy bước làm xong bài thơ, thời Ngũ Đại, Lưu Vân dụng binh, một bước nghĩ ra trăm kế, những người như thế không tài gì học được cái thuật tay nọ đấu tay kia này. Tiểu Long Nữ từ nhỏ đã luyện công phu diệt trừ thất tình lục dục, tám chín tuổi đã luyện tới mức lòng như nước lặng, sau này tuy việc si luyến Dương Quá có làm hao tổn công phu đó, nhưng

lúc này tâm linh nàng bị tổn thương, tình ý bị triệt bỏ, huyền công năm xưa được phục hồi tám chín phần. Nội công phái Cổ Mộ mà nàng tu luyện vốn do Lâm Triêu Anh sáng tạo lúc tình trường thất ý, gần giống tâm trạng nàng lúc này, nên Chu Bá Thông vừa truyền thụ, nàng lập tức cảm ứng đại ngộ, luyện được liền. Chu Bá Thông, Quách Tĩnh, Tiểu Long Nữ đều là những người chất phác đôn hậu, lòng vô tạp niệm; còn những người như Hoàng Dung, Dương Quá, Chu Tử Liễu có luyện cả đời cũng không xong.

Chu Bá Thông chưa trừ hết chất độc trong cơ thể, nhưng miệng giảng tay vẽ thì đâu ra đấy. Tiểu Long Nữ gật gù, thầm hình dung tay phải sử Ngọc nữ kiếm pháp, tay kia sử kiếm pháp phái Toàn Chân, vài giờ sau lòng đã quán thông, nói:

- Tiểu nữ hiểu hết rồi.

Hai tay biểu diễn vài chiêu, cảm thấy hoàn toàn như ý; Chu Bá Thông thì há hốc miệng, nói:

- Kỳ quái, kỳ quái!

Pháp vương và Triệu Chí Kính ở bên ngoài cửa hang, nghe tiếng hai người nói chuyện rôm rả bên trong, lắng tai chỉ nghe lõm bõm câu được câu chăng.

Tiểu Long Nữ ngẩng lên, thấy hai kẻ kia thò đầu ngó nghiêng, bèn đứng dậy, nói:

- Chúng ta đi thôi!

Chu Bá Thông ngơ ngác, hỏi:

- Đi đâu?

Tiểu Long Nữ nói:

- Ra ngoài bắt lão giặc trọc phải đưa giải dược cho lão tiền bối.

Chu Bá Thông vuốt vuốt chòm râu dài, nói:

- Cô nương có chắc sẽ đánh bại hắn hay không?

Vừa nói đến đó, bỗng nghe tiếng vo vo, một con ong mật bị sa vào mạng nhện, đang ra sức vùng vẫy. Lúc trước con bướm to tướng sa vào mạng nhện bị chết ngất ngay, còn con ong nhỏ bé này tựa hồ không sợ độc tính của "Thái tuyết thù", mạng nhện cuối cùng bị rách một lỗ. Một con nhện độc đứng rình, chưa

dám bò vào, phải chờ một hồi lâu, khi con ong hết chịu nổi, ngất đi, nó mới nhào tới cắn.

Tiểu Long Nữ trong toà nhà mồ có nuôi một đàn ong, quanh năm bầu bạn với bầy ong, thạo cách điều khiển ong. Nàng nhìn con ong bị nạn, trong lòng không nỡ, đột nhiên nảy ra ý nghĩ: "Nhện độc hình dạng gớm ghiếc, nhưng bầy ong vị tất đã sợ chúng". Nàng lấy trong túi một lọ mật ong, đặt giữa lòng bàn tay, mở nút lọ, vận nội lực, truyền hơi ấm từ lòng bàn tay vào trong lọ; lát sau một mùi mật thơm mát lan tỏa qua mạng nhện ra bên ngoài.

Chu Bá Thông lấy làm lạ, hỏi:

- Cô nương làm gì vậy?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đây là một trò chơi, lão tiền bối có muốn xem hay không?

Chu Bá Thông reo lên:

- Thế thì hay lắm, đâu, cho ta xem với?

Tiểu Long Nữ chỉ mỉm cười, tiếp tục truyền hơi ấm vào lọ mật.

Dạo này trong núi hoa dại nở rộ, tứ phía đều có rất nhiều ong mật, chúng ngửi thấy mùi mật thơm, tức thì từ bốn phía bay tới, hết con này con khác bay vào trong hang, bị vướng mạng nhện, chúng vùng vẫy không ngừng, có con bị nhện độc cắn chết, có con đốt nhện độc. "Thái tuyết thù" tuy là loài nhện cực độc trong thiên hạ, nhưng bị nhiều con ong đốt thì dần dần cũng lăn ra chết.

Chu Bá Thông nhìn cảnh đó một cách khoái trá. Kim Luân Pháp vương và Triệu Chí Kính ở bên ngoài thì trợn mắt há mồm, không biết làm thế nào. Ban đầu "Thái tuyết thù" còn chiếm ưu thế, chỉ chết vài ba con, ong mật thì đã chết dăm chục con; nhưng ong mật càng lúc càng ào ào bay tới, ban đầu chỉ mươi con lẻ tẻ, sau thì từng đàn, từng tổ, chẳng mấy chốc màng nhện bị phá tan, mười mấy con nhện độc chết sạch. Triệu Chí Kính từng bị khổ sở vì ong đốt vội lẳng lặng lẩn vào bụi cây phía xa mà tránh né. Kim Luân Pháp vương thì tiếc đứt ruột vì đàn "Thái tuyết thù" của lão ta bị diệt không còn một mống, cứ tưởng là do bầy ong mật biết đồng tâm giết địch, không biết rằng đàn ong mật bay đến là do Tiểu Long Nữ dẫn

dụ; lão ta vẫn nghĩ cách làm sao buộc Chu Bá Thông và Tiểu Long Nữ ra khỏi hang để lấy mạng hai người.

Tiểu Long Nữ chấm ngón tay vào lọ mật ong, rồi búng búng mật về phía Pháp vương, miệng huýt sáo; hàng ngàn con ong mật liền xoay mình bay ra khỏi hang, lao về phía Pháp vương.

Pháp vương hốt hoảng, vội vàng bỏ chạy. Thuật khinh công của lão ta cao cường, bầy ong mật tuy bay nhanh, nhưng thân pháp của lão ta còn nhanh hơn, thoáng chốc đã vọt ra xa hơn chục trượng. Chỉ thấy thân hình lão như một sợi khói đen xa dần, bầy ong mật đuổi không kịp, tự tản đi.

Tiểu Long Nữ giậm chân, miệng nói:

- Tiếc thật, tiếc thật!

Chu Bá Thông hói:

- Tiếc cái gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Để hắn chạy đi mất, không lấy được giải dược.

Nguyên nàng búng mật ong sang hai bên người Pháp vương là cốt để bầy ong mật bao vây lão ta, không

cho thoát. Nhưng lũ ong này chỉ là một bọn ô hợp, không được thuần dưỡng như đàn ong của nàng ở tòa cổ mộ, không biết cách dàn thành trận thế bao vây và tấn công. Vậy mà Chu Bá Thông đã vô cùng bái phục, coi đây là trò chơi lý thú hơn mọi trò lão từng biết, lão vỗ tay tán thưởng, quên cả việc cơ thể lão chưa giải hết độc.

Tiểu Long Nữ thấy mạng nhện ở cửa hang đã tan, bèn bước ra ngoài, giơ tay vẫy:

- Ra được rồi!

Chu Bá Thông nhảy ra, ngã xuống huỵch một cái kêu:

- Không ổn, không ổn, không còn sức mấy.

Lão run rẩy toàn thân, răng đánh vào nhau canh cách; cái ngã làm cho chất độc Thái tuyết thù còn trong người phát tác, lão như bị rơi xuống hố băng, lạnh thấu xương, mặt mũi xám ngắt lại.

Tiểu Long Nữ kinh hãi, hỏi:

- Lão tiền bối sao thế?

Chu Bá Thông run cầm cập, nói:

- Cô nương... mau dùng châm... đâm vào người ta... mấy cái.

Tiểu Long Nữ nói:

- Châm của tiểu nữ có độc.

Chu Bá Thông nói:

- Càng có độc... càng tốt.

Tiểu Long Nữ nghĩ vừa rồi bầy ong mật ác chiến với lũ nhện độc, hình như nọc ong chính là khắc tinh của nhện độc, bèn nhặt một mũi Ngọc phong châm ở dưới đất, thử chích vào cánh tay Chu Bá Thông. Chu Bá Thông kêu:

- Dễ chịu quá, chọc nữa đi!

Tiểu Long Nữ chích liền mấy cái, thấy đã hết độc, bèn đổi mũi Ngọc phong châm khác, tổng cộng chích mười mấy mũi châm, thì Chu Bá Thông hết run, thở phào, cười nói:

- Lấy độc trị độc, thật là kỳ diệu!

Bèn thử vận khí, cảm thấy chất độc vẫn còn trong cơ thể, vỗ mạnh đầu gối một cái, nói:

- Long cô nương, chất độc ở châm của cô nương vừa không đủ, vừa không được tươi.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Vậy thì để tiểu nữ gọi ong đến đốt lão tiền bối.

Chu Bá Thông giục:

- Đa tạ cô nương, mau gọi đi?

Tiểu Long Nữ mở nút lọ mật ong, dụ ong đến đốt Chu Bá Thông. Lão Ngoan đồng cởi áo, để cho bầy ong đốt toàn thân, một mặt ngầm vận thần công, trước hết hấp thụ nọc ong vào đan điền, rồi dùng chân khí đưa đến các đại huyệt toàn thân. Chừng ăn xong một bữa cơm, chất độc đã giải trừ hết, ong đốt thấy đau nhói, bèn kêu to:

- Đủ rồi đủ rồi, đốt nữa thì toi mạng!

Bèn cầm áo lên mặc vào người.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, đuổi ong đi, thấy sợi dây chuông vứt một bên, thuận tay nhặt lên, hỏi:

- Tiểu nữ muốn đến núi Chung Nam, lão tiền bối có đi cùng hay không?

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Ta còn có việc cần làm, cô nương hãy đi một mình thôi!

Tiểu Long Nữ nói:

- À phải, lão tiền bối còn đến thành Tương Dương giúp Quách đại hiệp.

Nhắc đến ba chữ "Quách đại hiệp", nàng liền nhớ đến Quách Phù và Dương Quá, bèn buồn bã dặn:

- Chu lão tiền bối có gặp Dương Quá thì đừng kể việc đã gặp tiểu nữ.

Nàng thấy Chu Bá Thông miệng lẩm bẩm gì đó, thần sắc rất bí ẩn, lát sau, lão đột nhiên ngẩng đầu, hỏi:

- Cô nương bảo sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không có gì, hẹn ngày tái ngộ.

Chu Bá Thông tâm trí để đâu đâu, chỉ gật đầu, vẫy tay.

Tiểu Long Nữ quay mình đi, qua một thung lũng, bỗng nghe tiếng gọi, tiếng huýt sáo của Chu Bá

Thông, tựa hồ lão đang chỉ huy bầy ong. Nàng hiếu kỳ, lặng lẽ quay trở lại, nấp sau một gốc cây nhìn ra, thấy Chu Bá Thông một tay cầm lọ mật ong, đang hoa chân múa tay hò hét. Nàng sờ vào túi, lọ mật ong của nàng đã không cánh mà bay, chẳng hiểu bị Lão Ngoan đồng lấy trộm lúc nào. Lúc này có mấy con ong ngửi mùi mật thơm bay đến, nhưng không tuân theo sự điều khiển của lão, cứ bay lòng vòng xung quanh lọ mật ong.

Tiểu Long Nữ không nhịn được, cười một tiếng, từ sau gốc cây bước ra, nói:

- Để tiểu nữ dạy cho lão tiền bối!

Chu Bá Thông thấy mình bị bắt quả tang thì xấu hổ đỏ bừng cả mặt, cắm đầu chạy như bay xuống núi.

Tiểu Long Nữ cười ha ha, nghĩ Lão Ngoan đồng thật là một người lý thú. Tiếng cười của nàng vang vọng trong cánh rừng tĩnh mịch thê lương. Cả một đêm đấu trí đấu lực với Kim Luân Pháp vương, có Lão Ngoan đồng náo loạn bên cạnh; giờ đây kẻ địch đã bỏ chạy, bằng hữu cũng đã đi xa, trên thế gian chỉ còn lại bơ vơ một mình nàng, hai giọt nước mắt bất giác lăn dài.

Nàng đi sau Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính suốt cả lộ trình, chỉ cảm thấy hai kẻ đó vô cùng đáng ghét, dẫu có băm vằm chúng thành trăm mảnh, cũng khó giải mối hận trong lòng. Nàng ra tay, cả hai đạo sĩ sẽ mất mạng ngay, nhưng giết chúng rồi thì sao? Lúc này nàng chợt nhớ đến chúng, thì lẩm bẩm một mình: "Phải đi tìm chúng mới được!" Nàng xuống núi, cưỡi con lừa được nàng thả cho gặm cỏ ở chân núi.

Nàng đi trên con đường lớn một quãng, bỗng thấy phía trước bụi tung mù mịt, tinh kỳ rợp trời, tiếng vó ngựa rầm rầm như tiếng sấm, đại đội quân mã đang hành tiến về phía nam, đó là đại quân Mông Cổ lại đi tấn công thành Tương Dương. Tiểu Long Nữ nghĩ: "Giữa thiên binh vạn mã thế kia, tìm sao được hai gã đạo sĩ?" Bỗng thấy có ba người phóng ngựa từ dốc núi ngang qua chỗ nàng, cả ba đều trang phục đạo sĩ. Tiểu Long Nữ tự hỏi: "Tại sao lại có thêm một gã?" Nhìn kỹ, chính là Doãn Chí Bình, Triệu Chí Kính và một đạo sĩ trẻ. Tiểu Long Nữ liền cho lừa chạy theo sau họ.

Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính nghe tiếng chân lừa lóc cóc, thấy Tiểu Long Nữ thì đều biến sắc. Đạo sĩ trẻ tuổi hỏi:

- Triệu sư huynh, nữ nhân kia là ai vậy?

Triệu Chí Kính nói:

- Đó là đại địch của giáo phái chúng ta, sư đệ đừng đánh tiếng.

Đạo sĩ trẻ giật mình, run giọng hỏi:

- Là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu chăng?

Triệu Chí Kính nói:

- Không phải, là sư muội của Lý Mạc Sầu.

Đạo sĩ trẻ này tên là Kỳ Chí Thành, một đệ tử của Khưu Xứ Cơ. Y chỉ biết Lý Mạc Sầu từng nhiều lần giao đấu với các sư bá, sư phụ, sư thúc; chư tử phái Toàn Chân từng bị bại dưới tay mụ ta, nữ nhân kia là sư muội của Lý Mạc Sầu, tất không phải người tử tế.

Triệu Chí Kính liên tiếp quất roi vào mông ngựa, Doãn Chí Bình và Kỳ Chí Thành cũng phi nhanh, một lát đã bỏ Tiểu Long Nữ ở đằng xa. Nhưng con lừa của Tiểu Long Nữ cước lực dẻo dai, nó không phi nhanh,

nhưng lúc nào cũng chạy nước kiệu. Ba con ngựa kia phóng nhanh bốn, năm dặm, thì thở dốc, chạy chậm dần, nên không bao lâu sau con lừa đã đuổi kịp. Triệu Chí Kính vung roi đánh ngựa, nhưng nó đã mệt, bị đánh đau mấy cũng chỉ chạy nhanh được vài trượng mà thôi.

Kỳ Chí Thành nói:

- Triệu sư huynh, đệ và sư huynh hãy quay lại chặn đánh kẻ địch, để Doãn sư huynh thoát thân.

Triệu Chí Kính sầm mặt, nói:

- Tưởng dễ chặn lắm, sư đệ muốn mất mạng hả?

Kỳ Chí Thành nói:

- Doãn sư huynh phải gánh vác trọng nhiệm chưởng giáo, chúng ta dù sống chết cũng phải bảo vệ cho Doãn sư huynh được bình yên.

Nguyên chuyến này Kỳ Chí Thành phụng mệnh sư phụ Khưu Xứ Cơ đi triệu Doãn Chí Bình về cung Trùng Dương tiếp nhiệm chức vị chưởng giáo.

Triệu Chí Kính không thèm nói nữa, nghĩ: "Ngươi thật không biết trời cao đất dày chừng nào, bản lĩnh

như ngươi mà đòi chặn đánh nàng ta?" Kỳ Chí Thành thấy sắc mặt hầm hầm của hắn, cũng không dám nhiều lời, gò cương chờ Doãn Chí Bình đi tới, nói nhỏ:

- Doãn sư huynh, sư huynh thân thể ngàn vàng, xin hãy đi trước một quãng cho.

Doãn Chí Bình lắc đầu, nói:

- Cứ mặc ta!

Kỳ Chí Thành thấy Doãn Chí Bình bình thản như không, thì rất thán phục, nghĩ: "Chẳng trách sư phụ muốn Doãn sư huynh tiếp nhiệm chức vị chưởng giáo; chỉ riêng khí độ thế này, các hạ đệ tử đời thứ ba đã chẳng ai theo kịp". Y không biết Doãn Chí Bình lúc này tâm trạng đặc dị, nếu Tiểu Long Nữ muốn giết, y sẽ giơ cổ cho nàng chém chứ không có ý định kháng cự. Triệu Chí Kính thấy hai người không vội vã, cuối cùng hắn cũng không bỏ chạy một mình; may mà thấy Tiểu Long Nữ không hề có ý động thủ, hắn cứ đi một quãng lại thấp thỏm ngó về phía sau.

Bốn người, ba trước một sau, lẳng lặng đi về phía bắc. Lúc này tiếng hành quân rầm rập của đại quân Mông Cổ cùng tiếng tù và đã chìm dần. Trăm họ né

tránh quân địch, hai bên đường lớn mười nhà thì chín nhà bỏ hoang, chẳng có bóng người, ngay cả gà chó cũng không, muốn tìm một ngôi nhà tử tế để nghỉ đêm cũng không có nốt.

Đêm ấy bọn Doãn Chí Bình vào nghỉ đêm trong một ngôi nhà cửa ngõ trống tuếch. Triệu Chí Kính và Kỳ Chí Thành nhìn trộm ra ngoài, thấy Tiểu Long Nữ chăng một sợi dây giữa hai thân cây, nằm vắt vẻo trên dây. Kỳ Chí Thành thấy công phu đó thì kinh hãi, riêng Doãn Chí Bình nằm im một góc, không để ý gì hết. Đêm ấy Triệu Chí Kính trằn trọc lo sợ, không dám chợp mắt, chỉ nghe nếu ngoài kia có động, hắn sẽ bỏ chạy tức thì.

Sớm hôm sau bốn người lại đi tiếp. Triệu Chí Kính cả đêm thấp thỏm không ngủ, bây giờ ngồi trên lưng ngựa ngủ gật. Kỳ Chí Thành và Doãn Chí Bình đi sóng đôi bên nhau ở phía sau bảy, tám trượng, Kỳ Chí Thành không nhịn được, nói:

- Doãn sư huynh, sư huynh và Triệu sư huynh võ công mỗi năm qua các lần khảo hạch, đệ đều chứng kiến, có thể nói mỗi vị có sở trường riêng, khó phân

cao thấp. Nhưng nói về sự độ lượng, thì hai vị khác hẳn nhau.

Doãn Chí Bình cười khổ, hỏi:

- Sư phụ và mấy vị sư bá sư thúc lần này bế quan, đệ có biết độ bao nhiêu lâu hay không?

Kỳ Chí Thành nói:

- Sư phụ bảo nhanh thì ba tháng, chậm thì một năm, cho nên phải triệu gấp sư huynh về tiếp nhiệm chưởng giáo.

Doãn Chí Bình ngẩn ngơ xuất thần, lẩm bẩm một mình:

- Sư phụ võ công cao đến mức đó, không biết còn tu luyện môn gì nữa?

Kỳ Chí Thành nói nhỏ:

- Nghe đâu năm vị chân nhân muốn tìm cách phá giải võ công phái Cổ Mộ.

Doãn Chí Bình à một tiếng, bất giác ngoảnh về phía sau nhìn Tiểu Long Nữ.

Nguyên tại anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng, Tiểu Long Nữ và Dương Quá xuất thủ đánh đuổi sư đồ Kim Luân Pháp vương, võ công trác tuyệt, Hách Đại Thông, Tôn Bất Nhị và Triệu, Doãn hai người tận mắt chứng kiến. Huống hồ trong thư phòng của Quách Tĩnh, Dương Quá không hề vung tay nhấc chân mà làm cho Triệu Chí Kính lao đao; sau đó Tiểu Long Nữ chỉ một chiêu đã đánh trọng thương Triệu Chí Kính. Thủ pháp của hai người ấy thế nào, Tôn Bất Nhị tuy đứng ngay bên cạnh cũng nhìn chẳng rõ, tựa hồ võ công phái Toàn Chân không chịu nổi một đòn công kích của phái Cổ Mộ, nghĩ mà kinh hồn. Sau lại nghe nói Dương Quá và Tiểu Long Nữ song kiếm hợp bích, đánh cho Kim Luân Pháp vương một trận đại bại, phái Toàn Chân trên dưới đều chấn động. Chư tử phái Toàn Chân nghĩ Hách Đại Thông lỡ tay giết chết Tôn bà bà, Lý Mạc Sầu, Tiểu Long Nữ và Dương Quá sẽ có ngày tới cung Trùng Dương báo thù. Đối phó với một mình Lý Mạc Sầu đã thúc thủ, nếu lại thêm hai nhân vật lợi hại Dương, Long thì chịu sao nổi? Chuyện hiềm khích giữa Lý Mạc Sầu với Tiểu Long Nữ, bọn họ không hề biết.

Trong Toàn Chân thất tử, Đàm Xứ Đoan mất sớm, lúc này Mã Ngọc cũng mới qua đời, chỉ còn lại năm người. Lưu Xứ Huyền làm chưởng giáo nửa năm thì giao cho Khưu Xứ Cơ tiếp nhiệm. Cả năm người tuổi đều đã cao, tinh lực suy yếu, nghĩ trong số đệ tử đời thứ ba, thứ tư hoàn toàn không có nhân vật kiệt xuất, nếu phái Cổ Mộ tìm đến trả thù, nếu năm người còn sống, may ra có thể chống trả một phen; song nếu mười năm nữa bọn Tiểu Long Nữ mới đến, thì phái Toàn Chân hiệu xưng võ học chính tông trong thiên hạ chỉ có một con đường đại bại. Bởi thế năm người quyết định bế quan tịnh tu, cố tìm ra một môn võ công lợi hại để đối địch với phái Cổ Mộ, vì vậy họ cho gọi Doãn Chí Bình về tiếp nhiệm chức chưởng giáo.

Bọn Doãn Chí Bình ngày đi đêm nghỉ, đi về hướng tây bắc. Tiểu Long Nữ vẫn đi sau non một dặm.

Hôm ấy đến địa phận Thiểm Tây, Kỳ Chí Thành hỏi Doãn Chí Bình:

- Doãn sư huynh, chúng ta về cung Trùng Dương. Không lẽ Long cô nương có mỗi một mình cũng dám đuổi theo chúng ta về tận đó?

Doãn Chí Bình ậm ừ, quả thật không đoán biết dụng ý của Tiểu Long Nữ. Suốt dọc đường y cứ suy nghĩ mãi: "Nàng định vạch tội ta trước năm vị chân nhân hay sao? Hay là nàng định vung kiếm đại sát phái Toàn Chân cho bõ tức? Hay là chẳng qua nàng trở về nơi ở cũ là tòa cổ mộ, nên cùng đường với ta? Hay là... chẳng lẽ... chẳng lẽ nàng thấy ta một lòng si luyến nàng, nên cuối cùng nàng có tình ý với ta?"

Nghĩ đến đó, y bất giác đỏ bừng cả mặt, tự hổ thẹn về sự vọng tưởng của mình; nhưng hiện thời y đã không màng tới sinh tử vinh nhục của mình nữa, nên nỗi lo sợ cũng nhạt dần.

Lại đi mấy ngày nữa thì đến chân núi Chung Nam. Kỳ Chí Thành rút một mũi tên, bắn chéo lên trời.

Lát sau, có bốn đạo sĩ đội mũ vàng từ trên núi chạy xuống, cúi mình hành lễ với Doãn Chí Bình, nói:

- Thanh Hòa Chân nhân, chân nhân đã về, mọi người chờ đợi đã lâu.

Doãn Chí Bình có đạo hiệu "Thanh Hòa", nhưng ngoài đệ tử thân truyền của y, lâu nay không một ai xưng hô như thế. Bốn đạo sĩ kia đều là đệ tử đời thứ ba, lẽ

ra xưng hô với y là sư huynh sư đệ, trong đó có một người nhiều tuổi hơn hẳn y. Nay bốn người này đột nhiên đổi cách xưng hô, Doãn Chí Bình cảm thấy ngượng nghịu, vội xuống ngựa đáp lễ, khiêm tốn nói:

- Bốn vị sư huynh xưng hô như thế, tiểu đệ đâu dám nhận.

Đạo sĩ nhiều tuổi nhất trong bốn người là đệ tử của Mã Ngọc, nói:

- Năm vị sư thúc có pháp chỉ, chỉ chờ Thanh Hòa Chân nhân về tiếp nhiệm chức chưởng giáo. Còn về đại lễ nhậm chức, thì đợi khi nào Khưu sư thúc khai quan sẽ tiến hành.

Doãn Chí Bình hỏi:

- Sư phụ và bốn vị sư bá bế quan bao lâu rồi?

Người kia nói:

- Đã hơn hai mươi ngày.

Đang nói, bỗng nghe trên núi tiếng nhạc vang lên, mười sáu đạo sĩ thổi sáo gõ sênh dàn thành hàng ở hai bên đường nghênh tiếp, lại có mười sáu đạo sĩ khác cầm pháp khí như kiếm gỗ, bát sắt, thấy Doãn

Chí Bình tới thì nhất tề cúi mình hành lễ, tiền hô hậu ủng, đi ngược lên núi, bỏ Triệu Chí Kính tụt lại đằng sau. Triệu Chí Kính vừa tức giận vừa ghen tị, nghĩ: "Đợi khi chức chưởng giáo rơi vào tay ta, để xem bọn ngươi sẽ nói sao?"

Gần tối, mọi người đã tới bên ngoài cung Trùng Dương. Hơn năm trăm đạo sĩ trong cung dàn thành hàng từ đại điện ra bên ngoài sơn môn mươi trượng; chỉ nghe tiếng chuông, tiếng trống rùng rùng, mấy trăm đạo sĩ cúi mình đón chào. Nhìn cảnh trang nghiêm long trọng đó, Doãn Chí Bình đang tuyệt vọng bỗng thấy phấn chấn, có mười sáu đại đệ tử hộ vệ hai bên, y trước tiên tới chính điện Tam Thanh khấu đầu ba vị Nguyên thủy thiên tôn, Thái thượng đạo quân và Thái thượng lão quân, sau đó tới hậu điện khấu đầu trước di tượng tổ sư sáng giáo Vương Trùng Dương, rồi tới điện thứ ba, nơi Toàn Chân thất tử vẫn ngồi thương nghị, khấu đầu trước bảy cái ghế trống, cuối cùng trở lại chính điện.

Đệ tử thứ hai của Khưu Xứ Cơ là Lý Chí Thường lấy pháp chỉ của chưởng giáo chân nhân ra tuyên đọc, nói Doãn Chí Bình tiếp nhiệm chưởng giáo. Doãn Chí

Bình quì xuống nghe chỉ, vừa cảm kích vừa hổ thẹn, liếc trộm Triệu Chí Kính đứng một bên, thấy hắn vẻ mặt nửa cười nửa không, đầy vẻ châm biếm.

Doãn Chí Bình nghe pháp chỉ xong, đứng dậy, đang định nói vài lời khiêm tốn với chúng đạo sĩ, bỗng thấy từ bên ngoài có một đạo sĩ đi vào, nói to:

- Khải bẩm chưởng giáo chân nhân, có khách tới.

Doãn Chí Bình ngây người, không ngờ Tiểu Long Nữ lại đường đường chính thức bái hội, thực chưa biết phải đối phó thế nào, bây giờ muốn chạy cũng không xong, đành nói:

- Mời vào!

Đạo sĩ kia quay ra, dẫn hai người khách vào. Mọi người vừa thấy họ, đều hết sức kinh dị, Doãn Chí Bình càng kinh ngạc hơn, một trong hai người là quan viên Mông Cổ, người thứ hai là Tiêu Tương Tử, y từng gặp trong vương trướng của Hốt Tất Liệt.

Viên quan Mông Cổ sang sảng nói:

- Đại hãn bệ hạ có thánh chỉ, sắc phong cho chưởng giáo giáo phái Toàn Chân.

Đoạn hắn đứng giữa đại điện, lấy ra một cuộn lụa vàng mở ra, tuyên đọc:

- Sắc phong cho chưởng giáo giáo phái Toàn Chân làm " Đặc thụ thần tiên diễn đạo đại tông sư, Huyền môn chưởng giáo, Văn túy khai huyền hoàng nhân quảng nhiều đại chân nhân, chưởng quản chư lộ đạo giáo sở..."

Đọc đến đây, thấy không có ai quì xuống nghe chỉ, hắn nói to:

- Chưởng giáo phái Toàn Chân tiếp chỉ!

Doãn Chí Bình bước tới cúi mình hành lễ, nói:

- Chưởng giáo tệ giáo Khưu Chân nhân đang tọa quan, hiện do tiểu đạo tiếp nhiệm chưởng giáo, sắc phong của đại hãn Mông Cổ không phải dành cho tiểu đạo, nên tiểu đạo không dám bái lĩnh.

Viên quan Mông Cổ cười, nói:

- Ngọc âm của Đại hãn bệ hạ, Khưu Chân nhân vốn kính nể Thành Cát Tư Hãn, nay tuổi đã cao, không biết còn sống hay không. Sắc phong này vốn không

định dành cho Khưu Chân nhân, ai làm chưởng giáo phái Toàn Chân thì cứ bái lĩnh sắc phong.

Doãn Chí Bình nói:

- Tiểu đạo vô đức vô năng, thực không dám bái lĩnh.

Viên quan cười, nói:

- Đừng khách khí nữa, hãy mau lĩnh chỉ.

Doãn Chí Bình nói:

- Vinh dự bất ngờ, tiểu đạo không dám nhận. Mời đại nhân vào hậu điện dùng trà, chờ tiểu đạo thương nghị một chút với các vị sư huynh đã.

Viên quan rất không hài lòng, cuộn thánh chỉ lại, nói:

- Cũng được! Không biết phải thương lượng bao nhiêu lâu?

Bốn đạo sĩ lo việc tiếp đãi tân khách bèn mời viên quan Mông Cổ và Tiêu Tương Tử vào hậu điện dùng trà.

Doãn Chí Bình mời mười sáu đại đệ tử vào một phòng riêng, nói:

- Việc lớn này, tiểu đệ không dám quyết, xin được nghe cao kiến của các vị sư huynh.

Triệu Chí Kính cướp lời, nói:

- Đại hãn Mông Cổ đã có mỹ ý như vậy, ta nên lĩnh chỉ. Đủ thấy bổn giáo ngày càng hưng vượng, ngay cả Đại hãn Mông Cổ cũng không dám coi thường chúng ta.

Nói đoạn cười cười đắc ý.

Lý Chí Thường lắc đầu, nói:

- Không được, không được! Mông Cổ xâm lăng nước ta, sát hại trăm họ, làm sao chúng ta lại đi nhận sắc phong của địch?

Triệu Chí Kính nói:

- Năm xưa Khưu sư bá từng nhận chiếu thư của Thành Cát Tư Hãn, vượt ngàn dặm sang Tây Vực, Doãn chưởng giáo và Lý sư huynh cũng tùy hành, đã có tiền lệ như vậy, sao lại không nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ kia chứ?

Lý Chí Thường nói:

- Thời ấy Mông Cổ đối địch với Đại Kim, chưa xâm lăng nước ta, hơn nữa còn kết minh với Đại Tống; mỗi thời một khác, không thể coi như nhau.

Triệu Chí Kính nói:

- Núi Chung Nam thuộc Mông Cổ quản hạt, đạo quán của chúng ta cũng đều nằm trong cảnh nội Mông Cổ, nếu không nhận sắc phong, bổn giáo sẽ gặp đại họa.

Lý Chí Thường nói:

- Triệu sư huynh nói sai rồi.

Triệu Chí Kính cao giọng:

- Sai thế nào, Lý sư huynh chỉ điểm cho coi.

Lý Chí Thường nói:

- Chỉ điểm thì không dám, nhưng xin hỏi Triệu sư huynh, tổ sư sáng giáo của chúng ta Trùng Dương Chân nhân là người như thế nào? Các vị sư phụ của bọn ta Toàn Chân thất tử là những người như thế nào?

Triệu Chí Kính ngạc nhiên, nói:

- Tổ sư gia và các vị sư phụ hoằng đạo hộ pháp, là các cao nhân trong Tam Thanh giáo.

Lý Chí Thường nói:

- Họ đều là các bậc đại trượng phu đội trời đạp đất, ái quốc ưu dân, người nào cũng từng vào sinh ra tử huyết chiến với quân Kim.

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng thế, Trùng Dương Chân nhân và Toàn Chân thất tử danh chấn giang hồ, trong võ lâm ai mà chẳng kính phục?

Lý Chí Thường nói:

- Vậy thì các vị chân nhân bản giáo không một ai sợ cường địch, quyết chí cứu giáo dân khỏi vòng tai họa, dù phái Toàn Chân có gặp đại họa, chúng ta cũng không sợ. Đầu có thể rơi, chí không thể nhụt.

Mấy câu này hùng hồn đại nghĩa, Doãn Chí Bình và mười mấy đại đệ tử đều xúc động.

Triệu Chí Kính lạnh lùng nói:

- Chỉ có Lý sư huynh không sợ chết, còn mọi người đều là phường tham sống sợ chết chắc? Tổ sư gia

sáng nghiệp gian nan, bổn giáo có qui mô như hôm nay, là nhờ tổ sư gia và bảy vị sư trưởng tốn bao nhiêu tâm huyết. Bây giờ giao lại, chúng ta xử trí không thích đáng, đem bản giáo oanh liệt hủy hoại đi mất, thì còn mặt mũi nào xuống gặp tổ sư gia dưới suối vàng? Khi năm vị sư trưởng khai quan, chúng ta sẽ ăn nói ra sao?

Mấy lời nghe cũng có lý, khiến vài đạo sĩ lập tức lên tiếng phụ họa. Triệu Chí Kính lại nói:

- Người Kim là kẻ tử thù của bản giáo, Mông Cổ đã diệt nước Kim, chính là đã giúp cho bản giáo. Năm xưa tổ sư gia khởi nghĩa không thành, buồn quá lui về ẩn cư trong tòa cổ mộ; hồn người ở trên trời có linh thiêng, biết người Kim đã mất nước tan quân, chắc cũng rất sung sướng.

Một đệ tử khác của Khưu Xứ Cơ là Vương Chí Thản nói:

- Người Mông Cổ sau khi diệt Kim, nếu hòa hảo với Đại Tống chúng ta, dĩ nhiên chúng ta sẽ lấy lễ thượng quốc mà đối đãi. Đàng này đại quân Mông Cổ tràn xuống phương nam, cấp công thành Tương Dương, giang sơn Đại Tống nguy kịch, chúng ta đều là dân

Đại Tống, há có thể nhận sắc phong của nước thù địch?

Đoạn hướng sang Doãn Chí Bình, nói:

- Chưởng giáo sư huynh, nếu sư huynh nhận sắc phong, sẽ là một tên đại Hán gian, một tội nhân thiên cổ của bổn giáo. Vương Chí Thản ta dẫu đầu lìa khỏi cổ, cũng không để cho sư huynh làm như vậy.

Giọng nói đã đanh lại.

Triệu Chí Kính đứng phắt dậy, đập mạnh tay xuống bàn, quát:

- Vương sư đệ, sư đệ muốn động võ phải không? Sư đệ dám vô lễ như vậy với chưởng giáo chân nhân ư?

Vương Chí Thản gằn giọng. nói:

- Bọn ta chỉ nói đạo lý. Còn chuyện động võ, ta đây không ngán.

Đôi bên mỗi bên quyết giữ ý mình, không nhân nhượng nhau, xem chừng sắp tuốt kiếm vung quyền đánh nhau đến nơi, một đạo sĩ tóc hoa râm xua tay lia lịa, nói:

- Các vị sư đệ, hãy bình tĩnh nói chuyện với nhau, đừng nóng nảy.

Vương Chí Thản hỏi:

- Theo ý sư huynh thì sao?

Đạo sĩ đó nói:

- Theo ý ta, thì... thì... người xuất gia lấy từ bi làm đầu, cứu được người dân nào, là tăng thêm đức hiếu sinh ngần ấy... Bọn ta... nếu nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ, sẽ tận lực can ngăn quân thần binh tướng Mông Cổ đừng lạm sát; năm xưa Khưu sư thúc chẳng phải đã nhờ thế mà cứu được tính mạng bao nhiêu người đó sao?

Có mấy đạo sĩ phụ họa:

- Đúng, đúng lắm!

Một đạo sĩ lùn lắc đầu lia lịa:

- Tình thế ngày nay không thể so với hồi trước. Tiểu đệ theo sư phụ tây du, chính mắt thấy binh tướng Mông Cổ tàn sát cướp bóc dân chúng. Nếu đi nhận sắc phong, đầu hàng Mông Cổ, tức là hùa theo kẻ bạo ngược, có thể cứu mươi cái mạng sống nào đó, nhưng

quên rằng có hàng vạn dân chúng vì thế mà phải chết.

Vị đạo sĩ lùn này tên là Tống Đức Phương, một trong mười chín đệ tử tùy hành cùng Khưu Xứ Cơ tây du.

Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Ngươi đã gặp Thành Cát Tư Hãn, ta vừa rồi cũng gặp vương tử Hốt Tất Liệt, người này chiêu hiền đãi sĩ, khoáng đạt đại độ, đâu có gì tàn bạo?

Vương Chí Thản nói:

- À, thì ra ngươi phụng mệnh Hốt Tất Liệt, về đây làm gian tế!

Triệu Chí Kính tức giận, quát:

- Ngươi bảo sao?

Vương Chí Thản nói:

- Kẻ nào nói giúp cho bọn Mông Cổ, kẻ đó là Hán gian.

Triệu Chí Kính đột nhiên bật dậy, giáng một chưởng xuống đỉnh đầu Vương Chí Thản. Có hai đệ tử của Khưu Xứ Cơ, một người là Kỳ Chí Thành cùng vung

chưởng gạt đòn của Triệu Chí Kính ra. Triệu Chí Kính càng giận thêm, nói:

- Được, đệ tử môn hạ của Khưu sư bá cậy đông, trượng thế khinh người hả?

Bắt đầu náo loạn thì Doãn Chí Bình vỗ tay một cái, nói:

- Xin các vị sư huynh hãy ngồi xuống, nghe tiểu đệ nói đã.

Chưởng giáo phái Toàn Chân xưa nay uy quyền cực lớn, các đạo sĩ đều ngồi xuống, không dám tranh cãi nữa.

Triệu Chí Kính nói:

- Phải đấy, chúng ta hãy nghe chưởng giáo chân nhân phân phó, chưởng giáo bảo nhận sắc phong thì nhận, bảo không nhận sắc phong thì thôi. Đại hãn sắc phong cho chưởng giáo, chứ có phải cho người khác đâu mà đi cãi nhau?

Hắn tưởng Doãn Chí Bình có tội đã bị hắn nắm chắc thì sẽ không dám làm trái ý hắn. Bọn Lý Chí Thường, Vương Chí Thản biết Doãn Chí Bình vốn người trung

nghĩa, việc này cứ để y quyết, khỏi cần tranh náo, thế là ai nấy nhìn Doãn Chí Bình, chờ nghe lời y.

Doãn Chí Bình chậm rãi nói:

- Tiểu đệ vô đức vô năng, nay nhận trọng nhiệm chưởng giáo, không ngờ ngày đầu tiên đã gặp đại sự này.

Nói xong ngẩng lên, ngơ ngẩn xuất thần. Mười sáu đại đệ tử cùng chăm chú nhìn y, trong phòng im phắc không một tiếng động.

Một hồi sau, Doãn Chí Bình mới nói tiếp:

- Bổn giáo do Trùng Dương tổ sư sáng lập, đến Mã Chân nhân, Lưu Chân nhân, Khưu Chân nhân được phát dương lớn mạnh. Tiểu đệ tiếp nhiệm chưởng giáo, làm sao dám trái lời giáo huấn của bốn vị Vương, Mã, Lưu, Khưu Chân nhân? Chư vị sư huynh, hiện nay đại quân Mông Cổ tiến đánh thành Tương Dương, xâm lăng quốc thổ nước ta, sát hại bách tính. Nếu bốn vị chưởng giáo tiền bối có mặt ở đây, liệu các vị ấy có nhận sắc phong hay không?

Mọi người nghe câu hỏi, nghĩ đến cách hành xử của Vương Trùng Dương, Mã Ngọc, Lưu Xứ Huyền, Khưu

Xứ Cơ: Vương Trùng Dương từ trần đã lâu, các đệ tử đời thứ ba đều không biết mặt. Mã Ngọc khiêm hòa đôn hậu, xử sự theo lối thanh tịnh vô vi. Lưu Xứ Huyền vô cùng kín đáo, các đệ tử khó đoán biết tâm ý, còn Khưu Xứ Cơ thì tính nóng như lửa, trung nghĩa hơn người. Mọi người nghĩ đến Khưu Xứ Cơ không hẹn cùng nói:

- Khưu chưởng giáo tất nhiên không nhận.

Triệu Chí Kính thì nói lớn:

- Hiện tại chưởng giáo là sư đệ, chứ không phải là Khưu sư bá!

Doãn Chí Bình nói:

- Tiểu đệ tài đức tầm thường, không dám trái lời giáo huấn của sư phụ. Huống hồ tiểu đệ tội lỗi nghiêm trọng, chết chưa hết tội.

Nói đến đây, y cúi đầu im lặng.

Các đạo sĩ không hiểu hàm ý lời nói của y, trừ Triệu Chí Kính, còn ai cũng cho rằng y khiêm tốn nói thế, riêng câu "tội lỗi nghiêm trọng, chết chưa hết tội" có phần quá đáng. Triệu Chí Kính nói:

- Hừ, như vậy tức là sư đệ không chịu nhận sắc phong chứ gì?

Doãn Chí Bình đáp:

- Tiểu đệ bản thân không có gì đáng nói, nhưng danh dự của bổn giáo thì không thể để bị tổn hại dù chỉ một chút.

Giọng nói của y dần dần trở nên khẳng khái hiên ngang:

- Hiện nay hào kiệt tứ phương chính đang kết nghĩa chống ngoại xâm. Phái Toàn Chân hiệu xưng võ học chính tông, nếu đầu hàng Mông Cổ thì chúng ta còn mặt mũi nào nhìn anh hùng thiên hạ?

Các đạo sĩ Lý Chí Thường, Tống Đức Phương, Kỳ Chí Thành, Vương Chí Thản cùng reo to:

- Chưởng giáo sư huynh nói rất chí lý!

Triệu Chí Kính phẩy tay áo, hầm hầm bước ra khỏi phòng, đến cửa còn ngoảnh lại cười khẩy, nói:

- Chưởng giáo, nói thì hay lắm. Hừ, hậu quả thế nào, chắc sư đệ chưa hiểu đâu.

Đoạn hắn rảo bước đi.

Các đạo sĩ cùng tán thưởng Doãn Chí Bình quyết đoán sáng suốt, mấy gã đạo sĩ phụ họa theo Triệu Chí Kính thì cảm thấy ngượng, lặng lẽ bỏ ra.

Doãn Chí Bình lặng lặng trở về đan phòng của mình, biết Triệu Chí Kính bị thất ý sẽ không chịu thua, nhất định sẽ tố cáo tội lỗi của y với mọi người. Khi y tuyên xưng không nhận sắc phong, y đã quyết ý lìa trần; mấy tháng nay y lo sợ, bị hành hạ giày vò khổ sở, nghĩ sau khi sẽ được giải thoát hết thảy, thì trong lòng tự nhiên thanh thản; thế là y cài then cửa, rút kiếm đưa lên cứa cổ tự vẫn.

Đột nhiên từ sau giá sách có một người bước ra chộp lấy thanh kiếm của Doãn Chí Bình, người đó chính là Triệu Chí Kính, hắn nói:

- Sư đệ hủy hoại danh dự của bản giáo, lại định chết đi, bỏ mặc mọi việc hay sao? Long cô nương chờ ở ngoài kia, khi nàng ta tiến vào tố cáo, thì bọn ta biết đối đáp sao đây?

Doãn Chí Bình nói:

- Được, vậy tiểu đệ sẽ ra tự vẫn trước mặt nàng ta để tạ tội vậy

Triệu Chí Kính nói:

- Dẫu sư đệ có tự vẫn, cũng không chấm dứt được chuyện đó. Khi năm vị sư trưởng khai quan, nhất định sẽ truy hỏi. Danh dự của phái Toàn Chân bị mất, sư đệ thành kẻ có tội muôn đời.

Doãn Chí Bình không chịu đựng nổi, đột nhiên ngồi phệt xuống đất, ôm đầu lẩm bẩm:

- Sư huynh bảo phải làm thế nào đây? Muốn chết cũng không xong

Vừa nãy trước nhiều người, y nói năng hùng hồn, bây giờ chỉ có một mình với Triệu Chí Kính, y lại không còn sức tự chủ được nữa. Triệu Chí Kính nói:

- Được, sư đệ chỉ cần nghe ta một việc thì vụ Long cô nương ta bỏ qua cho sư đệ, danh dự của bản giáo và của sư đệ đều nguyên vẹn, không có hậu họa nào hết.

Doãn Chí Bình nói:

- Sư huynh muốn tiểu đệ nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ chứ gì?

Triệu Chí Kính nói:

- Không, không! Ta không đòi sư đệ phải nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ.

Doãn Chí Bình thấy nhẹ người, mừng rỡ nói:

- Vậy là việc gì? Sư huynh nói đi, tiểu đệ sẽ làm theo.

Nửa canh giờ sau, chuông trống trong đại điện cùng vang rền triệu tập đạo chúng toàn cung. Lý Chí Thường phân phó các sư đệ là môn hạ của Khưu Xứ Cơ cùng đệ tử của họ giấu sẵn binh khí trong người, đề phòng việc Doãn Chí Bình không nhận sắc phong làm cho Triệu Chí Kính và phe cánh gây chuyện gì chăng. Đại điện đông nghịt người, thần sắc của các đạo sĩ đều căng thẳng.

Chỉ thấy Doãn Chí Bình từ hậu điện chậm rãi bước ra, mặt nhợt nhạt, đứng giữa điện, nói:

- Các vị sư huynh, tiểu đạo phụng mệnh Khưu chưởng giáo tiếp nhiệm chưởng giáo, không ngờ bị bệnh cấp tính, không thể chữa trị...

Câu nói bất ngờ khiến cho mười mấy đạo sĩ không hẹn kêu "Ôi!" Doãn Chí Bình nói tiếp:

- Trọng nhiệm chưởng giáo, tiểu đạo đã không thể gánh vác, vậy tiểu đạo lệnh cho đại đệ tử của Ngọc Dương tử là Triệu Chí Kính tiếp nhiệm chưởng giáo!

Câu này nói ra, đại điện đang im phăng phắc, tức thời bọn Lý Chí Thường, Tống Đức Phương, Vương Chí Thản lớn tiếng phản đối:

- Khưu chân nhân muốn Doãn sư huynh tiếp nhiệm chưởng giáo, trọng nhiệm ấy há có thể giao cho kẻ khác?

- Sư huynh chưởng giáo đang khỏe mạnh, sao tự dưng lại mắc bệnh bất trị?

- Chuyện này chắc có mưu mô lớn bên trong, sư huynh chưởng giáo chớ có mắc lừa kẻ gian.

Các đệ tử đời thứ tư không dám nói to, chỉ chụm đầu, rỉ tai nhau xôn xao nghị luận, đại điện nhốn nháo cả lên. Lý Chí Thường trừng mắt nhìn Triệu Chí Kính, thấy hắn ta thản nhiên chắp tay sau đít, coi như không nghe thấy lời nói của mọi người.

Doãn Chí Bình hai tay làm hiệu cho mọi người im lặng, nói:

- Việc xảy ra đột ngột, chẳng trách các vị không rõ lý do. Bổn giáo hiện lâm đại họa, tiểu đạo lại từng làm một việc quá sai trái, lúc này dẫu có tự sát để tạ tội cũng không thể cứu vãn được.

Nói đến đây, thần sắc vô cùng thảm hại, dừng một chút, nói tiếp:

- Tiểu đạo suy đi nghĩ lại, chỉ có sư huynh Triệu Chí Kính tài đức cao siêu, mới có thể đưa bổn giáo vượt qua đại nạn. Xin các vị sư huynh sư đệ vứt bỏ thành kiến, xuất lực phò tá Triệu sư huynh làm rạng danh bổn giáo.

Lý Chí Thường khẳng khái nói:

- Người nào không có lỗi? Sư huynh chưởng giáo nếu quả thật có lỗi lầm, thì đợi năm vị sư trưởng khai quan sẽ bẩm cáo, chịu trách phạt là được. Còn việc nhường chức vị chưởng giáo, chúng tôi không thế nào chấp nhận.

Doãn Chí Bình thở dài, nói:

- Lý sư đệ, hai chúng ta giao hảo nhiều năm, tình như cốt nhục. Việc hôm nay, mong sư đệ lượng thứ cho

nỗi khổ tâm bất đắc dĩ của ngu huynh, đừng làm khó nữa.

Lý Chí Thường đầy nghi ngờ, nhìn kỹ Doãn Chí Bình, thấy thần sắc y quả có chứa nỗi khổ tâm khó nói, giọng chứa đựng vẻ cầu khẩn thiết tha, thì cúi đầu không nói nữa, chỉ suy nghĩ phương cách. Vương Chí Thản nói:

- Sư huynh chưởng giáo muốn nhường thật sự, hãy đợi năm vị sư trưởng khai quan sẽ bẩm cáo, mới không làm lỡ đại sự.

Doãn Chí Bình rầu rĩ nói:

- Sự việc cấp bách, không thể chờ lâu.

Vương Chí Thản nói:

- Được, nếu đúng như vậy, thì trong số các sư huynh sư đệ cùng lứa, không phải không có những vị tài đức song toàn hơn Triệu sư huynh. Sư huynh Lý Chí Thường đạo lực cao thâm, sư đệ Tống Đức Phương hành sự tài cán, hơn hẳn Triệu sư huynh là người tất cả không phục.

Triệu Chí Kính tính cách nóng nảy, không nhịn được lâu, bèn cười khẩy, nói:

- Còn kẻ nào dám làm dám chịu như sư huynh Vương Chí Thản hay không?

Vương Chí Thản tức giận nói:

- Tiểu đệ bất tài, thua xa các vị sư huynh sư đệ; nhưng so với Triệu sư huynh, thì tự nghĩ mình còn hơn một bậc.

Triệu Chí Kính cười gằn, ngẩng đầu nhìn lên mái nhà, vẻ mặt cực kỳ ngạo mạn. Vương Chí Thản nói to:

- Võ công kiếm thuật của tiểu đệ dĩ nhiên không phải là đối thủ của Triệu sư huynh, nhưng tiểu đệ chí ít cũng không biết làm Hán gian.

Triệu Chí Kính sa sầm mặt, quát:

- Ngươi có giỏi thì nói rõ ra coi, ai làm Hán gian?

Hai người đấu khẩu càng lúc càng dữ.

Doãn Chí Bình nói:

- Các vị đừng tranh cãi nữa, hãy nghe tiểu đạo.

Triệu, Vương hai người ngừng cãi, song vẫn hầm hầm nhìn nhau. Doãn Chí Bình nói:

- Qui củ lâu nay của bổn giáo, chức chưởng giáo bao giờ cũng do chưởng giáo tiền nhiệm chỉ định, hoàn toàn không do đồng đạo bổn giáo tiến cử, có phải vậy không?

Mọi người cùng đáp:

- Phải!

Doãn Chí Bình nói:

- Bây giờ tiểu đạo chỉ định Triệu Chí Kính làm chưởng giáo của bổn giáo, mọi người không được tranh cãi. Triệu sư huynh, hãy lại đây nghe dặn.

Triệu Chí Kính dương dương đắc ý, bước lên cúi mình hành lễ.

Vương Chí Thản và Tống Đức Phương định nói, thì Lý Chí Thường kéo tay áo, nháy mắt với hai người, họ biết Lý Chí Thường hành xử mưu trí, tất có cách khác, nên không tranh cãi thêm. Lý Chí Thường nói nhỏ:

- Doãn sư huynh chắc là bị Triệu Chí Kính khống chế, không dám phản kháng. Chúng ta cần bí mật nắm rõ mưu gian của Triệu Chí Kính đã. Hiện tại Doãn sư huynh đã nói như vậy, nếu tranh cãi thêm, chỉ lộ rõ sự đuối lý của chúng ta mà thôi.

Vương, Tống hai người gật đầu khen phải, cùng mọi người tham gia lễ giao tiếp chức vị chưởng giáo.

Trong một ngày, phái Toàn Chân có hai người trước sau tiếp nhiệm chưởng giáo, chúng đạo sĩ hoặc tỏ sự bất bình, hoặc thầm lấy làm lạ.

Nghi lễ tiếp nhiệm chưởng giáo hoàn tất, Triệu Chí Kính ngồi giữa, sai đệ tử đích truyền của hắn hộ vệ ở hai bên, nói:

- Cho mời thiên sứ của đại hãn bệ hạ Mông Cổ.

Hai chữ "thiên sứ" vừa nói ra. Vương Chí Thản không kìm được định lên tiếng chỉ trích, Lý Chí Thường vội dùng mắt ra hiệu ngăn lại. Một lát sau, bốn đạo sĩ đưa viên quan Mông Cổ cùng Tiêu Tương Tử ra đại điện.

Triệu Chí Kính vội ra cửa điện nghênh đón, tươi cười nói:

- Mời vào, mời vào!

Viên quan Mông Cổ phải chờ lâu đã bực mình, giờ lại không thấy Doãn Chí Bình ra đón, mặt mũi càng khó coi; một đạo sĩ tiếp khách biết ý, nói:

- Chức vị chưởng giáo bổn giáo từ lúc này do vị Triệu Chân nhân đây tiếp nhiệm.

Viên quan ngẩn ra, đổi từ giận sang vui, cười nói:

- Thì ra là vậy, cung hỉ cung hỉ!

Đoạn ôm quyền hành lễ. Tiêu Tương Tử đứng sau y hai bước, vẻ mặt lầm lì, không biểu lộ hỉ nộ.

Triệu Chí Kính khúm núm dẫn viên quan Mông Cổ vào đại điện, nói:

- Mời đại nhân tuyên thị thánh chỉ.

Viên quan mỉm cười, nghĩ: "Phải là người như ngươi làm chưởng giáo mới đúng. Cái gã ban nãy làm cho người ta khó chịu." Y rút thánh chỉ, hai tay mở ra. Triệu Chí Kính quì xuống, nghe viên quan tuyên đọc:

- Sắc phong chưởng giáo phái Toàn Chân làm...

Lý Chí Thường, Vương Chí Thản thấy Triệu Chí Kính công khai nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ, thì đưa mắt cho nhau, xoẹt xoẹt mấy tiếng, hàn quang loang loáng, các thanh kiếm được rút ra từ dưới áo đạo bào. Vương Chí Thản và Tống Đức Phương sấn nhanh tới, hai mũi kiếm đã gí vào hậu tâm Triệu Chí Kính. Lý Chí Thường quát:

- Bổn giáo lấy trung nghĩa làm đầu, quyết không đầu hàng Mông Cổ. Triệu Chí Kính phản bội tổ tông, làm trái ý trời lòng người, không thể tái nhiệm chưởng giáo.

Bốn đại đệ tử khác cũng tuốt kiếm vây quanh viên quan Mông Cổ và Tiêu Tương Tử.

Biến cố diễn ra đột ngột. Triệu Chí Kính tuy sớm biết bọn Lý Chí Thường không phục, nhưng uy quyền của chưởng giáo cực lớn, xưa nay không ai dám chống lại, hắn đã giữ chức đó tức là trở thành thủ lĩnh tối cao trong giáo phái, pháp chỉ do hắn đưa ra, ngay năm vị sư trưởng cũng không thể phản đối, ai ngờ đối phương lại dám động võ với chưởng giáo. Lúc này huyệt đạo yếu hại ở sau lưng hắn đã bị hai mũi kiếm chế ngự; hắn tức giận chứ không sợ, quát:

- Cuồng đồ to gan, dám phạm thượng làm loạn ư?

Vương Chí Thản quát lại:

- Gian tặc! Ngươi dám cử động thì thân thể ngươi sẽ có hai cái lỗ xuyên suốt đó!

Triệu Chí Kính võ công vốn cao hơn Vương, Tống hai người, nhưng vừa rồi bị bất ngờ, bị hai người khống chế lúc đang quì dưới đất, đã hoàn toàn ở thế hạ phong. Hắn đã bố trí mười mấy tên thân tín hộ vệ, có giấu binh khí trong đạo bào, nhưng bọn Lý Chí Thường, Vương Chí Thản đều là đệ tử đích truyền của Khưu Xứ Cơ, người thường rất có uy vọng trong bản giáo, nay họ đột nhiên nhất tề xuất thủ, bọn tâm phúc của Triệu Chí Kính cũng không dám động đậy. Có vài kẻ định rút binh khí ra, đều bị đối phương điểm huyệt. Kẻ đả thương Tôn bà bà là Trương Chí Quang, kẻ từng đấu với Lục Vô Song ở Sài Lang cốc là Thân Chí Phàm, đệ tử của Triệu Chí Kính là Lộc Thanh Đốc cũng nằm trong số đó.

Lý Chí Thường nói với viên quan Mông Cổ:

- Mông Cổ và Đại Tống đã thành nước thù địch, chúng tôi là dân Đại Tống, há có thể nhận sắc phong của

Mông Cổ? Mời hai vị trở về, sau này gặp nhau ở biên cương, chúng tôi sẽ tiếp đón hai vị theo cách khác.

Mấy lời này được nói ra rất kiên quyết, nhiều đạo sĩ trong điện reo hò hưởng ứng.

Viên quan Mông Cổ đứng trước mũi kiếm không chút hoảng hốt, cười khẩy nói:

- Các vị hôm nay khinh cử vọng động, không biết tốt xấu, cơ nghiệp lớn của phái Toàn chân sắp bị hủy hoại trong một buổi, đáng tiếc lắm thay!

Lý Chí Thường nói:

- Giang sơn Thần Châu đều đã bị tàn phá, một giáo phái nhỏ của chúng tôi có gì đáng kể? Các hạ không rời khỏi đây cho nhanh, lỡ có người vô lễ, tiểu đạo vị tất có thể ngăn họ được!

Tiêu Tương Tử bỗng lạnh lùng nói xen vào:

- Vô lễ như thế nào, làm thử ta coi!

Hắn vươn hai tay đoạt luôn hai thanh kiếm của Vương Chí Thản và Tống Đức Phương. Triệu Chí Kính lập tức vọt dậy, hai tay sử chiêu "Bạch vân xuất tụ" che hậu tâm, đứng bên cạnh viên quan Mông Cổ.

Tiêu Tương Tử tay trái đưa một thanh kiếm cho Triệu Chí Kính, tay phải đâm một kiếm về phía Lý Chí Thường. Lý Chí Thường giơ kiếm đỡ, cảm thấy cánh tay hơi tê, vội vận lực chống trả, cạch cạch, cả hai thanh kiếm cùng gãy.

Tiêu Tương Tử đoạt kiếm, đâm kiếm, mau lẹ vô cùng, chỉ trong chớp mắt, tiếp đó vung tay áo, song chưởng cùng cung, đánh bật trường kiếm của bốn đại đệ tử phái Toàn Chân ở bên cạnh. Hắn sử liền ba chiêu, đánh bại bảy cao thủ phái Toàn Chân, mấy trăm đạo sĩ trong đại điện đều kinh hãi trước võ công cao cường của một kẻ trông y như một cái thây ma.

Triệu Chí Kính vốn coi khinh võ công của mấy người như Vương Chí Thản, Tống Đức Phương, vừa rồi lại bị họ trước mặt bao người chế ngự không ngẩng đầu lên được, làm sao không tức giận. Bây giờ có kiếm trong tay, hắn liền đâm luôn về phía Vương Chí Thản. Chiêu "Đại giang đông khứ" này là chiêu số cực kỳ lợi hại trong kiếm pháp phái Toàn Chân, mũi kiếm ù ù đâm thẳng tới bụng dưới Vương Chí Thản.

Vương Chí Thản tránh vội về phía sau. Triệu Chí Kính hạ thủ không chút lưu tình, quyết lấy mạng Vương

Chí Thản, hắn vươn dài cánh tay, mũi kiếm sắp tới bụng Vương Chí Thản, mọi người nhìn Vương Chí Thản khó lòng thoát chết, đều lặng đi; đột nhiên có một người vung tay áo cuốn mũi kiếm sang một bên, cạch một tiếng, kiếm gãy đôi, Vương Chí Thản lùi ra sau, hai thanh kiếm hai bên chĩa vào, ngăn Triệu Chí Kính lại. Người vừa xuất thủ chính là Doãn Chí Bình.

Triệu Chí Kính cả giận, chỉ mặt Doãn Chí Bình quát:

- Ngươi... ngươi... dám như vậy?

Doãn Chí Bình nói:

- Triệu sư huynh, sư huynh chính miệng đáp ứng không nhận sắc phong của Mông Cổ, tiểu đạo mới nhường chức chưởng giáo cho sư huynh, tại sao trong giây lát đã nuốt lời?

Triệu Chí Kính nói:

- Hừ, ban nãy ngươi hỏi ta: "Sư huynh muốn tiểu đệ nhận sắc phong của Mông Cổ chứ gì?" Ta bảo: "Không, ta không đòi sư đệ nhận sắc phong của Mông Cổ". Ta nói sao làm vậy. Người nhận sắc phong của Mông Cổ là ta, chứ đâu phải ngươi.

Doãn Chí Bình nói:

- Thì ra vậy, thì ra là vậy, ngươi quá xảo quyệt!

Lúc này Lý Chí Thường nhận một thanh kiếm từ tay đệ tử, nói lớn:

- Hỡi các huynh đệ phái Toàn Chân, chúng ta vẫn coi Doãn chân nhân là chưởng giáo. Mọi người hãy tóm cổ tên Hán gian họ Triệu, để chưởng giáo chân nhân phát lạc.

Đoạn xông tới đấu với Triệu Chí Kính. Vương Chí Thản, Tống Đức Phương và năm đại đệ tử còn lại hợp thành Thiên Cang Bắc Đẩu trận, bao vây Tiêu Tương Tử lại. Tiêu Tương Tử võ công tuy cao cường, nhưng một khi trận pháp chuyển động, uy lực phi thường, hắn vội rút cương bổng trong bọc ra chống đỡ, chỉ thấy trận pháp biến ảo, bảy đạo sĩ phái Toàn Chân di chuyển vị trí cho nhau hoa cả mắt.

Viên quan Mông Cổ đã lùi vào một góc đại điện, thấy tình thế bất lợi, vội rút tù và ra thổi. Hai đạo sĩ xông tới đoạt cái tù và, bẻ quặt cánh tay y, nhưng bị chậm một bước, tiếng tù và đã vọng ra ngoài.

Doãn Chí Bình biết y gọi ngoại viện, mình sắp lâm nguy, bất giác tinh thần phấn chấn, gọi to:

- Kỳ Chí Thành sư đệ, hãy khống chế viên quan Mông Cổ; Vu Đạo Hiển sư huynh, Vương Chí Cẩn sư huynh, mau cùng ba vị sư huynh tới động Ngọc Hư ở núi sau giúp Tôn sư huynh thủ hộ, đề phòng ngoại địch quấy phá năm vị sư trưởng tịnh tu. Trần Chí Ích sư đệ, hãy dẫn sáu người ra phòng thủ núi trước. Phòng Chí Khởi sư đệ, hãy dẫn sáu người ra phòng thủ núi bên trái; Lưu Đạo Ninh sư đệ, hãy dẫn sáu người ra phòng thủ núi bên phải.

Phòng thủ núi trước núi sau, bên phải bên trái, đều là sư đệ đồng môn của Doãn Chí Bình, đệ tử của Khưu Xứ Cơ. Phòng thủ động Ngọc Hư là Vu Đạo Hiển, môn hạ của Lưu Xứ Huyền, cùng Vương Chí Cẩn là môn hạ của Hách Đại Thông. Lưu Xứ Huyền và Hách Đại Thông đều đang tĩnh tu trong động Ngọc Hư; Vu, Vương hai người võ công đều cao, là người chính trực, chưa từng có dị tâm, quyết không làm hại các vị sư trưởng. Doãn Chí Bình trong giây lát đã phát lệnh đâu ra đó, các nơi yếu địa đều có người canh giữ, có thể tiếp ứng cứu viện cho nhau, giả dụ có đại quân

tấn công, nhất thời cũng khó tiến sâu. Chúng đệ tử thấy Doãn Chí Bình mục quang như tia chớp, chỉ huy uy nghiêm, không ai dám trái lệnh.

Bỗng nghe ngoài cổng lớn có tiếng huyên náo, tiếng quát tháo ầm ĩ. Các đạo sĩ đang kinh ngạc, thì có mấy chục người nhảy qua tường vào trong. Mé đông do Doãn Khắc Tây, mé tây do Ni Ma Tinh, chính diện do Mã Quang Tá dẫn đầu, toàn là các hảo thủ Mông Hán.

Nguyên Hốt Tất Liệt mãnh công thành Tương Dương, hơn một tháng không hạ được, trong quân bỗng nhiên dịch bệnh lan tràn, đợt tấn công cuối cùng vô hiệu, đành phải lui binh. Cái hôm Tiểu Long Nữ nhìn thấy đại quân gấp rút hành tiến về phía nam, chính là đợt công thành cuối cùng. Đại quân chưa rút, Hốt Tất Liệt đã sai người đi lôi kéo hào kiệt Trung Nguyên, mưu tính chuyện lâu dài, thánh chỉ của đại hãn Mông Cổ sắc phong cho chưởng giáo phái Toàn Chân, cũng là mưu kế của Hốt Tất Liệt; nhưng Hốt Tất Liệt biết giáo phái Toàn Chân toàn các bậc trung nghĩa, vị tất chịu qui phục, bèn phái Kim Luân Pháp vương suất lĩnh các cao thủ võ lâm mai phục xung

quanh núi Chung Nam, nếu phái Toàn Chân trái lệnh, sẽ dùng vũ lực áp chế.

Núi Chung Nam vẫn phòng thủ nghiêm mật, nhưng trong một ngày đổi hai vị chưởng giáo, cung Trùng Dương rối loạn, các đạo sĩ giám quản việc phòng thủ đều được gọi vào cung tham gia lễ tiếp nhiệm chưởng giáo, cho nên bọn Ni Ma Tinh, Doãn Khắc Tây vào đến bức tường bao quanh cung Trùng Dương mà mọi người bên trong vẫn không phát hiện. Bây giờ kẻ địch bất ngờ xuất hiện, các nhóm người Doãn Chí Bình phái đi phòng thủ các nơi đa phần chưa kịp rời cung, chỉ thấy trước sau tả hữu đều có địch, số đạo sĩ phái Toàn Chân tuy đông, nhưng một là không mang theo binh khí, hai là bị bao vây, dồn đống một chỗ, những vị trí yếu hại đều rơi vào tay địch, tình thế thảm bại đã rõ ràng.

Viên quan Mông Cổ đọc sắc phong vốn bị Kỳ Chí Thành bắt giữ, lúc này còn cao giọng nói:

- Các vị đạo trưởng phái Toàn Chân, mau hạ vũ khí, nghe hiệu lệnh của chưởng giáo Triệu chân nhân.

Doãn Chí Bình quát:

- Triệu Chí Kính phản bội tổ sư, đầu hàng ngoại địch, đã phạm trọng tội, không còn là chưởng giáo bổn giáo.

Doãn Chí Bình thấy tình thế quá bất lợi, nhưng quyết ý liều chết, chỉ huy các đạo sĩ chống địch. Song các đạo sĩ phần lớn tay không, đấu một lát đã có mười mấy người ngã gục; rồi Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường, Vương Chí Thản, Tống Đức Phương, Kỳ Chí Thành lần lượt hoặc bị tước binh khí, hoặc bị thương ngã xuống, hoặc bị điểm huyệt; số đạo sĩ còn lại bị đám võ sĩ do Doãn Khắc Tây chỉ huy dồn vào một góc đại điện, không cách gì chống cự.

Viên quan Mông Cổ chức vị rất cao, bọn Doãn Khắc Tây, Tiêu Tương Tử đều nghe hiệu lệnh của y. Y thấy đã toàn thắng, bèn nói với Triệu Chí Kính:

- Triệu chân nhân, nể mặt chân nhân, vụ giáo chúng phái Toàn Chân mưu phản chống lệnh, ta sẽ bỏ qua, không khải tấu.

Triệu Chí Kính khúm núm luôn miệng đa tạ, hắn chợt nhớ điều gì, vội nói nhỏ với Tiêu Tương Tử:

- Có một việc lớn phiền tiền bối giúp cho, năm vị sư phụ, sư bá, sư thúc của vãn bối đang tịnh tu ở núi sau. Nếu để họ tới đây, thì... thì...

Tiêu Tương Tử nói:

- Thì cứ để họ đến, ta sẽ tống cổ họ đi ngay.

Triệu Chỉ Kính không dám nói thêm, trong bụng vừa không hài lòng, vừa lo, nghĩ: "Lão đừng coi thường sư phụ, sư bá của ta, họ mà đến đây thật, thì lão khốn khổ đấy. Nhưng nếu họ đánh bại các võ sĩ Mông Cổ, thì ta khó bảo toàn tính mạng".

Viên quan nói:

- Triệu chân nhân, hãy bái lĩnh sắc phong của đại hãn bệ hạ, rồi sẽ xử trí bọn phản đồ!

Triệu Chí Kính vâng dạ, quì xuống nghe chỉ.

Bọn Doãn chí Bình, Lý Chí Thường bị trói chân tay, nghe viên quan đọc sắc phong, thấy Triệu Chí Kính rập đầu tạ ơn, miệng hô vạn tuế, thì căm hận vô cùng. Tống Đức Phương ngồi bên cạnh Lý Chí Thường, nói nhỏ:

- Lý sư ca, hãy cởi dây trói tay cho đệ, đệ sẽ chạy đi bẩm cáo sư trưởng.

Lý Chí Thường kề sát lưng vào lưng Tống Đức Phương, ngầm vận nội lực, dùng mấy ngón tay cởi dây trói cổ tay cho Tống Đức Phương, dặn khẽ:

- Sư đệ hãy thong thả bẩm cáo, làm như không có tai họa gì ghê gớm, đừng để năm vị sư trưởng bị chấn kinh nguy hiểm...

Tống Đức Phương chậm rãi gật đầu.

Việc tuyên đọc sắc phong chấm dứt, Triệu Chí Kính đứng dậy, viên quan Mông Cổ và Tiêu Tương Tử chúc mừng hắn.

Tống Đức Phương thấy mọi người vây quanh Triệu Chí Kính, liền bật dậy, chạy ra sau điện Tam Thanh. Ni Ma Tinh nhìn thấy, quát to:

- Đứng lại!

Tống Đức Phương chạy gấp hơn. Ni Ma Tinh đã cụt hai chân, không chạy được, vung tay trái, một mũi phi tiêu hình con rắn phóng đi, trúng vào đùi trái của Tống Đức Phương. Ni Ma Tinh quát:

- Nằm xuống!

Tống Đức Phương cố nhịn đau, lặc lè chạy tiếp, cung Trùng Dương nhà cửa san sát, Tống Đức Phương chạy vài đoạn quành, mấy võ sĩ Mông Cổ đuổi theo đã không còn thấy bóng y đâu nữa.

Tống Đức Phương chạy tới một chỗ kín đáo, rút mũi tiêu ra, băng vết thương lại, vào một đan phòng lấy một thanh kiếm, chạy ra núi sau. Y chạy qua một dãy cây tùng xanh, vừa nhìn thấy cửa động Ngọc Hư thì chợt kêu khổ: có mấy chục tên võ sĩ Mông Cổ đang khuân đá lấp cửa động. Một vị Tạng tăng đứng đôn đốc, cạnh lão ta có một tăng một tục chỉ huy, chính là hai kẻ từng đến tấn công cung Trùng Dương hồi trước, chính là Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, võ công ngang ngửa với Hách Đại Thông. Vị Tạng tăng cao gầy, vai vế và võ công chắc cao hơn hai người kia, thấy cửa động Ngọc Hư đã bị lấp bảy, tám phần mười, không rõ tính mạng năm vị sư trưởng thế nào, nghĩ thầm: "Sư phụ đối với ta ơn nặng như non, nếu ta không liều mình cứu hộ, cũng uổng kiếp sống trên thế gian".

Y biết rõ xông tới ngăn chặn chẳng qua chỉ mất mạng, không thể nào giải nguy cho sư phụ, nhưng cả

giáo phái gặp đại nạn, một mình không thể cầu toàn, bèn từ sau cây lao ra, vận kiếm như gió, đâm tới sau lưng Tạng tăng. Y nghĩ bắt giặc phải bắt tên đầu sỏ trước, nhát kiếm này nếu may mắn đắc thủ, bọn địch tất rối loạn.

Tạng tăng chính là Kim Luân Pháp vương. Pháp vương đã hỏi kỹ Triệu Chí Kính về nội tình trong phái Toàn Chân, nên vừa lên núi liền tới động Ngọc Hư, biết rằng chỉ cần chế ngự Toàn Chân ngũ tử, thì đám đại đệ tử đời thứ ba, thứ tư không cách gì chống cự nổi.

Mũi kiếm của Tống Đức Phương còn cách lưng lão ta chưa đầy một thước, thấy lão ta hình như chưa phát giác, Tống Đức Phương đã mừng thầm, bỗng trước mắt loáng lên ánh kim quang, choang một tiếng, một thứ binh khí hình tròn quái dị từ tay Tạng tăng bay ra sau, đập vào kiếm. Tống Đức Phương hổ khẩu đau nhói, thanh kiếm tuột khỏi tay bay mất, cảm thấy nhộn nhạo, thổ ra một ngụm máu tươi, mơ mơ hồ hồ nghe loáng thoáng rất nhiều tiếng hô hoán, không biết lại xảy ra việc gì, nôn nao lo sợ, ngất lịm đi.

Kim Luân Pháp vương cũng nghe phía đại điện có tiếng thét, nhưng lão nghĩ ở đó có hai cao thủ như Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây chủ trì, thì các đại đệ tử đời thứ ba phái Toàn Chân nhất định không chống cự nổi, lão chẳng phải lo, chỉ thúc giục bọn võ sĩ mau khiêng đá lớn lấp cửa động Ngọc Hư, đề phòng Toàn Chân ngũ tử xông ra.

Ở đại điện, từ lúc Tống Đức Phương chạy đi, tình hình lại có biến động. Viên quan Mông Cổ nói với Triệu Chí Kính:

- Triệu chân nhân, bọn phạm thượng làm loạn trong quí giáo, ta xem ra không ít, chức vị chưởng giáo của Triệu chân nhân khó bề vững vàng.

Triệu Chí Kính cũng biết các đạo sĩ phần lớn không phục, chỉ cần bọn Tiêu Tương Tử rời đi, các đạo sĩ sẽ lập tức phản kích; đã trót thì trét, giờ hắn đã cưỡi trên lưng hổ, bèn quát lớn:

- Chiếu theo giáo qui bổn giáo, kẻ phản giáo phạm thượng phải bị tội gì?

Quần đạo lẳng lặng không nói, nghĩ bụng: Chính ngươi mới là kẻ phản giáo phạm thượng". Triệu Chí

Kính nhắc lại câu nói, nhìn Lộc Thanh Đốc, muốn hắn trả lời. Lộc Thanh Đốc nói:

- Thì phải tự xử trước tượng thần Tam Thanh.

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng thế! Doãn Chí Bình, ngươi biết tội hay chưa? Đã phục hay chưa?

Doãn Chí Bình nói:

- Không phục!

Triệu Chí Kính nói:

- Được, dẫn nó lại đằng kia!

Lộc Thanh Đốc đẩy Doãn Chí Bình tới đứng trước tượng thần Tam Thanh. Triệu Chí Kính lại hỏi Lý Chí Thường, Vương Chí Thản và các đạo sĩ, ai cũng trả lời "Không phục!" chỉ có ba người xin tha mạng, Triệu Chí Kính liên hạ lệnh cởi trói cho ba kẻ đó. Hai mươi bốn người bất khuất, người nóng tính như Vương Chí Thản thì cứ luôn miệng mắng nhiếc Triệu Chí Kính.

Triệu Chí Kính nói:

- Các ngươi quật cường như thế, bổn chưởng giáo dù có đức hiếu sinh, cũng hết cách khoan dung. Lộc Thanh Đốc, ngươi hãy thay tổ sư gia hành pháp đi!

Lộc Thanh Đốc vung kiếm giết luôn người đứng thứ nhất hàng bên trái là Vu Đạo Hiển.

Vu Đạo Hiển là người hòa nhã đôn hậu, mọi người trong cung trên dưới đều giao hảo với vị đạo sĩ này. Họ nhìn cảnh Lộc Thanh Đốc đâm chết Vu Đạo Hiển, thì la hét phản đối. Tống Đức Phương và Pháp vương ở núi sau nghe tiếng thét lớn, chính là tiếng la hét của các đạo sĩ. Doãn Khắc Tây phẩy tay một cái, mấy chục võ sĩ Mông Cổ lăm lăm binh khí chắn phía trước các đạo sĩ.

Lộc Thanh Đốc nghe tiếng thét phẫn nộ của mọi người thì run sợ. Triệu Chí Kính giục:

- Mau hạ thủ, sao cứ chần chừ thế?

Lộc Thanh Đốc vâng dạ, lại vung kiếm đâm chết hai người nữa. Người đứng thứ tư hàng bên trái đã là Doãn Chí Bình. Lộc Thanh Đốc vung kiếm, sắp đâm vào ngực y, bỗng nghe một giọng nữ nhân lạnh lùng nói:

- Khoan, không được động thủ!

Lộc Thanh Đốc ngoảnh đầu, thấy một bạch y thiếu nữ đứng giữa cửa, chính là Tiểu Long Nữ. Nàng nói:

- Ngươi lui ra, người này để ta giết hắn!

Hồi 26

Thần Điêu Trọng Kiếm

Tiểu Long Nữ thấy nội bộ phái Toàn Chân cắn xé nhau, bọn võ sĩ Mông Cổ ào vào tấn công, mọi cảnh đó đối với nàng đều vô nghĩa, nàng không thèm để ý, nhưng khi thấy Lộc Thanh Đốc vung kiếm lên định giết Doãn Chí Bình, kẻ này làm sao có thể để cho người khác xử trí? Thế là nàng lập tức tiến lại ngăn chặn.

Triệu Chí Kính thấy Tiểu Long Nữ đột nhiên xuất hiện trong đại điện thì cả mừng, nghĩ: "Ta suốt dọc đường bị nàng truy đuổi khổ sở, bây giờ ta có rất nhiều cao thủ, nàng tự dẫn xác đến nộp mạng, đúng là trời ban cho ta!" Liền quát to:

- Con tiểu yêu nữ kia không phải là người tốt, bắt nó lại cho ta!

Bọn võ sĩ Mông Cổ không động đậy, hai tên đệ tử đích truyền của Triệu Chí Kính nghe lệnh của sư phụ, bèn tiến ra nắm lấy hai cánh tay Tiểu Long Nữ.

Tay hai kẻ đó chưa chạm đến tay áo của nàng, hàn quang đã loáng lên, hai kẻ đó chỉ cảm thấy cổ tay mình đau nhói, vội nhảy lùi, thì ra hai thanh kiếm ở sau lưng Tiểu Long Nữ đã được nàng rút ra. Trong chớp mắt, hai người đã bị trúng kiếm, gãy xương cổ tay, máu chảy ròng ròng. Mọi người xung quanh chưa nhìn rõ Tiểu Long Nữ xuất chiêu thế nào, thì hai đạo sĩ đã bị thương nhảy tránh, ai nấy không khỏi kinh hãi.

Lộc Thanh Đốc quát:

- Huynh đệ mau nhất tề xông tới! Bọn ta đông thế này, sợ gì con tiểu yêu nữ kia chứ?

Hắn nghĩ Tiểu Long Nữ dù võ công cao siêu, cũng chỉ là một nữ nhân, mọi người cùng ùa vào, tất sẽ thắng, bèn đâm kiếm tới trước. Tiểu Long Nữ mũi kiếm hơi động, hai cổ tay và hai bên đùi của Lộc Thanh Đốc đã trúng kiếm, hắn kêu rú lên, ngã gục xuống. Kiếm đâm nhanh đến thế, ngay các cao thủ như Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cũng nhìn nhau thất sắc.

Bọn này ở Tuyệt Tình cốc từng chứng kiến nàng giao đấu với Công Tôn Chỉ, bấy giờ kiếm pháp tuy tinh diệu, song không thể xuất thần nhập hóa bằng lúc này.

Nguyên Tiểu Long Nữ được Chu Bá Thông truyền thụ thuật phân tâm nhị dụng, hai tay có thể làm hai việc không giống nhau, khiến võ công tăng tiến gấp bội. Khi nàng cùng Dương Quá song kiếm hợp bích, sử "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp", thiên hạ đã ít người địch nổi, bây giờ nàng một mình sử dụng hai kiếm, uy lực càng mạnh. Hai người bất kể tâm ý tương thông đến mức nào, cũng không nhanh bằng ý niệm truyền trong đầu một người. Lúc này nàng sử kiếm tuy công lực không bằng hai người liên thủ, nhưng về độ nhanh nhạy, thì hơn hẳn hai người.

Dọc đường nàng đuổi theo Doãn Chí Bình, Triệu Chí Kính hai gã, nỗi tức giận chứa chất trong lòng nhiều ngày, chưa biết trút ra thế nào, bây giờ các đạo sĩ phái Toàn Chân tự gây sự trước, nàng thừa thế đánh trả, vừa ra đòn đã trúng đích, sự bi phẫn được dịp trút ra. Chỉ thấy bạch y phất phơ, hàn quang loang loáng, song kiếm như hai con ngân xà từ giữa đại

điện lao ra tứ phía, liên tiếp tiếng keng keng, tiếng "úi chao", chỗ này chỗ kia, trong giây lát các thanh kiếm trong tay bọn đạo sĩ phái Toàn Chân đều rơi xuống đất, cổ tay mỗi người đều trúng kiếm. Lạ là nàng toàn sử một chiêu "Hạo uyển ngọc trọc", chúng đạo sĩ đều thấy kiếm quang của nàng lướt qua trước mắt, cổ tay đã cảm thấy đau nhói, hoàn toàn thúc thủ, không kịp chống đỡ. Nếu nhát kiếm của nàng không phải xỉa vào cổ tay, mà đâm vào chỗ yếu hại nơi ngực bụng, thì xác chết đã ngổn ngang trong điện. Chúng đạo sĩ sau khi bị thương đều kinh hãi nhảy tránh, trước tượng thần Tam Thanh chỉ còn bọn Doãn Chí Bình bị trói đứng đó mà thôi.

Tiểu Long Nữ từ sau khi học được thuật phân tâm nhị dụng, trừ việc luyện qua vài lần ở nơi đồng không mông quạnh, nàng chưa động thủ với ai, hôm nay đem ra thi thố, chính nàng cũng không ngờ thuật đó lại có uy lực mạnh mẽ như vậy, sau khi đánh bạt cả đám đạo sĩ, nàng dừng tay kinh ngạc.

Triệu Chí Kính thấy tình hình bất lợi, vội rút kiếm hộ thân, đồng thời lùi dần ra sau. Tiểu Long Nữ vốn căm hận hắn, nàng lắc mình một cái, song kiếm đã ngăn

chặn cả trước mặt lẫn sau lưng hắn. Triệu Chí Kính vung kiếm mở đường, chỉ nghe keng một tiếng, Doãn Khắc Tây nói:

- Các hạ không xong đâu, tránh ra!

Thì ra Doãn Khắc Tây đã dùng kim long tiên đánh bật kiếm của Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ đả thương liền mười mấy người, bây giờ mới có một người đỡ được kiếm của nàng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Hôm nay ta tới đây tìm đạo sĩ phái Toàn Chân trả thù, không liên can gì đến người ngoài, các hạ hãy mau tránh ra.

Doãn Khắc Tây vừa rồi thấy nàng sử kiếm như tia chớp, cũng lạnh người, nhưng rốt cuộc y là cao thủ hạng nhất, không thể chỉ vì một lời nói của đối phương đã xuôi tay lui ra, nên cười nói:

- Phái Toàn Chân có người tốt kẻ xấu, một số kẻ quả thật đáng chết, nhưng không biết mấy tên tặc đạo đáng chết đã đắc tội gì với cô nương?

Tiểu Long Nữ chỉ hừm một tiếng, không trả lời.

Doãn Khắc Tây nghĩ thoạt đầu mình đã nói năng tử tế, động thủ nếu thua, nàng cũng không đến nỗi hạ độc thủ, khi thấy tình thế bất lợi, y sẽ lùi tránh ngay, người ngoài thấy mình và nàng quen nhau, cũng sẽ không cười mình nhút nhát, thế là y cười hì hì, nói:

- Long cô nương, xa nhau lâu ngày, cô nương quí thể ra sao?

Tiểu Long Nữ lại hừm một tiếng, mục quang không rời Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, chỉ lo chúng thừa cơ đào tẩu. Doãn Khắc Tây nói:

- Tức giận mấy gã tặc đạo kia, chỉ tổ bẩn tay cô nương thôi. Cô nương chỉ cần chỉ mặt tên nào, tại hạ sẽ thu thập hắn cho cô nương.

Tiểu Long Nữ nói:

- Được, các hạ hãy giết tên này cho bổn cô nương.

Nàng nói và chỉ mặt Triệu Chí Kính.

Doãn Khắc Tây nghĩ: "Người này đã nhận sắc phong của đại hãn Mông Cổ, sao lại giết hắn?" nói:

- Triệu chân nhân là người rất tốt, e rằng cô nương nhầm lẫn mất rồi, để tại hạ bảo hắn tạ tội với cô nương thì được.

Tiểu Long Nữ hơi cau mày, tay trái đã đâm kiếm về phía Doãn Khắc Tây nhanh như chớp. Doãn Khắc Tây vung kim tiên gạt đi, chỉ nghe "Ối!" một tiếng, Triệu Chí Kính đứng phía sau Doãn Khắc Tây đã trúng một kiếm vào vai. Bọn cao thủ như Tiêu Tương Tử cũng không nhìn ra nàng xuất chiêu kiểu gì, chỉ đoán có lẽ nàng đã đâm kiếm bên tay phải, vòng qua người Doãn Khắc Tây ra phía sau y.

Doãn Khắc Tây cả kinh, nghĩ nhát kiếm này tuy không đâm y, nhưng y không thể che chở cho Triệu Chí Kính, thì cũng mất mặt, đối phương xuất chiêu quá nhanh, hoàn toàn không nhìn rõ đường tiến thoái của song kiếm, như vậy chắc chắn y giao đấu sẽ thất bại, bèn thu tiên lại, nói:

- Long cô nương, mong cô nương thủ hạ lưu tình!

Tiểu Long Nữ không buồn lý đến y, không coi y là địch hay ta, di chuyển hai bước sang bên trái.

Doãn Khắc Tây nhìn theo, vẫn muốn che chở cho Triệu Chí Kính, bỗng nghe xoẹt một tiếng, y kinh ngạc ngoảnh lại, thấy áo bào ở vai trái của Triệu Chí Kính đã bị mũi kiếm đâm trúng, máu tươi loang đỏ. Nhát kiếm này của Tiểu Long Nữ đâm thế nào, người ngoài cũng không thể hiểu nổi, kiếm pháp tinh diệu thần tốc đến mức này, tựa hồ lai khứ vô tung, có thể đả thương kẻ địch nấp sau người khác.

Triệu Chí Kính trúng liền hai kiếm, nghĩ bụng Doãn Khắc Tây võ công tầm thường, không đáng làm chỗ dựa, trong cơn nguy cấp hắn vọt tới bên cạnh Tiêu Tương Tử. Tiểu Long Nữ giả bộ không nhìn thấy, nàng xoay người, tay trái đâm một kiếm về phía Doãn Khắc Tây, tay phải đã chĩa mũi kiếm tới trước ngực Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh tay trái nắm quải trượng, tay phải dùng thiết xà gạt kiếm, bỗng nghe Triệu Chí Kính rú lên, rồi keng, kiếm của hắn rơi xuống nền, thì ra cổ tay hắn đã bị trúng kiếm. Chiêu này càng kỳ quái. Rõ ràng Tiểu Long Nữ đứng cách xa hắn, đang bận công kích hai đại cao thủ khác, tại sao lại đả thương được hắn?

Tiêu Tương Tử nói:

- Hừ, Long cô nương kiếm pháp khá lợi hại, tại hạ cũng muốn lĩnh giáo!

Tả chưởng đẩy sang bên cạnh, Triệu Chí Kính chỉ cảm thấy một luồng đại lực đẩy vào vai hắn, hắn phải loạng choạng lui ra xa mấy trượng mới đứng vững lại được. Tiêu Tương Tử chưởng lực chưa thu về, cương bổng đã đồng thời đánh ra.

Mã Quang Tá vốn giao hảo với Dương Quá và Tiểu Long Nữ, lúc này trong bụng lo cho nàng, kêu to:

- Không biết ngượng, đúng là không biết ngượng, ba đại tông sư võ lâm vây đánh một thiếu nữ!

Tiêu Tương Tử nghe vậy, mặt hơi nóng. Bọn này vốn chẳng lý gì tới chuyện đạo đức nhân nghĩa, song đều là hạng ngạo mạn tự phụ, hết sức chú trọng thể diện thân phận. Bình thời đừng nói ba người liên thủ, ngay đơn đả độc đấu bọn họ cũng không động thủ với một thiếu nữ, nhưng lúc này tự biết một mình không đối phó nổi với kiếm chiêu xuất quỉ nhập thần của Tiểu Long Nữ, nên bọn họ làm như không nghe thấy câu nói châm biếm của Mã Quang Tá, nghĩ: "Gã hộ pháp kia, bọn ta cùng đi lo việc mi lại trợ giúp người ngoài, khi trở về phải trị cho mi một trận mới

được". Trong lúc nghĩ thế, kiếm quang đã loang loáng trước mặt, Tiểu Long Nữ đã xuất chiêu. Ba người đều không nhìn rõ kiếm thế của nàng, cùng nhảy lùi ra hơn một trượng, múa binh khí che đỡ chỗ yếu hại trên người mình.

Bọn võ sĩ Mông Cổ kéo đám đạo sĩ Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường, Vương Chí Thản đứng sát vào tường điện, biết rằng cuộc đấu của bốn người kia sẽ rất ác liệt, chỉ cần có một thứ binh khí bị văng ra, tất có người chết hoặc bị thương.

Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây đều mong Tiểu Long Nữ xuất thủ tấn công người khác trước, để mình nhận biết chiêu số của nàng, may ra có cơ thủ thắng. Cả ba cùng nghĩ vậy, thế là cùng thi triển tuyệt kỹ bình sinh, che chắn toàn thân thật chặt chẽ, trước hết chưa cần mình thắng, chỉ cầu đối phương không thể thắng. Ba đại cao thủ vừa ra tay đã thủ thế, bình sinh thật hiếm thấy, nhưng vì đối phương quá mạnh, nếu tiến công ngay, chỉ e chuốc lấy nhục nhã.

Trong đại điện, Tiểu Long Nữ đứng giữa, song kiếm chỉ xuống nền, bọn Tiêu Tương Tử ba người chia

nhau đứng ba phía, trước mỗi người đều có một luồng hàn quang loang loáng. Kim tiên của Doãn Khắc Tây múa thành một đạo hoàng quang, thiết xà của Ni Ma Tinh là một bóng đen chợt tiến chợt thoái, cương bổng của Tiêu Tương Tử thì múa thành một tấm màn xám che chắn trước mặt.

Tiểu Long Nữ nhìn ba người một cái, nghĩ: "Ta và ba người không oán không thù, ta không rỗi hơi động thủ với các người". Thấy Triệu Chí Kính len lén định lùi vào sau bức tượng thần, tay áo nàng liền phất ra, chân bước tới. Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử từ hai bên xáp lại chặn nàng. Tiểu Long Nữ đang đuổi theo Triệu Chí Kính, bị hai người chặn lại, bèn hỏi:

- Hai vị có nhường lối hay không thì bảo?

Tiêu Tương Tử nghĩ: "Mình với nàng ta không thù oán, vị tất nàng hạ độc thủ. Chưởng giáo phái Toàn Chân có gì tốt với ta mà ta phải vì hắn chuốc thù với cường địch?" Hắn trù trừ chưa đáp, Ni Ma Tinh đã nói:

- Bọn ta không nhường, xem tiểu yêu nữ nhà ngươi có bản sự gì cứ thi thố ta coi.

Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cùng trừng mắt nhìn Ni Ma Tinh, nghĩ thầm: "Bọn ta không nhường thì thôi, sao lại đi nói ác như vậy? Làm như một mình ngươi cũng chặn được nàng ta không bằng, thật là không biết tự lượng sức mình!" Hai người cùng không biết rằng Ni Ma Tinh bị mất hai chân là vì Dương Quá và Lý Mạc Sầu, mà Dương Quá là tình lang của Tiểu Long Nữ, nên Ni Ma Tinh trút oán hận lên người nàng, khi động thủ với nàng, hắn không giống hai người kia, hắn có ý một mất một còn với nàng.

Tiểu Long Nữ biết rằng muốn giết hai gã Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, phải đánh đuổi ba cao thủ này đã, bèn lạnh lùng nói:

- Ba vị đã không chịu nhường, thì bổn cô nương đành đắc tội!

Lời vừa dứt, kiếm quang loang loáng, chỉ nghe một tiếng keng thật dài, rồi Tiểu Long Nữ nhảy lùi lại hơn một trượng, trở lại đứng giữa đại diện. Bọn Doãn Khắc Tây, Tiêu Tương Tử đều thất sắc. Nguyên tiếng keng thật dài vừa qua là do hơn bốn chục tiếng binh khí đụng nhau rất ngắn tạo nên. Trong giây lát Tiểu

Long Nữ đã sử hơn bốn chục chiêu kiếm, Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh thủ thân chặt chẽ, một giọt nước cũng không vào lọt, mỗi chiêu đụng vào binh khí phát ra một tiếng ngắn, người ngoài nghe chúng hợp lại thành một tiếng dài. Chiêu số tấn công của nàng mau lẹ như thế khiến cho bọn Tiêu Tương Tử kinh hãi. Vừa rồi bọn họ múa binh khí thủ thân kín đáo từ trước, chứ đợi nàng xuất chiêu mới giơ binh khí chống đỡ thì đã trúng đòn cả rồi.

Tiểu Long Nữ tấn công không thành, cũng thán phục họ phòng thủ nghiêm mật, nhẹ nhàng nhảy lùi về phía sau, mặt hướng về phía Tiêu Tương Tử, nhưng song kiếm lại tấn công về phía Doãn Khắc Tây, keng keng liền mười hai tiếng, nghe như tiếng gảy đàn dồn dập, Doãn Khắc Tây dùng kim tiên cũng đánh bật mười hai chiêu đó.

Hai phen công thủ, bốn người đều tự hiểu thầm; Tiểu Long Nữ không thành công, vì nội lực không mạnh, kình lực của kiếm chiêu chưa chế ngự nổi binh khí của đối phương, giá như chân lực ngang ngửa như ba người, thì họ đã không thể chống cự. Tiểu Long Nữ trở vào giữa đại điện, nghĩ cách phá địch, thấy ba đối

thủ múa binh khí càng lúc càng nhanh thêm, làm sao tìm ra chỗ sơ hở? Nàng nghĩ: "Họ múa binh khí như thế, nội lực sẽ bị tiêu hao rất lớn, khó bề kéo dài, mình chỉ việc đợi, chẳng mấy chốc sẽ tìm ra chỗ sơ hở. Cứ để cho Triệu Chí Kính đào tẩu, tìm hắn sau cũng không sao"; thế là nàng rung rung song kiếm, tưởng như tấn công mà không phải, sẵn sàng tung đòn nhưng chưa ra đòn, làm cho ba đối thủ không dám ngừng múa binh khí. Tiếc rằng bọn Tiêu Tương Tử nội lực đều vô cùng thâm hậu, họ múa binh khí như thế, nhất thời khí lực chẳng giảm sút chút nào. Tiểu Long Nữ thấy chưa có sơ hở để lợi dụng, thì cứ đứng đó, thần sắc nhàn nhã, đoan nghiêm. Tính nàng vốn lãnh đạm, đuổi theo Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính hơn một tháng trời mà không hề xuất thủ, bây giờ chờ nửa ngày đâu có ngại gì? Hai mươi năm tự thủ trong tòa cổ mộ tĩnh mịch, nàng đã sớm luyện thành lòng nhẫn nại vô song.

Ni Ma Tinh thấy nàng chống kiếm nhàn nhã, làm như xung quanh không có người, thì hắn không trấn tĩnh được nữa, gầm lên một tiếng, vung thiết xà tấn công nàng rất lẹ. Hắn vừa ra đòn, lộ ngay sơ hở bên trái; Tiểu Long Nữ thọc kiếm chếch tới, Ni Ma Tinh dùng

quải trượng ghìm lại, nhưng cảm thấy vai hơi đau, liếc mắt một cái, thấy vai áo bên trái bị thủng một lỗ, máu tươi chảy ra. May mà Tiểu Long Nữ đề phòng hắn dùng thiết xà tấn công, chứ không thì hắn đã bị chém lìa mất một cánh tay rồi.

Ni Ma Tinh công kích không thành, lại còn bị thương, trong lòng tuy giận, song không dám tiến công nữa. Ba người ở ba phía múa tít binh khí, Tiểu Long Nữ đứng ở giữa chẳng buồn để tâm. Doãn Khắc Tây đã sử bộ "Hoàng sa vạn lý tiên pháp" đến lần thứ tư, đột nhiên nảy ra một kế, gọi:

- Ni Ma huynh, Tiêu Tương huynh, bọn ta hãy nhất tề tiến vào nửa bước.

Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử chưa hiểu dụng ý của Doãn Khắc Tây, nhưng biết y là đại thương gia Tây Vực, kiến thức quảng bác, đầu óc thông minh, thế nên làm theo lời y, nhất tề tiến vào nửa bước. Doãn Khắc Tây vừa bước vừa nói:

- Phòng thủ phải kín đáo, bước chân phải chậm rãi. Bọn ta lại nhất tề tiến vào nửa bước.

Ni, Tiêu hai gã làm theo.

Ba người thận trọng cứ thế hành động, lát sau lại tiến vào nửa bước; lúc này ai ai cũng thấy vòng vây của ba người quanh Tiểu Long Nữ cứ dần dần thu hẹp lại, cuối cùng sẽ dồn nàng vào một chỗ. Ba người tuy không tấn công, nhưng mỗi người múa binh khí như thế tạo nên thành đồng vách sắt khép dần vào, ba người thủ thế hợp thành một thế công hùng mạnh, thật khó chống cự. Bọn võ sĩ Mông Cổ và đám đạo sĩ theo phe Triệu Chí Kính nhìn cảnh ấy mừng thầm, các đạo sĩ còn lại thì lo cho nàng.

Tiểu Long Nữ thấy ba người càng lúc càng vào gần, chiêu số binh khí của họ tuyệt không có chỗ nào sơ hở, không lâu sẽ bị họ dồn ép tan thây, bèn vung song kiếm đâm liên tiếp, tiếng keng keng dồn dập, chiêu nào cũng đụng phải binh khí của đối phương. Nàng tấn công mấy chục kiếm, đều bị đánh bật trở lại, ba người kia vẫn cứ tiến vào nửa bước. Tiểu Long Nữ dần dà hoảng loạn, lúc lùi sang trái, nàng bị vấp chân một cái, người hơi lạng đi, đây là chỗ đại sơ hở trong kiếm pháp; nếu bọn Tiêu Tương Tử thừa cơ tấn công, thì nàng đã gặp nguy hiểm cực lớn.

Nguyên dưới nền đại điện vứt ngổn ngang mấy chục thanh kiếm, toàn là của các đạo sĩ phái Toàn Chân bị người ta tước đoạt mà quẳng xuống đất. Tiểu Long Nữ vừa rồi chân trái đạp phải một cái cán kiếm, suýt nữa thì ngã.

Nàng chợt nghĩ: "Người khác hai tay sử song kiếm, mình đã học thuật phân tâm nhị dụng, hai tay có thể sử dụng bốn thanh kiếm. Dẫu không có uy lực, cũng làm kẻ địch hoảng loạn, mình sẽ thừa cơ thoát khốn". Bèn giao kiếm từ tay trái sang tay phải, rồi cúi xuống nhặt hai thanh kiếm dưới nền lên, mỗi tay hai kiếm cùng vung ra,

Bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử cả kinh, đều nghĩ: "Chiêu số của cô nương này càng lúc càng lạ, bốn kiếm cùng sử, thật là chưa từng thấy!" Nhưng ba người đã có chủ định là bất biến ứng vạn biến, bất kể nàng sử dụng chiêu thuật kỳ quái gì, họ cũng chỉ thủ không công, từng bước dồn lại.

Tiểu Long Nữ bốn kiếm cùng sử, tuy làm cho người ta kinh ngạc, nhưng uy lực không bằng chỉ sử hai kiếm. Nếu sử mỗi tay một kiếm, tay trái sử kiếm pháp phái Toàn Chân, tay phải sử Ngọc nữ kiếm pháp, sẽ không

có một kẽ hở; đằng này bốn kiếm cùng sử, hóa ra không linh hoạt, không đắc thủ ứng tâm.

Bọn Tiêu Tương Tử phát giác kiếm chiêu của nàng đột nhiên chậm lại, mũi kiếm đâm tới cũng không thần diệu khôn lường như lúc trước. Ni Ma Tinh vung thiết xà có ý tấn công. Doãn Khắc Tây vội kêu:

- Đừng làm thế, đó là kế dẫn dụ của đối phương đấy!

Ni Ma Tinh được nhắc nhở, giật mình, nghĩ thầm, may có tay lái buôn khôn ngoan nhắc mình, thì ra cô nương này giảo hoạt, chỉ chờ mình tấn công sẽ lập tức phản kích, chẳng những thế hợp vây bị phá, ngay cả tính mạng mình cũng khó toàn.

Kỳ thực Tiểu Long Nữ hoàn toàn không có ý dụ địch, nhưng nghe Doãn Khắc Tây nói vậy, thì nghĩ: "Hắn bảo ta dụ địch, thì ta dụ thật xem sao". Đột nhiên tay phải vung một thanh kiếm lên trời, thanh kiếm thứ hai đâm ra; tay trái cũng vung một thanh kiếm lên trời. Bọn Tiêu Tương Tử kinh ngạc, không hiểu nàng lại giở trò gì, chỉ thấy hai thanh kiếm từ trên không chưa rơi xuống, nàng lại tung hai thanh kiếm còn lại lên trời, hóa ra trong tay không còn thứ binh khí nào.

Doãn Khắc Tây nói:

- Phải nghiêm thủ, nhất thiết không được tấn công.

Y không biết dụng ý của Tiểu Long Nữ, cho rằng chỉ cần phòng thủ nghiêm mật, từng bước tiến vào là sẽ thắng. Đối phương tuy đang tay không, song chẳng cần mạo hiểm tấn công.

Tiểu Long Nữ cúi xuống, hai tay không ngừng chộp các thanh kiếm ở dưới nền mà tung lên trời, đồng thời chộp những thanh kiếm từ trên rơi xuống mà tung lên. Mấy chục thanh kiếm tung lên rơi xuống, hàn quang loang loáng, y như một kỳ quan. Võ công phái Cổ Mộ vốn không lấy nội lực trầm hùng làm sở trường, mà dựa vào thủ pháp mau lẹ để thủ thắng. Hồi Tiểu Long Nữ truyền thụ võ công cho Dương Quá, từng dạy chàng cách dùng song chưởng chắn giữ tám mươi mốt con chim sẻ. Thủ pháp "Thiên la địa võng thế" thi triển ra, bầy chim sẻ còn có thể chặn được, nữa là mấy chục thanh kiếm, cứ được nàng chộp bắt tung lên như không, tưởng chừng trong tay nàng lúc nào cũng có binh khí và lúc nào cũng không có binh khí. Bọn Tiêu Tương Tử cứ há

mồm tròn mắt mà nhìn, nghĩ cô nương này đang làm trò ảo thuật gì đây.

Đột nhiên Tiểu Long Nữ tay trái hất vào cán một thanh kiếm đang rơi xuống, làm cho nó bay ngang đâm nhanh về phía Doãn Khắc Tây, mũi kiếm đụng vào tấm màn kim long tiên mà y đang múa, bật lại cực nhanh về phía Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh đang múa thiết xà rất gấp, kiếm đụng vào nó văng về phía Tiểu Long Nữ. Lúc này từ trên không lại có hai thanh kiếm rơi xuống, Tiểu Long Nữ chộp cả ba thanh kiếm mà tấn công ba người.

Giờ thì mấy chục thanh kiếm không bay lên trời nữa, mà luẩn quẩn quay cuồng quanh ba tấm màn do binh khí của ba người kia tạo thành, có mấy thanh kiếm đụng mạnh vào thiết xà của Ni Ma Tinh, bị gãy rời làm hai đoạn. Tiểu Long Nữ mang bao tay kim loại, vỗ vào lưỡi kiếm mà không bị thương, nàng từ nhỏ đã luyện thủ pháp "Thiên la địa võng thế", công phu tiến thoái trong phòng càng vô song, mắt tinh tay lẹ, càng đấu càng nhanh, trong lòng không gợn tạp niệm, cũng không bận tâm xem trận ác chiến này ai thắng ai bại, ai sống ai chết. Có lúc nàng tiện tay chộp

được cán kiếm thì đâm địch vài nhát, có lúc chộp kiếm ném luôn về phía địch. Khi nàng cầm song kiếm trong tay, bọn Tiêu Tương Tử đã khó chống đỡ, bây giờ mấy chục thanh kiếm bay loạn đâm loạn, hỏi làm sao họ địch nổi? Huống hồ khi các thanh kiếm đụng vào binh khí của ba người kia, phương hướng và lực đạo là không thể khống chế, họ chưa đả thương nhau, chỉ là do số mệnh mà thôi.

Tiểu Long Nữ tung kiếm lên trời, vốn chỉ định làm rối mắt đối phương, lúc này tình thế biến hóa, hết sức có lợi cho nàng một cách bất ngờ. Giữa tiếng bay vù vù của binh khí, đã nghe thấy tiếng thở hổn hển của Ni Ma Tinh và Doãn Khắc Tây. Cương bổng của Tiêu Tương Tử vẫn múa nhanh, song đã có vẻ loạng choạng. Đột nhiên tay phải của Doãn Khắc Tây thõng xuống, y kêu:

- Hỏng rồi!

Nguyên có ba thanh kiếm bay tới, ba thanh kiếm này sau khi đụng phải binh khí của Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử thì bật ra, cùng văng về phía Doãn Khắc Tây, y dùng nhuyễn tiên hất đi, nhưng đúng lúc ấy

Tiểu Long Nữ lại thọc kiếm đến, y cảm thấy cổ tay đau nhói, không nắm được nhuyễn tiên nữa.

Nghe xoảng một tiếng, nhuyễn tiên của Doãn Khắc Tây rơi xuống nền. Tiểu Long Nữ liên tiếp vung tay trái, bảy, tám thanh kiếm bay đi tấn công ba người, rồi hai tay chộp hai thanh kiếm, vọt tới trước mặt Doãn Khắc Tây.

Doãn Khắc Tây cổ tay bị thương, binh khí rơi xuống đất, bức tường sắt bao vây lập tức bị phá vỡ, y thấy song kiếm của Tiểu Long Nữ như hai tia chớp vụt tới, thì vội nhảy lùi ra sau. Khinh công của Tiểu Long Nữ đều cao hơn ba người, nàng vọt ra sau đại điện, đuổi theo Triệu Chí Kính.

Bọn Tiêu Tương Tử nhất thời chưa thể dừng tay múa binh khí, phải đợi cho mấy chục thanh kiếm rơi cả xuống đất xong xuôi. Doãn Khắc Tây ngượng ngùng, nói:

- Tiểu đệ bất tài, để nàng ta chạy mất rồi!

Ba người vốn không ai phục ai, chỉ tìm mọi cách chèn ép đối phương, nhưng vừa trải qua một trận ác đấu kinh tâm động phách, cả ba cùng có cảm giác thoát

chết, bớt hẳn ý nghĩ thù địch đối với nhau. Ni Ma Tinh và Tiêu Tương Tử cùng nói:

- Cũng không thể trách Doãn huynh...

Lời chưa dứt, bỗng nghe tiếng binh khí va nhau từ núi sau vọng tới.

Trận đấu trong đại điện, bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử đều đã kinh sợ, nhưng bây giờ nghe trong tiếng binh khí va chạm có tiếng ngũ luân của Kim Luân pháp vương bay u u, rõ ràng Tiểu Long Nữ đang động thủ với Kim Luân pháp vương, thì ba người này đều nghĩ: "Đã có Pháp vương làm chủ tướng, mình ùa lại giáp công, chắc chắn sẽ thắng". Doãn Khắc Tây nhặt nhuyễn tiên lên, gọi:

- Chúng ta cùng đuổi theo!

Đoạn y lao đi trước. Tiêu Tương Tử và Ni Ma Tinh suất lĩnh đám võ sĩ Mông Cổ chạy theo. Bọn chúng lúc này coi một mình Tiểu Long Nữ là đại địch, không thèm để mắt tới đám đạo sĩ phái Toàn Chân.

Bọn Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường thấy đám võ sĩ Mông Cổ bỏ đi, liền tự cởi trói cho nhau, nhặt kiếm rồi cũng chạy ra núi sau.

Bọn Tiêu Tương Tử chạy tới trước cửa động Ngọc Hư, phía sau cung Trùng Dương, thấy luân ảnh, kiếm khí tung hoành, Kim Luân pháp vương đang gầm lên như sấm, Tiểu Long Nữ áo trắng hơn tuyết, hai người cách nhau hơn một trượng, đang giao đấu với nhau. Kim, ngân, đồng, thiết, diên ngũ luân cứ bay vòng vòng, phát ra tiếng u u váng tai mọi người. Các chiếc luân của Pháp vương từng có cái bị mất trong giao chiến, đã được bổ sung, kích thước và trọng lượng hệt như cái đã mất, chỉ không có hoa văn và chân ngôn, chứ sử dụng vẫn đắc tâm ứng thủ.

Doãn Chí Bình và Lý Chí Thường thấy cửa động Ngọc Hư đã bị các tảng đá lấp kín, không biết năm vị sư trưởng sống chết thế nào, nóng ruột cùng chạy tới bên cửa động. Đạt Nhĩ Ba cầm kim chử, Hoắc Đô cầm cây quạt sắt, chỉ sau vài chiêu đã đánh lui các đạo sĩ.

Vương Chí Thản gọi to:

- Sư phụ, sư phụ có sao không?

Y lo sợ, giọng nghe như sắp khóc. Lý Chí Thường nghĩ: "Năm vị sư trưởng với huyền công của mình, đâu dễ để cho người ta chôn sống trong động? Chắc hẳn họ luyện đến thời khắc khẩn yếu, không thể

phân tâm chống địch. Vương sư đệ kêu như thế, lỡ năm vị bên trong nghe thấy, sẽ bị loạn trí mất", vội nói:

- Vương sư đệ, đừng gọi, đừng làm kinh động các vị sư trưởng.

Vương Chí Thản lập tức tỉnh ngộ, đỡ Tống Đức Phương nằm dưới đất lên, thấy y bị thương không nhẹ, bèn tìm cách cấp cứu.

Bọn Tiêu Tương Tử đứng ngoài xem Pháp vương đấu với Tiểu Long Nữ, tuy lão ta thủ nhiều công ít, đỡ vài ba chiêu mới đánh trả một chiêu, nhưng ngũ luân uy lực cực mạnh, không để cho Tiểu Long Nữ tới gần, rõ ràng hay hơn lối đánh chỉ thủ không công vừa nãy của ba người. Ba người vừa thán phục, vừa đố kỵ, nghĩ: "Lão hòa thượng này được phong làm đệ nhất quốc sư Mông Cổ cũng xứng đáng". Ba người định giáp công hợp kích giúp Pháp vương, nhưng nhìn tình thế này, họ lại không muốn giúp lão ta nữa.

Bọn họ không biết rằng Pháp vương xuất chiêu tuy mạnh, nhưng trong bụng liên tiếp kêu khổ. Tiểu Long Nữ hai tay sử hai môn kiếm pháp khác nhau, phối hợp tinh diệu tuyệt luân, kiếm bên tay trái chém phía

trước, kiếm bên tay phải đâm đàng sau, làm cho lão ta tiến không nổi, lùi chẳng xong. Mỗi chiêu kiếm lại tấn công mấy chỗ, lão đỡ chỗ này thì bỏ chỗ kia, thật khó lưỡng toàn. Nếu không phải lão nội công, ngoại công đều đạt cảnh giới đăng phong tạo cực, mắt tinh tay lẹ, cương nhu phối hợp, võ công chỉ cần non kém tí chút, thì đã bị trúng mười mấy kiếm rồi. Kỳ thực Tiểu Long Nữ một mình sử dụng hai môn kiếm pháp, xuất chiêu tuy nhanh, song uy lực không thể bằng khi liên thủ với Dương Quá, chưa nói võ công thực sự không chỉ thua xa Pháp vương mà còn thua cả bọn Tiêu Tương Tử. Có điều là nàng thoạt tiên đã xuất chiêu như chớp giật, ai ai cũng không nhận biết, nên họ bị hốt hoảng ngay từ đầu. Pháp vương từng bị thảm bại bởi "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp", nên vừa thấy nàng sử dụng kiếm pháp đó, đã lo sợ tìm cách thoát thân. Tiểu Long Nữ chiếm thượng phong, quả là khởi đầu thuận lợi.

Đấu đến năm, sáu chục chiêu, Pháp vương đã như kẻ chết đi sống lại, thu kim luân về hộ thân; thêm vài chiêu nữa, lão thu cả ngân luân về, rồi cả năm luân cùng thu về, chỉ thủ không công, hệt như bọn Tiêu Tương Tử ban nãy. Năm chiếc luân kích thước, trọng

lượng, màu sắc, hình dạng khác nhau, tạo thành năm đạo quang hoàn, bao quanh thân thể Pháp vương.

Bỗng nghe Tiểu Long Nữ và Pháp vương cùng khẽ quát "Trúng này!" tiếp đến hai tiếng choang choang. Hai người nhảy tới nhảy lui, xuất thủ càng lúc càng nhanh, cao thủ như bọn Tiêu Tương Tử cũng không nhìn rõ hai người biến chiêu thế nào. Pháp vương dường như dùng lực uy mãnh của luân đối công với Tiểu Long Nữ, nàng thì không địch nổi, song lão ta lại bỏ cái sở trường của mình, đi đua sự nhanh nhẹn với nàng, thành thử lão không tránh khỏi bất lợi.

Đột nhiên Ni Ma Tinh cảm thấy mặt hơi rát, tựa hồ bị trúng một loại ám khí nhỏ li ti nào đó. Hắn kinh hãi đưa tay lên sờ má, mặt không sao, nhưng tay có máu dính. Hắn kinh ngạc, lại thấy có giọt máu bắn tới mặt Doãn Khắc Tây, mới biết giữa hai người kịch đấu đã có một người bị thương. Lát sau thì tấm áo trắng của Tiểu Long Nữ cũng lấm tấm các giọt máu tươi trông như những đóa hoa đào vẽ trên lụa trắng. Ni Ma Tinh mừng rỡ reo lên:

- Tiểu yêu nữ bị thương rồi!

Kiếm quang loáng lên hai lần, Pháp vương khẽ rên rỉ, Tiêu Tương Tử lạnh lùng nói:

- Không đâu, là đại hòa thượng bị thương đó!

Ni Ma Tinh nghĩ: "Phải rồi, là Pháp vương bị thương, máu văng sang áo Tiểu Long Nữ, nếu Pháp vương bỏ mạng dưới tay nàng, thì không cách gì chế ngự được nàng nữa", hắn liền gọi:

- Doãn huynh, Tiêu huynh, bọn ta cùng xông vào đi!

Rồi hắn vung thiết xà từ từ tiến đến sau lưng Tiểu Long Nữ. Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cũng thấy không thể tụ thủ bàng quan thêm, bèn từ hai phía tiến vào.

Pháp vương bị trúng ba kiếm, nhưng đều là vết thương nhẹ, đang cơn nguy cấp lại có ba người trợ giúp, thì nhẹ cả người, thấy bọn Tiêu Tương Tử không xuất thủ công kích, mà chỉ dùng binh khí hộ thân, từ ba phía khép dần vào, thì biết rằng một lúc nữa Tiểu Long Nữ sẽ bị hạ sát.

Trước cửa động Ngọc Hư, bên cánh rừng tùng xanh, bốn quái khách võ lâm vây đánh một bạch y thiếu nữ. Đám võ sĩ Mông Cổ và các đạo sĩ phái Toàn Chân

kinh hồn khiếp vía, chưa từng thấy một trận ác chiến như thế này!

Bỗng nghe một tiếng rầm kinh thiên động địa, cát bay đá lở, khói bụi bốc lên, mấy chục tảng đá lấp cửa động Ngọc Hư lăn đi, năm vị đạo nhân từ trong động thong thả bước ra, chính là Toàn Chân ngũ tử Khưu Xứ Cơ, Lưu Xứ Huyền...

Bọn Doãn Chí Bình, Lý Chí Thường cả mừng, cùng reo to:

- Sư phụ!

Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba thì cả kinh, thấy thanh thế phá toang cửa động quả thật kinh hồn. Hai người cầm binh khí lao tới. Toàn Chân ngũ tử cùng dạt sang một phía nhường lối, rồi đột nhiên mười chưởng cùng giơ ra, đặt trên lưng Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba, đẩy hai gã bắn ra xa hơn một trượng.

Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba võ công ngang ngửa với Hách Đại Thông, tuy không tinh diệu bằng Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, song cũng quyết không chỉ vì một chiêu đã bị bắn văng đi như vậy. Nguyên Toàn Chân ngũ tử bế quan tĩnh tu trong động Ngọc Hư, tìm cách

chiết giải "Ngọc nữ tâm kinh". Năm người vắt óc suy nghĩ ngày đêm, thấy võ công mà Tiểu Long Nữ và Dương Quá hiển thị mỗi chiêu thức đều là khắc tinh của võ học phái Toàn Chân, muốn thủ thắng về chiêu thuật, thật khó lòng. Sau Khưu Xứ Cơ từ "Thiên Cang Bắc Đẩu trận pháp" ngộ ra một điều, nói:

- Chúng ta biến hóa chiêu thuật thì không kịp, nhưng có thể hợp lực cả năm người, lấy kình lực bù cho sự bất túc của chiêu số.

Thế là năm người suy tính pháp môn hợp lực công địch, mỗi chiêu đánh ra, đều qui tập kình lực của năm người vào một điểm. Họ tự biết trong đám đệ tử đời thứ ba, thứ tư không có lấy một nhân vật nào kiệt xuất vậy thì chỉ còn cách dựa vào số đông, hợp lực mà tự vệ. Sau hơn một tháng, cuối cùng họ sáng tạo ra chiêu "Thất tinh tụ hội". Chiêu này cũng là diễn xuất ra từ "Thiên Cang Bắc Đẩu trận pháp", tuy gọi là "Thất tinh tụ hội", song cũng không nhất định phải do bảy người liên thủ, mà sáu người, năm người, bốn người, ba người cũng có thể hợp lực thi triển.

Khi Kim Luân pháp vương suất lĩnh bọn võ sĩ khuân đá lấp cửa động Ngọc Hư, Toàn Chân ngũ tử đang

luyện chiêu "Thất tinh tụ hội" đến thời khắc khẩn yếu, tuyệt nhiên không thể phân tâm; thừa biết có đại địch đến tấn công, cũng không thèm lý tới, đến khi năm người luyện tới ngũ lực qui nhất, hòa quyện thành một, mới phá cửa động mà ra. Chỉ tiếc chiêu này mới luyện được ba, bốn thành hỏa hầu, song Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba cũng đã không địch nổi, bị Toàn Chân ngũ tử đánh văng đi.

Toàn Chân ngũ tử quay người lại, thấy bọn Pháp vương bốn người đang vây đánh Tiểu Long Nữ, họ nhìn nhau, bất giác cùng tái mặt, nghĩ bụng: "Thôi rồi, không ngờ võ công phái Cổ Mộ tinh diệu nhường ấy, suốt đời cũng không còn hi vọng thắng được". Chiêu thức họ khổ luyện trong động đều xuất phát từ thứ võ công mà Tiểu Long Nữ và Dương Quá hiển thị, đâu ngờ bây giờ họ lại chứng kiến một thứ kiếm pháp thần kỳ, mà họ nhìn còn chưa hiểu, nói gì đến cách hóa giải?

Võ công của bốn đại cao thủ kia đều cao hơn Toàn Chân ngũ tử, Khưu Xứ Cơ nghĩ: "Giả dụ tiên sư còn sống, chắc có thể đánh thắng họ. Chu sư thúc hẳn cũng cao hơn họ một bậc, nhưng nếu cùng lúc bị họ

vây công, thì chín phần mười là không địch nổi". Năm lão đạo nhân cúi đầu buồn bã, thầm hổ thẹn rằng đời sau không bằng đời trước, không kế thừa sự nghiệp của tiên sư, đại địch tràn đến, phái Toàn Chân xem ra không còn chỗ đứng chân. Nhìn chiêu chiêu hung hiểm, bước bước nguy cơ, Toàn Chân ngũ tử càng nhìn càng kinh hãi, không kịp hỏi đệ từ nguyên do biến cố.

Lúc này trận đấu giữa Tiểu Long Nữ với bốn người đã biến hóa. Tiểu Long Nữ liên tiếp công kích, bốn người kia chủ yếu chỉ phòng thủ, hầu như không đánh trả, nhưng cứ áp sát vào dần. Tình thế của Tiểu Long Nữ càng lúc càng bất lợi, mấy lần nàng định phá vây tạm lui, nhưng đối phương phòng thủ nghiêm mật dị thường, chiêu nào của nàng cũng bị đánh bật trở lại.

Nàng biết Kim Luân pháp vương chủ trì cuộc vây hãm, không thể dùng lối tung kiếm như ban nãy, huống hồ trong tay nàng cũng chỉ có hai thanh kiếm mà thôi.

Từ lúc nàng đả thương Lộc Thanh Đốc trong đại điện tới lúc này đã đấu gần một canh giờ, cảm thấy sức

đuối dần, mà cường địch thì càng lúc càng áp sát. Toàn Chân ngũ tử lại đứng chờ một bên, năm lão đạo nhân này cũng thuộc hàng cao thủ, tứ phía đều là địch, nàng trơ trọi một mình, hôm nay có lẽ sẽ bỏ mạng chốn này.

Bỗng nàng nghĩ thầm: "Mình chết không có gì tiếc, chỉ... chỉ ước gì trước khi nhắm mắt, được gặp lại Quá nhi? Lúc này chàng ở đâu? Chắc là đang thân thiết với Quách cô nương, không chừng đã thành hôn với nàng ta rồi, chàng đâu còn nhớ đến mình kia chứ? Không, không, Quá nhi không phải kẻ như vậy, chàng dù có thành hôn với Quách cô nương, cũng không khi nào quên mình, ước gì mình được thấy mặt chàng lần cuối..."

Khi nàng rời thành Tương Dương, đã quyết ý vĩnh viễn không gặp lại Dương Quá, nhưng vào lúc sinh tử hệ trọng này, nàng lại chỉ nghĩ đến chàng. Nghĩ đến Dương Quá, phân tâm nhị dụng đột nhiên biến thành một lòng chuyên chú, kiếm chiêu hai tay như nhau, không còn uy lực của "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" nữa. Pháp vương thấy đấu pháp của nàng biến đổi, ban đầu còn tưởng nàng cố ý giả nhược dụ địch,

nhưng sau vài chiêu thấy không phải vậy, lão bèn tiến lên nửa bước, ngân luân hộ thân, tay phải giơ kim luân kích vào thanh kiếm của nàng.

Chỉ nghe keng một tiếng nhẹ, thanh kiếm vuột khỏi tay trái Tiểu Long Nữ bay lên không trung và gãy đôi ở trên cao. Pháp vương vốn chỉ đánh thăm dò, không ngờ thành công ngoài dự liệu, lại vung kim luân đánh tới. Tiểu Long Nữ kinh hãi, vội trấn tĩnh, đâm trả liền ba nhát, nhưng lúc này chỉ còn một thanh kiếm, võ công càng thua xa Pháp vương. Bọn Tiêu Tương Tử ba người thấy lợi thế cùng ùa vào tấn công.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, đã không còn thiết gì giao đấu nữa, chợt nhìn thấy bên cạnh cây tùng ngoài xa ba trượng có một bụi hoa hồng, mấy bông hoa đỏ thắm, thì đột nhiên nàng nhớ đến quang cảnh nàng cùng Dương Quá luyện "Ngọc nữ tâm kinh", nàng nghĩ: "Mình đã không được gặp lại Quá nhi, thì trước khi chết một lòng nhớ đến chàng vậy". Thế là nàng thần sắc nhu hòa, nhắm mắt lại mà nhớ.

Bọn Pháp vương vây quanh vốn đã có thể ra đòn đánh chết nàng, tự dưng thấy nàng thần sắc cổ quái, dường như quên cả việc nghênh địch, thì họ kinh

ngạc, không biết nàng sắp thi triển tà pháp gì, bốn thứ binh khí sững lại giữa chừng, không đánh tới. Nhưng cũng chỉ là giây lát, thiết xà của Ni Ma Tinh liền đánh tới trước tiên.

Bỗng có tiếng gió lướt bên cạnh, có người đâm kiếm tới Ni Ma Tinh vội thu thiết xà về chống đỡ, chỉ thấy bóng người chao động, là Doãn Chí Bình vọt đến che trước mặt Tiểu Long Nữ, xoay thanh kiếm, chìa cán cho nàng. Tiểu Long Nữ nhìn mà không thấy, nghe cũng không thấy, đã không còn để tâm đến cuộc giao chiến, cảm thấy có cán kiếm đụng vào bàn tay thì nắm lấy mà thôi. Mọi người xung quanh thấy Doãn Chí Bình đột nhiên nhảy vào vòng chiến của năm đại cao thủ, đúng là xông vào tử địa, thì bất giác cùng kêu ồ lên.

Pháp vương biết Doãn Chí Bình, không muốn lấy mạng y, bèn dùng tay trái đẩy vào vai y gạt ra, tay phải lia kim luân vào người Tiểu Long Nữ. Doãn Chí Bình thấy nàng chẳng hiểu sao lại ngưng chiến, nhìn kim luân sắp đánh chết nàng, liền nhảy bổ vào, dùng lưng chắn kim luân, miệng gọi to:

- Long cô nương, hãy cẩn thận!

Kim luân của Pháp vương đánh ra, uy lực khai sơn phá thạch, Doãn Chí Bình chắn sao nổi? Y lập tức ngã sấp xuống phía trước. Tiểu Long Nữ sau khi cầm thanh kiếm y đưa, cứ đứng ngây ngô xuất thần, Doãn Chí Bình ngã chúi về phía trước, đúng vào mũi kiếm, mũi kiếm đâm xuyên qua ngực y. Tiểu Long Nữ lúc này mới chợt tỉnh, biết vừa rồi y cứu mạng nàng, thấy lưng y trúng luân, ngực bị kiếm đâm, toàn là vết thương trí mạng, thì lòng căm hận hóa hết thành niềm thương cảm, nàng dịu dàng nói:

- Sao huynh phải khổ như thế?

Doãn Chí Bình sắp tắt thở, bỗng nghe câu nói "Sao huynh phải khổ như thế?" của nàng, thì sung sướng thều thào:

- Long cô nương, ta... thật có tội với nàng, tội nặng... nàng lượng thứ cho ta ư?

Tiểu Long Nữ lại ngây ra, nhớ lại trong Quách phủ ở thành Tương Dương, mình đã nghe cuộc trò chuyện giữa y với Triệu Chí Kính, trong óc chợt nghĩ: "Quá nhi thâm tình với ta như thế, lại từng thề quyết không thay lòng đổi dạ. Nhưng chàng bỗng nhiên đi thành thân với Quách cô nương, bỏ rơi ta không chút

thương tiếc, chắc là vì chàng biết ta đã bị ô uế bởi gã đạo sĩ này". Nàng tâm tư đơn thuần, tuy cả tháng đuổi theo hai gã Doãn, Triệu, song chưa từng nghĩ đến việc này, bây giờ đột nhiên nghe Doãn Chí Bình nhắc đến, niềm thương hại y lập tức biến thành nỗi căm hận còn mạnh hơn cả nỗi căm hận vốn có, nàng nghiến răng, tay phải đâm kiếm vào ngực y. Nhưng bình sinh nàng chưa từng giết ai, nên tuy cả giận, mũi kiếm chạm tới ngực y lại không đâm nữa.

Khưu Xứ Cơ đứng ngoài, thấy ái đồ bị chết oan, thì lòng đau như dao cắt, có điều là sự việc diễn ra bất ngờ, không kịp cứu viện. Kiếm thứ nhất của Tiểu Long Nữ còn có thể bảo là tại Kim Luân pháp vương, còn nhát kiếm thứ hai thì rõ là nàng có chủ ý. Khưu Xứ Cơ không biết nguyên do lắt léo bên trong, nửa năm nay vị đạo nhân này ngày đêm phần lớn suy nghĩ cách đối phó với chiêu thuật của Tiểu Long Nữ, một tháng nay thì chỉ nghĩ đến việc đó, không nghĩ chuyện gì khác. Khưu Xứ Cơ coi Tiểu Long Nữ là đại địch của bổn giáo, hoàn toàn không ngờ Doãn Chí Bình lại tự nguyện xả thân cứu nàng ta, giờ thấy nàng ta giơ kiếm đâm y, bèn phẩy năm ngón tay trái tới cổ tay Tiểu Long Nữ, hữu chưởng vỗ thẳng vào

mặt nàng. Võ công của Khưu Xứ Cơ đứng đầu Toàn Chân thất tử, trong tình thế khẩn cấp phát chiêu, chưởng lực vô cùng mạnh mẽ.

Tiểu Long Nữ bị búng trúng cổ tay, không nắm chắc được kiếm, để nó tuột rơi. Không đợi nó rơi xuống đất, nàng đã chộp lại, tiện thể đâm luôn tới ngực Khưu Xứ Cơ. Lúc này Doãn Chí Bình kêu to một tiếng, gục xuống, máu từ vết thương tuôn ra xối xả.

Kiếm thứ hai của Tiểu Long Nữ đâm vào bụng dưới của Khưu Xứ Cơ, bây giờ lại là song kiếm hợp bích, uy lực đại tăng. Khưu Xứ Cơ võ công tuy tinh thâm, nhưng sau ba chiêu đã luống cuống chân tay. Vương Xứ Nhất thấy vậy, vội nhảy vào tiếp ứng, thành thử bọn Pháp vương bốn người tách riêng sang một bên.

Bọn Pháp vương thấy Tiểu Long Nữ đấu với Toàn Chân ngũ tử thì lấy làm lạ, nhưng việc này rất có lợi cho họ, nên họ đứng ngoài quan sát đôi bên tàn sát nhau. Họ đưa mắt cho nhau, lùi lại mấy bước, đợi khi Tiểu Long Nữ và Toàn Chân ngũ tử đã phân thắng bại, họ sẽ xuất thủ thu thập tàn cục.

Cao thủ động võ, mỗi chiêu đều hệ trọng đến sinh mạng, không ai dám lơ là chút nào. Toàn Chân ngũ tử

tuy chưa hiểu nguyên do cục diện, nhưng đã động thủ, đâu còn thời gian hỏi cho ra lẽ? Toàn Chân ngũ tử tay không đối phó với kiếm chiêu thần diệu vô phương của Tiểu Long Nữ, chẳng có dịp để thi triển chiêu "Thất tinh tụ hội" mà họ tốn cả tháng trời sáng tạo ra. Thoáng chốc Hách Đại Thông và Lưu Xứ Huyền đã bị trúng kiếm, song họ lo cho sự an nguy của sư huynh đệ, chưa chịu lui ra, thì Tôn Bất Nhị bị trúng kiếm vào vai.

Các đệ tử phái Toàn Chân thấy sư phụ nguy ngập, bất giác kêu lên. Lý Chí Thường gọi to:

- Mau đưa binh khí!

Lúc này chưởng phong của Toàn Chân ngũ tử ù ù, chúng đệ tử không thể tới gần, chỉ từ ngoài ném kiếm vào. Tiểu Long Nữ nhanh tay dùng kiếm hất ra, Toàn Chân ngũ tử thủy chung vẫn không nhận được thanh kiếm nào. Bỗng "ối" một tiếng, Vương Xứ Nhất bị trúng một kiếm vào bên mắt trái, kiếm này do Tiểu Long Nữ dùng kiếm tay trái hất ra phía sau, Vương Xứ Nhất không kịp đỡ, thế là bốn người của Toàn Chân ngũ tử đã bị thương, thắng bại đã rõ.

Kim Luân pháp vương cười ha ha, nói:

- Các vị đạo huynh hãy lui ra, con tiểu yêu nữ này để lão nạp xử trí!

Đoạn lão tiến lên hai bước. Bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cũng múa binh khí tiến vào hợp kích, thành cục diện chín đại cao thủ vây đánh một mình Tiểu Long Nữ.

Bọn Pháp vương vừa ra tay, Toàn Chân ngũ tử lập tức thoát khỏi mũi kiếm của Tiểu Long Nữ. Năm người cùng thét một tiếng, kề vai bên nhau, hoặc giơ hữu chưởng, hoặc giơ tả chưởng, hợp lực thành một, sử chiêu "Thất tinh tụ hội". Lúc này tuy chỉ là "Ngũ tinh tụ hội" song uy lực rất lợi hại, Tiểu Long Nữ lùi chếch đi, "bùng" một tiếng, cát bụi tung tóe, chiêu này đã làm cho Ni Ma Tinh phải ngã lộn đi một vòng.

Nguyên Ni Ma Tinh cụt hai chân, hạ bàn không vững, không chống đỡ nổi chiêu kia. May mà trong cơn nguy cấp hắn tránh đòn chính diện, tuy ngã lộn vòng, song không bị thương, hắn bật ngay dậy, tức giận quật thiết xà tới đầu Lưu Xứ Huyền. Trước cửa động Ngọc Hư loạn cả lên. Tiểu Long Nữ thấy Ni Ma Tinh động thủ với Toàn Chân ngũ tử, bèn vọt ra khỏi vòng vây. Pháp vương lao tới chặn lại, gọi:

- Ni Ma huynh, đối phó với tiểu yêu nữ cần hơn.

Ni Ma Tinh đã mải đánh, thây kệ tiếng gọi của Pháp vương, tiếp tục giao đấu với Toàn Chân ngũ tử. Tiểu Long Nữ song kiếm đâm gấp Pháp vương mấy nhát, Pháp vương thấy thế kiếm tới quá nhanh, không đỡ nổi, đành lùi vài bước.

Đột nhiên Tiểu Long Nữ kêu to một tiếng, hai má nhợt nhạt, keng keng hai tiếng, song kiếm trong tay nàng cùng rơi xuống đất, nàng ngẩn người nhìn về phía bụi hoa hồng bên cây tùng, gọi:

- Quá nhi, là chàng thật sao?

Vừa lúc ấy, kim luân của Pháp vương đánh tới trước mặt, chiêu "Thất tinh tụ hội" của Toàn Chân ngũ tử thì đánh tới sau lưng. Chiêu này vốn nhắm đánh Ni Ma Tinh, nhưng hắn đã nếm mùi, không dám đỡ, né người tránh sang bên trái, thành thử kình lực của chiêu đó dồn tới sau lưng Tiểu Long Nữ.

Ai ngờ nàng như người bị trúng tà phong, cứ đứng ngây ra không tránh, trước ngực trúng luân, sau lưng trúng chưởng, thân hình mảnh mai của nàng bị hai đòn mạnh giáp kích, mắt nàng trân trân nhìn về phía

bụi hoa hồng bên cây tùng, tựa hồ hai đòn kia không thể đả thương nàng không bằng.

Mọi người bị mục quang của nàng cuốn hút, bất giác đều ngoảnh đầu nhìn về phía bụi hoa hồng bên cây tùng xem có gì cổ quái, thì thấy từ đó một bóng người bay ra giữa chỗ Pháp vương và Toàn Chân ngũ tử, dùng tay trái ôm Tiểu Long Nữ, bay vút ra khỏi vòng vây, trở về phía bụi hoa hồng bên cây tùng, ngồi xuống ôm Tiểu Long Nữ vào lòng.

Người ấy chính là Dương Quá.

Tiểu Long Nữ cười sung sướng, ứa nước mắt, nói:

- Quá nhi, là chàng thật ư, không phải thiếp nằm mơ chứ?

Dương Quá cúi đầu, thơm vào má nàng, dịu dàng nói:

- Không phải nằm mơ đâu, Quá nhi đang ôm cô cô đây.

Thấy quần áo nàng lấm tấm vết máu, chàng lo sợ hỏi:

- Cô cô bị thương có nặng lắm không?

Tiểu Long Nữ bị hai đòn trước sau giáp kích, ban đầu nhìn thấy Dương Quá, quên đau, bây giờ mới có cảm

giác lục phủ ngũ tạng lộn nhào, nàng ôm cổ Dương Quá, nói:

- Thiếp... thiếp...

Nàng đau quá không nói được nữa.

Dương Quá hận không thể đau thay cho nàng, nói nhỏ:

- Cô cô, Quá nhi đến chậm một bước mất rồi!

Tiểu Long Nữ nói:

- Không, chàng đến rất đúng lúc! Thiếp cứ tưởng kiếp này không bao giờ còn được gặp chàng nữa.

Đột nhiên nàng lạnh toát cả người, tưởng chừng hồn sắp lìa khỏi xác, hai cánh tay ôm cổ Dương Quá dần dần lỏng ra, nàng nói:

- Quá nhi, hãy ôm chặt thiếp!

Dương Quá tay trái hơi siết lại, bao cảm xúc đan xen nhau, nước mắt ứa ra, rơi xuống má nàng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng hãy ôm chặt thiếp bằng... cả hai tay đi!

Nàng đưa mắt, chợt phát hiện ống tay áo bên phải trống không, thì giật mnh hỏi:

- Tay phải của chàng sao rồi?

Dương Quá cười khổ, nói nhỏ:

- Bây giờ cô cô đừng lo cho Quá nhi, hãy nhắm mắt lại, đừng dùng sức, để Quá nhi vận khí trị thương cho.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không, tay phải của chàng sao rồi? Sao lại mất tay? Sao lại mất tay?

Tính mạng nàng đang nguy cấp, nàng chẳng lo cho mình, lại cứ hỏi cho rõ, vì sao chàng mất đi một cánh tay. Chỉ là vì trong lòng nàng, chàng trai này quan trọng hơn nàng hàng trăm ngàn lần.

Từ ngày hai người sống trong tòa cổ mộ, ít lâu sau đã như vậy, có điều là hồi ấy nàng chưa biết đó là vì tình ái, Dương Quá cũng không biết. Hai người chỉ cảm thấy đôi bên quan hoài đến nhau là cái nghĩa phải có giữa sư phụ với đệ tử, trong tòa cổ mộ chỉ có hai người, không quan hoài đến nhau thì quan hoài đến

ai? Kỳ thực đôi thiếu niên nam nữ này đã luyến ái nhau từ rất sớm.

Mãi đến hôm nay, hai người mới biết không thể sống thiếu nhau, tính mạng của người kia so với mình còn hệ trọng hơn ngàn vạn lần.

Mỗi đôi thiếu niên nam nữ luyến ái nhau đều nghĩ như thế, song chỉ có người chí tính chí tình thì mới thật sự yêu thương "người ấy" hơn cả bản thân mình.

Đối với Tiểu Long Nữ, một cánh tay của Dương Quá còn hệ trọng hơn cả việc sống chết của nàng, nên nàng phải hỏi cho kỳ được. Nàng giơ tay khẽ nắn ống tay áo của chàng, quả nhiên bên trong không có gì. Đột nhiên nàng không còn cảm thấy sự đau đớn thể xác của mình nữa, bởi lẽ lòng nàng tràn ngập tình ái, nàng nói:

- Quá nhi, chàng mất cánh tay lâu chưa? Bây giờ còn đau hay không?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Hết đau lâu rồi. Chỉ cần Quá nhi gặp lại cô cô, sẽ vĩnh viễn không chia ly nữa. Thiếu một cánh tay

cũng chẳng sao, cánh tay trái của Quá nhi vẫn ôm được cô cô đó thôi?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, cảm thấy chàng nói rất đúng, nàng tuy chỉ được một cánh tay của chàng ôm lấy, nàng cũng thỏa mãn rồi. Nàng vốn chỉ mong trước khi chết được nhìn mặt chàng, bây giờ như thế này là quá tốt, tốt vô cùng.

Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây, Toàn Chân ngũ tử, chúng đệ tử, đám võ sĩ Mông Cổ... hết thảy đều im lặng, ngẩn ngơ nhìn cặp tình nhân. Lúc này không một ai muốn động thủ với họ, cũng không một ai dám động thủ với họ.

Có câu "như ở chỗ không người", Dương Quá và Tiểu Long Nữ ở trước chín đại cao thủ, vô số võ sĩ Mông Cổ mà coi như không có ai, cứ nhìn nhau đắm đuối. Luyến ái đến cùng cực, mọi thứ vinh hoa phú quí trong thiên hạ đều gác bỏ, thậm chí đại sự sinh tử cũng coi như không. Dương Quá và Tiểu Long Nữ không còn nghĩ đến chuyện sống chết, đừng nói chín đại cao thủ, dù anh hùng khắp thiên hạ dồn về đây cũng thế mà thôi. So với ái tình khắc cốt minh tâm, cái chết phỏng có đáng gì?

Bọn Kim Luân pháp vương dĩ nhiên không sợ hai người, chỉ cảm thấy kinh dị cực độ, thấy Tiểu Long Nữ bị trọng thương, Dương Quá chỉ còn một cánh tay, quyết không thể kháng cự, song hai người triền miên đắm đuối thế kia, hiên ngang như thế, thật không ai dám coi thường.

Cuối cùng Tiểu Long Nữ không nhịn được, lại hỏi:

- Cánh tay của Quá nhi... cánh tay sao bị mất? Chàng nói mau đi.

Dương Quá cười khổ, nói:

- Cánh tay bị mất, dĩ nhiên là do bị người khác chém lìa.

Tiểu Long Nữ buồn rầu nhìn chàng, không truy vấn ai hạ độc thủ, đã bị họa thì kẻ nào hạ độc thủ chẳng thế, lúc này vết thương ở ngực và sau lưng nàng lại đau nhói lên, nàng tự biết không còn sống được lâu, nói nhỏ:

- Quá nhi, thiếp xin chàng một điều.

Dương Quá nói:

- Cô cô! Chẳng lẽ cô cô quên rồi, ở tòa cổ mộ, Quá nhi đã đáp ứng, cô cô muốn Quá nhi làm bất cứ việc gì, Quá nhi cũng sẽ làm.

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Đấy là chuyện lâu lắm ngày trước rồi!

Dương Quá nói:

- Đối với Quá nhi, mãi mãi vẫn vậy.

Tiểu Long Nữ cười buồn, nói nhỏ:

- Thiếp còn sống không lâu nữa, chàng hãy ở bên khi thiếp chết, đừng đến với Quách... Quách cô nương của chàng nghe.

Dương Quá vừa thương tâm, vừa phẫn hận, nói:

- Cô cô, Quá nhi tất nhiên sẽ ở bên cô cô. Quách cô nương chẳng can hệ gì với Quá nhi đâu, cánh tay của Quá nhi đã bị nàng ta chém lìa đó.

Tiểu Long Nữ kinh ngạc kêu lên:

- Ôi! Là nàng ta ư? Vì sao nàng ta lại tàn ác thế? Chẳng lẽ chỉ vì... chỉ vì chàng không thích nàng ta?

Dương Quá nói:

- Chúng mình ở bên nhau thế này, cô cô còn ngại gì nữa? Trừ cô cô ra, suốt đời Quá nhi chưa hề tâm ái một cô nương nào khác, cái ả Quách Phù ấy...

Cánh tay của Dương Quá đúng là bị Quách Phù chém đứt.

Hôm ấy ở Quách phủ trong thành Tương Dương, Dương Quá và Quách Phù cãi nhau, dẫn tới động thủ, Quách Phù cả giận, vung kiếm Thục nữ chém xuống đầu chàng. Dương Quá sau khi trúng độc chưa bình phục, tứ chi vô lực, thấy kiếm chém xuống, đành giơ cánh tay phải lên đỡ trước mặt. Quách Phù trong cơn cuồng nộ dùng lực rất mạnh, kiếm Thục nữ lại sắc bén, chém đứt lìa luôn cánh tay của Dương Quá.

Dương Quá cố nhiên kinh hãi và tức giận. Quách Phù cũng sợ đờ người, biết mình vừa gây nên đại họa không thể cứu vãn, nhìn máu chảy ròng ròng từ chỗ đứt lìa cánh tay, nàng cuống lên không biết làm sao, ôm mặt khóc và chạy ra khỏi phòng.

Dương Quá sau khi hoảng hốt, vội trấn tĩnh, dùng tay trái điểm huyệt Kiên Trinh ở vai phải, xé vải chăn băng chỗ cánh tay cầm máu, bôi thuốc lên vết thương, nghĩ: "Chốn này không thể ở thêm, ta phải

mau rời thành". Chàng tựa vào tường, đi vài bước, nhưng vì mất nhiều máu, mắt hoa lên, suýt ngất đi.

Lúc ấy bỗng nghe tiếng Quách Tĩnh nói to:

- Mau lên, mau lên, Quá nhi làm sao? Đã cầm máu hay chưa?

Giọng nói đầy vẻ lo lắng, vội vã. Dương Quá chỉ nghĩ: "Ta quyết không gặp Quách bá bá, dù thế nào cũng không gặp nữa". Chàng hít một hơi dài, từ trong phòng lao thẳng ra.

Chàng chạy đến cổng phủ, nhảy lên một con ngựa, phi ra cổng thành. Tướng sĩ giữ cổng đều từng thấy chàng cứu viện Quách Tĩnh trên bờ thành, hết sức kính phục chàng, thấy chàng phi ngựa tới, lập tức mở cổng thành.

Hiện tại quân Mông Cổ đã rút đi cách thành hơn trăm dặm. Dương Quá không đi đường lớn, mà phi ngựa vào chốn hẻo lánh hoang dã. Chàng nghĩ: "Thân ta trúng độc hoa Tình, nhưng đã quá thời hạn mà không chết, có lẽ đúng như vị thần tăng Thiên Trúc nói, sau khi ta hút chất độc của "Băng phách ngân châm" vào người, hai chất độc trị nhau, nhờ vậy sống

thêm được ít ngày. Nhưng chất độc vẫn còn, sớm muộn cũng phát tác. Bây giờ ta bị trọng thương, nếu đến núi Chung Nam tìm cô cô, e không đủ sức, chẳng lẽ số mệnh bắt ta phải chết giữa đường?" Nghĩ một đời cô khổ, ngoài thời gian chung sống với Tiểu Long Nữ trong tòa cổ mộ, ít có ngày nào vui, nay người thân duy nhất trên đời đã bỏ chàng mà đi, chàng còn bị kẻ khác chém mất một cánh tay, tính mạng chưa biết thế nào, nghĩ đến đây, bất giác nước mắt ứa ra.

Chàng nằm phục xuống lưng ngựa, nửa tỉnh nửa mê, chỉ mong không bị Quách Tĩnh tìm thấy mình, không gặp đại quân Mông Cổ, còn thì muốn đến đâu cũng được, tình cờ thế nào dần dần lại đến hoang cốc mà đêm nọ chàng đã giao đấu với huynh đệ họ Võ.

Lúc ấy hoàng hôn, nhìn bốn phía cỏ mọc dày, không gian tĩnh mịch, biết không có người, chàng bèn xuống ngựa, nằm trên một đám cỏ mà ngủ. Hiện tại chàng không còn quan tâm đến chuyện sinh tử, nên không cần đề phòng độc trùng mãnh thú gì hết. Cả đêm vết thương nhức nhối, giấc ngủ cứ chập chờn.

Sáng hôm sau mở mắt ngồi dậy, Dương Quá bỗng thấy cách mình không đầy một thước có hai con rết

lớn sọc xanh sọc đỏ trông rất đáng sợ đã nằm chết cứng bên vũng máu đen, miệng rết đầy vết máu. Chàng giật mình, nghĩ một chút thì hiểu ra, nguyên máu chảy ra nhiều từ vết thương của chàng, mà trong máu có chất cực độc, hai con rết kia vì hút thứ máu đó mà chết tươi.

Dương Quá cười khổ, lẩm bẩm: "Không ngờ trong máu Dương Quá ta có nhiều chất độc đến nỗi giết chết cả rắn rết". Rồi ngán ngẩm không chịu nổi, chàng ngửa mặt lên trời mà cười một tràng.

Bỗng trên đỉnh núi vọng xuống ba tiếng "oắc, oắc". Dương Quá ngẩng lên thấy thần điêu đậu trên đó hiên ngang một mình, hình dạng xấu xí, nhưng đầy uy phong. Dương Quá cả mừng, như gặp lại cố nhân, bèn gọi:

- Điêu huynh, chúng ta lại gặp nhau rồi!

Thần điêu kêu một tiếng dài, từ trên đỉnh núi chạy xuống. Nó thân hình nặng nề, cánh ngắn không bay được, nhưng chạy thì nhanh hơn tuấn mã, thoáng chốc đã tới bên cạnh Dương Quá. Thấy chàng thiếu một cánh tay, thần điêu cứ nhìn chàng chằm chằm.

Dương Quá cười khổ, nói:

- Điêu huynh, tiểu đệ bị đại nạn, nay đến với điêu huynh đây.

Cũng không biết thần điêu có hiểu tiếng người hay không, nó quay mình bước đi. Dương Quá dắt ngựa theo sau.

Đi vài bước, thần điêu quay đầu lại, đột nhiên nó dùng cánh bên trái vỗ vào bụng ngựa một cái. Con ngựa hí lên đau đớn, nhảy lùi mấy bước. Dương Quá gật đầu, nói:

- Phải đấy, tiểu đệ đã vào hoang cốc của điêu huynh, chắc chẳng đi ra ngoài nữa, còn dắt ngựa theo làm gì?

Chàng nghĩ con chim điêu này như có linh tính chẳng khác gì người, thế là chàng buông dây cương, sải bước theo sau thần điêu. Sau khi bị trọng thương, thể lực suy nhược, chàng đi một quãng lại phải ngồi nghỉ, thần điêu lúc ấy dừng chân đợi chàng.

Vừa đi vừa nghỉ như thế hơn một canh giờ, lại đến cái hang đá có mộ phần của Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại. Nhìn thạch phần, Dương Quá bất giác cảm khái, nghĩ

vị kỳ nhân tiền bối này đương thời tung hoành vô địch trong thiên hạ, tự thị võ công thần diệu khôn lường, khinh thế ngạo vật, khó hợp với thường nhân, cuối cùng lại đến chân hoang cốc heo hút này mà từ trần, trong võ lâm đã không lưu truyền thanh danh sự tích, cũng không để lại quyền kinh kiếm phổ, môn hạ đệ tử nào cả, thân thế của vị tiền bối ấy kể cũng đáng kính phục và đầy bi thương. Chỉ tiếc thần điêu tuy khôn, nhưng không thể nói tiếng người, để kể cho chàng nghe đôi điều.

Trong lúc Dương Quá ngơ ngẩn xuất thần trong hang, thì thần điêu đã mang vào hai con thỏ rừng. Dương Quá nướng một con, ăn một bữa no nê. Cứ thế qua nhiều ngày, vết thương lành dần, sức khỏe phục hồi, mỗi lần chàng nhớ đến Tiểu Long Nữ, ngực tuy còn đau, nhưng không khó chịu ghê gớm như hồi trước. Chàng bản tính hiếu động, trong hoang cốc chỉ có thần điêu làm bạn, lâu ngày không khỏi cảm thấy buồn tẻ.

Một hôm thấy phía sau hang đá cỏ cây tươi tốt, không khí trong lành, chàng bèn thả bộ dạo chơi ngắm cảnh, đi hơn một dặm, thì gặp một vách núi dựng

đứng, như một tấm bình phong khổng lồ vươn lên trời. Trên vách núi, cách mặt đất hơn hai chục trượng, có một phiến đá vuông rộng ba, bốn trượng chìa ra như một cái sân, trên đó hình như có khắc chữ. Chàng căng mắt nhìn, đọc được hai chữ "Kiếm mộ" rất lớn, thì lấy làm lạ: "Kiếm mà cũng có mộ chôn ư? Chẳng lẽ Độc Cô lão tiền bối bẻ gãy ái kiếm, rồi đem chôn trên đó?" Chàng lại gần vách núi, thấy vách núi bằng phẳng, không có cỏ cây, không một chỗ đặt chân, không biết người ta làm cách nào leo lên trên kia.

Chàng nhìn thật kỹ, nghĩ bụng người ta cũng là người như mình, leo lên được trên kia hẳn phải có diệu pháp, nếu chỉ dựa vào võ công thì thật khó mà tưởng tượng. Nhìn kỹ một hồi, thấy trên vách núi cứ cách vài thước lại có một đám rêu xanh, mấy chục đám rêu thẳng hàng từ dưới lên trên. Chàng tung mình nhảy lên, túm thử đám rêu xanh thấp nhất, lôi ra một vốc bùn đen, quả nhiên đó là một cái lỗ nho nhỏ, chắc là năm xưa Độc Cô Cầu Bại dùng vật sắc nhọn khoét vào vách núi, lâu ngày lỗ khoét tích bùn, mọc lên đám rêu xanh.

Chàng nghĩ đang nhàn rỗi, thử lên "Kiếm mộ" xem thế nào, leo vách núi không được thì tụt xuống, nơi đây có ai nhìn thấy đâu mà ngại, thế là chàng siết chặt dây lưng, hít một hơi dài, vọt lên cao vài thước, chân trái đạp vào lỗ thấp nhất, chân phải nhắm đám rêu xanh thứ hai mà đạp vào, quả nhiên chỗ ấy cũng là một cái lỗ vừa để đặt chân.

Lần thứ nhất chàng leo lên hơn mười trượng thì đã mệt, bèn từ từ trở xuống, nghĩ: "Đã có hơn hai mươi chỗ đặt chân, lần thứ hai leo lên sẽ dễ hơn". Chàng ngồi dưới đất vận công điều tức, thế là leo một mạch lên đến cái sân nọ. Chàng thấy tuy chỉ còn một tay, nhưng khinh công không hề suy giảm, cũng tự an ủi. Chàng thấy trên phiến đá lớn, bên cạnh hai chữ "Kiếm mộ", còn có hai hàng chữ khắc vào đá:

Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại vô địch thiên hạ, chôn kiếm chốn này.

Ô hô! Quần hùng thúc thủ, trường kiếm dẫu sắc, còn có ích chi!

Dương Quá kinh ngạc và nể phục, cảm thấy vị tiền bối ấy tính nết có nhiều điểm giống mình, ngạo đời khinh vật, một mình lang bạt giang hồ, nhưng nói về

tài năng vô địch trong thiên hạ, thì chàng chẳng thể sánh. Hiện thời lại chỉ còn một cánh tay, dẫu nhất thời chưa chết, cũng không còn hi vọng gì nữa. Chàng nhìn hai hàng chữ khắc một hồi, rồi thấy có nhiều hòn đá chất đống như một nấm mộ, lưng tựa vào sơn cốc, mặt hướng ra không gian rộng lớn, chưa nói bản thân Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại anh hùng thế nào, chỉ riêng chỗ chôn kiếm cũng đã có hình thế hùng vĩ thiết tưởng người ấy văn võ toàn tài, hoài bão phi thường, tiếc rằng mình sinh ra quá muộn, không có duyên kiến diện vị anh hùng tiền bối.

Dương Quá đứng bên mộ kiếm, ngửa mặt hú một tiếng dài, trong giây lát tứ phía hồi âm bất tuyệt, nghĩ đến tiếng nhạc trầm hùng mà Hoàng Dược Sư từng nói, chàng cảm thấy âm thanh nơi đây còn mang hào khí hơn nhiều. Chàng rất muốn biết ngôi mộ chôn những thứ binh khí sắc bén như thế nào, nhưng không dám mạo phạm tiền bối, bèn ngồi bó gối, ngẩng mặt đón gió, cảm thấy lồng ngực tràn ngập không khí trong lành, lâng lâng như muốn bay lên theo gió.

Bỗng nghe vách núi có tiếng chim điêu gọi "oắc oắc", chàng cúi xuống, thấy thần điêu đang thoăn thoắt leo vách núi giống như chàng. Thân hình nó tuy nặng, nhưng bộ vuốt của nó quả nhiên vô cùng lợi hại, chẳng mấy chốc thần điêu đã leo đến chỗ chàng.

Thần điêu nhìn Dương Quá gật gật đầu, kêu vài tiếng rất lạ. Dương Quá cười, nói:

- Điêu huynh, chỉ tiếc tiểu đệ không nghe hiểu tiếng chim, nếu không đã được nghe điêu huynh kể cho nghe chuyện bình sinh của vị Độc Cô tiền bối.

Thần điêu lại kêu khẽ vài tiếng, dùng hai chân bới các tảng đá trên mộ kiếm sang một bên. Dương Quá chợt nghĩ: "Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại võ công tuyệt thế, không chừng lưu lại kiếm kinh kiếm phổ gì chăng?". Chỉ thấy thần điêu hai chân chuyển đá không ngừng, để lộ ra một dãy ba thanh kiếm, giữa thanh kiếm thứ nhất và thanh kiếm thứ hai có một phiến đá dài. Ba thanh kiếm và phiến đá được đặt trên một tảng đá lớn màu xanh.

Dương Quá nhấc thanh kiếm thứ nhất lên, thấy dưới bề mặt tảng đá có khắc hai hàng chữ nhỏ:

Cương mãnh lợi hại, cứng mấy cũng xuyên,

Thời trẻ dùng để tranh đấu với quần hùng.

Nhìn lại thanh kiếm, thấy dài chừng bốn thước, thanh quang lấp loáng, đích thị là kiếm sắc. Chàng đặt thanh kiếm ấy xuống chỗ cũ, cầm phiến đá lên, thấy dưới bề mặt tảng đá xanh cũng có khắc hai hàng chừ nhỏ:

Tử Vi nhuyễn kiếm, dùng trước ba mươi tuổi,

Lỡ tay đả thương nghĩa sĩ, bèn vứt xuống vực sâu.

Dương Quá nghĩ: "Chỗ này thiếu một thanh kiếm, thì ra đã bị lão tiền bối ném xuống vực, không hiểu đã lỡ tay đả thương nghĩa sĩ như thế nào, chuyện đó chắc là vĩnh viễn không ai biết được". Chàng xuất thần một hồi, nhấc thanh kiếm thứ hai lên, được vài thước thì "keng" một tiếng, thanh kiếm tuột tay rơi xuống đá, lửa bắn tung toé, bất giác chàng giật mình.

Nguyên thanh kiếm đen trũi này trông không có gì lạ, song cực nặng, đốc kiếm dài hơn ba thước, nặng không dưới bảy, tám chục cân, gấp vài lần thứ binh khí nặng nhất trong chiến trận. Dương Quá lúc cầm

lên không ngờ nó nặng đến thế, nên đánh rơi nó xuống.

Chàng cúi nhấc nó lên, lần này có phòng bị, dĩ nhiên cũng nhấc được, không mấy khó khăn. Chàng thấy kiếm không có lưỡi sắc, mũi kiếm thì tròn như hình bán cầu, nghĩ bụng: "Thanh kiếm đã nặng, sử dụng bất tiện, lại không có lưỡi sắc và mũi nhọn, kỳ lạ thật!" Nhìn dưới bề mặt tảng đá, thấy có khắc hai hàng chữ nhỏ:

Trọng kiếm thô sơ, không hề gia công.

Trước bốn mươi tuổi, tung hoành thiên hạ.

Dương Quá lẩm bẩm tám chữ "Trọng kiếm thô sơ, không hề gia công", tựa hồ đã hiểu ra, nhưng nghĩ kiếm thuật trên thế gian, bất kể các môn phái biến hóa như thế nào, trước hết cũng phải coi trọng việc sử dụng linh hoạt thuận tiện, còn thanh kiếm này quá nặng, không biết sử dụng ra sao, chàng cứ ngẩn người suy nghĩ.

Một hồi sau, chàng mới đặt thanh kiếm nặng đó xuống, nhấc thanh kiếm thứ ba lên, lần này chàng lại bị lầm. Chàng cứ tưởng thanh kiếm này phải nặng

hơn thanh kiếm vừa rồi, nên vận lực ra cánh tay. Nào ngờ nó nhẹ tênh như không, chàng ngưng thần xem kỹ, hóa ra đó là một thanh kiếm gỗ, chôn dưới đá lâu năm, thân và cán kiếm đều đã bị mục, đọc dưới mặt đá có khắc dòng chữ:

Sau bốn mươi tuổi, không mang binh khí,

Thảo mộc trúc thạch đều có thể dùng làm kiếm.

Cứ thế tinh tu, đạt tới cảnh giới vô kiếm thắng hữu kiếm.

Chàng cung kính đặt thanh kiếm gỗ xuống chỗ cũ, thở dài, nói:

- Thần kỹ của tiền bối, khiến người ta khó bề tưởng tượng.

Chàng nghĩ không biết bên dưới tảng đá xanh có bản kiếm phổ hay chăng, bèn lật tảng đá lên, nhưng bên dưới là nền đá cứng, không có vật gì khác, thì không khỏi thất vọng.

Con thần điêu kêu "oắc" một tiếng, cúi đầu, dùng mỏ quặp thanh kiếm nặng, đặt vào tay Dương Quá, lại kêu "oắc" một tiếng, đột nhiên dùng cánh chim bên

trái vỗ kình phong xuống đầu chàng. Dương Quá lập tức cảm thấy khó thở, cánh chim tới cách đỉnh đầu chàng chừng một thước thì dừng lại bất động, thần điêu lại kêu "oắc oắc" hai tiếng.

Dương Quá cười, nói:

- Điêu huynh muốn thử võ công của tiểu đệ phải không? Không có việc gì, tiểu đệ chơi đùa với điêu huynh một lát vậy.

Nhưng thanh kiếm nặng bảy, tám chục cân làm sao tiện sử dụng, chàng bèn đặt nó xuống, nhấc thanh kiếm thứ nhất lên. Thần điêu bỗng cụp cánh lại, ngoảnh đi không thèm nhìn chàng, rõ ràng tỏ vẻ khó chịu.

Dương Quá liền hiểu ý, cười, nói:

- Điêu huynh muốn tiểu đệ sử dụng thanh kiếm nặng chứ gì? Nhưng tiểu đệ võ công tầm thường, đấu với điêu huynh chốn này quyết không phải là đối thủ, mong điêu huynh lưu tình cho đôi chút.

Đoạn chàng cầm thanh kiếm nặng lên, vận khí đan điền, dồn lực ra cánh tay, thong thả đâm ra một nhát. Thần điêu không ngoảnh đầu, cánh bên trái quạt ra

phía sau, đập vào thanh kiếm. Dương Quá chỉ cảm thấy một luồng đại lực truyền qua thanh kiếm, đè chàng không thở nổi, vội vận khí kháng cự, "bụp" một tiếng, thân kiếm chao đảo, Dương Quá thấy trước mắt tối sầm, lập tức ngất đi.

Cũng không biết bao lâu sau chàng mới tỉnh lại, chỉ cảm thấy miệng đắng ngắt, đồng thời có thứ nước đắng gì đó đang chảy xuống cổ họng. Chàng mở mắt nhìn, thấy thần điêu ngậm một cái bọng tròn màu tím sẫm mà dốc ngược vào miệng chàng. Dương Quá ngửi thấy mùi tanh lợm giọng, song nghĩ thần điêu thông linh, thứ nước nó cho chàng uống hẳn là rất có ích, bèn há miệng nuốt xuống. Cái bọc kia liền vỡ ra, nước đắng ngập miệng.

Thứ nước ấy vừa đắng vừa tanh kinh khủng. Dương Quá chỉ muốn nhổ ra, nhưng không nỡ làm trái mỹ ý của thần điêu, nên cố nuốt xuống bụng. Lát sau chàng hơi vận khí, thấy hít thở nhẹ nhõm, đứng dậy giơ tay đá chân không thấy mỏi mệt, tinh thần thì phấn chấn, hơn hẳn lúc bình thường. Chàng thầm lấy làm lạ, theo lý mà nói, sau khi bị đánh mạnh, tức thở ngất đi, dù không bị trọng thương, cũng ê ẩm toàn

thân, không lẽ cái bọc màu tím kia lại đựng linh dược trị thương hay sao?

Chàng cúi xuống nhấc thanh kiếm nặng lên, hình như nó nhẹ đi vài phần. Lúc ấy thần điêu lại kêu một tiếng, vỗ cánh đánh tới. Dương Quá không dám tiếp đòn, nghiêng mình tránh né. Thần điêu sấn tới một bước, hai cánh cùng vỗ, uy thế cực mạnh. Dương Quá biết thần điêu hoàn toàn không có ác ý đối với chàng, nhưng dù nó thông linh đến mấy, cũng vẫn là súc sinh, nó có thần lực, khi vỗ cánh làm sao nó có thể điều khiển kình lực nặng nhẹ? Nếu để cánh chim từ trên cao vỗ xuống, còn gì mạng sống? Thấy hai cánh chim ập tới, chàng vội lùi hai bước, chân trái đã đạp tới mép tảng đá chìa ra.

Thần điêu hóa ra không một chút dung tình, cái đầu trụi lông thò ra thụt vào nhanh như chớp, cái mỏ khoằm và nhọn mổ thẳng tới ngực chàng. Dương Quá muốn lùi chẳng còn chỗ, đành giơ kiếm chống đỡ, thần điêu mổ luôn một cái trúng thanh kiếm. Dương Quá cảm thấy cánh tay chấn động mạnh, thanh kiếm nặng muốn văng khỏi tay, thần điêu lại xòe cánh bên phải quạt ngang tới đùi chàng. Chàng vội tung mình

nhảy qua đầu thần điêu, vào giữa sân, sợ thần điêu thuận thế công kích, chàng chém một kiếm về phía sau, bộp một tiếng, thần điêu lại mổ một cái trúng thanh kiếm. Dương Quá sợ toát mồ hôi lạnh, nói:

- Điêu huynh, huynh chớ coi tiểu đệ như Độc Cô đại hiệp!

Hai chân bủn rủn, chàng ngã phệt xuống đá. Thần điêu kêu "oắc oắc" hai tiếng, không tấn công nữa.

Dương Quá vô tình thốt ra câu "huynh chớ coi tiểu đệ như Độc Cô đại hiệp!" Chàng nghĩ: "Thần điêu kết bạn lâu năm với Độc Cô tiền bối, nhìn cung cách tấn công của nó, lờ mờ ẩn hiện gia số võ học, chắc là Độc Cô tiền bối ẩn cư chốn hoang cốc, lúc nhàn rỗi đã cùng thần điêu giao đấu cho vui. Độc Cô tiền bối giờ chỉ còn là nắm xương tàn, võ công tuyệt thế mất đi theo, nhưng qua thần điêu, vẫn có thể nhận biết đôi điều về phong cách của bậc đại sư tiền bối". Nghĩ thế, chàng trở nên vui mừng, đứng dậy, nói:

- Điêu huynh, tiếp chiêu này!

Thanh kiếm nặng đâm nhanh tới ức thần điêu. Con chim xòe cánh trái chặn lại, cánh bên phải thì đánh tới.

Thần điêu sức lực quá mạnh, khi nó xòe cánh, kình lực tưởng như mấy vị cao thủ nhất tề tung chưởng, thanh kiếm trong tay Dương Quá lại quá nặng, các môn kiếm pháp sở học bình sinh như Toàn Chân kiếm pháp, Ngọc nữ kiếm pháp, đều không thi triển ra được, khi thủ chỉ có khôn khéo né tránh, lúc công thì đâm đâm chém chém cứng đơ.

Đấu một hồi, Dương Quá thấm mệt, liền ngồi phệt để nghỉ. Hễ thấy chàng ngồi phệt xuống, thần điêu lại lùi xa hai bước. Đấu chơi như thế hơn một canh giờ, một người một chim rời mảnh sân này, trở lại hang đá.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, thần điêu đã mang đến đặt bên chàng ba cái bọc tròn tròn màu tím sẫm tanh hôi. Dương Quá ngắm kỹ, thì ra đó là túi mật của cầm thú.

Nhớ lúc chàng gặp thần điêu lần đầu, thấy thần điêu đánh nhau với rắn độc và mãng xà, ăn thịt rắn độc, chàng đoán đây là mật rắn. Lại nghĩ không biết mật rắn có độc hay không, mà hôm qua nuốt xong, chàng

thấy tinh thần sảng khoái, sức lực đại tăng. Chàng cũng chẳng nghĩ rằng trong người mình có chất độc của hoa Tình và của Băng phách ngân châm, chàng nuốt luôn ba cái túi mật rắn kia, tĩnh tọa điều tức. Đột nhiên chàng cảm thấy khí huyết lưu thông dễ chịu hơn hẳn mọi khi, thì cả mừng, reo to:

- Hay lắm!

Khi tĩnh tọa tu luyện nội công, tối kỵ nghĩ ngợi chuyện khác, quá vui quá buồn lại càng nguy hiểm. Vậy mà lúc này chàng reo lên mừng rỡ lại chẳng sao cả.

Dương Quá bật dậy, cầm thanh kiếm nặng, ra bên ngoài hang, lại luyện kiếm với thần điêu. Bây giờ chàng đã bớt sợ vài phần, tuy vẫn tránh nhiều, đỡ ít, song cũng đôi khi có thể đánh trả thần điêu.

Cứ thế luyện kiếm mấy ngày, Dương Quá cầm thanh kiếm đã thấy bớt nặng, đâm chém đỡ gạt dần dần đắc tâm ứng thủ. Đồng thời càng lúc càng cảm thấy kiếm thuật sở học biến hóa quá rắc rối, quá nhiều hoa mỹ, nghĩ đến câu "Trọng kiếm để thô, không lưỡi không mũi nhọn" mà Độc Cô Cầu Bại khắc trên đá xem ra còn hơn các thứ kiếm chiêu xảo diệu nhất trong

thiên hạ. Chàng vừa đấu với thần điêu, vừa suy nghĩ đến khứ thế hồi lộ của kiếm chiêu, có cảm giác rằng kiếm chiêu càng đơn giản vô kỳ, thì đối phương càng khó chống đỡ. Tỷ như khi đâm kiếm thẳng, chỉ cần kình lực cương mãnh, uy lực sẽ hơn hẳn kiếm chiêu biến ảo kỳ diệu của Ngọc nữ kiếm pháp. Hiện thời chàng chỉ có một cánh tay trái, nhưng mỗi ngày được uống thứ mật rắn (không biết thần điêu lấy từ đâu về), lực cánh tay cứ mạnh dần lúc nào không hay.

Một lần ra ngoài tản bộ, chàng thấy có ba con độc xà to nằm chết dưới đất, bụng bị phanh ra, chân rắn có nhiều vết cào máu me, chàng biết thứ chàng uống đúng là mật rắn. Mấy con rắn kia xác có ánh kim lóng lánh, chàng chưa từng gặp, không biết là loài rắn gì, nghĩ: "Thần điêu có sức mạnh như thế, chắc là nhờ nó nuốt nhiều túi mật của lũ quái xà".

Hơn một tháng sau, Dương Quá hầu như đã có sức ngang ngửa với thần điêu, cầm thanh kiếm nặng múa tít, bất giác cũng như được an ủi lớn. Võ công tới bước này, giống như lên đỉnh Thái Sơn thấy thiên hạ nhỏ bé, nghĩ đến sở học trước đây, thật không có gì đáng nói. Nhưng lại nghĩ, nếu không có căn cơ trước

đây, hôm nay dẫu có kỳ ngộ, cũng chẳng thể nào đạt tới cảnh giới này. Thần điêu dẫu gì cũng là con vật không biết nói, không biết chỉ giáo, huống hồ nó cũng không có môn võ công gì cả, chẳng qua trời phú cho nó thần lực kinh nhân, lại được sống nhiều năm bên Độc Cô Cầu Bại, thường ngày giao đấu, nên nhớ được một số cách tiến thoái mà thôi.

Sáng nay vừa ngủ dậy, trời đầy mây đen, rồi mưa như trút. Dương Quá nhìn thần điêu, nói:

- Điêu huynh, mưa lớn thế này, chúng ta có luyện võ hay không?

Thần điêu ngậm vạt áo chàng đi mấy bước về phía đông bắc, sau đó nó nhả ra, phóng đi như bay. Dương Quá nghĩ: "Không lẽ phía đó có vật gì lạ lắm sao?" Chàng vác kiếm, gội mưa chạy theo sau.

Đi mấy dặm, càng lúc càng nghe tiếng sầm sầm, rõ ràng là tiếng nước đổ. Dương Quá nghĩ: "Mưa lớn thế này, nước lũ dâng nhanh, phải cẩn thận mới được!" Vòng qua một hẻm núi, tiếng nước vang rát cả tai, thấy có một thác nước từ trên cao đổ xuống, trông như một con đại bạch long, chảy theo một dòng suối,

chảy xiết dị thường, sôi lên sùng sục, cuốn theo cành cây tảng đá mà tuôn đi ào ào.

Mưa lớn, quần áo ướt sũng, Dương Quá nhìn quanh, thấy nước lũ trong núi quá mạnh, hơi có ý sợ.

Thần điêu dùng mỏ kéo vạt áo chàng tới mép suối tựa hồ bảo chàng nhảy xuống suối. Dương Quá lấy làm lạ, nói:

- Điêu huynh, xuống suối làm gì? Nước chảy xiết thế kia, e đứng không vững đâu.

Thần điêu nhả vạt áo ra, nhảy xuống, đứng trên một tảng đá lớn giữa suối, giơ cánh bên trái hất một tảng đá đang trôi xuôi bắn ngược lên. Tảng đá mấy lần trôi xuống, lại bị cánh chim điêu hất ngược lên, không thể trôi qua chỗ thần điêu. Đến lần thứ bảy, thần điêu dùng cánh hất mạnh hòn đá lên bờ, rồi nó cũng bay lên đậu bên cạnh Dương Quá.

Dương Quá hiểu ý, biết năm xưa mỗi khi trời mưa lớn, Độc Cô Cầu Bại lại ra dòng lũ luyện kiếm, chàng nghĩ mình không đủ công lực, không dám làm như vậy, còn đang lưỡng lự, thì thần điêu giơ cánh đẩy vào mông chàng một cái. Dương Quá bị bất ngờ, bay

luôn xuống suối, chàng vội thi triển thủ pháp "Thiên cân trụy", đáp xuống tảng đá lớn giữa suối mà thần điêu đã đứng ban nãy. Hai chân chàng ngập trong nước, dòng nước lũ chảy xiết đẩy mạnh, khiến chàng khó đứng vững. Dương Quá nghĩ: "Độc Cô là người, mình cũng là người, Độc Cô tiền bối đã đứng vững, tại sao mình không thể?" Bèn vận sức chống lại dòng chảy. Chàng định dùng kiếm gạt ngược một hòn đá đang trôi xuống, nhưng không đủ sức.

Chừng tàn một nén nhang thì chàng đã hết sức, bèn đẩy kiếm vào tảng đá mà nhảy lên bờ. Mới nghỉ được một lát, thần điêu đã giơ cánh hất, lần này chàng có phòng bị, nên chủ động tự nhảy xuống giữa suối nghĩ: "Vị điêu huynh này đúng là một ông thầy nghiêm khắc, bắt buộc mình luyện công, không cho lơ là chút nào. Điêu huynh đã có mỹ ý như thế, chẳng lẽ mình không có chí tiến thủ?" Thế là chàng vận khí xuống hạ bàn, đứng vững hồi lâu, hiểu dần ra cách ngưng khí vận lực. Dòng nước lũ tuy lớn dần, đã ngập tới ngang thắt lưng, song chàng có thể đứng vững hơn cả lúc trước. Khi nước ngập đến ngực, đến cằm, Dương Quá nghĩ: "Mình có thể đứng vững,

nhưng không thể để nước dìm chết!" Bèn nhảy lên bờ.

Ai ngờ thần điêu đứng sẵn trên bờ, thấy chàng nhảy lên, chân chưa chạm đất, nó đã dùng cánh hất chàng xuống suối. Dương Quá vung kiếm chống đỡ cũng không được, ùm một tiếng, lại rơi tõm xuống nước.

Khi hai chân chàng đặt trên tảng đá, thì nước đã dâng ngập đầu, một ngụm nước xộc vào miệng. Nếu vận khí phun nước ra, thì nội tức thăng lên, hai chân sẽ hẫng, chàng bèn ngưng khí thủ trung, hai chân trụ vững, nín thở, một lát sau nhún hai chân vọt người lên không trung, phun nước trong miệng ra, lại đáp xuống suối, để cho dòng nước ào ào tràn qua trên đầu, thân hình đứng thẳng như cây cột giữa dòng. Dương Quá nghĩ bụng: "Điêu huynh bảo ta đứng dưới dòng lũ, nếu ta không sử kiếm hất đá, chẳng hóa thần điêu sẽ chê cười ta hay sao?" Tính chàng vốn hiếu thắng, dù là trước mặt con vật, chàng cũng không muốn mất thể diện, thế là thấy cành cây hay hòn đá nào trôi xuôi, chàng lại dùng kiếm hất ngược lên. Đá trong nước đã nhẹ đi nhiều, thanh kiếm nặng tuy bị nước đẩy, cũng không nặng như ở trên bờ, chàng sử

dụng khá tiện lợi. Chàng cứ thế luyện kiếm dưới nước, đến khi mỏi mệt mới nhảy lên bờ.

Chàng sợ thần điêu lại buộc chàng nhảy xuống dòng lũ, lúc này đã kiệt sức, nếu không nghỉ một lát sẽ không có sức trụ vững; quả nhiên thần điêu không cho chàng nghỉ, vừa thấy chàng nhảy lên, lại xòe cánh hất xuống.

Dương Quá kêu to:

- Điêu huynh, huynh không định lấy mạng tiểu đệ đấy chứ?

Chàng đứng dưới suối một lát, thực không thể chịu thêm, cuối cùng vọt lên bờ, thấy thần điêu vỗ cánh, song chàng không muốn nhận thua, bèn vung kiếm đâm thẳng, sau vài chiêu, thần điêu bị chàng buộc phải lùi một bước. Dương Quá nói:

- Đắc tội này!

Chàng lại đâm mạnh một kiếm, thần điêu không dám đỡ, phải nhảy tránh.

Dương Quá biết nửa ngày luyện kiếm trong dòng nước lũ, kình lực đã tiến xa, vừa kinh ngạc vừa mừng

rỡ, tự nhủ kình lực tăng tiến hẳn không phải là nhờ tu luyện mươi bữa nửa tháng, hoặc luyện tập nửa ngày dưới nước, mà hẳn là nhờ công hiệu kỳ diệu cường gân hoạt cốt của mật rắn. Nội lực đại tăng lúc nào không biết, đến khi nguy cấp mới bộc lộ ra.

Chàng ngồi tĩnh tọa một lát trên bờ suối, khí lực phục hồi, không cần thần điêu bức bách, tự nhảy xuống dòng lũ mà luyện kiếm. Lần sau nhảy lên bờ, chàng thấy thần điêu không biết đã đi đâu rồi, nhìn mưa sắp tạnh, nghĩ bụng nước lũ đang mạnh, ngày mai sẽ hết lũ, nên thừa dịp này mà luyện tập, thế là chàng lại nhảy xuống suối.

Lần sau nhảy trở lên, chàng thấy trên bờ đặt sẵn hai cái mật rắn, thầm cảm kích ơn đức của thần điêu, liền nuốt mật, rồi lại nhảy xuống suối luyện tập. Luyện tập đến đêm khuya, dòng nước lũ chảy yếu dần.

Đêm ấy cuối cùng Dương Quá không ngủ, trong dòng nước lũ ngộ ra rất nhiều kiếm lý, như đâm thuận, thúc ngược, phạt ngang, chém chéo, bây giờ mới đại ngộ, chẳng trách sử kiếm hà tất phải dùng kiếm có lưỡi, có mũi nhọn? Một thanh kiếm sắc thông

thường, chàng chỉ cần cầm trong tay rung nhẹ, kình lực chưa phát, chắc kiếm đã gãy luôn. Lúc này mưa tạnh, trời trong, trăng sáng, ngân quang chiếu xuống mặt suối giữa rừng. Dương Quá nhìn dòng chảy, tâm thông kiếm lý, tay thạo kiếm thuật, biết kiếm pháp sử dụng thanh kiếm nặng là như thế, không cần luyện thêm, thì Kiếm Ma có phục sinh, truyền thụ kiếm thuật cho chàng cũng chỉ vậy thôi. Tương lai nội lực tăng dần, sử kiếm sẽ ngày càng nhẹ, cuối cùng sử kiếm gỗ cũng sẽ không khác gì sử thanh kiếm nặng này, tất cả là do công lực từ nông đến sâu, chứ về kiếm thuật, thì đây đã là cảnh giới tối cao.

Chàng đi đi lại lại trên bờ suối, ngẩng nhìn trăng sáng, nghĩ thầm, nếu Độc Cô không lưu lại thanh kiếm nặng này, thần điêu không chỉ dẫn, cho chàng uống mật rắn giúp nội lực tăng tiến, thì pho kiếm thuật này chẳng thể tái hiện trên thế gian. Lại nghĩ Độc Cô Cầu Bại không dựa vào ai, tự thực hành mà ngộ ra được kiếm lý thần diệu, quả thật thông minh hơn chàng gấp trăm lần.

Đứng bên dòng suối tưởng tượng phong liệt của tiên hiền, chàng vừa thán phục vừa cảm kích, nghĩ: "Cô cô

biết được võ công của mình lúc này, không biết sẽ vui mừng đến mức nào. Ôi, không rõ hiện giờ cô cô ở đâu? Nàng có ngắm trăng, nhớ đến mình hay chăng?" Vừa nhớ đến Tiểu Long Nữ, trong ngực lại đau nhói.

Chàng lại nghĩ: "Mình tuy ngộ ra cái lý của kiếm thuật, nhưng ẩn cư mãi trong hoang sơn thì có ích gì? Nếu chất độc hoa Tình ngày mai phát tác, mình chết đi, kiếm thuật tinh diệu cũng mai một hay sao?" Nghĩ vậy hùng tâm liền trôi dậy, chàng nghĩ: "Mình cũng phải làm như Độc Cô tiền bối, dùng kiếm thuật này đánh cho quần hùng thiên hạ thúc thủ, mới cam lòng chết đi".

Nhìn cánh tay phải bị cụt, nhớ đến nỗi hận Quách Phù chém chàng, bất giác máu nóng dâng lên, chàng nghĩ: "Con a đầu ấy cậy cha ả là đại hiệp đương thời, mẹ ả là bang chủ Cái Bang, không coi ta ra gì, từ nhỏ ta sống nhờ ở nhà ả, đã chịu bao nhiêu lần nhục nhã. Ta nói dối đánh lừa huynh đệ họ Võ, chẳng qua cũng chỉ muốn tốt cho ả, nếu để một trong hai huynh đệ họ Võ chết vì ả, chẳng phải ả có tội hay sao? Hừ, ả thừa lúc ta bệnh nặng, chém mất cánh tay ta, thù này không báo, không còn là trượng phu".

Dương Quá vốn coi trọng ân oán, không dễ bỏ qua mọi chuyện, hồi mới mất cánh tay, chàng phải lánh vào hoang cốc trị thương, vì không còn cách nào khác, hiện tại đã khỏi, võ công lại đại tiến, ý định báo thù rửa hận càng khó kiềm chế.

Tâm ý đã quyết, đang đêm chàng trở về hang, nói với thần điêu:

- Điêu huynh, đại ân đại đức của điêu huynh, cuối cùng khó lòng báo đáp. Chốn giang hồ tiểu đệ còn mấy vụ ân oán, nay tạm từ biệt điêu huynh, sau này sẽ trở lại làm bạn. Thanh kiếm nặng này của Độc Cô tiền bối, tiểu đệ xin mượn một thời gian.

Chàng vái thần điêu một cái thật dài, lại hướng về thạch phần Độc Cô Cầu Bại vái mấy cái, rồi đi ra khỏi hoang cốc. Thần điêu tiễn chàng ra tận cốc khẩu, người và chim ôm nhau vỗ về thân thiết một hồi, rồi mới chia ly.

Thanh kiếm nặng nếu giắt bên hông, sẽ làm đứt dây lưng. Dương Quá bèn lấy ba sợi dây mây song già tết lại, buộc thanh kiếm, đeo sau lưng, rồi thi triển khinh công chạy thẳng tới thành Tương Dương.

Đến bên thành thì trời ngả chiều, nghĩ ban ngày hành sự bất tiện, huống hồ cả đêm qua không ngủ, tinh lực không đủ, Quách bá bá và Quách bá mẫu đều là cao thủ võ học, hiện tại chắc đã khỏe lại, chạm trán với họ ắt xảy ra ác đấu, chàng bèn tìm một chỗ cỏ dày, nằm ngủ mấy canh giờ, rồi điều tức vận công, lại tìm ăn mấy thứ quả dại, đợi đến canh một, mới đi đến chân thành.

Tường thành Tương Dương cao sừng sững, hơn một tháng trước, khi Lý Mạc Sầu và Kim Luân pháp vương từ trên bờ thành nhảy xuống, họ phải dùng thân người khác làm bàn đạp để khỏi bị thương, bây giờ từ dưới chân tường thành muốn leo lên mặt thành, quả không dễ gì. Dương Quá lúc nằm ngủ trên cỏ, đã nghĩ cách leo lên tường thành, nghĩ mình có thể không biết công phu "Thượng thiên thê" của Quách bá bá, song mình có thể bắt chước cách leo vách núi dựng đứng của Độc Cô tiền bối. Bèn tìm một chỗ vắng vẻ gần cửa Đông, thấy lính canh đã đi xa trên mặt thành, chàng nhảy lên, dùng thanh kiếm nặng chọc mạnh một cái vào tường thành, thanh kiếm tuy không nhọn, tường thành xây bằng đá hoa cương dày, nhưng thế kiếm đâm mạnh, tường thành

bị vỡ một lỗ to bằng miệng bát. Dương Quá không ngờ nhát kiếm lại có uy lực đến thế, vừa kinh ngạc vừa vui mừng, lần thứ hai nhảy lên, chân trái đạp vào cái lỗ vừa phá, tay lại đâm một nhát kiếm vào tường thành, lần này đâm nhẹ hơn, để khỏi kinh động lính canh.

Cứ thế lên dần từng bước, cách bờ tường thành vài trượng thì chàng thi triển "Bích hổ du tường công" mà leo lên mặt thành, nấp vào một chỗ tối. Phía trong tường thành có bậc đá đi xuống, Dương Quá chờ lính canh đi xa, chàng vút đi như một làn khói, thẳng tới Quách phủ.

Nhờ uống mật rắn, nội lực của Dương Quá đại tăng, đồng thời thân hình linh hoạt, khinh công cũng cao hơn hẳn ngày trước. Nhưng võ công của Quách Tĩnh thật không phải bình thường, chỉ riêng chưởng lực của "Hàng long thập bát chường" cũng e rằng khắp thiên hạ không ai địch nổi, lại thêm Đả cẩu bổng pháp biến hóa kỳ ảo của Hoàng Dung, những gì chàng biết chẳng qua được sáu, bảy phần, nên chàng không dám khinh suất, đến Quách phủ, chàng lặng lẽ, nhẹ nhàng vượt tường mà vào.

Qua hoa viên, nhìn căn phòng trước mình đã ở, chàng tới bên song ngó vào, không thấy ai, chàng khẽ đẩy cửa bước vào bên trong.

Trong bóng tối, chàng thấy chiếc bàn nhỏ, chiếc ghế tựa vẫn ở nguyên chỗ cũ, nhưng chăn gối thì không còn. Chàng ngồi ghé xuống mép giường, nghĩ mình đã mất đi một cánh tay ở đây, không khỏi vừa thương cảm vừa phẫn nộ.

Dương Quá tướng mạo tuấn tú, tính cách phong lưu vui vẻ, tuy đối với Tiểu Long Nữ một mực thâm tình, không tơ tưởng ai khác, nhưng nhiều thiếu nữ gặp chàng đều không khỏi si tình. Trình Anh, Lục Vô Song, Công Tôn Lục Ngạc... hoặc thầm yêu trộm nhớ, hoặc biểu lộ ngay với chàng. Lúc này chàng ngồi ở mép giường, nghĩ mình đã thành kẻ tàn phế, nếu gặp lại mấy thiếu nữ đa tình kia, chắc họ sẽ nhìn chàng như một gã đáng thương, võ công tuy cao, cũng chỉ là một quái vật kinh thế hãi tục mà thôi. Ý nghĩ dồn dập, nhớ lại bao nhiêu chuyện trong đời, bất giác chàng thốt lên:

- Chỉ có cô cô, chỉ có một mình cô cô, đừng nói ta mất một cánh tay, dẫu ta cụt cả tứ chi, tâm ý của nàng đối với ta cũng không hề thay đổi.

Đúng lúc ấy, bỗng nghe từ phía đông vọng tới tiếng hai người tranh cãi nhau, chính là Quách Tĩnh và Hoàng Dung. Dương Quá nổi tính hiếu kỳ, muốn biết hai người tranh cãi chuyện gì, bèn rón rén đi tới bên song cửa phòng ở của vợ chồng Quách Tĩnh.

Chỉ nghe Hoàng Dung nói to:

- Hai kẻ đó rõ ràng đã mang Tương nhi đi Tuyệt Tình cốc, đổi lấy thuốc giải độc, Tĩnh ca ca còn cứ luôn miệng bảo Dương Quá là người tử tế! Tương nhi ra đời chưa đầy một giờ, đã rơi vào tay bọn chúng, còn sống làm sao nổi kia chứ?

Nói đến đây, giọng nghẹn ngào, rồi có tiếng nấc lên.

Quách Tĩnh nói:

- Quá nhi nhất định không phải hạng người như thế. Hơn nữa, nó đã mấy phen cứu mạng ta và nàng, chúng ta dù phải đem Tương nhi đi đổi mạng cho nó, thì cũng cam tâm tình nguyện.

Hoàng Dung vừa khóc vừa nói:

- Tĩnh ca ca tình nguyện, chứ thiếp thì không đâu...

Lúc ấy đột nhiên trong phòng có tiếng khóc của trẻ sơ sinh, nghe rất vang. Dương Quá lấy làm lạ: "Không lẽ đã đoạt lại được tiểu nữ hài từ tay Lý Mạc Sầu? Nếu thế, sao Hoàng Dung còn bảo nó sống làm sao nổi?" Chàng nín thở, căng mắt nhìn qua khe cửa, thấy quả nhiên Hoàng Dung đang ẵm một đứa trẻ sơ sinh. Đứa bé ấy hướng mặt ra phía cửa sổ, Dương Quá thấy nó mặt vuông tai to, nước da ngăm ngăm, mặt đầy lông tơ. Nữ hài Quách Tương nọ chàng từng ẵm khá lâu, còn nhớ nó mi thanh mục tú, da trắng hồng, trông khác hẳn đứa trẻ sơ sinh mập mạp này. Hoàng Dung đứng quay lưng ra cửa sổ, khẽ rung rung con, nói:

- Tướng công hãy mau đi mang tỷ tỷ của bé về đây với bé nào!

Dương Quá chợt hiểu, thì ra Hoàng Dung đã sinh đôi, nữ hài Quách Tương chào đời trước, rồi đến nam hài. Khi nam hài này ra đời, tỷ tỷ của nó đã được Tiểu Long Nữ ẵm đi.

Quách Tĩnh đi đi lại lại trong phòng, nói:

- Dung nhi, nàng vốn thông suốt đại thể, sao chuyện con cái lại nhìn không ra? Hiện tại quân vụ khẩn cấp, ta làm sao có thể vì một nữ hài mà rời bỏ thành Tương Dương kia chứ?

Hoàng Dung nói:

- Thiếp bảo để thiếp đi tìm, tướng công không cho đi. Chẳng lẽ bỏ mặc hài nhi của chúng ta mất mạng hay sao?

Quách Tĩnh nói:

- Nàng chưa khỏe hẳn, đi làm sao nổi?

Hoàng Dung giận dỗi:

- Người cha chẳng cần đứa con gái, người mẹ khổ biết chừng nào.

Dương Quá đã ở đảo Đào Hoa với họ mấy năm, thấy vợ chồng họ tương kính tương ái, chưa cãi nhau bao giờ, lần này cả hai mặt đỏ tía tai, không nhường lời nhau, rõ ràng đã cãi nhau nhiều lần về chuyện này. Hoàng Dung vừa khóc vừa nói, Quách Tĩnh thì cau có đi đi lại lại.

Lát sau Quách Tĩnh nói:

- Tương nhi dù có tìm mang về, nàng lại nuông chiều như đối với Phù nhi, trở nên hư hỏng, thì thà không có một nữ nhi như thế còn hơn.

Hoàng Dung cao giọng nói:

- Phù nhi có gì là sai trái? Nó tâm ái muội tử, xuất thủ nặng tay một chút, cũng là chuyện thường tình. Nếu là thiếp, Dương Quá mà không đem trả nữ nhi cho thiếp, thì luôn cả tay trái của hắn, thiếp cũng chặt nốt.

Quách Tĩnh quát to:

- Nàng bảo sao?

Quách Tĩnh đập mạnh tay xuống bàn, rầm một tiếng, cái bàn bằng gỗ hồng chắc chắn lập tức bị vỡ một nửa. Đứa bé sơ sinh đang khóc u ơ, đột nhiên sợ quá nín luôn.

Lúc ấy Dương Quá thấy ở cửa sổ phía tây có một bóng người rón rén thoái lui. Chàng nghĩ: "Thì ra ngoài mình, còn có kẻ khác nghe trộm, là ai vậy?" Chàng bèn bám theo sau người ấy, nhận ra chính là Quách Phù, thì nổi giận: "Hay lắm! Ta chính đang muốn tìm

nàng đây!" Bỗng phía sau, đèn trong phòng tắt phụt, nghe tiếng Hoàng Dung nói:

- Tướng công đi ra đi, làm đứa bé sợ chết khiếp rồi!

Dương Quá biết Quách Tĩnh sắp đi ra, dễ chạm trán với mình, chàng vội luồn ra sau hòn non bộ, vọt tới bên ngoài phòng của Quách Phù, nhảy lên nấp giữa tán lá một cây viết.

Không lâu, chàng thấy Quách Phù đi vào phòng, một giọng thiếu nữ vang lên:

- Đã quá canh hai, mời cô nương đi nghỉ!

Quách Phù nói:

- Hừ, lúc nào buồn ngủ thì ta ngủ. Ngươi ra đi!

Giọng người kia đáp "Vâng" rồi bước ra, đó là một a hoàn.

Lát sau, nghe có tiếng thở dài não nuột của Quách Phù. Dương Quá nghĩ: "Ngươi buồn nỗi gì? Ngươi đã chém đứt cánh tay của ta, ta cũng phải chém một cánh tay của ngươi, có điều trang nam nhi không đánh nữ nhân. Lúc này ta vào đả thương ngươi dễ như trở bàn tay, nhưng như thế không phải là phong

cách đại trượng phu". Nghĩ một chút, đã có cách: "Được, mình sẽ gọi Quách bá bá đến, mình đánh bại Quách bá bá trước, rồi sẽ xử trí Quách Phù. Đấng nam nhi quang minh lỗi lạc, như thế sẽ không ai chê cười mình được!" Nhưng lại nghĩ: "Quách bá bá võ công trác tuyệt, liệu mình có thắng nổi hay không? E rằng khó lòng! Thế thì thù này không báo được ư?" Nghĩ đến cánh tay bị mất, máu nóng lại trào lên, chàng định từ trên cây viết nhảy xuống, bỗng nghe có tiếng chân người bước qua.

Chỉ thấy người kia cước bộ trầm ngưng, thân hình bình ổn, chính là Quách Tĩnh. Quách Tĩnh đến cửa, giơ tay gõ nhẹ, gọi:

- Phù nhi, ngươi đã ngủ chưa?

Quách Phù nói, giọng run run:

- Cha đấy ư?

Dương Quá lấy làm lạ: "Không lẽ Quách bá bá biết mình tới đây, nên vội đến bảo hộ nữ nhi? Được! Mình sẽ động thủ với Quách bá bá trước, đánh không lại, chết dưới tay Quách bá bá là cùng chứ gì!"

Quách Tĩnh ừm một tiếng. Quách Phù mở cửa, nhìn phụ thân một cái, rồi cúi mặt xuống.

Hồi 27

Đấu Trí Đấu Lực

Quách Tĩnh bước vào phòng, ngồi xuống chiếc ghế tựa trước giường, im lặng hồi lâu. Quách Phù cũng im lặng. Rồi Quách Tĩnh hỏi:

- Thời gian vừa qua ngươi ở đâu?

Quách Phù nói:

- Sau khi hài nhi... đả thương Dương đại ca, sợ cha trách phạt, cho nên... cho nên...

Quách Tĩnh nói:

- Cho nên trốn đi chứ gì?

Quách Phù cắn môi, gật đầu. Quách Tĩnh nói:

- Ngươi chờ ta nguôi giận mới về phải không?

Quách Phù lại gật đầu, đột nhiên gục đến vào ngực cha, nói:

- Cha, cha còn giận con hay sao?

Quách Tĩnh xoa đầu con, nói nhỏ:

- Ta không giận. Ta không hề giận, chỉ đau lòng cho ngươi thôi.

Quách Phù thốt lên một tiếng "Cha!" rồi khóc nức nở.

Quách Tĩnh nhìn lên trần nhà, chờ Quách Phù bớt khóc, nói:

- Tổ phụ của Dương Quá là Thiết Tâm công, với tổ phụ Khiếu Thiên công của ngươi là cốt nhục khác họ. Phụ thân của Dương Quá và ta cũng là huynh đệ kết nghĩa, việc đó ngươi biết rồi.

Quách Phù vâng dạ. Quách Tĩnh nói tiếp:

- Dương Quá tuy hành sự tùy hứng, hơi cẩu thả, nhưng có lòng hiệp nghĩa, mấy lần cứu sống cha mẹ ngươi, có lần cứu sống cả ngươi nữa. Nó còn ít tuổi, nhưng một lòng vì nước vì dân, đã lập chiến công không nhỏ, điều đó ngươi cũng biết rồi.

Quách Phù nghe giọng của cha nghiêm nghị dần, càng không dám lên tiếng.

Quách Tĩnh đứng dậy, nói:

- Còn có một việc, ngươi hoàn toàn chưa biết, hôm nay ta sẽ cho ngươi biết. Phụ thân của Quá nhi là Dương Khang, năm xưa hành xử bất cẩn, ta là nghĩa huynh của y, không thể khuyên y sửa lỗi qui thiện, cuối cùng y bị chết thảm tại miếu Thiết Thương phủ Gia Hưng, tuy không phải do mẹ ngươi hạ thủ, nhưng cũng là do mẹ ngươi mà y chết, Quách gia ta có nợ với Dương gia...

Dương Quá nghe câu "bị chết thảm tại miếu Thiết Thương phủ Gia Hưng", lần đầu tiên biết nơi chết của phụ thân, thì nỗi thù hận dưới đáy lòng bỗng trào lên, chỉ nghe Quách Tĩnh nói tiếp:

- Ta vốn định gả ngươi cho Quá nhi, để bù cho nỗi ân hận cả đời ta, ai ngờ... ai ngờ... ôi!

Quách Phù ngẩng đầu, nói:

- Cha, hắn cướp muội tử của con, lại nói bao lời hồ ngôn loạn ngữ phỉ báng con. Cha, Dương gia hắn và Quách gia chúng ta tuy có dây mơ rễ má, nhưng không lẽ vì thế hắn cứ khi vũ mà con không được phản kháng hay sao?

Quách Tĩnh gằn giọng:

- Rõ ràng ngươi chém lìa cánh tay của nó, lại bảo nó khi vũ ngươi! Nếu nó khi vũ ngươi thật sự, thì ngươi có mười cánh tay cũng bị nó chém hết rồi. Thanh kiếm nào thế kia?

Quách Phù không dám nói, lấy thanh Thục nữ kiếm dưới gối lên. Quách Tĩnh cầm kiếm, rung rung nhẹ, lưỡi kiếm phát ra tiếng "oăng oăng". Quách Tĩnh thản nhiên nói:

- Phù nhi, người ta sống giữa trời đất, hành sự phải sao cho không hổ thẹn với lương tâm. Thường ngày ta tuy nghiêm khắc với ngươi, nhưng lòng yêu thương của ta dành cho ngươi không khác gì mẹ ngươi.

Câu sau cùng, giọng nói của Quách Tĩnh nghe rất dịu dàng. Quách Phù nói nhỏ:

- Hài nhi biết ạ!

Quách Tĩnh nói:

- Tốt, ngươi hãy giơ cánh tay phải ra. Ngươi đã chém đứt cánh tay của người ta, ta cũng sẽ chém đứt cánh tay của ngươi. Cha ngươi một đời chính trực, quyết không dám thiên vị, bênh vực đứa con sai trái.

Quách Phù biết lần này phụ thân tất trừng phạt nặng, nhưng không ngờ người cha lại định chém đứt cánh tay của nàng, thì tái mặt, gọi to:

- Cha ơi!

Quách Tĩnh nghiêm mặt, nhìn con chằm chằm. Dương Quá không ngờ Quách Tĩnh lại trọng nghĩa đến như vậy, chàng thấy trống ngực đập loạn lên, nghĩ: "Mình có nên nhảy vào can ngăn? Bảo Quách bá bá tha cho Quách cô nương hay chăng?" Đang do dự, thì Quách Tĩnh giơ kiếm chém xuống.

Đột nhiên vù một cái, có người từ ngoài song nhảy vào thân pháp cực kỳ mau lẹ, người chưa tới, cây bổng đã tới trước, chặn đứng thanh kiếm của Quách Tĩnh lại, người ấy chính là Hoàng Dung.

Hoàng Dung không nói một lời, cây bổng đâm liền ba cái, đều là tuyệt chiêu trong Đả cẩu bổng pháp. Một là bổng pháp của Hoàng Dung tinh diệu, hai là Quách Tĩnh bị bất ngờ, thành thử phải lùi hai bước. Hoàng Dung nói:

- Phù nhi, còn không chạy mau đi!

Quách Phù tâm tư không linh mẫn như mẹ, gặp đại sự cứ đứng ngây ra bất động. Hoàng Dung tay trái ẵm đứa bé sơ sinh, tay phải đưa cây bổng về ngoắc vào ngang lưng Quách Phù, hất ra qua cửa sổ, nói:

- Phù nhi, mau trở về đảo Đào Hoa, mời Kha công công đến cầu tình với cha ngươi!

Đoạn dùng cây bổng thi triển tự quyết chữ "Triền" và chữ "Phong" trong Đả cẩu bổng pháp để chặn lối Quách Tĩnh, nói tiếp:

- Phù nhi, chạy mau đi, con tiểu hồng mã ở ngoài cổng phủ ấy!

Nguyên Hoàng Dung biết chồng là người chính trực, có phần cổ hủ, lại rất trọng nghĩa khí, vừa rồi Quách Phù gây ra đại họa, phải trốn đi nhiều ngày mới dám trở về, Quách Tĩnh chưa nguôi giận, nhất định sẽ trừng phạt nặng, bèn dặn người dắt con tiểu hồng mã chờ sẵn ở ngoài cổng phủ, yên cương hành lý có sẵn, thêm vài lạng bạc. Nếu khuyên giải được, Quách Tĩnh chỉ đánh con một trận thì thôi, bằng không thì Quách Phù phải cao chạy xa bay một thời gian dài, mới có thể đoàn tụ.

Hai vợ chồng tranh cãi hồi lâu trong phòng, thấy chồng sắc mặt hầm hầm đi về phía phòng nữ nhi, biết là lành ít dữ nhiều, Hoàng Dung liền bám theo, đã kịp cứu con khỏi bị mất một cánh tay. Võ công của Hoàng Dung không đủ để ngăn chặn Quách Tĩnh, nhưng Quách Tĩnh lâu nay luôn kính nể vợ ba phần, lại thấy vợ đang ẵm đứa con sơ sinh, nên không tiện xuất thủ đoạt lộ, vì thế Quách Phù chạy thoát khỏi hoa viên mà ra cổng phủ.

Dương Quá ngồi trên cây, nhìn rõ tất cả, lúc Quách Phù được Hoàng Dung hất ra ngoài cửa sổ, nếu chàng xuất thủ, thì nàng ta chạy đâu cho thoát? Nhưng nghĩ cả gia đình nàng ta cãi nhau nặng nề đều là vì chàng, lúc này thừa lúc họ nguy cấp mà ra tay thì không đành lòng.

Chỉ thấy Hoàng Dung tấn công liền mấy chiêu, buộc Quách Tĩnh lùi hai bước, đến sát mép giường, không còn chỗ lùi, Hoàng Dung đột nhiên nói:

- Bế nó này!

Đoạn tung đứa bé về phía chồng. Quách Tĩnh sững người, vội đưa tay trái đón con. Hoàng Dung bước tới trước mặt Quách Tĩnh, dịu giọng hỏi:

- Tĩnh ca ca, có chịu tha tội cho Phù nhi hay không?

Quách Tĩnh nói:

- Dung nhi, đâu phải ta không thâm ái Phù nhi? Nhưng nó đã làm một việc như thế, nếu không phạt nặng, làm sao an tâm được? Chúng ta biết nói thế nào với Quá nhi? Ôi, Dương Quá bị mất cánh tay, chẳng có ai chiếu liệu, không biết bây giờ nó sống chết ra sao? Ta... ta thật ân hận không thể chặt đứt cánh tay của chính mình...

Dương Quá nghe lời nói chân tình của Quách Tĩnh, thì bất giác bồi hồi, nước mắt rưng rưng.

Hoàng Dung nói:

- Đã tìm nhiều ngày tứ phía, đều không thấy tung tích nó đâu, nếu có gì bất trắc, tất đã phát hiện được rồi. Quá nhi võ công chẳng thua gì hai ta, tuy bị trọng thương, cũng không sao đâu.

Quách Tĩnh nói:

- Những mong như thế. Ta phải đi bảo Phù nhi trở lại, việc này chưa thể xong được.

Hoàng Dung cười, nói:

- Phù nhi đã cưỡi con tiểu hồng mã ra khỏi thành, ca ca đuổi theo sao kịp?

Quách Tĩnh nói:

- Bây giờ chưa đến canh ba, không có lệnh bài của ta và Lã đại nhân, đang đêm ai dám mở cổng thành?

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Thôi thì tùy ý ca ca!

Rồi chìa tay bế Quách Phá Lỗ. Quách Tĩnh trao con cho vợ, vẻ mặt ái ngại, nói:

- Dung nhi, là ta không phải với nàng. Nhưng Phù nhi sau khi bị phạt, tuy mất một cánh tay, nếu nó biết hối cải, thì cũng chưa phải là dở đâu...

Hoàng Dung gật đầu:

- Ca ca nói chí phải!

Tay vừa chạm đến cái bọc, đột nhiên sử tuyệt kỹ gia truyền "Lan hoa phất huyệt thủ", điểm liền các huyệt "Uyên Dịch", "Kinh Môn" ở hai cánh tay Quách Tĩnh. Võ công như Quách Tĩnh, nếu Hoàng Dung không giả trá, làm sao điểm huyệt được? Khi trao đứa bé cho chồng, Hoàng Dung đã tính trước chiêu này. Quách

Tĩnh lập tức tê dại toàn thân, ngã nằm xuống giường, không cựa quậy được.

Hoàng Dung ẵm con, cởi hài và áo ngoài cho chồng, đặt nằm ngay ngắn trên giường, kê gối sau gáy tử tế, lấy từ thắt lưng chồng ra chiếc lệnh bài. Quách Tĩnh cứ giương mắt mà nhìn, không chống cự được.

Hoàng Dung lại đặt con nằm cạnh chồng, đắp chăn cho hai cha con, nói:

- Tĩnh ca ca, hôm nay thiếp đành đắc tội, đợi thiếp tiễn Phù nhi ra khỏi thành, sẽ trở về nấu vài món ăn, mời ca ca uống ba chén rượu, chịu tội với ca ca.

Đoạn cúi xuống thơm vào má chồng một cái.

Quách Tĩnh nghe vợ nói, thấy Hoàng Dung đã là mẹ của ba đứa con, vẫn cứ tinh quái như xưa, đành giương mắt nhìn vợ cười cười bước ra cửa, nghĩ hai huyệt bị điểm, nếu tự mình dùng nội lực xung huyệt, cũng phải nửa canh giờ mới giải khai, Quách Phù đằng nào cũng chạy thoát, thật là tình cảnh dở khóc dở cười.

Hoàng Dung thương con, nghĩ nó một mình trở về đảo Đào Hoa, một thiếu nữ xinh xắn như nó dọc

đường rất dễ gặp hung hiểm, thế là trở về phòng mình, lấy vật chí bảo của đảo Đào Hoa là tấm da nhím dùng làm áo bọc thân, kẹp vào nách, ra khỏi phủ, thi triển khinh công, thoáng chốc đã tới cổng thành phía nam.

Quách Phù cưỡi con tiểu hồng mã, lúc này đang lớn tiếng tranh cãi với viên tướng canh cổng. Viên tướng lời lẽ rất khiêm kính, một điều Quách cô nương, hai điều Quách cô nương, song trước sau một mực, nếu không có lệnh bài, đang đêm mở cổng thành là phạm tội chém đầu.

Hoàng Dung nghĩ đứa con gái vô dụng của mình suốt đời được cha mẹ che chở, chưa hề trải qua gian nan nguy hiểm, gặp tình huống khó khăn không biết xuất kỳ chế thắng, chỉ tức giận quát tháo, phỏng có tác dụng gì? Bèn cầm chiếc lệnh bài bước tới, nói:

- Đây là lệnh bài của Lã đại nhân, tướng quân kiểm tra đi.

Bấy giờ chủ trì thành Tương Dương là An phủ sứ Lã Văn Đức. Tuy mọi việc đều dựa vào sự chỉ dẫn của Quách Tĩnh, song Quách Tĩnh là khách khanh áo vải, nên mọi hiệu lệnh đều phải ban bố dưới danh nghĩa

Lã Văn Đức. Viên tướng thấy đích thân Quách phu nhân tới, lại xem đúng là lệnh bài, thì tươi cười mở cổng thành, dắt con ngựa của mình lại, nói:

- Quách phu nhân xin cứ cưỡi tạm con ngựa này của tiểu tướng.

Hoàng Dung nói:

- Tốt quá! Cho ta mượn tạm vậy.

Quách Phù thấy mẹ đến, vui mừng vô hạn, hai mẹ con sánh vai nhau phi ngựa ra khỏi thành.

Hoàng Dung không nỡ chia tay ngay với con, cứ tiễn thêm càng lúc càng xa. Từ thành Tương Dương lên phía bắc mấy chục dặm không một bóng người, từ thành Tương Dương về phía nam thì các trọng trấn chưa bị quân Mông Cổ tràn qua, tuy động loạn bất an, nhưng dân chúng vẫn ở nguyên như cũ. Hai mẹ con đi hơn hai chục dặm, trời đã sáng rõ, đến một tiểu thị trấn, thấy nhiều cửa hiệu đã mở cửa bán hàng. Hoàng Dung nói:

- Phù nhi, chúng ta vào ăn một chút điểm tâm, rồi mẹ sẽ về thành.

Quách Phù nuốt lệ đáp ứng, trong lòng hối hận, quả thật không nên tức giận nhất thời mà chém đứt cánh tay Dương Quá, đến nỗi hôm nay cốt nhục phân ly, phải một mình thui thủi trở về đảo Đào Hoa, nơi chỉ có Kha công công mù lòa, chỉ nghĩ thôi đã thấy khó chịu đựng. Nhưng nhớ lại thần sắc vung kiếm của phụ thân tối qua, nàng không thể nào trở lại thành Tương Dương được.

Hai người vào một phạn điếm, gọi vài món ăn. Mẹ con chia tay bây giờ, chẳng ai muốn ăn cả. Hoàng Dung đưa tấm da nhím cho con, dặn mỗi buổi tối lưu tại khách điếm, thì mặc vào người, lại dặn đi dặn lại phải cẩn thận ở dọc đường, đề phòng cái này cái nọ, nhưng nhất thời dặn sao cho hết? Nhìn con miệng vâng dạ, mắt đỏ hoe, trông thật đáng thương, mất hết vẻ hoạt bát đáng yêu thường ngày, Hoàng Dung càng không nỡ, liếc thấy ở phía tây thị trấn có một lương thực điếm bày bán những trái táo vừa to vừa hồng tươi, nghĩ bụng: "Mua vài cân cho Phù nhi mang theo dọc đường, rồi chia tay thôi". Bèn nói:

- Phù nhi, con cố ăn cho, không muốn ăn cũng cố mà ăn. Thời buổi loạn lạc này, dọc đường không biết lúc

nào mới lại có phạn điếm. Mẹ tới đằng kia mua cái này.

Đoạn đứng dậy, đi tới chỗ bán táo.

Hoàng Dung chọn mươi trái táo, cho vào bọc, lấy bạc định trả cho người bán, bỗng nghe một giọng nữ vang lên sau lưng:

- Cân cho ta hai mươi cân gạo trắng, một cân muối, để vào trong bao tải cho ta.

Hoàng Dung nghe giọng nói trong trẻo mạnh mẽ, liếc nhìn, thấy một hoàng y đạo cô đứng trước cửa lương thực điếm, tay trái ẵm một đứa bé sơ sinh, tay phải thò vào túi lấy bạc. Chiếc tã bọc đứa bé bằng lụa màu xanh lục, thêu một con ngựa nhỏ màu hồng, đúng là chiếc tã chính tay Hoàng Dung đã khâu.

Hoàng Dung trông thấy chiếc tã thì trống ngực đập dồn, hai tay run rẩy, lạng bạc đang cầm trên tay phải rơi xuống giỏ táo. Đứa bé sơ sinh kia chẳng phải là Quách Tương của mình thì còn là ai vào đấy nữa?

Chỉ thấy đạo cô diện mạo rất xinh đẹp, đầu mày khóe mắt ẩn hiện sát khí, bên hông giắt một cây phất trần, tất nhiên là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu lừng

danh giang hồ. Hoàng Dung chưa từng gặp mặt nữ ma đầu này, nhưng diện mạo và trang phục thế kia thì trừ mụ ta ra, không còn ai khác.

Hoàng Dung sau khi sinh hạ Quách Tương, trong cơn hoảng loạn, mơ hồ ngắm con vài lần, lúc này không nhịn được, mới nhìn kỹ, thấy đứa bé mi thanh mục tú, thần thái mỹ lệ, tuy là sơ sinh, nhưng hiển nhiên là một mỹ nhân, lại thấy da nó trắng hồng, trông rất khỏe mạnh. Tiểu đệ của nó là Quách Phá Lỗ tuy được bú sữa mẹ, song không được mập mạp khả ái như nó. Hoàng Dung vừa kinh ngạc vừa sung sướng, nước mắt ứa ra.

Lý Mạc Sầu trả tiền, xách bao tải gạo, lập tức rời khỏi thị trấn.

Hoàng Dung thấy tình thế khẩn cấp, không kịp đi gọi Quách Phù, nghĩ: "Tương nhi đã rơi vào tay mụ ta, một kẻ vô cùng hiểm độc, nếu ta cưỡng đoạt, mụ ta ắt sẽ sát hại đứa bé". Nhìn Lý Mạc Sầu rời thị trấn, theo đường lớn đi về phía tây, Hoàng Dung liền bám theo, lại nghĩ: "Mụ ta là sư bá của Dương Quá, tuy nghe đâu họ bất hòa với nhau, nhưng Phù nhi chém mất cánh tay Dương Quá, phái Cổ Mộ và Quách gia ta đã

kết thâm cừu. Lỡ Dương Quá và Long cô nương đang chờ ở đàng trước, ta phải một địch ba, không thể thủ thắng, chỉ có ra tay sớm mới là thượng sách". Thấy Lý Mạc Sầu quẹo xuống phía nam, tiến vào một cánh rừng, Hoàng Dung bèn thi triển khinh công, chạy đón đầu, rồi bất ngờ xuất hiện chặn đường.

Lý Mạc Sầu thấy trước mặt đột nhiên xuất hiện một thiếu phụ xinh đẹp, thì đứng lại. Hoàng Dung cười, nói:

- Chắc đây là Xích Luyện Tiên Tử Lý đạo trưởng, hạnh hội hạnh hội!

Lý Mạc Sầu nhìn thiếu phụ xuất hiện với thân pháp không phải tầm thường, lưng giắt một cây gậy trúc màu vàng nhạt, liền giả bộ hoan hỉ, đặt bao tải gạo xuống, thi lễ, nói:

- Tiểu muội ngưỡng mộ đại danh Quách phu nhân đã lâu, hôm nay được thấy phương nhan, thỏa nguyện bình sinh!

Trong võ lâm đương thời, cao thủ nữ lưu có Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu lẫy lừng danh tiếng. Thanh tịnh tản nhân Tôn Bất Nhị thành danh tuy đã lâu, nhưng

võ công còn thua xa hai người này. Tiểu Long Nữ thì còn ít tuổi, vương tử Hoắc Đô bại trận ở tòa cổ mộ núi Chung Nam, người ta mới biết đến Tiểu Long Nữ. Sau trận đấu ở ải Đại Thắng, Tiểu Long Nữ lừng danh thiên hạ, nhưng là mới nổi danh gần đây. Còn Hoàng, Lý hai người, thì một người là ái nữ của Đông Tà Hoàng Dược Sư, phu nhân Quách đại hiệp, giữ chức bang chủ Cái Bang hơn hai mươi năm. Người kia với ba tuyệt kỹ cây phất trần, ngân châm, Ngũ độc thần chưởng, giang hồ vừa nghe đến đã táng đởm kinh hồn. Bây giờ hai người gặp nhau lần đầu, nhìn kỹ đối phương, đều lấy làm lạ: "Thì ra người ấy lại xinh đẹp đến thế!" Trong bụng cả hai cùng đề phòng, đối phương đã lừng danh thiên hạ, tất có bản lĩnh thật sự.

Hoàng Dung cười, nói:

- Danh tiếng của đạo trưởng, tiểu muội cũng ngưỡng mộ đã lâu, đạo trưởng đâu cần khách sáo quá vậy?

Lý Mạc Sầu nói:

- Quách phu nhân là tiền nhiệm bang chủ Cái Bang, bang hội lớn nhất thiên hạ, đứng đầu võ lâm, tiểu muội quả thật rất tiếc được diện kiến quá muộn.

Hai bên nói mấy lời khách sáo với nhau.

Hoàng Dung cười, nói:

- Đứa bé Lý đạo trưởng đang ẵm trông rất khả ái, không biết là con nhà nào?

Lý Mạc Sầu nói:

- Nói ra thực hổ thẹn, chỉ e Quách phu nhân chê cười.

Hoàng Dung nói:

- Không dám!

Nghĩ bụng: "Đã đi vào chính đề rồi đây, mình phải cướp được đứa bé trước khi động thủ", chỉ nghe Lý Mạc Sầu nói:

- Cũng là nỗi bất hạnh của sư môn phái Cổ Mộ, tiểu muội vô đức, không biết giáo huấn sư muội, đứa bé này là hài nhi tư sinh của Long sư muội.

Hoàng Dung lấy làm lạ: "Long cô nương không hề hoài thai, làm sao lại có hài nhi tư sinh kia chứ? Rõ ràng là hài nhi của ta, mụ này hoang ngôn khi trá là có dụng ý gì?" Hoàng Dung không biết rằng Lý Mạc Sầu quả thật không có ý đánh lừa, cứ tưởng đứa bé đúng là con của Dương Quá và Tiểu Long Nữ.

Lý Mạc Sầu hận sư phụ đối xử thiên lệch, đem bí kíp "Ngọc nữ tâm kinh" truyền cho một mình sư muội. Giờ nghe Hoàng Dung hỏi đến, bèn nhân dịp này làm bại hoại thanh danh của sư muội.

Hoàng Dung nói:

- Long cô nương trông có vẻ trinh thục đoan trang, ai ngờ lại có chuyện như thế, thật không ai đoán nổi. Vậy thì cha của đứa bé là ai?

Lý Mạc Sầu nói:

- Cha của đứa bé ư? Nói ra càng bực, là đồ nhi Dương Quá của Long sư muội.

Hoàng Dung tuy giỏi giả bộ, song lúc này cũng không khỏi đỏ bừng cả mặt, trong lòng cả giận, nghĩ thầm: "Mụ bảo con ta là hài nhi tư sinh của Long cô nương thì cũng được, nhưng bảo cha nó là Dương Quá, chẳng hóa ra làm nhục ta ư?". Nhưng vẻ tức giận chỉ thoáng qua, nói:

- Quá lắm, quá lắm, không còn ra gì. Nhưng mà đứa bé này trông thật khả ái, Lý đạo trưởng, hãy cho tiểu muội ẵm nó một chút.

Đoạn lấy ra một trái táo, nhứ nhứ trước mặt đứa bé, nói nựng với nó:

- Bé ngoan, mặt bé trông có giống trái táo này không?

Lý Mạc Sầu sau khi cướp được đứa bé, liền ẩn cư trong thâm sơn, lấy việc dưỡng nhi làm vui, ngày ngày buộc con báo cho Quách Tương bú sữa. Mụ một đời tác ác đa đoan, song cũng không phải là bẩm tính tàn ác, mà sau khi tình trường thất ý, đâm ra căm phẫn thế tục. Quách Tương kiều mỹ khả ái, cuối cùng khơi gợi mẫu tính bẩm sinh nơi Lý Mạc Sầu, có đêm mụ nghĩ, dẫu Tiểu Long Nữ có đem "Ngọc nữ tâm kinh" đến đổi, mụ cũng chưa chắc giao trả đứa bé. Lúc này nghe Hoàng Dung xin ẵm đứa bé, Lý Mạc Sầu như một người mẹ nghe người khác khen con mình, vui sướng trao con cho họ.

Hoàng Dung hai tay vừa chạm đến chiếc tã bọc Quách Tương, sắc mặt không giấu được vẻ yêu thương, cái tình của từ mẫu, làm sao che giấu nổi? Hoàng Dung ngày đêm nhớ đứa con sơ sinh, chỉ lo nó đói khát mất mạng, lúc này được tự tay ôm nó vào lòng, bảo không sung sướng sao được?

Lý Mạc Sầu thấy thần sắc hơi lạ của Hoàng Dung, nghĩ bụng: "Nếu mụ ta chỉ thích đứa bé, muốn ẵm nó một chút, hà tất phải xúc động đến thế? Việc này hẳn có chuyện dối trá". Bèn giật mạnh hai tay về, chân phải nhún một cái, đã nhảy lùi về phía sau hai trượng. Hai chân chạm đất, mụ định tra vấn, thì Hoàng Dung đã vọt theo như hình với bóng. Lý Mạc Sầu quăng luôn bao tải gạo về phía Hoàng Dung. Hoàng Dung tung mình nhảy lên, bao tải gạo bay qua dưới chân. Lý Mạc Sầu thừa cơ lại nhảy lùi ra sau hơn một trượng, rút cây phất trần cầm tay, cười khẩy, nói:

- Quách phu nhân, phu nhân định giúp Dương Quá cướp lấy đứa bé này chăng?

Hoàng Dung lúc đuổi theo và nhảy lên, đã nghĩ đối phương đã nghi ngờ, thì khó dùng mưu trí, chỉ còn cách dùng vũ lực cưỡng đoạt, bèn cười hì hì, nói:

- Tiểu muội chẳng qua thấy đứa bé khả ái thì muốn bế nó một chút. Lý đạo trưởng nghĩ thế, chẳng hóa ra khinh người quá hay sao?

Lý Mạc Sầu nói:

- Phu phụ Quách đại hiệp uy danh lừng lẫy giang hồ, tiểu muội vốn vô cùng thán phục, hôm nay được thấy thân thủ, quả nhiên danh bất hư truyền. Tiểu muội hiện tại có việc, xin cáo biệt tại đây!

Mụ ta sợ Quách Tĩnh ở gần đâu đây, nói vài lời khách sáo rồi quay mình đi. Hoàng Dung vọt lên phía trước, thân ở trên không đã rút cây bổng cầm tay. Cây Đả cẩu bổng truyền đời của Cái Bang, Hoàng Dung đã trao cho Lỗ Hữu Cước, cây bổng này tuy không chắc dẻo bằng cây Đả cẩu bổng, nhưng kích thước và trọng lượng thì y hệt, được làm màu vàng nhạt để phân biệt với cây Đả cẩu bổng.

Hoàng Dung chân chưa tiếp đất, cây bổng đã sử tự quyết chữ "Triền" móc tới sau lưng Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghĩ: "Ta với ngươi không thù không oán, hôm nay gặp mặt lần đầu, ta nói năng phải phép, có gì đắc tội với ngươi, mà ngươi lại tự dưng dùng binh khí đánh ta?" Bèn vung cây phất trần về phía sau gạt cây bổng đi.

Bổng pháp của Hoàng Dung mau lẹ vô cùng, sau sáu, bảy chiêu, Lý Mạc Sầu đã cảm thấy khó bề chống đỡ. Võ công của mụ vốn thấp hơn Hoàng Dung một chút,

huống hồ một tay lại đang ẵm đứa bé, di chuyển kém linh hoạt. Hoàng Dung nhanh hơn sóc, vút bên này bên kia, cây bổng biến ảo, thoáng chốc Lý Mạc Sầu đã lâm vào thế hạ phong.

Đấu thêm vài chiêu, Lý Mạc Sầu thấy cây bổng của đối phương thủy chung né tránh đứa bé, thì mụ nghĩ: "Mỗi lần ta giao đấu với ai, cứ dùng đứa bé này đều có lợi thế", bèn cười, nói:

- Quách phu nhân, nếu muốn khảo nghiệm công phu của tiểu muội, thì nước non vẫn đó, ngày tháng còn dài, hà tất phải quá chiêu ngay hôm nay? Chỉ cần một người lỡ tay, đứa bé khả ái này bị thương thì sao?

Hoàng Dung nghĩ thầm: "Mụ ta quả thật không biết đó là con của ta, hay là mụ giả trang? Vậy hãy thử xem sao". Bèn nói:

- Vì đứa bé ấy, tiểu muội đã nhường Lý đạo trưởng hơn mười chiêu, nếu đạo trưởng không chịu đặt đứa bé xuống, thì tiểu muội sẽ thây kệ sự sống chết của nó đấy!

Đoạn chọc cây bổng tới đùi phải của Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu giơ cây phất trần chặn lại. Hoàng Dung

không đợi cây bổng đụng cây phất trần, đã hất lên ngực trái cực nhanh, mũi cây bổng chọc ngay tới người đứa bé.

Cú chọc này nếu trúng, Quách Tương mất mạng đã đành, ngay cả Lý Mạc Sầu cũng sẽ bị thương. Hoàng Dung điều khiển cây bổng dễ dàng theo ý, đầu cây bổng chọc nhanh, đã chạm tới cái tã bọc đứa bé, trông thì nguy hiểm cùng cực, nhưng Đả cẩu bổng pháp do Hoàng Dung thi triển thì có mức độ nặng nhẹ xa gần không sai một li. Lý Mạc Sầu không biết điều đó, thấy nguy cấp liền né vội sang bên phải, không khỏi để lộ sơ hở, "bộp" một cái, ống chân trái bị cây bổng quét trúng, người lảo đảo hai bước mới đứng vững lại được. Mụ vung cây phất trần che phía trước, quay người lại, tức giận nói:

- Đối với một đứa bé mà Quách phu nhân hèn hạ hạ độc thủ, thật uổng cả hiệp danh.

Hoàng Dung thấy Lý Mạc Sầu tức giận thật sự, thì mừng thầm, nghĩ: "Mụ ra sức bảo vệ con của ta, ta ra đòn đánh con mình khiến mụ hoảng sợ một phen", mỉm cười, nói:

- Đạo trưởng bảo đứa bé này lai lịch bất minh, còn để sống trên thế gian này làm gì?

Đoạn lại vọt tới, giơ cây bổng tấn công, sau vài chiêu lại gây nguy hiểm cho Quách Tương. Quách Tương bị Lý Mạc Sầu kẹp giữ, khó cựa quậy, lại bị xốc mạnh, đột nhiên khóc tướng lên. Hoàng Dung nói thầm: "Con ngoan đừng sợ, để cứu con, mẹ đành phải làm như vậy". Trong bụng tuy thương con, nhưng xuất thủ càng lúc càng lợi hại, nếu Lý Mạc Sầu không tận lực kháng cự, e rằng Quách Tương đã mấy lần mất mạng.

Lý Mạc Sầu tâm thần bất định, nhảy lùi mấy bước, giơ cây phất trần che cho Quách Tương, nói:

- Quách phu nhân, rốt cuộc phu nhân muốn gì?

Hoàng Dung cười, nói:

- Nữ lưu anh kiệt thời nay, trong võ lâm chỉ có hai người là Lý đạo trưởng và tiểu muội. Hôm nay có duyên tương ngộ, tại sao không thử tài cao thấp?

Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung cứ nhắm tấn công đứa bé, thì cả giận, nghĩ: "Nếu có chồng ngươi đến, ta còn

ngại vài phần, chứ một mình ngươi, ta chẳng ngán gì". Bèn nói:

- Quách phu nhân có ý chỉ giáo, thật là ước gì được nấy.

Hoàng Dung nói:

- Lý đạo trưởng phải ẵm đứa bé, tiểu muội có thắng cũng không đúng cách, vậy hãy bỏ đứa bé xuống, hai bên dựa vào công phu đích thực mà giao đấu một phen xem nào.

Lý Mạc Sầu nghĩ nếu ẵm đứa bé quả không thể địch nổi, phóng độc châm cũng khó, suy nghĩ: "Giang hồ đồn rằng vợ chồng Quách Tĩnh nhân nghĩa hơn người, nhưng qua sự tàn bạo của Hoàng Dung đối với một đứa bé, đủ thấy lời đồn sai sự thực". Đưa mắt tứ phía, thấy ở mé đông, giữa mấy cây lớn có một đám cỏ dày, trông rất mềm, mụ bèn đặt Quách Tương xuống cỏ, vừa vỗ nhẹ vừa nựng vài cái, rồi xoay lại, nói:

- Mời phu nhân tiến chiêu.

Hoàng Dung đấu hơn chục chiêu, biết Lý Mạc Sầu võ công cũng ngang ngửa với mình, nếu bây giờ cướp

lấy đứa bé, mụ ta bám theo, mình chỉ cần sơ suất dễ làm cho đứa bé bị thương, chỉ có cách phải giết chết mụ ta đã, rồi mới ẵm đứa bé, nữ ma đầu này tác ác đa đoan, có chết trăm lần cũng chưa đền hết tội." Nghĩ đến đây, sát cơ trỗi dậy.

Lý Mạc Sầu vốn quen hạ độc thủ, suy bụng ta ra bụng người, thấy Hoàng Dung chốc chốc liếc nhìn đứa bé, thì nghĩ: "Mụ ta đánh không nổi, sẽ hạ độc thủ đối với đứa bé để khiến ta bị phân tâm"; thế là mụ bèn đứng chắn đằng trước Quách Tương, không cho đối phương tới gần.

Trong giây lát, Hoàng Dung đã nảy ra bảy, tám kế sách, mỗi kế sách đều có thể lấy mạng Lý Mạc Sầu, song cũng khó tránh gây nguy hiểm cho Quách Tương, nghĩ: "Nhìn thần tình nữ ma đầu này, xem ra mụ ta rất ưu ái Tương nhi của ta, dẫu ta nhất thời chưa cướp lại Tương nhi, cũng không lo cho nó, bởi vậy, không thể mạo hiểm tấn công để tránh đả thương Tương nhi". Chợt nghĩ một kế, nói:

- Lý đạo trưởng, võ công hai ta ngang nhau, việc phân thắng bại tốn nhiều thời gian, nếu đôi bên mải đấu, có dã thú như hổ lang đến ăn thịt đứa bé, chẳng

hóa có người bị phân tâm hay sao? Chi bằng trước tiên hãy kết liễu con tiểu quỉ ấy, rồi hai ta rảnh tay đấu một trận cho sướng.

Nói đoạn cúi nhặt một viên sỏi, dùng ngón giữa búng viên sỏi về phía Quách Tương. Cái búng này là công phu tuyệt kỹ gia truyền "Đạn chỉ thần thông" của Hoàng Dung, Lý Mạc Sầu từng thấy Hoàng Dược Sư thi triển, biết kình lực không phải tầm thường, vội vung cây phất trần hất viên sỏi đi, quát:

- Đứa bé đâu có cản trở gì phu nhân, sao mấy phen cứ định lấy mạng nó kia chứ?

Hoàng Dung cười thầm, thực ra khi búng viên sỏi đi với kình lực tuy mạnh, nhưng ngón tay đã sử hồi lực, dẫu Lý Mạc Sầu không cứu, viên sỏi chạm tới người Quách Tương cũng sẽ bay chếch đi, không làm cho nó bị thương, Hoàng Dung bèn cười, nói:

- Lý đạo trưởng lo cho đứa bé như thế, người ngoài không biết, lại ngỡ... lại ngỡ nó là... ha ha... là con của Lý đạo trưởng...

Lý Mạc Sầu nổi giận, nói:

- Làm sao nó lại có thể là con của ta kia chứ?

Nói rồi đỏ mặt.

Hoàng Dung cười, nói:

- Lý đạo trưởng là đạo cô, dĩ nhiên không thể có con, người ngoài lại ngỡ nó là muội muội của Lý đạo trưởng.

Lý Mạc Sầu hừ một tiếng, không tranh cãi nữa, không biết rằng Hoàng Dung ngay trên lời nói cũng không chịu thiệt tí nào, bảo Quách Tương là em gái của Lý Mạc Sầu, có khác gì bảo Lý Mạc Sầu là con của vợ chồng Hoàng Dung. Ai bảo ban nãy Lý Mạc Sầu bảo Dương Quá là cha của Quách Tương?

Lý Mạc Sầu nói:

- Quách phu nhân, mau tiến chiêu đi!

Hoàng Dung nói:

- Lý đạo trưởng cứ lo cho đứa bé như thế, không thể dồn toàn thần cho cuộc đấu, tiểu muội có thắng cũng mất cả hay. Thế này vậy, để tiểu muội dùng song mây quay xung quanh đứa bé, không cho dã thú lại gần nó, hai ta sẽ rảnh tay giao đấu.

Rồi rút từ sau lưng ra một con tiểu bội đao, bước tới một bụi cây, chặt lấy một sợi mây dài đầy gai. Lý Mạc Sầu giám sát chặt chẽ, chỉ sợ Hoàng Dung đột nhiên xuất thủ đả thương đứa bé, nhìn Hoàng Dung kéo sợi mây chăng ngang thân mấy cây lớn xung quanh đứa bé, như thế dã thú cố nhiên sẽ không thể làm hại đứa bé, Quách Tương thì mới sinh hơn một tháng, chưa biết lật người, cũng không sợ đụng phải gai mây. Lý Mạc Sầu nghĩ: "Giang hồ bảo Quách phu nhân đa trí, quả nhiên danh bất hư truyền". Nhìn Hoàng Dung quấn hết sợi mây này đến sợi mây khác, chăng ngang thân cây nọ, cây kia, thành nhiều tầng nhiều lớp, miệng cứ cười cười khó hiểu, tựa hồ có ác ý gì đó, Lý Mạc Sầu chợt thấy rờn rợn, nói:

- Thôi đủ rồi!

Hoàng Dung nói:

- Được! Đạo trưởng bảo đủ rồi thì thôi! Lý đạo trưởng, đạo trưởng đã gặp phụ thân của tiểu muội rồi phải không?

Lý Mạc Sầu đáp:

- Gặp rồi.

Hoàng Dung nói:

- Tiểu muội nghe Dương Quá nói rằng đạo trưởng có viết bốn câu châm biếm phụ thân tiểu muội, có hay không? Hình như thế này "Đào Hoa đảo chủ, cậy đệ tử đông, năm người đánh một, giang hồ chê cười" thì phải?

Lý Mạc Sầu giật mình: "Mình thật hồ đồ, phải nhớ ra chuyện này từ sớm mới phải. Hôm nay sở dĩ Hoàng Dung cứ bám theo gây sự, là vì bốn câu kia", bèn lạnh lùng nói:

- Hôm ấy bọn họ năm người, đối phó với một mình ta, chuyện đó có thật.

Hoàng Dung nói:

- Hôm nay hai ta một địch một, để xem giang hồ sẽ chê cười ai.

Lý Mạc Sầu cả giận, quát:

- Phu nhân đừng vội khoe tài, võ công đảo Đào Hoa ta đã thấy nhiều, chẳng qua chỉ thế này mà thôi.

Hoàng Dung cười khẩy, nói:

- Chưa nói đến võ công đảo Đào Hoa, ngay một thứ không phải là võ công, đạo trưởng cũng chẳng đối phó nổi đâu. Đạo trưởng có giỏi, hãy ẵm đứa bé lên xem nào?

Lý Mạc Sầu cả kinh: "Không lẽ mụ ta đã hạ độc thủ đối với đứa bé?" Mụ vội tung người nhảy qua một lớp rào bằng song mây, ngoặt sang bên trái, thấy có lớp rào bằng song mây chắn đường, thuận thế quẹo sang bên phải, tai nghe tiếng khóc oa oa của Quách Tương vừa cất lên, cảm thấy yên tâm hơn, chắc nó chưa bị sao, lại quẹo vào phía trong một lần nữa, chẳng hiểu sao cuối cùng lại đi ra bên ngoài lớp rào bằng song mây. Mụ ngơ ngác, rõ ràng mình đi vào phía trong, vì lẽ gì lại dẫn ra bên ngoài? Không kịp nghĩ ngợi, mụ nhún chân nhảy vào trong, nhưng các lớp rào bằng song mây chằng chịt ngang dọc, sơ ý một chút, xoẹt một tiếng, đạo bào của mụ bị gai làm rách một mảng. Mụ không dám nhảy đại nữa, đứng nhìn lối đi cho rõ, thì thấy Hoàng Dung đã ở bên trong các lớp rào bằng song mây, đang cúi xuống ẵm đứa bé lên.

Lý Mạc Sầu cả kinh thất sắc, kêu to:

- Đặt ngay đứa bé xuống!

Mụ thấy giữa các lớp rào bằng song mây có lối đi, liền chạy theo đó, men lớp rào bằng song mây mà tiến về phía Hoàng Dung, nhưng phạm vi giữa bảy, tám cây lớn chỉ vài trượng, mà mụ chỉ nhìn chứ không tới được. Mụ cứ chạy lòng vòng, tưởng sang trái hóa ra sang phải, tưởng sang phải hóa ra sang trái, một lát sau thì ở bên ngoài lớp rào bằng song mây. Mụ thấy Hoàng Dung đã đặt đứa bé xuống cỏ, đảo người phía này phía nọ, rồi khôn khéo vượt ra ngoài lớp rào bằng song mây.

Lý Mạc Sầu chợt tỉnh ngộ, đêm nào mụ ta tìm tới ngôi nhà tranh gặp Dương Quá, Trình Anh, Lục Vô Song, đã vấp phải các đống đất bố trí trước nhà, khiến mụ không cách gì tiến thẳng vào được. Hôm nay Hoàng Dung chăng các lớp rào bằng song mây, cũng là thần thuật bát quái cửu cung của đảo Đào Hoa. Mụ ngẫm nghĩ một lát, tâm niệm đã quyết: "Phải đánh lui kẻ địch, rồi sẽ gỡ từng lớp rào bằng song mây từ ngoài vào trong mà ẵm đứa bé. Hiện giờ kẻ địch đang chiếm lợi thế trận đồ, nếu ta cứ xông bừa vào ắt thất bại". Bèn nhảy vọt đi mấy trượng, xa hẳn lớp rào bằng song mây, ngưng thần chờ địch.

Hoàng Dung lúc đầu thấy Lý Mạc Sầu lao bừa qua các lớp rào bằng song mây thì mừng thầm, bỗng thấy mụ ta nhảy vọt ra xa, thì thán phục nghĩ: "Nữ ma đầu này hành sự thật quyết đoán, nhanh nhạy. Mụ ta không phải tự dưng lừng lẫy tiếng tăm". Lúc này Quách Tương đã nằm ở một chỗ hết sức an toàn, không có gì đáng lo cho nó nữa, bèn vung cây gậy trúc sử chiêu "Vân cẩu đê đầu" đánh tới sau gáy Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu dùng cây phất trần cuốn lấy cây bổng, quét qua trước mặt Hoàng Dung, nghe "phựt" một tiếng. Hai người lấy nhanh đánh nhanh, cùng thi triển chiêu thuật tinh diệu, chẳng mấy chốc đã đấu mấy chục chiêu. Lý Mạc Sầu nội công thâm hậu, cây phất trần biến chiêu tinh vi, nhưng Đả cẩu bổng pháp của đối phương còn huyền diệu hơn, mụ miễn cưỡng chống đỡ đến vài chục chiêu, có thể nói đã là điều hiếm có trong võ lâm, nhìn cây bổng đánh tới, phương hướng bộ vị hết sức lạ lùng, tự biết cứ đấu tiếp kiểu này mình sẽ thua. Cây bổng tựa hồ không phải là thứ binh khí sắc bén giết người, song ba mươi sáu đại huyệt trên cơ thể chỉ cần bị đầu cây bổng chọc trúng một huyệt, cũng đủ mất mạng.

Lý Mạc Sầu cố chống trả thêm vài chiêu, trán đã vã mồ hôi, đánh nhanh hai chiêu, rồi nhún chân nhảy lùi, nói:

- Bổng pháp của Quách phu nhân quả nhiên tinh diệu, tiểu muội cam bái hạ phong. Nhưng tiểu muội có một điều chưa rõ, muốn được thỉnh giáo.

Hoàng Dung nói:

- Không dám!

Lý Mạc Sầu nói:

- Bổng pháp này là tuyệt kỹ của Cửu chỉ thần cái Hồng Thất Công. Võ công của đảo Đào Hoa rất lợi hại, tại sao Quách phu nhân không chịu học bản sự gia truyền của lệnh sư, lại đi học của người ngoài?

Hoàng Dung nghĩ thầm: "Mụ này miệng lưỡi sắc sảo, không địch nổi bổng pháp của ta, muốn ta bỏ sở trường đây", bèn cười, đáp:

- Lý đạo trưởng đã biết bổng pháp này là do Cửu chỉ thần cái truyền thụ, chắc cũng phải biết tên gọi của nó.

Lý Mạc Sầu hừ một tiếng, cau mày, không nói gì.

Hoàng Dung cười, nói:

- Đã mang tên Đả cẩu bổng pháp, gặp chó phải đánh liền, đâu có thể khác?

Lý Mạc Sầu thấy không thể khích đối phương bỏ gậy sử chưởng, nếu đấu khẩu cũng sẽ thua miệng lưỡi Hoàng Dung, bèn giắt cây phất trần sau lưng, cười khẩy, nói:

- Bọn ăn mày trong thiên hạ đi ăn xin lại nói chữ hóa duyên, quả nhiên cả bang chủ cũng là hạng bẻm mép! Tiểu muội chịu đấy!

Nói rồi rảo bước tới bên mép rừng, ngồi xuống một gốc cây.

Lý Mạc Sầu nhận thua kiểu đó, Hoàng Dung còn muốn gì hơn. Nhưng thấy mụ ta ngồi xuống, không đi, chưa hiểu dụng ý thế nào, có lẽ quả thật mụ ta không nỡ rời Quách Tương, nếu bây giờ mình mang Quách Tương đi, mụ ta sẽ xông tới quyết đấu, tương quan mạnh yếu sẽ thay đổi bất lợi cho mình, xem ra nếu không đập chết mụ ta, mình chẳng thể bế con đi yên ổn, bèn vọt đến trước mặt Lý Mạc Sầu, chân trái đi ba bước, chân phải bốn bước, mấy bước đi trông

đơn giản, không có gì lạ, nhưng bên trong ẩn chứa sự biến hóa bát quái, Lý Mạc Sầu bất luận né tránh về phương vị nào, cũng không thể thoát khỏi sự ngăn chặn. Cây gậy trúc nơi tay phải chọc tới khuỷu chân của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu vung chưởng đánh chặn, miệng quát:

- Từ khi Trần Huyền Phong, Mai Siêu Phong chết đi, Hoàng Dược Sư quả đã không còn truyền nhân.

Câu này cốt châm biếm một là Hoàng Dung chỉ biết sử dụng Đả cẩu bổng pháp do Bắc Cái truyền thụ, hai là chê Hoàng Dược Sư chọn lầm đệ tử. Ngọc tiêu kiếm pháp gia truyền Hoàng Dung cũng đã luyện thành thạo, chẳng qua trong tay không có kiếm, nếu dùng cây gậy thay kiếm, e chưa chắc thắng được cường địch trước mặt, bèn mỉm cười, nói:

- Phụ thân tiểu muội thu nhận mấy đệ tử đúng là không ra hồn, chẳng được đoan trang trinh thục như Lý đạo trưởng và Long cô nương.

Lý Mạc Sầu cả giận, xáp tới, vung tay áo, phóng hai mũi Băng phách ngân châm tới bụng dưới của Hoàng Dung. Mụ tuy giết người không chớp mắt, thủ đoạn

tàn bạo cùng cực, song giữ mình trong trắng như ngọc. Mụ cho rằng chỉ có sư muội Tiểu Long Nữ là mất đoan trang, nghe Hoàng Dung đem mình đặt ngang với sư muội, thì quá giận, lập tức sử dụng ám khí tối độc địa.

Hoàng Dung lúc này đứng rất gần, không kịp tránh, vội đưa cây bổng về gạt ngân châm. Nếu Đả cẩu bổng pháp không đạt đến cảnh giới xuất thần nhập hóa, e chỉ gạt được một mũi ngân châm. Hai mũi ngân châm bay qua, chỉ cách một tấc, mũi ngửi thấy mùi thuốc tẩm, quả là quá nguy hiểm. Hoàng Dung nhớ lại mấy năm trước, chân một con chim điêu bị sượt mũi ngân châm, phải chữa trị sáu, bảy tháng sau mới khỏi, còn đang rùng mình, thì hai mũi ngân châm khác lại bay tới trước mặt. Hoàng Dung vội né sang bên cạnh, hai mũi ngân châm lướt qua bên tai, nghĩ: "Chỗ này hơi gần Tương nhi, các mũi độc châm bay loạn thế kia, vạn nhất chạm vào da dẻ non nớt của con bé thì nguy to!" Bèn lao vút về hướng đông, xuyên qua rừng cây. Lý Mạc Sầu đuổi theo, cho rằng ngoài bổng pháp ra, các môn võ công còn lại đối phương đều không bằng mình, thấy Hoàng Dung bỏ chạy, liền quát:

- Chưa phân thắng bại, sao lại bỏ chạy?

Hoàng Dung quay người lại, mỉm cười. Lý Mạc Sầu nói:

- Quách phu nhân, phu nhân đỡ được ngân châm của tiểu muội, bây giờ không sử dụng cây gậy có dám hay không?

Hoàng Dung biết, nếu không cất cây gậy trúc, đối phương có thua cũng chưa chịu phục, bèn giắt cây gậy ra sau lưng, cười nói:

- Nghe đồn Ngũ độc thần chưởng của Lý đạo trưởng đã sát hại vô số người, vậy tiểu muội xin tiếp vài chưởng.

Lý Mạc Sầu sững lại, nghĩ: "Mụ ta thừa biết độc chưởng của ta lợi hại, thế mà vẫn muốn đấu chưởng với ta, cả gan như vậy, e rằng có gian trá". Song mụ nghĩ chưởng pháp của Hoàng Dung dẫu có thần diệu, cũng không lợi hại chết người bằng thần chưởng của mụ, thế là song chưởng cùng đẩy, nội lực đã dồn ra lòng bàn tay, nói:

- Xin lĩnh giáo diệu kỹ Lạc anh thần kiếm chưởng của đảo Đào Hoa.

Thấy hữu chưởng của Hoàng Dung vỗ nhẹ tới, mụ bèn dùng tả chưởng áp vào lòng bàn tay Hoàng Dung, hữu chưởng thì đánh xương vai đối phương. Song chưởng của mụ vừa nhanh vừa mạnh, đã thế, khi hữu chưởng đánh tới, mụ còn phóng luôn hai mũi ngân châm vào bụng dưới của Hoàng Dung. Chiêu số nham hiểm chưởng kèm ám khí này là do Lý Mạc Sầu tự sáng tạo sau khi rời sư môn. Đối phương đang chăm chú đề phòng độc chưởng của mụ, không ngờ ở cự ly gần sát, mụ phóng ám khí, không ít danh gia võ học đã phải bỏ mạng bởi mũi ngân châm của mụ.

Hoàng Dung thu tả chưởng về hất cổ tay phải của đối phương, hóa giải đòn hữu chưởng, tay phải thò vào trong bọc, tựa hồ cũng lấy ám khí ra đánh trả, nhưng đã chậm một bước, khi Hoàng Dung rút tay ra khỏi bọc, hai mũi ngân châm chỉ còn cách sườn chưa đầy năm tấc, lúc này dù có bản lĩnh thông thiên, cũng chẳng tài nào tránh được nữa. Lý Mạc Sầu cả mừng, nhìn hai mũi ngân châm xuyên qua áo, cắm vào thân mình Hoàng Dung.

Hoàng Dung kêu:

- Úi chao!

Hai tay giữ bụng, gập lưng xuống, lập tức tung tả chưởng đánh tới ngực Lý Mạc Sầu. Chưởng này đến quá nhanh, Lý Mạc Sầu thốt lên: "Hay lắm!" và ngửa người ra sau để tránh, đồng thời song chưởng đẩy về phía ngực Hoàng Dung.

Lý Mạc Sầu biết Hoàng Dung sau khi bị trúng hai mũi ngân châm, độc tính sẽ lập tức phát tác, chiêu này chỉ cần đẩy đối phương ra xa mụ mà thôi, đối phương sẽ tự gục chết vì độc châm. Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung nửa thân trên hơi động, hoàn toàn không chống đỡ, thì nghĩ: "Mụ ta bị trúng độc, đã tê dại toàn thân rồi". Song chưởng vừa chạm đến vạt áo trước ngực của đối phương, thì đột nhiên hai lòng bàn tay cùng đau nhói như bị một vật nhọn đâm vào.

Lý Mạc Sầu cả kinh, vội nhảy lùi, nhìn lòng bàn tay, thấy mỗi bên có một cái lỗ, máu đen tụ xung quanh, chính là mụ bị Băng phách ngân châm của mụ đả thương. Mụ kinh hoàng, không hiểu nguyên do, chỉ thấy Hoàng Dung lôi từ trong bọc ra hai trái táo, mỗi tay cầm một trái, vừa cười hì hì vừa giơ lên cao, mỗi trái táo đều có cắm một mũi ngân châm. Lý Mạc Sầu

bây giờ chợt tỉnh ngộ, thì ra Hoàng Dung để mấy trái táo trong bọc, khi mụ phóng ám khí, Hoàng Dung không né tránh kịp, bèn đưa tay vào bọc giơ trái táo hứng ngân châm, rồi dụ cho mụ xuất chưởng đánh đúng vào hai trái táo có châm độc ấy.

Lý Mạc Sầu vốn cũng là một người thông minh tuyệt đỉnh, nhưng hôm nay gặp phải đối thủ xảo trá gấp trăm lần, chỉ có cách nhận thua, vội thò tay vào túi lấy thuốc giải, thì chỉ nghe gió nổi ù ù, song chưởng của Hoàng Dung đã đánh tới trước mặt mụ. Lý Mạc Sầu đưa tay trái lên che đỡ, bỗng thấy năm ngón tay trắng muốt của Hoàng Dung đã xòe ra, điểm vào huyệt Tiểu Hải ở khuỷu tay phải, năm ngón tay thành hình bông hoa lan, tư thái đẹp tuyệt trần, mụ chợt nghĩ: "Phải chăng đấy là Lan hoa phất huyệt thủ lừng danh thiên hạ?" Tay phải chưa kịp lấy thuốc giải, vội rút ra chộp năm ngón tay của đối phương. Hoàng Dung thu tay phải về, tay trái hóa chưởng thành chỉ, lại điểm tới huyệt Khuyết Bồn ở gáy Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung chỉ hóa thành chưởng, chưởng hóa thành chỉ, phối hợp sử dụng Lạc anh thần kiếm chưởng và Lan hoa phất huyệt thủ, đúng

là khi tung chưởng thì như hoa rụng lả tả, lúc điểm huyệt như bông lan mùa xuân, chiêu số không chỉ lợi hại, mà còn mỹ lệ, thì mụ không khỏi tái mặt, nghĩ: "Hôm nay được thấy thần kỹ của đảo Đào Hoa, quả nhiên vô cùng cao siêu, đừng nói tay mình đã bị trúng độc, dẫu đang khỏe mạnh cũng không thể địch nổi". Mụ muốn thoát thân thật gấp để lấy thuốc giải, nhưng Hoàng Dung tấn công dồn dập nào chưởng, nào chỉ, không để cho mụ rảnh tay một khoảnh khắc. Độc tính của Băng phách ngân châm lợi hại, nếu không phải ngày ngày Lý Mạc Sầu luôn sử dụng, thể chất quen với độc tính, thì đã ngất đi rồi. Tuy nhiên, chất độc cũng lan dần đi, chỉ cần lan đến tim thì vô phương cứu chữa.

Hoàng Dung thấy Lý Mạc Sầu mặt tái nhợt, chống đỡ càng lúc càng yếu ớt, biết rằng cứ bám riết một lát, đối phương sẽ không chịu nổi, nghĩ nữ ma đầu tác ác đa đoan, hôm nay bị chết bởi độc châm của chính mụ, như thế là mình đã giúp huynh đệ họ Võ trả thù cho mẹ chúng, liền từng bước sấn tới, liên tiếp xuất chiêu, đồng thời đề phòng trước khi chết Lý Mạc Sầu bất ngờ phản kích. Lý Mạc Sầu thoạt tiên cảm thấy hai cánh tay tê dại, lan dần đến khuỷu, vài chiêu sau

thì lan đến nách. Lúc này hai tay cứng đờ, không tuân theo ý muốn nữa, đành kêu lên rầu rĩ:

- Hãy khoan, Quách phu nhân, tiểu muội quen giết người như ngoé, sớm đã không mong sống được đến ngày hôm nay. Đấu trí đấu lực, tiểu muội đều không bằng phu nhân, bỏ mạng dưới tay phu nhân thì tiểu muội cũng cam lòng. Nhưng tiểu muội đánh bạo cầu xin phu nhân một việc.

Hoàng Dung hỏi:

- Việc gì?

Hai mắt nhìn mụ ta chằm chằm, Hoàng Dung sợ mụ ta dùng kế hoãn binh để lấy thuốc giải độc, nhưng chỉ thấy hai tay mụ buông thõng. Mụ nói:

- Tiểu muội và sư muội vốn bất hòa. Nhưng đứa bé kia quả thật khả ái, xin phu nhân làm ơn làm phúc săn sóc nó, đừng giết nó.

Hoàng Dung nghe Lý Mạc Sầu nói mấy câu hết sức thành khẩn, bất giác xúc động, nghĩ: "Nữ ma đầu này tích ác như núi, thế mà trước khi chết lại tha thiết tâm ái con của ta như vậy", bèn nói:

- Cha mẹ của đứa bé ấy hoàn toàn không phải hạng tầm thường, nếu để cho nó sống, ta sẽ phải lo liệu vất vả suốt đời hay sao...

Lý Mạc Sầu không hiểu ngụ ý lời nói ấy, cầu xin:

- Cúi mong cao đài quí thủ...

Hoàng Dung muốn thử mụ một lần nữa, bước lại gần, điểm huyệt mụ, rồi lấy lọ thuốc giải trong túi mụ, hỏi:

- Thuốc giải độc châm của Lý đạo trưởng đây phải không?

Lý Mạc Sầu đáp:

- Vâng!

Hoàng Dung nói:

- Ta không thể tha cho cả hai người, nếu muốn ta cứu Lý đạo trưởng, thì ta phải giết đứa bé kia. Nếu đạo trưởng chịu chết, thì ta sẽ tha cho đứa bé.

Lý Mạc Sầu không thể ngờ cuối cùng mình còn cơ may sống sót, nhưng mụ dĩ nhiên không nỡ mở miệng bảo Hoàng Dung hãy giết đứa bé, mà lấy mạng mình đổi mạng cho đứa bé thì cũng chẳng muốn. Chỉ thấy Hoàng Dung lấy trong lọ ra một viên thuốc giải,

hai ngón tay cầm viên thuốc rung rung, chỉ chờ mụ trả lời, mụ run giọng:

- Tiểu muội... tiểu muội...

Hoàng Dung nghĩ: "Mụ ta do dự lâu như vậy, thực cũng không dễ. Bất kể mụ ta trả lời thế nào, chỉ riêng thiện ý của mụ cũng đáng để ta tha chết cho mụ. Mụ ta mang nhiều nợ máu, rồi sẽ có người tìm mụ báo thù". Bèn cướp lời, cười nói:

- Lý đạo trưởng, đa tạ đạo trưởng đã quan hoài Tương nhi của tiểu muội như thế.

Lý Mạc Sầu kinh ngạc, hỏi:

- Sao kia?

Hoàng Dung cười, nói:

- Đứa bé ấy họ Quách, tên Tương, là con của Quách Tĩnh gia và tiểu muội, vừa chào đời thì Long cô nương bế đi, không hiểu tại sao Lý đạo trưởng lại có sự hiểu lầm như thế. Tiểu muội xin đa tạ Lý đạo trưởng đã nhiều ngày dưỡng dục đứa bé.

Nói đoạn hành lễ, nhét một viên thuốc vào miệng Lý Mạc Sầu, hỏi:

- Đủ chưa?

Lý Mạc Sầu nói:

- Tiểu muội trúng độc đã sâu, phải nhai liền ba viên.

Hoàng Dung nói:

- Được!

Bèn nhét cho hai viên nữa, nghĩ bụng thuốc này còn có khi cần đến, nên không trả cho Lý Mạc Sầu mà nhét vào túi mình, cười, nói:

- Ba canh giờ nữa, huyệt đạo sẽ tự giải khai.

Rồi chạy trở vào rừng, nghĩ: "Mình bỏ đi lâu thế, không biết Phù nhi đã đi chưa? Nếu để cho tỷ muội hai đứa được gặp nhau một chút, thì rất hay". Chạy vào bên trong lớp rào bằng song mây, vừa nhìn một cái, bất giác như rơi xuống hố băng, toàn thân lạnh toát.

Các lớp rào bằng song mây vẫn còn y nguyên, nhưng bé Quách Tương thì đã không cánh mà bay. Hoàng Dung trống ngực đập thình thình, đa mưu túc trí vô song mà lúc này cũng rụng rời hoảng hốt. Định thần, tự nhủ: "Đừng hoảng, đừng hoảng! Khi mình và Lý

Mạc Sầu ra khỏi cánh rừng giao đấu, cũng không lâu lắm, Tương nhi có bị kẻ nào ẵm đi, cũng chưa đi xa". Bèn leo lên ngọn cây cao nhất mà nhìn tứ phía. Thành Tương Dương ở vùng bình nguyên, có thể đưa mắt nhìn xa cả chục dặm, không thấy có vật gì khả nghi. Hiện thời quân Mông Cổ đã rút đi xa, không có một ai đi xe, nếu có người nào cưỡi ngựa, thì dù người ấy ở rất xa, cũng nhìn thấy được. Hoàng Dung nghĩ: "Người ấy chưa đi xa, tất ở gần đâu đây". Bèn tìm kỹ xem có dấu chân ở bên các lớp rào bằng song mây, chỉ thấy các lớp rào bằng song mây không hề bị xê dịch, nhất định không phải dã thú nhảy vào tha mất đứa bé. Nghĩ thầm: "Mình đã bố trí các lớp rào bằng song mây theo phương vị bát quái cửu cung, là thuật Kỳ môn do phụ thân sáng tạo, trên thế gian trừ đệ tử đảo Đào Hoa không ai nắm được, tài trí như Kim Luân pháp vương cũng không thể qua lại dễ dàng giữa các lớp rào bằng song mây, chẳng lẽ là phụ thân đến ư?... Thôi chết, nguy rồi!"

Chợt nhớ vài tháng trước ngẫu nhiên chạm trán với Kim Luân pháp vương, trong cơn nguy cấp đã bố trí loạn thạch trận để ngăn cản lão ta, được Dương Quá đến cứu, mình đã nói qua thuật Kỳ môn cho Dương

Quá biết. Dương Quá là đứa cực kỳ thông minh, nói một hiểu mười, tuy chưa thể thông thạo thuật Kỳ môn, nhưng mấy lớp rào bằng song mây sơ sài này, hắn có thể hóa giải không khó lắm. Hoàng Dung vừa nghĩ đến Dương Quá, thì lo lắng thêm ba phần: "Phù nhi đã chặt lìa cánh tay hắn, hắn càng thù Quách gia sâu hơn. Tương nhi rơi vào tay hắn, mạng coi như hết. Hắn chẳng cần hạ độc thủ, cứ quẳng đứa bé sơ sinh ở bất cứ chỗ nào giữa chốn hoang dã này, nó cũng mất mạng". Nghĩ đứa con ra đời chưa được bao lâu mà phải chịu đa tai đa nạn, nước mắt cứ thế rơi lã chã.

Nhưng Hoàng Dung đã từng trải nhiều biến cố, há đau khổ như một thiếu phụ tầm thường. Ngẫm nghĩ một lát, rồi lau nước mắt, truy tìm đường đi của Dương Quá. Nhưng lạ thay, quanh quẩn không thấy một dấu chân, Hoàng Dung lấy làm lạ: "Hắn dù khinh công đạt tới mức tuyệt đỉnh, cũng phải để lại dấu chân trên lớp đất mềm thế này. Không lẽ hắn bay từ trên trời xuống hay sao?"

Hoàng Dung đoán quả không sai, Quách Tương đúng là do Dương Quá ẵm đi, và chàng vượt qua các lớp rào bằng song mây đúng là theo lối phi hành.

Đêm qua Dương Quá nấp trên cây bên ngoài cửa sổ, thấy Hoàng Dung điểm huyệt Quách Tĩnh, đưa tiễn Quách Phù, chàng bèn theo lối cũ ra khỏi thành, bám theo xa xa phía sau, nghĩ: "Quách bá mẫu, con gái bá mẫu nợ ta một cánh tay, Quách bá bá không chém được, thì ta sẽ chém. Bá mẫu ở ngoài sáng, ta ở trong bóng tối, bá mẫu muốn mãi mãi giữ cánh tay phải cho con gái mình, thật chẳng dễ đâu!"

Hoàng Dung đưa tiễn con, buồn lòng nên chẳng để ý có người bám theo phía sau, sau đó Hoàng Dung trong tiểu thị trấn gặp Lý Mạc Sầu, rồi hai người giao đấu thế nào, Dương Quá ở bên ngoài cánh rừng đều thấy rõ. Chờ hai người đuổi nhau ra khỏi cánh rừng, chàng nhảy lên một cây cao, chập ba sợi song mây làm một, buộc một đầu trên cành cây, tay trái cầm một đầu, từ trên cây đu người vào bên trong vòng rào bằng song mây, hai chân cắp vào ngang lưng Quách Tương, kéo người lên, đu ra ngoài vòng. Thấy Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu đang mải giao đấu với nhau ở

ngoài cánh rừng, chàng ẵm bé Quách Tương chạy thật nhanh, chẳng mấy chốc đã tới thị trấn. Thấy Quách Phù đứng bên đường, tay dắt con tiểu hồng mã, mắt ngó ngược ngó xuôi chờ mẹ quay lại, Dương Quá lẳng lặng tới gần, từ khoảng cách hơn một trượng vọt ngay lên lưng con ngựa.

Quách Phù giật mình, ngoảnh nhìn, thấy người cưỡi trên lưng ngựa chính là Dương Quá, thì kêu "Ối", vội rút kiếm khỏi bao. Thanh kiếm Thục nữ của Tiểu Long Nữ tuy rất sắc, nhưng Quách Phù không muốn dùng, thanh kiếm nàng đang cầm trong tay chỉ là một thanh kiếm thông thường.

Dương Quá thấy nàng mặt tái nhợt, mục quang đầy vẻ kinh hãi, lúc này nếu chàng muốn chém cánh tay phải của nàng, thật dễ như trở bàn tay, nhưng chàng lại không nỡ hạ độc thủ. Chàng vung ống tay áo bên phải một cái, nó đã cuốn lấy thanh kiếm của Quách Phù mà hất đi. Quách Phù không giữ được, thanh kiếm tuột tay, bay thẳng vào góc tường. Dương Quá tay trái giật cương ngựa, hai chân kẹp lại, con tiểu hồng mã lao đi vùn vụt.

Quách Phù cả sợ, chân tay luống cuống, lát sau mới đến bên góc tường nhặt thanh kiếm lên, thân kiếm văng mạnh vào tường đã bị cong gập như cái thước thợ.

Dùng vật mềm mà thi triển cường kình, vốn là chỗ tinh yếu của võ công phái Cổ Mộ, Lý Mạc Sầu sử dụng cây phất trần, Tiểu Long Nữ sử dụng dải lụa, đều là môn công phu đó. Dương Quá hiện thời nội kình đã mạnh, tay áo phất một cái, thật không khác gì ngọn roi cứng, cây búa lớn ra đòn.

Dương Quá ẵm bé Quách Tương, cưỡi con tiểu hồng mã phóng nhanh về hướng bắc, chẳng mấy chốc qua thành Tương Dương, đã chạy được vài chục dặm, cho nên khi Hoàng Dung leo lên ngọn cây cao nhất mà nhìn tứ phía, không còn thấy chàng đâu nữa.

Ngồi trên mình ngựa phi nhanh, cây cối hai bên đường cứ vùn vụt trôi về phía sau, Dương Quá cúi đầu nhìn Quách Tương trong bọc, thấy nó đang ngủ rất say, khuôn mặt thanh tú xinh xắn, nghĩ: "Đứa con gái nhỏ này của Quách bá bá, Quách bá mẫu, mình không trả lại cho họ, cũng coi như đã trả được mối thù mất cánh tay. Nỗi buồn khổ của họ lúc này e rằng

còn đau đớn hơn ta nhiều". Đi một quãng nữa, chàng lại nghĩ:"Dương Quá ơi là Dương Quá, có phải mi nhiễm tính phong lưu quá nặng rồi sao, thấy thiếu nữ Quách Phù xinh đẹp liền quên luôn mối thù lớn của mi? Nếu kẻ chém mất cánh tay mi là nam nhân, liệu hôm nay mi có tha cho hắn hay chăng?" Nghĩ một hồi, chàng lắc đầu cười khổ. Đối với cái tính nết dễ thay đổi của mình, chàng chẳng những không quản chế được, mà thật ra cũng không hiểu rõ lắm.

Sau khi đi hơn hai trăm dặm, dọc đường bắt đầu có nhà dân, chàng vào xin sữa cừu, sữa bò cho Quách Tương uống, quyết ý trở về tòa cổ mộ tìm Tiểu Long Nữ, vài ngày sau đã đến chân núi Chung Nam.

Nhớ chuyện cũ, chàng phóng ngựa lên núi, tìm đường đến trước tòa cổ mộ. Tấm bia đá lớn đề dòng chữ "Hoạt tử nhân mộ" vẫn sừng sững đứng đó, không khác gì trước kia, cửa mộ đã bị sập xuống khi Lý Mạc Sầu công nhập, muốn vào bên trong, chỉ có cách lội qua dòng suối ngầm, theo địa đạo bí mật mà thôi. Với nội công tu vi hiện thời của chàng, việc vượt địa đạo chẳng tốn sức bao nhiêu, nhưng chàng chưa biết cách làm thế nào đối với Quách Tương. Khi phải

lặn dưới nước, đứa bé sẽ chết ngạt. Nhưng nghĩ chắc lúc này Tiểu Long Nữ đang ở trong tòa cổ mộ, vào đó là được gặp nàng, chàng dằn lòng sao đặng? Bèn lấy trong túi ra một cái bánh, nhai nát mớm cho Quách Tương, tìm một cái hang gần đấy, đặt bé nằm ở đó, nhổ một số bụi cây gai lấp cửa hang, nghĩ bất kể có gặp Tiểu Long Nữ trong nhà mồ hay không, chàng cũng sẽ lập tức trở ra, tính cách an trí đứa bé. Lấy bụi cây gai lấp cửa hang xong xuôi, chàng đi vòng ra phía sau tòa cổ mộ, chợt nghe xa xa vọng lại tiếng binh khí va chạm, chính là ở phía cung Trùng Dương. Còn đang nghi ngờ, bỗng thấy tiếng vu vu do ngân luân phát ra, rồi thấy nó bay lên trời, chính là binh khí của Kim Luân pháp vương. Chàng nổi tính hiếu kỳ, chạy về hướng đó, đến trước động Ngọc Hư, phía sau cung Trùng Dương, đúng vào lúc Tiểu Long Nữ bị giáp kích bởi chiêu "Thất tinh tụ hội" của Toàn Chân ngũ tử và chiếc luân của Kim Luân pháp vương, thân bị trọng thương.

Dương Quá nếu đến sớm chỉ một giây lát, đã có thể cứu nguy, song đạo trời khó đoán, thế sự khó nói, mọi việc đâu có được như ý con người? Bi hoan li hợp,

vinh nhục họa phúc của con người chỉ cách nhau đường tơ kẽ tóc mà thôi!

Toàn Chân ngũ tử thấy Dương Quá xuất hiện, biết là sự việc thêm nhiều rắc rối. Khưu Xứ Cơ nói lớn:

- Cung Trùng Dương là chốn tịnh tu, hà cớ gì hôm nay các vị kéo đến quấy phá?

Vương Xứ Nhất càng giận dữ hơn, gằn giọng:

- Long cô nương, phái Cổ Mộ của cô nương và phái Toàn Chân của bọn ta tuy có hiềm khích, đôi bên tuyệt giao thì xong, hà tất hẹn ước đám người Hồ Tây Vực, tà ma ngoại đạo đến đây, sát hại bao nhiêu giáo chúng đệ tử?

Tiểu Long Nữ đang bị trọng thương, làm gì còn cảm thấy phân biện phải trái, đấu khẩu với họ? Chúng đệ tử thấy Tiểu Long Nữ đả thương Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, thì dù họ ngả theo Doãn Chí Bình hay hùa theo Triệu Chí Kính, cũng đều coi nàng là kẻ địch, nên lúc này không có ai đứng ra nói rõ chân tướng. Dương Quá dùng tay trái ôm ngang eo lưng Tiểu Long Nữ, âu yếm nói:

- Cô cô, hai ta cùng về tòa cổ mộ, đừng để tâm tới bọn người kia nữa!

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Cánh tay chàng còn đau nữa không?

Dương Quá cười, lắc đầu, đáp:

- Hết đau lâu rồi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chất độc hoa Tình trong người chàng còn phát tác nữa không?

Dương Quá nói:

- Có khi phát tác vài lần, song cũng không mạnh lắm.

Triệu Chí Kính sau khi bị Tiểu Long Nữ đả thương, vẫn nấp ở phía sau, không dám ló mặt ra, nay Toàn Chân ngũ tử phá cửa động xông ra, biết rằng nếu các vị sư trưởng tra cứu nguyên do, chức vị chưởng giáo của hắn sẽ mất tiêu, thân xác còn bị nghiêm hình. Hắn chẳng qua cũng chỉ nóng nảy, hẹp hòi, không phải hạng người đại gian đại ác, cứ tự cho mình có võ công cao nhất trong đám đệ tử đời thứ ba, chức vị chưởng giáo lại rơi vào tay Doãn Chí Bình, thì hắn

căm tức, đâm ra ngày một đi vào con đường sai trái, không tự gỡ ra nổi. Lúc này thầm nghĩ phải làm cho tình hình rối loạn cả lên, năm vị sư trưởng khó phân định rõ phải trái, thì mới có cơ may nào đó, nếu lại có thể mượn tay Kim Luân pháp vương và đám võ sĩ Mông Cổ trừ diệt luôn Toàn Chân ngũ tử, thì đúng là nhất lao vĩnh dật. Hắn thấy Dương Quá bị mất một cánh tay, tay trái lại phải ôm Tiểu Long Nữ, tình thế xem chừng thúc thủ chịu chết, kẻ mà hắn bình sinh căm hận nhất, chính là tên tiểu tử phản môn nhục sư Dương Quá kia, gặp cơ hội này, sao hắn chịu bỏ qua? Hắn quay sang nháy mắt với Lộc Thanh Đốc, rồi quát to:

- Nghịch đồ Dương Quá, hai vị tổ sư gia nói với ngươi, ngươi còn chưa chịu quì xuống khấu đầu, cứ tảng lờ như vậy được sao?

Dương Quá ngoảnh lại, mục quang đầy vẻ oán độc, nghĩ: "Cô cô bị trọng thương bởi bọn đạo sĩ thối tha các ngươi, hôm nay tạm thời cho qua, sau này ta sẽ đến thanh toán". Chàng hầm hầm nhìn quần đạo một lượt, ôm Tiểu Long Nữ bước đi.

Triệu Chí Kính quát:

- Xông vào!

Hắn cùng với Lộc Thanh Đốc song kiếm nhất tề đâm tới sườn bên phải của Dương Quá. Ban nãy Triệu Chí Kính tuy bị thương, nhưng thương thế không nặng, nhát kiếm này đâm tới chỗ cánh tay cụt của Dương Quá, biết chắc đối phương không thể đánh trả, hắn dồn vào đó kình lực tu vi một đời.

Khưu Xứ Cơ tuy bất mãn về sự ngông cuồng, coi thường tôn trưởng của Dương Quá, nhưng nghĩ đến lời gửi gắm của Quách Tĩnh, lại nhớ tình sư đồ với phụ thân Dương Quá là Dương Khang, bèn quát:

- Chí Kính, kiếm hạ lưu tình!

Bên kia, có tiếng Mã Quang Tá nhiếc móc:

- Đồ mũi trâu không biết xấu mặt hay sao mà đi đâm vào chỗ cánh tay cụt của người ta!

Y và Dương Quá rất hợp nhau, thấy chàng gặp nguy hiểm, định xông tới giải cứu, ngặt nỗi cự li quá xa, ra tay không kịp.

Bỗng thấy một cái bóng xám vọt lên, tấm thân hộ pháp của Lộc Thanh Đốc tung lên cao kèm tiếng kêu

oai oái, rồi rơi xuống huỵch một cái, trúng người Ni Ma Tinh. Võ công như Ni Ma Tinh, dù bị bất ngờ, cũng quyết không để bị kẻ khác rơi đè xuống mình như thế, song hắn bị cụt hai chân, hai tay thì cầm hai cây quải trượng, không thể dùng tay đẩy ra, cũng không thể nhảy tránh, nên bị đè ngã ngửa. Lưng vừa chạm đất, Ni Ma Tinh lập tức bật dậy, giáng cho Lộc Thanh Đốc một đòn quải trượng vào lưng khiến Lộc Thanh Đốc ngất đi.

Lúc ấy Dương Quá đã dùng chân phải đạp thanh trường kiếm của Triệu Chí Kính mà ghìm xuống đất, Triệu Chí Kính mắm môi cố dùng sức rút kiếm lên, nhưng thanh kiếm bất động. Nguyên khi song kiếm đâm tới, ống tay áo rỗng bên phải của Dương Quá phất mạnh, một luồng kình lực hất tung Lộc Thanh Đốc đi. Triệu Chí Kính đột nhiên cảm thấy kình phong, vội sử chiêu "Thiên cân trụy" để ghìm mình lại thật vững. Làm như vậy, mũi kiếm phải chúc xuống đất, Dương Quá giơ chân đạp ngay lên kiếm.

Chàng từng luyện kiếm giữa dòng nước lũ trên núi, thủy lực cực mạnh còn không đẩy ngã được chàng. Lúc này chân chàng đạp xuống thanh kiếm có khác gì

núi chặn giữ, Triệu Chí Kính làm sao rút kiếm lên nổi?

Dương Quá lạnh lùng nói:

- Triệu đạo trưởng, hôm ở ải Đại Thắng, trước mặt Quách đại hiệp, ngươi đã nói rõ không phải là sư phụ của ta, hôm nay cớ sao còn nhắc đến chuyện sư đồ? Thôi được, nể tình có lúc từng gọi ngươi vài tiếng sư phụ, ta tha cho ngươi đi!

Lời vừa dứt, bàn chân không động đậy, nhưng kình lực đè xuống đã triệt tiêu hoàn toàn.

Triệu Chí Kính đang ráng sức kéo kiếm về phía sau, đột nhiên tay nhẹ bẫng, thanh kiếm bật lên, hự một tiếng, chuôi kiếm thúc mạnh vào ngực hắn. Nếu là kẻ địch vận kình tấn công, Triệu Chí Kính dù không chống đỡ nổi, cũng vẫn dùng lực chống đỡ, đằng này hắn đang tự thúc vào ngực mình, không còn chút lực nào chống đỡ, chỉ cảm thấy ngực đau nhói, hộc ngay ra một ngụm máu tươi, mắt tối sầm, ngã ngửa ra sau.

Vương Xứ Nhất và Lưu Xứ Huyền song kiếm được rút khỏi bao, từ hai bên tả hữu đâm về phía Dương Quá, đột nhiên có một bóng người lao chếch tới, keng keng

hai tiếng, gạt kiếm của hai vị kia đi, người đó chính là Ni Ma Tinh. Sau khi bị Lộc Thanh Đốc đè ngã, Ni Ma Tinh đã đánh cho Lộc Thanh Đốc ngất xỉu, song hắn vẫn chưa nguôi giận. Hắn cho rằng nguyên do là tại Dương Quá, bèn vung quải trượng xông tới, thiết trượng tay trái gạt phăng kiếm của hai đạo nhân, thiết trượng tay phải thì bổ thẳng xuống đầu Dương Quá và Tiểu Long Nữ.

Dương Quá biết Ni Ma Tinh võ công cao cường, chỉ sử dụng ống tay áo rỗng, e không thể gạt nổi đòn vừa cương vừa nhu của hắn, lúc này Tiểu Long Nữ toàn thân vô lực, đang ngả hẳn vào người chàng, thế là chàng bèn nghiêng người sang trái, ống tay áo rỗng quạt ngang, cuộn lấy quanh eo lưng Tiểu Long Nữ, để nàng dựa hẳn vào nửa ngực bên phải của mình, tay trái rút Huyền thiết trọng kiếm đeo sau lưng, thuận thế vung lên. Keng một tiếng, một vệt đen bay lên trời, đó là cây thiết trượng của Ni Ma Tinh. Cây thiết trượng ấy nặng hơn chục cân, bay lên cao đến hai chục trượng, rồi rơi xuống phía sau động Ngọc Hư.

Dương Quá lần đầu tiên lâm địch sử dụng Huyền thiết trọng kiếm của Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại, thấy uy lực như thế cũng không khỏi kinh ngạc.

Ni Ma Tinh nửa người tê dại, cả cánh tay phải bị chấn động không còn cảm giác gì nữa, nhưng hắn vốn hung hãn vô tỉ, miệng gầm lên, tay trái dộng cây thiết trượng xuống đất một cái, tung người lên cao hơn trượng, rồi bổ xuống. Dương Quá nghĩ bụng đã biết cương lực của Huyền thiết trọng kiếm, bây giờ muốn thử nhu lực xem sao, bèn giơ mũi kiếm lên dính ngay lấy cây thiết trượng. Lúc này chỉ cần nhả nội lực ra, sẽ hất văng Ni Ma Tinh đi vài trượng, đập vào sườn núi vỡ đầu nát óc.

Chàng thấy Tiểu Long Nữ bị trọng thương, lòng đầy oán hận, lần này ra tay quyết chẳng dung tình. Nhưng đang định nhả lực ra, thì thấy thân hình Ni Ma Tinh ở giữa không trung đã cụt cả hai chân, chợt nghĩ mình cũng bị cụt một tay, bỗng có ý đồng bệnh tương liên, không đẩy kiếm lên cao nữa, mà đưa chúi xuống, cây thiết trượng cắm thẳng xuống đất, ngập sâu quá nửa.

Ni Ma Tinh nắm cây thiết trượng, cố rút lên, nhưng tay phải đã bị thanh kiếm nặng áp sát, y như bị điểm huyệt, không cựa quậy được. Dương Quá nói:

- Hôm nay tha mạng cho ngươi, mau cút về Thiên Trúc cho rồi.

Ni Ma Tinh mặt xám như tro, bất động tại chỗ, không thốt nên lời.

Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây thấy biến cố bất ngờ, đoán rằng trong hơn một tháng qua Dương Quá đã đại tăng công lực, còn Ni Ma Tinh thì sau khi bị cụt hai chân đã trở nên vô dụng. Doãn Khắc Tây vọt tới, rút cây thiết trượng lên, đặt vào tay Ni Ma Tinh. Ni Ma Tinh nhận lấy, dộng xuống đất định nhảy ra xa, không ngờ cánh tay vẫn chưa hết tê dại, vừa dộng một cái đã ngã lăn ra đất.

Tiêu Tương Tử vốn lấy tai họa của người khác làm niềm vui của hắn, hễ người khác gặp bất hạnh là hắn thích thú, bất kể bạn hay thù, hắn nghĩ: "Gã lùn Thiên Trúc quen tự phụ, không phục ta, giờ coi như xong. Ta phải ra tay bắt sống Dương Quá, để dương danh lập uy với thiên hạ". Bèn xông ra, quát:

- Tên tiểu tử Dương Quá, mấy lần ngươi làm hỏng đại sự của vương gia, mau đi theo lão phu chịu tội!

Dương Quá nghĩ: "Cô cô bị trọng thương, phải sớm cứu chữa, nhưng cường địch trước mặt quá đông, không hạ sát thủ, khó bề thoát thân". Chàng hỏi nhỏ Tiểu Long Nữ:

- Có đau lắm không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng ôm thiếp... thiếp... thiếp thấy rất dễ chịu.

Dương Quá ngẩng lên, nói với Tiêu Tương Tử:

- Xuất chiêu đi!

Thanh Huyền thiết trọng kiếm chĩa về phía thắt lưng Tiêu Tương Tử, cách hắn chừng hai thước. Tiêu Tương Tử thấy thanh kiếm thô và đen, mũi không nhọn, không có lưỡi sắc, trông như một thanh sắt cứng, nghĩ: "Tên tiểu tử này kiếm pháp mẫn tiệp, biến ảo linh động hết sức lợi hại, sao lại đi sử dụng thanh sắt này, kiếm pháp tất bị hạn chế". Hắn hỏi:

- Ngươi vớ đâu ra cái que cời than này vậy?

Đoạn vung cây cương bổng đánh vào Huyền thiết trọng kiếm. Dương Quá cầm thanh kiếm bất động, nội kình truyền ra thân kiếm, chỉ nghe "cạch" một tiếng, bổng kiếm đập vào nhau, cây cương bổng gãy rời thành bảy, tám đoạn, bay ra tứ phía. Tiêu Tương Tử kêu lên:

- Hỏng rồi!

Hắn vội thoái lui. Thanh Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá chọc theo hai cái, hai cánh tay của Tiêu Tương Tử cùng gãy luôn.

Dương Quá liên tiếp đánh bại Lộc Thanh Đốc, Triệu Chí Kính, Ni Ma Tinh ba người, mọi người trước động Ngọc Hư đều xôn xao. Lần này thân hình chàng bất động, tay không vung, chỉ dùng nội lực làm gãy binh khí của Tiêu Tương Tử, mọi người càng không hiểu tại sao, nhìn nhau kinh hãi, đều nghĩ: "Võ công của người này đúng là tà môn!"

Doãn Khắc Tây là thương nhân Tây Vực, giỏi nhận biết báu vật, thấy thanh kiếm nặng của Dương Quá hất văng quải trượng của Ni Ma Tinh, đã thầm kinh ngạc: "Thanh kiếm này uy mãnh dị thường, thân kiếm đen tuyền, thấp thoáng ánh hồng, chắc là làm

bằng huyền thiết chăng? Thứ huyền thiết này là vật chí bảo trong thiên hạ, tìm được một lạng đã khó. Đao, kiếm, thương, giáo thông thường khi đúc chỉ cần pha vào vài tiền, nửa lạng, là đủ thành binh khí sắc bén. Đằng này tìm đâu ra nhiều huyền thiết thế kia cơ chứ? Hơn nữa, nếu thanh kiếm làm toàn bằng huyền thiết, thì phải nặng bốn, năm chục cân, làm sao có thể sử dụng linh hoạt?"

Kỳ thực thanh kiếm này nặng tám tám sáu mươi tư cân, nếu nó không nặng ngần ấy, Dương Quá dù nội lực mạnh mấy, cũng không thể phát ra uy lực như vậy. Thấy cây cương bổng của Tiêu Tương Tử bị gãy rời thành bảy, tám đoạn, Doãn Khắc Tây càng tin rằng thanh kiếm này là thần phẩm. Y vốn không phải là kẻ đại ác, chẳng qua từ nhỏ hành nghề buôn bán châu ngọc, hễ thấy kỳ trân dị bảo, liền ngứa ngáy, phải tìm mọi cách, hoặc mua hoặc lừa, hoặc cướp hoặc trộm, miễn sao có được vật quí. Lúc này nhìn thấy thanh kiếm nặng của Dương Quá thì lòng tham nổi lên, liền nhảy ra, tung Kim long tiên cuốn lấy thanh kiếm ấy.

Dương Quá đã cùng Doãn Khắc Tây vào Tuyệt Tình cốc, thấy y lúc nào cũng cười cười vui vẻ, hòa nhã, không hề có ý thù địch với chàng, thấy Kim long tiên đính đầy vàng ngọc, kim cương, là vật quí, thì cứ để cho Kim long tiên cuốn lấy Huyền thiết trọng kiếm, và nói:

- Doãn huynh, hai ta không hề có mắc mớ gì với nhau, huynh hãy mau gỡ tiên ra, để tiểu đệ đi. Kim long tiên của huynh có nhiều vật quí, bị tổn hại thì hơi tiếc.

Doãn Khắc Tây cười, nói:

- Cái gì?

Rồi vận kình đoạt lấy kiếm. Dương Quá đứng sừng sững, Doãn Khắc Tây ráng sức kéo mà không xê dịch được tí nào.

Lúc này Doãn Khắc Tây đứng gần, nhìn rõ thanh kiếm này quả là đúc bằng huyền thiết, hệt như kim cương, là vật rắn nhất trong thiên hạ, đụng vào bất cứ vật gì khác, thì vật khác bị tổn hại, chứ nó không suy suyển. Kim long tiên siết vào kiếm, mà thân kiếm không hề có vết trầy xước. Y biết đối phương võ công

lợi hại, nếu không xuất kỳ chế thắng, thì khó đoạt nổi thanh kiếm, bèn cười hi hi, nói:

- Dương huynh công phu tinh tiến quá chừng, xin chúc mừng, tiểu đệ cam bái hạ phong.

Miệng nói năng khách sáo, cổ tay trái của y lật một cái, hàn quang loáng lên, một lưỡi chuỷ thủ đã đâm nhanh tới ngực Tiểu Long Nữ.

Doãn Khắc Tây không định đả thương Tiểu Long Nữ, chẳng qua y biết Dương Quá tha thiết quan hoài Tiểu Long Nữ, thấy nàng gặp nguy, hẳn chàng sẽ xả thân cứu viện, nên Doãn Khắc Tây dùng lối dương đông kích tây, may ra có thể đoạt thanh bảo kiếm. Dương Quá thấy vậy quả nhiên giật mình. Doãn Khắc Tây quát:

- Buông kiếm!

Lực toàn thân được y vận ra cánh tay để kéo tiên đoạt kiếm.

Nghe tiếng quát, Dương Quá quả nhiên hất thanh kiếm đi. Kiếm dài, chuỷ thủ ngắn, thanh kiếm ngăn cách ba người, chuỷ thủ đâm không thể tới người Tiểu Long Nữ được, song Dương Quá trong cơn nguy

cấp sử lực quá mạnh, hất kiếm và tiên đi. Doãn Khắc Tây biết thanh kiếm rất nặng, sớm có đề phòng, nhưng không thể ngờ thanh kiếm thúc đến người mình mạnh như thế, y thấy không tránh kịp, vội vận nội lực, song chưởng đẩy ra, bình một tiếng lớn, người y bật lùi về đằng sau năm, sáu bước mới đứng lại được, mặt tái nhợt, nét cười ở khóe miệng méo xệch đi, chỉ cảm thấy lục phủ ngũ tạng đều đảo lộn, cứ đứng lặng như trời trồng, không dám cựa quậy hoặc vận khí gì hết. Dương Quá tới gần, giơ tay cầm lấy Huyền thiết trọng kiếm, rung nhẹ một cái, dưới ánh nắng, thấy vàng bạc châu ngọc rơi lả tả xuống đất, Kim long tiên quí giá đã bị vỡ nát. Dương Quá gọi to:

- Kim Luân pháp vương, món nợ giữa hai ta, thanh toán hôm nay hay để ngày sau?

Kim Luân pháp vương thấy chàng liên tiếp đánh bại Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây ba đại cao thủ, đều chỉ một chiêu đã đả thương đối phương, gã thiếu niên này võ công tăng tiến ngoài sức tưởng tượng, nay lão xông vào động thủ, nhất định sẽ không đến nỗi kém cỏi như ba gã kia, chỉ e khó lòng

thủ thắng. Nhưng hiện tại các lộ anh hùng tề tựu ở đây, vừa nghe Dương Quá dọa một câu lão đã bỏ đi thì còn gì thể diện? Lão nghĩ: "Hắn mất một cánh tay, tay trái dù lợi hại, song mé bên phải vẫn có chỗ sơ hở, mình cứ nhè mé bên phải mà tấn công. Hắn lo cho thương thế của Tiểu Long Nữ, càng để lâu càng mất tinh thần". Thế là lấy kim, ngân, thiết, đồng, diên ngũ luân cầm tay, tự nhủ trận này thực sự quyết định sinh tử vinh nhục, không thể sơ suất chút nào, thần sắc thản nhiên, thong thả bước ra, cười, nói:

- Dương huynh đệ, cung hỉ huynh đệ lại có kỳ ngộ, có được thanh thần kiếm uy mãnh tuyệt luân! Món binh khí ly kỳ cổ quái của huynh đệ, chỉ e lão nạp cũng không đối phó nổi.

Lão không dám chắc thắng, ra sức tán thưởng Huyền thiết trọng kiếm, để mọi người thấy rằng gã thiếu niên này chẳng qua may mắn, có được thứ binh khí thần dị mà thôi.

Tiểu Long Nữ nằm trong lòng Dương Quá, mơ màng thấy Kim Luân pháp vương cầm ngũ luân bước tới, nghĩ một mình Dương Quá nhất định không địch nổi lão ta, bèn nói nhỏ:

- Quá nhi, chàng hãy đưa cho thiếp một thanh kiếm, hai ta... hai ta... cùng... sử Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp.

Dương Quá cảm động, nói nhỏ:

- Cô cô cứ yên tâm! Quá nhi một mình đối phó với lão ta cũng xong.

Tiểu Long Nữ xê dịch sang bên trái, cố che chắn đòn phía trước cho chàng. Dương Quá vừa cảm kích, vừa vui sướng, nói to:

- Cô cô! Hôm nay hai ta cùng ác chiến quần ma, sống được thế này, không còn gì hơn.

Huyền thiết trọng kiếm chĩa thẳng ra đằng trước. Kim Luân pháp vương không dám chính diện đấu lực với chàng, lão nhảy lùi, lập tức quăng diên luân bay tới ù ù, Dương Quá giơ kiếm chặn, nhưng diên luân bay vòng ra sau lưng Dương Quá rồi trở về với lão ta. Chỉ nghe vù vù, oăng oăng, ào ào, kim quang, ngân quang loang loáng, ngũ luân từ năm phương vị khác nhau bay tới công kích.

Dương Quá sợ chấn động vết thương của Tiểu Long Nữ nên chàng cố đứng bất động. Ngũ luân của Pháp vương cùng xuất kích, chỉ mới là đòn thăm dò, ngũ

luân bay vòng một vòng quanh thân hai người, rồi bay trở lại, lão ta thấy Dương Quá hoàn toàn không giơ kiếm truy kích, đã biết ý của đối phương, thì mừng thầm: "Mi không dám di động thân hình, để khỏi động tới vết thương của Tiểu Long Nữ, tình thế của mi nguy rồi. Ta cứ từ xa công kích, không thể thất bại được".

Dương Quá đã mất một tay, lại lo bảo hộ người bị thương, xét về thân phận, Kim Luân pháp vương lẽ ra không nên giao đấu mới đúng, nhưng lão ta biết dịp tốt hôm nay khó bề gặp lại, nếu để Tiểu Long Nữ chữa khỏi vết thương, hai người họ liên thủ với nhau, cố nhiên lão không tài gì địch nổi. Mà dù Tiểu Long Nữ có chết do bị thương nặng, Dương Quá không còn vướng víu gì, lão cũng chưa chắc địch nổi chàng. Chỉ có cách hôm nay thừa dịp đánh chết Dương Quá, mới hết hậu họa, còn chuyện công bằng, thôi hãy lờ đi.

Tình thế đó, người đứng ngoài cũng nhận ra, thấy Kim Luân pháp vương thiếu quang minh. Mã Quang Tá nói lớn:

- Đại hòa thượng, lão là anh hùng hay là kẻ tiểu nhân hèn hạ?

Kim Luân pháp vương làm như không nghe thấy, ngũ luân liên tiếp được quăng ra, liên tiếp bay lượn, vòng quanh Dương Quá và Tiểu Long Nữ, lúc cao lúc thấp, lúc thẳng lúc nghiêng, âm thanh phát ra cũng lúc nặng lúc nhẹ, người xung quanh còn hoa cả mắt, tâm thần bất định. Đột nhiên Mã Quang Tá kêu ối một tiếng, thì ra đồng luân bay đang bay chếch thì ngoặt lại sướt qua đỉnh đầu Mã Quang Tá, liếm mất một mảng da đầu của y. Mã Quang Tá ôm vết thương mà chửi, máu chảy ròng ròng.

Dương Quá nghĩ Tiểu Long Nữ bị trọng thương, kéo dài thời gian càng ít cơ hội cứu trị, trong lòng nôn nóng. Pháp vương gọi:

- Cẩn thận này!

Đột nhiên ngũ luân qui nhất, nối đuôi nhau bay tới chỗ hai người, thế như năm con trâu xung trận. Dương Quá cũng dồn lực toàn thân ra cánh tay trái, mũi kiếm rung rung, keng keng keng ba tiếng, gạt bay kim, đồng, thiết tam luân, rồi thấy kiếm chém xuống, đất văng tung tóe, ngân luân và diên luân đều đã cắm cả xuống đất.

Pháp vương đang hăng, lao tới, tay trái chộp đồng luân, tay phải chộp kim luân, bổ thẳng xuống đầu Dương Quá. Dương Quá không đỡ, mà đâm Huyền thiết trọng kiếm tới ngực Pháp vương. Kiếm dài, luân ngắn, luân chưa tới đầu Dương Quá, mũi kiếm đã chỉ còn cánh ngực Pháp vương non nửa thước, Pháp vương lập tức lùi về, lão tiến lên nhanh, lùi về cũng lẹ, thoáng một cái lão ta đã lùi chếch sang bên trái, phía sau mấy thước, trong khoảnh khắc tiến lui thần tốc như thế, quả là công phu hiếm có trong võ lâm, mọi người không khỏi ồ lên thán phục. Huyền thiết trọng kiếm đâm ra rồi lập tức thu về, keng một tiếng, đã thúc đồng luân từ phía sau đánh tới bị vỡ làm hai mảnh, hai mảnh ấy chưa kịp rơi xuống đất, lại bị kiếm đánh vỡ thành bốn mảnh. Huyền thiết trọng kiếm tuy không có lưỡi sắc và mũi nhọn, nhưng Dương Quá vận nội lực truyền ra kiếm, vật cứng mấy cũng không chịu nổi. Mọi người vừa ồ lên thán phục khinh công tuyệt đỉnh của Pháp vương, giờ thấy kỳ uy của thần kiếm đều kinh ngạc lặng cả đi.

Trong giây lát, ngũ luân của Pháp vương đã bị hủy mất ba cái, nhưng lão không nhụt chí, vẫn múa kim, thiết song luân mà công cùng lúc. Dương Quá chọc

kiếm ra, Pháp vương né ngang, tránh kiếm hoàn luân, lúc này lão ta không liệng song luân đi nữa, tuy không thể tấn công từ xa, nhưng cận chiến sẽ chắc chắn hơn. Chỉ thấy lão xoay quanh Dương, Long hai người, đánh bên trái đỡ bên phải, nhảy lên luồn xuống, song luân ngang dọc linh động, vù vù bất tuyệt. Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá tuy nặng nề, khó xoay trở, nhưng bất kể Pháp vương biến chiêu thế nào, trước sau cũng không tới gần được hai người trong vòng ba bước. Sau khi đấu bốn, năm chục chiêu, song luân chập làm một, cùng tấn công Tiểu Long Nữ. Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá đâm ra, bập một tiếng nhẹ, dính luôn vào mép kim luân, hai dòng nội lực từ hai loại binh khí đụng vào nhau, lập tức cả hai người cùng giữ nguyên bất động. Dương Quá cảm thấy kình lực của Pháp vương đẩy tới cứ triền miên bất tuyệt, càng lúc càng mạnh, thì ngầm kinh hãi: "Nội lực của lão hòa thượng quá ư thâm hậu". Lại nghĩ: "Đã đấu nội lực, thì không thể thi triển uy thế của Huyền thiết trọng kiếm được nữa, đấu càng lâu, lão ta tất chiếm thượng phong. Chi bằng, dụ lão ta lại gần, bất ngờ phất ống tay áo vào mặt lão". Bèn từ từ co dần cánh tay trái,

hai người vốn cách xa nhau hơn năm thước, dần dần thu ngắn còn bốn thước rưỡi, rồi bốn thước.

Đệ tử Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba của Pháp vương ở bên cạnh sư phụ, thấy sư phụ dần dần chiếm lợi thế thì cả mừng, bước lên mấy bước. Đạt Nhĩ Ba lo cho sự an nguy của sư phụ, song cũng mong sư phụ đừng đả thương "đại sư huynh" đã đầu thai sang kiếp này.

Hoắc Đô thì muốn ám toán Dương Quá, hắn phe phẩy cây quạt sắt, làm như quạt mát, kỳ thực chờ cơ hội phóng ám khí trong quạt về phía Dương Quá. Khưu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất thấy Hoắc Đô bước tới, mục quang kỳ dị, biết hắn định xuất thủ giúp sư phụ hắn, thì hai người đưa mắt cho nhau, đều nghĩ: "Dương Quá tuy đối địch với bản giáo, nhưng đại trượng phu quang minh lỗi lạc, thắng hay bại trước hết phải bằng bản lĩnh thật sự. Cung Trùng Dương há để cho gian đồ cuồng bạo?" Hai người bèn rút kiếm, tiến ra một bước, trừng mắt nhìn Hoắc Đô. Khưu, Vương hai vị đạo nhân tóc bạc phơ, nhưng do tu luyện huyền công, mặt mũi hồng hào, hai thanh trường kiếm thì loang loáng ánh thép xanh, hiển lộ uy vũ, khiến Hoắc Đô không dám vọng động.

Lúc này Dương Quá từ từ co dần cánh tay trái về, đôi bên chỉ còn cách nhau chưa đầy ba thước, nghĩ: "Phải dụ lão ta lại thêm nửa thước nữa, khi mình phất ống tay áo, dù không thể lấy mạng lão ta, cũng làm cho lão ta choáng váng mặt mày". Pháp vương thấy vai phải của chàng hơi động, đã đoán ý chàng, tự nhủ: "Mi vận kình phất ống tay áo rỗng, cũng ngang như cây nhuyễn tiên lợi hại. Ta tương kế tựu kế, tiếp nhận một cái phất ống tay áo của mi, lúc ấy lực đạo cánh trái tất giảm, ta sẽ thừa thế toàn lực mãnh công, làm cho mi bị trọng thương".

Tiểu Long Nữ áp vào người Dương Quá, mơ mơ hồ hồ, Dương Quá vận nội lực, huyết mạch lưu thông mạnh, cơ thể nóng bừng bừng. Tiểu Long Nữ thấy mặt chàng tỏa nhiệt khí, nàng mở to mắt, thấy trán chàng lấm tấm mồ hôi, bèn đưa tay áo thấm mồ hôi cho chàng, thấy chàng thần sắc trịnh trọng, chăm chú nhìn thẳng phía trước, nàng nhìn theo, bất giác giật mình, thì ra hai con ngươi to tướng màu đồng thau của Pháp vương đang trừng trừng trước mặt. Nhìn hung quang lồ lộ trong cặp mắt lão ta, nàng vội nhắm mắt, lúc mở mắt ra lần nữa, thì cặp mắt của Pháp vương đã lại gần hơn một chút. Tiểu Long Nữ đang

âu yếm với ý trung nhân, tự dưng có cặp mắt hung hãn từ ngoài nhìn vào, thật là đáng ghét. Nàng lúc này không nghĩ đến việc Pháp vương đang đấu lực với Dương Quá, chỉ biết lão hòa thượng là một đại ác nhân, nàng không muốn lão ta đến quấy nhiễu thời khắc sung sướng của nàng, nàng bèn thò tay vào túi, lấy ra một mũi Ngọc phong châm, thong thả chọc tới mắt trái của Pháp vương.

Đừng nói mũi Ngọc phong châm có chất cực độc, chỉ cần một chiếc kim thêu thông thường chọc vào con ngươi, thì mắt sẽ lập tức bị mù. Lúc này Tiểu Long Nữ chỉ muốn đẩy cặp mắt đáng ghét kia ra chỗ khác, chứ không phải là nàng phóng ám khí, hơn nữa nàng đang trọng thương, cánh tay vô lực, tay đưa mũi Ngọc phong châm chọc ra rất chậm chạp.

Nhưng Pháp vương và Dương Quá chính đang cầm cự đến thời khắc mười phần khẩn cấp, bất cứ bên nào di động chút xíu cũng sẽ lập tức nguy to. Mũi Ngọc phong châm của Tiểu Long Nữ chọc tới, Pháp vương không thể nào chống cự. Nhìn mũi châm chọc tới gần, hai thước rồi một thước rưỡi, một thước rồi còn nửa thước, Pháp vương thét to, hất mạnh song

luân về đằng trước, lộn người một vòng về phía sau. Nhưng kình lực của Huyền thiết trọng kiếm cực kỳ uy mãnh vẫn còn dư. Pháp vương vừa đứng lên lại lảo đảo ngã phịch xuống đất. Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba cùng kêu "Sư phụ!" và chạy tới đỡ dậy. Dương Quá gạt liền hai nhát kiếm, đánh gãy cả kim luân và thiết luân thành mấy mảnh, sấn tới hai bước, bổ Huyền thiết trọng kiếm xuống đầu Pháp vương. Pháp vương bị loạn nội tức, đang tức thở muốn chết, lại xuội lơ xuống đất, Hoắc Đô giơ chiếc quạt sắt, Đạt Nhĩ Ba giơ cây kim chử lên chống đỡ Huyền thiết trọng kiếm; nhưng lực bổ xuống của Huyền thiết trọng kiếm quá mạnh, Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô cùng khuỵu gối xuống đất, không chịu nổi, song vẫn cố liều chết đẩy lên.

Kình lực đè xuống của Huyền thiết trọng kiếm càng lúc càng mạnh, Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô đều cảm thấy cột sống như sắp gãy, xương cốt toàn thân kêu răng rắc. Hoắc Đô nói:

- Sư ca, sư ca cố chịu một mình giây lát, tiểu đệ cứu sư phụ ra trước, rồi sẽ trở lại giúp sư ca.

Cả hai hợp lực chống đỡ Huyền thiết trọng kiếm còn không nổi, thì một mình Đạt Nhĩ Ba chịu sao thấu uy

lực của thần kiếm? Nhưng Đạt Nhĩ Ba xả thân bảo hộ sư phụ, nói "Được!" rồi ráng sức nâng giữ cây kim chử.

Hai kẻ đó nói bằng Tạng ngữ, Dương Quá không hiểu ý, chỉ cảm thấy kình lực của cây kim chử tăng mạnh, chàng đang định vận lực đè xuống, thì Hoắc Đô đã nhảy thoát ra.

Ai ngờ Hoắc Đô hoàn toàn không tìm cách cứu viện sư phụ, chỉ mưu đồ một mình thoát thân, hắn nói:

- Sư ca, tiểu đệ về Tây Tạng luyện thêm võ công, mười năm sau sẽ trở lại tìm tên tiểu tử Dương Quá báo thù cho sư phụ và sư ca!

Nói xong hắn quay mình chạy đi như bay.

Đạt Nhĩ Ba bị tên sư đệ lừa dối, thì cả giận, lại nghĩ Dương Quá là đại sư huynh kiếp trước đầu thai sang kiếp này, sao nỡ vô tình vô nghĩa đối với sư phụ? Bèn nói to:

- Đại sư ca, sư ca hãy tha mạng cho tiểu đệ, chờ tiểu đệ cứu sư phụ về, tìm gã sư đệ lang tâm cẩu phế kia băm vằm hắn thành trăm mảnh, rồi tiểu đệ sẽ tới tùy

sư ca xử trí. Bấy giờ sư ca muốn chém muốn giết thế nào, tiểu đệ cũng không dám cau mày.

Dương Quá nghe Đạt Nhĩ Ba nói một tràng, dĩ nhiên chàng không hiểu, nhưng Hoắc Đô thấy nguy đào tẩu còn người này trung nghĩa với sư phụ, thì ai cũng rõ, chàng thấy thần sắc y khảng khái, đúng là một đấng nam nhi, cúi xuống, thấy Tiểu Long Nữ đang đắm đuối nhìn chàng, thì trong giây lát chàng quên hết mọi ý định thù oán trên thế gian, nhấc thanh Huyền thiết trọng kiếm lên, nói:

- Tha cho ngươi!

Đạt Nhĩ Ba đứng dậy, nhưng vừa rồi sử kình quá độ toàn thân thoát lực, cây kim chử y cầm không nổi, hịch một tiếng, rơi xuống đất. Y quì xuống, lạy Dương Quá mấy lạy, tạ ơn chàng tha chết. Lúc này Pháp vương vẫn ngồi dưới đất, chưa cử động được. Đạt Nhĩ Ba cõng sư phụ, đi xuống núi.

Dương Quá một tay một kiếm, đánh bại sáu đại cao thủ của Mông Cổ. Đám võ sĩ còn lại thấy sáu thủ lĩnh hoặc bị thương, hoặc đại bại, nào dám chống cự, đành khiêng bọn Ni Ma Tinh, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây chạy đi.

Mã Quang Tá máu me đầy đầu, bước đến trước mặt Dương Quá, giơ ngón tay cái, nói:

- Tiểu huynh đệ, giỏi lắm!

Dương Quá nói:

- Mã đại ca, mấy kẻ cùng đi với đại ca đều là hạng bất lương, đại ca còn đồng hành với chúng sẽ bị thiệt thòi, chi bằng hãy từ bỏ vương gia Hốt Tất Liệt mà trở về quê nhà.

Mã Quang Tá nói:

- Tiểu huynh đệ nói rất phải.

Y nhìn Tiểu Long Nữ, thấy nàng tuy bị trọng thương, vẫn kiều mỹ vô cùng, bèn hỏi:

- Tiểu huynh đệ và tân nương tử khi nào mới thành thân? Tại hạ ở lại chờ uống hỉ tửu của tiểu huynh đệ được chăng?

Mã Quang Tá hôm ở Tuyệt Tình cốc thấy Tiểu Long Nữ là tân nương tử, lúc này vẫn coi nàng là một tân nương tử.

Dương Quá lắc đầu cười gượng, đưa mắt nhìn mấy trăm đạo sĩ vây xung quanh một lượt. Mã Quang Tá chợt hiểu, nói:

- À! Còn nhiều tên đạo sĩ thối tha, để tại hạ giúp tiểu huynh đệ một tay.

Dương Quá nghĩ: "Nếu là một đấu một, các đạo nhân kia không ai địch nổi ta, nhưng nếu họ cùng ùa tới tình thế sẽ hung hiểm vạn phần, chẳng nên để y chết uổng", bèn nói to:

- Đại ca mau đi đi, một mình đệ đối phó được rồi.

Mã Quang Tá hiểu ý, vỗ tay nói:

- Đúng, đúng vậy. Đến đại hòa thượng, Tiêu Tương Tử còn không địch nổi tiểu huynh đệ, thì đám đạo sĩ thối tha này làm được gì? Tiểu huynh đệ và tân nương tử, tại hạ đi đây!

Nói đoạn xoay xoay cây đồng côn, cười ha hả, quay đầu bỏ đi. Chỉ nghe tiếng cây côn dộng xuống đá núi cạch cạch xa dần.

Dương Quá chống kiếm xuống đất, một phen đấu lực vừa rồi với Kim Luân pháp vương quả đại hao nội

lực, nghĩ: "Bọn Kim Luân pháp vương, Tiêu Tương Tử đều có đặc yếu, ấy là khi xuất thủ đấu với ta, tên nào cũng tranh giành nhau, chỉ mong sắm vai ngư ông đắc lợi, chứ nếu cả sáu tên đồng lòng với nhau, thì ta chẳng tài gì chống nổi. Huống hồ ta đã thua Kim Luân pháp vương trong cuộc đấu nội lực, may cô cô chọc mũi châm ra, mới giúp ta đắc thắng. Các đạo sĩ phái Toàn Chân đồng tâm hiệp lực, nghe hiệu lệnh của Toàn Chân ngũ tử, võ công tuy không bằng bọn Kim Luân pháp vương, nhưng uy lực nhất trí sẽ rất hùng mạnh. Ta với cô cô ở bên nhau, cứ đánh đến khi nào kiệt sức thì cùng chết với nhau cũng được".

Khưu Xứ Cơ cao giọng, nói:

- Dương Quá, ngươi luyện võ công đến bước này, bọn ta thua xa. Nhưng bọn ta hiện có mấy trăm người, ngươi tự thấy liệu có thoát nổi vòng vây hay không?

Dương Quá đưa mắt nhìn, bốn phía kiếm quang loang loáng, cứ bảy đạo sĩ hợp thành một nhóm, tầng tầng lớp lớp vây xung quanh chàng và Tiểu Long Nữ.

Mỗi nhóm bảy đạo sĩ liên kiếm hợp lực đủ sức đấu ngang ngửa với một đệ nhất cao thủ. Lúc này coi như chàng đang bị mấy chục đệ nhất cao thủ bao vây.

Dương Quá sớm đã không còn để tâm đến chuyện sống chết. Chàng hừ một tiếng, bước lên một bước, giơ kiếm đâm vào một nhóm bảy đạo sĩ. Bảy thanh kiếm đồng thời giơ ra chống đỡ, cạch cạch mấy tiếng, bảy thanh kiếm cùng gãy, bảy đạo sĩ cầm kiếm gãy vội dạt sang một bên.

Uy lực Huyền thiết trọng kiếm của Dương Quá hùng hậu như thế, Toàn Chân ngũ tử từng trải bao trận đấu lớn, cũng chưa từng thấy bao giờ. Vương Xứ Nhất hạ lệnh:

- Toàn Cơ, Dao Quang tấn công phía sau!

Dương Quá nghĩ: "Thây kệ các người hô hoán, ta cứ dựa vào uy lực của thần kiếm mà phá vây", bèn ôm Tiểu Long Nữ tiến lên hai bước, thấy lại có bảy đạo sĩ ngăn chặn, chàng liền đưa kiếm phạt ngang. Bảy đạo sĩ này không giơ kiếm chống đỡ, mà vùn vụt đổi chỗ cho nhau, thân pháp cực nhanh, chính là trận pháp mà họ luyện tập đã quen, tuy nhiên vẫn có hai đạo sĩ bị kiếm lực đả thương, ngã lăn xuống đất.

Ngay lúc đó, mười bốn thanh trường kiếm đã chĩa tới sau lưng Dương Quá và Tiểu Long Nữ, bảy kiếm chĩa vào Dương Quá, bảy kiếm chĩa vào Tiểu Long Nữ.

Dương Quá nếu gạt Huyền thiết trọng kiếm ra sau lưng, tuy có thể đánh bật được nhiều thanh kiếm, nhưng chỉ cần có một thanh đâm Tiểu Long Nữ, nàng nhất định sẽ tử thương. Dương Quá đang do dự, thì lại thêm bảy thanh kiếm nữa chĩa vào bên phải Tiểu Long Nữ. Đến nước này, dù chàng có liều thí mạng mình, cũng không thể giải cứu được cho Tiểu Long Nữ.

Khưu Xứ Cơ giơ tay quát:

- Dừng lại!

Hai mươi mốt thanh kiếm loang loáng, mũi kiếm cách thân thể Dương, Long hai người chỉ vài tấc, đều dừng lại bất động. Khưu Xứ Cơ nói:

- Long cô nương, Dương Quá, sư tôn tiền bối của chúng ta vốn có uyên nguyên sâu xa. Giáo phái Toàn Chân ta hôm nay ỷ đông thủ thắng, chẳng vẻ vang gì, huống hồ Long cô nương đang bị trọng thương, cổ nhân có câu "Oan gia nên cởi, không nên buộc", bây giờ xin mời hai vị trở về. Mối hiềm khích từng có, bất kể bên nào phải bên nào trái, từ nay coi như không còn nữa, được chăng?

Dương Quá và phái Toàn Chân vốn không có thâm cừu đại oán gì, năm xưa Tôn bà bà bị Hách Đại Thông lỡ tay giết chết, Hách Đại Thông rất hối hận, sẵn sàng đền mạng, việc ấy đã qua. Lần này chàng đến núi Chung Nam chỉ là để tìm Tiểu Long Nữ, hoàn toàn không có ý đối địch với phái Toàn Chân, nghe Khưu Xứ Cơ nói vậy, nghĩ bụng: "Cứu mạng cho cô cô hệ trọng hơn, thắng bại vinh nhục trong cuộc đấu với đám đạo sĩ này thì có gì đáng kể?" Chàng định lên tiếng trả lời, thì Tiểu Long Nữ thong thả đưa mắt từ trái qua phải, hỏi nhỏ:

- Doãn Chí Bình đâu?

Doãn Chí Bình lưng bị luân đập, ngực bị kiếm đâm, cả hai vết thương đều trí mạng, nhưng chưa chết, được các sư đệ đồng môn cứu chữa, hiện đang thoi thóp, lờ mờ chợt nghe tiếng gọi dịu dàng "Doãn Chí Bình đâu?" rất khẽ, song lại vang bên tai y như tiếng sấm. Cũng không biết làm thế nào y lại còn sức đứng dậy, bước vào giữa rừng kiếm, nói:

- Long cô nương, tại hạ đây!

Tiểu Long Nữ nhìn y giây lát, thấy đạo bào của y loang lổ máu tươi, mặt tái nhợt, thì bất giác không nghĩ gì hết, run giọng nói:

- Quá nhi, sự thanh bạch của thiếp đã bị người này làm hoen ố, dù thiếp có khỏe lại, cũng không thể chung sống với chàng. Nhưng... nhưng hắn đã xả thân cứu thiếp, chàng cũng đừng làm khó với hắn. Chẳng qua cái số thiếp không ra gì.

Điều vô cùng khó nói trong lòng, cuối cùng trước mặt bao nhiêu người, nàng vẫn đem nói thật ra.

Doãn Chí Bình nghe câu "hắn đã xả thân cứu thiếp, chàng cũng đừng làm khó với hắn. Chẳng qua cái số thiếp không ra gì", thì lòng đau như dao cắt, nghĩ chỉ một khắc ham muốn mê muội, mình đã gây đại họa, vốn kính ngưỡng Tiểu Long Nữ như tiên nữ, lại làm cho nàng bất hạnh suốt đời, thật là chết trăm lần không hết tội, liền nói to:

- Sư phụ, bốn vị sư bá, sư thúc, đệ tử tội nghiệt thâm trọng, các vị xin chớ gây khó dễ cho Long cô nương và Dương Quá.

Nói đoạn y lao thẳng người vào chỗ tám chín mũi kiếm mà các đạo sĩ đang chĩa ra. Ba, bốn mũi kiếm đâm xuyên người y, làm cho y chết tức thì. Biến cố này đều bất ngờ với tất cả mọi người, ai nấy bất giác ồ lên kinh ngạc.

Các đạo nhân nghe câu nói của Tiểu Long Nữ, lại thấy Doãn Chí Bình nhận tội tự sát, xem ra hẳn là y không giữ thanh qui, đã hèn hạ làm nhục Tiểu Long Nữ.

Toàn Chân ngũ tử đều là các vị đạo sĩ đắc đạo, giới luật nghiêm cẩn, nghĩ sai phạm đã ở phía mình, thì đều vô cùng hổ thẹn, song cũng chưa biết nói tạ lỗi thế nào.

Khưu Xứ Cơ nhìn bốn vị sư huynh sư đệ, rồi quát:

- Giải tán kiếm trận!

Chỉ nghe soàn soạt bất tận, các đạo sĩ đều tra kiếm vào bao, dạt ra nhường đường.

Hồi 28

Động Phòng Hoa Chúc

Dương Quá dùng ống tay áo rỗng bên phải quấn quanh eo lưng Tiểu Long Nữ, nói nhỏ:

- Cô cô! Chúng mình đi thôi!

Tiểu Long Nữ cười sung sướng, nói nhỏ:

- Bây giờ thiếp có chết ở bên chàng... trong lòng cũng rất sung sướng.

Chợt nhớ một việc, nói:

- Quách cô nương chém mất cánh tay của chàng, nàng ta sẽ không đối tốt với chàng. Thế thì rồi đây ai săn sóc chàng đây?

Nàng nghĩ đến đó, cảm thấy đau lòng, nói nhỏ:

- Chàng lênh đênh cô khổ một mình, chàng... không có ai bầu bạn...

Dương Quá thấy nàng sắp từ giã cõi đời, thực đau đớn muôn phần, bỗng nhớ lại: "Năm nọ trên núi Chung Nam, nàng từng hỏi ta có muốn lấy nàng làm vợ hay không, bấy giờ ta kinh ngạc không đáp, khiến sau đó xảy ra bao tai nạn khốn khổ. Hiện tại còn chẳng mấy thời gian, cần phải để nàng thấy rõ tâm ý của ta". Bèn nói lớn:

- Danh phận sư đồ, danh tiết thanh bạch chẳng là cái quái gì hết! Chúng mình hãy vứt quách cả đi! Sống

chết gì, cái số của hai ta cũng không sao, cũng không ai bị lênh đênh cô khổ một mình. Từ rày trở đi, nàng không còn là sư phụ của ta, không còn là cô cô của ta, mà là vợ của ta!

Tiểu Long Nữ sung sướng nhìn chàng, nói nhỏ:

- Chàng nói thật lòng đấy chứ? Không phải cố ý làm cho thiếp vui lòng mà chàng nói vậy phải không?

Dương Quá nói:

- Tất nhiên là thật lòng. Ta mất một cánh tay, nàng thương ta hơn, nàng gặp tai nạn gì, ta cũng chỉ thương nàng hơn.

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Phải rồi, trên thế gian trừ hai chúng mình ra, chẳng có ai thương chúng ta cả.

Mấy trăm đạo sĩ cung Trùng Dương đều là những người xuất gia thanh tu, đột nhiên nghe những lời yêu thương âu yếm của hai người thì ai cũng khó chịu, người nhiều tuổi thì ngượng ngập, kẻ ít tuổi không tránh khỏi phàm tâm. Ai nấy nhìn nhau, bất giác đỏ mặt. Thanh tịnh tản nhân Tôn Bất Nhị quát:

- Hai ngươi mau mau xuất cung cho rồi, cung Trùng Dương là nơi thanh tịnh, không phải là chỗ nói năng phi lễ!

Dương Quá coi như không nghe thấy, nhìn vào mắt Tiểu Long Nữ, nói:

- Năm xưa Trùng Dương tiên sư và tổ sư bà bà của phái Cổ Mộ ta lẽ ra nên kết thành phu phụ, chẳng biết vì theo thứ lễ giáo cổ quái gì, đến nỗi cả hai ôm hận mà chết. Hôm nay hai chúng mình trước bức họa Trùng Dương tổ sư sẽ bái đường thành thân, kết thành phu phụ, để cho tổ sư bà bà của phái ta bõ tức!

Đối với Vương Trùng Dương, chàng vốn không có thiện cảm, nhưng từ khi bắt đầu luyện tập võ công mà Vương Trùng Dương khắc trong tòa cổ mộ, càng luyện càng thán phục, cuối cùng đã mười phần sùng kính, có cảm giác như mình là truyền nhân của Vương Trùng Dương vậy. Tiểu Long Nữ thở dài, buồn bã nói:

- Quá nhi, chàng đối với thiếp tốt quá!

Năm xưa Vương Trùng Dương và Lâm Triêu Anh nặng tình với nhau, Toàn Chân ngũ tử đều biết, tuy

họ kính ngưỡng sư phụ vung tuệ kiếm chặt tơ tình, quả là một trang anh hùng hảo hán, nhưng nghĩ một nữ nhân tuyệt thế, võ học uyên thâm như Lâm Triêu Anh, đang còn trẻ lại tự nhốt mình trong tòa cổ mộ suốt đời, thì ai cũng cảm thán. Lúc này Dương Quá nhắc đến chuyện đó, các đạo sĩ trẻ tuổi không hiểu nguyên do, thì không sao, còn những vị nhiều tuổi ai cũng chấn động trong lòng.

Tôn Bất Nhị nói:

- Tiên sư lấy đại trí tuệ, đại định lực xuất gia sáng giáo, người một phen khổ tâm đơn độc, kẻ hậu sinh như ngươi há biết được điều gì? Ngươi còn ở đây cả gan làm bừa nói bậy, đừng trách mũi kiếm của ta vô tình.

Tại anh hùng yến ở ải Đại Thắng, Dương Quá từng không nhận thanh kiếm mà Tôn Bất Nhị đưa cho mượn, khiến đạo cô quá ngượng. Bà ta tuy cũng tu luyện lâu năm, nhưng không độ lượng như Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, bậc tôn trưởng trong phái Toàn Chân như bà lại bị một gã thiếu niên thuộc hàng con cháu làm nhục, nên cứ để bụng mãi chuyện đó. Tôn Bất Nhị là nữ lại quần cư với chúng đạo sĩ, nên càng

giữ nghiêm giới luật, nghe Dương Quá nói sẽ bái đường thành thân ở pháp địa trang nghiêm, trước tượng Trùng Dương tổ sư, mà trên dưới phái Toàn Chân đều coi như thánh địa, không ai dám mạo phạm, thì Tôn Bất Nhị nổi giận không kìm được, thấy Dương, Long hai người chẳng thèm nghe lời nói của bà, liền rút soạt thanh kiếm ra lần thứ hai. Dương Quá lạnh lùng nhìn Tôn Bất Nhị, nghĩ: "Một mình lão đạo cô thì không địch nổi ta, nhưng khi động thủ, bọn họ sẽ không tụ thủ bàng quan. Song ta không thể không lập tức thành thân với cô cô. Nếu không bái đường ngay tại đây, chờ ra khỏi cung Trùng Dương, vạn nhất cô cô vết thương quá nặng qua đời, chẳng hoá ra để nàng phải ôm hận mà chết hay sao? Bà chửi ta cả gan làm bừa nói bậy, ừ thì Dương Quá ta cả gan làm bừa nói bậy, vả lại cũng không phải hôm nay mới khởi đầu. Ta đã bảo sẽ bái đường thành thân trước bức họa Trùng Dương tổ sư, thì sẽ làm đúng như vậy". Chàng đưa mắt tứ phía, thấy quá nửa số đạo sĩ đã lăm lăm tay kiếm, bèn nói:

- Tôn đạo trưởng, đạo trưởng nhất định buộc chúng tôi phải rời cung phải không?

Tôn Bất Nhị gằn giọng:

- Đi mau! Từ nay phái Toàn Chân và phái Cổ Mộ vĩnh viễn không còn quan hệ gì nữa, tốt nhất là đừng nhìn mặt nhau nữa!

Dương Quá thở dài, lắc đầu, quay mình, đi hai bước trên con đường mòn dẫn về phía tòa cổ mộ, thong thả khoác Huyền thiết trọng kiếm lên vai, đưa tay trái dìu Tiểu Long Nữ, ngầm ngưng khí đan điền, đột nhiên ngẩng đầu, cười một tràng dài, quần đạo nghe tiếng cười váng tai đều kinh ngạc.

Tiếng cười chưa dứt, Dương Quá bỗng buông Tiểu Long Nữ, nhảy vọt về phía sau, tay trái điểm nhanh hai huyệt Hội Tung và Chi Câu ở cổ tay phải của Tôn Bất Nhị. Tiểu Long Nữ không có chỗ tựa, lảo đảo chực ngã, Dương Quá đã kéo Tôn Bất Nhị tới sau lưng Tiểu Long Nữ cho nàng dựa vào. Dương Quá hành động nhanh hơn thỏ, quần đạo còn chưa chớp mắt, Tôn Bất Nhị đã bị chàng khống chế, không cựa quậy được. Khưu Xứ Cơ, Tôn Bất Nhị là những người từng gặp đại địch, vốn cũng đề phòng chàng đột nhiên xuất thủ, bắt người làm con tin, nhưng thấy chàng đã đeo kiếm lên vai, bước đi ra cổng, cánh tay độc nhất thì

dìu Tiểu Long Nữ, đoán rằng chàng đã biết khó mà lui, nào ngờ chàng lại cười một tràng khiến ai nấy ngơ ngác, rối trí, rồi buông Tiểu Long Nữ mà bắt giữ Tôn Bất Nhị trong nháy mắt. Quần đạo hô hoán, nhất tề chĩa kiếm ra, nhưng Tôn Bất Nhị đã nằm trong tay đối phương, còn ai dám xông lên tấn công?

Dương Quá nói:

- Tôn đạo trưởng, đành phải đắc tội, xong xuôi sẽ chịu tội sau.

Chàng cầm cổ tay Tôn Bất Nhị kéo đi, cùng Tiểu Long Nữ thong thả bước vào hậu điện của cung Trùng Dương. Quần đạo theo sau, hết sức tức giận, nhưng không có cách gì đối phó.

Dương, Long hai người kèm Tôn Bất Nhị đi qua cửa hông, hành lang, vào đến hậu điện. Chàng ngoảnh lại, nói to:

- Mời các vị hãy ở bên ngoài, không ai được vào bên trong. Hai chúng tôi đã quyết liều chết, nếu động thủ, hai chúng tôi sẽ cùng chết với Tôn đạo trưởng.

Vương Xứ Nhất hỏi nhỏ:

- Khưu sư ca, làm thế nào?

Khưu Xứ Cơ đáp:

- Tạm thời bất động, tùy cơ hành sự. Xem chừng hắn cũng không dám sát hại Tôn sư muội đâu.

Mấy lão đạo nhân cả đời tung hoành giang hồ, uy danh lừng lẫy, không ngờ cuối đời lại bị một gã thiếu niên vô đạo khống chế, nghĩ thật giận, nhưng cũng tức cười.

Dương Quá kéo một cái bồ đoàn, ấn Tôn Bất Nhị ngồi xuống, nói:

- Xin lỗi!

Chàng điểm hai huyệt Đại Chùy và Thần Đường ở sau lưng để bà ta không thể cử động, thấy quần đạo y lời ở cả bên ngoài, không dám xông vào, bèn kéo Tiểu Long Nữ đứng sánh vai nhau trước bức họa Trùng Dương tổ sư.

Vị đạo sĩ trong bức họa tay chĩa kiếm, phong thái hào sảng, trạc ba mươi tuổi, bên cạnh bức họa đề ba chữ "Hoạt tử nhân". Bức họa chỉ đơn sơ vài nét, nhưng người trong bức họa anh khí ngời ngời, phiêu dật

tuyệt luân. Dương Quá hồi nhỏ từng học nghệ ở cung Trùng Dương đã quen nhìn bức họa này, sớm biết là chân dung tổ sư gia, bây giờ chợt nhớ, trong tòa cổ mộ cũng có một bức họa Vương Trùng Dương, nhưng là nhìn từ sau lưng, hai bức họa bút pháp giống nhau, chàng nói:

- Bức họa này cũng là thủ bút của tổ sư bà bà.

Tiểu Long Nữ gật đầu, âu yếm mỉm cười với chàng, nói nhỏ:

- Hai ta bái đường thành thân trước bức họa Trùng Dương tổ sư, mà bức họa này chính do tổ sư bà bà vẽ, thật là quá hay.

Dương Quá dùng chân hất hai cái bồ đoàn song song phía trước bức họa, nói to:

- Đệ tử Dương Quá và đệ tử họ Long hôm nay kết thành phu phụ trước Trùng Dương tổ sư, có mấy trăm vị đạo trưởng phái Toàn Chân ở đây chứng kiến.

Nói đoạn quì xuống cái bồ đoàn, thấy Tiểu Long Nữ vẫn đứng không quì, chàng hỏi:

- Hai ta bái đường thành thân, nàng cùng quì xuống đi!

Tiểu Long Nữ trầm ngâm, mắt đỏ hoe, lệ lưng tròng, Dương Quá dịu dàng nói:

- Nàng thấy thế nào? Ở đây không được hay sao?

Tiểu Long Nữ đáp, giọng run run:

- Không, không phải vậy!

Ngừng giây lát, nàng nói tiếp:

- Thiếp đã không còn thanh bạch, lại sắp chết, chàng hà tất... chàng hà tất đối tốt với thiếp như thế.

Nói đến đó, nước mắt lăn dài trên má. Dương Quá đứng dậy, dùng tay áo lau nước mắt cho nàng, cười nói:

- Nàng không lẽ chưa rõ lòng ta?

Tiểu Long Nữ ngẩng nhìn chàng, nghe chàng dịu dàng nói:

- Ta muốn rằng hai đứa mình được sống với nhau cả trăm năm, để ta có dịp đối xử tốt với nàng, báo đáp ân tình của nàng. Nếu không được thế, ông trời chỉ

cho hai đứa mình sống một ngày, hai đứa mình làm vợ chồng một ngày, chỉ cho hai đứa mình sống một giờ, hai đứa mình sẽ làm vợ chồng một giờ.

Tiểu Long Nữ thấy chàng vẻ mặt thành thực, ánh mắt thâm tình vô hạn, thì xúc động không biết phải yêu thương chàng đến mức nào cho đáng, vẻ mặt đang buồn bã dần dần trở nên vui sướng, nước mắt chưa khô, thần sắc đã hoan hỉ vô hạn, nàng thong thả quì xuống cái bồ đoàn.

Dương Quá quì xuống theo. Hai người cùng lạy bức họa, nghĩ: "Hai đứa mình tuy một đời cô khổ, nhưng được như hôm nay đã là duyên phúc cực dày. Nỗi phiền não quá khứ, sự đoản mệnh nay mai, đều không đáng kể nữa". Hai người nhìn nhau mỉm cười, dập đầu xuống cái bồ đoàn.

Dương Quá nói:

- Đệ tử Dương Quá và đệ tử họ Long thật lòng tương ái, thủy chung như nhất, nguyện đời đời kiếp kiếp kết thành phu phụ.

Tiểu Long Nữ cũng khấn nhỏ:

- Xin tổ sư gia phù hộ độ trì, cho hai chúng con được đời đời kiếp kiếp kết thành phu phụ.

Tôn Bất Nhị ngồi trên cái bồ đoàn, tuy không cử động được, nhưng hai người nói năng và sắc diện thế nào đều nghe và nhìn rõ, thấy họ quang minh lỗi lạc, việc làm của họ tuy không khuôn theo lễ giáo, nhưng là chí tính chí tình, thì bất giác nhớ đến tình cảnh lúc trẻ thành hôn bất thành với Mã Ngọc. Sắc mặt vốn đầy giận dữ của bà đã trở nên hiền hòa khi Dương, Long hai người giao bái xong đứng dậy.

Dương Quá nghĩ: "Hiện giờ hai đứa mình đã kết thành phu phụ, dù phải chết ngay, thì cũng mãn nguyện".

Chàng không còn lo đề phòng quần đạo xông vào ngăn cản nữa, chàng nhìn Tiểu Long Nữ, cười, nói:

- Quá nhi là đệ tử phản nghịch của phái Toàn Chân, cả võ lâm ai cũng biết, nàng cũng là một đại phản đồ đấy.

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng vậy! Sư phụ không cho phép thiếp thu nhận nam đệ tử, càng không cho lấy chồng, thiếp chẳng tuân thủ điều nào cả. Hai đứa mình tội nặng lắm đó.

Dương Quá nói to:

- Đã phản thì phản đến cùng. Vương tổ sư và tổ sư bà bà anh hùng hào kiệt gấp trăm lần hai ta, song họ không dám thành thân. Hai vị ấy dưới hoàng tuyền có biết, chưa chắc đã bảo hai ta làm thế này là sai đâu!

Chàng nói câu ấy với vẻ mặt hăng hái, đầy cảm khái. Đúng lúc ấy, trên nóc điện nghe sầm một tiếng, ngói bay tứ tung, xà nhà gãy sập, thanh thế kinh hồn, mái điện thủng toang một lỗ, và một cái chuông lớn rơi úp thẳng xuống chỗ Tôn Bất Nhị.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ ngang nhiên bái đường thành thân trong hậu điện, phái Toàn Chân trên dưới ai cũng phẫn nộ. Lưu Xứ Huyền ngẫm nghĩ một hồi, ghé tai nói nhỏ với Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất và Hách Đại Thông. Ba người kia gật đầu, quay ra khe khẽ dặn dò môn hạ đệ tử vài câu, rồi thừa lúc Dương, Long hai người đang quì bên trong, họ ra tiền điện khiêng vào một quả chuông đồng nặng ngàn cân, bốn

người hè nhau phi thân lên nóc điện, ngắm chuẩn phương vị, dộng thẳng quả chuông cho rơi xuống chụp Tôn Bất Nhị vào bên trong quả chuông. Bốn vị đạo nhân võ công cao cường, quả chuông tuy nặng, nhưng chụp xuống không sai một li, khi Tôn Bất Nhị đã nằm gọn trong lòng quả chuông, quần đạo sẽ tràn vào, Dương, Long hai người tất sẽ phải khoanh tay chịu trói.

Dương Quá thấy quả chuông rơi xuống, đã biết dụng ý, lập tức dùng Huyền thiết trọng kiếm thúc vào quả chuông một cái, nghe "boong" một tiếng rền rĩ. Quả chuông tuy nặng ngàn cân, song cú thúc của Huyền thiết trọng kiếm cực mạnh, lại từ bên cạnh thúc tới, khiến quả chuông bay chệch về phía trước hai thước, nếu rơi thẳng xuống, sẽ đè bẹp Tôn Bất Nhị.

Bốn đạo nhân đứng trên nóc điện nhìn qua lỗ thủng thấy rõ bên dưới, cùng rú lên kinh hãi, không thể ngờ thanh kiếm của Dương Quá có thần lực đến thế, nhìn Tôn Bất Nhị sắp thịt nát xương tan, bị quả chuông đồng đè lên người mà chết thảm. Lưu Xứ Huyền nhắm mắt lại, không dám nhìn, bỗng nghe Khưu Xứ Cơ reo mừng:

- Đa tạ thủ hạ lưu tình!

Lưu Xứ Huyền mở mắt ra, lấy làm lạ, thấy quả chuông đã úp toàn thân Tôn Bất Nhị ở bên trong, quanh mép chuông không hề có vết tích chân tay máu me hoặc quần áo gì.

Nguyên Dương Quá thấy quả chuông lớn bị kiếm thúc bay chệch, sẽ đè nát Tôn Bất Nhị, thì nghĩ: "Hôm nay là ngày đại hỉ của vợ chồng ta, không thể để có người tử thương. Lão đạo cô này tính nết khó chịu, song chưa đến nỗi tàn ác", bèn phất ống tay áo rỗng, đẩy Tôn Bất Nhị cùng cái bồ đoàn tới ngồi gọn trong lòng quả chuông sắp ụp xuống.

Bốn đạo nhân trên nóc điện vừa kinh hãi vừa vui mừng, đều thấy không nên coi Dương Quá là thù địch nữa, nhưng môn hạ đệ tử của họ đã nghe dặn trước, chờ khi quả chuông rơi xuống, sẽ lập tức tràn vào. Bọn họ ở bên ngoài không nhìn thấy biến hóa bên trong, chỉ nghe tiếng ầm, ngói bay tung toé, ai nấy liền cầm kiếm hò reo xông vào.

Dương Quá đeo Huyền thiết trọng kiếm sau lưng, ôm Tiểu Long Nữ nhảy ra sau điện.

Khưu Xứ Cơ kêu to:

- Chúng đệ tử cẩn thận, không được đả thương hai người ấy!

Giọng vang to, tuy giữa tiếng hò reo của mấy trăm người, nghe vẫn rất rõ. Quần đạo đuổi theo ra sau điện, hò hét:

- Bắt lấy tên tiểu tặc phản giáo!

- Tên tiểu tặc làm hoen ố di ảnh của tổ sư gia, chớ để hắn chạy thoát!

- Mau mau chặn phía đông, hai đứa chạy về phía đó!

- Trường Xuân chân nhân phân phó, không được đả thương hai người ấy!

Lưu Xứ Huyền trước khi nhảy lên nóc điện, đã bố trí hai mươi mốt đạo sĩ mai phục phía sau điện. Dương Quá vừa chạy ra cửa ngách, thấy kiếm quang loang loáng, biết có kẻ ngăn chặn, nghĩ: "Chi bằng thoát ra theo lỗ thủng ở nóc điện, trên mái tuy có bốn cao thủ, song họ sẽ không hạ độc thủ với ta", bèn ôm Tiểu Long Nữ chạy trở vào trong điện. Tiểu Long Nữ hai tay ôm cổ chàng, dịu dàng nói:

- Chúng mình đã thành phu phụ, thế là mãn nguyện rồi. Thoát vây thì tốt, không thoát vây cũng chẳng sao.

Dương Quá nói:

- Đúng thế!

Hai chân chàng tung cú đá uyên ương liên hoàn, hai đạo sĩ văng ra khỏi điện. Trong điện không rộng như bên ngoài, không thể thi triển Bắc đẩu trận pháp, nhưng Dương Quá tay trái phải ôm Tiểu Long Nữ, chỉ có thể tung chân đá, không thể vượt vòng vây, thầm hận: "Giá ta còn đủ hai tay, các người cản sao nổi ta?"

Bịch một tiếng, lại có một đạo sĩ bị chàng đá văng ra, đụng vào hai kẻ khác.

Đang rối loạn, bỗng từ ngoài điện có một bạch phát lão nhân chạy vào, kéo theo một đàn ong mật, chính là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông. Trong hậu điện đang rối loạn, thêm một người là Chu Bá Thông, chúng đệ tử nhất thời cũng không để ý, nhưng đàn ong bay vào lập tức đốt lung tung cả lên. Đàn ong này không phải loài ong thông thường, mà là loài ngọc phong do Tiểu Long Nữ nuôi dưỡng ở tòa cổ mộ. Các

đạo sĩ bị ong đốt tức thời đau ngứa khó chịu, có người lăn lộn dưới đất, càng tăng thêm cảnh hỗn loạn.

Chu Bá Thông vốn định tới thành Tương Dương giúp Quách Tĩnh, nhưng sau khi lấy trộm lọ mật ong của Tiểu Long Nữ, lão sợ gặp lại nàng, lão không đến thành Tương Dương nữa, bèn đến núi Chung Nam, muốn tìm Triệu Chí Kính hỏi cho ra lẽ, vì sao hắn cả gan đẩy sư thúc tổ vào chốn thập tử nhất sinh. Dọc đường lão dùng mật ngọc phong đùa giỡn với bầy ong mật, tìm ra vài cách điều khiển lũ ong, thì không sao, nhưng đến núi Chung Nam thì lập tức gặp họa. Loài ong ngọc phong trên núi Chung Nam ngửi thấy mùi thơm của mật ngọc phong, tức thì lũ lượt bu tới. Chúng chỉ quen với thủ pháp và tiếng điều khiển của Tiểu Long Nữ, còn với Lão Ngoan đồng dĩ nhiên chúng đã không tuân theo, còn không buông tha lão. Lão Ngoan đồng thấy tình thế bất ổn, đành ôm đầu chạy vào cung Trùng Dương, tìm chỗ kín đáo để tránh bầy ong, vừa hay trong cung đang náo nhiệt và hỗn loạn. Lão Ngoan đồng thấy Tiểu Long Nữ và Dương Quá ở trong điện thì kinh ngạc và mừng rỡ, vội ném lọ mật ong trả Tiểu Long Nữ, nói:

- Lão chịu! Không biết cách hầu hạ các bà ong mật quỷ quái này, cô nương mau cứu lão với.

Dương Quá phẩy ống tay áo cuốn lấy cái lọ, Tiểu Long Nữ mỉm cười giơ tay nhận lại.

Lúc này đàn ong bay tứ tung, bọn Khưu Xứ Cơ từ trên nóc điện nhảy xuống hành lễ với vị sư thúc.

Hách Đại Thông kêu to:

- Mau đốt đuốc mang lại đây!

Quần đạo có người dùng ống tay áo che mặt, có người vung kiếm đuổi ong, có người vâng lệnh chạy đi đốt đuốc. Lão Ngoan đồng cũng chẳng buồn để ý đến bọn Khưu Xứ Cơ, trán lão bị ong đốt hai chỗ, đã sưng u lên hai cục, chỉ mong tìm được một chỗ kín chui vào tránh ong. Lão thấy có một quả chuông lớn úp dưới đất thì cả mừng, vội vận lực lật nghiêng quả chuông lên, thấy bên trong có người. Lão cũng chẳng kịp nhìn kỹ là ai, rối rít nói:

- Cảm phiền cảm phiền, mau nhường cho ta.

Lão kéo Tôn Bất Nhị ra khỏi quả chuông, tự chui vào vừa buông tay, quả chuông lại sập xuống như cũ, lão

đắc ý lắm: "Bọn ong chúng bay có ngàn con vạn con, cũng chẳng thể đốt Lão Ngoan đồng này cái nào nữa đâu".

Dương Quá nói nhỏ:

- Nàng hãy chỉ huy đàn ong giúp hai ta thoát khỏi chốn này!

Tiểu Long Nữ là vợ chàng, nghe lời chàng ngụ ý ra lệnh, thì cảm thấy sung sướng dễ chịu, nghĩ: "Hay quá, cuối cùng chàng không coi mình như sư phụ nữa, đúng là coi mình như một người vợ rồi!", bèn đáp:

- Vâng!

Giọng nói hết sức nhu mì ngoan ngoãn. Nàng cầm lọ mật ong huơ huơ vài lần, miệng huýt gió mấy tiếng, lũ ngọc phong nhận ra chủ nhân, thoáng chốc đã tụ tập thành đàn, Tiểu Long Nữ liên tục huơ huơ lọ và huýt gió, đàn ong chia thành hai đội, một đội bay trước mở đường, một đội chặn hậu, hộ vệ Dương, Long hai người rút ra phía sau điện.

Sự xuất hiện bất ngờ của Chu Bá Thông khiến bọn Khưu Xứ Cơ vừa vui mừng vừa buồn cười, thấy

Dương, Long hai người chạy ra phía sau điện, bèn quát các môn hạ khỏi cần đuổi theo. Vương Xứ Nhất giải huyệt cho Tôn Bất Nhị, Khưu Xứ Cơ thì tới lật nghiêng quả chuông. Chu Bá Thông nấp bên trong, không biết tình hình bên ngoài, thấy quả chuông bị lật, bèn dùng tay níu lại, quát:

- Buông xuống!

Khưu Xứ Cơ nội lực không thâm hậu bằng Chu Bá Thông, đã đẩy mép chuông lên cách mặt đất nửa thước, "hịch" một tiếng, quả chuông lại úp xuống. Khưu Xứ Cơ cười, nói:

- Chu sư thúc thích đùa thật, nào, bọn ta cùng nhấc lên xem!

Thế là Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất, Lưu Xứ Huyền và Hách Đại Thông bốn người cùng hè nhau nhấc bổng quả chuông lên cách mặt đất chừng ba thước, song bên dưới không thấy có ai, Chu Bá Thông chẳng hiểu biến đi đằng nào. Bốn người đang ồ lên sững sờ, thì một bóng người tụt xuống, Chu Bá Thông đã cười ha hả đứng bên quả chuông. Nguyên vừa rồi lão dùng hai tay đẩy vào thành quả chuông mà đu người bên trong, nên được nhấc lên theo cùng quả chuông.

Bọn Khưu Xứ Cơ lại hành lễ. Chu Bá Thông xua tay lia lịa, nói:

- Thôi miễn, thôi miễn, các hài nhi ngoan hãy bình thân, ta miễn lễ cho.

Toàn Chân ngũ tử đều đã râu tóc bạc phơ cả, song Chu Bá Thông vẫn gọi họ là "các hài nhi ngoan".

Chu Bá Thông thấy Triệu Chí Kính đang nem nép định lủi đi, bèn quát to, vọt tới tóm cổ hắn, nói:

- Thằng giặc mũi trâu này, mi định lẩn đi đâu?

Tay trái đẩy nghiêng mép quả chuông lên cao hai thước, tay phải lão ấn Triệu Chí Kính vào trong lòng quả chuông, rồi buông tay trái, quả chuông úp hắn lại, miệng lão cứ lẩm bẩm chửi thằng giặc mũi trâu, cũng tức là chửi toàn bộ bọn đồ tử đồ tôn của Vương Trùng Dương. Bọn Khưu Xứ Cơ biết tính vị sư thúc, nên cũng không giận. Vương Xứ Nhất nói:

- Sư thúc, không biết Triệu Chí Kính đắc tội gì với sư thúc? Đệ tử tất phải trừng phạt hắn.

Chu Bá Thông nói:

- Thằng giặc mũi trâu đã dẫn ta đến một cái hang lấy trộm vương kỳ, nhưng trong đó lại giấu lũ nhện xanh xanh đỏ đỏ cực độc, may nhờ tiểu cô nương, ô hay, tiểu cô nương đâu rồi? Đàn ong đâu rồi?

Lão Ngoan đồng nói chuyện nọ xọ chuyện kia, khiến Toàn Chân ngũ tử không hiểu đầu cua tai nheo thế nào, chỉ thấy lão ngó nghiêng tìm Tiểu Long Nữ.

Lúc ấy mười mấy đệ tử chạy tới bẩm cáo, rằng Dương, Long hai người đã rút lên lầu của Tàng kinh các ở núi sau, chúng đệ tử không dám dùng đuốc đuổi ong, sợ thiêu hủy mất đạo tàng. Bọn Khưu Xứ Cơ cả kinh, Tàng kinh các là trọng địa của phái Toàn Chân, đạo tàng mấy đời, các trước tác của Vương Trùng Dương và Toàn Chân thất tử cùng mọi văn quyển cơ mật trong giáo phái đều cất giữ ở Tàng kinh các, nếu có chuyện gì, tổn thất thật không nhỏ. Khưu Xứ Cơ nói:

- Chúng ta tới đó mau. Dương Quá thủ hạ lưu tình, đã không đả thương Tôn sư muội, ta nên đổi thù thành bạn.

Tôn Bất Nhị nói:

- Đúng lắm!

Thế là cả bọn cùng kéo đến Tàng kinh các. Vương Xứ Nhất thấy đệ tử số một của mình là Triệu Chí Kính bị Chu Bá Thông nhốt trong quả chuông, nghĩ: "Chu sư thúc hành sự hồ đồ, Triệu Chí Kính chưa chắc đã sai, để khi trở lại xem xét kỹ mới được".

Sợ Triệu Chí Kính ở bên trong quả chuông bí hơi mà chết, bèn ráng sức đẩy nghiêng mép chuông lên vài tấc, dùng chân hẩy một hòn gạch kê mép chuông cho có kẽ hở thông gió, rồi mới chạy theo sau.

Đến trước Tàng kinh các, chỉ thấy mấy trăm đệ tử đang hò hét, nhưng không một ai dám lên lầu.

Khưu Xứ Cơ gọi to:

- Dương, Long hai vị, lỗi lầm trước đây của chúng tôi, hai vị có thể bỏ qua, đôi bên trở thành bằng hữu được chăng?

Không có tiếng trả lời, trên lầu không động tĩnh gì. Khưu Xứ Cơ lại nói:

- Long cô nương bị thương, xin mời xuống đây chúng ta cùng tìm cách cứu chữa. Môn hạ đệ tử tệ giáo

quyết không dám vô lễ với hai vị. Khưu mỗ hành tẩu giang hồ mấy chục năm, chưa bao giờ nói không giữ lời.

Một lát sau vẫn không có tiếng trả lời.

Lưu Xứ Huyền nói:

- Họ đã đi khỏi từ lâu rồi!

Khưu Xứ Cơ hỏi:

- Sao biết?

Lưu Xứ Huyền nói:

- Nhìn bầy ong coi, chúng đã tản đi tứ phía, hút mật các bụi hoa.

Đoạn cầm lấy một bó đuốc từ tay đệ tử, chạy lên lầu.

Bọn Khưu Xứ Cơ lên theo, quả nhiên thấy trên lầu chỉ có các giá sách la liệt, không một bóng người, trên án thư có để lọ mật ong. Chu Bá Thông như thấy của quí, vọt tới cầm lấy đút luôn vào túi. Mọi người kiểm tra trước sau mọi chỗ, thấy sách còn nguyên cả, nhưng có một đống sách để dưới sàn, chiếc hòm to đựng số sách ấy đã không thấy đâu nữa. Bỗng nghe Hách Đại Thông nói to:

- Họ thoát đi theo ngả này!

Mọi người ra phía sau lầu, thấy trên cột gỗ có buộc một sợi dây, đầu dây bên kia móc vào một thân cây trên vách núi đối diện, vắt qua một cái khe sâu là dòng suối. Từ đây không hề có lối đi, không ngờ Dương Quá lại có thể dùng sợi dây mà ôm Tiểu Long Nữ vượt qua khe sâu thoát đi.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ bái đường thành thân trong hậu điện cung Trùng Dương, phái Toàn Chân trên dưới đều cảm thấy mất hết cả uy phong, nhưng lúc này thấy hai người đã thoát đi yên lành, thì Toàn Chân ngũ tử nhìn nhau cười khổ, cũng thấy nhẹ người. Tôn Bất Nhị vốn căm giận nhất, song sau khi chứng kiến hai người tình ý chân thành tha thiết, Dương Quá lại cứu sống bà trong đường tơ kẽ tóc, thì bà bất giác cũng mừng cho họ, nên im lặng không nói gì. Toàn Chân ngũ tử và Chu Bá Thông trở lại đại điện, hỏi rõ nguyên do chuyện sắc phong của đại hãn Mông Cổ, chuyện tranh đấu giữa Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính, chuyện Tiểu Long Nữ đột nhiên đến đây. Lý Chí Thường và Tống Đức Phương cứ thực bẩm cáo. Khưu Xứ Cơ ứa nước mắt, nói:

- Chí Bình làm mất sự trinh bạch của người ta, quả là tội lớn, nhưng hắn bảo toàn sự trung nghĩa của giáo phái ta, thà chết không đầu hàng Mông Cổ, đúng là đại công.

Vương Xứ Nhất nói:

- Doãn Chí Bình tội không che lấp công, tiểu tiết có sai phạm, nhưng đại nghĩa rõ ràng, chúng ta vẫn công nhận hắn là chưởng giáo chân nhân.

Lưu Xứ Huyền, Hách Đại Thông cùng khen phải.

Khưu Xứ Cơ lại nói:

- Nếu không nhờ Long cô nương kịp đến ngăn chặn địch nhân, thì giáo phái chúng ta đã bị hủy diệt. Long cô nương thực là đại ân nhân của giáo phái chúng ta,từ nay chẳng những không được vô lễ với phu phụ họ, mà còn phải tìm cách báo đáp. Chúng ta đã lỡ tay đả thương Long cô nương, không biết... không biết...

Nghĩ Tiểu Long Nữ bị trọng thương khó chữa, tự thấy vô cùng ân hận.

Trong lúc Toàn Chân ngũ tử truy vấn tiền sự, Chu Bá Thông chẳng buồn quan tâm, cứ mân mê trên tay lọ

mật ong, mấy lần lão còn định mở nút lọ nhử ong ngọc phong, song lại sợ nhử đến thì dễ, đuổi đi lại không nổi. Lúc ấy một đệ tử vào bẩm cáo, có năm người bị ong đốt đang đau ngứa ghê gớm, thỉnh sư trưởng thiết pháp. Hách Đại Thông nhớ chuyện năm nọ Tôn bà bà xông vào cung tặng lọ mật ong, bèn nói:

- Lọ mật ong này chính là Long cô nương để lại cho chúng ta trị thương. Sư thúc, xin sư thúc đưa lọ mật ong cho năm đồ tôn uống.

Chu Bá Thông giơ hai tay không ra, nói:

- Không biết tự dưng lọ mật ong biến đi đâu mất rồi.

Hách Đại Thông rõ ràng thấy vị sư thúc vừa cầm lọ mật ong mân mê chán trên tay, tại sao lão lại bảo tự dưng lọ mật ong biến đi đâu mất, tất là lão không muốn giao ra. Lão là bề trên, không tiện nói lẽ thiệt hơn với lão. Chu Bá Thông giữ ống tay áo phẩy phẩy, vỗ vỗ toàn thân mấy cái, nói:

- Ta không giấu nó trong người đâu, ngươi chớ có nghi cho ta. Có phải ngươi muốn ta cởi hết áo quần cho các ngươi coi thì bảo?

Nguyên Lão Ngoan đồng rất ham chơi, cái tính ham đùa nghịch bất kể khinh trọng hoãn cấp ấy đến già vẫn không sửa được, lão cho rằng mấy gã đạo sĩ bị ong đốt cùng lắm đau ngứa vài hôm ắt khỏi, chẳng mất mạng mà lo, thứ mật ong quí hiếm này lão không thể cho đi được. Vì thế, Hách Đại Thông vừa mở miệng xin, lão bèn hất lọ mật ong vào trong ống tay áo, cho lăn qua ngực xuống bụng, thót bụng lại cho lọ mật ong lăn xuống ống quần mà rơi nhẹ xuống đất. Lão nội công thâm hậu, bắp cơ toàn thân co giãn như ý, đưa lọ mật ong lăn xuống đất mà không phát ra tiếng động gì.

Vương Xứ Nhất nghĩ bụng: "Sư thúc đã không chịu đưa ra, thì cứ đợi lúc nào vắng người, lấy ra nghịch, sẽ bất ngờ tiến lại xin, sư thúc sẽ không thể thoái thác. Chỉ cần mọi người đi chỗ khác, sư thúc sẽ lấy lọ mật ong đùa nghịch. Bây giờ hãy xử trí tên nghịch đồ Triệu Chí Kính. Nếu Doãn Chí Bình không bất khuất thà chết, thanh danh mấy chục năm của bản giáo đã bị Triệu Chí Kính hủy hoại mất rồi". Nghĩ đến đây, Vương Xứ Nhất nói:

- Hách sư đệ, việc trị thương để sau. Chúng ta phải phán xử tên nghịch đồ Triệu Chí Kính trước đã!

Toàn Chân ngũ tử tương giao mấy chục năm, sư huynh đệ đều biết Vương Xứ Nhất chính trực vô tư, Triệu Chí Kính tuy là đệ tử số một của Vương Xứ Nhất, nhưng phạm đại tội phản giáo, Vương Xứ Nhất quyết không bao che cho hắn. Mọi người đều nghĩ: "Tên nghịch đồ mãi giáo cầu vinh, ám hại đồng môn, quyết không thể tha".

Bỗng nghe từ dưới mép quả chuông vọng ra giọng nói yếu ớt:

- Chu sư thúc tổ, nếu sư thúc tổ cứu mạng đệ tử, đệ tử sẽ trả lọ mật ong cho sư thúc tổ, bằng không, đệ tử sẽ uống hết luôn! Đằng nào đệ tử cũng chết cả.

Chu Bá Thông giật mình, lùi ra một bước, quả nhiên lọ mật ong đã biến mất. Nguyên lão đứng bên quả chuông, Triệu Chí Kính ngồi trong chuông, lọ mật ong nhỏ lăn xuống đúng trước mắt hắn, nghe Hách Đại Thông xin Chu Bá Thông mật ong, hắn bèn thò tay qua khe hở dưới mép chuông mà lấy lọ mật ong. Hắn muốn dùng lọ mật ong đổi lấy mạng sống, tự biết chỉ là vọng tưởng, nhưng trong cơn tuyệt vọng, có chút

sinh cơ nào thì cố bám lấy. Chu Bá Thông nghe hắn nói thế, vội gọi:

- Ê này, ngươi chớ có uống mật ong đấy! Các chuyện khác, có thể thương lượng.

Triệu Chí Kính nói:

- Vậy sư thúc tổ phải đáp ứng cứu mạng đệ tử.

Toàn Chân ngũ tử giật mình, chỉ lo lỡ Chu Bá Thông đáp ứng, sẽ không thể xử trí Triệu Chí Kính.

Khưu Xứ Cơ vội nói:

- Sư thúc, kẻ đó tội rất nặng, không thể dung tha.

Chu Bá Thông cúi sát đất, nói vào trong chuông:

- Này này, nhất thiết không được uống mật ong đâu đấy!

Lưu Xứ Huyền nói:

- Sư thúc, thây kệ hắn! Sư thúc cần mật ong thì hoàn toàn không khó. Hôm nay chúng ta đã xóa bỏ thù oán với Long cô nương, đợi chút ít có thể sang bên tòa cổ mộ xin vài lọ. Long cô nương đã biếu sư thúc một lọ, thì cũng sẽ cho sư thúc mươi lọ được thôi.

Chu Bá Thông lắc đầu nói:

- Chưa chắc, chưa chắc!

Lão nghĩ: "Ngươi tưởng lọ mật ong là do Long cô nương biếu ta ư? Là ta từng lấy trộm đấy. Lúc rời Tàng kinh các, Long cô nương vội quá, không kịp mang đi lọ này. Nếu sang xin, chắc gì con bé ấy đã cho, dù có cho, các ngươi đem dùng làm thuốc giải độc, đâu còn phần cho ta kia chứ".

Chỉ nghe có tiếng vo ve rất nhỏ, năm sáu con ong ở ngoài sân bay vào hậu điện, cửa điện không mở, chúng cứ vo ve tìm lối vào. Chu Bá Thông chợt nảy ra một kế, nói:

- Triệu Chí Kính, lọ mật ong mi đang cầm chưa chắc đã là mật ong thật.

Triệu Chí Kính vội nói:

- Là thật, thật mà!

Chu Bá Thông nói:

-Được! Vậy mi thử mở nút lọ cho ta ngửi xem sao đã. Nếu không đúng, khỏi cần nhiều lời.

Triệu Chí Kính vội mở nút lọ, nói:

- Sư thúc tổ ngửi đi, sao lại không thật kia chứ?

Chu Bá Thông hít rất sâu, nói:

- Ồ, ồ, hình như không phải để ta ngửi thêm đã.

Triệu Chí Kính hai tay giữ chặt lọ mật ong, chỉ lo Chu Bá Thông nghiêng quá chuông, giật lại mất, miệng nói:

- Sư thúc tổ thấy mùi thơm ngọt hay chưa?

Mật ngọc phong quả thơm ngon vô tỉ, nút lọ vừa mở, mùi thơm trong điện đã ngào ngạt. Chu Bá Thông khịt khịt mũi, nói đùa:

- Ta bị trúng gió ngạt mũi, chả ngửi thấy gì cả!

Vừa nói vừa quay ra nháy mắt với bọn Khưu Xứ Cơ, Triệu Chí Kính cũng đoán là lão tính kế hoãn binh, bèn nói:

- Sư thúc tổ mà lật quả chuông, đệ tử sẽ uống hết chỗ mật này ngay.

Lúc này bầy ong đã đánh hơi mùi mật, bay tới bên mép quả chuông. Chu Bá Thông phẩy tay áo, nói:

- Vào trong mà đốt nó!

Con ong không chắc nghe lệnh của lão, mà chỉ vì ngửi thấy mùi mật thơm, quả nhiên bay vù qua khe hở vào trong quả chuông. Chỉ nghe Triệu Chí Kính kêu rú lên, "cạch" một tiếng, từ trong quả chuông mùi mật ong tỏa ra nồng đượm, thì ra ong đã đốt Triệu Chí Kính, hắn buông rơi lọ mật vỡ tan. Chu Bá Thông cả giận, quát:

- Tên mũi trâu hậu đậu, có cái lọ mật cỏn con cũng cầm không chắc.

Lão đang định bước tới lật quả chuông, thì bầy ong ngọc phong ngửi thấy mùi mật nồng đượm lũ lượt bay vào trong chuông. Chu Bá Thông từng bị khổ vì lũ ong này, nên lão không dám lại gần. Ong chui vào nhiều, Triệu Chí Kính ở bên trong người dính mật, phải bị ong đốt hàng trăm cái. Mọi người ban đầu còn nghe tiếng rú thảm thiết của hắn, lát sau thì lặng thinh, chắc chắn hắn đã tắt thở.

Chu Bá Thông kéo vạt áo Lưu Xứ Huyền, nói:

- Xứ Huyền, ngươi mau đi xin Long cô nương mươi lọ mật ong về đây cho ta.

Lưu Xứ Huyền cau mày nhăn nhó, vừa nãy mình chỉ mong Chu Bá Thông đừng đáp ứng tha mạng cho Triệu Chí Kính nên nói đại như thế, chứ thực ra Toàn Chân ngũ tử đã sử chiêu "Thất tinh tụ hội" đả thương Tiểu Long Nữ, nói gì chuyện "đã giải oán thù"? Lúc này bị Chu Bá Thông túm áo, đành cười khổ, nói:

- Sư thúc buông tay ra, để đệ tử đi xin vậy!

Bọn Khưu Xứ Cơ biết chuyến đi này rất hung hiểm, nếu Tiểu Long Nữ bình an vô sự thì không sao, nhưng nếu nàng ta trọng thương mà chết, thì không biết sẽ có bao nhiêu đệ tử phái Toàn Chân phải mất mạng dưới tay Dương Quá, bèn nhất tề nói:

- Mọi người chúng ta cùng đi một thể.

Cánh rừng bên ngoài tòa cổ mộ, từ thời Vương Trùng Dương còn sống đã không cho phép đệ tử phái Toàn Chân tiến vào một bước, mọi người đi tới mép rừng thì nhớ di huấn của tiên sư, đều dừng chân.

Khưu Xứ Cơ vận khí đan điền, gọi to:

- Dương thiếu hiệp, thương thế của Long cô nương có sao không? Ở đây có mấy viên "Cửu truyền linh bảo hoàn" trị thương, mời Dương thiếu hiệp ra nhận.

Chu Bá Thông nói nhỏ:

- Phải rồi, phải rồi! Muốn xin mật ong của người ta, cũng phải có gì đem đổi chứ.

Lát sau không có tiếng trả lời, Khưu Xứ Cơ lại nói to một lần nữa, cánh rừng hoàn toàn im ắng, căng mắt nhìn sâu vào bên trong, chỉ thấy bên trên cành lá âm u, dưới đất cỏ gai mọc tràn lan.

Lưu Xứ Huyền và Hách Đại Thông đi men cánh rừng một quãng, không hề có dấu vết ai đi xuyên qua rừng, xem chừng Dương Quá và Tiểu Long Nữ hoàn toàn không trở về tòa cổ mộ, mà đã xuống chân núi Chung Nam. Mọi người vừa vui vừa buồn, trở lại cung Trùng Dương. Vui vì Dương, Long hai người đã đi xa; buồn vì Tiểu Long Nữ nếu không chữa khỏi thương tích, thì phái Toàn Chân sẽ gánh chịu hậu họa khôn lường. Lão Ngoan đồng cũng vừa vui vừa buồn, buồn vì không có được mật ong ngọc phong, vui vì khỏi gặp mặt Tiểu Long Nữ, khỏi xấu hổ về chuyện lão lấy trộm lọ mật ong của nàng.

Toàn Chân ngũ tử tuy sống ở trên núi Chung Nam mấy chục năm, song không thể đoán Dương Quá và Tiểu Long Nữ đi đâu.

Dương, Long hai người được đàn ong ngọc phong hộ vệ, chạy ra sân sau, chạy một quãng thì thấy một tòa lầu tựa lưng vào núi, Dương Quá biết đây là Tàng kinh các, một trong những yếu địa của cung Trùng Dương. Chàng ôm Tiểu Long Nữ lên trên lầu, hai người ngồi nghỉ một chút, nghe tiếng huyên náo bên dưới, đã có vài chục đạo sĩ đuổi tới, nhưng họ sợ ong đốt, không dám xông lên. Dương Quá đặt Tiểu Long Nữ ngồi vững trên một chiếc ghế tựa, quan sát hình thế xung quanh, thấy phía sau Tàng kinh các có một cái khe sâu mấy chục trượng, may là khe nước tuy sâu, nhưng không quá rộng. Chàng vốn mang theo người một sợi dây dài để buộc ngang cây mà ngủ. Lúc này bèn đem buộc một đầu vào cây cột của Tàng kinh các, cầm một đầu dây đu người qua khe sang vách núi đối diện, buộc dây vào một thân cây, rồi dùng khinh công đi trên dây trở sang Tàng kinh các.

Chàng tới bên Tiểu Long Nữ, dịu dàng nói:

- Chúng mình đi đâu bây giờ?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng muốn đi đâu, thiếp sẽ theo đến đó.

Dương Quá cười, nói:

- Cái đó gọi là thuyền theo lái, gái theo chồng. Thế nàng muốn đi đâu nhất nào?

Tiểu Long Nữ thở dài nhè nhẹ, Dương Quá biết là nàng chỉ mong trở về tòa cổ mộ, nhưng về đó bằng cách nào lúc này phải tính kỹ, trong khi tiếng huyên náo dưới lầu đang thúc bách.

Chàng hiểu tâm tư của Tiểu Long Nữ, Tiểu Long Nữ cũng hiểu tâm tư của chàng, nói:

- Thiếp không nhất định muốn về cổ mộ, chàng cũng đừng lo lắng làm gì. Chỉ cần có chàng bên cạnh, ở đâu thiếp cũng thấy tốt cả.

Dương Quá nghĩ: "Đấy là tâm nguyện thứ nhất của nàng sau khi thành thân, không chừng cũng là tâm nguyện cuối cùng của đời nàng, nếu ta không làm được, thì đâu còn xứng đáng là chồng nàng?"

Chàng nhìn khắp gian lầu, nghe tiếng huyên náo bên dưới, lòng thêm bối rối, bỗng thấy trong góc có một cái hòm bằng gỗ, chàng chợt nghĩ: "Có cách rồi!"

Chàng bước tới, thấy hòm có khóa, bèn dùng tay bẻ khóa, mở nắp hòm, thấy trong đựng đầy sách, chàng bưng hòm đổ hết sách ra đất, cái hòm gỗ này làm bằng ván dày tám phân, rất chắc chắn. Dương Quá thấy trên giá sách cao có phủ mấy tấm vải dầu, đề phòng mưa dột làm hư sách quí, chàng bèn kéo lấy hai mảnh, lót vào bên trong cái hòm, mang cái hòm đi trên dây sang bên kia khe, rồi trở lại bế Tiểu Long Nữ đi sang, cười nói:

- Bây giờ chúng mình đi về nhà nào!

Tiểu Long Nữ thích thú, mỉm cười, nói:

- Chủ ý của chàng hay thật!

Dương Quá nói cho nàng khỏi lo:

- Thanh kiếm này có thể đâm thủng mọi vật cứng, nếu dưới nước có tảng đá ngầm nào chắn cái hòm lại, dùng kiếm đâm một nhát là xong. Quá nhi sẽ lội thật nhanh, để nàng ở trong hòm khỏi bị ngạt thở.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Chỉ có một điều không tốt.

Dương Quá ngạc nhiên hỏi:

- Là cái gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đi theo kiểu này, thiếp phải xa cách chàng một hồi lâu.

Sau khi sang bên kia khe, Dương Quá nhớ đến bé Quách Tương đang ở trong hang, bèn nói:

- Ta có mang theo cả cô nương của Quách bá bá, nàng bảo nên làm thế nào?

Tiểu Long Nữ ngẩn người, run run nói:

- Thật ư? Chàng dẫn theo cả... cả cô nương của Quách đại hiệp ư?

Dương Quá thấy thần sắc rất lạ của nàng, thì hiểu ý, biết nàng tưởng nhầm chàng dẫn theo Quách Phù, bèn ghé mặt thơm nhẹ vào má nàng một cái, nói khẽ:

- Đấy là đứa bé mới sinh hơn một tháng, chưa biết chém cánh tay của người khác đâu!

Tiểu Long Nữ ngượng đỏ mặt, chúi đầu vào ngực chàng, không dám ngẩng lên.

Lát sau, nàng mới nói:

- Chúng mình bế nó về Cổ Mộ đi, để nó ở chốn hoang sơn dã địa này nửa buổi thì nó chết mất!

Dương Quá nghĩ mình bị vướng trong cung Trùng Dương khá lâu, không biết bé Quách Tương ở trong hang có sao không, thì rất lo, vội vác cái hòm đặt Tiểu Long Nữ ngồi bên trong lên vai, rảo bước tìm đến trước cái hang nọ, không nghe tiếng khóc của đứa bé, càng lo hơn. Chàng gỡ bụi gai, vào trong thấy Quách Tương đang ngủ say, hai má hồng hồng. Cả hai mừng rỡ, chàng bế Quách Tương đặt vào lòng Tiểu Long Nữ, rồi vác hòm lên vai mà đi.

Lúc này các đạo sĩ phái Toàn Chân đều tụ tập trong cung Trùng Dương, nên dọc đường không gặp ai. Ngang qua một vườn trồng bí đỏ của các đạo sĩ, Dương Quá ngắt lấy sáu, bảy trái bỏ vào chiếc hòm, nói:

- Chỗ này đủ cho chúng mình ăn bảy, tám ngày.

Đi một lúc nữa thì đến dòng suối ngầm trong núi. Dương Quá cúi xuống thơm vào má Tiểu Long Nữ, nhẹ nhàng đậy nắp hòm, dùng vải dầu bọc kín bên ngoài chiếc hòm, thả nó xuống dòng suối, hít một hơi dài, lặn xuống nước kéo chiếc hòm đi.

Chàng từng khổ luyện khí công giữa dòng suối, nước lũ trong hoang cốc, nên việc lặn đi trong dòng suối ngầm này không vất vả gì, đáy suối chỗ thấp chỗ cao, chàng cứ lội đi, gặp đất đá ngăn chiếc hòm trôi qua thì chàng dùng kiếm phá thông được ngay. Sợ Tiểu Long Nữ ở trong chiếc hòm ngạt thở, chàng lội thật nhanh, chưa tàn nén nhang thì đã hết suối, tới địa đạo.

Chàng cởi vải dầu, mở nắp hòm, thấy Tiểu Long Nữ thiêm thiếp mệt mỏi sau khi bị trọng thương, bé Quách Tương thì kêu khóc lớn tiếng, có vẻ rất khỏe mạnh. Nguyên bé hơn một tháng qua bú sữa con báo, nên khỏe hơn hẳn trẻ sơ sinh bình thường. Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói nhỏ:

- Vợ chồng mình cuối cùng đã về đến nhà!

Rồi quá mệt, nàng nhắm nghiền hai mắt lại. Dương Quá bưng chiếc hòm đưa nàng vào trong tòa cổ mộ.

Chỉ thấy bàn ghế đổ ngả nghiêng, y như hôm rời khỏi đây sau cuộc ác đấu với sư đồ Lý Mạc Sầu. Dương Quá nhìn thạch thất, vài vật dụng đã dùng hồi trước, trong lòng bỗng trào lên một cảm giác nửa vui mừng, nửa thương cảm. Chàng đứng ngây thất thần một hồi,

bỗng có một giọt nước nhỏ xuống mu bàn tay mình, chàng ngoảnh lại, thấy Tiểu Long Nữ đang vịn vào ghế đứng bên cạnh chàng, lệ chảy dài trên má. Hôm nay hai người đã kết thành phu phụ, tâm nguyện bao năm đã thành, họ lại trở về chốn cũ, từ đây mọi oán cừu, phiền não, sầu khổ không còn trói buộc họ nữa, vậy mà cả hai lại cảm thấy đau đớn khôn cùng, ấy là vì cùng biết rằng Tiểu Long Nữ đã bị trọng thương bởi kim luân của Pháp vương và đòn hợp lực của Toàn Chân ngũ tử, cơ thể mảnh mai của nàng chịu đựng sao cho nổi?

Hai người trẻ tuổi cùng một đời cô khổ, chưa từng hưởng thụ khoái lạc thật sự, bỗng nhiên có phúc lớn trở thành vợ chồng, nhưng sắp lập tức phải âm dương đôi ngả!

Dương Quá ngây người một lát, sang phòng của Tôn bà bà tháo chiếc giường gỗ, mang sang lắp lại bên chiếc giường hàn ngọc, trải chăn, dìu Tiểu Long Nữ nằm lên đó nghỉ. Thức ăn dự trữ trong tòa cổ mộ đã hư hết từ lâu, chỉ có mấy hũ mật ong là tốt nguyên.

Chàng rót nửa bát mật ong pha với nước sạch, cho Tiểu Long Nữ uống, lại cho bé Quách Tương uống no,

rồi chàng cũng uống một bát. Chàng nghĩ: "Mình phải tỏ ra phấn chấn để nàng vui, mình không được để lộ chút nào nỗi đau đớn trong lòng". Thế là chàng lấy hai cây nến to, dùng vải điều bọc bên ngoài, thắp đặt trên bàn, cười, nói:

- Đây là nơi động phòng hoa chúc của đôi ta!

Hai cây nến hồng cháy sáng, thạch thất lập tức bừng bừng hỉ khí. Tiểu Long Nữ ngồi trên giường, thấy người có vết máu, vết bùn đất, mỉm cười, nói:

- Thiếp thế này chẳng giống cô dâu chút nào!

Chợt nhớ điều gì, nói:

- Chàng hãy sang phòng tổ sư bà bà mang cái hộp mạ vàng sang đây cho thiếp!

Dương Quá tuy sống trong tòa cổ mộ mấy năm, song chàng chưa dám tự tiện bước vào phòng của Lâm Triêu Anh, di vật của bà ta, chàng cũng không dám đụng tới. Giờ nghe Tiểu Long Nữ nói thế, bèn cười đáp:

- Lệnh của phu nhân, xin làm ngay!

Ở đầu giường, chàng thấy có mấy cái hộp, chàng cầm cái mạ vàng, vẽ hoa trang nhã nhất lên, nó không nặng lắm, cũng không có khóa, mang sang cho Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ nói:

- Nghe Tôn bà bà bảo đây là cái hộp nữ trang của tổ sư bà bà, vì tổ sư bà bà không lấy chồng, nên hoàn toàn không động tới.

Dương Quá nhìn cái hộp trang trí mỹ lệ, nhưng trong cái vui cảm thấy một nỗi thê lương vô hạn. Chàng đặt cái hộp trên chiếc giường hàn ngọc, mở nắp ra, thấy bên trong quả nhiên có mấy thứ trang điểm của cô dâu, như mũ phượng đính ngọc, khăn hồng trùm đầu, bộ quần áo lụa đỏ, món nào cũng thuộc loại thượng đẳng, tuy để lâu mấy chục năm trông vẫn như mới.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng lấy ra cho thiếp xem với.

Dương Quá lấy từng món trong hộp ra, bên dưới bộ quần áo có một cái hộp đựng lược và son phấn, một hộp đựng trang sức, mở ra, cả hai thấy có đủ trâm cài tóc, ngọc đeo tai đẹp long lanh, giá trị ngần nào

không biết, chỉ biết được chế tác tinh xảo, nhã nhặn, đầy tâm huyết.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thiếp trang điểm như một cô dâu được chăng?

Dương Quá nói:

- Hôm nay nàng mệt rồi, hãy nghỉ một đêm, ngày mai hãy trang điểm.

Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Không, hôm nay là ngày lành thành thân của hai ta. Thiếp thích làm cô dâu. Hôm ở Tuyệt Tình cốc Công Tôn Chỉ muốn thành hôn với thiếp, thiếp đâu có trang điểm!

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lần ấy không thể gọi là thành hôn được, bởi chỉ có mình lão ta vọng tưởng mà thôi!

Tiểu Long Nữ hòa mật ong vào son, soi gương, bắt đầu trang điểm. Trong đời nàng, đây là lần thứ nhất thoa phấn bôi son, nước da nàng vốn trắng, không nên thoa phấn, nhưng vì sau khi bị trọng thương, trông nhợt nhạt, nên sau khi xoa chút son lên má,

trông kiều diễm vô cùng. Nghỉ một lát, nàng lấy lược chải tóc, thở dài, nói:

- Thiếp muốn vấn tóc, nhưng không biết cách. Chàng có biết vấn tóc hay không?

Dương Quá đáp:

- Không biết! Nàng cứ để tóc tự nhiên, trông đã đẹp lắm rồi!

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thật ư?

Nàng đặt cái lược xuống, đeo bông tai, cài trâm, đeo hai cái vòng ngọc ở cổ tay, dưới ánh nến hồng, trông diễm lệ vô song. Nàng ngoảnh lại, tưởng sẽ nghe Dương Quá tán thưởng vài câu. Nhưng nàng thấy Dương Quá nước mắt giàn giụa, buồn không thể tả nổi. Nàng nghiến răng, làm như không thấy, mỉm cười, nói:

- Chàng bảo thiếp có dễ coi hay không?

Dương Quá nghẹn ngào đáp:

- Nàng đẹp vô cùng! Để ta đội mũ phượng cho nàng!

Chàng cầm chiếc mũ, tới sau lưng, đội lên đầu nàng. Tiểu Long Nữ nhìn trong gương, thấy chàng đưa tay áo lau nước mắt, rồi đứng kề bên nàng, sắc diện đã trở nên hoan hỉ. Chàng cười, hỏi:

- Từ nay trở đi ta gọi nàng là nương tử, hay vẫn gọi là cô cô?

Tiểu Long Nữ nghĩ: "Không lẽ còn có "trở đi" nữa thật sao?" Nhưng nàng vẫn cố gượng vui, mỉm cười nói:

- Gọi cô cô nữa thì không hay. Gọi là nương tử phu nhân, nghe già quá.

Dương Quá hỏi:

- Thế tên hồi nhỏ của nàng là gì? Hôm nay đã có thể nói cho ta biết được chưa?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ vẫn gọi thiếp là Long nhi!

Dương Quá nói:

- Được! Từ nay trở đi nàng gọi ta là Quá nhi, còn ta sẽ gọi nàng là Long nhi. Đến khi chúng mình có con, sẽ gọi nhau là gia gia, nương nương, rồi khi con chúng mình lấy vợ...

Tiểu Long Nữ nghe chàng nói huyên thuyên, lúc đầu còn mỉm cười, sau không kìm được, khóc òa lên.

Dương Quá ôm nàng vào lòng, âu yếm nói:

- Long nhi, nàng buồn, ta cũng không vui, đôi ta hà tất lo chuyện mai sau. Hôm nay nàng không sao, ta cũng sẽ không sao. Đôi ta cứ việc sung sướng hôm nay, khỏi cần nghĩ đến ngày mai làm gì.

Tiểu Long Nữ ngẩng đầu lên, gượng cười, gật đầu.

Dương Quá nói:

- Nàng xem bộ quần áo thêu chim phượng đẹp quá này, để ta giúp nàng mặc nó vào!

Chàng đỡ người nàng, mặc chiếc quần hồng thêu chỉ vàng cho nàng. Tiểu Long Nữ lau nước mắt, bôi chút son, mỉm cười ngồi bên cây nến.

Lúc này Quách Tương nằm trên giường, giương to đôi mắt hiếu kỳ mà nhìn chằm chằm, tựa hồ nó cũng thấy Tiểu Long Nữ trang điểm rất xinh đẹp.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp trang điểm đẹp rồi, tiếc rằng trong hộp không có mũ áo cho tân lang, chàng đành chịu thiệt thòi.

Dương Quá nói:

- Để ta đi xem có thứ gì nhã nhặn một chút chăng?

Chàng mang một chiếc rương đựng đồ linh tinh đổ ra giường. Tiểu Long Nữ thấy chàng nhặt một bông hoa bằng vàng, bèn cầm gài lên mái tóc chàng.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Như thế hơi giống tân lang rồi đó.

Thấy có một tập thư được buộc bằng sợi chỉ đỏ đã bạc màu, Dương Quá nói:

- Có một số thư này.

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Chàng xem là thư gì?

Dương Quá cởi dây buộc, thấy trên bì thư đề: "Thân gửi nữ sĩ Lâm Triêu Anh", dưới góc trái có một chữ "Triết". Dương Quá biết Vương Trùng Dương trước khi xuất gia tên là Vương Triết, thì cười, nói:

- Đây là thư tình của Trùng Dương tổ sư gửi cho tổ sư bà bà, chúng mình xem được chứ?

Tiểu Long Nụ vốn thờ kính Lâm Triêu Anh như thần thánh, vội nói:

- Ấy, không được xem đâu!

Dương Quá cười, lại buộc chồng thư lại, nói:

- Lão đạo cô Tôn Bất Nhị cổ hủ lắm, thấy đôi ta bái đường thành thân trước di ảnh của Trùng Dương tổ sư, cho là đại nghịch vô đạo. Ta không tin rằng năm xưa Trùng Dương tổ sư không có tình ý với tổ sư bà bà. Nếu đem chồng thư kia cho đám đạo sĩ mũi trâu xem, nhìn vẻ mặt họ lúc ấy mới thú đấy.

Chàng vừa nói vừa nhìn Tiểu Long Nữ, không khỏi đau lòng cho Lâm Triêu Anh, nghĩ thầm: "Tổ sư bà bà sống một mình trong cổ mộ, chắc không chỉ một lần mặc thử bộ đồ cưới kia. Đôi ta may mắn hơn tổ sư bà bà rất nhiều".

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng thế! Đôi ta may mắn hơn tổ sư bà bà, sao chàng không vui lên?

Dương Quá nói:

- Ừ nhỉ!

Đột nhiên chàng cười, hỏi:

- Ta không hề nói ra, sao nàng đoán đúng tâm tư của ta?

Tiểu Long Nữ cười, đáp:

- Thiếp không đoán đúng tâm tư của chàng, thì sao xứng làm vợ chàng?

Dương Quá ngồi ở mép giường, dùng tay trái ôm nhẹ nàng vào lòng. Hai người sung sướng khó nói nên lời, những mong thời khắc này vĩnh viễn ngừng trôi.

Họ ngồi dựa vào nhau, hồi lâu không nói.

Sau đó hai người cùng ngó về phía chồng thư một cái rồi nhìn nhau cười, ánh mắt lộ vẻ tinh nghịch, thừa biết đó là tâm sự riêng tư của tiên sư, vẫn không nén nổi tính hiếu kỳ.

Dương Quá nói:

- Chúng mình chỉ xem một bức thư thôi, được chứ?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thiếp cũng muốn biết một chút, phải rồi, chúng mình chỉ xem một bức thư thôi.

Dương Quá mừng rỡ, cởi sợi chỉ buộc. Tiểu Long Nữ nói:

- Nếu chàng thấy trong thư có câu khiến người ta rất đau lòng, thì đừng đọc cho thiếp nghe.

Dương Quá ngập ngừng nói:

- Ừ, phải đấy!

Chàng nghĩ Vương, Lâm hai người có tình ý với nhau mà không lấy được nhau, chỉ sợ lời lẽ trong thư phần nhiều là sầu khổ, có lẽ không nên đọc thì hơn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng đừng ngại, không chừng toàn viết chuyện vui đó!

Dương Quá lấy một bức thư ra, đọc:

- "Anh muội, hôm qua quân ta cùng bọn Thát tử giao phong trên đồi Ác Ba, sa vào ổ mai phục của địch, bị mất bốn trăm người..."

Tiếp theo toàn kể quân tình giao chiến giữa nghĩa binh với quân Kim. Dương Quá đọc liền mấy bức thư, toàn một chuyện như thế, không một câu nói đến tình nhi nữ.

Dương Quá thở dài, nói:

- Vị Trùng Dương tổ sư cố nhiên là đấng nam nhi đại trượng phu, chỉ lấy quân quốc làm trọng, vô tình như thế, chẳng trách làm cho tổ sư bà bà lạnh nhạt.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không đâu! Khi nhận các bức thư này, tổ sư bà bà thích lắm đó.

Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Sao nàng biết?

Tiểu Long Nữ nói

- Dĩ nhiên thiếp không biết, chỉ là suy bụng mình ra thôi. Chàng xem, bức thư nào cũng kể về quân tình gian nan khẩn cấp, nhưng trong tình cảnh ấy, Trùng Dương tổ sư vẫn không quên viết thư cho tổ sư bà bà, chàng bảo như thế có đúng là lúc nào cũng thương nhớ tổ sư bà bà hay không?

Dương Quá gật đầu, nói:

- Đúng, quả đúng như thế!

Bèn xem một bức thư khác. Thư này kể tình hình càng nguy cấp hơn, nghĩa quân của Vương Trùng Dương vì lực lượng ít ỏi, không địch nổi, liên tiếp bại trận, tựa hồ khó bề duy trì, cuối thư có hỏi thăm thương thế của Lâm Triêu Anh, chỉ vẻn vẹn vài câu, nhưng chứa chan sự quan thiết. Dương Quá nói:

- Ồ, hồi trước tổ sư bà bà cũng bị trọng thương, sau đó tự nhiên khỏi. Thương thế của nàng cứ thong thả điều dưỡng, cùng lắm dăm tháng nửa năm cũng khỏi thôi.

Tiểu Long Nữ cười nhạt, nàng tự biết lần này bị thương rất nặng, trọng thương như thế này mà vẫn chữa khỏi được, thì e trong thiên hạ sẽ toàn những người bất tử; nhưng đã bảo đêm nay không nhắc chuyện buồn, thì dù Dương Quá nói điều không tưởng, cũng cứ coi như thật đi, bèn nói:

- Phải, cứ thong thả điều dưỡng, chẳng phải vội! Các bức thư kia không viết chuyện bí mật riêng tư, chàng cứ đọc cả đi.

Dương Quá đọc tiếp một bức thư khác, trong đó toàn những lời bi phẫn, kể nghĩa quân bại trận hoàn toàn, Vương Trùng Dương liều chết phá trùng vây thoát

được, nhưng thuộc hạ tử thương cả. Cuối thư nói quyết sẽ chiêu binh khôi phục lực lượng. Các bức thư sau toàn kể cảnh thất bại, thế lực quân Kim ở Hà Bắc mạnh lên thế nào, Vương Trùng Dương hiển nhiên đã không thể làm gì được nữa, lời lẽ trong thư đầy thất vọng.

Dương Quá nói:

- Mấy bức thư này đọc buồn quá, thôi, chẳng xem nữa ôi, cái gì đây?

Giọng chàng bỗng trở nên mừng rỡ, tay cầm bức thư run run, miệng đọc:

- "Nghe đồn vùng cực bắc giá lạnh, có loại đá gọi là Hàn ngọc, trị được các chứng bệnh trầm kha, vô phương cứu chữa, chính là thứ Anh muội đang cần". Long nhi, nàng bảo có phải đó là cái giường hàn ngọc hay không?

Tiểu Long Nữ thấy vẻ mặt chàng đột nhiên bừng sáng, thì run run hỏi:

- Chàng... ý chàng muốn nói là cái giường hàn ngọc có thể trị thương cho thiếp phải không?

Dương Quá nói:

- Ta không biết, nhưng Trùng Dương tổ sư viết thế, tất có lý. Nàng xem, tấm đá hàn ngọc chẳng phải là do Trùng Dương tổ sư kiếm về đó sao? Tổ sư bà bà chẳng đã chế thành cái giường hàn ngọc đó sao? Thương thế của tổ sư bà bà cuối cùng chẳng đã khỏi đó sao?

Chàng bèn đọc ngấu nghiến các bức thư còn lại, xem có viết gì về cách trị thương bằng cái giường hàn ngọc hay không, nhưng không thấy có gì thêm. Chàng buộc xấp thư lại, cất vào trong rương, ngẩn ngơ xuất thần: "Cái giường hàn ngọc này không phải tự dưng có công dụng lạ thường, chỉ không biết cách trị thương cho Long nhi thế nào mà thôi. Ôi, ước gì ta biết cách, ước gì ta biết..."

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Chàng nghĩ gì mà ngẩn ngơ như thế?

Dương Quá nói:

- Ta đang nghĩ cách làm thế nào sử dụng cái giường hàn ngọc trị thương cho nàng. Không biết có phải

đem nghiền một chút cho nàng uống hay không? Hay là dùng làm thuốc dẫn?

Giá chàng không biết cái giường hàn ngọc có thể trị thương đã đành một nhẽ, đằng này chàng đọc đi đọc lại câu "trị được các chứng bệnh trầm kha, vô phương cứu chữa", mà chưa biết cách sử dụng, nên lòng dạ bồn chồn nôn nóng. Tiểu Long Nữ buồn bã nói:

- Chàng nhớ Tôn bà bà chứ? Tôn bà bà từng hầu hạ tổ sư bà bà, lại sống chung với sư phụ của thiếp nhiều năm, khi bị Hách Đại Thông đánh chết, nếu biết cái giường hàn ngọc có thể trị thương, sao Tôn bà bà không nhắc gì đến lúc lâm chung? Huống hồ sư phụ của thiếp cũng... cũng bị chết vì bị thương lâu ngày không khỏi.

Dương Quá đang tràn trề hi vọng, nghe nàng nói thế như bị giội gáo nước lạnh vào đầu.

Tiểu Long Nữ đưa tay vuốt nhẹ tóc chàng, âu yếm nói:

- Quá nhi, chàng khỏi cần lo nghĩ nhiều về thương thế của thiếp cho phiền não thêm.

Dương Quá nhất thời không nghĩ gì nữa, lát sau chàng hỏi:

- Sư tổ của ta bị thương như thế nào?

Chàng tuy sống ở cổ mộ mấy năm, nhưng chưa từng nghe Tiểu Long Nữ kể tại sao sư phụ của nàng bị chết.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ thâm cư cổ mộ, hiếm khi ra ngoài, có một năm sư tỷ của thiếp gây họa bên ngoài, chạy về núi Chung Nam, sư phụ ra khỏi nhà mồ tiếp ứng, cuối cùng bị địch nhân ám toán. Sư phụ chịu thiệt, nhưng cứu được sư tỷ của thiếp về coi như xong, không hơn thua với tên ác nhân kia nữa. Ai dè tên ác nhân được đằng chân lân đằng đầu, ít lâu sau lại đến cửa mộ khiêu chiến, sau còn xông vào trong mộ, sư phụ không địch nổi hắn, suýt nữa thì đóng sập cửa mộ cùng chết với hắn, may sao trong cơn nguy cấp kịp phát động cơ quan, lại bất ngờ phóng kim châm. Tên ác nhân không kịp phòng bị, trúng kim châm, tê dại khổ sở. Sư phụ thừa thế điểm huyệt hắn, khiến hắn hết bề cựa quậy. Không ngờ sư tỷ lại lén đi giải huyệt

cho hắn. Tên ác nhân bất ngờ vùng dậy, sư phụ mới bị hắn hạ độc thủ.

Dương Quá hỏi:

- Tên ác nhân ấy là ai vậy? Võ công hắn hơn cả sư tổ, chắc phải là một đại cao thủ đương thời.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ không nói cho thiếp biết. Sư phụ muốn thiếp trong lòng không có hỷ nộ ái ố, thiện ác gì hết, bảo rằng nếu nói cho thiếp biết danh tính tên ác nhân, e rằng mai sau thiếp sẽ đi tìm hắn trả thù.

Dương Quá thở dài:

- Ồ, sư tổ quả là người tốt!

Tiểu long Nữ mỉm cười, nói:

- Nếu sư phụ biết hôm nay thiếp lấy được một người chồng tốt như chàng, chắc sẽ rất hài lòng.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Chưa chắc, sư tổ vốn không cho phép nàng có tình ý hoặc đi lấy chồng.

Tiểu Long Nữ thở dài:

- Sư phụ của thiếp hiền từ vô cùng, ban đầu không cho phép, nhưng về sau thấy thiếp quyết ý, nhất định sẽ cho thiếp được như nguyện. Sư phụ nhất định sẽ hài lòng về chàng.

Nàng nghĩ đến ân sư, xuất thần hồi lâu, lại nói:

- Sư phụ sau khi bị thương, liền dọn sang ở phòng khác, xa hẳn cái giường hàn ngọc. Sư phụ bảo rằng việc hành công của phái Cổ Mộ hỗ tương sinh khắc với hàn khí, cho nên dùng cái giường hàn ngọc bổ trợ cho việc luyện công cố nhiên là không gì bằng, nhưng sau khi bị thương lại không chịu nổi hàn khí.

Dương Quá ậm ừ, óc vẫn nghĩ đến sự vận hành kinh mạch của nội công bản môn. Nội công nói trong "Ngọc nữ tâm kinh" hoàn toàn dựa vào khí thuần âm đả thông kinh mạch, bên trong cơ thể cực lạnh, mặt ngoài cơ thể lại tỏa khí nóng, đến nỗi khi luyện tập phải cởi quần áo cho khí nóng tỏa ra hết, không được ứ trệ chút nào, nếu bị khí lạnh của cái giường hàn ngọc dồn ngược vào trong, thì sẽ bị nội thương trí mạng. Chàng nghĩ: "Tại sao Trùng Dương tổ sư nói rằng hàn ngọc trị được các chứng bệnh trầm kha, vô phương cứu chữa? Cái diệu lý tương sinh tương khắc

bên trong, mình phải hiểu cho rõ mới được". Chàng thấy Tiểu Long Nữ nhắm mắt có vẻ mệt mỏi, bèn nói:

- Nàng ngủ đi, ta sẽ ngồi hầu bên nàng!

Tiểu Long Nữ vội mở mắt, nói:

- Không, thiếp không mệt đâu. Đêm nay đôi ta đừng ngủ.

Nàng rất sợ mình bị thương nặng, ngủ rồi sẽ không thức dậy được nữa, vĩnh viễn không còn thấy mặt Dương Quá, nên nói:

- Chàng nói chuyện với thiếp đi. Này, chàng có mệt không?

Dương Quá lắc đầu, mỉm cười, nói:

- Nàng không muốn ngủ thì đừng ngủ, nhưng cứ nhắm mắt lại mà dưỡng thần!

Tiểu Long Nữ nói:

- Vâng!

Nàng từ từ nhắm mắt lại, nói nhỏ:

- Sư phụ từng nói có một điều đến lúc chết cũng không hiểu nổi. Quá nhi rất thông minh, thử nghĩ hộ xem.

Dương Quá hỏi:

- Là việc gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư phụ đã điểm huyệt tên ác nhân nọ, không hiểu tại sao sư tỷ lại đi giải huyệt cho hắn?

Dương Quá nghĩ một lát, cảm thấy Tiểu Long Nữ ngả hẳn người vào mình, hơi thở rất yếu, đã ngủ thiếp đi.

Dương Quá ngắm khuôn mặt nàng, trong đầu dồn dập bao ý nghĩ, lát sau, một ngọn nến bừng lên rồi tắt vì đã cháy hết. Chàng bỗng nhớ ở đảo Đào Hoa, trong một trai phòng có đôi liễn: "Xuân tàm đáo tử ti phương tận, Lạp cự thành khôi lệ thủy can"*(*春蠶到死絲方盡,蠟炬成灰淚始乾-Con tằm đến thác tơ đành dứt, nến sáp thành tro lệ mới thâu - Vô đề, Lý Thương Ẩn).

Đó là hai câu Đường thi, Hoàng Dược Sư thương nhớ người vợ đã khuất nên viết treo ở nơi ngày ngày ngồi đọc sách. Dương Quá hồi nhỏ nhìn thấy không để ý,

bây giờ chính chàng lâm vào tình cảnh tương tự, mới ngẫm ra ý vị của hai câu ấy, đang đau lòng thì đột nhiên trước mắt tối sầm, ngọn nến còn lại cũng tắt nốt. Chàng nghĩ: "Hai ngọn nến kia giống như ta và Long nhi, một ngọn cháy hết, ngọn thứ hai cũng tắt theo".

Chàng ngồi xuất thần, bỗng nghe Tiểu Long Nữ thở dài nói, giọng rầu rầu:

- Thiếp không muốn chết, Quá nhi, thiếp không muốn chết đâu, đôi ta phải được sống với nhau nhiều năm.

Dương Quá nói:

- Phải, Long nhi sẽ không chết, dưỡng thương một thời gian, nàng sẽ khỏi thôi. Hiện giờ ngực nàng cảm thấy thế nào?

Tiểu Long Nữ không trả lời, câu vừa nói chỉ là lời trong mơ.

Dương Quá sờ tay lên trán nàng, thấy nóng rực.

Chàng vừa luống cuống vừa đau đớn nghĩ: "Lý Mạc Sầu tác ác đa đoan, lúc này vẫn sống yên lành. Long

nhi suốt đời chưa từng làm một việc gì hại người, sao lại phải chết yểu? Trời kia có mắt hay không vậy?"

Chàng vốn không biết sợ trời sợ đất gì hết, thích gì làm nấy, nhưng hiện tại lâm vào cảnh tuyệt vọng, bàng hoàng vô kế khả thi. Chàng nhẹ nhàng đặt Tiểu Long Nữ nằm xuống giường, rồi quì xuống đất, lầm rầm khấn:

- Lạy trời từ bi, phù hộ độ trì cho Long nhi khỏe lại con xin... con nguyện làm...

Để Tiểu Long Nữ được sống, có việc gì mà chàng không sẵn sàng làm kia chứ.

Chàng đang khấn, thì nghe Tiểu Long Nữ nói:

- Là Âu Dương Phong, Tôn bà bà bảo nhất định là Âu Dương Phong! ... Quá nhi, Quá nhi, chàng đâu rồi?

Nàng đột nhiên hoảng hốt gọi to và ngồi bật dậy.

Dương Quá vội ngồi lên mép giường, cầm tay nàng, nói:

- Quá nhi đây!

Trong giấc mơ, Tiểu Long Nữ cảm thấy thân mình không có chỗ dựa, choàng tỉnh, thấy Dương Quá vẫn ngồi bên cạnh, thì rất mừng.

Dương Quá nói:

- Nàng yên tâm, suốt đời ta sẽ không xa nàng. Sau này nếu ra khỏi cổ mộ, ta cũng sẽ không rời nàng nửa bước.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thế giới bên ngoài quả nhiên có nhiều thứ lạ hơn ở đây, nhưng ra ngoài đó thiếp sợ lắm.

Dương Quá nói:

- Hiện tại đôi ta chẳng có gì phải sợ. Vài tháng nữa, nàng khỏe lại rồi, đôi ta sẽ cùng đi xuống phương nam. Nghe đồn vùng Lĩnh Nam quanh năm ấm áp như mùa xuân, hoa nở không tàn, lá xanh không rụng, đôi ta cũng khỏi cần sử dụng quyền kiếm, chỉ việc làm ruộng, nuôi gà nuôi vịt, sinh một đàn con, nàng bảo như vậy có thích hay không?

Tiểu Long Nữ mơ màng nói nhỏ:

- Vĩnh viễn khỏi cần sử dụng quyền kiếm, thế thì hay quá! Không ai đến gây sự với đôi ta, đôi ta cũng không phải đánh nhau với ai, chỉ việc làm ruộng, nuôi gà nuôi vịt, ôi, nếu thiếp có thể sống...

Đột nhiên hai người cùng thả hồn bay xuống phương nam xa xôi đầy ánh nắng, tưởng chừng họ ngửi thấy mùi hoa thơm, nghe thấy tiếng gà con, tiếng vịt con kêu rộn...

Tiểu Long Nữ không thức thêm được nữa, lại mơ mơ màng màng thiếp đi, song nàng không muốn ngủ, nói:

- Thiếp không muốn ngủ, chàng nói chuyện với thiếp đi.

Dương Quá nói:

- Nàng vừa nói mớ, nhắc đến Âu Dương Phong, là chuyện gì thế?

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp nhắc đến Âu Dương Phong ư? Thiếp bảo sao?

Dương Quá nói:

- Nàng bảo Tôn bà bà nói nhất định là Âu Dương Phong.

Tiểu Long Nữ nghe nhắc, liền nhớ lại, nói:

- Phải rồi, Tôn bà bà nói, kẻ đả thương sư phụ nhất định là Tây Độc Âu Dương Phong. Tôn bà bà nói, trên thế gian chỉ có vài kẻ có thể đả thương sư phụ, mà trong số đó, kẻ tệ hại nhất là Âu Dương Phong. Sư phụ thiếp đến chết cũng không chịu nói ra danh tính tên ác nhân kia. Tôn bà bà hỏi: Có phải là Âu Dương Phong? Sư phụ chỉ lắc đầu, mỉm cười rồi tắt thở. Cái lão Âu Dương Phong ấy là nghĩa phụ của chàng thì phải? Lão ta võ công cao cường, chẳng trách sư phụ không địch nổi lão ta.

Dương Quá thở dài:

- Nay nghĩa phụ ta đã chết, sư tổ và Tôn bà bà đã chết, Trùng Dương tổ sư và tổ sư bà bà cũng đã qua đời, mọi oán thù, ân ái, đều được ông trời xóa sạch. Sư tổ trước sau không chịu nói ra danh tính nghĩa phụ ta...

Đột nhiên chàng kêu to:

- Ồ, thì ra là vậy!

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Chàng bảo sao?

Dương Quá nói:

- Nghĩa phụ ta bị sư tổ điểm huyệt, không phải được Lý Mạc Sầu giải huyệt, mà là sư tổ điểm không trúng huyệt!

Tiểu Long Nữ nói:

- Làm gì có chuyện điểm không trúng huyệt? Thủ pháp điểm huyệt của sư phụ cao minh vô cùng.

Dương Quá nói:

- Nghĩa phụ ta có một môn võ công kỳ diệu độc nhất vô nhị trong thiên hạ, ấy là có thể nghịch hành kinh mạch toàn thân. Một khi kinh mạch nghịch hành, mọi huyệt đạo đều thay đổi vị trí, điểm trúng cũng hóa thành điểm chệch.

Tiểu Long Nữ nói:

- Có chuyện kỳ quái thế ư?

Dương Quá nói:

- Ta làm thử cho nàng xem này.

Chàng đứng dậy, chống tay trái xuống đất, lộn ngược người theo kiểu trồng cây chuối, đi một vòng, hít thở vài cái, đột nhiên nhảy bật dậy, dùng đỉnh đầu húc thẳng vào góc nhọn cái bàn đá trước giường.

Tiểu Long Nữ hoảng sợ kêu:

- Ôi chao, cẩn thận!

Chỉ thấy huyệt Bách Hội ở đỉnh đầu chàng đã đụng mạnh vào góc nhọn cái bàn đá. Huyệt Bách Hội nằm trên đỉnh đầu, là giao điểm hai đường, một đường chạy từ mép tóc giữa trán ra mép tóc giữa gáy, đường kia từ chót tai phải qua đầu sang chót tai trái. Huyệt này còn là giao điểm của huyệt Thái Dương với mạch Đốc, y gia ví nó như sao Bắc Cực trên trời, nên có câu "Bách Hội ứng Thiên, Toàn Cơ (ở ngực) ứng Nhân, Dũng Tuyền (ở dưới bàn chân) ứng Địa", tức "đại huyệt Tam Tài", là đại yếu huyệt. Dương Quá húc thẳng huyệt Bách Hội vào góc nhọn bàn đá mà chàng chẳng bị sao cả, thản nhiên đứng lên, cười hì hì, nói:

- Nàng xem, nghịch hành kinh mạch, mọi huyệt đều thay đổi vị trí!

Tiểu Long Nữ lấy làm lạ, nói:

- Thật là cổ quái, thế mà chàng vẫn nghĩ ra được!

Dương Quá vừa húc đầu, tuy không gây tổn thương huyệt đạo, nhưng hao tốn sức lực, đầu óc không tránh khỏi mơ hồ, tưởng chừng vừa nghĩ ra một chuyện rất hệ trọng, nhưng đó là chuyện gì, thì không nói ra được. Tiểu Long Nữ thấy chàng ngơ ngơ ngẩn ngẩn, thì cười, nói:

- Chàng ngốc, thử nhẹ một chút cũng được, ai lại đi húc mạnh như thế, có đau lắm không?

Dương Quá không trả lời, xua tay bảo nàng đừng nói, toàn thần chăm chú suy nghĩ, nhưng trong đầu óc như có một cái gì mơ hồ, chưa nhìn rõ, giá mà có thể chộp lấy, lôi nó ra trước mắt để nhìn cho rõ.

Chàng nghĩ một hồi chưa ra, vò đầu bứt tai, nói:

- Long nhi, ta nghĩ đến một điều cực kỳ hệ trọng, song lại không biết là cái gì. Long nhi có biết hay không?

Một người nghĩ bao nhiêu chuyện, rối như tơ vò, tự mình không lần ra đầu mối, lại đi hỏi người bên cạnh, thật là điều vô lý, nhưng hai người ở bên nhau nhiều năm, tâm ý tương thông, có thể đoán biết tâm

tư của người kia đến tám, chín phần. Tiểu Long Nữ nói:

- Điều ấy thập phần hệ trọng phải không?

Dương Quá nói:

- Đúng thế!

Tiểu Long Nữ nói:

- Có liên quan đến thương thế của thiếp chứ gì?

Dương Quá mừng rỡ:

- Đúng thế, đúng thế! Nhưng ta nghĩ ra cái gì mới được kia chứ?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Chàng mới rồi nhắc đến nghĩa phụ của chàng là Âu Dương Phong, bảo lão ta có thể nghịch hành kinh mạch, điều đó có liên quan gì đến thương thế của thiếp? Thiếp bị thương cũng không phải bởi tay lão ta...

Dương Quá đột nhiên nhảy cẫng lên, reo to:

- Đúng rồi!

Lại tiếng "Đúng rồi" vang vọng hồi lâu trong tòa cổ mộ. Dương Quá chộp lấy cánh tay Tiểu Long Nữ, nói:

- Long nhi được cứu rồi, Long nhi được cứu rồi! Ta được cứu rồi! Ta được cứu rồi!

Chàng kêu mấy lần, mừng quá phát khóc, không nói được nữa. Tiểu Long Nữ thấy chàng như thế, cũng lây niềm vui của chàng mà ngồi dậy.

Dương Quá nói:

- Long nhi, nàng nghe ta nói, hiện tại nàng bị trọng thương, không thể vận hành "Ngọc nữ tâm kinh" bản môn, cho nên thương thế không đỡ. Nhưng nàng có thể nghịch hành kinh mạch để trị thương, cái giường hàn ngọc chính là vật bổ trợ tuyệt vời.

Tiểu Long Nữ như ngộ ra, lẩm bẩm:

- Nghịch hành kinh mạch... cái giường hàn ngọc...

Dương Quá mừng rỡ, nói:

- Nàng bảo có đúng là duyên trời hay không? Nàng luyện ngược "Ngọc nữ tâm kinh" là được! Vừa may có cái giường hàn ngọc.

Tiểu Long Nữ mơ mơ hồ hồ, nói:

- Thiếp vẫn chưa thật rõ.

Dương Quá nói:

- "Ngọc nữ tâm kinh" thuận hành là chí âm, còn nghịch hành là thuần dương. Khi ta nhắc đến phép kinh mạch nghịch hành của nghĩa phụ, ta lờ mờ cảm thấy có thể cứu trị thương thế cho nàng, nhưng cứu trị thế nào thì nghĩ mãi chưa ra, sau nhớ trong thư Trùng Dương tổ sư có viết đến cái giường hàn ngọc, mới chợt đại ngộ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chẳng lẽ tổ sư bà bà dùng cái giường hàn ngọc trị thương, cũng là nghịch hành kinh mạch hay sao?

Dương Quá nói:

- Không phải thế, phép nghịch hành kinh mạch này, tổ sư bà bà nhất định không biết, ta đoán rằng tổ sư bà bà đã bị thương bởi nội lực âm nhu, còn nàng thì ngược lại, bị thương bởi lực dương cương.

Tiểu Long Nữ gật đầu, lấy làm vui mừng.

Dương Quá nói:

- Việc không nên trì hoãn, hai ta hãy làm luôn.

Chàng tới kho ôm về một bó củi lớn, đốt lửa trong góc phòng, rồi đem phép nghịch hành kinh mạch bước thứ nhất truyền thụ cho Tiểu Long Nữ, dìu nàng ngồi trên cái giường hàn ngọc. Chàng thì ngồi bên đống lửa, giơ tay trái ấp vào lòng bàn tay phải của Tiểu Long Nữ, nói:

- Ta dẫn khí nóng ở đây xung các huyệt đạo cho nàng, nàng hãy cố dùng lực làm cho nội tức nghịch hành, xung khai lần lượt từ huyệt này đến huyệt khác, khi khí nóng đi tới cái giường hàn ngọc, thì thương thế bớt được một phần.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Thiếp có cần lộn ngược người trồng cây chuối như chàng hay không?

Dương Quá nói:

- Cái đó chưa cần. Lộn ngược người trồng cây chuối, kinh mạch nghịch hành, huyệt đạo dễ thay đổi vị trí, khi lâm địch sẽ rất hữu dụng. Đôi ta thong thả trị thương, cứ việc ngồi như thường.

Tiểu Long Nữ giơ tay nắm cánh tay trái của chàng, mỉm cười, nói:

- Quách cô nương cũng chưa đến nỗi tệ, không chém cả hai cánh tay chàng.

Hai người vừa trải qua một phen cận kề cái chết, chuyện mất một cánh tay đã không coi là gì, Tiểu Long Nữ thậm chí còn đem ra nói đùa. Dương Quá cũng cười, nói:

- Nếu ta bị mất cả hai cánh tay, vẫn còn hai cẳng chân. Có điều dùng bàn chân giúp nàng hành công, thì không được thanh nhã cho lắm.

Tiểu Long Nữ cười xong, liền lẩm nhẩm ghi nhớ phép nghịch hành kinh mạch, lát sau nàng nói:

- Được rồi!

Dương Quá thấy lửa cháy đượm dần, ngầm vận nội tức, đang định bắt dầu hành công, bỗng kêu lên:

- Thôi chết, chút nữa quên thì nguy to!

Tiểu Long Nữ hỏi:

- Gì vậy?

Dương Quá chỉ bé Quách Tương đang nằm trên giường, nói:

- Chúng ta luyện đến thời khắc quyết định, lỡ tiểu cô nương ấy khóc gọi, thì hỏng hết!

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Suýt chết!

Người tu luyện tối kỵ ngoại ma quấy nhiễu tâm trí. Năm nọ, Tiểu Long Nữ cùng Dương Quá luyện chung Ngọc nữ tâm kinh, bị Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính tình cờ đụng phải, Tiểu Long Nữ đã hộc máu, chút nữa thì mất mạng. Dạo ấy thân thể nàng đang khoẻ mạnh còn như vậy, nay đang trọng thương, làm sao chịu nổi sự quấy nhiễu?

Dương Quá pha nửa bát mật ong với nước, cho Quách Tương uống, rồi bế nó tới một gian thạch thất xa, khép hai lần cửa đá, để nó có khóc to cũng không vọng đến chỗ Tiểu Long Nữ, đoạn trở lại bên cái giường hàn ngọc, nói:

- Xung khai hết ba mươi sáu đại huyệt trên người nàng, ta nghĩ nhanh cũng mất mươi ngày, chậm thì phải nửa tháng. Suốt thời gian đó, không để sự vật bên ngoài làm phân tâm, cổ mộ này là nơi cách biệt hoàn toàn với trần thế, không chỗ nào bằng, dù nơi

hoang sơn cùng cốc tĩnh lặng nhất, cũng vẫn còn gió mát trăng thanh, hoa thơm chim hót quấy nhiễu tâm trí.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thương thế của thiếp do phái Toàn Chân gây nên, nhưng tổ sư gia phái Toàn Chân lại tạo ra tòa cổ mộ, cái giường hàn ngọc để thiếp được yên ổn nghỉ ngơi, phục hồi sức khỏe, công tội của họ coi như hòa.

Dương Quá nói:

- Còn Kim Luân pháp vương thì sao? Chúng ta không thể tha cho lão.

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Chỉ cần thiếp sống được, chàng còn gì chưa thỏa mãn nữa chứ?

Dương Quá cầm tay nàng, nói:

- Long nhi nói rất phải! Lần này nàng khỏi rồi, hai ta vĩnh viễn sẽ không động thủ với ai nữa. Ông trời thương đôi ta lắm rồi!

Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Đôi ta sẽ đi xuống phương nam, làm ruộng, nuôi gà, nuôi vịt..

Nàng xuất thần một lát, chợt cảm thấy một luồng nhiệt lực truyền sang lòng bàn tay, liền bắt đầu vận công theo phép nghịch hành kinh mạch mà Dương Quá vừa dạy.

Phép trị thương bằng cách nghịch hành kinh mạch với sự trợ giúp của cái giường hàn ngọc này quả nhiên có công hiệu lớn. Năm xưa Nhất Đăng đại sư dùng thần công "Nhất dương chỉ" đả thông huyệt đạo toàn thân cho Hoàng Dung khỏi trọng thương, đạo lý cũng như thế này, khác chăng là sử dụng Nhất dương chỉ trị thương thì hao tốn nội lực cực lớn, kiến hiệu rất nhanh, còn phép nghịch hành kinh mạch này của Dương Quá khó tránh tốn nhiều thời gian. Hơn nữa, dù là một đứa bé hoàn toàn không biết võ công bị trọng thương, người tinh thông Nhất dương chỉ cũng có thể dùng nội lực thâm hậu của mình đả thông huyệt đạo, cải tử hoàn sinh cho đứa bé. Đằng này Tiểu Long Nữ nếu không có căn cơ nội công thâm hậu, sở học với Dương Quá lại khác môn phái, thì dầu Âu Dương Phong có sống lại, Hoàng Dược Sư có

đích thân đến giúp, nội tức của người cứu trị và người được cứu trị không hòa hợp với nhau, cũng quyết không thể khai thông vô số kinh mạch nghịch hành.

Dương Quá ngoài việc một ngày ba bữa cho Quách Tương uống mật ong và nấu bí đỏ làm món ăn, rất ít khi chàng rời chỗ Tiểu Long Nữ. Khi nghịch xung đại huyệt, có lần bốn, năm canh giờ bàn tay của hai người không thể rời ra. Lần Quách Tĩnh bị thương, Hoàng Dung tốn bảy ngày đêm giúp chồng trị thương. Tiểu Long Nữ thể chất đã không bằng Quách Tĩnh, lại bị thương nặng hơn, nên càng tốn thời gian hơn. May tòa cổ mộ là nơi hoàn toàn yên ổn, không bị nhiều kẻ địch kéo đến gây sự như hồi Quách Tĩnh trị thương ở Ngưu Gia thôn.

Ở bên ngoài cánh rừng hôm đó, Hoàng Dung sau khi dùng Lan hoa phất huyệt thủ chế ngự Lý Mạc Sầu, trở lại tìm Quách Tương không thấy, thì bồn chồn lo lắng, bèn chạy tới chỗ Lý Mạc Sầu quát hỏi:

- Đạo trưởng dùng ngụy kế gì giấu con ta ở đâu rồi?

Lý Mạc Sầu kinh ngạc, nói:

- Tiểu cô nương chẳng phải vẫn nằm trong hàng rào mây gai hay sao?

Hoàng Dung lo cuống cuồng như phát khóc, lắc đầu nói:

- Không thấy nữa.

Lý Mạc Sầu đã nuôi dưỡng Quách Tương hơn một tháng, rất yêu nó, đột nhiên nghe nó mất tăm thì sững sờ, buột miệng nói:

- Chỉ có Dương Quá hoặc Kim Luân pháp vương mang bé đi thôi.

Hoàng Dung hỏi:

- Tại sao?

Lý Mạc Sầu bèn thuật lại, ở bên ngoài thành Tương Dương mụ cùng Dương Quá và Kim Luân pháp vương tranh đoạt nhau bé Quách Tương như thế nào, kể đến chỗ nguy hiểm, Hoàng Dung bất giác cũng không khỏi rùng mình. Thấy thần sắc Lý Mạc Sầu ngơ ngác, chứng tỏ rằng quả thật mụ ta không biết, Hoàng Dung bèn giải huyệt cho mụ ta, tiện tay điểm huyệt Toàn Cơ ở ngực. Làm như thế, Lý Mạc Sầu

hành động không khác bình thường, song trong vòng mười hai canh giờ mụ không thể đả thương người khác.

Lý Mạc Sầu cười gượng, đứng dậy, dùng cây phất trần phủi bùn đất trên người, nói:

- Nếu rơi vào tay Dương Quá thì không ngại, chỉ sợ bị lão giặc trọc Kim Luân pháp vương bắt đi thôi.

Hoàng Dung hỏi:

- Vì sao?

Lý Mạc Sầu đáp:

- Dương Quá tỏ ra rất tốt với đứa bé, xem chừng hắn hoàn toàn không có ý gia hại, vì thế ban đầu tiểu muội mới đoán đứa bé là con của hắn...

Mụ nói đến đó vội ngừng bặt, chỉ sợ làm cho Hoàng Dung tức giận.

Nhưng Hoàng Dung lúc này đang nghĩ việc khác. Hoàng Dung tưởng tượng lúc Dương Quá ác đấu với Lý Mạc Sầu và Kim Luân pháp vương, đã tận lực bảo hộ Quách Tương, thế mà mình và Quách Phù lại trách móc chàng, đến mức Quách Phù chém lìa cả

cánh tay chàng. Hoàng Dung cảm thấy vô cùng ân hận, tự trách mình: "Ôi, Quá nhi đã cứu Tĩnh ca ca, cứu mình, cứu Phù nhi, lần này lại cứu Tương nhi... Nhưng mình cứ có thành kiến với nó, nghĩ phụ thân nó tác ác đa đoan, cha nào con nấy, bao lần mình không tin nó... đã không đối đãi tử tế với nó được vài ngày lại nghi ngờ nó. Hoàng Dung ơi là Hoàng Dung, mi tự phụ thông minh, hóa ra mi hoàn toàn không bằng Tĩnh ca ca trung hậu đối đãi với người".

Lý Mạc Sầu thấy Hoàng Dung nước mắt lưng tròng, biết Hoàng Dung lo cho sự an nguy của đứa con, bèn khuyên:

- Quách phu nhân, lệnh ái sinh hạ mới một tháng, đã gặp đại nạn, song không mất sợi tóc. Trông bé trắng trẻo khả ái như thế, ngay tiểu muội là ma đầu giết người không chớp mắt mà còn ưa thích nó, đủ biết phúc nó lớn lắm, suốt đời sẽ gặp hung hóa cát. Phu nhân cứ yên tâm, chúng ta hãy cùng đi tìm bé Quách Tương.

Hoàng Dung lấy vạt áo lau nước mắt, nghĩ Lý Mạc Sầu nói không sai, lại nghĩ: "Chân thành đối đãi với người là hay nhất. Từ nay trở đi, thà để người phụ ta,

chứ ta sẽ không phụ người". Bèn đưa tay giải luôn huyệt Toàn Cơ cho Lý Mạc Sầu, nói:

- Lý đạo trưởng muốn cùng đi tìm Tương nhi, tiểu muội cảm kích bội phần. Nhưng nếu đạo trưởng có việc khác cần kíp, thì chúng ta hãy từ biệt ở đây, hẹn gặp lại sau.

Lý Mạc Sầu nói:

- Việc cần kíp nào cũng không bằng việc đi tìm bé Quách Tương. Phu nhân hãy chờ một chút!

Đoạn mụ chạy tới một cái hốc cây lớn, cởi dây trói chân con báo, vỗ nhẹ vào mông nó, nói:

- Ta thả cho mi đi đó.

Con báo kêu khẽ một tiếng, lao vào đám cỏ cao.

Hoàng Dung kinh ngạc hỏi:

- Con báo làm gì vậy?

Lý Mạc Sầu cười, đáp:

- Nó là vú em của lệnh ái đấy!

Hoàng Dung mỉm cười, hai người cùng đi tới tiểu thị trấn, thấy Quách Phù đang đứng ở đầu đường ngóng

cổ trông đợi. Nhìn thấy Hoàng Dung, nàng mừng rỡ chạy lại, nói:

- Mẹ, muội muội đã bị...

Nói chưa hết câu, nhìn rõ người đi sau mẹ là Lý Mạc Sầu, thì không khỏi cả kinh. Nàng từng giao đấu với Lý Mạc Sầu, vẫn nghe huynh đệ họ Võ nhắc đến mối thù mẹ họ bị giết, nàng từ lâu đã coi Lý Mạc Sầu là kẻ độc ác nhất trên thế gian.

Hoàng Dung nói:

- Lý đạo trưởng sẽ giúp chúng ta đi tìm tiểu muội của ngươi. Ngươi bảo muội muội bị sao?

Quách Phù nói:

- Muội muội đã bị Dương Quá mang đi, hắn còn cướp cả con tiểu hồng mã của con. Mẹ nhìn thanh kiếm này mà xem.

Rồi giơ thanh kiếm cong veo ra, nói:

- Hắn dùng ống tay áo rỗng phẩy một cái, thanh kiếm văng vào tường bị cong đi thế này.

Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu cùng nói:

- Dùng ống tay áo?

Quách Phù nói:

- Vâng, đúng là tà môn! Không ngờ hắn lại học được yêu pháp.

Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu nhìn nhau, cùng kinh hãi. Cả hai hiểu rằng một người luyện nội lực đến cảnh giới cực cao, quả có thể biến dải lụa thành cây gậy, lấy nhu đánh cương, song phải gặp được minh sư, có thiên tư dị thường, chí ít phải luyện nội công ba, bốn chục năm. Đằng này Dương Quá còn ít tuổi, đạt tới cảnh giới ấy thật hiếm có. Hoàng Dung nghe bảo Quách Tương bị Dương Quá mang đi, thì đỡ lo hẳn. Lý Mạc Sầu thì nghĩ: "Tên tiểu tử công phu luyện đến bước này, nhất định là nhờ nắm được Ngọc nữ tâm kinh của sư phụ ta. Bây giờ ta có Quách phu nhân đi cùng, ta giúp Quách phu nhân giành lại đứa bé, Quách phu nhân giúp ta đoạt Ngọc nữ tâm kinh. Ta là đại đệ tử bổn phái, sư muội tuy được sư phụ yêu mến, nhưng sư muội liên tiếp vi phạm môn qui, tâm kinh sao có thể để lọt vào tay nam tử?" Mụ nghĩ thế và cảm thấy phấn chấn hẳn lên.

Hoàng Dung hỏi rõ hướng đi của Dương Quá, nói:

- Phù nhi, ngươi cũng không cần về đảo Đào Hoa nữa, hãy theo ta đi tìm Dương đại ca.

Quách Phù cả mừng, nói:

- Hay quá!

Nhưng nghĩ nếu gặp Dương Quá, nàng lại hết sức ngượng ngùng. Hoàng Dung nặng mặt, nói:

- Khi gặp lại Dương đại ca, bất kể Dương đại ca có giận ngươi hay không, ngươi cũng phải thành khẩn tạ tội với Dương đại ca, nghe chưa.

Quách Phù trong bụng không phục, nói:

- Để làm gì? Chẳng phải hắn đã cướp muội muội đi đó sao?

Hoàng Dung kể sơ những lời nghe được từ Lý Mạc Sầu, nói:

- Dương đại ca nếu có ý xấu, muội tử của ngươi còn sống được đến hôm nay ư? Hơn nữa, cái phất ống tay áo của Dương đại ca nếu không nhằm vào thanh kiếm, mà vào đầu ngươi, thì ngươi sẽ ra sao rồi?

Quách Phù nghe mẹ nói vậy, không khỏi rùng mình, nghĩ thầm: "Không lẽ hắn thủ hạ lưu tình thật à?" Nàng từ bé được mẹ nuông chiều, nên cố cãi:

- Hắn ôm muội muội phóng về hướng bắc, chẳng phải là đến Tuyệt Tình cốc thì còn đi đâu?

Hoàng Dung lắc đầu, nói:

- Không, Dương đại ca nhất định sẽ đến núi Chung Nam.

Quách Phù bĩu môi, nói:

- Mẹ còn bênh hắn nữa! Nếu quả thật hắn có hảo ý sao hắn không mang muội muội về thành Tương Dương giao cho chúng ta, lại mang đến núi Chung Nam?

Hoàng Dung thở dài:

- Ngươi cùng Dương đại ca lớn lên từ nhỏ mà vẫn không hiểu tính khí của Dương đại ca? Hắn vốn tâm cao khí ngạo, không chịu để kẻ khác sỉ nhục, tự dưng bị ngươi chém mất một cánh tay, lấy mạng ngươi thì hắn không nỡ, nhưng bỏ qua thì không đâu. Cho nên hắn mới mang muội tử của ngươi đi để chúng ta lo

cuống lên, ít ngày sau hắn nguôi giận, sẽ tự mang Tương nhi về cho chúng ta. Ngươi hiểu chưa? Tại ngươi mà Dương đại ca bắt trộm muội tử của ngươi mang đi đó!

Hoàng Dung đến phạn điếm ban nãy, mượn giấy bút viết mấy chữ, đưa hai lạng bạc nhờ điếm tiểu nhị mang tới thành Tương Dương cho Quách Tĩnh. Điếm tiểu nhị nói:

- Quách đại hiệp đánh giặc, bảo vệ trăm họ, đúng là phật sống của vạn nhà, tiểu nhân được làm chút gì cho Quách đại hiệp đã là niềm vinh hạnh lớn lao.

Nói thế nào y cũng không chịu nhận bạc, cầm bức thư hăm hở đi ngay. Quách Phù thấy bách tính kính nể phụ thân mình như vậy, trong bụng rất đắc ý.

Ba người liền mua ngựa, khởi hành đi đến núi Chung Nam. Quách Phù không ưa Lý Mạc Sầu, dọc đường hầu như không trò chuyện với mụ ta, bất đắc dĩ phải nói, thì sắc mặt nàng rất lạnh nhạt. Ngày đi đêm nghỉ, dọc đường vô sự. Chiều hôm nay ba người đang cưỡi ngựa đi, đột nhiên có người phóng ngựa chạy ngược lại.

Chú: Theo ghi chép trong sử sách, Doãn Chí Bình thay Khưu Xứ Cơ làm chưởng giáo phái Toàn Chân, sau đó tiếp nhiệm chức chưởng giáo lần lượt là: Lý Chí Thường, Trương Chí Kính, Vương Chí Thản, Kỳ Chí Thành. Còn Triệu Chí Kính chỉ là nhân vật hư cấu trong bộ tiểu thuyết.

Hồi 29

Kiếp Nạn Trùng Trùng

Quách Phù kêu lên:

- Là con tiểu hồng mã của hài nhi, là con...

Tiếng kêu chưa dứt, con tiểu hồng mã đã phi đến trước mặt. Con ngựa nhận ra chủ nhân, không đợi nàng giơ tay giữ cương, đã dừng phắt lại, nghển cổ hí lên vui mừng.

Quách Phù nhìn người cưỡi con tiểu hồng mã là hắc y thiếu nữ mình từng gặp và từng sánh vai giao đấu với Lý Mạc Sầu, chính là Hoàn Nhan Bình. Chỉ thấy Hoàn Nhan Bình tóc rối tung, mặt tái nhợt, vẻ hoảng hốt. Quách Phù nói:

- Hoàn Nhan tỷ tỷ, tỷ tỷ làm sao vậy?

Hoàn Nhan Bình giơ tay chỉ con đường phía sau, nói.

- Mau... mau...

Đột nhiên lảo đảo ngã ngựa. Quách Phù đỡ nàng ta dậy, nói với mẹ:

- Mẹ, đây là Hoàn Nhan tỷ tỷ.

Rồi trừng mắt nhìn Lý Mạc Sầu một cái.

Hoàng Dung nghĩ: "Nó cưỡi con tiểu hồng mã phi nhanh, thiên hạ không ai có thể đuổi kịp, vốn không có gì nguy hiểm. Nhưng nó lại chỉ tay về phía bắc, vẻ hốt hoảng, tất là nó lo cho người khác, ta phải mau đến cứu người". Bèn bảo Quách Phù ôm Hoàn Nhan Bình cưỡi chung ngựa, nói:

- Con ngựa ấy phi quá nhanh, ngươi nhất thiết không được vượt lên trước ta đó, nghe chưa?

Quách Phù hỏi:

- Vì sao?

Hoàng Dung nói:

- Đằng trước có nguy hiểm lớn, ngươi không biết ư?

Đoạn vẫy tay với Lý Mạc Sầu, hai người phóng ngựa về phía bắc.

Chạy hơn mười dặm, quả nhiên nghe từ phía sườn núi bên kia vọng lại tiếng binh khí va chạm nhau. Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu phóng ngựa vòng qua sườn núi, thấy trên bãi trống phía trước có năm người đang giao chiến ác liệt. Trong đó, hai người là huynh đệ họ Võ, một nam một nữ đều còn trẻ tuổi, Hoàng Dung không biết mặt, bốn người liên thủ chống một trung niên hán tử. Tuy bốn địch một, nhưng họ phần nhiều chỉ chống đỡ, ít tấn công; huynh đệ họ Võ đều đã bị thương, chàng thiếu niên múa kiếm chống đỡ hầu hết chiêu số của hán tử. Gần đó có một người đang nằm dưới đất, miệng không ngớt kêu la, chính là Võ Tam Thông.

Hoàng Dung thấy gã hán tử tay trái cầm một thanh đại đao vàng chóe, tay phải cầm một thanh kiếm đen và nhỏ, chiêu số kỳ ảo, bình sinh chưa gặp, nếu mình không xuất thủ, huynh đệ họ Võ ắt gặp đại nguy, bèn nói với Lý Mạc Sầu:

- Hai gã thiếu niên kia là đồ nhi của tiểu muội.

Lý Mạc Sầu cười khẩy, nghĩ: "Mẫu thân của chúng là do ta giết, ta há không biết chúng là ai?" Mụ thấy trung niên hán tử võ công cao cường lạ lùng, nhân vật này chưa từng gặp trên giang hồ, mụ thầm kinh ngạc, mỉm cười, nói:

- Cho mi nghỉ này!

Cây phất trần được rút ra. Hoàng Dung cũng đã cầm cây gậy trúc trong tay. Hai người từ hai bên tả hữu cùng xông vào. Cây phất trần của Lý Mạc Sầu tấn công thanh hắc kiếm, cây gậy trúc của Hoàng Dung thì công kích thanh kim đao.

Trung niên hán tử chính là cốc chủ Tuyệt Tình cốc Công Tôn Chỉ. Hắn đột nhiên thấy có hai thiếu phụ xinh đẹp cùng xông tới tấn công mình thì lòng rung động. Chỉ nghe Lý Mạc Sầu kêu "Một!" cây phất trần xuất chiêu, mụ kêu "Hai!" Thì ra mụ ngầm thi thố với Hoàng Dung, xem ai đánh rơi binh khí khỏi tay đối phương trước. Nhưng mụ đếm đến "Mười" mà Công Tôn Chỉ vẫn công thủ như thường. Chàng thiếu niên đâm liền ba kiếm phía sau lưng Công Tôn Chỉ, kiếm thế rất hiểm, Công Tôn Chỉ không chống đỡ, mà nhảy vọt hơn một trượng về phía trước, thoát ra khỏi vòng

vây, nghĩ bụng nếu đấu tiếp nhất định hắn sẽ bị thua, bèn đưa mắt nhìn Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu một cái, nghĩ: "Ở đâu ra hai nữ tướng lợi hại và xinh đẹp thế không biết?" Hắn gõ đao kiếm vào nhau coong một tiếng, bay người tới.

Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu không dám khinh địch, giơ binh khí nghiêm thủ môn hộ, ai ngờ Công Tôn Chỉ đang lơ lửng trên không liền xoay mình, sau khi tiếp đất nhún mình mấy lần đã đến sườn đồi. Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu nhìn nhau mỉm cười, nghĩ: "Hán tử kia võ công đã cao cường, lại còn giảo hoạt, một mình đấu với hắn, e không địch nổi".

Huynh đệ họ Võ tay giữ vết thương, tiến lại cúi chào sư mẫu, rồi trừng mắt nhìn Lý Mạc Sầu.

Hoàng Dung nói:

- Món nợ cũ tạm thời gác lại, thương thế của phụ thân các ngươi không sao chứ? Hai vị kia là ai vậy? Thôi chết, nguy mất! Lý đạo trưởng, mau theo tiểu muội!

Hoàng Dung không kịp lên ngựa, lao vút ngược đường vừa tới. Lý Mạc Sầu chưa hiểu ý, song cũng chạy theo, gọi:

- Chuyện gì vậy?

Hoàng Dung nói:

- Phù nhi, Phù nhi sẽ đụng hắn mất!

Hai người chạy rất nhanh, nhưng Công Tôn Chỉ cước lực nhanh không kém, chẳng mấy chốc đã xa hơn một dặm.

Chỉ thấy Quách Phù hai tay ôm ngang eo Hoàn Nhan Bình, cưỡi con tiểu hồng mã, đang thong thả đi tới. Hoàng Dung từ xa gọi to:

- Phù nhi, cẩn thận!

Tiếng gọi chưa dứt, Công Tôn Chỉ đã nhanh chân vọt lên lưng ngựa, một tay khống chế Quách Phù, một tay kéo dây cương muốn quay đầu ngựa. Hoàng Dung chụm môi huýt sáo, con tiểu hồng mã nghe tiếng chủ gọi, liền chạy lại. Công Tôn Chỉ kinh ngạc, nghĩ thầm: "Hôm nay hành sự sao xúi quẩy thế này, đến con ngựa cũng làm trái ý ta?" Hắn kéo mạnh dây cương;

con tiểu hồng mã hí một tiếng dài, đứng dựng hai vó trước. Công Tôn Chỉ tuy ép được nó quay đầu, hắn muốn phi về hướng nam, nhưng con ngựa lại giậm chân bước lùi. Hoàng Dung cả mừng, lao tới gần. Công Tôn Chỉ thấy con tiểu hồng mã quật cường vô tỉ, Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu sắp đuổi kịp, bèn nhét binh khí vào bao, tay phải kẹp Quách Phù, tay trái kẹp Hoàn Nhan Bình, xuống ngựa chạy bộ. Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu đều có khinh công hạng nhất, không lâu đuổi kịp, chỉ còn cách mươi bước. Công Tôn Chỉ xoay người lại, cười, nói:

- Ta chỉ ép lại một chút, hai đóa hoa tươi này còn sống nổi chăng?

Hoàng Dung nói:

- Các hạ là ai? Chúng ta không quen biết, tại sao các hạ lại bắt con gái của ta?

Công Tôn Chỉ cười, nói:

- Cô nương này là con của phu nhân ư? Thì ra là Hoàn Nhan phu nhân.

Hoàng Dung chỉ Quách Phù, nói:

- Kia mới là con gái của ta!

Công Tôn Chỉ nhìn Quách Phù một cái, lại nhìn Hoàng Dung một cái, cười hi hí, nói:

- Cả hai mẹ con đều đẹp quá trời!

Hoàng Dung cả giận, có điều con gái đang bị hắn khống chế, đánh chuột sợ vỡ bình quí, trước tiên đành tính kế hoãn binh, đang định nói, bỗng vèo vèo có hai mũi tên từ phía sau lưng bên trái bay thẳng rất gấp tới trước mặt Công Tôn Chỉ. Hoàng Dung nghe tiếng tên bay, tưởng là Quách Tĩnh đã đến, vô cùng mừng rỡ. Các cao thủ võ lâm Trung Nguyên thường không luyện thuật bắn cung; các võ sĩ Mông Cổ tuy giỏi về tiễn pháp, nhưng nội lực lại kém, không phóng được xa. Hai mũi tên bay rít lên như vừa rồi, trừ do Quách Tĩnh bắn ra, Hoàng Dung bình sinh chưa thấy người thứ hai nào có công lực như vậy. Nhưng hai mũi tên bay nửa chừng thì rõ ra là còn thua xa, Hoàng Dung biết không phải do chồng mình phóng đi. Công Tôn Chỉ thấy tên bay đến bèn há miệng cắn lấy mũi tên thứ nhất, rồi dùng thân nó gạt mũi tên thứ hai rơi xuống đất. Hoàng Dung nghĩ: "Hai mũi tên nếu do Tĩnh ca ca bắn, ngươi dùng

miệng cắn như thế thì nó đã xuyên vào họng ngươi rồi". Đang nghĩ thế, chỉ thấy tiếng các mũi tên rít liên tiếp, chín mũi tên liền bay tới giữa trán Công Tôn Chỉ, khiến hắn chân tay luống cuống, vội thả hai thiếu nữ xuống, rút kiếm gạt tên.

Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu chạy đến, định cứu hai thiếu nữ, thì thấy một cái bóng xám lăn tới ôm Quách Phù lăn sang bên đường, người ấy đang định bật dậy, thì Công Tôn Chỉ tay trái chưa kịp rút kim đao, bèn tung chưởng giáng xuống đỉnh đầu người ấy.

Người ấy nằm ngang dưới đất, giơ chưởng chống đỡ song chưởng đụng nhau, "bùng" một tiếng, bụi đất bay tung tóe. Công Tôn Chỉ thốt lên:

- Khá khen!

Chưởng thứ hai đã đánh tiếp. Hoàng Dung thấy người kia khó bề chống trả, cây Đả cẩu bổng sử liền yếu quyết chữ "Phong", đón lấy chưởng ấy. Công Tôn Chỉ thấy địch nhân hợp vây, biết hôm nay xúi quẩy, bèn cười ha ha, lùi ba bước, quay người bỏ đi. Thân pháp uyển chuyển, phong thái anh võ, khiến bọn Hoàng Dung không dám đuổi theo.

Người đó ôm Quách Phù đứng dậy, buông tay ra. Hoàng Dung thấy người ấy lưng đeo cung tên, thân cao vai rộng, chính là chàng thiếu niên sử kiếm ban nãy, mười một mũi tên liên châu dĩ nhiên do chàng ta phóng đi. Quách Phù bị Công Tôn Chỉ kiềm chế, nhưng không bị thương, nói:

- Gia Luật đại ca, đa tạ đã cứu muội.

Nói rồi đỏ mặt, hết sức ngượng ngùng. Lúc ấy Võ Tu Văn và một thiếu nữ cũng đã chạy đến, còn Võ Đôn Nhu thì đang săn sóc Võ Tam Thông. Về lý mà nói, Võ Tu Văn phải dẫn kiến mọi người mới phải, nhưng y đang hầm hầm tức giận, mắt nhìn Lý Mạc Sầu như tóe lửa, quên hết mọi chuyện bên mình, Hoàng Dung gọi y liền mấy tiếng, y cũng không nghe thấy. Lý Mạc Sầu thì khoanh tay đứng một chỗ cách xa ngắm cảnh, chẳng để ý đến mọi người.

Quách Phù chỉ chàng thiếu niên vừa cứu mình, nói với mẹ:

- Đây là Gia Luật Tề Gia Luật đại ca.

Đoạn chỉ thiếu nữ cao cao, nói:

- Còn đây là Gia Luật Yến Gia Luật tỷ tỷ.

Hoàng Dung khen:

- Công phu của hai vị khá lắm.

Huynh muội Gia Luật cùng nói:

- Quách phu nhân quá khen!

Rồi bước tới hành lễ.

Hoàng Dung nói:

- Ta thấy võ công của hai người là theo phái Toàn Chân, không rõ là môn hạ của vị nào trong Toàn Chân thất tử?

Hoàng Dung thấy võ công của Gia Luật Tề rất cao, trong số bọn trẻ, trừ Dương Quá ra hiếm ai được như y, đoán y không phải là đệ tử đời thứ tư của phái Toàn Chân. Gia Luật Yến nói:

- Công phu của tiểu nữ là do ca ca truyền dạy.

Hoàng Dung gật đầu, nhìn Gia luật Tề. Gia Luật Tề thưa:

- Trưởng bối đã hỏi, lẽ ra phải bẩm cáo sự thật. Nhưng sư phụ vãn bối đã dặn không được nói ra

danh tính của người, mong Quách phu nhân lượng thứ.

Hoàng Dung ngạc nhiên, nghĩ thầm: "Toàn Chân thất tử làm gì có thứ qui củ lạ lùng ấy? Gã thiếu niên này võ công nhân tài đều khá, sao lại không dám nói ra?" Chợt nghĩ ra điều gì, đột nhiên cười ha hả đến mức phải cong cả người, rõ ràng nghĩ đến một chuyện gì hết sức hoạt kê và lý thú. Quách Phù lấy làm lạ, nói:

- Mẹ, có gì tức cười?

Nàng nghe mẹ hỏi đến môn phái sư thừa của Gia Luật Tề một cách nghiêm trang, rồi tự dưng cười như thế, e Gia Luật Tề sẽ buồn, nên trong bụng rất ngượng, nói thêm:

- Mẹ, Gia Luật đại ca không tiện nói thì thôi, có gì tức cười kia chứ?

Hoàng Dung vẫn cười không nói. Gia Luật Tề cũng cười cười nói:

- Thì ra Quách phu nhân đoán được.

Quách Phù ngơ ngác, ngoảnh sang nhìn Gia Luật Yến, thì thấy nàng ta cũng ngơ ngác không hiểu hai người kia cười cái gì.

Lúc này Võ Tu Văn quì chân trái xuống đất, băng bó vết thương cho Hoàn Nhan Bình. Lúc nãy nàng bị Công Tôn Chỉ ôm chạy, làm sai khớp chân phải. Hoàng Dung hỏi:

- Tu nhi, thương thế của phụ thân ngươi ra sao?

Võ Tu Văn nói:

- Gia gia bị trúng một kiếm của Công Tôn Chỉ vào chân trái, may không động tới gân cốt.

Hoàng Dung gật đầu, bước qua vuốt bờm con tiểu hồng mã, nói:

- Mã nhi ơi mã nhi, cả nhà họ Quách ta thật khó báo đáp ân tình của mi.

Thấy Võ Tu Văn trước sau không hề trò chuyện với Quách Phù, song lại hết sức ân cần săn sóc Hoàn Nhan Bình, chẳng hiểu là y cố ý làm thế cho Quách Phù thấy, hay là quả thực y đã có tình ý với Hoàn Nhan Bình. Hoàng Dung bảo y:

- Ta hãy cùng lại xem phụ thân ngươi thế nào rồi.

Võ Tam Thông đang ngồi, thấy Hoàng Dung tới, liền chào "Quách phu nhân" và đứng dậy, nhưng vì bị thương ở chân, nên loạng choạng. Võ Đôn Nhu và Gia Luật Yến cùng giơ tay đỡ, hai người chạm tay vào nhau, bất giác nhìn nhau mỉm cười. Hoàng Dung cười thầm: "Hay chưa, lại một cặp nữa? Mấy hôm trước huynh đệ ngươi còn đánh nhau chí chết vì Phù nhi, hôm nay gặp cô nương xinh xắn khác, đã quên biến mọi chuyện cũ rồi". Đột nhiên nhớ đến Quách Tĩnh, không khỏi tự hào, Tĩnh ca ca đối với mình nhất mực chân tình, đúng là phú quí không màng, hiểm nguy chẳng ngại, bọn thanh niên kia làm sao sánh nổi Tĩnh ca ca? Hoàng Dung lại nghĩ đến Dương Quá, thấy ái tình của hắn với Tiểu Long Nữ tuy không tương xứng thân phận, trái ngược luân thường, nhưng kiên trinh, sống chết không lay chuyển, thật khiến cho người ta phải kính phục. Huynh đệ họ Võ sống cùng Quách Phù ở đảo Đào Hoa từ bé đến lúc trưởng thành, một là trên đảo không có thiếu nữ nào khác, hai là lâu ngày tự nhiên sinh tình, nếu bảo hai người không chung tình với Quách Phù, thì chẳng hợp tình lý chút nào. Sau đó họ bỗng biết rằng Quách

Phù đối với họ hoàn toàn không có tình ý gì, tất nhiên họ tuyệt vọng, cho rằng sống trên đời chẳng còn lạc thú gì nữa; ai dè ít ngày sau lại gặp Gia Luật Yến và Hoàn Nhan Bình, mà hai thiếu nữ ấy tựa hồ mỗi người có duyên với huynh đệ họ. Lúc này huynh đệ họ Võ gặp lại Quách Phù, thầm so sánh trong lòng, đúng là nhìn người tình cứ ngỡ Tây Thi, cảm thấy ý trung nhân của mình chẳng những không có điểm nào thua Quách Phù, mà còn hơn hẳn. Một người thì nghĩ: "Gia Luật cô nương hào sảng hòa khí, đâu có nũng na nũng nịu, hẹp hòi như Quách Phù?" Một người thì nghĩ: "Hoàn Nhan cô nương hết sức dễ thương, hiền hậu, đâu có ngang ngược khó chịu như Quách Phù?" Huynh đệ họ Võ đã thề suốt đời sẽ không nhìn mặt Quách Phù nữa, nhưng ngẫu nhiên chạm trán, không tránh nhau được, đều nghĩ: "Hôm nay ta không hề có ý tìm gặp nàng ta, không thể coi là làm trái lời thề".

Quách Phù nhớ lại lúc mình bị Công Tôn Chỉ bắt, Gia Luật Tề ra tay cứu nàng, mấy lần cứ liếc trộm chàng ta, thấy chàng cao lớn, anh tuấn, không khỏi lấy làm lạ: "Năm ngoái mình đã gặp chàng, sau đó quên luôn,

không ngờ võ công của chàng cao cường đến thế. Mẹ mình cười vui với chàng, không biết vì chuyện gì?"

Hoàng Dung xem vết thương ở chân cho Võ Tam Thông, may không đáng ngại. Thế là mọi người kể lại sự tình vừa qua.

Hôm ấy Võ Tam Thông, Chu Tử Liễu, cùng vị sư thúc Thiên Trúc cao tăng đi Tuyệt Tình cốc tìm giải dược, vừa ra khỏi thành Tương Dương, thì Võ Tam Thông gặp hai đứa con trai. Võ Tam Thông ngạc nhiên, chỉ lo hai đứa lại quyết đấu, vội bảo Chu Tử Liễu đưa sư thúc đi trước, còn mình thì quát hỏi hai đứa con.

Thì ra hai đứa chúng từng thề với Dương Quá không nhìn mặt Quách Phù nữa, nên chúng không muốn ở thêm ngày nào trong thành Tương Dương. Võ Tam Thông yên tâm, tán thưởng:

- Hảo hài nhi, có chí khí!

Lại nói:

- Dương huynh đệ xả thân cứu cha con ta, hiện thời y gặp nạn, làm sao chúng ta có thể không nghĩ cách báo đáp? Ba cha con ta hãy cùng đi Tuyệt Tình cốc.

Nhưng Tuyệt Tình cốc cứ như chốn đào nguyên ở ngoài trần gian, tuy từng nghe Dương Quá cho biết sơ qua phương vị sở tại, song tìm cốc khẩu không dễ chút nào. Chu Tử Liễu và Thiên Trúc cao tăng thì không thấy tăm hơi, đã bị Cầu Thiên Xích sai đệ tử dùng lưới bắt giữ. Ba cha con Võ Tam Thông mấy phen cứu viện không thành, suýt nữa cũng bị bắt, đành rút lui, định trở về thành Tương Dương cầu cứu, đang đi lại gặp Công Tôn Chỉ, hắn nói ba người tự tiện xông vào cấm địa, thế là động thủ. Võ Tam Thông bị trúng một kiếm vào chân, Công Tôn Chỉ cũng không có ý lấy mạng ba người, chỉ đuổi họ đi cho mau, cấm từ rày không được lai vãng. Đúng lúc ấy huynh muội Gia Luật Tề và Hoàn Nhan Bình phóng ngựa đi ngoài đường lớn. Ba người ấy từng cùng huynh đệ họ Võ liên thủ chống địch, họ bèn xuống ngựa thăm hỏi nhau. Công Tôn Chỉ đứng gần lạnh lùng quan sát, hắn đã không được thành hôn với Tiểu Long Nữ, còn bị bà vợ đuổi đi, chính đang lang thang, bỗng thấy Hoàn Nhan Bình trẻ trung xinh xắn, liền nổi tà tâm, đột nhiên xuất thủ cướp nàng. Huynh muội Gia Luật Tề và cha con họ Võ liên thủ đấu với Công Tôn Chỉ. Võ Tam Thông nếu không bị

thương, thì sáu người cũng có thể chống chọi với Công Tôn Chỉ, nhưng lão bị thương rồi, chỉ còn một mình Gia Luật Tề võ công cao cường, nên họ đánh không lại hắn. May thấy con tiểu hồng mã một mình trên đường từ núi Chung Nam về thành Tương Dương, Võ Tu Văn liền gọi nó lại, để Hoàn Nhan Bình cưỡi nó chạy thoát đi; thiết tưởng Công Tôn Chỉ không cướp được nàng, sẽ tự bỏ đi; không ngờ Hoàng Dung và Lý Mạc Sầu lại tới cứu.

Hoàng Dung nghe xong, cũng đem việc Dương Quá bị mất cánh tay, đoạt đứa bé sơ sinh mang đi, kể sơ qua một lượt. Võ Tam Thông kinh ngạc, vội giải thích tình hình hôm ấy, nói:

- Dương huynh đệ nhất mực can đảm nhiệt thành, chỉ vì muốn cứu hai tên súc sinh của lão phu, để chúng khỏi tàn sát lẫn nhau, mà rơi vào chốn nguy hiểm, cuối cùng đến cơ sự ấy.

Nghĩ Dương Quá bị mất cánh tay là bởi hai đứa con của lão, Võ Tam Thông càng nghĩ càng giận, liền chỉ mặt Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn mà chửi.

Huynh đệ họ Võ đang cùng huynh muội Gia Luật Tề và Hoàn Nhan Bình trò chuyện vui vẻ, lát sau Quách

Phù cũng nhập cuộc, sáu người cùng trang lứa, vừa rồi lại cùng trải qua một phen ác chiến, nhắc đến Công Tôn Chỉ là kẻ cùng hung cực ác phải bỏ chạy, họ đang cao hứng, chợt nghe Võ Tam Thông lớn tiếng chửi:

- Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn, hai tên súc sinh, Dương Quá đối với hai đứa ngươi đại nhân đại nghĩa, thế mà các ngươi lại làm cho Dương huynh đệ liên lụy, bị mất cánh tay, các ngươi thử nghĩ xem, họ Võ phải làm gì để chuộc tội đây?

Võ Tam Thông đỏ mặt tía tai, càng chửi càng hăng; nếu chân không bị thương, hẳn lão đã xông vào đấm đá. Huynh đệ họ Võ không hiểu tại sao cha mình tự dưng lại nổi giận, họ đưa mắt nhìn trộm Gia Luật Yến và Hoàn Nhan Bình, cảm thấy trước mắt mỹ nhân mà bị cha nhiếc là tên súc sinh thì thật mất hết thể diện, lỡ phụ thân lại lôi chuyện hai đứa đánh nhau vì Quách Phù nữa thì chỉ có nước độn thổ. Hai người cứ nhìn nhau, chẳng biết nên làm thế nào. Hoàng Dung thấy tình thế ấy, bèn khuyên:

- Võ huynh cũng đừng quá buồn, Dương Quá bị mất cánh tay hoàn toàn là do tiểu muội nuông chiều nữ

nhi, không nghiêm gia giáo. Hôm ấy Quách gia nhà tiểu muội cũng cả giận, định chém một cánh tay của Phù nhi đi đó.

Võ Tam Thông nói to:

- Đúng, phải chém mới được!

Quách Phù lườm Võ Tam Thông, nghĩ: "Cái gì mà phải chém mới được?" Nếu không có mặt mẹ ở đây, chắc nàng đã lên tiếng cãi lại. Hoàng Dung nói:

- Võ huynh, vừa rồi nói rõ, hóa ra chúng ta đã trách nhầm Dương Quá. Bây giờ có hai việc lớn. Thứ nhất, chúng ta phải đi tìm Dương Quá để chuộc lỗi với y.

Võ Tam Thông luôn miệng:

- Phải đấy, phải đấy!

Hoàng Dung nói tiếp:

- Thứ hai, cần đến Tuyệt Tình cốc cứu lệnh sư thúc và Chu đại ca, đồng thời xin giải dược cho Dương Quá. Nhưng không biết Chu đại ca bị bắt như thế nào, có nguy đến tính mạng hay không?

Võ Tam Thông nói:

- Sư thúc và sư đệ của ta bị bắt bằng lưới, gọi là ngư võng trận, bị nhốt trong thạch thất. Song cái mụ Cầu Thiên Xích chưa tính lấy mạng họ ngay đâu.

Hoàng Dung gật đầu, nói:

- Ồ, nếu vậy chúng ta nên đi tìm Dương Quá trước đã, rồi sẽ cùng y đến Tuyệt Tình cốc cứu người. Lấy được giải dược sẽ cho y uống liền, tránh để lâu e nguy đến tính mạng.

Võ Tam Thông nói:

- Đúng đấy, nhưng không biết hiện giờ Dương Quá đang ở đâu?

Hoàng Dung chỉ con tiểu hồng mã, nói:

- Con ngựa mới do Dương Quá mượn đi, chỉ cần để nó chạy trở lại đường cũ, ắt sẽ tìm thấy Dương Quá.

Võ Tam Thông cả mừng, nói:

- Hôm nay không có Quách phu nhân túc trí đa mưu, lão phu cứ chạy loạn lên cũng chẳng biết phải làm thế nào.

Hoàng Dung mỉm cười, không nhắc nửa lời đến việc tìm bé Quách Tương, đã kéo được Võ Tam Thông đi

theo, lại nghĩ: "Cha con Võ Tam Thông đã cùng đi, thì ba kẻ trẻ tuổi kia cũng sẽ đi cùng, có thêm vài trợ thủ càng hay". Bèn nói với Gia Luật Tề:

- Gia Luật tiểu ca nếu không có việc gì cần kíp, hãy cùng đi một thể cho vui.

Gia Luật Tề chưa kịp đáp, Gia Luật Yến vô tay reo:

- Hay, hay đấy ca ca, chúng mình cùng đi đi!

Gia Luật Tề nhìn Quách Phù, thấy ánh mắt khích lệ của nàng, bèn cúi mình nói:

- Xin tùy Võ tiền bối và Quách phu nhân phân phó. Huynh muội được hai vị giáo ích thêm, thật không còn gì bằng.

Hoàn Nhan Bình cũng vui vẻ gật đầu.

Hoàng Dung nói:

- Chúng ta tuy không đông, song cũng cần có người phát ra hiệu lệnh. Võ huynh, mọi người xin nghe theo hiệu lệnh của huynh đó.

Võ Tam Thông xua tay lia lịa, nói:

- Có Quách phu nhân thần cơ diệu toán, làm nữ quân sư không thua gì Gia Cát Lượng, còn ai bằng nữa? Tất nhiên phải nhờ phu nhân thôi.

Hoàng Dung cười, nói:

- Bọn trẻ chắc là chịu, chỉ sợ Võ huynh không chịu tuân lệnh của tiểu muội thôi.

Võ Tam Thông nói to:

- Phu nhân nói gì vậy? Dẫu dầu sôi lửa bỏng, lão phu cũng không dám từ nan.

Hoàng Dung nói:

- Trước mặt nhiều tiểu bối ở đây, Võ huynh không được nuốt lời đấy.

Võ Tam Thông đỏ mặt, nói:

- Dù không có ai, lão phu cũng nói sao làm vậy.

Hoàng Dung nói:

- Được! Lần này chúng ta đi tìm Dương Quá, xin giải dược, cứu sư thúc và sư đệ của Võ huynh, mọi người phải đồng lòng nhất trí. Mọi ân oán hãy tạm gác sang một bên. Võ huynh, ba cha con huynh không được

gây sự với Lý Mạc Sầu, chờ việc lớn xong rồi, đôi bên quyết đấu một mất một còn cũng chưa muộn.

Võ Tam Thông sững sờ, lão không ngờ vừa rồi Hoàng Dung nói là có dụng ý cả. Lý Mạc Sầu có mối đại hận giết hại vợ lão, vậy lão phải nín nhịn hay sao? Lão đang ngẫm nghĩ, thì Hoàng Dung nói nhỏ:

- Võ huynh, hiện tại huynh đang bị thương, quân tử báo thù mười năm chưa muộn, cần gì nôn nóng nhất thời?

Võ Tam Thông nói:

- Được, phu nhân bảo gì, lão phu sẽ làm nấy.

Hoàng Dung gọi Lý Mạc Sầu tới:

- Lý tỷ tỷ, chúng ta đi thôi!

Hoàng Dung để cho con tiểu hồng mã dẫn đường, mọi người theo sau. Con tiểu hồng mã vốn muốn trở về thành Tương Dương, nay chủ nhân dắt nó quay đầu ngược về hướng nó vừa đi tới, thế là nó đi về phía núi Chung Nam.

Võ Tam Thông và Hoàn Nhan Bình có vết thương, không thể đi nhanh, đoàn người mỗi ngày chỉ đi

được hơn trăm dặm. Lý Mạc Sầu gia tăng phòng bị, khi ngủ đêm thường ở chỗ cách xa mọi người, ban ngày đi đường cũng lùi ở sau cùng. Cứ thế ngày đi đêm nghỉ, sáu thiếu niên nam nữ trò chuyện vui vẻ, càng lúc càng hòa hợp. Huynh đệ họ Võ trước đây tranh giành Quách Phù, tình thủ túc ruột thịt không khỏi bị tổn hại; bây giờ mỗi người có ý trung nhân riêng, huynh đệ lại trở nên thập phần tương thân tương ái. Võ Tam Thông thấy vậy rất hài lòng, nhưng lại nghĩ: "Hôm nọ nếu hai đứa không trúng độc châm của Lý Mạc Sầu, cứ đánh nhau, tất có một đứa chết, đứa còn lại ta cũng quyết không nhận là con. Giờ đây hai tên súc sinh cười cười nói nói, trong khi Dương Quá bị mất một cánh tay. Ôi biết nói sao đây? Đúng là phải chặt của mỗi tên súc sinh một cánh tay mà nối bù cánh tay cho Dương Quá mới hợp đạo lý". Nhưng lão không nghĩ rằng nếu làm thế, Dương Quá sẽ bị thừa ra một cánh tay.

Họ đã đến núi Chung Nam. Hoàng Dung và Võ Tam Thông định đưa mọi người vào cung Trùng Dương bái hội Toàn Chân ngũ tử. Lý Mạc Sầu đứng từ xa, nói:

- Bần đạo chờ các vị ở đây.

Hoàng Dung biết Lý Mạc Sầu có thù với phái Toàn Chân nên cũng không ép, bước vào cung Trùng Dương. Toàn Chân ngũ tử nghe báo, vội ra nghênh tiếp, mời vào trong điện, phân chủ khách ngồi xuống. Mới hàn huyên vài câu, bỗng nghe ở hậu điện có tiếng người nói đến Tiểu Long Nữ, Hoàng Dung cả mừng, gọi:

- Lão Ngoan đồng, lão xem ai đến này!

Mấy ngày nay Chu Bá Thông tìm hiểu cách chỉ huy loài ong ngọc phong. Lão thông minh, lại quyết tập cho bằng được, nên đã có tiểu thành. Hôm nay lão đang cao hứng chơi ong thì nghe tiếng gọi, nhận ra giọng của Hoàng Dung. Lão vui mừng nói:

- A ha, thì ra là mụ bà nương cổ quái của Quách đệ tới!

Rồi lão từ hậu điện chạy ra.

Gia Luật Tề bước lên khấu đầu, nói:

- Sư phụ, sư phụ vạn phúc kim an!

Chu Bá Thông cười, nói:

- Miễn lễ bình thân! Ngươi cũng vạn phúc kim an!

Mọi người nghe đều lấy làm lạ, không ngờ Gia Luật Tề lại là đệ tử của Chu Bá Thông. Lão Ngoan đồng điên điên khùng khùng, đồ đệ lại tinh minh cường cán, thiếu niên lão thành, khác hẳn sư phụ.

Bọn Khưu Xứ Cơ thấy sư thúc đã có truyền nhân thì đều cao hứng, tranh nhau chúc mừng Chu Bá Thông. Quách Phù lúc này mới hiểu, hôm nọ mẹ nàng và Gia Luật Tề cười cười là vì mẹ nàng đã đoán biết được sư phụ của Gia Luật Tề.

Nguyên Gia Luật Tề hai chục năm trước còn nhỏ, gặp Chu Bá Thông, chơi đùa hợp nhau, Chu Bá Thông bèn nhận chàng làm đệ tử. Võ công lão truyền thụ tuy không nhiều, nhưng chàng thông minh chịu khó, cuối cùng trở thành một nhân vật kiệt xuất trong đám tiểu bối. Nhưng Chu Bá Thông thấy Gia Luật Tề nghiêm trang đâu ra đó, chẳng ham chơi đùa như một Tiểu Ngoan đồng, nên không cho chàng xưng mình là đệ tử đích truyền của Lão Ngoan đồng. Giờ thì không giấu được nữa.

Đang vui vẻ, bỗng từ dưới chân núi có tiếng tiêu vọng lên: đệ tử phái Toàn Chân báo tin có đại địch kéo đến

tấn công. Hôm nọ phái Toàn Chân cự tuyệt sắc phong của đại hãn Mông Cổ, lại sát thương nhiều người, Toàn Chân ngũ tử biết là chuyện không dừng ở đó, quân Mông Cổ sớm muộn sẽ kéo đến, phái Toàn Chân không thể đương đầu với đại quân Mông Cổ, đã lên phương sách bỏ cung rút về phía tây. Hiện thời phái Toàn Chân có chưởng giáo là Lý Chí Thường, nhưng gặp đại sự, vẫn do Toàn Chân ngũ tử phân phát hiệu lệnh. Khưu Xứ Cơ nói với Hoàng Dung:

- Quách phu nhân, quân Mông Cổ đánh lên núi! Tình thế không cho phép bần đạo được tiếp khách chu đáo.

Chỉ nghe tiếng trống, tiếng tù và, tiếng hò hét dưới chân núi ầm ĩ. Nguyên bọn Hoàng Dung lên núi từ hướng nam, còn quân Mông Cổ đánh lên núi từ hướng bắc, đôi bên cách nhau chưa đầy nửa canh giờ. Chu Bá Thông nói:

- Có địch đến à? Thế thì hay lắm. Chúng ta tràn xuống đánh cho chúng một trận tơi bời khói lửa nào!

Lão nắm cổ tay Gia Luật Tề, nói:

- Ngươi hãy thể hiện vài công phu mà sư phụ đã dạy, để các vị sư huynh đây thưởng thức. Ta thấy ngươi cũng không thua gì Toàn Chân thất tử. Có thêm ngươi, gọi là Toàn Chân bát tử được rồi.

Phàm trẻ con có đồ chơi ưa thích, nhất định đến đâu cũng đem ra khoe, nghe người ta tán thưởng mới sướng. Chu Bá Thông ban đầu dặn Gia Luật Tề không được tiết lộ sư thừa, là vì lão thấy chàng chẳng giống minh sư chút nào về khoản chơi đùa; nhưng bây giờ sư đồ gặp nhau, lão cao hứng quên luôn điều mình đã dặn. Khưu Xứ Cơ nói:

- Sư thúc, mấy chục năm kiến tạo của bản giáo, tâm huyết một đời của tiên sư, không thể để kẻ thù hủy hoại trong một buổi. Hôm nay chúng ta rút cả đi mới là thượng sách.

Cũng không chờ cao kiến gì của Chu Ba Thông, liền truyền lệnh:

- Mọi người theo lộ trình đã định, hãy mang các thứ xuống núi!

Chúng đệ tử nhất tề đáp ứng, người khiêng kẻ vác các thứ đã chuẩn bị sẵn, đi thành từng đội xuống núi.

Mấy hôm trước Toàn Chân ngũ tử và Lý Chí Thường sớm đã sắp đặt đâu ra đó, ai đi trước, ai đoạn hậu, hội hợp ở nơi nào, liên lạc ra sao, lại diễn tập thử nhiều lần, nên khi sự biến xảy ra, không hề hoảng loạn.

Hoàng Dung nói:

- Khưu đạo trưởng, quí giáo sắp đặt trật tự, đủ thấy đại tài, biến cố hôm nay không thể biến thành họa lớn. Tạm thời rút lui, mai ngày trở lại, tất càng mạnh mẽ. Lần này chúng tôi đến tìm Dương Quá có việc, giờ xin cáo biệt.

Khưu Xứ Cơ kinh ngạc, nói:

- Tìm Dương Quá ư? Không biết Dương Quá có còn ở núi này hay chăng?

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Có người cùng đi biết rõ chỗ y ở đâu.

Nói tới đây, tiếng hò hét phía dưới chân núi càng nghe rõ. Hoàng Dung nghĩ: "Phái Toàn Chân sớm có bố trí, có thể thoát thân. Mình lên núi tìm Dương Quá, đón nữ nhi, không nên lẫn lộn trong quân mà lỡ

đại sự". Bèn từ biệt Toàn Chân ngũ tử, gọi mấy người đồng hành chạy tới chỗ vắng vẻ ở phía sau cung Trùng Dương, nói với Lý Mạc Sầu:

- Lý tỷ tỷ, phiền tỷ tỷ chỉ dẫn lối vào tòa cổ mộ.

Lý Mạc Sầu hỏi:

- Sao phu nhân biết Dương Quá ở trong tòa cổ mộ?

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Dương Quá dù không ở trong tòa cổ mộ, thì "Ngọc nữ tâm kinh" cũng ở trong đó.

Lý Mạc Sầu giật mình, nghĩ thầm: "Quách phu nhân quả nhiên lợi hại, biết rõ tâm tư người khác".

Lý Mạc Sầu cùng mọi người từ thành Tương Dương đi đến núi Chung Nam, trừ Hoàng Dung ra, những người còn lại đều coi như không có mụ ta, suốt dọc đường không ai thèm trò chuyện với mụ; huynh đệ họ Võ thì hầm hầm, chực chờ cơ hội dồn mụ vào tử địa. Hoàng Dung nghĩ: "Lý Mạc Sầu dẫu yêu thích Tương nhi, cũng chẳng chịu mạo hiểm đến đây, nếu không có mưu đồ hệ trọng khác". Lại nghĩ thêm, Dương Quá và Tiểu Long Nữ từng dùng kiếm pháp

"Ngọc nữ tâm kinh" đánh bại Kim Luân pháp vương, mà Lý Mạc Sầu hiển nhiên không biết môn kiếm pháp đó, nếu không hôm nọ động thủ với mình, mụ ta đã đem ra thi triển. Mụ ta muốn lấy được "Ngọc nữ tâm kinh", lại sợ bảy người vào tòa cổ mộ lấy mất trước. Thế là Hoàng Dung đoán ra tâm ý của Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu nghĩ: "Ngươi đã biết, chi bằng nói thẳng ra", bèn nói:

- Bần đạo giúp phu nhân đoạt lại nữ nhi, phu nhân phải giúp bần đạo đoạt được võ kinh bổn môn. Phu nhân là bang chủ Cái Bang, nữ hiệp lừng danh thiên hạ, đã nói không được nuốt lời.

Hoàng Dung nói:

- Dương Quá là con trai của cố nhân nhà họ Quách. Có sự hiểu lầm nho nhỏ với tiểu muội, đôi bên gặp nhau sẽ xóa bỏ được ngay. Nữ nhi nếu quả nhiên ở chỗ y, y sẽ trao lại cho tiểu muội, không thể có chuyện đoạt hay không đoạt.

Lý Mạc Sầu nói:

- Đã vậy, chúng ta ai lo việc nấy, xin cáo biệt.

Rồi quay người định đi.

Hoàng Dung đưa mắt ra hiệu cho Võ Tu Văn. Võ Tu Văn rút kiếm khỏi bao, quát:

- Lý Mạc Sầu, hôm nay mụ còn đòi sống để rời khỏi núi Chung Nam ư?

Lý Mạc Sầu nghĩ: "Chỉ một mình Hoàng Dung, ta đã không địch nổi, còn thêm cha con họ Võ, huynh muội Gia Luật Tề, thì ta làm gì còn đường sống?" Mụ vốn đa mưu túc trí, nhưng gặp Hoàng Dung thì lại luống cuống, mọi trò giảo hoạt đều không thi thố ra được, đành thản nhiên nói:

- Quách phu nhân tinh thông thuật Kỳ môn, Dương Quá đã ở trên núi này, phu nhân lo gì không tìm được hắn mà phải cần bần đạo dẫn đường?

Hoàng Dung biết mụ ta muốn mặc cả, nói:

- Tiểu muội không biết lối vào tòa cổ mộ. Nhưng thiết tưởng Dương Quá và Tiểu Long Nữ tuy ẩn cư trong đó song cũng có ngày ra ngoài mua gạo kiếm củi, bảy người chúng tôi chia nhau chờ sẵn, tất có lúc gặp được y.

Ý tứ là mụ mà không chịu chỉ dẫn, bọn ta sẽ giết quách mụ đi, dù gặp được Dương Quá có muộn vài ngày cũng chẳng sao.

Lý Mạc Sầu nghĩ đúng vậy, đối phương chẳng ngại đợi chờ. Ở chỗ bằng phẳng rộng rãi này, mình không thể địch lại cả bọn họ, nhưng sau khi dẫn chúng vào tòa cổ mộ, mình sẽ lợi dụng việc thông thuộc địa thế mà ám hại từng đứa một, bèn nói:

- Hôm nay các vị cậy đông ăn hiếp, bần đạo không biết nói sao; nhưng bần đạo cũng đang cần tìm Dương Quá, vậy các vị hãy đi theo bần đạo!

Rồi vén bụi gai, đạp cỏ mà đi xuyên rừng.

Mọi người theo sau, sợ mụ ta đột nhiên đào tẩu.

Chỉ thấy mụ xuyên rừng vượt núi, nhiều chỗ rõ ràng không có đường qua, nhưng mụ ngoặt ngang quẹo trái, vẫn tìm ra lối. Địa thế vùng này hoàn toàn do thiên tạo không phải do con người sắp đặt, Hoàng Dung tuy thông hiểu thuật kỳ môn ngũ hành, cũng không thể theo Dịch lý mà tìm, nghĩ: "Thật không ai khéo bằng tạo hóa". Đi bằng thời gian ăn xong một bữa cơm, đến bên một dòng suối ngầm. Lúc này nghe

loáng thoáng tiếng hò hét của quân Mông Cổ, nhưng đây là chốn rừng sâu, nên nghe văng vẳng rất xa.

Lý Mạc Sầu mấy năm nay chỉ nghĩ cách đoạt lấy "Ngọc nữ tâm kinh", lần trước mụ thoát ra khỏi tòa cổ mộ bàng đường dòng suối ngầm, do không biết bơi lặn, chút nữa bị mất mạng; sau đó mụ đã tập bơi lặn trên sông, lần này thì đã có chuẩn bị. Mụ đứng bên dòng suối ngầm, nói:

- Cửa chính vào tòa cổ mộ đã bị bịt kín, muốn khơi mở phải tốn công cả tháng. Cửa hậu vào theo dòng suối ngầm này, vị nào cùng đi với bần đạo thì đi.

Quách Phù và huynh đệ họ Võ từ nhỏ sống trên đảo Đào Hoa, mùa hè ngày ngày bơi lội ngoài biển, nên cùng nói:

- Đi!

Võ Tam Thông cũng biết bơi lặn, tuy không thạo lắm, nhưng dòng suối ngầm này đâu có đáng gì, bèn nói:

- Lão phu cũng đi!

Hoàng Dung nghĩ Lý Mạc Sầu tàn ác, lỡ ở trong tòa cổ mộ mụ đột nhiên ra tay thì bọn Võ Tam Thông rất

nguy, không một ai địch nổi; mình không thể không đi cùng; nhưng mới sinh hơn một tháng, lặn xuống dòng suối nước lạnh sẽ tổn thương nguyên khí, đang lưỡng lự, thì Gia Luật Tề nói:

- Quách bá mẫu hãy ở lại đây, để tiểu điệt đi cùng Võ bá phụ.

Hoàng Dung cả mừng, người này tinh minh cường cán, võ công cao cường, có y đi, có thể yên tâm, hỏi:

- Công tử biết bơi lặn chứ?

Gia Luật Tề nói:

- Bơi lội tàm tạm, lặn thì cũng có biết đôi chút.

Hoàng Dung hỏi:

-Công tử luyện tập dưới mặt băng phải chăng?

Gia Luật Tề đáp:

- Vâng.

Hoàng Dung lại hỏi:

- Công tử tập ở đâu?

Gia Luật Tề nói:

- Điệt nhi hồi nhỏ có đi theo gia phụ, sống mấy năm bên dòng sông Hàn Nan.

Nguyên Mông Cổ là xứ lạnh, sông Hàn Nan quá nửa năm đóng băng. Các võ sĩ Mông Cổ có thể chất tốt thường thi nhau lặn dưới băng xem ai được lâu hơn.

Hoàng Dung thấy những người khác muốn đi theo Lý Mạc Sầu thì cũng không hỏi thêm, chỉ dặn khẽ:

- Lòng người khó đo, phải cẩn thận.

Với Quách Phù, Hoàng Dung cũng không dặn dò, vì biết con mình có dặn cũng vô dụng, thôi thì cứ để thực tế dạy cho nó thấm thía.

Gia Luật Yến và Hoàn Nhan Bình không biết bơi lặn, ở lại cùng Hoàng Dung. Lý Mạc Sầu lội xuống suối dẫn đường. Gia Luật Tề bám sát theo; Quách Phù và cha con họ Võ đi sau cùng.

Bọn Gia Luật Tề năm người đi theo Lý Mạc Sầu dưới dòng suối ngầm. Đáy dòng suối chỗ rộng chỗ hẹp, nước chảy chỗ xiết chỗ không, có lúc sâu ngập đầu, có chỗ sâu ngang ngực, lội hồi lâu thì đến lối vào tòa cổ mộ. Lý Mạc Sầu chui vào, năm người cũng chui vào theo, nghĩ: "Nếu không có mụ ta dẫn đường,

không ai ngờ lại có tòa cổ mộ ở dưới lòng đất thế này?" Lúc này đã không còn nước xung quanh mình, thì lại tối mò mò, năm người phải cầm tay nhau, chỉ sợ bị lạc, theo sau Lý Mạc Sầu ngoặt qua quẹo lại mà tiến về phía trước.

Đi rất lâu, cảm thấy địa thế lên cao dần, dưới chân đã khô ráo, bỗng nghe có tiếng ken két, Lý Mạc Sầu đã mở một cánh cửa đá, năm người bước vào theo. Lý Mạc Sầu nói:

- Đây đã là giữa tòa cổ mộ, chúng ta nghỉ một chút rồi đi tìm Dương Quá.

Từ lúc vào đến tòa cổ mộ, Võ Tam Thông và Gia Luật Tề bám sát không rời Lý Mạc Sầu nửa bước, đề phòng mụ gian trá; nhưng giơ tay không nhìn rõ năm ngón, chỉ lấy tai thay mắt, chăm chú lắng nghe. Quách Phù và huynh đệ họ Võ lâu nay tự phụ can đảm, nhưng giờ chui xuống địa đạo, hai mắt như mù, tự dưng tim cứ đập thình thình.

Trong bóng tối không một tiếng động. Lý Mạc Sầu bỗng nói:

- Hai tay ta đều có Băng phách ngân châm, ba cha con họ Võ có muốn nếm thừ sự lợi hại hay không?

Bọn Võ Tam Thông giật mình, thừa biết Lý Mạc Sầu không có hảo ý, nhưng cũng không ngờ mụ lập tức trở mặt như vậy. Ba cha con đều đã từng khổ sở vì độc châm của mụ, quả thật không dám coi thường chút nào, vội giơ cao binh khí, dỏng tai nghe, nhận ra hướng ngân châm bay để tránh hoặc gạt, có điều là mấy người chụm vào một chỗ, điều có dùng binh khí gạt được ngân châm, cũng dễ làm bị thương người bên cạnh. Gia Luật Tề nghĩ nếu để mụ loạn phóng ám khí, thì năm người bên mình tất có thương vong, chỉ có mạo hiểm xáp tới công kích, không để mụ ta phóng ngân châm, mới có đường sống.

Quách Phù cũng ngầm nghĩ như vậy, hai người không hẹn mà cùng lao tới chỗ phát ra tiếng nói.

Ai dè Lý Mạc Sầu vừa nói xong mấy câu trên, giữa lúc mọi người đang kinh ngạc, mụ đã lặng lẽ lùi vào bên cánh cửa. Gia Luật Tề và Quách Phù lao tới, thi triển tiểu cầm nã pháp, chộp cổ tay khuỷu tay để Lý Mạc Sầu không thể phóng ám khí. Hai người bốn tay giao nhau, Quách Phù cảm thấy không ổn, vội kêu "Ôi"

một tiếng. Gia Luật Tề đã nắm hai cổ tay, cảm thấy da mịn màng, mũi lại ngửi mùi hương thoang thoảng, nghe tiếng kêu của Quách Phù, biết là nhầm.

Chỉ nghe tiếng ken két, cánh cửa đá đang khép lại. Gia Luật Tề và Võ Tam Thông kêu lên "Hỏng rồi!" cùng chạy ra cửa, nhưng nghe có tiếng vù vù, hai mũi ngân châm bay tới, họ đành tránh né, lúc giơ tay giữ cánh cửa, thì nó đã đóng sập lại rồi, đẩy kéo nó cứ như đẩy vào khối đá núi, không hề nhúc nhích.

Gia Luật Tề đưa tay sờ cánh cửa đá, trên dưới hai bên đều không thấy có vòng sắt hoặc chỗ lõm để kéo. Chàng men tường mà đi một vòng, phát hiện thạch thất rộng chừng hai trượng vuông, bốn phía đều là tường đá thô nháp. Chàng rút trường kiếm, dùng chuôi kiếm dộng vài cái vào cánh cửa đá, nghe tiếng trầm đục, biết là cánh cửa đá rất dày và nặng. Cánh cửa đá mở vào bên trong, muốn mở phải kéo vào, nhưng bề mặt cánh cửa phẳng lì, không có chỗ nào móc tay. Quách Phù lo lắng hỏi:

- Làm thế nào? Không khéo chúng ta bị chết ngạt ở đây mất?

Gia Luật Tề nghe giọng nàng như sắp khóc, bèn an ủi:

- Đừng lo, Quách phu nhân ở bên ngoài tiếp ứng, tất có cách cứu.

Chàng lại lần mò tứ phía tìm lối thoát.

Lý Mạc Sầu nhốt năm người trong thạch thất, cả mừng nghĩ: "Bọn bay không ra được. Sư muội và Dương Quá thì tưởng ta không biết bơi lặn, không thể ngờ ta vào đây bằng lối đi bí mật. Nhưng không biết hai đứa ấy có ở trong tòa cổ mộ hay không đây?" Mụ biết chỉ có lẳng lặng, không phát ra tiếng động, mới có hi vọng thành công; chứ động thủ, chỉ e mụ không địch nổi một trong hai người ấy, thế là mụ cởi hài ra, hai tay đều lăm lăm Băng phách ngân châm, rón rén đi từng bước một.

Nhiều ngày liền Tiểu Long Nữ ngồi trên giường hàn ngọc, theo phép nghịch hành kinh mạch mà Dương Quá truyền thụ, đả thông dần ba mươi sáu đại huyệt của cơ thể. Lúc này hai người đang dùng nội lực xung kích huyệt Đàn Trung thuộc mạch Nhâm cho Tiểu Long Nữ. Huyệt này ở ngực, bên dưới huyệt Ngọc Đường một tấc sáu phân, sách y kinh thời cổ gọi là huyệt Khí Hải, nơi tập trung chư khí cơ thể người, cực kỳ hệ trọng. Hai người toàn thần chăm chú,

không dám khinh suất. Tiểu Long Nữ cảm thấy nhiệt khí tràn ngập ba huyệt Tử Cung, Hoa Cái, Ngọc Đường bên dưới cổ, đang liên tục dồn xuống dưới; đồng thời hàn khí của cái giường hàn ngọc cũng dần dần ngưng tụ tại hai huyệt Trung Đình, Cưu Vĩ ở phía trên rốn. Nhiệt khí từ trên dồn xuống đến huyệt Đàn Trung cứ bị đẩy lên, không thể tràn qua. Nàng biết rằng chỉ cần nhiệt khí xung được huyệt Đàn Trung, mạch Nhâm lưu thông, thì mười phần thương thế của cơ thể sẽ khỏi được tám phần, có điều chưa đến hỏa hầu, không thể gượng ép. Tính nàng vốn trầm tĩnh, thời gian trong tòa cổ mộ rộng dài, hôm nay chưa thông được, thì đợi ngày mai chẳng sao. Nội tức kéo dài, thong thả, không một chút nôn nóng, chính hợp với pháp yếu vận khí của cao thủ nội gia.

Dương Quá thì rất nôn nóng, chỉ mong Tiểu Long Nữ sớm khỏi, nhưng chàng cũng biết việc vận công nội tức dục tốc ắt bất đạt, huống hồ nghịch hành kinh mạch so với thuận hành khó gấp trăm lần. Thấy mạch đập ở cổ tay nàng lúc mạnh lúc yếu, tuy chưa đều, nhưng không có triệu chứng hung hiểm, thì chàng thong thả vận khí, tăng cường xung lực.

Giữa không khí tĩnh mịch hoàn toàn, bỗng nghe có tiếng kẹt cửa. Tiếng này nghe rất nhẹ, rất khẽ, nếu không phải Dương Quá đang ngưng khí vận tức, tâm thần ở trạng thái chí tĩnh, thì chắc chắn sẽ không nghe thấy. Lát sau lại "két" một tiếng, lần này đã gần thêm ba thước.

Dương Quá biết có chuyện, nhưng sợ Tiểu Long Nữ bị phân tâm, đúng thời khắc khẩn yếu, nếu nội tức sai lạc, nhẹ thì thương thế vĩnh viễn không khỏi, nặng thì bỏ mạng tức thời, cho nên tuy thầm lạnh hãi, nhưng chàng cứ làm như không biết. Không lâu sau, lại nghe "két" một tiếng, lần này đã gần thêm ba thước. Dương Quá biết lúc này đã có kẻ lọt vào tòa cổ mộ, kẻ đó không dám xông xáo, mà đang chậm rãi di chuyển. Lát sau, có hai tiếng kẹt cửa, ngừng một chút, lại hai tiếng nữa, kẻ địch đang rón rén đẩy cánh cửa đá. Nếu Tiểu Long Nữ có thể đả thông huyệt Đàn Trung trước khi kẻ địch đến gần, tất nhiên là không gì tốt bằng, trái lại sẽ muôn phần hung hiểm, vì hiện giờ đang cưỡi trên lưng hổ, muốn dừng việc xung huyệt cũng không được nữa.

Lại nghe "két" một tiếng, lần này đã gần thêm một bước. Dương Quá lo cuống, quả thật không biết phải làm thế nào, bỗng nhiên cảm thấy lòng bàn tay nóng lên, một luồng nhiệt khí dồn trở lại, tức thị Tiểu Long Nữ đã phát giác. Dương Quá vội dồn nội tức đẩy luồng nhiệt khí kia sang người Tiểu Long Nữ, nói khẽ:

- Ma do tâm sinh, không nghe không thấy mới là thật sự tập trung.

Người luyện công đến một cảnh giới nhất định, thường sẽ sinh ảo giác, hoặc nghe thấy tiếng sấm, hoặc đau ngứa ghê gớm đâu đó, chỉ có hoàn toàn không để ý tới mới không bị tẩu hỏa nhập ma. Vừa rồi Dương Quá đã nghe thấy tiếng bước chân rõ ràng, tự biết không phải ảo giác, nhưng Tiểu Long Nữ đang ở vào lúc sinh tử khẩn yếu, phải nói dối nàng rằng đấy chỉ là tâm ma, là kẻ địch tưởng tượng, dù hắn đáng sợ đến mấy cũng thây kệ, thì tâm ma sẽ tự tiêu tan. Tiểu Long Nữ nghe câu ấy, quả nhiên lập tức yên tâm.

Lúc này ở trên mặt đất là ánh nắng chan hòa, còn dưới tòa cổ mộ là bóng đêm tăm tối. Dương Quá tai

nghe tiếng bước chân mỗi lúc một rõ, nghĩ trừ vợ chồng mình ra, chỉ có Lý Mạc Sầu và Hồng Lăng Ba biết đi lối địa đạo bí mật qua dòng suối ngầm; vậy thì kẻ kia chính là một trong hai sư đồ mụ ta. Với võ công hiện thời, Dương Quá lẽ ra hoàn toàn không lo sợ; có điều là kẻ địch lại tấn công đúng vào lúc này, không sớm cũng chẳng muộn hơn, chàng không thể có cách gì chống đỡ. Kẻ địch tiến càng chậm rãi, nỗi lo sợ càng xoáy vào đầu chàng; nỗi nguy hiểm cứ từng bước xáp tới, mà mình đành thúc thủ chờ chết.

Trán chàng vã mồ hôi lạnh, chàng nghĩ: "Lúc Quách Phù chém lìa cánh tay ta, tuy đau nhưng còn dễ chịu hơn cái sự hành hạ chậm rãi này".

Lát sau thì Tiểu Long Nữ cũng đã nghe thấy, rành rành không phải là ảo giác, mà đúng là đại nạn lâm đầu chỉ muốn tăng cường nội tức, xung qua huyệt Đàn Trung, nhưng tâm thần hơi loạn, nội tức chợt thuận chợt nghịch, chút nữa thì rối loạn trong ngực.

Lúc này nghe tiếng bước chân đã rón rén đến cửa, rồi đột nhiên vù vù, bốn mũi Băng phách ngân châm bắn tới.

Lúc này Dương Quá và Tiểu Long Nữ chẳng khác gì những người không biết võ công, nhưng vì đã sớm đề phòng, nên vừa thấy độc châm bắn tới liền ngả người ra phía sau, lòng bàn tay vẫn không rời nhau; bốn mũi Băng phách ngân châm đều bay lướt qua mặt.

Lý Mạc Sầu không ngờ hai người đang tự vận công trị thương, sợ họ phản kích, nên vừa phóng độc châm xong vội nhảy lui; chứ nếu mụ không sợ, phóng bốn mũi rồi lại phóng tiếp bốn mũi nữa, thì hai người đã hết bề né tránh. Lý Mạc Sầu lờ mờ thấy hai người sánh vai nhau trên cái giường hàn ngọc. Phóng xong độc châm, mụ thấy họ không trả đòn, chưa hiểu dụng ý của họ thế nào, sau khi lùi ra bên cửa, tay cầm cây phất trần, mụ lạnh lùng nói:

- Hai vị đừng có giả bộ!

Dương Quá hỏi:

- Đạo cô muốn gì?

Lý Mạc Sầu nói:

- Ta muốn gì, chẳng lẽ ngươi còn không biết?

Dương Quá nói:

- Đạo cô muốn "Ngọc nữ tâm kinh" phải không? Được, chúng tôi ẩn cư trong cổ mộ, không tranh giành với bên ngoài, đạo cô cứ việc lấy đi.

Lý Mạc Sầu bán tín bán nghi, nói:

- Đưa đây!

Bộ "Ngọc nữ tâm kinh" được khắc trên trần một gian thạch thất khác, Dương Quá nghĩ: "Nói cho mụ biết chân tướng sự huyền diệu của tâm kinh, để mụ từ từ nghiền ngẫm thì được. Mình chỉ cần vài canh giờ nữa, cô cô đả thông xong huyệt Đàn Trung, bấy giờ giết mụ chẳng khó gì." Nhưng lúc này nội tức của Tiểu Long Nữ lại rối loạn cả lên, Dương Quá phải toàn thần duy trì, không thể nói gì.

Lý Mạc Sầu mở to mắt, chăm chú nhìn hai người, lờ mờ thấy Tiểu Long Nữ giơ một bàn tay ấp vào lòng bàn tay Dương Quá, mụ chợt hiểu:" Ồ, Dương Quá bị trọng thương vì mất cánh tay, sư muội đang dùng nội lực trị liệu cho hắn. Lúc này việc hành công đang ở thời khắc sinh tử khẩn yếu, ta không lấy mạng hai đứa, sau này làm gì còn dịp nào nữa?" Mụ đoán trúng một nửa, đã không còn sợ gì nữa, liền xông vào, vung cây phất trần đánh xuống đỉnh đầu Tiểu Long Nữ.

Tiểu Long Nữ chỉ cảm thấy kình phong áp đỉnh, tóc đã lay động, chỉ còn nhắm mắt chờ chết. Dương Quá há miệng thổi phù một cái, một luồng hơi phả vào mặt Lý Mạc Sầu. Lúc này toàn bộ sức lực chàng truyền giúp Tiểu Long Nữ đả thông xong huyệt đạo, luồng hơi ấy không có chút kình lực nào, chẳng qua thấy Tiểu Long Nữ muôn phần nguy cấp, thì chỉ có cách duy nhất khiến kẻ địch phân tâm là thổi phù một cái mà thôi.

Lý Mạc Sầu biết Dương Quá quỉ kế đa đoan, thấy một luồng nhiệt khí thổi tới mặt, thì sợ hãi nhảy lùi một trượng. Sau khi mụ thảm bại bởi tay Hoàng Dung chỉ vì trí lực thua kém, mụ trở nên thận trọng hơn, lo việc hộ thân hệ trọng hơn việc đả thương kẻ địch. Mụ nhảy lùi rồi thấy không có gì lạ, bèn quát:

- Ngươi giở trò khỉ gì thế?

Dương Quá cười, nói:

- Bữa nọ tại hạ cho đạo cô mượn cái áo, hôm nay đạo cô có mang trả không đấy?

Lý Mạc Sầu nhớ lần ác đấu với lão thợ rèn Phùng Mặc Phong, quần áo mặc trên người mụ bị cây đại

thiết chùy nung đỏ đốt cháy nham nhở, may được Dương Quá cởi áo quẳng cho mượn; hôm ấy phải nói là bị một bữa xấu hổ không để đâu cho hết. Lý ra, chỉ riêng vì chuyện cái áo, hôm nay mụ đã không nên đả thương Dương Quá và Tiểu Long Nữ; nhưng mụ lại nghĩ bây giờ chỉ cần mềm lòng một chút, mai sau sẽ chuốc họa vào thân, thế là mụ lại sấn tới, tả chưởng đánh ra.

Trong cơn nguy cấp, Dương Quá đột nhiên tình cấp trí sinh, nhớ mấy hôm trước từng nói đùa với Tiểu Long Nữ, rằng nếu chàng cụt cả hai tay, thì còn có thể dùng hai bàn chân. Giờ nghe chưởng phong Ngũ độc thần chưởng của Lý Mạc Sầu đánh tới, chẳng kịp nghĩ ngợi, chàng lập tức lộn ngược người, hai chân chụm vào giơ lên, hất hài ra, miệng gọi:

- Long nhi, áp lấy bàn chân ta!

Tả chưởng thì giơ chếch lên, "bộp" một tiếng, tương giao với tả chưởng của Lý Mạc Sầu.

Nội lực cực mạnh của chàng vốn đang truyền sang cơ thể Tiểu Long Nữ, lúc này đột nhiên người chàng sinh ra lực hút hút chặt lấy bàn tay của Lý Mạc Sầu.

Cùng lúc ấy, Tiểu Long Nữ cũng đã áp bàn tay vào lòng bàn chân của chàng. Lý Mạc Sầu thấy tư thế cổ quái của Dương Quá thì không khỏi kinh hãi, nhưng nhớ có lần chàng đã dùng tư thế đó đối phó với "Tam vô tam bất thủ" của mụ, xem chừng cũng không có gì đáng ngại, bèn dồn lực muốn đánh chết chàng ngay tại chỗ. Năm xưa khi mụ dùng Ngũ độc thần chưởng sát hại mọi người ở Lục gia trang, chưởng lực đã rất lợi hại, bây giờ sau mươi năm tu vi, càng hiểm ác hơn. Dương Quá chỉ cảm thấy một luồng nhiệt khí từ lòng bàn tay dồn sang, chàng không chống lại, mà dồn thêm lực truyền cả sang người Tiểu Long Nữ.

Như thế hóa thành Lý Mạc Sầu và Dương Quá hợp lực, giúp cho Tiểu Long Nữ thông quan xung huyệt.

Lý Mạc Sầu chiêu số tuy không huyền diệu bằng Dương, Long hai người, nhưng nói về tu vi công lực thì mụ thâm hậu hơn hẳn. Tiểu Long Nữ tự dưng được cường trợ, cảm thấy có một luồng đại lực truyền sang, thông qua huyệt Đàn Trung, nhiệt khí từ ngực tràn xuống đan điền, tinh thần hứng khởi, reo lên:

- Hay quá, đa tạ sư tỷ!

Nàng buông tay khỏi bàn chân Dương Quá, từ trên giường hàn ngọc nhảy xuống đất.

Lý Mạc Sầu kinh ngạc, mụ cứ tưởng Tiểu Long Nữ trị thương cho Dương Quá, nên đẩy chưởng lực sang, tính thừa cơ chấn thương tâm mạch của Dương Quá, vô tình lại giúp cho kẻ địch. Dương Quá cả mừng, lộn người đứng dậy, chân đi đất, cười nói:

- Nếu đạo cô không đến giúp, huyệt Đàn Trung của sư muội khó lòng có thể đả thông.

Lý Mạc Sầu chưa nói gì, Tiểu Long Nữ bỗng kêu lên "Ối" một tiếng, tay đặt chỗ tim, lảo đảo ngã xuống giường hàn ngọc. Dương Quá kinh ngạc, hỏi:

- Sao vậy?

Tiểu Long Nữ run run nói:

- Sư tỷ... chưởng của mụ ta có độc.

Lúc này đầu óc Dương Quá cũng bắt đầu choáng váng, biết Lý Mạc Sầu dùng Ngũ độc thần chưởng, vừa rồi mụ ta đã truyền chất độc sang cơ thể chàng và Tiểu Long Nữ.

Dương Quá giơ thanh Huyền thiết trọng kiếm lên, quát:

- Mau đưa giải dược!

Rồi chém xuống. Lý Mạc Sầu giơ cây phất trần chống đỡ. "Cạch" một tiếng, cây phất trần đúc bằng thép tinh bị gãy đôi, hổ khẩu của mụ bị tóe máu. Cây phất trần của Lý Mạc Sầu dùng nhu lực là chính, đã đấu với không biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt thiên hạ, chưa lần nào bị binh khí đối phương đánh gãy; lần này mụ khiếp đảm, vội chạy ra khỏi thạch thất. Dương Quá cầm kiếm đuổi theo, đâm ra một cái, nghĩ bụng kiếm này Lý Mạc Sầu khó lòng đỡ nổi, không ngờ độc tính phát tác trong cơ thể, mắt hoa lên, cánh tay thõng xuống vô lực, choang một cái, Huyền thiết trọng kiếm rơi xuống nền nhà. Lý Mạc Sầu không dám dừng chân, chạy đi hơn một trượng mới ngoảnh lại, thấy Dương Quá lảo đảo vịn tay vào tường, nghĩ: "Tên tiểu tử này võ công cực kỳ cổ quái, mình phải chờ một lát, đợi hắn gục xuống vì chất độc phát tác, hãy lại gần hắn".

Dương Quá đau cháy cổ họng, đầu căng như muốn vỡ, vận kình ra cánh tay, chờ Lý Mạc Sầu tới gần sẽ

giáng một chưởng cho mụ chết tươi, ai ngờ mụ cứ đứng mãi đằng xa. Dương Quá kêu "Ối" một tiếng, ngã xuống đất, tay đã nắm chuôi kiếm. Lý Mạc Sầu thì như con chim bị trúng tên một lần, không dám mạo hiểm tới gần, nghĩ cứ đứng ngoài xa chờ xem động tĩnh. Dương Quá nghĩ để lâu thêm, chất độc trong người chàng và Tiểu Long Nữ ngấm sâu thêm một nấc, chần chừ thêm chỉ có lợi cho đối phương, bèn hít một hơi, nội tức luân chuyển, hết chóng mặt, tay cầm chắc Huyền thiết trọng kiếm, đứng dậy quay lại ôm ngang eo Tiểu Long Nữ, quát:

- Tránh ra!

Rồi sải bước ra ngoài. Lý Mạc Sầu thấy chàng hùng hổ, không dám ngăn cản. Dương Quá chỉ mong bước vào một gian thạch thất, đóng cửa không cho Lý Mạc Sầu vào trong, Tiểu Long Nữ hai mạch Nhâm, Đốc đã thông, chỉ cần nửa canh giờ là hai người có thể trục chất độc ra khỏi cơ thể, việc này dễ hơn trăm lần so với việc đả thông huyệt mạch. Dương Quá hồi nhỏ bị trúng độc châm của Lý Mạc Sầu, đã được Âu Dương Phong dạy cho cách trục chất độc ra khỏi cơ thể, với

công lực của hai người hiện nay, việc đó không có gì khó khăn.

Lý Mạc Sầu tất nhiên cũng đoán tâm ý của Dương Quá, đâu chịu để cho hai người trục chất độc ra khỏi cơ thể rồi mới động thủ. Mụ không dám tới gần, song bám sát theo sau, cách Dương Quá luôn ở khoảng năm thước. Khi Dương Quá dừng chân, mụ cũng đứng lại bất động.

Dương Quá cảm thấy tim đập càng lúc càng nhanh, tựa hồ muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Chàng không thể chịu đựng thêm nữa, vội chạy đại vào một gian thạch thất, đặt Tiểu Long Nữ lên một cái bàn đá. Tay cầm mép bàn mà thở dốc, biết Lý Mạc Sầu bám theo sau cũng mặc. Lát sau chàng mới biết mình đã tới gian đặt các cỗ quan tài bằng đá, cái mà Tiểu Long Nữ đang ngồi trên và tay chàng đang giữ bên mép, chính là một cỗ quan tài.

Lý Mạc Sầu từ khi tòng sư học nghệ, sống trong tòa cổ mộ không ít năm, khả năng nhìn trong bóng tối tuy không bằng Dương, Long hai người, song cũng thấy rõ gian này kê một dãy năm cỗ quan tài, trong đó đáy của một cỗ quan tài chính là lối thông ra địa đạo,

hôm nay mụ đã vào đây qua lối đó. Mụ nghĩ: "Hai đứa ngươi định đào tẩu ư? Lần này thì chẳng dễ đâu!"

Ba người một ngồi, một đứng thẳng, một đứng nghiêng, dựa người vào cỗ quan tài, chỉ một mình Dương Quá thở hổn hển.

Dương Quá lảo đảo, keng một cái, Huyền thiết trọng kiếm rơi xuống nền, chàng ngã xuống chỗ Tiểu Long Nữ, rồi có một vật từ tay chàng bay đi, rơi bộp một tiếng vào trong một cỗ quan tài chưa đậy nắp, chàng nói:

- Lý Mạc Sầu, quyển "Ngọc nữ tâm kinh" không thể để lọt vào tay mụ được. Ối...

Chàng kêu lên thê thảm, rồi không thấy cựa quậy gì nữa. Năm cỗ quan tài, thì ba cỗ đã chứa thi thể sư đồ Lâm Triêu Anh và Tôn bà bà, còn hai cỗ để trống, trong đó đáy của một cỗ quan tài chính là lối thông ra địa đạo, nắp đậy hở ra hơn hai thước, người có thể chui lọt, cỗ quan tài kia chỉ hở hơn một thước. Lý Mạc Sầu thấy Dương Quá ném "Ngọc nữ tâm kinh" vào cỗ quan tài đó vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, nhưng sợ chàng giảo hoạt, chờ một lát không thấy

chàng cựa quậy, mụ mới bước lại, cúi xuống sờ trán chàng, thấy lạnh toát, rõ ràng chàng đã chết, mụ cười phá lên ha hả, nói:

- Tên tiểu tử tai quái, rốt cuộc cũng có ngày hôm nay!

Rồi mụ thò tay vào quan tài để lấy quyển kinh.

Nhưng cú ném vừa rồi của Dương Quá làm cho "Ngọc nữ tâm kinh" rơi đâu không biết, Lý Mạc Sầu đã gãy mất cây phất trần, phải dùng tay mò hai lần vẫn không thấy "tâm kinh" đâu cả, thế là mụ bèn chui luôn qua khe hở hơn một thước vào bên trong cỗ quan tài, cuối cùng mới sờ thấy "tâm kinh", nhưng cầm lấy lại hóa ra là một chiếc hài.

Đúng lúc ấy Dương Quá bật dậy, tay trái đẩy gấp ra, mũi Huyền thiết trọng kiếm hất cái nắp quan tài sập lại, đậy kín cỗ quan tài có Lý Mạc Sầu nằm bên trong!

Lý Mạc Sầu không biết rằng "Ngọc nữ tâm kinh" thực ra được khắc trên trần đá của thạch thất, cứ tưởng đó là một quyển sách. Dương Quá giả vờ kêu lên thảm thiết, gục ngã xuống chỗ Tiểu Long Nữ, lập tức gỡ khỏi chân nàng một chiếc hài, ném vào trong cỗ quan tài, vật mềm rơi vào đó nghe giống như một

quyển sách thật. Ném xong thì nằm bất động giả chết. Kỳ thực, dù chàng đã chết thật, trong giây lát người cũng không thể giá lạnh đi được. Một người tắt thở, tối thiểu nửa canh giờ sau toàn thân mới lạnh đi.

Lý Mạc Sầu mừng quá đến nỗi mất cả óc quan sát. Dương Quá vừa rồi hết sức mạo hiểm, Lý Mạc Sầu nếu nghi chàng còn sống, giáng cho một chưởng vào đầu, thì Dương Quá vờ chết sẽ thành chết thật. Nhưng vì thân lâm cảnh ngộ tuyệt vọng, đành mạo hiểm cầu may, nhờ đó đã thành công.

Dương Quá lại vận sức ra cánh tay, hất kiếm một cái, miệng quát:

- Lên này!

Cỗ quan tài trống thứ hai bật lên, sầm một tiếng, đã đè lên trên cỗ quan tài có Lý Mạc Sầu bên trong. Một cỗ quan tài phải nặng năm sáu trăm cân, nắp đậy lại rất khít, Lý Mạc Sầu dẫu võ công cao mấy, cũng chẳng cách gì thoát ra ngoài được.

Dương Quá sau khi trúng độc, tim đập dồn, đầu nhức nhối, có thể ngã xuống bất cứ lúc nào, nhưng vì cường địch đứng trước mặt, nên chàng phải cố đứng

vững; sau khi ráng sức hất hai kiếm, thì đã kiệt sức, bèn buông kiếm, loạng choạng tới bên cạnh Tiểu Long Nữ, dùng cách của Âu Dương Phong trục quá nửa chất độc ra khỏi cơ thể của mình trước, rồi áp tay trái vào bàn tay phải của nàng, giúp nàng giải độc.

Bọn Quách Phù, Gia Luật Tề bị nhốt trong gian thạch thất, vật đánh lửa và bùi nhùi mang theo đã bị ướt khi lội suối, không đốt lửa được, cứ sờ soạng trong bóng tối một hồi, làm sao tìm được lối ra? Năm người đành ngồi khoanh tay bó gối.

Võ Tam Thông luôn miệng chửi Lý Mạc Sầu nham hiểm tàn ác. Quách Phù vốn đang chán nản lo sợ, nghe Võ Tam Thông lải nhải chửi bới, càng thêm bực bội, không nhịn được, bèn nói:

- Võ bá bá, Lý Mạc Sầu nham hiểm tàn ác, bá bá đâu phải hôm nay mới biết, tại sao không đề phòng chút nào? Bây giờ mới chửi sau lưng mụ ta, phỏng có ích gì?

Võ Tam Thông sững lại, không biết trả lời thế nào.

Huynh đệ họ Võ gặp lại Quách Phù, đều có tâm bệnh, khi ở bên cạnh huynh muội Gia Luật Tề, thì nói cười vui vẻ, nhưng không hề trò chuyện với Quách Phù, lúc này Võ Tu Văn nghe nàng chỉ trích phụ thân, không nhịn được, bèn lên tiếng:

- Mọi người chui vào tòa cổ mộ này chỉ là để cứu muội tử của cô nương, đã không may ngộ nạn, thì mọi người cùng chết là xong, cô nương còn lên mặt gì nữa...

Y chưa nói hết câu, Võ Đôn Nhu gọi:

- Đệ đệ!

Võ Tu Văn không nói nữa, y chưa nói thì bực bội, nói rồi lại thấy kỳ kỳ. Bao năm nay đối với Quách Phù, y nhất mực tuân theo, không dám cãi một lời, không ngờ hôm nay lại lên tiếng chê trách nàng.

Quách Phù cũng ngẩn người, định đốp lại, song chưa biết nói lý thế nào, không ngờ lại sắp bị chết ngạt trong tòa cổ mộ này, không được gặp lại cha mẹ, đau đớn quá gục xuống một vật, trong bóng tối không rõ là vật gì, mà khóc nấc lên. Võ Tu Văn nghe nàng khóc, cảm thấy áy náy, nói:

- Thôi được rồi, là tại hạ nói sai, vậy xin lỗi cô nương.

Quách Phù nói:

- Xin lỗi mà làm gì?

Càng khóc to hơn. Tiện tay cầm một mảnh vải sờ thấy đưa lên lau nước mắt nước mũi, chợt phát hiện là mình gục xuống đùi một người và cầm vạt áo người đó lên.

Quách Phù giật mình, vội ngồi thẳng người dậy, nghe tiếng nói thì biết ba cha con Võ Tam Thông không ngồi cạnh nàng, chỉ có Gia luật Tề từ nãy không hề lên tiếng, thế thì người đó chính là chàng ta. Nàng xấu hổ quá chừng, miệng ấp úng:

- Ôi thôi...

Gia Luật Tề bỗng nói:

- Cô nương thử nghe xem, có tiếng gì kìa?

Bốn người dỏng tai, nhưng không nghe thấy gì.

Gia Luật Tề nói:

- Lạ thật, là tiếng khóc của trẻ sơ sinh. Quách cô nương, là muội tử của cô nương đấy.

Tiếng khóc bị ngăn cách bởi bức tường đá, nhỏ như sợi tơ, phải là người có nội công tu vi thâm hậu, rất thính tai mới nghe thấy. Gia Luật Tề đứng dậy đi vài bước, tiếng khóc nghe nhỏ hẳn, chàng chợt nghĩ: "Tiếng khóc đã vọng tới, ắt thạch thất có chỗ thông hơi", bèn dỏng tai nghe để xem tiếng khóc vọng tới từ phía nào.

Chàng tiến sang hướng tây vài bước, tiếng khóc nhỏ đi, trở lại phía đông, tiếng khóc rõ hơn một chút, bước chéo về phía đông bắc, tiếng khóc càng rõ hơn.

Thế là chàng bước tới góc đông bắc, chọc chọc nhẹ mũi kiếm vài chỗ trên vách, có chỗ nghe như vách rất mỏng. Chàng tra kiếm vào bao, song chưởng tì vào chỗ đó mà đẩy mạnh ra ngoài, không suy suyển gì.

Chàng hít một hơi, vận lực sử tự quyết chữ "Niêm" (dính chặt), rồi thu gấp lực về, "cạch", một cục đá bị chưởng lực của chàng hút rời ra, rơi xuống nền. Bọn Quách Phù mừng rỡ, reo lên, xúm lại móc ra thêm ba cục đá nữa. Bây giờ đã có thể chui người qua.

Năm người lần lượt chui qua, lần theo tiếng khóc, đến một gian thạch thất nhỏ. Trong bóng tối Quách Phù nghe tiếng khóc rất to, bèn giơ tay ẵm đứa bé lên.

Đứa bé ấy chính là Quách Tương. Dương Quá vì mải giúp Tiểu Long Nữ thông mạch, lại phải đối địch với Lý Mạc Sầu, đã quá thời khắc cho ăn, nên đứa bé khóc dữ. Quách Phù cố nựng, vừa vỗ vỗ vừa đung đưa, nhưng đứa bé đói quá, càng khóc tợn. Quách Phù cuống lên, trao đứa bé cho Võ Tam Thông, nói:

- Võ bá bá, bá bá thử xem xem nó làm sao?

Gia Luật Tề sờ soạng trên bàn, sờ thấy cây nến và đồ đánh lửa, liền đốt nến lên. Mọi người bị chìm trong bóng tối chán chê, giờ trước mắt sáng bừng, bất giác cùng reo to mừng rỡ.

Võ Tam Thông có hai đứa con, nghe tiếng khóc của đứa bé, biết là nó đói, thấy trên bàn có sẵn chén nước pha mật ong, lại có cái thìa bằng gỗ, liền cho đứa bé uống. Nước mật vừa vào miệng, Quách Tương quả nhiên ngừng khóc. Gia Luật Tề cười, nói:

- Không có tiểu Quách cô nương đói quá gào khóc, chỉ e tất cả chúng ta đều chết trong gian thạch thất kia.

Võ Tam Thông hậm hực nói:

- Bây giờ phải đi tìm Lý Mạc Sầu.

Mọi người bẻ gãy lấy bốn cái chân bàn, châm lửa làm đuốc, men thông đạo mà đi. Đến mỗi chỗ quanh, Võ Đôn Nhu đều dùng kiếm đánh dấu, để khi quay ra khỏi bị lạc lối.

Năm người đi hết gian này gian khác, giơ cao cây đuốc tìm tung tích Lý Mạc Sầu, thấy tòa cổ mộ qui mô quá lớn, ngang dọc vô số thạch thất, cứ kinh ngạc mãi không thôi, không ngờ dưới lòng đất lại có một tòa kiến trúc hoằng vĩ thế này.

Khi tiến vào phòng ngủ của Tiểu Long Nữ, họ thấy dưới nền có mấy mũi Băng phách ngân châm. Quách Phù lấy vải quấn vào tay, nhặt lên hai mũi, nói:

- Muội sẽ sử dụng thứ này đánh trả mụ ma đầu.

Dương Quá dùng nội lực giúp Tiểu Long Nữ khu trừ chất độc, thấy từ đầu năm ngón tay trái của nàng có nước đen nhỏ ra, chỉ cần thời gian bằng ăn xong một

bữa cơm là sẽ trừ hết chất độc, bỗng nghe có tiếng chân người ngoài thông đạo, tổng cộng năm người cả thảy, thì kinh ngạc, nghĩ mỗi lần vào thời khắc khẩn yếu, đều có kẻ địch đến tấn công, đối với một mình Lý Mạc Sầu đã khó đối phó, huống hồ những năm người? Tiểu Long Nữ mới sơ thông huyệt mạch, nội lực chưa được củng cố, nếu không khu trừ hết chất độc, chất độc sẽ ngấm vào yếu huyệt; chàng đang bàng hoàng, bỗng thấy ánh lửa chập chờn, năm người từ xa tiến đến gần. Dương Quá bèn ôm Tiểu Long Nữ chui vào cỗ quan tài rỗng đè bên trên cỗ quan tài có Lý Mạc Sầu, rồi kéo cái nắp lại, nhưng không đậy kín, đề phòng khó chui ra. Hai người vừa chui vào cỗ quan tài xong xuôi, thì bọn Gia Luật Tề tiến vào, họ thấy ở đây có năm cỗ quan tài bằng đá, đều sững sờ, lờ mờ cảm thấy đây là điềm dữ. Quách Phù không kìm được, thốt lên:

- Ôi chúng ta vừa đúng năm người, chỗ này có năm cỗ quan tài!

Dương Quá và Tiểu Long Nữ nằm trong quan tài, nhận ra giọng nói của Quách Phù, đều lấy làm lạ: "Sao lại là nàng ta?" Tay trái của Dương Quá vẫn

không rời bàn tay của Tiểu Long Nữ, để khu trừ chất độc. Chàng thấy trong năm người tới có Quách Phù, tuy lấy làm lạ, song cũng đỡ lo, nghĩ nàng không đến nỗi thừa lúc mình nguy ngập mà tấn công, bèn không lên tiếng, cứ lặng lẽ vận công khu trừ chất độc.

Bọn Gia Luật Tề đã nghe thấy tiếng thở trong cỗ quan tài, tưởng Lý Mạc Sầu nấp trong đó, tất có gian kế, lần này không thể để mụ đánh lừa, ai nấy bèn thủ thế, vây xung quanh. Quách Phù thấy nắp quan tài và thân quan tài có khe hở, nhìn vào có vạt áo, đoán chắc là Lý Mạc Sầu, bèn cười to, nghĩ bụng: "Này thì lấy gậy bà đập lưng bà!" tay trái nàng ráng sức đẩy nắp quan tài rộng ra một chút, tay phải phóng hai mũi Băng phách ngân châm vào bên trong cỗ quan tài.

Hai mũi ngân châm phóng vào, bên trong cỗ quan tài chật chội không còn chỗ né tránh, Dương, Long hai người cùng kêu "Ối!" một mũi trúng đùi bên phải của Dương Quá, mũi kia trúng vai trái Tiểu Long Nữ.

Quách Phù phóng ngân châm rồi, đang đắc chí, bỗng nghe tiếng kêu của một nam một nữ bên trong cỗ quan tài, thì giật mình, cũng kêu "Ối chao!" Gia Luật

Tề giơ chân đá văng nắp quan tài xuống đất, Dương Quá và Tiểu Long Nữ lóp ngóp bò dậy, ánh đuốc soi rõ sắc mặt tái nhợt của hai người.

Quách Phù biết lần này mình lại gây ra đại họa còn lớn hơn lần chém đứt cánh tay Dương Quá, ấp úng nói:

- Dương đại ca, Long tỷ tỷ, tiểu muội không biết là hai vị, phóng châm ngộ thương. May mẫu thân của tiểu muội có linh dược chữa trị loại độc châm này, dạo trước con chim điêu của tiểu muội bị thương vì ngân châm của Lý Mạc Sầu, mẫu thân tiểu muội cũng đã chữa khỏi. Tại sao hai vị lại nấp bên trong cỗ quan tài? Ai có thể ngờ lại là hai vị kia chứ?

Quách Phù cho rằng sau khi nàng chém đứt cánh tay Dương Quá, Dương Quá đã làm cong quẹo thanh kiếm của nàng, như thế coi như hòa, hơn nữa cha mẹ nàng đã mắng nàng một trận nên thân, nàng không trách chàng thì thôi. Từ nhỏ nàng luôn luôn gặp mọi điều thuận lợi, người ta kính nể cha mẹ nàng, nhường nhịn nàng mọi chuyện, cho nên nàng chỉ nghĩ đến mình, không bao giờ nghĩ đến người khác, suy cho cùng, Dương, Long hai người không nên nấp

bên trong quan tài, để cho nàng bị một phen giật mình. Quách Phù đâu nghĩ rằng khi Tiểu Long Nữ trúng ngân châm, chất độc trong cơ thể nàng đang đi ra thuận theo nội tức, đột nhiên bị chất cực độc bắn vào, chất độc của Ngũ độc thần chưởng liền chạy ngược trở lại, xâm nhập các đại huyệt toàn thân, như vậy, dẫu có thuốc tiên cũng không thể giải cứu. Ngân châm của Lý Mạc Sầu chẳng qua chỉ là ngoại thương, nếu kịp thời chữa trị vốn không đáng ngại, nhưng chất độc nội xâm thật vô cùng nguy hiểm. Tiểu Long Nữ trong giây lát cảm thấy ngực mình như trống rỗng, quả tim không biết biến đi đâu mất; khi nàng quay sang nhìn Dương Quá, thấy ánh mắt của chàng lộ vẻ đau đớn và phẫn nộ, người chàng run lên, tựa hồ mọi nỗi uất ức căm hận trong đời sẽ trút hết ra lúc này. Tiểu Long Nữ không nỡ nhìn chàng khổ sở như vậy, nhẹ nhàng nói:

- Quá nhi, số mệnh đôi ta như thế, cũng chả nên trách người khác, chàng đừng quá đau buồn!

Nàng đưa tay rút mũi Ngân châm ở đùi Dương Quá, rồi mới rút mũi Ngân châm ở vai mình ra. Ngân châm là do sư phụ truyền thụ, độc tính khác hẳn chất

độc của Ngũ độc thần chưởng, giải dược nàng luôn mang theo bên mình. Nàng đưa cho Dương Quá một viên, nàng cũng nuốt một viên. Dương Quá cả giận, nhổ luôn viên thuốc xuống đất.

Quách Phù giận dỗi nói:

- Gì mà lên mặt quá thế, làm như tiểu muội cố ý hãm hại hai vị không bằng. Tiểu muội đã xin lỗi rồi, sao còn hùng hùng hổ hổ? Hai mũi Ngân châm nhỏ bé, nào có đáng gì kia chứ?

Võ Tam Thông thấy vẻ mặt đau đớn và tức giận của Dương Quá tăng dần, lại thấy chàng cúi xuống cầm thanh Huyền thiết trọng kiếm lên, biết là có chuyện, bèn bước lên can:

- Xin Dương huynh đệ đừng giận. Năm người bọn ta bị Lý Mạc Sầu nhốt trong một gian thạch thất, may lắm mới thoát ra được, Quách cô nương nhất thời thô lỗ, lỡ tay...

Quách Phù sấn tới, nói:

- Cái gì, tiểu muội thô lỗ ư? Võ bá bá cũng cho đó là Lý Mạc Sầu, nếu không sao không lên tiếng?

Võ Tam Thông nhìn Dương Quá, lại nhìn Quách Phù, không biết phần khuyên can như thế nào. Tiểu Long Nữ lại lấy ra một viên giải dược, dịu dàng nói:

- Quá nhi hãy nuốt viên thuốc này đi, chẳng lẽ ngay lời của thiếp, chàng cũng không chịu nghe hay sao?

Dương Quá nghe lời lẽ dịu dàng của Tiểu Long Nữ, bèn há miệng, nuốt viên thuốc, nghĩ hai người bao ngày nay liên tiếp vào sinh ra tử vì người khác, rốt cuộc đều thành bèo bọt, thì không nhẫn nại được thêm, chàng gục đầu xuống nắp quan tài mà khóc nấc lên.

Bọn Võ Tam Thông nhìn nhau, cứ tưởng chàng là người mười phần cứng cỏi, sao hôm nay chỉ trúng một mũi ngân châm mà lại khóc như vậy? Tiểu Long Nữ đưa tay vuốt tóc chàng, nói:

- Quá nhi, chàng hãy bảo bọn họ đi ra đi, thiếp không thích họ có mặt ở đây.

Nàng không cau mặt nặng lời, một câu "không thích họ có mặt ở đây" đã ẩn chứa sự căm ghét cao độ của nàng rồi.

Dương Quá đứng dậy, mục quang quét một lượt, bắt đầu từ Quách Phù, chàng tuy cực nộ cực hận, nhưng cuối cùng cũng biết Quách Phù phóng ngân châm quả thật là không có lỗi, hơn nữa, dù có đâm nàng ta một kiếm chết tươi, thì cũng không thể cứu được Tiểu Long Nữ. Chàng giơ kiếm lên, mục quang như ngọn đuốc, đột nhiên giáng kiếm xuống, sầm một tiếng lớn, tia lửa tung tóe, cỗ quan tài đá chàng vừa từ đó bước ra đã bị vỡ làm hai phần. Nhát kiếm này không chỉ có lực đạo trầm hùng tuyệt luân, mà còn chứa đựng nỗi đau khổ và phẫn nộ vô hạn.

Bọn Quách Phù thấy thanh kiếm có uy lực như thế đều không khỏi ngây người. Cỗ quan tài kiên cố đúc bằng đá hoa cương, thợ đá muốn bổ đôi phải dùng búa lớn đục phá nửa ngày mới xong. Đằng này Dương Quá lại dùng một thanh kiếm chém mỗi một nhát, thật là ngoài sức tưởng tượng.

Dương Quá thấy năm người kinh hãi nhìn nhau, bèn gằn giọng:

- Các người tới đây làm gì?

Võ Tam Thông nói:

- Dương huynh đệ, chúng tôi theo Quách phu nhân đến tìm huynh đệ.

Dương Quá giận dữ nói:

- Các người định đến đoạt lại đứa con cho bà ta phải không? Chỉ vì đứa bé này mà các người nhẫn tâm sát hại ái thê của ta.

Võ Tam Thông kinh ngạc:

- Sát hại ái thê của huynh đệ ư? Long cô nương ấy ư?

Lão thấy Tiểu Long Nữ mặc trang phục cô dâu, chợt hiểu ra, vội nói:

- Phu nhân của Dương huynh đệ trúng độc châm, Quách phu nhân có giải dược, đang chờ ở bên ngoài.

Dương Quá hừ một tiếng, quát:

- Các người đến quấy phá, chất độc đã ngấm sâu vào đại huyệt toàn thân của ái thê ta rồi. Quách phu nhân thì làm gì được? Không lẽ bà ta có bản lĩnh cải tử hoàn sinh hay sao?

Võ Tam Thông chịu ơn cứu mạng của Dương Quá nên đối với chàng rất tôn kính, nghe chàng mắng cũng không giận, chỉ lẩm bẩm:

- Chất độc đã ngấm sâu vào đại huyệt toàn thân, thì phải làm sao đây?

Quách Phù thì khác, nàng nghe Dương Quá nói năng bất kính về mẫu thân mình, bèn nổi giận:

- Mẫu thân muội có lỗi gì với huynh nào? Hồi nhỏ huynh bơ vơ không cửa không nhà, chẳng phải mẫu thân muội đã đưa huynh về nhà nuôi dạy đó sao, hừ, cuối cùng huynh lại vong ân bội nghĩa, cướp muội tử của muội đi?

Lúc này nàng thừa biết muội tử của mình ở trong tay Dương Quá, chàng hoàn toàn không có ý gì xấu, nhưng đã đấu khẩu thì phải dùng lời lẽ nặng nề với đối phương.

Dương Quá lạnh lùng nói:

- Phải, hôm nay ta muốn vong ân bội nghĩa đấy. Cô nương bảo ta cướp muội tử của cô nương, thì ta sẽ vĩnh viễn không trả lại, xem cô nương làm gì nổi ta.

Quách Phù tay trái ôm chặt Quách Tương, tay phải giơ cao cây đuốc, chắn phía trước mặt. Võ Tam Thông vội nói:

- Dương huynh đệ, phu nhân của huynh đệ đã trúng độc, hãy mau tìm cách giải độc thì hơn...

Dương Quá nói:

- Võ huynh, vô ích rồi.

Đột nhiên chàng hú một tiếng, ống tay áo bên phải phất một cái, năm người cảm thấy một luồng gió mạnh thổi qua mặt rát như phải bỏng, năm cây đuốc cùng tắt phụt, trước mắt tối như mực. Quách Phù kêu to "Ối chao!" Gia Luật Tề sợ Dương Quá đả thương Quách Phù, bèn nhảy tới, chỉ nghe tiếng bé Quách Tương khóc oa oa, nhưng đã ở bên ngoài thạch thất. Mọi người kinh ngạc, tiếng bé Quách Tương khóc đã ở xa mấy trượng, thân pháp nhanh thế thì không khác gì quỷ mị.

Quách Phù kêu lên:

- Muội tử đã bị Dương Quá cướp đi!

Võ Tam Thông gọi:

- Dương huynh đệ, Long cô nương! Dương huynh đệ, Long cô nương!

Nhưng không có tiếng trả lời.

Đuốc đã tắt hết, xung quanh tối mò, không hiểu tình hình thế nào. Gia Luật Tề nói:

- Chúng ta ra ngoài thôi, kẻo Dương Quá sẽ nhốt ở đây.

Võ Tam Thông xẵng giọng:

- Dương huynh đệ đại nhân đại nghĩa, đời nào làm việc đó?

Quách Phù nói:

- Nhân nghĩa cái gì... Mau thoát ra ngoài thôi, còn ở trong này làm gì?

Lời vừa dứt, bỗng có tiếng lịch kịch trong cỗ quan tài. Quách Phù kêu lên:

- Có ma!

Nàng túm lấy cánh tay của Gia Luật Tề đang đứng bên cạnh. Bọn Võ Tam Thông nghe đúng là có tiếng động phát ra từ trong cỗ quan tài, tựa hồ xác chết trong đó bật dậy; trong bóng tối ai nấy sởn gai ốc.

Gia Luật Tề nói nhỏ với Võ Tam Thông:

- Võ thúc thúc, thúc thúc hãy ở đây, tiểu điệt ra chỗ kia, nếu có cái xác nào chui ra, chúng ta sẽ cùng giáng chưởng cho nó tan xương luôn!

Chàng cầm cổ tay Quách Phù kéo nàng ra sau lưng mình, sợ ma quỷ bật dậy đánh người.

Chỉ nghe vù một tiếng, có vật gì đó từ trong cỗ quan tài bay ra. Võ Tam Thông và Gia Luật Tề thủ thế sẵn, nghe tiếng gió bèn cùng vỗ chưởng ra, tay họ đụng vào một vật cứng là cái gối đầu bằng đá. Hai người xuất chưởng dùng lực toàn thân, cái gối đá đập mạnh xuống cỗ quan tài, bị vỡ thành mấy mảnh. Tiếp đó tiếng gió vù vù, có vật gì lướt qua bên mình; Võ Tam Thông và Gia Luật Tề cùng tung chưởng đánh tiếp, nhưng vật ấy đã bay đi xa, chỉ nghe có mấy tiếng cười hi hi, rồi lập tức chìm trong cảnh tĩnh lặng.

Võ Tam Thông kinh ngạc kêu:

- Lý Mạc Sầu!

Quách Phù nói:

- Không phải, là tử thi đấy! Lý Mạc Sầu tại sao lại nằm trong quan tài?

Gia Luật Tề hừ một tiếng, không nói gì. Chàng không tin trên thế gian có ma quỷ, nhưng bảo đấy là Lý Mạc Sầu thì cũng không hợp lý. Mụ ta cùng với cả bọn cùng tiến vào đây, Dương Quá và Tiểu Long Nữ thì đã ở trong tòa cổ mộ nhiều ngày, làm sao mụ có thể chui vào cỗ quan tài nằm bên dưới cỗ quan tài có Dương Quá và Tiểu Long Nữ được kia chứ?

Võ Tam Thông nói:

- Lý Mạc Sầu chạy đi đâu rồi?

Gia Luật Tề nói:

- Tòa cổ mộ chỗ nào cũng có tà môn, chúng ta mau ra ngoài trước thì hơn.

Quách Phù nói:

- Muội tử của tiểu nữ thì sao đây?

Võ Tam Thông nói:

- Chúng ta hết cách rồi, mẫu thân của cô nương tất có diệu sách, mọi người ra đó nghe Quách phu nhân phân phó thì được.

Mọi người bèn tìm lối đi trở ra, vượt dòng suối ngầm. Vừa từ dưới suối bò lên, thì thấy trước mắt đỏ hồng,

rừng cây ở hai bên tả hữu dòng suối đang cháy rừng rực, khí nóng phả vào mặt. Quách Phù gọi to:

- Mẹ, mẹ ơi!

Không có tiếng trả lời. Bỗng một cây lớn đang cháy đùng đùng đổ ụp xuống, Gia Luật Tề vội kéo nàng chạy về phía thượng du mới tránh được. Bây giờ đang mùa đông, cây cỏ khô héo, thành thử cả khu rừng biến thành một biển lửa. Năm người tuy lội suối ướt sũng, nhưng khí nóng tạt tới vẫn rát cả mặt.

Võ Tam Thông nói:

- Chắc là quân Mông Cổ tấn công lên cung Trùng Dương không được gì, bèn đốt rừng cho bõ tức.

Quách Phù lo lắng gọi to:

- Mẹ ơi, mẹ ở đâu rồi?

Bỗng thấy ở phía bên trái dòng suối có một nữ nhân đang nhảy tránh lửa giữa các đám cỏ, Quách Phù cả mừng, gọi "Mẹ, mẹ!" rồi từ dưới suối vọt lên, chạy đón đầu người kia.

Võ Tam Thông nói to:

- Cẩn thận đấy!

Sầm sầm hai tiếng, hai cây lớn đang cháy đùng đùng đổ ụp xuống, chắn tầm mắt của lão.

Quách Phù xông qua khói lửa mà chạy. Khi đứng dưới dòng suối, một là nàng quá lo cho mẹ, hai là mới từ trong bóng tối của tòa cổ mộ đi ra, ánh sáng ngoài này chói chang, mắt còn hoa, chưa nhìn rõ mọi thứ, khi chạy tới gần sau lưng người kia, biết không phải là mẹ nàng, nàng sững lại, người kia quay người, hóa ra là Lý Mạc Sầu.

Nguyên mụ bị Dương Quá nhốt trong cỗ quan tài, vốn không tài nào chui ra; nhưng sau đó Dương Quá trong cơn thịnh nộ vung kiếm chém vỡ đôi cỗ quan tài bên trên, làm vỡ luôn cả cỗ quan tài bên dưới. Lý Mạc Sầu thoát chết, mụ ném cái gối đá ra trước, rồi mới nhảy vọt ra sau.

Mụ bị nhốt trong cỗ quan tài ngót một canh giờ, tức thở muốn chết, quả là tình cảnh cực kỳ khổ sở.

Mụ nghiến răng căm hận hết thảy những ai đang sống trên đời, nghĩ bụng: "Sau khi chết, ta sẽ biến thành quỉ sứ giết hại Dương Quá, giết hại Tiểu Long Nữ, giết hại Võ Tam Thông, giết hại Hoàng Dung..."

Bất kể là ai, mụ cũng giết tuốt. Sau đó tuy mụ may mắn thoát chết, nỗi căm hận trong lòng vẫn không giảm chút nào, đột nhiên gặp Quách Phù, mụ bèn mỉm cười, nhẹ nhàng nói:

- Quách cô nương, là cô nương đấy ư? Lửa cháy khiếp quá, cô nương hãy cẩn thận.

Quách Phù thấy thần sắc mụ ta thân thiết, lấy làm lạ, hỏi:

- Đạo trưởng có thấy mẫu thân tiểu nữ đâu không?

Lý Mạc Sầu tới gần vài bước, chỉ sang mé trái, nói:

- Có phải đằng kia không?

Quách Phù nhìn theo hướng tay mụ chỉ. Lý Mạc Sầu liền xáp tới, điểm luôn huyệt đạo ở lưng Quách Phù, cười, nói:

- Đừng cuống, mẹ ngươi sẽ tới tìm ngươi thôi.

Mụ thấy lửa từ bốn phía đang lan nhanh tới, không chạy đi thì khó lòng toàn mạng, bèn chạy về phía tây. Quách Phù bị tê liệt, khuỵu xuống đất, nghe tiếng hát của Lý Mạc Sầu vọng lại giữa tiếng lửa cháy: "Hỏi thế gian tình ái là chi, mà đôi lứa thề nguyền sống chết? "

Tiếng hát xa dần, bỗng một luồng khói dày theo gió tràn tới, trùm lên Quách Phù. Nàng tứ chi bất động, bị khói phủ, ho lên sặc sụa. Cha con họ Võ và Gia Luật Tề ngâm mình trong dòng suối, đầu và mặt đầy tro, ở giữa dòng suối và nơi Quách Phù đang ngồi, lửa bốc cao ba trượng, bốn người biết nàng bị nguy hiểm, nhưng nếu chạy đến cứu nàng thì chẳng khác gì xông vào biển lửa, mình sẽ mất mạng vô ích.

Quách Phù bị khói trùm, lửa sắp liếm vào người, sắp ngất đi, bỗng nghe phía đông có tiếng gió ù ù thổi đến, nàng ngoảnh đầu, thấy một luồng gió lốc cuốn theo một cái bóng xám, tới đâu thì lửa dạt ra hai bên đến đó, thoáng chốc đã đến chỗ nàng. Cái bóng xám kia chính là Dương Quá. Quách Phù cứ ngỡ có người đến cứu, đang hoan hỉ, khi nhìn rõ đó là Dương Quá, thì thân tuy đang nóng rừng rực, vẫn cảm thấy như bị giội một gáo nước lạnh, nghĩ bụng: "Mình sắp chết, hắn còn đến nhiếc móc làm nhục mình". Gì thì nàng cũng là con gái của Quách Tĩnh, Hoàng Dung, nàng trừng mắt nhìn Dương Quá, không chút sợ hãi.

Dương Quá chạy đến chỗ Quách Phù, đưa thân kiếm xuống bên dưới lưng nàng, nói:

- Cẩn thận này!

Cánh tay trái hất mạnh, Quách Phù bay lên không trung như đằng vân giá vụ, bay qua mươi cây lớn đang cháy đùng đùng, ùm một tiếng, rơi xuống giữa dòng suối. Gia Luật Tề vội bơi lại, đỡ nàng lên, giải huyệt cho nàng. Quách Phù đầu váng mắt hoa, một lát sau mới khóc òa lên.

Nguyên Dương Quá ôm Tiểu Long Nữ và bé Quách Tương ra khỏi tòa cổ mộ, thấy quân Mông Cổ đang đốt rừng. Dương, Long hai người từng sống giữa rừng cây mấy năm, giờ nhìn rừng cây bị đốt cháy thì rất tiếc, nhưng quân Mông Cổ thế lực lớn mạnh, mình không chống nổi. Dương Quá không biết Tiểu Long Nữ sau khi bị chất độc ngấm vào huyệt đạo và lục phủ ngũ tạng còn chịu đựng được bao lâu, vội tìm một thạch động, chỗ đó cây cối thưa thớt để tránh tạm. Một hồi sau, hai người nhìn thấy xa xa Quách Phù bị Lý Mạc Sầu gia hại, lửa lớn lan tới chỗ ngồi. Dương Quá nói:

- Long nhi, cô nương kia hại ta chưa đủ, còn đến hại nàng, hôm nay cuối cùng đang bị báo ứng kia kìa.

Tiểu Long Nữ đưa đôi mắt sáng nhìn chàng, lấy làm lạ:

- Quá nhi, chẳng lẽ chàng không đi cứu Quách cô nương?

Dương Quá nói, giọng bực tức:

- Nó hại chúng ta đến thế này, ta không tự tay giết nó, đã là nể cha mẹ nó lắm rồi.

Tiểu Long Nữ thở dài:

- Chúng ta bất hạnh, là cái số chúng ta bị khổ, để cho người khác được sung sướng chẳng hơn hay sao?

Dương Quá tuy ngoài miệng nói thế, nhưng nhìn ngọn lửa lớn lan dần đến chỗ Quách Phù, thì chàng lại không nỡ, bèn nói:

- Thôi được, cái số chúng ta bị khổ, để cho người khác sung sướng vậy!

Chàng liền cởi cái áo ướt, quấn vào thanh kiếm, vận lực vung kiếm, tạo gió gạt lửa, phi đến cứu Quách Phù. Lúc chàng trở lại bên Tiểu Long Nữ, tóc và vạt áo bị cháy sém, chiếc quần bén lửa, giập tắt lửa thì quần bị thủng lỗ chỗ.

Tiểu Long Nữ ẵm Quách Tương, đưa tay chỉnh lại đầu tóc và quần áo cho Dương Quá, cảm thấy mình lấy được một người chồng anh hùng thế này thì thật là đắc ý. Nàng tựa vào người Dương Quá, giữa cảnh khói lửa ngút trời mà mặt nàng lộ rõ vẻ bình an sung sướng. Dương Quá chăm chú nhìn, thấy ánh lửa làm hồng đôi má nàng, trông xinh đẹp bội phần, bèn đưa tay ôm ngang lưng nàng. Thời khắc này, hai người quên hết mọi bi thương sầu khổ trên thế gian.

Dương, Long hai người đứng chỗ cao, cha con họ Võ, Quách Phù và Gia Luật Tế từ dưới suối nhìn lên qua lửa khói, thấy tà áo của hai người bay bay, phong thái trang nghiêm, trông như thần tiên vậy. Quách Phù vốn coi thường Dương Quá, lúc này đột nhiên cảm thấy tự thẹn là mình kém họ quá xa.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ đứng một lát, Tiểu Long Nữ nhìn núi rừng chìm trong biển lửa, thở dài nói:

- Cỏ cây bị thiêu trụi, sau này mọc lại không biết sẽ như thế nào?

Dương Quá không muốn nàng lo thay cho cảnh vật bên ngoài, bèn nói đùa:

- Tân hôn của đôi ta, quân Mông Cổ phóng hỏa chúc mừng, thắp sáng muôn vàn cây nến đấy.

Tiểu Long Nữ mỉm cười. Dương Quá nói:

- Chúng ta đi ra sau núi nghỉ một lát, nàng cảm thấy thế nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp vẫn khỏe mà.

Hai người sánh vai đi ra sau núi. Võ Tam Thông chợt nhớ ra việc gì, gọi to:

- Dương huynh đệ, sư thúc và Chu sư đệ của lão bị nhốt ở Tuyệt Tình cốc, huynh đệ có đi cứu họ hay không?

Dương Quá sững sờ, không trả lời, tự nói một mình: "Ta còn có thể quản nhiều chuyện được sao?"

Dương Quá nghĩ thế, chân vẫn bước, đi ra sau núi, nơi chỉ có đá lổn nhổn, không có cây cỏ. Tiểu Long Nữ trúng độc tuy sâu, nhưng nhất thời chất độc chưa phát tác, sau khi huyệt đạo được đả thông, võ công phục hồi dần, nàng ẵm bé Quách Tương bước nhanh. Hai người đi nửa canh giờ, cách cung Trùng Dương

đã xa, ngoảnh đầu nhìn lại, cả bầu trời phía đó ráng hồng ánh lửa.

Gió bấc thổi càng lúc càng mạnh, trời rét làm đỏ ửng khuôn mặt nhỏ của Quách Tương. Tiểu Long Nữ nói:

- Chúng mình đi tìm chút thức ăn, kẻo đứa bé vừa lạnh vừa đói, sợ không chịu nổi.

Dương Quá nói:

- Ta cũng ngu thật, đi rước thêm đứa bé này theo cho mệt.

Tiểu Long Nữ cúi xuống thơm vào má Quách Tương, nói:

- Tiểu muội muội này khả ái vô cùng, chẳng lẽ chàng không thích nó?

Dương Quá cười, nói:

- Nó là con của người khác, trừ phi chúng ta sinh được một đứa con.

Tiểu Long Nữ đỏ mặt, câu nói của Dương Quá động tới mẫu tính ở đáy lòng nàng, nàng nghĩ: "Giá như mình sinh cho chàng một hài nhi... ôi, mình làm sao có được phúc khí như thế?"

Dương Quá sợ nàng đau lòng, không dám nhìn vào mắt nàng, ngẩng mặt nhìn sắc trời, thấy phía tây bắc mây đen ùn ùn nặng như chì, nói:

- Trời này e sắp có tuyết dày, phải tìm nhà dân trú nhờ mới được.

Hai người tránh lửa cháy rừng, nên đi đến chỗ hoang sơn vô lộ, mặt đất toàn đá và bụi gai, lên chỗ cao nhìn bốn phía, trong phạm vi mươi dặm không có nhà cửa gì. Dương Quá nói:

- Tuyết sẽ rơi dày, ở trên núi nguy hiểm, chúng ta phải mau xuống núi thôi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Võ Tam thúc, Quách cô nương và mấy người kia không biết có chạm trán quân Mông Cổ hay không? Các đạo sĩ phái Toàn Chân không biết có chạy thoát hay không?

Giọng nói lộ vẻ lo lắng. Dương Quá nói:

- Nàng thật quá thừa thiện tâm. Bọn người ấy có lỗi với nàng, nàng còn lo cho họ. Thảo nào năm xưa sư tổ biết nàng quá tốt, sợ nàng về sau phải đau khổ,

mới dạy nàng tu tập cách diệt trừ thất tình lục dục, thây kệ sự đời. Nhưng nàng vẫn cứ quan hoài ta, công phu tu luyện mười mấy năm bỏ hết, ai cũng được nàng lo liệu cho cả.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Thực ra khi thiếp lo lắng cho chàng, đau khổ vì chàng, lại cảm thấy sung sướng. Thiếp sợ nhất là chàng không cần đến sự quan hoài của thiếp.

Dương Quá nói:

- Đúng thế, đau khổ lớn và sung sướng lớn thì hơn hẳn không đau khổ và không sung sướng. Ta chỉ có thể phát si phát cuồng, chứ không thể sống những ngày thanh bình yên tĩnh.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Chàng chẳng từng bảo đôi ta sẽ đi xuống phương nam làm ruộng, nuôi gà nuôi vịt đó ư?

Dương Quá thở dài:

- Giá có thể được như vậy!

Lại đi vài dặm, tuyết bắt đầu rơi trắng trời, thoạt tiên chỉ là các bông tuyết nhỏ và thưa, càng về sau gió bấc

mạnh dần, bông tuyết càng lớn và dày hơn. Hai người bất chấp mưa tuyết lớn, cứ thi triển khinh công mà đi rất nhanh.

Tiểu Long Nữ bỗng nói:

- Quá nhi, chàng bảo sư tỷ của thiếp đi đâu?

Dương Quá nói:

- Nàng lại quan tâm đến mụ ấy rồi. Lần này chưa giết mụ, cũng không biết... cũng không biết...

Chàng định nói "Cũng không biết đôi ta còn sống được bao lâu, có còn dịp giết mụ ta hay không" nhưng sợ Tiểu Long Nữ đau lòng, chàng không nói nữa.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư tỷ kỳ thực cũng rất đáng thương.

Dương Quá nói:

- Mụ ta không cam chịu đau thương một mình, lại cứ bắt mọi người trong thiên hạ cũng phải đau khổ như mụ ta.

Lúc này trời càng âm u hơn. Qua lưng núi, bỗng thấy ở giữa hai cây tùng lớn có một ngôi nhà tranh nho nhỏ, trên mái tuyết phủ đã dày chừng một tấc.

Dương Quá vui mừng nói:

- Hay quá, chúng ta vào đây nghỉ một đêm.

Chàng chạy lại gần, thấy cánh cửa nửa khép nửa mở, tuyết ngoài sân không có dấu chân người, bèn nói to:

- Người qua đường gặp tuyết, xin được vào trú nhờ một đêm.

Chờ một lát, trong nhà hoàn toàn không có tiếng trả lời.

Chàng đẩy cửa bước vào, bên trong không có người, bàn ghế phủ đầy bụi, rõ ràng không có ai sống ở đây, bèn gọi Tiểu Long Nữ vào trong nhà. Nàng khép cửa lại, nhóm một đống lửa. Trên vách gỗ có treo cung tên, góc nhà có để một cái bẫy bắt thỏ, xem chừng ngôi nhà này là nơi tạm trú của cánh thợ săn. Gian trong có giường và bàn, trên giường có mấy tấm da chó sói rách nát. Dương Quá lấy cung tên, ra ngoài săn được một con hoẵng, mang về lột da mổ bụng, dùng tuyết cọ rửa, đem nướng.

Lúc này bên ngoài tuyết rơi càng dày, trong nhà đống lửa cháy đượm, không khí ấm áp như mùa xuân.

Tiểu Long Nữ nhai nát vài miếng thịt chín, mớm cho Quách Tương. Dương Quá vừa lo việc nướng thịt, vừa cười cười nhìn hai người.

Lửa cháy nổ lép bép, mùi thịt nướng thơm phức, ngôi nhà tranh giữa hoang sơn ấm cúng xiết bao.

Hồi 30

Ly Hợp vô thường

Thời khắc bình yên này kéo dài không lâu, bé Quách Tương vừa ngủ được một lát, thì từ phía đông vọng lại tiếng chân người đạp trên tuyết, nhịp bước rất nhanh. Dương Quá đứng dậy, nhìn qua cửa sổ phía đông, thấy có hai lão nhân sánh vai đi, một mập một gầy, áo quần lam lũ, hệt như người của Cái Bang, giữa lúc trời đổ mưa tuyết lớn, chắc rẽ vào đây nghỉ chân. Dương Quá lúc này không muộn gặp bất cứ ai trên đời, đối với nhân vật võ lâm càng khó chịu, chàng quay lại nói:

- Có người đến, nàng hãy vào gian trong nằm ngủ, giả vờ bị bệnh.

Tiểu Long Nữ ẵm Quách Tương vào gian trong, nằm xuống giường, đắp một tấm da sói rách tã lên người. Dương Quá lấy một cục than, bôi nhem nhuốc lên mặt và cổ, kéo sụp cái mũ xuống trán, lại đem thanh Huyền thiết trọng kiếm giấu vào gian trong, nghe hai lão nhân tới gần, rồi có tiếng gõ cửa. Dương Quá bôi mớ thịt hoẵng lên quần áo, giả làm thợ săn, rồi mới mở cửa.

Lão khất cái mập nói:

- Giữa núi rừng gặp tuyết lớn, khổ quá chừng, mong quan nhân làm phúc cho khiếu hóa tử trú nhờ một đêm.

Dương Quá nói:

- Nhà tranh vách đất của một gã thợ săn tầm thường, lão trượng sao lại gọi là quan nhân? Mời lão trượng cứ vào nghỉ ngơi.

Lão khất cái mập cứ luôn miệng đa tạ. Dương Quá nghĩ mình đã đại hiển thân thủ tại anh hùng đại yến, không muốn để hai người này nhận ra chàng, bèn đưa hai cái đùi hoẵng đã nướng cho họ, nói:

- Tuyết rơi dày thế này chính là dịp cánh thợ săn chúng tôi kiếm ăn. Sáng mai tiểu nhân phải đi đặt bẫy sớm, không thể hầu chuyện hai vị lão trượng được.

Lão khất cái mập nói:

- Xin tiểu quan nhân cứ tự nhiên.

Dương Quá nói theo lối bình dân:

- Này mẹ hĩm, đã bớt ho chút nào chưa?

Tiểu Long Nữ khàn giọng đáp:

- Từ lúc tuyết rơi, càng thấy tức ngực hơn, bố nó ạ.

Rồi nàng vừa ho vừa đưa tay lay nhẹ cho bé Quách Tương tỉnh giấc. Tiếng ho của người mẹ, tiếng khóc của đứa bé sơ sinh, thật không còn gì giống hơn một gia đình thợ săn có ba người.

Dương Quá đi vào gian trong, khép cửa lại, lên giường nằm cạnh Tiểu Long Nữ, nghĩ: "Lão khất cái mập trông mặt quen quen, hình như đã gặp ở đâu rồi thì phải?"

Nhất thời chàng chưa nhớ ra.

Hai lão khất cái chỉ đoán Dương Quá đúng là một gã thợ săn cùng khổ giữa vùng hoang sơn, nên họ không để tâm, vừa ăn thịt nướng vừa trò chuyện. Lão gầy nói:

- Núi Chung Nam bị cháy lớn cả một ngày trời, chắc là xong xuôi rồi.

Lão mập cười nói:

- Đại quân Mông Cổ đông chinh tây phạt, khắp thiên hạ không gặp địch thủ, muốn tiêu diệt đám đạo sĩ phái Toàn Chân, có khác gì giẫm nát một bầy kiến.

Lão gầy nói:

- Mấy bữa trước Kim Luân pháp vương đại bại rút về, trông cũng thảm hại.

Lão mập cười, nói:

- Như thế cũng rất hay. Để cho Tứ vương tử biết rằng muốn lấy được giang sơn cẩm tú của Trung Quốc, cuối cùng phải dựa vào người Trung Quốc, chứ chỉ trông vào người Mông Cổ và đám võ sĩ Tây Vực thì chẳng thể xong.

Lão gầy nói:

- Bành trưởng lão, lần này Cái Bang Nam phái nếu muốn thành lập, hoàng đế Mông Cổ sẽ phải phong cho trưởng lão chức quan gì?

Dương Quá nghe đến đây, chợt nhớ ra, lão khất cái mập này chàng đã gặp tại anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng, có điều hôm ấy lão ta mặc trang phục người Mông Cổ, chốc chốc rỉ tai mách nước cho Kim Luân pháp vương, chàng nghĩ: "Thì ra hai tên này đều là hạng mãi quốc tặc, phải trừ sớm đi để tránh hậu họa".

Lão khất cái mập chính là Bành trưởng lão, một trong bốn đại trưởng lão của Cái Bang, hắn đã đầu hàng Mông Cổ từ lâu. Chỉ nghe hắn cười, nói:

- Đại hãn hứa phong cho chức quan "Trấn nam đại tướng quân" nhưng cổ nhân có câu "Ăn chực ba năm, hoàng đế lười làm". Bọn ta là người của Cái Bang, còn thiết quan chức gì nữa?

Giọng nói của hắn lộ đầy vẻ đắc chí. Lão khất cái gầy nói:

- Đệ xin cung hỉ Bành trưởng lão trước.

Bành trưởng lão cười, nói:

- Mấy năm qua công lao của huynh đệ không nhỏ, rồi đây cũng không thể thiếu phần của huynh đệ.

Lão khất cái gầy nói:

- Làm quan thì đệ không muốn. Cái môn Nhiếp hồn đại pháp Bành trưởng lão đã hứa, không biết bao giờ mới truyền thụ cho đệ?

Bành trưởng lão nói:

- Đợi khi Cái Bang Nam phái chính thức thành lập, ta làm bang chủ rồi, hai ta nhàn rỗi, ta sẽ truyền thụ cho huynh đệ.

Lão khất cái gầy nói:

- Bành trưởng lão đã làm bang chủ Cái Bang Nam phái, lại kiêm chức quan "Trấn nam đại tướng quân" sẽ càng bận rộn hơn, lấy đâu ra thời gian nhàn rỗi?

Bành trưởng lão cười, nói:

- Lão đệ, chẳng lẽ lão đệ không tin ca ca ư?

Lão khất cái gầy không nói gì, chỉ xì mũi, rõ ràng không tin. Dương Quá nghĩ: "Thiên hạ vốn chỉ có một Cái Bang, không phân chia Nam Bắc, lão ta muốn

thành lập Cái Bang Nam phái, tức là giúp bọn Mông Cổ làm trò ma."

Lão khất cái gầy nói:

- Bành trưởng lão, đại ca đã đáp ứng truyền thụ, sớm muộn gì cũng thế. Đại ca cứ thoái thác, khiến đệ thất vọng lắm.

Bành trưởng lão hỏi:

- Vậy huynh đệ định làm gì ta?

Lão khất cái gầy nói:

- Đệ đâu dám làm gì? Có điều là đệ võ công thấp kém, lá gan lại nhỏ, không có tuyệt kỹ gì mà đòi theo đại ca đi đánh lừa chúng huynh đệ, lỡ Hoàng bang chủ, Lỗ bang chủ truy cứu, đệ mới nghĩ đến đã run sợ, thì còn làm được trò trống gì nữa?

Dương Quá nghĩ: "Lão gầy không có gì đáng ngại. Còn Bành trưởng lão thì ôm chí lớn, tâm địa tàn ác, vừa gian hoạt vừa hồ đồ".

Bành trưởng lão cười ha hả, nói:

- Việc ấy cứ thong thả tính, huynh đệ đừng cả nghĩ.

Lão khất cái gầy im lặng, một lát sau mới nói:

- Cái đùi hoẵng ăn chưa no, để đệ ra ngoài kiếm món gì về ăn.

Rồi gỡ cung tên trên vách, mở cửa đi ra.

Dương Quá ra bên vách, nhìn qua khe, thấy lão gầy vừa ra ngoài, thì Bành trưởng lão liền đứng dậy, rút đoản đao, nấp sau cánh cửa, nghe tiếng bước chân của lão gầy đi xa rồi, mới len lén đi theo. Dương Quá cười nói với Tiểu Long Nữ:

- Hai tên gian đồ sẽ tự giết nhau, ta đỡ tốn công. Lão mập lợi hại hơn hẳn, lão gầy nhất định không thể địch nổi.

Tiểu Long Nữ nói:

- Tốt nhất là cả hai lão không quay trở lại, để ngôi nhà này được bình yên, không bị kẻ khác quấy nhiễu.

Dương Quá nói:

- Đúng vậy.

Đột nhiên chàng hạ giọng nói nhỏ:

- Có tiếng chân.

Chỉ nghe từ mé tây có người đi vòng sườn núi tới sau nhà. Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lão gầy trở lại tính đánh lén.

Chàng đẩy song cửa nhẹ nhàng nhảy ra, quả nhiên thấy lão gầy đang dán người vào vách nhìn vào nhà qua khe hở. Lão ta không nhìn thấy lão mập đâu, tựa hồ do dự. Dương Quá bước đến sau lưng lão ta, cười một tiếng.

Lão gầy bị bất ngờ, vội ngoảnh đầu, tưởng Bành trưởng lão đến sau lưng, sắc mặt đầy vẻ hoảng sợ.

Dương Quá cười, nói:

- Đừng sợ, đừng sợ.

Chàng giơ tay điểm ba huyệt ở ngực, bên sườn và dưới đùi lão ta, vác lão ta ra cửa, đưa mắt nhìn tuyết trắng mênh mông, bỗng nổi tính nghịch ngợm trẻ con, gọi:

- Long nhi, mau ra đây giúp ta đắp người tuyết.

Chàng vốc tuyết đắp quanh người lão gầy. Tiểu Long Nữ từ gian trong chạy ra, hai người vừa cười hi hi ha ha vừa làm, chẳng mấy chốc lão gầy đã bị tuyết phủ

kín. Trừ cặp mắt còn có thể chuyển động đưa qua đưa lại, lão ta đã biến thành một người tuyết khổng lồ.

Dương Quá cười, nói:

- Lão già gầy đen này trong giây lát đã trở nên mập ú và trắng trẻo.

Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Thế còn cái lão mập và trắng, chàng định biến thành thế nào đây

Dương Quá chưa trả lời, đã nghe tiếng bước chân từ xa, bèn nói nhỏ:

- Lão mập quay lại đấy, chúng mình trốn đi thôi.

Hai người trở vào gian trong, khép cửa lại. Tiểu Long Nữ lay bé Quách Tương cho nó khóc, miệng thì giả vờ dỗ:

- Con ngoan của mẹ, đừng khóc nào, nín đi nào!

Nàng cả đời chưa từng dối trá, cái trò đánh lừa quái quỷ này nàng không thể nghĩ ra, nhưng thấy Dương Quá vui vẻ, nàng cũng đùa theo.

Bành trưởng lão trở về, lần theo dấu chân trên tuyết, thấy vết chân của lão gầy cứ loanh quanh, rõ ràng hắn mai phục đâu đây. Theo dấu chân trên tuyết, Bành trưởng lão đi tới sau nhà, rồi lại vòng ra trước cửa. Dương Quá và Tiểu Long Nữ từ gian trong qua kẽ vách nhìn ra, thấy lão ta cúi người nhìn trộm vào trong nhà, tay phải lăm lăm cây đoản đao, toàn thần phòng bị. Lão gầy toàn thân bị tuyết phủ kín, rét thấu xương, nhìn Bành trưởng lão đứng ngay trước mặt mình mà vẫn không phát giác được, chỉ cần giơ tay là đủ đánh trúng chỗ yếu hại trên người lão kia, khốn nỗi lão đã bị điểm huyệt, đâu có thể cử động?

Bành trưởng lão thấy trong nhà không người, lấy làm lạ, đẩy cửa vào, đang định tìm xem lão gầy nấp ở đâu, bỗng từ xa vọng đến tiếng bước chân. Bành trưởng lão bèn nép mình vào sau cánh cửa, chờ lão gầy trở về.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ đều kinh ngạc, lão gầy rõ ràng đã biến thành người tuyết, sao lại thế?

Chắc là có người khác chăng? Đang ngẫm nghĩ, đã nghe ra có hai vị khách mới đến. Khi hai người kia

tới gần, Bành trưởng lão mới giật mình. Chỉ nghe bên ngoài có người lên tiếng:

- A Di Đà Phật, bần tăng gặp tuyết dày trong núi, xin thí chủ cho tạm trú một đêm.

Bành trưởng lão bước ra, thấy có hai lão tăng, một vị lông mày trắng rủ dài, thần sắc hiền từ, vị kia thấp nhỏ hơn nhiều, để râu, mặc bộ đồ màu đen, tuy giữa tháng Chạp giá rét, y phục của hai vị lão tăng đều mỏng manh.

Bành trưởng lão còn đang sững sờ, thì Dương Quá đã từ gian trong bước ra, nói:

- Mời hai vị đại hòa thượng vào nhà nghỉ ngơi.

Lúc này Bành trưởng lão bỗng nhận ra lão gầy đã biến thành người tuyết, thì vô cùng kinh dị, không hiểu thế nào, nhìn sang Dương Quá, thấy chàng tỉnh khô, tựa hồ không biết gì.

Dương Quá mời hai vị lão tăng vào nhà, nghĩ: "Hai vị hòa thượng này không phải hạng tầm thường, nhất là hắc y lão tăng tướng mạo hung ác, mắt lộ dị quang, chỉ e cùng một hạng người như Bành trưởng lão." Chàng nói:

- Đại hòa thượng, các vị nghỉ lại ở đây, tệ xá nghèo hèn, không có giường đề các vị nằm, không biết hai vị có muốn dùng món thịt rừng hay chăng?

Bạch mi lão tăng chắp tay, nói:

- Tội quá, tội quá, bần tăng có mang theo lương khô, không dám phiền thí chủ.

Dương Quá nói:

- Thế thì càng hay.

Chàng đi vào gian trong, ghé tai Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Hai lão hòa thượng có lẽ vào hàng đại cao thủ.

Tiểu Long Nữ cau mày, nói nhỏ:

- Trên đời ác nhân quá nhiều, giữa chốn thâm sơn cũng chẳng được yên lành.

Dương Quá nhìn qua kẽ vách, thấy bạch mi lão tăng lấy từ trong cái bọc sau lưng ra bốn cái bánh khô, đưa cho hắc y lão tăng hai cái, còn mình cầm hai cái, bắt đầu nhai chầm chậm. Dương Quá nghĩ: "Bạch mi lão tăng thần sắc hiền hòa, cử chỉ an tường, chắc là một vị cao tăng đắc đạo, nhưng trên đời có quá nhiều

kẻ mặt hiền tâm ác, như Bành trưởng lão kia, trông tươi cười thế mà xem ra còn hung ác hơn cả hắc y lão tăng cũng nên".

Đang nghĩ, bỗng nghe tiếng khua loảng xoảng, hắc y lão tăng lôi từ trong bọc ra một bộ xiềng xích bằng sắt màu đen. Bành trưởng lão đang ngồi trên ghế vội bật dậy, tay đặt lên cán đao. Hắc y lão tăng chẳng để ý gì để Bành trưởng lão, xiềng hai chân mình lại, rồi xích luôn cả hai tay mình. Dương Quá và Bành trưởng lão kinh ngạc vạn phần, không hiểu hắc y lão tăng xiềng xích tay chân mình là có dụng ý gì, nhưng như thế thì giảm hẳn sự đề phòng đối với hắc y lão tăng.

Bạch mi lão tăng tỏ ra quan hoài, hỏi nhỏ:

- Lại sắp phát tác?

Hắc y lão tăng đáp:

- Đệ tử suốt dọc đường cứ cảm thấy ngứa ngáy, có lẽ lại sắp phát tác.

Đột nhiên y quì xuống đất, hai tay chắp lại, miệng niệm:

- Cầu Phật tổ từ bi.

Rồi gục đầu, cong lưng, quì bất động hồi lâu, sau đó thân hình run run, hơi thở hổn hển thành tiếng, cuối cùng thở hồng hộc như trâu, khiến vách gỗ rung rung, tuyết ở mái hiên cũng rơi xuống lả tả. Bành trưởng lão cố nhiên kinh dị vô cùng, Dương Quá và Tiểu Long Nữ cũng kinh ngạc nhìn nhau, không biết hắc y lão tăng làm trò gì, nghe tiếng thở thì tựa hồ thể xác y đang vô cùng đau đớn. Dương Quá vốn có ý căm ghét y, lúc này bất giác cảm thấy thương hại, nghĩ: "Không biết lão ta bị căn bệnh quái ác gì mà Bạch mi lão tăng cứ mặc kệ lão ta như vậy?"

Lát sau, hơi thở của hắc y lão tăng càng gấp gáp hơn, như thể sắp bị hụt hơi. Bạch mi lão tăng chậm rãi nói:

- Không nên làm cứ làm, việc nên làm chẳng làm, lửa hối hận thiêu đốt, chính giác bắt đầu từ đây...

Đó là mấy câu kệ, được Bạch mi lão tăng đọc lầm rầm giữa tiếng thở như kéo bễ của hắc y lão tăng, mà mọi người nghe vẫn rõ từng lời. Dương Quá kinh ngạc: "Lão hòa thượng này nội công thâm hậu, thế gian có ai sánh kịp?" Chỉ nghe Bạch mi lão tăng đọc tiếp:

- Kẻ có tội biết hối, hối rồi không tái phạm, thì tâm an lạc...

Bạch mi lão tăng đọc xong câu kệ, hắc y lão tăng ngừng thở như kéo bễ, ngây người ngẫm nghĩ, lẩm bẩm:

- Kẻ có tội biết hối, hối rồi không tái phạm... Sư phụ, đệ tử hiểu rõ nhiều việc trong quá khứ là tội nghiệt, tự mình đau khổ phiền não vô cùng. Nhưng thủy chung tâm vẫn không an lạc, thì phải làm sao đây?

Bạch mi lão tăng nói:

- Phạm tội biết hối, vốn đã là khó. Người không phải thánh hiền, ai chẳng có lỗi? Có lỗi biết sửa, không gì thiện bằng.

Dương Quá nghe đến đây, bỗng nghĩ: "Quách bá bá đặt cho ta cái tên Quá, ngụ ý phải sửa lỗi, vì có lỗi biết sửa, không gì thiện bằng. Không lẽ vị lão hòa thượng này là thánh tăng, hôm nay đến đây giáo hóa cho mình chăng?"

Hắc y lão tăng nói:

- Đệ tử ác căn khó trừ. Mười năm trước, đệ tử đã qui y theo học sư phụ, vẫn còn đả thương ba người. Hôm nay máu nóng trong người sôi sục, khó tự kiềm chế, chỉ sợ lại phạm đại tội, xin sư phụ từ bi hãy chặt đứt hai tay của con đi.

Bạch mi lão tăng nói:

- Thiện tai thiện tai! Ta có thể chặt đứt hai tay cho con, nhưng ác niệm trong tâm con vẫn còn, vậy con phải tự diệt trừ ác niệm đã; nếu không dù chặt hai tay rồi, cũng chẳng ích gì.

Hắc y lão tăng toàn thân xương cốt kêu răng rắc, đột nhiên khóc òa lên đau đớn, nói:

- Sư phụ hãy tìm cách cứu con, con không thể tự diệt trừ ác niệm.

Bạch mi lão tăng thở dài, nói:

- Trong tâm ngươi đầy sự thù hận, tuy biết hành vi quá khứ sai trái, nhưng vì thiếu lòng nhân ái, cho nên khó tự diệt trừ ác niệm. Để ta kể câu chuyện "Phật thuyết lộc mẫu kinh" (Phật đọc kinh hươu mẹ) cho ngươi nghe.

Hắc y lão tăng nói:

- Đệ tử xin lắng nghe.

Rồi ngồi theo lối kiết già. Dương Quá và Tiểu Long Nữ ở gian trong cũng dỏng tai nghe.

Bạch mi lão tăng kể:

- Ngày ấy có một con hươu mẹ sinh được hai con hươu con. Hươu mẹ không cẩn thận, bị người thợ săn bắt được. Người thợ săn định làm thịt nó. Hươu mẹ khấu đầu van xin: "Tôi mới sinh hai đứa con, chúng quá nhỏ chưa biết gì, chưa thể tự tìm thức ăn nước uống. Tôi xin người cho tôi sống thêm một giờ, để tôi về dạy cho hai đứa con biết cách tự tìm thức ăn, rồi tôi sẽ trở lại đây chịu chết". Người thợ săn không cho, hươu mẹ khẩn khoản van xin, người thợ săn động lòng, thả cho nó đi. Hươu mẹ tìm hai con, âu yếm với chúng, mừng mừng tủi tủi, nói: "Mọi sự yêu thương đoàn tụ đều do nhân duyên, đoàn tụ rồi sẽ biệt li, không có gì trường cửu. Mẹ sắp phải xa hai con mất rồi". Hai hươu con quá nhỏ, chưa hiểu gì. Thế là hươu mẹ dẫn hai hươu con đi, chỉ cho chỗ cỏ non nước sạch, ứa nước mắt, nói: "Mẹ đi không cẩn thận, sa vào bẫy thợ săn, hôm nay bị làm thịt, thân mẹ lẽ

chẳng còn. Thương con mẹ xin về, giờ mẹ phải đi thôi. Tội nghiệp hai con phải mồ côi sớm, hai con cố mà sống".

Tiểu Long Nữ nghe đến đây nghĩ mình còn sống chẳng được bao lâu, nước mắt ứa ra. Dương Quá biết câu chuyện Bạch mi lão tăng đang kể chỉ là ngụ ngôn nhà Phật, song cũng hết sức cảm động về tình mẫu tử bi thiết. Lại nghe Bạch mi lão tăng kể tiếp:

- Hươu mẹ nói xong thì vĩnh biệt hai con. Hai con hươu con kêu khóc cứ chạy theo mẹ, tuy chúng quá nhỏ, chạy không nhanh, luôn vấp ngã, nhưng ngã rồi lại dậy, không chịu rời mẹ. Hươu mẹ dừng chân, ngoảnh đầu, nói:

- Hai con chớ chạy theo mẹ nữa, người thợ săn mà trông thấy, thì ba mẹ con ta sẽ phải chết cả đó. Mẹ cam lòng chịu chết, nhưng mẹ thương hai con còn nhỏ. Thế gian vô thường, đều có biệt li. Mẹ bạc mệnh, để hai con phải mồ côi sớm.

Nói xong hươu mẹ chạy nhanh đến chỗ người thợ săn. Hai con hươu con thèm sữa mẹ, không sợ cung tên của thợ săn, cứ chạy theo đến. Người thợ săn thấy hươu mẹ giữ chữ tín, xả thân chịu chết, thành tâm

thương con, hơn cả loài người, nhìn ba mẹ con con hươu quyến luyến không rời, thì động lòng trắc ẩn, tha không giết hươu. Ba mẹ con con hươu mừng mừng tủi tủi đa tạ người thợ săn.

Người thợ săn đem chuyện đó tâu lên nhà vua, nhà vua bèn hạ chiếu cấm săn hươu từ đó.

Hắc y lão tăng nghe xong câu chuyện, nước mắt chan hòa, nói:

- Loài hươu thủ tín trọng nghĩa, mẹ hiền con ngoan, đệ tử không bằng cái móng chân của chúng.

Bạch mi lão tăng nói:

- Từ tâm trỗi dậy, sát nghiệp tiêu tan.

Nói rồi nhìn sang phía Bành trưởng lão ở bên cạnh, tựa hồ cũng muốn khuyên hắn như vậy. Hắc y lão tăng đáp:

- Vâng!

Bạch mi lão tăng nói:

- Muốn chuộc lỗi lầm, chỉ có hành thiện. Cứ hối hận khổ sở về tội lỗi trong quá khứ, chẳng bằng từ nay trở đi mau làm nhiều việc thiện.

Đoạn thở dài, tiếp:

- Cũng như ta đây, trong cuộc đời mình cũng từng có không ít lỗi lầm.

Nói xong nhắm mắt trầm tư.

Hắc y lão tăng dường như cũng ngộ ra, nhưng tính nóng nảy trong tâm cuối cùng rất khó kiềm chế, ngẩng đầu lên, thấy Bành trưởng lão vừa cười vừa chằm chằm nhìn mình, ánh mắt rất lạ. Hắc y lão tăng ngẩn ra, hình như đã gặp người này ở đâu đó rồi, cảm thấy ánh mắt hắn khiến mình rất khó chịu, vội ngoảnh mặt đi, nhưng lát sau không cưỡng được, lại ngoảnh nhìn hắn. Bành trưởng lão cười, nói:

- Tuyết rơi đẹp quá phải không?

Hắc y lão tăng nói:

- Phải, tuyết dày và đẹp.

Bành trưởng lão nói:

- Hai ta ra xem cảnh tuyết đi.

Đoạn mở cửa. Hắc y lão tăng nói:

- Được, ta ra xem cảnh tuyết.

Y đứng dậy, theo ra cửa, đứng kề bên Bành trưởng lão. Dương Quá tuy ở cách bức vách, cũng cảm thấy nhãn quang của Bành trưởng lão rất lạ, trong lòng bất an.

Bành trưởng lão nói:

- Sư phụ của hòa thượng nói rất đúng, hoàn toàn không nên giết người, nhưng kình lực toàn thân của hòa thượng đang dồi dào, nếu không động thủ với ai thì khó chịu trong người lắm phải không?

Hắc y lão tăng mơ hồ đáp:

- Đúng thế!

Bành trưởng lão nói:

- Hòa thượng cứ việc phát chưởng đánh vào người tuyết kia, chẳng có tội lỗi gì hết.

Hắc y lão tăng nhìn người tuyết, song chưởng nhăm nhăm chỉ muốn đánh thử. Từ lúc hai lão tăng đến đây đã nửa canh giờ, lão khất cái gầy bị tuyết phủ kín, hai mắt đã nhắm nghiền. Bành trưởng lão nói:

- Hòa thượng hãy giáng cả song chường vào người tuyết! Đánh đi nào! Đánh đi!

Lời lẽ nhẹ nhàng đầy ý dẫn dụ. Hắc y lão tăng vận lực ra hai cánh tay, nói:

- Được, ta đánh này!

Bạch mi lão tăng ngẩng đầu lên, thở dài não nề, lẩm bẩm:

- Sát cơ đã nổi, nghiệp chướng tất sinh.

Chỉ nghe rầm một tiếng, Hắc y lão tăng song chưởng cùng giáng, tuyết trắng bay tứ tung. Lão khất cái gầy bị trúng chưởng vào người, chấn động huyệt đạo, rú lên một tiếng "Ối!" thảm thiết, vang vọng. Tiểu Long Nữ khẽ kêu lên, tay nắm lấy bàn tay Dương Quá.

Hắc y lão tăng cả kinh, thốt lên:

- Ôi, trong tuyết có người!

Bạch mi lão tăng chạy ra, cúi xem. Lão gầy bị trúng thiết chưởng cực mạnh của Hắc y lão tăng, đã chết tươi. Hắc y lão tăng sợ hết hồn, đứng ngay như phỗng.

Bành trưởng lão giả vờ lấy làm lạ, nói:

- Người kia lạ quá, sao lại đi nấp vào trong tuyết cơ chứ? Mà này, trong tay hắn vẫn lăm lăm cây đao.

Bành trưởng lão đã dùng môn Nhiếp hồn đại pháp xúi hắc y lão tăng giết được lão gầy, trong bụng rất đắc ý, song cũng không khỏi lấy làm lạ: "Sức chịu đựng của hắn cũng ghê thật, hắn đứng lâu thế trong tuyết, không thèm cựa quậy, chẳng lẽ tuyết đút nút kín tai, nên hắn không nghe thấy ta xúi người đánh hắn."

Hắc y lão tăng gọi:

- Sư phụ!

Rồi trố mắt nhìn. Bạch mi lão tăng nói:

- Oan nghiệt, oan nghiệt. Người này chết không phải bởi ngươi, nhưng cũng là đã bị ngươi giết.

Hắc y lão tăng gục đầu xuống tuyết, giọng run rẩy:

- Đệ tử không hiểu.

Bạch mi lão tăng nói:

- Ngươi tưởng đó là người tuyết, vốn không có ý giết người. Nhưng chưởng lực của ngươi ác mãnh, khi xuất chưởng, chẳng lẽ không có dụng tâm sát nhân?

Hắc y lão tăng nói:

- Đệ tử quả có dụng tâm sát nhân.

Bạch mi lão tăng nhìn Bành trưởng lão chăm chăm một hồi, mục quang nhu hòa, đầy lòng từ bi, cái nhìn ấy làm cho môn Nhiếp hồn đại pháp của Bành trưởng lão mất hết tác dụng. Hắc y lão tăng đột nhiên kêu to:

- Mi là... là trưởng lão Cái Bang, ta nhớ ra rồi.

Cái thần sắc hớp hồn của Bành trưởng lão đã biến mất tăm, đôi mày cau cau, nói:

- Còn các hạ là Cầu bang chủ bang Thiết Chưởng, tại sao lại đi tu?

Hắc y lão tăng chính là bang chủ bang Thiết Chưởng Cầu Thiên Nhẫn. Năm nọ trên đỉnh Hoa Sơn đốn ngộ tội lỗi đã làm, qui y làm môn hạ của Nhất Đăng đại sư. Còn vị Bạch mi lão tăng thì chính là Nhất Đăng đại sư, nhân vật lừng danh ngang với Vương Trùng Dương, Hoàng Dược Sư, Âu Dương Phong và Hồng Thất Công. Cầu Thiên Nhẫn sau khi qui y, lấy pháp danh Từ Ân, thành tâm qui Phật, nỗ lực tu vi, có điều quá khứ tội lỗi quá nhiều, ác căn trong tâm khó trừ hết, khi bị ngoại dụ quá mạnh, không tránh khỏi xuất

thủ giết người; vì thế y phải làm một bộ xiềng xích, để khi nào chân tay ngứa ngáy muốn động thủ, thì tự xiềng xích lại để khỏi hành ác. Vừa rồi Nhất Đăng đại sư đang ẩn cư ở vùng Hồ Quảng thì nhận được thư cầu cứu của đệ tử Chu Tử Liễu, bèn đem Từ Ân đi Tuyệt Tình cốc. Không ngờ đến đây thì gặp Bành trưởng lão, Từ Ân vô ý lại giết chết người. Từ Ân từ khi xuất gia, đã hơn mười năm tuy có phạm giới luật, nhưng giết người thì đây là lần đầu, nhất thời tâm trí rối bời, hoang mang, chỉ cảm thấy công phu tu vi mười năm hóa thành mây khói. Y hầm hầm nhìn Bành trưởng lão, mắt như tóe lửa.

Nhất Đăng đại sư biết đã đến thời khắc nghiêm trọng, nếu không dùng vũ lực cưỡng chế Từ Ân, ác niệm trong tâm y dồn tích càng nhiều, cuối cùng sẽ tràn ra như vỡ đê, khó bề thu thập; chỉ mong sao thiện niệm tăng tiến, ác niệm tiêu giảm, thì y mới có thể bớt được nghiệt chướng. Nhất Đăng đại sư đứng cạnh Từ Ân, miệng niệm khe khẽ:

- A Di Đà Phật, A Di Đà Phật!

Niệm đến lần thứ mười, thì mục quang của Từ Ân mới rời khỏi thân hình Bành trưởng lão, y đi vào trong nhà, ngồi xuống, lại thở dốc như kéo bễ.

Bành trưởng lão sớm biết Cầu Thiên Nhẫn võ công trác tuyệt, song hắn không nhận ra Nhất Đăng đại sư, thấy vị đại sư lông mày trắng như tuyết, quá hiền từ, thì chẳng để tâm, dùng môn Nhiếp hồn đại pháp để sai khiến Cầu Thiên Nhẫn làm theo ý hắn, nào ngờ Nhất đăng đại sư chiếu mục quang tới, khiến đầu óc hắn như bị sức nặng ngàn cân đè xuống, hắn không thể tiếp tục thi thố pháp thuật, lập tức hoảng sợ, chưa biết làm sao; nếu bỏ chạy, gã Cầu Thiên Nhẫn hiệu xưng "Thiết chưởng thủy thượng phiêu" kia khinh công dị thường, vết chân hắn trên tuyết rành rành, hắn có chạy đằng trời cũng không thoát. Hắn chỉ mong Cầu Thiên Nhẫn nghe lời khuyên hành thiện của Nhất Đăng đại sư, không gây khó dễ cho hắn. Hắn co ro trong một góc nhà, lòng bồn chồn bất an. Từ Ân vẫn thở dốc, tim y đập càng dồn dập hơn.

Dương Quá nghe Nhất Đăng đại sư kể chuyện ba mẹ con con hươu, nghĩ mọi sinh vật đều muốn sống, không muốn chết; lão khất cái gầy tuy tà ác, chết

chưa đền hết tội, nhưng bất ngờ bị thảm tử như thế, kể cũng tội nghiệp. Mà chưởng lực của gã hòa thượng này rất ghê gớm, không biết gã là ai mà võ công cao cường như vậy.

Từ Ân thở hổn hển, nói to:

- Sư phụ, đệ tử vốn là ác nhân, ông trời không cho đệ tử hối lỗi. Đệ tử tuy vô ý giết người, song rốt cuộc vẫn không tránh khỏi việc giết người, đệ tử không tu hành gì nữa!

Nhất Đăng đại sư nói:

- Tội quá, tội quá. Để ta kể thêm một đoạn kinh Phật cho con nghe.

Từ Ân nói:

- Còn nghe kinh Phật làm gì kia chứ? Sư phụ đánh lừa đệ tử mười mấy năm rồi, đệ tử không tin thêm nữa đâu.

"Cách cách" hai tiếng, xiềng xích chân tay y đã bị y vặn gãy. Nhất Đăng đại sư dịu dàng nói:

- Từ Ân, việc gì đã qua, cũng đừng phiền não.

Từ Ân đứng dậy, lắc đầu với Nhất Dăng đại sư, đột nhiên xoay mình, song chưởng cùng xuất, đẩy mạnh tới ngực Bành trưởng lão, "rầm" một tiếng lớn, Bành trưởng lão văng vào vách gỗ mà bay ra ngoài. Đòn thiết chưởng này dĩ nhiên khiến hắn gãy xương nát cốt có mười cái mạng cũng mất cả mười.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ nghe tiếng giật mình, cầm tay nhau từ gian trong bước ra, thấy Từ Ân hai tay còn giơ cao, mắt lộ hung quang, quát họ:

- Các người nhìn gì? Hôm nay đã trót thì trét, lão phu phải đại khai sát giới mới được!

Nói rồi vận kình ra cánh tay, sắp sửa sử dụng Thiết chưởng công.

Nhất Đăng đại sư bước tới chắn trước mặt Dương, Long hai người, ngồi xếp bằng dưới đất, miệng niệm Phật hiệu, nói:

- Đường mê đi chưa xa, hãy mau quay trở lại. Từ Ân, Từ Ân, không lẽ con muốn chìm vào cảnh ngộ vạn kiếp không được hồi sinh?

Từ Ân sắc mặt cứ lúc xanh lúc đỏ, tâm thần hoàn toàn rối loạn, thiện niệm và ác niệm không ngừng

giao chiến. Hôm nay khi đi ngoài trời mưa tuyết, tâm y đã nôn nóng, tay chân ngứa ngáy, bị môn Nhiếp hồn đại pháp sai khiến, y giết liền hai người, không thể kiềm chế được nữa. Bây giờ trước mắt y, Nhất Đăng đại sư có lúc là ân sư cứu trợ y, có lúc lại biến thành đại cừu nhân chống đối y.

Tình thế căng như dây đàn, ác niệm trong tâm càng lúc càng thắng thế, đột nhiên Từ Ân phóng chưởng về phía Nhất Đăng đại sư. Nhất Đăng đại sư đưa tay chếch trước ngực, thân mình hơi nghiêng, gạt đỡ chưởng đó. Từ Ân nổi giận, nói:

- Sư phụ nhất định không đánh trả phải không?

Tay trái y lại phóng một chưởng, Nhất Đăng đại sư giơ tay đỡ, vẫn không đánh trả.

Từ Ân quát:

- Sư phụ giả bộ hiền từ làm gì? Mau trả đòn đi. Nếu không trả đòn, sư phụ có uổng mạng thì chớ trách đệ tử.

Y tuy thần trí hỗn loạn, nhưng nói mấy câu vừa rồi rất tỉnh táo. Công phu Thiết chưởng của y so với Nhất dương chỉ của Nhất Đăng đại sư cũng ngang ngửa,

từng lừng danh võ lâm như nhau. Tu vi Phật học của Nhất Đăng đại sư thì thừa sức làm sư phụ y, nhưng nói về võ công, nếu toàn lực thi triển Nhất dương chỉ, có thể thắng công phu Thiết chưởng một, hai chiêu thức; song nếu chỉ đỡ đòn, không đánh trả, thì lâu dần dù không mất mạng cũng bị trọng thương.

Nhất Đăng đại sư đã ôm hoài bão đại dũng là xả thân độ nhân, thà chịu đòn Thiết chưởng, chứ không đánh trả, chỉ mong cuối cùng Từ Ân sẽ hối ngộ. Đây hoàn toàn không phải là sự tỷ thí nội lực võ công mà là cuộc đấu giữa thiện niệm với ác niệm. Dương Quá và Tiểu Long Nữ thấy Thiết chưởng của Từ Ân cứ giáng tới Nhất Đăng đại sư như búa bổ, đến chưởng thứ mười bốn, thì Nhất Đăng đại sư hộc ra một ngụm máu tươi. Từ Ân sững lại, quát:

- Sư phụ chưa chịu đánh trả hay sao?

Nhất Đăng đại sư nhẹ nhàng nói:

- Hà tất ta phải đánh trả ngươi? Ta đánh thắng ngươi để làm gì? Ngươi đánh thắng ta thì được cái gì? Hãy thắng chính mình, khắc chế chính mình!

Từ Ân lẩm bẩm:

- Hãy thắng chính mình, khắc chế chính mình!

Câu nói của Nhất Đăng đại sư như tiếng sấm vang trong lòng Dương Quá. Chàng nghĩ: "Muốn thắng cái tính tùy tiện của chính mình, khắc chế vọng niệm của chính mình quả khó hơn việc đánh thắng cường địch! Câu nói của vị cao tăng này thật là câu danh ngôn chí lý." Thấy song chưởng của Từ Ân sững lại giữa chừng một chút, rồi lại giáng xuống. Nhất Đăng đại sư né người, lại hộc ra một ngụm máu tươi, hoen ố cả chòm râu bạc và chiếc tăng bào.

Dương Quá nhìn thủ pháp tiếp chiêu và sức chịu đựng của Bạch mi lão tăng, biết võ công của người này cao hơn hắc y lão tăng, nhưng cứ nhất mực chịu đòn, thì thân thể có là sắt đá cuối cùng cũng bị hủy hoại. Lúc này đối với Nhất Đăng đại sư chàng đã vô cùng thán phục, biết người này xả thân giáo hóa kẻ khác, song chàng không thể để Nhất Đăng đại sư phải bỏ mạng, nghĩ chỉ dùng một tay, chàng không thể chống chọi Thiết chưởng của hắc y lão tăng, bèn cầm lấy thanh Huyền thiết trọng kiếm, tiến ra, chờ lúc Từ Ân giáng chưởng tới thì giơ kiếm đâm thẳng.

Huyền thiết kiếm tạo một luồng kình phong đụng với chưởng phong của Từ Ân, cả hai người thân hình đều hơi loạng choạng.

Từ Ân hừ một tiếng, không thể ngờ một gã thợ săn trẻ tuổi giữa chốn rừng núi hoang vu lại có võ công cao cường như vậy. Nhất Đăng đại sư nhìn Dương Quá một cái, cũng mười phần kinh ngạc. Từ Ân gằn giọng nói:

- Mi là ai? Làm nghề gì?

Dương Quá nói:

- Tôn sư hảo ngôn khuyên can, tại sao đại sư chấp mê không ngộ? Không chịu nghe lời vàng ngọc thì thôi, cớ sao đại sư lấy oán báo đức, dám hạ độc thủ với tôn sư? Làm người như thế, không bằng cầm thú!

Từ Ân cả giận, quát:

- Mi cũng là Cái Bang, cùng một hạng người lén lén lút lút như gã trưởng lão ban nãy phải không?

Dương Quá cười, nói:

- Hai lão kia là hai kẻ bại hoại trong Cái Bang, đại sư trừ ác tức là hành thiện, hà tất phải hối hận?

Từ Ân sững sờ, lẩm bẩm:

- Trừ ác tức là hành thiện... Trừ ác tức là hành thiện...

Dương Quá ở gian trong nghe sư đồ y đối đáp, đã lờ mờ hiểu tâm sự của y, biết y vì hối hận mà hóa ra căm hận, nên ác niệm trỗi dậy; chàng lại nói:

- Hai kẻ kia là phản đồ Cái Bang, dẫn voi về giày mả tổ, đem giang sơn Đại Hán ta bán rẻ cho dị tộc. Đại sư giết hai kẻ đó là một công đức lớn. Hai kẻ đó không chết, không biết bao nhiêu thiện nam thiện nữ sẽ bị gia phá nhân vong. Ngã Phật tuy từ bi, nhưng gặp ngoại đạo tà ma, cũng sẽ đại hiển thần thông mà diệt trừ đi.

Kiến thức Phật học của Dương Quá chỉ đến thế, rất nông cạn, song Từ Ân nghe rất lọt tai. Y từ từ buông chưởng, nhưng chợt nhớ năm xưa chính y từng nhận sắc phong của Đại Kim, cũng từng giúp dị tộc xâm đoạt giang sơn Đại Tống, câu nói của Dương Quá chẳng khác gì vạch tội y, y bèn phóng chưởng về phía chàng, quát:

- Tên súc sinh nói năng hồ đồ!

Chưởng này vừa nhanh vừa mạnh, Dương Quá chỉ muốn dùng lời lẽ thiệt hơn để khuyên y, không ngờ y lại ra đòn, trong khoảnh khắc chưởng phong đã tới ngực, chàng không kịp vận kình đối kháng, bèn thuận theo chưởng lực của y mà nhảy về đằng sau, rầm một tiếng, vách ván bị thủng toang một khoảng lớn, thân hình Dương Quá bay ra khỏi nhà.

Nhất Đăng đại sư cả kinh, nghĩ: "Không lẽ chàng thiếu niên đã bỏ mạng? Xem chừng võ công của chàng ta rất cao. Ôi, thế là ta không kịp thời cứu mạng chàng ta!" đại sư cảm thấy ân hận.

Bỗng đống lửa trong nhà bị một luồng gió từ bên ngoài thổi mạnh qua lỗ hổng trên vách tràn vào suýt nữa thổi tắt, Dương Quá theo gió bay vào, đâm kiếm về phía Từ Ân, quát:

- Được, hôm nay ta phải dấu với đại sư một phen!

Từ Ân hữu chưởng phách chếch đi, định dùng chưởng lực hất mũi kiếm đi. Nhưng lộ kiếm pháp này của Dương Quá chính là tuyệt kỹ của Độc Cô Cầu Bại, tuy khoảng cách thời gian rất xa về năm tháng, Dương Quá không được đích thân vị tiền bối truyền thụ, nhưng chàng đã luyện kiếm dưới dòng nước lũ,

đã nuốt mật rắn tăng lực, được thần điêu trợ giúp, nên kiếm pháp của chàng tựa như của Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại vô địch thiên hạ. Từ Ân phách ra một chưởng, mũi kiếm của Dương Quá chỉ chếch đi vài tấc, vẫn chĩa mũi tới cánh tay trái của y. Từ Ân kinh hãi, tránh gấp sang bên phải mới thoát được đòn này, rồi lập tức trả đòn. Hai người cùng vận thần công, kiếm chưởng ác đấu với nhau.

Nhất Đăng đại sư càng nhìn càng lấy làm lạ, nghĩ chàng thiếu niên chỉ hai mươi tuổi, lại có thể đấu ngang ngửa với đệ nhất cao thủ Cầu Thiết chưởng, đại sư kiến văn quảng bác mà sao không nhận biết gia số võ công của chàng ta, thanh kiếm đen kia nặng nề như thế, quả nhiên kỳ diệu. Ngoảnh lại, thấy Tiểu Long Nữ ẵm một đứa bé sơ sinh đứng đó, dung nhan mỹ lệ, thần sắc nhàn nhã, nhìn cuộc ác đấu không chút hoảng sợ, thì nghĩ thầm: "Thiếu nữ này cũng không phải là nhân vật tầm thường". Đại sư thấy ấn đường và nhân trung của nàng lờ mờ một lớp hắc khí, thì buột miệng thốt lên:

- Nguy đó!

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nghĩ bụng: "Người này đã nhận biết tình trạng trúng độc của ta".

Lúc ấy hai người một kiếm song chưởng càng đấu càng dữ dội. Dương Quá chiếm lợi thế về binh khí. Từ Ân thì có hơn một cánh tay. Chỉ nghe rầm một tiếng, một tấm ván ở vách bay đi, rồi "rắc" một tiếng, một cây cột nhà bị gãy; ngôi nhà tranh vốn nhỏ, không thật vững chắc, quả không thể chứa nổi cuộc ác chiến giữa hai đại cao thủ. Lưỡi kiếm và chưởng phong tới đâu, ván vách bay loạn xạ, cuối cùng rầm một tiếng lớn, ngôi nhà tranh đổ sụp xuống.

Tiểu Long Nữ bế Quách Tương phi thân qua cửa sổ, Nhất Đăng đại sư đi sau bảo hộ, phất tay áo gạt phăng các mảnh ván vỡ nát.

Gió bấc ù ù, tuyết dày chưa ngừng rơi, cuộc ác đấu của hai người vẫn tiếp diễn. Từ Ân hơn mười năm nay chưa bao giờ đánh nhau sướng tay như hôm nay, càng đánh càng hăng, vừa gầm gừ vừa tung thiết chưởng, đấu hơn trăm chiêu, cảm thấy kình lực của đối phương không ngừng gia tăng, dần dần chống đỡ không nổi.

Dương Quá đang đâm kiếm thẳng trước ngực, thấy đối phương tránh chéo đi, bèn chém ngang, kình phong cuốn tuyết bay lên tung tóe. Từ Ân bị tuyết che lấp hai mắt, vội đưa tay lên gạt tuyết, liền bị Huyền thiết trọng kiếm đè xuống vai bên phải như gánh nặng ngàn cân, y không chịu nổi, khuỵu ngay xuống đất. Mũi kiếm của Dương Quá chĩa ngay giữa ngực, mũi kiếm tuy không nhọn, nhưng lực đạo quá lớn, ép xương ngực xuống, khiến y chỉ thở ra, chứ không hít vào được.

Lúc này Từ Ân vụt thoáng trong đầu một chữ "Chết". Y từ khi luyện thành tuyệt nghệ thần công, tung hoành giang hồ, chỉ có y sát thương người khác, hiếm ai đả thương nổi y. Chỉ một lần y bị Chu Bá Thông đánh bại, phải chạy một mạch đến Tây Vực, cuối cùng khôn khéo dùng kế buộc Chu Bá Thông phải thoái lui. Chưa lần nào y kề cận cái chết như bây giờ. Trước cái chết nhãn tiền, y vô cùng hối hận, nhưng nghĩ một đời hành ác, cuối cùng bỏ mạng ở đây không còn cách gì cứu chuộc. Ngàn vạn lời của Nhất Đăng đại sư vẫn không dẫn dắt được y, nhưng một kiếm này của Dương Quá đủ khiến y nghĩ: "Ta đã giết

hại bao nhiêu người, bây giờ đến lượt mình bị người ta giết. Tất cả đều là thảm tử".

Nhất Đăng đại sư thấy Dương Quá đã chế ngự được Từ Ân, nghĩ: "Thật hiếm có một thiếu niên anh kiệt như thế này". Đại sư bước tới, giơ ngón tay điểm nhẹ vào thân kiếm, Dương Quá cảm thấy cánh tay nóng lên, Huyền thiết trọng kiếm lập tức được gạt sang một bên.

Từ Ân đứng lên, rồi lại quì xuống đất, nói:

- Sư phụ, đệ tử tội đáng chết vạn lần, đệ tử tội đáng chết vạn lần!

Nhất Đăng đại sư mỉm cười, đưa tay vỗ nhẹ vào lưng y, nói:

- Đại giác đại ngộ, chẳng dễ chút nào. Còn chưa đa tạ vị tiểu cư sĩ đã giáo huấn cho ngươi.

Dương Quá vốn nghĩ vị lão hòa thượng này là Nhất Đăng đại sư, khi bị đại sư dùng một chỉ gạt kiếm. Công phu Nhất dương chỉ này kỳ diệu giống như Đạn chỉ thần thông của Hoàng Dược Sư, trên thế gian không có người thứ ba có được chỉ lực thế này, chàng liền quì lạy, nói:

- Đệ tử Dương Quá tham kiến đại sư.

Thấy Từ Ân quì lạy chàng, chàng vội hoàn lễ, nói:

- Tiền bối hành lễ thế này, tiểu nhân không dám nhận. Vừa rồi đã đắc tội, xin lượng thứ.

Chàng chỉ Tiểu Long Nữ, nói:

- Đây là hiền thê của đệ tử, nàng họ Long. Long nhi, mau khấu kiến đại sư.

Tiểu Long Nữ ẵm Quách Tương, bước tới hành lễ.

Từ Ân hỏi:

- Đệ tử vừa nãy phát điên, thương thế của sư phụ có nặng lắm không?

Nhất Đăng đại sư mỉm cười, hỏi lại:

- Ngươi đã thấy đỡ chưa?

Từ Ân cảm thấy có tội, ngượng ngùng không biết nói sao.

Bốn người ngồi trên ngôi nhà đổ sập. Dương Quá thuật sơ qua việc chàng đã gặp Võ Tam Thông, Chu Tử Liễu và Điểm Thương Ngư Ẩn ra sao, mình bị trúng độc ở Tuyệt Tình cốc, rồi Thiên Trúc cao tăng

và Chu Tử Liễu đi xin giải dược cho chàng bị bắt nhốt thế nào.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Ta cùng Từ Ân đi Tuyệt Tình cốc chính vì hai người đó. Tiểu cư sĩ có biết Từ Ân hòa thượng và nữ cốc chủ Tuyệt Tình cốc có quan hệ thế nào không?

Dương Quá từng nghe Bành trưởng lão gọi "Thiết Chưởng bang Cầu bang chủ", bèn nói:

- Từ Ân đại sư tục gia có phải họ Cầu, là Thiết Chưởng bang Cầu bang chủ?

Thấy Từ Ân thong thả gật đầu, chàng nói tiếp:

- Như vậy nữ cốc chủ Tuyệt Tình cốc là lệnh muội.

Từ Ân nói:

- Đúng thế. Muội tử của bần tăng khỏe mạnh chứ?

Dương Quá khó trả lời. Cầu Thiên Xích bị chồng cắt đứt gân mạch tứ chi, thành kẻ tàn phế, thực không thể nói là "vẫn khỏe" được. Từ Ân thấy chàng lưỡng lự thì nói:

- Muội tử của bần tăng tính nết nóng nảy, nếu có bị báo ứng, cũng không phải chuyện lạ.

Dương Quá nói:

- Lệnh muội chỉ có chân tay bị tàn phế, chứ thân thể vẫn khỏe mạnh.

Từ Ân thở dài, nói:

- Bao năm đã qua, mọi người đều già cả rồi... Ôi, muội tử vốn chỉ trò chuyện với nhị ca...

Nói đến đây, y ngẩn ngơ xuất thần, hồi tưởng chuyện cũ.

Nhất Đăng đại sư biết y trần duyên chưa dứt, vừa rồi sở dĩ y hối ngộ, chỉ là vì lâm vào thời khắc sinh tử khẩn yếu, ác niệm đột nhiên tiêu tan, chứ thực ra nghiệt căn trong tâm y chưa trừ được, sau này gặp ngoại cảm cực mạnh, sẽ dễ dàng phát tác, mình còn sống ngày nào sẽ cố gắng cảm hóa y ngày ấy, tất cả đều nhờ vào duyên pháp mà thôi.

Dương Quá thấy Nhất Đăng đại sư nhìn Từ Ân bằng ánh mắt thương mến, thì nghĩ: "Nhất Đăng đại sư võ công quyết không thua Từ Ân, nhưng thủy chung

không đánh trả, ắt có thâm ý. Mình vừa ra tay, e làm hỏng việc". Bèn nói:

- Đại sư, đệ tử ngu muội không hiểu sự việc, vừa rồi khinh cử vọng động, nếu có gì sai trái, xin đại sư chỉ giáo.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Lòng người khó biết, có khi Từ Ân đánh chết lão nạp rồi, hắn cũng chưa chắc đã có thể đại triệt đại ngộ, không chừng còn chìm đắm sâu hơn. Tiểu cư sĩ đã cứu sống lão nạp, lại làm cho hắn đang đi giữa đường mê biết quay trở lại, đâu có gì sai trái? Lão nạp thâm cảm thịnh đức.

Rồi quay sang phía Tiểu long Nữ, hỏi:

- Tiểu nương tử bị chất độc ngấm vào nội tạng như thế nào?

Dương Quá nghe câu hỏi, tựa hồ đang trong hầm tối nhìn thấy tia sáng, vội nói:

- Hiền thê của đệ tử sau khi bị thương đang đả thông huyệt mạch để trị liệu, thì bị trúng ám khí cực độc.

Đại sư có thể rủ lòng từ bi cứu mạng cho nàng được chăng?

Đoạn chàng quì ngay xuống đất.

Nhất Đăng đại sư đưa tay đỡ chàng dậy, hỏi:

- Đả thông huyệt mạch như thế nào? Nội tức vận hành ra sao?

Dương Quá nói:

- Nàng nghịch vận kinh mạch, có giường hàn ngọc và đệ tử ở bên cạnh trợ giúp.

Nhất Đăng đại sư nghe chàng giải thích, luôn miệng lấy làm lạ, nói:

- Âu Dương Phong đúng là một vị kỳ nhân trong thiên hạ, khai sáng phép nghịch vận kinh mạch, thực là ngoài sức tưởng tượng, mở ra một con đường mới trong võ học.

Đại sư đưa tay bắt mạch hai cổ tay cho Tiểu Long Nữ, vẻ mặt lo lắng, im lặng hồi lâu.

Dương Quá chăm chú nhìn Nhất Đăng đại sư, chỉ mong đại sư nói rằng có thể cứu chữa. Nhãn quang

của Tiểu Long Nữ thì thủy chung chỉ nhìn Dương Quá.

Nàng cũng không ngờ mình còn sống được tới ngày hôm nay; nhìn vẻ mặt trầm trọng của Dương Quá lo lắng cho nàng, nàng thong thả nói:

- Sống chết có số, chẳng thể cưỡng cầu. Quá nhi, lo quá hại sức, chàng đừng quá lo.

Nhất Đăng đại sư từ lúc tới đây, bây giờ mới nghe Tiểu Long Nữ nói, giọng nàng ôn nhu, tâm tình bình hòa, đạt quán tri mệnh, thì bất giác sững sờ. Đại sư không biết rằng Tiểu Long Nữ từ nhỏ đã được sư phụ giáo huấn, lòng dạ trong sáng, ít bị sự vật chi phối, đại sư cứ ngỡ cô nương này còn ít tuổi, trúng độc khó chữa, hẳn sẽ lo cuống lên, ai ngờ lời nàng nói ra lại là khẩu khí của một người dày công tu hành, nghĩ: "Đôi phu phụ thiếu niên này đúng là loan phượng trên thế gian, nam thì võ công cao cường, nữ lại tu ngộ sinh tử, càng không dễ có. Ta bình sinh chỉ gặp vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung mới cảm thấy sánh với đôi này, các đệ tử của ta không một ai sánh kịp. Ôi, chỉ tiếc nàng ta trúng độc đã sâu, mà ta thì sau khi bị

thương, không thể sử dụng thần công Nhất dương chỉ." Đại sư ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Hai vị tuổi còn nhỏ mà tu vi quả thực bất phàm, lão nạp không ngại nói thẳng...

Dương Quá nghe đến đây thì lòng nặng trĩu, tay lạnh ngắt.

Nhất Đăng đại sư nói tiếp:

- Tiểu phu nhân bị chất độc ngấm vào yếu huyệt, lão nạp giá như không bị thương, có thể sử dụng công phu Nhất đương chỉ làm cho chất độc trong cơ thể tạm thời chưa phát tác, sau đó đi tìm linh dược giải độc. Giờ thì... cũng may tiểu phu nhân nội công thâm hậu, lão nạp có một món thuốc, uống vào bảy ngày bình an. Chúng ta đến Tuyệt Tình cốc tìm sư đệ của lão nạp...

Dương Quá vỗ đùi đứng dậy, reo lên:

- Ôi đúng rồi, Thiên Trúc thần tăng có bản lĩnh trị độc xuất thần nhập hóa, ắt sẽ có cách giải độc.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Nếu sư đệ của lão nạp cũng không thể cứu thì đó là do số mệnh. Trên đời có đứa bé sơ sinh đã phải chết; tiểu phu nhân thì sau khi lấy chồng mới bị bệnh bất trị, không thể coi là yểu.

Nói đến đây đại sư nhớ lại đứa bé sơ sinh của Chu Bá Thông và Lưu quí phi, chỉ vì mình ghen tức mà sinh hận, không chịu trị thương cho nó, cuối cùng nó bị chết. Kẻ đả thương đứa bé ấy chính là Từ Ân.

Dương Quá mở to mắt nhìn Nhất Đăng đại sư, nghĩ: "Long nhi có được chữa khỏi hay không chưa rõ, tại sao đại sư chẳng nói cho một câu an ủi". Dương Quá cười nhạt, nói:

- Đại sư nói chí phải.

Nàng nhìn các bông tuyết rơi lả tả quanh mình, nói:

- Các bông tuyết này rơi xuống, trắng xiết bao, đẹp xiết bao; vài hôm sau có nắng, các bông tuyết đã chẳng còn tung tích đâu nữa. Đến mùa đông sang năm, lại có rất nhiều bông tuyết rơi, chỉ khác đó không phải là các bông tuyết hôm nay mà thôi.

Nhất Đăng đại sư gật đầu, nhìn Từ Ân, hỏi:

- Ngươi có hiểu không?

Từ Ân gật đầu, nghĩ bụng nắng lên tuyết tan, mùa đông tuyết rơi, đạo lý thô thiển ấy có gì khó hiểu?

Dương Quá và Tiểu Long Nữ vốn tâm tâm tương ấn, tâm sự sâu kín nhất của đối phương, mình cũng biết cả; nhưng lúc này nghe nàng đối đáp với Nhất Đăng đại sư, thì chàng cảm thấy mình bị cách xa một lớp. Tựa hồ nàng và Nhất Đăng đại sư hiểu nhau hơn, chàng hóa thành người ngoài, điều này chưa từng xảy ra từ ngày chàng và nàng tương ái; bất giác chàng cảm thấy buồn buồn.

Nhất Đăng đại sư lấy ra một thứ có màu sắc và hình dạng y hệt quả trứng gà, đưa cho Tiểu Long Nữ, nói:

- Quả trứng có trước hay con gà có trước?

Câu hỏi có từ ngàn xưa này vẫn chưa có lời giải.

Dương Quá nghĩ: "Giữa lúc sinh tử khẩn yếu, sao đại sư lại đi hỏi những chuyện vớ vẩn làm gì?"

Tiểu Long Nữ cầm quả trứng, hơi ngẫm nghĩ, đã hiểu ý, nói:

- Trứng tách ra thành gà con, gà con lớn lên đẻ trứng, đã có sinh, tất có diệt.

Nàng bóp nhẹ cái vỏ, một thứ nước thuốc rất sánh chảy ra, hệt như lòng đỏ trứng gà. Nhất Đăng đại sư nói:

- Hãy uống mau.

Tiểu Long Nữ biết thứ thuốc này quí hiếm, liền đưa lên miệng uống vào bụng.

Sáng hôm sau tuyết vẫn còn rơi. Dương Quá nghĩ lộ trình đến Tuyệt Tình cốc không gần, viên thuốc của Nhất Đăng đại sư tuy có thể kéo dài sinh mạng bảy ngày, song vẫn phải toàn lực mà đi, không thể chần chừ, mới đến kịp, bèn hỏi:

- Đại sư, thương thế của đại sư thế nào ạ?

Nhất Đăng đại sư bị thương thực không nhẹ, nhưng muốn cứu sư đệ, Chu Tử Liễu và Tiểu Long Nữ ba người, thì không thể chậm trễ chút nào, bèn phất tay áo nói:

- Không sao cả.

Đoạn đề khí lao vút đi trên tuyết. Ba người theo sau.

Tiểu Long Nữ sau khi uống viên thuốc, cảm thấy đan điền ấm áp, tinh thần phấn chấn, nàng thi triển khinh công chỉ giây lát đã vượt Nhất Đăng đại sư. Từ Ân kinh ngạc, nghĩ một cô nương mảnh mai yếu ớt không ngờ lại có võ công như thế, chợt nổi tính hiếu thắng, dồn sức xuống chân, đuổi theo thật nhanh. Một người là truyền nhân của phái Cổ Mộ khinh công thiên hạ vô song, người kia là một anh hùng thành danh hiệu xưng "Thiết chưởng thủy thượng phiêu", thoáng chốc đã vọt đi xa mấy chục trượng, thành hai điểm đen trên tuyết. Dương Quá sợ Từ Ân ác tính phát tác, gia hại Tiểu Long Nữ, bèn đuổi theo để bảo vệ. Chàng khinh công không bằng hai người kia, nhưng nội công thâm hậu cước lực dẻo dai, thoạt đầu còn cách hai người kia rất xa, đi chưa dầy nửa canh giờ, đã thấp thoáng thấy lưng hai người kia càng lúc càng gần.

Bỗng nghe có tiếng cười của Nhất Đăng đại sư ở phía sau:

- Tiểu cư sĩ nội công thâm hậu quá. Có thể cho biết sư thừa là ai?

Dương Quá hơi chậm lại, sánh vai với Nhất Dăng đại sư, nói:

- Võ công của vãn bối là do hiền thê truyền thụ.

Nhất Dăng đại sư kinh ngạc, nói:

- Nhưng tôn phu nhân lại không bằng tiểu cư sĩ.

Dương Quá nói:

- Mấy tháng nay không biết tại sao vãn bối tự dưng nội lực tăng tiến rất nhanh?

Nhất Đăng đại sư nói:

- Tiểu cư sĩ có uống loại đan dược tăng trưởng nội lực nào không? Như nhân sâm hay linh chi ngàn năm chẳng hạn?

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Vãn bối có nuốt vài chục cái mật rắn, sau khi nuốt, lực khí lập tức tăng lên, không biết có phải nhờ thế hay chăng?

Nhất Đăng đại sư nói:

- Mật rắn ư? Mật rắn chỉ có thể trừ phong thấp, hoàn toàn không có tác dụng tăng lực.

Dương Quá nói:

- Đấy là mật của một loài rắn lạ, trên thân mình loài độc xà đó kim quang lấp lánh, đầu rắn có mào, hình thù quái dị.

Nhất Đăng đại sư ngẫm nghĩ giây lát, đột nhiên nói:

- À đấy là Bồ tư khúc xà. Kinh Phật có nói về loài rắn ấy, vốn cũng có ở Trung Thổ. Nghe đâu loài rắn ấy lướt đi như gió, khó lòng bắt được nó.

Dương Quá nói:

- Có một con chim điêu lớn lấy mật rắn cho vãn bối uống.

Nhất Đăng đại sư tán thưởng:

- Thật là một kỳ duyên hiếm có trên thế gian.

Hai người miệng nói chuyện, chân không dừng bước, càng lúc càng tới gần Tiểu Long Nữ và Từ Ân. Nhất Đăng đại sư và Dương Quá nhìn nhau mỉm cười.

Khinh công của hai người tuy không bằng Tiểu Long Nữ và Từ Ân, nhưng đường càng dài, thì phần thắng cuối cùng thuộc về người có nội công thâm hậu. Nhìn hai người phía trước, thấy Tiểu Long Nữ đã tụt lại

sau hơn một trượng, luận về nội lực, tất nhiên nàng không thể bằng Từ Ân. Lúc vòng qua một cái thung lũng, Dương Quá chỉ phía trước, hỏi:

- Ồ, sao lại có những ba người?

Nguyên phía sau Tiểu Long Nữ một quãng ngắn có thêm một người đang tiến rất nhanh. Thoáng nhìn, khinh công của người ấy chẳng thua gì Tiểu Long Nữ và Từ Ân, người ấy vai vác một vật khá lớn, trông tựa tựa một cái hòm, đi sau Tiểu Long Nữ vài trượng. Nhất Đăng đại sư cũng lấy làm lạ, chốn hoang sơn không ngờ lại gặp cao nhân, tối qua thì gặp một cặp vợ chồng thiếu niên anh tuấn, hôm nay thì gặp một vị lão nhân.

Tiểu Long Nữ sau khi bị Từ Ân vượt lên trước, không lâu khoảng cách càng xa, bỗng nghe có tiếng bước chân sau lưng, tưởng là Dương Quá đã đến, bèn nói:

- Quá nhi, vị đại hòa thượng kia khinh công quá cao, thiếp không sánh nổi, chàng thử đuổi theo xem sao.

Sau lưng có tiếng cười, nói:

- Ngươi hãy ngồi lên cái hòm của ta mà nghỉ một lát, dưỡng dưỡng lực khí, đừng sợ cái gã hòa thượng ấy.

Tiểu Long Nữ nghe giọng khác lạ, ngoảnh đầu lại, thấy một vị râu tóc bạc phơ, chính là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông.

Lão tươi cười chỉ cái hòm đang vác trên vai, nói:

- Nào lại đây, lại đây, ngồi lên đây!

Chiếc hòm ấy chính là cái hòm đựng sách ở Tàng kinh các của cung Trùng Dương, chắc bên trong đựng toàn kinh thư đạo tàng, được lão vác đi theo. Tiểu Long Nữ mỉm cười, chưa kịp trả lời, Chu Bá Thông đã vọt tới bên cạnh, giơ tay túm eo lưng nàng đặt ngồi lên trên cái hòm. Thân pháp đã nhanh, xuất thủ lại kỳ lạ, Tiểu Long Nữ không kịp kháng cự, đã chễm chệ ngồi trên cái hòm, thì nàng không khỏi thán phục: "Phái Toàn Chân hiệu xưng võ học chính tông thiên hạ, quả có chỗ hơn người, đạo nhân của cung Trùng Dương không địch nổi ta chỉ là vì họ chưa học được tinh túy võ công sư môn mà thôi".

Lúc này Dương Quá và Nhất Đăng đại sư cũng đã nhận ra Chu Bá Thông, chỉ có Từ Ân sợ Tiểu Long Nữ vượt lên trước, nên cứ cắm đầu đi nhanh đằng trước, không biết phía sau có thêm một người. Chu Bá Thông theo sau, nói nhỏ:

- Chạy nửa canh giờ nữa, hắn sẽ càng chậm dần.

Tiểu Long Nữ cười, hỏi:

- Sao tiền bối biết?

Chu Bá Thông nói:

- Ta đã tỷ thí cước lực với hắn, từ Trung Nguyên chạy thẳng đến Tây Vực, rồi lại từ Tây Vực chạy trở về Trung Nguyên, chạy mấy vạn dặm với nhau, sao lại không biết?

Tiểu Long Nữ ngồi trên cái hòm, bình ổn dễ chịu, hơn cả cưỡi ngựa, cười hỏi nhỏ:

- Lão Ngoan đồng, sao lại giúp tiểu nữ?

Lão Ngoan đồng nói:

- Ngươi hiền hậu khiến người ta thích, không tinh khôn quỷ quái như Hoàng Dung. Lão thó trộm mật ong của ngươi, mong ngươi đừng giận lão.

Chạy như thế nửa canh giờ, quả nhiên như Chu Bá Thông dự liệu, cước bộ của Từ Ân chậm dần. Chu Bá Thông nói:

- Giờ thì tự chạy đi!

Lão hất vai lên, Tiểu Long Nữ văng lên phía trước hơn một trượng, nàng đã dưỡng đủ khí lực, liền phóng chạy, chẳng mấy chốc đã vượt qua Từ Ân, ngoảnh lại mỉm cười. Từ Ân kinh ngạc, vội tăng lực chạy. Nhưng hai người khinh công vốn ngang ngửa, một người được nghỉ cả giờ, người kia cắm đầu chạy miết, làm sao theo cho kịp, khoảng cách càng lúc càng xa thêm.

Từ Ân bình sinh có hai đại tuyệt kỹ, tự cho là thiên hạ vô song; thế mà chỉ trong một ngày đêm, thiết chưởng thua Dương Quá, khinh công thua Tiểu Long Nữ, y không khỏi đại thất vọng, chỉ thấy hai chân bỗng mềm đi, không chịu tuân theo sự điều khiển nữa. Từ Ân nghĩ: "Chẳng lẽ đại hạn của ta đã đến, ngay một tiểu cô nương ta cũng không bằng?" Tối qua ác tính phát tác, y đã xuất thủ đả thương sư phụ, trong lòng thấp thỏm bất an; vừa rồi dốc toàn lực đuổi theo Tiểu Long Nữ không kịp, tâm thần càng hoảng hốt, bối rối.

Dương Quá ở phía sau thấy rõ, biết Chu Bá Thông ám trợ Tiểu Long Nữ chiến thắng Từ Ân, cảm thấy lý thú, chạy nhanh tới bên lão, cười, nói:

- Chu lão tiền bối, đa tạ đa tạ!

Chu Bá Thông nói:

- Cầu Thiên Nhẫn lâu rồi ta không gặp, tại sao hắn lại giở trò cạo đầu đi làm hòa thượng thế không biết?

Dương Quá nói:

- Cầu Thiên Nhẫn bái Nhất Đăng đại sư làm sư phụ, lão tiền bối không biết hay sao?

Chàng chỉ tay về phía sau. Chu Bá Thông kinh ngạc, thốt lên:

- Đoàn hoàng gia cũng đến đây ư?

Lão nhìn thấy Nhất Đăng đại sư ở phía xa, bèn nói:

- Xuất hành bất lợi, lánh đi là đại cát!

Đoạn chạy chéo vào một cánh rừng. Dương Quá cũng không hiểu Đoàn hoàng gia là thế nào, chỉ thấy cây cỏ lay động, thoáng chốc Chu Bá Thông đã biến mất tăm. Chàng nghĩ: "Người này hành sự kỳ quái, thật là hiếm gặp trong thiên hạ!"

Nhất Đăng đại sư thấy Chu Bá Thông né tránh, rảo bước tới, thấy Từ Ân thần tình uể oải, mất hết vẻ hăng hái, bèn nói:

- Đối với chuyện thắng bại, ngươi vẫn chưa dứt bỏ được sự cay cú ư?

Từ Ân rầu rĩ không nói. Nhất Đăng đại sư nói:

- Còn ham muốn tất còn mê muội. Võ công cao như ngươi, nếu không hiếu thắng, làm gì đến nỗi không biết sau lưng có thêm một người?

Bốn người đi nhanh, đi được năm ngày, đến sáng ngày thứ sáu, Nhất Đăng đại sư thương thế không nhẹ, dần dần không chịu được nữa. Dương Quá nói:

- Đại sư hãy tạm nghỉ ngơi; bảo dưỡng thân thể là trọng. Từ đây đến Tuyệt Tình cốc không còn bao xa, vợ chồng vãn bối cùng Từ Ân đại sư đến đó trước, sống chết gì cũng phải cứu Thiên Trúc thần tăng và Chu đại thúc ra.

Nhất Đăng đại sư mỉm cười, nói:

- Lão nạp ở lại thì không yên tâm.

Dừng một lát, nói tiếp:

- Chỉ sợ ở đó xảy ra lắm chuyện, lão nạp phải thân chinh đến đó mới được.

Từ Ân nói:

- Để đệ từ cõng sư phụ đi.

Rồi cúi xuống cõng Nhất Đăng đại sư mà rảo bước.

Qua giờ Ngọ, bốn người đến cốc khẩu. Dương Quá nói với Từ Ân:

- Chúng ta có nên báo rõ thân phận, để lệnh muội ra nghênh tiếp đại sư hay chăng?

Từ Ân chưa kịp trả lời, bỗng nghe trong cốc loáng thoáng vọng ra tiếng binh khí giao tranh. Từ Ân chỉ sợ muội tử động thủ với nhóm Võ Tam Thông, bất cứ bên nào bị thương cũng đều không được, bèn nói:

- Chúng ta phải vào ngay để ngăn chặn họ giao đấu.

Rồi thi triển khinh công, nhưng không biết đường, Dương Quá phải đi trước chỉ dẫn.

Chạy đến vùng lân cận, thấy có bảy, tám đệ tử áo xanh tay cầm binh khí, chặn ngoài bìa rừng, tiếng binh khí giao tranh từ trong rừng vọng ra, không nhìn thấy những người giao tranh là ai. Bọn đệ tử áo

xanh thấy có ngoại địch kéo tới, liền hò nhau xông lại, tới gần họ nhận ra Dương Quá và Tiểu Long Nữ thì cùng dừng chân. Gã cầm đầu tiến lên hai bước, tay đặt ở chuôi kiếm, hỏi:

- Chúa mẫu muốn biết việc giao cho Dương tướng công đã làm xong hay chưa?

Dương Quá hỏi lại:

- Những người đang giao tranh ở trong rừng là ai?

Gã đệ tử áo xanh không trả lời, chăm chú nhìn chàng, chưa biết chuyến này chàng đến đây với dụng ý gì, thiện hay ác? Dương Quá mỉm cười, nói:

- Tiểu đệ lần này đến đây hoàn toàn không có ác ý. Công Tôn phu nhân có khỏe không?

Gã đệ tử áo xanh đỡ ngại phần nào, nói:

- Ơn trời, chúa mẫu và cô nương đều khỏe.

Lại hỏi:

- Còn hai vị đại hòa thượng là ai? Các vị có cùng một phường với bốn nữ nhân ở trong rừng hay không?

Dương Quá hỏi:

- Bốn nữ nhân ư, là ai vậy?

Gã đệ tử áo xanh nói:

- Bốn nữ nhân chia hai ngả tiến vào cốc, chúa mẫu hạ lệnh ngăn chặn; bọn họ cả gan không nghe, hiện đã bị dụ vào thung lũng hoa Tình, ai ngờ họ vừa thấy nhau thì lập tức ẩu đả.

Dương Quá nghe bốn chữ "Thung lũng hoa Tình" không khỏi giật mình, không đoán được bốn người ấy là ai, nếu là Hoàng Dung, Quách Phù, Hoàn Nhan Bình và Gia Luật Yến, thì sao họ lại đánh nhau? Bèn nói:

- Phiền cho tiểu đệ vào gặp họ, không chừng tiểu đệ quen biết họ, có thể khuyên họ ngừng đấu, đồng thời vào khấu kiến cốc chủ.

Gã đệ tử áo xanh nghĩ bụng, có lẽ bốn nữ nhân kia đã bị bắt rồi, để cho các ngươi cũng thấy sự lợi hại của Tuyệt Tình cốc này, bèn dẫn họ vào trong rừng. Quả nhiên bốn nữ nhân chia làm hai cặp, đang ác chiến với nhau.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ vừa nhìn thấy thì thầm kinh hãi. Nguyên bốn nữ nhân đang ở trên một bãi

cỏ hình tròn, đường kính hai trượng, xung quanh là các bụi hoa Tình dày đặc, nhiều lớp, tạo thành một vành đai hoa Tình rộng tám chín trượng, khinh công giỏi mấy cũng không thể nhảy qua; muốn nhảy qua một khoảng rộng bằng nửa như thế đã khó.

Tiểu Long Nữ nói:

- Là sư tỷ kìa!

Hai nữ nhân quay mặt về phía nam là Lý Mạc Sầu và đệ tử Hồng Lăng Ba của mụ. Hai người sử dụng trường kiếm, cây phất trần của Lý Mạc Sầu đã bị đánh gãy trong tòa cổ mộ, mụ chưa kịp làm cây khác.

Đối địch với sư đồ Lý Mạc Sầu, một người sử dụng cây đao lá liễu, người kia sử dụng binh khí giống như một cây tiêu, cả hai thân hình mảnh dẻ, bộ pháp lanh lẹ, võ công cũng không kém, song không thể sánh ngang Lý Mạc Sầu. Dương Quá kinh ngạc: "Thì ra họ là biểu tỷ biểu muội thì phải?" Lúc này Hồng Lăng Ba hơi nghiêng mình, thiếu nữ mặc áo vàng nhạt nghiêng mặt lại, thiếu nữ mặc áo tím cũng vậy, chính là Trình Anh và Lục Vô Song. Bãi cỏ tròn mà bốn nữ nhân giao đấu có đường kính hai trượng, chẳng khác gì một cái sàn tỷ võ, địa hình giới hạn, không thể

bước nhầm nửa bước, như thế, ai võ công kém sẽ như bị trói chân trói tay. May mà Lý Mạc Sầu binh khí không quen tay, Hồng Lăng Ba đối với Lục Vô Song thì nể tình ngày trước, không nỡ hạ độc thủ, cho nên Trình, Lục nhị nữ tuy ở thế hạ phong, vẫn còn gắng gượng chống đỡ.

Dương Quá hỏi gã đệ tử áo xanh:

- Bốn người kia sao tự dưng lại nhảy vào giữa cái bãi kia mà đánh nhau?

Gã đệ tử áo xanh tỏ vẻ đắc ý, vênh mặt nói:

- Đây là cách bố trí tài tình của Công Tôn cốc chủ. Bọn ta dồn gian tế vào bãi hoa Tình, rồi lại dùng các bụi hoa Tình lấp kín lối ra vào, bọn chúng làm sao còn thoát nổi?

Dương Quá lo lắng hỏi:

- Bọn họ đã bị trúng độc hoa Tình hay chưa?

Gã đệ tử áo xanh nói:

- Nếu chưa trúng, thì cũng chẳng mấy chốc sẽ trúng.

Dương Quá nghĩ: "Võ công của các người thì làm sao có thể dồn Lý Mạc Sầu vào bãi hoa Tình kia chứ? À

phải, chắc bọn này đã dùng ngư võng trận pháp độc ác. Nếu Trình, Lục nhị nữ bị trúng độc hoa Tình, thì trên đời đã không còn thuốc giải". Chàng bèn nói to:

- Trình tỷ tỷ, Lục tỷ tỷ, tiểu đệ Dương Quá đây. Hoa lá xung quanh các vị có gai cực độc, phải hết sức cẩn thận đó!

Lý Mạc Sầu sớm nhận ra sự dị dạng của hoa Tình. Bọn đệ tử áo xanh đã dùng cây hoa này chắn đường, tất phải có duyên cớ. Vì thế sau khi lọt vào trong bãi hoa Tình, mụ đã khẽ dặn Hồng Lăng Ba cẩn thận, phải cố tránh xa các bụi hoa. Trình Anh và Lục Vô Song cũng thừa lanh lợi, dĩ nhiên cũng nhận biết.

Bốn người đoán trong các bụi hoa Tình có cơ quan hãm hại, bây giờ nghe Dương Quá nhắc nhở, càng e sợ các bụi hoa xung quanh hơn, cố ý lấn vào giữa bãi cỏ mà cận chiến, chiến cuộc đấu ác liệt thêm.

Trình Anh và Lục Vô Song nghe Dương Quá đến thì rất mừng, mong sớm diện kiến, khổ nỗi kẻ địch đánh rát, khó bề thoát thân. Lý Mạc Sầu thì chỉ muốn giết hai thiếu nữ, làm vật lót đường, để đạp lên xác họ mà thoát đi. Dương Quá và Tiểu Long Nữ đến, mụ vốn cả kinh, nhưng có các bụi hoa Tình chắn lối, hai người

chưa thể xông vào giúp hai thiếu nữ kia được, mụ bèn xẵng giọng, nói:

- Lăng Ba, ngươi không dốc toàn lực, thì chính ngươi sẽ phải bỏ mạng tại đây đó.

Hồng Lăng Ba đáp "Vâng!" và gia tăng kình lực đâm kiếm về phía Trình Anh. Trình Anh giơ cây tiêu gạt đỡ, trường kiếm của Lý Mạc Sầu cũng đâm tới cổ nàng. Lục Vô Song đưa đao gạt ngang. Lý Mạc Sầu cười gằn một tiếng, trường kiếm hơi rung, tung chân trái đá trúng cổ tay Lục Vô Song, thanh đao lá liễu của nàng bay văng ra một bụi gai. Lý Mạc Sầu đâm Trình Anh liền ba nhát kiếm. Trình Anh chống đỡ không nổi, vội lùi gấp. Nàng chỉ lùi một bước nữa, chân trái sẽ giẫm vào bụi hoa Tình, Lục Vô Song kêu lên:

- Biểu tỷ, đừng lùi nữa.

Lý Mạc Sầu mỉm cười, nói:

- Không lùi nữa thì tiến lên đi.

Nói đoạn mụ lùi chếch một bước. Trình Anh thừa biết đối phương quyết không có thiện ý, nhưng chỗ

mình đặt chân quá nguy hiểm, đành bước lên trước một bước. Lý Mạc Sầu cười gằn nói:

- To gan thật!

Trường kiếm rung nhanh, tạo ra mười mấy điểm ngân quang bao trùm toàn bộ nửa thân trên của Trình Anh.

Dương Quá đứng ngoài thấy rõ, biết đấy là chiêu số lợi hại của kiếm pháp phái Cổ Mộ, có tên "Lãnh nguyệt khuy nhân", nếu không biết đường hướng của nó, cứ dốc toàn lực che đỡ nửa thân trên thì bụng dưới thể nào cũng bị trúng kiếm. Chàng thấy Trình Anh giơ cây tiêu chắn trước ngực, vội cúi nhặt một viên sỏi, dùng ngón cái và ngón giữa búng đi, nhắm tới đôi mắt Lý Mạc Sầu. Lúc ấy mũi kiếm của mụ ta đã chúi xuống, cách bụng dưới của Trình Anh chỉ vài tấc. Mụ chợt thấy viên sỏi bay tới, không kịp giết đối phương, phải hồi kiếm gạt viên sỏi.

Công phu mà Dương Quá vừa sử dụng chính là Đạn chỉ thần thông do Hoàng Dược Sư truyền thụ, song chưa đạt mức hỏa hầu, chỉ có thể dương đông kích tây, đỡ đòn của địch mà thôi. Nếu viên sỏi do đích thân Hoàng Dược Sư búng đi, thì nó đã bắn vào

thanh kiếm của Lý Mạc Sầu làm kiếm rơi xuống đất hoặc bị hất ra. Dù sao cũng nhờ lão truyền thụ công phu cho Dương Quá mà nữ đệ tử cuối đời của lão mới được cứu mạng. Dương Quá và Trình Anh cùng sợ vã mồ hôi lạnh.

Lý Mạc Sầu thấy Trình Anh thoát chết, sắc mặt trắng hồng hồng tái mét, biết nàng tâm thần còn hoảng, bèn quát:

- Nữa này!

Trường kiếm rung chếch, lại sử chiêu "Lãnh nguyệt khuy nhân". Trình Anh lần này đã biết đòn tấn công thượng bàn là hư, tấn công hạ bàn mới là thực, nên dùng cây tiêu bảo hộ đan điền. Nào ngờ Lý Mạc Sầu biến hóa đủ cách, mũi kiếm quả nhiên chĩa xuống đan điền của Trình Anh, song mụ lại sấn tới sát người, dùng ngón trỏ tay trái điểm trúng huyệt Ngọc Đường ở ngực Trình Anh. Trình Anh còn đang ngẩn người, chân trái của Lý Mạc Sầu đã gạt ngang, trước hết đá ngã Lục Vô Song, rồi mũi chân lại điểm huyệt Dương Quan ở cạnh khoeo chân Trình Anh, động tác biến chiêu của mụ cực kỳ mau lẹ trong giây lát Trình,

Lục hai nàng cùng ngã, Dương Quá muốn cứu cũng không kịp.

Lý Mạc Sầu túm lưng Trình Anh quẳng ra xa, rồi lại túm Lục Vô Song quẳng ra theo, quát:

- Lăng Ba, hãy đạp lên xác chúng mà ra...

Lời chưa dứt, Dương Quá đã phi thân vào, đưa tay trái đón lấy Trình Anh, rồi nhảy tiếp về phía trước. Trình Anh ngực và chân tuy bị điểm huyệt, song hai tay không sao, liền ôm đón Lục Vô Song, kêu lên:

- Dương đại ca, chàng...

Nàng vốn có thâm tình với Dương Quá, lúc này thấy chàng xả thân nhảy vào đám hoa Tình cứu mình thì càng không thể kìm lòng.

Dương Quá đón hai thiếu nữ rồi liền nhảy trở ra, nhẹ nhàng đặt hai nàng xuống đất. Trình Anh chân trái tê dại, đứng không vững, Tiểu Long Nữ giải huyệt cho nàng. Ba thiếu nữ cùng nhìn Dương Quá, thấy ống quần chàng bị gai xé rách mấy chỗ, từ đùi xuống bắp chân có máu chảy, không biết chàng bị bao nhiêu cái gai độc cào xước vào người. Trình Anh nước mắt lưng tròng, Lục Vô Song lo lắng ấp úng nói:

- Đại ca... đâu cần... cứu muội, ai bảo đại ca làm như thế kia chứ?

Dương Quá cười, nói:

- Chất độc hoa Tình trong người ngu huynh chưa trừ hết, có bị thêm một ít cũng có khác gì đâu.

Nhưng mọi người đều biết, chất độc ngấm vào người nhiều hay ít rất khác nhau, chàng nói thế chỉ là để an ủi ba thiếu nữ mà thôi.

Trình Anh rưng rưng lệ nhìn ống tay áo rỗng của Dương Quá. Lục Vô Song thì dịu dàng nói:

- Chàng ngốc, cánh tay phải của huynh đâu? Sao lại mất?

Tiểu Long Nữ thấy hai thiếu nữ kia hết sức quan hoài đối với Dương Quá, thì nàng lập tức coi họ như bằng hữu thân thiết nhất, mỉm cười nói:

- Sao cô nương lại gọi Quá nhi là "Chàng ngốc"? Chàng không ngốc nghếch đâu.

Lục Vô Song bỗng kêu "À" một tiếng, nói:

- Muội gọi quen miệng, nhất thời chưa thay đổi được.

Rồi đưa mắt sang phía Trình Anh, hỏi:

- Vị tỷ tỷ này là?

Dương Quá nói:

- Đó là...

Trình Anh tiếp lời:

- Nhất định là Tiểu Long Nữ tiền bối.

Lục Vô Song nói:

- Đúng rồi. Muội phải sớm đoán ra nhân vật như tiên nữ kia mới phải.

Trình, Lục hai nàng trước đây thấy Dương Quá chung tình với Tiểu Long Nữ, trong lòng không khỏi có phần đố kỵ, bây giờ gặp rồi thì tự thẹn mình thua kém xa, đều nghĩ: "Mình làm sao sánh nổi nàng ta?"

Lục Vô Song lại hỏi:

- Dương đại ca, cánh tay của đại ca rốt cuộc sao lại bị mất vậy? Vết thương đã lành hẳn chưa?

Dương Quá nói:

- Lành hẳn rồi. Bị người ta chém đấy.

Lục Vô Song nói, giọng tức giận:

- Cái mụ ác tặc đáng chết kia chém phải không? Chắc nữ ma đầu ấy đã dùng gian kế hèn hạ chứ gì?

Đột nhiên một giọng nữ lạnh lùng vang lên ở sau lưng:

- Ngươi nói xấu người ta sau lưng, chẳng phải là hèn hạ đó sao?

Mọi người ngạc nhiên, ngoảnh lại, thấy người nói là một thiếu nữ xinh đẹp, chính là Quách Phù. Nàng đặt tay đốc kiếm, mặt hầm hầm, bên cạnh nàng còn có mấy người khác nữa, cả nam lẫn nữ. Lục Vô Song kinh ngạc, nói:

- Ta không hề nói xấu cô nương, mà ta chửi tên ác tặc đê hèn nào chém đứt cánh tay của Dương đại ca.

Soạt một cái, Quách Phù đã rút kiếm khỏi bao, nói:

- Cánh tay của Dương đại ca là do ta chém đấy. Ta đã xin lỗi rồi, cha mẹ ta cũng đã trách phạt ta rồi; các người còn chửi bới sau lưng ta...

Nói đến đây nước mắt lưng tròng, cảm thấy oan ức vô cùng.

Nguyên cha con Võ Tam Thông, Quách Phù, Gia Luật Tề ở dưới dòng suối ngầm tránh lửa, đợi lửa yếu dần, mới men dòng suối đi xuống hạ du, gặp Hoàng Dung với Hoàn Nhan Bình và Gia Luật Yến, rồi cùng kéo đến Tuyệt Tình cốc. Họ đến nơi sớm hơn nhóm Dương Quá và Nhất Đăng đại sư nửa ngày, tìm kiếm Thiên Trúc cao tăng và Chu Tử Liễu ở phía trước và phía sau cốc không thấy, tốn khá nhiều thời gian. Còn việc sư đồ Lý Mạc Sầu và biểu tỷ muội Trình Anh vào được Tuyệt Tình cốc đều là do Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông nổi tính tinh nghịch dẫn dắt.

Bọn Hoàng Dung, Võ Tam Thông hành lễ với Nhất Đăng đại sư và đôi bên dẫn kiến.

Trình Anh chưa từng gặp Hoàng Dung, nhưng đã nghe đại danh của vị sư tỷ này, nhất mực kính phục, nay cung kính bước tới khấu đầu, chào một tiếng:

- Sư tỷ!

Hoàng Dung qua lời kể của Dương Quá, biết phụ thân về già đã thu nhận một nữ đệ tử, giờ thấy người ấy phong thần tú mỹ, bèn hỏi thăm về phụ thân, biết người bình an khỏe mạnh thì rất mừng.

Gã đệ tử áo xanh đứng canh ven rừng thấy đám người vào cốc tụ tập với nhau, thanh thế quá mạnh, không dám ngăn cản, vội chạy đi phi báo với Cầu Thiên Xích.

Quách Phù và Lục Vô Song giận dữ nhìn nhau. Quách Phù nghe mẫu thân bảo phải xưng hô với Trình Anh như với bề trên thì càng khó chịu, một tiếng "sư thúc" nghe thật gượng ép.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ cầm tay nhau đứng cách xa. Dương Quá nhìn bé Quách Tương đang được Tiểu Long Nữ ẵm, nói:

- Long nhi, mình trả đứa bé này cho mẹ nó thôi.

Tiểu Long Nữ đưa Quách Tương lên thơm thơm vào má nó, rồi bước tới trao cho Hoàng Dung, nói:

- Quách phu nhân, hài nhi của phu nhân đây.

Hoàng Dung đa tạ đón lấy, từ hôm sinh hài nhi này đến giờ mới được yên ổn ôm nó vào lòng, lòng sung sướng kể sao cho xiết.

Dương Quá nói to:

- Quách cô nương, muội tử của cô nương nguyên vẹn an lành đấy, ta không hề đem nó đi đổi lấy thuốc cứu mạng.

Quách Phù giận dữ:

- Mẫu thân của muội tới đây rồi, dĩ nhiên huynh chẳng dám. Huynh nếu không có ý đó, thì mang muội muội đến đây làm gì?

Cứ như tính cách hồi trước của Dương Quá, hẳn chàng sẽ lập tức đốp lại vài câu, nhưng một tháng nay chàng đã trải bao biến cố sinh tử, chuyện hơn thua lời lẽ chẳng đáng gì, nên chàng chỉ cười, dắt tay Tiểu Long Nữ bước đi. Lục Vô Song nhìn Quách Phù một cái, nói với Trình Anh:

- Kia là con gái của sư tỷ biểu tỷ ư? Mong rằng sau này lớn lên, nó sẽ không ngang ngược điêu ác.

Quách Phù làm sao nghe lọt tai một câu chê trách mình như thế, bèn nói:

- Muội tử của ta ngang ngược điêu ác hay không thì can dự gì đến nhà ngươi? Nhà ngươi nói câu ấy là có dụng ý gì?

Lục Vô Song nói:

- Đây không có nói với đó. Kẻ ngang ngược điêu ác, ai ai trong thiên hạ cũng có quyền giám quản, sao lại bảo là không can dự gì đến ta?

Trong thâm tâm, Lục Vô Song chỉ nể một mình Dương Quá, nàng và Trình Anh thấy Dương Quá bị Quách Phù chém mất một cánh tay, thì rất đau lòng, nhưng nàng không đằm tính như biểu tỷ, nên trước mặt nhiều người vẫn cứ phát tác như thường. Quách Phù cả giận, giơ kiếm quát:

- Đồ thọt...

Hoàng Dung quát:

- Phù nhi, không được vô lễ!

Bỗng nghe đằng xa có tiếng "Ối!" Mọi người quay đầu nhìn, thấy từ trong bãi cỏ, Lý Mạc Sầu giơ cao thân hình Hồng Lăng Ba, tiếng kêu vừa rồi là do Hồng Lăng Ba phát ra. Mọi người mải hàn huyên, nhất thời quên biến sư đồ Lý Mạc Sầu đang được ngăn cách với họ bởi các bụi hoa Tình. Lục Vô Song kêu lên:

- Nguy mất, sư phụ định dùng sư tỷ làm vật lót chân, mau tìm cách cứu...

Mọi người còn đang ngẩn ra thì Lý Mạc Sầu đã quẳng Hồng Lăng Ba tới bụi hoa Tình, rồi phi thân tới đó chân trái đạp xuống ngực Hồng Lăng Ba, lại vọt đi, tay phải cắp Hồng Lăng Ba, lại quẳng ra phía ngoài mấy trượng, lại đạp chân lên người Hồng Lăng Ba để nhảy hẳn ra ngoài các bụi hoa Tình. Lý Mạc Sầu sợ bọn Hoàng Dung ngăn chặn, nên mụ chọn nơi nhảy ra ngược với chỗ mọi người đang đứng. Bước nhảy cuối cùng của mụ, Hồng Lăng Ba đột nhiên bật dậy, ôm chặt lấy chân trái của mụ. Thân hình mụ đang nhảy bị kéo xuống, lưng chừng không có chỗ mượn lực, mụ tung chân phải đạp vào ngực Hồng Lăng Ba nghe hự một tiếng, cú đạp này khiến Hồng Lăng Ba chấn vỡ nội tạng, chết tươi; nhưng hai tay nàng vẫn cứ bám chặt chân trái Lý Mạc Sầu, khiến cả hai cùng ngã xuống, cách chỗ đất an toàn chưa đầy hai thước, nhưng chỗ ngã xuống có hàng ngàn cái gai hoa Tình đâm vào người mụ ta.

Biến cố thê thảm đáng sợ, người người đều kinh tâm động phách, trố mắt nhìn, không nói nên lời.

Lục Vô Song nghĩ đến ân tình của sư tỷ đối với mình, đau đớn khóc rống lên, gọi:

- Sư tỷ, sư tỷ!

Dương Quá nhớ lần chàng trêu chọc Hồng Lăng Ba, cũng không khỏi cảm thương. Lý Mạc Sầu gỡ hai tay của Hồng Lăng Ba, thấy nàng tuy chết, hai mắt không nhắm, lộ đầy vẻ oán trách. Lý Mạc Sầu nghĩ: "Ta đã trúng độc hoa Tình, thuốc giải phải vào tìm trong sơn cốc này". Mụ ra chỗ an toàn, đang đi bỗng nghe Hoàng Dung gọi:

- Lý tỷ tỷ, hãy lại đây, tiểu muội có lời muốn nói.

Lý Mạc Sầu sững lại, hơi chần chừ, đi được vài trượng, thì đứng hẳn lại, hỏi "Gì vậy?" thầm mong Hoàng Dung cho thuốc giải độc hoặc chí ít cũng chỉ dẫn nên tìm thuốc giải ở đâu.

Hoàng Dung nói:

- Tỷ tỷ muốn thoát khỏi các bụi hoa, lẽ ra không nên sát hại lệnh đồ.

Lý Mạc Sầu lạnh lùng nói:

- Phu nhân định giáo huấn ta chăng?

Hoàng Dung nói:

- Không dám. Muội chỉ muốn nói để tỷ tỷ biết rằng, chỉ cần dùng kiếm đào đất, cởi áo ngoài bọc thành hai bao, quẳng vào đám bụi hoa, há không phải làm chỗ đặt chân tuyệt diệu hay sao? Tỷ tỷ vừa thoát ra an toàn, mà lệnh đồ cũng chẳng phải chết thảm.

Lý Mạc Sầu sắc mặt đổi từ tái sang đỏ, rồi lại từ đỏ sang tái, hối hận vô cùng; cách Hoàng Dung vừa nói thật quá dễ, tiếc thay trong lúc bối rối mụ không nghĩ ra, đến nỗi phải giết hại người thân duy nhất của mình đã đành, chính mụ cũng không thoát khỏi tai ương, mụ buột miệng nói:

- Bây giờ mới nói, đã muộn mất rồi.

Hoàng Dung nói:

- Phải, đã muộn mất rồi. Kỳ thực, chất độc hoa Tình tỷ tỷ có trúng hay không trúng cũng vậy cả thôi.

Lý Mạc Sầu trừng mắt, không hiểu ý Hoàng Dung.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Lý tỷ tỷ sớm đã bị trúng độc si tình, làm loạn thế gian, hại người hại mình, lúc này đã muộn mất rồi.

Lý Mạc Sầu lại ngạo mạn nói:

- Đệ tử của ta là do ta cứu mạng, nếu nó không được ta nuôi dưỡng từ bé, thì nó đâu được sống đến ngày hôm nay. Sống được do ta, chết đi do ta, vốn là lẽ công bằng trong trời đất.

Hoàng Dung nói:

- Mỗi người đều do cha mẹ sinh ra, nhưng cha mẹ cũng không vì thế mà được phép giết con, huống chi người ngoài?

Võ Tu Văn cầm kiếm xông tới, quát:

- Lý Mạc Sầu, hôm nay mụ tàn ác quá chừng, khỏi cần phí lời với mụ.

Võ Đôn Nhu, Võ Tam Thông, Gia Luật Tề, Gia Luật Yến, Hoàn Nhan Bình, Quách Phù sáu người cùng vây lấy Lý Mạc Sầu từ hai phía.

Trình Anh và Lục Vô Song cầm tiêu và đao, bước lên hai bước. Lục Vô Song nói:

- Mụ tàn ác giết hại cả gia đình ta, hôm nay chỉ một mình mụ phải đền mạng là quá nhẹ cho mụ. Đừng

nói bao nhiêu tội ác trước kia, chỉ riêng việc mụ giết Hồng sư tỷ, cũng đáng chết rồi.

Quách Phù quay nhìn Lục Vô Song một cái, cười khẩy, nói:

- Cô nương có một vị sư phụ tốt quá chừng!

Lục Vô Song quắc mắt nhìn lại, nói:

- Một người có chỗ dựa lớn bằng trời, mà còn làm loạn, thật không biết xấu! Cô nương chớ có bắt chước nữ ma đầu kia.

Lý Mạc Sầu nghe Lục Vô Song nói hai chữ "chỗ dựa", chợt nhớ ra, gọi to:

- Tiểu sư muội, sư muội không nghĩ gì đến tình sư môn hay sao?

Mụ suốt đời ngang dọc giang hồ, không coi bất cứ ai ra gì, lúc này lại cầu cứu Tiểu Long Nữ, chẳng qua vì mụ lâm vào tình thế hung hiểm vạn phần, sau khi giết Hồng Lăng Ba thì nội tâm không khỏi tự trách, bối rối.

Tiểu Long Nữ nhất thời chưa biết trả lời thế nào. Dương Quá nói to:

- Mụ bội sư sát đồ, còn nói gì đến tình sư môn nữa chứ?

Lý Mạc Sầu thở dài, giơ kiếm, nói:

- Được, vậy các người hãy cùng xông lại cả đây, càng đông càng tốt.

Huynh đệ họ Võ song kiếm cùng xuất, Trình Anh và Lục Vô Song từ mé trái tiến lại, Võ Tam Thông, Gia Luật Tề cũng múa binh khí xông tới.

Vừa rồi chứng kiến thủ đoạn tàn bạo của Lý Mạc Sầu đối với Hồng Bằng Ba, ai ai cũng căm phẫn, Nhất Đăng đại sư cũng nghĩ nếu để nữ ma đầu này sống trên thế gian, chỉ thêm nhiều người phải bỏ mạng. Chỉ nghe tiếng binh khí khua vang, Lý Mạc Sầu võ công dù cao đến mấy, cũng sắp bị mọi người phanh thây.

Đột nhiên Lý Mạc Sầu vung tay trái, quát:

- Coi ám khí này!

Mọi người đều biết món Băng phách ngân châm lợi hại của mụ ta, cùng ngưng thần chú mục, chỉ thấy

mụ bay người vào đám bụi hoa Tình; ai nấy không khỏi thốt lên kinh hãi.

Nguyên Lý Mạc Sầu nghĩ rằng nếu gai hoa Tình quả có độc, mụ đã bị gai đâm khắp mình mẩy, nay thêm một số vết nữa cũng thế thôi. Lý Mạc Sầu nhảy đại vào các bụi hoa Tình, ngay Hoàng Dung và Dương Quá cũng không ngờ, chỉ thấy mụ ta lao qua các bụi hoa Tình rồi mất hút trong rừng cây.

Võ Tu Văn nói:

- Mọi người hãy đuổi theo!

Y vung kiếm chạy vòng về phía đông đuổi theo, nhưng các lối mòn trong rừng có nhiều khúc ngoặt, chạy được mấy trượng đã thấy ngã ba, chỉ lưỡng lự một chút, chợt thấy trước mặt xuất hiện năm thiếu nữ áo xanh, người đi đầu bưng một làn hoa, bốn người đi sau lưng giắt bội kiếm.

Thiếu nữ đi đầu hỏi:

- Cốc chủ thỉnh vấn các vị hạ cố đến đây, có gì chỉ giáo?

Dương Quá từ xa nhìn tới, gọi:

- Công Tôn cô nương, là chúng tôi đây mà.

Thiếu nữ ấy chính là Công Tôn Lục Ngạc. Nàng vừa nghe thấy tiếng Dương Quá, liền rảo bước tới, vui mừng nói:

- Dương đại ca, đại ca đã đại công cáo thành rồi phải không? Mau tới gặp mẫu thân của muội đi!

Dương Quá nói:

- Công Tôn cô nương, để huynh dẫn kiến vài vị tiền bối.

Rồi chàng dẫn nàng tới bái kiến Nhất Đăng đại sư, sau đó bái kiến Từ Ân và Hoàng Dung.

Công Tôn Lục Ngạc không biết hắc y tăng nhân trước mặt chính là cữu cữu của mình, nên cũng chẳng để ý, nhưng khi nghe Dương Quá gọi Hoàng Dung là Quách phu nhân, thì biết ngay đây là kẻ thù mà mẫu thân nàng ngày đêm căm hận, Dương Quá chẳng những không giết mụ ta, còn dẫn mụ ta đến đây, thì bất giác cả nghi, lùi lại hai bước, không hành lễ, nói:

- Gia mẫu thỉnh các vị tới đại sảnh dùng trà.

Nàng thầm nghĩ có quá nhiều biến cố, mọi việc hãy để mẫu thân chủ trì, thế là nàng dẫn mọi người tới đại sảnh.

Cầu Thiên Xích ngồi trong sảnh, lên tiếng:

- Lão phu nhân chân tay tàn phế, không thể đón khách, xin được lượng thứ.

Từ Ân trong lòng nhớ muội tử hồi còn là thiếu nữ mười tám tuổi, trắng trẻo dễ thương, thành hôn với Công Tôn Chỉ, bây giờ chỉ thấy trước mắt một bà lão xấu xí, mặt mày nhăn nheo, tóc lưa thưa, thì nao nao trong dạ.

Nhất Đăng đại sư thấy mục quang của Từ Ân có ánh lạ thì không khỏi lo lắng cho y. Đại sư bình sinh giáo hoá được không biết bao nhiêu người, chỉ riêng gã đệ tử này vẫn chưa thể đại triệt đại ngộ, hối ác hành thiện, bởi lẽ y võ công cao thâm, lại từng làm bang chủ một bang, quả là một nhân vật phi thường trong võ lâm, chìm đắm quá sâu, sửa lỗi càng khó vô cùng. Y đã ẩn cư chốn thâm sơn hơn mười năm, sống yên ổn; nay trở lại giang hồ, sự vật trước mắt lại khiến y gợi nhớ dĩ vãng. Tục ngữ có câu "Không nhìn thấy cái mình muốn, tâm không rối loạn", vừa thấy cái mình

muốn, thì tâm càng loạn, nói gì đến chuyện tự tu tự dưỡng? Nhất Đăng đại sư lần này cho Từ Ân đến Tuyệt Tình cốc, cố nhiên để cứu sư đệ là Chu Tử Liễu song cũng là có thâm ý rèn giũa thêm cho y. Cầu Thiên Xích thấy Dương Quá biệt tăm không trở về, tưởng chàng đã bị chất độc phát tác mà chết, đột nhiên thấy chàng tươi cười xuất hiện trước mặt, thì lấy làm lạ hỏi:

- Ngươi vẫn chưa chết ư?

Dương Quá cười đáp:

- Tại hạ đã uống linh dược, giải hết chất độc của các vị rồi.

Cầu Thiên Xích nghĩ: "Hừ, không lẽ trên thế gian còn có linh dược khác trị được chất độc hoa Tình hay sao?" Đột nhiên mụ nghĩ ra, cười khẩy, nói:

- Đừng nói chuyện hoang đường, nếu quả có linh dược khác giải độc, thì Thiên Trúc lão tăng và gã thư sinh Chu Tử Liễu còn đến đây làm gì?

Dương Quá nói:

- Cầu lão tiền bối, Thiên Trúc thần tăng và Chu tiền bối bị nhốt ở chỗ nào vậy? Nay vãn bối đã thân chinh tới đây, xin lão tiền bối hãy thả họ ra!

Cầu Thiên Xích cười gằn, nói:

- Trói hổ dễ, thả hổ khó đấy!

Mụ nói thật, mụ bị tàn phế tứ chi, chỉ dựa vào Ngư võng trận mới bắt được Thiên Trúc cao tăng và Chu Tử Liễu. Nếu đem họ thả ra, Thiên Trúc cao tăng không biết võ công đã đành, chứ Chu Tử Liễu nhất định sẽ báo thù, chúng đệ tử Tuyệt Tình cốc đâu có ai địch nổi Chu Tử Liễu.

Dương Quá nghĩ chỉ cần để Cầu Thiên Xích gặp được huynh trưởng, mọi việc sẽ tốt đẹp, bèn mỉm cười, nói:

- Cầu lão tiền bối, hãy nhìn kỹ xem tại hạ dẫn ai về gặp lão tiền bối nào? Nhất định lão tiền bối sẽ mừng lắm.

Cầu Thiên Xích và huynh trưởng xa nhau đã mấy chục năm, Từ Ân lại ăn mặc như một hòa thượng, mụ tuy biết huynh trưởng đã xuất gia, nhưng trong lòng chỉ nhớ Cầu Thiên Nhẫn là một thanh niên khỏe

mạnh nhanh nhẹn, nhất thời làm sao nhận ra hắc y lão tăng là huynh trưởng của mình? Mụ nghe nữ nhi bẩm cáo, chỉ biết kẻ thù giết đại ca là Hoàng Dung đã đến, nên đưa mắt quét cả bọn một lượt, cuối cùng dừng lại ở Hoàng Dung, nghiến răng nói:

- Ngươi là Hoàng Dung! Đại ca ta đã chết bởi tay ngươi!

Dương Quá kinh ngạc, chàng vốn muốn để huynh muội mụ ta gặp nhau, mụ lại nhận ra kẻ thù trước, vội nói:

- Cầu lão tiền bối, việc ấy tạm thời nói sau, lão tiền bối hãy nhìn kỹ xem còn ai nữa nào?

Cầu Thiên Xích quát:

- Chẳng lẽ cả Quách Tĩnh cũng đến hay sao? Càng hay, càng hay!

Cầu Thiên Xích nhìn Võ Tam Thông, lại nhìn Gia Luật Tề, cảm thấy một người thì quá già, một người quá trẻ, đều không phải là Quách Tĩnh, đưa mắt tìm xem Quách Tĩnh đứng đâu, đột nhiên ánh mắt bắt gặp ánh mắt của Từ Ân, bốn mắt nhìn nhau, tâm ý tương thông.Từ Ân bước nhanh tới, gọi:

- Tam muội!

Cầu Thiên Xích cũng gọi to:

- Nhị ca.

Hai người trong lòng có muôn lời, nhưng nhất thời không biết nói gì, lát sau, Cầu Thiên Xích hỏi:

- Nhị ca, sao nhị ca lại đi làm hòa thượng?

Từ Ân hỏi:

- Tam muội, chân tay tam muội sao lại bị tàn phế?

Cầu Thiên Xích đáp:

- Muội bị trúng gian kế của tên gian tặc Công Tôn Chỉ.

Từ Ân kinh ngạc hỏi:

- Công Tôn Chỉ? Chồng của muội ư? Hắn đi đâu rồi?

Cầu Thiên xích tức giận nói:

- Nhị ca còn bảo hắn là chồng của muội nữa ư? Tên gian tặc lang tâm cẩu phế ấy đã ám toán muội.

Từ Ân khó kìm cơn giận, nói to:

- Tên gian tặc ấy đâu rồi? Để ta băm hắn thành muôn mảnh, cho muội bõ tức.

Cầu Thiên Xích lạnh lùng nói:

- Muội tuy bị ám toán song chưa mất mạng, đại ca thì lại bị kẻ khác hại chết.

Từ Ân buồn rầu nói:

- Phải.

Cầu Thiên Xích bỗng gằn giọng, nói:

- Nhị ca bản lĩnh đầy mình, cớ sao đến hôm nay vẫn chưa báo thù cho đại ca? Tình thủ túc để đâu?

Từ Ân giật mình, lẩm bẩm:

- Báo thù cho đại ca? Báo thù cho đại ca?

Cầu Thiên Xích quát:

- Tặc nhân Hoàng Dung đang ở ngay trước mắt, nhị ca hãy giết nó trước, rồi sẽ đi tìm Quách Tĩnh sau.

Từ Ân nhìn Hoàng Dung, dị quang trong mắt chợt mạnh hẳn lên.

Nhất Đăng đại sư thong thả bước đến, dịu giọng nói:

- Từ Ân, người xuất gia sao lại khởi sát niệm? Huống hồ cái chết của huynh trưởng ngươi là do hắn tự chuốc lấy, không nên oán trách người khác.

Từ Ân cúi đầu ngẫm nghĩ một lát, rồi nói nhỏ:

- Sư phụ nói phải, tam muội, mối thù này không thể báo.

Cầu Thiên Xích trừng mắt nhìn Nhất Đăng đại sư, tức giận nói:

- Lão hòa thượng hồ thuyết bát đạo, nhị ca, họ Cầu ta người người hào kiệt, đại ca bị kẻ khác giết mà nhị ca hoàn toàn bỏ qua, thì có đáng mặt anh hùng hảo hán nữa không?

Từ Ân trong lòng bối rối, lẩm bẩm một mình: "Ta có đáng mặt anh hùng hảo hán nữa không?"

Cầu Thiên Xích nói:

- Đúng thế! Nhị ca năm xưa tung hoành giang hồ, đại danh "Thiết chưởng thủy thượng phiêu" xiết bao uy phong, nào ngờ về già lại biến thành một gã thất phu tham sống sợ chết. Cầu Thiên Nhẫn, muội nói cho nhị

ca biết, nhị ca mà không trả thù cho đại ca thì đừng coi ta là muội muội nữa!

Mọi người thấy Cầu Thiên Xích dồn ép như vậy, đều nghĩ: "Mụ già này lợi hại quá chừng!" Hoàng Dung năm xưa từng trúng một chưởng của Cầu Thiên Nhẫn, may được Nhất Đăng đại sư trượng nghĩa cứu giúp mới thoát chết, dĩ nhiên biết Cầu Thiên Nhẫn võ công rất cao cường, lập tức thầm tính mấy cách thoát thân. Quách Phù thì không nhịn được nữa, nói:

- Mẫu thân ta chẳng qua chưa cho mụ biết tay chứ không sợ gì mụ già đâu! Mụ già còn nhiều lời xúc phạm, bổn cô nương sẽ không khách sáo với mụ già nữa đó.

Hoàng Dung định quát con, nhưng nghĩ lại: "Cầu Thiên Nhẫn bị mụ ta nói khích, xem chừng không kìm được, Phù nhi xen vào như thế có thể làm cho y bị phân tâm". Quách Phù thấy mẫu thân không ngăn cản, lại nói:

- Chúng tôi từ xa đến, đều là khách, mụ đã chẳng tiếp đãi thì chớ, lại còn vô lễ như thế, đừng có mà khoe mẽ anh hùng với chả hảo hán!

Cầu Thiên Xích lẩm bẩm:

- Hay, ngươi là con gái của Quách Tĩnh và Hoàng Dung, ngươi là con gái của Quách Tĩnh và...

Hai chữ "Hoàng Dung" chưa nói ra, bỗng "phụt" một tiếng, một hạt táo cứng từ trong miệng phụt ra, bay nhanh tới mặt Quách Phù. Lúc Cầu Thiên Xích nói "Ngươi là con gái của Quách Tĩnh và..." ai cũng nghĩ mụ sẽ nói tiếp hai tiếng "Hoàng Dung", nào ngờ mụ lại tròn môi phóng ám khí; điều này hoàn toàn bất ngờ, mà phóng hạt táo lại là thần kỹ của Cầu Thiên Xích, ngay Công Tôn Chỉ võ công cao minh như thế mà còn bị mụ bắn mù mắt phải, Quách Phù đừng nói chống đỡ, ngay việc tránh né cũng không kịp.

Trong đám đông, chỉ có Dương Quá và Tiểu Long Nữ biết Cầu Thiên Xích có thần kỹ kia. Tiểu Long Nữ không ngờ mụ đả thương người khác, Dương Quá thì thời thời khắc khắc đều lưu tâm, luôn luôn chăm chú nhìn mặt Cầu Thiên Xích, thấy môi mụ ta tròn lại, không phải cái kiểu nói hai tiếng "Hoàng Dung", chàng liền vọt tới, rút thanh kiếm sau lưng Quách Phù, đưa ra gạt. Nghe "cạch" một tiếng, trường kiếm bị hạt táo cứng đánh gãy đôi, một nửa rơi xuống đất.

Mọi người ồ lên kinh hãi, Hoàng Dung và Quách Phù càng sợ tái cả mặt. Hoàng Dung tự trách: "Mình đoán mụ ta tất có thủ đoạn tàn ác, song không thể ngờ mụ ta thân bất động, chân không giơ, tay không vung, đầu không hất, vậy mà lại có thể phóng ám khí ghê gớm đến thế". Hạt đánh gãy đôi thanh kiếm, kình lực mạnh cỡ đó, người người đều nhìn rõ, cùng nghĩ bụng: "Nếu không có Dương Quá đỡ hộ, Quách Phù còn gì tính mạng nữa chứ? Chàng xuất thủ thần tốc quá chừng!"

Cầu Thiên Xích quắc mắt nhìn Dương Quá, không ngờ chàng dám cả gan cứu người, lạnh lùng nói:

- Hôm nay ngươi lại trúng độc hoa Tình một lần nữa, hiện thời chưa phát tác, nhưng ngươi nhất định sẽ không sống quá ba ngày nữa. Trên thế gian còn có nửa viên thuốc giải độc mà thôi, ngươi chưa chịu tin hay sao?

Dương Quá khi xuất thủ cứu Quách Phù, trong khoảnh khắc ấy làm gì còn thời gian để nghĩ đến chuyện ấy, giờ nghe Cầu Thiên Xích nhắc nhở, không khỏi rùng mình, bèn bước tới, cúi mình sát đất, nói:

- Cầu lão tiền bối, vãn bối chưa đắc tội gì với lão tiền bối, nếu được lão tiền bối ban cho giải dược, suốt đời xin ghi tạc đại đức.

Cầu Thiên Xích nói:

- Ta được nhìn thấy ánh mặt trời, có thể nói cũng là nhờ ngươi cứu ra. Nhưng mụ già này có thù tất báo, chịu ơn chưa chắc đã nhớ. Ngươi đã đáp ứng mang thủ cấp Quách Tĩnh, Hoàng Dung về đây, ta sẽ cho giải dược. Ai ngờ ngươi chẳng những không thực hiện ước hẹn, còn cứu giúp kẻ thù của ta, còn nói cái gì nữa?

Công Tôn Lục Ngạc thấy tình thế gấp rút, nói:

- Mẹ ơi, oán cừu của cữu cữu không liên quan gì đến Dương đại ca. Mẹ... mẹ hãy tỏ ra từ bi một lần đi mẹ.

Cầu Thiên Xích nói:

- Nửa viên thuốc giải độc ấy, ta sẽ ban cho con rể của ta, chẳng thể dễ dàng đem cho người ngoài.

Công Tôn Lục Ngạc nghe vậy đỏ bừng cả mặt.

Quách Phù được Dương Quá cứu mạng, đến lúc này mới tin Dương Quá đầy lòng nghĩa hiệp, quả nhiên

không có ý đem muội tử đi đổi lấy giải dược, nghĩ mình toàn làm cho chàng tổn thương, mà chàng thì toàn lấy đức báo oán, bèn nói to:

- Dương đại ca, tiểu muội trước đây toàn nghĩ sai, xin đại ca tha thứ cho.

Nhưng rồi chẳng hiểu vì sao nàng không bỏ được ác cảm với chàng, vừa nói câu kia xong, lại nghĩ: "Ngươi cứu ta, chẳng qua chỉ muốn ta mến phục ngươi, cảm kích ngươi, chứng tỏ ngươi tuy chỉ có một tay vẫn hơn ta đủ hai tay chứ gì?"

Dương Quá mỉm cười, nụ cười có ý cam chịu, chàng nghĩ: "Cô nương nhận lỗi, thật quá dễ, đâu biết ta và Long nhi vì cô nương mà phải gánh chịu bao nhiêu đau khổ." Chàng thấy Cầu Thiên Xích trừng mắt nhìn mình, rõ ràng nếu không đáp ứng lấy con gái mụ ta, mụ ta quyết không chịu cho nửa viên thuốc giải độc, chàng chưa dứt khoát, sẽ gây khó xử cho Công Tôn Lục Ngạc và Tiểu Long Nữ, bèn nói rành rọt:

- Tại hạ đã có thê tử là Long thị, Dương Quá này thà chết há có thể làm kẻ phụ nghĩa được sao?

Đoạn chàng quay mình, cầm tay Tiểu Long Nữ đi ra cửa, nghĩ: "Các người cứ việc ở đây mà tranh biện với nhau, ta càng dễ đi cứu Thiên Trúc cao tăng và Chu đại thúc".

Cầu Thiên Xích cười khẩy, nói:

- Được được lắm? Ngươi tự nguyện mất mạng, lão bà này vô can.

Đoạn mụ quay sang phía Từ Ân, nói:

- Nhị ca, nghe nói Hoàng Dung là bang chủ Cái Bang, bang Thiết chưởng của chúng ta không dám đắc tội với nó phải không?

Từ Ân nói:

- Bang Thiết chưởng ư? Đã giải tán từ lâu, làm gì còn bang Thiết chưởng nào nữa?

Cầu Thiên Xích nói:

- Thảo nào, chẳng trách nhị ca không còn chỗ dựa, cho nên lá gan cũng nhỏ đi...

Mụ không ngớt nói khích, Công Tôn Lục Ngạc không nghe mẫu thân nói nữa, chỉ nhìn Dương Quá đang

thong thả đi ra khỏi đại sảnh. Nàng đột nhiên chạy đuổi theo, gọi:

- Dương Quá, huynh vô tình vô nghĩa, phụ lòng mong đợi của muội.

Dương Quá ngạc nhiên dừng bước, nghĩ cô nương này vốn giữ lễ đâu ra đó, sao bỗng dưng lại thất thường thế này, chàng lẽ nghe chàng và Long nhi thành hôn, thì khó chịu hay sao? Chàng cảm thấy hơi ngần ngại, ngoái đầu, nói:

- Công Tôn cô nương...

Công Tôn Lục Ngạc mắng:

- Ngươi là tên gian tặc, bổn cô nương sẽ cho ngươi biết, vào đây thì dễ, ra khỏi đây không dễ đâu...

Miệng nàng nói nặng lời, nhưng sắc diện lại dịu dàng, đồng thời liên tiếp nháy mắt với chàng. Dương Quá thấy vậy, đoán có duyên cớ gì đây, cũng giả bộ quát:

- Thì cứ thử coi làm gì nổi ta? Một cái Tuyệt Tình cốc nhỏ hẹp này cũng khó ngăn được người.

Chàng ngoảnh mặt vào phía đại sảnh, Cầu Thiên Xích nhìn thấy rõ, cho nên sắc mặt không dám tỏ vẻ gì khác thường.

Công Tôn Lục Ngạc mắng:

- Bổn cô nương hận không bẻ ngươi làm hai, xem trong ruột ngươi có cái gì...

Nàng tròn miệng thổi ra một hạt táo bay về phía Dương Quá.

Dương Quá giơ tay đón lấy, cười khẩy, nói:

- Cô nương hãy mau quay vào đi, ta không muốn đả thương cô nương, cái thứ ám khí tầm thường này của cô nương mà đòi gây khó dễ với ta ư?

Công Tôn Lục Ngạc nháy mắt, ngụ ý bảo chàng hãy mau đi ra, rồi bỗng ôm mặt, kêu to:

- Mẹ ơi, hắn... hắn khinh người?

Đoạn chạy trở vào. Nàng một phen tương tư hóa thành hư không, ý trung nhân đã kết duyên với người khác, nỗi thương tâm này chẳng giả dối chút nào.

Cầu Thiên Xích thấy nàng nước mắt giàn giụa, bèn quát:

- Ngạc nhi, còn ra thể thống gì nữa? Tên tiểu tử ấy chỉ còn sống được vài ngày nữa thôi.

Công Tôn Lục Ngạc gục đầu vào lòng mẹ, khóc nức nở.

Vở diễn ấy mọi người trong sảnh đều bị mắc lừa, chỉ riêng Hoàng Dung cứ cười thầm trong bụng, nghĩ: "Cô nương giả vờ giận dỗi với Dương Quá, cốt bà mẹ không đề phòng, để thừa cơ lấy trộm giải dược. Không ngờ tên tiểu tử Dương Quá ở nơi nào cũng làm cho các cô nương xinh đẹp phải điêu đứng vì hắn". Nghĩ đến đó, Hoàng Dung nhìn Trình Anh và Lục Vô Song một cái.

Dương Quá bắt lấy hạt táo, rảo bước ra ngoài, cảm thấy câu nói rất lạ của Công Tôn Lục Ngạc, nhất thời chưa hiểu dụng ý của nàng. Tiểu Long Nữ nhìn sắc diện và ánh mắt của Công Tôn Lục Ngạc, cũng biết lời mắng nhiếc là giả, bèn nói:

- Quá nhi, nàng ta giả bộ giận chàng, nhân lúc bà mẹ không đề phòng, thừa cơ lấy trộm giải dược hay chăng?

Dương Quá nói:

- Hình như là thế.

Hai người qua một chỗ quanh, thấy xung quanh không có ai, mới đưa hạt táo lên xem kỹ, thấy dường như bên trong có chứa vật gì. Chàng bóp nhẹ, hạt táo vỡ đôi, trong rỗng, có nhét một mẩu giấy mỏng vo tròn. Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Lời cô nương ấy là một câu đố, cái gì mà "bẻ ngươi làm hai, xem trong ruột ngươi có cái gì". Thì ra là vậy!

Dương Quá mở tờ giấy, hai người chụm đầu xem, trên đó viết: "Nửa viên thuốc giải độc mẫu thân cất vào một chỗ bí mật, đang tìm cách lấy trộm tặng huynh. Thiên Trúc cao tăng và Chu tiền bối bị nhốt ở Hỏa hoàn thất". Bên dưới vẽ địa đồ, thông lộ ngoằn ngoèo, dừng lại ở chỗ đề ba chữ "Hỏa hoàn thất".

Dương Quá cả mừng, nói:

- Chúng ta đi mau, giờ chính là lúc không có ai cản trở.

Chapter 4

Thần điêu hiệp lữ (hồi 31-40)

Kim Dung

THẦN ĐIÊU HIỆP LỮ

Dịch giả: Lê Khánh Trường

Hồi 31

Nửa Viên Linh Dược

Tuyệt Tình cốc chiếm một diện tích rộng hơn ba vạn mẫu, nằm lọt giữa bốn bề rừng núi, đường đi ngoằn ngoèo, gò đống nhấp nhô; nhưng Dương Quá và Tiểu Long Nữ thi triển khinh công, theo địa đồ mà đi, chẳng mấy chốc đã đến nơi. Trước mặt bảy, tám trượng có mấy cây du lớn sum sê, tán lá đan vào

nhau, bên dưới tán lá là một cái nhà hầm lớn xây bằng gạch chịu lửa, theo địa đồ thì đây là Hỏa hoàn thất, nơi nhốt Thiên Trúc cao tăng và Chu Tử Liễu.

Dương Quá nói với Tiểu Long Nữ:

- Long nhi ở đây chờ, ta vào trước xem sao, trong ấy muội than, bụi đất, chắc dơ dáy lắm.

Chàng cúi người chui vào nhà hầm, một luồng hơi nóng phả vào mặt, tiếp đó có tiếng quát hỏi:

- Ai đấy?

Dương Quá nói:

- Cốc chủ có lệnh đến dẫn tù đi.

Người hỏi từ sau bức tường gạch bước ra, hỏi "Cái gì?" Y thấy Dương Quá thì càng kinh ngạc, lắp bắp:

- Công tử... công tử...

Dương Quá thấy y là một đệ tử áo xanh, bèn nói:

- Cốc chủ lệnh cho ta dẫn lão hòa thượng và thư sinh họ Liễu rời khỏi nơi đây.

Gã đệ tử áo xanh biết cốc chủ chính là người được Dương Quá cứu sống, trước mọi người nói muốn gả

con gái cho chàng, Công Tôn Lục Ngạc giao hảo với chàng, người này rồi đây hẳn sẽ làm cốc chủ, mình chớ nên đắc tội, gã nói:

- Nhưng... xin cho xem lệnh bài của cốc chủ...

Dương Quá không lý đến, chỉ nói:

- Ngươi mau đưa ta vào coi.

Gã đệ tửáo xanh đáp ứng, quay người đi vào.

Qua bức tường chắn, hơi nóng càng rõ, có hai kẻ đang ôm củi ném vào lò đốt, trời bên ngoài giá lạnh, mà hai gã kia đóng khố cởi trần, mồ hôi nhễ nhại. Gã đệ tử áo xanh đẩy một hòn đá lớn, lộ ra một lỗ hổng nhỏ. Dương Quá ngó vào bên trong, thấy một gian thạch thất chỉ rộng hơn một trượng, Chu Tử Liễu đang ngồi quay mặt vào vách, giơ ngón tay trỏ, vạch vạch các nét trên tường, hẳn là đang ghi lại nhưng lời trăn trối, chỉ thấy cánh tay Chu Tử Liễu lên xuống như múa, tựa hồ cực kỳ đắc ý. Vị Thiên Trúc cao tăng thì nằm dưới nền, không biết sống chết thế nào. Dương Quá gọi:

- Chu đại thúc, mạnh khỏe chứ?

Chu Tử Liễu ngoảnh đầu nhìn ra, cười, đáp:

- Có bằng hữu từ phương xa đến, không vui sao được?

Dương Quá thầm thán phục, nghĩ bụng vị này bị nhốt lâu ngày, mà an nhiên như thường, lâm nạn mà bình thản tự đắc, được cứu cũng không hớn hở, tu luyện đến thế, chàng thật không theo kịp, mới hỏi:

- Lão thần tăng đang ngủ ư?

Chàng hỏi câu đó mà trống ngực đập mạnh, lòng hồi hộp, bởi lẽ tính mạng của Tiểu Long Nữ hoàn toàn trông chờ vào vị thần tăng này. Chu Tử Liễu không đáp, một lát sau mới khẽ thở dài, nói:

- Bản lĩnh chống chọi hàn nhiệt của lão sư thúc vốn hơn hẳn ta, thế nhưng...

Dương Quá nghe ngữ ý, tựa hồ lão thần tăng đã gặp điều bất trắc, lòng thầm sợ hãi, không chờ Chu Tử Liễu nói hết câu, quay sang bảo gã đệ tử áo xanh:

- Mau mở cửa đưa họ ra.

Gã đệ tử áo xanh kinh ngạc, hỏi:

- Chìa khóa đâu? Cốc chủ đích thân cầm chìa khóa. Nếu đã sai công tử đến thả người, sao không đưa chìa khóa cho công tử?

Dương Quá nóng ruột, quát:

- Xê ra!

Chàng vung Huyền thiết trọng kiếm chém một cái, bức tường đá thủng một lỗ to; gã đệ tử áo xanh trố mắt kinh ngạc. Dương Quá chọc ba nhát kiếm, thúc ngang hai nhát, tạo được một lỗ hổng to, vừa cho một người chui qua.

Chu Tử Liễu reo lên:

- Dương huynh đệ, cung hỉ huynh đệ võ công đại tiến!

Rồi cúi xuống xốc lão thần tăng đưa qua lỗ hổng. Dương Quá đưa tay đón lấy, chạm vào cánh tay của lão thần tăng, thấy âm ấm, chàng bớt lo hẳn, nhưng lại thấy hai mắt lão thần tăng nhắm nghiền, nghĩ: "Ôi chao, ở trong cái Hỏa hoàn thất này thì xác chết cũng sẽ ấm nóng". Chàng vội đưa tay xem hơi thở đằng mũi, cảm thấy vẫn có hơi thở nhè nhẹ. Chu Tử Liễu từ bên trong chui ra, nói:

- Sư thúc bị hôn mê, nhưng không đáng ngại lắm đâu.

Dương Quá đỏ mặt, ngượng thầm. Chàng tự biết mình quan tâm thật sự không phải đến sự sống chết của lão thần tăng, mà là không biết có cứu được vợ mình hay không, chàng hỏi:

- Lão thần tăng bị ngất vì khí nóng chăng? Mau mang ra chỗ thoáng khí mới được.

Rồi chàng ôm lão thần tăng đi ra ngoài.

Tiểu Long Nữ thấy ba người ra thì mừng rỡ lại đón. Dương Quá nói:

- Lấy ít nước mát vẩy lên mặt đại sư.

Chu Tử Liễu nói:

- Không, sư thúc ta bị trúng độc hoa Tình đấy.

Dương Quá kinh ngạc, hỏi:

- Trúng nặng lắm không?

Chu Tử Liễu nói:

- Ta nghĩ không ngại lắm, là sư thúc tự lấy gai hoa đâm vào mình.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ kinh ngạc, cùng hỏi:

- Sao vậy?

Chu Tử Liễu nói:

- Sư thúc ta bảo, loài hoa này đã sớm tuyệt chủng ở nước Thiên Trúc, không biết sao lại truyền đến Trung Nguyên. Nếu truyền tiếp đi, tai họa sẽ không nhỏ, hồi xưa ở Thiên Trúc đã có vô số người và gia súc bị chết vì trúng độc loài hoa này. Lão thần tăng bình sinh tinh nghiên thuật trị độc, nhưng độc tính hoa Tình quả nhiên quá lạ, khi mới đến sơn cốc này, sư thúc ta đã biết khó lấy được nửa viên linh đan, dẫu có lấy được, cũng chỉ cứu sống một người, nên lão thần tăng thề tìm bằng được bài thuốc giải độc để cứu giúp mọi người. Lão thần tăng lấy thân mình thử độc, phải biết đích xác độc tính hoa Tình thế nào mới có thể phối dược.

Dương Quá vừa kinh ngạc vừa thán phục, nói:

- Phật bảo ta không xuống địa ngục, thì ai chịu xuống? Đại sư muốn cứu người đời mà không ngại đại nạn, thật làm cho người ta khâm ngưỡng.

Chu Tử Liễu nói:

- Theo truyền thuyết, Thần Nông nếm thửhàng trăm loài thảo mộc, tìm thần dược cứu người, do luôn luôn bị trúng độc mà mặt mày xanh lè. Sư thúc của ta cũng có hoài bão như vậy.

Dương Quá gật đầu, nói:

- Đúng thế. Không biết khi nào lão thần tăng sẽ tỉnh lại?

Chu TửLiễu nói:

- Sư thúc ta lấy gai hoa Tình tự đâm vào người, bảo rằng nếu đúng như dự liệu, ba ngày ba đêm sẽ tỉnh lại, tính đến lúc này đã hai ngày đêm rồi.

Dương Quá và Tiểu Long Nữ nhìn nhau, cùng nghĩ: "Lão thần tăng hôn mê ba ngày ba đêm, trúng độc rất nặng. May mà độc tính của hoa Tình công phạt tùy người, ai có ái tình nam nữ, nó càng phát tác dữ dội. Vị đại hòa thượng này tứ đại giai không, khả năng chống độc cao hơn người thường rất nhiều".

Tiểu Long Nữ nói:

- Hai vị ở trong nhà hầm, lấy đâu ra hoa Tình vậy?

Chu Tử Liễu nói:

- Hai ta bị nhốt trong Hỏa hoàn thất, có một cô nương trẻ trung thường ghé thăm...

Tiểu Long Nữ nói:

- Là người lưng dài, mặt trắng, bên mép có nốt ruồi nhỏ phải không?

Chu Tử Liễu nói:

- Đúng vậy.

Tiểu Long Nữ nhìn Dương Quá, cười, nói với Chu Tử Liễu:

- Đó là con gái của cốc chủ, Lục Ngạc cô nương. Nàng ta nghe nói hai vị đến xin giải dược cho Dương Quá, nên đối đãi khác hẳn với hai vị. Trừ việc không dám mở cửa thả hai vị ra, còn hai vị muốn xin thứ gì, nàng ta cũng cho.

Chu Tử Liễu nói:

- Đúng thế. Sư thúc ta xin một cành hoa Tình, ta nhờ nàng gửi thư cầu cứu ra bên ngoài, nàng đều đáp ứng. Hỏa hoàn thất này có qui định mỗi ngày đốt lò một canh giờ, nhờ có nàng bảo người giảm lửa mà hai ta mới không bị hun nóng quá. Ta hỏi nàng là ai,

nàng không chịu nói, không ngờ lại là con gái cốc chủ.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chúng vãn bối sở dĩ tìm đến đây, cũng là nhờ cô nương ấy chỉ điểm.

Dương Quá nói:

- Tôn sư Nhất Đăng đại sư cũng đã đến đây.

Chu Tử Liễu cả mừng, nói:

- Ôi, chúng ta đi ra thôi.

Dương Quá hơi cau mày, nói:

- Cả Từ Ân hòa thượng cũng đến, chỉ e sự việc có điều phiền toái.

Chu Tử Liễu nói:

- Cả Từ Ân sư huynh cũng đã đến rồi, thế thì có gì không tốt kia chứ? Huynh muội họ gặp nhau, Cầu cốc chủ không thể không nể tình thân.

Chu Tử Liễu tuy nhập sư môn trước, nhưng Từ Ân về võ công và thân phận trên giang hồ đều ngang vai với Nhất Đăng đại sư, nên bọn Điểm Thương Ngư Ẩn

và Chu Tử Liễu kính nể Từ Ân, tôn y làm sư huynh. Chu Tử Liễu nhờ Công Tôn Lục Ngạc gửi thư cầu cứu, là mong Từ Ân cùng đến, để hai nhà hòa hảo, giờ nghe Dương Quá bảo là có điều phiền toái, thì Chu Tử Liễu chưa hiểu vì sao.

Dương Quá kể sơ qua tình hình Từ Ân tâm trí thất thường, Cầu Thiên Xích luôn dùng lời lẽ nói khích Từ Ân. Chu Tử Liễu nói:

- Quách phu nhân giá lâm sơn cốc, thật không gì bằng. Hoàng Dung quyền mưu cơ trí, thiên hạ vô song; huống hồ lại có sư phụ ta chủ trì đại cục, Dương huynh đệ thì võ công đại tinh tiến, tất không thể thua. Ta chỉ lo cho sức khỏe của sư thúc mà thôi.

Dương Quá cũng cảm thấy sự an nguy của Thiên Trúc cao tăng là chuyện hệ trọng nhất, bèn nói:

- Chi bằng hãy tìm một chỗ yên tĩnh, chờ đại sư hồi tỉnh. Vợ chồng vãn bối và Chu đại thúc cùng bảo hộ là được.

Chu Tử Liễu ngẫm nghĩ, nói:

- Tìm chỗ nào bây giờ?

Nghĩ ở Tuyệt Tình cốc này nơi nào cũng ngụy bí, khó bề tĩnh dưỡng, chợt nảy ra một ý, nói:

- Cứ ở ngay chỗ này.

Dương Quá hiểu ý ngay, nói:

- Chu đại thúc nói chí phải, chỗ này tưởng là hung hiểm, kỳ thực lại là nơi yên ổn nhất trong sơn cốc, chỉ cần khống chế mấy gã đệ tử áo xanh canh giữ, không để bọn họ tiết lộ cơ mật là được.

Chu Tử Liễu chỉ chỉ ngón tay, cười nói:

- Việc ấy dễ thôi.

Đoạn ôm lão thần tăng lên, nói:

- Bọn ta ở Hỏa hoàn thất này vững như bàn thạch, nhờ vợ chồng Dương huynh đệ đi giúp sư phụ ta một tay.

Dương Quá nghĩ Nhất Đăng đại sư bị thương chưa khỏi, Từ Ân thiện ác khó lường, nếu mình chỉ lo ở bên cạnh lão thần tăng thì không tránh khỏi tự tư, tâm khó an, thấy Chu Tử Liễu ôm lão thần tăng đi vào trong Hỏa hoàn thất, liền cùng Tiểu Long Nữ trở lại chỗ cũ.

Hai người đi qua một khu vực có rất nhiều bụi hoa Tình, hồi này mùa đông giá rét, hoa Tình cố nhiên không nở, lá cũng rụng hết, trơ lại toàn là cành gai xấu xí.

Dương Quá đột nhiên nhớ đến Lý Mạc Sầu, nói:

- Hoa Tình có mùa trông rất đẹp, mùa này quá xấu, y như sư tỷ của Long nhi vậy. Hoa xuân sớm tàn, gai nhọn đâm chết người.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ước sao lão thần tăng tìm ra phương thuốc chữa được chất độc hoa Tình, không chỉ cứu chàng, mà cứu sống cả sư tỷ.

Dương Quá chỉ thầm mong lão thần tăng trước hết chữa trị chất độc trong nội tạng Tiểu Long Nữ, nếu lão thần tăng sau khi hôn mê không tỉnh lại, thì không biết sẽ thế nào? Chàng nhìn vợ, nhu tình vô hạn, bỗng ngực đau nhói lên một hồi. Chàng biết hôm nay chàng nhảy vào cứu tỷ muội Trình Anh, tái trúng độc hoa Tình nên thế. Chàng sợ Tiểu Long Nữ lo lắng cho chàng, bèn quay đầu nhìn các cành hoa

Tình, nghĩ đến niềm sung sướng của tình ý và nỗi đau khổ của sự sinh tử mà ngẩn ngơ hồi lâu.

Lúc này ở đại sảnh của Tuyệt Tình cốc diễn ra một cảnh tượng khác. Cầu Thiên Xích nói khích huynh trưởng, giọng điệu càng lúc càng dữ. Nhất Đăng đại sư không nói một lời, để Từ Ân tự quyết định. Từ Ân lúc nhìn muội tử, lúc nhìn sư phụ, lúc nhìn Hoàng Dung, một người là thủ túc đồng bào, một người là ân sư truyền pháp, một người là kẻ thù sát huynh, trong lòng ân oán cứ khởi phục, thiện ác giao tranh, làm sao dễ dàng quyết định? Bao đại sự trong mấy chục năm từ nhỏ đến lớn, cứ không ngừng trôi qua trong óc, mắt có lúc rưng rưng lệ, miệng có lúc nở nụ cười, cuộc ác chiến diễn ra trong đầu chưa bao giờ dồn dập bằng hôm nay.

Lục Vô Song thấy Dương Quá đi ra ngoài hồi lâu không trở lại, mà tâm ý của Từ Ân như thế nào cũng chẳng can hệ gì đến nàng, bèn khẽ kéo áo Trình Anh một cái, rồi lẳng lặng ra khỏi sảnh. Trình Anh ra theo. Lục Vô Song hỏi:

- Chàng ngốc đi đâu nhỉ?

Trình Anh không trả lời, chỉ nói:

- Chàng bị trúng độc hoa Tình, không biết có nặng lắm không?

Lục Vô Song cũng lo lắng, nói:

- Ôi! Thật không ngờ cuối cùng chàng lại cùng sư phụ của chàng...

Trình Anh nói:

- Long cô nương vừa xinh đẹp, vừa tốt nết, người như thế mới xứng với Dương đại ca.

Lục Vô Song nói:

- Biểu tỷ làm sao biết Long cô nương tốt nết? Đến chuyện cũng chưa nói với nhau vài câu...

Bỗng nghe sau lưng có tiếng nói lạnh lùng:

- Nàng ta chân không thọt, dĩ nhiên là rất tốt.

Lục Vô Song rút phắt diệp liễu đao, quay người lại, thấy người vừa nói chính là Quách Phù. Quách Phù thấy đối phương rút diệp liễu đao, vội rút trường kiếm từ sau lưng Gia Luật Tề, hầm hầm quát:

- Muốn động thủ à?

Lục Vô Song cười hi hi, hỏi:

- Tại sao không dùng kiếm của mình?

Nàng bị thọt chân từ nhỏ, vốn coi đó là đại hận, người khác tránh không nhắc điều đó trước mặt nàng; hôm nay đấu khẩu với Quách Phù, bị Quách Phù mấy lần dùng chữ "thọt" để châm biếm, nàng bèn gợi lại chuyện đối phương mới bị gãy kiếm để trả miếng.

Quách Phù tức giận nói:

- Ta mượn kiếm người khác để lĩnh giáo võ công của ngươi đó.

Đoạn chém nhứ mấy cái, tiếng oăng oăng bất tuyệt. Lục Vô Song nói:

- Không còn ra trên dưới gì hết. Thì ra hài tử Quách gia quen vô lễ với bề trên thế đấy. Được, hôm nay ta sẽ giáo huấn cho ngươi một phen, để ngươi biết phải trái.

Quách Phù nói:

- Hừ, ngươi là bề trên ở chỗ nào?

Lục Vô Song cười, nói:

- Biểu tỷ của ta là sư thúc của ngươi, ngươi không gọi ta là cô cô, thì cũng phải gọi là a di, ngươi thử hỏi biểu tỷ ta xem có đúng thế không!

Đoạn chỉ Trình Anh.

Quách Phù vâng lệnh mẫu thân, đã gọi Trình Anh là "sư thúc", trong bụng hoàn toàn không phục, thầm trách ông ngoại quá tùy tiện thu nhận ấu đồ; lại nghĩ Trình Anh cùng lứa tuổi với mình, vị tất có bản lĩnh gì, lúc này bị Lục Vô Song giễu cợt, bèn nói:

- Ai biết là thật hay giả. Ông ngoại ta lừng danh thiên hạ, có vô số kẻ vô sỉ vẫn mạo nhận là đồ tử đồ tôn của người đó.

Trình Anh tuy tính nết ôn nhu, nhưng nghe câu nói ấy cũng tức giận; có điều lúc này nàng chỉ lo cho sự an nguy của Dương Quá, không muốn tranh hơn thua, bèn nói:

- Biểu muội, chúng mình đi tìm... đi tìm Dương đại ca thôi.

Lục Vô Song gật đầu, nói với Quách Phù:

- Ngươi nghe rõ rồi chứ? Có đúng sư thúc ngươi gọi ta là biểu muội hay không? Quách đại hiệp và Hoàng bang chủ lừng danh thiên hạ, có vô số kẻ vô sỉ vẫn mạo nhận là con gái của họ đấy!

Nói đoạn cười hi hi, quay mình đi.

Quách Phù ngẩn người, nghĩ: "Có ai mạo nhận là con gái của cha mẹ ta kia chứ?" Nàng chợt hiểu, kêu "Thôi chết! Nó chửi mình là con hoang, không phải do cha mẹ mình sinh ra". Hiểu như vậy thì chịu sao nổi? Bèn đuổi theo, đâm một kiếm vào sau lưng Lục Vô Song.

Lục Vô Song nghe tiếng kiếm xé gió, liền vụt đao ra phía sau gạt kiếm. "Keng" một tiếng, cánh tay hơi tê dại. Quách Phù quát:

- Ngươi bảo ta là đồ con hoang phải không?

Trường kiếm liên tiếp tiến chiêu. Lục Vô Song đỡ trái gạt phải, cười khẩy, nói:

- Quách đại hiệp trung hậu, Hoàng bang chủ là nhi nữ của Đào Hoa đảo chủ, phẩm đức của hai vị ấy vô cùng cao siêu...

Quách Phù nói:

- Đừng nói nữa. Chớ có ca tụng cha mẹ ta để lấy lòng ta làm gì.

Quách Phù cho rằng Lục Vô Song thật lòng tán dương cha mẹ mình, thế kiếm đánh ra hơi chậm lại, nào ngờ Lục Vô Song lại nói:

- Còn ngươi, ngươi chém đứt cánh tay của Dương đại ca, chẳng biết phân biệt trắng đen phải trái, làm hại người tốt, hành động như thế đâu có chút gì giống với vợ chồng Quách đại hiệp? Chỉ làm cho người ta nghi ngờ.

Quách Phù hỏi:

- Nghi ngờ cái gì?

Lục Vô Song nói:

- Thì ngươi cứ nghĩ thử xem.

Gia Luật Tề đứng bên cạnh, biết Quách Phù tính ruột ngựa, không linh cơ bằng Lục Vô Song, đấu khẩu tất sẽ thua, mới vài câu Quách Phù đã không đối đáp nổi, bèn nói:

- Quách cô nương, đừng nhiều lời với nàng ta nữa.

Chàng đoán Quách Phù võ công cao hơn Lục Vô Song, cứ động thủ nhất định thắng. Ai ngờ Quách Phù đang tức giận, không rõ dụng ý của chàng, nói:

- Huynh chớ có đa sự, muội phải hỏi cho ra lẽ đã.

Lục Vô Song nhìn Gia Luật Tề, nói:

- Chó cắn Lã Động Tân, có người rồi đây sẽ khốn khổ.

Gia Luật Tề đỏ mặt, thầm nghĩ Lục Vô Song đã nhận biết chàng có tình ý với Quách Phù, câu nói vừa rồi ngụ ý Quách Phù là một vị cô nương ngang ngạnh, sau này chàng sẽ khổ sở vô cùng.

Quách Phù thấy Gia Luật Tề tự nhiên đỏ mặt, thì cả nghi, hỏi:

- Huynh nghi ngờ muội không phải là con gái của cha mẹ muội ư?

Gia Luật Tề nói:

- Không phải, không phải thế, chúng ta đi thôi, đừng chấp họ nữa!

Lục Vô Song cướp lời:

- Dĩ nhiên là chàng ta nghi ngờ rồi, nếu không sao bảo ngươi đi mau?

Quách Phù đỏ bừng cả mặt, tay lăm lăm thanh kiếm, không nói. Gia Luật Tề đành nói thẳng:

- Lục cô nương nói năng châm chọc, muội muốn tỷ võ thì làm luôn, không nên nhiều lời.

Lục Vô Song lại cướp lời:

- Chàng ta bảo ngươi không biết ăn nói, càng nói càng lộ cái ngốc đó.

Hiện thời Quách Phù cũng đã có tình ý với Gia Luật Tề, người ngoài nói động tới ý trung nhân một câu, cũng khiến nàng phải suy nghĩ, nghe Lục Vô Song nói vậy, nàng chỉ lo Gia Luật Tề sẽ coi thường mình. Nàng từ nhỏ được cha mẹ cưng chiều, hai người bạn nhỏ là huynh đệ họ Võ thì nhất nhất nghe lời nàng, trừ Dương Quá ngẫu nhiên đối chọi ra, chưa một ai đấu khẩu với nàng; hôm nay tự dưng gặp một đối thủ quá lợi hại, nàng liên tiếp bị lép vế, cũng biết nói thêm chỉ tổ thua kém, bèn nói:

- Ta không làm cho người thọt nốt cái chân còn lại, thì ta không phải người họ Quách.

Đoạn múa kiếm như gió mà tấn công Lục Vô Song. Lục Vô Song nói:

- Ngươi không cần đả thương chân ta, đã không phải người họ Quách rồi, ai mà biết ngươi họ Trương hay họ Lý?

Như vậy là nàng lại chửi Quách Phù là đứa "con hoang". Đôi bên đấu nhau kịch liệt. Vợ chồng Quách Tĩnh truyền thụ cho con toàn là võ công thượng thừa. Các môn công phu đó đều phải luyện từ căn cơ, nhất thời không thể tốc thành. Quách Phù về thiên tư ngộ tính thì giống cha chứ không giống mẹ, nên căn cơ tuy vững, võ công lại học chính tông, nhưng hiện thời chưa đến mức hỏa hầu, nhiều ngón sát thủ lợi hại còn chưa sử được; dù vậy, Lục Vô Song cũng không thể địch nổi Quách Phù; hơn nữa chân trái bị thọt, Lục Vô Song tiến thoái kém linh hoạt. Quách Phù giận dữ, chiêu số toàn tấn công hạ bàn, kiếm quang loang loáng, cứ nhắm chân phải đối phương mà đâm.

Trình Anh đứng ngoài nhìn, mày liễu hơi cau, nghĩ: "Biểu muội nhiếc móc người ta tuy cay độc, nhưng Quách cô nương cũng quá ngang ngược, chẳng trách nàng ta chém đứt cả cánh tay Dương đại ca. Cứ đấu

nữa, chân phải của biểu muội nguy mất". Chỉ thấy Lục Vô Song liên tiếp thoái lui, Quách Phù chiêu chiêu dồn ép, bỗng soạt một tiếng, ống quần của Lục Vô Song bị rách một miếng, Lục Vô Song kêu "Úi chao!" nhảy lùi, mặt tái nhợt. Quách Phù sấn tới hai bước, đưa chân gạt ngang. Trình Anh thấy nàng ta đã thắng còn tấn công, Lục Vô Song lâm vào hiểm cảnh, bèn nhảy tới, dang hai tay can, nói:

- Quách cô nương thủ hạ lưu tình.

Quách Phù giơ mũi kiếm lên, thấy có dính máu, biết Lục Vô Song đã bị thương vào chân, đắc ý chỉ mặt đối phương, nói:

- Hôm nay ta giáo huấn ngươi, để từ nay ngươi không dám hồ thuyết bát đạo.

Lục Vô Song bị thương rất đau, tức giận nói:

- Một thanh kiếm của ngươi đòi bịt nổi miệng thiên hạ ư?

Nàng biết Quách Phù ỷ danh tiếng cha mẹ, nên cứ vu cho Quách Phù không phải là con gái của Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Quách Phù quát:

- Miệng thiên hạ bảo sao?

Rồi sấn thêm bước nữa, chĩa mũi kiếm vào ngực Lục Vô Song.

Trình Anh đứng giữa, thấy thanh kiếm chĩa tới, bèn giơ ba ngón tay đẩy nhẹ vào thân kiếm, gạt sang một bên, khuyên:

- Biểu muội, Quách cô nương, chúng ta đang ở nơi nguy hiểm, đừng tranh giành hơn thua vô vị nữa.

Quách Phù đang chĩa kiếm ra, bị Trình Anh tay không đẩy gạt đi, thì vừa ngán vừa tức, quát:

- Muốn giúp kẻ kia phải không? Được lắm, hai người cứ việc liên thủ mà đối phó với một mình ta, ta cũng không sợ, lấy binh khí ra đi!

Nói đoạn chĩa kiếm vào ngực Trình Anh, lăm lăm định đâm, nhưng chờ đối phương rút cây ngọc tiêu sau lưng ra.

Trình Anh cười nhạt, nói:

- Muội khuyên hai vị đừng tranh giành, tự mình lẽ nào lại đi tranh giành hơn thua? Gia Luật huynh, huynh cũng hãy khuyên nhủ Quách cô nương đi.

Gia Luật Tề nói:

- Đúng thế, Quách cô nương, chúng ta đang ở trong sơn cốc do địch nhân kiểm soát, phải rất cẩn thận mới được.

Quách Phù nói:

- A, huynh không giúp muội, lại đi giúp người ngoài phải không?

Nàng thấy Trình Anh nhã nhặn dễ thương, phong thái điềm tĩnh, đột nhiên nghi: "Không chừng chàng thích nàng ta?" Gia Luật Tề không đoán biết Quách Phù nghĩ gì, nói:

- Lão hòa thượng Từ Ân hơi cổ quái, chúng ta phải vào giúp lệnh đường thì hơn.

Lục Vô Song nghe câu nói của Quách Phù, nhìn sắc mặt, lập tức đoán biết tâm sự của nàng ta, liền nói:

- Biểu tỷ của ta tướng mạo xinh đẹp hơn nhà ngươi, nhân phẩm thì ôn nhu hơn, võ công cũng cao hơn hẳn nhà ngươi, nhà ngươi phải cẩn thận mà giữ đấy!

Mỗi lời ấy đều đánh trúng tâm sự của Quách Phù, nàng giật mình, hỏi:

- Ta phải cẩn thận giữ cái gì?

Lục Vô Song cười khẩy, nói:

- Chỉ có kẻ ngốc mới không thích biểu tỷ ta, đi thích nhà ngươi! Nhà ngươi ngang ngược đanh ác, có gì tốt kia chứ?

Ý hai câu này đã quá rõ, Quách Phù chịu sao nổi? Trường kiếm rung động, lách qua Trình Anh mà đâm tới sườn Lục Vô Song.

Chiêu này gọi là "Ngọc lậu thôi ngân tiễn", là tuyệt kỹ gia truyền do Hoàng Dung dạy cho nàng, mũi kiếm đâm cong đi, thế đi tựa hồ không gấp, nhưng mũi kiếm bao trùm một khoảng rộng, đối phương võ công phải cao cường mới có thể dùng binh khí chống đỡ nổi. Trình Anh cau mày, nghĩ thầm: "Cô nương này sao lại sử dụng chiêu số tàn ác thế? Biểu muội ta dù có lời lẽ đắc tội với ngươi, song cũng đâu phải là tử cừu đại địch mà bất phân khinh trọng, nỡ hạ sát thủ?" May Hoàng Dược Sư cũng dạy cho nàng lộ kiếm pháp này, bèn dồn sức ra ngón tay giữa, búng vào thân kiếm của Quách Phù nghe "tăng" một cái, kiếm bị văng xuống đất.

Cái búng này của Trình Anh tuy là công phu "Đạn chỉ thần thông", song cách sử kình rất xảo diệu, chỉ vì đã biết rõ trước đường kiếm của đối phương, búng ra đúng lúc, mới có thể biến kình lực của Quách Phù thành hư không, đánh rơi binh khí của nàng ta. Tiếp đó nàng bước tới, chân trái đạp lên thanh kiếm, rút cây ngọc tiêu ra, nhắm đúng huyệt đạo ở eo lưng Quách Phù. Búng kiếm, đạp lên kiếm, rút tiêu chỉ vào huyệt, bốn động tác liền một mạch, Quách Phù bị Trình Anh chiếm mất tiên cơ, quá ngượng ngùng, nếu cúi xuống nhặt kiếm, tất mấy huyệt ở eo lưng sẽ bị điểm, nhưng nếu nhảy lùi né tránh, ắt sẽ bị đối phương đoạt mất thanh kiếm. Nàng võ công không kém, nhưng còn ít kinh nghiệm trận mạc, nhất thời đỏ bừng cả mặt, chưa biết làm thế nào.

Gia Luật Tề kêu lên:

- Ơ kìa cô nương, sao lại đạp lên kiếm của tại hạ thế?

Chàng vươn tay chộp lấy cây tiêu. Trình Anh rụt tay về, quay mình kéo Lục Vô Song bước đi. Quách Phù chộp lấy thanh kiếm, gọi:

- Hãy khoan, phải tỷ thí một phen đã.

Lục Vô Song ngoảnh đầu lại, cười, nói:

- Còn tỷ thí cái...

Trình Anh kẹp tay Lục Vô Song nhảy liền ba bước, hai người đã ra xa vài trượng, Lục Vô Song không thể nói hết câu.

Gia Luật Tề nói:

- Quách cô nương, nàng ta may mắn một chiêu đắc thủ, kỳ thực đôi bên thắng bại chưa phân.

Quách Phù giận dỗi nói:

- Đúng thế, kiếm của muội đang cong, chưa đâm ra, nàng ta đã búng đi. Không ngờ nàng ta trông hiền lành mà xảo quyệt thế.

Gia Luật Tề ừ hữ, tính chàng cương trực, không muốn giả dối lấy lòng, nói:

- Trình cô nương võ công lợi hại, lần sau động thủ với nàng ta, không thể coi thường.

Quách Phù nghe chàng khen Trình Anh thì xịu mặt, không nhịn được, hỏi:

- Huynh bảo nàng ta võ công cao siêu chứ gì?

Gia Luật Tề nói:

- Đúng vậy.

Quách Phù tức giận:

- Thế thì huynh mặc xác muội mà đi theo nàng ta đi.

Nói rồi quay mặt đi. Gia Luật Tề vội nói:

- Huynh khuyên cô nương chớ nên coi thường, phải lưu tâm đối phó, là giúp cô nương hay là giúp nàng ta nào?

Quách Phù nghe giọng nói, biết chàng có ý bênh vực mình, bất giác mỉm cười. Gia Luật Tề nói:

- Huynh đã chẳng giúp cô nương đoạt lại kiếm đó sao? Cô nương còn trách huynh ư?

Quách Phù quay lại, nói:

- Trách huynh, trách huynh đấy!

Miệng nói thế, nhưng vẻ mặt tươi cười.

Gia Luật Tề vui mừng, bỗng nghe trong đại sảnh vọng ra tiếng hổ gầm, tiếng loảng xoảng của xiềng xích. Quách Phù kêu lên:

- Úi chao, mau vào đó xem sao.

Nàng vốn nghe tiếng Cầu Thiên Xích luôn miệng nhắc lại chuyện mấy chục năm trước, không biết rằng mỗi câu đều chứa đựng nguy cơ, càng nghe càng chán, nên mới lẳng lặng bỏ ra ngoài này, tự dưng động thủ với tỷ muội Trình Anh một hồi, bây giờ nghe có âm thanh lạ, mới nhớ đến mẫu thân, vội chạy trở vào.

Chỉ thấy Nhất Đăng đại sư ngồi xếp chân bằng tròn ở giữa sảnh, tay lần tràng hạt, miệng niệm Phật hiệu, sắc diện trang nghiêm hiền từ. Từ Ân hòa thượng đang chạy vòng vòng trong sảnh, chốc chốc gầm lên như tiếng hổ gầm, sợi xích sắt nối hai tay đã bị giật đứt, y cứ liên tiếp vung vung tay khiến sợi xích sắt phát ra tiếng loảng xoảng. Cầu Thiên Xích ngồi một chỗ, sắc diện lạnh lùng; tướng mạo mụ vốn đã khó coi, lúc này trông càng hung dữ đáng sợ. Bọn Hoàng Dung, Võ Tam Thông đứng ở một góc trong sảnh, chăm chú theo dõi hành động của Từ Ân.

Từ Ân chạy một hồi, trán đẫm mồ hôi, từ giữa đỉnh đầu có làn bạch khí bốc lên càng lúc càng đậm, y

cũng chạy càng lúc càng nhanh. Nhất Đăng đại sư bỗng quát:

- Từ Ân, Từ Ân, đến giờ ngươi vẫn chưa phân biệt được thiện ác hay sao?

Từ Ân ngẩn người, thân hình lảo đảo, ngã nhào xuống nền.

Cầu Thiên Xích gọi:

- Ngạc nhi, mau đỡ cữu cữu dậy!

Công Tôn Lục Ngạc chạy tới dìu Từ Ân, Từ Ân mở mắt ra, thấy khuôn mặt của Công Tôn Lục Ngạc cách chừng một thước, mơ hồ nhìn lông mày dài, cái miệng nhỏ, tóc mai xanh xanh, đúng là diện mạo muội tử năm xưa, bèn gọi:

- Tam muội, huynh đang ở đâu đây?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Cữu cữu, điệt nhi là Lục Ngạc mà.

Từ Ân lẩm bẩm:

- Cữu cữu ư? Ai là cữu cữu của muội? Tam muội gọi ai thế?

Cầu Thiên Xích gằn giọng:

- Nhị ca, nó là nữ nhi của tam muội mà. Nó muốn nhị ca dẫn nó đi gặp đại cữu cữu đấy.

Từ Ân giật mình, nói:

- Đại ca của ta ư? Ngươi không gặp được đâu, đại ca ta đã ngã từ trên đỉnh Thiết Chưởng phong xuống vực nát thân mất xác rồi.

Nói đoạn bật dậy, chỉ về phía Hoàng Dung, quát:

- Hoàng Dung, đại ca ta là do mi hại chết, mi... mi... mi phải đền mạng!

Quách Phù sau khi chạy vào sảnh, đứng bên mẹ, đón bế muội tử, đột nhiên thấy Từ Ân hung dữ quát tháo mẫu thân, thì không nhịn được, tiến ra mấy bước, nói:

- Hòa thượng, lão còn vô lễ, bổn cô nương sẽ không tha cho lão nữa đâu.

Cầu Thiên Xích cười khẩy, nói:

- Con nhóc kia phải nói là to gan...

Từ Ân nói:

- Ngươi là ai?

Quách Phù đáp:

- Quách đại hiệp là phụ thân, Hoàng bang chủ là mẫu thân của bổn cô nương.

Từ Ân nói:

- Đứa bé ngươi đang ẵm là ai?

Quách Phù đáp:

- Là muội muội của bổn cô nương.

Từ Ân gằn giọng, nói:

- Hừ, Quách Tĩnh, Hoàng Dung, còn thêm hai đứa con này.

Hoàng Dung nghe giọng nói khác thường của Từ Ân thì gọi giật giọng:

- Phù nhi, mau lui ra!

Quách Phù thấy Từ Ân điên điên khùng khùng, nói chán chê cũng chưa động thủ, lại tưởng lão hòa thượng e sợ mẫu thân nàng, nàng chẳng sợ gì lão ta, đã chẳng lùi ra còn tiến thêm một bước, cười, nói:

- Lão có bản lĩnh thì mau báo thù, không có bản lĩnh thì đừng mở miệng nữa!

Từ Ân quát:

- Phải lắm, có bản lĩnh thì mau báo thù!

Tiếng quát của y nghe như tiếng sấm giữa không trung, mấy cái chén uống nước trên bàn kêu lanh canh. Quách Phù không thể ngờ một người lại có thể phát ra âm thanh ghê gớm như vậy, giật mình, chân tay luống cuống, thấy Từ Ân tả chưởng vỗ ra, hữu thủ thành trảo, cùng ập tới, hai luồng cường lực như bài sơn đảo hải, muốn tránh né đã chẳng kịp.

Hoàng Dung, Võ Tam Thông, Gia Luật Tề ba người không hẹn cùng nhào tới. Ba người chăm chú theo dõi, đều thấy đòn trảo tay phải của Từ Ân tuy hung mãnh, nhưng không trí mạng bằng tả chưởng; cho nên cả ba người cùng xuất chưởng đón đánh tả chưởng của y; "bình" một tiếng, bốn luồng chưởng lực đụng nhau.

Từ Ân hộc lên một tiếng, đứng bất động. Bọn Hoàng Dung ba người cùng bật lùi mấy bước. Gia Luật Tề công lực yếu nhất, bật lùi xa nhất, tiếp đến Hoàng

Dung. Hoàng Dung đứng chưa vững, đã nhìn nữ nhi, thấy Quách Tương đã bị Từ Ân chộp mất, Quách Phù thì đứng ngây như trời trồng, quên cả tránh né. Hoàng Dung cả kinh, nghĩ: "Không biết Phù nhi có bị thương vì chưởng lực hay chăng?" Liền nhảy tới, tay trái kéo Quách Phù lui ra, tay phải giơ cây Đả cẩu bổng che trước mặt, chỉ cần sử tự quyết chữ "Phong" thì chưởng lực của Từ Ân dù mạnh mấy, nhất thời cũng chưa thể đả thương. Quách Phù thực ra chưa bị thương, nhưng tâm trí hỗn loạn, mãi đến lúc dựa vào người mẹ, mới kêu lên được một tiếng "Ôi".

Lúc này huynh đệ họ Võ, Gia Luật Tề, Hoàn Nhan Bình thấy Từ Ân cuối cùng đã động thủ thì đều rút binh khí ra. Đám đệ tử của Cầu Thiên Xích cũng dàn ra, chỉ chờ lệnh của cốc chủ sẽ lập tức vây công. Riêng Nhất Đăng đại sư vẫn ngồi giữa sảnh, coi như không thấy diễn biến vừa xảy ra, miệng niệm kinh Phật, giọng không to, nhưng nghe rõ từng lời.

Từ Ân giơ bé Quách Tương lên, nói lớn:

- Đây là nữ nhi của Quách Tĩnh, Hoàng Dung, ta giết nó trước, rồi sẽ giết Hoàng Dung!

Cầu Thiên Xích cả mừng, nói:

- Hảo nhị ca! Thế mới là "Thiết chưởng thủy thượng phiêu" Cầu đại bang chủ anh danh cái thế!

Tình thế lúc này, đừng nói là bọn Hoàng Dung không một ai võ công cao hơn Từ Ân, dẫu có cao hơn y, cũng sợ đánh chuột vỡ vật quí, khó lòng cứu nổi đứa bé khỏi tay kẻ điên điên khùng khùng kia.

Quách Phù đột nhiên gọi to:

- Dương Quá, Dương đại ca, mau đến cứu muội tử của muội với!

Nàng mấy phen gặp đại nạn, đều được Dương Quá xuất kỳ bất ý cứu thoát, lúc này thấy ai ai cũng vô pháp khả thi, trong lòng nàng tự dưng chỉ mong Dương Quá xuất hiện. Nhưng Dương Quá và Tiểu Long Nữ bây giờ đang dắt tay nhau thong thả đi, thưởng ngoạn cảnh tịch dương ở Tuyệt Tình cốc, đâu nghĩ đến tình cảnh chết người trong đại sảnh.

Từ Ân tay phải giơ Quách Tương lên trên dầu, tay trái hộ thân, cười gằn, nói:

- Dương Quá ư? Dương Quá là ai? Bây giờ dẫu Đông Tà, Tây Độc, Nam Đế, Bắc Cái, Trung Thần Thông

cùng đến đây, cũng chỉ có thể lấy mạng ta chứ không cứu nổi đứa bé này.

Nhất Đăng đại sư chậm rãi ngẩng đầu, thấy hai mắt Từ Ân nổi vằn đỏ, đầy sát khí, thì nói:

- Ngươi tìm người ta trả thù, người ta tìm ngươi trả thù, cứ thế biết đến bao giờ?

Từ Ân quát:

- Kẻ nào có gan thì hãy lại đây!

Lúc này trời đã hoàng hôn, mọi người nhìn ra chỉ thấy mông lung, sắc diện của Từ Ân trông càng hung dữ đáng sợ...

Đột nhiên nghe tiếng Hoàng Dung cười hô hố, tiếng cười lúc cao lúc thấp, chẳng khác gì của một kẻ điên. Mọi người bất giác sởn gai ốc. Quách Phù gọi:

- Mẹ ơi!

Võ Tam Thông, Gia Luật Tề cùng gọi:

- Quách phu nhân!

Ai nấy hồi hộp lo sợ, đều nghĩ đứa con sơ sinh của Hoàng Dung rơi vào tay kẻ thù, đã khiến Hoàng Dung

thần thái thất thường. Chỉ thấy Hoàng Dung quẳng cây Đả cẩu bổng xuống đất, xõa tóc rũ rượi, tiến lên hai bước, phát ra tiếng cười hố hố, the thé. Quách Phù lại gọi:

- Mẹ ơi!

Đoạn tới kéo tay mẹ. Hoàng Dung hất tay một cái khiến Quách Phù văng ra xa, rồi dang rộng hai tay, vừa cười như điên vừa tiến tới bên Từ Ân. Biến cố này ngay Cầu Thiên Xích cũng bị bất ngờ, cứ trố mắt mà nhìn đầy kinh ngạc. Hoàng Dung dang rộng hai tay, trừng trừng nhìn Từ Ân, la lối:

- Mau đập chết đứa bé cho ta, hãy đánh thật mạnh vào lưng nó, đừng có nhẹ tay

Từ Ân tái mặt, ôm Quách Tương vào lòng, nói:

- Ngươi... ngươi... là ai?

Hoàng Dung cười phá lên, nhào tới. Từ Ân tả chưởng chắn phía trước, nhưng không dám ra đòn, mà lại né sang bên hai bước, hỏi tiếp:

- Ngươi là ai?

Hoàng Dung gầm gừ hỏi:

- Mi quên hết rồi sao? Buổi tối hôm ấy trong hoàng cung nước Đại Lý mi đã túm lấy một đứa bé. Phải rồi, cũng như thế này đây, mi đã hành hạ nó sống dở chết dở; cuối cùng đứa bé phải bỏ mạng... Ta là mẫu thân của đứa bé ấy đây. Mi hãy mau đánh chết đứa bé này, mau đánh chết đứa bé này. Tại sao còn chưa hạ thủ?

Từ Ân nghe đến đây thì toàn thân run rẩy, sự việc mấy mươi năm trước chợt hiện về.

Năm ấy y đả thương hài tử của Lưu quý phi nước Đại Lý, đòi Nam Đế Đoàn Hoàng gia tốn mấy năm chữa trị, song Đoàn Hoàng gia nhẫn tâm không chữa, đứa bé cuối cùng bị chết. Sau đó Lưu quý phi Anh Cô hai phen gặp Từ Ân, lần nào cũng như con hổ điên lao vào cắn xé để cùng chết với y. Từ Ân tuy võ công cao cường song không dám chống cự, chỉ ôm đầu chạy trốn. Hoàng Dung năm nọ ở bãi Thanh Long và trên đỉnh Hoa Sơn hai phen chứng kiến Anh Cô cười như điên, tóc rũ rượi thế nào, biết tâm bệnh lớn nhất trong đời của Từ Ân, nay thấy y giơ bé Quách Tương lên, không thể làm gì ngoài việc mạo hiểm giả điên, bảo y mau đánh chết Quách Tương. Võ Tam Thông, Cầu Thiên Xích và bọn Gia Luật Tề đều tưởng Hoàng

Dung điên thật, mới nói năng như thế. Chỉ riêng Nhất Đăng đại sư thầm thán phục Hoàng Dung đại trí đại dũng, nghĩ rằng bậc tu mi nam tử cũng chưa chắc có được đảm thức như thế; dẫu có ai nghĩ ra được cách này, thì câu "mau đánh chết đứa bé này" cũng không dám thốt ra. Nhìn Từ Ân oán khí xung thiên, hung hãn dữ tợn thế kia, y chỉ giáng nhẹ một chưởng, Quách Tương cũng bỏ mạng tức thời.

Từ Ân nhìn Hoàng Dung, lại nhìn Nhất Đăng đại sư rồi nhìn đứa bé mình đang ẵm, đột nhiên vô cùng đau đớn và hối hận, nghẹn ngào nói:

- Chết rồi! Bé chết rồi! Một đứa bé kháu khỉnh đã bị ta đánh chết rồi!

Đoạn thong thả đến trước mặt Hoàng Dung, trao đứa bé cho Hoàng Dung, nói:

- Đứa bé này là vì ta mà chết, ngươi hãy đánh chết ta đi!

Hoàng Dung cả mừng, giơ tay định đón, bỗng nghe Nhất Đăng đại sư quát:

- Oan oan tương báo, bao giờ mới ngừng? Con dao trong tay, bao giờ mới ném đi?

Từ Ân giật mình, buông tay, Quách Tương rơi thẳng xuống đất.

Không đợi Quách Tương chạm đất, Hoàng Dung giơ chân phải hất đứa bé bay ra ngoài, đồng thời cười như điên, nói:

- Mi đã bóp chết đứa bé, hay lắm, hay lắm!

Cái hất chân tưởng là dùng lực, thật ra chỉ chạm nhẹ vào lưng Quách Tương, rồi đưa nhẹ ra phía ngoài. Hoàng Dung biết đây là khoảnh khắc khẩn yếu, nếu mình cúi xuống bế con lên, tâm thần của Từ Ân rất có thể sẽ thay đổi.

Quách Tương bay về phía Gia Luật Tề. Chàng giơ tay đón, thấy đôi mắt đen láy của bé Quách Tương mở thao láo, cái miệng nhỏ há ra sắp khóc, hoàn toàn sống động, không có vẻ tổn thương mảy may, thì chàng sững sờ, lập tức hiểu rằng Hoàng Dung biết Quách Phù thô thiển, mới hất ấu nữ về phía chàng, vội giơ tay ấp nhẹ lên miệng đứa bé để nó khỏi khóc, rồi cũng kêu to:

- Ôi, đứa bé bị lão hòa thượng đánh chết rồi!

Từ Ân mặt xám ngoét, trong giây lát đại triệt đại ngộ, hướng về phía Nhất Đăng đại sư chắp tay cúi mình, nói:

- Đa tạ sư phụ điểm hóa!

Nhất Đăng đại sư đáp lễ, nói:

- Cung hỉ hòa thượng cuối cùng đắc đạo!

Hai người nhìn nhau mỉm cười, rồi Từ Ân đi thẳng ra ngoài. Cầu Thiên Xích gọi to:

- Nhị ca, nhị ca, mau quay trở lại!

Từ Ân ngoảnh đầu, nói:

- Muội bảo ta quay trở lại, ta cũng khuyên muội hãy quay trở lại!

Đoạn phất tay áo, ung dung bước ra khỏi sảnh.

Nhất Đăng đại sư cả mừng, nói:

- Hảo, hảo, hảo!

Rồi lùi vào một góc sảnh, cúi đầu, lim dim mắt, im lặng.

Hoàng Dung vấn lại tóc. Gia Luật Tề bế Quách Tương. Quách Phù thấy mẫu thân và muội tử không việc gì vừa kinh ngạc vừa vui mừng, sà vào lòng mẹ, nói:

- Mẹ, con cứ tưởng mẹ phát điên thật cơ đấy!

Hoàng Dung đến trước mặt Nhất Đăng đại sư hành lễ, nói:

- Điệt nữ không còn cách nào khác, đành gợi chuyện cũ, xin đại sư lượng thứ.

Nhất Đăng đại sư mỉm cười, nói:

- Dung nhi, Dung nhi, đúng là một Gia Cát Lượng trong hàng nữ lưu!

Trong đại sảnh, hình như chỉ một mình Võ Tam Thông biết chuyện cũ thế nào, những người còn lại đều ngơ ngác nhìn nhau.

Cầu Thiên Xích thấy sự việc diễn biến đến bước này, nhìn theo bóng huynh trưởng đã đi khuất, nghĩ kiếp này sẽ không còn dịp gặp lại, bất giác se lòng, nghĩ đến câu "Muội bảo ta quay trở lại, ta cũng khuyên muội hãy quay trở lại" tựa hồ huynh trưởng khuyên mụ ngoảnh lại là bờ, thì trong lòng vừa rầu rĩ, vừa

hối hận; nhưng sự hối hận thoáng qua rất nhanh, mụ gằn giọng nói:

- Các vị hãy chờ ở đây, lão bà tử còn bận việc khác.

Hoàng Dung nói:

- Hãy khoan! Hôm nay chúng tôi đến đây là để cầu Tuyệt Tình đơn...

Cầu Thiên Xích gật đầu với đám đệ tử hầu cận. Đám đệ tử nhất tề hô hoán, mỗi cửa ra vào lập tức có bốn đệ tử áo xanh giơ cao tấm lưới gắn dao sắc xuất hiện chắn giữ. Bốn thị nữ khiêng chiếc ghế luôn cả Cầu Thiên Xích đi vào trong nội đường.

Bọn Hoàng Dung, Võ Tam Thông, Gia Luật Tề thấy thanh thế ngư võng trận thì kinh hãi, nghĩ: "Ngư võng trận lợi hại đây, không biết phá bằng cách gì?" Còn đang do dự, thì cửa trước cửa sau của đại sảnh đều đóng sập cả lại, các đệ tử áo xanh đều rút ra. Huynh đệ họ Võ cầm kiếm xông ra theo, hai cánh cửa đóng sập lại, hai thanh kiếm của họ bị kẹp lại, cùng gãy, thì ra cánh cửa đúc bằng sắt. Hoàng Dung nói nhỏ:

- Đừng cuống! Ra khỏi sảnh không khó, nhưng chúng ta phải nghĩ cách phá các tấm lưới gắn dao nhọn và lấy trộm thuốc giải độc.

Công Tôn Lục Ngạc theo mẫu thân đi vào nội đường, hỏi:

- Mẹ, làm thế nào bây giờ?

Cầu Thiên Xích thấy huynh trưởng đã bỏ đi, các hảo thủ đối phương tụ tập, quả là bế tắc, nhưng đại cừu nhân sát huynh đã tới, quyết không thể khuất phục hoặc cho qua, ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Ngươi ra ngoài coi Dương Quá và ba thiếu nữ đang làm gì.

Câu này chính hợp tâm ý của Công Tôn Lục Ngạc, nàng gật đầu đáp ứng, liền đi tới Hỏa hoàn thất.

Đi được nửa đường, nghe phía trước có người nói chuyện, chính là giọng của Dương Quá, rồi tiếng Tiểu Long Nữ đáp lại, hình như có bốn chữ "Công Tôn cô nương". Lúc này trời đã tối sẫm, Công Tôn Lục Ngạc liền nấp vào một bụi liễu bên đường, nghĩ: "Không biết nàng ta nói gì về mình?" Nàng rón rén tới gần,

thấy Dương Quá và Tiểu Long Nữ đứng kề vai nhau, nghe Dương Quá nói:

- Nàng bảo việc này hoàn toàn nhờ sự lo liệu chu đáo của Công Tôn cô nương là đúng lắm. Chỉ mong lão thần tăng chóng tỉnh lại, mọi người xóa bỏ oán thù, giải hết tà độc thì hay biết mấy! Úi chao!

Hai tiếng "Úi chao!" thốt lên bất ngờ, Lục Ngạc giật mình, không biết Dương Quá gặp chuyện kỳ quái gì.

Nàng quan hoài, thò cổ nhìn ra, trong bóng tối mờ mờ chỉ thấy Dương Quá ngã xuống, Tiểu Long Nữ cúi nắm lấy tay trái chàng mà đỡ dậy. Lưng Dương Quá rung rung, hình như chàng đang cố nhịn đau. Tiểu Long Nữ nói nhỏ:

- Chất độc hoa Tình phát tác phải không?

Dương Quá chỉ ậm ừ, vì đang nghiến răng nhịn đau. Công Tôn Lục Ngạc thương tình, nghĩ: "Chàng đã uống nửa viên đơn dược rồi, uống nốt nửa viên còn lại sẽ giải hết độc. Nửa viên còn lại, nhất định mình phải xin mẹ cho chàng bằng được".

Lát sau, Dương Quá đứng thẳng dậy, thở dài. Tiểu Long Nữ nói:

- Khoảng cách giữa hai lần phát tác càng lúc càng ngắn, cơn đau càng lúc càng dữ hơn. Vị thần tăng còn phải một ngày nữa mới tỉnh, cứ coi như có thể chế được bài thuốc giải độc, cũng vị tất... cũng vị tất... Chàng khổ sở thế này...

Nàng định nói "Cũng vị tất cứu kịp", nhưng nàng nói chệch đi. Dương Quá gượng cười, nói:

- Công Tôn lão thái thái tính tình cố chấp quá, thuốc giải đem cất giấu quá kỹ; nếu lão thái thái không tự nguyện đưa cho, thì dù có giết sạch mọi người trong sơn cốc, kề gươm vào cổ, lão bà cũng chả chịu đưa ra.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thế mà thiếp có cách đấy.

Dương Quá đoán biết tâm ý của nàng, nói:

- Long nhi, nàng đừng nhắc chuyện ấy nữa. Thâm tình của vợ chồng ta nếu được đến khi đầu bạc răng long, dĩ nhiên nhờ ơn trời đất; nếu có bất trắc, cũng do số mệnh cả thôi. Nhất định không để cho người thứ ba xen vào giữa đôi ta.

Tiểu Long Nữ nghẹn ngào nói:

- Thiếp thấy Công Tôn cô nương... rất tốt, chàng hãy nghe lời thiếp!

Công Tôn Lục Ngạc chấn động, biết Tiểu Long Nữ khuyên Dương Quá lấy mình, để có được nửa viên thuốc cứu mạng. Chỉ nghe Dương Quá cười, nói:

- Công Tôn cô nương dĩ nhiên rất tốt. Thực ra, các thiếu nữ tốt trong thiên hạ đâu có ít? Trình Anh cô nương, Lục Vô Song cô nương cũng là những người nặng tình trọng nghĩa. Có điều là đôi ta hai lòng như một, làm sao có thể nghĩ khác? Nàng hãy thử đặt mình vào địa vị ta xem, nếu có một nam nhân có thể giải độc trong người nàng, chỉ cần nàng chịu lấy hắn, vậy nàng có chịu hay không nào?

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp là nữ, phải khác.

Dương Quá cười, nói:

- Người ta trọng nam khinh nữ, Dương Quá ta trọng nữ khinh nam...

Bỗng có tiếng động trong bụi cây sau lưng, Dương Quá hỏi:

- Ai đó?

Công Tôn Lục Ngạc tưởng chàng phát hiện ra mình, đang định lên tiếng trả lời, bỗng nghe một giọng nữ đáp:

- Chàng Ngốc, là muội đây!

Chỉ thấy Lục Vô Song và Trình Anh từ con đường mòn sau bụi cây đi ra. Công Tôn Lục Ngạc thừa cơ lặng lẽ thoái lui, trong óc ngổn ngang bao ý nghĩ: "Đừng nói Long cô nương, ngay cả Trình, Lục nhị vị cô nương, phẩm mạo và võ công đều hơn ta, lại từng quen biết chàng từ trước, ta làm sao sánh nổi?" Từ khi gặp Dương Quá, nàng nhất mực có thâm tình với chàng, tuy biết chàng tình nghĩa sâu nặng với Tiểu Long Nữ, song vẫn nghĩ hai gái có thể chung một chồng, giờ nghe vợ chồng họ trò chuyện với nhau, thì biết mình đã không còn hi vọng gì nữa. Nàng từ nhỏ đã không có mấy ngày vui, hôm nay mọi hi vọng đều tiêu tan, nàng quyết ý không thiết sống nữa, thong thả đi về phía tây.

Công Tôn Lục Ngạc mặc cho bước chân đưa đến đâu thì đưa, trong óc chỉ có một ý nghĩ: "Ta không thiết sống nữa, ta không thiết sống nữa!"

Cũng không biết đi bao nhiêu lâu, từ sườn núi trước mặt văng vẳng vọng tới tiếng người nói. Công Tôn Lục Ngạc dỏng tai nghe, bất giác giật mình, nguyên trong lúc thần hồn điên đảo, nàng tha thẩn thế nào lại đi đến một chỗ hiếm ai trong cốc lai vãng, ngẩng đầu lên, thấy một ngọn núi cao ngất trời, chính là Tuyệt Tình phong, một nơi tuyệt hiểm trong Tuyệt Tình cốc.

Lưng chừng Tuyệt Tình phong có một sườn núi, không biết từ thời nào có người khắc ở đó ba chữ "Đoạn Trường nhai". Từ chỗ này lên trên, mấy chục trượng nhẵn thín không một ngọn cỏ, quanh năm mây mù bao phủ, gió thổi lồng lộng, ngay chim chóc cũng không con nào đậu lại trên đỉnh núi. Dưới sườn núi là vực sâu thăm thẳm, nhìn không thấy đáy. Trước sau "Đoạn Trường nhai" phong cảnh thanh u, chỉ vì địa thế quá hiểm, sơn thạch trơn trượt, rất dễ rơi xuống vực, cho nên cư dân trong cốc không dám bén mảng, những đệ tử áo xanh giỏi võ công cũng ít ai lui tới, không hiểu ai lại lên đó mà chuyện trò vậy?

Công Tôn Lục Ngạc đang chỉ nghĩ đến cái chết, chợt nổi tính hiếu kỳ, bèn nấp sau một tảng đá mà nghe

trộm, vừa nghe chợt giật mình, trống ngực đập dồn, thì ra người đang nói là phụ thân nàng. Công Tôn Chỉ tuy có tội với mẫu thân nàng, đối với nàng cũng tàn nhẫn vô tình, nhưng mẫu thân nàng bắn hạt táo làm mù một con mắt của y, lại đuổi y ra khỏi Tuyệt Tình cốc, Lục Ngạc nghĩ đến tình cha con, vẫn luôn luôn thương nhớ, lúc này đột nhiên nghe thấy giọng nói quen thuộc, nàng mới biết phụ thân hoàn toàn không rời khỏi Tuyệt Tình cốc mà trốn ở chốn không ai lai vãng này, nàng cũng mừng thầm cho cha.

Chỉ nghe Công Tôn Chỉ nói:

- Đạo cô bị thương khắp người, ta thì mất một mắt, đều là do tên tiểu tử Dương Quá mà ra, hai ta chẳng những có chung kẻ thù, mà còn đồng bệnh tương liên.

Y nói rồi cười, không thấy đối phương hồi đáp. Công Tôn Lục Ngạc lấy làm lạ, không biết phụ thân trò chuyện với ai thế nhỉ? Chỉ biết chắc chắn người kia là nữ nhân.

Công Tôn Chỉ lại nói:

- Hai ta gặp nhau chốn vắng vẻ không vết chân người này, có thể nói là ý trời, đúng là "hữu duyên thiên lý lai tương hội".

Người kia "hừ" một tiếng, nói:

- Toàn thân bần đạo bị thương vì gai hoa Tình, các hạ chẳng quan tâm gì cả, toàn nói những chuyện trăng gió đâu đâu.

Công Tôn Lục Ngạc nghĩ: "Ồ, thì ra là Lý Mạc Sầu, kẻ sáng nay đã xông vào trong cốc". Nghe Công Tôn Chỉ vội nói:

- Không, không phải thế, sao ta lại chẳng quan tâm kia chứ? Tất nhiên ta sẽ tìm mọi cách cứu chữa. Cái đau trên thân thể đạo cô cũng là cái đau trong lòng ta đó.

Người đang nói chuyện với Công Tôn Chỉ chính là Lý Mạc Sầu. Mụ bị trúng độc hoa Tình, gai đâm khắp người, trúng độc quả không nhẹ, may mà lòng mụ chứa đầy căm hận, oán trời ghét người, không động tình nam nữ cho nên thân thể đỡ bị đau đớn, song mụ biết chất độc hoa Tình lợi hại, vội đi tìm thuốc giải, không thông thuộc lối đi trong cốc, mụ cứ chạy

loạn lên, cuối cùng đến trước Đoạn Trường nhai. Công Tôn Chỉ ở đây từ lâu, cố trốn tránh người trong cốc, chờ cơ hội giết chết Cầu Thiên Xích, rồi đoạt lại địa vị cốc chủ. Hai người từng giao đấu với nhau, biết đối phương võ công cao cường, lần này gặp nhau đều nghĩ: "Mình đang có chuyện cần đến đối phương", chỉ sau vài câu đã thấy hợp nhau.

Công Tôn Chỉ sau lần Nhu nhi mà hắn si mê bị chết, hắn chuyên tâm luyện võ, không để ý đến nữ sắc, nhưng từ hôm định thành hôn với Tiểu Long Nữ không thành, tình dục mà y kìm nén đã lâu đột nhiên trào ra như đê vỡ, không thể thu thập, đường đường một đại cao thủ võ học như hắn mà lại xuất thủ cưỡng đoạt Hoàn Nhan Bình, đã chẳng khác gì hạng hạ lưu chốn giang hồ, bây giờ giải cấu tương phùng với Lý Mạc Sầu, hắn thấy mụ dung nhan mỹ lệ, thì liền nghĩ: "Sau khi giết mụ ác phụ Cầu Thiên Xích, ta sẽ lấy vị đạo cô này, dung mạo lẫn võ công, nàng ta đều xứng với ta". Hắn đâu ngờ Lý Mạc Sầu tâm địa độc ác, vốn bị thất tình mà sinh ác nghiệt, giờ nghe Công Tôn Chỉ lời lẽ càng lúc càng lả lơi thì bực tức, nhưng vì cần tìm giải dược, mụ đành miễn cưỡng đối đáp.

Công Tôn Chỉ nói:

- Ta là cốc chủ, phép phối chế thuốc giải độc hoa Tình, thiên hạ trừ ta ra, không có người thứ hai nào biết. Có điều là thời gian phối chế khá lâu, nước xa không cứu được lửa gần, may mà trong cốc còn một viên thuốc giải, đang ở trong tay ác phụ. Hai ta chỉ cần giết mụ ta đi, thì tất cả sẽ đều là của đạo cô.

Câu cuối cùng có hai ngụ ý: không chỉ lấy thuốc giải cho Lý Mạc Sầu, mà địa vị bà chủ sơn cốc cũng sẽ thuộc về mụ. Thiên hạ chỉ có một mình hắn biết phép phối chế thuốc giải độc hoa Tình, câu này không sai, hoa Tình mọc ở đây đã lâu năm, tổ tiên mấy đời trước của Công Tôn Chỉ đã không ít người bị mất mạng, mới chế ra được bài thuốc giải độc, vì hoa Tình có công ngăn cản người ngoài xâm nhập sơn cốc, nên không phá bỏ nó; còn bài thuốc giải độc thì chỉ bí truyền từ đời cha sang đời con, không lộ cho người ngoài. Ngay Cầu Thiên Xích cũng chỉ biết thuốc giải là do đời trước để lại, bài thuốc đã thất truyền. Nhưng Cầu Thiên Xích chỉ còn giữ nửa viên thuốc, thì Công Tôn Chỉ không biết.

Lý Mạc Sầu trầm ngâm, nói:

- Các hạ biết phép chế thuốc thì cũng vô dụng. Thuốc giải độc đang ở trong tay tôn phu nhân, mà tôn phu nhân lại hận thù các hạ, việc giết tôn phu nhân không khó, nhưng làm sao lấy được viên thuốc giải kia?

Công Tôn Chỉ lưỡng lự chưa đáp, một lát sau mới nói:

- Lý đạo hữu, hai ta vừa gặp đã hợp duyên, ta dẫu chết cũng không tiếc.

Lý Mạc Sầu lạnh lùng nói:

- Điều đó bần đạo không dám nhận.

Công Tôn Chỉ nói:

- Ta có một kế, có thể đoạt lấy viên thuốc giải độc từ tay ác phụ, nhưng mong đạo hữu đáp ứng cho một việc.

Lý Mạc Sầu nói:

- Bần đạo cả đời xông pha giang hồ, một mình đây đó, chưa từng bị ai khống chế. Thuốc giải độc các hạ chịu cho thì nhận, không thì thôi. Lý Mạc Sầu ta há phải cầu xin lòng thương hại của kẻ khác?

Công Tôn Chỉ võ công tuy cao cường, nhưng suốt đời sống trong u cốc, không biết đến các nhân vật tối lợi hại trong giang hồ, dù có nghe qua, cũng chỉ là qua lời kể của Cầu Thiên Xích mà thôi. Mười năm nay danh tiếng lừng lẫy của Lý Mạc Sầu thế nào, võ lâm ai cũng biết mụ diện mạo đẹp như đào mận, tâm địa thì như rắn độc, song Công Tôn Chỉ thì lại không biết, nghe mụ nói mấy câu khí khái, hắn càng mừng rỡ, nói:

- Lý đạo hữu hiểu lầm ý ta rồi. Ta chỉ mong chiều lòng đạo hữu còn chưa được, đời nào lại khống chế đạo hữu? Chỉ có điều là muốn lấy được Tuyệt Tình đơn, con gái của ta khó tránh khỏi phải mất mạng, cho nên ta mới nói vậy thôi.

Công Tôn Lục Ngạc nấp sau tảng đá, nghe câu "con gái của ta khó tránh khỏi phải mất mạng" thì bất giác giật mình.

Lý Mạc Sầu cũng lấy làm lạ, hỏi:

- Giải dược ở trong tay lệnh ái ư?

Công Tôn Chỉ nói:

- Không phải thế, ta nói thật với đạo hữu vậy! Mụ ác phụ tính nết cố chấp, giải dược tất bị mụ ta giấu ở một chỗ bí mật, không thể cưỡng bức mụ ta lấy ra, chỉ có một cách dụ mụ mà thôi.

Lý Mạc Sầu gật đầu nói:

- Đúng vậy.

Công Tôn Chỉ nói:

- Mụ ác phụ ấy đối với hết thảy mọi người đều vô tình vô nghĩa, không từ mọi việc tàn ác; duy đối với đứa con gái độc nhất thì mụ ta thương yêu nhất mực. Hai ta lợi dụng điểm này, ta sẽ đi dụ con gái ta là Lục Ngạc tới, đạo hữu hãy bắt nó, quẳng vào bụi hoa Tình. Như thế mụ ác phụ sẽ không thể không đưa giải dược ra cứu con gái. Hai ta chỉ việc đoạt lấy là xong. Tiếc rằng Tuyệt Tình đơn trên đời chỉ còn có một viên duy nhất, đã dành cho đạo hữu, tất con gái ta phải mất mạng.

Lý Mạc Sầu ngẫm nghĩ, nói:

- Chúng ta cũng đâu cần quẳng lệnh ái vào bụi hoa Tình, chỉ cần làm giả như nó bị trúng độc, vừa lấy được giải dược, vừa bảo toàn tính mạng cho nó.

Công Tôn Chỉ thở dài, nói:

- Mụ ác phụ ấy khôn ngoan lắm, con gái ta làm giả như nó bị trúng độc, không che mắt nổi mụ ta đâu!

Nói đến đây, giọng hắn nghẹn ngào, như thể xúc động lắm. Lý Mạc Sầu nói:

- Để cứu mạng bần đạo, phải sát hại lệnh ái, bần đạo sao nỡ? Xem ra các hạ cũng không nỡ. Thôi, đừng tính việc ấy nữa.

Công Tôn Chỉ vội nói:

- Không, không, ta tuy không nỡ với nó, nhưng càng không nỡ đối với đạo hữu.

Lý Mạc Sầu im lặng, nghĩ trừ cách đó, cũng không có cách nào khác. Công Tôn Chỉ nói:

- Hai ta chờ đến nửa đêm, ta sẽ đi gọi Lục Ngạc tới, nó dẫu mười phần lanh lợi cũng không thể ngờ mưu kế này của phụ thân nó.

Hai người đối đáp với nhau như thế, Công Tôn Lục Ngạc nghe rõ từng câu, càng nghĩ càng kinh hãi. Hôm Công Tôn Chỉ đẩy nàng cùng Dương Quá xuống hồ cá sấu, nàng đã biết phụ thân không có chút gì gọi là

tình cha con; nhưng bấy giờ còn có thể bảo là do nóng giận nhất thời; chứ hôm nay đã suy tính kỹ, quyết hại chết thân sinh nữ nhi để lấy lòng một nữ nhân mới gặp, thì tâm địa tàn bạo thật hơn cả sói lang. Công Tôn Lục Ngạc vốn chẳng thiết sống nữa, nhưng nghe hai người tính kế hại nàng, nàng bất giác tìm cách trốn đi; may nơi này cây cối rậm rạp, vách núi hiểm trở, có nhiều chỗ tránh, nàng bèn lẳng lặng lùi dần từng bước một, khi đã cách xa mấy chục trượng, nàng mới quay mình rảo bước.

Công Tôn Lục Ngạc đi nửa canh giờ, cách Tuyệt Tình phong đã xa, biết phụ thân không lâu nữa sẽ đến dụ mình, nàng không dám trở về phòng ngủ, buồn bã ngồi trên một tảng đá, gió rét cắt da, trăng lạnh vô tình, cảm thấy thế gian thật không có gì lưu luyến, nàng lẩm bẩm một mình: "Ta vốn chẳng thiết sống nữa, cha ơi, hà tất cha còn dùng độc kế giết hại con? Cha muốn con chết thì cứ việc làm đi. Lạ thật, sao ta lại phải chạy trốn kia chứ?"

Đột nhiên một ý nghĩ vụt lóe lên như tia chớp: "Cha ta dụng tâm tàn ác, nhưng kế đó quả nhiên rất hay. Ta đã muốn chết, sao không dùng kế ấy lừa lấy linh

đơn của mẫu thân, đem đi cứu mạng Dương đại ca? Phu thê chàng được đoàn viên, nhất định sẽ cảm kích Lục Ngạc cô nương khốn khổ này". Nghĩ đến đây nàng vừa mừng vừa đau đớn, song cảm thấy phấn chấn, nhìn quanh xác định mình đang ở đâu, rồi đi về phòng của mẫu thân.

Khi đi ngang qua một bụi hoa Tình, nàng bẻ hai cành, cầm theo, đến cửa phòng mẹ, gọi khẽ:

- Mẹ ơi, mẹ đã ngủ chưa?

Cầu Thiên Xích ở bên trong đáp:

- Ngạc nhi, có chuyện gì vậy?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Mẹ, mẹ ơi, hài nhi bị trúng độc hoa Tình rồi.

Đoạn dang tay ôm chặt lấy hai cành hoa Tình.

Hàng trăm gai nhọn của cành hoa Tình đâm vào cơ thể nàng. Nàng từ nhỏ đã được căn dặn, nhất thiết không được để gai hoa Tình đâm phải, còn bé dù vô ý có bị một hai cái gai hoa Tình đâm phải, do chưa có tình ái nam nữ, cũng chẳng đáng ngại. Về sau càng lớn, người bên cạnh càng khuyến cáo nghiêm nghị

hơn. Cái vật hơn mười năm nay luôn cẩn thận đề phòng, không ngờ hôm nay nàng lại tự để nó đâm vào da thịt mình, cảm thấy càng đau khổ hơn. Nàng nghiến răng, gọi thêm vài tiếng "Mẹ!"

Cầu Thiên Xích nghe giọng gọi là lạ, vội bảo thị nữ mở cửa, dìu Công Tôn Lục Ngạc vào. Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Thân ta đang bị gai hoa Tình đâm, các ngươi chớ lại gần.

Hai thị nữ kinh hãi biến sắc, để Công Tôn Lục Ngạc tự đi vào, không dám chạm tới người nàng.

Cầu Thiên Xích thấy con gái sắc mặt tái nhợt, thân hình run rẩy, hai cành hoa Tình ở trước ngực, vội hỏi:

- Hài nhi, làm sao vậy, làm sao vậy?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Tại gia gia, là tại gia gia đó!

Nàng sợ mục quang lợi hại của mẫu thân, cúi đầu không dám nhìn mẹ. Cầu Thiên Xích giận, nói:

- Ngươi còn gọi hắn là gia gia ư? Lão tặc ấy làm gì?

Công Tôn Lục Ngạc ấp úng:

- Lão tặc ấy... Lão tặc ấy...

Cầu Thiên Xích nói:

- Ngươi ngẩng mặt lên ta coi.

Công Tôn Lục Ngạc ngẩng lên, thấy cặp mắt long sòng sọc của mẫu thân thì không khỏi run sợ, nói:

- Lão tặc ấy... cùng với mụ đạo cô xinh đẹp đến cốc sáng nay lén lút trò chuyện với nhau ở Đoạn Trường nhai, hài nhi nấp sau tảng đá, nghe lão tặc ấy bảo...

Mấy câu này đúng sự thực, tiếp đó sẽ là nói dối, nàng sợ mẫu thân nhận biết, nên nói đến đây liền cúi mặt xuống.

Cầu Thiên Xích hỏi:

- Hai đứa chúng nó nói sao?

Công Tôn Lục Ngạc đáp:

- Nói nào là đồng bệnh tương liên, nào là hữu duyên thiên lý lai tương ngộ. Họ bảo... bảo mẫu thân là ác phụ nọ ác phụ kia, hài nhi nghe tức quá...

Nói đến đây nàng khóc nấc lên.

Cầu Thiên Xích nghiến răng, nói:

- Đừng khóc, không làm gì phải khóc! Rồi thế nào?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Hài nhi không cẩn thận, gây tiếng động, bị họ phát giác. Mụ đạo cô... đạo cô liền đẩy hài nhi vào bụi hoa Tình.

Cầu Thiên Xích thấy con ấp úng, liền quát:

- Không đúng! Ngươi nói dối. Rốt cuộc thế nào? Đừng có đánh lừa ta!

Công Tôn Lục Ngạc toát mồ hôi lạnh, nói:

- Hài nhi không đánh lừa đâu, cái này chẳng phải là hoa Tình hay sao?

Cầu Thiên Xích nói:

- Vừa rồi ngươi nói dối. Từ nhỏ ngươi không biết nói dối. Lúc nào ngươi nói dối, ta còn lạ gì.

Công Tôn Lục Ngạc chợt nảy ra một ý, nghiến răng nói:

- Phải, hài nhi nói dối mẹ đó. Chính là gia gia đẩy hài nhi vào bụi hoa Tình. Gia gia giận con theo mẹ, giúp

mẹ, chống lại gia gia, nói con chỉ muốn có mẹ, không cần đến cha. Lão ta... cứ chăm chăm tìm cách lấy lòng mụ đạo cô xinh đẹp.

Cầu Thiên Xích vốn căm hận trượng phu, mấy lời này của Công Tôn Lục Ngạc đánh trúng tâm sự của mụ, mụ lập tức tin ngay, vội kéo bàn tay con, ôn tồn nói:

- Ngạc nhi đừng lo, để ta đối phó với lão tặc một phen cho hả giận.

Đoạn sai thị nữ cẩn thận kéo cành hoa Tình ra khỏi người con, rồi dùng cái nhíp nhổ đi mấy cái gai gãy trong da thịt nàng.

Công Tôn Lục Ngạc nghẹn ngào nói:

- Mẹ, hài nhi phen này chết mất thôi.

Cầu Thiên Xích nói:

- Đừng sợ, đừng sợ. Chúng ta còn có nửa viên Tuyệt Tình đơn, may chưa cho tên tiểu tặc vô tình vô nghĩa Dương Quá. Ngạc nhi uống nửa viên ấy, chất độc tuy không trừ hết, song chỉ cần Ngạc nhi ngoan ngoãn sống với mẹ, đừng để mắt tới bất cứ gã nam tử thối

tha nào, thậm chí không thèm nghĩ đến chúng, thì không đáng ngại.

Cầu Thiên Xích bị chồng hành hạ khổ sở, Dương Quá lại không chịu làm con rể mụ, mụ căm hận nam nhân khắp thiên hạ, nếu con gái mụ suốt đời không lấy chồng, thì càng hợp ý mụ.

Công Tôn Lục Ngạc cau mày im lặng, Cầu Thiên Xích lại hỏi:

- Lão tặc và mụ đạo cô đang ở đâu?

Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Con cố bò ra khỏi bụi hoa Tình, không dám ngoái nhìn, chắc hai người ấy vẫn còn ở Đoạn Trường nhai.

Cầu Thiên Xích nghĩ bụng: "Lão tặc có cường trợ, tất sẽ đến đoạt lại sơn cốc. Bọn đệ tử trong cốc đa phần là tay chân thân tín của hắn, khi ấy chúng sẽ ngả theo lão tặc; chí ít cũng tụ thủ bàng quan, không ngả theo bên nào, không đánh lại hắn. Ta tứ chi tàn phế, chỉ trông vào tuyệt kỹ phun hạt táo. Ám khí đó nếu bắn ra bất ngờ, uy lực cực lớn, nhưng lão tặc đã có đối phó, quá nửa ta sẽ chẳng làm gì nổi hắn; giả dụ hắn

che mộc xông tới tấn công, thì ta bó tay. Phải làm sao đây?"

Công Tôn Lục Ngạc thấy mẫu thân mục quang long lanh, trầm ngâm không nói, lại ngỡ mẫu thân đang đoán xem lời nói của nàng là thật hay giả, sợ mẫu thân cứ truy vấn cuối cùng sẽ lộ chân tướng, bản thân nàng chịu khổ cũng chẳng sao, nhưng sẽ không lấy được thuốc giải độc cho Dương Quá thì thật tội nghiệp cho chàng. Vừa nghĩ đến Dương Quá, thì ngực đau nhói, nàng rên lên đau đớn. Cầu Thiên Xích đưa tay vuốt tóc nàng, nói:

- Chúng ta đi lấy Tuyệt Tình đơn nào.

Mụ vỗ tay, lệnh cho bốn thị nữ khiêng ghế đưa mụ đi.

Công Tôn Lục Ngạc từ sau ngày Dương Quá ra đi, luôn nghĩ không biết mẫu thân giấu nửa viên Tuyệt Tình đơn ở chỗ nào. Nàng từng nghe mẫu thân bảo không thể để Tuyệt Tình đơn trong người, đề phòng kẻ khác giết mụ, cướp mất thuốc. Lại nghĩ mẫu thân tứ chi tàn phế, hành động phải có người hầu hạ, quyết không thể với cao cúi thấp, càng không thể đem giấu vào hang hốc nào, chắc chỉ giấu trong phủ đệ mà thôi. Nhưng cả tháng trời nàng tìm kiếm khắp

nơi, nào đan phòng, nào kiếm thất, nào hoa viên, nào phòng ngủ, chỗ nào cũng nhòm ngó, tuyệt nhiên không thấy dấu vết gì. Lúc này nàng thấy mẫu thân sai thị nữ khiêng ra phía đại sảnh, thì lấy làm lạ, nghĩ đại sảnh là nơi ai ai cũng đến, khó cất giấu hơn cả, huống hồ hiện thời cường địch đang tụ tập cả ở đó, lại tới đó mà lấy nửa viên Tuyệt Tình đơn trước mặt bao nhiêu người hay sao?

Cửa sắt trước sau của đại sảnh đều đóng im ỉm, chúng đệ tử cầm lưới gắn dao nhọn canh giữ bên ngoài, thấy Cầu Thiên Xích tới, vội hành lễ. Gã cầm đầu cúi mình bẩm báo:

- Địch nhân tuyệt vô thanh tức, tựa hồ thúc thủ đợi chết.

Cầu Thiên Xích nói:

- Hừ, ếch ngồi đáy giếng, thật không biết trời cao đất dày thế nào. Người tử tế không đến, đã đến chẳng phải người tử tế. Những nhân vật xông vào cốc hôm nay mà lại thúc thủ đợi chết hay sao?

Rồi quát:

- Mở cửa!

Hai đệ tử mở cánh cửa sắt, tám đệ tử khác chăng hai tấm lưới hộ vệ hai bên tả hữu Cầu Thiên Xích, tiến vào đại sảnh. Chỉ thấy Nhất Đăng đại sư, Hoàng Dung, Võ Tam Thông, Gia Luật Tề... đều ngồi ở một góc. Cầu Thiên Xích chờ thị nữ đặt ghế xuống, mới giơ tay nói:

- Trừ ba mẹ con Hoàng Dung, tất cả những người còn lại, ta có thể bỏ qua cho cái tội tự tiện xông vào sơn cốc, hãy cùng nhau rời khỏi nơi đây cho mau.

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Cầu cốc chủ, đại nạn sắp giáng xuống đầu cốc chủ, cốc chủ đã chẳng tránh né, lại còn xuất khẩu đại ngôn, thật nực cười!

Cầu Thiên Xích chột dạ, nghĩ: "Sao nó biết đại nạn sắp giáng xuống đầu ta? Chẳng lẽ nó biết lão tặc kia trở về gây chuyện?" Chỉ lạnh lùng nói:

- Là phúc hay họa, đợi khi báo ứng mới biết. Lão phụ nhân tứ chi tàn phế, còn sợ gì đại nạn?

Hoàng Dung dĩ nhiên không biết Công Tôn Chỉ đã trở về Tuyệt Tình cốc, nhưng nhìn mặt mà đoán, thấy Cầu Thiên Xích sắc diện hơi có vẻ âu lo, khác hẳn

thần thái đắc ý lúc rời đại sảnh, đoán rằng trong cốc đã có nội biến, bèn lên tiếng thăm dò, nghe Cầu Thiên Xích trả lời tuy mạnh miệng, nhưng dự đoán của mình quá nửa là đúng, nên nói:

- Cầu cốc chủ, lệnh huynh vốn tự sảy chân rơi xuống vực mà chết, hoàn toàn không phải do tiểu muội đả thương. Nhưng nếu cốc chủ cứ khăng khăng cố chấp, tiểu muội xin chịu cho cốc chủ bắn liền ba hạt táo mà không né tránh, có được hay chăng? Với điều kiện là sau đó, dù tiểu muội sống hay chết, cốc chủ cũng phải ban cho linh dược để giải độc cho Dương Quá. Tiểu muội dù có chết, rất nhiều bằng hữu quyết không ghi hận, mà vẫn giúp cốc chủ giải thoát đại họa, đánh lui nội địch. Vậy cốc chủ có chịu làm vậy hay chăng?

Hoàng Dung nói thế, quả dành cho đối phương mọi lợi thế, thấy Cầu Thiên Xích ngoài tuyệt kỹ bắn hạt táo, không còn khả năng đả thương nào khác, lại lớn tiếng nhắc hai chữ "nội địch", càng đánh trúng chỗ yếu của cốc chủ. Cầu Thiên Xích nghĩ: "Có thật vậy không?" nói:

- Ngươi là bang chủ Cái Bang, nói phải giữ lời. Ta sẽ bắn ba hạt táo, có đúng là ngươi sẽ không né tránh, cũng không được dùng binh khí đỡ gạt chứ?

Hoàng Dung chưa kịp trả lời, Quách Phù đã nói:

- Mẫu thân ta chỉ nói là không né tránh, chứ không hề bảo rằng không dùng binh khí đỡ gạt.

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Cầu cốc chủ muốn trút giận, tiểu muội cũng không dùng binh khí đỡ gạt.

Quách Phù kêu lên:

- Mẹ, như vậy sao được?

Ban nãy trường kiếm của nàng đã bị hạt táo đánh gãy, nàng biết lực đạo của ám khí mạnh vô tỷ, nếu quả thật không tránh né, không dùng binh khí đỡ gạt, thì thể xác chịu đựng sao nổi?

Hoàng Dung thì nghĩ: "Dương Quá đối với cả bốn người nhà họ Quách đều có đại ân, hiện giờ chất độc trong người nan giải, gì thì gì cũng phải đòi Cầu Thiên Xích giao thuốc giải độc cho bằng được. Hạt táo là thứ ám khí lợi hại nhất thiên hạ của mụ ta, để mụ

ta bắn liền ba hạt táo quả mười phần nguy hiểm, mất mạng như bỡn. Nhưng không làm thế, chẳng đời nào mụ ta chịu cho giải dược".

Hoàng Dung nói thế là đã tự đặt mình vào địa vị Cầu Thiên Xích, nghĩ hộ cho mụ một cách hết sức chu đáo, vừa để cho mụ có dịp trút hết oán hận bao năm, vừa giúp mụ trong lúc nguy cấp có thể chống địch giải nạn, mà cả hai việc đó đều được thực hiện bằng sở trường duy nhất của mụ, bảo chính mụ nghĩ cũng chẳng nghĩ ra được cách hay như thế.

Cầu Thiên Xích cảm thấy việc này quá lợi cho mụ, không tránh khỏi bất cận nhân tình, bèn nói:

- Ngươi là tử địch của ta, lại cam tâm chịu để ta bắn ba hạt táo, rốt cuộc là ngươi có ngụy kế gì?

Hoàng Dung bước lên, nói nhỏ:

- Chỗ này nhiều tai mắt, chỉ e có không ít kẻ thiếu thiện ý với cốc chủ, tiểu muội cần ghé tai nói với cốc chủ vài lời.

Cầu Thiên Xích đưa mắt quét qua đám đệ tử một lượt, nghĩ bụng: "Bọn này đa phần là tay chân thân

tín của lão tặc, đúng là không thể không đề phòng", bèn gật gật đầu.

Hoàng Dung bước lại gần, nói rất nhỏ:

- Kẻ đối địch với cốc chủ sắp ra tay đó. Chúng ta hãy mau mau hoàn tất việc nhỏ này đi. Tiểu muội dù sống hay chết, mọi người cũng sẽ kề vai chống địch. Hơn nữa Dương Quá có ơn đối với tiểu muội, tiểu muội dù mất mạng cũng phải xin bằng được Tuyệt Tình đơn cho y. Sống làm người mà chịu ơn không báo đáp, thì có khác gì loài cầm thú?

Nói rồi thoái lui ba bước, chăm chú nhìn Cầu Thiên Xích.

Cầu Thiên Xích nghe câu "chịu ơn không báo đáp, thì có khác gì loài cầm thú?" cũng chột dạ, nghĩ: "Nếu ta không được Dương Quá cứu giúp, thì lúc này chắc vẫn ngồi thui thủi khổ sở một mình dưới hầm đá". Nhưng ý nghĩ ấy chỉ thoáng qua, ác niệm lại trỗi dậy, mụ lạnh lùng nói:

- Ngươi có khéo mồm khéo miệng, lão phụ nhân cũng không thay đổi chủ ý ban đầu; nào lùi lại đi mà tiếp nhận ba hạt táo của ta!

Hoàng Dung phất tay áo, nói:

- Tiểu muội đành liều chết vậy.

Đoạn nhảy lùi ra đứng giữa sảnh, cách Cầu Thiên Xích chừng ba trượng, nói:

- Mời cốc chủ bắn đi!

Bọn Võ Tam Thông tuy biết Hoàng Dung túc trí đa mưu, nhưng tuyệt kỹ phun hạt táo của Cầu Thiên Xích lợi hại thế nào, ai cũng đã chứng kiến. Lúc này nhìn Hoàng Dung tay không đứng đó, ai cũng lo âu. Quách Phù càng lo sợ, bước tới kéo tay áo Hoàng Dung, nói nhỏ:

- Mẹ, hai mẹ con mình ra một chỗ vắng, con cởi tấm áo lông nhím cho mẹ mặc, thì khỏi sợ mụ già kia.

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Lấy tấm áo lông nhím mềm chống sao nổi hạt táo cứng? Hài nhi cứ chờ coi thủ pháp của ta.

Chỉ nghe Cầu Thiên Xích nói:

- Các người hãy...

Chữ"tránh ra" chưa nói, thì hạt táo thứ nhất đã bắn thẳng tới bụng dưới của Hoàng Dung. Hạt táo tuy nhỏ, nhưng cứng như viên bi sắt, bay rít lên trong không khí cực kỳ hung hãn, Hoàng Dung kêu "Ối!" và gập người lại.

Quách Phù và bọn Võ Tam Thông cùng cả kinh, định chạy lại giúp, thì hạt táo thứ hai đã xé gió bắn tới nhắm giữa ngực Hoàng Dung. Hoàng Dung lại kêu ối một tiếng, lảo đảo lùi lại vài bước, tựa hồ sắp ngã.

Cầu Thiên Xích thấy Hoàng Dung quả nhiên giữ lời không tránh không gạt, hai hạt táo đã đánh trúng chỗ hiểm trên người Hoàng Dung, với lực đạo dù gặp nham thạch cũng xuyên qua, đừng nói là da thịt. Vậy mà Hoàng Dung bị trúng hai hạt táo, tuy hình như trọng thương, song vẫn không gục ngã, có vẻ cố chịu một hạt táo nữa, thì Cầu Thiên Xích thầm kinh hãi, nghĩ: "Thoạt nhìn thân hình mảnh mai kiều diễm, không ai tin là nàng ta có thể làm bang chủ Cái Bang. Xem ra nàng ta đúng là một nhân vật kiệt xuất!" Nhưng lại nghĩ Hoàng Dung đã trúng hai hạt táo, tính mạng khó toàn, mụ đã trả được mối thâm cừu, nên vui mừng, "phụt" một cái, hạt táo thứ ba lại bắn đi từ

miệng, lần này nhắm yết hầu Hoàng Dung. Hạt táo này mà xuyên qua yết hầu, thì kẻ thù giết huynh trưởng sẽ lập tức táng mạng tại chỗ.

Khi Hoàng Dung nói cam chịu ba hạt táo, vẫn chưa nghĩ ra cách nào hay, chỉ biết phải như thế mới lấy được giải dược, dẫu bỏ mạng, cũng phải báo đáp đại ân của Dương Quá. Đến lúc lại gần nói nhỏ với Cầu Thiên Xích, có chút thời gian, Hoàng Dung mới chợt nghĩ ra cách đối phó, nhặt nửa thanh kiếm gãy ban nãy của Quách Phù, giấu vào trong ống tay áo, đợi lúc hạt táo bắn tới, thì gập cánh tay lại cho đoạn kiếm gãy đỡ đòn, miệng kêu ối thật to để át tiếng hạt táo đập vào kiếm. Xảo chiêu đó, quả nhiên Cầu Thiên Xích không phát giác được.

Hoàng Dung cố ý giả trang bị trọng thương, vừa có thể giảm sự giận dữ của đối phương, vừa bảo toàn thân phận cốc chủ cho mụ ta. Nhưng hạt táo thứ ba bắn tới yết hầu, nếu giơ tay áo lên để đoạn kiếm gãy giấu bên trong đỡ đòn, tất sẽ bị Cầu Thiên Xích phát hiện, là Hoàng Dung vi phạm lời cam kết không tránh không đỡ. Lúc này đành phải mạo hiểm, người hơi rùn xuống, hít một hơi đầy bụng, chờ hạt táo bay đến

gần miệng liền tròn môi thổi phù ra một luồng khí. Hoàng Dung biết lực bay của hạt táo cực mạnh, mình dùng luồng chân khí đối chọi, địch xa ta gần, lợi thế thuộc về mình, hạt táo nếu không rơi xuống đất, thì cũng giảm hẳn kình lực. Nào ngờ Cầu Thiên Xích độc cư sơn động, tứ chi đã tàn phế, suốt ngày chỉ khổ luyện mỗi môn công phu bắn hạt táo mà thôi. Công lực của Hoàng Dung đã không thâm hậu bằng mụ ta, lại phải lo bang vụ, giúp việc thủ thành Tương Dương, sinh con, săn sóc chồng, làm sao có thể chuyên tâm tu luyện? Vì thế luồng khí thổi ra chỉ làm cho hạt táo bay chậm lại một chút, chứ kình lực vẫn còn mạnh vô cùng.

Hoàng Dung thầm kinh hãi, hạt táo đã bay đến môi, thời khắc chỉ mành treo chuông này chỉ còn cách duy nhất là há miệng cắn gấp lấy hạt táo, hai hàm răng bị chấn đau tê nhức, chân đứng không vững, phải lùi hai bước. Hai lần trước Hoàng Dung lảo đảo lùi lại là giả trang, lần này thì là bị lực xung kích của hạt táo đẩy đi thật, cũng may Hoàng Dung ứng biến thần tốc, lùi bước giảm thế, nếu không chắc hẳn bốn chiếc răng cửa đã gãy tức thời, may sao chỉ bị chảy máu chân răng mà thôi.

Mọi người kêu lên kinh ngạc, xúm lại. Hoàng Dung ngẩng đầu, thổi hạt táo cắm lên xà nhà, cau mày, nói:

- Cầu cốc chủ, tiểu muội đã tiếp nhận ba hạt táo, sắp chết rồi, mong cốc chủ giữ lời cho đơn dược.

Cầu Thiên Xích thấy Hoàng Dung lại có thể dùng răng cắn lấy hạt táo thứ ba, thì không khỏi kinh hãi; hai hạt táo trước rõ ràng cũng đã xuyên vào người, tại sao vẫn không ngã quị? Mụ ngoảnh nhìn Công Tôn Lục Ngạc một cái, nghĩ: "Con gái ta trúng độc hoa Tình, đừng nói Dương Quá không chịu làm con rể ta, dù hắn có chịu, nửa viên Tuyệt Tình đơn há có thể đem cho hắn?" Nhưng chính mụ đã đáp ứng cho đơn dược, mọi người ở đây đều nghe thấy, mụ không thể trở mặt ngay lập tức. Mụ đảo mắt một cái, đã nghĩ ra một cách, nói:

- Quách phu nhân, hai ta tuy là nữ lưu, nhưng hành sự khảng khái, thủ tín còn hơn cả đám mày râu. Phu nhân dám chịu ba hạt táo của ta, khí phách như thế, quả là hiếm có, ta vô cùng thán phục; giải dược sẽ giao cho phu nhân. Nếu ta có gặp chuyện gì, mong được các vị viện thủ.

Quách Phù ngỡ mẫu thân bị trúng hạt táo thật, liền nói:

- Mẫu thân của bổn cô nương mà bị trọng thương, mọi người ở đây sẽ liều chết với mụ.

Rồi quay sang Hoàng Dung, nói:

- Mẹ, hạt táo của lão thái bà trúng vào chỗ nào trên người mẹ?

Hoàng Dung không trả lời câu hỏi của con, nói với Cầu Thiên Xích:

- Tiểu nữ nói xằng, mong cốc chủ đừng chấp. Tiểu muội bình sinh nói một là một, tất nhiên sẽ giúp cốc chủ chống địch, xin cốc chủ ban cho đơn dược.

Bọn Võ Tam Thông nghe Hoàng Dung nói, trung khí sung mãn, thanh âm vang vọng, không có gì là của một người bị thương, thì cảm thấy nhẹ người.

Điều đó Cầu Thiên Xích cũng nhận biết, lấy làm lạ, nghĩ bụng: "Hoàng Dung võ công như thế, ta có trở mặt cũng không dễ, phải dùng cách gian trá vậy". Bèn gật đầu, nói:

- Xin đa tạ phu nhân trước.

Rồi quay sang Công Tôn Lục Ngạc, nói:

- Ngạc nhi, lại đây ta bảo.

Hoàng Dung trong đời đã đối phó với không biết bao nhiêu kẻ gian xảo thất tín; Cầu Thiên Xích nhãn quang cứ láo liên bất định thế kia, làm sao qua khỏi cặp mắt Hoàng Dung. Hoàng Dung biết Cầu Thiên Xích quyết không chịu dễ dàng giao giải dược, nhưng mụ ta gian trá kiểu nào, thì nhất thời chưa đoán ra được.

Chỉ nghe Cầu Thiên Xích nói:

- Hãy nậy viên gạch xanh thứ năm kể từ chỗ ta ngồi đến đó cho ta!

Công Tôn Lục Ngạc kinh ngạc: "Chẳng lẽ mẫu thân giấu Tuyệt Tình đơn ở dưới nền?" Hoàng Dung nghe vậy, thầm thán phục Cầu Thiên Xích khôn ngoan: "Tuyệt Tình đơn quí hiếm, không biết có bao nhiêu kẻ mưu đoạt. Mụ ta giấu ngay trước mắt mọi người, thật không ai đoán ra nổi. Mụ ta hoàn toàn không liệu trước tình thế này, cho nên Tuyệt Tình đơn giấu ở kia hẳn là thuốc thật". Nếu Cầu Thiên Xích sai người tới đan phòng hoặc vào nội thất lấy thuốc,

Hoàng Dung cũng khó biết Tuyệt Tình đơn là thật hay giả; còn bây giờ thấy mụ sai con gái nậy viên gạch xanh, thì chắc đấy là thuốc thật.

Công Tôn Lục Ngạc bước đến chỗ viên gạch xanh thứ năm, dùng mũi dao lách xuống kẽ mạch, nậy lên, nhấc viên gạch ra, thấy bên dưới chỉ có đất bụi, không có gì khác. Cầu Thiên Xích nói:

- Chỗ giấu thuốc ở bên dưới viên gạch, hoàn toàn bí mật, không thể cho người ngoài hay biết. Ngạc nhi, hãy ghé tai lại đây.

Hoàng Dung biết Cầu Thiên Xích xảo quyệt, bèn kêu to một tiếng "Úi chao!" oằn người lại, giả bộ thương thế phát tác, để Cầu Thiên Xích không còn đề phòng, mà mình thì ngưng thần lắng nghe mụ ta nói gì với con gái. Ai ngờ Cầu Thiên Xích cũng vẫn cẩn thận, ghé tai Công Tôn Lục Ngạc nói rất khẽ. Hoàng Dung tuy căng tai, cũng chỉ nghe thấy tám tiếng "Tuyệt Tình đơn ở dưới viên gạch xanh", mà tám chữ ấy thì ai cũng biết cả rồi, có nghe thấy cũng vô dụng. Tiếp đó chỉ thấy miệng Cầu Thiên Xích mấp máy, nhìn sang Công Tôn Lục Ngạc, thì thấy nàng hơi cau mày, ậm ừ đáp ứng.

Hoàng Dung biết sắp đến thời khắc hệ trọng, đang bối rối chưa biết phải làm sao, bỗng nghe Nhất Đăng đại sư gọi:

- Dung nhi lại đây, để ta xem thương thế của con thế nào?

Hoàng Dung ngoảnh lại, thấy Nhất Đăng đại sư ngồi trong góc, mặt đầy vẻ quan thiết, nghĩ: "Chắc đại sư bắt mạch, sẽ biết ngay mình không bị thương".

Bèn tới bên, giơ bàn tay ra. Nhất Đăng đại sư dùng ba ngón tay đặt lên mạch cổ tay Hoàng Dung, nói:

- A Di Đà Phật... A Di Đà Phật... Lão bà bà bảo... A Di Đà Phật...dưới viên gạch có hai cái bình... A Di Đà Phật... A Di Đà Phật... cái bình mé đông đựng thuốc thật... A Di Đà Phật... cái bình mé tây đựng thuốc giả... A Di Đà Phật... thuốc giả đưa cho ngươi... A Di Đà Phật...

Nhất Đăng đại sư khi niệm Phật hiệu thì cao giọng, nhưng đến câu "dưới viên gạch có hai cái bình", thì nói rất nhỏ. Hoàng Dung nghe câu "Lão bà bà bảo", thì hiểu ngay, Nhất Đăng đại sư tu luyện mấy chục năm, tai thính mắt tinh, hơn hẳn người thường. Phật

gia vốn có câu "Thiên nhãn thông", "Thiên nhĩ thông". Kinh Phật có nói, bậc đại thần thông khi ngồi thiền định "có thể nghe thấy ngữ ngôn của sáu đạo chúng sinh cùng các loại âm thanh một cách dễ dàng". Nói tưởng khó tin, nhưng một người nội công thâm hậu, tâm tư trong sáng, có thể nghe thấy nhưng cái mà thường nhân không nghe thấy, cũng không có gì lạ. Cầu Thiên Xích nói nhỏ bên tai con gái, Nhất Đăng đại sư nhắm mắt tĩnh tọa ở cách xa mấy trượng, nghe rõ từng lời từng chữ. Nhất Đăng đại sư biết thuốc thật thuốc giả liên quan đến tính mạng của Dương Quá, Phật gia có đức hiếu sinh, há có thể thấy chết không cứu, bèn nói cho Hoàng Dung biết.

Hoàng Dung đợi Nhất Đăng đại sư niệm xong mỗi câu Phật hiệu, lại hỏi:

- Thương thế của con sẽ đỡ chăng? Hạt táo cứng có sao không ạ?

Hai câu ấy vừa vặn át hai câu của Nhất Đăng đại sư "cái bình mé đông đựng thuốc thật, cái bình mé tây đựng thuốc giả". Cầu Thiên Xích mấy lần nhìn về phía hai người, thấy Hoàng Dung sắc diện có vẻ lo âu, chỉ hỏi về thương thế, Nhất Đăng đại sư thì luôn

miệng A Di Đà Phật, đâu nghĩ rằng gian kế của mụ đã bị đối phương phát hiện.

Công Tôn Lục Ngạc nghe mẫu thân nói xong, gật đầu đáp ứng, tới chỗ viên gạch nọ, cúi xuống moi đất lên, quả thấy có hai cái bình nhỏ nằm kề nhau, nàng xốn xang trong lòng, nghĩ thầm: "Dương lang ôi Dương lang, hôm nay muội xả thân lấy giải dược cho chàng đây. Tấm lòng của muội, chắc gì chàng biết được?" Bèn lấy cái bình ở mé đông lên, nói:

- Mẹ, Tuyệt Tình đơn đây rồi!

Chỉ riêng nàng mới biết cái bình này ở mé đông, còn Cầu Thiên Xích và Hoàng Dung thì đều nghĩ nàng lôi cái bình ở mé tây ra.

Hai cái bình hình dạng hệt như nhau, nửa viên Tuyệt Tình đơn ở bên trong mỗi cái cũng không có gì phân biệt, Cầu Thiên Xích chưa hề nếm thử vị dược, cũng khó biết thật giả. Mụ thấy Công Tôn Lục Ngạc lấy một cái bình ra, thì nghĩ: "Ban đầu ta còn lo con a đầu này lấy trộm giải dược cho tình lang của nó, bây giờ chính nó trúng độc hoa Tình rồi, tất nhiên nó sẽ lo cứu mạng nó trước". Mụ bản tính gian ác hẹp hòi, mau quên ân nghĩa, quyết không tin trên thế gian lại

có ai tự nguyện chết đi để cứu người khác, nên mụ nói:

- Chúng ta phải giữ chữ tín, ngươi hãy giao đơn dược cho Quách phu nhân.

Công Tôn Lục Ngạc đáp:

- Vâng!

Rồi hai tay nâng cái bình đi về phía Hoàng Dung.

Hoàng Dung hành lễ với Cầu Thiên Xích đã, nói:

- Đa tạ hậu ý.

Bụng thì nghĩ: "Đã biết thuốc thật chỗ nào, lo gì không lấy trộm được?"

Đang định giơ tay nhận cái bình, đột nhiên trên mái nhà roạt một tiếng, bụi đất mù mịt, lập tức xuất hiện một lỗ hổng lớn, từ trên đó một người nhảy xuống chộp luôn cái bình trên tay Công Tôn Lục Ngạc. Công Tôn Lục Ngạc cả kinh thất sắc, thốt lên:

- Gia gia!

Hoàng Dung thấy Công Tôn Lục Ngạc sắc diện đại biến, cực kỳ hoảng hốt, thì bất giác sững sờ: "Cái bình

mà Công Tôn Chỉ cướp đi rõ ràng đựng thuốc giả, cớ sao nàng ta lại hoảng hồn như thế?"

Đúng lúc ấy cửa lớn của đại sảnh nghe rầm một tiếng lớn, khiến các cây nến hồng trong đại sảnh chao đảo muốn tắt, ánh sáng chập chờn lúc tỏ lúc mờ, hai cánh cửa lớn bị gãy then mở toang ra hai bên, một nam ba nữ bước vào. Nam chính là Dương Quá, nữ là Tiểu Long Nữ, Trình Anh và Lục Vô Song.

Công Tôn Lục Ngạc thấy Dương Quá tới thì kêu lên thất thanh:

- Dương đại ca...

Nàng tiến về phía chàng, mới được hai bước, bỗng cảm thấy không ổn, lời muốn nói bỗng nín bặt, bước chân cũng sững lại. Hoàng Dung vẫn chăm chú theo dõi sắc diện của Công Tôn Lục Ngạc, thấy mục quang của nàng ta để lộ thâm tình vô hạn, lo âu vô hạn, thì chợt hiểu, nghĩ thầm: "Hoàng Dung ơi Hoàng Dung, mi làm mẹ mà vẫn chưa hiểu tâm sự con gái nhà người ta hay sao? Mẫu thân của nàng bảo nàng ta đưa thuốc giả cho mi, nhưng nàng ta si luyến Dương Quá, nên đã đưa thuốc thật; cái bình mà Công Tôn

Chỉ cướp đi chính là đựng linh đơn, bảo làm sao nàng ta không lo cuống lên kia chứ?"

Hồi 32

Cái Tình Là Cái Chi Chi

Khi Hoàng Dung, Nhất Đăng đại sư và những người khác bị nhốt trong đại sảnh, Dương Quá và Tiểu Long Nữ sánh vai nhau trò chuyện ở gần hoa viên, không lâu thì Trình Anh và Lục Vô Song đến. Tiểu Long Nữ thấy Trình Anh dịu dàng nhã nhặn, rất hợp với mình, liền kéo tay nàng ta mà trò chuyện. Lục Vô Song kể lại cho Dương Quá cuộc tỷ võ vừa rồi với Quách Phù, việc mình châm chọc khiến cho Quách Phù dở cười dở khóc như thế nào, Trình Anh búng rơi kiếm của Quách Phù ra sao. Dương Quá lần này gặp lại Trình, Lục hai nàng, nghĩ hai nàng tình ý thâm trọng đối với chàng, mà chàng không thể đền đáp, trong lòng không khỏi áy náy như kẻ có lỗi; thấy Lục Vô Song đã biết rõ chàng thành thân với Tiểu Long Nữ mà không hề tỏ vẻ oán trách, cứ luôn miệng nói phải trừng phạt Quách Phù cho chàng bõ tức, còn Trình Anh cũng thân thiết với Tiểu Long Nữ, thì chàng rất mừng.

Bốn người ngồi trên một phiến đá, Tiểu Long Nữ trò chuyện với Trình Anh, Dương Quá thì nói chuyện với Lục Vô Song. Nhưng Long, Trình hai nàng tính nết đều trầm tĩnh, ít lời, chỉ nói vài câu đã ngừng. Dương Quá và Lục Vô Song thì cứ "Chàng Ngốc" với "Tức phụ nhi" luôn miệng, Trình Anh bỗng chen vào, nói:

- Dương đại ca, hiện thời đại ca đã có Dương đại tẩu, nên thay đổi cách xưng hô với biểu muội của muội đi thôi.

Dương Quá kêu "Ôi", vội đưa tay bịt miệng. Lục Vô Song cũng đột nhiên hiểu ra, xấu hổ đỏ bừng cả mặt. Trình Anh thầm ân hận, nghĩ: "Hai người họ cười nói tự nhiên, không có ý gì khác, mình đi nhắc nhở họ, hóa ra họ có lỗi không bằng", vội nói chữa:

- Dương đại ca, đại ca bị trúng độc hoa Tình, bây giờ cảm thấy thế nào?

Dương Quá nói:

- Không sao. Quách bá mẫu túc trí đa mưu, nhất định sẽ có cách xin được linh dược cho ngu huynh; ngu huynh chỉ lo cho thương thế của người này thôi.

Đoạn chàng chỉ Tiểu Long Nữ.

Trình Anh và Lục Vô Song thất kinh, cùng hỏi:

- Sao? Dương đại tẩu bị thương thế nào mà muội không hay biết?

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Cũng không sao. Muội vận nội lực khu trú chất độc, không để nó phát tác, trong vài ngày chưa có gì đáng ngại...

Lục Vô Song nói:

- Là chất độc gì, có phải trúng độc hoa Tình hay không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Không, là bị trúng Băng phách ngân châm của sư tỷ muội.

Lục Vô Song nói:

- Lại là nữ ma đầu Lý Mạc Sầu. Chàng... Dương đại ca, đại ca đã đọc quyển "Ngũ độc bí truyền" rồi. Chất độc Băng phách ngân châm tuy lợi hại, nhưng cũng có thể giải độc kia mà.

Dương Quá thở dài, nói:

- Chất độc ngấm vào tạng phủ, giải dược thông thường không trị nổi.

Đoạn chàng kể lại việc Tiểu Long Nữ trị thương bằng cách nghịch hành kinh mạch, bị Quách Phù tưởng lầm là Lý Mạc Sầu, đã phóng Băng phách ngân châm trúng người nàng như thế nào. Lục Vô Song vỗ mạnh tay xuống phiến đá, tức giận nói:

- Quách Phù ỷ thế cha mẹ, cứ vô pháp vô thiên như thế. Biểu tỷ, hai ta không thể để yên cho Quách Phù được. Cha mẹ nó là đại hiệp đương thời thì sao kia chứ?

Tiểu Long Nữ nói:

- Việc này kể cũng không thể trách Quách cô nương, không giống như lần nàng ta chém mất cánh tay Quá nhi.

Trình Anh nói:

- Dương đại tẩu, sư phụ của muội từng bảo rằng vận nội lực khu trú chất độc, tuy có thể làm cho nó nhất thời chưa phát tác, song chất độc ở lâu trong cơ thể rất có hại, phải sớm tìm cách giải độc mới được.

Tiểu Long Nữ ậm ừ. Dương Quá nghĩ: "Sau khi Thiên Trúc cao tăng tỉnh lại, thật không biết có cách giải độc hay chăng?" Chàng không muốn nói thêm về chuyện này, để khỏi làm cho Tiểu Long Nữ thêm buồn và chàng thêm đau đớn, bèn nói:

- Quách bá mẫu và Nhất Đăng đại sư đối phó với lão hòa thượng điên điên khùng khùng thế nào rồi không biết, chúng ta thử vào xem sao.

Bốn người liền trở về đại sảnh, cách đại sảnh mươi trượng chợt thấy có bóng người lướt trên mái nhà, nhận ra chính là Công Tôn Chỉ, tiếp đó thấy hắn phá thủng mái sảnh rầm rầm mà nhảy xuống, Dương Quá sợ hắn sẽ bố trí ngư võng trận để hãm hại mọi người, chàng bèn dùng Huyền thiết trọng kiếm dộng mạnh cánh cửa sắt mà xông vào trước.

Công Tôn Chỉ lấy được Tuyệt Tình đơn rồi, tuy thấy bọn hảo thủ Hoàng Dung tụ tập, hắn cũng chẳng lo, nghĩ bụng: "Ta đánh không lại chúng, chẳng lẽ chạy không thoát hay sao?" Hắn đang tìm cách cướp đường thoát ra, thì bỗng thấy Dương Quá tông cửa xông vào, thanh thế quá mạnh. Hắn hốt hoảng, nhún hai chân một cái, phi thân qua lỗ hổng trên mái để

thoát đi, nghĩ rằng việc cần kíp trước hết là mang viên Tuyệt Tình đơn đi cho Lý Mạc Sầu uống giải độc, còn việc giết Cầu Thiên Xích, đoạt lại Tuyệt Tình cốc thì để vài hôm sau cũng chưa vội.

Hắn vừa vọt lên, thì Hoàng Dung đã nhảy cao, dùng cây Đả cẩu bổng thi triển tự quyết chữ "Triền" mà kéo chân hắn xuống. Cầu Thiên Xích quát:

- Lão tặc!

Vèo một tiếng, một hạt táo cứng bắn thẳng tới bụng dưới Công Tôn Chỉ. Hắn đã sớm đề phòng chiêu này, giơ đao gạt hạt táo, thế phi thân lên vẫn không chậm lại chút nào; tai nghe tiếng gió rít, hạt táo thứ hai bắn chếch tới. Kim đao hắn đã gạt ra ngoài, chưa kịp thu về để gạt tiếp, cây Đả cẩu bổng của Hoàng Dung lại móc tới, thà để cho hạt táo xuyên qua đùi còn hơn nó xuyên vào bụng dưới, hắn bèn nghiêng mình dùng đùi hất hạt táo ra.

Nào ngờ hạt táo này của Cầu Thiên Xích không phải nhắm bắn Công Tôn Chỉ, mà là nhằm vào Hoàng Dung. Biến cố bất ngờ này ngay cả Hoàng Dung cũng không dự liệu được, vội dùng Đả cẩu bổng đỡ gạt, nhưng kình lực của hạt táo quá mạnh, Hoàng Dung

cảm thấy toàn thân chấn động, cánh tay tê dại, cây Đả cẩu bổng rơi xuống đất, Hoàng Dung cũng đáp xuống theo. Công Tôn Chỉ lực nhảy lên cũng đã hết đà, hắn đáp xuống gần chỗ Hoàng Dung, lập tức vung kim đao chém ngang.

Dương Quá chĩa thẳng Huyền thiết trọng kiếm thật nhanh, một luồng kình phong thốc tới, đẩy bạt kim đao của Công Tôn Chỉ ra xa ba thước. Công Tôn Chỉ cảm thấy kình lực của Huyền thiết trọng kiếm như bài sơn đảo hải thì cả kinh, không ngờ sau hơn một tháng tên tiểu tử kia tuy đã bị mất một cánh tay, mà võ công lại tinh tiến như vậy.

Công Tôn Lục Ngạc đứng giữa phụ thân và mẫu thân, nàng vốn rất sợ phụ thân, chưa bao giờ dám nói thêm với cha một lời, nhưng từ lúc ở "Đoạn Trường nhai" nghe những lời lẽ Công Tôn Chỉ nói với Lý Mạc Sầu thì nàng vô cùng đau khổ, không còn sợ gì hắn nữa, hỏi Công Tôn Chỉ:

- Gia gia, gia gia đã làm cho mẫu thân tứ chi tàn phế, rồi bỏ xuống hầm đá, thật là tàn ác hiếm thấy. Tối nay ở "Đoạn Trường nhai" gia gia lại còn nói gì với Lý Mạc Sầu vậy?

Công Tôn Chỉ chột dạ, những điều hắn nói với Lý Mạc Sầu ở chỗ kín đáo không ai lui tới, không ngờ lại lọt vào tai kẻ khác. Hắn tuy tàn ác, nhưng bày mưu hãm hại con gái mình như thế thì không tránh khỏi bị cắn rứt lương tâm; đột nhiên nghe con hỏi trước mặt mọi người, bất giác tái mặt, chối:

- Cái... cái gì? Ta chẳng nói gì cả.

Công Tôn Lục Ngạc lạnh lùng nói:

- Gia gia muốn hãm hại nữ nhi, để lấy lòng một nữ tử hoàn toàn xa lạ với gia đình ta. Nữ nhi là thân sinh của gia gia, gia gia muốn nữ nhi chết, nữ nhi cũng không dám trái lời, nhưng Tuyệt Tình đơn mà gia gia đang cầm trong tay là mẫu thân đã đáp ứng cho người khác, gia gia hãy trả lại cho nữ nhi.

Công Tôn Chỉ cất cái bình dược vào trong túi, cười khẩy, nói:

- Hai mẹ con ngươi lòng hướng người ngoài, một kẻ phản phu, một kẻ nghịch phụ, đều không tốt. Hôm nay ta tạm chưa hỏi tội hai ngươi. Mai này đến lúc báo ứng, mẹ con ngươi sẽ hiểu.

Đoạn gõ đao kiếm vào nhau choang một tiếng, sải bước đi ra.

Dương Quá nghe Công Tôn Lục Ngạc chỉ trích Công Tôn Chỉ, chàng chưa rõ nguyên do, bèn giơ Huyền thiết trọng kiếm chặn đường Công Tôn Chỉ, hỏi Công Tôn Lục Ngạc:

- Công Tôn cô nương, tại hạ có điều muốn biết.

Công Tôn Lục Ngạc nghe câu đó, một cảm giác tự thương mình bỗng trào lên trong lòng, nghĩ thầm: "Muội xả thân lấy linh dược cho chàng, quyết không để chàng hay biết. Nhiều năm về sau, chàng con cái đầy nhà, đã quên biến đứa con gái bạc mệnh đáng thương này rồi. Thôi, chàng còn muốn biết làm gì cho áy náy suốt đời kia chứ?" Bèn nói:

- Dương đại ca có điều gì sai bảo?

Dương Quá nói:

- Cô nương vừa bảo, lệnh tôn định hãm hại cô nương để lấy lòng một nữ tử hoàn toàn xa lạ, nữ tử đó là ai vậy?

Công Tôn Lục Ngạc đáp:

- Nữ tử ấy là Lý Mạc Sầu, còn tại sao thì...

Nàng ngập ngừng, rồi tiếp:

- Gia gia muội đối với muội tuy tệ hại, nhưng vẫn là phụ thân của muội, chuyện đó muội phận nữ nhi, không tiện nói ra...

Cầu Thiên Xích quát:

- Ngươi cứ việc nói! Lão tặc làm được, mà ngươi không dám nói ra ư?

Công Tôn Lục Ngạc lắc đầu, nói:

- Dương đại ca, nửa viên Tuyệt Tình đơn đang ở trong túi áo gia gia muội. Muội... muội là một đứa con bất hiếu.

Rồi không nhịn thêm được nữa, nàng gọi "Mẹ!" và chạy đến sà vào lòng Cầu Thiên Xích. Câu "muội là một đứa con bất hiếu", Cầu Thiên Xích nghe lại tưởng là chỉ việc nàng không vâng lời phụ thân, kỳ thực Công Tôn Lục Ngạc muốn nói rằng nàng đã không tuân lệnh mẫu thân. Mấy chục người trong sảnh, chỉ một mình Hoàng Dung hiểu chân ý của Công Tôn Lục Ngạc.

Công Tôn Chỉ thấy cường địch vây quanh, trong bụng sớm nghĩ cách đối phó: "May quá, mụ ác phụ đúng thời khắc quyết định lại bắn Quách phu nhân một hạt táo. Ta chỉ cần làm cho hai kẻ ấy đánh nhau, là có thể thừa cơ thoát thân". Bèn cười phá lên, nói:

- Hay, hay lắm, nữ nhi ngoan ngoãn quá, không uổng công gia gia yêu thương con. Con hãy cùng mẫu thân canh chừng phía bên ấy, hôm nay gia đình ta phải làm cho những kẻ đến cốc thì được, chứ rời khỏi cốc thì đừng hòng.

Đoạn hắn vung đao kiếm lao tới tấn công Hoàng Dung đang ngồi trên ghế.

Hoàng Dung cánh tay phải bị tê dại, không nhấc nổi cây Đả cẩu bổng, đành nghiêng mình né tránh. Quách Phù vẫn cẫm thanh kiếm của Gia Luật Tề, liền vung kiếm bảo vệ mẹ. Hắc kiếm của Công Tôn Chỉ đâm nhanh tới cổ họng Quách Phù, Quách Phù đưa kiếm gạt đi. Hoàng Dung kêu lên:

- Cẩn thận!

"Cạch" một cái, trường kiếm của Quách Phù gãy đôi, hắc kiếm của Công Tôn Chỉ không dừng lại, cứ đâm

thẳng tới cổ nàng; Hoàng Dung tim tưởng chừng nhảy ra khỏi lồng ngực, vì nghĩ khoảnh khắc này không có cách nào giải cứu. Lục Vô Song ở bên cạnh quát:

- Giơ tay phải mà gạt đi!

Quách Phù thấy mũi kiếm đã gần tới cổ, đâu còn phân biệt tiếng quát vừa rồi là của ai, bất giác đưa cánh tay gạt đi.

Trình Anh quát:

- Biểu muội, sao lại...

Trình Anh biết Lục Vô Song giận Quách Phù chém mất cánh tay Dương Quá, cố ý làm cho Quách Phù rối trí, bảo nàng ta giơ cánh tay đỡ đòn, thể nào Quách Phù cũng sẽ bị thương vào cánh tay. Trình Anh đối với việc Dương Quá bị mất cánh tay cũng mười phần đau đớn, lúc nãy trong bóng đêm nàng đã khóc lén một hồi, nhưng nàng chỉ nghĩ đấy là một điều bất hạnh, tuy rất giận Quách Phù hạ độc thủ, song không hề muốn chém một cánh tay Quách Phù để trả thù, cho nên khi nghe tiếng quát của Lục Vô Song, nàng

vội ngăn lại, nhưng đã không kịp; mũi kiếm của Công Tôn Chỉ đâm sượt qua cánh tay của Quách Phù.

Chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo của Quách Phù bị rách một vệt dài, đồng thời thân hình nàng cũng bị kiếm lực làm cho đứng không vững, phải nhảy sang bên cạnh. Nhưng lạ thay, cánh tay nàng không hề bị đâm chém, máu tươi cũng không chảy một giọt. Trình Anh và Lục Vô Song kinh ngạc, Công Tôn Chỉ và Cầu Thiên Xích cũng giật mình. Quách Phù nhảy vài bước, đứng vững lại, còn cho rằng Lục Vô Song có hảo ý giải cứu, lòng thầm cảm kích, nói:

- Đa tạ tỷ tỷ! Vì sao tỷ tỷ lại biết...

Dương Quá vội tiếp lời:

- Công Tôn Chỉ không biết cô nương võ công cao siêu đâu

Chàng biết Hoàng Dung có một tấm áo giáp lông nhím không hề bị tổn thương bởi đao kiếm. Quách Phù giữ được cánh tay chắc là nhờ tấm áo giáp ấy, Quách Phù hỏi "Vì sao tỷ tỷ lại biết..." tất sẽ tiếp đến câu "muội có tấm áo giáp hộ thân?" Dương Quá nghĩ thanh kiếm sắc bén của Công Tôn Chỉ đã không thể

đả thương nổi Quách Phù thì hắn sẽ khiếp sợ, vậy không nên để cho hắn biết nguyên do thật sự, nên chàng mới nói với hắn:

- Vị cô nương này là nữ nhi của Quách đại hiệp và Hoàng bang chủ, là ngoại tôn nữ của Đào Hoa đảo chủ Hoàng Dược Sư, Quách cô nương có tuyệt nghệ gia truyền, khắp người đao kiếm không làm gì được, cái thanh kiếm gỉ của lão thì làm gì nổi kia chứ?

Công Tôn Chỉ tức giận nói:

- Hừ, vừa rồi ta thủ hạ lưu tình, chẳng lẽ không đủ sức đả thương nó.

Đoạn vung hắc kiếm, phát ra tiếng "oăng oăng". Quách Phù nghĩ: "Mình đã không sợ đao kiếm của hắn, cứ xông vào tấn công là được. Đấu với hắn chỉ có thắng không thua, tội gì không đấu?" Bèn nói:

- Tiểu Võ ca ca, hãy cho muội mượn kiếm. Lão già này không tin công phu gia truyền của đảo Đào Hoa, thì để bổn cô nương cho lão ta nếm mùi.

Võ Tu Văn đưa kiếm cho nàng. Quách Phù nhận kiếm, múa tít, nói:

- Lão già kia, tiến lại đi chứ!

Vẻ dương dương đắc ý, không sợ gì cả, tựa hồ một cao thủ đứng trước một kẻ võ công tầm thường vậy.

Công Tôn Chỉ trông nàng múa kiếm thì biết kiếm thuật của nàng chưa tới mức hỏa hầu, liền quát:

- Được, để ta lĩnh giáo!

Hắn chém một đao trước mặt, Quách Phù né tránh, đánh trả một kiếm. Hắc kiếm của Công Tôn Chỉ bật lại dón đường kiếm của nàng. Quách Phù nghĩ: "Không ổn! Thân ta có tấm áo giáp, chứ thanh kiếm thì không, song kiếm đụng nhau, kiếm của ta ắt gãy", bèn thu kiếm về né tránh. Công Tôn Chỉ chập hai tay vào nhau, đao và kiếm đều đã cầm bên tay phải, tả chưởng đánh ra. Quách Phù cả mừng, nghĩ: "Chưởng của lão mà giáng vào tấm áo giáp của ta thì khốn cho lão đó!" Nhưng nàng sợ chưởng lực lợi hại, giáng trúng người sẽ làm chấn thương nội tạng, nên né tránh chưởng thứ nhất đang rất mạnh mẽ của đối phương, chờ chưởng sau yếu hơn sẽ tiếp nhận.

Nào ngờ Công Tôn Chỉ sử chưởng giữa chừng bỗng nhảy lùi về hơn một trượng, nói:

- Con a đầu kia, ngươi ám tiễn thương nhân!

Quách Phù kinh ngạc nói:

- Bổn cô nương đâu đã đả thương lão?

Nàng lấy làm lạ: "Không lẽ tấm áo giáp lại diệu dụng đến thế? Bàn tay lão ta còn chưa chạm đến áo của ta, mà lão đã bị thương rồi".

Nàng làm sao biết Công Tôn Chỉ gian ngoan xảo quyệt, trong bụng chỉ tính cách mau chóng mang Tuyệt Tình đơn đi cho Lý Mạc Sầu uống chứ đâu muốn tranh cường đấu thắng với một tiểu cô nương. Hắn giả trang bị thương lảo đảo vài bước, luồn ngay về phía hậu đường. Vừa rồi hắn đã quan sát rõ tình thế, trước mặt là Dương Quá và Hoàng Dung, hai nhân vật lợi hại, lại thêm trường my lão tăng tuy có vẻ đang thần du nhập định, song quyết không phải hạng tầm thường; thừa lúc Quách Phù đang dương dương đắc ý, hắn chuồn ra lối hậu đường.

Công Tôn Lục Ngạc thấy hắn mang Tuyệt Tình đơn lẻn đi, vội chặn lại, nói:

- Gia gia hãy khoan đi vội!

Ngay lúc ấy, có tiếng vèo vèo, hai hạt táo cứng đã bắn về phía Công Tôn Chỉ. Cầu Thiên Xích sợ Công Tôn Chỉ né tránh, hạt táo sẽ bắn trúng người nữ nhi, nên đã phun lên cao, nhắm đầu hắn mà bắn tới. Công Tôn Chỉ rùn người xuống, hai hạt táo bay vụt phía trên mái tóc Công Tôn Lục Ngạc, cắm vào bức tường đá.

Công Tôn Chỉ quát:

- Tránh ra!

Miệng quát, chân không dừng bước. Công Tôn Lục Ngạc nói:

- Tuyệt Tình đơn...

Lời chưa dứt, Công Tôn Chỉ đã chộp lấy cổ tay nàng, quay người lại, kéo nữ nhi che trước ngực, nói:

- Ác phụ kia, mụ muốn liều thì cho chết cả lũ!

Cầu Thiên Xích hai hạt táo đã bắn ra tới môi, chợt thấy biến cố bất trắc, không thu về được, vội nghiêng đầu, để hai hạt táo bắn sang bên cạnh. Trong thời khắc ấy, mụ chỉ cốt sao hai hạt táo không bắn vào người Công Tôn Lục Ngạc, chứ đâu còn cái đích nào khác, nhưng bỗng nghe hai tiếng kêu "Ối!" hai đệ tử

áo xanh bị trúng một vào ngực, một vào trán, chết ngay tại chỗ.

Công Tôn Chỉ biết rằng muốn đoạt lại Tuyệt Tình cốc ngoài việc nhờ sự trợ giúp của Lý Mạc Sầu, còn phải có sự qui tâm của chúng đệ tử, biến cố này chính là dịp tốt để kích nộ chúng đệ tử, hắn bèn nói to:

- Ác phụ, mụ tàn nhẫn sát hại đệ tử của ta, quyết không thể để yên cho mụ!

Lúc này Dương Quá đã chặn lối đi của hắn, nói:

- Mọi chuyện giữa chúng ta phải có phần kết thúc, đừng có vội bỏ đi!

Công Tôn Chỉ giơ ngang người Công Tôn Lục Ngạc lên cao, nói:

- Ngươi dám cản đường ta à?

Hắn lấy chân trái làm trụ, xoay một vòng, rồi lại lấy chân phải làm trụ, xoay một vòng, cứ thế chuyển dịch về phía trước đến bốn thước, đã gần chỗ Dương Quá. Dương Quá thấy hắn lại xoay một vòng nữa, sợ mình đả thương nhầm Công Tôn Lục Ngạc, vội tránh sang một bên.

Công Tôn Lục Ngạc thân ở trong tay phụ thân, không cựa quậy được, bị quay vòng, đột nhiên nhìn thấy Dương Quá nhảy tránh sang một bên, nhãn quang lộ rõ vẻ quan hoài, thì không khỏi cảm thấy mình được an ủi lớn: "Chàng chỉ lo cho ta, chàng chẳng cần nghĩ đến giải dược. Ta chết cũng nhắm mắt được rồi". Nàng tuy chân tay không thể cử động, nhưng cổ vẫn xoay được. Nàng khẽ gọi "Dương lang, Dương lang!" bổ trán vào lưỡi hắc kiếm của Công Tôn Chỉ. Hắc kiếm sắc như nước, Công Tôn Lục Ngạc bị chết tức thì trong tay phụ thân!

Dương Quá kêu lên "Ôi chao!" định nhảy vào cứu nhưng làm sao kịp? Công Tôn Chỉ cũng kinh ngạc, lòng hơi xao động, tai nghe có tiếng quát giận dữ sau lưng, tiếng rít của ba hạt táo bắn tới, hắn bèn quẳng ngay xác nữ nhi ra phía sau, ba hạt táo găm cả vào người Công Tôn Lục Ngạc.

Mọi người thấy hắn tàn nhẫn như thế, Công Tôn Lục Ngạc đã chết còn bị hắn đối xử như thế, ai ai cũng căm phẫn, rút binh khí xông tới.

Công Tôn Chỉ nói to:

- Chúng đệ tử, ác phụ câu kết ngoại địch, định giết hết nam phụ lão ấu ở Tuyệt Tình cốc ta. Ngư võng đao trận, hãy nhất tề vây lấy bọn chúng.

Bọn đệ tử bao năm vốn coi Công Tôn Chỉ như thần linh, từ hôm hắn bị Cầu Thiên Xích bắn mù một mắt phải đào tẩu, họ đành phải tuân lệnh Cầu Thiên Xích; bây giờ nghe tiếng kêu gọi của Công Tôn Chỉ, chẳng ai kịp suy nghĩ gì, kéo các tấm lưới có gắn dao từ bốn góc quây lại.

Mỗi tấm lưới đều rộng hai trượng vuông, có gắn các lưỡi dao sắc nhọn, mọi người võ công tuy cao, song chưa biết phải đối phó thế nào với các tấm lưới, nhìn các tấm lưới từ bốn phía chụp vào giữa, mỗi người khó lòng thoát khỏi bị tấm lưới chụp vào người. Cả Cầu Thiên Xích cũng bị vây luôn. Mụ quát to:

- Chúng đệ tử chớ nghe hồ ngôn loạn ngữ của lão tặc! Các ngươi mau dừng lại, các ngươi mau dừng lại!

Nhưng bọn đệ tử làm như không nghe thấy, chúng chỉ nghe lệnh của Công Tôn Chỉ:

- Khôn võng tiến lên phía trước, Khảm võng lùi sang trái, Chấn võng chuyển sang phải!

Bọn đệ tử răm rắp làm theo, các tấm lưới có gắn dao dần dần chụm lại.

Hoàng Dung lấy trong túi ra một nắm cương châm, vung tay ném về phía tám đệ tử áo xanh ở góc phía tây, nghĩ cự ly rất gần, cương châm lại nhiều, tối thiểu cũng phải đến năm sáu đệ tử áo xanh bị thương, ngư võng trận sẽ bị phá vỡ một khoảng, có thể thoát ra qua ngả đó. Chỉ nghe keng keng bộp bộp nhiều tiếng, các cương châm và hạt táo do Hoàng Dung và Cầu Thiên Xích bắn ra đều bị nam châm gắn trên các tấm lưới hút lấy cả. Hoàng Dung thầm kêu "Hỏng rồi!" và quát:

- Phù nhi, hãy giơ kiếm che đầu, cường công phá lưới!

Quách Phù nghe tiếng gọi của mẫu thân, vung động trường kiếm xông về góc đông bắc. Bốn đệ tử điều khiển tấm lưới chụp lấy nàng, năm sáu lưỡi dao đâm vào tấm áo giáp lông nhím của nàng bị bật ra, tấm lưới tuy không đả thương được nàng, nhưng sắp cuốn nàng vào trong.

Dương Quá đứng phía sau lưng Công Tôn Chỉ, vốn ở bên ngoài ngư võng trận, nhưng sau đó tám tấm lưới

chuyển dịch lúc sang phải, khi sang trái theo hiệu lệnh của Công Tôn Chỉ, đã vây chàng vào bên trong. Dương Quá thấy tình thế nguy cấp, liền dùng Huyền thiết trọng kiếm chém mạnh vào tấm lưới sắp chụp tới Quách Phù. Nhiều tiếng keng keng, tấm lưới bị đứt đôi, kéo bốn gã đệ tử cùng ngã xuống đất. Bọn Võ Tam Thông, Gia Luật Tề không chút chậm trễ, xông tới đả thương bốn gã đệ tử áo xanh đó, đề phòng chúng chăng ra tấm lưới mới. Dương Quá hú lên hai tiếng dài, chém hai nhát kiếm nữa, lại chặt đứt hai tấm lưới khác. Các tấm lưới này đan bằng các sợi thép cực bền, nhưng Huyền thiết trọng kiếm có thứ gì mà không chém đứt; ba nhát chém, ba tấm lưới đứt đôi. Chúng đệ tử kêu lên kinh hãi, cùng lùi cả lại.

Công Tôn Chỉ quát:

- Năm tấm lưới cùng xông vào! Một kiếm của hắn khó phá năm tấm lưới!

Dương Quá nghĩ: "Năm tấm lưới cùng xông tới, quả thật khó phá!" Chàng liền lao chếch sang mé trái, chiếm tiên cơ, lại chém một tấm lưới nữa. Tấm lưới rất căng, khi bị kiếm chém đứt, nghe "phựt" một tiếng chối tai.

Lúc ấy bỗng nghe ngoài sảnh có tiếng quát:

- Ngươi chạy đi đâu?

Một cái bóng vàng vụt vào trong sảnh, chống kiếm đứng lại, chính là Xích Luyện Tiên Tử Lý Mạc Sầu.

Lý Mạc Sầu vừa đứng lại, thì từ cửa có một người nữa xông vào, máu me đầy mình, tóc tai rũ rượi, chính là Chu Tử Liễu. Họ Chu hai tay không, tả chỉ hữu chưởng, hùng hổ lao vào chỗ Lý Mạc Sầu. Lý Mạc Sầu tuy tay cầm binh khí, nhưng thấy Chu Tử liễu lao tới như kẻ điên liều chết, thì không dám tiếp chiêu, chạy nhanh vào một góc sảnh. Hai người đều có khinh công cực cao, thoáng chốc đã chạy bảy, tám vòng trong đại sảnh. Dương Quá kinh ngạc nghĩ: "Lý Mạc Sầu võ công vị tất thua kém Chu bá bá, sao mụ lại sợ Chu bá bá như thế? Thiên Trúc cao tăng sao rồi?"

Hai người võ công có sở trường riêng, nhưng về khinh công thì Lý Mạc Sầu cao hơn hẳn, sau mấy vòng chạy, ai cũng thấy Chu Tử Liễu nhất định không thể đuổi kịp Lý Mạc Sầu, huống hồ từ thân mình Chu Tử Liễu máu chảy thành giọt xuống đất, xem chừng bị thương không nhẹ. Cha con Võ Tam Thông từ hai phía vây lại, Chu Tử Liễu gọi:

- Sư ca, ác phụ này đã hại chết sư thúc. Chúng ta bất luận thế nào...

Rồi hổn hển không nói được nữa, đã đứng lại mà thân hình cứ loạng choạng.

Nhất Đăng đại sư nghe tin Thiên Trúc cao tăng đã chết, mặc dù tu vi cực thâm, cũng không kìm được nữa, đứng bật ngay dậy.

Dương Quá choáng váng, quay sang nhìn Tiểu Long Nữ, Tiểu Long Nữ lúc ấy cũng ngoảnh nhìn chàng. Hai người bốn mắt nhìn nhau, lập tức như rơi xuống hố băng, lạnh toát cả người. Tiểu Long Nữ chậm rãi bước lại dựa vào người chàng. Dương Quá hú một tiếng dài, cầm tay nàng kéo đi ra ngoài.

Nguyên Thiên Trúc cao tăng bình thời thường tiếp cận độc dược, lực kháng độc trong cơ thể rất mạnh, vị cao tăng lấy nhiều gai hoa Tình đâm vào người mình, dự tính hôn mê ba ngày đêm sẽ tỉnh lại, nhưng sau hơn hai ngày đêm một chút, đã hồi tỉnh. Vị cao tăng ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói:

- Chất độc hoa Tình tuy rất lợi hại, nhưng không đến mức nặng như ta tưởng, tất sẽ có cách giải độc.

Chu Tử Liễu cả mừng, liền bẩm cáo rằng Nhất Đăng đại sư và Dương Quá đã tới Tuyệt Tình cốc, thạch môn của Hỏa hoàn thất cũng đã được Dương Quá phá vỡ. Thiên Trúc cao tăng nói:

- Việc không nên chậm trễ, chúng ta phải lập tức tìm cách chế dược cứu người.

Hai người ra khỏi Hỏa hoàn thất, Thiên Trúc cao tăng đến dưới gốc một bụi hoa Tình tìm dược thảo. Vị cao tăng biết rằng vật này khắc trị vật kia; chỗ rắn độc ra vào tất có thảo dược chữa trị được nọc độc của rắn. Dược thảo cần có để phối chế thuốc giải chất độc hoa Tình, có một vị chính chắc hẳn sẽ mọc ở dưới gốc bụi hoa Tình. Ai ngờ Lý Mạc Sầu nấp ngay sau tảng đá bên bụi hoa Tình, thấy Thiên Trúc cao tăng cúi đầu lại gần, mụ chẳng hỏi nguyên do đã bắn một mũi Băng phách ngân châm. Thiên Trúc cao tăng không biết võ công, mũi châm cắm vào ngực, vị cao tăng lập tức bỏ mạng.

Chu Tử Liễu nghe một tiếng "huỵch", sư thúc đã nằm bất động, thì biết sau tảng đá có kẻ địch mai phục, nhưng chưa biết sư thúc đã chết, chẳng nề gian nguy của bản thân, lao tới cứu người. Lý Mạc Sầu biết tâm

ý của Chu Tử Liễu, lại phóng một mũi châm nữa về phía thi thể Thiên Trúc cao tăng. Chu Tử Liễu tay không binh khí, vội xuất một chưởng đánh rơi mũi châm, lưng hướng về phía kẻ địch. Lý Mạc Sầu thừa cơ chém một kiếm vào vai phải của Chu Tử Liễu. Chu Tử Liễu vội rùn vai xuống, cũng đã bị lưỡi kiếm chém sâu vào thịt hơn một tấc, chỉ kịp điểm liên tiếp mấy chỉ vào eo lưng đối phương. Nhưng vai đã bị thương, cố nhiên không cứu nổi Thiên Trúc cao tăng, mà kẻ địch thì tiến chiêu không ngừng, thực vô cùng nguy hiểm.

Hai bên đấu qua lại mấy chiêu, Chu Tử Liễu thấy Thiên Trúc cao tăng nằm sấp dưới đất không hề động đậy bèn gọi:

- Sư thúc, sư thúc!

Thiên Trúc cao tăng hoàn toàn không trả lời. Lý Mạc Sầu cười, nói:

- Ngươi muốn lão ta trả lời cũng dễ thôi. Ta cho ngươi một mũi Băng phách ngân châm, để ngươi xuống suối vàng mà gọi lão ta.

Chu Tử Liễu đau lòng, càng thêm căm hận, gia tăng kình lực khi xuất chỉ, chiêu thức không hề rối loạn. Dưới ánh trăng sao mờ mờ, Lý Mạc Sầu thấy nhãn thần của đối phương như tia chớp, các chiêu tấn công đều dữ dội, tựa hồ liều mạng để cả hai cùng chết; cho nên đấu thêm mấy chiêu, mụ không khỏi hoảng sợ, vung kiếm đâm gấp hai nhát, rồi quay người bỏ đi. Chu Tử Liễu cúi xuống xem mạch cổ tay Thiên Trúc cao tăng, thấy không có mạch nữa, vị sư thúc đã tắt thở hẳn rồi, liền hú lên một tiếng bi thống, đề khí đuổi theo Lý Mạc Sầu. Hai người một trước một sau chạy đến đại sảnh.

Công Tôn Chỉ thấy Lý Mạc Sầu tới thì vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, gọi:

- Lý đạo hữu hãy lại bên này!

Rồi hắn tiến lại đón.

Hoàng Dung nhìn thần sắc Công Tôn Chỉ, đoán ra vài phần, gọi:

- Quá nhi, hãy ngăn cách hai tên ma đầu ấy, đừng để lại gần nhau!

Dương Quá nghe tin vị Thiên Trúc cao tăng đã chết thì không còn thiết gì nữa, Tuyệt Tình đơn có bị Công Tôn Chỉ mang đi hay không, cũng chẳng còn ý nghĩa gì đối với chàng; nghe Hoàng Dung nói vậy, chàng chỉ cười khổ, không xuất thủ.

Gia Luật Tề nâng một góc tấm lưới bị đứt, gọi:

- Đôn Nhu huynh, hãy kéo một góc!

Cùng với Võ Đôn Nhu, Hoàn Nhan Bình và Gia Luật Yến mỗi người một góc kéo nửa tấm lưới ngăn cách Công Tôn Chỉ với Lý Mạc Sầu.

Trong sảnh hỗn loạn, bọn đệ tử áo xanh chạy nháo nhào. Cầu Thiên Xích thừa cơ phun hạt táo, liên tiếp năm, sáu đệ tử áo xanh bị trúng đòn gục chết, các tấm lưới gài dao nhọn cái bị chặt đứt, cái bị đám đệ tử quẳng đi.

Công Tôn Chỉ nói to:

- Lý đạo hữu, hãy ra khỏi chốn này, hẹn gặp lại ở chỗ ban nãy.

Hắn và Lý Mạc Sầu chạy ra khỏi đại sảnh ngang qua chỗ Dương Quá và Tiểu Long Nữ. Dương Quá coi như không nhìn thấy, chẳng lý gì đến. Hoàng Dung gọi:

- Long gia muội tử, hãy ngăn chặn Công Tôn Chỉ, hắn đang giữ Tuyệt Tình đơn đó.

Tiểu Long Nữ giật mình, nghĩ: "Thiên Trúc cao tăng đã chết, chất độc hoa Tình trong người Quá nhi chỉ trông chờ vào nửa viên Tuyệt Tình đơn còn lại mà thôi". Nàng bèn giật tay khỏi tay Dương Quá mà đuổi theo Công Tôn Chỉ. Dương Quá gọi:

- Cứ mặc cho hắn đi!

Tiểu Long Nữ nói:

- Làm sao để cho hắn đi kia chứ?

Dương Quá đành chạy theo sau.

Công Tôn Chỉ chạy về hướng đông bắc, Lý Mạc Sầu thì chạy về hướng tây bắc, mọi người cùng chia ra hai ngả đuổi theo. Tiểu Long Nữ, Dương Quá, Trình Anh và Lục Vô Song bốn người đuổi theo Công Tôn Chỉ. Cha con họ Võ, Chu Tử Liễu và Hoàn Nhan Bình năm người thì đuổi theo Lý Mạc Sầu. Huynh muội

Gia Luật Tề và Quách Phù ở lại cùng Nhất Đăng đại sư và Hoàng Dung giám thị Cầu Thiên Xích.

Ở nhóm cha con Võ Tam Thông năm người, Chu Tử Liễu bị thương ở vai, vừa qua kịch chiến, bị mất nhiều máu, chạy được một quãng thì đuối dần. Mọi người dừng lại băng bó vết thương, chậm một chút đã không thấy tung tích Lý Mạc Sầu đâu nữa.

Chu Tử Liễu nói:

- Hôm nay nếu để nữ ma đầu ấy chạy thoát, chúng ta sẽ có lỗi với sư thúc.

Năm người sục sạo các bụi cây một hồi, không thấy Lý Mạc Sầu đâu cả. Võ Tam Thông nộ hóa xung thiên, ráng sức nhổ một cây bật rễ mà quật ngang quật dọc. Chu Tử Liễu nói:

- Công Tôn Chỉ có hẹn mụ ta "gặp lại ở chỗ ban nãy"; chúng ta tuy không biết "chỗ ban nãy" là đâu, nhưng chỉ cần bám theo Công Tôn Chỉ, nữ ma đầu cần có giải dược, sớm muộn gì cũng sẽ tìm gặp hắn.

Võ Tam Thông nói:

- Sư đệ nói chí phải.

Thế là năm người chạy về hướng tây bắc.

Chạy một hồi, quả nhiên nghe loáng thoáng có tiếng quát tháo từ phía trước vọng tới. Võ Tam Thông dìu Chu Tử Liễu đi nhanh thêm, tiếng quát lúc gần lúc xa, có khi lặng bặt hoàn toàn. Năm người lần mò trong bóng đêm. Trời rạng dần, họ đang đi, bỗng nghe phía trước, ở trên cao, có người cười phá lên một tràng dài, âm thanh chói tai. Mọi người dừng chân ngẩng đầu, thấy trên sườn núi đối diện có một người đứng ngửa mặt lên trời mà cười, chính là Công Tôn Chỉ. Bên dưới sườn núi là vực sâu, bên trên là đỉnh núi cao vút chìm trong sương mù, không thấy ngọn.

Chu Tử Liễu thấy Công Tôn Chỉ hình dạng như một kẻ điên, nghĩ: "Nếu hắn sảy chân rơi xuống vực sâu vạn trượng, hắn chết chẳng tiếc, nhưng nửa viên Tuyệt Tình đơn cũng sẽ mất tiêu", liền chạy như bay, qua một khúc quành, thấy Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Trình Anh và Lục Vô Song bốn người đứng một chỗ, cùng ngẩng đầu nhìn về phía Công Tôn Chỉ.

Tiểu Long Nữ thấy nhóm Chu Tử Liễu đến, bèn nói nhỏ:

- Chu đại thúc, hãy mau nghĩ cách dụ hắn xuống.

Chu Tử Liễu nhìn địa thế xung quanh, thấy có một đoạn như cái cầu đá, rộng chưa đầy một thước, dẫn sang chỗ sườn núi mà Công Tôn Chỉ đang đứng, cầu đá và sườn núi đều phủ rêu xanh, một người đi qua cầu cũng bất tiện, trừ phi Công Tôn Chỉ tự nguyện xuống dưới này, không thể đi sang chỗ đó động thủ với hắn.

Võ Tam Thông nghĩ Dương Quá đã cứu mạng hai đứa con của lão, việc hôm nay lão không thể từ nan, bèn xắn tay áo, nói:

- Để ta sang bắt hắn xuống đây!

Lão vừa đi hai bước, một bóng người đã vọt tới trước lão, là Trình Anh, nói:

- Tiểu nữ đi cho!

Thân pháp của nàng quá mau lẹ, vụt một cái nàng đã đặt chân lên cái cầu đá. Ai dè nàng nhanh nhưng Dương Quá còn nhanh hơn. Trình Anh chỉ cảm thấy eo lưng bị ống tay áo của Dương Quá cuốn giữ, nàng bị kéo lại, nghe Dương Quá nói:

- Huynh có đáng gì mà mọi người phải khổ như vậy?

Trình Anh đỏ mặt, ngượng không nói nên lời.

Lúc ấy chỉ nghe Tiểu Long Nữ nói:

- Cho muội mượn kiếm!

Nàng đã lướt ngang qua chỗ Võ Đôn Nhu và Hoàn Nhan Bình, hai tay đoạt hai thanh kiếm của họ. Thủ pháp quả thực nhanh như tia chớp, Võ Đôn Nhu và Hoàn Nhan Bình còn đang sững sờ, đã thấy Tiểu Long Nữ chạy qua chiếc cầu đá tới trước mặt Công Tôn Chỉ.

Công Tôn Chỉ đứng chỗ tuyệt địa, thấy Tiểu Long Nữ cả gan tiến sang, bèn xáp tới chặn đầu cầu đá, giơ ngang kiếm hộ thân, cười nham hiểm, nói:

- Cô nương thật chán sống rồi ư?

Tiểu Long Nữ nghĩ: "Bất kể thế nào, ta cũng phải đoạt bằng được Tuyệt Tình đơn rồi mới chết" dịu dàng nói:

- Công Tôn tiên sinh, tiên sinh có ơn cứu mạng tiểu nữ; không ngờ tiểu nữ lại làm cho tiên sinh bị mấy phen khổ sở. Tiểu nữ... tiểu nữ trong lòng rất áy náy. Tiểu nữ đến đây không phải để liều chết với tiên sinh.

Công Tôn Chỉ hỏi:

- Vậy cô nương muốn gì?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu nữ xin tiên sinh ban cho Tuyệt Tình đơn, cứu phu lang của tiểu nữ. Tiên sinh không dùng thứ đó, hãy ban cho tiểu nữ, tiểu nữ vĩnh cảm đại ân đại đức.

Dương Quá ở đầu cầu đá bên kia, gọi:

- Long nhi, trở về đây thôi, nửa viên thuốc ấy không cứu sống được hai ta đâu, có nó cũng vô dụng.

Công Tôn Chỉ thấy Tiểu Long Nữ mảnh mai đứng trên cầu đá, vạt áo gió thổi bay bay, tựa hồ nàng muốn theo gió bay đi, phong thái kia Lý Mạc Sầu làm sao sánh nổi một phần? Con mắt duy nhất của hắn cứ nhìn nàng đắm đuối, miệng hỏi:

- Cô nương gọi tên tiểu tử họ Dương là phu lang ư?

Tiểu Long Nữ nói:

- Phải, tiểu nữ đã thành thân với Dương lang.

Công Tôn Chỉ nói:

- Nếu cô nương đáp ứng ta một việc, ta có thể tặng viên Tuyệt Tình đơn cho cô nương.

Tiểu Long Nữ nhìn con mắt láo liên của hắn, đã biết ý muốn của hắn, bèn lắc đầu, nói:

- Tiểu nữ đã có chồng, làm sao có thể lấy tiên sinh? Công Tôn tiên sinh, tiên sinh có tình với tiểu nữ, nhưng trái tim của tiểu nữ đã thuộc về người khác, đành phụ hảo ý của tiên sinh.

Con mắt của Công Tôn Chỉ long lên, hắn gằn giọng nói:

- Thế thì cô nương hãy mau lui về, nếu còn đối địch với ta, thì đừng trách ta đao kiếm vô tình.

Tiểu Long Nữ nói:

- Công Tôn tiên sinh nhất định muốn động thủ, coi tiểu nữ như kẻ thù, chẳng hóa ra uổng phí sự quen biết giữa chúng ta hay sao?

Giọng nàng hiền hòa, thâm tâm quả vẫn ghi nhớ ơn cứu mạng lần trước của Công Tôn Chỉ.

Công Tôn Chỉ cười khẩy, nói:

- Ta muốn tận mắt thấy tên tiểu tử Dương Quá bị trúng độc quằn quại, đau đớn rên rỉ mà chết; muốn thấy vị hiền thê như cô nương cuối cùng trở thành quả phụ đeo vành khăn tang.

Hắn càng nói càng độc ác, hắn nghiến răng, trừng mắt. Dương Quá luôn miệng gọi:

- Long nhi, Long nhi, quay lại đi, nói với một kẻ như hắn làm gì!

Nếu không phải chiếc cầu đá quá hẹp, không đủ chỗ cho hai người đứng, thì chàng đã sang kéo Tiểu Long Nữ về. Tiểu Long Nữ cười buồn, nói:

- Tiên sinh nghe thấy chứ? Phu lang của tiểu nữ gọi tiểu nữ về đó, chàng đâu có nghĩ gì đến chất độc trong người chàng.

Công Tôn Chỉ và Tiểu Long Nữ cách nhau chưa đầy nửa trượng, tưởng chỉ cần tiến lên một bước sẽ bắt được nàng, có điều là địa thế quá hiểm, nàng chỉ cần vùng vẫy một cái là cả hai sẽ cùng rơi xuống vực sâu, nhưng nếu không bắt nàng làm con tin để bọn địch có điểm e ngại, thì chính hắn bị vây khốn ở "Đoạn Trường nhai" này, làm sao có thể thoát thân? Trong

bọn địch chỉ có một mình Dương Quá lợi hại, song nếu hắn cố phá vây, thì Dương Quá vị tất ngăn được hắn, tốt nhất là để cho Tiểu Long Nữ qua cầu sang hẳn bên này, hắn sẽ bắt nàng, sau đó hội hợp với Lý Mạc Sầu. Chủ ý đã định, Công Tôn Chỉ gõ đao kiếm vào nhau một cái, nghe vang động cả sơn cốc, miệng quát:

- Còn chưa lui về này!

Hắc kiếm đâm luôn Tiểu Long Nữ, Tiểu Long Nữ tả kiếm đỡ gạt, hữu kiếm trả đòn. Sau khi nàng học được thuật phân tâm nhị dụng của Chu Bá Thông, võ công tăng tiến gấp đôi. Tuy tạng phủ ngậm độc, nội lực suy giảm, song hai tay cùng sử "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" một cách thần diệu, kim đao hắc kiếm của Công Tôn Chỉ làm sao địch nổi? Đao kiếm của hắn tuy biến ảo muôn phần, song đao vẫn là đao, kiếm vẫn là kiếm, chẳng qua chỉ thêm một món binh khí mà thôi. Thoáng chốc song kiếm của Tiểu Long Nữ đã múa thành hai vùng bạch ảnh, đâm chém đỡ gạt, hệt như có hai đại cao thủ liên thủ tiến công, Công Tôn Chỉ càng đấu càng hoảng, thầm hối hận: "Biết nàng ta học được môn kiếm thuật lợi hại thế

này, ta đã không động thủ với nàng". Nhưng "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" tuy tinh diệu, uy lực sát nhân lại không mạnh, Tiểu Long Nữ cũng không có ý giết Công Tôn Chỉ, nên hắn nhất thời vẫn còn trụ được.

Hai người đấu trên sườn núi một lát, thì Nhất Đăng đại sư, Hoàng Dung, Quách Phù và huynh muội Gia Luật Tề cũng đều chạy tới. Mọi người ngẩng đầu quan chiến, thấy sườn núi chênh vênh, hai người ác đấu, thì không khỏi kinh hãi.

Quách Phù nói với Gia Luật Tề:

- Chúng ta mau lên đó giúp một tay!

Gia Luật Tề lắc đầu, nói:

- Cầu đá kia không có chỗ cho hai người đặt chân.

Quách Phù đã động thủ với Công Tôn Chỉ, biết hắn võ công cực cao, mẫu thân cũng không địch nổi, Tiểu Long Nữ một mình đánh sao lại hắn? Nàng lo lắng nói:

- Mẹ, mau nghĩ cách giúp Long tỷ tỷ đi!

Kỳ thực Quách Phù không giục, thì mấy người kia đều mong tìm cách giúp Tiểu Long Nữ thoát khỏi

hiểm cảnh, nhưng cái cầu đá kia không có chỗ cho hai người đặt chân, họ thấy kim đao hắc kiếm của Công Tôn Chỉ liên tiếp tung sát thủ, còn song kiếm của Tiểu Long Nữ tung hoành trước sau, trông hình như vô lực, tình thế này kéo dài, không chừng Tiểu Long Nữ sẽ táng mạng dưới tay Công Tôn Chỉ. Chỉ có Nhất Đăng đại sư, Dương Quá, Hoàng Dung và Chu Tử Liễu bốn người nhận biết chiêu số của Tiểu Long Nữ đang chiếm thượng phong, nhưng trong lúc ác đấu, chỉ cần trượt chân một cái sẽ lập tức rơi xuống vực sâu, mỗi thời khắc đều vô cùng hung hiểm. Chỉ thấy hai khối bạch ảnh bao trùm một đạo hoàng quang, một đạo hắc khí, thì ai nấy nín thở, toát mồ hôi lạnh.

Hai người đấu được một lúc, Hoàng Dung nhận ra Tiểu Long Nữ sử dụng thuật phân tâm hợp kích. Môn võ công này trên đời trừ Chu Bá Thông và Quách Tĩnh, không người thứ ba nào biết sử, Tiểu Long Nữ hẳn đã được Chu Bá Thông truyền thụ. Song kiếm hợp kích vốn có uy lực kỳ lạ, nhưng nàng sau khi bị trọng thương còn bị trúng độc, nội lực đại tổn, nên khó bề thủ thắng. Hoàng Dung chợt nghĩ ra một cách, bèn nói:

- Quá nhi, ta và ngươi cùng lên tiếng nói với Công Tôn Chỉ, ngươi dùng lời dọa hắn, ta sẽ làm cho hắn cao hứng, khiến hắn bị phân tâm.

Rồi cao giọng, nói:

- Công Tôn tiên sinh, mụ ác phụ Cầu Thiên Xích đã bị ta giết rồi.

Công Tôn Chỉ nghe thấy, hơi chấn động, bán tín bán nghi. Dương Quá nói:

- Công Tôn Chỉ, Lý Mạc Sầu bảo ngươi không chịu đưa giải dược cho mụ ta, mụ ta sẽ đến tìm ngươi trút giận đấy.

Hoàng Dung nói:

- Không, Lý Mạc Sầu bảo chỉ cần tiên sinh chữa khỏi cho nàng ta, thì nàng ta sẽ kết hôn với tiên sinh đó.

Dương Quá nói:

- Bọn ta nhất quyết không để cho ngươi được thỏa nguyện; sau khi bắt giữ ngươi, bọn ta sẽ dùng gai hoa Tình đâm vào khắp cơ thể ngươi.

Hoàng Dung nói:

- Chuyện ấy có thể thu xếp, Công Tôn tiên sinh đừng lo, mọi người hoá thù thành bạn thì hơn, phải vậy không?

Dương Quá nói:

- Nàng Nhu Nhi ngươi hại chết năm nọ đã hóa thành quỉ sứ đến bắt ngươi, kìa nàng Nhu Nhi đang ở ngay sau lưng ngươi đó, ngươi ngoảnh lại mà coi?

Hai người cứ thay nhau nói, lời của Hoàng Dung khiến Công Tôn Chỉ vui mừng, nhưng nghe Dương Quá nói thì hắn lại sợ. Tiểu Long Nữ nghe thấy cả, nhưng một là việc chẳng liên quan gì đến nàng, hai là khi sử dụng môn võ công phân tâm nhị dụng, thì tâm trí hoàn toàn "không minh", thế kiếm chẳng chậm lại chút nào. Công Tôn Chỉ vốn đang bối rối, vất vả chống đỡ, phải nghe hai người kia gọi dồn dập như thế, thì càng rối trí, quát:

- Các người hồ ngôn loạn ngữ quá thể! Hãy câm miệng lại!

Dương Quá gọi:

- Ê, Công Tôn Chỉ, cô nương đầu tóc rũ rượi ở sau lưng ngươi là ai vậy? Vì lẽ gì nàng ta lại thè lưỡi, đầy

mặt máu me thế kia? Ô, móng vuốt của nàng ta dài quá, sắp thộp đến gáy ngươi rồi kìa!

Rồi chàng quát to:

- Hay lắm, Nhu Nhi, hãy thộp đến gáy Công Tôn Chỉ cho ta!

Công Tôn Chỉ thừa biết là Dương Quá muốn làm cho hắn rối trí, nhưng tự dưng nghe chàng quát như vậy thì không khỏi giật mình, liếc mắt về phía sau một cái. Đúng lúc ấy mũi kiếm của Tiểu Long Nữ đâm trúng cổ tay trái của hắn, Công Tôn Chỉ buông tay, cây kim đao bay vùng lên, loáng một cái dưới ánh nắng ban mai vừa ló, rồi rơi xuống vực, một hồi lâu mới nghe tõm một tiếng rất nhẹ, tựa hồ đáy vực là đầm nước. Võ Tam Thông, Chu Tử Liễu nhìn nhau kinh hãi, cây đao rơi lâu thế mới có tiếng vọng lên, đủ biết vực sâu bao nhiêu mà kể.

Công Tôn Chỉ mất đao, đừng nói tấn công, chỉ phòng ngự thôi cũng khó. Tiểu Long Nữ hai tay đâm liền bốn nhát kiếm, Công Tôn Chỉ loạng choạng, cổ tay phải trúng đòn, hắc kiếm rơi nốt xuống vực. Hữu kiếm của Tiểu Long Nữ chĩa thẳng giữa ngực, tả kiếm thì chĩa vào bụng hắn, nói:

- Công Tôn tiên sinh, tiên sinh đưa Tuyệt Tình đơn cho tiểu nữ, tiểu nữ sẽ tha mạng cho tiên sinh.

Công Tôn Chỉ nói, giọng run run:

- Cô nương có thiện tâm, nhưng những người khác thì sao?

Tiểu Long Nữ nói:

- Họ sẽ không giết tiên sinh.

Đến bước này, Công Tôn Chỉ chỉ cần giữ mạng sống cho mình, đâu còn nghĩ đến Lý Mạc Sầu. Hắn lấy cái bình nhỏ trong túi chìa ra. Tiểu Long Nữ tả kiếm vẫn chĩa vào bụng hắn, tay phải nhận lấy cái bình, trong lòng cảm thấy vừa ngọt ngào vừa cay đắng, nghĩ: "Mình tuy khó sống, nhưng cuối cùng đã đoạt được Tuyệt Tình đơn để cứu Quá nhi".

Đoạn nàng đề khí, nhún chân chạy qua cầu đá về chỗ Dương Quá.

Võ Tam Thông, Chu Tử Liêu vốn biết Tiểu Long Nữ võ công cao cường, nhưng không thể nào ngờ lại đến mức xuất thần nhập hóa, hai tay cùng lúc sử song kiếm theo hai kiếm pháp khác nhau, phân tiến hợp

kích, quả thật bình sinh chưa thấy. Họ từng nghe đồn Chu Bá Thông và Quách Tĩnh hai tay có thể cùng lúc sử dụng hai môn võ công khác nhau, nghe thì bán tín bán nghi, hôm nay tận mắt chứng kiến, ai cũng thán phục, nhìn những chỗ hung hiểm huyền diệu, thì vừa kinh tâm động phách vừa thích thú khoái trá. Bọn trẻ như huynh muội Gia Luật Tề, huynh đệ họ Võ, Trình Anh, Lục Vô Song, Quách Phù thì nhìn hoa cả mắt, nghĩ Tiểu Long Nữ cùng trạc tuổi mình mà võ công cao siêu khôn lường, trong bụng hoàn toàn kính phục. Nhìn nàng tay cầm bình giải dược lướt trên cầu đá như một tiên nữ, mọi người nhất tề hoan hô.

Dương Quá chạy lại đón, ôm lấy nàng. Mọi người ùa tới vây quanh hỏi han. Tiểu Long Nữ mở nút bình, dốc nửa viên Tuyệt Tình đơn ra lòng bàn tay, mỉm cười hỏi:

- Quá nhi, thuốc này không giả chứ?

Dương Quá thong thả xem kỹ viên thuốc, nói:

- Không giả đâu, Long nhi. Nàng cảm thấy trong người thế nào? Sao mặt tái nhợt đi thế? Nàng thử vận khí xem nào!

Tiểu Long Nữ gượng cười, lúc chạy trở sang đây, nàng đã cảm thấy khí huyết đan điền nghịch chuyển, rất buồn nôn, thử vận chân khí nén xuống không được, biết chất độc ngấm đã sâu, may sao lấy được viên Tuyệt Tình đơn, ngoài ra không cần gì hơn nữa.

Dương Quá nắm tay phải của nàng, cảm thấy lòng bàn tay lạnh giá, hỏi:

- Nàng cảm thấy thế nào?

Tiểu Long Nữ đáp:

- Không sao đâu, Quá nhi uống thuốc mau đi!

Dương Quá nhận nửa viên Tuyệt Tình đơn, run run nói:

- Nửa viên thuốc này không cứu nổi mạng sống của hai người, cần gì đến nó? Không lẽ sau khi nàng chết đi, ta sống một mình hay sao?

Nói đến đây, chàng tuyệt vọng đau đớn, vung tay ném nửa viên thuốc duy nhất có thể giải độc cho mình xuống dưới vực sâu muôn trượng.

Biến cố này làm cho tất cả mọi người bị bất ngờ, sững sờ kêu lên.

Tiểu Long Nữ biết Dương Quá quyết ý đồng sinh cộng tử với mình, trong lòng vừa đau đớn vừa cảm kích, sau cuộc ác đấu chất độc phát tác, không chịu đựng thêm được nữa, lảo đảo ngã vào lòng Dương Quá.

Bọn Quách Phù, huynh đệ họ Võ, Hoàn Nhan Bình, Gia Luật Yến không biết nguyên do, xôn xao nghị luận.

Đúng lúc ấy, nghe Võ Tam Thông quát to:

- Lý Mạc Sầu, hôm nay ngươi đừng hòng tẩu thoát.

Lão chạy như bay lên sườn núi mé bên trái, mọi người ngoảnh nhìn, thấy Công Tôn Chỉ theo đường mòn men dốc núi chạy nhanh về phía tây, nơi có một đạo cô đứng đó, chính là Lý Mạc Sầu. Hai kẻ kia sắp gặp nhau, Võ Tam Thông thì còn cách một quãng xa.

Bỗng có tiếng cười hô hô, từ sau núi tiến ra một người vai vác một chiếc hòm gỗ lớn, râu tóc bạc phơ, chính là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông.

Hoàng Dung gọi:

- Lão Ngoan đồng, hãy đuổi đạo cô kia lại đây

Chu Bá Thông nói:

- Hay lắm! Mọi người hãy xem bản lĩnh của Lão Ngoan đồng!

Lão mở nắp cái hòm gỗ, hai tay phẩy phẩy, một bầy ong bay ra, xông thẳng tới chỗ Lý Mạc Sầu. Nguyên đại quân Mông Cổ đốt núi Chung Nam, toàn bộ phái Toàn Chân rút lui, mang theo kinh sách đạo tàng. Chu Bá Thông chọn một chiếc hòm, nuôi lũ ong đã được Tiểu Long Nữ thuần dưỡng vào đó, lão chơi đùa nhiều ngày không biết mệt, đã phần nào nắm được cách điều khiển đàn ong, lúc này nghe Hoàng Dung gọi, đúng là có dịp đại hiển thân thủ.

Công Tôn Chỉ thấy đàn ong thì cả kinh, không dám chạy về phía Lý Mạc Sầu, mà trốn vào một khe núi. Lý Mạc Sầu nghe tiếng đàn ong vo vo bay tới, đành men theo sơn lộ lùi về phía đông. Huynh đệ họ Võ, Trình Anh, Lục Vô Song lăm lăm binh khí chờ sẵn. Gia Luật Tề gọi:

- Sư phụ, bản lĩnh của lão nhân gia hay quá, sư phụ mau thu đàn ong lại thôi!

Chu Bá Thông rối rít hô huýt để thu đàn ong lại, nhưng sau khi lùa được đàn ong bay ra tấn công như ý muốn, lão quá đắc ý, gọi đàn ong trở lại không đúng

kiểu, đàn ong làm sao chịu nghe hiệu lệnh? Chúng cứ vo vo đuổi theo Lý Mạc Sầu.

Dương Quá ôm Tiểu Long Nữ, gọi nhỏ:

- Long nhi, Long nhi.

Tiểu Long Nữ từ từ mở mắt, nghe tiếng ong quen thuộc, tưởng đâu đã trở về cố cư ở núi Chung Nam, sung sướng nói:

- Chúng mình về nhà rồi phải không?

Nàng định thần lại, hiểu ra sự việc, liền huýt sáo mấy tiếng, đàn ong lập tức bay vòng tròn quanh Lý Mạc Sầu, không bay loạn đi nữa.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sư tỷ, sư tỷ bình sinh cứ hành sự tàn ác, hôm nay đã chịu hối hận hay chưa?

Lý Mạc Sầu mặt tái mét, hỏi:

- Tuyệt Tình đơn đâu?

Tiểu Long Nữ cười nhạt, nói:

- Tuyệt Tình đơn đã rơi xuống vực rồi. Sư tỷ tại sao lại đi sát hại vị Thiên Trúc cao tăng? Vị cao tăng ấy

nếu không chết, sẽ có thể cứu sống không chỉ Dương Quá và muội, mà cả sư tỷ nữa đấy.

Lý Mạc Sầu lòng nặng trĩu, biết sư muội nói thật, không ngờ mình dùng một mũi Băng phách ngân châm giết hại Thiên Trúc cao tăng, rốt cuộc cũng là hại chết mình.

Lúc này cha con họ Võ, Trình Anh và Lục Vô Song đã vây xung quanh. Chu Bá Thông đang chỉ tay giậm chân hô gọi đàn ong. Tiểu Long Nữ nói:

- Chu lão gia tử, phải huýt thế này cơ.

Rồi nàng tròn môi huýt sáo. Chu Bá Thông học theo, quả nhiên đàn ong lũ lượt bay nhanh vào trong chiếc hòm. Chu Bá Thông cả mừng, nói:

- Đa tạ Long cô nương chỉ dẫn!

Nhất Đăng đại sư mỉm cười, gọi:

- Bá Thông huynh, bao năm không gặp, huynh vẫn thanh kiện như xưa.

Chu Bá Thông lập tức sững sờ, đỏ bừng cả mặt, vội đậy nắp hòm, nói:

- Huynh cũng khỏe, đệ cũng khỏe, mọi người đều khỏe.

Rồi vác hòm lên vai, bỏ đi ngay.

Lý Mạc Sầu nhìn tình thế xung quanh, chỉ riêng từng người như Hoàng Dung, Dương Quá, Tiểu Long Nữ, mụ đã không thể địch nổi; huống hồ cả bọn hợp vây? Bèn nói:

- Các vị cũng đòi tự xưng là người hiệp nghĩa, thế mà hôm nay lại ỷ đông người để ăn hiếp ta! Tiểu sư muội, ta là đệ tử phái Cổ Mộ, không thể chết bởi tay phái khác, sư muội hãy tới mà giết ta!

Nói rồi xoay ngược trường kiếm, chĩa mũi nhọn vào giữa ngực mình. Tiểu Long Nữ lắc đầu, nói:

- Sự đã thế này, muội giết sư tỷ làm gì?

Võ Tam Thông đột nhiên quát:

- Lý Mạc Sầu, ta muốn hỏi ngươi một câu, thi thể của Lục Triển Nguyên và Hà Nguyên Quân, ngươi đã đem vứt ở đâu?

Lý Mạc Sầu đột nhiên nghe tên Lục Triển Nguyên và Hà Nguyên Quân thì toàn thân run rẩy, cơ mặt giật giật, nói:

- Đã thiêu thành tro, một đám tro rải trên đỉnh Hoa Sơn, một đám tro ném xuống biển Đông, để hai kẻ đó vĩnh viễn không thể tái hợp.

Mọi người nghe câu nói rít qua kẽ răng, đầy sự oán độc, đều bất giác rùng mình.

Lục Vô Song nói:

- Long gia tỷ tỷ hảo tâm, không chịu giết mụ. Cả gia đình ta đã bị mụ giết hết, một mình ta may mắn thoát chết, hôm nay ta phải trả thù. Biểu tỷ, chúng ta tiến lên nào!

Huynh đệ họ Võ cùng nói:

- Mẫu thân ta bị mụ giết hại, người khác tha cho mụ, chứ huynh đệ ta thì không đời nào.

Lý Mạc Sầu thản nhiên nói:

- Một đời ta đã giết không biết bao nhiêu người, nếu ai cũng muốn báo thù, thì ta phải có bao nhiêu mạng

mới đền nổi? Dù ta nợ máu với hàng ngàn người, cũng chỉ có một mạng này thôi.

Lục Vô Song và Võ Tu Văn nói:

- Thế thì lợi cho mụ quá chừng!

Hai người một đao một kiếm, cùng bước tới.

Lý Mạc Sầu vẩy cổ tay một cái, cạch một tiếng, trường kiếm trong tay gãy đôi, nhếch mép cười khinh miệt, hai tay chắp sau lưng, không chống cự, đợi đao kiếm chém chết.

Đúng lúc ấy, bỗng thấy mé đông khói lửa bốc lên trời, Hoàng Dung kêu lên:

- Ôi chao, trang viện cháy rồi!

Chu Tử Liễu nói:

- Tạm hoãn việc giết Lý Mạc Sầu, phải đi cứu di thể của sư thúc đã.

Đoạn phi thân tới, dùng thủ pháp Nhất Dương chỉ điểm ba huyệt đạo trên người Lý Mạc Sầu để mụ không thể đào tẩu. Trình Anh nói:

- Cả di thể của Công Tôn cô nương nữa.

Mọi người đều nói:

- Đúng vậy!

Mọi người cùng chạy nhanh. Huynh đệ họ Võ áp giải Lý Mạc Sầu. Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Hoàng Dung và Nhất Đăng đại sư bốn người thong thả đi sau cùng.

Cách trang viện nửa dặm, đã thấy khí nóng phả vào mặt, nghe tiếng huyên náo, tiếng xà nhà, mái nhà đổ sụp không ngớt. Võ Tam Thông nói:

- Gã Công Tôn Chỉ gian ác phóng hỏa thế này, Long cô nương lẽ ra nên giết hắn đi mới phải.

Chu Tử Liễu nói:

- Vụ cháy này chắc không phải do bàn tay Công Tôn Chỉ gây ra. Đệ đoán là do lão thái bà Cầu Thiên Xích.

Võ Tam Thông ngạc nhiên hỏi:

- Cầu Thiên Xích ư? Cả một cơ nghiệp bề thế ngần ấy của mình, hà tất lại tự tay phóng hỏa?

Chu Tử Liễu nói:

- Đệ tử trong cốc đều không phục mụ ta, dù có giết được Công Tôn Chỉ, mụ ta cũng không thể an cư ở đây, đệ thấy lão thái bà ấy tâm địa hẹp hòi vô cùng...

Mọi người đã chạy tới bên bụi hoa Tình, nơi Thiên Trúc cao tăng bỏ mạng. Chu Tử Liễu ôm di thể vị cao tăng lên, thấy mặt mũi như người sống, tươi cười. Võ Tam Thông nói:

- Sư thúc chết cực nhanh, không bị đau đớn gì cả.

Chu Tử Liễu trầm ngâm nói:

- Sư thúc lúc ấy đang tìm dược thảo giải độc hoa Tình...

Lúc này Hoàng Dung và Nhất Đăng đại sư cũng đã tới nơi, Hoàng Dung nghe Chu Tử Liễu nói, xem kỹ khắp thân mình Thiên Trúc cao tăng, không phát hiện có gì khác lạ, thò tay vào túi áo của vị cao tăng, cũng không tìm thấy vật gì, hỏi Chu Tử Liễu:

- Lệnh sư thúc có dặn lại điều gì không?

Chu Tử Liễu nói:

- Không. Tại hạ cùng sư thúc từ Hỏa hoàn thất đi tới đây, không ngờ có đại địch mai phục ở chỗ này.

Hoàng Dung nhìn sắc diện của Thiên Trúc cao tăng, đột nhiên nghĩ ra một điều, cúi xuống lật bàn tay của vị cao tăng, thấy ngón cái và ngón trỏ có cầm một ngọn cỏ màu tím sẫm. Hoàng Dung nhẹ nhàng gỡ hai ngón tay vị cao tăng, lấy ngọn cỏ ra, hỏi:

- Đây là thứ cỏ gì?

Chu Tử Liễu lắc đầu, hoàn toàn không biết. Hoàng Dung đưa lên mũi ngửi, thấy mùi tanh hôi đến mức buồn nôn. Nhất Đăng đại sư vội nói:

- Quách phu nhân hãy cẩn thận, cỏ này gọi là "Đoạn Trường thảo" cực độc.

Hoàng Dung sững sờ, thất vọng.

Huynh đệ họ Võ áp giải Lý Mạc Sầu đến. Võ Tu Văn nghe Nhất Đăng đại sư nói "Đoạn Trường thảo" là thứ cỏ cực độc, bèn nói:

- Sư nương, hay là bắt nữ ma đầu vạn ác này ăn ngọn cỏ ấy đi.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Thiện tai! Thiện tai! Hài nhi nhỏ tuổi chớ nên khơi dậy ác tâm.

Võ Tu Văn nói:

- Sư tổ gia gia, không lẽ đối với mụ ác ma này, sư tổ cũng còn rủ lòng từ bi hay sao?

Lúc này cây cối xung quanh đã bén lửa, khí nóng càng lúc càng khó chịu. Hoàng Dung nói:

- Mọi người hãy lui lên hòn núi đá phía đông bắc đã.

Mọi người chạy lên dốc, thấy rất nhiều dãy nhà đã chìm trong biển lửa.

Lý Mạc Sầu bị điểm huyệt, tuy có thể đi lại nhưng không thể thi triển võ công, mụ ngầm vận khí để tự giải huyệt, thừa cơ mọi người không đề phòng sẽ đào tẩu, tuy không đả thương được ai, song cũng có thể thoát thân. Nào ngờ vừa động chân khí thì ngực và bụng lập tức đau nhói, phải kêu ối lên một tiếng. Mụ khắp người bị gai hoa Tình đâm phải, ban đầu còn dùng chân khí hộ thân, chất độc nhất thời chưa phát tác; lúc này huyệt đạo bị chế ngự, chân khí tản mác, chất độc càng phát tác mạnh. Mụ bị đau nhói ở ngực và bụng, nhìn Dương Quá và Tiểu Long Nữ sánh vai nhau từ xa đi tới, một người là chàng trai anh tuấn, một người là thiếu nữ kiều diễm, thì tự dưng hoa

mắt, mơ hồ nhìn ra đấy là ý trung nhân Lục Triển Nguyên mà mụ tương tư khắc cốt, còn người kia là Hà Nguyên Quân, thê tử của Lục Triển Nguyên. Mụ buột miệng, nói:

- Lục Triển Nguyên, chàng tàn ác thế, lúc này còn vác mặt đến gặp ta ư?

Tình cảm trong lòng vừa bị kích động, chất độc hoa Tình càng tăng sự lợi hại, toàn thân run rẩy, cơ mặt giật giật. Mọi người nhìn diện mạo đáng sợ của mụ, bất giác lùi cả ra mấy bước.

Lý Mạc Sầu một đời cao ngạo, chưa từng tỏ ra hèn yếu trước mọi người, nhưng lúc này tim đau thắt, mụ buột miệng kêu:

- Ta đau quá, mau cứu ta với!

Chu Tử Liễu chỉ di thể của Thiên Trúc cao tăng, nói:

- Sư thúc ta vốn có thể cứu ngươi, nhưng ngươi đã giết chết người.

Lý Mạc Sầu nghiến răng, nói:

- Phải, ta đã giết mất rồi, người xấu người tốt trên thế gian ta đều giết cả. Ta muốn chết, ta muốn chết cho

xong! Các người vì sao được sống? Ta muốn các người cùng chết với ta!

Mụ đau quá hết nhịn được, đột nhiên dang hai tay, lao thẳng người vào mũi kiếm đang chĩa tới của Võ Đôn Nhu. Võ Đôn Nhu bao năm rồi chỉ mong một kiếm đâm chết Lý Mạc Sầu để trả thù cho vong mẫu, vậy mà lúc này thấy mụ ta lao thẳng người vào mũi kiếm của mình, tự nhiên lại thu kiếm về.

Lý Mạc Sầu lao trượt, ngã nhào một cái, rồi cứ thế lăn xuống dốc núi, về phía biển lửa. Mọi người đồng thanh kêu lên, nhìn theo, thấy tà áo của Lý Mạc Sầu đã bén lửa, lưỡi lửa đỏ liếm quanh người mụ, chỉ thấy mụ bật thẳng dậy, đứng bất động, thì ai nấy cùng kinh hãi.

Tiểu Long Nữ nghĩ tình sư môn, gọi:

- Sư tỷ, mau nhảy ra đi!

Lý Mạc Sầu vẫn hiên ngang đứng trong biển lửa, không lý gì đến tiếng gọi. Thoáng chốc, lửa đã trùm kín người mụ. Đột nhiên từ trong lửa vọng ra tiếng ca thê lương: Tình là chi hỡi thế gian, câu thề sinh tử đa mang một đời...

Đến chữ "đời" thì tiếng ca tắt lặng.

Tiểu Long Nữ nắm lấy cánh tay Dương Quá, nước mắt lã chã. Mọi người nghĩ Lý Mạc Sầu một đời gây bao nghiệt chướng, hôm nay bỏ mạng quả thật chết chưa hết tội, nhưng mụ ta cũng không phải bẩm sinh tàn ác. Chỉ vì nhầm lẫn tình trường, đâm quàng vào bụi rậm, càng lúc càng gai góc, cuối cùng không thể gỡ ra được nữa, hối cũng chẳng kịp. Trình Anh và Lục Vô Song không bao giờ quên mối thù cả nhà bị giết, nhưng nhìn Lý Mạc Sầu phải chịu kết cục bi thảm thế này, tuy thù lớn đã báo, trong lòng cũng không vui gì. Hoàng Dung ẵm Quách Tương, nghĩ Lý Mạc Sầu không từ bất cứ việc ác nào, song bình sinh cũng có lúc làm việc thiện, ấy là nuôi dưỡng bé Quách Tương hơn một tháng, bèn cầm hai tay bé Quách Tương mà vái mấy cái về phía biển lửa.

Dương Quá lúc từ "Đoạn Trường nhai" tới đây, vốn định đến đại sảnh cứu thi thể Công Tôn Lục Ngạc, nhưng lửa phát cháy chính từ đại sảnh, đi chưa đến nửa đường đã thấy bốn phía đại sảnh lửa cháy ngút trời, nghĩ Công Tôn Lục Ngạc và Lý Mạc Sầu, một hiền một ác đều tuẫn tình mà chết, cùng táng thân

trong biển lửa, thì không khỏi ngậm ngùi, thở dài buồn bã.

Lúc ấy bỗng nghe trên đỉnh núi phía đông bắc có tiếng cười man rợ, nghe như tiếng cú kêu. Dương Quá buột miệng nói:

- Là Cầu Thiên Xích? Sao mụ ta lại leo được lên đỉnh núi?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chúng ta thử lên hỏi lão thái bà, liệu có còn viên Tuyệt Tình đơn nào chăng?

Dương Quá cười khổ, nói:

- Long nhi, Long nhi, đến lúc này mà nàng vẫn chưa hiểu ư?

Hoàng Dung, Võ Tam Thông, Chu Tử Liễu nghe Tiểu Long Nữ nói thế, đều nghĩ: "Thì cứ hỏi thử mụ ta xem, nếu xin được Tuyệt Tình đơn, nhất định phải buộc Dương Quá uống thuốc, chứ không được hủy giải dược chịu chết như vậy". Mọi người cùng nghĩ thế, cùng nói:

- Lên đó thử coi.

Cha con họ Võ, Gia Luật Tề, Hoàn Nhan Bình chạy luôn lên trước. Dương Quá thở dài, lắc đầu nhè nhẹ, nghĩ thầm: "Trừ phi các vị tìm được tiên đơn linh dược mới đồng thời cứu mạng được hai vợ chồng ta".

Trình Anh vẫn lẳng lặng nhìn chàng, đột nhiên nói:

- Dương đại ca, đại ca không nên từ chối hảo tâm của mọi người. Chúng ta hãy cùng lên đó xem sao!

Nàng đối với Dương Quá một mực hậu tình, Dương Quá trong lòng vô cùng cảm kích, tuy tình có một mối, không thể di ái, song đối với vị hồng nhan tri kỷ này chàng hết sức kính nể. Từ ngày hai người quen biết, Trình Anh chưa hề nhờ chàng việc gì, lúc này nghe nàng nói thế, Dương Quá không thể khước từ, đành gật đầu nói:

- Được, chúng ta cùng lên xem lão thái bà giở trò quỉ gì trên đỉnh núi.

Mọi người theo tiếng cười của Cầu Thiên Xích chạy lên đỉnh núi. Dương Quá thấy thảo mộc tiêu điều, kia chính là nơi hôm nào chàng đã cùng Công Tôn Lục Ngạc và Cầu Thiên Xích từ dưới hầm đá leo lên thoát thân; hôm nay cảnh vật vẫn như cũ, mà Công Tôn

Lục Ngạc đã không còn, bản thân chàng cũng chỉ còn được sống vài ngày trên thế gian.

Mọi người còn cách đỉnh núi một quãng xa, đã nhìn rõ Cầu Thiên Xích ngồi trên một cái ghế thái sư, ngửa mặt cuồng tiếu như một kẻ điên. Lục Vô Song nói:

- Có lẽ lão thái bà phát điên rồi.

Hoàng Dung nói:

- Mọi người chớ lại gần, mụ già tâm địa độc ác, phải đề phòng mụ ta có quỉ kế. Chưa chắc mụ ta phát điên đâu.

Mọi người biết công phu phun hạt táo của Cầu Thiên Xích lợi hại thế nào, nên đều dừng chân ở xa. Hoàng Dung hít một hơi, đang định lên tiếng, bỗng thấy từ sau sườn núi đối diện có một người chạy ra, áo lam khăn vuông, chính là Công Tôn Chỉ.

Công Tôn Chỉ cởi trường bào, cầm nơi tay phải, phất tay một cái, trường bào vươn thẳng lên trời như một cây bút. Chỉ nghe hắn cười to, rồi quát:

- Lão phụ ác độc kia, mụ phóng hỏa đốt sạch cơ nghiệp mấy trăm năm của tổ tiên ta, hôm nay làm sao có thể tha thứ cho mụ?

Đoạn chạy về phía Cầu Thiên Xích.

Nghe "véo" một tiếng, Cầu Thiên Xích đã phun một hạt táo về phía Công Tôn Chỉ. Tiếng bay của hạt táo từ trên đỉnh núi phát đi, xạ trình lại xa, nghe đầy uy mãnh. Công Tôn Chỉ phất trường bào, cuộn lấy hạt táo. Kình lực của hạt táo tuy mạnh, nhưng lực phất trường bào đủ làm nó chệch đi, xuyên thủng lớp vải, song không chạm tới người Công Tôn Chỉ. Công Tôn Chỉ ban đầu cũng chưa biết trường bào có thể ngăn được hạt táo hay không, chỉ là hắn vô cùng tức giận, thấy Cầu Thiên Xích ngồi một mình trên đỉnh núi, cô lập vô viện, chính là cơ hội giết mụ, nên hắn mạo hiểm xông lên. Khi thấy hạt táo không đả thương được mình thì hắn chạy nhanh hơn. Cầu Thiên Xích thấy hắn tới gần, hoảng sợ kêu to:

- Mau cứu người!

Quách Phù nói:

- Mẫu thân, Công Tôn Chỉ sắp giết người kìa!

Hoàng Dung trong bụng chưa hiểu: "Mụ già rõ ràng không điên, cớ sao mụ cuồng tiếu để dụ hắn đến?" Chỉ nghe véo véo hai tiếng, Cầu Thiên Xích phun liên tiếp hai hạt táo. Khoảng cách đôi bên rất gần, hạt táo bắn đi cực nhanh, Công Tôn Chỉ dùng trường bào gạt được cả, bỗng hắn rú lên một tiếng to, thân hình biến mất như độn thổ. Cầu Thiên Xích cười phá lên hô hố.

Tiếng cười của mụ vừa phát ra, thì từ dưới đất bỗng có trường bào vung lên chụp lấy chiếc ghế mụ đang ngồi mà kéo xuống, tiếng cười của Cầu Thiên Xích biến thành tiếng rú, hòa với tiếng rú kinh hoàng của Công Tôn Chỉ từ dưới lòng đất vọng lên. Thanh âm ấy kéo dài hồi lâu, rồi tất cả chìm vào cảnh tĩnh mịch hoàn toàn.

Mọi người từ lưng chừng núi nhìn và nghe thấy rõ, cứ đưa mắt nhìn nhau ngơ ngác.

Chỉ có Dương Quá biết nguyên do, bất giác than thầm: "Báo ứng, báo ứng!" Mọi người chạy nhanh lên đỉnh núi, thấy thi thể bốn nữ tì nằm ngổn ngang, bên cạnh một cái lỗ hổng lớn, nhìn xuống dưới tối mò mò không thấy đáy.

Nguyên Cầu Thiên Xích từng bị hãm nhiều năm dưới hốc đá, oán độc tích tụ trong lòng quá sâu. Mụ phóng hỏa đốt Tuyệt Tình trang, rồi sai bốn nữ tì khiêng mụ lên đỉnh núi này. Tháng trước Dương Quá đã cứu Công Tôn Lục Ngạc và mụ từ dưới hầm đá lên. Mụ sai bốn nữ tì bẻ cành lá gác ngang trên lỗ hổng, phủ lên trên một lớp cỏ ngụy trang, rồi mụ giết bốn nữ tì. Mụ cười như điên dại, rồi việc phun hạt táo, kinh sợ kêu cứu toàn là giả bộ, để Công Tôn Chỉ khỏi nghi ngờ.

Công Tôn Chỉ không biết trên đỉnh núi hoang này lại có một cái hốc đá, khi phi thân chạy tới đã đạp vào lỗ hổng; nhưng khi rớt xuống, hắn còn giãy giụa, kịp quăng trường bào lên chụp cái ghế Cầu Thiên Xích đang ngồi để kéo mình lên, ai ngờ vừa kéo một cái thì cả hai người cùng rơi xuống qua lỗ hổng. Hai người khi sống căm hận nhau như kẻ thù, rốt cuộc lại cùng chết một lúc, một chỗ. Rơi từ trên cao hơn trăm trượng xuống đáy hốc đá, hai người sẽ thịt nát xương tan lẫn vào nhau, muốn tách ra cũng chẳng được.

Dương Quá kể xong nguyên do, mọi người ai cũng thở dài. Bọn Trình Anh, huynh muội Gia Luật Tề đào một cái hố mai táng bốn nữ tì. Thấy Tuyệt Tình cốc

đang cháy lớn, đã không còn chỗ an cư, mọi người nội trong một ngày đã thấy không ít người bỏ mạng, cảm thấy chỗ nào trong cốc cũng có nguy cơ rình rập, đều muốn sớm rời khỏi chốn này.

Chu Tử Liễu nói:

- Dương huynh đệ trúng độc chưa có giải dược, chúng ta cần mau đi tìm danh y chữa trị cho Dương huynh đệ.

Ai nấy khen phải, riêng Hoàng Dung lại nói:

- Không, hôm nay chưa đi được.

Chu Tử Liễu hỏi:

- Quách phu nhân có cao kiến gì chăng?

Hoàng Dung cau mày, nói:

- Ta bị chấn thương bởi đòn hạt táo của Cầu Thiên Xích, nội tức vẫn chưa thể điều hòa, phiền các vị đêm nay tá túc trong sơn cốc một đêm, sáng mai hãy khởi hành được chăng?

Mọi người nghe Hoàng Dung bảo sức khỏe có chuyện, dĩ nhiên không dị nghị gì, chia nhau tìm hang hốc nào đó để nghỉ đêm.

Tiểu Long Nữ và Dương Quá sánh vai nhau, định đi xuống núi thì Hoàng Dung gọi:

- Long gia muội muội, hãy lại đây, ta có vài lời muốn nói.

Đoạn giao bé Quách Tương cho Quách Phù ẵm, cầm tay Tiểu Long Nữ, mỉm cười với Dương Quá, nói:

- Quá nhi, cứ yên tâm, Long nhi đã thành hôn với ngươi, ta sẽ không khuyên nàng ly dị với ngươi đâu.

Dương Quá cười không đáp, thầm lấy làm lạ: "Quách bá mẫu nói gì với Long nhi kia chứ?" Thấy hai người dắt nhau tới ngồi xuống một gốc đại thụ, chàng tuy lo ngại, nhưng nghĩ: "Long nhi sẽ không giấu gì ta, lo gì nàng không kể lại?"

Hoàng Dung kéo Tiểu Long Nữ ngồi xuống, nói:

- Long gia muội muội, đứa con thô lỗ của ta đắc tội không ít với Quá nhi và muội muội, ta thật muôn phần áy náy.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không có gì.

Trong bụng nghĩ: "Quách Phù phóng độc châm định lấy mạng hai chúng tôi, phu nhân chỉ bảo muôn phần áy náy, phỏng có ích gì?"

Hoàng Dung thấy thần sắc lạnh nhạt của Tiểu Long Nữ, thì càng cảm thấy có lỗi. Hôm ấy Hoàng Dung không vào trong tòa cổ mộ, không rõ nguyên do, chỉ biết ngân châm tuy độc, cũng không khó chữa; hồi trước Võ Tam Thông, Dương Quá từng bị trúng độc ngân châm, sau chữa trị đều khỏi; không ngờ Tiểu Long Nữ đang lúc nghịch vận kinh mạch thì bị Quách Phù phóng trúng ngân châm, quả thực là đòn trí mạng, nên nói:

- Có một điều ta không rõ, muốn thỉnh giáo muội muội. Muội muội khổ sở biết bao mới đoạt được Tuyệt Tình đơn, Dương Quá đã không chịu uống, lại đem ném xuống vực sâu vạn trượng, là vì lẽ gì?

Tiểu Long Nữ thở dài nhè nhẹ, nghĩ: "Mình đã chẳng còn sống được mấy ngày, Quá nhi đối với mình tình ý sâu nặng, há chịu sống một mình? Nhưng đến nước này, mình hà tất nói nhiều, gây thêm sóng gió làm gì?" Chỉ nói:

- Tính nết Quá nhi có phần cổ quái.

Hoàng Dung nói:

- Quá nhi là người chí tính chí tình, có lẽ Quá nhi thấy Công Tôn cô nương đã xả thân vì Tuyệt Tình đơn, nên không nỡ uống, cốt lấy đó báo đáp hồng nhan tri kỷ. Muội muội, Quá nhi nghĩ thế cố nhiên khiến người ta kính nể, nhưng người chết rồi đâu có thể phục sinh, Quá nhi cố chấp như vậy hóa ra lại trái với ý muốn xả thân cầu thuốc của Công Tôn cô nương.

Tiểu Long Nữ gật gật đầu.

Hoàng Dung lại nói:

- Quá nhi chỉ nghe lời một mình muội, muội hãy khuyên Quá nhi vài lời.

Tiểu Long Nữ buồn bã nói:

- Dù chàng có chịu nghe lời tiểu muội, trên thế gian làm gì còn có Tuyệt Tình đơn nữa?

Hoàng Dung nói:

- Tuyệt Tình đơn tuy không còn, nhưng chất độc hoa Tình trong người Quá nhi không phải là không có cách chữa trị, khó là Quá nhi không chịu uống thuốc mà thôi.

Tiểu Long Nữ vừa kinh ngạc, vừa vui mừng, đứng bật dậy, nói:

- Có... vẫn có thuốc giải độc ư?

Hoàng Dung kéo tay nàng, nói:

- Muội hãy ngồi xuống đây.

Rồi lấy trong túi ra một nhúm cỏ màu tím sẫm, nói:

- Đây là Đoạn Trường thảo, vị Thiên Trúc cao tăng lúc chết có cầm trong tay thứ thảo dược này. Chu Tử Liễu đại ca nói rằng vị Thiên Trúc cao tăng đang tìm giải dược thì bị trúng châm mà chết. Muội có hiểu một người chết mà vẫn nở nụ cười rất tươi là vì sao không? Là vì vị cao tăng đã tìm ra giải dược. Sư phụ của ta là Hồng Thất Công từng dạy: phàm chỗ hang rắn độc qua lại trong vòng bảy bước tất có thảo dược giải cứu nọc độc của rắn. Các chất độc khác cũng vậy cả, đó là cái lý vạn vật sinh khắc nhau trong trời đất. Đoạn Trường thảo này mọc đầy ngay dưới gốc cây hoa Tình, tuy chứa chất cực độc, nhưng ta nghĩ đi nghĩ lại, cho rằng nên lấy độc trị độc, Đoạn Trường thảo chính là khắc tinh của hoa Tình.

Chỉ thấy Tiểu Long Nữ gật đầu lia lịa. Hoàng Dung nói:

- Uống Đoạn Trường thảo dĩ nhiên là rất mạo hiểm, nhưng hiện thời đã vô dược khả cứu, chúng ta đành tử lý cầu sinh, phải thử một phen. Theo ta suy đoán, chín phần mười sẽ khỏi.

Tiểu Long Nữ biết Hoàng Dung đa trí, đã suy đoán thế chắc không sai; hơn nữa cũng chẳng còn cách nào khác. Chứng kiến chất độc hoa Tình phát tác trên cơ thể Lý Mạc Sầu đáng sợ như thế nào, vạn nhất Đoạn Trường thảo không trị nổi chất độc hoa Tình, Dương Quá có bị chết vì Đoạn Trường thảo thì vẫn còn dễ chịu hơn là chết vì chất độc hoa Tình phát tác Nàng cúi đầu ngẫm nghĩ, tâm ý đã quyết, nói:

- Được, tiểu muội sẽ khuyên chàng uống.

Hoàng Dung lấy trong bọc ra một nắm Đoạn Trường thảo, đưa cho Tiểu Long Nữ, nói:

- Ta nhặt ngần này là đủ dùng. Muội hãy cho Quá nhi uống một ít trước đã, vận khí bảo hộ tâm tạng, xem công hiệu thế nào để tăng giảm liều lượng.

Tiểu Long Nữ cất vào trong túi, quì xuống vái Hoàng Dung, nói nhỏ:

- Quá nhi... Quá nhi một đời cô khổ, hành sự tùy hứng. Xin nhờ Quách phu nhân để tâm săn sóc chàng.

Hoàng Dung vội đưa tay đỡ dậy, nói:

- Muội săn sóc cho Quá nhi sẽ tốt hơn ta hàng trăm lần. Đợi sau khi giải vây thành Tương Dương, chúng ta hãy cùng nhau đến đảo Đào Hoa nghỉ ngơi một thời gian.

Hoàng Dung tuy thông minh, song không biết rằng Tiểu Long Nữ tự biết mình chẳng còn sống được mấy ngày, câu nói vừa rồi là hoàn toàn thật lòng mong Hoàng Dung săn sóc cho Dương Quá. Hoàng Dung ngẩng đầu lên, thấy Dương Quá đứng ở phía xa đang ngóng chờ Tiểu Long Nữ.

Dương Quá ngóng chờ Tiểu Long Nữ, không biết nàng và Hoàng Dung nói với nhau chuyện gì, thấy Hoàng Dung đi rồi, chàng mới thong thả lại gần. Tiểu Long Nữ đứng dậy, nói:

- Hôm nay đã gặp nhiều chuyện bi thảm, ngày tháng của đôi ta cũng chẳng còn nhiều. Quá nhi, việc của người khác, chúng mình tạm không nhắc đến, chàng hãy đưa thiếp đi nào.

Dương Quá nói:

- Chính ta cũng đang nghĩ thế.

Hai người dắt tay nhau đi theo con đường mòn lưng núi.

Đi một quãng, thấy một đôi nam nữ ngồi kề vai nhau trò chuyện trên một phiến đá, là Võ Đôn Nhu và Gia Luật Yến. Dương Quá mỉm cười, rảo bước ngang qua phía sau hai người. Bỗng nghe từ bụi cây phía trước vọng lại tiếng cười vui vẻ, rồi Hoàn Nhan Bình chạy ra, có một người đuổi theo sau, cười nói:

- Xem muội chạy đi đâu nào?

Hoàn Nhan Bình thấy Dương, Long hai người thì đỏ mặt, gọi:

- Dương đại ca, đại tẩu!

Đoạn chạy vào cánh rừng bên trái, có Võ Tu Văn chạy theo.

Dương Quá thấp giọng ngâm:

- Tình là chi hỡi thế gian...

Ngừng một lát, nói:

- Cách đây chưa lâu, huynh đệ họ Võ vì Quách cô nương mà quyết một phen sống chết, vậy mà bây giờ cả hai đều đã hướng sang người khác. Có người cả đời chỉ chung tình với một người. Lại có những kẻ như Công Tôn Chỉ, Cầu Thiên Xích. Ôi, tình là chi hỡi thế gian? Câu này quả là đáng hỏi lắm.

Tiểu Long Nữ cúi đầu trầm tư, không nói gì. Hai người đi xuống chân núi, ngoảnh nhìn lên chỉ thấy tịch dương nhuộm hồng nửa bầu trời, nửa còn lại là màu lam phía trên đỉnh núi phủ tuyết trắng, cảnh đẹp thật khó tả, hai người còn được sống trên thế gian không lâu, nhìn cảnh đẹp ấy càng thêm lưu luyến.

Tiểu Long Nữ ngắm cảnh ngơ ngẩn một hồi, bỗng hỏi:

- Chàng bảo sau khi người ta chết, có thật sẽ xuống cõi âm, có thật sẽ gặp Diêm vương hay không?

Dương Quá nói:

- Mong sao như thế. Cõi âm dù có rừng đao, có khổ hình với vô số vạc dầu, nhưng có cõi âm vẫn hơn. Nếu không, đôi ta làm sao còn có dịp gặp lại nhau?

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng thế, nếu có cõi âm thật vẫn hơn. Nghe bảo trên đường xuống suối vàng có Mạnh bà, cho người ta uống một bát canh để quên hết mọi việc trên trần gian. Bát canh ấy, thiếp sẽ không uống đâu. Quá nhi, thiếp muốn vĩnh viễn ghi nhớ ân tình của chàng.

Nàng vốn giỏi kiềm chế mình, lòng bi thương khôn tả mà giọng nói vẫn thản nhiên. Dương Quá thật không chịu nổi, phải ngoảnh đi lau nước mắt.

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Chuyện ở cõi u minh, chẳng biết thật hư thế nào, nếu được bất tử thì vẫn hơn. Quá nhi, chàng nhìn xem, bông hoa này đẹp quá chừng.

Dương Quá nhìn theo ngón tay nàng chỉ, thấy bên đường có bông hoa tươi mới nở màu hồng sẫm to bằng miệng chén, đang lay động trước gió, trông như

hoa mẫu đơn mà không phải mẫu đơn, như hoa thược dược mà không phải thược dược, bèn nói:

- Loài hoa này ít gặp, giữa mùa đông mà nở rực rỡ thế này. Ta sẽ đặt cho nó một cái tên, gọi là hoa Long Nữ.

Nói rồi chàng bước tới ngắt bông hoa, cài lên mái tóc Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ cười, nói:

- Đa tạ chàng đã tặng thiếp một bông hoa đẹp, đã đặt cho loài hoa một cái tên dễ nghe.

Hai người lại đi một chặp nữa, rồi ngồi xuống một bãi cỏ. Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng còn nhớ tình cảnh hôm bái thiếp làm sư phụ hay không?

Dương Quá nói:

- Sao lại không nhớ?

Tiểu Long Nữ nói:

- Chàng đã thề suốt đời nghe lời thiếp, bất kể thiếp nói gì, chàng cũng sẽ không làm trái. Hiện tại thiếp đã trở thành thê tử của chàng, theo ý chàng thì nên là "xuất giá tòng phu" hay nên là "vâng lệnh sư phụ"?

Dương Quá cười, đáp:

- Nàng bảo sao, ta làm vậy, lệnh sư phụ không dám trái, lệnh của thê tử càng không dám trái.

Tiểu Long Nữ nói:

- Ồ, chàng còn nhớ thì tốt.

Hai người ngồi dựa vào nhau trên cỏ, nghe văng vẳng tiếng Võ Tam Thông gọi hai người đến dùng bữa tối. Dương Quá và Tiểu Long Nữ nhìn nhau cười, đều nghĩ: "Hà tất vì một bữa ăn mà bỏ cảnh đẹp thế kia?" Lát sau, trời tối dần, hai người đã mệt suốt một ngày đêm, lại bị thương sẵn, cuối cùng đều nhắm mắt ngủ thiếp đi.

Nửa đêm, Dương Quá mơ mơ màng màng gọi:

- Long nhi, nàng có lạnh không?

Chàng quờ tay định ôm nàng vào lòng, nào ngờ thấy trống không. Dương Quá giật mình mở mắt ra, Tiểu Long Nữ đã đi đâu không rõ. Chàng vội bật dậy, nhìn tứ phía, ánh trăng lạnh lẽo chiếu xuống núi rừng tịch mịch, không thấy bóng Tiểu Long Nữ đâu cả. Chàng liền chạy lên núi, miệng gọi to:

- Long nhi, Long nhi!

Trên đỉnh núi, chàng gọi to:

- Long nhi, Long nhi!

Sơn cốc tứ phía âm vang, vọng lại "Long nhi, Long nhi!" nhưng Tiểu Long Nữ thủy chung không hồi đáp. Dương Quá kinh dị nghĩ: "Nàng đi đâu kia chứ? Vùng núi này không hề có mãnh cầm quái thú; mà dù có, cũng không thể làm gì được nàng. Giả dụ ban đêm có cường địch tấn công, nàng nằm sát bên ta, nhất định ta đã phát giác". Chàng gọi lớn như thế, Nhất Đăng đại sư, Hoàng Dung, Chu Tử Liễu đều tỉnh giấc. Mọi người nghe nói Tiểu Long Nữ không biết đi đâu mất, ai cũng kinh ngạc, chia nhau đi tìm khắp Tuyệt Tình cốc, nào thấy tung tích của nàng?

Dương Quá cứ chạy chỗ này chỗ nọ như một kẻ điên. Cuối cùng mọi người hội tụ về một chỗ, Dương Quá cũng đã trấn tĩnh lại, nghĩ: "Vậy là nàng tự bỏ đi, ta mới không biết chút gì. Nhưng tại sao lại bỏ đi? Việc này tất liên quan đến những gì Quách phu nhân nói với nàng chiều qua. Lần trước nàng bỏ đi, cuối cùng lạc đến Tuyệt Tình cốc này, cũng là sau khi trò

chuyện với Quách phu nhân mà ra". Chàng liền cao giọng, hỏi:

- Quách bá mẫu, chiều qua rốt cuộc bá mẫu đã nói gì với Long nhi?

Hoàng Dung cũng nghĩ không ra vì sao Tiểu Long Nữ đột nhiên mất tích, thấy trán Dương Quá nổi gân xanh, thì càng lo ngại, nói:

- Ta muốn nàng khuyên ngươi uống Đoạn Trường thảo, hi vọng may ra có thể giải độc hoa Tình cho ngươi.

Dương Quá buột miệng nói:

- Long nhi đã không sống được, Dương mỗ còn sống một mình trên thế gian làm gì?

Hoàng Dung an ủi:

- Ngươi đừng nôn nóng quá. Long cô nương nhất thời chưa biết đi đâu, nàng võ công cao cường, không thể gặp bất trắc, sao lại bảo "không sống được"?

Dương Quá đang nôn nóng, không kìm được, liền nói to:

- Nữ nhi bảo bối của phu nhân đã dùng Băng phách ngân châm phóng trúng vào người Long nhi, đúng vào lúc nàng đang nghịch vận kinh mạch trị thương, chất cực độc đem hút hết vào đan điền nội tạng, Long nhi lại không phải thần tiên, làm sao còn sống nổi kia chứ?

Hoàng Dung đâu ngờ sự thể lại đến mức ấy? Có nghe nói nữ nhi trong tòa cổ mộ dùng Băng phách ngân châm đả thương Dương Quá và Tiểu Long Nữ, nhưng nghĩ hai người đều là truyền nhân của phái Cổ Mộ, cùng một phái với Lý Mạc Sầu, tất có giải dược bản môn, chẳng qua chỉ bị đau nhất thời, chứ không có hậu họa gì, giờ nghe Dương Quá nói vậy thì kinh hãi tái mặt đi. Hoàng Dung suy nghĩ rất nhanh: "Thì ra Quá nhi không chịu uống Tuyệt Tình đơn là vì thê tử không giữ được tính mạng, nên Quá nhi không muốn sống một mình. Thế thì Tiểu Long Nữ đi đâu mới được chứ?" Ngẩng nhìn lên đỉnh núi, nơi Công Tôn Chỉ và Cầu Thiên Xích rơi xuống thạch động, bất giác rùng mình.

Dương Quá từ nãy vẫn không rời mắt khỏi Hoàng Dung, Hoàng Dung nhìn lên đó rùng mình, tâm ý thế

nào làm gì chàng chẳng biết? Chàng lập tức vừa kinh hãi vừa giận dữ, nói:

- Long nhi đã khó giữ được mạng sống, phu nhân còn đi khuyên nàng tự tận, mong cứu mạng Dương mỗ chứ gì? Phu nhân tự cho rằng đó là vì thiện ý đối với Dương mỗ, Dương mỗ ta... căm hận phu nhân...

Nói đến đây, chàng nghẹn thở ngã ngửa ra, ngất đi.

Nhất Đăng đại sư xoa lưng cho chàng một hồi, Dương Quá dần dần tỉnh lại. Hoàng Dung nói:

- Ta chỉ khuyên nàng cứu mạng ngươi, không đời nào khuyên nàng tự tận, ngươi không tin, cái đó tùy ngươi.

Mọi người nhìn nhau, thực không biết phải làm sao. Hoàng Dung nói:

- Chúng ta thử lên đỉnh núi đó xem.

Thế là mọi người cùng kéo lên đó, ngó xuống thạch động, bên dưới tối om, chẳng nhìn thấy gì.

Trình Anh bỗng nói:

- Chúng ta tước vỏ cây bện thành dây dài, để tiểu nữ xuống dưới đáy xem sao. Dương đại tẩu lỡ có... trượt chân...

Hoàng Dung gật đầu, nói:

- Chúng ta nhất định phải tìm cho ra.

Thế là mọi người dùng đao kiếm tước vỏ cây, đông người, đến lúc trời sáng đã bện xong một sợi dây dài hơn trăm trượng. Cánh trẻ ai cũng tự nguyện xin xuống, Dương Quá nói:

- Dương mỗ sẽ xuống.

Mọi người nhìn Hoàng Dung, chờ nghe lệnh. Hoàng Dung biết Dương Quá nghi ngờ mình, có lên tiếng can ngăn, Dương Quá cũng chẳng chịu nghe, nhưng nếu để chàng xuống đó, lỡ Tiểu Long Nữ rơi xuống chết dưới đó thật, thì làm sao chàng chịu leo lên? Vì thế nhất thời do dự không nói.

Trình Anh quả quyết nói:

- Dương đại ca, để muội xuống, đại ca có tin muội hay không?

Ngoài Tiểu Long Nữ, người được Dương Quá phục nhất là Trình Anh; tự chàng cũng biết mình đang nôn nóng, mà chân tay thì bủn rủn vô lực, đành gật đầu. Cha con họ Võ cùng Gia Luật Tề dòng giữ sợi dây, thả dần cho Trình Anh xuống đáy thạch động. Sợi dây chỉ còn dư vài trượng, Trình Anh mới tới nơi.

Mọi người vây quanh miệng lỗ hổng, không ai nói gì chỉ chăm chăm ngó xuống, đợi Trình Anh báo tin kéo lên. Mọi người đều sốt ruột, vì đã lâu không thấy tín hiệu của Trình Anh. Hoàng Dung và Chu Tử Liễu nhìn nhau, cùng nghĩ bụng: "Nếu Tiểu Long Nữ quả nhiên chết ở dưới kia, Dương Quá nhất định sẽ nhảy xuống đó, phải kịp thời giữ hắn lại".

Dương Quá thấy Hoàng Dung và Chu Tử Liễu nhìn nhau, nghĩ thầm: "Nếu ta muốn tìm đến cái chết, ắt tự có cách kết thúc, đâu có ở đây để các người lôi lôi kéo kéo như một gã ngốc?".

Bỗng sợi dây Võ Tam Thông đang cầm lay động, Quách Phù và huynh đệ họ Võ cùng kêu:

- Mau kéo lên!

Mọi người hợp lực kéo dây đưa Trình Anh lên. Trình Anh chưa lên tới miệng lỗ hổng, đã nói to:

- Không có, Dương đại tẩu không ở dưới đó.

Mọi người cả mừng, không hẹn cùng thở dài nhẹ nhõm. Trình Anh đã đứng bên miệng hố, nói:

- Dương đại ca, tiểu nữ đã tìm kỹ khắp nơi, dưới ấy ngoài di hài gãy nát của vợ chồng Công Tôn Chỉ, không có vật gì khác.

Chu Tử Liễu trầm ngâm nói:

- Chúng ta đã tìm khắp nơi, thiết nghĩ Long cô nương đã rời khỏi sơn cốc rồi.

Lục Vô Song bỗng nói:

- Còn một chỗ chưa tìm, không chừng Dương đại tẩu đang nghĩ cách tìm viên Tuyệt Tình đơn cũng nên.

Dương Quá giật mình, không chờ nghe hết câu, lập tức chạy ngay lên Đoạn Trường nhai, vừa chạy gấp, vừa gọi to:

- Long nhi, Long nhi!

Đến trước sườn núi, cúi nhìn xuống vực sâu, chỉ thấy sương mù, nào thấy bóng người?

Chàng nghĩ: "Long nhi tâm tư đơn thuần, nếu có tâm sự gì, nhất định sẽ không giấu ta". Chàng nhớ lại câu nàng nói: "Nàng bảo nàng muốn ta vĩnh viễn nhớ lời thề là sẽ nghe nàng phân phó. Ta dĩ nhiên sẽ không làm trái tâm ý của nàng. Nhưng nàng hoàn toàn không có phân phó gì cả, đã tự bỏ đi là sao? Long nhi, Long nhi, nàng rốt cuộc đi đâu vậy? Nàng muốn ta làm theo lời gì của nàng?" Chàng nhìn sang Đoạn Trường nhai đối diện, thấy thấp thoáng như có một bạch y thiếu nữ tóc cài đóa hoa hồng, thân hình uyển chuyển, hai tay song kiếm, chính đang kịch chiến với Công Tôn Chỉ. Chàng gọi to:

- Long nhi!

Khi định thần, nào có thấy Tiểu Long Nữ? Chỉ thấy từng lớp từng lớp sương mù bị gió thổi qua mà thôi, nhưng đúng là có đóa hoa hồng ở sườn núi đối diện.

Chàng lấy làm lạ: "Hôm qua Long nhi đấu với Công Tôn Chỉ ở đó, rõ ràng không hề có đóa hoa hồng. Nơi này toàn là núi đá, thảo mộc chẳng mọc nổi, đào đâu ra hoa? Nếu bảo gió thổi đến, làm sao có sự trùng

hợp như vậy được?" Bèn hít một hơi, chạy qua chiếc cầu đá sang sườn núi đối diện. Tới gần, trống ngực đập dồn, chính là đóa hoa màu đỏ sẫm chàng đã cài lên tóc Tiểu Long Nữ chiều qua; lúc này đã hơi héo. Chàng nhớ rất kỹ, tối qua trước lúc ngủ, đóa hoa ấy vẫn còn cài trên mái tóc nàng. Đóa hoa ở đây, Tiểu Long Nữ đêm qua chắc hẳn đã tới chỗ này.

Dương Quá cúi xuống cầm đóa hoa lên, thấy bên dưới có một gói giấy, vội mở gói giấy ra, bên trong là một nắm cỏ màu tím sẫm, chính là loài Đoạn Trường thảo mọc dưới gốc cây hoa Tình. Trống ngực đập dồn, chàng lật cái bao giấy xem kỹ, không có chữ nào, bỗng nghe có tiếng Lục Vô Song gọi ở sườn núi bên kia:

- Dương đại ca, đại ca làm gì ở đó thế?

Dương Quá ngoảnh sang, chợt thấy trên sườn núi bên đó có hai hàng chữ được vạch bằng mũi kiếm lên mặt đá, dòng chữ to viết:

"Mười sáu năm sau, tại đây tái hợp, phu thê thâm tình, xin đừng thất ước".

Dòng chữ nhỏ viết:

"Tiểu Long Nữ thuộc phu quân Dương lang, muôn phần trân trọng, mong ngày đoàn tụ".

Dương Quá ngẩn ngơ nhìn hai dòng chữ, nhất thời tâm thần rối loạn, thực không hiểu dụng ý thế nào, nghĩ: "Nàng hẹn ta mười sáu năm sau tái hợp ở đây, vậy thì nàng đi đâu kia chứ? Nàng bị trúng độc nặng, khó bề chữa trị, chưa chắc sống nổi mươi bữa nửa tháng, làm sao lại hẹn những mười sáu năm? Nàng cũng thừa biết ta đã ném viên Tuyệt Tình đơn xuống vực, sao còn hẹn mười sáu năm tái hợp?" Chàng càng nghĩ tâm trí càng rối loạn, thân hình lắc lư chực ngã.

Mọi người ở sườn núi bên kia thấy chàng như kẻ phát điên, chỉ sợ chàng trượt chân ngã xuống vực sâu. Nếu sang đó khuyên chàng, chỗ sườn núi chỉ đủ chỗ cho một người đặt chân, nếu Dương Quá phát điên thật, chàng võ công lại cao, không ai chế ngự được, tất sẽ bị chàng kéo ngã theo xuống vực. Hoàng Dung hơi chau mày, nói với Trình Anh:

- Sư muội, hình như Dương Quá chỉ nghe lời sư muội thì phải.

Trình Anh gật đầu, nói:

- Phải! Để muội qua đó xem sao.

Rồi nàng lướt nhanh qua chiếc cầu đá, tiến đến chỗ Dương Quá. Dương Quá nghe sau lưng có tiếng bước chân, bèn quát to:

- Không ai được tới đây!

Đoạn chàng quay ngoắt lại, mắt phóng ra tia hung quang. Trình Anh dịu dàng nói:

- Dương đại ca, là muội đây mà. Muội chỉ giúp đại ca tìm Dương đại tẩu, chứ không có ý gì khác.

Dương Quá chằm chằm nhìn Trình Anh một hồi, ánh mắt mới dịu dần.

Trình Anh bước lên một bước, hỏi:

- Bông hoa này là của Dương đại tẩu để lại ư?

Dương Quá nói:

- Phải. Tại sao phải mười sáu năm? Tại sao phải mười sáu năm?

Trình Anh thong thả đến bên cạnh chàng, nhìn theo ánh mắt chàng, đọc xong hai hàng chữ bên sườn núi đối diện, cũng không hiểu gì, nói:

- Quách phu nhân túc trí đa mưu, liệu sự như thần, không ai sánh kịp. Chúng ta sang bên kia hỏi phu nhân, ắt sẽ hiểu ra.

Dương Quá nói:

- Đúng lắm. Cầu đá rất trơn, cô nương hãy cẩn thận.

Rồi chàng phi thân qua sườn núi bên kia, kể lại hai hàng chữ cho Hoàng Dung nghe.

Hoàng Dung lặng lẽ trầm tư một hồi, đột nhiên hai mắt sáng lên, vỗ tay một cái, cười nói:

- Quá nhi, đại hỉ, đại hỉ!

Dương Quá vừa kinh ngạc vừa vui mừng, run run hỏi:

- Quách bá mẫu bảo... bảo... có tin mừng ư?

Hoàng Dung nói:

- Tất nhiên rồi. Long gia muội tử đã gặp được Nam Hải thần ni, quả là kỳ duyên độc nhất vô nhị.

Dương Quá vẻ mặt ngơ ngác, hỏi:

- Nam Hải thần ni là ai vậy?

Hoàng Dung nói:

- Nam Hải thần ni là vị đại thánh trong cửa Phật, tu vi về Phật pháp và võ công đều cao thâm khôn lường. Chỉ vì Người ít đặt chân lên Trung Thổ, nên hiếm có nhân sĩ võ lâm biết được đại danh của Người. Gia gia ta từng kiến diện Người một lần, được Người truyền thụ một lộ chưởng pháp, dùng cả đời chưa hết. Ôi đó là chuyện xảy ra mười sáu, ba mươi hai, đúng rồi, ba mươi hai năm trước.

Dương Quá bán tín bán nghi, lẩm bẩm:

- Ba mươi hai năm...

Hoàng Dung nói:

- Đúng, vị thần ni này có lẽ đã ngót trăm tuổi. Gia gia ta bảo cứ mười sáu năm Người lại tới Trung Thổ một lần, kẻ ác gặp Người tức là do kiếp trước không tu. Người tốt gặp Người, tất được ban phúc. Long gia muội tử là nhân vật mỹ diễm như tiên, Người nhất định sẽ yêu thích, thu làm đồ đệ, đưa ra Nam Hải.

Dương Quá lẩm bẩm:

- Cứ mười sáu năm, cứ mười sáu năm... Nhất Đăng đại sư, có chuyện đó thật ư?

Nhất Đăng đại sư "ừm" một tiếng.

Hoàng Dung cướp lời, nói:

- Vị thần ni này Phật pháp tuy cao thâm, song tính nết có phần cổ quái. Nhất Đăng đại sư đã được gặp thần ni hay chưa?

Nhất Đăng đại sư lắc đầu, nói:

- Lão nạp vô duyên, chưa được gặp Người.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Vị thần ni có một điều không thông tình lý, ai lại đi bắt một đôi vợ chồng trẻ như hoa phải xa nhau những mười sáu năm, như thế chẳng tàn nhẫn quá sao? Long gia muội muội võ công đã cao như thế, còn học thêm mười sáu năm nữa, để hoàn toàn chế ngự trượng phu hay sao?

Nói đoạn cười to.

Dương Quá nói:

- Không phải thế đâu, Quách bá mẫu.

Hoàng Dung hỏi:

- Thế thì là gì?

Dương Quá nói:

- Long nhi chất độc ngấm vào tạng phủ, tính mạng khó toàn, nếu quả được Nam Hải thần ni ban phúc, thì trong mười sáu năm Người sẽ dùng đại thần thông để khu trừ chất độc khỏi cơ thể Long nhi. Điệt nhi cho rằng... dẫu sao cũng không khỏi hẳn được.

Hoàng Dung lại thở dài, nói:

- Quách Phù thô lỗ đả thương người khác, ta... ta hổ thẹn vô cùng. Quá nhi, dự đoán của ngươi có vẻ hợp lý hơn đấy. Long gia muội muội chất độc ngấm vào tạng phủ, Nam Hải thần ni dù có tiên đơn diệu dược cũng không thể giải hết độc trong một thời gian ngắn. Chỉ mong nàng sớm lành bệnh, Nam Hải thần ni đại phát từ bi, không cần lâu ngần ấy đã cho vợ chồng ngươi đoàn tụ.

Dương Quá chưa từng nghe bốn chữ "Nam Hải thần ni", hoang mang chưa muốn tin, nhưng nào hoa nào cỏ trong tay, nào chữ khắc trên vách núi, đều hoàn toàn là sự thực hiển nhiên, Tiểu Long Nữ nếu gặp bất

trắc, làm gì có chuyện hẹn ước mười sáu năm tái hợp? Chàng ngẫm nghĩ một hồi, lại hỏi:

- Quách bá mẫu, vì sao bá mẫu biết Nam Hải thần ni thu Long nhi làm đệ tử? Tại sao Long nhi không viết rõ thực tình trên vách núi, để cho điệt nhi khỏi khắc khoải đợi chờ?

Hoàng Dung nói:

- Đó là ta đoán từ bốn chữ "mười sáu năm sau" mà ra. Ta chỉ biết cứ mười sáu năm Nam Hải thần ni lại tới Trung Thổ một lần, trừ Người ra, không còn ai có cái lệ kỳ lạ đó. Nhất Đăng đại sư, đại sư nghĩ có người nảo khác hay chăng?

Nhất Đăng đại sư lắc đầu:

- Không có.

Hoàng Dung nói:

- Vị thần ni này đến tên tuổi còn không cho phép ai nhắc đến, làm sao Long muội muội biết để khắc vào đá? Chỉ tiếc là không biết Đoạn Trường thảo có thể giải độc cho ngươi hay không, ôi, nếu mười sáu năm

sau... Long muội muội trở về mà không gặp ngươi, chỉ e nàng cũng không thiết sống nữa thôi.

Dương Quá mắt rưng rưng lệ, tất cả trở nên mờ ảo, nhìn sang sườn núi bên kia tưởng như có bóng bạch y thiếu nữ mười sáu năm sau đang tìm kiếm, rồi thất vọng đau khổ vì không thấy chàng. Một cơn gió lạnh thổi qua, chàng rùng mình, quả quyết nói:

- Quách bá mẫu, vậy điệt nhi sẽ đi tìm Nam Hải thần ni, nhưng không biết Người sống ở nơi nào?

Hoàng Dung nói:

- Ngươi nhất thiết chớ theo đuổi ý nghĩ đó, đảo Đại Trí, nơi Nam Hải thần ni cư trú, há cho người ngoài đặt chân, nam tử tới đó sẽ lập tức mất mạng. Gia gia ta lọt vào mắt xanh của Người mà cũng không dám tới hòn đảo ấy bái yết. Long muội muội đã được vị thần ni thu nhận, nhất định sẽ có ngày tái hợp, mười sáu năm thấm thoắt qua nhanh, hà tất nôn nóng.

Dương Quá quắc mắt nhìn Hoàng Dung, gằn giọng hỏi:

- Quách bá mẫu, tất cả những lời vừa rồi là thật hay giả?

Hoàng Dung nói:

- Ngươi hãy tới đọc lại hai hàng chữ kia, nếu không phải là nét chữ của Long muội muội, thì lời ta nói vị tất là thật.

Dương Quá nói:

- Nét chữ thì đúng rồi. Long nhi viết chữ "Dương" bao giờ cũng thiếu một nét trong chữ "nhật" bên phải, hàng chữ kia không phải là giả.

Hoàng Dung vỗ tay:

- Thế thì tốt. Chẳng giấu gì ngươi, ta chỉ cảm thấy chuyện này quá trùng hợp, nên còn nghi rằng Chu đại ca ngầm bố trí như thế để an ủi ngươi.

Dương Quá cúi đầu ngẫm nghĩ một lát, rồi nói:

- Được, điệt nhi sẽ uống thử món Đoạn Trường thảo, nếu vô hiệu, mười sáu năm sau nhờ Quách bá mẫu đến đây nói cho Long nhi biết số phận của điệt nhi!

Đoạn quay sang phía Chu Tử Liễu, nói:

- Chu đại thúc, thảo dược này uống bằng cách nào?

Chu Tử Liễu chỉ biết Đoạn Trường thảo cực độc, còn dùng nó như thế nào để dĩ độc trị độc thì hoàn toàn không biết, bèn nói với Nhất Đăng đại sư:

- Sư phụ, việc này xin sư phụ chỉ dẫn cho.

Nhất Đăng đại sư dùng ngón trỏ tay phải thong thả điểm bốn huyệt Thiếu Hải, Thông Lý, Thần Môn, Thiếu Xung trên người Dương Quá. Bốn huyệt này đều thuộc "Thủ Thiếu dương tâm kinh" là vùng khí dương mới sinh. Dương Quá cảm thấy có một luồng khí ấm từ bốn huyệt dồn ra phía ngực, tim lập tức dễ chịu hẳn.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Chất độc hoa Tình đã tương thông với tâm ý, thì thiết tưởng khi Đoạn Trường thảo giải độc cũng ắt sẽ công tâm. Lão nạp điểm bốn huyệt cho ngươi để bảo vệ tâm mạch. Ngươi hãy dùng thử trước một chút xem sao đã.

Dương Quá lạy tạ. Nhất Đăng đại sư thở dài, nói:

- Nếu sư đệ của lão nạp còn sống, chắc sẽ có thể phối chế lương dược theo lối quân thần tá sứ, chúng ta đỡ phải mò mẫm như thế này.

Dương Quá khi nghe tin Thiên Trúc cao tăng bị Lý Mạc Sầu giết hại, biết Tiểu Long Nữ không còn ai chữa trị, thì đã quyết chết; nhưng lúc này nghĩ đến lời hẹn mười sáu năm, ý tưởng cầu sinh lại trỗi dậy mạnh mẽ, thế là chàng liền lấy ra một nhúm Đoạn Trường thảo, cho vào miệng nhai thật chậm, cảm thấy vô cùng tanh hôi, vị thì đắng hơn cả hoàng liên. Chàng nuốt cả nước lẫn bã vào ruột, trước đây không thiết sống một mình, bây giờ lại sợ chết trước, lo rằng mười sáu năm sau Tiểu Long Nữ về Đoạn Trường nhai tìm chàng chẳng thấy, nàng sẽ thất vọng đau khổ không chịu nổi. Chàng ngồi xếp bằng tròn, ngầm vận nội lực, bảo hộ tâm mạch và đan điền, không lâu thì bụng bắt đầu chuyển động đau nhói lên.

Cái đau này tựa hồ bị hàng ngàn mũi kim nhọn đâm vào bụng, từng khúc từng khúc ruột đứt rời, hai chữ "Đoạn Trường" thật không phải hư ngôn. Dương Quá không rên một tiếng, ráng sức nhịn đau, sau khoảng thời gian bằng uống hết một ấm trà thì cơn đau lan ra toàn thân, tứ chi bách hạch, riêng vùng tim vẫn đều đều dễ chịu, đủ biết thần công Nhất Dương chỉ của Nhất Đăng đại sư tinh thâm trác tuyệt mức nào. Cơn đau kéo dài nửa canh giờ thì lui dần về vùng

bụng, đột nhiên Dương Quá ọe ra một ngụm máu đỏ tươi, đỏ hơn hẳn máu tươi của người thường.

Trình Anh, Lục Vô Song thấy thổ huyết đều khẽ kêu lên có vẻ lo ngại, Nhất Đăng đại sư thì rất mừng, nói nhỏ:

- Sư đệ, sư đệ tuy đã chết, vẫn còn ban ân huệ cho người đời.

Dương Quá đứng bật dậy, nói:

- Tính mạng của điệt nhi là nhờ đại sư, Thiên Trúc thần tăng và Quách bá mẫu cứu sống.

Lục Vô Song cả mừng, nói:

- Chất độc trong người đại ca đã hết rồi chứ?

Dương Quá nói:

- Làm sao nhanh thế được? Nhưng đã biết thứ cỏ này công hiệu, mỗi ngày chỉ việc nhai một nắm, độc tính sẽ hết dần.

Lục Vô Song nói:

- Làm sao đại ca biết khi nào trừ hết chất độc? Nhỡ trong người hết chất độc rồi, mà đại ca cứ uống, đứt ruột thì chết đó!

Dương Quá nói:

- Điều ấy thì huynh tự biết, nếu chất độc chưa hết khi động tình sẽ đau đớn.

Quách Phù đứng nghe bên cạnh, đột nhiên nói chen vào:

- Dương đại ca chỉ nhớ đến Dương đại tẩu, chứ chẳng nhớ đến ngươi đâu.

Hôm trước Công Tôn Chỉ dùng hắc kiếm đâm Quách Phù, Lục Vô Song bảo Quách Phù giơ tay mà đỡ, lúc ấy cứ tưởng Lục Vô Song có hảo ý, nhưng sau nghĩ lại, càng nghĩ càng thấy không phải thế, Lục Vô Song đâu biết Quách Phù mặc áo giáp lông nhím mà nhắc; chẳng qua Lục Vô Song muốn trả thù cho Dương Quá. Quách Phù giận lắm, bây giờ có dịp liền châm biếm vài câu. Hoàng Dung vội quát:

- Phù nhi, nói gì vậy?

Lục Vô Song đỏ bừng cả mặt. Quách Phù chưa chịu thôi, còn nói:

- Mười sáu năm sau Dương đại tẩu chắc chắn sẽ trở về, ngươi đừng hòng si tâm vọng tưởng.

Lục Vô Song không nhịn được nữa, xoẹt một tiếng đã rút ra thanh đao lá liễu, gằn giọng nói:

- Nếu không phải tại mi, Dương đại ca và Dương đại tẩu đâu phải biệt li những mười sáu năm? Mi tự nghĩ xem mi đã hại Dương đại ca biết chừng nào?

Quách Phù trợn mắt định cự lại, thì Hoàng Dung quát:

- Phù nhi, ngươi còn vô lễ với người khác sẽ phải lập tức một mình về đảo Đào Hoa, không được phép đến thành Tương Dương nữa.

Quách Phù không dám nói thêm, chỉ hầm hầm nhìn Lục Vô Song.

Dương Quá thở dài, nói với Lục Vô Song:

- Chuyện đó do trời xui đất khiến, Quách cô nương cũng không có ý hại người. Vô Song muội tử, từ nay đừng nhắc đến chuyện đó nữa.

Lục Vô Song nghe Dương Quá gọi mình là Vô Song muội tử, còn gọi Quách Phù là Quách cô nương, rõ ràng phân biệt thân sơ, thì vui lòng tra đao vào bao, hất hàm một cái về phía Quách Phù.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Dương thiếu hiệp uống Đoạn Trường thảo mà thân thể không bị tổn hại, xem chừng thứ cỏ này quả nhiên có tác dụng giải độc, nhưng để bảo đảm an toàn, không nên uống liên tục, đợi bảy ngày sau hãy dùng lần thứ hai. Trước khi nhai, thiếu hiệp hãy tự điểm bốn huyệt đạo bảo hộ tâm mạch, lượng thảo dược nhai cũng nên giảm dần.

Dương Quá cúi mình nói:

- Cẩn lĩnh đại sư chỉ giáo.

Hoàng Dung thấy mặt trời đã lên đỉnh đầu, nói:

- Chúng ta rời thành Tương Dương đã lâu, không biết quân tình thế nào, thật rất lo lắng, hôm nay cần trở về. Quá nhi, ngươi cũng nên cùng về thành Tương Dương một thể, Quách bá phụ nhớ ngươi lắm đó.

Dương Quá nói:

- Điệt nhi muốn ở đây chờ thê tử.

Quách Phù lấy làm lạ:

- Dương đại ca định ở đây mười sáu năm ư?

Dương Quá nói:

- Huynh cũng không biết, vả lại huynh cũng chẳng có chỗ nào đáng để đến cả.

Hoàng Dung nói:

- Ngươi cứ ở lại đây mươi bữa nửa tháng cũng tốt. Nếu không có thêm tin tức gì của Long gia muội tử, thì ngươi cứ tới thành Tương Dương.

Dương Quá cứ ngẩn ngơ nhìn sườn núi đối diện, không trả lời.

Mọi người từ biệt Dương Quá. Quách Phù thấy Lục Vô Song hoàn toàn không có ý đi, không nhịn được, nói:

- Lục Vô Song, ngươi ở lại đây bầu bạn với Dương đại ca chăng?

Lục Vô Song đỏ mặt, nói:

- Việc đó liên can gì đến ngươi?

Trình Anh nói:

- Dương đại ca chưa khỏe hẳn, ta cùng biểu muội ở lại săn sóc Dương đại ca vài hôm.

Hoàng Dung biết vị tiểu sư muội này ngoài mềm trong cứng, nếu con gái mình làm rầu lòng nàng ta, không chừng hậu họa vô cùng, bèn quắc mắt với Quách Phù, nói:

- Quá nhi có tiểu sư muội và Lục cô nương săn sóc thật không còn gì bằng. Đợi khi chất độc trong người Quá nhi đã được giải hết, mời ba vị cùng đến thành Tương Dương, chuyết phu và tiểu muội ta xin rộng cửa đón chờ.

Dương Quá, Trình Anh, Lục Vô Song ba người đứng trên sườn núi nhìn Nhất Đăng đại sư, Hoàng Dung và mọi người đi xa dần, cuối cùng khuất hẳn trong rừng cây. Đám cháy lớn trong rừng núi đã tắt.

Dương Quá nói:

- Hai vị muội muội, huynh có một ý định, nói ra xin đừng giận.

Lục Vô Song nói:

- Không ai trách Dương đại ca đâu.

Dương Quá nói:

- Ba người chúng ta từ khi gặp nhau thấy rất hợp, Dương Quá ta hoàn toàn không có huynh đệ tỷ muội, muốn được kết nghĩa kim lan với hai vị, từ nay ta coi nhau như huynh muội, tình như cốt nhục. Ý hai vị thế nào?

Trình Anh chợt nao lòng, biết tình của chàng đối với Tiểu Long Nữ thủy chung như nhất, do phải chờ mười sáu năm đằng đẵng, nên cần định rõ danh phận huynh muội, để tránh ở bên nhau nhiều ngày đôi bên khó xử, thấy Lục Vô Song cúi đầu mắt rưng rưng lệ, vội nói:

- Hai chúng tôi có một vị đại ca như huynh, thật là cầu được ước thấy.

Lục Vô Song đến bên một cây hoa Tình, nhổ ba cọng Đoạn Trường thảo cắm xuống đất, cười nói:

- Người ta khi kết bái thì thắp nhang, ba chúng ta làm theo kiểu mới, dùng cỏ thay nhang.

Nàng tuy đã gắng gượng vui vẻ, nhưng nói đến đây, giọng cũng hơi nghẹn ngào, không đợi Dương Quá trả lời, liền quì ngay xuống. Dương Quá và Trình Anh cũng quì xuống bên cạnh, vái tám vái, hành lễ kết nghĩa.

Dương Quá nói:

- Nhị muội, tam muội, vật đáng ghét nhất trong thiên hạ là cây hoa Tình, nếu để giống cây này lan ra bên ngoài sơn cốc, sẽ độc hại khôn lường. Chúng ta quyết phá hủy hết chúng đi, muội nghĩ sao?

Trình Anh nói:

- Đại ca có thiện nguyện ấy, chắc Bồ Tát sẽ phù hộ cho sớm được đoàn tụ với đại tẩu.

Dương Quá nghe câu đó, tinh thần phấn chấn hẳn lên.

Ba người liền chọn mấy vật dụng bằng sắt ở khu vực trang viện bị cháy, lấy cành cây làm cán, đi chặt phá những cây hoa Tình chưa bị cháy. Số cây hoa Tình trong sơn cốc không ít, lại phải thận trọng không để gai hoa Tình đâm vào mình, cho nên mất đứt sáu ngày mới chặt phá hết. Ba người chỉ sợ còn lại một

cây, không trừ tận gốc, lại dễ sinh họa; cho nên tìm kỹ khắp nơi, đến khi không còn một cây hoa Tình mới dừng tay. Từ đấy trở đi, cái họa do hoa Tình gây nên bị Dương, Trình, Lục ba người tuyệt diệt, hậu nhân không bao giờ gặp phải nữa.

Sáng ngày thứ bảy, Lục Vô Song lấy ra một nhúm Đoạn Trường thảo, nói:

- Đại ca, hôm nay đại ca lại phải nhai thứ cỏ độc này đấy.

Dương Quá đã có kinh nghiệm bảy ngày trước đó, biết Đoạn Trường thảo tuy độc, cơ thể mình chịu được, thế là tự điểm bốn huyệt đạo, cho mấy nhánh cỏ vào miệng nhai, nuốt xuống. Lần này chất độc trong cơ thể đã bớt, sự đau đớn không còn lợi hại như lần trước, nửa canh giờ sau thổ ra một ngụm máu tươi, lập tức hết đau.

Dương Quá đứng thẳng dậy, vươn vai, cử động tứ chi một hồi, thấy Trình Anh và Lục Vô Song sắc diện hoan hỉ, thì nghĩ thầm: "Hai vị nghĩa muội đối với ta tốt thế này, bình sinh có được một hồng nhan tri kỷ như thế đã không phải ân hận, huống hồ có cả hai? Chỉ tiếc là ta không thể báo đáp". Một lát, chàng lại

nghĩ: "Nhị muội gặp minh sư, sở học đại tiến, chỉ cần có thời gian tu luyện, tuần tự tiệm tiến, có thể trở thành cao thủ hạng nhất. Tam muội thua kém rất xa", bèn nói:

- Tam muội, sư phụ của muội và sư phụ của huynh là sư tỷ muội, hóa ra hai chúng ta còn là sư huynh muội đấy. Võ công tinh diệu nhất của phái Cổ Mộ chúng ta được ghi trong "Ngọc nữ tâm kinh". Tâm nguyện cả đời của Lý Mạc Sầu là được đọc bộ kinh ấy nhưng đến chết cũng không thỏa nguyện. Bây giờ không có việc gì, để huynh truyền thụ cho muội vài môn võ công được chứ?

Lục Vô Song cả mừng, nói:

- Đa tạ Dương đại ca, lần sau gặp Quách Phù, muội không còn sợ nàng ta vô lễ nữa.

Dương Quá mỉm cười, đem khẩu quyết trong "Ngọc nữ tâm kinh" đọc cho nàng nghe, từ nông đến sâu, dặn:

- Muội hãy học thuộc lòng khẩu quyết, khi luyện công có thể nhờ nhị muội trợ giúp. Nơi này không có người lạ, chính là nơi tuyệt diệu để luyện công.

Mấy ngày liền Lục Vô Song chuyên tâm ghi nhớ "Ngọc nữ tâm kinh", sở học của nàng vốn là công phu phái Cổ Mộ, tương thông cùng mạch, dễ dàng lĩnh hội. Dần dần học đến chỗ thâm thúy, Dương Quá dạy nàng cứ cố ghi nhớ, lâu ngày sẽ hiểu. Cứ như thế dạy gần một tháng, Lục Vô Song đã ghi nhớ thuộc lòng toàn bộ tâm kinh từ đầu chí cuối, không bỏ sót chữ nào. Dương Quá cũng cứ cách bảy ngày lại nhai Đoạn Trường thảo để giải độc, với liều lượng ít dần.

Một buổi sáng nọ, Trình Anh và Lục Vô Song nấu bữa ăn xong, chờ hồi lâu không thấy Dương Quá đến, hai người tới cái hang chàng ở, thì thấy trên đất có hàng chữ lớn vạch bằng vật nhọn:

Tạm thời li biệt, hậu hội hữu kỳ. Huynh muội chi tình, sáng như nhật nguyệt.

Lục Vô Song sững sờ, nói:

- Dương đại ca... thế là chàng đi rồi.

Đoạn nàng chạy lên đỉnh núi, nhìn xuống bốn phía, Trình Anh cũng chạy lên theo. Hai người phóng tầm mắt ra xa, chỉ thấy sương mù lãng đãng, nào thấy

đâu bóng hình Dương Quá? Lục Vô Song đau lòng, nghẹn ngào nói:

- Chàng bảo chàng... chàng đi đâu kia chứ? Mai sau... mai sau còn có dịp tái ngộ hay chăng?

Trình Anh nói:

- Tam muội, muội hãy nhìn mấy đám mây trắng kia, chúng ta tụ lại rồi tản mác, nhân sinh li hợp, cũng chẳng khác chi, sao muội còn phiền não?

Nàng tuy miệng nói vậy, song nước mắt không cầm được, vẫn lăn dài.

Sau khi ở lại Đoạn Trường nhai hơn một tháng, truyền thụ xong "Ngọc nữ tâm kinh" cho Lục Vô Song, thủy chung không biết thêm chút tin tức gì về Tiểu Long Nữ, Dương Quá biết có đợi thêm cùng vô ích, bèn hái một bó Đoạn Trường thảo cất vào bọc, viết dòng chữ trên mặt đất, rồi lẳng lặng bỏ đi. Chàng hi vọng Tiểu Long Nữ lại trở về núi Chung Nam chăng, bèn trở lại tòa cổ mộ, chỉ thấy mũ áo cưới để trên giường, quần áo vứt dưới nền, càng thêm đau lòng mà thôi.

Chàng xuống núi, lang bạt giang hồ đó đây, thấm thoắt đã mấy tháng, một hôm đến gần thành Tương Dương, thấy những nơi quân Mông Cổ san thành bình địa, đốt sạch, nay đã mọc lên những nếp nhà tranh, khói bếp đó đây, hiển nhiên quân Mông Cổ mấy tháng nay không tiến đánh xuống phía nam. Dương Quá tuy nhớ Quách Tĩnh, nhưng không muốn gặp mặt Quách Phù, nghĩ: "Mình xa Điêu huynh đã lâu, tại sao không đến thăm một chuyến?" Thế là tìm đường đến hoang cốc.

Gần đến nơi ẩn cư năm xưa của Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại, chàng cất tiếng hú thật dài, vừa đi vừa hú. Một lát sau, nghe trên lưng chừng núi phía trước vọng xuống tiếng "oắc oắc". Chàng ngẩng lên, thấy Thần điêu đứng dưới một gốc một cây lớn, bộ vuốt đang đè gí đầu một con báo. Thần điêu nhìn thấy Dương Quá, liền thả con báo ra, sải bước dài về phía chàng; con báo thoát chết, cụp đuôi lẩn ngay vào bụi cỏ. Dương Quá ôm lấy Thần điêu, người và thú đều mười phần hoan hỉ, cùng đi vào thạch thất. Chàng xa đây mới có vài tháng, nhưng đã trải qua mấy phen vào sinh ra tử, bi hoan tụ tán, chỉ tiếc Thần điêu không biết nói,

nếu không chàng đã có thể thổ lộ với Thần điêu nhiều điều.

Sau mấy ngày bầu bạn với Thần điêu, hôm nay chàng trở lại chỗ của Kiếm Ma Độc Cô Cầu Bại chôn kiếm. Chàng đọc lại dòng chữ khắc trên đá, bên dưới thanh kiếm gỗ đã mục:

Sau bốn mươi tuổi, bất kể vật gì, cây cỏ gỗ đá, đều có thể dùng làm kiếm. Từ đây tinh tu, dần dần tiến đến cảnh giới không kiếm thắng có kiếm.

Chàng nghĩ: "Mình sử dụng thanh Huyền thiết trọng kiếm nặng nề, đã mấy lần vô địch thiên hạ. Nhưng đọc di ngôn của Độc Cô tiền bối, thì rõ ràng kiếm gỗ có thể thắng Huyền thiết trọng kiếm, cuối cùng không dùng kiếm lại thắng kiếm gỗ. Long nhi đã hẹn mười sáu năm sau gặp lại, vậy thì trong vòng mười năm mình cứ thong thả tinh nghiên phép kiếm gỗ thắng Huyền thiết trọng kiếm, không dùng kiếm lại thắng kiếm gỗ".

Thế là chàng liền bẻ cành cây làm một thanh kiếm gỗ, nghĩ: "Huyền thiết trọng kiếm nặng bảy chục cân, thanh kiếm gỗ nhẹ bẫng này muốn thắng Huyền thiết trọng kiếm chỉ có hai cách: một là kiếm pháp tinh

diệu, lấy nhanh đánh chậm; hai là nội công sung mãn, lấy mạnh đánh yếu".

Từ đó chàng ngày đêm chuyên tu nội công, tinh nghiên kiếm thuật, sau mỗi trận mưa lớn, chàng lại ra dòng suối chống chọi với nước lũ để tăng lực xuất chiêu; thấm thoắt hết hè sang thu, qua thu sang đông, Dương Quá tuy rất chuyên cần tu luyện, song nội lực và kiếm thuật đều tiến triển chậm. Chàng biết mình tu vi vốn đã tới cảnh giới rất cao, muốn tiến bộ thêm quả thật cực khó, cho nên chàng cũng không vì thế mà nôn nóng.

Một hôm trời có tuyết lớn, Thần điêu kêu to vui mừng, nhảy ra ngoài bãi rộng, dang hai cánh vẫy mạnh, hất từng đám tuyết lớn tung tóe. Dương Quá chợt nghĩ: "Mùa đông không có nước lũ, luyện kiếm trong tuyết cũng là một cách tuyệt diệu". Chàng thấy Thần điêu vỗ cánh càng lúc càng mạnh, các bông tuyết rơi xuống tuy rất dày, song không có bông nào rơi xuống thân mình Thần điêu.

Dương Quá nổi hứng, vung thanh kiếm gỗ hất tuyết lên, đồng thời hất ống tay áo rỗng bên phải không cho các bông tuyết rơi xuống người mình. Đùa như

thế nửa ngày, lực đạo của thanh kiếm gỗ và ống tay áo rỗng đều tăng tiến rõ rệt.

Tuyết rơi ba hôm liền, Dương Quá ngày nào cũng luyện kiếm ngoài tuyết. Buổi chiều ngày thứ ba, tuyết rơi càng dày, Dương Quá đang mải vung kiếm hất tuyết thì Thần điêu đột nhiên vẫy cánh quét về phía chàng. Dương Quá không đề phòng, suýt bị quét trúng, vội nhảy tránh, cảm thấy trán mát lạnh, có một bông tuyết dính vào. Chàng nghĩ: "Điêu huynh lại muốn luyện kiếm cho mình tăng tiến về kiếm thuật đây", liền vung thanh kiếm gỗ đâm Thần điêu. "Rắc" một tiếng, thanh kiếm gỗ đụng cánh Thần điêu, lập tức gãy rời. Thần điêu không tấn công nữa, cụp cánh lại, kêu "oắc oắc", thần sắc có vẻ trách móc.

Dương Quá nghĩ: "Muốn dùng thanh kiếm gỗ chống chọi thần lực của Điêu huynh, chỉ có cách né tránh thật nhanh, thừa sơ hở trả đòn". Bèn làm một thanh kiếm gỗ khác, tái đấu ngoài tuyết với Thần diêu. Lần này cầm cự được mười mấy chiêu, thanh kiếm gỗ mới bị gãy.

Cứ thế luyện tập không nghỉ, Dương Quá thấy Thần điêu cũng không lơ là, tựa hồ đôn đốc chàng thật

nghiêm, thì trong lòng vừa cảm kích, vừa hổ thẹn, nghĩ: "Ta không luyện được thanh kiếm gỗ, sẽ phụ mỹ ý của Điêu huynh. Dịp may hiếm có này, ta chẳng thể bỏ qua". Thế là ngay cả lúc ngủ chàng cũng nghĩ cách tránh chiêu xuất chiêu và tăng cường nội lực như thế nào. Luyện công đã chăm, nỗi nhớ nhung Tiểu Long Nữ cũng không còn da diết như mấy tháng trước. Hiện thời chất độc hoa Tình trong cơ thể đã được giải hết, nội lực tăng tiến, thể chất cường tráng, đã không còn vẻ tiều tụy hôm nào.

Nhìn quang cảnh trời đất, biết mình biệt li với Tiểu Long Nữ đã một năm, Dương Quá nói:

- Điêu huynh, tại hạ muốn đi Tuyệt Tình cốc một chuyến, hôm nay tạm biệt Điêu huynh.

Rồi chàng mang theo thanh kiếm gỗ, rời khỏi hoang cốc. Thần điêu đi theo chàng đến chỗ đường rẽ, Dương Quá vái Thần điêu một cái, đoạn đi theo đường lớn về hướng bắc. Thần điêu ngậm vạt áo chàng kéo về hướng nam. Dương Quá nói:

- Điêu huynh, tại hạ đi phương bắc có việc, chúng ta chia tay ở đây thôi.

Nhưng Thần điêu cứ kéo chàng về hướng nam. Dương Quá lấy làm lạ: "Điêu huynh dạo trước rất thấu hiểu, sao bây giờ lại cố chấp như thế?" Khổ nỗi ngôn ngữ bất đồng, đành theo Thần điêu đi về hướng nam. Thần điêu thấy chàng chịu rồi thì nhả vạt áo ra, không kéo nữa, nhưng thấy chàng quay người đi lên hướng bắc, nó lại ngậm vạt áo chàng không nhả ra nữa. Dương Quá nghĩ: "Điêu huynh kéo ta về hướng nam, tất có thâm ý, ta đi theo thì hơn". Thế là chàng dứt bỏ ý định đi Tuyệt Tình cốc, mà cùng Thần điêu đi về hướng đông nam.

Đi hơn mười dặm, Dương Quá chợt nghĩ: "Điêu huynh thọ cao, thông linh, hay là Điêu huynh dẫn ta đi gặp Long nhi?" Nghĩ vậy, nhiệt huyết trào dâng, khó kìm lại được, bèn rảo cẳng cùng Thần điêu đi như bay. Chưa đầy một tháng, đã tới bờ Đông Hải.

Dương Quá đứng trên ghềnh đá ven biển, đưa mắt nhìn ra ngoài khơi, thấy sóng bạc đầu từ rất xa chạy lại, trong lòng lo âu xen lẫn hi vọng. Không lâu, tai nghe viễn triều rùng rùng như tiếng sấm ì ầm không ngớt. Chàng thuở nhỏ từng ở trên đảo Đào Hoa, biết thủy triều mỗi ngày đêm diễn ra hai lần, vào giờ Tí

giờ Ngọ. Lúc này gần trưa, chắc là lúc triều dâng. Tiếng thủy triều càng lúc càng rõ, ầm ầm như thiên binh vạn mã cùng rầm rập xô tới, chỉ thấy một dải bạch tuyến trào gấp vào bờ, thanh thế còn lợi hại hơn cả sấm sét. Dương Quá thấy trời đất thị uy thì bất giác biến sắc.

Phút chốc thủy triều đã tràn đến trước mặt, tựa hồ muốn đâm bổ lên ghềnh đá. Dương Quá vội nhảy lùi về phía sau, đột nhiên cảm thấy có một kình lực cực mạnh đẩy vào lưng chàng, chính là Thần điêu vẫy cánh tấn công. Chàng đang ở trong không trung, không chống đỡ được, ùm một cái, rơi tõm xuống giữa làn sóng bạc đầu, nước mặn xộc ngay vào miệng.

Tình thế lúc này rất nguy, may chàng từng luyện kiếm bao nhiêu lâu giữa dòng nước lũ trên núi, lập tức sử chiêu "Thiên cân trụy" đứng thật vững trên đáy biển bằng đá. Trên mặt biển sóng cao như núi, nhưng dưới đáy biển thì tĩnh lặng hơn. Chàng đã hiểu ra: "Thần điêu dẫn mình ra biển là để mình luyện kiếm trong sóng dữ". Bèn nhún mạnh hai chân, vọt lên mặt nước, một đợt sóng cao như núi ập xuống

đầu chàng. Chàng tung mình lên đầu sóng, hít một hơi dài rồi lại chìm xuống đáy biển.

Cứ thế tung mình vọt lên mặt nước để thở, đến khi thủy triều rút thì chàng đã mệt phờ, mặt nhợt nhạt. Giờ Tí, thủy triều lại dâng, chàng cầm thanh kiếm gỗ nhảy xuống múa kiếm trong sóng, cảm thấy lực thủy triều từ tứ phía ập đến, không giống như nước lũ chỉ đẩy từ trên xuống dưới; mỗi khi chống đỡ không nổi, chàng lại chìm xuống đáy biển tạm tránh.

Cứ thế mỗi ngày tập hai lần, chưa đến một tháng, tự cảm thấy công lực đại tiến, nếu đứng trên bờ múa kiếm, nghe tựa tựa như tiếng triều dâng. Bây giờ Thần điêu đấu với chàng, đã không dám dùng cánh đụng vào thanh kiếm gỗ nữa.

Một hôm Dương Quá nổi hứng, lúc vung kiếm đâm, sử đến mười thành công lực. Thần điêu kêu "oắc" một tiếng, vội né tránh. Dương Quá thu kiếm không kịp, thanh kiếm gỗ chém trúng vào một thân cây nhỡ nhỡ, kiếm gãy, thân cây cũng gãy đổ. Dương Quá tay cầm cán của thanh kiếm gỗ vừa gãy, nghĩ: "Thanh kiếm gỗ mỏng manh vô lực này mà chém gãy cây là do kình lực của tay ta, khi nào cây gãy mà kiếm

không gãy, tức là sẽ bằng thần kỹ của Độc Cô tiền bối năm xưa".

Xuân qua thu tới, năm tháng trôi mau, Dương Quá ngày ngày luyện kiếm với thủy triều, ngày cũng như đêm, trời nóng cũng như trời rét. Tiếng thanh kiếm gỗ phát ra khi đâm càng ngày càng to, ầm ầm ù ù, vang như thế mấy tháng, rồi nghe nhỏ dần, cuối cùng không nghe thấy gì nữaa. Lại luyện thêm vài tháng, tiếng lại nghe to dần, từ nhỏ tới to, lại từ to tới nhỏ, lặp đi lặp lại bảy lần, luyện đến bước ấy, bấm đốt ngón tay, tính ra chàng đã ở bên bờ biển sáu năm. Hiện thời Dương Quá tay cầm thanh kiếm gỗ, đứng bên bờ biển đón sóng mà đâm, kình phong do kiếm tạo nên đã ngang với sóng lớn từ trên cao đổ xuống. Thần điêu tuy có lực đạo kinh hồn, cũng đã không chịu nổi vài ba chiêu thức của thanh kiếm gỗ; bây giờ chàng mới hiểu tâm trạng cuối đời của Độc Cô Cầu Bại: "Từ đây kiếm thuật làm gì có ai trong thiên hạ địch nổi. Hèn chi Độc Cô tiền bối buồn bã chôn kiếm nơi hoang cốc". Lại nghĩ: "Nếu không có Điêu huynh năm xưa chứng kiến phép luyện kiếm của Độc Cô tiền bối, thì làm sao ta có được thần kỹ thế này? Ta gọi Thần điêu là Điêu huynh, kỳ thực Thần điêu là

lương sư của ta. Nói về tuổi tác, càng không biết Thần điêu bao nhiêu tuổi, không chừng Thần điêu đáng để ta gọi là Điêu công công, Điêu gia gia cũng nên".

Trong những năm luyện kiếm trên bờ biển, Dương Quá luôn luôn nghe ngóng tin tức qua những người đi biển trở về, xem có ai biết gì về Nam Hải thần ni hay chăng. Nhưng mấy năm, hỏi qua cả ngàn thuyền sư hải khách, không một ai có tin gì, chàng cũng bỏ dần ý định hỏi han, nghĩ thôi cứ chờ mười sáu năm sẽ tái hợp với Tiểu Long Nữ. Một hôm trời mưa gió như trút, Dương Quá cảm thấy bồn chồn, bèn giắt thanh kiếm gỗ sau lưng, khoác áo tơi che mưa, cùng Thần điêu lẳng lặng đi về hướng tây, từ ấy dấu chân chàng đặt khắp chốn Giang Nam Trung Nguyên.

Ghi chú:

Lời và điệu của "Hỏi thế gian tình ái là chi, mà đôi lứa thề nguyền sống chết" là dựa theo bài hát "Mại Bì đường", tác giả là Nguyên Hiếu Vấn, người nước Kim, sáng tác vào năm Kim Thái Hòa thứ năm, bấy giờ phụ thân của Dương Quá là Dương Khang mới năm tuổi.

Hồi 33

Phong Lăng Dạ Đàm

Thời Tống Lý Tông, năm Khai Khánh nguyên niên, là năm thứ chín sau khi đại hãn Mông Cổ Mông Ca lên ngôi, bấy giờ vào đầu xuân tháng Hai, bến Phong Lăng ở bờ bắc Hoàng Hà đầy tiếng ngựa hí lừa kêu, tiếng người tiếng xe huyên náo. Mấy ngày liền trời chợt lạnh chợt ấm, Hoàng Hà thoạt tiên tan băng, đến hôm nay gió bấc thổi mạnh, tuyết rơi dày, mặt sông lại đóng băng. Thuyền không thể qua lại, mà băng thì chưa đủ dày cho xe ngựa lại qua, rất nhiều khách đi xuống miền nam đều bị ách lại ở bến Phong Lăng, không thể đi tiếp. Bến Phong Lăng tuy có mấy tòa khách điếm, nhưng dòng người từ phía bắc đổ xuống lũ lượt không ngớt, chưa đến nửa ngày, các nơi đã hết chỗ, những khách thương đến sau không còn phòng để thuê làm chỗ nghỉ đêm.

Tòa khách điếm lớn nhất ở đây có tên "An độ lão điếm", nổi tiếng là tòa khách điếm an toàn. Nơi đây phòng ốc rộng rãi, ít khách thương nào không tìm đến trú ở đây, cho nên càng chật ních. Chưởng cự phải khua môi múa mép mới dồn được ba, bốn khách vào một phòng, còn hai chục người không biết

bố trí vào đâu, đành phải ngồi ở gian đại đường. Điếm tiểu nhị bày bàn ăn, đốt một đống lửa lớn ở giữa gian. Ngoài cửa gió lạnh thổi ù ù, tuyết bay lả tả lùa vào qua khe cửa, thổi lửa lúc sáng bừng, lúc tối lại. Mọi người đoán chừng sáng mai chưa thể lên đường, chau mày buồn bã.

Gần tối, tuyết rơi càng dày, bỗng nghe có tiếng vó ngựa, ba người cưỡi ngựa dừng lại ngoài điếm môn khẩu. Một vị khách già ngồi bên đống lửa cau mày, nói:

- Lại có người đến thêm.

Quả nhiên nghe giọng một nữ nhân:

- Chưởng cự, hãy chuẩn bị cho ta hai phòng rộng rãi, sạch sẽ.

Chưởng cự cười hề hề:

- Xin phu nhân lượng thứ, tiểu điếm đầy chật rồi, không còn một chỗ nào nữa.

Giọng nữ nhân:

- Được, thôi thì chuẩn bị cho ta một phòng vậy.

Chưởng cự nói:

- Được quí khách quang lâm quả là vinh hạnh cho tiểu điếm, nhưng hôm nay quả thật không còn lấy một phòng.

Nữ nhân vút vút cây roi ngựa, xẵng giọng:

- Nói vớ nói vẩn! Ngươi mở khách điếm mà không có đủ phòng trọ thì mở khách điếm làm gì? Ngươi bảo người ta nhường phòng lại không được hay sao? Ta trả nhiều tiền cho ngươi được chưa?

Đoạn xông thẳng vào đại đường.

Mọi người thấy nữ nhân trạc ba mươi tuổi, mặt hạnh má đào, dung nhan mỹ lệ, mặc chiếc áo da cừu lót lụa màu lam, cổ quàng tấm lông chồn, phục sức rất sang trọng. Theo sau thiếu phụ có một nam một nữ, đều khoảng mười lăm, mười sáu tuổi, nam thì mày rậm mắt to, thần tình thô hào, nữ thì thanh nhã tú mỹ. Thiếu niên và thiếu nữ cùng mặc áo da, thiếu nữ cổ đeo một chuỗi minh châu, mỗi hạt ngọc to bằng đầu ngón tay út, phát quang long lanh. Đám khách thương choáng ngợp bởi khí thế của ba người mới tới, ngẩn ngơ nhìn họ.

Điếm bạn cúi mình cười hề hề, nói:

- Phu nhân coi đó, các vị quan khách đây cũng đều không tìm được phòng trống. Ba vị nếu không hiềm phiền toái, tiểu nhân sẽ bảo các vị đây nhường cho một bàn, thôi thì tạm ngồi sưởi qua đêm nay, ngày mai băng đóng cứng, không chừng có thể qua sông.

Thiếu phụ xinh đẹp thấy tình cảnh này là thực, cau mày không nói. Một thiếu phụ trung niên ngồi bên đống lửa nói:

- Phu nhân hãy ngồi xuống đây mà sưởi cho đỡ lạnh đã, rồi tính sau.

Thiếu phụ xinh đẹp nói:

- Được, xin đa tạ.

Một vị khách nam ngồi cạnh thiếu phụ trung niên vội xê dịch sang một bên, dành ra một khoảng rộng.

Ba người ngồi một lát, điếm tiểu nhị bưng thức ăn tới. Thức ăn nhiều món, thịt thà đủ cả, còn thêm một bình rượu trắng. Thiếu phụ xinh đẹp tửu lượng rất cao, uống hết bát này đến bát khác. Thiếu niên và thiếu nữ cùng uống với thiếu phụ xinh đẹp.

Nghe ba người xưng hô, họ là tỷ đệ, chàng thiếu niên là út.

Mọi người ngồi vây quanh đống lửa, nghe gió thổi ù ù bên ngoài, nhất thời chưa định ngủ.

Một hán tử nói giọng Sơn Tây lên tiếng:

- Thời tiết thật là trái chứng, làm khổ người ta, lúc thì tan băng, lúc thì đóng băng.

Một người lùn nói giọng Hồ Bắc:

- Các hạ đừng có oán trách trời đất nữa, chúng ta được ngồi sưởi ấm thế này, được ăn uống no đủ, còn đòi gì hơn? Các hạ mà sống trong thành Tương Dương bị vây hãm, sẽ thấy nơi khốn cùng trong thiên hạ cũng vẫn còn là nơi an lạc chán.

Thiếu phụ xinh đẹp nghe bốn chữ "trong thành Tương Dương", thì nhìn đệ muội một cái.

Một vị khách nói giọng Quảng Đông hỏi:

- Lão huynh, xin hỏi trong thành Tương Dương bị vây hãm, tình cảnh thế nào?

Người nói giọng Hồ Bắc đáp:

- Sự tàn bạo của bọn Thát tử Mông Cổ, các vị hẳn đã nghe cả rồi. Cái năm hơn mười vạn đại quân Mông Cổ vây đánh thành Tương Dương, thống chế Lã đại nhân thủ thành là một kẻ bất tài, may có vợ chồng Quách đại hiệp ra sức chống địch...

Thiếu phụ nghe nhắc đến "vợ chồng Quách đại hiệp" thì lắng nghe.

Người nói giọng Hồ Bắc tiếp:

- Mấy chục vạn quân dân thành Tương Dương cũng dốc sức thủ thành, không một ai run sợ thoái hậu. Như tiểu nhân chỉ là một tiểu thương, cũng dùng xe chở đá giúp cho việc phòng thủ. Vết sẹo trên mặt tiểu nhân đây là do bị trúng tiễn của quân Mông Cổ đó.

Mọi người cùng nhìn người đó, thấy bên dưới mặt trái quả nhiên có một vết thương vì trúng tiễn to bằng miệng chén trà, thì bất giác có ý kính nể.

Vị khách Quảng Đông nói:

- Đại Tống ta đất rộng người đông, nếu ai cũng như lão huynh, thì bọn Thát từ Mông Cổ có hung bạo gấp mười, cũng không thể chiếm được giang sơn ta.

Người nói giọng Hồ Bắc:

- Đúng thế, các hạ thấy đó, đại quân Mông Cổ tấn công thành Tương Dương hơn chục năm, vẫn không hạ nổi, thành thử cũng không chiếm được các nơi khác. Nghe đồn mấy chục quốc gia bên ngoài Tây Vực đều bị quân Mông Cổ tiêu diệt, thành Tương Dương của nước ta vẫn vững vàng như núi. Tứ vương tử Mông Cổ Hốt Tất Liệt thân chinh đứng dưới chân thành đốc chiến, cũng không làm gì nổi người Tương Dương chúng tôi.

Vị khách Quảng Đông nói:

- Trăm họ đều sẵn sàng liều chết với bọn Thát tử, nếu bọn Thát tử tiến đánh vùng Quảng Đông chúng tôi, dân Quảng Đông cũng sẽ đánh cho chúng một trận tơi bời.

Người Hồ Bắc nói:

- Không liều chết với bọn Thát tử thì cũng mất mạng. Bọn Thát tử Mông Cổ đánh không nổi thành Tương Dương, bèn bắt người Hán ở ngoài thành, giải tới dưới chân thành mà chém đầu. Chúng còn dùng dây trói những đứa trẻ thơ năm, sáu tuổi rồi cho ngựa

kéo chạy vòng vòng dưới chân thành, vài vòng thì đứa trẻ đã chết tươi. Chúng tôi ở trên mặt thành nghe tiếng trẻ thơ khóc thét mà như đứt từng khúc ruột. Bọn Thát tử tưởng dùng thủ đoạn tàn bạo làm cho chúng tôi sợ hãi mà đầu hàng, nhưng chúng càng tàn bạo, ta càng giữ thành thật vững. Năm ấy lương thực trong thành Tương Dương hết nhẵn, nước cũng cạn, rồi vỏ cây, nước dơ cũng bị người ta ăn uống hết sạch, vậy mà bọn Thát tử vẫn không hạ nổi thành, đành phải lui binh.

Vị khách Quảng Đông nói:

- Mười mấy năm nay, không có thành Tương Dương kiên cường bất khuất, e rằng một nửa giang sơn Đại Tống ta đã mất rồi.

Mọi người nhao nhao hỏi han về tình hình thủ thành Tương Dương, người nói giọng Hồ Bắc kể đâu ra đó, ca ngợi vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung như thần như thánh, ai nấy tấm tắc không thôi.

Một người khách nói giọng Tứ Xuyên bỗng lên tiếng:

- Thực ra quan tốt giữ thành nơi nào cũng có, chẳng qua triều đình không phân biệt trung gian, để cho

gian thần tận hưởng vinh hoa phú quí, còn trung thần thì hàm oan mà chết. Chuyện anh hùng Nhạc Phi thời trước khỏi nói, như đối với Tứ Xuyên chúng tôi triều đình đã giết oan mấy vị đại trung thần.

Người Hồ Bắc nói:

- Là ai vậy, xin cho biết.

Người khách Tứ Xuyên nói:

- Bọn Thát tử Mông Cổ đánh Tứ Xuyên hơn mười năm, nhờ có Dư Giới Dư đại soái trấn thủ, trăm họ ở Tứ Xuyên đều coi Dư đại soái như vị Phật sống. Ai ngờ hoàng thượng tin lời tên gian thần Đinh Đại Toàn bảo Dư đại soái lạm quyền, dối trên nạt dưới, ban cho rượu độc buộc Dư đại soái tự vẫn, phái về một tên gian đảng bất tài làm nguyên soái. Sau đó bọn Thát tử Mông Cổ đánh tới, vùng bắc Tứ Xuyên lập tức thất thủ. Ngoài mặt trận toàn là thuộc hạ cũ của Dư đại soái, ai cũng liều chết đánh địch. Nhưng viên nguyên soái mới chỉ biết nịnh nọt thượng ti, không biết gì việc điều binh khiển tướng, tất nhiên không chống nổi quân địch. Bọn gian thần Đinh Đại Toàn, Trần Đại Phương che chở cho viên cẩu nguyên soái kia, lại đi đổ oan cho tướng quân Vương Duy Trung,

một vị tướng quân anh dũng bất khuất là tư thông với giặc, áp giải cả gia đình Vương tướng quân về kinh, chém đầu Vương tướng quân.

Nói đến đây, giọng người đó nghẹn ngào, mọi người cùng thở dài.

Vị khách Quảng Đông căm phẫn nói:

- Đại sự quốc gia lại do bọn gian thần thao túng. Nghe nói trong triều có ba con chó, tên gian thần Đinh Đại Toàn là một trong ba con đó.

Một thiếu niên mặt trắng trẻo từ đầu chỉ ngồi nghe, lúc này bỗng lên tiếng:

- Đúng vậy, đứng đầu bọn gian thần trong triều là ba tên Đinh Đại Toàn, Trần Đại Phương, Hồ Đại Xương. Người Lâm An chúng tôi thêm một dấu chấm trên chữ "Đại", thành chữ "Khuyển" (chó), ba tên ấy hóa thành Đinh Khuyển Toàn, Trần Khuyển Phương, Hồ Khuyển Xương.

Mọi người nghe vậy cùng cười ồ lên.

Vị khách Tứ Xuyên nói:

- Nghe khẩu âm của lão đệ, hình như là người Lâm An ở kinh đô thì phải?

Thiếu niên kia nói:

- Đúng thế.

Vị khách Tứ Xuyên nói:

- Vậy lão đệ có nghe kể về tình cảnh tướng quân Vương Duy Trung bị hành hình ra sao chứ?

Thiếu niên nói:

- Tiểu đệ đã chính mắt chứng kiến. Vương tướng quân trước lúc chết vẫn bình thản như không, uy phong lẫm liệt, chửi Đinh Đại Toàn, Trần Đại Phương là bọn họa quốc ương dân, ngoài ra còn có một chuyện lạ.

Mọi người cùng hỏi:

- Là chuyện gì vậy?

Thiếu niên nói:

- Vương tướng quân bị một tay Trần Đại Phương sát hại. Khi Vương tướng quân bị dẫn ra pháp trường, dọc đường Vương tướng quân lớn tiếng nói rằng sau

khi chết sẽ lên kêu oan với Ngọc hoàng đại đế. Ngày thứ ba sau khi Vương tướng quân chết, Trần Đại Phương quả nhiên bị chết thảm tại nhà. Thủ cấp của hắn bị treo cao ở gác chuông cửa Đông thành Lâm An, trên một cây sào. Chỗ ấy loài khỉ cũng không thể leo lên nổi, đừng nói là người, nếu không phải thiên thần thiên tướng do Ngọc hoàng đại đế phái xuống, còn ai có thể làm được việc đó?

Mọi người đều cho là lạ. Thiếu niên nói:

- Chuyện ấy thành Lâm An ai cũng biết, không phải do tại hạ bịa ra. Vị nào đến Lâm An, cứ hỏi thăm khắc biết.

Người khách Tứ Xuyên nói:

- Vị lão đệ này nói không sai. Có điều người giết Trần Đại Phương không phải thiên thần thiên tướng, mà là một vị anh hùng hào kiệt.

Thiếu niên lắc đầu nói:

- Thiết nghĩ Trần Đại Phương là đại quan trong triều, có thân binh gia tướng canh phòng cẩn mật, thường nhân làm sao giết nổi hắn? Hơn nữa, thủ cấp của hắn

bị treo cao ở gác chuông, trừ phi có cánh mới làm nổi việc đó.

Người khách Tứ Xuyên nói:

- Kỳ nhân hiệp sĩ bản lĩnh phi phàm, trên thế gian vẫn có đấy. Nếu tiểu đệ không chính mắt chứng kiến, thì cũng khó tin.

Thiếu niên ngạc nhiên hỏi:

- Các hạ chính mắt nhìn thấy thủ cấp của Trần Đại Phương bị treo cao ở gác chuông ư? Làm sao các hạ chính mắt thấy được?

Người khách Tứ Xuyên do dự một lát, rồi nói:

- Tướng quân Vương Duy Trung có một người con trai, lúc Vương tướng quân bị bắt thì người con trai ấy không có nhà. Bọn gian thần trong triều đình muốn nhổ cỏ tận gốc, mới sai quân mã truy nã. Người con của Vương tướng quân cũng là một quân quan, tuy biết võ nghệ, song quả bất địch chúng, thấy sắp bị truy binh bắt được, thì gặp một vị cứu tinh, tay không đánh tan mấy chục quân mã. Người con của Vương tướng quân liền đem việc hai cha con anh dũng vệ quốc mà bị hãm hại như thế nào kể lại, vị

đại hiệp kia ngay đêm ấy tới Lâm An, định cứu Vương tướng quân, nhưng đã chậm mất hai ngày, Vương tướng quân đã bị giết hại. Vị đại hiệp nổi giận, ngay đêm ấy đi chặt đầu Trần Đại Phương, treo lên trên gác chuông. Chỗ ấy đúng là loài vượn cũng không leo lên nổi, vậy mà vị đại hiệp kia chỉ nhún chân một cái đã bay lên được.

Vị khách Quảng Đông hỏi:

- Vị hiệp khách ấy là ai? Hình dạng như thế nào?

Người khách Tứ Xuyên nói:

- Tại hạ không biết tính danh vị đại hiệp kia, chỉ thấy người ấy thiếu mất cánh tay phải, tướng mạo... tướng mạo rất đặc sắc, cưỡi một con ngựa, dắt theo một con ngựa thứ hai, trên lưng con ngựa thứ hai có một con quái điểu ly kỳ cổ quái...

Chưa nói hết thì một đại hán dõng dạc nói to:

- Đúng thế, đấy chính là vị Thần điêu hiệp lừng danh khắp giang hồ.

Người khách Tứ Xuyên hỏi:

- Là Thần điêu hiệp ư?

Đại hán nói:

- Phải, vị đại hiệp ấy hành hiệp trượng nghĩa, đả phá bất bình, song không chịu nói rõ tính danh; bằng hữu giang hồ thấy chàng lúc nào cũng ở bên cạnh một con quái điểu như hình với bóng, bèn tặng cho chàng ngoại hiệu "Thần điêu đại hiệp". Chàng nói rằng hai chữ "đại hiệp" chàng quyết không dám nhận, người ta đành gọi chàng là "Thần điêu hiệp". Kỳ thực những việc chàng làm hoàn toàn xứng danh với hai chữ "đại hiệp". Chàng mà không xứng, thì còn ai xứng kia chứ.

Thiếu phụ xinh đẹp đột nhiên xen vào nói:

- Ngươi là đại hiệp, ta là đại hiệp, hừ, sao mà lắm đại hiệp thế!

Người khách Tứ Xuyên bình thản nói:

- Phu nhân nói nghe lạ, chuyện giang hồ tiểu nhân tuy không hiểu, nhưng đúng là vị Thần điêu đại hiệp cứu mạng Vương tướng quân, đã đi một mạch từ Giang Tây đến Lâm An, suốt bốn ngày đêm không chợp mắt. Thần điêu hiệp không quen biết Vương tướng quân, nhưng thương Vương tướng quân tận trung báo quốc lại bị gian thần hãm hại, nên bất

chấp nguy hiểm, đi kêu oan cho Vương tướng quân, phu nhân bảo như vậy đã xứng là một vị đại hiệp hay chưa?

Thiếu phụ hừ một tiếng, định nói, thì thiếu nữ văn nhã ngồi bên cạnh thiếu phụ nói:

- Tỷ tỷ, vị anh hùng hành xử như thế, rất xứng với hai chữ "đại hiệp".

Giọng nàng trong trẻo, nghe rất êm dịu, ai nghe cũng thích.

Thiếu phụ nói:

- Muội thì hiểu gì?

Đoạn quay sang phía vị khách Tứ Xuyên, hỏi:

- Làm sao các hạ biết rõ mọi chuyện đó? Lại nghe chuyện dọc đường chứ gì? Tin đồn trên giang hồ, chín phần mười là không đáng tin.

Vị khách Tứ Xuyên trầm ngâm giây lát, rồi nghiêm trang nói:

- Tiểu nhân họ Vương, tướng quân Vương Duy Trung chính là tiên phụ; tính mạng của tiểu nhân là do Thần điêu đại hiệp cứu thoát, tiểu nhân thân là khâm

phạm, triều đình ra lệnh truy nã, muốn chém đầu tiểu nhân. Nhưng một khi nhắc đến danh tính của ân nhân cứu mạng, tiểu nhân đâu dám tham sống sợ chết, giấu diếm không nói.

Mọi người nghe y nói vậy đều sững sờ. Vị khách Quảng Đông giơ ngón tay cái, nói to:

- Tiểu Vương tướng quân, các hạ là một trang hảo hán, nếu có kẻ nào đi tố giác các hạ với quan phủ, mọi người sẽ băm hắn thành trăm mảnh.

Mọi người cùng khen phải. Thiếu phụ xinh đẹp nghe nói thế, cũng không thể phản bác.

Thiếu nữ văn nhã nhìn ngọn lửa bập bùng lúc sáng lúc tối, đăm đăm xuất thần, khe khẽ thốt lên:

- Thần điêu đại hiệp, Thần điêu đại hiệp...

Rồi ngoảnh sang tiểu Vương tướng quân, nói:

- Vương đại thúc, vị Thần điêu đại hiệp võ công đã cao cường thế, sao lại thiếu mất một cánh tay?

Thiếu phụ xinh đẹp thần sắc đại biến, môi mấp máy định nói gì, lại thôi. Tiểu Vương tướng quân lắc đầu nói:

- Tại hạ ngay đến tính danh của Thần điêu đại hiệp còn không hỏi được, làm sao biết thân thế của chàng.

Thiếu phụ xinh đẹp nói:

- Hừ, các hạ dĩ nhiên không thể biết.

Chàng thiếu niên Lâm An nói:

- Thần điêu đại hiệp giết gian thần, tiểu Vương tướng quân chính mắt mục kích, không phải là thiên thần thiên tướng thực hiện. Nhưng còn việc tên gian thần Đinh Đại Toàn sau một đêm sắc mặt trở nên xanh lè, thì chắc chắn là do trời phạt.

Vị khách Quảng Đông nói:

- Làm sao mà sau một đêm sắc mặt lại trở nên xanh lè?

Chàng thiếu niên Lâm An nói:

- Trước đây dân Lâm An gọi Đinh Đại Toàn là Đinh Khuyển Toàn, nhưng hiện thời đã gọi hắn là Đinh Thanh Bì. Hắn vốn mặt mũi trắng trẻo, bỗng nhiên sau một đêm sắc mặt trở nên xanh lè, rồi cứ bị như thế, chẳng thầy thuốc nào chữa khỏi. Nghe nói hoàng thượng cũng từng hỏi tại sao, tên gian thần tâu là

hắn một lòng một dạ lo việc nước, mấy đêm mất ngủ, cho nên sắc mặt trở nên như vậy. Nhưng khắp thành Lâm An ai ai cũng bảo tên gian thần họa quốc ương dân ấy bị Ngọc hoàng đại đế sai thiên tướng xuống làm cho mặt hắn hóa xanh như thế.

Vị khách Quảng Đông lắc đầu, nói:

- Chuyện càng nghe càng kỳ lạ.

Hán tử thẳng thắn kia cười ha hả, vỗ đùi nói:

- Việc ấy cũng là do Thần điêu hiệp làm đó, ha ha, thống khoái thống khoái!

Mọi người vội hỏi:

- Sao lại cũng là Thần điêu hiệp?

Đại hán chỉ cười ha ha, nói:

- Thống khoái thống khoái!

Vị khách Quảng Đông muốn biết chi tiết, liền gọi điếm tiểu nhị mang ra hai cân rượu, mời đại hán uống.

Đại hán uống cạn một bát rượu to, cao hứng nói lớn:

- Chuyện này không phải huynh đệ khoe khoang, mà huynh đệ cũng có đôi chút công lao. Một đêm nọ Thần điêu hiệp đột nhiên tới Lâm An, bảo huynh đệ dẫn mấy chục anh em xông vào nha môn huyện Tiền Đường Lâm An trói bọn sai dịch lại, lột quần áo của bọn chúng, mặc vào giả làm quan dịch. Ai nấy vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, chưa biết Thần điêu hiệp phân phó như thế để làm gì, nhưng chắc sẽ có trò vui, tất nhiên tuân lệnh làm ngay. Đến hết canh ba, Thần điêu hiệp tới nha môn huyện Tiền Đường, mình mặc sắc phục quan huyện, ngồi trên công đường, đập tay xuống bàn quát: "Giải tên phạm quan Đinh Đại Toàn ra đây!"

Nói đến đây, đại hán văng cả bọt mép, lại tợp một ngụm rượu to.

Vị khách Quảng Đông nói:

- Lão huynh bấy giờ làm nghề gì ở Lâm An vậy?

Đại hán trừng mắt nhìn người kia một cái, nói to:

- Làm nghề gì à? Uống bát rượu to, ăn miếng thịt lớn, lấy cân chia vàng bạc, làm ăn kiểu ấy, hiểu chưa?

Vị khách Quảng Đông chột dạ, không dám hỏi thêm. Đại hán nói tiếp:

- Khi huynh đệ nghe ba chữ "Đinh Đại Toàn" thì giật mình, nghĩ: "Đinh Đại Toàn ư, tên cẩu quan ấy đang làm Tể tướng đương triều, Thần điêu hiệp làm sao có thể bắt hắn mang tới đây?" Chỉ thấy Thần điêu hiệp lại vỗ bàn một cái nữa, hai hán tử quả nhiên áp giải một người trang phục đại quan vào công đường. Năm ngoái Đinh Đại Toàn có đến Hựu Thánh quán thắp hương, huynh đệ ở ngoài cổng đạo quán có nhìn thấy mặt hắn, lúc này nhìn kỹ, đúng là Đinh Đại Toàn chứ còn ai vào đấy? Hắn run rẩy toàn thân, nửa như sắp quì nhưng chưa chịu quì. Một huynh đệ bèn đạp vào khoeo chân hắn, hắn phải vội quì xuống. Ha ha, thống khoái, thống khoái! Thần điêu hiệp hỏi, Đinh Đại Toàn, ngươi biết tội hay chưa? Đinh Đại Toàn nói, chưa biết. Thần điêu hiệp quát, ngươi mưu lợi riêng, giết oan người trung lương, tàn hại trăm họ, tư thông với kẻ địch làm hại đất nước, bao nhiêu hành động gian ác, hãy mau cung khai. Đinh Đại Toàn nói, nhà ngươi rốt cuộc là ai, dám bắt giữ đại thần, có biết vương pháp là gì hay không? Thần điêu hiệp nói, ngươi còn nghĩ đến vương pháp hả? Tả hữu đâu,

đánh cho hắn bốn chục gậy ta coi! Các huynh đệ vốn căm hận tên gian thần, lúc này được đánh hắn thì giáng thật mạnh, khiến Đinh Đại Toàn ngất đi mấy lần, rối rít xin tha. Thần điêu hiệp hỏi câu nào, hắn ngoan ngoãn trả lời câu ấy, không dám cứng đầu nữa. Thần điêu hiệp sai đưa giấy bút, bảo hắn tự khai. Hắn hơi do dự, Thần điêu hiệp quát đánh vào mông, vả vào miệng hắn.

Thiếu nữ văn nhã mỉm cười, nói nhỏ:

- Thú vị, thú vị!

Đại hán lại tợp một ngụm rượu, nói:

- Đúng, hết sức thú vị. Cái tên Đinh Đại Toàn ấy không chịu nổi đòn, đành tự tay viết lời khai, nhưng hắn viết rất chậm, Thần điêu hiệp luôn miệng thúc giục, hắn cố chần chừ, không chịu viết nhanh. Trời sắp sáng, ngoài cổng nha môn có tiếng huyên náo, rất nhiều quân mã kéo đến, chắc đã bị lộ. Thần điêu hiệp nổi giận, quát: "Chém đầu hắn cho ta!" rồi nháy mắt với huynh đệ. Huynh đệ biết Thần điêu hiệp không muốn giết người, bèn vung đao lên chém xuống, nhưng lúc đụng vào gáy Đinh Đại Toàn thì huynh đệ đã xoay đằng sống đao và chỉ dứ nhẹ. Song nhát đao

ấy cũng đủ làm cho Đinh Đại Toàn sợ vỡ mật, chỉ thấy mặt hắn đột nhiên trở nên xanh lè, hắn ngất đi. Thần điêu hiệp cười to, nói: như thế đủ để hắn kinh sợ rồi, chúng ta không cần giết hắn, cứ để triều đình lấy hắn làm gương. Thần điêu hiệp bảo chúng tôi thay y phục nha dịch, lẻn ra cổng sau, ai về nhà nấy. Thần điêu hiệp tự đi đoạn hậu, cũng không phải đánh nhau gì cả, ai nấy bình an rút đi. Nghe nói Thần điêu hiệp hôm sau đích thân vào hoàng cung, đem tờ khai của Đinh Đại Toàn giao cho lão hoàng đế. Nhưng không hiểu Đinh Đại Toàn khéo ăn khéo nói thế nào mà lão hoàng đế tin lời hắn, vẫn cứ cho hắn làm Tể tướng.

Tiểu Vương tướng quân thở dài, nói:

- Chúa thượng nếu không hôn mê vô đạo, gian thần đã không thể làm ác. Giết được Tần Cối, lại đẻ ra Hàn Thác Vị, khử Hàn Thác Vị, lại nảy nòi ra Sử Di Viễn; trừ bỏ Sử Di Viễn, lại đến Đinh Đại Toàn. Ôi, gian thần cứ hết tên này đến tên khác, giang sơn Đại Tống ta khó lòng giữ được.

Đại hán nói:

- Trừ phi mời Thần điêu hiệp làm Tể tướng, may ra mới đánh lui được bọn Thát tử, thiên hạ thái bình.

Thiếu phụ xinh đẹp nói:

- Hừ, y làm Tể tướng sao nổi?

Đại hán tức giận nói:

- Thần điêu hiệp làm không nổi, phu nhân làm nổi chắc?

Thiếu phụ xinh đẹp cũng nổi giận, quát:

- Ngươi là ai mà cả gan vô lễ với ta?

Thấy đại hán tay cầm chiếc que cời than, bèn tiện tay nhặt một khúc củi đánh xuống chiếc que cời một cái. Đại hán chấn động cánh tay, thấy nửa người tê dại, chiếc que cời tuột tay rơi xuống đất, lửa bắn tung tóe, làm cháy sém cả mấy chục sợi râu của y. Mọi người kêu lên thất thanh. Đại hán tuy nóng tính, nhưng vừa lĩnh giáo võ công của thiếu phụ, không dám phát tác, chỉ quặp râu vào, đến rượu cũng không thiết uống nữa.

Thiếu nữ văn nhã kia nói:

- Tỷ tỷ, người ta kể chuyện Thần điêu hiệp hay như thế, tại sao tỷ tỷ lại không thích nghe kia chứ?

Rồi nàng ngoảnh sang mỉm cười với gã đại hán, nói:

- Đại thúc, xin đừng trách.

Đại hán vốn đang căm tức, nhưng thấy thiếu nữ cười dịu dàng thì hết giận, ngoác miệng cười, định nói một câu khách sáo, nhưng chưa biết chọn từ nào cho hay.

Thiếu nữ nói:

- Đại thúc, đại thúc làm sao quen được Thần điêu hiệp vậy?

Đại hán ngoảnh nhìn thiếu phụ, lưỡng lự chưa nói. Thiếu nữ giục:

- Đại thúc cứ nói đi, chỉ cần không đắc tội với tỷ tỷ của tiểu nữ là được. Thần điêu hiệp chừng bao nhiêu tuổi? Thần điêu của Thần điêu hiệp trông có đẹp hay không?

Không đợi đại hán trả lời, nàng quay sang nói với thiếu phụ:

- Tỷ tỷ, không biết Thần điêu của Thần điêu hiệp so với đôi chim điêu nhà ta thì như thế nào?

Thiếu phụ nói:

- Làm sao có thể so với đôi chim điêu nhà ta, không có con ưng con điêu nào trong thiên hạ sánh bằng đôi chim điêu nhà ta.

Thiếu nữ nói:

- Cái đó chưa hẳn. Gia gia thường nói, người học võ cần biết ngoài trời có trời, trên người có người, quyết không được tự mãn. Người đã như vậy, cầm điểu giỏi hơn đôi chim điêu nhà ta chắc cũng có đấy.

Thiếu phụ nói:

- Muội còn nhỏ tuổi, chưa hiểu được gì. Khi chúng ta lên đường, cha mẹ đã bảo muội phải nghe lời ta, muội quên rồi sao?

Thiếu nữ cười, nói:

- Cái đó còn xem lời tỷ tỷ nói có đúng hay không đã. Đệ đệ, đệ thấy ta nói đúng, hay là tỷ tỷ nói đúng?

Chàng thiếu niên ngồi bên nàng cao lớn vạm vỡ nhưng mặt đầy vẻ trẻ con, do dự một lát, rồi nói:

- Đệ không biết. Gia gia dặn hai chúng ta phải vâng lời đại tỷ, dặn tỷ đừng đấu khẩu với đại tỷ.

Thiếu phụ hết sức đắc ý, nói:

- Thấy chưa?

Thiếu nữ thấy đệ đệ bênh đại tỷ, cũng không giận, chỉ cười, nói:

- Đệ đệ chẳng hiểu gì cả.

Rồi nàng quay sang nói với đại hán:

- Đại thúc hãy tiếp tục kể chuyện Thần điêu hiệp đi.

Đại hán nói:

- Được, cô nương đã muốn nghe, thì ta kể cho, họ Tống ta bản lĩnh tuy thấp kém, song cũng là một trang hán tử, bình sinh nói một là một, không bịa một câu. Cô nương không tin thì không nên nghe.

Thiếu nữ cầm bầu rượu rót cho đại hán một bát, cười nói:

- Sao tiểu nữ lại không tin? Đại thúc kể mau đi!

Lại gọi:

- Điếm tiểu nhị, hãy mang ra đây mười cân rượu, hai mươi cân thịt bò. Tỷ tỷ của tiểu nữ kính mời các vị bá bá, thúc thúc uống rượu cho ấm người.

Điếm tiểu nhị dạ ran. Mọi người tươi cười, cùng lên tiếng đa tạ. Lát sau, ba gã điếm tiếu nhị đã bưng rượu thịt ra.

Thiếu phụ xinh đẹp nặng mặt nói:

- Ta có mời khách, cũng không mời kẻ hồ thuyết bát đạo. Này điếm tiểu nhị, số rượu thịt này không được tính tiền với ta đâu đấy.

Điếm tiểu nhị sững lại, nhìn thiếu nữ, bối rối không biết làm sao. Thiếu nữ liền gỡ một chiếc kim thoa trên đầu, đưa cho điếm tiểu nhị, nói:

- Đây là cái thoa bằng vàng thật, đáng giá mười mấy lạng bạc. Phiền ngươi mang đi đổi cho ta. Rồi mang thêm mười cân rượu, hai chục cân thịt dê nữa.

Thiếu phụ tức giận, nói:

- Muội muội, muội định trêu tức ta phải không? Chỉ riêng hạt minh châu gắn trên chiếc kim thoa đã có giá hơn trăm lạng bạc, muội cứ đòi Chu bá bá phải cho bằng được, thế mà bây giờ muội lại tùy tiện đem đi đãi người ta uống rượu. Để xem khi trở về thành Tương Dương, mẫu thân hỏi đến, muội sẽ trả lời thế nào dây?

Thiếu nữ thè lưỡi, cười đáp:

- Muội sẽ bảo muội đánh rơi dọc đường, tìm mãi chẳng thấy.

Thiếu phụ nói:

- Ta sẽ không để cho muội nói dối trót lọt đâu.

Thiếu nữ cầm đũa gắp một miếng thịt bò cho vào miệng, nói:

- Đằng nào cũng ăn rồi, đâu có thể trả lại? Nào các vị xin chớ làm khách.

Mọi người thấy tỷ muội hai người đấu khẩu với nhau, đều cảm thấy thú vị, ai cũng thầm mến thiếu nữ ngây thơ hào phóng, người không biết uống rượu cũng tợp vài ngụm, ngầm ủng hộ nàng. Thiếu phụ xinh đẹp tức quá, nhắm mắt, giơ tay bịt tai lại.

Thiếu nữ cười, nói:

- Tống đại thúc, tỷ tỷ của điệt nhi ngủ rồi, đại thúc kể đi đừng ngại, tỷ tỷ không thức dậy đâu.

Thiếu phụ mở mắt ra, tức giận nói:

- Ta ngủ hồi nào?

Thiếu nữ nói:

- Thế thì càng hay, có nói to cũng không ngại làm cho tỷ tỷ bị thức giấc.

Thiếu phụ gằn giọng nói:

- Tương nhi, ta nói cho muội biết, muội còn sinh sự với ta, ngày mai ta sẽ không cho muội đi cùng nữa đâu.

Thiếu nữ nói:

- Muội chả sợ, muội đi với tam đệ cũng được rồi.

Thiếu phụ nói:

- Tam đệ sẽ đi với ta.

Thiếu nữ hỏi:

- Tam đệ, đệ sẽ đi cùng với ai nào?

Chàng thiếu niên khó xử, theo đại tỷ thì nhị tỷ buồn; mà theo nhị tỷ thì đại tỷ sẽ giận, lẩm bẩm:

- Mẫu thân bảo ba chị em cùng đi với nhau, không được thất tán.

Thiếu phụ quắc mắt nhìn muội tử, giận dỗi nói:

- Sớm biết muội khó bảo thế này, thì hồi bé muội bị kẻ xấu bắt mang đi, ta chẳng lo cứu muội về cho xong.

Thiếu nữ nghe vậy thì mềm lòng, cầm cánh tay thiếu phụ, nũng nịu:

- Hảo tỷ tỷ, đừng giận mà, là muội sai rồi.

Thiếu phụ ngoảnh mặt làm ngơ, thiếu nữ nói:

- Tỷ tỷ mà không cười, muội sẽ cù cho đấy.

Rồi giơ tay phải thọc vào nách thiếu phụ. Thiếu phụ không quay đầu, dùng tay trái gạt ra sau, thiếu nữ đưa tay trái tóm cổ tay của thiếu phụ, tay phải tiếp tục chĩa tới. Thiếu phụ hơi trầm cùi chỏ bên phải, kẹp cánh tay của muội tử lại. Thiếu nữ xoay bàn tay một cái để tránh bị kẹp, tư thái trông cực đẹp.

Trong giây lát, hai người đã chiết giải bảy tám chiêu, cả hai cùng khéo léo sử dụng "Tiểu cầm nã thủ pháp".

Thiếu nữ cố nhiên không cù được tỷ tỷ, mà thiếu phụ cũng không tóm được cổ tay muội tử.

Đột nhiên ở góc nhà có người thấp giọng khen:

- Hảo công phu!

Tỷ muội hai người cùng dừng tay, nhìn về góc nhà, thấy một người ngồi bó gối, đầu thụt vào giữa hai gối, đang ngủ say. Tỷ muội hai người ngồi bên đống lửa, vẫn thấy người kia ngồi bất động như vậy từ lâu, người bên cạnh cũng không thấy được mặt mũi y, y cũng không thể nhìn thấy tỷ muội hai người vừa đùa nhau thế nào, tiếng khen kia chắc không phải do y phát ra. Chàng thiếu niên nói:

- Đại tỷ nhị tỷ, gia gia dặn chúng ta không nên tùy tiện hiển lộ công phu.

Thiếu nữ mỉm cười, nói:

- Này ông cụ non, đệ nói không sai đâu.

Rồi quay sang đại hán, nói:

- Tống đại thúc, xin lỗi, tỷ muội chúng tôi mải đấu khẩu, quên nghe đại thúc kể chuyện, đại thúc mau kể tiếp đi.

Đại hán họ Tống nói:

- Ta không kể chuyện cổ tích, mà là chỉ kể những gì chính ta chứng kiến.

Thiếu nữ nói:

- Phải, đại thúc cứ thế mà kể.

Đại hán uống một ngụm rượu, cười, nói:

- Uống nhiều rượu, ăn nhiều thịt của cô nương thế này, không kể cũng không xong. Nếu không phải hôm qua ta đánh bạc thua sạch cả ba hộc lúa, thì ta đã có tiền trả thay cô nương mới phải. Cô nương cứ một điều đại thúc, hai điều đại thúc, không lẽ ta không kể. Về chuyện làm sao ta quen biết Thần điêu hiệp, thì ta cũng gần giống trường hợp tiểu Vương tướng quân kia, cũng là được Thần điêu hiệp cứu mạng. Có điều không phải Thần điêu hiệp sử dụng võ công, mà là bỏ tiền ra chuộc ta.

Thiếu nữ cười, nói:

- Ồ, lạ thật, Thần điêu hiệp bỏ tiền ra chuộc đại thúc ư? Đại thúc đáng giá mấy cân bạc thế?

Đại hán cười hô hô, nói:

- Xương thịt Tống mỗ ta so với thịt heo thịt bò đắt hơn rất nhiều, Thần điêu hiệp bỏ ra những hai ngàn lượng bạc cơ đấy. Năm năm trước, tại phủ Tế Nam, Sơn Đông, ta bênh vực kẻ yếu, có giết một tên côn đồ; giết người đền mạng, ta bị án chém đầu, khỏi phải

nói nhiều. Nào ngờ mấy hôm sau, viên tri huyện hỏi cung một gã thổ hào tàn ác, lại lôi ta ra công đường tra tấn, dồn cho ta đủ các tội mà gã thổ hào kia gây ra như cướp của giết người, cưỡng hiếp dân nữ, bắt cóc tống tiền, rồi thả ngay gã thổ hào ra. Sau đó trong ngục người ta kể với ta rằng gã thổ hào đã đem một ngàn lượng bạc dâng cho viên tri huyện, nên viên tri huyện mới trút tội danh của gã sang người ta. Thôi thì phạm một tội bị chém đầu, phạm mười tội cũng bị chém đầu, chẳng qua hai người phạm tội, sao một mình ta phải gánh. Ta nghe oan ức quá, liền gầm thét trong ngục, chửi viên tri huyện ăn của đút, nhưng như thế có ích gì?

Mấy ngày sau, viên tri huyện lại cho điệu ta ra công đường thẩm vấn, thấy gã thổ hào kia cũng quì bên cạnh ta. Ta cất tiếng chửi to: "Tên cẩu tri huyện kia, ngươi tham ăn của đút, xét xử oan uổng, mai sau sẽ không được chết yên lành đâu Viên tri huyện cười hi hi, nói: "Tống Ngũ, đừng có nóng, bổn quan đã tra xét rõ ràng, ngươi bị oan. Gã côn đồ không phải do ngươi giết, mà là tên này!" Hắn chỉ gã thổ hào, lệnh cho nha dịch dùng cực hình tra tấn, buộc gã thổ hào nhận đã giết tên côn đồ cùng với các tội khác. Ta thì được thả

ra liền. Ta chẳng còn hiểu đầu đuôi gì nữa. Tên côn đồ thì rành rành do ta giết, sao bây giờ lại gán tội cho kẻ khác?

Thiếu nữ nghe đến đây cười khanh khách, nói:

- Viên tri huyện xem ra quá ư hồ đồ.

Tống Ngũ nói:

- Hắn chẳng hồ đồ chút nào. Ta về đến nhà, mụ vợ ta mới bảo, sau khi ta bị ghép vào tội chết, vợ ta ngày ngày ra đường than khóc, một hôm Thần điêu hiệp đi ngang qua, hỏi nguyên do. Thần điêu hiệp dò hỏi chỗ này chỗ nọ, biết rõ nguồn cơn, bảo rằng chàng đang bận việc, chưa rỗi rãi để xử viên tri huyện tham ăn của đút, mới đưa cho vợ ta hai ngàn lượng bạc, bảo đi chuộc ta về. Ba tháng sau, trong huyện đồn ầm lên rằng viên tri huyện đang tức quá, tức đến hộc cả máu, vì dêm vừa qua mới bị kẻ trộm lấy mất bốn ngàn lượng bạc. Ta biết nhất định là Thần điêu hiệp lấy, ta không dám ở lại huyện nhà, phải dọn đến phủ Lâm An, Giang Nam. Hơn một năm sau, có người kể với ta rằng ngoài bờ biển có một vị tướng công cụt một tay, dẫn theo một con quái điểu, cứ đứng ngây

nhìn hải triều mấy ngày liền. Ta vội tới coi, quả nhiên là Thần điêu hiệp, ta mới khấu đầu tạ ơn Người.

Thiếu phụ bỗng nói:

- Tạ ơn cái nỗi gì, y bỏ ra hai ngàn lượng bạc, lấy lại bốn ngàn lượng, còn được lời những hai ngàn lượng bạc. Gã họ Dương ấy đâu có thiệt chút nào?

Thiếu nữ nói:

- Họ Dương ư? Thần điêu hiệp họ Dương ư?

Thiếu phụ nói:

- Ta không biết, ta đâu có bảo y họ Dương?

Thiếu nữ nói:

- Muội rõ ràng nghe tỷ tỷ nói thế mà.

Thiếu phụ nói:

- Tức là muội nghe nhầm.

Thiếu nữ nói:

- Thôi được. Muội không tranh cãi với tỳ tỷ nữa; vị Thần điêu hiệp cứ coi như được lời hai ngàn lượng bạc, cũng chỉ là để cứu khốn tế bần, chàng đã là một

vị đại hiệp khảng khái hào phóng, không lẽ lại đi tham của?

Mọi người cùng lên tiếng:

- Cô nương nói chí phái!

Thiếu nữ hỏi:

- Tống đại thúc, Thần điêu hiệp ngóng ra biển để làm gì? Chàng đợi người ư?

Tống Ngũ lắc đầu, nói:

- Chuyện ấy thì ta không biết, cũng không dám hỏi.

Thiếu nữ cầm hai thanh củi ném vào đống lửa, nhìn ánh lửa đỏ hồng, nói nho nhỏ:

- Thần điêu hiệp tuy sốt sắng cứu khốn phò nguy cho người khác, nhưng không chừng chính chàng cũng có tâm sự nan giải chăng? Tại sao chàng cứ đứng ngây người nhìn hải triều?

Một thiếu phụ trung niên ngồi ở góc phía tây bỗng lên tiếng:

- Tiểu phụ nhân có một biểu muội, có duyên gặp được Thần điêu hiệp, từng thấy chàng cứ đứng ngây

nhìn hải triều, thần sắc kỳ dị, mới đánh bạo hỏi chàng. Thần điêu hiệp nói: "Ta có người vợ kết tóc xe tơ ở bờ bên kia, không thể gặp nàng".

Mọi người không hẹn cùng ồ cả lên.

Thiếu nữ văn nhã nói:

- Thì ra Thần điêu hiệp có vợ, không biết vì sao lại ở bờ bên kia? Chàng bản lĩnh cao cường như thế, sao không vượt biển đi tìm thê tử kia chứ?

Thiếu phụ trung niên nói:

- Biểu muội cũng có hỏi Thần điêu hiệp câu đó. Chàng trả lời: "Biển cả mênh mông, biết tìm nàng ở phương nào?"

Thiếu nữ thở dài nhè nhẹ, nói:

- Tiểu nữ thiết nghĩ một nhân vật như chàng hẳn là người chí tính chí tình, quả nhiên không lầm.

Rồi hỏi:

- Biểu muội của đại tẩu xinh lắm phải không? Nàng ta trong lòng thích Thần điêu hiệp chứ gì?

Thiếu phụ xinh đẹp xẵng giọng nói:

- Nhị muội, đừng có nghĩ ngợi viển vông!

Thiếu phụ trung niên nói:

- Biểu muội của tiểu phụ nhân vốn cũng có thể gọi là một mỹ nhân. Thần điêu hiệp đã cứu sống mẫu thân nàng ta, giết chết phụ thân nàng ta. Nàng ta có thích Thần điêu hiệp hay không, thì người ngoài khó biết. Hiện thời nàng ta đã có chồng là một nông phu trung hậu thật thà. Thần điêu hiệp có cho nàng ta một số tiền lớn, vợ chồng sống dư dả.

Thiếu nữ nói:

- Thần điêu hiệp cứu sống mẫu thân nàng ta, giết chết phụ thân nàng ta, chuyện nghe quá lạ.

Thiếu phụ xinh đẹp nói:

- Con người ấy tính nết cổ quái, hứng lên thì cứu mạng người này, giết chết người kia. Đúng, y từ nhỏ đã như vậy.

Thiếu nữ nói:

- Thần điêu hiệp từ nhỏ đã như vậy ư? Làm sao tỷ tỷ biết?

Thiếu phụ xinh đẹp chỉ nói:

- Thì cứ biết thế.

Thiếu nữ liên tục truy vấn nguyên nhân, thiếu phụ xinh đẹp vẫn không chịu nói. Thiếu nữ nói:

- Được tỷ tỷ không chịu nói thì thôi, muội cũng không muốn nghe nữa, tỷ tỷ có nói, muội chưa chắc đã tin đâu. Rồi quay sang thiếu phụ trung niên, nói:

- Đại tẩu, đại tẩu hãy kể chuyện biểu muội của đại tẩu cho muội nghe có được chăng?

Thiếu phụ trung niên nói:

- Được chứ, biểu muội của ta và ta là ty muội cô biểu (chị em con dì). Hai chúng ta chênh nhau bảy, tám tuổi, mẫu thân nàng ta là cô mẫu (dì) của ta...

Thiếu nữ cười, nói:

- Phụ thân nàng ta là cô trượng của đại tẩu chứ gì.

Thiếu phụ trung niên cười, nói:

- Ta nói năng vòng vo như thế, chẳng trách cô nương sốt ruột là phải. Cô trượng của ta là người Hà Nam, bị bọn Thát tử Mông Cổ bắt đi làm nô lệ. Cô mẫu của ta mới đem biểu muội của ta đi hành khất dọc đường,

từ Hà Nam đến Sơn Đông, lại từ Sơn Đông đến Sơn Tây, để tìm xem cô trượng ở đâu.

Tiểu Vương tướng quân nói:

- Lặn lội vạn dặm tìm chồng, thật là hiếm có.

Thiếu phụ trung niên nói:

- Chỉ vì cô mẫu và biểu muội của ta xinh xắn, nên bôn ba dọc đường chẳng dễ chút nào. Hai người ấy phải lấy bùn đất bôi lên mặt mũi, để kẻ xấu khỏi thấy sắc nảy ý...

Thiếu nữ hỏi:

- Thấy sắc nảy ý là gì?

Quá nửa số người ngồi quanh đống lửa phì cười, thiếu phụ xinh đẹp nói:

- Nhị muội, muội không hiểu thì đừng có nói, để người ta cười cho kìa.

Thiếu nữ ngơ ngác, nói:

- Muội không hiểu thì mới hỏi, đã hiểu thì còn hỏi làm gì?

Thiếu phụ trung niên mỉm cười, nói:

- Những lời không đẹp, cô nương không hiểu càng tốt. Vậy là cô mẫu và biểu muội của ta tìm kiếm suốt bốn năm, ông trời không phụ người có lòng, cuối cùng tại Hoài Bắc đã tìm thấy cô trượng đang làm nô lệ trong nhà một tên thiên hộ Mông Cổ. Tên thiên hộ ấy rất hung ác, khi cô mẫu gặp cô trượng, thì cô trượng mới bị tên thiên hộ đánh què chân. Cô mẫu đau đớn cầu xin tên thiên hộ thả cho chồng về nhà, tên thiên hộ không chịu, nói hắn từng bỏ ra một trăm lượng bạc mua nô lệ về, bây giờ phải đem năm trăm lượng bạc đến chuộc, nếu không hắn thà đánh chết cô trượng chứ quyết không thả. Cô mẫu ta năm lượng bạc còn chẳng có, đào đâu ra năm trăm lượng bạc? Suy đi tính lại, đành muối mặt đem bán... bán mình và con gái...

Thiếu nữ lại không hiểu, nhưng câu hỏi lúc nãy đã bị mọi người cười, lần này nàng không dám hỏi nữa, chỉ nghe thiếu phụ kể tiếp:

- Cứ thế mấy năm, hai mẹ con cô mẫu dành dụm cũng được kha khá, nhưng kiếm năm trăm lượng bạc đâu phải dễ? May khách làng chơi biết hai mẹ con nàng ta khổ tâm chịu nhục, cốt để chuộc chồng cứu

cha, nên mỗi người cho thêm một chút. Cuối cùng gần Tết năm ngoái thì kiếm đủ năm trăm lượng bạc. Hai mẹ con cô mẫu đến phủ của tên thiên hộ, giao cho hắn năm trăm lượng bạc, tưởng rằng từ nay gia đình được đoàn tụ đón năm mới.

Thiếu nữ nghe đến đây, cũng mừng cho hai mẹ con người nọ, chỉ nghe thiếu phụ kể tiếp:

- Tên thiên hộ Mông Cổ nhận năm trăm lượng bạc, rồi gọi cô trượng ra cho vợ chồng cha con họ gặp nhau.

Gia đình cô trượng ba người khấu đầu từ biệt tên thiên hộ, nào ngờ hắn thấy biểu muội của ta xinh xắn liền nổi tà tâm, bèn nói: "Được, các người đến chuộc nô tài về thì không gì tốt bằng, nhưng phải nộp năm trăm lượng bạc đã". Cô mẫu cả kinh, năm trăm lượng bạc đã đưa cho tên thiên hộ rồi, sao còn phải nộp gì năm trăm lượng nữa? Tên thiên hộ liền trở mặt, quát: "Ta đường đường là một vị thiên hộ Mông Cổ, lại đi lừa tiền bạc của một tên nô tài hay sao?" Cô mẫu ta vừa sợ vừa đau đớn, khóc tướng lên giữa sảnh đường. Tên thiên hộ nói: "Thôi được, hôm nay sắp giao thừa đón năm mới, ta cho hai vợ chồng ngươi về

nhà đoàn tụ, nhưng sợ sau Tết tên nô tài không quay lại, ta tạm giữ đứa con gái này làm con tin". Cô mẫu ta biết tên thiên hộ có ý xấu, đời nào đáp ứng? Tên thiên hộ liền sai thủ hạ đuổi cô mẫu, cô trượng của ta ra khỏi phủ.

Cô mẫu ta thương con, cứ đứng trước cổng phủ thiên hộ mà than khóc kêu trời. Dân chúng biết rõ cô mẫu ta bị hàm oan, nhưng vùng Hoài Bắc đã không còn thuộc Đại Tống, quan binh Mông Cổ giết người Hán như giết con sâu cái kiến, ai dám đứng ra chủ trì công đạo? Cô trượng ta lại nói: "Ngài thiên hộ đã ưng con gái chúng ta, đó là phúc phận mà người khác kiếp trước phải khéo tu lắm mới có được, bà còn khóc nỗi gì?" Thì ra y làm nô tài đã lâu, đã nhiễm nặng cái hơi hướng nô tài. Đoạn y tra vấn tại sao có năm trăm lượng bạc. Cô mẫu ta ban đầu không chịu nói, sau bị ép quá đành phải nói thật. Cô trượng cả giận, nói cô mẫu ta bại hoại danh tiết, đi vào con đường trụy lạc để kiếm tiền, liền viết giấy ly dị với cô mẫu ta.

Mọi người cùng thở dài, nói người đàn bà kia quả gặp lắm nỗi bất hạnh.

Thiếu phụ trung niên nói:

- Cô mẫu ta trăm cay ngàn đắng bảy, tám năm trời, bây giờ đến bước này thì chẳng thiết sống nữa, bèn vào cánh rừng, cởi dây thắt lưng treo cổ tự vẫn.

Ông trời có mắt, Thần điêu hiệp đi ngang qua, cứu cô mẫu ta xuống, hỏi rõ nguồn cơn, mới nghe qua đã đùng đùng nổi giận, tối hôm ấy xông vào phủ thiên hộ đúng lúc tên thiên hộ đang muốn cưỡng bức biểu muội của ta, trong khi cô trượng ở bên cạnh khuyên biểu muội của ta hãy mau ưng thuận, còn danh giá nỗi gì mà không ưng. Thần điêu hiệp giáng cho cô trượng ta một quyền chết tươi, xách cổ tên thiên hộ ném xuống sông Hoài, cứu biểu muội của ta thoát ra. Thần điêu hiệp bảo cô mẫu ta bán mình cứu chồng, còn đáng kính hơn ngồi một chỗ thủ tiết; còn bảo bình sinh chàng chúa căm hận những kẻ phụ tình bạc nghĩa, cô trượng của ta đây phạm cả hai tội đó, nên chàng hạ thủ thẳng tay.

Thiếu nữ nghe chuyện say sưa, tiện tay cầm chén rượu uống một ngụm, khe khẽ nói:

- Các vị nhiều người đã được gặp Thần điêu hiệp, tiểu nữ chưa có cái phúc ấy. Ước gì được gặp chàng một

lần, nghe chàng nói vài câu, thì tiểu nữ... không còn mong gì hơn.

Thiếu phụ xinh đẹp nói to:

- Người ấy võ công dĩ nhiên rất cao, nhưng so với gia gia chúng ta thì còn thua xa. Muội nhỏ tuổi chưa biết thế sự, nghe người ta kể thêm mắm thêm muối, cứ tưởng Thần điêu hiệp ghê gớm lắm, thực ra người ấy muội đã từng gặp, y còn ẵm muội là đằng khác.

Thiếu nữ đỏ bừng hai má, nói:

- Tỷ tỷ nói năng lung tung gì vậy, ai tin được lời tỷ tỷ?

Thiếu phụ xinh đẹp nói:

- Muội không tin thì tùy muội, cái gã Thần điêu hiệp ấy họ Dương tên Quá, hồi nhỏ từng ở đảo Đào Hoa với chúng ta. Cánh tay y bị mất là do... là do... ồ, muội chào đời được vài ngày, thì y đã ẵm muội.

Thiếu phụ xinh đẹp chính là Quách Phù, thiếu nữ là Quách Tương, chàng thiếu niên là cậu em sinh đôi với Quách Tương, tên Quách Phá Lỗ. Thấm thoắt đã hơn mười năm, Quách Phù từ lâu đã thành hôn với Gia Luật Tề, Quách Tương và Quách Phá Lỗ cũng đã

lớn. Tỷ đệ ba người phụng mệnh cha mẹ đi Tấn Dương mời Trường Xuân tử Khưu Xứ Cơ phái Toàn Chân đến thành Tương Dương chủ trì đại hội anh hùng. Hôm nay trên đường từ Tấn Dương xuôi về nam, ba người bị băng tuyết giữ chân ở bến Phong Lăng, nghe mọi người trò chuyện cả đêm.

Quách Tương hết sức vui mừng, tự nói nhỏ một mình:

- Mình chào đời được vài ngày, thì chàng đã ẵm mình.

Quay sang Quách Phù, nói:

- Tỷ tỷ, Thần điêu hiệp hồi nhỏ từng ở đảo Đào Hoa với chúng ta thật ư? Sao muội không nghe cha mẹ nói gì?

Quách Phù nói:

- Muội còn nhỏ đã hiểu gì mà cha mẹ phải nói cho biết.

Nguyên việc Dương Quá bị mất cánh tay, Tiểu Long Nữ bị trúng độc toàn là do Quách Phù hành sự lỗ mãng mà ra, mỗi khi nhắc đến hai việc ấy, Quách Tĩnh lại cả giận. Quách Phù tuy đã lấy chồng, song

Quách Tĩnh vẫn quát mắng, chẳng nể gì mặt chàng rể, bởi vậy trong gia đình họ Quách lớn nhỏ không ai nói đến, Quách Tương và Quách Phá Lỗ dĩ nhiên không biết chuyện Dương Quá.

Quách Tương nói:

- Như thế là Thần điêu hiệp rất có giao tình với gia đình ta, sao chàng không hề lai vãng? Ồ, đại hội anh hùng rằm tháng Ba này ở thành Tương Dương, Thần điêu hiệp nhất định sẽ đến.

Quách Phù nói:

- Người ấy hành sự kỳ quái, tính nết cao ngạo, quá nửa sẽ không đến đâu.

Quách Tương nói:

- Tỷ tỷ, chúng ta phải tìm cách gửi thiếp mời chàng đến mới được.

Rồi quay sang phía Tống Ngũ, nói:

- Tống Ngũ thúc, ngũ thúc có thể tìm cách mang thư tới cho Thần điêu hiệp được chăng?

Tống Ngũ lắc đầu, nói:

- Thần điêu hiệp vân du thiên hạ, hành tung vô định. Chàng cần đến ai sẽ tự có sự phân phó. Chúng tôi muốn đi tìm chàng, có mà cả đời cũng vị tất tìm được.

Quách Tương cảm thấy thất vọng, nàng nghe mọi người kể chuyện Dương Quá cứu cha con tướng quân Vương Duy Trung, cắt đầu Trần Đại Phương, hỏi cung Đinh Đại Toàn, chuộc Tống Ngũ, giết phụ thân người mà cứu mẫu thân người, bao nhiêu là nghĩa cử hào hiệp, bất giác cứ ngẩn ngẩn ngơ ngơ, nghe tỷ tỷ bảo hồi nhỏ từng được chàng bế ẵm, càng tha thiết mong được gặp chàng; nghe bảo quá nửa Thần điêu hiệp sẽ không đến dự đại hội anh hùng, thì thở dài, nói:

- Các nhân vật ở đại hội anh hùng chưa hẳn đều là anh hùng, trong khi đại anh hùng đại hào kiệt thật sự thì lại chẳng chịu đến cho.

Bỗng soạt một tiếng, người ngồi trong góc nhà đứng phắt dậy, chính là kẻ vốn cứ ngồi thu lu, rụt đầu vào giữa hai gối mà ngáy. Y cất giọng to như tiếng lệnh vỡ, nói:

- Cô nương muốn gặp Thần điêu hiệp cùng không khó, đêm nay ta dẫn cô nương đi gặp là được ngay thôi.

Mọi người mới nghe giọng nói của y đã thất kinh, lúc nhìn kỹ y thì càng thêm kinh dị. Chi thấy y thân cao chưa đầy bốn thước, gầy gò, nhưng đầu to tướng, cánh tay dài ngoẳng, bàn tay bàn chân to bè, dài hơn hẳn người thường, tứ chi và cái đầu kia ở một thường nhân đã hoàn toàn không cân xứng, y vừa lùn vừa gầy trông càng kinh dị.

Quách Tương cả mừng, nói:

- Hay lắm, nhưng tiểu nữ không quen biết Thần điêu hiệp, tự dưng cầu kiến, không tránh khỏi đường đột, chẳng biết chàng có cho gặp hay không.

Gã lùn đầu to nói:

- Nếu cô nương không gặp hắn đêm nay, chỉ e sau này sẽ không còn dịp gặp hắn nữa.

Quách Tương lấy làm lạ, hỏi:

- Vì sao?

Quách Phù đứng dậy, nói với gã lùn đầu to:

- Thỉnh vấn quý tính đại danh của tôn giá.

Gã lùn đầu to cười khẩy, nói:

- Làm gì còn người thứ hai nào trong thiên hạ xấu xí như ta? Cô nương đã không biết, thì cứ về nhà hỏi gia gia má má của cô nương sẽ biết.

Lúc ấy từ xa văng vẳng vọng lại âm thanh rất thấp:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ, mười người đã đến chín, Đại Đầu Quỉ, Đại Đầu Quỉ! Bây giờ chưa đến, còn đợi khi nào?

Tiếng gọi lúc đứt lúc nối, có khí vô lực, đầy vẻ ma quái nhưng mọi người nghe rõ ràng từng chữ một.

Gã lùn đầu to sững lại, quát to một tiếng, rầm một cái, đống lửa vụt tối lại, gã lùn đầu to đã biến mất. Mọi người kinh ngạc, thấy cửa mở toang, thì ra gã lùn đầu to đã tông cửa nhảy ra.

Quách Phá Lỗ nói:

- Đại tỷ, gã lùn rất lợi hại!

Quách Phù luôn theo cha mẹ, từng gặp không ít nhân vật võ lâm, song gã lùn đầu to này thì chưa từng nghe cha mẹ nói đến, nên nhất thời chưa biết nói gì.

Quách Tương nói:

- Trong số ân sư Giang Nam thất quái truyền thụ võ nghệ cho gia gia, có một vị lùn là Mã Vương Thần Hàn gia gia. Tam đệ, đệ gọi trống không như thế, gia gia biết sẽ không ưng đâu. Đệ phải gọi người ấy là tiền bối mới được.

Quách Tĩnh đối với ân đức của Giang Nam thất quái suốt đời không quên, bất kể họ là người mù hay người lùn, đều nhất mực kính trọng, đồng thời cũng giáo huấn các con như vậy.

Quách Phá Lỗ chưa kịp trả lời, ào một cái, gã lùn đầu to đã xuất hiện trở lại, kéo theo gió tuyết qua cửa tràn vào, thổi tàn lửa bay tung toé. Quách Phù sợ gã lùn đầu to xuất thủ đả thương đệ muội, bèn nhào tới chắn trước mặt Quách Tương và Quách Phá Lỗ.

Gã lùn đầu to nghé đầu qua bên hông Quách Phù, nói với Quách Tương:

- Tiểu cô nương, muốn gặp Thần điêu hiệp thì hãy đi theo lão phu.

Quách Tương nói:

- Vâng, đại tỷ, tam đệ, chúng mình cùng đi luôn thể.

Quách Phù nói:

- Thần điêu hiệp có gì lạ mà phải gặp? Muội chớ có đi? Chúng ta đâu quen biết gì vị tôn giá này.

Quách Tương nói:

- Muội đi một lúc rồi về, hai người cứ chờ muội ở đây.

Tống Ngũ đột nhiên đứng lên, nói:

- Cô nương, nhất định chớ có đi. Người này là một nhân vật trong... Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ, cô nương đi sẽ dữ nhiều lành ít đó.

Gã lùn đầu to cười nham hiểm, nói:

- Ngươi biết Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ không mà bảo bọn ta không phải là người tốt?

Tả chưởng đột nhiên đánh tới vai Tống Ngũ. Rầm một cái, Tống Ngũ bay vào tường, lập tức ngất lịm.

Quách Phù cả giận, nói lớn:

- Tôn giá thôi đi cho, muội muội của ta niên ấu vô tri, há có thể theo tôn giá đang đêm đi lung tung?

Rồi quay sang Quách Tương, gằn giọng:

- Muội đừng hồ náo, không đi đâu cả!

Lúc này, tiếng gọi văng vẳng rất khẽ lại vọng đến:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ, mười người đã đến chín, Đại Đầu Quỉ, Đại Đầu Quỉ! Âm hồn chẳng đến, để người chờ lâu!

Tiếng gọi nghe có lúc như cách mấy dặm, có lúc như gần vài thước, chợt trước chợt sau, chợt bên phía này, chợt ở phía kia, ai nghe cũng sởn gáy.

Quách Tương chủ ý đã quyết: "Đêm nay dù gặp yêu ma quỉ quái, mình cũng phải gặp Thần điêu hiệp một phen", bèn nói:

- Tiền bối, hãy dẫn vãn bối đi nào!

Đoạn nhún chân phi người theo gã lùn đầu to ra qua cửa chính. Quách Phù gọi giật giọng:

- Muội làm trò gì vậy?

Đưa tay chộp muội tử không trúng, cũng vội phi thân đuổi theo. Nào ngờ sắp bay qua cửa thì không thấy khoảng trống đâu nữa, Quách Phù vội trầm người xuống, hai chân tiếp đất, chỉ cách cửa một thước,

nhìn kỹ, suýt kêu lên thất thanh, hóa ra gã lùn đầu to đứng chắn khuôn cửa, mũi y cơ hồ gần chạm vào ngực nàng, bảo sao nàng không sợ? Quách Phù vội nhảy lùi, một luồng gió lạnh thổi tuyết vào người nàng, gã lùn đầu to đã biến đi. Quách Phù gọi to:

- Nhị muội, quay lại đi!

Nàng nhảy ra ngoài, chỉ nghe từ xa tiếng cười hô hố, không thấy bóng Quách Tương đâu nữa.

Gã lùn đầu to dọa Quách Phù phải lùi vào rồi, liền quay mình nhảy ra tuyết, nói:

- Tiểu cô nương có gan, khá lắm!

Y cầm cổ tay Quách Tương, nhảy choi choi về phía trước. Khinh công của y khác với thông thường, cứ nhảy từng bước dài như con ếch, thân tuy lùn nhưng mỗi bước nhảy rất dài.

Cổ tay trái của Quách Tương bị y nắm cứ như bị kẹp bởi một cái kìm sắt, đau thấu xương, trống ngực đập dồn, không biết gã lùn đầu to lôi nàng đi đâu.

Nàng từ nhỏ đã được Quách Tĩnh và Hoàng Dung truyền dạy, võ công đã có căn cơ, nhưng thoạt đầu

còn nhảy theo kịp gã lùn, về sau cứ để y lôi nàng cùng nhảy đi.

Nhảy như thế chừng một dặm, sau núi đột nhiên có người nói:

- Đại Đầu Quỉ, sao đến muộn thế. Ha ha, còn dẫn theo một nữ oa nhi kháu khỉnh ra phết!

Gã lùn nói:

- Nó là con gái của Quách Tĩnh, Hoàng Dung, muốn đi gặp Thần điêu hiệp, nên huynh dẫn nó theo.

Người kia kinh ngạc, nói:

- Con gái của Quách Tĩnh, Hoàng Dung ư?

Một giọng nói rì rầm khác từ sau núi vọng ra:

- Sắp hết canh ba, mau mau lên đường!

Chỉ thấy tiếng vó ngựa rậm rịch, từ sau núi chạy ra mấy chục con ngựa. Lúc này tuyết lớn vẫn rơi không ngừng, tuyết trắng dưới đất hắt lên, Quách Tương thấy mấy chục con ngựa mà chỉ có chín người cưỡi, quá nửa số yên ngựa để trống. Gã lùn kéo hai con ngựa lại, trao dây cương một con cho nàng, y cưỡi một con, quát:

- Đi nào!

Thế là cả mấy chục con ngựa cùng phi về hướng tây bắc.

Quách Tương nhìn chín người kia, có hai là nữ, một lão thái lụ khụ, người thứ hai mặc bộ đồ màu đỏ tươi, toàn thân trông như một khối lửa, nổi bật trên tuyết trắng. Bảy người còn lại đều không nhìn rõ mặt mũi. Quách Tương nghĩ: "Lúc đầu nghe tiếng gọi Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ, mười người đã đến chín, bây giờ trước mặt quả nhiên có mười người, chắc đây là Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ. Tống Ngũ thúc chỉ nói một câu, rằng mình đi sẽ lành ít dữ nhiều, liền bị một chưởng hôn mê, xem ra đám người này hung hãn thật. Nhưng gã lùn bảo dẫn ta đi gặp Thần điêu hiệp, tất không đánh lừa ta. Mà họ đã quen biết Thần điêu hiệp, tất họ không phải là kẻ xấu".

Không lâu đã đi hơn mười dặm. Người đi đầu hô to một tiếng "Họ!" mấy chục con ngựa cùng dừng chân. Người đi đầu phi ngựa lên một cái gò, rồi quay trở lại. Quách Tương nhìn thấy diện mạo người đó, lại kinh ngạc, vừa tức cười, vì y quá lùn, thân ngồi trên ngựa chỉ cao không đầy hai thước, mà râu thì dài đến ba

thước, xõa dài xuống bụng ngựa, mặt đầy nếp nhăn, hai đầu lông mày liền nhau, tướng mạo vô cùng sầu khổ.

Chỉ nghe người ấy nói:

- Từ đây đến Mã Bình còn chưa đến ba chục dặm đường. Giang hồ đều nói Thần điêu hiệp võ công cao cường, bọn ta hãy bàn qua trước đã, không thể để mất nhuệ khí của Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ.

Lão thái bà nói:

- Xin đại ca cứ hạ lệnh.

Gã râu dài nói:

- Chúng ta sẽ luân xa đại chiến với hắn, hay là tất cả cùng xông lên?

Quách Tương cả kinh: "Nghe khẩu khí, hóa ra đám người này đối địch với Thần điêu hiệp".

Lão thái bà nói:

- Thần điêu hiệp bản lĩnh rốt cuộc thế nào? Thất đệ, hãy kể rõ xem nào.

Một đại hán thân hình như khối thép, nói:

- Đệ tuy gặp hắn, nhưng chưa hề động thủ, đệ thấy... đệ thấy... hắn hình như có tà môn.

Thiếu phụ quần hồng nói:

- Thất ca, rốt cuộc vì sao ca ca lại kết cừu với Thần điêu hiệp? Hãy nói rõ ra đi, để đến lúc động thủ mọi người cùng biết vì sao. Ca ca cứ ấp a ấp úng, nói nửa câu lại giấu ba câu.

Đại hán nổi giận, nói:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ đồng sinh đồng tử, hắn đã tìm đến, chúng ta còn lùi được chăng?

Một người cao gầy, giọng âm hiểm, nói:

- Ai bảo lùi bước? Nhưng mà cửu muội không hỏi, thì ta cũng sẽ hỏi. Chúng ta không hề đắc tội với Thần điêu hiệp, tại sao hắn lại đòi đuổi Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ ra khỏi Sơn Tây?

Đại hán nổi giận, nói:

- Mọi người nhìn đây, hắn cắt mất hai tai đệ, thù này không trả, có còn là hảo huynh đệ, hảo tỷ muội nữa chăng?

Nói rồi gỡ chiếc mũ ra khỏi đầu, dưới ánh tuyết, thấy đầu gã thiếu mất hai cái tai. Chín người còn lại của Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cùng cả giận, đều nói nhất định phải tử chiến một phen với Thần điêu hiệp.

Hồng y thiếu phụ nói:

- Thất ca, vì sao hắn hắn cắt mất hai tai ca ca? Ca ca phạm việc gì? Chắc lại chọc ghẹo con gái nhà lành chứ gì?

Một gã mặt luôn cười cười, nói bằng giọng bực tức:

- Thất ca dù có chọc ghẹo con gái nhà lành thì kẻ khác cũng không được làm như thế với thất ca.

Tướng mạo gã này kỳ quái, tuy giận dữ, nhưng mặt vẫn cứ cười cười. Quách Tương chăm chú nhìn, thì ra khóe miệng gã hếch lên, hai mắt him híp, quá nửa là do đau đớn khóc lóc, nhưng người ngoài nhìn vào lại cứ ngỡ gã cười.

Đại hán nói:

- Không phải, không phải! Một hôm mụ vợ cả và bốn nàng thiếp của huynh cãi lộn nhau, rồi đánh nhau. Vừa hay Thần điêu hiệp gì đấy đi ngang qua, hắn là

kẻ chuyên lo chuyện bao đồng, hắn lên tiếng khuyên can, nàng thiếp thứ ba của huynh không đánh nhau, cứ nhìn hắn cười cười...

Hồng y thiếu phụ nói:

- À muội hiểu rồi, thất ca ghen, không cho nàng ta cười chứ gì?

Đại hán nói:

- Ghen gì mà ghen? Huynh không cho phép người ngoài xen vào chuyện nhà huynh. Huynh bèn đấm một quyền khiến nàng thiếp thứ ba của huynh bị gãy ba cái răng cửa, và bảo tên cụt tay kia mau xéo đi cho rồi.

Quách Tương nghe đến đây, buột miệng nói:

- Người ta có hảo ý khuyên can, sao các hạ lại nói năng vô lễ thế? Vậy là các hạ sai rồi.

Mọi người cùng ngoảnh nhìn nàng, không ngờ một tiểu cô nương lại cả gan như vậy.

Đại hán quả nhiên nổi sùng, quát:

- Một đứa oắt con như mi cũng đòi quản việc của lão tứ hả? Ngũ ca, đứa oắt con ấy là người của ngũ ca phải không?

Gã lùn đầu to nói:

- Nó muốn gặp Thần điêu hiệp thì huynh mang nó đi gặp, chuyện khác, huynh không quản.

Đại hán nói:

- Được vậy đệ sẽ giáo huấn nó một chút.

Roi ngựa vung lên, vút một cái, đánh tới đỉnh đầu Quách Tương.

Quách Tương vung roi ngựa chống đỡ, hai cái roi quấn vào nhau. Đại hán giằng tay lại, Quách Tương cảm thấy một luồng đại lực kéo đi, nàng không cầm roi được, liền buông tay, lòng bàn tay đã rát bỏng.

Đại hán đoạt được chiếc roi ngựa, lại định ra đòn, thì trường tu lão ông gọi:

- Thất đệ, không còn sớm sủa gì, sao chưa đi, còn ở đấy chấp nhặt với một tiểu hài tử.

Chiếc roi ngựa của gã đại hán giơ lên giữ chừng, không quật xuống nữa.

Trường tu lão ông cười khẩy, nói:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ không sợ trời không sợ đất, tên tuổi của Quách Tĩnh, Hoàng Dung lừng lẫy đến mấy cũng chẳng dọa được bọn ta. Con oắt con kia, mi còn nhiều lời ta sẽ giết mi lập tức đó.

Đoạn lão ta quay sang, nói:

- Thất đệ, đại trượng phu ngã thì bò dậy, bộ râu dài của huynh cũng từng bị người ta cắt đứt. Hai tai của đệ rốt cuộc sao lại bị cắt thế?

Đại hán nói:

- Đệ bảo Thần điêu hiệp hãy mau xéo đi, hắn đã cười cười quay người bỏ đi rồi, tất cả đều tại cái nàng thiếp thứ ba của đệ không ra gì. Nó lại khóc tướng lên, bảo nó bị đệ bá chiếm cưỡng hôn, chứ nó không muốn lấy đệ, hiện tại nó luôn bị mụ vợ cả của đệ ăn hiếp; nó còn nói sau khi lấy nó, đệ còn cưới nàng thiếp thứ tư, thật vô lương tâm. Gã Thần điêu hiệp kia bèn quay lại, mặt biến sắc, hỏi đệ: "Điều nữ nhân vừa nói là thật hay giả?" Đệ bèn đáp: "Thật thì sao? Giả thì sao? Lão tử đây có ngoại hiệu Sát Thần Quỉ, quen giết người không chớp mắt, ngươi có biết hay

không?" Hắn sầm mặt, nói: "Lão đã thích nàng ta, đã lấy nàng ta, sao lại còn cưới thêm người khác? Mà đã không thích nàng ta, thì hồi trước còn lấy nàng ta làm gì?" Đệ cười ha hả, nói: "Lão tử đây ban đầu thích nó, nhưng chơi xong thì chán. Nam tử hán năm thê bảy thiếp, có gì lạ đâu? Lão tử còn định lấy bốn nàng thiếp nữa kia". Hắn nói: "Hạng vô tình vô nghĩa như lão thêm vài đứa trên thế gian, chỉ làm cho nữ nhân thiên hạ kinh sợ mà thôi". Đột nhiên hắn xáp tới, rút cây chủy thủ của đệ, xẻo luôn cả hai tai đệ, rồi gí mũi dao vào giữa ngực đệ, nói: "Ta phải moi tim gan ngươi ra, để xem rốt cuộc nó màu gì nào!"

Quách Tương nghe vậy thích quá, định reo lên, nhưng thấy Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ người nào người nấy lầm lầm lì lì, tướng mạo hung ác, thì cắn môi lại, không dám lên tiếng. Đại hán kể tiếp:

- Lúc ấy mụ vợ và cả bốn nàng thiếp của đệ cùng quì xuống van xin hắn, nàng thiếp thứ ba và thứ tư cũng khóc rất to, mẹ nó chứ, chúng nó bảo thà để hắn giết chết chúng nó, chứ hắn đừng giết đệ; nếu đệ chết, chúng nó cũng sẽ tự vẫn tuẫn phu, mẹ kiếp! Nhục quá đi mất, thật không còn ra thể thống gì! Đệ bèn

quát to: "Mau hạ thủ đi, hãy giết ta đi! Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ sẽ thành ma bám theo ngươi không buông tha!" Hắn cau mày, nói với năm thê thiếp của đệ: "Hạng người vô tình vô nghĩa như vậy, sao các người còn cầu xin cho y?" Năm thê thiếp của đệ cứ một mực khấu đầu. Hắn hỏi người thiếp thứ ba của đệ: "Nàng bảo bị y bá chiếm, trong bụng không muốn lấy y, vậy ta để cho nàng giết y cho bõ tức đó". Nàng ta nói: "Thoạt đầu không muốn, nhưng về sau lại muốn. Xin đừng giết chồng tôi". Đệ tức giận nói: "Ngươi có giỏi cứ giết ta đi, giết ta, còn những chín người nữa kia". Hắn nói: "Được, hôm nay tạm chưa giết mi. Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ là cái gì? Đêm cuối tháng này, tại Mã Bình, ta sẽ đợi, ngươi đi bảo cả bọn đến cho đủ. Nếu không dám đến thì Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ sẽ phải rời khỏi Sơn Tây, vĩnh viễn không được trở lại."

Mọi người nghe gã đại hán nói xong, đều im lặng, lát sau, lão thái bà nói:

- Hắn sử dụng binh khí gì? Võ công là gia số của phái nào?

Đại hán nói:

- Hắn chỉ còn một cánh tay trái, không sử dụng binh khí gì. Võ công... thì đệ không nhận biết được.

Lão thái bà nói:

- Đại ca, người ấy vừa xuất thủ đã chế ngự được thất đệ, thiết tưởng thủ cước rất linh hoạt, võ công có chút tà môn. Chúng ta ỷ đông thủ thắng, đại ca đi đầu, muội và ngũ đệ từ hai bên hỗ trợ, lấy ba đánh một, lập tức hạ độc thủ, không để cho hắn thi triển công phu.

Trường tu lão ông cúi đầu ngẫm nghĩ, rồi ngẩng lên, nói:

- Thần điêu hiệp danh tiếng lừng lẫy, mười năm nay đã bao nhiêu cao thủ bại trận dưới tay hắn, xem chừng tất có võ nghệ kinh nhân. Trận chiến hôm nay không phải thường đâu. Ta và nhị muội chính diện nghênh kích, tam đệ tứ đệ xáp tới công kích hạ bàn; ngũ đệ lục đệ tấn công từ phía sau; thất đệ bát đệ dùng binh khí dài du đấu từ bên ngoài, làm cho hắn rối trí; cửu muội phóng ám khí, thập đệ phóng khí độc. Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ từ khi kết nghĩa chưa hề cả mười người nhất tề động thủ, đêm nay là lần đầu

tiên, nếu không đánh gục được hắn, thì bọn ma giả chúng ta sẽ thành ma thật cả đấy!

Gã lùn đầu to nói:

- Đại ca, chúng ta mười người đánh một người, có thắng cũng chẳng vẻ vang gì, tin đồn lan rộng, chỉ tổ làm trò cười cho giang hồ mà thôi.

Lão thái bà nói:

- Chúng ta giết Thần điêu hiệp, trừ con nhỏ kia ra, làm gì còn ai biết?

Lời chưa dứt, tay mụ đã vung. Gã lùn đầu to vội phất tay áo trái che phía trước người Quách Tương, một mũi châm rất nhỏ đã cắm vào tay áo. Gã nói:

- Nhị tỷ, nó do đệ dẫn tới, không nên giết nó.

Rồi gã quay sang nói với Quách Tương:

- Tiểu cô nương, nếu cô nương muốn đi gặp Thần điêu hiệp, chuyện đêm nay không được cho bất cứ ai biết, nếu không thì cô nương hãy lùi về đi.

Quách Tương vừa sợ vừa tức, nghĩ: "Lão thái bà xuất thủ quá thâm độc, không có vị thúc thúc lùn cứu giúp

thì ta đã mất mạng bởi mũi châm vô hình vô thanh của mụ rồi", bèn nói:

- Tiểu nữ không nói thì được.

Rồi hỏi:

- Các vị có mười người, chẳng lẽ Thần điêu hiệp không có trợ thủ hay sao?

Gã lùn đầu to cười hô hô, nói:

- Thần điêu hiệp xông pha giang hồ mười năm nay, chưa từng nghe nói hắn có trợ thủ nào hết. Hắn chỉ có một con quái điểu không biết nói bầu bạn mà thôi.

Nói đoạn giong cương, quát to:

- Đi nào!

Mọi người cùng phi đi, gã lùn đầu to bảo Quách Tương:

- Đến lúc động thủ, cô nương chớ rời khỏi chỗ ta.

Quách Tương gật đầu, nàng biết bọn Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ có nhiều kẻ lòng lang dạ sói, riêng gã lùn có ý chiếu cố, đề phòng đồng bọn có kẻ bất ngờ hạ độc thủ hại nàng.

Quách Tương phóng ngựa theo, thấy Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ tên nào cũng có tuyệt kỹ, Thần điêu hiệp võ công cao mấy, làm sao có thể lấy một địch mười? Nàng nghĩ: "Nếu cha mẹ mình ở đây, chắc chắn hai người sẽ không tụ thủ bàng quan".

Đang đi, từ cánh rừng tối om trước mặt bỗng vọng ra tiếng hổ gầm, lũ ngựa giật mình, có con đứng sững lại, có con quay đầu định chạy. Gã cao gầy vụt roi ngựa liên tiếp, xông trước vào rừng. Lão thái bà thì chửi mắng ngựa:

- Đồ súc sinh vô dụng, một con mèo rừng cũng làm các ngươi run sợ hay sao?

Bầy ngựa bị roi quất, đều chạy vào rừng. Mọi người phóng đi mấy chục trượng, bỗng nghe trước mặt có tiếng quát to:

- Kẻ nào to gan làm càn, đang đêm dám xông vào Vạn Thú sơn trang?

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ ghìm ngựa lại, chỉ thấy có một người đứng chắn đường, có hai con mãnh hổ quì ở hai bên gầm gừ. Bầy ngựa thấy mãnh hổ, lại kinh sợ.

Trường tu lão ông ngồi trên lưng ngựa, ôm quyền, nói:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ đi qua quí địa, không vào cửa hỏi thăm, xin lượng thứ cho sự vô lễ.

Người đối diện nói:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ à? Các hạ là Trường tu Quỉ Phàn gia phải không?

Trường tu lão ông nói:

- Chính ta. Bọn ta có việc cần đi Mã Bình gấp, khi trở về sẽ ghé vào tạ tội.

Lão biết các nhân vật trong Vạn Thú sơn trang chẳng tử tế gì, lúc này bọn lão cần toàn lực đối phó với Thần điêu hiệp, không muốn rắc rối về chuyện khác, nên mới nói khiêm nhường như thế.

Người đối diện nói:

- Các vị đợi một lát.

Rồi cao giọng nói:

- Đại ca, là Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ đi Mã Bình gấp, bảo khi trở về sẽ ghé vào tạ tội.

Lũ quỉ nghe vậy đều khó chịu, nghĩ: "Bọn ta bảo khi trở về sẽ ghé vào tạ tội, chỉ là một câu khách sáo, không lẽ Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ lại chịu cúi đầu trước bọn ngươi hay sao?" Mười con quỉ Tây Sơn, người nào cũng võ nghệ đầy mình, trước khi kết nghĩa với nhau, đều đã xông pha đủ nơi, đến khi tụ lại, thanh thế càng lớn, mấy năm qua hoành hành khắp một dải Tấn Thiểm, người trong võ lâm đều ba phần ngán ngẩm họ. Nếu không phải đêm nay có hẹn trước với Thần điêu hiệp, thì chỉ một câu của người đối diện kia đã khiến họ động thủ rồi.

Chỉ nghe từ trong rừng sâu có tiếng the thé vọng ra:

- Khỏi cần tạ tội, để cho họ vòng qua rừng mà đi.

Lũ Quỉ nghe câu đó thì cả giận, gã cao gầy như cây sào cười khẩy, nói:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ xưa nay không quen đi đường vòng!

Đoạn kéo cương phóng thẳng tới người chắn đường.

Người kia giơ tay trái, hai con hổ lập tức chồm tới, con ngựa gã cao gầy cưỡi hoảng sợ dựng hai vó trước lên. Gã cao gầy tinh thông kỵ thuật, rạp người trên

yên, roạt một cái, hai tay đã cầm hai cây đoản thương đâm hai con hổ. Con hổ bên trái nhảy tránh, con hổ bên phải thì đã dùng một chân trước tát vào bụng con ngựa thủng một miếng, nó gầm lên vì cũng đã bị thương.

Gã cao gầy nhảy xuống đất, quát:

- Lấy binh khí ra đi!

Cây đoản thương bên trái ở trên cao, cây đoản thương bên phải ở dưới thấp, giữ thế Song long phục uyên chưa đâm tới phía trước.

Người đối điện lạnh lùng nói:

- Vô Thường Quỉ, các hạ đã đả thương con mèo canh đêm của nhà ta, muốn đi đường vòng bây giờ cũng khó đấy. Hãy bỏ hai cây đoản thương lại!

VôThường Quỉ nghe người kia nói đúng ngoại hiệu của mình, bèn hỏi:

- Tôn giá là ai? Vạn Thú sơn trang vốn ở Tây Lương, sao lại dời đến Tấn Nam này? Các hạ muốn ta bỏ hai cây đoản thương lại, cũng không dễ đâu.

Người kia nói:

- Vạn Thú sơn trang muốn dọn đến đâu, đâu phải bẩm cáo Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ? Ở Tây Lương chán, thì dời đến Tấn Nam cho vui. Đại ca ta đã để cho các vị đi vòng qua rừng là đã khách sáo lắm rồi. Tam ca ta đang bị bệnh, không thích người ngoài quấy nhiễu, các hạ hiểu chưa?

Nói rồi đột nhiên giơ tay trái chộp lấy thân cây đoản thương bên phải, gần chỗ mũi thương của Vô Thường Quỉ. Vô Thường Quỉ không ngờ đối phương xuất thủ thần tốc, vội đâm cây đoản thương bên trái, đồng thời giữ chắc cây đoản thương bên phải. Người kia tay phải cũng nhứ nhứ, chộp luôn được cây đoản thương bên trái của Vô Thường Quỉ. Hai người lực đạo đều mạnh, không ai giành giữ được binh khí, rắc rắc cả hai cây đoản thương đều bị gãy.

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ rúng động, Lão ông có ngoại hiệu Trường Tu Quỉ nói:

- Tôn giá là Bát Thủ Tiên Hầu Sử gia thì phải? Thanh Giáp Sư Vương không được khỏe ư? Hiện giờ bọn ta có việc gấp, ngày mai giờ này, hẹn gặp tại đây.

Chủ nhân của Vạn Thú sơn trang gồm huynh đệ năm người, đại ca là Bạch Ngạch Sơn Quân Sử Bá Uy, nhị

ca là Quản Kiến Tử Sử Trọng Mãnh, tam ca là Thanh Giáp Sư Vương Sử Thúc Cương, tứ ca là Đại Lực Thần Sử Quí Cường, út nhất là Bát Thủ Tiên Hầu Sử Mạnh Tiệp. Tổ tiên của năm huynh đệ tương truyền nhiều đời sống bằng nghề dạy thú, năm huynh đệ đều có tài bẩm sinh, chẳng những có bản sự thuần dưỡng thú xuất thần nhập hóa, mà còn ngộ ra pháp môn võ công từ các động tác của dã thú. Huynh đệ họ Sử từ nhỏ đã bầu bạn với mãnh thú, rồi coi mãnh thú như thầy, mỗi người luyện tập đầy mình bản lĩnh. Sử Thúc Cương năm hơn hai mươi tuổi vào rừng bắt thú, gặp được kỳ nhân, học được nội công vô cùng tinh thâm, sau khi về nhà truyền thụ cho huynh đệ. Số mãnh thú do năm huynh đệ thuần dưỡng càng ngày càng nhiều, võ công của họ cũng ngày càng cao. Danh tiếng Vạn Thú sơn trang nổi dần trên giang hồ, người trong võ lâm đặt cho năm huynh đệ ngoại hiệu "Hổ Báo Sư Tượng Hầu". Trong năm người thì Thanh Giáp Sư Vương Sử Thúc Cương phiêu dật tuyệt luân. Vừa nãy Trường Tu Quỉ nghe bảo Sử Thúc Cương bị bệnh thì cảm thấy nhẹ người, nghĩ thầm huynh đệ họ Sử tuy lợi hại, song Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cũng

không sợ, huống hồ đã bớt được Thanh Giáp Sư Vương, cho nên lão mới hẹn đêm mai quyết đấu.

Bát Thủ Tiên Hầu Sử Mạnh Tiệp nói:

- Được, giờ Tí đêm mai, huynh đệ tại hạ sẽ chờ các vị ở bìa rừng.

Nói rồi vung hai tay, hai đoạn thương gãy phóng đi cắm vào thân cây gần chỗ Trường Tu Quỉ. Trường Tu Quỉ sững người: "Sao hắn vẫn không chịu để chúng ta băng qua rừng? Huynh đệ họ Sử đang có trò gì trong cánh rừng này?" Bèn ôm quyền, nói:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cáo từ!

Hai chân kẹp lại, quất ngựa xông lên trước. Sử Mạnh Tiệp nói to:

- Hãy khoan! Đại ca ta đã bảo các vị đi vòng cánh rừng, chẳng lẽ các vị điếc cả hay sao?

Trường Tu Quỉ đang định trả lời, bỗng nghe ở góc đông bắc và góc tây bắc trong rừng cùng có tiếng cười hô hô, rồi khói bốc lên dày đặc, tiếng một người nói:

- Huynh đệ các người giở trò quỉ gì trong rừng, đừng hòng che mắt nổi Nhất Khuất Quỉ.

Một người khác nói:

- Cái này gọi là giở trò ma, lại gặp phải tổ sư ma.

Thì ra Táng Môn Quỉ thứ tám và Tiếu Kiểm Quỉ thứ mười đã lợi dụng Trường Tu Quỉ và Sử Mạnh Tiệp mải nói với nhau, đã lẻn đi phóng hỏa.

Lửa vừa bốc lên, đã nghe Táng Môn Quỉ và Tiếu Kiểm Quỉ kêu thất thanh, cắm cổ chạy lại, thở hổn hển, sắc diện kinh hoảng. Trường Tu Quỉ hỏi:

- Cái gì vậy?

Táng Môn Quỉ kêu lên:

- Hổ, hổ! Một trăm con, hai trăm con...

Sứ Mạnh Tiệp thấy rừng bốc cháy, thì cả giận, gọi to:

- Đại ca, nhị ca, việc chính cần hơn, hãy để cho lũ Quỉ đi đi! Lúc nào tìm bọn họ chẳng được?

Đột nhiên mắt mọi người hoa lên, một con dã thú trông như con chó nhỏ từ trong rừng dày lao vọt ra, con thú này thân không lớn, bốn chân rất dài, toàn

thân trắng như tuyết, đuôi màu đen sẫm, không giống mèo, cũng không giống chó. Sử Mạnh Tiệp kêu to:

- Cửu vĩ linh hồ chạy mất rồi!

Y phi thân đuổi theo. Tiếng kêu của y đầy vẻ kinh hãi.

Chợt nghe từ phía sau cánh rừng một tiếng kêu to, tựa như tiếng hổ gầm, tiếng sư tử rống, hoặc tiếng người hú, Quách Tương nghe âm thanh ấy mà lạnh cả sống lưng. Tiếp theo âm thanh ấy, bách thú bốn phía cùng kêu lên, nào sư tử, nào hổ báo, nào chó sói, nào voi, tinh tinh, khỉ vượn... hàng ngàn dã thú vừa kêu vừa xông ra. Chỉ nghe một người nói:

- Đại ca đến góc đông bắc, nhị ca góc tây bắc, tứ đệ góc tây nam...

Âm thanh chính là tiếng hú vừa rồi.

Quách Tương thấy mấy cái bóng đen vút qua, đã ra khỏi cánh rừng dày. Nàng biết rõ nguy hiểm, nhưng nổi tính hiếu kỳ, vội giục ngựa ra khỏi cánh rừng. Gã lùn đầu to gọi:

- Quách cô nương, không được chạy lung tung!

Cũng vội phóng ngựa theo nàng.

Quách Tương vừa ra khỏi rừng, thì trước mắt hiện ra cảnh tượng kỳ lạ, thấy năm người, mỗi người chỉ huy một bầy dã thú, chạy gấp ra năm phương trên bình nguyên phủ tuyết trắng xóa. Bầy mãnh thú rõ ràng đã được huấn luyện kỹ, chúng không hề cắn xé nhau mà kết thành đội, chạy phía này phía nọ đâu ra đấy. Quách Tương vừa sợ vừa thích thú, thấy năm đội mãnh thú dần dần tiếp cận, thành một vòng vây lớn.

Bỗng nhiên một cái bóng trắng vút đi, con vật nhỏ ban nãy từ giữa bầy mãnh thú chạy vụt qua trước mặt Quách Tương. Thân pháp của nó nhanh như một tia chớp. Quách Tương giật mình, cúi xuống định bắt nó, nhưng con thú đã vọt đi xa mấy trượng. Nó dừng lại ngoảnh đầu nhìn Quách Tương, cặp mặt tròn đỏ như hai đốm lửa, long lanh đưa qua đưa lại trong đêm tối.

Chi nghe huynh đệ họ Sử gọi:

- Cửu vĩ linh hồ, cửu vĩ linh hồ, sang mé kia, sang mé kia!

Rồi một bầy dã thú ào qua như núi lở.

Quách Tương giục ngựa nhảy tránh sang một bên, nhưng con ngựa thấy quá nhiều dã thú, sợ quá toàn thân run rẩy, hai chân trước khuỵu xuống đất. Quách Tương cả kinh: "Bầy dã thú tràn qua chỗ ta sẽ giẫm nát ta mất!" Nàng vội rời yên ngựa, chạy chéo đi, mũi ngửi thấy từng đợt gió tanh tưởi, bầy dã thú tràn qua bên cạnh nàng như một dòng sông, chẳng mấy chốc đã đi ra xa.

Lúc này Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cũng đều đã ra khỏi cánh rừng, Trường Tu Quỉ nói:

- Huynh đệ họ Sử võ công cao mấy, chúng ta cũng không sợ, có điều nhiều dã thú thế này không dễ đánh tan. Đêm nay tạm bỏ qua, để dành sức đối phó với Thần điêu hiệp, mọi người cùng đi nào?

Lão thái bà nói:

- Phải, đêm nay giết Thần điêu hiệp trước, đêm mai sẽ đến đây nướng thịt sư tử, hổ báo sau!

Nói rồi cả bọn định phóng ngựa vòng cánh rừng mà đi.

Bỗng nghe tiếng sư tử, hổ báo gầm cả lên, bầy dã thú đã chia đường chạy ngược trở lại. Lần này bầy dã thú

chạy chậm hơn ban nãy, tiếng kêu cũng đỡ hung hăng. Trường Tu Quỉ tái mặt, nói:

- Hỏng rồi, mọi người chạy mau!

Nhưng tứ diện bát phương đều có tiếng dã thú, mọi người đã lọt vào vòng vây. Trường Tu Quỉ hô khẽ một tiếng, cả bọn cùng xuống ngựa, chiếm giữ năm phương vị, lăm lăm binh khí trong tay, chờ địch tới, không nói một lời.

Đại Đầu Quỉ nói khẽ:

- Quách cô nương, mau trở về đi, ở đây nguy hiểm lãm.

Quách Tương nói:

- Còn Thần điêu hiệp? Tiền bối đã đáp ứng dẫn vãn bối đi gặp chàng kia mà.

Đại Đầu Quỉ cau mày, nói:

- Bầy dã thú nhiều thế kia, cô nương không nhìn thấy hay sao?

Quách Tương nói:

- Tiền bối hãy nói lý lẽ với chủ nhân bầy dã thú, rằng các vị có hẹn với Thần điêu hiệp, không còn thời gian lưu lại chốn này.

Đại Đầu Quỉ cau mày, nói:

- Hừ, Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ không quen nói lý lẽ với người khác.

Đang nói thì huynh đệ họ Sử đã chỉ huy bầy dã thú quay lại. Năm người mình mặc áo da ngắn, dừng chân cách chỗ Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ dăm trượng.

Vẫn là ngũ đệ Sử Mạnh Tiệp lên tiếng trước:

- Vạn Thú sơn trang và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ vốn không hề có hiềm khích, tại sao các hạ vị lại phóng hỏa đốt rừng, đuổi Cửu vĩ linh hồ?

Quách Tương nghe giọng nói đầy căm phẫn của người kia, thì nghĩ: "Con thú nhỏ kia tuy khả ái, nhưng có gì đặc biệt mà phải giận dữ đến thế? Hiển nhiên nó chỉ có một cái đuôi, sao lại gọi nó là Cửu vĩ linh hồ?"

Hồng y thiếu phụ nói:

- Việc hôm nay là do huynh đệ họ Sử mà ra. Vạn Thú sơn trang vốn khai sơn lập nghiệp ở một dải Cam Lương, đột nhiên lại kéo đến vùng Sơn Tây của bọn ta, nửa đêm còn ngang nhiên chặn đường. Ngang ngược như thế, còn đòi trách cứ người khác ư?

Bạch Ngạch Sơn Quân Sử Bá Uy quát:

- Việc đã thế này, khỏi cần nhiều lời. Không kẻ nào trong Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ có thể sống sót.

Nói xong tay không lao về phía Trường Tu Quỉ, song chưởng ở tư thế hổ trảo, người chưa tới, gió đã đến trước, uy phong y như mãnh hổ.

Trường Tu Quỉ di chân một cái, lướt tránh sang bên trái hơn một trượng, vù một cái, cây cương trượng vụt ngang qua người Sử Bá Uy. Sử Bá Uy hổ trảo giơ ra, chộp lấy đầu cây trượng. Tay y chưa nắm chắc, cảm thấy cánh tay nóng lên, vội buông ra, tả chưởng vận công hất cây trượng đi, nếu y không kiến cơ hành sự mau lẹ, thì đã bị cây trượng điểm trúng ngực. Sử Bá Uy chột dạ, nghĩ: "Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ mấy năm nay tiếng tăm lừng lẫy, quả nhiên không phải hạng xoàng". Y không dám coi thường, bèn rút binh khí ra, là một cặp hổ đầu câu. Cặp hổ

đầu câu này cái bên tay phải nặng tám chục cân, cái bên tay trái nặng bảy chục cân, thật là thứ binh khí cực nặng. Cặp hổ đầu câu tạo thành hai luồng hoàng quang, ác đấu với cây cương trượng của Trường Tu Quỉ.

Quản Kiến Tử Sử Trọng Mãnh tay cầm cây Lạn ngân điểm cương quản đấu với hai người là Thôi Mệnh Quỉ và Táng Môn Quỉ. Đại Lực Thần Sử Quí Cường, đấu với lão thái bà Điếu Tử Quỉ. Sợi dây dài của Điếu Tử Quỉ quá lợi hại, khiến cho Sử Quí Cường tuy có thần lực mà chẳng làm gì nổi mụ ta, chỉ luôn miệng gầm thét. Đối thủ của Bát Thủ Tiên Hầu Sử Mạnh Tiệp là Đại Đầu Quỉ với cây đồng chùy bát giác. Nhìn thấy đôi phán quan bút của Sử Mạnh Tiệp chiêu số tinh kỳ, Đại Đầu Quỉ chống đỡ không lại, Hồng y thiếu phụ Tiêu Quỉ vung đao tới trợ lực.

Trên bãi tuyết, mười người chia thành bốn nhóm ác đấu tuyết bắn tung tóe, nhất thời bất phân thắng bại.

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ còn bốn người chưa xuất thủ, phía đối phương thì chỉ còn một mình Thanh Giáp Sư Vương Sử Thúc Cương tay không đứng ngoài, thấy y dựa vào thân một con sư tử đực, hình như

đang bị bệnh, có khí vô lực. Hiện thời Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ đông người hơn, rõ ràng chiếm thượng phong, nhưng huynh đệ họ Sử chỉ cần hô một tiếng bầy dã thú sẽ xông vào, Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ sẽ lập tức lâm vào thế hạ phong.

Quách Tương thấy bầy dã thú vây quanh, rất sợ, nhưng vẫn muốn đi gặp Thần điêu hiệp, bèn gọi:

- Đại Đầu thúc thúc, đừng đánh nhau nữa, các vị đông người hơn, có thắng cũng chẳng vẻ vang gì. Là các vị đắc tội với người ta, hãy xin lỗi họ đi thì hơn!

Chẳng ai buồn để ý đến nàng.

Mười người đấu hồi lâu. Trường Tu Quỉ và Sử Bá Uy đôi bên ngang ngửa. Sợi dây dài của lão thái bà Điếu Tử Quỉ biến hóa chiêu số đa đoan, thành các vòng lớn vòng nhỏ, Sử Quí Cường sơ ý một chút, suýt nữa bị sợi dây của Điếu Tử Quỉ quấn vào cổ, may mà y hung mãnh, Điếu Tử Quỉ cũng có phần ngán ngại. Đại Đầu Quỉ và Tiêu Quỉ một cương một nhu hỗ trợ nhau, nhưng Sử Mạnh Tiệp xuất chiêu cực nhanh, cổ nhân có câu: "Một nhanh đánh ba chậm", ba người lăn xả vào nhau mà đánh, Sử Mạnh Tiệp vẫn không hề bị núng thế. Chỉ nghe Đại Đầu Quỉ hầm hè, còn Tiêu Quỉ

chỉ nhếch mép cười nham hiểm, luôn miệng cười nói để làm rối trí đối phương.

Sử Mạnh Tiệp coi như không nghe thấy, chăm chú tiếp chiêu.

Cạnh đó, Thôi Mệnh Quỉ và Táng Môn Quỉ xem chừng đã không địch nổi cây ngân quản của Sử Trọng Mãnh. Cây ngân quản như một cây côn, nhưng rỗng ruột, chiêu số vô cùng cổ quái, ba người đấu một hồi, Táng Môn Quỉ đâm cây thương ra, Sử Trọng Mãnh cũng nhắm mũi cây thương mà đâm cây ngân quản ra, khiến cây thương chui vào trong lòng cây ngân quản. Táng Môn Quỉ cả kinh, nhưng chưa chịu buông tay. Thảo Trái Quỉ nhảy vào trợ lực Táng Môn Quỉ, vung cỗ thiết bài đánh vào cây ngân quản của Sử Trọng Mãnh. Sử Trọng Mãnh phải lùi lại. Táng Môn Quỉ mới thu hồi cây thương về. Binh khí của Thảo Trái Quỉ là một khối thiết bài, giống như một quyển sổ, gồm năm tờ, là năm lá thép sắc cạnh không thua gì đao kiếm, quả là một kỳ môn lợi khí.

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ vốn mỗi người đều có danh tính, nhưng từ khi ngoại hiệu "Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ" vang danh trên giang hồ, thì mười người bỏ cả

tên thật, lấy một ngoại hiệu có chữ "Quỉ". Mười người hành sự vốn đều có bản sắc riêng, họ nói với nhau:

- Hảo hán trên giang hồ gọi chúng ta là Quỉ thì chúng ta cứ nhận vậy đi, để xem con người lợi hại, hay con Quỉ hùng mạnh hơn?

Thảo Trái Quỉ là kẻ không chịu bỏ qua bất cứ người nào có oán thù nho nhỏ với hắn, nên trong võ lâm người ta đặt cho hắn ngoại hiệu "Thảo Trái Quỉ" (Quỉ đòi nợ). Hắn nghe vậy, liền thuê đúc bộ thiết bài thành hình quyển sổ nợ, trên mỗi lá thép lấy mũi dao khắc tính danh cừu nhân, sau khi trả thù rửa hận rồi, hắn mới xóa tên người ấy đi.

Lạn ngân điểm cương quản là một thứ binh khí dị hình, cỗ thiết bài lại càng dị dạng hơn, năm lá thép gõ vào nhau lanh canh. Thôi Mệnh Quỉ, Táng Môn Quỉ và Thảo Trái Quỉ ba gã hợp lực đấu với Sử Trọng Mãnh, tình thế mới dần dần có lợi cho tam quỉ.

Quách Tương đứng bên ngoài, thấy Nhất Khuất Quỉ và huynh đệ họ Sử cứ đánh nhau mãi không thôi, nghĩ đã quá giờ hẹn với Thần điêu hiệp, chỉ sợ chàng không đợi nữa bỏ đi, nàng càng nghĩ càng nóng ruột,

song không thể can ngăn cuộc ác đấu của đám người này.

Hàng ngàn con thú nằm mọp dưới đất, vây quanh thành một vòng kín. Nhất Khuất Quỉ nhìn đâu trong bóng đêm cũng thấy những con mắt long lanh sáng quắc, đều nghĩ dẫu có đánh chết cả năm huynh đệ họ Sử, muốn thoát ra khỏi vòng vây dã thú cũng chẳng dễ gì. Lão thái bà Điếu Tử Quỉ muốn dùng sợi dây dài trói Đại Lực Thần Sử Quí Cường để bắt giữ y, buộc huynh đệ họ Sử giải tán bầy dã thú, mở đường cho đi.

Nhưng Sử Quí Cường võ công vốn cao hơn Điếu Tử Quỉ, chỉ vì vũ khí của mụ đặc biệt, mụ mới chiếm được phần nào lợi thế, đôi bên ngang ngửa, muốn bắt trói y đâu có dễ? Tiếu Kiểm Quỉ gọi:

- Nhị tỷ, có đệ giúp đây.

Hắn cầm binh khí lao vào tấn công Sử Quí Cường.

Sứ Quí Cường đang sốt ruột, thấy Tiếu Kiểm Quỉ nhảy vào, càng hợp tâm ý, liền nói:

- Càng hay!

Cây đồng chùy bổ mạnh xuống đầu Tiếu Kiểm Quỉ. Tiếu Kiểm Quỉ lạng người sang bên để tránh, quét song tiên qua, phựt một tiếng, song tiên lập tức bị đứt. Tiếu Kiểm Quỉ cả kinh, vội lăn một vòng ra ngoài. Huỵch một cái, cây đồng chùy nện xuống đất.

Tiếu Kiểm Quỉ thò tay vào túi, lấy ra một gói phấn độc chưa đứng dậy đã vung tay ném về phía Sứ Quí Cường. Sử Quí Cường thấy trước mắt xuất hiện một màn sương mỏng màu hồng, đang bối rối thì bước chân lảo đảo, ngã khuỵu ngay xuống.

Sợi dây dài của Điếu Tử Quỉ đã văng tới, quấn hai chân y lại.

Sử Bá Uy, Sử Trọng Mãnh, Sử Mạnh Tiệp ba người thấy Sử Quí Cường thất thủ, thì vừa kinh hãi vừa tức giận; khổ nỗi họ đang bị lũ quỉ đeo bám, không thể phân thân đi giải cứu. Quách Tương lên tiếng:

- Các vị làm gì vậy, dùng quỉ kế đả thương người khác có đáng mặt hảo hán hay không?

Nàng không giúp bên nào trong cuộc giao đấu, nhưng thấy chiêu vừa rồi của Tiếu Kiểm Quỉ quá ám muội, không nhịn được, đã lên tiếng chỉ trích. Lúc ấy

bỗng nghe một tiếng gầm nhỏ, Thanh Giáp Sư Vương Sử Thúc Cương thong thả đứng dậy, trầm giọng quát:

- Thả tứ đệ của ta ra!

Sử Quí Cường hôn mê chưa tỉnh, Điếu Tử Quỉ dùng dây trói cả hai tay y lại, sợ y khỏe quá, đột nhiên tỉnh lại sẽ giật tung dây trói, nên mụ còn điểm huyệt y, nói với Sử Thúc Cương:

- Ngươi đuổi lũ súc sinh dọn đường đi, bọn ta sẽ thả người!

Mụ ta nhìn Sử Thúc Cương hai mắt lõm sâu, mặt tái nhợt, bước đi loạng choạng, rõ ràng bị bệnh khá nặng, mụ ta chẳng coi y ra gì.

Quách Tương thấy Sử Thúc Cương chậm rãi bước về phía lũ Quỉ, chủ yếu y quá trọng tình huynh đệ, bệnh đang nặng vẫn nghênh địch, thực là một trang hảo hán, vội nói:

- Ôi, các hạ đang bệnh, không nên động thủ.

Sử Thúc Cương gật gật đầu, nói với nàng:

- Đa tạ!

Chân vẫn bước về phía Sử Quí Cường.

Tiếu Kiểm Quỉ nháy mắt với Điếu Tử Quỉ, từ hai bên tả hữu cùng xông vào bắt trói Sử Thúc Cương.

Hai người xáp tới bên Sử Thúc Cương, bốn tay giơ ra chộp, bỗng nghe Sử Thúc Cương gầm khẽ một tiếng, tay trái vỗ vai Điếu Tử Quỉ, tay phải ấn vào lưng Tiếu Kiểm Quỉ, hai kẻ đó cảm thấy có một luồng lực mạnh đột nhiên đẩy họ suýt ngã; họ vội nhảy tránh ra; may sao Sử Thúc Cương không đuổi theo. Hai người kinh hãi nhìn nhau, đều sợ toát mồ hôi, không ngờ một bệnh nhân lại có sức mạnh lợi hại như vậy.

Sử Thúc Cương cúi xuống giải huyệt cho Sử Quí Cường, giật nhẹ sợi dây trói, sợi dây đứt luôn mấy đoạn. Nhưng Sử Quí Cường bị trúng phấn độc, vẫn chưa tỉnh lại. Sử Thúc Cương cau mày quát:

- Mau đưa giải dược!

Tiếu Kiểm Quỉ nói:

- Ngươi thu hồi lũ súc sinh, ta khắc đưa giải dược cho ngươi.

Sử Thúc Cương hừ một tiếng, lảo đảo bước về phía Tiếu Kiểm Quỉ. Tiếu Kiểm Quỉ không dám đối địch, vội tránh đi. Sử Thúc Cương đang có bệnh, không thể

chạy nhảy, song vẫn cứ tiến về phía Tiếu Kiểm Quỉ. Bốn tên Quỉ đang đứng không bèn ùa tới, Tiếu Kiểm Quỉ cũng quay lại đấu. Sử Thúc Cương xuất chưởng rất chậm, nhưng chưởng lực vô cùng hùng hậu, năm con quỉ quây tròn xung quanh, kẻ đâm mũi thương, đứa chém một đao, song không tên nào dám xáp lại gần. Tiếu Kiểm Quỉ cũng không dám ném phấn độc vì sợ huynh đệ của mình dính độc.

Quách Tương nghĩ: "Người kia bị trúng quỉ kế, thật đáng thương!" Nàng bèn bốc tuyết xoa xoa trán Sử Quí Cường, lại vốc một nắm tuyết nhét vào miệng y. Phấn độc vốn không giữ lâu, thể phách của Sử Quí Cường lại mạnh mẽ, đầu mặt bị lạnh một lát liền hồi tỉnh, thấy Quách Tương dùng tuyết xoa trán cho mình, liền nói:

- Đa tạ tiểu cô nương!

Rồi bật người đứng dậy, dùng mu bàn tay dụi dụi mắt, thấy ngũ quỉ vây đánh Sử Thúc Cương, bèn gọi to:

- Tam ca hãy lui ra!

Đoạn đưa tay túm gáy Tiếu Kiểm Quỉ.

Sử Bá Uy đang múa song câu giao đấu với cây cương trượng của Trường Tu Quỉ, thấy Sứ Quí Cường đã hồi tỉnh thì cả mừng, liền hú to một tiếng. Bầy dã thú đang nằm phục vây quanh nghe tiếng hú, đều bật cả dậy, sẵn sàng chồm tới. Sử Bá Uy lại gầm một tiếng, bầy dã thú nhất tề gầm theo.

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ tuy từng trải không ít trận đánh lớn, nhưng trước tình cảnh này cũng không khỏi rùng mình sởn gáy. Bầy mãnh thú chưa dứt tiếng gầm, đã ào ào xông tới tấn công mười tên quỉ.

Quách Tương kêu "Ối" một tiếng, sợ xanh mặt. Sử Thúc Cương đưa tay gạt một con hổ đang lao tới chỗ Quách Tương, gỡ chiếc mũ da trên đầu mình chụp lên đầu nàng. Bầy thú đã được huấn luyện kỹ, thấy nàng đội mũ da thì không con nào tấn công nàng nữa, chuyển sang công kích mười tên quỉ. Bầy mãnh thú nào hổ báo, sư tử, chó sói, gấu, vượn xông vào cắn xé mười tên quỉ. Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ ra sức chống trả, đã giết chết bảy, tám con ác thú, nhưng một là bị huynh đệ họ Sử đứng bên khống chế, hai là số lượng mãnh thú quá nhiều, thoáng chốc mười tên quỉ đa phần đã bị thương, quần áo rách bươm, máu

tươi loang lổ, sắp sửa bỏ mạng tại chỗ, không một tên nào có thể thoát khỏi nanh vuốt dã thú.

Quách Tương thấy ba con sư tử vây công một mình Đại Đầu Quỉ, cây đồng chùy của lão đã rơi dưới đất, tay phải của lão bị một con sư tử cắn chặt không nhả, lão chỉ còn dùng một bàn tay trái phách chưởng gắng gượng chống đỡ hai con sư tử kia. Quách Tương nghĩ Đại Đầu Quỉ đã dẫn nàng tới đây, thấy lão bị như thế, không nỡ lòng, bèn gỡ ngay cái mũ da ném sang đầu lão. Đầu lão thì to tướng, cái mũ thì nhỏ, trông thật tức cười, hơn nữa lại cứ như sắp rơi xuống đất.

Huynh đệ họ Sử khi tập luyện cho bầy thú đều đội một loại mũ da đặc chế; lũ súc sinh vô tri, đâu có phân biệt bạn thù, vừa thấy Đại Đầu Quỉ đội cái mũ da thì lập tức lùi ra. Có bốn con báo gấm vây lấy Quách Tương.

Lúc này Sử Thúc Cương đang cố đoạt cây cương trượng từ tay Trường Tu Quỉ, để lão ta khỏi sát thương quá nhiều con vật, nghe tiếng Quách Tương kêu cứu, ngoảnh lại, không khỏi giật mình, nhưng vì ở quá xa, không kịp đến giải cứu. Nghĩ kể cũng lạ, bốn con báo gấm không hề vồ cắn Quách Tương, mà

cứ đi quanh nàng hít hít ngửi ngửi hết sức thân thiện. Quách Tương thoạt tiên sợ đờ người ra, sau thấy bốn con báo gấm hoàn toàn không có ác ý, thì nàng sững sờ, nhớ mẫu thân và tỷ tỷ từng kể rằng hồi nhỏ nàng đã bú sữa con báo gấm mà lớn lên, xem chừng bốn con báo gấm này ngửi thấy trên người nàng có mùi đồng loại. Nàng vừa kinh ngạc vừa vui mừng, cúi xuống quàng tay ôm cổ hai con báo gấm, hai con kia đưa lưỡi liếm mu bàn tay và má nàng. Quách Tương cảm thấy nhộn nhột, cười khanh khách. Huynh đệ họ Sử từ khi dạy thú đến nay chưa thấy cảnh lạ này lần nào, cũng vừa kinh ngạc vừa vui mừng.

Đại Đầu Quỉ nhờ cái mũ da mà tạm thoát họa, nhưng thấy huynh đệ tỷ muội chín người khó thoát nguy khốn, thì y đâu chịu sống sót một mình? Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ hoàn toàn không phải chính nhân quân tử, bình thời làm nhiều việc bàng môn tả đạo nhưng nghĩa khí đối với nhau rất sâu nặng, y bèn cầm chiếc mũ da ném cho Hồng y thiếu phụ Tiêu Quỉ, nói:

- Cửu muội, muội hãy mau thoát đi!

Hồng y thiếu phụ đón chiếc mũ da, lại ném luôn cho Trường Tu Quỉ, nói:

- Đại ca, đại ca thoát trước đi, sau này tìm cách báo thù cho đệ muội.

Trường Tu Quỉ ném chiếc mũ da cho Tiếu Kiểm Quỉ, nói:

- Thập đệ, quân tử báo thù mười năm chưa muộn, đại ca của đệ không sống được tới lúc ấy đâu.

Mười người không một ai chịu nhận vật cứu mạng. Tiếu Kiểm Quỉ đang bị năm con sói dữ bám riết, không ngơi tay để ném chiếc mũ da đi nữa. Chó sói lại là loài vật cực tham cực dữ, miệng đã cắn vào thịt tươi, tuy thấy Tiếu Kiểm Quỉ trên đầu có chiếc mũ da, chúng cũng không chịu nhả miếng mồi ngon. Tiếu Kiểm Quỉ kêu váng lên đau đớn, mặt trông vẫn như đang cười.

Bỗng nghe trên cao có tiếng hú lảnh lót, rồi một giọng nói sang sảng:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ không giữ lời hẹn, để ta chờ cả nửa đêm, thì ra đang hồ náo với bầy dã thú ở đây!

Quách Tương nghe vậy cả mừng, nghĩ: "Thần điêu hiệp đến rồi!" Nàng ngẩng đầu, thấy có người ngồi vắt vẻo trên cây đại thụ, có một con chim điêu lớn cực xấu đậu bên cạnh. Người ấy mặc chiếc trường bào màu xám, ống tay áo bên phải giắt vào thắt lưng, quả nhiên bị mất một cánh tay; nhìn kỹ lại diện mạo, thì nàng không khỏi rùng mình, chỉ thấy một bộ mặt vàng vọt, khô khan, cứng nhắc, không phải mặt của người sống, mà y như mặt của tử thi. Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ tuy tên nào tướng mạo cũng hung ác, nhưng không ai xấu xí như người kia.

Khi chưa gặp Thần điêu hiệp, tiểu cô nương cứ ngỡ chàng là một trang anh tuấn, phong lưu nho nhã, bây giờ gặp thì đại thất vọng, nghĩ bụng: "Trên thế gian sao lại có người tướng mạo xấu xí đến thế!" Không nhịn được, nàng lại nhìn chàng một lần nữa, thấy đôi mắt chàng sáng quắc, anh khí bức nhân. Nhãn quang như tia chớp ấy quét qua, dừng lại ở mặt nàng, hình như hơi lấy làm lạ. Quách Tương thấy ngực và hai má nóng bừng, nàng cúi đầu xuống, lờ mờ cảm thấy Thần điêu hiệp cũng không đến nỗi xấu xí lắm.

Hồi 34

Người kia chính là Dương Quá. Mười sáu năm nay chàng khổ công chờ ngày tái hợp với Tiểu Long Nữ, cứ du hành bốn phương, hành hiệp trượng nghĩa, vì có Thần điêu làm bạn nên được người ta đặt cho cái tên "Thần điêu hiệp". Chàng tự nghĩ hồi thiếu thời nghiệt duyên phong lưu quá nhiều, khiến cho Công Tôn Lục Ngạc vì chàng mà mất mạng, Trình Anh và Lục Vô Song suốt đời đau khổ, cho nên chàng thường đeo cái mặt nạ mà Hoàng Dược Sư chế tạo, ít khi để lộ chân diện mục cho người ta biết.

Đêm nay chàng hẹn giao đấu với Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ ở Mã Bình, đối phương quá giờ hẹn không tới, chàng bèn tìm đến đây.

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ bị bầy mãnh thú vây công, tính mạng cả bọn đều như trứng để đầu đẳng, đột nhiên nghe tiếng nói của Dương Quá, lại thêm một cường địch, thì nghĩ: "Thôi thế là hết, không còn một chút hi vọng mong manh gì nữa!" Lại nghe Dương Quá nói lớn:

- Mấy vị đây là các hiền huynh Vạn Thú sơn trang phải không? Các vị hãy dừng tay, nghe tại hạ nói đã.

Sử Bá Uy nói:

- Bọn ta chính là họ Sử đây. Các hạ là ai? À xin lỗi, các hạ chắc là Thần điêu hiệp chứ gì?

Dương Quá nói:

- Không dám, chính là tại hạ. Hãy mau quát bảo lũ dã thú kia, kẻo chậm chút nữa thì e rằng đám Quỉ giả sẽ hóa thành ma thật.

Sử Bá Uy nói:

- Đợi khi nào cả đám Quỉ giả hóa thành ma thật, ta mới có thời gian nói chuyện với các hạ.

Dương Quá cau mày, nói:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ có hẹn trước với tại hạ, các hạ để bầy ác thú cắn chết họ rồi, thì tại hạ còn ai để nói?

Sử Bá Uy nghe lời lẽ của chàng càng lúc càng vô lễ thì chỉ cười khẩy, suỵt thú công kích mạnh hơn nữa. Dương Quá xẵng giọng, nói:

- Các hạ đã biết Thần điêu hiệp, sao lại không thèm lý gì đến lời nói của tại hạ?

Sử Bá Uy nói:

- Thần điêu hiệp thì sao? Các hạ có bản lĩnh thì cứ việc tự ngăn bầy dã thú!

Dương Quá nói:

- Được, Điêu huynh, chúng ta cùng xuống nào!

Ống tay áo bên phải phất một cái, một người một điêu từ trên cây nhảy xuống.

Bầy dã thú chưa đợi người và điêu chạm đất đã gầm gừ hùa nhau xông tới. Thần điêu dang hai cánh, vỗ bên trái hất bên phải, quạt một luồng kình phong mãnh liệt, lũ chó sói thân hình nhỏ bị gió thổi bạt, đứng không vững, nhảy dạt cả ra. Một con sư tử và một con hổ chồm tới, Thần điêu quét ngang cánh bên phải một cái, hai con thú lăn đi mấy vòng, cánh bên trái đập xuống, trúng ngay đầu một con báo gấm, con báo khuỵu xuống đất, không thấy cựa quậy gì nữa.

Bầy dã thú thấy Thần điêu uy mãnh như thế, không con nào dám tới gần, chỉ mon men đằng xa mà gầm gầm gừ gừ.

Sử Bá Uy cả giận, nhảy vọt tới chỗ Dương Quá, tay thành hình hổ trảo, chộp tới ngực chàng. Vai phải của Dương Quá khẽ động, ống tay áo quất từ trên xuống, trúng hai cổ tay Sử Bá Uy, Sử Bá Uy cảm thấy cổ tay đau nhói như bị đao chém, không kìm được, kêu ối lên một tiếng.

Sử Thúc Cương chậm rãi bước tới, giơ chưởng đẩy ngang ra. Dương Quá khen:

- Hảo công phu!

Chàng giơ tả chưởng ra chống đỡ, mỉm cười, sử ba thành chưởng lực. Chàng hơn mười năm nay luyện công trong sóng biển, nếu vận đủ kình lực, đừng nói thân thể con người, cây lớn tường dày cũng bị phá thủng tức thì. Sử Thúc Cương từng được dị nhân truyền công, nội lực cũng phi phàm, thân hình hơi lắc lư, nhưng chưa phải lùi bước. Dương Quá nói:

- Cẩn thận này!

Chàng tăng thêm hai thành kình lực. Sử Thúc Cương trước mắt tối sầm, biết tính mạng khó toàn, bỗng nghe Dương Quá kêu lên:

- Ồ, các hạ đang có bệnh!

Luồng kình lực bài sơn đảo hải đang dồn đến lập tức biến mất tiêu. Sử Thúc Cương thoát chết, đứng ngây ra không nói nên lời.

Sử Bá Uy, Sử Trọng Mãnh, Sử Quí Cường và Sử Mạnh Tiệp bốn người thấy Sử Thúc Cương đứng ngây ra bất động, đoán là y bị trọng thương thì giận dữ lao tới chỗ Dương Quá. Chỉ thấy chàng hơi rùn người xuống, vừa lúc có một con mãnh hổ vọt qua, chàng đã giơ tay tóm được gáy con mãnh hổ, dùng nó làm một món binh khí sống, gạt ngân quản của Sử Trọng Mãnh và cây đồng chùy của Sử Quí Cường, rồi dùng bốn chân con hổ mà chộp tới ngực Sử Mạnh Tiệp và Sử Bá Uy. Dương Quá hơn mười năm trước từng sử thanh Huyền thiết trọng kiếm nặng bảy tám chục cân, con mãnh hổ này tuy rất to, cũng chỉ nặng vài chục cân là cùng; chàng giơ nó lên cứ như cầm một vật tầm thường nhẹ bẫng. Con hổ bị túm gáy, vừa sợ vừa tức, đâu còn nhận biết chủ nhân, cứ nhe răng múa vuốt mà chộp và cắn huynh đệ họ Sử. Sử Mạnh Tiệp và Sử Bá Uy bình thời tuy vẫn đùa giỡn với hổ, nhưng lúc này cứ luống cuống cả tay chân.

Quách Tương đứng ngoài vỗ tay cười, nói:

- Thần điêu hiệp, hảo công phu, huynh đệ Sử gia đã phục chưa?

Dương Quá nhìn nàng một cái, nghĩ: "Tiểu cô nương kia đi theo ai vậy? Đã chơi với lũ báo gấm, sao còn chế giễu huynh đệ họ Sử?" Sử Thúc Cương hít thở hai cái thấy bình thường, biết chưa bị thương, Thần điêu hiệp thủ hạ lưu tình, tha chết cho y, nghĩ: "Dùng công phu chân thực, cả năm huynh đệ mình cùng hợp lực, cũng không địch nổi Thần điêu hiệp", thấy nhị ca và tứ đệ rút binh khí lao tới tấn công, vội nói:

- Nhị ca, tứ đệ, hãy dừng tay, chúng ta không thể không biết tốt xấu.

Quản Kiến Tử Sử Trọng Mãnh nghe vậy lập tức thu hồi cái ngân quản. Đại Lực Thần Sử Quí Cường là kẻ thô lỗ, nghĩ: "Thế nào là không thể không biết tốt xấu? Hãy tiếp một chùy của ta đi đã". Hai tay y nắm cán chùy bổ thẳng xuống đầu Dương Quá, chiêu này gọi là "Cự tượng khai sơn", bắt chước tư thế con voi lớn dùng vòi quật. Cây đồng chùy của y đúc giống hình cái vòi voi, trước nhỏ sau lớn, hơi cong cong, trong dương cương có lực âm nhu, một đòn bổ xuống, cực kỳ uy mãnh.

Dương Quá cũng không tránh, chàng ném con hổ đi, đưa tay trái chộp lấy đầu cây chùy, cười nói:

- Chúng ta đấu lực một chút, xem ai mạnh hơn.

Sử Quí Cường dùng lực đè cây chùy xuống, nhưng cây chùy ở phía trên đầu Dương Quá, không tiến xuống nổi một li. Sử Thúc Cương gọi:

- Tứ đệ, không được vô lễ!

Sử Quí Cường giữ chắc cây chùy, chờ thu hồi nó về, nhưng đầu cây chùy bị Dương Quá nắm cứng như đúc thành một khối, Sử Quí Cường ba lần vận sức giằng lại đều không được. Dương Quá phát hiện lực giằng lại của đối phương cực mạnh, nghĩ: "Ta không hiển lộ thần công, gã thất phu này sẽ không chịu phục". Chàng đột nhiên hất cây chùy lên trên. Lực hất dồn vào phần giữa cây chùy, vận kình đã khéo lại mạnh, đáng lý cây chùy sẽ vuột khỏi tay Sử Quí Cường. Nào ngờ y cứ giữ cây chùy thật chặt, khiến cây chùy to thô như cái vòi voi bị uốn thành hình cái thước thợ.

Dương Quá quát:

- Hảo!

Chàng chuyển kình đẩy xuống, "cạch" một tiếng, cây đồng chùy gãy đôi. Sử Quí Cường bị chấn động, hai hổ khẩu rách dài cả tấc, tóe máu tươi, nhưng y vẫn cố giữ cây chùy không buông.

Dương Quá cười ha ha, thuận tay cắm phập nửa cây chùy gãy xuống tuyết mất tiêu. Tuyết dày chưa đầy một thước, đoạn chùy gãy dài ngót ba thước, chàng cắm một cái lút mất tiêu, đủ biết thần công ghê gớm chừng nào. Chàng đưa mắt nhìn quanh, thấy bọn Sử Thúc Cương và Sử Mạnh Tiệp đang quát bảo bầy dã thú ngừng lại, nhưng thú tính của lũ hổ báo đã phát tác, đã thấy máu người, thật không dễ lập tức có thể ngăn chúng lại.

Dương Quá nhìn Quách Tương, làm động tác tay, bảo nàng dùng hai ngón tay đút nút hai lỗ tai. Quách Tương chưa hiểu dụng ý, nhưng vẫn làm theo. Dương Quá há miệng hú dài, tiếng hú như tiếng rồng gầm vang thẳng lên mây xanh. Quách Tương tuy đã đút nút hai lỗ tai, nhưng vẫn bị chấn động, tim đập dồn, thân hình đung đưa như người say rượu, chân đứng không vững. May từ nhỏ nàng đã tu luyện nội công Huyền môn chính tông của phụ thân, võ công tuy

chưa cao, song nội công đã có căn cơ hơn hảo thủ võ lâm thông thường, nghe tiếng hú của Dương Quá vẫn chưa bị ngã.

Tiếng hú vang vọng bất tuyệt, ai nghe cũng biến sắc, bầy thú lần lượt ngã xuống, tiếp đến Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ và huynh đệ họ Sử cũng trước sau ngã xuống, chỉ còn hơn chục con voi lớn, Sử Thúc Cương và Quách Tương hai người là gắng gượng đứng được. Thần điêu nghển cổ nhìn quanh, vẻ ngạo nghễ.

Dương Quá nghĩ có một bệnh nhân, tuy nội lực thâm hậu, nhưng nếu chàng hú tiếp, có thể khiến y ngã mà bị nội thương, bèn phất tay áo, ngừng hú. Lát sau, mọi người và bầy thú mới thong thả bò dậy. Lũ thú nhỏ như chó sói vẫn ngất chưa tỉnh, trên tuyết cứt đái do bầy thú vãi ra lung tung. Bầy thú không đợi lệnh của huynh đệ họ Sử, lũ lượt cụp đuôi bỏ chạy vào rừng, không dám ngoái đầu lại.

Huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ bình sinh chưa từng thấy uy thế như vậy, cứ đứng ngây ra, không biết nói chi. Dương Quá nói:

- Mong huynh đệ Sử gia tha lỗi, chỉ vì tại hạ có hẹn với Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ nên phải ngăn đôi bên

động thủ. Chờ hoàn tất việc kia xong, đôi bên cứ việc phân cao thấp, tại hạ sẽ tụ thủ quan đấu, không giúp bên nào.

Rồi chàng quay sang Sát Thần Quỉ hỏi:

- Thế nào? Các vị muốn xa luân chiến với ta, hay là tất cả cùng ùa vào một thể?

Sát Thần Quỉ bị chấn động vì tiếng hú của chàng, tuy đã đứng lên, nhưng hồn vía chưa định, nhất thời chưa thể trả lời. Trường Tu Quỉ vái dài, cung kính nói:

- Thần điêu đại hiệp, võ công của đại hiệp cao hơn hẳn chúng tôi, Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ làm sao còn dám động thủ với đại hiệp? Tính mạng chúng tôi là nhờ đại hiệp cứu sống, từ nay đại hiệp có gì sai khiến, chúng tôi sẵn sàng, đại hiệp bảo nhảy vào lửa, chúng tôi cũng không dám trái lệnh. Đại hiệp bảo huynh đệ chúng tôi rời khỏi Sơn Tây, chúng tôi xin lập tức đi ngay, không dám chần chừ một khắc.

Dương Quá nhìn bề ngoài của lão ta đã ngờ ngợ, bây giờ nghe giọng, bèn hỏi:

- Tôn giá có phải họ Phàn, đại hiệu Nhất Ông hay chăng?

Trường Tu Quỉ chính là Phàn Nhất Ông, đứng đầu đám đệ tử của Công Tôn Chỉ ở Tuyệt Tình cốc, từ ngày được Dương Quá cứu mạng, lão đi ẩn cư, mấy năm nay tái nhập giang hồ, nhờ võ công trác tuyệt, trở thành đại ca trong bọn Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ.

Hồi lão gặp Dương Quá, chàng chưa bị mất cánh tay, hiện thời chàng lại mang mặt nạ nên lão không thể nhận ra chàng. Nghe hỏi, lão cúi mình đáp:

- Tiểu nhân chính là Phàn Nhất Ông, xin nghe phân phó của Thần điêu đại hiệp.

Dương Quá mỉm cười, giơ tay nói:

- Không dám! Các vị đã chịu nghe lời tại hạ thì không phải rời khỏi Sơn Tây nữa. Sát Thần Quỉ lão huynh, lão huynh hãy thả cho bốn người thiếp về nhà họ thì được.

Sát Thần Quỉ nói:

- Vâng!

Ngừng một chút, y nói thêm:

- Bốn con tiện nhân ấy mà không chịu đi, tiểu nhân sẽ lấy gậy đánh đuổi chúng đi.

Dương Quá sững lại, nhớ cảnh năm thê thiếp của Sát Thần Quỉ quì xin tha mạng cho y, họ đối với y chân tình như thế, nếu họ tình nguyện đi theo y, chàng lại bắt y phải bỏ bốn người thiếp, không chừng sẽ làm cho họ đau khổ, bèn cười, nói:

- Cũng không cần thế. Nếu bọn họ muốn đi, lão huynh không nên giữ họ; còn nếu họ tình nguyện đi theo, thì còn cách gì khác? Lão huynh nói còn muốn lấy bốn người thiếp nữa, có thật không vậy?

Sát Thần Quỉ nói:

- Tiểu nhân còn mặt mũi nào, năm mụ ở nhà đánh chửi nhau loạn xạ, đã khiến đại hiệp phí tâm rồi, suýt nữa còn hại chết huynh đệ tỷ muội, tiểu nhân sao còn dám làm bậy? Dẫu có dám, đại ca của tiểu nhân cũng quyết không cho làm.

Mọi người nghe vậy, cùng cười ồ.

Dương Quá nói:

- Được rồi. Chuyện của tại hạ đã kết thúc, đôi bên cứ việc động thủ.

Đoạn chàng cùng Thần điêu bước sang một bên, chờ xem Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ và huynh đệ họ Sử tái đấu. Phàn Nhất Ông chắp tay nói với Sử Bá Uy:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ xông qua quí sơn trang, ai nấy đều đã bị thương, hôm nay tạm cáo biệt, không biết các vị có định an nghiệp ở Sơn Tây, hay là trở về Lương Châu? Chúng tôi sẽ ghé thăm các vị.

Sử Bá Uy nghe giọng đối phương, ngụ ý là sẽ tìm đến báo thù, bèn hiên ngang nói:

- Huynh đệ ta cung kính chờ đại giá ở Lương Châu. Nếu tam đệ của ta cuối cùng... cuối cùng vì chuyện này mà không cứu chữa được, há có thể bỏ qua mối thâm cừu đại hận? Chỉ cần các người đại giá Lương Châu, bốn huynh đệ ta sẽ tự tìm đến chỗ các vị.

Phàn Nhất Ông giật mình, nói:

- Sử tam ca vốn có bệnh từ trước, chuyện hôm nay can hệ đến chúng tôi thế nào, xin cho biết?

Sử Bá Uy tức giận đỏ cả mặt, quát:

- Tam đệ ta...

Sử Thúc Cương thở dài, nói:

- Đại ca, việc ấy đừng nhắc đến nữa. Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cũng không cố ý để sổng, số mạng tiểu đệ như vậy, không nên kết oán một cách vô vị làm gì.

Sử Bá Uy nén giận, nói:

- Thì thôi vậy.

Rồi ôm quyền, nói với Phàn Nhất Ông:

- Non xanh không đổi, nước biếc chảy hoài, bọn ta còn có ngày gặp lại.

Đoạn quay sang phía Dương Quá:

- Thần điêu đại hiệp, huynh đệ chúng tôi có luyện võ công ba mươi năm nữa cũng không phải là đối thủ của đại hiệp; xin nhận thua, đúng là khẩu phục tâm phục. Từ đây chúng tôi cũng chẳng dám gặp lại đại hiệp; đại hiệp tới đâu, chúng tôi sẽ tránh trước đi là xong.

Dương Quá cười, nói:

- Sử đại ca quá lời.

Sử Bá Uy nói:

- Đi thôi!

Y bước lại bên Sử Thúc Cương, đưa tay dìu tam đệ, quay mình đi. Phàn Nhất Ông nghe lời nói của y có chỗ khó hiểu, vội nói:

- Xin Sử đại ca dừng bước, Sử tam ca nói chúng tôi cũng không cố ý để sổng, trừ việc huynh đệ chúng tôi xông qua quí sơn trang, còn có điều gì mạo phạm nữa ư? Nếu quả thật chúng tôi có sai trái, Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ mất đầu còn không sợ, sợ gì việc khấu đầu tạ tội?

Sử Bá Uy ban nãy thấy đối phương bị bầy thú vây công cứ ném mũ da cho nhau, cả bọn đúng là không sợ chết, phải trái phân minh, thì buồn rầu nói:

- Các vị đã làm cho con Cửu vĩ linh hồ của bọn ta sợ hãi chạy mất, khiến nội thương của tam đệ ta hết cách cứu chữa, các vị dù có khấu đầu ngàn lần vạn lần cũng chẳng ích gì.

Phàn Nhất Ông kinh ngạc, nghĩ lúc đầu huynh đệ họ Sử chỉ huy hàng ngàn con thú đuổi theo một con cáo nhỏ, không ngờ con tiểu hồ li ấy lại hệ trọng như vậy.

Sát Thần Quỉ nói:

- Con tiểu hồ li ấy có gì đáng giá kia chứ? Ồ, nếu nó đã liên can đến quí thể của Sử tam ca, thì mọi người hợp lực đuổi bắt nó lại, một con tiểu hồ li đâu có đáng gì?

Sử Quí Cường nói to:

- Sao lại không đáng gì? Chỉ cần các hạ bắt lại được con Cửu vĩ linh hồ, thì Sử mỗ sẵn sàng khấu đầu trước các hạ một trăm, không, một ngàn lần cũng cam lòng.

Giọng nói về cuối hơi nghẹn ngào.

Phàn Nhất Ông nghĩ: "Huynh đệ họ Sử giỏi thuần dưỡng dã thú, thời nay không ai sánh kịp. Họ đã bảo khó như vậy, thì người khác còn hi vọng gì?" Nghĩ đến đây, lão bất giác nhìn Dương Quá.

Quách Tương không nhịn được, nói xen vào:

- Các vị nói qua nói lại, sao không nhờ Thần điêu hiệp?

Quản Kiến Tử Sử Trọng Mãnh chợt nghĩ: "Thần điêu hiệp võ công cao siêu khôn lường, không chừng chàng ta có cách", bèn nói:

- Tiểu cô nương thì biết cái gì? Trừ phi Đại La Kim tiên hạ phàm, ngoài ra không ai có thể bắt nổi Cửu vĩ linh hồ.

Dương Quá mỉm cười, thừa hiểu y nói khích, nhưng chàng im lặng. Quách Tương nói:

- Cửu vĩ linh hồ rốt cuộc có cái gì kỳ lạ, mong Sử nhị thúc nói cho biết.

Sử Trọng Mãnh thở dài, nói:

- Cuối năm ngoái, tam đệ của ta ở Lương Châu có giúp kẻ yếu chống kẻ mạnh, động thủ với đối phương, bị đối phương dùng quỉ kế, tam đệ ta thiếu cẩn thận, bị trọng thương...

Quách Tương lấy làm lạ:

- Vị Sử tam thúc võ công rất cao, kẻ nào lợi hại đến thế?

Sử Thúc Cương nói:

- Cô nương quá khen, tại hạ có một chút bản lĩnh, thật có khác gì ánh sáng đom đóm. Cô nương nói thế, chỉ tổ Thần điêu đại hiệp chê cười tại hạ đó.

Quách Tương nhìn Dương Quá, nói:

- Thần điêu đại hiệp tất nhiên khác người, tiểu nữ muốn biết đó là kẻ nào?

Sử Trọng Mãnh nói:

- Đả thương tam đệ của ta là một vương tử Mông Cổ, tên gọi Hoắc Đô, nghe đâu là đệ tử của Đệ nhất Hộ quốc đại sư Kim Luân pháp vương.

Dương Quá nghĩ bụng: "Thì ra hắn, hèn chi võ công lợi hại".

Quách Tương nói với Dương Quá:

- Thần điêu hiệp, xin đại hiệp hãy đánh cho tên vương tử Mông Cổ một trận, trả thù cho Sử tam thúc!

Sử Trọng Mãnh nói:

- Việc đó không dám phiền đến đại giá của Thần điêu hiệp, chỉ cần tam đệ của ta khỏi bệnh, sẽ đi tìm hắn, đấu một trận chính đại quang minh, vị tất đã thua. Có điều là nội công của huynh đệ chúng tôi thuộc một phái riêng, sau khi bị nội thương chữa lâu không đỡ phải uống máu con Cửu vĩ linh hồ mới có thể lành.

Quách Tương và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cùng ồ lên:

- Thì ra vậy.

Sử Trọng Mãnh nói:

- Cửu vĩ linh hồ là con vật cực hiếm, cực linh dị trong bách thú. Năm huynh đệ chúng tôi tìm kiếm hơn một năm, mới phát hiện tung tích Cửu vĩ linh hồ ở Tấn Nam. Con vật này ẩn thân ở một nơi cũng rất kỳ dị, trong một cái đầm lầy bùn cách đây hơn ba mươi dặm về phía tây bắc...

Sát Thần Quỉ hỏi:

- Một cái đầm lầy bùn ư? Là đầm Hắc Long phải không?

Sử Trọng Mãnh nói:

- Đúng thế. Các vị ở Tấn Nam lâu, tất nhiên biết đầm Hắc Long rộng vài dặm, chỉ toàn bùn lầy hôi hám, người và thú chẳng thể dung thân. Chúng tôi tốn bao nhiêu công sức mới dụ được Cửu vĩ linh hồ đến cánh rừng này.

Sát Thần Quỉ đại ngộ, nói:

- Ồ, chẳng trách các vị không cho phép chúng tôi xông thẳng qua rừng.

Sử Trọng Mãnh nói:

- Chính vậy. Huynh đệ chúng tôi đến Tấn Nam đây là khách, dù vô lễ mấy cũng không thể bá chiếm đất Tấn Nam, việc này thực là vạn bất đắc dĩ. Cửu vĩ linh hồ chạy nhanh tuyệt luân, ban nãy các vị đều đã chứng kiến tận mắt. Chúng tôi chỉ huy bầy thú đã vây chặt Cửu vĩ linh hồ trong rừng, sắp bắt được nó, không ngờ các vị lại phóng hỏa hai nơi, bầy thú hoảng sợ, Cửu vĩ linh hồ chạy thoát ra mất. Nói thật hổ thẹn, chúng tôi đã dốc toàn lực đuổi theo, nhưng không bắt được nó. Cửu vĩ linh hồ đã chạy thoát về sào huyệt, muốn dụ nó lần nữa thật khó muôn phần. Tam đệ của ta nội thương ngày một trầm trọng, không thể chần chừ, huynh đệ chúng tôi vì quá lo lắng nên hành sự lỗ mãng, nói năng vô lễ, những mong các vị lượng thứ cho.

Nói rồi ôm quyền lắc lắc, mắt chỉ nhìn Dương Quá.

Phàn Nhất Ông nói:

- Việc này đúng là tội mạo phạm của Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ chúng tôi. Nhưng không biết các vị đã dùng cách gì dụ được Cửu vĩ linh hồ tới đây?

Sử Trọng Mãnh nói:

- Loài cáo tính đa nghi, rất khó lừa nó. Cửu vĩ linh hồ giảo hoạt vô tỉ. Chúng tôi phải nướng một ngàn con gà trống, cách vài trượng lại để một con, thổi mùi thơm gà nướng về phía đầm Hắc Long, hôm nay cho nó ăn một con, ngày mai ăn một con, ăn hơn hai tháng liền, nó giảm hẳn sự đề phòng, mới từ từ dụ nó đến cánh rừng này. Bây giờ nó kinh sợ rồi, có dụ mười năm nó cũng chẳng để bị lừa lần nữa.

Phàn Nhất Ông gật đầu:

- Đúng thế. Nhưng nếu chúng ta xông thẳng vào đầm Hắc Long mà bắt, thì sao?

Sử Trọng Mãnh nói:

- Đầm Hắc Long trong vòng mấy dặm toàn là bùn lầy sâu hàng chục trượng, khinh công cao siêu cũng chẳng thể đặt chân; bất kể dùng thuyền bè đều không thể đi vào. Trong khi con Cửu vĩ linh hồ nhân hình nhỏ nhắn, bàn chân lại dày, chạy nhanh như gió, có thể lướt trên mặt đầm.

Quách Tương đột nhiên nghĩ đến đôi chim điêu nhà nàng nuôi, tỷ đệ ba người thường cưỡi điêu bay chơi,

Thần điêu này to gấp đôi chim điêu của nhà nàng, có khi hai người cưỡi nó cũng thừa sức, bèn nói:

- Thần điêu hiệp, chỉ cần đại hiệp chịu giúp thì sẽ có cách.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Huynh đệ Sử gia là đại hành gia bắt hổ báo phải hàng phục, mà họ còn bó tay, người khác chỉ mong muốn thôi, đâu có ích gì?

Sử Trọng Mãnh nghe khẩu khí, đoán chàng chịu ra tay cứu giúp, điều này rất hệ trọng đối với sự sống còn của huynh đệ y, thế là chẳng ngại có mặt người ngoài, y liền quì xuống tuyết mà lạy Dương Quá, nói:

- Thần điêu đại hiệp, mạng của xá đệ rất nguy kịch, cúi xin đại hiệp rủ lòng thương.

Sử Bá Uy, Sử Quí Cường, Sử Mạnh Tiệp ba người cũng đều quì xuống.

Dương Quá vội đỡ họ dậy, nói:

- Không dám, không dám.

Mục quang như tia chớp ngó sang phía Quách Tương, nói:

- Cô nương bảo có cách, chúng ta thử nghe cao kiến của tiểu muội xem nào.

Quách Tương nói:

- Đại hiệp cưỡi lên Thần điêu mà bay vào đầm có được chăng?

Dương Quá cười ha hả, nói:

- Vị điêu huynh của ta khác loài chim tầm thường là thân hình quá nặng, không bay được. Đôi cánh sắt của Điêu huynh có thể đập chết hổ báo, song lại chẳng thể bay.

Dương Quá quay sang phía huynh đệ họ Sử, nói:

- Tuy nhiên tiểu đệ cố thử xem sao, nếu không được, xin chư vị đừng trách.

Huynh đệ họ Sử cả mừng, nghĩ vị đại hiệp này lừng danh thiên hạ, một lời đáng giá ngàn vàng, nếu chàng cũng không làm được, thì tức là số mệnh như thế. Sử Bá Uy lại lạy mấy cái, nói:

- Vậy xin mời đại hiệp và chư vị đại ca Tây Sơn vào tệ xá nghỉ một chút, cùng bàn cách.

Phàn Nhất Ông nói:

- Tai họa này do huynh đệ chúng tôi gây ra, chúng tôi xin tuân theo sự sai khiến.

Sử Bá Uy nói:

- Không dám. Mọi người chưa đánh nhau vỡ đầu chưa nhận ra nhau, các vị nếu không ngại, chúng ta hãy kết thành bằng hữu.

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ và huynh đệ họ Sử đã động thủ quá chiêu, đều biết bản lĩnh đối phương, đôi bên vốn không có thù oán gì, chẳng qua nhất thời ngôn ngữ bất hòa, thế là mỗi bên nói vài câu khách sáo, kết bạn với nhau.

Dương Quá nói:

- Bây giờ tiểu đệ đi đến đầm Hắc Long một chuyến, bất kể thành hay bại, cũng sẽ trở lại quí sơn trang.

Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ và huynh đệ họ Sử thấy chàng không rủ ai đi theo, nghe đồn chàng chỉ một mình hành sự, nên tuy họ sẵn sàng xuất lực, cũng không dám tự đề xướng việc trợ giúp.

Dương Quá ôm quyền từ biệt mọi người, quay mình đi về hướng bắc.

Quách Tương nghĩ: "Mình đến đây là để gặp Thần điêu hiệp, hiện đã gặp rồi. Chàng tuy dung mạo xấu xí, nhưng võ công kinh nhân, phù nguy tế khốn, lo cho người khác, quả nhiên xứng danh hai chữ "đại hiệp", chuyến đi của mình không uổng". Nhưng không biết chàng sẽ dùng cách gì để bắt Cửu vĩ linh hồ, lòng hiếu kỳ trỗi dậy, tự dưng nàng bước theo sau Dương Quá.

Đại Đầu Quỉ định gọi nàng lại, nhưng nghĩ bụng: "Cô nương ấy quyết ý đi gặp Thần điêu hiệp, tất có điều muốn nói với chàng ta". Huynh đệ họ Sử không biết lai lịch Quách Tương, càng không tiện nói gì với nàng.

Quách Tương đi theo sau Dương Quá, cách vài trượng, nhất mực muốn xem chàng làm thế nào bắt Cửu vĩ linh hồ; nàng thấy Dương Quá càng đi càng nhanh, Thần điêu sánh vai chàng sải bước, không khác gì ngựa phi. Thoáng chốc Quách Tương đã tụt lại phía sau đến mươi trượng, nhìn ống tay áo phe phẩy của chàng, tựa hồ chàng thong thả đi trên tuyết, song khoảng cách với chàng cứ xa dần. Quách Tương thi triển khinh công gia truyền, ra sức đuổi theo,

nhưng sau thời gian uống cạn một tuần trà, Dương Quá và Thần điêu chỉ còn là hai chấm đen trên tuyết.

Quách Tương cuống lên, gọi:

- Ấy, chờ muội với!

Tiếng gọi khiến nội tức bị rối loạn, chân ríu lại, nàng ngã bạch xuống tuyết một cái. Vừa ngượng vừa cuống, bất giác nàng khóc òa lên.

Bỗng nghe một giọng ôn hòa bên tai:

- Sao lại khóc? Kẻ nào khi vũ cô nương?

Quách Tương ngẩng đầu lên, thì ra là Dương Quá, không biết chàng làm thế nào có thể quay lại nhanh đến thế. Nàng kinh ngạc và mừng rỡ, cảm thấy áy náy, cúi đầu rút chiếc khăn tay ra lau nước mắt, không ngờ vừa rồi chạy vội, chiếc khăn đã bị rớt mất.

Dương Quá lấy từ trong ống áo ra chiếc khăn, cầm bằng ngón cái và ngón trỏ, cười nói:

- Cô nương tìm cái này phải không?

Quách Tương nhìn đúng là chiếc khăn tay có thêu một bông hoa nhỏ ở góc, bèn nói:

- Phải, là đại hiệp khi vũ muội đó.

Dương Quá lấy làm lạ:

- Sao lại là ta khi vũ cô nương?

Quách Tương nói:

- Đại hiệp đã lấy chiếc khăn của muội, chẳng phải là khi vũ hay sao?

Dương Quá cười, nói:

- Cô nương tự đánh rơi xuống đất, ta có hảo ý nhặt giùm, sao nói là ta lấy chiếc khăn của cô nương?

Quách Tương cười, nói:

- Muội đi đằng sau đại hiệp, muội đánh rơi chiếc khăn thì làm sao đại hiệp lại nhặt được kia chứ? Rõ ràng là đại hiệp đã lấy từ trước.

Kỳ thực Quách Tương đi theo phía sau, Dương Quá đã biết ngay từ đầu, chàng cố ý đi nhanh, thử xem khinh công của nàng ra sao, thấy cô nương tuy còn nhỏ tuổi, nhưng võ công được danh gia truyền thụ; khi phát hiện nàng ngã, sợ nàng bị thương, vội phi trở lại, thấy phía sau nàng mấy trượng có chiếc khăn

rơi, chàng bèn nhặt lên, nhưng vì chàng hành động quá nhanh, nên nàng không nhận biết được.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Cô nương họ gì, tên gì? Tôn sư là ai? Vì sao đi theo ta?

Quách Tương nói:

- Quý tính đại danh của đại hiệp? Đại hiệp cho muội biết trước, rồi muội sẽ nói.

Dương Quá mười mấy năm nay ngay diện mạo thật còn không để người ta biết, dĩ nhiên không nói lộ tính danh với một cô nương xa lạ, nên nói:

- Cô nương hơi kỳ quái đấy, đã không chịu nói thì thôi. Hãy cầm lấy chiếc khăn này.

Nói rồi hất nhẹ chiếc khăn khiến nó trải ra, bay tới trước mặt Quách Tương. Quách Tương lấy làm lạ, giơ tay đón, nói:

- Thần điêu hiệp, công phu gì hay vậy? Đại hiệp dạy cho muội được chăng?

Dương Quá thấy nàng thật thà ngây thơ, không sợ gì bộ mặt nạ đáng sợ của chàng, nghĩ: "Mình thử dọa cô nàng xem sao", đột nhiên gằn giọng:

- Cô nương to gan thật! Vì sao không sợ ta? Ta muốn hại cô nương đấy.

Nói rồi tiến lại, vung tay để ra đòn. Quách Tương kinh ngạc, nhưng lập tức cười khanh khách, nói:

- Muội không sợ đâu. Đại hiệp nếu định hại muội thật, không khi nào lại nói trước. Thần điêu hiệp nghĩa bạc vân thiên, ai lại đi hại một tiểu nữ tử?

Người ẩn sĩ thanh cao nghe thấy câu tán dương này cũng còn thích, Dương Quá tuy không ham nghe người ta ca tụng, nhưng nghe Quách Tương nói bằng một giọng chân thành, quả lộ vẻ thán phục, thì mỉm cười, nói:

- Cô nương không quen biết ta, sao đoán là ta sẽ không hại cô nương?

Quách Tương nói:

- Muội tuy không quen biết đại hiệp, nhưng tối qua ở bến Phong Lăng được nghe nhiều người kể sự tích

của đại hiệp, nên muội nghĩ: "Một nhân vật anh hùng như thế, nhất định phải đi gặp mới được". Cho nên muội mới theo Đại Đầu Quỉ đến gặp đại hiệp.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Ta đâu có gì là anh hùng? Cô nương gặp rồi, nhất định cảm thấy không được như nghe đồn.

Quách Tương vội nói:

- Không, không! Đại hiệp không được coi là anh hùng thì còn ai xứng chữ "anh hùng" nữa?

Nói xong, Quách Tương liền cảm thấy câu này không ổn, chẳng hóa ra nàng coi phụ thân không bằng Thần điêu hiệp, bèn nói thêm:

- Đương nhiên, trừ đại hiệp ra, thì cũng còn vài vị đại anh hùng, đại hào kiệt, song đại hiệp là một người trong số đó.

Dương Quá nghĩ: "Một cô bé mười mấy tuổi lại có thể biết vài vị đại anh hùng thế ư?" Chàng mỉm cười, hỏi:

- Cô nương bảo vài vị đại anh hùng, đại hào kiệt ấy là những ai?

Quách Tương nghe giọng chàng có ý coi thường nàng, bèn nói:

- Muội nói ra mà đúng, đại hiệp phải đem muội đi theo bắt Cửu vĩ linh hồ, được không nào?

Dương Quá nói:

- Được, cô nương nói ta coi.

Quách Tương nói:

- Có một vị anh hùng trấn thủ thành Tương Dương, quên mình chống lại Mông Cổ, bảo cảnh an dân. Như thế có được coi là vị đại anh hùng hay chăng?

Dương Quá giơ ngón tay cái, nói:

- Được! Quách Tĩnh Quách đại hiệp đúng là một vị đại anh hùng.

Quách Tương nói:

- Còn một vị nữ anh hùng, phò tá phu quân, kháng địch thủ thành, mưu trí vô song, liệu sự như thần. Có được coi là vị đại anh hùng hay chăng?

Dương Quá nói:

- Cô nương định nhắc đến Quách phu nhân Hoàng bang chủ phải không? Ồ, cũng có thể coi là một vị đại anh hùng.

Quách Tương nói:

- Còn một vị lão anh hùng, ngũ hành kỳ thuật, quỉ thần khôn lường, Đạn chỉ thần công, môn nào cũng thạo. Như thế có được coi là vị đại anh hùng hay chăng?

Dương Quá nói:

- Đó là Đào Hoa đảo chủ Hoàng Dược Sư, tiền bối võ lâm, ta hằng kính ngưỡng.

Quách Tương nói ba người, thấy chàng đều thừa nhận, thì rất đắc ý, nói:

- Còn có một vị suất lĩnh Cái Bang, trừ gian sát địch, dốc lòng vì nước vì dân, có được coi là vị đại anh hùng hay chăng?

Dương Quá nói:

- Cô nương định nói về Lỗ Hữu Cước Lỗ bang chủ phải không? Người này võ công không cao lắm, cũng chưa có công lao gì đặc biệt, nhưng với mười chữ

"trừ gian sát địch, dốc lòng vì nước vì dân", có thể coi là một nhân vật đáng nể.

Quách Tương nghĩ: "Đại hiệp tài giỏi, nhãn giới cực cao, mình nói thêm, e rằng chàng sẽ bảo không đúng. Huống hồ, ngoài cha mẹ, ông ngoại, Lỗ lão bá ra, mình không nghĩ ra được ai nữa". Dương Quá thấy vẻ mặt trù trừ của nàng, nghĩ: "Quách bá bá, Quách phu nhân, Hoàng đảo chủ, Lỗ bang chủ bốn người là hào kiệt nổi danh thiên hạ, tiểu cô nương kể ra được cũng không có gì lạ", bèn nói:

- Cô nương chỉ cần nói đúng một vị nữa, ta sẽ dẫn cô nương đến đầm Hắc Long bắt Cửu vĩ linh hồ.

Quách Tương định kể đến tỷ phu là Gia Luật Tề, cảm thấy võ công của Gia Luật Tề tuy cao, nhưng chưa xứng ba chữ "đại anh hùng", còn hai vị sư huynh Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn thì càng không xứng, đang khó nghĩ, chợt nghĩ ra, nói:

- Được, còn một vị cứu khốn phò nguy, trừ cường phù nhược, ai nấy tán dương, Thần điêu đại hiệp! Vị ấy mà không được coi là vị đại anh hùng, thì đại hiệp khó tính quá trời.

Dương Quá cười, nói:

- Cô nương nói rất hay.

Quách Tương hỏi:

- Đại hiệp sẽ dẫn muội đến đầm Hắc Long chứ?

Dương Quá cười, nói:

- Cô nương đã gọi ta là đại anh hùng, đại anh hùng há có thể thất tín với tiểu cô nương? Nào chúng ta đi!

Quách Tương cao hứng đưa tay phải nắm lấy tay trái của chàng. Nàng từ nhỏ đã bầu bạn với hào kiệt trong thành Tương Dương, mọi người đều coi nàng như một tiểu điệt nữ, nàng ứng xử tự nhiên, hoàn toàn không hiềm nam nữ, lúc này quá mừng, cũng không coi Dương Quá như người xa lạ.

Dương Quá tay trái bị nàng nắm chặt, cảm thấy bàn tay nhỏ nhắn rất êm dịu của nàng thì lại hơi ngượng, nếu gỡ ra, tức là mình vô lễ, chàng liếc nhìn nàng một cái, thấy nàng hồ hởi, chứ không có ý gì khác, bèn mỉm cười, đưa tay chỉ về hướng bắc nói:

- Đầm Hắc Long đằng kia, sắp đến nơi rồi.

Mượn động tác chỉ đó, chàng rút tay ra khỏi bàn tay nàng. Dương Quá hồi thiếu niên cười nói không chút ngại ngần với các thiếu nữ, nhưng từ khi Tiểu Long Nữ bỏ đi, chàng như thu mình lại, mười mấy năm hành tẩu giang hồ, mỗi lần gặp thiếu nữ, chàng đều giữ lễ nghiêm nghị còn hơn cả tiên sinh đạo học. Tuy thấy Quách Tương thuần khiết vô tà, nhưng mười mấy năm cẩn thận đã quen, ngay bàn tay nàng, chàng cũng không dám cầm lâu.

Quách Tương thì hồn nhiên sánh vai chàng mà đi, đi mấy bước, thấy Thần điêu hình dạng tuy xấu, nhưng thân thể hùng vĩ, nàng bèn giơ tay vỗ vỗ nhẹ vào lưng nó. Nàng từ nhỏ vẫn đùa nghịch với đôi chim điêu trắng ở nhà mình, cũng hay vỗ vỗ như vậy. Nào ngờ Thần điêu hơi xù cánh, hất nhẹ tay nàng ra. Quách Tương giật mình, kêu ôi một tiếng.

Dương Quá cười, nói:

- Điêu huynh đừng giận! Hà tất phải giáo huấn một tiểu cô nương nhà khác?

Quách Tương lè lưỡi, lánh sang bên tay phải của chàng, không dám đi cạnh Thần điêu nữa. Nàng đâu biết rằng đôi chim điêu của nhà nàng vẫn là gia súc,

còn Thần điêu đối với Dương Quá nửa là thầy, nửa là bạn, nói về tuổi tác, thân phận, lại càng khác xa.

Hai người một điêu đi đến đầm Hắc Long, nơi này rất dễ nhận biết, trong phạm vi bảy tám dặm vuông không có cây cỏ gì hết. Đầm Hắc Long vốn là một cái hồ lớn, nước tù đọng, sau nhiều năm cạn dần, biến thành một đầm lầy khổng lồ. Bằng thời gian ăn xong một bữa cơm, Dương Quá và Quách Tương đã đến bên bờ đầm lầy, nhìn ra xa, trước mắt chỉ thấy tử khí nặng nề, ở giữa đầm lầy nổi lên nhiều đống củi rác, con Cửu vĩ linh hồ chắc ẩn náu ở chỗ đó.

Dương Quá bẻ một cành cây ném xuống đầm. Thoạt đầu cành cây nằm ngang trên mặt tuyết, sau đó chìm dần, tuy thế chìm rất chậm, nhưng không hề dừng, cuối cùng cành cây biến mất tiêu. Quách Tương không khỏi kinh hãi: "Cành cây rất nhẹ mà còn như thế, con người làm sao có thể đặt chân trên đầm lầy?" Nàng nhìn Dương Quá, chưa biết chàng sẽ có diệu kế gì.

Dương Quá bẻ hai cành cây, mỗi cành dài chừng sáu thước, tước hết các cành nhỏ, buộc bên dưới bàn chân, nói:

- Ta thử xem có được hay không đã.

Chàng chúi người về phía trước, giống như người trượt đi trên tuyết, chỉ thấy chàng chúi người sang bên này bên kia mà lướt đi, không dừng lại chút nào, chàng lượn một vòng trên mặt đầm lầy, rồi trở về chỗ xuất phát.

Quách Tương vỗ tay cười, nói:

- Hảo bản sự, hảo công phu!

Dương Quá thấy ánh mắt nàng đầy vẻ thích thú, biết nàng chỉ mong theo mình vào đầm bắt Cửu vĩ linh hồ, nhưng tự lượng nàng không đủ bản lĩnh khinh công, nên cười, nói:

- Ta đáp ứng đưa cô nương vào đầm lầy bắt Cửu vĩ linh hồ, cô nương có dám không nào?

Quách Tương khe khẽ thở dài, nói:

- Muội không có được bản lĩnh như đại hiệp, dù có dám cũng chịu.

Dương Quá cười không nói, bẻ hai cành cây, mỗi cành dài chừng năm thước, đưa cho nàng, nói:

- Hãy buộc vào dưới bàn chân!

Quách Tương mừng rỡ, buộc chặt cành cây vào dưới bàn chân. Dương Quá nói:

- Hãy hơi chúi người về đằng trước, đừng dồn chút sức nào xuống chân cả.

Tay trái chàng cầm tay phải của Quách Tương, nói:

- Đừng sợ!

Rồi chàng vừa nhấc vừa kéo, Quách Tương không tự chủ được, lướt đi theo chàng trên đầm lầy, thoạt tiên còn hoảng, sau khi trượt đi vài trượng, chỉ cảm thấy người nhẹ lâng lâng như cưỡi gió mà đi, chân không hề dùng sức, miệng nói:

- Thích quá, thích quá!

Hai người lướt đi một hồi, Dương Quá bỗng kêu lên:

- Lạ thật!

Quách Tương hỏi:

- Cái gì kia?

Nàng hơi ngưng thần, dưới chân hơi nặng, chân trái ấn xuống một chút, bùn đã ngập mu bàn chân, nàng vội kêu "Ôi chao!". Dương Quá nhấc nàng lên, nói:

- Nhớ luôn luôn di động, nhất thiết không được dừng lại.

Quách Tương nói:

- Phải rồi, đại hiệp vừa nhìn thấy gì vậy? Cửu vĩ linh hồ à?

Dương Quá nói:

- Không phải! Trong đầm lầy hình như có người ở.

Quách Tương lấy làm lạ:

- Con người làm sao sống ở đây được?

Dương Quá nói:

- Ta cũng không hiểu. Nhưng các đống củi có bố trí rất lạ, hoàn toàn không phải vật tự nhiên.

Lúc này hai người đã tới gần các đống củi cỏ, Quách Tương nhìn kỹ, nói:

- Đúng vậy, Ất mộc ở phía đông, Bính hỏa ở phía nam, Mậu thổ ở giữa, phía bắc lại không phải là Quý thủy, mà là tượng Canh kim.

Nàng từ nhỏ nghe mẫu thân đàm luận về sự biến hóa âm dương ngũ hành, cũng học được đôi điều. Tính

cách nàng khác hẳn Quách Phù, tuy hào sảng, nhưng không lỗ mãng, lại thông minh hơn tỷ tỷ rất nhiều.

Hoàng Dung thường nói:

- Ông ngoại của con mà gặp con, chắc chắn sẽ thích lắm.

Hoàng Dược Sư rất giỏi các môn tạp học y bốc tinh tướng, cầm kỳ thư họa cùng binh pháp. Quách Tương còn rất nhỏ tuổi, đã có nhiều điểm giống ông ngoại, hay quan tâm nhiều chuyện, võ công tiến cảnh chậm chạp, đồng thời suy nghĩ kỳ quái, hành sự tùy hứng, thường gây bất ngờ, khiến cho Quách Tĩnh, Hoàng Dung hết sức nhức đầu. Ở nhà đặt cho nàng ngoại hiệu "Tiểu Đông Tà". Tỷ như việc nàng đem kim thoa đổi lấy bữa tiệc rượu đãi mọi người, rồi theo Đại Đầu Quỉ không quen biết đi gặp Thần điêu hiệp, tiếp đó lại theo Thần điêu hiệp không quen biết đi bắt Cửu vĩ linh hồ, can đảm và tùy hứng đến thế thì ngay Hoàng Dung, Quách Phù hồi trẻ cũng thua xa. Dương Quá nghe nàng nói rõ phương vị bố trí các đống cỏ thì rất ngạc nhiên, hỏi:

- Sao cô nương biết? Ai dạy cô nương vậy?

Quách Tương cười đáp:

- Muội xem sách đấy, cũng không biết có đúng hay không. Nhưng muội cho rằng cách bố trí ở đây cũng bình thường, chẳng có gì lạ, không phải có vị cao nhân ghê gớm nào đâu.

Dương Quá gật đầu, nói:

- Nhưng người ấy có thể sống trên đầm lầy mà không bị chìm, thì lạ lắm đấy.

Thế là chàng cất tiếng gọi to:

- Vị bằng hữu trong đầm Hắc Long, có khách tới đây!

Đợi một lát, trong đầm tĩnh mịch vô thanh... Dương Quá gọi lần nữa, vẫn không ai trả lời. Dương Quá nói:

- Xem ra tuy có người chất cỏ bày trận, nhưng không sống ở đây, chúng ta tới đó xem sao.

Rồi chàng lướt đi hai chục trượng, tới sát khu vực các đống củi cỏ.

Quách Tương bỗng cảm thấy dưới chân vững chắc, tựa hồ đạp trên đất cứng. Dương Quá cũng phát hiện như vậy, cười, nói:

- Thì ra giữa đầm lầy có một tiểu đảo.

Lời vừa dứt, trước mắt đột nhiên từ trong đống cỏ có hai con cáo nhỏ màu trắng chạy ra, chính là một đôi Cửu vĩ linh hồ, một con chạy về phía đông bắc, một con chạy về phía tây nam, chớp mắt đã vọt ra xa.

Dương Quá nói:

- Cô nương đứng yên ở đây, đừng động.

Rồi chàng đuổi theo con linh hồ chạy về hướng đông bắc. Lúc này chàng không phải dìu Quách Tương, nên thi triển khinh công lướt trên mặt đầm đúng là như chim bay. Song con linh hồ chạy cũng nhanh cực kỳ, không khác gì một luồng khói mỏng vút trở lại, qua ngay trước mặt Quách Tương. Bỗng có tiếng gió nhẹ, Dương Quá đã lướt tới, ống tay áo vung ra định cuốn lấy con linh hồ; con linh hồ liền nhảy vọt lên, lộn một vòng trên không trung, khiến ống tay áo của Dương Quá cuốn hụt. Quách Tương thốt lên:

- Tiếc quá!

Chỉ thấy một người một cáo cứ vun vút lướt đi như tia chớp trên mặt tuyết trắng, làm cho Quách Tương

đứng nhìn thích thú, không ngớt kêu lên trợ uy cho Dương Quá:

- Thần điêu hiệp, nhanh chút nữa! Cửu vĩ linh hồ, mi rốt cuộc chạy chẳng thoát đâu, chi bằng đầu hàng sớm đi thì hơn!

Con linh hồ thứ hai cứ chui đống cỏ này lại nhảy sang đống cỏ kia, chốc chốc lại chạy gần chỗ Dương Quá.

Dương Quá biết nó cố ý làm rối trí chàng, nên cứ coi như không thấy nó, chỉ đuổi theo con linh hồ thứ nhất, chờ con đó kiệt sức vì chạy. Ai dè linh hồ nhỏ con, nhưng rất dẻo dai, tự biết hôm nay gặp đại nạn, nên cứ ráng sức chạy, không có dấu hiệu gì chứng tỏ sắp kiệt sức.

Dương Quá cảm thấy hưng phấn, càng chạy càng nhanh, thấy con linh hồ thứ hai muốn cứu đồng bọn, lại chạy xéo qua, chàng cười mắng nó:

- Tiểu súc sinh, chẳng lẽ ta không trị nổi ngươi.

Chàng cúi xuống vốc một nắm tuyết, ném vù một cái trúng ngay đầu con linh hồ thứ hai, thấy nó lập tức ngã lăn quay. Dương Quá không muốn giết chết nó, chàng xuất thủ rất nhẹ, con linh hồ lăn vài vòng, rồi

đứng dậy, chui vào một đống cỏ, không dám ló mặt ra nữa.

Dương Quá có thể dùng cách tương tự để bắt con linh hồ thứ nhất đang chạy thục mạng, nhưng chàng có ý đua cước lực với nó. Chàng nói:

- Tiểu hồ li, nếu ta dùng tuyết ném mi, mi có chết cũng không tâm phục. Đại trượng phu quang minh chính đại, nếu ta không đuổi kịp mi, ta sẽ tha chết cho mi.

Chàng hít một hơi dài, nhào người về đằng trước, mượn thế lướt nhanh, cuối cùng đã vọt tới trước con linh hồ, quay người đưa tay chộp. Con linh hồ cả kinh, chạy sang bên phải. Dương Quá đã chờ sẵn, phất tay áo cuốn lấy con linh hồ vào trong ống tay áo rỗng, tay trái túm gáy nó nhấc lên, trong lúc đắc ý cười phá lên ha hả.

Nhưng chàng đang cười bỗng ngừng bặt, vì thấy con linh hồ duỗi thẳng cẳng, không cựa quậy gì hết, có lẽ nó chết rồi. Dương Quá nghĩ: "Hỏng, mình vung tay áo quá mạnh, con linh hồ không ngờ quá yếu như vậy; không biết máu của con linh hồ đã chết có thể chữa trị nội thương cho Sử tam ca được chăng?"

Chàng cầm con linh hồ lướt đến chỗ Quách Tương nói:

- Con này chết rồi, sợ không sử dụng được, chúng ta phải bắt lấy con linh hồ còn sống kia mới được.

Chàng nói và buông rơi con linh hồ xuống tuyết.

Chàng lo nó giả chết, nên sau khi buông nó ra, ống tay áo sẵn sàng, hễ nó động đậy chàng sẽ cuốn nó lại ngay, nhưng con linh hồ không hề cựa quậy, rõ ràng nó đã chết.

Quách Tương nói:

- Con tiểu hồ li trông khả ái thật, không ngờ nó chạy đến nỗi kiệt sức mà chết.

Nàng cầm một thanh củi, nói:

- Để muội đuổi con linh hồ thứ hai chạy ra, đại hiệp cứ chờ ở đây.

Nói đoạn nàng tiến tới mấy bước, thọc que củi vào đống cỏ khô kia.

Nàng thọc vào rồi, định rút ra thọc chỗ khác bên cạnh, thì lạ thay, không thể rút ra được, tựa hồ có con dã thú nào đó nấp bên trong tóm lấy que củi mà giữ

chặt. Quách Tương kêu "Ơ" một tiếng, dùng sức giật mạnh, thì que củi lại tuột khỏi tay mà chui vào trong đống cỏ.

Thế rồi từ trong đống cỏ chui ra một lão thái bà tóc bạc phơ, áo quần lam lũ. Lão phụ hầm hầm nhìn Quách Tương, giơ que củi lên như sắp đánh. Quách Tương cả sợ, vội nhảy lùi về bên cạnh Dương Quá.

Lúc ấy con linh hồ chết nằm dưới đất bỗng bật dậy, chui vào vòng tay của lão phụ, đôi mắt nhỏ long lanh nhìn Dương Quá, thì ra là nó giả chết.

Dương Quá nhìn cảnh ấy vừa tức vừa buồn cười, nghĩ: "Hôm nay mình lại thua một con tiểu súc sinh, xem chừng cặp linh hồ kia là do lão phụ nuôi. Người này không biết là ai, giang hồ chưa nghe nói gì về nhân vật này. Muốn bắt con linh hồ, e không dễ với lão phụ", bèn xuôi tay nói:

- Vãn bối mạo muội tới đây, xin tiền bối tha tội.

Lão phụ nhìn cành cây buộc dưới hai người, sắc diện hơi có vẻ kinh dị, nhưng lập tức trở lại bình thường, nói:

- Lão phụ nhân ẩn cư chốn hoang vu không tiếp khách, các người hãy đi đi!

Giọng nói nghe nhỏ nhưng gay gắt, mày hơi cau, lộ rõ vẻ khó chịu.

Dương Quá thấy lão phụ dung nhan đáng sợ, nhưng mi mục thanh tú, thời trẻ hẳn là một mỹ nhân, không biết người này là ai, lại thi lễ, nói:

- Tại hạ có một vị bằng hữu bị nội thương, cần có huyết của Cửu vĩ linh hồ mới chữa được, kính xin lão tiền bối khai ân ban cho, cứu mạng một người, tại hạ và người ấy cùng đội ơn tiền bối.

Lão phụ ngừa mặt cười hô hô, ha ha, hi hi hồi lâu không dứt, trong tiếng cười lại chứa đựng sự thê thảm và độc ác. Lão phụ cười một hồi, rồi nói:

- Bị nội thương à, phải cứu mạng hắn à? Hay đấy, thế tại sao hài nhi của ta bị nội thương, kẻ khác lại nhất quyết không chịu cứu mạng nó?

Dương Quá ngạc nhiên hỏi:

- Không biết lệnh lang bị nội thương thế nào, bây giờ thì cứu có còn kịp chăng?

Lão phụ lại cười ha hả, nói:

- Có còn kịp chăng? Có còn kịp chăng? Nó chết đã mấy chục năm rồi, xương cốt đã thành đất bụi, ngươi còn hỏi có còn kịp chăng?

Dương Quá biết lão phụ đang nhớ lại chuyện xưa, tâm tính dị thường, không tiện nói gì, chỉ nói:

- Tại hạ mạo muội đến cầu xin con linh hồ, lẽ ra không nên. Tục ngữ có câu "Vô công bất thụ lộc", lão tiền bối nếu có gì sai bảo mà vừa sức tại hạ, tại hạ xin làm ngay.

Lão phụ đảo mắt qua lại rất nhanh, nói:

- Lão phụ nhân cô cư ở đầm lầy vô thân vô hữu, chỉ có Cửu vĩ linh hồ làm bạn. Ngươi muốn bắt nó đi, cũng được, nhưng hãy để tiểu cô nương ở lại đây với lão phụ mười năm.

Dương Quá cau mày, chưa đáp, thì Quách Tương cười, nói:

- Chỗ này chỉ toàn bùn lầy cỏ khô, chẳng có gì vui chơi. Vãn bối không thích ở đây. Lão tiền bối nếu không ngại một vùng đất rộng chơi đùa thỏa thích,

thì hãy đến ở với gia đình vãn bối, ở mười năm cũng được, ở hai mươi năm cũng được, gia gia má má của vãn bối nhất định sẽ coi lão tiền bối như thượng khách, như thế chẳng tốt hơn sao?

Lão phụ sầm mặt lạnh, nói:

- Cha mẹ ngươi là cái thá gì mà mời được ta?

Quách Tương tính nết khoáng đạt đại lượng, người khác dù nói năng thất lễ, nàng cũng chỉ cười, rất ít khi tức giận. Câu nói vừa rồi của lão phụ rõ ràng đắc tội với Quách Tĩnh, Hoàng Dung, nếu là Quách Phù nghe thấy, chắc đã nổi phong ba, đằng này Quách Tương chỉ mỉm cười, nhìn Dương Quá và lè lưỡi.

Dương Quá thấy tiểu cô nương này hiền hòa dễ thân, không hề gây khó dễ gì cho chàng, thì gật đầu nhẹ với nàng, đoạn quay sang lão phụ, nói:

- Được tiền bối để mắt đến tiểu muội muội như thế, vốn là không còn gì bằng, nhưng tiểu muội muội chưa được phụ mẫu cho phép, tự mình lại chưa thể đưa ra chủ ý...

Lão phụ gằn giọng, hỏi:

- Phụ mẫu nó là ai? Ngươi là thế nào đối với nó hả?

Dương Quá hơi lưỡng lự, hai câu nói ấy quả là khó trả lời, thì Quách Tương đã nói:

- Gia gia má má của vãn bối là người thôn quê, có nói tên ra, tiền bối cũng chẳng biết là ai. Còn đây... đây là đại ca ca của vãn bối!

Nói rồi nàng nhìn Dương Quá.

Lúc này Dương Quá cũng đang nhìn nàng. Hai ánh mắt gặp nhau. Dương Quá mang mặt nạ, trông trơ trơ cứng nhắc, không thể hiện vẻ hỉ nộ, nhưng ánh mắt thì lộ rõ ý thân ái trìu mến. Quách Tương xúc động, bất giác nghĩ: "Giá mình quả thật có một vị đại ca ca như Thần điêu hiệp, đại ca ca sẽ chiếu cố, giúp đỡ mình, đâu có như tỷ tỷ chỉ luôn miệng mắng mỏ, không được thế này, không được thế nọ". Nghĩ thế, sắc diện lộ rõ vẻ ôn nhu kính phục. Dương Quá nói:

- Vâng! Tiểu muội tử của tại hạ nhỏ tuổi chưa hiểu, tại hạ dẫn đi theo cho biết đây biết đó...

Quách Tương chỉ sợ Dương Quá lên tiếng phủ nhận, nghe chàng nói vậy thì cả mừng, lại thấy chàng nói tiếp:

- Muội tử thấy Cửu vĩ linh hồ thần dị như thế, biết tất là do một vị cao nhân tiền bối nuôi dưỡng, cho nên mới đi theo vãn bối cùng đến bái kiến. Được lọt vào mắt tiền bối, thực là hân hạnh.

Lão phụ cười khẩy, nói:

- Đừng có nịnh bợ vô ích. Các ngươi đánh đuổi rượt bắt con linh hồ của ta như thế mà gọi là tôn trọng tiền bối đấy hả? Hãy mau cút xéo đi cho ta, đừng bao giờ vác mặt đến đây nữa!

Nói xong vung song chưởng lên, một chưởng đẩy về phía Dương Quá, một chưởng đẩy về phía Quách Tương. Ba người cách nhau hơn một trượng, lão phụ lăng không xuất chưởng, vốn không thể đánh tới Dương, Quách hai người, nhưng Quách Tương cảm thấy có một luồn hàn phong ập đến. Dương Quá tay áo phẩy nhẹ, hóa giải ngay chưởng phong đánh đẩy về phía Quách Tương, còn chưởng phong đánh về phía chàng thì chàng chẳng buồn để ý.

Lão phụ vốn không định đả thương hai người, chỉ tính đuổi họ ra khỏi đầm Hắc Long, nên chỉ vận năm thành công lực vào chưởng, thấy hai người bình yên vô sự, thì bất giác vừa ngạc nhiên vừa tức giận,

ngưng khí đan điền, tăng gấp đôi kình lực mà đẩy song chưởng ra, bất chấp sự sống chết của đối phương.

Quách Tương vừa cảm thấy chưởng phong ào đến, tức ngực khó thở, nhưng Dương Quá liền phất tay áo, hàn khí tiêu luôn, biết hai người lớn đang tỷ thí nội công, nhìn lão phụ hung hăng, trong khi Dương Quá trầm tĩnh nhàn nhã, rõ ràng chàng chiếm thượng phong.

Lão phụ vọt tới như tên bắn, chỉ nghe "bình" một cái, song chưởng đã giáng vào ngực Dương Quá. Lão phụ giáng đòn xong lập tức lùi ra, không để cho đối phương đánh trả, thoắt một cái đã ở xa hai trượng.

Quách Tương cả kinh, kéo tay Dương Quá, hỏi:

- Đại ca ca... có bị thương không?

Lão phụ gằn giọng nói:

- Ngươi đã trúng chưởng lực "Hàn âm tiễn" của ta, không sống nổi đến giờ này ngày mai; đấy là do ngươi tự chuốc lấy, đừng có trách người khác.

Mười lăm năm về trước, võ công của Dương Quá đã cao hơn hẳn lão phụ này, hiện thời chàng nội ngoại kiêm tu, đã đạt cảnh giới tấu nhập thần tòa, chưởng lực "Hàn âm tiễn" của lão phụ dù tàn ác mấy cũng đả thương chàng sao được? Chẳng qua chàng với lão phụ không thù không oán, lại đang cầu xin con vật yêu thích của lão phụ, nên đành tiếp nhận ba chưởng mà không hoàn thủ.

Lão phụ hơn hai chục năm nay khổ luyện chưởng lực "Hàn âm tiễn", một chưởng đã có thể đánh vỡ cả chồng mười bảy viên gạch xanh, kình lực quả thật ghê gớm. Lão phụ thấy Dương Quá đã trúng song chưởng, chắc hẳn nội tạng đã vỡ nát, lại vẫn nhơn nhơn nói cười vô sự thì nghĩ: "Tên tiểu tử sắp chết còn ngang ngạnh", nói:

- Hãy nhân lúc còn sống, mau mau đưa con nhóc kia về đi, kẻo chết mất xác trong đầm lầy của ta đấy.

Dương Quá ngẩng đầu, nói:

- Lão tiền bối ẩn cư chốn này, không biết võ học thế gian đa đoan, tu vi của mỗi người đều có sở trường.

Rồi chàng cười to một tràng đầy sảng khoái, rõ ràng trung khí sung mãn, nội lực thâm hậu.

Lão phụ nghe, biết đối phương không hề thụ thương, thì bất giác tái mặt, thân hình loạng choạng, mới biết rằng vừa rồi đối phương nhường cho ba chưởng, mình hoàn toàn không phải là đối thủ của chàng; bèn không đợi chàng cười dứt tiếng, giơ con linh hồ trong bọc lên, huýt gió một tiếng, con linh hồ thứ hai cũng từ trong đống cỏ chui ra, nhảy vào túi của lão phụ.

Lão phụ gằn giọng, nói:

- Tôn giá võ học kinh nhân, khiến người ta thán phục; nhưng muốn ỷ mạnh cướp đoạt con linh hồ của lão bà tử, thì chớ có hòng. Ngươi chỉ bước lên một bước, ta sẽ bóp chết con linh hồ, để ngươi đến tay không, ra về cũng tay không cho coi.

Dương Quá thấy bà lão nói quả quyết, biết tính lão bà ngang ngạnh, thà chết không khuất phục, thành thử chàng rất do dự, nếu chàng xuất thủ điểm huyệt lão bà rồi cướp con linh hồ mang đi, có thể cứu sống Sử Thúc Cương đấy, nhưng lại đả thương một bà lão vô tội hay sao?

Đúng lúc ấy, phía sau bỗng vọng lại tiếng niệm Phật hiệu "A Di Đà Phật" tiếp đến tiếng người nói:

- Lão tăng Nhất Đăng cầu kiến, những mong Anh Cô chấp nhận.

Quách Tương nhìn tứ phía không người, thầm lấy làm lạ, nghe tiếng nói hoàn toàn không vang to, rõ ràng phát ra rất gần, nhưng bốn phía quanh đây không hề có một chỗ ẩn thân, thì người nói ở đâu? Nàng từng nghe mẫu thân nói Nhất Đăng đại sư là một vị cao nhân tiền bối, từng cứu mạng mẫu thân, lại là sư phụ của Võ Tam Thông, phụ thân của huynh đệ họ Võ, chỉ có điều là nàng chưa từng gặp mặt, lúc này đột nhiên nghe hai tiếng "Nhất Đăng" thì cả mừng.

Dương Quá nghe tiếng nói của Nhất Đăng đại sư, cũng vô cùng hoan hỉ. Chàng biết Nhất Đăng đại sư vừa sử dụng phép "Thiên lý truyền âm". Công phu này tuy gọi là "Thiên lý truyền âm", dĩ nhiên không phải là nghìn dặm nghe thấy được, song nếu hoàn toàn không có chướng ngại vật lớn, như núi non ngăn cách, thì người công phu cao thâm có thể truyền âm đi xa vài dặm, hơn nữa, nội công càng

thâm hậu, thì âm thanh nghe càng nhu hòa. Dương Quá nghe hai câu nói kia, đã rất khâm phục, tự nghĩ vị cao tăng kia nội công quá thâm hậu, chàng không thể sánh kịp, lại nghĩ: "Lão phụ thì ra tên là Anh Cô. Không hiểu Nhất Đăng đại sư muốn gặp lão bà bà có việc gì? Có Nhất Đăng đại sư xuất hiện điều hòa, rất có thể sẽ có được Cửu vĩ linh hồ".

Lão phụ trên đầm Hắc Long đúng là Anh Cô. Năm xưa, khi Nhất Đăng đại sư còn làm vua nước Đại Lý thì Anh Cô là quí phi trong cung, Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông đã tư thông với Anh Cô, sinh hạ một đứa con trai; sau đó Cầu Thiên Nhẫn dùng Thiết chưởng công đả thương đứa bé, Đoàn Hoàng gia do ghen tức không cứu, đứa bé vì vậy bị chết, Đoàn Hoàng gia liền hối hận xuất gia, lấy pháp hiệu Nhất Đăng.

Anh Cô trên đỉnh Hoa Sơn giết Cầu Thiên Nhẫn không được, đuổi theo Chu Bá Thông cũng không xong, từ đó lang bạt giang hồ, cuối cùng định cư ở đầm Hắc Long này. Nhất Đăng đại sư tới đây đã bảy ngày bảy đêm, ngày nào cũng dùng phép "Thiên lý truyền âm" cầu kiến, nhưng Anh Cô nhớ mối hận

mấy chục năm trước Nhất Đăng không cứu con bà, nên không muốn gặp đại sư.

Dương Quá thấy Anh Cô lùi vài bước, ngồi xuống một đống cỏ khô, mục quang lộ rõ thần sắc tàn ác.

Một lát sau, lại nghe Nhất Đăng nói:

- Lão tăng Nhất Đăng từ ngàn dặm lặn lội tới đây, những mong Anh Cô cho được gặp một lần.

Anh Cô cầm hai con linh hồ, chẳng lý gì đến. Dương Quá nghĩ: "Nhất Đăng đại sư võ công cao hơn bà lão rất nhiều, muốn đến gặp, bà lão cản sao được, hà tất phải cầu xin khổ sở như vậy?" Chỉ nghe Nhất Đăng đại sư lại nói một lần nữa, rồi hoàn toàn im lặng.

Quách Tương nói:

- Đại ca ca, Nhất Đăng đại sư là một nhân vật cao siêu, chúng ta đi gặp đại sư xem sao đi?

Dương Quá nói:

- Đúng, ta cũng đang định như thế.

Chàng thấy Anh Cô từ từ đứng dậy, mắt lộ hung quang, thần sắc rất khó coi, chàng bèn nắm tay Quách Tương, nói:

- Đi thôi!

Hai người cùng lướt đi trên mặt tuyết. Quách Tương được Dương Quá kéo đi mấy chục trượng, hỏi:

- Đại ca ca, Nhất Đăng đại sư ở chỗ nào thế? Muội nghe đại sư nói như ngay bên cạnh mình vậy.

Dương Quá hai lần thấy nàng gọi mình là "Đại ca ca", bằng một giọng rất âu yếm, thân thiết, thì chột dạ nghĩ thầm: "Quyết không để người khác sa vào tình chướng. Tiểu cô nương này nhỏ tuổi vô tri, ngây thơ hồn nhiên, phải kịp thời chia tay với nàng ta để khỏi sinh thị phi". Nhưng giữa đầm lầy thế này không thể dừng chân giây lát, càng không thể buông tay nàng ra. Quách Tương nói:

- Muội hỏi gì, đại ca ca không nghe thấy ư?

Dương Quá nói:

- Nhất Đăng đại sư ở phía đông bắc, cách chúng ta vài dặm, đại sư nói tưởng ở gần, thật ra ở xa, đấy là dùng phép "Thiên lý truyền âm".

Quách Tương nói:

- Đại ca ca cũng biết phép đó chứ? Dạy cho muội với được chăng? Sau này hai chúng ta cách nhau ngàn dặm, muội dùng phép ấy nói chuyện với đại ca ca, chẳng thích lắm sao?

Dương Quá cười, nói:

- Gọi là "Thiên lý truyền âm", kỳ thực chỉ nghe được trong vài dặm đã là công phu cao siêu lắm rồi. Muốn luyện được công lực như Nhất Đăng đại sư, người thông minh như cô nương cũng phải luyện đến lúc bạc phơ mái đầu đấy.

Quách Tương nghe chàng khen mình thông minh thì cao hứng nói:

- Muội thì thông minh nỗi gì? Chỉ mong bằng được một phần mười mẫu thân muội, cũng đã tâm mãn ý túc rồi.

Dương Quá chợt thấy nét mặt Quách Tương có vài phần hao hao Hoàng Dung, nghĩ: "Bình sinh nhân vật sở kiến, bất luận nam nữ, nói về thông minh cơ biến, không một ai theo kịp Quách bá mẫu, không lẽ cô nương này lại là con gái của Quách bá mẫu? Thế gian làm gì có sự trùng hợp thế được. Nếu quả thực nàng

ta là con gái Quách bá mẫu, Quách bá bá nhất định không để cho nàng đi loạn ra bên ngoài thế này", bèn hỏi:

- Lệnh đường là ai?

Quách Tương ban nãy trót nói phụ mẫu là đại anh hùng, lúc này không tiện bảo mình là con gái của Quách Tĩnh, Hoàng Dung, chỉ cười, nói:

- Mẫu thân của muội là mẫu thân của muội, có nói tên ra đại ca ca cũng chẳng biết. Đại ca ca, bản sự của đại ca ca so với Nhất Đăng đại sư, ai cao hơn?

Dương Quá hiện thời đã gần tuổi trung niên, lại từng trải bao đau khổ vì phải chia tay với Tiểu Long Nữ, tuy hào khí không giảm, nhưng tính nết huênh hoang thời trai trẻ đã loại trừ quá nửa, nói:

- Nhất Đăng đại sư vọng trọng võ lâm, mấy chục năm trước đây tề danh cùng Đào Hoa đảo chủ, là một trong năm đại cao nhân, tức Nam Đế, ta làm sao sánh được với Người?

Quách Tương nói:

- Nếu đại ca ca ra đời sớm vài chục năm, thì đương thời sẽ có sáu đại cao thủ. Đó là Đông Tà, Tây Độc, Nam Đế, Bắc Cái, Trung Thần Thông, Thần điêu hiệp. À còn có Quách đại hiệp và Quách phu nhân. Vị chi là tám đại cao thủ.

Dương Quá không nhịn được, hỏi:

- Cô nương đã gặp Quách đại hiệp và Quách phu nhân hay chưa?

Quách Tương nói:

- Muội tất nhiên đã gặp rồi. Hai người đó thích muội lắm. Đại ca ca cũng quen biết họ à? Chờ khi xong việc cho Vạn Thú sơn trang, muội sẽ cùng đại ca ca đi thăm họ được chứ?

Nỗi oán hận của Dương Quá đối với Quách Phù về chuyện chặt tay chàng, sau ngần ấy năm đã nguôi hẳn, nhưng Tiểu Long Nữ bị trúng chất độc, đến nỗi phải xa chàng mười sáu năm, việc đó không thể không làm cho chàng hết sức căm hận Quách Phù, bèn hờ hững nói:

- Sang năm có thể ta sẽ đi bái kiến phu phụ Quách đại hiệp, nhưng phải chờ sau khi ta gặp được thê tử của ta đã, bấy giờ vợ chồng ta sẽ cùng đi với nhau.

Vừa nhắc đến Tiểu Long Nữ, lòng chàng trở nên đại phấn chấn.

Quách Tương cũng cảm thấy lòng bàn tay chàng đột nhiên ấm lên, nàng hỏi:

- Phu nhân của đại ca ca nhất định phải đẹp lắm, võ công cũng cao phải không?

Dương Quá thở dài, nói:

- Trên thế gian không ai xinh đẹp như nàng, ồ, nói về võ công, thì hiện thời chắc cao hơn ta gấp bội.

Quách Tương cảm thấy vô cùng kính nể, nói:

- Đại ca ca, đại ca ca nhất định phải dẫn muội đi gặp phu nhân đấy, có được không đại ca ca?

Dương Quá cười, nói:

- Có gì mà không được? Nội nhân nhất định cũng sẽ thích cô nương, bấy giờ cô nương hãy gọi ta là đại ca ca.

Quách Tương sững lại, hỏi:

- Vì sao bây giờ không được gọi thế?

Nàng dừng lại một chút, bàn chân phải liền chìm xuống bùn. Dương Quá kéo nàng lướt đi hơn chục trượng, nhìn xa xa thấy có một người đứng trên tuyết, râu trắng rủ dài xuống ngực, thân khoác tăng bào màu xám, chính là Nhất Đăng đại sư, bèn cao giọng lên tiếng:

- Đệ tử Dương Quá khấu kiến đại sư.

Rồi hít một hơi, kéo Quách Tương lướt nhanh tới.

Chỗ Nhất Đăng đại sư đang đứng là bờ đầm, bên ngoài đám bùn lầy, nghe bốn chữ "đệ tử Dương Quá", Nhất Đăng đại sư vui mừng, thấy chàng vái sát đất, vội đỡ lên, cười nói:

- Dương hiền điệt thần công có tiến cảnh thế này, thật đáng mừng.

Dương Quá đứng dậy, thấy phía sau lưng Nhất Đăng đại sư có một người nằm trên tuyết, sắc diện vàng vọt, hai mắt nhắm nghiền, trông như một tử thi, bất giác ngẩn ra, nhìn kỹ chính là Từ Ân, kinh ngạc hỏi:

- Từ Ân đại sư sao vậy?

Nhất Đăng đại sư thở dài, nói:

- Y bị thương bởi chưởng lực kẻ khác, lão nạp đã tận lực cứu chữa nhưng không cứu nổi. Dương Quá cúi xuống xem mạch cho Từ Ân, thấy mạch đập chậm và yếu, cách quãng lâu mới lại đập khẽ một cái, nếu Từ Ân không có nội công thâm hậu, thì đã chết từ lâu, chàng hỏi:

- Từ Ân đại sư võ công cao thế, không biết sao lại bị kẻ địch hạ độc thủ?

Nhất Đăng đại sư nói:

- Ta cùng Từ Ân ẩn cư tại Nam Hồ, gần đây nghe tin đại quân Mông Cổ đánh thành Tương Dương lâu năm không được, đem quân đi đường vòng tấn công nước Đại Lý, sau đó sẽ đánh vu hồi thành Tương Dương. Từ Ân thấy lão nạp thương nhớ cố quốc mới đi dò la tin tức, dọc đường gặp kẻ địch, đôi bên giao đấu một ngày một đêm, cuối cùng Từ Ân bị hắn đả thương.

Dương Quá liền nói:

- Ồ, thì ra lão tặc Kim Luân pháp vương lại tới Trung Nguyên!

Quách Tương lấy làm lạ, hói:

- Làm sao đại ca ca biết hắn là Kim Luân pháp vương, trong khi Nhất Đăng đại sư chưa nói?

Dương Quá nói:

- Nhất Đăng đại sư bảo Từ Ân đại sư đấu một ngày một đêm, tức là không phải bị kẻ khác dùng gian kế ám toán. Mà thời nay dùng chưởng lực đả thương được Từ Ân đại sư, chỉ có vài ba người thôi, trong số vài ba người ấy, chỉ duy nhất Kim Luân pháp vương là kẻ gian ác.

Quách Tương nói:

- Đại ca ca hãy tìm tên gian đồ ấy mà thanh toán đi, được chăng? Như thế sẽ tra thù được cho lão hòa thượng đây.

Từ Ân nằm ngang dưới tuyết, hai mắt nhắm nghiền, hơi thở thoi thóp, lúc này đột nhiên mở mắt, nhìn Quách Tương lắc lắc đầu. Quách Tương hỏi:

- Tại sao? Đại sư không cần trả thù ư? Ồ, đại sư muốn nói là Kim Luân pháp vương rất lợi hại, sợ đại ca ca của điệt nhi không địch nổi hắn chứ gì?

Nhất Đăng đại sư nói:

- Tiểu cô nương hiểu nhầm rồi. Đệ tử của lão nạp bình sinh tạo nghiệt quá nhiều, mười mấy năm nay gắng sức chuộc tội, ác nghiệp đã tiêu đi quá nửa; nhưng có một việc y canh cánh mãi, lúc lâm chung không thể nhắm mắt. Việc đó hoàn toàn không phải y mong có người trả thù cho y, đánh chết kẻ thù; mà y chỉ mong được tha thứ, mới có thể an tâm tắt thở.

Quách Tương nói:

- Từ Ân đại sư muốn cầu xin lão thái bà trong đầm lầy phải không ạ? Lão bà bà tâm địa hẹp hòi lắm, ai mà đắc tội với bà ta, bà ta quyết không tha thứ cho đâu.

Nhất Đăng đại sư thở dài, nói:

- Đúng thế! Lão nạp đã cầu khẩn ở đây bảy ngày bảy đêm, lão bà bà cũng chưa chịu cho gặp mặt.

Dương Quá chột dạ, bỗng nhớ đến chuyện lão bà bà kể rằng có đứa bé bị thương không được cứu chữa, nói:

- Có phải là do chuyện đứa bé bị thương không được cứu chữa hay không?

Nhất Đăng đại sư hơi giật mình, gật đầu, nói:

- Thì ra Dương hiền điệt cũng đã biết rồi.

Dương Quá nói:

- Đệ tử không rõ nguyên do chuyện đó. Chỉ mới nghe lão tiền bối trong đầm nhắc đến bằng đôi ba câu.

Rồi chàng thuật lại vắn tắt việc truy đuổi Cửu vĩ linh hồ và việc gặp lão bà bà trong kia.

Nhất Đăng đại sư nhỏ nhẹ nói:

- Tên bà ấy là Anh Cô, trước kia từng là thê tử của lão nạp, Anh Cô tính khí mười phần cương cường. Ôi, kéo dài thế này, chỉ e Từ Ân không chịu nổi nữa.

Quách Tương trong lòng lập tức nảy ra nhiều nghi vấn, nhưng nhất thời cũng không dám hỏi.

Dương Quá khảng khái nói:

- Làm người ai chẳng có lầm lỗi, đã biết hối lỗi, thì nên bỏ qua chuyện cũ. Anh Cô lão bà không được độ lượng cho lắm.

Chàng thấy Từ Ân sắp chết, bất giác nổi lòng hiệp nghĩa, nói:

- Đại sư, đệ tử sẽ có cách buộc Anh Cô lão bà phải tới đây nói cho ra lẽ.

Nhất Đăng đại sư trầm ngâm một lát, nghĩ: "Mình và Từ Ân đến đây cầu xin Anh Cô tha thứ, tất nhiên không được dùng vũ lực. Khẩn khoản nhiều ngày nay, Anh Cô trước sau vẫn không chịu diện kiến. Dương Quá nếu có cách gì cứ thử, nếu không được cũng chẳng sao", bèn nói:

- Nếu hiền điệt có thể khuyên Anh Cô ra gặp thì không còn gì bằng, nhưng nhất thiết đừng làm mất hòa khí, kẻo chỉ tăng thêm tội nghiệt của chúng ta mà thôi.

Dương Quá gật đầu đáp ứng, lấy ra một cái khăn tay, xé thành bốn mảnh, hai mảnh nhét vào lỗ tai Từ Ân, hai mảnh đưa cho Quách Tương, Quách Tương hiểu ý, đút nút tai lại. Dương Quá nói với Nhất Đăng:

- Đệ tử múa rìu qua mắt thợ, xin đại sư đừng chê cười.

Nhất Đăng chắp tay, nói:

- Hiền điệt diệu ngộ thần công, hiếm có trên đời, lão nạp chính cần lĩnh giáo.

Dương Quá nói vài lời khiêm nhường, rồi ngưng khí đan điền, tay trái chống nạnh, ngửa cổ mà hú.

Tiếng hú thoạt tiên nghe thanh và rõ, càng lúc càng vang động, như tiếng sấm ì ầm xa xa, rồi đột nhiên đoành đoành như tiếng sấm sét giữa trời, Quách Tương tuy hai tai đã đút nút, vẫn bị tiếng hú làm chấn động tâm trí, tái cả mặt. Nàng cả sợ, chỉ mong Dương Quá sớm ngừng hú, song tiếng sấm sét vẫn nổi lên từng chập không dứt, lại kèm theo tiếng cuồng phong ào ào. Quách Tương kêu lên:

- Đừng hú nữa, muội chịu hết nổi rồi!

Nhưng tiếng kêu của nàng bị át hẳn bởi tiếng hú của Dương Quá, chính nàng cũng chẳng nghe thấy chút gì, chỉ cảm thấy hồn phi phách tán, tựa hồ xương cốt toàn thân đều bị tiếng hú chấn động.

Lúc ấy Nhất Đăng bèn giơ tay nắm lấy bàn tay nàng. Quách Tương định thần, cảm thấy có một luồng khí ấm từ bàn tay Nhất Đăng truyền sang, biết đại sư dùng nội lực giúp nàng trấn tĩnh, thế là nàng nhắm mắt cúi đầu, ngầm tự vận công, tiếng bên tai tuy vẫn ầm ầm như thiên binh vạn mã chạy qua, nhưng đã không khiến người ta kinh hoàng như cũ.

Dương Quá hú rất dài, bằng thời gian ăn xong một bữa cơm, mà âm thanh vẫn chưa có vẻ yếu đi, thậm chí còn mạnh hơn. Nhất Đăng nghe cũng thầm thán phục, tuy thấy tiếng hú quá ư bá đạo, không phải là chính khí thuần dương, nhưng nghĩ thời mình khỏe mạnh nhất cũng không có được nội lực sung mãn thế này, bây giờ tuổi già lực suy, càng thua kém xa; nghĩ bụng Dương Quá nội lực cương mãnh, thật không một cao thủ đương thời nào sánh kịp, không biết chàng đã luyện bằng cách nào. Việc Dương Quá cùng Thần điêu luyện công trong sóng biển, Nhất Đăng hoàn toàn không biết.

Sau thời gian bằng cháy hết nửa nén nhang nữa, có một bóng đen từ đầm Hắc Long lướt tới. Dương Quá phất tay áo, ngừng hú. Quách Tương thở ra một hơi

dài, cảm thấy nôn nao chóng mặt. Chỉ nghe bóng đen kia nói bằng giọng the thé:

- Đoàn Hoàng gia, vương gia giở thói bá đạo, bức ta diện kiến, rốt cuộc là để làm gì?

Nhất Đăng nói:

- Đấy là vị Dương hiền điệt hú to mời người.

Trong lúc nói, bóng đen đã tới trước mặt, chính là Anh Cô. Lão bà bà nghe Nhất Đăng nói vậy thì kinh nghi bất định, nghĩ: "Thế gian trừ Đoàn Hoàng gia, vẫn có người nội lực cao thâm đến mức đó kia ư? Người này tuy mặt mũi khó coi, nhưng râu tóc vẫn đen, cùng lắm chỉ ngoài ba mươi tuổi, làm sao có được công lực nhường ấy? Ban đầu hắn nhận ba chưởng của ta mà không hề hấn, đã đáng kinh ngạc, tiếng hú vừa rồi thật là ghê gớm". Tiếng hú của Dương Quá khiến lão bà bà tâm thần bất định, biết nếu không ra gặp, tất sẽ bị đối phương làm cho thần trí hỗn loạn, bị nội thương trầm trọng, bị đối phương khống chế, không thể không ra, thần sắc mười phần miễn cưỡng.

Anh Cô định thần, lạnh lùng nói với Dương Quá:

- Cửu vĩ linh hồ ta sẽ cho ngươi, lão bà tử coi như phục ngươi, hãy mau xéo đi cho ta.

Nói đoạn cầm gáy con linh hồ định ném về phía Dương Quá. Dương Quá nói:

- Khoan đã, Cửu vĩ linh hồ là chuyện nhỏ, Nhất Đăng đại sư có việc cầu kiến, xin lão bà hãy nghe đại sư nói.

Anh Cô lạnh lùng nhìn Nhất Đăng, nói:

- Nào thử nghe Đoàn Hoàng gia hạ chỉ!

Nhất Đăng nói:

- Chuyện xưa đã qua như một giấc mộng, còn xưng hô lối cũ làm chi? Anh Cô, lão bà có nhận ra hắn hay không?

Rồi đưa tay chỉ Từ Ân nằm dưới tuyết. Hiện thời Từ Ân đã dùng trang phục của hòa thượng, khác hẳn lần gặp hơn ba mươi năm trước trên đỉnh Hoa Sơn, diện mạo cũng khác hẳn. Anh Cô nhìn Từ Ân, nói:

- Ta không thể nhận ra hắn là ai.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Người nặng tay đả thương hài nhi của lão bà là ai?

Anh Cô toàn thân run rẩy, sắc mặt từ trắng chuyển sang đỏ, rồi lại từ đỏ chuyển sang trắng, nói:

- Tên ác tặc Cầu Thiên Nhẫn ấy, dẫu xương thịt thành tro, ta cũng nhận ra hắn.

Nhất Đăng đại sư thở dài, nói:

- Chuyện mấy chục năm trước, lão bà vẫn không quên nỗi oán độc. Người này chính là Cầu Thiên Nhẫn Lão bà ngay đến diện mạo của hắn còn không nhận ra, vậy mà cứ nhớ mối hận ngày xưa.

Anh Cô kêu to một tiếng, sấn tới, mười ngón tay như chùm móc câu định chụp xuống ngực Từ Ân, nhìn qua diện mạo y, thấy quả nhiên hao hao Cầu Thiên Nhẫn, nhưng nhìn kỹ thì hình như không phải, thấy người kia hai má hõm sâu, nằm bất động dưới đất, tựa hồ quá nửa đã chết, liền quát:

- Mi có đúng là Cầu Thiên Nhẫn hay không? Mi đến gặp lão bà nương làm gì?

Nhất Đăng đại sư nói:

- Hắn chính là Cầu Thiên Nhẫn. Hắn tự biết tội nghiệt quá nặng, đã qui y cửa Phật, làm đệ tử của ta, pháp danh là Từ Ân.

Anh Cô hừ một tiếng, nói:

- Cứ gây tội nghiệt, rồi xuất gia thì sẽ hóa giải, chẳng trách thiên hạ sao mà lắm đạo sĩ với hòa thượng đến thế!

Nhất Đăng nói:

- Tội nghiệt rốt cuộc vẫn là tội nghiệt, há có thể xuất gia là hóa giải xong? Từ Ân thân bị trọng thương, mạng hết trong sớm tối, nghĩ năm xưa đả thương hài nhi của lão bà, lòng không yên, chết khó nhắm mắt, nên cố sống, lặn lội ngàn dặm đến đây, cầu xin lão bà tha tội.

Anh Cô trừng trừng nhìn Từ Ân hồi lâu không chớp mắt, vẻ mặt đầy oán hận, tưởng chừng nỗi thống khổ bất hạnh cả đời đều hiển lộ lúc này.

Quách Tương thấy thần sắc Anh Cô đáng sợ như vậy, lại thấy lão bà bà giơ hai tay sắp đánh xuống, nàng tuy sợ, song không nhịn được, vẫn nói:

- Khoan đã! Từ Ân hòa thượng đã bị thương như vậy, lão bà bà còn đánh nữa, thì đạo lí ở đâu?

Anh Cô cười khẩy, nói:

- Hắn giết hài nhi của ta, ta đau khổ mấy chục năm, hôm nay mới được chính tay mình lấy mạng hắn, coi như đã quá muộn. Ngươi còn hỏi đạo lí cái gì?

Quách Tương nói:

- Từ Ân hòa thượng đã hối ngộ, chuyện cũ hà tất khơi lại làm chi?

Anh Cô ngửa mặt cười to, nói:

- Nhãi con, ngươi nói nghe mới dễ làm sao! Giả dụ hắn giết hài nhi của ngươi, thì ngươi sẽ thế nào đây?

Quách Tương ấp úng:

- Vãn bối... vãn bối... vãn bối làm gì có hài nhi?

Anh Cô nói:

- Hừ, giả dụ hắn giết chồng hay tình nhân của ngươi, thì ngươi sẽ thế nào đây?

Quách Tương đỏ mặt, nói:

- Lão bà bà hồ thuyết bát đạo, vãn bối làm gì có chồng hay tình nhân?

Anh Cô càng tức giận thêm, không muốn dây dưa với tiểu cô nương, chăm chú nhìn Từ Ân, song chưởng lại định đánh xuống, bỗng thấy Từ Ân thở dài một cái, khóe miệng cười cười, nói nhỏ:

- Đa tạ Anh Cô thành toàn!

Anh Cô sững lại, không đánh xuống, quát:

- Thành toàn cái gì?

Lão bà bà chợt hiểu ra tâm ý của Từ Ân, nguyên Từ Ân tự biết mình sắp chết, chỉ mong Anh Cô giáng cho một chưởng chết luôn, trả lại một chưởng năm xưa của y, kết liễu sự oan nghiệt. Anh Cô cười lạnh vài tiếng, nói:

- Đâu có tiện lợi cho ngươi như thế! Ta sẽ không giết ngươi, song cũng không tha cho ngươi!

Ba câu ấy được nói bằng một giọng thâm hiểm, khiến người nghe bất giác sởn gai ốc.

Dương Quá biết Nhất Đăng đại sư quyết không cưỡng ép Anh Cô, còn Quách Tương là một tiểu hài nhi, có

nói gì cũng không được Anh Cô coi trọng, nếu chàng không can thiệp, việc này khó bề chấm dứt, bèn nói:

- Anh Cô tiền bối, chuyện ân oán giữa các vị, vãn bối cũng không rõ. Nhưng tiền bối nói năng hành sự có phần cạn tàu ráo máng, vãn bối bất tài, song cũng phải xen vào vậy.

Anh Cô ngảnh lại, lão bà đã đánh chàng ba chưởng, lại nghe tiếng hú của chàng, biết chàng võ công cao siêu, mình không thể đối địch, bây giờ chàng lại đứng ra ép buộc, nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy bi thương, liền ngồi phệt xuống đất mà khóc òa lên.

Không riêng Dương Quá và Quách Tương, ngay cả Nhất Đăng đại sư cũng bị bất ngờ, chỉ nghe Anh Cô vừa khóc vừa nói:

- Các người muốn gặp ta, cầu xin không được, liền xuất thủ bắt ép ta. Trong khi có người không chịu gặp ta, thì các người chẳng thèm đếm xỉa.

Quách Tương vội nói:

- Lão tiền bối, là ai không chịu gặp? Chúng tôi sẽ giúp lão tiền bối buộc hắn phải đến gặp.

Anh Cô nói:

- Các người chỉ giỏi khi vũ hạng nữ lưu như ta, chứ gặp nhân vật thật sự lợi hại, liệu có dám động đến hắn hay không?

Quách Tương nói:

- Tiểu nhân dĩ nhiên vô dụng, nhưng có Nhất Đăng đại sư và đại ca ca của tiểu nhân đây, lão tiền bối còn sợ ai kia chứ?

Anh Cô ngẫm nghĩ, rồi đứng dậy, nói:

- Các người chỉ cần đi tìm y tới đây gặp ta, nói chuyện tử tế với ta một phen, thì muốn Cửu vĩ linh hồ cũng có, muốn ta tha tội cho Cầu Thiên Nhẫn cũng xong.

Quách Tương hỏi:

- Người tiền bối muốn gặp là ai mà khó như vậy?

Anh Cô chỉ Nhất Đăng nói nhỏ:

- Ngươi cứ hỏi người kia thì biết.

Quách Tương thấy mặt Anh Cô hơi đỏ lên, thì lấy làm lạ, nghĩ: "Bà lão ngần ấy tuổi, sao còn xấu hổ?" Nhất

Đăng đại sư thấy Dương Quá và Quách Tương cùng nhìn mình, thong thả nói:

- Người lão bà muốn gặp là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông Chu sư huynh.

Dương Quá mừng rỡ, nói:

- Lão Ngoan đồng à? Lão Ngoan đồng và đệ tử rất hợp nhau, đệ tử đi tìm Lão Ngoan đồng thì được thôi.

Anh Cô nói:

- Tên ta là Anh Cô, ngươi cần nói cho y rõ trước khi đến gặp ta, kẻo vừa nhìn thấy ta, y đã bỏ đi, không thể đuổi theo y được. Chỉ cần y chịu đến, các người bảo gì ta cũng làm theo.

Dương Quá thấy Nhất Đăng đại sư chậm rãi lắc đầu đoán là giữa Chu Bá Thông và Anh Cô tất có chuyện rắc rối nghiêm trọng, nên Chu Bá Thông mới nhất quyết không chịu gặp, nhưng chàng nghĩ Chu Bá Thông tính khí rất trẻ con, không chừng có thể dùng cách gì đó đánh lừa lão đến, bèn nói:

- Thế Lão Ngoan đồng ở đâu? Vãn bối sẽ tìm mọi cách mời lão đến bằng được.

Anh Cô nói:

- Từ đây đi về phía bắc hơn trăm dặm, có một sơn cốc, gọi là Bách Hoa cốc, y ẩn cư ở đó, lấy việc nuôi ong làm niềm vui.

Dương Quá nghe mấy chữ lấy việc nuôi ong làm niềm vui, thì lập tức nhớ đến Tiểu Long Nữ, Chu Bá Thông năm nào từng học Tiểu Long Nữ cách điều khiến bầy ong, bất giác mắt rưng rưng, nói:

- Được! Vãn bối đi ngay, các vị hãy chờ ở đây.

Rồi chàng hỏi Anh Cô về vị trí của Bách Hoa cốc, quay mình đi luôn. Quách Tương liền đi theo.

Dương Quá cúi đầu nói nhỏ: "Nhất Đăng đại sư võ học tinh thâm, tính lại hiền từ, cô nương hãy ở lại đây, chỉ cần được đại sư chỉ điểm cho một chút, cũng đủ dùng cả đời không hết đâu".

Quách Tương nói:

- Không, muội muốn theo đại ca ca đi gặp Lão Ngoan đồng cơ.

Dương Quá cau mày, nói:

- Đây là cơ hội hiếm có, sao cô nương lại bỏ lỡ như vậy?

Quách Tương nói:

- Tìm được Lão Ngoan đồng rồi, đại ca ca phải đi, muội cũng phải về nhà, vậy hãy cho muội đi cùng đại ca ca một chút nữa!

Ngụ ý là thời gian ở bên chàng chẳng còn bao nhiêu, được thêm khắc nào hay khắc đó.

Dương Quá thấy Quách Tương lưu luyến với chàng như vậy, nghĩ: "Giá mình có một tiểu muội muội như nàng bầu bạn lãng du giang hồ, thì cũng bớt phần tịch mịch", bèn mỉm cười, nói:

- Cô nương đã không ngủ cả đêm, chẳng lẽ không mệt hay sao?

Quách Tương nói:

- Mệt thì có hơi mệt, song muội vẫn muốn đi theo đại ca ca.

Dương Quá nói:

- Thôi được!

Đoạn cầm bàn tay nàng, thi triển khinh công mà chạy như bay.

Quách Tương được chàng kéo đi, thân hình tức thời nhẹ bẫng quá nửa, chân bước không hề tốn sức, cười nói:

- Nếu đại ca ca không kéo, muội cũng có thể chạy nhanh được như thế này mới tốt.

Dương Quá nói:

- Khinh công của cô nương đã có căn cơ, chịu khó luyện tiếp thì sẽ có ngày được như vậy.

Đột nhiên chàng ngẩng đầu, huýt sáo một tiếng.

Quách Tương giật mình, đưa tay trái bịt lỗ tai. Dương Quá không hú, chỉ thấy Thần điêu từ cây đại thụ bên phải bước ra. Dương Quá nói:

- Điêu huynh, chúng ta hãy cùng đi lên mạn bắc, có việc cần làm.

Thần điêu nghển cổ, kêu "oắc oắc" vài tiếng, cũng chẳng rõ nó có hiểu hay không, song nó đi sánh vai với Dương Quá và Quách Tương.

Đi được hơn một dặm, Thần điêu càng đi càng nhanh, Quách Tương tuy có Dương Quá dắt đi, song cũng dần dần đuổi không kịp. Thần điêu rùn mình thấp xuống, Dương Quá cười, nói:

- Điêu huynh tình nguyện cõng cô nương đấy, cô nương hãy cảm ơn đi!

Quách Tương không dám vô lễ với Thần điêu, trước hết thi lễ với nó, rồi mới cưỡi lên lưng chim.

Thần điêu sải bước, Quách Tương cảm thấy gió thổi ù ù bên tai, cây cối hai bên lùi nhanh về phía sau, tuy không nhanh như cưỡi chim điêu ở nhà bay chơi, nhưng cũng không khác gì phi ngựa. Dương Quá đi như lướt bên cạnh Thần điêu, vừa đi vừa chỉ trỏ sông núi, nghị luận phong cảnh, nói đùa vài câu. Quách Tương thích thú, cảm thấy bình sinh chưa bao giờ vui sướng bằng hôm nay, chỉ mong Thần điêu đi chậm lại một chút, chậm đến Bách Hoa cốc càng tốt.

Đến buổi chiều thì một chim điêu hai người đã đi hơn trăm dặm, Dương Quá theo lối Anh Cô chỉ, qua hai thung lũng, đột nhiên thấy trước mặt sáng lên, có một sơn cốc xanh tươi, đầy hoa nhiều màu, đỏ tím

trắng vàng đủ cả, khắp nơi không có tuyết dày, mà chỉ là đất mềm, cứ như lạc vào một thế giới khác.

Quách Tương vỗ tay reo mừng:

- Lão Ngoan đồng thật biết cách tận hưởng, chọn một nơi kỳ diệu. Đại ca ca, sao phong cảnh ở đây đẹp thế?

Dương Quá nói:

- Nơi này sơn cốc hướng nam, núi cao ngăn gió bấc, chắc dưới lòng đất lại có khoáng sản như than, lưu huỳnh, địa khí rất ấm, cho nên mùa xuân đến sớm, trăm hoa đua nở.

Quách Tương nói:

- Điêu bá bá, xin đa tạ!

Nàng tụt khỏi lưng Thần điêu, đi bên cạnh Dương Quá. Hai người tiến vào sơn cốc, qua vài chỗ quành, thấy trước mặt hai bên là vách núi, có ba cây tùng cổ thụ cao chọc trời, như thể hai môn hộ thiên nhiên.

Nghe tiếng vo vo bất tuyệt, những con ong ngọc phong bay qua bay lại giữa cây lá.

Dương Quá biết Chu Bá Thông ở bên trong, bèn gọi to:

- Lão Ngoan đồng, tiểu huynh đệ Dương Quá dắt theo một tiểu bằng hữu, đến chơi đùa với đằng ấy đây.

Chàng và Chu Bá Thông kỳ thực chênh nhau xa về tuổi tác, gọi lão là tổ sư gia cũng chưa đủ, nhưng chàng biết Lão Ngoan đồng tuy rất già song vẫn ham chơi, càng không phân biệt tôn ti lão càng thích thú.

Quả nhiên tiếng gọi vừa dứt, từ phía sau mấy cây tùng đã có một người vút ra, Dương Quá thoạt nhìn giật mình, hơn mười năm trước, lần đầu chàng gặp Chu Bá Thông, lông mày và râu của lão đã bạc như cước; ai dè bây giờ diện mạo hầu như không thay đổi, nhưng tóc, râu, lông mày lại trở thành hoa râm, trông trẻ hẳn lại so với ngày trước. Chỉ nghe lão cười hô hô, nói:

- Dương huynh đệ, sao mãi hôm nay mới đến tìm ta? A ha, huynh đệ đeo mặt nạ để dọa ai thế?

Nói rồi giơ tay giật cái mặt nạ ra.

Một trảo này của Lão Ngoan đồng chộp từ mé trái, Dương Quá vai phải hơi co lại, đầu hơi chếch sang trái, khiến Chu Bá Thông chộp hụt. Năm ngón tay của

lão sượt qua cổ Dương Quá, hơi sững lại, tự nhiên lão ngẩng mặt cười to, nói:

- Dương huynh đệ, hảo công phu, hảo công phu! Chỉ e đã hơn thời Lão Ngoan đồng còn trai trẻ.

Nguyên hai người một trảo một né, đã hiển lộ võ công cực cao. Một trảo của Chu Bá Thông, kình lực của các ngón tay đã bao trùm phạm vi một trượng, Dương Quá đừng nói nghiêng đầu né tránh, dù có tung mình nhảy vội, cũng không thể thoát đòn trảo ấy trừ phi đưa tay gạt đi mới có thể hóa giải. Nhưng Dương Quá vai phải hơi co lại, dùng Thiết tụ công đánh vào ngực Chu Bá Thông. Lão Ngoan đồng ngưng thần chống đỡ, kình lực bên trái lập tức yếu đi, Dương Quá chỉ hơi né đầu đã tránh được cường kình của đòn trảo kia.

Quách Tương không hiểu gì đạo lí bên trong, chỉ nghe Chu Bá Thông khen Dương Quá, trong bụng đắc ý, nói:

- Chu lão gia tử, công phu hiện thời của tiền bối cao hơn, hay thời trai trẻ cao hơn?

Lão Ngoan đồng nói:

- Thời trẻ tóc ta bạc, hiện thời tóc ta đen, dĩ nhiên hiện thời hơn ngày trước.

Quách Tương nói:

- Hiện thời tiền bối không thắng nổi đại ca ca tiểu nữ, trước kia lại càng không bằng.

Chu Bá Thông không hề giận, cười hi hi, nói:

- Tiểu cô nương hồ thuyết bát đạo!

Đột nhiên lão giơ hai tay chộp sau lưng nàng, nhấc bổng lên, xoay ba vòng, tung lên cao, rồi đỡ lấy và đặt nhẹ xuống đất.

Thần điêu cùng đến đây với Quách Tương, thấy Chu Bá Thông hí lộng nàng như vậy, thì tức giận, dang cánh quạt về phía Chu Bá Thông một cái. Chu Bá Thông nghĩ: "Để xem tên súc sinh nhà ngươi có được bao nhiêu bản lĩnh?" Song chưởng vận kình đánh trả. Bình một tiếng, song phương đụng nhau, Chu Bá Thông đứng bất động, cánh chim điêu sượt qua bên người lão. Thần điêu định truy kích, thì Dương Quá quát:

- Điêu huynh không được vô lễ! Đây là một vị cao nhân tiền bối!

Thần điêu cụp cánh đứng ngẩng đầu, thần sắc cao ngạo. Chu Bá Thông thầm phục, cười nói:

- Hảo súc sinh! Lực khí quả không nhỏ, hèn gì cứ vênh mặt lên.

Dương Quá nói:

- Vị điêu huynh này không biết đã mấy trăm tuổi, chắc già hơn Chu huynh nhiều đấy. Ồ, Lão Ngoan đồng, làm thế nào mà huynh cải lão hoàn đồng, tóc bạc như cước lại đen trở lại thế?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Râu tóc đâu do người làm chủ, trước kia nó thích biến đen thành trắng thì ta để cho nó biến, bây giờ nó lại biến từ trắng thành đen, ta cũng chả có cách nào ngăn được.

Quách Tương nói:

- Rồi đây tiền bối sẽ biến thành trẻ con, ai gặp tiền bối cũng xoa đầu, gọi chú nhóc, chú nhóc, bấy giờ mới vui đấy.

Chu Bá Thông nghe vậy, đâm ra lo thật, cứ đứng ngẩn người, không nói gì. Kỳ thực trên thế gian làm gì có chuyện cải lão hoàn đồng, chẳng qua tính nết lão quá hồn nhiên, cả đời không lo nghĩ, nội công lại thâm hậu, ở trong núi nhất định nhiều chất đại bổ như hà thủ ô, phục linh, mật ong, nên râu tóc đổi màu. Ngay người không luyện nội công, vẫn có khi răng không rụng còn mọc lại, xương cốt càng già càng dẻo dai. Chu Bá Thông tuy không phải là đạo sĩ, nhưng hiểu rõ tinh yếu phép dưỡng sinh xung hư của Đạo gia, cho nên ngót trăm tuổi mà tinh thần vẫn trẻ trung, quá nửa có thể nói là nhờ thiên tính bẩm sinh.

Dương Quá thấy lão nghe Quách Tương nói mà lo chuyện trời ơi đất hỡi, thì không khỏi tức cười, nói:

- Chu huynh, chỉ cần huynh đi gặp một người, đệ bảo đảm huynh sẽ không bao giờ bị biến thành trẻ con.

Chu Bá Thông hỏi:

- Đi gặp ai?

Dương Quá nói:

- Đệ mà nói tên người ấy ra, huynh không được rũ áo bỏ đi đấy.

Chu Bá Thông chỉ trực tính, chứ chẳng ngốc nghếch chút nào, nếu không đã không luyện được võ công cao cường đến thế. Lão nghe câu trên của Dương Quá, đã lờ mờ đoán ra, bèn nói:

- Trên thế gian có hai người ta không gặp, một người là Đoàn Hoàng gia, người kia là quí phi Anh Cô của y. Trừ hai người ấy, ai ta gặp cũng được.

Dương Quá nghĩ: "Xem ra chỉ có cách khích tướng", nói:

- Thì ra Chu huynh từng thua họ, võ công thấp hơn, nên không dám gặp họ.

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Không, không phải vậy. Lão Ngoan đồng hành sự thấp hèn hạ lưu, có lỗi với hai người đó nên không còn mặt mũi nào đi gặp họ.

Dương Quá ngẩn ra, không thể nào ngờ Chu Bá Thông không chịu gặp Anh Cô là vì thế, chàng nghĩ rất nhanh, nói:

- Chẳng lẽ hai người ấy sắp bị đại họa, chết đến nơi mà Chu huynh không chịu cứu giúp họ hay sao?

Chu Bá Thông sững lại, đối với Nhất Đăng và Anh Cô, lão mắc tội với họ từ lâu, nếu họ gặp nạn, lão sẵn sàng xả thân cứu giúp, không một khắc trù trừ, nhưng lão thấy Quách Tương cười vui, không có vẻ lo lắng gì hết nên lão cười, nói:

- Huynh đệ đánh lừa ta, Đoàn Hoàng gia võ công xuất thần nhập hóa, làm sao gặp đại họa? Nếu có đối thủ quá lợi hại, y không địch nổi, thì ta cũng chịu.

Dương Quá nói:

- Nói thật với huynh, Anh Cô nhớ huynh quá, nhất định cứ đòi gặp huynh cho bằng được.

Chu Bá Thông đột nhiên tái mặt, xua tay rối rít, gằn giọng nói:

- Dương huynh đệ, huynh đệ chỉ nhắc thêm một câu nữa thì hãy rời khỏi Bách Hoa cốc lập tức, đừng trách Lão Ngoan đồng ta trở mặt.

Dương Quá phẩy tay áo, nói:

- Chu lão huynh, huynh tưởng có thể đuổi đệ khỏi Bách Hoa cốc dễ dàng vậy sao?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Hì hì, chẳng lẽ huynh đệ định động thủ với ta chăng?

Dương Quá nói:

- Đệ chính đang muốn lĩnh giáo! Nếu đệ thua, sẽ lập tức rời Bách Hoa cốc, vĩnh viễn không đến đây nữa. Nếu huynh thua, thì phải theo đệ đi gặp Anh Cô.

Chu Bá Thông nói:

- Không đúng, không đúng! Thứ nhất, ta làm sao lại thua một gã nhóc con như huynh đệ? Thứ hai, dù ta có thua, ta cũng sẽ không đi gặp Lưu quí phi.

Dương Quá tức giận nói:

- Huynh thắng, cố nhiên không đi gặp, nhưng nếu thua mà không chịu đi, thì chúng ta còn đánh cuộc làm quái gì?

Chu Bá Thông nói:

- Không gặp là không gặp, có gì để nói với nhau đâu kia chứ. Mau mau động thủ nào.

Dương Quá nghĩ nhẹ nhàng đánh lừa không được, thì phải cưỡng bức, tỷ võ thật sự cũng không chắc thắng, nhưng cứ đấu rồi tùy cơ định liệu.

Chu Bá Thông vốn say mê võ công, tuy ẩn cư ở Bách Hoa cốc, nhưng ngày ngày vẫn không ngừng luyện công; mặc dù công lực của lão như thế, khắp thiên hạ làm gì có đối thủ. Bây giờ thấy Dương Quá tình nguyện tỷ võ thì chân tay lão ngứa ngáy, cứ nhảy nhảy định đấu, chỉ lo nói thêm, đối phương lại không muốn động thủ nữa, sẽ mất cả dịp may. Lão liền giơ tả chưởng, quát:

- Tiếp quyền đi!

Tay phải lão đánh ra một quyền, theo bảy mươi hai lộ "Không Minh quyền pháp".

Dương Quá tay trái đánh trả một chưởng, cảm thấy quyền lực của đối phương như có như không, chưởng lực của mình nếu đánh thật thì không đúng, nếu đánh nhứ cũng rất nguy hiểm, bất giác chột dạ, bèn sử dụng thứ chưởng pháp chàng khổ luyện mười mấy năm nay trong sóng biển. Chàng ào ào phách liền ba chưởng, chưởng lực tản ra, khiến hoa lá xung quanh rụng lả tả, vàng đỏ tím trắng, rớt xuống như mưa hoa, trông thật đẹp mắt; phách tiếp ba chưởng, tiếng rắc rắc vang liên tiếp, là các cành cây bị gãy.

Dương Quá thoạt tiên lo Chu Bá Thông tuổi cao lực suy, không chịu nổi chưởng lực cương mãnh của chàng, nên xuất chưởng vừa phát ra đã thu về, nhưng sau sáu chiêu, thì biết nội lực của đối phương vững vàng, quyền pháp xảo diệu hơn hẳn chàng, chỉ cần sơ suất một chút, sẽ lập tức bị bại, chàng mới vận sức xuất chiêu, không e ngại nữa.

Chu Bá Thông cao hứng nói:

- Hảo công phu, hảo chưởng pháp! Đánh thế này mới sướng!

Vòng quyền chưởng của hai người càng lúc càng rộng, Quách Tương cứ lùi ra xa từng bước, từng bước.

Đấu một hồi lâu, Lão Ngoan đồng đã sử hết bảy mươi hai lộ Không Minh quyền, lão tuy chiếm lợi thế về chiêu số, nhưng luận về kình lực thì lão không thể bằng uy thế hùng dũng như sóng thủy triều vô cùng vô tận mà Dương Quá đã luyện được.

Quách Tương đứng ngoài xem, thấy Dương Quá và Chu Bá Thông say sưa giao đấu giữa tơi bời hoa lá, nàng thừa biết hai người không ai có ý đả thương đối

phương, nhưng cao thủ tỷ võ, hưng phấn đến mức này, chỉ cần lỡ tay một chút, sẽ lập tức nguy đến tính mạng, nên không khỏi lo cho Dương Quá, hai lòng bàn tay đều toát mồ hôi lạnh.

Chu Bá Thông thấy môn Không Minh quyền mình luyện mấy chục năm vẫn chẳng làm gì nổi Dương Quá thì nghĩ: "Tên tiểu tử giỏi thật". Đột nhiên lão biến chiêu, tả quyền hữu chưởng, song thủ sử đồng thời hai công phu khác nhau, chính là thuật phân tâm nhị dụng do lão sáng tạo. Như thế chàng khác gì Lão Ngoan đồng một thân biến thành hai, từ hai bên giáp kích.

Dương Quá dùng một tay đối phó với hai tay, vốn đã núng thế, lúc này càng cảm thấy lúng túng. Năm xưa Tiểu Long Nữ được Chu Bá Thông dạy cho thuật phân tâm nhị dụng, hai tay cùng sử Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp, nhờ vậy đánh bại Kim Luân pháp vương, sau đó Dương, Long hai người gặp nhau, Dương Quá đã mất một cánh tay, Tiểu Long Nữ sợ chàng đau khổ, chỉ nhắc qua, không nói kỹ về thuật phân tâm nhị dụng. Bây giờ Chu Bá Thông sử dụng mỗi tay một chiêu số, Dương Quá thầm kinh hãi, đành tăng kình

lực ra tay trái, ống tay áo phải cũng tiếp đỡ một phần thế công của đối phương.

Quách Tương tuy không thể lĩnh hội những chỗ tinh vi ảo diệu trong chiêu số của hai người, nhưng từ chỗ đôi bên ngang ngửa, Dương Quá chuyển dần sang thế thua, thì nàng nhận ra. Nàng càng nhìn càng sợ, chợt nhớ phụ thân khi dạy võ công cho nàng, hai tay từng sử dụng đồng thời hai môn võ công để chiết chiêu với nàng và với Quách Phá Lỗ, xem ra Chu Bá Thông lúc này chính đang sử dụng môn công phu của phụ thân nàng. Nàng không biết rằng môn ấy phụ thân nàng có được là nhờ Chu Bá Thông truyền thụ, cứ tưởng Chu Bá Thông học lén của phụ thân, bèn kêu lên:

- Lão Ngoan đồng dừng tay, không công bằng, không công bằng! Đừng đấu với lão ta nữa!

Chu Bá Thông ngẩn người, nhảy ra hai bước, quát:

- Cái gì không công bằng?

Quách Tương nói:

- Quái chiêu của tiền bối là do học lén của phụ thân tiểu nữ, đem ra đấu với đại ca ca tiểu nữ, không biết xấu hổ hay sao?

Chu Bá Thông nghe nàng cứ một điều gọi Dương Quá là đại ca ca, hai điều đại ca ca, nghĩ nàng quả thật là muội tử của Dương Quá, nhất thời chưa nghĩ ra phụ thân nàng là ai, nên cười, nói:

- Tiểu cô nương lại nói bậy, công phu này do ta tự nghĩ ra trong sơn động, sao lại bảo ta học lén của gia gia cô nương?

Quách Tương nói:

- Được cứ coi như tiền bối không học lén, nhưng tiền bối có hai tay, đại ca ca tiểu nữ chỉ có một cánh tay, đánh nhau lâu sao được? Nếu đại ca ca tiểu nữ cũng có hai cánh tay như tiền bối, thì tiền bối đã thua từ lâu rồi!

Chu Bá Thông ngẩn ra, nói:

- Nói thế cũng có lý, nhưng dẫu hắn có hai cánh tay, hắn cũng không thể cùng lúc sử dụng hai loại chiêu số khác nhau!

Nói rồi cười ha hả rất đắc chí.

Quách Tương nói:

- Tiền bối thừa biết cánh tay bị mất của đại ca ca tiểu nữ không thể mọc lại, nên mới huênh hoang như vậy. Nếu tiền bối đúng là anh hùng hảo hán, thì khi tỷ võ quá chiêu, không được chiếm lợi thế, đôi bên giao đấu phải công bằng, mới định rõ ai mạnh ai yếu.

Chu Bá Thông nói:

- Được, cả hai tay ta cùng sử một môn quyền chiêu thì xong.

Quách Tương bĩu môi, nói:

- Nói thế mà không biết ngượng, còn gì là công bằng kia chứ!

Chu Bá Thông nói:

- Chẳng lẽ ta phải học hắn, cũng đi nhờ nữ nhân chém đứt một cánh tay hay sao?

Quách Tương sững lại, nhìn Dương Quá một cái, nghĩ: "Thì ra chàng bị mất một cánh tay là do bị nữ nhân chém, không hiểu nữ nhân nào mà độc ác như vậy?"

Liền nói:

- Thế cũng vô dụng. Tiền bối chỉ cần giắt một cánh tay vào thắt lưng, đôi bên một tay đấu một tay, vậy mới công bằng.

Chu Bá Thông cảm thấy tỷ võ như vậy cũng rất thú vị, lại nghĩ một cánh tay sử dụng một môn võ công đã luyện thành thạo, vị tất thua kém hai cánh tay, liền giắt một cánh tay vào thắt lưng, nói với Dương Quá :

- Thế này mà huynh đệ thua thì đừng oán thán gì đấy!

Trong lúc Quách Tương và Chu Bá Thông nói với nhau, Dương Quá chỉ nghe, không xen vào. Từ sau khi chàng bị mất một cánh tay, tuy không thích nghe người khác nhắc đến hai chữ "cánh tay", song vẫn tự phụ rằng tuy chỉ có một cánh tay, cũng quyết không thua bất cứ ai chân tay đầy đủ trong thiên hạ, giờ thấy Lão Ngoan đồng giắt một cánh tay vào thắt lưng, tỏ ý coi thường chàng, thì tức giận nói:

- Lão Ngoan đồng, huynh làm thế hóa ra khinh thường Dương Quá hay sao? Nếu một cánh tay đệ đánh không lại hai cánh tay của huynh, thì đệ sẽ tự... tự...

Chàng vốn định nói "sẽ tự vẫn tại Bách Hoa cốc này", nhưng chợt nhớ Tiểu Long Nữ ước hẹn gặp chàng một ngày không xa, há có thể tùy tiện nói năng? Thế nên chàng dừng lại, không nói tiếp nữa.

Quách Tương rất hối hận, ban đầu nàng lấy tâm tình thiếu nữ lo lắng cho Dương Quá, bây giờ nghĩ chàng là một vị đại hiệp lừng lẫy tiếng tăm, ai lại đi giao đấu với một người tự giắt một cánh tay vào thắt lưng, nên vội nói:

- Đại ca ca, đều tại muội mà ra...

Nàng chạy tới bên cạnh Chu Bá Thông, kéo cánh tay giắt vào thắt lưng của lão ra, nói:

- Đại ca ca của tiểu nữ chỉ dùng một cánh tay, cũng thừa sức đấu với cả hai cánh tay của tiền bối, không tin tiền bối cứ thử xem.

Dương Quá không đợi Chu Bá Thông nói gì, thân hình hơi nghiêng đi, phách ra một chưởng, Chu Bá Thông tay trái đánh trả một quyền, tự thấy không nên chiếm lợi thế, cánh tay phải buông thõng, không xuất chiêu.

Chu Bá Thông tuy dùng một cánh tay ứng chiến, nhưng chiêu số thần diệu vô phương, Dương Quá đối phó không dễ chút nào. Thoáng chốc đã qua hơn hai mươi chiêu, Dương Quá nghĩ thầm, mình tuy có một cánh tay, nhưng đang còn trai trẻ, đã đấu hơn trăm chiêu với một lão nhân ngót trăm tuổi mà vẫn không thắng, thì công phu tu luyện mười mấy năm qua phỏng có đáng gì? Chàng cảm thấy khí dương cương trong kình lực mà Chu Bá Thông phát ra cứ mạnh dần, khác hẳn với khí âm nhu của Không Minh quyền, thì bỗng nhớ đến bộ "Cửu âm chân kinh" khắc trên vách đá trong tòa cổ mộ, lúc này chiêu số mà Chu Bá Thông đang sử chính là lộ Đại phục ma quyền pháp trong Cửu âm chân kinh. Chàng quát to:

- Đại phục ma quyền pháp có gì đáng kể! Lão huynh hãy dùng cả hai tay mà chống đỡ Ám nhiên tiêu hồn chưởng của đệ này!

Chu Bá Thông nghe chàng gọi đúng tên quyền pháp của mình, đã sững lại, lại nghe chàng nói cái gì Ám nhiên tiêu hồn chưởng, thì càng lấy làm lạ. Chu Bá Thông từ bé đã hiếu võ, có kiến văn cực kỳ quảng bác về các môn pháp võ công trong thiên hạ, nhưng cái

tên Ám nhiên tiêu hồn chưởng thì lão chưa nghe lần nào. Chỉ thấy Dương Quá tay đưa ra sau lưng, đưa mắt nhìn ra xa, chân không ở thế vững chãi, hở ngực hở bụng, tư thế toàn thân đại kỵ đối với võ học. Chu Bá Thông tiến lên một bước, tay trái nhứ một chưởng thăm dò. Dương Quá làm như không để ý. Chu Bá Thông liền nói:

- Cẩn thận này!

Rồi tung quyền đánh tới bụng dưới của chàng.

Lão sợ đả thương đối phương, nên chỉ sử dụng ba thành kình lực, nào ngờ nắm đấm vừa chạm vào người Dương Quá, thì đột nhiên cơ bụng rung động, đồng thời ngực đối phương lõm vào, tiếp đó bật ra. Chu Bá Thông cả kinh, vội nhảy sang bên trái, nghĩ cao thủ nội gia lõm ngực bụng để tránh đòn là chuyện bình thường, nhưng dùng cơ ngực bụng đả thương đối phương thì lão chưa từng thấy, cũng chưa từng nghe kể. Lòng hiếu kỳ trỗi dậy, lão quát:

- Huynh đệ có môn võ công gì vậy?

Dương Quá nói:

- Đấy là chiêu thứ mười ba trong Ám nhiên tiêu hồn chưởng, có tên là Tâm kinh nhục khiêu!

Chu Bá Thông lẩm bẩm:

- Chưa từng thấy qua, chưa từng nghe qua!

Dương Quá nói:

- Đó là mười bảy chiêu chưởng pháp do đệ tự nghĩ ra, lão huynh làm sao biết được.

Dương Quá sau khi chia tay với Tiểu Long Nữ ở Tuyệt Tình cốc, không lâu sau được Thần điêu dẫn ra bờ biển luyện công trong hải triều, mấy năm sau trừ nội công tuần tự nhi tiến, không còn gì để luyện thêm, trong lòng lúc nào cũng chỉ nhớ đến Tiểu Long Nữ, dần dần hình tiêu cốt lập, không còn gì hứng thú. Một hôm đứng lặng trên bờ biển rất lâu, tự dưng hoa chân múa tay, lúc này nội công đã tới mức hỏa hầu, mỗi khi xuất thủ đều có uy lực cực lớn, chỉ đánh nhẹ một chưởng đã làm nát bét một con vích lớn đang bò trên cát. Từ đó chàng ngẫm nghĩ, sáng tạo nên một bộ chưởng pháp hoàn chỉnh, gồm mười bảy chiêu, khi xuất thủ khác hẳn với võ công thông thường, sự lợi hại hoàn toàn dựa vào nội lực.

Chàng bình sinh được không ít danh gia võ học chỉ điểm, học được khẩu quyết nội công chính tông Huyền môn của phái Toàn Chân, học được Ngọc nữ tâm kinh cùng Tiểu Long Nữ, trong tòa cổ mộ được thấy Cửu âm chân kinh, Âu Dương Phong truyền cho Cáp mô công và nghịch chuyển kinh mạch; Hồng Thất Công và Hoàng Dung truyền thụ Đả cẩu bổng pháp, Hoàng Dược Sư truyền thụ Đàn chỉ thần công và Ngọc tiêu kiếm pháp, ngoài Nhất dương chỉ ra, các môn võ công của Đông Tà, Tây Độc, Bắc Cái, Trung Thần Thông chàng đều học qua, hiện tại dung hội quán thông, đã nghiễm nhiên thành gia. Chỉ vì có một cánh tay, không thủ thắng bằng cách biến hóa chiêu số, mà cố ý tương phản với đạo lý võ học. Chàng đặt tên cho bộ chưởng pháp ấy là Ám nhiên tiêu hồn chưởng, là lấy ý của câu "Ám nhiên tiêu hồn giả, duy biệt nhi dĩ hĩ"* (*黯然銷魂者，唯別而已矣-Khuôn mặt u uất vô hồn, chỉ biệt ly mới khiến con người như thế. Giang Yêm, tự Văn Thông, văn học gia đời Tề Lương. Thơ ông hiếm bài hay, nhưng thể phú có thành tựu tương đối cao với gần 30 bài, Biệt phú là một trong những tác phẩm tiêu biểu của ông.)trong bài "Biệt phú" của Giang Yêm.

Từ khi luyện xong chưởng pháp đến giờ, mới gặp Chu Bá Thông là một đối thủ thật sự.

Chu Bá Thông nghe nói là môn võ công do chàng sáng tạo, thì càng cao hứng, nói:

- Càng cần phải biết, nhất định phải biết!

Lão vung quyền, vẫn chỉ dùng tay trái. Dương Quá ngẩng mặt lên trời, làm như không thấy, vù một chưởng vỗ ngang qua đầu mình, từ trên chéo xuống, chưởng lực hóa thành hình cánh cung, tán lạc tứ phía.

Chu Bá Thông biết chưởng lực kiểu này không thể né tránh, bèn giơ chưởng nghênh tiếp, "bộp" một cái song chưởng tương giao, thân hình lão chao đảo, chỉ vì lão khinh địch, không biết rằng võ công của mình tuy không yếu hơn đối phương, song chưởng lực của lão không thể hùng hậu bằng của Dương Quá.

Chu Bá Thông thở ra một luồng trọc khí, nói:

- Hay, chiêu này tên là gì?

Dương Quá nói:

- Là chiêu Khởi nhân ưu thiên! Cẩn thận này, tiếp theo sẽ là chiêu Vô trung sinh hữu!

Chu Bá Thông cười hi hi, nghĩ cái tên gọi "Vô trung sinh hữu" vừa cổ quái vừa lý thú, tên tiểu tử vẫn nghĩ ra được, bèn lại sấn tới. Dương Quá buông tay, hoàn toàn không có ý phòng thủ, đợi khi chiêu quyền của Chu Bá Thông còn cách da thịt mình chừng một tấc đột nhiên chân tay cùng động, tả chưởng, ống tay áo bên phải, hai chân, đầu cổ, ngay cả lưng ngực bụng cũng đều phát ra chiêu thức tấn công đối phương.

Chu Bá Thông tuy sớm đề phòng chàng có tuyệt chiêu, song không thể ngờ chàng lại dùng toàn thân công kích, trong chớp mắt đã có mười mấy chiêu đánh ra, gọi là một chiêu Vô trung sinh hữu, nhưng biến hóa thành mười mấy chiêu thức, ngay võ học tinh thâm như Chu Bá Thông mà cũng luống cuống chân tay. Lão vốn buông thõng cánh tay bên phải không dùng, lúc này đành phải giơ lên toàn lực chống đỡ, mới cản được lộ chưởng pháp này, nói về việc hoàn chiêu, là điều không thể làm được. Chống đỡ rồi, lão nhảy lùi hơn một trượng, đề phòng Dương Quá xuất chiêu quái quỉ gì tiếp đó.

Quách Tương kêu lên:

- Chu lão gia tử, tiền bối sử dụng cả hai tay chưa đủ! Tốt nhất là mọc thêm một cánh tay nữa.

Chu Bá Thông cũng không giận, cười nói:

- Con nhãi ranh, mi bảo ta luống cuống chân tay chứ gì?

Dương Quá thấy Lão Ngoan đồng hóa giải hết các chiêu thức tấn công bất ngờ của chàng một cách kỳ diệu, thì không khỏi thán phục, nói:

- Chiêu tiếp theo là Đà nê đới thủy!

Chu Bá Thông và Quách Tương cùng cười, kêu lên:

- Tên nghe kỳ quá!

Dương Quá nói:

- Tiếp theo còn kỳ hơn! Tiếp chiêu!

Đoạn ống tay áo phiêu động, y như nước chảy, bàn tay trái làm như đang vét lớp bùn nặng ngàn cân. Chu Bá Thông năm xưa từng nghe sư huynh Vương Trùng Dương nói rằng Hoàng Dược Sư sáng tạo một lộ Ngũ hành chưởng pháp, trong chưởng lực ám hợp

ngũ hành, lúc này thấy Dương Quá tay áo bên phải là tượng Quý thủy ở phương bắc, tả quyền là tượng Mậu thổ ở trung tâm, vừa khinh linh, vừa trầm mãnh, thì lão không dám xem nhẹ, tay trái sử một chiêu trong Không Minh quyền tay phải sử một chiêu trong Đại phục ma quyền, dùng khinh linh đối phó với khinh linh, dùng trầm mãnh đối phó với trầm mãnh. Quyền chưởng đôi bên đụng nhau, hai người cùng hô lên, cùng lùi lại mấy bước.

Bốn chiêu vừa rồi, một già một trẻ đều thầm thán phục đối phương. Dương Quá nghĩ: "Từ khi luyện thành Ám nhiên tiêu hồn chưởng, đến nay mới gặp cường địch nhất là Lão Ngoan đồng, muốn thắng lão quả không dễ. Muốn phân thắng bại thật sự, tất phải tỷ thí nội lực, khi đó không chết cũng sẽ trọng thương, giống như Hồng Thất Công với nghĩa phụ mình cùng bỏ mạng vậy, thì có khổ hay không?" Chàng bèn dẹp ngay khí cuồng ngạo, vái dài sát đất, nói:

- Chu lão tiền bối, thán phục thán phục, vãn bối xin nhận thua.

Rồi chàng quay sang phía Quách Tương, nói:

- Tiểu muội tử, vậy là không mời được Chu lão tiền bối đi gặp, chúng ta về thôi.

Chu Bá Thông vội nói:

- Khoan đã, khoan đã nào! Huynh đệ bảo cái món Ám nhiên tiêu hồn chưởng này có những mười bảy chiêu, còn mười ba chiêu huynh đệ chưa thi triển, sao đã bỏ đi?

Dương Quá nói:

- Chúng ta không thù không oán, hà tất phải thí mạng? Chu huynh đối với đệ rất tử tế, đối với thê tử của đệ cũng rất tử tế, đệ luôn luôn cảm kích. Tiền bối võ công cao siêu, vãn bối xin nhận thua mà.

Chu Bá Thông xua tay lia lịa, nói:

- Không đúng, không đúng! Huynh đệ chưa thua, ta cũng chưa thắng. Huynh đệ muốn rời khỏi Bách Hoa cốc, trừ phi thi triển hết mười bảy chiêu chưởng pháp đã.

Lão nghe Dương Quá gọi tên bốn lộ chưởng pháp, nào "Tâm kinh nhục khiêu", "Khởi nhân ưu thiên", nào "Đà nê đới thủy", "Vô trung sinh hữu", tên gọi lý

thú, chưởng pháp càng lạ, đến người thường còn muốn xem rốt cuộc là thế nào, huống hồ Chu Bá Thông một là hiếu võ, hai là hiếu kỳ, phải biết cho kỳ hết mới được.

Dương Quá nói:

- Buồn cười thật. Đệ đã không mời được lão huynh đi chẳng lẽ bị buộc phải ở lại hay sao?

Chu Bá Thông khẩn khoản:

- Hảo huynh đệ, mười ba chiêu chưởng pháp còn lại của huynh đệ, ta làm sao đoán ra được? Mong huynh đệ đại phát thiện tâm, làm một việc tốt là nói cho ta biết. Rồi huynh đệ muốn học công phu gì, ta cũng sẽ dạy cho.

Dương Quá chợt nảy một ý, nói:

- Lão huynh muốn học bộ chưởng pháp của đệ cũng hoàn toàn không khó. Mà đệ cũng không cần lão huynh dạy võ công; chỉ cần sau khi lão huynh học xong, phải theo đệ đi gặp Anh Cô một phen.

Chu Bá Thông mặt mày nhăn nhó, nói:

- Huynh đệ có cắt đầu ta, ta cũng quyết không đi gặp Anh Cô.

Dương Quá nói:

- Đã vậy thì vãn bối xin cáo từ.

Chu Bá Thông nhảy tới chắn đường, đánh ra một quyền, cười lấy lòng, nói:

- Hảo huynh đệ, thi triển thêm một chiêu nữa di!

Dương Quá đưa chưởng gạt đi, chàng sử dụng võ công phái Toàn Chân. Chu Bá Thông thay đổi quyền pháp, Dương Quá thủy chung chỉ chống đỡ bằng chưởng pháp phái Toàn Chân và võ công nói trong Cửu âm chân kinh.

Dương Quá muốn đánh bại Chu Bá Thông, vốn không phải chuyện dễ, nhưng nếu chỉ tự bảo vệ mình thì Lão Ngoan đồng cũng không làm gì nổi chàng.

Bất kể Chu Bá Thông cố ý để lộ sơ hở, cố ý tỏ ra non kém, chàng thủy chung cũng không mắc lừa. không thi triển thêm các chiêu thức khác của Ám nhiên tiêu hồn chưởng, ngoài bốn chiêu "Tâm kinh nhục khiêu", "Khởi nhân ưu thiên", "Đà nê đới thủy", "Vô trung

sinh hữu", khiến cho Chu Bá Thông càng háo hức muốn biết. Hai người giao đấu ngót một canh giờ, Chu Bá Thông đã cao tuổi, khí huyết đã suy, nội lực dần dần không còn bằng lúc đầu, biết không thể dụ Dương Quá thi triển Ám nhiên tiêu hồn chưởng, bèn nhảy lùi lại nói:

- Thôi, thôi! Ta khấu đầu trước huynh đệ tám cái, bái huynh đệ làm sư phụ, huynh đệ chịu dạy cho ta đi. Dương sư phụ, đệ tử Chu Bá Thông xin khấu đầu!

Nói đoạn quì xuống đất.

Dương Quá buồn cười thầm, nghĩ bụng thế gian sao lại có người si mê võ công đến thế, vội bước tới đỡ dậy, nói:

- Tiểu đệ đâu dám! Để tiểu đệ nói cho lão huynh đệ biết mười ba chiêu còn lại của Ám nhiên tiêu hồn chưởng vậy.

Chu Bá Thông cả mừng, rối rít nói:

- Hảo huynh đệ! Hảo huynh đệ!

Quách Tương nói:

- Đại ca ca, Chu tiền bối không chịu đi theo chúng ta, thì đại ca ca đừng có dạy!

Dương Quá biết Lão Ngoan đồng là một tay si võ như kiểu người ta si tình, sau khi nghe tên gọi mười ba chiêu kia, lão sẽ càng không thể kháng cự, tất đòi chàng diễn võ, nên chàng mỉm cười, nói:

- Chỉ nghe tên gọi thì có gì đâu.

Chu Bá Thông vội nói:

- Phải rồi, chỉ nghe tên gọi thì có gì đâu, tiểu cô nương chớ có hẹp lượng.

Dương Quá ngồi xuống một tảng đá, nói:

- Chu huynh, mười ba chiêu còn lại của Ám nhiên tiêu hồn chưởng là: "Bồi hồi không cốc", "Lực bất tòng tâm", "Hành thi tẩu nhục", "Đảo hành nghịch thi"...

Nói đến đây, Quách Tương đã cười ngặt cười nghẽo, Chu Bá Thông thì nghiêm trang lẩm bẩm ghi nhớ, nghe Dương Quá kể tiếp:

- "Phế tẩm vong thực", "Cô hình chích ảnh", "Ẩm hận thôn thanh", "Lục thần bất an", "Cùng đồ mạt lộ",

"Diện vô nhân sắc", "Tường nhập phi phi", "Ngai nhược mộc kê".

Quách Tương chợt cảm thấy buồn rầu, không cười được nữa.

Chàng nói tên mười ba chiêu ra rồi, Lão Ngoan đồng càng như si như cuồng, sau một hồi lâu, lão mới nói:

- Cái chiêu "Diện vô nhân sắc" làm thế nào để khắc địch chế thắng?

Dương Quá nói:

- Tuy là một chiêu, nhưng biến hóa đa đoan, hỉ nộ ai lạc, mọi sắc thái quái dị đều lộ trên mặt, kẻ địch nhìn thấy, lập tức hoảng loạn tâm thần, phải vui buồn theo ta, cuối cùng phải tuân lệnh ta. Đấy là phép vô thanh vô ảnh thắng địch, còn cao hơn một bậc so với phép dùng tiếng hú trấn nhiếp kẻ địch.

Chu Bá Thông mặt mày rạng rỡ, hỏi:

- Còn chiêu "Đảo hành nghịch thi"?

Dương Quá đột nhiên làm động tác trồng cây chuối, vỗ tay một cái, nói:

- Đây là một trong ba mươi bảy biến hóa của chiêu "Đảo hành nghịch thi".

Chu Bá Thông gật đầu, nói:

- Nguyên lai nó bắt nguồn từ võ công của Tây Độc Âu Dương Phong.

Dương Quá trở lại tư thế bình thường, nói:

- Đúng vậy, có điều là môn chưởng pháp của đệ, trong nghịch có chính, chính phản tương xung, tự tương mâu thuẫn, không thể tự hoàn tất.

Chu Bá Thông nghĩ một hồi, chưa hiểu nghĩa là gì, gãi đầu, hỏi:

- Nghĩa là thế nào?

Dương Quá nói:

- Nghĩa lý cụ thể, không thể nói cho người khác biết.

Chu Bá Thông ồ một tiếng, không hỏi thêm, vì biết rằng có hỏi, Dương Quá cũng chẳng chịu nói rõ.

Quách Tương thấy Lão Ngoan đồng gãi đầu gãi gáy, vẻ mặt bối rối, thì bỗng thương thương lão, đến bên cạnh lão, hỏi nhỏ:

- Chu lão gia tử, rốt cuộc nhất định tiền bối không chịu đi gặp Anh Cô ư? Chúng ta sẽ cùng nghĩ cách cầu đại ca ca truyền thụ bộ chưởng pháp ấy cho tiền bối, được chứ?

Chu Bá Thông thở dài, nói:

- Đấy là chuyện hồ đồ thời trẻ của ta, nói ra thật xấu hổ.

Quách Tương nói:

- Sợ gì kia chứ? Tiền bối cứ nói ra, sẽ thấy dễ chịu hơn là cất giữ trong lòng. Vãn bối nói cho tiền bối hay, khi vãn bối làm gì sai, gia gia má má hỏi đến, vãn bối không hề giấu, họ mắng chửi cho một trận là xong. Còn nói dối quanh co, chối cãi dù được, nhưng sau đó trong lòng lại rất khổ sở. Như lần này vãn bối tự đi chơi, gia gia má má nhất định sẽ giận lắm, nhưng đằng nào cũng đi rồi, vãn bối sẽ không giấu họ.

Chu Bá Thông thấy nàng nhất mực hồn nhiên vô tà bèn nhìn nàng, nói:

- Được, để ta kể câu chuyện hồ đồ thời trẻ của ta cho cô nương nghe, nhưng không được cười ta đấy.

Quách Tương nói:

- Ai lại đi cười tiền bối?

Nàng kéo tay Lão Ngoan đồng, thân thiết dựa vào bên người lão, nói:

- Tiền bối cứ coi như đang kể chuyện cổ tích, hoặc chuyện của người.khác vậy. Lát nữa, vãn bối cũng sẽ kể một chuyện xấu vãn bối đã làm cho tiền bối nghe.

Chu Bá Thông nhìn khuôn mặt nhỏ anh tú của nàng, cười nói:

- Cô nương mà cũng làm việc xấu ư ?

Quách Tương nói:

- Dĩ nhiên, tiền bối cho rằng vãn bối không làm gì sai ư ?

Chu Bá Thông nói:

- Được vậy cô nương hãy kể trước một việc ta nghe coi.

Quách Tương nói:

- Đâu chỉ một việc, mười việc tám việc kể cũng được. Đây có một quân sĩ gác thành ban đêm ngủ quên,

phụ thân vãn bối sai trói lại, bảo sẽ chém đầu làm gương cho kẻ khác. Vãn bối thấy y đáng thương, nửa đêm mới lén thả y ra, bảo y mau mau trốn đi. Phụ thân cả giận, sai gọi vãn bối tới, định đánh cho một trận. Một chuyện khác, có một nữ hài tử nhà nghèo nọ rất mê cái vòng đeo tay bằng ngọc của mẫu thân vãn bối, vãn bối liền lấy trộm của mẫu thân đem cho người kia. Mẫu thân vãn bối bị mất cái vòng, cứ đi tìm nháo lên, vãn bối buồn cười quá, nhưng không nói ra. Về sau nói ra, mẫu thân cho qua, nhưng tỷ tỷ của vãn bối lại đến nhà kia đòi lại cái vòng.

Chu Bá Thông thở dài, nói:

- Mấy chuyện cô nương kể, so với chuyện hồ đồ của ta, thì chẳng đáng gì.

Rồi lão kể lại chuyện năm xưa theo sư huynh Vương Trùng Dương sang nước Đại Lý, bái kiến Đoàn Hoàng gia, sau đó Lưu quí phi học võ nghệ của lão, rồi hai người cùng làm chuyện hồ đồ với nhau; Lưu quí phi si mê lão, tiếp đó lão tránh mặt; Đoàn Hoàng gia thì nổi giận, bỏ cả ngai vàng, xuất gia đi tu, nhất nhất kể hết cho Quách Tương và Dương Quá nghe.

Quách Tương ngẩn người nghe, thấy Lão Ngoan đồng rất ngượng ngùng, bèn hỏi:

- Đoàn Hoàng gia trừ Lưu quí phi, còn có bao nhiêu phi tần?

Chu Bá Thông nói:

- Đoàn Hoàng gia tuy không có ba ngàn phi tần như thiên tử Đại Tống, nhưng trong tam cung lục viện cũng có đến vài chục nàng hậu phi.

Quách Tương nói:

- Úi chao! Đoàn Hoàng gia có những mấy chục hậu phi, tiền bối thì một vị phu nhân cũng không có, lẽ ra Đoàn Hoàng gia phải nghĩ tình bằng hữu, đem Lưu quí phi tặng tiền bối mới đúng.

Dương Quá gật gật đầu, nghĩ: "Tiểu cô nương này không câu nệ lễ giáo thế tục, nói rất hợp ý ta". Chu Bá Thông nói:

- Hồi ấy Đoàn Hoàng gia cũng có nói như vậy, nhưng Lưu quí phi là người y vô cùng tâm ái, vì chuyện ấy mà y chẳng thiết làm hoàng đế, bỏ đi tu, đủ thấy ta có lỗi với y đến mức nào.

Dương Quá đột nhiên nói xen vào:

- Nhất Đăng đại sư xuất gia đi tu là do đối xử không phải với Chu lão huynh, chứ không phải tại lão huynh có lỗi với đại sư, chẳng lẽ lão huynh không biết hay sao?

Chu Bá Thông lấy làm lạ, hỏi:

- Y có gì mà bảo là đối xử không phải với ta?

Dương Quá nói:

- Kẻ khác đả thương nhi tử của lão huynh, Nhất Đăng đại sư thấy chết mà không cứu.

Chu Bá Thông mấy chục năm nay thủy chung không biết Anh Cô từng có con với lão, nghe Dương Quá nói vậy thì lấy làm lạ, vội hỏi:

- Nhi tử nào của ta?

Dương Quá nói:

- Tiểu đệ cũng không rõ lắm, chỉ nghe Nhất Đăng đại sư và Anh Cô nói thế.

Rồi thuật lại lời Nhất Đăng đại sư nói ở bên đầm Hắc Long.

Chu Bá Thông đột nhiên nghe nói lão có một đứa con thì như sét đánh ngang tai, sững sờ không nói nên lời, trong lòng nửa bi thương, nửa hoan hỉ, nghĩ Anh Cô mấy chục năm trời một mình chịu khổ, thì lão càng cảm thấy có tội và thương Anh Cô.

Dương Quá thấy Lão Ngoan đồng như thế, nghĩ thầm: "Vị tiền bối này cũng là người chung tình như ta, ta còn tiếc gì mười bảy chiêu Ám nhiên tiêu hồn chưởng?" Bèn nói:

- Chu lão tiền bối, đệ sẽ diễn toàn bộ pho chưởng pháp cho lão huynh xem, chỗ nào chưa được, mong lão huynh chỉ điểm cho.

Rồi miệng nói tay múa, diễn liền mười bảy chiêu từ đầu đến cuối, riêng chiêu "Diện vô nhân sắc", do chàng đang mang mặt nạ, nên chưa hiển thị, chàng chỉ nói cách biến hóa, Chu Bá Thông thông thuộc "Cửu âm chân kinh", có thể lĩnh hội được ngay. Hai chiêu "Hành thi tẩu nhục" và "Cùng đường mạt lộ" thì lão không ngộ nổi yếu chỉ của chúng.

Dương Quá giảng lại vài lần, Chu Bá Thông vẫn không hiểu. Dương Quá thở dài, nói:

- Chu lão tiền bối, mười lăm năm trước, nội tử và tiểu đệ chia tay, tiểu đệ tương tư sầu khổ, mới sáng tạo pho chưởng pháp này. Lão tiền bối vô lo vô nghĩ, tiêu dao khoái lạc, dĩ nhiên không sao lĩnh hội và thấm thía nỗi ưu tư ẩn chứa trong đó.

Chu Bá Thông nói:

- Ồ, phu nhân của huynh đệ sao lại chia tay với huynh đệ? Nàng ta vừa xinh đẹp, vừa tốt bụng, huynh đệ chung tình tương tư, làm sao có thể trách huynh đệ?

Dương Quá không muốn nhắc lại việc Tiểu Long Nữ bị Quách Phù phóng nhầm độc châm, chỉ kể sơ qua việc Tiểu Long Nữ trúng độc, được Nam Hải thần ni mang đi cứu chữa, mười sáu năm mới được tái hợp; chàng đêm ngày một dạ khổ tư, chỉ mong nàng bình an trở về, cuối cùng chàng nói:

- Vãn bối chỉ mong được gặp lại nàng, dù bắt vãn bối phải chịu ngàn vạn nhát dao đâm chém cũng cam lòng.

Quách Tương vốn không ngờ việc tương tư lại khổ sở đến như vậy, bất giác hai hàng lệ ứa ra, nàng nắm tay Dương Quá, dịu dàng nói:

- Cầu trời phù hộ cho đại ca ca cuối cùng được gặp lại đại tẩu!

Dương Quá từ ngày xa Tiểu Long Nữ đến giờ, hôm nay mới được nghe một lời an ủi chân tâm thành ý, trong lòng rất cảm kích, lời này hẳn cả đời chẳng quên, bèn thở dài, đứng dậy, vái Chu Bá Thông một cái, nói:

- Chu huynh, cáo từ!

Đoạn cùng Quách Tương sánh vai đi ra.

Quách Tương đi mấy bước, ngoảnh lại nói:

- Chu lão tiền bối, đại ca ca của tiểu nữ thương nhớ phu nhân của mình như thế nào, Anh Cô của tiền bối cũng thương nhớ tiền bối y như vậy. Tiền bối nỡ lòng nhất quyết không chịu đi gặp Anh Cô hay sao?

Chu Bá Thông giật mình, tái mặt. Dương Quá nói nhỏ:

- Tiểu muội tử, đừng nói nữa. Mỗi người một chí hướng, nhiều lời cũng vô ích.

Hai người một chim điêu, thong thả đi ngược trở lại con đường đã tới.

Quách Tương nói:

- Đại ca ca, nếu muội hỏi chuyện phu nhân, đại ca ca sẽ không đau lòng chứ?

Dương Quá nói:

- Không, vả lại chỉ vài tháng nữa, ta đã có thể gặp lại nàng.

Nói câu này, trong lòng náo nức vô cùng: "Chỉ vài tháng nữa thôi, mình quả thật sẽ được gặp Long nhi ư?". Quách Tương nói:

- Đại ca ca làm sao quen biết phu nhân?

Dương Quá liền đem chuyện hồi nhỏ mình cô khổ lênh đênh thế nào, tại cung Trùng Dương học nghệ, bị sư phụ cùng đồng môn khi vũ ra sao, làm cách nào chạy vào tòa cổ mộ, được Tiểu long Nữ thu dung, lâu ngày sinh tình, rồi trải qua bao nhiêu gian nan đau khổ mới kết thành phu phụ ra sao, kể lại cho Quách Tương nghe, tránh nhắc đến mấy cái tên Quách Tĩnh, Hoàng Dung, Lý Mạc Sầu.

Quách Tương im lặng nghe, rất xúc động trước thâm tình của Dương Quá, cuối cùng nàng nói:

- Cầu trời phù hộ cho đại ca ca cuối cùng được gặp lại đại tẩu, không bao giờ phân li nữa.

Dương Quá nói:

- Đa tạ tiểu muội tử, ta vĩnh viễn ghi nhớ mối hảo tâm của muội. Sau này gặp thê tử, ta cũng sẽ nói cho nàng biết.

Nói đến đây, giọng chàng nghẹn ngào.

Quách Tương nói:

- Mỗi năm đến ngày sinh nhật của muội, mẫu thân và muội đều thắp nhang khấn trời, mẫu thân bảo muội khấn thầm ba điều tâm nguyện, muội lắm khi nghĩ chán chẳng ra. Ngày sinh nhật năm nay, muội đã nghĩ ra rồi, sẽ mong đại ca ca sớm được đoàn tụ với phu nhân.

Dương Quá nói:

- Thế còn hai điều tâm nguyện ka?

Quách Tương mỉm cười, nói:

- Muội không thể nói cho đại ca ca biết được.

Đúng lúc ấy, bỗng có tiếng gọi to:

- Dương huynh đệ, đợi ta với!

Chính là giọng của Chu Bá Thông. Dương Quá cả mừng, quay lại, thấy Chu Bá Thông chạy như bay, gọi:

- Dương huynh đệ, ta nghĩ lại rồi, huynh đệ hãy mau đưa ta đi gặp Anh Cô.

Quách Tương vui mừng nói:

- Có thế chứ, lão tiền bối không biết người ta chờ mong tiền bối khổ sở thế nào đâu.

Chu Bá Thông nói:

- Sau khi hai ngươi đi rồi, ta nghĩ lại lời của Dương huynh đệ, càng nghĩ càng đau lòng. Nếu không đi gặp Anh Cô, chắc từ nay sẽ không thể ngủ yên. Ta phải đích thân hỏi Anh Cô cho rõ mọi chuyện mới được.

Dương Quá và Quách Tương thấy Lão Ngoan đồng thật lòng chịu đi, thì cả mừng.

Cứ như tính cách của Chu Bá Thông, thì phải đi gặp Anh Cô ngay lập tức, nhưng trời đã tối, Quách Tương

cũng đã mệt mỏi, thế nên ba người một điêu ngồi tựa gốc cây mà ngủ. Sớm hôm sau họ đi, chưa quá giờ Tị, đã đến bên đầm Hắc Long. Anh Cô và Nhất Đăng đại sư thấy Dương Quá quả nhiên mời được Chu Bá Thông đến thì cả mừng. Anh Cô trống ngực đập dồn, xúc động không nói nên lời.

Chu Bá Thông tới trước mặt Anh Cô, nói to:

- Anh Cô, hài nhi của hai ta lúc sinh ra, trên đỉnh đầu có một cái xoáy hay là hai cái?

Anh Cô ngẩn người, không ngờ hai người xa nhau từ thời trẻ, khi về già mới gặp nhau, đầu tiên lão lại hỏi một câu không liên quan gì, bèn đáp:

- Có hai cái xoáy.

Chu Bá Thông vỗ tay sung sướng, nói:

- Hay lắm, vậy là nó giống ta, đúng là một đứa bé thông minh.

Rồi lão thở dài, lắc đầu, nói:

- Tiếc rằng không còn nữa!

Anh Cô nửa buồn nửa vui, không nhịn được nữa, khóc oà lên. Chu Bá Thông vỗ nhẹ lưng Anh Cô, an ủi:

- Đừng khóc, nín đi nào!

Quay sang Nhất Đăng, nói:

- Đoàn Hoàng gia, ta cướp mất thê tử của đại sư, đại sư không chịu cứu sống con ta, vậy là hòa, từ nay không nhắc chuyện cũ.

Nhất Đăng chỉ Từ Ân nằm dưới đất, nói:

- Đây là hung thủ đã giết con của Chu huynh, Chu huynh hãy giáng cho hắn một chưởng, đánh chết hắn đi!

Chu Bá Thông nói:

- Anh Cô, hãy tới mà hạ thủ!

Anh Cô nhìn Từ Ân, nói nhỏ:

- Không có hắn, kiếp này thiếp đã chẳng bao giờ còn được gặp lại tướng công; huống hồ người chết chẳng thể sống lại, vì niềm vui hôm nay, mọi nỗi oán khổ trước đây hãy quên hết cho rồi!

Chu Bá Thông nói:

- Nói rất đúng, vậy chúng ta tha cho hắn!

Từ Ân thương thế cực nặng, chỉ còn một hơi thở cuối cùng, lúc này nghe Chu Bá Thông và Anh Cô đều nói tha cho y tội giết con họ thì rất cảm kích, không còn lưu luyến gì nữa, nói thều thào:

- Đa tạ hai vị.

Rồi nhìn về phía Nhất Đăng, nói:

- Đa tạ sư phụ thành toàn.

Lại nhìn sang phía Dương Quá, nói:

- Đa tạ thí chủ tân khổ.

Rồi nhắm hai mắt, tắt thở.

Nhất Đăng đại sư miệng niệm Phật hiệu, chắp tay cúi mình, nói:

- Từ Ân, Từ Ân, hai ta danh tuy sư đồ, nhưng thực ra là bằng hữu, hơn hai chục năm bên nhau không rời. Cùng nhau tu luyện, hôm nay ngươi vãng sinh cực lạc, lão nạp vừa hỉ vừa bi.

Đoạn cùng Dương Quá, Quách Tương bắt tay đào hố mai táng cho Từ Ân.

Chu Bá Thông và Anh Cô bốn mắt nhìn nhau, thực chưa biết nói từ chuyện gì.

Dương Quá nhìn mộ phần của Từ Ân, nhớ lại tình cảnh trong ngôi nhà tranh giữa núi tuyết, đêm tân hôn của chàng với Tiểu Long Nữ, Từ Ân đã phát điên lên thế nào, một vị đại sư võ học lừng lẫy giang hồ với ngoại hiệu Thiết chưởng công, cuối cùng đã trở về lòng đất, chàng không khỏi cảm khái.

Anh Cô lấy trong bọc ra hai con linh hồ, nói:

- Dương công tử, đại đức sâu nặng, lão phụ nhân thẹn không có gì báo đáp, xin tặng công tử hai con vật này.

Dương Quá nhận một con, nói:

- Chỉ cần một con, xin nhận thịnh tình.

Nhất Đăng nói:

- Dương hiền điệt, hãy nhận cả hai con linh hồ, nhưng đừng giết chúng, chỉ cần chích chân của chúng lấy huyết, mỗi ngày uống một chén nhỏ, lệnh hữu dù bị nội thương nặng mấy, cũng sẽ chóng lành.

Dương Quá và Anh Cô cùng mừng rỡ, nói:

- Nếu không phải giết linh hồ thì hay quá!

Dương Quá nhận hai con linh hồ, bái biệt với Nhất Đăng, Chu Bá Thông và Anh Cô. Anh Cô nói:

- Công tử lấy xong huyết Cửu vĩ linh hồ, cứ việc thả chúng ra, chúng sẽ tự biết đường về.

Chu Bá Thông đột nhiên nói xen vào:

- Đoàn Hoàng gia, Anh Cô, chúng ta hãy cùng đến Bách Hoa cốc của ta, ta sẽ chỉ huy bầy ong cho mà xem; ta lại mới học được một bộ chưởng pháp mới, hi hi, tài tình vô cùng. Dương huynh đệ, sau khi chữa trị cho bằng hữu, huynh đệ cùng tiểu muội tử cũng đến đó chơi cho vui một thể.

Dương Quá cười, nói:

- Lúc ấy nếu không bận việc gì, vãn bối xin đến lĩnh giáo ba vị tiền bối.

Nói rồi cúi mình thi lễ cáo biệt.

Hai con linh hồ đưa mắt long lanh nhìn Anh Cô, kêu líu ríu đáng thương, Anh Cô nói:

- Dương công tử sẽ tha mạng cho các ngươi, làm gì ồn lên thế!

Quách Tương đưa tay xoa đầu hai con linh hồ, mỉm cười an ủi chúng.

Hồi 35

Ba Mũi Kim Châm

Dương Quá mời được Chu Bá Thông đến đoàn tụ với Anh Cô, làm cho Từ Ân yên tâm mà chết, lại có được cặp linh hồ, một phen vất vả, làm xong ba việc tốt, tất nhiên mười phần cao hứng, cùng Quách Tương và Thần điêu trở lại Vạn Thú sơn trang.

Huynh đệ họ Sử thấy Dương Quá mang về cả một cặp linh hồ, mừng không để đâu cho hết, liền chích huyết ở chân chúng, Sử Thúc Cương uống huyết rồi tự vận công trị thương.

Tối nay Vạn Thú sơn trang mở đại tiệc, mời Dương Quá ngồi ở vị trí cao nhất, bàn tiệc toàn các món thịt thú quí hiếm, như môi vượn, đùi sói, bàn tay gấu, bào thai hươu, toàn là các món lạ miệng người ngoài chưa từng thưởng thức, Thần điêu cũng được hưởng dụng.

Huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cũng không nhắc thêm về ân đức lớn lao của Dương Quá,

trong thâm tâm người nào cũng hiểu rõ mạng sống của mình là do chàng ban cho, từ rày bất kể chàng sai khiến điều gì, họ dù phải chết cũng không dám khước từ. Tại bàn tiệc mọi người cao đàm khoát luận, toàn những chuyện lạ thường trong giang hồ.

Quách Tương từ lúc gặp Dương Quá lúc nào nàng cũng vui vẻ, nhưng tối nay lại lẳng lặng, chỉ nghe mọi người trò chuyện. Dương Quá liếc nàng, thấy sắc diện nàng ủ dột, cho rằng mấy ngày liền tiểu cô nương bôn ba lao lực, không tránh khỏi mỏi mệt, nên cũng không để tâm, đâu biết rằng Quách Tương buồn rầu vì sắp phải xa chàng.

Uống được vài chén rượu, đột nhiên cánh rừng bên ngoài có tiếng vượn kêu to, rồi mấy chục con vượn khác cùng kêu ầm ĩ. Huynh đệ họ Sử hơi biến sắc, Sử Mạnh Tiệp nói:

- Dương đại ca và Tây Sơn chư huynh cứ an tọa, tiểu đệ ra ngoài một chút xem sao.

Nói rồi ra khỏi sảnh.

Mọi người đều biết có ngoại địch xông vào rừng; nhưng ở đây tụ tập nhiều hảo thủ thế này, kẻ địch mạnh mấy cũng chẳng đáng sợ.

Sát Thần Quỉ nói:

- Nếu là vương tử Hoắc Đô tới thì hay nhất, mọi người có dịp đấu với hắn, trả thù cho Sử tam ca...

Lời chưa dứt, đã nghe tiếng Sử Mạnh Tiệp quát ở bên ngoài:

- Vị nào đêm tối xông vào tệ trang, hãy mau dừng bước!

Một giọng nữ nhân nói:

- Trong nhà có một lão lùn to đầu hay chăng? Ta muốn hỏi xem lão đưa muội tử của ta đi đâu?

Quách Tương nghe tiếng tỷ tỷ tìm đến thì vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng, liếc sang, thấy ánh mắt Dương Quá lóe lên rất lạ, nàng đã định kêu lên hai tiếng "tỷ tỷ" lại thôi.

Chỉ nghe Sử Mạnh Tiệp giận dữ nói:

- Nữ nhân gì mà nói năng vô lễ, ta hỏi không trả lời, cứ làm loạn lên?

Lại nghe tiếng Quách Phù quát:

- Tránh ra!

Tiếp đến tiếng binh khí va nhau, rõ ràng là Quách Phù xông vào, Sử Mạnh Tiệp chặn lại, đôi bên đã động thủ. Dương Quá từ ngày chia tay với Quách Phù tại Tuyệt Tình cốc, đã mười mấy năm chưa gặp, giờ đây nghe tiếng nàng ta, trong lòng chàng trỗi dậy nhiều cảm xúc khác nhau, thấy tiếng binh khí va chạm xa dần, tức thị Sử Mạnh Tiệp đã kéo Quách Phù ra xa. Đại Đầu Quỉ nói:

- Thiếu phụ ấy tìm lão phu đó, để lão phu ra gặp.

Rồi chạy ra khỏi sảnh. Sử Quí Cường và Phàn Nhất Ông cũng chạy theo.

Quách Tương đứng dậy, nói:

- Đại ca ca, tỷ tỷ của muội đến tìm muội, muội đi đây.

Dương Quá kinh ngạc, nói:

- Người ấy... người ấy... là tỷ tỷ của cô nương ư ?

Quách Tương nói:

- Vâng, muội muốn gặp Thần điêu đại hiệp, vị đại thúc thúc kia dẫn muội đi gặp đại ca ca. Muội... rất thích...

Nàng chưa nói hết đã chạy đi.

Dương Quá thấy một giọt nước mắt của Quách Tương rơi xuống ly rượu, nghĩ: "Thì ra cô bé sơ sinh ngày nào, giờ đã lớn ngần ấy rồi. Tiểu cô nương đang đêm đi tìm ta, tất có việc hệ trọng, sao chưa nói gì đã bỏ đi? Xem chừng nàng ta có nhiều tâm sự, ta không thể bỏ mặc". Bèn phi thân ra ngoài, chạy đuổi theo.

Thấy lưng Quách Tương khuất vào rừng, chàng nhún vài lần, đã tới sau lưng nàng, nói:

- Tiểu muội tử, có chuyện gì khó, cứ nói cho ta hay, đừng ngại.

Quách Tương mỉm cười, nói:

- Không có gì, muội không có chuyện gì đâu.

Ánh trăng nhàn nhạt chiếu vào khuôn mặt tú mỹ trắng trẻo nhỏ nhắn của nàng, Dương Quá nhìn rõ còn ướt lệ, bèn dịu dàng nói:

- Thì ra tiểu muội tử là cô nương của Quách đại hiệp và Quách phu nhân, bị tỷ tỷ của tiểu muội bắt nạt phải không?

Chàng nghĩ Quách Tĩnh, Hoàng Dung lừng danh thiên hạ, uy chấn thời nay, nữ nhi của họ quyết không gặp việc gì khó, quá nửa chắc là Quách Phù ngang ngược bá đạo, bắt nạt tiểu muội muội.

Quách Tương cười, nói:

- Tỷ tỷ của muội có bắt nạt muội, muội cũng không sợ; có mắng muội, muội sẽ cãi lại, còn đánh muội thì tỷ tỷ chẳng dám.

Dương Quá nói:

- Thế cô nương lại gặp ta là vì chuyện gì, hãy nói ta nghe!

Quách Tương nói:

- Muội ở bến Phong Lăng nghe kể các sự tích hiệp nghĩa của đại ca ca, muội thán phục, chỉ muốn gặp đại ca ca, chứ không có ý gì khác. Trong bữa tiệc tối nay, muội nghĩ đến câu "Mọi bữa tiệc trong thiên hạ

đều đến lúc tàn", thì rất buồn; nào ngờ bữa tiệc chưa tàn, muội... muội đã phải đi rồi.

Nói tới đây, giọng nàng hơi nghẹn lại.

Dương Quá xúc động, nhớ lại ngày nàng mới chào đời, chàng đã ẵm nàng, sau đó mấy phen tranh giành nàng từ tay Kim Luân pháp vương và Lý Mạc Sầu, từng bắt con báo mẹ cho nàng bú sữa; đem nàng về tòa cổ mộ nuôi dưỡng ít ngày, không ngờ bây giờ gặp lại nàng đã trở thành một thiếu nữ xinh xắn thế này. Chàng nhớ lại chuyện cũ, không khỏi bồi hồi ngơ ngẩn.

Quách Tương nói:

- Đại ca ca, muội phải đi đây! Muội nhờ đại ca ca một việc.

Dương Quá nói:

- Cô nương nói đi.

Quách Tương hỏi:

- Khi nào phu nhân và đại ca ca sẽ gặp nhau?

Dương Quá đáp:

- Mùa đông năm nay.

Quách Tương nói:

- Sau khi đại ca ca gặp phu nhân, hãy sai người mang tin đến thành Tương Dương cho muội, để muội cũng được mừng cho đại ca ca.

Dương Quá rất cảm kích, nghĩ tiểu cô nương này và Quách Phù tuy cùng một mẹ sinh ra, nhưng tính nết khác hẳn nhau, chàng hỏi:

- Gia gia má má của cô nương có khỏe không?

Quách Tương nói:

- Gia gia má má của muội vẫn khỏe.

Nàng chợt nghĩ ra điều gì đó, nói:

- Đại ca ca, sau khi gặp phu nhân, hai người đến làm khách nhà muội ở thành Tương Dương được chăng? Gia gia má má của muội và phu phụ đại ca ca đều là hào kiệt, tất sẽ rất hợp nhau, tiếc rằng gặp nhau quá muộn.

Dương Quá nói:

- Đến lúc ấy hãy hay! Tiểu muội tử, chuyện tiểu muội và ta gặp nhau, tốt nhất đừng nói với tỷ tỷ của tiểu muội... Và cũng đừng nói với gia gia má má của tiểu muội.

Quách Tương lấy làm lạ, hỏi:

- Tại sao vậy?

Chợt nhớ ở bến Phong Lăng, khi mọi người nhắc đến Thần điêu hiệp, tỷ tỷ tỏ vẻ không ưa chàng, xem chừng giữa hai người có hiềm khích gì chăng, bèn nói:

- Muội không nói thì được.

Dương Quá cứ đăm đăm nhìn Quách Tương, trong óc hiện lên hình ảnh khuôn mặt bé nhỏ của hài nhi mà chàng ẵm mười lăm năm trước. Quách Tương bị chàng nhìn như thế thì hơi xấu hổ, cúi đầu xuống.

Dương Quá cảm thấy muốn được bảo hộ và chiếu cố nàng, giống như với hài nhi sơ sinh mười lăm năm về trước vậy. Chàng nói:

- Tiểu muội tử, phụ mẫu của tiểu muội tử là bậc đại hiệp thời nay, người người đều kính nể, tiểu muội tử

có việc gì thì cũng không cần nhờ ta đâu. Nhưng thế sự đa biến, họa phúc khôn lường. Nếu tiểu muội tử có điều gì không muốn nói với phụ mẫu, cần có trợ thủ, thì cứ cho người mang tin đến, ta sẽ làm đúng như ý tiểu muội tử.

Quách Tương cười nói:

- Đại ca ca đối với muội tốt quá. Tỷ tỷ thường tự xưng với mọi người rằng mình là nữ nhi của Quách đại hiệp và Quách phu nhân; lắm lúc muội nghe mà thấy xấu hổ thay. Phụ mẫu danh vọng tuy lớn, nhưng cũng không nên suốt ngày cứ xưng xưng như vậy. Bây giờ khi muội nói Thần điêu đại hiệp là đại ca ca của muội, thì tỷ tỷ không học theo được rồi.

Dương Quá mỉm cười, nói:

- Lệnh tỷ chẳng coi trọng ta đâu.

Chàng đếm đầu ngón tay, nói:

- Năm nay tiểu muội tử mười sáu tuổi, ồ, đến tháng Chín, tháng Mười... ngày hai mươi hai, hai mươi ba, hai mươi bốn tháng Mười... Sinh nhật của tiểu muội tử là ngày hai mươi bốn tháng Mười phải không?

Quách Tương quá lạ, kêu to:

- Ôi đúng thế, sao đại ca ca biết?

Dương Quá mỉm cười không đáp, lại nói:

- Tiểu muội tử sinh tại thành Tương Dương, nên đơn danh có một chữ Tương chứ gì?

Quách Tương nói:

- Sao đại ca ca cái gì cũng biết, thế mà cứ làm như không quen muội? Muội mới chào đời được một ngày, thì đại ca ca đã ẵm muội phải không?

Dương Quá ngẩn ngơ, không đáp, ngẩng đầu nói:

- Mười sáu năm, ngày hai mươi bốn tháng Mười, trong thành Tương Dương đại chiến với Kim Luân pháp vương, Long nhi ẵm hài nhi này...

Quách Tương không hiểu chàng đang nói gì, nghe trong rừng văng vẳng tiếng binh khí va nhau, nàng hơi lo, sợ Sử Mạnh Tiệp đả thương tỷ tỷ, nói:

- Đại ca ca, muội phải đi thật rồi.

Dương Quá lẩm bẩm:

- Ngày hai mươi bốn tháng Mười, ngày hai mươi bốn tháng Mười, nhanh quá, sắp mười sáu năm tròn.

Đột nhiên giật mình, nói:

- À, tiểu muội tử đi về... à, ngày hai mươi bốn tháng Mười năm nay, tiểu muội tử sẽ thắp nhang cầu khấn ba điều.

Chàng nhớ nàng từng bảo khi thắp nhang, nàng sẽ cầu trời phù hộ cho chàng và Tiểu Long Nữ mau được đoàn tụ.

Quách Tương nói:

- Đại ca ca, tương lai nếu muội cầu xin đại ca ca ba điều, thì đại ca ca có đáp ứng hay không?

Dương Quá quả quyết nói:

- Nếu vừa sức ta, nhất định ta sẽ đáp ứng.

Chàng lấy trong bọc ra một chiếc hộp nhỏ, mở nắp, nhặt ba cái kim châm mà Tiểu Long Nữ vẫn dùng làm ám khí, đưa cho Quách Tương, nói:

- Ta thấy cái kim này, coi như thấy mặt tiểu muội tử. Tiểu muội tử nếu không thể đi gặp ta, cứ việc nhờ

người mang kim châm truyền lệnh, ta sẽ làm cho tiểu muội.

Quách Tương nói:

- Đa tạ đại ca ca.

Nàng nhận ba cái kim, nói:

- Muội xin nói ước muốn thứ nhất.

Rồi nàng đưa một cái kim châm cho Dương Quá, nói:

- Muội muốn đại ca ca gỡ cái mặt nạ ra, để muội được ngắm diện mạo thật của đại ca ca.

Dương Quá cười, nói:

- Việc ấy quá dễ dàng, ta chỉ vì không muốn gặp nhiều người quen cũ, nên mới mang mặt nạ. Tiểu muội tử tùy tiện sử dụng cái kim châm như vậy, chẳng tiếc hay sao?

Chàng nghĩ: "Ta đã cam kết, sẽ không hối hận, cô nương cứ giữ lại cái kim châm, bao giờ cần ta làm việc gì khó bằng trời, ta cũng sẽ làm cho cô nương. Ai lại bảo ta làm một việc không đáng như vậy?" Quách Tương nói:

- Ngay diện mạo thật của đại ca ca cũng không được nhìn thấy, thì làm sao có thể bảo là quen biết đại ca ca? Cho nên việc này không nhỏ đâu.

Dương Quá nói:

- Được!

Chàng đưa tay gỡ cái mặt nạ ra. Quách Tương lập tức nhìn thấy một khuôn mặt tuấn tú, nhưng xanh xao, tái nhợt, trông rất tiều tụy. Dương Quá thấy nàng cứ ngẩn ngơ nhìn chàng, thần sắc rất lạ, thì mỉm cười, hỏi:

- Sao nào?

Quách Tương hơi đỏ mặt, nói nhỏ:

- Dạ không sao.

Trong bụng thầm nghĩ: "Không ngờ Thần điêu hiệp lại tuấn tú đến thế".

Nàng định thần rồi, lại đưa cái kim châm thứ hai cho Dương Quá, nói:

- Muội sẽ nói ước muốn thứ hai.

Dương Quá cười, nói:

- Tiểu muội tử để vài năm sau hãy nói cũng chưa muộn. Kẻo lại nói ước muốn quá trẻ con.

Chàng không giơ tay nhận cái kim châm. Quách Tương cứ đưa cái kim châm vào tay chàng, nói:

- Đại ca ca, ước muốn thứ hai của muội là vào ngày sinh nhật hai mươi bốn tháng Mười năm nay, đại ca ca hãy đến thành Tương Dương thăm muội!

Điều này tuy có tốn sức hơn ước muốn thứ nhất một chút, song vẫn đầy tính trẻ con. Dương Quá cười, nói:

- Ta đáp ứng. Việc đó chẳng khó, có điều là ta sẽ chỉ gặp một mình cô nương, chứ không gặp gia gia má má của cô nương đâu.

Quách Tương cười, nói:

- Việc đó tùy đại ca ca.

Nàng cầm cái kim thứ ba trong bàn tay nhỏ nhắn, trông nó lóng lánh dưới ánh trăng, nói:

- Ước muốn thứ ba của muội...

Dương Quá mỉm cười, lắc đầu nghĩ: "Dương Quá ta đâu dễ hứa hẹn với người? Tiểu cô nương không cân

nhắc nặng nhẹ, đem lời hứa của ta ra làm trò đùa ư?" Chỉ thấy nàng đột nhiên đỏ mặt, cười nói:

- Ước muốn thứ ba của muội, hiện thời muội chưa nghĩ ra, mai sau sẽ nói với đại ca ca.

Đoạn nàng quay người chạy vào rừng, gọi:

- Tỷ tỷ, tỷ tỷ!

Quách Tương chạy về phía có tiếng binh khí va chạm, thấy Quách Phù đang giao đấu rất hăng với Sử Mạnh Tiệp, Đại Đầu Quỉ hai người; còn Phàn Nhất Ông và Sử Quí Cường thì đứng ngoài quan chiến. Quách Tương gọi:

- Tỷ tỷ, muội đến đây, mấy vị này đều là hảo bằng hữu.

Võ công của Quách Phù nhờ sự chỉ dạy của phụ mẫu, ngày ngày lại cùng luyện tập với Gia Luật Tề là một cao thủ đương đại, so với mười mấy năm trước đã có tiến cảnh rất lớn, chỉ tại nàng nôn nóng tự mãn, không chịu khổ công đi sâu tìm tòi, nên tuy phụ mẫu và trượng phu là danh gia võ học, nàng trước sau vẫn chỉ là cao thủ hạng hai hạng ba, lúc này bị Sử Mạnh Tiệp và Đại Đầu Quỉ giáp kích, dần dần chống đỡ

không nổi, đang luống cuống, bỗng nghe tiếng gọi của muội tử, bèn kêu to:

- Muội muội mau tới đây!

Sử Mạnh Tiệp nghe Quách Tương gọi Dương Quá là "đại ca", sao lúc này Quách Phù lại gọi Quách Tương là "muội muội", không khỏi giật mình, nghĩ: "Không lẽ thiếu phụ này là phu nhân hay muội muội của Thần điêu hiệp", vội thu chiêu về, nhảy lùi lại.

Quách Phù biết rõ đối phương nhường nhịn, song nàng đang tức giận, trường kiếm cứ đâm tới, Sử Mạnh Tiệp bị trúng kiếm vào ngực. Đại Đầu Quỉ giật mình, kêu lên:

- Ơ hay, sao lại...

Quách Phù vòng kiếm, hàn quang loáng lên, lại đâm một kiếm trúng vai Đại Đầu Quỉ, nàng đắc ý, quát:

- Cho các người thấy sự lợi hại của cô nãi nãi!

Quách Tương gọi giật lại:

- Tỷ tỷ, muội đã bảo mấy vị này đều là bằng hữu.

Quách Phù tức giận quát:

- Mau về cùng ta! Ai biết muội quen với loại bằng hữu chó má này?

Sử Mạnh Tiệp ngực bị trúng kiếm khá nặng, người lảo đảo mấy cái rồi ngã xuống. Quách Tương vọt tới, khom người đỡ Sử Mạnh Tiệp lên, hỏi:

- Sử ngũ thúc, Sử ngũ thúc, thương thế ra sao?

Sử Mạnh Tiệp máu trào ra miệng vết thương, loang đỏ cả ngực áo. Quách Tương vội xé vạt áo băng lại cho y.

Quách Phù cầm kiếm đứng một bên, luôn miệng thúc giục:

- Đi thôi, đi thôi! Về nhà ta sẽ mách gia gia má má đánh cho muội một trận nên thân mới xong!

Quách Tương tức giận nói:

- Tỷ tỷ làm loạn, xuất thủ đả thương người khác, muội cũng sẽ mách gia gia má má!

Sử Mạnh Tiệp thấy khuôn mặt nhỏ của nàng đỏ bừng, nước mắt lưng tròng, thì gượng cười, nói:

- Cô nương đừng lo, ta bị thương không đến nỗi chết đâu!

Sử Quí Cường nhất thời chưa biết nên xông tới liều mạng với Quách Phù, hay là tới cứu thương cho ngũ đệ.

Quách Phù đột nhiên kêu "ối" một tiếng kinh hoảng, thấy hai con mãnh hổ đang lừ lừ tiến lại, nàng quay người định chạy, thì bên trái có hai con sư tử đực bên phải có bốn con báo gầm gừ chờ sẵn.

Nguyên lúc ấy Sử Trọng Mãnh đã chỉ huy bầy thú vây Quách Phù vào giữa. Quách Phù mặt cắt không còn hạt máu, muốn khuỵu xuống. Bỗng nghe có tiếng nói:

- Ngũ đệ, thương thế của đệ ra sao?

Sử Mạnh Tiệp đáp:

- Chưa đến nỗi nào!

Người kia nói:

- Thần điêu hiệp truyền lệnh, cho hai cô nương kia rút đi!

Sử Trọng Mãnh hô vài tiếng, lũ thú quay mình, lẩn vào trong lớp cỏ cao.

Quách Tương nói:

- Sử ngũ thúc, điệt nhi thay tỷ tỷ xin lỗi ngũ thúc.

Sử Mạnh Tiệp nén đau, cười gượng, nói:

- Nể mặt Thần điêu hiệp, lệnh tỷ có giết ta, ta cũng cam chịu.

Quách Tương vội nói:

- Thương thế của ngũ thúc... có đúng là không nặng chứ ?

Quách Phù kéo tay muội tử, xẵng giọng:

- Muội còn chưa chịu về hả?

Rồi dùng lực kéo chạy ra khỏi rừng.

Huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ ẩn một bên, thấy tỷ muội hai người đã đi khỏi, mới chạy tới xem vết thương của Sử Mạnh Tiệp và Đại Đầu Quỉ. Mỗi người một lời, đều chê cười Quách Phù, chỉ không biết nàng ta rốt cuộc có quan hệ thế nào với Dương Quá, nên không dám nói năng vô lễ. Sử Quí Cường bực tức nói:

- Tiểu cô nương ngoan thế, trong khi tỷ tỷ thì ngang ngược vô lối. Ngũ đệ rõ ràng đã nhường nhịn, thị còn

hạ độc thủ, nhát kiếm ấy đâm sâu thêm hai tấc thử hỏi ngũ đệ sống nổi được chăng?

Đại Đầu Quỉ nói:

- Chúng ta phải đi hỏi Thần điêu hiệp, xem nữ tử ấy rốt cuộc là kẻ nào. Ở bến Phong Lăng, thị luôn miệng chê Thần điêu hiệp, tại hạ nghĩ Thần điêu hiệp cũng không bênh thị đâu.

Từ sau gốc đại thụ, có một người thong thả bước ra, nói:

- May sao thương thế của Sử ngũ ca không quá nặng. Nữ tử đó hành sự quen lỗ mãng, cánh tay phải của đệ chính là bị nàng ta chặt đó.

Người nói chính là Dương Quá.

Mọi người nghe đều kinh ngạc, ngây ra không nói nên lời, ai cũng đầy nghi vấn, song không ai dám hỏi.

Khi Quách Phù kèm Quách Tương về đến bến Phong Lăng, thì mặt sông Hoàng Hà đã tan băng, tỷ đệ ba người qua sông, về thẳng thành Tương Dương. Suốt dọc đường Quách Phù cứ luôn miệng trách mắng Quách Tương, bảo nàng lẽ ra không nên đi theo kẻ lạ

mặt gây phiền phức rắc rối. Quách Tương giả câm giả điếc, không thèm lý đến, ngay cả chuyện gặp được Dương Quá, nàng cũng không hề nói ra.

Về đến thành Tương Dương, Quách Phù gặp cha mẹ, dâng thư của Trường Xuân chân nhân Khưu Xứ Cơ, nói Khưu chân nhân tuổi cao có bệnh, nằm liệt giường, nhưng giáo chủ Lý Chí Thường sẽ dẫn hảo thủ phái Toàn Chân đến dự đại hội. Bẩm xong việc chính, câu đầu tiên nàng nói:

- Cha, mẹ, muội muội dọc đường không chịu vâng lời, gây bao nhiêu rắc rối.

Quách Tĩnh kinh ngạc, vội hỏi đầu đuôi. Quách Phù liền kể lại việc ở bến Phong Lăng, Quách Tương đi theo một hào khách giang hồ lạ mặt, hai ngày đêm không trở về, vừa kể vừa thêm mắm thêm muối.

Quách Tĩnh những ngày này đang bận lo quân vụ, ưu tâm quốc sự, nghe đại nữ nhi nói vậy thì bực mình hỏi:

- Tương nhi, có đúng như tỷ tỷ nói hay không?

Quách Tương cười hì hì nói:

- Tỷ tỷ lo sợ vớ vẩn, hài nhi cùng một vị bằng hữu đi xem nhiệt náo, đâu có gì sai trái.

Quách Tĩnh cau mày hỏi:

- Bằng hữu nào vậy, tên là gì?

Quách Tương lè lưỡi nói:

- Ôi, hài nhi quên hỏi tên, chỉ biết người ấy có ngoại hiệu Đại Đầu Quỉ.

Quách Phù nói:

- Hình như là một nhân vật trong Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ.

Quách Tĩnh cũng có nghe danh "Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ", nghe đâu họ không làm điều ác, song cũng chẳng phải là chính nhân quân tử, tiểu nữ nhi cuối cùng lại dính vào đám người ấy, thì thật đáng buồn. Nhưng vốn trầm tĩnh, Quách Tĩnh chỉ hừ một tiếng, không hỏi thêm. Hoàng Dung thì trách cứ Quách Tương một hồi.

Tối hôm ấy phu phụ Quách Tĩnh mở tiệc trong nhà tẩy trần cho Quách Phù, Quách Phá Lỗ, không nhắc

đến Quách Tương. Gia Luật Tề lên tiếng can nhạc phụ nhạc mẫu. Quách Tĩnh nói:

- Nữ hài nhi mà quản không nghiêm, mai sau sẽ hại cho chính nó. Tương nhi từ bé đã cổ cổ quái quái, khiến mọi người không biết đằng nào mà lần. Ngươi là tỷ phu, cũng nên thay ta quản giáo nó mới được.

Gia Luật Tề vâng dạ, không dám nói thêm.

Phu phụ Quách Tĩnh trước kia quá nuông chiều Quách Phù, dẫn đến nhiều hậu quả xấu, nên đối với Quách Tương và Quách Phá Lỗ dùng cách ngược lại, từ nhỏ đã quản thúc chặt chẽ. Quách Phá Lỗ trầm tĩnh trang trọng, phong thái giống cha, coi như yên tâm. Quách Tương thì ngoài miệng vâng dạ, nhưng trong bụng một trăm hai chục cái không ưng. Tối nay a hoàn nói rằng lão gia thái thái sai bày tiệc, cố ý không cho mời nhị tiểu thư. Quách Tương giận dỗi, đã thế nhịn luôn hai ngày, đến sáng hôm thứ ba, Hoàng Dung đau lòng quá, giấu Quách Tĩnh, tự xuống nhà bếp làm vài món ngon, mang lên dỗ dành tiểu nữ nhi.

Tài nấu nướng của Hoàng Dung thiên hạ vô song, đã lâu không dùng, hôm nay hiển lộ thân thủ, Quách

Tương tất nhiên mặt mày tươi như hoa. Nhưng như thế là bao nhiêu tâm huyết của hai vợ chồng trong việc quản giáo tiểu nhi nữ đều trôi ra sông ra biển hết cả.

Bấy giờ đại quân Mông Cổ đã chiếm được nước Đại Lý, kéo quân lên phía bắc, một lộ binh mã khác tiến từ bắc xuống nam, hai đạo quân dự định hội sư ở Tương Phàn, phen này quyết diệt Đại Tống. Cuộc tiến quân này được trù liệu mấy năm, cánh quân từ nam lên bắc do hoàng đệ Hốt Tất Liệt thống lĩnh, cánh quân từ bắc xuống nam do hoàng đế Mông Ca thân chinh ngự giá, tinh binh mãnh tướng đều ra trận, thanh thế cực lớn, thật là chưa từng có. Hiện thời mùa thu khô ráo, cỏ cao ngựa béo, lợi cho quân thiết kỵ Mông Cổ.

Đại quân Mông Cổ chưa tới gần, trong thành Tương Dương đã biết. Nhưng triều đình Đại Tống ở Lâm An do tên gian thần Đinh Đại Toàn nắm giữ, chúa hôn thần gian, không hề chuẩn bị đối phó gì hết. Văn thư cáo cấp của thành Tương Dương tuy bay về tới tấp, nhưng quân thần trong triều đình nói với nhau:

- Bọn Thát tử Mông Cổ đánh thành Tương Dương mười mấy năm không hạ được, lần này ắt cũng cụp cánh rút về, thành Tương Dương là khắc tinh của bọn Thát tử. Chuyện đó thành lệ, còn cách gì khác? Ta cứ việc ăn no ngủ kỹ, hà tất chuốc lấy lo phiền?

Khi đại quân Mông Cổ tiến đánh Đại Lý, Quách Tĩnh biết phen này cục diện sẽ khẩn cấp, liền gửi thiếp mời anh hùng thiên hạ tề tựu ở thành Tương Dương để bàn đại kế chống địch xâm lăng. Đại quân Mông Cổ hành binh thần tốc, không lâu sau đã chiếm được Đại Lý, lúc này vua nước Đại Lý là Đoàn Hưng Trí, là tằng tôn của Nhất Đăng đại sư, hiệu xưng "Định Thiên hiền vương", tuổi còn quá nhỏ, lên ngôi chưa đầy hai năm đã mất nước, được bọn Võ Tam Thông, Chu Tử Liễu, Điểm Thương Ngư Ẩn cứu ra.

Khi các lộ anh hùng tề tựu ở thành Tương Dương, đại quân Mông Cổ đã đến gần. Anh hùng đại yến sẽ bắt đầu vào ngày rằm tháng Mười, dự kiến họp liền mười ngày; hôm nay đã là ngày mười ba, cách hôm khai mạc hai ngày; các lộ hảo hán đông tây nam bắc như trăm sông đổ ra biển, lũ lượt dồn về thành Tương Dương. Vợ chồng Quách Tĩnh, Hoàng Dung toàn thần

bố trí quân vụ, giao việc đón tiếp tân khách cho Lỗ Hữu Cước và Gia Luật Tề xử lý; có vợ chồng Võ Đôn Nhu, Gia Luật Yến, và vợ chồng Võ Tu Văn, Hoàn Nhan Bình trợ giúp.

Ngày hôm nay tới đây có Chu Tử Liễu, có Điểm Thương Ngư Ẩn, có Võ Tam Thông, có giáo chủ phái Toàn Chân Lý Chí Thường suất lĩnh mười sáu sư huynh đệ, có các vị trưởng lão Cái Bang cùng một số chư bang thủ bảy túi, tám túi; có vợ chồng Lục Quán Anh, Trình Dao Ca... Nhất thời trong thành Tương Dương cao thủ, quần hiền tụ hội rất đông. Nhiều tiền bối anh hiệp bình thời ít khi lộ diện chốn giang hồ, lần này biết anh hùng đại yến ở thành Tương Dương liên quan đến vận khí thiên hạ, thật chẳng tầm thường, lại ngưỡng mộ vợ chồng Quách Tĩnh nhân nghĩa, phàm nhận được thiếp mời, đều tới phó hội. So với anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng, lần này rầm rộ hơn.

Tối ngày mười ba tháng Mười, vợ chồng Quách Tĩnh bày tiệc nhỏ tại Quách phủ, mời Chu Tử Liễu, Võ Tam Thông... mươi vị tri giao. Rượu qua tam tuần, mà bang chủ Cái Bang Lỗ Hữu Cước vẫn chưa đến, mọi

người biết Lỗ Hữu Cước bận bịu bang vụ, không thể phân thân, nên cũng không để tâm. Mọi người vui vẻ uống rượu, bàn luận chuyện lạ trong võ lâm mười mấy năm qua. Vợ chồng Gia Luật Tề, Quách Phù cùng với một nhóm tiểu bằng hữu như huynh đệ họ Võ thì ngồi riêng một bàn, cũng đang đánh đố nhau để uống rượu cho vui, cũng đang huyên náo.

Đúng lúc ấy, đột nhiên có một đệ tử tám túi của Cái Bang hớt hải tới, ghé tai nói nhỏ vài câu với Hoàng Dung. Hoàng Dung tái mặt, đứng ngay dậy, run giọng nói:

- Có chuyện đó ư?

Mọi người cả kinh, cùng ngoảnh nhìn Hoàng Dung.

Hoàng Dung nói:

- Ở đây hoàn toàn không có người ngoài, ngươi cứ kể lại mọi chuyện thế nào?

Mọi người thấy Hoàng Dung nói mà mặt rưng rưng lệ, đoán đã xảy ra chuyện bất hạnh, nghe gã đệ tử tám túi kia nói:

- Chiều nay, Lỗ bang chủ dẫn hai đệ tử bảy túi đi tuần ở phía nam thành, ai ngờ qua giờ Thân vẫn chưa thấy trở về. Chúng đệ tử không yên tâm, chia nhau đi thám thính, cuối cùng trong miếu Dương Thái Phó thấy di thể của lỗ bang chủ.

Khi y nói đến hai chữ "di thể", ai nấy cùng kêu "Ôi". Giọng người kể cũng nghẹn lại. Nên biết Lỗ Hữu Cước võ công tuy không cao lắm, nhưng giàu nhân ái, tín nghĩa, được bang chúng tin yêu. Đệ tử tám túi kể tiếp:

- Hai đệ tử bảy túi cũng nằm bên cạnh bang chủ, một người đã chết, người kia trọng thương, nhưng còn thở thoi thóp. Y nói ba người chạm trán với vương tử Mông Cổ Hoắc Đô ở bên ngoài miếu, Lỗ bang chủ bị hắn ám toán trước, hai đệ tử liều mình đấu với hắn, đều bị đả thương bởi chưởng của hắn.

Quách Tnh giận tái mặt, chỉ nói:

- Hoắc Đô, hừ, Hoắc Đô!

Nghĩ thầm, nếu sớm biết thế này, thì năm xưa ở cung Trùng Dương mình đã chẳng nên thủ hạ lưu tình.

Hoàng Dung nói:

- Hoắc Đô hắn có nhắn lại gì không?

Gã đệ tử kia đáp:

- Đệ tử không dám nói.

Hoàng Dung nói:

- Có gì mà không dám nhắc lại. Hắn bảo rằng Quách Tĩnh, Hoàng Dung hãy mau mau đầu hàng Mông Cổ, nếu không, số phận sẽ y như Lỗ Hữu Cước, phải vậy không?

Gã đệ tử đáp:

- Bang chủ minh kiến. Tên ác tặc Hoắc Đô chính là đã nhắn lại như thế.

Tập tục trong Cái Bang, tuy Hoàng Dung đã từ nhiệm bang chủ từ sớm, song bang chúng bất kể trước mặt hay sau lưng đều gọi Hoàng Dung là bang chủ.

Hoàng Dung cau mày, nói:

- Cây Đả cẩu bổng của Lỗ bang chủ chắc đã bị Hoắc Đô cướp đi mất chứ gì?

Gã đường đáp:

- Đúng vậy.

Mọi người liền rời bàn tiệc, đi xem di thể của Lỗ Hữu Cước, thấy trên lưng có cắm một cái nan quạt bằng thép, xương sườn trước ngực bị gãy, rõ ràng Hoắc Đô đã dùng ám khí đánh lén đắc thủ trước, rồi mới dùng chưởng lực đánh chết Lỗ Hữu Cước. Mọi người thấy vậy đều bi phẫn.

Hiện thời trong thành Tương Dương đệ tử Cái Bang đông hàng ngàn người, cái tin Lỗ Hữu Cước bị kẻ gian hãm hại lan đi, nơi nào trong thành cũng có tiếng khóc thương.

Quách Tương bình thời giao hảo rất thân thiết với Lỗ Hữu Cước, thường rủ Lỗ Hữu Cước ra chỗ vắng ngoài thành, một già một trẻ uống rượu với nhau, Quách Tương nài nỉ Lỗ Hữu Cước kể các chuyện lạ chốn giang hồ, có khi hết cả nửa ngày, hai người cùng thích thú. Miếu Dương Thái Phó cách thành Tương Dương không xa, cũng là nơi Quách Tương và Lỗ Hữu Cước thường tới chơi. Hôm nay nàng nghe tin người bạn già bị giết hại ở miếu Dương Thái Phó thì đau lòng, lấy một hồ lô rượu, một giỏ thức ăn, giống như mọi khi, đi tới miếu.

Lúc này đã gần nửa đêm, Quách Tương đặt chén đũa, rót rượu đầy chén, nói:

- Lỗ lão bá, nửa tháng trước, điệt nhi còn cùng lão bá ngồi uống rượu chuyện trò ở đây, ai ngờ anh hùng gặp thảm họa, vong hồn lão bá có linh thiêng, xin hãy về đây hưởng chén rượu nhạt này.

Nói đoạn nàng dốc chén rượu xuống đất, còn chén của mình thì nàng uống cạn; nghĩ người bạn vong niên thế là mất hẳn, không khỏi bi thương, nước mắt chảy dài trên má, lại nói:

- Lỗ lão bá, điệt nhi cạn thêm chén này với lão bá

Nàng rót rượu và lại uống cạn.

Tửu lượng của Quách Tương thực ra không đáng kể, có điều tính nết khoáng đạt, thích kết giao với hào sĩ giang hồ, nên bắt chước họ khề khà đại ngôn, bây giờ sau hai chén rượu, mặt đã đỏ bừng, chếnh choáng. Trong bóng tối bỗng thấy ngoài cổng miếu hình như có người vụt hiện, Quách Tương nghĩ rằng linh hồn Lỗ Hữu Cước về thật, bèn gọi:

- Là Lỗ lão bá đấy phải không? Lão bá có linh thiêng, hãy vào đây một lát.

Nàng tuy sợ, trống ngực đập dồn, nhưng cũng muốn nhìn thấy linh hồn Lỗ Hữu Cước. Chỉ nghe một giọng nữ tử nói:

- Bán dạ tam canh, muội làm trò quỉ gì ở đây thế? Mẹ bảo muội phải về nhà ngay.

Một người từ ngoài cổng miếu chạy vào, chính là Quách Phù.

Quách Tương tỏ vẻ thất vọng, nói:

- Muội đang mời linh hồn Lỗ lão bá về gặp, tỷ tỷ xông vào, linh hồn làm sao còn dám đến? Tỷ tỷ cứ về trước đi, muội nhất định sẽ về sau.

Quách Phù nói:

- - Muội lại hồ thuyết bát đạo rồi, cái đầu bé nhỏ của muội chứa toàn những ý nghĩ rồ dại. Linh hồn Lỗ Hữu Cước tại sao phải đến đây gặp muội?

Quách Tương nói:

- Bình nhật Lỗ lão bá rất thân với muội, huống hồ muội còn đáp ứng sẽ nói cho Lỗ lão bá nghe một bầu tâm sự của muội trước ngày sinh nhật của muội, lẽ nào Lỗ lão bá không đến?

Nói đến đây, bất giác cảm thấy đau lòng.

Quách Phù nói:

- Mẹ không thấy bóng muội, liền đoán ngay là muội tới đây. Con khỉ nhỏ là muội thoát sao nổi bàn tay của mẫu thân? Mẫu thân mắng muội là kẻ ngày càng to gan, không chừng Hoắc Đô còn lẩn quất đâu đây, muội đêm hôm khuya khoắt một mình đến chốn này, chẳng nguy hiểm quá sao?

Quách Tương thở dài, nói:

- Muội nhớ Lỗ lão bá, nên cũng quên cả nguy hiểm. Tỷ tỷ hãy ngồi xuống chờ một chút, không chừng linh hồn Lỗ lão bá sẽ đến gặp muội thật đó. Có điều là tỷ tỷ đừng lên tiếng, để hồn khỏi sợ.

Quách Phù bình thời không coi trọng Lỗ Hữu Cước, cho rằng sở dĩ Lỗ Hữu Cước làm bang chủ Cái Bang hoàn toàn là nhờ mẫu thân nàng nâng đỡ, linh hồn Lỗ Hữu Cước có đến thật thì cũng không đáng sợ.

Nàng lại biết tính khí của muội muội, nó đã muốn ở đây chờ, trừ phi đích thân cha mẹ đến gọi, chứ nàng thì không cách gì khuyên nó về được. Bèn ngồi xuống, thở dài, nói:

- Nhị muội, muội càng lớn, càng không hiểu gì cả. Năm nay muội mười sáu tuổi rồi, hai năm nữa là về nhà chồng, chẳng lẽ về nhà chồng vẫn cứ điên điên khùng khùng thế này hay sao?

Quách Tương nói:

- Có gì khác kia chứ. Tỷ tỷ thành thân với tỷ phu, vẫn cứ tự do tự tại như thời khuê nữ đó thôi?

Quách Phù nói:

- Ồ, làm sao muội có thể lấy người ngoài so sánh với tỷ phu của muội được? Chàng là hào kiệt thời nay, thuộc vào hàng đệ nhất cao nhân, nên không hề câu thúc ta. Chàng văn tài võ lược, những người cùng trang lứa, đâu có ai sánh nổi chàng? Trượng phu tương lai của muội hãy được bằng nửa chàng, thì cha mẹ đủ tâm mãn ý túc rồi.

Quách Tương nghe tỷ tỷ nói ngạo mạn, thì bĩu môi, nói:

- Tỷ phu dĩ nhiên tài giỏi, nhưng muội không tin trên thế gian không có ai sánh kịp.

Quách Phù nói:

- Muội không tin, để rồi xem!

Giọng nói vẫn ngạo mạn. Quách Tương nói:

- Muội biết có một người hơn tỷ phu gấp mười lần.

Quách Phù tức giận, nói:

- Là ai? Muội thử nói ta coi.

Quách Tương nói:

- Tại sao muội phải nói kia chứ. Muội tự biết trong lòng là được rồi.

Quách Phù cười khẩy, nói:

- Là Chu tam đệ phải không? Hay là Vương Kiếm Dân?

Quách Phù kể tên vài gã thiếu niên anh hiệp.

Quách Tương liên tiếp lắc đầu, nói:

- Bọn họ đến tỷ phu còn chưa bằng, làm sao có thể hơn tỷ phu gấp mười lần.

Quách Phù nói:

- Trừ phi muội bảo đó là mấy vị tiền bối anh hùng như ông ngoại, cha mẹ, Chu đại thúc.

Quách Tương nói:

- Không, người muội nói tuổi còn ít hơn tỷ phu, diện mạo cũng anh tuấn hơn tỷ phu, võ công thì cao hơn nhiều lần, một trời một vực, tỷ phu không thể sánh nổi.

Nghe nàng nói, Quách Phù cứ xì xì liên tiếp. Quách Tương mặc kệ, nói tiếp:

- Tỷ tỷ tin hay không là tùy. Người đó phẩm hạnh cực tốt, người khác gặp nạn, bất kể quen biết hay không, chàng cũng tận lực cứu giúp.

Nói rồi nàng hơi ngửa mặt lên, nhìn đăm đăm ra xa.

Quách Phù tức giận, nói:

- Muội toàn là nghĩ những thứ vớ vẩn trong đầu thôi. Lỗ Hữu Cước chết, Cái Bang khuyết chức bang chủ. Mẫu thân vừa bảo nhân dịp anh hùng đại yến, quần hào tụ hội, mọi người tỷ võ quyết thắng, cử một vị võ công cao nhất đảm nhiệm chức bang chủ, tránh cho hai phái áo sạch áo dơ tranh chấp nhau. Anh chàng mà muội nói lợi hại như thế, thì bảo y đến đấu võ với tỷ phu của muội, xem ai đoạt được chức bang chủ nào.

Quách Tương phì cười, nói:

- Chàng chẳng thiết làm bang chủ Cái Bang đâu.

Quách Phù tức giận, nói:

- Tại sao muội dám coi thường chức bang chủ? Trước kia Hồng lão công công từng làm, mẫu thân cũng từng làm, không lẽ muội dám coi thường cả Hồng lão công công lẫn mẫu thân ư ?

Quách Tương nói:

- Muội nói coi thường hồi nào? Tỷ tỷ biết muội chơi thân nhất với Lỗ lão bá mà.

Quách Phù nói:

- Thôi được! Muội hãy gọi vị đại anh hùng của muội đến đấu võ một trận với tỷ phu của muội. Hiện thời hảo hán đương thế đều tề tựu ở thành Tương Dương, ai là anh hùng, ai là gấu chó, chỉ cần đấu một trận là lộ rõ tức thì.

Quách Tương nói:

- Đại tỷ, đại tỷ nói hớ lắm, muội không bao giờ muốn tỷ phu là gấu chó cả. Nếu tỷ phu là gấu chó, hóa ra

đại tỷ cũng là đồ súc sinh mất hay sao? Tỷ và muội cùng một mẹ sinh ra, muội cũng chẳng vẻ vang gì.

Quách Phù nghe giận không được mà cười cũng chẳng xong, đứng dậy nói:

- Ta không rỗi hơi đấu khẩu với muội. Nếu muội không chịu về, đừng có lôi thêm ta ở lại đây để ta bị mắng lây.

Quách Tương miệng lưỡi sắc sảo, rất thích đấu khẩu với tỷ tỷ, nói:

- Úi chao, đại tỷ là cô nãi nãi đã xuất giá, được cha mẹ cưng chiều nhất đời. Đại tỷ lại sắp thành phu nhân bang chủ, ai dám mắng đại tỷ kia chứ.

Quách Phù nghe muội tử bảo mình sắp thành phu nhân bang chủ, thì rất thích, nói:

- Có nhiều anh hùng hảo hán nhòm ngó chức vụ bang chủ, tỷ phu của muội chưa chắc đã giành được, đừng có nói trước mà người ta cười cho đấy.

Quách Tương xuất thần hồi lâu, nhìn vầng trăng sắp tròn treo ở bên trời, thở dài, nói:

- Xem chừng linh hồn của Lỗ lão bá không đến rồi. Đại tỷ, đừng vội nhắc đến tân bang chủ làm gì, hãy để mọi người tưởng nhớ Lỗ lão bá có hơn không?

Quách Phù nói:

- Muội lại nói như một đứa trẻ, Cái Bang là bang lớn nhất trên giang hồ, làm sao có thể để quần long vô thủ kia chứ.

Quách Tương hỏi:

- Mẹ bảo hôm nào chọn bang chủ?

Quách Phù nói:

- Ngày mười lăm khai mạc anh hùng đại hội, điều quan trọng nhất là thương nghị làm thế nào liên hợp hào kiệt bốn bể chung sức chống Mông Cổ. Việc đó mất tối thiểu dăm sáu ngày, có khi tám chín ngày; vậy việc chọn bang chủ sẽ vào khoảng ngày hai mươi ba, hai mươi bốn.

Quách Tương "à" một tiếng.

Quách Phù hỏi:

- Cái gì?

Quách Tương nói:

- Không có gì, hai mươi bốn chính là sinh nhật của muội. Các vị chọn lựa bang chủ, mẫu thân bận bịu, sẽ không còn bụng dạ nào làm sinh nhật cho muội.

Quách Phù cười ha hả, nói:

- Làm sinh nhật cho một đứa nhóc con như muội thì hệ trọng lắm sao? Làm sao có thể so sánh với đại sự lựa chọn bang chủ kia chứ? Nói ra chỉ sợ người ta cười rụng răng. Thế gian có lẽ chỉ một mình muội để tâm đến những chuyện vặt vãnh như vậy.

Quách Tương đỏ mặt, nói:

- Phụ thân có thể không nhớ, mẫu thân nhất định phải nhớ; tỷ tỷ bảo là chuyện vặt vãnh, thế muội tròn mười sáu tuổi, tỷ tỷ có biết hay không?

Quách Phù càng buồn cười, châm biếm nói:

- Đến hôm ấy, mấy ngàn vị anh hùng hảo hán trong thành Tương Dương sẽ tới chúc thọ nhị tiểu thư nhà ta, người nào cũng tặng lễ vật thật hậu hĩ. Bởi lẽ Quách nhị tiểu thư tròn mười sáu tuổi, không còn là trẻ con nữa, đã thành đại cô nương! Ha ha, hô hô!

Nghiêng đầu một bên, Quách Tương nói:

- Người ngoài tất nhiên không để ý, nhưng tối thiểu cũng có một vị đại anh hùng nhớ sinh nhật của muội; chàng đã đáp ứng sẽ đến gặp muội vào hôm đó.

Nàng nói câu này với vẻ kiêu hãnh.

Quách Phù nói:

- Vị đại anh hùng nào thế? À, là cái vị thiếu niên anh hùng hơn tỷ phu của muội gấp mười lần. Ta nói cho muội biết, thứ nhất, chẳng có nhân vật nào như thế, tất cả chỉ là do cái đầu vớ vẩn của muội bịa ra. Thứ hai, coi như có thật đi, thì người đó chẳng thiếu gì đại sự để làm, chẳng rỗi hơi đến chúc mừng sinh nhật của một cô bé nhóc con. Trừ phi người đó đi dự anh hùng đại yến, thì mới đến thành Tương Dương.

Quách Tương bị tỷ tỷ châm biếm cơ hồ phát khóc lên được, giậm chân nói:

- Chàng đã đáp ứng sẽ đến mà. Chàng cũng không đi dự anh hùng đại yến, không đến tranh chức bang chủ đâu.

Quách Phù nói:

- Y không phải là anh hùng, phụ thân tất nhiên không gửi thiếp mời y. Y có muốn đi dự anh hùng đại yến, cũng hoàn toàn chưa đủ tư cách.

Quách Tương lấy khăn tay ra chấm nước mắt, nói:

- Đã thế, anh hùng đại yến của các vị, muội cũng thèm vào dự; các vị chọn bang chủ hay làm gì có vui mấy, muội cũng chẳng thèm xem.

Quách Phù cười khẩy, nói:

- Thôi chết, Quách nhị tiểu thư mà không đến, anh hùng đại yến còn ra thể thống gì nữa? Làm tân bang chủ Cái Bang còn vinh hạnh gì nữa? Không thể thiếu muội được đâu!

Quách Tương đưa hai tay bịt tai, chạy ra cổng miếu.

Bỗng một bóng đen vụt hiện, chắn ngay giữa cổng miếu. Quách Tương giật mình, vội nhảy lùi mới không ngã vào lòng người đó. Dưới ánh trăng, thấy người kia thân hình cực cao, mặt mũi đen sì, nửa thân trên rất ngắn, ngưng thần nhìn, thì ra người kia cụt cả hai chân, hai nách tựa vào hai cây quải trượng dài sáu thước, hai ống quần dài thượt, đung đưa bên

dưới đôi cà kheo, thành một người khổng lồ. Quách Phù kinh ngạc, nói:

- Các hạ là Ni Ma Tinh phải không?

Người kia chính là Ni Ma Tinh, lần này hoàng đế Mông Cổ thân chinh ngự giá, các dũng sĩ Tây Vực đều đi theo, ai cũng muốn hiển lộ thân thủ trong chiến dịch này để được hưởng công danh phú quí. Ni Ma Tinh tuy bị cụt hai chân, võ công không mất, trải qua mười mấy năm khổ luyện, cặp thiết trượng còn lợi hại hơn cả khi chân hắn còn nguyên lành. Đại quân Mông Cổ còn cách thành Tương Dương mấy trăm dặm, nhưng bọn võ sĩ như Ni Ma Tinh đã đến trước xung quanh thành thăm dò. Đêm nay Ni Ma Tinh định ghé vào miếu Dương Thái Phó trú một đêm, ở ngoài cổng nghe tỷ muội Quách Phù đối đáp thì mừng như vớ được của báu, nghĩ bụng Quách Tĩnh tuy không phải là chủ soái trấn thủ thành Tương Dương, nhưng số phận thành này liên quan mật thiết tới Quách Tĩnh, nếu bắt được hai ái nữ của Quách Tĩnh, thì dù không thể buộc Quách Tĩnh đầu hàng, cũng làm Quách Tĩnh rối loạn tâm trí, quả là một đại kỳ công. Hắn thấy Quách Phù nhận ra mình, bèn nói:

- Quách đại cô nương nhãn lực khá lắm, lâu năm không gặp, cô nương trông càng xinh tươi. Hai người muốn yên lành, hãy ngoan ngoãn đi theo ta?

Quách Phù vừa sợ vừa tức, biết tên này võ công cao cường, hai tỷ muội cùng chống chọi cũng không địch nổi hắn, không nhịn được tức giận nhìn Quách Tương một cái, nghĩ: "Tại muội gây nên mối họa này, không biết phải làm sao đây?" Quách Tương thì hỏi Ni Ma Tinh:

- Hai chân của các hạ sao trông kỳ vậy? Khi chưa bị cụt cũng dài ngoằng thế ư ?

Ni Ma Tinh hừ một tiếng, không đếm xỉa đến nàng, nói với Quách Phù:

- Hai tỷ muội cô nương hãy đi trước ta, đừng có dại dột tính chuyện bỏ chạy!

Giọng nói rõ ràng là muốn bắt tỷ muội Quách Phù làm tù binh. Quách Tương cười, nói:

- Các hạ nói năng kỳ quái, bán dạ tam canh đòi bắt tỷ muội bổn cô nương đi đâu kia chứ?

Ni Ma Tinh tức giận nói:

- Nhóc con chớ nhiều lời, mau đi theo ta.

Hắn sợ trong thành có người ra tiếp ứng, dễ bị xôi hỏng bỏng không.

Quách Phù nói nhỏ:

- Nhị muội, gã lùn này là võ sĩ Mông Cổ, công phu cao cường lắm, ta đánh bên trái, muội hây tấn công bên phải.

Đoạn rút soạt trường kiếm khỏi bao, đâm tới eo lưng Ni Ma Tinh.

Quách Tương ra khỏi thành không mang theo binh khí, đồng thời nghĩ rằng người này cụt hai chân, hoàn toàn dựa vào đôi quải trượng, tỷ tỷ dùng kiếm đâm hắn, hắn địch sao nổi? Bèn gọi:

- Tỷ tỷ, người này đáng thương, không nên đả thương người ta?

Lời chưa dứt, Ni Ma Tinh tả trượng chống xuống đất, hữu trượng quét ngang, "cạch" một tiếng, trúng kiếm của Quách Phù, trong bóng đêm tia lửa tung tóe, thanh kiếm chút nữa tuột khỏi tay. Quách Phù cảm thấy cánh tay tê dại, ngực hơi nhoi nhói, bèn tay trái

giữ kiếm quyết thi triển "Việt nữ kiếm pháp" đấu với Ni Ma Tinh. "Việt nữ kiếm pháp" là công phu Hàn Tiểu Oanh trong Giang Nam thất quái truyền thụ cho Quách Tĩnh, sau Hàn Tiểu Oanh không may bị thảm tử, Quách Tĩnh tưởng niệm ân sư, liền đem truyền thụ cho hai nữ nhi.

Kiếm pháp này nguồn gốc sâu xa, biến hóa tinh vi, vốn là một đại tông trong kiếm học, nếu do Quách Tĩnh thi triển, tất nhiên uy lực sấm sét, nhưng Quách Phù công lực có hạn, kiếm pháp tuy tinh, song không thể đối phó với đôi thiết trượng của Ni Ma Tinh.

Quách Tương thấy Ni Ma Tinh lần lượt sử dụng đôi thiết trượng, tả trượng ra đòn thì hữu trượng chống xuống đất, tiến thoái mẫn tiệp, chẳng kém gì người có hai chân nguyên lành, đã vậy thiết trượng lại dài, hắn từ trên cao vung thiết trượng đánh xuống, càng thêm uy lực, tỷ tỷ dĩ nhiên không địch nổi, lúc này mới kinh hãi. Quách Phù cảm thấy áp lực cây thiết trượng của kẻ địch càng lúc càng nặng, cứ đè ép trường kiếm của nàng, mũi kiếm đâm tới cứ bị chếch đi. Quách Tương lo cho tỷ tỷ, song chưởng liền đánh tới Ni Ma Tinh. Chỉ nghe Ni Ma Tinh quát:

- Coi đây!

Tả trượng đẩy xuống đất một cái, thân hình lơ lửng trong không trung, song trượng cùng xuất kích, nhanh như cắt, hữu trượng điểm trúng vai trái của Quách Tương, tả trượng điểm trúng ngực Quách Phù.

Quách Tương lảo đảo lùi mấy bước. Quách Phù bị đòn không nhẹ, kêu hự một tiếng, ngã xuống đất.

Ni Ma Tinh vọt lên thụp xuống một cách ma quái, đã nhanh lại hiểm, thiết trượng hơi nhún, đã vọt tới trước mặt Quách Phù, cười khẩy, nói:

- Ta đã bảo hãy ngoan ngoãn đi theo ta...

Quách Phù vọt dậy, nói:

- Nhị muội mau chạy ra lối cửa hậu!

Ni Ma Tinh giật mình, thiết trượng rõ ràng đã điểm trúng huyệt Thần Tàng của Quách Phù, làm sao nàng ta lại vẫn cử động như thường? Hắn không thể biết Quách Phù có mặc Nhuyễn vị giáp, hắn ngỡ đó là tuyệt kỹ bế huyệt gia truyền nhà họ Quách.

Kỳ thực huyệt đạo của Quách Phù không hề bế, nàng bị trúng thiết trượng cũng rất đau đớn, không thể sử

kiếm linh hoạt được nữa. Quách Tương thi triển "Lạc Anh chưởng pháp" bảo vệ sau lưng cho tỷ tỷ, gọi:

- Tỷ tỷ, tỷ tỷ đi trước đi!

Cây thiết trượng bên tay trái Ni Ma Tinh đánh thẳng tới mặt Quách Tương, chỉ còn cách chót mũi nàng chưa đầy ba tấc, kình phong làm rát cả mặt. Hắn quát:

- Không đứa nào được chạy đâu hết!

Quách Tương tức giận:

- Bổn cô nương cứ tưởng ngươi đáng thương, hóa ra ngươi quá ngang ngược đáng ghét!

Ni Ma Tinh cười hô hố, nói:

- Nhãi con không ăn đòn, thì còn chưa biết cha mi lợi hại.

Cây thiết trượng chống xuống đất cộc cộc, miệng cười nhăn nhở, hắn tiến lại. Quách Tương bình sinh chưa sợ thế này bao giờ, nhìn bộ mặt đen đúa nham nhở, cặp mắt tròn mở to lộ vẻ nham hiểm, hàm răng trắng nhởn như sắp cắn người của Ni Ma Tinh, nàng bất giác rú lên thất thanh.

Bỗng phía sau lưng nàng có tiếng nói nhỏ nhẹ:

- Đừng sợ! Hãy dùng ám khí mà đánh hắn!

Trong cơn nguy cấp Quách Tương cũng chẳng kịp phân biệt người nói là ai, đưa tay sờ thắt lưng, nói:

- Muội không có ám khí.

Nàng thấy Ni Ma Tinh lại tới gần thêm một bước, không biết phải làm thế nào, song chưởng đành sử chiêu Tán hoa thế che đỡ trước mặt. Bàn tay nàng vừa đưa ra đẳng trước, từ phía sau bỗng có một luồng gió thổi nhẹ, chỉ cảm thấy cánh tay lâng lâng, đôi vòng đeo tay bằng vàng liền tuột khỏi cổ tay bay tới đụng vào cây thiết trượng của Ni Ma Tinh nghe tinh tinh hai tiếng.

Tiếng đụng nghe khẽ khàng, vậy mà hai cây thiết trượng nặng nề của Ni Ma Tinh lại bị hất mạnh ra phía sau, tuột tay hắn văng vào bức tường miếu hai tiếng thình thình, khiến bụi bậm trên nóc miếu rơi xuống lả tả. Ni Ma Tinh tuột mất cả hai cây thiết trượng, thân hình liền ngã xuống, nhưng hắn lộn một vòng, dùng lưng chạm đất, mượn thế bật dậy,

miệng gầm gừ, mười ngón tay đen sì cùng với cả người lao bổ về phía Quách Tương.

Quách Tương cả kinh, không kịp nghĩ, thuận tay rút một chiếc trâm bằng ngọc xanh, vung tay ném về phía Ni Ma Tinh, chỉ thấy từ phía sau lại có luồng gió nhẹ đẩy cái trâm đi. Ni Ma Tinh tay trái ở trước, tay phải ở sau, đột nhiên thấy cái trâm bay đến rất kỳ dị, bèn giơ cả hai tay gạt đi, miệng thốt lên khe khẽ:

- Cổ quái thay!

Hắn ngã xuống, không cựa quậy gì nữa.

Quách Tương sợ Ni Ma Tinh có quỉ kế gì, nhảy tới bên Quách Phù, run run nói:

- Tỷ tỷ, đi mau!

Hai tỷ muội đứng bên cạnh tượng thần trong miếu Dương Thái Phó, thấy Ni Ma Tinh không cựa quậy gì nữa, Quách Phù nói:

- Chẳng lẽ hắn đột nhiên trúng gió mà chết?

Rồi quát:

- Ni Ma Tinh, ngươi giở trò quỉ gì vậy?

Nàng nghĩ hắn đã mất đôi thiết trượng, khó bề cử động, không còn đáng sợ nữa, bèn chĩa kiếm tiến lên vài bước, chỉ thấy Ni Ma Tinh mắt mở trừng trừng, lộ vẻ kinh hoàng, miệng há hốc, hóa ra đã chết.

Quách Phù vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, thắp sáng cây nến trên bàn thờ, định bước lại nhìn cho kỹ, bỗng nghe ngoài cửa miếu có người gọi:

- Phù muội, nhị muội, hai người có ở trong miếu hay không?

Chính là Gia Luật Tề. Quách Phù mừng rỡ, gọi:

- Tề ca, lại đây mau lên, kỳ quái... kỳ quái lắm!

Quách Phù đi tìm muội tử, lâu không trở về, Gia Luật Tề nghĩ Lỗ Hữu Cước đã bị ám toán, lúc này bên ngoài thành Tương Dương lớn vởn kẻ địch, nên chàng không yên tâm, bèn đi đón tỷ muội về thành. Chàng dẫn theo hai đệ tử Cái Bang sáu túi, chạy vào trong miếu, thấy Ni Ma Tinh nằm chết dưới đất, thì giật mình. Chàng biết gã lùn ở Thiên Trúc này võ công cực cao, ngay chàng cũng không địch nổi, cuối cùng Quách Phù lại giết được hắn, thật là ngoài sức

tưởng tượng. Chàng cầm cây nến từ tay Quách Phù, lại bên nhìn kỹ, lại càng kinh ngạc.

Chỉ thấy hai lòng bàn tay của Ni Ma Tinh đều bị xuyên thủng, chiếc trâm ngọc cắm trúng huyệt Thần Đình bên trên trán Ni Ma Tinh. Chiếc trâm ngọc phóng mạnh hơn chút nữa, sẽ bị gãy. Đằng này nó có thể xuyên qua hai lòng bàn tay của một danh gia võ học, lại đánh chết được hắn, bản lĩnh phóng châm thật quá ư cao cường. Gia Luật Tề quay sang nói với Quách Phù:

- Ngoại công đã tới đây đấy. Mau đưa ta dẫn kiến người.

Quách Phù ngạc nhiên hỏi lại:

- Ngoại công đã tới khi nào?

Gia Luật Tề nói:

- Không phải ngoại công tới ư?

Chàng mừng rỡ, nói:

- Thì ra là ân sư đến.

Chàng nhìn quanh, không thấy bóng dáng Chu Bá Thông đâu cả. Chàng biết tính sư phụ hay đùa, chắc

sư phụ đang nấp đâu đây để dọa chàng, bèn chạy ra khỏi miếu, nhảy lên mái nhà quan sát, song bốn phía không một bóng người. Quách Phù kêu lên:

- Chàng cứ nói lung tung nào ngoại công, nào sư phụ cái gì vậy?

Gia Luật Tề trở vào đại điện, hỏi kỹ tỷ muội hai người về việc đã gặp Ni Ma Tinh thế nào, hắn chết ra sao. Quách Phù nói, chỉ thấy muội tử dùng chiếc trâm ngọc đánh chết hắn, thật chẳng có lý chút nào hết.

Gia Luật Tề nói:

- Phía sau nhị muội tất có cao nhân ám trợ. Ta nghĩ thời nay ngoài nhạc phụ, chỉ ngoại công, ân sư của ta, Nhất Đăng đại sư và Kim Luân pháp vương năm người là có được công phu đó. Kim Luân pháp vương là quốc sư Mông Cổ, ắt không đối địch với Ni Ma Tinh; Nhất Đăng đại sư không dễ gì khai sát giới; cho nên ta đoán hoặc ngoại công, hoặc ân sư của ta đến thôi. Nhị muội, muội đoán người ám trợ cho muội là ai?

Quách Tương sau khi phóng chiếc trâm, Ni Ma Tinh ngã xuống, nàng lập tức ngoảnh lại, nhưng phía sau

không thấy bóng một ai, nàng thầm nhẩm lại câu "Đừng sợ. Hãy dùng ám khí mà đánh hắn". Câu này nghe giọng rất quen thuộc, chẳng lẽ là Dương Quá? Nhưng vừa nghĩ đến Dương Quá, nàng tự nhủ: "Quyết không phải là chàng! Chỉ vì mình mong mỏi chàng, nên nghe giọng người khác cũng ngỡ là chàng". Khi Gia Luật Tề hỏi, nàng mải nghĩ nên không nghe thấy.

Quách Phù thấy muội tử đỏ mặt, ánh mắt long lanh, thần tình khác lạ, nghĩ muội tử vừa rồi bị hoảng hồn, bèn kéo tay, hỏi:

- Nhị muội, muội làm sao vậy?

Quách Tương giật mình, càng đỏ mặt thêm, nói:

- Không sao cả.

Quách Phù nói:

- Tỷ phu hỏi vừa rồi ai đã xuất thủ cứu muội, muội có nghe thấy không vậy?

Quách Tương đáp:

- À, ai giúp muội đánh chết tên ác nhân ấy ư? Dĩ nhiên là người ấy! Ngoài người ấy ra, còn ai có bản lĩnh như vậy được?

Quách Phù nói:

- Người ấy nào? Người ấy là ai? Là vị đại anh hùng mà muội đã nói ấy à?

Quách Tương trống ngực đập dồn, vội nói:

- Không, không! Là muội nói linh hồn của Lỗ lão bá.

Quách Phù hừ một tiếng, buông tay muội tử. Quách Tương nói:

- Vừa rồi không thấy bóng người, nhất định là linh hồn của Lỗ lão bá đã ám trợ muội. Tỷ tỷ biết đấy Lỗ lão bá vốn rất quí mến muội mà lại.

Quách Phù bán tín bán nghi, nghĩ bụng không có linh hồn, không lẽ hồn ma của Lỗ Hữu Cước không tan, nhưng nếu không phải linh hồn, thì ai giơ tay giết người được kia chứ. Nàng đứng ngay một bên, không hề thấy bóng người.

Gia Luật Tề nhặt hai cây thiết trượng của Ni Ma Tinh lên, cảm thán:

- Công lực như thế, thật đáng khâm phục.

Quách Phù và Quách Tương cùng nhìn kỹ, thấy hai chiếc vòng đeo tay hình hoa phù dung dính vào thiết trượng như đúc liền một khối. Hai cái vòng thủ công tinh xảo, nhỏ bé, mà nội lực của người tác động vào đủ làm hai cây trượng thô nặng tuột tay bay đi, chẳng trách Gia Luật Tề phải trầm trồ thán phục.

Quách Phù nói:

- Chúng ta đem về cho mẫu thân xem, mẫu thân sẽ đoán biết người ấy là ai.

Hai đệ tử Cái Bang liền một người vác xác, một người vác cặp thiết trượng, theo Gia Luật Tề và tỷ muội Quách Phù trở về thành Tương Dương. Quách Tĩnh và Hoàng Dung nghe Quách Phù thuật lại, nghĩ đến mối nguy hiểm vừa thoát, không khỏi kinh hãi.

Quách Tương cứ tưởng phen này sẽ bị phụ phẫu phạt nặng, nhưng Quách Tĩnh mừng rằng nữ nhi tình nghĩa sâu nặng, nên lại còn an ủi nàng vài câu. Hoàng Dung thấy chồng không giận, liền ôm tiểu nữ nhi vào lòng mà vỗ về, khi xem kỹ cặp thiết trượng

và cái xác của Ni Ma Tinh, thì ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói với Quách Tĩnh:

- Tĩnh ca ca, tướng công đoán là ai?

Quách Tĩnh lắc đầu, nói:

- Cái này hoàn toàn dựa vào nội lực cương mãnh, theo chỗ ta biết, chỉ có hai người.

Hoàng Dung hơi nghiêng đầu, nói:

- Nhưng ân sư Thất Công đã sớm lìa trần, lại không phải chính tướng công ra tay.

Hoàng Dung hỏi kỹ chuyện động thủ ở miếu Dương Thái Phó, thủy chung vẫn chưa đoán ra được.

Chờ khi Quách Phù, Quách Tương về phòng nghỉ ngơi rồi, Hoàng Dung nói:

- Tĩnh ca ca, nhị tiểu thư của chúng ta có tâm sự gì đó giấu chúng ta, tướng công có biết không?

Quách Tĩnh lấy làm lạ, hỏi:

- Giấu cái gì?

Hoàng Dung nói:

- Từ khi lên phương bắc đưa thiếp mời trở về, nó thường thường ngẩn ngơ xuất thần một mình, đêm nay giọng nói của nó lại càng cổ quái.

Quách Tĩnh nói:

- Nó bị kinh sợ một phen, tất nhiên tâm thần hốt hoảng.

Hoàng Dung nói:

- Không phải thế. Nó lúc thì bẽn lẽn ngượng nghịu, lúc thì tủm tỉm cười một mình, trong lòng hẳn có niềm vui không thể thổ lộ.

Quách Tĩnh nói:

- Con bé bỗng dưng được cao nhân ám trợ, cho nên mừng mừng tủi tủi, cũng không có gì lạ.

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Tâm sự của thiếu nữ, hồi Tĩnh ca ca còn trẻ đã không hiểu, bây giờ sắp già, càng không thể biết đâu.

Hai vợ chồng liền nói sang chuyện khác, bàn một hồi về phương lược bày trận chống địch, cách nghênh tiếp tân khách trong anh hùng đại yến hôm sau, cách bố trí bàn tiệc, rồi mới đi nghỉ.

Hoàng Dung nằm xuống giường, nghĩ đến thần tình của Quách Tương, không thể ngủ được, nghĩ: "Con bé ngay hôm chào đời đã gặp kiếp nạn, mình chỉ lo trong đời nó sẽ khó tránh nhiều thử thách, may sao mười sáu năm qua đều bình yên, không lẽ hôm nay lại sắp có biến cố giáng xuống đầu nó". Lại nghĩ cường địch áp sát thành, đại nạn đe dọa, trăm họ trong thành đứng trước đại họa, nếu có thể biết trước điều gì để đề phòng thì tốt; mà tiểu nữ nhi thì tính nết cổ quái, từ nhỏ có chuyện gì đã không chịu nói, bất kể phụ mẫu dỗ dành trách mắng thế nào, nó cũng chỉ xị mặt, chẳng hé nửa lời, khiến cha mẹ vừa bực bội, vừa tức cười.

Hoàng Dung càng nghĩ càng không yên tâm, bèn khẽ khàng ngồi dậy, đi ra mặt thành, bảo quân sĩ mở cổng thành cho mình ra ngoài, rồi nhắm miếu Dương Thái Phó ở phía nam mà đi.

Lúc này là canh tư, vầng trăng sáng bị mây đen che khuất. Hoàng Dung tay cầm cây đoản côn, thi triển khinh công, chạy đến Hiện Sơn, còn cách miếu Dương Thái Phó vài chục trượng, bỗng nghe cạnh Trụy lệ bi có tiếng người. Hoàng Dung rùn người

xuống thấp, lẻn tới gần, cách tấm bia vài trượng, nấp sau một thân cây lớn. Chỉ nghe một người nói:

- Tôn tam ca, ân công dặn chúng mình chờ ở cạnh Trụy lệ bi, tại sao tấm bia này lại mang cái tên chẳng lành chút nào như thế?

Gã họ Tôn nói:

- Ân công bình sinh tựa hồ có một chuyện bất hạnh gì đó, cho nên hễ gặp những cái tên như Đoạn Trường, Ưu Sầu, Trụy Lệ, đều để tâm cả.

Người thứ nhất nói:

- Bản lĩnh như ân công, trong thiên hạ làm gì có chuyện nào khó, vậy mà đệ nhìn ánh mắt của ân công, nghe giọng nói của ân công, hình như có điều gì rất rầu lòng thì phải. Ba chữ Trụy lệ bi, chỉ e do ân công tự đặt ra.

Gã họ Tôn nói:

- Không phải đâu. Ta từng nghe tiên sinh trong tuồng cổ kể rằng thời Tam Quốc, thành Tương Dương thuộc nước Ngụy, tướng trấn thủ Dương Hộ công lao rất lớn, được phong chức Thái Phó, bảo cảnh an dân, ân

trạch rất hậu. Thường ngày Dương Hộ thích du ngoạn núi Hiện Sơn này, sau khi qua đời, trăm họ nhớ ơn ông, mới dựng tòa miếu Dương Thái Phó kia, lập bia ghi đức. Trăm họ nhìn thấy tấm bia này, nghĩ đến công ơn bình sinh của ông, lại cất giây lát than khóc, cho nên mới gọi là Trụy lệ bi. Trần lục đệ, một người như Dương Thái Phó, đúng là một đại trượng phu.

Người họ Trần nói:

- Ân công hành hiệp trượng nghĩa, giữa chốn tứ hải ngũ hồ, không biết bao nhiêu người được ân công cứu giúp. Nếu ân công làm quan trấn thủ thành Tương Dương, không chừng còn hơn cả Dương Thái Phó.

Gã họ Tôn nói:

- Quách đại hiệp thành Tương Dương đã bảo cảnh an dân, lại hành hiệp trượng nghĩa, kiêm cái tốt của cả Dương Thái Phó lẫn ân công của chúng ta.

Hoàng Dung nghe họ tán dương chồng mình, không khỏi thầm đắc ý, lại nghĩ: "Không biết ân công của họ

là ai? Chẳng lẽ lại chính là người đã ám trợ Quách Tương?" Nghe gã họ Tôn nói:

- Hai chúng ta trước đây chống lại ân công, sau lại được ân công cứu mạng, tấm lòng bao dung của ân công có thua gì Dương Thái Phó. Vị tiên sinh kể chuyện Tam Quốc còn nói, hồi Dương Hộ giữ thành Tương Dương, con trai của đại tướng Đông Ngô là Lục Kháng có chống lại Dương Hộ. Dương Hộ phái binh đến đánh trận trong địa phận của Đông Ngô, nếu cắt lúa của dân chúng làm quân lương, nhất định đều trả tiền cho dân. Lục Kháng bị bệnh, Dương Hộ sai mang thuốc tặng, Lục Kháng uống ngay không chút nghi ngờ. Thuộc hạ khuyên y phải cẩn thận đề phòng, y nói: "Há có ai bằng Dương thúc tử?" Uống thuốc xong quả nhiên đỡ bệnh. Dương thúc tử chính là Dương Hộ. Vì Dương Hộ nhân phẩm cao thượng, nên kẻ địch cũng phải kính nể. Khi Dương Hộ chết, ngay tướng sĩ Đông Ngô ở vùng biên giới cũng thương khóc mấy ngày. Con người đức độ như thế mới đáng mặt anh hùng đó.

Gã họ Trần sờ tấm bia, luôn miệng cảm thán một hồi, rồi nói:

- Ân công bảo chúng ta gặp nhau ở đây, chắc cũng là để ngưỡng mộ Dương Thái Phó chăng?

Gã họ Tôn nói:

- Ta từng nghe ân công bảo Dương Hộ sinh thời có một câu nói rất hợp tâm khảm của ân công.

Gã họ Trần vội hỏi:

- Là câu gì nhỉ, tam ca đừng nói vội, để đệ cố nhớ xem nào. Ngay ân công cũng thán phục, thì câu ấy phải rất hay.

Gã họ Tôn nói:

- Năm Lục Kháng chết, vua Ngô vô đạo, Dương Hộ có dâng sớ rằng thừa dịp này vừa có thể cứu trăm họ Đông Ngô, vừa thống nhất thiên hạ, nhưng bọn gian thần trong triều cản ngăn, nên Dương Hộ có than một câu: "Mười việc trong thiên hạ, thường bảy, tám việc không như ý muốn". Câu mà ân công thích chính là câu đó.

Gã họ Trần không ngờ lại là câu ấy, có vẻ thất vọng, lẩm bẩm gì đó, đột nhiên kêu to:

- Tôn tam ca, Dương Hộ, Dương Hộ, hai tiếng ấy nghe rất gần với tên của ân công...

Gã họ Trần suýt:

- Đừng nói, có người đến.

Hoàng Dung hơi giật mình, quả nhiên nghe có tiếng chân người chạy ở lưng núi, nghĩ: "Tiếng đồng âm với Dương Hộ là Dương Quá, không, không thể là Dương Quá, võ công của Quá nhi dẫu có tiến cảnh, cũng chẳng thể đến mức xuất thần nhập hóa như vậy".

Lát sau, nghe có tiếng vỗ tay khe khẽ ba cái, gã họ Tôn cũng vỗ đáp lại ba cái. Có người chạy đến trước Trụy lệ bi nói:

- Hai vị Tôn, Trần lão đệ, ân công bảo hai vị không phải chờ ân công nữa. Ở đây có hai tấm danh thiếp của ân công, nhờ hai vị lập tức mang đi. Tôn tam đệ mang một tấm đến phủ Tín Dương, Hà Nam cho Triệu lão tước gia, Trần lục đệ mang một tấm đến phủ Thường Đức, Hồ Nam cho Ô Nha sơn Lung Á Đầu Đà, mời hai vị ấy nội nhật mười ngày phải tụ hội ở đây.

Tôn, Trần hai người cung kính đáp ứng, nhận danh thiếp, cất vào túi.

Hoàng Dung nghe vậy vô cùng kinh ngạc, Triệu lão tước gia ở phủ Tín Dương là hậu duệ tôn thất triều Tống, Thái Tổ tam thập tam thế trường quyền và Thập bát lộ tề mi bổng là tuyệt kỹ gia truyền, vốn không giao du với các võ sĩ giang hồ. Ô Nha sơn Lung Á Đầu Đà thì là một cao thủ lừng danh, võ công cao cường, chỉ vì vừa câm vừa điếc, nên cũng không đi lại với người ngoài. Đại hội anh hùng ở thành Tương Dương lần này, Quách Tĩnh và Hoàng Dung biết rõ hai vị đó ẩn cư chốn thâm sơn, sẽ không đi đâu cả, song vẫn gửi anh hùng thiếp mời họ. Quả nhiên hai người ấy khôn khéo chối từ rồi, không lẽ "ân công" lại có uy tín cao tới mức chỉ cần một tờ thiếp mời là có thể khiến hai vị cao nhân ẩn cư thâm sơn nội nhật mười ngày phải đến đây?

Hoàng Dung chợt cảm thấy rất lo ngại: "Đại hội anh hùng ngày mai đã khai mạc, người này chiêu tập cao thủ giang hồ đến thành Tương Dương, là mưu mô gì? Liệu có phải trợ giúp Mông Cổ, bất lợi cho ta chăng?" Nhưng nghĩ Triệu lão tước gia và Lung Á Đầu Đà tuy

lánh đời, song không phải hạng gian tà, vị "ân công" đã ám trợ Quách Tương giết Ni Ma Tinh, chính là người đứng về phe ta.

Đang trầm ngâm, nghe ba người kia nói nhỏ với nhau, vì ở xa nên chỉ nghe lõm bõm vài câu:

- ... Ân công chưa từng sai phái bọn ta việc gì, lần này tất là... cuộc nhiệt náo lớn lắm đây... thể diện... lễ vật của bọn ta phải....

Rồi gã họ Tôn nói to:

- Được, chúng ta đi thôi, cứ yên tâm, quyết không làm lỡ việc ân công giao phó.

Đoạn ba người đi nhanh xuống núi.

Về lai lịch của "ân công", Hoàng Dung không dò ra manh mối gì, song cũng không muốn bứt dây động rừng, nên không bắt ba người kia để truy hỏi. Đợi ba người ấy đi xa, Hoàng Dung vào trong miếu, quan sát kỹ một lượt, không thấy có gì lạ, nghĩ rằng vì quân địch đến gần, nên người ở đây đã chạy vào thành cả, không còn ai. Bèn rời miếu về thành, lúc này trời đã rạng sáng.

Gần đến ngã ba bên ngoài cửa Tây, bỗng có hai người phóng ngựa tới, Hoàng Dung vội lánh sang bên nhường đường, thấy ngồi trên mình ngựa là hai hán tử cường tráng. Đến ngã ba, một người quay ngựa chạy về hướng tây bắc, người thứ hai phi về phía tây nam, người này nói với người kia:

- Đệ nhớ dặn Trương Đại Khoa Tử dẫn các đoàn hát xướng ở Hán Khẩu đến cả đấy, nhớ dẫn theo cả thợ khéo chăng đèn kết hoa.

Người kia cười, đáp:

- Huynh khỏi cần dặn đi dặn lại mãi, giả dụ Xuyên Thái đại sư phó đến chậm một ngày, ân công có tha cho huynh, mọi người cũng chẳng tha đâu.

Người nọ nghe cười, nói:

- Chứ sao, chậm một ngày, đầu ta khó còn trên cổ đấy.

Họ ôm quyền từ biệt, đi về hai hướng khác nhau.

Hoàng Dung thong thả về thành, trong bụng càng phân vân: "Nghe đồn Trương Đại Khoa Tử làm bá chủ ở Hán Khẩu, kết giao với quan phủ, các hào khách sơn trại quanh vùng đều lấy lòng y, làm sao

"ân công" chỉ nói một câu đã có thể gọi y tới? Bọn họ hư trương thanh thế rốt cuộc để làm gì?" Đột nhiên nghĩ ra, thốt lên:

- Đúng rồi, đúng rồi! Ắt là như vậy!

Hoàng Dung về phủ, nói với Quách Tĩnh:

- Tĩnh ca ca, chúng ta đã quên mời người rồi.

Quách Tĩnh ngạc nhiên:

- Chúng ta đã điểm đi điểm lại, không bỏ sót ai cả.

Hoàng Dung nói:

- Thiếp cũng tưởng thế, chúng ta sợ đắc tội với các vị hảo hán, nên tuy biết mười mấy vị danh vọng không lớn, cũng không chịu đi, song ta vẫn gửi thiếp mời. Nhưng hôm nay thiếp mới biết có một đại nhân vật không hài lòng, cũng định mở anh hùng đại yến trong thành Tương Dương để đua tranh với chúng ta.

Quách Tĩnh vui vẻ nói:

- Vị anh hùng ấy có cùng chí hướng với chúng ta, thế thì còn gì bằng. Chúng ta cứ việc bầu vị đó làm minh chủ suất lĩnh quần hùng, chung sức chống Mông Cổ, vợ chồng mình nghe theo hiệu lệnh của vị đó là xong.

Hoàng Dung hơi cau mày, nói:

- Nhưng xem ra hành động của người ấy lại không phải đến để chung sức chống ngoại xâm. Hắn gửi danh thiếp đi mời nhưng người như Triệu lão tước gia ở Tín Dương, Ô Nha sơn Lung Á Đầu Đà, Trương Đại Khoa Tử ở Hán Khẩu cùng tới.

Quách Tĩnh vừa kinh ngạc vừa vui mừng, vỗ bàn đứng dậy, nói:

- Người ấy nếu có thể mời được các vị cao nhân Triệu lão tước gia, Lung Á Đầu Đà đến đây thì thanh thế thành Tương Dương đại tráng. Hoàng Dung, với các nhân vật đó, chúng ta phải kết giao mới được.

Hoàng Dung trầm ngâm không nói, đệ tử tri tân (tiếp khách) vào báo có các trại chủ Giang Nam Thái Hồ đến. Quách Tĩnh, Hoàng Dung liền ra đón. Ngày hôm nay các lộ hào kiệt lũ lượt kéo đến, Hoàng Dung bận tiếp khách túi bụi, không còn lúc nào để nghĩ đến nhưng gì nhìn và nghe thấy đêm qua.

Hôm sau chính là ngày khai mạc anh hùng đại yến, An phủ sứ Lã Văn Đức thống suất ba quân, cùng đại tướng giữ thành Vương Kiên bày bốn trăm bàn tiệc

thết đãi các lộ anh hùng. Trong bữa tiệc, mọi người nói đến sự bạo tàn của quân Mông Cổ sát hại bách tính, chiếm đoạt giang sơn Đại Tống, ai cũng căm phẫn, quyết ý chống địch. Ngay tối hôm ấy mọi người cử Quách Tĩnh làm minh chủ hội minh, uống máu ăn thề quyết tử chiến với địch. Quách Tương hôm xảy ra biến cố ở miếu Dương Thái Phó, có nói với tỷ tỷ sẽ không tham dự anh hùng đại yến, quả nhiên tối nay giận dỗi ngồi uống rượu một mình trong phòng, nói với a hoàn hầu hạ nàng:

- Đại tỷ đi dự anh hùng đại yến, ta ở đây khoan khoái uống rượu, vui có kém gì đâu.

Quách Tĩnh, Hoàng Dung mải lo đại kế chống địch, lúc này đâu còn bụng dạ nào nghĩ đến tâm trạng của tiểu nữ nhi? Quách Tĩnh không biết đã đành, Hoàng Dung cũng hỏi qua đến, nhưng biết tính con bé cổ quái cũng chỉ cười cho qua.

Chúng anh hùng mười người thì tám, chín tửu lượng rất cao, lúc chếnh choáng rồi, hứng thú nổi lên, có người hiển thị công phu ngay tại bàn tiệc, mọi người cùng cười vui vẻ. Hoàng Dung cuối cùng nhớ đến tiểu nữ nhi, bảo Quách Phù:

- Ngươi hãy đi gọi muội tử đến xem nhiệt náo, cảnh tượng đông đảo thế này, cả đời vị tất được thấy một lần.

Quách Phù nói:

- Hài nhi không đi đâu. Nhị tiểu thư đang giận dỗi, muốn trút giận sang hài nhi, hài nhi mà đi gọi, nó càng không chịu đâu.

Quách Phá Lỗ nói:

- Để con đi rủ nhị tỷ cho.

Liền rời bàn, đi vào nội thất.

Lát sau, Quách Phá Lỗ một mình trở ra, chưa kịp mở miệng, Quách Phù đã nói:

- Tỷ bảo nó không chịu đi đâu, đệ thấy có đúng thế không?

Hoàng Dung thấy sắc mặt Quách Phá Lỗ đầy vẻ kinh dị, bèn hỏi:

- Nhị tỷ bảo sao?

Quách Phá Lỗ đáp:

- Nhị tỷ bảo rằng đang bày anh hùng tiểu yến trong phòng, không đến dự anh hùng đại yến...

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Nhị tỷ của ngươi nghĩ ra trò quái dị, thì cứ mặc nó.

Quách Phá Lỗ nói:

- Nhị tỷ có khách thật, những năm nam hai nữ, đang ngồi uống rượu trong phòng của nhị tỷ.

Hoàng Dung cau mày, nghĩ bụng nữ hài nhi này càng ngày càng vô pháp vô thiên, tại sao lại đi mời đại nam nhân vào khuê phòng cô nương gia mà uống rượu kia chứ? Thật đúng với biệt hiệu "Tiểu Đông Tà"; nhưng bữa nay khách khứa đông đủ, không thể trách phạt nữ nhi, làm cho chúng anh hùng mất hào hứng, bèn nói với Quách Phù:

- Huynh đệ của ngươi còn non nớt, không biết ứng phó với khách lạ, ngươi hãy vào đó mời các bằng hữu của muội tử cùng ra đại sảnh uống rượu vui chung với mọi người.

Quách Phù nổi lòng hiếu kỳ, muốn biết khách khứa trong phòng muội tử là ai, vốn biết muội tử không

hiềm nam nữ thụ thụ bất thân, hạng người nào ngoài phố chợ nó cũng có thể kết giao; nhưng hôm nay chắc chắn không phải hạng khách tầm thường, nghe mẫu thân phân phó, liền đứng dậy đi về phía buồng của Quách Tương.

Cách cửa buồng vài trượng, nghe tiếng Quách Tương nói:

- Tiểu bổng đầu, gọi nhà bếp mang hai vò rượu lớn đến đây.

"Tiểu bổng đầu" là a hoàn, đối với a hoàn, Quách Tương cũng đặt cho những cái tên khác thường. A hoàn vâng dạ, lại nghe Quách Tương nói:

- Bảo nhà bếp nướng thêm hai cái đùi cừu, thái thêm hai chục cân thịt bò chín mang lên đây.

"Tiểu bổng đầu" vâng lệnh đi ra. Nghe một giọng nói ồm ồm trong buồng:

- Quách nhị tiểu thư thật là hào sảng, tiếc rằng Nhân Úy Tử ta trước đây không biết, nếu không đã kết bạn với tiểu thư từ sớm.

Quách Tương cười, đáp:

- Bây giờ kết bạn cũng chưa muộn.

Quách Phù cau mày, nhìn qua khe cửa sổ vào phòng, thấy trong khuê phòng của muội tử kê một chiếc bàn thấp, bên trên ngổn ngang bát đũa. Tám người ngồi quanh bàn vui vẻ uống rượu với nhau. Một người ngồi ngoảnh mặt ra, đầu to trán rộng, trước ngực lộ ra một đám lông đen dài. Bên trái người ấy là một văn sĩ, râu dài ba chòm, y phục ngay ngắn, tay phe phẩy cái quạt gấp, trông rất nho nhã, trên mặt cái quạt vẽ hình con quỉ Vô Thường thè lưỡi rất dài. Bên trái văn sĩ là một nữ nhân trạc bốn mươi tuổi, ngũ quan rất thanh tú, nhưng mặt đầy vết sẹo đao kiếm, tối thiểu phải mười vết. Ngồi nghiêng là một đầu đà cao gầy, cái mũ màu vàng lóng lánh phát quang, miệng đang gặm một cái đùi gà rất ngon lành. Ba người còn lại lưng quay ra cửa sổ, không nhìn thấy diện mạo, chỉ biết hai người là bạch phát lão ông, một người là hắc y ni cô. Quách Tương ngồi giữa đám người kia, mặt hơi đỏ, rõ ràng đã chếnh choáng say, cười nói thập phần đắc ý. Quách Phù nghĩ: "Bọn họ đang cao hứng thế này, có mời ra đại sảnh, họ cũng chẳng chịu".

Chỉ thấy bạch phát lão ông đứng lên, nói:

- Cơm rượu hôm nay kể đã vừa bụng, đợi đến hôm sinh nhật của cô nương, bọn ta lại tới say sưa một buổi. Tiểu lão nhi có chút quà mọn, mong cô nương đừng chê cười.

Lão lấy trong bọc ra một cái hộp, đặt lên bàn.

Bạch phát lão ông kia nói:

- Bách Thảo Tiên, lão huynh tặng món gì, cho ta xem một chút.

Nói đoạn mở nắp hộp, reo lên:

- A, tuyết sâm ngàn năm, lão huynh tìm đâu ra thế?

Nói rồi nhấc củ sâm ra khỏi hộp.

Quách Phù nhìn qua khe cửa, thấy củ sâm trắng, dài một thước, hình dạng như một đứa bé, có đủ đầu, mình, chân tay, màu trắng nhưng có ánh huyết hồng, quả là củ sâm quí hiếm trên thế gian. Mọi người trầm trồ, Bách Thảo Tiên hết sức đắc ý nói:

- Củ sâm ngàn năm này chữa được bệnh nan y, giải mọi thứ độc, gọi là có công hiệu cải tử hoàn sinh. Cô nương vô tai vô nạn, sống đến trăm tuổi, vốn không

cần đến nó. Nhưng đến ngày mừng thọ trăm tuổi, cô nương đem uống, sẽ sống thêm một thế kỷ nữa thì càng hay.

Mọi người vỗ tay cười, khen Bách Thảo Tiên nói khéo.

Gã đầu to trán rộng Nhân Úy Tử lấy trong bọc ra một cái hộp sắt, cười, nói:

- Có một thứ đồ chơi, có thể mua vui cho cô nương.

Gã mở hộp, lấy ra hai gã hòa thượng đúc bằng sắt dài chừng bảy tấc, có chốt và dây cót bên trong, mở chốt và lên dây cót một cái, hai hòa thượng liền đấm đá nhau; ai nấy thấy vậy cùng cười phá lên. Chỉ thấy quyền cước của hai hòa thượng tí hon kia rất có pháp độ, rõ ràng là một pho Thiếu Lâm La Hán quyền, đấu hơn mười chiêu, dây cót hết đà, hai hòa thượng mới dừng lại ở tư thế đúng như phong cách cao thủ võ lâm.

Mọi người nhìn đến đây thì không cười nữa, sắc mặt có vẻ lo lắng. Nữ nhân có nhiều vết sẹo trên mặt nói:

- Nhân Úy Tử, huynh chớ có tranh hơn thua mà gây phiền phức cho Quách nhị cô nương! Đôi thiết La

Hán này của Thiếu Lâm tự Tung Sơn, huynh làm sao lấy trộm được vậy?

Nhân Úy Tử cười, nói:

- Hì hì, Nhân Úy Tử ta dẫu gan to bằng trời, cũng không dám lấy trộm thứ gì của Thiếu Lâm tự. Món quà này là thủ tọa La Hán đường Thiếu Lâm tự Vô Sắc thiền sư sai ta mang đến. Thiền sư bảo rằng hôm sinh nhật, Người sẽ thân chinh đến thành Tương Dương chúc mừng Quách cô nương. Còn đây là chút quà mọn của Nhân Úy Tử ta.

Nói rồi mở nắp bên cạnh của chiếc hộp, lộ ra một cái vòng đeo tay bằng ngọc đen. Cái vòng đeo tay bằng ngọc đen thoạt trông không có gì lạ, Nhân Úy Tử rút từ thắt lưng ra một cái quỉ đầu đao lưỡi mỏng sống dày, nhắm cái vòng đeo tay chém mạnh xuống một cái. "Tâng" một tiếng, lưỡi đao bật nảy lên, cái vòng ngọc không suy suyển chút nào. Mọi người cùng trầm trồ. Tiếp đó, văn sĩ, ni cô, đầu đà, nữ nhân mỗi người đều đưa quà tặng Quách Tương, toàn là những vật quí hiếm thấy. Quách Tương cười nhận và cảm tạ.

Quách Phù càng nhìn càng lấy làm lạ, bèn chạy trở ra đại sảnh, kể lại tỉ mỉ với mẫu thân.

Hoàng Dung nghe còn kinh ngạc hơn cả Quách Phù, liền vẫy vẫy tay cho Chu Tử Liễu, ba người cùng lui vào nội đường. Hoàng Dung bảo Quách Phù kể lại chuyện vừa nói một lần nữa, Chu Tử Liễu cũng kinh ngạc vạn phần, nói:

- Nhân Úy Tử, Bách Thảo Tiên cuối cùng cũng đến thành Tương Dương ư? Hắc y ni cô chắc là Tuyệt hộ thủ Thánh Nhân sư thái giết người không chớp mắt; cái quạt của gã văn sĩ vẽ quỉ Vô Thường, ồ, không lẽ là Chuyển luân vương Trương Nhất Manh?

Nghe Chu Tử Liễu nói, Hoàng Dung gật gật đầu.

Chu Tử Liễu thì cứ lắc đầu, nói:

- Chuyện thật khó tin, lạ thật, Quách nhị cô nương còn rất ít tuổi, trừ lần gần đây, chưa khi nào rời khỏi thành Tương Dương vài chục dặm, làm sao có thể kết giao với các quái nhân vùng xa xôi kia chứ. Hơn nữa, Tung Sơn Thiếu Lâm tự Vô Sắc thiền sư nghe đồn mấy năm nay chuyên tâm ngồi tu vi một chỗ, các cao nhân võ lâm lặn lội lên núi xin yết kiến, thiền sư còn chẳng tiếp, đâu dễ gì lại đến thành Tương Dương chúc mừng một tiểu nữ hài? Ôi dào, nhất định tiểu cô

nương sai mấy kẻ hiếu sự bày trò hư trương thanh thế để trêu tức tỷ tỷ đó thôi.

Hoàng Dung trầm ngâm, nói:

- Nhưng mấy nhân vật như Trương Nhất Manh, Thánh Nhân sư thái, bình thời chúng tôi hầu như không nhắc đến, Tương nhi không thể biết, muốn bịa ra cũng không được.

Chu Tử Liễu nói:

- Thế thì là chuyện có thật rồi. Chúng ta hãy tới đó xem, dùng lễ đón tiếp. Họ đã là bằng hữu của nhị cô nương, thì họ đến thành Tương Dương hoàn toàn không có ác ý gì.

Hoàng Dung nói:

- Muội cũng nghĩ thế. Nhưng mấy vị như Trương Nhất Manh, Thánh Nhân sư thái, hành sự lúc chính lúc tà, hỉ nộ khôn lường. Chúng ta tuy không sợ họ, nhưng dính với họ rất dễ nhức đầu, hiện thời đại địch áp cảnh, thật không thể phân tâm đối phó với mấy quái nhân ấy...

Đột nhiên ngoài song có tiếng cười hô hô, nói:

- Quách phu nhân, bọn quái nhân đến thành Tương Dương là để chúc mừng sinh nhật, không có ác ý, hà tất phải nhức đầu?

Nói câu "không có ác ý, hà tất phải nhức đầu?" thì giọng nói đã cách xa mấy trượng, Hoàng Dung, Chu Tử Liễu, Quách Phù cùng chạy ra cửa sổ, chỉ thấy có bóng đen vượt tường, thân pháp cực kỳ lanh lẹ, thoáng cái đã mất hút. Quách Phù định đuổi theo, nhưng Hoàng Dung níu lại, nói:

- Đừng khinh cử vọng động, đuổi chẳng kịp đâu.

Ngẩng đầu lên, thấy trên cây ngân hạnh ngoài sân có gài một cái quạt giấy màu trắng.

Cái quạt giấy cách mặt đất hơn bốn trượng, Quách Phù tự biết mình không thể nhảy lên nổi, bèn gọi:

- Mẹ!

Hoàng Dung gật đầu, khẽ nhún người tung mình lên, tay trái chạm nhẹ vào thân cây, mượn thế bay lên, tay phải lại chạm vào một cành ngang, thân hình đã vọt lên cao bốn trượng, gỡ cái quạt giấy, nhẹ nhàng đáp xuống đất.

Ba người cùng vào nhà, xem dưới đèn, thấy trên mặt cái quạt giấy vẽ con quỉ Vô Thường lè lưỡi, cười cười dễ thân, hai tay ôm quyền thi lễ, cạnh đó có hàng chữ lớn: "Cung chúc Quách nhị cô nương tuổi hoa kéo dài trăm năm", mặt bên kia viết "Hắc y ni Thánh Nhân, Bách Thảo Tiên, Nhân Úy Tử, Cửu Tử Sinh, Cẩu nhục đầu đà, Trương Nhất Manh, Hàn Vô Cấu bái thượng Quách đại hiệp, Quách phu nhân; nhân dịp sinh nhật lệnh ái, mạo muội không dám vào thăm, xin được lượng thứ!" Hai hàng chữ viết bằng mực đen, nét bút phóng khoáng, mạnh mẽ.

Chu Tử Liễu là danh gia thư pháp, khen:

- Chữ đẹp, chữ đẹp!

Hoàng Dung trầm ngâm, nói:

- Chúng ta vào xem Tương nhi thế nào.

Chu Tử Liễu đã nhiều tuổi, không ngại việc vào khuê phòng của tiểu nữ hài, thế là cùng đi vào buồng của Quách Tương. Chỉ thấy tiểu bổng đầu và một a hoàn khác đang thu dọn bàn ăn. Quách Tương nói:

- Chu bá bá, má má, tỷ tỷ, mời các vị xem mấy món quà sinh nhật người ta tặng này.

Hoàng Dung và Chu Tử Liễu xem củ sâm ngàn năm, đôi thiết La Hán, cái vòng đeo tay bằng huyền ngọc cùng các món quà quí hiếm mà bọn Thánh Nhân sư thái, Trương Nhất Manh đem tặng, đều thầm lấy làm lạ. Quách Tương lên dây cót, cho đôi thiết La Hán đánh nhau rất thích thú. Hoàng Dung đợi đôi thiết La Hán đấu xong mười mấy chiêu "La Hán quyền", mới dịu dàng bảo Quách Tương:

- Tương nhi, rốt cuộc có chuyện gì, hãy kể cho mẹ nghe nào.

Quách Tương cười, nói:

- Mấy vị bằng hữu biết sắp đến ngày sinh nhật của hài nhi, nên mang vài món đồ chơi cho hài nhi thôi mà.

Hoàng Dung hỏi:

- Mấy vị ấy, làm sao con quen họ?

Quách Tương nói:

- Hôm nay là ngày đầu tiên hài nhi gặp họ. Hài nhi đang ngồi uống rượu một mình trong buồng, thì Hàn Vô Cấu tỷ tỷ ở ngoài song nói: "Tiểu muội tử, bọn ta

vào uống rượu chơi với muội có được không?" Hài nhi nói: "Còn gì hay bằng, mời vào, mời vào?" Họ liền nhảy vào, bảo đến ngày hai mươi bốn này, sẽ cùng đến chúc mừng hài nhi. Không biết tại sao họ lại biết ngày sinh nhật của hài nhi? Mẹ, mấy người ấy đều quen biết mẹ và gia gia phải không? Nếu không, sao tự dưng họ lại tặng con nhiều món quà quý như thế?

Hoàng Dung nói:

- Cha mẹ đều không quen biết họ. Chắc có vị bằng hữu cổ quái nào đấy của con lo hộ cho con phải không?

Quách Tương cười, nói:

- Hài nhi không có bằng hữu cổ quái nào đâu, trừ phi là tỷ phu.

Quách Phù tức giận, nói:

- Nói bậy! Tỷ phu của ngươi sao lại cổ quái?

Quách Tương lè lưỡi, cười, nói:

- Tỷ phu lấy tỷ tỷ, không cổ quái cũng sẽ hóa thành cổ quái.

Quách Phù giơ tay định đánh, Quách Tương cười khanh khách, chạy trốn.

Hoàng Dung nói:

- Tỷ muội hai đứa ngươi đừng làm ồn nào! Tương nhi, ta hỏi con, Chuyển Luân Vương, Bách Thảo Tiên có đến dự anh hùng đại yến hay không?

Quách Tương đáp:

- Không hề. Nhưng lão nhân Cửu Tử Sinh và Bách Thảo Tiên đều bảo rất khâm phục gia gia.

Hoàng Dung hỏi thêm vài câu, thấy Quách Tương không còn giấu điều gì, nói:

- Thôi được, con hãy đi ngủ đi!

Rồi cùng Chu Tử Liễu, Quách Phù ra khỏi phòng.

Quách Tương theo ra cửa, nói:

- Mẹ ơi, củ sâm ngàn năm chắc tốt lắm đấy, mẹ hãy ăn một nửa, gia gia ăn một nửa.

Hoàng Dung nói:

- Đấy là quà sinh nhật của Bách Thảo Tiên tặng cho con kia mà.

Quách Tương nói:

- Nhưng hài nhi chưa có công cán gì, trong khi mẹ quá vất vả.

Hoàng Dung nghĩ không nên phụ tấm lòng của đứa con hiếu đễ, liền nhận củ sâm, nhớ lại mối hung hiểm hôm Quách Tương chào đời, không khỏi bồi hồi.

Đêm ấy anh hùng đại yến vui vẻ kết thúc. Quách Tĩnh trở về phòng, trò chuyện với thê tử về sự đồng tâm hiệp lực chống địch ở đại hội, lời lẽ đầy hưng phấn. Hoàng Dung kể lại chuyện Thánh Nhân sư thái, Bách Thảo Tiên bảy người đối ẩm với Quách Tương ra sao. Quách Tĩnh kinh ngạc, nói:

- Lại có chuyện như vậy ư ?

Nhìn củ sâm ngàn năm, quả nhiên là thứ lần đầu tiên gặp trong đời. Hoàng Dung cười, nói:

- Danh vọng của bảo bối tiểu cô nương nhà ta có khi còn cao hơn cả cha mẹ nó đấy.

Quách Tĩnh im lặng, cúi đầu ngẫm nghĩ về lối hành sự của bọn Thánh Nhân sư thái, Bách Thảo Tiên, Trương Nhất Manh, Hàn Vô Cấu...

Hoàng Dung nói:

- Tĩnh ca ca, việc chọn bang chủ Cái Bang, chi bằng làm sớm trước vài hôm, để đến ngày sinh nhật của Quách Tương, bọn Bách Thảo Tiên kéo tới thật, trong thành Tương Dương rồng rắn hỗn tạp, e rằng có biến.

Quách Tnh nói:

- Ta lại nghĩ khác. Chúng ta cứ để đến ngày hai mươi tư tháng Mười hãy chọn bang chủ cho thêm phần náo nhiệt. Nếu Vô Sắc thiền sư, Lung Á Đầu Đà giá lâm, chúng ta dùng đại nghĩa mời họ chung sức kháng địch, chẳng hay lắm sao?

Hoàng Dung cau mày, nói:

- Thiếp chỉ sợ bọn họ mượn cớ chúc mừng sinh nhật đến gây rối loạn. Tướng công cho rằng họ có giao tình với Tương nhi mà đến mừng sinh nhật thật sao? Xưa nay cây cao ngại gió lớn, người sợ lừng danh, chỉ e võ sĩ thiên hạ có đến một nửa không muốn tướng công làm minh chủ võ lâm đấy.

Quách Tĩnh đứng dậy, cười ha hả, nói:

- Dung nhi, chúng ta hành sự chỉ cần không thẹn với trời, không thẹn với lòng. Để chống Mông Cổ, trợ thủ càng nhiều càng tốt. Chức minh chủ võ lâm, ai làm cũng vậy. Hơn nữa, tà không thể thắng chính, bọn người ấy nếu quả có ý xấu, chúng ta sẽ đấu với họ một phen, môn Đả cẩu bổng pháp của nàng và Hàng long thập bát chưởng của ta mười mấy năm nay chưa dùng đến, vị tất đã không xử lý được!

Hoàng Dung thấy chồng hào khí không kém gì thời trai trẻ thì cười, nói:

- Được, vậy xin tuân lệnh chủ soái. Tướng công hãy dùng củ sâm ngàn năm này đi, thiếp nghĩ nó đáng giá công lực dăm ba năm đó.

Quách Tĩnh nói:

- Không, nàng sinh liền ba hài tử, nội lực không tránh khỏi bị tổn thương, cần được bổ dưỡng mới đúng.

Phu thê ân ái giữa hai người sau mấy chục năm vẫn như ngày nào, đôi bên cứ nhường nhau hồi lâu, cuối cùng Quách Tĩnh nói:

- Sắp tới long tranh hổ đấu, nhất định có hảo bằng hữu bị thương, củ sâm ngàn năm là vật cứu mạng, chúng ta để dành cho họ vậy.

Hồi 36

Quà Mừng Sinh Nhật

Hôm sau anh hùng đại yến tiếp tục. Quách Tương lại bày anh hùng tiểu yến ở phòng mình. Hoàng Dung dặn trước nhà bếp chuẩn bị chu đáo các món ăn cho tiểu nữ nhi đãi khách. Quách Phù mấy ngày nay toàn nghĩ đến việc trượng phu liệu có thể giành chức bang chủ Cái Bang, nên cũng không còn bụng dạ nào để ý đến đám quái khách của muội tử.

Cứ thế mấy hôm, tại anh hùng đại yến mọi người đã bàn bạc ổn thỏa với nhau về cách thức liên lạc các lộ hào kiệt, cách gây rối hậu quân Mông Cổ, cách hiệp trợ giữ thành. Quần hào sẵn sàng, chỉ chờ quân địch tới là đánh. Quách Tĩnh thấy quần hào đồng tâm, tuy mừng, nhưng từng ở lâu trong quân ngũ Mông Cổ, biết binh thế đại quân Mông Cổ hùng cường, vài ngàn hảo hán giang hồ quyết không thể địch nổi, nên trong lòng không khỏi lo lắng.

Hôm nay hai mươi bốn tháng Mười, anh hùng đại yến đã chấm dứt, buổi chiều sẽ tiến hành bầu chọn bang chủ Cái Bang. Quần hào dùng xong bữa trưa, lũ lượt kéo nhau ra bãi rộng phía tây thành Tương Dương, thấy ở đó đã dựng lên một đài cao, phía nam kê hàng ngàn chiếc ghế.

Lúc này cạnh đài tụ tập hơn hai ngàn bang chúng Cái Bang, toàn là những nhân vật từng trải, võ nghệ siêu quần, phẩm cấp thấp nhất cũng là đệ tử bốn túi. Hơn hai ngàn bang chúng chia ra bốn lộ, do bốn vị trưởng lão thống suất. Cái Bang vốn có bốn vị trưởng lão Lỗ, Giản, Lương, Bành. Lỗ Hữu Cước sau khi thăng nhiệm bang chủ, vừa qua bị giết hại. Bành trưởng lão phản bang, đã bị Từ Ân giết chết. Giản trưởng lão chết bệnh, hiện chỉ còn Lương trưởng lão đang đứng đầu bốn vị trưởng lão, trong đó có ba vị trưởng lão mới từ đệ tử tám túi thăng nhiệm. Bang chúng căn cứ các lộ châu huyện, ngồi bốn phía đông nam tây bắc xung quanh đài cao. Qui củ tổ truyền của Cái Bang, bất luận đại hội lớn nhỏ, mọi người đều ngồi dưới đất, không để mất bản sắc Cái Bang.

Bang chúng lo việc tiếp khách mời quần hào vào các dãy ghế xem lễ. Vợ chồng Gia Luật Tề, Quách Phù; vợ chồng Võ Đôn Nhu, Gia Luật Yến; vợ chồng Võ Tu Văn, Hoàn Nhan Bình vì là hàng tiểu bối, lại có thân phận nửa chủ nửa khách, nên ngồi ở dãy ghế cuối cùng; họ đã khổ luyện hơn mười năm, đều tự cảm thấy võ công có tiến cảnh đáng kể, thầm tính cách hiển lộ thân thủ trước mặt mấy ngàn vị anh hùng.

Quách Phá Lỗ ngồi cạnh đại tỷ, nhìn quần hùng thanh thế phi phàm, trong lòng rất vui, nói:

- Nhị tỷ lạ thật, cảnh nhiệt náo thế này mà lại không đến xem.

Quách Phù bĩu môi, nói:

- Tiểu Đông Tà lắm trò quái quỉ, không ai đoán biết trước đâu.

Chỉ thấy trong đám đệ tử Cái Bang ở mé đông có một đệ tử tám túi đứng lên, đưa vỏ một con ốc biển cực lớn lên môi, thổi một hồi. Hoàng Dung bước lên đài cao, thi lễ với quần hùng bên dưới, sang sảng nói:

- Đại hội hôm nay của tệ bang, được các lộ anh hùng tiền bối và hào kiệt thiếu niên tới dự, mọi người

trong tệ bang đều cảm thấy vô cùng vinh hạnh, tiểu muội xin cảm tạ trước.

Đoạn cúi mình thi lễ. Quần hùng dưới đài nhất tề đứng dậy đáp lễ.

Hoàng Dung lại nói:

- Lỗ cố bang chủ của tệ bang nhân hậu trượng nghĩa, một đời vì nước vì dân, tân cần lao khổ, không may hôm rồi bị gian nhân Hoắc Đô hãm hại tại miếu Dương Thái Phó núi Hiện Sơn. Mối thù này chưa báo là vết kỳ sỉ đại nhục của tệ bang...

Nói đến đây, bang chúng Cái Bang nghĩ đến Lỗ Hữu Cước một đời công bằng chính trực, nhân hậu khiêm nhường, có người nghẹn ngào, có người khóc nấc lên, có người nghiến răng căm hờn, nguyền rủa tên gian tặc Hoắc Đô.

Hoàng Dung nói tiếp:

- Nhưng đại quân Mông Cổ xâm phạm thành Tương Dương, đang hùng hổ kéo tới, chúng tôi không thể vì chuyện riêng tư của tệ bang mà để lỡ đại sự quốc gia, nên việc báo thù của bổn bang tạm gác lại, chờ đánh lui cường địch sẽ xử lý sau.

Quần hào bên dưới lớn tiếng khen phải, đều nói chuyện công trước, chuyện tư sau, mới đúng là cách hành xử của anh hùng hào kiệt.

Hoàng Dung nói tiếp:

- Có điều là đệ tử tệ bang mười mấy vạn người rải khắp thiên hạ, cần tiến cử một vị bang chủ mới. Hôm nay chúng ta cần tiến cử một vị anh hùng đức tài kiêm bị, văn võ song toàn làm bang chủ Cái Bang. Về việc tiến cử như thế nào, tiểu muội hoàn toàn không có thành kiến, xin mời Lương trưởng lão thượng đài.

Lương trưởng lão nhảy lên đài cao, mọi người thấy lão tóc bạc như cước, song lưng thẳng, thần thái tinh anh, cú nhảy thượng đài uyển chuyển lộ rõ công phu, thì ai nấy hò reo. Nơi đây tụ tập bốn năm ngàn người, ai nấy trung khí sung mãn, tiếng hò reo nghe vang như tiếng sấm.

Lương trưởng lão ôm quyền đáp tạ, đợi bang chúng thôi hò reo, mới nói lớn:

- Hoàng tiền bang chủ thần cơ diệu toán, nói đâu trúng đó, lần nào cũng đúng. Nhưng Hoàng tiền bang chủ khách khí, cứ muốn để bốn vị trưởng lão chúng

tôi cùng tám đệ tử tám túi thương lượng quyết định. Mười hai gã thợ giày thối chúng tôi thương lượng chán chê, đã nghĩ ra một cách.

Nhất thời bên dưới im phăng phắc, nghe lời tuyên bố. Lương trưởng lão nói:

- Chúng tôi thiết nghĩ, đệ tử Cái Bang rải khắp thiên hạ, tuy đều bản lĩnh kém cỏi, không thể làm nên chuyện lớn, song nhân số lại không ít. Muốn thống lĩnh mấy chục vạn nhân mã, như Hoàng tiền bang chủ vừa nói, phải có đức tài kiêm bị, văn võ song toàn. Cái Bang chúng ta tuy không thể nói nhân tài điêu linh, nhưng muốn có nhân vật hiếm gặp trăm năm như Hồng lão bang chủ, Hoàng tiền bang chủ, thì thật không dễ chút nào; thậm chí có nhân phẩm mọi người mến phục như Lỗ cố bang chủ, cũng tìm không ra. Chúng tôi nghĩ đi nghĩ lại, chỉ có cách mời Hoàng tiền bang chủ miễn cưỡng trở lại thống suất mấy chục vạn đệ tử.

Lương trưởng lão nói đến đây, bên dưới tiếng lại nổi lên như sấm, mạnh hơn lúc trước. Ai nấy đều nghĩ: "Đừng nói trong Cái Bang không có nhân tài như

Hoàng Dung, chỉ e khắp thiên hạ cũng không tìm ra được người thứ hai".

Lương trưởng lão đợi mọi người im lặng, nói tiếp:

- Hoàng tiền bang chủ dẫu không đáp ứng, chúng tôi sẽ khổ cầu kỳ được, ngặt nỗi trước mắt còn có một việc cực khó. Đại quân Mông Cổ lần này từ hai phía nam bắc hợp vây thành Tương Dương, tình thế thật nguy ngập. Hoàng tiền bang chủ cần toàn thần phò tá Quách đại hiệp mưu tính đại kế chống địch, là việc hệ trọng số một. Nếu chúng ta cứ liên tục đem việc nhỏ của bầy khiếu hóa nhi làm phiền Hoàng tiền bang chủ, thì trăm họ trong thiên hạ sẽ nguyền rủa bọn khiếu hóa thối tha chúng ta. Vì thế, suy đi tính lại, chỉ còn cách chúng ta phải tuyển chọn một vị bang chủ mới xong.

Những lời này, chỉ thấy người bên dưới gật gật đầu đều nghĩ: "Cái Bang hành sự luôn luôn lo việc công trước việc tư sau, chẳng trách mấy trăm năm nay thủy chung vẫn là đệ nhất đại bang trên giang hồ".

Lương trưởng lão nói tiếp:

- Trong bổn bang đã không có nhân tài kiệt xuất, Hoàng tiền bang chủ lại không thể phân tâm, thì rõ ràng chỉ còn một con đường là mời một vị anh hùng ở ngoài bang làm bang chủ thống suất mấy chục vạn đệ tử bổn bang. Thiết nghĩ đại hội Quân Sơn của bổn bang năm xưa tuyển chọn bang chủ, cuối cùng cử ra Hoàng tiền bang chủ, bấy giờ Hoàng tiền bang chủ cũng không phải là đệ tử Cái Bang. Chẳng giấu gì các vị, bấy giờ huynh đệ không phục chút nào, còn động thủ quá chiêu với Hoàng tiền bang chủ, kết quả ra sao? Ha ha, khỏi cần nói nhiều, tóm lại là phục sát đất, tâm phục khẩu phục. Sau khi Hoàng tiền bang chủ trở thành bang chủ, tệ bang trở nên hưng vượng, phất lên như diều gặp gió. Tại đại hội Quân Sơn, Hoàng tiền bang chủ chỉ là một tiểu cô nương mới mười mấy tuổi, song cây gậy trúc của nàng làm cho bốn vị trưởng lão phải khâm phục là một vị anh hùng thật sự.

Mọi người nghe vậy cùng nhìn Hoàng Dung. Trong số đệ tử Cái Bang, những người lớn tuổi đều từng tham dự kỳ đại hội đó, nhớ lại tình cảnh đương thời, hào khí lại dâng lên.

Lương trưởng lão nói tiếp:

- Hôm nay ngồi đây, toàn là các vị hảo hán nổi danh trên giang hồ, vị nào muốn làm bang chủ tệ bang, chúng tôi đều hoan hỉ. Có điều anh hùng hảo hán quá đông, thật khó tuyển chọn. Mười hai gã thợ giày thối chúng tôi bèn nghĩ ra một cách, mời các vị anh hùng thượng đài hiển lộ thân thủ, ai mạnh ai yếu mọi người đều cùng mục kích.

Lương trưởng lão nói đến đây, tiếng reo hò nổi lên tứ phía.

Lương trưởng lão nói tiếp:

- Bất quá huynh đệ có một câu nói rõ từ trước, cuộc tỷ võ hôm nay, mỗi người chỉ đánh chạm thì dừng, nếu có ai bị tổn thương tính mạng, thì bổn bang chịu tội quá nặng. Giữa các vị với nhau nếu có hiềm khích gì, quyết không được định liệu tại đây, nếu không tệ bang trên dưới sẽ khó xử, nhất định đành phải đắc tội.

Lương trưởng lão nói mấy câu này, mục quang quét từ phải sang trái một lượt, thần sắc nghiêm trang. Nên biết tỷ võ quyết thắng, ai nấy giở tuyệt kỹ,

thường là hạ thủ không dung tình, dễ có người tử thương; còn hôm nay đang lúc tụ nghĩa kháng địch, không thể tàn sát lẫn nhau. Vì vậy Lương trưởng lão trịnh trọng cáo giới, ngụ ý nếu có kẻ thừa cơ báo thù, mọi người sẽ cùng công kích kẻ đó.

Quần hùng sớm biết đại hội hôm nay của Cái Bang sẽ rất náo nhiệt, nghe Lương trưởng lão nói như vậy, ai nấy thầm tính toán. Nhân vật bề trên vốn có danh vị, hoặc đang làm chưởng môn phái, hoặc đang làm bang chủ trại chủ, tất nhiên không ra tranh giành chức bang chủ Cái Bang. Cao thủ ẩn cư không thuộc bang phái nào cũng khá đông, song đều nghĩ không dễ gì nổi danh chốn võ lâm, võ công của mình tuy không thua người khác, song muốn áp đảo mấy ngàn vị anh hùng ở đây thì không có gì nắm chắc, lỡ bị người ta đánh cho rớt đài, thì chẳng còn gì là thể diện, cho nên phải suy tính thật kỹ. Những tráng niên, thanh niên dưới bốn mươi tuổi, tuy háo hức muốn nhảy lên đấu thử, nhưng đều biết cuộc tỷ võ này đương nhiên là xa luân chiến, thượng đài càng sớm bao nhiêu, càng thiệt bấy nhiêu. Cho nên Lương trưởng lão nói xong, hồi lâu vẫn không có ai thượng đài.

Lương trưởng lão nói lớn:

- Trừ mấy vị tiền bối cao tuổi, các vị cao nhân xuất thế, anh hùng thiên hạ đều tề tựu ở đây, chỉ cần chiếu cố đến tệ bang, xin mời thượng đài chỉ giáo. Đệ tử bổn bang nếu tự tin tài nghệ xuất chúng, cũng mời thượng đài, dù là đệ tử bốn túi, nhưng lâu nay chưa hiển lộ, nên người ngoài chưa hay biết người ấy là một vị anh hùng.

Bỗng nghe bên dưới có tiếng nói to như sấm:

- Có ta đây!

Hịch một cái, một người nhảy lên đài.

Quần hào nhìn, thảy đều kinh ngạc, thấy người kia cao to phốp pháp, nặng phải đến ba trăm cân, nhẩy lên đài khiến cho cái đài dựng chắc chắn là thế mà cũng hơi lung lay. Người kia bước tới đài khẩu, không ôm quyền hành lễ, đứng hai tay chống nạnh, nói:

- Ta là Thiên cân đỉnh Chương Đại Hải, chức bang chủ Cái Bang ta không thể đảm đương. Nhưng vị nào muốn động thủ với ta, thì cứ lên đây.

Mọi người nghe vậy đều thích thú, nghe câu nói, biết ngay là một người ngớ ngẩn.

Lương trưởng lão cười, nói:

- Chương Đại Hải, chúng ta hôm nay không bày sạp đấu vật, nếu Chương Đại Hải không muốn làm bang chủ tệ bang, thì xin mời xuống cho.

Chương Đại Hải gãi gáy, nói:

- Rõ ràng đây là sạp đấu vật, ai bảo không phải nào? Lão không cho ta ra tay, sao còn mời thượng đài?

Lương trưởng lão định nói, thì Chương Đại Hải đã nói tiếp:

- Được, lão muốn động thủ với ta cũng được luôn!

Vù một cái, đã giáng một quyền tới mặt Lương trưởng lão. Lương trưởng lão nhảy lùi để tránh, cười, nói:

- Lão phu già quá rồi, làm sao chịu nổi một quyền của Chương đại ca?

Chương Đại Hải cười, nói:

- Ta bảo lão chẳng nghe, mới...

Lời chưa dứt, có một bóng người nhảy lên, là một khiếu hóa tử quần áo lam lũ.

Khiếu hóa tử này tuổi trạc ba mươi, lưng đeo sáu túi là đồ tôn đích truyền của Lương trưởng lão, tính tình nóng nảy, bình thời kính nể sư tổ như thần thánh, thấy Chương Đại Hải vô lễ với sư tổ, không nhịn được liền nhảy lên đài, lạnh lùng nói:

- Sư tổ của huynh đệ không động thủ với kẻ hậu bối, Chương đại ca, để huynh đệ tiếp đại ca ba quyền!

Chương Đại Hải nói:

- Không còn gì hay hơn!

Cũng chẳng buồn hỏi tính danh, giơ ngay quả đấm to như cái tô lớn, nói:

- Tiếp chiêu đi!

Đoạn giáng thẳng tới ngực gã khiếu hóa tử. Gã khiếu hóa tử xoay người tiến một bước, "bịch" một cái, quả đấm kia trúng vào một cái túi đeo sau lưng.

Chương Đại Hải cảm thấy đấm vào một vật gì trơn tuột lấy làm lạ, hỏi:

- Trong túi ngươi có con gì thế?

Gã khiếu hóa tử lạnh lùng hỏi lại:

- Khiếu hóa tử hay bắt con gì?

Chương Đại Hải cả kinh, kêu lạc cả giọng:

- Rắn... rắn...

Gã khiếu hóa tử nói:

- Không sai, đúng là rắn!

Chương Đại Hải nghĩ đến quả đấm vừa rồi, bất giác ghê ghê, quyền thứ hai đánh tới mặt đối phương, nào ngờ gã khiếu hóa tử tung mình nhảy lên, xoay nửa vòng trên không, lại chìa lưng về phía Chương Đại Hải.

Chương Đại Hải sợ đấm vào túi bị rắn cắn, hoặc đấm trúng vào răng độc của con rắn thì nguy, bèn thu quyền về, đưa tay chộp ngực áo gã khiếu hóa tử, chân phải đá tới hạ bàn đối phương. Gã khiếu hóa tử thấy Chương Đại Hải hoảng sợ thì cười thầm, lăn người một vòng trên sàn, làm cho cái túi chạm vào bắp chân của Chương Đại Hải. Con rắn lớn trong túi kỳ thực đã được thuần dưỡng, răng độc đã bị bẻ đi, nhưng Chương Đại Hải không biết, nên miệng la oai

oái, hai chân đạp loạn lên. Gã khiếu hóa tử vươn tay phải chộp ngực áo Chương Đại Hải, thuận thế vận kình, quát:

- Ngũ Tử Tư giơ cao "Thiên cân đỉnh" này!

Nói rồi giơ Chương Đại Hải lên trên không.

Chương Đại Hải trong lúc hoảng loạn bị đối phương túm ngực, điểm huyệt Tử Cung, lập tức toàn thân tê dại, không thể cựa quậy, tức giận vô cùng, nhưng bất lực. Quần hào bên dưới nghĩ đến ngoại hiệu "Thiên cân đỉnh", nhìn tình trạng hiện thời của Chương Đại Hải, đều không nhịn được, cùng cười ồ lên. Lương trưởng lão cố nhịn cười, quát gã khiếu hóa tử:

- Mau đặt xuống, không được vô lễ!

Gã khiếu hóa tử đáp:

- Vâng!

Rồi đặt Chương Đại Hải đứng xuống, đoạn nhảy khỏi đài cao, chui vào đám đông.

Chương Đại Hải tái mặt, chỉ xuống dưới đài, chửi mắng:

- Tặc hóa tử, có giỏi quay lại đánh bằng đao thương thật với Chương đại gia, chơi trò lén lén lút lút như thế đâu phải là hảo hán! Đồ khiếu hóa thối tha, đồ khiếu hóa ôn dịch.

Y cứ lảm nhảm chửi khiếu hóa, mấy ngàn đệ tử Cái Bang bên dưới chỉ cảm thấy lý thú, không thèm chấp nhặt với y.

Bỗng một bóng người tung mình nhẹ nhàng nhảy lên đài cao, chân trái đặt trên mép đài, thân hình lảo đảo tựa hồ chực ngã. Chương Đại Hải tốt bụng, vội nói:

- Cẩn thận!

Rồi giơ tay đỡ. Chương Đại Hải đâu ngờ người kia có ý hiển lộ võ công thượng thừa trước mặt quần hào, bàn tay vừa đỡ cánh tay của người kia, thì người kia lập tức thi triển chiêu "Đảo điệt kim cương" trong Đại cầm nã thủ, chộp lấy và đẩy mạnh, Chương Đại Hải bị bay ra khỏi đài cao, rơi xuống đất đánh huỵch một cái. Mọi người nhìn kẻ kia, thấy một gã y phục bảnh bao, mày dài mắt sáng, là Võ Tu Văn, đệ tử của Quách Tĩnh. Quách Tĩnh ngồi ở hàng ghế đầu bên trái đài cao, thấy chiêu Đại cầm nã thủ của đệ tử tuy xảo diệu siêu thoát, nhưng hành động trái ngược đạo trung

hậu, thì không vui, vẻ mặt sa sầm. Quả nhiên bên dưới có nhiều người không phục, từ hai phía có ba người lên tiếng:

- Công phu khá lắm, huynh đệ phải lĩnh giáo vài chiêu!

- Sao lại làm như thế?

- Người ta có thiện chí đỡ ngươi, ngươi lại giở trò ám toán!

Ba người vừa nói vừa cùng nhảy lên đài cao.

Võ Tu Văn học cả hai nhà Quách Tĩnh, Hoàng Dung, lại là con nhà võ, được phụ thân và sư thúc truyền thụ thần kỹ Nhất dương chỉ, hiện thời đã là đệ nhất nhân tài trong số anh hùng hậu bối, thấy cả ba người cùng thượng đài, thì mừng thầm, nghĩ: "Mình đánh bại cùng lúc ba người này, mới hiển lộ rõ công phu". Sợ ba người lần lượt giao đấu, chàng ta chẳng nói chẳng rằng, lập tức phát chiêu tấn công cả ba người kia, mỗi người một chiêu. Cả ba người chưa đứng vững, đối phương đã đánh tới, vội giơ tay chống đỡ. Võ Tu Văn không để cho ba người kịp trở tay, song chưởng múa như bay, vây cả ba người vào một chỗ,

mình ở bên ngoài chiếm thế tấn công. Ba người kia cứ đụng vào nhau, khó bề thi triển quyền cước. Quần hào bên dưới nhìn nhau thất sắc, đều nghĩ: "Quách đại hiệp danh chấn đương thế, quả nhiên danh bất hư truyền, đệ tử cũng quá ư lợi hại".

Ba người kia không quen nhau, không biết quyền lộ võ công của người bên cạnh, bị Võ Tu Văn bao vây, đã không thể chiếu ứng cho nhau, lại còn cản trở nhau. Cả ba mấy lần phá vây, song không thoát ra khỏi vòng vây chưởng pháp của Võ Tu Văn.

Hoàn Nhan Bình ở dưới đài thấy chồng chiếm thượng phong, trong lòng hoan hỉ. Quách Phù nói:

- Ba kẻ bị thịt kia dĩ nhiên không phải là đối thủ của tiểu Võ ca ca. Kỳ thực tiểu Võ ca ca chưa nên trổ tài lúc này, chỉ hao phí sức lực mà thôi. Đợi khi có cao thủ thật sự thượng đài, có phải sẽ dễ chiến thắng hơn không?

Hoàn Nhan Bình mỉm cười không nói.

Gia Luật Yến bình thời rất thích đấu khẩu với Quách Phù, đôi bên không ai nhường ai, lúc này sớm đoán ra tâm ý của tẩu tử (chị dâu), nói:

- Tiểu thúc thúc lên thu thập trước một số, đến khi không làm nổi nữa, Đôn Nhu sẽ lên thu thập một số nữa. Đến khi không làm nổi, ca ca của muội mới thượng đài, một mình đánh bại quần hùng, để đại tẩu yên yên ổn ổn làm phu nhân bang chủ, chẳng đẹp quá sao?

Quách Phù hơi đỏ mặt, nói:

- Ở đây có biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt, ai chẳng muốn làm bang chủ? Sao lại nói chuyện "yên yên ổn ổn"?

Gia Luật Yến nói:

- Kỳ thực cũng khỏi cần ca ca của muội thượng đài.

Quách Phù lấy làm lạ, hỏi:

- Tại sao?

Gia Luật Yến nói:

- Ban nãy Lương trưởng lão chẳng đã nói đó sao, tại đại hội Cái Bang ở Quân Sơn năm xưa, sư mẫu chỉ mới mười mấy tuổi, với một cây gậy trúc đã khiến quần hùng bái phục, trở thành bang chủ. Tục ngữ có

câu "Mẹ nào con ấy". Đại tẩu hãy thượng đài đi, sẽ còn hơn cả ca ca của muội đó.

Quách Phù bực tức, nói:

- Giỏi, muội dám cười ta hả?

Đoạn đưa tay cù nách Gia Luật Yến. Gia Luật Yến nấp vào sau lưng Gia Luật Tề, cười nói:

- Bang chủ cứu mạng, bang chủ cứu mạng, bang chủ phu nhân định lấy mạng muội kìa.

Hiện thời Quách Phù, huynh đệ họ Võ đều đã ngoài ba mươi tuổi, song họ đùa nghịch với nhau đã quen; Gia Luật Yến và Hoàn Nhan Bình đều đã sinh con, nhưng hễ gặp nhau lại cười khúc khích hệt như hồi thiếu nữ.

Hoàng Dung sớm đã bố trí đệ tử Cái Bang ở bốn phía sân bãi, dặn hễ thấy có dị trạng, phải lập tức bẩm báo; mình thì ngồi bên Quách Tĩnh, chốc chốc đưa mắt tứ phía, quan sát xem có người lạ trà trộn vào đây hay không. Hoàng Dung vẫn lo bọn Thánh Nhân sư thái, Hàn Vô Cấu, Trương Nhất Manh đến gây sự, nhưng đã cuối giờ Mùi, đầu giờ Thân, bốn phía vẫn không có động tĩnh gì, nghĩ bụng: "Bọn người ấy đến

thành Tương Dương làm gì kia chứ? Nếu bảo bọn họ có mưu đồ gì, sao chẳng thấy một chút manh mối? Nếu bảo họ đến chỉ để chúc mừng sinh nhật Tương nhi, thì thế gian không có lý gì như vậy". Nhìn lên đài cao, thấy Võ Tu Văn đã đánh cho hai người bay khỏi đài, còn người thứ ba đang cố chống đỡ, xem chừng trong vòng dăm chiêu cũng sẽ lạc bại, nghĩ: "Hôm nay quần hùng thiên hạ đấu giao hữu để giành chức bang chủ Cái Bang, không biết cuối cùng ai sẽ là người chiếm được ngôi đầu?"

Lúc này trong lòng mấy ngàn anh hùng bên dưới đài cao ai cũng nghĩ như thế. Riêng tại hoa viên Quách phủ, có một người thủy chung chẳng hề nghĩ đến đại sự kể trên. Quách Tương chỉ nghĩ: "Hôm nay sinh nhật tròn mười sáu tuổi của mình, hôm ấy mình đưa một cây kim châm cho chàng, muốn chàng hôm nay đến gặp mình, chàng đã đáp ứng, sao giờ này vẫn chưa tới?"

Nàng ngồi trong đình Thược Dược, tì tay vào lan can, nhìn vầng dương đang chếch dần sang phía tây, nghĩ: "Hôm nay đã quá nửa ngày, giả dụ chàng đến ngay bây giờ, thì nhiều nhất cũng chỉ còn nửa ngày được ở

bên chàng". Nhìn bóng hoa thược dược dưới đất, nàng dùng hai ngón tay cầm mũi kim châm, nói nhỏ:

- Mình còn được cầu xin chàng một điều nữa... nhưng không chừng chàng đã quên hẳn mình rồi, có mỗi việc hôm nay hẹn đến gặp mình, chàng còn không nhớ, thì còn nói điều ước thứ ba làm gì kia chứ?

Nàng lại nghĩ: "Không, không phải vậy. Chàng là bậc đại hiệp thời nay, trọng nhất lời hứa, làm sao lại không giữ lời? Cố đợi chút nữa, đúng, chỉ đợi chút nữa, nhất định chàng sẽ đến gặp mình". Nghĩ sắp được gặp chàng, bất giác hai má nóng bừng, mũi kim châm cầm trong hai ngón tay run run.

Nàng thở dài, có một ý nghĩ dai dẳng không xóa đi được: "Chàng tuy coi trọng lời hứa, nhưng rốt cuộc mình chỉ là một tiểu cô nương. Nếu chàng hứa với gia gia, thì nhất định sẽ giữ lời; đằng này là mình, Tiểu Đông Tà Quách Tương, đâu có đáng gì dưới con mắt chàng? Chẳng qua chỉ là một tiểu hài nữ mơ mộng viển vông. Giả dụ lúc này chàng có nhớ lời đã nói với mình, chàng cũng chỉ cười cười, lắc đầu nói 'Vớ vẩn, vớ vẩn!' mà thôi".

Tại đình Thược Dược, Quách Tương cứ quanh quẩn suy nghĩ lan man. Trong khi ở ngoài thành, trên sân bãi, Hoàng Dung cũng nghĩ đi nghĩ lại: "Ở miếu Dương Thái Phó, Quách Phù, Quách Tương gặp nạn, được cao nhân ngầm giải cứu. Tĩnh ca ca bảo thời nay chỉ hai người có nội lực cương mãnh như vậy, nhưng Hồng Thất Công ân sư đã tạ thế từ lâu, Tĩnh ca ca càng không phải. Chẳng lẽ mấy vị bàng môn tả đạo đến mừng sinh nhật Quách Tương đã ám trợ giết Ni Ma Tinh? Không phải họ, vậy thì ai? Lão ngoan đồng Chu Bá Thông tuy thích đùa, song hành sự không cẩn mật như thế. Nhất Đăng đại sư đoan trang phương chính, không nhàn rỗi như vậy. Tây Độc Âu Dương Phong, Từ Ân hòa thượng Cầu Thiên Nhẫn đều đã chết, không lẽ lại là gia gia?"

Hoàng Dung đã mười mấy năm nay không gặp phụ thân. Hoàng Dược Sư nhàn du giang hồ như loài dã hạc, không ai biết hành tung của Người. Nói về chuyện cổ quái khôn lường, thì có mấy phần giống Người. Hoàng Dược Sư lừng danh giang hồ mấy chục năm, có ngoại hiệu "Hoàng Lão Tà", một số tà ma ngoại đạo quá nửa chơi với lão, lão mà đứng ra triệu tập, bọn họ không thể không nể mặt lão. Nghĩ đến

đây Hoàng Dung bất giác vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. Xét về lý, Hoàng Dược Sư không đời nào đến gây náo loạn cho nữ nhi và ngoại tôn nữ như thế, nhưng lão cả đời vẫn hành sự khác hẳn với lý lẽ thông thường, cứ như thần long biến ảo, Hoàng Dung tuy là thân sinh nữ nhi, cũng thường thường không đoán biết. Lão mà sai người đến chúc mừng sinh nhật ngoại tôn nữ, không chừng tự có thâm ý.

Hoàng Dung nghĩ đến đây, bèn vẫy vẫy tay gọi Quách Phù tới, thấp giọng hỏi:

- Muội tử của ngươi tại bến Phong Lăng đi chơi một ngày hai đêm, khi trở về có nhắc gì đến ngoại công hay không?

Quách Phù hơi sững, hỏi:

- Ngoại công ư? Không nhắc gì cả! Muội tử ngay diện mạo của ngoại công còn chưa biết mà.

Hoàng Dung nói:

- Ngươi nhớ kỹ lại đi, Quách Tương ở bến Phong Lăng cùng đi với Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ, cuối cùng là để gặp ai?

Quách Phù nói:

- Không gặp ai, muội tử không kể gặp ai cả.

Quách Phù biết rõ hôm ấy Quách Tương muốn đi gặp Dương Quá, nhưng trước mặt cha mẹ, nàng sợ nhất nhắc đến hai chữ "Dương Quá". Mẫu thân thì còn khả dĩ, chứ phụ thân nghe thấy sẽ lập tức sa sầm sắc mặt, không thèm nói nửa lời với nàng vài ba ngày liền. Cho nên Quách Tương đã không nói thì nàng chẳng dại gì nhắc đến, huống hồ chuyện qua đã lâu, hà tất nhắc đến người ấy để tự chuốc lấy phiền phức?

Hoàng Dung thấy sắc diện hơi lạ của Quách Phù, đoán nàng còn giấu điều gì, liền nói:

- Chuyện trước mắt không phải chuyện đùa, ngươi nghe hoặc nhìn thấy gì, hãy nói hết cho ta biết.

Quách Phù thấy sắc diện nghiêm trang của mẫu thân, không dám giấu nữa, đành nói:

- Chỉ nghe mấy kẻ nhàn rỗi kể chuyện Thần điêu đại hiệp Dương... Dương... Dương Quá gì đó, thế là muội tử bảo phải đi gặp bằng được.

Hoàng Dung chột dạ, hỏi:

- Thế nó có gặp được hay không?

Quách Phù đáp:

- Chắc là không. Nếu gặp rồi, muội tử lại chịu kín miệng không nói gì vậy sao?

Hoàng Dung tự nhủ: "Là Quá nhi, là Quá nhi, chẳng lẽ đúng là hắn?" Bèn hỏi:

- Ở miếu Dương Thái Phó, người xuất thủ giết Ni Ma Tinh, theo ngươi, có phải là Dương Quá hay không?

Quách Phù nói:

- Làm sao Dương... Dương đại ca có công phu lợi hại đến mức ấy?

Hoàng Dung nói:

- Ngươi và Quách Tương ở miếu Dương Thái Phó nói những gì, hãy kể tỉ mỉ từ đầu cho ta nghe coi, không được bỏ sót câu nào hết.

Quách Phù nói:

- Cũng không nói gì nhiều, muội tử thích đấu khẩu với hài nhi thôi mà.

Rồi nàng kể lại Quách Tương bảo sẽ không đến dự anh hùng đại yến, không xem Cái Bang tuyển chọn bang chủ, rằng hôm sinh nhật sẽ có một vị anh hùng anh tuấn đến gặp, cuối cùng Quách Phù cười, nói:

- Các bằng hữu của muội tử quả nhiên đến không ít, song chỉ toàn là hòa thượng, ni cô, lão đầu nhi và lão thái bà, làm gì có vị anh hùng anh tuấn nào đâu?

Nghe đến đây, Hoàng Dung càng không còn hoài nghi gì nữa, người mà Quách Tương muốn nói đến chính là Dương Quá, nghĩ rằng Quách Tương và Dương Quá đã hẹn gặp nhau ở miếu Dương Thái Phó, Quách Phù chạy đến khiến Dương Quá phải lánh đi, sau đó sai các cao thủ giang hồ mang quà tới mừng sinh nhật Quách Tương để chọc tức Quách Phù. "Nhưng vì sao hắn phải tốn công đến thế cho Quách Tương?" Nghĩ đến tiểu nữ nhi dạo này tâm thần bất định, ánh mắt mông lung, hoảng hoảng hốt hốt, thi thoảng tự dưng đỏ mặt, Hoàng Dung bất giác rùng mình: "Không lẽ Quách Tương rời bến Phong Lăng một ngày hai đêm không về, đã cùng ở với Dương Quá?" Lại nghĩ: "Dương Quá hận ta giết hại phụ thân hắn, hận Quách Phù chặt mất cánh tay hắn, hận Quách Phù dùng độc

châm đả thương Tiểu Long Nữ. Thôi chết, Tiểu Long Nữ hẹn tái hợp với Dương Quá sau mười sáu năm, chính là vào năm nay đây. Dương Quá đến đây để trả thù!"

Nghĩ tới chuyện Dương Quá đến đây để trả thù, Hoàng Dung chợt lạnh cả sống lưng. Biết Dương Quá từ nhỏ hành sự vốn thập phần lợi hại, lại nặng tình với Tiểu Long Nữ. Nếu sau khi mười phần đau khổ chờ đợi mười sáu năm mà không gặp được, Dương Quá sẽ tìm đến họa căn, tức là cả nhà Quách gia. Oán hận tích tụ mười sáu năm trời, với tính khí như Dương Quá, hắn sẽ không chém cho Quách Phù một kiếm chết ngay mà sẽ tìm kế trả thù thật độc địa. "Chẳng lẽ hắn lại quyến rũ Quách Tương, khiến con bé si mê hắn, rồi sẽ hành hạ nó sống dở chết dở ư? Đúng thế, đúng thế, với tính cách Dương Quá, hắn sẽ hành động đúng như thế". Nghĩ đến đây, mọi hồ nghi đã sáng tỏ: Dương Quá sở dĩ giết Ni Ma Tinh cứu Quách Tương, sở dĩ mời các cao thủ mang quà mừng sinh nhật, chỉ cốt để chinh phục trái tim Quách Tương.

Hoàng Dung lại nghĩ: "Nhưng mà có điểm không phải! Hôm nay là sinh nhật Quách Tương. Mười sáu năm trước, sau khi Quách Tương chào đời, phải vài tháng sau Dương Quá mới phải chia tay Tiểu Long Nữ ở Tuyệt Tình Cốc. Xét về lý, hắn muốn trả thù cũng phải đợi tròn mười sáu năm, qua thời hạn tái hợp với Tiểu Long Nữ đã chứ. Lời hẹn mười sáu năm tuy quá mờ mịt, nhưng rõ ràng là chữ viết của Tiểu Long Nữ, ai có thể nghi ngờ hai vợ chồng hắn sẽ không tái hợp? Chẳng lẽ phụ thân ta... chẳng lẽ Nam Hải thần ni..." Hoàng Dung nhíu mày, càng nghĩ càng cảm thấy bất an: "Dù thế nào, Quách Tương mà gặp lại hắn cũng vô cùng nguy hiểm. Tương nhi ngây thơ hồn nhiên, làm sao hiểu nổi lòng dạ nham hiểm của kẻ khác?"

Chỉ nghe một tiếng "Úi chao!" tiếp đến tiếng huỵch, Hoàng Dung ngẩng lên, thấy Võ Tu Văn lại dùng chưởng lực đẩy vị hòa thượng béo mập rớt đài. Hoàng Dung tới bên Quách Tĩnh, nói nhỏ:

- Tướng công ở đây lo liệu, thiếp đi xem Tương nhi thế nào.

Quách Tĩnh nói:

- Tương nhi không đến đây à?

Hoàng Dung nói:

- Để thiếp đi gọi nó, con a đầu này thật là cổ quái.

Quách Tĩnh mỉm cười, nhớ thời kỳ mới quen Hoàng Dung, nàng mặc nam trang, cải dạng y hệt một tiểu khiếu hóa, như thế không cổ quái hay sao?

Hoàng Dung thấy chồng cười hiền hậu, cũng mỉm cười, rồi vội vã trở về phủ, dọc đường tuy sốt ruột, nhưng nghĩ đến nụ cười của chồng, nghĩ đến đôi vai dày và chắc của chồng, tựa hồ trời có sụp xuống vẫn nâng lên được, thì vợi hẳn nỗi lo trong lòng.

Hoàng Dung đi thẳng tới khuê phòng của Quách Tương, không thấy con trong đó, hỏi "Tiểu Bổng Đầu", nó đáp nhị tiểu thư đang ở trong hậu hoa viên, dặn không được quấy nhiễu tiểu thư. Hoàng Dung chợt nghĩ: "Tương nhi ngay cuộc đại tỷ võ cũng không đi xem, nhất định là đã hẹn hò với Dương Quá". Bèn trở về phòng mình, giấu ám khí kim châm vào người, giắt một thanh đoản kiếm bên lưng, lại cầm một cây đoản bổng, rồi đi ra hậu hoa viên. Hoàng Dung biết Dương Quá hiện thời võ công đã

hơn hẳn ngày trước, là một cường địch đáng sợ, nên hoàn toàn không dám coi thường. Hoàng Dung không dám đi theo con đường nhỏ trải đá dăm, mà vòng theo đường mòn phía sau hòn giả sơn, đến gần đình Thược Dược thì nghe tiếng thở dài não nuột của Quách Tương.

Hoàng Dung cúi mình, nấp sau hòn giả sơn, nghe nữ nhi nói:

- Sao giờ này chưa đến, làm cho người ta sốt ruột quá chừng.

Hoàng Dung yên tâm: "Thì ra hắn chưa đến, ta có thể ngăn cản trước". Lại nghe Quách Tương nói:

- Sinh nhật mỗi năm, mẫu thân đều bảo mình nói ba điều ước. Bây giờ bên cạnh không có ai, mình nói với ông trời vậy.

Hoàng Dung đang định bước ra trò chuyện với nữ nhi, nghe câu ấy, liền đứng nguyên tại chỗ, nghĩ: "Ta tuy là mẹ nó, bình thời cũng không dễ đoán biết tâm tư của nó. Lúc này thử nghe nó nói ba điều ước là gì".

Chỉ nghe Quách Tương nói:

- Lão thiên gia, điều ước thứ nhất của con, mong sao gia gia má má suất lĩnh nhân mã, sẽ cùng các vị anh hùng hảo hán đánh tan quân Mông Cổ xâm phạm, giữ vững thái bình cho trăm họ thành Tương Dương.

Hoàng Dung thở dài nhẹ nhõm, nghĩ: "Tiểu a đầu tuy cổ quái, song không phải là đứa không hiểu đại thể". Nghe Quách Tương nói tiếp:

- Điều ước thứ hai của con, mong sao gia gia má má thân thể an thái, bách niên trường thọ, mong sao gia gia má má vạn sự như ý.

Hoàng Dung khi sinh hạ Quách Tương, hai vợ chồng đều gặp đại hiểm sinh tử, về sau nghĩ lại, không khỏi kinh hồn, cho nên tất nhiên đối với nàng không cưng chiều như đối với đại nữ nhi; giờ nghe điều ước của con, bất giác rơm rớm nước mắt, cảm thấy thêm yêu tiểu nữ nhi.

Điều ước thứ ba, Quách Tương nhất thời chưa nói ngay, lát sau mới nói:

- Điều ước thứ ba của con, mong sao Thần điêu đại hiệp Dương Quá...

Hoàng Dung sớm đoán điều ước thứ ba của Quách Tương nhất định liên quan đến Dương Quá, nhưng khi nghe chính miệng nàng nói ra hai tiếng "Dương Quá", vẫn giật mình. Nghe Quách Tương nói tiếp:

-...cùng phu nhân của chàng là Tiểu Long Nữ sớm được đoàn tụ, bình an hỉ lạc.

Câu này thì Hoàng Dung hoàn toàn không ngờ tới, cứ ngỡ Dương Quá muốn lừa tiểu nữ nhi, ắt dùng hoa ngôn xảo ngữ, dối trá là chính, ai ngờ nữ nhi đã biết chuyện Tiểu Long Nữ, cũng biết rõ Dương Quá một lòng một dạ chờ ngày gặp lại Tiểu Long Nữ, nên mới chúc cho Dương Quá như vậy. Nhưng Hoàng Dung lại nghĩ: "Ôi, nguy rồi! Dương Quá dụng tâm thế mới sâu xa, hắn càng kể với Quách Tương không quên tình cũ, Quách Tương sẽ càng thấy hắn là người tình nghĩa sâu nặng đáng kính, lại càng mê hắn. Đúng, đúng thế. Năm xưa Tĩnh ca ca sau khi gặp ta, thường nhắc đến Hoa Tranh công chúa cùng ân nghĩa ngày trước, khiến ta càng thương chàng hơn".

Hoàng Dung suy tính mọi mặt quá ư chu đáo, bao năm nay đối với Dương Quá vẫn có vài phần đề

phòng, lại quá quan tâm đến con, cho nên càng nghĩ càng lo.

Bỗng nghe một tiếng hịch nhỏ, từ trên bờ tường có người nhảy xuống, đầu to thân lùn, diện mạo cổ quái.

Quách Tương nhìn thấy người kia, thì đứng bật dậy, mừng rỡ nói:

- Đại Đầu Quỉ, Đại Đầu Quỉ thúc thúc, chàng... chàng cũng đến cùng chứ?

Đại Đầu Quỉ bước vào đình Thược Dược, cúi mình thi lễ, thần thái cung kính dị thường, Quách Tương cười hỏi:

- Đại Đầu Quỉ thúc thúc, sao thúc thúc lại khách sáo với điệt nhi như vậy?

Đại Đầu Quỉ nói:

- Tiểu thư đừng gọi lão phu là Đại Đầu Quỉ thúc thúc, cứ gọi ba tiếng "Đại Đầu Quỉ" là được rồi. Thần điêu đại hiệp sai lão phu đến thưa với Quách nhị tiểu thư...

Quách Tương vừa nghe vậy liền thất vọng, mắt đỏ hoe, nói:

- Đại ca ca bảo có việc không thể đến gặp điệt nhi chứ gì? Nhưng chàng đã đáp ứng...

Đại Đầu Quỉ lắc lắc đầu, nói:

- Không phải, không phải vậy...

Quách Tương vội hỏi:

- Cái gì không phải? Rõ ràng đại ca ca đã đáp ứng.

Giọng nói như sắp khóc. Đại Đầu Quỉ nói:

- Lão phu không bảo Thần điêu đại hiệp không đáp ứng, mà bảo không phải không đến gặp tiểu thư!

Quách Tương cười giận dỗi:

- Thúc thúc nói chẳng rõ gì cả, chỉ nói không phải, chẳng biết không phải cái gì.

Đại Đầu Quỉ mỉm cười, nói:

- Thần điêu đại hiệp bảo rằng chàng muốn đích thân chuẩn bị cho tiểu thư ba món quà mừng sinh nhật, bởi vậy hôm nay sẽ đến muộn một chút.

Quách Tương sung sướng như mở cờ trong bụng, nói:

- Nhiều người đã tặng điệt nhi các món quà quí, điệt nhi thứ gì cũng có, xin thúc thúc hãy thưa với đại ca ca đừng tốn công chuẩn bị quà làm gì cả.

Đại Đầu Quỉ lắc đầu, nói:

- Ba món quà ấy, món quà thứ nhất đã lo xong, món quà thứ hai Thần điêu đại hiệp chính đang dẫn các huynh đệ đi lấy, lúc này chắc cũng đã lấy được rồi.

Quách Tương thở dài, nói:

- Điệt nhi mong đại ca ca đến sớm thì hơn là vì mang quà mà đến muộn.

Đại Đầu Quỉ nói:

- Món quà thứ ba, Thần điêu đại hiệp bảo sẽ thân chinh trao tận tay tiểu thư tại đại hội Cái Bang ngoài kia, vậy mời tiểu thư đi ra đó, xem chừng cũng sắp đến lúc rồi đấy.

Quách Tương thở dài, nói:

- Điệt nhi vốn nói dỗi với tỷ tỷ sẽ không đến dự đại hội Cái Bang, đại ca ca đã bảo thế thì đành đi vậy. Được, thúc thúc hãy đi cùng với điệt nhi.

Đại Đầu Quỉ gật đầu, miệng huýt vài tiếng sáo, một con vật to tướng màu đen từ bên ngoài tường nhảy vào, chính là Thần điêu.

Quách Tương vừa thấy Thần điêu, liền chạy lại định vuốt cổ nó như thể đối với một hảo hữu cửu biệt trùng phùng. Nhưng Thần điêu lùi hai bước, nghển cổ, nghiêng đầu nhìn. Quách Tương cười, nói:

- Điêu đại ca không nhận ra muội ư? Muội đây mà.

Đoạn lại bước tới ôm cổ Thần điêu. Lần này Thần điêu không né tránh, chỉ nghếch đầu, nghiêm nghị như một người cha gặp đứa con gái tinh nghịch đáng yêu. Quách Tương nói:

- Điêu đại ca, chúng ta cùng đi nào, muội sẽ mời Điêu đại ca ăn nhiều món ngon, Điêu đại ca có biết uống rượu hay không?

Đại Đầu Quỉ cười, nói:

- Tiểu thư mời Thần điêu uống rượu, thì đó là thứ Thần điêu khoái nhất đó.

Hai người một điêu cùng chạy ra cửa Tây, lúc ra tới sân bãi, quần hùng thấy Thần điêu thân hình hùng

vĩ, diện mạo cổ quái, đều trầm trồ. Quách Tương dẫn Đại Đầu Quỉ và Thần điêu đến bên đài cao, chọn một chỗ trống ngồi xuống. Đệ tử Cái Bang lo việc tiếp khách thấy Đại Đầu Quỉ là người lạ, bèn gọi lại, hỏi tính danh. Đại Đầu Quỉ lạnh lùng nói:

- Ta không có tên, không biết gì hết, Quách nhị cô nương dẫn ta đến đây, thì ta đến.

Lát sau Hoàng Dung cũng tới, nghĩ: "Dương Quá công nhiên muốn đến đại hiện trường, mọi việc đã bố trí trước đâu ra đó, chắc sẽ đại náo một phen".

Lúc này huynh đệ Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn đã bị đánh rớt đài, điệt nhi của Chu Tử Liễu, ba đệ tử của Điểm Thương Ngư Ẩn, bốn đệ tử tám túi của Cái Bang, sáu đệ tử bảy túi, đều lần lượt thất thủ. Trên đài cao Gia Luật Tề đánh bại liên tiếp ba hảo thủ, chính đang thi triển bảy mươi hai lộ Không Minh quyền do Chu Bá Thông truyền thụ, đấu với một trang đại hán trạc ngoại tứ tuần.

Đại hán tên là Lam Thiên Hòa, là người dân tộc Miêu ở Quí Châu, hồi nhỏ theo người đến núi Thanh Thành ở Tứ Xuyên hái thuốc, sảy chân ngã xuống vực, gặp được kỳ nhân, được truyền thụ võ công ngoại môn

cực kỳ cương mãnh. Chưởng lực của Lam Thiên Hòa như có tiếng gió tuyết, uy phong nghe ù ù ghê gớm. Quyền pháp của Gia Luật Tề thì lại vô thanh, cước di vô hình, phiêu phiêu hốt hốt khiến đối phương không biết đằng nào mà lần; hai người một cương một nhu, giao đấu ngang ngửa trên đài cao. Công phu mà họ hiển lộ làm cho mấy trăm hảo hán bên dưới vốn định thượng đài, tự thẹn không bằng, nghĩ: "May mà mình chưa nhảy lên đấu, nếu không đã bộc lộ sự kém cỏi của mình. Nội lực ngoại công của người ta thế kia, mình có luyện thêm mười năm nữa cũng vị tất đã địch nổi hai người này".

Chưởng lực của Lam Thiên Hòa tuy mạnh, nhưng cuồng phong bạo vũ không thể kéo dài mãi, chỉ nghe họ Lam phát chưởng cứ ù ù, kỳ thực tiềm lực ẩn chứa bên trong đã không bằng lúc ban đầu. Quyền chiêu của Gia Luật Tề thì không nhanh hơn, cũng không chậm hơn lúc trước, vẫn chăm chú kiến chiêu chiết chiêu.

Chàng biết cuộc đấu hôm nay không phải chỉ đánh bại vài đối thủ là xong, người thượng đài càng về sau sẽ càng mạnh hơn, cần phải giữ sức cho trận sau.

Lam Thiên Hòa đánh lâu không thắng, cảm thấy nôn nóng, tự nghĩ hơn hai chục năm qua ở vùng tây nam, y chưa từng gặp đối thủ nào chịu nổi quá ba chục chiêu của y, không ngờ trước đông đảo anh hùng hôm nay, y lại không hạ nổi một gã hậu bối, bèn vận nội kình, không ngừng gia tăng chưởng lực. Hai người lại đấu hơn hai mươi chiêu, Lam Thiên Hòa chợt thấy quyền pháp của đối phương có chỗ sơ hở, liền quát to:

- Xem đây!

Một chiêu "Cửu quỉ trích tinh" đánh tới ngực Gia Luật Tề. Gia Luật Tề hữu chưởng đẩy ra, song chưởng đụng nhau, lập tức giữ nguyên bất động, biến thành cục diện đôi bên tỷ thí nội lực.

Lát sau, Lam Thiên Hòa bỗng biến sắc, loạng choạng lùi hai bước, ôm quyền nói:

- Thán phục, thán phục!

Y bước tới đài khẩu, nói to:

- Gia Luật đại gia thủ hạ lưu tình, không muốn hại tính mạng huynh đệ, quả nhiên là bậc anh hùng nhân nghĩa, huynh đệ chân thành cảm phục.

Nói xong hít một hơi dài, lắc lắc đầu, nhảy xuống khỏi đài.

Gia Luật Tề ôm quyền, nói:

- Đấy là Lam huynh nhường nhịn.

Nguyên Lam Thiên Hòa đánh ra một chưởng, đụng hữu chưởng của Gia Luật Tề, vội vận nội lực, bỗng cảm thấy bàn tay đột nhiên hụt hẫng như thể thọc tay xuống nước, như có như không, bàn tay như có cái gì hút lấy. Cảm giác quái dị ấy nhanh chóng lan từ bàn tay lên cánh tay, từ cánh tay chạy vào ngực, xuống đan điền, bụng dưới tức thời như nồi nước sôi dâng lên để ộc ra ngoài. Lam Thiên Hòa kinh hãi, hồn vía lên mây, vội vận kình rút tay về, nhưng bàn tay như bị dính chặt vào lòng bàn tay đối phương. Năm xưa khi được sư phụ truyền thụ võ nghệ, từng dặn rằng một lộ Phong Tuyết chưởng pháp này đủ để hành tẩu giang hồ, nhưng nếu gặp cao thủ nội gia, phải hết sức thận trọng. Nếu để nội lực của đối phương xâm nhập đan điền, dẫu không mất mạng tại chỗ, toàn bộ võ công có thể bị phế bỏ. Y nghĩ ấy vừa lóe lên trong óc, Lam Thiên Hòa liền nhắm mắt chờ chết, bỗng lực hút bàn tay không còn nữa, khí nóng

sôi sục trong đan điền cũng dịu dần, y từ từ vận kình, cảm thấy công phu toàn thân không hề bị tổn thương, tự biết đối phương thủ hạ lưu tình, nên rất hổ thẹn, mới nói mấy lời như trên với quần hào. Trận đấu vừa rồi, chưởng lực uy mãnh của Lam Thiên Hòa lợi hại thế nào, mọi người bên dưới đều mục kích, vậy mà Gia Luật Tề vẫn đánh bại Lam Thiên Hòa một cách vô hình, phàm là người có chút kiến thức, đều không dám thượng đài khiêu chiến.

Gia Luật Tề là con rể của Quách Tĩnh, Hoàng Dung, có quan hệ sâu xa với Cái Bang, bốn đại trưởng lão và các đệ tử tám túi đều muốn Gia Luật Tề làm bang chủ. Chàng lại là đệ tử của bậc cao niên nhất phái Toàn Chân Chu Bá Thông, đệ tử phái Toàn Chân coi như đều là vãn bối của chàng. Phàm những đệ tử phái Toàn Chân có giao tình với vợ chồng Quách Tĩnh, đều không muốn tranh giành với chàng. Chỉ có vài kẻ thô lỗ không tự lượng sức mới thượng đài lĩnh giáo, nhưng chỉ sau vài chiêu, đã lạc bại.

Quách Phù thấy chồng mình võ nghệ áp đảo đương trường thì hoan hỉ khó nói nên lời, đưa mắt nhìn sang, thấy một con chim điêu khổng lồ và gã lùn to

đầu từng gặp ở bến Phong Lăng đang ngồi cạnh muội tử không khỏi sững sờ. Lúc Quách Tương cùng Đại Đầu Quỉ và Thần điêu tới đây, Lam Thiên Hòa và Gia Luật Tề đang mải giao đấu, Quách Phù chăm chú nhìn chồng, nên không để ý. Bây giờ cường địch đã phải thoái lui, nàng mới nghĩ, sao muội tử bảo không đến vẫn cứ đến? Nàng nghĩ: "Hỏng rồi! Dương Quá tự xưng "Thần điêu đại hiệp", con chim hung ác dữ tợn kia chắc là Thần điêu gì đó. Thần điêu đã tới, Dương Quá hẳn đang ở gần đâu đây; nếu hắn đến tranh chức bang chủ, nếu hắn đến tranh chức bang chủ..." Phút chốc đang mừng hóa lo, cái cảnh năm xưa Dương Quá phẩy tay áo làm cong thanh kiếm của nàng như hiển hiện trước mắt, "Tề ca võ công tuy cao, liệu có địch nổi quái nhân cụt tay ấy hay không? Ôi, kẻ đó từ nhỏ đã là khắc tinh trong số mệnh ta, hôm nay lại xuất hiện đúng vào lúc hệ trọng nhất, không sớm cũng không muộn hơn!" Nàng đưa mắt nhìn tứ phía, hoàn toàn không thấy tung tích Dương Quá.

Lúc này trời sắp tối, Gia Luật Tề liên tiếp đánh bại bảy người, đợi hồi lâu, không còn ai thượng đài tỷ thí.

Lương trưởng lão bước tới đài khẩu, lớn tiếng nói:

- Gia Luật đại gia văn võ song toàn, bổn bang trên dưới vốn kính phục, nếu trở thành bang chủ, hẳn mọi người đều cảm phục, ủng hộ...

Lương trưởng lão nói đến đây, bang chúng Cái Bang bên dưới cùng đứng dậy hoan hô.

Lương trưởng lão lại nói:

- Không biết có vị anh hùng hảo hán nào còn muốn thượng đài hiển lộ thân thủ nữa chăng?

Lương trưởng lão hỏi ba lần, bên dưới hoàn toàn im lặng.

Quách Phù cả mừng, nghĩ thầm: "Dương Quá lúc này chưa đến thì đã bỏ lỡ thời cơ! Chờ khi Tề ca tiếp nhiệm bang chủ, hắn mới đến làm loạn, thì đã muộn". Đúng lúc ấy, bỗng nghe tiếng vó ngựa phi nhanh, rồi hai kỵ mã phóng tới, khách cưỡi ngựa hẳn là có việc khẩn cấp.

Quách Phù giật mình: "Cuối cùng cũng đến rồi!"

Chỉ thấy hai người phi ngựa như bay vào sân bãi, họ mặc quần áo màu tro, là hai thám tử Quách Tĩnh

phái đi dò xét quân tình. Quách Tĩnh tuy ngồi xem tỷ võ trên đài cao, nhưng lúc nào cũng nghĩ đến quân tình, thấy hai thám tử phi ngựa như thế, nghĩ bụng: "Cuối cùng cũng đến rồi!" Hai cha con cùng nghĩ: "Cuối cùng cũng đến rồi!" nhưng Quách Phù thì chỉ Dương Quá, còn Quách Tĩnh thì chỉ đại quân Mông Cổ.

Hai thám tử tới cách đài cao vài trượng thì xuống ngựa, chạy tới trước mặt Quách Tĩnh thi lễ. Quách Tĩnh và Hoàng Dung không đợi hai người mở miệng, quan sát sắc diện của họ, quân tình tốt xấu thế nào sẽ bộc lộ rõ ràng, thấy cả hai đều háo hức mừng rỡ, như thể gặp phải sự bất ngờ nào đó.

Một thám tử nói:

- Bẩm cáo Quách đại hiệp: một thiên nhân đội tiên phong cánh tả của đại quân Mông Cổ đã đến Tân Dã.

Quách Tĩnh giật mình, nghĩ: "Chúng tiến quá nhanh!"

Thám tử thứ hai nói:

- Bẩm cáo Quách đại hiệp: một thiên nhân đội tiên phong cánh hữu của đại quân Mông Cổ đã tới Đặng Châu.

Quách Tĩnh hừ một tiếng, nghĩ: "Cánh quân phía bắc của địch lại chia hai đường, hành quân thần tốc, tràn đầy nhuệ khí". Tân Dã và Đặng Châu đều cách thành Tương Dương bất quá hơn trăm dặm, từ hai nơi đó xuống phía nam, đến Phàn thành đối diện với thành Tương Dương là một dải đồng bằng, không có núi sông ngăn trở, quân thiết kỵ Mông Cổ muốn tấn công chỉ một ngày là tới.

Thám tử thứ hai lại hớn hở nói:

- Nhưng có một chuyện lạ, thiên nhân đội Mông Cổ ở bên ngoài thành Đặng Châu tất cả đều bị giết, quân quan sĩ tốt, không còn một tên sống sót.

Quách Tĩnh lấy làm lạ, hỏi:

- Có chuyện vậy sao?

Thám tử thứ nhất nói:

- Tiểu nhân cũng nhìn thấy y như thế. Một thiên nhân đội tiên phong của quân Mông Cổ đến Tân Dã cũng biến thành ma, thây phơi đầy đồng. Nhưng kỳ dị nhất là tất cả thủ cấp của binh sĩ Mông Cổ đều bị cắt mất tai bên trái.

Thám từ thứ hai nói:

- Quân Mông Cổ tới Đặng Châu cũng vậy, tất cả đều bị cắt mất tai bên trái.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung nhìn nhau, vừa kinh ngạc vừa vui mừng, nghĩ: "Hai cánh quân tiên phong của Mông Cổ đều bị tiêu diệt, làm tiêu tan nhuệ khí của chúng. Tuy quân địch đông tới chục vạn người, mất hai ngàn tên chẳng thấm thía gì, nhưng tin này lan ra, ba quân Mông Cổ mất vía, đại lợi cho ta. Không biết ai dùng binh tài tình, diệt sạch hai thiên nhân đội Mông Cổ như thế?" Quách Tĩnh bèn hỏi:

- Quân giữ thành ở Tân Dã và Đặng Châu thế nào?

Hai thám tử cùng nói:

- Hai thành đều cố thủ bên trong, quân Mông Cổ chết như rạ bên ngoài thành Đặng Châu, chỉ e quân trong thành vẫn chưa hay biết.

Hoàng Dung nói:

- Hai ngươi mau đi bẩm cáo với Lã đại soái, đại soái cao hứng, không chừng sẽ trọng thưởng cho các ngươi.

Hai thám tử khấu đầu, hoan hỉ chạy đi.

Đội quân tiên phong của Mông Cổ chưa kịp giao chiến với quân giữ thành Tương Dương, hai cánh đã bị tiêu diệt; Hoàng Dung lên đài cao tuyên bố tin đó, lập tức toàn trường hoan hô như sấm động. Hoàng Dung nói:

- Cái Bang lập bang chủ mới, cố nhiên là hỉ sự, nhưng làm sao sánh với đại sự tiêu diệt quân địch? Lương trưởng lão, mau sai người bày tiệc, chúng ta phải ăn mừng một phen ra trò mới được.

Khoản tiệc rượu đã được chuẩn bị sẵn, Cái Bang tối nay vốn phải thết đại tiệc quần hùng, mừng bang chủ mới lập, giờ thêm tin chiến thắng, như gấm thêu hoa, người người cùng cao hứng. Võ Đôn Nhu đấu võ bị thua, tuy đang ủ dột, nhưng sân bãi tràn ngập không khí tưng bừng hồ hởi, làm cho một số ít người không vui cũng hết cả buồn. Đại tiệc của Cái Bang không bày bàn ghế, mà đặt ngay dưới đất, quần hùng túm tụm thành từng đám ăn uống vui vẻ. Tuy bày tiệc dưới đất, nhưng rượu thịt thì ê hề.

Quần hùng đều nghĩ chiến thắng là nhờ kỳ kế của Quách Tĩnh, Hoàng Dung sắp đặt, nên dồn dập tới

chúc rượu hai người. Quách Tĩnh luôn miệng nói đó hoàn toàn không phải công lao của mình, nhưng Quách Tĩnh xưa nay vốn khiêm nhường, quần hùng nào chịu tin? Hoàng Dung nói:

- Tĩnh ca ca, chuyện đó lạ thật, lúc này chưa hiểu tại sao. Chúng ta đừng vội nói gì, hãy chờ thêm tin tức chính xác đã.

Nguyên Hoàng Dung nghe thám tử báo tin, đoán bên trong có chuyện khó hiểu, liền phái ngay tám đệ tử Cái Bang tinh minh cường cán, chia thành hai tốp, phi ngựa đi Tân Dã và Đặng Châu dò xét thêm.

Quách Tương ngồi cùng Đại Đầu Quỉ và Thần điêu. Người khác thấy Thần điêu uy mãnh như thế, không ai dám tới gần. Quách Tương chỉ hỏi:

- Tại sao đại ca không đến?

Đại Đầu Quỉ nói:

- Thần điêu đại hiệp đã nói đến, thì nhất định sẽ đến.

Lời chưa dứt, bỗng nói tiếp:

- Tiểu thư có nghe thấy gì không?

Quách Tương dỏng tai, nghe từ xa văng vẳng tiếng sư tử hổ báo, voi vượn gầm rống từng chập, thì vui mừng nói:

- Huynh đệ Sử gia đến đó!

Lát sau, tiếng gầm rống của bầy thú càng gần hơn. Quần hào biến sắc, ai nấy rút binh khí, đứng dậy, sân bãi lập tức rối loạn:

- Ở đâu ra lắm mãnh thú như vậy?

- Sư tử hổ báo, lại có cả voi nữa!

- Mọi người hạ độc thủ cẩn thận!

- Đề phòng chó sói, đối phó hổ báo!

Quách Tĩnh bảo Võ Tu Văn:

- Hãy đi truyền lệnh của ta, điều hai ngàn cung nỏ đến đây!

Võ Tu Văn đáp:

- Vâng!

Vừa định quay mình chạy đi, bỗng nghe từ xa có tiếng nói lớn:

- Huynh đệ Sử gia ở Vạn Thú sơn trang phụng mệnh Thần điêu đại hiệp, mang quà đến mừng sinh nhật Quách nhị cô nương.

Thanh âm không phải do một người phát ra, mà do cả năm huynh đệ họ Sử cùng lên tiếng. Nội công của năm người tuy không thuộc hàng đệ nhất cao thủ, song tiếng hú của họ gồm đủ năm âm Cung, Thương, Giốc, Chủy, Vũ, nghe lanh lảnh rát cả tai.

Hoàng Dung phẩy tay về phía Võ Tu Văn, bảo y cứ đi truyền lệnh, nghĩ bụng huynh đệ họ Sử tuy nói vậy, nhưng lòng người khó đoán, thà điều cung nỏ đến sẵn sàng vẫn hơn là bị người ta khống chế. Võ Tu Văn nhảy lên ngựa, phóng đi.

Không lâu sau, đội cung nỏ thứ nhất đã đến, bố trí ở một bên sân bãi. Quách Tĩnh từng học thuật cưỡi ngựa bắn cung ở Mông Cổ, dùng thuật ấy huấn luyện sĩ tốt thành tinh binh của thành Tương Dương, chống chọi hữu hiệu quân Mông Cổ mấy chục năm nay. Đội cung nỏ của thành Tương Dương bắn cung không thua kém gì các võ sĩ Mông Cổ.

Đội cung nỏ vừa bố trí xong thế trận, thì thấy một đại hán mình khoác tấm da hổ, suất lĩnh một trăm con

mãnh hổ chạy tới bên ngoài sân bãi. Người ấy chính là Bạch Ngạc Sơn Quân Sử Bá Uy. Một trăm con mãnh hổ xếp hàng chỉnh tề, nằm phục dưới đất. Tiếp đó Quản Kiến Tử Sử Trọng Mãnh suất lĩnh một trăm con báo gấm, Kim Giáp Sư Vương Sử Quý Cường dẫn một trăm con voi, Bát Thủ Tiên Hầu Sử Mạnh Tiệp dẫn một trăm con vượn lớn, tất cả dàn thành đội ngũ xung quanh sân bãi. Bầy mãnh thú trông dữ tợn, không ngớt gầm gừ, nhưng hàng ngũ chỉnh tề, không chút rối loạn. Quần hùng tuy kiến văn quảng bác, nhưng đột nhiên gặp nhiều mãnh thú đến thế này, cũng không khỏi lạnh gáy.

Năm huynh đệ họ Sử mỗi người tay cầm một cái túi bằng da thú, đến trước mặt Quách Tương, cúi mình nói:

- Cung chúc cô nương trường mệnh bách tuế, bình an như ý!

Quách Tương vội đứng dậy đáp lễ, nói:

- Đa tạ năm vị Sử gia thúc thúc. Sử tam thúc, tam thúc đã khỏe hẳn chưa? Sử ngũ thúc, vết thương ở ngực ngũ thúc sao rồi?

Sử Thúc Cương, Sử Mạnh Tiệp cùng nói:

- Đa tạ cô nương quan hoài, đã khoẻ hẳn rồi.

Sử Bá Uy chỉ năm cái túi da thú, nói:

- Đây là món quà thứ nhất của Thần điêu đại hiệp mừng sinh nhật của cô nương.

Quách Tương cười, nói:

- Thật là chẳng nhận chẳng được, xem trong túi có cái gì nào? Ồ, điệt nhi đoán trong cái túi của thúc thúc có một con hổ nhỏ, cái túi khác có con báo con, phải không ạ? Thế thì tha hồ chơi với chúng.

Sử Bá Uy lắc đầu, nói:

- Không phải đâu, món quà này là Thần điêu đại hiệp suất lĩnh hơn bảy trăm vị hảo thủ giang hồ đi lấy, tốn công sức không ít đâu.

Nói đoạn mở miệng túi ra. Quách Tương vừa ngó vào đã cả kinh, kêu lên:

- Toàn là tai người?

Sử Bá Uy nói:

- Đúng vậy! Năm cái túi này đựng tổng cộng hai ngàn cái tai tướng sĩ quân Mông Cổ.

Quách Tương chưa hiểu ý, hỏi:

- Nhiều tai người như thế, điệt nhi... biết dùng làm gì?

Quách Tĩnh, Hoàng Dung nghe rõ ràng, cùng rời chỗ, đến trước mặt Sử Bá Uy, ngó vào túi, nghĩ đến lời nói của hai thám tử ban nãy, bất giác vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Hoàng Dung nói:

- Sử đại ca, thì ra quân sĩ Mông Cổ ở bên ngoài thành Tân Dã và Đặng Châu là do... Thần điêu đại hiệp chỉ huy mọi người tiêu diệt ư?

Năm huynh đệ họ Sử vái lạy Quách Tĩnh, Hoàng Dung. Vợ chồng Quách Tĩnh vội vái đáp lễ. Sử Bá Uy mới nói:

- Thần điêu đại hiệp bảo rằng Quách cô nương hiện ở thành Tương Dương, hôm nay mừng sinh nhật mười sáu tuổi của nàng, quân Mông Cổ man rợ dám vô lễ xâm phạm, làm cho Quách cô nương kinh hãi, vậy phải giết chúng mới được. Chỉ hận là đại quân Mông Cổ quá lớn, không thể tận diệt, đành suất lĩnh hào

kiệt tiêu diệt hai cánh quân tiên phong của chúng trước.

Quách Tĩnh hỏi:

- Thần điêu đại hiệp hiện đang ở đâu? Tại hạ muốn được bái kiến, để thay mặt trăm họ thành Tương Dương cảm tạ.

Mười mấy năm nay Quách Tĩnh chuyên tâm luyện binh thủ thành, rất ít để ý đến chuyện giang hồ du hiệp; còn Dương Quá thì ẩn tính mai danh, giao du phần lớn với những nhân vật không rõ chính tà, cho nên Quách Tĩnh không biết Thần điêu đại hiệp chính là Dương Quá.

Sử Bá Uy nói:

- Thần điêu đại hiệp bận nhiều ngày chuẩn bị quà mừng sinh nhật cho lệnh ái, nên chưa kịp đến bái kiến Quách đại hiệp và Quách phu nhân, xin tạ tội sau.

Bỗng nghe xa xa có tiếng hú, rồi một tiếng nói cất lên:

- Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ phụng mệnh Thần điêu đại hiệp mang quà đến chúc mừng sinh nhật Quách nhị cô nương.

Thanh âm rất nhỏ, tưởng chừng đứt quãng, nhưng người người đều nghe rõ. Quách Tĩnh thấy món quà thứ nhất quá lớn, vội lên tiếng đáp:

- Quách Tĩnh cẩn hậu đài giá.

Giọng nói của Quách Tĩnh hồn hậu nhu hòa, truyền đi rất xa, đoạn cùng Hoàng Dung đi ra đón khách.

Hoàng Dung đứng sánh vai bên chồng, hỏi:

- Tĩnh ca ca có đoán ra Thần điêu đại hiệp là ai chưa?

Quách Tĩnh nói:

- Ta đoán không ra.

Hoàng Dung nói:

- Là Dương Quá đấy!

Quách Tĩnh ngẩn người, rồi sung sướng thốt lên:

- Giỏi quá, giỏi quá! Quá nhi lập được kỳ công như thế, quả là phúc lớn cho Đại Tống.

Hoàng Dung nói:

- Tĩnh ca ca thử đoán xem món quà thứ hai là gì nào?

Quách Tĩnh mỉm cười, nói:

- Dương Quá tài trí trác tuyệt, chỉ có nàng hơn được nó, cũng chỉ có nàng mới đoán trúng tâm tư của nó.

Hoàng Dung lắc đầu, nói:

- Lần này thiếp đoán không ra.

Nghĩ thầm: "Dương Quá vì thành Tương Dương lập đại công, nhưng cứ luôn luôn nói là vì Quách Tương. Nỗi oán hận của hắn đối với vợ chồng ta và Quách Phù chẳng giảm đi chút nào".

Không lâu sau, Trường Tu Quỉ Phàn Nhất Ông cùng tám Quỉ đến nơi, thi lễ với vợ chồng Quách Tĩnh, rồi tới trước mặt Quách Tương, nói:

- Cung chúc cô nương khang ninh an lạc, phúc trạch vô tận! Thần điêu hiệp sai chúng tôi mang món quà thứ hai mừng sinh nhật cô nương.

Quách Tương nói:

- Đa ta, đa tạ.

Chỉ thấy Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ người nào cũng bưng một cái hộp gỗ, nàng sợ bên trong lại đựng tai, mũi người, vội nói:

- Nếu là vật khó coi, xin đừng mở ra.

Đại Đầu Quỉ cười, nói:

- Lần này thì rất dễ coi.

Phàn Nhất Ông mở nắp hộp, lấy ra một cái hỏa pháo lưu tinh rất lớn, châm lửa vào ngòi. Cái hỏa pháo bay vút lên trời, ở lưng chừng trời nổ "đoàng" một tiếng, ánh sáng tung tóe, mưa hoa đầy trời, tạo thành chữ "Cung". Quách Tương vỗ tay cười, reo lên:

- Hay quá, hay quá!

Điếu Tử Quỉ phóng tiếp một cái hỏa pháo, nổ bung trên trời thành chữ "Chúc". Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ phóng hỏa pháo, tạo thành mười chữ lớn "Cung chúc Quách nhị cô nương đa phúc đa thọ". Mười chữ mỗi chữ một màu, lơ lửng cao tít giữa không trung, hồi lâu mới tắt. Quần hùng hoan hô dậy đất. Loại hỏa pháo này do một nghệ nhân lừng danh ở trấn Hán Khẩu là Hoàng Nhất Pháo chế tạo, vô cùng hoa mỹ, có một không hai trên thế gian.

Quách Tĩnh mỉm cười, nghĩ: "Tiểu nữ hài nhi thích món này, khiến Quá nhi phải tốn công tìm nghệ nhân chế tạo".

Mười chữ lớn trên không trung vừa tắt, bầu trời mạn bắc đột nhiên có một vệt lưu tinh bay vọt lên cao, cách nơi này vài dặm, tiếp đó ở xa mãi phía bắc lại có một vệt lưu tinh bay vọt lên.

Hoàng Dung nghĩ: "Truyền tin kiểu lưu tinh là học theo lối đốt lửa cảnh báo, trong giây lát, tin tức lan truyền hàng trăm dặm. Không biết Dương Quá bố trí như thế để làm gì? Món quà thứ hai của hắn quyết không chỉ là cảnh bắn pháo hoa vừa rồi". Bèn phân phó đệ tử Cái Bang bày tiệc thết đãi huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ.

Rượu vừa rót, bỗng nghe từ rất xa ở mạn bắc vọng về tiếng ì ầm như sấm rền không ngớt, vì quá xa nên nghe ầm ì.

Huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ nghe thấy âm thanh ấy thì cùng nhảy cẫng lên, reo to:

- Thành công rồi, thành công rồi!

Quần hùng ngơ ngác chưa hiểu. Đại Đầu Quỉ chỉ tay về phía bắc, nói to:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Lúc này trời đã tối hẳn, chân trời phương bắc đỏ hồng lên.

Hoàng Dung vừa kinh ngạc vừa vui mừng, nói:

- Nam Dương cháy lớn kìa!

Quách Tĩnh vỗ đùi reo to:

- Không sai, đúng là Nam Dương!

Hoàng Dung hỏi Phàn Nhất Ông:

- Xin được nghe cụ thể.

Phàn Nhất Ông nói:

- Đó là món quà thứ hai của Thần điêu hiệp mừng sinh nhật Quách nhị cô nương, đốt cháy kho lương của hai mươi vạn đại quân Mông Cổ.

Hoàng Dung đã đoán được ba phần, nghe họ Phàn nói vậy, bất giác nhìn Quách Tĩnh cả mừng.

Nguyên đại quân Mông Cổ tiến xuống phía nam đánh thành Tương Dương, đặt kho lương ở Nam Dương, mấy năm trước đã xây dựng tại Nam Dương kho lương thảo rộng lớn, chở từ tứ xứ tới đây hàng muôn vạn hộc lúa mạch và các kho chứa cỏ khô. Tục ngữ có câu: "Đại quân chưa lên đường, lương thảo đã đi trước". Lúa mạch là để nuôi sĩ tốt, cỏ khô để nuôi ngựa, là thứ sống còn của đại quân. Mông Cổ vốn lấy kỵ binh làm lực lượng chính, cỏ khô càng không thể thiếu một ngày. Quách Tĩnh từng mấy lần đem binh tập kích Nam Dương, nhưng quan binh Mông Cổ phòng thủ nghiêm mật, cả mấy lần đều thất bại; không ngờ Dương Quá lại phóng hỏa thành công. Quách Tĩnh nhìn ánh hồng ở phương bắc bốc lên mỗi lúc một cao, thì lo ngại, hỏi Phàn Nhất Ông:

- Chư vị xuất thủ liệu có rút ra an toàn được không? Có cần chúng ta đi tiếp ứng hay không?

Phàn Nhất Ông nghĩ: "Quách đại hiệp không hỏi chiến quả, mà lo cho sự an nguy của tướng sĩ trước, quả nhiên nhân nghĩa hơn người", nói:

- Đa tạ Quách đại hiệp quan hoài, Thần điêu hiệp đã an bài từ sớm. Việc phóng hỏa đốt Nam Dương do

hơn ba trăm cao thủ đảm nhiệm, như Thánh Nhân sư thái, Nhân Úy Tử, Trương Nhất Manh, Bách Thảo Tiên... Thiết nghĩ bọn võ sĩ Mông Cổ tầm thường chẳng đả thương nổi họ.

Quách Tĩnh chợt đại ngộ, nói với Hoàng Dung:

- Nàng nghe đó, Quá nhi triệu tập quần hào thì ra là để lập kỳ công này. Nếu không có rất nhiều cao thủ cùng ra tay, đâu dễ gì tiêu diệt hai ngàn quân Mông Cổ.

Phàn Nhất Ông lại nói:

- Chúng tôi thám thính, biết quân Mông Cổ định dùng hỏa pháo oanh tạc thành Tương Dương, các kho ngầm ở Nam Dương chứa đến mấy chục vạn cân hỏa dược. Cho nên khi chúng tôi ở đây bắn pháo hoa mừng sinh nhật, lưu tinh truyền tin, những cao thủ mai phục trong thành Nam Dương sẽ đồng thời ra tay, đốt kho hỏa dược trước, rồi mới đốt kho lương thảo. Sĩ tốt, ngựa chiến của đại quân Mông Cổ phen này cứ gọi là chết đói.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung nhìn nhau, thầm kinh hãi. Hai vợ chồng từng theo Thành Cát Tư Hãn tây

chinh hai năm, từng chứng kiến quân Mông Cổ dùng hỏa pháo đánh thành, uy thế đúng là như đá lăn núi lở.

Vì hỏa dược và thiết pháo không dễ chế tạo, nên mấy phen đánh thành Tương đương, quân Mông Cổ chưa sử dụng hỏa pháo. Lần này hoàng đế Mông Cổ thân chinh ngự giá, tất có vũ khí lợi hại nhất để công thành. Nếu không có Dương Quá đốt kho hỏa dược của địch, quân dân thành Tương Dương khó tránh gặp đại họa. Hai vợ chồng lại nghĩ: "Tiêu diệt hai thiên nhân đội dĩ nhiên làm giảm hẳn nhuệ khí quân địch, nhưng đốt kho hỏa dược và lương thảo mà địch tích trữ mấy năm ở thành Nam Dương, chỉ cần việc tiếp tế bị gián đoạn, quân địch không thể không lui binh. Chiến công này càng lớn lao". Hai vợ chồng cùng luôn miệng đa tạ huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ.

Sử Bá Uy và Phàn Nhất Ông đều nói:

- Tiểu nhân chỉ phụng mệnh Thần điêu hiệp hành sự, chạy đây chạy đó đôi chút, đâu có đáng để hai vị khen ngợi?

Lúc này tiếng hỏa dược cháy nổ vẫn ì ầm truyền lại, chỉ vì khoảng cách quá xa, nên nghe mơ hồ. Đột nhiên có mấy tiếng nổ lớn hơn, mặt đất hơi rung chuyển, Phàn Nhất ông vui mừng nói:

- Kho hỏa dược lớn nhất cũng cháy rồi.

Quách Tĩnh gọi huynh đệ họ Võ, nói:

- Hai ngươi dẫn hai ngàn tay cung nỏ đi đánh Nam Dương. Nếu thấy quân địch hàng ngũ chỉnh tề thì rút về; nếu thấy chúng hoảng loạn, thì thừa cơ bắn cung sát thương.

Võ Đôn Nhu và Võ Tu Văn vâng lệnh đi ngay.

Hai sự kiện vui mừng liên tiếp, quần hùng hoan hô rầm trời, uống rượu ăn mừng ầm ĩ, người người đều ca tụng công đức lớn lao của Thần điêu hiệp.

Quách Phù thấy chồng mình vô địch quần hùng, giành được chức vị bang chủ Cái Bang, hiển lộ tài nghệ rõ ràng trước hào kiệt thời nay, ai ngờ lại có mấy sự kiện trên. Dương Quá người chưa đến, đã lấn át hết uy phong của chồng nàng. Tuy việc tiêu diệt hai thiên nhân đội quân Mông Cổ, đốt kho hỏa dược và lương thảo thành Nam Dương là tin vui, nhưng

nàng không khỏi buồn, lại nghe huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ bảo đấy là hai món quà của Dương Quá mừng sinh nhật của muội tử, rồi mười chữ chúc thọ bằng pháo hoa trên trời, càng làm cho nàng lu mờ đi trước mắt quần hùng. Nàng nghĩ: "Dương Quá hận ta chém mất cánh tay của hắn, cho nên mới cố ý làm mất thể diện của ta!" Nghĩ đến đây, nàng càng tức giận.

Lương trưởng lão và Gia Luật Tề, Quách Phù ngồi cùng mâm, thấy người người cao hứng hồ hởi, Quách Phù lại mặt nặng mày nhẹ, Lương trưởng lão nghĩ một chút, đã hiểu ra lý do, bèn cười, nói:

- Lão phu thật quá hồ đồ, vui quá đến nỗi quên cả đại sự trước mắt.

Rồi nhảy lên đài cao, nói bằng giọng sang sảng:

- Thưa các vị anh hùng, quân Mông Cổ bị hai thất bại liên tiếp, chúng ta tất nhiên hết sức vui mừng. Nhưng còn một việc đáng mừng không kém, vừa nãy Gia Luật đại gia đã hiển thị võ công thượng thừa, người người khâm phục. Vậy Cái Bang chúng ta cử Gia Luật đại gia làm bang chủ bổn bang. Các vị anh hùng

thiên hạ có ai không phục chăng? Đệ tử bổn bang, ai có dị ngôn hay chăng?

Lương trưởng lão hỏi liền ba lần, bên dưới không ai lên tiếng. Lương trưởng lão nói:

- Vậy xin mời Gia Luật đại gia thượng đài.

Gia Luật Tề nhảy lên đài cao, ôm quyền hướng xuống bên dưới thi lễ, đang định nói vài lời khiêm tốn "vô đức bất tài", bỗng bên dưới có người nói:

- Hãy khoan, tiểu nhân có một câu, đánh bạo thỉnh giáo Gia Luật đại gia.

Gia Luật Tề sững lại, thấy người nói từ trong đám đệ tử Cái Bang đứng dậy, bèn ôm quyền, hỏi:

- Không dám, xin cứ nói!

Người kia nói lớn:

- Lệnh tôn của Gia Luật đại gia làm Tể tướng Mông Cổ, lệnh huynh cũng từng làm quan to, tuy đều đã qua đời, nhưng Cái Bang chúng tôi đối địch với Mông Cổ, trọng nhiệm bang chủ bổn bang, Gia Luật đại gia há có thể gánh vác?

Gia Luật Tề nói:

- Tiên phụ Sở Tài bị hoàng hậu Mông Cổ hạ độc mà chết, tiên huynh Gia Luật Tấn bị đương kim hoàng đế Mông Cổ giết hại, tại hạ với bạo chúa Mông Cổ quả có mối thù bất cộng đái thiên.

Người kia nói:

- Tuy nói vậy, song cái chết của lệnh tôn còn nhiều ám muội, chuyện hạ độc chỉ là đồn đại, chưa nghe tin xác thực. Lệnh huynh phạm pháp, đáng tội chết, mối thù ấy không báo cũng chẳng sao. Còn mối thù lớn của bổn bang chưa trả...

Quách Phù nghe gã kia xuất ngôn châm chọc chồng nàng, không nhịn được thêm, liền quát:

- Ngươi là ai mà dám hồ ngôn loạn ngữ. Có gan thì thượng đài mà nói.

Gã kia ngửa mặt cười to, nói:

- Hay, hay, hay! Bang chủ chưa lên ngôi, bang chủ phu nhân đã hiển lộ uy phong.

Cũng chẳng biết gã di chuyển cước bộ thế nào, mà thoắt một cái đã đứng tại đài khẩu. Quần hùng thấy gã hiển lộ khinh công như vậy, đều kinh ngạc: "Kẻ có

khinh công cao siêu này là ai vậy?" Mấy ngàn con mắt đều dồn vào người ấy.

Chỉ thấy gã mặc bộ hắc y rách rưới, tay cầm một cây thiết trượng to bằng bắp tay, đầu tóc rối bù, nước da bủng beo, mặt đầy các vết sẹo lồi lõm, lưng đeo năm cái túi, thì ra là một đệ tử năm túi. Cái Bang vốn hiếm có ai tướng mạo tuấn nhã, nhưng người này xấu xí quá chừng. Bang chúng Cái Bang biết gã tên là Hà Sư Ngã, tính vốn ít nói, bảo gì làm nấy, mười mấy năm nay chăm chỉ hiền lành, cho nên được thăng dần lên đệ tử năm túi, còn võ nghệ thì thấp kém, tài trí thấp hèn, không một ai kính trọng gã; đều cho rằng gã lên tới địa vị đệ tử năm túi là đã cực hạn, ai ngờ một kẻ tầm thường như gã đột nhiên lại lên tiếng chất vấn Gia Luật Tề trước mặt quần hùng, còn thể hiện võ công cao đến bất ngờ, nên đều nghĩ: "Cái gã Hà Sư Ngã này học lỏm được một thân công phu bao giờ thế không biết?"

Hà Sư Ngã tuy là kẻ bình thường, nhưng tướng mạo quá xấu xí khiến người ta gặp một lần khó quên, cho nên Gia Luật Tề cũng biết gã, bèn ôm quyền, nói:

- Không biết Hà huynh có cao kiến gì, muốn nghe chỉ giáo.

Hà Sư Ngã cười khẩy, nói:

- Hai chữ "chỉ giáo" thật chẳng dám nhận. Tiểu nhân có hai việc chưa rõ, nên mạo muội lên đây để hỏi.

Gia Luật Tề nói:

- Là hai việc gì?

Hà Sư Ngã nói:

- Việc thứ nhất, việc bàn giao từ bang chủ cũ sang bang chủ mới của bổn bang xưa nay vẫn lấy Đả cẩu bổng làm tín vật, Gia Luật đại gia hôm nay muốn làm bang chủ, có biết vật chí bảo của bổn bang là cây Đả cẩu bổng hiện giờ ở đâu hay không? Tiểu nhân rất mong được biết.

Lời này nói ra, bang chúng Cái Bang đều nghĩ: "Câu hỏi này hóc búa thật!" Gia Luật Tề nói:

- Lỗ bang chủ mất mạng bởi tay kẻ gian, cây Đả cẩu bổng cũng bị kẻ gian lấy đi mất. Đó là kỳ sỉ đại nhục của bổn bang, phàm ai là đệ tử bổn bang, đều có trách nhiệm đoạt lại chiếc gậy đó.

Hà Sư Ngã nói:

- Việc thứ hai tiểu nhân chưa rõ, muốn hỏi: mối thù lớn của Lỗ bang chủ rốt cuộc có trả hay không trả?

Gia Luật Tề nói:

- Lỗ bang chủ bị Hoắc Đô sát hại, ai cũng biết vậy, hào kiệt đương thế ai cũng bi phẫn. Có điều nhiều ngày tìm kiếm, vẫn chưa biết tên gian tặc Hoắc Đô ở đâu; đấy là một yếu vụ của bổn bang, chúng ta dẫu phải đi khắp chân trời góc biển, cũng phải tìm cho ra tên gian tặc Hoắc Đô, trả thù cho Lỗ bang chủ.

Hà Sư Ngã lạnh lùng nói:

- Thứ nhất, Đả cẩu bổng còn chưa đoạt lại được. Thứ hai, hung thủ sát hại tiền bang chủ còn chưa tìm ra. Hai việc lớn chưa làm, lại đòi làm bang chủ, như vậy có nóng vội quá chăng?

Mấy câu này lẽ chính từ nghiêm, Gia Luật Tề không biết đối đáp thế nào.

Lương trưởng lão nói:

- Lời của Hà lão đệ nói cũng có lý. Nhưng mấy chục vạn đệ tử bổn bang trải khắp thiên hạ, không thể

không có người cầm chịch; còn việc tìm vật chí bảo và truy tìm hung thủ, càng không thể bảo làm là làm. Phải có người chủ trì mới có thể hoàn tất hai việc lớn này. Chúng ta lập ngay vị tân bang chủ, chính là vì thế.

Hà Sư Ngã lắc đầu, nói:

- Lương trưởng lão nói quá sai, có thể gọi là đảo ngược nhân quả, gốc ngọn.

Lương trưởng lão là người đứng đầu bốn vị trưởng lão Cái Bang, sau khi bang chủ chết càng phải được tôn trọng; gã đệ tử năm túi lại dám cả gan nói năng vô lễ trước mặt mọi người. Lương trưởng lão tức giận nói:

- Lời của lão phu sai thế nào?

Hà Sư Ngã nói:

- Theo ý đệ tử, người nào có thể đoạt lại cây Đả cẩu bổng, người nào giết được tên gian tặc Hoắc Đô, trả thù cho Lỗ bang chủ, chúng ta sẽ cử người ấy làm bang chủ. Còn như hôm nay, ai võ công cao nhất, thì người ấy được làm bang chủ; giả dụ Hoắc Đô bỗng

nhiên đến đây, võ công lại cao hơn Gia Luật đại gia, chẳng lẽ chúng ta phải cử hắn làm bang chủ hay sao?

Câu nói này khiến quần hùng cứ đưa mắt nhìn nhau, cảm thấy hết sức có lý.

Quách Phù từ bên dưới nói lên:

- Hồ thuyết bát đạo. Võ công của Hoắc Đô làm sao thắng được Gia Luật đại gia?

Hà Sư Ngã cười khẩy, nói:

- Gia Luật đại gia võ công tuy mạnh, nhưng cũng chưa phải là vô địch thiên hạ. Tiểu nhân chỉ là đệ tử năm túi của Cái Bang, chưa chắc đã thua Gia Luật đại gia.

Quách Phù đang tức gã nói năng vô lễ, nghe gã tự nguyện động thủ thì không còn gì bằng, bèn gọi:

- Tề ca, hãy giáo huấn cho tên cuồng đồ kia một trận.

Hà Sư Ngã lạnh lùng nói:

- Sự vụ của bổn bang xưa nay là do bang chủ xử lý, bốn đại trưởng lão có quyền xử lý, bang chủ phu nhân thì không có quyền. Đừng nói Gia Luật đại gia còn chưa làm bang chủ, dù có làm rồi đi nữa, Gia

Luật phu nhân cũng không được phép mắng mỏ chỉ trích đệ tử trước mặt mọi người, phải vậy không?

Quách Phù đỏ bừng cả mặt, chỉ nói:

- Ngươi...nhà ngươi...

Hà Sư Ngã không thèm lý đến nàng, quay sang nói:

- Lương trưởng lão, nếu đệ tử thắng Gia Luật đại gia, thì chức bang chủ thuộc về đệ tử, phải vậy không? Hay là chờ có ai đoạt bổng giết thù, bấy giờ sẽ cử người ấy làm bang chủ?

Lương trưởng lão thấy gã càng lúc càng ngông cuồng, thì nộ khí dâng lên ngực, nói:

- Bất luận người nào thắng được quần hùng đều có thể làm bang chủ, sau đó nếu không đoạt bổng giết thù, sẽ phải hổ thẹn về chức vị đang nắm giữ. Gia Luật đại gia nếu làm bang chủ, hai việc lớn ấy không thể không làm. Nhưng nếu không thắng Hà huynh đệ, làm sao có thể đảm đương chức bang chủ?

Hà Sư Ngã nói to:

- Lương trưởng lão nói chí lý, tiểu nhân xin lĩnh giáo Gia Luật đại gia trước, rồi sẽ đi đoạt bổng giết thù.

Ngụ ý là gã nắm chắc chín phần mười sẽ đánh bại Gia Luật Tề.

Gia Luật Tề vốn hành sự ổn trọng, nhưng nghe câu nói của Hà Sư Ngã cũng không khỏi tức giận, nói:

- Tiểu đệ tài sơ học thiển, vốn không dám đảm đương trọng nhiệm bang chủ. Hà huynh chịu chỉ giáo thì quá hay.

Hà Sư Ngã nói:

- Nói hay, nói hay lắm!

Đoạn gã cắm cây thiết trượng xuống sàn đài, vù một cái, tung chưởng đánh Gia Luật Tề. Lực đạo của chưởng này tựa hồ không thật mạnh, nhưng tầm bao quát phải tới cả một trượng vuông. Lương trưởng lão chưa kịp lùi ra, bị chưởng lực quạt nóng rát cả mặt, vội nhảy sang một bên.

Gia Luật Tề không dám coi thường, tay trái giơ lên, tay phải sử chiêu "Thám tàng nhược hư", sử dụng chiêu số của bảy mươi hai lộ "Không Minh quyền".

Hai người quyền lai cước vãng, bắt đầu tỷ thí trên đài cao. Lúc này sắp đến giờ Tuất, ánh trăng không sáng

lắm, mười mấy cây đuốc lớn được đốt ở bốn phía đài cao, quần hùng bên dưới nhìn rõ mồn một cuộc đấu của hai người. Hoàng Dung xem hơn mười chiêu, thấy Gia Luật Tề chưa chiếm được thượng phong, quan sát kỹ võ công của Hà Sư Ngã, không nhận biết gia số thế nào; quyền cước, chiêu thức của gã hết sức tạp loạn, song công lực rất thâm hậu, tối thiểu cũng có bốn chục năm cần tu khổ luyện, nghĩ thầm: "Mười một mười hai năm nay, trong danh sách Cái Bang có thấy tên Hà Sư Ngã từng bước thượng thăng nhờ chuyên cần, chưa nghe ai nhắc tới võ công của hắn, nhưng nhìn thân thủ của hắn, quyết không phải hắn mới tiến mạnh gần đây mà nhờ sự kỳ ngộ nào đó. Bao lâu nay hắn giấu mình trong bang, không lẽ là để dành cho ngày hôm nay?"

Đấu đến năm chục chiêu, Gia Luật Tề dần dần kinh hãi, bất luận mình biến chiêu thế nào, đối phương cũng đều ung dung hóa giải, thật là cường địch bình sinh hiếm thấy; song hắn lại không thừa thế tấn công, tựa hồ hắn chỉ định tiêu hao nội lực của chàng, rồi mới dồn sức công kích vậy.

Gia Luật Tề tối nay đã đấu với nhiều người, nhưng trừ Lam Thiên Hòa ra, các đối thủ khác đều không đáng kể, nên chàng chưa bị hao tổn nhiều lực khí, thấy Hà Sư Ngã thân pháp phiêu hốt bất định, song quyền của chàng đột nhiên biến thành song chưởng, sấn lên công kích. Thuật song thủ hỗ bác của Chu Bá Thông không phải ai cũng học được; Gia Luật Tề tuy là cao đồ nhập thất của Chu Bá Thông, cũng không học được môn công phu kỳ lạ ấy; nhưng võ công chính tông Huyền môn của phái Toàn Chân thì Gia Luật Tề nắm vững đến chín phần mười, lúc này chàng đem ra thi triển, thấy ngọn lửa của mười mấy cây đuốc quanh đài đều dạt cả ra phía ngoài; chỉ riêng điều đó đủ biết chưởng lực mạnh mẽ biết chừng nào. Dưới ánh đuốc, hai người trên đài quyền chưởng múa lượn, hình ảnh qua lại lúc chờn vờn, lúc quyết liệt.

Hoàng Dung hỏi Quách Tĩnh:

- Tĩnh ca ca có biết gia số của người này thế nào không?

Quách Tĩnh nói:

- Cho đến lúc này, y vẫn chưa để lộ võ công bản môn, chứng tỏ y cố giấu giếm lai lịch; đấu thêm bảy, tám chục chiêu, Tề nhi dần dần thắng thế, bấy giờ nếu y không nhận thua, sẽ phải bộc lộ chân tướng.

Lúc này hai người càng đấu càng nhanh, thoáng chốc đã thay nhau công thủ năm chục chiêu, rồi bảy, tám chục chiêu, quả nhiên như Quách Tĩnh dự đoán, chưởng phong của Gia Luật Tề đã chụp lên toàn thân đối phương. Quách Tĩnh và Hoàng Dung chăm chú quan sát Hà Sư Ngã, biết y trong tình cảnh này nếu không sử dụng bản lĩnh nội gia, mà cứ chống đỡ bằng võ công bàng môn tạp phái, ắt sẽ đại bại. Gia Luật Tề cũng đã nhận ra điểm này, chưởng lực dần dần gia tăng, nhưng không mạo hiểm tấn công, chỉ duy trì thế chủ động.

Thấy Hà Sư Ngã đã không thể không biến chiêu, đột nhiên y cùng phất mạnh hai ống tay áo, một luồng kình phong thổi mạnh, mười mấy cây đuốc quanh đài bạt đi, chập chờn rồi tắt phụt. Quần hùng thấy tối sầm, chỉ nghe Gia Luật Tề và Hà Sư Ngã cùng thét to, hịch một cái, có người từ trên đài ngã xuống đất. Hà Sư Ngã cười phá lên ha ha trên đài. Mọi người kinh

ngạc, không ai lên tiếng, chỉ nghe tiếng cười đắc chí của Hà Sư Ngã.

Lương trưởng lão nói:

- Đốt đuốc lên!

Hơn chục đệ tử Cái Bang chạy lên đốt đuốc sáng, mọi người thấy Gia Luật Tề đứng dưới đài, má bên trái máu chảy ròng ròng từ vết thương to bằng miệng chén. Hà Sư Ngã chìa bàn tay trái, cười khẩy, nói:

- Hảo thiết giáp, hảo thiết giáp!

Bàn tay gã đỏ lòm máu tươi.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung nhìn nhau, biết Quách Phù đã đưa áo giáp lông nhím cho chồng mặc, nên khi Hà Sư Ngã đánh trúng một chưởng, bàn tay lập tức bị thương vì lông nhím đâm vào. Nhưng Gia Luật Tề bị thương vào má trái và ngã xuống khỏi đài như thế nào, thì trong đêm tối không thể nhìn được.

Nguyên Hà Sư Ngã đúng lúc ác đấu, đột nhiên sử dụng công phu "Đại phong tụ" làm tắt ngấm mười mấy cây đuốc quanh đài. Gia Luật Tề sững lại, vội vỗ ra một chưởng bảo vệ phía trước, bỗng cảm thấy

ngón tay lạnh ngắt vì chạm vào một thứ thiết khí gì đó, lập tức biết đối phương đánh lâu không thắng đã giở gian kế, trong bóng tối rút binh khí ra đánh trộm. Chàng tuy tay không, cũng không sợ đối phương có binh khí, liền thi triển "Đại cầm nã thủ" để đoạt binh khí của đối phương, vạch mưu gian của đối phương trước mặt quần hùng. Chàng sử chiêu "Xảo thủ bát đả", đến cách Hà Sư Ngã hai thước thì lật cổ tay một cái, đã chộp được cán binh khí đối phương. Tả chưởng liền đánh thẳng tới mặt Hà Sư Ngã, như thế gã không thể không buông binh khí.

Trong bóng tối, Hà Sư Ngã quả nhiên nghiêng đầu né tránh, buông ngón tay. Gia Luật Tề đoạt lấy binh khí. Đúng lúc ấy, má trái của chàng đau nhói lên, rồi hự một cái, ngực chàng lại trúng chưởng, chàng đứng không vững, bị văng khỏi đài. Chàng không ngờ binh khí của đối phương rất kỳ quặc, có gài cơ quan bên trong, đứt thành hai đoạn, đoạn trên bị chàng đoạt lấy, đoạn dưới lại bật lên đánh trúng má chàng, ngập vào nửa tấc, chạm xương, song không yếu hại; vì sát thủ của Hà Sư Ngã là dồn vào một chưởng. May mà Quách Phù cứ bắt chàng phải mặc thêm cái áo giáp lông nhím bên trong trường bào, cho nên chàng

không bị tổn thương vì chưởng, trong khi Hà Sư Ngã lại bị chảy máu cả bàn tay.

Quách Phù thấy chồng bị rớt đài, vừa sợ vừa tức, chạy lại trợ giúp. Lương trưởng lão thừa biết Hà Sư Ngã đã hành sự gian trá trong bóng tối, nhưng không có chứng cứ, đồng thời cả hai người đều bị thương chảy máu, cũng không thể trách riêng bên nào vi phạm lời dặn "chạm đến thì đừng"; xem ra hai người chỉ bị thương nhẹ, nhưng Gia Luật Tề bị rớt khỏi đài, tức là đã thua trận này.

Quách Phù không phục, nói:

- Người kia sử dụng gian kế, Tề ca, hãy thượng đài tái quyết thắng bại với hắn!

Gia Luật Tề lắc đầu, nói:

- Hắn đã dùng trí thủ thắng, coi như đã thắng. Huống hồ xét về võ công, ta cũng chưa chắc thắng hắn.

Hoàng Dung vẫy vẫy tay, bảo Gia Luật Tề lại gần, xem đoạn binh khí mà chàng đoạt được, thấy là một thanh sắt dài năm tấc, nhất thời cũng chưa nghĩ ra trong võ lâm có ai sử dụng binh khí này.

Hà Sư Ngã vênh cái mặt xấu xí bủng beo, nói:

- Tại hạ tuy đánh thắng Gia Luật đại gia, nhưng chưa dám nhận chức Bang chủ. Cần phải tìm lại cây Đả cẩu bổng, giết được Hoắc Đô đã, bấy giờ xin nghe các vị quyết định.

Mọi người nghe câu nói đó rất công bằng, thấy gã tuy thắng một cách ám muội, nhưng võ công thập phần cao cường, nghe gã nói xong, một số đệ tử Cái Bang vỗ tay hoan hô.

Hà Sư Ngã đứng ở đài khẩu, ôm quyền thi lễ với mọi người, nói:

- Các vị anh hùng có ai muốn chỉ giáo, xin mời thượng đài.

Chữ "đài" vừa dứt, bỗng nghe Sử Bá Uy hét to một tiếng, năm trăm con mãnh thú ở bốn phía sân bãi liền đứng dậy cùng gầm lên. Chỉ riêng tiếng gầm của sư tử và mãnh hổ đã đầy uy lực, huống hồ cả năm trăm con mãnh thú cùng gầm rống một lúc. Thanh âm y như núi lở, chỉ thấy bụi cát bốc lên trên sân bãi, chén bát trước mặt quần hùng va vào nhau lanh canh không dứt.

Trong tiếng gầm của mãnh thú, huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ cùng lao tới bên đài cao, rút binh khí ra vây quanh đài.

Rồi ở lối vào bãi, có đuốc sáng bừng, tám người giơ cao đuốc, nói to:

- Thần điêu hiệp có món quà thứ ba mừng sinh nhật Quách nhị cô nương.

Họ nói xong trong chớp mắt đã vọt tới trước mặt Quách Tương, cả tám người cùng hiển lộ khinh công thượng thừa. Bốn người đi giữa mỗi người một tay khiêng một cái bao tải lớn, xem chừng món quà thứ ba ở trong chiếc bao tải kia.

Tám người cúi mình thi lễ với Quách Tương, tự báo tính danh, quần hùng nghe thấy đều kinh ngạc, nguyên lai vị thứ nhất là một lão hòa thượng, phương trượng chùa Phật Quang ở Ngũ Đài sơn, tên Đàm Hoa đại sư là người lừng danh ngang với phương trượng Thiếu Lâm tự Thiên Minh thiền sư, các vị còn lại như Triệu lão tước gia, Lung Á đầu đà, chưởng môn phái Côn Luân Thanh Linh Tử, đều là bậc tiền bối lừng lẫy tiếng tăm trong giang hồ.

Quách Tương chưa biết danh tiếng các vị đó, đứng dậy đáp lễ, cười tươi như hoa, nói:

- Thật phiền các vị bá bá thúc thúc vất vả. Không biết trong này có món đồ chơi gì đây?

Bốn người khiêng túi cùng giật tay ra sau một cái, chiếc bao tải rách toạc thành bốn mảnh, lộ ra một vị hòa thượng trọc đầu.

Hồi 37

Ân Oán Ba Đời

Vị hòa thượng kia tì vai xuống đất, lập tức bật dậy, thân thủ rất mau lẹ. Chỉ thấy y mặt mũi hầm hầm, xí la xí lô mấy câu gì đó không ai hiểu nổi.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung nhận ra y chính là Đạt Nhĩ Ba, nhị đệ tử của Kim Luân pháp vương, chẳng biết tại sao lại bị đám Đàm Hoa đại sư, Triệu lão tước gia bắt sống.

Quách Tương cứ ngỡ trong chiếc bao tải có thứ đồ chơi gì lạ lùng, nhưng lại thấy một Tạng tăng hình thù thô lậu, thì hơi thất vọng, nói:

- Đại ca ca gửi cho tiểu nữ một lão hòa thượng, tiểu nữ chả thích. Đại ca ca hiện ở đâu, sao vẫn chưa đến?

Trong số tám người mang món quà thứ ba mừng sinh nhật, Thanh Linh Tử là người sống lâu ở sát vùng Tây Tạng, biết nói tiếng Tạng, ghé tai Đạt Nhĩ Ba nói nhỏ vài câu gì đó, thấy Đạt Nhĩ Ba biến sắc, cả kinh, chằm chằm nhìn Hà Sư Ngã trên đài cao. Thanh Linh Tử lại dùng tiếng Tạng nói to vài câu, rồi trao cây kim chử đeo sau lưng cho Đạt Nhĩ Ba. Đấy vốn là binh khí của Đạt Nhĩ Ba, y bị tám đại cao thủ vây công và bắt sống, đoạt mất binh khí.

Đạt Nhĩ Ba nhận cây kim chử, quát to một tiếng, tung mình nhảy lên đài cao.

Thanh Linh Tử cười, nói với Quách Tương:

- Quách nhị cô nương, gã hòa thượng ấy biết diễn trò, Thần điêu đại hiệp sai gã diễn trò cho cô nương xem.

Quách Tương vui mừng, vỗ tay, nói:

- Thì ra vậy. Tiểu nữ cứ lấy làm lạ, sao đại ca ca tốn công tìm lão hòa thượng để làm gì.

Đạt Nhĩ Ba lớn tiếng nói gì đó với Hà Sư Ngã, Hà Sư Ngã nói:

- Gã hòa thượng kia, ngươi nói gì, ta không hiểu gì hết.

Đạt Nhĩ Ba sấn tới, bổ cây kim chử xuống đầu Hà Sư Ngã. Hà Sư Ngã né người tránh. Đạt Nhĩ Ba vung cây kim chử cứ xông tới. Hà Sư Ngã tay không, trước sự công kích mãnh liệt của cây kim chử to nặng, chỉ liên tiếp thoái lui.

Bang chúng Cái Bang thấy Tạng tăng hung mãnh như vậy, đều tức giận coi gã như kẻ địch, xôn xao cả lên.

Lương trưởng lão quát:

- Đại hòa thượng không được lỗ mãng, vị này tương lai sẽ là bang chủ của bổn bang.

Đạt Nhĩ Ba thây kệ, cứ múa cây kim chử thành một đạo hoàng quang, càng lúc càng phát ra tiếng ù ù.

Sáu, bảy đệ tử Cái Bang không nhịn được, định nhảy lên đài cao trợ giúp Hà Sư Ngã, nhưng tám đại cao thủ, huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỷ, tổng cộng hai mươi ba người vây quanh đài cao, không

cho ai lên đó. Bang chúng Cái Bang tuy đông đảo, song nhất thời chưa làm gì được, đang huyên náo thì Thanh Linh Tử nhảy lên đài, nhổ cây thiết bổng mà Hà Sư Ngã cắm một chỗ. Hà Sư Ngã cả kinh, xông tới cướp lại, nhưng bị cây kim chử của Đạt Nhĩ Ba tấn công dồn dập, không tách ra nổi.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung không rõ lý do, không đoán biết Dương Quá phái tám người mới đến gây náo loạn là có dụng ý gì. Nhưng nghĩ món quà thứ nhất và món quà thứ hai hết sức có lợi cho thành Tương Dương, thì món quà thứ ba chắc cũng không tệ, nên hai vợ chồng cứ lẳng lặng quan sát động tĩnh.

Gia Luật Tề tuy bị Hà Sư Ngã dùng gian kế đánh rớt đài, nhưng chàng đã quyết chí kế tục đại nghiệp của nhạc mẫu, xuất lực cho Cái Bang, thấy Hà Sư Ngã bị Đạt Nhĩ Ba dồn cho chân tay luống cuống, bèn quát to:

- Hà huynh đừng hoảng, có đệ giúp huynh đây!

Chàng lao tới mép đài. Bỗng có người ở bên trái nói:

- Không ai được thượng đài cả!

Đoạn giơ tay ra chắn đường. Gia Luật Tề lấy tay gạt đi, người kia ngoặt cổ tay chộp bắt, chiêu số tinh diệu, nội lực thâm hậu. Gia Luật Tề chột dạ, nhìn người kia, đó chính là Sử Thúc Cương. Gia Luật Tề biến chiêu mấy lần liền, vẫn không đẩy lùi được đối phương, chàng thầm kinh dị: "Người này chỉ là một thuộc hạ vô danh của Thần điêu hiệp mà đã lợi hại như thế. Thần điêu hiệp có thể tập hợp ngần ấy đại cao thủ, không hiểu bản thân Thần điêu hiệp là nhân vật cỡ nào?"

Thanh Linh Tử giơ cao cây thiết bổng, nói to:

- Thưa các vị anh hùng, xin hãy nhìn xem là vật gì đây?

Đột nhiên chém cạnh bàn tay vào ngang cây thiết bổng, cây thiết bổng lập tức vỡ toác, thì ra nó rỗng ruột, Thanh Linh Tử lôi từ trong ruột nó ra một cây gậy trúc xanh bóng.

Bang chúng Cái Bang vừa nhìn thấy nó thì đang lặng như tờ bỗng cùng reo to:

- Đả cẩu bổng của bang chủ!

Những đệ tử đang động thủ với huynh đệ họ Sử và Tây Sơn Nhất Khuất Quỷ đều nhảy lui, ai cũng lấy làm lạ: "Đả cẩu bổng tại sao lại giấu bên trong cây thiết bổng? Tại sao nó lại lọt vào tay Hà Sư Ngã? Tại sao Hà Sư Ngã giấu giếm việc đó?"

Mọi người chờ nghe Thanh Linh Tử giải thích nhiều nghi vấn, nhưng Thanh Linh Tử không nói gì, nhảy khỏi đài, hai tay cầm ngang cây Đả cẩu bổng, cung kính trao cho Quách Tương. Quách Tương nhìn vật nhớ người, nhớ lại diện mạo và giọng nói của Lỗ Hữu Cước, bất giác se lòng, nhận cây gậy trúc, đưa cho mẫu thân.

Lúc này cây kim chử của Đạt Nhĩ Ba tấn công dồn dập hơn, Hà Sư Ngã chỉ dựa vào thân pháp tiểu xảo để né tránh, tình thế rất nguy hiểm. Bang chúng Cái Bang sau khi nhìn thấy cây Đả cẩu bổng, biết nhóm Thanh Linh Tử bắt sống Đạt Nhĩ Ba mang tới đây là để đối phó với Hà Sư Ngã, bên trong tất có duyên cớ hệ trọng, nên không còn ai muốn thượng đài cứu giúp nữa.

Chỉ chừng mươi chiêu nữa Hà Sư Ngã sẽ bỏ mạng dưới cây kim chử, Hoàng Dung chợt nghĩ: "Hà Sư Ngã

dùng ám khí đả thương Tề nhi, trong tay áo gã rõ ràng có giấu binh khí, sao lúc nguy cấp này gã không lấy ra chống đỡ?" Thấy cây kim chử của Đạt Nhi Ba quét sát đất một cái, Hà Sư Ngã vội nhảy tránh. Đạt Nhĩ Ba lật cây kim chử một cái, đánh bật từ dưới lên. Hà Sư Ngã hai chân ở trên không trung, không cách gì né tránh chiêu này, bỗng nghe keng một tiếng, binh khí đụng nhau, Hà Sư Ngã mượn thế nhảy ra, trong tay gã đã cầm một món binh khí ngắn.

Đạt Nhĩ Ba hầm hầm giận dữ, miệng chửi lảm nhảm, cây kim chử múa tít. Nhưng Hà Sư Ngã đã có binh khí trong tay, tình thế lập tức thay đổi, gã chọc, đâm, gạt, chém, binh khí tuy ngắn, song chiêu số cực kỳ vi diệu, đấu ngang ngửa với Đạt Nhĩ Ba.

Chu Tử Liễu nhìn một lát, chợt tỉnh ngộ, nói:

- Quách phu nhân, tại hạ biết hắn là ai rồi. Nhưng còn một điều chưa rõ.

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Cái đó chỉ việc trộn keo, bột thạch cao với mật ong, bôi đắp lên mặt là xong.

Gia Luật Tề và Quách Phù, Quách Tương lúc này đứng bên cạnh Hoàng Dung, nghe hai người đối đáp, cứ gãi gáy. Quách Phù hỏi:

- Chu bá bá, bá bá nói hắn là ai vậy?

Chu Tử Liễu hỏi:

- Điệt nhi muốn nói cái gã Hà Sư Ngã đã đả thương chồng điệt nhi ấy à?

Quách Phù nói:

- Hắn không phải là Hà Sư Ngã, thì là ai vậy?

Chu Tử Liễu nói:

- Điệt nhi thử nhìn kỹ xem, hắn sử dụng thứ binh khí gì?

Quách Phù chăm chú nhìn, nói:

- Thứ này dài chưa đầy một thước, không phải là nga mi thích, phán quan bút, cũng không phải là điểm huyệt quyết.

Hoàng Dung nói:

- Ngươi thử suy nghĩ xem tại sao hắn không hề dùng binh khí, thà chịu nguy hiểm lớn, tránh đông tránh

tây mãi, đến lúc bị gã hòa thượng dồn chí chết, mới đành rút binh khí ra? Tại sao khi dùng binh khí đả thương Tề nhi, hắn phải làm tắt hết các cây đuốc?

Quách Phù nói:

- Kẻ đó gian trá xảo quyệt, chứ có đạo lý gì đâu?

Quách Tương nói:

- Chắc là hắn sợ có người ở đây nhận ra thân pháp của hắn khi sử dụng binh khí, cho nên hắn không muốn để lộ chân tướng.

Chu Tử Liễu khen:

- Đúng, Quách nhị tiểu thư thông minh lắm!

Quách Phu nghe Chu Tử Liễu khen ngợi muội tử, thì không phục, nói:

- Cái gì mà bảo hắn không muốn để lộ chân tướng? Chẳng phải hắn đứng sờ sờ trên đài đó sao? Ai cũng nhìn rõ mồn một.

Quách Tương nghĩ đến câu vừa rồi của mẹ, nói:

- Ồ, các vết sẹo lồi lõm trên mặt hắn chẳng qua là trộn keo, bột thạch cao với mật ong, bôi đắp lên mặt.

Cái bộ mặt đáng sợ của hắn, muội nhìn một lần, không muốn nhìn lần nào nữa.

Hoàng Dung nói:

- Hắn càng giả trang đáng sợ, càng khó để lộ sơ hở; bởi vì người ta thấy bộ mặt khó coi, không dám nhìn kỹ, cho nên khó lòng phát giác. Ôi, nhưng mà giả trang được lâu như thế, thật cũng chẳng dễ chút nào.

Chu Tử Liễu nói:

- Diện mạo có thể giả trang, chứ võ công và thân pháp thì không giả trang được. Công phu luyện mấy chục năm, giả bộ sao nổi?

Quách Phù nói:

- Các vị bảo Hà Sư Ngã là kẻ giả trang, vậy hắn là ai? Muội tử, muội thông minh lắm, thử đoán xem nào.

Quách Tương lắc đầu, nói:

- Muội không thông minh, cho nên chẳng biết gì chuyện này.

Chu Tử Liễu nói:

- Đại tiểu thư từng nhìn thấy hắn, khi ấy nhị tiểu thư còn chưa ra đời. Mười bảy năm trước, tại đại hội anh hùng ở ải Đại Thắng, có một kẻ từng đấu với ta mấy trăm hiệp, kẻ đó là ai?

Quách Phù nói:

- Là Hoắc Đô. Không, không phải hắn. Hắn sử dụng cây quạt gấp, không giống thứ binh khí kia, đúng rồi, cây quạt trong tay hắn hiện thời chỉ có cái khung, không có lá.

Chu Tử Liễu nói:

- Trận ác đấu giữa ta với hắn là một đại hiểm sự trong đời ta, thân pháp và chiêu số của hắn, làm sao ta lại không hận ra? Người kia mà không phải là Hoắc Đô, thì Chu Tử Liễu ta mù mắt mất rồi.

Khi Quách Phù nhìn kỹ Hà Sư Ngã một lần nữa, thấy hắn cước bộ lẹ làng, xuất thủ nham hiểm, quả nhiên giống gã Hoắc Đô tại đại hội anh hùng năm xưa, nhưng trong bụng còn nhiều hồ nghi, bèn hỏi:

- Nếu hắn đúng là Hoắc Đô, lão hòa thượng Tây Tạng kia là sư huynh của hắn, sao lại không nhận ra hắn, cứ liều chết đánh hắn như vậy?

Hoàng Dung nói:

- Chính vì Đạt Nhĩ Ba biết hắn là sư đệ mới đánh hắn như vậy. Năm xưa trong cuộc đại chiến ở cung Trùng Dương, núi Chung Nam, Dương Quá dùng thanh Huyền thiết trọng kiếm đè ép hai gã Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô. Hoắc Đô thấy nguy đến tính mạng, liền giở gian kế, phản sư đào thoát. Việc đó mọi người trên dưới phái Toàn Chân đều thấy, ngươi không nghe ai kể hay sao?

Quách Phù nói:

- Thì ra vì thế Đạt Nhĩ Ba mới căm hận hắn.

Quách Tương nghe mẫu thân nói "Dương Quá dùng thanh Huyền thiết trọng kiếm đè ép hai gã Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô", liền hình dung phong thái anh hùng của Dương Quá năm ấy, đứng ngẩn người ra.

Quách Phù lại hỏi:

- Tại sao hắn lại biến thành khất cái? Đả cẩu bổng của chúng ta tại sao lại rơi vào tay hắn?

Hoàng Dung nói:

- Như thế vẫn chưa nghĩ ra được ư? Hoắc Đô phản bội sư môn, tất nhiên sợ sư phụ và sư huynh tìm hắn, bèn cải trang, chui vào Cái Bang, nem nép một bề, không lộ bản lĩnh, mười mấy năm thăng dần đến địa vị đệ tử năm túi; người của Cái Bang cố nhiên không ai nghi ngờ. Kim Luân pháp vương càng không tìm ra hắn. Nhưng hạng người gian ác như hắn không khi nào chịu mai một suốt đời, cơ hội vừa đến là sẽ chộp lấy ngay. Hôm Lỗ bang chủ ra ngoài tuần tra, Hoắc Đô mai phục một bên, bất ngờ hạ độc thủ, khi ấy hắn để lộ bản lai diện mục, đồng thời nhắn lại rằng người giết Lỗ Hữu Cước chính là Hoắc Đô. Sau khi lấy cây Đả cẩu bổng, hắn giấu vào trong cây thiết bổng kia. Đợi khi bản bang tuyển chọn bang chủ, hắn bèn đề xướng đại sự "tìm lại Đả cẩu bổng". Đó là bang qui truyền đời của Cái Bang, ai dám bác bỏ? Ôi, tên gian tặc Hoắc Đô, mưu kế đánh vào lòng người của hắn phải nói là vô cùng lợi hại.

Chu Tử Liễu cười, nói:

- Nhưng có Quách phu nhân, hắn dẫu ngụy trang được nhất thời, cuối cùng cũng không che mắt được phu nhân.

Hoàng Dung mỉm cười không đáp, nghĩ thầm: "Hoắc Đô chui vào Cái Bang, thủy chung không lộ diện, có thể che mắt được ta, nhưng đòi làm bang chủ, thì xem thường Hoàng Dung này quá".

Chu Tử Liễu nói:

- Dương Quá thật tài tình, có thể nắm chắc được động thái của Hoắc Đô, lại lột trần bộ mật thật của hắn ta, món quà tặng Quách nhị tiểu thư thật không nhỏ.

Quách Phù nói:

- Hừ, chẳng qua may mắn phát hiện được thôi, có gì mà tài tình.

Quách Tương nghĩ: "Hôm ấy đại ca ca ở bên ngoài miếu Dương Thái Phó, thấy mình cúng Lỗ bá bá, biết mình với Lỗ bá bá là hảo bằng hữu, nên tìm muôn ngàn cách trả thù cho mình, ôi, món quà này thật lớn lao, tâm ý của chàng..." Nàng bỗng nhớ ra một việc, nói:

- Hoắc Đô tuy cải trang chui vào Cái Bang, làm một khiếu hóa tử xấu xí, nhưng có lần lại hiện nguyên hình ra ngoài gây sự. Sử tam thúc trong huynh đệ Sử

gia từng bị hắn đả thương, chắc Sử tam thúc quyết ý tìm hắn báo thù, nên đã lần ra tung tích hắn.

Hoàng Dung gật đầu, nói:

- Đúng vậy, trên giang hồ thi thoảng vẫn có hình tích của Hoắc Đô, nên người ta sẽ không ngờ Hà Sư Ngã trong Cái Bang và Hoắc Đô là một người. Hà Sư Ngã, Hà Sư Ngã, con hãy xem cái tên giả của hắn, có nghĩa "ta làm thầy", lấy chính mình làm sư phụ. Một cá nhân quá đề cao mình, tất có ngày thảm bại.

Quách Phù nói:

- Mẹ, tại sao Hà Sư Ngã lại bảo sẽ đi giết Hoắc Đô? Như thế chẳng hóa ngu lắm sao?

Hoàng Dung nói:

- Câu ấy chỉ để che mắt làm cho người ta càng không nghi ngờ hắn mà thôi.

Quách Phù nói:

- Dương... Dương đại ca đã sớm biết Hà Sư Ngã chính là Hoắc Đô, lẽ ra phải nói sớm, không để cho Hà Sư Ngã đả thương Tề ca.

Hoàng Dung mỉm cười, nói:

- Dương Quá không phải là thần thánh, làm sao đoán biết Tề nhi sẽ bị Hà Sư Ngã ám toán?

Quách Tương nói:

- Đại tỷ là thần thánh, nên đem áo giáp cho tỷ phu mặc đó.

Quách Phù lườm muội tử một cái, trong bụng cũng không khỏi đắc ý.

Trong lúc ấy, ở trên đài cao cuộc đấu giữa Đạt Nhĩ Ba và Hoắc Đô càng thêm ác liệt. Hai người cùng học một sư phụ, biết rõ gia số võ công của nhau, Đạt Nhĩ Ba khỏe hơn, Hoắc Đô thì nhanh hơn, đôi bên đấu mấy trăm chiêu, bất phân thắng bại. Đột nhiên Đạt Nhĩ Ba thét lớn, cây kim chử rời tay bay nhanh về phía Hoắc Đô; cây kim chử nặng hơn năm chục cân, thế bay vô cùng lợi hại. Hoắc Đô cả kinh, bình sinh chưa từng thấy sư huynh sử dụng chiêu số này, nghĩ: "Y đánh lâu không thắng, đã phát rồ rồi chăng?" Vội né người tránh. Đạt Nhĩ Ba sấn tới, dùng tay đẩy cây kim chử một cái, cây kim chử liền chuyển hướng bay, lại đuổi theo Hoắc Đô. Hoắc Đô kinh hãi, mới biết mười mấy năm nay sư huynh theo hầu sư phụ, sư phụ lại truyền thêm cho môn võ công lợi hại, môn

này chính là biến hóa từ môn phóng ngũ luân mà ra. Hắn thấy lực đạo của cây kim chử quá mạnh, không thể nào dùng cái gọng quạt sắt chống đỡ, đành cứ đảo người né tránh, cây kim chử bay sượt qua đầu hắn, chỉ cách không đầy hai tấc.

Cây kim chử của Đạt Nhĩ Ba bay càng lúc càng nhanh, các cây đuốc xung quanh đài bị thổi bạt ngọn lửa, ánh sáng chập chờn. Hoắc Đô cuống cuồng tránh né trong chử ảnh, quần hùng bên dưới quan đấu, nhìn tình thế nguy hiểm cũng lạnh gáy. Đạt Nhĩ Ba đẩy cây kim chử đến lần thứ mười tám thì quát to một tiếng, song chưởng cùng đẩy, cây kim chử như một mũi tên bay ngang cực nhanh, Hoắc Đô không thể né tránh kịp nữa, hự một cái, cây kim chử giáng trúng ngực hắn. Người hắn mềm oặt, sụm xuống, nằm vật trên sàn đài, không cựa quậy gì cả.

Đạt Nhĩ Ba cầm cây kim chử khóc to ba tiếng, ngồi xếp bằng phía trước sư đệ, niệm bài chú "Vãng sinh", niệm xong liền nhảy xuống khỏi đài, tới trước mặt Thanh Linh Tử, trao trả cây kim chử. Thanh Linh Tử không nhận binh khí của y, nói:

- Chúc mừng các hạ thanh lý xong sư môn. Thần điêu hiệp tha cho các hạ, bảo các hạ hãy trở về Tây Tạng, từ nay không được đến Trung Nguyên nữa.

Đạt Nhĩ Ba nói:

- Đa tạ Thần điêu đại hiệp, tiểu tăng xin vâng mệnh.

Nói xong chắp tay trước ngực, thi lễ, rồi thong thả lui ra. Quách Phù thấy Hoắc Đô nằm chết trên sàn đài, mặt mày ủng thũng đáng sợ, vẫn không tin đó là bộ mặt giả trang, bèn rút kiếm, nhảy lên đài, nói:

- Phải xem bản lai diện mục của kẻ gian này rốt cuộc thế nào.

Đoạn dùng mũi kiếm hẩy hẩy vào mũi Hoắc Đô.

Đột nhiên Hoắc Đô thét lớn, bật dậy thật cao, song chưởng từ trên không đánh thẳng xuống. Nguyên hắn bị cây kim chử thúc vào ngực, bị trọng thương chí mạng, xong chưa chết ngay. Hắn cố ý giả vờ không cựa quậy, chờ Đạt Nhĩ Ba lại gần sẽ giáng cho một đòn cuối cùng để cả hai cùng chết. Ai ngờ Đạt Nhĩ Ba niệm chú cho hắn được vãng sinh cực lạc, rồi lại rời khỏi đài cao mà đi. Quách Phù nhảy lên dùng mũi kiếm đụng vào mũi hắn. Hoắc Đô còn chút sức

lực nào đều dồn vào đòn này. Quách Phù thấy tử thi sống lại, thì cả kinh, quên cả vung kiếm chống đỡ. Chiếc áo giáp lông nhím nàng đã cho chồng mặc. Thấy nàng sắp bỏ mạng dưới song chưởng của Hoắc Đô; Quách Tĩnh, Hoàng Dung, Gia Luật Tề cùng bật dậy, định nhảy lên đài để cứu nàng, nhưng đã không còn kịp.

Chỉ nghe hai tiếng chíu chíu, có hai ám khí từ hai phía trên không trung bắn tới, cùng trúng vào ngực Hoắc Đô. Hai thứ ám khí này hình thể cực nhỏ, tựa hồ chỉ như hai viên sỏi, song lực đạo mạnh mẽ dị thường. Hoắc Đô ngã bật ngửa ra sau, hộc ra một ngụm máu tươi, bây giờ thì chết thẳng cẳng.

Mọi người kinh ngạc, ngẩng đầu nhìn nơi hai ám khí bắn tới, chỉ thấy mây nhẹ sao mờ, trăng lưỡi liềm chênh chếch, ngoài ra không có vật gì khác; ám khí hình như từ hai đầu cột cờ ở phía trước đài cao bắn tới.

Hoàng Dung nghe tiếng rít trong không trung của ám khí, biết rằng thời nay trừ phép "Đạn chỉ thần thông" của phụ thân ra, không còn ai có nội lực nhường ấy, song hai cái cột cờ đều cao mấy trượng, cách nhau

mười mấy trượng, làm sao từ hai nơi cùng phóng ra ám khí? Vừa kinh ngạc vừa vui mừng, Hoàng Dung thốt lên:

- Là gia gia giá lâm chăng?

Chỉ nghe từ cái cột cờ bên trái phát ra tiếng cười của lão nhân, tiếp đến tiếng nói:

- Tiểu hữu Dương Quá, hai ta cùng xuống thôi chứ?

Từ cái cột cờ bên phải có tiếng đáp "Vâng", rồi từ mỗi đỉnh cột cờ có một người nhảy xuống.

Dưới ánh trăng sao, tà áo hai người phất phơ, cùng nhảy xuống đài, một người râu trắng áo xanh, một người cụt tay, trường bào màu lam, chính là Hoàng Dược Sư và Dương Quá. Hai người đều rơi chênh chếch, cách đài cao vài trượng thì đã gặp nhau, Hoàng Dược Sư đưa tay phải nắm lấy tay trái của Dương Quá, từ trên không trung cùng đáp xuống. Mọi người nếu không nghe thấy tiếng nói của hai người trước, thì sẽ tưởng là tướng nhà trời hạ phàm.

Quách Tĩnh, Hoàng Dung vội nhảy lên đài hành lễ với Hoàng Dược Sư. Dương Quá quì xuống vái chào vợ chồng Quách Tĩnh, nói:

- Điệt nhi Dương Quá khấu đầu trước Quách bá bá, Quách bá mẫu.

Quách Tĩnh vội đưa tay đỡ chàng dậy, cười, nói:

- Quá nhi, ba món quà lớn của Quá nhi thật là...thật là...

Quách Tĩnh trong lòng cảm kích, không biết nói gì sau hai chữ "thật là".

Quách Phù sợ phụ thân bắt nàng lạy tạ Dương Quá về ơn cứu mạng, liền chạy tới trước mặt Hoàng Dược Sư, nói:

- Ngoại công, may nhờ có công phu "Đạn chỉ thần thông" của ngoại công, cháu mới thoát khỏi song chưởng của kẻ gian.

Dương Quá nhảy xuống khỏi đài, đến trước mặt Quách Tương, nói:

- Tiểu muội tử, ta đến hơi muộn.

Quách Tương trống ngực đập dồn, hai má đỏ bừng, nói nhỏ:

- Đại ca ca tốn bao nhiêu công lo ba món quà lớn cho muội, thật là... thật là... vất vả cho đại ca ca.

Dương Quá cười, nói:

- Để mừng sinh nhật cho tiểu muội tử, mọi người gây náo nhiệt một phen cho vui vậy mà.

Nói rồi phất tay một cái.

Đại Đầu Quỉ gọi to:

- Tất cả ra đi!

Ở lối vào sân bãi, có tiếng nhắc lại thật lớn:

- Tất cả ra đi!

Xa xa lại có tiếng lặp lại "Tất cả ra đi!" như mệnh lệnh truyền lan.

Lát sau, từ cửa sân bãi có nhiều tốp người tiến vào có người xách đèn lồng, có người quảy gánh đồ, có người khiêng đạo cụ, họ tản ra bốn góc sân bãi, đóng cọc, kê sàn, treo đèn, gõ trống, người người lũ lượt nhưng trật tự đâu ra đấy, tất cả lẳng lặng, không ai nói một lời, chỉ chăm chú vào công việc của mình.

Quần hùng thấy Dương Quá đã mang tới ba món quà lớn, đối với chàng đều phục sát đất, thấy chàng triệu tập đông người như vậy, hẳn có việc lớn, không ngờ lát sau một sân khấu ở góc tây nam đã dựng xong,

chiêng trống nổi lên, người ta bắt đầu diễn kịch múa rối, diễn tích "Bát tiên giá thọ". Tiếp đó, ở góc tây bắc có đoàn kịch diễn vở "Mãn sàng hốt", kể tích bảy con trai tám con rể chúc thọ sinh nhật Quách Tử Nghi. Thoáng chốc chỗ này bắn pháo hoa, chỗ kia diễn tuồng, cả sân bãi tràn ngập không khí vui vẻ. Các đoàn kịch Hồ Quảng, Tứ Xuyên, Hà Nam trình diễn tuyệt nghệ của mình.

Quần hùng tùy sở thích mà tìm xem thứ mình ưa thích, tiếng reo hò tán thưởng chốc chốc lại nổi lên.

Lúc này huynh đệ họ Sử đã dẫn bầy mãnh thú đi khỏi, Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ và nhóm cao thủ Thanh Linh Tử cũng đã lẳng lặng rút đi.

Quách Tương thấy Dương Quá lo liệu cho nàng quá chu đáo thì sung sướng ứa nước mắt, nhất thời không biết nói gì. Quách Phù nhớ lại lúc ở miếu Dương Thái Phó, muội tử nói có một vị đại hiệp thiếu niên đến chúc mừng sinh nhật, bây giờ sự việc diễn ra đúng như vậy, thì không khỏi tức tối, cứ kéo tay Hoàng Dược Sư hỏi hết chuyện nọ chuyện kia, không thèm để ý đến cảnh náo nhiệt xung quanh.

Quách Tĩnh thấy Dương Quá lo liệu quá ư trịnh trọng cho tiểu nữ nhi, nghĩ chàng vẫn hành sự khó hiểu, nhưng chỉ trong một ngày hôm nay đã làm giúp ba việc lớn lao cho thành Tương Dương, bây giờ có vui đùa thì cứ để tùy thích, nên chỉ mỉm cười, khe khẽ lắc đầu.

Hoàng Dung hỏi phụ thân:

- Gia gia, gia gia hẹn trước với Quá nhi nấp ở trên đỉnh cột cờ hay sao?

Hoàng Dược Sư cười, nói:

- Đâu có! Một hôm ta đang thưởng nguyệt tại hồ Động Đình, bỗng nghe nửa đêm có người đến thăm Ân Ba điếu tẩu (ông già câu cá), nói có gã Thần điêu hiệp gì đó mời y đến thành Tương Dương phó hội. Ân Ba điếu tẩu võ công không kém, tính nết cổ quái, ta thấy hơi lo lắng, sợ y làm điều gì bất lợi cho con gái ngoan, con rể tốt của ta, nên bí mật bám theo đến đây. Ai dè Thần điêu hiệp lại là tiểu hữu Dương Quá, nếu biết sớm như thế, ta đâu phải tốn công?

Hoàng Dung biết phụ thân tuy vân du khắp nơi trên giang hồ, song vẫn luôn lo cho mình, thì cười, nói:

- Gia gia, lần này gia gia đừng đi đâu nữa, chúng ta đoàn tụ thôi.

Hoàng Dược Sư không đáp, vẫy vẫy tay với Quách Tương, cười nói:

- Hài tử lại đây, để ngoại công ngắm coi nào.

Quách Tương chưa từng gặp ngoại công, vội bước tới thi lễ. Hoàng Dược Sư kéo tay nàng, ngắm kỹ khuôn mặt nhỏ bé của nàng, buồn rầu nói:

- Giống thật, giống thật!

Hoàng Dung biết phụ thân nhớ đến người vợ đã khuất, vừa bảo Quách Tương giống bà ngoại hồi thiếu nữ, sợ phụ thân buồn, nên không tiếp lời. Quách Phù cười, nói:

- Đâu có giống tí nào, ngoại công là Lão Đông Tà, nó là Tiểu Đông Tà...

Quách Tĩnh xẵng giọng:

- Phù nhi, không được vô lễ với ngoại công!

Hoàng Dược Sư cả mừng, nói:

- Tương nhi, ngoại hiệu của Tương nhi là Tiểu Đông Tà ư?

Quách Tương hơi đỏ mặt, nói:

- Ban đầu tỷ tỷ gọi như vậy, sau đó ai cũng gọi theo.

Lúc này bốn đại trưởng lão Cái Bang vây quanh Dương Quá, luôn miệng cảm tạ, đều nói chàng đã lập đại công cho thành Tương Dương, lại đoạt về cây Đả cẩu bổng, vạch trần mưu gian của Hoắc Đô, trả thù cho Lỗ bang chủ; nếu chàng chịu làm bang chủ bổn bang, thật không còn gì bằng.

Lương trưởng lão nói:

- Dương đại hiệp, Lỗ bang chủ của bổn bang không may đã mất...

Dương Quá đoán biết ngay tâm tư của Lương trưởng lão, không đợi lão nói tiếp, đã cướp lời:

- Gia Luật đại gia văn võ song toàn, anh minh nhân nghĩa, là hảo bằng hữu của tại hạ năm xưa, để Gia Luật đại gia làm bang chủ quí bang, nhất định sẽ kế thừa được đại nghiệp của ba vị Hồng, Hoàng, Lỗ bang chủ.

Hoàng Dược Sư hỏi vài câu về võ công của Quách Tương, quay đầu lại định vẫy Dương Quá tới nói chuyện, thấy chàng đã đi ra cổng sân bãi, bèn gọi:

- Dương Quá tiểu hữu, ta cũng đi đây!

Tay áo phe phẩy, thoáng chốc đã đuổi kịp Dương Quá, một già một trẻ nắm tay nhau chìm vào bóng đêm.

Hoàng Dung có một câu rất cần nói với phụ thân, nhưng bên cạnh đông người, chưa tiện nói, ai ngờ phụ thân nói đi là đi liền, bèn kinh ngạc đuổi theo.

Nhưng Hoàng Dược Sư và Dương Quá đi rất nhanh, khi Hoàng Dung đuổi theo, thì đã xa hơn mười trượng.

Hoàng Dung gọi:

- Gia gia, Quá nhi, ở lại chơi vài hôm hẵng đi!

Chỉ nghe tiếng Hoàng Dược Sư văng vẳng từ xa:

- Bọn ta là giống người hoang dã, chỉ sợ bị câu thúc, cứ để bọn ta được tự do tự tại.

Câu cuối cùng nghe đã xa mấy chục trượng. Hoàng Dung thầm kêu khổ, thấy đuổi theo chẳng kịp, đành quay lại. Sân bãi vẫn chiêng trống rầm rĩ vui nhộn.

Bốn vị trưởng lão Cái Bang chụm đầu thương nghị, một là nếu không bị Hoắc Đô gây rối, thì đã lập Gia Luật Tề làm bang chủ, hai là Dương Quá có đại ân với Cái Bang, chàng cũng tiến cử Gia Luật Tề, việc này có thể nói là thuận lý thành chương. Bốn người liền bẩm rõ với Hoàng Dung, rồi lên đài tuyên bố lập Gia Luật Tề làm bang chủ.

Bang chúng theo lệ vốn có, tới nhổ nước bọt vào người Gia Luật Tề. Quần hùng ngoài bang lũ lượt tiến lại chúc mừng.

Quách Tương thấy Dương Quá đến lần này chỉ mỉm cười nói với nàng vài lời đã lập tức chia tay, thì trong lòng buồn bã khó nói, nhìn tỷ tỷ hoan hoan hỉ hỉ đứng bên cạnh tỷ phu đáp lại lời chúc mừng của quần hùng, thì cảm thấy trong lòng hết sức đau khổ, bèn quay mình đi về nhà. Mới đi vài bước, Hoàng Dung đã đuổi theo, cầm tay nàng, dịu dàng nói:

- Tương nhi, sao vậy? Hôm nay không vui ư?

Quách Tương nói:

- Có, hài nhi vui lắm mà.

Nói rồi cúi đầu, nước mắt lưng tròng. Hoàng Dung làm gì chẳng hiểu tâm sự của nữ nhi, chỉ nói đùa vài câu cho nó khỏi buồn.

Hai mẹ con thong thả về phủ. Hoàng Dung theo con về tận buồng, hỏi:

- Tương nhi, con đã mệt hay chưa?

Quách Tương nói:

- Chưa ạ, mẹ, mẹ cả đêm không ngủ, nên đi nghỉ thôi.

Hoàng Dung ngồi xuống bên giường với con, đưa tay vuốt vuốt tóc, nói:

- Tương nhi, chuyện về đại ca Dương Quá, mẹ chưa hề nói với con. Chuyện này khá dài, nếu con chưa mệt, mẹ sẽ kể cho nghe.

Quách Tương lập tức phấn chấn, giục:

- Mẹ, mẹ kể đi.

Hoàng Dung nói:

- Chuyện này phải bắt đầu từ tổ phụ của Dương Quá.

Rồi thuật lại năm xưa Quách Khiếu Thiên và Dương Thiết Tâm kết nghĩa với nhau ở Ngưu Gia thôn phủ

Lâm An; Quách, Dương hai nhà hứa hôn từ khi mới mang thai ra sao, sau Dương Khang nhận giặc làm cha, mãi quốc cầu vinh, cuối cùng chết mất xác thế nào; Dương Quá từ nhỏ sống ở đảo Đào Hoa, bị Quách Phù chặt mất cánh tay, rồi cảnh chia li với Tiểu Long Nữ ở Tuyệt Tình cốc ra sao, nhất nhất kể lại hết.

Quách Tương nghe mà kinh tâm động phách, cứ nắm chặt tay mẹ, lòng bàn tay ướt mồ hôi. Nàng đâu ngờ "đại ca ca" mà nàng thầm yêu trộm nhớ, lại có uyên nguyên sâu xa ngần ấy với gia đình nàng; càng không thể ngờ chàng bị cụt tay chính là do tỷ tỷ, mà thê tử Tiểu Long Nữ của chàng sở dĩ bỏ đi cũng chính là do bị trúng độc châm tỷ tỷ phóng nhầm. Nàng vốn nghĩ Dương Quá chỉ là một vị hiệp sĩ giải cấu tương phùng với nàng, vì chàng anh tuấn hào hiệp mới khiến cho nàng tương tư; không ngờ bên trong lại là chuyện ân oán kéo dài đã ba đời. Khi Hoàng Dung kể xong, Quách Tương trong lòng bấn loạn, như si như say.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Ban đầu ta còn tưởng lầm, nghĩ Dương Quá làm quen với con là nuôi ý xấu. Ôi, nói về việc chân thành

biết người, thì ta thua hẳn cha con. Dương Quá đại ca của con hôm nay làm ba việc lớn, đừng nói là Dương Quá hoàn toàn không có tà ý, dẫu có chăng nữa, chúng ta cũng phải chịu ơn sâu nặng của Dương Quá.

Quách Tương lấy làm lạ, hỏi:

- Mẹ, Dương đại ca sao lại có tà ý? Tà ý thế nào?

Hoàng Dung nói:

- Ban đầu ta còn tưởng lầm, nghĩ Dương Quá căm hận Quách gia chúng ta, nên lấy thân xác con để trả thù.

Quách Tương lắc đầu, nói:

- Làm gì có chuyện đó? Nếu Dương đại ca muốn giết hài nhi cho hả giận, thì việc đó dễ như trở bàn tay; ở gần bến Phong Lăng, Dương đại ca chỉ cần búng ngón tay một cái là hài nhi chết liền, đâu phải tốn công nhọc sức?

Hoàng Dung nói:

- Con là tiểu hài tử, chưa hiểu đâu. Nếu Dương Quá muốn làm khổ con, muốn làm cho gia đình ta đau khổ thì sẽ có cách độc ác gấp mười lần việc giết con.

Ôi, việc đó không nói nữa. Bây giờ ta cũng đã biết Dương Quá sẽ không làm thế. Nhưng ta vẫn còn lo một việc, trong lòng thấp thỏm không yên.

Quách Tương hỏi:

- Mẹ, mẹ lo chuyện gì vậy? Hài nhi thấy Dương đại ca không còn để bụng chuyện cũ nữa đâu. Dương đại ca cũng sắp được đoàn tụ với Dương đại tẩu, bấy giờ trong lòng sung sướng, sẽ quên hết chuyện cũ.

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Ta thấp thỏm không yên chính là lo Dương Quá không gặp được Tiểu Long Nữ nữa.

Quách Tương giật mình, nói:

- Sao lại thế? Dương đại ca chính miệng bảo con rằng Dương đại tẩu bị trọng thương, được Nam Hải thần ni chữa trị, hẹn sẽ tái hợp sau mười sáu năm. Hai vợ chồng Dương đại ca tình thâm ái trọng, chờ nhau lâu chừng ấy, sao lại không tái hợp?

Hoàng Dung cau mày, ậm ừ. Quách Tương lại nói:

- Dương đại ca kể, Dương đại tẩu dùng kiếm khắc trên sườn Đoạn Trường nhai dòng chữ "Mười sáu

năm sau tái hợp ở đây, phu thê thâm tình, xin đừng lỡ hẹn". Nào là "vô cùng trân trọng, mong ngày đoàn tụ" chẳng lẽ dòng chữ ấy là giả hay sao?

Hoàng Dung nói:

- Dòng chữ ấy hoàn toàn là thật, không giả chút nào, nhưng ta chỉ lo Tiểu Long Nữ tương ái Dương Quá quá sâu, nên Dương Quá cuối cùng lại không gặp được nàng ta.

Quách Tương không rõ ngụ ý của mẫu thân, ngơ ngác nhìn mẹ, Hoàng Dung nói:

- Mười sáu năm trước, hai vợ chồng Dương đại ca của con đều bị trọng thương, Dương đại ca của con còn có thể chữa trị, Tiểu Long Nữ thì độc nhập cao hoang. Dương đại ca của con thấy ái thê không khỏi thì cũng không thiết sống nữa, dù có tiên đan diệu dược, Dương Quá cũng không chịu uống.

Hoàng Dung nói đến đây, giọng càng thêm nhu hòa:

- Ôi, có những việc con còn nhỏ, chưa thể hiểu được.

Quách Tương ngơ ngác xuất thần, lát sau ngẩng đầu nói:

- Mẹ, nếu hài nhi là Dương đại tẩu, hài nhi sẽ giả bộ khỏe lại, để cho chàng uống thuốc chữa bệnh.

Hoàng Dung ngẩn ra, không ngờ nữ nhi tuy còn ít tuổi, đã có ý nghĩ quên mình vì người khác như thế, nói:

- Đúng, ta chỉ lo hồi ấy Tiểu Long Nữ cũng vì nghĩ thế, mới bỏ Dương Quá mà đi. Nàng ta khắc chữ dặn lại, rằng "phu thê thâm tình, xin đừng lỡ hẹn". Hồi ấy nhìn dòng chữ, ta đoán Tiểu Long Nữ tự dưng bỏ đi, là vì muốn Dương đại ca của con yên tâm chờ nàng ta mười sáu năm. Ôi, Tiểu Long Nữ tưởng rằng sau mười sáu năm trời đằng đẵng, tình cũ của Dương Quá có sâu đậm đến đâu cũng sẽ phai nhạt; dẫu có buồn một chút, cũng sẽ thương thân mà không tìm cách tự tận nữa.

Quách Tương nói:

- Thế còn Nam Hải thần ni?

Hoàng Dung nói:

- Chuyện Nam Hải thần ni là do ta bịa ra. Trên thế gian không hề có nhân vật đó.

Quách Tương cả kinh, run giọng, nói:

- Không... không hề có Nam Hải thần ni ư?

Hoàng Dung thở dài, nói:

- Hôm ấy bên Đoạn Trường nhai ở Tuyệt Tình cốc ta thấy Dương Quá quá đau khổ, ta không nỡ, đành bịa ra chuyện Nam Hải thần ni để an ủi, giúp Dương Quá yên tâm chờ đợi mười sáu năm ấy. Ta bảo Nam Hải thần ni ở trên đảo Đại Trí, thực ra không hề có hòn đảo ấy. Ta bảo Nam Hải thần ni dạy chưởng pháp cho ngoại công của con, khiến Dương Quá càng tin thêm. Dương đại ca của con thông minh tuyệt đỉnh, nếu ta không bịa như thật, làm sao y chịu tin? Nếu y không tin, chẳng hóa ra một phen khổ tâm lo liệu của Tiểu Long Nữ uổng phí hay sao?

Quách Tương nói:

- Mẹ nghĩ Dương đại tẩu đã chết rồi ư? Lời hẹn mười sáu năm chỉ để đánh lừa Dương đại ca thôi ư?

Hoàng Dung vội nói:

- Không, không! Không chừng Tiểu Long Nữ vẫn còn sống; đến kỳ hẹn, nếu nàng đến gặp Dương Quá, thì

tạ trời tạ đất. Tiểu Long Nữ là truyền nhân duy nhất của phái Cổ Mộ, tổ sư sáng phái phái Cổ Mộ là Lâm Triêu Anh học vấn uyên bác, nội công ngoại công đều đạt cảnh giới xuất thần nhập hóa, nếu có truyền lại công phu thần kỳ giúp cho Tiểu Long Nữ không bị chết, thì cũng là chuyện hợp lý.

Quách Tương bớt lo, nói:

- Đúng thế! Hài nhi cũng nghĩ thế, Dương đại tẩu là người quá tốt, Dương đại ca tương ái như vậy, nàng sẽ không chết đâu. Nếu đến kỳ hẹn mà Dương đại ca không gặp được Dương đại tẩu, liệu chàng có phát điên hay không?

Hoàng Dung nói:

- Hôm nay ngoại công của con đến, ta muốn nhờ ngoại công của con hoàn tất trọn vẹn câu chuyện hoang đường về Nam Hải thần ni giúp ta. Nhưng chưa kịp nói.

Quách Tương cũng lo lắng, nói:

- Hiện thời Dương đại ca chính đang đi cùng ngoại công của hài nhi, nhất định chàng sẽ hỏi về Nam Hải

thần ni. Ngoại công không rõ tiền nhân hậu quả, chuyện sẽ vỡ lở, thì làm thế nào?

Hoàng Dung nói:

- Nếu Tiểu Long Nữ có thể đoàn tụ với Dương Quá, thì đó là điều đại cát, mọi việc đều tốt đẹp. Còn đến kỳ hẹn mà Dương Quá không thấy Tiểu Long Nữ, thì y sẽ phát cuồng, không biết sẽ đại náo ra sao đây? Dương Quá căm hận ta nói dối đánh lừa y, khiến y đợi chờ khổ sở suốt mười sáu năm trời.

Quách Tương nói:

- Mẹ đừng lo. Mẹ chỉ muốn tốt cho Dương đại ca. Mẹ có hảo tâm, đã cứu sống chàng.

Hoàng Dung nói:

- Không kể Quách Dương hai nhà ba đời tương giao, chỉ riêng Dương Quá đã mấy phen cứu sống cha con, mẹ con, chị con và con, hôm nay lại lập đại công với thành Tương Dương, tuy nói chúng ta có chút ân huệ với y, nhưng cũng chẳng thấm thía, không bằng một phần vạn công ơn của y đối với Quách gia ta. Quá nhi một đời cô khổ, ba mươi mấy tuổi đầu vẫn chẳng được hưởng vài ngày vui.

Quách Tương rầu rĩ cúi đầu, nghĩ: "Đại ca ca nếu không gặp lại Dương đại tẩu, chỉ sợ chàng sẽ phát điên thật mất". Hoàng Dung lại nói:

- Dương đại ca của con là một người chí tính chí tình, chỉ vì từ nhỏ gặp nhiều bất hạnh, nên tính nết không tránh khỏi cô độc, hành sự thường thường ngoài dự liệu.

Quách Tương gượng cười, nói:

- Dương đại ca cũng như ngoại công và hài nhi, đều là tà phái.

Hoàng Dung nghiêm nghị nói:

- Đúng, Dương Quá là người tốt, nhưng có điểm tà khí. Nếu Tiểu Long Nữ không may đã qua đời, thì dù thế nào con cũng chớ có gặp lại y.

Quách Tương không ngờ mẫu thân cuối cùng lại dặn như thế, vội hỏi:

- Vì sao? Vì sao không nên gặp lại Dương đại ca?

Hoàng Dung nắm tay nàng, nói:

- Nếu Dương Quá cuối cùng đoàn tụ được với Tiểu Long Nữ, con muốn theo họ đi du ngoạn chân trời

góc biển thì cứ đi, thích đến chơi ở nhà vợ chồng Dương đại ca thì cứ việc, ta không e ngại gì cả. Nhưng nếu y không gặp lại được Tiểu Long Nữ, thì Tương nhi, con chưa biết Dương đại ca của con là người thế nào đâu, y mà nổi điên lên thì việc gì cũng dám làm đó.

Quách Tương run run nói:

- Mẹ, nếu Dương đại ca không gặp được Dương đại tẩu, sẽ hết sức đau khổ, chúng ta phải cố mà khuyên chàng mới được.

Hoàng Dung chậm rãi lắc đầu, nói:

- Y không nghe lời khuyên đâu.

Quách Tương hỏi:

- Mẹ, nếu không gặp, liệu Dương đại ca đau khổ quá, có định tự tận nữa hay chăng?

Hoàng Dung ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Tâm tư của nhiều người, ta đều đoán trúng, riêng Dương đại ca của con thì từ khi y còn nhỏ, ta đã không đoán được, nên ta không cho phép con gặp lại

y. Trừ phi y cùng đến với Tiểu Long Nữ, thì lại là chuyện khác.

Quách Tương ngẩn ngơ xuất thần, không nói gì.

Hoàng Dung nói tiếp:

- Tương nhi, ta chỉ mong tốt đẹp cho con, nếu con không vâng lời ta, sau này có hối cũng không kịp đó.

Thấy nữ nhi hơi cau mày, nước mắt lưng tròng, bèn dịu dàng nói:

- Tương nhi, để ta kể thêm chuyện này cho con nghe, chuyện về phụ thân Dương Khang của Dương đại ca con.

Liền thuật chuyện Dương Thiết Tâm nhận Mục Niệm Từ làm nghĩa nữ, bày cuộc tỷ võ kén chồng nên gặp Dương Khang, rồi Dương Khang tác ác đa đoan, Mục Niệm Từ vẫn thủy chung nặng tình với Dương Khang, sau khi sinh hạ Dương Quá, đã chết trong đau khổ thế nào. Cuối cùng nói:

- Mục Niệm Từ tỷ tỷ phẩm mạo song toàn, đúng là một hảo nữ nhân hiếm có, chỉ vì dành chân tình không đúng chỗ mà lâm vào tình cảnh như thế.

Quách Tương nói:

- Mẹ, Mục Niệm Từ a di không có cách nào khác. Mục Niệm Từ a di đã thích Dương thúc thúc, thì dù Dương thúc thúc có muôn lần sai, Mục Niệm Từ a di cũng cứ thích đến cùng.

Hoàng Dung chăm chú nhìn mặt nữ nhi, nghĩ: "Nó còn nhỏ, sao đã hiểu nhiều đến thế?" Thấy con mệt mỏi, hai mắt díp lại, bèn giúp con cởi áo ngoài, tụt hài vớ, kéo chăn đắp, nói:

- Nhắm mắt vào nào, mẹ chờ con ngủ rồi sẽ đi ra.

Quách Tương vâng lời, nhắm mắt, lát sau nghe hơi thở đều đều, đã đi vào giấc ngủ.

Hoàng Dung nhìn khuôn mặt nhỏ xinh xắn của nữ nhi, nghĩ: "Trong ba đứa con, mẹ lo cho con nhiều nhất. Trong ba chị em con, mẹ yêu đứa nào nhất, thật là khó nói". Đoạn đi về phòng ngủ mình.

Đêm khuya thì huynh đệ họ Võ phi ngựa về bẩm báo, nói rằng kho lương thảo của đại quân Mông Cổ ở Nam Dương quả nhiên đã bị đốt sạch; kho hoả dược cháy nổ, giết chết không ít binh sĩ Mông Cổ, lửa cháy vẫn chưa tắt hẳn, tiền quân Mông Cổ thoái binh trăm

dặm, hiện đang án binh bất động. Thành Tương Dương được tin này vô cùng vui mừng, bốn chữ "Thần điêu đại hiệp" không ngớt vang lên ở cửa miệng mọi người. Có người thêm mắm thêm muối, kể rằng Dương Quá ba đầu sáu tay, đã đánh tan hai cánh quân địch ở Tân Dã và Đặng Châu như thế nào, đốt kho lương thảo Nam Dương ra sao một cách vô cùng sinh động, tựa hồ chính mình chứng kiến không bằng.

Đêm ấy vợ chồng Quách Tĩnh được An phủ sứ Lã Văn Đức mời đến thương nghị quân tình, quá nửa đêm mới về. Sáng sớm hôm sau, Gia Luật Tề, Quách Phù, Quách Phá Lỗ như thường lệ tới hậu đường vấn an phụ mẫu, đợi hồi lâu không thấy Quách Tương đến. Hoàng Dung lo ngại, sai a hoàn tới phòng nhị tiểu thư xem sao. Lát sau a hoàn trở lại cùng với "Tiểu bổng đầu" của Quách Tương, bẩm rằng "Nhị tiểu thư đêm qua không ngủ ở trong buồng".

Hoàng Dung kinh ngạc, vội hỏi:

- Tại sao đêm qua ngươi không tới bẩm báo?

"Tiểu bổng đầu" nói:

- Đêm qua phu nhân về quá khuya, tì nữ không dám đến bẩm báo, ngỡ nhị tiểu thư chẳng mấy chốc sẽ về buồng, ai dè đợi đến giờ vẫn chưa về.

Hoàng Dung ngẫm nghĩ, rồi đến buồng của nữ nhi quan sát, thấy quần áo và binh khí, tiền bạc Quách Tương đều không mang theo, đang lấy làm lạ, bỗng nhìn thấy dưới gối có chìa ra một mẩu giấy trắng. Hoàng Dung đoán có chuyện bất ổn, thầm kêu khổ cầm lên, mở ra xem, trong đó viết:

Gia gia má má tôn giám: nữ nhi đi khuyên Dương đại ca dù gì cũng không nên tự vẫn, khuyên được rồi, nữ nhi sẽ về ngay. Nữ Tương khấu thượng.

Hoàng Dung ngây người, không nói nên lời, nghĩ: "Con bé thật quá ngây thơ! Dương Quá là người thế nào kia chứ, ngoài Tiểu Long Nữ ra, hắn đâu chịu nghe lời khuyên của ai? Nếu đã chịu nghe lời khuyên, hắn đã không phải là Dương Quá". Cũng định đi tìm Quách Tương, nhưng hai đạo quân nam bắc của Mông Cổ đang nhắm tấn công thành Tương Dương bất cứ lúc nào, hiện thời làm sao có thể dấn thân vào giang hồ lo chuyện riêng của nữ nhi? Sau khi bàn với Quách Tĩnh, liền viết thư khẩn thiết thông báo các

nơi, sai tám đệ tử Cái Bang đắc lực mang đi bốn phía tìm kiếm Quách Tương, lệnh cho nàng phải về nhà ngay.

Hôm ấy sau khi nghe mẫu thân thuật chuyện cũ, Quách Tương tuy ngủ thiếp đi, nhưng liên tiếp thấy ác mộng, lúc thấy Dương Quá vung kiếm tự sát, lúc thấy chàng bị cụt nốt cánh tay còn lại, lúc lại thấy chàng nhảy từ trên sườn núi cao muôn trượng xuống vực, máu thịt be bét. Tỉnh giấc, mồ hôi lạnh vã ra đầy mình, nàng ngồi dậy, nghĩ: "Dương đại ca đưa cho mình ba cái kim châm, đáp ứng ba điều ước. Hiện thời còn một cái kim châm, ta muốn khuyên Dương đại ca dù gì cũng không nên tự vẫn. Chàng là người hào hiệp, đã nói tất giữ lời. Ta phải đi tìm chàng thôi". Thế là nàng viết vài chữ để lại, rồi đi ra khỏi thành.

Nhưng Dương Quá và Hoàng Dược Sư dắt nhau đi đâu, thật không có manh mối gì. Quách Tương đi đã hơn ba chục dặm, bụng đói ngấu, muốn tìm một phạn điếm ăn lót dạ, nhưng trăm họ bên ngoài thành Tương Dương sợ quân địch đến, đã bỏ chạy hết cả, đừng nói phạn điếm, một ngôi nhà thông thường

cùng chẳng còn ai ở lại. Quách Tương chưa từng một mình xa nhà, không ngờ ra đường lại khó khăn thế này, bèn ngồi xuống một tảng đá bên đường mà nghỉ, hai tay chống cằm.

Ngồi một lát, nàng nghĩ: "Không có phạn điếm, thì tìm vài thứ quả dại ăn cho đỡ đói". Đưa mắt nhìn bốn phía, trong vòng vài dặm chẳng thấy có lấy một cây ăn trái. Đang chưa biết làm gì, bỗng nghe có tiếng vó ngựa, một con ngựa chạy từ phía đông sang phía tây, ngồi trên lưng ngựa là một lão tăng nhân cực cao cực gầy, thân mặc hoàng bào. Con ngựa phi nhanh, thoáng chốc đã vọt qua. Qua được mấy trượng, lão tăng bỗng quay đầu ngựa, trở lại trước mặt Quách Tương, hỏi:

- Tiểu cô nương là ai? Tại sao lại tha thẩn một mình ở đây?

Quách Tương thấy lão tăng mục quang như tia chớp thì giật mình, chợt nhớ đến Nhất Đăng đại sư mà nàng đã gặp tại đầm Hắc Long, nàng nghĩ: "Nhất Đăng đại sư hiền từ vô cùng, lão tăng này hẳn cũng là người tốt". Bèn đáp:

- Tiểu nữ họ Quách, cần đi tìm một người.

Lão tăng hỏi:

- Cô nương tìm ai?

Quách Tương hơi nghiêng đầu mỉm cười, nói:

- Lão hòa thượng lo chuyện bao đồng, tiểu nữ không nói đâu.

Lão tăng nói:

- Người mà cô nương cần tìm hình dạng thế nào, không chừng lão phu đã gặp, có thể chỉ đường cho.

Quách Tương nghĩ đúng vậy, bèn nói:

- Tiểu nữ cần tìm một người rất dễ nhận dạng, ấy là một thanh niên cụt tay phải. Người đó hoặc đi cùng với một con chim điêu, hoặc đi một mình.

Lão tăng chính là Kim Luân pháp vương, nghe nàng nói đến người cần tìm chính là Dương Quá thì vừa kinh ngạc vừa vui mừng, nói:

- Ồ, cô nương muốn tìm một người họ Dương tên Quá chứ gì?

Quách Tương cả mừng, nói:

- Vâng, lão hòa thượng quen biết chàng ư?

Pháp vương cười, nói:

- Sao bần tăng lại không biết? Dương Quá là tiểu bằng hữu của bần tăng. Bần tăng quen biết Dương Quá từ khi cô nương chưa ra đời kia.

Quách Tương hơi đỏ mặt, cười, hỏi:

- Đại hòa thượng, pháp danh của lão là gì?

Pháp vương nói:

- Bần tăng là Chô mô lung ma.

Chô mô lung ma là tên một đỉnh núi cao ở Tây Tạng, đỉnh núi này cao nhất thiên hạ, Pháp vương tiện miệng nói ra, ngụ ý lão có võ công cao siêu, không ai bằng.

Quách Tương cười, nói:

- Cái gì Chân mi mi xoa, pháp danh sao dài thế?

Pháp vương nói:

- Là Chô mô lung ma.

Quách Tương nói:

- Vâng, là Chô mô lung ma đại sư, đại sư có biết đại ca ca của tiểu nữ ở đâu hay không?

Pháp vương hỏi:

- Đại ca ca của cô nương ư?

Quách Tương nói:

- Là Dương Quá ấy.

Pháp vương nói:

- À, cô nương gọi Dương Quá là đại ca ca, cô nương bảo cô nương họ Quách thì phải?

Quách Tương lại hơi đỏ mặt, nói:

- Chúng tôi là chỗ thế giao, Dương đại ca hồi nhỏ sống ở gia đình tiểu nữ.

Pháp vương chợt nảy ra một ý, nói:

- Bần tăng có một người quen bên ngoại rất thân thiết. Người ấy võ nghệ cao cường, lừng danh thiên hạ, cũng họ Quách, đơn danh một chữ Tĩnh, không hiểu cô nương có biết người ấy hay không?

Quách Tương chột dạ, nghĩ: "Mình trốn nhà đi, lão ta đã là bằng hữu của gia gia, không khéo lại định bắt mình về nhà, vậy nói không là hơn". Bèn nói:

- Đại sư nói Quách đại hiệp ấy à? Vị ấy là trưởng bối trong gia tộc tiểu nữ. Đại sư đến thăm Quách đại hiệp đấy à?

Pháp vương khôn ngoan lão luyện, thần sắc của Quách Tương chỉ hơi khác, lão đã nhận biết ngay.

Liền thở dài, nói:

- Bần tăng với Quách đại hiệp hơn hai chục năm nay chưa gặp lại, mấy hôm trước ở phương bắc nghe tin dữ, bảo Quách đại hiệp đã từ trần, bần tăng lòng đau như cắt, vội gấp rút đi cho kịp đến trước linh tiền bái biệt Quách đại hiệp. Ôi, đại anh hùng không may chết sớm, đúng là trời không có mắt!

Nói đến đây, hai hàng lệ chảy ròng ròng. Lão nội công thâm hậu, có thể điều khiển cơ nhục toàn thân theo ý muốn, nhỏ vài giọt nước mắt, đâu có gì khó.

Quách Tương thấy lão khóc lóc bi thiết, tuy thừa biết phụ thân không sao cả, nhưng cũng se lòng, nói:

- Đại sư khỏi cần bi thương, Quách đại hiệp chưa chết đâu.

Pháp vương lắc đầu, nói:

- Cô nương đừng nói dối, tiểu hài nhi làm sao biết chuyện người lớn kia chứ?

Quách Tương nói:

- Tiểu nữ vừa mới từ trong thành Tương Dương ra đây sao lại không biết? Vừa tối hôm qua tiểu nữ còn gặp Quách đại hiệp.

Pháp vương không còn nghi ngờ gì nữa, ngửa mặt cười to nói:

- Phải rồi, cô nương là tiểu thư của Quách đại hiệp.

Đột nhiên lão lại lắc đầu, nói:

- Không, không đúng. Tiểu thư của Quách đại hiệp là Quách Phù, bần tăng cũng quen. Quách Phù năm nay phải đến ba mươi lăm tuổi, đâu có bé như cô nương?

Quách Tương không nhịn được câu nói khích ấy, nói:

- Đấy là đại tỷ tỷ của tiểu nữ, tên là Quách Phù, còn tiểu nữ là Quách Tương.

Pháp vương cả mừng, nghĩ: "Hôm nay đúng là đại may mắn, món quà tự dâng đến tận tay". Lão nói:

- Như vậy Quách đại hiệp quả thật chưa chết.

Quách Tương thấy lão tỏ vẻ vui mừng, lại tưởng lão ta mừng rỡ vì phụ thân nàng còn sống, nghĩ con người này thật tử tế, nên nói:

- Dĩ nhiên là chưa chết! Gia gia của tiểu nữ mà chết, thì tiểu nữ đã khóc sưng mắt lên rồi.

Pháp vương vui vẻ nói:

- Hay, hay lắm, bần tăng tin cô nương. Quách nhị cô nương, vậy thì bần tăng không đến thành Tương Dương nữa. Phiền cô nương thưa lại với lệnh tôn Quách đại hiệp và lệnh đường Hoàng bang chủ, rằng có người quen cũ là Chô mô lung ma gửi lời kính thăm.

Lão đoán chắc Quách Tương nhất định sẽ hỏi lão về Dương Quá, bèn dùng lối thoái để tiến, chắp hai tay chào, rồi định nhảy lên ngựa.

Quách Tương nói:

- Ồ lão hòa thượng, sao hòa thượng lại là người không biết điều như thế?

Pháp vương hỏi:

- Sao bần tăng lại là người không biết điều?

Quách Tương nói:

- Tiểu nữ nói cho hòa thượng biết tin của phụ thân, hòa thượng lại chẳng cho tiểu nữ biết tin tức gì của Dương đại ca, đã bỏ đi đâu vậy?

Pháp vương nói:

- Ồ, hôm qua tại một sơn cốc phía bắc Nam Dương, bần tăng có trò chuyện nửa ngày với tiểu hữu Dương Quá; chàng ta chín phần mười là đang luyện kiếm ở đó cô nương cứ đến đấy mà tìm.

Quách Tương hơi cau mày, nói:

- Ở đấy có nhiều sơn cốc, biết tìm đâu được, xin hòa thượng nói rõ hơn một chút.

Pháp vương ngẫm nghĩ một lát, nói:

- Thôi được, bần tăng vốn cũng đi lên mạn bắc, để bần tăng dẫn cô nương đi vậy.

Quách Tương cả mừng, nói:

- Đa tạ hòa thượng.

Pháp vương dắt ngựa lại, nói:

- Tiểu cô nương hãy cưỡi ngựa, bần tăng đi bộ cho!

Quách Tương nói:

- Như thế sao tiện?

Pháp vương cười, nói:

- Con ngựa bốn chân này vị tất đã chạy nhanh bằng cặp giò của bần tăng.

Quách Tương đã định nhảy lên yên, bỗng nói:

- Ôi, đại hòa thượng, tiểu nữ đói bụng quá, đại hòa thượng có gì ăn tạm không?

Pháp vương lấy ra bao lương khô, Quách Tương ăn vài miếng rồi lên ngựa.

Pháp vương đi bên cạnh ngựa. Quách Tương chợt nhớ câu Pháp vương vừa nói "Con ngựa bốn chân này vị tất đã chạy nhanh bằng cặp giò của bần tăng", bèn nói:

- Đại hòa thượng, tiểu nữ chờ hòa thượng ở đằng trước.

Lời chưa dứt, nàng đã phi ngựa đi.

Con ngựa này chạy rất khỏe. Quách Tương chỉ cảm thấy gió ù ù bên tai, cây cối vùn vụt lùi về phía sau, thoáng chốc đã vượt hơn một dặm. Nàng ngoảnh lại phía sau, cười gọi:

- Đại hòa thượng, có theo kịp hay không?

Nàng kinh ngạc không thấy Pháp vương ở sau lưng. Đột nhiên lại nghe tiếng lão ta từ bụi cây trước mặt vọng tới:

- Quách cô nương, con ngựa của bần tăng chạy chậm, cô nương hãy quất cho nó vài roi!

Quách Tương lấy làm lạ: "Tại sao lão hòa thượng lại ở phía trước?" Nàng phi ngựa lên, thấy Pháp vương rảo bước đằng trước mươi trượng, nàng vút roi, con ngựa phóng nhanh hơn, nhưng thủy chung lão ta vẫn ở đằng trước. Lúc này hai người đã đi trên con đường lớn phía bắc thành Tương Dương, trước mặt là bình dã, vó ngựa tung bụi màu hoàng thổ, còn khi nhìn Kim Luân pháp vương, thì trông lão cứ như cưỡi gió

mà lướt đi. Quách Tương thán phục, nghĩ: "Lão hòa thượng không có võ công cao siêu như thế, đã chẳng kết giao với gia gia". Liền gọi:

- Đại hòa thượng, hòa thượng là bề trên, hãy cưỡi ngựa đi, để tiểu nữ chạy theo cho.

Pháp vương ngoảnh lại, cười, nói:

- Chúng ta hà tất lãng phí thời gian đi đường? Sớm tìm được đại ca ca của cô nương có hơn không?

Lúc này con ngựa đã không thể phi nhanh bằng lúc trước, nên càng cách xa Pháp vương hơn.

Bỗng có tiếng vó ngựa từ mạn bắc, rồi có hai người phóng ngựa ngược chiều. Pháp vương nói:

- Chúng ta hãy cướp hai con ngựa kia, như thế sẽ đi nhanh hơn.

Thoáng chốc hai con ngựa kia đã chạy tới, Pháp vương dang hai tay, nói:

- Xuống ngựa mà đi!

Hai con ngựa sợ hãi, cùng cất tiếng hí dài, nhảy dựng hai vó trước. Hai người cưỡi ngựa rất thạo, vẫn bám chắc trên lưng ngựa, một người quát:

- Làm gì vậy, muốn chết hả?

Nói đoạn vụt roi ngựa xuống. Quách Tương kêu lên:

- Trường Tu Quỉ, Đại Đầu Quỉ, đừng động thủ, là người mình đó!

Hai người cưỡi ngựa chính là Trường Tu Quỉ và Đại Đầu Quỉ trong Tây Sơn Nhất Khuất Quỉ.

Lúc này Kim Luân pháp vương tay trái đã chộp được cái roi ngựa của Đại Đầu Quỉ, không ngờ Đại Đầu Quỉ tuy lùn nhưng có thần lực, cái roi ngựa làm bằng da bò rất dai, lực giật roi của Pháp vương phải mạnh vài trăm cân, cái roi ngựa vẫn không đứt, cũng không bị tuột khỏi tay Đại Đầu Quỉ. Pháp vương nói:

- Hảo tiểu tử!

Rồi tăng lực giật mạnh, huỵch một cái, kéo luôn Đại Đầu Quỉ ngã ngựa.

Đại Đầu Quỉ cả giận, buông roi, định nhảy xuống liều chết với Pháp vương. Trường Tu Quỉ nói:

- Tam đệ hãy khoan! Quách nhị tiểu thư, tại sao tiểu thư lại đi cùng Kim Luân pháp vương?

Năm xưa, khi Kim Luân pháp vương cùng Dương Quá đến Tuyệt Tình cốc, Trường Tu Quỉ Phàn Nhất Ông đã gặp nên nhớ mặt lão ta.

Quách Tương cười, nói:

- Đại thúc nhận lầm người rồi, đây là Chô mô lung ma đại sư, là hảo bằng hữu của gia gia tiểu nữ. Kim Luân pháp vương là kẻ đối đầu với gia gia, không phải người này đâu.

Trường Tu Quỉ hỏi:

- Tiểu thư gặp lão hòa thượng này ở đâu?

Quách Tương nói:

- Tiểu nữ vừa mới gặp, vị hòa thượng này bảo gia gia tiểu nữ chết rồi, thế có tức cười không chứ? Chô mô lung ma đại sư muốn dẫn tiểu nữ đi gặp đại ca ca.

Đại Đầu Quỉ nói:

- Nhị tiểu thư mau lại đây, lão hòa thượng này không phải là người tử tế đâu.

Quách Tương bán tín bán nghi, nói:

- Lão ta đánh lừa tiểu nữ ư?

Đại Đầu Quỉ nói:

- Thần điêu đại hiệp đi xuống phía nam, sao lão ta lại dẫn tiểu thư lên phía bắc?

Kim Luân pháp vương cười cười, nói:

- Hai tên lùn này hồ thuyết bất đạo.

Rồi lão ta vọt ngay tới bên cạnh nhị Quỉ, song chưởng cùng vỗ xuống đỉnh đầu họ.

Hơn mười năm nay, Kim Luân pháp vương ở Mông Cổ khổ luyện "Long tượng bát nhã công", là môn thần công hộ pháp tối cao trong Mật tông. "Long tượng bát nhã công" gồm có mười ba tầng. Tầng thứ nhất dễ hơn cả, dù là người ngu dốt, chỉ cần một, hai năm cũng luyện thành. Tầng thứ hai khó gấp đôi tầng thứ nhất, tốn ba, bốn năm luyện tập. Tầng thứ ba khó gấp đôi tầng thứ hai, tốn bảy, tám năm. Cứ thế càng về sau càng khó hơn, thường thường tốn ba chục năm khổ luyện. Mười ba tầng "Long tượng bát nhã công" chưa có ai luyện được đến tầng thứ mười. Môn công phu này tuần tự tiệm tiến, về lý vốn ai cũng có thể luyện xong. Nếu có người thọ vài trăm tuổi, thể nào cuối cùng cũng luyện thành. Có điều là tuổi thọ của

người ta hữu hạn, các vị cao tăng trong Mật tông đến lúc sắp chết luyện được đến tầng thứ bảy, thứ tám thường nôn nóng, sa vào tình cảnh dục tốc bất đạt rất nguy hiểm. Thời Bắc Tống, ở Tây Tạng từng có một vị cao tăng luyện được đến tầng thứ chín, tiếp tục dũng mãnh tinh tiến, nhưng luyện đến tầng thứ mười thì tâm ma đột khởi, không chế ngự được, cuối cùng nhảy múa như điên bảy ngày bảy đêm, tự đứt kinh mạch mà chết.

Kim Luân pháp vương đúng là một bậc kỳ tài hiếm thấy nhiều đời. Lão khổ luyện, tiến cảnh cực nhanh, cuối cùng vượt qua được tầng thứ chín cam go, hiện đã đạt đến tầng thứ mười, thật là cổ kim chưa từng có, tuy không thể bảo sau không ai bằng, nhưng đúng là trước chưa có ai. Nghe nói mỗi đòn "Long tượng bát nhã công" đánh ra bằng đại lực của mười con voi mười con rồng. Pháp vương tự biết còn đủ thời gian luyện đến tầng thứ mười một, song hiện thời lão đã vô địch thiên hạ. Năm xưa lão bại dưới kiếm của Dương Quá và Tiểu Long Nữ, là bình sinh kỳ sỉ đại nhục; nay công lực của lão đã tăng tiến gấp bội, nhân dịp hoàng đế Mông Cổ ngự giá thân chinh, lão cũng

đi theo, muốn dùng song chưởng đánh bại vợ chồng Dương, Long để rửa mối nhục năm nào.

Lúc này Pháp vương song chưởng cùng đánh ra. Đại Đầu Quỉ giơ tay đỡ, rắc một cái, cánh tay gãy liền, trán bị trúng chưởng, không kịp kêu một tiếng, lập tức bỏ mạng. Trường Tu Quỷ công lực thâm hậu hơn nhiều, thấy đòn của đối phương quá lợi hại, liền sử chiêu "Thác thiên thế", đưa hai tay lên đỡ, cảm thấy một sức nặng ngàn cân đè xuống, hai mắt tối sầm, ngã sấp xuống.

Quách Tương cả kinh, kêu to:

- Hai người này là bằng hữu của tiểu nữ, sao lão lại đả thương họ như vậy?

Trường Tu Quỷ nhổ ra một ngụm máu tươi, chồm dậy, ôm chặt lấy hai chân Pháp vương, miệng kêu:

- Cô nương mau chạy đi!

Pháp vương tay trái chộp lưng Trường Tu Quỷ, định nhấc lên ném đi, nhưng Trường Tu Quỷ quyết bảo vệ Quách Tương, hai tay cứ như hai cái vòng sắt ghì chặt hai chân Pháp vương. Pháp vương tuy khỏe nhưng vẫn không bứt ra được. Quách Tương vừa kinh sợ

vừa tức giận, lúc này đã biết Pháp vương là kẻ xấu, nhưng nàng không muốn Trường Tu Quỷ phải chết còn mình thì bỏ chạy, bèn nói:

- Ác hòa thượng, sao lão tàn bạo thế? Mau buông Trường Tu Quỷ ra, tiểu nữ đi theo lão là được chứ gì?

Trường Tu Quỷ kêu lên:

- Cô nương mau chạy đi, mặc lão phu...

Hai chữ "lão phu" vừa nói khỏi miệng liền tắt thở.

Pháp vương nhấc cái xác Trường Tu Quỷ ném sang một bên, cười nham nhở nói:

- Cô nương muốn bỏ chạy, sao không nhảy lên ngựa?

Quách Tương bình sinh chưa từng căm hận bất cứ ai, hôm Lỗ Hữu Cước bị giết, nàng không nhìn thấy Hoắc Đô hạ độc thủ; tuy đau khổ, song cũng không căm hận kẻ thù; vừa rồi thấy Pháp vương tàn bạo như thế, nàng rất căm hận, trừng mắt nhìn lão ta, không hề run sợ chút nào. Pháp vương nói:

- Tiểu cô nương, sao cô nương không sợ ta?

Quách Tương nói:

- Bổn cô nương cần gì phải sợ lão? Lão muốn giết bổn cô nương thì cứ việc ra tay!

Pháp vương giơ ngón tay cái, khen:

- Hảo, tướng môn hổ nữ, không thẹn làm cha.

Quách Tương căm tức nhìn Pháp vương, muốn chôn cất hai vị bằng hữu, song trong tay không có cuốc xẻng, nghĩ một lát, rồi đặt xác hai người vắt ngang lưng ngựa của họ, buộc vào bàn đạp, rồi vỗ vào mông ngựa, nói:

- Mã nhi, mã nhi, hãy đưa chủ nhân của ngươi về nhà đi.

Hai con ngựa phóng đi.

Đêm hôm ấy Dương Quá và Hoàng Dược Sư sánh vai nhau rời khỏi thành Tương Dương, thi triển khinh công lướt nhanh xuống phía nam, vượt mấy chục dặm, cuối giờ Mão đầu giờ Thìn đã tới Nghi Thành. Hai người ghé vào một tửu lâu dùng bữa. Hoàng Dược Sư kể rằng tỷ muội Trình Anh, Lục Vô Song mười mấy năm nay ẩn cư ở vùng quê Gia Hưng, làm bạn với Ngốc cô. Hoàng Dược Sư từng có ý định mang theo hai nàng hành tẩu giang hồ cho họ khuây khỏa,

nhưng hai nàng không muốn. Dương Quá lẳng lặng thở dài, cảm thấy như chàng có lỗi.

Hai người uống vài chén, Dương Quá nói:

- Hoàng đảo chủ, hơn mười năm qua vãn bối đi khắp nơi tìm thăm lão tiền hối, để hỏi một chuyện, đến hôm nay mới được gặp.

Hoàng Dược Sư cười, nói:

- Ta thích ngao du đây đó, hành tung bất định, muốn tìm ta quả không dễ. Nhưng không biết lão đệ định hỏi chuyện gì?

Dương Quá đang định trả lời, bỗng nghe có tiếng chân người ở cầu thang, rồi ba người đi lên.

Hoàng Dược Sư và Dương Quá nghe tiếng chân, biết ba người kia võ công cao cường, lập tức chú ý. Dương Quá nhận ngay ra người thứ nhất là Tiêu Tương Tử, người thứ hai mặt mũi đen sì, chàng không quen, người thứ ba là Doãn Khắc Tây. Lúc này Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cũng đã nhìn thấy Dương Quá.

Hai kẻ đó kinh ngạc dừng bước, đưa mắt cho nhau, định lùi xuống lầu.

Dương Quá cười, nói:

- Cố nhân xa lâu, hôm nay hữu hạnh tương phùng, sao lại vội vã bỏ đi thế?

Doãn Khắc Tây ôm quyền, cười nịnh, nói:

- Dương đại hiệp vẫn khỏe chứ?

Tiêu Tương Tử vẫn căm hận cái nhục phải chặt tay ở núi Chung Nam, mười mấy năm nay tuy công lực đại tiến, song hắn tự biết không phải là địch thủ, nên không dám nhìn chàng, đi ra phía cầu thang.

Gã mặt đen cũng là một võ sĩ có tên tuổi dưới trướng Hốt Tất Liệt, lần này cùng Tiêu, Doãn hai người đến Nghi Thành do thám tin tức, thấy Tiêu Tương Tử có vẻ tức giận, liền nói to:

- Tiêu Tương huynh, hãy dừng bước, nếu đã có kẻ làm cho huynh mất hứng, thì cứ để tiểu đệ đuổi hắn đi.

Nói đoạn đưa bàn tay hộ pháp chộp vai Dương Quá, định ném chàng xuống lầu dưới.

Dương Quá thấy lòng bàn tay gã lờ mờ khí màu tím, biết người này luyện một môn trong độc sa chưởng,

chợt nghĩ: "Tại sao mình không mượn ba tên này để thăm dò Hoàng lão tiền bối về Nam Hải thần ni?". Thấy bàn tay gã kia sắp chạm vai mình, chàng phẩy tay một cái nghe "bốp", gã kia đã bị một cái tát.

Hoàng Dược Sư kinh ngạc: "Đòn vừa rồi sao lại nhanh đến thế?" Chỉ qua một chưởng, lão nhìn ra Dương Quá đã sáng tạo môn võ công mới, nghiễm nhiên thành một đại gia. Lại nghe "bốp bốp", hai má Tiêu Tương Tử cũng đều trúng chưởng. Dương Quá nghĩ Doãn Khắc Tây cử chỉ lễ độ, nên tha cho y.

Hoàng Dược Sư cười, nói:

- Dương lão đệ, lão đệ đã sáng tạo một môn chưởng pháp hết sức cao minh, lão phu muốn được mục kích cả pho cho đã con mắt.

Dương Quá nói:

- Vãn bối chính đang muốn thỉnh giáo lão tiền bối.

Liền thi triển pho "Ám nhiên tiêu hồn chưởng", tay áo phiêu động, tả chưởng đột nhiên sử chiêu "Đà nê đới thủy", chiêu "Thần bất thủ xả", bao vây ba gã Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây và hán tử mặt đen trong chưởng phong.

Ba người kia như rơi vào sóng lớn, phải chuyển động theo chưởng phong của Dương Quá, đừng nói chống đỡ, ngay đứng cho chắc cũng không nổi, thân hình hoàn toàn bị khống chế.

Hoàng Dược Sư nâng ly rượu uống cạn, nói:

- Cổ nhân vừa đọc Hán thư vừa nhâm nhi, lão phu hôm nay lấy chưởng pháp của tiểu huynh đệ làm món nhắm, thú vị chẳng kém cổ nhân.

Dương Quá nói:

- Xin lão tiền bối chỉ điểm cho một chiêu.

Chàng dùng chưởng lực hất Tiêu Tương Tử đến trước mặt Hoàng Dược Sư. Hoàng Dược Sư không dám coi thường, tả chưởng đẩy ra, hất Tiêu Tương Tử trở lại, thấy gã hán tử mặt đen xông tới gần, bèn cầm ly rượu lên nhấp một ngụm, rồi hồi chưởng hất gã ra. Dương Quá chăm chú nhìn chưởng pháp của lão, tuy võ công thâm hậu, song cũng không thấy có gì thần diệu lạ lùng, nghĩ: "Nếu mình không dốc toàn lực, e rằng Hoàng lão tiền bối không chịu sử dụng chưởng pháp học được của Nam Hải thần ni". Bèn tụ khí ở đan điền, vận ra chưởng lực mà đẩy Tiêu Tương Tử,

Doãn Khắc Tây và gã hắc diện hán tử ba người về phía Hoàng Dược Sư càng lúc càng nhanh.

Hoàng Dược Sư trả lại mấy chưởng, cảm thấy thế văng đến của ba người giống như thủy triều, lớp sóng thứ nhất vừa tràn qua, lớp sóng thứ hai cao hơn đã lại ập tới. Lão nghĩ: "Chưởng lực của gã thiếu niên này càng lúc càng mạnh, đúng là bậc kỳ tài trong võ lâm!"

Lúc ấy hắc diện hán tử bỗng phi thân, hai chân trước đầu sau, song cước lao tới trước mặt Hoàng Dược Sư. Hoàng Dược Sư đẩy chếch đi, ly rượu bên tay phải bị sóng sánh ra ngoài vài giọt; tiếp đó thấy Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cùng bay tới, một thẳng một chếch, lão bèn kêu lên:

- Hay lắm!

Rồi đặt ly rượu xuống, tay phải trả lại một chưởng.

Dương Quá và Hoàng Dược Sư cách nhau mấy trượng, người này một chưởng, người kia một chưởng, ba gã kia biến thành ba trái bóng da, bị chưởng lực của hai người đẩy bay qua bay lại. "Ám nhiên tiêu hồn chưởng" đã thi triển được một nửa,

"Lạc anh thần chưởng" của Hoàng Dược Sư đã bắt đầu núng thế, lão thấy Doãn Khắc Tây bay tới như một mũi tên, tự nghĩ chưởng lực của mình không đủ đối kháng, bèn giơ ngón tay búng một cái, một luồng kình lực bắn ra, hóa giải luôn chưởng lực đẩy tới của Dương Quá. Lão búng liên tiếp ba cái, nghe bịch bịch ba tiếng, Tiêu Tương Tử, Doãn Khắc Tây và hán tử ngã sóng soài cả xuống sàn, ngất đi. Thần công "Đạn chỉ thần thông" đấu ngang ngửa với "Ám nhiên tiêu hồn chưởng" của Dương Quá, không bên nào thua kém.

Hai người cười ha ha, trở lại bàn, rót rượu uống tiếp. Hoàng Dược Sư nói:

- Lộ chưởng pháp này của lão đệ, xét về hùng kình mà nói, chỉ có "Hàng long thập bát chưởng" của Quách Tĩnh con rể ta có thể sánh được. "Lạc anh thần kiếm chưởng" của ta thua kém một bậc.

Dương Quá cảm tạ, khiêm tốn nói:

- Vãn bối năm xưa được lão tiền bối truyền thụ cho "Đạn chỉ thần thông" và "Ngọc tiêu kiếm pháp" hai đại kỳ công, suốt đời được lợi. Vãn bối tự sáng tạo lộ chưởng pháp này chủ yếu dựa trên công phu tiền bối

đã chỉ dẫn. Nghe nói lão tiền bối từng được Nam Hải thần ni chỉ điểm, học được một lộ chưởng pháp, không biết có thể làm cho vãn bối được sáng mắt ra chăng?

Hoàng Dược Sư lấy làm lạ, nói:

- Nam Hải thần ni ư? Là ai vậy? Ta chưa từng nghe tên người đó.

Dương Quá tái mặt, đứng dậy, giọng run run, nói:

- Không lẽ... chẳng lẽ trên thế gian hoàn toàn không có Nam Hải thần ni?

Hoàng Dược Sư thấy thần sắc của chàng lạ hẳn, cũng kinh ngạc, nói:

- Hay đấy là dị nhân mới xuất hiện trên giang hồ? Lão phu sở học nông cạn, chưa từng được nghe danh.

Dương Quá đứng bất động. Tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, nghĩ thầm: "Quách bá mẫu nói rõ ràng, rằng Long nhi được Nam Hải thần ni cứu đi, hóa ra toàn là chuyện bịa đặt, nhằm đánh lừa ta, nhằm đánh lừa ta!"

Chàng ngửa mặt, hú một tiếng dài, chấn động mái lầu, hai hàng nước mắt rơi lã chã.

Hoàng Dược Sư nói:

- Tiểu huynh đệ có chuyện gì khó, cứ nói ra, không chừng lão phu có thể giúp một tay.

Dương Quá vái một cái sát đất, nghẹn ngào nói:

- Vãn bối tâm trí rối loạn, cử chỉ nói năng thất lễ, xin được lượng thứ.

Chàng phất tay áo, quay người đi xuống lầu, chỉ nghe liên tiếp nhiều tiếng răng rắc, các bậc cầu thang gỗ đều bị chàng giẫm gãy.

Hoàng Dược Sư ngơ ngác không hiểu, lẩm bẩm một mình: "Nam Hải thần ni, Nam Hải thần ni là ai kia chứ?"

Dương Quá cứ chạy như điên, mấy ngày không ăn không ngủ, tự nghĩ chỉ có mệt lả chẳng còn biết gì, thì mới không nghĩ đến Tiểu Long Nữ; rốt cuộc rồi đây có gặp được Tiểu Long Nữ hay không, chàng cũng chẳng dám nghĩ nữa. Mấy hôm sau chạy đến một bến sông lớn, chàng đã kiệt sức, không chịu thêm được

nữa; thấy có một chiếc thuyền bên bờ bắt đầu giong buồm, chàng nhảy đại xuống, chìa cho nhà thuyền một đĩnh bạc, cũng không buồn hỏi thuyền đi đâu, chàng chui luôn vào khoang mà ngủ.

Dòng sông này chảy về phía đông, chiếc thuyền Dương Quá đang đi xuôi dòng, đến mỗi thị trấn buôn bán lại đậu mấy ngày để trao đổi hàng hóa, thì ra đây là một chiếc thuyền buôn chạy dọc Trường Giang.

Dương Quá đang không biết làm gì, thuyền đi nhanh hay chậm cũng thế, chàng chỉ ở dưới thuyền uống rượu, hờ hững nhìn cảnh đôi bờ, cũng chẳng biết đã qua bao nhiêu ngày. Chủ thuyền và khách thương thấy chàng trả nhiều bạc, nghĩ chàng là một cuồng nhân lưu lạc giang hồ, nên cũng chẳng để ý đến chàng.

Một hôm thuyền đậu lại, nghe một khách thương trên thuyền nói muốn đi Gia Hưng, Lâm An mua tơ.

Dương Quá nghe hai chữ "Gia Hưng" chợt nghĩ: "Cha ta năm xưa nghe nói bị Hoàng Dung giết hại ở miếu Vương Thiết Thương phủ Gia Hưng, làm mồi cho quạ rỉa, chẳng lẽ xương cốt cũng không còn? Ta không

chôn cất nắm xương tàn của vong phụ, tức là kẻ bất hiếu." Nghĩ vậy, chàng bỏ thuyền lên bộ.

Dạo này đang giữa mùa đông, Giang Nam tuy không lạnh giá như phương bắc, song cũng có gió tuyết. Dương Quá mình mặc áo mỏng, đầu đội mũ rộng vành, đạp tuyết đi xuống phía nam, ba ngày sau thì đến Gia Hưng.

Vào thành thì đã hoàng hôn, chàng tìm một tửu lâu ghé vào ăn uống, hỏi rõ đường đến miếu Vương Thiết Thương, rồi lại đội tuyết mà đi. Đến miếu Vương Thiết Thương thì đã sang canh hai, tuyết rơi dày, gió bấc thổi ù ù.

Trong ánh tuyết mông lung, thấy ngôi miếu đã nhiều năm không tu bổ, trông cũ nát, cổng miếu đẩy nhẹ đã đổ sang bên. Chàng bước vào bên trong, thấy tượng thần xiêu vẹo, chỗ nào cũng đầy màng nhện và bụi bặm, hoàn toàn không có người ở. Chàng đứng giữa điện, hình dung hơn ba chục năm trước cha mình bị người ta hạ độc thủ ở đây, khiến cha con không biết mặt nhau, kẻ đau khổ đến nơi đau lòng, càng thêm sầu khổ.

Chàng nhìn trước ngó sau trong miếu một hồi, nghĩ cha mình chết đã quá lâu, chẳng còn dấu tích gì, bèn ra phía sau miếu, thấy giữa hai cây đại thụ có một ngôi mộ, trên mộ cắm một cái bia đá, ngôi mộ và tấm bia đều phủ tuyết trắng. Dương Quá phẩy tay áo, tuyết bay lả tả, thấy trên bia có khắc chữ, đọc xong thì cả giận, thì ra trên bia là hàng chữ: "Mộ đệ tử xấu xa Dương Khang". Bên cạnh có hàng chữ nhỏ hơn: "Người viết bia: sư phụ Khưu Xứ Cơ bất tài".

Dương Quá cả giận, nghĩ bụng: "Lão đạo sĩ Khưu Xứ Cơ thật thiếu tình, phụ thân ta đã chết, hà tất còn lập bia nói đến tội lỗi? Phụ thân ta sao lại xấu xa? Hừ, lão đạo sĩ mũi trâu nhà ngươi thì tốt đẹp lắm chắc? Ta không đến chỗ phái Toàn Chân đại sát một phen, làm sao hả giận đây?"

Chàng giơ tay định hất tấm bia đi.

Đúng lúc ấy bỗng nghe từ phía tây bắc có tiếng chân đạp tuyết đi rất gấp. Âm thanh này rất kỳ quái, tựa hồ có vài hảo thủ võ lâm cùng đi bên nhau, hoặc giống như hai con dã thú bám sát nhau, tiếng bước chân bên trái nặng, bên phải nhẹ, khác hẳn thông thường. Dương Quá nổi tính hiếu kỳ, không giáng

chưởng vào tấm bia nữa, lắng tai nghe. Tiếng bước chân chính là đang đi tới miếu Vương Thiết Thương. Chàng bèn trở vào chính điện, nấp vào sau một bức tượng thần, để xem có con quái vật gì.

Trong giây lát, tiếng bước chân đã đến trước miếu, dừng lại bất động, tựa hồ sợ trong miếu có kẻ mai phục, lát sau mới tiến vào điện. Dương Quá ngó ra, suýt nữa phì cười, nguyên có bốn người đi vào, cả bốn đều bị cụt chân trái, mỗi người cầm một cây quải trượng, cổ có một sợi xích sắt nối bốn người với nhau, nên khi bước đi cả bốn cây quải trượng cùng dộng xuống đất, bốn chân bên phải cùng bước.

Chỉ thấy người đi đầu hói trán, tay trái cụt đến khuỷu. Người thứ hai trán có ba cái bướu to, tay trái cũng cụt đến khuỷu, cả hai đều là kẻ tàn phế. Người thứ ba thấp nhỏ nhanh nhẹn. Người thứ tư là một hòa thượng cao lớn. Bốn người đều đã già. Dương Quá lấy làm lạ: "Bốn người này là ai? Tại sao phải dính vào nhau, vĩnh viễn không tách ra được như vậy?" Chỉ thấy lão hói lấy hỏa đao hỏa thạch ra đánh lửa, tìm một mẩu nến đốt lên. Dương Quá thấy rõ trừ lão hói ra, ba người còn lại đều mù lòa, chàng chợt

hiểu: "Thì ra ba người kia phải nhờ lão hói dẫn đường".

Lão hói giơ cao cây nến, soi ngó lục soát trong miếu. Bốn người cách nhau người nọ với người kia chưa đầy ba thước, Dương Quá đã nấp kỹ; đừng nói bốn người hành động bất tiện, lại chỉ có một người sáng mắt, dù cả bốn đều thính tai tinh mắt, hành động nhanh nhẹn, cũng chẳng thể phát hiện được chàng nấp sau bức tượng. Bốn người lục soát xong, trở lại chính điện. Lão hói nói:

- Kha lão đầu không hề tiết lộ hành tung của chúng ta. Nếu hắn nhờ trợ thủ, nhất định họ phải nấp trước ở đây.

Lão thứ ba nói:

- Đúng, hắn đáp ứng không tiết lộ nửa lời, người này tự phụ là hiệp sĩ, rất coi trọng hai chữ "tín nghĩa".

Bốn người kề vai ngồi xuống. Người thứ hai bướu trán, nói:

- Sư ca, Kha lão đầu liệu có đến thật hay không?

Người thứ nhất đáp:

- Điều đó rất khó nói. Xét về lý, thì sẽ không đến, ai ngu gì tự dẫn xác đến chỗ chết?

Người thứ ba nói:

- Nhưng Kha lão đầu là thủ lĩnh Giang Nam thất quái. Năm xưa họ đã đánh cuộc với "Thập ác bất xá" Khưu lão đạo, đã lặn lội vạn dặm sang Mông Cổ dạy võ nghệ cho Quách Tĩnh, chuyện này lan truyền trong giang hồ, ai cũng bảo Giang Nam thất quái một lời nặng ngàn vàng, nói sao làm vậy. Chúng ta cũng vì nghĩ thế, nên mới để cho Kha lão đầu đi.

Dương Quá ở sau bức tượng nghe rõ, nghĩ bụng: "Thì ra bọn họ ở đây chờ Kha lão công công". Lại nghe người thứ hai nói:

- Đệ cho rằng hắn nhất định sẽ không đến, Bành sư ca có muốn đánh cuộc với đệ, xem ai...

Lời chưa dứt, đã có tiếng bước chân đạp tuyết từ phía đông đi tới, cũng bước nặng bước nhẹ, có người chống quải trượng mà đến. Dương Quá hồi nhỏ từng sống trên đảo Đào Hoa với Kha Trấn Ác nên nhận ra lão ngay. Lão hói cười hô hô, nói:

- Hầu lão đệ, Kha lão đầu đến rồi đấy, còn định đánh cuộc nữa hay thôi?

Người bướu trán nói:

- Kha lão đầu quả không sợ chết, quái thật!

Chỉ nghe thình thịch mấy tiếng thiết trượng dộng xuống đất, "Phi thiên biển bức" Kha Trấn Ác bước vào chính điện, hiên ngang ngẩng đầu nói:

- Kha Trấn Ác y hẹn tới đây, có mười hai viên "Cửu hoa ngọc lộ hoàn" tặng các vị, mỗi người ba viên.

Rồi giơ tay phải, ném nhẹ cái lọ gốm nho nhỏ về phía lão hói. Lão hói mừng rỡ nói:

- Đa tạ!

Và đưa tay đón cái lọ. Kha Trấn Ác nói:

- Việc riêng của lão phu đã xong, xin đến chịu chết.

Chòm râu bạc rung rung, Kha Trấn Ác đứng đó với phong thái rất ung dung.

Lão bướu trán nói:

- Sư ca, "Cửu hoa ngọc lộ hoàn" hắn mang cho có thể chữa khỏi bệnh nội thương đau nhức của chúng ta,

chúng ta với hắn cũng không có thâm cừu đại oán gì, nên tha cho hắn thì hơn.

Lão lùn cười khẩy, nói:

- Ồ, Hầu lão đầu, tục ngữ có câu "Dưỡng hổ di hoạ" (Nuôi hổ để họa về sau). Lão đệ nhân nghĩa theo lối đàn bà, chỉ sợ chúng ta chết không có chỗ chôn mất thôi. Hiện thời hắn chưa tiết lộ, nhưng ai dám bảo đảm sau này hắn kín miệng?

Đột nhiên lão lớn tiếng quát:

- Nhất tề động thủ!

Bốn người đứng bật dậy, vây quanh Kha Trấn Ác. Lão hói nói:

- Kha lão đầu, hơn ba chục năm trước, chúng ta cùng ở đây nhìn thấy Dương Khang thảm tử, không ngờ hôm nay lão cũng sa vào cảnh đó, đúng là báo ứng không sai.

Kha Trấn Ác dộng mạnh thiết trượng xuống đất, tức giận nói:

- Dương Khang nhận giặc làm cha, mãi quốc cầu vinh, là hạng tiểu nhân hèn hạ vô sỉ, Kha Trấn Ác ta

đường đường là nam nhi không thẹn với trời đất, sao lão lại đi so sánh tên gian tặc ấy với "Phi thiên biển bức" Kha mỗ? Chẳng lẽ lão không biết Kha mỗ có thể bị giết, quyết không chịu nhục hay sao?

Lão lùn hừ một tiếng, nói:

- Chết đến nơi còn làm ra vẻ anh hùng hảo hán?

Ba người kia đồng thời xuất chưởng, đánh tới đỉnh đầu Kha Trấn Ác. Kha Trấn Ác tự biết không địch nổi bốn người, cứ đứng im không chống đỡ. Chỉ nghe một luồng kình phong ào qua, rồi "bình" một tiếng, đất bụi tung toé, bốn người cảm thấy chưởng mình đánh không phải trúng vào da thịt. Lão hói sáng mắt thấy rõ nhất, nhưng không hiểu Kha Trấn Ác đã biến đâu mất, thế vào chỗ Kha lão đầu vừa đứng là bức tượng Vương Nhan Chương trong miếu Vương Thiết Thương. Đầu của bức tượng này bị trúng chưởng của bốn người, lập tức vỡ nát, chỉ còn trơ cái khung gỗ bên trong.

Lão hói cả kinh, ngoảnh nhìn, thấy một nam tử trạc tam tuần, vẻ mặt giận dữ, đang túm gáy Kha Trấn Ác nhấc bổng lên, quát:

- Tại sao lão nhục mạ tiên phụ của ta?

Kha Trấn Ác hỏi:

- Ngươi là ai?

Dương Quá đáp:

- Ta là Dương Quá, Dương Khang là phụ thân ta. Hồi nhỏ, lão đối với ta tử tế, tại sao vừa rồi lại phỉ báng tiên phụ của ta?

Kha Trấn Ác lạnh lùng nói:

- Các nhân vật từ cổ chí kim, có người để tiếng thơm muôn đời, có kẻ lưu tiếng xấu vạn năm, há có thể bịt miệng người đời?

Dương Quá thấy lão bất khuất thì càng giận, quẳng mạnh lão xuống đất, hỏi:

- Vì sao lão bảo phụ thân ta hèn hạ vô sỉ?

Lão hói thấy Dương Quá có thần công như thế, trong chớp mắt có thể nhấc bổng người lên, đẩy bức tượng thế chỗ, mà lão không hề phát hiện được, tự biết không phải là đối thủ, bèn kéo nhẹ dây xích, lẳng lặng đi ra cửa miếu. Dương Quá lắc mình một cái đã chắn ngay cửa, nói:

- Hôm nay chưa nói rõ ràng, không một ai được bỏ đi.

Bốn người cùng quát lên, mỗi người một chưởng, hợp lực đẩy ra. Dương Quá nói:

- Càng hay!

Tả chưởng cũng đẩy ra, chưởng phong ào ào tràn tới. Bốn người đứng không vững, ngã ngửa ra sau, đè vào một bức tượng thần làm nó vỡ thành nhiều mảnh.

Lão thứ hai võ công yếu nhất, cái bướu ở trán đập vào ngực bức tượng, khiến lão lập tức ngất đi.

Dương Quá nói:

- Bốn người là ai? Tại sao lại dùng dây xích cổ nhau lại thế này? Tại sao lại ước hẹn với Kha Trấn Ác ở đây?

Lão hói bị tức ngực bởi chưởng lực của Dương Quá, lục phủ ngũ tạng tựa hồ đảo lộn, phải ngồi xuống vận khí vài lần, mới thong thả kể ra.

Nguyên lão hói là Sa Thông Thiên, người thứ hai có bướu ở trán là sư đệ Tam đầu giao Hầu Thông Hải, người thứ ba lùn và gầy là Thiên thủ nhân đồ Bành Liên Hổ, người cuối cùng, hòa thượng cao lớn là Đại

thủ ấn Linh Trí thượng nhân. Hơn ba chục năm trước, Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông đã bắt bốn người này, nhốt trong cung Trùng Dương núi Chung Nam, giao cho Khưu Xứ Cơ, Vương Xứ Nhất canh giữ, khi nào chịu hối cải, sẽ thả ra. Bốn người ác tính khó trừ, tìm thiên phương bách kế bỏ trốn, nhưng lần nào cũng bị bắt trở lại. Lần chạy trốn thứ ba, ba người là Hầu Thông Hải, Bành Liên Hổ và Linh Trí thượng nhân đã giết một số đệ tử phái Toàn Chân, các đạo sĩ phái Toàn Chân đã trừng phạt bằng cách đánh gãy chân cả bốn, chọc mù mắt ba người, riêng Sa Thông Thiên không giết người nên được giữ lại đôi mắt.

Mười sáu năm về trước, khi bọn Mông Cổ đốt phá cung Trùng Dương, bọn Sa Thông Thiên thừa dịp hỗn loạn đã bỏ chạy. Vì ba người bị mù, không thể thiếu Sa Thông Thiên dẫn đường, nên ba người kia sợ bị bỏ rơi, cứ giữ nguyên sợi dây xích mà phái Toàn Chân dùng để xích cổ họ liền với nhau một đám.

Dương Quá năm xưa học nghệ ở cung Trùng Dương không lâu, không được sư phụ và các sư huynh ưa thích, chưa hề bước tới gần chỗ nhốt bọn Sa Thông

Thiên, nên chàng không biết mặt, càng không rõ lai lịch của họ.

Bọn Sa Thông Thiên sau khi trốn khỏi cung Trùng Dương, biết căn cứ địa của phái Toàn Chân tuy bị phá hủy, song vẫn là một giáo phái lớn mạnh trên giang hồ, bốn người họ thì đã tàn phế, không thể đối kháng, bèn lần xuống Giang Nam, ẩn cư ở chốn hương thôn hẻo lánh, sống yên ổn suốt mười sáu năm qua. Một hôm bốn người đang sưởi nắng ngoài thềm, thấy Kha Trấn Ác đi ngang qua thôn. Sa Thông Thiên sợ Kha Trấn Ác đến đây là để tìm kiếm bốn người, bèn chặn lại. Kha Trấn Ác võ công thua xa bốn người, vừa động thủ liền bị bắt, tra hỏi mới biết lão đang có việc cần kíp, hoàn toàn không liên quan đến oán cừu với bốn người, nhưng sợ lão tiết lộ tung tích của bốn người, nên cả bọn tính đánh chết lão.

Lúc ấy Kha Trấn Ác bèn nói rằng lão cần đến phủ Gia Hưng, xong việc lão sẽ tự trở lại nộp mình chịu chết. Bốn người nếu có thể để cho lão được sống thêm vài ngày, lão hứa sẽ lấy thuốc trị thương "Cửu hoa ngọc lộ hoàn" của đảo Đào Hoa tặng họ. Bốn người sau khi bị chặt chân, mỗi khi trở trời lại đau nhức khổ sở,

nghe Kha Trấn Ác bảo có thể tặng linh dược, bèn bắt lão thề độc là không được tiết lộ tung tích của họ, cũng không được rủ người đến đánh giúp, rồi mới hẹn ngày gặp lại ở miếu Vương Thiết Thương.

Sa Thông Thiên thuật xong, nói:

- Dương đại hiệp, ngày xưa bốn chúng tôi từng là thượng khách trong phủ của lệnh tôn. Cho đến lúc lệnh tôn qua đời, chúng tôi không hề có điều gì không phải với người. Cúi mong đại hiệp nể tình năm xưa, tha cho chúng tôi đi.

Mấy chục năm trước bọn Sa Thông Thiên đều có tiếng tăm trên giang hồ, dù đao kiếm kề cổ, búa rìu trên đầu cũng chẳng run sợ; nhưng sau nhiều năm bị cầm tù, bị chặt chân, chọc mù mắt, bọn họ đã tiêu tan hào khí, cuối cùng phải van xin Dương Quá.

Dương Quá hừ một tiếng, quay sang hỏi Kha Trấn Ác:

- Vừa rồi lão đi gặp tỷ muội Trình Anh và Lục Vô Song, hay có việc gì khác?

Kha Trấn Ác ngửa mặt cười một tràng, nói:

- Dương Quá ơi là Dương Quá, ngươi chẳng hiểu gì hết!

Dương Quá nổi giận:

- Sao ta lại không hiểu gì hết?

Kha Trấn Ác cười, nói:

- Đã đến nước này, "Phi thiên biên bức" Kha mỗ đã không còn quan tâm đến cái mạng già này nữa; chứ hồi trai trẻ, Kha mỗ có bao giờ sợ ai? Ngươi võ công cao mấy, cũng chỉ có thể dọa nạt được bọn tham sinh úy tử, chứ không đời nào có thể bức cung nổi Giang Nam thất quái!

Dương Quá thấy lão chính khí đường hoàng, không khỏi kính nể, nói:

- Kha lão công công, là Dương Quá này không phải, xin lão công công bỏ qua cho. Chỉ tại lão công công dùng lời lẽ nhục mạ tiên phụ, nên điệt nhi mới đắc tội. Kha lão công công lừng danh bốn biển, Dương Quá từ nhỏ đã kính phục, từ nay không dám vô lễ nữa.

Kha Trấn Ác nói:

- Có thế chứ. Ta nghe nói ngươi là một người có phẩm cách, lại lập đại công cho thành Tương Dương, thế mới đúng là nhân vật số một. Còn nếu ngươi giống như phụ thân ngươi, thì nói câu gì với ngươi cũng chỉ làm ta bị ô nhục mà thôi.

Dương Quá lại bừng bừng nổi giận, xẵng giọng:

- Phụ thân ta rốt cuộc làm việc gì sai trái, lão nói ta nghe thử.

Nên biết những người giao du với Dương Quá, có không ít người biết rõ việc làm của Dương Khang, nhưng không một ai muốn nói thẳng ra, sợ xúc phạm chàng; Dương Quá có hỏi, họ cũng bảo là không biết.

Kha Trấn Ác thì xưa nay căm ghét cái ác, trực tính dị thường, chẳng ngại gì Dương Quá, liền đem kể hết mọi chuyện giữa Dương Khang với Quách Tĩnh, chuyện Dương Khang cùng Âu Dương Phong giết hại năm người trong Giang Nam thất quái, rồi ở miếu Vương Thiết Thương giáng chưởng đánh Hoàng Dung, tự chuốc lấy cái chết; cuối cùng lão nói:

- Sự việc tối hôm ấy thế nào bốn người kia đều chứng kiến. Sa Thông Thiên, Bành Liên Hổ, hai vị hãy nói đi, lời Kha mỗ vừa kể có chút gì dối trá hay không?

Sáu người ở trong miếu đánh vỡ tượng thần, lớn tiếng nói năng, làm cho mấy trăm con quạ trú trên tháp cao hoảng sợ bay nháo nhác, kêu quàng quạc.

Sa Thông Thiên thở dài, nói:

- Tối hôm ấy cũng có nhiều quạ như thế này... Sa mỗ bị Dương công tử chộp tay một cái, nếu không nhờ Bành huynh đệ nhanh mắt hành sự, chặt cánh tay của Sa mỗ đi, thì Sa mỗ đã bị trúng độc, đâu còn sống đến hôm nay?

Bành Liên Hổ nói:

- Lời Kha lão đầu kể đúng cả, nhưng lệnh tôn của Dương đại hiệp thời ấy chiêu hiền đãi sĩ, nhân phẩm mười phần... mười phần anh tuấn tiêu sái.

Dương Quá đau đớn ôm đầu, không ngờ phụ thân lại là kẻ gian ác như thế, mình dù lẫy lừng đến mấy, cũng chẳng rửa sạch được cái xấu của tiên phụ. Cả sáu người đều im lặng, chỉ nghe tiếng quạ kêu quàng quạc không dứt.

Lát sau, Kha Trấn Ác nói:

- Dương công tử, công tử đã lập đại công với thành Tương Dương, phụ thân công tử có làm trăm cái sai, cũng đều được công tử chuộc cả rồi, phụ thân công tử ở chốn cửu tuyền chắc cũng rất mừng cho công tử.

Dương Quá nghĩ lại mọi sự việc từ hồi quen biết vợ chồng Quách Tĩnh, nghĩ thầm sở dĩ Hoàng Dung trước sau cứ nghi ngại đề phòng chàng, bao nhiêu chuyện hiểu lầm, bao nhiêu điều phiền não, đều là do phụ thân chàng mà ra. Nhưng không có phụ thân: thì làm sao có mình? Bất giác chàng thở dài, hỏi Kha Trấn Ác:

- Kha lão công công, hai vị Trình, Lục đều mạnh khỏe chứ?

Kha Trấn Ác nói:

- Họ nghe nói công tử đốt kho lương thảo Nam Dương, tiêu diệt hai cánh quân tiên phong của Mông Cổ, thì mừng rỡ, cứ hỏi đủ chuyện về công tử, lại hỏi tin tức của Tiểu Long Nữ, hai người ấy muốn biết nhiều lắm, chỉ tiếc lão phu không nắm được nhiều điều.

Dương Quá buồn bã nói:

- Hai vị nghĩa muội ấy, Dương Quá mười sáu năm nay chưa gặp lại.

Đột nhiên chàng quay sang phía Sa Thông Thiên, nói:

- Kha lão công công đáp ứng trao tính mạng cho bốn người, lão công công nói sao làm vậy, không hề thất tín. Bốn người bây giờ cứ việc ra tay đi. Nếu bốn người ỷ đông, hợp lực giết lão công công, thì ta sẽ giết bốn người để trả thù cho lão công công.

Bọn Sa Thông Thiên ngẩn người. Bành Liên Hổ nói:

- Dương đại hiệp, bọn chúng tôi vô tri, đã mạo phạm hổ uy của Kha lão hiệp, kính mong hai vị đại nhân bỏ qua cho lỗi lầm của bọn tiểu nhân.

Dương Quá nói:

- Vậy bốn người hãy nhớ, đấy là bốn người không dám động thủ với Kha lão công công đó.

Bành Liên Hổ nói:

- Vâng, vâng! Kha lão hiệp đại tín đại nghĩa, chúng tôi lâu nay vẫn thập phần kính phục.

Dương Quá nói:

- Vậy thì các vị mau xéo đi cho! Lần sau đừng để cho Dương Quá này thấy mặt.

Bọn Sa Thông Thiên vội cúi mình thi lễ, rời khỏi miếu.

Vậy là Dương Quá vừa cứu mạng Kha Trấn Ác, lại vừa giữ thể diện cho lão, Kha Trấn Ác dĩ nhiên vô cùng cảm kích. Hai người gạt đất, phủi bụi, ngồi xuống.

Kha Trấn Ác nói:

- Lão phu đến phủ Gia Hưng là để tìm Quách nhị cô nương.

Dương Quá hơi ngạc nhiên, hỏi:

- Tiểu cô nương ấy sao rồi?

Kha Trấn Ác thở dài, mỉm cười, nói:

- Hai cô con gái rượu của Quách Tĩnh mỗi đứa một nết, thật khiến cho người ta phải nhức đầu. Chẳng hiểu sao cô bé Quách Tương tự dưng bỏ thành Tương Dương đi đâu không rõ, khiến phụ thân nó lo cuống quít, sai mấy người đi tìm các nơi mà chưa có tin gì.

Có người về cả đảo Đào Hoa. Cái con bé hiếu động ấy đời nào chịu ở đảo Đào Hoa với lão mù này kia chứ? Lão phu nhớ nó quá, nên cũng đi tìm.

Dương Quá nói:

- Đã có tin gì chưa?

Kha Trấn Ác nói:

- Hôm qua ở bên ngoài thành Lâm An, lão phu nghe lén hai sứ thần Mông Cổ nói chuyện với nhau, rằng tiểu nữ nhi của Quách đại hiệp thành Tương Dương đã bị quân Mông Cổ bắt được...

Dương Quá kêu lên:

- Úi chao! Không biết là thật hay giả?

Kha Trấn Ác nói:

- Hai đạo quân nam bắc của Mông Cổ giáp công thành Tương Dương, đại thần của triều đình Lâm An vẫn còn vọng tưởng nghị hòa, hai viên sứ thần Mông Cổ kia được phái tới để đánh lừa vua quan Đại Tống ta, chức quan của hai tên đó không nhỏ. Chúng chẳng ngần ngại dùng tiếng Mông Cổ trò chuyện với nhau, tưởng người bên cạnh không hiểu gì. Không ngờ lão

phu từng ở Mông Cổ mười mấy năm, mắt tuy lòa, song tai vẫn thính, nghe đâu ra đấy.

Dương Quá cau mày nói:

- Như thế là chuyện thật rồi.

Kha Trấn Ác nói:

- Phải, lão phu định cho hai tên đó nếm mùi vị vài trái tật lê độc, nhưng phải vội về thành Tương Dương cấp báo, không muốn rắc rối thêm, ai dè sau đó lại gặp bốn lão quỉ chặn đường. Lão phu chết lúc nào cũng xong, nhưng tin tức của Quách nhị cô nương thì phải báo về cho kịp, nên mới cầu xin họ hoãn cho vài ngày, lão phu liền tới phủ Gia Hưng báo cho hai cô nương Trình Anh và Lục Vô Song. Hai người ấy lập tức mang tin đến thành Tương Dương, lão phu thì y hẹn đến đây chịu chết. Không ngờ lão phu thủ tín, còn bốn tên quỉ cuối cùng lại không dám hạ thủ, ha ha, ha ha!

Dương Quá ngẫm nghĩ một lát, rồi hỏi:

- Kha lão công công có nghe hai sứ thần Mông Cổ nói Quách nhị cô nương bị bắt như thế nào hay chăng? Có nguy đến tính mạng hay chăng?

Kha Trấn Ác nói:

- Việc ấy hai sứ thần hoàn toàn không nói, xem ra chúng cũng không thật biết rõ.

Dương Quá nói:

- Việc này khẩn cấp, vãn bối phải đi cứu ngay, Kha lão công công cứ thong thả mà đi sau cũng được.

Kha Trấn Ác từng nghe đệ tử Cái Bang đến đảo Đào Hoa tìm Quách Tương kể chuyện về những gì Dương Quá đã làm cho thành Tương Dương, lão rất khâm phục tài năng của chàng, nên nói:

- Có công tử đi lo, lão phu yên tâm rồi.

Dương Quá nói:

- Kha lão công công, vãn bối nhờ lão công công một việc, hãy dựng trên mộ tiên phụ một tấm bia, đề "Tiên phụ Dương phủ quân Khang chi mộ, con trai bất hiếu Dương Quá cẩn lập".

Kha Trấn Ác sững sờ, nhưng liền hiểu ý, nói:

- Đúng, đúng, công tử vốn bất hiếu với lệnh tôn. Sự bất hiếu của công tử còn hơn sự hiếu để của người khác. Lão phu sẽ làm việc công tử vừa nói.

Dương Quá trở về thành Gia Hưng, mua ba con ngựa, phi nhanh lên phía bắc, dọc đường liên tiếp thay ngựa, không dám chậm trễ một khắc, vài hôm sau đã tới gần quân doanh Mông Cổ.

Hoàng đế Mông Cổ nam chinh Tương Dương, bị đại bại một cách không thể hiểu nổi ở Tân Dã và Đặng Châu, rồi kho lương thảo và hỏa dược tích lũy mấy năm trời ở Nam Dương chỉ trong một đêm bị đốt sạch, tử thương thêm không ít quân sĩ, mất hết nhuệ khí, lại chưa rõ quân Tống hư thực thế nào, đành dựng doanh trại ở phía bắc Nam Dương, án binh bất động. Quân hai bên chưa đánh nhau. Tứ phía treo đầy tinh kỳ, đao thương lóa mắt, Dương Quá đưa mắt nhìn, chỉ thấy bạt ngàn doanh trướng.

Chàng chờ đêm tối, lén vào đại doanh do thám, chỉ thấy quân địch canh phòng nghiêm mật, hiệu lệnh chặt chẽ, xung quanh ngự doanh có nhiều tầng đao kiếm canh giữ, như thành đồng vách sắt. Dương Quá biết trong đại doanh có vô số dũng sĩ, mãnh hổ nan địch quần hồ, nên không dám để lộ hình tích. Lặn lội già nửa đêm, chỉ rà soát được đại doanh phía đông.

Đêm sau chàng rà soát đại doanh phía tây. Bốn đêm liền chàng rà soát đại doanh bốn phía, không lần ra chút manh mối gì về Quách Tương, chàng bắt trong đại doanh một tên tham mưu biết nói tiếng Hán, tra hỏi hắn, hắn nói chưa hề nghe chuyện bắt được nữ nhi của Quách đại hiệp thành Tương Dương.

Dương Quá yên tâm, lại dò la thêm vài hôm, biết đích xác Quách Tương không có ở trong quân Mông Cổ, nghĩ thầm: "Có lẽ Quách bá bá đã cứu nàng về, hoặc hai gã sứ thần Mông Cổ nghe tin đồn thất thiệt". Tính ra sắp đến kỳ Tiểu Long Nữ ước hẹn mười sáu năm, chàng bèn phi ngựa lên phương bắc, đến Tuyệt Tình cốc.

Hồi 38

Sinh Tử Mịt Mù

Hôm ấy Quách Tương thấy Kim Luân pháp vương hạ độc thủ đánh chết Trường Tu Quỉ, Đại Đầu Quỉ hai người, thì nàng đau lòng tự biết khó thoát ma chưởng của lão, bèn hiên ngang nói:

- Lão không mau đánh chết bổn cô nương, còn chờ gì nữa?

Kim Luân pháp vương cười, nói:

- Muốn đánh chết tên nhãi con như mi, nào có khó gì? Hôm nay ta giết hai người là đủ rồi. Vài hôm nữa ta sẽ chọn ngày đem mi ra khai đao, bây giờ thì hãy ngoan ngoãn đi theo ta.

Quách Tương biết rằng chống chọi lão ta lúc này chỉ tự chuốc nhục, đành đi theo, rồi tìm cách thoát thân sau, bèn lè lưỡi, lên ngựa đi.

Kim Luân pháp vương mừng rỡ, nghĩ: "Hoàng thượng và Tứ vương gia tìm thiên phương bách kế lấy mạng Quách Tĩnh, vẫn chưa như nguyện. Hôm nay ta bắt được ái nữ của Quách Tĩnh, dùng nó để kiềm chế, lo gì hắn không cúi đầu vâng mệnh. Thế này còn hơn một kiếm đâm chết hắn. Giả dụ Quách Tĩnh quật cường không chịu khuất phục, chúng ta đem con bé này đến dưới chân thành mà hành hạ, hắn sẽ đau đớn đứt từng khúc ruột, mất hết tinh thần, bấy giờ đại quân công thành, làm gì chẳng hạ được?"

Đi đến lúc trời tối, ghé đại vào một nhà ven đường nghỉ đêm. Người sống trong nhà mang đồ đạc tản cư đi hết, nhà chỉ trơ trọi bốn bức tường. Kim Luân

pháp vương lấy lương khô ra chia cho Quách Tương cùng ăn, rồi bảo nàng sang chái nhà mà ngủ, còn lão ngồi dụng công ở gian giữa.

Quách Tương trằn trọc, làm sao ngủ nổi? Đến nửa đêm, nàng rón rén ngó sang gian giữa, thấy Pháp vương ngồi dựa vào vách, hơi thở đều đều, chắc là đang ngủ say. Nàng cả mừng, rón rén vượt song ra ngoài, lấy vải bọc bốn vó ngựa, rồi dắt ngựa đi rất nhẹ, từng bước một, đến khi cách nhà chừng nửa dặm, ngoảnh lại không thấy Pháp vương đuổi theo, mới lên ngựa phóng đi. Nàng nghĩ rằng khi Pháp vương tỉnh giấc, phát giác nàng bỏ chạy, sẽ đoán nàng chạy về thành Tương Dương, tất lão sẽ đuổi theo về phía nam, nên nàng bèn phóng ngựa về hướng tây bắc, phóng một mạch chừng nửa canh giờ, con ngựa đuối sức, mới đi chậm lại, dọc đường chốc chốc nàng ngó lại phía sau, thủy chung không thấy Pháp vương đuổi theo. Đến khi trời sáng hẳn, tính ra đã chạy được năm, sáu chục dặm, trong bụng mới đỡ lo.

Lúc này nàng tới một con đường nhỏ ven núi, đường lên càng lúc càng cao, qua một thung lũng, bỗng thấy

có một người nằm chắn ngang đường, ngáy như kéo bễ, nhìn kỹ, nàng giật mình suýt ngã ngựa, vì người nằm kia đầu trọc, mặc hoàng bào, chính là Kim Luân pháp vương. Cũng không biết bằng cách nào lão ta lại ở phía trước mặt. Quách Tương vội quay đầu ngựa, phi xuống dốc, ngó lại, thấy lão ta vẫn nằm đó, không hề đuổi theo.

Lần này nàng không đi trên đường nữa, mà phóng ngựa thẳng về hướng đông nam, chạy một hồi rất lâu, thấy có một người treo móc hai chân lên cây đại thụ phía trước mặt, đầu chúi xuống đất, cười hi hi với nàng, chính là Kim Luân pháp vương. Quách Tương cả giận, quát:

- Lão muốn cản đường, thì cản cho ngay ngắn tử tế, sao lại đi giở trò đùa bỡn với bổn cô nương như thế?

Nàng phóng ngựa tới gần, quất một roi vào mặt lão ta.

Chỉ thấy Pháp vương không né tránh, roi ngựa vút tới mặt lão ta mà không nghe có âm thanh gì, đúng lúc ấy con ngựa phóng đi. Quách Tương tay phải định rút cây roi về, phát giác có một luồng lực truyền thụ sang tay mình, thân mình tự rời khỏi yên ngựa, bay lên

cao. Thì ra Kim Luân pháp vương thấy roi ngựa vút tới, đã há miệng cắn lấy ngọn roi, thân hình đảo ngược lên cành cây, kéo Quách Tương lên theo.

Quách Tương lơ lửng trên không, không hề hoảng loạn, thấy Pháp vương cúi lưng co người định kéo nàng xuống, nàng liền buông cây roi, lợi dụng thế rơi thẳng xuống.

Pháp vương lại hoảng hốt, sợ nàng ngã xuống bị thương, vội ngửa người giơ tay đỡ, miệng kêu:

- Cẩn thận!

Quách Tương kêu "ối chao!" rơi xuống cách hai tay Pháp vương nửa thước, đột nhiên song chưởng cùng đánh ra, bình bình hai tiếng, trúng ngực lão ta. Nàng biến chiêu quá nhanh, Pháp vương tuy võ công cao cường, lại cơ trí, cũng không tránh kịp, chỉ thấy lão ta loạng quạng chân tay ngã xuống đất, nằm bất động.

Quách Tương không ngờ vừa ra đòn đã thành công, cả mừng, nhấc một hòn đá to dưới đất lên, định đập xuống cái đầu trọc lốc của Pháp vương. Nhưng trong đời nàng chưa giết ai bao giờ, tuy nàng rất căm hận người này đã giết hai vị bằng hữu của nàng, nhưng

lúc cần ra tay, nàng lại không nỡ, cứ đứng ngây ra, cuối cùng nàng quăng hòn đá đi, giơ tay điểm các huyệt Thiên Đỉnh ở vai, Thân Trụ ở lưng, Thần Phong ở ngực, Thanh Lãnh Uyên ở cánh tay, Phong Thị ở chân, điểm liền một mạch mười ba đại huyệt trên người Pháp vương, vẫn chưa yên tâm, lại bê bốn hòn đá nặng vài chục cân đè lên người lão ta, nói:

- Ác nhân ơi là ác nhân, bổn cô nương hôm nay không giết lão, từ rày lão phải biết tốt xấu, không được hãm hại người ta nữa!

Đoạn nàng nhảy lên ngựa.

Kim Luân pháp vương mở to mắt nhìn nàng, cười nói:

- Tiểu cô nương có lòng tốt, lão hòa thượng rất mến cô nương.

Chỉ thấy bốn hòn đá đột nhiên bị hất ra khỏi người lão ta, lão ta bật ngay dậy, cũng chẳng hiểu làm cách nào lão ta đã giải hết mười ba huyệt đạo bị điểm. Quách Tương kinh ngạc, ngẩn ra không nói nên lời.

Nguyên Kim Luân pháp vương trúng song chưởng của nàng, nhưng hai chưởng ấy làm sao có thể đánh

lão ta ngã khỏi cây? Dù có ngã cũng chẳng đến nỗi hết cựa quậy. Pháp vương giả vờ bị thương, thử xem Quách Tương động thủ thế nào, khi thấy nàng bưng tảng đá không đập xuống, lão thầm nghĩ: "Cô nương này thông minh lanh lợi, tâm địa lại tốt, có cái hay mà không có cái dở của hai đệ tử của ta". Bất giác lão muốn thu nàng làm đệ tử.

Pháp vương bình sinh từng thu nhận ba đệ tử. Đại đệ tử văn võ song toàn, tư chất cực hay, Pháp vương vốn định truyền cho y bát, chẳng may y chết non. Nhị đệ tử Đạt Nhĩ Ba thật thà trung hậu, có thần lực, không thể lĩnh hội nội công cao thâm huyền diệu. Tam đệ tử Hoắc Đô vương tử bản tính khinh bạc, vô tình vô nghĩa, lúc nguy nan phản sư bỏ chạy. Pháp vương tự nghĩ tuổi lão đã cao, một thân tuyệt kỹ chưa biết truyền thụ cho ai, chẳng lẽ trăm năm sau không còn ai biết đến thứ võ công tuyệt thế của lão? Mỗi lần nghĩ thế, lão lại buồn buồn. Giờ thấy Quách Tương tư chất thông minh, bình sinh hiếm gặp, tuy nói là con gái kẻ địch, nhưng nàng còn nhỏ tuổi, dễ dàng cải biến, thiết tưởng chỉ cần truyền cho tuyệt kỹ, lâu dần nàng sẽ quên chuyện cũ. Huống hồ lão ta với cha mẹ nàng chỉ do hai nước tương tranh mà đối địch với

nhau, chứ chẳng có thâm cừu đại oán riêng tư gì hết. Người trong võ lâm rất kính trọng việc thu đồ truyền pháp, nhà tu hành không có con cái, bản sự đầy mình toàn dựa vào đệ tử mà truyền tông tiếp đại, việc truyền y bát càng vô cùng hệ trọng. Pháp vương vừa nghĩ đến việc này, lập tức gác ngay chuyện đánh thành Tương Dương, gây áp lực với Quách Tĩnh sang một bên.

Quách Tương thấy cặp mắt Pháp vương láo liên, trầm ngâm không nói, bèn xuống ngựa, nói:

- Lão hòa thượng bản lĩnh thật cao cường, chỉ tiếc không chịu làm việc tốt.

Pháp vương cười, nói:

- Cô nương đã bái phục bản lĩnh của ta, chỉ cần bái ta làm sư phụ, ta sẽ truyền thụ mọi công phu cho cô nương.

Quách Tương xì một cái, nói:

- Bổn cô nương học công phu của lão hòa thượng có ích gì? Bổn cô nương lại không định làm ni cô.

Pháp vương cười, nói:

- Chẳng lẽ cứ học võ công của ta thì phải làm ni cô hay sao? Cô nương điểm huyệt ta, ta tự giải huyệt, cô nương đè đá lên người ta, ta hất đá ra khỏi người, cô nương phi ngựa, ta đi bộ lại đến trước nằm ngủ, các môn công phu ấy chẳng hay lắm sao?

Quách Tương nghĩ các môn công phu ấy quả rất hay, nhưng lão hòa thượng này là kẻ ác, làm sao có thể bái lão làm sư phụ, hơn nữa nàng cần tìm gấp Dương Quá, không nhiều thời gian dính dáng với lão ta, nên lắc đầu nói:

- Lão bản lĩnh cao mấy, bổn cô nương cũng không thể bái kẻ ác làm sư phụ.

Pháp vương nói:

- Sao cô nương biết ta là kẻ ác?

Quách Tương nói:

- Lão vừa xuất thủ đã đánh chết Trường Tu Quỉ, Đại Đầu Quỉ hai người, họ không hề có oán cừu gì với lão, sao lão nỡ hạ độc thủ?

Pháp vương cười, nói:

- Ta chỉ giúp cô nương tìm ngựa khỏe, hai người ấy động thủ trước, cô nương không thấy hay sao? Nếu ta bản lĩnh kém cỏi, thì đã bị họ đập chết rồi. Làm hòa thượng phải từ bi, nếu không phải vạn bất đắc dĩ, thì không đời nào giết người.

Quách Tương hừ một tiếng, không tin lời lão, nói:

- Rốt cuộc thì lão muốn gì? Nếu lão là người tử tế, tại sao không để cho bổn cô nương đi?

Pháp vương nói:

- Ta không cho cô nương đi hồi nào? Cô nương cưỡi ngựa muốn đi đâu thì đi, ta chỉ nằm ngủ trên đường, có giơ tay ra chắn đường hay không nào?

Quách Tương nói:

- Đã thế, lão hãy để cho bổn cô nương đi tìm Dương đại ca, đừng bám theo nữa.

Pháp vương lắc đầu, nói:

- Như thế không được. Cô nương phải bái ta làm sư phụ, học ta hai mươi năm võ nghệ đã, rồi muốn đi tìm ai thì cứ việc.

Quách Tương thất vọng, nói:

- Lão đúng là không biết lý lẽ, bổn cô nương không thèm bái sư, lão cứ cưỡng ép là sao?

Pháp vương nói:

- Cô nương không biết lý lẽ thì có, một minh sư như ta, khắp thiên hạ tìm đâu cho thấy kia chứ. Người khác lạy ta ba trăm cái, cầu xin chín, mười năm, ta cũng chưa thèm nhận làm đệ tử. Hôm nay cô nương gặp cơ hội ngàn năm có một, lại không thụ hưởng, thế có dại không?

Quách Tương bĩu môi, nói:

- Lão mà đòi làm minh sư cái thá gì? Chẳng qua lão thắng được một cô bé hơn mười tuổi như bổn cô nương, có gì là lạ. Lão có thắng nổi phụ mẫu của bổn cô nương hay không? Có thắng nổi ngoại công của bổn cô nương là Hoàng đảo chủ hay không? Đừng nói ba người ấy, ngay đại ca ca Dương Quá của bổn cô nương, lão cũng không thắng nổi.

Pháp vương bực tức nói:

- Ai bảo... ai bảo ta không thắng nổi tên tiểu tử Dương Quá?

Quách Tương nói:

- Anh hùng hảo hán thiên hạ đều nói thế. Mấy hôm trước, tại anh hùng đại yến trong thành Tương Dương, mọi người đều bảo dù có ba Kim Luân pháp vương nhất tề động thủ, mỗi Kim Luân pháp vương ba đầu sáu tay, cũng đánh không lại Thần điêu đại hiệp Dương Quá có một cánh tay.

Câu này Quách Tương tiện miệng bịa ra để khích Pháp vương, còn đại hội anh hùng chỉ thương nghị cách giữ thành Tương Dương, chống quân Mông Cổ, giả dụ có ai nhắc đến võ công mạnh yếu của Kim Luân pháp vương và Dương Quá, thì Quách Tương không tham dự, cũng chẳng thể biết. Ai ngờ người nói vô tâm, kẻ nghe hữu ý, câu này xoáy đúng vào chỗ đau của Kim Luân pháp vương. Mới mấy năm trước lão từng ba phen bại trận dưới tay Dương Quá, lão tưởng anh hùng thiên hạ nói thế thật, liền nổi giận quát:

- Tên tiểu tử Dương Quá nếu có mặt ở đây, ta sẽ cho hắn nếm mùi "Long tượng bát nhã công", ôm đầu thảm bại, sẽ biết thời nay rốt cuộc là Dương Quá tài giỏi hay Kim Luân pháp vương ta cao minh.

Quách Tương chợt nảy một kế, nói:

- Lão thừa biết đại ca ca của bổn cô nương không có ở đây mới dám huênh hoang như thế. Lão có gan đi tìm chàng đấu thử một trận hay không? Cái môn "Xà trư bất nhã công" của lão...

Pháp vương vội nhắc:

- Là "Long tượng bát nhã công"!

Quách Tương nói:

- Lão phải thắng đại ca ca mới là rồng là voi, còn nếu chịu không nổi một đòn, thì đến con rắn con heo lão cũng chẳng bằng! Nếu lão thắng chàng, bổn cô nương tất nhiên sẽ bái lão làm sư phụ. Có điều là lão không dám đi tìm chàng nên mới khoác lác như vậy. Bổn cô nương cho rằng lão vừa nhìn thấy bóng Dương Quá, đã hoảng hồn chạy vắt chân lên cổ.

Pháp vương làm gì không biết kế khích tướng của Quách Tương, nhưng bình sinh lão hết sức tự phụ, vậy mà từng bại dưới tay Dương Quá, những năm qua lão đã luyện "Long tượng bát nhã công" đến tầng thứ mười, cốt đi tìm Dương Quá rửa vết nhục đại bại hồi trước, nên nói lớn:

- Ta bảo ta biết Dương Quá ở chỗ nào là nói dối cô nương, chỉ tiếc là tên tiểu tử ấy chui rúc nơi nào, ta không biết, nếu biết ta sẽ tìm đến đánh cho hắn một trận phải rập đầu xin tha.

Quách Tương cười ha ha, vỗ tay, nói:

- Lão hòa thượng huênh hoang, tự khoe vô địch thiên hạ, thấy Dương Quá ở phía đông, vội vàng lủi ngay sang phía tây.

Pháp vương hừ một tiếng, hầm hầm nhìn nàng.

Quách Tương nói:

- Bổn cô nương tuy không biết hiện thời Dương Quá ở đâu, nhưng lại biết hơn một tháng nữa, đại ca ca nhất định sẽ đến một chỗ.

Pháp vương hỏi:

- Hắn đến chỗ nào?

Quách Tương nói:

- Nói cho lão biết làm gì? Lão đã không dám đi gặp chàng, có nói ra lão càng thêm kinh sợ.

Pháp vương nghiến răng ken két, giục:

- Nói đi, cứ nói ta coi!

Quách Tương nói:

- Chàng sẽ đến trước Đoạn Trường nhai ở Tuyệt Tình cốc để gặp thê tử Tiểu Long Nữ. Một mình Dương Quá đã khiến lão hoảng sợ, thêm Tiểu Long Nữ nữa, thì lão có đến Đoạn Trường nhai sẽ chỉ để chịu chết mà thôi. Giả dụ vợ chồng họ đoàn tụ vui quá, không muốn giết người, thì lão đại bại cũng sẽ đau đớn đứt ruột mà chết.

Mười mấy năm nay, Pháp vương khổ luyện "Long tượng bát nhã công" là muốn đấu với Dương Quá và Tiểu Long Nữ khi hai người ấy liên thủ sử dụng "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp". Nếu lão chưa nắm chắc một mình đánh thắng cả hai người, thì lần này lão đã chưa dám trở lại Trung Nguyên. Bây giờ nghe Quách Tương nói thế, càng chạm đúng vào dự định của mình.

Pháp vương nói:

- Vậy thì hai ta cùng đi đến Tuyệt Tình cốc! Nếu ta đánh bại Dương Quá và Tiểu Long Nữ, thì sao nào?

Quách Tương nói:

- Giả dụ lão có võ công cao cường như thế thật, bổn cô nương còn mong gì nữa mà không vội bái lão làm sư phụ. Chỉ tiếc rằng Tuyệt Tình cốc là nơi u tịch, không dễ gì tìm ra nó ở đâu.

Pháp vương nói:

- Ta đã từng đến đó, cô nương khỏi lo. Hiện thời còn sớm, cô nương hãy theo ta tới quân doanh Mông Cổ, chờ ta liệu lý vài việc, rồi sẽ cùng đi Tuyệt Tình cốc.

Quách Tương thấy Pháp vương chịu đi Tuyệt Tình cốc tìm Dương Quá tỷ võ, thì yên tâm hẳn, nghĩ thầm: "Ta chỉ lo lão không chịu đi, giờ lão chịu rồi, thì còn sợ gì nữa? Lão ác tăng hoành hành ở đây thôi, chứ khi gặp đại ca ca thì sẽ biết tay chàng". Nàng bèn đi theo Pháp vương tới quân doanh Mông Cổ.

Pháp vương nhất quyết muốn Quách Tương tiếp nhận y bát của lão, nghĩ bụng chỉ có làm cho nàng tâm phục, mai sau nàng mới có thể trở thành cao đồ, vì thế dọc đường lão đối với nàng rất tử tế, hiền hòa. Trong võ lâm minh sư cố nhiên khó cầu, song đệ tử thông minh mỹ chất cũng hiếm có y hệt, đệ tử tìm chọn sư phụ, mà sư phụ cũng tìm chọn đệ tử. Pháp vương và Quách Tương dọc đường cười cười nói nói,

lão thấy nàng thông minh hơn người, ngộ tính cao lạ thường, thì không khỏi thầm hoan hỉ. Có lúc Quách Tương buồn bã trách cứ Pháp vương hạ độc thủ gây thảm tử cho Trường Tu Quỉ và Đại Đầu Quỉ, lão cũng không tức giận, còn cho rằng nàng không có cái tính khinh bạc như vương tử Hoắc Đô.

Pháp vương đưa Quách Tương đến quân doanh Mông Cổ, là đại doanh phía nam do hoàng đệ Hốt Tất Liệt thống lĩnh, trong khi Dương Quá lại đi tìm kiếm Quách Tương mấy ngày ở đại doanh phía bắc do đại hãn Mông Kha thống lĩnh, nên không thấy nàng.

Dương Quá lên đường đi Tuyệt Tình cốc không lâu thì Pháp vương và Quách Tương cũng khởi hành, ba người chỉ cách nhau hơn trăm dặm mà thôi.

Quách Tĩnh và Hoàng Dung sau khi ấu nữ bỏ đi, ngày đêm thương nhớ. Những đệ tử Cái Bang phái đi tứ xứ thăm dò lần lượt trở về bẩm báo, đều nói không biết tin tức gì. Hơn mười ngày sau, đột nhiên Trình Anh và Lục Vô Song đến thành Tương Dương, mang tin của Kha Trấn Ác, nói Quách Tương đã bị bắt vào quân doanh Mông Cổ. Quách Tĩnh, Hoàng Dung cả kinh. Ngay đêm hôm đó, Hoàng Dung và Trình Anh

lẻn vào quân doanh Mông Cổ dò xét mọi chỗ, cũng như Dương Quá, không tìm ra manh mối gì. Đêm thứ ba, hai người phải đấu với các võ sĩ Mông Cổ một trận, hơn bốn chục võ sĩ vây chặt Hoàng Dung và Trình Anh, may mà võ công hai người cao cường, Hoàng Dung lại thi triển ngụy kế, mới vượt khỏi vòng vây chạy thoát về thành Tương Dương.

Hoàng Dung cho rằng nữ nhi hoàn toàn không có ở trong quân doanh Mông Cổ, nhưng vẫn không nhận được tin tức gì khác, là điềm không hay. Thấy đại quân Mông Cổ không có dấu hiệu gì chứng tỏ sắp đánh xuống phía nam, sau khi bàn với Quách Tĩnh, Hoàng Dung quyết định tự rời thành đi tìm. Hoàng Dung mang theo đôi chim điêu trắng, nếu có việc khẩn cấp, có thể cho chim chuyển tin tức về. Trình Anh và Lục Vô Song nằng nặc xin đi theo. Ba người vòng qua đại quân Mông Cổ, đi về hướng tây bắc. Hoàng Dung nghĩ: "Tương nhi đi chuyến này là để khuyên Dương Quá đừng tự sát. Lần trước nó đã gặp Dương Quá ở gần Đồng Quan, bến Phong Lăng, lần này chắc nó trở lại chốn cũ, mình phải tới bến Phong Lăng dò la tung tích".

Ba người rời thành Tương Dương vào giữa mùa đông, vừa đi vừa hỏi dò tin tức dọc đường, đến bến Phong Lăng thì đã là hạ tuần tháng Hai, băng tuyết đang tan. Ba người hỏi dò tất cả những người lái đò, chủ quán, phu xe, khách bộ hành ở bến Phong Lăng, đều không một ai nhìn thấy tiểu cô nương nào như thế cả.

Trình Anh an ủi:

- Sư tỷ đừng lo. Tương nhi mới chào đời một ngày, đã bị hai đại ma đầu là Kim Luân pháp vương và Lý Mạc Sầu bắt đi. Tục ngữ có câu đại nạn không chết, tất có phúc lớn về sau. Hồi trước hung hiểm như thế còn chẳng việc gì, nữa là bây giờ?

Hoàng Dung thở dài, không nói gì. Ba người rời bến Phong Lăng, đi loanh quanh ra bên ngoài. Hôm nay trời nắng ấm, gió nồm thổi lồng lộng, hoa nở đầu cành, ý xuân phơi phới. Trình Anh chỉ một cây hoa đào, nói với Hoàng Dung:

- Sư tỷ, bắc quốc xuân đến chậm, ở đây hoa đào nở rộ, mấy cây đào trên đảo Đào Hoa chắc đã kết trái rồi!

Nàng vừa nói vừa bẻ một cành đào chơi, rồi khẽ ngâm:

Hỏi hoa, không nói một câu

Vì đâu hoa nở vì đâu hoa tàn

Ba phần xuân sắc hồng nhan

Nửa tan sóng biếc nửa tàn trần ai*

(* 問花花不語, 為誰落, 為誰開. 算春色三分, 半隨流水, 半入塵埃 -Vấn hoa hoa bất ngữ, vị thùy lạc, vị thùy khai. Toán xuân sắc tam phân, bán tùy lưu thuỷ, bán nhập trần ai - Sáu câu này trích trong bài từ Mộc lan hoa mạn của Lương Tăng đời Nguyên.

Dịch thơ. Vi Nhất Tiếu)

Hoàng Dung thấy Trình Anh mày đen da trắng, vẫn xinh đẹp hệt như mười mấy năm trước, vậy mà khuê phòng lạnh giá, bất giác cũng đau lòng thay cho nàng. Bỗng nghe tiếng vo vo, một con ong mật bay tới, cứ lượn quanh cành đào Trình Anh đang cầm, rồi đậu trên đài hoa mà hút mật. Hoàng Dung thấy con ong này thân màu xám nhạt, to gấp đôi loài ong mật thông thường, chợt nhớ ra, nói:

- Hình như đây là giống ong ngọc phong mà Tiểu Long Nữ vẫn nuôi, tại sao nó lại xuất hiện ở đây?

Lục Vô Song nói:

- Đúng, chúng ta hãy đi theo con ong này, xem nó bay về chỗ nào?

Con ong hút nhụy một hồi, rời cành hoa, lượn vài vòng, rồi bay về hướng tây bắc. Ba người vội thi triển khinh công bám theo. Con ong gặp cây hoa thì dừng lại hút nhụy, hút xong lại bay tiếp, cứ bay rồi đậu, đậu rồi bay như thế, lát sau thêm hai con nữa nhập bọn. Ba người đuổi theo tới chiều thì đến một sơn cốc, chỉ thấy muôn hồng nghìn tía, cảnh sắc cẩm tú, dốc núi treo liền bảy, tám đõ ong bằng gỗ. Ba con ong kia bay vào trong đõ.

Bên kia dốc núi có ba gian nhà tranh, trước cửa có hai con cáo nhỏ, đưa cặp mắt long lanh nhìn ba người khách lạ. Bỗng két một tiếng, cánh cửa gỗ mở rộng, một người bước ra, chính là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông. Hoàng Dung cả mừng gọi:

- Lão Ngoan đồng, xem ai đến này!

Chu Bá Thông thấy Hoàng Dung thì cười ha hả, bước ra đón, nhưng được vài bước đột nhiên đỏ bừng cả mặt, quay người đi vào nhà, kẹt một tiếng, đã đóng cửa lại. Hoàng Dung lấy làm lạ, không hiểu Lão Ngoan đồng có dụng ý gì, gõ gõ cửa, gọi:

- Lão Ngoan đồng, Lão Ngoan đồng, sao thấy khách phương xa đến, lại trốn đi như vậy?

Chu Bá Thông ở bên trong nói:

- Không mở, không mở! Chết cũng không mở đâu!

Hoàng Dung cười, nói:

- Lão không mở, chúng tôi sẽ thiêu cái ổ chó của lão thành tro đấy.

Chợt nghe cánh cửa gian bên trái mở ra, một người nói:

- Hoang sơn quang lâm quí khách, lão hòa thượng cung nghênh.

Hoàng Dung ngó qua, thấy Nhất Đăng đại sư tươi cười đứng giữa cửa, chắp tay hành lễ. Hoàng Dung bước lên bái kiến, cười, nói:

- Thì ra đại sư là láng giềng của Lão Ngoan đồng, thật chẳng thể ngờ. Lão Ngoan đồng không hiểu vì cớ gì lại đóng cửa không tiếp khách?

Nhất Đăng đại sư cười ha ha, nói:

- Mặc kệ y! Mời ba vị vào nhà, lão tăng thết trà!

Ba người bước vào, Nhất Đăng đại sư bưng trà xanh ra, Hoàng Dung hỏi thăm cuộc sống nơi này. Nhất Đăng đại sư nói:

- Quách phu nhân thử đoán xem, gian bên phải có ai đang ở?

Hoàng Dung nghĩ vừa rồi Chu Bá Thông bỗng dưng đỏ mặt, chui vào nhà đóng cửa lại, đã biết vì sao, cười nói:

- Sóng xuân cỏ biếc ai cười, phòng sâu sáng rét giặt đôi áo hồng*(*春波碧草, 曉寒深處, 相對浴紅衣- Xuân ba bích thảo, hiểu hàn thâm xứ, tương đối dục hồng y.

Dịch thơ: Vi Nhất Tiếu.).Hay quá, hay quá!

Mấy câu này chính là đoạn cuối bài từ "Tứ trương ky" năm xưa Lưu quí phi Anh Cô đã sáng tác.

Nhất Đăng đại sư hiện thời tâm thanh tịnh, ngày ngày ngồi thiền, mọi dư hận si tình năm xưa đã mỉm cười cho qua từ lâu, liền vỗ tay cười:

- Quách phu nhân thần cơ diệu toán, chuyện gì cũng đoán trúng.

Lão bước ra cửa gọi:

- Anh Cô, Anh Cô, sang đây gặp tiểu hữu năm xưa chút nào.

Lát sau, Anh Cô bưng một cái khay gỗ đựng trái cây, bánh mật ong, hạt tùng rang sang mời khách. Bọn Hoàng Dung bái kiến, năm người cười nói thật vui.

Mối cừu hận, ân oán mấy chục năm khó cởi giữa Nhất Đăng đại sư, Chu Bá Thông, Anh Cô, nhưng nay ba người đã già, tu vi lại tiến xa, cùng ẩn cư ở Vạn Hoa cốc, nuôi ong trồng rau, tỉa hoa tưới cây, không còn để bụng tình thế khó xử năm nào. Nhưng Chu Bá Thông bất ngờ gặp Hoàng Dung, cảm thấy ngượng ngùng, bèn đóng cửa tránh mặt. Tuy lão ở phòng bên, song vẫn dỏng tai nghe năm người trò chuyện, nghe Hoàng Dung kể cảnh náo nhiệt tại anh hùng đại yến trong thành Tương Dương, kể đến chỗ vạch trần bộ

mặt thật của Hà Sư Ngã, thì Chu Bá Thông không nhịn thêm được nữa, bèn sang gian buồng của Nhất Đăng đại sư mà hỏi:

- Sau đó tên Hoắc Đô thế nào? Không lẽ hắn chạy thoát hay sao?

Đêm ấy bọn Hoàng Dung nghỉ đêm ở gian buồng của Anh Cô. Sáng hôm sau, Hoàng Dung dậy, ra ngoài sân, thấy Chu Bá Thông đang hoa chân múa tay, có một con ong đậu trên lòng bàn tay, vẻ vô cùng đắc ý.

Hoàng Dung cười, nói:

- Lão Ngoan đồng, có gì vui thế?

Chu Bá Thông cười, nói:

- Tiểu Hoàng Dung, bản lĩnh của ta ngày càng cao siêu, tiểu muội có thán phục hay chưa?

Hoàng Dung biết Lão Ngoan đồng bình sinh có hai sở thích, một là chơi đùa, hai là võ học, mười mấy năm nay ẩn cư hoang cốc, chắc là lại sáng tạo ra môn võ công cao minh nào đó, đại loại như thuật "phân tâm nhị dụng, song thủ hỗ bác", rất muốn biết, bèn nói:

- Võ công của Lão Ngoan đồng, tiểu muội phục sát đất từ hồi còn nhỏ, sao còn phải hỏi? Mấy năm rồi lại nghĩ ra công phu kỳ diệu gì phải không?

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Không, không phải thế. Môn võ công hay nhất gần đây là "Ám nhiên tiêu hồn chưởng", do tên tiểu tử Dương Quá sáng tạo, Lão Ngoan đồng tự thẹn không bằng. Thôi đừng nhắc đến võ học nữa!

Hoàng Dung lấy làm lạ: "Hài tử Dương Quá thật tài tình, trẻ như Quách Tương, già như Lão Ngoan đồng, ai cũng mê hắn, không biết "Ám nhiên tiêu hồn chưởng" là môn gì?" Bèn hỏi:

- Thế bản lĩnh ngày càng cao cường của lão là gì vậy?

Chu Bá Thông giơ cao bàn tay có con ong kia lên, dương dương tự đắc nói:

- Đấy là bản lĩnh nuôi ong của ta.

Hoàng Dung bĩu môi, nói:

- Đàn ong ngọc phong này là của Tiểu Long Nữ tặng cho, có gì mà khoe?

Chu Bá Thông nói:

- Tiểu muội chưa hiểu tường tận. Ong ngọc phong mà Tiểu Long Nữ tặng ta cố nhiên là loại ong cực quí, nhưng Lão Ngoan đồng đã tạo ra được loài ong thiên hạ vô song, nhân gian hiếm có, đúng là khéo hơn cả tạo hóa, phép lạ ấy Tiểu Iong Nữ bì sao kịp ta?

Hoàng Dung cười ha ha, nói:

- Lão Ngoan đồng càng già càng không biết ngượng, cái món mặt dày và huênh hoang một tấc đến trời thì đúng là thiên hạ vô song, nhân gian hiếm có, khéo hơn cả tạo hóa.

Chu Bá Thông cũng không giận, cười hi hi, nói:

- Tiểu Hoàng Dung, ta hỏi tiểu muội, ngươi là cái linh của vạn vật, thân mình có xăm hoa xăm chữ, hoặc xăm hình đầu rồng vuốt hổ, hoặc xăm chữ "Thiên hạ thái bình". Nhưng trừ con người ra, trên thân thể cầm thú côn trùng có khắc chữ hay không?

Hoàng Dung nói:

- Hổ có vằn vàng, báo có gấm hoa, bướm và rắn trên thân có nhiều hoa văn gấp bội.

Chu Bá Thông nói:

- Nhưng tiểu muội đã thấy trên thân côn trùng có chữ bao giờ chưa?

Hoàng Dung nói:

- Nếu là trời sinh, thì tiểu muội chưa thấy bao giờ.

Chu Bá Thông nói:

- Được, vậy hôm nay ta cho tiểu muội được một phen đại khai nhãn giới.

Đoạn giơ bàn tay trái có con ong đến trước mắt Hoàng Dung. Chỉ thấy trên đôi cánh của con ong lớn này quả nhiên có chữ, Hoàng Dung nhìn kỹ, thấy trên cánh phải có ba chữ "đáy tình cốc", trên cánh trái có ba chữ "ta ở dưới", mỗi chữ nhỏ như hạt gạo, nhưng nét bút rõ ràng, chắc là dùng kim mà xăm. Hoàng Dung kinh ngạc, miệng lẩm bẩm:

- "Ta ở dưới đáy tình cốc", "ta ở dưới đáy tình cốc"...

Nghĩ: "Sáu chữ này quyết không phải là trời sinh, mà có người cố ý xăm thành, tính nết của Lão Ngoan đồng, thì cái việc tỉ mẩn này không phải do lão làm".

Bèn cười, nói:

- Thế thì có gì đáng gọi là thiên hạ vô song, nhân gian hiếm có? Lão hành hạ Anh Cô, bắt Anh Cô dùng kim xăm sáu chữ ấy trên cánh ong, tưởng che mắt được tiểu muội chắc?

Chu Bá Thông vừa nghe đã đỏ mặt, nói:

- Tiểu muội cứ việc sang hỏi Anh Cô xem có phải Anh Cô dùng kim xăm hay không?

Hoàng Dung cười, nói:

- Anh Cô dĩ nhiên sẽ chối phắt cho hợp ý lão. Lão bảo mặt trời mọc ở phía tây, Anh Cô cũng sẽ bảo "Đúng thế, mặt trời mọc ở phía tây, chưa khi nào mọc ở phía đông".

Chu Bá Thông càng đỏ mặt hơn, vừa là ngượng ngập, vừa là uất ức vì bị oan, lão thả con ong bay đi, rồi kéo tay Hoàng Dung, nói:

- Nào lại đây, ta cho tiểu muội chính mắt nhìn thấy.

Lão kéo Hoàng Dung tới bên một đõ ong ở bên dốc núi, cái đõ ong này treo riêng một chỗ, không cùng với các đõ ong khác. Chu Bá Thông giơ tay bắt hai con ong, nói:

- Nhìn đi!

Hoàng Dung nhìn kỹ, thấy trên hai cánh mỗi con ong đều có sáu chữ "ta ở dưới đáy tình cốc" hệt như con ban nãy. Nghĩ thầm: "Tạo hóa tuy kỳ lạ, cũng nhất định không có lý gì tạo ra loài ong này. Bên trong hẳn có duyên cớ", bèn nói:

- Lão Ngoan đồng, bắt vài con nữa xem nào.

Chu Bá Thông lại bắt bốn con ong nữa, thì hai con trong đó trên cánh không có chữ. Lão thấy Hoàng Dung cúi đầu trầm ngâm, tựa hồ đã chịu thua, không dám bảo là do Anh Cô xăm chữ, nên cười nói:

- Tiểu muội còn gì để nói nữa không? Hôm nay đã phục Lão Ngoan đồng hay chưa?

Hoàng Dung không đáp, cứ lẩm bẩm: "Ta ở dưới đáy tình cốc" mấy lần, chợt hiểu: "Là ai ở dưới đáy Tuyệt Tình cốc? Không lẽ là Tương nhi?" Trống ngực đập dồn, liền quay sang nói:

- Lão Ngoan đồng, đõ ong này không phải do lão nuôi, mà ong từ nơi khác bay đến.

Chu Bá Thông đỏ mặt, nói:

- Ôi, kỳ thật, làm sao tiểu muội biết?

Hoàng Dung nói:

- Làm sao tiểu muội biết ư? Thế lũ ong bay đến đây được mấy hôm rồi?

Chu Bá Thông nói:

- Lũ ong này bay đến được mấy năm rồi, ban đầu ta không để ý trên cánh có chữ, mãi mấy tháng trước đây ta mới phát giác.

Hoàng Dung hỏi:

- Có thật là mới vài năm thôi hay không?

Chu Bá Thông nói:

- Đúng thế, chẳng lẽ chuyện đó còn phải giấu tiểu muội?

Hoàng Dung trầm ngâm hồi lâu, trở về ngôi nhà tranh, bàn bạc cùng Nhất Đăng đại sư, Trình Anh và Lục Vô Song, ai cũng cảm thấy bên dưới Tuyệt Tình cốc tất có sự lạ. Hoàng Dung nghĩ đến con, sốt ruột muốn cùng tỷ muội Trình, Lục đi thăm dò một chuyến.

Nhất Đăng đại sư nói:

- Ở đây hiện không có việc gì, lão tăng sẽ đi cùng. Lần trước lệnh ái tới đây, tiểu cô nương ấy hào hiệp khảng khái, lão tăng rất mến.

Hoàng Dung bái tạ, nhưng trong lòng rất lo: "Nhất Đăng đại sư chắc nghĩ Quách Tương gặp tai nạn, nếu không đã chẳng tội gì bỏ nơi u cốc tĩnh tu này mà đi cùng ta?" Chu Bá Thông thấy có nhiệt náo, đời nào chịu ở lại, nhất định đòi cho Anh Cô đi cùng. Hoàng Dung thấy có thêm ba vị đại cao thủ tương trợ, đỡ hẳn lo ngại, cho rằng đoàn mình sáu người thế này, bất kể đấu trí đấu lực, e rằng thời nay không có ai địch nổi, Quách Tương có rơi vào tay kẻ gian, cũng nhất định sẽ được cứu ra. Thế là sáu người cùng cặp chim điêu cùng đi về hướng Tây.

Dương Quá đến Tuyệt Tình cốc vào cuối tháng Hai đầu tháng Ba, còn sớm năm ngày so với ước hẹn của Tiểu Long Nữ mười sáu năm về trước. Hiện thời Tuyệt Tình cốc không một bóng người, tòa ngang dãy dọc mà vợ chồng Công Tôn Chỉ và các đệ tử áo xanh dựng nên đã đổ nát hoang tàn hết cả. Dương Quá sau khi rời Tuyệt Tình cốc mười sáu năm trước, cứ dăm

năm chàng lại đến đây ở vài hôm, hi vọng rằng không chừng Nam Hải thần ni động lòng từ bi, đột nhiên cho phép Tiểu Long Nữ trở về sớm hơn hạn định. Tuy mỗi lần như thế chàng đều sầu khổ ra đi nhưng coi như cũng rút ngắn được kỳ hạn dăm năm.

Lần này trở lại vùng đất cũ, nhìn cỏ dại mọc đầy, núi rừng tịch mịch, vẫn không một dấu chân người, chàng bèn chạy đến trước Đoạn Trường nhai, vượt qua chiếc cầu đá, đưa tay miết dòng chữ mà Tiểu Long Nữ dùng mũi kiếm khắc vào đá, các nét chữ bị rêu xanh phủ lấp lập tức hiện ra hai hàng to nhỏ.

Dương Quá khe khẽ lẩm bẩm:

- Tiểu Long Nữ dặn "Phu quân Dương lang, vô cùng trân trọng, mong ngày đoàn tụ."

Bất giác trống ngực chàng đập dồn.

Chàng cứ đứng ngây người nhìn hai dòng chữ. Đến tối thì mắc dây thừng lên hai cây mà ngủ. Hôm sau chàng đi tha thẩn trong cốc, thấy những bụi cây hoa Tình mà năm xưa chàng cùng Trình Anh, Lục Vô Song chặt phá đã không mọc nữa, thấy một bông hoa hồng rực rỡ mà chàng đặt tên là hoa Long Nữ mới

nở, chàng bèn ngắt lấy, đem tới cắm bên dòng chữ ở Đoạn Trường nhai. Chờ đợi khổ sở năm ngày, đã đến ngày mồng bảy tháng Ba. Chàng đã hai ngày đêm liền không ngủ, hôm nay càng không rời Đoạn Trường nhai nửa bước. Từ sáng đến trưa, từ trưa đến chiều, mỗi khi gió thổi cây rung, hoa rơi lá rụng, chàng lại giật mình, đứng bật dậy ngó quanh tứ phía, nào thấy bóng dáng Tiểu Long Nữ?

Từ khi hỏi Hoàng Dược Sư về Nam Hải thần ni ở đảo Đại Trí, biết đó là chuyện Hoàng Dung bịa đặt, nhưng hai dòng chữ kia là do Tiểu Long Nữ khắc thì không phải giả, những mong nàng nói lời thì giữ lấy lời, cuối cùng tới gặp. Nhìn vầng dương từ từ lặn xuống núi, lòng Dương Quá cũng lặng dần. Khi vầng dương bị núi che một nửa, chàng kêu to, chạy lên đỉnh núi. Đứng trên đó, thấy vầng dương tròn trặn như cũ, lòng chàng nhẹ đi, chỉ cần vầng dương còn kia, ngày mồng bảy tháng Ba vẫn chưa hết.

Nhưng mặc dù chàng đã đứng trên đỉnh cao nhất, mặt trời rốt cuộc cũng lặn xuống dưới đất. Chàng đứng lặng, nhìn bốn phía mịt mờ, cảm thấy khí lạnh thấm vào người.

Cứ đứng bất động hơn một canh giờ, rồi mảnh trăng bán nguyệt thong thả lên đến đỉnh trời. Không chỉ một ngày đã hết, mà một đêm cũng sắp trôi qua. Tiểu Long Nữ thủy chung không tới.

Dương Quá đứng ngây như tượng đá trên đỉnh núi một đêm, mãi đến lúc vầng dương mọc lên ở phía đông. Bốn phía tiếng chim ríu rít, hoa thơm thoang thoảng, ý xuân đang nồng, lòng chàng lại như băng giá, có tiếng nói văng vẳng bên tai:

- Đồ ngốc! Nàng chết từ đời nào rồi, nàng chết từ mười sáu năm trước rồi. Nàng tự biết trúng độc không khỏi, mi lại quyết không chịu sống một mình, nên đã tự tận, song lại lừa mi chờ đợi mười sáu năm. Đồ ngốc! Nàng đối với mi tình ý sâu nặng như thế, sao đến tận hôm nay mi vẫn chưa hiểu tâm ý của nàng?

Chàng như một cái xác không hồn, chạy xuống núi, một ngày một đêm không ăn không uống, cảm thấy môi khô họng rát, bèn tới bên dòng suối vục nước mà uống. Vừa cúi xuống, thấy bóng mình trong nước, hai bên tóc mai đã bạc trắng. Chàng năm nay ba mươi sáu tuổi, sức lực dồi dào, tóc không thể bạc, nhất là

nội công thâm hậu, tuy một đời gian nan nguy hiểm, song chưa hề có sợi tóc bạc nào cả, đột nhiên bây giờ thấy hai bên tóc mai bạc trắng, mặt xám ngoét lấm bụi, cơ hồ không nhận ra diện mạo của mình nữa, chàng đưa tay giật ba sợi tóc ở mép trán mà xe, thấy hai sợi đã bạc.

Thời khắc ấy, chàng bỗng nhớ mấy câu trong bài từ của Tô Đông Pha viết để cho người vợ quá cố.

十年生死兩茫茫 Thập niên sinh tử lưỡng mang mang

不思量 Bất tư lường

自難忘 Tự nan vong

千里孤墳 Thiên lý cô phần

無處話凄涼 Vô xứ thoại thê lương

縱使相逢應不識 Túng sứ tương phùng ưng bất thức

塵滿面 Trần mãn diện

鬢如霜 Mấn như sương

Mười năm sinh tử miên man

Lòng xuân khôn dứt muôn ngàn ái ân

Quan san vạn dặm cô phần

Thê lương tình ấy phân trần nơi đâu

Tương phùng chẳng nhận được nhau

Tóc xanh mặt ngọc đượm màu phong sương

Dương Quá một đời chuyên tâm luyện võ, đọc sách không nhiều, mấy năm trước tại một tửu điếm nhỏ ở Giang Nam, chàng đọc thấy bài từ này viết trên vách, thấy tình thâm ý chân, nhẩm vài lần đã thuộc, bây giờ tự dưng nhớ lại, đã quên tác giả là ai, nghĩ bụng: "Người ấy mười năm sống chết hai đường. Ta và Tiểu Long Nữ xa nhau đã mười sáu năm. Người ấy có một nấm mộ, biết hài cốt của ái thê ở đâu, còn ta thì ái thê chôn cất ở chỗ nào cũng không biết". Rồi chàng nhớ tiếp nửa sau bài từ, trong đó nhà thơ một đêm nằm mộng thấy ái thê:

夜來幽夢忽還鄉

Dạ lai u mộng hốt hoàn hương

小軒窗

Tiểu hiên song

正梳妝

Chính sơ trang

相顧無言

Tương cố vô ngôn

惟有淚千行

Duy hữu lệ thiên hàng

料得年年腸斷處

Liệu đắc niên niên trường đoạn xứ

明月夜

Minh nguyệt dạ

短松岡

Đoản tùng cương

Đêm mơ về lại cố hương

Thấy em hiên vắng soi gương chải đầu

Nhìn nhau không nói một câu

Áo xanh ướt đẫm lệ sầu chứa chan

Biết khi trăng chiếu thông ngàn

Đoạn trường chốn ấy gặp nàng được chăng?*

(* Đây là bài từ Giang thành tử của Tô Đông Pha. Khi ông đang ở Sơn Đông, trùng vào ngày giỗ thứ mười của ái thê, đêm nằm mơ thấy nàng, nên từ Sơn Đông hoài vọng về Ba Thục, cảm khái viết nên bài từ này.

Dịch thơ: Vi Nhất Tiếu)

Bất giác lòng chàng đau đớn: "Còn ta, còn ta ba ngày ba đêm không thể chợp mắt, đến một giấc mộng cũng chẳng có!" Đột nhiên chàng nhảy bật lên, chạy đến trước Đoạn Trường nhai, nhìn trân trân hai dòng chữ Tiểu Long Nữ khắc trên đá, thét lớn:

- "Mười sáu năm sau tái hợp ở đây, phu thê thâm tình, xin đừng lỡ hẹn." Tiểu Long Nữ ơi là Tiểu Long Nữ. Đây là những chữ chính nàng viết ra, tại sao nàng lại không giữ lời hẹn?

Tiếng thét của chàng phát ra từ đáy lòng, nghe vang rền cả sơn cốc, rừng núi bốn phía hưởng ứng, đông nam tây bắc, núi non xung quanh cùng dội lại:

- Tại sao nàng lại không giữ lời hẹn?

- Tại sao nàng lại không giữ lời hẹn?

- ...Không giữ lời hẹn... Không giữ lời hẹn...

Tính chàng vốn quật cường mạnh mẽ, giờ thì không còn thiết gì nữa, nghĩ: "Long nhi đã qua đời từ mười sáu năm về trước, ta còn sống thêm mười sáu năm thật vô vị".

Chàng nhìn xuống vực sâu trước Đoạn Trường nhai, chỉ thấy dưới đó đầy sương mù. Mỗi lần tới đây, chàng chưa bao giờ thấy đáy cốc vì nó luôn có mây mù che phủ. Bây giờ cũng vậy. Chàng ngửa mặt hú một tiếng dài, khiến mấy trăm đóa hoa Long Nữ đã héo trên Đoạn Trường nhai bay lả tả, nói nhỏ:

- Năm xưa nàng đột nhiên mất tích, không biết đi đâu, ta tìm nàng khắp núi non, không thấy nàng, ta đoán nàng đã nhảy xuống cái vực sâu vạn trượng này, mười sáu năm nay chăng lẽ nàng không sợ tịch mịch hay sao?

Lệ làm mờ mắt, trước mắt tựa hồ thấp thoáng bóng áo trắng của Tiểu Long Nữ, rồi dường như chàng nghe văng vẳng có tiếng gọi của nàng từ dưới đáy vực:

- Dương lang, Dương lang chàng ơi, đừng đau lòng, đừng đau lòng!

Dương Quá nhún hai chân một cái, thân hình bay lên, chàng nhảy xuống vực sâu.

Quách Tương theo Kim Luân pháp vương đến Tuyệt Tình cốc. Pháp vương có khi hiểm độc hơn cả rắn rết, nhưng lão đã có ý nhận Quách Tương làm truyền nhân y bát, cho nên dọc đường lão săn sóc nàng rất chu đáo, coi nàng y như ái nữ thân sinh của mình. Quách Tương hận lão đánh chết Trường Tu Quỉ và Đại Đầu Quỉ, nên thần sắc trước sau vẫn lạnh lùng. Pháp vương cả đời được người ta tôn sùng, ở Tây Tạng lão được tôn sùng như đế vương, ngay cả Tứ vương tử Mông Cổ Hốt Tất Liệt đối với lão cũng một mực kính nể. Vậy mà suốt dọc đường cô bé Quách Tương cứ hết chê lão võ công không bằng Dương Quá, lại trách lão hồ loạn sát nhân, làm cho đệ nhất quốc sư Đại Mông Cổ phải dở khóc dở cười.

Lúc hai người đến Tuyệt Tình cốc, bỗng nghe có tiếng thét lớn:

- Tại sao nàng lại không giữ lời hẹn?

Tiếng thét đầy bi thương, tuyệt vọng, khổ đau.

Quách Tương nghe tựa hồ mỗi quả núi đều hùa theo "Tại sao nàng lại không giữ lời hẹn?"

Nàng kinh ngạc nói:

- Là đại ca ca đấy, ta đi mau lên!

Nàng chạy gấp vào cốc. Kim Luân pháp vương thấy đại địch ở phía trước, phấn chấn hẳn lên, rút kim, ngân, đồng, thiết, diên ngũ luân từ trong túi đeo sau lưng ra cầm tay. Lão đã luyện "Long tượng bát nhã công" đến tầng thứ mười, nhưng nghĩ mười sáu năm qua Dương Quá và Tiểu Long Nữ quyết chẳng ngồi không, cũng vẫn luyện võ, nên lão không dám khinh suất.

Quách Tương chạy về phía phát ra tiếng thét, chẳng mấy chốc đã tới trước Đoạn Trường nhai, thấy Dương Quá đứng trên sườn núi, mấy chục bông hoa lớn màu hồng bay lả tả xung quanh. Nàng thấy vách núi nhô ra rất hung hiểm, mình công phu thấp kém, không dám phi thân sang, chỉ gọi:

- Dương đại ca, muội tới đây!

Nhưng Dương Quá thẫn thờ đau khổ, không nghe thấy.

Quách Tương từ xa thấy cứ chỉ của chàng khác lạ, bèn nói:

- Muội còn có một cái kim châm của đại ca ca đây, hãy nghe muội nói, dù thế nào cũng đừng tự tận...

Vừa nói, nàng vừa chạy qua cái cầu đá sang chỗ chàng. Nàng chạy được nửa chừng, thấy Dương Quá tung người nhảy xuống vực sâu vạn trượng bên dưới.

Quách Tương sợ đến hồn xiêu phách lạc, cũng không biết là để cứu Dương Quá, hay là do thâm tình muốn theo chàng lìa trần, nàng nhún hai chân, nhảy luôn theo chàng xuống vực. Kim Luân pháp vương đi sau bảy, tám trượng, thấy nàng nhảy thì bay người tới cứu. Lão vội thi triển khinh công, hệt như mũi tên rời khỏi cung, nhanh dị thường, nhưng đã chậm một bước, Quách Tương đã rơi xuống dưới. Pháp vương không kịp nghĩ ngợi, sử chiêu "Đảo quải kim câu", cúi chộp cánh tay nàng. Chiêu này rất mạo hiểm, chỉ cần sơ sảy một chút, lão cũng sẽ bị kéo ngã xuống vực. Tay lão vừa chạm vào tay áo nàng, thì nghe soạt một tiếng, tay áo của Quách Tương đã bị xé rách, thấy thân hình nàng chui qua mây mù mấy chục trượng

bên dưới, nàng rơi qua đó, mây mù liền khép lại, không còn thấy bóng dáng đâu nữa.

Pháp vương thở dài buồn bã, tay cầm mảnh áo rách, thẫn thờ nhìn xuống vực.

Một hồi lâu, bỗng nghe có tiếng gọi từ sườn núi đối diện:

- Gã hòa thượng kia, ở đấy làm gì vậy?

Pháp vương nhìn sang, thấy bên đó có sáu người, đi đầu chính là Chu Bá Thông. Cạnh Chu Bá Thông có ba nữ tử, Pháp vương nhận ra Hoàng Dung, Trình Anh và Lục Vô Song, tiếp đến một lão tăng râu tóc bạc như cước, rồi đến một hắc y lão bà, Pháp vương chưa biết đó là Nhất Đăng đại sư và Anh Cô. Pháp vương đã mấy lần mục kích công phu của Chu Bá Thông, biết lão đầu nhi này võ công xuất quỉ nhập thần, trong bụng có ba phần ngán ngại, còn Hoàng Dung thì kiêm sở trường của hai nhà Đông Tà, Bắc Cái cơ biến lạ lùng, là một nhân vật cực kỳ lợi hại.

Pháp vương đã luyện thành thần công, vốn có thể giao đấu với hai đệ nhất cao thủ võ học, nhưng lúc

này lão ta còn đang thương tiếc Quách Tương chết thảm, nên buồn rầu nói:

- Quách Tương cô nương ngã xuống thâm cốc rồi. Than ôi!

Nói xong thở dài.

Mọi người nghe thấy đều cả kinh. Hoàng Dung càng chấn động, run giọng hỏi:

- Thật vậy ư?

Pháp vương nói:

- Ta nói dối phu nhân làm gì? Chẳng phải mảnh áo của Quách cô nương đây sao?

Đoạn lão ta giơ mảnh áo lên. Hoàng Dung nhìn, đúng là mảnh rách từ áo của nữ nhi, thì toàn thân run rẩy như sa xuống hố băng, không nói nên lời.

Chu Bá Thông tức giận nói:

- Hòa thượng thối tha, sao ngươi lại đi giết hại một tiểu cô nương? Người gì mà tàn ác thế?

Pháp vương lắc đầu, nói:

- Không phải ta giết hại đâu.

Chu Bá Thông nói:

- Đang yên đang lành tại sao tiểu cô nương lại đi nhảy xuống vực? Ngươi không đẩy, thì cũng là ngươi bức tiểu cô nương phải nhảy xuống.

Pháp vương thở dài, nói:

- Đều không phải. Ta có ý thu nhận Quách cô nương làm đồ đệ, truyền cho y bát, sao lại đi giết hại làm gì?

Chu Bá Thông nhổ sang một bãi nước miếng, gằn giọng:

- Thối lắm, khó ngửi lắm! Ngoại công của Tương nhi là Hoàng lão tà, phụ thân là Quách Tĩnh, mẫu thân là Hoàng Dung, mỗi một người ấy không mạnh hơn hòa thượng thối tha nhà ngươi chắc? Ngươi lại đòi Tương nhi bái ngươi làm sư phụ, nhận y bát thối tha của ngươi. Lão Ngoan đồng ta chỉ cần dạy cho Tương nhi vài môn võ mèo quào, cũng đủ đánh bại mấy cái vòng tròn sắt gỉ đồng hoen kia của ngươi!

Chu Bá Thông và Pháp vương cách nhau rất xa, bãi nước miếng kia như một viên đạn bắn thẳng tới mặt, Pháp vương nghiêng đầu né tránh, thầm thán phục.

Chu Bá Thông thấy mình vặn cho Pháp vương á khẩu vô ngôn, thì dương dương tự đắc, lại quát:

- Chắc là Quách Tương không chịu bái ngươi làm sư phụ, phải vậy không? Còn ngươi cứ một mực muốn nhận Quách Tương làm đồ đệ, phải vậy không?

Pháp vương gật gật đầu. Chu Bá Thông lại nói:

- Như thế tức là ngươi đã đẩy Quách Tương xuống vực.

Pháp vương trong lòng phiền muộn, thở dài, nói:

- Ta không đẩy. Quách cô nương tại sao tự tận, thì ta quả thật không hiểu.

Hoàng Dung tâm thần hơi trấn tĩnh, nghiến răng, giơ cây trúc bổng, xông tới chỗ Kim Luân pháp vương. Hoàng Dung sử tự quyết chữ "Phong", bổng ảnh loang loáng, lập tức phong bế khoảng vài thước trước mặt Pháp vương. Trên chiếc cầu đá rộng chưa đầy một thước, Hoàng Dung đau đớn về cái chết của nữ nhi, chiêu nào cũng đều là sát thủ.

Pháp vương võ công tuy cao hơn Hoàng Dung, cũng không dám đối địch trực diện, thấy bổng pháp tinh

kỳ, nếu tiếp chiêu của Hoàng Dung, Chu Bá Thông xông vào trợ chiến, chỗ này địa thế quá hiểm, sẽ rất khó đối phó, bèn nhún chân trái một cái, nhảy lùi ba thước, hú một tiếng dài, đột nhiên nhảy vọt qua đầu Hoàng Dung. Hoàng Dung chọc cây bổng lên, Pháp vương dùng ngân luân gạt đi. Hoàng Dung hít một hơi, quay mình lại. Chỉ thấy Chu Bá Thông đã đấu với Pháp vương. Pháp vương coi trọng thân phận một đại tông sư, thấy đối phương dùng tay không, lão ta bèn giắt ngũ luân vào thắt lưng, dùng tay không đánh trả. Hoàng Dung chạy qua cầu đá trở lại, cây bổng điểm tới sau lưng Pháp vương.

Pháp vương sau khi luyện "Long tượng bát nhã công" đến tầng thứ mười, hôm nay mới gặp cao thủ, đang rất muốn thử, thấy Chu Bá Thông vung quyền đánh tới, liền dùng quyền đối quyền, quyền của đôi bên chưa đụng nhau, đã phát ra tiếng nổ lép bép. Chu Bá Thông kinh ngạc, đoán quyền lực của đối phương bất thường, không dám đụng thẳng, cùi chỏ hơi trầm xuống, sử dụng Không minh quyền. Một quyền này của Pháp vương đánh ra, lực đạo gần ngàn cân, tuy không thể nói có đại lực của rồng của voi, song thân phàm xác trần quyết không thể chịu nổi. Nhưng khi

chạm với quyền lực của Chu Bá Thông, chỉ cảm thấy nhẹ bẫng, không có chỗ nào để sử lực, lòng thầm kinh dị, tả chưởng liền vỗ ra.

Chu Bá Thông đã cảm thấy kình lực của đối phương khác hẳn thông thường, thật là chưa từng gặp. Lão tính hiếu võ, hễ biết ai có tuyệt kỹ là bám lấy để giao đấu cho bằng được, một đời trải qua không biết bao nhiêu trận lớn nhỏ, đấu với vô số hảo thủ giang hồ, nhưng luồng kình lực như Pháp vương phát ra thế này thì chưa từng nghe, chưa từng thấy, nhất thời chưa biết là môn gì, liền sử dụng bảy mươi hai lộ Không minh quyền, lấy hư ứng thực, vận không đương cường. Như thế, tuy làm cho lực đạo khủng khiếp của Pháp vương không có đất dụng võ, song bản thân cũng không thể đả thương đối thủ.

Pháp vương sử mấy chiêu, lại chỉ như gãi ngứa đối phương. Lão ta vùi đầu khổ luyện mười mấy năm, xuất thủ lại vô hiệu, tất hết sức nôn nóng, chợt nghe tiếng gió rít sau lưng, cây gậy trúc của Hoàng Dung chọc tới huyệt Linh Đài Xích, bèn gạt tay ra phía sau một cái, rắc một tiếng, cây trúc bổng lập tức gãy đôi, dư lực còn làm cho cát đá bay mù mịt.

Hoàng Dung kinh hãi nhảy ra, nghĩ thầm lão ác tăng năm xưa lợi hại, hiện thời còn lợi hại gấp mấy hồi xưa, chưởng lực của lão ta ghê gớm như thế là môn công phu gì vậy?

Trình Anh và Lục Vô Song thấy Hoàng Dung bất lợi, một dùng ngọc địch, một dùng trường kiếm, từ hai phía tả hữu tấn công Pháp vương. Hoàng Dung kêu lên:

- Hai vị hãy cẩn thận!

Lời chưa dứt, rắc rắc hai tiếng, ngọc địch và trường kiếm đã gãy cả. Vì Quách Tương đã thảm tử, Pháp vương hôm nay không muốn đả thương mạng người, chỉ quát:

- Xéo cả ra!

Chứ lão ta không đuổi theo Trình, Lục hai nàng.

Bỗng thấy một bóng đen nhào tới, Anh Cô đã đánh bên mình. Pháp vương hất chưởng đánh vào eo lưng Anh Cô. Võ công của Anh Cô vốn thấp hơn Hoàng Dung, nhưng Anh Cô luyện môn "Nê thu công", né tránh cực kỳ tài tình; lúc cảm thấy có luồng cự kình ập đến, lão bà uốn người hai ba cái đã luồn lách

tránh được. Pháp vương không biết rằng võ công của Anh Cô kỳ thực chưa tới cảnh giới đệ nhất cao thủ, lão đánh liền hai quyền đều bị lão bà dùng thân pháp cổ quái tránh được, thì không khỏi kinh ngạc. Lão cứ tưởng thần công của mình đủ để tung hoành thiên hạ, ai dè có hai lão nhân còn chưa làm gì nổi họ, thì không khỏi thất vọng, không ham đánh nữa, nhảy tránh sang một bên.

Anh Cô cố gắng hết sức mới tránh thoát hai chiêu của Pháp vương, thấy lão ta nhảy lui thì không mong gì hơn, đâu còn dám xông tới. Chu Bá Thông quát:

- Đừng hòng bỏ chạy!

Lão vọt đuổi theo.

Pháp vương đang định đánh lại một chưởng, bỗng nghe ào ào một luồng khí nhu hòa ập tới trước mặt, chính là Nhất Đăng đại sư sử dụng công phu "Nhất dương chỉ". Pháp vương từ đầu vốn không để ý đến bạch mi lão tăng, không ngờ công phu "Nhất dương chỉ" của đại sư lại thâm hậu đến thế.

Công phu "Nhất dương chỉ" của Nhất Đăng đại sư thật đã đạt tới cảnh giới đăng phong tạo cực, lô hỏa

thuần thanh. Luồng canh khí do chỉ phát ra tưởng như ấm áp bình hòa, song ào ạt thâm hậu, không thể chống đỡ. Pháp vương kinh sợ nghiêng mình né tránh, rồi mới đánh trả một chưởng. Nhất Đăng đại sư thấy chưởng lực của Pháp vương quá cương mãnh, không dám tương tiếp, nhẹ nhàng thoái lui vài bước. Một vị cao tăng Nam Triệu, một vị dị sĩ Tây Vực, đôi bên trao đổi một chiêu, không ai dám coi thường đối phương. Chu Bá Thông giữ thể diện, không xông vào giáp kích, đứng một bên quan chiến.

Khoảng cách giữa Nhất Đăng đại sư và Pháp vương bất quá chỉ vài thước, nhưng bên này phát chưởng, bên kia phát chỉ, càng lúc càng xa, dần dần cách nhau hơn một trượng, mỗi bên dùng công lực bình sinh mà đánh từ xa. Hoàng Dung đứng ngoài xem, thấy trên đỉnh đầu Nhất Đăng đại sư có một luồng bạch khí bốc lên, càng lúc càng dày, như hơi nước sôi, rõ ràng đại sư đang vận chuyển nội kình, chỉ sợ đại sư tuổi cao lực suy, không địch nổi Pháp vương, trong lòng lại thương nữ nhi thảm tử, rất muốn xông tới liều chết một phen với kẻ thù, nhưng thấy hai bên đang chưởng lai chỉ vãng, chân lực đấu nhau dữ dội, quả thật không thể xen vào, đang chưa biết tính sao,

bỗng nghe có tiếng chim điêu trên cao, bèn huýt sáo ra hiệu, tay chỉ Pháp vương.

Một đôi chim điêu màu trắng vừa kêu vừa lao bổ từ trên không trung xuống đầu Pháp vương.

Nếu là Thần điêu của Dương Quá, chắc Pháp vương ngán ngại, còn đôi chim điêu này tuy to xác, song cũng chỉ là loài chim, làm gì nổi lão ta? Nhưng lúc này Pháp vương đang dốc toàn lực đấu với Nhất Đăng đại sư, không thể lơi lỏng chút nào, đôi chim điêu đột nhiên lao xuống, Pháp vương đành đẩy tả chưởng lên hai cái, hai luồng chưởng lực phân kích đôi chim điêu.

Đôi chim điêu không chịu nổi, bay vọt lên cao. Nhưng như thế đã giúp Nhất Đăng đại sư lập tức chiếm thượng phong. Pháp vương phải vội vận lực vào tả chưởng mới tái lập được cục diện ngang ngửa.

Đôi chim điêu nghe Hoàng Dung huýt sáo thúc giục, song chưởng lực của kẻ địch quá mạnh, bèn hư trương thanh thế, đột nhiên kêu to, lao nhanh xuống, nhưng còn cách đầu Pháp vương hơn một trượng, không đợi lão ta phát chưởng, đôi chim điêu đã bay lên.

Song điêu cứ thay phiên nhau lao xuống như thế, tuy không đả thương, nhưng cũng làm rối loạn tâm trí Pháp vương. Cao thủ đối địch, phải tập trung ý chí, đầu óc tỉnh táo, nội lực mới có thể phát huy tối đa, chưởng lực của Pháp vương tuy hơn hẳn Nhất Đăng đại sư, nhưng tu tâm dưỡng tính thì thua xa Nhất Đăng, vừa rồi Quách Tương thảm tử, tâm thần Pháp vương đã bất định, giờ thêm đôi chim điêu quấy nhiễu, lão ta càng thêm rối trí. Tâm ý hơi loạn, chưởng lực của lão ta lập tức cảm ứng. Nhất Đăng mỉm cười, tiến lên nửa bước. Hoàng Dung thấy Nhất Đăng tiến bước, liền nói to:

- Quách Tĩnh, Dương Quá, hai người cùng tiến vào, hợp lực bắt lấy hắn!

Kỳ thực Quách Tĩnh là trượng phu, Hoàng Dung quyết không gọi tên trống không như vậy, song tiếng gọi vừa rồi cốt làm cho Pháp vương giật mình, chứ nếu gọi "Tĩnh ca ca", Pháp vương sẽ không biết "Tĩnh ca ca" là ai cả, hiệu lực giật mình sẽ giảm hẳn. Quả nhiên Pháp vương vừa nghe hai cái tên "Quách Tĩnh, Dương Quá" đã giật mình kinh hãi: "Hai hảo thủ nữa đến, ta nguy mất thôi!"

Lúc này Nhất Đăng lại tiến thêm nửa bước. Đôi chim điêu trên trời cũng đã nhận ra cơ hội, con chim cái kêu to, lao thẳng xuống mặt Pháp vương, dùng vuốt nhọn định móc mắt lão ta. Pháp vương chửi:

- Nghiệt súc!

Tả chưởng đánh lên.

Không ngờ động tác của con chim điêu mái chỉ là hư chiêu, cách mặt Pháp vương hơn một trượng nó đã bay vọt lên, trong khi con chim điêu trống lẳng lặng từ bên cạnh lao xuống đánh lén, chờ khi Pháp vương phát giác, thì móng vuốt của nó đã chạm đầu lão ta.

Pháp vương vừa kinh ngạc vừa tức giận, phẩy tay một cái, trúng bụng chim. Con điêu chộp cái mũ vàng trên đầu Pháp vương mà bay lên. Nhưng cái phẩy tay của Pháp vương rất mạnh, con điêu trống đã bị trọng thương, nó bay lên một đoạn thì hết chịu nổi, đột nhiên lộn nhào, rơi thẳng xuống vực sâu vạn trượng.

Hoàng Dung, Trình Anh, Lục Vô Song, Anh Cô không nhịn được cùng kêu lên. Chu Bá Thông cả giận, quát:

- Hòa thượng thối tha, Lão Ngoan đồng không câu nệ quy củ giang hồ gì nữa, hai người đánh một cũng được.

Đoạn vung quyền đánh tới sau lưng Pháp vương.

Con chim điêu mái thấy con trống rơi xuống vực, thì kêu lên thảm thiết lao qua đám mây mù xuống theo, hồi lâu không thấy nó bay lên.

Kim Luân pháp vương trước sau đều bị tấn công, bắt đầu sợ hãi. Lão ta võ công tuy cao, nhưng làm sao địch nổi hai đại cao thủ giáp công? Lão ta không dám ham đấu, vội tung kim luân và ngân luân, phía trước ngăn chặn Nhất dương chỉ, phía sau chống đỡ Không minh quyền, trong tình thế bị hai luồng nội lực giáp công, Pháp vương chạy chếch sang bên trái, lắc người một cái đã vọt sang lũng núi. Chu Bá Thông quát to, đuổi theo sau.

Pháp vương may mắn thoát thân, đề khí chạy gấp, nghĩ nếu để Chu Bá Thông đuổi kịp, phải đấu vài trăm chiêu cũng khó phân thắng bại, khi đó bạch mi lão tăng sẽ thừa cơ hạ độc thủ, lão ta sẽ phải bỏ cái mạng già ở Tuyệt Tình cốc này. Thấy phía trước có một cánh rừng dày, Pháp vương vội chạy về phía đó,

bỗng nghe "chíu" một tiếng, một viên sỏi từ trong cánh rừng bắn ra.

Cánh rừng cách lão ta hơn trăm bước, viên sỏi kia không biết do kình lực thần kỳ nào phóng đi, mà hình thể tuy nhỏ, tiếng rít phá không khí lại mạnh dị thường, bay thẳng đến trước mặt như thế. Pháp vương giơ ngân luân gạt đi, "cạch" một tiếng, viên sỏi vỡ nát, mảnh vụn bay tứ tung, có hai mảnh văng vào mặt rát bỏng. Pháp vương kinh hãi: "Viên sỏi từ rất xa bắn tới mà làm chấn động ngân luân của ta, công lực của người bắn thật không thua gì Lão Ngoan đồng và bạch mi lão tăng, sao thiên hạ có nhiều đại cao thủ đến thế?"

Pháp vương đang bối rối, thì thấy từ trong cánh rừng thong thả bước ra một lão nhân mặc áo bào xanh, tay áo rộng thùng thình, phong thái tiêu sái xuất trần. Chu Bá Thông cả mừng, gọi:

- Hoàng lão tà, gã hòa thượng thối tha ấy hại chết ngoại tôn nữ nhi của huynh, hãy mau hợp lực bắt lấy hắn!

Người trong rừng đi ra chính là Hoàng Dược Sư.

Sau khi chia tay với Dương Quá, Hoàng Dược Sư đi lên phía bắc, một hôm đang ngồi uống rượu trong một tửu điếm nhỏ ở hương thôn, lão nhìn thấy có đôi chim điêu trắng bay trên trời, biết không phải nữ nhi, thì cũng là hai ngoại tôn nữ nhi đang ở gần đâu đây, bèn lẳng lặng bám theo, đến Tuyệt Tình cốc. Lão chưa muốn để Hoàng Dung nhìn thấy, chỉ đứng quan sát từ xa, mãi đến khi thấy Nhất Đăng và Chu Bá Thông động thủ không thắng nổi Pháp vương, nghĩ lão Tạng tăng này quả là hảo thủ bình sinh khó gặp, thì lão liền xuất thủ. Pháp vương gõ hai chiếc luân vào nhau keng một tiếng, nói:

- Các hạ có phải là Đông Tà Hoàng Dược Sư?

Hoàng Dược Sư gật gật đầu, nói:

- Không sai. Đại sư có gì chỉ giáo?

Pháp vương nói:

- Khi tại hạ ở Tây Tạng, nghe đồn Trung Nguyên chỉ có năm người tài giỏi là Đông Tà, Tây Độc, Nam Đế, Bắc Cái, Trung Thần Thông, hôm nay được kiến diện, quả nhiên danh bất hư truyền. Còn bốn vị kia đâu?

Hoàng Dược Sư nói:

- Tây Độc, Bắc Cái, Trung Thần Thông tạ thế từ lâu, vị cao tăng kia là Nam Đế, còn vị Chu huynh đây là sư đệ của Trung Thần Thông.

Chu Bá Thông nói:

- Sư huynh của ta mà còn sống thì nhà ngươi không tiếp nổi mười chiêu.

Lúc này ba người đứng thành hình chữ Đinh, vây Pháp vương vào giữa. Pháp vương nhìn Nhất Đăng, nhìn Chu Bá Thông, lại nhìn Hoàng Dược Sư, thở dài, ném ngũ luân xuống đất, nói:

- Nếu đơn đả độc đấu, lão phu chẳng sợ ai hết.

Chu Bá Thông nói:

- Đúng. Nhưng hôm nay không phải là buổi luận kiếm trên đỉnh Hoa Sơn để tranh danh hiệu võ công đệ nhất thiên hạ, ai thèm đi đơn đả độc đấu với nhà ngươi làm gì? Hòa thượng thối tha tác ác đa đoan, hôm nay coi như hết thời.

Pháp vương thở dài, nói:

- Năm đại cao nhân Trung Nguyên, hôm nay được gặp hai vị, lão phu có chết dưới tay các vị, cũng

không uổng. Chỉ tiếc "Long tượng bát nhã công" đến lão phu thì chấm hết, trên đời không có truyền nhân.

Nói đoạn giơ hữu chưởng đánh xuống Thiên linh cái của mình.

Chu Bá Thông nghe năm chữ "Long tượng bát nhã công" liền đưa tay gạt hữu chưởng của Pháp vương, nói:

- Khoan đã!

Pháp vương ngạc nhiên, hỏi:

- Lão phu có thể bị giết, không chịu nhục, các hạ còn muốn gì nữa?

Chu Bá Thông nói:

- "Long tượng bát nhã công" của lão quả rất lợi hại, nếu không có truyền nhân, đừng nói lão tiếc, mà Chu mỗ cũng tiếc. Tại sao lão không truyền thụ cho Chu mỗ, rồi hãy tính chuyện tự sát cũng chưa muộn?

Lời nói của Chu Bá Thông hoàn toàn thành thật.

Pháp vương chưa kịp đáp, chợt có tiếng vỗ cánh, con chim điêu mái cõng con chim điêu trống từ dưới vực bay lên, cả hai con đều ướt sũng, xem ra đáy thâm

cốc là đầm nước. Con chim điêu trống lông vũ tả tơi, chỉ còn thở thoi thóp, móng vuốt chân bên phải vẫn nắm chắc cái mũ của Pháp vương. Con chim điêu mái đặt con trống xuống đất, rồi lại bay xuống vực lần nữa, lúc bay lên cõng theo một người, chính là Quách Tương.

Hoàng Dung vừa kinh ngạc vừa vui mừng, gọi to:

- Tương nhi! Tương nhi!

Rồi chạy lại đỡ con chim điêu.

Pháp vương thấy Quách Tương không hề hấn gì, cũng ngẩn ra. Chu Bá Thông chộp cánh tay Pháp vương, mắt phải nháy với Nhất Đăng, mắt trái nháy với Hoàng Dược Sư. Đông Tà, Nam Đế cùng xuất thủ, Pháp vương bị trúng chỉ ở cả hai bên sườn. Nếu là người khác, dù có điểm trúng bộ vị yếu hại, cũng chưa thể phong bế huyệt đạo của Pháp vương, nhưng hai ngón tay của Đông Tà, Nam Đế thì thời nay không có người thứ ba sánh kịp, một người sử dụng "Đạn chỉ thần thông" tinh vi ảo diệu, một người sử dụng "Nhất dương chỉ", Pháp vương làm sao chịu nổi? Lão ta lảo đảo; Chu Bá Thông bồi thêm một quyền vào huyệt Chí Dương ở sau lưng Pháp vương, cười nói:

- Nằm xuống!

Hai gối Pháp vương mềm nhũn, lão ta từ từ khuỵu xuống. Nhất Đăng, Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông nhìn nhau, đều kinh ngạc: "Lão Tạng tăng này quả lợi hại, bị trúng đòn nặng của cả ba người mà vẫn không ngã vật ra".

Ba người chạy lại bên Quách Tương thăm hỏi, chỉ nghe nàng gọi:

- Mẹ, chàng ở dưới ấy, ở dưới ấy, mau, mau xuống... cứu chàng...

Chỉ nói được thế rồi mệt quá ngất xỉu. Nhất Đăng xem mạch cổ tay nàng, nói:

- Không sao, chỉ bị hoảng sợ đó thôi.

Đại sư xoa xoa sau lưng mấy cái. Lát sau Quách Tương hồi tỉnh, nói:

- Đại ca ca đã lên chưa?

Hoàng Dung hỏi:

- Dương Quá cũng ở dưới ấy ư?

Quách Tương gật đầu, nói khẽ:

- Đương nhiên.

Nàng tự nhủ thầm: "Nếu chàng không ở dưới ấy, con nhảy xuống đó làm gì?" Hoàng Dung thấy nữ nhi toàn thân ướt sũng, bèn hỏi:

- Bên dưới là đầm nước à?

Quách Tương gật đầu, nhắm mắt, không còn sức nói chuyện nữa, tay chỉ xuống vực.

Hoàng Dung nói:

- Dương Quá đã ở bên dưới, chỉ có cách sai điêu nhi xuống cõng lên.

Đoạn huýt sáo gọi chim. Gọi liền mấy tiếng, không thấy đôi chim điêu bay tới. Hoàng Dung lấy làm lạ, mấy chục năm qua đôi chim điêu hễ nghe tiếng sáo là tới, chưa hề trái lệnh, tại sao hôm nay chúng lại làm như không nghe thấy hiệu lệnh của chủ? Hoàng Dung lại huýt một tiếng sáo dài, thì thấy con chim điêu mái vỗ cánh bay lên trời cao, lượn vài vòng, kêu vài tiếng oắc oắc bi thương, rồi lao thẳng xuống núi. Hoàng Dung nghĩ: "Hỏng rồi" vội gọi to:

- Điêu nhi!

Chỉ thấy con chim điêu mái lao xuống tảng đá, vỡ đầu gãy cánh mà chết tức thì. Mọi người ngạc nhiên chạy lại xem, thì ra con chim điêu trống đã chết từ lâu. Mọi người thấy con chim điêu mái thâm tình trọng nghĩa như thế, ai cũng cảm khái. Hoàng Dung có đôi chim điêu bầu bạn từ nhỏ, càng đau đớn đến chảy nước mắt.

Đột nhiên Lục Vô Song tựa hồ nghe văng vẳng bên tai tiếng hát trong trẻo của sư phụ Lý Mạc Sầu: Tình là chi hỡi thế gian, câu thề sinh tử đa mang một đời...Trời nam đất bắc đôi nơi...

Nàng từ nhỏ theo Lý Mạc Sầu học nghệ, những lúc vắng vẻ thường nghe sư phụ hát khúc ca ấy, bấy giờ nàng chưa trải thế tình, chưa hiểu thâm ý của khúc ca, lúc này nhìn thấy sau khi con chim điêu trống chết, con chim điêu mái tuẫn tình, nghĩ thầm: "Con chim điêu mái giả dụ không chết, rồi đây một mình nó bơ vơ trên mây hoặc giữa núi tuyết, thử hỏi chịu sao cho thấu?" Nghĩ thế mà nước mắt rưng rưng.

Trình Anh nói:

- Sư phụ, sư tỷ, Dương đại ca đã ở dưới vực, chúng ta phải nghĩ cách cứu chàng lên mới được.

Hoàng Dung lau nước mắt, hỏi Quách Tương:

- Quang cảnh dưới đó thế nào?

Quách Tương đã phần nào trấn tĩnh tinh thần, nói:

- Hài nhi nhảy xuống, rơi ngay xuống đáy nước, hoảng hốt uống mấy ngụm nước. Sau không biết sao tự dưng nổi lên mặt nước, Dương đại ca kéo tóc hài nhi, nâng lên...

Hoàng Dung hơi yên tâm, hỏi:

- Xung quanh đầm nước có nham thạch, có hang đá làm chỗ dung thân phải không?

Quách Tương nói:

- Xung quanh đầm nước toàn là đại thụ.

Hoàng Dung hỏi:

- Tại sao con lại nhảy xuống đó?

Quách Tương nói:

- Dương đại ca kéo hài nhi lên, câu đầu tiên cũng hỏi như thế. Hài nhi bèn lấy cái kim châm đưa cho chàng, nói: "Tiểu muội nhảy xuống bảo Dương đại ca bảo trọng thân thể, không nên tự vẫn". Chàng cứ

chăm chú nhìn hài nhi, không nói gì. Lát sau thấy con chim điêu trống rơi xuống, con chim điêu mái bay xuống cõng lên, rồi nó lại bay xuống để đưa hài nhi lên. Hài nhi bảo Dương đại ca lên trước, chàng không nói một lời, nhấc hài nhi đặt lên lưng con chim điêu. Mẹ ơi, hãy sai con chim điêu xuống lần nữa đón Dương đại ca lên đi.

Hoàng Dung tạm thời chưa nói cho Quách Tương biết cặp chim điêu đã chết, cởi áo ngoài khoác lên mình Quách Tương, quay lại nói:

- Xem ra Dương Quá nhất thời chưa bị nguy hiểm, chúng ta mau tết một sợi dây dài, thả xuống kéo Quá nhi lên.

Mọi người khen phải, tản ra bóc vỏ cây. Thoáng chốc đã bóc được không ít vỏ cây.

Trình Anh, Lục Vô Song và Anh Cô tết thành một sợi dây dài. Nhất Đăng, Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông, Hoàng Dung bốn người tiếp tục dùng dao bóc vỏ cây. Bốn người tuy là đại cao thủ võ lâm thời nay, nhưng làm những việc thô thiển thế này vẫn thua người thợ thạo nghề, mãi đến lúc trời tối, mới tết được một sợi dây dài hơn trăm trượng, xem ra còn lâu mới đủ dài.

Trình Anh buộc một hòn đá vào đầu sợi dây, đầu kia vắt qua cành một cây đại thụ, rồi tết dài dây mà thả dần hòn đá qua lớp sương mù xuống vực.

Bảy người ai nấy nội lực sung mãn, làm việc cả buổi tối không nghỉ. Đến sáng hôm sau, Quách Tương cũng giúp sức. Hoàng Dung mới hỏi mấy câu sơ qua về chuyện nàng bị Pháp vương bắt đi như thế nào.

Sợi dây đã dài lắm, mà Dương Quá ở bên dưới vẫn không phát tín hiệu gì. Hoàng Dược Sư rút cây ngọc tiêu vận khí thổi mạnh, tiếng tiêu vọng xuống vực. Xét về lý Dương Quá nghe thấy tiếng tiêu, tất phải hú thật dài đáp lời, nhưng Hoàng Dược Sư thổi một hồi lâu, dưới vực vẫn tĩnh mịch vô thanh.

Hoàng Dung trầm ngâm, lấy kiếm chặt một cành cây dùng mũi kiếm khắc lên gỗ dòng chữ: "Bình an không, hãy trả lời", rồi ném khúc gỗ xuống. Rất lâu sau vẫn không có tiếng hồi đáp. Mọi người nhìn nhau không khỏi lo âu.

Trình Anh nói:

- Sơn cốc tuy sâu, nhưng sợi dây cũng dài đến đáy, để tiểu muội xuống xem sao.

Chu Bá Thông nói:

- Để lão phu xuống trước!

Cũng không đợi người bên cạnh trả lời, lão chạy tới mép vực, nắm lấy sợi dây tuột luôn xuống, trong giây lát đã mất hút trong sương mù, không tới nửa canh giờ thấy lão leo lên nhanh nhẹn như một con vượn, đầu tóc dính đầy rêu xanh, lão cứ lắc đầu lia lịa, nói:

- Không thấy Dương Quá Dương Vừa đâu cả!

Mọi người nhìn Quách Tương nghi ngờ. Quách Tương ức phát khóc lên được, nói:

- Dương đại ca rõ ràng ở dưới đó, sao lại không thấy? Chàng ngồi trên một cây đại thụ trên bờ đầm ấy.

Trình Anh lẳng lặng nắm lấy sợi dây tuột luôn xuống vực, Lục Vô Song theo sau. Tiếp đó Anh Cô, Chu Bá Thông, Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng đều nắm lấy sợi dây tuột xuống.

Hoàng Dung nói:

- Tương nhi, con còn mệt, không thể xuống, đừng để ta lo thêm. Dương đại ca của con nếu ở dưới đó,

chúng ta nhiều người thế này nhất định sẽ cứu được lên, hiểu chưa?

Quách Tương nóng ruột, nuốt nước mắt vâng lời. Hoàng Dung nhìn Kim Luân pháp vương đang ngồi một chỗ, nghĩ lão ta bị điểm huyệt, sắp qua mười hai canh giờ, người này võ công cao siêu, không thể để lão ta dùng chân khí xung khai huyệt đạo, bèn bước tới điểm các huyệt Linh Đài ở lưng, Cự Quyết ở ngực, Thanh Lãnh Uyên ở hai cánh tay lão ta, rồi mới nắm lấy sợi dây tuột xuống vực.

Tay nắm hơi lỏng, thân hình rơi xuống càng lúc càng nhanh, giữa chừng lại nắm chặt để rơi chậm lại, rồi lại nới lỏng, cứ thế mấy lần thì xuống tới đáy cốc. Thấy đáy cốc quả nhiên là đầm nước trong xanh, những người xuống trước đang đứng trên bờ đầm quan sát, chưa hề thấy tung tích Dương Quá. Lại thấy trên mấy cây lớn ở bên trái đầm treo ba chục cái đõ ong lớn, cái thấp cái cao, bay quanh các đõ ong toàn là ong ngọc phong. Hoàng Dung chợt hiểu, nói:

- Chu đại ca, hãy bắt thử một con ong, xem cánh nó có xăm chữ hay không?

Chu Bá Thông bắt một con ong, xem kỹ, nói:

- Không có chữ.

Hoàng Dung quan sát hình thế xung quanh sơn cốc, thấy bốn phía đều là vách đá cao trăm trượng, không có lối đi, các cây đại thụ bên đầm nước đều kỳ hình quái trạng, không biết cây gì, ngẩng đầu, sương mù che kín, khó thấy mặt trời, đang ngẫm nghĩ, bỗng nghe Chu Bá Thông reo:

- Con này có chữ, con này có chữ!

Hoàng Dung bước lại thấy trên đôi cánh con ong ấy quả nhiên có sáu chữ "ta ở dưới đáy tình cốc", đoán rằng mấu chốt là ở trong đầm nước. Trong bảy người ở đây, chỉ một mình Hoàng Dung giỏi bơi lặn. Bèn ngậm vào miệng một viên "Cửu hoa ngọc lộ hoàn", đề phòng trong nước có rắn rết gì chăng, rồi nhảy xuống đầm.

Đầm nước khá sâu, Hoàng Dung lặn nhanh, càng xuống càng lạnh, sau đó lạnh thấu xương, mở mắt ra, thấy xung quanh một màu xanh lam, tựa hồ toàn băng là băng. Hoàng Dung kinh ngạc, nhưng chưa chịu, ngoi lên mặt nước hít vài hơi, lại lặn xuống. Nhưng đến chỗ cực sâu có lực đẩy lên, càng xuống sâu lực đẩy lên càng mạnh. Hoàng Dung cố gắng hết

mức cũng không thể xuống tới đáy đầm, đồng thời lại quá lạnh, xung quanh không có chỗ tựa, đành ngoi lên.

Mọi người thấy Hoàng Dung môi tím ngắt, tóc bám đầy một lớp tuyết mỏng, thì kinh hãi. Trình Anh và Lục Vô Song vội bẻ cành khô, đốt một đống lửa cho Hoàng Dung sưởi.

Quách Tương thấy mẫu thân cùng mọi người tuột cả xuống đầm, thì nghĩ: "Dương đại ca không chịu lên, ngoại công và mẹ cũng sẽ khiêng chàng lên. Rốt cuộc tại sao chàng lại muốn tự tận? Chẳng lẽ Dương đại tẩu chết rồi ư? Vĩnh viễn không gặp lại chàng nữa ư?"

Đang ngây người xuất thần, bỗng nghe Kim Luân pháp vương kêu to "Ối!". Quách Tương ngoảnh nhìn, thấy Pháp vương mặt mũi nhăn nhó, rõ ràng đang phải chịu đựng đau đớn. Nàng hừ một tiếng, nói:

- Lão tự làm tự chịu, ai bảo động một tí lại ra tay giết người?

Pháp vương kêu to hơn:

- Ối đau quá!

Ánh mắt lộ rõ vẻ cầu khẩn.

Quách Tương không nhịn được, hỏi:

- Sao, đau lắm à?

Pháp vương nói:

- Mẹ cô nương điểm huyệt Linh Đài ở lưng, huyệt Cự Quyết ở ngực, toàn thân lão phu như bị hàng ngàn con kiến đốt, đau nhức không sao chịu nổi. Tại sao Hoàng phu nhân không điểm thêm hai huyệt Đàn Trung và Ngọc Chẩm kia chứ?

Quách Tương sững người, nàng từng được mẫu thân dạy phép điểm huyệt, biết Đàn Trung và Ngọc Chẩm là hai đại yếu huyệt trên thân người, chỉ cần hơi bị tổn thương, có thể lập tức mất mạng, bèn nói:

- Mẫu thân bổn cô nương tạm tha chưa lấy mạng lão, lão không cảm kích, còn kêu ca nỗi gì?

Pháp vương ngang nhiên nói:

- Nếu điểm hai huyệt Đàn Trung và Ngọc Chẩm, lưng và ngực lão phu sẽ tê dại, đỡ đau nhức rất nhiều. Lão phu tu vi thâm hậu, không lẽ lại đi coi thường mạng sống của mình?

Quách Tương không tin, nói:

- Lão đừng nói dóc. Mẫu thân bổn cô nương bảo rằng đụng vào hai huyệt Đàn Trung và Ngọc Chẩm là mất mạng, lão bị đau nhức thì cố mà chịu, mọi người sắp trở lên rồi đó.

Pháp vương nói:

- Quách cô nương, suốt dọc đường lão phu đối xử với cô nương thế nào?

Quách Tương nói:

- Cũng không đến nỗi. Nhưng lão đã giết Trường Tu Quỉ, Đại Đầu Quỉ, lại làm chết đôi chim điêu của gia đình bổn cô nương, lão có đối xử tử tế mấy với bổn cô nương cũng không chuộc lại được.

Pháp vương nói:

- Thôi được, giết người đền mạng, cô nương giết lão phu để trả thù cho bằng hữu của cô nương cũng được. Nhưng còn suốt dọc đường lão phu đối xử tử tế với cô nương, cô nương sẽ báo đáp sao đây?

Quách Tương hỏi:

- Lão muốn báo đáp như thế nào?

Pháp vương nói:

- Cô nương hãy điểm hai huyệt Đàn Trung và Ngọc Chẩm cho lão phu đỡ khổ sở một chút, coi như đã trả ơn lão phu.

Quách Tương lắc đầu, nói:

- Lão muốn bổn cô nương giết lão, nhưng bổn cô nương không làm thế đâu.

Pháp vương vội nói:

- Đại trượng phu một lời như dao chém đá, cô nương điểm hai huyệt ấy, lão phu nhất định không chết đâu. Lão phu còn chờ mẫu thân cô nương trở lên để cầu xin tha mạng, ai lại chết đi là sao?

Quách Tương thấy lão ta nói năng thành thật, nghĩ: "Mình hãy điểm huyệt thật nhẹ thôi xem sao". Bèn đưa tay điểm nhẹ huyệt Đàn Trung ở ngực lão ta.

Pháp vương thở phào, nói:

- Quả nhiên dễ chịu lắm, cô nương hãy ấn mạnh chút nữa.

Quách Tương ấn mạnh thêm, chỉ thấy Pháp vương tươi cười, không có dấu hiệu gì chứng tỏ tổn thương,

sắc mặt chuyển từ màu hồng sang màu trắng, rồi lại chuyển từ màu trắng sang màu hồng.

Pháp vương nói:

- Mạnh chút nữa!

Quách Tương theo phép điểm huyệt phụ mẫu đã dạy, ấn một cái vào huyệt Đàn Trung của Pháp vương.

Pháp vương nói:

- Dễ chịu quá! Ngực lão phu hết đau rồi, cô nương thấy đó, lão phu không chết được, đúng chưa?

Quách Tương lấy làm lạ, nói:

- Bổn cô nương sẽ điểm huyệt Ngọc Chẩm này!

Nàng ban đầu ấn nhẹ thử, rồi mới ấn mạnh một cái.

Pháp vương nói:

- Đa tạ, đa tạ.

Lão nhắm mắt vận khí, đột nhiên đứng bật dậy, nói:

- Đi nào!

Quách Tương kinh hãi, kêu lên:

- Lão... lão...

Pháp vương chộp ngay lấy cổ tay nàng, nói:

- Đi mau! Kim Luân pháp vương ta võ công độc bộ thiên hạ, chẳng lẽ cái công phu thô thiển "Thôi kinh chuyển mạch, dịch cung hoán huyệt" lại không biết hay sao?

Nói đoạn kéo Quách Tương chạy đi.

Quách Tương kêu to:

- Quân lừa đảo, quân lừa đảo.

Nàng thầm hối hận: "Mình thật kém hiểu biết, ngay cái công phu thô thiển ấy cũng không biết".

Nàng đâu biết rằng kỳ công "Thôi kinh chuyển mạch, dịch cung hoán huyệt" chẳng thô thiển chút nào. Thực ra đó là nội công cực kỳ thâm ảo khó luyện của Mật tông Tây Tạng, tuy không bằng phép nghịch chuyển kinh mạch toàn thân của Âu Dương Phong, nhưng cũng là một môn thần công hiếm có. Khi Quách Tương điểm hai huyệt Đàn Trung và Ngọc Chẩm, Pháp vương ngầm đổi kinh chuyển mạch, dịch cung hoán huyệt, đem hai huyệt khác chuyển đến chỗ này. Quách Tương lúc ấn huyệt còn sợ làm cho

lão ta mất mạng, kỳ thực nàng đang giải huyệt cho lão ta.

Pháp vương kéo Quách Tương chạy được vài trượng, đột nhiên nảy sinh độc kế, thấy sợi dây dài vắt qua cành cây, chỉ cần dứt đứt nó, thì cả bọn Chu Bá Thông, Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng, Hoàng Dung sẽ bỏ mạng dưới đáy cốc, lão bèn chạy tới chộp sợi dây mà vận lực dứt đứt.

Quách Tương cả kinh, thúc mạnh cùi chỏ vào mạng sườn Pháp vương. Cũng tại Pháp vương coi thường, không đề phòng gì, nên lão bị cùi chỏ thúc trúng vào huyệt Uyên Dịch, nửa thân trên lập tức tê dại, trong giây lát toàn thân vô lực. Quách Tương giật mạnh một cái, cổ tay thoát khỏi bị nắm, song chưởng đặt vào lưng lão, nói:

- Bổn cô nương đẩy lão ác tăng ngã xuống vực cho chết này!

Pháp vương cả kinh, ngầm vận nội lực xung huyệt, cười ha ha, nói:

- Công phu non kém như cô nương, đẩy ngã ta sao nổi kia chứ?

Quách Tương không biết thời cơ trôi qua nhanh chóng, lúc này Pháp vương huyệt đạo chưa được giải, nàng chỉ cần đẩy mạnh một cái, lão ta sẽ ngã xuống vực hoặc phải nhanh tay lập tức điểm các huyệt đạo trên người lão ta, thì lão ta cũng chẳng tài gì kịp hoán chuyển huyệt đạo.

Nhưng nàng từng thấy ban nãy mình điểm hai huyệt Đàn Trung và Ngọc Chẩm mà lão ta chẳng việc gì, lại còn giúp lão giải huyệt, có điểm huyệt nữa cũng vô dụng, bèn tung mình nhảy đi, chạy tới bên vách núi, nói:

- Bổn cô nương sẽ chết theo mẫu thân!

Rồi nàng định bụng có gì sẽ nhảy xuống vực. Pháp vương cả kinh, hít một hơi dài, xung phá huyệt Uyên Dịch vừa bị Quách Tương điểm, không kịp dứt đứt sợi dây, vội đuổi theo nàng. Quách Tương chạy len lỏi giữa các mô đá và thân cây. Nếu ở chỗ đất bằng, Pháp vương chỉ cần nhảy vài bước cũng đủ đuổi kịp nàng, nhưng trước Đoạn Trường nhai toàn những cổ mộc quái thạch, nàng cứ len chỗ này lách chỗ kia thoăn thoắt, Pháp vương chạy loanh quanh một hồi, cuối

cùng sử chiêu "Nhạn lạc bình sa" từ trên cao chụp xuống, mới chộp được cánh tay nàng.

Quách Tương kêu to:

- Mẹ ơi!

Pháp vương vội lấy tay bịt miệng nàng. Đúng lúc ấy từ xa vẳng lại tiếng gọi của Lục Vô Song:

- Tiểu Quách Tương đâu rồi?

Pháp vương giật mình, nghĩ thầm: "Tiếc quá, thế là mất cơ hội rồi!" Lão đưa tay điểm á huyệt của Quách Tương rồi kéo nàng chạy đi. Thực ra lúc ấy cơ hội vẫn còn, mới chỉ có một mình Lục Vô Song leo lên, nếu Pháp vương chạy đến dứt đứt sợi dây, Lục Vô Song làm sao cản nổi? Chỉ vì lão ta đã nếm đòn của Chu Bá Thông, Nhất Đăng và Hoàng Dược Sư, may giữ được tính mạng, nên bỗng nhiên nghe có tiếng người liền tưởng cả đám người kia đã leo lên, đâu dám sinh sự.

Bọn Hoàng Dung ở dưới đáy cốc tìm kiếm một hồi, không thấy tung tích gì, bốn phía cũng không có vệt máu, xem ra Dương Quá không bị sao cả, mọi người bàn nhau, đành leo lên trước rồi định liệu sau. Người

đầu tiên bám dây leo lên là Lục Vô Song, tiếp đến Trình Anh, Anh Cô.

Khi Hoàng Dung lên đến nơi, nghe bọn Trình Anh, Lục Vô Song và Anh Cô gọi to: "Tiểu Quách Tương đâu rồi?" thấy nữ nhi và Pháp vương biến mất, thì lo cuống cuồng, vội leo lên cây cao quan sát. Đợi Nhất Đăng, Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông lên đủ, bảy người tìm khắp Tuyệt Tình cốc một lượt cũng chẳng thấy tung tích hai người.

Ra đến cốc khẩu, thấy có một chiếc hài của Quách Tương rơi dưới đất, Trình Anh nói:

- Sư tỷ đừng lo, Pháp vương đem Tương nhi đi xuống phía nam đây. Tương nhi để lại chiếc hài, để chúng ta cùng biết. Hài tử này thông minh cơ trí, thật chẳng thua mẹ nó.

Hoàng Dung nhớ lại câu nói của nữ nhi, rằng Pháp vương chỉ bức nó bái lão ta làm sư phụ, muốn truyền y bát cho nó, nghĩ nhất thời không có gì nguy hiểm, mới bớt lo.

Hồi 39

Đại Chiến Tương Dương

Cả đoàn người đi xuống phía nam, dọc đường hỏi dò tin tức về Kim Luân pháp vương và Quách Tương. Đi được mấy hôm, dọc đường nghe tin dồn dập, nói hai đạo quân Nam Bắc của đại quân Mông Cổ giáp công thành Tương Dương, đã giao chiến mấy trận với quân Tống dưới chân thành, có thắng có bại, tình hình Tương Dương thập phần nguy cấp. Hoàng Dung lo lắng nói:

- Bọn Thát tử mãnh công thành Tương Dương, chúng ta phải cấp tốc về đó, sự an nguy của Quách Tương đành tạm lo sau.

Mọi người đồng thanh khen phải.

Mấy người như Nhất Đăng, Chu Bá Thông, Hoàng Dược Sư vốn là các bậc cao sĩ siêu nhiên vật ngoại, không quan tâm thế sự, nhưng sự tồn vong của thành Tương Dương quá hệ trọng, hoặc Hán hoặc Lỗ, đều ở trận này, nên họ không thể khoanh tay làm ngơ.

Thế là không chút chậm trễ, cả bọn đi gấp, mấy hôm sau đã đến vùng ngoại vi thành Tương Dương. Chỉ nghe tiếng tù và nổi lên đây đó, nhìn xa xa tinh kỳ phấp phới, gươm giáo như rừng, ngựa phóng vùn vụt qua lại, bụi tung mù mịt, thành Tương Dương nằm

trong vòng vây dày đặc của đại quân Mông Cổ. Mọi người nhìn thanh thế quân địch, không khỏi kinh hãi. Hoàng Dung nói:

- Quân địch dày đặc thế kia, phải chờ đêm tối mới có thể vào thành.

Bảy người bèn nấp trong một cánh rừng, trừ Chu Bá Thông cười hi hi như thường, sáu người còn lại đều ủ dột.

Chờ đến canh hai, Hoàng Dung là người đầu tiên xông vào doanh trại quân địch. Bảy người khinh công tuy cao, nhưng quân doanh Mông Cổ trùng trùng điệp điệp, vượt qua lớp này lại đụng lớp khác, cuối cùng họ bị một đội quân tuần tra phát giác. Tiếng trống, tiếng thanh la trong quân nổi lên, lập tức có ba đội bách phu vây họ lại. Các quân doanh khác hoàn toàn im lặng, không hề kinh động.

Chu Bá Thông đoạt hai ngọn giáo dài, đi trước mở đường. Hoàng Dược Sư và Nhất Đăng mỗi người cầm một cái thuẫn đi sau ngăn chặn truy binh, bốn nữ nhân đi giữa, cùng tiến nhanh về phía trước. May mà trong quân doanh Mông Cổ, quân địch sợ đả thương người ngựa của chúng, không dám bắn tên, bớt được

một loại binh khí hết sức lợi hại, nếu không ở chỗ trống trải thế này, vạn mũi tên cùng bắn, bọn Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông dẫu ba đầu sáu tay cũng chẳng thể chống đỡ. Bảy người vừa đánh vừa tiến, quân địch càng lúc càng bu lại, mấy chục ngọn giáo dài xung quanh cùng đâm về phía bảy người. Chưởng phong của Chu Bá Thông, Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng đánh tới đâu, gươm giáo của quân địch gãy đến đó. Quân địch tử thương không ít, nhưng chúng cậy đông, vẫn hăng hái lăn xả vào tấn công.

Chu Bá Thông cười nói:

- Hoàng lão tà, ba cái mạng già hôm nay khéo phải bỏ lại đây mất, nhưng lão phải nghĩ cách cứu bốn con nhóc kia mới được.

Anh Cô nguýt lão một cái, nói:

- Nói năng chẳng suy nghĩ gì hết. Lão thái bà đây mà cũng là một con nhóc hay sao? Đã bỏ mạng thì cùng bỏ, chỉ cần cứu ba con nhóc kia là được.

Hoàng Dung thầm kinh hãi: "Lão Ngoan đồng vốn không sợ trời sợ đất, chưa từng nói một câu nhụt chí. Hôm nay sa vào trùng vây, lại bảo phải bỏ cái mạng

già, xem chừng nguy thật!" Nhìn bốn phía quân địch đông như kiến có, trừ liều chết khổ chiến, cũng chưa nghĩ ra kế gì khác.

Lại vượt qua mấy lớp quân doanh, Hoàng Dung thấy mé trái có hai doanh trướng lớn màu đen, năm xưa từng theo Thành Cát Tư Hãn tây chinh, biết đấy là chỗ cất giữ lương thực, chợt nảy ra một kế, xông tới cướp một cây đuốc từ tay quân địch, lao thẳng tới kho lương. Quân địch la hét đuổi theo. Hoàng Dung chạy nhanh như một tia chớp, cúi thấp đầu một cái đã chui tọt vào trong doanh trướng, châm lửa vào các xe lương trong đó, giây lát lửa đã bùng lên bảy, tám chỗ. Hoàng Dung mới chạy trở ra hội họp với cả đoàn.

Các xe lương có nhiều vật dễ cháy, gặp lửa liền bùng cháy đùng đùng. Chu Bá Thông thích thú nhìn lửa cháy, cướp luôn hai cây đuốc từ tay quân địch, lao đi đốt các nơi, vô ý đốt một chuồng ngựa, bầy chiến mã tức thời hý lên inh ỏi, bỏ chạy tán loạn, đại doanh quân Mông Cổ nhốn nháo cả lên.

Quách Tĩnh ở trong thành nghe bên ngoài cửa Bắc quân địch huyên náo, bèn chạy ra mặt thành, thấy có

mấy đám cháy ngút trời trong quân doanh Mông Cổ, biết có người quấy rối quân địch, bèn điểm hai ngàn binh mã, lệnh cho huynh đệ Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn xuất thành tiếp ứng.

Nhị Võ tiến ra hơn một dặm, trong ánh lửa thấy Hoàng Dược Sư dìu Lục Vô Song, Nhất Đăng dìu Chu Bá Thông, bảy người cưỡi năm con ngựa phi gấp tới. Nhị Võ không xông lên, mà triển khai trận thế, ngăn chặn quân địch đuổi theo, rồi hạ lệnh hậu đội biến thành tiền đội, yểm hộ cho bảy người ung dung rút về thành.

Quách Tĩnh đứng bên bờ thành chờ đón, thấy nhạc phụ, ái thê, Nhất Đăng đại sư, Chu Bá Thông... tới thành thì cả mừng, vội cho mở cổng thành. Thấy Lục Vô Song bị trúng giáo vào lưng, Chu Bá Thông bị trúng ba mũi tên vào lưng, râu tóc cháy xém, hai người bị thương không nhẹ. Trình Anh, Hoàng Dung, Anh Cô cũng đều bị trúng tên, nhưng không vào chỗ yếu hại. Nhất Đăng và Hoàng Dược Sư tinh thông y đạo, sau khi xem kỹ vết thương cho Chu Bá Thông và Lục Vô Song, đều cau mày, không nói gì.

Chu Bá Thông cười, nói:

- Đoàn Hoàng gia, Hoàng lão tà, hai vị đừng buồn. Lão Ngoan đồng còn hăng hái lắm, biết chưa chết được đâu. Hai vị hãy dồn sức chữa cho con nhóc Lục Vô Song kia là được.

Lão vẫn cười đùa với Hoàng Dược Sư, còn đối với Nhất Đăng thì không chỉ kính nể, mà còn hơi sợ. Nhất Đăng xuất gia đã lâu, Chu Bá Thông vẫn cứ gọi là Đoàn hoàng gia. Hoàng Dược Sư và Nhất Đăng thấy Lão Ngoan đồng cố nén đau, cười đùa như thường thì cũng yên tâm hơn. Nhưng Lục Vô Song thì vẫn hôn mê chưa tỉnh.

Hôm sau trời vừa sáng, đã nghe ngoài thành tiếng trống, tiếng tù và inh ỏi. Đại quân Mông Cổ tiến công. An phủ sứ thành Tương Dương Lã Văn Đức, đại tướng giữ thành Vương Kiên đốc suất binh mã giữ bốn cổng thành. Quách Tĩnh và Hoàng Dung lên mặt thành nhìn xuống, thấy quân Mông Cổ hằng hà sa số, không thấy tận cùng. Đại quân Mông Cổ từng mấy phen vây công thành Tương Dương, chưa lần nào binh cường thế mạnh như lần này. May mà Quách Tĩnh ở lâu trong quân đội Mông Cổ, thông thạo rành rẽ các phương lược công thành của chúng, có chuẩn

bị sớm, bất kể quân địch sử dụng cung tên, hoả khí, luỹ thạch, thang gỗ tấn công, quân Tống thủ thành từ trên cao đều phá giải tất cả. Đánh nhau đến lúc mặt trời lặn, quân Mông Cổ đã mất hai ngàn binh mã nhưng vẫn cứ dũng cảm xông lên.

Trong thành Tương Dương ngoài mấy vạn tinh binh, còn có vài chục vạn dân, ai ai cũng hiểu, thành này bị hạ sẽ không còn người nào sống sót, cho nên các tráng đinh cầm vũ khí giữ thành đã đành, ngay cả phụ nữ, cụ già, em nhỏ cũng gánh đất khiêng đá, góp sức chống giặc. Nhất thời trong thành ngoài thành tiếng hò hét chấn động đất trời, tên bay trên không như châu chấu.

Quách Tĩnh tay cầm trường kiếm, đứng trên mặt thành đốc chiến. Hoàng Dung đứng bên cạnh chồng, nhìn nửa bầu trời đỏ hồng, cảnh sắc đẹp mê hồn, dưới chân thành, kỵ binh địch phóng qua như gió, có thể nhìn thấy diện mạo hung dữ của một số tên lính, nhìn lại Quách Tĩnh, thấy chồng đứng sừng sững, oai phong lẫm liệt, thì trong lòng dâng lên một niềm ái mộ khó tả. Hai vợ chồng tương kính tương ái, bao năm vẫn như thuở ban đầu, nay cường địch áp cảnh,

liệu có thể một lần nữa đánh lui chúng hay chăng, không ai dám đoán trước. Hoàng Dung nghĩ: "Cuộc sống vợ chồng của mình và Tĩnh ca ca ba mươi năm nay phần lớn tâm huyết dành cho thành Tương Dương. Phen này chung sức chống địch, dẫu cả hai vợ chồng mình có phải đổ máu trên mặt thành, cuộc đời coi như cũng không uổng chút nào". Liếc nhìn chồng, thấy tóc mai bên trái điểm vài sợi bạc, bất giác thương mến, nghĩ: "Mỗi lần quân địch tiến đánh, Tĩnh ca ca lại bạc thêm vài chục sợi tóc".

Bỗng nghe dưới chân thành quân Mông Cổ cùng hô:

- Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

Tiếng hô từ xa tới gần, ầm ầm như sóng thuỷ triều, cuối cùng hơn mười vạn người cùng đồng thanh hô lớn, thật đúng như trời đất rung chuyển. Chỉ thấy một lá cờ soái được giơ cao, quân thiết kỵ hộ vệ một cái kiệu xanh có che lọng vàng tiến đến gần, chính là đại hãn Mông Kha lâm trận đốc chiến.

Quan binh Mông Cổ thấy đại hãn thân chinh ra trận, thì sĩ khí tăng mạnh hẳn lên. Chỉ thấy hồng kỳ phất ngang phất dọc, đội ngũ dưới chân thành chia ra hai phía tả hữu, hai vạn nhân đội tiến công gấp cổng Bắc.

Đây là thân binh của đại hãn, là đội quân tinh nhuệ nhất, lại chưa hề bị tổn thương, ai ai cũng muốn lập công trước mặt đại hãn, mấy trăm chiếc thang được tấp vào tường thành, binh tướng Mông Cổ như kiến leo lên bờ thành.

Quách Tĩnh thét lớn:

- Hỡi các huynh đệ, hôm nay chúng ta làm cho đại hãn Thát tử chính mắt chứng kiến thân thủ của hảo nam nhi đại Tống.

Tiếng thét của Quách Tĩnh trung khí sung mãn, giữa tiếng huyên náo của hàng vạn người mà ai cũng nghe rõ. Quân Tống trên mặt thành đã đánh suốt một ngày mệt mỏi, nhưng nghe tiếng kêu gọi của Quách Tĩnh, lập tức trở nên hăng hái, đều nghĩ: "Bọn Thát tử khi vũ chúng ta lâu nay, giờ phải làm cho đại hãn của chúng thấy rõ sự lợi hại của quân ta". Thế là ai nấy ra sức tử chiến.

Thi thể quân địch dần dần chất cao dưới chân thành, đội ngũ phía sau lại trào lên như sóng, đạp lên xác kẻ đã ngã mà tấn công. Các quan tả hữu phi ngựa đi truyền lệnh của đại hãn điều binh khiển tướng.

Trong thành ngoài thành hàng vạn bó đuốc đã được đốt lên, chiếu sáng như ban ngày.

An phủ sứ Lã Văn Đức thấy tình thế nguy ngập, cho rằng không giữ nổi thành, khiếp sợ, mặt tái mét, chạy đến chỗ Quách Tĩnh, gọi:

- Quách... Quách đại hiệp, giữ không nổi đâu, chúng... chúng ta rút khỏi thành, chạy về phía nam thôi!

Quách Tĩnh gằn giọng:

- An phủ sứ gì mà nói năng như thế? Thành Tương Dương còn, chúng ta còn. Thành Tương Dương mất, tất cả sẽ chết!

Hoàng Dung nghĩ Lã Văn Đức chỉ cần ra lệnh lui binh, lòng quân sẽ dao động, thành Tương Dương lập tức sẽ thất thủ, bèn chĩa kiếm, quát:

- Ngài chỉ cần nói thêm một lời về việc bỏ thành lui binh, ta sẽ đâm chết ngài tức thời!

Bốn thân binh tả hữu của Lã Văn Đức xông tới ngăn chặn, đều bị Hoàng Dung gạt chân đánh ngã.

Quách Tĩnh quát:

- Mọi người hãy cùng lên mặt thành chống đich, không tử chiến thì còn gì là nam tử hán.

Các thân binh vốn kính phục Quách Tĩnh, nghe tiếng quát oai nghiêm ấy đều đồng thanh khen phải, xông tới bờ thành chống giặc. Đại tướng Vương Kiên nói to:

- Chúng ta liều chết tử thủ, bọn Thát tử sẽ không chịu nổi đâu!

Bỗng nghe viên quan Mông Cổ truyền lệnh nói:

- Chúng quan binh nghe đây! Đại hãn có chỉ dụ, người nào leo lên mặt thành đầu tiên sẽ được làm chúa thành này.

Quân Mông Cổ hò reo hưởng ứng, tướng sĩ ai nấy cũng liều chết xông lên. Viên quan truyền lệnh tay cầm hồng kỳ, qua lại truyền chỉ của đại hãn. Quách Tĩnh giương cung, phóng đi một mũi lang nha tiễn, trúng ngực viên quan truyền lệnh, hắn ngã ngựa liền. Sĩ khí quân địch giảm đi. Không lâu sau, lại có một vạn nhân đội mới áp tới chân thành.

Gia Luật Tề tay cầm giáo dài, chạy tới trước mặt Quách Tĩnh, nói:

- Nhạc phụ, nhạc mẫu! Bọn Thát tử mãnh công không thoái. Con xin xông ra ngoài thành chém giết một trận.

Quách Tĩnh nói:

- Được lắm! Ngươi dẫn bốn ngàn người xông ra, nhưng phải cẩn thận.

Gia Luật Tề lui xuống, lát sau trống trận rền vang, cổng thành mở ra, Gia Luật Tề suất lĩnh một ngàn đệ tử Cái Bang, ba ngàn quan binh chĩa giáo xông ra.

Quân Mông Cổ đang hung hăng đánh thành ở cửa Bắc, thấy quân Tống tràn ra chém giết, bèn rút chạy. Gia Luật Tề dẫn quân đuổi theo. Đột nhiên trong quân Mông Cổ có ba tiếng pháo lệnh, hai vạn nhân đội từ hai phía tả hữu bao vây đội quân bốn ngàn người của Gia Luật Tề vào giữa.

Ba ngàn quan binh được huấn luyện bài bản, võ nghệ thành thạo, lại có một ngàn đệ tử Cái Bang làm cốt cán, tuy bị vây nhưng không hề run sợ. Quách Tĩnh, Hoàng Dung, Lã Văn Đức, Vương Kiên bốn người ở trên mặt thành nhìn xuống, thấy quân Tống trận thế không loạn, lấy một địch mười, hăng hái

chống trả, đao quang loang loáng dưới ánh đuốc như hàng vạn con ngân xà chuyển động, thật là một trận đại chiến!

Quân Mông Cổ cậy đông, hai vạn nhân đội vây chặt bốn ngàn tinh binh của Gia Luật Tề, một vạn nhân đội khác lại leo thang công thành.

Quách Tĩnh thấy đội quân của Gia Luật Tề chặn ở bên ngoài, viện binh Mông Cổ điều động bất tiện, bèn hạ lệnh cho huynh đệ họ Võ lui binh một quãng, nhường cho quân Mông Cổ leo lên bờ thành. Nhị Võ vâng lệnh, dẫn binh tạm lui. Lập tức hàng trăm hàng ngàn tên lính Mông Cổ leo lên mặt thành. Ngàn vạn binh lính Mông Cổ bên dưới ngỡ thành đã bị phá, liền hò reo "Vạn tuế! Vạn tuế!"

Lã Văn Đức mặt như chàm đổ, toàn thân run rẩy, nói:

- Quách đại hiệp... giờ.. giờ phải làm sao? Chúng... ta... làm thế....

Quách Tĩnh không nói, chờ chừng năm ngàn quân Mông Cổ leo lên mặt thành, bèn phất lá cờ đen một cái, trống trận bỗng rền vang. Chu Tử Liễu và Võ Tam Thông mỗi người suất lĩnh một đội tinh binh từ chỗ

mai phục xông ra, không để cho quân Mông Cổ leo lên mặt thành nữa. Năm ngàn quân Mông Cổ đã leo lên mặt thành liền bị vây chặt lại.

Lúc này quân Tống ở ngoài thành bị vây, quân Mông Cổ ở trong thành bị vây. Ba cửa Đông, Tây, Nam đều diễn ra ác chiến, tiếng hò hét chém giết dậy đất.

Đại hãn Mông Cổ cưỡi ngựa đứng trên một cái gò nhỏ, thân chinh đốc chiến. Hơn hai trăm chiếc trống lớn mặt da gõ ầm ầm điếc tai, át hết mọi tiếng nói chuyện. Chỉ thấy nào thiên phu trưởng, bách phu trưởng, kẻ chết, kẻ bị thương, áo giáp loang máu, được cáng từ trận tiền về. Đại hãn Mông Kha từng trải trăm trận, từng tây chinh, tiêu diệt liên quân các nước châu Âu, tiến đến tận sông Đa-nuýp, tận thành Viên, lúc này nhìn cảnh ác chiến cũng không khỏi kinh hãi: "Người ta cứ bảo bọn Nam man khiếp hãi vô dụng, kỳ thực họ chẳng thua gì tinh binh Mông Cổ ta!"

Lúc này đã là nửa đêm, trăng sao đều sáng, mây mỏng gió nhẹ, trên trời hiền hoà, nhưng dưới đất thì mười mấy vạn người đang liều mình ác chiến.

Trận chiến kéo dài từ sáng sớm đến nửa đêm, song phương đều tử thương nặng nề, bất phân thắng bại. Quân Tống chiếm địa lợi, quân Mông Cổ có ưu thế số đông.

Lại đánh hồi lâu. Bỗng nghe tiền quân có tiếng huyên náo, một đội quân Tống xông thẳng tới chiếc gò nhỏ. Thân binh hộ tống đại hãn vội bắn tên rào rào ngăn chặn. Mông Kha từ trên gò cao nhìn xuống, thấy một viên tướng hai tay cầm hai ngọn giáo, cưỡi một con ngựa cao lớn, tả xung hữu đột giữa chiến trận, tên bắn như mưa về phía viên tướng đó đều bị y gạt hết. Mông Kha giơ tay trái lên, tiếng trống liền ngưng, Mông Kha quay sang hỏi tả hữu:

- Người kia dũng mãnh thế, không biết là ai?

Một vị tướng bạc đầu ở bên trái nói:

- Khải bẩm bệ hạ. Người ấy là Quách Tĩnh. Năm xưa Thành Cát Tư Hãn phong y làm Kim đao phò mã, viễn chinh Tây Vực, lập nhiều chiến công.

Mông Kha lạc giọng nói:

- À, thì ra là y! Tướng quan thần dũng, quả nhiên danh bất hư truyền!!

Các tướng tả hữu nghe Mông Kha khen tướng địch, đều không bằng lòng. Bốn danh tướng liền cùng hô to, tế ngựa xông ra.

Quách Tĩnh thấy có bốn người thân cao ngựa lớn, hai đội mũ trắng của vạn phu trưởng, hai đội mũ hồng của thiên phu trưởng, thét vang như sấm, phi ngựa tới gần mình, keng một tiếng, làm gãy cán đại đao của một tên thiên phu trưởng, rồi đâm giáo xuyên qua ngực hắn. Hai vạn phu trưởng cùng xông tới, hai cây thiết thương ép mũi giáo của Quách Tĩnh lại, xà mâu của một tên thiên phu trưởng thì đánh tới bụng dưới của Quách Tĩnh. Cả bốn người đều sử dụng binh khí dài, không tiện chuyển gấp, Quách Tĩnh buông ngọn giáo dài, lách người sang bên phải tránh mũi xà mâu của tên thiên phu trưởng, đồng thời lật hai cổ tay chụp lấy mũi thương của hai vạn phu trưởng, quát to một tiếng như tiếng sấm nổ giữa trời xanh, giật mạnh hai mũi thương. Hai tên vạn phu trưởng tuy là dũng sĩ có tiếng trong quân Mông Cổ, nhưng chịu sao nổi thần lực của Quách Tĩnh? Lập tức cánh tay tê dại, thiết thương rời tay. Quách Tĩnh không kịp đảo mũi thương, tiện thể thúc ra, hự hự hai tiếng, hai cán thiết thương thúc vào ngực hai tên vạn phu

trưởng, may mà chúng mặc áo giáp nên không bị thủng ngực, song cũng hộc máu, ngã lăn xuống ngựa.

Tên thiên phu trưởng rất quả cảm, tuy thấy ba người kia đều bỏ mạng, vẫn đâm xà mâu tới. Quách Tĩnh dùng thiết thương bên tay trái gạt xà mâu của hắn, thiết thương bên tay phải thì đánh xuống đỉnh đầu hắn, bộp một cái, hắn vỡ sọ liền.

Bọn thân binh thấy Quách Tĩnh trong giây lát đánh chết bốn viên dũng tướng, thảy đều kinh hãi, tuy ở bên cạnh đại hãn, cũng không ai dám xông ra trổ tài, chỉ không ngớt bắn tên. Quách Tĩnh định phi ngựa xông lên gò, nhưng mấy trăm mũi thương dài chĩa ra tua tủa nhiều lớp bảo vệ đại hãn, khiến Quách Tĩnh không thể tiến đến gần. Đột nhiên con ngựa hí một tiếng thảm thiết, khuỵa hai vó trước, nó đã bị trúng hai mũi tên vào ngực. Quân Mông Cổ hò reo xông tới.

Chỉ thấy Quách Tĩnh bật dậy, chĩa thương đâm chết một tên bách phu trưởng, nhảy lên ngựa của hắn, thoáng chốc đã giết thêm mười mấy quan binh Mông Cổ.

Mông Kha thấy Quách Tĩnh xung sát giữa ba quân như ở chỗ không người, quan binh Mông Cổ tuy đông nhưng không làm gì nổi, thì cau mày, hạ lệnh:

- Ai giết được Quách Tĩnh, lập tức thưởng hoàng kim vạn lượng, quan thăng ba cấp!

Phần thưởng khích lệ quan binh tràn lên như nước lũ.

Quách Tĩnh thấy tình thế nguy cấp, lại không thể tiến đến chỗ đại hãn, bèn vung giáo đánh dạt mấy tên lính Mông Cổ ở gần, lắp tên giương cung bắn về phía Mông Kha. Mũi tên xé gió lao đi nhanh như tia chớp, thẳng tới chỗ đại hãn. Thân binh hộ giá cả kinh, hai bách phu trưởng vội lấy thân mình che trước mặt đại hãn, mũi tên dài xuyên qua tên thứ nhất, vẫn còn đà, lại xuyên tiếp qua ngực tên thứ hai, thành một chuỗi ngay trước mặt Mông Kha.

Mông Kha thấy vậy không khỏi biến sắc, bọn thân binh vội hộ giá đại hãn rút khỏi chiếc gò.

Đúng lúc ấy trong quân Mông Cổ có tiếng kêu la, một cánh quân Tống xông tới, dẫn đầu là một người múa hai cái mái chèo bằng sắt, chính là Tứ Thuỷ Ngư Ẩn.

Nguyên Hoàng Dung thấy Quách Tĩnh hãm trận, không yên tâm, lệnh cho Tứ Thuỷ Ngư Ẩn dẫn hai ngàn quân xông ra tiếp ứng. Quân Mông Cổ thấy đại hãn rút lui, trận thế hơi rối loạn.

Hoàng Dung trên mặt thành thấy rõ, hạ lệnh:

- Mọi người cùng kêu to lên, rằng đại hãn Mông Cổ chết rồi!

Binh sĩ liền hô lớn:

- Đại hãn Mông Cổ chết rồi! Đại hãn Mông Cổ chết rồi!

Binh sĩ thành Tương Dương nhiều năm đánh nhau với quân Mông Cổ, những người thông minh đều học nói vài câu tiếng Mông Cổ, lúc này có người hô to bằng tiếng Mông Cổ.

Quan binh Mông Cổ nghe tiếng hô, đều nghển cổ ngó lại phía sau, thấy đại hãn quả nhiên đã rút, cờ suý phía đó tản dần, nào biết thật giả, cứ tưởng đại hãn đã chết thật, lòng quân lập tức rối loạn, mất chí chiến đấu, lũ lượt tháo lui.

Hoàng Dung hạ lệnh truy sát, mở toang cổng thành. Ba vạn tinh binh ùa ra. Bốn ngàn quân do Gia Luật Tề suất lĩnh đã tổn thất một nửa, nửa còn lại thừa thế truy kích. Quan binh Mông Cổ từng trải chiến trận, tuy bại không loạn, tinh binh đoạn hậu, chậm rãi rút về phía bắc, quân Tống khó lòng lại gần. Riêng năm ngàn quân Mông Cổ tinh nhuệ leo được vào trong thành Tương Dương thì không một ai sống sót.

Khi quân Mông Cổ rút hết khỏi cả bốn cửa thành, thì trời đã sáng rõ. Trận đại chiến này kéo dài đủ mười hai canh giờ, máu chảy đầy đồng, thây chất thành núi. Ngựa chết, giáo gãy, cờ rách la liệt trong vòng mười dặm.

Trận này quân Mông Cổ tử thương hơn bốn vạn, quân Tống thủ thành cũng tử thương hai vạn ba ngàn người, từ khi Mông Cổ hưng binh xâm lăng phương nam đến nay, chưa bao giờ thảm liệt như trận này.

Quân Tống giữ thành Tương Dương tuy đánh lui quân địch, nhưng khắp nơi trong thành đều có tiếng khóc, mẹ khóc con, vợ khóc chồng.

Quách Tĩnh, Hoàng Dung không kịp cởi áo giáp nghỉ ngơi, phải đi tuần thị bốn cổng thành, thăm hỏi tướng sĩ. Khi ghé thăm Chu Bá Thông và Lục Vô Song, thấy hai người đã đỡ. Chu Bá Thông không chịu nằm bệt một chỗ, cứ đi đi lại lại trong hoa viên. Quách Tĩnh, Hoàng Dung nhìn nhau mỉm cười, mới trở về phủ nghỉ ngơi.

Sáng sớm hôm sau, Quách Tĩnh đang ở trong dinh An phủ sứ thương nghị quân tình với Lã Văn Đức và đại tướng Vương Kiên, thì có tin báo rằng có một vạn quân Mông Cổ đang tiến đến cửa Bắc. Lã Văn Đức kinh ngạc nói:

- Tại sao... vừa rút đi đã lại kéo đến? Thật là khó hiểu!

Quách Tĩnh đập bàn đứng dậy, lên mặt thành quan sát, thấy vạn nhân đội của địch bày trận cách thành mấy dặm, chứ không tấn công. Lát sau, hơn một ngàn thợ mộc gánh đá đóng cọc, khuân gỗ, dựng lên một cái đài cao hơn mười trượng.

Lúc này Hoàng Dược Sư, Hoàng Dung, Nhất Đăng, Chu Tử Liễu đều đã ra mặt thành quan sát, thấy quân Mông Cổ dựng cái đài cao, đều không hiểu. Chu Tử Liễu nói:

- Bọn Thát tử dựng cái đài cao, nếu để nhìn trộm quân tình trong thành, thì không làm cách xa như thế. Hơn nữa quân ta chỉ cần bắn hoả tiễn, sẽ lập tức thiêu huỷ. Cái đài cao ấy thật vô dụng.

Hoàng Dung trầm ngâm, nhất thời cũng chưa biết dụng ý của quân địch.

Cái đài cao dựng xong, thấy mấy trăm quân Mông Cổ đánh ngựa chở củi cỏ đến chất xung quanh đài, như thể chuẩn bị đốt cháy nó đi. Mọi người càng lấy làm lạ. Chu Tử Liễu nói:

- Chẳng lẽ quân địch công thành không nổi, đi dựng đàn cầu trời, hoặc giả bày trò yêu pháp gì đây?

Quách Tĩnh nói:

- Tiểu đệ ở lâu trong quân Mông Cổ, chưa hề thấy họ giở trò lạ lùng thế này bao giờ.

Vừa nói vừa nhìn, thấy cả ngàn binh sĩ Mông Cổ dùng cuốc xẻng đào xung quanh cái đài cao một cái hào vừa sâu vừa rộng, đất đào lên thì đắp thành bờ phía ngoài hào như một bức tường đất. Hoàng Dược Sư tức giận nói:

- Thành Tương Dương là quê của Gia Cát Lượng thời Tam Quốc, bọn Thát tử vô lễ, giở trò múa rìu qua mắt vị đại hiền, chẳng hoá ra coi khinh người Tống lắm sao?

Chỉ nghe tiếng tù và, tiếng trống vang lên, một vạn nhân đội tiến đến dàn trận bên trái cái đài cao, một vạn nhân đội khác dàn trận bên phải cái đài. Trận thế dàn xong, lại thêm một vạn nhân đội dàn ra phía trước đài, cùng ba vạn nhân đội kia, tổng cộng thành bốn vạn nhân đội xung quanh cái đài cao. Đại trận trải dài mấy dặm, gươm giáo, cung thủ, trường mâu thủ, trảm mã thủ, thiết xung thủ tầng tầng lớp lớp vây quanh cái đài cao.

Bỗng nghe pháo hiệu, tiếng trống ngừng bặt, mấy vạn người im phăng phắc, từ xa có hai người phi ngựa đến chân đài. Hai người xuống ngựa, dắt tay nhau đi lên cái đài cao, chỉ vì quá xa nên không nhìn rõ diện mạo hai người ấy, chỉ lờ mờ đoán là một nam một nữ.

Mọi người đang kinh ngạc, Hoàng Dung đột nhiên kêu lên một tiếng, ngã ngửa ra sau, ngất đi. Mọi người vội cứu tỉnh, cùng hỏi:

- Sao? Chuyện gì vậy?

Hoàng Dung mặt tái nhợt, run giọng, nói:

- Là Tương nhi, là Tương nhi!

Mọi người kinh hãi nhìn nhau. Chu Tử Liễu nói:

- Quách phu nhân, phu nhân nhìn rõ chứ?

Hoàng Dung nói:

- Muội nhìn không rõ mặt mũi, nhưng xét về lý, thì nhất định là Quách Tương. Bọn Thát tử đánh thành không được, cuối cùng thực thi gian kế. Thật là... thật là quá đê hèn.

Hoàng Dược Sư và Chu Tử Liễu nghe Hoàng Dung nói, đã hiểu ra, tỏ vẻ tức giận. Quách Tĩnh thì chưa hiểu, hỏi:

- Tương nhi sao lại ở trên cái đài kia? Bọn Thát tử thực thi gian kế gì?

Hoàng Dung đứng thẳng người, hiên ngang nói:

- Tĩnh ca ca! Tương nhi không may sa vào tay bọn Thát tử. Bọn địch dựng cái đài cao kia, chất củi cỏ bên dưới, là định thiêu sống Tương nhi để ép Tĩnh ca

ca đầu hàng. Nếu ca ca không đầu hàng, chúng sẽ phóng hoả để vợ chồng ta đau đứt ruột, thần trí rối loạn, không thể chuyên tâm giữ thành.

Quách Tĩnh vừa kinh ngạc vừa tức giận, hỏi:

- Tương nhi tại sao lại sa vào tay bọn Thát tử?

Hoàng Dung nói:

- Mấy ngày qua quân vụ khẩn cấp, thiếp sợ tướng công phân tâm, nên chưa kể.

Rồi thuật lại việc Quách Tương ở Tuyệt Tình cốc bị Kim Luân pháp vương bắt đi như thế nào. Quách Tĩnh nghe Dương Quá mất tích ở dưới đáy sơn cốc, thì hỏi tỉ mỉ. Sau khi Hoàng Dung kể xong, liền chau mày nói:

- Dung nhi! Nàng làm thế là sai. Dương Quá sống chết chưa rõ, sao nàng lại bỏ đấy mà đi?

Quách Tĩnh xưa nay nhất mực kính trọng ái thê, trước mặt người khác chưa bao giờ thất lễ với vợ. Lời trách cứ vừa rồi là rất nặng, Hoàng Dung ngượng đỏ cả mặt.

Nhất Đăng nói:

- Quách phu nhân đã lặn xuống đầm nước băng giá, suýt bị đông cứng, để tìm Dương Quá dưới đáy cốc. Huống hồ tiểu cô nương nằm trong tay gian tặc, mọi người đều chủ trương đuổi theo hắn trước, không nên trách Quách phu nhân.

Nhất Đăng nói thế, Quách Tĩnh không dám trách thêm, chỉ bực bội nói:

- Con nhãi Quách Tương gây lắm chuyện rắc rối. Nếu Dương Quá có mệnh hệ gì, chúng ta làm sao có thể an tâm? Cứ để cho bọn Thát tử thiêu sống con nhãi đi.

Hoàng Dung không nói gì, quay mình rời khỏi mặt thành. Mọi người đang bàn cách làm thế nào cứu Quách Tương, bỗng thấy cổng thành mở, một người cưỡi ngựa phóng ra phía bắc, chính là Hoàng Dung. Ai cũng kinh ngạc. Quách Tĩnh, Hoàng Dược Dư, Nhất Đăng, Chu Tử Liễu vội lên ngựa đuổi theo.

Đoàn người phi ngựa về phía cái đài cao, dừng lại ở chỗ cũng tên của quân địch bắn không tới. Chỉ thấy trên đài cao có hai người, một mặc áo hoàng bào, chính là Kim Luân pháp vương, người kia bị trói vào một cây cột, chính là Quách Tương.

Quách Tĩnh tuy giận con thường gây lắm chuyện rắc rối, nhưng vẫn là tình cha con, làm sao không lo, bèn cao giọng gọi:

- Tương nhi! Đừng sợ! Có cha mẹ đến cứu con đây!

Quách Tĩnh nội lực dồi dào, tiếng nói vang rành rọt lên cái đài cao. Tương nhi bị ánh nắng hun nóng đang như người say nắng, bỗng nghe tiếng gọi của phụ thân, liền mừng rỡ đáp lại:

- Gia gia, má má!

Kim Luân pháp vương cười ha ha, dõng dạc nói:

- Quách đại hiệp! Đại hiệp muốn ta phóng thích lệnh ái thì không khó chút nào. Chỉ sợ đại hiệp không có can đảm mà thôi.

Quách Tĩnh vốn trầm ổn hậu trọng, càng nguy cấp càng trầm tĩnh, nghe Kim Luân pháp vương nói thế vẫn không giận, nói:

- Pháp vương có việc gì khó, xin cứ cho biết.

Pháp vương nói:

- Nếu đại hiệp có lòng từ tâm của người làm cha, thì hãy lên đài chịu trói đổi người. Lão phu sẽ lập tức thả lệnh ái ra.

Pháp vương thừa biết Quách Tĩnh hiểu rõ đại nghĩa, không đời nào chịu vì nhi nữ mà thí bỏ trăm họ trong thành Tương Dương, nên mới nói khích để Quách Tĩnh bày tỏ sự can đảm mà mắc mưu lão ta. Nhưng Quách Tĩnh đâu dễ mắc lừa, nói:

- Thát tử nếu không sợ Quách mỗ, hà tất phải gây khó dễ đối với một tiểu nữ nhi? Thát tử đã sợ Quách mỗ, thì tấm thân này sao lại dễ dàng chịu chết?

Pháp vương cười khẩy, nói:

- Người ta bảo Quách đại hiệp võ công trác tuyệt kiêu dũng vô luân, kỳ thực chỉ là một kẻ tham sinh uý tử.

Cái kế khích tướng của Pháp vương nếu đem dùng với người khác thì có thể thu kết quả, nhưng Quách Tĩnh liên quan đến sự an nguy của cả thành Tương Dương, nên chỉ cười nhạt, không thèm lý đến.

Mấy câu nói của Pháp vương làm cho Võ Tam Thông và Tứ Thuỷ Ngư Ẩn tức giận. Hai người một vung thiết chuỳ, một vung cặp mái chèo, phi ngựa lên phía

trước. Mấy ngàn xạ thủ Mông Cổ giương cung lắp tên, chờ hai người tới gần sẽ bắn, biến họ thành hai con nhím. Nhất Đăng thấy vậy liền phi thân xuống ngựa, nhảy ba bước đã tới chặn trước đầu ngựa hai đệ tử, quát:

- Quay trở lại!

Võ Tam Thông và Tứ Thuỷ Ngư Ẩn thừa biết xông lên chỉ có chết, thấy sư phụ ngăn cản, bèn quay ngựa chạy trở lại. Quan binh Mông Cổ thấy vị hoà thượng cao niên đuổi vượt cả ngựa phi, thì hoan hô rầm trời.

Kim Luân pháp vương nói:

- Quách đại hiệp! Lệnh ái thông minh lanh lợi, lão phu rất mến nó, có ý nhận nó làm đệ tử, truyền cho y bát. Nhưng đại hãn có chỉ, nếu Quách đại hiệp không quy hàng, sẽ thiêu sống nó trên đài cao. Chẳng riêng Quách đại hiệp đau đớn cho ái nữ, lão phu cũng lấy làm tiếc lắm, mong đại hiệp nghĩ cho kỹ.

Quách Tĩnh hừ một tiếng, nhìn bốn chục tên cầm đuốc đứng cạnh đống củi cỏ dưới chân đài cao, chỉ cần Kim Luân pháp vương phát lệnh sẽ châm lửa. Bốn vạn nhân đội vây kín cái đài cao, thân xác trần

tục không tài gì vượt qua đó, huống hồ có xông đến gần, địch phóng hoả thì làm sao cứu được nữ nhi xuống?

Quách Tĩnh ở lâu trong quân Mông Cổ, biết quân Mông Cổ dụng binh tàn bạo, cướp đất hạ thành, trong một ngày có khi thảm sát hàng vạn phụ nữ trẻ thơ, nếu chúng thiêu sống Quách Tương thì cũng giống như chúng xéo lên một con kiến, mới ngẩng đầu lên, thấy sắc diện tiều tuỵ của nữ nhi, tự dưng lòng đau như cắt, bèn gọi to:

-Tương nhi! Con là hảo nữ nhi của Đại Tống, khẳng khái tựu nghĩa, chớ run sợ. Cha mẹ hôm nay không thể cứu con, mai sau nhất định sẽ giết tên ác tăng này trả thù cho con. Con hiểu chứ?

Quách Tương nuột lệ gật đầu, đáp to:

- Gia gia má ma! Hài nhi không sợ đâu!

Quách Tĩnh nói:

- Thế mới là hảo nữ nhi của ta!

Đoạn giương cung, bắn liền ba mũi tên dài, ba tên lính Mông Cổ cầm đuốc đứng dưới chân đài cao ngã

vật xuống vì bị tên xuyên qua ngực. Quách Tĩnh học xạ thuật từ đại tướng Mông Cổ "Thần tiễn" Triết Biệt, cộng với mấy chục năm tu vi, chỗ Quách Tĩnh đứng tên của địch không thể bắn tới, song Quách Tĩnh vẫn có thể bắn tới kẻ địch. Quân Mông Cổ cùng kêu lên kinh hãi, giơ mộc hộ thân. Quách Tĩnh nói:

- Đi thôi!

Rồi quay đầu cùng Hoàng Dung quay về thành.

Mọi người về đứng trên mặt thành. Hoàng Dung thẫn thờ nhìn cái đài cao, tâm trí rối bời.

Nhất Đăng nói:

- Thát tử trị quân nghiêm chỉnh, muốn cứu Quách Tương, phải tìm cách trước tiên làm rối loạn bốn vạn nhân đội ở xung quanh cái đài cao.

Hoàng Dược Sư nói:

- Đúng thế!

Lão ngẫm nghĩ, rồi nói:

- Dung nhi, chúng ta sử dụng đại trận Nhị thập bát tú, đấu với Thát tử một phen.

Hoàng Dung cúi đầu, nói:

- Dù có thắng địch, Thát tử phóng hỏa đốt cái đài cao thì biết làm sao?

Quách Tĩnh hiên ngang nói:

- Chúng ta tận lực giết địch, Tương nhi sống hay chết còn tùy ý trời. Nhạc phụ, xin hỏi cách bày trận Nhị thập bát tú thế nào?

Hoàng Dược Sư cười, nói:

- Trận pháp này biến hóa rắc rối, năm xưa sau khi quan sát Thiên Cang Bắc Đẩu trận của phái Toàn Chân, ta ngẫm nghĩ mãi, tìm học trận pháp của cổ nhân, sáng tạo ra trận Nhị thập bát tú, định tranh cao thấp với các đạo sĩ phái Toàn Chân.

Nhất Đăng nói:

- Thuật Ngũ hành kỳ môn của Hoàng lão tà độc bộ thiên hạ, đại trận Nhị thập bát tú hẳn là huyền diệu.

Hoàng Dược Sư nói:

- Trận pháp Nhị thập bát tú vốn chỉ để đấu với vài chục người trong võ lâm, chứ không nghĩ đánh với

thiên quân vạn mã. Nhưng nếu biến hóa, có khi cũng hữu dụng, chỉ tiếc thiếu mất đôi chim điêu.

Nhất Đăng nói:

- Xin được biết rõ hơn.

Hoàng Dược Sư nói:

- Đôi chim điêu giá không bị gã gian tăng giết hại, khi trận pháp phát động, đôi chim điêu sẽ có thể bay tới cái đài cao cứu Quách Tương, giờ thì chưa có cách nào hay hơn. Đại trận Nhị thập bát tú là dựa trên sự biến hóa ngũ hành sinh khắc, do năm vị cao thủ chủ trì. Chúng ta bốn phương vị Đông, Nam, Bắc, Trung đều có người, nhưng Lão Ngoan đồng bị trọng thương, thiếu một một người ở mé Tây. Nếu Dương Quá ở đây, võ công của y không thua gì Âu Dương Phong thời trước, bây giờ biết tìm đâu ra y? Chủ tướng mé Tây thiếu không được.

Quách Tĩnh nhìn lướt qua cái đài cao, nhìn xa tít về trời mây phương bắc, nghĩ đến Tuyệt Tình cốc, miệng lẩm bẩm:

- Quá nhi sống chết sao đây, thật khiến người ta lo quá!

Hôm Dương Quá đứng trước Đoạn Trường nhai, biết không thể gặp lại Tiểu Long Nữ, đau đớn nhảy xuống vực sâu, nghĩ rằng sẽ thịt nát xương tan, không ngờ rơi xuống hồi lâu, đột nhiên "ùm" một cái, lại rơi xuống một cái đầm nước. Chàng rơi từ trên cao hàng trăm trượng, xung lực cực mạnh, cứ thế chìm thẳng xuống, cũng không biết chìm sâu bao nhiêu thước nước, đột nhiên trước mắt sáng bừng, tựa hồ nhìn thấy một cái thủy động, đang ngưng thần nhìn kỹ, thì ở dưới sâu lực đẩy lên rất mạnh, người chàng tự nổi lên, đúng lúc ấy thấy Quách Tương rơi xuống đầm.

Lúc này chuyện lạ cứ thế nối tiếp, Dương Quá chưa kịp nghĩ kỹ, chờ Quách Tương nổi lên mặt nước, chàng giơ tay kéo nàng lên bờ đầm, hỏi:

- Tiểu muội tử, tại sao lại ngã xuống đây?

Quách Tương nói:

- Muội thấy đại ca ca nhảy xuống, thì muội cũng nhảy theo.

Dương Quá lắc đầu, nói:

- Loạn quá, loạn quá! Tiểu muội tử chẳng lẽ không sợ chết?

Quách Tương mỉm cười, nói:

- Đại ca ca không sợ chết, thì tiểu muội cũng chả sợ.

Dương Quá chợt nghĩ: "Chẳng lẽ tiểu cô nương này cũng có thâm tình với ta như vậy?" Nghĩ vậy, bất giác tay run run.

Quách Tương rút trong bọc ra cây kim châm cuối cùng, nói:

- Đại ca ca, lần ấy đại ca ca đưa cho tiểu muội ba cây kim châm, bảo cho tiểu muội ba điều ước, đại ca ca đều sẽ đáp ứng. Hôm nay tiểu muội cầu xin đại ca ca, bất kể Dương đại tẩu có thể tái hợp với đại ca ca hay không, đại ca ca cũng đừng tự vẫn.

Đoạn đưa cây kim châm cho chàng.

Dương Quá nhìn cây kim châm trong tay, run giọng hỏi:

- Tiểu muội tử từ thành Tương Dương đến đây, chỉ để cầu xin một việc ấy thôi ư?

Quách Tương vui vẻ nói:

- Đúng vậy, đại trượng phu nói sao làm vậy, đại ca ca đã hứa đáp ứng tiểu muội rồi đấy.

Dương Quá thở dài, một người vừa trải qua một phen từ sống đến chết, lại từ cõi chết sống lại, hẳn sẽ không muốn chết một lần nữa. Chàng nhìn Quách Tương từ đầu xuống chân, thấy nàng ướt sũng cả người, răng đánh cầm cập, nhưng sắc diện vui vẻ, bèn nhặt củi khô định đốt lửa, nhưng đồ đánh lửa hai người mang theo đều bị ướt, không sử dụng được, chàng đành nói:

- Tiểu muội tử, hãy vận nội công để hàn khí khỏi ngấm vào người dễ sinh bệnh.

Quách Tương vẫn chưa yên tâm, hỏi:

- Đại ca ca có đáp ứng tiểu muội sẽ không tự vẫn nữa chứ?

Dương Quá đáp:

- Có!

Quách Tương mừng rỡ nói:

- Vậy hai chúng ta cùng vận công.

Hai người ngồi kề bên nhau, vận khí điều tức.

Dương Quá từ nhỏ đã luyện nội công trên chiếc giường hàn ngọc, chút khí lạnh này chẳng đáng gì,

chàng đưa tay xoa xoa huyệt Thần Đường ở sống lưng Quách Tương, một luồng khí dương hòa ấm áp truyền sang cơ thể nàng. Lát sau Quách Tương cảm thấy huyết mạch toàn thân thông suốt dễ chịu.

Đợi khi Quách Tương dễ chịu hoàn toàn, Dương Quá mới hỏi tại sao nàng đến Tuyệt Tình cốc. Quách Tương kể lại. Dương Quá tức giận nói:

- Kim Luân pháp vương thật đáng ghét, chờ khi nào chúng ta tìm được lối leo lên, đại ca ca của tiểu muội tử sẽ đánh cho lão ta một trận thừa sống thiếu chết.

Lời chưa dứt, bỗng có một con chim điêu rơi xuống đầm, chìm xuống rồi nổi lên, nó bị thương rất nặng.

Quách Tương kêu lên:

- Là con chim điêu của nhà tiểu muội.

Lại thấy con chim điêu mái bay xuống, cõng con chim điêu trống đưa lên. Lần thứ hai con chim điêu mái bay xuống, Dương Quá đặt Quách Tương lên lưng con chim điêu, đoán rằng nó sẽ trở xuống đưa chàng lên, ai ngờ chờ mãi vẫn không thấy, chàng đâu biết con chim điêu mái đã tuẫn tình mà chết.

Chờ chim điêu không thấy, Dương Quá bèn quan sát cảnh vật bên đầm nước. Thấy trên cây lớn có treo mấy chục cái đõ ong. Đõ ong ở đây to hơn loại đõ ong thông thường, và bay lượn quanh đõ ong chính là loài ong ngọc phong Tiểu Long Nữ từng nuôi ở tòa cổ mộ.

Dương Quá vừa nhìn thấy liền kêu lên kinh ngạc, sững người một lát, mới lại bên quan sát các đõ ong, biết đó là do tay người làm ra, không chừng có dấu tích của Tiểu Long Nữ.

Chàng định thần, nghĩ: "Không lẽ năm xưa Tiểu Long Nữ nhảy xuống đây, hiện vẫn còn sống?" Chàng đi quanh đầm nước lạnh quan sát một lượt, thấy bốn phía đều là vách đá dựng đứng, giống như mình đang ở dưới đáy một cái giếng khổng lồ, có câu "ếch ngồi đáy giếng nhìn trời", nhưng từ đây nhìn lên chỉ thấy sương mù, nào thấy ánh nắng?

Dương Quá bẻ mấy thân cây, gõ mạnh vào vách núi bốn phía, không thấy dị trạng, nhưng nhìn kỹ, phát hiện một số cây bị người ta bóc vỏ, một số hòn đá được kê ngay ngắn cạnh cây hoa, không phải là tự nhiên, mà có bàn tay con người sắp đặt, thì chàng hồi

hộp, trống ngực đập mạnh, lúc này chàng đoán chắc Tiểu Long Nữ ở đây, chỉ không biết đằng đẵng mười sáu năm rồi, người ngọc giờ đây thế nào? Dương Quá vốn không tin quỉ thần, nhưng lúc này hồi hộp quá, chàng quì xuống mà khấn:

- Lạy trời phù hộ cho con gặp lại Long nhi!

Khấn cầu mấy lần, tìm kiếm một hồi, vẫn không thêm dấu tích gì. Dương Quá ngồi dưới một gốc cây ngẫm nghĩ: "Nếu Long nhi đã chết, cũng phải còn hài cốt chứ, trừ phi hài cốt ở dưới đáy đầm". Nhớ lúc chìm xuống đầm từng thấy có một vầng sáng rộng, thật khó hiểu, chắc phải có gì dưới đó, chàng liền đứng dậy.

Chàng nói to:

- Lành dữ gì cũng phải tìm cho ra chân tướng, tìm bao giờ thấy hài cốt của nàng mới thôi.

Chàng liền nhảy xuống đầm, lặn hẳn xuống chỗ sâu. Càng xuống sâu càng lạnh buốt, lặn một hồi, thấy bốn phía toàn là băng màu xanh sẫm. Dương Quá tuy không sợ lạnh, nhưng ở chỗ sâu lực đẩy lên rất mạnh, chàng cố gắng mấy lần cũng chỉ lặn sâu thêm

vài trượng, vẫn chưa tới đáy, đã tức thở, phải ngoi lên mặt nước.

Chàng lên bờ bưng một hòn đá lớn, rồi lại nhảy xuống. Lần này chàng chìm rất nhanh, chợt thấy trước mắt sáng bừng, vội bơi tới chỗ quầng sáng, chỉ thấy một dòng nước chảy mạnh cuốn chàng đi, hóa ra quầng sáng quả nhiên là một cái động. Chàng quẳng hòn đá đi, tay chân cùng bơi trong động, đây là một cái hố băng chênh chếch lên cao. Chàng thuận thế bơi lên, không lâu thì lên tới mặt nước, cảm thấy ánh nắng lóa mắt, mùi hoa thơm nức, như lạc vào một thế giới khác. Chàng chưa vội bò lên bờ, đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy cỏ xanh và vô vàn hoa lá, như thể trong một hoa viên cực lớn, nhưng im ắng không một bóng người. Chàng vừa kinh ngạc vừa vui mừng, vọt lên bờ, thấy cách hơn mười trượng có một ngôi nhà tranh.

Chàng chạy nhanh về phía đó, nhưng được ba, bốn trượng, thì dừng lại bước thong thả, nghĩ: "Nếu trong nhà không có dấu vết gì về Long nhi thì sao?" Càng đến gần ngôi nhà, chàng càng bước chậm hơn, trong thâm tâm chỉ sợ tất cả chỉ là ảo ảnh, còn cách một

trượng cuối cùng, chàng dỏng tai nghe ngóng, bốn phía vẫn im ắng, không tiếng chim tiếng người, chỉ có tiếng ong vo ve.

Chàng chờ một lát, cuối cùng đánh bạo nói, giọng run run:

- Dương mỗ mạo muội bái yết, xin cho gặp mặt.

Trong nhà không có tiếng trả lời, chàng giơ tay đẩy nhẹ, cửa mở ra nghe két một cái.

Dương Quá bước vào, vừa nhìn lướt qua đã chấn động toàn thân, thấy bên trong bầy biện đơn giản, nhưng vô cùng sạch sẽ, gian ngoài chỉ có một cái bàn một cái ghế, không còn vật gì khác, vị trí kê bàn ghế cũng vô cùng quen thuộc, chẳng khác gì ở trong tòa cổ mộ. Không cần suy nghĩ, chàng tự dưng đi sang bên trái, quả nhiên thấy một gian buồng nhỏ, qua gian này tới một gian rộng hơn, giường ghế ở đây kê y hệt ở trong phòng ngủ của tòa cổ mộ, chỉ khác là ở đây dụng cụ toàn làm bằng cành cây ghép lại.

Gian bên phải có một cái giường, kiểu như cái giường hàn ngọc chàng luyện công hồi nhỏ, cạnh đó chăng ngang một sợi dây, để chàng nằm luyện khinh công,

một ô cửa sổ nhỏ, nơi chàng đọc sách, viết chữ. Từ lúc bước vào đây sờ giường sờ ghế, Dương Quá đã rưng rưng nước mắt, lúc này chàng không nhịn được nữa, lệ chảy ròng ròng.

Bỗng cảm thấy có một bàn tay mềm mại vuốt nhẹ tóc chàng, một giọng nói dịu dàng:

- Quá nhi, sao chàng không vui mừng?

Giọng nói này, cái vuốt tóc này hệt như xưa, mỗi lần Tiểu Long Nữ an ủi chàng. Dương Quá quay phắt lại, thấy trước mặt một bạch y nữ tử, da trắng như tuyết, diện mạo như xưa, chính là Tiểu Long Nữ chàng vẫn đêm ngày tương tư mười sáu năm qua.

Hai người đứng ngây hồi lâu, cùng kêu khẽ một tiếng "a", rồi ôm chầm lấy nhau, ngỡ ngỡ ngàng ngàng, chưa biết là thật hay ảo?

Lát sau, Dương Quá mới nói:

- Long nhi, diện mạo của nàng chẳng thay đổi gì, còn ta thì đã già.

Tiểu Long Nữ chăm chú nhìn, nói:

- Không phải già, mà là Quá nhi của thiếp đã trưởng thành.

Tiểu Long Nữ hơn Dương Quá vài tuổi, nhưng nàng từ bé sống trong cổ mộ, theo sư phụ tu tập nội công, rũ bỏ mọi tư lự dục niệm. Dương Quá thì lo nghĩ đủ thứ, đại bi đại lạc, cho nên đến khi hai người thành hôn, trông hai người như cùng tuổi với nhau.

Phép tu luyện dưỡng sinh của "Ngọc nữ công" phái Cổ Mộ có mười hai yếu quyết chữ "Thiểu" là "Thiểu tư, Thiểu niệm, Thiểu dục, Thiểu sự, Thiểu ngữ, Thiểu tiếu, Thiểu sầu, Thiểu lạc, Thiểu hỉ, Thiểu nộ, Thiểu hiếu, Thiểu ố (Ít: suy, nghĩ, ham muốn, làm việc, nói, cười, buồn, sướng, vui, giận, ưa thích, ghét bỏ). Bởi lẽ suy nhiều ắt mệt mỏi tinh thần, nghĩ nhiều ắt tinh tán, muốn nhiều ắt trí tổn, làm nhiều ắt mệt mỏi, nói nhiều ắt hụt hơi, cười nhiều ắt hại gan, buồn nhiều ắt mệt tim, sướng nhiều ắt ý lạm, vui nhiều ắt hại trí nhớ, giận nhiều ắt huyết mạch bất định, ưa thích nhiều ắt mê muội bất trị, ghét bỏ nhiều ắt nôn nóng bất an. Không trừ bỏ mười hai cái "nhiều" ấy, chính là gốc của việc mất mạng vậy. Tiểu Long Nữ tu vi từ nhỏ, không vui không buồn, vô tư vô lự, công lực tinh

thuần có điểm còn hơn cả sư tổ Lâm Triêu Anh. Nhưng sau đó Dương Quá đến tòa cổ mộ, hai người sống với nhau nhiều năm, tình ý nảy sinh, những điều "Thiểu sự, Thiểu ngữ, Thiểu lạc, Thiểu hỉ" dần dần không theo được nữa. Thành hôn xong lại biệt ly mười sáu năm, Dương Quá phiêu bạt giang hồ, tóc mai nhuốm bạc, Tiểu Long Nữ thì ở dưới u cốc, tuy không tránh khỏi nỗi khổ tương tư, song công phu tu luyện hai mươi năm không nhỏ, mấy năm sau tái tu luyện mười hai yếu quyết chữ "Thiểu", dần dần "Thiểu tư, Thiểu niệm, Thiểu dục, Thiểu sự", độc cư dưới đáy sơn cốc, nên khi hai người gặp lại nhau thì trông Dương Quá rõ ràng lại già hơn Tiểu Long Nữ. Tiểu Long Nữ mười sáu năm không nói, ban đầu nói năng khó khăn. Hai người nói ít, chỉ nhìn nhau mỉm cười. Sau đó Dương Quá nhiệt huyết trào dâng, chàng cầm tay Tiểu Long Nữ chạy ra bên ngoài, nói:

- Long nhi, ta sung sướng quá!

Rồi chàng tung mình nhảy lên, cao đến ngang ngọn một cây đại thụ, lộn người bảy, tám vòng.

Cái trò lộn người mấy vòng vì quá vui này có từ hồi Dương Quá chung sống với Tiểu Long Nữ ở chân núi

Chung Nam. Ngót hai chục năm nay Dương Quá đã quên hẳn, không ngờ hôm nay sắp bước sang tuổi trung niên, đột nhiên chàng lại lộn người. Chỉ khác là bây giờ võ công cao siêu, nên lúc thân hình ở trên không trung chàng tự nhiên hiển lộ ra khinh công thượng thừa. Tiểu Long Nữ cười phá lên, những qui tắc "Thiểu ngữ, Thiểu tiếu, Thiểu lạc, Thiểu hỉ" đều quẳng cả xuống đầm.

Tiểu Long Nữ rút ra chiếc khăn tay, hồi còn ở chân núi Chung Nam, mỗi lần Dương Quá lộn người, rồi cười hi hi bước đến bên nàng, nàng lại rút khăn lau mồ hôi trán cho chàng, lúc này nhìn chàng lại gần, mặt không đỏ, hơi thở không dồn dập, làm gì có mồ hôi trán? Nhưng nàng vẫn dùng khăn chấm chấm vài cái trên trán chàng.

Dương Quá cầm chiếc khăn xem, thấy nó được đan bằng các gân sợi vỏ cây rất thô, hình dung nỗi khổ sở bao năm nay của nàng dưới đáy sơn cốc, bất giác quặn lòng, nhè nhẹ vuốt tóc nàng, nói:

- Long nhi, nàng phải chịu đựng mười sáu năm ở đây thật là khổ!

Tiểu Long Nữ thở dài, nói:

- Nếu thiếp không trưởng thành từ nhỏ ở trong tòa cổ mộ, chắc là không chịu đựng nổi mười sáu năm vừa rồi.

Hai người ngồi kể cho nhau nghe mọi chuyện.

Dương Quá luôn miệng hỏi hết câu này câu kia. Tiểu Long Nữ nói một hồi, bớt dần ngượng nghịu, mới thong thả thuật lại các biến cố mười sáu năm qua.

Hôm Dương Quá ném nửa viên Tuyệt Tình đơn xuống vực, Tiểu Long Nữ biết chàng nghĩ nàng trúng độc khó trị, không muốn sống một mình trên đời. Đêm ấy nàng suy đi tính lại, chỉ có cách nàng phải chết trước mới có hi vọng chàng chịu giải độc hoa Tình. Nhưng nếu nàng hé lộ ý định tự tận sẽ chỉ đẩy chàng chọn cái chết mau hơn, nên nghĩ đến nửa đêm, nàng bèn lên Đoạn Trường nhai, dùng kiếm khắc hai dòng chữ, cố ý ước hẹn mười sáu năm tái hợp, rồi mới nhảy xuống thâm cốc. Bấy giờ nếu nàng nghĩ Dương Quá may mắn thoát chết, cách mười sáu năm chàng vẫn không nguôi thương nhớ nàng, thì nàng đã chẳng tự tận.

Nàng kể đến đây, Dương Quá thở dài, nói:

- Tại sao nàng lại hẹn những mười sáu năm? Nếu hẹn tám năm thôi, chẳng phải chúng mình đã đoàn tụ sớm tám năm rồi không?

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp biết thâm tình của chàng đối với thiếp, chỉ tám năm thì quyết chưa phai nhạt. Ôi, mười sáu năm sau mà chàng còn nhảy xuống vực tuẫn tình.

Dương Quá cười nói:

- Thế mới biết một người càng có thâm tình càng tốt. Giả dụ lòng ta sớm phai nhạt, chỉ đứng bên Đoạn Trường nhai khóc một hồi rồi bỏ đi, thì suốt đời chúng mình không còn được gặp lại nhau

Tiểu Long Nữ nói:

- Mọi việc đều do ý trời!

Hai người vào sinh ra tử, sau bao biến cố, cuối cùng lại được đoàn tụ, giờ đây ngồi tựa bên nhau, trong thâm tâm đều cảm tạ ông trời.

Hai người im lặng hồi lâu. Dương Quá hỏi:

- Lúc nàng nhảy xuống vực, sự việc thế nào?

Tiểu Long Nữ nói:

-Thiếp nửa tỉnh nửa mê rơi xuống đầm nước, lúc đang nổi lên thì bị dòng nước đẩy vào một hố băng, thông lên đây, thế là sống ở nơi này. Chỗ này không có cầm điểu dã thú, nhưng trong đầm có nhiều thuỷ sản, hoa quả dưới đáy cốc ăn không hết, chỉ không có vải, phải bóc vỏ cây may quần áo mà thôi.

Dương Quá nói:

- Bấy giờ nàng trúng "Băng phách ngân châm", chất cực độc đã ngấm vào kinh mạch, không thứ thuốc nào trên thế gian chữa được, làm sao ở đây lại vẫn khoẻ?

Chàng nhìn kỹ Tiểu Long Nữ, thấy dung mạo nàng trắng trẻo, không hồng hào, nhưng hắc khí ẩn hiện ở hai đầu lông mày sau khi trúng độc đã biến mất.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp xuống đây mấy ngày sau thì độc tính phát tác, người sốt nóng như lửa, đầu nhức như muốn nổ tung, thật không chịu nổi. Thiếp nhớ lại đêm động phòng hoa chúc trong toà cổ mộ, chàng dạy thiếp ngồi trên giường hàn ngọc nghịch vận kinh mạch,

tuy không thể trừ độc nhưng cũng đỡ khổ sở đau đớn. Thế là thiếp lặn xuống chỗ hố băng, tựa đầu vào đó một hồi, thấy hiệu nghiệm. Sau đó thiếp thường quay lại bờ đầm, nơi mình rơi xuống, ngẩng lên xem có tin tức gì của chàng hay không. Một hôm bỗng thấy có mấy con ong ngọc phong xuyên qua lớp sương mù bay xuống, hẳn là bầy ong mà Lão Ngoan đồng mang đến Tuyệt Tình cốc. Thiếp như gặp hảo hữu, bèn làm các tổ ong cho ong ở lại. Sau ong kéo đến ngày càng nhiều. Thiếp ăn mật ong, lại bắt bạch ngư dưới đầm mà ăn, cảm thấy bệnh đỡ dần, không ngờ mật ong và bạch ngư dưới hàn đầm lại là thứ giải độc rất công hiệu. Số lần độc tính phát tác trong cơ thể ít dần và cách quãng xa dần. Thoạt đầu phát tác ngày một lần, sau vài ngày một lần, rồi một tháng một lần, cuối cùng năm sáu năm nay không phát tác lần nào nữa, chắc đã khỏi hẳn.

Dương Quá cả mừng nói:

- Đủ thấy người hảo tâm tất được báo đáp. Năm xưa nếu nàng không tặng đàn ong ngọc phong cho Lão Ngoan đồng, thì lão không thể mang ong đến Tuyệt Tình cốc này, bệnh của nàng khó bề chữa trị.

Tiểu Long Nữ nói:

- Sau khi khỏe lên, thiếp rất nhớ chàng, nhưng thâm cốc sâu hàng trăm trượng, bốn phía toàn vách đá dựng đứng, không thể leo lên. Thế là thiếp dùng gai nhọn xăm lên cánh ong sáu chữ "ta ở dưới đáy tình cốc", chỉ mong ong bay lên, có người phát hiện ra mình. Mấy năm qua, thiếp đã xăm chữ lên cánh mấy ngàn con ong, song chẳng có một chút hồi âm. Mỗi năm thiếp lại thêm nản lòng, xem chừng kiếp này không còn được gặp chàng nữa.

Dương Quá vỗ đùi ân hận, nói:

- Ta cũng ngốc thật, mỗi lần trở lại Tuyệt Tình cốc đều gặp ong ngọc phong, mà không bắt một vài con xem sao, có phải đã bớt được vài năm khổ sở cho nàng rồi không...

Tiểu Long Nữ nói:

- Cái đó chỉ là hạ sách khi thiếp không biết cách gì khác, chứ ai lại nghĩ trên cánh con ong bé nhỏ có xăm chữ bao giờ? Chữ xăm quá nhỏ, dẫu có hàng trăm con ong bay qua trước mắt, chàng cũng chẳng đọc được hàng chữ xăm trên cánh ong. Thiếp chỉ

mong một lúc nào đó, một con ong sa vào màng nhện, trời rủ lòng để cho chàng nhận thấy, chàng nhớ đến tình nghĩa đôi ta, thò tay cứu con ong ra, chàng sẽ phát hiện cánh nó có xăm chữ.

Tiểu Long Nữ không ngờ rằng người phát hiện cánh ong có xăm chữ là Chu Bá Thông, và Hoàng Dung đã đoán ra hàm ý của sáu chữ xăm.

Hai người trò chuyện rất lâu, Tiểu Long Nữ vào nhà nướng một xâu cá, ăn kèm với trái cây, mật ong. Nước đầm lạnh giá, giống bạch ngư trong đầm tuy thân nhỏ nhưng thịt béo ngậy. Dương Quá ăn một bữa no nê, cảm thấy trong bụng rất ấm áp dễ chịu, bây giờ chàng mới kể những gì mình trải qua trong mười sáu năm. Chàng tung hoành giang hồ, uy danh chấn động quần hào, gặp phiền toái nguy hiểm gấp trăm lần so với Tiểu Long Nữ độc cư dưới thâm cốc này.

Nhưng Tiểu Long Nữ vốn không quan tâm đến sự đời, chỉ cần gặp được Dương Quá là đủ, cho nên nghe những chuyện kinh tâm động phách, nàng chỉ cười nhạt, nghe như thoảng qua tai, chẳng chú tâm. Còn Dương Quá thì cứ hỏi nàng cặn kẽ việc bắt cá hái

quả, làm nhà may áo, việc nhỏ nhất cũng hỏi tỉ mỉ từ đầu chí cuối, làm như chốn đáy cốc nhỏ hẹp này là ngũ hồ tứ hải không bằng.

Hai người trò chuyện một đêm, gần sáng mệt quá mới ngủ thiếp đi. Tỉnh giấc thì đã ngả chiều, Dương Quá nói:

- Long nhi, chúng mình sống ở đây đến già, hay tìm cách trở lại chốn thế gian phồn hoa?

Cứ theo tâm ý của Tiểu Long Nữ, thà ở dưới đáy cốc thái bình yên ổn còn hơn, nhưng nghĩ Dương Quá thích náo nhiệt, tuy tình nghĩa sâu nặng với nàng, nhưng chàng không quen cảnh u tịch thế này, bèn nói:

- Chúng mình nghĩ cách leo lên trên kia, nếu ở trên đó không tốt, thì lại xuống đây. Có điều... có điều là muốn leo lên cũng không dễ chút nào.

Hai người lặn xuống hố băng, sang bờ đầm bên kia, thấy có một sợi dây dài bằng vỏ cây thòng từ trên xuống, ven đầm có rất nhiều vết chân, một đống lửa còn chưa nguội tro. Xem xét một hồi, thấy trên một thân cây có người dùng mũi kiếm khắc hai hàng chữ:

"Nhất Đăng, Bá Thông, Anh Cô, Hoàng Dung, Trình Anh, Vô Song xuống đây tìm Dương Quá không gặp rất buồn leo trở lên".

Dương Quá thầm cảm kích, nói:

- Họ rốt cuộc không hề quên ta.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không ai quên được chàng đâu.

Dương Quá nói:

- Họ tuy lặn xuống đầm, nhưng vì họ không ngã từ trên cao trăm trượng, nên lực chìm không mạnh, không đủ chìm tới hố băng. Nếu ta cũng dùng dây leo xuống, cũng sẽ không tìm được nàng.

Tiểu Long Nữ nói:

- Thiếp đã bảo từ sớm, rằng vạn sự tiền định, ông trời đã an bài tất cả.

Dương Quá lắc đầu cười, nói:

- Cái đó gọi là thành tâm hết mực, gỗ đá cũng động lòng.

Chàng đưa tay kéo sợi dây, thử xem bên trên có được buộc chắc hay không, rồi nói:

- Ta lên trước, xem Kim Luân pháp vương còn ở đó hay không.

Nhưng nghĩ Nhất Đăng đại sư, Hoàng đảo chủ, Lão Ngoan đồng... đã tới đây, chắc Kim Luân pháp vương đã bỏ chạy rồi, lại nói:

- Võ công của nàng thế nào? Nếu không leo được, để ta cõng nàng.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Mười sáu năm qua tuy không tăng tiến, nhưng công phu sở học quá nửa vẫn còn.

Dương Quá ngoảnh đầu cười, tay trái nắm lấy sợi dây, hơi vận kình, thân mình đã bật lên hơn một trượng. Tiểu Long Nữ cũng bám dây leo lên. Không lâu sau, hai người lên khỏi thâm cốc.

Họ kề vai đứng trước Đoạn Trường nhai, nhìn hai hàng chữ năm xưa Tiểu Long Nữ khắc trên vách đá, tưởng như sang kiếp khác, họ nhìn nhau cười. Lúc

này họ vô cùng vui sướng, bao nỗi thống khổ trong mười sáu năm hóa thành mây khói.

Dương Quá hái một bông hoa Long Nữ cài lên mái tóc Tiểu Long Nữ, nhất thời không biết hoa làm đẹp người hay người làm cho bông hoa thêm kiều diễm?

Hoàng Dược Sư đứng trên mặt thành nói muốn bày trận thế "Nhị thập bát tú", đấu một trận lớn với Kim Luân pháp vương. Quách Tĩnh bẩm minh với An phủ sứ Lã Văn Đức, xin hạ tướng lệnh để Hoàng Dược Sư tại hiệu trường điều binh khiển tướng. Hiện thời các lộ anh hùng hào kiệt tham gia đại hội anh hùng tuy đã ra về quá nửa, song cũng còn rất nhiều anh tài ở lại thành Tương Dương, ai nấy tề tựu tại hiệu trường nghe lệnh.

Hoàng Dược Sư nói:

- Bọn Thát tử sử dụng bốn vạn nhân đội vây quanh cái đài cao, chúng ta nếu điều động binh mã nhiều hơn, dù có đánh bại chúng cũng không phải giỏi giang gì. Cho nên chúng ta cũng chỉ sử dụng bốn vạn người. Binh pháp Tôn Tử có nói, đông gấp mười lần thì vây địch, nhưng người giỏi dùng binh chỉ lấy một

vây một, đâu có gì khó? Trận thế "Nhị thập bát tú" của chúng ta chia ra năm phương vị.

Các tướng lĩnh được triệu tập để nghe giải thích tỉ mỉ, Hoàng Dược Sư nói:

- Trận thế biến hóa phức tạp, nhất thời không thể quán thông, cho nên trận đánh hôm nay, muốn mời năm vị cao thủ võ học tinh thông thuật biến hóa ngũ hành chỉ huy, các vị tướng lĩnh cầm quân phải tuân theo hiệu lệnh của năm vị cao thủ đó.

Chúng tướng cúi mình nghe lệnh.

Hoàng Dược Sư nói:

- Hoàng lăng ngũ khí trung ương, thuộc Thổ, do Quách Tĩnh thống lĩnh tám ngàn quân, đạo quân này tiến thẳng vào giữa, chỉ lo cứu Quách Tương, không lo diệt địch. Mỗi người gánh đất đến chân cái đài cao, lập tức dùng đất dập lửa lấp củi cỏ, dỡ đài cao cứu người.

Quách Tĩnh nhận lệnh, đứng sang một bên.

Hoàng Dược Sư nói tiếp:

- Chu lăng tam khí phương nam, thuộc Hỏa, phiền Nhất Đăng đại sư thống lĩnh, gồm tám ngàn quân. Đạo quân này, một ngàn người hộ vệ chủ tướng, bảy ngàn người còn lại chia thành bảy đội, do bảy vị là Chu Tử Liễu, Võ Tam Thông, Tứ Thuỷ Ngư Ẩn, Võ Đôn Nhu, Võ Tu Văn, phu nhân Võ Đôn Nhu Gia Luật Yến, phu nhân Võ Tu Văn Hoàn Nhan Bình thống lĩnh, ứng với bảy sao Chu Tước, là Tỉnh mộc ngạn, Quỉ kim dương, Liễu thổ chương, Tinh nhật mã, Trương nguyệt lộc, Dực thủy xà, Sâm hỏa dẫn.

Nhất Đăng đại sư nhận lệnh.

Hoàng Dược Sư nói tiếp:

- Huyền lăng thất khí phương bắc, thuộc Thủy, do Hoàng Dung thống lĩnh, gồm tám ngàn quân. Đạo quân này, một ngàn người hộ vệ chủ tướng, bảy ngàn người còn lại chia thành bảy đội, do bảy vị là Gia Luật Tề, Lương trưởng lão, Quách Phù, các vị trưởng lão Cái Bang thống lĩnh ứng với bảy sao Huyền Vũ là Đẩu mộc ngạn, Ngưu kim dương, Nữ thổ bức, Hư nhật thử, Nguy nguyệt yến, Thất hỏa trư, Bích thủy chương.

Hoàng Dung nhận lệnh. Đạo quân này lấy đệ tử Cái Bang làm chủ lực, có nhiều nhân tài.

Hoàng Dược Sư điểm xong ba đạo binh, nói:

- Thanh lăng cửu khí phương đông, thuộc Mộc, đạo binh này do Đông Tà Hoàng Dược Sư ta thống lĩnh, cũng gồm tám ngàn quân. Các đệ tử của ta đã chết sạch, Ngốc cô không ở bên ta, ở đây chỉ còn mỗi một người là Trình Anh.

Đoạn Hoàng Dược Sư chọn sáu người trong số hào kiệt từng dự đại hội anh hùng, nói:

- Đạo binh này cũng chia thành tám đội, một đội hộ vệ chủ tướng, bảy đội còn lại ứng với bảy sao Thanh Long là Giốc mộc giao, Cang kim long, Đê thổ hạc, Phòng nguyệt hồ, Tâm nhật thố, Vĩ hỏa hổ, Ki thủy báo.

Điểm binh đến đạo quân tây lộ, Hoàng Dược Sư nói:

- Lộ này do giáo chủ giáo phái Toàn Chân Lý Chí Thường thống lĩnh..

Mọi người nghe đến đây, đều cảm thấy luận về danh vọng và võ công, chủ tướng cánh quân này thua xa

bốn lộ quân trước. Bỗng nghe bên dưới có người nói lớn:

- Này Hoàng lão tà, lão không thèm đếm xỉa đến tiểu đệ ư?

Mọi người ngoảnh nhìn, người vừa lên tiếng chính là Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông. Hoàng Dược Sư nói:

- Chu huynh, huynh bị thương ở lưng chưa khỏi, không thể xung trận, chứ nếu mời được Chu huynh làm chủ tướng tây lộ thì còn gì bằng...

Chu Bá Thông cướp lời:

- Vết thương nhỏ đâu có gì đáng kể? Cứ để tiểu đệ làm chủ tướng tây lộ. Này Chí Thường, ngươi có dám tranh chức chủ tướng với ta hay không đấy?

Lý Chí Thường cúi mình đáp:

- Đệ tử không dám.

Chu Bá Thông cười, nói:

- Tốt, ta cũng biết nhà ngươi không dám.

Nói đoạn cầm lấy lệnh tiễn từ tay Lý Chí Thường.

Hoàng Dược Sư không thể làm gì khác, đành nói:

- Thế thì mong Chu huynh cẩn thận cho. Chu huynh thống lĩnh tám ngàn quân, trong đó một ngàn do Anh Cô chỉ huy, bảy ngàn còn lại giao cho các đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân như Lý Chí Thường chỉ huy, ứng với bẩy sao Bạch Hổ, là Khuê mộc lang, Lâu kim cẩu, Vị thổ trĩ, Ngang nhật kê, Tất nguyệt điểu, Chuỷ hỏa hầu, Thương thủy viên.

Điểm binh xong, lệnh cho các lộ quân sĩ đến kho quân khí nhận đủ vật dụng cần thiết, rồi phất cờ lệnh, bốn vạn binh mã chia ra năm phương đông, nam, tây, bắc, chính giữa, Hoàng Dược Sư dõng dạc nói:

- Năm xưa hai mươi tám viên tướng ứng với điềm trời, phò tá Hán Quang Vũ trung hưng, nay trận thế "Nhị thập bát tú" của chúng ta tuy không sánh nổi thanh thế của Hán Quang Vũ, nhưng chống giặc giữ nước, cũng đường đường chính chính là một kỳ soái oai hùng. Chư quân hãy nghe hiệu lệnh của chủ tướng, hôm nay quyết một trận tử chiến với bọn Thát tử Mông Cổ.

Tướng sĩ đồng thanh đáp ứng vang vang như tiếng sấm. Sau ba phát pháo hiệu, bốn cổng thành mở rộng, năm lộ binh mã hùng dũng tiến ra.

Tây lộ quân lấy phái Toàn Chân làm chủ lực, các đạo sĩ vốn thành thạo "Thiên Cang Bắc Đẩu trận", chỉ thấy trường kiếm sáng loáng, bảy người một nhóm, bốn mươi chín người một đội, chuyển dịch như sao sa, tướng sĩ Mông Cổ nhìn hoa cả mắt, chỉ biết bắn tên ngăn chặn.

Chỉ nghe ở mạn bắc quân địch rú lên thất thanh, Hoàng Dung chỉ huy đệ tử Cái Bang dùng vòi dài phun nước độc dơ về phía quân địch. Thứ nước ấy dính vào người lập tức ngứa ngáy như điên, lát sau đã làm thối rữa cả da thịt, quân địch không chịu nổi, phải rút chạy.

Ở Nam lộ quân khói bốc ngút trời, là Nhất Đăng suất lĩnh tám ngàn quân thi triển hỏa công, dùng ống đồng phun lửa lưu huỳnh. Quân Mông Cổ thấy tình hình nguy hiểm, vội dồn vào giữa.

Quách Tĩnh suất lĩnh tám ngàn quân từ phía sau từ từ tiến lên, thấy quân địch bắt đầu rối loạn, liền xông thẳng tới chỗ đài cao.

Bỗng nghe bên cạnh đài cao nổi lên tiếng tù và vang vọng, từ dưới đất có mấy vạn quân địch đội đất chui lên. Thì ra chủ soái Mông Cổ cũng giỏi dùng binh, ngoài bốn vạn nhân đội bố trí xung quanh cái đài cao, còn đào hầm mai phục mấy vạn quân nữa. Thành thử cục diện đang bại của quân Mông Cổ lập tức thay đổi, trận thế "Nhị thập bát tú" tung hoành, tuy có làm rối loạn quân địch, song không thể tiêu diệt chúng.

Trống trận vang rền, quân Tống hò hét xông vào ác chiến với quân địch. Đội cung nỏ từ chân đài cao bắn tên ra như mưa, Trung lộ quân do Quách Tĩnh chỉ huy mấy phen xông vào đều bị mưa tên hất trở ra. Đôi bên ác chiến đã nửa canh giờ vẫn chưa phân thắng bại. Hoàng Dược Sư phất lá cờ xanh, đột nhiên Đông lộ quân đánh về phía nam, Tây lộ quân đánh lên phía bắc, trận pháp biến động.

Trận thế "Nhị thập bát tú" ngầm chứa cái lý ngũ hành sinh khắc. Hồng kỳ quân Nam lộ của Nhất Đăng đại sư đánh vào chính giữa, Hoàng kỳ quân của Quách Tĩnh đánh sang phía tây, Bạch kỳ quân của Chu Bá Thông xông về phía bắc, Hắc kỳ quân của Hoàng

Dung thì xông sang phía đông, còn Thanh kỳ quân của Hoàng Dược Sư chuyển xuống phía nam. Sự luân chuyển ngũ hành này là hỏa sinh thổ, thổ sinh kim, kim sinh thủy, thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa.

Quân Tống tuy chỉ có bốn vạn người, nhưng trận pháp tinh diệu, chỉ huy đều là cao thủ võ lâm, quân binh người người đều biết ơn vợ chồng Quách Tĩnh, quyết ý liều mình cứu ái nữ của vợ chồng họ, cho nên tuy quân địch đông gấp đôi, cũng không ngăn được.

Ác chiến hồi lâu, Hoàng Dược Sư hú một tiếng dài, Thanh kỳ quân lui vào chính giữa, Hoàng kỳ quân đánh lên phía bắc, Hắc kỳ quân vu hồi xuống phía nam, Hồng kỳ quân tiến sang phía tây, Bạch kỳ quân tấn công phía đông. Lần biến đổi trận pháp này là nghịch chuyển ngũ hành, là mộc khắc thổ, thổ khắc thủy, thủy khắc hỏa, hỏa khắc kim, kim khắc mộc.

Sự biến hóa ngũ hành sinh khắc nói ra nghe huyền diệu, thật ra là do cổ nhân Trung Quốc tinh nghiên. Sự biến đổi vật tính mà ngộ được cái lý, hiểu cái đạo âm dương, cái thuyết phản hồn thần. Nền y học, lịch số của Trung Quốc đều dựa vào đây, cái gọi là "ngũ vận cánh thủy, trên ứng thiên kỳ, âm dương vãng

phục, hàn thử nghênh tùy, chân tà tương bác, nội ngoại phân li, lục kinh ba đang, ngũ khí khuynh di" có thể nói là cử thế vô song đương thời. Quân Mông Cổ tinh nhuệ, võ công cao cường, nhưng văn trí nông cạn, làm sao địch nổi đệ nhất đại gia thời nay là Hoàng Dược Sư? Thấy trận thế biến hóa mấy lần, tướng lĩnh quân địch trấn giữ cái đài cao cứ chóng mặt hoa mắt, thấy quân Tống cánh này đến, cánh kia đi, đề phòng chỗ này thì bỏ chỗ kia, thật không biết đường nào mà lần.

Kim Luân pháp vương đứng trên đài cao, quan sát cuộc đại chiến bên dưới, cũng thầm kinh hãi. Năm nào Hoàng Dung chỉ dùng tiểu thạch trận, lão ta đã không hiểu gì, huống hồ Hoàng Dược Sư tinh thông Dịch học gấp mười lần con gái mình. Trận thế "Nhị thập bát tú" dưới sự chủ trì của năm vị đại cao thủ đương đại triển khai ra, Kim Luân pháp vương không thể không thán phục, thấy quân Mông Cổ tử thương mỗi lúc một nhiều, Hoàng kỳ quân áp sát dần tới cái đài cao. Kim Luân pháp vương tuy dùng Quách Tương để uy hiếp, song lão ta cũng không nỡ thiêu sống nàng, lão ta quay nhìn nàng, thấy nàng

tuy bị trói hai tay, song vẫn ngẩng cao đầu không chút run sợ. Kim Luân pháp vương nói:

- Tiểu Quách Tương, mau gọi phụ thân ngươi đầu hàng đi, ta đếm từ một đến mười, phụ thân ngươi không hàng, ta sẽ hạ lệnh phóng hỏa.

Quách Tương nói:

- Lão thích đếm thì cứ việc đếm, đừng nói là đếm từ một đến mười, lão có đếm đến một ngàn, một vạn cũng mặc lão.

Pháp vương tức giận nói:

- Ngươi tưởng ta không dám thiêu sống ngươi chắc?

Quách Tương lạnh lùng nói:

- Bổn cô nương chỉ cảm thấy lão thật đáng thương mà thôi.

Pháp vương hỏi:

- Tại sao ta lại đáng thương?

Quách Tương nói:

- Lão đánh không nổi gia gia má má của bổn cô nương, đánh không nổi ngoại công Hoàng đảo chủ,

đánh không nổi Nhất Đăng đại sư, đánh không nổi Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông, đánh không nổi đại ca ca Dương Quá của bổn cô nương, lão chỉ bắt trói được bổn cô nương ở đây mà thôi. Trong thành Tương Dương của bổn cô nương, dù một gã tiểu tốt cũng không hèn mạt vô sỉ như lão. Này Pháp vương, bổn cô nương muốn khuyên lão một câu.

Pháp vương nghiến răng hỏi:

- Ngươi muốn khuyên ta điều gì?

Quách Tương nói:

- Làm một kẻ như lão thì còn có ý vị gì trên đời nữa? Chi bằng đâm đầu xuống dưới đài mà chết cho rồi!

Quách Tương lúc này đã không còn quan tâm đến sự sống chết của mình, nàng từ bé miệng lưỡi đã đáo để, nói năng không chịu thua ai, mấy câu kia làm cho Pháp vương tức muốn vỡ ngực ra. Lão quát to:

- Quách Tĩnh nghe đây, ta đếm từ một đến mười, nếu ngươi không đầu hàng, ta sẽ hạ lệnh phóng hỏa đốt đài.

Quách Tĩnh nói:

- Lão nghĩ Quách mỗ là kẻ chịu đầu hàng hay sao?

Hoàng Dược Sư dùng tiếng Mông Cổ nói lớn:

- Kim Luân pháp vương, ngươi không hiểu rõ đối phương, là kẻ bất trí, khi vũ nhược nữ, là kẻ bất nhân, không dám quyết thắng bằng đao thương thật sự với bọn ta, là kẻ bất dũng. Một kẻ bất trí, bất nhân, bất dũng như thế có còn là anh hùng hảo hán nữa chăng? Ở Tuyệt Tình cốc ngươi bị ta bắt, ngươi phải cầu xin, lạy tiểu cô nương Quách Tương mười tám cái mới được Quách Tương tha cho ngươi. Ngươi lại vong ân bội nghĩa, tham sinh úy tử, còn mặt mũi nào chiếm địa vị đệ nhất quốc sư Mông Cổ kia chứ.

Thực ra hoàn toàn không có chuyện Pháp vương lạy Quách Tương mười tám cái, nhưng Hoàng Dược Sư thâm mưu viễn lự, trước khi phát binh đã nhờ Hoàng Dung dịch mấy câu chỉ trích Pháp vương sang tiếng Mông Cổ, lão học thuộc lòng, bây giờ dùng khí đan điền nói ra trước muôn vạn người, tuy họ đang mải ác chiến, song ai cũng nghe rõ, Pháp vương dù có lên tiếng cải chính hay không cũng vô ích. Người Mông Cổ xưa nay rất tôn kính dũng sĩ, họ hết sức khinh bỉ kẻ nhu nhược hèn hạ. Binh sĩ Mông Cổ nghe câu nói

của Hoàng Dược Sư bất giác đều ngẩng nhìn lên đài cao, ánh mắt lộ vẻ khó chịu. Lưỡng quân giao chiến, khí thế bên nào hăng hái sẽ thắng, quân Mông Cổ nghe bảo chủ tướng của mình hèn hạ vô sỉ như vậy, khí thế giảm hẳn đi, trong khi quân Tống người người lăn xả vào quyết thắng.

Pháp vương thấy tình hình không ổn, bèn nói to:

- Quách Tĩnh nghe đây, ta đếm từ một đến mười, đến chữ "mười" thì ái nữ của nhà ngươi sẽ hóa thành than đó. Một... hai... ba... bốn...

Pháp vương đếm xong mỗi số đều dừng lại một lát, chỉ mong Quách Tĩnh cuối cùng không chịu đựng nổi, dù không đầu hàng thì cũng rối loạn tâm trí.

Quách Tĩnh, Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng, Hoàng Dung, Chu Bá Thông năm lộ binh mã nghe Pháp vương trên đài cao đếm số, nhìn mấy trăm tên lính cầm đuốc đứng dưới chân đài, chỉ đợi Pháp vương hạ lệnh sẽ châm lửa vào củi cỏ, thì ai cũng tức giận và lo lắng, gắng sức xung sát, tiến đến chỗ đài cao cứu Quách Tương. Nhưng quân Mông Cổ tiễn pháp tinh diệu, mấy trăm tinh binh phóng tên, dưới làn mưa tên, Tứ Thủy Ngư Ẩn, Lương trưởng lão, Võ Tu Văn

đều đã trúng tên bị thương, bốn đệ tử đời thứ ba của phái Toàn Chân, hơn chục hảo thủ Cái Bang cũng đã trúng tên bỏ mạng, tướng sĩ quân Tống bị tử thương vô số.

Hoàng Dung lúc đầu từng sai Quách Phù đưa áo giáp lông nhím cho ngoại công mặc để đỡ phần hung hiểm, kẻo lỡ vì cứu nữ nhi mà phụ thân bị thương thì suốt đời Hoàng Dung ân hận. Hoàng Dược Sư nghĩ đó là cử chỉ hiếu lễ của nữ nhi, không tiện từ chối, nhưng sau đó lão lại cởi ra, lừa mặc vào người Chu Bá Thông, cho nên Chu Bá Thông lao qua lao lại giữa làn mưa tên mà không hề hấn gì. Lão thấy tên bắn vào thân mình đều rơi rụng lả tả, thì khoái trá xông thẳng tới phía trước, chưởng phong phát đến đâu, các xạ thủ Mông Cổ giạt ra tới đó.

Chỉ nghe Kim Luân pháp vương trên đài cao đêm to:

- Tám... chín... mười! Được lắm, phóng hỏa!

Tức thì các đống củi cỏ đặt dưới chân đài được châm lửa, khói bốc lên. Tám ngàn quân Hoàng kỳ đo Quách Tĩnh thống lĩnh tuy vác bao đất trên lưng, song không thể tới được cách chân đài hai trăm bước, đành chỉ đứng nhìn.

Hoàng Dung thấy khói lửa bốc lên, thì mặt tái nhợt đi, lảo đảo chực ngã. Gia Luật Tề đưa tay đỡ, nói:

- Nhạc mẫu, hãy lùi về phía sau nghỉ ngơi, con dù mất mạng, cũng phải cứu Tương muội ra.

Đúng lúc đó, bỗng nghe đằng xa có tiếng hò reo như sấm, mấy vạn quân thiết giáp Mông Cổ từ hai cánh tiến thẳng tới tấn công thành Tương Dương. Tiếng hô "Vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!" chấn động đất trời. Lá cờ lớn của đại hãn Mông Cổ Mông Kha giương cao, tiến nhanh đến chân thành, tinh binh hãn tướng đông như kiến, do đại hãn thân chinh chỉ huy ào ạt công thành.

Quách Tĩnh tay trái cầm khiên, tay phải cầm mâu, vốn đã đến cách cái đài cao không đầy trăm bước, các xạ thủ Mông Cổ bắn tên như mưa, thủy chung vẫn không đả thương nổi, thấy sắp có thể xông lên trên đài cao, bỗng nghe phía sau lưng có biến, không khỏi giật mình, nghĩ: "Nguy quá, trúng kế điệu hổ ly sơn của Thát tử mất rồi. An phủ sứ nhu nhược sợ địch, trong thành binh mã tuy đông, nhưng thiếu người thống lĩnh, chỉ sợ đại sự nguy to".

Quách Tĩnh và Hoàng Dược Sư lúc phát binh, việc phòng bị trong thành đã được gia tăng, đề phòng quân địch thừa cơ tập kích, không ngờ quân địch quanh cái đài cao kháng cự dũng mãnh, còn đại hãn Mông Cổ thì bỏ mặc mấy vạn binh mã quanh đài cao đang lâm nguy, thân chinh mạo hiểm công thành. Quách Tĩnh nghĩ: "Việc cứu con là chuyện nhỏ, giữ thành là chuyện lớn!" Bèn gọi to:

- Nhạc phụ, chúng ta đừng lo cho Tương nhi nữa, phải cấp tốc quay lại đánh quân địch ở phía sau.

Hoàng Dược Sư ngoảnh đầu nhìn lại, thấy lửa bén dần lên cao, Pháp vương chính đang thong thả theo cái thang gỗ đi xuống, trên đài cao chỉ còn một mình Quách Tương, lão đảo chủ há không hiểu khinh trọng hoãn cấp, một mình Quách Tương làm sao có thể so với sự an nguy của cả thành Tương Dương? Lão đành thở dài, nói "Thôi!" rồi lệnh cho người cầm cờ xanh phất cờ điều binh quay về phía nam.

Quách Tương bị trói trên đài cao, thấy phụ mẫu, ngoại công đều không cách gì đến cứu nàng, khói dày lửa mạnh ùn ùn dưới chân đài cao, tự biết mình sắp bị thiêu sống. Ban đầu nàng rất hoảng sợ, nhưng lúc

sự việc xảy ra, nàng lại trở nên bình thản, ngẩng đầu nhìn xa tít về phương bắc, thấy bình nguyên trải dài xanh tươi, giang sơn như tranh vẽ, nghĩ thầm: "Thế giới đẹp nhường kia, mình lại sắp phải chết. Không biết đại ca ca lúc này ở đâu, đã lên khỏi đáy sơn cốc hay chưa?"

Hồi tưởng mấy lần gặp gỡ với Dương Quá, tuy từ nay không còn được gặp lại chàng, nhưng chỉ ba lần giải cấu tương phùng ấy cũng đủ cho cả đời. Lúc này thân lâm cực hiểm, trong tâm tại vô cùng thanh thản, đối với cuộc ác chiến dưới chân đài cao, nàng không quan tâm nữa. Chính đang thả hồn tới thâm cốc, hồi tưởng hôm nào, bỗng nghe có tiếng hú từ xa vọng tới, tiếng hú ấy tựa hồ át hết tiếng hò hét xung sát của thiên binh vạn mã nơi này.

Quách Tương giật mình, tiếng hú kinh tâm động phách ấy chính là tiếng hú của Dương Quá hôm chàng trấn áp bầy dã thú, nàng bèn ngoảnh về phía tiếng hú vọng tới, thì thấy ở mạn tây bắc quân Mông Cổ đang liên tiếp dạt cả ra hai bên, có hai người đang xông thẳng qua một rừng đao kiếm, như con thuyền lướt trên sóng dữ. Đi trước hai người là một con chim

khổng lồ, hai cánh không ngừng vẫy đập, tạo nên hai luồng cuồng phong, đánh rơi lả tả những mũi tên bắn tới. Con chim vô cùng lợi hại ấy chính là Thần điêu của Dương Quá.

Quách Tương cả mừng, chăm chú nhìn kỹ hai người kia, thấy người đi bên trái mũ xanh áo vàng, đúng là Dương Quá, người đi bên phải áo trắng bay bay là một mỹ mạo nữ nhân. Hai người tay cầm trường kiếm, múa thành một đạo bạch quang, theo sau Thần điêu, xông thẳng tới chỗ đài cao. Quách Tương gọi lạc cả giọng:

- Đại ca ca, người kia là Tiểu Long Nữ phải không?

Nữ nhân bên cạnh Dương Quá chính là Tiểu Long Nữ, họ đang ở xa, không thể nghe thấy tiếng gọi của Quách Tương. Thần điêu đi trước mở đường, hai cánh vỗ đập đẩy rơi đẩy chệch các mũi tên bắn tới, dù tên có trúng người cũng không còn đà bay nữa, nếu không, Thần điêu dù là linh cầm, cánh cứng như sắt, rốt cuộc cũng vẫn là huyết nhục, chịu sao nổi mũi tên nhọn?

Tướng sĩ Mông Cổ thấy Thần điêu tiến đến hung mãnh như thế, bèn nhảy lên ngựa dùng giáo dài mà

đâm, đều bị Dương Quá và Tiểu Long Nữ đánh cho ngã ngựa. Hai người một chim điêu yểm hộ cho nhau, thoáng chốc đã xông tới trước đài cao.

Dương Quá gọi:

- Tiểu muội tử đừng lo, ta đến cứu muội đây!

Chàng thấy nửa dưới của cái đài cao đã chìm trong lửa, chàng tung người nhảy vọt lên cái thang gỗ, leo lên mấy trượng, bỗng cảm thấy một luồng chưởng phong áp xuống đỉnh đầu, chính là Kim Luân pháp vương phát chưởng tập kích. Dương Quá tung chưởng nghênh tiếp, bùng một tiếng, hai luồng kình lực đụng nhau, hai người cùng loạng choạng, cái thang gỗ rung chuyển mấy cái tựa hồ sắp gãy. Hai người cùng kinh ngạc, thầm thán phục đối thủ lợi hại: "Mười sáu năm không gặp, công lực của y tinh tiến ghê gớm như thế!"

Dương Quá thấy tình thế nguy cấp, không thể đấu chưởng lực trên cái thang gỗ, bèn dùng trường kiếm đâm nhanh lên bắp chân hoặc bàn chân của Pháp vương. Pháp vương ở bên trên, nếu dùng kim luân đối phó, thứ binh khí ấy ngắn, phải cúi gập người rất bất tiện, lão ta đành nhảy vọt lên đài cao. Dương Quá

đâm theo sau lưng Pháp vương liên tiếp vài nhát, chiêu nào cũng như cuồng phong bạo vũ, song Pháp vương không hề ngoảnh đầu lại, chỉ nghe tiếng gió mà dùng luân gạt đỡ, như thể lão ta có con mắt thứ ba ở sau lưng. Dương Quá quát:

- Lão giặc trọc, khá khen!

Pháp vương vừa lên tới mặt đài cao, liền đánh trả một luân. Dương Quá nghiêng đầu tránh, thân theo kiếm nhảy vọt lên. Pháp vương dùng kim luân và cả ngân luân gạt mạnh thanh kiếm của chàng.

Ban nãy ở cái thang gỗ hai người đã đấu một chưởng, Dương Quá cảm thấy chưởng lực của Pháp vương quá trầm hùng, chàng chưa từng gặp đối thủ nào như thế, bất giác lấy làm lạ, nghĩ bụng mình từng luyện công trong hải triều, đủ sức chống chọi với sóng dữ, mười sáu năm trước Pháp vương đã không địch nổi chàng, tại sao hôm nay một chưởng vừa rồi của lão ta, chàng lại chút nữa không đỡ nổi? Thấy song luân của Pháp vương đánh tới, chàng không tránh, mà dùng trường kiếm chống trả, muốn thử xem chân lực của Pháp vương tới mức nào. Kiếm luân đập vào nhau, choang một cái, hai luồng kình lực lại tương

kháng, kiếm của Dương Quá bị gãy làm mấy đoạn, song luân của Pháp vương cũng tuột khỏi tay, bay xuống dưới đài, làm chết ba xạ thủ Mông Cổ. Dương Quá thầm kinh hãi: "Mười sáu năm nay mình không dùng đến thanh Huyền thiết trọng kiếm, hôm nay đúng là quá xem thường đối phương".

Sau chiêu này, hai người đều tự nhảy lùi, đều cảm thấy cánh tay hơi tê dại, Pháp vương thò tay vào bọc rút ngay ra đồng luân và thiết luân mà đánh tới.

Dương Quá không còn binh khí, chàng phất ống tay áo rỗng một cái, tay trái phát chưởng chống trả.

Quách Tương kêu lên:

- Lão ác tăng kia, bổn cô nương đã bảo lão đánh không nổi đại ca ca có phải không nào? Lão khoe võ công cao siêu, tại sao lại phải dùng hai món binh khí đấu với người tay không? Thật không biết giữ thể diện!

Pháp vương hừ một tiếng, không trả lời, chiêu số của song luân trong tay càng dồn dập thêm.

Hoàng Dược Sư, Quách Tĩnh, Hoàng Dung đang tự dẫn quân về cứu thành Tương Dương, đột nhiên thấy

Dương Quá, Tiểu Long Nữ và Thần điêu vượt qua hàng ngũ quân địch, xông tới chỗ cái đài cao, thì tinh thần vô cùng phấn chấn. Hoàng Dược Sư phất cờ lệnh, điều động từ năm lộ binh mã Đông, Nam, Tây, Bắc, Trung mỗi lộ bốn ngàn người, hợp thành hai vạn binh mã, đánh vào sau lưng đội quân Mông Cổ đang công thành, hai vạn binh mã còn lại thì ở quanh đài cao thanh viện Dương Quá. Quân Tống nhân số bị giảm đi một nửa, nhưng thấy Dương Quá vọt lên đài cao, thì ai nấy gắng sức tử chiến, một có thể địch mười. Song bọn xạ thủ Mông Cổ vẫn bắn tên như mưa, không nhường một tấc. Quân Tống mấy phen tràn lên, đều bị đánh bật trở lại.

Dưới chân thành Tương Dương, cuộc công thành cũng diễn ra ác liệt. An phủ sứ Lã Văn Đức không dám ra mặt thành, y mặc áo giáp sắt, mang theo hai ái thiếp, chui vào bên trong tiểu lũy mà run rẩy, miệng cứ lẩm bẩm khấn:

- Cứu khổ cứu nạn Quan thế âm bồ tát... xin hãy phù hộ... phù hộ cho cả gia đình chúng ta con già trẻ gái trai bình yên... Cứu khổ cứu nạn...

Hai ái thiếp thì kẻ xoa ngực, kẻ lau bọt mép cho y.

Quân thám báo chốc chốc chạy vào bẩm,

- Ở cửa Đông quân địch lại tăng viện thêm một vạn nhân đội...

- Ở cửa Bắc quân địch đã dựng thang leo lên...

Lã Văn Đức chỉ trợn mắt hỏi:

- Quách đại hiệp đã về thành chưa? Bọn Thát tử vẫn chưa lui binh hay sao?

Lúc này Dương Quá tay không đã đấu với đồng luân và thiết luân của Pháp vương hơn hai trăm chiêu. Hai người võ công gia số khác hẳn nhau, nhưng đều càng đấu càng hăng, luân ảnh chưởng phong bao trùm cả mặt đài cao, khói đen từ dưới bốc lên làm cho ba người cay cả mắt. Dương Quá tuy không có binh khí, nhưng không hề bị núng thế.

Pháp vương đang ác đấu, cảm thấy cái đài cao hơi lung lay, thầm nghĩ chân đài cao bị cháy, cái đài cao sắp đổ sập, khi đó lão ta sẽ cùng bỏ mạng với Dương Quá và Quách Tương. Lại thấy chưởng pháp của Dương Quá càng lúc càng biến ảo, đấu thêm trăm hiệp nữa, lão ta ắt bị chàng chế ngự, trong cơn nguy cấp, liền nảy độc kế, lão đánh mạnh thiết luân tới vai

phải của Dương Quá, thừa lúc chàng trầm vai tránh né, đồng luân trong tay phải đột nhiên văng mạnh tới trước mặt Quách Tương. Nàng bị trói vào cây cột, toàn thân không thể cử động, làm sao tránh nổi?

Dương Quá cả kinh, vội nhảy lên cao, vung ống tay áo phải đánh rơi đồng luân. Nhưng hai đại cao thủ giao đấu, quả thực không thể sai sót dù nhỏ, Dương Quá chỉ cốt cứu Quách Tương, nên môn hộ toàn thân lộ liễu, Pháp vương nhoài người giơ tay, cái cạnh sắc của thiết luân chém vào bắp chân trái của Dương Quá. Dương Quá đang lơ lửng trên không, vội dùng chân phải đạp vào cổ tay đối phương. Thiết luân của Pháp vương lật chếch đi, lần này thì Dương Quá không thể né tránh, phập một cái bắp chân phải của chàng trúng luân, máu chảy xối xả, chàng bị thương không nhẹ. Quách Tương thảng thốt kêu "Ối!" Pháp vương đã rút diên luân, vẫn song luân trong tay, tiếp tục tấn công Quách Tương. Lão ta biết Dương Quá tuy bị thương, nhưng lão ta chưa thể ngay lập tức chế ngự được chàng, chỉ có cách tập kích Quách Tương, buộc chàng phải dốc sức cấp cứu, luống cuống chân tay, mới xoay chuyển được cục diện.

Quách Tương kêu lên:

- Dương đại ca, đừng chú ý đến tiểu muội, đại ca ca hãy giết lão ác tăng ấy trả thù cho tiểu muội.

Chỉ nghe Dương Quá rên một tiếng, vai trái của chàng đã trúng luân.

Tiểu Long Nữ và Thần điêu đứng dưới chân đài cao, cùng Chu Bá Thông hợp lực đánh đuổi bọn xạ thủ Mông Cổ, không để chúng có thể nhắm Quách Tương mà bắn tên. Nhưng toàn bộ tâm trí của Tiểu Long Nữ đều dồn cho Dương Quá, trong lúc vung kiếm giết địch, chốc chốc nàng lại nhìn lên đài cao, đột nhiên thấy Dương Quá máu me đầm đìa thì giật mình, suýt ngất đi. Lúc này cái thang gỗ đã cháy, gãy rời, không cách gì leo lên trên kia trợ chiến. Đầu óc nàng mơ hồ, tay vung kiếm giết địch mà không biết mình đang ở đâu và đang làm gì.

Dương Quá lâm vào hiểm cảnh cực độ, mấy lần định sử dụng "Ám nhiên tiêu hồn chưởng" để đánh bại cường địch, nhưng theo lộ chưởng pháp này, thân phải hợp với tâm, sau khi chàng đoàn tụ với Tiểu Long Nữ, lòng quá sung sướng, làm gì còn chỗ cho tâm trạng "Ám nhiên tiêu hồn"? Tuy gặp nguy cấp,

nhưng không có nỗi khổ tương tư ngày trước, nên chiêu thức sử dụng kém hẳn uy lực.

Tình cảnh Dương Quá trên đài cao tay không chống chọi, vai và chân bị thương chảy máu, nhóm Quách Tĩnh ở bên dưới nhìn thấy cả, nhưng khoảng cách quá cao xa, không tài gì bay lên cứu trợ. Hoàng Dung chợt nghĩ ra một cách, chạy tới cầm lấy thanh kiếm trong tay Gia Luật Tề, tung cho Quách Tĩnh, nói:

- Hãy bắn lên cho Quá nhi!

Quách Tĩnh nhận thanh kiếm, lấy hai cái cung cứng chập vào nhau, đặt cán kiếm vào dây cung, tay trái giữ chắc hai thân cung, tay phải kéo căng hai dây cung, rồi buông tay, thanh kiếm bay vút lên, bạch quang loang loáng.

Thanh kiếm bay vo vo tới phía sau Dương Quá, chàng phất ống tay áo rỗng cuốn lấy nó, rồi tay trái chộp được thân kiếm. Vừa lúc ấy cái diên luân của Pháp vương đánh tới. Dương Quá đâm một kiếm vào giữa song luân. Nhưng vai trái của chàng đã bị thương, kình lực giảm hẳn. Song luân của Pháp vương dập lại cạch một cái, lại đánh gãy trường kiếm. Mọi người ở dưới đài cao nhìn rõ mồn một, thảy đều thất sắc.

Dương Quá thầm biết hôm nay thế là hết, chẳng những không cứu được Quách Tương, mà chính mình cũng bỏ mạng trên đài cao này, chàng buồn rầu nhìn Tiểu Long Nữ ở bên dưới một cái, gọi:

- Long nhi, vĩnh biệt, vĩnh biệt, nàng hãy bảo trọng!

Đúng lúc ấy thiết luân của Pháp vương đánh tới đầu chàng. Dương Quá trong lòng không còn thiết gì nữa, tuyệt vọng phất ống tay áo, đánh ra một chưởng, chỉ nghe "hự" một tiếng, chưởng đó đã trúng vai Pháp vương. Bỗng nghe Chu Bá Thông ở bên dưới reo to:

- Chiêu "Đà nê đới thủy" tuyệt quá!

Dương Quá sững sờ, chợt tỉnh ngộ, thì ra chàng biết mình sắp chết, thất hồn lạc phách, đánh đại một chiêu, không ngờ lại là chiêu "Đà nê đới thủy" trong "Ám nhiên tiêu hồn chưởng". Theo bộ chưởng pháp này, tâm điều khiển cánh tay, cánh tay điều khiển bàn tay, tâm ý hoàn toàn làm chủ. Ngày nọ tại Vạn Hoa cốc, Chu Bá Thông tuy tinh thông võ học, song không có tâm trạng như Dương Quá nên chưa hiểu được cái kỳ diệu của "Ám nhiên tiêu hồn chưởng". Nay Dương Quá và Tiểu Long Nữ trùng phùng, lộ chưởng pháp này mất đi thần hiệu, mãi đến thời

khắc sinh tử hệ trọng này, lòng chàng nghĩ tới cảnh phải vĩnh biệt Tiểu Long Nữ, vô cùng đau đớn tuyệt vọng, thì "Ám nhiên tiêu hồn chưởng" mới tự nhiên lại phát sinh đại uy lực.

Pháp vương vốn đang nắm chắc phần thắng, đột nhiên vai bị trúng chưởng, thân hình lảo đảo, vừa kinh hãi vừa tức giận, liền nhào cả người tới. Dương Quá lùi bước né tránh, sử liên tiếp ba chiêu "Hồn bất thủ xả", "Đảo hành nghịch thi", "Nhược hữu sở thất". Tiếp đó đá một cước, sử chiêu "Hành thi tẩu nhục". Cước này tung ra nửa hư nửa thực, Pháp vương không biết đường nào mà tránh. Hự một cái, trúng ngay giữa ngực lão ta. Pháp vương rú lên một tiếng, hộc ra một ngụm máu tươi ngã lộn khỏi cái đài cao rơi xuống đất.

Quân Tống và quân Mông Cổ không hẹn cùng kêu to, quân Tống là tiếng reo hò, còn quân Mông Cổ là tiếng kinh sợ.

Lúc này cái đài cao chao đảo, nhiều tiếng răng rắc, Dương Quá biết tình thế gấp rút, không kịp cởi dây trói cho Quách Tương, chàng vung chưởng đánh gãy cái cột, ôm nàng cùng khúc cột gãy, nhắm chuẩn lưng

Thần điêu mà nhảy xuống. Thần điêu liền dang rộng hai cánh, nhảy lên cao hơn một trượng, nó thân thể quá to nặng, không bay được, nhưng cái nhảy này khá cao, Dương Quá ôm Quách Tương đáp xuống lưng Thần điêu, sau đó từ từ tiếp đất. Đúng lúc đó, khói lửa bốc cao trong tiếng nổ lốp bốp, cái đài đổ ụp xuống.

Pháp vương bị Dương Quá đạp văng khỏi cái đài cao, tuy bị trọng thương, song vẫn muốn thoát chết, lão rơi xuống đất rồi vội lăn một vòng định bật dậy, bỗng nghe có tiếng cười hô hô sau lưng, rồi một người ôm lấy lão ta mà đè nghiến xuống đất, tiếp đó lão cảm thấy có hàng ngàn mũi gai nhọn đâm ngập vào da thịt lão. Thì ra người đè Pháp vương chính là Chu Bá Thông. Chu Bá Thông mặc chiếc áo giáp lông nhím của đảo Đào Hoa, cái áo quí này đao kiếm đâm không thủng, song lại đầy gai nhọn tua tủa, Pháp vương đã bị thương nặng, còn bị Lão Ngoan đồng ôm chặt và đè nghiến xuống, làm sao còn cựa quậy? Khi cái đài cao đổ sập, Lão Ngoan đồng nhảy ra xa, Pháp vương nằm lại bị vùi trong biển lửa.

Hoàng Dung thấy ái nữ cuối cùng thoát chết thì sung sướng chảy nước mắt, lòng cảm kích đối với Dương Quá thật không bút nào tả xiết, nếu cần chết vì Dương Quá cũng cam lòng, vội chạy tới bên nữ nhi, cắt dây trói cho nàng. Quách Tĩnh, Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng đại sư, Gia Luật Tề cũng vô cùng phấn chấn tinh thần.

Quân Mông Cổ bên cái đài cao thấy chủ tướng bỏ mạng, lập tức rối loạn, lại bị năm lộ quân Tống đánh ập trở lại, thì nhanh chóng tan rã. Quách Tĩnh giơ tay hô to:

- Về cứu thành Tương Dương, đi giết đại hãn Thát tử!

Quân Tống reo hò hưởng ứng, hăm hở tiến về phía quân Mông Cổ đang công thành.

Tiểu Long Nữ xé vạt áo băng vết thương cho Dương Quá, hai tay run run, không nói nên lời. Dương Quá mỉm cười, nói:

- Nàng ở dưới đài cao lo sợ cho ta, còn khổ hơn ta ác chiến trên đó.

Chỉ nghe tiếng quân Tống hò reo dậy đất, cờ chia ra ngũ sắc, đang xung phong về phía quân Mông Cổ.

Dương Quá chăm chú nhìn ra xa, thấy quân địch đội ngũ chỉnh tề, quân số đông gấp mấy lần quân Tống, quân Tống mấy phen tràn lên như nước thủy triều, nhưng chẳng làm gì nổi quân địch.

Dương Quá nói:

- Tên đại tặc đã chết, song quân địch chưa bại, chúng ta hãy tái chiến. Long nhi có mệt không?

Ba câu đầu hiên ngang khảng khái, câu thứ tư chuyển thành giọng dịu dàng, Tiểu Long Nữ cười nhạt, nói:

- Chàng bảo đánh thì đánh!

Bỗng có một giọng nói trẻ trung vang lên ngay bên cạnh:

- Dương đại tẩu, đại tẩu đẹp quá!

Người vừa nói là Quách Tương. Tiểu Long Nữ quay đầu mỉm cười, nói:

- Tiểu muội tử, đa tạ tiểu muội cầu chúc cho vợ chồng ta đoàn tụ. Đại ca ca của tiểu muội cứ khen tiểu muội hết lời, nhất định đòi dẫn ta đến thành Tương Dương gặp tiểu muội.

Quách Tương thở dài, nói:

- Đúng là chỉ có đại tẩu mới xứng với đại ca ca thôi.

Tiểu Long Nữ nắm tay Quách Tương hết sức thân mật. Tiểu Long Nữ đối với ai vốn cũng đều lạnh nhạt, hờ hững, nhưng nghe Dương Quá khen ngợi Quách Tương, bảo Quách Tương đã cầu trời phù hộ cho vợ chồng mình đoàn tụ, lại bất chấp tính mệnh nhảy theo xuống vực để khuyên chàng đừng tự tận, nên đối với Quách Tương khác hẳn.

Dương Quá kéo mấy con ngựa chiến vô chủ đang chạy lung tung lại, nói:

- Ta sẽ mở đường, mọi người hãy cùng xông lên!

Chàng nhảy lên yên, phóng đi trước. Tiểu Long Nữ và Quách Tương mỗi người cưỡi một con ngựa theo sau. Ba người phi về hướng nam, thấy có mấy trăm cái thang áp vào tường thành Tương Dương, quân Mông Cổ đông như kiến đang leo thang lên.

Ba người lên một cái gò cao nhìn tứ phía, bỗng thấy ở mé tây có hơn một ngàn quân Mông Cổ đang vây đội quân chừng ba trăm người do Gia Luật Tề suất lĩnh. Quân địch toàn dùng loan đao kéo bộ thuộc của Gia

Luật Tề ngã ngựa. Quách Phù dẫn một tốp binh mã xông đến cứu, nhưng bị hai thiên nhân đội Mông Cổ ngăn chặn, hai vợ chồng nhìn thấy nhau từ xa, mà không thể xáp lại gần. Quách Phù thấy sĩ tốt bên cạnh chồng ít dần thì lo lắng, thầm biết trong chiến trận, nếu một mình bị vây hãm giữa thiên binh vạn mã, thì võ công cao mấy cũng sẽ tử trận.

Dương Quá gọi to:

- Quách đại cô nương, cô nương lạy ta ba cái, ta sẽ đi cứu phu quân của cô nương.

Với cái tính kiêu ngạo cố hữu của mình, đừng nói lạy ba cái, dù phải chết, Quách Phù cũng chẳng chịu thua Dương Quá, nhưng lúc này thấy chồng nguy ngập quá, Quách Phù liền phi ngựa lên gò, nhảy xuống đất mà quì lạy.

Dương Quá kinh ngạc, vội đỡ dậy, hối hận là mình nói năng khinh bạc, nói:

- Là ta sai, ta nói năng nhảm nhí, muội đừng cho là thật. Gia Luật huynh với ta vốn là bằng hữu, lẽ nào thấy nguy không cứu?

Chàng chạy xuống khỏi gò, thấy con ngựa chiến nào chạy qua đều bắt lấy, tổng cộng tám con, cho bốn con trước, bốn con sau, xếp thành hai hàng, đoạn chàng nhảy phốc lên lưng ngựa, một tay cầm tám dây cương, quát to, cho bầy ngựa xông thẳng vào trận.

Trong chiến trận thời Tống, vốn có kiểu giáp mã liên hoàn, bấy giờ Song Tiên Hô Diên Chước đánh lên Lương Sơn Bạc, từng dùng trận pháp giáp mã liên hoàn mà thủ thắng. Dương Quá đem tám con ngựa xếp thành hai hàng, giống như một giáp mã liên hoàn trận nhỏ. Có điều tám con ngựa ghép đại vào nhau, chưa qua huấn luyện, lúc tiến lên con chạy đông con chạy tây, không ăn ý, Dương Quá phải dùng thần lực ghì cương mới điều khiển được chúng, tám con ngựa xông tới, vó tung đất bụi. Dương Quá thi triển khinh công, cứ nhảy từ lưng con ngựa này sang lưng con ngựa khác. Quân địch chưa từng thấy thuật cưỡi ngựa kỳ dị thế này, còn đang kinh ngạc, thì bầy ngựa đã xông tới. Dương Quá cướp một lá cờ to, cắm trên yên ngựa.

Tướng sĩ Mông Cổ hò hét ngăn chặn, Dương Quá cầm lá cờ quét ngang, làm cho ba quan binh ngã ngựa,

thấy chỉ còn cách Gia Luật Tề chưa đầy hai trượng, bèn gọi:

- Gia Luật huynh, mau nhảy lại đây!

Gia Luật Tề nhún người nhảy tới, Dương Quá vung lá cờ cuốn ngay lấy thân mình Gia Luật Tề. Hai người tám ngựa, thoát ra khỏi vòng vây của quân địch.

Gia Luật Tề thở phào nhẹ nhõm, nói:

- Dương huynh đệ, đa tạ ơn cứu mạng, nhưng thuộc hạ của đệ còn ở trong vòng vây, đệ không thể một mình sống sót, đệ phải chết cùng với họ.

Dương Quá chợt nảy một kế, nói:

- Huynh hãy cướp một lá cờ lớn lại đây!

Rồi chàng đánh lửa, châm vào lá cờ. Gia Luật Tề nói:

- Diệu kế!

Chàng phi ngựa lên cướp một lá cờ to, châm lửa. Hai chàng quát to, vung lá cờ cháy, lại xông vào trận địch.

Hai lá cờ quạt lửa từng chập, thanh thế kinh hồn, quân Mông Cổ đứa cháy tóc, kẻ sém mày, hung hãn mấy cũng đành phải lùi ra. Thuộc hạ của Gia Luật Tề

còn bảy, tám chục người nhờ đó chạy thoát ra khỏi vòng vây. Gia Luật Tề thu thập tàn binh, ngồi nghỉ trên một cái gò.

Quách Phù đến trước mặt Dương Quá, vái thật dài, nói:

- Dương đại ca, cả một đời muội đối xử không tốt với đại ca, nhưng đại ca đại nhân đại nghĩa, lấy đức báo oán, đã cứu sống...

Nói đến đây, giọng nàng nghẹn ngào. Kỳ thực trước đây Dương Quá từng mấy đận cứu mạng nàng, song Quách Phù vẫn cứ căm tức chàng, thừa biết chàng có ơn lớn đối với nàng, song nàng không sao rũ bỏ được sự căm hận, thường nghĩ chàng cậy võ công cao hơn, cố ý ban ơn, chứ vị tất có hảo ý gì với nàng. Đến khi Dương Quá cứu chồng nàng, Quách Phù mới thật sự cảm kích, nhận ra sai lầm của mình ngày trước.

Dương Quá vội đáp lễ, nói:

- Phù muội, hai ta sống một nhà từ nhỏ, tuy thường gây sự, thực ra tình như huynh muội. Chỉ cần từ nay muội không căm hận huynh, thì huynh đã thỏa mãn lắm rồi.

Quách Phù ngẩn người, bao nhiêu chuyện cũ dồn dập tái hiện trong óc: "Không lẽ mình căm hận chàng thật ư? Huynh đệ họ Võ một mực liều chết lấy lòng mình, còn chàng thì chẳng thèm ngó ngàng đến mình. Chỉ cần chàng để mắt đến mình một chút thôi, dù có phải chết vì chàng, mình cũng cam lòng. Tại sao mình lại cứ căm hận chàng một cách vô cớ? Chỉ là vì mình cứ thầm yêu trộm nhớ chàng, mà chàng thì chẳng thèm để mắt đến mình chăng?"

Hai mươi năm nay nàng không hiểu rõ tâm sự của mình, mỗi khi nghĩ đến Dương Quá, lại coi chàng là kẻ đối đầu, trong khi thật ra từ đáy lòng nàng luôn nghĩ đến chàng với một tình cảm khó nói, tiếc rằng Dương Quá không hiểu rõ tâm sự của nàng đã đành, chính nàng cũng không hiểu rõ tâm sự của mình.

Lúc này khi đã rũ bỏ ý nghĩ căm hận, nàng mới đột nhiên hiểu, thì ra tình cảm của nàng đối với chàng lại sâu xa như vậy. "Lúc chàng xông vào trận giặc cứu Tề ca, mình rốt cuộc lo cho ai nhiều hơn nhỉ? Chính mình cũng không biết nữa". Giữa chiến trường thiên quân vạn mã, Quách Phù đột nhiên hiểu rõ tâm sự của mình: "Hôm sinh nhật Quách Tương chàng tặng

nó ba món quà lớn, vì sao mình lại căm hận tận xương? Khi chàng vạch trần âm mưu của Hoắc Đô, giúp Tề ca đắc nhiệm bang chủ Cái Bang, vì sao mình lại thầm tức giận? Quách Phù ơi là Quách Phù, thì ra mi đi ghen với muội tử của mi. Chàng dịu dàng âu yếm với Tương muội, song chẳng dành cho mi một phần nhỏ chút tình".

Nghĩ đến đây, bất giác nàng lại bực tức nhìn Dương Quá và Quách Tương một cái, nhưng lại nghĩ: "Mi còn đứng đây làm gì? Mi là một phụ nữ có chồng, Tề ca đối với mi yêu thương như thế còn gì nữa". Nàng thở dài lúc nào không biết. Tuy cuộc đời nàng không thiếu thứ gì, nhưng trong đáy lòng đúng là có một điều ân hận khó nói. Từ nhỏ nàng vốn muốn gì được nấy, nhưng ước muốn mãnh liệt nhất, thì không tài gì đạt được. Do đó trong đời nàng, thường thường nàng không hiểu rõ chính mình: "Tại sao mi nóng nảy khó chịu? Vì sao trong khi mọi người đều vui vẻ, thì mi lại bực tức vô cớ?"

Quách Phù mặt cứ lúc đỏ lúc tái, nghĩ về tâm sự kỳ dị của mình. Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Gia Luật Tề, Quách Tương... đều chăm chú nhìn về phía cuộc ác

chiến ở tường thành Tương Dương. Quân Mông Cổ leo lên mặt thành đông như kiến, binh mã do Quách Tĩnh, Hoàng Dược Sư thống lĩnh tuy tấn công địch từ phía sau, nhưng quân số quá ít ỏi, không thể làm dao động đội ngũ công thành của đại quân địch. Lá cờ cửu tộc lớn của đại hãn Mông Cổ đã áp sát thành, lòng quân trong thành dường như đã loạn, không còn sức chống trả quân địch đang leo thang lên mặt thành.

Quách Tương kêu lên:

- Đại ca ca, làm thế nào bây giờ? Làm thế nào bây giờ?

Dương Quá nghĩ: "Kiếp này được gặp lại Tiểu Long Nữ, ông trời đãi ta quá hậu rồi, hôm nay dẫu có chết cũng không ân hận. Nam tử hán đại trượng phu vì nước tử trận chốn sa trường, chính là cái chết hay nhất". Nghĩ đến đây, tinh thần phấn chấn, nói:

- Gia Luật huynh, chúng ta hãy xông lên xung sát một trận!

Gia Luật Tề nói:

- Thế mới hay đó!

Tiểu Long Nữ và Quách Tương cùng nói:

- Mọi người nhất tề xông lên!

Dương Quá nói:

- Hay lắm! Ta đi tiên phong, các vị hãy mang thật nhiều trường mâu theo sau ta!

Gia Luật Tề bèn truyền lệnh cho thuộc hạ thu nhặt trường mâu trên chiến trường, mỗi người ôm theo dăm ba chiếc.

Dương Quá cầm một ngọn trường mâu, cưỡi ngựa xông lên trước. Thần điêu hùng dũng sải bước bên cạnh ngựa, vẫy cánh gạt cung tên bắn tới. Tiểu Long Nữ, Gia Luật Tề, Quách Phù, Quách Tương bốn người bám sát theo sau. Dương Quá nhắm chỗ có lá cờ cửu tộc lớn của đại hãn mà phi tới. Gia Luật Tề kinh ngạc, nghĩ đại hãn Mông Cổ thân chinh ra trận, quanh đại hãn phòng vệ cực nghiêm, toàn là tinh binh mãnh tướng, mình chỉ có hơn trăm người xông tới, chẳng hóa tự nộp mạng hay sao? Nhưng nghĩ mạng sống của mình là do Dương Quá ứng cứu, Dương Quá bảo xông vào lửa, mình cũng theo vào, hà tất nhiều lời?

Tốp người tiến rất nhanh, thoáng chốc đã vượt mấy dặm, đến chân thành Tương Dương. Thân binh của đại hãn Mông Kha thấy Dương Quá hung hăng xông tới, đã có ngay hai bách nhân đội tới ngăn chặn. Dương Quá vung tay trái, một ngọn trường mâu bay đi xuyên qua áo giáp gã bách phu trưởng ra sau lưng. Chàng thuận tay nhận tiếp ngọn trường mâu từ tay Gia Luật Tề, ném xuyên qua ngực gã bách phu trưởng thứ hai. Bọn thân binh cả kinh, rối loạn, Dương Quá đã vọt qua trận, bọn thân binh ùn ùn nhào tới, dùng đao, kích ngăn chặn. Dương Quá cứ phóng trường mâu, mỗi ngọn mâu hạ một tên. Cánh tay của chàng đã tôi luyện trong suối lũ, hải triều, trường mâu phóng đi dù là nham thạch cũng xuyên qua, huống hồ thân xác kẻ địch? Chàng cứ nhắm bọn tướng quân mà phóng trường mâu, thoáng chốc đã phóng đi mười bảy ngọn trường mâu, giết chết mười bảy mãnh tướng Mông Cổ.

Cuộc đột kích này thật như sấm sét ngang tai, đại quân Mông Cổ đông tới hơn chục vạn dưới chân thành song Dương Quá phi ngựa cứ xông thẳng qua một mạch đến trước ngựa đại hãn.

Thân binh của đại hãn Mông Kha liều chết ngăn chặn. Các giáp sĩ dàn kín phía trước đại hãn. Dương Quá giơ tay về phía sau nhận trường mâu thì không thấy gì, hóa ra nhóm Gia Luật Tề đi sau đã bị bọn thân binh chặn lại. Dương Quá thấy sắc diện đại hãn có vẻ kinh hoàng, đang kéo cương ngựa bỏ chạy, Dương Quá bèn hú một tiếng dài, hai chân đứng trên yên ngựa, rồi chàng nhún mình nhảy vọt lên phía trước. Hơn mười thân binh vội chĩa giáo mà đâm. Dương Quá đang lơ lửng trên không, lộn người một vòng, vọt qua cả chục mũi giáo.

Đại hãn thấy tình thế xấu, liền kéo cương phi ngựa bỏ chạy. Con ngựa đại hãn cưỡi là giống ngựa quí được chọn ra từ hàng vạn con ngựa ở Mông Cổ, lưng rồng cổ chim, xương thịt dẻo dai rắn chắc, hí to như sấm, phi nhanh như gió, gọi là giống ngựa "Phi vân truy", không thua gì con ngựa quí "hãn huyết" của Quách Tĩnh ngày trước. Lúc này con "Phi vân truy" cõng đại hãn trên lưng, tung vó phóng ra giữa đồng trống. Dương Quá thi triển khinh công đuổi theo sau. Mấy trăm kỵ binh Mông Cổ phi ngựa đuổi theo phía sau Dương Quá.

Dương Quá thấy đại hãn cưỡi ngựa bỏ chạy một mình thì mừng thầm, nghĩ ngựa phóng nhanh mấy, chàng cũng sẽ đuổi kịp, nào ngờ con "Phi vân truy" quả không phải tầm thường, hai vó sau chỉ chạm đất một cái đã vọt đi vài trượng. Dương Quá đề khí đuổi gấp, song càng lúc càng cách xa đại hãn. Chàng cúi nhặt một ngọn trường mâu dưới đất, phóng mạnh tới lưng Mông Kha.

Quân sĩ đôi bên nhìn ngọn trường mâu bay vút như lưu tinh, ai nấy trố mắt há miệng, nín thở. Chỉ thấy con "Phi vân truy" dướn thân một cái, mũi trường mâu còn cách lưng đại hãn chừng một thước thì hết đà rơi xuống. Quân Tống kêu to:

- Tiếc quá!

Quân Mông Cổ hô to:

- Vạn tuế!

Lúc này Quách Tĩnh, Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông, Nhất Đăng... đều ở xa, chỉ đứng nhìn chứ không thể giúp gì cho Dương Quá. Quân Mông Cổ cả vạn người cũng chỉ biết đứng hô hoán trợ uy, dù kẻ tận tâm

trung thành mấy cũng không thể đuổi kịp con "Phi vân truy".

Mông Kha ngoảnh đầu lại, thấy đã bỏ khá xa Dương Quá, thì đỡ lo, cho ngựa phi về phía tây, nơi có một vạn nhân đội. Quân sĩ vạn nhân đội kia đồng thanh tung hô, ào lại nghênh đón. Chỉ cần đại hãn phóng ngựa tới đó, Dương Quá bản lĩnh cao mấy, cũng chẳng làm gì được nữa.

Dương Quá thấy đại sự sắp thành lại hỏng, tiếc đứt ruột nhưng chợt nghĩ: "Trường mâu quá nặng, khó phóng đến nơi, sao không dùng cục đá?" Bèn nhặt hai cục đá, vận kình ném đi. Chỉ nghe "chíu chíu", hai cục đá cùng trúng mông con "Phi vân truy". Con ngựa đau quá, hí một tiếng dài, dựng đứng hai vó trước lên.

Mông Kha tuy tiếng là đại hãn của một đại đế quốc lớn nhất trong lịch sử, nhưng từ nhỏ đã học cưỡi ngựa bắn cung, từng theo tổ phụ Thành Cát Tư Hãn, phụ thân Đà Lôi mấy phen xuất chinh, sang cả châu Âu, từng lập nhiều chiến công, một đời ngồi trên lưng ngựa, dạn dày chiến trận, lúc này gặp biến cố phi thường, vẫn không hề hoảng loạn, còn lắp tên,

giương cung, hai chân kẹp chặt bụng ngựa, xoay người phóng một mũi tên về phía Dương Quá.

Dương Quá cúi đầu tránh được, nhảy vọt tới, tay trái đã thủ sẵn một cục đá to bằng nắm tay, vù một cái, chàng ném cục đá trúng lưng Mông Kha. Lực ném của chàng cực mạnh, Mông Kha gãy sống lưng, ngã ngựa, chết ngay tức khắc. Tướng sĩ Mông Cổ thấy đại hãn ngã ngựa, thảy đều kinh hoàng, từ bốn phía ùa tới. Quách Tĩnh lớn tiếng hạ lệnh, thừa thế xung sát. Quách Tĩnh, Hoàng Dược Sư, Hoàng Dung... phát động trận thế "Nhị thập bát tú" xung kích qua lại. Lòng quân Mông Cổ đã loạn, chúng tự tàn sát lẫn nhau, tử thương không biết bao nhiêu mà kể, cờ rách giáo gãy, hàng ngũ đại loạn, kéo nhau chạy về hướng bắc.

Quách Tĩnh đang truy kích, bỗng thấy có một cánh quân địch ở phía tây triển khai, hàng ngũ chỉnh tề, giương cao cờ hiệu của Tứ vương tử Hốt Tất Liệt. Quân Mông Cổ bại trận như núi lở, nhất thời chưa thể thu thập. Hốt Tất Liệt trị quân tuy nghiêm, nhưng bị bại binh tràn qua như nước thủy triều, thuộc hạ cũng lập tức rối loạn. Hốt Tất Liệt thấy tình thế xấu,

bèn suất lĩnh một đội thân binh đoạn hậu, từ từ rút về phía bắc. Quách Tĩnh đuổi theo hơn ba chục dặm, thấy quân Mông Cổ vẫn không ngừng thoái lui, trong khi Lã Văn Đức liên tiếp truyền lệnh triệu Quách Tĩnh kéo quân về giữ thành, quân Tống mới chịu quay về.

Kể từ khi quân Mông Cổ và quân Tống giao tranh đến nay, chưa bao giờ quân Mông Cổ đại bại như lần này, vị chúa của một nước lại chết ngay dưới chân thành, khiến lòng quân càng loạn. Chức vị đại hãn Mông Cổ hoàn toàn không phải cha truyền con nối, mà do hội nghị vương công hoàng tộc, trọng thần đại tướng lập nên. Mông Kha chết đi, em trai y là Thất vương tử A Lý Bất Kha ở miền bắc Mông Cổ được các vương công đưa lên ngôi đại hãn. Hốt Tất Liệt được tin lập tức dẫn quân về nước, tranh ngôi với A Lý Bất Kha. Huynh đệ mỗi người thống lĩnh tinh binh đánh nhau. Cuối cùng Hốt Tất Liệt đắc thắng, nhưng nguyên khí của quân Mông Cổ đã bị đại tổn thương, không còn lực đánh xuống phương nam, thành Tương Dương được hưởng thái bình. Mãi mười ba năm sau, vào năm Tống Độ Tông Hàm Thuần thứ chín, quân Mông Cổ mới lại kéo xuống đánh thành Tương Dương.

Khi Quách Tĩnh kéo quân về gần đến thành Tương Dương, An phủ sứ Lã Văn Đức đã suất lĩnh thân binh tướng hiệu, xếp hàng nghênh đón long trọng từ bên ngoài thành. Trăm họ cũng nô nức đổ ra ngoài thành, bày rượu, trái cây đón mừng úy lạo.

Quách Tĩnh nắm tay Dương Quá, nhận ly mỹ tửu trăm họ dâng lên, kính cẩn trao cho Dương Quá, nói:

- Quá nhi, hôm nay Quá nhi lập đại công, dương danh thiên hạ, quân dân toàn thành trọng cảm ân đức của Quá nhi.

Dương Quá xúc động, có một câu giấu trong lòng hơn hai chục năm chưa nói ra, bây không nhịn được nữa, sang sảng đáp:

- Quách bá bá, tiểu điệt từ nhỏ nếu không nhờ có Quách bá bá nuôi dưỡng dạy dỗ, thì làm sao có được ngày hôm nay?

Hai người bao lâu nay vạn sự tâm chiếu, không quen nói lời ghi ân cảm đức, lúc này đối ẩm ba ly, hai vị đại hiệp mới thổ lộ tâm sự, đều cảm thấy đời người được đến thế này thì còn mong gì hơn?

Hai người cầm tay nhau đi vào thành, nghe quân dân đứng hai bên đường hoan hô như sấm dậy. Dương Quá chợt nghĩ: "Hơn hai chục năm trước, Quách bá bá cũng cầm tay dắt mình đến núi Chung Nam, lên cung Trùng Dương tìm thầy học nghệ. Tấm lòng chân thành của Quách bá bá không một chút sai dị. Nhưng mình lại cuồng vọng hồ náo, phản sư bội giáo, gây ra bao nhiêu tai họa! Nếu mình cứ dấn sâu vào con đường lầm lạc, làm sao có cảnh được Quách bá bá cầm tay dắt vào thành như hôm nay?" Nghĩ đến đây, chàng không khỏi bồi hồi ứa nước mắt.

Trong thành Tương Dương nhà nhà treo đèn kết hoa, tuy có người thân tử trận, song quân thắng thành còn, nỗi bi thương cũng vơi non nửa.

Tối hôm ấy An phủ sứ mở đại yến mừng chiến thắng, Lã Văn Đức muốn mời Dương Quá ngồi chỗ cao nhất. Dương Quá nói thế nào cũng không chịu. Mọi người nhường nhịn hồi lâu, cuối cùng mời Nhất Đăng đại sư lên thủ tịch, tiếp đến Chu Bá Thông, Hoàng Dược Sư, Quách Tĩnh, Hoàng Dung, rồi mới đến Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Gia Luật Tề. Lã Văn Đức trong bụng không vui, nghĩ thầm: "Hoàng đảo chủ là nhạc

phụ của Quách đại hiệp, cũng được đi. Nhưng còn Nhất Đăng đại sư diện mạo bình thường, Lão Ngoan đồng Chu Bá Thông điên điên khùng khùng làm sao lại ngồi chiếu trên?" Quần hùng sôi nổi hứng thú kể lại tình huống chiến trận ban ngày, Lã Văn Đức đâu có gì để nói?

Rượu qua mấy tuần, quan viên, tướng lĩnh, sĩ tốt trong thành lũ lượt bưng chén tới chúc mừng Quách Tĩnh, Dương Quá... hết lời ca ngợi quần hiệp công lược phong vĩ, võ nghệ hơn người. Quách Tĩnh nghĩ đến công ơn của sư môn, nói:

- Năm xưa nếu không có Khưu đạo trưởng phái Toàn Chân trượng nghĩa, bảy vị ân sư lặn lội sang Mông Cổ, lại thêm Hồng lão ân sư dạy bảo, Quách Tĩnh này há có thể lập được một chút công lao? Hôm nay chúng ta sung sướng ăn mừng ở đây, các vị ân sư trừ Kha lão ân sư ra, đều đã tạ thế, nhớ đến thật đau lòng.

Nhất Đăng đại sư và mấy vị đều cúi đầu buồn rầu.

Quách Tĩnh lại nói:

- Bây giờ đại sự đã hoàn tất, ngày mai Quách Tĩnh ta muốn khởi hành đi Hoa Sơn tảo mộ ân sư.

Dương Quá nói:

- Quách bá bá, điệt nhi cũng định nói câu đó, mọi người cùng đi có được chăng?

Nhất Đăng đại sư, Chu Bá Thông, Hoàng Dược Sư đều nhớ đến các vị lão hữu đã khuất, đồng thanh tán thường. Quần hùng uống rượu đến tận đêm khuya, thật say mới giải tán.

Chú giải:

"Nguyên sử" bản kỷ quyển 3 chép: "Hiến Tông húy Mông Kha, Duệ Tông là con trưởng của Đà Lôi vậy. Tháng hai (năm) Bính Tí thống suất chư binh... (Năm) Đinh Sửu, đốc chư quân đánh thành... tấn công cửa Tây, tấn công cửa Tân môn ở mé Đông, cửa Kỳ Thắng.. tấn công cửa Hộ Quốc... giết rất nhiều quân Tống... Mấy lần tấn công không hạ được... (Năm)Quý Hợi, (hoàng) đế băng hà. (Hoàng) đế sáng suốt, cương nghị, quả cảm, quyết đoán mà ít nói... đối với quần thần cực nghiêm.

"Tục thông giám" viết: "Chúa Mông Cổ mấy lần đốc quân tấn công, không hạ được... Chúa Mông Cổ tử trận. Sử Thiên Trạch cùng quần thần cử tang về bắc, thế là Hợp Châu được giải vây". "Tục thông giám khảo dị" viết: "Nguyên Hiến Tông từ khi đánh mãi không thắng, mắc bệnh mà qua đời. "Trùng Khánh chí" viết là bị đá ném trúng... không biết thế nào.

Theo sử sách ghi chép, Hiến Tông vì đánh Trùng Khánh Tứ Xuyên không thắng mà chết, có phải là bị đá ném trúng hay không, sử chép khác nhau. Nhưng quân Mông Cổ và quân Tống đánh nhau lâu nhất, ác liệt nhất là ở thành Tương Dương, quân Mông Cổ trước sau mấy chục năm đánh thành mà không hạ được. Để tăng sự hấp dẫn cho bộ tiểu thuyết, tác giả cho Hiến Tông đánh thành Tương Dương không hạ nổi, bị đá ném trúng mà chết, thành Tương Dương nhờ đó được giải vây.

Hồi 40

Trên đỉnh Hoa Sơn

Sáng sớm hôm sau, đoàn người khởi hành, sợ quân dân thành Tương Dương long trọng đưa tiễn, nên lặng lẽ ra cửa Bắc mà đi Hoa Sơn. Chu Bá Thông, Lục

Vô Song, Tứ Thủy Ngư Ẩn, huynh đệ họ Võ vết thương chưa khỏi, thì cưỡi ngựa đi thong thả. Cũng không có việc gì cần kíp, nên mỗi ngày chỉ đi vài chục dặm là dừng.

Ít ngày sau thì đến Hoa Sơn. Những người bị thương được dưỡng thương dọc đường, đến nơi thì đã đỡ hẳn. Đoàn người lên núi, Dương Quá chỉ chỗ mai táng Hồng Thất Công và Âu Dương Phong, Hoàng Dung lúc còn ở dưới chân núi đã mua sẵn gà, rượu, thực phẩm, bây giờ liền nổi lửa nấu mấy món ăn mà sinh thời Hồng Thất Công thích nhất để cúng. Quần hùng nhất nhất vái lạy. Mộ phần của Âu Dương Phong nằm ngay bên cạnh Hồng Thất Công. Quách Tĩnh căm thù Âu Dương Phong tận xương, nghĩ đến việc Âu Dương Phong giết hại năm vị ân sư như Chu Thông, Hàn Bảo Câu, tuy đã cách mấy chục năm, song vẫn vô cùng căm hận. Chỉ có Dương Quá nghĩ đến tình xưa, cùng Tiểu Long Nữ quì vái trước mộ. Chu Bá Thông bước đến vái một cái, nói:

- Lão độc vật ơi lão độc vật, lão sinh tiền tác ác đa đoan, sau khi chết lại nằm cạnh lão khiếu hóa, cũng có thể nói là may mắn ba đời. Hôm nay người người

đều đến cúng viếng lão khiếu hóa, chỉ có hai đứa nhóc con tới khấu đầu trước mộ lão mà thôi, lão nằm dưới đất có biết hẳn cũng hối hận về sự tàn bạo ngày trước của mình đấy nhỉ?

Lời khấn của Lão Ngoan đồng kỳ dị, ai nghe cũng thấy tức cười.

Mọi người lấy chén đũa ra, định ngồi ăn uống ngay bên mộ, bỗng nghe từ sau núi theo gió vọng lại tiếng binh khí va chạm nhau cùng tiếng la hét, hiển nhiên có người đang động thủ. Chu Bá Thông chạy ngay về phía phát ra tiếng huyên náo. Mọi người chạy theo sau. Qua hai cái thung lũng, thì thấy trên một bãi đá bằng phẳng tụ tập ba, bốn chục nam nữ tăng tục, tay người nào cũng lăm lăm binh khí. Đám người kia cãi cọ ầm ĩ, thấy đoàn người Chu Bá Thông, Quách Tĩnh... chạy đến, chỉ tưởng là khách du sơn, nên cũng chẳng buồn để ý. Một đại hán cao lớn nói to:

- Mọi người cứ làm loạn cả lên thế này không được. Danh hiệu "Đệ nhất võ công thiên hạ" quyết không phải cứ to mồm là giành được. Hôm nay các lộ hảo hán đều tụ tập ở đây, tại sao mọi người không dựa vào binh khí, quyền cước mà thư hùng một phen?

Chỉ cần người nào luôn thắng không bại, mọi người đều phục, sẽ tôn làm "Đệ nhất võ công thiên hạ".

Một đạo nhân râu dài vung kiếm nói:

- Đúng đấy. Võ lâm tương truyền có cuộc "Hoa Sơn luận kiếm". Hôm nay chúng ta cũng thử luận một phen, xem rốt cuộc ai là anh hùng thời nay?

Những người còn lại vỗ tay khen phải, rồi có mấy người nhảy ra trước, nói to:

- Ai dám ra nào?

Chu Bá Thông, Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng đại sư nhìn nhau, vì cả đám người kia không một ai quen mặt.

Cuộc "Hoa Sơn luận kiếm" lần thứ nhất, Quách Tĩnh còn chưa ra đời, bấy giờ Đông Tà, Tây Độc, Nam Đế, Bắc Cái, Trung Thần Thông vì tranh nhau bộ "Cửu Âm chân kinh" mà hẹn nhau lên đỉnh Hoa Sơn tỷ thí, ai võ nghệ cao nhất sẽ được sở hữu, kết quả Trung Thần Thông Vương Trùng Dương độc quán quần hùng, được tôn là "Đệ nhất võ công thiên hạ".

Hai mươi lăm năm sau, Vương Trùng Dương tạ thế, tại cuộc "Hoa Sơn luận kiếm" lần thứ hai, ngoài Đông Tà, Tây Độc, Nam Đế, Bắc Cái, còn có thêm ba người tham gia là Chu Bá Thông, Cầu Thiên Nhẫn, Quách Tĩnh. Mỗi người tu vi tinh thâm, đều có sở trường riêng, nhưng thật sự đạt bốn chữ "Đệ nhất thiên hạ" thì cũng khó nói, luận võ công đơn thuần, tựa hồ Âu Dương Phong mạnh nhất. Không ngờ mấy chục năm sau, lại có một đám hảo thủ võ lâm hẹn nhau làm cuộc "Hoa Sơn luận kiếm" lần thứ ba. Việc này khiến đoàn Hoàng Dược Sư vô cùng kinh ngạc, càng lạ nữa, là mấy chục người kia toàn người lạ, chẳng lẽ đúng là "Trường Giang sóng sau đè sóng trước, một lớp người mới hơn lớp người cũ"? Chẳng lẽ cả đoàn người mình đều là ếch ngồi đáy giếng, không biết rằng ngoài trời có trời, trên người có người?

Chỉ thấy đám kia nhảy ra sáu người, chia làm ba cặp sử dụng binh khí bắt đầu động thủ. Sau vài chiêu, Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông... đều cười, ngay Nhất Đăng đại sư là người trang nghiêm hiền từ cũng phải tủm tỉm. Thêm vài chiêu nữa thì Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông, Dương Quá, Hoàng Dung... đều không thể nhịn nổi, cùng cười phá lên. Nguyên lai sáu người

động thủ võ công quá ư tầm thường, ngay với huynh đệ họ Võ, tỷ muội Quách gia cũng còn thua xa. Xem chừng bọn này chỉ là một nhóm người tầm thường trong giang hồ, chẳng hiểu gì về cuộc "Hoa Sơn luận kiếm" cũng học đòi.

Sáu người kia nghe đoàn Chu Bá Thông cười to thì ngừng đấu, nhảy tách ra, gằn giọng quát:

- Đúng là một bọn chán sống muốn chết! Các lão gia đây đang tỷ võ luận kiếm, tranh danh hiệu "Đệ nhất võ công thiên hạ", các ngươi lại cười cợt nỗi gì. Mau mau xéo xuống núi, sẽ được bọn ta tha mạng.

Dương Quá cười ha ha, hú một tiếng dài, sơn cốc tứ phía âm vang, lập tức gió quạt mặt đất, mây mù tụ lại. Đám người kia thoạt tiên tái mặt, rồi thân hình run rẩy, nghe tiếng ù ù bất tuyệt, các thứ binh khí đều rơi xuống đất.

Dương Quá quát:

- Tất cả hãy xéo đi!

Đám người kia ngẩn ngơ một hồi, đột nhiên bảo nhau cắm đầu cắm cổ chạy xuống núi, binh khí cũng

không dám nhặt, thoáng chốc đã không còn một bóng người.

Anh Cô, Quách Phù... cười gập cả bụng, cười không nói được. Hoàng Dược Sư thở dài, nói:

- Bọn mù quáng khi thế đạo danh vẫn còn khá nhiều, nhưng không ngờ trên đỉnh Hoa Sơn lại có hạng người như vậy.

Chu Bá Thông nói:

- Thiên hạ "Ngũ Tuyệt" năm xưa, Đông Tà, Tây Độc, Nam Đế, Bắc Cái, Trung Thần Thông đã tạ thế, cao thủ thời nay liệu có mấy người xứng danh "Ngũ Tuyệt"?

Hoàng Dung cười, nói:

- Nhất Đăng đại sư và gia gia của tiểu muội công lực còn thâm hậu hơn trước, năm xưa đã nằm trong "Ngũ Tuyệt", hiện nay càng xứng. Nghĩa đệ Quách Tĩnh của Chu huynh được Bắc Cái chân truyền, có thể xứng đáng. Quá nhi tuy trẻ tuổi nhưng võ công trác tuyệt, anh tài mấy lứa trẻ không ai sánh kịp, huống hồ còn là nghĩa tử của Âu Dương Phong. Đông và

Nam là hai vị cũ, Tây và Bắc hai vị tất do nghĩa đệ của Chu huynh và Dương Quá kế thừa.

Chu Bá Thông lắc đầu, nói:

- Không đúng, không đúng!

Hoàng Dung hỏi:

- Sao lại không đúng?

Chu Bá Thông nói:

- Âu Dương Phong là Tây Độc, tên tiểu tử Dương Quá thủ đoạn và tâm địa đều không tàn độc, gọi nó là tiểu độc vật thì oan cho nó.

Hoàng Dung cười, nói:

- Tĩnh ca ca cũng không làm khiếu hóa tử, Nhất Đăng đại sư hiện cũng không còn làm hoàng đế nữa rồi. Tiểu muội thấy nên đổi ngoại hiệu của mấy vị đi. "Đông Tà" của gia gia muội thì khỏi cần đổi. Nhất Đăng đại sư hiện không còn làm hoàng đế, đang làm hòa thượng, nên gọi là "Nam Tăng", Quá nhi thì tiểu muội tặng cho chữ "Cuồng", các vị thấy có được không?

Hoàng Dược Sư là người đầu tiên khen hay, nói:

- Đông Tà, Tây Cuồng, một già một trẻ hai ta chính thành một cặp.

Dương Quá nói:

- Thiết tưởng tiểu tử ít tuổi, không thể sánh vai với các vị tiền bối.

Hoàng Dược Sư nói:

- A ha, tiểu huynh đệ, huynh đệ nói thế sai rồi. Huynh đệ đã có chữ "Cuồng" trong ngoại hiệu, thì cứ chơi ngông một chút đã sao? Hơn nữa, với danh tiếng lừng lẫy, võ công cao cường như huynh đệ hiện giờ, chẳng lẽ còn chưa thắng Lão Ngoan đồng hay sao?

Hoàng Dược Sư biết nữ nhi cố ý không nhắc đến Chu Bá Thông là muốn khích Lão Ngoan đồng, nên mới châm chọc một câu như thế. Dương Quá cũng hiểu tâm ý của hai cha con Hoàng Dược Sư, nên nhìn Tiểu Long Nữ mỉm cười, nghĩ: "Chữ Cuồng quả có lý".

Chu Bá Thông nói:

- Nam Đế, Tây Độc đều đổi ngoại hiệu, còn Bắc Cái thì đổi thành gì?

Chu Tử Liễu nói:

- Hào kiệt thiên hạ thời nay khi nhắc đệ tử Quách huynh đều gọi là Quách đại hiệp, mà không gọi tên. Quách huynh mấy chục năm nay khổ thủ thành Tương Dương, bảo cảnh an dân, lòng hiệp nghĩa như thế, cái dũng nhất thời của Chu Gia, Quách Giải thời cổ quyết không sánh kịp. Đệ nói gọi Quách huynh là Bắc Hiệp, chắc ai ai cũng tâm phục.

Nhất Đăng đại sư, Võ Tam Thông đều vỗ tay khen hay. Hoàng Dược Sư nói:

- Đông Tà, Tây Cuồng, Nam Tăng, Bắc Hiệp, bốn người đều có rồi, còn Trung ương thì ai giữ đây?

Đoạn nhìn Chu Bá Thông một cái, nói tiếp:

- Dương phu nhân là truyền nhân duy nhất của phái Cổ Mộ. Năm xưa Lâm Triêu Anh nữ hiệp võ công trác tuyệt, "Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp" xuất thần nhập hóa, ngay cả Trùng Dương Chân Nhân cũng phải e ngại ba phần. Bấy giờ giả dụ Lâm nữ hiệp tham gia cuộc "Hoa Sơn luận kiếm", đừng nói danh hiệu "Ngũ Tuyệt" đã khác đi, ngay Trùng Dương Chân Nhân cũng vị tất được tôn xưng là "Đệ nhất võ công thiên hạ". Võ nghệ của Dương Quá là do phu nhân truyền thụ, đệ tử được xếp vào "Ngũ Tuyệt", sư phụ càng

xứng đáng. Vậy địa vị Trung ương thuộc về Dương phu nhân.

Tiểu Long Nữ mỉm cười, nói:

- Địa vị ấy, tiểu nữ không thể nào dám nhận.

Hoàng Dược Sư nói:

- Thế thì thuộc về Dung nhi. Hoàng Dung võ công tuy không cực mạnh, nhưng túc trí đa mưu, vô cùng cơ biến, xưa nay trí vẫn thắng lực, xếp Hoàng Dung vào "Ngũ Tuyệt" là xứng đáng.

Chu Bá Thông vỗ tay reo cười:

- Hay lắm, hay tuyệt! Hoàng lão tà, Quách đại hiệp gì gì, Lão Ngoan đồng nói thực, đều không phục, chỉ có con nhãi Hoàng Dung tinh linh cổ quái, Lão Ngoan đồng hễ gặp là luống cuống chân tay, không cựa quậy nổi. Xếp Hoàng Dung vào "Ngũ Tuyệt" là hay nhất.

Mọi người nghe vậy đều sững sờ, luận về võ công, Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng đại sư đều tự biết còn thua Chu Bá Thông ba phần, sở dĩ chưa nhắc đến tên lão, chỉ là vì muốn chọc tức cho lão cuống lên để vui cười một phen. Ai ngờ Chu Bá Thông ngây thơ hồn

nhiên, không so đo tính toán chút gì, tuy rất hiếu võ, song hoàn toàn không có ý tranh hùng dương danh, chẳng hề tính xếp mình vào hàng "Ngũ Tuyệt".

Hoàng Dược Sư cười, nói:

- Lão Ngoan đồng ơi là Lão Ngoan đồng, huynh mới là bậc anh tài. Hoàng lão tà ta coi nhẹ cái danh, Nhất Đăng đại sư coi cái danh là hư ảo, chỉ có Chu huynh trong lòng không hề nghĩ đến chữ "Danh", còn cao hơn bọn tiểu đệ một bậc. Đông Tà, Tây Cuồng, Nam Tăng, Bắc Hiệp, Trung Ngoan Đồng, trong "Ngũ Tuyệt", huynh đứng đầu!

Mọi người nghe mười một chữ "Đông Tà, Tây Cuồng, Nam Tăng, Bắc Hiệp, Trung Ngoan Đồng" thì nhất tề reo hò, song cũng tức cười.

Địa vị "Ngũ Tuyệt" đã định xong, người người hoan hỉ, liền tản đi các nơi trên đỉnh Hoa Sơn mà thưởng ngoạn phong cảnh.

Dương Quá chỉ đỉnh Ngọc Nữ nói với Tiểu Long Nữ:

- Hai ta học "Ngọc nữ kiếm pháp", đỉnh Ngọc Nữ kia không thể không đến xem.

Tiểu Long Nữ nói:

- Đúng vậy.

Hai người dắt tay nhau lên đỉnh núi, thấy có một ngôi miếu nhỏ, cạnh miếu có tạc một con ngựa đá. Đây là miếu Ngọc Nữ. Trong miếu, trên một phiến đá lớn có một chỗ lõm sâu, nước đọng ở đó xanh ngắt.

Dương Quá năm xưa từng lên Hoa Sơn, tuy chưa thăm đỉnh Ngọc Nữ, song từng nghe Hồng Thất Công kể về các thắng cảnh trên núi, bèn nói với Tiểu Long Nữ:

- Đây là cái chậu gội đầu của Ngọc Nữ, nước trong quanh năm không cạn.

Tiểu Long Nữ nói:

- Chúng mình vào trong điện bái lạy Ngọc Nữ đi.

Vào trong điện, thấy tượng thần Ngọc Nữ dung mạo xinh đẹp, phong tư uyển chuyển, rất giống bức chân dung sư tổ Lâm Triêu Anh trong tòa Cổ Mộ. Hai người cùng kinh ngạc.

Tiểu Long Nữ nói:

- Không lẽ vị nữ thần này chính là tổ sư bà bà của chúng mình?

Dương Quá nói:

- Tổ sư bà bà đương niên hành hiệp thiên hạ, có ơn với nhiều người, người ta nhớ đến ân đức mà lập miếu thờ, không chừng đúng là tổ sư bà bà.

Tiểu Long Nữ gật đầu, nói:

- Nếu là một tiên cô thông thường, hà tất còn có một con ngựa đá? Chắc là để tưởng nhớ con ngựa của tổ sư bà bà.

Hai người kề vai quì lạy trước tượng Ngọc Nữ, tám ý tương thông, cùng lầm rầm khấn:

- Nguyện đời đời kiếp kiếp hai chúng con được kết làm phu phụ.

Bỗng có tiếng bước nhẹ vào điện. Hai người đứng dậy, thấy Quách Tương đi vào. Dương Quá vui mừng nói:

- Tiểu muội tử, hãy cùng hai ta đi chơi nhé!

Quách Tương nói:

- Vâng!

Tiểu Long Nữ cầm tay Quách Tương, ba người ra khỏi điện.

Qua một cái cầu đá, đến một núi cao, thấy ở lưng chừng núi có một cái đầm lớn. Quách Tương ngó xuống đầm, chỉ thấy từ dưới đầm một luồng hàn khí xộc lên, không khỏi rùng mình. Cái đầm lớn này sâu không thấy đáy, khác hẳn với cái vực sâu ở Tuyệt Tình cốc. Cái vực ở Tuyệt Tình cốc bị sương mù bao phủ, nhìn từ trên xuống không biết quang cảnh bên dưới thế nào, người ta cứ việc tha hồ tưởng tượng. Cái đầm này thì nhìn rõ ràng ngay trước mắt, có điều là càng nhìn càng thấy sâu thăm thẳm mà sợ. Tiểu Long Nữ kéo tay Quách Tương, nói:

- Cẩn thận!

Dương Quá nói:

- Cái đầm này nghe đồn nó thông ra tận Hoàng Hà, là một trong tám hồ chứa nước lớn nhất thiên hạ. Đời Đường phương bắc bị đại hạn, Đường Huyền Tông từng viết lời khấn cầu mưa lên mặt mảnh ngọc, rồi ném xuống đầm này.

Quách Tương nói:

- Cái đầm này thông ra tận Hoàng Hà thật ư? Lạ quá nhỉ?

Dương Quá cười, đáp:

- Là tương truyền thế thôi, chưa ai lặn xuống, khó biết có thông ra hay không.

Quách Tương hỏi:

- Lúc Đường Huyền Tông ném mảnh ngọc xuống đầm, có Dương quí phi ở bên cạnh nhà vua hay chăng? Sau đó trời có mưa hay không?

Dương Quá cười ha ha, nói:

- Chuyện ấy sao tiểu muội lại hỏi ta, ông trời muốn mưa thì mưa, không muốn mưa thì nắng, vị tất nghe lời cầu xin của hoàng đế lão nhi.

Quách Tương nhìn đăm đăm xuống đầm, rầu rầu nói:

- Đó, dù là cao quí như đế vương, cũng chưa chắc muốn sao được vậy.

Dương Quá thầm nghĩ: "Tiểu cô nương này mới một chút tuổi đầu mà đa sầu đa cảm thế. Phải tìm cách

làm cho tiểu cô nương vui lên mới được". Đang tìm lời an ủi, thì Tiểu Long Nữ động kêu "Ôi kìa" và nói:

- Ai lên núi thế kia?

Dương Quá nhìn theo tay chỉ của Tiểu Long Nữ, thấy dưới chân núi có hai người đang luồn lách trong lớp cỏ cao đi lên. Hai người ấy khinh công rất cao, luồn lách rất khôn khéo kín đáo, rõ ràng sợ bị người ta phát hiện, nhưng Tiểu Long Nữ nhãn lực hơn hẳn người thường, vẫn phát hiện từ xa.

Dương Quá nói nhỏ:

- Hai kẻ kia lén lén lút lút, võ công rất lợi hại, lên Hoa Sơn tất có duyên cớ, chúng ta hãy nấp vào một chỗ xem họ giở trò gì.

Ba người liền nấp vào sau tảng đá và gốc đại thụ.

Lát sau có tiếng bước chân vọng tới. Lúc này trời đã nhá nhem. Vầng trăng non treo phía trên ngọn đại thụ. Quách Tương dựa vào bên người Tiểu Long Nữ, hoàn toàn không quan tâm đến hai kẻ đang đi lên núi. Nàng nhìn mặt nghiêng của Dương Quá, bỗng nghĩ: "Ước gì suốt đời mình được ở bên cạnh đại ca ca, Long tỷ tỷ như thế này, thì không còn mong gì

hơn". Lúc này nàng chỉ muốn thời gian dừng lại, vĩnh viễn ngừng trôi, dù trong thâm tâm biết rằng điều đó quyết không thể xảy ra.

Tiểu Long Nữ trong bóng tối nhá nhem vẫn nhìn rất rõ, thấy dưới hàng mi dài và cong của Quách Tương có ngấn nước mắt, nghĩ bụng: "Thần tình tiểu cô nương hơi lạ, không biết có tâm sự gì. Mình và Quá nhi phải tìm cách giúp tiểu cô nương vui lên mới được".

Chỉ nghe hai kẻ kia đã lên đến đỉnh núi, nấp sau một khối nham thạch lớn, lát sau, một người lên tiếng:

- Tiêu Tương huynh, Hoa Sơn rừng thẳm núi cao, khắp nơi có thể ẩn thân. Chúng ta lánh ở đây vài ngày, con lừa trọc ấy dù có thần thông quảng đại đến mấy, cũng chưa chắc tìm thấy. Chờ khi lão ta đi nơi khác tìm, hai ta hãy đi sang miền Tây.

Dương Quá không nhìn thấy mặt hai kẻ kia, nghe khẩu âm, kẻ vừa nói chính là Doãn Khắc Tây, còn "Tiêu Tương huynh" tất là Tiêu Tương Tử. Chàng nghĩ: "Đám võ sĩ Mông Cổ sang Trung Nguyên ta lộng hành, Kim Luân pháp vương, Ni Ma Tinh, Hoắc Đô đã bỏ mạng. Đạt Nhĩ Ba, Mã Quang Tá làm ít điều ác, chỉ

còn hai gã Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây. Lần trước mình đã tha mạng cho hai tên này, nhưng xem ra chúng không biết hướng thiện; chẳng hiểu lại đến giở trò gian ác gì đây?"

Chỉ nghe Tiêu Tương Tử nói:

- Doãn huynh đừng mừng vội, con lừa trọc tìm chưa thấy chúng ta, lão nhất định sẽ rình ở dưới chân núi. Chúng ta lớ ngớ đi xuống là rơi vào tay lão.

Doãn Khắc Tây nói:

- Tiêu Tương huynh thâm mưu viễn lự, nói rất đúng, vậy huynh có cao kiến gì?

Tiêu Tương Tử nói:

- Đệ nghĩ trên núi này có rất nhiều tự quán, chúng ta chọn một chỗ vắng vẻ, bất kể trụ trì là hòa thượng hay đạo sĩ, ta đều hạ thủ giết quách, chiếm lấy tự quán, ở lại ít lâu. Con lừa trọc ấy quyết không thể ngờ hai ta lại ở trên núi lâu như vậy. Lão ta sẽ nôn nóng tìm kiếm vài lượt, rình dưới chân núi vài tháng rồi cũng bỏ đi thôi.

Doãn Khắc Tây vui mừng nói:

- Kế của Tiêu Tương huynh hay lắm!

Hắn mừng rỡ nên nói to hơn.

Tiêu Tương Tử vội nói:

- Đừng lớn tiếng!

Doãn Khắc Tây nói:

- Chết, đệ mừng quá quên biến đi mất.

Tiếp đó hai gã hạ thấp giọng, Dương Quá không nghe rõ, thầm lấy làm lạ: "Hai tên này rất sợ một vị hòa thượng, sợ bị hòa thượng tóm được. Hai tên này võ công rất lợi hại, hiện thời ngoài mấy vị như Hoàng đảo chủ, Nhất Đăng đại sư, Quách bá bá, ít ai có thể địch nổi chúng, huống hồ hai tên này liên thủ lại càng lợi hại, không biết vị cao tăng ấy là ai mà làm cho chúng run sợ như vậy? Mà không biết vì sao lại phải khổ sở truy đuổi hai tên ác nhân này như vậy?" Lại nghĩ: "Tiêu Tương Tử nói sẽ giết người chiếm chùa, chủ ý tàn ác, mình đã biết trước, làm sao có thể bỏ qua?"

Có tiếng Quách Phù gọi vang vọng phía xa:

- Dương đại ca, Dương đại tẩu, nhị muội... Dương đại ca, Dương đại tẩu, nhị muội... về ăn cơm... về ăn cơm thôi!

Dương Quá ngoảnh lại nhìn Tiểu Long Nữ và Quách Tương, xua xua tay, bảo họ đừng lên tiếng đáp ứng. Một hồi sau, Quách Phù không gọi nữa.Bỗng nghe từ lưng chừng núi có tiếng quát:

- Hai vị bằng hữu mượn sách không trả, hãy ra đây gặp nào!

Tiếng quát vang vọng núi rừng, hiển nhiên nội lực sung mãn, tuy không uy mãnh, nhưng công lực như thế thật chẳng thua gì tiếng hú của Dương Quá.

Dương Quá kinh ngạc, nghĩ: "Trên thế gian còn có một vị cao thủ như thế mả mình lại chưa biết!"

Chàng hơi nhô người ra nhìn về phía người nói, dưới ánh trăng thấy có một vệt xám chạy nhanh lên núi, nhìn kỹ gồm hai người, một hòa thượng áo xám dắt một gã thiếu niên. Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây nấp trong cỏ cao, không dám thở mạnh. Dương Quá thấy thân hình và bộ pháp của vị hòa thượng thì kinh ngạc: "Người này khinh công vị tất cao hơn mình và

Long nhi, nhưng còn phải dắt theo một người mà chạy lên dốc núi như bay, nội lực thâm hậu ngang với Quách bá bá, Nhất Đăng đại sư. Tại sao trên giang hồ chưa hề nghe nhắc đến nhân vật này?"

Vị hòa thượng chạy lên gần mé trái, nhìn tứ phía, không thấy tung tích Tiêu, Doãn hai gã, bèn chạy sang quả núi mé tây. Quách Tương không nhịn được, gọi:

- Này hòa thượng, hai kẻ kia núp ở đây này!

Tiếng gọi vừa dứt, nghe chíu chíu, có hai ngọn phi chùy, một mũi táng môn đinh bắn nhanh tới chỗ Quách Tương đang nấp. Dương Quá phẩy tay áo cuốn lấy ba mũi ám khí. Quách Tương nội công không sâu, tiếng gọi truyền đi không xa, vị hòa thượng lại chạy quá nhanh nên không nghe thấy tiếng gọi của nàng. Quách Tương thấy hòa thượng vẫn chạy đi xa hơn, vội nói:

- Đại ca ca, mau gọi họ lại đi.

Dương Quá ngâm lên:

- Hữu duyên thiên lý lai tương hội, vô duyên đối diện bất tương phùng!

Hai câu này từng chữ vang đi rất xa. Vị hòa thượng đang chạy ở lưng chừng quả núi bên kia lập tức dừng chân, ngoảnh đầu lại, nói:

- Phiền cao nhân chỉ điểm bến mê.

Dương Quá lại ngâm:

- Đạp phá thiết hài vô mịch xứ, đắc lai toàn bất phí công phu.

Vị hòa thượng cả mừng, dắt gã thiếu niên chạy như bay trở lại.

Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây nghe tiếng ngâm của Dương Quá thì hoảng sợ, nhìn nhau ra hiệu, từ trong bụi cỏ chạy vọt sang mé đông. Dương Quá thấy vị hòa thượng cước lực tuy nhanh, nhưng khoảng cách khá xa, trên Hoa Sơn này khắp nơi đầy bụi cỏ, thạch động, nếu để hai tên ác nhân kia lẩn đi, đêm tối thế này khó bề tìm được, bèn giơ ngón tay búng một cái, một ngọn phi chùy xé gió bay vút đi, chính là dùng thứ ám khí ban nãy Tiêu Tương Tử đã tập kích Quách Tương. Dương Quá chưa biết vị hòa thượng tìm hai tên kia về chuyện gì, chưa muốn lấy mạng chúng, mũi phi chùy bay vụt qua trước mặt chúng

chừng một thước, gió tạt rát da, hai gã khẽ kêu la, quay đầu sang mạn bắc. Dương Quá lại búng một mũi táng môn đinh, buộc hai gã chuyển hướng.

Hai lần ngăn chặn như thế, vị hòa thượng kia đã chạy tới gần. Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây biết khó bề thoát thân, bèn rút binh khí cầm tay, đứng kề vai nhau, một gã cầm cây bổng, một gã cầm nhuyễn tiên. Sợi Kim long tiên ngọc ngà châu báu của Doãn Khắc Tây đã bị Dương Quá làm gãy nát ở cung Trùng Dương, sợi nhuyễn tiên này tuy cũng gắn nhiều vàng ngọc, nhưng không đẹp và quí bằng Kim long tiên ngày trước.

Vị hòa thượng nhìn bốn phía, thấy người giúp mình không xuất hiện, thì chưa thèm để ý đến hai tên Tiêu, Doãn kia, mà chắp tay thi lễ về phía trống không, nói:

- Tiểu tăng Giác Viễn ở Thiếu Lâm tự kính tạ cư sĩ cao nghĩa.

Dương Quá nhìn vị hòa thượng, thấy thân hình cao cao, phong thái nho nhã, nếu không mặc tăng bào thì giống như một thư sinh tướng công. So với vị hòa thượng này, Hoàng Dược Sư có ba phần sơn lâm phóng túng hơn, Chu Tử Liễu thì có ba phần sang

trọng cung đình hơn. Hòa thượng Giác Viễn tuổi trạc ngũ tuần, đúng là một vị túc nho uyên thâm quảng bác, một danh gia kinh thuật siêu nhân. Dương Quá không dám xem thường, liền từ chỗ nấp bước ra, vái dài đáp lễ, nói:

- Tiểu tử Dương Quá bái kiến đại sư.

Chàng nghĩ: "Phương trượng và thủ tòa Đạt Ma viện của Thiếu Lâm tự mình đều quen biết, tu vi võ công của hai người ấy xem chừng không bằng vị cao tăng này, tại sao mình chưa hề nghe họ nhắc đến vị này?"

Giác Viễn cung kính nói:

- Tiểu tăng được Dương cư sĩ tôn phạm, may mắn quá chừng.

Rồi bảo gã thiếu niên đứng bên cạnh:

- Mau khấu đầu chào Dương cư sĩ.

Gã thiếu niên bước lên quì lạy, Dương Quá đáp nửa lễ. Lúc này Tiểu Long Nữ và Quách Tương cũng đều xuất hiện, Giác Viễn chắp tay rất mực cung kính.

Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây đứng chôn chân tại chỗ; nếu xông tới động thủ, tự biết không phải là đối

thủ của Giác Viễn, Dương Quá và Tiểu Long Nữ, nếu bỏ chạy, cũng hoàn toàn không thể thoát thân. Hai gã đứng đó, mắt láo liên, chờ cơ hội.

Dương Quá nói:

- Thủ tòa La Hán đường Vô Sắc thiền sư của quí tự hào sảng khoáng đạt, tương giao với tại hạ đã hơn mười năm. Sáu năm trước, tại hạ có được phương trượng quí tự Thiên Minh thiền sư mời đến núi Thiếu Thất lễ Phật, được trò chuyện với phương trượng và Thủ tòa Đạt Ma viện Vô Tướng thiền sư, mở rộng tầm mắt. Có lẽ khi ấy đại sư đi vắng, nên tại hạ không có duyên bái kiến.

Thần điêu đại hiệp Dương Quá danh tiếng lẫy lừng thiên hạ, song Giác Viễn lại không biết, chỉ nói:

- Thì ra Dương cư sĩ có quen biết Thiên Minh sư thúc, Vô Tướng sư huynh và Vô Sắc sư huynh. Tiểu tăng nhận một chức vị an nhàn ở Tàng kinh các, ba chục năm nay không hề bước ra khỏi cửa, chỉ vì chức phận thấp kém, nên không dám giao tiếp với quí khách đến bản tự.

Dương Quá thầm lấy làm lạ: "Thiên hạ thật là rộng lớn, bậc kỳ tài dị năng nơi nào cũng có. Vị Giác Viễn đại sư này võ công tuyệt thế mà giấu kín không lộ, trong Thiếu Lâm tự e rằng cũng không ai hay biết, nếu không Vô Sắc giao hảo với mình như thế, nếu biết bản tự có một nhân vật cỡ đó, hẳn đã kể với mình".

Dương Quá và Giác Viễn đối đáp với nhau, cánh Hoàng Dược Sư đã nghe thấy, biết mé núi này có chuyện, bèn nhất tề kéo đến. Trong lúc Dương Quá và Giác Viễn nói chuyện, mọi người đã tới nơi, Dương Quá liền dẫn kiến mọi người. Hoàng Dược Sư, Nhất Đăng đại sư, Chu Bá Thông, Quách Tĩnh, Hoàng Dung nổi danh đã mấy chục năm trong võ lâm, có thể nói bất cứ ai trong giang hồ cũng đều biết, riêng Giác Viễn lại không hề biết, chỉ cung kính hành lễ và sai gã thiếu niên vái lạy mọi người. Mọi người thấy Giác Viễn uy nghi, nghiêm trang, cũng không khỏi kính nể.

Giác Viễn thi lễ xong, bèn chắp tay nói với Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây:

- Tiểu tăng giám quản Tàng kinh các, chỉ một trang giấy bị mất, tiểu tăng cũng bị nghiêm trách, cuốn kinh thư mà hai vị đã mượn, xin trả lại cho, thật cảm đại đức.

Dương Quá vừa nghe đã biết Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây ăn cắp cuốn kinh thư gì đó ở Tàng kinh các của Thiếu Lâm tự, nên Giác Viễn mới nhất quyết đuổi theo, song thấy đối với hai tên đạo tặc, Giác Viễn còn nói năng tử tế thì thật không ngờ.

Doãn Khắc Tây cười hi hi nói:

- Đại sư nói sai rồi. Hai chúng tôi gặp bất hạnh, may được đại sư thi ân thu lưu, báo đáp còn chưa kịp, ai lại đi mượn kinh thư của đại sư mà không trả lại, phiền đại sư phải cất công theo đòi? Hơn nữa, hai chúng tôi hoàn toàn không phải là đệ tử cửa Phật, đi mượn kinh thư của đại sư làm gì kia chứ.

Doãn Khắc Tây xuất thân buôn bán châu báu, miệng lưỡi giảo hoạt, lời hắn vừa nói nghe cũng có lý. Nhưng cánh Dương Quá thừa biết hắn và Tiêu Tương Tử không phải là người lương thiện, kinh thư mà chúng đánh cắp cũng không phải là kinh Phật thông

thường, mà hẳn là quyền kinh kiếm phổ của phái Thiếu Lâm.

Cứ như Dương Quá, chỉ cần nhảy tới giáng cho mỗi tên một chưởng, lục soát kinh thư trong người chúng là xong, hà tất phải phí lời? Song Giác Viễn là người nho nhã, lại nói với mọi người:

- Sự việc thế nào, tiểu tăng xin thưa cùng các vị, mong các vị bình đạo lý cho.

Quách Tương không nhịn được, liền nói:

- Đại sư, hai người này lén lút nấp ở chỗ kia, bàn nhau giết người cướp chùa, may mà bị đại sư tìm thấy. Nếu họ không rắp tâm hành ác, thì sao lại có mưu đồ xấu xa như vậy?

Giác Viễn hướng về phía Tiêu, Doãn hai gã, nói:

- Tội quá, tội quá, hai vị cư sĩ có nghiệt tâm như thế, hãy sớm thành tâm hối cải.

Mọi người thấy Giác Viễn nói năng hành sự có phần cổ hủ, tựa hồ hoàn toàn không rõ thế sự, đối với hai tên gian ác mà lại khuyên chúng thành tâm hối cải, thì không khỏi tức cười.

Doãn Khắc Tây thấy Giác Viễn không động thủ, mà định nói lý lẽ, thì có thêm vài phần hi vọng, bèn nói:

- Mọi người cần phải bình đạo lý cơ mà?

Giác Viễn gật đầu, nói:

- Thưa các vị, một hôm tiểu tăng đang đọc kinh thư trong Tàng kinh các, bỗng nghe sau núi có tiếng ẩu đả, rồi có người kêu cứu. Tiểu tăng chạy ra xem, thấy hai vị cư sĩ đây nằm dưới đất, bị bốn võ quan Mông Cổ đánh cho chỉ còn thở thoi thóp, tiểu tăng không nỡ lòng nào, liền tới khuyên bốn vị võ quan, rồi dìu hai vị cư sĩ bị thương vào Tàng kinh các nghỉ ngơi. Xin cứ hỏi hai vị cư sĩ đây, có đúng vậy không?

Doãn Khắc Tây nói:

- Không sai. Đúng là như thế, bởi vậy hai chúng tôi vô cùng cảm kích ơn cứu mạng của đại sư.

Dương Quá hừ một tiếng, nói:

- Với võ công của hai vị cư sĩ này, đừng nói bốn võ quan Mông Cổ, dù bốn chục, thậm chí bốn trăm võ sĩ Mông Cổ cũng không đánh ngã nổi. Giác Viễn đại sư đã bị hai gã này đánh lừa rồi.

Giác Viễn lại nói:

- Hai vị đây dưỡng thương một ngày, nói nằm một chỗ buồn quá, xin tiểu tăng cho mượn kinh thư. Tiểu tăng thiết nghĩ hoằng pháp quảng đạo là việc tốt, mấy khi được hai vị cư sĩ nảy sinh tuệ căn, thân cận Phật pháp, thế là liền cho họ mượn đọc mấy bộ kinh thư. Ai ngờ có một buổi tối hai vị cư sĩ này nhân lúc tiểu tăng tham thiền nhập định, lại lấy đi bốn quyển "Kinh Lăng Già" mà tiểu đệ tử Quân Bảo đang tụng. Tự tiện lấy đi, không mở miệng hỏi, khó tránh khỏi vi phạm cái đạo của bậc quân tử, vậy xin hai vị trả lại cho.

Nhất Đăng đại sư Phật học tinh thâm, Chu Tử Liễu theo hầu sư phụ lâu ngày, cũng từng đọc không ít kinh Phật, nghe nói thế, đều nghĩ: hai kẻ này lấy trộm kinh thư trong Thiếu Lâm tự, mình cứ ngỡ chỉ là sách quyền kinh kiếm phổ, ai dè lại là bốn quyển "Kinh Lăng Già". Bộ "Kinh Lăng Già" tuy là do Đạt Ma tổ sư sở truyền, nhưng trong kinh lại chép rằng đó là yếu chỉ thuyết pháp của Phật Như Lai trên đảo Lăng Già, minh tâm kiến tính, tuyên thuyết Phật pháp Đại thừa, không liên quan gì đến võ công. Hai tên ác nhân này

lấy trộm mang đi làm gì? Hơn nữa "Kinh Lăng Già" trong thiên hạ nơi nào cũng có, không phải là bí kíp, vì sao Giác Viễn lại truy đuổi đến cùng, tất bên trong có chuyện gì đây.

Chỉ nghe Giác Viễn nói:

- Bốn quyển "Kinh Lăng Già" ấy là nguyên bản Đạt Ma tổ sư mang theo khi đi sang phía đông, viết bằng văn tự Thiên Trúc, chỉ e hai vị cư sĩ không biết đọc, trong khi đó là vật báu truyền thụ bao đời của Thiếu Lâm bổn tự.

Mọi người chợt hiểu: "Thì ra là nguyên bản Đạt Ma tổ sư mang theo từ Thiên Trúc sang, tất quí giá vô cùng."

Doãn Khắc Tây cười hi hi, nói:

- Hai chúng tôi không biết văn tự Thiên Trúc, ai lại đi mượn đọc bộ kinh ấy? Tuy gọi là báu vật, nhưng đem bán cũng chẳng đáng giá bao nhiêu. Trừ cao tăng Phật gia, chẳng ai thiết đến nó. Mà các đại hòa thượng hóa duyên qua ngày, làm gì có tiền bạc để mua.

Mọi người nghe hắn giảo biện đã tức giận, riêng Giác Viễn vẫn điềm đạm nói:

- Bộ "Kinh Lăng Già" tổng cộng có bốn bản dịch Hán văn khác nhau, hiện còn giữ được ba bản. Một là bản dịch của Bạt Đà La thời Lưu Tống, tên là "Lăng Già A Bạt Đa La bảo kinh", gồm bốn quyển, người đời gọi là "Bốn quyển Lăng Già". Hai là bản dịch thời Nguyên Ngụy của Bồ Đề Lưu Chi dịch, tên là "Nhập Lăng Già kinh" gồm mười quyển, người đời gọi là "mười quyển Lăng Già". Ba là bản dịch thời nhà Đường của Bảo Thoa Nan Đà, tên là "Đại Thừa Nhập Lăng Già kinh" gồm bảy quyển, người đời gọi là "Bảy quyển Lăng Già". Trong ba bản dịch ấy, bản "Bảy quyển Lăng Già" dịch rõ ý, dễ hiểu nhất, tiểu tăng có mang theo đến đây nếu hai vị cư sĩ tâm cận Phật pháp, tiểu tăng sẵn lòng gửi tặng. Nếu hai vị muốn bản "Bốn quyển Lăng Già" hoặc bản "Mười quyển Lăng Già", cũng không phải là không thể, tiểu tăng sẽ đi tìm mang tới.

Nói đoạn rút từ trong ống tay áo ra bản "Bảy quyển Lăng Già", đưa cho gã thiếu niên, sai mang tặng Doãn Khắc Tây.

Dương Quá nghĩ thầm: "Vị Giác Viễn đại sư này quá ư cổ hủ, ít thấy trên đời, chẳng trách bộ kinh thư do đại sư giám quản bị hai tên ác nhân lấy đi."

Chỉ nghe chàng thiếu niên nói:

- Sư phụ, hai kẻ kia có mưu đồ bất lương, họ lấy mất bộ kinh quí, đâu phải là có tâm cận Phật pháp?

Chàng thiếu niên thân hình nhỏ bé, nhưng lời nói chứng tỏ trung khí sung mãn, giọng vang như chuông.

Mọi người thấy chàng ta diện mạo kỳ dị, trán nhọn gáy nhỏ, ngực rộng chân dài, mắt tròn tai to, tuy chỉ độ mười hai, mười ba tuổi, nhưng rất chững chạc, uy nghiêm.

Dương Quá lấy làm lạ, hỏi:

- Vị tiểu huynh đệ này cao tính đại danh là gì?

Giác Viễn nói:

- Tiểu đồ họ Trương, tên Quân Bảo, từ nhỏ sống trong Tàng kinh các, giúp tiểu tăng quét nhà, phơi sách, tuy hắn gọi tiểu tăng là sư phụ, kỳ thực hắn chưa xuống tóc, vẫn còn là tục gia đệ tử.

Dương Quá khen:

- Danh sư xuất cao đồ, đệ tử của đại sư khí vũ bất phàm.

Giác Viễn nói:

- Sư phụ không phải danh sư, nhưng tên đồ nhi này thì quả là bất phàm. Chỉ tiếc tiểu tăng tu vi nông cạn, không khỏi thiệt thòi cho nó. Quân Bảo, hôm nay ngươi được gặp nhiều bậc cao sĩ, đúng là tam sinh hữu hạnh, ngươi hãy thỉnh giáo các vị. Tục ngữ có câu "Nghe người khôn nói chuyện một buổi hơn đọc sách mười năm".

Trương Quân Bảo đáp:

- Vâng.

Chu Bá Thông nghe Giác Viễn cứ nói vòng vo đâu đâu mãi, tuy sự việc không liên quan đến mình, nhưng cũng là người đầu tiên hết nhịn nổi, lên tiếng:

- Này hai gã Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây kia, hai đứa bay lừa được vị đại hòa thượng chứ không lừa nổi Lão Ngoan đồng này. Hai đứa bay có biết "Ngũ Tuyệt" thời nay gồm những ai không?

Doãn Khắc Tây nói:

- Không, xin nói cho biết.

Chu Bá Thông dương dương đắc ý nói:

- Được, hai đứa bay đứng cho vững mà nghe đây: Đông Tà, Tây Cuồng, Nam Tăng, Bắc Hiệp, Trung Ngoan Đồng. Trong "Ngũ Tuyệt", Lão Ngoan đồng này đứng đầu, hiểu chưa. Lão Ngoan đồng đã đứng đầu "Ngũ Tuyệt", lời nói tất nhiên có sức nặng. Bộ kinh thư ấy ta nói là hai đứa bay lấy trộm, tức là hai đứa bay lấy trộm. Cho dù không phải hai đứa bay lấy trộm, thì nó cũng đang ở trong người hai đứa bay, mau lấy ra trả cho đại hòa thượng! Nếu trì hoãn, mỗi đứa sẽ ăn một cái bạt tai, rồi tính sau. Hai đứa bay thích chìa má bên trái hay má bên phải nào?

Nói đoạn lão xoa xoa hai tay chuẩn bị động thủ.

Tiêu Tương Tử và Doãn Khắc Tây cau mày, thầm biết Lão Ngoan đồng võ công cao lạ thường, nói sao làm vậy đang chưa biết làm thế nào, thì Giác Viễn nói:

- Chu cư sĩ nói sai rồi! Thế sự không qua được một chữ "Lý". Bộ "Kinh Lăng Già" hai vị cư sĩ nếu đã mượn, tức là đã mượn. Nếu không mượn, tức là

không mượn. Nếu quả thật hai vị cư sĩ không mượn, thì có lý nào lại vu cho họ lấy trộm?

Chu Bá Thông cười ha hả, nói:

- Các vị xem đại hòa thượng này có ra sao không? Ta giúp y đòi lại bộ kinh, y lại đi thanh minh cho kẻ cắp, có lý nào như thế? Đại hòa thượng, ta nói cho hòa thượng biết, Lão Ngoan đồng ta cứ thích vu cho hai đứa kia lấy trộm đấy. Bộ kinh ấy nếu quả thật chúng chưa lấy trộm, thì ta đoan chắc rằng ngay ngày mai hai đứa kia sẽ đến Thiếu Lâm tự lấy trộm. Nói tóm lại, quân trộm cắp là quân trộm cắp, chưa trộm cắp, thì sẽ trộm cắp. Hôm qua chưa trộm cắp, ngày mai tất trộm cắp, hôm nay đã trộm cắp, ngày mai tiếp tục trộm cắp.

Giác Viễn gật đầu lia lịa, nói:

- Chu cư sĩ nói rất hợp với thiền lễ. Phật gia nói sắc tức là không, không tức là sắc, ranh giới giữa sắc và không, vốn không nên phân định một cách gượng ép. Nói "lấy trộm sách" e bất nhã, chi bằng nói là "không hỏi cứ mượn". Hai vị cư sĩ nếu đã có cái tâm "không hỏi cứ mượn", thì dù chưa "không hỏi cứ mượn", thể nào cũng "không hỏi cứ mượn".

Mọi người nghe hai bên nói lý, một người cổ hủ, một người cả vú lấp miệng em, ai cũng có cái lý của mình, nếu cứ tiếp tục, không biết bao giờ mới dừng.

Dương Quá cướp lời Chu Bá Thông, nói với hai gã Tiêu, Doãn:

- Hai đứa ngươi giúp Mông Cổ xâm phạm cương thổ của bọn ta, giết hại bách tính nước ta, có chết cũng chưa hết tội. Nhưng hôm nay có hai võ hiệp cao tăng Nhất Đăng đại sư và Giác Viễn đại sư ở đây, nếu ta xuất thủ giết hai đứa ngươi, hai vị cao tăng hẳn không nỡ nhìn. Vậy ta chỉ cho hai con đường cho hai đứa ngươi tự lực chọn, một là ngoan ngoãn đưa trả bộ kinh thư, từ nay không được đặt chân lên Trung Thổ. Hai là mỗi đứa tiếp một chưởng của ta, sống chết tùy vận khí của từng đứa.

Doãn, Tiêu nhìn nhau, không dám tiếp lời. Hai gã từng ăn đòn của Dương Quá, thừa biết một chưởng của chàng, chúng không thể chịu nổi. Doãn Khắc Tây nghĩ: "Chỉ cần qua được hôm nay, mai sau luyện thành võ công, sẽ trở lại báo thù rửa hận. Trong đám người kia, chỉ có Giác Viễn hòa thượng là dễ nói

chuyện nhất, muốn thoát nạn, phải dựa vào gã hòa thượng ấy", bèn nói:

- Dương đại hiệp, chuyện giữa tại hạ và đại hiệp, để sau hãy tính. Đại hiệp võ công cao hơn tại hạ, tại hạ không dám đắc tội với đại hiệp. Còn chuyện có mượn kinh thư hay không, cứ để Giác Viễn đại sư bàn tính tỉ mỉ với hai chúng tôi, việc ấy đâu có liên quan đến Dương đại hiệp?

Dương Quá chưa trả lời, Giác Viễn đã gật đầu lia lịa, nói:

- Đúng, đúng thế, Doãn cư sĩ nói rất có lý.

Dương Quá lắc đầu cười khổ, ngoảnh đầu lại, thấy Trương Quân Bảo mục quang long lanh, ngọ nguậy muốn hành động. Dương Quá bèn nháy mắt, ngụ ý bảo cậu ta cứ hành động, chàng sẽ đứng sau hỗ trợ.

Trương Quân Bảo hiểu ý, nói to:

- Doãn cư sĩ, hôm ấy tiểu tử đang đọc kinh ở hành lang, cư sĩ lẻn đến sau lưng tiểu tử, điểm huyệt tiểu tử rồi lấy đi bốn quyển "Kinh Lăng Già", chuyện ấy có hay không?

Doãn Khắc Tây lắc đầu nói:

- Nếu ta muốn mượn sách, thì ta chỉ việc hỏi mượn là tiểu sư phụ cho mượn, hà tất phải điểm huyệt?

Giác Viễn gật đầu nói:

- Ờ, ờ, kể cũng có lý.

Trương Quân Bảo nói:

- Hai vị bảo không hề mượn, vậy có dám để cho tiểu tử lục soát trên người hay không?

Giác Viễn nói:

- Khám người thì quá ư vô lý. Nhưng vụ này phải trái chưa rõ, hai vị cư sĩ có cách gì hay, có thể cho biết?

Doãn Khắc Tây đang định giảo biện, Dương Quá cướp lời:

- Giác Viễn đại sư, hai tên gian tặc kia quyết không có ý tiềm tâm Phật học, bốn quyển "Kinh Lăng Già" có điểm nào đặc dị hay không?

Giác Viễn hơi trầm ngâm, nói:

- Người xuất gia không nói dối, Dương cư sĩ đã hỏi, tiểu tăng đành nói thật. Bên lề bộ "Kinh Lăng Già"

còn có một bộ kinh thư khác, do chính Đạt Ma sư tổ tự tay viết, gọi là bộ "Cửu Dương chân kinh".

Lời này vừa dứt, ai nấy giật mình. Thời trước các võ sĩ tranh đoạt "Cửu Âm chân kinh" mà dẫn đến chỗ chém giết nhau khắp cả thiên hạ, cuối cùng năm đại cao thủ tụ tập tại "Hoa Sơn luận kiếm", bộ kinh đó rốt cuộc do Vương Trùng Dương là người võ công cao nhất sở hữu. Sau đó việc Hoàng Dược Sư đuổi hết đệ tử, Chu Bá Thông bị nhốt ở đảo Đào Hoa, Âu Dương Phong mắc bệnh tâm thần, Đoàn hoàng gia xuất gia đi tu bao nhiêu việc đều có liên quan đến bộ "Cửu Âm chân kinh". Ai dè ngoài bộ "Cửu Âm chân kinh", Đạt Ma sư tổ còn viết bộ "Cửu Dương chân kinh". Bốn chữ này mọi người lần đầu nghe thấy, còn bộ "Cửu Âm chân kinh" thì quá nổi tiếng, Hoàng Dược Sư, Chu Bá Thông, Quách Tĩnh, Hoàng Dung, Dương Quá, Tiểu Long Nữ đều đã trước sau nghiên tập, võ công Thiếu Lâm tự là do Đạt Ma sư tổ sở truyền, bộ kinh do sư tổ tự tay viết ra tất nhiên rất hệ trọng, quần hùng vừa nghe thấy đều giật mình.

Giác Viễn không thấy sự kinh ngạc của mọi người, nói tiếp:

- Chức phận của tiểu tăng là giám quản Tàng kinh các, tất cả các bộ kinh thư tất nhiên đều phải xem qua một lượt. Cứ ngỡ trong kinh Phật toàn chép những câu danh ngôn chí lý, song tiểu tăng lại đọc thấy trong bộ "Cửu Dương chân kinh" rất nhiều pháp môn cường thân kiện thể, dịch trợ tẩy tủy, tiểu tăng nhất nhất luyện theo mấy chục năm nay, kết quả là bách bệnh không sinh; mấy năm qua bèn truyền thụ một số môn dễ luyện cho Quân Bảo. Bộ "Cửu Dương chân kinh" chẳng qua chỉ dạy người ta bảo dưỡng cái thân xác hữu sắc hữu tướng mà thôi, cái thân xác này vốn cũng không đáng gì cho lắm. Bộ kinh thư tuy do Đạt Ma sư tổ trước tác, cuối cùng chỉ là cái học bỉ tướng tiểu đạo, dù có bị mất đi cũng không sao. Nhưng bộ kinh "Lăng Già" là đại điển của nhà Phật, hai vị cư sĩ lại không biết văn tự Thiên Trúc, có mượn cũng vô dụng. Chi bằng hãy trả lại cho tiểu tăng.

Dương Quá thầm kinh hãi: "Giác Viễn đã học xong công phu thượng thừa trong võ học mà hoàn toàn không biết, cứ tưởng chỉ là pháp môn cường thân kiện thể, bách bệnh không sinh mà thôi. Chuyện lạ nhường này, trong võ lâm chưa từng xảy ra. Nếu mình không tận mắt chứng kiến Giác Viễn đại sư cố

chấp, một mực giữ lễ, ắt sẽ cho rằng Giác Viễn cố ý giả bộ, giấu kín võ công. Chẳng trách các vị thiền sư cao tăng Thiên Minh, Vô Sắc, Vô Tướng chung sống với Giác Viễn mấy chục năm trong chùa mà không biết rằng đang ở bên cạnh một dị nhân".

Nhất Đăng đại sư thì nghĩ thầm: "Vị sư huynh bảo "Cửu Dương chân kinh" chỉ là cái học bỉ tướng tiểu đạo, quả nhiên thâm ngộ Phật lý. Cái học Thiền tông cố nhằm minh tâm kiến tính. Nếu biết "Cửu Dương chân kinh" là võ công, thì Giác Viễn đã chẳng học theo".

Doãn Khắc Tây vỗ vỗ trên người, cười, nói:

- Tại hạ tứ đại giai không, trên người làm gì có kinh thư?

Tiêu Tương Tử cũng phẩy phẩy áo, nói:

- Tại hạ cũng không có.

Trương Quân Bảo bỗng nói:

- Để tiểu tử lại soát!

Chàng ta bước tới giơ tay nắn nắn ngực Doãn Khắc Tây. Doãn Khắc Tây tay trái chộp cổ tay Trương Quân

Bảo, tay phải đẩy nhẹ vào vai cậu ta một cái, Trương Quân Bảo lập tức bị ngã lộn một vòng.

Giác Viễn kêu lên:

- Úi chao, không hay rồi, Quân Bảo! Ngươi hãy khí trầm Vu Uyên, lực ngưng Sơn Căn, xem y có đẩy nổi ngươi xê dịch không nào?

Trương Quân Bảo bò dậy, nói:

- Vâng, thưa sư phụ!

Đoạn lao người về phía Doãn Khắc Tây. Mọi người đang chán chường, chợt nghe Giác Viễn chỉ điểm võ nghệ cho Trương Quân Bảo, đều vui thích, nghĩ bụng: "Không ngờ vị hòa thượng quân tử này cũng biết dạy đồ đệ đánh nhau".

Chỉ thấy Trương Quân Bảo xông thẳng đến, Doãn Khắc Tây chộp lấy cánh tay chàng ta mà đẩy về phía trước một cái. Trương Quân Bảo y theo cách bình thời sư phụ đã dạy, khí trầm hạ bàn, cái đẩy của đối phương chỉ khiến nửa thân trên hơi nghiêng, còn toàn thân không bị xê dịch. Doãn Khắc Tây kinh ngạc, nghĩ: "Ta chỉ e ngại Chu Bá Thông, Quách Tĩnh, Dương Quá, là những đại cao thủ hạng nhất trong võ

lâm, ngoài mấy người ấy ra, ta hoàn toàn có thể tung hoành thời nay, ai ngờ tới một tên tiểu hài đồng mà cũng không hạ nổi". Bèn gia tăng kình lực đẩy thật mạnh.

Trương Quân Bảo vận khí kìm lại. Không ngờ lực đẩy của Doãn Khắc Tây đột nhiên mất tiêu, Trương Quân Bảo đứng không vững, ngã chúi xuống đất. Doãn Khắc Tây đỡ dậy, cười nói:

- Tiểu sư phụ, không cần dùng đại lễ đâu.

Trương Quân Bảo đỏ bừng cả mặt, trở lại bên cạnh Giác Viễn, nói:

- Sư phụ, vẫn chưa được.

Giác Viễn lắc đầu, nói:

- Đấy là đối phương cố ý lấy không thắng có. Trong lúc vận khí, ngươi cần phải vận khí ghìm mình, thây kệ ngoại lực từ phía nào đẩy tới. Ngươi hãy nhìn ngọn núi kia coi.

Đoạn chỉ tay về phía một ngọn núi nhỏ ở mé tây, nói tiếp:

- Ngọn núi sừng sững ở đó, thiên cổ vẫn vậy. Đại phong từ phía tây thổi tới, bạo vũ từ phía đông tràn sang, ngọn núi vẫn không di chuyển, cũng không cố ý kháng cự.

Trương Quân Bảo ngộ tính rất cao, nghe sư phụ nói xong liền gật đầu, nói:

- Sư phụ, đệ tử hiểu rồi, phải soát người y mới được.

Rồi chậm rãi tiến tới trước mặt Doãn Khắc Tây.

Dương Quá thấy cậu ta hai lần lao vội tới, lần này được Giác Viễn chỉ dẫn vài câu, lập tức cước bộ trầm ổn, thì nghĩ: "Sư đồ cậu ta tu tập Cửu Dương chân kinh đã lâu, nhờ vậy nội công thâm hậu. Song hai người hoàn toàn không ngờ bộ kinh thư ấy không chỉ dạy cách cường thân kiện thể, mà còn dạy cách khắc địch chế thắng, hộ pháp phục ma, cho nên quyết khiếu đánh địch khi lâm trận họ lại chẳng biết chút gì".

Trương Quân Bảo đến cách Doãn Khắc Tây chừng bốn thước, giơ hai tay nắm cánh tay đối phương. Doãn Khắc Tây cười hô hô, tay trái vỗ "bộp" một cái vào ngực Trương Quân Bảo. Đại địch đứng đầy xung

quanh, Doãn Khắc Tây không dám đả thương Trương Quân Bảo, cái vỗ vừa rồi chỉ sử có một thành kình lực hi vọng làm cho đối phương cảm thấy đau, không dám gây sự với hắn nữa.

Trương Quân Bảo hoàn toàn không biết cách né tránh, vừa thấy bàn tay đối phương vụt qua trước mắt, ngực đã trúng một chưởng, bèn kêu lên:

- Sư phụ, đệ tử bị đánh.

Doãn Khắc Tây đánh một chưởng vào ngực Trương Quân Bảo, cảm thấy từ ngực đối phương có một luồng lực đẩy trở lại, may mà hắn chỉ sử có một thành kình lực nếu không có khi đã nguy hại. Hắn huơ huơ tay trái, nắm lấy vai Trương Quân Bảo định nhấc bổng lên mà ném đi, song không nhấc lên nổi.

Doãn Khắc Tây ngượng ngùng bối rối, ngay mấy chiêu cầm nã thủ pháp của hắn cũng chỉ làm cho Trương Quân Bảo chao đảo chứ không ngã, bất đắc dĩ phải đánh mấy chưởng, cười nói:

- Tiểu sư phụ, ta không đánh nhau với ngươi đâu. Quân tử động khẩu không động thủ, ngươi hãy lui về đi, chúng ta nói lý lẽ thì hơn.

Mỗi chưởng của hắn đều đánh vào người Trương Quân Bảo, chưởng lực mạnh dần, nhưng cơ thể Trương Quân Bảo mỗi lần đều sinh ra phản lực, lực gia tăng thì lực đề kháng của đối phương cũng gia tăng tương ứng

Trương Quân Bảo kêu to:

- Ối, ối, sư phụ, y đánh đệ tử đau quá, sư phụ mau đến giúp đệ tử.

Doãn Khắc Tây nói:

- Ta bất đắc dĩ phải làm thế, là ngươi tới đánh ta, chứ không phải ta tới đánh ngươi. Lão sư phụ, sư phụ muốn đánh tại hạ, thì cứ việc đánh, sư phụ có ơn cứu mạng đối với tại hạ, tại hạ nhất quyết không dám đánh lại đâu.

Giác Viễn lắc đầu, nói:

- Đúng, Doãn cư sĩ nói có lý... ừm, Quân Bảo, giúp thì ta không đến giúp, nhưng ngươi phải nhớ, cần phân định hư thực cho rõ ràng, mỗi chỗ đều có hư thực, mọi chỗ đều có hư thực. Ngươi nhớ lời ta dặn, khí phải căng lên, thần cần thu vào, toàn thân không có

chỗ nào khuyết hãm, không có chỗ nào lồi lõm, không có chỗ nào gãy nối.

Trương Quân Bảo từ năm, sáu tuổi làm công việc phục dịch trong Tàng kinh các, từ đấy Giác Viễn đem căn cơ công phu ghi trong "Cửu Dương chân kinh" truyền thụ cho cậu ta, có điều cả hai thầy trò đều không biết đó là tu vi nội công tinh thâm nhất trong võ học. Tăng chúng Thiếu Lâm đa phần tinh thông quyền nghệ, nhưng Giác Viễn cho rằng quả đấm không phù hợp với bản chỉ Phật gia, cũng không phải là hành động bậc quân tử nên làm, cho nên mỗi khi thấy người ta luyện võ, Giác Viễn đều tránh xa. Mãi đến lúc này, khi Trương Quân Bảo động thủ với Doãn Khắc Tây, Giác Viễn mới dạy cho đệ tử cách chống đỡ nhưng cũng chỉ để phòng thân, chứ hoàn toàn không có ý công kích kẻ địch. Trương Quân Bảo nghe sư phụ chỉ dạy, liền vận khí toàn thân, tuy không được như Giác Viễn nói "toàn thân không có chỗ nào khuyết hãm, không có chỗ nào lồi lõm, không có chỗ nào gãy nối", song bất kể Doãn Khắc Tây ra đòn gì, cậu ta cũng chỉ cảm thấy hơi đau chứ không sao cả.

Nhưng không thể qua đó đem so sánh công lực của Doãn, Trương hai người với nhau. Doãn Khắc Tây nếu thực sự hạ sát thủ, dĩ nhiên có thể dễ dàng giết chết Trương Quân Bảo; nhưng hắn thấy Dương Quá, Tiểu Long Nữ, Chu Bá Thông, Quách Tĩnh... đứng đầy bên cạnh, làm sao hắn dám hạ độc thủ? Hai người quấn lấy nhau hồi lâu, Trương Quân Bảo cố nhiên không thể lục soát người đối phương, mà Doãn Khắc Tây cũng không đánh ngã được Trương Quân Bảo.

Mấy người trong nhóm Dương Quá thấy tức cười, còn Tiêu Tương Tử thì không ngớt cau mày.

Quách Tương gọi:

- Tiểu huynh đệ, hãy xuất thủ đánh hắn đi chứ, sao huynh đệ chỉ chịu đòn mà không đánh trả?

Giác Viễn vội nói:

- Không được, chớ giận chớ buồn, chớ đánh chớ chửi!

Quách Tương nói:

- Huynh đệ cứ thỏa sức đánh hắn đi, đánh không lại sẽ có người giúp huynh đệ.

Trương Quân Bảo nói:

- Đa tạ cô nương!

Rồi vung quyền đánh vào ngực Doãn Khắc Tây.

Giác Viên lắc đầu, thở dài, nói:

- Nghiệt chướng, nghiệt chướng, giận dữ nổi lên, linh đài sẽ không thể như gương trong nước lặng.

Trương Quân Bảo đấm một quả vào ngực Doãn Khắc Tây, cậu ta chưa từng luyện quyền thuật, quả đấm này chỉ như người thường đấm đá, làm sao đả thương nổi đối phương? Doãn Khắc Tây ngoài miệng cười hô hố, nhưng trong bụng căm tức, hắn thành danh mấy chục năm nay, bất luận bằng hữu hay địch nhân đều không dám coi thường hắn, ai ngờ hôm nay trước mắt mọi người hắn lại không thể hạ gục một gã hài đồng, không dám giết đã đành, ngay cả quẳng nó ra xa cũng không dám, chỉ có thể đánh cho nó thấy đau mà lui đi thôi.

Giác Viễn nghe Trương Quân Bảo không ngớt kêu đau, thì chỉ lên tiếng xin tha:

- Doãn cư sĩ, xin cư sĩ chớ nặng tay đả thương tính mạng tiểu đồ. Hài tử này rất thông minh, hiền lành, tốt bụng, nó biết tiểu tăng để mất kinh thư tổ truyền,

trở về chùa tất bị phương trượng phạt nặng, nên mới bám riết lấy cư sĩ lục soát, xin cư sĩ chớ đánh nó thật...

Cầu xin một hồi rồi, Giác Viễn bất giác lại chỉ điểm cho Trương Quân Bảo:

- Quân Bảo, trong kinh có nói, cần dụng ý, không dụng kình. Theo người mà động, nên co nên duỗi, bị đánh chỗ nào, tâm phải dụng ở chỗ đó...

Trương Quân Bảo đáp:

- Vâng!

Thấy Doãn Khắc Tây tâm ý bèn đưa tới chỗ đó, quả nhiên dùng tâm sử kình, chỗ bị đánh bớt đau hẳn.

Doãn Khắc Tây nói:

- Cẩn thận này, ta đánh vào đầu ngươi đó!

Trương Quân Bảo giơ cánh tay trước mặt, tinh thần chăm chú, chờ đối phương đánh tới, nào ngờ Doãn Khắc Tây nhứ nhứ quả đấm, chân trái tung đòn, huỵch một cái, đá cho Trương Quân Bảo ngã lộn đi một vòng. Trương Quân Bảo lăn đến bên cạnh Dương Quá mới đứng dậy được.

Giác Viễn kêu lên:

- Doãn cư sĩ, sao cư sĩ lại nói dối lừa người như thế? Cư sĩ bảo nó cẩn thận, sẽ đánh vào đầu, song lại đá nó là sao?

Mọi người nghe đều buồn cười, nghĩ bụng trong trò đấu võ, hư thực bất định, ai lại đi trách đối phương nói dối, đánh lừa?

Trương Quân Bảo tuy nhỏ tuổi, tâm ý lại kiên định, cậu xoa xoa chỗ chân bị đá, nói:

- Không lục soát không được!

Cậu ta lại định bước tới. Dương Quá giữ tay cậu ta lại nói:

- Tiểu huynh đệ, hãy khoan!

Trương Quân Bảo bị nắm cánh tay, nửa người lập tức tê dại, không thể cử động, kinh hãi ngoảnh đầu.

Dương Quá nói nhỏ:

- Tiểu huynh đệ chỉ chịu đòn không đánh trả, thì không thể chế ngự được hắn. Ta dạy cho huynh đệ một chiêu mà đánh hắn, hãy nhìn đây!

Đoạn phất ống tay áo rỗng bên phải trước mặt Trương Quân Bảo, tay trái đấm ra cách ngực Trương Quân Bảo nửa thước thì đột nhiên vòng xuống đánh vào mạng mỡ, miệng nói nhỏ:

- Sư phụ của tiểu huynh đệ dạy rằng bị đánh chỗ nào, tâm phải dụng ở chỗ đó. Câu ấy rất quan trọng, khi tiểu huynh đệ đánh người khác ở chỗ nào, tâm cũng phải dụng ở chỗ đó. Đánh người phải chú ý, như sư phụ tiểu huynh đệ vừa dặn, phải tập trung tinh thần, dụng ý chứ không dụng kình.

Trương Quân Bảo cả mừng, ghi nhớ chiêu thức Dương Quá vừa dạy, đến trước mặt Doãn Khắc Tây, hữu thủ thành chưởng, huơ lên trước mặt, tay trái đấm ngang ra, thẳng đến trước ngực Doãn Khắc Tây. Hắn giơ ngang cánh tay che kín, quả đấm của Trương Quân Bảo đột nhiên vòng xuống, hự một cái, đánh trúng mạng mỡ Doãn Khắc Tây.

Doãn Khắc Tây nhìn thấy Dương Quá truyền thụ chiêu số cho Trương Quân Bảo, hắn coi thường nghĩ rằng hắn có bị Trương Quân Bảo đấm một trăm quyền, hai trăm quyền, thì cũng chẳng sao. Ai ngờ một quyền vào mạng mỡ lại làm cho hắn đau thấu

xương, toàn thân run rẩy, đau đến cong gập người lại.

Doãn Khắc Tây không biết Trương Quân Bảo đã luyện công phu cơ bản trong "Cửu Dương chân kinh", chân lực sung mãn, không chút tầm thường, có điều chưa từng sử dụng, bây giờ được sư phụ và Dương Quá chỉ điểm, hiểu cách dụng ý không dụng kình, giống như bảo kiếm đã rút khỏi bao, uy lực của sự sắc nhọn đã khác hẳn lúc còn ở trong bao.

Doãn Khắc Tây vừa kinh ngạc vừa tức giận, thấy Trương Quân Bảo lại lặp lại chiêu vừa xong, biết đối phương sắp đấm xuống mạng mỡ, bèn chộp lấy cổ tay phải, giáng một chưởng, đẩy Trương Quân Bảo văng ra xa mấy trượng.

Trương Quân Bảo nội lực tuy mạnh, nhưng khi lâm địch chưa biết chút gì về cách chiết giải, làm sao địch nổi Doãn Khắc Tây? Cú văng vừa rồi, trán cậu ta bị chạm vào đá, máu chảy ròng ròng. Cậu ta không ngán, đưa tay áo lau máu, đến bên cạnh Dương Quá, quì xuống khấu đầu, nói:

- Dương cư sĩ, xin dạy thêm cho tiểu đệ một chiêu.

Dương Quá nghĩ thầm: "Nếu mình để cho Doãn Khắc Tây nhìn thấy, hắn sẽ có đề phòng, mất hết uy lực". Bèn ghé tai Trương Quân Bảo nói nhỏ:

- Lần này ta sẽ dạy cho tiểu huynh đệ ba chiêu liền. Chiêu thứ nhất tả hữu hỗ điều, khi ta dùng tay trái, kỳ thực là phải dùng tay phải, còn khi ta dùng ống tay áo bên phải, thì lúc đánh hắn, tiểu huynh đệ phải dùng tả quyền.

Trương Quân Bảo gật đầu. Dương Quá liền dạy cho cậu ta chiêu "Thôi tâm trí phúc", Trương Quân Bảo làm theo, xuất quyền đẩy chưởng, ghi nhớ cách tả hữu hỗ điều.

Dương Quá nói:

- Chiêu thứ hai, ta dùng tay trái là dùng tay trái, dùng ống tay áo bên phải là dùng tay phải, gọi là chiêu "Tứ thông bát đạt", thế quyền đi mở lớn khép rộng, đều đầy uy lực.

Trương Quân Bảo làm thử hai lần thì nhớ.

Dương Quá lại nói nhỏ:

- Chiêu thứ ba "Lộc tử thùy thủ", là chiêu khó nhất, bộ vị không được nhầm lẫn. Tiểu huynh đệ không biết nhận huyệt cũng không sao, ta sẽ đánh dấu huyệt ấy trên lưng hắn, tiểu huynh đệ cứ việc dùng ngón tay ấn mạnh chỗ đó là chế ngự được hắn.

Rồi chàng xoay người, xoay phải vặn trái, đột nhiên tay trái biến thành hình hổ trảo, ngón tay giữa đặt trên ngực Trương Quân Bảo, nói nhỏ:

- Chiêu này toàn dựa vào bộ pháp thủ thắng, tiểu huynh đệ nhớ chưa?

Trương Quân Bảo gật đầu, nói:

- Nhớ rồi!

Cậu ta nhẩm lại trong óc một lần, rồi bước tới trước mặt Doãn Khắc Tây.

Lúc Dương Quá dạy chiêu số, Doãn Khắc Tây nhìn rõ rành rành, nghĩ bụng: "Ba chiêu này quả thật tinh diệu, nếu là Dương Quá nhà ngươi đột nhiên thi triển đánh ta, thì ta cũng khó chống đỡ, nhưng nhà ngươi đã diễn trước mặt ta, lại để cho thằng nhãi con không biết võ công kia thi triển, nếu ta không đối phó nổi, chẳng hóa ra Doãn Khắc Tây này ngu xuẩn quá sao.

Dương Quá ơi là Dương Quá, nhà ngươi coi thường người khác quá đấy". Hắn bực tức nên cũng không cần nghĩ sâu, thấy Trương Quân Bảo đến gần, không đợi cậu ta xuất chiêu, liền giáng một quyền vào vai cậu ta. Trương Quân Bảo sợ lẫn lộn chiêu số Dương Quá vừa dạy, thấy đối phương đấm tới đành nghiến răng chịu đau không tránh. Doãn Khắc Tây một quyền này cốt trước tiên đánh gục uy thế, nên sử dụng năm thành kình lực, khiến xương vai Trương Quân Bảo kêu lách cách. Trương Quân Bảo vừa kêu đau, vừa thi triển chiêu thứ nhất "Thôi tâm trí phúc".

Lúc Dương Quá truyền thụ quyền pháp cho Trương Quân Bảo, Doãn Khắc Tây đã nhìn rất rõ, nên đã có cách ứng phó, quyết làm cho Trương Quân Bảo sứt đầu chảy máu, không còn khả năng thi triển chiêu thứ hai, thứ ba nữa. Ai ngờ chiêu "Thôi tâm trí phúc" này Trương Quân Bảo lúc thi triển phương vị lại tả hữu hỗ điều, ngược hẳn với Dương Quá. Doãn Khắc Tây gạt ngang cùi chỏ bên trái, tưởng có thể gạt hữu chưởng của Trương Quân Bảo, không ngờ chỉ gạt vào khoảng không, hự một tiếng, bị trúng luôn một quyền, tay phải lại chộp vào khoảng không, bụng dưới lại trúng một chưởng, chỉ cảm thấy nội tạng đảo

lộn, toàn thân vã mồ hôi lạnh, hai đòn quả không nhẹ chút nào. Nếu hắn không tự cho mình giỏi, cứ chờ Trương Quân Bảo xuất chiêu rồi hãy chiết giải, thì quyền pháp sở học của Trương Quân Bảo dẫu có tinh diệu, cậu ta cũng chưa thể xuất chiêu nhanh như chớp, Doãn Khắc Tây hoàn toàn có thể hóa giải; giả dụ có bị trúng một quyền, thì cũng tránh được đòn thứ hai.

Trương Quân Bảo một chiêu đắc thủ, phấn chấn hẳn lên, tiến lên một bước, thi triển chiêu thứ hai "Tứ thông bát đạt". Chiêu này tuy chỉ là một chiêu quyền pháp, nhưng hàm chứa bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc, tám cửa Hưu, Sinh, Thương, Đỗ, Tử, Cảnh, Kinh, Khai. Doãn Khắc Tây bụng đau chưa đỡ, thấy cậu bé lại sấn tới tấn công, vừa rồi hắn bị trúng đòn, đã ngộ ra rằng quyền pháp Dương Quá truyền thụ là theo kiểu tả hữu hỗ điều, cứ tưởng chiêu này cũng hoán đổi phương vị, thấy cậu bé xuất thủ cực nhanh, bèn bước sang trái phóng quyền đánh trước. Hắn đâu ngờ chiêu này phương vị không hề tả hữu hỗ điều. Hắn liệu địch đã sai, có khác gì bị trói chân trói tay, khi xuất chiêu lại toàn đánh vào khoảng không, còn chính hắn thì lại bị trúng chưởng liên tiếp ở vai trái,

chân phải, trước ngực, sau lưng. May mà Trương Quân Bảo đánh nhanh quá chưa kịp vận nội lực, nên Doãn Khắc Tây bị trúng bốn chưởng không đau mấy, chỉ luống cuống chân tay mà thôi.

Giác Viễn bỗng gọi:

- Doãn cư sĩ, vừa rồi cư sĩ nhầm lẫn. Nên biết trước sau phải trái hoàn toàn không định hướng, ra đòn sau chế ngự được người, kẻ ra đòn trước bị người chế ngự.

Dương Quá nghĩ: "Vị hòa thượng này hiểu rất sâu diệu lý quyền thuật, câu vừa nói giúp mình không ít. Ra đòn sau chế ngự được người, kẻ ra đòn trước bị người chế ngự, cái lý này trước đây mình chỉ hiểu lờ mờ. Khi đệ tử của hòa thượng giao đấu với kẻ khác, hòa thượng lại đi chỉ điểm cho đối phương, kể cũng lạ thật". Nhưng chàng lại nghĩ: "Doãn Khắc Tây có ngẫm nghĩ dăm ba năm, cũng chưa hiểu ra đạo lý ấy đâu".

Doãn Khắc Tây nghe Giác Viễn, đâu nghĩ rằng Giác Viễn vừa vô tình thổ lộ quyết khiếu võ học thượng thừa, chỉ cho rằng Giác Viễn cố ý nói nhăng nói cuội để làm rối trí hắn, bèn quát:

- Lão giặc trọc, nói thối lắm. Úi chao...

Tiếng "Úi chao" là do hắn bị trúng một cước của Trương Quân Bảo vào chân trái. Hắn cuồng nộ, giơ cao song chưởng, vận mười thành kình lực mà đánh xuống.

Trương Quân Bảo chưa kịp sử chiêu thứ ba, dưới ánh trăng chỉ thấy râu tóc đối phương dựng ngược, một luồng chưởng lực nặng như núi đè xuống đỉnh đầu, vội kêu:

-Thôi chết!

Định nhảy lùi lại thì toàn thân đã bị chưởng lực bao trùm.

Giác Viễn nói:

- Quân Bảo, lực của ta tiếp lực của người, trong cong cầu thẳng, mượn lực đánh người phải dùng phép bốn lạng gạt ngàn cân.

Mấy câu nhắc của Giác Viễn đúng là tinh nghĩa của quyền học trong "Cửu Dương chân kinh", tiếc rằng nói ra quá muộn, rơi vào tình thế này, Trương Quân Bảo dù có thông minh tuyệt đỉnh cũng không thể nào

hiểu ngay để dùng nó hoá giải chưởng lực của kẻ địch. Lúc này cậu ta bị chưởng lực của Doãn Khắc Tây đè cho ngộp thở, đầu óc trống rỗng, toàn thân lạnh toát như rơi vào hố băng.

Doãn Khắc Tây bị trúng đòn liên tiếp, nên dốc toàn lực vào chưởng này, quyết hạ gục gã thiếu niên cứ bám lấy hắn không buông, dù đám người kia có tha cho hắn hay không cũng thây kệ, gì thì cũng phải rửa cái nhục với gã thiếu niên vô danh tiểu tốt này. Sắp đắc thắng, hắn bỗng nghe "chíu", một viên sỏi bay ngang tới má trái của hắn, viên sỏi tuy nhỏ, song kình lực mạnh đáng sợ. Doãn Khắc Tây đành lùi lại tránh né.

Viên sỏi chính là được Dương Quá dùng công phu "Đạn chỉ thần thông" bắn tới, trước khi bắn viên sỏi, chàng đã ngắt mấy đóa hoa tươi, vo thành viên tròn, lúc viên sỏi bay đi, chàng cũng búng luôn mấy viên tròn đó. Viên sỏi bay ngang tới má trái của Doãn Khắc Tây, còn mấy viên tròn đó thì bay sượt qua sau lưng hắn. Doãn Khắc Tây bị viên sỏi buộc phải lùi lại một bước, huyệt Đại Chùy ở sau gáy hắn liền bị "viên hoa" đánh dấu.

Nếu Dương Quá búng mấy "viên hoa" trúng vào huyệt đạo, mấy "viên hoa" ấy tuy nhỏ, cũng tất có kình phong, Doãn Khắc Tây sẽ tránh được. Đằng này chàng chỉ búng sượt qua, chạm vào áo mà đánh dấu vị trí huyệt bằng nước hoa màu hồng, Doãn Khắc Tây không cảm thấy gì hết.

Doãn Khắc Tây lùi lại, sức ép chưởng lực đè xuống thân thể Trương Quân Bảo lập tức mất đi, cậu ta liền bước sang mé tây một bước, thi triển chiêu thứ ba "Lộc tử thùy thử" mà Dương Quá đã dạy.

Doãn Khắc Tây ngẩn người, nghĩ: "Chiêu thứ nhất nó hoán đổi phương vị phải trái, chiêu thứ hai bỗng nhiên không hoán đổi, còn chiêu này ta không thể lỗ mãng, phải nhìn rõ thế quyền đánh tới đâu mà đối phó". Hắn nghĩ thế không sai, chỉ tiếc là sớm đã nằm trong dự liệu của Dương Quá. Khi truyền thụ chiêu này, Dương Quá đã đoán rằng nhất định hắn sẽ chậm lại, nhưng thời cơ chỉ trong giây lát, chiêu "Lộc tử thùy thử (Hươu chết sẽ vào tay ai?) này phải thần tốc, cổ nhân có câu "Hươu đã trúng tên, thiên hạ cùng đuổi theo", há có thể do dự chậm trễ?

Trương Quân Bảo nhào bên trái ngoặt sang phải, đã vòng ra sau lưng Doãn Khắc Tây; lúc này ánh trăng chiếu vào lưng hắn, thấy rõ trên cổ áo có vết màu hồng to bằng đốt ngón tay. Trương Quân Bảo nghĩ: "Dương cư sĩ thần thông quảng đại, không thấy cư sĩ bước tới đây làm sao có thể đánh dấu sau lưng hắn?" Bèn không kịp suy nghĩ, dùng ngón tay trái gập thành hình hổ trảo, ấn mạnh xuống chỗ đánh dấu. Huyệt Đại Chùy này rất hệ trọng, là nơi giao hội của Thủ, Túc Tam Dương Đốc mạch, ở đốt sống lưng thứ nhất, bên dưới ba đốt cổ gáy. Thân người có hai mươi bốn đốt sống lưng, Y kinh thời cổ nói là ứng với hai mươi bốn tiết khí, huyệt Đại Chùy là tiết khí thứ nhất. Huyệt Đại Chùy của Doãn Khắc Tây bị ấn mạnh, chân tay hắn tê dại, hai gối mềm nhũn, tức thời khuỵu xuống.

Mọi người đứng xem đều hoan hô, trừ một mình Tiêu Tương Tử.

Trương Quân Bảo thấy kẻ địch đã không thể chống cự, bèn nói:

- Đắc tội!

Rồi đưa tay lục soát khắp người Doãn Khắc Tây một hồi, nhưng không thấy kinh "Lăng Già" đâu cả.

Trương Quân Bảo ngẩng lên nhìn Tiêu Tương Tử. Tiêu Tương Tử đã hiểu ý cậu bé, nghĩ bụng võ công hắn tương đương Doãn Khắc Tây, Doãn Khắc Tây đã bị gã thiếu niên này hạ nhục, thì hắn biết đối phó cách gì hay hơn?

Bèn vỗ vỗ áo mấy cái, nói:

- Trên người ta cũng không có kinh thư, hẹn ngày sau gặp lại.

Rồi hắn lao vút đi về mạn tây nam.

Giác Viễn phẩy tay áo một cái, đã chắn trước mặt hắn. Tiêu Tương Tử nảy sinh ác niệm, hắn hít một hơi, vận toàn bộ nội kình mà hắn khổ luyện được trong thâm sơn vào song chưởng, một luồng âm phong ngầm ngật ập tới ngực Giác Viễn.

Dương Quá, Chu Bá Thông, Nhất Đăng, Quách Tĩnh bốn người cùng kêu lên:

- Hãy cẩn thận!

Chỉ nghe "bình" một tiếng, ngực Giác Viễn đã trúng chưởng, ai nấy thầm thốt lên: "Nguy rồi!" Song chỉ thấy Tiêu Tương Tử bay văng đi mấy trượng như một cái diều đứt dây, rồi rơi xuống đất, nằm co quắp ngất lịm. Thì ra Giác Viễn không biết võ công, song chưởng của Tiêu Tương Tử giáng vào người Giác Viễn, Giác Viễn đã không thể chống đỡ, cũng không biết tránh né, chỉ đứng chịu trận, nhưng Giác Viễn tu tập "Cửu Dương chân kinh" đã tới mức đại thành, chân khí trong người lưu chuyển, địch yếu mình yếu, địch mạnh thì mình mạnh. Chưởng lực đánh vào người Giác Viễn bật ngược cả lại, thành thử Tiêu Tương Tử coi như dùng công lực cả đời mà đánh chính mình, làm sao không bị trọng thương?

Mọi người vừa kinh ngạc vừa vui mừng, cùng tấm tắc khen Giác Viễn nội lực mạnh mẽ. Nhưng Giác Viễn không hiểu, chỉ nói:

- A Di Đà Phật! A Di Đà Phật!

Trương Quân Bảo cúi xuống lục soát khắp người Tiêu Tương Tử, cũng không thấy kinh thư.

Dương Quá nói:

- Lúc nãy tại hạ nghe hai tên gian tặc này nói chuyện với nhau, bộ kinh thư chúng đã lấy trộm được rồi, chỉ không biết chúng giấu ở chỗ nào mà thôi.

Võ Tu Văn nói:

- Chúng ta hãy tra khảo chúng một phen, xem chúng có chịu khai ra hay không.

Giác Viễn nói:

- Tội quá tội quá, nhất định không nên làm như vậy.

Hoàng Dung nói:

- Hạng người như chúng, có chặt tay chặt chân chúng cũng không chịu khai ra đâu, tra khảo chỉ vô ích.

Lúc ấy bỗng nghe ở dốc núi mé tây có tiếng chân vượn rầm rập. Mọi người ngoảnh nhìn, thấy Thần điêu của Dương Quá đang vẫy cánh xua đuổi một con vượn màu xám nhạt. Con vượn này to lớn lạ lùng, nhưng nó sợ Thần điêu hung dữ, không dám đánh nhau, cứ chạy qua chạy lại, kêu lên kinh hãi. Quách Tương thấy nó đáng thương, bèn gọi:

- Điêu đại ca, tha cho con vượn kia đi.

Thần điêu cụp cánh vào, đứng lại, vẻ oai vệ.

Doãn Khắc Tây đứng dậy, dìu Tiêu Tương Tử, vẫy vẫy con vượn. Con vượn chạy tới bên hắn, tựa hồ nó được Doãn Khắc Tây thuần dưỡng. Hai người một vượn thong thả khập khiễng đi xuống núi. Mọi người thấy tình cảnh ấy, cảm thấy thương hại, cũng không gây khó dễ với hai tên kia nữa.

Quách Tương ngoảnh lại, thấy vết thương ở trán Trương Quân Bảo vẫn chưa cầm máu, bèn rút chiếc khăn tay băng bó cho cậu ta.

Trương Quân Bảo cảm kích, định lên tiếng cảm tạ, nhưng thấy Quách Tương rơm rớm nước mắt, thì trong bụng lấy làm lạ, không biết vì sao cô nương ấy lại đau lòng, thành thử không nói nữa.

Chỉ nghe tiếng nói dõng dạc của Dương Quá:

- Cuộc gặp gỡ hôm nay thật là hào hứng. Sau này giang hồ tương hội, sẽ lại uống rượu chuyện trò. Chúng ta tạm biệt ở đây.

Nói rồi chàng phất tay áo, nắm tay Tiểu Long Nữ, cùng Thần điêu sánh vai nhau đi xuống núi.

Lúc này trăng sáng, gió nhẹ rì rào, Quách Tương không nhịn được nữa, lệ ứa ra thành hai hàng trên má.

Chính là:

秋風清

Thu phong thanh

秋月明

Thu nguyệt minh

落葉聚還散

Lạc diệp tụ hoàn tán

寒鴉棲復驚

Hàn nha tê phục kinh

相思相見知何日

Tương tư tương kiến tri hà nhật

此時此夜難為情

Thử thời thử dạ nan vi tình

Mùa thu con gió trong veo

Mùa thu trăng sáng dõi theo bóng nàng

Lá bay kìa hợp rồi tan

Lạnh lùng quạ khóc mênh mang đêm trường

Bao giờ gặp lại người thương

Đêm nay tình ấy tỏ tường cùng ai*

(*Thu tứ , tam ngũ thất ngôn thi - Lý Bạch, Dịch thơ: Vi Nhất Tiếu.)

[Bộ tiểu thuyết này đến đây là hết. Các nhân vật Quách Tương, Trương Quân Bảo, Giác Viễn, sự tích "Cửu Dương chân kinh" sẽ được kể tiếp trong bộ tiểu thuyếtỶ Thiên Đồ Long ký]

Hết

Viết thêm:

"Thần điêu hiệp lữ" được đăng tải lần đầu tiên tờ "Minh báo" ngày 20 tháng 5 năm 1959. Bộ tiểu thuyết được đăng báo chừng ba năm, cũng là được viết trong ba năm. Ba năm ấy là giai đoạn mới ra mắt và gian khổ nhất của tờ "Minh báo". Khi tôi sửa lại, hầu như ở mỗi đoạn tôi đều nghĩ đến tình cảnh vất vả mà tôi cùng mấy vị đồng sự từng gánh chịu năm xưa.

"Thần điêu hiệp lữ" muốn thông qua nhân vật Dương Quá miêu tả sự trói buộc của tập tục lễ giáo thế gian đối với tâm linh và hành vi của con người. Tập tục lễ giáo đều mang tính chất tạm thời, nhưng trong thời gian tồn tại, chúng có một sức mạnh xã hội cực kỳ mạnh mẽ. Quan niệm thày trò không được kết hôn, trong ý nghĩ của con người hiện đại dĩ nhiên đã không còn tồn tại, song vào thời đại của Quách Tĩnh, Dương Quá, thì đó là thiên kinh địa nghĩa. Liệu rằng rất nhiều tập tục qui định mà thời nay chúng ta coi là thiên kinh địa nghĩa, vài trăm năm nữa có thể sẽ bị người ta cho là hoàn toàn vô nghĩa hay chăng?

Quy phạm đạo đức, chuẩn mực hành vi, phong tục tập quán là các mô hình hành vi xã hội thường tùy thời đại mà thay đổi, song tính cách và tình cảm của con người thì thay đổi rất chậm. Niềm vui, nỗi buồn, niềm đau, nỗi nhớ trong Kinh Thi ba ngàn năm trước, so với tình cảm của chúng ta thời nay hoàn toàn không có khác biệt gì lớn. Bản thân tôi thủy chung cảm thấy trong bộ tiểu thuyết, tính cách và tình cảm của con người quan trọng hơn rất nhiều so với ý nghĩa xã hội. Quách Tĩnh nói:"Vì nước vì dân mới là bậc đại hiệp". Câu này đến thời đại ngày nay

vẫn có ý nghĩa tích cực lớn lao. Nhưng tôi tin chắc rằng trong tương lai, giới hạn quốc gia nhất định sẽ bị xóa bỏ, khi đó những quan niệm như "yêu nước", "chống địch" sẽ chẳng còn ý nghĩa gì đáng kể. Còn những tình cảm và phẩm đức, như tình ruột thịt giữa cha mẹ con cái anh em, tình bạn chân thành, tình yêu nam nữ, chính nghĩa, nhân thiện, dũng cảm cứu người, hiến thân cho xã hội v.v... tôi tin rằng từ nay trở đi trong một thời gian lâu dài vẫn sẽ được mọi người ca ngợi, mà có lẽ không một thứ lý luận chính trị, chế độ kinh tế, cải cách xã hội, tín ngưỡng tôn giáo nào thay thế được.

Truyện tiểu thuyết võ hiệp không tránh khỏi sự ly kỳ và trùng hợp quá mức. Tôi chỉ cố làm sao để chuyện võ công có thể không thành sự thực, nhưng tính cách con người thì cần phải thành sự thực. Chuyện li hợp của Dương Quá và Tiểu Long Nữ quá ly kỳ, tựa hồ toàn do ý trời và sự trùng hợp, thực ra nên coi đó là kết quả của tính cách hai người. Hai người ấy nếu không chung tình đến mức ấy, cả hai nhất định sẽ không nhảy xuống sơn cốc, Tiểu Long Nữ nếu tính cách không lạnh lùng, nhất định sẽ khó lòng sống một mình dưới đáy sơn cốc mười sáu năm trời.

Dương Quá nếu không chí tình như thế, tất nhiên cũng sẽ không thủy chung suốt mười sáu năm, dù chết cũng không hối hận. Đương nhiên, nếu dưới đáy sơn cốc không phải là đầm sâu, mà là nham thạch cả, thì hai người nhảy xuống đó sẽ tan xương nát thịt, chỉ chết cùng một chỗ mà thôi. Thế sự ngẫu hợp biến ảo, thành bại cùng thông tuy có liên quan đến cơ duyên, vận khí, có may rủi, nhưng suy cho cùng, vẫn là do tính cách con người mà ra.

Giống quái điểu Thần điêu không có trong thế giới hiện thực. Ở đảo Madagasca châu Phi có một loài "chim voi" (Aepyornistitan) thân cao hơn mười thước Anh, trọng lượng một ngàn pound (khoảng 450 kg), là loài chim lớn nhất thế giới, đã tuyệt chủng vào khoảng năm 1660. Loài "chim voi" này chân rất nhỏ, thể trọng quá lớn, không thể bay được. Trứng của loài "chim voi" to gấp sáu lần trứng đà điểu. Tại Viện bảo tàng New York, tôi đã nhìn thấy trứng hóa thạch của loài "chim voi", to hơn cái ấm tích một chút. Nhưng tôi tin rằng trí khôn của loài "chim voi" nhất định rất thấp.

Bản "Thần điêu hiệp lữ" đã tu sửa này có một số thay đổi không thật lớn, chủ yếu là bổ sung những chỗ bị bỏ sót trong nguyên tác.

Tháng 5 năm 1976

About the Author

kingcamel